Ân Thù Kiếm Lục

Tác giả: Cổ Long
Thể loại: Truyện Kiếm Hiệp

Người Áo Trắng

Gió lạnh xé thịt da như dao cắt, từng đụn mây dày đặc cuộn chụp lên nhau...

Bên bờ Bột Hải sóng biển ì ầm, đợt đợt nối tiếp phủ lên gành đá...

Rốp!....

Một đợt sóng nhào lên, đẩy chiếc buồm đập vào ghềnh đá phát lên một tiếng khô khan, cột buồm gãy làm đôi tụt ra theo sóng nước.

Mặt biển đen ngòm vụt lóe lên hai ánh ngời ngời như hai vì sao lấp lánh di động lần lan vào bờ biển.

Nếu có ai chợt thấy nhất định sẽ cho đó là đôi mắt của Thần Biển báo hiệu cho nhân gian biết trước cơn thịnh nộ của phong bạ..

Nhưng không, hai đóm sáng cao dần khi sát đến bờ, và khi đợt sóng cao nhất tụt xuống, hiện ra một người vận áo trắng, tóc lõa xõa phủ vai đứng thẳng mình lên, đôi mắt ngời chiếu sáng...

Thanh trường kiếm vỏ đen óng ánh được nắm chặt trong bàn tay trắng muốt, nhiều đường gân xanh rờn nổi lên cuồn cuộn, bộc lộ nội lực của kẻ cầm gươm và đồng thời cũng nói lên rằng giữa sóng biển muôn trùng dồn dập, người ấy bằng lòng bỏ tất cả những gì trên cõi đời này, chỉ trừ thanh trường kiếm ấy mà thôi!

Rõ ràng người áo trắng là kẻ bị đắm thuyền, nhưng không biết từ nơi đâu và từ lúc nào, đã nắm chặt thanh gươm vượt sóng nước vào bờ...

Chân đặt lên bãi cát chưa được mấy bước, thân ảnh người ấy vùng lảo đảo, nhưng chỉ thoáng qua, người áo trắng đã đứng thẳng mình lên một cách vững vàng, tia mắt như hai vì sao chiếu thẳng.

Hắn vừa đi vừa móc trong lưng ra một túi vải dầu, từ trong đó hắn lấy ra một tấm địa đồ và nhiều hàng chữ ghi chi chít.

Hắn xem qua và cuốn lại cho vào túi cẩn thận, vừa đi vừa lẩm bẩm:

- Lao Sơn... Phi Hạc Môn Thanh Hạc Liễu Tòng...

Hắn cứ bước đều không để ý mọi vật chung quanh, nhưng lạ làm sao, nếu có ai đem thước ra đo dấu chân của hắn, chắc chắn sẽ kinh ngạc vô cùng, vì mỗi bước cách nhau đúng y một thước bảy tấc, không bước nào xê xích một ly!

Cứ như thế, hắn thẳng đến Phi Hạc Môn.

Phi Hạc Môn, một trang trại dưới chân Lao Sơn nằm chắn miền Đông Lỗ. Nó là một cơ nghiệp, một tông phái võ lâm, được dựng lên bởi bàn tay của Thanh Hạc Liễu Tòng, một nhân vật thành danh suốt bốn mươi năm mà Thập Thất Hạc Trảo, Hóa Hạc Chưởng và Hạc Vũ Châm được thiên hạ mệnh danh là Tam Tuyệt, một cái tên chấn động giang hồ.

Mặt trời đã xế sau rặng núi, người áo trắng không mau không chậm, bước đi vẫn đúng y một thước bảy tấc, thẳng vào Phi Hạc Môn, đầu tóc vẫn lòa xòa quái di.....

Hai cánh cửa gỗ thật dày sơn màu đỏ chói đóng chặt im ỉm. Người áo trắng bước thẳng qua cùng một lượt với khung cửa đổ. Nếu không để ý, có thể nghĩ rằng tại khung cửa đổ người ấy bước qua, chứ không ai tưởng tượng được rằng kình lực từ bước đi của hắn đã làm cho khung cửa kiên cố ấy tróc ra một cách quá dễ dàng.

Bên trong, dưới hàng cổ thụ, có nhiều thanh niên đại hán, có lẽ là đám lực sĩ giữ cửa, thấy tình huống dị thường, cùng đứng phắt lên và cùng há hốc mồm kinh ngạc...

Như không cảm thấy việc làm của mình gây ra khinh động, người áo trắng cứ bước đều tới trước mặt đám đại hán và dừng lại nói bằng một cách chậm rãi từ từ:

- Liễu Tòng ở đâu? Gọi hắn ra đây!

Tiếng nói từng tiếng một rõ ràng lắm, nhưng người nghe vẫn thấy lạ, y như người nói có gì chặn trong cổ họng lúc phát âm, một giọng nói khác thường.

Đám đại hán có lẽ là cao thủ Phi Hạc Môn, và có lẽ bình thường họ cũng là tay kiệt liệt, nhưng lúc bấy giờ, lúc người áo trắng xuất hiện, họ bỗng đâm ra tái mặt, họ lừ mắt ra hiệu cho nhau và chậm rút lui.

- Chuyện gì mà kinh hoàng thế?

Tiếng quát như chuông gióng, làm cho đám đại hán đang hớt hải thụt lui vụt quay mình lại. Một lão già mặc cẩm bào, râu tóc bạc phơ đứng sững trước bệ thần.

Một trong đám đại hán cúi đầu run rẩy:

- Sư phu..... Sư phụ hãy xem... quỷ...!

- Nói bậy!

Lão già tóc bạc cau mày rầy át, nhưng ánh mắt ông ta cũng hơi sửng sốt trước trạng thái dị kỳ của người áo trắng.

Tuy nhiên, vẫn còn đúng phong độ của kẻ hào hùng, lão già tóc bạc vòng tay cố tạo vẻ ung dung:

- Bằng hữu là ai? Chẳng hay có chuyện chi quá bước đến tệ môn?

Người áo trắng bước từng bước một và cất giọng nói lạ lùng:

- Ông là Liễu Tòng?

Thanh Hạc Liễu Tòng đúng là lão già tóc bạc, ông ta vẫn giữ vẻ ôn tồn:

- Vâng, Liễu Tòng chính là lão phu!

Người áo trắng khẽ gật đầu:

- Tốt, tuốt kiếm ra!

Liễu Tòng nhướng mắt:

- Bằng hữu và họ Liễu này có thù oán ra sao?

Người áo trắng trả lời đặt một:

- Không!

Liễu Tòng nhếch môi cười:

- Vốn không từng quen biết, lại không có oán thù, thế tại sao mới gặp nhau lại đòi so kiếm?

Người áo trắng lạnh lùng:

- Thế ai bảo ông thành danh một bậc võ sư?

Liễu Tòng vặn lại:

- Chẳng lẽ những nhân vật thành danh trong chốn võ lâm, các hạ cũng đều cùng quyết đấu cả sao?

Môi điểm nụ cười kỳ dị, người áo trắng đáp từng tiếng một:

- Đúng, nhắm danh nhân trong võ lâm hiếu chiến, đó là mục đích của ta đến miền Đông này vậy!

Sắc diện đã dị kỳ, phát âm lại càng kỳ dị, cộng thêm nét cười quái lạ, người áo trắng quả là một kẻ khác thường.

Một luồng ớn lạnh chạy dài trong xương sống, nhưng Thanh Hạc Liễu Tòng vẫn ngửa mặt cười ha hả:

- Lấy sức của một mình, hướng thiên hạ võ lâm khiêu chiến, bằng hữu... bằng hữu định nói đùa đấy chứ?

Sắc mặt của người áo trắng vẫn lạnh như băng, hắn nói từng tiếng một:

- Tuốt kiếm ra!

Là một kẻ thành danh hiệp nghĩa và cũng là một người mà võ lâm nể mặt tôn sùng, sự việc xảy ra tuy rằng vô cớ nhưng dù sao sự khinh lờn đó cũng không dung thứ được. Thanh Hạc Liễu Tòng khẽ liếc ra sau, lập tức môn hạ hối hả dâng binh khí.

Món binh khí hơi có vẻ lạ thường, nó là một cặp côn ngắn, trên đầu giống như bàn tay úp khum khum năm móng ló ra y như móng hạc. Cặp Hạc Trảo này đã giúp Liễu Tòng danh dậy giang hồ, nhưng hiện tại trước một trạng huống lạ lùng do một nhân vật lạ lùng mang lại, làm cho đầu Hạc Trảo trên tay họ Liễu chợt thấy rung rung.

Tréo theo chữ Thập, một tay quày ngang, một tay trầm hẳn xuống, Liễu Tòng gằn giọng:

- Trừ Thập Thất Hạc Trảo ra, trong này còn tàng ẩn Hạc Vũ Châm chuyên đánh vào huyệt đạo,

xin bằng hữu hãy lưu ý cho!

Trước hết nói rõ chỗ diệu dụng của món binh khí độc môn của mình, thâm ý của người lãnh tụ Phi Hạc Môn không muốn âm thầm chiếm lấy thượng phong, đúng là con người chính đại. Và mở đầu bằng chiêu thức Thập Tự Giá bộc lộ đầy khí lực tiến có thế công, thối có thế thủ, họ Liễu đã giáo đầu một thế cực kỳ đẹp mắt.

Tia mắt nhìn như xoi vào cặp Hạc Trảo, người áo trắng khẽ gật gù:

- Nghe Trung Nguyên gần đây thêm mười ba món binh khí lạ lùng, không dè chạm chiến lần đầu khi đến miền Đông đã gặp ngay một món!

- Xin mời!

Khẽ gắt lên một tiếng, Liễu Tòng vụt thay đổi chiêu thức trảo bên trái đưa ra trước, trảo bên phải kéo ra sau, chân trái hơi co, chân phải duỗi thẳng lướt mình tới nhanh như gió cuốn.

Người áo trắng vẫn đứng thẳng mình như trụ, chẳng những trường kiếm không rút ra khỏi võ, mà đôi mắt lại sụp lim dim như một nhà sư nhập định.

Đảo luôn hơn mười bận, bao nhiêu lần dợm định tấn công nhưng thấy tư thế dị kỳ của người áo trắng làm cho Liễu Tòng chưa dám ra tay..

Màn đêm đã hoàn toàn phủ xuống, vầng trăng rọi ánh mập mờ, người áo trắng vẫn bất động như một bóng ma rờn rợn...

Vầng trán cao rộng của Liễu Tòng lấm tấm mồ hôi.

Hàng cao đệ Phi Hạc Môn há hốc mồm quan sát, từng nhịp tim đập mạnh, không khí đứng lại nặng nề.

Thình lình, Liễu Tòng hú lên một tiếng như xé màn đêm, hai tay trảo nhoáng chóa mắt.

Thân ảnh Liễu Tòng vừa di động, bóng người áo trắng cũng cùng một lúc chớp lên. Hai bóng người như nhập một vào nhau xẹt thẳng lên như ngọn pháp thăng thiên và từ từ dạt ra rơi xuống.

Liễu Tòng trợn trừng đôi mắt, một đường máu ngay giữa Tam Tinh chạy dài xuống sóng mũi, rọc thẳng một đường tới rún, thẳng băng như sợi chỉ căng dài.

Chỉ một chớp mắt, ruột gan theo máu trào ra, Liễu Tòng từ từ bật ngửa.

Thanh trường kiếm trên tay người áo trắng hơi chúc nghiêng xuống đất, máu từng giọt nhỏ xuống ròng ròng.

Những kẻ đứng ngoài, khoé mắt trừng như muốn rách ra vì kinh dị.

Họ đều là hạng cao đồ Phi Hạc Môn, võ công đều là bậc thành danh trong thiên hạ miền Đông Lỗ. Thế mà, không một ai thấy kịp người áo trắng đã sử dụng chiêu thế gì, cả đến việc tuốt kiếm ra khỏi vỏ bao giờ, họ cũng không nhận thấy.

Chỉ đến khi hai bóng người dang ra và dừng lại thì mới hay rằng sư phụ của họ đã tử thương, và

điều kinh dị hơn hết là lối đánh của người áo trắng chỉ có một kiếm thôi, mà lại là một kiếm rọc thẳng băng như thước kẻ.

Đảo cặp mắt như điện lạnh qua khắp một vòng, người áo trắng chậm chạp tra gươm vào vỏ và quay mình đi thẳng ra ngoài, thần thái ung dung như lúc đi vô, và mỗi bước đúng y thước bảy tấc.

- Ác tặc, trả mạng cho thầy ta!

Tiếng thét ré lên cực kỳ bi thiết, một trong hàng cao đệ Phi Hạc Môn nhún mình phóng vút theo.

Tiếp liền theo bốn người nữa, cũng trong hàng đại đệ tử của Liễu Tòng cùng một lượt ập rạ..

Cả năm người ánh mắt đỏ rực vì đau thương, vì căm hận quyền chưởng cùng một lúc ập thẳng vào người áo trắng.

Công lực của họ cực kỳ thâm hậu, tuy không thể nói là nhất nhì trong vùng Đông Lỗ, nhưng được trui rèn công phu tại Phi Hạc Môn, cả năm người nhập lại kình phong cuốn tới như nước vỡ bờ.

Người áo trắng vẫn ung dung đi tới, thanh trường kiếm chậm chạp rút ra khỏi vỏ và loáng ngược ra sau.

Một tiếng rú rạp lên, năm người cao đệ Phi Hạc Môn ngã ngửa ra sau nhất loạt.

Không thể nhìn thấy kịp, một đường kiếm đưa ra sau lưng, nhưng lạ làm sao cùng một lúc, lại tẻ ra năm ngã, và thật là ngoài sức tưởng tượng của mọi người, năm người cao đệ Phi Hạc Môn mỗi người đều bị một nhát kiếm đúng ngay giữa trán, rạch thẳng một đường xuống rún y như cái chết của Liễu Tòng.

Người áo trắng vẫn từng bước một đi luôn không hề quay lại, máu từ mũi kiếm rỏ xuống từng giọt theo đường.

Tất cả môn đệ Phi Hạc Môn đều cảm thấy như chân mình mềm nhũn, không một ai nhấc được bước nào.

Tuy nói là từng bước nhưng chỉ thoắt cái, người áo trắng đã vọt ra ngoài mười trượng, và y như không nghe thấy tiếng rú, y như không hề hay biết đằng sau thêm năm mạng lìa đời.

Hắn vừa đi vừa rút cuộn giấy ra lẩm nhẩm:

- Mồng bảy tháng mười:

Thanh Hạc Liễu Tòng. Mồng tám tháng Mười:

Song Hoàn Triệu Sĩ Hồng. Mồng chín tháng Mười:

Bát Tiên Kiếm Lý Thanh Phong. Mồng mười tháng Mười:

Bát Thủ Phiến Kim Đại Phi.

Mười một tháng Mười:

Tế Nam Bạch Tam Không...

Một trận gió cuốn mạnh qua, mây xám hụp xuống và từ không trung mưa trút ào ào, gió mưa từng chập rít lên, như báo hiệu hạn tử vong của những kẻ có tên trong sổ...

Mười một tháng Mười.

Tại phủ Tế Nam, bầu trời u ám, mây đen giăng thấp, báo hiệu một cơn mưa to sắp đổ xuống thành. Trên con đường cái, từ xa tiến đến hơn mấy mươi người vận tang phục hộ tống bốn cỗ xe, mỗi cỗ xe tải một quan tài.

Đoàn xe tang đó từ hướng Đông đến Tế Nam, qua cửa thành theo đại lộ tiến vào, dừng lại trước cổng một tòa nhà to lớn.

Nơi cổng, có tám đại hán vận y phục đen, chừng như đứng sẵn tại đó từ lâu, chực chờ nghinh đón.

Người trong đoàn xe tang cũng như người tại cổng đều ngưng trọng thần sắc, ai ai cũng có vẻ vừa bi thương vừa phẫn hận.

Những người vận tang phục kề vai khiêng quan tài, theo tám đại hán áo đen qua cổng vào sân thẳng đến đại sảnh.

Nơi thềm đại sảnh có một lão nhân, thân vóc cao lớn, năm chòm râu dài, buông thõng qua ngực, vận áo rộng đen, tướng mạo hết sức thanh kỳ, đứng lặng nhìn họ.

Những người vận tang phục vừa trông thấy lão nhân, đồng đặt quan tài xuống, rồi đồng khóc rống lên, vừa khóc vừa gào:

- Bạch lão tiền bối ơi! Xin tiền bối nghỉ đến niềm thâm giao ngày cũ, tìm cách báo thù cho gia sư!

Lão nhân áo đen, trầm trầm gương mặt, từ từ bước xuống từng bậc thềm, từ từ vẫy tay, vừa ra hiệu cho bọn người vận tang phục đang quỳ mọp trên sân đứng lên, vừa bảo họ giở nắp quan tài.

Xác chết nằm trong quan tài không đắp điếm gì cả. Xác nào cũng mang một vết thương như nhau, vết thương do mũi kiếm quét từ giữa đôi mày ngang qua mũi xuống bụng. Nạn nhân mở trừng đôi mắt tuy còn màu trắng dã, nhưng khí hận bốc bừng.

Lão nhân áo đen chẳng để lộ một xúc động nào trên gương mặt, chỉ ngẩng đầu nhìn tám đại hán áo đen, bảo:

- Đóng cổng lại, đứng bên ngoài canh giữ, không để cho một ai ra vào!

Tám đại hán cúi đầu lãnh lịnh trở ra ngoài, đóng trái cánh cổng lại.

Lão nhân gầm đầu nhìn xuống đát, chấp tay sau lưng đi tới đi lui mãi, vừa đi vừa lẩm nhẩm một mình:

- Thanh Hạc Liễu Tòng, Song Hoàn Triệu Sĩ Hồng, Bát Tiên Kiếm Lý Thanh Phong, Bát Thủ

Phiến Kim Đại Phi! Tất cả bốn người, trông mấy ngày liên tiếp bị sát hại! Hừ! Hừ, một sự kiện hi hữu trong võ lâm.

Nếu chẳng mắt thấy, tất khách giang hồ dù tai nghe cũng không ai tin nổi! Phải! Còn ai tin nổi một sự kiện như thế lại có thể xảy ra chứ?

Lão nhân áo đen là ai?

Lão là Minh Chủ võ lâm toàn hạt Sơn Đông họ Bạch tên Tam Không, ngoại hiệu Thanh Bình Kiếm Khách, từng nổi danh trên giang hồ là tay vô địch về kiếm pháp cũng như quyền thuật.

Lão cùng bọn Thanh Hạc Liễu Tòng là chỗ bằng hữu thâm giao, do đó sau khi các vị ấy tử nạn, bọn môn đồ mới đưa thi hài đến đây, thỉnh cầu lão tìm phương báo thù phục hận.

Lão đi tới đi lui một lúc, rồi dừng chân lại, hỏi qua tình hình. Bọn người vận y phục tang luân phiên thuật lại diễn tiến của sự việc.

Đại khái, chúng cho biết có một quái khách vận áo trắng xuất hiện đột ngột, hỏi qua loa mấy tiếng, rồi xuất thủ, nhưng chỉ với một chiêu kiếm thôi, là sư phó của gã gục liền. Quái khách áo trắng không nói một lời thừa, không làm một cử động dư, hạ sát sư phó họ xong là bỏ đi liền.

Thanh Bình Kiếm Khách Bạch Tam Không càng nghe càng ngưng trọng thần sắc, sau cùng lão lẩm nhẩm:

- Một chiêu trí mạng? Quái lạ thật! Bọn Thanh Hạc Liễu Tòng dù sao cũng chẳng đến đỗi hèn kém, không chịu được một chiêu? Quái khách áo trắng là ai? Hắn sử dụng môn công gì tuyệt diệu như thế?

Bên ngoài, tám đại hán áo đen, chính là tám đệ tử của Bạch Tam Không, còn suy tư về cái chết của bốn vị anh hùng, người nào cũng trầm trầm gương mặt. Họ chẳng tưởng nổi trên thế gian lại có người tài giỏi như quái khách.

Bỗng, trước tầm mắt họ, xa xa có một người vận áo trắng từ từ tiến về phía họ.

Một người áo trắng!

Tám đại hán cùng biến sắc. Họ đưa mắt nhìn nhau, nhưng khi nhìn ra trước mặt, người áo trắng đã đến nơi rồi.

Người đó mặt lạnh như tiền, đôi mắt sáng quắc đảo quanh họ một lượt, đoạn buôn cộc lốc:

- Vào gọi Bạch Tam Không ra đây!

Y không buông thừa một tiếng, câu nói vừa đủ diễn tả cái ý của y, chừng như bình sanh y chẳng chịu dư công làm việc gì vô ích, đến bước đi y cũng chẳng vội vàng. Vì không vội vàng nên y chẳng hề sử dụng đến thuật khinh công. Nếu lấy con mắt bình thường nhận xét y, tất phải nghĩ rằng y không phải là tay có võ công đáng sợ.

Cũng vì nhận xét như thế, nên tám đệ tử của Bạch Tam Không thầm nghĩ như nhau. Nếu tám người hợp sức lại, cùng một lúc tấn công y, chắc chắn là y khó tránh khỏi bị hạ.

Tuy nhiên, họ chưa dám xuất thủ, họ còn ngầm hỏi ý nhau. Người này đưa mắt nhìn người kia,

nhưng người nào cũng sờ tay vào đốc thanh trường kiếm lủng lẳng bên hông.

Tên đại đệ tử họ Mạc tên Bất Khuất lạnh lùng thốt:

- Bằng hữu đã muốn gặp gia sư, thiết tưởng cũng chẳng khó khăn gì, bất quá bằng hữu làm cách nào vượt qua khỏi anh em tại hạ!

Soảng! Soảng!

Tám tiếng soảng vang lên gần như đồng thời phát xuất. Tám thanh trường kiếm rời khỏi vỏ, chớp ngời nơi tay họ. Tám thanh trường kiếm cùng chong ra, đồng một độ, chân họ đứng tấn cũng đồng một hình thức.

Giả dĩ họ lại giăng hàng ngang, không người nào chồm tới hoặc thụt lui, trông tư thế của họ, vô cùng ngoạn mục, nhưng chẳng kém kiêu hùng.

Họ tuốt kiếm, chực chờ, song chưa xuất thủ.

Người áo trắng lùi lại hai bước. Trong lúc lùi, một đạo bạch quang từ tay y lóe lên rồi tắt liền. Đạo bạch quang tắt lúc chân y chưa chạm đất, dù y chỉ lùi hai bước thôi.

Đạo bạch quang đó là làn chớp của thanh kiếm. Y vừa rút kiếm, vừa khoa lên, vừa lùi lại, vừa trụ bộ, vừa tra kiếm vào vỏ, ngần ấy động tác chỉ diễn ra trong một thoáng. Nhưng trong tay tả của y đã có một cành cây khô, do nhát kiếm vừa rồi tước đứt. Và chẳng rõ y chụp cành cây đó như thế nào, cả tám tên đệ tử của họ Bạch chẳng ai trông thấy cả.

Người áo trắng quắc mắt nhìn họ, trong ánh mắt hiện rõ niềm thương hại họ. Y bước tới hai bước, trao cành cây khô cho Mạc Bất Khuất, đoạn lạnh lùng nói:

- Mang vào, trao cho sư phó các ngươi!

Rồi y lặng lẽ bước đến phiến đá dựa cội cây gần đó, ngồi xuống, đưa ánh mắt mơ màng nhìn tận xa xăm...

Tám tên đệ tử họ Bạch sửng sốt nhìn nhau, chẳng ai hiểu ý tứ của y ra sao cả.

Mạc Bất Khuất cầm cành cây khô, lẩm nhẩm:

- Cái gì thế này?

Tên đệ tử thứ hai, họ Kim tên Bất Úy, buông một câu:

- Hay y ngán chúng ta?

Kim Bất Úy có thân vóc to lớn hơn các bạn đồng môn, tánh tình thô lỗ, hành động hồ đồ, lại nóng nảy, chừng như bình sanh hắn chỉ buông lung theo tính khí, chẳng bao giờ chịu dùng lý trí xét suy cả.

Nhưng tên đệ tử thứ ba, họ Công Tôn tên Bất Trí, trầm giọng thốt:

- Sự tình không phải đơn giản đâu, chúng ta phải vào trong bẩm báo với sư phụ mới được!

Công Tôn Bất Trí có thân hình vừa ốm vừa thấp, tâm cơ mưu trí có thừa. Bạch Tam Không đặt

cho hắn cái tên Bất Trí là cốt cảnh cáo hắn đừng quá ỷ lại vào cái trí linh mẫn trong mọi trường hợp, bởi con người thích dùng trí thường đa nghi và kém thành thật.

Mạc Bất Khuất nhìn thoáng sang người áo trắng đang ngồi thừ trên phiến đá, khẽ gật đầu:

- Tam sư đệ nói phải! Chúng ta cần bẩm báo sư phụ, tùy người định đoạt!

Hắn quay mình, xô vẹt cánh cửa cổng, bước vào.

Vừa trông thấy hắn, Bạch Tam Không đã biết là quái khách áo trắng đến rồi, lão biến sắc mặt, hỏi nhanh:

- Y ở đâu?

Mạc Bất Khuất đáp:

- Còn ở bên ngoài. Y chẳng dám động thủ với bọn đệ tử mà chẳng dám ngang nhiên tiến vào, y chỉ tước một cành cây, bảo đệ tử mang vào trình sư phụ!

Bạch Tam Không cau mày, tiếp lấy cành cây. Thoạt đầu ánh mắt của lão còn chơm chớp, dần dần ánh mắt đó dán chặt vào cành cây, hay đúng hơn lão nhìn sững dấu kiếm chặt ngang cành cây, lão ngây người xuất thần.

Mạc Bất Khuất theo dõi từng biến chuyển trên gương mặt của lão, khởi sơ lão nhếch môi điểm phớt một nụ cười, chừng như hài lòng, chừng như tán thưởng đường kiếm chém rất sắc, dần dần lão ngưng trọng thần sắc, kế tiếp có vẻ sợ hãi, cuối cùng thì tay lão rung rung theo, hắn vô cùng kỳ quái, không dằn được tính hiếu kỳ, hỏi gấp:

- Sư phụ cho phép bọn đệ tử xuất thủ đuổi y đi chứ?

Bạch Tam Không trầm gương mặt quát:

- Câm ngay! Các ngươi muốn nạp mạng cho y phải không?

Mạc Bất Khuất lộ vẻ kinh dị:

- Nhưng...

Bạch Tam Không trừng mắt:

- Nếu y chẳng thương hại các ngươi, thì đừng nói là tám mạng các ngươi, dù có đông gấp mấy lần số đó cũng phải gục tại cổng rồi!

Mạc Bất Khuất bị sư phụ quở, cúi đầu nhưng lòng chưa phục.

Bạch Tam Không thở dài:

- Uổng công ta huấn luyện các ngươi, học tập bao nhiêu năm trời rồi vẫn chẳng có nhãn lực xét người, xét mình. Hãy ra ngoài đó, gọi tất cả sư đệ vào đây cho ta!

Mạc Bất Khuất trố mắt:

- Vào hết trong này, người áo trắng...

Bạch Tam Không quát chận:

- Nếu ý muốn vào dễ thường các ngươi ngăn chận được à? Y muốn ngồi đợi bên ngoài, thì chẳng bao giờ y vào, dù các ngươi bỏ trống cửa.

Lão dặn tiếp:

- Cứ mở toát cổng ra, cấm các ngươi đóng lại. Đóng cửa, chẳng ngăn được y, mà còn tỏ ra hèn nhát.

Mạc Bất Khuất còn làm sao cãi được lịnh của sư phụ? Hắn bước ra ngoài, gọi các sư đệ vào, hắn không quên nhìn thoáng sang quái khách áo trắng, thấy y vẫn ngồi bất động tại chỗ, không hề hướng mắt nhìn về phía cửa.

Bạch Tam Không trở vào đại sảnh, lại chiếc bàn có đầy đủ giấy bút và nghiêng mực, ngồi xuống viết một phong thư, niêm phong cẩn thận.

Trong lúc lão viết thư, các đệ tử đứng xa xa, lặng lẽ nhìn lão.

Phong thư niêm kỹ rồi, Bạch Tam Không đứng lên, day lại nhìn các đệ tử, đột nhiên quát lớn:

- Qùy xuống!

Các đệ tử chẳng biết ý tứ sư phụ như thế nào, đồng riu ríu quỳ xuống, người nào cũng lộ vẻ kinh dị.

Lão nghiêm giọng hỏi:

- Giới luật thứ ba của bổn môn như thế nào?

Tất cả tám người đồng thanh đáp:

- Triệt để tuân sư mạng, ai phản bội sẽ bị trời tru đất diệt.

Bạch Tam Không gật gù, đoạn trầm gương mặt, gằn từng tiếng:

- Cuộc chiến hôm nay, thắng thì ta sống, bại thì ta chết. Dù ta thắng hay ta bại, các ngươi không được can thiệp! Các ngươi nghe rõ chứ, tuyệt đối không được vọng động xuất thủ.

Mạc Bất Khuất khẽ kêu lên:

- Trời! Sư phu.....

Bạch Tam Không khoát tay, hét:

- Lịnh của ta là thế, kẻ nào trái lịnh sẽ bị trời tru đất diệt. Các ngươi nghe chưa? Không kẻ nào được nói tiếng gì nữa!

Tám tên đệ tử gầm đầu, im lặng.

Bạch Tam Không trầm giọng tiếp:

- Nếu ta chết trong cuộc chiến này, thì từ Mạc Bất Khuất trở xuống, bảy người hãy chia tay nhau đến các phái Thiếu Lâm, Võ Đương, Nga Mi, Điểm Thương, Không Động, Hoa Sơn và Hoài

Dương thuật rõ sự tình và xin nhập môn, và tiếp tục luyện võ. Chưởng môn các phái đó là bằng hữu của ta, các vị ấy sẽ thu nhận các ngươi. Hãy nhớ lời ta dặn, chuyên tâm khổ luyện, không được nghĩ ngợi gì đến các việc khác, nhất là việc báo thù cho ta!

Lão nhìn người đệ tử thứ tám, dừng lại một chút, rồi ngập ngừng:

- Còn ngươi...

Lão thở dài.

Người đệ tử đó họ Hồ, tên Bất Sầu, nghiêm sắc mặt, chờ nghe.

Một lúc lâu, Bạch Tam Không tiếp:

- Việc ta giao phó cho ngươi rất quan trọng, ta lo ngại từ đây ngươi sẽ không còn được an nhàn tự tại. Ngươi sẽ vất vả gian lao, lắm lúc lại phải đương đầu với nguy hiểm. Chẳng rõ ngươi dám thừa nhận không?

Hồ Bất Sầu quả quyết:

- Đệ tử dù nát thân cũng chẳng từ. Xin sư phụ cứ phân phó.

Hắn, thân ngắn, đầu to, trán rộng, mặt hắn luôn luôn tươi, tuy không cười vẫn trông như cười. Hắn thường ngày ăn và học chứ chẳng hề trò chuyện ba hoa như các bạn đồng môn, họ cho hắn là một người tích sự hơn hết.

Mạc Bất Khuất và sáu người kia, thấy sư phụ giao trọng trách cho hắn, vừa lấy làm lạ bất bình, chừng như ganh tỵ.

Mạc Bất Khuất cố lấy can đảm, ấp úng:

- Nếu đúng là việc trọng đại, tại sao sư phụ không giao phó cho bọn đệ tử thi hành, lại ủy thác cho hắn? Hoặc giả đệ tử, hoặc giả Công Tôn Tam sư đệ, một trong hai chúng tôi có thể làm tròn nhiệm vụ sư phụ giao phó...

Bạch Tam Không khoát tay:

- Ngươi chẳng còn việc gì phải ở đây! Cút!

Rồi lão trao phong thư cho Hồ Bất Sầu, trầm giọng thốt:

- Nếu ta bại trong tay người áo trắng rồi, ngươi lập tức vào hậu viện, đưa Bửu nhi đến tận nơi ta đã ghi chú trên phong bì, giao Bửu nhi và phong thư này cho người đó, phần ngươi thì hãy tuân theo lời người đó, y bảo làm sao thì ngươi y theo làm vậy!

Nói được điều khó nói xong, sắc mặt của Bạch Tam Không dịu lại, giọng lão cũng dịu theo, lão tiếp:

- Vô luận là gặp điều gì quái dị Ở nơi đó, ngươi cũng chẳng nên kinh hãi. Bây giờ thì ngươi có thể đi được rồi!....

Hồ Bất Sầu hỏi:

- Nhưng sư phụ chưa.....

Bạch Tam Không cười khổ:

- Chưa giao chiến với người áo trắng? Ngươi cứ đi đi, sự việc sẽ diễn tiến đúng như ta dự liệu, chẳng có gì thay đổi cả!

Tuy lão đã quát bọn đệ tử lui ra, nhưng lúc đó tám người vẫn còn hiện diện, lão chẳng nhìn đến người nào, lạnh lùng với lấy thanh kiếm trên án thư, bước ra tiền sảnh, đến bên thềm, nhìn qua bốn cổ quan tài, đoạn đến gần sờ tay lên nắp, rồi ngẩn mặt lên không, bật cười khanh khách, thốt:

- Con nhà võ, cái lý phải chết tại chiến trường, thì cái chết có gì đáng sợ đối với ta?

Lão bước đến cổng, ra ngoài, đi thẳng tới trước mặt người áo trắng, điềm nhiên cất tiếng:

- Các hạ vì nghiên cứu cái đạo của võ học, nên không ngần ngại giết người, tại hạ vì cái đạo của võ học, không màng sanh tử vì một cuộc chiến. Tuy hai phương tiện khác biệt, song vẫn cùng chung cứu cánh, song phương đều vì cái đạo của võ học cả. Cục diện ngày nay đặt chúng ta đối lập với nhau, dù các hạ có giết tại hạ, tại hạ chẳng hề oán hận các hạ.

Người áo trắng từ từ đứng lên, nghiêng mình thi lễ.

Bạch Tam Không lấy làm lạ hỏi:

- Các hạ còn phải thủ lễ nữa sao?

Người áo trắng mặt lạnh như tiền, gật đầu:

- Bắt buộc phải thế, bởi từ phương Đông đến Trung thổ, lần đầu tiên mới gặp một người như ngươi, xứng đáng là một nhân vật võ lâm! Ta phải chào, ta chào tư cách của ngươi!

Đây là câu nói dài nhất của y, từ lúc y trôi dạt vào bờ biển, trải qua bốn hôm, sát hại bốn nhân vật.

Bạch Tam Không trầm giọng:

- Đa tạ!

Người áo trắng trở lại thái độ cũ:

- Động thủ đi!

Bạch Tam Không tay hữu rút kiếm, tay tả còn nắm chiếc vỏ, buông gọn:

- Mời các hạ!

Liền theo đó, lão đưa cao thanh kiếm rồi đứng lặng.

Cục trường tịch mịch lạ lùng, một cây kim rơi cũng nghe rõ tiếng.

Bọn môn nhân của Liễu Tòng, Triệu Sĩ Hồng, Lý Thanh Phong và Kim Đại Phi hết sức kinh ngạc. Họ nhớ lại, lúc sư phụ họ giao thủ với người áo trắng, thì các vị đó không ngừng đảo bộ

quanh đối phương, đảo bộ một lúc mới xuất thủ. Còn bây giờ, Bạch Tam Không chỉ cử gươm rồi bất động, thế là nghĩa gì? Tư thế đó, chiêu kiếm đó rất thông thường, tại sao Bạch Tam Không lại dùng để đối phó với người áo trắng?

Trời! Sư phụ sử dụng tuyệt chiêu, mà còn không thoát chết được với địch, Bạch Tam Không lại dùng chiêu tầm thường thì mong gì thủ thắng?

Giả sử người áo trắng chỉ nhích bước tới một chút, loang kiếm lên là Thanh Bình Kiếm Khách phải phơi thây trên nền đất, và chắc chắn vết thương cũng đồng dạng với vết thương của bốn người kia.

Nhưng trước một chiêu thức thông thường đó, người áo trắng không tiến tới, trái lại còn lùi một bước.

Thanh Bình Kiếm Khách Bạch Tam Không thấy đối tượng lùi, nên thu kiếm về, rồi đưa ra chiêu thứ hai, cũng bình thường như chiêu trước.

Bọn môn đồ đứng bên ngoài lại một phen kinh hãi.

Người áo trắng lại lùi thêm một bước, lùi rồi bất động, thần sắc vẫn lạnh lùng.

Chiêu kiếm của Bạch Tam Không công không mạnh, mà thủ cũng không kín đáo, hơn nữa phần dưới thân hình lại để hở lồ lộ nét sơ hở mà bất cứ đối phương nào cũng thấy thèm.

Nhưng người áo trắng không thèm. Chừng như lùi một bước chưa đủ, y lùi thêm hai bước nữa.

Bọn môn đồ bên ngoài chẳng hiểu làm sao cả, chúng đưa mắt nhìn nhau, tất cả đều có đồng một thắc mắc như sau:

Sư phụ họ xuất độc chiêu, vừa xuất chiêu là người áo trắng phản công ngay. Bây giờ, Bạch Tam Không xuất chiêu thông thường, lại dùng hai lượt, thế mà người áo trắng chỉ có lùi và bất động.

Hai chiêu đó có mãnh lực gì, bức thoái đối phương?

Chúng không hiểu, song người áo trắng hiểu.

Chiêu thứ nhất của Bạch Tam Không là chiêu khởi đầu của Thanh Bình kiếm pháp, còn chiêu thứ hai cũng là chiêu khởi đầu, nhưng thuộc Uyên Ương kiếm pháp. Phàm trong giới kiếm thủ, khi nào luyện đến mức độ tinh vi, người ta mới dám sử dụng chiêu khởi đầu, vừa để chào đối thủ, vừa tỏ rõ cho đối thủ biết mình là tay kiếm uyên thâm, tỏ rõ như vậy mới xứng đáng là quân tử kiếm. Những chiêu khởi đầu không dùng để công ngay địch, tuy có sơ hở như vậy, song thực sự rất kín đáo, nếu đối phương cũng uyên thâm kiếm thuật, tất chẳng bao giờ hấp tấp thừa cơ nhào vô liền.

Còn một lý do khác khiến Bạch Tam Không sử dụng hai chiêu kiếm thông thường đó là hai kiếm pháp Thanh Bình và Uyên Ương vốn do một đôi vợ chồng cầm đầu phái kiếm biến chế ra trong sinh hoạt hàng ngày, vợ đối với chồng tất phải tay nâng ngang mày, chồng đối với vợ phải tròn lễ độ, cho nên hai kiếm pháp đó đều khởi đầu bằng chiêu Cử Án Tề My, để chứng tỏ sự tương kính nhau.

Bọn môn đồ sở học còn thiếu bạc, làm sao thấu đáo tinh lý bên trong, tự nhiên thấy làm lạ.

Ngoài ra, Bạch Tam Không còn một dụng ý sâu xa, mới sử dụng hai chiêu kiếm đó.

Lão nhận thấy bốn vị bằng hữu đều chết vì một thế kiếm duy nhất nhắm từ giữa đôi mày đi ngang mũi, xuống bụng, tất nhiên đối phương phải nhắm khoảng giữa đôi mi, và hộ vệ khoảng giữa đôi mi, lão mới thi triển chiêu Cử Án Tề My.

Nhưng đưa ra hai chiêu đó, lão chỉ thấy đối phương lùi lại rồi bất động chứ không lướt tới tấn công. Lão giật mình, chẳng biết cứ giữ tư thế đó mãi hoặc dùng đi dùng lại hai chiêu đó, bắt buộc lão đảo bộ bước tới, vung kiếm đánh ra chiêu thứ ba liền.

Chiêu thứ ba là một chiêu đắc ý nhất của lão trong kiếm thuật, tất nhiên phải ảo diệu vô tưởng, nhiều cao thủ trên giang hồ phải ngã gục trước mặt lão vì chiêu kiếm đó.

Với chiêu thứ ba, lão vẫn thừa sức phòng vệ khoảng giữa đôi mi.

Lạ lùng làm sao, người áo trắng vẫn lùi. Đến chiêu thứ tư của Bạch Tam Không, y cũng lùi luôn, y chỉ có lùi từ đầu cuộc đến giờ.

Bọn môn đồ đinh ninh Bạch Tam Không đã chiếm được ưu thế rồi, bất giác chúng reo hò lên, niềm hân hoan hiện rõ trong ánh mắt, trên gương mặt của họ.

Nhưng họ không hân hoan lâu nổi!

Tiếng reo hò vừa vang dội, dư âm còn văng vẳng trong không gian, một ánh sáng chớp lên, ánh sáng từ nơi người áo trắng xẹt tới Bạch Tam Không. Kế tiếp một tiếng reng chấn động cục trường. Tiếng reng ngân dài, rồi một làn sáng xanh bay vút lên không, uốn cầu vòng, cắm phập vào một thân cây cách đó khá xa.

Bạch Tam Không nắm chặt trong tay phần kiếm còn lại, chập choạng lùi mấy bước, miệng nhếch nụ cười thảm, buông khẽ mấy tiếng:

- Chiêu kiếm... tuyệt diệu...

Có lẽ lão định vớt câu với hai tiếng "vô cùng" cho trọn nghĩa, nhưng câu nói bỏ lửng ở chỗ đó, lão ngã ngửa người ra phía sau bất động.

Bọn môn đồ kịp nhận ra một vết thương từ giữa đôi mi kép ngang mũi, dài xuống bụng, đồng dạng với vết thương của sư phụ họ!

Họ xám mặt trố mắt, thừ người, trong phút giây khủng khiếp, chẳng có một phản ứng nào cả.

Người áo trắng lạnh lùng nhìn mũi trường kiếm dài sáu thước, mũi kiếm còn nhỏ máu ròng ròng. Cơn gió quét qua, thổi tung bay những sợi tóc xỏa của lão, những sợi tóc vờn qua gương mặt lạnh lùng, trông y như một âm hồn trong lớp áo trắng.

Qua những giây phút hãi hùng, bọn Mạc Bất Khuất cùng rú lên một tiếng lớn, cùng nhào đến bên cạnh Bạch Tam Không, cùng rống lên thê thảm.

Riêng Hồ Bất Sầu cũng bước tới, nhưng đứng ngoài xa xa. Hắn lạy ba lạy, đưa tay vuốt mấy hạt lệ, đoạn quay mình bước vào.

Những bước tường sau lưng hắn ngăn chặn tiếng khóc, tiếng than của các vị sư huynh hắn

không còn vang đến tai hắn, nhờ vậy tâm thần đỡ bấn loạn phần nào.

Hắn đi thẳng vào hậu viện, ra đến hoa viên.

Trong hậu viện, có một cây ngô đồng, tàn rậm, dựa cội cây có kê một chiếc giường thấp. Hiện tại, một đồng tử vận áo gấm, trạc độ mười một mười hai, đang nằm đọc sách.

Hắn chăm chú vào quyển sách, đôi mắt đen láy mở to không chớp.

Bên cạnh hắn có chiếc mâm nhỏ, trong mâm có mấy loại trái cây, chừng như hắn mải mê đọc, quên cả ăn, số trái cây còn rất nhiều.

Hồ Bất Sầu đeo một bọc khá to nơi lưng, ung dung bước vào hậu viện, chưa tới gần, y đã gọi to:

- Bửu nhi!....

Đồng tử lặng thinh, mắt không rời quyển sách.

Hồ Bất Sầu lại gọi lượt nữa, rồi lượt nữa, đồng tử vẫn không nhúc nhích, mắt dán chặt vào quyển sách.

Hồ Bất Sấu thở dài, tuổi thơ nào biết gì? Nhà có đại tang mà hắn vẫn còn lơ lửng nơi chín tầng mây, nghĩ đáng thương hại biết bao!

Y bước đến sát chiếc giường, nắm cánh tay đồng tử giật giật. Đến lúc đó, đồng tử mơi day mặt qua, nhìn họ Hồ, khẽ cau mày gắt:

- Người ta đang xem sách, thúc thúc làm gì gọi ồn lên như thế?

Hắn tức thật, nhưng cái tức của trẻ nít, hắn cố làm oai, tỏ vẻ nghiêm, trách nhẹ họ Hồ, tự vi mình cũng là kẻ thành nhân rồi, hoặc giả hắn chỉ xem Hồ Bất Sấu hơn hắn độ vài tuổi, dù hắn gọi là thúc thúc.

Nhưng Hồ Bất Sấu không giận, dịu giọng hỏi:

- Ngoại công của ngươi bảo ta vào đây đưa ngươi đi dạo một lúc, ngươi có thấy hứng không?

Đồng tử là giọt máu duy nhất của con gái Bạch Tam Không tên là Bạch Man Sa, còn đồng tử lấy họ cha tên Phương Bửu Nhi.

Kết hôn với Phương Sư Hiệp, Bạch Man Sa cùng chồng rời gia đình xuất ngoại hành hiệp khắp bốn phương trời. Cả hai chỉ trở lại nhà Bạch Tam Không có một lần mà thôi, để ký thác Phương Bửu Nhi cho ngoại công hắn ngay từ lúc hắn chưa tròn tuổi, từ đó đến nay, chẳng hề về thăm con.

Xuất thân trong gia đình chuộng võ, Phương Bửu Nhi lại thích văn, nên chỉ mới có ngần ấy tuổi mà hắn ngày cũng như đêm, luôn luôn tay không rời quyển sách, lắm lúc đọc quên cả ăn. Hắn không giống như bao nhiêu trẻ đồng tuổi, chúng ham rong chơi nô đùa, còn hắn cứ miệt mài với bút nghiên sách vở.

Nghe Hồ Bất Sầu đề nghị xuất du, hắn lắc đầu:

- Tôi không đi đâu!

Rồi hắn nhìn vào quyển sách, chăm chú đọc tiếp, bỏ mặc Hồ Bất Sầu thở dài nhìn hắn.

Hồ Bất Sầu biết rõ tánh tình hắn. Tuy chuộng văn nhưng rất quật cường, bởi biết vậy, y không giận. Hắn có thể làm bất cứ việc gì hắn thích, dù khó khăn đến đâu, hắn cũng làm được, vui vẻ mà làm, nhưng đừng ai mong cưỡng ép hắn làm việc gì hắn không thích, vô ích, chẳng bao giờ hắn làm.

Hồ Bất Sầu phải lựa lời khích hắn, y thốt:

- Người xưa nói đọc vạn quyển sách, đi vạn dặm đường là hai điều rất cần cho cái đạo làm người. Đọc nhiều sách để trau dồi kiến thức, đi nhiều dặm đường để chứng nghiệm kiến thức, ngươi không muốn mở rộng mắt nhìn đời sao? Như vậy có khác nào là một con mọt sách.

Đột nhiên, Hồ Bất Sầu làm sao cho hắn biết thảm trạng gia đình? Óc hắn còn non quá, cơn đại biết cố vừa qua gây ảnh hưởng tai hại nặng nề cho hắn, y phải cố dấu sự tình, gượng cười tươi đối thoại với hắn.

Bửu Nhi day qua Hồ Bất Sầu, suy nghĩ một lúc rồi đáp:

- Thúc thúc nói đúng! Tôi nên theo thúc thúc đi dạo một lúc. Nhưng trước khi đi, mình nên thu dọn mấy món này...

Thu dọn để làm gì nữa? Toàn khu gia cư lẫn cả tài sản đều phải bỏ phế, bỏ cả, thì sá gì mấy vật mọn này?

Y cười nhẹ, tiếp:

- Là nam tử, là trượng phu, nói đi là đi, nói ở là ở, cử động thác lạc, có bậc anh hùng hảo hán nào tha thiết với những vật nhỏ mọn ấy? Họa chăng có bọn phụ nữ mới luyến tiếc những tế nhuyễn như vậy thôi.

Bửu Nhi thoáng đỏ mặt, gật đầu:

- Thì đi! Mình đi ngay bây giờ!

Hắn cho mấy quyển sách vào trong áo, nhảy xuống giường điểm một nụ cười tiếp:

- Bất cứ nơi nào, thúc thúc dám đến là tôi vẫn đến được như thường!

Hồ Bất Sầu gật đầu:

- Nam tử chí tại bốn phương, kể cả những hiểm ác nhất! Chúng ta đi ngay!

Họ vừa ra cửa đường sau, theo con đường nhỏ vào lòng thị trấn Tế Nam. Hồ Bất Sầu vừa lo vừa sợ. Lo vì hành trình vô định, sợ vì kẻ ác kia rất có thể theo dõi thực hành câu trảm thảo trừ căn. Tuy nhiên, ngoài mặt y luôn luôn tỏ ra tươi cười để giục lòng đồng tử, cho hắn nổi hứng lên, chịu đi xa với y.

Thời tiết lúc đó đã vào thu, không khí mát mẻ, nhưng chỉ đi độ một dặm đường, Bửu Nhi đổ mồ hôi như tắm.

Bỗng hắn dừng chân lại, chánh sắc thốt:

- Hồ thúc thúc to đầu nhưng lại nhỏ trí quá! Cứ thản nhiên bước đi quên rằng cái bước của con nhà văn không hòa nhịp nổi với cước lực của người luyện võ. Thiết tưởng thúc thúc chậm lại bằng tôi cũng chẳng hại gì, hơn là tôi phải nhanh bằng thúc thúc!

Thấy hắn giáo huấn nhẹ mình, Hồ Bất Sầu cười thầm, song y nghĩ ra cũng phải thương hại hắn, dù sao thì hắn đâu có chịu vất vả bôn ba bằng y. Y nghĩ:

- Song thân hắn đã biệt dạng phương trời, ngoại công hắn đã ra người thiên cổ, nếu ta không chiếu cố hắn, thì làm sao? Làm sao cho hắn?

Còn ai chiếu cố đến hắn?

Đưa tay chỉ một quán bán giải khát trước mặt, Hồ Bất Sầu thốt:

- Nếu thấy mệt, mình nên dừng chân lại nơi ngôi quán đó, nghỉ chân một lúc.

Đến quán, gọi trà xong, Hồ Bất Sầu để mặc Bửu Nhi ngồi đó, y bước ra ngoài lấy phong thư ra đọc mấy hàng chữ bên ngoài:

“Lưu bút lại cho Hồ Bất Sầu, cứ mở ra xem rồi thi hành đúng theo lời trong thư!” Y vội bóc phong bì, đọc liền:

“Lúc ngươi đọc mấy dòng chữ này thì ta đã buông tay tắt thở dưới lưỡi kiếm của kẻ kia rồi. Nhìn nhát kiếm tước đoạn cành cây khô, ta đã biết kiếm pháp của người áo trắng cao hơn ta mấy bậc, trong võ lâm ngày nay há dễ có nhân vật nào khả dĩ đối địch lại hắn. Hắn từ phương Đông đến, chỉ có một ý chí quyết thắng tất cả cao thủ trên giang hồ, hắn xuất chiêu độc, đủ biết lòng dạ hắn rất độc, vì tâm độc nên hắn chẳng hề lưu tình trong mỗi cuộc chiến. Trong những ngày sắp đến, nếu chẳng có tay nào ức chế nổi hắn thì rồi đây chẳng biết còn bao nhiêu trăm ngàn cao thủ ngả gục trước kiếm pháp tuyệt độc của hắn! Ta vì muốn hạ sát hắn, nên phải tử chiến với hắn, dù có chết cũng đã làm tròn tâm nguyện đối với chánh nghĩa võ lâm.” Hồ Bất Sầu lắc đầu thở dài, rồi đọc tiếp:

“Sau khi ta quyết tử chiến với hắn, ta nghĩ rất nhiều về Bửu Nhi.

Soát lại trong đệ tử, ta nhận thấy chỉ có ngươi rất đáng cho ta giao phó một nhiệm vụ. Nhiệm vụ đó là đưa Bửu Nhi đến bờ Đông Hải, ngươi phải tìm cho gặp chiếc thuyền to lớn buồm bằng gấm ngũ sắc, bằng bất cứ thủ đoạn nào, ngươi phải lên được trên thuyền, xin hội kiến với chủ nhân trao cành cây khô ta kèm theo đây cho người xem và tường thuật sự tình cho người nghe việc xảy ra như thế nào, cứ thuật y như vậy, không nên thêm bớt. Theo chỗ nhận xét của ta, trong thiên hạ ngày nay, may ra chỉ có chủ nhân chiếc thuyền ngũ sắc là có thể chế ngự người áo trắng. Chủ nhân chiếc thuyền sẽ bảo ngươi những gì cần làm, và ngươi phải làm theo những gì người bảo. Ghi nhớ! Ghi nhớ!

Hồ Bất Sầu đọc xong bức thư, thở dài mấy lượt. Y khâm phục sư phó bình tĩnh vô cùng, cái chết kề bên mình mà vẫn viết ra được trọn ý, nét bút tự nhiên, không rối loạn!

Ngồi nơi bàn, đợi mãi mà chẳng thấy Hồ Bất Sầu trở vào, Bửu Nhi gọi:

- Thúc thúc đâu, nóng nảy gì lại chẳng ngồi yên được một chút để uống cạn chén trà? Hừ, luyện võ như thế, hóa ra phí ngày xanh quá!

Hồ Bất Sầu trở vào, điểm nhẹ một nụ cười:

- Luyện võ thì có gì phí ngày xanh? Võ cũng như văn, đều có cái hứng riêng biệt, đã có hứng thì chẳng bao giờ phí ngày xanh cả.

Thay vì đáp, Bửu Nhi lại tỏ ra vẻ trưởng thành, đầy kinh nghiệm, bĩu môi không nói tiếng gì.

Hồ Bất Sầu nhìn hắn, trầm ngâm một chút, rồi hỏi:

- Chừng như ngươi chẳng thích học võ, tại sao?

Bửu Nhi vừa đứng lên, vừa cười nhẹ, thốt:

- Có nói ra, thúc thúc cũng chẳng hiểu được nào! Thôi chúng ta tiếp tục cuộc du hành đi!

Hồ Bất Sầu thở dài, thầm nghĩ:

“Ta e rồi đây ngươi không học võ cũng không được! Ngọn bút của ngươi không sắc bằng thép kiếm đâu!” Bây giờ thì đã có hướng đi rồi, Hồ Bất Sầu chẳng còn hoang mang nữa, cứ theo hướng Đông thẳng tiến.

Đi, đành rằng phải có cước lực, nghị lực, nhưng hai yếu tố đó chưa hẳn đủ để cho người hoàn tất cuộc hành trình. Bởi, cước lực và nghị lực chỉ chí mà không giúp thân, và người lữ khách nào cũng cần đến lộ phí.

Ra đi hấp tấp, Hồ Bất Sầu không chuẩn bị lộ phí dồi dào, thành ra khi gần đến bờ Đông Hải thì tiền nong sắp cạn.

Riêng y vất vả đói khát, đâu phải là một vấn đề? Song Bửu Nhi từ nhỏ đến lớn, sống sung túc, đến độ thừa thãi, y có thể để cho hắn kham khổ như y được chăng?

Do đó dần dần, y tự biết giảm khẩu phần của mình, để chu toàn cho Bửu Nhi được đầy đủ hơn. Y làm như thế, do lòng nhân hay vì cảm nghĩa sư tôn? Có lẽ do cả hai.

Rồi một hôm, họ đến bờ sông Đông Hải.

Khung trời lạ mở ra trước mắt, Phương Bửu Nhi thích thú cười luôn, trái lại Hồ Bất Sầu lại sầu rã ruột.

Y phải tìm cần, tìm nhợ, làm ngư phủ bất đắc dĩ.

Tại sao y phải làm ngư phủ bất đắc dĩ?

Muốn dọ thám trong rừng, không gì bằng làm tiều phu, muốn dọ thám trên mặt biển, không gì bằng làm ngư phủ.

Vừa lưu ý đến những con thuyền lui tới bờ Đông Hải, vừa kiếm được con cá để ăn, đỡ tốn hao trong khi tiền nong sắp cạn, Hồ Bất Sầu không còn phương pháp nào hữu hiệu và thiết thực hơn nữa.

Dụng tâm của Hồ Bất Sầu là thế, Phương Bửu Nhi nào có biết cho hắn đâu, cứ ngắm mây trông nước, đón gió nhìn cây, cởi mở tâm tư, hắn gọi Hồ Bất Sầu cợt một câu:

- Ngờ đâu thúc thúc cũng có cái hứng nhã khiết như thế!

Thời gian vào lúc hoàng hôn tàn, đêm xuống, xa xa nơi phương trời Tây, ráng muộn còn ửng đỏ, trên không sao sớm đã chớp đều trên mặt biển, đèn câu đã đốt sáng, đèn thuyền cũng đã chiếu sáng khắp đó đây.

Hồ Bất Sầu đã câu được ba con cá khá to, y nướng tươi tại chỗ, rồi cả hai dùng bữa cơm tối ngay tại bờ biển.

Phương Bửu Nhi ăn ngon quá, có lẽ bình sanh chưa bao giờ ăn được một bữa ngon như đêm nay.

Ăn xong hắn cười thốt:

- Trong sách người xưa có dạy, ăn no rồi nên nằm nghỉ. Bây giờ mình nên tìm khách sạn thuê phòng đi!

Hồ Bất Sầu trầm ngâm lâu lắm, sau cùng thở dài:

- Bửu Nhi! Từ nay trở đi, chúng ta không còn ngụ tại khách sạn nữa rồi!

Y nghĩ buông câu đó, y phải làm cho Bửu Nhi bất mãn, vì chẳng muốn cho Bửu Nhi bất mãn nên y do dự, cuối cùng y đành thốt ra, bởi chẳng có cách nào hơn, bởi trước sau gì cũng thốt câu đó.

Phương Bửu Nhi suy nghĩ một chút, đoạn cười nhẹ:

- Không ngụ tại khách sạn, thì trời làm màn, đất làm giường, cỏ non làm nệm, mình vẫn sống được như thường, huống chi trong khi chờ giấc ngủ, mình có thêm cái thú đếm sao...

Hồ Bất Sầu nhìn hắn:

- Ngươi có thể chịu đựng được cái kiếp màn trời chiếu đất nổi không?

Phương Bửu Nhi cười lớn hơn một chút nữa:

- Màn trời chiếu đất với phòng ấm giường êm, khác nhau ở điểm nào, khi nhắm mắt đưa hồn vào giấc mơ, là ngoại vật chẳng còn ảnh hưởng gì cả. Giả sử, tôi hiểu rằng trong chiếc bọc hành trang của thúc thúc, tiền nong đã cạn, giả sử tôi hiểu rằng hiện tại hai chúng ta phải ăn đường ngủ đất, thì tôi dù muốn dù không cũng chẳng nghĩ đến khách sạn?

Hồ Bất Sầu giật mình, ngán sự thông minh của hắn, song y lắc đầu cười khổ:

- Tuy nhiên...

Phương Bửu Nhi cũng lắc đầu:

- Chẳng sao cả, thúc thúc ạ! Bất quá, người đọc nhiều quyển sách tất phải hiểu nhiều sự đời, cho thúc thúc biết, đó chỉ là một cái hay trong muôn ngàn cái hay của sách vở. Văn có kém võ đâu?

Bỗng Hồ Bất Sầu biến sắc mặt, thấp giọng thốt gấp:

- Có tiếng y phục phất trong gió, chắc khách dạ hành nào đó sắp ngang qua đây, chẳng rõ

khách có hảo ý hay ác cảm đối với chúng ta, vậy chúng ta hãy đề phòng!

Y đưa tay xoa xoa trên mặt đất, bốt một nắm bụi, trát lên mặt.

Phương Bửu Nhi thở dài:

- Những người theo nghiệp võ, sao cứ mỗi lúc phải đề phòng? Chẳng lẽ...

Hắn chưa dứt câu, hai bóng người đã xuất hiện trong màn đêm.

Người bên tả thốt:

- Thời khắc còn sớm quá! Mà ánh lửa kia chừng như khác biệt. Ta nghĩ, chẳng phải nơi đây đâu, vậy mà ngươi cứ giục ta đến đây.

Người bên hữu đáp:

- Vô luận như thế nào, mình cũng phải đến đây nghỉ chân một lúc.

Ngươi xem kìa, có ai vừa nướng cá đó...

Người đó bỏ lửng câu nói, ngồi ngay bên cạnh đống lửa, trước mặt Hồ Bất Sầu, trên đống lửa còn cá, y với lấy một con, đưa vào miệng cắn liền.

Y tự nhiên quá, tưởng chừng những con cá nướng là phần dành cho y.

Y cũng xem luôn Hồ Bất Sầu và Phương Bửu Nhi như những pho tượng vô tri giác, chẳng cần nhìn thoáng qua cả hai một cái.

Phương Bửu Nhi trừng mắt, gằn giọng:

- Hừ! Bằng hữu! Ít nhất cũng...

Hồ Bất Sầu nhanh tay bóp mạnh vào lưng hắn, ngầm bảo hắn đừng, đoạn trách hắn:

- Hai vị đại gia ăn cá của chúng ta là vinh hạnh cho ta lắm, ngươi trẻ nít biết gì lại dám hằn học?

Quả nhiên họ Hồ trách vờ để ve vuốt tự ái của kẻ kia, y chẳng sanh sự trong khi chưa cần thiết lắm, trong tình cảnh của y và Phương Bửu Nhi nhẩn được bao nhiêu có lợi bấy nhiêu, vừa dấu được hành tung.

Y điểm một nụ cười, hướng sang người lạ mặt tiếp nối:

- Hai vị cứ tự nhiên cho, những con cá nầy tiểu nhân nướng sẵn để cung kiến hai vị đấy!

Nướng sẵn để cung kiến? Y hớ rõ rệt, bởi làm sao y biết được hai người kia sắp đến đây mà nướng sẵn, dành phần? Vả lại y biết họ là ai, mà cất lòng cung hiến cái ăn?

Người bên tả bật cười âm trầm:

- Không ngờ một ngốc tử như ngươi lại có nhãn lực, biết xét người!

Hà hà, khá lắm, nếu chẳng vậy thì...

Người bên hữu miệng còn ngồm ngoàm cá, tiếp nối:

- Nếu chẳng vậy thì bọn ta sẽ nướng hai ngươi, ăn như ăn cá!

Phương Bửu Nhi sôi giận, cắn chặt hai hàm răng, ánh mắt bừng lửa đỏ, ánh mắt chớp luôn luôn, hắn nhìn người bên tả, như muốn vặn cổ y ngay.

Người bên tả, có gương mặt trắng bệch, màu trắng vô tình cảm, thân vóc y gầy đét, vận chiếc áo dài bằng gấm màu hồng, trông thoáng qua cũng có thể đoán thị hiếu của y là tửu sắc.

Người bên hữu dáng cao trên tám thước, cũng vận áo gấm, râu ngắn viền quanh cằm.

Cả hai đeo nơi lưng một chiếc bao chừng nặng lắm, mỗi người đều có một thanh đao lủng lẳng nơi hông.

Người râu ngắn ăn một lúc hết hai con cá nướng. Người ốm cao đứng một bên nhìn đồng bạn, lắc đầu thở dài:

- Ngươi...

Bỗng y quay phắt người lại, tay nắm chặc chuôi đao, hét lên:

- Kẻ nào đó?

Từ trong màn đêm, có tiếng lanh lãnh đáp vọng lại:

- Giang Bắc Nhất Trận Phong! Ta đi không tiếng, ta đến không tăm!

Câu đáp vừa buông dứt, một bóng người xuất hiện trước đống lửa còn cháy cao ngọn.

Người đó là một thiếu niên, xác ốm, trên lưng cũng có một chiếc bao như hai người kia.

Người râu ngắn múc múc xương cá trắng phếu, thấy hết thịt liền quăng xa xa, đoạn đưa tay áo lau vội mép cất tiếng cười ha hả:

- Tưởng ai! Không ngờ lại là Phong lão đệ! Lại đây, lại đây! Còn mấy con cá nướng đây, ăn với ta đi!

Người mới đến bật cười giòn:

- Từ xa, tiểu đệ trông thấy ánh lửa tưởng đâu là ngọn Linh Không Thần Hỏa, nên hối hả chạy đến. Bất ngờ lại gặp Bưu Hổ nhị vị nhân huynh!

Nghe nói đến bốn tiếng Linh Không Thần Hỏa, người râu ngắn thoáng biến sắc mặt, hấp tấp hỏi:

- Vậy ra Phong lão đệ có tiếp được Thần Mộc Lịnh nữa à? Chắc Phong lão đệ mang lễ vật đến đây phải không?

Y vừa nói, vừa đảo mắt nhìn quanh sợ có kẻ nghe ngóng.

Người mới đến chính là Nhất Trận Phong, mỉm cười đáp:

- Tiếp được Thần Mộc Lịnh rồi, tiểu đệ lo quấn lên, phải mất đến hai mươi hai đêm trọn, đánh

cướp đúng hai mươi ba nhà mới thu thập một số lễ vật đạm bạc!

Người râu ngắn cũng cười, thốt:

- Chứ bọn ta lại sẵn bạc vàng châu báu gì? Cũng phải bố đầu nầy, hốt đầu kia, gom góp được phần nào, tuy chẳng xứng đáng lắm, song tạm gọi là khả quan.

Nhất Trận Phong khoát khoát tay:

- Đừng láo! Còn ai chẳng biết nhị vị nhân huynh tích trữ rất nhiều bảo vật bạc vàng? Thiết tưởng, có vật gì tiểu đệ mang hiến vật ấy, quyết chẳng vay mượn đâu mà hai nhân huynh sợ!

Cả ba cùng cất tiếng cười vang.

Phương Bửu Nhi nghe chúng đối thoại với nhau, bất giác sững sờ lâu lắm, hắn mới bấm khẽ Hồ Bất Sầu, rỉ bên tai y:

- Thì ra chúng là những tên cường đạo!

Hồ Bất Sầu gật đầu:

- Đại cường đạo nữa là khác! Chúng là những tay có hạng lắm. Phàm là khách giang hồ ai ai cũng nghe danh biết chúng! Chúng giết người không hề chớp mắt. Hai tên tới trước, một là Phấn Bưu, còn một là Thiết Hổ. Tên đến sau như chúng đã gọi nhau chính là Nhất Trận Phong. Phấn Bưu và Thiết Hổ, lập căn cứ tại Bạch Mã Sơn, còn Nhất Trận Phong thì hành tung vô định, này đây mai đó, lại độc lực hành nghề, chẳng gia nhập vào nhóm cường đạo nào cả.

Phương Bửu Nhi trầm ngâm một chút:

- Chúng từ những nơi riêng biệt bỗng nhiên đến đây cùng một lúc, không lẽ chúng có ước hẹn với nhau? Trong vùng nầy có nhà nào thừa tiền dư bạc mà chúng định đánh cướp chăng?

Hồ Bất Sầu lắc đầu:

- Chúng chẳng ước hẹn nhau mà cũng chẳng đánh cướp nhà ai quanh vùng này cả. Suy qua cuộc đối thoại của chúng, ta có thể đoán là chúng tiếp được tín vật của nhân vật nào đó vô cùng lợi hại, đòi chúng đến đây, nên tên nào cũng trang bị lễ vật chúc mừng, và nhân vật đó ước hẹn nơi nào phóng hỏa, chúng hãy đến nơi đó, cho nên thấy lửa nướng cá của chúng ta, chúng lầm rồi đồng đổ xô về đây!

Y trầm ngâm một lúc:

- Thần Mộc Lịnh! Thần Mộc Lịnh! Nhân vật nào có Thần Mộc Lịnh?

Hắn phải ghê gớm lắm mơi điều động nổi bọn đại cường đạo nầy!

Phương Bửu Nhi xì một tiếng:

- Ghê gớm gì? Bất quá cáo lão nào đó, chỉ là một con cáo già, cao thủ đoạn ngồi một chỗ, thu của bốn phương, có khác gì Đơn Hùng Tín ngày xưa ngồi không chia của.

Một cơn gió nhẹ chợt quét qua.

Phấu Bưu, Thiết Hổ và Nhất Trận Phong cùng đứng nhanh lên, cùng hướng mắt về một phía:

- Kẻ nào đó?

Không có tiếng đáp, nhưng có tiếng chân người. Tiếng chân vang lên trầm trọng, vì quá trầm trọng nên phải thận trọng.

Cả ba lộ vẻ khẩn trương ra mặt. Thiết Hổ nóng tính hơn hết, rút thanh đao dài bên hông cầm tay, hét to:

- Kẻ nào đó, nếu không chịu lên tiếng, đừng trách ta tàn nhẫn...

Y khỏi phải nôn nóng, câu nói của y chưa dứt tròn ý, một bóng người đã hiện rõ trong tầm mắt.

Người đó là một lão bà, vóc thấp, mập mạp, đầu bạc phơ, tóc rụng độ nửa, thành chiếc đầu gần như sói. Bà vận chiếc áo rộng, dài, bằng bố, khắp chiếc áo đều có túi, phỏng tính có hơn mười lăm mười sáu túi, hình thức bất đồng.

Tay bà cầm một chiếc trượng, dài độ chín thước, dĩ nhiên trượng phải cao hơn hình vóc của bà. Bà vừa đi vừa thở, ra dáng mệt nhọc lắm.

Bà cứ bước những bước chân chậm chạp, trầm trọng, tiến thẳng đến bên đống lửa, ngồi xuống tự lẩm nhẩm; - Đêm thu mà gặp ngọn lửa như thế nầy, nghe ấm áp lạ! Khoái quá!

Khoái quá!

Phương Bửu Nhi nhìn bà ta, nhận ra, gương mặt bà rất tròn, miệng tươi như có nụ cười gắn mãi mãi nơi vành môi, giọng nói của bà ấm dịu, thần thái bà rất an tường.

Hắn không khỏi lo sợ cho bà, hắn đoán chừng ba tên cường đạo thế nào cũng gây sự với bà, mà bà thì hiền lành như vậy, làm sao tránh khỏi thủ đoạn tàn độc của chúng?

Lão bà ung dung đưa tay vào một chiếc túi, lấy ra một trái đào, kè vào mủi ngửi. Chừng như bà thèm ăn lắm, nhưng lại tiếc, cứ ngửi mãi, ngửi một lúc rồi hạ xuống miệng, cắn một miếng, nhai nhóc nhách, mắt chóp sáng ngời ra vẻ thích thú lắm.

Bà ăn, chốc chốc lại chép chép miệng, tiếc từ một chút mùi thơm của quả đào thoát ra ngoài, bà thản nhiên ăn, tưởng chừng như chẳng hề trông thấy ba tên cường đạo lăm lăm vũ khí trong tay, đứng nhìn bà chẳng chớp mắt.

Chúng nhìn bà, gương mặt chúng dần dần biến sắc, chúng đưa mắt nhìn nhau, đột nhiên cùng tra vũ khí vào vỏ, cùng quỳ xuống.

Đến lúc đó thì chúng lộ vẻ kinh khiếp rõ rệt trên mặt. Chúng quỳ nhưng chẳng nói năng gì liền.

Mặc chúng quỳ, lão bà cứ ăn xong quả đào, bà ta lấy trong chiếc túi khác, một nắm hạt đào rang tiếp tục ăn.

Bà cũng chẳng buồn nhìn đến ba tên cường đạo.

Phương Bửu Nhi trông cái cảnh đó vừa buồn cười vừa kinh hãi. Hắn cười vì bọn cường đạo trước đó, hùng hổ làm sao, giờ chẳng khác nào những con mèo bị cắt tai. Hắn cười vì lão bà cao niên

kỷ như thế đó, thích ăn vặt như trẻ nít, áo bà rất nhiều túi, nhưng chẳng chứa đựng gì khác hơn là những quả những hạt, cho bà ăn vặt...

Hắn kinh hãi vì bọn cường đạo là những hung thần ác sát, vậy mà gặp bà rồi, lại riu ríu quỳ xuống, tỏ vẻ ngoan ngoãn như chó con. Hẳn bà phải là một nhân vật thượng đỉnh trong giang hồ nên chúng mới kính nể đến độ đó.

Qùy một lúc, chẳng thấy lão bà nhìn lại, chẳng nghe lão bà bảo gì, Thiết Hổ đặng hắng mấy tiếng, đoạn thốt:

- Anh em Bưu Hổ bái kiến Vạn lão phu nhân!

Lão bà day mặt về hướng chúng, nhướng mắt nhìn một lúc lâu, bà mới cười hì hì cất tiếng:

- À! Các ngươi chào ta phải không? Đứng dậy đi, ta già rồi, mắt đã mờ rồi, chẳng trông thấy gì rõ rệt! Thật ta có phần nào không phải đấy!

Bọn Thiết Hổ càng cúi đầu thấp hơn, Phấn Bưu ấp úng:

- Không rõ gần đây... Vạn đại hiệp...có được mạnh giỏi chăng?

Vạn lão phu nhân mỉm cười:

- Vạn đại hiệp nào? Trượng phu ta đã chết từ lâu... À! Các ngươi muốn hỏi đến đứa con trai vô dụng của ta phải chăng? Nó thì trời đánh cũng không chết, làm gì chẳng được mạnh giỏi? Khổ cái là từ ngày nó lấy vợ đến nay, chẳng còn săn sóc gì mẹ già của nó nữa!

Giọng nói, giọng cười của bà hiền từ quá, bà trách con trai nhưng ai lại chẳng biết bà trách yêu. Phương Bửu Nhi trông thấy bà bất giác liên tưởng ngay đến bà ngoại hắn...

Hồ Bất Sầu ngưng trọng thần sắc từ lúc Vạn lão phu nhân xuất hiện, y nhìn bà rất kỷ, một lúc lâu tự lẩm nhẩm:

- Vạn đại hiệp?... Vạn đại hiệp nào?... Hay là Vân Mộng đại hiệp Vạn Tử Lương, mà bà ta là mẹ của vị đại hiệp đó?...

Bọn Thiết Hổ đứng lên.

Vạn lão phu nhân mỉm cười hỏi:

- Trông tình hình các ngươi, ta đoán các ngươi vì tiếp Thần Mộc Lịnh mà đến đây có phải vậy không?

Thiết Hổ gật đầu:

- Đúng vậy!

Y đáp nhanh quá, Phấn Bưu muốn ngăn lại, nhưng không còn kịp nữa.

Vạn lão phu nhân thở dài:

- Chủ nhân Thần Mộc Lịnh thật ra đã làm một việc phi phận rồi đó!

Đã quy ẩn trong bao nhiêu năm, mà vẫn còn sử dụng uy tín ngày nào, tùy tiện phát lịnh điều động các ngươi, lão ấy cứ tưởng rằng mình vẫn còn là Minh Chủ Hắc đạo. Thành ra, các ngươi vất vả mang lễ vật bôn ba trên đường dài tìm đến đây, cống hiến cho lão!

Bà dừng lại một chút, đoạn tiếp hỏi:

- Mà các ngươi mang những món gì đó, có thể cho ta nhìn thấy được chăng?

Ba tên đại cường đạo nhìn nhau một thoáng, gương mặt tên nào cũng lộ vẻ khó khăn. Chúng còn do dự, Vạn lão phu nhân cười nhẹ thốt:

- Không lẽ cho ta xem một chút lại chẳng được sao?

Chúng còn làm sao hơn?

Phấn Bưu hấp tấp đáp:

- Vạn lão phu nhân đã dạy, tự nhiên chúng tôi phải vâng!

Rồi cả ba cùng hạ chiếc bao trên lưng xuống, cùng mở ra, tuôn những báu vật bên trong đổ bừa bãi trước ánh lửa hồng.

Những báu vật đó toàn là những món hi hữu trên thế gian, chớp ngời dưới ánh lửa. Phương Bửu Nhi dù sanh trưởng trong dư giả, cũng phải chóa mắt.

Tuôn những báu vật đó ra rồi, ba tên cường đạo cùng lộ vẻ cao ngạo, chúng cười nhẹ hỏi:

- Lão phu nhân xem, những vật nầy mang đến mừng Chủ nhân Thần Mộc Lịnh, có xứng đáng không?

Vạn lão phu nhân vẫn giữ nụ cười hiền hòa:

- Những báu vật đó, mang cống hiến cho bậc vua chúa, kể ra thừa xứng đáng nữa là khác, song...

Thiết Hổ vội hỏi:

- Song làm sao, hở phu nhân?

Vạn lão phu nhân điềm nhiên:

- Song đem cống hiến cho Chủ nhân Thần Mộc Linh, ta e quá đạm bạc.

Nhất Trận Phong biến sắc trước. Phấn Bưu và Thiết Hổ biến sắc sau.

Cả ba cùng trố mắt nhìn lão bà.

Lâu lắm, Thiết Hổ mới ấp úng:

- Đạm bạc?...

Vạn lão phu nhân gật đầu:

- Đạm bạc lắm. Trừ phị..ba phần gộp lại làm một, may ra khả dĩ tạm gọi là được! Thật tình ta chỉ

sợ Chủ nhân Thần Mộc Lịnh bắt tội các ngươi khinh thường người!

Bà đưa tay vào một chiếc túi khác, lấy ra mấy trái ô mai rim đường híp mắt lại, vừa nhai vừa chép chép miệng. Bà thản nhiên ăn, thích thú ăn, tưởng chừng bình sanh không gì hấp dẫn bà bằng những quà vặt.

Phấn Bưu, Thiết Hổ cấp tốc thu xếp các món đồ của chúng vào bọc, cột dây cẩn thận, cho lên lưng, rồi lùi lại mấy bước.

Đột nhiên, Nhất Trận Phong giương đôi mắt, bắn tinh quang sáng ngời sang cả hai bên cười khanh khách:

- Vạn lão phu nhân đã nói thế, tại hạ tưởng hai vị nên làm phương tiện cho tại hạ là phải hơn!

Thiết Hổ cao giọng:

- Làm phương tiện như thế nào?

Nhất Trận Phong mỉm cười:

- Ba phần riêng rẽ chẳng phần nào đủ giá trị để cung hiến Chủ nhân Thần Mộc Lịnh, chi bằng hai vị nên nhường hai phần đó cho tại hạ, nhập với phần riêng, còn hai vị thì hãy trở về, sắm sửa phần khác tươm tất hơn. Như vậy là tiện lợi cho cả ba chúng ta.

Thiết Hổ hét to:

- Vô lý! Ngươi muốn cướp báu vật của anh em ta?

Nhất Trận Phong rít một tràng cười ghê rợn:

- Nhất Trận Phong này không đến nỗi có thái độ đó với các vị đâu, mà dù tại hạ muốn cướp, hai vị cũng chẳng ngăn cản được! Tại hạ mong hai vị nên thức thời một chút, thà đắc tội với hai vị, còn hơn là bị Chủ nhân Thần Mộc Lịnh quở trách.

Thiết Hổ quát lớn:

- Câm ngay! Ngươi làm gì nổi bọn ta mà dám cao ngạo?

Nhất Trận Phong trầm giọng:

- Thế là các vị nhất định bắt buộc tại hạ phải ra tay? Giả sử tại hạ lỡ giết chết các vị, thì chẳng hóa ra oan uổng cho các vị chăng?

Thiết Hổ sôi giận:

- Ngươi giết bọn ta hay bọn ta giết ngươi?

Câu nói vừa buông dứt, Phấn Bưu và Thiết Hổ cùng rút trường đao.

Nhất Trận Phong cười lạnh, tháo chiếc thắt lưng quét ra một vòng biến thành một trường thương rộng bản sáng như bạc.

Vạn lão phu nhân không nhìn đến họ nửa mắt, tự nhiên cắn ô mai nhai nhai, chép chép, mắt

vẫn híp lại như thường. Gương mặt bà vẫn còn mãi vẻ tư tưởng hiền hậu, nơi khoé miệng nụ cười tươi vẫn gắn chặt như từ thuở nào, chẳng hề tắt.

Hồ Bất Sầu theo dõi diễn tiến của mọi người tại cục trượng, y thái độ thầm nghĩ:

"Lão bà nầy xem thì ôn nhu hòa dịu lắm, nhưng cái tâm của bà tàn độc làm sao! Chỉ dùng một câu ngắn ngủi, lại có thể khích cả ba cùng đưa nhau vào cuộc tử chiến! Người ta sắp đánh nhau trí mạng, mà bà vẫn thản nhiên được, nham hiểm thật." Biết vậy, họ Hồ dù can thiệp để ngăn chận một cuộc chiến vô lý cũng chẳng thực hiện ý muốn được, bởi còn bao nhiêu việc bên mình, mà toàn là những việc khẩn cấp, nếu rầy vào việc người, sự tình biết đến bao giờ dứt khoát, chẳng hóa ra chậm trễ việc mình sao?

Y đành bất động, chỉ lấy mắt nhìn.

Y bất động, song Phương Bửu Nhi không dằn được bất bình, hắn kêu lên:

- Lão thái thái đã xem lễ vật của người, tại sao không cho người xem lễ vật của thái thái? Như vậy có bất công chăng?

Vạn lão phu nhân mở mắt ra, cười nhẹ:

- Tiểu tử, ngươi nói gì đó?

Nhưng Phương Bửu Nhi không lập lại câu hỏi. Có lẽ hắn hỏi như thế, do một dụng ý nào khác hơn là muốn xem lễ vật của bà.

Và cái dụng ý của hắn, bọn Phấn Bưu, Thiết Hổ và Nhất Trận Phong hiểu rõ, họ là những tay lão luyện giang hồ, dù kém võ công chứ kinh nghiệm có thừa, so với bất kỳ ai.

Cả ba cùng thu võ khí, Phấn Bưu cười lớn thốt:

- Buồn cười thật!

Y không đợi hai người kia hỏi, cười tiếp luôn:

- Chúng ta toàn là những kẻ to đầu, cao tuổi, mà không nghĩ đến việc xem lễ vật của Vạn lão phu nhân, phải chờ một tiểu tử đề cập đến mới nhớ ra!

Nhất Trận Phong phụ họa:

- Phải đó! Chúng ta cần xem lễ vật của lão phu nhân như thế nào, để dùng làm tiêu chuẩn chu biện cho thích đáng!

Phấn Bưu còn đi xa hơn, không cần dè dặt sợ hãi như trước:

- Ta chỉ sợ lão phu nhân trong khi khẩn cấp, không kịp sắm sửa lễ vật, nên nảy sanh ác ý khích nộ chúng ta, cho chúng ta đánh toi mạng cướp phần của nhau, dĩ nhiên đánh mãi thì bọn chúng ta sẽ chết dần, cuối cùng thì bà ta chẳng cần phí sức lắm cũng hạ được kẻ sống sót, chiếm luôn cả ba phần. Như thế có phải khỏe chăng?

San bằng được bất hòa, ba tên cường đạo giờ đây liên kết với nhau, chúng cùng lùi lại ba bước, cùng đứng ngang nhau giăng thành hàng chữ nhất, cùng nhìn thẳng đến Vạn lão phu nhân.

Chúng không quên ngầm vận công, chuẩn bị ứng phó nếu Vạn lão phu nhân xuất thủ bất thình lình.

Vạn lão phu nhân khẽ thở dài, vẫn với giọng dịu hiền thốt:

- Các ngươi xem nhẹ ta quá! Đây các ngươi xem!

Bà ta đưa vào một chiếc túi, lấy ra một xâu mười hai hạt ngọc chói màu tím sậm, mỗi hạt to cỡ quả trứng chim câu.

Vốn là những tay lục lâm, cường đạo, bọn Phấn Bưu Thiết Hổ và Nhất Trận Phong còn lạ gì loại châu ngọc trên đời. Chúng xem ngọc còn tinh vi hơn thợ ngọc. Trông thấy mười hai viên ngọc của Vạn lão phu nhân tất cả cùng biến sắc mặt, cùng trố mắt, thừ người. Bình sanh chúng chưa từng trông thấy một loại ngọc nào vừa đẹp vừa to như thế.

Chúng muốn nhìn sát mắt nhưng còn dè dặt bước tới một bước, rồi ngập ngừng, rồi bước.

Vạn lão phu nhân cười nhẹ:

- Cứ bước tới mà xem, ta chẳng làm gì hại đến các ngươi đâu đừng ngại.

Chúng cùng bước tới, nghiêng mình nhìn, vừa nhìn vừa nói:

- Vô giá! Vô giá! Đáng thẹn cho chúng ta, bôn tẩu giang hồ trong bao nhiêu năm, thế mà tầm mắt vẫn còn hẹp, chưa từng trông thấy vật quý như thế này!

Bỗng hơn mười đạo hắc quang chớp lên, từ lòng bàn tay Vạn lão phu nhân bắn ra.

Dĩ nhiên, cái đích là ba tên cường đạo.

Hơn mười đạo hắc quang đó nhắm vào yếu huyệt của chúng lão vút tới.

Như chưa vừa lòng với bao nhiêu đạo Hắc quang đó, Vạn lão phu nhân cho tay vào túi áo, láy ra hạt đào, hạt hạnh nhân, hạt ô mai, lao vút theo. Thủ pháp của bà vừa nhanh vừa chuẩn, dù cho bọn Phấn Bưu có đề phòng cũng chẳng mong gì tránh kịp, huống hồ bà xuất thủ đột ngột.

Chúng có bao giờ tưởng những chiếc túi của bà ta, lại chứa toàn ám khí, mà ám khí chẳng phải là những vật chế luyện với hình thức riêng biệt như khách giang hồ thường dùng. Ám khí của bà là những món quà vặt, bình thường thì thưởng thức nó, khi cần thì bà dùng nó làm ám khí, thừa lợi hại hạ địch như những ám khí thực sự.

Vì chẳng ngờ như vậy, chúng lãnh đủ. Bất quá, chúng chỉ tránh né được một vài vật đầu tiên, song những hạt đào, hạt hạnh nhân, hạt ô mai bắn ra tới tấp, chúng làm sao tránh kịp?

Rồi ba tiếng rú vang lên, ba tên cường đạo ngã nhào một lượt. Mỗi tên hứng ít nhất cũng mười hạt, hạt nào cũng ấn sâu vào da thịt tưởng chừng như xác thân chúng có khảm những hạt đào, hạt hạnh nhân, hạt ô mai.

Hai tên kia có lẽ đã tắt thở, chỉ còn mỗi một mình Thiết Hổ, có sực chịu đựng khá, y phều phào hỏi:

- Bà đã có xâu ngọc đó, chưa đủ sao, còn bày kế lừa chúng tôi đoạt báu vật của chúng tôi? Dù

sao, thủ đoạn của bà tàn độc quá.

Vạn lão phu nhân lắc đầu, thở dài:

- Bọn ngươi thật là ngu xuẩn! Trên thế gian này làm gì có ngọc màu tím?

Thiết Hổ sững sốt, không rõ vì giận hay vì tức là mình ngốc, y nghe mồ hôi hạt, đượm đầy trán, rơi xuống áo ròng ròng. Một lúc sau, y cố gom toàn lực hỏi:

- Thế vật gì trong tay bà?

Vạn lão phu nhân cười nhẹ:

- Kẹo ô mai, sênh đường pha màu tím trông bóng ngời, món quà ta ưa thích nhất, bất cứ đến thị trấn nào, ta phải tìm mua cho kỳ được một mớ, bỏ trong túi ta ăn suốt ngày suốt đêm trừ lúc ngủ. Ngươi có quáng manh chăng mà không nhận ra?

Thiết Hổ giương tròn mắt, đôi tròng suýt lọt ra ngoài, hét lên một tiếng to:

- Tức chết ta thôi!

Rồi y nấc nấc mấy tiếng tắt lịm.

Vạn lão phu nhân nhìn ba xác chết nằm vật trên mặt đất, lại lắc đầu, lại thở dài:

- Đáng tiếc! Đáng tiếc!

Phương Bửu Nhi mục kích cảnh tình của ba tên cường đạo, không khỏi tức uất Vạn lão phu nhân xuất thủ tàn độc, sát hại ba mạng người như một trò đùa, hắn chưa nói gì, bà ta lại thở dài tiếc rẻ, hắn càng tức uất hơn thầm nghĩ:

“Đã biết tiếc sao còn hạ thủ đoạn?” Vạn lão phu nhân tặc lưỡi, tiếp nối:

- Ta chỉ còn có bao nhiêu đó thôi, chúng bắt buộc ta phải hủy hoại tất cả, đáng hận thật!

Bà đứng lên, bước tới cạnh các xác chết, vạch áo chúng gỡ từng hạt đào, hạt hạnh nhân, hạt ô mai lút sâu vào da thịt chúng. Hạt nào cũng có vấy máu, có hạt đọng chảy ròng ròng.

Bà quẹt những hạt đó trên áo chúng cho sạch máu, đoạn bỏ vào túi.

Phương Bửu Nhi vỡ lẽ, thì ra bà tiếc mấy món quà của bà, chứ chẳng tiếc mạng sống của bọn cường đạo.

Trời! Những hạt đó vấy máu tanh hôi, bà chỉ quẹt sơ cho khô rồi cất vào mình, định ăn bằng thích chứ chẳng bỏ. Hắn nghĩ đến điều đó, lợm giọng nôn khan, nhưng bụng hắn chứa đầy cá nướng, hắn vừa nôn bao nhiêu cá tuông ra rồn rột.

Hồ Bất Sầu lúc đầu nghe Phương Bửu Nhi hạch hỏi Vạn lão phu nhân đoán chắc sẽ có đại họa đến nơi, rồi bây giờ hắn lại nôn mửa, như vậy thế nào Vạn lão phu nhân cũng quở trách, mà bà ta quở trách thì chỉ còn có nước cúi đầu chờ bà ta giết, chứ chẳng còn làm gì khác nơi được, y sợ quá, vội bế xốc Phương Bửu Nhi lên, dợm chân chạy đi.

Một tràng cười ha hả vang lên, Vạn lão phu nhân đã đứng án trước mặt y rồi. Bà hỏi:

- Tiểu tử đó, con cái nhà ai, lại thông minh thế?

Hồ Bất Sầu không nói năng chi cả, xoay người nửa vòng, nhún chân vọt lên cao, xoay mình tạt qua, đáp xuống chạy đi liền.

Nhưng y vừa chấm chân xuống đất, Vạn lão phu nhân nhanh hơn, đã đáp xuống trước mặt y.

Bà cười gằn:

- Tại sao ngươi chạy trốn ta? Tiểu tử thông minh như thế kia, ta có lòng nào làm thương hại đến hắn sao?

Hồ Bất Sầu chẳng thế nào chạy khỏi tay bà được, đành đứng nguyên tại chỗ, suy nghĩ tìm cách đối phó.

Phương Bửu Nhi vùng vẫy, vuột khỏi tay Hồ Bất Sầu, hắn đứng thẳng người cất cao giọng hỏi:

- Đã không làm gì thương tổn đến tôi, lại không chịu phóng thích tôi, thế bà muốn làm gì tôi?

Vạn lão phu nhân cười dịu:

- Già như ta, thấy trẻ thông minh, ai mà chẳng mến, đã mến thì phóng thích làm sao được. Ít nhất ta cũng phải nâng niu một lúc chứ? Lại đây lại ăn quà với ta!

Bà lấy mấy hạt đào, hạnh nhân, ô mai vấy máu, trao cho Phương Bửu Nhi. Giết chết hắn, hắn chẳng bao giờ tiếp nhận đừng nói là ăn.

Vạn lão phu nhân cười lạnh:

- Tiểu tử không ăn mà được với ta à? Có vấy máu ăn càng ngon chứ sao?

Bà giết người, bà cưỡng ép người ăn những vật đẫm máu, vậy mà cử chỉ của bà hết sức dịu hiền, lời nói của bà hết sức êm nhẹ, gương mặt hết sức từ tường.

Phương Bửu Nhi giận quá mắng to:

- Lão yêu phụ! Lão độc bà! Lão quái vật! Cũng có ngày ngươi bị thiên hạ mổ bụng, moi tim lột da!

Chủ Nhân Thần Mộc Lịnh

Hồ Bất Sầu bất quá chỉ nghĩ rằng Phương Bửu Nhi từng được ông ngoại nuông chiều quá độ rồi sanh tánh ương ngạnh, bướng bỉnh mà thôi, chứ nằm mộng y cũng chẳng tưởng hắn can đảm đến thế. Trêu vào tay bà, ba tên đại cường đạo bỏ mạng không kịp thở, huống hồ một đồng tử như hắn?

Mắng như tát nước vào mặt lão phu nhân nhà họ Vạn là tự tuyên bản án từ hình cho hắn rồi, đó là thông lệ của bà ta, chẳng bao giờ bà để cho ai ngoài lệ cả.

Hồ Bất Sầu kinh hãi ra mặt, cấp tốc bước đến trước Phương Bửu Nhi. Nhưng chẳng rõ nghĩ sao, y lại trở về chỗ cũ, ngồi xuống nhếch môi cười, trong nụ cười có ẩn sự khinh khỉnh, chừng như không cần lo lắng về hậu quả do Vạn lão phu nhân dành cho Phương Bửu Nhi qua thái độ của hắn.

Vạn lão phu nhân cười nhẹ:

- Khá đó tiểu tử! Ngươi dám mắng ta! Không lẽ ngươi không thấy ba đống thịt còn nằm lồ lộ nước mặt kia sao?

Phương Bửu Nhi đã buông tất phải buông luôn:

- Bà lấy cái chết để dọa tôi? Chết thì chết sợ gì? Có ai tham sống, phải sợ đến cái hèn mà chẳng dám nói cho hả?

Vạn lão phu nhân thở dài:

- Tiểu tử không sợ chết? Con người ta chỉ có mỗi người một sanh mạng, sao ngươi lại khinh thường sanh mạng như thế? Ngươi muốn chết, lão bà trước hết cho ngươi nếm thử mùi vị của cảnh dở sống dở chết cho ngươi biết sanh mạng quý như thế nào, sau đó sẽ hạ sát ngươi cũng chẳng muộn.

Bà hướng mắt sang Hồ Bất Sầu, thấy y vẫn ngồi yên tại chỗ, nụ cười nở trên môi, nụ cười bình thản, y lại nhìn trời, không lưu ý đến tình cảnh của Phương Bửu Nhi.

Vốn gian hoạt xảo trá, Vạn lão phu nhân không khỏi lấy làm lạ trước thái độ thản nhiên của Hồ Bất Sầu, bà cười nhẹ, từ từ hỏi:

- Gã to đầu kia, tiểu tử cùng đến đây với ngươi?

Hồ Bất Sầu gật đầu:

- Hắn là bạn đồng hành của tại hạ!

Vạn lão phu nhân đưa tay xoa xoa trên đầu Phương Bửu Nhi dịu giọng hỏi tiếp:

- Ta sẽ mang tiểu tử theo ta, ngươi có tưởng là hắn sẽ sống sót trở về với ngươi chăng?

Hồ Bất Sầu lắc đầu, cười mỉa:

- Tại hạ không tưởng hắn sẽ được sống sót trở về!

Vạn lão phu nhân hừ một tiếng:

- Thế tại sao ngươi không tỏ vẻ lo sợ cho hắn?

Hồ Bất Sầu cười hì hì:

- Bà mang hắn đi, sẽ có người tìm hắn về. Bà giết hắn, sẽ có người tìm bà giết bà báo thù cho hắn, tại hạ còn lo lắng gì nữa chứ?

Vạn lão phu nhân cười lớn:

- Báo thù? Ta sống đến từng tuổi này, có chết cũng vừa rồi. Nếu có kẻ tìm ta, báo thù cho hắn mà giết ta, thì càng hay cho ta, ta không phải sống nốt chuỗi ngày thừa trong cô đơn buồn thảm, khỏi phải phiêu dạt linh đinh, không cửa không nhà, ta khỏi gây ra thêm nhiễu tội lỗi.

Nhưng ta muốn chết từ lâu, những kẻ đã tìm ta muốn giết ta, lại phải chết vì tay ta, chết tất cả, thành thử ta chưa chết được, ta bắt buộc phải sống mãi sống đến ngày nay. Và gần đây, chẳng còn kẻ nào dám tìm ta mà báo thù, sự giết ta trở thành cái mộng của những kẻ thù ta, chẳng bao giờ những kẻ đó thực hiện mộng nổi.

Hồ Bất Sầu điềm nhiên, trong vẻ điềm nhiên của y có ẩn lộ chút nào niềm thương hại bà ta:

- Không ai dám, chỉ có người đó dám!

Vạn lão phu nhân bật cười khanh khách:

- Nếu ta giết luôn ngươi, còn ai biết tiểu tử chết trong trường hợp nào mà mách lại với người nào đó vừa do người đề cập để tìm ta? Ngươi rất thông minh, thế mà vẫn không nghĩ ra điều ấy à?

Hồ Bất Sầu điềm nhiên điểm một nụ cười ung dung thốt:

- Không ai biết, nhưng người đó biết! Bà giết tôi cũng chẳng bưng bít được hành động của bà!

Vạn lão phu nhân vẫn cười lớn:

- Bằng vào lời nói của ngươi, thì người nào đó thần thông quảng đại, biết cả mọi việc, việc trước việc sau, việc lớn việc nhỏ. Ha ha! Ta muốn biết người đó là ai?

Hồ Bất Sầu thong thả đứng lên, lấy trong mình ra một nhánh cây khô, nhánh cây Thanh Bình Kiếm Khách Bạch Tam Không trao cho y, y tiếp:

- Người đó dùng một nhát kiếm, chém đứt cành cây nầy, bà cứ xem chỗ đứt tất biết rõ người đó là ai!

Y trao cành cây cho Vạn lão phu nhân.

Vạn lão phu nhân tiếp lấy cành cây, thoạt đầu bà ta cười còn mỉm, càng xem kỹ thì bà ta biến sắc mặt, dần dần sắc mặt càng biến thảm, cuối cùng thì gương mặt bà xanh dờn, tay bà, run run, giọng bà cũng run run:

- Nhân vật nào có đường kiếm tuyệt diệu như thế? Hay là... hay là...

Ngũ... Ngũ...

Hồ Bất Sầu vẫn điềm nhiên, thay bà nói tiếp câu bỏ dở:

- Ngũ Sắc Phàm Thuyền Chủ!

Chủ nhân chiếc thuyền có cánh buồm ngũ sắc. Trời!

Vạn lão phu nhân vội lùi lại hai bước, lúc đó tay bà còn kẹp Phương Bửu Nhi, lập tức buông hắn rơi xuống đất, dùng hết cả sức lực trao hoàn cành cây khô cho Hồ Bất Sầu, nhặt nhanh mấy chiếc bao của bọn Phấn Bưu, Thiết Hổ và Nhất Trận Phong, rồi phi thân vút vào màn đêm không nói một tiếng nào.

Đợi cho Vạn lão phu nhân khuất, Hồ Bất Sầu bước nhanh đến cạnh Phương Bửu Nhi, nhưng đi được mấy bước, y ngã quỵ xuống.

Thì ra, trong khi đối thoại với Vạn lão phu nhân, y quá sức khẩn trương, tinh thần căng thẳng cực độ, khí huyết ngưng đọng nặng nề, toàn thân như tê liệt, y vụt đứng lên bước vài bước, khí huyết chưa lưu hành như bình thường, thành ra y chới với rồi ngã xuống.Y phải vận ngầm nội công cho chân khí chuyển động quanh cơ thể một lượt để lấy thăng bằng, rồi đứng lên bước đi.

Tự lượng sức mình, biết là chẳng làm sao chống nổi Vạn lão phu nhân, không dùng sức được tất phải dùng mưu, y định mượn danh nghĩa người áo trắng để áp đảo tinh thần bà, nhưng bà lại đề cập đến chủ nhân chiếc thuyền buồm ngũ sắc, y chụp ngay cơ hội bịa luôn câu chuyện.

Sở dĩ y định mượn danh nghĩa của người áo trắng là vì sư phụ y dù sao cũng là một nhân vật hữu danh trên giang hồ, vừa trông thấy nhát kiếm trên cành cây liền biến sắc mặt. Nhát kiếm đó hẳn phải có cái nhiệm mầu siêu việt của nó. Rất có thể y dùng cành cây để lòe bà ta, y nghĩ tài nghệ của bà ta suýt soát với Bạch Tam Không, dĩ nhiên cũng phải sợ nhát kiếm của người áo trắng.

Y thành công, và hiện tại Vạn lão phu nhân đã bỏ đi, y và Phương Bửu Nhi không còn lo ngại vì bà ta nữa.

Y đến cạnh Phương Bửu Nhi, thấy hắn đờ người nằm bất động, y biết là hắn bị bà ta điểm huyệt. Vì cấp bách quá chẳng thể dần dà giải quyết ngay tại chỗ cho hắn, Hồ Bất Sầu cúi xuống bế xốc hắn lên, mang hắn phóng chân chạy đi.

Vượt được mấy dặm đường, y mới dám dừng chân lại, đưa mắt nhìn qua màn đêm, thấy dựa vách núi, có một cái động nhỏ, y liền bế Phương Bửu Nhi vào động đó, đặt hắn nằm xuống, giải khai huyệt đạo cho hắn.

Phương Bửu Nhi không am tường võ thuật, chẳng hiểu tại sao mình đang thư thái trong người, bỗng nhiên lại cứng đờ chẳng còn nhúc nhích được tay chân, thân thể như bị ngàn muôn lượt giây mây quấn quanh.

Tuy nhiên, tâm trí còn sáng suốt, không cử động được chứ hắn vẫn còn nghe, còn hiểu những gì xảy ra chung quanh, hắn nghe rõ cuộc đối thoại giữa Hồ Bất Sầu và Vạn lão phu nhân.

Giải huyệt cho Phương Bửu Nhi trở lại bình thường rồi, Hồ Bất Sầu dịu giọng hỏi hắn:

- Ngươi sợ hãi chăng?

Phương Bửu Nhi lắc đầu:

- Chết còn chẳng sợ, tôi sợ gì cái mụ tàn độc đó? Có điều tôi hết sức lấy làm lạ, mụ ta tàn độc là thế, giết người không chớp mắt, sao lại thấy cành cây vô giá trị tức khắc biến sắc mặt.

Hồ Bất Sầu mỉm cười:

- Sự tình dài dòng phức tạp lắm, trong phút giây ngắn ngủi, ta không thể nào tóm lược cho ngươi hiểu được. Khi nào rỗi rảnh ta sẽ giải thích cho.

Hắn trầm ngâm một chút, lại hỏi:

- Tại sao bà ta chỉ điểm nhẹ vào người tôi, tôi lại bất động liền?

Hồ Bất Sầu nhìn hắn:

- Đó là pháp điểm huyệt của con nhà võ. Nếu muốn tránh khỏi bị người điểm huyệt không gì bằng học võ.

Phương Bửu Nhi cười mỉa:

- Thúc thúc định nhân cơ hội này, thuyết phục cho tôi học võ phải không? Đừng! Đừng mong thúc thúc thành công! Chẳng bao giờ tôi học võ, dù có phải bị người điểm huyệt trăm lần, ngàn lần.

Hồ Bất sầu lắc đầu, thở ra không nói gì nữa. Y nhìn ra bên ngoài động, chăm chú hướng xuống dưới triền. Bỗng y quay nhìn Phương Bửu Nhi, vừa khoát tay vừa thì thầm:

- Bên dưới chúng ta có người, đừng gây tiếng động.

Rồi y nép sát mình xuống nền động, bò lần ra đến mép đá. Phương Bửu Nhi động tính hiếu kỳ, cũng bò theo kế bên y.

Cả hai thò nửa đầu ra khỏi mép động, vừa đủ nhìn xuống.

Bên dưới, tại một khoảng trống, nằm sâu trong vách núi, có bảy ngọn lửa, lửa cháy không do nhiên liệu cháy tự nhiên, như lửa thần lửa ma, lửa màu lam chẳng sáng lắm. Để ý nhìn kỹ tất thấy mỗi ngọn lửa bên trên một chiếc ống bằng đồng, bảy ngọn kết thành một vòng tròn khá rộng.

Khoảng cách từ ngọn này đến ngọn kia cũng khá xa. Nơi trung tâm vòng lửa có một người xếp bằng tròn, trong tư thế tham thiền nhập định.

Người đó vận chiếc áo bố, dĩ nhiên nhắm mắt, không rõ ngồi như thế được bao lâu rồi, bất động như tượng gỗ.

Phương Bửu Nhi hết sức lấy làm lạ, hỏi:

- Ngồi làm gì thế hở thúc thúc? Có lẽ y sợ lạnh nên đốt lửa chăng?

Hồ Bất Sầu lắc đầu:

- Không phải là người đâu!

Phương Bửu Nhi càng lấy làm lạ, nhướng mắt cố nhìn kỹ, bất giác a lên một tiếng, nhận ra không phải là người thật sự, mà chính là một pho tượng bằng gỗ, tay thợ nào đó chạm thành quả là một nhà nghề, tượng giống người thật như hai giọt nước.

Hắn lẩm bẩm:

- Tượng gỗ sao lại sợ lạnh, bởi sợ lạnh nên mới đốt lửa chứ? Kẻ nào đốt lửa sưởi ấm pho tượng, đúng là ngốc tử?

Tượng có dáng dấp không hiền. Giữa đêm khuya, dưới ánh lửa bập bùng, hình tượng đó hiện ra, dù ít nhiều cũng gieo khiếp đảm nơi lòng kẻ nào bất ngờ trông thấy. Hồ Bất Sầu thầm nghĩ:

- Không ai ngu dại gì bố trí cái cảnh đó không có lý do? Hẳn bên trong sự tình phải có điều gì bí ẩn cùng cực.

Đột nhiên, từ nơi cạnh núi gần đó có tiếng động vang lên rồi hai bóng người xuất hiện. Hai người đó bước đi rất nhanh. Thoạt trông, Hồ Bất Sầu biết ngay họ thuộc thành phần võ lâm.

Còn xa xa, họ hước nhanh họ cười nói, nhưng đến gần vùng lửa, họ chậm chân lại, bước rón rén, họ nín lặng, tỏ vẻ cung cung kính kính. Họ tiến đến từ từ, khi vừa đúng tầm đã định, bỗng họ cùng quỳ xuống.

Người bên tả cất giọng trầm trầm, thốt:

- Đinh Trọng Hoa và Đinh Bá Hoa, kính dâng bảy mươi hai món báu và bảy trăm lượng vàng ròng, cầu xin Thần Quân thu nhận!

Cả hai.hoành tay ra sau, lấy chiếc bọc mở ra tuông số báu vật và vàng ròng ngay trên khoảng đất trắng trước tượng gỗ.

Rồi cả hai cúi đầu, lạy lạy mấy lạy, đoạn đứng lên, quay mình trở lại, gương mặt lộ vẻ hân hoan như một đứa bé con vừa được người lớn khen tặng.

Làm được cái việc đó, họ thích thú như bình sanh chưa hc làm được một việc nào thích thú bằng, chẳng hề tiếc số báu vật và vàng ròng bỏ bừa bãi tại đó.

Lửa bập bùng, ánh sáng châu báu chiếu vàng, ngời sáng lên, xem ngoạn mục vô cùng.

Phương Bửu Nhi lấy làm lạ, thầm nghĩ:

- Họ điên hay họ ngốc? Mang bao nhiêu báu vật vàng ròng đến đây, cung cung kính kính hiến dâng cho một pho tượng gỗ, thế là nghĩa gì?

Đã vậy, lại còn nói năng lễ phép với pho tượng. Một pho tượng biết nghe sao? Một pho tượng biết sử dụng bạc vàng châu báu sao?

Chính Hồ Bất Sầu cũng kỳ quái như hắn.

Y còn lạ gì anh em Đinh Trọng Hoa và Đinh Bá Hoa, có ngoại hiệu Kim Tiễn Ngân Câu, là những tay hữu danh trong giới lục lâm làm cường đạo, từng làm mưa làm gió vùng Giang Chiếc,

ai ai nghe nói song kiệt họ Đinh cũng đều xám mặt, vậy mà giờ đây, trước một pho tượng gỗ, họ lại cúi đầu bái phục, lại dâng hiến vàng bạc châu báu, tất phải có nguyên do.

Bỗng y chợt nhớ ra, khẽ ạ lên một tiếng, thầm nghĩ:

- Hay là tượng gỗ là biểu hiện của chủ nhân Thần Mộc Lịnh mà bảy ngọn lửa kia chính là Linh Phong Thần Hỏa, như Nhất Trận Phong đã tiết lộ?

Cả hai chú mắt nhìn xuống chỗ trũng, chờ xem sự tình có biến chuyển như thế nào nữa chăng.

Từ phút giây đó, lần lượt có nhiều toán người, có kẻ đi đơn độc, có người đi với bằng hữu. Phương Bửu Nhi đếm đúng mười bảy người rồi, người nào cũng có bọc theo bạc vàng, châu báu, cũng đổ tuôn ra trước tượng gỗ, cũng lạy, cũng khấn như anh em họ Đinh. Họ gồm cả nam lẫn nữ, đủ tác vóc.

Làm xong công việc đó, lúc trở ra về, người nào cũng lộ vẻ hân hoan, tưởng chừng bình sanh họ vừa làm được một việc hết sức quan trọng.

Mười bảy người đó, chẳng xa lạ gì với Hồ Bất Sầu, y biết rõ họ là những kẻ tham tàn, cướp đoạt của người thì có, chẳng bao giờ bố thí cho ai một vật nhỏ mọn nào, họ tham tàn như vậy, bỗng dưng lại mang gia tài cung hiến cho tượng gỗ, kể cũng là một sự hi hữu, chính vì cái lẽ hi hữu đó, Hồ Bất sầu mới nghĩ ngợi mông lung...

Quanh pho tượng gỗ, giờ đây có những đống bạc vàng châu báu chất thành đồi, đồi này liền mí với đồi kia, tạo thành một cảnh huy hoàng rực rỡ. Lửa vẫn cháy đều, lửa tỏa ánh sáng, chiếu ngời châu báu, từ trên trông xuống, Phương Bửu Nhi vừa lạ kỳ vừa thích thú, chưa bao giờ hắn mục kích một cảnh tượng thần bí huyền ảo như vậy.

Hắn tặc lưỡi nói:

- Chủ nhân tượng gỗ vắng mặt, bạc vàng châu báu lại để tung bừa bãi thư thế không sợ cường đạo đến cướp đoạt hết sao?

Cường đạo! Còn cường đạo nào nữa? Chính những tên cường đạo khét tiếng hung tàn, tham bạo mang báu vật đến đây, còn tên nào to gan dám cướp đoạt? Nếu có ý muốn cướp đoạt thì tội gì chúng lại mang tư sản của chúng, cung hiến cho kẻ khác.

Hồ Bất Sầu lắc đầu:

- Ta không hiểu nổi rồi! Nhưng...

Y chưa dứt câu, có giọng ca từ đâu đây văng vẳng vọng đến. Thoạt đầu nhỏ, dần dần to, lời ca thanh thoát, khẩu khí của kẻ từng sống với đồng tiền hạt gạo của nhân loại bốn phương trên khắp mọi nẻo đường, hiện lộ rõ rệt trong lời ca, khẩu khí của những kẻ vô câu thúc, khỏi lo cái ăn cái mặc, lấy trời đất làm nhà, dựa vào từ tâm nhân loại làm nguồn sống.

Lời ca dứt, ba bóng người xuất hiện, trong lớp áo lông chim chẳng rõ đúng thật bằng lông chim hay rách mướp giống lông chim, áo chầm vá trăm mảnh.

Ba người hành khất.

Là hành khất, họ có bị, có gậy, đặc biệt là ba người nầy có rất nhiêu bị, mỗi người ít nhất cũng

mang sáu bảy bị.

Họ cùng lứa tuổi với nhau, vào trạc bốn mươi trên dưới.

Họ đi tới, khi đến gần, họ trố mắt nhìn đống bạc vàng, châu báu, họ sửng sốt thừ người, đứng lặng mồm há hốc, mắt trợn tròn.

Hồ Bất Sầu nhận ra ngay họ là những đệ tử thượng thặng của Cái Bang. Y biết luôn họ đến đây chẳng phải hiến dâng lễ vật, bất quá nhân lộ trình phải ngang qua đây, tình cờ bắt gặp cảnh này thôi, bởi họ kinh ngạc trước đống châu báu quá to lớn, tức nhiên cảnh tượng đó hiện đúng ngoài chỗ tưởng của họ.

Họ thừ người một lúc, rồi đưa ánh mắt nhìn nhau, trong số đó có một người ốm, một người mặt đầy nốt ruồi, một người thọt chân.

Người ốm, qua một lúc lâu, cất tiếng trước:

- Lão tứ, lão thất? Các ngươi thử đoán xem việc gì như thế này?

Người có nốt ruồi lắc đầu, buông một câu:

- Một tôn giáo bí mật nào trên giang hồ, bày cuộc tế lễ thần bí này?

Người chân thọt tặc lưỡi:

- Mang bao nhiêu báu vật, cung hiến cho quỷ thần ma mỵ hư vô, phiêu diêu. Hừ! Nếu không điên thì cũng chỉ là ngu. Trong thế gian sao lại có hạng người ngu thế?

Cả ba nhìn báu vật, rồi nhìn quanh.

Nằm tại mép động, Hồ Bất Sầu cơ hồ nín thở, dõi mắt theo từng cử chỉ của ba người hành khất bên dưới.

Người mang nốt ruồi nói:

- Bốn phía vắng lặng, chẳng có một tiếng động, chẳng có một bóng người...

Y dừng lại một chút, rồi tiếp:

- Nếu chúng ta thu dọn bao nhiêu báu vật này, thì... hay biết mấy!

Người chân thọt thốt:

- Những vật đó, thuộc về tượng gỗ, mà tượng gỗ là vật vô tri giác, tự nhiên không hưởng thọ được, chúng ta là kẻ hưởng thọ được, tại sao không hưởng thọ?

Người có rốt ruồi cười lớn:

- Ha ha! Người không hay, quỷ thần không biết. Còn ai truy rạ..

Y nhìn thoáng qua người ốm, hỏi:

- Nhị ca có ý kiến gì chẳng?

Người ốm trầm ngâm một chút:

- Có chắc là tượng gỗ hay không đó? Nếu là người thì sao?

Người có nốt ruồi mỉm cười:

- Muốn biết có đúng tượng gỗ hay là người, chúng ta cứ thử, khó khăn gì mà nhị ca phải thắc mắc?

Y cúi xuống, nhặt một hòn đá, khá to, nhắm đúng chiếc đầu tượng gỗ, vung tới.

Đã là tượng gỗ, tự nhiên không thể né tránh, chiếc đầu hứng trọn hòn đá đó, một tiếng bốp vang lên.

Đệ tử thượng thặng của Cái Bang hẳn phải có công lực hơn người.

Hòn đá đó được tung ra với toàn công phu tu vi, áp lực phải trên mấy trăm cân, dù vật cứng rắn đến đâu, chạm phải hòn đá cũng vỡ tan.

Nhưng chiếc đầu lâu vẫn còn nguyên vẹn, chỗ bị chạm chỉ xây xát một chút, chẳng thấy máu chảy. Không có máu chảy tức nhiên là một tượng gỗ, chứ chẳng phải người bằng xương bằng thịt.

Người chân thọt cười lớn:

- Đúng là tượng gỗ rồi?

Người ốm lại trầm ngâm một chút, lẩm nhẩm:

- Chỉ sợ bang chủ hay được...

Y nhìn đống châu báu, mắt chớp từng hồi, sau cùng y tặc lưỡi lắc đầu:

- Không thể bỏ qua! Dù bang chủ có hay dược thì...

Người có nốt ruồi vỗ tay bôm bốp:

- Nhị ca thông minh quá! Đáng phục nhị ca!

Cả ba nhún chân nhảy vọt tới, cạnh tượng gỗ.

Hồ Bất Sầu thầm nghĩ:

- Từng nghe quy luật của Cái Bang rất nghiêm, tại sao bọn này lại sanh lòng tham, thấy báu vật là tối mắt, quên đi chánh đạo giang hồ?

Bên dưới ba gã hành khất cùng bước qua vòng lửa, gã thọt chân nhanh hơn đồng bọn, vọt mình tới trước, chụp lấy một số châu báu, rồi hướng mắt thẳng vào tượng gỗ, bật cười ha hả thốt:

- Bằng hữu gỗ ơi! Đành vậy nhé, ba anh em ta tạm đỡ số châu báu này, chi dụng một thời gian, khi nào...

Y chưa dứt câu, bỗng y giật mình trố mắt, ngây người. Rồi bao nhiêu châu báu từ hai bàn tay rơi lộp độp xuống đất.

Người ốm và người có nốt ruồi lấy làm lạ, bước nhanh đến gần hấp tấp hỏi:

- Việc gì thế? Sao lạ vậy chứ!

Liền sau đó cả hai cũng giật mình, cũng trố mắt cũng ngây người.

Cả ba há hốc mồm ra, há rất lâu vẫn chưa khép lại.

Thì ra họ đã trông thấy đôi mắt nhắm nghiền của tượng gỗ, đột nhiên mở ra, đôi mắt đó bắn tinh quang sáng rực chiếu thẳng vào mặt cả ba, đôi mắt lạnh lùng ngời niềm oán độc.

Chẳng những ba gã hành khất kinh khiếp vô cùng mà Hồ Bất Sầu và Phương Bửu Nhi cũng hãi hùng không kém họ.

Bỗng người có nốt ruồi hét lớn:

- Ngươi là người trá hình làm thần, làm quỷ phải không?

Cả ba trấn định tinh thần, họ bình tĩnh rồi thì hung tánh nổi lên, người nào cũng vận công, chuyền nội lực vào hai tay, chính người có nốt ruồi nhào tới trước, tung một chưởng vào ngực tượng gỗ.

Chưởng lực đó nặng ít nhất cũng ngàn cân, nếu trúng đá, đá cũng phải vỡ, đừng nói là một tượng gỗ hay da thịt người.

Tượng gỗ không né tránh, mà cũng chẳng xuất thủ phản công.

Người có nốt ruồi cả mừng, cầm chắc thế nào tượng gỗ cũng phải nát dưới chưởng kình của y, hoặc giả nếu là người thật sự, người đó cũng phải nhừ như cám.

Một tiếng bịch vang lên, mường tượng tiếng một vật thể lao vào một tấm da căng phồng.

Tượng gỗ bất động, nhưng người có nốt ruồi lại bị chấn dội như quả cầu tung vào tường bật trở về, xa hơn vị trí chân chạm đất, y loạng choạng mấy lượt không gượng đứng được, ngã nhào.

Y cảm thấy khí huyết trong người nghịch chuyển, đôi cánh tay đau nhức vô cùng, mặt y xanh dờn.

Nếu tượng gỗ là một con người trá hình, tại sao lại không bị bắn đi, dưới chưởng kình của y? Tại sao tiếng chạm chỉ nghe bịch như lượt da phồng. Nhưng nếu không phải là người, sao đôi mắt lại tinh quang sáng rực?

Người chân thọt và người ốm kinh hãi hết sức, cả hai trố mắt nhìn tượng gỗ trừng trừng.

Lâu lắm, người có nốt ruồi cố lết tới gần run run giọng hỏi:

- Ngươi... ngươi... thật sự ngươi là người?

Tượng gỗ bất động.

Vừa lúc đó, từ sau lưng ba gã hành khất một giọng dịu dàng vọng đến:

- Đáng thương hại cho bọn trẻ con...

Âm thanh dịu như gió xuân, nhưng ba gã hành khất là những con chim bị tên, thấy cây cong là sợ, nghe tiếng động là giật mình, cùng quay lại phía hậu, thấy một lão phụ vừa lùn vừa mập đến độ tròn như quả cầu, tay tả đeo một tay nải, tay hữu nương trượng khập khễnh bước tới.

Phương Bửu Nhi nhận ra bà ta liền, hắn run sợ, thấp giọng kêu lên:

- Không xong rồi! Yêu phụ lại đến đây!

Bà ấy đúng là Vạn lão phu nhân, nếu Phương Bửu Nhi không mục kích hành động tàn độc của bà vừa rồi, hắn phải tin là bà ta hiền hơn Bồ Tát. Bà cười lạnh quá, bà nói hiền quá, dáng dấp của bà khệnh khạng, cái vẻ già nua đó nói lên một tâm tánh từ bi, bác ái vô lường.

Hắn rùng mình, không dám nhìn bà ta lâu, vội nhắm mắt lại.

Nhưng tuổi trẻ là tuổi háo kỳ, hắn không nhìn làm sao được? Nhắm mắt lại rồi hắn liền mở ra.

Vạn lão phu nhân khệnh khạng bước tới, vừa bước vừa lẩm bẩm:

- Đáng thương hại cho bọn trẻ con. Thật đáng thương hại!

Bà nói mãi, nói không ngừng. Chừng như từ tâm của bà bị kích động mãnh liệt, bà phải nói, nói cho dịu bớt niềm kích động.

Cuối cùng bà đến trước mặt ba gã hành khất.

Người có nốt ruồi chịu không nổi cái vẻ đạo đức của bà ta, hét to:

- Bọn trẻ con nào đáng thương hại mà bà cứ lải nhải thế?

Vạn lão phu nhân nhìn gã, thở dài:

- Trẻ con là ngươi đó!

Người có nốt ruồi thoáng giật mình, song sôi giận lên liền:

- Cái bà này có lẽ điên rồi? Ta có gì mà bà phải thương hại chứ?

Vạn lão phu nhân lại thở dài:

- Ta thương hại vì ngươi chẳng sống nổi qua ba khắc thời gian nữa?

Người có nốt ruồi nói lớn:

- Câm ngay!

Vạn lão phu nhân thong thả tiếp:

- Ngươi đừng tưởng ta nói ngoa, ngươi đã trúng phải Khô Mộc Thần Công, phàm ai trúng phải Khô Mộc Thần Công thì đừng hòng sống sót quá ba khắc, hiện tại ngươi cầm như chờ chết mà không hay, nên ta thương hại cho ngươi đấy!

Ba gã hành khất đột nhiên biến sắc, cùng cất giọng run run kêu lên:

- Khô Mộc Thần Công?...

Cả ba quay đầu lại nhìn tượng gỗ, mặt lộ vẻ kinh khiếp rõ rệt.

Phương Bửu Nhi thấy cả ba trước thì hùng hổ, giờ đây lại sợ hãi cùng cực lấy làm lạ, thầm nghĩ:

- Khô Mộc Thần Công là cái gì? Tại sao nghe nói đến thần công đó, ba gã hành khất lại sợ hãi như thế?

Hồ Bất Sầu vụt đưa tay nắm bàn tay hắn, lòng bàn tay của họ Hồ đẫm ướt mồ hôi lạnh.

Hắn kinh dị quay sang họ Hồ, thấy y cũng sợ hãi như ba gã hành khất, hắn càng kinh dị hơn nữa.

Không đợi Phương Bửu Nhi hỏi, Hồ Bất Sầu rỉ bên tai hắn:

- Khô Mộc Thần Công là một môn võ công trong số bảy môn võ công tuyệt đỉnh thất truyền từ lâu, thuộc về Ma Giáo. Phàm người luyện môn công đó, đều tuyệt diệt lục dục thất tình, trở thành như gỗ như đá, do đó vượt ra ngoài đạo lý của thế nhân. Theo ta nhận xét thì tượng kia, chẳng phải là tượng gỗ đâu, như ta đã nghĩ lúc đầu, mà là một người đã luyện được Khô Mộc Thần Công đến bảy tám thành rồi. Toàn thân mất hẳn cảm giác, chẳng khác nào một khúc gỗ, đao kiếm thường không thể gây thương tổn được. Gã hành khất có nốt ruồi ngông cuồng chạm phải người đó, cầm như mất mạng không thể sống sót nổi. Chúng ta phải hết sức cẩn thận, nếu để y phát hiện thì kể như đi đời.

Bên dưới ba gã hành khất thừ người, đứng đờ ra chẳng khác nào ba tượng gỗ, cũng như tượng gỗ đang ngồi xếp bằng tròn bất động giữa trung tâm vòng lửa.

Một lúc sau, người có nối ruồi bỗng hự lên một tiếng to, rồi ọc ra một búng máu, ngã nhào.

Thương thế đến bây giờ mới phát tác, đủ biết cái độ âm nhu của lực đạo do môn Khô Mộc Thần Công phát huy.

Vạn lão phu nhân lắc đầu, thở dài:

- Xong rồi! Đáng thương hại quá. Ta nói không sai mà! Chẳng thể nào sống nổi quá ba khắc thời gian!

Bà tặc lưỡi tỏ vẻ tiếc thương. Bà ta làm như từ bi bác ái đến độ thương xót cả một con kiến chẳng nỡ đạp nhầm.

Phương Bửu Nhi thấy thái độ của bà, hắn hết sức khinh miệt.

Người thọt chân và người ốm xanh mặt, cùng rú lên một tràng kinh thảm, cùng cúi xuống soát khắp thân thể của người có nốt ruồi, cố ý tìm một thương tích, chỉ thấy gương mặt của nạn nhân tím đen lại, hơi thở của y đã đứt.

Bất giác cả hai bật khóc.

Vạn lão phu nhân lại thở dài:

- Các ngươi đến bây giờ mới biết xót thương đồng bạn à? Có cái chết nào lại chẳng gây thương

tâm? Song, nghĩ cho kỹ, sống cũng không có thú vị gì, ai được chết sớm, cầm như giải thoát sớm. Nghe theo ta. nên đào huyệt vùi xác kẻ bạc mạng đi, ta sẽ giúp một tay, làm cho chóng xong việc.

Bà đổi tay tả cầm trượng, còn tay hữu mò mò trong túi.

Phượng Bửu Nhi kinh hãi thầm nghĩ:

- Nguy! Nguy cho hai gã đó rồi! Bà ta lại định dùng hạt đào, hạt hạnh nhân, hạt mai, giết người nữa rồi!

Vừa lúc đó, tượng gỗ vụt mở miệng:

- Việc của Mộc Lang Quân, người ngoài không được can thiệp vào!

Giọng nói hết sức lạnh lùng, hết sức tàn khốc. Từng tiếng nói buông rõ như tiếng mõ nện giữa canh trường vắng lặng, dội vào tai người như những tiếng búa đập.

Giọng nói chẳng còn một điểm âm thanh của con người mà là một vật thể ngân ra.

Vạn lão phu nhân cười nhẹ, gật đầu:

- Cũng được!

Mộc Lang Quân lạnh lùng gọi:

- Đệ tử Cái Bang bước lại đây!

Dù đang đau đớn về cái chết thảm của bạn đồng môn, người chân thọt và người ốm trước môn Thần Công siêu đẳng của Mộc Lang Quân, chẳng dám chẳng vâng lời, cùng đứng lên, cùng từ từ bước đến trước mặt lão.

Mộc Lang Quân nghiêm giọng:

- Nể mặt Gia Cát Thông, ta tha chết cho hai ngươi!

Người chân thọt và người ốm mừng rỡ, đồng thốt:

- Đa tạ tiền bối mở đức hải hà!

Mộc Lang Quân lạnh lùng tiếp:

- Các ngươi đã dùng tay hữu hốt châu báu của ta, hãy chặt cánh tay đó, để lại đây rồi tự do ra đi!

Người chân thọt và người ốm xanh mặt run bắn mình, mồ hôi đượm quanh trán, mồ hôi đẫm ướt lưng, họ ấp úng:

- Tiền bối... đã thương xin thương cho trót, đã nể mặt bang chủ chúng tôi, xin nể trọn niềm tha cho chúng tôi được toàn vẹn...

Mộc Lang Quân thản nhiên:

- Ta nói lần thứ hai, chặt cánh tay tận vai!

Người thọt chân và người ốm càng run hơn:

- Tiền bối... tiền bối...

Mộc Lang Quân vẫn thản nhiên:

.

- Ta nói lần thứ ba, cắt luôn hai vành tai các ngươi!

Người chân thọt và người ốm càng run rẩy hơn, đôi chân nhũn lại ngã sụm xuống tại chỗ, mặt họ trắng nhợt, chằng còn một hạt máu.

Phương Bửu Nhi cũng lạnh người, chẳng khác chính hắn ở trong cuộc, lòng bàn tay của hắn ướt lạnh.

Vạn lão phu nhân thở dài, dịu giọng thốt:

- Ta khuyên các ngươi một câu nhé, đừng kêu ca van nài gì nữa. Nếu cứ nói mãi, đôi chân các ngươi cũng đứt luôn, cả chiếc đầu cũng chẳng còn nằm yên trên cổ.

Bà tặc lưỡi, tiếp nói:

- Mỗi một tiếng van xin là mỗi một bộ phận trên người các ngươi đứt lìa thân thể, hãy nhận chịu số phận đi!

Hai gã hành khất biết là bà ta không nói ngoa, vội rút chủy thủ trong mình ra, tự chặt tay hữu, tự thẻo vành tai.

Có lẽ bình thường, họ giết người rất diệu tay, ngọt đao, nhưng hiện tại họ lúng túng thấy rõ, bởi họ quá run sợ, tay cầm trủy thủ hầu như cầm một hòn núi, nghe nặng làm sao!

Chặt cánh tay xem chừng dễ hơn, đến khi xẻo tai, họ cứa đến mấy lượt, vành tai mới đứt, mặc dù thanh trủy thủ sắc bén vô cùng.

Trong lúc hai gã hành khất tự hủy đi mấy bộ phận thân thể của họ, Vạn lão phu nhân luôn luôn tặc lưỡi, luôn luôn lắc đầu, luôn luôn buồn thảm:

- Đáng thương hại quá! Đáng thương bọn trẻ con quá!....

Đột nhiên bà vung trượng lên, từ nơi đầu trượng ló ra một vật nhọn, dài độ ba thước...

Chiếc trượng dài độ chín thước, thêm một vật nhọn đó, chiều dài của chiếc trượng tăng lên, nghiễm nhiên thành một chiếc sào.

Sử dụng một chiếc sào dài như vậy, dĩ nhiên bà khỏi cần xê dịch cũng đâm trúng hai gã hành khất ở trong khoảng cách rất vừa tầm.

Và hiện tại, vật nhọn cắm nơi đầu trượng sắp sửa đâm vào đầu hai gã hành khất.

Bà muốn hạ sát họ? Tại sao bà có ý định đó?

Nhưng hai gã hành khất trông thấy kịp, họ rú lên một tiếng kinh khiếp, nghiêng mình vọt lên

theo một góc độ thuận lợi, tránh mũi nhọn của Vạn lão phu nhân rồi đáp xuống đất, không còn nghĩ đến xác đồng bạn nằm phơi lộ dưới sương đêm, mang thân vấy máu chạy bay xuống núi.

Vạn lão phu nhân đã thu chiếc trượng về, mũi nhọn cũng thụt vào thân trượng, bà nhìn hai cánh tay, bốn vành tai đổ máu trên mặt đất lắc đầu thở dài:

- Già rồi? Ta đã già quá rồi? Thủ pháp không còn linh hoạt như xưa.

Rồi bà đưa lay vào túi, lấy ra một quả ô mai bỏ vào miệng nhai ngon lành, không vì thấy máu trước mặt mà gớm.

Trước đó, khi Vạn lão phu nhân tung ám khí hạ sát bọn Phấn Bưu, Thiết Hổ và Nhất Trận Phong, Hồ Bất Sầu chỉ nghĩ là bà ta sở trường ám toán giết người trong lúc bất ngờ, giờ đây thấy bà vung trượng hết sức nhanh, y mới thức ngộ là bà có võ công kỳ diệu.

Y còn biết thêm là chiếc trượng của bà, xem thì thông thường như bao nhiêu chiếc trượng trên đời, song thật ra, là một loại vũ khí hết sức lợi hại với bao nhiêu ám khí chứa đựng bên trong. Đúng là một vũ khí ngoại môn độc nhất vô nhị trong võ lâm.

Mộc Lang Quân hừ một tiếng lạnh lùng nói:

- Ai bảo ngươi xuất thủ?

Vạn lão phu nhân điểm nụ cười:

- Người ta thường nói, không ai nỡ xuống tay đối với kẻ đang cười tươi được, cũng như không ai nỡ khước từ cái hảo ý của kẻ khác mang đến cho mình. Già từ xa mang lễ vật đến đây cung hiến cho Thần Quân, chẳng lẽ Thần Quân lại bắt tội vì một phút vui hay sao?

Mộc Lang Quân lại hừ một tiếng.

Vạn lão phu nhân hoành tay để chiếc bọc nơi vai xuống, vừa mở bọc vừa thốt:

- Nếu Thần Quân cho là không xứng đáng, già sẽ trở về thu góp thêm!

Phương Bửu Nhi không cần phải nhìn kỹ cũng thừa hiểu những món đó do bà ta đoạt nơi tay ba tên cường đạo, hắn giương tròn mắt nhìn xem Mộc Lang Quân có thái độ gì.

Bỗng Mộc Lang Quân vụt đứng lên, gương mặt của lão bốc ra một vầng thanh khí.

Vạn lão phu nhân trông thấy vầng thanh khí đó biến sắc mặt, song bà ta lấy ngay bình tĩnh điểm nhẹ một nụ cười:

- Thần Quân định làm gì?

Mộc Lang Quân từ từ buông từng tiếng một:

- Ai bảo ngươi đến đây? Đến đây để làm gì?

Vạn lão phu nhân giương tròn mắt:

- Làm gì? Làm gì?...

Mộc Lang Quân cười lạnh:

- Đừng vờ cái vẻ từ cung trăng rơi xuống!

Tràng cười lạnh của lão càng lúc càng vang, lớn âm thanh gieo cái rợn chẳng những cho Vạn lão phu nhân mà đến cả Hồ Bất Sầu và Phương Bửu Nhi là những kẻ ngoài cuộc, vô can vẫn hãi hùng như thường. Tràng cười nhói tai họ còn hơn một tiếng sét bất ngờ.

Tuy nhiên, chừng như có chủ trương vững, Vạn lão phu nhân qua phút giây giật mình, lấy lại bình tĩnh ngay, cũng bật cười lạnh nhưng chẳng to bằng đối tượng:

- Thần Quân nói gì, già chẳng hiểu sao cả! Già nhận thấy mình thành thật quá, lòng nghĩ sao, thái độ biểu hiện làm vậy, có gì vờ vĩnh đâu?

Dù cười lạnh, bà vẫn ngơ ngơ ngác ngác, thần tình nửa lấy làm lạ nửa sợ sệt, bất an.

Mộc Lang Quân trầm giọng:

- Tiện phụ họ Thủy kia, ngươi có biết là bổn tòa dùng Thần Mộc Lịnh điều động quần hùng cống hiến lễ vật làm lễ ra mắt Thuyền chủ Ngũ sắc Phàm chăng? Ngươi bắt được tin đó ở đâu rồi định đến đây phỗng tay trên ta?

Hồ Bất Sầu kinh hãi thầm nghĩ:

- Thì ra, sự việc này có liên quan đến vị thuyền chủ mà ta sắp sửa tìm đến bái kiến theo sự ủy thác của sư phó!

Bỗng Vạn lão phu nhân đổi thái độ, từ cái vẻ ngơ ngơ ngác ngác, bà ta trở nên cao ngạo, và có ý khiêu khích rõ rệt:

- Lời truyền thuyết trên giang hồ cho rằng Mộc Lang Quân toàn thân như gỗ, riêng chỉ có quả tim thì chưa thành gỗ, lời truyền thuyết đó chẳng ngoa tí nào, bởi còn quả tim con người nên Thần Quân nghi ngờ thiện ý của ta.

Mộc Lang Quân bật cười ha hả:

- Bổn tòa chẳng hề truyền lệnh đến ngươi, ngươi lại tự dấn thân đến đây, dĩ nhiên là phải có lý do chứ! Và cái lý do thầm kín của ngươi được che đậy bằng cái lý do thông thường, là ngươi cũng mượn cớ cống hiến báu vật cho ta để được đến đây. Ngươi định lấy mồi nhỏ nhử con cá lớn phải chăng?

Lão bước tới mấy bước, vượt khối đống châu báu, chân và tay lão xem thì cứng đờ như gỗ nhưng động tác của lão nhanh vô cùng, trên mức linh hoạt thường.

Vạn lão phu nhân thở dài:

- Già đã bị Thần Quân khám phá tâm tư, giờ chỉ còn mong Thần Quân dung thứ cho thôi!

Bà chống đầu trượng xuống đất, nương thế nhảy vọt tới.

Phương Bửu Nhi thầm nghĩ:

- Bà này lại thừa lúc người ta không phòng bị đột kích đây!

Hắn chưa nghĩ tròn ý, thì bên dưới, Vạn lão phu nhân vừa chấm chân xuống đất, đầu trượng đã cất lên, ngang tầm Mộc Lang Quân bất thình lình bà đâm tới.

Dĩ nhiễn mũi nhọn cũng ló ra như lúc bà định hạ sát hai gã hành khất.

Một chiếc trượng dài chín thước, cộng với ba thước của mũi nhọn, thừa chạm vào người Mộc Lang Quân, gia dĩ bà đâm nhanh hơn con rắn độc thè lưỡi. Thân pháp của bà lại ảo diệu, tuy với một mũi nhọn bà đâm tới hầu như trên dưới tả hữu đều có đủ, phong tỏa hẳn đối phương trong vị trí chẳng cho xê dịch qua bên, hoặc tung lên hụp xuống.

Dù cho mũi nhọn đó không trúng đích đi nữa, ít nhất bà cũng được cái lợi là đối phương chẳng nhập nội được. Địch tay không, lại chẳng nhập nội được, thì làm gì bà nổi, rồi nhân dó bà cứ đảo lộn chiếc trượng cầm chân địch trong một khoảng cách an toàn, tránh được cái hại, thong thả thừa cơ hội nắm cái lợi.

Hồ Bất Sầu thấy thế giật mình thầm nghĩ:

- Bà ta quả lợi hại thật! Dùng vũ khí dài, lại xuất thế công trước, giữ được khoảng cách an toàn, chẳng sợ địch nhập nội, khởi đầu cuộc giao thủ đã nắm cái ưu vị rồi, dù đối phương có xoay chiều cục diện cũng còn lâu!

Nhưng Mộc Lang Quân nào phải tay vừa. Mũi nhọn của Vạn lão phu nhân linh hoạt ảo diệu đến đâu, thân pháp của lão cũng nhanh nhẹn chẳng kém. Lạ một điều là dù xê dịch cách nào, dù động tác trong giác độ nào, thân hình lão cũng vẫn cứng đơ như tượng gỗ.

Trong thoáng mắt, chẳng rõ Vạn lão phu nhân đã xuất phát được bao nhiêu thức, chính Hồ Bất Sầu là tay khá mà cũng chẳng nhận định kịp, bỗng nghe Mộc Lang Quân hét lên một tiếng lớn trụ bộ lại đứng bất động.

Vạn lão phu nhân cũng trụ bộ, bất động.

Chiếc trượng chong ngay ngực Mộc Lang Quân trong khoảng cách độ ba tấc, nhưng chẳng phải do bà chống thẳng, hòng phóng tới nếu cần, mà chính do Mộc Lang Quân giữ khoảng cách đó.

Không rõ lão xuất thủ cách nào, bàn tay của lão đang nắm cứng mũi nhọn, bàn tay đó chẳng hề bị thương tổn qua ánh chớp rùng rợn của mũi nhọn.

Vạn lão phu nhân lộ hẳn vẻ hãi hùng trên gương mặt. Bà ta không tưởng là Mộc Lang Quân dám dùng tay không chụp vũ khí của bà, bà càng không tưởng hơn nữa là chiêu thức tiến công của bà lại bị địch phong tỏa quá dễ dàng như vậy.

Tuy tạp niệm đột hiện trong tâm tư, Vạn lão phu nhân không vì sự hoang mang hãi hùng đó mà chậm phản ứng, vừa trụ bộ nhận ra vũ khí bị kềm chế, lập tức bà giật mạnh tay lại, vũ khí theo đà tay thu về, Mộc Lang Quân chừng như cũng chỉ chờ có thế nên đối phương vừa nhích động cánh tay, lão buông tay liền, đối phương vừa lùi lại một bước lão cũng vừa tiến lên nhập nội.

Lão nhập nội khoảng cách thu hẹp, chiếc trượng dài hơn mười thước trở thành vô dụng, vũ khí vô dụng thì người cầm nó phải lúng túng ngay.

Vừa nhập nội, Mộc Lang Quân xuất chưởng giáng xuống vai tả của Vạn lão phu nhân liền.

Hồ Bất Sầu dù là một cao đồ của Thanh Bình Kiếm Khách Bạch Tam Không vẫn phải thán phục thân pháp và thủ pháp của Mộc Lang Quân. Tài nghệ đó ít nhất cũng ngang hàng với sư phó y trở lên, và như vậy là y chưa có thể sánh mình được. Dù muốn dù không, y cũng nhận thấy với những gì thọ huấn nơi sư phó, y chưa đủ mang ra sử dụng trên bước giang hồ.

Y hết sức lo sợ cho Vạn lão phu nhân, đã từ cái thế chủ động trở về thế thụ động, và trong một cuộc ác chiến, chỉ thụ động một giây thôi cũng đủ giúp cho địch chuyển nguy thành an, chuyển bại thành thắng.

Hiện tại, bà ta mất cả ưu thế, và sắp rơi vào thảm bại, bởi ỷ vào vũ khí trong khi địch tay không, mà còn chẳng làm gì được. Khi địch nhập nội rồi, vũ khí vô dụng, bà ta còn hy vọng gì nữa?

Trong tình trạng đó, nếu bà tiếc rẻ chiếc trượng, chẳng chịu bỏ đi thì chẳng những bà giữ một vật thừa vướng bận, mà còn mất hết một cánh tay, trong khi địch có đủ hai tay.

Mộc Lang Quân tiến tới, ngoài tay chưởng giáng xuống vai tả của bà, lão còn phát động một đạo âm nhu kình lực cuồn cuộn dồn tới, kình lực đó càng lúc càng mãnh liệt, càng mãnh liệt càng hiện màu xanh dờn, màu xanh chớp chớp dợn dợn như sóng nước đuổi nhau, dưới ánh dương quang chiếu sáng.

Ở đây, đang đêm thiếu vắng ánh dương quang, thì còn có ánh sáng của bảy ngọn đèn. Mộc Lang Quân chập chờn trong ánh sáng kỳ diệu đó, trông huyền huyền ảo ảo vừa kỳ bí, vừa rùng rợn, chẳng khác nào một ác quỷ, một hung thần đang tác oai, tác phúc.

Dĩ nhiên, Vạn lão phu nhân phải sợ hãi vô cùng. Có lẽ bà ta đã ước độ bản lãnh của đối phương quá thấp, giờ đây bà mục kích tài nghệ siêu nhiên của lão, bà mới nhận thấy dấn thân đến nơi này là một sự liều.

Nhưng không phải với nhận xét đó, Vạn lão phu nhân nao núng. Dù sao thì bà cũng là một vị tiền bối cao tuổi đời, cao tuổi giang hồ, gặp hoàn cảnh khó nào, bà cũng thừa sức hóa giải, có khi nào bà chịu khoanh tay thọ nhận thảm bại?

Nhận thấy không còn tránh né kịp trong cơn nguy cấp, Vạn lão phu nhân phải liều, bà hạ nhanh đầu chiếc trượng chỏi mặt đất nhún chân, nương theo cái chỏi đó, tung người lên không theo một góc độ đã tính toán kỹ, vừa nhích khỏi tầm chưởng của địch, vừa vượt qua đầu Mộc Lang Quân, thân hình uốn cầu vồng, đáp xuống phía hậu.

Thoạt đầu, Phương Bửu Nhi thấy Mộc Lang Quân dồn bà ta vào nguy cảnh, hắn nhất định chẳng bao giờ bà ta thoát khỏi thủ đoạn của Mộc Lang Quân. Hắn mừng ra mặt và thầm nhủ:

- Yêu bà thế nào cũng mất mạng. Phải chứ, tạo hóa chí công có khi nào lại để cho một nữ lão ma đầu ung dung hưởng an nhàn trong ngày tàn. Kẻ gây nhiều tội ác phải đền tội ác, không sớm thì muộn, như vậy mới hợp lý chứ.

Nhưng hắn chưa mừng lâu thì chỉ một cái vọt đó, Vạn lão phu nhân đã thoát ra khỏi vòng kiềm tỏa của Mộc Lang Quân dễ dàng. Từ cái nguy, bà nắm được cái an. Rất có thể nhân cái an đó, bà sẽ nắm luôn phần chủ động tình hình.

Phương Bửu Nhi vừa mừng đó lại lo liền đó. Chẳng phải hắn lo cho sinh mạng của Mộc Lang Quân mà hắn tiếc cái cơ hội ngàn năm một thuở. Mất cơ hội này Vạn lão phu nhân sẽ sống

thêm một thời gian.

Trong thời gian đó bà ta sẽ sát hại bao nhiêu mạng người nữa, dù những nạn nhân trước đó và sau này chỉ là những tay đại cường đạo đáng chết cả.

Mộc Lang Quân hụt chưởng đó, cấp tốc thu tay về, quay mình nửa vòng đối diện với Vạn lão phu nhân.

Vừa đáp xuống đất, Vạn lão phu nhân gạt mạnh tay, chiếc trượng vụt gãy làm hai đoạn, tuy gãy làm hai đoạn nhưng chẳng rời nhau, như còn dính chung bởi một làn da mỏng. Nơi hai đầu đoạn gãy, hai đợt khói đen bắn ra.

Trong thoáng mắt đã tỏa rộng, bao bọc quanh mình bà. Vầng khói lớn dần, từ trong làn khói có một đạo ngân quang xẹt tới Mộc Lang Quân.

Đạo ngân quang đó, chính là chiếc trượng có mũi nhọn do Vạn lão phu nhân nấp trong vầng khói, đâm tới nhắm đúng ngực đối phương.

Đúng như chỗ lo ngại của Phương Bửu Nhi, thoát khỏi cái nguy, bà ta trở về vị trí an toàn, dành phần chủ động. Rất có thể bà sẽ đoạt lại lợi thế đã mất.

Hắn buột miệng kêu lên:

- Không xong!....

Chính lúc đó, Mộc Lang Quân ngã người, nằm dài trên mặt đất.

Hắn tưởng đâu lão bị đạo ngân quang đó chạm phải, hắn lo sợ cho lão, vì quá lo sợ thành ra líu lưỡi không thốt nên lời, dứt trọn câu.

Hắn đưa mắt nhìn sang Vạn lão phu nhân, thấy bà đã nhảy vọt ra xa ngoài mười trượng, bà cười hì hì thốt:

- Đừng hy vọng chạm đến ta, Thần Quân ạ! Ít nhất ta cũng có bảy mươi hai cách biến hóa thừa ứng phó mọi biến chuyển bất ngờ, không ai làm gì thương tổn đến ta nổi.

Câu nói vừa dứt, bà ta đã biến mất luôn.

Hồ Bất Sầu hết sức kinh khiếp trước thuật khinh công của bà.

Còn Phương Bửu Nhi thừ người ra, tắc lưỡi thở dài than:

- Đáng tiếc! Đáng tiếc! Yêu bà đã thoát chết rồi! Nhưng lão già lại chết!

Bỗng Mộc Lang Quân vụt đứng lên, ngẩng mặt nhìn về phía hắn và Hồ Bất Sầu, ánh mắt của lão sắc lạnh vô tưởng, lão cất giọng cũng lạnh lùng vô tưởng, nói:

- Xuống đây!

Phương Bửu Nhi xám mặt run run giọng rỉ bên tai Hồ Bất Sầu:

- Lão ấy... không chết? Lão đã phát hiện ra chúng ta?

Hồ Bất Sầu thở dài:

- Một ngọn chưởng như thế làm gì nổi lão?

Phương Bửu Nhi sanh tính quật cường:

- Mình không xuống dưới xem lão làm gì mình!

Hồ Bất Sầu cười khổ:

- Vô ích. Không xuống cũng chẳng xong, mà dù có chạy đi cũng chẳng thoát, nên tuân theo lời lão là hơn!

Y còn nói gì, cái họa đêm nay, nếu có, thì cũng do Phương Bửu Nhi tạo nên, giả sử hắn cứ tuân theo lời y, đừng lên tiếng, làm sao Mộc Lang Quân biết được cả hai đang nấp trong động, theo dõi mọi biến chuyển bên dưới? Bây giờ sự việc đã như thế rồi, có trách hắn cũng vô ích. Y điểm một nụ cười vòng tay ôm hắn, kẹp vào nách, nhún chân nhảy xuống.

Cửa động cách bên dưới hơn trượng, trong một phút y đã đáp xuống trước mặt Mộc Lang Quân.

Mộc Lang Quân nhìn cả hai một thoáng đoạn đưa tay vẫy Phương Bửu Nhi:

- Tiểu tử bước lại đây!

Hồ Bất Sầu toan đáp, Phương Bửu Nhi đã cất tiếng:

- Bước tới đó để làm gì?

Mộc Lang Quân cười lạnh:

- Chính ngươi đã kêu lên vừa rồi, bên trên động, phải chăng?

Phương Bửu Nhi đảo mắt nhìn quanh cục trường một lượt, hừ nhẹ:

- Phải! Rồi có sao không?

Mộc Lang Quân từ từ bước tới gần Phương Bửu Nhi, gương mặt lão lạnh như tiền, không thể biết rõ lão đến với thiện ý hay ác ý.

Phương Bửu Nhi điềm nhiên chẳng tỏ vẻ gì sợ sệt cả, hắn trừng mắt ưỡn ngực bất động.

Hắn điềm nhiên nhưng Hồ Bất Sầu thầm kêu khổ, dù biết là khổ, y vẫn chẳng làm sao được, phải đánh liều mặc cho sự việc xảy ra như thế nào, cam nhận thế ấy.

Mộc Lang Quân vụt nhếch môi cười nhẹ, nụ cười giảm bớt phần giá lạnh của gương mặt lão.

Phương Bửu Nhi lấy làm lạ hỏi:

- Ngươi cười chi?

Mộc lang Quân cười to tiếng:

- Bình sanh bổn tòa giết người không đếm, thiên hạ giang hồ đều oán hận. Ai ai cũng muốn bổn tòa chết đi, chết gấp, chết bằng mọi cách.

Song bổn tòa vẫn sống dai, thiên hạ giang hồ càng thêm oán hận.

Chẳng một ai trông thấy bổn tòa thoát chết mà vui mừng. Chỉ có ngươi, vừa rồi ta đã lâm nguy dưới ngọn trượng của lão yêu bà họ Vạn, ngươi lại lo sợ cho ta, ngươi kêu lên tỏ ý tiếc thương ta. Ngươi là kẻ duy nhất biết thương hại ta, mà bình sanh ta mới gặp một kẻ biết thương tiếc ta.

Ta cao hứng, ta cười...

Lão cười lớn hơn, cười thích thú.

Lão cười nhức, gương mặt lão bớt lạnh nhạt, nhưng lúc lão cười lớn, gương mặt lão đáng sợ vô cùng, còn đáng sợ hơn lúc lão lạnh lùng.

Dù lão cười nhẹ, dù lão cười lớn ánh mắt của lão vẫn lạnh, ánh mắt đó phản ngược với nụ cười, tiết lộ rõ rệt tâm trạng của lão, tiết lộ luôn nụ cười man trá.

Dù ai muốn dựa vào nụ cười đặt một niềm tin mong manh nơi lão, cũng chẳng tin nổi.

Bỗng, lão ngưng bặt tiếng cười, trầm lạnh gương mặt, trầm lạnh giọng nói, quắc mắt nhìn Hồ Bất Sầu nói:

- Ngươi là ai?

Phương Bửu Nhi đứng trước mặt Hồ Bất Sầu trừng mắt hớt đáp:

- Thúc thúc của ta đấy!

Mộc Lang Quân hừ một tiếng:

- Ngươi nấp trong chỗ kín nhìn trộm hành động của ta, tội ngươi đáng chết, song ta nể mặt tiểu tử tạm dung tha cho ngươi. Hãy thu xếp những vật dụng của ngươi rồi theo ta đến yết kiến thuyền chủ Ngũ Sắc Phàm.

Phương Bửu Nhi kêu to:

- Ai muốn theo ngươi mà hòng bảo?

Mộc Lang Quân từ từ thốt:

- Ta có cái ý muốn thu nhận ngươi làm đệ tử, ngươi hãy theo ta, đừng hỏi lôi thôi gì cả, nên nhớ phải vâng lời ta mới bảo toàn được tánh mạng.

Phương Bửu Nhi thét lên:

- Ta chẳng muốn học võ. Ta chẳng muốn nhận ngươi làm sư phụ!

Mộc Lang Quân cười lạnh:

- Trong thiên hạ, chẳng biết bao nhiêu người quỳ trước mặt ta van cầu ta thu nhận làm môn đồ mà ta đều từ chối, giờ đây chính ta tỏ ý muốn thu nhận ngươi, chẳng bởi ngươi van cầu, như vậy là một đại hạnh cho ngươi đó, đừng cự tuyệt, vừa mất dịp may cho ngươi, vừa chọc giận ta, chẳng ích lợi gì đâu!

Phương Bửu Nhi hét to hơn:

- Ta cự tuyệt.

Nhưng Hồ Bất Sầu khẽ kéo chéo áo hắn, giật nhẹ, bảo:

- Thần Quân đã có ý tốt, ngươi chẳng nên từ khước.

Chuyến viễn hành này, Hồ Bất sầu lãnh sứ mạng của sư phó, tìm cho được thuyền chủ Ngũ Sắc Phàm, mà y thì chẳng biết thuyền chủ ở đâu. Nghe Mộc Lang Quân nói là y mang lễ vật đến bái kiến thuyền chủ, y cho là một dịp vô cùng may mắn. Tại sao không giả vờ ưng thuận để tháp tùng theo lão đến gặp thuyền chủ?

Bởi nghĩ vậy, y mới khuyên Phương Bửu Nhi đừng cự tuyệt. Bất quá tạm thời ưng thuận theo lão, vừa giải thoát cảnh nguy hiện tại, vừa được việc mình, thiết tưởng biến phải tùng quyền, y cần lợi dụng cơ hội lắm chứ?

Mộc Lang Quân gật đầu:

- Ngươi nghĩ phải đó!

Hồ Bất Sầu tiếp nối:

- Nếu dọc đường, ngươi cứ càu nhàu, tỏ vẻ ương ngạnh, Thần Quân không thu nhận ngươi đâu nhé!

Trong khi Mộc Lang Quân mỉm cười thì Phương Bửu Nhi lại nghĩ:

- Chắc gì dọc đường ta mọi việc đều nghe theo ngươi? Để rồi ta kiếm chuyện chống đối ngươi, xem ngươi sẽ làm gì được ta!

Hắn không thể cự tuyệt đi theo Mộc Lang Quân, vì Hồ Bất Sầu đã đồng ý rồi. Bây giờ hắn chỉ còn cách chọc tức Mộc Lang Quân thôi, và hắn nuôi dưỡng cái ý đó, nhất định có dịp là tỏ lộ liền.

Với sức tưởng tượng của một đứa bé tinh khôn, hắn đã cấp tốc phác họa trong đầu óc hơn mười trò đùa ác, trò đùa nào cũng khiêu khích cực độ Mộc Lang Quân. Tuy chưa thực hiện những trò đùa đó, hắn thấy thích thú trước rồi và hắn đắc ý vô cùng.

Trong niềm đắc ý đó, hắn thay đổi thái độ ngay. Từ chỗ cự tuyệt, hắn gần như tán đồng sự đi theo Mộc Lang Quân. Song hắn không thay đổi lối xưng hô, có lẽ còn lâu lắm mới chịu thay đổi, và chỉ khi nào cần.

- Được rồi! Ta bằng lòng theo ngươi. Nhưng chỉ đi theo thôi nhé, còn việc ta có chịu nhận ngươi làm sư phụ hay chăng thì ta chưa có thái độ!

Mộc Lang Quân khoái trá quá bật cười ha hả:

- Được! Được! Cứ đi theo ta rồi việc gì phải đến sẽ đến.. Lão quay người nửa vòng, vung tay tung ra một chưởng. Chưởng phong cuốn tới thổi tắt bảy ngọn lửa.

Lão giục:

- Tiếp tay với ta, thu dọn những báu vật này, rồi mình lên đường.

Hồ Bất Sầu thấy dự tính của mình có cơ thành tựu, mừng thầm vội đáp:

- Xin tuân lệnh tiền bối!

Sẵn có mấy chiếc bao, y gom số báu vật lại gói ghém cẩn thận cột chùm vào nhau. Nhờ tiếp tay với Mộc Lang Quân, y mới có thể đến gần chiếc bồn bằng đồng, nhìn vào bồn y thấy chứa một chất dầu màu đen.

Không hiểu được đó là loại dầu gì, Hồ Bất Sầu đoán là một nhiên liệu cháy mạnh, dù có gió to ngọn lửa chẳng hề tắt.

Cả ba chia nhau những chiếc bao, theo hướng đông tiến tới.

Đêm đã tàn. Bình minh sắp trở về vạn vật, đường đi không lối tăm khó khăn lắm, Phương Bửu Nhi đỡ vất vả phần nào.

Dọc đường hắn luôn luôn tìm dịp chọc tức Mộc Lang Quân, chọc một cách trắng trợn, lắm lúc Hồ Bất Sầu thấy hắn nghịch ngợm quá phải lo sợ thay cho hắn, nhưng Mộc Láng Quân chẳng hề phẫn nộ. Mặc hắn nói gì thì nói, làm gì thì làm, lão vẫn thản nhiên như thường.

Đi được một ngày đường họ tới một mũi đất nằm de ra tận ngoài khơi biển, ba phía đều nước, một phía dính với đất liền.

Có lẽ nơi đây là một ngư thôn, gặp một đại biến cố nào đó, cư dân hoặc chết, hoặc bỏ đi nơi khác, thành ra hiện tại là một địa phương hoang vắng lạnh lùng, người dân trước đó sinh sống về ngư nghiệp, nên những dấu vết sinh hoạt vẫn còn như thuyền hư, lưới rách.

Toàn địa phương chỉ còn lại độ mươi nóc nhà, cái nào cũng xiêu vẹo hoang tàn, nhưng cũng chỉ là những mái nhà hoang, chẳng có người ở.

Hồ Bất Sầu lấy làm lạ thầm nghĩ:

- Đây là địa phương nào? Thuyền Chủ Ngũ Sắc Phàm cư trú tại đây sao?

Nghĩ sao thì nghĩ, y chẳng dám mở miệng hỏi han tiếng nào.

Mộc Lang Quân tiến đến một ngôi nhà tương đối to lớn hơn các ngôi nhà khác.

Phương Bửu Nhi cũng kinh dị như Hồ Bất Sầu, hắn tự hỏi làm thế nào lão lại ở trong một ngôi nhà như thế được? Rất có thể dưới cơn gió nhẹ, ngôi nhà sẽ đổ sụp, huống hồ đây thuộc vùng duyên hải, gió biển thổi lộng bốn mùa?

Mộc Lang Quân không cần đưa tay mở cửa, lão đứng xa xa tung nhẹ một chưởng.

Chưởng phong quất tới đẩy bật cánh cửa vào phía trong.

Phương Bửu Nhi giật mình, sửng sốt, tưởng chừng như nằm mộng.

Thì ra Mộc Lang Quân dùng ngôi nhà này làm một nghi trang. Bên ngoài thì trông điêu tàn xiêu đổ, nhưng bên trong lại là một ngôi nhà kiên cố tráng lệ, huy hoàng, đặc biệt nhất là vật trang trí gồm toàn da thú, treo đầy bốn phía vách.

Đã là tráng lệ, huy hoàng tất nhiên chẳng thiếu vật dụng nào, mà lại là những vật quý giá cả.

Trong ngôi nhà, hiện tại có hai đại hán vận áo gấm đang ngồi trên cẩm đôn, tay nâng chén pha lê nốc rượu.

Đại hán bên tả vụt đứng lên, quát hỏi:

- Ai?

Phương Bửu Nhi trông thấy đại hán đó có thân hình cao ít nhất cũng chín thước, lưng to vai rộng, râu dài màu đen óng ánh. Tiếng quát của y sang sảng như tiếng chuông đồng, hắn thầm tán:

- Đúng là một tay anh hùng hảo hán!.

Hồ Bất Sầu giật mình, thầm nghĩ:

- Nếu ta đoán không lầm, thì đại hán này là Hắc Tu Long Thọ Thiên Tề, một hải tặc lợi hại từng làm mưa gió vùng Đông Hải.

Đại hán quát xong nhận ra ngay người mới đến là Mộc Lang Quân, vụt biến sắc mặt.

Nhưng, Mộc Lang Quân chẳng hề nhìn y, ngang nhiên bước vào, quăng mấy chiếc bao lên nền, rồi ngồi ngay xuống đó, xếp bằng tròn, buông gọn:

- Mang rượu lại đây!

Đại hán càng biến sắc hơn, nhưng chẳng dám phát tác, lặng lẽ mang rượu đến, rót đầy chén hai tay trao cho lão, vừa trao vừa ấp úng hỏi:

- Thần Quân bao lâu nay được bình an chứ?

Phường Bửu Nhi thấy đại hán bỗng nhiên mất khí khái anh hùng, hắn cũng mất hứng luôn, thâm tâm của hắn muốn có một tay kiệt hiệt chế ngự nổi Mộc Lang Quân. Thoạt trông đại hán hắn đã có ý mừng cầm chắc là đại hán thừa sức lực hạ Mộc Lang Quân, nhưng y lại tỏ lộ sự khiếp nhược rõ rệt, thì hắn còn hy vọng gì nơi y nữa? Hắn vất mấy chiếc bao, cạnh đống bao của Mộc Lang Quân, rồi quay nhìn nơi khác, chẳng cần đề ý đến đại hán mà hắn cho là một kẻ vô dụng không hơn không kém. Bất quá y có thân hình hộ pháp, chứ thật ra cũng thuộc phường giá áo túi cơm.

Mộc Lang Quân nuốt một ngụm rượu xong cười lạnh hỏi:

- Thọ Thiên Tề! Ngươi cũng còn nhận ra ta nữa sao?

Đại hán thứ hai từ lúc đầu vẫn tựa lưng vào cửa, không nhìn ai, không nói với ai một tiếng gì cứ rót, cứ uống.

Vì y quay lưng về phía Phương Bửu Nhi, hắn chẳng trông thấy mặt mày y thế nào, chỉ thấy y vận chiếc áo hoa, thân hình bậc trung, bàn tay nâng chén rượu gầy guộc làn da tay vàng như sáp.

Y nghe Mộc Lang Quân hỏi Thọ Thiên Tề liền bật cười hắc hắc.

Giọng cười của y như nghe tiếng thép cọ sát vào nhau, kêu ken két nghe rờn rợn:

- Thần Quân nhìn được Thọ Thiên Tề nhưng chẳng nhận ra tại hạ?

Tuy nhiên tại hạ vẫn nhận ra Thần Quân. Được rồi, tại hạ xin kính Thần Quân một chén gọi là làm lễ ra mắt.

Hồ Bất Sầu nghĩ đại hán đó đối ẩm với Hắc Tu Long, chắc phải là một tay hữu danh nhưng chưa thấy được mặt mày, họ Hồ không thể đoán y là ai.

Mộc Lang Quân lạnh lùng gặng lại:

- Đã nhận ra ta, tại sao ngươi chẳng đứng lên?

Đại hán đó cười hắc hắc:

- Tại hạ Ở đây trước, Thần Quân là người khách bất ngờ, không duyên không cớ đột nhập vào đây. Tại hạ là chủ nhân, không có đạo lý nào bắt buộc phải đứng lên nghênh đón cả.

Mộc Lang Quân chớp mắt:

- Từ giây phút này trở đi, ta là chủ nhân ngôi nhà này, những ai hiện có mặt tại đây đều trở thành khách cả, đã là khách thì ngươi phải đứng lên!

Đại hán đó đầu đội một cái mão kết toàn châu ngọc, lắc lắc đầu, châu ngọc chớp ngời, điềm nhiên thốt:

- Tại hạ đã biết Thần Quân thế nào rồi cũng định chiếm đoạt ngôi nhà này. Tại hạ cũng dự định nhường ngôi nhà này cho Thần Quân, nhưng chỉ sợ Thần Quân chẳng dám đó thôi.

Mộc Lạng Quan bật cười lớn:

- Ha ha! Bình sanh ta mới nghe câu nói đó. Bình sanh ta chẳng hề biết hai tiếng không dám! Ha ha! Không dám, có cái gì ta sợ? Ngươi thử nói cho ta nghe xem!

Người đội mão ngọc từ từ tiếp:

- Chi vì tại hạ đã trót hứa cho một người khác tạm mượn ngôi nhà này rồi. Thần Quân có biết không, người ấy định mượn ngôi nhà làm nơi trú chân để chờ nghinh đón thuyền chủ Ngũ Sắc Phàm. Tại hạ tưởng Thần Quân chẳng dám chạm đến người đó đâu!

Mộc Lang Quân hừ một tiếng:

- Người đó là ai?

Người mão ngọc, buông gọn:

- Là Thủy..... Y chưa buông tiếng kế, Mộc Lang Quân biến sắc, những thớ thịt trên gương mặt giật mạnh môi rung, mũi rung, mí mắt rung, nhưng chẳng rõ lão biến sắc vì sợ hay vì phẫn nộ.

Qua giây phút kích động, lão bình tĩnh trở lại trầm giọng thốt:

- Thủy Thiên Cơ! Thủy Thiên Cơ!....

Lão rít lên:

- Thủy Thiên Cơ! Ta gặp ngươi, nhất định thẻo từng mảnh thịt ngươi mới hả cho!

Đến lúc đó, Ngọc Quan Nhân mới quay đầu đối diện với lão bật cười khanh khách:

- Thật vậy, hở Thần Quân?

Hồ Bất Sầu nhận ra, người đội mão ngọc có gương mặt vàng như sáp, chừng như gương mặt đó chẳng có một tí thịt nào cả, da xọp, ép sát xương. Gương mặt đó dĩ nhiên chẳng biểu lộ một cảm tình nào, ngoài cái vẻ lạnh lùng, lạnh như gương mặt của một xác chết.

Phương Bửu Nhi giật mình, bình sanh hắn chưa trông thấy một con người nào đáng sợ như thế!

Mộc Lang Quân nghiến răng ken két, thái độ đó chứng tỏ hắn có thù hận sâu nặng đối với Thủy Thiên Cơ nào đó, lão rít lên:

- Nếu Thủy Thiên Cơ dám bước một bước vào nhà này, ngươi sẽ thấy thủ đoạn nào ta sẽ dành cho mụ ấy!

Lão vụt nắm chặt bàn tay, chén rượu đang cầm nát nhừ như cát.

Ngọc Quan Nhân không hề dao động thần sắc, thản nhiên cười, thản nhiên thốt:

- Khá lắm! Võ công được như thế là khá lắm. Song rất tiếc Thần Quân đã chẳng làm gì nổi Vạn lão thái bà, một thuộc hạ của Thủy Thiên Cơ thì đừng hòng nói khoác lác đối với Thủy Thiên Cơ.

Mộc Lang Quân vụt đứng lên quát:

- Ngươi là ai? Sao biết được..... Ngọc Quan Nhân cười nhẹ:

- Ta là ai? Đến bây giờ ngươi cũng chưa đoán ra à?

Thân hình bất động, tay không cử động, chẳng rõ Ngọc Quan Nhân làm cách nào người vọt thẳng lên, xuyên thủng nóc nhà, phút chốc đã mất dạng. Y vừa qua khỏi lỗ hổng, năm sáu đạo ngân quang từ bên ngoài xuyên lỗ hổng đó bay xuống.

Mấy đạo ngân quang trông nhỏ như những đường tơ bạc, chẳng rõ là những vật gì, Mộc Lang Quân có võ công thượng thừa oai bức đến cả những tên đại cường đạo, vừa trông thấy mấy đường tơ bạc đó, liền sợ hãi không dám đưa tay đón bắt, mà cũng chẳng dám đuổi theo Ngọc Quan Nhân, chỉ nhảy tạt qua một bên cửa né tránh.

Phương Bửu Nhi hết sức lấy làm lạ, một người bản lĩnh như lão, lại sợ ám khí, mà là loại ám khí thông thường...

Thì ra những đường tơ bạc đó là những giọt nước do ống đồng bắn ra, như trò chơi trẻ nít, nước rơi xuống những tấm da thú lót nền, da thú thủng lỗ. Trong thoáng mắt, những lỗ thủng lan rộng, cuối cùng bao nhiêu da thú lót nền tiêu tan mất.

Mộc Lang Quân trở vào nhà, vừa giậm chân tặc lưỡi với lộ vẻ kinh khiếp:

- Đúng là mụ ấy rồi! Đúng rồi!

Bỗng từ xa, có tràng cười vọng lại tiếp theo tràng cười. một giọng nói đầy ngạo nghễ vang đến tai lão:

- Ta ngồi trước mắt ngươi, ngươi chẳng nhận ra được ta. Vậy mà ngươi còn khoác lác được sao? Ta có ngờ đâu, giờ đây ngươi trở thành mù quáng như thế! Đáng thương hại cho ngươi quá..... Mộc Lang Quân biết có đuổi theo bà ta, cũng chẳng còn kịp nữa. Lão trừng mắt nhìn Thọ Thiên Tề, gằn giọng:

- Ngươi đã biết sao ngươi chẳng nói với ta!

Thọ Thiên Tề điềm nhiên thốt:

- Địa phương này là nơi trước đây tại hạ cùng anh em đồng đạo tụ họp. Sau này mỗi năm thuyền chủ Ngũ Sắc Phàm đều cập thuyền, thành bất tiện cho tại hạ, nên bắt buộc phải tìm nơi khác lập căn cứ. Kể từ ngày đó, trên giang hồ bất cứ nhân vật nào muốn gặp thuyền chủ Ngũ Sắc Phàm đều đến tại đây, lưu lại chờ đợi kỳ cập thuyền của thuyền chủ.

Dù đã lập căn cứ nơi khác, song tại hạ vẫn không bỏ nơi cũ, cứ giữ bổn phận mình là địa chủ phải nghinh đón hào kiệt bốn phương đổ về bái kiến thuyền chủ. Vì muốn che giấu hành tung của tại hạ cũng như của tất cả nhân vật trên giang hồ cần xuất hiện tại đây, tại hạ chẳng dám sửa sang ngoại diện ngôi nhà, còn trang trí bên trong được nhã lịch phần nào hay phần ấy, miễn sao có đủ nhu cầu cung cấp cho đồng đạo võ lâm thôi. Còn như ai đến ai đi, tại hạ có tìm hiểu lai lịch của họ làm gì?

Cũng như tại hạ chẳng cần biết họ làm gì. Tuyệt nhiên tại hạ không hỏi han họ một tiếng nào, chỉ lo làm tròn bổn phận một địa chủ thôi.

Y đừng lại một chút rồi tiếp:

- Vừa rồi vị huynh đài đó đến đây, tại hạ chỉ nghênh tiếp đúng theo bổn phận một địa chủ, chứ đâu hỏi lai lịch làm gì, thành ra nào biết được vị huynh đài đó là ai? Thần Quân trách tại hạ thật oan quá!

Dù bị Mộc Lang Quân oai hiếp, Thọ Thiên Tề không nao núng, cứ ung dung giải thích, tỏ rõ cái khí độ bất phàm, xứng đáng là một tên hải tặc có thủ đoạn. Mộc Lang Quân hừ lạnh một tiếng, tìm chỗ ngồi xuống chẳng nói năng gì cả.

Lâu lắm chừng như tạp niệm đã lắng dịu, lão vẫy tay:

- Ra đi!

Thọ Thiên Tề vòng tay chào biệt đoạn quay mình tránh khoảng da thú bị nước độc của Thủy Thiên Cơ hủy diệt, vòng qua một bên, bước ra cửa.

Phương Bửu Nhi vụt hỏi:

- Người vừa rồi là một nữ nhân?

Mộc Lang Quân lại hừ một tiếng:

- Một mỹ nhân tối hiểm độc, tối dâm loạn, tối vô sỉ, tối đê tiện trên đời. Ngươi có gặp mụ ấy phải tránh xa, tránh gấp!

Rồi lão tiếp:

- Mụ ấy có tài cải sửa dung mạo tuyệt diệu, khi cải sửa dung mạo rồi mụ ta có thể qua mặt cả những người rất thân, chẳng nhìn ra được. Rơi vào tay mụ ta, dù có muốn chết đi cho khoẻ thân, cũng chẳng ai chết được với mụ!

Giai Nhân Xuất Hiện

Giọng nói đó lạnh như giá băng, từng tiếng lọt vào tai Phương Bửu Nhi như những hạt tuyết rơi. Hắn cảm thấy rợn người, hai hàm răng chạm vào nhau cầm cập.

Rồi một tràng cười vang lên, âm thanh rang rảng song cũng lạnh lùng như câu nói. Tràng cười dứt, một câu nói tiếp liền, lần này có phần nào ấm dịu:

- Tiểu tử tên Phương Bửu Nhi kia, đừng nghe lão, lão là người vô sỉ nhất đời, ác độc nhất đời...

Mộc Lang Quân hét lớn một tiếng, tung mình bay qua cửa sổ, thoát ra ngoài. Thân pháp của lão nhanh quá, cơ hồ Phương Bửu Nhi không nhận định kịp. Nhưng lão vọt nhanh, có người còn nhanh hơn lão, nhanh gấp mấy lần, người đó lao ngược chiều từ bên ngoài, cũng ngang qua cửa đó, vào trong phòng.

Thân pháp người đó nhanh đến độ chính Mộc Lang Quân không trông thấy, và Hồ Bất Sầu đã chú mắt theo dõi mọi diễn biến, mà cũng chẳng nhận định rõ ràng diện mạo hình vóc thế nào.

Khi bóng đó chạm chân xuống nền, Hồ Bất Sầu đứng lên quát khẽ:

- Bằng...

Nhưng với thân pháp tuyệt diệu như vậy, khi nào người vừa xuất hiện lại để cho họ Hồ nói gì? Cái chạm chân vừa rồi bất quá chỉ để lấy đà, thay vì đứng lại, người đó lại vọt tới sát Hồ Bất Sầu. Sau khi y thốt lên tiếng "Bằng", thì người đó đã đưa tay điểm nhanh vào ba yếu huyệt của y nơi trước ngực, y chưa ngã xuống, người đó đã đảo bộ sang qua Phương Bửu Nhi, điểm luôn mấy huyệt nơi hông hắn, rồi bế xốc hắn nên, tung mình qua một khung cửa sổ khác ra bên ngoài.

Khi Hồ Bất Sầu ngã xuống nền thì người đó đã mang Phương Bửu Nhi đi mất dạng.

Bình sanh Hồ Bất Sầu chưa gặp mộc nhân vật nào có động tác cực kỳ nhanh nhẹn như người bí mật xuất hiện cướp Phương Bửu Nhi mang đi, động tác nhanh, thuật khinh công cũng tuyệt diệu. Y không tự vệ nổi, để người đó chế ngự dễ dàng, thì còn làm sao chiếu cố đến Phương Bửu Nhi kịp lúc?

Thoát ra bên ngoài cửa sổ rồi, người đó khẽ vung bàn tay bắn ra một điểm ngân quang, rồi lập tức nhún chân nhảy vút lên mái nhà, nằm sát xuống bất động.

Phương Bửu Nhi dù bị bắt đi như thế không chút sợ hãi, thầm nghĩ:

- Quái thật! Tại sao y chưa chịu chạy đi, còn nằm lại đây, định làm gì?

Nếu lão Mộc Lang Quân bắt gặp thì sao?

Từ trong một gian phòng gần đó, Mộc Lang Quân lại hét lên, lao vút ra ngoài, nhảy lên mái lướt qua đầu cả hai, đuổi theo điểm ngân quang.

Tuyệt nhiên lão không nhìn xuống, nên chẳng thấy người bí mật và Phương Bửu Nhi.

Khi Mộc Lang Quân lao vút đi xa rồi, người đó lại bế Phương Bửu Nhi đứng lên, đến lúc ấy Phương Bửu Nhi mới biết là người ấy vừa bắn ngân quang để dụ cho Mộc Lang Quân chạy xa, nhưng Mộc Lang quân đã chạy quá xa rồi, y cũng chẳng chịu rời khỏi nơi này, trái lại còn nhảy trở xuống bên dưới, vào một gian phòng.

Y rỉ bên tai Phương Bửu Nhi:

- Tiểu tử! Ngươi có thấy bổn cô nương gạt Mộc Lang Quân bỏ mồi bắt bóng chứ?

Âm thanh của người đó ngọc dịu dàng quá, êm ái hơn giọng oanh vàng trỗi lúc bình minh. Âm thanh đó phải là của một nữ nhân, mà nữ nhân phải là trang tuyệt sắc! Âm thanh có sức quyến rũ lạ thường, Phương Bửu Nhi dù chưa được bao nhiêu buổi đầu, vẫn nghe niềm rạo rực sôi động trong huyết quản. Hắn giương tròn mắt nhìn y, nhận ra chính là Ngọc Quan Nhân, con người xấu xí trông phát tởm, con người mà Mộc Lang Quân đã nhận qua âm thanh là Thủy Thiên Cơ.

Nhìn gương mặt xấu xí ghê tởm đó, bất giác Phương Bửu Nhi rùng mình, niềm rạo rực lắng dịu ngay, hắn nhắm mắt lại.

Bị Ngọc Quan Nhân Thủy Thiên Cơ điểm huyệt, hắn chẳag còn cử động được nữa, luôn cả lưỡi cũng cứng lại, hắn không thốt được lời nào.

Hắn nhận ra so với lần bị Mộc Lang Quân điểm huyệt, cảm giác khác hẳn.

Bỗng, một tiếng hú vọng ngân dài từ xa vang đến, tiếng hú càng lúc nghe càng gần, Phương Bửu Nhi biết ngay Mộc Lang Quân lùng gian tế không gặp đã trở lại.

Lão trở lại, bắt đầu từ gian phòng thứ nhất, lão tung chưởng đẩy bật cửa vọt vào trong lục soát một chút rồi trở ra, tiếp tục lục soát gian thứ hai, sang gian thứ ba và những gian kế tiếp...

Chưởng tung vù vù cửa bật ầm ầm, ngôi nhà chuyển động lên tưởng chừng sẽ ngã xuống bất cứ phút giây nào.

Để khích nộ lão, Thúy Thiên Cơ chốc chốc lại gọi to một tiếng, lão chạy sang hướng Đông thì tiếng gọi vang lên hướng Tây, lão chạy sang hướng Nam tiếng gọi vang lên hướng Bắc lão lùng khắp nơi quần khấp chốn, nhưng chẳng bắt gặp bóng người nào cả.

Không gặp người, không thể phát tiết phẫn nộ, lão đập phá đồ vật vỡ ầm ầm.

Mặc cho Mộc Lang Quân lùng kiếm đập phá, Ngọc Quan Nhân Thủy Thiên Cơ ung dung bế Phương Bửu Nhi nhảy xuống đất thong thả bước đi, chẳng hề sợ hãi.

Phương Bửu Nhi lấy làm lạ, tìm hiểu mãi tại sao bà ta không chịu bước gấp để mau rời khỏi tòa nhà này. Còn quanh quẩn tại đây là còn bị Mộc Lang Quân theo đuổi. Nhưng rồi, hắn vỡ lẽ biết ngay bà ta sở dĩ chậm, là để tránh gây tiếng động, có bước chậm, tiếng chân mới nhẹ nhàng. Huống chi bà ta lại mang hắn dưới nách, hắn dù còn nhỏ tuổi, cũng là một sức nặng đáng kể.

Độ chừng đã cách ngôi nhà khá xa. Thủy Thiên Cơ gia tăng tốc độ bước nhanh và dài hơn...

Tốc độ càng phút càng tăng, Phương Bửu Nhi nghe gió thổi ngược vù vù bên tai, hắn có cảm tưởng là bà đang cưỡi mây lướt di.

Một lát sau, Thủy Thiên Cơ dừng chân lại.

Phương Bửu Nhi nhìn quanh, nơi đó một vùng núi non hiểm tuấn, bên dưới là ven biển, sóng vỗ bọt trào trắng xóa.

Thủy Thiên Cơ vừa giải huyệt đạo cho Phương Bửu Nhi, vừa thốt:

- Ta với ngươi thỏa ước một điều kiện, nếu ngươi không toan tìm cách chạy đi thì ta chẳng điểm huyệt ngươi nữa.

Phương Bửu Nhi cười khổ:

- Chạy đâu cho thoát khỏi tay bà mà tìm cách chạy?

Thủy Thiên Cơ vuốt sau lưng hắn dịu giọng tiếp:

- Khá đấy! Tiểu tử thông minh thế là được lắm, ta rất thích những đứa bé thông minh như ngươi!

Rồi bà nói:

- Ta bắt ngươi rời xa sư phụ ngươi như vậy ngươi có thấy khó chịu chăng?

Phường Bửu Nhi bĩu môi:

- Tại sao lại khó chịu? Nếu được rời xa lão ấy vĩnh viễn thì đúng là một đại hạnh cho tôi chứ làm gì lại khó chịu?

Bỗng hắn nhớ lại Hồ Bất Sầu còn kẹt trong tay Mộc Lang Quân, có lẽ vị thúc thúc đó đang nghĩ đến hắn rất nhiều mà cũng lo nghĩ cho số phận của y không ít.

Hắn dự đoán, Thủy Thiên Cơ bắt hắn mang đi như vậy chắc không phải do một hảo ý gì. Rất có thể bà ta quản thúc hắn vĩnh viễn. Đã xa Hồ Bất Sầu lại còn bị quản thúc, làm thế nào trở về. nhà sống bên ngoại công?

Hắn nhớ lại câu nói của Mộc Lang Quân vừa rồi:

- Ngươi mà rơi vô tay bà ấy, dù có muốn chết cũng chẳng chết được với bà tạ..

Hắn rùng minh tưởng đến viễn ảnh đầy bất ngờ của ngày mai.

Còn nhỏ tuổi quá chưa hề tiếp xúc với đời, tâm tính còn thuần phác quá, nghĩ làm sao thần sắc hiện ra làm vậy, hiện tại hắn lộ vẻ ưu tư ra mặt.

Thủy Thiên Cơ nhìn hắn bật cười khanh khách:

- Ngươi đừng dối ta, ta biết miệng thì nói thế chứ lòng lại khó chịu lắm, có phải vậy chăng?

Phương Bửu Nhi không thích nói chuyện với bà ta, vội nhắm mắt lại day mặt qua hướng khác.

Thủy Thiên Cơ không ngừng rờ rẫm khắp mình hắn, xem chừng bà ta nâng niu, trìu mến hắn vô cùng, giả sử tuổi tác song phương không quá chênh lệch thì đúng là tình nhân ve vuốt mơn trớn người yêu. Cảnh trạng âu yếm rạt rào, như quá nhớ nhung khát vọng sau bao ngày xa cách...

Bàn tay của bà ta như có phép lạ, sờ mó đến đâu là Phương Bửu Nhi nghe khoan khoái đến đó, dù hắn chưa đến tuổi bộc phát tinh cảm cũng nghe niềm đam mê chuyền khắp người..... Thủy Thiên Cơ nói giọng hết sức dịu dàng trầm ấm:

- Đừng sợ! Chẳng có gì đáng sợ cả. Mà cũng đừng lo nghĩ gì cả. Cứ yên trí ở đây với ta mấy hôm, rồi ta sẽ đưa ngươi về...

Hai tay ôm hắn, đặt hắn ngồi trọn trong lòng bà, hơi ấm từ người bà truyền sang hắn làm cho máu huyết hắn càng rạo rực hơn. Hắn không còn tìm cách rời xa bà ta được nữa, toàn thân bà như có sức hút mãnh liệt quá, dù hắn không muốn vẫn bị áp sát vào người bà.

Hắn quên mất gương mặt bà xấu xí, kinh tởm, hắn nhắm mắt lại nghe niềm đê mê dâng trào, đưa hồn hắn phiêu phưởng, chơi vơi.

Bỗng Thủy Thiên Cơ buột miệng thở dài:

- Ta muốn cái lão Mộc xuẩn ngốc kia đáp ứng cho ta một điều kiện.

Nếu không thì.....Ngươi thông minh thế kia, ta nỡ nào hạ thủ sát hại cho đành?

Phương Bửu Nhi bừng tỉnh đê mê, vụt đứng lên, cao giọng hối gấp:

- Bà dùng tôi làm con tin, tạo áp lực buộc lão ấy chấp nhận điều kiện của bà?

Thủy Thiên Cơ mỉm cười dịu giọng:

- Thông minh thật! Ngươi đoán đúng ý ta.

Phương Bửu Nhi bật cười lớn:

- Nếu vậy bà lầm to! Bà làm một việc hết sức sai lầm. Dù bà có chặt tôi ra làm trăm mảnh, Mộc Lang Quân cũng chẳng hề nao núng.

Thủy Thiên Cơ trố mắt:

- Thật vậy?

Phương Bửu Nhi xì một tiếng:

- Lão với tôi đâu phải là thân thích gì? Lão bắt tôi, mang từ xa về đó, dọc đường tôi làm đủ mọi cách chọc tức lão. Lão đang căm hận tôi, làm gì lão lại vì tôi mà đáp ứng điều kiện của bà? Nếu bà không tin, cứ làm thử xem lão có nao núng chăng! Tôi chỉ sợ bà phí công vô ích!

Dù đã đứng lên, dù đang thốt với Thủy Thiên Cơ, hắn vẫn nhắm mắt, không thấy gương mặt bà.

Thúy Thiên Cơ mỉm cười:

- Tiểu tử! Lần này thì ngươi không thông minh rồi. Giả sử việc đó có thật như vậy, ngươi cũng chẳng nên nói ra cho ta hiểu. Bởi nếu ta biết được ngươi vô dụng, thì ta giết quách ngươi cho ta khỏi bận giữ gìn.

Phương Bửu Nhi giật mình thầm nghĩ:

- Bà ta nói đúng. Tại sao ta nói ra như thế. Đáng lẽ ta chỉ nghĩ trong lòng thôi đừng nói ra là hơn, ta đã không ưa bà. tại sao ta lại nói lên những điều ta nghĩ? Bà có đáng cho ta giãi bày tâm sự đâu?

Hắn vụt mở mắt ra, nhìn thấy thần sắc của bà, nhưng thấy gương mặt đáng tởm quá, hắn nhắm mắt lại liền.

Thủy Thiên Cơ cười nhẹ:

- Ngươi không dám nhìn ta? Mặt ta xấu lắm phải không?

Phương Bửu Nhi đáp gọn:

- Nếu chỉ có xấu thôi còn nói làm gì? Đã xấu lại còn ghê tởm lạ!

Thấy mặt bà là có chết đi được, chết gấp!

Thủy Thiên Cơ bật cười khanh khách, một lúc sau gọi hắn:

- Bây giờ, ngươi thử mở mắt ra nhìn lại xem nào! Phương Bửu Nhi lắc đầu quầy quậy:

- Không không nhìn đâu? Tôi không có can đảm nhìn mặt bà nữa!

Tuy nhiên hắn hi hí mí mắt, nhìn qua khe hở, hắn giật mình chẳng những không khép mi mắt lại mà còn mở rộng hơn.

Trước mặt hắn, hiện tại không phải là một nữ dạ xoa nữa, đối tượng có đầy đủ những nét của một giai nhân, chỉ nội một nụ cười của giai nhân thôi, cũng thừa ma lực khuất phục một đạo quân hùng mạnh mọp mình sát đất, sẵn sàng nhận mọi sự dày vò...

Phương Bửu Nhi từng đọc sách sử, người xưa ghi lại bao nhiêu hình ảnh yêu kiều, hắn từng hình dung những mỹ nhân đó qua tưởng tượng, nhưng hắn phải nhìn nhận sự tưởng tượng của hắn quá nghèo nàn trước một con người bằng thịt, có nhiều nét quyến rũ mỹ lệ mà trí tưởng lượng của hắn chưa hề phác họa.

Một con người đẹp trên chỗ tưởng tượng, có những nét ngoại sự tưởng tượng. Trời, hóa công quá ưu đãi một người như thế sao?

Cái đẹp của Thủy Thiên Cơ, dù hắn đã đọc hàng muôn, hàng vạn chữ, qua bao nhiêu năm rộng tháng dài, hắn vẫn thấy không đủ chữ để mô tả.

Trước đó hắn chết khiếp vì vẻ xấu xí ghê tởm, thì giờ đây hắn lại chết si chết mê, hắn thừ người ra đó, mắt giương tròn mồm há hốc.

Thủy Thiên Cơ đưa tay ngoắc:

- Lại đây!

Phương Bửu Nhi như mảnh sắt bị viên đã nam châm hút mạnh, hắn không còn tự chủ được nữa, bước tới. Đúng ra là hắn nhào tới hơn là bước, vì sức hút quá mạnh.

Thủy Thiên Cơ cất giọng hết sức dịu dàng:

- Tiểu tử xem ta có đẹp không?

Phương Bữu Nhi thở dài:

- Tôi đã đọc qua rất nhiều sách sử, có sách ca tụng sắc đẹp, có sách ghi rằng sắc đẹp là nguồn gốc của mọi tội lỗi, sắc đẹp là mối hoạn họa của người đời. Tôi chẳng hiểu thế nào là nguồn gốc tội lỗi, thế nào là mối hoạn họa. Giờ đây trông thấy bà tôi thức ngộ ngay!

Thủy Thiên Cơ đảo ánh mắt thu ba đầy tình tứ nhoẻn miệng cười duyên:

- Tại sao là nguồn gốc của mọi tội lỗi? Tại sao là mối hoạn họa của người đời?

Phương Bữu Nhi lại thở dài:

- Tôi là một đứa bé tuổi non, trông thấy bà tâm thần tán loạn, bà đưa tay ngoắc tôi chạy đến ngay. Giả sử một thanh niên nào gặp bà, thì cái độ si mê cuồng nhiệt sẽ bốc cao đến đâu. Bà sai khiến họ giết người họ vẫn cúi đầu ngoan ngoãn vâng theo. Bà bảo họ lên trời, xuống đất, nhảy vào lửa, lặn trong nước sôi, họ chẳng từ nan. Bà có thấy chăng, những tội họ làm, những hoạn họa họ tạo cho đời đều có vẻ quyến rũ của bà sai khiến họ. Tất cả đều bắt nguồn từ nơi bà.

Thủy Thiên Cơ bật cười khanh khách:

- Ngươi tuổi thì nhỏ, sự hiểu biết rất rộng ta thích những tiểu tử như ngươi, ngồi mà nói chuyện với ngươi liền một đôi ngày vẫn không thấy chán.

Đột nhiên bà rú lên một tiếng khủng khiếp, chụp tay Phương Bửu Nhi nắm chặt, mắt bà dán xuống đất Phương Bửu Nhi lấy làm lạ nhìn theo.

Một con chuột to, một con chuột dài độ bốn năm tấc đang nhìn bà, bà sợ quá líu lưỡi, lí nhí:

- Chuột... chuột Bà dù có võ công cao tuyệt vẫn là một nữ nhân, mà nữ nhân nào lại chẳng gớm chuột?

Phương Bửu Nhi dù chẳng có võ công, dù còn nhỏ tuổi, vẫn là nam nhân. Đã là nam nhân thì chẳng sợ chuột. Hắn giậm chân miệng dọa hù hù, đuổi con chuột, nhưng nó chẳng chịu chạy đi cứ thu hình tại đó, giương mắt nhìn Thủy Thiên Cơ làm bà càng sợ hơn.

Phương Bửu Nhi cúi xuống cởi một chiếc giầy quăng tới. Chuột hoảng sợ, quay mình chạy mất.

Thủy Thiên Cơ thở phào mấy tiếng, đưa tay vuốt ngực:

- Ghê quá! Ghê quá? Con chuột ác ôn làm ta suýt chết khiếp. May cho ta là có ngươi, ngươi chẳng sợ chuột?

Phương Bửu Nhi bước tới nhặt chiếc giày xỏ vào chân rồi thốt lên:

- Thật ra tôi cũng sợ chuột như bà!

Thủy Thiên Cơ trố mắt:

- Ngươi sợ chuội sao ngươi lại..... Phương Bửu Nhi nghiêm giọng chặn câu nói của bà:

- Trời sanh nam nhân trên cõi đời này là để bảo vệ nữ nhân. Tôi thấy bà sợ chuột, nên quên mất

là mình cũng sợ chuột cấp tốc đuổi chuột cho bà hết sợ.

Thủy Thiên Cơ sáng mắt lên:

- Tiểu tử đáng yêu quá...

Bất thình lình bà lướt tới ôm Phương Bửu Nhi vào lòng, hôn vào má vào miệng hắn.

Phương Bửu Nhi thẹn đỏ mặt, kêu to:

- Bà buông tôi ra bà đừng làm thế chớ, nam nữ thọ bất thân mà.

Bà không biết câu đó.

Thủy Thiên Cơ vừa hôn, vừa cưới hắc hắc, rồi thốt:

- Ta làm vậy đã sao. Ngươi chỉ là một đứa bé con, ta có muốn đi xa hơn nữa cũng chẳng được!

Phương Bửu Nhi chỉnh sắc mặt:

- Đành rằng hai cái tuổi chênh lệch rất xa, song tôi là nam bà là nữ. Thánh nhân có dạy, nam nữ là phải phân biệt, trừ khi nào thành vợ chồng mới được phép gần gũi nhau.

Thủy Thiên Cơ cười tíu tít:

- Thì ngươi hãy làm chồng ta, một người chồng nhỏ xíu, ngươi đã đuổi chuột cứu ta, ta có thể làm vợ ngươi để trả ơn cũng được chứ! Phải không ông chồng tí hon của ta?

Phương Bửu Nhi bị bà ôm chặt quá, không vùng vẫy nổi, bà ta lại cứ ghì hắn tìm mặt mà hôn càng hôn càng ghì, làm hắn đỏ mặt lên như gấc chín. hắn thầm nghĩ:

- Bà đã cố tình đùa cợt ta, tại sao ta chẳng đùa cợt lại bà?

Thay vì vùng vẫy nửa hắn vòng tay ôm ngang hông bà, ngẩng mặt lên chờ bà ta ghé sát mũi xuống, đột nhiên hắn há miệng cắn chót mũi bà.

Đau quá Thủy Thiên Cơ đưa tay vò vò chiếc mũi càu nhàu:

- Ngươi... ngươi dám..:

Phương Bửu Nhi cười hì hì:

- Đã là vợ chồng với nhau cắn chót mũi một chút cũng không được sao? Thời Tuyên đế nhà Tây Hán, có quan Kinh Triệu Doãn là Thương Sưởng từng ca ngợi cái việc kẻ lông mày cho mỹ nhân là một trong những lạc thú khuê phòng kia mà?

Thủy Thiên Cơ trố mắt nhìn sững hắn, không tưởng nổi một tiểu tử chưa ráo máu đầu lại biết những cái thú buồng the. Một lúc lâu, bà bật cười lớn nói:

- Ngươi đúng là một đứa bé tinh quái! Rất đáng là chồng tí hon của Thủy Thiên Cơ này.

Phương Bửu Nhi gật đầu đùa tiếp:

- Xin mời hiền thê theo hạ quan!

Hắn đã đọc những câu xưng hô như thế trên nhiều sách, ngày xưa hàng quan lại thường dùng đối với những mệnh phụ phu nhân. Hắn nghĩ là chẳng bao giờ có dịp sử dụng, ngờ đâu, hôm nay sử dụng rất đúng lúc, đúng việc.

Nghe hắn xưng hô như thế. Thủy Thiên Cơ khoái trá cười híp mắt.

Cười một lúc, bà ta hỏi:

- Thượng quan định đưa tiện thiếp đi đâu đây?

Phương Bửu Nhi đã đóng kịch. cứ đóng luôn:

- Người xưa có nói gả cho gà, con gái phải theo gà, gả cho chó phải theo chó, chồng đi đâu vợ phải theo đó, còn hỏi đến nơi nào để làm gì?

Thủy Thiên Cơ đột nhiên chỉnh sắc mặt nghiêm giọng thốt:

- Ngươi đọc sách khá nhiều lại quên mất một câu của cổ nhân?

Phương Bửu Nhi trố mắt:

- Câu gì?

Thủy Thiên Cơ tiếp:

- Cưới vợ gà, phải tùy gà, cưới vợ chó, phải tùy chó!

Phương Bửu Nhi lắc đầu:

- Làm gì có câu đó lưu truyền đến nay?

Thủy Thiên Cơ điềm nhiên:

- Có chứ! Có ghi trong sách rõ ràng, tại ngươi hoặc chẳng đọc, hoặc có đọc song quên mất rồi!

Phương, Bửu Nhi sửng sốt:

- Sách nào? Ai làm ra sách đó?

Thủy Thiên Cơ buông gọn:

- Vợ Khổng Phu Tử!

Buông xong bà gập người lại mà cười, Phương Bửu Nhi cũng ôm bụng mà cười, cả hai bò lăn ra mà cười. Họ cười lâu lắm, sau cùng Thủy Thiên Cơ ngưng cười, thốt:

- Đã lâu lắm rồi ta không có dịp nào cười bằng thích như lần này.

Rất tiếc là ta có việc cần phải làm gấp, nếu không thì chẳng rõ ta sẽ cười đến bao giờ mới hả. Ngươi cứ ở đây chờ ta nhé!

Phương Bửu Nhi nói:

- Bà định đi tìm Mộc Lang Quân để gây sự à?

Thủy Thiên Cơ gật đầu:

- Phải! Ta khuyên ngươi đừng bỏ đi đâu nhé.

Phương Bửu Nhi chớp mắt:

- Chưa biết được! Nếu thấy hứng ta có thể đi bâng quơ..

Thủy Thiên Cơ dịu giọng:

- Đi đâu làm chi! Cứ ở đây ngủ yên một giấc ngon lành để khi ta trở về, ta đánh thức.

Bà đưa tay điểm vào huyệt ngủ của hắn, rồi tìm chỗ kín rồi đặt hắn nằm xuống, gài khuy áo cho hắn, vừa làm cái việc đó bà vừa lẩm bẩm:

- Ngủ ngon nhé! Ông chồng tí hon của ta. Ta đi một chốc trở lại ngay!

Nhìn gương mặt hồng hồng của hắn, bà không dằn lòng nổi lại cúi xuống hôn hắn mấy lượt rồi mang chiếc mặt nạ xấu xí như trước, dùng thuật khinh công lao mình vút đi như tên bắn.

Thấy Thiên Cơ đi chưa được bao lâu, từ trong một cái động bí mật nằm khuất sau mấy tảng đá hình quá dị, hai thiếu nữ xuất hiện.

Một nàng vận áo đỏ, nàng kia mặc áo trắng, nàng trước cao ốm, nàng sau lùn mập, nhưng cả hai có làn da trắng như tuyết, đôi mắt chớp ngời ánh thu ba.

Cả hai độ mười bảy mười tám.

Thiếu nữ áo đỏ điểm một nụ cười:

- Võ công bà ấy cũng có hạng lắm chứ. Thú thật ta phải một phen khiếp vía với bà ta rồi đấy, nếu chẳng dè dặt tất phải bị bà ta phát hiện ra mình rồi?

Nàng áo trắng bật cười khanh khách:

- May là thơ thơ chộp đầu được một con chuột, buông ra đúng lúc dọa hãi bà ta, thành bà ta hoảng lên, quên lưu ý đến bọn mình?

Thiếu nữ áo đỏ cười híp mắt:

- Không ngờ bà ấy lại sợ chuột đến thế. Cái sợ của bà ấy cứu chúng ta thoát nạn!

Cả hai trước khi nói một câu gì đều cười, nụ cười họ tươi quá, hấp dẫn quá, giọng cười ấm áp quá, trông thấy nụ cười đó, nghe giọng cười đó, còn ai giữ vững lòng đừng xiêu?

Chừng như họ sanh ra trên đời này, chi để cười vui, sầu khổ đừng mong xâm chiếm tâm hồn họ?

Thiếu nữ áo đỏ cúi mình xuống đưa tay xoa đầu Phương Bửu Nhi thốt:

- Tiểu tử này có vẻ thông minh khác thường, lại ăn nói lanh lợi hoạt bát đáng yêu quá!

Thiếu nữ áo trắng cười nhẹ:

- Chắc thơ thơ có ý chọn hắn làm trượng phu?

Nàng áo đỏ gắt:

- Nói nhảm! Liễu đầu liệu hồn đấy nhé. Coi chừng chết với ta bây giờ?

Nàng áo trắng nói tiếp:

- Thơ thơ chẳng có ý đó sao chứ? Chính tôi, tôi cũng muốn mang hắn về với chúng ta Nàng áo đỏ vỗ tay:

- Ta nói có sai đâu? Ngươi muốn chọn hắn làm tiểu trượng phu, lại đổ cho ta.

Nàng bật cười khoái trá, vừa cười vừa xoa đầu Phương Bửu Nhi tỏ vẻ âu yếm lạ.

Đến lượt nàng áo trắng gắt:

- Tôi có giống thơ thơ đâu? Luôn luôn thơ thơ chỉ nghĩ đến mình thôi. Tôi thì khác, thấy tiểu tử thông minh, thơ thơ có ý chiếm hắn liền để tận hưởng khoái lạc với hắn. Chứ còn tôi thì không, tôi định mang hắn về, hiến cho tiểu công chúa của chúng ta đó!

Nàng áo đỏ chớp chớp mắt reo lên:

- Ý kiến hay! Hay lắm! Hắn với tiểu công chúa của chúng ta đúng là một đôi cân xứng. Trời sanh ra người này là dành để cho người kia, cả hai hiệp nhau đúng là giai ngẫu tự nhiên thành.

Nàng áo trắng cười tít:

- Dĩ nhiên rồi, đợi gì thơ thơ phải nói ra tôi mới hiểu. Nếu chẳng hiểu, có khi nào tôi nói ý kiến đó đâu? Tiểu công chúa của chúng ta ngày nào cũng như ngày nào, không có ai bầu bạn cả. Công chúa khoái trá, chúng ta được yên tịnh, khỏi nghe càu nhàu, hằn học, khỏi bị quấy nhiễu thường xuyên.

Nàng áo đỏ bỗng trầm giọng:

- Nhưng... nhưng chúng ta lén lút bắt ngay người chồng tí hon của bà ấy. Bà trở về đây thấy vắng chồng sẽ oán hận chúng ta đến đâu!

Nàng áo trắng điềm nhiên:

- Đến khi nào chúng ta thi hành công tác xong xuôi, âm thầm bế hắn đi, bà ấy làm gì biết được chúng ta phỗng tay trên mà oán hận?

Chừng như thích thú với cái việc bắt cóc Phương Bửu Nhi mang về cho tiểu công chúa, nàng áo trắng bật cười ha hả, cười một lúc, rồi thốt:

- Hai chị em ta hễ hiệp chung một chỗ thì làm được rất nhiều điều khoái trá. Cái lão ấy gần đây hay nổi tánh khí bất ngờ, không ai chịu nổi, nếu trông thấy tiểu tử, chắc chắn phải cởi mở không còn làm khổ chúng ta nữa!

Cả hai mỗi người một câu, câu qua câu lại càng nói càng thích thú, càng cười vang cả hai cao hứng tột độ.

Nàng áo đỏ gật đầu:

- Vậy là kể như chúng ta đồng ý với nhau rồi, cứ như thế thi hành!

Rồi nàng lòn tay dưới lưng Phương Bửu Nhi, bế xốc hắn lên.

Nàng áo trắng hỏi:

- Có nên giải huyệt trước cho hắn không?

Nàng áo đỏ lắc đầu:

- Không nên? Hắn tỉnh lại, hắn thấy mình sắp lên thiên đàng, biết đâu hắn chẳng đòi hỏi khoái lạc ngay, chúng ta mới làm sao? Vâng theo ý muốn của hắn, tiểu công chúa hay được quở trách chúng ta thì sao?

Nàng lại bật cười lớn.

Nàng áo trắng cũng cười to:

- Thơ thơ lúc nào cũng nghĩ đến điều đó. Rõ thật là bị ám ảnh!

Phải gấp lấy chồng đi, chứ không thì loạn óc mất!

Cả hai thoát đi liền. Từ nơi mô đá họ lao mình xuống phía dưới, nhẹ nhàng như hai cánh yến.

Bên dưới là ven biển, có một chiếc thuyền con, chế tạo hết sức tinh xảo, thuyền đang chao chao theo nhịp sóng nhồi, ngoài khơi là trời nước mênh mông, sóng cuộn chập chùng, gió gào ầm ĩ...

Khi tỉnh lại, Phương Bửu Nhi đầu tiên cảm thấy cái lạnh của phiến đá, nơi Thủy Thiên Cơ đặt hắn đã tan biến mất, và hiện tại hắn nghe lưng êm dịu ấm áp lạ.

Một mùi hương nhẹ thoang thoảng trong không khí. Hít phải, tâm hồn thư thái vô cùng.

Hắn lấy làm lạ, đảo mắt nhìn quanh, quanh hắn toàn là màn gấm phủ giăng, bên ngoài màn thấp thoáng có sáu bảy thiếu nữ, nàng nào cũng xinh đẹp tuyệt trần, phảng phất thiên tiên trong các bộ y phục đủ màu. Màu sắc chớp ngời tăng thêm về huy hoàng rực rỡ của khung cảnh.

Những tiên nữ đó nàng nào cũng gắn nụ cười tươi nơi miệng. Nếu sắc đẹp của họ có khuyết điểm, nụ cười đó cũng sẽ điểm xuyết cho toàn vẹn ngay, biến họ thành quyến rũ lạ lùng.

Hắn nghĩ mình đang nằm mộng, nhưng hắn đưa tay sờ soạng quanh chỗ nằm. Hắn cắn môi, xem cảm giác thế nào và hắn ý thức ngay là đang sống với thực cảnh.

Hắn nhảy xuống giường, mở mắt to, nhìn quanh rồi nhìn ra ngoài.

Bọn thiếu nữ bên ngoài thấy bộ tịch hắn thì gập lưng lại cười, cười mãi.

Phương Bửu Nhi trố mắt hỏi:

- Đây.. đây là đâu?

Trong bọn thiếu nữ, nàng mặc áo trắng chừng như cao hứng tội độ, chớp chớp mắt hỏi lại:

- Ngươi xem đây giống nơi nào?

Nàng có đeo đôi vòng, lủng lẳng nơi vành tai, cười lớn, đầu lắc lắc, đôi vòng cũng lắc lắc theo. Vòng bằng vàng, chiếu lấp lánh tạo cho nàng một sắc thái tân kỳ.

Phương Bửu Nhi lại đảo mắt quan sát quanh mình lượt nữa. Thấy giường ngà, rèm gấm, màn nhung, đúng là một gian phòng, song không rộng lớn lắm. Gian phòng trang trí cực kỳ hoa lệ.

Ngoại tổ của hắn lâ Thanh Bình Kiếm Khách Bạch Tam Không lãnh tụ trọn vùng Tề Lỗ, sản nghiệp to lớn chẳng thiếu món gì. Phương Bửu Nhi từ thủa ấu thơ sống trong khung cảnh giàu sang đó, hưởng dụng thừa thãi, từng quen với những kỳ trân bửu vật, nhưng nếu đem gia đình ngoại tổ so với địa điểm này thì còn sai biệt quá nhiều, nếu chẳng nói ngoa, thì đúng là trời với vực.

Càng quan sát, Phương Bửu Nhi càng nhận thấy vẻ tráng lệ huy hoàng của gian phòng.

Một gian phòng như thế này thì trọn khu gia cư sẽ còn ra sao nữa.

Hắn thừ người đứng lặng, không còn biết ức đoán như thế nào cho đúng. Hoàng cung? Đế khuyết? Thâm khuê của hạng thiên kim?

Thiếu nữ áo trắng cười duyên, giọng cười hết sức ấm dịu:

- Sao? Ngươi đã đoán ra đây là đâu chưa?

Phương Bửu Nhi thở dài:

- Ta là Lưu Linh? Ta là Nguyễn Tịch? Ta lạc vào tiên cảnh, ta đang sống giữa quần tiên.

Tất cả bọn thiếu nữ bật cười khanh khách:

- Bọn ta đẹp như các nàng tiên à?

Phương Bửu Nhi chỉnh sắc:

- Đành rằng tôi chưa hề trông thấy tiên nữ lần nào. Đành rằng các vị thơ thơ đều là những trang tuyệt thế giai nhân, song nghĩ cho cùng người trần có đẹp đến đâu, cũng chẳng so sánh được tiên nữ là hạng vô ưu vô tự, vô tục niệm, vô dục tình. Thiết tưởng là một cuộc so sánh giữa hai giới đều là điều cuồng vọng.

Bọn thiếu nữ thấy tiểu tử chưa ráo máu đầu đã có lập luận trang nghiêm thì không khỏi buồn cười, tuy nhiên chúng cũng đắc ý phần nào vì ít nhất cũng được hắn tán là đẹp.

Thiếu nữ áo trắng đảo ánh thu ba, mỉm cười hỏi:

- Người xem, bọn ta với cái bà vợ sồn sồn của ngươi ai đẹp hơn ai?

Bà vợ sồn sồn với ông chồng tí hon!

Những danh từ đó gợi thích thú cho chúng, tất cả lại bật cười lên, gập lưng mà cười, cười đến chảy nước mắt.

Phương Bửu Nhi trừng mắt gằn giọng:

- Các vị thơ thơ, làm sao biết được chuyện đó?

Nàng áo trắng vừa cười vừa thốt:

- Bọn ta là tiên nữ, tiên thì việc gì lại chẳng biết?

Một nàng khác vận áo xanh, giục:

- Nói mau đi! Ngươi thấy sao?

Phương Bửu Nhi đảo mắt qua lại mấy lượt, bỗng thở dài:

- Hoa lan mùa xuân hoa cúc mùa thu, hoa nào chẳng đẹp? Mỗi loại một vẻ, vẻ đẹp hợp với mùa, thật sự mà nói, không thể so sánh được?

Nàng áo xanh cười nhẹ, tiếp:

- Linh muội nói đúng quá? Tiểu tử này chẳng những tuấn tú khôi ngô mà khí chất thanh khiết, thần tình tao nhã, mở miệng là nhả ngọc phun châu!

Bỗng có tiếng gọi từ phòng bên cạnh vọng đến:

- Tiểu Linh Đang đâu? Vào đây mài mực hộ ta, đừng để ta chờ lâu đấy!

Nàng áo trắng điểm một nụ cười thốt:

- Tiểu công chúa đúng là chúa phiền nhiễu người ta. Bất cứ lúc nào cũng bắt người ta quanh quẩn bên mình. May mà ta tìm được gã này mang về đây, có người bầu bạn cho, vừa đỡ cho chúng ta, vừa làm cho công chúa thích thú.

Nghe nàng nói, thấy đôi vòng bằng vàng lắc lắc dưới vành tai.

Phương Bửu Nhi biết ngay nàng chính là Tiểu Linh Đang. Có lẽ do vật đó mà thành tên, hắn không khỏi cười thầm.

Rồi nàng bước tới, nắm tay hắn, dịu giọng tiếp:

- Ta đưa ngươi đến gặp tiểu công chúa của ta nhé! Tiểu công chúa còn xinh đẹp hơn tiên nữ đây. Ngươi bầu bạn với tiểu công chúa hay ngược lại cũng có thế, ngươi có thấy khoái chăng?

Phương Bửu Nhi lắc đầu:

- Tại đây là một tiên cảnh rồi, tuy vậy tôi chẳng muốn ở, tôi chỉ muốn về thôi. Các vị thơ thơ hãy đưa tôi về chỗ cũ đi, tôi chẳng muốn gặp tiểu công chúa nào cả, dù tiểu công chúa xinh đẹp hơn tiên.

Linh nhi, nàng áo trắng cười nhẹ:

- Thế ra ngươi không muốn xa bà vợ sồn sồn của ngươi à?

Phương Bửu Nhi thẹn đỏ mặt:

- Ai... ai muốn gặp mụ ấy? Cách xa mụ ấy càng lâu càng hay, chỉ vì tôi...

Linh nhi dịu giọng chận lời hắn:

- Nếu không muốn gặp mặt mụ ấy nữa, thì nên ở lại đây. Ta cam đoan nếu ngươi trông thấy tiểu công chúa của ta rồi, dù có đuổi ngươi cũng chẳng chịu đi?

Phương Bửu Nhi nóng nảy:

- Tôi... tôi...

Bọn thiếu nữ nào để cho hắn nói được gì nữa, chúng cười lên ầm ĩ, nàng thì đẩy, nàng thì lôi hắn đi, hắn dù là nam nhân song có khác nào nữ nhân, vẫn bất lực trước áp lực của một đoàn nữ quái.

Chúng đưa hắn đi thco con đường hành lang, dọc theo hành lang có bảy tám vọng cửa, mỗi ba bốn vọng, nàng áo xanh vỗ nhẹ lên đầu hắn, thốt:

- Nghe lời bọn ta đi, vào bầu bạn với tiểu công chúa, nếu bất tuân chúng ta đưa ngươi trở lại mụ ấy đấy. Hoặc giả chúng ta đưa ngươi tới tận chân trời, cho ngươi chẳng bao giờ còn tìm về nhà được!

Phương Bửu Nhi giật mình thầm nghĩ:

- Bọn này xem thì đẹp đẽ, thùy mị ăn nói dịu dàng, nhưng hung dữ quá, chừng như chúng thuộc thành phần ác độc trong giang hồ thì phải.

Ta còn lạ gì chúng định đưa ta đến chỗ tiểu công chúa của chúng, để làm một tên hầu hạ tùy sai trong các việc vặt vãnh, đỡ lụy phiền cho chúng. Chúng tưởng đâu ta không biết việc đó!

Bị Thủy Thiên Cơ bắt đi, tuy hắn bất mãn nhiều, song ít nhất ở trong tay Thủy Thiên Cơ hắn còn hy vọng trốn đi, tìm đường trở về nhà ngoại tổ, nhưng kẹt ở trong tay bọn này thì mong mỏi gì thấy trời thấy đất nữa? Nơi đây theo cảm nghĩ đầu tiên của hắn, đúng là một nơi thần bí, một địa phương cổ quái biết đến bao giờ có dịp trở về? Rồi còn sự việc tìm tay đệ nhất kiếm khách đương thời, là thuyền chủ Ngũ Sắc Phàm, làm sao thực hiện công việc đó đúng lúc. Rồi còn Hồ thúc thúc?

Hiện tại thúc thúc ra sao, bên cạnh Mộc Lang Quân?

Tưởng tới tưởng lui, hắn chẳng tìm thấy một ánh sáng nào mang lại cho hắn chút hy vọng nhỏ mọn, rồi hắn đành lờ đi mặc cho số phận đưa đẩy thế nào phải chịu thế ấy.

Cuối cùng hắn thấy hoàn cảnh hết sức trớ trêu đáng buồn cười quá, hắn lại nghĩ:

- Người xưa nói, ngũ thập nhi tri thiên mạng, ta nay mới mười lăm, sao lại có ý phó mặc cho định mạng? Như vậy sao được gọi là con người có chí quật cường?

Hắn thật sự chưa đầy mười lăm tuổi nhưng đã có những tư tưởng siêu việt hơn trang lứa của hắn nhiều, hắn lại còn có lối suy diễn chín chắn, không kém những người cao niên, nhờ đó hắn không đến nỗi quá tiêu cực để giòng đời lôi cuốn đắm chìm, hắn không thụ động, nếu có bất động là để tìm lối thoát thôi.

Cho nên, hắn tự tạo cho mình được cái dửng dưng trước mọi nghịch cảnh, và hiện tại hắn yên lặng chờ xem bọn thiếu nữ còn giở trò gì nữa.

Bọn thiếu nữ đã đưa hắn đến trước vọng cửa thứ nhất, nàng áo xanh mở ra, Linh Nhi đứng sau lưng hắn đẩy hắn tới, hắn không gượng lại được bước trở vào trong phòng.

Gian phòng đó, bày trí có phần hoa lệ hơn gian phòng hắn. Chính giữa, có một chiếc bàn cẩn ngọc xanh, trên bàn có bình ngọc, trong bình có cắm hoa bên cạnh bình có xấp giấy loại thượng hảo hạng, có nghiên mực, có giá bút, lại có một chiếc bát to cũng bằng ngọc, đựng nước xanh, có lẽ nước dùng để rửa bút.

Ngồi bên cạnh chiếc bàn là một thiếu nữ tác độ mười hai, mười ba tuổi, vận y phục toàn trắng, màu trắng tinh khiết như tuyết, hai tay chõi má, chỏ tỳ lên bàn, đưa mắt nhìn bình hoa, nhìn chăm chú đến xuất thần.

Trán rộng, mày thanh, mắt sáng, dĩ nhiên thiếu nữ phải xinh đẹp vô cùng, có xinh đẹp mới làm chủ tể một đàn tiên nữ đang quây quanh Phương Bửu Nhi ủng hộ hắn vào đây.

Nàng nhìn hoa, hoa gần nàng, hoa thuộc loài quý kề bên mặt nàng như mất hẳn vẻ tươi.

Thoáng nhìn qua Phương Bửu Nhi vốn tính cao ngạo, vốn giữ lễ độ, đạo đức, vẫn không tránh khỏi dao động thần hồn.

Trời! Khung cảnh đó, giai nhân đó, trên thế gian này lại có một bức tranh sống như thế sao Bất giác hắn thu hình, thu ý, không còn cao ngạo nữa, không còn nghênh ngang nữa, hắn dè dặt đặt từng bước nhẹ tiến vào sợ làm kinh động nàng.

Hắn vào đến bàn, không đợi ai mời, rón rén kéo nhẹ một chiếc ghế, rồi ngồi xuống đối diện với nàng. Hắn không dám nhìn thẳng vào mặt nàng, hắn nhìn hoa chăm chú, nhìn một lúc rồi cũng xuất thần luôn.

Một lúc sau, hắn bừng tỉnh nhận ra hoa cắm tượng hình không theo một phương thức nào cả, hắn cười thầm, con người không có khiếu thẩm mỹ thì chơi hoa làm gì?

Nhưng nhìn kỹ, hắn giật mình, nhận ra lối cắm hoa hỗn tạp đó, hẳn chẳng phải vì người chơi hoa không có khiếu thẩm mỹ, mà đúng là một lối kỳ diệu, trên thế gian này chưa nhấc có mấy tay sành cắm hoa như chủ nhân trong phòng.

Khoảng cách từng đóa, màu sắc phối hợp, chồi thấp chồi cao, cách sắp xếp hết sức tinh xảo, dù ai khó tính đến đâu, dù ai không thích chơi hoa, ngắm bình hoa cũng chẳng tìm được điểm nào đáng chỉ trích cả, và thấy thích liền.

Hoa đã đẹp, đó là lẽ dĩ nhiên rồi, sắp xếp khéo léo, hoa như tăng phần diễm ảo hơn, gặp tay chơi hoa như thế này, hoa sẽ tăng giá trị vô cùng.

Bình sanh, Phương Bửu Nhi cũng thích chơi hoa, yêu hoa, cũng cắm hoa vào lọ, nhưng hắn có tưởng tượng đâu trên thế gian lại có nghệ thuật cắm hoa? Hắn chỉ cho là cắm hoa bất quá là một trò tiêu khiển, giờ đây hắn mới có nhận thức là có người nâng cái trò tiêu khiển đó lên thành một nghệ thuật.

Hắn mê hoa, hắn suy tưởng về nghệ thuật cắm hoa, bất giác hắn quên hiện cảnh, buột miệng

thở dài:

- Trông thấy bình hoa này rồi mới biết, tất cả những bình hoa khác đều do tục tử phàm phu trang trí. Có lẽ ta cũng là một trong số ngốc tử đó đòi học chơi hoa.

Hắn thốt rất khẽ, song ngồi đối diện nhau, khoảng cách giữa nhau là mặt bàn, tức nhiên không lớn lắm, tiếng nói của hắn phải vang mạnh vào tai thiếu nữ, nàng giật mình bừng tỉnh ngẩng mặt lên, giương tròn mắt nhìn sững hắn một lúc lâu, đoạn kêu lên:

- Ngươi..... ngươi à quái vật từ đâu tới?

Phương Bửu Nhi điềm nhiên dáp:

- Tôi là người, chẳng phải là quái vật. Tôi từ nơi vô định mà đến, và không do ý định mà đến.

Thiếu nữ chính là tiểu công chúa, nàng lại nhìn sững Phương Bửu Nhi một lúc nữa rồi mới hỏi:

- Ngươi là người sao ngươi chẳng giống ta? Ăn mặc như thế đó mà là người?

Phương Bửu Nhi vừa bực, vừa tức cười:

:

- Tôi là nam nhân! Phải ăn mặc khác hơn cô nương, nam nhân giống nữ nhân thế nào được?

Thoạt tiên trông thấy tiểu công chúa đẹp, Phương Bửu Nhi nghĩ rằng hẳn nàng phải thông minh lắm, rồi nhìn lối cắm hoa, hắn lại cũng tin chắc là mình nghĩ đúng.

Nhưng giờ đây qua hai câu nàng hỏi, hắn phát hiện ra nàng ngây ngô như kẻ si dại, hắn hết sức thương hại cho nàng và cũng có phần nào tiếc rẻ.

Tiểu công chúa lại mở to đôi mắt nhìn hắn một lúc lâu, rồi lắc đầu thốt:

- Không! Không phải vậy đâu! Là nam nhân sao ngươi không có râu?

Phương Bửu Nhi hết còn cười nổi, hắn lắc đầu tỏ vẻ chán nản:

- Tôi còn nhỏ tuổi làm gì có râu? Cô nương lại chẳng hiểu được một việc như thế sao?

Tiểu công chúa lại nhìn hắn, bỗng bật cười:

- Ạ! Ta biết rồi! Thì ra nam nhân còn nhỏ tuổi là không có râu!

Muốn có râu dài phải chờ đến lúc cao tuổi. Cũng như những đứa bé con, lúc mới sanh không có răng, lớn lên răng mới mọc!

Nàng thốt với giọng hết sức trịnh trọng, như người vừa phát minh ra một sự kiện lạ, như cho rằng sự kiện đó trên thế gian này không có ai nghĩ ra nổi.

Thốt xong nàng lại cười cười khoái trá, tự tán thưởng mình bằng tiếng cười đó.

Phương Bửu Nhi dù thương hại nàng đến đâu cũng không thể dằn lòng được nữa, bật cười to, hắn cười ngiêng ngửa, hắn đưa tay chỉ tiểu công chúa, cánh tay vươn ra quá dài suốt chạm vào bình hoa, hắn kêu lên:

- Cô nương... cô nương...

Thấy hắn bật cười, tiểu công chúa phẫn nộ, gằn giọng:

- Tại sao ngươi cười? Có cái gì đáng cười đâu? Vì ta thấy gia gia có râu, ta cứ tưởng hễ là nam nhân tất phải có râu, do đó ta mới hỏi ngươi chứ!

Phương Bửu Nhi sửng sốt, ngưng bặt tràng cười ngay, nhìn nàng hỏi:

- Thế ra, từ bao lâu nay, cô nương chi trông thấy một mình lệnh tôn là nam nhân thôi à?

Tiểu công chúa cau mặt:

- Gia gia ta là người thông minh bậc nhất trên đời, anh tuấn bậc nhất trên đời mà cũng là người giàu bậc nhất trên đời. Ta chỉ nhìn người thôi, ta chẳng cần trông thấy một nam nhân nào khác!

Có thật là sự nàng chỉ thích một nam nhân thần tượng đó chăng?

Không ai hiểu được tâm tự nàng, có điều trong vẻ cao ngạo quật cường của nàng có ẩn ước niềm oán, do tịch mịch gây nên..... Phương Bửu Nhi thở dài hỏi tiếp:

- Tuy nhiên từ trước đến nay, chẳng có ai giải thích cho cô nương sự đó sao?

Tiểu công chúa lắc đầu:

- Gia gia không nói gì cả, ta cũng chẳng muốn nghe.

Bỗng như chợt nghĩ ra điều gì, nàng mở tròn đôi mắt tiếp:

- Nơi đây chẳng hề có bóng nam nhân, ta quên hỏi ngươi làm sao ngươi đến được nơi này?

Phương Bửu Nhi cười khổ:

- Tôi đã nói rồi, cô nương quên lãng hay không lưu ý? Cô nương hỏi tôi như thế, rồi tôi phải hỏi lại ai? Khi tôi tỉnh lại bất phát giác hiện ra mình ở tại đây!

Tiểu công chúa chớp chớp đôi mắt, thốt:

- Ta đã hiểu rồi! Hẳn là Tiểu Linh Đang nhân xuất ngoại thi hành công tác gặp ngươi rồi mang ngươi về đây!

Đối với quan hệ bình thường giữa nam và nữ nàng hoàn toàn mờ tịt, nhưng luận về tình lý, nàng suy diễn rất xác đáng, không kém bậc lão thành già dặn.

Phương Bửu Nhi nhìn bình hoa lấy làm lạ hết sức, hắn nhận ra những cành hoa đều thay đổi vị trí bừa bãi không còn đúng theo lối cắm kỳ diệu như trước nữa.

Hắn tự hỏi, chẳng lẽ một tràng cười của hắn lại có áp lực đảo lộn những cành hoa như thế? Và nếu đúng vậy thì hắn đã làm một việc vô cùng khiếm lễ, do đó hắn bứt rứt không an, đưa bàn tay sửa lại những cành hoa.

Nhưng động tác của hắn làm cho tiểu công chúa sôi giận lên, nàng giậm chân xuống đất nện thình thịch gắt:

- Ai mượn ngươi mó tay vào hoa chứ?

Nàng đưa tay hất bàn tay của Phương Bửu Nhi vừa sờ đến một đóa hoa, đoạn rút cành hoa đó ra khỏi bình, nhúng vào bát nước trong xanh trên bàn, rửa qua rửa lại.

Gương mặt đẹp của nàng bừng lên niềm phẫn nộ lẫn căm hờn.

Đang lúc giận, nàng rửa khá mạnh tay làm cho đóa hoa đứt từng cánh, từng cánh, cuối cùng thì chỉ còn lại một vài cánh tận trong long, vừa đủ bao quanh nhụy hoa.

Không vì nàng hất tay mà hờn giận, Phương Bửu Nhi thấy đóa hoa bị hủy diệt, hết sức tiếc rẻ, kêu lên:

- Cô nương... cô nương làm gì thế?

Tiểu công chúa hừ một tiếng:

- Làm gì? Bàn tay thô tục dơ dáy của ngươi mò vào hoa của ta, ta phải rửa hoa cho sạch, chứ còn làm gì nữa?

Phương Bửu Nhi trố mất:

- Dù bàn tay tôi mó vào hoa, không xứng đáng lắm, song hoa vẫn còn nguyên vẹn chứ như cô nương rửa mạnh như thế thì còn gì là hoa?

Hoa đã chẳng sạch được mà lại còn bị hủy hoại Đáng tiếc quá!

Tiểu công chúa xì một tiếng:

- Hủy diệt hay còn nguyên vẹn, mặc cho hoa, ta chỉ muốn rửa sạch hoa thôi, thà nó bị hủy diệt mà cái xác của nó được sạch sẽ hơn là nó còn nguyên vẹn mà dơ dáy.

Phương Bửu Nhi sững sờ ngây người một lúc rồi thở dài.

Lâu lắm hắn thở dài thốt:

- Không ngờ cô nương lại chẳng biết thế nào là đạo lý..... Tiểu công chúa vụt đứng lên, bước tới trước mặt hắn cao giọng gắt:

- Ngươi nói ai chẳng thông đạo lý? Ta hỏi tại sao ngươi lại mó tay vào hoa của ta?

Hiện tại nàng tỏ rõ vẻ lanh lợi gần như chua ngoa, nàng chẳng còn ngây thơ thùy mị, đáng yêu như trước đó. Sự chuyển biến của nàng làm cho Phương Bửu Nhi thêm sững sờ.

Chưa hết, nàng gắt xong, sôi giận bừng bừng, đưa tay vớ lấy chiếc bình bằng ngọc quăng xuống nền, rồi chộp luôn xấp giấy quý xé toạc thành từng mảnh vụn, đoạn gằn từng tiếng:

- Ta phí tâm sư suốt ngày dài mới cắm xong một bình hoa, bình sanh chưa bao giờ ta cắm được một bình hoa thích ý như lần này, nhưng... giờ thì... giờ thì ngươi.. bị ngươi làm hỏng lất cả! Ta bắt đền ngươi, ngươi phải đền bình hoa cho ta!

Phương Bửu Nhi chẳng biết làm sao đáp gọn:

- Được tôi sẽ đền cho cô nương!

Đáp gọn cho xuôi vậy thôi, chứ hắn làm sao đền bình hoa cho nàng được? Giảng giải về đạo lý nàng chẳng nghe, nàng lại cứ giở thói trẻ con ra, làm khó hắn, hắn còn nói gì được với nàng hơn là hứa càn, hứa bừa thử xem nàng còn giở trò gì nữa.

Tiểu công chúa kêu to:

- Ngươi đền? Ngươi đền được chăng? Ngươi đền bằng cách nào?

Phương Bửu Nhi thở dài:

- Đền, thì tôi bằng lòng đền, những chưa biết phải làm sao mà đền đây! Làm sao bây giờ?

Chừng như Tiểu công chúa sắp khóc lên, đôi mắt của nàng rựng đỏ, nàng hằn học:

- Ta không dung tha cho ngươi đâu! Không dung thứ được đâu. Vĩnh viễn ta chẳng tha cho ngươi được. Trừ rạ.. trừ rạ..

Thấy nàng mở một lối thoát, Phương Bửu Nhi hấp tấp hỏi:

- Trừ ra làm sao hở cô nương?

Tiểu công chúa nhìn thẳng vào mặt hắn:

- Ta nói ra, ngươi có bằng lòng hay không?

Phương Bửu Nhi giục:

- Thì... cô nương cứ nói ra cho tôi nghe đi có nghe rồi mới biết là mình làm được hay không chứ. Làm được thì chấp nhận ngay, làm không được thì ai dám bằng lòng?

Tiểu công chúa nhảy choi choi, giậm chân thình thịch, lần này thì nàng òa khóc thật sự vừa khóc nàng vừa gào:

- Tiểu tặc! Ngươi là một tên tiểu tặc. Một tiểu quỷ! Nếu ngươi không chấp thuận, ta sẽ rút gân ngươi, ta sẽ lột da ngươi. Làm được cũng chấp thuận, không làm được cũng chấp thuận, từ khước là chết với ta!

Bình sanh, Phương Bửu Nhi chưa hề trông thấy một tiểu cô nương vừa khóc vừa làm huyên náo lên trước mặt hắn, do đó hắn có phần nào bối rối hắn hoang mang chẳng biết phải làm gì, nói gì cho cô bé dịu lại, nhưng cứ ỳ ra đó thì nàng càng khóc to càng gào to, thành trơ trẽn cho cả hai quá, bất đắc dĩ hắn đáp:

- Được rồi! Cô nương nín đi, tôi chấp thuận!

Tiểu công chúa vẫn khóc, vẫn gào:

- Ta không chịu đâu! Giờ thì muốn ta nín, ngươi phải chấp thuận đủ mười điều kiện của ta. Giờ thì phải đúng mười điều kiện chứ không phải chỉ có một như trước đây.

Nàng khóc to hơn một chút, gào to hơn một chút, chân giậm cũng nhanh hơn trước. Mắt nàng ướt đẫm lệ, lệ vẫn tuôn trào ra như suối.

Phương Bửu Nhi đã liều một tất phải liều hai, đáp luôn:

- Được rồi! Tôi chấp thuận đủ mười điều kiện chấp nhận tất cả, cô nương hãy nín đi?

Tiểu công chúa hơi dịu lại một chút:

- Mà ngươi đừng hối hận mới được!

Phương Bửu Nhi gật đầu:

- Nam nhân đã hứa làm sao giữ làm vậychẳng hề hối hận!

Tiểu công chúa nhấn mạnh:

- Nếu sau này ngươi hối hận thì sao?

Phương Bửu Nhi đáp nhanh:

- Thì tôi sẽ là một tiểu tặc, một tiểu súc sinh, tiểu quái vật!

Tiểu công chúa vụt cười khanh khách, kêu lên:

- Quỷ. Tiểu quỷ. Ngươi đáp ứng điều kiện của ta thế nào được? Giả sử ta bảo ngươi cắt chót mũi trao cho ta, ngươi có bằng long chăng?

Nàng vừa thốt, vừa lau mặt ráo lệ, với nụ cười vừa nở, gượng mặt nàng trở lại tươi xinh như trước, đôi mắt nàng sáng như trước, chẳng ai có thể ngờ là nàng Tiểu công chúa xinh đẹp đó mới khóc mùi mẫn, khóc đến chết người nghe, khóc đến nhọc phờ người khóc.

Nghe nàng đặt một ví dụ xẻo mũi, Phương Bửu Nhi sững sờ đờ người trố mắt nhìn nàng.

Đúng vậy, nếu nàng đòi làm thương tổn đến thân thể hắn thì sao?

Xẻo mũi, cũng chưa đến nỗi nguy hại đến mạng sống, bất quá chỉ lưu lại cho hắn một vết sẹo, biến thành con người xấu xí thôi, giả sử nàng đòi móc mắt, giả sử nàng đòi moi tim thì sao?

Mắng thì hắn đã bị Thủy Thiên Cơ mắng xiêng mắng xẹo rồi, hắn cũng bị tiểu công chúa mắng với giọng đó, gần như cả hai cùng một ngôn ngữ, một thái độ mắng hắn.

Song, Thủy Thiên Cơ là người có tuổi tác, lại thành danh trên chốn giang hồ, dù chỉ là danh một đại nữ ma đầu, điều đó có thể chịu đựng được, bất quá Thủy Thiên Cơ dùng uy lực bắt hiếp hắn kém thì hắn phải chịu thua.

Nhưng, tiểu công chúa bất quá chỉ là một cô bé, rất bé, kém hắn mấy tuổi sao lại có thể gọi hắn là tiểu tử. Nàng có uy lực gì mà lung lạc hắn như một món đồ chơi?

Mới ngần ấy tuổi, nàng đã cao ngạo như vậy rồi đến lúc thành nhân, tạo được một danh vị trên giang hồ rồi, nàng còn khó chịu đến mức độ nào nữa?

Dù sao thì nàng cũng là người thuộc giới giang hồ, bởi gia gia nàng là người chốn giang hồ kia mà?

Giờ đây hắn kẹt trong khuôn khổ của nàng, nàng lại đặt mười điều kiện buộc hắn phải thỏa

thuận đủ mười điều kiện đó, mà hắn chẳng biết những điều kiện gì.

Nếu không làm cho nào vừa lòng, rất có thể lũ tiểu yêu kia sẽ chẳng buông tha hắn, như chúng đã hăm dọa.

Càng nghĩ hắn càng lo ngại. Đúng ra chẳng phải hắn khiếp nhược sợ chết, nhược chết trong trường hợp này thì phi lý quá, hắn thấy tức.

Tức song phải kiên nhẫn, tùy cơ tháo gỡ rối rắm, hắn thừa hiểu dục tốc bất đạt, và lại nàng công chúa bé bỏng kia ương ngạnh vô lý, độc đoán, dù có giải thích cách nào vị tất nàng chịu nghe cho?

Do đó hắn lo lắng...

Tiểu công chúa bật cười khanh khách:

- Nói chứ ai lại bảo ngươi lại thẻo chóp mũi cho đành, phải vậy không hở tiểu tử. Thẻo mũi thì máu chảy, ta rất sợ máu, ta chẳng dám nhìn máu chảy, không ta không thích thẻo mũi ngươi đâu.

Rồi nàng đảo mắt, ánh mắt chớp chớp màu xanh biếc từ từ tiếp:

- Bình sanh, ta chưa từng trông thấy nam nhân khóc. Vậy điều kiện thứ nhất của ta là ngươi khóc lên, khóc cho ta xem, ta muốn xem gương mặt nam nhân lúc khóc sẽ như thế nào, tiếng khóc của nam nhân nghe ai oán, căm hờn tủi hận như thế nào!

Phương Bửu Nhi trố mắt nhìn tiểu công chúa như nhìn quái vật.

Một điều kiện lạ kỳ. Phải chăng có tâm tính bất thường? Nàng có loạn óc chăng? Trên đời này có một ước vọng kỳ lạ như thế? Khóc thì có gì thích thú mà đòi xem?

Nhưng khóc, nào phải bỗng dưng rồi ai cũng có thể khóc rống lên một cách ồ ồ khóc mướt khóc tỉ tê?

Tiểu công chúa hừ một tiếng:

- Sao? Ngươi hối hận rồi phải không? Đó chỉ là một trong mười điều kiện, mới nói đến điều kiện thứ nhất, ngươi lại hối hận! Chắc chắn chín điều kiện còn lại ngươi cũng sẽ hối hận luôn!

Phương Bửu Nhi ấp úng:

- Tôi... tôi khóc không ra tiếng nổi!

Tiểu công chúa xí một tiếng:

- Rõ thật là vô dụng. Chi có mỗi một việc khóc mà làm không nổi thì còn làm nổi việc gì khác! Như tạ.. Ta nói khóc là khóc ngay, ta muốn nín là nín ngay, đang khóc ta muốn cười là cười liền, thiết tưởng rằng chẳng có việc gì dễ dàng bằng những việc đó.

Phương Bửu Nhi vừa tức vừa buồn cười, thực nàng đóng kịch chắc khéo lắm. Tuy nhiên, làm được vậy kể cũng khá lắm chứ, bởi chưa chắc mọi người trừ hắn làm được như nàng?

Rồi hắn thở dài, đưa tay che mặt bật khóc.

Hắn khóc thành tiếng thật, nhưng đôi mắt ráo hoảnh, song nếu mắt ráo thì bao giờ nàng chịu cho hắn? Bất buộc hắn rà rà lòng bàn tay quanh môi, rỉ một chút nước bọt ướt bàn tay, rồi chà bàn tay quanh mắt, cho tèm nhem ướt át một chút.

Tiểu công chúa không màng nhìn hắn, ung dung thốt:

- Khi nào ta bảo ngừng ngươi mới được nín khóc nhé. Cứ khóc đi, khóc cho ta nghe!

Phương Bửu Nhi vừa khóc vừa suy nghĩ.

Hắn thấy hận nàng quá, bỗng dưng lại bắt hắn làm trò hề cho nàng xem. Và đây chỉ là một trò hề, còn chín điều kiện kia, chắc chắn là chín trò hề nốt.

Hắn vẫn khóc, cứ khóc, khóc mãi nước mắt không rơi, nhưng mồ hôi rơi từng hạt to bằng hạt đậu. Khóc mãi mồ hôi đẫm ướt cả tóc, cả trán.

Tiểu công chúa cười hi hì, hỏi:

- Nam nhân khóc lệ không rơi nhưng mồ hôi lại đổ. Lạ thật!..... Rồi nàng phê bình tiếp:

- Ngươi khóc không khéo chút nào, tuy nhiên ta nhìn nhận ngươi có cố gắng đấy. Thôi được rồi, nín đi!

Phương Bửu Nhi không đợi giục lần thứ hai, nín liền, chắc là hắn quá mệt nên vừa nín khóc liền bật lưng tựa vào thành ghế, thở dốc.

Tiểu công chúa chớp chớp mắt, thốt:

- Điều kiện thứ hai...

Nàng trầm ngâm suy nghĩ một lúc, định tìm một điều kiện khó khăn. Nêu lên cái số mười điều kiện, có lẽ nàng buột miệng mà nói chứ nàng chưa tính trước. Và giờ đây, nàng nghĩ từ từ chưa thấy điều gì hợp lý, nên còn nghĩ ngợi.

Thoạt đầu, nàng định bảo Phương Bửu Nhi nhào lộn trên nền phòng đúng năm mươi vòng, rồi đổi ý định bảo hắn bò quanh phòng năm mươi vòng, lại định bảo hắn ngồi xếp bằng tròn trên mặt nền trong hai khắc thời gian liền, bất động, khiến cho hắn mệt đừ người ra, dở khóc dở cười...

Gian phòng, không có một điểm ánh sang mặt trời, không rõ bắt đầu từ lúc nào, bên ngoài có người đưa cơm tới, đã bốn năm lượt rồi, nhưng bọn thiếu nữ thập thò, thập thò chẳng nàng nào bước vào, chúng nhìn hắn, chúng cười cười.

Ngồi một chỗ, Phương Bửu Nhi tìm hiểu mãi, đây là địa phương nào, gia gia của Tiểu công chúa là nhân vật ra làm sao, tại sao lão ấy chẳng đến kiểm soát qua, xem con gái làm gì, bởi ít nhất, dù là nam nhân, bổn phận làm cha bắt buộc lão phải thinh thoảng đến kiểm soát sinh hoại của con gái chứ. Từ lúc Phương Bửu Nhi vào đây, thời khắc trôi qua đã lâu quá rồi mà chẳng thấy lão đến. Lão không đến, thì còn mẹ nàng nàng còn mẹ chăng hay mồ côi mẹ?

Tiểu công chúa lại quay về với việc cắm hoa, nàng làm cái việc đó hết sức chăm chú nhờ vậy mà Phương Bửu Nhi được rảnh rỗi, trong khi chờ đợi thực hành những điều kiện kế tiếp.

Hắn lặng lẽ nhìn nàng bận rộn với, việc cắm hoa.

Có lẽ nàng thích thú với lối cắm hoa, mặt nàng tươi tỉnh lạ, ánh mắt ngời vẻ đắc ý.

Nàng cắm hoa khéo quá, Phương Bửu Nhi hết sức thán phục, bất giác buột miệng khen, rồi hắn vỗ bàn tán thưởng, rồi hắn hỏi:

- Thuật cắm hoa của cô nương học của ai thế?

Tiểu công chúa đáp:

- Gia gia có một vị bằng hữu, nghe nói vị đó là một bậc kỳ nhân trên đời này, mấy năm trước vị kỳ nhân đó đến đây một lần, gia gia ta hết lòng khẩn khoản lưu người lại để giáo huấn ta, nhưng người ch ở lại độ tháng, dạy ta cái thuật cắm hoa, chiều cắm hoa, ngày ngày cắm hoa, ta chán quá, trái lại gia gia thì cao hứng quá, cho rằng cắm hoa càng có cái đạo lý riêng biệt, đạo lý đó bao hàm một bí quyết luyện võ công đến chốn thâm diệu vô cùng.

Phương Bửu Nhi lắc đầu:

- Tôi không tin như vậy!

Tiểu công chúa mỉm cười:

- Chính ta, ta cũng không tin, ta hỏi gia gia. Gia gia cũng chẳng biết giải thích làm sao cho ta hiểu, dù chính người nói ra như thế.

Nhưng người khuyên ta cứ chăm cắm hoa, ta vâng lời lo cắm hoa. Ta cũng chẳng lưu ý nghiên cứu tìm một liên hệ giữa thuật cắm hoa và võ thuật. Đến một hôm ta chợt cảm thấy thích cắm hoa, cái hứng đã có rồi, ta càng chăm chú cắm hoa mãi đến lúc ta học xong cái thuật cắm hoa ta mới thức ngộ trọn vẹn đạo lý cao thâm của việc cắm hoa.

Phương Bửu Nhi thở dài:

- Có lẽ tôi cũng đã thức ngộ như cô nương? Cũng thời bao nhiêu đóa hoa đó, nếu là tôi, tôi có lối cắm khác, và dĩ nhiên kém cô nương. Cũng thời bao nhiêu hoa đó, cô nương có nhiều lối cắm, lối nào cũng tuyệt diệu. Suy rạ.. suy ra...

Hắn muốn đưa ra một thí dụ nhưng chưa tìm được một thí dụ xác đáng đành ú ớ.

Tiểu công chúa tiếp:

- Ví dụ như một thanh kiếm, cũng thời một kiếm pháp, người có võ công cao, có lối sử dụng ảo diệu hơn người học võ tầm thường.

Phương Bửu Nhi tán đồng ngay lý luận đó:

- Đúng vậy! Đúng lắm!.

Hắn nhìn sững Tiểu. công chúa một lúc, sau cùng lẩm bẩm:

- Kỳ quái thật? Những sực việc rất thông thường thì cô nương chẳng hiểu gì cả. Còn những điều cao thâm, huyền diệu thì cô nương lại quá tinh tường, một bậc lão thành chưa hẳn có nhận xét

chí lý như cô nương?

Tiểu công chúa mỉm cười:

- Thật vậy à?

Phương Bửu Nhi tiếp nối:

- Nếu tôi đoán không lầm thì cô nương có biết võ công?

Tiểu công chúa gật đầu:

- Đương nhiên!

Sanh trong nhà võ dĩ nhiên phải biết võ, nhưng giọng nói của nàng có cái ý nghĩa khác, không phải vì sanh trong nhà võ rồi đương nhiên biết võ mà thôi, chừng như nàng cho rằng hễ là ccon người là phải biết võ, nếu chẳng biết võ, chỉ là một quái vật không hơn không kém.

Lâu lắm, nàng hỏi:

- Ngươi có muốn ta thi triển một vài chiêu thức cho ngươi xem không?

Phương Bửu Nhi cau mày lắc đầu:

- Không! Không!

Nói đến võ công là hắn nghe đầu nhức ngay còn nhìn người biểu diễn làm sao được?

Hắn đã quá ngán rồi, từ lúc rời nhà ra đi đến nay, hắn đã mục kích hơn một lần cảnh đánh nhau, sát hại nhau, hắn gớm và cái ý chí không bao giờ luyện võ lại càng được hắn cũng cố hơn.

Đối với võ công, hắn có cảm tưởng là nên sợ kính nhi viễn chi, như đối với quỷ thần. Gần quỷ thần là có hại, thì gần võ công cũng thế, gần võ công là gần máu đổ, thây rơi, gần tang tóc.

Tiểu công chúa trừng mắt nhìn hắn, gắt:

- Nếu ngươi nói không muốn xem, ta lại thích biểu diễn cho ngươi xem, nếu ngươi nói thích xem, ta lại cảm thấy biếng nhác biểu diễn.

Phương Bửu Nhi vội đổi câu nói:

- Tôi muốn! Tôi muốn!

Tiểu công chúa bật cười khanh khách:

- Ngươi đã muốn rồi đó. Đã muốn thì phải xem, không xem không được!

Phương Bửu Nhi sững sờ, biết mình kẹt rồi, chỉ còn có nước ngồi ỳ ra đó, chờ xem.

Hắn than thầm, vô luận là hắn nói thế nào tiểu công chúa cũng tìm cách xoay chiều, đưa hắn vào tròng. Điều đó làm cho hắn tức uất, song biết rõ có tức uất cũng vô ích, cho nên hắn cố lờ đi bởi càng nghĩ tới càng khó dằn lòng.

Tiểu công chúa nhìn hắn, thấy thái độ của hắn nàng thích thú vô cùng, nàng vừa cười vừa thốt:

- Ngươi đừng phát cáu lên chứ, trông ngươi khôi hài quá! Ta thích khiêu khích cho ngươi phát cáu, để xem mặt mày ngươi khôi hài như thế nào, nếu ngươi không giữ ý, thì chỉ làm trò cười cho ta thôi!

Phương Bửu Nhi sa sầm gương mặt đôi mày cau lại.

Tiểu công chúa đảo bộ, bước ra chỗ trống, tung mình lên không nhẹ như chim yến, rồi từ nơi không trung nàng xoay chuyển thân hình, tà áo trắng bay lả lướt, bật kêu phần phật, trông nàng mường tượng con bướm vờn hoa, chập chờn, nàng vung tay, đá chân, quay quay một lúc bỗng nàng đáp xuống bát nước trong.

Tiếng là cái bát chỉ vì hình thức vật đó là cái bát chứ nó khá to lớn, to bằng một chiếc bồn thường, dĩ nhiên nước chứa khá nhiều.

Phương Bửu Nhi tưởng đâu nàng sơ xuất rơi xuống đất, giật mình toan chạy tới đỡ nàng, nhưng chân nàng vớí chấm mặt nước nàng đã vút mình trở lại không trung, rồi đáp xuống đầu cành hoa trong chiếc bình cứ tư thế đó, nàng đứng một lúc Trừ loài bướm, trên thế gian này có loài động vật nào đáp trên cành hoa, nhẹ nhàng không chút lay động? Chỉ có loại dế trùng, nhưng các loại đó chẳng thích hoa.

Vậy mà nàng đứng được, bình hoa chẳng ngả đóa hoa chẳng rung.

Nàng đứng thư thả quá, chẳng khác nào đứng trên mặt đất.

Màu hoa phản chiếu, màu áo phản chiếu gương mặt đẹp, thân hình có những đường cong tuyệt mỹ, tuy những đường cong đó chưa nẩy nở hoàn toàn trong lứa tuổi của nàng, lúc đó nàng đẹp tuyệt vời, đẹp hơn một tiên nữ hạ trần, duyệt hoa để so sánh sắc người và sắc hoa.

Giàu tưởng tượng một chút người ta có thể cho nàng là một tiên nữ đang hiện trên mặt Bát Bửu Liên Trì...

Phương Bửu Nhi thật sự không thích võ công, song cảnh trước mắt là một tiên cảnh, hắn khoái trá mê mệt nhìn và cuối cùng thì hắn không dè dặt nữa reo lên:

- Tuyệt, tuyệt, cô nương có thân pháp phi phàm!

Thân pháp đối với hắn chỉ là động tác của thân thể chứ hắn có hiếu thân pháp là gì theo võ đâu? Hắn vẫn dùng danh từ đó như thường theo ý của hắn.

Tiểu công chúa khẽ nhún đôi chân bay vút lên không, tà tà đáp xuống nền phòng mỉm cười:

- Chẳng có gì đáng khen cả. Chắc chắn những tay võ sư trên giang hồ trông ta biểu diễn sẽ nhận thấy nhiều sơ hở cần sửa chữa. Bất quá ta có chút thân pháp xoàng xoàng thôi.

Phương Bửu Nhi thở dài:

- Nếu những gì cô nương vừa thi triển mà gọi là xoàng thì trên thế gian này không có tay nào đáng được người đời chú ý.

Tiểu công chúa nhìn hắn:

- Thế ra ngươi cũng biết võ công?

Phương Bửu Nhi lắc đầu:

- Tôi làm gì biết võ công? Tuy nhiên với đôi nhãn quang phàm tục tôi cũng có thể nhìn thấy cái giá trị thân pháp của cô nương. Vả lại trong gia đình tôi, trừ tôi ra chẳng học võ công, chứ ngoại công tôi, gia gia tôi, mẹ tôi, tất cả đều biết.

Hắn muốn nói cả ba người đó đều là cao thủ, nhưng qua một sự so sánh chớp nhoáng giữa những người thân và tiểu công chúa, hắn không dám quả quyết sự hơn kém của song phương, thành thử hắn không dám dùng mấy tiếng cao thủ.

Còn một lý do khiến hắn không thể gọi ông ngoại và cha mẹ là cao thủ vì gia gia của công chúa là một nhân vật còn xa lạ quá đối với hắn, con người đó sống trong khung cảnh quá bí mật, hẳn phải có lai lịch bí mật, và như vậy hẳn cũng phải lợi hại lắm, chắc chắn lão chẳng kém ông cha hắn, thì làm sao hắn dám xưng ông cha là cao thủ?

Hắn bỏ lửng câu nói rồi liên tưởng đến tình cảnh hiện tại của hắn, bị đưa về cái chỗ thần bí này, biết đến ngày nào hắn thoát ra được mà trở về nhà?

Bất giác, hắn mơ màng đến xuất thần.

Tiểu công chúa thấy hắn đột nhiên lại bỏ dở câu nói, lấy làm lạ nhìn hắn một lúc rồi hỏi:

- Ngoại công ngươi làm sao? Gia gia và mẫu thân ngươi làm sao?

Phường Bửu Nhi giật mình toan đáp, bỗng vừa lúc đó, cả tòa kiến trúc chuyển động kịch liệt đến độ Tiểu công chúa không còn giữ nổi thăng bằng, ngã nhào xuống nền phòng, mặt hắn xanh dờn, chẳng còn một hạt máu. Tiểu công chúa cười dịu:

- Tiểu tử! Ngươi sợ à? Sợ gì chứ? Ta đỡ ngươi dậy cho lấy lại bình tĩnh đi!

Nàng đưa cánh tay trắng nõn như ngà chuốt, nắm hắn kéo đứng lên.

Cuồng Ngạo Chấp Vương Hầu

Nhưng nàng chưa chạm vào mình, hắn đã tự đứng lên được, đứng lên rồi hắn lại ôm chầm lấy Tiểu công chúa, run run giọng thốt:

- Nguy! Nguy rồi cô nương ơi! Trời long, đất sụp.

Chúng ta chạy nhanh lên, nếu không thì mất mạng cả.

Tiểu công chúa bật cười khanh khách:

- Tiểu tử! Ai bảo với ngươi là trời long đất sụp?

Bất quá, chiếc thuyền của chúng ta vào bờ, chạm phải đất liền. Ngươi sợ đến thế ư?

Phương Bửu Nhi sững sờ, một lúc lâu, mới cất tiếng được:

- Chúng tạ.. đang ở trên thuyền?

Tiểu công chúa gật đầu:

- Không ở thuyền thì ở đâu?

Phương Bửu Nhi trố mắt:

- Nếu là ở trên thuyền, tại sao tôi không có cảm giác gì cả? Ít nhất con thuyền cũng chao chao, không mạnh cũng nhẹ chứ?

Tiểu công chúa cười hì hì:

- Chỉ vì con thuyền to lớn quá, vì nó to lớn nên sóng chẳng làm gì chuyển nó nổi, ngươi còn cảm thấy nó chao chao làm sao được?

Rồi nàng gắt:

- Thôi buông ta ra đi!

Đến lúc đó, Phương Bửu Nhi mới nhận ra là trong lúc hoảng hốt, hắn ôm chầm lấy nàng, hắn thẹn đỏ mặt, buông nàng ra ngay, nhưng cũng liền lúc, hắn cảm thấy vòng tay chạm vật gì mềm mại quá, vật đó lại thơm thơm, lúc ôm cứng thì chẳng nghe gì, khi buông lơi rồi mới cảm thấy, tự nhiên hắn tiếc...

Tiểu công chúa trừng mắt:

- Nam nữ thọ thọ bất thân, vừa rồi ngươi ôm ta là ý tứ ra sao?

Câu nói đó, cách không bao lâu thời gian, nhưng Phương Bửu Nhi đã nói với một người, bây giờ có người nói với hắn y câu đó. Hắn thoáng đỏ mặt, ngây người chết thẹn, đúng là cái cảnh dở khóc dở cười.

Tiểu công chúa lại hét lên:

- Nói! Nói đi chứ! Ý tứ ngươi ra sao mà dám chạm vào mình ta?

Phương Bửu Nhi cúi thấp đầu, ấp úng:

- Tôi... tôi...

Hắn biết rõ là hắn khiếm nhã, nhưng nói làm sao cho xuôi đây? Y cần phải nói gấp, lại không có lời ổn thỏa, thành ra hắn khẩn trương ra mặt, hắn suýt bật khóc.

Bỗng Tiểu công chúa bật cười khanh khách:

- Thôi đừng quýnh quáng, ta nói đùa đấy. Thật ra thì ta cũng thích ngươi ôm ta lắm, ngươi ôm ta, ta nghe khoan khoái vô cùng!

Rồi bất thình lình nàng vươn hai cánh tay tới ôm quanh cổ hắn, rồi nàng ngẩng mặt, tìm má hắn, đặt môi vào, môi cận má thì nàng im, môi rời má thì nàng cười hì hì, cười hắc hắc.

Sau cùng nàng buông hắn ra, dang ra xa.

Phương Bửu Nhi lúc đó chẳng rõ mình khoan khoái hay chua chát nữa, hắn ngây người nhìn nàng, dù sao thì hắn cũng cảm thấy sự cọ chạm vừa qua, môi nàng áp vào má hắn, ngực nàng ép sát ngực hắn, hơi thở nàng phều phào, nhịp tim nàng thình thịch, hắn nghe sự cọ chạm đó gây cho hắn một đê mê, một rờn rợn...

Nàng bước đi được vài bước, dừng lại quay đầu nhìn hắn, chớp chớp mắt:

- Ngươi câm à?

Không câm thì còn nói gì? Chẳng lẽ bảo cho nàng biết là hắn đê mê, hắn rờn rợn, chẳng lẽ gọi nàng trở lại, tái diễn cảnh đó?

Hắn vẫn ngây người đứng lặng.

Nàng nói:

- Ngươi còn thiếu mấy điều kiện nữa?

Phương Bửu Nhi nhẩm tính, rồi đáp:

- Bốn!

Tiểu công chúa há miệng cười giòn, bày hai hàm răng trắng đều đặn:

- Vậy mà ta tưởng ngươi bỗng nhiên lại câm ngay. Thì ra ngươi còn nói được. Còn nói được sao ngươi nín lặng? Ta hỏi ngươi đang nghĩ gì?

Phương Bửu Nhi lắc đầu quầy quậy:

- Chịu thôi? Không nói được đâu. Ai lại nói những ý nghĩ đó ra chứ.

Tiểu công chúa hơi đỏ mặt một chút:

- Nói! Nói! Ta muốn ngươi nói cho ta nghe? Ta nóng nghe đây?

Phương Bửu Nhi né câu chuyện:

- Tôi tưởng... tôi tưởng con thuyền này... đã cặp bờ, chắc trên bờ có nhiều sự lạ lùng đáng xem, nếu cô nương muốn xem...

Tiểu công chúa sửng sốt trố mất nhìn hắn, chừng như nàng có vẻ thất vọng.

Không rõ vì sao, nàng vụt quay lưng lại hắn, chừng như chẳng muốn nhìn thấy hắn nữa, rồi nàng cúi gầm đầu xuống chừng như nàng khóc.

Phương Bửu Nhi vội bước tới, thấp giọng nói:

- Cô nương... Cô nương làm sao thế!

Tiểu công chúa cắn môi, giậm chân, không quay nhìn hắn, chỉ vẫy tay phía sau khoát khoát nói:

- Đi đi! Dang xa ta!

Phương Bửu Nhi dịu giọng:

- Nói đi, cô nương nói cho tôi biết tại sao cô nương khóc?

Tiểu công chúa căm hờn:

- Tiểu tặc! Tiểu quỷ! Tiểu bại hoại! Ta không nói! Ta không bao giờ nói cho ngươi biết đâu. Hừ? Ta hiểu mà, vừa rồi nào có phải ngươi nghĩ ngợi về ta đâu. Ta hận ngươi! Ta chẳng nói gì với ngươi đâu!

Nói như thế có khác nào sẽ cho hắn biết những gì nàng đang nghĩ, có điều đang lúc hận tràn lòng, nàng còn gay gắt vậy thôi, chung quy rồi nàng cũng nói. Vì hận, nàng hận vì Phương Bửu Nhi không dành trọn tâm tư nghĩ về nàng, lại nghĩ đến cái việc lên bờ xem cảnh.

Trên bờ thì có gì đáng xem? Hắn không thích ở cạnh nàng sao, lại đề nghị lên bờ? Nàng không xứng đáng cho hắn nhìn ngắm sao, lại đòi lên bờ?

Nàng hận như một đứa bé bị bạn lứa lờ đi để nghĩ đến chuyện gì khác. Nàng hận vì Phương Bửu Nhi không dành trọn tâm tư cho nàng.

Nàng bị chạm tự ái.

Phương Bửu Nhi thở dài:

- Ai bảo là tôi không nghĩ ngợi gì về cô nương? Tôi luôn luôn nghĩ ngợi về cô nương, phút giây nào tôi cũng nghĩ đến cô nương, tôi nghĩ ngợi đến phát cuồng được đấy cô nương ơi! Nín đi, cô nương đừng khóc, đừng khóc nhé.

Tiểu công chúa vụt quay mình lại đưa tay áo lau lệ, miệng điểm nụ cười, gằn từng tiếng:

- Thật vậy không?

Phương Bửu Nhi gật đầu:

- Thật mà! Ai nói dối cô nương làm gì?

Trong thâm tâm hắn tự trách mình:

- Tại sao ta có thể nói như vậy được? Từ bao lâu nay, có khi nào ta nói dối lừa người đâu? Sao bây giờ ta làm được việc đó? Hừ? Thật sự thì việc lừa người chẳng tốt đẹp gì đó, song hiện tại ta chẳng còn cách nào làm khác hơn bởi ta muốn cùng nàng lên bờ, có lên bờ ta mới tìm được cơ hội thoát đi. Thì muốn trở về nhà, ta phải lừa nàng, thiết tưởng ta chẳng có lỗi gì cả. Như vậy là ta làm một việc rất hợp lý, bởi biến phải quyền, cứ cố chấp tiểu mãi thì ta phải kẹt mãi. Huống chi đó là có lừa nàng, bất quá là chỉ muốn nàng vui vẻ, cởi mở kia mà, ta có hảo ý chứ đâu phải có ác tâm đối với nàng...

Đã có lý do tắc trách việc làm, Phương Bửu Nhi chẳng còn thắc mắc nữa.

Hắn nhìn sang Tiểu công chúa thấy nàng ngóc đầu trên bàn tay ra chiều suy nghĩ xa xôi.

Bỗng nàng hỏi:

- Có thật trên bờ vui lắm không? Tạ.. ta muốn lên đó xem cho biết!

Phương Bửu Nhi như cởi mở trong bụng, nhưng vẫn tỉnh bơ thản nhiên thốt:

- Có lẽ vui lắm, bởi dù sao thì khung cảnh trên bờ cũng không giới hạn quá hẹp hòi như trên một con thuyền. Cô nương muốn lên đó, thì cứ lên!

Tiểu công chúa thở dài cất giọng u buồn:

- Mỗi năm khi thuyền cập bến, gia gia có cái lệ nghiêm cấm ta trong vòng năm mươi hôm bước ra khỏi phòng dù là một bước. Hiện tại chỉ là ngày thứ ba mươi mốt, làm sao ta dám rời phòng lên bờ được?

Phương Bửu Nhi thầm thương hại nàng, nghĩ:

- Thì ra nàng luôn luôn bị cấm cố trên thuyền, chẳng có cơ hội lên bờ, nhìn trời cao đất rộng, thảo nào mà nàng chẳng thấy một nam nhân, ngoài gia gia nàng? Thảo nào mà nàng chẳng mù mờ thế sự, suốt ngày nàng có việc gì làm khác hơn là đọc sách, ngâm thi, rồi suy nghĩ vẩn vơ. Cho nên trong cái quẩn, nàng khó tránh mang phiền phức vào tâm hồn.

Sống trong tịch mịch như thế, dù có ngồi trên bạc vàng cũng chẳng thú vị gì. Tưởng nên an ủi nàng một câu mà cũng vừa khuyến khích nàng, giả sử nàng chấp nhận thì hắn sẽ có dịp may, hắn dịu giọng thốt:

- Nếu lệnh tôn cấm đoán như vậy thì chúng ta liệu cách lén lên bờ.

Dù có bị phát giác ra, thiết tưởng cũng không phải là một tội nặng!

Tiểu công chúa trừng mắt, trong ánh mắt của nàng có vẻ kinh khiếp vô cùng:

- Lén? Gia gia sẽ phẫn uất, gia gia có thể chết vì sự phẫn uất đó!

Qua khẩu khí của nàng Phương Bửu Nhi biết ngay từ bao lâu rồi, nàng chẳng hề làm điều gì trái ý thân phụ nàng. Nàng xử sự đúng theo câu áo mặc chẳng quá khỏi đầu, phận làm con, cha mẹ

khiến sao hay vậy.

Phương Bửu Nhi đưa ý kiến:

- Lệnh tôn không hay biết thì làm sao phẫn uất?

Tiểu công chúa lắc đầu không đáp.

Phương Bửu Nhi nói tiếp:

- Chúng ta len lén lên bờ, nhìn qua cảnh vật một tí, rồi xuống thuyền ngay, chúng ta sẽ thấy biết bao cái lạ, chẳng hạn liễu rủ đào hồng, chiếc cầu xinh, giòng nước nho nhỏ.

Tiểu công chúa đảo mắt đen lay láy, ánh mắt chớp ngời, trong ánh mắt đó hiện rõ cái ý muốn liều lên bờ, sau cùng nàng cười nhẹ gật đầu:

- Phải đấy? Gia gia không hay biết thì làm sao phẫn uất?

Phương Bửu Nhi vuốt:

- Tôi đã nói cô nương là con người thông minh tuyệt đỉnh, đã nghĩ đến việc gì nhất định là chu đáo lắm.

Nghe hắn tán, Tiểu công chúa cao hứng vỗ tay nhưng vẫn làm ra vẻ thơ ngây lỏi:

- Thật à? Ta thông minh lắm à? Hừ, ngươi dối gạt ta đó. Lúc ta lên năm tuổi, học kiếm thuật, gia gia ta thường mắng là ta ngu ngốc, rồi qua năm ta được sáu tuổi...

Nàng kéo dài câu chuyện, cốt để nghe Phương Bửu Nhi lập đi lập lại là nàng thông minh, càng nghe hắn lán, nàng càng khoái trá.

Phương Bửu Nhi sợ nàng nói mãi xa dần vấn đề chánh, và có khi nàng không còn thích lên bờ nữa, nên chỉ ấm ớ khen thêm mấy tiếng rồi buông gọn:

- Chúng ta có thể qua lọt cửa trước chăng? Bọn nào canh giữ phía đó?

Tiểu công chúa dù ngồi đấy mà nghe hắn tán tụng suốt ngày cũng chẳng chán, nghe hắn khen bâng quơ mấy tiếng, nàng tỏ rõ thất vọng ra mặt, đã thất vọng. thì còn gì cái hứng lên bờ, nàng đáp nhẹ:

- Bên ngoài cửa có đông người lắm. Nhưng... nơi đây có một lối thông bí mật có thể theo con đường đó đi thẳng đến khách sảnh của con thuyền, mà khỏi lẩn ra lối cửa trước. Đến khách sảnh rồi ta có cách lên bờ mà không ai trông thấy.

Phương Bửu Nhi mừng thầm thốt:

- Vậy thì hay quá!

Hắn trầm ngâm một chút tỏ vẻ lo ngại:

- Nếu lệnh tôn có mặt tại khách sảnh?

Tiểu công chúa lắc đầu:

- Suốt ngày gia gia ở trong thư phòng, không khi nào người có mặt tại đại sảnh.

Nàng vừa thốt vừa bước tới trước tấm gương bằng đồng. chải lại mái tóc.

Phương Bửu Nhi giục:

- Đi cô nương? Chúng ta nhanh lên một chút!

Tiểu công chúa quay lại trừng mắt nhìn hắn, gắt:

- Ít nhất ngươi cũng phải để cho ta sửa dạng lại một chút chứ! Nếu luộm thuộm quá ta còn làm sao nhìn thấy người trên bờ?

Phượng Bửu Nhi lại tán:

- Vậy là đẹp lắm rồi. Bình sanh tôi chưa từng thấy thiếu nữ nào đẹp bằng cô nương, dù cô nương không sửa soạn, cũng xứng đáng là đệ nhất giai nhân trong thiên hạ.

Tiểu công chúa sáng mắt lên:

- Thật vậy à? Tạ..

Phương Bửu Nhi sợ nàng lại biến chứng, dần dà rồi mất cơ hội, hấp tấp gật đầu:

- Nói thật mà, cô nương cứ tin tôi!

Rồi hắn hỏi nhanh:

- Lối đi bí mật ở chỗ nào đâu, cô nương?

Tiểu công chúa đưa bàn tay trắng có ngón thon tròn chỉ bên dưới bức màn:

- Phía dưới, bên trong bức màn đó.

Nàng bước tới vẹt bức màn qua một bên, phía sau, quả có một lối đi hơi ăn sâu xuống lườn thuyền.

Nàng đứng lại tại đó, quay đầu nhìn Phương Thiếu Nhi bám sát bên nàng, do dự:

- Ta sợ quá? Tim ta bắt đầu đập mạnh rồi!

Phương Bửu Nhi vội tìm lời trấn an nàng, rồi cả hai, theo lối đi bí mật đó tiến tới.

Một con đường trong khoang thuyền tự nhiên không được rộng lắm, và phải khúc chiết quanh co, họ đi một lúc thì đến bậc thang.

Tiểu công chúa khẽ thốt bên tai hắn:

- Lên tới đầu thang, là lọt vào đại sảnh.

Nàng với tay nắm cánh tay Phương Bửu Nhi từ từ tiến lên từng nấc thang.

Từ lúc vào con đường bí mật, Phương Bửu Nhi hồi hộp vô cùng, càng đi tới hắn càng hồi hộp hơn, tim hắn đập mạnh, chân hắn run run cơ hồ ngã xuống.

Đến đầu thang, Tiểu công chúa đẩy nắp ván lên chui ra. Phương Bửu Nhi chẳng chậm trễ theo liền.

Trong con đường bí mật bóng tối dày bao nhiêu thì nơi đây sáng sủa bấy nhiêu. Tuy trong một khoang thuyền nhưng khách sảnh rộng rãi không kém tại một dinh thự nào, đủ biết con thuyền này to lớn đến đâu, có lẽ nó to hơn một tòa nhà nguy nga đồ sộ trên đất liền.

Vào một khung cảnh lạ, Phương Bửu Nhi không còn tâm tưởng nào nhìn ngang nhìn dọc, chủ tâm của hắn là làm sao lên được đất liền, hắn vội bước đến cạnh cửa sổ nơi hông nhìn ra bên ngoài.

Nhưng vừa lúc đó có tiếng chân người vang lên, tiếng chân càng lúc càng nghe lớn, chứng tỏ người nào đó đang tiến đến khách sảnh.

Phương Bửu Nhi thầm kêu khổ:

- Thế là hỏng? Vĩnh viễn ta không còn cơ hội nào nữa rồi.

Hắn nhìn qua Tiểu công chúa, trông thấy nàng biến sắc, mặt trắng nhợt, nàng run run giọng thốt gấp:

- Nguy! Nguy rồi! Có người đến? Làm sao bây giờ?

Nàng nắm lay Phương Bửu Nhi ý chừng định lôi hắn trở lại khoảng trống chui xuống thang…

Nhưng tiếng chân người mỗi lúc mỗi vang lên rõ rệt, nàng không còn kịp kéo Phương Bửu Nhi chui xuống, ngó quanh quẩn chợt nàng thấy nơi một góc khách sảnh có bức màn, rũ xuống sát sàn thuyền, cả hai không còn chần chờ được nữa vội nhào về phía đó, chui qua bên kia bức màn.

Tiểu công chúa ghé sát miệng bên tai Phương Bửu Nhi thì thầm:

- Đừng nhúc nhích! Đừng nhé! Nếu gia gia ta phát giác ra, ta sẽ khổ mà ngươi cũng chẳng an nhàn gì đâu!

Phương Bửu Nhi bị hơi gió từ miệng nàng phào qua lỗ tai, nghe nhột nhột suýt buột miệng cười, nhưng hắn dằn lại được, khẽ gật đầu tựa lưng vào vách.

Hắn đứng đúng một chỗ có lợi thế, nhìn được bên ngoài, nhưng muốn nhìn phải nhắm một bên mắt, nhìn bằng một bên, vì trước mặt hắn có một khe hở nhỏ.

Bên ngoài bức màn, lúc đó một người xuất hiện có thân hình to lớn, người đó là một nữ nhân, song thân vóc lực lưỡng như một nam nhân, khom mình quét khắp mặt sàn thuyền, dù sàn thuyền đã sạch bóng.

Quét xong, người đó lại lấy vải lau, tiếng lau nghe soàn soạt.

Bỗng có tiếng vòng ngọc chạm vào nhau, vang bên tai hắn, hắn thầm nghĩ:

Tiểu Linh Đang! Nàng đã đến!

Đúng như Phương Bửu Nhi dự đoán, Tiểu Linh Đang bước vào hỏi:

- Đã sạch sẽ chưa?

Nữ nhân đáp:

- Trình cô nương, đã sạch rồi!

Nữ nhân vâng một tiếng, thu dọn chổi giẻ, rồi bước ra.

Phương Bửu Nhi thầm kêu khổ, than khẽ:

- Lại nguy nữa rồi? Khách đâu có khách tai hại thế! Trước không tới, sau không tới, lại chờ lúc ta có mặt tại đây mà tới! Tới đây rồi chừng nào mới rời đi?

Đứng trong chỗ khuất, tiểu công chúa chẳng thấy gì bên ngoài bức màn, chỉ thấy Phương Bửu Nhi chăm chú nhìn qua khe hở, động tính hiếu kỳ, nàng tới gần hơn, khom mình nhìn như hắn.

Lúc nàng ghé mắt vào khe hở, bên ngoài Linh Nhi hai tay kéo là áo cho thẳng và nhếch lên, mình hơi nghiêng tới, cất giọng cung kính thốt:

- Chỗ tiếp khách đã lau sạch sẽ rồi, cung thỉnh Hầu Gia đến xem qua!

Có tiếng cửa mở, cửa đóng mấy lượt, điều đó có nghĩa là có nhiều vọng cửa được mở, đóng, rồi tiếp theo đó, tiếng y phục vang lên…

Mười sáu thiếu nữ vận cung trang, quần quét đất, tay cầm thẻ ngọc, tay cầm quạt tơ, từ từ bước vào, phân đứng hai bên.

Kế đó, bốn thiếu nữ khác cũng vận cung trang, tay cầm dĩa vàng, ủng hộ một người vận áo màu tía, bước trên nệm gấm từ từ bước vào.

Phương Bửu Nhi đảo mắt đủ mọi cách nhưng chẳng làm sao trông thấy mặt mày, hình dáng người áo tía, giữa bọn thiếu nữ cung trang, bất quá hắn chỉ thấy từng lõm y phục qua lỗ hổng giữa bọn thiếu nữ, chứ chẳng hề nhìn được độ nửa phần người, dù trên dù dưới.

Tiểu công chúa vạch bàn lay Phương Bửu Nhi, dùng ngón viết vào lòng ba chữ:

“Gia gia ta.” Phương Bửu Nhi gật đầu, hắn đang chăm chú nhìn người đó, nhưng không trông thấy gì cả, bọn thiếu nữ cung trang giăng hàng ngang, chặn tầm mắt của hắn.

Chẳng những bọn thiếu nữ che khuất mà khi người đó vào trong đại sảnh, lại có một tấm bình phong ngăn chặn, nếu chàng cố nhếch đầu lên cao thì sợ gây nên tiếng động, còn như cúi thấp xuống bất quá chỉ thấy đôi chân.

Chàng ước đoán, có lẽ đó là một kỳ nhân, tính hiếu kỳ, mỗi phút mỗi khích động, chẳng biết làm cách nào trông thấy rõ mặt mày được.

Tuy nhiên, nhón cao không được, hắn lại cúi thấp cúi sát sàn thuyền, dù chẳng thấy gì nhiều, cũng thấy ít, thà có thấy còn đỡ tức hơn.

Bên cạnh đôi chân người đó có một con mèo, nằm khoanh, lông trắng mượt.

Hắn chỉ thấy được bao nhiêu đó thôi!

Bỗng, có tiếng tiêu, tiếng sáo vang lên, rồi nhiều loại nhạc khí khác phụ họa, tiếng nhạc vang rền, Phương Bửu Nhi chẳng rõ phát xuất từ phía nào.

Linh Nhi lại kéo vạt áo, nghiêng mình sát ván thuyền, kính cẩn hỏi:

- Xin Hầu Gia cho biết có thể mở cửa được chưa?

Bên trong bức bình phong, một giọng nói uể oải vang lên:

- Ngươi là sứ giả tiếp khách, mọi việc tùy ngươi định liệu!

Giọng nói tuy uể oải, nhưng hòa hoãn, dịu hiền, một giọng nói của hạng người bình sanh không hề khẩn cấp, nôn nao, bất cứ trong trường hợp nào. Giọng nói của hạng người bình tĩnh lạ.

Không khẩn cấp, không nôn nao, tất nhiên không bao giờ quan tâm đến bất cứ sự việc gì, có lẽ trời sanh ra người đó, để hưởng đúng hai chữ vô sự.

Linh Nhi vâng một tiếng, dập đầu lượt nữa đoạn đứng lên xoay mình bước đi.

Phương Bửu Nhi chăm chú nhìn bên dưới tấm bình phong, bỗng thấy một bàn tay trắng như ngọc, không chút tỳ vết, hai ngón cái và trỏ kẹp đuôi một con lý ngư, cá màu vàng phản ánh với màu trắng của bàn tay, cả hai màu đều óng ánh chóp ngời.

Rồi thì con mèo trắng muốt vươn dài mình ra, ngẩng mỏ đớp nhanh lý ngư, đớp xong cong mình khoanh tròn nơi chân của chủ nhân.

Người vận áo tía đưa bàn tay đó, xoa xoa trên mình con mèo ra chiều quý mến nó lắm.

Phương Bửu Nhi mục kích cảnh đó, vừa kinh hãi vừa mừng.

Hắn kinh hãi vì lý ngư, màu vàng, một sinh vật rất quý, một con như thế trị giá ít nhất cũng trăm vàng, đắt giá như vậy mà người áo tía lại tìm cho kỳ được, chẳng tiếc rẻ gì đem cho con mèo ăn. Trên thế gian này có ai dám lấy vật trị giá trăm vàng nuôi thú? Và nuôi hằng bữa?

Còn hắn mừng là vì chung quy rồi hắn cũng thấy được bàn tay của người đó.

Thấy được một bàn tay, trong khi hắn mong muốn thấy toàn diện con người, kể ra cũng đủ lắm rồi, hơn là chẳng thấy gì hết.

Lúc đó Linh Nhi đã ra khỏi cửa thuyền đứng trước mũi. Sóng nước vỗ mạn thuyền, bắn bọt tung tóe, bọt văng lên sàn thuyền. Trước mũi thuyền có ba chiếc bè, trên bè có độ mấy mươi người, cao có, thấp có, ốm mập bất đồng đang đứng thẳng người.

Con thuyền rất lớn, lường sâu trong nước, vì sâu nên thuyền không cặp sát bờ được, từ thuyền vào bờ phải dùng bè.

Mũi thuyền cao, bè dưới thấp, Linh Nhi đứng đó chẳng khác nào một tiên nữ hạ trần, chơi vơi nửa từng trời xanh nhìn xuống, còn người trên bè thì ngẩng mặt nhìn lên.

Linh Nhi điểm nụ cười hòa dịu, cất tiếng hỏi:

- Các vị đến đây, chỉ để nhìn tôi hay có ý tham kiến Hầu Gia?

Mấy mươi người đó giật mình, chưa kịp nói gì, Linh Nhi tiếp:

- Nếu các vị có ý tham kiến Hầu Gia, tôi xin mời tất cả lên thuyền!

Bọn người trên bè nhao nhao, ai cũng muốn lên thuyền.

Đột nhiên, Linh Nhi cao giọng:

- Hãy khoan! Hầu Gia có trao tôi một bảng danh sách đây, chỉ những người nào có tên trong danh sách mới được lên thuyền, không có tên mà cứ lên, thì chừng muốn xuống bè cũng không được đâu đấy! Tôi có lời nói trước, nếu có vị nào chẳng tuân theo, lỡ có bề gì đừng trách tôi?

Người trên bè thì thầm bàn tán.

Có kẻ cao giọng nói:

- Hầu Gia của cô nương vừa từ ngoài khơi cập bến, làm sao biết được những ai đến đây yết kiến mà lập bảng danh sách?

Linh Nhi cười nhẹ:

- Việc nhỏ mọn như vậy, làm gì Hầu Gia chúng tôi lại chẳng biết?

Nàng lấy trong tay áo ra một mảnh giấy mỏng, buông mảnh giấy bay xuống bể.

Người trên bè đinh ninh là thế nào mảnh giấy cũng bị gió tạt bay luôn ra biển, bất ngờ mảnh giấy như có bàn tay điều khiển, từ trên rơi xuống không chênh lệch chút nào, rơi đúng trên bè.

Có kẻ thích chí quá reo lên:

- Tuyệt! Tuyệt! Cô nương quả có công phu tuyệt đỉnh.

Linh Nhi mỉm cười:

- Các vị cứ đọc danh thiếp, ai có tên cứ tự tiện lên thuyền!

Danh sách ghi đúng tất những người thành danh, hiện có mặt trên bè. Trong số những người hiện diện, có mặt vị thuộc hàng thông thường chẳng mấy được trọng vọng lắm, những người đó không có tên trong bảng danh sách.

Tất cả đều lộ vẻ kinh hãi ra mặt.

Linh Nhi trông thấy thần thái của họ, khẽ điểm một nụ cười đắc ý, ánh thu ba chớp lên, thốt:

- Nào, xin mời những vị nào có tên trong danh sách, lên thuyền ngay.

Nàng quay mình bước vào khoang thuyền.

Bọn người trên bè lần lượt lên thuyền, họ gồm toàn những tay có thuật khinh công tuyệt diệu, từ dưới bè nhảy lên đáp xuống sàn thuyền, không gây một tiếng động.

Nếu Phương Bửu Nhi có mặt tại chỗ lúc đó, hắn sẽ ức đoán là Linh Nhi đã lên bờ quan sát tình hình trước, kiểm điểm số người, hỏi rõ tên họ lai lịch rồi lập bản danh sách. Trong khi nàng làm công tác đó, gặp hắn bắt hắn mang luôn về đây, giao cho Tiểu công chúa.

Nhưng hiện tại hắn bị kẹt sau bức màn trong đại sảnh, nên chẳng hiểu những gì đã xảy ra bên ngoài.

Hắn nấp tại đó một lúc lâu, nghe Linh Nhi trở lại, hắn càng nép sát mặt xuống sàn thuyền, thấy hơn mười đôi bàn chân bước đều theo sau nàng.

Những đôi bàn chân đó có hình thức bất đồng, màu và kiểu của những đôi giày cũng bất đồng luôn. Trong số đó có một cặp chân không mang giày.

Phương Bửu Nhi lấy làm lạ, thầm nghĩ:

- Cứ theo khí thái của Hầu gia, thì lão hẳn là một nhân vật phi thường, thế tại sao lão thỉnh số tân khách quái dị? Họ mang những kiểu giày hết sức quái đản, bình sanh ta chưa hề trông thấy.

Linh Nhi cao giọng trình:

- Tân khách đã đến, xin Hầu Gia phát lạc!

Có giọng nói vừa trầm dịu vừa hòa hoãn vang lên:

- Mời vào!

Hai mươi đôi bàn chân từ từ bước qua Linh Nhi vượt qua cửa đại sảnh vào trong.

Cớ kẻ mọp sát cung kính lạy, nhưng tất cả đều đứng lại không ai dám bước xa hơn ngưỡng cửa ngoài ba thước.

Phương Bửu Nhi biết rõ những kẻ nào không lạy, hẳn phải nghiêng mình vòng tay vái chào, rồi phân ra dạt về hai bên vách đại sảnh ngồi xuống ghế đã được kê sẵn.

Riêng có người đi chân không, từ lúc vào đại sảnh không hề dừng bước, cứ đi thẳng đến ghế ngồi xuống.

Phương Bửu Nhi động tính hiếu kỳ muốn biết rõ dung mạo của người đó, để xem hắn là con người như thế nào lại thản nhiên đặt ngoài vòng cung cách sùng kính của tân khách dành cho Hầu gia.

Hắn đứng lên, nhón gót, cố nhìn qua khe hở bức màn, từ bên trên đầu tấm bình phong, nhưng mười sáu nàng thiếu nữ vận cung trang, đứng thành hàng chắn ngang tầm mắt, hắn chẳng trông thấy gì cả.

Bên ngoài Linh Nhi nhoẻn miệng cười tươi đảo nhìn quanh tân khách một lượt, đoạn cao giọng nói:

- Các vị từ bốn phương tám hướng vượt nghìn dặm đến đây cầu kiến Hầu Gia, chắc cũng phải thỉnh giáo những điều cần thiết, chẳng hay vị nào cất tiếng trước?

Một người đáp:

- Bọn tại hạ, chẳng từ đường xa, đến chốn này, tức nhiên là phải có việc cần thỉnh giáo nơi Hầu Gia. Xét ra, người ở càng xa càng có việc tối quan trọng, vì quan trọng nên chẳng quản đường dài, và cũng vì cái lẽ tối quan trọng cần phải có nhiều thời gian mới trình bày cặn kẽ. Vậy những

ai từ xa xôi đến nên nhường cho những vị Ở cần nói trước bởi ở gần thì khi nào đến đây cũng được, dễ đi, dễ đến, thì sự việc dù sao cũng chẳng quan trọng hơn.

Giọng nói của người đó khó nghe vô cùng, mường tượng giọng của một con chim anh vũ nói tiếng người.

Linh Nhi mỉm cười thốt:

- Nếu thế vị nào ở gần mà có sự việc ít quan trọng xin lên tiếng.

Bọn tân khách trầm lặng một lúc lâu, chưa ai chịu nói trước.

Bỗng một người cất tiếng:

- Các vị đã khiêm nhường thì Thiết Kim Đao tại đất Huỳnh Châu xin mạn phép thỉnh giáo Hầu Gia trước tiên!

Câu nói buông dứt, một đại hán vận áo gấm bước ra.

Nhờ người đó đứng lên, Phương Bửu Nhi mới trông rõ được mặt mày của y, một gương mặt ở khoảng giữa hai màu đen tím, oai khí bốc ngời, tóc và râu đều bạc nhưng thần thái trông còn cường tráng lắm.

Tay cầm một chiếc hộp bằng gỗ đàn hương màu tím, hông giắt đao dài, vỏ đao có nạm ngọc chiếu sáng ngời.

Phương Bửu Nhi nào biết Thiết Kim Đao là nhân vật ra sao, song nhìn vào phong độ của lão, hắn cho rằng lão không kém ông ngoại hắn là Thanh Bình Kiếm Khách, hắn không khỏi ngưỡng mộ thầm.

Linh Nhi nhìn lão hỏi:

- Thiết đại hiệp có biết quy củ của Hầu Gia chăng?

Thiết Kim Đao nghiêng mình đáp:

- Tại hạ có biết. Xin cô nương đừng xưng hô tại hạ như thế làm tại hạ áy náy quá.

Linh Nhi điểm một nụ cười:

- Với thanh kim đao đó, lúc thiếu thời Thiết anh hùng từng hạ sáu mươi bảy tướng cướp tại vùng Xuyên Ngạc thì hai tiếng đại hiệp nghĩ cũng thích đáng lắm chứ? Huống chi gần đây thanh danh nổi dậy như sấm rền tai, có thể bảo là công thành nghiệp tựu. Hôm nay đến đây chẳng hay Thiết đại hiệp có điều chi cần nhờ Hầu Gia giải quyết?

Nàng nhấn mạnh:

- Đã biết quy củ của Hầu Gia rồi, Thiết đại hiệp cứ trình lễ vật cho Hầu Gia xem đi!

Thấy một thiếu nữ tuổi chưa tròn hai mươi lại biết được những hành động trong quá khứ xa xôi, không khỏi giật mình kinh hãi, lão kính cẩn nghiêng mình thốt:

- Tuân lệnh!

Đoạn lão hạ chiếc hộp bằng gỗ đàn hương xuống.

Tiếng là hộp, nhưng nó cũng khá to, bằng một chiếc rương nhỏ, lão mở nắp ra, kiểm điểm lại một lượt, rồi hai tay nâng cao.

Mọi người đều nghĩ là trong chiếc hộp đó phải có kỳ trân dị bửu, nhưng chiếc hộp chỉ đựng mấy quyển kinh, sách, giấy đã ngả màu vàng.

Lão cung kính thốt:

- Vãn bối chẳng có vật gì quý giá, chỉ có pho Phật Kinh của Vương Hy Chí xin mạo muội cung kiến Hầu Gia!

Phương Bửu Nhi là con mọt sách, hắn thừa hiểu pho Phật Kinh của Vương Hy Chí bình chú là một pho sách quý giá vô cùng trên thế gian này không có một trân bửu nào sánh bằng, hắn giật mình, thầm hỏi lão ấy tìm đâu ra một pho sách quý, dâng lên cho gia gia tiểu công chúa.

Giữa Hầu Gia và tân khách có tấm bình phong chắn ngang từ bên trong có tiếng trầm trầm dịu dịu vọng ra:

- Thật vất vả cho ngươi quá. Linh Nhi hãy thu nhận đi.

Giọng nói hết sức thản nhiên, chẳng biểu lộ một chút gì xúc động, chừng như vật báu do Thiết Kim Đao vừa cống hiến chẳng có giá trị gì đối với Hầu Gia cả. Phàm con người dù chẳng có tánh tham, thấy được một vật báu vô giá trên đời, cũng không tránh được phần nào xúc động, hoặc phải tặc lưỡi, hoặc phải trố mắt hoặc buột miệng khen, thái độ có ít nhiều dao động. Nhưng vị Hầu Gia này chẳng mảy may chú ý. Nghĩ cũng kỳ!

Linh Nhi đưa tay tiếp lấy chiếc hộp, mỉm cười:

- Hầu Gia đã chấp nhận lễ vật rồi, Thiết đại hiệp có gì xin cứ nói!

Thiết Kim Đao lộ vẻ mừng, lại nghiêng mình kính cẩn hơn bao giờ hết.

Lão suy nghĩ một chút rồi trấn tĩnh:

- Bảy mươi năm trước đây, tại đất Huỳnh Châu, có nhóm Ngọa Hổ Đao, tại đất Tín dương, do nhóm Bàn Long Câu, cả hai nhóm cùng quật khởi một lượt trên giang hồ, người đương thời xưng là Ngọa Hổ Bàn Long Đao Câu Song Hùng oai phong chấn dội, đanh dự chói lòa... Nhưng...

Linh Nhi cười nhẹ, chặn lại:

- Nên vắn tắt một tí, Hầu Gia còn nghe nhiều người khác nữa mà thời giờ không thể kéo dài cho cuộc tiếp xúc này. Tránh những sự khoa trương rườm rà là hơn!

Thiết Kim Đao thoáng đỏ mặt, đằng hắng một tiếng tiếp nối:

- Trong mấy mươi năm qua, hai nhóm đối xử với nhau hết sức thuận hòa, từng đi lại thân mật với nhau, mãi đến thời gian gần đây, cách độ mười bảy năm, lúc Hàn nhất Câu tiếp thọ quyền điều khiển Bàn Long Môn, tình thế từ từ đổi khác, Hàn Nhất Câu cho rằng cái danh hiệu Bàn Long Môn phải đứng trước danh hiệu Ngọc Hổ, muốn vãn bối phải sửa lối xưng hô do giang hồ

tặng từ trước, nếu không thì giữa hai môn phái có một cuộc quyết đấu để phân định tài nghệ song phương hầu điều chỉnh thứ tự của danh hiệu. Cuộc quyết đấu phải được khai diễn trước mặt quần hùng võ lâm, cho tất cả cao thủ giang hồ chứng kiến với tư cách trọng tài.

Linh Nhi lại mỉm cười:

- Cái danh hiệu đứng trước hoặc đứng sau có thêm lợi lộc hay mất mát gì chăng?

Thiết Kim Đao thở dài:

- Thực tế thì... cô nương nói có lý, song dù sao cũng hơi chạm vào tự ái con người, cô nương ạ? Nhường trên nhịn dưới nào phải là việc dễ làm, khi việc đó có liên quan đến danh dự! Cho nên...

Lão dừng lại một chút, câu nói hướng về Hầu Gia:

- Vãn bối bắt buộc phải nhận cuộc đấu, chọn một khoảng đất trống ngoài thành Tích Dương làm chiến trường, và hào kiệt bốn phương tiếp được tin tức, cũng kéo về tấp nập, tạo nên cảnh nhiệt náo phi thường. Trong cuộc đấu đó đến chiêu thứ bảy trăm hai mươi, vãn bối bị Hàn Nhất Câu đánh trúng một câu...

Linh Nhi vẫn giữ nụ cười mai mỉa:

- Do đó Thiết đại hiệp hận? Hận vì bất phục Hàn Nhất Câu nên hẹn năm sau tái đấu?

Thiết Kim Đao thở dài:

- Cô nương đoán chẳng sai. Tại hạ tịnh dưỡng tròn năm thương tích lành, công lực khôi phục, cuộc tái đấu lại khai diễn, vẫn tại địa điểm cũ, vẫn số khán giả của năm qua, có tăng cường quan trọng với số người hiếu kỳ, chưa được chứng kiến kỳ đấu trước. Khung cảnh nhiệt náo hơn mấy phần. Tại hạ quyết phục thù nên dốc toàn lực, cùng Hàn Nhất Câu tử chiến. Qua hơn mấy trăm chiêu, cuộc chiến càng khai diễn, lại hạ càng thấy mình chiếm ưu thế dần dần, cái chuyện tất thắng hầu như cầm trong tay. Nhưng đến chiêu thứ bảy trăm hai mươi, như năm xưa, Hàn Nhất Câu đột nhiên phóng chiêu câu sang, dùng y thủ pháp xưa, đánh tại hạ trọng thương cũng y chỗ cũ...

Linh Nhi cười nhẹ:

- Thiết đại hiệp lại bại, bại đến hai lần song vẫn bất phục lại hẹn sang năm tái đấu, một cuộc đấu thứ ba?

Thiết Kim Đao đáp:

- Lần thứ hai đó, tại hạ bị thương nặng hơn lần trước, tại hạ phải tịnh dưỡng trong một thời gian rất lâu, mãi đến năm thứ năm cuộc tái đấu mới khai diễn để rồi... để rồi...

Linh Nhi lại cười:

- Để rồi đại hiệp thủ bại luôn?

Thiết Kim đao lộ vẻ thẹn, trong vẻ thẹn có ẩn vẻ bi phẫn, lão ngửa mặt lên trần thuyền, thở dài:

- Bại là cái chắc rồi, song lại bại với một chiêu câu duy nhất đó, y như hai lần trước.

Linh Nhi có phần nào kinh dị, nhìn sửng lão:

- Đại hiệp có võ công như vậy, lại hai lân thủ bại trước một chiêu duy nhất, thế chẳng rút được kinh nghiệm, tìm cách hóa giải độc chiêu của địch sao? Có ai lại giao đấu đến ba bốn lượt lại để mãi bị địch dùng một chiêu thức đánh bại? Ít nhất mình cũng đề phòng tránh né chứ?

Thiết Kim Đao trầm ngâm một lúc đoạn thở dài:

- Tại hạ làm gì không biết được điều đó hở cô nương? Tại hạ nghiên cứu tuyệt chiêu của họ Hàn, ngay sau lần thảm bại đầu tiên, tại hạ cũng có thỉnh hơn mười bằng hữu trong võ lâm quan sát cuộc chiến để nhận định chiêu thức đó góp ý trong việc nghiên cứu của tại hạ, nhưng...

Lão trầm gương mặt lộ vẻ tuyệt vọng tiếp:

- Bao nhiêu công trình đều cầm như dã tràng se cát lấp biển đông, chẳng một ai phát giác được một điều gì hữu ích!

Lão mơ màng, tiếp:

- Nếu đã thấy được chiêu câu của họ Hàn xuất phát như thế thì...

Linh Nhi nói:

- Rồi trong lần tái đấu thứ tư?

Thiết Kim Đao trầm giọng:

- Trong cuộc tái đấu lần thứ tư, tại hạ hết sức lưu tâm đề phòng, vả lại với công phu khổ luyện qua bảy năm dài, võ thuật của tại hạ phải có ít nhiều tiến bộ, song...

Lão khẽ giậm chân, rồi lão cúi thấp đầu!

Linh Nhi thốt:

- Đại hiệp cũng bại luôn? Đại hiệp sẽ tái đấu lần thứ năm, đại hiệp nhất định làm mọi cách để thắng được Hàn Nhất Câu trong lân tái đấu sau cùng. Muốn thắng họ Hàn, phải biết cách hóa giải tuyệt chiêu đó, mà hiện tại thì đại hiệp chưa biết cách hóa giải! Và chưa biết cách nên tìm đến đây thỉnh giáo Hầu Gia..

Nàng dừng lại một chút rồi tiếp:

- Nhưng chiêu đó Hầu Gia chưa hề trông thấy...

Thiết Kim Đao hấp tấp đáp:.

- Tại hạ có ghi chú chiêu đó rất kỹ, cùng bộ vị của lối xuất thủ, thời gian xuất phát, phương hướng, giác độ, hiện tại tại hạ có thể biểu diễn cho Hầu Gia xem!

Linh Nhi thở dài:

- Đã biết rành như vậy mà không nghĩ ra cách hóa giải, thiết tưởng chiêu câu đó lợi hại đến đâu!

Thiết Kim Đao cố tất trách cái kém của mình:

- Chiêu câu đó, hình thức thì chẳng có gì đáng chú ý, song chỗ lợi hại tiềm ẩn bên trong, nhất là lúc chiêu câu biến ảo, chính bọn tại hạ cố tìm hiểu sự biến ảo đó, mà chẳng ai tìm ra, thành thử tại hạ chuốc thảm bại mãi..... Lão rút kim đao bên mình cầm tay, nói:

- Tại hạ tạm mượn đao thay câu xin diễn lại chiêu câu của họ Hàn, cho Hầu Gia duyệt lãm.

Rồi lão múa đao, diễn tả lại chiêu câu từng gây thảm bại cho lão.

Phương Bửu Nhi lắng nghe cuộc đối thoại bên ngoài, hắn giật mình nhận ra âm thanh của lão già có cái tên là Thiết Kim Đao, quá quen thuộc với hắn, âm thanh đó giống hệt âm thanh của Hồ Bất Sầu. Nhưng hắn không triền miên suy nghĩ lâu được, tiếng động bên ngoài làm hắn chú ý, hắn lại lắng tai cố tìm khe hở nhìn rạ..

Một tràng cười sang sảng vang lên, tiếp theo là một câu nói oang oang:

- Như vậy thì có gì tuyệt diệu, có gì lợi hại đâu. Một trẻ nít lên ba trong gia đình ta cũng thừa khả năng múa may như thế!

Câu nói buông dứt, tràng cười kế tiếp liền, tràng cười đầy ngạo nghễ.

Thiết Kim Đao phẫn nộ, dừng tay đao, cao giọng:

- Chính Thiết tôi phải thảm bại đúng bốn lượt trước chiêu thức độc nhất đó, vậy mà bằng hữu cho rằng là một trò múa rối của trẻ con.

Thiết tôi muốn thỉnh giáo bằng hữu...

Người vừa cười vừa thốt, lại bật cười, rồi thốt:

- Được! Được! Các hạ không nói, tại hạ cũng muốn chỉ giáo như thường. Thảm bại trước một chiêu quá thông thường như vậy, nghĩ cũng lạ, nếu không thể bảo là các hạ còn kém hết sức!

Từ một góc gian thuyền, một bóng người đứng lên, bóng đó nhún chân định vọt ra khoảng trống trước mặt Linh Nhi.

Nhưng liền lúc đó, một người khác vọt theo nắm bóng trước lại.

Nhờ họ vọt lên cao, Phương Bửu Nhi trông thấy được, song thân pháp của họ quá nhanh, hắn cũng chẳng nhận định rõ ràng, đến y phục của họ thế nào hắn cũng chẳng nhận thức được.

Rồi giọng nói như giọng anh vũ nối tiếp người trước đó lại vang lên:

- Đây là quý địa của Tử Y Hầu, nếu lão huynh phóng túng hành động như vậy tất không tránh khỏi bị quở trách. Mà đã bị quở trách rồi, lão huynh còn mong vọng gì thỉnh cầu nơi người? Thành ra cái chuyến đi của lão huynh cầm như vô ích. Hãy trầm khí một chút.

Một tràng cười tiếp nối như loạt tiếng ngựa hí, liền thco đó. một câu nói vang lên:

- Phải! Phải! Tiểu đệ xin vâng lời. Tiểu đệ chẳng dám buông lung ngông cuồng nữa!

Phương Bửu Nhi buồn cười quá, hắn muốn nhìn tận mắt con người đó, xem y có hình dáng như

thế nào, nhưng hắn làm sao thực hiện ý muốn đó được? Nhỏng mình lên cao là lộ hẳn hình tích rồi, người ta có khi nào để yên cho hắn đâu?

Thiết Kim Đao dằn cơn phẫn nộ, không thốt lên tiếng nào.

Bên trong bức bình phong, Tử Y Hầu thong thả cất tiếng, hòa hoãn như lúc nào:

- Chiêu thức đó có cái tên là Càn Khôn Phá Thiên, một chiêu thức phát nguyên từ một chiêu kiếm thời thượng cổ, biến đổi dần dần, để tiện dụng trong câu pháp, xem thì chẳng có gì siêu việt, xong rất khó hóa giải.

Hầu Gia gọi:

- Châu Nhi đâu, ngươi có học qua đao pháp, câu pháp hãy bước ra chỉ điểm cho hắn!

Chừng như nói một câu dài, thành mệt, Hầu Gia dừng lại nghỉ xả hơi. Có lẽ bình sanh lão chưa hề nói một câu dài như thế.

Từ sau bình phong, một tiếng vâng dịu dàng đáp lại lịnh Hầu Gia, rồi một thiếu nữ vận cung trang yểu điệu bước ra, trên mái tóc đen huyền những hạt châu kết thành vòng chớp sáng.

Thiết Kim Đao thấy Hầu Gia nhận thức chiêu câu mà y bị bại dễ dàng như nhìn vào bàn tay, y không khỏi sợ hãi, càng sợ hãi y càng khâm phục sức học uyên thâm của Hầu Gia, y định mở miệng tán một câu, nhưng lúc thảng thốt, y chẳng tìm được lời nào xứng đáng, cũng vừa lúc đó, một thiếu nữ xuất hiện dáng dấp yếu đuối lừng chừng không chịu nổi một cơn gió nhẹ thoảng qua!

Thấy thiếu nữ ẻo lả quá, Thiết Kim Đao thất vọng vô cùng. Một con người bạc nhược như vậy làm gì có đủ sở năng chỉ điểm cho y?

Y thầm nghĩ:

- Ta đã đem chiêu thức đó hỏi khắp anh hùng hào kiệt trên sông hồ, chẳng một ai giải thích nổi, thì một thiếu nữ với ngần tuổi đó, với thân vóc đó thì làm gì lãnh hội được chỗ huyền diệu câu pháp và đao pháp mà hòng chỉ điểm ta? Hay là Hầu gia định đùa ta? Lừa ta?

Nhìn qua thần sắc của Thiết Kim Đao, Châu Nhi đã biết y đang nghĩ gì rồi, nàng cười nhẹ, đưa tay nắm cánh tay y lay mạnh:

- Đi theo ta!

Thiết Kim Đao dĩ nhiên dù muốn dù không cũng phải đi theo nàng.

Không phải vì lễ độ mà vì nàng lôi y quá mạnh, tường chừng y có cưỡng lại cũng không xong.

Đến lúc đó y mới nhận ra, dù thân hình bạc nhược, thiếu nữ có một công lực thâm hậu vô cùng, có công lực đó hẳn nhiên nàng phải hoài bão một võ công trác tuyệt.

Sau Thiết Kim Đao là bọn Tư Đồ Thanh, Thích Trường Lâm, Đoàn Ngọc Từ Tả Xa và Vũ Nhất Bình năm người lần lượt cùng hiến lễ vật.

Năm người đó là những nhân vật thượng đỉnh trong võ lâm hiện đại.

Họ từ nghìn dặm đến đây, vất vả vô cùng, tất nhiên sở cầu của họ phải quan trọng lắm, và sở cầu quan trọng thì lễ vật phải quan trọng.

Tử Y Hầu bằng một câu năm bảy tiếng, cởi mở thắc mắc của họ dễ dàng, lão không lưu ý đến giá trị của lễ vật, chừng như sự cống hiến lễ vật là một nghi thức được đặt ra để chứng tỏ sự tôn quý của lão, và sự kính ngưỡng của người cầu cạnh vậy thôi.

Nhưng có ai dám xem thường nghi thức đó? Cho nên ai cũng cố tìm vật quý để hiến dâng, mong làm đẹp lòng Hầu Gia.

Đó cũng là một lối thông thường của hạng người cầu cạnh, ai ai cũng muốn được trọng vọng hơn, được ưu đãi hơn...

Khi năm người đó đều lui lại, thì Thiết Kim Đao bước ra, mặt lộ niềm hân hoan rõ rệt. Y hướng về bức hình phong, quỳ xuống gật đầu ba lượt.

Linh Nhi cười nhẹ:

- Ngươi đã thỏa mãn rồi chứ.

Lần này nàng không gọi y là đại hiệp nữa, nàng giở cái giọng cao của kẻ tùy bậc đại quý lên mặt với bọn người cầu cạnh.

Thiết Kim Đao cung kính thốt:

- Một cuộc đàm thoại với Châu Nhi cô nương trong mấy phút, cầm bằng ba mươi năm khổ luyện, tại hạ thu thập được kết quả phi thường, dĩ nhiên phải thỏa mãn. Chẳng biết...

Hầu Gia từ trong bức bình phong thốt vọng ra:

- Chẳng có gì khó khăn! Hiện tại ngươi đã học qua cách hóa giải chiêu câu rồi, hãy trở về đi!

Đúng là Hầu Gia không muốn cho y nói tiếp, bởi Hầu Gia biết rõ, y sẽ tán tụng, chứ chẳng có gì lạ phải nghe.

Thiết Kim Đao lại cúi đầu ba lượt nữa, vâng một tràng lớn đoạn bước ra ngoài.

Linh Nhi dõng dạc gọi:

- Vị nào muốn kế tiếp, xin bước ra!

Một giọng nói khàn khàn vang lên:

- Hãy nhường cho con ngựa đó hí trước!

Phương Bửu Nhi giật mình!

Hắn nhận ra ngay người vừa thốt lên câu nói mỉa mai đó không ai khác hơn là Mộc Lang Quân!

Mộc Lang Quân đã đến đây, như vậy thì vị Tử Y Hầu chính là Ngũ Sắc Phàm thuyền chủ.

Và như vậy, Hồ Bất Sáu đại thúc của hắn cũng phải đến đây. Song hiện tại có mặt Hồ Bất Sầu trong số người bên ngoài đó chăng?

Nếu có thì hắn làm sao xuất hiện để hội kiến?

Hắn vừa sợ, vừa mừng lại vừa giận.

Bên ngoài, người bị Mộc Lang Quân gọi là ngựa, sôi giận hét to:

- Mộc lão đầu, ngươi ám chỉ ta?

Mộc Lang Quân điềm nhiên:

- Ngươi có ăn cỏ chăng?

Linh Nhi đưa tay che nïiệng cười khúckhích.

Người bị gọi là ngựa lại hét lớn hơn:

- Còn ngươi, ngươi ăn... ngươi ăn..... Bình sanh y chẳng hề chịu khuất phục trước một ai, hiện tại bị hạ nhục trước đông người, nhưng tại địa điểm này, y còn làm gì hơn? Dù vậy y quát:

- Ngươi có giỏi cứ bước ra!

Tiếp theo câu nói, một bóng người vọt ra khỏi đám đông.

Người đó có thân hình quá ốm, quá cao, lưng gù, gương mặt quá dài, dài bằng ba bốn gương mặt thường, mũi to, mũi chênh lên đang lúc giận, hai cánh phập phồng, đúng là mũi ngựa thở hồng hộc qua đoạn đường dài.

Gọi lão là ngựa, dù có hàm cái ý khôi hài mai mỉa, thật cũng đúng quá!

Phương Bửu Nhi định bụng, thế nào Mộc Lang Quân cũng mắng y như tát nước vào mặt, hắn chờ nghe, hắn thích thú, cơ hồ bật cười thành tiếng.

Mộc Lang Quân cười lạnh:

- Nơi đây là đâu, ngươi có biết chăng, lại toan sanh sự?

Người mặt ngựa vươn hai cánh tay ra, tiếng xương cốt kêu răn rắc, gằn từng tiếng:

- Ngươi không bước ra, ta sẽ chụp ngươi quăng ra cho xem!

Y xòe mười ngón tay, từ từ bước tới.

Phương Bửu Nhi thầm nghĩ:

- Họ định đánh nhau tại đây? Tử Y Hầu có thể để yên cho họ được sao?

Nghĩ vậy, hắn vẫn hy vọng họ đánh nhau, để được xem một trận khoái mắt.

Bỗng hắn thấy mắt mình hoa lên, có một vầng sáng màu vàng, tròn tròn, ngăn trước mặt người mặt ngựa.

Hắn nhìn kỹ, nhận ra vầng sáng tròn tròn đó là một người vừa lùn vừa mập, đầu đội chiếc mão vàng, vận áo dài cũng màu vàng, dung mạo cực kỳ cổ quái.

Đội mão vàng, mặc áo vàng, tất nhiên y phải thuộc hạng giàu có, nhưng giàu có mà lại chẳng có vẻ sung sướng thư thái tí nào cả, gương mặt y đượm nét u buồn.

Phương Bửu Nhi cười thầm:

- Hắn suốt ngày mang niềm tâm sự nặng nề, con người lo âu sầu muộn như vậy lại mập mạp được kể cũng lạ!

Người mặc áo vàng từ từ thốt:

- Người ta tranh trước thì có, ai lại giành sau? Thật bình sanh ta chưa hề thấy một người nào như lão huynh. Mình hãy nói chuyện với nhau một lúc đi!....

Người mặt ngựa hằn học:

- Nhưng Mộc lão đầu...

Người áo vàng chận lại:

- Lão huynh hận lão Mộc? Hận tức là thù, quân tử phục thù chờ đến ba năm cũng chưa gọi là muộn. Nếu lão huynh muốn phục thù, còn thiếu chi ngày, tại sao lại phải hành động ngay hôm nay? Đúng vậy không?

Đúng không hở lão huynh?

Sau bức bình phong, Tử Y Hầu bỗng thở dài:

- Linh Nhi, nếu hai kẻ đó còn tranh chấp nữa, ngươi hãy lôi chúng đi đi, đổi lấy rượu ngon vào đây cho ta.

Linh Nhi vâng một tiếng rồi co gập người lại mà cười.

Thoạt đầu Phương. Bửu Nhi không hiểu tại sao nàng cười thích như thế, đột nhiên hắn nhớ đến câu thơ của Lý Bạch:

Ngũ Hoa Mã Thiên Kim Cừu Hô Nhi tương xuất, hoán mỹ tửu...

Ngựa năm sắc hoa, áo ngàn vàng, đúng là hai gã đang lý luận bên ngoài. Hắn bất giác cao hứng quá, nhưng kịp dằn cơn cười nôn, vì dằn gấp, thành tức bụng một chút.

Hắn nhìn lại, thấy tiểu công chúa bò lăn dưới sàn thuyền mà cười, nàng cười đến đỏ cả mặt mày.

Người áo vàng không cười, không giận, chỉnh sắc mặt thốt:

- Bọn chúng tôi xa từ thành Đại Uyển đến đây, quân hầu có thể đem đổi rượu được sao?

Linh Nhi vừa cười, vừa đáp:

- Được lắm! Được lắm! Các ngươi từ xứ lạ đến đây, có lễ vật gì, hãy trình xem, có thắc mắc gì, hãy bày tỏ ngay, cho Hầu gia giải quyết.

Phương Bửu Nhi thức ngộ ngay, vì cả hai không phải là người Trung Nguyên, nên có tướng mạo

khác thường. Nhưng, đã là người khác nước, họ đến đây để thỉnh cầu sự gì?

Người áo vàng ung dung đưa tay vào mình lấy ra một vuông khăn bằng lụa trắng có lấm tấm như hoa đào, đỏ như máu.

Phương Bửu Nhi cau mày, thầm hỏi:

- Vật gì quái lạ thế?

Linh Nhi nhìn chiếc khăn, cau mày hỏi:

- Vật gì thế?

Người áo vàng đáp:

- Xứ Đại Uyển của tại hạ từng sản xuất loại ngựa quý, chính Hán vũ Đế ngày xưa thân bút phê cho là Thiên Mã. Chiếc khăn này có điểm lấm tấm như hoa đào, là dấu mồ hôi máu của loài ngựa đó. Vị quốc chủ của tại hạ, sai tại hạ đưa đến đây ba cặp ngựa, đủ đực cái, cống hiến Hầu gia.

Phương Bửu Nhi từng đọc Hán sử, biết rõ việc đó, xứ Đại Uyển có loại ngựa quý, mồ hôi đỏ như máu, người địa phương gọi là Hãn huyết bửu mã, tuy hắn chưa thấy ngựa như thế nào, hắn vẫn cho là một lễ vật đáng giá lắm.

Linh Nhi cười nhẹ:

- Không ngờ vị quốc chủ xứ Đại Uyển lại có việc cần phải thỉnh cầu nơi Hầu gia! Nhưng ngựa hiện giờ ở đâu? Chẳng lẽ ngươi chỉ xuất chiếu mấy giọt mồ hôi ngựa như vậy là đủ?

Người áo vàng tiếp:

- Lão huynh nói Hán ngữ thông thạo, có thể đáp thay cho ta được chăng?

Dĩ nhiên, câu đó phải hướng về người mặt ngựa.

Người mặt ngựa không đợi đến lần thứ hai, đáp liền:

- Ba cặp ngựa hiện tại ở nơi bờ biển, do mười tám dũng sĩ bảo thủ, bất cứ phút giây nào cũng có thể đưa đến đây.

Y đưa tay chỉ người áo vàng, tiếp:

- Vị này là Cam Tôn, chức đệ tam quốc sư tại Đại Uyển, sở dĩ bọn tại hạ đến đây, trước hết vì quốc chủ của bọn tại hạ hết lòng ngưỡng mộ kiếm pháp của Hầu gia, mang lễ vật kết thân, sau đó thỉnh Hầu gia sang Đại Uyển, đương nhậm chức vị Đệ nhất Quốc sư, rất cao, chỉ kém Quốc chủ thôi. Thiết tưởng Hầu gia..

Đột nhiên, Tử y Hầu hừ một tiếng, chận lời:

- Nghe giọng nói của ngươi, ta độ chừng ngươi là người Hán?

Giọng nói của lão khác hẳn các lần trước.

Người mặt ngựa định ưỡn thẳng ngực, song lưng gù thì còn ưỡn ngực làm sao thẳng? Y cố lấy dáng kiêu hãnh đáp:

- Tại hạ vốn là người Hán, thọ ân lớn của Quốc chủ Đại Uyển, thành ra về với Quốc chủ...

Tử y Hầu không hừ nữa, mà lại quát, tuy tiếng quát chưa hẳn là to, vẫn tỏ lộ sự bất mãn rõ rệt:

- Ta không ngờ, là dòng dõi của Hoàng Đế, Hiên Viên, ngươi lại vong bội căn cội phủ nhận tổ tông, thật cái tâm của ngươi đáng bỉ vô cùng! Thật cái hạnh của ngươi đáng miệt vô cùng! Có giết chết ngươi, ngươi cũng chưa rửa được sỉ nhục đó! Nếu ngươi không là tân khách của ta hôm nay, ta lấy thủ cấp ngươi ngay! Lần sau, đừng để ta thấy mặt ngươi! Còn gặp ta là ngươi phải táng mạng đấy!

Đang dương dương tự đắc, người mặt ngựa bị mắng như tát nước vào mặt, thẹn quám sắc diện tái xanh.

Phương Bửu Nhi cao hứng vô cùng. Nếu không bị ràng buộc trong cảnh khó, hắn chẳng ngần ngại vỗ tay reo lên, hắn thầm nghĩ:

- Tử y Hầu đúng là con người biết trọng đại nghĩa! Lão có đầy đủ khí tiết, đáng mặt anh hùng, một bậc đại anh hùng! Nếu mỗi phần tử trong toàn dân đều có khí tiết như lão thì có lo gì bờ cõi chẳng mở mang, nước chẳng giàu, dân chẳng mạnh, uy tín quốc gia chẳng được bảo tồn?

Người áo vàng xuất mồ hôi hạn, đẫm ướt đầu, ướt trán, rung rung giọng ấp úng:

- Nhưng... Hãn Huyết bảo mã...

Tử y Hầu sôi giận:

- Ngươi cho ta là một nhân vật như thế nào? Về mà báo trình lại với quốc chủ ngươi, đừng nói là ba cặp ngựa, dù cho ba ngàn cặp, ba vạn cặp, cũng chẳng nên mong ta đến Đại Uyển đâu!

Người áo vàng mặt vàng như đất:

- Việc ấy... việc ấy...

Đột nhiên, một người mặc áo dài trắng, tóc vàng, đôi mắt xanh biếc từ trong đám đông vọt ra ngoài, tuy khoảng cách từ chỗ đứng đến cục trường chẳng xa lắm, song người đó vẫn biểu diễn một thân pháp cực kỳ ngụy dị, đã ngụy dị tức nhiên tuyệt diệu.

Người đó bật cười ha hả, cao giọng thốt:

- Tử y Hầu lấy mặt biển làm giang san, có cần dùng ngựa làm gì?

Ngươi đem ngựa đến dâng, là làm một việc không hợp lý. Không hợp lý, thì lui lại, nhường cho ta hiến dâng vật hợp lý hơn!

Người đó, nói tiếng Hán rất rành, nhưng giọng nói rất khó nghe.

Người đó, nói được một câu bằng tiếng Hán, ra chiều đắc ý lắm, càng đắc ý hơn nữa là y tưởng câu nói đó, những người hiện diện tại cục trường đều hiểu rõ, y lại cười, cười mấy tiếng rồi tiếp:

- Tôi, từ Lỗ Sỉ, An Tức, đến đây, mang theo lễ vật gồm... gồm... của đại vương... đại vương...

Lỗ Sỉ, An Tức, là những địa danh thuộc xứ Ba Tư ngày nay, như vậy người đó không phải Hán tộc rồi. Tự nhiên, dù hiểu tiếng Hán, y chẳng thể phát âm đúng giọng được.

Y muốn xưng mình là sứ thần của đại vương quốc gia y, song chỉ nói lên được hai tiếng đại vương, rồi không biết tiếp nối làm sao nữa, đành ấp úng, bỏ dở...

Phương Bửu Nhi biết rõ như vậy, hắn thấy thương hại cho y mang một sứ mạng nơi mình, không đủ ngôn ngữ để diễn tả sự tình, nghĩ cũng khổ, hắn muốn thay y, giải thích hộ, song làm sao ra được bên ngoài mà chen vào việc của thiên hạ?

Y ngưng bặt câu nói dở chừng, khiến toàn thể anh hùng hiện diện thì thầm, bàn tán, điều đó làm cho y thêm bối rối hơn.

Chợt một người khác, cũng áo trắng, tóc vàng, trang phục theo người Ba Tư, có thân pháp cũng ngụy dị, tuyệt diệu như người trước, vượt đám đông xuất hiện tại cục trường, cao giọng thốt:

- Chính ta đây mới thực sự là sứ thần của đại vương, ngươi là cái quái gì, từ đâu đến, lại dám mạo...

Giọng nói của người này cũng khó nghe vô cùng, song dù sao thì y vẫn nói thoát được hai tiếng sứ thần, kể ra còn tiến bộ hơn người trước.

Người trước thoáng biến sắc:

- Ngươi? Ngươi là ai? Ngươi từ đâu đến?

Người sau cười mỉa:

- Ta là ai, từ đâu đến? Ta đã nói rồi, ta là sứ thần của đại vương, dĩ nhiên phải từ Lỗ sĩ An Tức mà đến. Ta đến hiến dâng lễ vật cho Hầu gia.

Y vỗ tay kêu bộp một tiếng.

Bốn gã áo trắng tóc vàng khiêng một chiếc rương to đi vào.

Người trước tức quá, dùng Hán ngữ không đủ tả ý tứ, y bật tiếng Ba tư với người sau. Người sau khoát khoát tay, không dùng tiếng Ba tư, mà chỉ dùng tiếng Hán đáp lại, cốt cho những người Hán tại cục trường biết:

- Đừng! Đừng! Trước mặt người Hán, chúng ta không nên nói quốc ngữ, như vậy là vô lễ, khiếm nhã! Người ta có thể bảo mình nói xấu họ đấy!

Người trước vừa bối rối, vừa khẩn trương, dậm chân thình thịch xuống sàn thuyền:

- Lễ vật, do ta mang đến đây, ta là sứ thần, ngươi chẳng phải...

Người sau bĩu môi:

- Chính ta mới thực sự là sứ thần, ngươi chẳng phải là sứ thần!

Rồi cả hai cãi vã với nhau, càng phút càng hăng, những người hiện diện lại được một dịp cười vỡ bụng.

Ngoài họ ra, chỉ có trời mới biết kẻ nào thật là sứ thần, kẻ nào là giả sứ thần! Nhưng, ai giả, ai thực, điều đó có quan hệ gì với đám đông, gặp việc khôi hài, họ cứ cười, cười bằng thích, chẳng ai cấm mà cũng chẳng ai đòi tiền mà sợ!

Linh Nhi bực, hét to:

- Hầu gia của ta suýt bị các ngươi làm nhức đầu đấy, muốn tranh luận, cứ lui ra một góc mà tranh luận, khi nào ra lẽ rồi, vào đây mà trình!

Người Ba Tư sau gật đầu:

- Phải! Phải!

Y đưa tay nắm người trước, lôi đến một góc, rồi tiếp tục cãi.

Người trước cứ giậm chân, cứ lắc đầu, cứ gân cổ cãi, nhưng y không hoạt bát bằng người kia.

Bỗng, y nghe nhói ở nơi sườn, rồi toàn thân mềm nhũn, mất cả tự chủ, tuy nhiên, y chưa ngã xuống.

Người Ba Tư sau cười nhẹ:

- Khá lắm, vậy là ngươi biết mình sai quấy, không cãi nữa, có thế mới được chứ! Thôi, cứ ngồi đấy mà nghỉ!

Y đưa tay xô nhẹ, người trước sụm xuống, ngay trên chiếc ghế trừng mắt nhìn, môi mấp máy song không thốt được tiếng nào.

Bên trong bức bình phong, Tử y Hầu thốt vọng ra:

- Ngựa hí, chim kêu, thật làm phiền phức quá! Hãy cho người nào đó, thật sự nói tiếng người, ra trình bày sở cầu đi!

Linh Nhi đưa mắt sang Mộc Lang Quân, điểm phớt nụ cười, hỏi:

- Ngươi có nói được tiếng người chăng?

Mộc Lang Quân đứng thẳng người lên, tay ôm một bọc khá lớn, bước tới, cất tiếng:

- Hôm nay đã có đủ dân các nước Đại Uyển, An Tức, Thân Độc, Giao Chỉ đồng đến đây, như vậy chứng tỏ thinh danh của Hầu gia vang dội khắp bốn biển năm hồ, họ có những kỳ trân, dị bảo cung hiến Hầu gia, còn tại ha..... thì dù sao cũng chẳng so sánh được với họ, cho nên lễ vật của tại hạ chẳng có gì đáng giá lắm, chỉ bằng vào một tấc lòng thành, mong Hầu gia châm chế cho tại hạ.

Linh Nhi cười nhẹ:

- Đúng là tiếng người rồi! Nghe được rồi! Ngươi cứ tiếp đi!

Mộc Lang Quân mở chiếc bọc ra, những vật trong bọc chiếu sáng ngời ánh sáng bắn vào mặt lão, gương mặt bình thường mường tượng vỏ cây, giờ đây lại càng giống gỗ vô tưởng.

Phương Bửu Nhi trông thấy lão, lửa giận phừng lên trong tâm, tuy chẳng làm gì được lão, hắn cứ

bĩu môi, tỏ vẻ khinh bỉ như thường, mặc dù những biểu lộ đó chỉ để cho mỗi một mình hắn biết.

Mộc Lang Quân tự nhiên không trông thấy hắn, lão chăm chú vào sự việc của lão:

- Tại hạ là Mộc Lang Quân, từ Đông Phương Thanh Mộc Cung đến đây, gia phụ là Mộc Vương...

Tử y Hầu từ từ thốt:

- Không cần phải nương tựa vào oai phong của gia tộc, ngươi đến đây, là ta biết lai lịch ngươi rồi, khỏi kê khai rườm rà.

Mộc Lang Quân tiếp:

- Hôm trước đây, gia phụ bất cẩn, bị yêu nữ Bạch Thủy cung đánh trọng thương toàn thân gần như nát bấy, võ công gần như tiêu tán, những danh y trên giang hồ đều thúc thủ, không phương cứu chữa.

Trong thiên hạ ngày nay, chỉ có Hầu gia là có thể ban phúc đức cho gia phụ, bởi loại thuốc quý Đại Phong cao của Hầu gia có hiệu dụng chữa trị thương thế đó, cho nên tại hạ không quản ngàn dặm, tìm đến đây, bái kiến Hầu gia, cầu mong Hầu gia đoái thương, cứu một mạng người! Tại hạ xin cung hiến trân bảo của tệ cung.

Tử y Hầu cười thành tiếng:

- Chủ nhân Thanh mộc cung, ngày trước là lãnh tụ của lục lâm hắc đạo toàn quốc, bổn hầu chỉ sợ những trân bảo đó chẳng phải là vật của Thanh Mộc cung.

Không là vật của Thanh Mộc cung, tức nhiên là vật cướp đoạt trên giang hồ, mà vật cướp đoạt có giá trị gì, đối với một người thanh bạch truyền gia? Vật có trọng, là do người có hạnh cao đức trọng, chính Hầu gia muốn nhấn mạnh ở điểm đó.

Mộc Lang Quân không phiền gì câu nói đó, điềm nhiên tiếp:

- Vô luận như thế nào, tại hạ cầu mong Hầu gia xét cho cái tâm thành của tại hạ.

Còn ai biết thần sắc của lão có vì một câu nói mà biến cải đâu bởi gương mặt lão là gương mặt gỗ, do đó, lão có vẻ điềm nhiên như thường.

Tử y Hầu từ từ thốt:

- Ngươi cũng có lý! Việc này nghĩ chẳng có khăn gì...

Bỗng, một người cất tiếng oang oang:

- Không được! Không! Việc đó, khó khăn lắm chứ!....

Buông xong câu nói, người đó vượt đám đông bước ra.

Người đó, chẳng phải ai xa lạ, chính là tên Ba tư sau cùng, đã chế ngự xong tên kia, trở lại.

Mộc Lang Quân sôi giận:

- Tên man di, dị tộc kia, dám buông lung dã tánh, chen vào việc người?

Tên Ba tư không lưu ý đến Mộc lang Quân, hướng thẳng bức bình phong thốt vọng vào Tử y Hầu:

- Chúng tôi trình diện trước, thỉnh cầu trước, Hầu gia phải cứu xét trước, hoặc chấp thuận sở cầu, hoặc từ khước, cho rõ rệt thái độ đối với chúng tôi, rồi sau đó mới định đoạt việc của người khác!

Y nói rành Hán ngữ, nói đủ nghĩa, song âm thanh khó nghe quá, thành chói lỗ tai của mọi người.

Mộc Lang Quân hừ một tiếng:

- Tại sao phải nghe ngươi trước rồi mới đến lượt ta sau? Ngươi có quyền gì tranh phần ưu tiên?

Linh Nhi từng nghe người Ba tư có thủ công vô cùng tinh xảo, muốn xem y mang những lễ vật gì cống hiến Hầu gia, vội cười đáp thay y:

- Hãy để cho y trình bày đi, y ở xa, y có nói trước cũng là hợp lý, còn ngươi nên chờ một tý, chẳng việc gì phải gấp!

Mộc Lang Quân chẳng còn biết làm sao hơn, đành hừ một tiếng rồi lùi lại sau.

Tên Ba tư vỗ tay, bọn tùy sai của y mang đến chiếc rương thứ nhất.

Y mỉm cười thốt:

- Nơi này, Hầu gia bày trí chẳng khác gì một thiên cung, nhưng còn thiếu một vật!

Linh Nhi trố mắt:

Vật gì?

Tên Ba tư mở chiếc rương ra, lấy một tấm thảm trải nền, bảo kẻ tùy sai căng rộng.

Đúng là một tấm thảm quý, màu sắc huy hoàng, không rõ cấu tạo bằng chất liệu gì. Với tấm thảm đó, gian đại sảnh biến đổi trạng thái ngay, trước đó cũng huy hoàng, cũng tráng lệ, song chỉ là cái huy hoàng tráng lệ thông thường trong những khung cảnh giàu sang, hiện tại rực rỡ hơn mấy phần, vừa tân kỳ, vừa cao quý...

Trên mặt thảm, có bức đồ ghi lại cuộc hành lạc trong hậu cung, quanh cuộc hành lạc đó, có trên trăm người, người nào cũng giống như sống. Đặc biệt nhất là thần tình của mỗi người mỗi khác, nam thì hoặc say khướt, hoặc đang nâng chén, hoặc đang ôm mỹ nữ trong lòng, có kẻ giương mắt nhìn một đám vũ nữ đang hiến tuyệt nghệ.

Còn nữ nhân thì người nào cũng đẹp như tiên nữ, yểu điệu, dịu dàng, người nào cũng lồ lộ phong tư tình tứ.

Tất cả những người có mặt tại gian đại sảnh đều trố mắt, há mồm nhìn.

Đến Tử y Hầu cũng buột miệng thở dài:

- Người tại địa phương An Tức quả có thủ công tinh diệu quán thế!

Tên Ba Tư từ từ thốt:

- Tại nước tôi, nghề dệt thảm này truyền từ đời cha đến đời con, bất tuyệt, mỗi nhà đều có bí quyết riêng, tấm thảm này do đại vương của nước tôi tập hợp những người từng nổi tiếng trong nghề, cộng tất cả độ hai trăm thợ khéo, ngày đêm dệt nên, tổn phí phỏng hàng ngàn vạn, phải mất ba năm mới xong. Tôi dám quả quyết, dưới gầm trời này, chỉ có tấm thảm đó thôi, một tấm thảm duy nhất tự cổ chí kim!

Y cao giọng tiếp nối:

- Nếu Hầu gia dùng tấm thảm này, trải trên nền khách sảnh, hoặc một nơi nào đó, thì còn gì bằng?

Linh Nhi khích động rõ rệt:

- Ngươi mang vật quý đến đây, vậy sở cầu của ngươi như thế nào?

Tên Ba tư cười đắc ý:

- Tuy vậy, tấm thảm đó chưa phải là vật quý, so với mấy món sau.

Y lại vỗ tay. Bọn tùy sai khuân vào chiếc rương thứ hai.

Mọi người đều công nhận tấm thảm là vật báu vô song, lại nghe y cho rằng chưa quý bằng những món khác, bất giác, động tính hiếu kỳ, trố mắt nhìn chiếc rương thứ hai, chờ xem trong đó có vật gì.

Nhưng Tử y Hầu đã thốt:

- Ngươi hãy nói sở cầu cho ta biết đi, còn vật gì thì hãy thư thả mà trình ra.

Tên Ba Tư mỉm cười:

- Hầu gia sợ rằng sở cầu của tệ quốc giống như sở cầu của nước Đại Uyển chăng, nên chẳng dám nhìn đến các báu vật khác, nhìn rồi động tâm, khó từ chối chăng?

Tử y Hầu điềm nhiên:

- Ngươi khá thông minh đấy!

Tên Ba Tư tiếp:

- Hầu gia có đại nghĩa vì dân tộc như thế, còn ai chẳng kính trọng?

Nhưng xin Hầu gia yên trí, việc tệ quốc thỉnh cầu, không khó khăn gì, bất quá, mong Hầu gia, trong vòng ba năm thôi, đừng bao giờ cấp cho bất kỳ ai, loại thuốc quý Đại Phong cao!

Từ An Tức đến đây, vượt hàng ngàn dặm đường, mang lễ vật quý báu, chỉ để thỉnh cầu một việc như thế, đơn giản như thế, không làm hao phí mảy may công lục, tâm trí của Hầu gia, khiến cho mọi người lấy làm lạ.

Tên Ba Tư trước, hiển nhiên đã bị tên sau điểm huyệt, tuy bất động song vẫn nghe lọt những gì tên sau trình bày, bất giác gân xanh nổi vồng khắp trán, khắp mặt, biến gương mặt y thành xanh dờn, gương mặt càng xanh, mắt y càng mở to, mặt xanh nhưng mắt đỏ, chừng như tóe lửa.

Nhưng chẳng phải một mình y sôi giận, Mộc Lang Quân cũng sôi giận, có lẽ còn cao độ hơn y:

- Quái vật nào ở đâu, dám đến đây toan phá hòng việc của ta?

Linh Nhi đã kịp thời ngăn chặn lão:

- Hầu gia chưa đáp ứng thỉnh nguyện của hắn kia mà? Ngươi nóng nảy làm chi? Cứ xem chiếc rương kia chứa đựng vật gì trước, rồi hãy đề cập đến việc khác.

Mộc Lang Quân hằn học:

- Nhưng..... Linh Nhi trầm gương mặt:

- Giả sử Hầu gia đáp ứng hắn, liệu ngươi có ngăn trở được chăng?

Mộc Lang Quân biết rõ, nàng thích xem vật gì trong chiếc rương nên có giọng nói đó, chứ chẳng phải ác ý gì đối với bên nào, che chở bên nào, song lão không khỏi tức uất. Rồi lão nghĩ, tức uất cũng chẳng làm gì được ai, thành lão dằn lòng, day qua tên Ba Tư gằn giọng:

- Ngươi đợi chừng nào mới mở rương ra?

Tên Ba Tư đáp nhanh:

- Mở liền! Liền bây giờ.

Câu giục đó, đáng lý Mộc Lang Quân để cho Linh Nhi mới phải, vì lão nóng quá, muốn cho việc xuất trình báu vật chóng qua, để còn nghĩ đến việc khác, nên hớt trước mà hối thúc tên Ba Tư.

Nắp rương vừa hé lên, một điệu nhạc du dương từ trong phát ra, kế tiếp, một gã lùn, cao không quá ba thước, tay cầm đàn năm dây, nhảy vọt ra ngoài, vừa ra khỏi rương là nhào lộn trên sàn thuyền, nhào đến trước tấm bình phong, đứng lại, dạo đàn liền.

Gã lùn trông như một trẻ nít, nhưng gương mặt giống kẻ trưởng thành, mọi người đều kinh dị, không ngờ một chiếc rương có thể chứa được người.

Buồm Gấm Hứng Phong Ba

Gã lùn ra khỏi rương rồi, mọi người chỉ tưởng là trong ấy chẳng còn gì nữa, bất ngờ một bàn tay ló lên, bàn tay đó trắng như ngọc, năm ngón no tròn như búp măng, bàn tay lên cao, cổ tay bày rõ, tròn trắng như ngọc ngà, nơi cổ tay có xâu lục lạc vàng.

Bàn tay đó, cổ tay đó phải là của một mỹ nhân, đúng như vậy, vì người trong rương đứng lên trước sự kinh ngạc của toàn thể tân khách.

Một tiếng "Ạ" vang lên, sau đó đại sảnh chìm trong im lặng, đến cánh ruồi lướt qua, người ta cũng có thể nghe lọt.

Người trong rương là một thiếu nữ có sắc đẹp mê hồn.

Dùng danh từ mỹ nhân gán cho thiếu nữ cũng chưa diễn tả đúng cái nhan sắc của nàng. Không một bộ phận nào trong người nàng có mang một khuyết điểm nhỏ nhặt, chừng như tạo hóa đã dồn cả tinh hoa của vạn vật hun đúc riêng cho nàng, duy nhất nàng thôi!

Người Trung Nguyên có suối tóc đen huyền, nhưng mỹ nhân ở đây có suối tóc vàng dài quá gối.

Đừng nói bọn khách nam trông thấy phải bạt vía tiêu hồn, đến cả những khách nữ nhân nhìn nàng cũng phải say mệ..

Phương Bửu Nhi còn nhỏ tuổi chưa biết ái tình là gì, nhìn mỹ nhân đến xuất thần một lúc lâu, hắn lắc đầu nghĩ thầm:

- Dân di dịch lại có người đẹp tuyệt trần như thế thật là lạ!

Thiếu nữ vận y phục bằng lụa mỏng nàng gần như trần truồng, do đó thân hình nàng toa? ra một sức hấp dẫn vô tưởng...

Nàng ra khỏi rương, bước đến gần gã lùn, theo nhịp đàn múa một điệu lạ, tay cử động khua vang lục lạc, tiếng lục lạc hòa với giọng đàn tạo thành một khúc nhạc vừa quái dị vừa tuyệt vời...

Phương Bửu Nhi trố mắt theo dõi từng cử động của thiếu nữ, lắng tai nghe từng cung đàn, hắn suýt buột miệng tán, song tiểu công chúa đã nhanh tay bụm miệng hắn. Còn tay kia nàng chụp tay hắn dùng ngón vẽ vào lòng mấy chữ:

"Không cho ngươi nhìn!" Một lúc lâu nàng lại vẽ tiếp mấy chữ:

"Tiện nữ đó trơ trẽn quá!" Trơ trẽn? Tại sao trơ trẽn chứ? Người ta đến đây cốt để biểu diễn tài nghệ, mong làm vui lòng gia gia nàng, cái nghiệp đã sử nhiên, không làm không được, tại sao lại trơ trẽn? Đã trơ trẽn thì ai bảo nàng nhìn?

Tiếng đàn càng lúc càng du dương, tuy chẳng nhìn được thiếu nữ múa, Phương Bửu Nhi vẫn nghe. Bàn tay của tiểu công chúa đưa lên miệng lên mắt hắn, rồi từ mắt hắn xuống miệng. Nàng thấy hắn mấp môi là hạ tay xuống bụm miệng liền, nếu hắn ngậm miệng lại nàng đưa nhanh tay lên che mắt hắn.

Hắn căm hận, nghĩ nếu chẳng sợ gây náo động thì hắn đã cắn mạnh vào bàn tay nàng.

Rồi tiếng đàn dứt, vũ điệu ngừng, tiếng lục lạc ngừng theo. Qua lớp y phục mỏng, tân khách nhìn rõ từng hạt mồ hôi điểm sáng trên mình thiếu nữ chẳng khác nào ngọc dát vào người.

Nàng ngừng vũ, mà mọi người còn mê mẩn ngây ngất, thần hồn như còn phiêu phưởng tìm dư hưởng êm dịu trong không gian...

Tên Ba Tư điểm một nụ cười:

- Đây là đệ nhất mỹ nữ tại tệ quốc, nhan sắc vô cùng, ngoài ra còn...

Y cười, y không dứt câu tròn ý. Y không nói tiếp, nhưng nam nhân thừa hiểu nếu nói tiếp y sẽ nói như thế nào, và ai ai cũng biểu lộ sự đồng tình với ý nghĩ úp mở của y.

Nữ nhân cũng hiểu như vậy, nhưng khác hơn nam nhân là họ chẳng biểu đồng tình, bởi họ đố kỵ. Có nữ nhân nào thấy kẻ đồng đồng phái đẹp hơn mình, có nhiều điểm hơn mình lại chẳng đố kỵ?

Trong số nữ nhân đố kỵ, chẳng biểu đồng tình hiện tại có Linh Nhi, nàng cười lạnh gằn giọng:

- Có gì đặc biệt đâu?

Phưởng Bửu Nhi thầm nghĩ:

- Ganh rồi! Qúa ganh nên phủ nhận cả những cái diệu của người!

Tên Ba Tư cũng biết vậy, tuy nhiên y không giận, trái lại bật cười khanh khách:

- Cô nương nói cũng có lý, dù có phần nào ganh tài kỵ sắc. Nhưng thiết tưởng nếu hoa khôi của tệ quốc không có giá trị gì thì trên thế gian này, vị tất có một mỹ nhân nào đáng được Quân Hầu ghé mắt?

Tử Y Hầu chưa kịp nói gì, Linh Nhi lạnh giọng tiếp:

- Nếu cho nàng ấy là tuyệt sắc giai nhân thì dưới gầm trời này ai cũng được gọi là mỹ nữ cả. Nếu vậy giai nhân quá nhiều, còn gì trọng giá nữa? Đừng nói đâu xa, bọn chị em ta đây, có ai xấu xí kém nàng ấy chăng? Hà huống chị em ta vừa đọc sách vừa làm được thi từ, ca phú, vừa biết đàn, biết hát, biết vũ, lại tinh luyện võ công, ngoài ra lại thông minh vô tưởng, chỉ nhìn thoáng qua kẻ nào là hiểu rõ tâm ý của kẻ đó.

Chị em ta thừa khéo léo cùng bằng hữu đối ẩm, luận đàm, liệu bọn thiếu nữ di dịch của ngươi có sánh được chăng?

Mộc Lang Quân nghe lòng nở hoa rộ lên, lão nghĩ:

- Hay quá, ta khỏi cần phải xuất thủ rồi! Sở nguyện của tên Ba Tư này chắc chắn là chẳng được Hầu Gia chấp nhận!

Tên Ba Tư cười nhẹ, từ từ thốt:

- Cô nương lại có lý một lần nữa. Người dù đẹp đến đâu mà nếu thiếu vị tâm tình, thì có khác gì

một pho tượng vô tri giác?

Linh Nhi bĩu môi:

- Ngươi khá thông minh đó. Hãy dẹp sự khoa trương hoa khôi của ngươi lại đi!

Tên Ba Tư suy nghĩ một chút:

- Nếu tại hạ tìm được một người đủ những đặc điểm như cô nương vừa kê khai đó, thì cô nương nghĩ sao?

Linh Nhi bật cười sằng sặc:

- Làm gì tìm được? Ngươi tưởng dễ lắm sao chứ? Mà chừng nào ngươi mới đi tìm?

Tên Ba Tư điềm nhiên:

- Đi đâu làm chi cho phí công hở cô nương?

Linh Nhi trố mắt:

- Nghĩa là sao? Ngươi phịa?

Tên Ba Tư lắc đầu:

- Có gan to bằng trời cũng chẳng dám phịa trước mặt Hầu Gia! Mỹ nhân đầy đủ đặc điểm như cô nương vừa nói ở ngay đây!

Linh nhi vụt cười lớn:

- Ngay tại đây? Từ thiên cung rơi xuống hẳn? Từ địa phủ vọt lên chăng?

Tên Ba Tư thản nhiên:

- Từ thủy cung đến, và đã đến từ lâu. Y cười nhẹ, từ từ cởi bỏ chiếc áo ngoài, bày ra một bộ y phục màu tuyệt đẹp bên trong, y phục đó cũng mỏng như y phục thiếu nữ đẹp, thành ra thân hình y cũng phô rõ những đường cong như thiếu nữ, những đường cong nảy nở tự nhiên hoàn toàn.

Mọi người đều kinh hãi, suýt nhảy dựng lên, tất cả trố mắt nhìn y, trong khi y thản nhiên đưa tay lên đầu gỡ mớ tóc giả bỏ đi, mớ tóc thật bày ra đen huyền óng ả, rồi bàn tay đó lại vuốt mặt, chiếc nạ da người xấu xí rớt theo Hiện tại tên Ba Tư đã biến thân một trang tuyệt thế giai nhân có phần mặn mà, hấp dẫn hơn thiếu nữ tóc vàng.

Một sự kiện hiện ra, trên chỗ tưởng tượng của mọi người. Trời!

Trên thế gian sao lại có người đẹp lạ lùng như thế?

Người kinh hãi hơn hết chính là Phương Bửu Nhi, hắn nằm mộng cũng không tưởng nổi là tên Ba Tư lại là một nữ nhân đẹp tuyệt trần, và nữ nhân đó lại chính là Thủy Thiên Cơ.

Bất giác hắn rú lên một tiếng khẽ.

May cho hắn, tiếng rú của hắn phát xuất đồng thời với câu nói của Linh Nhi, bởi nàng cũng

nhận ra Thủy Thiên Cơ và nàng kinh hãi chẳng kém hắn:

- Ngươi... ngươi là vợ sồn sồn của hắn à?

Mộc Lang Quân thét lên một tiếng lớn, nhún chân nhảy vọt lên không quát:

- Ta chỉ tưởng kẻ nào to gan đến khuấy sự việc của ta, thì ra là ngươi!

Thủy Thiên Cơ hướng mắt sang lão:

- Ngươi mạnh giỏi chứ?

Hỏi xong nàng bật cười.

Mộc Lang Quân hét:

- Mạnh! Mạnh giỏi lắm. Vì mạnh giỏi nên chỉ tưởng phải giết ngươi, thoát bớt nhựa sống ứ dồn trong người ta.

Lão nhoài người tới, hai cánh tay vươn mười ngón tay khô đét chụp vào yết hầu của Thủy Thiên Cơ.

Thủy Thiên Cơ vẫn giữ nụ cười duyên dáng, không hề nhúc nhích thân hình, nhẹ nhàng hỏi:

- Ai dám gây án mạng tại chốn này?

Tử Y Hầu cũng trầm giọng quát:

- Ai dám gây án mạng tại chốn này?

Một người khác cũng buột miệng hỏi:

- Ai dám gây án mạng tại chốn này?

Một câu nói do ba người khác nhau, ba giọng nói khác nhau, một giọng dịu hiền, một giọng gây oai khí còn một giọng thì đầy mỉa mai thách thức!

Ba giọng nói gần như phát ra cùng một lượt nhưng Mộc Lang Quân chỉ chú trọng tới giọng nói của Tử Y Hầu thôi, lão chẳng thể không rút tay về.

Vừa lúc đó, một người đầu trọc, chân không, vận áo gai, da đen như sắt, từ từ tách đám đông bước ra. Đầu trọc, tức nhiên người đó là tăng nhân.

Tử Y Hầu trông thấy người đó hỏi liền:

- Đại sư có phải là Dà Tinh Pháp Vương từ Thiên Trúc đến?

Giọng nói của Hầu Già có phần nào xúc động, chứng tỏ Hầu Gia xem trọng sự có mặt của nhà sư hơn bất cứ sự có mặt của nhân vật nào đây.

Tất cả hào kiệt nam cũng như nữ quy tụ tại đây đều xanh mặt.

Dù chưa diện kiến lần nào, ít nhất cũng có nghe nói đến con người có pháp hiệu Dà Tinh Pháp Vương đang đứng sừng sững trước mắt ho.....

Đại sư tuy ở Thiên Trúc, song võ lâm Trung Nguyên từng truyền thuyết về lão. Lão có nội công cực cao, lão còn luyện được một bí thuật Du Dà trong Phật Môn Mật Tông, xuống nước bảy ngày không chết, chôn sống nửa tháng không chết, chân không đi trên than hồng lửa đỏ không cháy.

Thiên hạ võ lâm Trung Nguyên xem Dà Tinh Pháp Vương như một nhân vật thần thoại, luyện thành một thân Kim Cương Bất Hoại, một con người mà trên thế gian chẳng ai chế ngự nổi.

Hiện tại người đó đã có mặt tại đây, khiến ai cũng kinh hoàng, khủng khiếp dù nhà sư không tìm họ để gây sự.

Dà Tinh Pháp Vương day qua Mộc Lang Quân gằn giọng:

- Đi ra đi!

Sợ Dà Tinh Pháp Vương đành rồi nhưng không thể để cho bất kỳ ai chà đạp tự ái của lão, Mộc Lang Quân ít nhất cũng phải giữ thể diện trước quần hùng, đâu phải ai muốn đuổi lão ra khỏi nơi này cũng được?

Lão trừng mắt nhìn Dà Tinh Pháp Vương:

- Ngươi dựa vào oai lực gì mà dám đuổi ta ra khỏi chốn này?

Thủy Thiên Cơ cười nhẹ chen vào:

- Pháp Vương đã bảo ngươi cút đi, ngươi cãi lịnh sẽ khổ cho thân ngươi chứ chẳng ích gì, hãy đi đi, đi mau đi!

Giọng nói rất nhẹ nhàng, nhưng hàm chứa một niềm khiêu khích làm cho Mộc Lang Quân càng sôi giận hơn.

Lão chưa kịp có một phản ứng gì, Dà Tinh Pháp Vương nhanh như chớp vươn tay dùng lưng bàn tay quạt nhẹ vào mặt lão.

Thủ pháp của đại sư nhanh, Mộc Lang Quân cũng đưa tay nhanh đón cái tát đó.

Nhưng cánh tay của Dà Tinh Pháp Vương dường như chẳng có xương, chạm phải cánh tay cửa Mộc Lang Quân uốn lại nửa vòng cung, bàn tay vẫn ngoặc xuống, tát trúng gò má hữu của lão như thường.

Tay chạm vào má, dù tiếng chạm khô khan đến đâu cũng là tiếng da thịt chạm da thịt, nhưng ở đây, tiếng chạm nghe "Cạch", chẳng khác nào tát vào gỗ.

Dĩ nhiên cái tát đó không làm Mộc Lang Quân đau đớn gì, vậy mà lão thấy khổ vô cùng, bởi lão hổ thẹn, bởi danh dự của lão bị tát trước mặt quần hùng.

Kinh hãi vì thủ pháp tuyệt diệu của Dà Tinh đại sư, sôi giận vì mất danh dự, Mộc Lang Quân hét lên một tiếng nhào tới đại sư.

Trong thoáng mắt, lão xuất phát đúng bảy chiêu, toàn là những chiêu tuyệt độc, ảo diệu vô cùng.

Nhưng bảy chiêu qua rồi, một tiếng cạch khác vang lên, lão hứng thêm một cái tát nữa lên má tả.

Trong võ lâm hiện tại có năm ma cung phân theo ngũ hành, Kim Mộc Thủy Hỏa Thổ, chủ nhân mỗi cung luyện một môn công kỳ diệu, trong giang hồ không ai dám trêu vào năm ma cung đó.

Đông Phương Thanh Mộc Cung do cha con Mộc Lang Quân điều khiển, chuyên luyện Khô Mộc Công, có đấu pháp vô cùng quái dị, thân thể họ gần như trở thành vô cảm giác, không một loại độc, không một công lực nào gây thương tổn cho họ nổi. Ở đây Dà Tinh Pháp Vương cũng biết vậy, song lão vẫn tát tay chẳng qua cốt ý hạ nhục đối phương thôi, chứ sát hại thì nhà sư chưa có thể làm. Với thân phận là người thừa kế ngôi vị cung chủ Đông Phương Thanh Mộc Cung, bị hạ nhục như vậy, Mộc Lang Quân tức uất người lên được.

Nhưng tức để làm gì, khi tự lượng sức mình biết rõ không làm sao thắng nổi đối phương!

Mộc Lang Quân nhanh như chớp vọt mình ra khỏi cửa gian đại sảnh, chạy thẳng đến mũi thuyền, nhảy ùm xuống nước.

Nghe tiếng nước vang lên, Thủy Thiên Cơ mỉm cười, thốt bâng quơ:

- Đánh nhau không thủ thắng nổi, lại nhảy xuống nước tự tử.

Dà Tinh Pháp Vương trầm giọng:

- Nhất định hắn chẳng khi nào bỏ qua việc hôm nay đâu. Hắn sẽ trù mưu liệu kế, quyết rửa hận. Nữ đàn việt từ đây phải cẩn thận cho lắm.

Thủy Thiên Cơ nghiêng mình:

- Đa tạ Pháp Vương chỉ giáo!

Phương Bửu Nhi bên trong bức màn cười thầm nghĩ:

- Luận về mưu kế thì Mộc Lang Quân còn lâu mới lừa được Thủy Thiên Cơ vào tròng. Hòa thượng khéo dư công lo sợ cho mụ! Rồi hắn lại nghĩ:

- Mụ ta đã theo dõi bọn Ba Tư này từ lâu nên hiểu sự việc của chúng quá rõ ràng, chẳng ai khám phá nổi kế hoạch của nàng cả. Xem đó đủ biết dù ngàn năm sau nữa Mộc Lang Quân cũng chẳng theo kịp nàng. Lão ấy chỉ còn mang tức uất đến suốt đời thôi, mong gì báo hận?

Dà Tinh Pháp vương hướng thẳng về phía Tử Y Hầu, lấy ra xâu chuỗi bằng gỗ đàn hương đưa cao lên:

- Bần tăng ở xa xôi chẳng có vật gì quý giá cung hiến Hầu Gia, phải tạm dụng vật này, mong Hầu Gia không từ khước.

Tử Y Hầu thốt:

- Đa tạ đại sư!

Rồi lão gọi:

- Linh Nhi hãy tiếp nhận tặng vật của đại sư đi!

Linh Nhi vừa đưa tay dón lấy xâu chuỗi đàn hương, vừa cười nhẹ:

- Pháp vương là bậc kỳ nhân trên đời này, có việc gì mà chẳng làm nổi, lại còn đến đây thỉnh Hầu Gia giải quyết hộ?

Dà Tinh đại sư thản nhiên:

- Vậy mà vẫn có việc nhờ đến Hầu Gia!

Tử Y Hầu nói:

- Chẳng hay đại sư có việc chi cần chỉ giáo?

Dà Tinh đại sư tiếp:

- Bình sanh bần tăng giao thiệp với người đời chỉ có thắng chứ không bao giờ bại. Do đó hôm nay đến đây hy vọng được đấu với tay đệ nhất kiếm khách để nếm mùi thất bại như thế nào?

Không ai tưởng là lão quái tăng từ Thiên Trúc đến đây không thỉnh cầu điều gì có lợi cho mình lại xin giao đấu. Phàm giao đấu với Tử Y Hầu là giỡn với tử thần, lợi đã không có, hại lại ở bên cạnh mình, nếu không có sự tự tin vững chắc, hẳn phải ngông cuồng. Người nào cũng trố mắt nhìn lão.

Hồ Bất Sầu cau mày thầm nghĩ:

- Lại có một cuộc đánh nhau! Đánh! Lúc nào cũng đánh, luôn luôn đánh nhau. Cứu cánh của bọn võ lâm là thế!

Tử Y Hầu cười nhẹ:

- Tại hạ đã bỏ phế võ công từ lâu lắm rồi, đâu còn là địch thủ của đại sư nữa mà hòng giao đấu? Nếu đại sư muốn nếm mùi thất bại thì đúng là đại sư chọn lầm người.

Dà Tinh đại sư lạnh lùng:

- Hầu Gia khiêm tốn quá! Ở đây tuy cục diện không rộng lắm, song vẫn vừa cho hai chúng ta so tài, xin Hầu Gia cho bần tăng lãnh giáo mấy chiêu đi!

Tử Y Hầu điềm nhiên điểm một nụ cười:

- Hơn hai mươi năm qua tại hạ không cùng người đời giao thủ. Hơn nữa đại sư là khách từ xa đến tại hạ là chủ, nếu động thủ thì còn đạo lý gì nữa?

Dà Tinh đại sư gằn giọng:

- Bần tăng không quản đường xa vạn dặm tìm đến đây, chẳng lẽ Hầu Gia lại để cho bần tăng thất vọng?

Tử Y Hầu lắc đầu:

- Chịu thôi, đại sư ạ? Tại hạ không thể vâng theo ý muốn của đại sư được!

Dà Tinh đại sư thoáng biến sắc mặt trầm giọng hỏi:

- Hầu Gia khinh thường bần tăng? Bần tăng là kẻ vô danh bất tài không đủ tư cách cho Hầu Gia động thủ?

Tử Y Hầu lắc đầu:

- Không đâu, không làm gì có việc đó thưa đại sư? Lý do như thế nào lại hạ đã phân trần rồi, đại sư hãy lượng xét cho, đừng bức người phải làm cái việc khó làm.

Dà Tinh đại sư trầm ngâm một lúc lâu, đoạn từ từ thốt:

- Bần tăng nào dám bức bách Hầu Gia.

Đột nhiên lão cởi chiếc áo gai bên ngoài để lộ thân hình gầy đét và lớp đa đen sì, rồi lão vớ chiếc bọc bên mình, mở bọc lấy ra một chiếc búa con và vô số đinh dài độ ba tấc, tay tả cầm đinh, tay hữu cầm búa, đinh ấn lên làn da, búa đập vào đinh, dinh ghim sâu vào thịt, lão vừa nện búa vừa thốt:

- Nếu Hầu Gia từ khước động thủ với bần tăng thì bần tăng phải tự tìm phương giải thoát!

Một chiếc đinh lún vào da thịt, rồi hai chiếc, rồi ba chiếc, trong giây phút lão đóng hơn mười chiếc đinh ba tấc lún sâu hơn hai tấc Thần sắc của Da Tinh đại sư thản nhiên không biểu lộ sự đau đớn nào cả, lạ một điều là chẳng có một giọt máu nào rỉ rạ..

Toàn thể quần hùng kinh hãi thất sắc.

Hồ Bất Sầu xám mặt lè lưỡi, lắc đầu mãi.

Tử Y Hầu cười nhẹ:

- Đại sư tự làm khổ mình chi thế?

Dà Tinh đại sư không ngừng tay nện búa vào đinh:

- Nếu Hầu Gia đáp ứng, bần tăng ngừng tay liền!

Tử Y Hầu khẽ thở dài:

- Đại sư thật sự có ý đó thì tại hạ đành lấy mắt nhìn chứ chẳng còn biết phải làm sao hơn.

Bỗng có tiếng nhạc nhẹ vang lên, rồi có mấy tên hải tặc bước vào, nghiêng mình cung kính thốt:

- Vãn bối đã chuẩn bị yến tiệc sẵn sàng, chẳng hay Hầu Gia định chừng nào mới khai diễn?

Tử Y Hầu mỉm cười:

- Thật làm phiền các ngươi quá!

Mấy tên hải tặc nghiêng mình thấp hơn chút nữa:

- Được Hầu Gia chiếu cố là một vinh dự lớn lao, dù có vào nguy ra hiểm làm mọi điều Hầu Gia sai khiến, bọn vãn bối cũng hân hoan mà, làm sá gì một tiệc mọn?

Tử Y Hầu gật đầu:

- Vậy các ngươi cho thuộc hạ sắp đặt đi. Ta định vào tiệc ngay bây giờ.

Mấy tên hải tặc chào Tử Y Hầu bước ra, lão liền đưa mắt quanh bọn tân khách một lượt đằng hắng một tiếng:

- Sự việc các các vị cầm như giải quyết đã xong, tạm thời cuộc họp hôm nay kết thúc. Nếu ai thấy hứng cứ ở lại dùng mấy chén rượu với tại hạ, còn vị nào gấp ra về xin cứ tự tiện.

Bỗng có tiếng thốt oang oang:

- Hãy thư thả!

Một người đầu to, thân lùn bước ra, người đó có hai cánh tay dài quá gối, vì đầu to nên trán phải rộng mắt lớn mày dài.

Phương Bửu Nhi nhận ra người ấy ngay, hết sức kinh ngạc thầm nghĩ:

- Hồ đại thúc của ta! Làm sao người đến được nơi đây? Người có điều gì thỉnh cầu nơi Tử Y Hầu? Tiền không đủ để mua cơm ăn hàng ngày, lấy đâu sắm sửa lễ vật ra mắt chứ? Mà người sẽ trình hiến những gì đây?

Hồ Bất Sầu không cầm một vật gì nơi tay, y lại chẳng có kẻ tùy hành, dĩ nhiên y chẳng có lễ vật gì rồi. Không lễ vật thì mong chi Hầu Gia chấp nhận thỉnh cầu?

Linh Nhi cau mày sẵng giọng:

- Ngươi có việc thỉnh cầu sao chẳng trình bày sớm?

Hồ Bất Sầu giữ sắc mặt trang nghiêm:

- Vì tại hạ không có thân phận cao quý, nên chẳng dám tranh giành với ai cả.

Hình dáng của y tầm thường quá chẳng có điểm nào đáng cho ai chú ý, song khí độ ung dung, cử chỉ khoan thai trang trọng xem chừng cũng là hạng người biết trọng đạo nghĩa lắm.

Linh Nhi nhìn thoáng qua y rồi hướng vào tấm bình phong:

- Hầu Gia có cho phép hắn nói chăng?

Hồ Bất Sầu vụt thốt ngay:

- Vãn bối hấp tấp đến đây, thành chẳng kịp mang lễ vật...

Linh Nhi "Hừ" một tiếng:

- Ngươi có biết quy củ của Hầu Gia như thế nào chăng lại đến đây với hai bàn tay không?

Hồ Bất Sầu điềm nhiên:

- Tuy tại hạ chẳng có lễ vật, song việc thỉnh cầu này chẳng vì cái lợi riêng cho mình mà có có liên quan đến đồng đạo võ lâm, nếu Hầu Gia từ khước lại hạ e rằng sẽ có rất nhiều cao thủ chết oan và võ lâm phải trải qua một đại họa.

Đến lúc đó quần hùng mới chịu lưu ý, lắng nghe y nói.

Tử Y Hầu lạnh lùng thốt:

- Cao thủ trong võ lâm, sống thì họ nhờ chết thì họ chịu có can hệ gì đến ta đâu? Giả như ta chết đi, họ có tìm đến tận nơi nhỏ lệ thương la chăng?

Hồ Bất Sầu sững sờ một lúc lâu, ấp úng:

- Nhưng... nhưng...

Tử Y Hầu tiếp nối:

- Ba mươi năm trước ta đã phát nguyện là không vì người đời mà xuất thủ, ba mươi năm trước đã vậy thì hôm nay ta lại càng không tưởng là phải xuất thủ, bất cứ trong trường hợp nào. Người còn trẻ quá ta khuyên ngươi đừng chuốc lấy việc người, bởi trường thị phi không đem lại một hào hứng nào đâu!

Hồ Bất Sầu càng sững sờ hơn. Y đưa mắt nhìn láo liên.

Phương Bửu Nhi biết ngay, cái tập quán của y là mỗi khi cần suy nghĩ một mưu mẹo gì, đôi mắt của y nhìn ngang ngó dọc, hắn nghĩ:

- Hồ đại thúc chỉ sợ rồi thất vọng thôi! Đừng hòng tìm được một mưu mẹo gì khích động nổi Tử y hầu.

Nhưng bên ngoài đại sảnh, Hồ Bất Sầu ung dung thốt:

- Tuy nhiên việc này có liên quan đến Hầu Gia!

Tử Y Hầu hỏi:

- Liên quan như thế nào, ngươi thử nói cho ta nghe?

Hồ Bất Sầu bình tĩnh giải thích:

- Cái kiếp vận võ lâm sắp trải qua, đó là do một kiếm khách quái dị, không rõ từ đâu đến, kiếm khách đó tìm tất cả danh thủ trên giang hồ khiêu chiến!

Tử Y Hầu cười nhẹ:

- Vị kiếm khách đó có khẩu khí quá lớn, gần như khoác lác.

Hồ Bất Sầu tiếp:

- Khoác lác hay không điều đó vãn bối chẳng dám nói, có điều y hết sức ngông cuồng, và vãn bối thành thật nhìn nhận là kiếm pháp của y rất cao siêu, có thể bảo là tay kiếm đệ nhất đương thời, dù Hầu Gia cũng...

Y ngưng bặt câu nói, không tiếp cho tròn ý nhưng ai ai cũng đoán ra được y muốn nói gì. Y muốn nói Hầu Gia cũng chẳng thắng nổi tay kiếm đó.

Tử Y Hầu cười lạnh:

- Đệ nhất kiếm khách đương thời? Chỉ sợ vị tất...

Hồ Bất Sầu đã biết lão bị khích động rồi, mừng thầm song ngoài mặt vẫn giữ vẻ lo ngại thở dài:

- Chẳng phải vãn bối khoa trương tài nghệ của người, tự hạ thấp mình xuống, song phải thành thật mà xét, trên thế gian này khó có một người nào khả dĩ gọi là đối thủ của vị kiếm khách đó.

Tử Y Hầu trầm ngâm một lúc lâu đột nhiên bật cười lớn:

- Tên trẻ tuổi kia, ngươi định dùng phương pháp khích tướng đối với ta? Vô ích, dù kẻ đó là tay kiếm đệ nhất trên đời thì sự việc đó đối với ta có liên quan gì?

Hồ Bất Sầu nao núng:

- Nếu vậy, vãn bối xin cáo từ! Nhưng, rất tiếc... hừ!

Y nghiêng mình chào Tử Y Hầu, rồi quay mình bước đi.

Vừa được mấy bước, Tử Y Hầu vụt gọi:

- Trở lại!

Hồ Bất Sầu nhìn lại chứ chưa chịu quay mình:

- Hầu Gia có điều chỉ dậy bảo?

Tử Y Hầu hỏi:

- Rất tiếc là làm sao? Ngươi nói cho ta nghe!

Hồ Bất Sầu thản nhiên:

- Phàm ai học qua cách múa kiếm cũng cần phải xem cho biết đường kiếm của người đó. Không thấy được, là một điều đáng tiếc!

Tử Y Hầu hừ một tiếng:

- Kiếm pháp của kẻ đó có những đặc điểm gì?

Cái lối úp úp mở mở của Hồ Bất Sầu quả có hiệu lực câu nhử Tử Y Hầu vào tròng. Y cười nhẹ thốt:

- Thực sự thì vãn bối chẳng biết hình dung chỗ tuyệt diệu của kiếm pháp không tiền khoáng hậu!

Y dừng lại một chút cho tánh hiếu kỳ của mọi người sôi động hơn đoạn tiếp:

- Vãn bối có mang theo đây một vật xin trình lên Hầu Gia, xem rồi Hầu Gia sẽ phải chịu là vãn bối không nói ngoa.

Tử Y Hầu không dấu được vẻ náo nức môt chút:

- Ngươi đưa ra đây cho ta xem nào!

Mãi cho đến bây giờ, Hồ Bất Sầu mới bằng lòng đưa cành cây ra cho Tử Y Hầu. Y cố giữ vẻ hết sức thản nhiên.

Nhưng y vừa cho tay vào mình, không rõ nghĩ sao, lại lấy tay ra.

Tử Y Hầu lấy làm lạ hỏi:

- Ngươi làm gì thế?

Hồ Bất Sầu cười nhẹ:

- Hầu Gia không có ý xuất thủ thì không nên xem làm gì!

Tử Y Hầu "Hừ" một tiếng:

- Ai nói là ta không xuất thủ? Ngươi cứ đưa vật gì đó cho ta xem đi!

Hồ Bất Sầu chắc ý rồi liền lấy cành cây hai tay trao cho Tử Y Hầu.

Một cành cây ư? Như vậy có nghĩa gì? Một cành cây khô thì làm gì chứng minh được một kiếm pháp không tiền khoáng hậu?

Tất cả mọi người đều lấy làm lạ, chính Tử Y Hầu cũng lấy làm lạ như toàn thể, song nhìn cành cây rồi lão từ từ lắc đầu, lại thở dài mấy lượt, đoạn thốt:

- Kiếm pháp tuyệt diệu! Nhanh chuẩn, tinh ảo phi thường.

Tử Y Hầu là tay kiếm đệ nhất đương thế cũng phải thán phục thì còn ai nói gì được?

Hồ Bất Sầu tỏ vẻ lo ngại:

- Giả sử Tử Y Hầu cũng không phải là địch thủ của kiếm khách áo trắng thì ta biết làm thế nào?.. Linh Nhi không dằn được tính hiếu kỳ, vụt hỏi:

- Không lẽ Hầu Gia chỉ nhìn cành cây khô đó rồi hiểu được kiếm pháp của người ấy cao tuyệt vô tưởng sao?

Tử Y Hầu gật đầu:

- Phải! Chỉ cần nhìn cành cây khô này cũng thừa hiểu kiếm pháp của người đó ra sao rồi!

Linh Nhi trố mắt:

- Bằng một đặc điểm nào của cây khô?

Tử Y Hầu thở dài:

- Khi nào ngươi luyện kiếm pháp đến mức độ của ta, ngươi sẽ có thể nhìn vào lằn kiếm chém vào cành cây mà suy đoán kiếm pháp của người đó. Nếu không thì ta có giảng giải ba ngày ba đêm, vị tất ngươi hiểu nổi!

Linh Nhi giật mình nhếch nụ cười khổ:

- Thế ra hạng người như tiểu bối chẳng thể nào hiểu thấu triệt được!

Câu hỏi vừa rồi của nàng chính là câu hỏi của toàn thể những người hiện diện, trong số đó có cả Hồ Bất Sầu song chẳng ai dám mở miệng hỏi. Nàng nêu lên rất đúng với tâm nguyện của họ. Nghe Tử Y Hầu đáp như thế, tất cả đều thất vọng. Tất cả cùng buột miệng thở dài.

Tử Y Hầu nói:

- Người đó hiện giờ ở đâu?

Hồ Bất Sầu có ý mừng:

- Hầu Gia định xuất thủ?

Tử Y Hầu thản nhiên:

- Ta không có ý định xuất thủ thì y ở đâu mặc y can gì đến ta mà ta hỏi? Hừ! Được cùng người ấy so kiếm, thiết tưởng kiếp sống một con người không đến đỗi quá vô vị.

Không ai nghĩ là Hồ Bất Sầu đến không lễ vật việc thỉnh cầu lại khó khăn mà Tử Y Hầu lại đáp ứng như thường. Tất cả đều hết sức kinh ngạc.

Họ nào có biết được, phàm học võ công càng đạt đến mức cao, càng cảm thấy mình cô độc, bởi chẳng có bao nhiêu người khả dĩ cùng mình giao thủ. Cái danh vô địch càng cô đơn quạnh quẽ, có thể bảo quanh năm suốt tháng mình mang một bóng lẻ đi khắp sông hồ, thiên hạ võ lâm dù có xem minh là thần tượng, chung quy cũng tránh xa mình, đúng như câu "Kính nhi viễn chị.. " Vả lại cuộc đấu võ cũng như đấu cờ, gặp kẻ đồng tài đồng sức, thì cuộc đấu mới gây phần hứng thú, chứ đấu với những kẻ kém cỏi quá thì còn gì chán nhạt bằng, cho nên nghe ở nơi nào đó có một tay siêu việt, khả dĩ cùng mình đọ qua vài đường kiếm vài chiêu quyền tự nhiên mình không bỏ lỡ cơ hội nổi, cái cơ hội giúp mình gặp người kiếm hữu, cũng như làn bút mực tìm biết văn hữu. Họ đạt đến mức độ quá cao, họ chỉ cần chú trọng đến nghệ thuật, mà không cần thắng, không sợ bại như hạng bình thường.

Tuy giao đấu với những chiêu thức tân kỳ, có thể giết người trong đường tơ kẽ tóc, song họ xem nhau như tri kỷ. Cái thú của loại tri kỷ kiếm là thế, bởi kiếm thì bao giờ cũng ác hơn bút, kiếm càng ác hứng thú càng lớn, họ có thể giết nhau bằng một đường kiếm, nhưng chẳng phải vì thù nhau mà tương sát, mà chỉ vì cái hứng của tao ngộ vọt lên cao độ.

Bỗng có tiếng quát vang lên, âm thanh lạ kỳ, mường tượng là tiếng lụa xé:

- Hãy khoan!

Tiếng quát đo do Dà Tinh Pháp Vương phát ra. Nhà sư mang tấm thân chơm chởm những đinh đến trước mặt mọi người.

Ai ai nhìn nhà sư cũng phải rùng mình kinh hãi, mang một thân hình đinh như vậy chắc chắn phải đau đớn lắm.

Tử Y Hầu vẫn điềm nhiên hỏi:

- Đại sư còn điều gì chỉ giáo cho tại hạ nữa đây?

Dà Tinh Pháp Vương hỏi lại:

- Hầu Gia đã chấp thuận cùng người giao thủ, vậy trước hết nên giao thủ với bần tăng đi, chẳng lẽ Hầu Gia khinh khi bần tăng không bằng vị kiếm khách nào đó?

Tử Y Hầu thở dài:

- Đại sư hãy xem nhát kiếm của người đó như thế nào!

Từ phía hậu tấm bình phong, cành cây khô bay lên, uốn cầu vòng ra đến ngoài chúc đầu xuống, đứng trước mặt Dà Tinh Pháp Vương cành cây đi từ từ, chẳng khác nào có bàn tay vô hình nâng nhẹ và đưa ra ngoài.

Cành cây đến trước mặt Dà Tinh Pháp Vương, pháp vương chưa đưa tay ra đón lấy, cành cây vẫn lơ lửng nơi đó, không bay tới xa hơn mà cũng chẳng rơi xuống sàn thuyền.

Phương Bửu Nhi nào có biết cành cây được Hầu Gia dụng nội lực chuyển đi, hắn lấy làm lạ thầm nghĩ:

- Kỳ quái thật! Tại sao nó không rót xuống mà cứ lơ lửng nơi đó?

Hắn lấy làm lạ, nhưng toàn thể những người hiện diện đều xám mặt, họ kinh hãi đến độ chẳng ai dám thở mạnh. Họ chưa từng mục kích một biểu dương nội lực như Tử Y Hầu vừa làm. Và làm được như vậy, Hầu Gia quả đúng là thần tượng của võ lâm!

Dà Tinh Pháp Vương hươ hươ đưa tay tiếp lấy cành cây khô nhìn vào chỗ đường kiếm phớt qua.

Nhìn một lúc lâu, nhà sư vụt biến sắc mặt, không nói năng gì cả, quẳng cành cây xuống sàn thuyền, quay mình nhảy vọt ra ngoài liền.

Cành cây đã khiến Dà Tinh Pháp Vương khiếp đảm thì còn ai chẳng khiếp đảm chứ?

Hồ Bất Sầu bước tới nhặt lấy cành cây lên thở dài:

- Gia sư sai vãn bối đến đây, gặp Hầu Gia rồi, ngoài cái việc trình báo về người kiếm khách áo trắng còn thỉnh cầu Hầu Gia một việc, nhưng giờ đây... giờ đây...

Tử Y Hầu hỏi:

- Lệnh sư là ai? Ngươi còn thỉnh cầu điều chi nữa?

Hồ Bất Sầu đáp:

- Gia sư là Thanh Bình Kiếm Khách...

Tử Y Hầu chận lời:

Thì ra là Bạch Tam Không! Lúc thiếu thời, ta từng uống với y mấy chén rượu... hừ, trên ba mươi năm rồi!

Hồ Bất Sầu tiếp nối:

- Gia sư mong cầu nơi Hầu Gia một điều thứ hai là... là...

Đột nhiên y quay mình lại đưa tay chỉ Thủy Thiên Cơ tiếp:

- Hầu Gia hãy hạ lệnh bắt nàng ấy trói lại!

Thủy Thiên Cơ điềm nhiên nở một nụ cười duyên dáng hỏi:

- Ta có làm gì nên tội tình đối với ngươi, ngươi lại van xin Hầu Gia bắt ta? Không lẽ một gã to đầu như ngươi lại có một người cha hoa sắc cỡ cha của Mộc Lang Quân, bị ta làm thương tổn rồi cầu thuốc trị?

Nàng không sợ Hồ Bất Sầu tố cáo hành động, trái lại còn kích thích cho sự việc sôi nhộn lên, điều đó không ngoài thủ đoạn thường dùng của nàng, cốt làm sao cho kẻ đối thoại phẫn nộ rồi mất bình tĩnh, khi bình tĩnh đã mất thì dễ bị lệch lạc.

Nhưng Hồ Bất Sầu có cái tâm kiên định như núi Thủy Thiên Cơ dù thừa thủ đoạn cũng chẳng làm sao lung lạc được y.

Y làm như chẳng nghe Thủy Thiên Cơ nói gì bình tĩnh thốt:

- Nàng ấy đã cướp mất đứa cháu ngoại duy nhất của gia sư.

Thủy Thiên Cơ bật cười khanh khách:

- Hầu Gia không nên tin lời hắn. Hắn chịu không nổi tiểu tử đó, bỏ rơi dọc đường rồi đổ triệt cho tôi. Dù hắn có cho tôi tiểu tử đó tôi cũng chẳng ham, nói gì đến cướp mất.

Thật ra Hồ Bất Sầu chỉ nghĩ quyết chính nàng đã cướp Phương Bửu Nhi mang đi chứ chứng cớ thì làm gì mà trưng ra được chứng cứ buộc tội nàng?

Tuy nhiên y cao giọng hỏi:

- Ngươi không cướp đi, thì còn ai cướp chứ?

Thủy Thiên Cơ càng cười lớn:

- Ngươi cứ vu khống cho ta, thử hỏi ngươi có bằng cớ gì không? Có ai trông thấy ta cướp tiểu tử đó không? Hừ! Đã không chăm nom chu đáo tiểu tử để sổng mất rồi muốn đổ tội cho ai thì đổ.

Phương Bửu Nhi bên trong bức màn sôi giận thầm nghĩ:

- Có mặt ta, nàng tỏ vẻ âu âu yếm yếm, vắng mặt ta rồi nàng xem ta như một phế vật! Rõ đáng hận!

Hồ Bất Sầu đuối lý, đứng lặng người.

Linh Nhi quá hiểu sự tình, song chưa tỏ thái độ, đưa mắt nhìn quanh chờ một sự huyên náo diễn ra, xem cho bằng thích, bởi nàng chắc chắn là phải náo nhiệt.

Thủy Thiên Cơ được thể tấn công luôn:

- Hầu Gia thấy đó, trước mặt Hầu Gia mà hắn còn dám ngậm máu phun người, khi phụ đến cả những thiếu nữ đáng thương hại như tôi...

Hồ Bất Sầu gằn giọng:

- Rõ ràng là ngươi...

Thủy Thiên Cơ giậm chân thình thịch xuống thuyền, tru tréo:

- Đó! Đó! Hầu Gia thấy chưa. Hắn vẫn ngoan cố cứ vu oan cho tôi mãi. Hầu Gia bảo hắn trưng bằng cớ ra đi, nếu không thì....thì... hắn phải cúi đầu tạ lỗi với tôi. Như vậy mới công bình.

Nàng càng phút càng làm ra vẻ khổ sở, bi thương, cái khổ sở, bi thương của một nữ nhân bơ vơ côi cút bị người đời lấn hiếp đủ mọi cách.

Ai nhìn vào mà chẳng xúc động tâm tình?

Tử Y Hầu thở dài:

- Đã không có chứng cứ, ngươi không nên đề quyết cho người ta như vậy!

Thủy Thiên Cơ càng được nước:

- Phải đó, Hầu Gia! Tại sao hắn vu cho tôi chứ?

Nàng nhích tới gần Linh Nhi nắm chéo áo Linh Nhi to tiếng van cầu:

- Thơ thơ thương tôi, thơ thơ chủ sự việc này hộ tôi. Tức lắm, tôi chỉ muốn chết thôi thơ thơ!

Nàng dụi đầu vào ngực Linh Nhi rồi nhoi lên vai, thì thầm bên tai:

- Tiểu liễu đầu! Ngươi đã cướp gã trượng phu tí hon của ta mang về đây hay đưa đi đâu?

Linh Nhi đang bật cười khanh khách nghe nàng nói thế thì giật mình nhưng miệng chẳng ngừng cười, vừa cười vừa hỏi:

- Ai bảo với ngươi như vậy?

Thủy Thiên Cơ vẫn khóc để che lấp tiếng rỉ bên tai Linh Nhi:

- Nếu ngươi không cướp đi, tại sao ngươi biết ta là vợ sồn sồn của hắn?

Linh Nhi vỡ lẽ, thì ra vừa rồi nàng nói hớ, thầm nghĩ:

- Nàng này lợi hại thật?

Thủy Thiên Cơ tiếp:

- Nếu ngươi không trợ giúp ta ứng phó với cái tên to đầu có giọng nói âm dương kia, ta sẽ lôi cuốn ngươi vào việc này cho xem!

Linh Nhi cười khổ:

- Trợ giúp ngươi bằng cách nào?

Thủy Thiên Cơ thét:

- Ta nói sao ngươi nói vậy y theo ta, nhất định là cái gã to đầu đó sẽ điên đầu, hắn điên đầu thì còn nhiều điều thú vị lắm!

Mọi người chỉ trông thấy hai nàng quấn quýt ôm nhau, một cười một khóc nhưng chẳng ai nghe họ nói gì với nhau, chẳng ai hiểu gì cả, cũng lấy làm lạ nhìn họ.

Chợt Linh Nhi ngẩng mặt lên hỏi:

- Tên to đầu kia ngươi nói vậy mà có chứng cứ gì chăng?

Hồ Bất Sầu bối rối:

- Việc đó... việc đó...

Linh Nhi chặn lại:

- Đã không có chứng cứ, ngươi chẳng nên vu oan cho người ta như vậy. Không lẽ bọn nữ nhân như chúng ta dễ dàng bị ngươi khi phụ sao?

Ngươi hãy cúi đầu tạ lỗi đi!

Hồ Bất Sầu cố dằn uất hận, vì quá dằn nên mặt mày y đỏ lựng, y quẫn quá kêu lên:

- Nếu Hầu Gia không tin cho cho đòi Mộc Lang Quân trở lại đây, lão ấy hiểu rõ sự việc, lão ấy tường thuật cho Hầu Gia nghe.

Thủy Thiên Cơ lại rỉ bên tai Linh Nhi:

- Hắn hận ta thấu xương tủy, ngươi hãy liệu cách nào ức chế hắn giúp ta!

Có người cho rằng Hồ Bất Sầu bịa chuyện, mượn tay Tử Y Hầu thỏa mãn niềm riêng nên cất tiếng:

- Hắn phải cúi đầu tạ lỗi mới được! Cho hắn biết một lần, sau này không còn dám nói oan cho người khác!

Hồ Bất Sầu nhìn quanh, thấy tất cả đều đổ dồn ánh mắt về mình, những ánh mắt đó chẳng có cảm tình chút nào, y đâm lo, vừa lo vừa hận, hận quá đến run người.

Thủy Thiên Cơ thoáng nhìn y, hết sức khoan khoái trong lòng.

Tử Y Hầu thở dài:

- Nếu không có chứng cứ, chỉ còn cách cúi đầu lạ lỗi mà thôi.

Hồ Bất Sầu chết lặng, chưa biết phải phản ứng làm sao bỗng một giọng nói trong trẻo vang lên:

- Ai bảo là không có chứng cứ? Chứng cứ đã đến đây này.

Câu nói từ sau bức màn vọng ra, rồi một đồng tử có đôi mắt to, chiếc mũi cao, gương mặt hồng hào, làn da trắng như tuyết từ từ bước ra.

Hồ Bất Sầu vừa kinh hãi vừa mừng rỡ vội kêu to:

- Bửu Nhi? Ngươi ở đây? Tại sao ngươi ở đây?

Phương Bửu Nhi xuất hiện tại đây, đúng là một sự kiện trên chỗ tưởng của y.

Phương Bửu Nhi đáp:

- Việc dài dòng lắm, để thư thả tiểu điệt sẽ thuật lại cho đại thúc nghe, bây giờ thì tiểu diệt phải giải quyết việc này, giải tỏa uất ức cho đại thúc trước!

Hồ Bất Sầu trố mắt:

- Ngươi giải tỏa uất ức cho ta?

Phương Bửu Nhi gật đầu:

- Phải!

Hắn day lại đối diện với Tử Y Hầu. Đến lúc này hắn mới trông thấy rõ dung mạo của Tử Y Hầu... Lão vận chiếc áo gấm màu tía, đầu đội mão hàng vương, gắn ngọc, mặt trắng, toàn thân bốc ra một uy lực đáng khiếp, gan lì như Phương Bửu Nhi nhìn lão cũng phải rợn người.

Chừng như Tử Y Hầu đã biết là có người nấp sau bức màn cho nên hắn xuất hiện rồi Hầu Gia vẫn bình thản như thường, chẳng tỏ vẻ gì kinh ngạc, hơn thế, gương mặt lão còn lạnh lùng hơn.

Phương Bửu Nhi vòng tay vái chào xong, đoạn cất tiếng:

- Tôn Hầu ngao du bốn biển, vui thú trăng nước trời mây, chẳng khác nào một thần tiên, trí thân vật ngoại, chẳng hay Tôn Hầu còn nghĩ đến lễ giáo chốn nhân gian chăng?

Tử Y Hầu thấy hắn còn nhỏ tuổi mà ăn nói chững chạc như hạng trưởng thành, lão liền hết sức lấy làm lạ, gương mặt lạnh giờ đây hiện rõ vẻ hiếu kỳ, lão từ từ thốt:

- Tuy quanh năm bổn Hầu lênh đênh mặt biển, dạo khắp đó đây, song chẳng phải là kẻ hóa ngoại ngang tàng, dù sao cũng giữ gìn lễ giáo chứ?

Lời nói của Tử Y Hầu chứng tỏ lão không khinh thường kẻ đối thoại là một đồng tử.

Phương Bửu Nhi lại vòng tay vái chào một lượt nữa:

- Tam cang, ngũ thường, là căn bổn của lễ giáo, nếu có kẻ bất chấp cang thường luân lý thì theo ý Hầu Gia, phải trừng trị kẻ đó như thế nào?

Bây giờ đến lượt quần hùng kinh ngạc, tất cả không ngờ một đồng tử có phong độ chững chạc lão luyện như một nhà đạo đức.

Tiểu công chúa còn núp sau bức màn, chưa dám xuất hiện nghe Phương Bửu Nhi đối đáp với Hầu Gia bên ngoài, nàng nóng nảy quá song còn biết làm sao hơn, chỉ có giậm chân nhè nhẹ cho hả tức.

Hầu Gia điềm nhiên đáp:

- Kẻ nào phạm lễ giáo, kẻ đó phải bị trừng phạt không thể dung tha được.

Phương Bửu Nhi tiếp:

- Lời xưa có ví:

Vua là trời của bầy tôi, chồng là trời của vợ, nếu có người vợ nào không tròn đạo nghĩa đối với chồng, thì ngườivợ đó có phạm lễ giáo không?

Tử Y Hầu nhẹ cười thốt:

- Ngươi còn nhỏ tuổi quá làm gì có vợ mà nói đến đạo nghĩa vợ chồng!

Mọi người phụ họa theo nụ cười của Hầu Gia, cũng nhếch mép cười.

Nhưng thản nhiên như thường, Phương Bửu Nhi buông gọn:

- Tôi có vợ rồi!

Tử Y Hầu cười lớn hơn một chút:

- Vợ ngươi là ai?

Đưa tay chỉ Thủy Thiên Cơ, Phương Bửu Nhi đáp:

- Nàng ấy!

Theo cái chỉ tay của hắn, con thuyền to lớn như thế hầu như dao động dưới áp lực của những tiếng cười vang dội. Mọi người đều cười như quên đi trước mắt mình có bậc lãnh tụ võ lâm đáng kính, đáng sợ, ai ai cũng phải dè dặt từ cử động, tránh xúc phạm đến oai phong, cũng có người không tin được lời nói của hắn, vì không tin họ cho rằng hắn điên khùng mới hồ đồ như vậy.

Hắn buông câu xác nhận ra rồi, Linh Nhi nghe Thủy Thiên Cơ càng bám sát vào mình nàng, véo mạnh vào vai nàng đau điếng.

Nàng đảo mắt nhìn quanh mấy lượt, chẳng hiểu nàng làm thế có ý tứ gì, chợt nàng vỗ tay reo lên:

- Tiểu tử đó nói thế mà đúng với sự thật đấy!

Tử Y Hầu hỏi:

- Sao ngươi biết được?

Linh Nhi mỉm cười:

- Lúc vị Thủy cô nương này và tiểu tử thành thân, tôi cùng Châu Linh tình cờ trông thấy dĩ nhiên phải biết rõ.

Thủy Thiên Cơ mắng khẽ:

- Ngươi....ngươi.. là một quỷ liễu đầu!

Linh Nhi cười nhẹ.

Thủy Thiên Cơ xì một tiếng:

- Thừa nhận thì đã sao chứ?

Rồi nàng cao giọng:

- Lại đây ông chồng tí hon! Lại đây vợ chồng mình thân thiết một chút nào!

Nàng đưa tay định nắm Phương Bửu Nhi lôi hắn về phía nàng.

Phương Bửu Nhi mở tròn đôi mắt trừng nàng:

- Đã là vợ của ta, ngươi xúc phạm đến đại thúc là vô lễ đó, bây giờ thì ngươi thừa nhận nhưng trước đây ngươi lại phủ nhận ăn nói đảo điên, như vậy là vô tín đó... Đã là vợ người lại buông lung tính nết, cốt đạt được mục đích, tự hiến mình làm tặng vật cho người khác, là vô sỉ đó.

Thủy Thiên Cơ cười sằng sặc:

- Ngươi mắng nghe hay quá!

Phương Bửu Nhi thản nhiên không lưu ý đến nàng, day qua Tử Y Hầu hỏi:

- Một người vô lễ, vô tín, vô sỉ như thế xin hỏi Hầu Gia có nên phạt chăng?

Tử Y Hầu cười nhẹ.

Phương Bửu Nhi chớp chớp mắt:

- Trước hêt nàng phải cúi đầu tạ tội trước đại thúc tôi, sau đó...

Bỗng có tiếng thốt vọng ra từ bức màn ra ngoài:

- Sau đó phạt nàng lưu lại ở đây ba năm làm khổ công cho chúng tôi, đọc sách cho chúng tôi nghe, viết chữ thay cho chúng tôi.

Giọng nói nhẹ nhàng ấm dịu quá, đúng là giọng nói của tiểu công chúa.

Nàng được nâng tiu chiều chuộng từ nhỏ, từ lười biếng thành tánh, cho nên mới xem việc đọc sách, viết chữ là khổ công.

Mọi người nghe nàng nói thế đều bật cười vang.

Thủy Thiên Cơ cũng khó nín cười:

- Được, loại khổ công như vậy tôi có thể làm suốt ba năm.

Tử Y Hầu gật đầu:

- Tốt lắm!

Thủy Thiên Cơ giật mình:

- Tốt, tốt làm sao? Việc gì tốt?

Tử Y Hầu điềm nhiên:

- Ngươi nói có thể làm, thì phạt ngươi làm việc đó trong ba năm.

Thủy Thiên Cơ cau mày:

- Nhưng... nhưng tôi vui miệng mà nói...

Tử Y Hầu buông gọn:

- Trước mặt ta đâu có việc vui miệng mà nói đùa?

Thủy Thiên Cơ tiu nghỉu ấp úng:

- Tôi... tôi...

Linh Nhi chớp chớp mắt, rồi cùng Châu Nhi và hai thiếu nữ nữa áp đến vây quanh Thủy Thiên Cơ cười thốt:

- Ngươi muốn gì? Định trốn phạt phải không?

Thủy Thiên Cơ đảo mắt nhìn quanh, biết có thoát đi cũng chẳng lọt, đột nhiên thay đổi chủ ý, nở nụ cười duyên:

- Được rồi! Tôi bôn tẩu mãi, rày đây mai đó cảm thấy mệt mỏi lắm rồi, giờ có dừng chân tại đây ba năm, tưởng cũng là một dịp tốt. Nhưng tôi đã có chồng, tôi lưu lại đây thì chồng tôi cũng phải ở lại đây, sớm hôm có bạn với nhau!

Tiểu cô nương vỗ tay cười lớn:

- Tự nhiên! Nhất định là hắn phải ở lại rồi:

Hồ Bất Sầu hân hoan thốt:

- Hiện tại hắn cũng chẳng có việc gì đáng làm, hắn có thể lưu lại đây đọc sách, làm văn, có lợi cho hắn lắm!

Phương Bửu Nhi chận lời:

- Hãy để cho nàng cúi đầu tạ lỗi với thúc thúc, rồi sau đó hẵng tính gì thì tính.

Hồ Bất Sầu khoát tay cười nhẹ:

- Cái cúi đầu của nàng ta chẳng nhận đâu, miễn cho nàng đi!

Tử Y Hầu quát to:

- Ai đấy!

Bên ngoài có hai giọng nói còn vọng vào mỗi giọng một câu nhưng thốt lên đồng thời gian:

- Tôn Hầu có thính giác lợi hại đấy!

- Quái sự thì năm nào cũng gặp, nhưng năm nay lại gặp nhiều! Ghế ngồi đặt trên vách, đá tảng biết trên gò. Tiểu đồng hơn mười tuổi, lấy vợ cỡ sồn sồn. Làm cho Vương lão nhị này cười vỡ bụng.

Một tràng cười tiếp theo câu nói thứ hai.

Hai câu nói có một âm thanh lạnh lùng khô khan, còn một thì hào sảng, phóng túng, hai câu nói

với hai giọng khác nhau đồng thời phát xuất nhưng nghe rất phân biệt. Câu nào vào câu ấy, mọi người trong sảnh thuyền phải nghĩ là có hai người cùng phát xuất. Và tất cả đều phải công nhận hai người đó có võ công rất cao, bằng cớ là họ xuất hiện trên sàn thuyền, họ phát âm rất gần, chỉ cách có một vách gỗ, mà không ai phát giác ra được, nếu Tử Y Hầu không lên tiếng hỏi.

Chừng như đã biết người vừa đến là ai, Tử Y Hầu dịu nét mặt ngay, bình tĩnh thốt:

- Thì ra huynh đài...

Giọng nói lạnh lùng khô khan tiếp nối:

- Đúng là tại hạ! Hôm nay bỗng nảy ra cái ý đến đây bái phỏng Hầu Gia!

Liền theo câu nói, một người từ bên ngoài bước vào.

Người đó có thân vóc cao nhưng rất ốm, da mặt xanh, vận chiếc áo vá nhiều mảnh, nhưng giặt giũ rất sạch sẽ, áo màu lam, mầu đã bạc theo thời gian, đôi bàn tay trong như ngọc, ngón giữa bàn tay hữu có đeo một cái khoen hình dáng kỳ dị, bằng ngọc xanh, thần sắc lạnh lùng hết sức, đôi chân di động nhẹ nhàng như áng mây vờn, chẳng gây nên một tiếng động khẽ.

Vừa rồi có hai giọng nói tức nhiên phải do hai người phát ra, nhưng bây giờ chỉ có một người đi vào, quần hùng vô cùng kinh ngạc, tự hỏi người kia là ai, họ muốn biết mặt mày con người có tánh khôi hài đã thốt lên một câu nói đùa ý nhị quá.

Từ Y Hầu cười nhẹ:

- Mười năm cách biệt nhau, gặp lại rồi mới biết huynh đài tiến bộ vô cùng. Thiết tưởng cái danh đệ nhất khinh công trong thiên hạ phải dành cho huynh đài mới đúng!

Người áo lam mỉm cười:

- Mười năm không gặp, gặp rồi mới nhận ra nhĩ lực của Hầu Gia chẳng suy giảm chút nào. Đáng phục! Đáng phục!

Rồi lão tiếp:

- Năm ngoái đây, tại hạ cùng Phong đạo nhân tỉ thí khinh công, suốt một ngày một đêm, thắng lão ấy được nửa dặm đường. Chỉ vì tại hạ không thích thinh danh, nên nhường cho lão ấy cái chức đệ nhất khinh công trong thiên hạ.

Gương mặt lão lạnh lùng, khẩu khí của lão cao ngạo quá, khi lão thốt vẻ tự đắc ngời trong ánh mắt. Có lẽ ngoài Tử Y Hầu ra, tại sảnh thuyền chẳng có nhân vật nào đáng cho lão thoáng nhìn qua.

Tiểu công chúa không chịu nổi vẻ cao ngạo đó, buột miệng thốt:

- Khoác lác quá!

Phương Bửu Nhi lập tức phụ họa:

- Mèo khen mèo dài đuôi!

Đột nhiên người áo lam quay lại nhìn cả hai.

Bây giờ cả hai mới thấy rõ ràng. Gương mặt thì lạnh như giá băng, song đôi mắt sáng rực nhiệt tình.

Lão hỏi:

- Hai bé con kia nói về ta phải không?

Thủy Thiên Cơ bước tới đứng án trước mặt Phương Bửu Nhi điểm nụ cười tươi:

- Người lớn không nên tỏ lộ hung hăng với trẻ con.

Rồi nàng hỏi:

- Còn một người nữa ở đâu? Đã đến đây chưa?

Người áo lam đáp:

- Đến rồi!

Thủy Thiên Cơ lại hói:

- Đến rồi mà ở đâu, sao chẳng thấy?

Bỗng có giọng nói khôi hài như vừa rồi đầy nhiệt tình vang lên.

- Ở đâu? Ở đây chứ còn ở đâu nữa? Ngươi tuy chẳng thấy ta chớ ta thì thấy ngươi rõ ràng!

Câu nói được điểm xuyết bằng mấy tiếng cười ròn rã.

Thủy Thiên Cơ, Phường Bửu Nhi, cùng giật mình đưa mắt nhìn về hướng vừa phát ra câu nói, chẳng thấy ai cả, chỉ thấy người áo lam đang đứng trước mặt, vẫn lạnh lùng, vẻ lạnh lùng đó chứng tỏ không phải chính lão vừa thốt lên câu vừa rồi, và người lạnh lùng như lão hiển nhiên chẳng cười thành tiếng vui tươi như vậy được.

Vậy người vừa nói vừa cười đó là ai? Người đó có thuật ẩn hình chăng?

Phương Bửu Nhi rợn người, nép sát mình vào Thủy Thiên Cơ.

Giọng nói đó, giọng cười đó lại tiếp tục vang lên:

- Đôi bạn đó thân mật với nhau quá trước mặt đông người.

Bỗng Phương Bửu Nhi kêu lên:

- Chính lão! Hai giọng nói cùng do một người? Người đó là lão? Lão có thể phát âm bằng bụng cũng như bằng miệng.

Tiếng cười tuy dứt, ý cười còn ngời trong ánh mắt của người áo lam.

Ánh mắt và sắc diện của lão không hòa hợp chút nào, ánh mắt đầy nhiệt tình, còn sắc diện hết sức lãnh đạm. Ánh mắt và sắc diện đó phải ở hai người, chẳng thể cùng nơi một người được.

Thủy Thiên Cơ nhìn người áo lam một lúc bông vỗ tay cười lớn:

- Vương Bán Hiệp! Ông chính là Vương Bán Hiệp, Ngoài lạnh trong nóng, một hiệp chia làm hai, nửa hiệp nửa cuồng, nên chỉ được xưng bán hiệp chứ không toàn hiệp. Đáng lẽ tôi phải nhận ra sớm.

Người áo lam đúng là Vương Bán Hiệp, thản nhiên thốt:

- Hiện tại cũng chẳng muộn gì.

Thủy Thiên Cơ tiếp:

- Từ lâu nghe đồn Vương Bán Hiệp đã được giang hồ liệt vào danh sách quái nhân võ lâm, một quái nhân tuyệt diệu, không ngờ hôm nay được gặp mặt, thật hân hạnh vô cùng!

Vương Bán Hiệp cười nhẹ:

- Chứ ngươi không được liệt vào danh sách quái nhân võ lâm à?

Phương Bửu Nhi nhìn lại một lúc hỏi:

- Ông... Ông phát âm bằng bụng được à?

Thủy Thiên Cơ mỉm cười, đáp thay Vương Bán Hiệp:

- Được chứ, ông ta luyện được phúc ngữ công phu, rồi ỷ trượng vào công phu đó, làm thành hai người, cho nên mới tự đặt cho mình một ngoại hiệu nữa là Hóa Thân Song Hiệp. Từng gieo hoang mang trên giang hồ, võ lâm phải đau đầu vì ông ta, ai ai cũng tưởng là hai người, chẳng ai biết được chỉ là một người!

Vương Bán Hiệp lạnh lùng:

- Phàm gặp người biết người nhìn chánh nghĩa, thì ta làm Vương Bán Hiệp, còn gặp bọn hung gian ác đạo, thì ta là Vương Bán Cuồng, cũng như ngươi, bỗng có lúc là nam chợt có lúc là nữ. Cái lẽ tương đồng rất đơn giản như vậy đó.

Tử Y Hầu cười nhẹ:

- Vương huynh có tuyệt kỹ thân ngoại, hóa thân du hí phong trần, hôm nay đến đây chẳng rõ trong cái bản thân Bán Hiệp hay Bán Cuồng?

Vương Bán Hiệp đáp:

- Nếu là Bán Cuồng thì không bao giờ tại hạ đến đây. Chỉ vì có một sự việc mà sự việc đó lại chẳng quan hệ gì đến tại hạ, tại hạ phải vượt ngàn dặm đến đây. Nghĩ ra tại hạ cũng hay gánh vác việc người.

Lão đưa mắt nhìn quanh một lượt đoạn hỏi:

- Ai là đồ đệ của Bạch Tam Không?

Hồ Bất Sầu nghiêng mình:

- Chính vãn bôi! Chẳng hay tiền bối có điều chi chỉ giáo?

Vương Bán Hiệp lại hỏi:

- Sư phó ngươi giao cho việc đó, ngươi đã thi hành xong chưa?

Hồ Bất Sầu đáp:

- Hầu Gia vừa chấp thuận.

Vương Bán Hiệp gật đầu:

- Hay lắm! Tôn Hầu đã chấp thuận, tại sao ngươi chưa đi? Ngươi há chẳng biết việc đó chậm trễ một ngày là hào kiệt võ lâm chết thêm mấy mạng.

Tử Y Hầu thốt:

- Thì ra Vương huynh vì việc đó mà đến đấy!

Vương Bán Hiệp gật đầu:

- Đúng vậy! Chính vì việc đó mà tại hạ đến đây. Cho đến hôm nay, có hơn hai mươi hào kiệt anh hùng đã táng mạng trong tay người áo trắng!

Tử Y Hầu cau mày:

- Tên đó có thủ đoạn tàn độc đến thế à?

Vương Bán Hiệp đáp:

- Hắn từ phương Đông đến, đầu tiên hắn hạ sát Phi Hạc Liễu Tòng, kế đó suốt con đường từ Lỗ Đông xuống Tây Nam với thanh trường kiếm kỳ hình quái trạng, lần lượt hắn hạ từng người từng người, trong số có Trung Châu Nhất Kiếm Thiệu Văn Sanh, Thanh Bình Kiếm Khách Bạch Tam Không, phải biết họ Thiệu và họ Bạch là những tay danh kiếm đương thời, mà cũng phải thảm bại trước kiếm pháp tân kỳ của hắn!

Phương Bửu Nhi rú lên một tiếng, lảo đảo thân hình, run run giọng:

- Ngoại công tạ..

Vương Bán Hiệp nhìn hắn:

- Ông ngoại ngươi là ai?

Vương Bửu Nhi nắm chéo áo của Hồ Bất Sầu, không đáp lời Vương Bán Hiệp mà chỉ hỏi họ Hồ:

- Đại thúc, ông ngoại tôi như thế nào, chắc đại thúc biết chứ?

Hồ Bất Sầu trước hết đáp lời Vương Bán Hiệp thay cho Phương Bửu Nhi:

- Tiểu tử đó là cháu ngoại của gia sư.

Rồi y trở lại Phương Bửu Nhi:

- Ông ngoại ngươi....ta chỉ sơ.....

Vương Bán Hiệp chặn lời:

-Bạch Tam Không chưa chết!

Phương Bửu Nhi thở phào, mừng trên chỗ tưởng.

Hồ Bất Sầu trố mắt nhìn Vương Bán Hiệp:

- Gia sư còn sống?

Vương Bán Hiệp gật đầu:

- Nhát kiếm của người áo trắng không trúng chỗ nhược, nhờ vậy mà Bạch Tam Không chẳng đến đỗi vong mạng. Lão ấy là người duy nhất thoát chết dưới đường kiếm siêu nhiên của người áo trắng!

Hạ Chiến Thơ Ngoài Ngàn Dặm

Chính mắt trông thấy sư phó trúng kiếm ngã nhào, giờ đây nghe nói người còn sống, Hồ Bất Sầu hết sức hân hoan, niềm hân hoan của y có lẽ còn to lớn hơn sự vui mừng của Phương Bửu Nhi.

Vương Bán Hiệp, bỗng thở dài từ từ tiếp nối:

- Lão ấy tuy còn sống, song chẳng khác nào người chết, lão khổ sở biết bao!

Hồ Bất Sầu hấp tấp hỏi:

- Tại sao hở tiền bối?

Vương Bán Hiệp trầm giọng:

- Trong các vị hiện tại đây, chắc ai ai cũng muốn biết kiếm pháp của người áo trắng tuyệt diệu ở điểm nào, nhưng cao thủ nào gặp y là bỏ mạng ngay, còn ai sống sót để nói lên sự nhận định của mình? Chỉ có Bạch Tam Không, lão là người duy nhất không bỏ mạng dưới lưỡi kiếm linh ảo của người áo trắng. Dĩ nhiên chỉ có lão mới biết được đặc điểm trong kiếm pháp của người áo trắng thôi.

Hồ Bất Sầu lại hỏi:

- Gia sư có... có nói cho tiền bối nghe chăng?

Vương Bán Hiệp lắc đầu:

- Vì người áo trắng lưu tình, Bạch Tam Không thoát chết dưới đường kiếm ảo diệu, cho nên vô luận là ai bức hỏi, lão chẳng hề tiết lộ bí mật đó. Tuy nhiên, nghe đồng đạo võ lâm có rất nhiều người táng mạng vì đường kiếm đó, lão hết sức thống khổ. Hừ... Hầu Gia đã đáp ứng lời thỉnh cầu của đại hán này rồi thì nên ra tay sớm.

Lần thứ nhất nghe nói đến người áo trắng và những thành tích của y, Thủy Thiên Cơ giật mình buột miệng hỏi:

- Trong võ lâm Trung Nguyên chẳng có nhân vật nào đương cự nổi y sao?

Vương Bán Hiệp lắc đầu:

- Không!

Thủy Thiên Cơ trầm ngâm một chút:

- Một người đương cự không nổi thì mười người, trăm người hợp lại nhất định là phải làm thịt được hắn. Tại sao không ai nghĩ ra, cứ chịu chết dần chết mòn?

Vương Bán Hiệp lạnh lùng:

- Người áo trắng vì nghiên cứu võ học mà từ phương Đông vào Trung Nguyên chuyên tìm những tay hữu danh để so tài. Dù cho thật sự có người chết trong tay y, song những kẻ đã chết, được cái tiếng là vì võ đạo mà chết, nếu vì thắng bại mà tập hợp một số đông, chống lại một người thì còn chi danh nghĩa võ đạo, làm như vậy chỉ chuốc lấy sự khinh khi của toàn thể võ lâm, dù có thắng cũng chẳng vinh hạnh gì.

Thủy Thiên Cơ thở dài:

- Thì ra người ta chịu chết hơn là bị khinh khi!

Phương Bửu Nhi cao giọng:

- Đạo lý làm người đương nhiên là phải thế chứ sao? Phàm ai biết trọng nhân phẩm, đều có thể chết mà được tiếng tốt hơn sống mà mang tiếng nhơ, có như vậy mới thành bậc đại anh hùng.

Thủy Thiên Cơ không kém, vỗ nhẹ lên đầu hắn ra vẻ chị cả:

- Bé con khá lắm!

Tử Y Hầu cũng cười:

- Khá chứ! Đáng khen cho hắn lắm đó.

Thủy Thiên Cơ lại thở dài, lẩm bẩm:

- Nhưng chưa chắc là tốt...

Không rõ nàng nói thế là phê phán Phương Bửu Nhi hay chỉ trích cái hành động của những kẻ thà chết hơn bị khinh khi. Có điều nàng không thốt to tiếng thành ra chẳng ai lưu ý.

Vương Bán Hiệp cũng khen ngợi Phương Bửu Nhi mấy lời, đoạn dứt khoát:

- Nếu Hầu Gia muốn xuất thủ, thì nên bắt đầu từ giờ phút này, đi tìm người áo trắng là vừa!

Tử Y Hầu trầm ngâm một chút, đoạn với tay thanh trường kiếm của một thiếu nữ xinh đẹp đứng hầu bên cạnh.

Nơi đây tất cả những đồ vật đều có nạm châu nạm ngọc, cẩn vàng cho xứng với nếp sống của một bậc vương hầu sang quý, song chỉ có thanh kiếm là vật duy nhất thô lậu, đơn giản nhìn qua chẳng ai cho nó có một giá trị gì. Chừng như vị trí của nó chẳng ở trong khung cảnh huy hoàng tráng lệ này.

Tử Y Hầu vuốt vuốt thanh trường kiếm, tư lự một lúc, bỗng ngẩng mặt nhìn người mặt ngựa, sứ giả của nước Đại Uyển, vẫy tay:

- Lại đây!

Mục kích những diễn biến vừa qua, người mặt ngựa có cái tên là Kiềm Lậu bàng hoàng, ngơ ngẩn, quên hẳn mình đến đây để làm gì, quên luôn đây là đâu, nghe gọi giật bắn mình hấp tấp bước tới, ấp úng:

- Hầu Gia gọi kẻ hèn này?

Tử Y Hầu từ từ thối:

- Ngươi nghe ta nói đây, ta đếm từ một đến ba, dứt tiếng ba rồi ta xuất thủ, kích ngươi một nhát kiếm. Nếu ngươi tránh được ta sẽ đáp ứng theo về Đại Uyển với người, sẵn sàng làm quân sư cho quốc vương ngươi. Còn như ngươi không tránh được thì ngươi phái đáp ứng lại ta, phải làm một công tác tại Trung Nguyên do ta giao phó. Nên nhớ, nhát kiếm của ta dù có chạm trúng người cũng chẳng gây nguy hại cho tánh mạng ngươi đâu!

Kiềm Lậu vừa mừng vừa sợ, hỏi:

- Chỉ một nhát kiếm thôi?

Tử Y Hầu gật đầu:

- Một nhát thôi! Ta sẽ kích vào vị trí dưới huyệt kiên tĩnh, trên huyệt nhũ tuyền, một nhát kiếm của ta sẽ điểm trúng bảy huyệt nơi đó.

Kiềm Lậu thầm nghĩ:

- Chỉ kích một nhát lại còn nêu rõ bộ vị, dù Hầu Gia là tay kiếm thánh, ta cũng chẳng đến đỗi hèn mà không tránh được sao?

Nghĩ thế hắn gật đầu:

- Tại hạ bằng lòng!

Tử Y Hầu đếm:

- Một... Hai...

Kiềm Lậu đã giới bị chặt chẽ, ngưng thần chú ý. Đôi mắt nhìn lom lom thanh trường kiếm trong tay Tử Y Hầu.

Tử Y Hầu buông tiếng ba, từ từ mà buông, rồi cũng từ từ cử cao thanh kiếm, từ từ đâm tới.

Với lối xuất thủ của Tử Y Hầu, giả sử đối phương chỉ là một kẻ tầm thường cũng thừa thời gian tránh né, gia dĩ Hầu Gia lại bất động, chỉ ở tại nguyên vị mà kích tới.

Lối xuất thì chậm chạp, chiêu kiếm tầm thường, khoảng cách lại xa ai ai cũng cầm chắc là nhát kiếm không thể nào trúng đích.

Kiềm Lậu lấy làm lạ thầm nhủ:

- Thế là nghĩa gì?

Nhưng câu hỏi vừa thành hình trong tâm tư chiêu kiêm tầm thường vụt biến ảo phi thường, chỉ thấy chớp lên là đến đích ngay.

Người bên ngoài vừa thấy một ánh sáng xanh lóe lên Kiếm Lậu rú một tiếng kinh hoàng, thanh trường kiếm đã được Tử Y Hầu thu về nằm gọn trong vỏ.

Kiềm Lậu tuy chưa ngã xuống, nhưng nơi bộ vị Hầu Gia nêu lên có bảy dấu máu. Bảy dấu đó ở hai bên đầu vai, hai bên ngực bụng và hai bên nách.

Gương mặt ngựa của Kiềm Lậu trắng nhợt, hắn đứng ngây ra đó, chẳng khác nào một pho tượng vô tri giác.

Ngũ Hoa Mã đã bị thương rồi, cái gã Thiên Kim Cầu mà Hầu Gia mượn để tượng trưng câu nói của Lý Thái Bạch trong bài thi bất hủ đã chuồn mất không rõ tự lúc nào.

Tử Y Hầu thản nhiên thốt:

- Vị nhân huynh họ Kiềm đó, quả đã bị ta đâm trúng huyệt đạo, như đã nói. Kiếm thì dùng để gây thương tích, nặng lắm là làm chết người chứ có bao giờ dùng để điểm huyệt đâu. Trên giang hồ có danh thủ nào dám dùng kiếm điểm huyệt đối phương?

Nghe Tử Y Hầu bảo thế, Hồ Bất Sầu hết sức kinh hãi chưa kịp nói gì thì Tử Y Hầu lại tiếp:

- Các vị hãy đưa hắn đến gặp người kiếm khách áo trắng, cho y nhìn thấy vết thương trên mình hắn và bảo với y rằng người gây ra mấy vết thương đó, hiện đang ở tại biển Đông chờ gặp y.

Vượng Bán Hiệp cau mày:

- Thiết nghĩ tự Hầu Gia đi tìm y là tiện hơn...

Tử Y Hầu cười khổ:

- Hơn mười năm trước ta đã bại dưới lưỡi kiếm của một người. Ta phát thệ từ đó không lên đất liền nữa!

Vương Bán Hiệp trố mắt:

- Trong thiên hạ, ngày nay làm gì có người thắng nổi Hầu Gia?

Tử Y Hầu thở dài chậm chạp thốt:

- Trong vùng trời bao la nào ai biết được nơi nào mây mỏng, mây dày? Lời xưa có câu trong một xóm mười nhà hẳn có một kẻ tài ba, huống chi trong trời đất rộng?

Vương Bán Hiệp trầm tư lâu lắm. Sự kiện Hầu Gia bại trước lưỡi kiếm của một người đúng là trên chỗ tưởng của lão.

Sau cùng lão hỏi:

- Giả sử kiếm khách áo trắng không đến thì sao?

Tử Y Hầu đáp:

- Nếu đúng là y vì võ đạo mà vào Trung Nguyên thì nhìn thấy những vết thương trên mình Kiềm Lậu, vô luận làm sao y cũng tìm đến đây, cùng tại hạ so kiếm. Bằng chẳng phải vậy thì quả là y chỉ lợi dụng hai tiếng võ đạo mà thỏa mãn cái tính khát máu. Đến lúc đó hào kiệt trên giang hồ có thể kết hợp lại, hạ sát y không còn sợ người đời sỉ tiếu nữa?

Vương Bán Hiệp nhìn Kiềm Lậu một thoáng, đoạn thở dài:

- Mang con ngựa dở sống dở chết này lặn lội sông hồ. Đúng là một cực hình vậy. Hồ Bất Sầu, ta giao cái công tác này cho ngươi đó.

Oo Thành Lạc Dương lờ mờ trong lớp sương sớm còn phủ dày. Nơi một chỗ cao dựa tựa thành có bóng người vận áo trắng đang ngồi buông tóc xõa bay phất phơ theo chiều gió.

Sau lưng, thanh trường kiếm nhô đốc khỏi bờ vai.

Người đó có gương mặt xanh mờ hiện trong màn sương trông vừa thê lương, vừa ngụy dị, chẳng khác nào một oan hồn tùy thuộc về thế giới khác loài người, song nỗi uất hờn còn nặng đọng theo u linh.

Đôi mắt lim dim như nửa ngủ nửa thức. Đôi mắt đó nhìn về phía cổng thành bên trong cổng là nhà ngang dãy dọc, nhìn một lúc, mắt vẫn lim dim nhưng đôi mày hơi cau lại.

Người đó có vẻ tịnh mịch làm sao!

Một lúc lâu, người áo trắng đứng lên, từ từ xuống đường từ từ bước đi về hướng Tây, nếu ai đo thử khoảng cách của những bước chân y, thì chắc chắn phải lấy làm lạ, khoảng nào cũng như khoảng nào, không ngắn hơn, không dài hơn, mỗi khoảng đúng một thước bảy tấc.

Con đường hướng Tây thành Lạc Dương đá vụn hai bên cây cối mọc um tùm, sầm uất như cụm rừng, vì là buổi sáng tinh sương nên con đường vắng khách lữ hành càng thêm tĩnh mịch.

Nhưng nếu ai để ý tất nhận thấy qua lớp sương dày, nơi mỗi cội cây có một đại hán vận áo trắng đứng lặng, buông thõng tay, thần tình trầm trọng, chừng như sắp chạm trán với đại địch, mà cũng có lẽ đang chờ đợi một quý khách sắp đến nơi.

Nơi kia đầu con đường, có một tòa trang viện to lớn. Bên trong im lặng như cảnh không người. Có lẽ những người trong đó còn ngại lạnh nên chưa nơc rời cái ấm của chăn màn, gượng ngủ thêm một khỏanh khắc.

Tuy nhiên nếu bước vào trang viên sẽ thấy rất đông người qua lại nhộn nhịp, dù chạm mặt nhau cũng chẳng ai nói với ai một tiếng, họ là những bóng ma chập chờn, tấp nập, nhưng không nói được tiếng người.

Đi sâu vào tận đại sảnh, sẽ nhận thấy tòa sảnh rộng lớn thênh thang, nhưng trống trải quá chừng như những đồ vật trang hoàng đã được khuân dẹp nơi nào.

Đột nhiên, không rõ từ đâu đến chín người vận áo trắng, nối đuôi cùng tiến vào đứng thành hàng nép vào tường.

Chín người đó có thân vóc cao thấp bất tường, già trẻ bất đồng nhưng tinh thần hùng hùng liệt liệt, khí độ ngang tàng. Tay mỗi người cầm một chiếc bao bố màu xanh. Vào sảnh đường rồi đứng yên, rồi tất cả đều nhìn ra ngoài cửa, mười tám ánh mắt soi rọi sáng rực như mười tám ngọn đèn.

Bên ngoài sương sớm dần thưa. Không lâu lắm ánh dương quang chiếu xuống mờ mờ.

Người đứng giữa trầm giọng thốt:

- Thời gian đến mau quá…

Câu nói chưa buông dứt, một con chim câu từ bên ngoài bay vọt vào như mũi tên xẹt.

Trông thấy con chim câu, loại chim mang tín hiệu hoặc thư mật, chín người đó cũng im lặng sửa dáng trang nghiêm.

Lúc đó người áo trắng đã đến con đường lát đá hai bên có hai dãy tùng bách trồng dày.

Bỗng tiếng hét vang rền nổi lên. Tiếng hét xuất phát từ nơi mấy hàng tùng bách.

- Nghênh giá!....

Tiếng hét do hai trăm chín mươi bảy người cùng phát ra một lượt.

Tiếng hét vừa dứt, hai trăm chín mươi bảy thanh quỷ đầu đao cũng lóe sáng trong không gian, tiếng thét và ánh đao trong phút chốc biến đoạn đường đó thành một trận trường, dù chưa hẳn là sẽ có trận chiến xảy ra.

Người áo trắng không buồn nhìn ra hai bên, chỉ đăm đăm ngó về phía trước, bước từng bước một, tiến đều.

Hai trăm chín mươi bảy đại hán cầm đao thấy thế, lòng bàn tay đẫm mồ hôi lạnh.

Không lâu lắm, từ trong trang viện, có tiếng hét vang lên, rền dội hơn loạt hét đầu:

- Nghinh giá!....

Tiếng hét phát xuất từ một góc, liền theo đó những góc khác tiếng phụ họa vang lên.

Dọc theo con đường từ cổng viện đến đại sảnh, đúng ba trăm hai mươi đại hán cầm quỷ đầu đại đao đứng thành hàng, đao đưa cao, chênh chênh, bên này đường qua bên kia đường, tạo thành một trăm sáu mươi cái giá tréo lớp bên trên.

Giả sử người áo trắng muốn đi vào đại sảnh, y phải chui qua một trăm sáu mươi giá đại đao đó và biết đâu một trong những giá đao đó chẳng hạ nhanh xuống bất ngờ, đồng thời một giá trước chặn đầu, một giá sau chặn hậu?

Ba trăm hai mươi đại hán cùng có một ý nghĩ như nhau:

- Thử xem hắn có dám bước đi chăng!

Nhưng người áo trắng ung dung bước, thẳng người mà bước, thần sắc thản nhiên như bách bộ thừa nhàn dưới những cành cây giao chuyền che nắng.

Mỗi bước chân, không dài hơn mà cũng không ngắn hơn, một thước bảy tấc, không mau quá mà cũng chẳng chậm, đều đều mà bước qua một trăm sáu mươi giá đao sáng ngời.

Các đại hán thủ đao sững sờ, trố mắt, không tưởng người áo trắng bình tĩnh đến như thế.

Rồi người áo trắng đến tận đại sảnh, quét ánh mắt từ gã đại hán đứng cuối bên tả ngang qua, đủ chín gã.

Ánh mắt quét qua cũng khá nhanh, xong chín gã đại hán xem như quá lâu. Tất cả đều lấy làm lạ, thầm hỏi:

- Hắn không sợ chết à?

Nhìn từ tả sang hữu xong, người áo trắng dường như đoán được thâm ý của bọn chúng, lạnh lùng nói:

- Con nhà võ được chết dưới làn dao, nhát kiếm, có khác gì cầu nhân được nhân, chết như vậy, chẳng đáng chết lắm sao?

Người đứng chính giữa hơi đỏ mặt, đưa mắt sang người đứng cuối phía tả, đoạn trầm giọng:

- Hôm nay, chẳng những chín cao thủ đất Trung Châu đều có mặt đông đủ tại Liên Vân Trang này, mà những môn hạ đắc lực cũng đều tụ họp toàn thể, nếu cuộc chiến này, các hạ thủ thắng được, thì các hạ chẳng cần đi tới xa hơn, hãy tìm địa phương khác!

Người áo trắng nhìn kẻ phát thoại, hỏi:

- Trích Tinh Thủ Bành Thanh?

Người đứng giữa đáp:

- Chính tại hạ!

Người áo trắng buông gọn:

- Được! Nào, động thủ!

Bành Thanh cười lạnh:

- Hôm nay, chín người bọn ta đều muốn lãnh giáo nơi các hạ, nhưng người nào phải xuất thủ trước, lại không do các hạ định đoạt đâu! Cuộc chiến hôm nay có tầm quan trọng rất lớn, bọn tại hạ đã nghĩ kỹ lắm rồi. Sở dĩ chín người cùng hiệp chung một chỗ, không phải tạo cho các hạ cái phương tiện cùng gặp tất cả một lần, khỏi phí công tìm từng người, mà vì bọn tại hạ muốn dùng xa luân chiến pháp, trước tiên làm cho các hạ tiêu hao khí lực, rồi sau cùng một người nào đó sẽ xuất thủ đánh bại các hạ. Làm như vậy tuy có thể gọi là một thủ đoạn, nhưng nghĩ ra vẫn không thương tổn tinh thần vũ đạo.

Y bật cười thành tiếng, giọng cười, giọng cười hết sức lạnh lùng, tiếp:

- Thiết tưởng, phương pháp giao đấu đó có lợi cho các hạ hơn là cứ để cho trên một ngàn người trong Liên Vân Trang cùng chém loạn một loạt vào người các hạ, và trong trường hợp đó, phỏng các hạ sẽ đối phó làm sao?

Người áo trắng rùn vai:

- Người cứ làm theo ý muốn!

Khi Trích Tính Thủ Bành Thanh dứt câu, tám người kia, có người đưa mắt ra hiệu, ngầm bảo y nên nói ít một chút, có người cúi đầu xuống để dấu cái vẻ thẹn thoáng hiện. Họ là những tay có lai lịch cả, từng gây sóng gió trên giang hồ, họ có khí phách hơn đời, tự nhiên họ tiêu không nổi những lời của Bành Thanh bộc lộ rõ rệt cái tâm ti tiện.

Người đứng cuối phía hữu có hàm râu ngắn chừng như bất mãn nặng hơn tất cả cao giọng thanh minh:

- Tất cả những cuộc giao đấu tại đây đều do Bành Thanh chủ trương, chẳng liên quan gì đến Phi Thiên Báo này. Giả như ngươi muốn động thủ thì ta xin nghinh đón ngươi trước hết!

Người áo trắng vẫn lạnh lùng:

- Được! Xin mời!

Phi Thiên Báo bề ngoài có vẻ thô bạo lỗ mãng song trước tình hình hết sức nghiêm trọng, y không hấp tấp, nóng nảy chút nào, từ từ xách chiếc bao bố màu xanh bước ra:

Lúc đó, sương mai tan biến ánh dương quang chiếu hiện, sảnh đường không còn mờ mờ như trước. Dương quang rọi xuống những thanh quỷ đầu đao, ánh thép chớp ngời, ánh thép rung rung như ngàn muôn hoa bạc lung linh lạnh rợn.

Phi Thiên Báo cao giọng quát:

- Dẹp đao!

Lập tức có hơn mười mấy thanh quỷ đầu đao hạ xuống. Những kẻ cầm đao hạ thấp, dĩ nhiên là môn hạ của Phi Thiên Báo.

Tám người kia suy nghĩ một giây, rồi cũng ra lệnh như Phi Thiên Báo. Trong khỏanh khắc, một trăm sáu mươi giá đao lợp trên con đường từ cổng viện vào sảnh đường cùng một lúc hạ thấp, hiện tại chẳng còn một bóng đao nào chớp chớp nữa cả.

Người áo trắng nhìn Phi Thiên Báo, lấy làm lạ con người coi thô bạo như y lại hết sức chu đáo, y sợ hàng trăm thanh đao phô dưới ánh dương quang chớp chớp mãi, làm phải choá mắt trong lúc thi đấu, như vậy ảnh hưởng rất nhiều cho cái lẽ thắng bại.

Một người chu đáo như thế, tất nhiên không phải vì may mắn nhất thời mà thành danh trên giang hồ, con người đó phải có thực tài, và nếu đối phương là một tay có thực tài, thì cuộc giao dấu hôm nay không đến đỗi vô bổ cho người áo trắng.

Nghĩ thế, người áo trắng cảm thấy niềm phấn khởi dâng mạnh, đôi mắt bừng sáng dị thường. Chắc chắn hắn sợ gặp phải hạng tầm thường, thành có xuất thủ cũng chỉ chuốc lấy thất vọng thôi.

Phi Thiên Báo đảo mắt nhìn quanh một lượt đoạn hướng về người đứng chính giữa vòng tay vái chào, như để tạ lỗi, vô lễ xuất thủ trước, rồi mang chiếc bao bố xanh đến một góc tường, mở ra.

Bao bố không đựng vật gì lạ, chỉ đựng vũ khí của y. Vũ khí đó là một đôi Lưu Linh Luyện Tử Chùy. Khoảng giữa hai cái chùy, có sợi dây xích dài, quá dài đến độ lết trên nền sảnh.

Phi Thiên Báo cao giọng:

- Đôi chùy này, luôn cán và dây, dài một trượng hai thước, hơn một trăm cao thủ đã táng mạng dưới sức nặng của nó. Ngươi hãy thận trọng.

Hai tiếng cẩn thận vừa buông dứt, Phi Thiên Báo di động thân hình khôi vĩ chạy quanh sảnh đường, chùy nặng, xác thân nặng, nhưng bước chân nhẹ nhàng, không gây một tiếng động khẽ.

Chỉ có đường dây xích nối liền hai quả chùy là khua chạm leng keng lạch cạch thôi.

Y càng chạy càng nhanh, bước chân không ngắn lại nhưng đôi chân giao chuyền thoăn thoắt, dần dần y chỉ di động trước mặt người áo trắng thôi, song khoảng cách vẫn còn xa, trong khoảng cách đó, giả sử y có dùng chùy đánh sang đối phương, cũng chẳng đến đích, nói gì người áo trắng dùng kiếm ngắn hơn dây chùy rất nhiều?

Trong khoảng cách đó dù cho người áo trắng có bản lãnh cao thâm vô lường cũng khó thủ thắng với nhát kiếm duy nhất như đã làm đối với bao nhiêu hào kiệt bỏ mình trong tay hắn.

Bỗng, Phi Thân Bảo hét một tiếng lớn tiếp theo đó một tiếng soạt vang lên, một quả chùy rời tay y bay vút sang người áo trắng.

Cái đích của quả chùy là chiếc đầu của đối phương, nếu thấp xuống một chút, thì phải là ngực.

Người áo trắng không hề nhích động thân hình, thần sắc vẫn y nhiên lạnh lùng như muôn thuở, đưa một tay lên đầu vai, nắm lấy chuôi kiếm.

Hắn không cần rút trọn thanh kiếm ra khỏi vỏ, hắn chỉ kéo chuôi kiếm cho ló lên độ ba tấc, đồng thời hắn né đầu qua một bên. Quả chùy bay vút sang rít gió vù vù, những người đứng bên ngoài nhìn vào cuộc chiến, đều lo sợ cho chiếc đầu của người áo trắng.

Khí thế của quả chùy mãnh liệt vô cùng, mà người áo trắng không biểu lộ một phản ứng nào ngoài cái việc đưa tay nắm lấy chuôi kiếm, ít nhất hắn cũng phải rút kiếm khỏi vỏ chứ?

Không. Người áo trắng không buồn rút kiếm, hắn độ chừng quả chùy quét qua vừa tầm, hắn nhẹ rút đuôi kiếm cho ló ra thêm chừng hai tấc nữa vừa đủ chạm quả chùy thôi.

Bốp!

Chuôi kiếm chạm quả chùy, kiếm chẳng việc gì, người cầm chuôi kiếm vẫn y nhiên tại chỗ, nhưng quả chùy lại bay vụt trở về.

Đôi chùy đó giúp Phi Thiên Báo thành danh trên chốn giang hồ, dĩ nhiên y sử dụng nó rất thuần thục, hụt quả chùy đầu từ tay hữu bắn sang, y không chậm trễ, tung quả chùy tay tả tiếp theo liền.

Rồi đôi chùy giao chuyền, quả ra, quả vào, Phi Thiên Báo tung đúng tám quả tất cả.

Vẫn cái thế đó, người áo trắng ung dung tiếp đỡ tám quả chùy, ung dung bắn trả lại nguyên chủ, chẳng khác nào song phương đang biểu diễn một trò đùa, ngoạn mục kẻ tung người hứng, hứng rồi tung trả lại.

Một bên tấn công mãnh liệt, bên kia phản ứng ung dung, như đùa, như cợt, sự kiện đó tỏ rõ sự chênh lệch giữa nhau, và dĩ nhiên Phi Thiên Báo phải thẹn, phải uất. phải nóng nảy.

Dù sao, đôi chùy của y cũng từng làm khiếp đảm bất cứ cao thủ nào chạm trán với y, nhưng hiện tại với tám quả chùy thần tốc, mãnh liệt y chẳng gây được một cái giật mình dù chỉ thoáng qua nơi đối tượng, nói gì đến làm cho hắn nao núng?

Y hét một tiếng to, lần này thì y tung luôn hai quả chùy, ánh chùy chớp ngời, gió chùy vùn vụt, giáng xuống đầu người áo trắng chẳng khác nào có một hung thần từ chín tầng mây hiện xuống, nhổ trốc gốc hai hòn giả sơn mà lao xuống đầu người áo trắng.

Đột nhiên, một đạo thanh quang lóe lên, xuyên qua giữa hai quả chùy.

Đạo thanh quang vừa qua khỏi đôi chùy, Phi Thiên Báo rú lên một tiếng lớn ngã nhào xuống nền gạch tắt thở ngay.

Thì ra, người áo trắng lần này mới chịu rút kiếm ra khởi vỏ, và thay vì vung kiếm ngăn chặn song chùy, hắn lại phóng thanh kiếm tạo thành một đạo thanh quang, bay thẳng đến yết hầu của Phi Thiên Báo.

Động tác của người áo trắng nhanh quá, dù dùng ý mà tưởng tượng, chưa chắc cái ý nhanh hơn động tác, tự nhiên tại cục trường chẳng ai nhận thấy kịp.

Khi Phi Thiên Báo rú lên, người áo trắng đã phi thân vút lên trần nhà, tránh hai quả chùy, và lúc Phi Thiên Báo ngã xuống, người áo trắng cũng đã đáp xuống cạnh xác chết của y. Hắn ung dung rút thanh kiếm còn cắm nơi yết hầu Phi Thiên Báo, hắn lau mũi kiếm trên mình Phi Thiên Báo cho sạch máu, đoạn cài vào vỏ.

Cái vẻ hứng khởi lúc đầu tiêu tan mất, người áo trắng lạnh lùng nhìn quanh tám kẻ kia, trầm giọng quát:

- Tiếp theo đi!

Người đứng bên vị trí cũ của Phi Thiên Báo bước ra. Người đó, thân vóc ốm quá, chừng chẳng có lượng thịt nào, mặt vàng như sáp, chỉ có đôi mắt thì sáng rực, tay cầm chiếc bao bố như tất cả, nhưng chiếc bao lại chỗ lồi chỗ lõm, như bên trong có vật gì lom chom, chẳng phải vũ khí.

Người áo trắng nhìn thoáng qua người đó hỏi:

- Thất Thủ Đại Thánh Kiều Phi?

Người gầy ốm gật đầu:

- Chính ta!

Rồi y xách chiếc bao bố đến một góc tường, như Phi Thiên Báo đã làm, mở ra, bên trong có bẩy tám chiếc túi nhỏ. Những chiếc túi đó, to nhỏ bất đồng, màu sắc cũng bất đồng luôn.

Kiều Phi nhặt từng chiếc túi, giắt quanh mình, y làm cái việc đó hết sức trịnh trọng chừng như vật nào phải ở đúng vị trí của vật ấy không thể sai chạy, có như vậy khi với tay vào túi y không nhầm vật bên trong.

Bẩy tám chiếc túi đủ màu, giắt quanh mình, những màu sắc đỏ chói lọi trên nền người áo trắng, trông Kiều Phi tươi quá, dù cái xác thân rất gầy.

Người áo trắng rút kiếm cầm tay, mũi kiếm chỉ thẳng xuống nền sảnh, mắt hắn nhìn mũi kiếm chứ không nhìn đối phương.

Tuy nhiên, cứ mỗi cử động của Kiều Phi không qua ánh mắt của hắn được.

Kiều Phi “nai nịt” xong rồi, đứng thẳng người lên, nguyên tại góc tường, từ từ hỏi:

- Kiều Phi này nhờ ám khí mà thành danh, từng hạ sát cùng lúc ba mươi sáu người trong nhóm

Phục Ngưu Sơn ngày nào, chẳng hay ngươi có dám đấu với ta chăng? Thiết tưởng, dùng một thanh trường kiếm, chống lại vô số ám khí, ngươi không hy vọng gì thủ thắng đâu!

Y có vẻ bình tĩnh vô cùng, tưởng chừng sấm sét nổ bên tai, cũng không làm chấn động nổi y, điều đó không có gì lạ, bởi y quá tin tưởng vào chỗ diệu dụng của các loại ám khí trên người y.

Nhưng người áo trắng chẳng nói năng gì, cũng chẳng nhìn sang Kiều Phi đến nửa mắt.

Bình sinh Thất Thu Đại Thánh Kiều Phi từng giao đấu với nhiều tay thượng thặng trên giang hồ, bất cứ ai gặp y rồi là nơm nớp lo sợ, đôi mắt lom lom nhìn bàn tay của y, theo dõi từ cái mảy may nhỏ.

Thế mà người áo trắng lại không lưu ý gì cả, điều đó khiến cho y một niềm hoan hỷ phi thường, bởi đối phương không lưu tâm thì y dễ thắng chứ sao!

Khi song phương đối diện, bên nào cũng phải đề cao cảnh giác, nhưng hiện tại, người áo trắng lững lững lờ lờ, ý chí dường như xa vắng, thanh kiếm chỉ xuống đất, mấy ngón tay lỏng lẻo. Giả sử lúc đó Kiều Phi xuất thủ, chắc chắn người áo trắng không phản ứng kịp. Hắn không sợ chết? Hắn khinh thường con người trước trước mặt, dù con người đó từng hạ sát bạo nhiêu danh thủ trên giang hồ bằng tuyệt nghệ sử dụng ám khí?

Kiều Phi từ từ rà tay qua mấy chiếc túi, dần dần tay y di động nhanh hơn nhanh đến độ hai tay dường như biến thành mười tay, trăm tay, không còn đếm được.

Chính đến lúc đó, y mới thi triển cái tài siêu việt của y. Đối phương không còn biết y vung tay từ lúc nào, và cái vung tay đó theo giác độ nào, để ước đoán chiều hướng ám khí vút đi.

Huống chi, đã gọi là ám khí, thì còn ai nhận định kịp thời? Do đó y thường thường thủ thắng là phải lắm.

Sử dụng tuyệt kỹ đó, Kiều Phi càng đứng xa đối thủ càng có lợi hơn, vừa dễ dàng phóng ám khí, vừa có một khoảng an toàn độ hai trượng trong khoảng cách đó. Đối thủ có muốn tấn công, cũng chẳng đến sát y liền được và như vậy y có thừa thời gian, hoặc né tránh, hoặc ứng phó kịp lúc.

Y cũng như những người hiện diện, từng nghe người áo trắng chỉ một nhát kiếm, là hạ đối thủ dễ dàng nhanh chóng. Giờ đây, trong khoảng cách đó, làm gì với một nhát kiếm, người áo trắng hạ y nổi?

Bỗng, Kiều Phi hét lên một tiếng, hơn hai mươi đạo hào quang, từ tay y bắn ra, lao vút đến người áo trắng.

Phóng ám khí, phàm là hảo thủ trên giang hồ, chẳng ai là không biết sử dụng, có điều người thì thích, người thì chê, vì những tay từng được đời tôn xưng là quân tử, có hành vi chánh đại, họ cho rằng ám khí là một phương tiện ám muội không biểu tượng được cái hiệp khí của con người hùng.

Cách sử dụng thì giống nhau, cứ lao vút tới, ám khí bay đi thẳng đến đích.

Nhưng thủ pháp của Kiều Phi, có thể gọi là độc đáo, ám khí bắn ra thay vì đi thẳng đến đích khi gần đến nơi, lại rẽ sang hai bên, hoặc uốn cầu vồng từ trên móc xuống, hoặc vòng ra phía hậu,

hoặc ngoặc ngược trở lại, do đó, những người giao đấu với y, ít có ai tránh khỏi bị y hại.

Lần này, cũng như trăm ngàn lần trước, Kiều Phi đinh ninh là mình lấy mạng người áo trắng dễ như trở bàn tay.

Y lầm lớn!

Tuy không chú ý đến Kiều phi, người áo trắng vẫn không bỏ sót một cử động nhỏ nhặt nào của y.

Vừa trông thấy y chớp hai bàn tay, người áo trắng vội lạng mình, nép sát xuống nền sảnh, lăn qua một vòng, đáp xuống phía hậu của y.

Khi Kiều Phi hay kịp, hắn đã đảo bộ, hoành thân mình ra phía trước, tay kiếm đưa ra, mũi kiếm đã cắm vào yết hầu của y.

Dĩ nhiên Kiều Phi chết không kịp hú nửa tiếng.

Thế là trong chín danh thủ Trung Châu đã có hai người thảm tử dưới lưỡi kiếm ảo diệu của người áo trắng.

Cũng như trước cái chết của Phi Thiên Báo, những người còn sống vẫn giữ vẻ mặt thản nhiên, chừng như họ đã ứng đoán cái kết quả sẽ phải như vậy rồi, trước khi vào cuộc chiến. Họ không tỏ lộ một cảm nghĩ nào, cũng bình tĩnh chờ đến phiên mình.

Cũng như bọn đệ tử của Phi Thiên Báo, lặng lẽ vào sảnh đường thu dọn xác chết của sư phụ, lặng lẽ mang ra ngoài. Bọn đệ tử của Kiều Phi bước vào, lạnh lùng bế cái xác của y ra ngoài.

Rảy rảy thanh trường kiếm cho mấy giọt máu dính ở nơi mũi rơi xuống nền, người áo trắng lạnh lùng buông gọn:

- Tiếp theo đi!

Người đứng bên cạnh vị trí của Kiều Phi từ từ bước ra, thong thả buông từng tiếng:

- Từ Văn Trí xin lãnh giáo cao chiêu!

Người này có xương gò má rất cao, xương nhô ra quá cao, thành đôi má hóp quá sâu, tay dài, chân dài, thân vóc cao hơn người thường một cái đầu.

Người áo trắng thoáng nhìn qua y, lạnh lùng thốt:

- Đại Lực Thần ưng? Được lắm! Nào xuất thủ ngay!

Người đó mỉm cười:

- Thư thả một tí!

Cũng như hai người trước, y mang chiếc bao bố đến góc tường, mở ra lấy chiếc côn ba đốt cầm nơi tay.

Ba đốt côn chạm vào nhau, kêu coong coong nghe lạnh rợn.

oo Trên con đường thiên lý hướng về Lạc Dương thành, có một cỗ xe lớn, xe do hai con ngựa kéo, chạy hết tốc lực.

Xe chạy như bay, cuốn bụi đường mù mịt.

Ngồi trên xe, là Vương Bán Hiệp và Hồ Bất Sầu dĩ nhiên có cả gã mặt ngựa họ Kiềm tên Lậu người xứ Đại Uyên.

Vương Bán Hiệp và Hồ Bất Sầu thì thần sắc ngưng trọng, còn Kiềm Lậu thì nửa hôn mê nửa tỉnh.

Xa phu vận chiếc áo rách rưới, toàn thân hắn là sự lam lũ hiện hình, có lẽ hắn là đệ tử Cái Bang.

Hắn như chẳng có chút nhân đạo, cứ thẳng tay roi vút. lên mình hai con ngựa, vút liên hồi, mặc dù hai con ngựa chạy như bay, chân chạm khẽ nền đường, chân chẳng gây tiếng động cộp cộp.

Chốc chốc, Vương Bán Hiệp ngẩng mặt nhìn trời không ngừng lẩm nhẩm:

- Trễ!.... trễ...

Hồ Bất Sầu lấy làm lạ, hỏi:

- Trễ? Cái gì trễ, hở lão tiền bối?

Vương Bán Hiệp đáp:

- Hôm nay, chín đại cao thủ Trung Châu hội chiến với người áo trắng, hiện tại có thể có người bị hại dưới tay y!

Cái ý thì lão tha thiết với sự việc đó vô cùng, song giọng nói lại lạnh lùng, như nói về một sự việc thuộc về một hạng người hoàn toàn xa lạ.

Ở một người, cùng một lúc có hai thái độ tương phản, kể cũng là một sự hi hữu trên đời!

Hồ Bất Sầu thở dài:

- Mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên! Nếu như vậy thì...

Vương Bán Hiệp đột nhiên đập tay vào thành xe, quát:

- Ngươi còn nói gì nữa? Nếu không vì cái chuyện an bài gì cho cháu chắt của ngươi đó, thì ta đã đến nơi rồi, đến sớm rồi, làm sao trễ được?

Hồ Bất Sầu cúi đầu, chẳng dám nói gì hơn.

Nhìn ra bên ngoài xe, thấy trời mỗi lúc một sáng rõ, Vương Bán Hiệp không ngừng mắng, lão ta mắng nhiếc chẳng tiếc lời, lão dùng miệng mà mắng, lại dùng luôn cả bụng mà mắng, khẩu ngữ và phúc ngữ cùng phát ra một lượt, một giọng thì lạnh lùng, âm thầm, giọng kia thì nóng nảy, ầm ĩ. Nếu ai thoáng nghe qua, chắc phải cho rằng có hai người cùng mắng.

Hồ Bất Sầu cố chịu đựng, chẳng dám nói đã dành, mà cũng chẳng dám lộ vẻ bất bình.

Bỗng có tiếng ngựa ré lên, cỗ xe chao đảo chực ngã, rồi đâm ngay vô lề.

Thì ra, trong hai con ngựa, có một con mệt lả không còn sức chịu đựng ngã nhào, cỗ xe mất thăng bằng, con ngựa kia một mình không kềm vững nổi, chập choạng lôi xe vào lề.

Một con chết, con còn lại sùi bọt mép trắng dã, rơi lòng thòng trông thảm hết sức.

Xa phu buột miệng kêu rên:

- Xong! Thế là đành chịu!

Vương Bán Hiệp dậm chân thình thịch xuống sàn xe:

- Càng gấp rút chừng nào, lại càng trễ nải chừng ấy! Rõ là "Dục tốc bất đạt" mà! Ngươi cũng kém quá! Thế mà Gia Cát Thông lại bốc ngươi lên cao, khoa trương ngươi có tài điều khiển ngựa phi thường! Tại sao ngươi vô dụng thế?

Xa phu cúi gầm đầu, thấp giọng:

- Vãn bối chỉ biết làm hết sức mình, chứ có bao gồm luôn sức ngựa đâu? Hai con ngựa này, thực ra cũng thuộc giống tốt. Nhưng thiết tưởng dù là ngựa thần cũng chẳng làm sao chạy nhanh, chạy mãi như ý muốn của lão tiền bối!

Vương Bán Hiệp còn tâm trí đâu nghe hắn nói và nghĩ gì về lời hắn. Lão nhảy vọt ra phía trước xe, gấp giọng, thốt:

- Thấy bất cứ cỗ xe nào vượt ngang đây, lập tức chận lại liền, vô luận là người trên trên xe thuộc hạng nào, cứ đuổi xuống xe, rồi bảo Mã Lương đánh xe đó đến thẳng Liên Vân Trang. Ngươi nghe rõ chưa?

Mã Lương là tên gã đánh xe, dĩ nhiên câu nói đó phải hướng về Hồ Bất Sầu.

Hồ Bất Sầu trố mắt:

- Tiền bối định đến đó trước?

Vương Bán Hiệp gật đầu:

- Ta phải có mặt tại đó kịp lúc, tìm cách ngăn chặn cuộc đấu...

Câu nói vừa buông dứt, thân hình lão đã xa hơn hai mươi trượng, rồi thoáng mắt, lão đã khuất dạng trên con đường dài, đường thẳng tắp mà lão vọt đi. Hồ Bất Sầu chẳng nhìn kịp, đủ biết thuật khinh công của lão đã đến mức siêu nhiên vậy!

Mã Lương, một đệ tử trong Cái Bang chớp chớp mắt, thở dài:

- Thật không ngờ Vương lão tiền bối nóng nảy đến độ đó! Gấp làm chi chứ, trên thế gian này làm gì có một con ngựa phi nhanh bằng lão?

Không có ngựa nhanh, thì đừng đòi đi ngựa.

Vừa lúc đó, xa xa từ phía hậu, có tiếng vó ngựa nện đều tiếng bánh xe nghiến đường theo nhịp vó ngựa.

Một cỗ xe ngựa kéo, lướt nhanh như vậy, bình sinh Mã Lương chưa hề trông thấy, nếu không nhìn tận mắt dù có nghe ai nói cũng không tin.

oo Nơi đại sảnh Liên Vân Trang, trừ người áo trắng hiện tại còn năm người.

Người áo trắng không tỏ lộ hăng say chút nào, mặc dù liên tiếp hạ mấy cao thủ Trung Châu, y không tìm thấy một thích thú nhỏ qua các cuộc đấu. Giờ đây thần thái của y uể oải, như con người không thích một công việc nhưng bắt buộc phải làm xong công việc đó, chẳng thể để lại một ngày nào đó, miễn cưỡng làm.

Y nhìn quanh sảnh đường một vòng đoạn lẩm nhẩm:

- Còn bốn nữa!

Trích Tinh Thu Bành Thanh chữa ngay:

- Còn năm chứ!

Người áo trắng không buồn nhìn họ Bành, buông cộc lốc:

- Ngươi không xứng đáng giao thủ với ta!

Bành Thanh biến sắc:

- Tại sao?

Người áo trắng lạnh lùng:

- Ta chỉ giao đấu với con người chuộng võ, có tinh thần thượng võ, ta không thích động thủ với kẻ tiểu nhân!

Gương mặt Bành Thanh biến trắng nhợt, lâu lấm, hắn ngửng mắt lên không, bật cười lớn:

- Ngươi không muốn động thủ với ta? Chỉ hiềm sự bất tất do ngươi mà được đâu!

Người áo trắng hừ một tiếng:

- Ta không xuất thủ, ngươi làm gì bức bách ta được?

Trích Tinh Thu Bành Thanh cười mỉa:

- Đã đến đây rồi...

Người áo trắng lại hừ một tiếng:

- Đã đến đây rồi thì sao?

Y vút người lên không, nghiêng đà xẹt đến đám đại hán cầm quỷ đầu đao dừng lại bên ngoài, đáp xuống.

Chúng chẳng biết y định làm gì, trong lúc bất thần, chẳng ai có một phản ứng, chỉ kêu lên kinh hoàng.

Tiếng kêu còn vang dội, bóng người nhao nhao lên, người áo trắng đã phi thân trở lại đại sảnh,

hai tay ôm hơn mười thanh quỷ đầu đao, y lỏng hai vòng tay, số đao đó rơi xuống nền, bật thành những tiếng loảng xoảng lạnh lùng, ánh đao chớp ngời.

Gương mặt lạnh như tiền, người áo trắng thản nhiên nói:

- Ngươi cho ở đây là tường đồng vách sắt chăng? Ta thì xem như chốn không người, ngươi thấy đó chứ?

Tước vũ khí địch một cách thần diệu như thế, thật trên chỗ tưởng của bọn Trích Tinh Thu Bành Thanh! Với thân pháp và thủ pháp đó nếu người áo trắng khát máu thì những kẻ bị tước đao kia, đã bị tước mạng rồi, không khó khăn gì cả!

Nhưng người áo trắng khát võ công, chứ không khát máu!

Nếu có máu đổ, máu đó chỉ đổ để đo lường mức độ võ công, chứ chẳng đổ do tánh hiếu sát.

Gương mặt đã trắng nhợt, giờ đây Trích Tinh Thu càng khiếp đảm hơn. Hắn đứng đờ người, gần như xuất thần.

Người áo trắng không màng đến hắn, lạnh lùng hỏi:

- Còn bốn, ai tiếp theo đây?

Một hán tử mắt to, râu rậm, mày rậm, trịnh trọng bước ra.

Trong số chín đại cao thủ Trung Châu, người này trẻ tuổi nhất, độ hai mươi sáu, hai mươi bảy thôi, thần thái hết sức uy nghiêm dũng mãnh, đôi tay vẫn giữ chiếc bao bố xanh như mọi người.

Trong chiếc bao đó, có đôi vũ khí, hình dáng kỳ dị, không giống câu liêm mà cũng chẳng phải gươm giáo...

Người áo trắng nhìn đôi vũ khí, điềm nhiên thốt:

- Thiết Ôn Hầu!

Đại hán gật đầu:

- Chính ta!

Người áo trắng tiếp:

- Nghe nói món Thất Táng Kích của ngươi là một trong mười ba loại vũ khí mới sáng chế gần đây trên giang hồ. Nó đứng hàng thứ tám phải không? Chắc nó có chỗ diệu dụng, nên mới được người trân trọng như vậy!

Bốn đại cao thủ kia cũng thoáng lộ vẻ kinh ngạc, không ngờ gã kiếm khách hải ngoại lại biết quá rõ tình hình võ lâm Trung Nguyên.

Thiết Ôn Hầu trầm giọng:

- Thất Táng Kích có bốn chiêu thức, ba chỗ diệu dụng! Những chiêu thức đó, ta không thể bày tỏ cho người biết được!

Hắn vung hai tay, hai thanh vũ khí gác lên nhau thành hình chữ thập.

Người áo trắng điềm nhiên:

- Chẳng cần phải tỏ bày?

Hai ngọn kích tỏa sáng xanh dờn, xem ra có vẻ nặng lắm. Ngọn kích nơi tay hữu dài độ ba thước, ngọn kia dài độ hai thước bảy tấc thân kích sắc như lưỡi kiếm, mũi kích nhọn như mũi châm, một loại vũ khí gồm đủ hình thức “Vạn Tử Đoạt”, “Song Thiết Kích”, “Uyên Ương Kiếm”, “Hộ Thủ Câu”.

Có lẽ bốn chiêu thức Thiết Ôn Hầu vừa nói, là do bốn hình dáng đó mà ra, mỗi hình dáng có một điển pháp riêng.

Nhìn đôi vũ khí kỳ lạ, người áo trắng lộ niềm thích thú qua ánh mắt, như một kẻ thích rượu nhưng đã nhịn uống quá nhiều ngày, giờ đánh hơi men, bụng rạo rực lên.

Đúng vậy, y khát võ công, như ma men khát rượu. Gặp đối thủ cao tài, như gặp loại rượu quý niềm thích thú bừng lên, vẻ uể oải biến mất.

Thấy ánh mắt của đối phương, Thiết Ôn Hầu hơi chột dạ, nhưng hắn cố trấn định tinh thần, hét lên một tiếng:

- Vào!

Người áo trắng sáng ngời ánh mắt:

- Vào!

Rồi y trầm lặng gương mặt ngay, không muốn tỏ lộ ý niệm rõ rệt.

Hiện tại, y là một pho tượng đá bất động chờ.

Thiết Ôn Hầu từ từ nhích bước, đôi kích từ từ cử cao, từ từ đưa ra.

Hắn trịnh trọng bước gót giày ép nền sảnh nghe soàn soạt. Lưng bàn tay của hắn kéo gân xanh chằng chịt.

Đột nhiên từ bên ngoài, có tiếng gọi lên vang dội đến sảnh đường:

- Các vị khoan động thủ!

Tiếng cuối câu gọi vừa dứt, một bóng người chạy nhào vào trong.

Thiết Ôn Hầu hạ thấp kích xuống lui lại bảy bước. Hắn chưa động thủ, nhưng hắn giới bị đến độ căng thẳng thần kinh mãnh liệt, lúc lùi lại tản mát công lực. Miệng thở phào mồ hôi toát ra như tắm. Tình trạng của hắn như vừa trải qua mười cuộc đấu liên tục với mười tay thượng đẳng.

Dĩ nhiên hắn phờ phạc mệt lả thấy rõ.

Trích Tinh Thủ Bành Thanh và ba người kia qua phút hãi hùng chợt nhận ra người vừa đến, bất giác thở phào.

Bành Thanh kêu lên:

- Bán hiệp huynh! Thì ra Bán hiệp huynh cũng đến được kịp lúc!

Người đó đúng là Vương Bán Hiệp, y phục của lão ướt sũng mồ hôi.

Vào đến nơi, việc đầu tiên là tựa mình vào tường, đứng thở dốc lâu lắm hơi thở mới điều hòa, và đến lúc đó mới nói chuyện được.

Từ chỗ bỏ xe đến Lạc Dương con đường hai trăm dặm chỉ trong hai khắc thời gian lão có mặt tại Liên Vân Trang! Thiết tưởng trên thế gian này, luyện khinh công đến mức độ đó chỉ có lão mà thôi! Cho nên Mã Lương, gã phu xe đệ tử Cái Bang mới cho rằng lão chạy nhanh hơn ngựa quý!

Dĩ nhiên, vượt qua đoạn đường đó, lão phải hao phí bao nhiêu dưỡng khí, lão phải đứng thở dốc, nếu là tay nào khác, hắn phải mệt nhoài rồi!

Người áo trắng nhìn thoáng qua Vương Bán Hiệp, lạnh lùng buông:

- Thuật khinh công khá đấy!

Vương Bán Hiệp vừa thở vừa thốt:

- Cũng may..

Chợt nhớ là người áo trắng khen tặng, lão tiếp:

- Không đáng chi! Không đáng!

Lão đưa mắt nhìn qua nền sảnh chừng như thấy dấu máu, chừng như thấy mất người, lão kêu lên:

- Kiều Phi? Từ Văn Trí? Mấy người đó...

Bành Thanh thở dài:

- Xong rồi! Họ đã được đưa sang thế giới mới!

Vương Bán Hiệp ngồi ngay xuống nền, bọn Bành Thanh cũng ngồi xuống theo, lão trầm ngâm lâu lắm, chẳng còn biết nói năng gì nữa.

Lão chậm trễ một chút, bốn mạng người đã xong!

Người áo trắng lạnh lùng buông:

- Nào xuất thủ!

Thiết Ôn Hầu cao giọng hét:

- Vương đại ca đến đây chẳng phải để so tài với ngươi!

Người áo trắng bĩu môi:

- Không so tài thì đến chốn này làm gì?

Vương Bán Hiệp đột nhiên đứng lên, dõng dạc nói:

- Tại hạ đến đây là làm cái việc thay mặt vị đệ Nhất Kiếm Khách, tại hạ mang chiến thơ, ước hẹn với các ha.....

Người áo trắng cười mỉa:

- Đệ Nhất Kiếm Khách? Dù có là chiến thơ, hãy đợi ta xong việc nơi đây rồi hãy nói chuyện sau! Nhưng đã chắc gì Đệ Nhất Kiếm Khách?

Vương Bán Hiệp thốt nhanh:

- Nếu các hạ thấy chiến thơ rồi, chắc chắn các hạ sẽ không còn thích giao thủ với ai khác. Các hạ sẽ nhận thấy người gửi chiến thơ là tay vô song!

Người áo trắng chớp mắt:

- Chiến thơ đâu?

Vương Bán Hiệp đáp:

- Đợi một chút sẽ có chiến thơ!

Người áo trắng nhún vai:

- Đợi bao lâu?

Vương Bán Hiệp nhìn ra ngoài cửa sảnh:

- Không lâu hơn hai khắc!

Người áo trắng suy nghĩ một chút:

- Cũng được! Ta đợi!

Rồi y ngồi xuống nền sảnh, ngồi tự nhiên, như có thể ngồi bất cứ nơi nào, dơ sạch, sang hèn...

oo Cỗ xe lao tới vun vút. Hồ Bất Sầu và Mã Lương nhìn cỗ xe, bụng mừng. Hồ Bất Sầu đưa tay áo lau mồ hôi trán thốt:

- Xe chạy nhanh đấy chứ!

Mã Lương thở dài:

- Tại hạ từ ba tuổi đã biết cưỡi ngựa, bảy tuổi bắt đầu nuôi ngựa, ngày ngày sống với ngựa, suốt hai ba mươi năm rồi! Bình sinh chưa thấy ngựa nào chạy nhanh bằng ngựa của cỗ xe đó!

Cỗ xe sắp đến nơi.

Hồ Bất Sầu nhảy ra giữa đường. Đứng chặn lối quát to:

- Hãy dừng xe lại!

Xe chạy nhanh như vậy, muốn dừng lại, ít nhất cũng phải gò ngựa chậm, xe lăn bánh vài mươi

trượng mới dừng được.

Nhưng không, tiếng quát của y vừa buông dứt, xe dừng liền, không dao động. Phu xe đội nón phủ xuống tận mang tai, còn hai con ngựa không lộ vẻ mệt nhọc chút nào.

Mã Lương thích ngựa, nên đến xem cho biết ngựa gì quý thế, hắn đưa tay vuốt vuốt trên mình ngựa, trong khi đó, Hồ Bất Sầu vòng tay hướng về gã phu xe.

- Tại hạ có việc khẩn cấp, định mượn tạm xe này...

Phu xe bật cười khanh khách, hỏi:

- Ngươi có điên không?

Giọng nói của hắn khó nghe quá, chừng như Hồ Bất Sầu nhận ra giọng nói đó, y trợn mắt nhìn, chưa kịp nói gì, Mã Lương kêu lên:

- Hãn Huyết Mã!

Bàn tay của hắn ướt mồ hôi máu, đỏ ngời.

Hồ Bất Sầu không còn nghi ngờ gì nữa.

- Bằng hữu là...

Người trên bật cười khanh khách:

- Người ta bảo, cất công tìm khắp sông hồ, trở về ngõ hẻm bất ngờ gặp nhau. Hay quá! Hay quá! Có phải thế không?

Hồ Bất Sầu kêu lên:

- Thiên Kim Cầu!

Đúng vậy, người đó chính là Thiên Kim Cầu Cam Tôn, đã len lén bỏ đi trong khi Kiềm Lậu bị Tử Y Hầu dùng kiếm điểm huyệt.

Y bật cười ha ha:

- Các hạ Ở đây, chắc Kiềm huynh cũng chẳng ở xa lắm?

Hồ Bất Sầu cùng Mã Lương nhìn ra, thầm ra hiệu với nhau, đoạn gằn giọng:

- Các hạ theo dõi người mặt ngựa? Nếu vậy càng hay!

Đột nhiên, y tung ra một chưởng.

Cam Tôn dù là ngu xuẩn, dù mập mạp nặng nề, song cũng linh hoạt vô cùng. Hắn né mình, nhường cho chưởng của Hồ Bất Sầu lướt qua, dễ dàng như bỡn.

Mã Lương lãnh việc hạ tên tùy hành của Cam Tôn, việc đó chẳng khó khăn gì.

Rồi Hồ Bất Sầu và Cam Tôn khai diễn trường ác chiến.

Võ công của Cam Tôn thực ra chẳng cao cường gì cho lắm, nhưng Hồ Bất Sầu đánh mãi mà chẳng hạ được hắn. Bởi hắn có lối né tránh kỳ dị. Hắn chỉ né tránh thôi, không thủ mà cũng không công, vậy mà Hồ Bất Sầu vẫn chẳng làm gì hắn nổi.

Mã Lương chưa vào tiếp trợ, thầm nghĩ:

- Thanh Bình Kiếm Khách oai danh hiển hách như vậy, sao môn đệ tầm thường quá, mà y gặp tên bất tài này, nếu đối phương là ai khác thì y đã đo đất lâu rồi.

Bỗng Hồ Bất Sầu kêu lên:

- A! Vương đại hiệp trở lại!

Cam Tôn giật mình hỏi gấp:

- Ở đâu? ở đâu?

Hắn vừa buông dứt tiếng cuối, Hớ Bất Sầu tống một chưởng vào ngực hắn, đồng thời y cũng tung luôn một ngọn cước, dĩ nhiên hắn lộn nhào mấy vòng.

Nhưng, Hồ Bất Sầu cảm thấy chỗ tay chạm và chân chạm mềm nhũn, như chạm vào bông, cái cảm giác đó chứng tỏ hai đòn đánh ra chẳng gây thương tích gì cho đối phương cả.

Y kinh hoảng kinh, chưa biết làm gì kế tiếp, Cam Tôn đã vụt đứng lên không quay nhìn lại chạy đi như bay..

Mã Lương giận vì Hồ Bất Sầu đánh trúng mà Cam Tôn lại chẳng sao cả, lại nực cười cho thái độ kỳ quái của hắn.

Hồ Bất Sầu cũng cười, thốt:

- Luận về võ công, hắn hơn ta thật đấy nhưng hắn nhát gan quá, hắn sợ chết nên không dám thi thố gì. Do đó, ta vờ chống đỡ không nổi, để cho hắn đắc ý, lộ sơ hở, rồi bất thình lình ta tấn công mạnh, đánh trúng hắn là hắn chạy liền!

Mã Lương có phần nào thẹn thầm đã ước độ sai công lực của Hồ Bất Sầu, tưởng đâu y chẳng có thực tài gì cả.

Hắn nghĩ:

- Xem ra, họ Hồ tuy có phần nào hồ đồ lỗ mãng, song tâm cơ cũng linh mẫn lắm. Đúng lúc khẩn cấp như vậy vẫn giữ được bình tĩnh, ta còn kém xa.

Hắn sanh lòng kính phục Hồ Bất Sầu hơn trước nhiều.

Hồ Bất Sầu cười liếp nói:

- Vô luận làm sao, chúng ta cũng cảm kích hắn. Hắn bỗng dưng mang ngựa đến hiến chúng ta mà lại ngựa quý. Chúng ta mau mau mang tên mặt ngựa sang xe rồi đến Lạc Dương gấp, e Vương Bán Hiệp nóng lòng chờ đó!

Nhưng cả hai hết sức kinh hoàng, lúc vào xe xem lại thì tên mặt ngựa đã mất dạng.

Vầng thái dương từ từ lên cao, tại Liên Vân Trang như chìm trong tư tịch, im vắng như cảnh tha ma.

Thu đã vào sâu trong mùa, dương quang không thiêu nóng như trời hạ, không khí mát dịu nhưng bọn đại hán dàn thành những toán trực bên ngoài xuất hạn dầm dề!

Vương Bán Hiệp, Thiết Ôn Hầu cùng bọn Bình Thanh tất cả sáu người cùng mở tròn mười hai con mắt nhìn lom lom ra phía cửa. Gương mặt người nào cũng đượm vẻ lo âu:

Người áo trắng ngồi riêng một chỗ, yên lặng như pho tượng. Ánh nắng ban mai chiếu trên lượt áo trắng của y, phản ánh một màu vàng vàng, vì màu áo đã bạc, ngã sang màu đất.

Ánh nắng lung linh, tạo cho y cái vẻ thần bí với gương mặt không cảm tình, trông y như một người chẳng còn thuộc thế gian trần tục này nữa.

Vương Bán Hiệp chốc chốc lại lẩm bẩm:

- Cái bọn đáng chết đó, mãi đến bây giờ chưa thấy tới đây!....

Đột nhiên, người áo trắng đứng thẳng lên, từ từ thốt:

- Hai khắc thời gian đã qua rồi!

Vương Bán Hiệp cười khổ:

- Đã qua rồi sao?

Người áo trắng hôi cộc lốc - Chiến thơ của Đệ Nhất Kiếm Khách đâu?

Vương Bán Hiệp miễn cưỡng:

- Các hạ đợi một khắc nữa...

Người áo trắng cười lạnh:

- Ta đã nói, đợi hai khắc đã qua rồi, hai khắc uổng phí. Phàm là con nhà võ, có thể uổng phí thời gian quý báu được chăng?

Vương Bán Hiệp bất bình:

- Các hạ chỉ biết tỷ võ, luyện võ, nuôi dưỡng tinh thần thượng võ, ngoài ra chẳng nghĩ đến việc gì khác à?

Bành Thanh tiếp nối:

- Ngươi phải biết ngoài học võ ra, trên thế gian này còn biết bao nhiêu điều tốt đẹp? Như hoa thơm, như cây quý, như rượu ngon, như nữ sắc, chẳng lẽ người khinh thường tất cả?

Người áo trắng điềm nhiên:

- Cái sanh mạng của ta đã hiến cho võ học rồi, ta chẳng màng đến những gì khác ngoài võ học!

Lời nói rõ ràng như chém đinh, chặt sắt, cương quyết lạ.

Vương Bán Hiệp thở dài:

- Như vậy là võ sĩ, cũng như những thư sinh văn sĩ. Si như thế cũng đáng kính!

Người áo trắng không buồn kéo dài câu chuyện ngoài đề, xoay xoay thanh kiếm, buông gọn:

- Vào đi thôi?

Thiết ôn Hầu vụt đứng lên, trầm giọng:

- Đã vậy ta xin...

Bỗng bên ngoài trang có tiếng huyên náo, mọi người kêu lên:

- Đến! Đến rồi! Có người đến!....

Trong tiếng huyên náo có tiếng chân ngựa.

Hai con ngựa chạy như bay, trên lưng mỗi con có một người thoáng mắt đã đến tận sảnh đường.

Vương Bán Hiệp mừng rỡ, kêu to:

- Bất Sầu! Bất Sầu! Ngươi đến rất đúng...

Nhưng lão vụt biến sắc, hấp tấp hỏi:

- Còn Kiềm...Kiềm Lậu?...

Hồ Bất Sầu vừa thở dốc, vừa cúi đầu đáp:

- Mất..mất tích...

Vương Bán Hiệp vừa kinh hãi vừa phẫn nộ, hét to:

- Hắn đã bị điểm huyệt, làm sao trốn đi được?

Hồ Bất Sầu cúi mặt thấp hơn, tóm lược sự tình.

Vương Bán Hiệp dậm chân thình thịch, khí giận bốc bừng bừng, gào to lên:

- Thế này thì làm sao? Làm sao? Bao nhiêu cao thủ võ lâm mất mạng rồi, bao nhiêu sẽ mất mạng trong tương lai? Và hiện tại những người tại đây...Làm sao? Làm sao?...

Hồ Bất Sầu còn dám nói gì?

Vương Bán Hiệp khóc ngay, lệ đổ ròng ròng, giọt lệ giàn giụa trông thảm đạm hết sức.

Rồi lão than:

- Ai mang hắn đi? Ai chứ? Ai nỡ gieo cái thảm cho ta thế? Tàn độc quá!

Bọn Thiết Ôn Hầu quyết tâm hy sinh vì tinh thần. thượng võ, song vẫn hy vọng bằng vào chiến thơ như Vương Bán Hiệp đã nói đình hoãn cuộc đấu lại, được thời gian nào, hay thời gian ấy. Họ biết chắc, qua cuộc đấu với người áo trắng, họ khó sống còn, thì tạm hoãn đấu lại còn sống tạm, cho nên nghe sự tình Hồ Bất Sầu vừa kể, tất cả đều thất vọng.

Hồ Bất Sầu lẩm nhẩm:

- Theo vãn bối nghĩ, thì cái người cướp mất Kiềm Lậu, không bao lâu nữa, sẽ có mặt đây?

Vương Bán Hiệp “Hừ” lên một tiếng:

- Làm gì có việc đó? Kẻ ấy đến đây để nạp mạng à? Chẳng lẽ chán đời mức độ đó?

Hồ Bất Sầu trầm giọng:

- Người đó không có ý cứu Kiềm Lậu đâu, mà cướp hắn cũng chẳng dùng vào việc gì, trừ ra mượn hắn làm con tin mượn hắn để uy hiếp chúng ta. Mà muốn uy hiếp chúng ta, thì phải đúng lúc, nếu không đúng lúc thì cái mạng của Kiềm Lậu không còn giá trị gì. Đúng lúc, chính là lúc này, chậm trễ là vô ích!

Không ai ngờ một người có tướng mạo thô lậu như vậy lại có tư tưởng khá cao, niềm hy vọng chớm sống dậy nơi lòng họ.

Vương Bán Hiệp gật đầu:

- Cũng có lý! Cũng...

Bỗng mọi người hoa mắt cả lên. Từ trên không một bóng người lao vút xuống bên thềm sảnh, vọt luôn vào trong, người đó mặc áo gai, mặt lạnh như gỗ.

Gương mặt gỗ là gương mặt của Mộc Lang Quân. Người đó chính là lão.

Không cần suy nghĩ, Hồ Bất Sầu biết ngay chính lão đã cướp Kiềm Lậu, y quay qua Vương Bán Hiệp, thấp giọng thốt:

- Rất có thể vãn bối đoán trúng!

Tại sảnh đường, những người chưa từng gặp lão, cũng đoán ra lão là người trong Thanh Mộc Cung.

Vương Bán Hiệp bước tới, cao giọng hỏi:

- Kiềm Lậu đâu?

Mộc Lang Quân cười âm thầm:

- Các hạ khá thông minh dấy! Tên mặt ngựa hiện tại ở trong tay tại hạ. Nhưng các vị muốn gặp hắn, thiết tưởng đâu phải dễ dàng thế được!

Vương Bán Hiệp trầm giọng:

- Ngươi cứ nói điều kiện!

Cuộc Chiến Kinh Hồn

Mộc Lang Quân cười nhẹ:

- Các hạ sẽ được thích thú. Còn như có được dễ dàng hay không, còn tùy nơi các hạ có chấp thuận dễ dàng những điều kiện của tại hạ.

Lão trầm giọng tiếp:

- Điều kiện thứ nhất, các hạ làm cách nào lấy được Đại Phong Cao của Tử Y Hầu. dĩ nhiên lấy được rồi phải trao cho tại hạ!

Vương Bán Hiệp không do dự:

- Điều kiện đó rất dễ dàng!

Mộc Lang Quân thoáng cau mày:

- Các hạ đáp ứng nhanh quá, khiến lại hạ lại nghi ngờ!

Vương Bán Hiệp cao giọng:

- Điều cốt yếu là ngươi giao trả Kiềm Lậu cho bọn ta. Còn ta có đáp ứng nhanh chẳng qua cái tánh ta cương trực thẳng thắn, được là đáp ứng nhanh được. không là từ chối nhanh, không cần quanh co mất thời giờ. Ngươi phải hiểu, chúng ta đây là những người có ít nhiều danh dự trên giang hồ, lời nói của chúng ta quý hơn sanh mạng, có khi nào chúng ta quên lời nói được chăng? Dù chỉ hứa riêng với ngươi, ta cũng giữ lời huống chi hôm nay ta hứa với ngươi trước mặt đông người?

Mộc Lang Quân giương tròn mắt nhìn Vương Bán Hiệp một lúc, gật đầu:

- Tốt lắm, khi nào các hạ lấy được Đại Phong Cao rồi, tại hạ phải biết và sai người đến tìm người tiếp nhận. Còn điều kiện thứ hai, có phần nào khó khăn hơn...và cũng chẳng phải các hạ là người đáp ứng điều kiện này!

Vương Bán Hiệp hỏi:

- Ngươi muốn ai đáp ứng?

Mộc Lang Quân đứa mắt nhìn Hồ Bất Sầu, đưa tay vào mình lấy ra một chiếc bình bằng gỗ màu xanh, thốt:

- Trong bình có một loại thuốc, không màu sắc, không hương vị, bỏ vào trà, chẳng một ai phát giác nổi....

Hồ Bất Sầu không đợi lão nói dứt câu, chận liền:

- Các hạ muốn tại hạ trao bình thuốc này cho Phương Bửu Nhi, bảo hắn tìm cách cho vào trà lừa Thủy Thiên Cơ uống?

Mộc Lang Quân bật cười khanh khách:

- Đúng vậy!

Hồ Bất Sầu gật đầu:

- Dễ lắm, giả sử điều kiện của các hạ có khó khăn đến gấp mười gấp trăm lần, tại hạ cũng đáp ứng ngay, huống hồ việc này nhằm vào Thủy Thiên Cơ, là người mà tại hạ hết sức bất mãn?

Y dừng lại một chút, rồi tiếp:

- Tại hạ, dù chưa là một nhân vật thành danh trên giang hồ. Song đã là người tôn thờ chánh nghĩa, hằng gìn hiệp khí, hảo tâm! Tự nhiên lời nói xem trọng bằng ngàn cân vàng, chẳng dám bội tín.

Y mỉm cười, tiếp luôn:

- Tại hạ đã hứa, các hạ cứ yên tâm, nhất định điều kiện đó sẽ được thực hành đúng theo ý muốn của các hạ!

Mộc Lang Quân đã tin một người, hắn phải tin được người kia, lão trao ngay chiếc bình bằng gỗ cho Hồ Bất Sầu.

Hồ Bất Sầu nhận lấy chiếc bình, khẳng khái lấy, chẳng hề do dự, miễn cưỡng.

Mộc Lang Quân ngẩng mặt lên không, cưới lớn:

- Các hạ muốn tìm một thích thú, nên đáp ứng đủ hai điều kiện, tại hạ có gì tiếc chẳng đem cho các vị niềm thích thú đó?

Lão nhún chân nhảy vọt lên không, tà tà lao thẳng ra ngoài. Một phút sau bay trở vào, dưới nách lão có người họ Kiềm, tên Lậu.

Kiềm Lậu sưng vù đôi má. Chừng như Mộc Lang Quân đã phát tiết cái hận trên đôi má của hắn, cũng khá nặng tay.

Mộc Lang Quân quăng hắn xuống nền sảnh.

Trông thấy Kiềm Lậu. Vương Bán Hiệp thở phào, bước vội nâng hắn lên, thốt gấp:

- Chiến thơ đây rồi!

Người áo trắng rùn vai:

- Chiến thơ đâu?

Bình sinh, dù gặp phải chuyện gì kỳ quái đến đâu, y chẳng bao giờ biến đổi sắc mặt. Nhưng lần này, mặc dù hỏi thế, y nhìn Kiềm Lậu, trong ánh mắt thoáng vẻ kinh ngạc.

Vương Bán Hiệp cởi nhanh chiếc áo da Kiềm Lậu, để lộ hai bờ vai và ngực, ở những nơi đó, có bảy vết kiếm, nằm khoảng giữa hai huyệt đạo Kiên Tĩnh và Nhũ Tuyền. Bảy vết kiếm tung hoành ngang dọc, không khác gì những vết kiếm thường, có điều giữa những vết kiếm, có vô số đường gân đỏ liên lạc với nhau, vẽ chằng chịt, nhìn kỹ mới biết những đường gân đỏ đó do mũi

kiếm vạch nên.

Trong khi Vương Bán Hiệp cởi áo Kiếm Lậu, người áo trắng bước tới gần, nhìn vào các vết kiếm.

Tòa đại sảnh Liên Vân Trang bỗng im lặng như cảnh tha ma. Mọi người đều theo dõi từng diễn tiến, nơi Vương Bán Hiệp, nơi người áo trắng, ngoài ra họ còn nhìn vào thân thể của Kiềm Lậu.

Gương mặt của người áo trắng, vốn lạnh như tiền, bỗng chốc biến đổi. Trên gương mặt đó, niềm phấn khởi hiện lên. Cũng theo niềm phấn khởi, màu hồng nhuận nhuộm tươi khuôn mặt y.

Đột nhiên, người áo trắng đưa nhanh tay ra! Trong nháy mắt đã xuất thủ đủ bảy chưởng, mỗi chưởng chiếu vào một vết thương trên mình Kiềm Lậu, Kiềm Lậu kêu lên một tiếng, qua tiếng kêu đó, những gì ứ đọng trong buồng ngực từ lúc rời chiếc thuyền buồm ngũ sắc đến giờ, thoát theo ra ngoài, thở ồ một tiếng dài, rồi hắn vùng khỏi vòng tay của Vương Bán Hiệp, chạy vội ra khỏi tòa đại sảnh, nhưng qua khỏi cửa, hắn ngã nhào.

Người áo trắng không buồn nhìn hắn, tay vung kiếm, loang lên mấy vòng, rồi chống mũi kiếm thẳng lên không, mũi kiếm hơi rung rung, môi y rung rung. Chừng như y đang lâm râm khấn nguyện điều gì đó, sau cùng, y thốt thành tiếng:

- Trời đất không cùng, thì ra cũng có người cùng ta đối thủ!....

Y vụt quỳ xuống, cúi thấp đầu một chút. Đầu cúi thấp, mái tóc bỏ xõa phủ kín trông như lượt vải đen trùm quanh y. Có lẽ y đang tạ trời, tạ đất đã giúp cho y gặp được người khả dĩ cùng y so kiếm, so kiếm để học hỏi cái hay, của võ thuật.

Một con người chí thành với võ thuật như thế, thật chẳng còn ai hơn!

Mọi người nhìn y, kinh dị ra mặt. Một con người bình sinh chỉ biết sống vì võ thuật, chỉ vui với võ thuật!

Hồ Bất Sầu kích động thật sự, đôi mắt đẫm ướt lệ thông cảm.

Bỗng một tiếng kêu kinh hãi vang lên, tiếp theo đó là một tiếng ngựa hí vang rền, rồi Mộc Lang Quân phi thân bay vút ra ngoài. Thì ra gã mặt ngựa Kiềm Lậu thừa lúc mọi người không lưu ý đến hắn, nhảy lên lưng của một con ngựa do Hồ Bất Sầu và Mã Lương đoạt được của Cam Tôn cưỡi đến đây, hắn thúc mạnh gối vào mông con ngựa, ngựa cất vó sải nhanh. Thoáng mắt đã ra khỏi Liên Vân Trang.

Mộc Lang Quân ra đến bên ngoài, Kiềm Lậu đã khuất dạng, còn lại một con Hãn Huyết Mã, lão không do dự, nhảy phóc lên liền.

Năm gã đại hán, thuộc hạ của Bành Thanh lướt tới định ngăn chặn. Vô ích, chúng làm gì ngăn chặn nổi Mộc Lang Quân? Lão vỗ tay lên bờm ngựa, ngựa cong hai vó trước lướt qua trên đầu chúng. Đồng thời Mộc Lang Quân quay lại, cao giọng thốt vọng vào:

- Những điều giao ước xin đừng quên...

Câu nói vừa buông dứt, Mộc Lang Quân đã khuất dạng bên ngoài cổng trang viện Liên Vân.

Không ai biết lão đi về đâu, nhưng ai ai cũng hiểu là lão theo dấu gã mặt ngựa Kiềm Lậu.

Mã Lương dậm chân:

- Đáng tiếc! Đáng tiếc! Một đôi Hãn Huyết Mã?...

Hồ Bất Sầu cười mỉa:

- Ngựa không của ta, không của ngươi, không nuôi được một ngày, không bỏ một phân bạc ra mua, sao lại tiếc? Nam tử hán tiếc rẻ về một sự đắc thất cỏn con như thế được sao?

Mã Lương giật mình, ngây người nhìn họ Hồ một lúc, Hồ Bất Sầu lại cười sang sảng, Hắn tỉnh ngộ, thở dài:

- Hồ đại hiệp có cái tâm khoáng dật vô cùng. Tôi hết sức hổ thẹn nhận ra mình còn ti tiện quá!

Từ lúc Kiềm Lậu thoái đi, Mộc Lang Quân đuổi theo, sảnh đường có phần nào huyên náo đó chẳng hề ảnh hưởng đến người áo trắng. Y trầm lặng lâu lắm, sau cùng từ từ đứng lên, lẩm nhẩm:

- Lấy vết kiếm làm thơ, làm được vậy kể cũng là tay khá!

Y hỏi:

- Người dùng kiếm biên thơ, hiện giờ ở đâu?

Vượng Bán Hiệp đáp nhanh:

- Tại bờ Đông Hải!

Người áo trắng lạnh lùng:

- Cảm phiền đưa ta đến đó!

Hồ Bất Sầu ứng tiếng:

- Ta tình nguyện hướng đạo!

Người áo trắng quay qua nhìn y một thoáng:

- Được? Đi ngay!

Thốt xong, người áo trắng bước ra cửa, vừa đến cửa, vội quay trở lại, tiếp nối:

- Tinh thần võ đạo cao như núi. Núi càng cao, người trèo núi càng thích. Gặp núi cao phải trèo núi cao, không cần trèo núi thấp nữa!

Y dừng lại chỗ đó, đưa tay vẫy Hồ Bất Sầu rồi từ từ bước ra cổng.

Từ đại sảnh đến cổng, bọn đại hán vẫn còn túc trực thấy y bước nhưng tất cả tản nhanh ra hai bên, nhường lối.

Y bước đi, gương mặt lạnh như tiền. Bước chân đều đều. Mỗi bước đúng một thước bảy tấc, trên thế gian này không có hấp lực nào, mãnh lực nào gây nổi cho y cái gấp bước hoặc chùn bước.

Trong bất cứ trường hợp nào, vui buồn, gấp hoảng, y vẫn bước đều mỗi bước một thước bảy tấc đúng.

Bước đi chững chạc, tỏ rõ niềm cương quyết như trên đời chẳng có một mãnh lực nào ngăn trở y tiến đến đỉnh cao của tinh thần võ đạo.

Hồ Bất Sầu từ biệt mọi người rồi bước nhanh ra cửa.

Thiết Ôn Hầu kêu to:

- Cuộc chiến ở Đông Hải sắp khai diễn trong nay mai, đúng là không tiền, khoáng hậu. Nghìn xưa chẳng có nghìn sau sẽ không có, chúng ta có thể bỏ qua chăng? Các vị thì sao chẳng biết chứ tại hạ thì nhất định sẽ đến đấy rồi. Mất dịp này thì cầm như một đời võ nghiệp vứt đi!

Bành Thanh cao giọng:

- Một cuộc chiến như vậy, còn ai không ước vọng được mục kích?

Tại tệ trang có sẵn ngựa tốt. Mỗi vị chọn một con rồi lên đường gấp!

Vương Bán Hiệp mỉm cười:

- Bình sinh lão không quen cưỡi ngựa, các vị Ở lại chọn ngựa lão xin đi trước.

Vù một tiếng, lão như đợt khói mờ, quét ngang đầu bọn đại hán túc trực bên ngoài. Đợt khói tan, Vương Bán Hiệp mất dạng.

oo Bên bờ Đông Hải Sóng nước trập trùng Áo tía, áo trắng So kiếm tranh hùng!

Sóng nước trùng trùng,Kiếm ảnh trùng trùng. Danh hùng về ai?

Đó là câu nói của hào kiệt võ lâm. Khi biết được tin hai tay đại kiếm khách sẽ ấn chứng võ công trong một trận chiến không tiền khoáng hậu!

Tử Y Hầu, đệ nhất kiếm khách võ lâm hiện đại, sẽ so tài với tay kiếm hải ngoại vào Trung nguyên, từng hạ mấy mươi cao thủ thượng thặng trên giang hồ, một tay kiếm chưa hề thất bại, chưa từng dùng đến nhát kiếm thứ hai từ ngày vào Trung Thổ!

Cái tin đó truyền đi, nhanh vô tưởng.

Chẳng mấy hôm mà khắp nẻo sông hồ đến tận miền hút gió đèo heo, sơn cùng thủy tận, ai ai cũng nghe.

Và nghe được rồi, ai ai cũng náo nức, bồn chồn, rạo rực, cố tìm mọi cách có mặt tại đấu trường, để mục kích một trận chiến kinh hồn...

Tại Yển thành, Cửu Hoa Thương Nhạc Hùng, dòng dõi họ Nhạc đời Tống, vô địch thương pháp, đang uống rượu, nghe được tin đó, quẳng chén, bất chấp bạn bè giữa tiệc, bất chấp hành trang, chạy luôn ra cửa, bất chấp ngựa xe, rong bộ thẳng đường dài sang Đông Hải.

Dọc đường, y gọi thêm mấy bằng hữu cùng đi, ai nghe y gọi cũng hớt hơ hớt hải chạy đi, gấp rút hơn người chạy nạn.

Tại trấn Dư Kỳ, Khoái Mã Song Tiên Hồ Diện Thọ, dòng dõi họ Hồ, đang trầm mình tắm ngựa ở bờ sông, nghe được tin đó lập tức chụp lấy chiếc áo, nhảy phăng lên ngựa, giục vó đi liền, ngựa chẳng cần yên, người không cần hành lý.

Tại trấn Dương Quang, Long Hổ Đao Đồ Chánh Phương, sau bữa cơm, tản bộ trên đường, thấy Hồ Diện Thọ chạy ngang, hỏi qua mới biết sự tình, vội nhảy lên lưng ngựa, ngồi sau họ Hồ hai người một ngựa đến thẳng Đông Hải.

Tại Điền Gia An, Ngọa Hổ Điền Thông có mặt tại Chánh Dương Quang, lúc đó đang cũng bằng hữu uống rượu trên lầu cao, nghe được tin đó, vội vọt mình qua cửa sổ đáp xuống bên dưới gặp một con ngựa của ai cột tại cổng, giật đứt dây, nhảy vọt lên lưng, thúc gối vào lưng ngựa sải liền. Dĩ nhiên là đi về Đông Hải.

Tại Vũ Hồ, tay đại hào Khoái Thủ Phân Kim Tùy cùng Phi đao tướng Dương Thế Nghĩa đang tranh chấp về thị trường lúa gạo, nghe được tin đó, cả hai bỏ ngay cuộc tranh chấp, cũng đoạt một cỗ xe của khách du lướt ngang qua chỗ đó rồi cùng nhau đánh xe thẳng đến Đông Hải. Dọc đường họ đàm đạo với nhau, tương đắc như đôi bạn thân, cuộc tranh chấp chết sống vừa qua đã biến tan trong ký ức.

Có nhiều người trầm tính hơn, nghe được tin đó rồi hoặc cho gia nhân chạy ngựa thông báo bằng hữu cùng đi, hoặc cho bồ câu mang tin tức cho đồng đạo hẹn nhau khởi hành.

Hầu như tất cả hào kiệt trên giang hồ đều rầm rộ lên đường về Đông Hải, riêng người áo trắng và Hồ Bất Sầu thì mới đến địa phận đất Dự.

Những kẻ hay tin sau cùng, cấp tốc lên đường thẳng đến nơi, sợ trễ mất dịp may hy hữu.

Tử Nhiêm Long Thọ Thiên Tề, tay đại đạo khét tiếng vùng duyên hải đã đoán biết trong kỳ đại chiến giữa hai tay kiếm phi phàm này, hẳn phải có mặt toàn thể nhân vật võ lâm lưỡng phái hắc bạch, nên đã chọn địa điểm tốt, dựng tạm lên độ hai trăm gian phòng nghinh đón khách bốn phương.

Khách, tùy theo thanh khí của nhau, hoặc đôi ba người một phòng, hoặc năm bảy, mươi người một phòng. Những ké đến trước chiếm trọn số phòng, ai đến sau phải đành ở cội cây tàng lá.

Chỉ trong vòng mấy hôm, quần hùng khắp nơi quy tụ nơi bờ Đông Hải đông hơn kiến, rồi hàng quán dựng lên, người mua kẻ bán tấp nập, địa điểm trở thành một cái chợ bất ngờ...

oo Vào một ngày, hoàng hôn xuống, đồng hoang nhuộm nắng nhạt trải tận phương trời.

Người áo trắng và Hồ Bất Sầu đã qua Nhữ Hà.

Cả hai tiến bước đều đều, xuyên cánh đồng dưới ánh tịch dương. Họ không theo lộ cái, chọn những con đường tắt mà đi. Họ đúng là những con người hoàn toàn hiến mình cho võ thuật. Võ thuật đối với họ là trên hết, trên cả lẽ sống của họ. Mệt nhọc, buồn ngủ, gặp đâu ngủ đó, đói không cần vào hàng quán, cứ đi. Gặp chim gặp thú, bắt là nướng, là ăn, ăn xong lại đi, khát thì đã có sông, có suối, dọc đường, khát đâu uống đó.

Không có một trở lực nào, không có một nhu cầu nào làm cho họ chậm hành trình.

Người áo trắng đã thế, mà Hồ Bất Sầu cũng thế. Có lẽ y đã nhiễm cái tánh của người áo trắng,

nhiễm mau, nhiễm mạnh nên giờ đây y chẳng khác gì người áo trắng.

Lắm lúc, họ gấp rút quá, bắt được con thú, bắt được con chim, không kịp nướng chín, cứ xé sống mà ăn, vừa đi vừa ăn...

Xuyên đồng vượt núi, đốt giai đoạn hành trình. Ăn sống ăn tươi, nếu là ai ở vào trường hợp họ, chắc chắn không kham nổi.

Hồ Bất Sầu bám sát người áo trắng như bóng theo hình, hình ăn, bóng ăn, hình nghỉ, bóng nghỉ.

Chiều hôm đó, họ qua sông Nhữ. Họ đã đi từ sáng sớm đến giờ. Tuy dọc đường không có sự gì quan trọng xảy ra, song Hồ Bất Sầu cảm thấy mình kiệt sức, y vẫn cố gượng bước đều, gượng một chút lại cảm thấy không còn chịu nổi được nữa. Dù vậy, y chưa than van, y cứ cười cứ cố gắng bước đều.

Người áo trắng thoáng nhìn qua, thấy vậy liền dừng chân, tìm chỗ ngồi xuống.

Hồ Bất Sầu kín đáo thở phào, ngồi xuống theo người ằo trắng. Vừa ngồi xuống liền nằm dài ra, duỗi chân, duỗi tay, nghe khoan khoái vô cùng. Nằm, có ai trên đời này lại thiếu cái nằm? Nhưng ở vào trượng hợp của Hồ Bất Sầu mới biết giá trị của một cái nằm như thế nào.

Bỗng người áo trắng ngẩng mặt nhìn buột miệng thở dài:

- Bạch Tam Không! Lão ấy là con người khá lắm!

Từ lúc rời Liên Vân Trang đến hôm nay, đây là câu nói thứ nhất của người áo trắng, mà lời nói thứ nhất lại đề cập đến vị sư phó của y.

Hồ Bất Sầu hết sức kinh ngạc, vừa kinh ngạc vừa hân hoan, y muốn chen vào một câu, nhưng chẳng biết phải giáo đầu như thế nào.

Lâu lắm người áo trắng lại tiếp:

- Còn ngươi, ngươi cũng khá lắm!

Hồ Bất Sầu càng kinh ngạc hơn nữa. Lần này thì câu nói nhắm vào y, y có thể chen lời. Y ấp úng:

- Đạ..đa ta.....

Người áo trắng lại nhìn lên khoảng trời trong xanh, không gợn chút mây chiều, mơ màng chẳng nói gì thêm.

Đối phương không nói, thì Hồ Bất sầu chẳng dám kinh động, y cũng nín luôn.

Rồi gió từ từ lên; mây từ bốn phướng từ từ bay về, bầu trời trong xanh dần dần gợn hồng, gợn bạch...thoáng mắt có đủ sắc màu của hoàng hôn. Rồi mây trôi, nối tiếp trôi qua, ánh mắt của người áo trắng cũng chơm chớp theo mây.

Hắn đang nghĩ gì?

Đồng rộng mêng mang, hai con người ở giữa cánh đồng mênh mang xem nhỏ bé quá!

Người nhỏ bé, nhưng hoài bão to lớn! Chính cái to lớn đó tạo cho họ vẻ thê lương của người nuôi mộng.

Hồ Bất Sầu len lén nhìn hắn. Lòng y phát sanh muôn cảm khái. Y thở dài, nghĩ thầm:

- Trọn đời hắn, hắn cứ như thế mãi sao? Hắn tứ cố vô thân, hắn chẳng có một bằng hữu nào trên vạn nẻo sông hồ? Bình sinh hắn làm gì? Hắn nghĩ gì? Hừ! Cho hắn có đạt đến đỉnh cao của võ đạo có ai cùng hắn chia hưởng thành công? Có ai cùng hắn chia hưởng vinh quang?

Bất quá hắn cũng tịch mịch như lúc ban sơ, hắn tịch mịch suốt đời, đến hơi thở cuối cùng hắn cũng tắt trong tịch mịch!

Trong một lúc, Hồ Bất Sầu cảm thấy người áo trắng đáng thương hại quá. Võ công hiển hách thật, nhưng kiếp sống lại chìm sâu trong đen tối của dòng đời...

Bỗng, người áo trắng cất tiếng ca. Lời ca gọi trời, gào đất, oán than tạo vật vô tình, buồn than cái chí khó thành, cái khí khó bình. Bao nhiêu năm dài, xách kiếm lang thang đi khắp đó đây, người không tri kỷ đã đành, mà kiếm cũng khống tri kỷ!

Lời ca trầm trầm, giọng bi ai, nhưng hàm chứa một khí hùng, dù con người lạc phách như thế nào, khí hùng vẫn bất diệt.

Hồ Bất Sầu không dằn được tính hiếu kỳ. Từ lúc rời Liên Vân Trang thẳng đường về Đông Hải, đã mấy lượt y toan gợi chuyện với người áo trắng dò la tâm ý của hắn. Song lượt nào cũng thế, sắp sửa mở miệng là ngại trong lòng. Do đó suốt cuộc hành trình đến đoạn đường này, y chưa có cuộc đối thoại nào với bạn đồng hành.

Giờ đây, dịp khá thuận tiện, y chẳng bỏ qua, nhóng một câu:

- Cái thân đơn độc đã đành, mà hành động, cũng cô độc nốt. Các hạ tự cầu tịch mịch chăng? Với tài nghệ quán tuyệt trần gian các hạ thừa phương tiện tạo cho mình một nhiệt náo thích thú, tại sao lại tự chuốc lấy cô liêu tịch mịch cho mình?

Người áo trắng không đáp liền. Lâu lắm mới từ từ cất tiếng:

- Không! Lời ca đó không hẳn là phản ánh tâm tư của ta! Lời ca đó, chính là của cha ta.

Hắn muốn nói nhiều hơn, hắn muốn nói lưu loát hơn. Nhưng có cái gì ngăn chặn bên trong, câu nói chỉ thoát ra được ngần ấy rồi ngưng lại.

Hồ Bất sầu hiểu rõ hắn đang có một u hoài, một thứ u hoài thâm trầm, dù có muốn bộc lộ, nó cũng chẳng trào dâng. Y chỉ thở dài, rồi một lúc sau, y lại nói:

- Hẳn lệnh tôn là một bậc phi thường? Mà đã là phi thường, tất phải có tao ngộ phi thường?

Người áo trắng lại trầm lặng một lúc sau cũng thốt:

- Thân phụ là một bậc kỳ tài, am tường bách nghệ, vì cái chỗ am tường quá nhiều đó, nên có phần nào phân tâm. Khi phân tâm rồi chẳng thể tinh thông võ thuật đủ cả bách nghệ. Phàm võ học là giới canh vô bờ bến, càng học càng thấy huyền diệu, cao thâm, thì sự tinh thông lại càng khó đạt. Vả lại dù tài giỏi đến đâu, trăm thắng cũng có một bại. Bại mình thì thẹn, bại người thì

chuốc lấy đố kỵ, hận thù. Tiên phụ phải lạc phách giữa dòng đời, thế nhân ngoảnh mặt. Cuối cùng người phải tìm đến một nơi xa, thật xa, tận phương trời, qua nhiều năm tháng...

Hồ Bất Sầu thầm nghĩ:

- Rút kinh nghiệm qua lối đối xử với chính mình, của người đời quen thói xu thừa, phụng hưởng, phụ thân của hắn, có lẽ đã bảo con, nên bỏ sự việc trên thế gian, chuyên tâm nghiên cứu võ đạo. Lời ca tỏ rõ cái nỗi bất bình, bi thống. Lão ấy chắc lúc chết không nhắm mắt vậy! Hắn ngay từ lúc ấu thơ đã bị cái bi thống, bất bình của cha thâm nhiễm quá nặng nề rồi, thành thử hắn tiếp nối cái di sản tinh thần của cha, hắn hoàn toàn là một phản ánh trung thực của cha, hoàn toàn hiến thân cho võ đạo!

Luận con người đối diện như thế đó, Hồ Bất Sầu chẳng thiết mình kính sợ hay hân hoan, hay thương hại... Người áo trắng lại từ từ tiếp:

- Thân thế của ta, trên thế gian này, chẳng ai có quyền biết đến.

Giả sử hôm nay ta bốc đồng một chút, tiết lộ cho ngươi nghe rồi, thì nghe bên tai này, nên để cho ra bên tai kia, đừng bao giờ nhớ đến!

Giọng nói của hắn lạnh lùng, tàn khốc làm sao, giọng nói không một chút cảm tình nào. Giọng nói còn khô khan hơn âm thanh của một đao phủ trước khi hươ đao chặt đầu tử tội.

oo Trên chiếc thuyền buồm ngũ sắc trong một khoang, trang trí như khuê các của các nhà hàng thiên kim. Tiểu công chúa đang cắm hoa vào lọ.

Nàng xắn tay áo khá cao, để lộ đôi cánh tay tròn lẳn trắng ngà.

Cánh tay đó tận cùng bằng một bàn tay cũng tròn, mịn, trắng, có năm ngón thon thon. Cánh tay, bàn tay, ngón tay gồm đủ vẻ quý phái, vẻ mỹ miều, vẻ sung túc và luôn cả vẻ mãn nguyện. Có thể bằng vào các vẻ đó mà cho rằng nàng yêu đời được chăng?

Dù sao thì cũng chưa có ai biết được hoài bão của nàng. Chưa ai biết được nàng để mộng với đời những đường tơ tình màu sắc gì.

Cánh tay đó, bàn tay và ngón tay đó, đang kề hoa. Người nhìn vào chẳng rõ chú ý đến hoa nhiều, hay chú ý đến tay nhiều...

Phương Bửu Nhi ngồi một bên nàng, nhìn đến xuất thần.

Thủy Thiên Cơ ngồi bên đối diện, tay cầm một quyển sách, nhưng quyển sách chỉ mở hờ, chẳng rõ lúc đó nàng đang đọc hay mơ màng đến tận đâu đâu? Khung cảnh đó, đúng là một bức mỹ đồ, tiếc thay bức đồ không phải ghi trên vuông lụa bằng một nét bút thần mà chỉ hiện giữa không gian, rồi sẽ thay đổi theo không gian... Bức họa có người đẹp, có hoa đẹp, có y phục đẹp...

Bỗng, tiểu công chúa buông cành hoa xuống, giận dỗi:

- Thôi! Chẳng cắm nữa!

Phương Bửu Nhi trố mắt:

- Tại sao?

Tiểu công chúa hờn:

- Có ngươi ở một bên ta, ta cắm không đẹp?

Thủy Thiên Cơ uốn mình cho đỡ mỏi, nhẹ điểm một nụ cười:

- Tiểu trượng phu của ta kia, sang qua ghế này mà ngồi với ta, xem sách với ta. Đeo mãi một bên đó chi tổ làm phiền người, không cho người cắm hoa đúng ý!

Nàng đưa tay qua bàn, nắm lấy Phương Bửu Nhi kéo qua ghế nàng.

Nàng cười nực:

- Lại đây, ngồi gần một bên ta đây, xem có được chăng? À vậy mới phải chứ! Vợ chồng mà!

Cả hai dán sát vào nhau, đọc chung quyển sách.

Tiểu công chúa nhìn họ, vụt đứng lên, đi tới đi lui hai lượt, rồi ngồi xuống, cầm chiếc kéo cắt vụn mấy cành hoa!

Thủy Thiên Cơ thấy rõ việc đó bật cười khanh khách:

- Cái đức ông chồng tí hon của ta không ngồi bên cạnh công chúa mà sao công chúa chẳng cắm hoa cho vừa ý?

Tiểu công chúa nhấp nhấp chiếc kéo dậm chân hằn học:

- Bực chết? Bực chết được đi thôi!

Thủy Thiên Cơ lại cười ngặt nghẽo, cười đến rung chuyển cả không gian, rung luôn mấy đoạn hoa vụn, đưa tay vỗ vỗ vào mình Phương Bửu Nhi bảo:

- Ngươi xem kìa, ngươi ngồi đó người ta bực. Ngươi đi rồi người ta cũng bực. Thật ta chẳng biết làm sao cho người ta hết bực!

Tiểu công chúa không nhắp kéo nữa, mà cắn chặt môi, cắn mạnh đến suýt bật máu:

- Hắn chết! Hắn chết là tốt hơn hết! Hắn chết là ta hết bực!

Thủy Thiên Cơ vẫn cười, tiếng cười dịu lại phần nào.

- Ý! Hắn chết rồi, tôi thành quả phụ sao?

Nàng vòng tay sau lưng Phương Bửu Nhi, ôm chàng, nhấc bổng lên, thốt:

- Không! Ông chồng tí hon của ta không thể chết được đâu! Phải không phu quân?

Phương Bửu Nhi gật đầu:

- Ta không chết đâu, nàng yên trí!

Đột nhiên tiểu công chúa đứng lên, rồi nhảy vọt tới, chụp cánh tay hắn, đưa lên miệng, cắn

mạnh.

Phương Bửu Nhi kêu oai oái mấy lượt. Đau quá, chàng ngã xuống sàn.

Vừa lúc đó, có tiếng lục lạc khua nhẹ leng keng, leng keng, từ xa vọng đến.

Linh Nhi xô cửa bước vào, cười thốt:

- Đùa gì đùa tợn thế, làm tròng trành cả chiếc thuyền to. Rõ trẻ con có khác.

Thủy Thiên Cơ trừng mắt mắng:

- Liễu đầu, ngươi cho ai là trẻ con?

Linh Nhi cười khanh khách:

- Ngươi không là trẻ con, thì còn ai trẻ con?

Thủy Thiên Cơ nhào tới vừa cười vừa mắng:

- Hay! Hay cho ngươi...

Đoạn đưa tay chụp cánh tay Linh Nhi nhưng Linh Nhi đã gập người lại mà cười, tránh được cái chụp của nàng, rồi tạ lỗi:

- A! Thơ thơ! Tha cho Linh Nhi đi! Thơ thơ không là trẻ con, thơ thơ là... lão bà...lão thái bà...

Linh Nhi nhìn Phương Bửu Nhi, kêu lên:

- Bửu Nhi! Bửu Nhi! Cứu ta với chứ! Lão thái bà ngươi định ăn thịt ta đây!

Vừa cười vừa kêu lên, Linh Nhi vừa thụt lui ra cửa, tiếng cười, tiếng kêu nhỏ dần, rồi ngưng bặt luôn.

Vừa lúc đó, Châu Nhi bước vào, gằn giọng:

- Các ông, các bà ơi! Làm gì mà ồn ào lên như thế? Người ta sắp đi hết rồi đó, không ai đợi các ông bà đâu?

Thủy Thiên Cơ hỏi nhanh:

- Ai đi?

Linh Nhi cũng đã trở lại, đáp thay Châu Nhi:

- Đùa mãi ta quên mất việc quan trọng! Hầu gia đang ở đại sảnh chờ các người đấy, chừng như để phân phó điều gì đó!

oo Tại đại sánh, một mùi thơm của y phục mới thoảng trong không gian. Hơn hai mươi thiến nữ vận áo gấm, đang rủ rỉ cười nói, những ánh mắt của người nào cũng ẩn hiện vẻ ưu tư, nghi ngại.

Không rõ Hầu gia sẽ phân phó việc gì đó cho chúng...

Bọn Phương Bửu Nhi kéo đến, nhập vào chúng.

Chừng như tất cả người trên thuyền đều có mặt đầy đủ, nhưng Tử Y Hầu chưa đến nơi. Phương Bửu Nhi nép mình qua bên cửa sổ nhìn ra ngoài. Lúc đó dương quang rất thịnh, rải vàng trên đầu sóng nhô cao, sóng vỗ trập trùng, sóng gào ầm ĩ. Nơi bờ biển, có bóng người, lao nhao lố nhố.

Những người đứng bên bờ đều hướng mắt ra chiếc thuyền buồm ngũ sắc, có người đưa tay chỉ trỏ, có người cười cười, nói nói, tiếng cười, tiếng nói của họ hòa lẫn với tiếng gió, tiếng sóng tạo thành một nhiệt náo quái dị.

Có chỗ, người ta quây quần ba mạng, năm mạng, hoặc mười mạng, cũng ngồi ngay trên bờ uống rượu, dạo đàn, cao hứng quá, lại ca vang ầm lên.

Nhìn quần hùng tụ họp nơi đất liền, Phương Bửu Nhi thầm phục cái hào khí của họ. Họ đúng là con người của sông núi gió mây, sống cuộc đời phóng túng, không thúc không câu. Tuy còn ngụp lặn trong trần thế nhưng đã đưa tâm hồn thoát khỏi tục trần.

Bỗng, có tiếng đằng hắng khác vang lên. Gian sảnh đường trong thuyền trở nên tịch tịnh. Phương Bửu Nhi quay nhìn lại thấy Tử Y Hầu đã đến, đang ngồi trên chiếc ghế trước bình phong.

Đôi mắt của Tử Y Hầu quét quanh mọi người một lượt, ánh mắt vẫn dịu hiền như thường ngày, song có ẩn một oai khí sum nghiêm. Ánh mắt đến đâu, người cúi đầu đến đó.

Tử Y Hầu chưa mở miệng nói tiếng nào, nhưng tất cả đều cảm thấy một sự bất thường đang lởn vởn đâu đây. Do đó khung cảnh đang tịch tịnh lại càng thêm tịch tịnh, chẳng còn ai dám thở mạnh nữa.

Mọi người thừ ra đó, như bao nhiêu tượng gỗ dựng đứng. Có khác chăng là đôi mắt còn mở, còn sáng, nhưng mắt cũng không chớp...

Rồi có tiếng chân từ xa vọng lại, tiếng chân của nhiều người, tiếng chân đến gần. Hai mươi người đàn bà, dáng dấp khỏe mạnh khiêng hai mươi chiếc rương bằng gỗ tử đàn, rương khá to, nối đuôi cá tiến vào khách sảnh.

Tử Y Hầu trầm giọng:

- Để xuống, rồi mở ra!

Hai mươi chiếc nắp rương liền bật lên.

Khung cảnh gian khách sảnh vụt sáng rực lên, như hàng trăm, hàng ngàn ngọn đèn cùng đốt lên một lượt đột ngột.

Hai mươi chiếc rương đựng toàn châu ngọc to có, nhỏ có, đủ hình, đủ màu. Viên ngọc nào cũng có giá trị liên thành.

Tử Y Hầu từ từ thốt:

- Tài sản của ta phần lớn là ở trong mấy chiếc rương đó. Trừ con gái ta, Châu Nhi và Linh Nhi, các ngươi hãy nhận mỗi người một chiếc!

Ta tặng các ngươi đấy!

Trời! Phân chia tài sản! Như vậy là phân ly! Sanh ly hay tử biệt?

Bao nhiêu thiếu nữ hiện diện đều thất sắc, cũng rung rung giọng thốt:

- Hầu gia! Thế này là sao hở Hầu gia? Hầu gia định... định...

Tử Y Hầu cười nhẹ:

- Các ngươi theo ta đã nhiều năm rồi, nếu ngày mai thì rất có thể ta bất hạnh mà chết đi. Ta không nỡ để cho các ngươi thiếu thốn trên dòng đời. Một chiếc rương châu ngọc đó cũng đủ bảo đảm cho cái ăn cái mặc cho các ngươi trọn kiếp sống. Ta chỉ mong các ngươi có chỗ nương tựa an toàn. Được như vậy mới không uổng phí thời gian tụ hội vui vầy với nhau. Ta chết đi mà các ngươi không đói rách, thì cái công hầu hạ ta cũng được đáp đền...

Bọn thiếu nữ cũng rớm lệ rập đầu thốt:

- Hầu gia còn tráng kiện. Số thọ hẳn phải dài, sao bỗng nhiên nói thế, bọn chúng tôi đau lòng biết bao!

Tử Y Hầu mỉm cười:

- Cường địch ở trước mắt trong cuộc chiến đấu sắp diễn ra. Chưa biết sống chết thế nào, ta phải có cách an bài cho các ngươi. Như vậy ta mới vững tâm mà chiến đấu chứ!

Nói đến chuyện sanh tử mà Hầu gia lại cười được. Đủ biết con người trầm tĩnh phi thường. Tuy nhiên trong giọng cười, có phần nào ảm đạm...

Bọn thiếu nữ giờ đây đã quỳ sát sàn thuyền. Nàng nào cũng muốn nói một câu, nhiều câu, những chẳng ai tìm được một lời thích hợp với tình cảnh.

Tiểu công chúa khóc to hơn ai hết, nàng gào lên:

- Gia gia nếu không nắm được cái lẽ tất thắng, thì còn giao đấu với hắn làm gì?

Tử Y Hầu trầm gương mặt gắt:

- Con còn nhỏ tuổi, nào đã biết gì mà nói. Dù cha biết trong cuộc chiến này, cha phải chết, cha cũng chẳng từ chối được. Cõi thế tất chiến là phải chiến, dù chẳng nắm được lẽ tất thắng con ạ? Huống chị đối với hắn có năm phần thắng, năm phần bại, như vậy cũng chẳng đáng lo ngại gì. Con hãy nhớ kỹ điều này, là có việc không nên làm, có việc phải làm. Phàm con người chọn nghiệp võ như cha, không ai không gìn câu đó như phương châm bảo vệ tác phong.

Tiểu công chúa không dám nói nữa chỉ khóc muồi...

Phương Bửu Nhi nghe lão nói, có việc không nên làm, có việc phải làm. Hắn nghe máu nóng trong người sôi động, trào dâng.

Hắn đảo mắt nhìn quanh khách sảnh, thấy người nào cũng sụt sùi, đổ lệ. Tiếng khóc to nhỏ bất đồng, có người nức nở từng cơn, có người cắn môi nén hận...

Đến Thủy Thiên Cơ cũng nhòa lệ thảm, Phương Bửu Nhi thương cảm quá, quay mặt chỗ khác, chẳng dám nhìn ai lâu.

Tử Y Hầu đưa mắt trông mây trời qua khung cửa sổ thuyền, lâu lắm lão mới thốt:

- Linh Nhi! Châu Nhi! Đáng lý ta cũng phải trả tự do cho hai ngươi, như hai mươi người kia, ngại gì...

Khẽ thở dài, khẽ thở dài chỉ tiểu công chúa, đoạn tiếp:

- Vì nó còn nhỏ tuổi quá, nó cần phải có người chiếu cố. Mà các ngươi gần bên nó từ lâu, biết tánh với nhau, quyến luyến nhau. Ta phải tạm lưu hai ngươi lại, bầu bạn với nó. Chiếc thuyền này, luôn cả những gì còn lại trên thuyền, giao lại cho hai ngươi...

Lão lại thở dài, rồi tiếp:

- Thực ra, ta bất nhẫn quá. Hai ngươi đang tuổi thanh xuân, lại phải giam hãm tuổi xuân trên thuyền, chẳng mấy chốc, xuân qua, già đến!....

Châu Nhi, Linh Nhi khóc ngất, gào lên:

- Sao Hầu gia nói thết? Dù Hầu gia có bảo chúng tôi chết, chúng tôi cũng sẵn sàng, huống gì việc hầu hạ công chúa? Dù có hầu đến suốt đời, chúng tôi cũng vui!

Bọn thiếu nữ khóc quá, thành khan tiếng, chúng cất giọng khàn khàn phụ họa theo Linh Nhi và Châu Nhi:

- Bọn chúng tôi tình nguyện ở lại trên thuyền với Châu thơ và Linh thơ, hầu hạ công chúa mãn đời, chết cùng chết, nhất định không rời khỏi thuyền này.

Tử Y Hầu trầm nghiêm giọng:

- Có nhiều việc xảy đến cho con người, thế tất phải chịu. Không nên gượng gạo ngược lại chuyển biến của dòng đời. Huống chi các ngươi đang ở luống tuổi thanh xuân, tương lai rộng sáng, đừng khinh thường mà mỗi việc mỗi lấy cái chết tự hẹn với mình!

Mặt lão thì ngưng trọng, nhưng thần thái lại trấn tĩnh phi thường...

Phương Bửu Nhi lại nhìn tất cả, mọi người đều thiểu não phạc phờ.

Riêng lão lại bình tĩnh cực độ, khí thái kiên hùng. Bất giác lòng hắn phát sinh một cảm khái kỳ dị, hắn nghĩ:

- Sắp dấn thân vào cảnh sống chết khó lường mà giữ được khí độ như Tử Y Hầu, nếu không là con người có dòng máu lạnh, hẳn phái là một bậc chánh đại anh hùng...

Bỗng từ trên bờ, tiếng la hét vang lên, ồn quá, lấn át cả tiếng sóng, tiếng gió.

Tuy tiếng la hét ồn ào, sóng nhưng chỉ là những tiếng giống nhau, nên nghe rất rõ, chẳng cần phải suy nghĩ:

- Đến! Đến rồi!

Tự nhiên Phương Bửu Nhi lại giật mình, chẳng khác nào sự việc hôm nay có liên quan hệ trọng với hắn. Không dừng được, hắn quay đầu nhìn lên bờ.

Hắn chưa thấy gì trên bờ, trước hết hắn thấy một con thuyền nhẹ, lướt sóng như bay. Chèo thuyền là hai đại hán mình trần, đang gồng tay đẩy mái chèo. Nơi mũi thuyền, một đại hán khác, đôi chân bẹt ra, đứng vững như trồng, Dù thuyền nhồi mạnh theo sóng, còn cách xa thuyền buồm ngũ sắc đại hán đó cao giọng thốt:

- Trình với Hầu gia! Kiếm khách áo trắng vừa đến.

Tất cả mọi người trong khách sảnh đều biến sắc.

Mặt Tử Y Hầu vẫn thản nhiên như thường. Chỉ có đôi mắt thì sáng rực lên. Một thứ ánh sáng kỳ lạ, ánh sáng đó tạo cho lão một vẻ mặt siêu phàm, biến lão thành một nhân vật thần thoại.

Phương Bửu Nhi cứ rung động mãi mấy ngón tay, chứng tỏ thần kinh hắn khích động mạnh. Hắn không thích võ công, nhưng những gì diễn tiến quanh hắn nói lên một cuộc chiến mà hắn nghĩ là không tiền khoáng hậu. Bởi hy hữu, nên mới quy tụ được hầu hết những tay thượng đẳng trong giang hồ nơi bờ Đông hải như hôm nay. Hắn cũng cảm thấy nao nao với niềm hứng khởi. Hắn nắm lấy bàn tay Thủy Thiên Cơ bóp mạnh, Thủy Thiên Cơ cũng tỏ lộ sự khích động như hắn.

oo Trên bờ biển, sự khích động của quần hùng lên đến cực độ. Niềm khích động của họ vượt xa Phương Bửu Nhi và Thủy Thiên Cơ, chỉ vì Phương Bửu Nhi và Thủy Thiên Cơ đang ở lại thuyền, chẳng thấy gì ngoài bọn thiếu nữ đang bi lụy, khổ sở, còn quần hùng thì trông thấy được chính mắt, người áo trắng đến nơi với Hồ Bất Sầu!

Trong những ngày gần đây, sự xuất hiện của người áo trắng trên dải đất Trung Nguyên đã gây chấn động mạnh trong võ lâm. Và bất cứ nơi nào có sự họp mặt của hào kiệt anh hùng, người áo trắng cũng là đầu đề câu chuyện.

Giờ đây, hắn cùng Hồ Bất Sầu sánh vai với nhau, xuất hiện tại Đông Hải. Họ mới có dịp trông tận mắt con người khét tiếng với một đường kiếm duy nhất lấy mạng đối phương như trở bàn tay, không cần dùng đến nửa chiêu thứ hai.

Tất cả hò hét, gào lên. Tiếng hò, tiếng hét, tiếng gào của hàng ngàn người hẳn phải to lớn đến bậc nào. Gia dĩ họ gây huyên náo với tất cả niềm khích động cao độ, sóng gió như mất cái oai khí trước sự bồng bột của họ mà lắng dịu âm vang...

Tiếng hoan hô của họ có thể làm chuyển động cả núi rừng, nhưng không phá vỡ nổi vẻ lạnh lùng nơi khuôn mặt người áo trắng. Chừng như tai hắn chẳng nghe huyên náo, mắt hắn chẳng thấy quây quần, mắt hắn chỉ nhìn thẳng ra ngoài, nơi có chiếc thuyền buồm ngũ sắc đang neo...

Tử Nhiêm Long Thọ Thiên Tề, người có nhiệm vụ tiếp tân tại bờ Đông Hải trong cuộc so kiếm hôm nay, nghe động, biết là người áo trắng đã đến, vội sai bốn vị đầu mục nghinh đón.

Trong bốn vị đại đầu mục, có một vị râu ngắn tựa râu rồng, vóc to, vừa trông thấy người áo trắng, vụt biến sắc mặt. Vẻ sợ hãi hiện rõ như trẻ con thấy quỷ dữ hiện hình, đôi chân của gã run run rồi từ từ nhũn lại, gã ngã sụm tại chỗ.

Người áo trắng cũng đã trông thấy đại hán. Đôi mắt của hắn sáng rực lên, hắn không tiến ra bờ biển, hắn quay trở về hướng Thọ Thiên Tề và bốn vị đại đầu mục.

Đại hán râu rồng càng biến sắc mặt hơn. Còn Thọ Thiên Tề và ba đại đầu mục kia thấy ánh mắt của người áo trắng bắt rùn mình. Họ chẳng hiểu lại sao hắn chăm chú nhìn đại hán râu rồng như thế.

Khi người áo trắng đến gần, đại hán râu rồng cố gắng hỏi một câu:

- Ngươi không chết?

Người áo trắng nhìn gã một lúc trong ánh mắt có vẻ khinh miệt đối phương rõ rệt, hắn gằn từng tiếng một:

- Ngươi chẳng xứng đáng cho ta xuất thủ!

Rồi hắn quay mình, trở lại bờ biển.

Đại hán râu rồng thở phào, lồm cồm ngồi dậy, mồ hôi đẫm ướt đầu, kết thành dòng, rơi xuống đất, nghe rõ độp độp.

Vậy mà hắn chẳng đưa tay lau khô. Chẳng rõ gã quá sợ, không dám làm một cử chỉ nào, hay gã chưa hoàn hồn, nên quên mất là mình xuất hạn như đi trong mưa.

Thọ Thiên Tề lấy làm lạ hỏi:

- Sự tình như thế nào?

Đại hán râu rồng đáp:

- Người đó từ phương đông, cỡi thuyền vượt biển, ngang qua Lao Sơn, bị anh em chúng tôi phát hiện. Thấy thuyền của hắn khẳm đừ, mường tượng là chở đầy vàng bạc châu ngọc, do đó anh em chúng tôi mới xuống nước, lặn ra ngoài khơi, đục thuyền của hắn, thuyền chìm.

Từ chỗ thuyền vào bờ, ít nhất cũng trên một dặm đường, anh em chúng tôi đinh ninh là hắn phải chết chìm, ngờ đâu...

Gã thở dài, lặp lại:

- Ngờ đâu?...

Gã không ngờ cũng phải, vì gã có biết đâu người trên thuyền có võ công đạt đến mức hoa? hầu, có thể phong bế các khí quan trên người ít nhất cũng hơn nửa khắc thời gian. Cho nên sau khi thuyền đắm, hắn dùng thiên cân trụy pháp, trầm mình xuống đáy biển, theo dòng biển vào thẳng bờ.

Vì không thấy người áo trắng nổi lên mặt nước, bọn của gã đại hán râu rồng tưởng gã chìm lỉm mà chết luôn. Rồi giờ đây, quần hùng võ lâm quy tụ tại đây chờ xem một người, mà người đó lại là kẻ xưa kia bị gã và bằng hữu của gã hãm hại để đoạt của...

Tự nhiên, gã phát sợ hãi!

Gã cúi đầu gầm xuống trong khi Tử Nhiêm Long Thọ Thiên Tề hỏi:

- Trên thuyền có tất cả mấy người?

Gã đại hán râu rồng ấp úng:

- Chỉ có... một người! Hắn!

Rồi gã liếp:

- Thấy hắn rồi, thuộc hạ nhớ việc hắn đơn thân độc lực, vượt thuyền lướt biển từ hải ngoại xa xôi đến Trung Nguyên, biết ngay hắn là tay ghê gớm. Hơn nữa nhìn ánh mắt sáng rực của hắn, thuộc hạ tự lượng sức mình chưa phải là đối thủ! Hắn có trông thấy thuộc hạ rõ ràng đâu lúc thuộc hạ đục thuyền hắn, vậy giờ đây thoáng trông qua thuộc hạ, hắn nhận ra ngay. Đủ biết nhãn lực của hắn thật phi phàm.

Gã thở dài, tiếp nối:

- Thuyền của hắn khẳm đừ, chẳng phải hắn chở vàng bạc châu ngọc gì, mà chỉ là những táng đá to, dùng dằn cho thuyền vững sóng.

Thọ Thiên Tề căm giận, gằn giọng:

- Vậy mà gặp ngươi, hắn tha thứ cho ngươi được?

Đại hán râu rồng lộ vé thiểu não:

- Hắn không báo thù, điều đó thực là trên chỗ tưởng tượng của thuộc hạ!

Thọ Thiên Tề nói:

- Hắn tha cho ngươi, nhưng ta chẳng thể tha thứ cho ngươi được!

Ngươi bất chấp cái đạo nghĩa của kẻ sinh hoạt trên mặt biển, cái đạo nghĩa của hạng người lấy biển rộng trời cao làm nhà, lại hạ độc thủ với kẻ cô lữ trong bước hải hành, ngươi đã phạm vào tội gì theo luật hải hồ, ngươi biết chăng?

Đại hán râu rồng biến sắc nhợt nhạt, run run giọng:

- Thuộc hạ biết! Thuộc hạ đáng tội chết!

Thọ Thiên Tề hừ một tiếng:

- Ngươi đã biết tội mình, thì hãy tự xử gấp!

Y chẳng buồn nhìn thoáng qua gã đến nửa mắt, bước đi liền. Y đi theo người áo trắng.

Đại hán râu rồng ngẩng mặt lên không, than thở. Gã hướng qua ba bạn đồng chức, quỳ xuống cất giọng thê thảm:

- Nếu các vị còn nhớ đến tình nghĩa giữa chúng ta ngày nào, xin chiếu cố đến vợ con của tôi! Được vậy tôi sẽ ngậm cười nơi chín suối!

Ba đại hán kia đau lòng quá, nhưng còn biết làm sao hơn? Họ đồng đáp nhanh:

- Bằng hữu yên trí! Hãy đi đi, mọi việc anh em chúng tôi xin chu toàn cho quý quyến?

Đại hán đưa tay rút thanh chủy thủ dưới đế giày, trong khi ba người kia quay mặt nơi khác,

không dám nhìn thảm cảnh.

Gã cầm thanh chùy thủ, chống mũi ngay ngực, khoảng con tim đâm mạnh vào.

Một tiếng phập vang lên, mấy tia máu phun ra, thân hình đại hán từ từ ngã xuống.

Đến lúc đó, ba vị đầu mục kia mới quay lại nhấc bổng gã lên bê xác gã đi nhanh về phía người áo trắng và Thọ Thiên Tề.

Quần hùng chứng kiến cảnh dó, phải thầm phục quy luật giới hải đạo hết sức nghiêm. Cái chết của gã đại hán râu rồng làm cho mọi người hiện diện xao lòng phần nào hứng khởi trước cuộc đấu sắp khai diễn.

Nghe tiếng động sau lưng, người áo trắng quay đầu nhìn lại.

Thọ Thiên Tề bước tới cao giọng thốt:

- Thuộc hạ của Thọ tôi, ngày ấy đã có hành động trái với luật hải hồ, sai công đạo, thì...

Người áo trắng dù không mục kích những gì đã xảy ra, sau khi buông tha gã đại hán râu rồng, chừng như hắn biết trước cái kết cuộc là phải như thế, hắn buông gọn:

- Mang xác gã ấy lại đây!

Thọ Thiên Tề vẫy tay, ba vị đại đầu mục đưa xác gã đại hán râu rồng đến trước mặt hắn, đặt xuống đấy.

Thọ Thiên Tề đảo mắt nhìn ra bốn phía, đoạn dõng dạc tuyên bản án:

- Bất nhân! Phải chết! Bất nghĩa, phải chết? Quy luật hải hồ không dung thứ những kẻ bất nhân, bất nghĩa! Hắn chết để chứng minh công đạo trường tồn!

Quần hùng vỗ tay hoan hô vang dội. Người áo trắng lạnh lùng nhìn qua xác chết, lại buông gọn:

- Tốt lắm!

Thọ Thiên Tề lại cao giọng:

- Kẻ phạm tội trực tiếp, đã đền tội. Người có tội gián tiếp, không thể trốn tránh. Thọ lôi xin bồi thường thiệt hại cho kiếm khách. Trong nửa khắc nữa, sẽ có một chiếc thuyền mới, hiến cho quý khách.

Người áo trắng nhìn thoáng qua xác chết, không nói lời nào cả.

bước thẳng đến bờ biển.

Một giọng nói từ chiếc thuyền buồm ngũ sắc vọng đến bờ:

- Các hạ đã luyện được kiếm pháp vô song, xứng đáng được gọi là Vô Song Kiếm Khách, chẳng hay các hạ có thể cùng tại hạ giao đấu ngay trên mặt biển chăng?

Giọng nói không lớn lắm. Gia dĩ lúc đó gió biển tuy không thổi mạnh, vẫn nghe rào rào, sóng biển tràn bờ cuốn cát vàng xì xèo. Vậy mà quần hùng đều nghe lọt, chẳng khác nào người thoại

rỉ bên tai.

Khẩu khí đó, dĩ nhiên đúng là của Tử Y Hầu. Bây giờ mọi người biết rõ giai đoạn quan trọng nhất của cuộc ước hẹn hôm nay đã đến, ai ai cũng im hơi lặng tiếng, cố trút hết tinh thần theo dõi...

Người áo trắng vẫn lạnh lùng như muôn thuở từ từ hỏi lại:

- Tại sao phải chiến đấu ngay trên mặt biển?

Hắn đáp, cũng nhẹ nhàng, cũng rõ rệt như Tử Y Hầu, có điều thanh âm hơi lạnh lùng hơn một chút.

Trên thuyền, Thủy Thiên Cơ, Phương Bửu Nhi và tiểu công chúa tất cả bọn thiếu nữ thừa hiểu cuộc quyết liệt đã bắt đầu. Trừ Phương Bửu Nhi ra, còn thì tất cả đều biết ít nhiều võ công. Họ suy qua âm thinh của người áo trắng, họ ước độ võ công của người áo trắng nên không ai không lo ngại cho Tử Y Hầu.

Tử Y Hầu bình tĩnh, hỏi chứ không đáp:

- Các hạ muốn nghe một lời giải thích?

Người áo trắng trầm ngâm một lúc:

- Không nghe cũng chẳng sao!

Tử Y Hầu lại hỏi:

- Chúng ta cùng lên thuyền, hội diện nhau trên mặt biển, các hạ nghĩ thế nào?

Người áo trắng thản nhiên:

- Càng hay!

Từ bờ đến thuyền buồm ngũ sắc, khoảng cách ít nhất cũng trên mấy mươi trượng. Song phương đối thoại với nhau chẳng khác hai người ngồi trong một gian phòng, đối diện với nhau. Họ không tỏ lộ có dùng một công lực truyền âm, như vậy đủ biết mức tu vi của họ đã đến mức độ cao thế nào. Quần hùng phải công nhận họ là những tay quán thế!

Trên gương mặt của quần hùng, sự khẩn trương hiện rõ, tưởng chừng như chính họ là người trong cuộc, chứ chẳng phải bàng quan.

Nghe song phương ước hội với nhau trên mặt biển. Thọ Thiên Tề vẫy tay lên, lập tức có một chiếc thuyền nhẹ lướt tới, cập sát bờ.

Người áo trắng quay qua Hồ Bất Sầu, hỏi:

- Người có thể chèo thuyền cho ta?

Hồ Bất Sầu đáp nhanh:

- Rất sẵn sàng!

Đại hán đưa chiếc thuyền nhẹ đến, vội nhảy lên bờ.

Người áo trắng khẽ nhích đôi chân, thân hình tà tà lướt khỏi mặt đất, đáp xuống mũi thuyền. Hồ Bất Sầu không chậm trễ, nhảy theo ngay, vừa đáp xuống lái thuyền là tay vớ ngay chèo, chuyển mũi ra khơi, đẩy mái!

Tử Y Hầu cũng ra khỏi đại sảnh, đến mũi thuyền nhìn xuống, chiếc thuyền nhẹ do đại hán vừa rồi mang tin kiếm khách áo trắng đã đến hỏi:

- Cuộc giao đấu này, dữ nhiều lành ít, chẳng hay ngươi có dám chèo thuyền cho ta hội diện với Vô Song Kiếm Khách chăng?

Đại hán đó còn mong gì hơn. Chính hắn muốn xin cái ân huệ được theo bên cạnh Tử Y Hầu, xem cuộc chiến. Giờ đây bỗng nhiên Hầu gia gọi đến, hắn cầm như bắt được vàng, vội ứng tiếng:

- Được thế là hân hạnh cho tiểu nhân lắm!

Lập tức hắn bảo tên chèo thuyền cho hắn tạm lên thuyền buồm ngũ sắc, còn hắn thì lùi lại lái thuyền, cầm chèo, chờ Tử Y Hầu xuống.

Tử Y Hầu quay lại, nhìn bọn người trên thuyền, điểm một nụ cười:

- Các ngươi thận trọng nhé!

Lão nhìn tiểu công chúa, như muốn nói thêm điều gì, nhưng không rõ nghĩ sao, lại thôi, đoạn nhảy xuống thuyền nhẹ.

Người trên thuyền buồm ngũ sắc không ai không khóc ròng...

Thoạt đầu Phương Bửu Nhi chưa bị kích thích lắm, chừng thấy tất cả đều rơi lệ, hắn cũng khóc luôn.

oo Hàng ngàn cặp mắt từ trên bờ, giương tròn nhìn theo bóng hai chiếc nhẹ, lướt sóng từ từ ra khơi.

Vầng thái dương đã chếch, hoàng hôn sắp về, nắng vàng trải khắp mặt biển nhấp nhô, như giữa muôn vàn hạt kim cương lóng lánh.

Hai chiếc thuyền con rẽ sóng tiến tới...

Khi hai chiếc thuyền đến gần, Tử Y Hầu hai tay nâng cao thanh kiếm từ từ thốt:

- Xin mời!

Người áo trắng cũng rút kiếm cầm tay, từ từ thốt:

- Xin mời!

Bỗng, hai tiếng thép ngân dài, trong vạn đạo kim quang bốc từ đầu sóng, có hai đạo kiếm khí xung lên, cao vút.

Ánh tà dương, ánh sóng vàng, ánh kiếm cùng chiếu rực trên bãi biển. Quần hùng giương mắt

theo dõi từng diễn tiến giữa hai người. Ai ai cũng choá lên, không dám nhìn lâu nhưng không nhìn thì lại tiếc, thành ra có nhức đầu, có hoa mắt, họ vẫn cố nhìn...

Hồ Bất Sầu giữ vững tay chèo, không đẩy tới nhưng chẳng cho thuyền lùi lại, duy trì bộ vị của đầu thuyền trong tầm kiếm.

Tâm thần theo dõi cuộc nghinh diện của song phương, phần cố gắng giữ con thuyền nguyên vị, y xuất hạn đẫm ướt mình. Gió biển từ ngoài khơi thổi về không làm dịu cơn nóng trong cơ thể y, mồ hôi vẫn đổ.

Người áo trắng đứng tại mũi thuyền thẳng mình như thanh kiếm trong tay, nhưng mũi kiếm chúc xuống.

Tử Y Hầu thì cầm kiếm thủ ngực.

Hai con thuyền nhẹ, nổi trên mặt biển sóng cồn. Dù tay chèo có cứng đến đâu cũng chẳng giữ được thuyền vững. Song dù thuyền lắc lư, cả hai đấu thủ vẫn đứng vững như trời trồng, hai thanh kiếm không hề dao động.

Hai con thuyền từ từ đến gần nhau, hai con thuyền nhích từng tấc một, khó khăn vô cùng bởi một mái chèo đẩy tới, là sóng tràn về phía hậu ngay, có khi còn xa hơn vị trí cũ.

Đấu thủ căng thẳng tinh thần đã đành, người cầm chèo vẫn căng thẳng tâm tư như họ.

Cái khó của kẻ cầm chèo là ngoài việc giữ thuyền vững, còn chú hết tinh thần theo dõi cuộc đấu. Bởi vì thích nhìn tận mắt một cuộc đấu vô tiền khoáng hậu, họ mới tình nguyện làm trạo phu, chứ có lợi lộc gì?

Còn hai đấu thủ chỉ có việc ghìm nhau thôi, chẳng phải lo nghĩ đến việc điều khiển con thuyền...

Một người ghìm mũi kiếm xuống, một người hoành kiếm ngang ngực, họ chú hết tâm tư, nhận định từng cử động nhỏ nhặt của đối phương, giả sử lúc đó, biển có sôi trào, hay từ ngang trời bay xuống một hòn núi rơi kề cận, họ cũng chẳng dám xao lãng ý chí.

Tử Y Hầu ngưng đọng thần sắc đến trắng nhợt. Còn người áo trắng thì phấn khởi lạ thường, người áo trắng cho rằng từ lúc múa kiếm đến nay mới có dịp so tài cùng người đáng so tài.

Hai con thuyền đến gần, đến gần...vụt, hai con thuyền lướt qua, một tả, một hữu, như hai cái thoi dệt phóng nghịch chiều.

Thuyền qua ngang nhau là chiêu thứ nhất được thi triển.

Từ Y Hầu đã vung kiếm trước.

Thế kiếm của lão rất bình thường, chẳng có gì ngụy dị, kỳ ảo, chỉ có mũi là rung rung, nếu đếm được, tất cả phải nhận ra có hơn hai mươi lần rung. Tất cả những cái rung đó, đều hướng vào ngực, hai bên sườn, bụng, yết hầu của đối phương. Cái đích là hơn ba mươi yếu huyệt của đối phương trong phạm vi đó.

Nên hiểu là họ đang thi triển kiếm khí, chứ chẳng phải dùng ngay chất thép quật chan chát vào nhau như những tay vừa học tập múa kiếm, cho nên với một chiêu, họ có thể công được mấy

mươi nơi.

Do đó, dùng hai tiếng xuất kiếm, bất quá chỉ để nói lên họ đã thật sự khai diễn cuộc đấu mà thôi. Thân kiếm hơi nhích động một chút, chứ chẳng bay vèo sang địch, đâm chém như những kiếm thủ thông thường.

Tuy nhiên, khí kiếm vẫn lợi hại, gấp trăm, gấp ngàn lần thép kiếm. Hơn nữa, địch dễ tránh thép kiếm chứ kiếm khí đi nhanh bằng ý tưởng, khiến địch khó khăn định được phương hướng mà lùi hoặc tạt qua bên này, bên kia,...

Người áo trắng cũng nhích động cổ tay, thanh kiếm nhích động theo, độ hơn ba mươi lượt song quanh quẩn tại vị trí cũ, chẳng hề được cử cao lên, hay đổi chiều.

Thuyền qua ngang nhau, rồi tách nhau, mũi xa, lái gần.

Xong rồi chiêu thứ nhất!

Song phương lấy lại tư thế trước, đứng vững tại mũi, và như vậy chưa có sự thắng bại lẫn nhau, và như vậy người áo trắng không hạ nổi Tử Y Hầu với chiêu duy nhất giúp hắn thành công từ lúc cập bờ Đông Hải, đi sâu vào Trung Thổ.

Mà, Tử Y Hầu cũng chẳng hạ nổi đối phương.

Quần hùng trên bờ nín thở từ lúc hai con thuyêdn sắp sửa ngang qua nhau. Giờ đây tất cả đều thở phào. Tiếng thở của họ cùng phát ra một lượt, lại mạnh, mang theo cái dồn ép, hồi hộp, nghe như còn lớn hơn tiếng gió biển từ ngoài khơi lộng về.

Trận chiến diễn ra trên mặt biển cách bờ hơn ba mươi trượng song quần hùng cũng trông thấy rõ, bởi hiện diện tại đây những tay thượng đẳng trong võ lâm, nhãn lực của họ hết sức tinh vi, nhìn đêm như ngày, nhìn xa rõ như gần.

May mắn hơn tất cả, Hồ Bất Sầu đóng vai trạo phu, được nhìn tận mắt cuộc đấu. Y nhận ra chiêu thức của Tử Y Hầu, giống như chiêu Xuân Phong Lôi Động trong Hồi Phong Vô Liễu kiếm pháp gồm bốn mươi chín thức của phái Điểm Thương, một kiếm pháp tân kỳ, một tuyệt học trấn sơn của phái này. Nhìn kỹ mội chút chiêu đó lại giống chiêu Long Vũ Cửu Thiên trong Thiên Long Bí Kiếm pháp của Lý gia trang lại Lạc Dương, đất Hà Nam. Rồi nhìn một lúc nữa y lại thấy giống chiêu Thái Cực Sơ Sanh trong Lưỡng Nghi kiếm pháp mà võ lâm đang xem như một kiếm pháp vô địch trên giang hồ.

Bốn chiêu đó, vừa lợi hại vừa nhanh vừa ảo, thế mà Tử Y Hầu chỉ thi triển một chiêu gồm đủ bốn chiêu, gom lại cái tinh túy của bốn chiêu vào một thế hiểm, thật là một sự kiện không thể có trong tưởng tượng của mọi người, chứ đừng nói là có người thi triển nổi.

Nhưng, Hồ Bất Sầu còn nhận ra điều này nữa, là đưa một chiêu gồm đủ tinh túy của bốn chiêu, Tử Y Hầu chưa chịu phát huy trọn vẹn tinh túy đó, lão chi chuyên về thế thủ hơn thế công, chính đó là cái khó nhất cho người cầm kiếm lấy chiêu công làm chiêu thủ.

Thanh Bình Kiếm Khách Bạch Tam Không từng luyện được cái tính trầm ổn bình tịnh như nước ao thu, võ công lại đạt đến mức tinh túy tột cùng, bình sinh nghiên cứu hầu hết các thế thủ của những môn phái trên giang hồ, rút ra cái hay, so sánh cái lợi hại, sở đắc bao nhiêu điều đem ra

truyền dậy cho môn đồ, mà Hồ Bất Sầu lại là một đệ tử tâm ái, cho nên y lãnh hội trọn vẹn những kinh nghiệm của sư phó hiện tại. Y có một nhận xét rất kỹ về chiêu thức hỗn hợp của Tử Y Hầu.

Ngoài sự tổng hợp bốn chiêu thủ như y đã thấy chiêu thức đó còn mường tượng chiêu Hải Yến Hà Thanh của Nhị Lang Thần Tiễn mà tượng thờ tại miếu Nhị Lang Thần nơi quán Giang Khẩu biểu trưng, rồi lại giống chiêu Phong Vũ Bất Thấu trong Thất Oanh kiếm pháp của phái Hoa Sơn, mà cũng giống chiêu Long Vi Phụng Thủ trong Long Phụng thập cửu thức của phái Côn Luân, ngoài ra còn giống chiêu Huyền Băng Như Thiết trong Trường Bạch kiếm pháp của phái Trường Bạch.

Còn như so sánh với kiếm pháp của Thanh Bình kiếm khách thì chiêu đó giống chiêu Bát Phương Phong Vũ.

Những chiêu sau này, là những thế thủ tối nghiêm mật trong các kiếm pháp từng nổi tiếng trong võ lâm. Hiện tại Tử Y Hầu lại gồm được tất cả vào một chiêu, đủ biết cái công phu nghiên cứu kiếm thuật của lão phải khổ nhọc lắm và trải qua rất nhiều năm tháng.

Một chiêu tuy nhìn qua, thấy rất thông thường, nhưng bao gồm tinh túy của gần mười môn kiếm, thì cái lợi hại không thể lường, đủ cương, đủ nhu, đủ thủ, đủ công, xem thì yếu nhưng mạnh vô tường. Giả sử đối phương là một người nào khác, không phải kiếm khách áo trắng, chắc chắn Tử Y Hầu không quá dè dặt mà sử dụng một chiêu tuyệt diệu như vậy.

Nhưng cái hay của Tử Y Hầu, theo Hồ Bất Sầu suy uận, là ở chỗ dùng một chiêu thức thông thường, biểu lộ được tinh túy ảo diệu, điều đó thiết tưởng ngoài lão ra không còn một ai làm nổi!

Bình sinh y mới được dịp mục kích một tay kiếm pháp thi triển cái sở học của mình…

Hai con thuyền quay mũi, từ từ tiến đến gần nhau, rồi từ từ vượt qua.

Tử Y Hầu khẽ hạ một bên vai, thân hình hơi nghiêng một chút, thanh kiếm nhếch lên độ mấy tấc, rồi giữ cứng lại đó không nhích động.

Lão thi triển chiêu thứ hai. Chiêu này cũng thuộc về thế thủ. Tuy nhiên với chiêu thứ hai của Tử Y Hầu, người áo trắng ngưng đọng thần sắc thấy rõ, hắn hoành kiếm ngang tầm trán, mường tượng một tấm màn sẵn sàng buông xuống ngăn chặn mọi xâm nhập bất ngờ vào thân thể.

Bởi hắn biết, chiêu thức của Tử Y Hầu, dù chuyên về thủ, vẫn có thể tấn công bất ngờ, mà khi tấn công thì nhanh không thể tưởng, công với nhiều biến thế khôn lường.

Gió biển vẫn gầm gào, sóng biển vẫn cuộn trào ầm ĩ. Con thuyền tự nhiên phải dao động, nhưng đối thủ vẫn đứng như trồng. Cái cứng của họ không chôn chân theo thuyền, bởi chôn chân theo thuyền là cũng phải dao động luôn, họ tài tình ở chỗ thuyền lắc, thuyền chao làm sao.

Mặc thuyền. Họ giữ đúng giác độ của kiếm, của bộ vị, chẳng khác nào họ vừa giao đấu với phong bạ..

Do đó, kiếm thế song phương vẫn kín đáo chặt chẽ như đang giao đấu trên bình địa.

Hai đấu thủ ghìm nhau đến tinh thần căng thẳng đã đành, mà hai trạo phu cũng khẩn trương chẳng kém, nhất là Hồ Bất Sầu.

Bởi đến Đông Hải là vâng theo di ngôn của sư phó, nhờ Tử Y Hầu báo cái hận một nhát kiếm ngày nào cho sư phó. Giờ đây Tử Y Hầu đã chấm đến người áo trắng, dĩ nhiên y khẩn trương. Càng khẩn trương hơn nữa là y chưa thấy Tử Y Hầu chiếm được ưu thế nào...

Còn như tên trạo phu kia, bất quá vì tính hiếu kỳ, vì đam mê kiếm thuật mà thôi, chứ thực ra, cuộc hiến chẳng có liên quan mảy may nào đến cá nhân của hắn, hoặc người thân thuộc của hắn.

Vì tinh thần quá khẩn trương, vì quá cố gắng giữ con thuyền ở nguyên vị trí cho song phương có đủ tầm thi triển kiếm pháp. Hồ Bất sầu mệt quá, không còn kìm thuyền nổi, đánh lỏng mái chèo, sóng đẩy thuyền lướt đi, hái con thuyền lại qua ngang nhau. Thuyền vượt qua, thế là chiêu thứ hai đã qua.

Người áo trắng chẳng bao giờ phải dùng đến chiêu thứ hai để hạ đối thủ, từ ngày hắn đặt chân đến Trung thổ. Thế mà giờ đây, chiêu thứ hai đã qua, Tử Y Hầu không việc gì, như vậy là Tử Y Hầu thừa sức cầm cự với hắn, Tử Y Hầu không bại, là hắn không thủ thắng nổi.

Suy theo đó Hồ Bất Sầu có hy vọng rất nhiều nơi Tử Y Hầu. Niềm hy vọng của y, nếu có, chẳng qua vì tình nghĩa sư đồ. Chứ thực ra, về phương diện cá nhân, y chẳng có lợi lộc gì đến nỗi phải mong mỏi người áo trắng phải thất bại.

Y cảm thấy thương hại hắn. Nếu hắn có thất bại trước kiếm pháp thần diệu của Tử Y Hầu, dù hắn có là kẻ thù chung của toàn thể nhân vật võ lâm Trung thổ, hắn có những ý niệm thầm kín đáng thương hại, ngoài ra hắn có đủ tư cách một bậc anh hùng, đáng sùng đáng kính...

Y miên man nghĩ ngợi, quên cả đẩy mái chèo mà đại hán bên thuyền kia cũng thế, ngây người ra mà nhìn. Thành thử hai con thuyền vượt qua nhau rồi, cứ trôi đi, khoảng cách xa dần...

Hai đấu thủ vẫn giữ nguyên tư thế không hề nhích động thân hình.

Hồ Bất Sầu thầm mong hai con thuyền cứ ở trong cảnh đó mãi, rồi dần xa nhau hơn, mỗi con thuyền sẽ đi một hướng đừng bao giờ gặp lại nhau nữa. Thuyền không gặp nhau là cuộc đấu cầm như hủy diệt. Tử Y Hầu và người áo trắng chẳng bao giờ ai thắng ai và cũng chẳng ai bại ai...

Bởi, sự thắng bại của họ có quan hệ trọng đại đối với y, y không muốn có sự phân định thấp cao giữa họ, ít nhất cũng trong thời gian này!

Muốn như vậy, là vì y bắt đầu có cảm tình với người áo trắng, cái cảm tình phát xuất từ sự đồng cảm cảnh ngộ bi đát của người áo trắng.

Nhưng, Hồ Bất sầu giật mình, một tiếng “Chạc” vang lên, tiếng “Chạc” do con thuyền ấn mạnh mặt nước. Con thuyền chao động, rồi dứt ra làm hai đoạn, một đoạn mũi một đoạn lái, hai đoạn rơi hẳn ra, y đứng tại phần lái, người áo trắng đứng tại phần mũi.

Thì ra, người áo trắng không thể chờ thuyền quay lại, hắn vận dụng công lực, chấn đoạn con thuyền làm đôi tự mình điều động mũi để xáp nhanh lại thuyền của Tử Y Hầu.

Tử Y Hầu cũng nóng nảy như hắn, cũng dùng nội lực chấn đoạn thuyền điều khiển đoạn mũi xáp lại.

Còn lại một nửa con thuyền, Hồ Hất Sầu và đại hán kia, dĩ nhiên không thể chèo chống được nữa, nước ào ào, đoạn thuyền chìm, cả hai loi ngoi, nhưng cũng cố ngóc cao đầu nhìn xem hai đấu thủ xuất chiêu như thế nào.

Trên bờ, quần hùng theo dõi đến đó, cũng kinh khiếp. Họ nhốn nháo lên nhưng họ quá khẩn trương, chẳng ai thốt thành liếng...

Trong khi đó, Tử Y Hầu và người áo trắng càng phút càng đến gần.

Sóng biển dâng cao ngọn, bất quá hiện tại, cả hai đứng trên gỗ thuyền, chứ thuyền đã vỡ rồi, cho nên từ trong bờ trông ra, thấy họ như chập chờn trên đầu sóng...

Chập chờn trên sông nước, cả hai trông như thiên phủ thần tiên giáng trần vào buổi hoàng hôn.

Quần hùng theo dõi cuộc đấu, xuất thần.

Cảnh đẹp, người hùng hoàn toàn hấp dẫn tâm tư của họ. Chẳng ai thở mạnh. Ven bờ biển hiện quy tụ hơn ngàn người, vắng lặng như cánh tử tịch, trừ tiếng sóng, tiếng gió ầm ngoài xa xạ.. họ bất động bên ngoài nhưng trong nội tâm họ dao động. Gió đùa sóng biển bên ngoài ì ầm, trong lòng của họ cũng dâng tràn lên ì ầm. Bên trong họ là một trận bão do muôn ngàn tạp niệm phát sinh, tất cả đều xuất hạn đẫm ướt y phục.

Ánh kim quang của tà dương, ánh kiếm của hai đấu thủ, ánh sóng chớp ngời, vạn ánh sáng giao chuyền chớp động, tạo thành một vầng ngũ sắc quang huy linh động trên mặt biển không ngừng.

Tử Y Hầu và người áo trắng trong thoáng mắt đã trao đổi nhau hơn ba mươi chiêu tuyệt kiếm.

Không một ai nhận định rõ rệt những đường kiếm thần của họ. Bất quá họ chỉ thấy kiếm quang chơm chớp, hai bóng người xê dịch như hai vệt khói mờ mà thôi.

Bỗng một tiếng ngân dài do thép kiếm phát lên, rền rĩ từ ngoài khơi vọng vào bờ...

Tiếng ngân chừng như vô tận, tiếng ngân chưa dứt, Tử Y Hầu lảo đảo thân hình rơi ngay xuống biển.

Còn người áo trắng hai tay chắp kiếm đưa cao lên, bất động, nơi thuyền còn nửa đoạn.

Sóng biển cứ đùa, gió biển cứ gào, người trên bờ cứ nín thở, một Tử Y Hầu cứ chìm lỉm dưới nước, còn một người áo trắng cứ đứng sững như trời trồng. Bóng trắng đứng giữa vầng ngũ sắc quang huy, trông rực rỡ làm sao...

Một Rừng Không Hai Hổ

Nhưng tất cả hào kiệt anh hùng trên bờ biển, qua phút giây sửng sốt trước cái ngã xuống nước của Tử Y Hầu. Họ cũng bừng tỉnh, ai ai cũng thấy có cái gì ngăn chận nơi yết hầu. Ai ai cũng cảm thấy một viên đá tảng to lớn đang đè nặng trên con tim họ, họ không còn thở nổi...

Khung cảnh vẫn tĩnh mịch như trước, xem ra còn có phần nặng nề hơn trước.

Lâu lắm, có kẻ kêu lên kinh hoàng. Một người kêu, nhiều người phụ họa, nhưng tiếng kêu không phải khơi từ những người trên bờ mà do bọn người trên chiếc thuyền buồm ngũ sắc.

Tiếng kêu vang dội như xé không gian. Tiếp theo tiếng kêu kinh hoàng khủng khiếp là những tiếng khóc não nùng.

Họ gào to, đúng hơn họ gào tận lực bình sinh, nên lần lượt ngã xuống sàn thuyền, mặt mày dàn dụa lệ thảm.

Riêng tiểu công chúa thì đã hôn mê từ lâu Nàng bất tỉnh ngay từ lúc Tử Y Hầu rơi xuống nước.

Phương Bửu Nhi là người ngoài cuộc, khóc không lý do, cười không nỡ lòng nào. Hắn lặng người, há hốc mồm, giương tròn mắt. Hắn nào phải là người của võ lâm, hắn không thưởng thức nổi những chiêu kiếm tân kỳ, hắn chỉ dao động vì cảnh, vì tình mà thôi.

Nơi mặt biển, người áo trắng vẫn đứng nguyên trong tư thế đó một lúc lâu, đoạn vận công điều khiển nửa phần thuyền hướng thẳng vào bờ.

Đằng sau hắn, sóng nước nổi cao, ánh tà đương chiếu diệu, tăng thêm phần kiêu dũng cho con người hùng!

Nơi bờ biển, quần hùng đều im lặng, tất cả đều cúi đầu, như hàng ngàn tín đồ kính cẩn cung nghinh giáo chủ...

Trên thuyền buồm ngũ sắc, bầu không khí đượm màu tang tóc.

Trên bờ biển, quần hùng hồi hộp hãi hùng. Ngoài xa xa, trên mặt nước một bóng người từ đáy sâu nhô lên, người đó dĩ nhiên toàn thân ướt sũng, nhưng oai khí vẫn bộc lộ rõ ràng, thoáng nhìn qua ai ai cũng sinh lòng kính phục.

Người đó nhô lên, tung mình khỏi mặt nước, xuất hiện như hải thần từ Long cung du hành hải phận...

Người đó là Tử Y Hầu.

Thì ra lão chưa chết! Lão vẫn còn oai khí như thuở nào. Sự xuất hiện của lão ngoài sức tưởng tượng của mọi người, bởi ngoài chỗ tưởng nên ai cũng ngây người, bất động.

Trong khi đó người áo trắng đã vào bờ, hắn lên bờ cùng một lượt với Tử Y Hầu lên thuyền...

Lên đến bờ rồi, vẫn gương mặt lạnh lùng như muôn thuở, người áo trắng hỏi bâng quơ:

- Thuyền đâu?

Đúng là hắn nhắc đến chiếc thuyền do Thọ Thiên Tề đã hứa đền bù cho hắn...

Tử Nhiêm Long Thọ Thiền Tề giật mình, biết ngay câu hỏi hướng về y, vội tách đám đông bước ra đáp:

- Có thuyền kia rồi!

Y đưa tay chỉ một chiếc thuyên rất mới, vừa nhẹ, vừa đẹp, trên thuyền gã trạo phu còn giữ tay chèo.

Người áo trắng nhìn về hướng chiếc thuyền của Thọ Thiên Tề vừa chỉ một thoáng, đoạn chuyển mắt sang hướng thuyền buồm ngũ sắc, từ từ thốt từng tiếng:

- Kiếm pháp của các hạ, quả nhiên vô địch trên đời!

Tử Y Hầu còn đứng lại mũi thuyền, thần sắc nghiêm trang đáp:

- Phong cách của các hạ, đáng làm gương mẫu cho thiên hạ võ lâm, tại hạ hết sức khâm phục!

Đối phương ca ngợi võ công của mình mà Tử Y Hầu lại tán tụng cái phong cách của đối phương. Tử Y Hầu quả hết sức tế nhị, và sự tế nhị của lão thừa nói lên sự hơn kém giữa nhau rồi.

Như vậy Tử Y Hầu đã thắng?

Người áo trắng buông gọn:

- Hơn, tất phải thắng, kém, tất phải bại, đó là lẽ đương nhiên!

Tử Y Hầu lờ qua sự kiện đó:

- Giờ đây, các hạ định đi về đâu?

Người áo trắng lạnh lùng:

- Chân mây, cuối trời, rừng sâu, núi thẳm...

Tử Y Hầu tặc lưỡi:

- Tại hạ không thể tiễn đưa!

Người áo trắng thản nhiên:

- Chẳng sao!

Hai bên đối thoại, bốn phía im lặng như giữa bãi tha ma, chẳng một ai dám thở mạnh.

Người áo trắng tiếp:

- Cái bại năm nay, tại hạ nhớ mãi. Xin hẹn bảy năm sau, sẽ cũng tái ngộ rửa cái nhục này!

Hắn bước nhanh về chiếc thuyền do Thọ Thiên Tề cung cấp.

Cho đến bây giờ quần hùng mới biết ra người thắng chính là Tử Y Hầu, biết được điều đó rồi, họ cũng thở phào, hoan hô vang dội.

Họ hoan hô Tử Y Hầu một phần do ác cảm mà người áo trắng gieo nơi họ. Người áo trắng là mối đe dọa cho họ trong tương lai.

Rất có thể hắn sẽ lần lượt tìm từng người một để so tài, và họ không còn hy vọng gì thoát khỏi chiêu kiếm ác độc của hắn.

Bất cứ ai, thắng được người áo trắng là họ hoan hô, bởi người thắng từ đây sẽ là bức bình phong đảm bảo an toàn cho họ. Huống chi người thắng lại là nhân vật mà họ tôn sùng như thần tượng từ bao nhiêu năm tháng qua rồi?

Tiếng hoan hô xuất phát với tận lực bình sinh, chấn động cả một vùng rộng lớn ven bờ Đông Hải. Bây giờ, sự căng thẳng tiêu tan, niềm cởi mở trở lại trên gương mặt mọi người. Ai ai cũng phấn khởi vô cùng, tưởng chừng như chính mình tạo nên thành tích chiến thắng người áo trắng.

Họ cao hứng quá, có kẻ nhảy xuống thuyền, bất cứ là thuyền của ai, họ gẩy chèo cố lướt sóng đến tận thuyền buồm ngũ sắc, dâng lời tán tụng cho Tử Y Hầu. Có kẻ không thuyền, nhảy ùm xuống nước, định bơi, lội, vượt qua ba mươi trượng khoảng cách, ra tận thuyền vị Hầu gia vừa mang lại danh dự cho võ lâm Trung Nguyên.

Cũng có mấy kẻ, quá hăng say, nhảy xuống nước rồi mới nhớ là mình không thông thủy tánh, vội trở lên bờ, ướt loi ngoi.

Cũng có những chiếc thuyền quá nhỏ lại chở nhiều người, sóng đưa, thuyền lật, người chìm...

Thật là một cảnh nhốn nháo hết sức hỗn độn.

Dù được lên thuyền, dù không lên được thuyền, hàng ngàn người chẳng ngừng reo hò, tiếng reo của họ át hẳn tiếng sóng thét, gió gào...

Phương Bửu Nhi nhìn họ lắc đầu:

- Đúng là một bọn điên! Người trong võ lâm toàn là những gã điên cả!

Nhưng, cái điên cũng lây luôn đến hắn. Không phải vì hắn đồng quan niệm với người trong võ lâm, mà chính vì hắn thấy Tử Y Hầu thoát nạn. Hắn cũng chẳng biết tại sao Tử Y Hầu thoát nạn mà hắn vui mừng, hắn chồm tới nhảy vọt lên, ôm cổ Thủy Thiên Cơ đeo dính, hắn reo lên:

- Tử Y Hầu vạn tuế!

Thủy Thiên Cơ khoan khoái vô cùng, quay mặt qua, cọ sát mà nàng vào má hắn, đoạn dịu giọng thốt:

- Đáng yêu quá!

Đã có kẻ đến sát thuyền buồm ngũ sắc, nhưng chưa ai dám lên thuyền. Có người đeo dây, có người đạp chân giữ cho thân mình nổi trên mặt nước, họ cùng cười, họ cười lớn, cười cuồng dại, họ cùng reo lên:

- Hầu gia vạn tuế! Tử Y Hầu vạn tuế!

Bên trên chiếc thuyền buồm ngũ sắc, bọn thiếu nữ hân hoan chẳng khác nào chết đi sống lại, Linh Nhi, Châu Nhi dẫn đầu mang tất cả những gì còn la liệt trên bàn tiệc mà chưa có ai mó tới, đến tận mũi thuyền quăng xuống mặt biển.

Tất cả đều đẹp, tất cả đều mặc áo gấm, thêu hoa, đủ màu, trông chúng như đoàn tiên nữ từ ngang trời đáp xuống, rải hoa thơm cho người đời...

Thiết Kim Đao trong đám đông, cao giọng thốt:

- Ta đã đoán chắc thế, thế nào Tử Y Hầu cũng thắng! Kiếm pháp của Hầu gia vô địch trong thiên hạ từ nhiều năm qua, làm gì lại bại trong tay một con quái vật...

Một kẻ khác cười nhẹ:

- Buồn cười thay cho quái vật đó, chẳng biết phục thiện, lại còn hẹn bảy năm sau tái ngộ rửa nhục...

Thiết Kim Đao cười lớn:

- Bảy năm sau, hắn đến! Đến mà làm gì? Đến vô ích, bởi có đến cũng chỉ có chuốc lấy cái bại như hôm nay thôi!

Nhiều người phụ hoạ:

- Lão Thiết nói đúng đó!

Hồ Bất Sầu từ dưới nước, bò lên, thấy cảnh tình như thế, trong lòng có phần nào phấn khởi, nhưng niềm phấn khởi sớm tiêu tan, nhường chỗ cho sự ưu tư não nề...

Y nhìn ra thuyền buồm ngũ sắc, thấy Tử Y Hầu đứng nơi mũi thuyền, gương mặt trắng xanh của Hầu gia chẳng hiện lộ một chút ý niệm gì. Chứng tỏ lão vừa thắng một trận chiến kinh hồn, không tiền khoáng hậu, điều đó thật ngoài sự tưởng tượng của y.

Bỗng từ trong đám đông có người cao giọng thốt:

- Yêu cầu Hầu gia nói mấy tiếng với bọn tôi!

Một người thốt lên, ngàn người phụ họa:

- Phải phải! Tất cả chúng tôi đều muốn nghe Hầu gia nói mấy tiếng.

Tử Y Hầu chớp mắt, từ từ đưa cao hai tay. Quần hùng lại reo vang, tiếng reo chấn động tận mấy dặm xa.

Linh Nhi hướng về quần hùng, mỉm cười:

- Các vị an tịnh lại đi chứ! Nếu cứ làm ồn lên như thế mãi thì làm sao Hầu gia cất tiếng?

Nàng phải lập đi lập lại câu đó mấy lượt quần hùng mới chịu yên tịnh cho.

Tử Y Hầu đảo mắt nhìn khắp quần hùng từ trên bờ biển đến tận những người ra tận ngoài

thuyền của lão, đoạn từ từ thốt:

- Các vị tỏ rõ thịnh tình đối với tại hạ như thế, thật tại hạ cảm kích vô cùng, chỉ vì...chỉ vì...

Thốt đến đó, lão phun ra một búng mau tươi thân hình đứng vững từ trước, hơi rung rung theo búng máu vọt ra. Nếu không do một cố gắng phi thường, hẳn lão phải ngã xuống.

Linh Nhi và Châu Nhi kinh hoàng, cùng hét lên một tiếng, cùng nhào tới, mỗi nàng một bên, nâng Hầu gia cho khỏi ngã.

Quần hùng cũng biến sắc, niềm hân hoan chớm vụt tắt lịm, và hiện tại ai ai cũng lộ vé hãi hùng...

Trên thuyền, bọn thiếu nữ vây quanh Tử Y Hầu, nhao nhao hỏi:

- Hầu gia làm sao thế? Có việc gì chăng?

Vành môi của Tử Y Hầu vẽ nên nét ảm đạm thê lương, từng tiếng một lão giải thích:

- Kiếm pháp của người áo trắng cao diệu phi phàm, đáng cho hào kiệt giang hồ khiếp phục. Ta đã thay đổi đúng chín mươi bảy loại kiếm pháp, mà vẫn chẳng thể thắng nổi. Cuối cùng, ta phải sử dụng đến môn công do vua Đại Võ sáng chế lúc trị thủy. Môn công đó đã thất truyền trong võ lâm trên mấy trám năm rồi, nó có cái tên là Phục Ma Kiếm Pháp, với môn công này, ta mới chiếm được ưu thế mà chỉ hơn người áo trắng có nửa chiêu thôi. Nửa chiêu kiếm, tuy có hơn y, nhưng chẳng làm y thương tổn. Nhưng... nhưng...

Giọng nói của Tử Y Hầu rất nhỏ, xem chừng lão rất khó khăn phát âm, thốt đến đó lão thở mạnh, thở gấp, không còn đủ sức tiếp tục nữa.

Linh Nhi và Châu Nhi bối rối, kinh hoàng. Kẻ vuốt ngực, người vỗ lưng, có kẻ gấp rút quá, lấy tay quạt quạt khắp người lão, còn quần hùng trên bờ thì người này nhìn người kia, ai ai cũng sững sờ.

Dĩ nhiên không một tiếng động nào, bởi chẳng ai dám nói gì, chẳng ai dám thở mạnh.

Cục trường rộng mấy mươi trượng tròn từ bờ đến con thuyền, im lặng như cảnh tử tịch.

Từ Y Hầu thở một lúc, hơi khoẻ lại, đoạn tiếp nối:

- Nhưng sử dụng đúng chín mươi bảy kiếm pháp rồi, ta cảm thấy chân khí tiêu hao quá nhiều, nhưng chiêu cuối cùng dù có thắng thế thật, vẫn bị kiếm lực của đối phương làm chấn động, tâm mạch của ta hầu như đứt đoạn, còn y thì... đúng là một trang hảo hán. Thua ta nữa chiêu nhưng thấy ta kiệt quệ rồi khảng khái thừa nhận là ta thắng y, nếu y chẳng có cái khí phách anh hùng đó, giả sử y là một kẻ có dã tâm, thừa cơn nguy của ta mà hạ thủ đoạn, thì hiện tại ta chỉ là cái xác không hồn làm mồi cho cá...

Thiết Kim Đao vụt cất cao giọng:

- Người xưa có nói, ai không chết vì đại nạn, tất có cái phước về sau, Hầu gia đã qua đại nạn rồi, chắc chắn là có cái phúc phận hưởng vinh hoa, phú quý; tuổi thọ niên trường như trời đất...

Quần hùng cùng reo lên phụ hoạ:

- Đúng vậy! Đúng!

Tử Y Hầu nhếch nụ cười thảm, thở dài tiếp:

- Các vị chúc tụng thế nào chẳng qua do cái hảo ý đối với tại hạ mà thôi, chứ thực trạng thì tại hạ biết mình rất rõ, khó thể sống đến ngày mai. Tại ha..... tiện đây, xin có lời vĩnh biệt, và... xin các vị ai về địa phương nấy. Kết quả cuộc chiến này không đem hài lòng quý vị thì âu cũng là kiếp số tự nhiên!

Lão cúi đầu chào khắp mọi phía, rồi quay mình trở vào khoang thuyền.

Linh Nhi, Châu Nhi và bọn thiếu nữ vây quanh, dìu lão.

Chúng theo hầu hạ lão biết hao nhiêu năm dài, chưa hề thấy lão thở ra một lần, hoặc tỏ vẻ ưu tư thê thảm. Nhưng hiện tại thì lão u buồn ra mặt, điều đó khiến toàn thể bọn thiếu nữ bi thương. Chúng không dằn được tình hoài sôi động, cùng cúi đầu khóc.

Thấy thắng rõ rệt, nhưng sự thật chẳng khác nào bại, điều đó làm cho quần hùng ngơ ngơ ngẩn ngẩn. Tử Y Hầu khuất dạng trong khoang thuyền, mà mọi người còn tần ngần đứng yên tại chỗ.

Những người ở tại bờ, đứng thừ người ra đó. Những kẻ cưỡi thuyền ra biển, trở vào bờ, cũng đứng thừ ra đó, chẳng ai nghĩ đến việc ly khai.

Họ quá khích động trước sự tình!

Và họ nhớ đến thái độ của họ đối với người áo trắng. Lúc hắn vào bờ ai cũng nghĩ là hắn bại, và đồng thanh hoan hô Tử Y Hầu, lạnh nhạt hững hờ với hắn. Có ngờ đâu, thừa khí độ hùng anh, hắn nương tay, và có ngờ đâu Tử Y Hầu là kẻ sống sót dưới tay hắn! Và giờ đây, Tử Y Hầu lại bảo mình chẳng sống sót được quá ngày mai, khi bình minh trở lại với vạn vật.

Rồi, một người ngồi ngay xuống bãi cát, nhiều người khác ngồi theo. Rồi tất cả cùng ngồi, họ ngồi nhưng chẳng ai thốt với ai một lời.

Họ ngồi đó, sóng biển trào dâng, có người đã bị nước đẫm ướt y phục, nhưng không buồn nhúc nhích, tìm chỗ khô ráo.

Gió biển ban đêm phải lạnh, y phục ướt càng làm cho sự lạnh gia tăng. Song chẳng ai màng đến cái lạnh, họ ngồi đó, ngàn cặp mắt hướng ra chiếc thuyền buồm ngũ sắc.

Đêm xuống, màn đen phủ kín, tất cả đã bị màn đen che khuất.

Riêng cánh buồm năm sắc còn hiện rõ ngoài khơi, rồi dần dần màn đêm buông dày, cánh buồm cũng mất dạng.

Người áo trắng đã lặng lẽ chèo thuyền rời bờ biển ra đi chẳng rõ từ lúc nào. Hiện tại thì hắn đã khuất dạng nơi phương trời ngoài khơi xa xăm. Hắn ra đi, hẹn bảy năm sau trở lại rửa cái nhục bại hôm nay, không ai mảy may hoài nghi về lời hứa của hắn!

Không ai trao đổi ý tưởng với ai, nhưng tất cả cũng tự hỏi một câu như nhau:

Tử Y Hầu chết rồi, bảy năm sau, hắn trở lại, còn ai đâu đấu kiếm với hắn?

oo Trước đó không mấy phút, trước đó bao nhiêu năm chiếc thuyền buồm huy hoàng tráng lệ bao nhiêu, thì hôm nay mây sầu che phủ, cánh buồm ngũ sắc như đượm màu tang tóc, cái vẻ huy hoàng cũng mất chói sáng của ngày nào.

Bọn thiếu nữ vây quanh Tử Y Hầu, tiểu công chúa thì quỳ trên sàn ôm gối lão, Phương Bửu Nhi và Thủy Thiên Cơ. Hồ Bất Sầu thì đứng xa xa, Thọ Thiên Tề cũng có mặt trên thuyền, chẳng dám đến gần.

Khoang thuyền rộng lớn, trang trí thành sảnh đường, lúc đó rất đông người, nhưng chẳng khác nào cảnh tử tịch.

Tử Y Hầu nhắm mắt, gương mặt thê thảm vô cùng, lão thở dài, lẩm bẩm:

- Bảy năm sau! Cũng ngày này, người áo trắng lại đến? Hừ!....

Linh Nhi khóc mướt, vừa khóc vừa thốt:

- Hầu gia đừng lo nghĩ gì cả, cứ tĩnh dưỡng. Biết đâu thương thế chẳng biến chuyển mà mình tưởng nguy lại được an? Còn cái việc bảy năm sau, đến lúc đó hẵng hay, hơi đâu phải phiền muộn.

Tử Y Hầu mở mắt ra, nghiêm giọng đáp:

- Một đời ta dù sống dù chết, có khi nào ta căm hận lo nghĩ? Nhưng làm thế nào quên được đồng đạo võ lâm? Ta đâu có thể để cho họ kiếp vận hãi hùng?

Phương Bửu Nhi thấy lão sắp chết đến nơi mà còn lo nghĩ đến sự việc bảy năm sau, ưu tư cho kiếp vận võ lâm, chẳng mảy may quan tâm đến thực trạng của mình. Hắn hết sức khâm phục cái hào khí của lão.

Hắn nghe lòng mình bồng bột sôi trào dòng máu nóng, hắn thầm nghĩ:

- Lão ấy đúng là bậc đại anh cùng, đại hào kiệt? Sau này lớn lên, nếu ta được như lão mới chẳng hổ là kẻ làm trai!

Linh Nhi cúi thấp đầu hơn vẫn khóc, vừa khóc vừa thốt:

- Bảy năm sau hắn trở lại. Trong thời gian đó, mình cố luyện tập thêm, thì có lo gì chẳng thắng được hắn mà Hầu gia phải ưu tư?

Tử Y Hầu thở dài:

- Mình cố luyện dễ thường hắn không luyện à? Ta cầm như đã quá già. Dù ta có sống sót qua trường hợp này đi nữa, vị tất ta tiến bộ bằng hắn? Trong thiên hạ ngày nay, không thể có một nhân vật nào cố luyện trong bảy năm mà thắng nổi hắn! Huống chi, hắn đam mê võ học đến điên cuồng, nếu hắn luyện được bảy năm nữa, thì mức thành tựu của hắn không biết sao mà lường nổi!

Lão dừng lại, rồi thở dài mấy tiếng, đoạn than:

- Rất tiếc đại cạ.. hừ!

Lão khống nói tiếp. Lão cau đôi mày, tựa hồ suy tư về một việc khó giải quyết lắm.

Không ai dám cất tiếng hỏi lão điều gì. Nhưng ai ai cũng đổ lệ. Mắt của họ đỏ ngầu.

Chỉ có Phương Bửu Nhi thì mắt đỏ mà mặt cũng đỏ, chừng như hắn bị kích động mạnh hơn cả.

Bỗng Tử Y Hầu hét lớn:

- Phải rồi!

Tất cả đều giật mình, tưởng đâu Tử Y Hầu đã nghĩ được cách chiến thắng người áo trắng, nhưng Hầu gia nhìn khắp mọi ngươi một lượt hỏi:

- Ai biết đánh cờ?

Linh Nhi lại giật mình một lần nữa, đáp:

- Đánh cờ? Bọn chúng tôi đều biết…

Tử Y Hầu cười nhẹ:

- Cờ của các ngươi thì nằm trong bụng của ta đây, ta chẳng cần nhìn vào bàn cũng biết các ngươi đánh như thế nào. Như vậy, đánh với các người chán chết!

Hồ Bất Sầu ứng tiếng:

- Vãn bối có biết qua cách đánh…

Tử Y Hầu gật đầu:

- Có lạ thì còn đánh được, ngươi hãy gầy cuộc với ta xem sao?

Không ai hiểu lão có ý tứ gì. Đang lúc nghiêm trọng như thế này lại nghĩ đến việc đánh cờ! Nhận thấy lão hứng khởi bừng bừng đành nghe theo lão bày cớ ra, chẳng ai dám hỏi gì cả.

Cuộc cờ gây hứng thú cho lão rõ rệt, lão hết sức chăm chú từng thế mà Hồ Bất Sầu cũng là tay khá cao, không nhượng lão thế nào. Chơi cờ có thực sự chơi mới tạo hứng thú được, chứ nhường từng thế, thì còn chán hơn là đánh với kẻ thấp kém.

Hồ Bất Sầu quyết ý không nhường thế, bởi y đã đoán ra Tử Y Hầu hẳn có nuôi một thâm ý gì đó, nên mới đòi chơi cờ ngay trong lúc khẩn trương này, do đó mới mang hết sở năng ra, cố tranh từng thế…

Thần thái của Tử Y Hầu biến đổi liền liền, thoạt lão cười nhẹ, thoạt cau mày, thoạt suy tư thoạt hăng hái, chẳng khác nào lúc lão cầm nhánh cây khô nhìn chỗ nhát kiếm của người áo trắng chém qua.

Tuy nhiên gương mặt của lão trắng nhợt quá. Đôi mắt lão như bất thần, đến thế cờ thứ bốn mươi chín lão lại suy tư lâu lắm, chẳng tìm được thế kế tiếp. Càng suy tư lão càng khẩn trương, hơi thở bất đầu dồn dập, thân hình bỗng chồm tới một chút, rồi bất thình lình đưa tay xóa cuộc cờ.

Xóa xong cuộc cờ, lão than liền miệng:

- Rất tiếc? Rất tiếc? Làm sao được? Làm sao bây giờ?

Nhưng Hồ Bất Sầu điềm nhiên thốt:

- Chẳng sao đâu Hầu gia!

Y nhặt lại mấy quân cờ, sắp lại đàng hoàng, không phải lập lại một bàn cờ mới, bày lại như bàn cờ cũ, không sai một vị trí của cn cờ nào.

Bọn thiếu nữ trông thấy Hồ Bất Sầu, tướng mạo thì không có gì đặc biệt, song ký ức lại phi thường, tất cả đều kinh dị nhìn y đăm đăm.

Tử Y Hầu cũng lấy làm lạ nhưng chỉ nhìn một thoáng thôi, rồi cúi mặt xuống bàn cờ. Tay nắm một quân cờ, giơ cao lên, do dự mãi không nhất quyết phải hạ xuống chỗ nào.

Hồ Bất Sầu thầm nghĩ, một thế cờ giản dị như vậy, tại sao Tử Y Hầu là một tay cờ cao lại có thể do dự?

Bỗng, Tử Y Hầu buột miệng thở dài, rồi dùng tay xóa bàn cờ như đã làm, xóa xong lão thở dài mấy tiếng nữa, rồi lão than:

- Ta suy nghĩ mãi, biết kiếm pháp của người áo trắng chẳng khác gì kỳ pháp, cho nên ta muốn dùng bàn cờ để nghiệm giải thế kiếm của hắn qua thế cờ, rất có thể trong năm sáu mươi hôm, ta sẽ nghiệm giải được, nhưng năm sáu mươi hôm, thì làm thế nào? Bởi ta chỉ còn mấy khắc thời gian nữa thôi! Nghiệm giải một thế kiếm tuyệt diệu trong mấy khắc thời gian thực tình ta không làm nổi!

Phương Bửu Nhi căm hận nghĩ:

- Trời cao quá bất công? Kẻ vộ dụng thì cho sống mãi, người hữu dụng thì cho chết gấp chết non. Giả sử ta chết thay được cho lão thì ta sẽ khẳng khái mà chết!

Nhìn Hồ Bất Sầu một lúc lâu, Tử Y Hầu từ từ thốt:

- Cuộc cờ này, chung quy cũng vô dụng, vô dụng về cái chỗ ta nghiệm giải thế kiếm tân kỳ của người áo trắng, nhưng hữu dụng về cái chỗ ta phát giác ra ngươi có ký ức phi thường. Ta lấy làm lạ, con người của ngươi, tại sao lại không tiếng tăm chi cả? Ta nhận thấy ngươi cũng là một tay tài tình kia mà.

Lão lấy trong mình ra một chiếc chìa khóa, có hình dáng kỳ dị, rồi trầm giọng tiếp:

- Trong thơ phòng của ta, có một trăm chín mươi ba quyển sách ghi chép đủ kỳ công tuyệt học của tất cả các môn phái trên giang hồ, chỉ có chiếc chìa khóa này mới mở được cửa thơ phòng đó, ta trao cho ngươi.

Hồ Bất Sầu kinh hãi, ấp úng:

- Vãn...Vãn bối...làm sao dám nhận nổi.

Tử Y Hầu cứ tiếp:

- Chiếc chìa khóa này, thiên hạ võ lâm dù nằm mộng cũng chẳng thấy về tay. Hiện tại ta truyền

lại cho ngươi, bởi ta nghĩ rằng, chỉ có ngươi mới ghi nhớ được tất cả những kỳ công tuyệt kỹ trong một trăm chín mươi ba quyển sách đó vào ký ức!

Hồ Bất Sầu lại mừng, mặc dù y còn sợ hãi. Vừa mừng vừa sợ y chẳng biết nói như thế nào cho hợp tình hợp cảnh, chỉ còn có cách là mọp mình sát sàn thuyền đầu vập xuống, hai tay đưa lên tiếp nhận chìa khóa.

Chiếc chìa khóa trọng lượng có là bao, song Hồ Bất Sầu nghe nặng như hòn núi Thái Sơn.

Tử Y Hầu ngẩng mặt nhìn lên không, thở dài mấy tiếng, rồi thốt với giọng trầm buồn:

- Tuy nhiên, dù người có học tất cả các kiếm pháp trong thiên hạ ngươi cũng không phải là đối thủ của người áo trắng!

Phương Bửu Nhi cất cao giọng chen vào:

- Nếu chẳng có ai là đối thủ của người áo trắng, thì tôi tình nguyện làm cái việc đó. Bảy năm sau tôi nhất định sẽ đánh bại y.

Tử Y Hầu thoáng lộ vẻ kinh dị, song chỉ trong một thoáng thôi lão lấy lại bình tĩnh, hỏi:

- Ngươi? Ngươi dám làm cái việc đó? Ngươi có biết võ công chăng?

Phương Bửu Nhi lắc đầu:

- Tôi chưa học!

Tử Y Hầu chớp chớp mắt:

- Không học võ công, thì làm sao đối phó nổi ngươi áo trắng mà tình nguyện làm?

Phương Bửu Nhi ưỡn ngực một chút:

- Tôi tuy không biết võ công, tuy tôi không thích học võ công, song cái việc đó chẳng có ai làm được, thì tôi làm được. Nhất định là tôi sẽ làm được!

Hắn nói với vẻ cương quyết. Mặt hắn thì còn non choẹt, song thần tình nghiêm trọng như bậc lão thành, hắn thêm một câu:

- Vào địa ngục, ai cũng sợ. Nếu tất cả đều sợ thì ai vào địa ngục?

Cho nên tôi phải vào, và chỉ có mình tôi dám vào mà thôi.

Mới ngần tuổi đó, hắn đã tỏ ra khí độ hơn người, dám xá kỷ vị tha, dám trọng đạo nghĩa khinh sinh mạng, thì còn ai có thể xem thường hắn được?

Tử Y Hầu nhìn hắn một lúc lâu, từ từ hỏi:

- Hàng ngàn, hàng vạn hào kiệt anh hùng trong thiên hạ võ lâm, không ai làm nổi việc đó, ngươi bằng vào đâu mà cho rằng mình làm nổi?

Phương Bửu Nhi cao giọng:

- Thành tâm, tinh ý thì dù là sắt, là đá mình cũng có thể khắc chế như thường, huống chi người

áo trắng, vẫn là con người bằng xương bằng thịt, có phải là sắt là đá đâu. Tại sao tôi không khắc chế được hắn? Tôi bằng vào tâm thành, ý tinh thôi, Hầu gia ạ!

Ánh mắt hơi nghiêm, nhưng giọng nói hòa dịu, Tử Y Hầu hỏi:

- Còn nhỏ tuổi sao ngươi học cái lối ăn nói ngông cuồng, không sợ mang tiếng khoác lác sao?

Không rõ với dụng ý gì, lão khoát nhẹ bàn tay về phía Phương Bửu Nhi. Tuy lão thọ trọng thưởng nhưng chưởng lực đó thừa phát huy kình phong đẩy Phương Bửu Nhi nhào ngược về phía hậu.

Mọi người thấy vậy, đều biến sắc mặt, vừa sợ hãi, vừa thương hắn vô duyên vô cớ bị đánh.

Họ có cảm tình ít nhiều với hắn, họ còn thương hại hắn. Nhưng trái lại người có liên quan mật thiết với hắn là Hồ Bất Sầu dửng dừng như thường, chừng như y có vẻ mừng rỡ là khác!

Thủy Thiên Cơ thoạt đầu cũng biến sắc mặt, cũng sợ hãi như mọi người. Song sau đó thấy Hồ Bất Sầu hân hoan, nàng đổi thần sắc ngay, hân hoan như y.

Phương Bửu Nhi ngã xuống sàn thuyền, lăn một vòng, mặt không đổi sắc, Tử Y Hầu nhìn hắn, lạnh lùng hỏi:

- Tạ..Ta đánh ngươi, ngươi không oán hận?

Phương Bửu Nhi điềm nhiên:

- Có ai bị kẻ khác làm nhục mà không oán hận bao giờ?

Tử Y Hầu tiếp lời:

- Như vậy có nghĩa là ngươi muốn trả lại một chưởng, nhưng chẳng dám làm?

Phương Bửu Nhi vẫn điềm nhiên:

- Không phải tôi chẳng dám làm, cũng chẳng phải không nỡ làm.

Chỉ vì Hầu gia là bậc cao niên kỷ trượng, thiên hạ đều xem là vị đại anh hùng, tôi có ý tôn kính ba phần. Thêm vào đó, hiện lại Hầu gia đang bị thọ thương nặng, tôi nhượng hai phần, cộng tất cả là năm phần nhượng, vì năm phần đó tôi không đánh lại Hầu gia mặc dù tôi rất oán hận.

Hắn buông từng tiếng một rõ ràng, mặt chẳng lộ vẻ sợ hãi. Ai ai cũng nhìn hắn trân trân, gần như xuất thần. Họ từng theo Hầu gia bao nhiêu năm dài, từng thấy nhiều người tiếp xúc với Hầu gia nhưng chưa hề thấy một ai đối thoại với Hầu gia mà giữ được thần sắc như vậy.

Tử Y Hầu trầm gương mặt, thốt:

- Bất quá, ngươi nói thế là để trang sức sự không dám của ngươi thôi!

Phương Bửu Nhi mỉm cười:

- Tùy Hầu gia muốn hiểu thế nào cũng được Có điều là tôi bao giờ cũng nghĩ mình phải đánh trả một chưởng.

Hắn dừng lại một chút rồi tiếp:

- Hầu gia đánh lôi, vẻ mặt Hầu gia thì hung ác thật, nhưng ánh mắt Hầu Gia thì rất hiền. Do đó, tôi hiểu Hầu gia không thực tâm đánh tôi, bất quá chỉ đánh thử mà thôi, với cái dụng ý nào đó! Đã biết người ta đánh thử mình, thì còn oán hận làm sao? Còn tưởng đánh lại làm sao?

Tử Y Hầu nhìn sững Phương Bửu Ngọc một lúc, sau cùng bật cười lớn, dù hiện tại lão không nên cười lớn, hao phí chân khí:

- Tiểu tử khá lắm!.... Khá lắm!

Bất ngờ lão cười lớn, thương thế bị chấn động, lão ho mấy tiếng, khi dứt tiếng ho, lão tiếp:

- Biết phân biệt thị phi, tránh vọng động, đúng là một kẻ trí. Cái ý có tôn nhượng hợp tình, hợp lý, đúng là kẻ nhân! Gặp nguy không sợ hãi, khảng khái đương đầu với nguy hại, đúng là một kẻ dũng? Một tiểu tử gồm trí, nhân dũng kể ra chỉ có một người, bình sinh ta chỉ gặp một người.

Phương Bửu Nhi thầm nghĩ:

- Ông ta thì quanh năm suốt tháng phải bồng bềnh trên mặt biển, còn biết gì đến người trên đất liền, mà nói rằng gặp với không gặp?

Bị trách mắng hắn luôn ưỡn ngực chống đối. Nhưng khi có ai khen ngợi, hắn lại lúng lúng, chẳng thốt nên lời hắn lại còn thẹn đỏ mặt!

Thủy Thiên Cơ thấy hắn như vậy, thầm nghĩ:

- Không ngờ hắn nhỏ tuổi như thế lại có tính trầm tĩnh phi thường.

Vừa rồi ta thấy Tử Y Hầu đánh hắn, chỉ tưởng là Hầu gia không hài lòng về việc gì đó...

Nàng nhìn sang Hồ Bất Sầu, y đã hướng mắt về hướng khác. Nàng mắng thầm:

- Cái tên to đầu này cũng đáng ghét thật. Ta cứ tưởng to đầu thư hắn là đần độn, không ngờ hắn lại gian hoạt, biết rõ Tử Y Hầu không thực tâm đánh tiểu tử, hắn chẳng phát tác.

Về phần Hồ Bất Sầu, tránh cái nhìn của Thủy Thiên Cơ, y thừa hiểu là Thủy Thiên Cơ đang thán phục y, do đó y càng lộ vẻ tự đắc, càng tự đắc, Thủy Thiên Cơ càng ghét y hơn. Nàng lại mắng dĩ nhiên là mắng thầm:

- Tên to đầu đáng chết!

Lâu lắm, tại đại sảnh, mỗi người đều có ý tưởng riêng biệt, tất cả theo ý tưởng cửa mình mà suy nghiệm về những điểm diễn tiến vừa qua, những diễn tiến sắp tới, cục trường im lặng nặng nề.

Bỗng Tử Y Hầu cất tiếng:

- Thiên hạ giang hồ thấy ta cứ phiêu bạt trên sóng trùng dương năm này qua năm khác đều tưởng ta chán hồng trần. Thực ra trong gió bụi trần gian còn có rất nhiều điều gây niềm lưu luyến với ta. Sở dĩ ta lấy trùng dương làm đất dung thân, là vì năm xưa ta thất bại dưới lưỡi kiếm một người. Sau lần thảm bại đó, ta phát nguyện không bao giờ đặt chân lên đất liền nữa!

Mọi người nghe lão nói thế, đều lộ vẻ mừng. Nếu có một người thắng nổi Tử Y Hầu, tất nhiên

người đó có nhiều hy vọng thắng luôn người áo trắng. Thắng được người áo trắng là gián tiếp rửa được cái nhục bại của Tử Y Hầu hôm nay. Bất cứ nhân vật nào trong võ lâm hiện tại, thắng được người áo trắng là rửa được cái nhục cho Tử Y Hầu miễn là người đó là một hào kiệt Trung Nguyên. Còn người áo trắng thì dù sao cũng chỉ là một kẻ hải ngoại.

Tử Y Hầu tiếp nối:

- Người thắng ta, là sư huynh của ta, người đời cứ cho ta có kiếm pháp vô song, nhưng thực ra, sư huynh ta mới đúng là đệ nhất kiếm thủ!

Hồ Bất Sầu vốn ít nói, nghe đến đây không dằn được hiếu kỳ, buột miệng thốt:

- Vãn bối dù kiến thức chẳng bằng ai, song cũng chẳng đến nỗi quá sai lầm khi nhận xét rằng kiếm thuật của Hầu gia là vô địch trên đời.

Người áo trắng bất quá chỉ bằng vào nội lực mà thôi. Hắn đang lúc khí huyết phương cương, dĩ nhiên chân khí phải dồi dào, chứ tài nghệ của hắn vị tất vượt nổi Hầu gia?

Tử Y Hầu thở dài:

- Ta am tường kiếm pháp của tất cả các môn phải trên giang hồ.

Phàm những chiêu bí kỹ của bất cứ kiếm pháp nào ta đều nghiên cứu đến mức tinh vi. Nhưng, thực sự mà nói, sư huynh ta còn trên ta một bậc!

Hồ Bất Sầu trố mắt:

- Dám hỏi Hầu gia, chẳng hay vị sư huynh của Hầu gia làm thế nào mà thắng được khi mà Hầu gia đã am tường tất cả các kiếm pháp?

Tử Y Hầu cười khổ:

- Sư huynh ta cũng như ta, am tường tất cả các kiếm pháp. Nhưng hơn ta ở chỗ là sau đó lại có thể quên mất. Còn ta cố quên cách nào cũng chẳng được. Những chiêu thức một khi đã khắc sâu vào ký ức rồi, thì chẳng phai mờ dấu vết, tay vừa cầm kiếm là chiêu thức hiển hiện trước mắt rồi! Đó là cái kém của ta, cái kém do chỗ nhớ dai.

Không ai hiểu đạo lý ẩn trong câu nói của Tử Y Hầu. Tại sao một con người quên mất đi những chiêu thức, mà lại có thể thắng nổi một người nhớ dai, nhớ giỏi?

Hồ Bất Sầu ngây người một lúc, nhưng rồi sau cùng y bật cười, chừng như đã lãnh hội được cái đạo lý diệu huyền qua câu nói của Hầu gia.

Cố mà nhớ việc gì, thoạt đầu thì quên, học mãi, nhìn mãi, nghe mãi cũng nhớ được. Bất quá chỉ là vấn đề thời gian, tùy theo mức độ thông minh thôi, chứ thật ra chẳng phải việc khó khăn gì. Song khi đã khắc ghi một sự việc gì trong tâm não rồi, rất khó mà quên được bởi chẳng thể xoá mờ dấu vết, nên bao người chết đi vẫn mang xuống diêm đài những vết thương lòng.

Chẳng qua, có nhiều sự việc mình không tưởng đến, không nhắc đến, mình lại ngỡ rằng đã quên mất nó rồi. Nhưng khi có một sự kiện phát sanh, làm sống động ký ức, cái dấu vết mà mình nghĩ là đã phai mờ theo thời gian, vụt hiện diện lên. Đến lúc đó mình mới nhận thức ra là chưa quên hẳn những gì trong dĩ vãng.

Cũng có những sự việc, ngày thì mình như quên mất, song đêm lại trở về trong mộng, rồi gặp mãi trong mộng thành ra ám ảnh.

Nếu quên dĩ vãng dễ dàng thì trên thế gian này không còn ai đau khổ. Nhưng tại sao quên được những kiếm pháp mà mình đã học, lại thắng được những người mãi mãi nhớ kỹ, chẳng sót một chiêu thức nào?

Tử Y Hầu từ từ giải thích:

- Sau khi quên được những kiếm pháp đã lãnh hội, sư huynh ta giác ngộ. Điều mà người giác ngộ, là kiếm ý, đem tất cả tâm thần vào kiếm thuật, dùng cái ý điều khiển thanh kiếm, chứ chẳng cần theo chiêu thức nào nữa cả. Dùng ý thì đường kiếm được tự do, hoà nhập phát huy trọn vẹn theo cái ý, còn bằng chiêu thức thì phải thi triển theo môn quy, giác độ gò bó hơn, hẹp hòi hơn. Học kiếm thuật, đạt đến mức độ dùng cái ý mà sử dụng kiếm là kỳ cùng rồi, là siêu thượng. Trên thế gian này, không thể có một nhân vật nào đánh bại nổi. Trong võ học, thuật đó có tên là Nô Kiếm. Tuy không xuất phát đường kiếm theo chiêu thức cố định nào. Muốn biến hóa chiêu thức đó như thế nào cũng được.

Những đường kiếm phát xuất có thể gọi là chiêu thức, mà cũng có thể cho là chẳng phải chiêu thức, bởi sự biến hóa tùy tâm tùy ý, chẳng cần áp dụng môn qui, giác độ. Các ngươi thấy đó, kiếm pháp còn nằm trong khuôn khổ, chứ luyện tập được Nô Kiếm thuật rồi, là thi triển tự nhiên, nhờ vậy mà sự biến ảo linh diệu phi thường. Và cái đạo lý mà ta muốn nói đến là còn nhớ chiêu thức là chưa thoát khỏi khuôn viên kiếm pháp.

Muốn dạt được cái thuật Nô Kiếm, phải thoát khỏi khuôn viên đó. Phải quên tất cả các chiếu thức. Sư huynh hơn ta, nhờ người quên được còn ta kém vì ta cứ nhớ mãi! Nói một cách khác, sư huynh ta đã bước qua giai đoạn siêu nhiên, còn ta thì cứ lục đục trong vòng hình thức.

Tất cả mọi người đều thừ ra như tượng gỗ đá. Thoạt đầu, họ chưa thức ngộ kịp, dần dần họ mới thấu triệt được lẽ nhiệm màu. Và họ nhận ra sở đắc của họ từ bao lâu nay, bất quá chỉ là hạt cát trong sa mạc. Và họ nhận thấy rất vô lý, rất hổ thẹn nếu hãnh diện với sở đắc đó. Con đường họ đã đi qua, bất quá chỉ là một khoảng cách nhỏ mọn từ khởi điểm muốn đạt đến mức thành tựu cao minh, họ còn phải vượt qua vô số dặm dài...

Hồ Bất Sầu thở dài mãi, muốn nói lên một câu, nhưng chẳng biết nói gì.

Đột nhiên, Phương Bửu Nhi cao giọng:

- Những bậc kiếm tiên ngày xưa từng nói, thân và kiếm hợp nhất, có lẽ vô cùng tương đương với thuật Nô Kiếm như Hầu gia vừa giải thích đó thôi!

Hắn thốt với niềm phấn khởi bừng bừng. Chừng như hắn còn thức ngộ cái đạo lý Tử Y Hầu đã nêu lên, trên Hồ Bất Sầu một bậc.

Tử Y Hầu gật đầu:

- Ngươi nói đúng. Ta không ngờ ngươi chưa được bao nhiêu tuổi, lại biết rất nhiều điều hữu ích như vậy! Luyện được thuật Nô Kiếm rồi, là Thân Kiếm hợp Nhất, rồi từ đó mà nếu luyện mãi sẽ đạt đến mức độ Phóng Kiếm lấy đầu người ngoài ngàn dặm...

Phương Bửu Nhi chớp mắt:

- Hầu gia có vị sư huynh cao minh như vậy sao chẳng thỉnh người đến đây, đối phó với kiếm khách áo trắng?

Tử Y Hầu thở dài:

- Sư huynh của ta, thích thanh tịch, vô vi không hề muốn tranh chấp với người đời. Mấy mươi năm trước, ta đã nghĩ ra nhiều phương pháp, bức người cùng ta giao đấu một trận. Người từ chối mãi. Cuối cùng, không nỡ làm cho ta thất vọng, người chấp nhận. Nếu người dùng tận sở học, chắc ta phải thảm bại. Nhưng thương ta là một sư đệ, bất quá vì hiếu thắng mà có cuộc so tài nên người nhường ta. Ta nào có biết được điều đó, trong khi sư huynh nhân nhượng, thì ta dốc tận lực bình sinh để thủ thắng. Bởi không ngờ ta có tâm địa nhỏ nhoi đó, sư huynh đã bị ta đánh trọng thương...

Gương mặt Tử Y Hầu thảm đạm vô cùng, trong ánh mắt ngời lên niềm hối hận.

Hồ Bất Sầu thở ra hỏi:

- Rồi sau đó sự tình như thể nào nữa, Hầu gia?

Tử Y Hầu tiếp:

- Sư huynh mang thương thế mà đi, dọc đường, chẳng may gặp một kẻ thù. Đấy là kẻ thù duy nhất. Bình sinh sư huynh ta không can thiệp vào việc giang hồ, vậy mà vẫn có kẻ thù. Điều đó hẳn có nguyên nhân mà ta không tiện nói ra. Sư huynh đã mất quá nhiều công lực đo thương thế gây ra, song vẫn cố gắng đánh bại người đó, nhưng lại bị đồng bọn của người đó ám toán, làm cho sư huynh trúng độc. Sư huynh thừa phương pháp giải độc cho mình song chỉ bảo toàn sánh mạng thôi, võ công bị hủy diệt trọn vẹn, quán thông kiếm thuật, nhưng công lực tiêu tan hết rồi, còn thi thố vào đâu được nữa?

Sự việc do Tử Y Hầu vừa kể chẳng có gì đặc biệt trên giang hồ, thời đại nào không có xảy ra? Nhưng ở đây nó có chỗ đáng suy ngẫm là người sư huynh của Tử Y Hầu trở thành vô dụng thì hy vọng người xuất hiện đối phó với kiếm khách áo trắng không còn nữa. Và lại chính Tử Y Hầu gây ra hậu quả đó.

Tiểu Công chúa đột nhiên hỏi:

- Có phải chính là vị bá bá dạy con cắm hoa chăng hở gia gia?

Tử Y Hầu gật đầu:

- Phải đó. Gia gia đã gây hậu quả cho đại bá bá con như vậy, mà người chẳng hề oán hận gia gia, thỉnh thoảng, đến thăm gia gią..

Tử Y Hầu dừng lại một chút rồi tiếp:

- Đại bá bá thấy con thông minh, có ý đem Vô Song Kiếm Thuật truyền lại cho con, nên trước hết dạy con phương pháp cắm hoa. Con phải biết, kiếm đạo, cũng như thơ đạo, hoa. đạo, kỳ đạo, người trong họ ta, đều nổi tiếng là vô địch. Thế hệ nào cũng sản xuất bậc kỳ tài. Gần đây gia gia có nghe đồn tại một hòn đảo ngoài biển Đông, có kẻ nghiên cứu những đạo đó, nhưng

gia gia không tin là kẻ đó đã nghiên cứu đến mức tinh vi như người trong họ mình...

Lão dừng lại một lúc lâu đoạn tiếp nối:

- Sau ngày võ công bị hủy diệt, đại bá bá con dành thì giờ nghiên cứu tận tường hoa đạo, kỳ đạo, kiếm đạo. Người thức ngộ chỗ tinh diệu của các đạo đó và nhận thấy rõ chỗ tương đồng giữa nhau, cho nên người mượn hoa đạo để dễ điểm khai kiếm đạo nơi con. Ngờ đâu con thông minh mà cũng thừa hiếu thắng và quật cường. Mà kiếm đạo lại tối kỵ hiếu thắng, quật cường, cho nên đại bá bá con thất vọng bỏ đi!

Tiểu công chúa uất người lên. Phàm những kẻ hiếu thắng quật cường có ai chẳng tức uất khi bị thiên hạ chê bai?

Nàng trầm giọng hơn:

- Nếu con không học được, thì trên thế gian này còn ai học được.

Hở gia gia?

Tử Y Hầu mỉm cười, không đáp, hướng mắt sang Phương Bửu Nhị..

Tiểu công chúa trừng mắt, hỏi tiếp:

- Hắn?...

Tử Y Hầu gật đầu:

- Chính hắn!

Tiểu công chúa hừ một tiếng:

- Hắn làm gì học nổi?

Tử Y Hầu hỏi lại:

- Con tự cho là mình thông minh hơn hắn?

Tiểu công chúa cười lạnh:

- Dĩ nhiên rồi! Hắn là hạng người gì mà lại thông minh hơn con?

Tử Y Hầu cười nhẹ:

- Con có biết thế nào là tiểu thông minh và thế nào là đại trí tuệ chăng?

Tiểu công chúa đáp nhanh:

- Biết chứ!....

Tử Y Hầu gật đầu:

- Vậy càng hay! Con hãy giải thích cho mọi người nghe xem!

Tiểu công chúa thốt:

- Thông minh là... là... ạ.. ạ.. khó nói quá gia gia, gia gia làm khó con, việc ấy hiểu thì được chứ làm sao giải thích?...

Tử Y Hầu mỉm cười:

- Phải? Hiểu thì ai cũng hiểu, nhưng chẳng ai giải thích nổi, gia gia cũng biết vậy, song, gia gia nói như thế này, con nghe đây:

Tiểu thông minh là con đó, còn đại trí tuệ, là hắn!

Tiểu công chúa sững sờ, chừng như nàng không tưởng là suốt đời nàng chẳng có ai dám nói câu đó với nàng! Nàng lại kém một người?

Mà người đó không hơn nàng bao nhiêu tuổi?

Đội nhiên nàng kêu lên:

- Được rồi! Ngươi hơn ta! Ngươi đừng tự đắc, có một ngày nào đó, ta sẽ cho ngươi biết là ta trên ngươi mấy bậc!

Nàng vừa kêu lên, vừa nhìn Phương Bửu Nhi, vừa dậm chân thình thịch xuống sàn thuyền, rồi nàng quay nhanh mình, bước đi, đôi vai nàng rung mạnh, nhưng nàng không bật thành tiếng...

Phương Bửu Nhi nhìn theo nàng, lẩm nhẩm:

- Khóc? Tại sao khóc? Ai hơn ai, rồi sao chớ?

Hắn toan bước theo nàng, có lẽ để an ủi nàng, song Tử Y Hầu khoát tay:

- Để mặc nó, ngươi hãy đến gần ta đây!

Phương Bửu Nhi bước tới.

Tử Y Hầu đưa tay vuốt lên tóc hắn, ra vẻ âu yếm, lâu lắm lão mới cất giọng ôn tồn thốt:

- Đợi khi sự việc ở đây xong rồi, ngươi hãy đi tìm sư huynh ta, ngươi nghe ta nói chứ?

Phương Bửu Nhi gật đầu:

- Tôi nghe!

Tử Y Hầu đưa tay vào mình, lấy ra một bức cẩm nang rồi tiếp:

- Chiếc cẩm nang này do sư huynh ta để lại, trong đó có ghi rõ nơi ẩn cư của người. Trong mấy năm nay, không muốn cho ai biết rõ hành tung của mình, sư huynh ta dấu biệt chỗ ở, cho đến ta cũng chẳng tiết lộ. Người lưu lại bức cẩm nang này, dặn lại chỉ trong trường hợp bất khả kháng, mới được mở ra, rồi theo sự ghi chú, đến tìm người. Bây giờ ta trao cho ngươi, ngươi đã biết với dụng ý như thế nào rồi chứ?

Phương Bửu Nhi gật đầu:

- Tôi hiểu!

Tử Y Hầu tiếp:

- Tánh tình sư huynh ta rất cổ quái, hẳn trong bức cẩm nang này cớ ghi chú nhiều điều cổ quái cho nên ta chưa thể quả quyết là ngươi có thể tìm được người chăng!

Phương Bửu Nhi ngẩng cao đầu, cất cao giọng thốt:

- Việc gì tôi đã nói là làm, nhất định tôi sẽ làm được, phải làm cho được! Vô luận là vị tiền bối đó ở nơi nào, tôi cũng tìm tới tận nơi.

Tử Y Hầu trầm giọng:

- Nơi đó, rất có thể là chân trời, góc biển, là núi thẳm, rừng sâu, một nơi không từng in dấu chân người, một nơi có nhiều quái cầm, dị thú. Ngươi đã đơn độc, lại còn tuổi non, lại chẳng biết võ công, ngươi không thấy sợ hãi sao?

Phương Bửu Nhi giương tròn đôi mắt, dõng đạc tuyên bố:

- Đành rằng, trên đời phải có nhiều việc đáng cho con người ghê sợ, song tôi chẳng hề vì những việc đáng sợ đó rồi khiếp đảm rụt rè, rồi bỏ tránh, mà không dám thực hiện những điều cần làm, đáng làm!

Tử Y Hầu gật đầu mỉm cười:

- Ngươi quả có bản sắc anh hùng!

Phàm những con người không biết sợ sệt thường tự cho mình là anh hùng. Thật ra, những người đó chỉ là những kẻ ngu, những kẻ lỗ mãng:

Họ chỉ biết liều lĩnh, chứ không phải là họ có can đảm, những kẻ đó chẳng hề là anh hùng được!

Đoạn lão ngẩng mặt lên không, thở dài mấy lượt lại tiếp:

- Mọi việc kể như ta đã hoạch định đâu vào đấy rồi, thì lúc sống ta được nhàn hạ, lúc chết ta cũng được an tâm...

Đột nhiên lão quát to:

- Rượu! Đem rượu ra đây cho ta! Ta uống thật say, ta mang cái say đi chạm chân với loài quỷ sứ, cho chúng biết rằng trên dương gian, vẫn có những nam nhi không sợ chết, cho quỷ thần phải ngán mà cúi đầu trước những nam nhân đó!

Bọn thiếu nữ chạy đi tìm rượu, mang đến liền.

Tử Y Hầu tự châm, tự nâng, nốc cạn chén đầy, rồi rót đầy chén cạn, gương mặt trắng xanh chuyển sang màu hồng, chốc chốc lại lẩm nhẩm:

Một đời oanh liệt hùng anh, chung quy rồi cũng chẳng tránh được kết cuộc như thế này! Ý trời! Ý trời!....

Bỗng lão hừ một tiếng lớn, rồi bật cười ha hả, tự thốt:

- Trên đời ta từng giao đấu trăm trận, ngàn trận, ta gieo khiếp đảm khắp sông hồ, ta không thể sống mãi! Ta được chết do con người đó, nghĩ thật vinh hạnh, còn thán oán gì chứ? Ha ha! Ta là

một tên ngốc!

Ha ha!....

Lão vừa cười vừa đứng lên, quay mình tiến bước về phía hậu, nơi có gian phòng tĩnh mịch của lão.

Thấy lão hơi chập choạng. Linh Nhi và Châu Nhi bước tới, định dìu lão, nhưng lão hét to:

- Ra đi, ta đứng, tự ta, ai mượn các ngươi dìu dắt?

Linh Nhi và Châu Nhi giật mình đứng lại tại chỗ.

Lão vẫn cười ha hả, đi thẳng về phòng. Cánh cửa phòng đóng lại mạnh, vang lên một tiếng “ầm”. Bên trong tiếng cười vẫn còn nghe rõ, nhưng càng phút càng nhỏ dần, một lúc lâu tắt hẳn.

Phương đông mờ sáng. Thái dương báo hiệu sắp sửa chu hàn trên vòm trời, ánh sáng mờ mờ dồn màn đêm dần dần thu dọn về tây, mặt biển vượng lên sinh khí với những cánh buồm ngư phủ ra khơi.

Tất cả mọi người trên thuyền như bị chôn chân tại chỗ, tâm tư, khí huyết cô đọng thành đá, thành băng...

Lâu lắm, Linh Nhi mới nhích chân từ từ bước đến mũi thuyền.

Nhìn lên bờ, nơi đó quần hùng vẫn còn đủ số, chưa ai quay gót trở lại quê nhà...

oo Quần hùng bất kể sương gió lạnh lùng, chực chờ, nơi biển mong sớm biết tin tức về Tử Y Hầu.

Linh Nhi với giọng trầm buồn, thốt vọng vào bờ:

- Hầu giạ..đã quy...tiên...

Không ai bảo ai, hơn ngàn hào kiệt anh hùng có mặt tại bờ biển cùng quỳ xuống, cùng cúi đầu. Có giọng ca đâu đây, vang lên trong đám đông, lời ca thê thảm quá, tai oán kiếp người nặng chất buồn thương!

Giọng ca vang lên, theo gió chuyền tới, ai ai nghe lọt cũng phải sa lệ, nhưng chẳng ai nghĩ đến việc quay đầu nhìn xem kẻ nào khởi xướng!

Rồi một người vận áo lam lũ, đầu bù tóc rối, chân không, từ trong đám đông, bước dần tới ven biển.

Người đó chính là Vương Bán Hiệp! Lão đứng đó, nhìn ra khơi, đôi dòng lệ thi nhau tuôn dài theo má...

Chợt một bàn tay từ phía sau lão vươn tới nắm cánh tay lão bóp mạnh, cơ hồ dập xương...

Vương Bán Hiệp quay đầu nhìn lại, nhận ra Mộc Lang Quân.

Mộc Lang Quân hỏi:

- Lời hứa về món thuốc đó, ngươi có quên chăng?

Vương Bán Hiệp lắc đầu:

- Khi nào ta lại quên!

Mộc Lang Quân lạnh lùng:

- Vậy thì trao thuốc đây cho ta!

Vướng Bán Hiệp lại lắc đầu:

- Không có thuốc!

Mộc Lang Quân trừng mắt:

- Ngươi muốn nuốt lời?

Vương Bán Hiệp nhún vai:

- Tử Y Hầu đã chết, ngươi bảo ta hỏi ai mà lấy thuốc?

Mộc Lang Quân hừ một tiếng:

- Tử Y Hầu uỷ thác mọi việc cho Linh Nhi và Châu Nhi, ngươi cứ hỏi chúng mà lấy, nếu không thì...

Vương Bán Hiệp bĩu môi:

- Nếu không rồi làm sao? Ta hứa với ngươi là hỏi Tử Y Hầu mà lấy thuốc chứ có hứa là hỏi mấy nàng đó đâu? Bảo ta hỏi chúng là hỏi thế nào cơ chứ?

Mộc Lang Quân sững sờ một lúc, đoạn ấp úng:

- Nhưng...việc đó...

Vương Bán Hiệp lạnh lùng:

- Chẳng nhưng gì cả! Hầu gia chết, là ta vô phương! Ta không hứa là hỏi Linh Nhi hoặc Châu Nhi, tự nhiên chẳng khi nào ta hỏi hai nàng đó mà lấy thuốc!

Mộc Lang Quân tức uất có thể chết người được, đứng ngây ra đó.

oo Thuyền buồm ngũ sắc im lặng hoàn toàn, dù trên đó có đến mấy mươi người.

Tất cả các thiếu nữ đều khóc, nhưng khóc câm, khóc thầm, lệ tuôn trào mà chẳng một tiếng nức nở thở than...

Tử Nhiêm Long Thọ Thiên Tề quay lưng lại, đưa mắt nhìn ra biển, y cũng đổ lệ như bọn thiếu nữ. Y quay lưng lại là không muốn cho bọn thiếu nữ thấy y khóc. Tuy hướng mặt về bờ biển chẳng sợ quần hùng trông thấy dòng lệ của y, vì khoảng cách khá xa. Tiểu công chúa đã nhào lăn ra trước cửa phòng Tử Y Hầu gào lên:

- Gia gia! Gia gia đành bỏ con lại bơ vơ côi cút... gia gia ơi!

Phương Bửu Nhi gầm đầu, chẳng dám nhìn nàng, Thủy Thiên Cơ choàng tay qua vai hắn, tuy an ủi hắn nhưng lệ vẫn doanh tròng…

Bỗng có tiếng gọi oang oang, từ trên bờ vọng ra thuyền:

- Hồ Bất Sầu?…Hồ Bất Sầu…

Tiếng gọi lanh lảnh như oan hồn đòi thường mạng.

Thủy Thiên Cơ ngẩng mặt hỏi:

- Ai?

Hồ Bất Sầu điềm nhiên:

- Ngươi đã biết là ai rồi, còn hỏi làm gì nữa?

Thủy Thiên Cơ trố mắt:

- Mộc Lang Quân gọi ngươi để làm gì?

Hồ Bất Sầu lạnh lùng:

- Nhắc lời giao ước giữa ta và lão!

Thủy Thiên Cơ hỏi:

- Giao ước làm sao?

Hồ Bất Sầu thản nhiên:

- Dùng độc dược lấy mạng ngươi!

Thủy Thiên Cơ giật mình.

Trên bờ, Mộc Lạng Quân thốt vọng ra:

- Đêm nay đúng giờ tý?…

Hồ Bất Sầu giải thích:

- Lão giục ta đêm nay đúng giờ tý hạ độc sát ngươi!

Thủy Thiên Cơ phụt phì cười:

- Ngươi hãm hại được ta?

Hồ Bất Sầu rùn vai:

- Khó khăn gì chứ? Nhất là khi ngươi chẳng phòng bị?

Thủy Thiên Cơ cười rợn:

- Nhưng hiện tại ta sẽ phòng bị, ngươi hạ thủ thế nào được? Chắc ta phải hạ ngươi trước, cho khỏi phải lo ngại ngươi hại ta.

Hồ Bất Sầu gật đầu:

- Đúng! Tiên hạ thủ vi cường! Nếu sợ bị giết, thà giết người trước là hay nhất!

Cả hai lườm nhau, không rõ cả hai đang nghĩ gì. Trời chưa sáng, bỗng có trận mưa, mưa lúc đầu nhỏ hạt, dần dần to, dần dần rơi gắt.

Quần hùng vẫn quỳ tại bờ biển chưa ai nghĩ đến việc rời đị..

Thuyền buồm ngũ sắc, còn Tử Y Hầu, vẫn tượng trưng một uy quyền vô định. Tử Y Hầu chết rồi, quyền uy đó vẫn còn, có lẽ sum nghiêm hơn, đủ biết sự sùng kính của hào kiệt anh hùng đối với Hầu gia cao đến mức độ kỳ công!

Nhìn thấy thái độ của Thủy Thiên Cơ và Hồ Bất Sầu, Phương Bửu Nhi không khỏi lo ngại.

Linh Nhi hỏi hắn:

- Ngươi thấy sao mà lo ngại như vậy?

Phương Bửu Nhi thở dài:

- Trong thần tình của ho.....

Linh Nhi xì một tiếng:

- Rồi ngươi sợ họ hạ thủ với nhau? Yên trí đi, thật sự Hồ Bất Sầu muốn hạ độc có khi nào y tiết lộ cho Thủy Thiên Cơ biết? Đã nói ra là chẳng làm, nếu nhất định làm là chẳng bao giờ nói ra!

Phương Bửu Nhi vẫn lắc đầu, thở dài:

- Đạo lý là đơn giản như vậy dó, nhưng nếu bất cứ ai khác thì cái đạo lý đó mới vững chứ Hồ đại thúc ta và Thủy Thiên Cơ, họ là những quái nhân, họ có thể hành động quái di.....

Bỗng bên ngoài thuyền, từ dưới mặt biến có tiếng gọi oang oang vọng vào:

- Lạc Dương Bành Thanh có việc khẩn yếu muốn trình bày!

Linh Nhi đưa tay áo lau khô ngấn lệ còn vương đọng, bước ra ngoài.

- Việc gì thế?

Trích Tinh Thủ Bành Thanh đứng trước mũi thuyền con, vòng tay thốt:

- Tử Y Hầu đã quy tiên, phàm hào kiệt trên giang hồ chẳng ai không bi thương luyến tiếc. Hiện lại hơn ngàn người quy tụ nơi bờ biển, tâm thần của họ bất định. Nếu họp chung nhau lâu một chỗ, sợ sanh biến, cô nương hãy nghĩ cách nào...

Rồi y tiếp với giọng cung kính hơn:

- Tại hạ xuất ngôn vô lễ, xin cô nương đừng chấp!

Linh Nhi thở dài:

- Biết ơn các hạ không hết, tôi đâu dám chấp gì? Nhưng thiên hạ anh hùng có thịnh tình như vậy, tôi làm sao giải tán họ được?

Bành Thanh trầm giọng:

- Thuyền buồm ngũ sắc còn đây là họ còn ở nơi bờ biển. Thuyền rời đi nơi khác, họ giải tán ngay, ý ngu của tại hạ như thế cô nương nghĩ sao?

Linh Nhi trầm giọng một lúc:

- Ý kiến đó rất hay!

Bành Thanh tiếp:

- Cách đây không xa, về hướng bắc có một cái vịnh, khá an tịnh có thể tránh sóng gió...

Linh Nhi gật đầu:

- Từ lâu nghe danh Lạc Dương Bành Thanh là bậc hào hiệp, bây giờ có dịp biết được chân giá trị của bậc đại anh hùng. Tôi vô cùng cảm kích.

Bành Thanh nghiêng mình:

- Cô nương khen quá đáng!

Y khoát một vòng tay chiếc thuyền con quay mũi hướng vào bờ.

Vương Bán Hiệp còn đứng nơi bờ biển, Bành Thanh không để ý đến lão, chỉ trừng mắt nhìn Mộc Lang Quân gằn giọng:

- Ngươi chưa buông tay sao?

Mộc Lang Quân trừng mắt nhìn lại y, đoạn buông tay, rồi quay sang Vương Bán Hiệp:

- Chẳng phải ta sợ ngươi, chỉ vì ta đuối lý, ta chẳng còn vịn vào đâu bức bách ngươi được nữa!

Vương Bán Hiệp bĩu môi:

- Ta cứ tưởng ngươi là kẻ bại hoại hoàn toàn, không ngờ người cũng biết đạo lý!

Mộc Lang Quân hừ luôn mấy tiếng.

Vương Bán Hiệp nhìn lão một lúc, đoạn buông gọn:

- Đừng nuôi mộng nhé!

Rồi lại tiếp:

- Tử Y Hầu tuy đã chết, bọn thiếu nữ trên thuyền vẫn thừa sức trừng trị ngươi, nếu giờ tý đêm nay ngươi vọng động!

Mộc Lang Quân quát:

- Im cái miệng thối của ngươi lại!

Thốt xong, Mộc Lang Quân vọt đi liền, không thèm nhìn Vương Bán Hiệp nửa mắt.

Nhìn theo bóng Mộc Lang Quân, Vương Bán Hiệp lắc đầu. Vừa lúc đó, có mấy đệ tử Cái Bang từ sau lưng lão bước tới, thần sắc hoảng hốt.

Một trong bọn đó bước tới, nghiêng mình thốt:

- Bang chủ gặp nạn, đêm qua..

Giọng hắn thấp xuống, nhỏ quá không ai nghe hắn nói gì sau đó.

Vương Bán Hiệp nghe hắn thì thầm, biến sắc mặt nhìn chiếc thuyền buồm ngũ sắc. Lâu lắm lão dậm chân rồi chẳng nói năng gì quay mình bước theo bọn Cái Bang đệ tử...

Lão đi rồi, thuyền buồm ngũ sắc cũng kéo neo, trỏ mũi về hướng bắc.

Đứng trên bờ, cách quần hùng khá xa, Mộc Lang Quân nhìn theo thuyền, gằn giọng:

- Đi đâu? Có chắc khỏi tay ta chăng?

Thần Đi, Quỷ Hiện

Đúng như sự dự đoán của Bành Thanh, sau khi chiếc thuyền buồm ngũ sắc kéo neo, quần hùng trên bờ lần lượt giải tán.

Đến lúc màn đêm phủ trùm vạn vật, thì người cuối cùng cũng đã rời đi.

Từ bờ biển ngược về hướng bắc, độ hơn mười hải lý có một cái vịnh, thì trời còn mưa rỉ rả, hạt không nặng nhưng rơi dai dẳng, tạo thành một bức màn đục trắng, tạo nên một cảnh tượng thê lương. Thêm vào đó có tiếng gió gào, sóng xô, khung trời ảm đạm tiêu điều...

Con thuyền to lớn như tòa dinh thự, chỉ có mỗi một ngọn đèn, gió thổi chao chao, ánh sáng chập chờn, tạo nên hình ma bóng quỷ âm u rùng rợn kỳ càng...

Mưa không ngừng rơi, gió không ngừng thổi, mưa nhỏ, gió nhẹ, đùa mặt nước gợn sóng nhấp nhô. Lạnh từ gió mang về, lạnh từ mưa đổ xuống, mà lạnh cũng từ lòng người tỏ ra. Người và vật đều lạnh.

Trên bờ vịnh, cành lá xạc xào như oan hồn rên khóc. Tưởng trên thế gian này, dù cho ai ngông cuồng đến đâu cũng chẳng dạo chân trong khung cảnh đó.

Vậy mà có một bóng người. Bóng đó xuất hiện nơi cội cây đứng lặng nhìn con thuyền buồm ngũ sắc, lâu lắm mới nói khẽ qua hai hàm răng, giọng căm hờn tột độ.

- Đi! Ngươi đi thoát ta được chăng? Hừ! Ngươi nên tỉnh mộng là vừa!

Người đó chính là Mộc Lang Quân, dù Vương Bán Hiệp đã cảnh cáo, lão vẫn theo dõi con thuyền. Đã theo dõi, tức nhiên lão phải lên thuyền, thực hiện điều toan tính!

Hiện tại, lão vận y phục đen chẹt bó sát mình. Y phục chẹt làm bật nổi thân vóc gầy cao của lão.

Một lúc sau lão rời cội cây, đi trong mưa đến sát bờ biển, rồi đột nhiên phóng mình xuống nước.

Thân pháp vừa nhanh, vừa nhẹ. Lão lại vận y phục đen, lão phóng đi, vẽ thành một vệt đen dài, trông như con hắc xà hạ thủy.

Bên ngoài biển, không một tiếng động nào trên thuyền buồm ngũ sắc. Mộc Lang Quân không còn mong mỏi gì nữa. Tất cả đều chìm trong im tịnh, thì lão hành động dễ dàng.

Phóng mình xuống nước, lạng theo hình vòng cung, ra một khoảng xa, lão trồi lên, bơi nhẹ nhàng đến cạnh thuyền. Theo dây neo lên, trong phút giây lão đã xuất hiện nơi sàn thuyền.

Thân pháp của lão hết sức khinh linh, trông chừng còn khinh linh hơn chiếc lá rụng. Người có thân pháp đó, chẳng thể nào làm kinh động những kẻ trên thuyền.

Nhưng nếu lão cẩn thận kỹ càng, thì trên thuyền cũng có người giữ cao cảnh giác. Nên khi lão vừa xuống sàn thuyền, thì từ bên dưới khoang có giọng nói vọng lên:

- Ngươi đã đến đấy à?

Tiếng hỏi rất khẽ, song vang rõ nơi thính giác của Mộc Lang Quân.

Dù lão nắm vững tự tin nơi lòng bàn tay, lão vẫn giật mình như thường.

Lão đảo mắt nhìn quanh, chẳng thấy một bóng người, lão càng kinh hãi hơn nữa.

Kinh hãi, chẳng phải khiếp nhược, bất quá lão nghĩ rằng hành tung đã bị lộ, thì mưu vọng khó thành, chứ Tử Y Hầu đã chết rồi, trên thuyền này còn có kẻ nào làm khó dễ lão nổi?

Lão không cần tìm kiếm lâu. Bên cạnh lão một mảnh ván từ bên dưới đưa cao lên, bày ra một lỗ hổng, một đầu người thò qua lỗ hổng đó.

Nhìn thấy cái đầu to, lão chẳng cần vận dụng nhãn lực trông rõ cũng biết chính là Hồ Bất Sầu.

Mộc Lang Quân thở phào, bước tới thấp giọng hỏi:

- Xong rồi?

Hồ Bất Sầu gật đầu:

- Theo ta đây!

Chiếc đầu to tụt xuống khỏi lỗ.

Mộc Lang Quân do dự mộc chút, rồi thì vận công đề tụ chân khí, giới bị kỹ càng đoạn chui xuống.

Khoang thuyền rất rộng, một ngọn đèn treo lơ lửng, hắt ánh sáng vàng mờ, không soi rõ các đồ vật. Nhưng Mộc Lang Quân cũng nhận ra nơi một góc, có kê chiếc giường con, trên giường có một thân thể người nằm dài vận áo trắng, tóc xõa thẳng xuống hai bên mép giường bay phất phợ..

Thân thể đó bất động.

Mộc lang Quân rùng mình mấy lượt, sau cũng cố thu can đảm, lướt tới nhìn mặt thi thể đó lão lộ vẻ hân hoan ra mặt.

Thì ra, chính là Thủy Thiên Cơ. Nàng nằm đó bất động và đã chết rồi, Hồ Bất Sầu đã giữ lời hứa.

Hồ Bất Sầu đứng cạnh Mộc Lang Quân lạnh lùng thốt:

- Nàng đã uống trọn gói thuốc của ngươi!

Mộc Lang Quân không đáp, lão chỉ Thủy Thiên Cơ cười gằn:

- Tiện tỳ! Cũng phải có ngày ngươi như thế này chứ!

Lão đưa bàn tay xương xẩu ra xòe đủ năm ngón, định bóp cổ Thủy Thiên Cơ.

Đã biết nàng chết rồi mà lão còn toan thực hiện ý định đó, đủ thấy lão oán hận nàng thâm độc vô lường.

Hồ Bất Sầu vội ngăn chận ão:

- Hãy khoan!

Mộc Lang Quân hừ một tiếng:

- Tại sao ngươi cản trở?

Hồ Bất sầu thản nhiên:

- Độc dược ngươi trao ta, ta đã cho nàng uống hết, uống trọn gói!

Mộc Lang Quân hừ một tiếng:

- Ta biết rồi!....

Hồ Bất Sầu tiếp:

- Từ nay ta không can dự gì đến việc của ngươi và nàng nữa!

Mộc Lang Quân bực dọc:

- Chứ ta có nói là ngươi còn can dự chi sao, lại phải lên tiếng?

Hồ Bất Sầu gật đầu:

- Vậy là dứt khoát! Ta đi đây!

Y quay mình bước những bước dài, rời khỏi nơi đó, lẫn vào bóng tối.

Mộc Lang Quân nhìn theo bóng Hồ Bất Sầu lắc đầu:

- Hắn điên!

Hai bàn tay xương xẩu đã rút về lại vươn tới mười ngón xòe đủ, to như hai chiếc quạt bồ, hai bàn tay áp hai bên cổ trắng nõn nà của Thủy Thiên Cơ.

Nhưng chiếc xác bất động trên giường, giờ lại nhích động. Cái xác vươn hai cánh tay lên rất nhanh, hai bàn tay chụp lấy cánh tay của Mộc Lang Quân đúng vào huyệt đạo.

Mộc Lang Quân giật mình, suýt nhảy dựng lên, muốn tránh cũng chẳng kịp nữa.

Hai tiếng rắc vang khẽ, hai đốt xương nơi đầu vai của lão gãy vụn.

Thủy Thiên Cơ sau khi chụp đúng huyệt đạo của lão, buông nhanh tay ra, đưa lên cao một chút, chụp vào đầu vai của lão bóp mạnh.

Làm xong việc đó, nàng bật cười hắc hắc:

- Bằng vào loại độc dược tầm thường của ngươi, ngươi hy vọng giết ta à? Nông cạn quá Mộc Lang Quân ạ! Cút! Cút ngay đi, đừng có để ta phát cáu lên là mất mạng với ta đấy!

Mộc Lang Quân vừa sợ, vừa hận, vừa giận, song còn biết làm sao hơn? Trong chớp nhoáng lão đắn đo, tự lượng sức mình, còn một tay chắc chắn là không thể nào địch lại Thủy Thiên Cơ, lão

rú một tiếng quay nhanh người như chiếc pháo thăng thiên, vọt qua lỗ hổng trên sàn thuyền.

Tiếp theo đó, một tiếng ùm vang lên như có vật gì nặng rơi xuống nước, rồi không gian trở lại với gió thét, sóng gào...

oo Hồ Bất Sầu từ từ bước ra, miệng điểm một nụ cười:

- Trôi chảy chứ?

Thủy Thiên Cơ cười nhẹ:

- Ít nhấy lão ấy cũng bất động trong mấy tháng. Nhờ ngươi đấy!

Chủ ý của ngươi hay quá!

Hồ Bất Sầu chớp mắt:

- Tất cả đều...vì ngươi!....

Thủy Thiên Cơ nguýt dài:

- Ngươi đừng quên ta là vợ của cháu ngươi, một bà vợ sồn sồn của một cậu bé con! Thân phận là đại thúc, ngươi không nên nói những lời phi đạo nghĩa, không ai muốn nghe!

Cái nguýt của nàng vừa quét qua, đuôi mắt rất dài, nàng lại quét trở lại một lượt nữa, cũng dài không kém!

Hồ Bất Sầu thoáng đỏ mặt.

Thủy Thiên Cơ bật cười khanh khách:

- Thì ra ngươi cũng biết đỏ mặt! Ta cứ tưởng da mặt ngươi là một lớp thủy tinh, dày như bức tường thành, cứng rắn, vô cảm, vô giác!....

Hồ Bất Sầu dặng hắng mãi, chung quy chẳng thốt được một tiếng nào. Không thốt được mà cứ đứng đờ ra đó, thì trơ trẽn quá, y quay mình bước nhanh vào bóng tối.

Thủy Thiên Cơ nhìn theo y cười mãi, ngờ đâu trong lúc nàng đang ngặt nghẽo cười, một biến cố phát sanh...

Trong vùng trời đen như mực, hơn hai mươi bóng người vận y phục lội nước đồng thời màu đen, từ trên bờ nhảy ùm xuống biển lướt nhanh trên đầu sóng nhẹ nhàng, nhanh chóng phi thường.

Hơn hai mươi người dó, dùng khăn đen bao kín mặt, chỉ lộ đôi mắt sáng ngời, như hai điểm sao, lướt mình trên nước, đến chiếc thuyền buồm ngũ sắc dừng lại. Không cần đeo giây neo, bằng một động tác cực kỳ ngoạn mục họ uốn tròn người tung bổng lên không, đáp xuống sàn thuyền. Chân chạm sàn gỗ, nhẹ hơn chiếc lá rơi, không gây một tiếng động khẽ.

Tuy hơn hai mươi người cử động như bóng ma cũng có kẻ phát giác kịp thời, kẻ đó là Thủy Thiên Cơ, nàng mỉm cười.

Vừa lúc đó, bọn Linh Nhi, Châu Nhi và các thiếu nữ ủng hộ tiểu công chúa bước ra, cùng theo họ có cả Phương Bửu Nhi và Hồ Bất Sầu.

Bọn người của Tử Y Hầu lúc đó đã vận tang phục.

Phương Bọn Nhi vừa mở miệng hỏi:

- Mộc Lang Quân...

Thủy Thiên Cơ nhanh như chớp, vọt mình tới, chạm vào người hắn.

Cả ba ngã nhào xuống sàn, chưa ai kịp đứng lên, một ngọn gió từ bên ngoài quét ngang khung cửa sổ, rồi một tiếng bộp vang lên. Nơi một chiếc trụ, có mũi tên đuôi cá gắn lông chim điêu cắm sâu hơn năm tấc, đuôi lông còn rung rung.

Linh Nhi biến sắc kêu lên:

- Ai đây?

Bên ngoài có giọng cười âm trầm vang lên, rồi một giọng nói cũng ầrn trâm đáp câu hỏi của nàng:

- Nhị Thập Tứ Quái Đoạt Mạng Truy Hồn, giết người cũng chẳng cần lý do, nếu gặp kẻ biết điều, thì chẳng cần đòi mạng, mà chỉ đòi châu báu, bạc vàng!

Bình! Bình!

Hai cánh cửa mở tung ra, từ bên trong nhìn thấy rõ bên ngoài. Hơn hai mươi người vận y phục đen mặt bao kín khăn đen, ánh mắt chớp ngời, hiện rõ trong tầm mắt của bọn thiếu nữ.

Tiểu công chúa khuỳnh hai cánh tay chống nạnh, đứng thẳng người, trợn tròn mắt, lớn tiếng mắng:

- Bọn cường đạo nào, từ đâu đến, có biết đây là đâu chăng? To gan lắm, mới khinh thường mạng sống, dẫn xác lên thuyền phóng túng, tánh ngông cuồng!

Người cầm đầu nội bọn, bật cười hắc hắc:

- Các đại gia chúng ta chỉ cần châu báu, bạc vàng. Nơi nào có châu báu bạc vàng, là chúng ta đến, cần gì phải biết nơi đó là địa phương chi, nơi chi? Kẻ nào muốn sống hãy bước đến vách thuyền kia, đứng bất động, bất tuân thì cầm như quỷ vô thường đã buông thòng lọng quanh cổ rồi!

Linh Nhi sôi giận:

- Chắc như thế không?

Hơn hai mươi người vận y phục đen, rập nhau cười lên, giọng cười quái dị, đồng một lượt vung mấy mươi cánh tay đập mạnh vào các cánh cửa.

Tiếng ầm ầm phát lên dữ dội những tấm ván vỡ vụn thành văm, thành mảnh, bay tung toé.

Linh Nhi không ngờ bọn hải tặc đó chưởng lực kinh hồn đến thế.

Bằng vào công lực đó chúng có thể tự liệt mình vào hạng cao thủ thượng thặng trên giang hồ.

Trong một thoáng, nàng ước lượng tình thế. Trên thuyền, ngoài nàng, Châu Nhi và Thủy Thiên Cơ ra, tất cả đều còn kém xa chúng.

Nếu xảy ra xô xát, chỉ có ba người chống lại hơn hai mươi người, sự chênh lệch quá rõ ràng. Do đó, sự thắng bại cũng quá rõ ràng, không cần đợi lúc kết thúc mới thấy rõ...

Tự nhiên nàng phát lo ngại.

Nàng cao giọng hỏi:

- Các ngươi sinh hoạt trên biển, hẳn phải thuộc quyền quản trị của Tử Nhiêm Long Thọ Thiên Tề?

Người đối thoại với nàng bật cười ha hả:

- Tử Nhiêm Long là cái quái gì? Ta chẳng hề biết một tên quá tầm thường như thế!

Tiểu công chúa lại mắng:

- Ta chẳng quản các ngươi là ai, ta chỉ nói cho các ngươi? biết là cha ta bỏ mình vì đồng đạo võ lâm mà các ngươi dù sao cũng là người trong võ lâm. Nhân cơn tai biến của ta, lại dám đến đây làm điều vô lễ, thử hỏi lương tâm các ngươi để đâu?

Người đối thoại bật cười cuồng dại:

- Lương tâm! Lương tâm! Xếp cái lương tâm do ngươi vừa nêu ra vào một xó nào đó đi! Lương tâm là cái quái gì, đối với bọn người như chúng ta, lương tâm còn nhẹ hơn một chén rượu thừa.

Y vẫy tay khắp đồng bọn. Hơn hai mươi người cùng lướt tới.

Linh Nhi và Châu Nhi kinh hãi, vội lướt tới án ngữ cho nội bọn nhà.

Bỗng Thủy Thiên Cơ cất tiếng:

- Ta hết sức lấy làm lạ, nghĩ mãi mà chẳng hiểu được. Truy Hồn Đoạt Mạng Nhị Thập Tứ Quái là hạng người nào? Nhóm đó xuất hiện trên giang hồ từ lúc nào? Ta từng đi khắp đó đây, tuyệt nhiên chẳng nghe ai nói đến.

Người cầm đầu bọn chúng gằn giọng:

- Ngươi là cái quái gì, hòng biết được bọn ta?

Thủy Thiên Cơ quay qua Hồ Bất Sầu hỏi:

- Ngươi có biết gì không?

Hồ Bất Sầu gật đầu:

- Biết chứ!

Linh Nhi động tính hiếu kỳ hỏi:

- Thế ra, chúng là những ai?

Hồ Bất Sầu thản nhiên:

- Chúng là một bọn người tập hợp dưới quyền điều động của Trích Tinh Thủ Bành Thanh!

Mọi người của cả hai cánh đều giật mình.

Người cầm đầu đối phương lùi lại hai bước.

Linh Nhi rít lên:

- Thì ra ngươi! Ngươi khuyến cáo chúng ta dời thuyền đến đây, cứ tưởng là ngươi có hảo ý, không ngờ ngươi muốn cho chúng ta đi khuất để dễ bề hạ thủ đoạn!....Xưa nay ngươi tỏ ra là nhân vật tốt, giờ đây mới biết lòng lang dạ sói ẩn sau gương mặt ngươi! Ngươi là cầm thú, không hơn không kém!

Tiểu công chúa cao giọng:

- Còn kém loài cầm thú mới đúng! Con gà còn biết ơn hạt thóc, con chó còn biết ơn bát cơm, con trâu còn biết ơn bó cỏ, chứ bọn chúng thì nhân tai biến toan đoạt tài sản người đã hy sinh cho sự an toàn của chúng!

Người cầm đầu bọn áo đen đột nhiên đưa tay giật phắt chiếc khăn bao mặt xuống.

Đúng như Hồ Bất Sầu đã nói, hắn chính là Trích Tinh Thủ Bành Thanh. Lộ gương mặt thật rồi, hắn bật cười ghê rợn, trầm giọng thốt:

- Không ngờ các người khá thông minh, đoán ra được đại gia là ai!

Bản ý của ta là nể oai linh của Tử Y Hầu, dung tha cho các ngươi được sống sót, nhưng hiện tại các ngươi biết rõ chân tướng của ta rồi, thì các ngươi phải chết, có như vậy ta mới yên tâm!

Hắn bước tới một bước, rồi hai bước... Hai mươi ba người kia cũng bước tới, mỗi người một phía mỗi người chiếu cố một hoặc hai thiếu nữ...

Hồ Bất Sầu tự lượng sức mình, chưa phải là địch thủ của bọn áo đen. Cầm chắc cái bại trong tay, y len lén lấy chiếc chìa khóa do Tử Y Hầu trao cho, cài lên mái tóc, chuẩn bị giao đấu.

Bành Thanh hét lên một tiếng lớn, tất cả bọn áo đen cùng xuất thủ một lượt.

Linh Nhi kêu lên:

- Châu Nhi hãy bảo hộ tiểu công chúa!....

Tiểu công chúa hét vang:

- Ta chẳng cần ai bảo vệ! Để mặc ta!

Một đại hán thân vóc ốm, cao, nhào tới.

Hắn khinh thường nàng còn nhỏ tuổi, không đáng sợ cho lắm, chừng như hắn thương hại nàng, không nỡ sát hại, nên hắn nhào tới, mà không cầm vũ khí, chắc hắn định bắt sống nàng.

Phương Bửu Nhi sôi giận, quát to:

- Hèn nhát! Vô sỉ! Đường đường một nam nhân lại toan hiếp đáp một cô gái bé nhỏ! Ngươi chẳng xứng đáng đứng trong hàng ngũ võ lâm chút nào!

Thấy người khác lâm nguy, hắn nóng lòng, hắn bất bình mắng cho hả, nhưng mắng mà làm được gì? Hắn lại liều lĩnh, bước nhanh tới đứng án trước mặt tiểu công chúa, vung tay đấm thẳng vào người đại hán cao ốm.

Nhưng hắn đấm làm sao trúng gã đại hán? Mà có trúng cũng vị tất làm cho gã đại hán phải đau đớn...

Thủy Thiên Cơ thấy kịp sự việc đó, song đứng hơi xa, không can thiệp chỉ kêu thét lớn:

- Bửu nhi! Đề phòng!

Nàng chỉ kêu được mấy tiếng, thân hình Phương Bửu Nhi tung bổng lên không, văng ra ngoài xa, rơi xuống sàn thuyền kêu bình một tiếng nằm bất động...

Tiểu công chúa biến sắc, gọi gấp:

- Bửu nhi? Bửu nhi! Ngươi...

Đại hán ốm cao đã đến trước mặt nàng. Hắn cười hắc hắc, thốt:

- Mặc hắn, cô bé đừng động tâm đến hắn!

Gã dang rộng hai cánh tay ra, bàn tay xòe ra như chiếc quạt bồ, định ôm nàng.

Tiểu công chúa vội xoay người nửa vòng, thoát khỏi vòng tay của gã.

Đại hán cao ốm lại cười ha hả:

- Khinh công khá lắm đó! Song hãy xem thủ đoạn của ta đây.

Hai bàn tay của gã vung lên với tốc độ phi phàm, hai bàn tay biến thành trăm thành ngàn, như vô số cánh bướm chập chờn bay liệng quanh mình tiểu công chúa.

Ngoài thuật khinh công ra, tiểu công chúa chẳng biết loại võ công nào khoác, nên hiện tại nàng sử dụng tuyệt kỹ, tránh né thủ pháp của đối phương, chứ chẳng mảy may phản kích.

Thủ pháp của đại hán quả thật nhanh phi thường. Nhưng thân pháp của tiểu công chúa nhanh vô tưởng, nhờ vậy mà nàng duy trì được một lúc lâu, tránh khỏi bị đại hán chụp trúng.

Linh Nhi, Châu Nhi dù có muốn trợ giúp tiểu công chúa, song mỗi nàng tự cứu lấy bản thân còn vất vả vô cùng, làm gì lo liệu cho kẻ khác nổi? Bởi lúc đó, bọn đại hán áo đen đã vào cuộc tất cả rồi, và cảnh hỗn chiến khai diễn khắp khoang thuyền.

Tiểu công chúa vừa né tránh vừa kêu thảm. Đại hán cao ốm vừa dồn áp lực vừa cười rợn. Cuối cùng hắn cũng chụp được tiểu công chúa.

Đến lúc đó, hơn nửa số thiếu nữ trên thuyền đã bị các đại hán điểm huyệt, còn Hồ Bất Sầu thì mồ hôi đầm đìa. Y chẳng còn sức lực đành ngã khuỵu tại chỗ.

Chỉ có Thủy Thiên Cơ là dửng dưng như thường, nàng ung dung lăn qua đảo lại giữa rừng đao

kiếm. Nàng thừa công lực tự vệ, nhưng lại thiếu khả năng chiếu cố bọn người nhà. Nếu bọn đại hán kia rảnh tay, rồi cùng nhau xông vào hợp kích, chẳng rõ nàng có đương đầu nổi hay không?

Võ công của Linh Nhi và Châu Nhi cũng khá cao, song bất quá cả hai đều hiểu theo hình thức các chiêu. Biểu diễn thì xem rất đẹp mắt, nhưng thực sự giao đấu với địch thủ thì thiếu hẳn phần thực nghiệm.

Do đó chẳng những không linh hoạt, mà còn lúng túng, không phát huy nổi cái thâm diệu tuyệt học, không tạo được áp lực trước một đối phương kém tài, song thừa kinh nghiệm.

Cái học của hai nàng còn nặng mùi lý thuyết. Cái học đó dù được một tay bá chủ võ lâm như Tử Y Hầu truyền cho, nhưng cũng chưa ứng dụng được.

Thành ra, hiện tại hai nàng tự vệ còn thấy khó khăn, nói chi đến việc chiếu cố kẻ khác!

Qua một lúc duy trì, cả hai xuất hạn ướt đẫm y phục. Trong tình thế nguy cấp đó, Linh Nhi nhìn sang Thủy Thiên Cơ, một ý niệm thoáng hiện trong tâm não, nàng gọi to:

- Thủy Thiên Cơ, ngươi hãy chạy đi, đừng lưu luyến, vì bọn ta mà phải mang họa chung!

Thủy Thiên Cơ lắc đầu:

- Không! Ta không đi đâu cả!

Linh Nhi tưởng nàng có hảo ý, không nỡ bỏ người trong cơn hoạn nạn, hết sức cảm kích, rung rung giọng:

- Thủy cô nương! Đừng bận lâm gì đến bọn này, hãy lo nghĩ đến bản thân...

Thủy Thiên Cơ vụt cười ha hả:

- Đừng lầm! Chẳng phải ta tự nguyện cùng chung hoạn nạn với các ngươi đâu. Chẳng phải ta dại gì nấn ná tại đây để chết chung với các ngươi cho trọn tình đâu! Không, ta còn muốn sống, ta tiếc sự sống của ta lắm. Chỉ vì bờ biển cách thuyền rất xa; mà ta thì chẳng quen lội nước, ta không đi được. Dù ta muốn đi, cũng chẳng có cách nào để đi!

Ta ở lại là vì lẽ đó chứ ta chẳng phải vì các người đâu!

Nàng cười, nàng nói, thản nhiên, không kinh hãi trước địch, không ngại sự trắng trợn trước mặt bọn Linh Nhi. Giọng cười, giọng nói còn có phần trào phúng.

Nghe nàng nói thế, Linh Nhi và Châu Nhi dở khóc dở cười! Còn gì chua chát hơn?

Một bóng người lướt tới, Linh Nhi thuận tay vươn nhanh ra, điểm vào huyệt đạo của người đó, nhưng hắn tránh khỏi. Hắn vọt mình đến trước mặt Bành Thanh hỏi:

- Đánh như thế này mãi, biết đến chừng nào chúng ta mới càn quét sạch bọn chúng hở đại ca? Chúng tôi có thể giở một vài tuyệt chiêu ra chứ?

Bành Thanh gật đầu:

- Chúng đã ngoan cố, mình cũng cần gì nương tình nữa. Các ngươi tùy tiện, miễn sao thu gọn chúng nhanh chóng được thì thôi!

Đại hán đó vâng một tiếng, đoạn quay mình trở lại cục trường, thoạt nhiên, hắn bốc từng thiếu nữ một, những nàng đã bị điểm huyệt ngã tại chỗ, quăng vào một góc thuyền, trong thoáng mắt hắn làm song việc đó. Rồi hắn chọn một nàng, vừa đưa tay vừa xoa xoa mặt nàng đó, vừa cười nham nhở, vừa thốt:

- Đẹp! Đẹp lắm! Trẻ lắm! Trẻ như thế này chắc làn da trắng mát lắm đây!

Linh Nhi trông thấy hét to:

- Tên khốn nạn, ngươi định làm gì?

Đại hán bật cười lớn:

- Ta làm gì? Ngươi lo sợ cho nàng phải không? Đây, nhìn xem ta làm gì nàng!

Hắn đưa tay, nắm áo nàng đó kéo mạnh, chiếc áo rách ra, bày bộ ngực trắng, nhũ hoa căng phồng...

Linh Nhi mắng to:

- Tên khốn nạn? Tên súc sinh!

Hắn bật cười hô hố, xé toát luôn chiếc quần nàng đó vừa cười vừa thốt:

- Đúng, ta là tên súc sinh, bởi là súc sinh nên ta chẳng thích những vật che dấu thân hình. Ta muốn nhìn toàn một những con người trần như nhộng, trần như loại súc sinh! Rồi đến lượt các ngươi, nếu chẳng dừng tay, cúi đầu, các ngươi cũng trần như nhộng!

Hiện tại, thiếu nữ đó chẳng còn mảnh vải che thân, dù một mảnh vải nhỏ bằng bàn tay.

Hắn lại rà tay từ trên suối tóc đen huyền của nàng, từ từ đi xuống ngực, xuống bụng...bọn thiếu nữ thẹn quá, chẳng nàng nào dám nhìn.

Châu Nhi hét lo:

- Ngươi...ngươi...

Nàng muốn mắng nhiều tiếng độc song chẳng thốt được tiếng nào, vì quá tức uất.

Một thiếu nữ bị lột trần, rồi đến lượt nàng thứ hai, nàng thứ ba, chúng bị điểm huyệt, dù căm phẫn, song còn phản kháng gì được?

Chúng quá thẹn, quá hận, tủi thân, khóc ròng...

Đại hán cao, ốm đã chế ngự được tiểu công chúa, chụp nàng nhấc bổng đưa nàng lên cao, vừa cười vừa gọi:

- Anh em xem đây? Nàng này còn bé bỏng gì đâu? Có thể dùng làm nàng hầu được rồi đó! Có hầu non như thế này thì tuyệt!

Linh Nhi hét to:

- Buông ra, tên khốn nạn! Buông ra!

Thủy Thiên Cơ khẽ cảnh cáo nàng:

- Mắng cứ mắng, hét cứ hét, tuyệt đối không nghe lời chúng mà dừng tay, các người hãy tưởng tượng nếu sa vào tay bọn súc sinh này, thì tai hại không lường nổi! Ai đã kẹt, cứ để kẹt, ai chưa kẹt cố vùng vẫy cho khỏi kẹt.

Linh Nhi khóc rống lên:

- Nhưng...nhưng...

Vừa lúc đó, đèn trong khoang thuyền vụ tắt, chỉ còn mấy ngọn bên ngoài, nhưng gió thổi mạnh làm chao chao, khi mờ khi tỏ, không còn ai trông rõ sự vật cả.

Một mùi hương lạ đột nhiên thoang thoảng trong không gian, mùi thơm đó hẳn từ bên ngoài theo gió bay vào, tiếp theo mùi hương là hơn hai mươi bóng vàng óng ánh, từ bốn phía bay đến chập chờn như ác quỷ hung thần.

Bọn người do Bành Thanh quy tụ, điều động đến tận thuyền đêm nay toan vét sạch tài sản của Tử Y Hầu, gồm toàn những tay giết người không chớp mắt, không tanh máu. Thế mà thấy những bóng vàng xuất hiện, người nào cũng sửng sốt, kinh hoàng. Không hẹn mà đồng, chúng cùng dừng tay, cùng hiệp nhau một chỗ, nương tựa vào nhau như sắp khai chiến với địch.

Còn Bọn Linh Nhi, Châu Nhi, Hồ Bất Sầu cũng đã lùi nhanh về một góc khoang thuyền, đôi tay nắm chặt lại.

Cục trường hình thành cái thế tam giác rõ rệt, và bọn Bành Thanh đang từ cái thế chủ động, chuyển sang thế thụ động.

Thế tam giác hình thành rồi, phe Bành Thanh và phe Linh Nhi bây giờ mới quan sát kỹ bọn mới đến.

Chúng không là ác quỷ hung thần, chúng là những con người, bằng xương bằng thịt, mùi hương lạ bốc từ thân thể chúng.

Bỗng, không rõ từ đâu xẹt đến, hơn mấy mươi đạo bạch quang sáng rực, chiếu thẳng vào người bọn đó, thành cái màu vàng óng ánh của chúng ngời lên choá mắt, và cũng nhờ những đạo bạch quang đó mà cánh Linh Nhi và cánh Bành Thanh mới nhận ra đó là những nàng thiếu nữ, lõa thể, xõa tóc dài chấm đất, tóc và thân thể được xoa một lớp phấn màu vàng bốc mùi thơm phức.

Hiện tượng đó làm cho mọi người bàng hoàng, sửng sốt. Mùi hương đó làm cho tất cả ngây ngất, say sưa, phần hồn rời phần xác phiêu phưởng dật dờ.

Trong khi mọi người đang đờ đẫn như tượng gỗ, thì bọn thiếu nữ đó dang hai cánh tay ra, nhào tới, mỗi nàng tiến đến một gã áo đen.

Chúng mỉm miệng cười duyên, trông còn hấp dẫn hơn mùi hương lạ.

Chúng đã đẹp, chúng lại trần xuồng, phô trọn toà thiên nhiên ngà ngọc trước mắt những đại hán tràn đầy nhựa sống, bảo sao bọn đại hán đã ngây ngất, lại chẳng ngây ngất hơn với nụ cười quyến rũ?

Thân hình đó, mùi hương đó, nụ cười đó, làm tê liệt hơn hai mươi đại hán dưới sự điều động của Bành Thanh, hắn cũng không tránh khỏi trận mê hồn, do chúng bố trí.

Chúng trở thành những pho tượng mặc cho các nàng làm gì thì làm.

Mỗi nàng đeo kín một gã, tay vòng qua cổ đu mình lên, chân co lại, gót chân ấn vào phía hậu đầu gối.

Sự cọ sát của các nàng, càng làm cho bọn đại hán thêm đê mê hơn, hiện tại bọn đại hán chẳng còn nghĩ đến phản ứng, chứ đừng nói là có phản ứng nào.

Thoáng nhìn qua cục diện, ai ai cũng tưởng là nữ đang vồ vập say sưa nam, nữ là những kẻ trông nam xuất ngoại từ lâu, mới đặt chân trở lại gia đình, nữ còn trong cơn xúc cảm, không ngăn chặn nổi nguồn lòng để cái thương, cái nhớ, cái trông chờ hiện lộ qua vòng tay nữ, muốn hoà lẫn xương thịt với nam thành một khối...

Và cái khối chung đó đang bị ngọn lửa lòng đốt chín. Trước khí chín, đường gân rung thớ thịt rung, càng bị đốt, họ càng đê mê, nam cũng như nữ, sẵn sàng chết với sự đê mệ..

Nhưng, nam và nữ là hai phe đối chiếu, trong khi nam đang tê liệt, thì nữ lại sự dụng đấu pháp ly kỳ, đấu pháp đó càng làm cho nam tê liệt hơn, hoàn toàn biến thành khí cụ cho nữ mặc tình vọc, phá...

Bỗng, một trong số thiếu nữ khỏa thân hỏi:

- Chúng ta là ai?

Tất cả những nàng kia rập nhau đáp:

- Chúng ta là Huỳnh Kim Ma Nữ!

Kế tiếp, nhiều tiếng rắc rắc, bạch bạch vang lên kèm theo tiếng rú thảm, tất cả bọn đại hán áo đen ngã nhào trong tiếng cười của bọn Huỳnh Kim Ma Nữ.

Thì ra vòng tay đeo nơi cổ các đại hán, siết mạnh một cái, xương vai đại hán gãy vụn. Gót chân ấn nơi phía hậu đầu gối đại hán, nhấn mạnh một chút, xương chân gãy vụn. Xương gãy kêu rắc rắc; thân hình ngã xuống kêu bạch bạch,đồng thời chúng rú lên, lẫn với tiếng với tiếng cười của bọn thiếu nữ.

Giờ đây, hơn hai mươi xác bất động nằm la liệt trên sàn thuyền.

Chúng bất động nhưng miệng còn rên rỉ ư ư? được.

Trong mấy phút giây, với đấu pháp kỳ dị, bọn Huỳnh Ma Kim Nữ, tận loại trừ bọn đại hán áo đen, khỏi vòng chiến. chỉ còn độc lại Bành Thanh.

Bọn Linh Nhi hết sức kinh hoàng, chỉ có Thủy Thiên Cơ là dửng dưng như thường, hơn nữa nàng khoanh tay, đứng nhìn, miệng điểm nụ cười thích thú.

Trích Tinh Thủ Bành Thanh xuất hạn đẫm ướt, y rung rung giọng hỏi:

- Các ngươi...có phải là Tây Phương...

Từ bên ngoài khoang thuyền, một giọng nói lanh lảnh vọng vào:

- Đúng vậy! Ngươi có kiến thức khá đấy!

Giọng nói phát lên, nghe thì nhỏ, nhưng ngân vang rờn rợn, như tiếng chạm khẽ vào nhau của những vật bằng kim loại.

Vẻ sợ hãi hiện lên rất rõ trong ánh mắt của Trích Tinh Thủ Bành Thanh, y líu lưỡi ấp úng:

- Kim...Lão tiền...bối, bọn chúng tôi...chưa hề làm điều gì đắc tội với tiền bối, tiền bối sao nỡ...

Người bên ngoài hét to:

- Câm ngay! Tử Y Hầu có là hạng người thế nào đi nữa, thì lão ấy cũng đã chết rồi. Bọn tỳ thiếp của lão có tội tình gì, mà các ngươi dám lăng nhục dã man như vậy?

Dùng khẩu khí đó, người bên ngoài khoang thuyền không biểu lộ cái ý tôn sùng Tử Y Hầu như tất cả hào kiệt anh hùng đã quy tụ nơi bờ biển, theo dõi cuộc so kiếm vừa qua. Trước con mắt y. Tử Y Hầu bất quá là một nhân vật có thực tài, nhưng chẳng đến nỗi là một thần tượng!

Nhưng, y là bạn hay thù của Tử Y Hầu?

Bọn Linh Nhi vừa kinh hãi vừa hoan hỉ, nếu người nào đó là bạn Tử Y Hầu, thì cục diện hôm nay quả đúng là “ Hoa. trung hữu phúc, kiết xuất từ hung”. Còn như người đó là thù, thì đúng là “Hoa. vô đơn chí”, đành rằng y loại trừ bọn Bành Thanh để cứu bọ, nhưng cứu họ rồi đưa họ vào nguy cảnh khác, rất có thể hung hiểm hơn, như vậy trốn mồ gặp mả, chứ có thoát nạn đâu?

Bọn Linh Nhi nghĩ rằng, sa vào tay cường đạo, là bọn Bành Thanh, kể ra còn nhẹ nhàng hơn rơi vào tay ác quỷ. Bởi bọn Huỳnh Kinh Ma Nữ kia xuất hiện chẳng khác nào bọn ác quỷ.

Do đó, sự mừng rỡ của bọn Linh Nhi rất mong manh, mà niềm sợ hãi càng thêm trầm trọng.

Thủy Thiên Cơ không hề tỏ ra nao núng chút nào, chừng như nàng đã có chủ ý, chừng như nàng thừa hiểu bọn người mới đến đó là ai, và nàng chẳng hề sợ hãi chúng Tất cả đều hướng ra ngoài.

Vô luận là người bên ngoài là tốt, là xấu, hiền hay dữ, bạn hay thù, người đó hẳn là một nhân vật phi thường, có thinh danh chấn động khắp bốn phương.

Một vầng kim quang bao bọc người bên ngoài, người đó có thân vóc độ ba thước cao vĩ, kim quang bao bọc, nên trông như một quả cầu tròn, quả cầu đó bay vút vào khoang thuyền. Vầng kim quang phát ra do bộ y phục của y, chẳng rõ bộ y phục đó bằng chất liệu gì. Đầu y đội một chiếc mão cũng bằng vàng, mão có hình thức quái dị xem nặng lắm, nếu người yếu sức chụp cái mão đó lên đầu dám thụt thân xác xuống mấy tấc, cổ phải rụt ra khỏi bờ vai.

Đặc biệt nhất là hàm râu của y dài hơn thân hình, vì quá dài nên phết đất, tóc màu vàng, trông y hết sức huy hoàng, nhưng có phần khôi hài, dễ khiến cho người nhìn phải cười nôn.

Còn ai dám cười nữa, khi thuộc hạ của người đó đã loại trừ hai mươi cường đạo. Chúng còn thoi thóp thở đó nhưng có khác nào đống xương thịt chỉ chờ vất xuống biển.

Có hàm râu dài như vậy, dĩ nhiên người đó phải già, và nhân bộ râu vàng, người ta gọi lão là “Kim Tu Lão Nhân”.

Lão vừa bay vút vào khoang thuyền, bọn Huỳnh Kim Ma Nữ cấp tốc quỳ xuống, đầu cúi sát ván thuyền.

Kim Tu Lão Nhân bật cười ha hả:

- Được lắm! Được lắm! Các ngươi không đến nỗi làm mất mặt lão phu!

Giọng nói của lão ngân lên, như tiếng kim khí nghe chói tai hết sức.

Nhưng giọng cười của lão nhân nghe như tiếng trống gióng liên hồi, như ngàn muôn quân giục ngựa, nện vó rầm rập trên nẻo đường chinh chiến. Tiếng trống, tiếng vó ngựa bừng bừng sát khí ai nghe cũng phải khiếp vía kinh hồn.

Một con người cao to hơn ba thước, dáng dấp bằng một hài đồng, thế mà phát huy âm thinh hồng lượng, ngang với một kẻ khổng lồ. Nếu chẳng có võ công tuyệt đỉnh thì làm gì biểu lộ một sinh lực phi thường như vậy?

Kim Tu Lão Nhân cười một lúc, rồi ngừng, đảo mắt nhìn quanh, ánh mắt dừng lại nơi Thủy Thiên Cơ.

Toàn thân lão bốc một ánh sáng vàng, và đôi mắt của lão cũng rực ánh sáng vàng, ánh mắt đó nhìn vào ai là kẻ ấy nghe lạnh xương sống ngay.

Thủy Thiên Cơ chừng như có chỗ ỷ trượng, chẳng những không ngán, trái lại còn cười duyên, cười đến khích động những ai cố lơ là với nàng.

Kim Tu Lão Nhân thấy nàng cười, cũng cười lớn:

- Hay quá! Hay quá! Không ngờ Thủy Thiên Cơ liễu đầu cũng có mặt tại đây.

Thủy Thiên Cơ nhại lại đúng giọng, đúng câu:

- Hay quá! Hay quá! Không ngờ Kim Hà Vương cũng có mặt tại đây!

Bọn Huỳnh Kim Ma Nữ kinh hãi, trố mắt nhìn nàng. Chúng không ngờ nàng khinh thường vị chúa tể của chúng, dám đối đáp ngạo mạn như thế!

Trái lại bọn Linh Nhi hết sức hân hoan, nếu Thủy Thiên Cơ dám đùa cợt như vậy, là nàng không ngán lão nhân. Trong trường hợp đó nếu lão nhân có làm gì nguy hại đến họ thì Thủy Thiên Cơ can thiệp ngay. Nàng thừa sức can thiệp, nên mới dám khinh thường lão.

Niềm sợ hãi đã qua, họ trấn định tinh thần, tính hiếu kỳ phát động, họ tìm hiểu về cái tên Kim Hà Vương.

Cái tên có vẻ quái dị với họ, họ tự hỏi, đó là danh tánh thật sự của lão nhân, hày chỉ là một ngoại hiệu do màu vàng của thân thể, của râu tóc dài mà thành?

Kim Hà Vương cười lớn:

- Thủy liễu đầu to gan nhỉ, ngang nhiên dám nhại giọng Kim đại thúc!

Rồi lão nhân lại đảo mắt ngời ánh vàng, nhìn quanh một lượt nữa, lại thở dài, tiếp:

- Nhưng ngươi từng khoe mình là tay khá lắm, giờ gặp tại đây, lão phu thất vọng vô cùng!

Thủy Thiên Cơ cười hì hì chẳng nói làm sao cả.

Kim Hà Vương tiếp:

- Ngươi có mặt tại đây, lại để cho bọn hải tặc lăng nhục tỳ thiếp của Tử Y Hầu. Chính lão phu cũng thẹn lây. Thẹn là vì dù sao cũng là đại thúc của một nàng quá vô dụng.

Lão thốt với giọng tràn đầy hiệp khí, thốt xong lão tỏ vẻ hết sức cảm khái. lão kích động đến độ rung cầm, cả hàm râu cũng rung rung theo, ánh vàng chơm chớp trông như sóng dợn dưới bóng hoàng hôn.

Thủy Thiên Cơ không đề cập đến sự thắng bại giữa nàng và bọn Bành Thanh, chỉ hỏi lại:

- Bọn súc sanh đó lão nhân gia định trừng trị thế nào?

Kim Hà Vương không do dự:

- Nghĩ vì chúng cũng có con mắt nhận được lão phu là ai, lão phu sẽ tha cho chúng!

Bọn Bành Thanh hết sức mừng rỡ, tên nào cũng sáng rực ánh mắt.

Nhưng Kim Hà Vương tiếp:

- Tha cho chúng được toàn thây!

Không phải tha mạng sống mà chỉ tha cho toàn thây! Thế là chết, chết được toàn thây!

Ánh mắt sáng ngời của bọn Bành Thanh vụt tắt, gương mặt xám xịt lại, kẻ nào run được cứ run.

Đến bọn Linh Nhi cũng biến sắc, dù Kim Hà Vương sát hại bọn Bành Thanh là giải nạn cho họ. Họ biến sắc, vì không ngờ lão tàn độc đến độ đó! Dù sao, bọn Bành thanh cũng chưa phạm tội ác quá nặng, bất quá chúng uy hiếp để cướp đoạt châu báu bạc vàng, chúng chưa hại mạng người, sao nỡ dùng độc hình với chúng, giết một lúc hai mươi bốn mạng người dù cho chúng toàn thây, nghĩ ra cũng thảm thương vô cùng!

Bình sinh bọn Linh Nhi chưa thấy cảnh giết chóc như vậy!

Bành Thanh lêu lên:

- Tây Phương Huỳnh Kim Cung...

Y không kịp dứt câu trọn ý, hai Huỳnh Kim Ma Nữ nhấc bổng y lên. Bên cánh tay vàng chói chớp chớp, thân hình y bị tung qua khung cửa sổ khoang thuyền, một tiếng “tủm” vang khẽ. Từ đây oan hồn của y phiêu phưởng muôn đời trên mặt trùng dương.

Từng cặp ma nữ khác lần lượt phóng bọn đại hán áo đen ra ngoài.

Chúng sẽ chẳng bơ vơ cô quanh bước sang thế giới bên kia!

Kim Hà Vương vuốt nhẹ chòm râu dài, bật cười ha hả:

- Lão phu trả sự im lặng lại cho con thuyền, không còn ai nhũng nhiễu các ngươi nữa.

Lão nhìn quanh, bỗng thấy Hồ Bất Sầu, hét to:

- Còn một gã nữa! Bay đâu! Sao không thanh toán nốt?

Hồ Bất Sầu là nam nhân duy nhất còn lại trước con mắt lão, bởi lão chưa thấy Phương Bửu Nhi. Lão không muốn nhìn nam nhân duy nhất đó, lão muốn quét sạch bọn nam nhân trong tầm mắt lão.

Linh Nhi và Châu Nhi giật mình, trong khi bọn Huỳnh Kim Ma Nữ đã bước tới kèm hai bên Hồ Bất Sầu rồi.

Linh Nhi và Châu Nhi trong thoáng mắt ước lượng tình hình, tự xét không thể cứu nạn cho Hồ Bất Sầu được, không đủ sức can thiệp là cầm như Hồ Bất sầu phải chịu chung số phận với Bành Thanh. Hai nàng bất nhẫn quá, đành liều mạng bước nhanh đến khung cửa sổ, án ngữ tại đó, đồng thời kêu lên:

- Y không phải là đồng đảng của bọn áo đen, y không oán thù với các vị tại sao các vị muốn giết y?

Kim Hà Vương cười lạnh:

- Tất cả nam nhân trên thế gian đều đáng giết cả, giết tuyệt, các ngươi có hiểu chăng? Hắn là nam nhân, không thể ra ngoài thông lệ đó!

Các ngươi hãy tránh ra!

Linh Nhi sôi giận:

- Nói như vậy là tiền bối muốn tất cả nam nhân trên đời đều phải chết hết, chỉ để một mình tiền bối sống sót sao?

Kim Hà Vương lạnh lùng:

- Cô bé hiểu đúng đó! Chỉ vì!....

Thủy Thiên Cơ lên tiếng:

- Chỉ vì nếu còn một nam nhân sống sót thì nữ nhân không thể không làm một cuộc so sánh với đại thúc, và đại thúc không thể giấu diếm được cái lùn của mình. Mà trên đời nầy có một nữ nhân nào chịu với một người chồng lùn tịt, chiều cao chỉ ngang nách mình thôi! Thà rằng nam nhân chết hết, còn độc lại một mình đại thúc, nữ nhân còn kén chọn thể nào được? Có đúng vậy không, hở đại thúc?

Kim Hà Vương cười hà hà:

- Liễu đầu đoán trúng tâm ý lão phu!

Cái lão Kim Hà Vương này quả có tánh tình quái thật. Việc đáng giận, lão không giận, việc chẳng đáng đối xử tàn nhẫn, lão lại cực kỳ hung ác. Giả sử người nào khác nghe Thủy Thiên Cơ

móc như vậy, phải phẫn nộ, gào thét ầm ĩ, nhưng lão lại cười bằng thích, lão tỏ lộ niềm khoái trá phi thường.

Thủy Thiên Cơ đáp:

- Nhưng về người này thì khác! Nếu lão nhân gia giết hắn, thì mẹ tôi chẳng cao hứng chút nào. Mà nếu mẹ tôi không cao hứng thì chính lão nhân gia cũng thừa hiểu là sẽ có những gì phát sinh sau đó. Lão nhân gia từng chứng kiến hậu quả những sự việc như vậy, phải không?

Kim Hà Vương sững sờ người một lúc, đoạn ấp úng:

- Thật vậy à?

Thủy Thiên Cơ cười lạnh:

- Tôi làm gì dám nói ngoa với lão nhân gia?

Kim Hà Vương lại thừ ra một lúc nữa, sau cùng thì lão đấm tay vào bụng bình bịch, lão nhảy dựng lên. Lão cử động mạnh quá làm con thuyền to lớn như thế cũng phải lắc lư, những cánh cửa khua động ầm ầm.

Bọn Linh Nhi xám mặt chẳng nàng nào dám nói năng gì cả, chi có Thủy Thiên Cơ cười tủm tỉm mãi...

Lão quát lớn:

- Buông gã ra đi, đuổi gã ra phía sau thuyền, đừng để ta trông thấy gã!

Huỳnh Kim Ma Nữ chẳng dám chậm trễ, đẩy Hồ Bất Sầu về phía hậu.

Mãi đến lúc đó, Linh Nhi mới trấn định tinh thần, bước tới vòng tay hỏi:

- Lão tiền bối giải nạn cho chúng tôi như thế này, chúng lôi phải làm gì để đáp ơn trọng?

Kim Hà Vương gật gù:

- Phải đấy, lão phu cứu các ngươi thoát chết, dĩ nhiên các người phải báo đáp ơn của lão phu chứ! Đâu các ngươi thử nói, sẽ báo đáp như thế nào cho lão phu nghe đi!

Linh Nhi trầm ngâm một lúc:

- Hầu gia có để lại bạc vàng châu ngọc...

Kim Hà Vương cưới lớn:

- Bạc vàng, châu ngọc? lão phu mơ mộng những thứ đó à? Bọn kia toan sát hại các ngươi, để cướp vàng bạc châu ngọc, rồi lão phu tàn sát chúng, để nhận lấy vàng bạc châu ngọc của các người, như vậy có khác nào lão phu tranh đoạt với chúng đâu? Tây Phương Huỳnh Kim Cung giàu có vô cùng, lão phu sá gì một số tài sản nhỏ mọn trên con thuyền bé này?

Linh Nhi giật mình:

- Lão tiền bối...

Nàng nhìn đồng bọn, thấy người nào cũng biến sắc, rồi nàng nhìn qua bọn Huỳnh Kim Ma Nữ. Thấy nàng nào cũng lạnh lùng, nàng thầm nghĩ, không tham bạc vàng, châu ngọc, Kim Tu Lão Nhân muốn gì?

Lão muốn gì, làm sao nàng đoán nổi? Nàng nhìn lão cố lấy bình tĩnh, hỏi:

- Xin tiền bối cho biết chúng tôi phải làm thế nào?

Kim Hà Vương lại cười vang:

- Các ngươi đừng sợ là lão phu mang các ngươi về cung! Không đâu, lão phu háo sắc thật đấy, song trong thiên hạ thiếu gì gái đẹp còn nguyên vẹn, lão phu cần gì phải thu lượm của thừa thãi của Tử Y Hầu?

Linh Nhi thở phào cung kính thốt:

- Xin tiền bối cho biết ý kiến!

Kim Hà Vương vụt thu nụ cười trầm giọng:

- Lão phu đến đây, với mục đích tra cứu lai lịch một người, xem người đó hiện hạ lạc địa phương nào. Lão phu hận người đó tận xương tuỷ, thề quyết không đội trời chung với y. Biết y ở đâu rồi lão phu sẽ đến tận nơi chặt xác y thành ngàn mảnh, vạn đoạn!

Giọng nói của lão càng phút càng nghiêm lạnh, ánh mắt của lão ngời lửa hận thù, trông phát ngán.

Linh Nhi run run giọng hỏi:

- Tiền bối có thể cho biết ngươi đó là ai?

Kim Hà Vương hừ một tiếng:

- Dĩ nhiên là phải cho các ngươi biết! Người đó là sự huynh của Tử Y Hầu, bị lão phu đánh bại một lần, co đầu rút cổ trốn nhủi trốn chui vào xó kẹt nào. Từ bao nhiêu năm qua, lão phu tìm mãi mà không gặp.

Trong thiên hạ ngày nay, chỉ có Tử Y Hầu biết y hiện ẩn nấp ở nơi nào!

Một ý niệm chớm hiện, Linh Nhi thốt:

- Nhưng tiền bối đến chậm một chút!....

Kim Hà Vương bật cười rùng rợn:

- Ngươi tưởng lão phu không hay biết gì về cái chết của Tử Y Hầu à? Chỉ vì lão ấy chết, lão phu mới đến đây! Lão phu chờ đợi cái chết của Hầu gia ngươi từ hơn mười năm qua rồi. Mãi đến gần đây mới nghe lão sắp đấu kiếm với người áo trắng, lão phu cấp tốc đến đây thầm khấn nguyện cho lão ấy chết dưới tay kiếm khách la.....

Linh Nhi trố mắt:

- Hầu gia chết rồi còn ai biết được sư huynh của người hiện giờ ở đâu mà chỉ cho tiền bối?

Kim Hà Vương cười ha hả:

- Ngươi xem lão phu là hạng người như thế nào. Lại dám buông lời gian trá? Sự liên hệ giữa Tử Y Hầu và người sư huynh của lão vô cùng mật thiết, Hầu gia của ngươi chết rồi hẳn phải có trối trăng hậu sự cho các ngươi chứ? Huống chi, người áo trắng có hẹn bảy năm sau sẽ trở lại, tự nhiên Tử Y Hầu phải sai phái ké nào đó trong các ngươi đến gặp sư huynh của lão, nhờ chỉ điểm võ công, để sau này đối phó với người áo trắng. Lão phu hỏi các ngươi, ai được phái đi tìm sự huynh của Tử Y Hầu? Kẻ đó phải khai thật với lão phu địa phương ẩn náu của sư huynh lão ấy!

Linh Nhi biến sắc, ấp úng:

- Nhưng...nhưng...

Kim Hà Vương quát lớn:

- Nhưng cái gì? Không nhưng cái gì cả, các ngươi lập tức khai ra cho lão phu biết, lão quỷ đó hiện tọa lạc nơi nào, nếu một mực giấu diếm, thì đừng trách lão phu hạ thủ đoạn tàn độc!

Lão gằn từng tiếng:

- Cho các ngươi mấy phút suy nghĩ? Qua mấy phút đó, số phận của các ngươi sẽ được định đoạt!

Linh Nhi bình thường lanh lợi lắm, hiện tại thì chẳng khác nào một kẻ ngốc, đành thu vai bất động trước mọi biến chuyển của tình hình, không có một phản ứng nhỏ hữu hiệu.

Kim Hà Vương bước đến một chiếc ghế ngồi xếp bằng tròn, vẫy tay về phía các Huỳnh Kim Ma Nữ:

- Ca lên! Ca một khúc, không dài mà cũng không ngắn, gợi cái hứng thú của con người bốc lên độ khá cao một chút!

Bọn Huỳnh Kim Ma Nữ vâng một tiếng lớn, đồng ca. Giọng chúng nghe thì dịu dàng, nhưng lạnh lùng làm sao.

Kim Hà Vương hướng sang bọn Linh Nhi:

- Ca khúc dứt mà các ngươi chưa chịu cung khai với lão phu, thì cứ mở to mắt, nhìn xem thủ đoạn lão phu dành cho các ngươi!

Giọng ca tuy lạnh lùng, khúc ca không đượm mùi dâm dật, nhưng có một ma lực là dao động lâm tư con người dần dần người nghe mất cả tự chủ. Tuy nhiên, Linh Nhi vì quá lo sợ nên chăng để ý đến giọng ca, nhờ vậy mà tâm hồn ổn định, Thủy Thiên Cơ bỗng kêu to:

- Yêu cầu lão nhân gia ra lệnh ngừng ca khúc đi!

Kim Hà Vương thét:

- Tại sao phải ngưng?

Thủy Thiên Cơ lạnh lùng:

- Dù lão nhân gia có bắt chúng ca luôn ba ngày ba đêm cũng chẳng có ma nào cung khai cho! Bởi họ có biết gì mà cung khai?

Kim Hà Vương bỗng bằng một thân pháp cực kỳ ảo diệu, đang ngồi xếp bằng tròn trên ghế, quật tung bổng người lên, lộn một vòng trong không gian, đáp xuống đứng trước mặt Thủy Thiên Cơ chỉ thẳng tay vào mũi nàng quát:

- Xú liễu đầu! Ngươi là người trong Ngũ Hành Thần Cung của lão phu, sao lại đứng về phe kẻ khác, toan chống chọi với lão phu?

Thủy Thiên Cơ điềm nhiên nhếch nụ cười nhẹ:

- Tôi có theo phe ai đâu? Bất quá tôi nói sự thật, lão nhân gia không chịu nghe thì thôi, sao lại gắt, thế lão nhân gia tưởng tôi nói dối để chạy tội cho họ à?

Kim Hà Vương quay lại bọn Huỳnh Ma Kim Nữ vẫy tay mấy lượt, chúng ngưng ca khúc liền.

Lão trùng mắt nhìn Linh Nhi và Châu Nhi đột nhiên quát:

- Nói hay không nói?

Linh Nhi và Châu Nhi nín lặng.

Thủy Thiên Cơ cười hì hì:

- Tôi nói có sai đâu! Họ biết gì mà nói?

Kim Hà Vương quát lên như sấm, song Linh Nhi và Châu Nhi vẫn mím môi chẳng thốt một lời nào. Dù là lời phân trần.

Thủy Thiên Cơ khoanh tay trước ngực, ngả người tựa vào vách, chân thò ra, chân rút lại mắt nhìn lên, mơ màng tiếp:

- Nghe lời tôi đi, lão nhân gia hãy trở về, nóng nảy, phẫn uất cũng chẳng ích lợi gì, tìm nơi khác mà dò la tin tức may ra còn được việc hơn.

Kim Hà Vương quát, mắng một lúc, chẳng có kết quả gì. Lại đứng thừ ra đó, lâu lắm lão bỗng cười ha ha, giọng cười rùng rợn vô cùng, dứt tràng cười, lão gằn từng tiếng:

- Được Lão phu hãy xem các ngươi có bằng lòng cung khai hay không cho biết!

Đưa nhanh tay mò mò trong mình, lão rút ra một cuộn kim tuyến:

Đường dây do nhiều sợi tơ vàng đánh lại, ít nhất cũng dài mấy trượng, nhỏ như tơ nhện.

Chẳng ai biết lão lấy đường dây đó ra để làm gì? Chỉ có Thủy Thiên Cơ, nàng hiểu lắm, bởi nàng cũng thuộc về Ngũ Hành Thần Cung. Vừa trông thấy đường giây. nàng biến sắc...

Lấy đường dây ra rồi. Kim Hà Vương vung tay, đường dây tháo ra, vươn dài đường dây nhỏ như tơ nhện, thẳng cứng. Lão bật cười hăng hắc, hỏi:

- Các ngươi có chịu nói hay không?

Buông dứt câu, lão đưa tay lên, đường dây thừng cứng lên theo, rồi lão hạ tay xuống đường dây nhắm lưng bọn Linh Nhi giáng mạnh.

Một đường dây nhỏ bằng tơ nhện chạm vào mình chúng phỏng có nghĩa lý gì, huống chi dù sao chúng cũng từng luyện tập nội công có sức chịu đựng đến mức độ nào đó?

Đường dây giáng xuống lưng thiếu nữ, từng nàng một bắt đầu từ nàng đầu tiên tới nàng cuối cùng, trong thoáng mắt nó đã đánh đủ hơn hai mươi thiếu nữ.

Chưa bị dây chạm, tất cả đều khinh thường, nhưng đường dây chạm nàng thứ nhất, nàng đó rú lên, rồi nàng đứng kế rú lên, tiếp theo là nàng thứ ba, đến nàng cuối cùng, chúng vừa rú, vừa co rúm người lại, cảm thấy đau đớn như bị trượng to đập vào mình.

Rồi đường dây không ngừng lên xuống, không rít gió, nhưng quất vào lưng bọn thiếu nữ kêu trói trót, chẳng khác nào roi vọt đánh mạnh, chỉ qua mấy cái quất đầu tiên, y phục của bọn thiếu nữ rách tơi tả, phần dưới còn che đậy phần nào cơ thể, chứ phần trên thì lộ da thịt trên làn da trắng, có hằn vết dây, dù nhỏ song trông rất rõ.

Chỗ tuyệt diệu của thủ pháp của Kim Hà Vương là đường dây giáng đúng vào huyệt đạo của bọn thiếu nữ, chúng đã đau vì bị đánh đau, càng đau hơn vì bị trúng nhằm những chỗ nhược. Chúng rúm người, rú thảm, mặt chúng xanh mét, chân tay run, trông hết sức não nùng.

Đã đến lúc phải liều, Linh Nhi và Châu Nhi chụp đường dây.

Đường dây tơ vàng lại vút lên tiếp, lần này chỉ giáng trót trót xuống lưng Linh Nhi và Châu Nhi.

Dĩ nhiên cả hai đau đớn vô cùng nhưng hai nàng cắn răng cố chịu đựng, không dám kêu than chi hết.

Kim Hà Vương vừa quất, vừa cười ha hả:

- Nói hay không nói? Có chịu nói không nào?

Thấy kẻ khác khổ sở, nhất là khổ sở do lão lão, lão đắc ý lắm.

Càng đắc ý lão càng quất nhanh, quất mạnh. Chẳng những không kêu than, Linh Nhi và Châu Nhi cũng có ý liều mạng toan nhào tới quyết sống chết với lão.

Đột nhiên có tiếng quát vang lên như sấm:

- Dừng tay! Dừng tay ngay! Ta nói!

Kim Hà Vương cười lớn:

- Có vậy chứ! Thế nào rồi cũng có kẻ phải nói chứ! Ha ha! Đừng hòng, nghịch ý với lão phu.

Lão giật mạnh cánh tay, đường dây thu về, cuộn tròn lại trong bàn tay lão.

Đường dây thu về rồi, lão tìm xem kẻ nào vừa tuyên bố là bằng lòng nói, chi thấy một tiểu tử mũi cao mắt sáng từ góc khoang thuyền bước tới, hiên ngang chững chạc.

Thì ra chính là Phương Bửu Nhi. Không rõ hắn đã tỉnh lại từ lúc nào.

Kim Hà Vương cau mày, hỏi:

- Chính ngươi? Ngươi là một tiểu quỷ, ngươi biết gì mà hòng nói?

Linh Nhi và Châu Nhi cùng mội loạt thét lên:

- Bửu Nhi lui lại ngay, ngươi không được nói gì hết!

Kim Hà Vương không hề tin tưởng một đứa bé như Phương Bửu Nhi lại biết được việc hệ trọng, song nghe Linh Nhi và Châu Nhi thét lên, lão sáng mắt liền, bởi nếu hắn chẳng biết gì thì tại sao hai nàng ngăn chặn?

Lao nhảy vọt tới cạnh hắn, vừa cười vừa thốt:

- Nói đi, nói mau cậu bé, lão phu sẽ cho kẹo, cho thật nhiều kẹo!

Gia gia đang chờ đây!

Phương Bửu Nhi trừng mắt:

- Gia gia của ai?

Kim Hà Vương giật mình cười lớn:

- Được! Được! Lão phu là gia gia của kẻ khác, chẳng phải gia gia của ngươi!

Phương Bửu Nhi cười hì hì:

- Hỡi lão đệ râu dài kia, nói thế nghe được đấy! Đại ca sẽ mua kẹo cho ăn.

Kim Hà Vương giật mình, đột nhiên sôi giận, nhưng chẳng dám phát tác, vì lão còn phải uyển chuyển để khai thác Phương Bửu Nhi.

Nếu làm dữ hắn sanh ngạnh, không chịu nói thì phiền phức lắm. Lão chẳng biết nói gì làm gì, cứ vuốt vuốt chòm râu dài óng ánh vàng, chờ xem thái độ của Phương Bửu Nhi.

Linh Nhi và Châu Nhi dù đang lo sốt ruột gan, trông thần thái của lão cũng khó nín cười.

Phương Bửu Nhi tiếp nối:

- Trước khi chết, Tử Y Hầu có lưu lại một phong mật giản, trong giản đó, có ghi chỗ ẩn trú của người sư huynh. Mật giản đó hiện do ai cất giữ, ngươi muốn biết chăng?

Kim Hà Vương vô cùng hân hoan thốt gấp:

- Muốn! Muốn lắm! Ai đâu, ngươi chỉ cho lão phu biết nhanh đi!

Phương Bứu Nhi hừ một tiếng:

- Nói chuyện với đại ca mà giở cái giọng đó à? Ngươi có thấy là vô lễ không?

Kim Hà Vương đằng hắng máy tiếng, mắng thầm:

- Tiểu súc sinh! Rồi ngươi sẽ biết tay lão phu? Lão phu cố dằn lòng chờ nghe ngươi nói rồi, sẽ

đập nát xác ngươi cũng chưa muộn!

Bắt lão gọi bằng đại ca, kể ra Phương Bửu Nhi cũng còn lễ độ lắm, giả sử hắn bắt lão gọi bằng tổ tông lão cũng chẳng ngại. Cứ gọi để biết những gì muốn biết rồi, sẽ trừng trị tội hỗn láo của hắn, cũng chẳng thiệt gì.

Lão cố cười ròn, chấp tay, cung cung kính kính thốt:

- Xin đại ca nói đi! Đại ca cho biết người nào hiện đang giữ bức mật giản của Tử Y Hầu!

Thủy Thiên Cơ vỗ tay cười lớn:

- Việc quái dị, thời đại nào chẳng có, địa phương nào chẳng có, song cái sự quái dị hôm nay, thì quả thật là hi hữu! Một lão già râu dài phết đất lại gọi một tiểu tử bằng đại ca. Ha ha! Thú vị quá!

Linh Nhi và Chậu Nhi cũng bật cười xòa. Nhưng vừa buột miệng cười, lại nin lặng ngay, nhớ đến cảnh tình hiện tại hết sức bi thương lại òa lên khóc.

Phương Bửu Nhi trầm lạnh giọng:

- Ngươi muốn ta nói, điều đó chẳng khó khăn gì. Nhưng bọn thiếu nữ kia đối với ngươi chẳng có thù, có oán chi cả, ngươi hãy phóng thích chúng trước đi!

Kim Hà Vương cắn răng, cố lắng đọng niềm tức uất nghẹn nơi yết hầu, rồi gượng cười gật đầu:

- Dễ! Dễ lắm!....

Lão vẫy tay sang bọn Huỳnh Kim Ma Nữ:

- Giải khai huyệt đạo cho bọn chúng, rồi để chúng đi đâu thì đi!

Vàng bạc, châu báu, lão không màng, tự ái lão bất chấp, miễn sao biết được chỗ ở vị sư huynh Tử Y Hầu thì thôi. Đủ biết lão thù hận con người đó đến mức độ nào!

Lão hạ mình, gọi Phương Bửu Nhi một tiểu tử chưa ráo máu đầu là đại ca! Đủ thấy lão nhẫn nhục vô cùng. Thủy Thiên Cơ chế nhạo, lão vẫn lờ đi, nhưng sau khi thoa? mãn rồi, đừng hòng kẻ nào vô lễ với lão, mong sống sót nổi.

Bọn Huỳnh Kim Ma Nữ hành động rất nhanh chóng, trong thoáng mắt, bọn thiếu nữ tỉnh lại như thường. Ngày nào, còn Tử Y Hầu, chúng là những con người rất tôn quý, trên giang hồ có mấy kẻ dám trêu vào chúng. Nhưng, hiện tại, chúng là những kẻ xót thương nhất đời, có mắt khôg dám nhìn ai, có miệng không dám thốt nên lời. Mọi tư thái đều xếp gọn, nhường chỗ cho dáng sợ hãi, đứng tại đó chẳng khác nào đứng giữa lò sát sinh, chờ tên đồ tể hạ con đao tuyệt mạng.

Nàng nào cũng đưa tay bấu víu những mảnh y phục rách, cố che giấu phần nào hở hang trên cơ thể, chúng đưa mắt khẩn cầu, nhìn Linh Nhi và Châu Nhi, như kêu cứu hai nàng tìm biện pháp che chở chúng...

Song, Linh Nhi và Châu Nhi còn biết làm gì cho chúng? Chính hai nàng rồi cũng không biết số phận mình rồi sẽ ra sao, thì chiếu cố đến ai nổi?

Hai nàng cúi thấp đầu khẽ bảo:

- Các ngươi nên đi thôi!

Phương Bửu Nhi cũng chẳng nỡ nhìn thẳng vào mặt chúng, cất cao giọng để ngăn chặn niềm xúc cảm dâng trào:

- Những chiếc rương nơi góc thuyền kia, ngươi ưng thuận cho chúng mang đi chứ?

- Tự nhiên! Tự nhiên!....

Chính lão ra lệnh cho bọn Huỳnh Kim Ma Nữ khuân những chiếc rương cho bọn thiếu nữ.

Những chiếc rương đựng bạc vàng châu ngọc của Tử Y Hầu để lại cho chúng làm của phòng thân sau ngày Hầu gia chết...

Các thiếu nữ y phục xác xơ, run lạnh trước những cơn gió biển lộng vào những khung cửa sổ, tất cả đứng lặng tại chỗ, không nàng nào muốn rời đi cả.

Kim Hà Vương quát to:

- Bọn xú liễu đầu, chưa chịu đi ngay còn đợi gì nữa? Các ngươi muốn nếm mùi vị đường dây của lão phu lần nữa à?

Các thiếu nữ hoảng hồn, đồng quỳ xuống nước mặt Linh Nhi và Châu Nhi, thốt nức nở:

- Bọn tôi không xứng đáng với Hầu gịa..

Linh Nhi an ủi chúng:

- Hầu gia có linh thiêng, hẳn không trách các ngươi đâu, các ngươi yên tâm ra đị..

Thủy Thiên Cơ chen lời:

- Phải đó, chính Hầu gia cũng bảo các ngươi nên rời thuyền. Các ngươi nên đi sớm đi, đi càng sớm càng tốt, chần chờ mãi biết đâu chăng có biến cố bất ngờ gây tai nạn cho các ngươi?

Cuối cùng, các thiếu nữ không còn làm gì khác hơn là nhặt rương bước đi, mỗi nàng đều nhìn Phương Bửu Nhi một thoáng, ánh mắt thiết tha lưu luyến vô cùng.

Ánh mắt đó, có lẽ suốt đời Phương Bửu Nhi không quên được...

oo Đêm xuống sâu, mây giăng dày, che khuất tinh quang...

Hơn mười mấy bóng mường tượng bóng người, cầm đèn bão hoặc đứng, hoặc ngồi, ở bên ngoài khoang thuyền, những bóng đó cũng ánh ngời màu vàng như các Huỳnh Kim Ma Nữ của Kim Hà Vương.

Đặc biệt hơn, những bóng đó cũng thấp nhỏ như Kim Hà Vương, song toàn thân lông lá mọc đều.

Nhìn kỹ một chút, mới biết chúng không phải là những con người lùn như lão, chúng chỉ là những con vượn lông vàng, được Kim Hà Vương huấn luyện rất công phu, nên hiểu được ý

người.

Bên cạnh thuyền, lềnh bềnh trên mặt nước, có mười mấy chiếc thuyền da thú. Có lẽ bọn Huỳnh Kim Ma Nữ dùng những bè đó từ bờ biển ra tận đến thuyền, nên chúng xuất hiện như bóng ma, chẳng gây tiếng chạm...

Bọn thiếu nữ thả thuyền con xuống nước, rồi lần lượt đeo dây neo, vác rương báu xuống theo, tiếng khóc của chúng còn vọng lại, trong khi những chiếc thuyền con rẽ sóng tiếng vào bờ.

Kim Hà Vương nóng nảy không chờ lâu, khi chúng khuất dạng bên ngoài, lão quay qua Phương Bửu Nhi, cười cởi mở:

- Bức mật giản ở trên mình kẻ nào, xin lão huynh nói ngay đi!

Những sự gì lão huynh đòi hỏi, đều được thỏa mãn cả rồi đó!

Phương Bửu Nhi dõng dạc thét:

- Trên mình ta đây!

Kim Hà Vương giật mình, nhưng hắn giữ nụ cười tươi:

- Trên mình lão huynh? Vậy lão huynh trao đây!

Phương Bửu Nhi nhìn sững lão, như nhìn quái vật, ánh mắt nửa phần ngạo nghễ, nửa phần trào phúng, một lúc lâu, hắn buông gọn:

- Ngươi không lấy được đâu, đừng hi vọng!....

Kim Hà Vương bật cười ghê rợn:

- Tiểu súc sinh! Ngươi lừa ta! Ngươi lừa thì phải nếm cái khổ của đường dây tơ vàng, lừa ta là phải chết với ta!

Phương Bửu Nhi cười lớn:

- Ngươi bất quá là một con vượn vàng. Người có thể giết ta, ăn thịt ta, đập nát xác ta, đốt cháy ta, trầm thủy cho ta chết ngộp, ngươi có thể làm bất cứ gì ngươi muốn, để sát hại ta, trừ cái việc thủ đoạn bức mật gian đó, bởi ta đã nuốt nó vào dạ dày rồi.

Linh Nhi và Châu Nhi vừa sợ vừa mừng, vừa cảm động, có lẽ niềm cảm động mạnh hơn tất cả mọi ý niệm khác, nên hai nàng lại rơi lệ.

Những hạt lệ đó, hiển nhiên dành cho Phương Bửu Nhi, có ai ngờ đâu một tiểu tử nhỏ tuổi như hắn lại có tâm trường thâm hậu, có can đảm to lớn...

Mưa Gió Vô Tình

Nếu một lần sét giáng xuống đầu có lẽ Kim Hà Vương không kinh khủng hơn nghe Phương Bửu Nhi bảo thế.

Lão kinh khủng đến thừ người ra, lâu lắm lão mới hoàn hồn, trở về thực tế, lão thét lên:

- Tiểu súc sinh! Lão phu sẽ lột da ngươi!

Lão vươn hai cánh tay ra mười ngón xòe nhọn hoắt, như mười mũi dùi sắp sửa chộp vào yết hầu của hắn...

Thân pháp của lão nhanh quá, hơn nữa Phương Bửu Nhi chẳng biết mảy may võ công làm gì tránh né kịp...

Lão chụp hắn, giơ bổng hắn lên khỏi mặt sàn thuyền, hắn nghe hơi thở nghẹn lại, mặt đỏ bừng vì nghẹt. Tuy nhiên, Phương Bửu Nhi cố điểm một nụ cười, bởi hắn biết chắc thế nào cũng phải chết với lão.

Hắn đã tự nguyện chết, để cứu nạn bọn thiếu nữ, để cứu vãn tình hình các hạng người nào còn sót lại trên thuyền được bình an vô sự.

Bên ngoài, hắn điểm nụ cười, bên trong hắn nghe đau vô cùng, vì cái chộp của Kim Hà Vương khá mạnh, vừa đau vừa nghẹt thở, mũi hắn cứ khịt khịt mãi.

Linh Nhi cao giọng:

- Bửu Nhi đừng sợ, có bọn ta đến đây! Bọn ta sẽ cùng chết với ngươi.

Châu Nhi phụ hoạ:

- Còn ta nữa! Ta sẵn sàng cùng chết với các ngươi.

Cả hai vừa khóc vừa dợm chân nhào tới.

Thủy Thiên Cơ quát:

- Buông hắn mau!

Kim Hà Vương bật cười ghê rợn:

- Đợi lão phu lột da hắn xong rồi buông xuống cũng chưa muộn!

Thủy Thiên Cơ gằn từng tiếng:

- Lột da hắn, đặng cho tôi trở thành quả phụ sao?

Kim Hà Vương giật mình, nhìn sững nàng:

- Ngươi nói sao?

Thủy Thiên Cơ điềm nhiên:

- Hắn là trượng phu của ta, ta đã thành hôn với hắn từ lâu rồi, với danh nghĩa là tiểu trượng phu của Thủy Thiên Cơ, hắn nghiễm nhiên trở thành tiểu chủ nhân trong Thánh Thủy Thần Cung. Lão nhân gia dám giết hắn à?

Kim Hà Vương ngẩng mặt lên không, bật cười ha hả:

- Ngươi được gả cho hắn? Ai gả ngươi? Tiểu súc sinh đó mà trở thành tiểu trượng phu của ngươi à? Ha ha! Đừng đùa nữa, cô bé ơi!

Không ai tin ngươi đâu, đừng bày chuyện khôi hài, nhạt lắm!

Lão cho là chuyện khôi hài vì lão thấy Linh Nhi và Châu Nhi khóc ồ ồ, bỗng nhoẻn miệng cười, đó đúng là cảnh cười trong nước mắt nhưng chẳng còn vẻ khổ.

Dù lão nói thế nhưng quan sát thần thái của Thủy Thiên Cơ, lão chợt tỉnh ngộ, biết chẳng phải chuyện đùa. Rồi từ chỗ cương quyết giết Phương Bửu Nhi, lão lộ sự miễn cưỡng rõ rệt.

Tiếng cười của lão càng lúc càng yếu ớt, cuối cùng thì chỉ còn sôi ụt ụt trong yết hầu.

Thủy Thiên Cơ cười hì hì, hỏi:

- Chưa chịu buông tiểu trượng của tôi sao, lão nhân gia?

Kim Hà Vương nghiến răng, dậm chân thình thịch, đột nhiên hắn cười lớn, giọng cười ghê rợn vô cùng, cười một lúc, lão thiết tha van cầu:

- Thủy cô nương! Để cho lão phu giết tiểu tử đi? Lão phải giết hắn mới được, nếu không giết được hắn, lão tức uất mà chết mất! Cô nương chấp nhận cho điều đó nhất định lão phu suốt đời không quên ơn...

Thủy Thiên Cơ cười nhẹ, lắc đầu:

- Lão nhân gia quên tiểu trượng phu của tôi sao? Có bao giờ vợ chấp nhận cho người ta giết chồng mình không? Yêu cầu sự gì còn có thể được, chứ giết chồng tôi, lão nhân gia đừng hy vọng!

Kim Hà Vương khổ sở ra mặt:

- Cô nương chấp nhận đi, rồi bắt lão phu làm gì cũng được, bắt lão phu gọi cô nương bằng dì, bằng mẹ cũng được, lão phu quỳ trước mặt cô nương, tùy ý sai khiến...

Thủy Thiên Cơ lắc đầu:

- Không! Không thể được! Tôi chẳng thể chấp nhận cho bất kỳ ai biến tôi thành một quả phụ!

Dịu không xong, Kim Hà Vương nổi nóng, quát to:

- À! Xú liễu đầu! Ta đấu dịu, ngươi không nghe! Ngươi không nghe rồi ta lại chịu thua ngươi à? Ngươi phải biết trong Ngũ Hành Cung, mấy mươi cao thủ đó phỏng có tên nào địch nổi lão phu không? Lão phu giết hắn rồi, liệu có ai dám làm gì lão phu chăng?

Thủy Thiên Cơ bật cười hăng hắc:

- Phải võ công của lão nhân gia rất cao, tuyệt cao, chẳng ai địch lại, nhưng trước mặt mẹ tôi lão nhân gia cầm như một phế nhân, thì có võ công cao mà làm gì? Bây giờ hùng hùng hổ hổ lắm, khi đứng trước mặt mẹ tôi lại chẳng dám thở mạnh? Hà hà!

Kim Hà Vương xịu mặt, rồi cúi đầu, hai bàn tay nhuộm vàng đã biến thành màu đỏ, có lẽ mặt lão nóng, tai lão cũng nóng, nóng vì thẹn.

Lão không phản kháng, điều đó chứng tỏ Thủy Thiên Cơ nói đúng sự thật, lão không sợ trời không sợ đất, nhưng chỉ sợ mẹ Thủy Thiên Cơ!

Bọn Huỳnh Kim Ma Nữ ngầm đưa mắt nhìn nhau, nàng nào cũng chúm chím cười, nụ cười đầy vẻ mỉa mai, châm biếm...

Là người trong Ngũ hành Cung, dĩ nhiên Huỳnh Kim Ma Nữ rất hiểu sự tình, hiểu như Thủy Thiên Cơ, Kim Hà Vương sợ chủ nhân Thánh Thủy Cung như sợ nữ thần. Chúng cười con người từng khoa trương một khí phách phi thường, nhưng đối với một nữ nhân, lại ngoan ngoãn như trẻ nít.

Cung chủ Thánh Thủy Cung oai phong như thế nào? Nhan sắc như thế nào? Kim Hà Vương sợ Oai hay sợ sắc?

Lão cúi gầm đầu như vậy một lúc lâu, đoạn ngẩng mặt lên, ánh mắt ngời ý niệm nham hiểm, từ từ hỏi:

- Nếu lão phu giết luôn ngươi, thì làm sao mẹ ngươi biết được sự tình mà tìm lão phu báo hận?

Thủy Thiên Cơ cười mỉa:

- Lão nhân gia dám giết tôi?

Kim Hà Vương gằn giọng:

- Sao lại không dám?

Thủy Thiên Cơ rùn vai:

- Nhất định là lão nhân gia không dám làm! Bởi, chẳng bao giờ lão nhân gia quên, Thánh Thủy Cung có Vô Thủy Huỳnh Phong Châm, dù lão nhân gia có hạ thủ sát hại tôi, tôi cũng có thể tặng lại một mũi châm, trúng mũi châm đó thì cầm như bị tổ tông gọi hồn về âm cảnh, trên thế gian này không ai ngoài người trong Thánh Thủy Cung có phương pháp cứu giải! Sở dĩ Mộc Lang Quân không dám quyết liệt với tôi, cũng chỉ vì thấy mũi Vô Thủy Huỳnh Phong Châm. Thiết tưởng lão nhân gia chưa thích chết gấp?

Kim Hà Vương sững sờ, ngây người ra đó.

Một lúc lâu, lão vụt buông Phương Bửu Nhi, rồi lão nghiến răng ken két, rồi gầm gừ:

- Tức chết! Tức chết ta thôi!

Có thể là lão tức uất tràn lòng thật sự, lão quay mình nhún chân vọt mạnh tới, đầu chạm vào

vách thuyền bật tiếng bốp.

Đầu lão chẳng hề sứt mẻ trầy trụa, nhưng vách thuyền bung mấy mảnh, bay một lỗ trống, đà lao của lão còn mạnh, lão bay vọt tuốt ra bên ngoài.

Linh Nhi và Châu nhi thấy công lực của lão quả là phi thường, đều lắc đầu lè lưỡi, sợ hãi đến xanh mặt.

Rồi một tiếng bốp thứ hai vang lên, ván vách lại bung ra, bày một lỗ trống thứ hai, Kim hà Vương từ bên ngoài bay vút trở lại qua lỗ trống sau cùng đó.

Chân vừa chấm sàn thuyền, lão ngẩng mặt lên không nói, bật cười ghê rợn.

Mặc lão xuyên vách thuyền ra ngoài, vào trong, Thủy Thiên Cơ không thèm nhìn lão đến nửa mắt. Nàng bước tới cạnh Phương Bửu Nhi lúc đó bị Kim Hà Vương buông vội, ngã nhào xuống sàn. Nàng đưa tay vỗ nhẹ lên mình hắn, dịu giọng hỏi:

- Có đau lắm không?

Hỏi han, vỗ về Phương Bửu Nhi xong, nàng mới ngẩng mặt nhìn Kim Hà Vương hỏi cộc lốc:

- Đã hả chưa, lão nhân gia?

Nàng cười nhẹ, tiếp nối:

- Phát tiết phẫn uất mà làm hỏng vách thuyền của người ta như thế này, kể cũng đáng trách lắm?

Chừng như tinh thần lắng dịu, Kim Hà Vương bật cười ha hả:

- Ngu! Ngu như lừa! Ta đúng là ngu như lừa!

Thủy Thiên Cơ bĩu môi:

- Đến bây giờ, lão nhân gia mới phát hiện ra điều đó?

Kim Hà Vương không để ý tới nàng, cứ cười cuồng dại một lúc rồi tiếp:

- Tuy lão phu không thể giết chết hai ngươi, nhưng chẳng lẽ không được bắt giam các ngươi một nơi, rồi hành hạ các ngươi, từ từ hành hạ.

Người có thể chịu nổi chứ tiểu tử thì nhất định là không chịu nổi. Hắn sẽ cung khai với ta vị sư huynh của Tử Y Hầu hiện ẩn trốn tại địa phương nào!

Thủy Thiên Cơ biến sắc, lần thứ nhất nàng thoáng lộ niềm sợ hãi.

Kim Hà Vương bật cười khoái trá:

- Dù lão phu không tìm được thi thể của Tử Y Hầu, song phá hủy chiếc thuyền này, được phần nào hay phần ấy, như vậy cũng hả dạ lắm rồi!

Linh Nhi và Châu Nhi cũng biến sắc luôn, họ biến sắc vì chẳng những xác của Tử Y Hầu còn trên thuyền, mà tiểu công chúa cũng còn lại đây, trước đó cả hai không dám chú ý đến tiểu công

chúa vì sợ Kim Hà Vương sinh nghi, lão sẽ tìm cách cật vấn, và sẽ hiểu là hậu nhân của Hầu gia rất có thể lão chuyển nộ sang nàng.

Giờ đây Kim Hà Vương đòi phá hủy trọn con thuyền, nếu lão lục soát khắp nơi thì thế nào cũng gặp tiểu công chúa. Cả hai cố giữ ý cũng chẳng ích lợi vào đâu, nên đồng nhào tới chỗ tiểu công chúa đang nằm mê man bất tỉnh, rồi quắc mắt nhìn lại Kim Hà Vương, rung rung giọng nói:

- Tiền bối dám...

Giọng nói rung rung vì giận chứ không phải vì sợ, bởi hai nàng đến nước này, có sợ cũng bằng thừa, sợ đến mức độ nào, chắc gì Kim Hà Vương thương tình mà bỏ qua cho họ hay cho tiểu công chúa.

Kim Hà Vương càng cười lớn:

- Sao lại không dám? Lão phu sẽ phá hủy con thuyền, lão sẽ giết tất cả những người trên thuyền nữa đấy! Riêng về nàng ấy thì...

Lão đưa tay chỉ tiểu công chúa tiếp:

- Lão phu đoán nàng là giọt máu của Tử Y Hầu, lão sẽ tha chết cho nàng, chịu khó nuôi nàng khôn lớn, để dùng nàng làm thiếp thứ một trăm chín mươi chín...

Linh Nhi sôi giận:

- Tiền bối dám...

Vừa lúc đó bên ngoài có tiếng niệm Phật vang lên:

- A Di Đà Phật!

Tiếp theo tiếng niệm, một giọng nói cực kỳ quái dị vang lên:

- Không ai được động đến một cọng rác trên con thuyền này, đừng nói gì là tài vật, nhân mạng!

Tuy tiếng niệm phật và câu nói nghe rất rõ ràng, song thực ra thì người phát âm còn xa. Nhưng, tiếng cuối của câu nói vừa dứt, chừng như người đó đã cận kề rồi.

Có thuật khinh công như vậy, hẳn người đó phải là một nhân vật phi thường.

Tự nhiên, Kim Hà Vương đã nhận ra người đó là ai, lão vừa giận vừa cao giọng hỏi:

- Già Tinh Pháp Vương phải không?

Kim hà Vương chưa từng tiếp xúc với vị cao tăng đó lần nào, song có nghe giang hồ truyền thuyết, lão tăng là tay vô cùng ghê gớm, trên giang hồ này, may ra chỉ có Tử Y hầu khả dĩ đối địch với lão, còn lại thì ai ai cũng ngán.

Già Tinh Pháp Vương vào đến nơi khi câu hỏi của Kim Hà Vương vừa dứt, Pháp Vương điểm một nụ cười, vì quá ốm, thân xác chỉ còn da bọc xương, nên nụ cười của Pháp Vương mường tượng cái bĩu môi.

Pháp Vương hai tay chắp chữ thập, từ từ nói:

- Không ngờ Kim Cung ma chủ lại nhận thức được bần tăng. Thật hân hạnh cho bần tăng quá!

Già Tinh Pháp Vương xưa nay cũng chưa từng có dịp tiếp xúc với Kim Hà Vương. Song nhìn vào cái lối trang phục của lão Kim nhất là màu vàng, đặc biệt hàm râu dài phết đất, xem hình dáng và trang phục đó, phối kiểm với lời truyền thuyết trên giang hồ, tự nhiên Pháp Vương biết ngay đối tượng là ai rồi!

Kim Hà Vương bật cười khanh khách:

- Bổn Cung với đại sư từ bao lâu giang san ai nấy giữ, không hề có việc xâm phạm nhau, chẳng hay hôm nay với lý do gì đại sư lại định can dự vào việc của bổn cung?

Linh Nhi và Châu Nhi nghe câu nói của Già Tinh Pháp Vương thốt lên ngay từ lúc đầu vừa đến, lòng mừng vô hạn. Nhưng hai nàng vừa hy vọng đó, lại thất vọng ngay, bởi Pháp Vương lạnh lùng đáp:

- Cung chủ muốn làm gì tùy thích, nhưng cung chủ có thể tác oai, tác phúc ở bất cứ địa phương nào, đối với bất kỳ ai, riêng về con thuyền buồm ngũ sắc thì không được động tới. Con thuyền này cầm như thuộc về bần tăng, chẳng những cung chủ phải chừa ra, mà bất cứ ai trên giang hồ cũng phải chừa ra, ai động đến nó tức là công khai đối lập với bần tăng.

Bằng vào khẩu khí của Pháp vương, bọn Linh nhi và Châu Nhi còn làm sao mong vọng nơi lão tăng nữa? Lão chẳng phải là một kẻ đến đây để tranh đoạt một quyền lợi, không hơn không kém.

Tai hại cho hai nàng là, mỗi sự xuất hiện tiếp nối mang lại niềm hy vọng mong manh, niềm hy vọng tan rã thì sự thất vọng hiện lên, sự thất vọng sau cùng lại to lớn hơn sự thất vọng đầu tiên, bởi kẻ đến sau luôn luôn lợi hại hơn kẻ đến trước.

Già Tinh Pháp Vương tỏ ra lợi hại hơn Kim Hà Vương, cũng như Kim Hà Vương trên bậc Bành Thanh. Sau Già Tinh Pháp Vương còn ai nữa? Pháp Vương dành số phận nào cho họ? Thủy Thiên Cơ có uy tín gì đối với Pháp Vương chăng.

Thủy Thiên Cơ bước tới điềm nhiên thốt:

- Ngươi thất vọng à? Tại sao phải thất vọng chứ? Nên hiểu đêm nay, phàm những ai trên thuyền này đều có hảo ý đối với các ngươi cả.

Bất quá, mục đích của họ bất đồng nhưng chung quy họ không lang thì sói, đừng mong mỏi một sự trợ giúp của bất kỳ ai. Chính mình phải tìm phương tự cứu.

Linh Nhi ấp úng:

- Tự cứu! Bằng phương pháp gì?

Thủy Thiên Cơ thở dài:

- Hiện tại ta cũng chưa nghĩ ra một phương pháp nào cả?

Kim hà Vương cười lạnh:

- Không ngờ đại sư lại mơ vọng đến di vật của người! Đã trí thân thế ngoại, lánh tục tu chân, kệ

chiều kinh sớm, đại sư lại phủ nhận tam giới, tại hạ e rằng Đức Phật từ bi sẽ trách cứ nặng nề!....

Già Tinh Pháp Vương trầm giọng:

- Bần tăng không đành để cái võ công tuyệt thế của Tử Y Hầu thất truyền trên giang hồ, nên mới kiêm trình đến gấp nơi đây, thu nhặt bí kíp, thay Hầu gia truyền môn học diệu huyền cho thế nhân. Đó là do hảo ý bảo tồn quí vật, lưu lại thế nhân hưởng thụ, đời đời kiếp kiếp, ngoài ra bần tăng không hề thủ đắc một vật gì khác. Làm như vậy, bần tăng vẫn ở trong tôn chí cứu đời giúp thế, bần tăng làm sáng tỏ cái đạo từ bi, bần tăng có công chứ nào có tội!

Kim Hà Vương cười nhạt:

- Thực ra tại hạ đã thất ngôn!.

Già Tinh Pháp Vương chấp tay:

- A di đà phật? Lành thay? Lành thay!

Bỗng Kim Hà Vương cười lớn:

- Cái dạ từ bi của lão hòa thượng thật đáng ngợi vô cùng. Nhưng lão hòa thượng quên rằng, tuyệt học của Tử Y Hầu, nếu cần truyền lại thế nhân, thì Hấn gia có thừa người làm việc đó, đâu phải đến lão hòa thượng?

Già Tinh Pháp Vương hừ một tràng:

- Ngươi thử nói cho bần tăng biết, ai là truyền nhân của Tử Y Hầu?

Kim Hà Vương khoát một vòng tay:

- Tất cả mọi người trên thuyền này!

Già Tinh pháp vương đảo mắt nhìn quanh, từ Phương Bửu Nhi, Thủy Thiên Cơ, Linh Nhi, Châu Nhi, tiểu công chúa, đoạn lạnh lùng thốt:

- Nhóm người này, bản chất căn cơ đều kém. Nếu lãnh trọng trách đại diện cho Tử Y Hầu thì môn hộ phải lu mờ ngay. Bần tăng cùng Tử Y Hầu vốn là chỗ thân giao với nhau qua nhiều năm tháng. Do đó, bần tăng bất nhẫn để cho thanh danh của Hầu gia phải mai một với thời gian, nên chẳng quản dặm dài, lặn lội đến đây tự nguyện làm cái việc móc nối giữa hai thế hệ, bảo tồn cái tinh túy võ thuật cho người đời hưởng dụng. Trên không phụ chỗ tri giao của người quá cố, dưới trọn vẹn cái đạo từ bi cứu thế trợ nhân! Bí kíp của Tử Y Hầu đương nhiên phải về tay bần tăng.

Kim Hà Vương cười mỉa:

- Tại sao lão hòa thượng không nói trắng ra là mình đến đây để cướp đoạt bí kíp võ công của Tử Y Hầu, hà tất phải phí lắm công phu vẽ lời hoa mỹ? Muốn là làm, làm đường hoàng, làm công khai, dù mục đích có đê hèn, nhưng hành động quang minh, thiên hạ trách được chứ không chê được!

Già Tinh Pháp Vương sôi giận:

- Ngươi dám buông lời vô lễ đối với bần tăng?

Kim Hà Vương cười lớn:

- Đêm nay trước sau gì cũng có cuộc chiến giữa ngươi và ta thì nói đến lễ độ làm gì vô ích? Huống chi ngươi có cái quái gì, dám trách ta vô lễ? Ta là hạng người thế nào, phải thủ lễ với ngươi? Ai sợ ngươi chứ Tây Kim Cung chẳng xem ngươi ra gì đâu!

Già Tinh Pháp Vương trầm giọng:

- Được lắm, bần tăng muốn thấy tận mắt tuyệt kỹ của Tây Kim Cung như thế nào!

Song phương trừng mắt nhìn nhau. Một bên thì gầy ốm, cao nhong nhong, bên kia thì lùn thấp, lè tè như chiếc nấm. Một cuộc đối diện của hai thái cực, bên nào cũng khôi hài cả.

Một ngọn gió từ ngoài khơi lòn qua các khung cửa, tạt vào, gieo lạnh cho mọi người, trừ hai đối thủ. Ngọn gió khá mạnh.

Song mọi người không nghĩ đến cái lạnh, họ đang chú hết tâm tư theo dõi cuộc chiến kinh hồn khai diễn giữa hai cao thủ tuyệt luân, một cuộc chiến phải kết thúc bằng sự sống chết.

Là con nhà võ, họ cảm thấy cái hứng dâng cao trước mọi cuộc thi triển võ công, dù rằng họ chưa thoát ra ngoài nguy cảnh, họ quên đi một lúc cái lo, để chứng kiến cuộc so tài hi hữu.

Họ đã mục kích cuộc chiến không tiền khoáng hậu giữa Tử y Hầu và người áo trắng, nhưng cả hai chỉ dùng kiếm pháp quán thế mà giao thủ, lối giao thủ lại đường đường chánh chánh, do đó kém phần ngoạn mục.

Giờ đây đối thủ là những người quái dị, sở học của họ cũng quái dị, thì cuộc giao đấu phải vô cùng quái dị, tự nhiên phải ngoạn mục hơn, họ không thể bỏ qua, dù mục kích mãn nhãn rồi, có ra sao thì ra, họ cũng cam tâm.

Ngoài ra, họ còn nhận thấy một điểm bất đồng giữa hai cuộc chiến Tử y Hầu và người áo trắng, ai thắng ai bại, quần hùng đều quan tâm, còn Già Tinh Pháp Vương và Kim hà Vương, dù ai thắng ai bại, điều đó họ chẳng mảy may tha thiết. Bởi không tha thiết họ mới cao hứng trọn vẹn khi mục kích một cuộc đấu phi phàm.

Giả sử cả hai cùng bị thương vong như nhau, thì đúng là một đại hạnh cho họ.

Già Tinh Pháp vương và Kim Hà vương cùng gườm nhau, chưa ai xuất thủ trước.

Hai đối thủ bất động, bọn người dự khán cũng bất động.

Đột nhiên, Kim Hà vương vung bàn tay. Đường giây tơ vàng bay vút ra, kêu một tiếng rẹt, xẹt đến Pháp vương liền.

Mọi người đều nghĩ, Pháp vương hẳn phải giữ thân pháp cực kỳ linh diệu né tránh, hoặc có một thủ đoạn gì hóa giải đường dây.

Nhưng không, nhà sư vẫn bất động, đứng nguyên tại chỗ như trồng, mặc cho đường dây quất vào mình.

Linh Nhi và Châu Nhi từng nếm cái khổ của đường dây đó, nghe tiếng vút đã lạnh người, rồi thấy nhà sư bất động. Cả hai trố mắt nhìn.

Một tiếng trót vang lên, đường dây quất mình nhà sư, lão chẳng hề chớp mắt, cau mày nhăn mặt, chẳng hề núc nhích, tưởng chừng một sợi tơ nhện bị gió cuốn, phớt qua mình lão.

Kim Hà Vương quất luôn bốn lượt. Già Tinh Pháp Vương vẫn bất động, miệng điểm nhẹ một nụ cười.

Kim Hà Vương rít lên một tiếng cười ken két, khẽ giật tay, đầu dây uốn lại quanh mình Pháp Vương, quấn thành nhiều vòng như trăn quấn mồi, định rút hẹp cho vỡ xương:

Xong lão giật mạnh.

Già Tinh Pháp Vương nhắm mắt lại, không thấy lão làm một cố gắng nào, nhưng lão vẫn đứng vững như thường, mặc dù Kim Hà Vương tận lực bình sinh giật đường dây.

Mọi người đểu thán phục bộ pháp vững như núi của nhà sư, riêng Linh Nhi lại lẩm bẩm:

- Đành rằng Pháp Vương là tay lợi hại, tuy nhiên giao đấu mà cứ bất động mãi thì sao thủ thắng?

Châu Nhi cãi:

- Biết đâu lão chẳng nắm được cái cơ tất thắng rồi? Bất quá tại lão chỉ đùa thôi mà cũng để lung lạc tinh thần của đối phương phần nào?

Thủy Thiên Cơ cười nhẹ:

- Lo nghĩ ai thắng ai bại làm gì cho phí công? Mà chẳng có lợi gì cả. Nếu cả hai cùng bại, cùng chết, thì càng hay!

Nàng đang nắm cánh tay Phương Bửu Nhi, bàn tay nàng bị vùng mạnh, nàng nhìn qua hắn hỏi:

- Ngươi muốn gì?

Phương Bửu Nhi thấp giọng đáp:

- Đại đầu thúc thúc gọi ta, ta phải đi, xem đại thúc muốn bảo gì!

Lúc đó, thần sắc Kim Hà Vương hết ngưng trọng, đường dây bị kéo thẳng, tuy nhỏ, nhưng không đứt.

Lão cố kéo, nín thở mà kéo, Già Tinh Pháp Vương vẫn không nhúc nhích. Luyện được thân pháp muốn vững thì vững như núi đó, Già Tinh Pháp Vương theo đúng một bí quyết, gồm vỏn vẹn một chữ “nhẫn”.

Phàm người trong phái Mật Tông, chẳng ai không biết bí quyết đó. Cao thủ nào luyện được đến mức độ siêu huyền thì vào lửa, lửa chẳng đốt, xuống nước, nước không làm ngộp thở, bị chôn trong lòng đất mấy mươi ngày, vẫn sống được như thường. Những việc gì trong thiên hạ, không ai nhẫn được, họ chịu nổi như thường. Nếu hai đối thủ có tài ngang nhau, ai cao chữ nhẫn, người ấy thắng là cái chắc. Với chữ nhẫn, nhu có thể thắng cang, nhược có thể thắng cường.

Già Tinh pháp vương là đệ nhất cao thủ vùng Thiên Trúc, hẳn nhiên lão luyện bí quyết đó đến

giới cảnh siêu nhiên, điều đó không lạ gì.

Bên ngoài trời càng về khuya, gió càng thổi mạnh, sự kiện đó hẳn có vẻ khác thường, bởi những đêm thanh, trời thường gió tịnh. Con thuyền buồm ngũ sắc to lớn như một tòa gia trang vẫn rung chuyển mạnh, song mọi người không lưu ý đến biến động của không gian, đấu thủ thì lo cự địch, dự khán thì lo theo dõi song phương, họ chú tất cả tâm thần vào cục diện.

Trán Kim Hà vương đã bắt đầu rịn mồ hôi, thoạt đầu lấm tấm, dần dần kết thành hạt to, rồi thành giòng, chảy dài xuống mặt, xuống ngực áo.

Phương Bửu Nhi đã trở lại bên cạnh Linh Nhi, thì thầm:

- Đại đầu thúc thúc bảo ta hỏi ngươi, nơi nào là chỗ cất chứa thơ sách của Tử y Hầu.

Linh Nhi kề miệng sát tai hắn:

- Trong gian phòng do Hầu gia đã yên lần cuối trước khi chết!

Phương Bửu Nhi lại đi ngay.

Bỗng, Kim Hà vương quát to:

- Múa!

Bọn Huỳnh Kim Ma Nữ lập tức rập nhau vâng một tiếng lớn, đoạn xếp thành hàng bắt đầu uốn mình, chóp tay, nghiêng đầu, soạt chân.

Chúng múa rất uyển chuyển, vừa múa vừa phát ra một âm hình kỳ dị, tựa hồ như tiếng rên, nhưng nghe thì vô cùng êm ái, âm thanh ngân lên, dài ngắn rập theo vũ điệu nhanh hay chậm.

Đặc biệt nhất là thanh âm phát ra song mồm của chúng không há rộng, đến môi cũng chẳng thấy mấp máy. Chừng như âm thanh phát ra từ mũi, song quyến rũ lạ thường.

Vũ điệu mê ly, âm thanh mê ly, chúng lại trần như nhộng để lộ các bộ phận có các đường cong tuyệt mỹ, thân hình mê ly, mỗi một nàng có một sức hút mãnh liệt, ai nhìn vào là tâm thần tán loạn ngay. Sức hút đó kết thành toán, thành đội, tạo nên một cái khối hấp dẫn phi phàm.

Nhìn chúng, nghe chúng thì đừng mong giữ vững đấu trí, đừng mong phản ứng linh hoạt trước nhưng chiêu thức tân kỳ.

Có lẽ chỉ trong trường hợp Kim Hà Vương nhận thấy khó thủ thắng trước một đối phương có bản lãnh cao, và ý chí kiên trì, lão mới nhờ đến vũ pháp của bọn Huỳnh Kim Ma Nữ.

Mà có lẽ chúng được huấn luyện với mục đích duy nhất đó, hơn là giúp vui cho những buổi yến tiệc linh đình.

Lão chẳng thu thập kết quả nhỏ mọn nào với đường dây tơ vàng tuyệt diệu, giờ thì lão gọi đến bọn Huỳnh Kim Ma Nữ.

Bọn Linh Nhi tuy cùng một giống, vẫn mê mẩn như thường trước sức hút của bọn Huỳnh Kim Ma Nữ, huống hồ là bọn nam nhân.

Nhìn chúng, nghe chúng, chẳng ai tự chủ được nữa...

Già Tinh Pháp Vương đang giữ thần thái an trung kiên định bỗng nhiên biến sắc, rồi từ từ sắc diện ảm đạm, rồi từng hạt mồ hôi lấm tấm rịn ra, thoạt nhỏ, dần dần to, kết thành dòng.

Trái lại, Kim Hà vương dần dần giảm bớt vẻ khẩn trương, niềm phấn khởi từ từ xuất hiện.

Bên ngoài thuyền, dường như gió khơi lắng dịu, nhưng cái lắng dịu chỉ là tạm thời, cái lắng dịu giữa hai cơn gió lớn. Ai cũng nghĩ là trời sẽ thanh, biển sẽ tịnh.

Bất ngờ, một tiếng ào vang lên, kế tiếp là một tiếng ầm kinh khủng, con thuyền to lớn chao mạnh, rồi một loạt tiếng rú thảm nổi theo, đèn mười ngọn tắt hết bảy tám.

Cột buồm đã gãy, cánh buồm đứt dây, bay theo gió lộng cuốn xa.

Linh Nhi xám mặt, kêu lớn:

- Long Quyển Phong!

Đi biển, gặp những cơn gió này, cầm như làm mồi cho cá.

Nàng vừa dứt tiếng, một cơn lốc xoáy từ ngoài vào trong, như nhấc bổng con thuyền lên cao.

Lũ khỉ cầm đèn bão, đứng trên sàn thuyền bên ngoài, bị gió đùa mạnh rơi cả xuống nước.

Trước mặt mọi người, cả một vùng đen tối, đen dầy đặc, sờ tay không thấy ngón.

Gió mạnh, thuyền chao, vũ điệu ngừng. Linh Nhi và Châu Nhi nắm chặt bàn tay Thủy Thiên Cơ gọi gấp:

- Bửu Nhi! Bửu Nhi!

Không một tiếng đáp lại.

Gió càng thổi mạnh, thuyền càng chao mạnh.

Bọn Huỳnh Kim Ma Nữ ngừng ca, ngừng múa, kinh hoàng rồi ré lên ầm ĩ.

Thủy Thiên Cơ quờ quạng tay, chạm phải một chiếc cột, ôm cứng, toan cất tiếng gọi Phương Bửu Nhi, miệng vừa há ra, cuồng phong thổi phọc vào, lôi mạnh yết hầu, dồn luôn hơi trở vào lồng ngực. Rồi hai tai nghe gió tạt qua vù vù, ầm ầm như trời long đất lở.

Đột nhiên con thuyền nghiêng hẳn về một bên, có tiếng đập đùng đùng, rồi tiếng rắc rắc vang lên, tiếng rắc bên ngoài, tiếng rắc bên trong, kế tiếp là tiếng rú thất thanh của bọn thiếu nữ hỗn tạp quýnh quáng, chẳng khác nào đàn gà la hoảng khi cáo lọt vào chuồng.

Có lẽ tiếng rú thảm đó do bọn Huỳnh Kim Ma Nữ phát lên, Kim Hà Vương quát to:

- Không nên...

Câu nói chỉ được buông ra với hai tiếng vỏn vẹn rồi đứt đoạn, không rõ do cuồng phong át mất, hay do Già Tinh Pháp Vương vin vào âm thanh đoán hướng mà xuất chiêu tấn công, bắt buộc lão bỏ dở để chống đỡ.

Không còn ai dám gây một tiếng động nào nữa, phần sợ Già Tinh Pháp Vương hạ thủ đoạn,

phần bị bão biển làm bạt vía bay hồn.

Gió càng lúc càng mạnh, kế tiếp trời đổ mưa ào ào, gió đùa mưa, mưa đập thuyền, sóng biển càng dâng cao, nâng thuyền lên, quăng xuống.

Một vùng trời nước đen kịt, đang lên cơn sốt hãi hùng.

Trước cái oai khí của trời đất, con người chỉ là cái giun, cái dế, dù con người đó là một cao thủ, một kẻ thừa năng lực sinh sát trên thế gian.

Thủy Thiên Cơ ôm cứng chiếc trụ, càng phút càng khiếp đảm. Từ bao lâu nay, nàng ngạo nghễ, ngông cuồng, xem trần gian là một bãi hoang mặc tình nàng ngang dọc, nhân loại là một đàn cừu mặc tình nàng thao túng. Giờ đây nàng thức ngộ ra, mình rất nhỏ bé, sự hiện diện giữa dòng đời không tăm hưởng bằng một hạt cát trên đường. Hạt cát còn tạo trở ngại cho khách bộ hành, chứ trước cái oai khí của đất trời, nàng hoàn toàn là một bóng ma, không thực tế bằng một chiếc lá rụng.

Nàng ngồi xuống tại chỗ, tay vẫn ôm cứng chiếc cột.

Sóng biển phủ thuyền, nước vào khoang, tạt ướt y phục nàng, sóng biển đập mạnh, bật tung những vọng cửa, cuốn băng những cánh cửa to lớn nặng nề vào lòng đại dương đang sôi động.

Rồi nàng từ từ hôn mê, nàng hôn mê mà tay vẫn còn ôm cứng chân cột.

Có gió, có mưa, tất có sấm sét. Ngang trời điện chớp vẽ những đường ngoằn ngoèo. Sấm nổ rền vang, điện chớp liên hồi, sấm nổ liên hồi.

Trong ánh chớp, thấy một bóng người từ một góc thuyền lăn ra.

Bóng đó là Hồ Bất Sầu, chừng như y không tìm được chỗ bám víu vững vàng, bị con thuyền chuyển động mạnh, hất khỏi chỗ nấp.

Nếu y lăn mãi ra khỏi khoang thuyền, tất sẽ bị thuyền tròng trành, quăng luôn xuống nước...

Vừa lúc đó, một lượn sóng to đập vào mạn thuyền, làm chấn động mạnh. Thủy Thiên Cơ bừng tỉnh, mở mắt ra, trông thấy thế vội thét lên:

- Cứu y!

Một giọng nói lạnh lùng đáp lại:

- Tại sao lại phải cứu y?

Thủy Thiên Cơ không do dự:

- Chỉ một mình y biết Tử Y Hầu cất giấu những quyển bí lục võ công!

Một ánh chớp lóe lên.

Một bóng người vọt đi, dĩ nhiên về hướng Hồ Bất Sầu. Bóng đó vươn hai cánh tay, chận Hồ Bất Sầu xuống sàn thuyền.

Bóng đó chính là Già Tinh Pháp Vương.

Thủy Thiên Cơ thấy rõ, nhưng rồi cơn bão đảo lộn mạnh con thuyền, làm nàng hôn mê trở lại, không còn theo dõi những diễn biến kế tiếp.

oOo Một đêm đã qua, một đêm hãi hùng, trời đất đã tung cái oai khí nhắc nhở con người sự nhỏ bé của nhân loại trước thiên nhiên, mà đừng hành động nghịch thiên, bội địa.

Bầu trời thanh tịnh trở lại, bình minh đã lên, tất cả đều rạng rỡ dưới dương quang đầu ngày, chỉ có con thuyền buồm ngũ sắc là rủ xác điêu tàn ảm đạm.. Vẻ hùng.tráng huy hoàng ngày nào còn tượng trưng cái oai phong của một thần tượng võ lâm, giờ đây chẳng hơn gì một đống gỗ vụn, ghép sơ sài, thành hình một vật thể may mắn còn bềnh bồng trên mặt nước, chưa chìm hẳn để mang theo mấy người sống sót sau cơn bão, chôn sâu trong lòng biển cả.

Bão biển đã đưa con thuyền xa bờ. Nói là con thuyền chứ thực ra chỉ là một phần xác thuyền còn lại và đủ bềnh bồng, vừa đủ cho con người sống sót, che mưa nấp nắng.

Khi Thủy Thiên Cơ tỉnh hẳn thì trời đã sáng tỏ.

Hình ảnh đầu tiên hiện ra trước mắt nàng là cái điêu tàn của con thuyền qua đêm giông tố. Gió đã cuốn mất cái vẻ huy hoàng tượng trưng oai khi của một người hùng, cuốn luôn cái ngôi thần tượng do võ lâm đã dành cho con người hùng đó, giờ đã ra thiên cổ rồi.

Bàn ghế, những vật dụng cần thiết đều bị gió bốc quăng vào lòng biển cả, trong một tối một sáng, bao nhiêu tiện nghi đều bị hủy diệt!

Nàng nhìn quanh quẩn, chẳng thấy một bóng người.

Chỉ còn một mình nàng sống sót sao? Một mình nàng với cái xác thuyền tan vỡ giữa biển khơi?

Một cảnh tĩnh mịch hãi hùng!

Thủy Thiên Cơ lạnh rợn người, tự nhiên nàng run run không phải vì gió lạnh, mà run vì niềm khiếp đảm đang xâm chiếm tâm tư!

Răng chạm vào nhau cành cạch, bất giác nàng kêu thét lên, rời chỗ nấp chạy bay ra ngoài.

Bình minh lên chưa bao lâu, mưa lất phất bay, màn mưa bụi giăng mắc biến không gian mờ đục u buồn. Nhìn qua làn mưa nàng không thấy một cánh buồm nào ẩn hiện.

Trời! Nàng bơ vơ cô quạnh đến thế sao?

Bơ vơ cô quạnh trên mặt biển còn thê lương ảm đạm gấp mấy lần đơn độc trên đất liền!

Còn gặp ai? Còn nương tựa vào ai?

Nàng như điên, chạy từ trước đến phía sau, sau trở lại phía trước, vừa chạy vừa gào:

- Bửu nhi! Linh Nhi! Châu Nhi! Các ngươi…

Nhưng nàng nín lắng ngay, một bóng người cao, gầy, vừa hiện ra trong tầm mắt của nàng.

Người đó, là Già Tinh Pháp Vương, người thứ hai, sau nàng trên thuyền, còn sống sót qua cơn bão biển.

Thấy có người, là nàng không cô độc nữa, nàng mừng, song niềm vui biến mất ngay bởi người đó lại là Già Tinh Pháp Vương. Nỗi mừng biến thành kinh hãi.

Có tiếng chân vang lên, từ xa đến gần.

Thì ra, còn một người nữa được may mắn sống sót qua cơn bão.

Người thứ ba là Hồ Bất Sầu.

Già Tinh Pháp Vương giương mă l nhìn nàng. Trong ánh mắt, niềm hân hoan hiện rõ. Niềm hân hoan thoát lên như ánh chớp rồi tắt ngay, gương mặt của lão lạnh như tiền, ánh mắt của lão sắc lạnh như giá băng.

Trong ba người, Hồ Bất Sầu chịu ảnh hưởng nặng hơn hết sau cơn giông tố hãi hùng.Hiện tại, y dật dờ, dở say dở tỉnh.

Già Tinh pháp vương nhìn thoáng qua Thủy Thiên Cơ, đoạn trở lại Hồ Bất Sầu, ấn vai y cho y ngồi xuống, rồi xoa bóp các huyệt đạo cho nước ứ đọng trong dạ dày trào ra, cứu tỉnh y dần dần.

Thủy Thiên Cơ có hơn một ngàn câu hỏi, định nêu ra với Già Tinh pháp vương, lòng nàng đang nôn nóng, chực chờ cất tiếng, sự nôn nóng bỗng chốc giá lạnh qua ánh mắt hết sức vô tình của nhà sư.

Tuy nhiên, nàng cố gượng buông dò một câu:

- Pháp vương dày phúc hậu, được sống sót sau trận thiên tai, đáng mừng cho Pháp Vương lắm! Không hay Pháp Vương có thấy còn ai sống sót nữa chăng?

Hỏi rồi, nàng phập phồng chờ nghe. Giả sử nhà sư đáp là còn Bửu Nhi, Linh Nhi, Châu Nhi thì nàng hân hoan biết bao?

Già Tinh pháp vương chừng như không nghe nàng hỏi, lão không nhìn nhưng mà cũng không đáp.

Thủy Thiên Cơ thất vọng, cố chờ một lúc, đoạn buông tiếp:

- Pháp Vương bất chấp nhân tình, lạnh nhạt với mọi người., vậy mà cũng biết làm cả việc cứu người. Thực là kỳ quái! Tôi nằm mộng cũng không tưởng nổi!

Già Tinh Pháp Vương vẫn im lặng. Một lúc lâu, lão cười lạnh thốt:

- Bần tăng chịu khó cứu người nào phải do hảo ý đâu? Ngươi chẳng nên lấy làm lạ.

Thủy Thiên Cơ chụp cơ hội, bắt chuyện ngay:

- Đã không do hảo ý, vậy cứu người để làm gì?

Già Tinh Pháp Vương bĩu môi đáp:

- Bắt buộc hắn phải cung khai chỗ dấu bí lục võ công của Tử Y Hầu.

Nếu không cần hiểu việc đó, dù hắn có chết trăm lần, ngàn lần, bần tăng cũng chẳng hề lưu ý

đến hắn!

Trước đó vì nàng quá lo ngại, nàng sơ suất đến độ tiết lộ bí mật, nên nhà sư mới biết là Hồ Bất Sầu hiểu Tử y Hầu dấu những pho sách quí tại đâu. Giờ đây, nhà sư cứu y để chất vấn, bắt buộc y phải chỉ chỗ, cái lỗi do nàng, nàng hối hận vô cùng.

Đôi mắt chớp đảo mấy lượt, bỗng nàng cười lớn:

- Có lẽ nào Tử Y Hầu chọn một người như vậy mà truyền cái sở học kinh thiên động địa sao? Pháp vương nhìn kỹ xem y có nhân tướng cao quý đáng cho Hầu gia lưu ý chăng?

Già Tinh Pháp Vương hừ một tràng:

- Thì chính ngươi đã nói thế kia mà!

Thủy Thiên Cơ bật cười dòn:

- Thì trong lúc khẩn cấp, tôi buột miệng bịa nhảm, cho đại sự buông tha y, những lời hồ đồ như vậy đại sư cũng tin được à? Chẳng lẽ đại sư mù mờ đến thế?

Già Tinh pháp Vương biển sắc, thừ người ra một lúc lâu, bỗng cười lạnh từ từ thốt:

- Phải, những lời đó do ngươi trong lúc quá khẩn trương mà thốt ra.

Nhưng theo ta nghĩ, trong lúc con người hoang mang lo sợ làm gì còn giữ được tâm trí sáng suốt mà bịa chuyện cứu người? Con người càng gặp khẩn cấp càng để lộ sơ hở. Có lẽ ngươi biết mình sơ hở, bây giờ tìm cách lấy lại lời nói đó chứ gì? Chắc ngươi hối hận lắm?

Thủy Thiên Cơ nghĩ thầm:

- Lão này lợi hại thật!

Nhưng bên ngoài, nàng giữ vẻ thản nhiên, buông lững lờ:

- Thực thực hư hư, tùy đại sư muốn tưởng sao cũng được!

Già Tinh Pháp vương nhóng ý:

- Nếu vậy bần tăng nghĩ, có tra vấn cũng chỉ phí công thôi! Tốt hơn nên quẳng hắn xuống biển cho xong!

Hai tay vươn ra, định chụp lấy Hồ Bất Sầu.

Thủy Thiên Cơ kinh hoảng kêu lên:

- Hãy khoan!

Già Tinh pháp vương nhìn nghiêng sang nàng:

- Ngươi muốn gì?

Thủy Thiên Cơ ấp úng:

- Ỵ..y...

Pháp Vương cười lạnh:

- Y làm sao?

Thủy Thiên Cơ thở dài:

- Chính y biết chỗ Tứ Y Hầu tàng trữ những pho bí lục võ công!

Già Tinh pháp vương gằn giọng:

- Thật hay bịa đấy?

Thủy Thiên Cơ thốt nhanh:

- Trăm lần thật! Nghìn lần thật!

Già Tinh Pháp Vương bật cười ha hả:

- Tiễu liễu đầu còn bé bỏng mà đã học thói lừa người rồi. Nhưng đối với bần tăng, ngươi đừng hòng giở trò quỷ! Đừng lầm tưởng lừa nổi bần tăng!

Bình sinh, Thủy Thiên Cơ từng hí lộng không biết bao nhiêu nhân vật trên giang hồ, nhưng chưa một lần bị ai bắt bí đến đuối lý, rồi bị mắng đến cứng lưỡi như hôm nay, trước Già Tinh Pháp Vương.

Dĩ nhiên, nàng hết sức uất hận đành nuốt hận chứ chẳng nghĩ ra được một phản ứng nào.

Vừa lúc đó, Hồ Bất Sầu tỉnh lại.

Già Tinh Pháp Vương chụp hỏi liền:

- Tử Y Hầu tàng trữ thơ sách của y tại đâu, ngươi biết chứ?

Hồ Bất Sầu nhìn lão, rồi nhìn Thủy Thiên Cơ gật đầu:

- Biết!

Thấy Hồ Bất Sầu đáp nhanh quá, Già Tinh Pháp Vương trố mắt nhìn sững y, trong ánh mắt ngời lên niềm hoài nghi rõ rệt.

Hồ Bất Sầu nói:

- Ta đã rơi vào tay ngươi rồi, trừ ra ta có chết ngay thì thôi chứ còn sống sót lại, chẳng sớm thì muộn ta cũng phải nói, nói để cầu sống. Nói gấp có cái lợi là nắm hy vọng sống sót sớm một chút. Đừng lấy làm lạ sao ta đáp nhanh.

Già Tinh Pháp Vương mỉm cười gật đầu:

- Thông minh đấy! Thảo nào mà Tử Y Hầu chẳng chọn ngươi làm kẻ truyền nhân. Lão ấy cũng có nhãn lực khá lắm? Vậy lão dấu những pho sách ở chỗ nào ngươi chỉ cho bần tăng đi!

Hồ Bất Sầu gật đầu:

- Được rồi! Ta chịu chỉ!

Rồi cả ba đi đến trước vọng cửa gian phòng bí mật của Tử Y Hầu.

Đột nhiên, Hồ Bất Sầu vận tận lực bình sinh, co chân đá mạnh vào cánh cửa.

Một tiếng ầm vang lên, cánh cửa chẳng rung chuyển chút nào. Hồ Bất Sầu nghe đau nhói bàn chân, cơ hồ không đứng vững.

Già Tinh Pháp vương cau mày:

- Ngươi điên à?

Thủy Thiên Cơ không để cho Hồ Bất Sầu đáp lại lão, nàng cười nhẹ thốt:

- Thời thường y nổi cơn điên như thế đó, đừng để ý làm gì?

Hồ Bất Sầu nhìn sang Thủy Thiên Cơ, ánh mắt lộ vẻ cảm kích.

Dĩ nhiên, Thủy Thiên Cơ đã hiểu ý tứ của Hồ Bất Sầu như thế nào khi co chân đá vào cánh cửa.

Cả hai đúng là một cặp bài trùng, người này làm gì thì người kia đoán biết ngay.

Rồi họ nhìn nhau, miệng không cười song ánh mắt cười, họ cảm thông chẳng khác nào đôi tri kỷ.

Nhưng ý tứ của Hồ Bất Sầu như thế nào?

Già Tinh Pháp Vương có nằm mộng cũng chẳng tưởng nổi!

Lão cười lạnh hỏi:

- Tử Y Hầu đã chọn ngươi, chắc lão ấy có giao cho ngươi chiếc chìa khóa mở phòng đó chứ?

Hồ Bất Sầu cúi đầu thở dài:

- Pháp Vương quả thật thông minh!

Già Tinh Pháp Vương lộ vẻ đắc ý, bật cười ha hả:

- Chẳng lý nào ngươi dám dối bần tăng!

Hồ Bất Sầu rút chìa khóa trên tóc ra:

- Đây, Pháp Vương tự tiện!

Già Tinh Pháp Vương cười hì hì, tiếp lấy chiếc chìa khóa, Hồ Bất Sầu từ từ lui ra xa, Thủy Thiên Cơ đã lùi xa hơn.

Già Tinh Pháp Vương bước tới trước vọng, chớp chớp mắt. Thấy cả hai bước xa, bất thần lão xoay người, vọt thẹo, một tay chụp y, tay kia nhét chiếc chìa khóa vào lòng bàn tay y, đoạn lạnh giọng bảo:

- Ngươi bước tới mở cửa cho bần tăng!

Hồ Bất Sầu trầm giọng:

- Tại sao Pháp Vương không tự mở lấy?

Già Tinh Pháp Vương cười lạnh:

- Vọng cửa đó chắc có cái gì lạ, các ngươi cho rằng bần tăng không biết nên lừa cho bần tăng sa hố. Bình sinh bần tăng chưa hề mắc lừa ai!

Hồ Bất Sầu thở dài, cau mày, nhăn mặt, một lúc lâu thốt:

- Nếu vậy, xin Pháp Vương đứng đây đợi một chút, tại hạ mở cửa xong rồi hãy vào!

Y đưa mắt ngấm ngầm ra hiệu cho Thủy Thiên Cơ, đoạn cả hai bước trở lại vọng cửa phòng.

Già Tinh Pháp Vương bật cười hắc hắc:

- Biết mà! Ngươi đáp ứng nhanh chóng quá! Bần tăng biết thế nào ngươi cũng giở trò quỉ lừa bần tăng.

Thủy Thiên Cơ cười thầm, nhưng vờ thở dài tán:

- Pháp Vương quả thật là người thần!

Bỗng có tiếng y phục quét gió, Già Tinh Pháp Vương đã vọt đến nơi lôi Thủy Thiên Cơ ra xa.

Thủy Thiên Cơ biến sắc, vội hỏi:

- Pháp Vương định làm gì thế?

Già Tinh Pháp Vương lạnh lùng:

- Một người mở cửa đủ lắm rồi, ngươi đứng đây với bần tăng, đừng lẩn quẩn bên nhau, toa rập giở trò quỷ.

Thủy Thiên Cơ thất vọng, nhưng cố giữ vẻ thản nhiên, miệng điểm một nụ cười, tự lẩm bẩm:

- Cũng được! Cũng được! Như vậy là yên ổn cho ta, chứ có sao đâu!

Hồ Bất Sầu biết rõ Già Tinh Pháp Vương đã lôi Thủy Thiên Cơ xa cửa phòng rồi, song y không dám quay đầu nhìn lại, y chỉ buông bâng quơ:

- Bảo trọng! Bảo trọng!

Thủy Thiên Cơ càng thốt bâng quơ:

- Miễn sao ai cũng được yên ổn là đủ!

Trong câu nói bâng quơ của họ đã gởi nhau một ý niệm thầm kín, Già Tinh Pháp Vương biết rõ họ thông đồng với nhau, song không hiểu nổi họ dặn bảo gì nhau, lão thốt lên:

- Ngươi chưa chịu mở cửa, còn nói bóng gió nói gió gì nữa chứ?

Bỗng lão thấy Hồ Bất Sầu lách mình qua vọng cửa nhanh như chớp, rồi một tiếng cách vang lên, cánh cửa đóng lại liền.

Già Tinh Pháp Vương sau một phút giây giật mình, sôi giận, nhảy vọt đến hét to:

- Ngươi làm gì thế? Không cho bần tăng vào phải không?

Cánh cửa bằng sắt lại đóng, lão gọi làm gì vô ích! Có chắc gì Hồ Bất Sầu ở bên trong nghe lọt? Mà dù có nghe đã chắc gì y mở cửa cho lão vào?

Thủy Thiên Cơ bước tới, cười lạnh:

- Sao Pháp Vương không thử xem?

Già Tinh Pháp Vương lùi lại hai bước, xăn tay áo, đứng thẳng người một lúc.

Hiển nhiên, lão đang vận tụ chân khí, dồn vào hai cánh tay.

Rồi lão tung mạnh hai chưởng, nhắm đúng cánh cửa. Chưởng lực phát ra, do công phu tu vi suốt mấy mươi năm dài, phải mạnh ghê gớm, có thể đánh bằng một góc núi.

Nhưng cánh cửa vẫn trơ trơ, bốn phía vách phòng trơ trơ, chưởng lực chỉ gây âm vang ầm ầm, vang rền rồi tắt lịm.

Gương mặt của lão đen đúa, lúc đó đỏ hồng lên. Lão bước quanh bên ngoài gian phòng, bước đến đâu tung chưởng đánh vào vách đến đó.

Âm vang rền dội, vách vẫn trơ trơ.

Lão giận quá, vung chưởng đánh ra tứ tung, gỗ ván không liên lạc gì đến gian phòng bay vun vút, đánh mãi, lão lại tung chân đá, gặp vật nào đá vật đó, đá như ngựa điên...

Thủy Thiên Cơ nhìn Già Tinh Pháp Vương đấm đá cuồng loạn một lúc, ngồi xuống sàn thuyền, lắc đầu thở dài, thốt:

- Nếu tôi là Pháp Vương, quyết không bao giờ hao phí công phu như vậy.

Già Tinh Pháp Vương dừng chân tay, trừng mắt nhìn nàng:

- Ngươi... ngươi đã biết là không phá nổi?

Thủy Thiên Cơ tặc lưỡi:

- Những người vào trên con thuyền này, còn ai chẳng biết là gian phòng được kiến tạo bằng một loại thép vô cùng cứng rắn. Vừa rồi Hồ Bất Sầu co chân đá vào cánh cửa, không phải điên đâu, mà chính là để biết sự cứng rắn của loại thép đó như thế nào!

Rồi nàng mỉm cười, tiếp nối:

- Tôi còn biết y cố ý lừa Pháp Vương ở bên ngoài, y vờ trả chìa khóa cho Pháp Vương mở cửa nhưng đó là một cái kế, tạo sự nghi ngờ cho Pháp Vương. Cuối cùng Pháp Vương cũng phải bảo y mở cứa, nhưng Pháp Vương chẳng dám ở gần. Bất thình lình, y nhào vào trong phòng và nhanh tay đóng cửa lại ngay. Bây giờ Pháp Vương có lảm cách gì cũng chẳng vào được!

Nàng cười lớn hơn một chút:

- Trong khi Pháp Vương tự đắc, tưởng mình là cao minh thì chính là lúc Pháp Vương rơi vào mưu kế của y!

Nàng còn trêu cợt lão một câu:

- Thú thật với Pháp Vương, tôi cũng có ý theo y vào trong gian phòng đó, song bất ngờ bị Pháp Vương lôi trở lại. Chúng tôi nói bóng nói gió với nhau vừa rồi là nói về việc đó!

Già Tinh Pháp Vương biến sắc mặt, từ đen ra xanh, từ xanh ra trắng, từ trắng ra nhợt nhạt, từ nhợt nhạt chuyển sang hồng, những màu sắc thay đổi luôn.

Nếu là Kim Hà Vương, chắc có một trận lôi đình không kém gì cơn bão đêm qua, nhưng Già Tinh Pháp Vương trấn tĩnh tinh thần, thừ người ra một lúc, đoạn cười lạnh:

- Trên đời này, có vật gì cứng rắn mà người ta không có cách nào phá nổi?

Thủy Thiên Cơ mỉm cười:

- Phải, có những thanh kiếm, thanh đao chém sắt như chém bùn, song liệu Pháp Vương đi tìm kiếm đao đó rồi, trở lại đây thì con thuyền này có tại chỗ cũ chờ pháp vương hay không? Mà dù Pháp Vương có tìm lại được con thuyền, chắc gì đã được toại nguyện?

Già Tinh Pháp Vương trố mắt:

- Ngươi muốn nói gì?

Thủy Thiên Cơ vẫn cười:

- Có cái gì bảo đảm với Pháp Vương là sau khi pháp Vương rời thuyền, Hồ Bất Sầu không cuỗm mấy quyển sách đó trốn xa?

Già Tinh Pháp Vương rùn vai:

- Thế bần tăng không biết đợi cho hắn chết rồi mới đi à?

Thủy Thiên Cơ lắc đầu:

- Cũng không ổn! Nếu y biết là không có cơ hội trốn đi, và phải chết tại đây, thì trước khi chết, rất có thể y hủy diệt mấy cuốn sách đó!

Rồi Pháp Vương cũng chẳng lấy được gì!

Già Tinh Pháp Vương giật mình, lại biến sắc, lại trầm ngâm, một lúc sau cũng lẩm nhẩm:

- Trước khi hắn chết vì đói khát, hắn hủy diệt hết pho bí lục võ công của Tử y Hầu thì mình mới sao đây?

Thủy Thiên Cơ bĩu môi:

- Tại sao y chết vì đói khát?

Già Tinh Pháp Vương lại giật mình:

- Đành rằng trên thuyền còn có vật thực dùng được một thời gian nào đó, song hắn giam mình

trong phòng kín, làm gì hắn không chết vì đói? Dù ngươi có ý tiếp tế cho hắn, cũng bó tay!

Thủy Thiên Cơ cười nhẹ:

- Sao tôi lại bó tay?

Già Tinh pháp vương trố mắt:

- Ngươi có cách?

Thủy Thiên Cơ gật đầu:

- Dĩ nhiên rồi!

Già Tinh Pháp Vương bĩu môi:

- Ngươi thử nói cho bần tăng nghe xem!

Thủy Thiên Cơ bĩu môi:

- Có muốn nghe Pháp vương cũng phải van lơn, cầu khẩn, chứ cứ gằn giọng ra lệnh, lên mặt kẻ cả thì đừng hòng tôi nói đâu! Phải biết tôi mà nói cách đó ra thì người thủ lợi chính là Pháp Vương chứ chẳng phải tôi!

Già Tinh Pháp Vương cười lớn:

- Ngươi tha thiết cứu hắn khỏi chết đói, chứ có phải bần tăng đâu mà bần tăng phải cầu khẩn ngươi?

Thủy Thiên Cơ điềm nhiên:

- Đừng ỡm ờ nữa, Pháp vương ạ! Chắc chắc từ giờ phút này chính Pháp vương mong mỏi cho y đừng chết vì đói! Trước tôi lo sợ cho y, thật vậy tôi không chối điều đó, song bây giờ lại là Pháp vương. Vì như tôi đã nói rõ, chính Pháp vương là người thủ lợi chứ chẳng phải tôi.

Già Tinh Pháp Vương quắc mắt quát lớn:

- Bần tăng sẽ giết ngươi luôn!

Thủy Thiên Cơ chẳng nao núng:

- Thì Pháp Vương cứ hạ thủ? Giết tôi rồi cầm như tiêu tan cái hy vọng chiếm đoạt những quyển bí lục võ công của Tử Y Hầu! Cứ giết đi Pháp Vương, nếu Pháp Vương không thích những quyển bí lục đó nữa!

Gương mặt già của Pháp Vương lại đổi sắc liền liền, lão nghiến răng, rồi lão hầm hừ, sau cùng lão thở dài, thốt:

- Được! Được! Bần tăng chịu thua ngươi! Ngươi hãy nói đi!

Thủy Thiên Cơ lắc đầu:

- Chưa đủ lễ độ! Tôi chưa chịu nói đâu.

Già Tinh Pháp Vương thở dài, chắp tay chữ thập, ngả mình tới trước mặt một chút, cung kính thốt:

- Đệ tử là Già Tinh, cầu mong cô nương chỉ giáo cách thức làm cho hắn khỏi chết!

Thủy Thiên Cơ bật cười khanh khách:

- Có váy mới được chứ! Phải biết khiêm cung, từ lốn, nói năng lễ độ như thế mới ngoan chứ?

Già Tinh Pháp Vương mắng thầm, nhưng hiện tại lão chẳng dám tỏ lộ vẻ gì có thể làm cho nàng phật ý cả.

Thủy Thiên Cơ cười một lúc bằng thích, đoạn cất tiếng:

- Pháp Vương có biết không? Nếu gian phòng khônng có lỗ thông hơi, thì ai lại kiến tạo ra làm gì, giam mình trong đó cho chết ngạt sao?

Già Tinh Pháp Vương gật gù:

- Cô nương nói đúng.

Thủy Thiên Cơ tiếp:

- Có lỗ thông hơi là có lối chuyền thức ăn vào trong cho Hồ Bất Sầu! Việc đơn giản như vậy đó, pháp vương!

Già Tinh Pháp Vương sững sờ! Thế mà lão nghĩ không ra!

Rồi lão ngẩng mặt lên cười ha ha:

- Phải! Phải!

Lão tỏ vẻ khoái trá, chừng như cái việc chiếm đoạt mấy pho sách quý của Tử Y Hầu, lão đã nắm trong tay rồi, nếu nó chưa thành hình là còn vấp phải vấn đề thời gian thôi.

Thủy Thiên Cơ tiếp:

- Tuy nhiên Pháp Vương chớ vội đắc ý sớm. Chắc Pháp Vương nghĩ có thể chui qua lỗ thông hơi vào trong gian phòng chiếm mấy pho sách, rồ bức bách Hồ Bất sầu mở cửa cho Pháp Vương ra ngoài? Đừng nuôi mộng, Pháp vương! Lỗ thông hơi đó, có to lắm cũng không hơn miệng chén, nếu Pháp Vương muốn chui qua, tất phải biến mình thành con chuột con, hoặc con chim, con bướm, nhưng Pháp Vương có năng lực làm việc đó?

Già Tinh Pháp Vương bĩu môi:

- Nào ai muốn vào?

Thủy Thiên Cơ cười nhẹ:

Vậy càng hay? Tôi cũng không tưởng là Pháp Vương lại nuôi cái mộng điên rồ như vậy!

Rồi nàng mơ màng, tiếp:

- Giả như vận chúng ta còn đỏ, thì bất quá trong nửa tháng, con thuyền này cũng vào bờ.

Pháp Vương lại bĩu môi:

- Ai mong vào bờ? Cái gã ấy ngày nào chưa ra khỏi phòng, là ngày đó bần tăng còn ở trên thuyền này. Lão tăng còn trên thuyền ngày nào, là con thuyền chưa cặp bờ được ngày đó!

Thủy Thiên Cơ thoáng lúng túng, nhưng rồi lấy lại bình tĩnh, ướm một câu:

- Nếu y chẳng bao giờ chịu ra khỏi phòng?

Già Tinh Pháp Vương cười? lạnh:

- Hắn ở trong đó một năm, bần tăng ở đây một năm, hắn ở mười năm, suốt đời, bần tăng cũng ở mười năm, suối đời.

Lần này thì Thủy Thiên Cơ để lộ thất vọng rõ rệt.

Ai nói câu đó chắc nàng không tin nổi, nhưng Già Tinh Pháp Vương là con người nhờ chữ nhẫn mà thành danh, công phu thâm hậu của lão cũng nhờ chữ nhẫn mà nên, thì con người đó nếu thi kiên nhẫn, may ra chỉ có trời đất mới thắng nổi.

Già Tinh Pháp Vương buông luôn:

- Nếu thực vật trên thuyền không đủ cung cấp, thì bần tăng sẽ tìm cách bắt cá tôm, bắt không được cá tôm thì còn có rong rêu. Nếu không đủ nước ngọt, thì mưa xuống chúng ta hứng, chứa đầy chum, đầy vại, mùa này mưa thường lo gì May mắn hơn nữa, nếu gặp thuyền buồm, bần tăng sẽ không ngần ngại đóng vai hải tặc bất đắc dĩ, chúng ta không cướp tiền, chỉ đoạt thực vật thôi.

Thủy Thiên Cơ như chết sững! Nhưng có tuyệt vọng cũng bằng thừa, bởi chưng còn cách gì cứu vãn sự tình qua sự phác họa do Già Tinh Pháp Vương.

Nàng thở dài cười khổ:

- Pháp Vương nghĩ sâu xa quá!

Già Tinh Pháp Vương cười lớn:

- Có công mài sắt, có ngày nên kim! Mặl bể mênh mang, bồng bềnh riêng một cõi, xa hẳn thế nhân, bần tăng nhân dịp này hưởng thọ vài năm thanh phúc!

Thủy Thiên Cơ mắng thầm nghĩ:

- Đừng đắc ý vội nhà sư nham hiểm! Ta có thể bảo Hồ Bất Sầu hủy diệt tất cả các pho sách, trước khi niềm hy vọng cuối cùng tắt lịm.

Nàng cao giọng:

- Pháp Vương bức quá, hắn sẽ hủy diệt những quyển sách quý đó?

Pháp Vương cười hắc hắc:

- Đừng lo ngại viển vông, trên thế gian này, chẳng có con nhà võ nào nhẫn tâm hủy diệt những

kíp võ công. Họ quý sách đó hơn tánh mạng trừ khi họ không thiết sống nữa. Mà Hồ Bất Sầu còn yêu đời lắm.

Thủy Thiên Cơ thất vọng vô cùng, dậm chân thình thịch, rồi bỏ đi nơi khác. Già Tinh Pháp Vương không ngăn trở, đứng tại chỗ nhìn theo nàng, cười lạnh.

Một lúc sau, nàng trở lại, mang theo một mâm cơm, có khá nhiều thức ăn còn bốc khói thơm phưng phức.

Nàng mời:

- Pháp Vương chắc đói? Vậy xin dùng trước!

Già Tinh Pháp Vương cầm đũa, gắp một mớ rau, vừa đưa lên miệng, vội bỏ trở lại vào bát liền, nhìn nàng bảo:

- Ngươi ăn trước đi!

Thủy Thiên Cơ chớp mắt:

- Pháp Vương sợ thức ăn có độc? Đa nghi như vậy thì thôi, tôi còn biết làm sao bây giờ?

Rồi nàng xớt một phần cơm, đồ ăn dồn hết vào một tô lớn, cầm tay, bước quanh gian phòng, tìm lỗ thông hơi. Quả nhiên, nàng tìm được một lỗ to bằng miệng chén, ghé miệng vào lỗ gọi to:

- Hồ Bất Sầu!....Hồ Bất Sầu!....

Bên trong chưa có tiếng đáp liền! Nàng lại gọi mấy lượt nữa. Vẫn không có tiếng đáp.

Bất giác nàng biến sắc, nhưng vừa lúc đó, Hồ Bất sầu hỏi vọng ra:

- Thủy Thiên Cơ đó à?

Giọng nói của y có phần nào kinh dị mất hẳn cái vẻ tự nhiên.

Thủy Thiên Cơ mừng quá thốt:

- Chính ta! Ta mang thức ăn cho ngươi đây!

Nàng dồn luôn cơm và thức ăn qua ống thông hơi, bên trong Hồ Bất Sầu cứ hứng mà ăn. Rồi nàng lại chuyền nước cho y uống.

Lo cho y được no rồi, nàng trở lại mâm cơm, cứ ăn, chọn cái ngon mà ăn, chừa những xương xẩu nuốt không trôi lại đó.

Già Tinh pháp vương bất kể chay, mặn, bất kể thừa thãi, đói quá, phải ăn chỗ thừa thãi còn lại của nàng.

Tuy đồ ăn thừa thãi, lão không buồn lắm, bởi ít nhất cũng tránh được cái họa trúng độc.

Dù sao thì lão đâu có thể trọn tin ở Thủy Thiên Cơ?

Nhìn Pháp Vương ăn, Thủy Thiên Cơ cao hứng quá, nàng không tưởng một nhân vật như lão lại

nuốt được những gì nàng thải ra. Lão biết rõ ý tưởng của nàng, nên vừa tự nhiên vừa thốt:

- Bình sinh bần tăng thích đồ ăn dư của thiên hạ, hôm nay ăn như vậy kể cũng là sự thường!

Nhưng cái cao hứng của Thủy Thiên Cơ bất quá chỉ tạm thời. còn cái lo thì chừng vô tận!

Trước hết làm sao thoát khỏi cái cảnh này? Làm sao giải thoát cho Hồ Bất Sầu?

Kế đó nàng nhớ đến Bửu Nhi, Linh Nhi, Châu nhi.

Họ có sao chăng? Bão biển đã hốt họ, đưa về đâu?

Một Lần Kết Nghĩa

Bình minh đã về, vùng duyên hải qua cơn giông bão phũ phàng đã lấy lại phần nào phong quang thủy tú sơn kỳ, mặt dù còn rải rác đó đây những di tích tàn phá.

Một chiếc ngư thuyền từ phương bắc đến, cập bờ.

Gọi là thuyền bởi nó lướt trên mặt nước, tiến đến nơi muốn đến, bởi nó không là bè, chứ thực ra, nó có hình dáng hết sức quái dị, có thể bảo trên thế gian này, không có một chiếc thứ hai nào.

Thuyền hình vuông vuông, dài dài, bằng mấy cành cây ghép lại, cành không lột vỏ, không đẽo suông trên những cành cây có cái mui hình tam giác.

Đặc biệt nhất là cánh buồm to gấp ba thân thuyền, có vẻ chắc lắm, thân thuyền tuy bằng cành cây ghép lại, cũng chắc không kém, dù trùng dương có gặp sóng to gió lớn, cũng chẳng vỡ tan.

Trên thuyền có một đại hán, da đen như đồng, lúc thuyền từ từ cập bờ thì hắn đang nằm ngửa nhìn trời, nơi cột buồm.

Hắn nằm, tay dang ra, chân duỗi thẳng, tỏ rõ thân vóc to lớn phi thường.

Thuyền cặp bờ, chạm phải bãi cát, hắn giật mình, vụt đứng lên, miệng càu nhàu hắn nhảy xuống, rồi nắm đầu thuyền kéo lên trên xa hẳn mặt nước, con thuyền nặng nề lắm mà hắn kéo dễ dàng, không để lộ một cố gắng nào.

Hắn đứng lên, trông hắn như cái tháp, chiều cao ít nhất cũng trên trượng, với chiều cao đó, dĩ nhiên vai hắn phải rộng, lưng phải to, chân tay phải lớn.

Hắn vận bộ y phục võ sĩ, nếu là người thường thì có lẽ là vừa tầm vóc, song đối với hắn thì chẳng khác nào một kẻ trưởng thành vớ vội y phục trẻ con mà mặc vào, vừa ngắn, vừa chẹt, ngắn gần như trần truồng, chẹt đến khó day trở, nếu cử động mạnh rất có thể sẽ rách toạc ra.

Nhưng cũng may, loại y phục đó luôn luôn làm bằng hàng vải rắn chắc thành ra có thể chịu đựng với hắn lâu ngày.

Thoáng nhìn qua tất hiểu ngay bộ y phục đó không phải của hắn rồi, bởi chẳng ai may một bộ y phục sai lệch kích thước quá khôi hài như vậy. Không phải của hắn thì dĩ nhiên là hoặc hắn tạm mượn, hoặc hắn cướp đoạt mà dùng.

Thân hình hộ pháp đó gây khiếp đảm cho bất kỳ ai thoạt nhìn hắn, nhưng vẻ mặt của hắn lại quá hiền lành, chất phát, gần như ngây ngô.

Trông gương mặt hắn người ta có cảm tình ngay.

Chừng như con thuyền không đủ rộng cho hắn co duỗi nên đến bãi cát rồi, hắn vươn tay, soạt chân uốn lưng xua đuổi cái uể oải chịu đựng qua mấy ngày trên mặt biển.

Chiếc áo quá hẹp, hắn uốn mình mấy lượt, chỉ nút đứt tung, ngực bày ra, lóng lánh.

Bình minh lên một lúc, nền trời bỗng râm râm, rồi mưa rơi lất phất, dư oai của cơn bão còn vương đọng trong không gian, bắt đầu đổ xuống vạn vật. Đại hán không chú ý đến cái giá lạnh của mưa phùn, uốn mình một lúc rồi ngóng cổ nhìn ra bốn phía, miệng lẩm bẩm:

- Mẹ kiếp! Lão gia đã đến rồi, sao bọn tiểu tặc đó chưa xuất hiện?

Hắn đưa tay vỗ bụng kêu binh binh, rồi hắn ngóng trông, rồi hắn nằm xuống lại vỗ bụng binh binh, cuối cùng hắn lẩm nhẩm:

- Đói! Đói rồi! Ông trời đâu, sao chẳng buông xuống vài chiếc bánh to lớn cho ta dùng đỡ đói? Có no mới có khí lực đấm đá chứ?

Hắn nằm một lúc lâu, chừng như cố chịu cái đói song chịu không kham, hắn lại đứng lên bước xuống thuyền, chui vào mui, lấy ra một miếng thịt không rõ thịt gì, dở sống giở chín, thêm chiếc bánh, hắn ôm nơi ngực, vừa bước đi vừa càu nhàu:

- Mẹ kiếp! Đói càng phút càng dữ dội, đói chịu không nổi! Ta ăn quách cho rồi, ngày mai sẽ kiếm cái khác mà ăn, tội gì để đó mà nhìn chứ? Giả sử ngày mai có chết, ta cũng chết no!

Hắn vừa đi, vừa cắn thịt cắn bánh, nhai ngấu nghiến.

Vừa lúc đó, một lượt sóng phủ cao, từ ngoài khơi tràn vào, bọt sóng trắng ngời, chóp chóp dưới ánh mờ mờ qua làn mưa mỏng.

Lượn sóng rút đi rồi, bỏ lại trên bãi cát một vật gì, bởi đứng xa đại hán không trông rõ.

Hắn lại càu nhàu:

- Mẹ kiếp! Vật gì thế? Hay là thần biển thấy ta đói tặng vật thực?...

Hắn bước về phía đó, hắn nắm nó, đưa lên cao, rồi kêu lên:

- Trời! Trời! Biển lại sanh con nít...

Thì ra vật đó là một tiểu tử, hắn gọi là con nít, bởi đối với thân vóc to lớn của hắn, cái gì cũng trở thành nhỏ cả.

Tiểu tử vận chiếc áo gấm hai tay ôm cứng một đoạn gỗ, lúc đó đã mê man, không rõ còn sống hay chết rồi, hai tay vẫn giữ chắc đoạn gỗ.

Tiểu tử cắn chặt hai hàm răng, môi nhợt nhạt...

Đại hán kêu liền miệng:

- Không xong! Không xong!....

Rồi hắn buông tiểu tử xuống bãi cát, quay mình toan bước đi!

Không rõ nghĩ sao, hắn quay lại mình trở lại, lẩm nhẩm:

- Nếu hắn là con đẻ của thần biển, thì làm gì phải mê man trong cơn sóng nhồi gió đẩy? Nhất

định nó là con cái của người chứ chẳng phải con của thần! Nó từ trên một chiếc thuyền nào đó rơi xuống nước, trôi dạt về đây!

Hắn cúi xuống bế xốc đồng tử lên, sờ tay vào ngực, nhoẻn miệng cười:

- Không sao! Không sao! Tim còn đập! Hắn chưa chết!

Hắn lại ngồi xuống, lấy tay vuốt vuốt nơi lưng đồng tử, như truyền hơi ấm.

Một lúc lâu, đồng tử bật rên ư ử, rồi guộm bụng, mửa ra mấy bụng nước biển.

Đại hán bật cười vang khoan khoái vô cùng, gã đứng lên khoa tay, vung chân, líu tíu thối:

- Sống! Hắn sống lại rồi! Ha ha!

Còn gì đáng hoan hỉ hơn là cứu được một mạng người, càng hoan hỉ hơn đối với những kẻ có thiện lương, bởi những kẻ đó chỉ lấy việc cứu người làm vui!

Ăn miếng thịt và ba chiếc bánh khá to, gã vẫn còn đói, song niềm hân hoan làm cho gã quên mất cái đói, gã lại ngồi xuống, tiếp tục xoa lưng đồng tử, vừa xoa vừa gọi:

- Tiểu tử! Tiểu lử! Ngươi sống lại rồi phải không? Ngươi mở mắt ra đi!

Đồng tử từ từ mở mắt, nhìn dáo dác, vẻ kinh dị hiện rõ trên gương mặt.

Niềm kinh hãi hiện trên gương mặt một lúc rồi tan biến mất, đồng tử nhìn gã đại hán, điểm nhẹ một nụ cười.

Đại hán hân hoan ra mặt:

- A! A! Ngươi cười rồi! Tiểu tử! Ngươi nói được chứ? Biết nói rồi chứ?

Thì ra gã vẫn xem đồng tử như một đứa trẻ sơ sinh, chưa biết nói!

Điều đó chứng tỏ gã chất phát đến ngây ngô!

Đồng tử gật đầu chứ không đáp.

Gã tiếp hỏi:

- Ngươi tên họ gì?

Đồng tử thở ra mấy hơi dài, rồi thốt:

- Ta họ Phương tên Bửu Nhi!

Đúng vậy, hắn chính là Phương Bửu Nhi, nhờ phúc tổ sống sót qua cơn bão biển vừa rồi, vớ được một đoạn gỗ, đeo cứng mặc cho sóng lượn trùng đưa đẩy, mãi đến sáng nay thì tấp vào bờ trong khi hắn mê man trầm trầm.

Đại hán cười lớn:

- Bửu Nhi! Bửu Nhi! Ha ha! Đúng là một bửu bối hay hay. Ngươi xem tay chân của người có lớn gì hơn ngón tay của ta đâu!

Bấy giờ Phương Bửu Nhi mới lưu ý đến cái xác thân khổng lồ của con người trước mặt, hắn không sợ, trái lại, hắn càng thích thú hơn, hắn lại cười hỏi:

- Còn ngươi, ngươi tên họ gì?

Đại hán đáp nhanh:

- Ta họ Ngưu, từ nhỏ gia gia quen gọi là Thiết Oa nhưng ngoại nhân thì gọi ta là gã hộ pháp, gọi như thế làm ta đâm ra bực, những lúc cáu tiết ta trấn nước hết mấy người, nhờ vậy mà trước mặt ta không còn ai dám gọi ta là hộ pháp nữa.

Phương Bửu Nhi bật cười ha hả, cười mãi đến hụt hơi, cười không thành tiếng.

Thực ra, sống lại rồi, ý niệm đầu tiên của hắn là tưởng đến Hồ Bất Sầu, đến Thủy Thiên Cơ và những người trên thuyền, hắn lo lắng cho họ, nhưng hắn kịp nghĩ lại, nếu hắn còn sống sót được thì rất có thể những người đó cũng được sống sót như hắn, tất cả đều sống sót được thì vẫn còn có lúc gặp lại nhau, bất quá sớm hay muộn mà thôi.

Cho nên hắn yên tâm không bận lo nghĩ đến họ nữa.

Vả lại hắn còn nhỏ tuổi, dù có sự lo nghĩ nào, quan trọng đến đâu, sự lo nghĩ đó cũng chóng phôi pha. Càng phôi pha mau hơn là trước mặt có một hoạt tượng hết sức khôi hài, con người hộ pháp có cái điệu bộ ngây ngô khờ khạo.

Tâm tư của hắn hoàn toàn bị vẻ khôi hài của Ngưu Thiết Oa hấp dẫn.

Đột nhiên đại hán cất tiếng hỏi:

- Ngươi bé bỏng như vậy, dù có tại ở nhà, cũng chẳng có ăn hại gia gia ngươi bao nhiêu, còn bỏ đi còn bỏ đi đâu thế? Ngươi xem lại thân hình của ngươi có to hơn ngón tay của ta đâu? Cùng lắm mỗi ngày gia gia ngươi bố thí cho ngươi mươi hạt gạo chứ gì?

Phương Bửu Nhi thở dài, rồi lắc đầu, rồi cười hỏi lại:

- Còn ngươi, ngươi sợ Ở nhà ăn hại gia gia ngươi, nên bỏ đi, phải không? Ít nhất, mỗi ngày ngươi cũng ngốn mười cân gạo, chắc gia gia ngươi không nuôi nổi chứ gì?

Ngưu Thiết Oa cười vang:

- Tiểu tử thông minh thật! Ngươi nói đúng đấy!

Gã trầm ngâm, một lúc sau, lại tưởng ra điều gì, há rộng miệng cười vang:

- Ngươi không có cha, ta lại không còn, thì giờ đây ngươi nên nhận ta là cha đi, ta sẽ nuôi dưỡng ngươi, ta cho ngươi ăn, cho ngươi mặc tươm tất...

Phương Bửu Nhi nhìn sững gã:

- Ngươi có vợ à?

Ngưu Thiết Oa cười hì hì:

- Vợ ta còn nằm trong bụng mẹ của nó!

Phương Bửu Nhi hừ một tiếng:

- Chưa có vợ sao muốn nuôi con?

Đại hán nhìn lại hắn:

- Còn ngươi? Thế ngươi đã có vợ rồi à?

Phương Bửu Nhi thản nhiên:

- Mới có một thôi!

Ngưu Thiết Oa trố mắt:

- Bằng ngón tay mà đã có vợ rồi?

Gã nhìn trừng trừng, nhìn một lúc, rồi lắc đầu kêu lên:

- Không! Không! Ta không tin là ngươi có vợ rồi! Có ai chịu lấy một người to bằng ngón tay làm chồng? Nếu đúng là ngươi có vợ rồi thì quả thật ngươi cao thủ đoạn lắm!

Phương Bửu Nhi mỉm cười:

- Nói gì, chứ thủ đoạn của ta thì to lớn hơn cái xác hộ pháp của ngươi nhiều!

Ngưu Thiết Oa thở dài:

- Không làm được cha con với nhau, thì mình làm anh em vậy!

Phương Bửu Nhi gật đầu:

- Cũng được! Ta làm đại ca, còn ngươi làm tiểu đệ!

Ngưu Thiết Oa há hốc, miệng rộng toàng toạc, giương tròn mắt nhìn hắn... Lâu lắm gã mới kêu lên:

- Trời! Trời! Ta to lớn như vầy mà làm tiểu đệ? Còn ngươi bé bỏng như vậy mà là đại ca?

Rồi gã bật cười, cười bằng thích, cười không thôi.

Phương Bửu Nhi nghiêm sắc mặt:

- Đừng cười nữa! Cười mãi sẽ đứt ruột, ruột đứt thì ta phải mổ bụng vá lại, phí công lắm!....

Ngưu Thiết Oa vụt nín cười, hai tay ôm bụng, như sợ ruột đứt bất ngờ. Rồi gã hỏi:

- Ngươi đòi làm đại ca ta? So sánh hai thân vóc. ngươi làm tiểu đệ cũng là quá đáng lắm rồi, còn đòi làm đại ca thế nào được?

Phương Bửu Nhi thản nhiên:

- Ngươi có biết không, phàm trong việc học, không phân biệt lớn nhỏ, ai có tài làm thầy, ai vô tài làm đệ tử. Luận người, nên luận khả năng chứ ai luận thân vóc?

Ngưu Thiết Oa khoát tay:

- Đừng nói chuyện học hành, đừng dùng lời bóng bẩy, ta chẳng hiểu đâu!

Phường Bửu Nhi cười nhẹ:

- Ta giảng giải cho ngươi nghe đây, nghe rồi là hiểu ngay. Người không luận niên kỷ, chỉ bằng vào học vấn mà thôi. Người học cao dù nhỏ tuổi cũng là sư phó được như thường. Ta học vấn cao hơn ngươi nhiều, thủ đoạn của ta cũng cao, dù ta có làm sư phó của ngươi cũng là cái may cho ngươi đó, huống hồ chỉ làm đại ca ngươi?

Ngưu Thiết Oa đưa tay lên gãi đầu sột sột, lâu lắm gã mới lẩm nhẩm:

- Ngươi có học, ngươi ăn nói theo cổ nhân, mà cổ nhân chẳng khi nào nói sai! Nhưng nói rằng ngươi hoàn toàn hơn ta về mọi mặt, ta không thể tin được! Ta chỉ cần đưa ra một đấm tay nhẹ là ngươi tan xác rồi! Như thế mà bảo ta gọi ngươi là đại ca, làm sao ta phục được?

Phương Bửu Nhi cau mày:

- Ngươi muốn đấu khí lực với ta?

Ngưu Thiết Oa bật cười ha hả:

- Đấu làm gì? Chắc chắn là ta hơn ngươi bằng khí lực rồi. Ngươi chẳng nhận ra điều đó sao? Đây ngươi nhìn tạ..

Gã vung tay đấm mạnh xuống nền cát. Cát bay tung tóe, nơi chỗ đấm bày ra một trũng sâu độ thước.

Phương Bửu Nhi gật gù:

- Kể cũng khá đấy! Nhưng chưa hẳn là tuyệt! Ngươi thử nắm một nắm cát, quăng mạnh tới, xem cát có tới tận mặt biển kia chăng?

Ngưu Thiết Oa bĩu môi:

- Mười nắm cát, ta cũng quăng tận đích, sá gì một nắm? Một nắm thì có nặng là bao nhiêu?

Gã chỉ nghĩ đến trọng lượng bởi vì gã thừa sức lực, gã ngô nghê đến độ chừng hiểu là cát rời rạc từng hạt. Nào phải một vật thể liên lạc mà dùng sức lực quăng đi xa? Tay vừa vung, là cát bay tơi tả rơi xuống ngay.

Gã hăng hái cúi xuống, vốc cát đầy nắm, rồi đứng lên, vận thần lực vung mạnh tay.

Cát rời rạc, phần có gió ngược chiều, tay gã vừa xòe; gió đưa cát bay trở lại phủ đầy đầu đầy mặt hắn. Gã nhắm mắt lại, kêu lên rối rít, lùi lại.

Rồi gã mở mắt ra, lẩm nhầm mãi:

- Quái! Quái! Sao hôm nay sức ta yếu thế? Quăng một nắm cát cũng chả được xa? Thế này làm sao giao thủ với bọn tiểu tặc chứ?

Phương Bửu Nhi gọi gã:

- Ngươi đã thấy chưa? Ta đã bảo, khí lực của ngươi có gì mà khoe?

Ngươi mở mắt to ra xem ta làm đây này!

Ngưu Thiết Oa trố mắt:

- Ngươi... định thử? Ta không làm được, ngươi lại làm được à?

Phương Bưu Nhi mỉm cười:

- Đừng gần quá, có quăng tới nước cũng chẳng hay gì. Ta đi xa hơn nữa, càng xa càng tỏ rõ cái bản lãnh của ta!

Tại chỗ hắn đứng, là vùng cát khô, hắn lùi đến vùng cát ướt, cúi xuống vo tròn một nắm, cầm tay, đoạn gọi to:

- Mở mắt mà xem ta quăng đây!

Hắn vung tay, nắm cát ướt được vo tròn rất kỹ, dù có gặp gió cũng chẳng rời rạc, lao đi vun vút, rơi xuống nước.

Ngưu Thiết Oa lặng người, hoang mang quá. Gã chẳng hiểu tại sao, to lớn như gã mà không quăng nổi một nắm cát, còn Phương Bửu Nhi bất quá là một đứa bé, sức lực bao nhiêu lại làm được cái việc đó rất dễ dàng.

Gã há hốc mồm, dở khóc dở cười, thừ người một lúc.

Phương Bửu Nhi lại hỏi gã:

- Ngươi phục ta chưa?

Gã thở dài, gật đầu:

- Phục! Phục rồi!

Phương Bửu Nhi mỉm cười:

- Phục thì tôn ta làm đại ca!

Ngưu Thiết Oa cúi đầu, thấp giọng:

- Đại... ca! Tiểu đệ xin ra mắt đại ca!

Đoạn gã sụp xuống lạy liền.

Không rõ nghĩ sao, Phương Bửu Nhi cũng sụp mình xuống lạy trả lại. Song phương đã trở thành huynh đệ với nhau, Ngưu Thiết Oa chạy bay về thuyền mang số vật thực dự trữ đến hiến cho Phương Bửu Nhi dùng, lại còn khuân một tảng đá to cho Phương Bửu Nhi nằm, ngồi tùy ý, khỏi phải nằm ngồi ngay trên mặt cát.

Trong khi Phương Bửu Nhi đang ăn. Ngưu Thiết Oa do dự mãi mới hỏi:

- Đại ca ạ, có phải mình cười nhiều rồi đứt ruột đi chăng?

Phương Bửu Nhi nghiêm sắc mặt:

- Phải đó! Cho nên ta khuyên ngươi đừng nên cười cợt chế giễu thiên hạ, có lúc cười quên thôi mà sanh tai hại đấy! Chỉ khi nào gặp việc đáng cười thì cười một tí mà thôi, cười chút chút thì chẳng sao cả.

Ngưu Thiết Oa gật đầu:

- Đại ca khỏi lo! Tuy nhiên đến cái cười mà cũng hạn chế, thì khổ thật!

Phương Bửu Nhi trầm giọng:

- Người thích cười lắm à?

Ngưu Thiết Oa lại gật đầu:

- Bình thường, mỗi ngày tiểu đệ cười lớn độ ba mươi lần, cười nhỏ độ ba trăm lần, có cười được đủ số, khí lực mới dồi dào...

Đột nhiên gã vụt đứng lên, nhìn ra mặt biển.

Phương Bửu Nhi lấy làm lạ, nhìn theo gã, hắn thấy một chiếc thuyền buồm lao vút vào bờ, thân thuyền và buồm còn lộ vẻ tàn phá của trận bão biển trong đêm vừa qua.

Ngưu Thiết Oa lẩm nhẩm:

- Đến rồi! Đến rồi!....

Phương Bửu Nhi hỏi:

- Ngươi biết những người trên thuyền đó à?

Ngưu Thiết Oa gật đầu:

- Bọn cướp vặt ngoài biển đó, còn ai không biết chúng? Chúng thấy tiểu đệ nghèo khổ, cơm chẳng đủ no, áo chẳng đủ ấm, định lôi cuốn tiểu đệ nhập đảng, nhưng Ngưu Thiết Oa này dù đói lạnh thật, nhất quyết không vì cái ăn cái mặc mà làm một kẻ cướp như chúng. Chỉ vì...

Gã toét miệng cười ha hả, rồi tiếp:

- Tiểu đệ không làm kẻ cướp, nhưng chúng cướp được gì, tiểu đệ đoạt lại cái đó, thích cái gì, tiểu đệ cứ đoạt lại trong tay chúng!

Phương Bửu Nhi mỉm cười:

- Bộ y phục của của ngươi trên người đó, chắc cũng đoạt lại nơi tay chúng chứ gì?

Ngưu Thiết Oa gật đầu:

- Đúng vậy! Y phục, muối, bánh, thịt, nhất nhất món gì trên thuyền tiểu đệ, đều là những vật đoạt lại từ chúng đấy! Do đó, chúng hận tiểu đệ, niềm oán hận nuôi dưỡng từ lâu, càng ngày càng lớn, chúng không chịu nổi nên ước hẹn với tiểu đệ gặp nhau hôm nay tại đây để đánh nhau một trận chí tử!

Phương Bửu Nhi lại hỏi:

- Chúng ước hẹn như vậy, rồi hôm nay ngươi đến đây để gặp chúng?

Ngưu Thiết Oa gật đầu:

- Tự nhiên là phải đến, nếu không đến thì mất mặt sao?

Phương Bửu Nhi thở dài:

- Chúng oán hận ngươi từ lâu, song vẫn chẳng làm gì được ngươi, giờ đây chúng ước hẹn gặp ngươi, dĩ nhiên chúng phải có chuẩn bị kỹ, chúng lại đông, còn ngươi thì đơn thân độc lực, ta chỉ sợ người khó tránh khỏi họa!

Ngưu Thiết Oa lắc đầu:

- Tiểu đệ không ngán chúng, dù chúng đông người hơn nữa tiểu đệ cũng chẳng ngán.

Lúc đó, con thuyền của bọn giặc biển đã cập hờ, hơn hai mươi đại hán, hình vóc vạm vỡ từ trên thuyền nhảy xuống, tên nào cũng có vũ khí trong tay, gồm hoa thương, ngư xoa, phân thủy thích, quỷ đầu đao, gậy sắt, búa đồng...

Chúng có vũ khí, chúng vạm vỡ, chúng lại đông người, nhưng xem chừng chúng có ý gờm Ngưu Thiết Oa ra mặt. Nhảy xuống đất rồi, chúng đứng xa xa, quây quần nhau một chỗ, cao giọng gọi Ngưu Thiết Oa, to tiếng mắng gã.

Chẳng một tên nào dám bước tới một bước, tất cả những cặp mắt chăm chú nhìn gã, miệng thì cứ mắng oang oang tay lăm lăm vũ khí.

Một tên dáng chừng là tên đầu đảng, hét lớn:

- Gã hộ pháp kia, nếu hôm nay ngươi quy thuận với chúng ta, thì mọi việc sẽ êm xuôi, bằng không cự lại chúng ta sẽ chặt ngươi ra hàng trăm hàng ngàn mảnh!

Ngưu Thiết Oa cao giọng mắng trả:

- Câm cái mồm thối của ngươi lại!

Gã quay lại Phương Bửu Nhi:

- Đại ca hãy ngồi đây, để tiểu đệ đến đó đánh với chúng một trận!

Phương Bửu Nhi thở dài:

- Đã muốn đánh thì cứ đi mà đánh, nhưng cũng phải cẩn thận đấy!

Ngưu Thiết Oa gật đầu:

- Tự nhiên rồi, đại ca khỏi lo!

Gã cúi xuống, ôm tảng đá nặng độ trăm cân chạy bay về phía bọn cướp biển.

Đằng xa chúng lập tức tản ra, dàn thành hàng, tên nào cũng cử cao vũ khí.

Một đại hán vọt tới, chận đầu Ngưu Thiết Oa vung thanh quỷ đầu đao giáng xuống.

Ngưu Thiết Oa mắng lớn:

- Tên cướp vặt, ngươi muốn chết!

Gã nâng tảng đá lên, đón thanh đao.

Bốp!

Đao chạm vào đá lửa bắn tung tóe, Ngưu Thiết Oa không hề nhúc nhích, trái lại đại hán bị chấn dội trở lại, hổ khẩu tay tét rộng, máu chảy ròng ròng, thanh đao vuột tay bay bổng trên không, rơi ngoài xa mấy trượng.

Ngưu Thiết Oa cười vang:

- Ha ha! Vô dụng thế mà cũng học đòi làm hải tặc! Cút đi cho đỡ bẩn mắt lão gia!

Gã vừa dứt câu, gió rít bên tai, rồi một ngọn hoa thương bay tới. Bị tấn công bất ngờ, gã hoành tay quăng luôn tảng đá về phía tên vừa phóng ngọn thương qua gã.

Tảng đá vừa lo, vừa nặng, gió cuốn vù vù, lao vút vào bọn hải tặc, bọn chúng khiếp hãi, rã ngay cả hàng ngũ, chạy tứ tán.

Đồng thời, gã xoay ngược vòng tay, chụp vào ngọn thương, nắm cứng, gã lộ vẻ đắc ý vô cùng.

Nhìn bọn hải tặc đứng xa xa giương tròn mắt hướng về gã, gã vung tít ngọn thương, gió rít vù vù. gã vung bằng thích chứ chẳng ra chiêu thức gì cả.

Gã đứng đó, bọn hải tặc cũng đứng tại chỗ, gã nhích tới một bước, chúng lùi lại một bước, gã dừng, chúng dừng, chúng tuy ngán gã nhưng chẳng tên nào bỏ chạy.

Gã to tiếng mắng chúng, chúng hò hét mắng trả, song phương cứ ghìm nhau như thế, đấu võ mồm một lúc.

Cuối cùng, tên đầu đảng quét ánh mắt khắp đàn em một vòng, cao giọng giục:

- Hắn có sức mạnh như trâu thật đấy, nhưng hắn chẳng biết mảy may võ công, chúng ta cứ xông vào quần hắn một lúc, thế nào hắn cũng phải kiệt lực, lo gì không bắt được hắn! Nào anh em cứ vào!

Toàn bọn phụ họa:

- Phải! Phải! Nào anh em vào ngay!

Tuy hò hét như vậy, chẳng tên nào dám xung phong tới. Ngưu Thiết Oa thấy chúng ví mình như trâu, nổi cáu vung ngọn hoa thương tiến tới, bọn hải tặc lại nhảy trái về phía hậu, tên nào nhảy gấp chạm vào tên chậm chân chúng lẩn quẩn với nhau trông buồn cười hết sức, tuy thế, chúng vẫn to tiếng mắng gã không ngừng.

Không làm gì được bọn hải tặc, Ngưu Thiết Oa lại ngồi xuống. Gã ngồi xuống thì bọn hải tặc lướt tới, vung vũ khí dứ dứ vào không gian, bắt buộc gã phải đứng lên, gã đứng lên thì chúng dừng lại, gã bước tới thì chúng lùi.

Cứ như thế, song phương tương trì qua một lúc nữa, Ngưu Thiết Oa đổ mồ hôi nhễ nhại, hơi thở ồ ồ..... Đến lúc này bọn hải tặc mới cùng loạt xông vào, bao vây gã bốn phía, vung vũ khí tấn công tới tấp.

Gã xoay tít ngọn hoa thương chống đỡ, ngọn thương hướng về phía nào, tên hải tặc đương đứng phía đó lui ra xa, nhưng những tên ở ba phía kia lại lướt tới.

Ngưu Thiết Oa phải quay mình chống đỡ, chống một phía thì ba phía kia tấn công, làm gã cứ xoay tròn mãi, gã vừa mệt vừa chóng mặt, lớ ngớ thế nào bị chúng đâm ba nhát vào đùi và cánh tay bên tả, máu chảy ròng ròng.

Tên đầu đảng thấy thắng thế, reo lên:

- Cố gắng, anh em! Miếng thịt trâu sắp vào miệng chúng ta rồi đó!

Ngưu Thiết Oa sôi giận vung ngọn thương vùn vụt, nhanh hơn trước bội phần.

Nhưng vốn chẳng biết võ công, gã dù có sức mạnh như trâu cũng chẳng làm gì được bọn hải tặc, chúng nhờ am tường thuật khinh công nên chạy nhảy nhanh nhẹn, chúng không thể hạ gã bằng sức lực thì chúng cũng có cách quần gã đến một lúc nào đó, gã kiệt lực phải ngã xuống. Bởi gã dù mạnh, cũng chỉ là một con người bằng xương bằng thịt, nào có phải là sắt đá đâu mà chi trì mãi nổi.

Bỗng gã hét lớn:

- Dừng tay lại!

Tiếng hét của gã to quá, làm bọn hải tặc giật mình, tất cả cùng dừng lại, tên đầu đảng quát:

- Ngươi chịu phục rồi phải không?

Nhân lúc bọn hải tặc dừng tay, Ngưu Thiết Oa vọt nhanh ra khỏi vòng vây, cao giọng quát trả:

- Bọn cướp vặt không sợ đám viện binh của ta sắp tới đây sao mà dám hùng hổ với ta?

Bọn hải tặc chẳng hề nghĩ là Ngưu Thiết Oa biết dối gạt chúng nên tin ngay, không tên nào dám đuổi theo gã...

Tên đầu đảng thốt với nội bọn:

- Để xem hắn sẽ giở trò gì, đuổi theo hắn lỡ gặp tiếp trợ của hắn thì nguy cho chúng ta. Rất có thể bọn tiếp trợ hắn mai phục đâu đấy!

Chúng dừng tại chỗ nhìn theo gã chạy thẳng về chỗ Phương Bửu Nhi, sụp xuống đất lạy hắn.

Phương Bửu Nhi bên trong có phần nào kinh hãi, nhưng ngoài mặt hắn vẫn làm tỉnh, hỏi:

- Chạy trốn phải không?

Hắn nhìn thấy nơi bị thương của gã, nhăn mặt.

Ngưu Thiết Oa lắc đầu:

- Có muốn chạy cũng không chạy thoát bọn chúng! Chắc hôm nay tiểu đệ phải bị chúng hạ sát rồi!....

Gã bật khóc ngay, khóc một lúc, gã cúi đầu cất giọng bi thiết:

- Được đại ca nhận làm tiểu đệ, chưa làm được cái gì tỏ lòng hiếu kính với đại ca, lại phải chết đi, bỏ đại ca một mình, tiểu đệ đau đớn làm sao! Con thuyền kia, tiểu đệ xin để lại cho đại ca, những vật dụng trên thuyền, đại ca cứ hưởng dụng, bây giờ tiểu đệ đưa đại ca đến thuyền, xong rồi sẽ trở lại đánh với chúng một trận chí tử, dù chết cũng cam!

Phương Bửu Nhi xúc động thật sự trước vẻ thành khẩn của Ngưu Thiết Oa, dù còn ít tuổi hắn vẫn có nghĩa khí hơn người, hắn cao giọng thốt:

- Ta với ngươi đã thành huynh đệ rồi thì hoạn nạn tương cứu, ta còn sống thì ngươi chết thế nào được? Ta lấy mắt nhìn ngươi chết được sao? Ngươi chết đi, ta cũng chẳng sống nổi đâu!

Ngưu Thiết Oa suy nghĩ một lúc, đoạn kêu lên:

- Không được đâu đại ca! Đại ca đã có vợ nếu đại ca chết đi thì tẩu tẩu của tiểu đệ thành quả phụ sao?

Đang âu lo, Phương Bửu Nhi cũng phải phì cười trước lời nói hết sức chân thành của gã, phì cười vì sự ngớ ngẩn của gã chứ lòng hắn xúc động vô cùng. Hắn an ủi:

- Không sao! Ngươi không chết, ta không chết, tẩu tẩu ngươi không trở thành quả phụ đâu!

Nói cứng như vậy, Phương Bửu Nhi vẫn chưa tìm được biện pháp cứu nguy cho gã.

Nhưng Ngưu Thiết Oa lại hân hoan ra mặt, vừa nhảy nhót, vừa cười tươi reo lên:

- Phải! Phải! Bản lĩnh của đại ca hơn tiểu đệ nhiều! Nhất định là đại ca có cách!

Linh cơ chợt phát động, trong thoáng mắt, Phương Bửu Nhi đã nghĩ ra biện pháp giải nguy, dù chưa tin hẳn là biện pháp đó có tạo được kết quả nào chăng, song hắn vẫn nhẹ người. Hắn cứ thực nghiệm xem, dù không kết quả cũng còn hơn bất động chờ khổ.

Hắn cao giọng:

- Ngươi đứng đây chờ ta, ta sẽ đến đó thu thập bọn hải tặc cho mà xem!

Hắn đứng lên bước về phía bọn hải tặc.

Bọn chúng tên nào thấp nhất cũng có thân hình bảy thước trở lên, còn Phương Bửu Nhi bất quá là một tiểu đồng, cao không hơn năm thước tay chân lại nhỏ, sự chênh lệch quá rõ, hắn từ từ bước tới, chẳng khác nào cừu con tiến dần đến hang cọp.

Ngưu Thiết Oa hết sức tin tưởng vào thủ đoạn của Phương Bửu Nhi, gã cao giọng gọi bọn hải tặc:

- Các ngươi hãy ngửa cổ chờ chết! Đại ca ta đến đấy nhé!

Bọn hải tặc bật cười vang:

- Tiểu quỷ đó là đại ca của ngươi? Được lắm, tiểu quỷ lại đây! Lại đây nếm một quả thôi sơn của chúng ta, xem ngươi có nát nhừ ra như cám không?

Đối diện bọn hải tặc, tên nào cũng có vẻ hung hãn như lang như hổ, dù sao thì Phương Bửu Nhi cũng thấy khiếp đảm phần nào, nếu hắn không cố kiềm hãm thân mình, chắc phải run lên, đôi chân của hắn nhũn ra, tuy nhiên hắn cố bước tới một vài bước, cho gần chúng hơn, rồi thu hết can đảm vào hai tay, hắn cao giọng hỏi:

- Các vị sinh hoạt trên sông nước trùng dương, chắc các vị là thuộc hạ của Thọ Thiên Tề?

Bọn hải tặc giật mình đưa mắt nhìn nhau.

Tên đầu đảng qua phút giây sửng sốt, hỏi lại:

- Tiểu quỷ lại biết được vị thủ lãnh của bọn ta à?

Phương Bửu Nhi hiểu ngay hắn nghĩ đúng, bọn hải tặc này thuộc quyền quản trị của Tử Nhiêm Long Thọ Thiên Tề, hiểu được điều đó rồi, hắn thấy vững tâm hơn. Hắn cười lạnh, tiếp nối:

- Kỷ luật của Tử Nhiêm Long Thọ Thiên Tề rất nghiêm, có thể nào dung dưỡng để các vị lộng hành, bằng vào số đông lấn hiếp người cô thế? Chắc các vị chưa quên cái hình phạt do Thọ Thiên Tề dành cho một đồng nghiệp của các vị cách đây mấy hôm, nhân cướp đoạt tài vật của người cô khách?

Hiện tại thì hắn đã học được cái tắc phong của khách giang hồ, hắn có ngôn từ cử động rất chững chạc.

Bọn hải tặc lộ vẻ kinh hoàng ra mặt.

Trọn vùng Đông Hải này, có ai không nghe chuyện Thọ Thiên Tề áp dụng nghiêm khắc môn quy xử tử đại hán chận thuyền người áo trắng? Đại hán đó, là một vị đầu mục của Thọ Thiên Tề, mà y còn thẳng tay trừng trị, huống chi những người ở bậc thấp hơn?

Từ ngày Tử Nhiêm Long Thọ Thiên Tề xử tử vị đầu mục, tất cả bọn hải tặc đều dè lòng chẳng còn dám phóng túng như thuở nào.

Giờ đây, nghe Phương Bửu Nhi nhắc lại việc đó, tự nhiên chúng phải ngán.

Tên đầu đảng dịu tánh hung hãn ngay, y mỉm cười với giọng lễ độ:

- Chẳng hay tiểu bằng hữu có thể cho bọn tại hạ biết lai lịch chăng?

Y đấu dịu, Phương Bửu Nhi mừng thầm, hắn càng làm già hơn:

- Các vị không xứng đáng hỏi lai lịch tại hạ! Hãy đi gọi Thọ Thiên Tề đến đây!

Một đại hán có đôi mày rậm, từ lúc đầu nhìn Phương Bửu Nhi không hề chớp mắt, vụt kêu lên:

- Tôi nhớ ra rồi!

Tất cả đều quay lại nhìn gã. Tên đầu đảng thấp giọng hỏi:

- Ngươi biết lai lịch tiểu quỷ này?

Đại hán hấp tấp đáp:

- Vị tiểu bằng hữu này... là người trên chiếc thuyền buồm ngũ sắc!

Tất cả đều biến sắc kêu lên:

- Thật vậy? Thật vậy? Ngươi lầm chăng?

Đại hán mày rậm lắc đầu:

- Lầm thế nào được? Ngày Tử Y Hầu và người áo trắng đấu kiếm, chính mắt tôi trông thấy vị tiểu bằng hữu này đang trò chuyện với Hầu gia!

Được Tử Y Hầu tiếp chuyện, hẳn phải là một nhân vật phi thường, nghe đại hán tiết lộ điều đó, bọn hải tặc xám mặt. Rồi không rõ tên nào trước nhất sụp xuống lạy.

Tất cả đầu cúi sát đất, chẳng khác nào một đám tín đồ ngoan đạo cung nghinh giáo chủ giáng lâm.

Sự kiện đó xảy ra ngoài tưởng tượng của Phương Bửu Nhi. Hắn ước mong hòa giải xuôi thuận, chứ có bao giờ nghĩ là chúng quá sợ hãi như vậy? Bây giờ hắn mới nhận thức oai danh của Tử Y Hầu không phải nhỏ! Sợ Hầu gia đã đành, thiên hạ còn sợ đến cả những người trên thuyền có cánh buồm ngũ sắc! Và bọn giết người không tanh máu cũng khiếp đảm kinh hồn mà trở thành ngoan ngoãn như kẻ thiện lương.

Ngưu Thiết Oa nghĩ, gã cố vận dụng tận lực sình sanh, vẫn không đánh bại được bọn hải tặc, còn Phương Bửu Nhi chỉ nói mấy câu, chúng quỳ rạp xuống, cúi đầu, bất động, bất giác vừa kinh hãi vừa hân hoan, gã vỗ tay bôm bốp, kêu lên:

- Có bản lãnh thật! Đúng là đại ca có bản lãnh thật đó! Tiểu đệ phục vô cùng!

Phương Bửu Nhi đảo mắt nhìn khắp bọn hải tặc một lượt, đoạn nghiêm giọng:

- Sự việc hôm nay, dù sao cũng đã xảy ra rồi, ta tha cho các ngơi!

Song từ nay về sau, nếu các ngươi còn xúc phạm đến người anh em của ta kia, thì đừng trách ta hẹp lượng với các ngươi!

Bây giờ hắn không gọi chúng là các vị nữa.

Tên đầu đảng hấp tấp đáp:

- Không! Không! Chúng tôi chẳng dám động đến Ngưu đại gia nữa đâu, chúng tôi sẽ một mực cung cung kính, dù Ngưu đại gia có đánh chết chúng tôi, nhất định chúng tôi cũng chẳng dám hoàn thủ!

Ngưu Thiết Oa mắng lớn:

- Mẹ kiếp! Các ngươi không hoàn thủ, thì còn ai đánh chết các ngươi nữa. Nói như vậy mà nghe được!

Bọn hải tặc gật đầu nhanh:

- Phải! Phải! Ngưu đại gia có lý!

Phương Bửu Nhi hăm:

- Nếu ta biết các ngươi quen tính cậy đông hiếp kẻ cô đơn, nhất định là ta trách cứ Thọ Thiên Tề ngay!

Bọn hải tặc hấp tấp kêu lên:

- Làm gì dám vậy? Bọn chúng tôi có gan bằng trời cũng không dám làm vậy nữa.

Tên đầu đàn run run giọng hỏi:

- Đại gia còn gì phân phó nữa chăng?

Phương Bửu Nhi lắc đầu:

- Chẳng còn việc gì cả!

Ngưu Thiết Oa vội chen vào:

- Còn! Còn! Còn bảo các ngươi tí việc!

Tên đầu đàn hỏi:

- Việc gì? Xin Ngưu đại gia cứ nói, vô luận như thế nào, chúng tôi vẫn xin tuân theo!

Ngưu Thiết Oa cười lớn:

- Trên thuyền có bao nhiêu thịt bánh, đường, muối, gom hết khuân lại cho ta, để ta thết đại ca một bữa no nê xem nào!

Tên đầu đảng vâng một tiếng lớn, đoạn quắc mắt nhìn lũ thuộc hạ, chúng chạy bay về thuyền mang tất cả những gì của chúng dự trữ, giao nạp cho Ngưu Thiết Oa.

Gã nhìn qua một thoáng, đoạn cao giọng quát:

- Xong rồi các ngươi cút hết đi, còn đứng đó làm gì? Thế các ngươi muốn ăn ké nữa sao?

Bọn hải tặc nghe gã quát, như bắt được vàng, vội cúi rạp mình vái Phương Bửu Nhi và Ngưu Thiết Oa, đoạn trở về thuyền, mở dây tách bờ cấp tốc.

Ngưu Thiết Oa cười híp mắt thốt:

- Mặc sức mà ăn, đại ca ơi! Ha ha! Chẳng ngờ hôm nay tiểu đệ chẳng những không chết, mà lại được no nê. Còn gì sung sướng bằng, hở đại ca!

Rồi suốt ngày đó, cả hai cứ ăn, Phương Bửu Nhi thì ăn điềm đạm bởi hắn nhỏ vóc, hơn nữa lại là nhà văn, sự ăn uống điều độ thanh lịch, không như gã Ngưu thô bạo thành tánh, ăn no nốc đậm.

Đối với gã, trên thế gian này còn có sự việc trọng đại đáng làm đâu, ngoài ăn và ngủ? Ăn no rồi, gã ngủ, gã ngủ say như chết, thức dậy lại ăn.

Phương Bửu Nhi cũng buồn ngủ lắm song nằm xuống rồi thì tâm tư dao động với những ý niệm phức tạp, hắn nghĩ ngợi mãi không thể nào nhắm mắt nổi.

Đêm đến, hắn chỉ chợp mắt được một chút, còn Ngưu Thiết Oa thì ngáy đủ năm canh dài!

Qua hôm sau, xong bữa ăn sáng rồi, Ngưu Thiết Oa thốt:

- Đại ca hiện đang trong cảnh lui không nhà, tới không hướng định, chi bằng theo tiểu đệ phiêu dao trên sóng nước hải hồ, tuy có lúc thiếu cái ăn, nhưng được cái lợi là vô cầu vô thúc, không ai chọc cho mình sinh giận, không ai khó dễ cho mình, đói thì có gì ăn nấy, không có thì nhịn, mệt thì cứ ngủ, tùy ý ngủ bao lâu cũng được.

Phương Bửu Nhi cười khổ:

- Nếu ta được an nhàn như ngươi, thì còn nói làm gì!

Ngưu Thiết Oa trố mắt:

- Đại ca có sự việc gì phải bận lo?

Phương Bửu Nhi thở dài:

- Ngươi làm sao hiểu được!

Ngưu Thiết Oa cúi đầu, lộ rõ vẻ u buồn:

- Như vậy là đại ca không đi theo tiểu đệ! Đại ca bỏ rơi tiểu đệ à?

Giọng nói của gã bi thiết quá, Phương Bửu Nhi nghe gã nói mà xúc cảm vô cùng.

Hắn thở dài, thốt:

- Ta đâu có muốn ly khai ngươi? Song sự tình bắt buộc thì ta còn biết làm sao hơn? Khi nào công việc của ta hoàn thành rồi, ta sẽ trở lại vùng này, tìm ngươi!

Ngưu Thiết Oa vẫn cúi đầu, thấp giọng hỏi:

- Đại ca định đi đâu?

Phương Bửu Nhi lắc đầu:

- Ta cũng chưa định là mình sẽ về đâu, chỉ biết trong chuyến đi này ta cần tìm một người cho đến bây giờ, ta vẫn không hiểu người đó hiện đang ở địa phương nào?

Ngưu Thiết Oa suy nghĩ một lúc, rồi ngẩng đầu lên nhìn hắn:

- Đã thế tiểu đệ xin tiễn đại ca một đoạn đường, từ đây đến vàm sông, nơi đó tiểu đệ có quen một số chủ thuyền, tiểu đệ sẽ gởi gắm đại ca cho một vị chủ thuyền nào đó, chở đi xuôi dòng sông, giúp đại ca bớt nhọc bôn ba trên con đường bô.....

Sở dĩ Ngưu Thiết Oa trước đó không dám ngẩng đau lên, là vì gã khóc. Chừng nguồn lòng lắng dịu, gã mới chường mặt, tuy nhiên gã không lau khô ngấn lệ còn in rõ nơi khóe mắt, nơi má...

Phương Bửu Nhi không tưởng là con người thuần phác, thô kệch như gã lại để cảm xúc đến phải

rơi giọt vắn giọt dài, thì ra gã quả có tình thâm ý trọng đối với hắn thực sự.

Trong cơn bình thủy tương phùng; gã tỏ lộ một tấc chân thành như thế, nghĩ ra, cái nhiệt tâm của gã lớn hơn những kẻ ruột rà.

Phương Bửu Nhi dù muốn dù không cũng phải chấp nhận đề nghị của gã, đoạn cả hai nắm tay nhau đến tiến đến con thuyền bằng cành cây, Ngưu Thiết Oa đẩy nó xuống nước, kéo buồm lên tách bến ra khơi...

X Bên ngoài cửa Ngô Tùng, bãi chài khá rộng, cát, đất từ ngoài khơi đổ vào, từ dòng sông lùa ra, dồn ứ lại, làm dịu bớt đợt sóng biển ập vào, những con thuyền qua lại nơi đó được an toàn phần nào, khỏi bị dồn dập mạnh.

Nơi đó, nối liền thủy đạo từ Huỳnh Hà đổ đến, rồi xuôi về Trường Giang Nam cũng như Bắc, nhờ tư thế giao liên quan trọng mà địa phương trở nên phồn thịnh vô cùng.

Thuyền trăm, thuyền ngàn, xuôi ngược, buồm phơi trắng xóa to nhỏ bất đồng, xem nhộn nhịp lạ.

Nơi đó, có đảo Sùng Minh, dân cư trên đảo sống bằng nghề hạ bạc, một nghề truyền tử lưu tôn. Khi bình minh lên là rong thuyền ra khơi, lúc hoàng hôn xuống, thuyền từ trùng dương trở về, chen lẫn với ngư thuyền, còn có du thuyền, thương thuyền, ngày buồm lợp nước, đêm đèn rực rỡ như sao trời.

Những khi gió lặng, sóng im, chèo buông thuyền thả, tiếng ngư ca vang dội khắp nơi.

Đúng là một cảnh thanh bình, dân cư an lạc trong cái mộc mạc của dân phong.

Sau mấy hôm bềnh bồng trên mặt biển, thuyền của Ngưu Thiết Oa đã vào Trường Giang, tìm bến đỗ.

Ngưu Thiết Oa định tìm thuyền chủ quen, gởi gắm Phương Bửu Nhi.

Nhưng, có lẽ đã suy nghĩ kỹ trong mấy ngày qua, Phương Bửu Nhi thốt:

- Bây giờ, ta thay đổi ý kiến, chỉ muốn noi theo đường bộ mà đi!

Ngưu Thiết Oa kêu lên:

- Tại sao?

Phương Bửu Nhi thở dài:

- Cái người ta định đi tìm, có lưu địa chỉ cho ta, nhưng vì tánh tình cổ quái, người đó không nêu đúng địa điểm, cho nên muốn tìm đến tận nơi, phải lắm công phu, phải hỏi thăm đường từng chặng, từng chặng, do đó, cần phải đi đường bộ mới xong, chứ ngồi trên thuyền còn biết hỏi ai?

Ngưu Thiết Oa trố mắt:

- Nhưng, đại ca đơn thân, độc lực, trong mình lại chẳng có lộ phí nếu theo đường bộ mà đi, thì làm sao được? Chẳng lẽ chịu đói chịu khát mãi?

Phương Bửu Nhi cười gượng:

- Ngươi yên trí, đại ca của ngươi có lắm thủ đoạn kia mà!

Ngưu Thiết Oa sáng mắt, ạ lên một tiếng:

- Phải! Tiểu đệ quên mất là đại ca có thủ đoạn cao cường hơn hẳn tiểu đệ mấy bậc! Ngu xuẩn như tiểu đệ còn không sợ đói, làm gì đại ca lại phải đói?

Gã suy nghĩ một chút, rồi khuân hết thịt, bánh, muối, đường, ra giữa hai người, đoạn thốt:

- Trên thuyền chỉ còn lại bao nhiêu thực phẩm đó thôi, đại ca cứ lấy mang theo trên đường đi!

Phương Bửu Nhi sửng sốt:

- Không! Những vật này thuộc về ngươi, cứ giữ lại mà dùng, chẳng phải là của ta!

Ngưu Thiết Oa lắc đầu:

- Không! Của đại ca mà! Đại ca cứ mang theo!

Phương Bửu Nhi khoát tay:

- Ngươi cứ giữ lại!

Ngưu Thiết Oa bối rối:

- Đại ca không chịu mang theo, thì... thì... tiểu đê.....

Gã cũng chẳng biết phải nói gì thêm nữa.

Phương Bửu Nhi mỉm cười:

- Cùng là huynh đệ có phúc đồng hưởng, có lộc đồng chia, người không chịu giữ lại, ta chẳng chịu mang đi, vậy chúng ta chia nhau ăn, ăn cho hết, chẳng con ai đưa đẩy cho ai nữa!

Phương Bửu Nhi thốt xong, Ngưu Thiết Oa khoái chí, vỗ tay bốp bốp:

- Hay lắm! Hay lắm! Mình cứ ăn, ăn cho hết, đại ca!

Rồi cả hai cùng ăn Phương Bửu Nhi ăn cầm chừng còn Ngưu Thiết Oa thì ngốn mạnh, đớp mau, ăn một lúc gã vụt kêu lên:

- Không xong! Không! Tiểu đệ ăn nhiều, đại ca ăn ít, ăn như vậy thì mất công bình quá! Tiểu đệ xin thôi, nhường đại ca ăn, để bắt kịp cái chỗ thua thiệt.

Gã đưa phần thịt còn lại cho Phương Bửu Nhi. Phương Bửu Nhi nhìn gã xúc động bồi hồi! Hắn lấy phần thịt, gói lại bỏ vào mình, đoạn thốt:

- Cũng được, ta giữ phần thịt này, cho ngươi vui!

Hắn nhìn ra xa xa rồi nói tiếp:

- Giờ ta muốn đi! Đã đến lúc ta đi rồi... Ngưu Thiết Oa thừ người một phút, đoạn đứng lên, cúi đầu, giọng gã sền sệt:

- Đại ca!...Đại ca đừng quên ...Thiết... Oa... Đột nhiên gã quay mình phóng chân chạy như bay, trong thoáng mắt đã khuất dạng. Phương Bửu Nhi nhìn theo gã, thẫn thờ một lúc, rồi hắn cao giọng gọi:

- Thiết Oa! Thiết Oa! Chẳng khi nào ta quên ngươi!

Gọi, bất quá để vơi đi phần nào ưu sầu đang đè nặng tâm hồn, chứ làm gì Ngưu Thiết Oa nghe lọt?

Rồi, hắn khóc.

Hắn đã được biết bao nhiêu người yêu mến, song những tình cảm mà hắn hưởng thụ từ trước, do hàng trưởng thượng dành cho hoặc thân thích, ruột rà, hoặc những kẻ ngưởng mộ tổ phụ hắn, rồi tưởng nghĩ luôn đến hắn.

Những tình cảm đó, không làm cho hắn rung động tâm tư, bởi không do hắn tự tìm, nó có sẵn, nó tự nhiên mà đến với hắn.

Đối với Ngưu Thiết Oa thì khác, từ cái chỗ chất phát, gã trở thành thân mật với hắn, gã dành cho hắn sự chân thành, chính tình cảm này mới làm cho hắn rung động thật sự. Tình bằng hữu!

Hắn rung động, hắn khóc, thành thật khóc.

Hắn rời thuyền, đến một tảng đá gần đó, ngồi xuống ủ rũ như một cái xác không hồn.

Chốc chốc, hắn lắc đầu, lệ vẫn tuôn tràn, hắn không lau khô, hắn hồi ức lại những việc đã qua, từ ngày ly khai gia đình đến nay, thời gian chưa qua nửa tháng, mà bao nhiêu diễn tiến dồn dập!... Bỗng, có tiếng thét vang lên phía sau lưng hắn, xa xa. Hắn giật mình, quay đầu nhìn lại, thì ra Ngưu Thiết Oa vừa chạy vừa gọi hắn.

Hắn vừa mừng vừa kinh hãi, hấp tấp hỏi:

- Ngươi...Ngươi trở lại làm gì?

Ngưu Thiết Oa đến trước mặt hắn, cúi đầu, mặt gã còn ngấn lệ, gã ấp úng nói:

- Đại ca! Tuy đại ca có thủ đoạn hơn tiểu đệ, song tiểu đệ vẫn không nỡ để đại ca đơn thân trên đường dài, đại ca chịu làm sao nổi với những vất vả đó? Tiểu đệ trở lại, mong đại ca chấp nhận cho tiểu đệ cùng đi với, dù đi đến chân trời góc bể, dù phải trải bao nhiêu cực khổ nhọc nhằn, tiểu đệ cũng cam tâm!

Phương Bửu Nhi nghe tim đập mạnh, hắn nhìn sững Ngưu Thiết Oa một lúc đoạn bước tới choàng tay ôm mình gã, cao giọng thốt:

- Ngươi đi theo ta! Ta bằng lòng! Chúng ta không rời nhau nữa!

Ngưu Thiết Oa reo lên:

- Thật vậy hở đại ca?

Gã vòng hai cánh tay hộ pháp ôm cứng Phương Bửu Nhi. Hai thái cực quyện vào nhau trông hết sức khôi hài, nhưng nhìn đến bốn giòng lệ đang chảy dài trên má họ, chẳng ai cười được

nữa.

Khi tâm tư lắng dịu niềm xúc động, cả hai lại đưa nhau xuống thuyền, thuyền tách bến, xuôi giòng.

oOo Trên sông có rất nhiều thuyền qua lại, trong số có những thuyền quen của Ngưu Thiết Oa, người ngồi trên thuyền gọi gã chào mừng.

Có người cười lớn thốt:

- A! Thiết Oa! Ngươi đã trở về rồi đó à? Năm nay có ngươi thì bọn ta còn cái gì thừa mà ăn chứ?

Có người khác hỏi:

-Ngươi cùng về với ai thế?

Ngưu Thiết Oa cao giọng nói:

- Đại ca của tôi đấy!

Người hỏi, bật cười ha hả. Trên thế gian này, không một ai có thể tin được Phương Bửu Nhi là đại ca của gã cả!

Ngưu Thiết Oa thong thả đẩy mái chèo, xuôi thuyền giòng nước, đến chiều thì họ đã vượt qua một đoạn sông dài. Họ định cặp thuyền vào bờ phía Tây đảo Sùng Minh, nghỉ đêm.

Bỗng, có tiếng gọi từ xa vọng lại:

- Đại ca! Đại ca đợi tôi với!... Tiếng gọi do một nữ nhân phát ra. Phương Bửu Nhi mỉm cười:

- Không ngờ cũng có người gọi ngươi là đại ca!

Hắn nhìn về hướng phát ra tiếng gọi, thấy một chiếc thuyền nhẹ, lướt tới như bay, người chèo thuyền là một thiếu nữ, vận áo xanh, tuy còn xa mà hắn vẫn nhận ra nàng có đôi mắt xanh đen, răng trắng bóng.

Y phục của nàng ngắn. Để lộ đôi chân no tròn, cổ tay no tròn, chân tay trắng nõn, nơi cổ tay có chiếc vòng không rõ bằng đá hay bằng ngọc, màu xanh biếc.

Trông dáng dấp của nàng, Phương Bửu Nhi biết ngay sinh hoạt của nàng phần lớn thời gian ở trên mặt nước, nàng chèo thuyền rất thạo, con thuyền lướt nhẹ nhàng, nhanh chóng.

Ngưu Thiết Oa cũng nhìn theo hắn, bất giác hắn reo lên:

- Tam muội! Tam muội! Mau lên! Cố gắng tay chèo chút nữa đi!

Trong khoảnh khắc, chiếc thuyền nhẹ đã đến nơi, thuyền vừa cặp nhau, Ngưu Thiết Oa đưa tay đỡ thiếu nữ, đặt qua thuyền gã nhẹ nhàng như con diều hâu xớt gà con.

Thiếu nữ áo xanh nhìn gã từ đầu đến chân, rồi ạ lên một tiếng:

- Đại ca lớn nhanh quá! Khác hồi xưa rất xa!

Rồi nàng nhìn sang Phương Bửu Nhi một thoáng đoạn hỏi anh:

- Còn vị tiểu đệ này là ai hở đại ca?

Ngưu Thiết Oa bật cười ha hả:

- Tiểu đệ? Ha ha! Tiểu đệ thế nào được, tam muội! Y chính là đại ca của ta đó! Đại ca của ta, là đại ca của tam muội luôn, tam muội hãy nhớ như vậy!

Gã trầm giọng một chút, hỏi tiếp:

- Làm sao tam muội lại có mặt tại đây?

Thiếu nữ áo xanh không đáp lời gã, trừng mắt nhìn Phương Bửu Nhi, ấp úng nói:

- Đại... ca... Đại ca?

Ngưu Thiết Oa gật đầu:

- Đúng vậy! Đại ca của ta đó!

Gã day qua Phương Bửu Nhi giới thiệu:

- Em gái của tiểu đệ đó, đại ca! Nó tên là Thiết Lan, sánh với tiểu đệ thì nó thông minh hơn nhiều!

Ngưu Thiết Lan giương tròn mắt lên nhìn Phương Bửu Nhi, như nhìn quái vật, một lúc lâu rồi hỏi:

- Ngươi... ngươi là... đại ca của đại ca ta?

Bỗng nàng bật cười hắc hắc, cười ngất đến mất thở.

Ngưu Thiết Oa sừng sộ:

- Cười gì mà hăng thế? Sao không làm lễ ra mắt đại ca đi à?

Thực sự, Ngưu Thiết Lan cũng muốn nhịn cười lắm, song càng nhịn, nàng càng cười ròn, cười một lúc rồi mới thốt lên lời được:

- Ngươi... có thật là... ngươi muốn ta gọi ngươi bằng đại ca?

Phương Bửu Nhi chưa kịp nói gì, thì Ngưu Thiết Oa cao giọng:

- Tự nhiên rồi! Đại ca của ta, tức là đại ca của ngươi chứ còn gì nữa?

Lần này, Ngưu Thiết Lan cũng cười, nhưng là nụ cười mỉa:

- Được! Được!... Thì ta gọi ngươi là đại ca! Cũng được đi! Tiểu tiểu đại ca!

Phương Bửu Nhi thản nhiên:

- Chắc ngươi hiềm vì ta nhỏ tuổi?

Ngưu Thiết Lan bĩu môi:

- Nếu ta nói là không phải như vậy, thì hóa ra ta nói dối ngươi!

Phương Bửu Nhi chớp chớp mắt:

- Ngươi mới ngần ấy tuổi, lại là nhi nữ, tại sao lại trốn gia đình bỏ đi như thế, không sợ cha mẹ lo lắng sao?

Ngưu Thiết Lan trố mắt:

- Sao ngươi biết ta bỏ trốn? ... Chợt nàng thấy mình nói hớ, bỏ lửng câu nói.

Phương Bửu Nhi mỉm cười:

- Nếu không là trốn gia đình bỏ đi, thì vừa rồi đại ca ngươi hỏi tại sao ngươi có mặt ở đây, hẳn ngươi phải giải thích ngay chứ?

Ngưu Thiết Lan lại nhìn sững hắn, nàng lấy làm lạ, một đồng tử trạc tuổi hắn mà lại biết suy luận theo sự việc mà đưa ra nhận xét!

Nàng không đáp, nhưng Ngưu Thiết Oa đã nghe lọt câu bắt chẹt của Phương Bửu Nhi, gã cao giọng hét lên:

- Tam muội! Thế ngươi trốn nhà, bỏ đi à?

Ngưu Thiết Lan gật đầu.

Ngưu Thiết Oa nổi cáu:

- Hay! Hay! Gái mới mười hai, mười ba tuổi đã bỏ nhà trốn đi như vậy! Ngươi to gan lắm đấy, không sợ kẻ lạ làm thịt ngươi à?

Ngưu Thiết Lan mau mồm:

- Ai mười hai, mười ba tuổi?

Ngưu Thiết Oa lại hét:

- Còn hỏi nữa? Không mười hai mười ba thì mười mấy? Ta còn nhớ, lúc ta bỏ nhà ra đi, đúng là ngày sinh nhật mười tuổi của ngươi! Ta còn nhớ rõ lắm mà!

Ngưu Thiết Lan phì cười:

- Trời! Đó là việc của năm năm về trước, đại ca ơi! Cách nay đã năm năm rồi! Trong năm năm đó, đại ca không cho người ta lớn lên sao? Người ta làm gì còn là mười hai mười ba tuổi nữa đâu?

Ngưu Thiết Oa ạ lên một tiếng:

- Phải! Phải! Ta bỏ nhà đi được năm năm rồi! Thế mà ta quên mất, chóng nhỉ! Vậy là ngươi năm nay... Ngưu Thiết Lan mỉm cười:

- Được mười lăm tuổi rồi!

Nàng tiếp:

- Đại ca đi rồi, ở nhà, nhị ca lấy vợ... Ngưu Thiết Oa sáng mắt:

- Hắn có vợ rồi à? Hà hà! Hắn có vợ rồi! Thích nhỉ!

Ngưu Thiết Lan tiếp:

- Nhị tẩu vừa đẹp, vừa thông minh, tiểu muội tự hỏi mãi chẳng biết tại sao nhị tẩu lại chọn nhị ca!

Ngưu Thiết Oa trừng mắt:

- Thế nhị đệ là con người bỏ đi sao? Không lẽ hắn không sánh bằng ai hử?

Ngưu Thiết Lan cười hì hì:

- Nhị ca đúng là người có phúc tướng! Chỉ vì... chỉ vì... Năng thở dài rồi nói tiếp:

- Nhị tẩu tuy thông minh thật, đẹp thật, nhưng phải cái quá lợi hại!

Ngưu Thiết Oa giương tròn mắt:

- Lợi hại như thế nào?

Ngưu Thiết Lan lại thở dài:

- Từ ngày nhị tẩu vào trong gia đình mình, thì không khí hoàn toàn đổi khác, trước đó chúng ta nghèo thật nhưng nghèo mà vui vẻ. Nghèo mà hoà thuận... rồi nhị tẩu đến, có mang tiền bạc theo, gia đình không còn nghèo túng nữa, tuy nhiên... tiểu muội vẫn thấy luyến tiếc cái nghèo lúc trước ... Ngưu Thiết Oa cau mày:

- Ngươi nói sao? Nó khi dễ ngươi?

Ngưu Thiết Lan lắc đầu:

- Khi dễ thì không, nhưng... nhưng... với tiểu muội, dù nhị tẩu có khi dễ hay không khi dễ, cũng chẳng có quan hệ gì chỉ thương hại cho nhị ca... Ngưu Thiết Oa trầm giọng:

- Nó khi dể nhị đệ? Nó lấn hiếp nhị đệ?

Ngưu Thiết Lan cúi đầu, lâu lắm vẫn chưa thốt tiếp tiếng nào.

Ngưu Thiết Oa nóng nảy, quát giục:

- Tiểu muội! Nói mau đi chứ! Có phải nàng ấy khi dể nhị ca của ngươi không?

Ngưu Thiết Lan đưa mắt sang nhìn Phương Bửu Nhi, rồi từ từ thốt:

- Nhị tẩu... trước khi về với nhị ca, đã có rất là nhiều bằng hữu... những người ngày thường lui tới với nhị tẩu... ngay tại nhà chúng ta... Ngưu Thiết Oa trừng mắt:

- Có nhiều bằng hữu là một việc tốt, họ đến tìm nó, là họ nhớ thương nó, chứ hại gì? Nó được nhiều bằng hữu nhớ thương quý mến, tìm đến thăm nó như vậy, là nó có tánh khẳng khái, thích làm việc nghĩa, chúng ta phải kính trọng nó chứ?

Ngưu Thiết Lan thở dài:

- Nhưng... nhưng... những bằng hữu của nhị tẩu, toàn là nam nhân!

Ngưu Thiết Oa cao giọng nói:

- Thì đã sao? Không lẽ nam nhân chẳng thể làm bằng hữu à? Hừ hừ! Ngươi rồi cũng đến kỳ quái mất!

Ngưu Thiết Lan nghiến răng:

- Chính đại ca cổ quái thì có! Phàm là nữ nhân, xuất giá rồi chẳng được tự tiện kết giao, nội cái việc như vậy mà đại ca cũng chẳng hiểu à?

Ngưu Thiết Oa lẩm nhẩm:

- Sao lạ vậy? Nữ nhân xuất giá rồi, lại không được kết giao bằng hữu sao?

Gã nhìn sang Phương Bửu Nhi, hỏi:

- Đại ca có cho là tam muội nói có lý không?

Phương Bửu Nhi gật đầu:

- Có lý!

Ngưu Thiết Oa lại suy nghĩ một chút, đoạn cao giọng thốt:

- Nếu vậy, ít ra nhị đệ cũng giáo huấn nàng chứ? Làm cách nào ngăn chận nàng từ nay về sau, đừng giao du bừa bãi như vậy chứ!

Ngưu Thiết Lan lại thở dài:

- Cái tánh của nhị ca lẽ nào đại ca lại không biết? Đối với bất cứ ai, có bao giờ nhị ca dám đắc tội, thì đối với nhị tẩu, nhị ca lại căng ngoan ngoãn hơn, chỉ nghe nhị tẩu đằng hắng một tiếng nhỏ thôi, từ xa xa vọng lại, là đang bận làm gì thì nhị ca cũng bỏ hết, mà chạy lẹ đến trước mặt nhị tẩu, chờ xem có sai bảo gì không?

Ngưu Thiết Oa hừ một tiếng:

- Còn cha? Cha ở đâu, sao không nói năng gì?

Ngưu Thiết Lan lại thở dài:

- Cha và mẹ sợ nhị tẩu quá chừng. Nhị tẩu muốn làm gì thì làm, hai người chẳng dám nói gì cả. Chỉ có... chỉ có... tiểu muội... Ngưu Thiết Oa hấp tấp hỏi:

- Ngươi làm sao?

Ngưu Thiết Lan cao giọng đáp:

- Tiểu muội không sợ, tuyệt nhiên không sợ! Nếu thấy gì trái mắt, nghe gì nghịch tai, là tiểu muội phản đối liền, tiểu muội quyết chống đối nhị tẩu, giờ phút nào cũng chống đối! Không chịu

để cho nhị tẩu đắc ý!

Ngưu Thiết Oa cười lớn:

- Thì chính ta cũng từng bị ngươi làm khổ lúc nhỏ! Ai mà chịu nổi ngươi? Rồi nó có báo thù không?

Ngưu Thiết Lan gằn giọng:

- Sao lại không? Ngoài mặt thì nhị tẩu nhường nhịn, nhưng đến lúc gặp tiểu muội ở chỗ nào vắng vẻ là nhị tẩu lao vào mà đánh đập tiểu muội cho bỏ ghét!

Ngưu Thiết Oa trừng mắt:

- Ai dám hiếp bức em gái của Ngưu Thiết Oa chứ? Thế nó muốn chết à?

Ngưu Thiết Lan thở dài:

- Thủ pháp của nhị tẩu quá nhanh nhẹn, công lực lại phi thường, tiểu muội bị đánh đập thật là tàn nhẫn... Ngưu Thiết Oa nổi giận:

- Còn nhị ca ngươi đâu?

Ngưu Thiết Lan cúi đầu, thấp giọng:

- Nhị tẩu đánh đau lắm, nhưng chỉ đánh toàn là chỗ nhược, không lưu lại một dấu vết gì, nhị ca làm sao thấy được mà nói! Mà dù có thấy đi nữa cũng chẳng dám nói gì!

Ngưu Thiết Oa nổi giận đùng đùng:

- Chết! Nó phải chết với ta! Nhất định nó phải chết!

Ngưu Thiết Lan buông tiếp:

- Tiểu muội chịu không nổi nên mới bỏ đi!

Phương Bửu Nhi vụt hỏi:

- Nhị tẩu của ngươi chắc là biết võ công hả?

Ngưu Thiết Lan đáp:

- Nghe nói là đệ tử của phái Hoa Sơn đấy!

Phương Bửu Nhi cau mày thầm nghĩ:

- Là đệ tử của Hoa Sơn phái, lại thông minh, tại sao lại ưng lấy một người nhà nghèo chất phác làm chồng? Chắc chắn bên trong có nhiều uẩn khúc!

Bang Hội Tranh Phong

Phương Bửu Nhi bây giờ mới nhìn kỹ Ngưu Thiết Lan, thấy nàng vận áo ngư gia, màu xanh, bằng một loại hàng mỏng, kiểu áo và lối may cắt rất tân kỳ, chiếc áo không biểu hiện mảy may cái nghèo của hạng người lao lực.

Mà lao lực làm sao được khi nàng có làn da đó, đôi chân cũng như đôi tay, vừa nhỏ, vừa tròn, vừa thanh lịch, nàng có những đặc điểm của hàng khuê các trâm anh?

Nhất là đôi vòng xanh chưa rõ bằng ngọc hay bằng đá, qua cái vẻ óng ánh của nó. Hắn đoán là bằng ngọc nếu đúng là bằng ngọc thì nó có cái giá liên thành.

Nếu Ngưu Thiết Oa không nhìn nàng là muội tử, nếu Phương Bửu Nhi không biết phần nào gia cảnh của Ngưu Thiết Oa, thì nằm mộng hắn cũng chẳng tưởng là nàng xuất thân từ gia đình bạch đinh và nàng đã trốn gia đình, dấn bước vào phiêu bạt...

Ngưu Thiết Oa đập tay nhè nhẹ lên vai Ngưu Thiết Lan giọng đầy căm phẫn:

- Ta vắng mặt tại gia đình, thì tai biến xảy ra như thế đó! Mẹ kiếp!

Nếu có mặt ta thì làm gì tam muội phải chịu khổ như thế này! Đáng giận thật!

Ngưu Thiết Lan khẽ gật đầu.

Phương Bửu Nhi vụt hỏi:

- Chắc là trong thời gian đó, người khổ sở lắm?

Ngưu Thiết Lan giật mình, nhưng liền theo đó, nàng lấy lại bình tĩnh, nhẹ điểm một nụ cười đáp:

- Khổ thì có khổ, song cái khổ nào dai dẳng đối với hạng tuổi trẻ đâu? Rồi cũng chóng quên, chóng hết khổ!

Phương Bửu Nhi lại hỏi:

- Ngươi rời gia đình được bao lâu rồi?

Ngưu Thiết Lan buông gọn:

- Ba năm! Đúng ba năm!

Phương Bửu Nhi trầm giọng:

- Trong ba năm qua, ngươi làm gì?

Ngưu Thiết Lan mỉm cười:

- Bềnh bồng trên mặt nước, quăng lưới, buông câu, bắt con cá con tôm, đổi lấy chén cơm, manh áo.

Phương Bửu Nhi chớp mắt:

- Con thuyền kia, làm sao ngươi có nó mà hành nghề hạ bạc?

Ngưu Thiết Lan điềm nhiên:

- Thuê, mỗi tháng ba phân bạc.

Phương Bửu Nhi hừ nhẹ:

- Sinh hoạt khổ nhọc như vậy, đồng tiền đồng bạc khó kiếm như vậy, ngươi nghĩ sao mà ăn mặc quá sang?

Ngưu Thiết Lan bật cười ha hả:

- Ngươi ngây thơ quá! Ngươi có cái thành kiến là nữ nhân chẳng có quyền hân hoan mặc đẹp à? Tại sao ta có tiền may mặc đẹp? Ha ha!

Nếu con người biết cần kiệm, mỗi ngày dành lại một chút tiền, nhỏ đối với mỗi ngày, nhưng to khi tích tụ qua nhiều ngày, có cái gì mà ta mua sắm không nổi? Cho ngươi biết chiếc áo thì chẳng đáng giá bao nhiêu, không nói làm gì, chứ chiếc vòng ngọc này, ta mua nó với hai năm dài ăn dè uống xẻn đấy!

Cái ý của Phương Bửu nhi:

muốn khám phá một bí mật gì ở trong lối sống của nàng, bởi con nhà ngư phủ lấy phương tiện đâu mà mua sắm những vật quý giá, ăn mặc rực rở?

Nếu nàng ấp úng đáp lời hắn, tức nhiên nàng phải có một nguồn lợi nào khác hơn là cái nghề hạ bạc, hoặc giả có bàn tay bí mật nào đó cung cấp như cầu cho nàng.

Nhưng nàng đáp nhanh, lại suông, lại gọn, như chứng tỏ một sự hiển nhiên, nàng tự lực gánh sinh, nếu nàng được sang trọng như thế này là do mồ hôi, nước mắt của nàng, không hề nhờ một phương tiện nào cả.

Phương Bửu Nhi sững sờ, thoạt đầu hắn cũng có ý tin tưởng là nàng hữu lý.

Song nghĩ kỹ lại, hắn đâm ra nghi ngờ, bởi nàng đáp nhanh, quá nhanh, nhanh như có sắp xếp sẵn, hơn nữa ánh mắt của nàng vừa tinh vừa xảo, ánh mắt đó tố cáo một ẩn ý rõ rệt, những con người thuần phác ăn ngay nói thật chẳng khi nào có được một tia nhìn sáng rực như vậy.

Hắn biết có một sự bí ẩn bao trùm cô gái này, song làm sao hắn khám phá ra nổi sự bí ẩn đó?

Linh tính báo cho hắn biết, sự bí ẩn đó có vẻ bất tường, hoặc cho hắn hoặc cho nàng, cho Ngưu Thiết Oa trong nhất thời, hắn không thể quyết đoán được.

Hắn nhìn Ngưu Thiết Lan không chớp, nàng trái lại không nhìn hắn, nơi khoé miệng thoáng hiện một nụ cười ranh mãnh.

Ngưu Thiết Oa cũng nhìn em gái gật gật đầu:

- Thật mà! Thật vậy mà! Hiện tại ngươi đã lớn rồi, ngươi là một thiếu nữ không còn bé bỏng như

ngày nào!

Gã đắc ý, gã hãnh diện có một em gái mà theo gã thì đã nên người lắm lắm.

Gã cười vang tiếp nối:

- May mà hôm nay ta gặp tiểu muội, chứ để năm bảy năm sau mới gặp tiểu muội, làm sao ta nhận ra?

Ngưu Thiết Lan cười tươi nói:

- Nghe nói đại ca trở về, tiểu muội mừng rỡ hết sức, vội chèo thuyền đi đón đại ca.

Phương Bửu Nhi vụt hỏi:

- Người ta ai ai cũng đang quăng câu, buông lưới trên mặt sông, còn người ăn mặc như thế đó, cũng đi quăng câu buông lưới à? Nếu không quăng câu buông lưới, thì làm gì nghe họ nói là đại ca ngươi trở về?

Không quăng câu buông lưới, lại có mặt trên sông, để làm gì chứ?

Ngưu Thiết Lan hừ một tiếng:

- Ai cấm ta nghỉ ngơi một vài ngày? Ai cấm ta chèo thuyền xem đồng nghiệp hành nghề?

Phương Bửu Nhi lại hỏi:

- Ngươi bỏ nhà ra đi, lại đến ở tại một nơi có rất nhiều người quen, thế nào chẳng có kẻ đem việc gặp ngươi tại đây, nói lại với cha mẹ ngươi, tại sao trong ba năm nay, cha mẹ ngươi không đến tìm ngươi?

Chẳng lẽ cha mẹ ngươi không nhớ thương con? Chẳng lẽ cha mẹ ngươi không thích ngươi có mặt tại nhà?

Ngưu Thiết Lan lại hừ một tiếng:

- Làm sao ta hiểu được là cha mẹ ta có biết hay không biết ta ở tại đây mà có ý kiến? Ta ở đây đúng ba năm rồi, Người trong gia đình ta chẳng hề đến tìm ta!

Từ đầu cuộc đối thoại, nàng đáp nhanh quá không hề do dự không hề suy nghĩ. Điều đó càng làm cho Phương Bửu Nhi thêm nghi hoặc.

Gặp Ngưu Thiết Oa hắn cứ tưởng là gia đình gã rất đơn thuần chất phác, giờ gặp Ngưu Thiết Lan, ý tưởng đó không còn vững nữa, và hắn bắt đầu nhận ra gia đình đó rất phức tạp.

Người anh thì thật thà như đếm, còn người em thì linh xảo vô cùng, có thể bảo nàng là giảo quyệt cũng không ngoa chút nào.

Còn Ngưu Thiết Lan, cũng không ngờ là tuổi nhỏ mà Phương Bửu Nhi lại có lối suy nghĩ rất chính xác, nàng nhìn nhận hắn biết nàng có điều bí mật, song chắc chắn là hắn chưa hiểu rõ những bí mật đó như thế nào.

Trong khi hai khối óc đang vận dụng để khám phá sự bí ẩn của nhau thì Ngưu Thiết Oa cứ cười

bô bô nói oang oang, gã chỉ có mỗi một việc là mừng được gặp em gái, ngoài ra chẳng hề tưởng nghĩ già khác.

Ngưu Thiết Lan không còn nói gì, cúi gầm đầu mân mê tà áo.

Bỗng Phương Bửu Nhi cao giọng:

- Ta đi thôi!

Ngưu Thiết Oa kêu lên:

- Đi đâu?

Phương Bửu Nhi buông gọn:

- Đi về nơi mà em gái ngươi cư ngụ chứ đi đâu? Ta muốn nhìn qua cho biết.

Ngưu Thiết Oa reo lớn:

- Phải! Phải!

Gã day qua Ngưu Thiết Lan, hỏi:

- Tam muội ở đâu? Có gần đây lắm không?

Ngưu Thiết Lan thay vì đáp, chỉ thốt:

- Đại ca theo tiểu muội!

Chợt nàng rú lên thất thanh:

- Chết rồi, thuyền của tiểu muội...

Thì ra, lúc Ngưu Thiết Oa với tay đưa nàng qua thuyền minh, gã đã quên cột giây thuyền nàng lại, giờ thì chiếc thuyền đó đã trôi đi, mất dạng.

Phương Bửu Nhi cau mày:

- Đi tìm!

Ngưu Thiết Oa gật đầu:

- Phải! Mình đi ngay!

Thuyền trôi đi lâu lắm rồi, vả lại đêm sắp xuống, đi tìm thì biết tìm nơi nào?

Đúng lúc đó, một chiếc thuyền con từ xa lướt tới.

Chèo thuyền là một thiếu nữ, ăn mặc như Ngưu Thiết Lan cũng áo mà xanh, bằng hàng mỏng, cũng vòng ngọc xanh.

Ngưu Thiết Lan kêu to:

- Lưu thơ! Lưu thơ có thấy chiếc thuyền của tôi không?

Thiếu nữ đó đáp:

- Không!....Để ta đi tìm cho?

Ngưu Thiết Lan cả mừng:

- Hay lắm!

Nàng day lại Ngưu Thiết Oa:

- Đại ca ở đây chờ tiểu muội một chút, tiểu muội qua thuyền nhẹ kia, đi tìm dễ hơn!

Chiếc thuyền của thiếu nữ đã đến gần. Phương Bửu Nhi định nói gì đó, nhưng không rõ nghĩ sao lại thôi.

Ngưu Thiết Oa gật đầu:

- Lan muội có đi, hãy nhớ trở lại liền nhé!

Ngưu Thiết Lan mỉm cười, nhún chân nhảy qua chiếc thuyền của thiếu nữ nhẹ nhàng như cánh én.

Phương Bửu Nhi giật mình, tuy không biết võ công, hắn vẫn có nhận xét đúng. Trong mấy hôm vừa qua, từ lúc rời gia đình ngoại tổ, hắn luôn luôn tiếp xúc với bọn người trong võ lâm, từng mục kích họ thi triển võ công, hắn không còn lạ gì nghề nghiệp của giới giang hồ, cho nên nhìn thoáng qua thân pháp của Ngưu Thiết Lan là hắn có chủ ý ngay.

Người chẳng biết võ công làm gì có thân pháp đó?

Ngưu Thiết Lan vừa đáp chân xuống, là con thuyền của thiếu nữ đã tách xa rồi, thuyền ra giữa giòng sông, xuôi theo nước bon bon, đứng trên thuyền, Ngưu Thiết Lan quay nhìn Phương Bửu Nhi ánh mắt như thăm dò...

Ngưu Thiết Oa nhìn theo em gái, vụt cười lớn:

- Cái nàng đó ăn mặc giống tam muội của tiểu đệ quá, phải không đại ca? Cho đến con thuyền cũng không khác! Lạ thật chứ!

Phương Bửu Nhi giật mình lượt nữa.

Sự kiện do Ngưu Thiết Oa vừa nêu lên, rành rành trước mắt, ai nhìn qua cũng có thể nhận được vậy mà hắn không lưu ý.

Hắn hận mình hôm nay không thông minh bằng mọi hôm, nếu Ngưu Thiết Oa không nêu lên điều đó, chắc hắn cũng chẳng hề lưu ý đến. Tuy chẳng quan hệ gì, song hắn hận, bởi hắn cho rằng sự nhận xét của mình còn khuyết điểm quá.

Hắn ạ lên một tiếng, rồi gật đầu:

- Phải đấy!

Ngưu Thiết Oa được hắn đồng tình, mừng rỡ, nhắc lại:

- Giống quá chứ, hở đại ca?

Phương Bửu Nhi phải gật đầu lần nữa.

Hắn nghĩ thầm:

- Nhất định là em gái của Ngưu Thiết Oa có gia nhập vào bang, hội bí mật nào đó! Và bang hội đó hẳn có rất nhiều thiếu nữ, cỡ tuổi nàng, suy qua cái vẻ bí mật của nàng, ta tưởng là hoạt động của bang hội không được chánh đáng lắm!

Hắn càng suy luận về trường hợp của Ngưu Thiết Lan càng cảm thấy nhức đầu. Trong khi hắn đang miên man suy nghĩ, Ngưu Thiết Oa lái con thuyền của gã vào bờ sông.

Phương Bửu Nhi bỗng hỏi gã:

- Em gái ngươi có học võ công không?

Ngưu Thiết Oa lắc đầu:

- Không!

Phương Bửu Nhi cau mày:

- Nhưng hiện tại thì nàng biết võ công!

Ngưu Thiết Oa cười hì hì:

- Thật vậy à? Vậy thì hay lắm! Sau này tiểu đệ bảo nó dạy lại cho tiểu đệ!

Phương Bửu Nhi thốt, theo cái ý của hắn:

- Ai dạy nàng võ công? Nàng đã nói là lấy nghề hạ bạc làm kế sinh nhai, tại sao lại có người truyền võ công cho nàng? Ngươi có thấy kỳ quái không?

Ngưu Thiết Oa cười lớn hơn một chút:

- Có gì kỳ quái đâu, đại ca?

Phương Bửu Nhi thở dài, không đáp:

Qua một lúc lâu, chưa thấy Ngưu Thiết Lan trở lại. Ngưu Thiết Oa đứng tại bờ, nhìn đăm đăm ra giòng nước, chốc chốc lại nhướng cao đầu lên, rồi nhìn lên phía ngược giòng. Nhìn một lúc lại nằm xuống, rồi ngủ luôn, tiếng ngáy vang ồ ồ.

Phương Bửu Nhi lắc đầu, thở dài lẩm nhẩm:

- Đúng là con người có phúc khí! An nhàn vô sự quá!

Màn đêm đã xuống sao sớm bắt đầu lập loè trên nền trời.

Nhưng Ngưu Thiết Lan vẫn chưa trở lại.

Hắn lại nghĩ:

- “Hay là nàng sợ ta đến nhàn dọ dẫm điều bí mật, nhân dịp nầy chuồn luôn?”.

Tuy còn nhỏ tuổi, hắn có rất nhiều tâm sự, những tâm sự đó do tao ngộ trong mấy ngày qua tạo nên, giờ đây gặp Ngưu Thiết Lan thêm một đầu để cho hắn suy nghĩ nữa. Hắn chưa tìm được một giải đáp nào cho bất cứ thắc mắc nào đã hiện lên trong tâm não. Hắn cảm thấy khó chịu vô cùng.

Nghĩ mãi chẳng thấy một tia sáng nào về trường hợp Ngưu Thiết Lan hắn bước đến một tảng đá gần đó, ngồi xuống, xuất thần.

Rồi, chốc chốc, hắn lẩm nhẩm:

- Lạ thật! Lạ thật! Khó hiểu quá!.... Ở đâu chứ? Ở đâu?...

Bỗng có tiếng cười vang lên sau lưng hắn, kế tiếp một giọng nói chế giễu:

- Ở đây!....

Phương Bửu Nhi giật mình, suýt rơi xuống chân tảng đá, hắn vội quay đầu lại.

Không rõ xuất hiện từ lúc nào. Một bóng người đứng đó, một người có thân vóc cao, lớn ngang với thân vóc của Ngưu Thiết Oa tướng mạo uy nghi, y phục cực kỳ hoa lệ, chỉ có tóc buông xõa.

Người đó có râu, hàm râu dính đầy bùn. Bộ y phục hoa lệ cũng vấy bùn và đẫm nước, mường tượng một người bị ngã xuống sông vừa được vớt lên.

Phương Bửu Nhi kêu lên:

- Ngươi... ngươi là ai?

Người đó lạnh lùng thốt:

- Ngươi còn nhỏ tuổi quá, đừng hỏi đến lai lịch của ta!

Cử chỉ và giọng nói của y tỏ ra cái oai khí trang nghiêm của con người tôn quý, trông thấy y, chẳng ai dám khinh thương.

Y không cho hỏi lai lịch, Phương Bửu Nhi lại nhìn y một lúc rồi hỏi tiếp:

- Có điều gì chỉ giáo chăng?

Đại hán đó đưa tay chỉ con thuyền của Ngưu thiết Oa, hỏi lại:

- Phải thuyền của các ngươi không?

Phương Bửu Nhi lại đưa tay chỉ Ngưu Thiết Oa:

- Của gã đúng hơn!

Đại hán buông gọn:

- Đánh thức gã dậy ngay!

Phương Bửu Nhi lại trừng mắt nhìn y một chút, rồi bước tới cạnh Ngưu Thiết Oa lay gã dậy, lay

mãi, Ngưu Thiết Oa vẫn ngay đều, hắn phải gọi. Rồi dùng chân đá nhẹ vào mình gã.

Ngưu Thiết Oa trở mình, ư ư mấy tiếng, rồi mở mắt, bật ngồi dậy, rồi đứng lên, rồi càu nhàu:

- Đang ngủ ngon quá, thức dậy thật uổng! Thế tam muội của tiểu đệ đã trở lại rồi à?

Chợt gã trông thấy đại hán, gã cao giọng hỏi:

- Ngươi... ngươi là ai?

Đại hán lạnh lùng:

- Ngươi chẳng cần phải biết ta là ai, hãy đẩy thuyền xuống nước đưa ta đến bên bờ kia. Bổn tướng quân sẽ trọng thưởng ngươi, bằng không tuân lời, thì... hừ... hừ...

Ngưu Thiết Oa cũng hừ hừ như y:

- Ngươi... ngươi là một vị tướng quân?

Đại hán lại hừ mấy tiếng:

- Đã biết ta là tướng quân thì hãy tuân lịnh ta!

Ngưu Thiết Oa bật cười vang:

- Ta thường nghe thiên hạ kể chuyện về những vị tướng quân ngày xưa. Không ngờ hôm nay lại được gặp một vị! Nhưng là một vị tướng quân không có oai phong như trong những chuyện ta nghe kể!

Đại hán xì một tiếng:

- Ngươi đúng là một ngốc tử! Những tướng quân trong chuyện xưa mà ngươi nghe kể, đâu sánh được với ta?

Ngưu Thiết Oa cười lớn hơn:

- Dù người là một tướng quân, ta cũng không thể khai thuyền!

Đại hán trừng mắt, gằn giọng:

- Tại sao?

Ngưu Thiết Oa rùn vai:

- Vì ta còn phải đợi một người.

Đại hán cau mày:

- Ngươi... ngươi đợi có phải là...

Ngưu Thiết Oa buột miệng chận ngang:

- Em gái ta, tên là Thiết Lan.

Đại hán phì cười:

- Thì ra ngươi chờ đợi nàng! Cho ngươi biết, nàng không trở lại nữa đâu! Hay đẩy thuyền đưa ta đi, bổn tướng quân sẽ dẫn ngươi đến gặp nàng!

Ngưu Thiết Oa mừng rỡ:

- Thật vậy à? Ngươi đưa ta đến gặp em ta à?

Gã đưa mắt nhìn sang Phương Bửu Nhi, như ngầm hỏi ý kiến.

Phương Bửu Nhi không đáp, chỉ gật đầu.

Ngưu Thiết Oa càng thêm mừng rỡ, reo lên:

- Được rồi! Được rồi! Ta chèo thuyền đưa ngươi đi, ngươi dẫn ta đến gặp em ta nhé!

Gã chạy đến thuyền, xắn tay áo, đẩy thuyền lướt bon bon trên bãi sông, nhẹ nhàng như chẳng dùng sức.

Đại hán bước lên thuyền, Ngưu Thiết Oa gảy chèo liền.

Thuyền chưa tách bờ, bỗng chao chao, y suýt ngã. Ngưu Thiết Oa cau mày, lắc đầu thốt:

- Không xong! Không xong! Đã là tướng quân, sao ngươi vô dụng thế? Ngươi có dối gạt ta không?

Đại hán gạt ngang:

- Ngốc tử! Ta là tướng quân trên bộ, có quen đi thuyền đâu. Ngươi từng nghe kể đến nhiều vị tướng quân ngày xưa chắc ngươi cũng biết Triệu Tử Long. Oai phong như thế nào trên bộ, thế mà bước xuống thuyền lần đầu tiên, còn phải ngây ngất như thường!

Ngưu Thiết Oa cười ha hả:

- Đúng vậy! Đúng vậy!

Rồi gã đẩy mái chèo.

Vừa lúc đó trên bờ từ xa xa, có bóng người chạy đến, vung tay gọi rối rít:

- Thuyền kia! Thuyền kia! Mau quay mũi vào bờ!

Ngưu Thiết Oa hét to:

- Ngươi là ai?

Người mới đến cao giọng nói:

- Ngươi đừng hỏi ta là ai, cứ cặp thuyền vào bờ, rước ta đến phía trước mặt kia, nhất định ta sẽ trọng thưởng ngươi! Ta là hầu gia, ta không nói dối ngươi đâu.

Rồi y hừ một tiếng, tiếp:

- Nếu bất tuân lệnh ta thì đừng trách!

Ngưu Thiết Oa sững sốt:

- Ngươi...ngươi là “Hầu gia”?

Nhưng, vị tướng quân trên thuyền giục gã:

- Chúng ta cứ đi thôi, đừng để ý đến hắn.

Ngưu Thiết Oa lắc đầu:

- Không được! Không được đâu! Ngươi là tướng quân, con người kia là hầu gia, hầu gia thì phải lớn hơn tướng quân, ngươi phải nghe lời hầu gia, cũng như ta nghe lời ngươi.

Gã bất chấp tướng quân có đồng ý hay không, cứ quay mũi thuyền cho thuyền vào bờ.

Phương Bửu Nhi dĩ nhiên có theo thuyền, lúc đó muốn ngăn trở gã, nhưng hắn suy nghĩ một chút rồi thôi, để mặc gã làm gì thì làm.

Thuyền cặp bờ người sau bước lên. Ngôn ngữ y phục của y, đến nhân tướng chẳng mảy may khác người trước, có điều hơi tế nhị hơn một chút, y có vẻ hấp tấp, vội vàng. Lúng túng, hoang mang, tay bế một chiếc rương, tóc và râu đều bạc, tuổi tác xem chừng lớn hơn vị trướng quân kia rất nhiều.

Bước lên thuyền rồi, vị xưng hầu gia nhìn vị tướng quân. Vị tướng quân cũng nhìn trả lại gã.

Ngươi sau vụt cười lên thốt:

- Tưởng ai đâu không ngờ chính là Bạch Mã Tướng Quân! Hà hà!

Bạch Mã Tướng Quân Lý Danh Sanh đến sớm hơn lão phu rồi đó.

Bạch Mã Tướng Quân Lý Danh Sanh cũng cười lớn:

- Tiểu đệ cứ tưởng là ai, không ngờ lại chính là Cẩm Y Hầu Châu Phương.

Rồi y trầm giọng hỏi:

- Hầu gia làm sao mà chiếc áo gấm ra tình trạng đó?

Châu Phương cười nhẹ:

- Còn Bạch Mã Tướng Quân?

Cả hai cùng cười vang, cùng kêu to:

- Hay! Hay quá!

Bạch Mã Tướng Quân Lý Danh Sanh chợt nhích động cánh tay, từ tay áo bay ra ba điểm sáng, lao vút đến ngực Cẩm Y Hầu Châu Phương.

Từ nơi chiếc rương của Cầm Y Hầu, một đạo ngân quang xẹt đến, lao vút đến yết hầu Lý Danh Sanh.

Cả hai cùng xuất thủ, cả hai cùng hụp mình xuống, ám khí song phương bay vút qua phớt trên

đầu họ.

Tránh khỏi ám khí rồi, Lý Danh Sanh đứng thẳng người lại cười ha hả:

- Kỳ quái! Kỳ quái! Có ngờ đâu món tụ tiễn của tiểu đệ lại kém linh hoạt hơn bình thường! Chắc đại ca không việc gì chứ?

Châu Phương cũng đã đứng lên nói, lão cười nhẹ đáp:

- Tội quá! Tội quá! Cái rương bách bửu của lão phu chừng như hỏng cơ quan điều động rồi chắc! May mà người anh em không việc gì, nếu có thế nào thì lão ca ca làm sao chuộc tội?

Lý Danh Sanh mỉn cười:

- Tiểu đệ còn một bình mỹ tửu, xin chia đôi với Châu đại ca để mừng cuộc hội ngộ hôm nay!

Y lấy trong mình ra một chiếc bình mở nút, đưa lên miệng uống mấy ngụm rồi hay tay cung kính trao sang cho Châu Phương.

Châu Phương thản nhiên:

-Có rượu, phải có thức nhắm, trong chiếc bao của ta còn nửa con gà quay, ngươi có thạnh tình với ta, ta không thể nào không đáp lại!

Lão lại lấy ra nửa con gã, chia đôi, giữ một phần, phần kia trao sang cho họ Lý.

Cả hai cùng bật cười vang:

- Nào, xin mời!

Châu Phương đưa tay áo che miệng, nghiêng bình rượu, đổ xuống, rồi đưa cao chiếc bình lên như để biểu là mình đã uống xong, bình cạn.

Đoạn lão chép miệng, tán:

- Ngon! Ngon quá! Đúng là rượu thượng hạng!

Lý Danh Sanh thừa lúc đối phương uống rượu, âm thầm buông rơi phần gà quay xuống nước, chiếc miệng trống trơn lại chép miệng làm như nuối tiếc cái hương vị thích khẩu cao giọng tán:

- Tuyệt! Tuyệt! Tay nào quay gà sành điệu quá!

Phần gà vừa rơi xuống nước, thì từ dưới mặt nước nổi lên một đợt khói xanh, phần rượu đổ xuống thuyền, nơi rượu đổ cấp tốc biến thành màu đen như mực.

Song phương đã qua đợt thực nghiệm thứ hai, từ ám khí đến độc dược.

Song phương vẫn giữ nụ cười, mặc dù cùng nuôi ý độc ác tàn sát lẫn nhau, mặc dù thất bại như nhau, nếu không nhìn tận mắt chỉ nghe lời đối đáp của họ, bất kỳ ai cũng đinh ninh là đôi bằng hữu thâm giao đang chia ngọt xẻ bùi cho nhau, chẳng ai tin được là họ đang mượn tử thần loại trừ một đối tượng.

Phương Bửu Nhi và Ngưu Thiết Oa sững sờ, giương tròn mắt nhìn họ.

Ngưu Thiết Oa vốn tính chất phác, không chịu được cái lốt chơi ngụy của họ, toan nói gì đó, nhưng Phương Bửu Nhi đã lên tiếng trước, chận lại:

- Đừng! Khi mình bất hạnh phải chung chạ với bọn người thuộc hạng này tại một chỗ, tuyệt đối không nên nói năng gì.

Lý Danh Sanh thốt:

- Công cuộc kinh doanh của Châu đại ca xem chừng bất lợi. Thiết tưởng đại ca cũng nên đổi nghề! Chắc đại ca cũng nghĩ như vậy chứ!

Châu Phương cười nhẹ:

- Cái ý của ta chẳng khác gì ý của ngươi! Sông có khúc người có lúc, kẻ được hôm nay, chưa chắc là không thua ở ngày mai và ngược lại, kẻ thua hôm nay không hẳn là ngày mai chẳng được bù lại!

Lý Danh Sanh tặc lưỡi:

- Hai hôm rồi tình hình căng thẳng quá độ, kiếm tuốt vỏ, tên lắp giây cung, kiếm vung tên buông, chúng ta đặt trong sinh tử bằng đường lông kẽ tóc, nguy hiểm vô cùng! Giả sử đại ca chịu hùn vốn làm ăn, thì cái lợi kia hẳn đã về tay và mình cùng chia nhau bằng thích!

Châu Phương lạnh lùng:

- Chừng như lão phu cũng có ý nghĩ như vậy!

Lý Danh Sanh mỉm cười:

- Được lắm! Mình sẽ thương lượng lại!

Y gọi Ngưu Thiết Oa, bảo đem nước cho cả hai rửa mặt, vuốt y phục sạch bùn.

Mặt sạch rồi, họ hiện ra với vẻ hùng tráng, có đầy đủ oai phong của bậc hào kiệt.

Con thuyền xuôi theo giòng nước, trôi bon bon.

Châu Phương và Lý Danh Sanh tựa lưng vào mạn thuyền nhìn ra bốn phía, bổng cả hai cùng cười kêu lên:

- Đến rồi! Đến rồi!....

Dĩ nhiên, con thuyền phải cặp bờ liền sau đó, bờ sông chìm trong màn đêm vùng tối lập lòe một vài điểm sáng, chớp tắt vô thường.

Không gian im vắng đến lạnh lùng.

Châu Phương nhìn Phương Bửu Nhi và Ngưu Thiết Oa, đoạn gọi Lý Danh Sanh:

- Tướng quân thì cần phải có thị vệ mới được!

Lý Danh Sanh mỉm cười:

- Mà hầu gia cũng cần phải có một thư đồng chứ!

Y đưa tay vỗ lên vai Ngưu Thiết Oa tiếp:

- Theo bọn ta! Ta đưa các ngươi đến gặp tiểu muội của ngươi!

Phương Bửu Nhi không đợi ai giục, buông gọn:

- Thì đi!

Hắn biết rõ, có chống cự cũng chẳng được nào, thà khẳng khái mà đi theo có như vậy, họ mới không nghi ngờ, huống chi, chính hắn lại có ý theo dõi bọn họ xem họ sẽ làm gì.

Đoàn người gồm bốn mạng bỏ thuyền, lên bờ, Phương Bửu nhi nắm tay Ngưu Thiết Oa, bóp nhẹ, thì thầm bên tai gã:

- Vô luận là gặp bất cứ việc gì, tuyệt đối không nên mở miệng, ngươi nhớ kỹ!

Họ tiến về phía có điểm sáng chớp tắt, đường xa độ một tầm tên bắn, nơi họ đến là một bãi lau, cỏ lau đã tàn hoa lá, trơ còi như vạn mũi tên dựng thẳng.

Những điểm sáng chớp tắt ở ngay trong đám lau, khi đến rất gần, họ nghe văng vẳng có tiếng người.

Châu Phương cười nhẹ, lẩm nhẩm:

- Cái chỗ trông núp khá thuận tiện đấy!

Rồi, nhanh như chớp cả hai đảo bộ đứng tại trung gian, giữa Phương Bửu Nhi và Ngưu thiết Oa, như đề phòng ám khí từ đám lau bay ra.

Cơn gió lướt qua, đùa thân lau va chạm vào nhau bật thành tiếng xào xạc, những tiếng khô khan vang lên giữa cảnh vắng trong đêm dài, nghe vừa buồn vừa rợn.

Đang tiến tới, Phương Bửu Nhi bỗng cảm thấy như hai bên tả hữu có nhiều người bò sát mặt đất, từ ngoài bò vào sâu trong đám lau.

Châu Phương và Lý Danh Sanh dừng chân, dĩ nhiên Phương Bửu Nhi và Ngưu Thiết Oa cũng dừng chân theo, không ai thốt tiếng nào.

Nghe ngóng một lúc lâu, Lý Danh Sanh cất tiếng, giọng của y hết sức nhỏ, chỉ vừa đủ cho Châu Phương nghe.

Lý Danh Sanh thốt:

- Bọn nào đó chắc không khác chúng ta lắm đâu. Mình chẳng cần phải sợ họ phát hiện nữa, mà có thể cùng họp lại cùng đi, nếu cần, bởi bên mình cũng như bên họ, chẳng ai dám kinh động đến ai, ngại kẻ thứ ba phát giác!

Châu Phương gật đâu:

- Lão đệ có lý!

Rồi cả hai cùng tiến tới, đoàn người kia cũng tiến theo, đoàn trước cũng như đoàn sau, đều im

lìm, không đoàn nào ngăn chận hoặc hỏi đến đoàn nào.

Qua bất cứ nơi nào, họ cũng phát hiện ra là có người, hoặc mai phục, hoặc dè dặt tiến tới như họ, có lẽ trọn bãi lau có đầy người.

Phương Bửu Nhi lấy làm kỳ, thầm nghĩ:

- "Nơi đây ẩn chứa điều gì bí mật, sao lại có rất nhiều ngươi tìm đến? Sự việc này có liên quan đến Ngưu thiết Lan hay không?" Châu Phương và Lý Danh Sanh không ước hẹn mà đồng nhìn nhau như ngầm hỏi ý, đoạn cả hai bước nhanh hơn trước. Họ muốn dẫn đầu tất cả, họ thừa hiểu là tất cả đều hướng đến một mục tiêu như họ, và họ không muốn ai đến nơi trước họ.

Bỗng, phía trước mặt họ, một điểm sáng trong bụi lau chớp lên hai lần, hai cái chớp đó hiển nhiên là ám hiệu của kẻ nào đó đã mai phục tại đây từ lâu. Trước khi họ đến, hoặc giả trong bọn người cùng tiến tới, có kẻ nào đó, có thân pháp cực kỳ nhanh nhẹn đã vượt qua họ âm thầm.

Châu Phương tán:

- Khá lắm! Thân pháp nhanh như vậy là đáng ngợi lắm!

Bãi lau, nơi mé ngoài, đất khô, càng đi sâu vào, đất càng ướt và họ đã đến một chỗ nước khá sâu, nước càng lúc càng sâu, chứng tỏ họ đang tiến về một ao hồ nào đó, chung quanh có cỏ lau mọc dày tạo thành một bức bình phong thiên nhiên.

Một lúc sau họ đến sát bờ.

Châu Phương và Lý Danh Sanh, cùng nín thở, ngưng trọng tâm thần chú ý lắng nghe động tĩnh, Châu Phương thì ấn mạnh đầu vai của Ngưu Thiết Oa, bắt buộc gã phải rùn mình xuống thấp còn Lý Danh Sanh thì khỏi cần ấn thấp Phương Bửu Nhi, bởi nước đã ngập đến ngực hắn rồi.

Một lúc nữa, Châu Phương và Lý Danh Sanh vét cỏ lau, nhìn ra phía trước, nơi đó là một vũng nước như ao hồ, rộng độ hơn một trăm trượng, vòng quang vùng nước, có cỏ lau mọc che kín, giữa vũng nước, có bảy chiếc thuyền, đầu thuyền vuông, chứ không là mũi nhọn như các thuyền thông thường, bảy chiếc thuyền đó được kết lại một chỗ bằng những đường giây sắt, mường tượng như một thủy trại.

Họ Châu và họ Lý nhìn một lúc lâu mà chẳng thấy những chiếc thuyền đó nhích động, có lẽ nước hồ không sâu lắm, thuyền lại to, lườn thuyền sát đáy hồ, nên không di động được.

Thuyền to không di động, nhưng thỉnh thỏang có những chiếc thuyền con, do một thủy đạo từ bên ngoài tiến vào, hoặc từ nơi đoàn thuyền to tiến đi, vòng lại, liên lạc.

Trong số bảy chiếc thuyền to, ba chiếc có ánh đèn, đèn không sáng lắm, lại thường chao chao như chực tắt.

Dưới ánh sáng mờ mờ, có bóng người dao động.

Hình thế hồ chẳng có gì đặc biệt, nhưng lại có cái vẻ âm u huyền bí, nguỵ dị phi thường, chừng như bất cứ giờ phút nào, một biến cố có thể phát sanh, một biến cố hoặc hủy diệt đoàn thuyền, hoặc đoàn thuyền vùng vẫy trở thành bình địa.

Đột nhiên từ bụi lau, một chiếc thuyền con hiện ra, nơi đầu thuyền có ngọn đèn lồng màu đỏ,

cạnh ngọn đèn, có một bóng người, vận y phục xanh, lộ nửa thân mình, vóc dáng rất yêu kiều, vóc dáng đó chứng tỏ bóng người đó là một nữ nhân. Vì chưa nhìn rõ lắm nên chẳng ức độ được niên kỷ.

Một cơn gió thoáng qua, phất tung lượt tóc, nàng đưa tay vuốt lại cho thẳng.

Lúc nàng ngẩng mặt, vuốt tóc, ánh đèn rọi ngay vào mặt, thì ra nàng là Ngưu Thiết Lan, em gái Ngưu Thiết Oa.

Ngưu Thiết Oa há rộng miệng, toan gọi, nhưng Châu Phương đã kịp thời bóp mạnh tay vào hông gã, gã đau quá, không gọi được.

Trong khi đó, con thuyền nhẹ nhàng tách khỏi đám lau, rẽ nước tiến vào đoàn thuyền bảy chiếc neo tại trung tâm hồ.

Vào đến nơi, Ngưu Thiết Lan từ thuyền nàng nhảy vọt qua thuyền lớn, tỏ rõ thuật khinh công của nàng đã luyện đến mức độ khá cao.

Ngưu Thiết Oa không gọi được, miệng gã chưa khép lại, gã giương tròn mắt nhìn em gái, trong ánh mắt lộ vẻ kinh dị phi thường chừng như gã tự hỏi:

- “Tại sao nó lại ở đây? Nó làm gì ở đây?” Dù gã có thật thà chất phác đến đâu, lúc Bạch Mã Tướng Quân Lý Danh Sanh bảo là đưa gã đi tìm em gái, gã không tin lắm. Song, giờ thì gã thấy rõ em gái mình ở đây rồi, gã sững sờ, cứ tưởng là mình đang nằm mộng.

Ngưu Thiết Lan chui vào thuyền lớn không lâu, bỗng từ trong thuyền có tiếng quát vọng ra, tiếng quát chứa đầy phẫn nộ, có tiếng gãy, đổ, va chạm của nhiều vật dụng vang lên rổn rảng, lốp bốp.

Hiển nhiên có người trong thuyền đang nổi giận, và đập phá đồ vật cho hả.

Sau đó, có tiếng của Ngưu Thiết Lan thốt lên, đại khái nàng van lơn, an ủi người nào đó.

Người đó cất giọng phẫn uất:

- Bái Sơn? Chúng lại dám đến Bái Sơn à? Khương Phong này nếu để cho chúng nó sống sót mà trở về, nhất định từ nay sẽ chẳng còn xưng hùng xưng bá với đời này nữa.

Giọng nói của y rất lớn, đứng cách xa hàng chục dặm cũng nghe lọt, huống hồ bọn Châu Phương chỉ đứng tại bờ?

Y dừng lại một lúc, rồi tiếp nối, với giọng dịu hơn:

- Các vị bỏ qua cho, ta có tánh nóng nảy như vậy đó, thành ra hơi thất lễ với bằng hữu, cũng tại nó đấy, nó khinh người thái quá...

Nó là ai?

Y còn nói nữa, nhưng mấy tiếng cuối nhỏ quá, không nghe rõ được.

Ngưu Thiết Oa sôi giận, nhưng không dám lên tiếng, chỉ mắng khẽ:

- Mẹ kiếp, lũ khốn nạn, dám sai khiến em ta làm công việc cho chúng. Nếu tạ..

Lý Danh Sanh vội hoành tay bụm miệng gã, còn Phương Bửu Nhi thì thở dài, hắn hiểu xa hơn Ngưu Thiết Oa, hắn biết Ngưu Thiết Lan hiện tại là một nàng hầu thiếp trong thủy trại này.

Với số tuổi đó, lại ra thân phận đó, nghĩ cũng đáng thương cho nàng!

Bỗng, một chiếc thuyền con nữa rẽ lau tiến vào, thuyền cũng có đèn lồng nơi mũi, cũng có một thiếu nữ áo xanh, khác với Ngưu Thiết Lan là nàng này có cầm một lá cờ đỏ.

Thiếu nữ vừa cặp vào thuyền lớn, trên tất cả bảy chiếc thuyền đều rực sáng ánh đèn, đèn gồm trên trăm ngọn chiếu sáng cả mặt ao.

Ánh đèn rọi xuống, mặt nước phản chiếu lên, khung cảnh đột nhiên rực rỡ vô cùng, rồi gió nhẹ thỏang qua, rung rinh mặt nước sóng gợn li ti, ánh sáng rã tan biến thành muôn ngàn điểm sáng chóp chóp.

Trên mỗi thuyền, hiện lộ bốn đại hán, vận y phục đỏ, cả bảy thuyền gồm hai mươi tám đại hán có thân vóc tương đương nhau, tay cầm ống tù và, tù và có chùm tơ màu đỏ, chùm tơ bay phất phơ theo gió thổi qua.

Giữa đêm tối, cảnh tượng đó hiện rõ, trông ngoạn mục vô cùng.

Rồi tất cả hai mươi tám đại hán cùng đưa tù và lên miệng cùng thổi một lượt, tạo nên một loạt âm thanh vang dội, như chấn động cả mặt ao cả ven lau, loang ra tận ngoài xa.

Tiếng tù và nổi lên, chưa dứt từ trong các bụi lau hơn mấy mươi con thuyền nhẹ xuất hiện, thuyền có hình dáng hết sức kỳ dị, đầu thuyền, mũi thuyền có ánh sáng xanh xanh chớp chớp như lửa đốm, nhưng người ngồi thuyền có móc câu, vừa xuất hiện là thuyền sau móc vào thuyền trước hàng thuyền lướt tới vẽ thành một con rồng trương dài mình.

Ngồi tại thuyền đầu, là một đại hán thân hình to lớn trước mặt đại hán là một cỗ trống to, tay đại hán cầm dùi, nện mạnh dùi xuống mặt trống, tiếng vang thùng thùng nghe đến chói tai nhức óc.

Tiếng trống hiệu lịnh vừa vang lên, đoàn thuyền uyển chuyển tạo thành một hình trận, một trường xà trận ngay trên mặt nước.

Trường Xà Trận lập rồi, chiếc thuyền có đại hán đánh trống nghiễm nhiên trấn tại trung ương. Tiếng trống vang lên, hoà với tiếng tù và.

Âm thanh hỗn loạn đó làm khiếp đảm kinh tâm bọn người nấp nơi bờ lau.

Trống càng lúc càng vang gấp, tù và càng lúc càng rúc gấp.

Trước khi lập trường xà trận, thuyền móc nối nhau như thể để diễu hành, trận thế lập rồi thì thuyền nào vào vị trí nấy không hẳn dính liền nhau như trước.

Quanh chiếc thuyền tại trung ương, có bốn chiếc thuyền khác nhẹ hơn, trên mỗi thuyền, có hai đại hán, vận quần màu lam sậm, mình để trần, lưng khoác hờ một chiếc kim mã giáp, lông ngực bày xồm xoàm, trông chúng chẳng khác nào những con dã thú.

Chúng ngồi nơi khoang thuyền, lặng lẽ như chờ lệnh.

Trên những chiếc thuyền khác, mỗi thuyền có một đại hán, đứng thẳng người.

Rồi bốn gã đại hán trên bốn chiếc thuyền gần thuyền có trống, nhảy ùm xuống nước. Nước khá sâu, ngập khỏi ngực chúng, xuống nước rồi quanh con thuyền có trống, mỗi tên giữ một vị trí như hình tứ giác.

Bốn đại hán còn lại lập tức đứng lên, nhảy theo đáp xuống vai của đại hán trước.

Bốn tên sau này khom mình, nâng con thuyền trung ương lên chúng đứng thẳng người lại con thuyền nghiễm nhiên được nâng cao khỏi mặt nước, trở thành một vọng lầu, mà bốn chân trụ là tám đại hán chồng lại, mỗi chân trụ hai người.

Thuyền được nâng cao lên, đại hán trên thuyền cũng đứng lên nâng cao chiếc trống khỏi đầu.

Phương Bửu Nhi theo dõi từ động tác của chúng, nghĩ mãi chẳng hiểu nổi chúng định giở trò gì.

Bình sanh hắn chưa hề thấy ai biểu diễn một trò quái dị như vậy, dù tưởng tượng hắn cũng chẳng tưởng tượng nổi!

Bỗng không rõ phát xuất từ chiếc thuyền nào, một bóng người vận áo lam, vọt lên không, cao độ hai trượng, bóng đó nghiêng đà đáp xuống vai một đại hán đứng làm chân trụ, khẽ ấn gót chân lấy trớn vọt lên lượt thứ hai. Cũng cao hai trượng, đoạn buông mình đáp xuống, chân chạm mặt trống.

Một thân hình dù là nhẹ đến đâu, cũng có một trọng lượng vậy mà bóng đó đáp xuống mặt trống chẳng gây một tiếng vang nhỏ nào.

Thuật khinh công của bóng đó đã đến mức độ tuyệt vời, y bay liệng trên không đáp xuống mặt trống, tà áo lam phất phới trông như cánh bướm to, đẹp vô cùng.

Bóng đó xuất hiện trên mặt trống, tiếng tù và ngưng bặt.

Không gian im lặng trở lại, nếu chẳng có ánh đèn rực sáng. Tất cả cũng nghĩ đây là một cảnh hoang vu lạnh lùng.

Người áo lam đứng trên mặt trống, bật cười ha hả, dứt tràng cười.

Y cao giọng thốt:

- Có khách từ phương xa đến, sao chủ nhân chẳng xuất hiện nghinh tiếp? Đúng thật là Khương đại trại chủ có thái độ ngạo mạn với khách!

Tiểu sanh phải phạt, nhất định phạt!

Giọng nói trong trẻo, nghe êm dịu vô cùng, nếu y không xưng là tiểu sanh, chắc ai nghe cũng phải cho y là một nữ nhân tuổi không cao lắm.

Bên trong một thuyền lớn, có tiếng đáp vọng ra:

- Ngươi chưa xứng đáng cho ta ra mặt nghinh tiếp.

Người áo lam lại cười ha hả:

- Khá lắm! Khá lắm! Núi chẳng chịu xê dịch đến ta, ta phải cất bước tìm đến núi, đương nhiên là như vậy rồi! Nhưng chẳng biết Khương đại trại chủ có chấp nhận cho ta làm một vị khách bất ngờ chăng?

Tiếng cười ngạo mạn vô cùng, mà giọng nói cũng khinh túng không kém, tỏ ra y chẳng xem người trong thủy trại ra gì.

Y tiếp:

- Làm một vị khách bất ngờ, đã đành, mà vị khách đó lại được ngang nhiên xâm nhập phòng the. Đại trại chủ họ Khương nghe rõ chứ?

Phương Bửu Nhi cười thầm:

- "Nếu Khương đại trại chủ nào đó chẳng phải là nữ nhân, thì có khi nào hắn lại nói mấy tiếng phòng sâu phòng kín được?" Quả nhiên, từ nơi thuyền lớn có tiếng quát vọng ra:

- Câm ngay! Chuột nhắt sao dám nói càn?...

Câu nói ngưng bặt, không phải người phát thoại tự ngưng nói mà là có người ngăn chận, tiếp theo đó, một giọng thấp và trầm trầm vang lên:

- Tiêu đà chủ từ xa đến, nếu có điều gì chỉ giáo xin cứ nói ra!

Giọng nói tuy thấp, tuy trầm, song sung mãn chân khí tạo nên âm vang dài, mỗi tiếng rõ ràng, câu nói dứt lâu mà âm vang còn ngân mấy phút giây, như tiếng chuông loang trong không gian.

Người áo lam đứng trên mặt trống, lộ vẻ kinh dị, trầm ngâm một lúc, đoạn từ từ thốt:

- Không ngờ trong thủy trại Thiên Phong này, lại có rồng nằm cọp nấp, tiểu sanh thất lễ, xúc phạm đến cao nhân.

Từ trong chuyền ra, một âm thanh đầy căm phẫn vọng ra:

- Đừng dài dòng, muốn nói cứ nói! Nói mau.

Người áo lam cười lớn:

- Khương trại chủ là con người mau mắn, làm nhanh, nói nhanh không muốn mất thời gian! Được rồi, tiểu sanh cứ nói tiểu sanh đến đây, vì ba việc mà đến, thiết tưởng Khương trại chủ thừa hiểu ba việc đó như thế nào rồi!

Hắn dừng lại.

Ngưu Thiết Oa thì thầm bên tai Phương Bửu Nhi:

- Tiểu đê..... thực tình... không còn kiên nhẫn nổi nữa... tiểu đệ muốn cất tiếng...

Phương Bửu Nhi hỏi:

- Ngươi nóng về việc gì chứ?

Ngưu Thiết Oa đáp:

- Trong bọn đứng dưới nước làm trụ nâng thuyền lên cao đó có nhị đệ của tiểu đệ! Đại ca nghĩ có kỳ lạ chăng? Tại sao hắn có mặt trong vụ này?

Phương Bửu Nhi sửng sờ, hắn cũng không ngờ sự việc tấu xảo lạ lùng như vậy, hắn còn hoang mang hơn Ngưu Thiết Oa một bậc, nhưng sau phút giây hoang mang hắn suy diễn sự tình chừng như đã thấy một vài tia sáng trong vụ này.

Tình hình trước mắt, cho hắn thấy có hai bang hội bí mật, hai bang hội đó lại có mối thù lớn lao với nhau. Ngưu Thiết Lan vì hận chị dâu lại biết rõ chị dâu là bang đồ của bang họ Tiêu cho nên nàng gia nhập vào bang hội của họ Khương. Để đối lập với chị dâu hòng chống chỏi nhau cho hả giận.

Nhưng chị dâu nàng là người trong bang hội bí mật, sao lại lấy nhị ca nàng làm chồng? Và sau khi thành hôn rồi, nàng ấy vẫn ưng liên lạc với bạn đồng môn chứ? Tại sao? Nếu cho rằng chị dâu nàng có chỗ lợi dụng trong cuộc hôn nhân thì nàng ấy lợi dụng gì, bởi nhị ca nàng là một gã ngư phủ, chất phác, thật thà, nếu không là đần độn? Cho dù gã ấy có một thân hình hộ pháp, như đại ca của hắn là Ngưu Thiết Oa đi nữa, cái thân hộ pháp không mảy may võ công kia phỏng có ích lợi gì cho chị dâu nàng?

Bí mật! Hoàn toàn bí mật!

Người áo lam cao giọng đáp:

- Tiểu sanh đến đây có mấy điều cần trình bày, điều thứ nhất là yêu cầu Khương Bang chủ hãy phân chia cho tiểu sanh một số lợi tức thu hoạch được trong cuộc doanh lý vừa qua, cho đôi bên cùng vui vẻ, đúng theo quy tắc ăn đồng chia đều. Còn như Tiểu Bửu Nhi, thực sự chính là đệ tử bang ngăn chận nó, song nó sống sót lại lọt vào tay bang chủ, vậy bang chủ cũng giao hoàn nó luôn cho tệ bang.

Khương Phong từ trong thuyền, hừ một tiếng hỏi:

- Còn điều thứ hai?

Ngươi áo lam tiếp:

- Hai bang của chúng ta, lực lượng tương đồng, quanh năm suốt tháng cứ tranh chấp nhau mãi, bên nào cũng có tổn thương, không bên nào chiếm được phần thắng, chi bằng chúng ta kết liên với nhau, vừa tạo niềm hoà khí giữa nhau lại vừa tương trợ lẫn nhau. Hai lực lượng chúng ta liên kết với nhau rồi, thì chúng ta còn lo gì không áp đảo nổi cái lão Tử Nhiêm Long ngoài khơi Đông Hải?...

Y dừng lại một chút rồi tiếp nối:

- Tiểu sanh thốt lên những lời chí thành, mong Khương bang chủ suy nghĩ kỹ lại!

Chừng như Khương Phong bị khích động phần nào trước sự trình bày của người áo lam, lão im lặng một lúc lâu, sau cùng hỏi:

- Còn điều gì nữa chăng?

Người áo lam mỉm cười:

- Còn, điều thứ ba một điều tốt đẹp vô cùng. Trong quý bang có rất nhiều nữ nhân thanh xuân có, trung niên có, tất cả đều cô đơn sống cái cảnh phòng không chiếc bóng, lạnh lẽo quanh năm, mà trong tệ bang thì chẳng thiếu chi nam chân chưa vợ. Nếu hai bang của chúng ta liên kết với nhau, đem bọn trai độc thân phối hợp với gái cô phòng, họ thành đôi thành bạn với nhau, thì đúng là một giai thoại trong võ lâm.

Riêng về tiểu sanh thì đối với bang chủ...

Khương Phong hét lên một tiếng lớn, chận câu nói của y:

- Câm ngay!

Liền theo đó, một vật thể từ trong thuyền bay vút ra, lao thẳng đến người áo lam.

Vật thể không nhỏ lắm như những ám khí thường được xử dụng trên giang hồ, khỏang cách giữa song phương phỏng độ bốn năm mươi trượng, bay đến gần người áo lam mà đà bay không suy giảm, đủ biết người phóng ra có công lực phi thường.

Người áo lam khẽ nghiêng mình, vươn tay đón bắt vật đó.

Thì ra, chính là một bình trà, một vật như vậy được lao đi xa hằng bốn mươi năm mươi trượng kể ra là một sự kiện hạn hữu.

Phương Bửu Nhi kinh hãi vô cùng.

Đứng trên mặt trống người áo lam cười ha hả:

- Bang chủ chấp nhận ba điều đó, là một sự rất tốt đẹp, bằng chẳng chấp nhận thì thôi, có gì đâu mà phải nổi nóng như vậy?

Khương Phong gầm lên:

- Công cuộc làm ăn của ta, có can gì đến ngươi, dựa vào đâu mà ngươi đòi chia phần? Còn vị tiểu muội kia ngươi đừng có hòng có cái diễm phúc mó đến chân lông nàng. Cái hạng người gian hoạt xảo trá như ngươi lại hòng kết liên với Thiên Long Bang thì đúng là ngươi nuôi mộng! Bang hội của ngươi gồm những đầu trâu, mặt ngựa, lòng chó dạ heo, phối hợp làm sao được với đám tiên nữ trong bang của ta? Hãy thức ngộ đi là vừa, đừng toan đội đá vá trời!

Lão thốt một câu, đáp đúng ba điều do người áo lam đề nghị, đáp với tất cả phẫn hận, đáp với một thành kiến nuôi dưỡng từ lâu cái thành kiến khinh thường bang hội nào đó do người áo lam họ Tiêu sáng lập.

Người áo lam cười lạnh:

- Bang chủ không nghĩ là rất có thể tiểu sanh vô lễ?

Khương Phong hừ một tiếng:

- Ngươi vô lễ rồi làm gì ta? Ngươi có thủ đoạn gì? Cứ giở ra thi thố cho ta xem nào! Ta sẵn sàng tiếp nhận...

Một bóng người từ trong thuyền lao vút ra, chỉ nghe mấy tiếng ộc ộc, hai đại hán đứng nơi mũi

thuyền ngã nhào xuống mặt hồ, nước bắn tung toé.

Phương Bửu Nhi cười thầm:

- "Cái lão Khương Phong này có tánh nóng nảy lạ!" Hắn nhìn kỹ, thấy người vừa lao ra, có thân vóc vừa ốm, vừa nhỏ, tóc xỏa phủ đầu vai, vì ánh đèn không sáng lắm, nên chẳng trông thấy rõ mặt mày như thế nào.

Ngươi áo lam cười lớn:

- Có lẻ hôm nay Khương bang chủ ước hẹn khá nhiều viện thủ, được lắm, tiểu sanh có dịp lãnh giáo các vị cao nhân đó một phen.

Khương Phong hét:

- Còn người? Vị tất ngươi đến đây một mình?

Ngươi áo lam cười hì hì:

- Bang chủ đoán đúng!

Một chiếc thuyền nhẹ lướt qua trước mặt Phương Bửu Nhi cách độ trượng.

Đột nhiên Châu Phương vỗ tay vào chiếc rương trước ngực. Từ chiếc rương xẹt ra một vệt trắng, vệt đó lao đến chiếc thuyền nhẹ, cấm phập vào ván thuyền.

Thì ra, vệt sáng đó là một đường giây bạc, nơi đầu giây có móc câu, giây và móc câu phỏng theo hình thức loại vũ khí câu liêm thương, phóng ra thu vào tùy ý.

Châu Phương đưa tay nắm đường giây, kéo mạnh chiếc thuyền con quay mũi lao thẳng vào bờ.

Đại hán đứng trên thuyền, sôi giận, vung chèo từ bên trên giáng xuống đầu Châu Phương.

Nhưng chèo vừa cử cao, chưa giáng xuống, từ nơi chiếc rương lại xẹt ra một đợt khói. Thay vì khói bừng lên cao, lại bay ngang chạm vào mình đại hán, đại hán ngã nhào xuống nước.

Khương Phong trông rõ sự tình, quát lớn:

- Kẻ nào đó? Từ đâu đến đây tự tung tự tác thế? bây đâu bắt hắn trói lại cho ta!

Bốn năm chiếc thuyền nhẹ khác, từ bốn phía, xuất hiện bao vây con thuyền nhẹ thứ nhất.

Lúc đó, Châu Phương đã phi thân nhảy lên thuyền rồi. Y cao giọng gọi:

- Khương bang chủ hãy thong thả một chút. Tại hạ có điều cơ mật muốn báo cáo với bang chủ!

Khương Phong do dự một lúc, đoạn trầm giọng hỏi:

- Điều gì?

Châu Phương chưa đáp, hoành tay nắm lấy Lý Danh Sanh kéo hắn lên thuyền theo y. Khi Lý Danh Sanh đứng vững rồi, y mới thốt:

- Chắc bang chủ muốn biết những nhân vật nào do Tiểu Phối Thu ước hẹn đến đây đêm nay

chứ?

Khương Phong chưa kịp đáp, người áo lam hét lớn:

- Thì ra các ngươi! Hai gã vô liêm sỉ! Anh em đâu bắt chúng trói lại!

Khương Phong quát:

- Trong thủy vực Thiên Phong đường này, chẳng kẻ nào được vọng động. Kẻ nào chạm đến hai người đó, phải mất mạng với ta!

Lão vẫy tay:

- Hộ tống hai người ấy đến đây cho ta!

Bốn năm chiếc thuyền nhẹ, trước đó lướt đến, vây quanh, định bắt, thì giờ đây lại trở thành những thuyền hộ tống. Những đại hán trên thuyền từ từ kèm hai bên, đưa chiếc thuyền của Châu Phương về thuyền của Khương Phong.

Lý Danh Sanh day lại bảo Ngưu Thiết Oa:

- Bế tiểu tử đó, lội nước theo sau thuyền!

Ngưu Thiết Oa day sang Phương Bửu Nhi, đưa mắt ngầm hỏi.

Phương Bửu Nhi gật đầu.

Ngưu Thiết Oa mừng rỡ, bế xốc Phương Bửu Nhi lên, đoạn bước ngay xuống nước.

Ao không sâu lắm, gia dĩ gã lại cao lớn, nước chỉ ngập đến ngang rốn gã mà thôi.

Tiêu Phối Thu nhìn gã vừa kinh dị vừa ngưỡng mộ, có lẽ y ước vọng có một gã lực điền như vậy, để sung vào bọn đội thuyền.

Phương Bửu Nhi bảo khẽ bên tai Ngưu Thiết Oa:

- Rùn mình thấp xuống một chút, và đừng gọi nhị đệ ngươi nhé!

Ngưu Thiết Oa gật đầu.

Lúc đó, em trai của gã đội thuyền, lưng quay về gã, thuyền lại nặng, hắn không thể nào day đầu lại nhìn gã được, dù vậy Phương Bửu Nhi cũng dặn hờ.

Chiếc thuyền nhẹ cặp vào thuyền to, Châu Phương và Lý Danh Sanh nhún chân nhảy lên, còn Ngưu Thiết Oa thì đưa tay vịn be thuyền leo lên.

Cả bốn người đều ướt át nước, bê bết bùn.

Họ Lý và họ Châu dù y phục lem luốc vẫn không mất cái vẻ dương dương, Ngưu Thiết Oa thì trông thảm quá, chẳng khác nào mèo nhúng nước.

Phương Bửu Nhi nhờ gã bế, nên đỡ ướt phần nào, tuy nhiên cũng chẳng có phong độ hơn gã cho lắm.

Có điều hắn tươi vui hơn bởi vì hắn hiếu kỳ, muốn biết bên trong sự tình như thế nào, khiến xảy ra cuộc tranh chấp giữa song phương như đêm nay và bọn Châu Phương, Lý Danh Sanh liên hệ làm sao trong vụ này, Ngoài ra hắn cần tìm hiểu bí mật bao trùm quanh Ngưu Thiết Lan và người nhị đệ của Ngưu Thiết Oa.

Lên đến thuyền lớn rồi, Phương Bửu Nhi mới quan sát kỹ Khương Phong. Bang chủ có thân vóc nhỏ, đôi mắt xanh biếc, làn dan trắng mịn, môi hồng, răng trắng đều như ngọc, dáng dấp lại yểu điệu, chẳng có điểm nào thô kệch cả.

Một con người như thế, nếu chẳng phải là nữ nhân, thì con bảo tin làm nam nhân, ai người ta tin cho?

Hắn thầm nghĩ:

- “Thì ra cái lão bang chủ này là một nữ nhân! Và có lẽ tuổi phải còn nhỏ lắm, nên Tiêu Phối Thu mới đòi vào tận phòng khuê như y đã thốt lúc mới đến!” Lý Danh Sanh ưỡn ngực, vòng tay, cất giọng sang sảng:

- Tại hạ họ Lý tên Danh Sanh, giang hồ thường gọi là Bạch Mã tướng quân, còn vị bằng hữu này họ Châu tên Phương, ngoại hiệu Cẩm Y Hầu!....

Từ bên trong thuyền, có giọng nói vang ra, đầy vẻ kinh dị:

- Cẩm Y Hầu?... Chẳng hay các hạ có liên hệ làm sao với Tử Y Hầu?

Giọng nói đó rất quen, chính là giọng nói đối đáp với Tiêu Phối Thu trước khi Khương Phong xuất hiện.

Châu Phương bật cười ha hả.

- Liện hê.....Tại hạ cùng Tử Y Hầu...mà thôi, không cần nói ra làm gì!

Tiêu Phối Thu cười lớn:

- Đúng là một kẻ vô liêm sỉ! Tử Y Hầu có thân phận địa vị như thế nào, lại liên hệ với người? Thiết tưởng làm một kẻ xách giày cho Tử Y Hầu người cũng chưa xứng đáng nữa là! Khương bang chủ, đừng nghe chúng khoác lác, chúng chỉ là hai tên lưu manh không hơn không kém!

Khương Phong trầm gương mặt:

- Họ Tiêu nói thế, có đúng không? Có phải các ngươi là hai tên lưu manh vừa xuất hiện giang hồ, trong mấy lúc gần đây chuyên lừa người trong võ lâm cướp tài, đoạt vật chăng?

Châu Phương không hề đổi sắc mặt, cao giọng phớt tỉnh:

- Bang chủ đường đường là một nhân vật phi phàm, sao lại để tin lời man trá của gã họ Tiêu? Xin nghe sự cơ mật tại hạ sắp tỏ bày đây!

Khương Phong lạnh lùng:

- Cứ nói!

Châu Phương từ từ tiếp:

- Không rõ bang chủ có nghe chăng, trên giang hồ có Vạn lão phu nhân, thường mặc chiếc áo trăm túi, cầm gậy Bách Bửu...

Khương Phong biến sắc:

- Mẫu thân của Vạn đại hiệp?

Châu Phương trầm giọng:

- Vạn đại hiệp là con người nghiêm chính, còn Vạn lão phu nhân...

Y muốn nói phu nhân là con người bất hảo, nhưng kịp dừng lại bởi có ích lợi gì cho y mà nói xấu một con người đáng sợ? Nếu lời nói của y lọt đến tai bà, thì chẳng hoá ra cái miệng kiện cái thân y sao?

Phương Bửu Nhi không tưởng là Vạn Lão phu nhân cũng có liên quan trong vụ tranh chấp đêm nay. Hắn miên man nghĩ đến sự việc đó, Châu Phương lại tiếp:

- Tiêu Phối Thu nghe lời xúc xiểm của Vạn lão phu nhân, nên trước đây hai tháng, có gây sự với Bang chủ một lần, toan cướp đoạt số tài vật do bang chủ thu hoạch trong một cuộc kinh doanh, và hôm nay, hắn đến đây cũng do Vạn lão phu nhân chủ sử. Bang chủ nghĩ, nếu không có Vạn lão phu nhân sau lưng hắn, hắn làm gì dám đến tận Thiên Phong Thủy đường này khiêu chiến bang chủ?

Phương Bửu Nhi lắc đầu, nghĩ thầm:

- "Nguy cho Khương bang chủ lắm rồi! Nếu có mụ già ác độc đó nhúng tay vào vụ này, thì cầm chắc họ Khương cũng phải thất bại!" Hắn đưa mắt nhìn vào khoang thuyền, thấy trong đó có bốn đại hán, niên kỷ và tác vóc bất đồng, nhưng người nào cũng có oai phong lẫm liệt, tỏ rõ là những tay dũng mãnh phi thường.

Họ ngồi bất động,thần sắc oai nghiêm, có thể họ nghe Châu Phương nói chuyện với bang chủ nơi mũi thuyền, nhưng tin tức đó chẳng làm họ nao núng. Như vậy, có nghĩa là họ khinh thường Vạn lão phu nhân. Tuy chẳng phải sự việc của chính mình, mà Phương Bửu Nhi vẫn thấy nhẹ nhõm người. Bởi hắn nghĩ rằng có kẻ đương đầu vơi mụ già ác độc rồi.

Vì hắn nghĩ miên man như thế, nên chẳng nghe Khương Phong nói gì với Châu Phương. Chỉ nghe Châu Phương hỏi:

- Bang chủ có biết tại sao Tiêu Phối Thu chưa dám hành động thủ chăng?

Khương Phong hừ một tiếng:

- Đáng lẽ ta hỏi ngươi, sao ngươi hỏi ta?

Châu Phương mỉm cười:

- Sỡ dĩ hắn chưa động thủ, là vì Vạn lão phu nhân chưa đến, bà ta bận đi gọi thêm một người tới đây tiếp trợ, hẹn canh ba mới đến, họ Tiêu không dám làm gì trong khi bà ta vắng mặt!

Khương Phong gầm lên:

- Hắn không động thủ, thì ta động thủ!

Tiêu Phối Thu bật cười ha hả:

- Bang chủ muốn động thủ, cứ động thủ thử xem! hãy đến đây mà động thủ! Tiểu sanh sẵn sàng ứng phó!

Khương Phong hét lên:

- Ta sẽ đến!

Tiêu Phối Thu đứng trên cao nhìn ra bốn phía. Thấy rõ mọi động tịnh của đối phương, hơn nữa quanh mình y, đoàn thuyền đã dàn thành trận thế, không dễ gì bọn Khương Phong xung kích được.

Cái khó cho Khương Phong là làm thế nào bay đến Tiêu Phối Thu bởi y ở trên cao hơn ba trượng, lại có thuyền trận ngăn chận. Bọn đại hán đội thuyền thì vững như trồng, chừng như chúng có thể đứng như vậy, đội thuyền suốt ba ngày đêm mà chẳng biết mệt.

Một đại hán trong khoang thuyền thốt vọng ra:

- Muốn giết tướng, trước hết phải giết ngựa!

Khương Phong chợt tỉnh ngộ, hét to:

- Bọn cung thủ đâu? Bắn tên vào bọn đội thuyền cho ta!

Tiêu Phối Thu không hề nao núng, cao giọng thách:

- Cứ hạ lệnh bắn đi, ngươi đừng quên, quanh đây toàn là cỏ lau, ngươi bắn tên thì ta phóng hỏa, đốt cháy toàn khu này. Xem ngươi còn sống sót được chăng?

Khương Phong quát lớn:

- Ngươi dám?

Hỏi thế, họ Khương thừa hiểu là Tiểu Phối Thu dám lắm.

Tiểu Phối Thu lại ngồi xuống mặt trống, nhìn ngang nhìn dọc một lúc lại cất tiếng ca:

-“Ta muốn cỡi gió trở về, vì sơ.....”

Giàu Lòng Nghĩa Hiệp

Không rõ tại sao, Phương Bửu Nhi lại có ý thiên về Khương Phong, chính hắn cũng chẳng hiểu được nguyên nhân sự chuyển hướng tâm tình đó, bởi bất quá, hắn là kẻ bàng quan, ngẫu nhiên mục kích một cuộc tranh hùng. Thì bên nào thắng, bên nào bại, bên nào sống, bên nào chết đối với hắn có can gì?

Bảo rằng cái thiện ý của hắn phát sanh do nơi Khương Phong là một nữ nhân thì không đúng hẳn, vì trong lứa tuổi của hắn, tình cảm chưa hoàn toàn trưởng thành về mọi khía cạnh.

Bởøi hắn thiên về Khương Phong, hắn cảm thấy Tiêu Phối Thu đáng ghét làm sao!

Một ý niệm chợt phát sanh trong tâm tư, hắn khẽ nắm chéo áo của Ngưu Thiết Oa giật nhẹ, thì thầm bên tai gã:

- Nhị đệ của ngươi có nghe lời ngươi chăng?

Ngưu Thiết Oa cau mặt đáp qua đắc ý:

- Trời! Nhị đệ của tiểu đệ không phục ai, duy nhất chỉ phục mỗi một tiểu đệ thôi!

Phương Bửu Nhi gật đầu:

- Hay lắm! Vậy ngươi gọi y đến đây!

Ngưu Thiết Oa chẳng cần suy nghĩ, nhóng cổ gọi to:

- Thiết Hùng! Thiết Hùng! Đại ca ở đây, mau mau sang đây với đại ca!

Trong bốn đại hán nâng thuyền, tầng trên có một người giật mình, rồi rung rung người, rồi quay đầu lại, nhìn sang thuyền to của Khương Phong, rồi đột nhiên tay hất thuyền trên đầu, đạp vào vai đại hán đứng dưới, phóng mình vọt đi.

Dĩ nhiên, y tiến về hướng Ngưu Thiết Oa.

Thuyền dựa trên bốn chân, rất vững, mất một chân rồi là mất thăng bằng, thuyền chao qua một bên, bảy đại hán còn lại cũng mất thăng bằng luôn qua sự chuyển động của thuyền. Thân thuyền nặng, chiếc trống nặng. Thăng bằng mất, thuyền đổ nhào qua một bên trong khi Tiêu Phối Thu hét to:

- Tên xuẩn ngốc, ngươi làm gì bỏ thuyền vọt đi?

Ngưu Thiết Hùng tuy thân vóc to lớn, song cũng nhanh nhẹn vô cùng, y vọt mình đi, thoáng mắt đã đến thuyền có Ngưu Thiết Oa, y đeo be thuyền nhún mình leo lên, bên trên Ngưu Thiết Oa đã chực sẵn, đón y vào lòng.

Hai vòng tay của hai huynh đệ vừa đồng khép chặt vào với nhau thì Tiêu Phối Thu cũng vừa rời thuyền bay tới nơi.

Bên này, Khương Phong chừng như cảm động cái thâm ý của Phương Bửu Nhi, đưa ánh mắt nhìn hắn, ánh mắt được vẻ trìu mến, ấm áp, dịu vời.

Một ngàn vạn lời tán thưởng không sánh được ánh mắt đó, Phương Bửu Nhi nghe một cảm giác lạ chuyển nhanh khắp người, hắn định nở một nụ cười thật tươi đáp lại ánh mắt đó, nhưng Tiêu Phối Thu đã sang đến nơi đó. Hắn không kịp cười nữa, gương mặt biến sắc, vẻ sợ ánh lên trong đôi mắt.

Hắn rú lên một tiếng kinh hoàng, Khương Phong vội trấn an hắn ngay:

- Đã có ta, đừng sợ gì cả!

Tiêu Phối Thu, đang lúc dương dương tự đắc, bỗng bị Ngưu Thiết Hùng bỏ đi, tạo nên một khoảng trống trong kế hoạch của hắn, một khoảng trống do gã ngư phu chất phác, nhưng có cái tầm quan trọng phi thường, khoảng trống đó gây nên đổ vỡ hoàn toàn của trận thế, tự nhiên Tiêu Phối Thu phải sôi giận như bạo chúa mất cơ đồ, gầm lên, phóng mình sang thuyền Khương Phong với tất cả uất hận.

Và, giả sử y chụp được anh em họ Ngưu, nhất định là cả hai phải bẹp gí xác thân trong tay y.

Nhưng trên thuyền đã có thuyền chủ, thì thuyền chủ có khi nào để ngoại nhân tự tác tự tung. Nhất là ngoại nhân đó định trừng trị kẻ đã làm lợi cho chính thuyền chủ?

Tiêu Phối Thu vọt sang, đã có Khương Phong chận lại.

Song chưởng của Tiêu Phối Thu được cử cao, với tất cả lực bình sanh, y giáng một chưởng xuống mỗi chiếc đầu của anh em họ Ngưu.

Chưởng chưa xuống, y nghe một luồng gió lạ đang cuốn tới bên mình y, trong trường hợp đó, y phải nghĩ đến sự tự vệ hơn là tổn thương cho kẻ khác, y xoay người đối diện với Khương Phong, đồng thời chuyển hướng song chưởng trở về kẻ đại địch.

Kình đạo song phương chạm nhau, cả hai đều bị chấn động mạnh, cùng mất thăng bằng cùng bị tung bổng lên không. Sắp rơi xuống nước.

Cả hai có phản ứng hết sức nhanh, đồng thời gian cong người vỗ nhẹ tay xuống vai anh em họ Ngưu, nương đà lộn ngược trên không một vòng, rồi đạp xuống sàn thuyền.

Nhưng chính Tiêu Phối Thu đáp xuống sàn thuyền của Khương Phong, trái lại Khương Phong đáp xuống sàn thuyền của Tiêu Phối Thu.

Phương Bửu Nhi đã kinh sợ, còn kinh sợ hơn.

Hắn khỏi phải sợ lâu, từ trong khoang thuyền, bốn đại hán đã phi thân vút ra ngoài, bao vây Tiêu Phối Thu.

Khương Phong đáp xuống thuyền địch, ấn mạnh chân, chiếc thuyền rúng động cơ hồ chìm lỉm, trong lúc đó, một đại hán lao vút mình tới, đại hán chưa kịp tấn công, Khương Phong đã giở "Sách Tuyến Thủ Pháp" vung tay ra, đại hán bị bắn bay khỏi thuyền rơi bõm xuống nước.

Một chiếc thuyền nhẹ của Khương Phong trại lướt tới, Khương Phong nhảy xuống liền, thuyền đó đưa nàng trở lại thuyền to, nàng trở lại thuyền to, nàng nhảy lên nhẹ nhàng như con én

liệng.

Chưa làm gì được đối phương lại bị bao vây trong chớp nhoáng, Tiêu Phối Thu kinh hãi, mồ hôi đượm lạnh trán. Mồ hôi rịn dài xương sống. Y đã thử vọt qua vòng vây mấy lượt, nhưng vô ích, bốn đại hán bằng một thủ pháp kỳ diệu bức thoái trở vào trung tâm như thường.

Không thoát được thì cầm như cá trên thớt, trong trường hợp đó, có sợ hãi cực độ cũng bằng thừa, sợ cũng không khỏi nạn thì sợ làm gì vô ích? Y cố trang sức vẻ thản nhiên. Song y chưa đủ can trường xem cái chết nhẹ như lông hồng, thành ra vẻ ung dung của y miễn cưỡng quá rõ rệt.

Khương Phong cao giọng thốt:

- Thiết đại ca, Tống đại ca, Lý đại ca, Chiến đại ca, họ Tiêu là một tay đại gian ác, hãy hạ sát y đi y còn sống ngày nào là giang hồ còn phong ba ngày ấy.

Đại hán áo gấm đứng bên tả, có đôi mày rậm mắt to, mặt đen như cái chảo, tuổi trẻ hơn hết trong bọn. Khí độ hiên ngang tuy chưa tròn ba mươi tuổi đời nhưng xem chừng kinh nghiệm già dặn, có lẽ y từng vào nguy ra hiểm hằng mấy mươi độ, nghe Khương Phong bảo thế, lạnh lùng đáp:

- Giết y như vặn cổ gà, chỉ cần trở bàn tay là y về chầu tiên tổ ngay, giết làm gì vội cho nhọc bàn tay? Nhưng, giết y rồi, bọn thuộc hạ của y sẽ liều mạng, đồng đảng của y sẽ liều mạng, chúng ta phải bận đối phó. Thiên Phong trại lại nhuộm máu hồng, thành ra vì một lý do nhỏ mọn chúng ta khai trường sát kiếp, làm thương tổn đức hiếu sinh của thượng đế!

Tiêu Phối Thu cười ha hả:

- Các vị minh bạch như vậy, đúng là những bậc thức thời! Chắc chắn các vị là những cao nhân trong võ lâm, nên mới có được kiến thức sâu rộng như vây! Chẳng hay các vị có thể cho tại hạ biết quý tánh cao danh chăng?

Đại hán vừa cất tiếng, đáp liền:

- Hẳn là ngươi đang chờ đợi đồng bọn chứ? Khi nào đồng bọn ngươi đến đây, tự nhiên ngươi hiểu chúng ta là ai, không vội gì hỏi sớm.

Một tràng cười quái dị vang lên, át cả câu nói của đại hán. Tiếp theo tràng cười, một giọng nói đầy ngạo nghễ vọng xuống thuyền:

- À! Tiểu Tử! Tiểu tử đã đến đấy à? Lão bà bà của tiểu tử sẽ cho tiểu tử ăn mấy quả ô mai rim đường!

Một tiếng gió nhẹ rít lên, một bóng người xuất hiện.

Không cần nhìn bóng người đó Phương Bửu Nhi thừa hiểu kẻ mới đến là ai rồi.

Âm thinh của kẻ đó, dù chết xuống mồ, hắn cũng chẳng hề quên.

Vạn lão phu nhân! Bà ấy đã đến.

Hắn vội mò xuống hai ống quần, nhặt những mảnh đất còn ướt trát lên mặt.

Đại hán đối đáp với Tiêu Phối Thu vừa né tránh quả ô mai vụt ngang mặt kêu một tiếng vù, thấy lão bà đứng trước mặt lùn lùn, mập mập, nhếch mép cười hì hì, tay cầm một chiếc trượng cao khỏi đầu người.

Tiêu Phối Thu thở phào, vẻ hân hoan trở về trên gương mặt bao nhiêu điểm mồ hôi tan biến ngay.

Vạn lão phu nhân trừng mắt nhìn y, gắt:

- Uổng cho ngươi phí công xuôi ngược trên giang hồ trong khoảng thời gian dài bao năm nay rồi, vậy mà lai lịch của bốn vị này, ngươi cũng mù tịt!

Tiêu Phối Thu không phiền sự trách cứ đó, cúi đầu thốt:

- Mong bà bà chỉ giáo!

Vạn lão phu nhân thở dài, đưa tay vào một chiếc túi áo lấy ra một quả ô mai, bỏ vào miệng, vừa nhấm nháp vừa gật đầu tiếp:

- Thất Táng Kích Thiết Ôn Hầu, Khai Bi Thủ Tống Quang, Đạp Tuyết Vô Ngân Lý Anh Hồng, và Vạn Nhân Địch Chiến Thường Thắng.

Trong võ lâm Trung Nguyên ngày nay, bất quá chỉ còn thừa lại bao nhiêu cao thủ đó, đáng kể mà thôi.

Bà kể đến đâu, chỉ đến đó, thản nhiên kể thản nhiên chỉ tuy gọi là cao thủ Trung Nguyên, song bà thản nhiên quá, chừng như chẳng xem họ ra gì, chừng như một bậc trưởng thượng giới thiệu bọn tử tôn với khách.

Nghe Vạn lão phu nhân kể xong. Tiêu Phối Thu kinh sợ thất thần.

Chẳng riêng gì y, Bạch Mã Tướng Quân Lý Danh Sanh cũng biến sắc, len lén nhìn sang Châu Phương thì thầm:

- Suốt dãy Trường Giang, đành rằng Thiên Phong Trại và Thu Thuỷ Bang có thanh danh trọng đại. Nhưng Tiêu Phối Thu và Khương Phong bất quá chỉ là những nhân vật hàng thứ, trên giang hồ, cả hai làm sao lôi cuốn được đám cao thủ thượng thặng vào cuộc tranh chấp này? Họ có thừa thời gian gánh vác việc của chúng đâu? Thật nằm mộng ta cũng chẳng tường nổi!

Châu Phương cười nhẹ:

- Khương Phong sắp khai trương một cuộc làm ăn gì to lớn lắm đây, do đó làm khinh động anh hùng hào kiệt võ lâm, tự nhiên là họ kéo đến, chứ cần gì nàng có lôi cuốn bọn này hay khiêu động bọn kia?

Phàm là khách giang hồ, cái gì đó liên quan đến giang hồ là họ chú ý ngay, không đợi mời mà cũng chẳng cần khích.

Tại cục trường, Vạn lão phu nhân tiếp:

- Sau cuộc chiến tại Liên Vân Trang, đến cả Đại Lực Thần Ưng Thất Thủ Đại Thánh phải táng mạng, nhưng bốn vị may mắn được tiêu diêu ngày nay. Thiết tưởng cũng phúc đức bảy mươi đời

tổ tiên cao tựu, rồi các vị lại chứng kiến cuộc so kiếm không tiền khoáng hậu tịa bờ Đông Hải, tầm mắt của các vị phải được mở rộng ra, các vị tìm một nơi nào đó, ẩn dật, dưỡng tánh, tu chân, làm như vậy ít nhất cũng bảo tồn ngươn khí của võ lâm Trung Nguyên trường cửu. Tại sao các vị đến đây?

Thật là bà bà này dù giàu tưởng tượng đến đâu cũng chẳng hiểu nổi!

Sau cuộc chiến tại Liên Vân Trang, bốn đại hán trở nên trầm tĩnh lạ. Giả sử Vạn lão phu nhân có nặng lời hơn nữa, họ cũng chẳng dao động tâm tình, huống hồ mấy lời trách phớt?

Thấy đòn tâm lý chưa gây hiệu quả, Vạn lão phu nhân thở dài tiếp nối:

- Giả sử các vị muốn động thủ, thiết tưởng cũng không nên quá hấp tấp, dù sao thì các vị phải giảng giải cái đạo lý của hành động mà các vị chủ trương…

Thiết Ôn Hầu lạnh lùng:

- Xin nghe chỉ giáo!

Cả bốn đại hán trầm tĩnh quá độ, chừng như họ không muốn phí một giây, một phút lời nói, hành động đúng lúc, nói năng vừa lời, không thừa hơi không dư lực.

Phương Bửu Nhi thầm phục, nghĩ; - “Có như vậy mới xứng đáng hảo hán anh hùng chứ! Có như vậy mới cao mặt nhìn đời qua mỗi lần xuôi ngược giang hồ chứ. Đã biết là không tránh khỏi giao thủ thì khẩu chiến mà làm gì? Thì dành mọi công lực chờ lúc thủ chiến còn hơn!” Vạn lão phu nhân thở dài:

- Chắc các vị khinh thường lão bà bà này, đơn thân độc lực, dựa vào số đông mà rẻ rúng, chẳng cần đối thoại chăng?

Thất Táng Kích lăm lăm trong tay, Thiết Ôn Hầu lạnh lùng buông gọn:

- Một đối một! Xin mời!

Vạn lão phu nhân tiếp tục thở dài:

- Tuổi trẻ, lực cường, tinh tráng, tự nhiên phải hiếu thắng, tự nhiên phải khinh già. Tuy nhiên…

Bất thình lình, bà cử trượng, quét rạ..

Nơi đầu trượng phát sinh muôn ngàn hoa mai. Vạn lão phu nhân lẩm nhẩm:

- Muốn đánh thì đánh, nếu già không thắng, ngươi hãy xuất hiện nhé!

Ai xuất hiện?

Hiển nhiên, bà thốt với viện thủ của bà, nhưng viện thủ ở đâu?

Trên bờ? Trong một chiếc thuyền nào đó? Chẳng lẽ ở ngay trong một chiếc túi áo của bà? Nếu viện thủ ở xa. Bà nói nhỏ quá làm sao nghe lọt?

Thiết Ôn Hầu không dám phân tâm nhìn quanh, ba đại hán kia đảo mắt ra bốn phía, chẳng thấy bóng dáng người nào cả.

Ai ai cũng kinh dị, họ muốn biết lão bà bà cổ quái này ước hẹn nhân vật nào đến đây, làm hậu thuẫn cho bà, trong khi bà làm hậu thuận cho Tiêu Phối Thu, chống lại Thiên Phong Trại.

Vũ khí của song phương không thuộc loại thông dụng, vũ khí đó sáng chế theo ngoại môn. Do ý tưởng của người xử dụng mà thành hình, họ không lập dị song họ muốn tuyệt kỹ của họ trở thành độc đáo trên giang hồ.

Cho nên, bằng vào thanh danh của họ, bằng vào vũ khí độc đáo của họ, mọi người hiện diện đều chăm chú theo dõi cuộc đấu, nhất định là hi hữu trên thế gian, dù không có tầm quan trọng bằng cuộc so tài giữa người áo trắng với Tử Y Hầu bên bờ sông Đông Hải trước đây mấy hôm.

Trong thoáng mắt, Vạn lão phu nhân đã phát xuất ba chiêu. Chiêu thứ nhất Loạn Điểm Lê Hoa áp dụng thương pháp Lê Hoa Thương.

Song kích của Thiết Ôn Hầu hoàng ngang, hóa giải dễ dàng bằng chiêu Thập Tự Quái Trượng. Vạn lão phu nhân thu trượng về phóng ra chiêu Tề My Ngũ Hành Côn, tiếp theo một chiêu nữa, chiêu Ngọc Đái Thúc Kim Bào.

Thiết Ôn Hầu xoay mình nửa vòng, dùng kích thay câu, tung ra chiêu Dã Mã Phân Tông một chiêu trong tuyệt học của Bửu Gia Trại tại Sơn Tây, có cái tên là Vạn Thắng Vô Địch Câu.

Vạn lão phu nhân, thân hình đã lùn, lại rùn thấp xuống, như con ốc thu mình lòn qua bên chớp chiếc trượng lên, như khổng tước xoè cánh, trả lại một chiêu “ Hoành Tảo Thiên Sát Mã”.

Thiết Ôn Hầu tán:

- Khá đấy!

Song kích thay côn, quét ra, đầu kích vẽ thành hình chữ thập chuyển chạm vào đầu trượng hơn là tìm chọt vào thân thể địch. Y áp dụng chiêu thức lợi hại thuộc ấn quyết chữ Tỏa trong Đoạt Pháp Truy Hồn Thập Tam Đoạt.

Trong võ lâm, người ta thường nói:

“Một tấc ngắn một tấc nguy.” Dùng vũ khí ngắn, trước tiên nguy cho người xử dụng. Người xử dụng thắng thế rồi, thì đối phương sẽ nguy ngược lại. Bởi vũ khí ngắn nhập nội được rồi, người xử dụng vũ khí dài, chẳng hạn trượng, không còn làm sao day trở kịp.

Mà, khi hai cao thủ giao đấu, một sự lúng túng nhỏ cũng đủ gây tai hại rồi, đợi gì phải hoàn toàn bị dồn vào thế kẹt?

Ở đây, vũ khí dài gặp vũ khí ngắn đã là một khắc kỵ rồi, những chiêu thức do Thiết Ôn Hầu thi triển, lại có tánh cách khắc chế võ công của Vạn lão phu nhân, đó là điều bất lợi cho bà ta.

Bà sôi giận, luôn luôn biến chiêu, nhưng càng biến chiêu càng bị khắc chế, cuối cùng vẫn kẹt trong lúng túng như thường.

Cuộc chiến nan phân thắng bại, Tiêu Phối Thu đứng bên ngoài hết sức khẩn trương.

Lý Danh Sanh nắm tay Châu Phương, thốt:

- Bách Bửu Trượng là một trong số mười ba loại vũ khí tân kỳ, thuộc ngoại môn dị phái. Theo

thứ tự xếp loại thì đứng trên Thất Táng Kích, bởi chỗ dài ngắn bất đồng, mà cũng do phần diệu dụng vô biên, nhờ chiều dài mà ngăn chận được địch thủ nhập nội, nhưng tại sao chẳng thấy Vạn lão phu nhân thi triển sở năng, để đến nỗi bị đối phương dồn vào lúng túng?

Phương Bửu Nhi buột miệng tiết lộ:

- Chiếc trượng của bà ta đã bị kẻ địch khác đánh gãy trước đây rồi, còn đâu nữa mà dùng? Có lẽ chiếc trượng trong tay bà hiện giờ, là vật giả đấy!

Chính Tiêu Phối Thu cũng ứng tiếng:

- Từ lâu, nghe Bách Bửu Trượng của phu nhân lợi hại vô cùng, tại sao tiền bối không xử dụng sở năng. Cho bọn tại hạ được thấy cái hay của hàng tôn trưởng?

Y muốn Vạn lão phu nhân thủ thắng ngay, cho nên y cao giọng nhắc nhở bà, y cứ tưởng bà khinh địch mà không cần xử dụng đến vật sở cậy, bà kéo dài cuộc đấu vô ích.

Thực ra, đúng như Phương Bửu Nhi đã tiết lộ, chiếc Bách Bửu Trượng đã bị hủy diệt từ lâu, hiện tại trong tay bà chỉ là vật tạm, nhờ bà có kinh nghiệm phong phú về trượng pháp, cho nên chẳng ai nhận thức ra là vật giả. Bảo bà lấy một vật giả, xử dụng như vật thực, thì bà làm sao làm được? Vật gì có chứa đựng đủ Bách Bửu đâu? Chẳng có một pháp bửu nào trong chiếc trượng, thì bà còn làm gì hơn là nghinh chiêu, hóa thức, cốt giữ cho đừng bại trước một đối thủ cũng lợi hại chẳng kém bà?

Nhờ kinh nghiệm phong phú, dần dần bà chuyển cục diện từ lúng túng đến quân bình và giờ đây, tuy không thủ thắng nổi, bà cũng không bại được.

Nghe Phương Bửu Nhi tiết lộ như vậy, bà sôi giận quát to:

- Tiểu tử nói gì chứ?

Rồi bà mắng luôn Tiêu Phối Thu:

- Ngu! Ngươi ngu lắm! Ngươi đề tỉnh ta, là ngươi cảnh giác luôn đối phương, nếu ta không tận dụng sở năng thì đối phương sẽ tung ám khí trước, biết chưa?

Đúng như bà lo ngại, Thiết Ôn Hầu vung kích trong tay tả, đường kích bay qua, Vạn lão phu nhân hụp đầu xuống, đổi bộ vị liền.

Kích, dài độ ba thước, nhưng vừa bay ra, từ đầu kích, có một vật dài, nối tiếp một chiêu độ một thước ba tấc.

Kích vung ra, bằng vào thân kích thì chẳng đúng tầm, chạm địch, nhưng với chiều dài nối tiếp đó mũi kích thừa chạm vào địch. Cho nên, chiêu thức xem thì chẳng khác nào đánh dư, thực sự thì thừa hạ đối thủ.

Vạn lão phu nhân hụp đầu xuống, đổi bộ vị cấp tốc, bà xoay tròn thân hình lùn, mập, như con trốt tháo ra khỏi vòng chiến độ năm thước.

Thiết Ôn Hầu hét lớn:

- Trúng này!

Ngọn kích trong tay hữu bay ra, từ đầu kích, bảy điểm tinh quang xẹt tới, nhắm đúng bảy huyệt đạo nơi xung yếu trước ngực và bụng của Vạn lão phu nhân, cùng gương mặt bà.

Đồng thời, tay tả thu ngọn kích kia trở về, rồi lập tức phóng theo từ đầu kích, bắn ra một đường dây tơ bạc, dây tơ tháo thẳng, cứng như ngọn thương, nhắm đôi chân của phu nhân, định quấn quanh.

Xem đó, đôi Thất Táng Kích đã nhả ra những gì chất chứa trong lòng rỗng, tấn công Vạn lão phu nhân từ đầu xuống chân cùng một lúc.

Tình thế hết sức nguy ngập, Vạn lão phu nhân chỉ còn cách ngả ngửa người về sau, lăn tròn đi nhanh chóng, may ra mới tránh được những đòn hiểm độc của đối phương.

Nhưng Vạn lão phu nhân khỏi làm gì cả, ngoài cái việc hoang mang trong một thoáng.

Nên biết, đầu đường giây tơ bạc, còn có một mũi nhọn, nếu đầu giây chạm ngay chân, chân bị mũi nhọn đâm vào áp lực có thể làm gãy chân, nếu trịch ra ngoài, thì giây quấn quanh chân, đối phương sẽ giật tay, phu nhân phải mất thăng bằng, ngã nhào.

Đang lúc vạn phần nguy cấp một bóng người từ không trung đáp nhanh xuống, đứng trước mặt Vạn lão phu nhân.

Cộc! Cộc! Cộc!

Mấy tiếng cộc cộc vang lên, bảy điểm tinh quang từ đầu kích của Thiết Ôn Hầu bay tới, bắn trọn vào mình người mới đến như chạm vào tượng gỗ.

Mà, nếu là tượng gỗ, những điểm tinh quang sẽ xuyên thủng như thường, nhưng thân hình đó có một tiềm lực bốc ra những điểm tinh quang vừa chạm vào, là bật dội trở lại, chỉ gây nên âm hưởng cộc cộc vô tích sự.

Bảy điểm tinh quang bị bắn dội trở lại, song đường giây tơ bạc lại quấn quanh chân người đó.

Chính mũi nhọn của đường giây chạm vào chân người đó, bật ra tiếng leng keng, như chạm vào vật thể bằng sắt.

Người đó xuất hiện rồi, đứng lặng, thẳng mình, tròn mắt nhìn Thiết Ôn Hầu.

Tất cả mọi người quanh cục trường đều biến sắc, Thiết Ôn Hầu cũng bối rối, sự xuất hiện của người đó đảo lộn cả tình thế, vừa cứu vãn Vạn lão phu nhân khỏi cơn nguy mà cũng vừa đưa Thiết Ôn Hầu từ ưu thế trở về nguy cảnh.

Lập tức, Thiết Ôn Hầu co tay giật mạnh đường giây, mong giật hổng chân người đó.

Nhưng, đường giây chưa được giật thẳng, một bóng người nữa, vận áo vàng từ trên không rơi xuống, rơi đúng trên đường giây, chiếc xác đè lên đường giây, thành thử thay vì giật đường giây, bị cái đè đó đường giây thun lại kéo luôn Thiết Ôn Hầu hơi chồm tới một chút.

Đường giây dính liền với kích, cánh tay Thiết Ôn Hầu nhói lên năm ngón tay lỏng liền, ngọn kích rơi xuống.

Khai Bi Thủ Tống Quang, Đạp Tuyết Vô Ngân Lý Anh Hồng, Vạn Nhân Địch Chiến Thường

Thắng chớp động thân hình, cùng lướt tới.

Người xuất hiện trước, có thân hình vừa cao vừa ốm, mặt xanh vận chiếc áo rộng dài, nơi áo có gắn đủ bảy điểm tinh quang của Thiết Ôn Hầu, bảy điểm tròn tròn như nút áo, không bắn sâu hơn, mà cũng không rớt xuống.

Kỳ quái thật, chẳng khác nào bảy điểm đó do keo gắn vào.

Người vận áo vàng đến sau, ngồi xếp bằng tròn, dưới mông là đường giây bạc, đường giây bị giữ cứng, như bị chôn chặt dưới chân núi.

Thiết Ôn Hầu dù chưa buông kích cũng chẳng tài nào kéo về nổi.

Tác giả, người đó điểm một nụ cười, quái dị vô tưởng trên thế gian này, chẳng ai cười như vậy. Cho rằng lão mếu, thì lý do gì lão phải mếu.

Điểm kỳ lạ nhất là miệng lão bành ra. Với cái vẻ cười bành ra làm sao mãi y làm vậy, từ lúc xuất hiện đến mấy phút sau, như một nụ cười trên hình tượng, cười mãi muôn đời, khi nào tượng bị hủy diệt thì nụ cười mới tan biến.

Miệng điểm nụ cười, nhưng gương mặt không cười, vì gương mặt lạnh lùng quá! Gương mặt không cười, thì tâm tư chẳng cười là lẽ đương nhiên rồi, thứ nụ cười đó không mang lại một hoà dịu nào trong cục diện.

Trong hai người, Phương Bửu Nhi nhận ra người tới trước chính là Mộc Lang Quân.

Sự kiện đó làm cho hắn sững sờ. Dừ nằm mộng, hắn cũng chẳng tưởng là Vạn lão phu nhân lại kêu gọi đến Mộc Lang Quân. Thì mới ngày nào đây, song phương là đôi tử đối đầu, bao nhiêu báu vật của Mộc Lang Quân, bị phu nhân cuỗm sạch!

Tại sao, hiện tại họ lại liên kết với nhau? Họ quên thù trước? Họ trở nên thân mật?

Hắn có biết đâu trên giang hồ, có nhiều sự việc mà lý trí không suy lường được?

Hôm nay là bọn, ngày mai là thù, và ngược lại. Chẳng qua lợi quyền bắt buộc, chẳng qua, phần đông đều chạy theo lợi quyền, họ theo dõi võ nghiệp để lập sản nghiệp, lợi là họ theo, lợi là họ quên thù, hại là họ bỏ, bỏ cả những người ruột rà, thâm thích.

Bởi hắn chưa từng trải, nên hắn phải lấy làm lạ, hiện tại hai kẻ tử đối đầu cùng đứng chung một cánh.

Mộc Lang Quân tài nghệ như thế nào, Phương Bửu Nhi thừa hiểu, lão xuất hiện rồi, hắn càng lo sợ cho Khương Phong, bốn đại cao thủ Trung Nguyên, tuy hắn không dám cho bốn cao thủ Trung Nguyên hèn kém, song hắn nghĩ, dù sao thì cuộc tranh chấp sẽ phải gay go hơn nhiều với những người vừa tham dự.

Nhất là lão nhân áo vàng, đang ngồi đè lên đường giây tơ bạc của Thiết Ôn Hầu.

Lão nhân đó là ai?

Bốn đại hán, cao thủ Trung Nguyên, chừng như chẳng xem Mộc Lang Quân ra gì, họ chú mắt nhìn lão nhân áo vàng, trong ánh mắt của họ có vẻ kinh khiếp rõ rệt.

Khai Bi Thủ Tống Quan từ từ hỏi:

- Từ lâu, từng nghe dang Cực Thiên Mậu Thổ Cung, trông qua thần tình của bằng hữu, tại hạ có thể nghĩ rằng bằng hữu từ Mậu Thổ Cung đến đây, có phải vậy chăng?

Vạn lão phu nhân bật cười hắc hắc:

- Trẻ con khá đó, có nhãn lực đáng ngợi lắm!

Tống Quan không màng đến lời khinh miệt trẻ con đó, nhìn lão nhân áo vàng lượt nữa trầm giọng hỏi tiếp:

- Tại sao bằng hữu không đáp cho một lời? Hay không muốn tiết lộ danh tánh?

Lão nhân áo vàng đưa tay chỉ lỗ tai lão, rồi lắc đầu.

Phương Bửu Nhi tỉnh ngộ, hắn nghĩ:

- “Thì ra, lão ấy mang tật điếc!” Hắn nhìn sang bốn đại hán, thấy họ càng biến sắc hơn lúc trước.

Tất cả cùng lẩm nhẩm một lượt:

- Thổ Long Tử...

Hắn nhìn sang bọn Lý Danh Sanh, Châu Phương, thấy cả hai càng thảm hại gấp trăm ngàn lần. Gương mặt họ tái nhợt như màu da chết.

Hắn lấy làm lạ thầm nghĩ:

- “Cái lão già điếc này, lợi hại như thế nào mà ai ai cũng khiếp sợ cực độ như thế?” Châu Phương nắm tay hắn, lôi ra xa thì thầm:

- Thổ Long Tử là thiếu chủ nhân trong Mậu Thổ Cung, điếc từ lúc sơ sanh, lại câm, nhưng võ công cực kỳ cao diệu, nghe nói không kém Kim Hà Vương, Thủy Thần Quân chút nào. Tánh tình táo bạo, động một tí là phẫn nộ, hung dữ còn hơn một đại ma đầu chính tông, bình sanh có tật hiếu sắc, bất cứ trong trường hợp nào, gặp gái đẹp là bắt cho kỳ được, để gian dâm...

Bỗng, y ngừng bặt câu nói và nhìn ra cục trường.

Lúc đó, Thổ Long Tử không nhìn ai, đội mắt lão dán chặt vào người Khương Phong, đôi mắt dần dần ngời sáng, một màu lửa đỏ.

Màu đỏ của lửa dục, chắc chắn như vậy rồi, nếu Châu Phương nói đúng tâm tính lão.

Khương Phong một nữ trung hào kiệt, xuất hiện trên giang hồ chưa được bao lâu, nổi danh bá chủ suốt dải Trường Giang, tánh tình cương liệt, từng sát hại bao nhiêu người không gớm tay, tanh mũi, mặt chẳng nháy mày chẳng cau, bình thường chẳng một ai dám nhìn nghinh nàng, giang hồ quen xem nàng là nam tử, hơn là nữ nhân, giờ đây, đối trước Thổ Long Tử, chẳng khác nào một con cừu non trước mãnh hổ, nàng nghe điện lạnh chạy từng luồng, từng luồng khắp cơ thể, vô hình trung nàng từ từ bước từng bước một, lùi lại, lùi lại xa, lùi mãi đến tận bên thuyền.

Nếu chỉ lùi thêm một bước nữa, là nàng rơi tùm xuống nước.

Nhưng dù nàng muốn lùi, dù có rơi xuống nước, cũng chẳng còn kịp.

Thổ Long Tử, đang ngồi xếp bằng tròn, đè lên đường giây tơ bạc, vụt chớp mình lên.

Không một cao thủ nào tại cục trường thấy lão giở thân pháp nào, chỉ thấy thân hình lão chớp lên, như một người đang ngồi, nhít động để thay đổi tư thế, khi thân hình lão im lặng, trong lòng lão đã có thêm một người.

Người đó, là Khương Phong, trại chủ Thiên Phong Trại.

Lão đưa tay ve vuốt, âu yếm nàng, lão cúi mặt xuống, lão hôn hít lão siết mạnh nàng ra chiều say mê đắm đuối lắm.

Bốn cao thủ Trung Nguyên, uổng mang tài cao quán thế uổng đứng trong hàng ngũ võ lâm, uổng xưng anh hùng, lúc đó bất động, giương mắt nhìn một lão nhân dâm dật bày trò trơ trẽn đối với một kẻ nhược chất liễu bồ.

Bốn gã vệ sĩ của Khương Phong thấy chủ nhân bị nhục, cùng hét lên, cùng nhào tới.

Thổ Long Tử, một tay ôm cứng Khương Phong, tay kia phất ra một vòng. Bốn tên vệ sĩ bị gió trốt hốt trọn, cuốn bổng lên cao, gió trốt tung chúng ngoài xa, rơi trên mặt hồ, tiếng kêu lủm bủm.

Rồi lão hoành tay lại, giật phắt ngực áo Khương Phong. Một tiếng soạt vang lên, ngực áo rách toạt, bày khuôn ngực trắng mịn, đôi bồng đảo căng lộ no tròn, lão nhân đưa tay xoa xao trên hai vầng tròn trắng mịn, mắt híp say sưa.

Khương Phong vừa khẩn trương, vừa phẫn uất, vừa thẹn thùng, rú lên một tiếng lớn, bất tỉnh liền.

Bốn đại hán vẫn trầm tĩnh như thường, tất cả đều tuốt vũ khí cầm tay, nhưng đứng lặng tại cửa khoang thuyền, chừng như họ cần bảo vệ số châu báu gì bên trong khoang, hơn là phải quan tâm đến tình trạng của Thiên Phong Trại Chủ.

Khương Phong bị uy hiếp, họ không nhúc nhích, Khương Phong bị làm nhục, họ vẫn bất động mặc dù họ hờm vũ khí. Mặc dù họ là những nhân vật thượng thặng trong võ lâm Trung Nguyên, như Vạn lão phu nhân đã tuyên bố.

Sư kiện đó, làm cho Phương Bửu Nhi bất bình, rồi từ bất bình đến phẫn uất, hắn thầm nghĩ:

- "Bọn này uổng mang tiếng anh hùng, thấy nữ nhân yếu đuối bị uy hiếp mà vẫn thản nhiên được! Ta tuy chẳng biết võ công, song có thể nào lấy mắt nhìn cái lão câm điếc đó giở trò dâm trơ trẽn như thế?" Máu nóng bừng lên, đôi má hắn đỏ rực, hắn bất chấp sanh tử, hét lên một tiếng, nhào bổ tới Thổ Long Tử, đồng thời mắng:

- Lão súc sanh, có buông người ra ra không?

Thổ Long Tử làm gì nghe lọt tiếng mắng của hắn? Lão cứ mân mê cơ thể của Khương Phong, chẳng buồn nhìn hắn.

Mộc Lang Quân, Vạn lão phu nhân thấy hắn, cùng quắc mắt ngời ánh hung quang. Mộc Lang Quân chưa kịp nói gì thì Vạn lão phu nhân bật cười khanh khách:

- À! Tiểu quỷ! Lại là ngươi! Ở đâu cũng có mặt ngươi, dù ngươi trát bùn đầy mặt, ta vẫn nhận ra ngươi dễ dàng! Tiểu quỷ ăn một quả ô mai rim đường của ta đây!

Mộc Lang Quân bước nhanh tới trước mặt hắn, trầm giọng hỏi:

- Cái gã to đầu ở đâu? Ngươi bảo hắn ra đây, ra ngay đây nói chuyện với ta!

Hai bàn tay lão vươn ra, mười ngón xòe thẳng, mười ngón đó vừa xòe lại vừa co, rồi xòe ra, mấp máy như muốn bóp nghẹt con người mà lão đòi gặp mặt. Giả sử lúc đó, Hồ Bát Sầu xuất hiện, chắc lão chẳng cần nói một tiếng nào, lão vồ ngay như cọp đói mười hôm gặp mồi ngon.

Toàn thân lão rung rung, mắt lão đỏ ngầu, niềm oán độc như toé ra quanh lão.

Vạn lão phu nhân lạnh lùng tiếp:

- Thủy Thiên Cơ vắng mặt, Tử Y Hầu chết rồi, còn ai bảo vệ ngươi?

Tiểu quỷ bước lại đây cúi đầu van xin bà nội đi, bà sẽ buông tha cho mà sống đời!

Bọn Thiết Ôn Hầu giật mình khi nghe Vạn lão phu nhân nhắc đến mấy nhân vật đó, họ chú ý nhìn Phương Bửu Nhi, bây giờ mới nhận ra hắn, nơi bờ biển Đông Hải ngày đó, họ có thấy hắn trên chiếc thuyền buồm ngũ sắc.

Phương Bửu Nhi ưỡn ngực, càng lớn tiếng hơn, mắng:

- Ta cứ tưởng các ngươi là con người, không ngờ tất cả đều là súc sanh, các ngươi có giết ta, ta cũng cầm như là đi rừng chạm phải rắn độc, đừng tưởng...

Mộc Lang Quân bật cười ghê rợn, xoay lòng bàn tay chụp ngay xuống đầu hắn.

Bọn Thiết Ôn Hầu toan can thiệp, song Cẩm Y Hầu Châu Phương nhanh chân bước tới, nắm lưng áo Phương Bửu Nhi cười lạnh thốt:

- Đường đường là một thiếu chủ Thanh Mộc Cung lại uy hiếp một tiểu tử chưa ráo máu đầu! Hắn là thư đồng của ta đấy, một nhân vật như ngươi lại có liên quan với hắn à?

Mộc Lang Quân hét to:

- Cút ngay!

Lão vung bàn tay, phất tạt qua, Châu Phương ngã nhào buông ngay Phương Bửu Nhi.

Vừa lúc đó, Thiết Ôn Hầu lại chụp kịp Phương Bửu Nhi, giữ cho hắn khỏi ngã theo Châu Phương, y vừa đẩy hắn vào trong khoang vừa bảo:

- Vào đó, ở yên, đừng thập thò ra nữa!

Y đẩy nhẹ, nhưng công lực của y lại mạnh, thành thử Phương Bửu Nhi thay vì ngã theo Châu Phương, lại ngã chúi vào khoang thuyền.

Từ nơi sau bức màn cửa khoang, có tiếng rú lên thất thanh:

- Bửu nhi!....

Thì ra, hắn ngã, gây tiếng động, người ở sau bức màn kinh hãi thò đầu ra, người đó nhận được hắn kêu lên.

Người vừa kêu lên, có âm thanh rất quen thuộc, hắn chưa kịp nhớ ra, liền theo tiếng kêu, sáu cánh tay đã đón thân hình hắn.

Đến lúc đó, chẳng phải một người kêu lên tiếp nối, mà đúng là ba người tất cả cùng phát âm một lượt!

- Trời! Bửu nhi! Ngươi lại đến đây!....

Mùi thơm thoang thoảng bốc đến mũi hắn, hắn hiểu ngay những kẻ đón hắn trong vòng tay, là nữ nhân, hắn đảo mắt nhìn, nhận ra ba thiếu nữ trong số những thiếu nữ trong thuyền buồm ngũ sắc bị Kim Hà Vương trục xuất.

Ba thiếu nữ vừa kinh dị, vừa hân hoan, chúng thành thật mừng rỡ gặp lại Phương Bửu Nhi, nàng nào cũng rơi lệ.

Rất có thể những hạt lệ đó phát xuất từ thương tâm cho hoàn cảnh chúng, thương cảm cho hoàn cảnh của Phương Bửu Nhi, chúng ôm cứng lấy hắn, nức nở.

Lệ của chúng rơi ướt mặt Phương Bửu Nhi, rồi chúng thay nhau cúi mặt xuống, hôn hắn, dù mặt hắn trát đầy bùn.

Sau cùng, mặt hắn đẫm lệ, hắn cũng chẳng rõ là mình có khóc theo ba thiếu nữ chăng?

Trong những trường hợp như vậy lời nói nào cũng là thừa cho nên tất cả để cho lòng thổn thức, chẳng ai cất tiếng nào.

Cũng như nhau, tất cả đều trải qua những cảnh hãi hùng, riêng về Phương Bửu Nhi thì vô kể, có thể bảo là từ ngày rời mái ấm của ngoại công, chẳng ngày nào hắn không rơi vào nguy, lọt vào hiểm, ngoài ra hắn còn bơ vơ, cô độc, bất mãn, ưu sầu, đau khổ.

Được dịp trút bớt sầu đau, hắn hòa mình cùng ba thiếu nữ, để mặc nguồn lòng lai láng...

Bỗng, có giọng nói lạnh lùng vang lên đâu đây:

- Rõ gớm! Mới ngần ấy tuổi mà biết ôm biết ấp thiếu nữ nhà người!

Thân lắm chăng? Hừ!

Phương Bửu Nhi giật mình đỏ mặt, cấp tốc vùng ra khỏi vòng tay của ba thiếu nữ.

Hắn nhìn ra, thấy một thiếu nữ, gọi là thiếu nữ chứ nàng không bao nhiêu tuổi, đang ngồi trên mặt bàn, mặt lạnh như tiền nhưng nhìn kỹ thấy đôi má hơi đỏ, đôi mắt cũng đỏ. Nàng trừng trừng nhìn về phía hắn.

Nàng, là tiểu công chúa, con gái Tử Y Hầu, trông thoáng qua là Phương Bửu Nhi nhận ra ngay.

Phương Bữu Nhi sững sờ, ngây người nhì nàng.

Bọn thiếu nữ cười hì hì:

- Tiểu công chúa cứ chọc phá mãi! Chúng tôi, là đại thơ thơ của hắn, chúng tôi hôn hắn cũng được lắm chứ!

Tiểu công chúa hừ lạnh:

- Các ngươi cho như vậy là không quan hệ à?

Các thiếu nữ lắc đầu:

- Chẳng quan hệ gì cả!

Tiểu công chúa hét lên một tiếng, từ trên mặt bàn nhảy vọt xuống, ôm cứng Phương Bửu Nhi, há miệng cắn vào cổ hắn, hằn học:

- Tiểu quỷ! Tiểu quỷ! Tại sao ai ai cũng thích ngươi? từ này thì sửa đổi lại đấy, sửa đổi cách nào cho chẳng con ai thích ngươi muốn hôn ngươi nữa đấy!

Phương Bửu Nhi lúc đó chẳng biết được mình đê mê khoan khoái hay bực dọc, cái cắn của nàng có êm hay có đau, hắn chỉ hận mình không thể há miệng cắn lại vào má nàng...

Hắn không cắn nàng, nhưng nàng rời cổ đưa miệng đến má hắn, cắn vào một cái, rồi hai cái, rồi ba cái, lần này thì hắn nghe đau thật, hắn kêu lên oái một tiếng, rồi hắn hít hà.

Tiểu công chúa bật cười sằng sặc:

- Đau à? Cho ngươi đau, đau mà chết đi cho rảnh!

Đoạn nàng đấm Phương Bửu Nhi một đấm, rồi nhảy lên mặt bàn quay lưng về hắn, không nhìn hắn nữa.

Phương Bửu Nhi đưa tay xoa hai má, rồi ôm bụng sững sờ.

Bọn thiếu nữ bật cười khúc khích, chúng không cười lớn, nhưng cười bằng thích, gập lưng lại mà cười.

Vừa lúc đó, có tiếng gọi:

- Đại ca!....

Phương Bửu Nhi vội quay lại nhìn ra cửa thuyền thấy Ngưu Thiết Lan, hắn chưa kịp nói gì, tiểu công chúa cũng đã quay lại, hừ một tiếng:

- Ngươi gọi hắn là đại ca? Hừ! Thì ra hắn có bà vợ sồn rồi hắn còn có em gái sồn! Hay quá! Hay quá!

Nàng lại nhảy xuống.

Ngưu Thiết Lan đỏ mặt! Phương Bửu Nhi cũng đỏ mặt. Hắn bảo Ngưu Thiết Lan:

- Đừng để ý đến nàng, nàng điên đấy!

Hắn vừa dứt tiếng, tiểu công chúa đã chồm tới, cắn vào má hắn.

Bên ngoài mũi thuyền, chợt có tiếng rú thảm vang lên.

Thiết Ôn Hầu vẫn thủ chiếc Thất Táng Kích trong tay, Khai Bi Thủ Tống Quang đưa bàn tay đặt ngang ngực, Đạp Tuyết Vô Ngân Lý Anh Hồng hờm sẵn ngọn Tỏa Hầu Luyện Ngân Thương mười hai đốt, còn Vạn Nhân Địch Chiến Thường Thắng tay tả cầm một chiếc nặng ba mươi bảy cân, tay hữu một chiếc nặng bốn mươi tư cân, hai chiếc Tinh Cương Báo Vĩ Tiên vặn mắt trúc nặng chung tám mươi mốt cân đúng.

Cả bốn người đứng tại cửa khoang thuyền như bốn vị thiên thần, ngăn chận Mộc Lang Quân, họ trầm lặng như bốn tượng gỗ.

Dù quen tánh xem dưới mắt không người, đứng trước bốn cao thủ Trung Nguyên, Mộc Lang Quân cũng thấy chột dạ. Qua phút giây do dự, lão trầm giọng hỏi:

- Cái việc này, các người nhất định can thiệp?

Thiết Ôn Hầu buông gọn:

- Phải!

Vạn lão phu nhân thở dài:

- Đáng tiếc! Đáng tiếc! Hào kiệt trong võ lâm Trung nguyên bắt đầu từ Liễu Tùng, đến nay đã hơn mấy mươi người táng mạng rồi! Bạch Tam không dở sống dở chết, không dám ở hẳn tại nhà, không biết lão đó phiêu lãng phương trời nào? Còn lại có các ngươi, bốn người, không ngờ giờ đây bốn người lại toan tìm cái chết!

Thất Táng Kích Thiết Ôn Hầu lạnh lùng; - Phải! Chúng ta đi tìm cái chết đây! Xin mời!

Vạn lão phu nhân mỉm cười; - Tiểu tử! gấp chết lắm sao?

Ngoài miệng thì nói thế trong thâm tâm, bà đắn đo kỹ lắm, đành rằng bọn đệ tử Thiên Phong Bang không đáng cho bà lưu ý, nhưng bốn địch thủ kia liệu bà có làm gì nổi họ chăng?

Mộc Lang Quân lại càng do dự hơn bà nữa, cho đến lúc đó mà lão vẫn chưa dám xuất thủ.

Lão nghĩ dù có Thổ Long Tử, chưa hẳn gì cả ba thừa sức đánh bại bốn người kia.

Tiêu Phối Thu thì chẳng đáng kể lắm rồi, đó là lẽ cố nhiên, cục diện chỉ còn bằng vào Thổ Long Tử thôi, tuy chưa hoàn toàn tin chắc phe lão nắm cơ tất thắng, lão vẫn hy vọng ở tài nghệ của Thổ Long Tử.

Có thể bào Thổ Long Tử hiện tại là cây trụ nhánh cho cả ba nương tựa vào mà duy trì tình thế.

Nhưng Thổ Long Tử còn quan tâm gì đến cục diện, lão là con quỷ háo sắc, ôm gọn Khương Phong trong lòng rồi, thì lão còn nghĩ đến ai?

Lúc đó, dù trời nghiêng, đất sụp, chưa hẳn lão bừng tỉnh đê mệ..

Mộc Lang Quân bước tới cạnh Thổ Long Tử, vỗ nhẹ tay lên đầu vai lão, rồi đưa tay chỉ Thiết Ôn

Hầu.

Thổ Long Tử bất động, như chẳng trông thấy gì.

Mộc Lang Quân bực tức mắng:

- Có gái đẹp rồi, chẳng màng đến sanh mạng là gì nữa!

Lão dám mắng, vì lão chắc chắn là Thổ Long Tử chẳng nghe gì.

Vạn lão phu nhân cười nhẹ; - Đừng rối lên như vậy! Ta có biện pháp!

Bà bước đến, vỗ tay lên vai Thổ Long Tử đoạn kéo dạt hai cánh tay lão ra, dùng ngón cái chỉ vào khoang thuyền.

Dấu hiệu đó, ai ai cũng hiểu bà ngầm bảo Thổ Long Tử là trong khoang thuyền còn mấy thiếu nữ nữa.

Thổ Long Tử nhìn theo hướng ngón tay của bà, vụt đứng lên lão vung một cánh tay, trong cánh tay Khương Phong vẫn còn bị kẹt, qua cái vung tay của lão, nàng bị tung xuống nước.

Trước đó, Ngưu Thiết Oa và người nhị đệ của gã, bị Tiêu Phối Thu và Khương Phong đạp chân lên vai, đẩy cả hai xuống nước, không rõ cả hai cãi nhau như thế nào, mà anh em lại ẩu đả với nhau, quậy nước đùng đùng.

Ngưu Thiết Oa luôn mồm hét:

- À! Ngươi đã lấy vợ rồi! Khá lắm! Khá lắm!

Ngưu Thiết Hùng cũng cao giọng quát trả:

- À! đại ca ngày nay ra vẻ quá rồi! Hay lắm! Hay lắm!

Chẳng ai hiểu họ nói gì, chẳng ai rõ nguyên do họ choảng nhau, và thực sự họ choảng nhau hay họ đùa dai với nhau. Có điều cả hai chẳng ai quan tâm đến tình thế quanh họ, song phương sắp khai diễn cuộc tử chiến, họ cũng chẳng màng, mỗi người cứ nói, cứ hỏi, theo ý mình, chẳng ai đáp lời ai cả. Đúng là một bọn ngu xuẩn.

Bất chợt, một người rơi xuống nước, bên cạnh Ngưu Thiết Oa gã mới im mồm đưa tay hứng người đó gã cười toe toét, lẩm bẩm:

- Lại một thiếu nữ! Lạ quá, sao nàng chẳng mặc y phục?

Người đó hẳn nhiên là Khương Phong, nàng đang bất tỉnh, bị nước lạnh bắn vào mình, vụt mở mắt.

Một cơn gió vờn qua, gây nhột nhạt cơ thể, nàng mới phát giác ra mình trần truồng như nhộng, lại nằm gọn trong lòng một nam nhân, thẹn quá hóa phẫn, bất kể kẻ đang ôm nàng là ai, vung quyền đấm liền.

Nhưng, vừa tỉnh lại công lực chưa bình phục dồi dào, giả dĩ Ngưu Thiết Oa lại cứng gân cứng xương, tay nàng đấm vào mình gã chẳng khác nào đấm vào bao cát, chẳng làm đau đớn gã chút nào cả.

Nàng đấm luôn mấy đấm Ngưu Thiết Oa vẫn trơ trơ, hơn thế, gã càng ghì nàng chặt chẽ hơn, gã mỉm cười, thốt:

- Đừng nhúc nhích, cô bé, nhúc nhích mãi vuột khỏi tay tôi bây giờ, rơi xuống nước lại khổ đấy! Nước về đêm lạnh lắm!

Bình sanh, có khi nào Khương Phong chịu lắm nhục nhã như lần này? Nhưng, nàng còn làm gì hơn? Nhục thì đành phẫn uất, chẳng phát tiết được niềm phẫn uất, nàng lại hôn mê như cũ.

Ngưu Thiết Hùng vỗ tay cười lớn:

- Ha ha! Trời ngó đại ca rồi đó, bỗng không lại quăng xuống cho một mỹ nhân, lại quăng đúng trong vòng tay! Ha ha? Đại ca được vợ như vậy là nhất rồi!

Tiêu Phối Thu đứng trên thuyền cao giọng gọi:

- Gã kia! Quăng trả nàng lại đây, quăng lên đây, ngươi sẽ được thưởng xứng đáng!

Ngưu Thiết Oa mỉm cười, lắc đầu:

- Đâu được, nàng là của ta xí được mà!

Tiêu Phối Thu nhún chân, vọt lên không, Ngưu Thiết Oa hấp tấp soạt chân tạt ra xa, nhờ thân vóc cao lớn, hắn xê dịch trong nước bước đi trên bùn, khá nhanh nhẹn.

Gã bước hấp, trong khoảnh khắc đã vào đến bụi lau, bỏ Tiêu Phối Thu sau xa.

Đứng bên ngoài ven bụi lau, Tiêu Phối Thu nhìn vào, tức uất vô cùng, nhưng dù có võ công cao, y cũng phải ngán cái xác của Ngưu Thiết Oa, vả lại lau mọc dày, màn đêm đen tối, y chẳng dám theo sau vào.

oOo Thổ Long Tử đã đến trước mặt bọn Thiết Ôn Hầu rồi. Lão như chẳng trông thấy bốn người giăng ngang trước mặt, cứ lầm lũi đi vào, định vượt qua cửa, tiến đến những thiếu nữ.

Thiết Ôn Hầu cùng Lý Anh Hồng, một mềm một cứng một ngắn một dài, vũ khí của họ chớp lên, ánh sáng bạc nhấp nhánh, cùng bay tới.

Chiêu thức họ đưa ra, có công mà cũng có thủ, hai vầng sáng bạc do vũ khí tạo nên, vừa dày đặc, vừa mãnh liệt, từ hai bên tả hữu dồn vào, chận lối tiến của Thổ Long Tử, vững chắc như tường đồng.

Thổ Long Tử hóp lồng ngực sâu vào, thân hình hơi cong lại, chân đạp nhón xuống sàn gỗ, vọt về phía hậu xa hơn trượng.

Cái lùi đó, nếu đi đúng đà, thì lão phải rơi xuống nước luôn.

Nhưng, chừng như nơi lưng lão có một phản lực đẩy dội lão trở lại, thân hình vừa vọt tới hai tay đã vung lên lấy đủ thành lực rồi lão đẩy ra về phía Thiết Ôn Hầu và Lý Anh Hồng.

Lão lùi nhanh, lão vọt trở lại nhanh hơn, lão xuất thủ còn nhanh hơn nữa, thân pháp đó, thủ pháp đó bình sanh Thiết Ôn Hầu và Lý Anh Hồng chưa từng thấy.

Chỉ nghe tiếng bộp khẽ vang lên, bàn tay hữu của Thổ Long Tử đã chụp trúng đầu Ngân Thương của Lý Anh Hồng.

Chiếc Ngân Thương của họ Lý, chẳng phải là một vật thể cứng dài, nhọn như một chiếc thương thường. Mà là bằng những đường giây sắt nhuyễn đánh lại thành sợi đôi, lúc tung ra, thẳng mình dùng đâm được, nếu cần thì gạt mạnh tay một chút thương sẽ biến thành nhuyễn tiên quấn quanh người đối thủ.

Thổ Long Tử nắm cứng đầu thương, Lý Anh Hồng cố sức giật mạnh về, bất thình lình Thổ Long Tử tung chân hữu lên, đá mạnh vào đường thương. Thương gãy làm hai đoạn.

Bởi đang lúc giật mạnh, ngọn thương đứt, Lý Anh Hồng mất thăng bằng ngay, ngã người về phía hậu, choi choi hai ba bước mới đứng vững.

Đồng thời gian với sự tương trì gã Thổ Long Tử và Lý Anh Hồng, bàn tay tả của Thổ Long Tử chặt qua cổ tay của Thiết Ôn Hầu.

Thiết Ôn Hầu trầm cánh tay chỏ xuống một chút, trở đầu kích quật vào mạch môn của lão.

Tay hữu còn lại nắm đoạn thương gãy, chân hữu đá lên, còn lơ lững trên không, Thổ Long Tử lỡ bộ thấy rõ, dù cho lão có biến tư thế, nhanh nhẹn cách nào, cũng phải mất mấy phút giây, và trong mấy phút giây đó, đầu kích sẽ quật trúng mạch môn của lão.

Nhưng, quả thật lão là tay phi thường, lỡ bộ như thế, lão chẳng hề bối rối, bàn tay hữu đập nhẹ vào cánh chỏ tay tả. Bàn tay tả xê dịch ngay, tránh khỏi đầu kích dễ dàng, rồi nhanh như chớp bàn tay hữu tiếp nối vung lên, đoạn thương gặc mạnh, quấn quanh thân kích như con rắn quấn quanh mình mãi.

Rồi, nhanh nhẹn, lão quăng luôn đoạn thương, lộn mình qua giữa Thiết Ôn Hầu và Lý Anh Hồng, vọt vào khoang thuyền.

Diễn tiến giữa ba người vừa đồng thời, vừa nhanh, Thổ long Tử hoá giải cuộc tấn công của hai cao thủ quá dễ dàng, nhưng lão không lợi dụng thế thắng, để họ hãi hùng, ngơ ngác, lão hấp tấp vào trong khoang. Nơi có mấy thiếu nữ đang quây quần bên cạnh Phương Bửu Nhi.

Đối với lão, nữ sắc là trước hết. Lão chẳng cần diệt địch, kẻ nào ngăn chặn lão tiến tới nữ sắc, là lão đánh bạt ra ngoài, trống đường rồi lão vọt luôn không buồn bắt tội trả đũa.

Nhưng lão chưa đến gần bức màn che cửa khoang thuyền. Cẩm Y Hầu, Châu Phương, chẳng hiểu do từ góc nào, kẹt nào, xông ra chận lão.

Họ Châu ngăn chặn bất ngờ quá, làm Thổ Long Tử giật mình chưa kịp nhận định kẻ chận mình là ai, vội lùi lại ba bước.

Châu Phương cười hì hì, vỗ nhẹ tay vào chiếc rương trước ngực, gọi lão:

- Xem đây nhé!....

Từ chiếc rương, một đợt khói vàng bay ra, xẹt tới Thổ long Tử.

Đợt khói vàng đó, từng làm mê man nhiều người, nhưng Thổ Long Tử chẳng hề hấn gì cả.

Châu Phương mỉm cười:

- Khá lắm! Nhưng chưa hết đâu! Xem đây!

Y lại vỗ tay vào chiếc rương.

Hai ngọn đao nhỏ bay ra, đao có một đường giây, rít gió lao vút đến Thổ Long Tử.

Thổ Long Tử đưa tay lên, phất nhẹ. Hai ngọn đao tan biến mất.

Đến lúc đó, Châu Phương thoáng biến sắc, y lo ngại Thổ Long Tử sẽ có phản ứng thoa? đáng, nhưng không, lão trố mắt nhìn ánh mắt ngời niềm thích thú tưởng chừng trò đó tiêu khiển lão cùng cực. Và, hiện tại lão chờ xem đối tượng cho ra những trò kế tiếp.

Vạn lão phu nhân gọi lớn:

- Mộc Lang Quân! Cứ giở tuyệt học ra đi, tấn công ngay, đừng chờ đợi gì nơi lão câm điếc đó, lão là một kẻ điên không hơn không kém!

Vừa gọi, bà vừa xuất thủ phát chiêu sang Chiến Thường Thắng liền.

Mộc Lang Quân trầm giọng:

- Được rồi! Ta giở tuyệt học ngay!

Hai cánh tay của lão đột nhiên vươn tới, hai cánh tay hở ra như hai ngọn kích song song tuy cánh gay ngắn song vẫn rít gió như thường, đủ biết lão dùng nội lực khá mạnh.

Đánh ra chiêu thức đó, Mộc Lang Quân để hở trọn vẹn phần ngực.

Khai Bi Thủ Tông Quang, đối tượng của lão, hết sức mừng rỡ, không bỏ lỡ dịp may, lập tức hụp mình xuống thấp một chút đưa tay quyền đánh chênh lên.

Nắm tay trúng nơi ngực Mộc Lang Quân, bật kêu một tiếng bịt.

Kẻ nào khác trúng một tay quyền của Khai Bi Thủ Tống Quang hẳn phải vỡ ngực mà chết ngay, nhưng Mộc Lang Quân chẳng việc gì, tiếng bịt vừa vang lên, hai cánh tay của lão hơi co lại, hạ thấp xuống một chút, rồi khép chặt như hai gọng kềm.

Hai cánh tay xuống hơi sâu một chút, khỏi đầu Tống Quang hai cánh chỏ khép lại, nơi hai bờ vai y có tiếng rắc rắc vang lên, chừng như xương gãy. Tống Quang rú lên một tiếng, nhũn người, ngã đùng xuống, ngất lịm.

oOo Chính tiếng rú của Tống Quang vọng vào khoang thuyền trong khi Ngưu Thiết Lan xuất hiện gọi Phương Bửu Nhi.

Hắn vô cùng kinh hãi, cấp tốc bước đến bức màn che cửa khoang thuyền, vén một góc nhìn ra ngoài.

Bên ngoài, Cẩm Y Hầu Châu Phương đã giở đến trò thứ ba. Y vỗ nhẹ vào chiếc rương, từ rương vọt ra một nữ nhân, bằng sắt, nữ nhân đứng ngay trên mặt rương uốn éo, vặn mình, nhảy múa.

Vũ điệu của nữ nhân bằng sắt hết sức tinh kỳ, gia dĩ lại có phong tư đẹp đẽ chẳng khác một mỹ

nữ.

Thổ Long Tử luôn luôn vỗ tay, khen dồi.

Đột nhiên nữ nhân bằng sắt xoay mình, rồi từ người sắt bay ra một loạt ngân châm, tất cả đều bắn tới Thổ Long Tử.

Lúc đó Thiết Ôn Hầu và Lý Anh Hồng đứng hai bên ngoài xa xa một chút chực chờ cơ hội hạ thủ đoạn.

Trước mặt là Cẩm Y Hầu, hai bên có Thiết Ôn Hầu và Lý Anh Hồng, Thổ Long Tử ba mặt đều thọ địch, thay Thiết Ôn Hầu vung kích quét tới. Lý Anh Hồng còn nửa đoạn ngân thương cũng vút ra.

Lão cấp tốc hụp mình xuống, đảo bộ xoay người tròn vòng như chong chóng, dịch thân hình ra ngoài, đồng thời đôi chân quét quanh liên tục.

Thiết Ôn Hầu và Lý Anh Hồng hấp tấp thu vũ khí về nhảy tạt ra xa. Còn Cẩm Y Hầu chạy chậm hơn trúng phải một cái quét chân của Thổ Long Tử, y ngã nhào, nhưng chẳng dám nằm tại chỗ, lăn đi mấy vòng, đôi tay vẫn giữ khư khư chiếc rương, y lăn đến góc thuyền rồi mà vẫn chưa thuận thế đứng lên được.

Cẩm Y Hầu lăn đi, cửa khoang thuyền bỏ trống, có khi nào Thiết Ôn Hầu lại để cho Thổ Long Tử thừa dịp đó, chui tọt vào khoang, y nhảy vút lên không, rồi từ trên không vung kích đánh xuống đầu Thổ Long Tử.

Y đánh luôn một lượt ba chiêu Lôi Thần Kích Điện, Cấp Phong Loạn Vũ và Phong Tuyết Tinh Phát, phỏng theo ba chiêu kiếm trong kiếm pháp tuyệt luân Phong Lôi Kiếm Pháp.

Đánh ra ba chiêu đó, là liều, quá liều, quyết cùng địch đồng quy ư tận.

Ánh sáng lạnh chớp lên, ba chiêu biến thành bảy thức, thức nào cũng kỳ ảo, dị ngụy, hiểm ác cả.

Thổ Long Tử dù là bậc cao tuyệt trong võ lâm, trước thế công mạng đổi mạng, cũng chẳng dám khinh thường, ngang nhiên nghinh đòn, tà áo vàng vừa nhít động đôi chân vừa nhún, vừa đảo, định lòn mình qua vầng hào quang, vọt ra ngoài, nhưng dợm chân chuyển mình mấy lượt, vẫn còn lúng túng trong vòng kích quang.

Lý Anh Hồng chớp mắt, toan thừa gian nhoài người tới, tiếp tay Thiết Ôn Hầu, bỗng nghe tiếng gió rít bên mình. Y vừa kịp quay mình lại nhìn, thấy Mộc Lang Quân đã phi thân đến nơi.

Bắt buộc y vung tay, dùng đoạn ngân thương quét ngang, ngăn chận Mộc Lang Quân bức dồn tới.

Đoạn ngân thương trong tay y, dài độ ba thước, hiện tại dùng thay thế đoản côn, y đánh ra theo chiêu “ Yên Vân Xuất Trục” đầu tiêu loang một vòng tròn, rồi nhắm ngực Mộc Lang Quân bắn vút tới...

Về phần Tiêu Phối thu, tức uất với Ngưu Thiết Oa, lại ngại liệng chuột vở đồ, chẳng dám ra lịnh cho thuộc hạ phóng tiễn, không biết làm cách nào đoạt lấy Khương Phong trong tay gã Ngưu.

Đủ biết từ lâu, hắn nuôi mộng đẹp đối với Khương Phong, hắn đến đây không ngoài mục đích chiếm hưởng cái hương sắc tuyệt vời của nữ trại chủ Thiên Phong, còn như hắn có tính chuyện lâu dài với nàng hay chăng, điều đó chỉ có mỗi một mình hắn biết.

Người đẹp đã bị Ngưu Thiết Oa mang đi, cái dụng ý của Ngưu Thiết Oa như thế nào hắn chẳng rõ, có điều hắn phải nghi ngờ, dù rằng hắn biết chẳng bao giờ người đẹp lại chấp nhận sống chung với một gã nông dân thô bạo, bởi nghi ngờ nên hắn khẩn trương ra mặt.

Hắn khẩn trương vì mất người đẹp, bọn thuộc hạ Thiên Phong Trại cũng khẩn trương như hắn, vì trại chủ lâm nạn, chúng cùng hét vang lên, cùng nhảy xuống hồ, lao vun vút trên mặt nước, vào bụi lau, theo dấu Ngưu Thiết Oa.

Trong lau dĩ nhiên có bọn thuộc hạ Tiêu Phối Thu mai phục, những kẻ ở bên ngoài trông thấy đám Thiên Phong Trại ào vào lau, sợ đồng bọn bên trong, ít người, không chống cự nổi, cũng bỏ trận thế nhảy ùn xuống nước, vọt theo, thế là Ngưu Thiết Oa mang Khương Phong đi trước, thuộc hạ Khương Phong đuổi theo, rồi thuộc hạ của Tiêu Phối Thu theo sau cùng, ba toán người cùng chạy, cùng săn đuổi.

Rồi từ trong lau, ánh thép chớp lên, tiếng thép chạm vang chan chát, lau ngã, khua xào xào bùn văng tứ tung, nước kêu bì bõm, có giao chiến với nhau trong đó rồi.

Chốc chốc, vài tia máu bắn vút lên không, đầu cỏ lau nhuộm đỏ, rồi tiếng hét, tiếng la, tiếng rú tiếp nối vang lên, chứng tỏ cục diện đã đến hồi sôi động hãi hùng, tử thần đã thẳng tay càn quét.

Ngưu Thiết Oa cười lớn, tiếng cười của hắn vang dội, át hẳn tiếng vũ khí chạm, tiếng hét la.

Song, hùm thiêng khi lạc lõng khỏi rừng già, cũng không vươn nanh vuốt mà biểu lộ Oai khí của một chúa tể sơn lâm. Hiện tại dù Tiêu Phối Thu có muốn phát huy toàn lực cũng chẳng làm sao toại ý được.

Bởi, vùng lau rậm rạp này là căn cứ của Thiên Phong Trại, một giang sơn riêng biệt của trại chủ Thiên Phong.

Cuộc chiến giữa thuộc hạ song phương khai diễn một lúc, bọn đệ tử Thiên Phong Trại bằng vào địa lợi, nhân hòa, chiếm thắng thế rõ rệt.

Trong mười tiếng rú thảm, có ít nhất bảy tám tiếng do cánh Tiêu Phối Thu phát ra. Điều đó, chứng tỏ thuộc hạ của Khương Phong cũng có hao hụt nhưng con số thiệt hại rất kém, so với phần tiêu mòn của Tiêu Phối Thu.

Tiêu Phối Thu dần dần biến sắc mặt xanh dờn, chẳng rõ nghĩ ra được mưu chước gì, bỗng y điểm một nụ cười tàn độc, rồi y cao giọng quát:

- Đốt!

Âm thinh chấn dội mặt hồ, vang đi rất xa, lồng lên không trung, tưởng chừng toàn khu lau rậm rung chuyển như có gió bão quét qua.

Bọn đệ tử của y bố trí quanh vùng, cùng rập nhau vâng một tiếng to, cùng phụ họa:

- Đốt... đốt!....

Rồi, một đạo hào quang từ dưới bắn vút lên không.

Lúc đó, cuộc chiến trên thuyền đã phân định thắng bại.

Võ công của Chiến Thường Thắng vô cùng lợi hại, nội lực của y hết sức dồi dào, đương trường nghinh chiến thì chẳng khi nào Vạn lão phu nhân dám đảm nhận, cho nên bà cứ tránh né, thỉnh thoảng thừa gian xuất phát một vài chiêu độc, còn thì chuyên quẩn đối phương theo lối du đấu, cốt làm kém giảm dần dần chân lực của địch thủ.

Con người không phải là sắt đá, sức chi trì có hạn, hơn nữa còn nóng thắng, càng dùng sức quá nhiều, do đó càng mau tiêu hao nội lực, gia dĩ Chiến Thường Thắng lại thọ thương nơi đầu vai, qua một lúc quần thảo với Vạn lão phu nhân, y cảm thấy thế công rời rạt.

Thế công rời rạc, tự nhiên y phải quay về thế thủ nhiều hơn.

Trong một cuộc chiến, ít công là không làm sao hạ đối phương được, ít công nhiều thủ là bắt đầu mình chịu cho đối phương chuyển biến cục diện rồi, nhường phần chủ động hẳn cho đối phương.

Vạn lão phu nhân thở dài:

- Rất tiếc võ lâm Trung nguyên lại sắp mất một cây kình trụ uổng thay! Cái số đoạn trường của hào kiệt anh hùng Trung thổ lại dài thêm một danh tánh nữa đó là Chiến Thường Thắng.

Chiến Thường Thắng sôi giận hét to:

- Câm mồm thối của mụ già lại ngay!

Song tiên của y lại chớp lên, quét gió vù vù, đầu song tiên luôn luôn chiếu xuống đỉnh đầu của Van lão phu nhân.

Trong khi đó, Mộc lang Quân đã bỏ Tống Quan, trở qua mặt trận của Thổ long Tử.

Lão bị ám khí của Lý anh Hồng phóng tới trúng nơi ngực nhưng ám khí chẳng làm hề hấn gì lão, bất quá chạm vào ngực, vang lên mấy tiếng bịch bịch rồi dội trở về.

Lý anh Hồng toát mồ hôi lạnh, chẳng biết Mộc lang Quân luyện được môn nội công gì kỳ diệu đến thế, hóa giải ám khí dễ dàng.

Bỗng một âm thanh vang bên tai y, nhẹ như cánh muỗi:

- Đừng sợ gì cả! Nơi ngực của lão có chiếc Thần Mộc Hộ tâm chuẩn, một vật gia truyền chứ chẳng phải là lão luyện được môn võ công kỳ diệu chi đâu mà ngăn chận được mọi đao thương kiếm kích đâm thủng.

Ai dùng pháp Truyền Âm Nhập Mật trấn an Lý Anh Hồng?

Y chẳng cần tìm hiểu người đó là ai, biết được sự bí mật nơi Mộc Lang Quân rồi, y phấn khởi tinh thần, hét lên một tiếng lớn xông vào.

Vạn lão phu nhân nhanh nhẹn lách mình lòn theo bóng song tiên, cố tránh càng nhiều càng

hay, khỏi va chạm vũ khí, bởi vũ khí của bà hiện tại, chỉ là một chiếc trường thương, chứ chẳng phải là chiếc bách bửu trượng mà mọi người đều ngán sợ.

Bà vừa lòn tránh tiên ảnh, vừa thở dài, rồi bà cất tiếng khuyên:

- Đừng nóng giận, Chiến Thường Thắng! Nóng giận lên hùng hổ thấy ghê rợn quá, ai mà chịu nổi? Hay là ngươi đã bắt đầu thức ngộ là mình không còn thường thắng nữa chăng?

Bà dùng cái lối khích, cho đối phương càng cáu tiết, có cáu tiết để lộ sơ hở, mới mau kém giảm công lực, và đến lúc đó rồi, Chiến Thường Thắng sẽ chỉ còn là con mồi ngon trong tay bà.

Đột nhiên, bà vung trượng lên, dùng đầu trượng chỏi đúng đầu ngọn roi của Chiến Thường Thắng, rồi hai quả ô mai theo dạ dưới chiếc trượng bay tới.

Hai quả ô mai rim đường bắn trúng ngực của Chiến Thường Thắng.

Y hự lên một tiếng, ngực đau nhói lên, và cứ đau như vậy mỗi lần y vung song tiên xuất chiêu.

Trong trường hợp đó, tự nhiên y chẳng thể chi trì cuộc chiến lâu hơn theo ý muốn được.

Thiết Ôn Hầu toàn thân nhuộm đỏ máu, bản tính quật cường, y không hề khiếp sợ, cố chịu đau, cắn chặt hai hàm răng, quyết liều sanh tử với lão già câm điếc.

Nhìn qua cục diện, tại các mặt trận, bọn Thiết Ôn Hầu đã thất thế rõ rệt, và chắc chắn là sẽ thảm hại trong phút giây. Chỉ còn mặt trận giữa Lý Anh Hồng và Mộc Lang Quân là ở cái thế quân bình.

Thực ra, tinh thần đồng đội đã xuống quá thấp trước nguy cơ của toàn thể, Lý Anh Hồng cũng bị chấn động tâm tư, rồi từ chấn động đi đến hoang mang, bản lĩnh dù cao, cũng chẳng còn lợi hại đúng mức rồi.

Đáng lý thì y đã bị Mộc Lang Quân dồn vào thế bại rồi, chứ đâu giữ được ngang ngữa mãi đến giây phút này?

May cho y, vừa gặp cơn nguy cấp, thế công của Mộc Lang Quân dồn mạnh, thì liền có người bí mật dùng pháp truyền âm chỉ điểm cho y, nhờ vậy mà y lắm lần chuyển nguy thành an giữ vững thế quân bình.

Mộc Lang Quân mấy lượt hiển lộng thần oai mà chẳng làm gì nổi đối phương, lão sôi giận đùng đùng, nhảy choi choi, hét lên ầm ĩ.

Lão có lạ gì tài nghệ của Lý Anh Hồng, cho nên lão hết sức kinh ngạc nhận ra hiện tại đối phương dùng toàn những chiêu thức ngụy dị, kỳ bí, lão không cách nào hóa giải nổi.

Lý Anh Hồng cứ theo lời chỉ điểm của người bí mật, mà tiến thoái vừa đánh vừa tự hỏi, chẳng biết vị cao nhân nào tiếp trợ âm thầm đó là ai.

Dĩ nhiên người đó hẳn phải có tài kinh thiên động địa, mới giúp nổi y chuyển nguy ra an, và có thể sẽ từ an ra thắng như thường.

Cuộc chiến dần dần ác liệt, chẳng ai tiếp trợ được ai, bởi đối phương bám sát bên mình. Không rảnh tay một phút giây nào hầu nghĩ đến đồng bạn.

Trong khi tất cả mọi người đều tham gia cuộc chiến, thì Bạch Mã Tướng Quân âm thầm lẻn đi.

Còn Cẩm Y Hầu Châu Phương thì lúc đó lại lùi về một góc thuyền.

Không đủ can đảm trở lại giao thủ.

Bỗng Thiết Ôn Hầu rú lên một tiếng lớn thê thảm vô cùng. Cánh tay hữu của y đã bị Thổ Long Tử đánh gãy. Tay gãy thì kích rơi, chạm sàn thuyền vang lên một tiếng keng, lạnh rợn.

Thổ Long Tử bật cười hắc hắc, khoé miệng của lão hiện lộ vẻ mai mỉa cùng cực, chừng như lão ngầm hỏi:

- Giờ thì ngươi có còn định liều mạng với ta nữa chăng?

Bởi lão câm nên chẳng thốt được thành lời, lão lấy vẻ cười ánh mắt biểu lộ cái ý.

Nhưng, thảm bại như vậy rồi, có khác nào dở sống dở chết, trước sau gì cũng khó thoát chết. Thiết Ôn Hầu sau tiếng rú, lại gầm lên như con hổ trúng thương, nhào tới ngay.

Trong khi y nhào tới thì Thổ Long Tử đang quay lưng lại, có lẽ lão định vọt vào khoang thuyền.

Lưng của lão như có một con mắt thứ ba, thấy rõ mọi cử động của đối phương, lão chẳng cần quay đầu lại, chỉ dịch bước tạt qua một bên.

Nhảy tới, định chụp Thổ Long Tử, dù có bị lão ấy phản ứng, cũng chẳng sờn. Thiết Ôn Hầu lại chụp vào khoảng không, mất thăng bằng ngã chuồi xuống sàn thuyền, kêu một lên một tiếng “bịch.” Phải kể y cũng là tay lợi hại lắm, ngã như vậy rồi, còn thừa một tay y trườn nhanh mình theo Thồ Long Tử, vòng cánh tay còn lại ôm chân hữu của Thổ Long Tử.

Bị Ôm chân thình lình, Thổ Long Tử chập choạng suýt ngã. Bất giác lão sôi giận vung tay chặt mạnh xuống đầu vai của Thiết ôn Hầu.

Một tiếng rắc vang lên cánh tay còn lại của Thiết ôn Hầu bị tiện lìa.

Thổ Long Tử bật cười ghê rợn mặt lão hiện rõ vẻ hung tàn, trông lão chẳng còn nhân dạng nữa, mà chính là hiện thân của mãnh thú.

Lão nhìn xuống Thiết ôn Hầu nằm một đống dưới chân lão.

Nhưng lão không đánh tiếp cho Thiết ôn Hầu chết gấp, lão muốn để cho y thấm cái đau đớn, lão muốn dày vò y cho thỏa mãn thú tính.

Hiểm độc như Vạn lão phu nhân trước tình cảnh đó cũng phải lạnh mình, bất nhẫn...

Thổ Long Tử cứ cười, cứ nhìn Thiết ôn Hầu càng nhìn gương mặt lão lộ vẻ tàn khốc.

Chợt Thiết ôn Hầu há miệng cắn mạnh vào đùi lão.

Đau quá, Thổ Long Tử nhăn mặt mồ hôi lạnh đượm nhanh nơi trán, lão rít lên vì câm nên không rít thành lời, âm thanh phát ra toàn là những tiếng rột rột nơi yết hầu, chân kia lão đạp hai tay lão đấm xuống, càng đạp, càng đấm lão chẳng làm sao cho Thiết ôn Hầu nhả ra trái lại y càng cắn mạnh, cắn chặt.

Chiến Thường Thắng trông thấy đồng bạn bị lâm vào tình trạng đó, vừa rợn người, vừa xót xa, lệ thảm doanh tròng. Còn lại bao nhiêu khí lực, y vận dụng tất cả dồn vào song tiên, đánh ra ba chiêu, bức thoái Vạn Lão phu nhân.

Vừa lúc đó, có nhiều đốm lửa bay tới nơi giữa con thuyền, lửa cháy nhanh, cháy mãnh liệt.

Bất giác, Chiến Thường Thắng giật mình lùi lại ba bước bỗng nghe cánh tay bị gạc mạnh, đầu roi của tay hữu đã bị Thổ Long Tử chụp trúng và giật lại.

Thổ Long Tử giật, Chiến Thường Thắng trì, song phương cố dùng sức bên đoạt, bên thu ngọn roi, Chiến Thường Thắng cảm thấy một luồng khí nóng chuyển từ ngọn roi lên bàn tay, luồng khí nóng làm tê liệt hổ khẩu của y, luồng khí nóng có một sức bành trướng phi thường, ngọn roi không lay động, nhưng hổ khẩu của y tét ra máu chảy ròng ròng.

Tự nhiên, y phải buông ngọn roi đó.

Thổ Long Tử giành được ngọn roi rồi lập tức trở đầu dộng mạnh xuống thiên linh cái của Thiết ôn Hầu.

Còn ai không tin tưởng là chiếc đầu của Thiết ôn Hầu phải nát bét như quả dưa.

Nhưng một bóng người rất nhỏ, từ bên cạnh lao vút đến che trên mình Thiết ôn Hầu, đồng thời quát to:

- Ngươi muốn giết y, trước hết hãy giết ta!

Bóng đó mặt nhòa lệ thảm, bóng đó ôm chầm Thiết ôn Hầu.

Bóng đó chính là Phương Bửu Nhi.

Đường Ranh Sống Chết

Thổ Long Tử dừng tay lại, miệng điểm nụ cười quái ác, rồi tiếp tục dùng cương tiên đánh xuống, nhưng lần này lão lại đánh vào mình Phương Bửu Nhi, bởi hắn nằm bên trên Thiết Ôn Hầu, hắn hứng trọn ngọn roi bằng sắt cứng.

Hắn cắn răng, không cần né tránh.

Trong khi Thổ Long Tử đánh xuống, có tiếng thét kinh hoàng vang lên, rồi tiếp theo đó, có nhiều tiếng hét phẫn nộ, tiếng thét chưa im lặng, nhiều bóng người lao vút tới, trong số có hai bóng người nhào lên mình Phương Bửu Nhi, như để che chở cho hắn.

Coong!

Ngọn cương tiên trong tay Thổ Long Tử, bị ngọn roi của Chiến Thường Thắng chận lại.

Hai ngọn roi chạm nhau, lửa bắn tung tóe.

Lửa lóe lên, lửa chưa tắt, Lý Anh Hồng và Thổ Long Tử đã trao đổi một chưởng.

Cuộc chiến ác liệt chẳng những do chiêu thức tàn độc, mà thủ pháp của những người tham gia hết sức nhanh nhẹn, dụng ý mà tưởng cũng chẳng nhanh bằng.

Thì ra, Chiến Thường Thắng và Lý Anh Hồng thấy Phương Bửu Nhi sắp sửa bị Thổ Long Tử hạ sát, bởi nếu ngọn roi đó giáng xuống trúng hắn, thì thân xác của hắn cầm như tan vụn thành cám, cả hai bất chấp nguy hiểm nhào tới can thiệp liền.

Lạ lùng nhất là Vạn lão phu nhân và Mộc Lang Quân lại không ngăn trở họ.

Có lẽ cả hai trước cảnh nguy của Phương Bửu Nhi, xúc động mối từ tâm, nên mặc nhiên cho Chiến Thường Thắng và Lý Anh Hồng rời cuộc chiến, ra tay cứu hắn.

Hai bóng người nhào lên mình Phương Bửu Nhi, chính là hai thiếu nữ, còn một thiếu nữ khác, ôm tiểu công chúa như bế một đứa bé cũng ra tới nơi. Tất cả bốn nàng đều khóc thét lên.

Một thiếu nữ che bên trên Phương Bửu Nhi vừa khóc vừa rên rỉ:

- Các người có thể giết chết bất cứ ai dưới gầm trời nầy, nhưng tuyệt đối không giết được hắn! Các người không thể động đến lông chân của hắn được.

Chiến Thường Thắng và Lý Anh Hồng luân phiên nhau xuất chiêu tấn công Thổ Long Tử, cốt làm cho lão phải vướng bận tự vệ không còn rảnh tay sát hại Phương Bửu Nhi.

Nhưng vốn tính nóng nảy, khi nào Thổ Long Tử lại chịu kẹt trong sự kềm chế của đối phương, lão tung bổng người lên không vọt ra ngoài xa một trượng.

Lão tung người lên được, bởi vì lúc Phương Bửu Nhi nhào xuống ôm Thiết Ôn Hầu, thì chẳng hiểu tại sao Thiết Ôn Hầu lại há miệng, không còn cắn cứng đùi của lão nữa.

Mộc Lang Quân bước tới bên cạnh bọn thiếu nữ, lạnh lùng hỏi:

- Tại sao không ai được giết hắn?

Thiếu nữ thốt lên câu đó, nghe Mộc Lang Quân hỏi, lập tức đáp:

- Vì vận kiếp của vũ lâm sau nầy, hoàn toàn do hắn!

Mộc Lang Quân hừ lạnh:

- Dù cao thủ vũ lâm có tận diệt, vận số của vũ lâm cũng chẳng bao giờ nằm trong tay một tiểu tử chưa ráo máu đầu!

Thiếu nữ trầm giọng:

- Tuy hắn còn nhỏ tuổi, song Hầu gia đã đem cái bí mật duy nhất chế ngự người áo trắng, tiết lộ với hắn, nếu hắn chết đi thì bảy năm sau, người áo trắng trở lại, còn ai đâu là đối thủ của y?

Tiểu công chúa vụt hét to:

- Tất cả dừng tay ngay! Các người vì bốn chúng ta mà đến đây, chỉ cần các người buông tha hắn, là bốn người chúng ta sẵn sàng đi theo các ngươi!

Thiếu nữ ôm nàng, rung rung giọng kêu lên:

- Công chúa... sao công chúa... Tiểu công chúa nức nỡ:

- Hắn từng liều chết để cứu chúng ta, tại sao chúng ta chẳng dám hy sinh để cứu hắn?

Thiếu nữ đó khóc to, cúi đầu mà khóc, chẳng nói thêm tiếng gì nửa.

Tiểu công chúa cố cất cao giọng tiếp nối, cho mọi người nghe rõ:

- Bốn chúng ta theo các ngươi rồi, thì tất cả bạc vàng châu ngọc trên chiếc thuyền buồm ngũ sắc sẽ thuộc về các ngươi, thiết tưởng các ngươi cũng mãn nguyện lắm chứ, không lẽ các ngươi lại chẳng buông tha cho hắn?

Cơn bão biển đã tàn phá chiếc thuyền ngũ sắc, trên giang hồ chưa ai biết được việc đó.

Nhưng, Vạn lão phu nhân hay tin tiểu công chúa và bọn thiếu nữ sa vào Thiên Phong Bang, bà không thể không tìm đến nơi đoạt lại. Bà đến đây có cả Mộc Lang Quân cùng theo là vì bà gợi việc chiếm hữu cả tài vật cùng các pho bí kíp vũ công trên thuyền buồm ngũ sắc, khích động lòng tham của lão, do đó lão chấp thuận đi theo bà, chứ nếu không vì tánh tham đó lão đã tìm cách sát hại bà rồi, mối hận của lão đối với bà, không phút giây nào lão quên được.

Còn như tại sao Vạn lão phu nhân muốn đoạt tiểu công chúa và bọn thiếu nữ, thì điều đó chỉ có mỗi mình bà biết mà thôi.

Tiểu công chúa có dại gì mà tiết lộ cho bọn Mộc Lang Quân biết là con thuyền buồm ngũ sắc đã bị bão biển tàn phá? Chẳng những như thế nàng còn nhắc đến những số tài vật trên thuyền, cốt khiêu gợi tham tâm của đối phương, nàng chắc chắn là bất cứ ai cũng nuôi tham vọng chiếm hữu di vật của Tử Y Hầu cả.

Đúng như nàng dự đoán, Mộc Lang Quân đang hờm tay định sát hại Phương Bửu Nhi nghe nàng nói thế thoáng do dự một chút rồi buông tay xuống.

Vạn lão phu nhân giục:

- Các ngươi muốn đi theo ta, thì chuẩn bị ngay nếu dần dà sẽ không còn cơ hội nửa.

Tiểu công chúa nhìn ra, thấy Chiến Thường Thắng và Lý Anh Hồng còn say đấu với Thổ Long Tử, xa xa trên khắp mặt hồ lửa đã cháy mạnh, khoảng hồ rộng lớn đả biến thành biển lửa ngút trời.

Từ bốn phía, tiếng người hét la, vang dội, bóng người xuôi ngược nhốn nháo.

Người của song phương quá đông, chạy càng, chạy quẩn, tất cả đều chạy lửa, đã có kẻ hấp tấp quá đâm vào người khác, bất kể người đó là đồng bọn hay thù.

Tiêu Phối Thu chỉ ra lịnh đốt lửa ba phía Đông, Tây và Nam, chừa một lối hẹp nơi phía Bắc, nơi đó chính y và hơn mười đệ tử thân tín của y và các thuộc hạ chạy ra, vì lối chừa quá hẹp và ai ai cũng tranh thoát gấp khỏi biển lửa, ai ai cũng sợ chết, nên bất chấp kỷ luật chạy càng ra phía đó.

Ác độc hơn, sau khi y và mười mấy đệ tử ra khỏi biển lửa rồi cũng có một vài thuộc hạ nhanh chân chạy theo y kịp, y lại ra lịnh đốt luôn phía Bắc, không màng đến số thuộc hạ còn kẹt trong vùng lửa.

Dùng sách lược tiêu thổ, định tiêu diệt địch, bang chủ họ Tiêu quả thật tàn nhẩn đến độ hy sinh luôn thuộc hạ đã vâng lịnh y đuổi theo Ngưu Thiết Oa để rồi chính y ra lịnh đốt cháy.

Tiếng hét, tiếng la, tiếng rú thảm càng phút càng vang dội, chấn động cả một vùng rộng lớn, nước hồ nhuộm máu đỏ, ánh lửa chiếu sáng, màu nước đỏ ánh ngời, trông vừa hãi hùng vừa ngoạn mục.

Tiểu công chúa nhìn cảnh đó, nghe tiếng la hét của bọn đó, lòng tê lạnh, mặt tái xanh.

Lâu lắm nàng mới ấp úng được mấy tiếng, gọi Ngưu Thiết Lan:

- Ngươi... ngươi chiếu... cố hắn... nhé!

Ngưu Thiết Lan cũng quá sợ hãi như nàng, mà thân hình run bần bật, còn nói năng gì được thành lời!

Tiểu công chúa đã lấy lại bình tỉnh, dậm chân kêu lên:

- Các ngươi đã buông tha cho hắn, nhưng hắn làm sao ra khỏi chỗ này?

Nhưng Vạn lão phu nhân đã vươn tay, bế xốc nàng lên.

Thiếu nữ đứng bên cạnh tiểu công chúa, hấp tấp thét:

- Buông! Buông tiểu công chúa ngay!

Vạn lão phu nhân lạnh lùng:

- Hãy theo ta đi ngay, nếu chậm trễ ta sẽ giết Phương Bửu Nhi!

Bà vọt mình ra tận mũi thuyền.

Mộc Lang Quân nhanh tay chụp tóc của hai thiếu nữ đang che chở bên trên mình Phương Bửu Nhi, giở hổng hai nàng lên, bật cười rợn:

- Chúng ta đi thôi!

Lão vung tay tả, quăng một thiếu nữ sang Thổ Long Tử, còn nàng kia thì lão kẹp vào nách, vọt mình ra theo Vạn lão phu nhân.

Bên ngoài, tiểu công chúa thét lên:

- Buông ta! Buông ngay! Bửu nhi không thoát đi được thì ta ở lại cùng chết với hắn.

Dùng tay tả tung một chưởng, đẩy bạt Lý Anh Hồng ra xa, tay hữu vung ngọn cương lên một vòng, rồi phóng đến Chiến Thường Thắng, làm xong hai động tác đó lão nhún chân nhảy vọt lên không, hứng thiếu nữ do Mộc Lang Quân quăng sang.

Còn lại một nàng lão đáp xuống, với hai tay xót lấy, cặp vào nách tung mình chạy đi liền.

Cả ba nhảy xuống mặt hồ, chuyền nhanh trên đầu bọn đại hán rải rác khắp nơi.

Mộc Lang Quân và Thổ Long Tử nhanh chân, ra khỏi vòng lửa trước, Vạn lão phu nhân chậm hơn, bị một nhọn lửa phía trước mặt bốc cao tạt ngược lại. Bà cấp tốc cúi xuống, nắm tóc một đại hán nhấc khỏi mặt nước, quăng hắn ngay nơi ngọn lửa.

Khoảng lau cháy bị chiếc xác của đại hán đè lên, lửa thấp ngọn Vạn lão phu nhân vọt qua liền.

Dĩ nhiên gã đại hán đó phải bị cháy, hắn rú lên một tiếng, rồi lịm luôn.

Trên thuyền, Chiến Thường Thắng vung gọn roi đánh bay chiếc roi của Thổ Long Tử lao tới, bật thành tiếng coong rùng rợn y chỉ kịp thốt:

- Hay!

Rồi ngã xuống.

Y đã dùng tận lực bình sinh, tinh thần quá căng thẳng, tinh thần đó còn vững khi địch thủ còn phản ứng, giờ đây sức kháng cự không còn, tinh thần y vỡ tan, như vật rỗng bị căng phồng, mất sức ép giữ bên ngoài phải nổ.

Do đó, y phải ngã.

Lý Anh Hồng bị chưởng kình của Thổ Long Tử đánh bạt ra xa, lảo đảo đôi chân, cố kềm lại mới khỏi ngã. Y đưa mắt nhìn ra bốn phía.

Bốn cao thủ Trung Nguyên tràn đầy sinh lực cùng đến đây, giờ chỉ còn lại một mình y là còn đứng được, nhưng đứng chẳng vững gì... Đau thể xác, đau tâm hồn, y vô cùng thống khổ, tưởng chừng bình sanh chưa có niềm thống khổ nào thấm thía như hôm nay!

Chung quanh hồ, số người thoát nạn rất ít, vì quá ít nên tiếng la tiếng hét cũng thưa thớt, không

còn vang dội như trước.

Nhưng lửa lại cháy mạnh, lan rộng ra hầu như khắp vùng lau rậm bốc ngọn ngất trời, hơi nóng đạt đến độ cao hãi hùng.

Lửa càng cháy càng mạnh, ánh sáng càng rực rỡ, mặt nước ngời màu đỏ, những cơn sóng dợn do thuộc hạ song phương tranh sống chạy chết quậy lên, chưa lắng dịu, đẩy vật vờ những thân hình chưa chìm hẳn, dật dờ rủ tóc lêu bêu, tóc đen càng phản chiếu với màu máu đỏ.

Có những xác người nằm vắt ngang be thuyền, có những xác trên thuyền, những xác đó, hoặc cháy xém nửa phần, hoặc cháy vuột làn da, có vài xác chỉ còn vài mảnh y phục... Cái chết của số thuộc hạ dĩ nhiên không tránh khỏi khi những bang hội, môn phái tương tranh, nhưng bất quá đứt đầu, gãy tay, què chân, bị những vết tử thương nhìn qua không lấy làm ghê rợn bao nhiêu. Cái chết hiện tại của đệ tử Tiêu Phối Thu và Khương Phong mới thật hãi hùng vô tưởng.

Những kẻ thoát chết, có khác nào kẻ đã chết? Hoặc tranh sống mà bị thương tích, hoặc bị cháy xém một vài nơi trên thân thể, chẳng tên nào còn đủ sức thở đều, chứ nói chi đến việc làm một cử động nhỏ.

Nếu chúng còn leo lên thuyền được, là do một siêu lực tiềm tàng, cái bản năng tự tồn điều động, chứ sinh lực thực sự của chúng tan mất từ lâu.

Cũng có những tên không leo lên thuyền nổi, những tên đó quá kiệt sức rồi, hoặc không có thuyền nhà mà chẳng dám leo lên thuyền địch.

Một thanh đao dài cắm phập nơi mũi thuyền, chuôi đao có chùm tơ đỏ, gió thổi qua, chùm tơ phơ phất, tơ đỏ màu máu, hòa với màu nước hồ, hòa với ánh lửa, tất cả đều nhuộm đỏ một khung trời.

Lửa càng lúc càng cháy mạnh, bốc cao ngọn, lửa sanh gió, gió tiếp lửa lau nổ bốp bốp lửa bốc bùng bùng, bầu tử khí nặng trùm khắp mặt hồ, lan ra một vùng rộng lớn.

Lý Anh Hồng nhìn chùm tơ đỏ nơi chuôi đao phất phơ theo gió, trầm lặng, mơ màng... Từ khi dấn bước trên giang hồ, từng giao đấu hàng trăm trận, mủi từng ngửi máu, mắt từng thấy thây rơi, nhưng chẳng có cảnh nào thê thảm như cảnh trước mắt.

Khai Bi thủ Tống Quang đã chết, Thiết Táng Kích Thiết Ôn Hầu còn hoi hóp hơi thở, Vạn nhân Địch Chiến Thường Thắng hôn mê trầm trầm, tiểu công chúa bị bắt đi, Thiên Phong bang tan vỡ... Trời!

Một cuộc chiến chẳng bao lâu, cái kết thúc rợn rùng bi đát... Giờ đây chỉ còn một mình y, còn đủ lý trí để thấm thía niềm thảm bại! Dù có can trường một đại hào kiệt, họ Lý vẫn không đủ sức chịu nổi cái dao động tâm tư!

Trong lúc đó Phương Bửu Nhi vùng rên mấy tiếng, rồi vặn mình, rồi đứng lên, nhìn ra bốn bên giòng máu vừa nóng, lại vụt lạnh ngay.

Đột nhiên Ngưu Thiết Lan nhào tới, chụp hai bàn tay giá lạnh của Lý Anh Hồng gặc gặc:

- Cầu đại hiệp... mang hắn đi ngay! Nếu chần chờ e chẳng còn kịp nữa!

Lý Anh Hồng cúi xuống nhìn nàng:

- Còn ngươi!

Ngưu Thiết Lan đáp nhanh:

- Tôi thì chẳng đáng ngại, có ra sao thì ra, đại hiệp đừng lo chi cho tôi!

Phương Bửu Nhi hét lên:

- Đại thúc hãy cứu nàng! Đưa nàng thoát khỏi nơi nầy đi! Phần tôi chẳng đáng ngại, đừng lo gì cho tôi!

Lý Anh Hồng trố mắt:

- Ngươi không sợ chết?

Phương Bửu Nhi cao giọng:

- Ai không thích sống? Nhưng ... Ngưu Thiết Lan chặn lại:

- Mọi người đều có thể chết, riêng ngươi không thể chết!

Phương Bửu Nhi lại hét:

- Mạng sống, mạng nào cũng như mạng nào. Nếu ta không thể chết, thì nàng cũng không thể chết, mà Thiết đại thúc cũng không thể chết!....

Hắn gằn từng tiếng:

- Một người may mắn còn sống, không thể chết!

Lý Anh Hồng thở dài lắc đầu:

- Chỉ sợ tất cả đều phải chết!....

Y ngã xuống sàn thuyền, uất tức, khẩn trương đã làm cho y dao động tâm thần quá mạnh.

Ngưu Thiết Lan biến sắc, vội hướng sang Phương Bửu Nhi giục:

- Không thể đợi Lý đại hiệp được đâu, ngươi cứ đi đi, đi gấp, vô luận thế nào cũng phải thoát khỏi nơi nầy, thoát bằng mọi cách!

Phương Bửu Nhi lạnh lùng lắc đầu:

- Ta không đi đâu hết, ta chẳng thể bỏ họ trong tình trạng đó!

Ngưu Thiết Lan sôi giận:

- Ngươi biết không, bao nhiêu người chết đi chỉ vì muốn cho ngươi sống, họ đã hy sinh cho ngươi như vậy, ngươi lại không chịu thoát đi, chẳng hóa ra sự hy sinh của họ vô nghĩa? Cái trách nhiệm ngươi đang mang trên vai, bằng mọi giá, ngươi phải làm tròn, ngươi không thể chết được.

Phương Bửu Nhi xúc động mạnh, đôi mắt đỏ ngầu chực khóc.

Lý Anh Hồng ngã xuống qua phút giây dao động, từ từ tĩnh lại, buông từng tiếng:

- Dù hắn không chết, hắn cũng chẳng còn cách nào thoát ra khỏi biển lửa nầy!

Thấy Lý Anh Hồng tỉnh lại Ngưu Thiết Lan mừng rở, nhưng nghe y nói thế, nàng giật mình hỏi gấp:

- Vậy còn đại hiệp? Đại hiệp không thể... Lý Anh Hồng lắc đầu, chận ngang lời nàng:

- Ta thì cầm như bất lực!

Ngưu Thiết Lan òa lên khóc.

Chí khí anh hùng của họ Lý lúc đó hoàn toàn tan biến mất, y ngồi lên, nhưng đầu cúi xuống, ủ rũ thê thảm.

Lửa đã cháy nửa phần sau chiếc thuyền trong khoảnh khắc, lửa sẽ lan ra tận mũi, hiện tại hơi nóng từ bốn phía hồ bốc hơi nóng gần, từ lái thuyền bị gió đùa tới, không khí bắt đầu ngột ngạt, khó thở vô cùng.

Cả ba đều nghe cổ họng khô, lưỡi khô.

Lý Anh Hồng không buồn lưu ý đến ngoại cảnh, chỉ nhìn Thiết Ôn Hầu, thở dài, lẩm nhẩm:

- Ta cùng ngươi, sóng bước trên giang hồ ngay từ thời thơ ấu chúng ta đến đâu là tạo thành tích đến oanh liệt đến đó, giờ thì oai phong ngày củ còn đâu? Chúng ta có tưởng là phải có ngày như hôm nay đâu?

Chết! Chết trong cảnh huống nầy chết thê thảm quá!

Rồi y bật cười ha hả, tiếng cười vang to, lệ bi hoài tuông trào như suối!

Vừa lúc đó, người bí mật từng dùng pháp truyền âm chỉ điểm y trước đây trong khi tương trì với Mộc Lang Quân, lại vang lên tai y:

- Có lão nhân gia tiếp trợ, ngươi chết thế nào được?

Lý Anh Hồng giật mình, ngẩng nhanh đầu lên.

Người bí mật thong thả tiếp:

- Phải! Ngẩng cao đầu lên, ưỡn ngực tới, đứng thẳng lên đi, ngươi đã không chết trong trường ác chiến vừa qua, thì sá gì mấy ngọn lửa kia mà ngươi thối chí. Ngươi cam tâm chết trong lửa đỏ, chẳng sợ giang hồ hào kiệt sỉ tiếu ngươi hay sao?

Lý Anh Hồng cắn răng, vụt đứng lên.

Y thẳng người như cán bút dựng đứng, y ngửa mặt lên không hét lớn:

- Phải! Cứ lướt đi! Lướt khỏi hay không khỏi, chẳng cần! Cứ lướt, phải lướt! Thà lướt mà vô hiệu quả, còn hơn ngồi tại đây mà chờ chết!

Ngưu Thiết Lan vừa mừng vừa kinh ngạc, phụ họa ngay:

- Phải! Có như vậy mới được chứ! Là một đại hiệp có đâu lại ủy mỵ chờ thời như bọn tục lục thường tài?

Lý Anh Hồng cao giọng:

- Ngươi theo sau ta, còn Phương Bửu Nhi thì đeo nơi lưng ta. Chúng ta... Phương Bửu Nhi vụt thốt:

- Không được!

Lý Anh Hồng phẩn nộ:

- Ngươi không dám đi à?

Phương Bửu Nhi dõng dạc giải thích:

- Làm gì lại chẳng dám đi? Nhưng muốn đi, chúng ta phải mang luôn Chiến đại thúc và Thiết đại thúc cùng đi. Chúng ta không thể để họ Ở đây!

Ngưu Thiết Lan dậm chân:

- Trời! Họ thọ thương trầm trọng như vậy, đưa họ qua khỏi vòng lửa đỏ rồi, liệu họ còn sống được với tình trạng tuyệt vọng đó chăng?

Phương Bửu Nhi chan òa lệ thảm:

- Vô luận làm sao, chúng ta cũng không thể để họ Ở đây, chờ lửa đốt cháy! Nếu không đưa họ ra khỏi nơi nầy, thì nhất định là tôi chẳng đi đâu hết!

Lý Anh Hồng thở dài:

- Tiểu tử tốt quá! Ta không ngờ ngươi còn nhỏ tuổi như vậy mà hào khí cao khỏi mây xanh! Chỉ vì..., chỉ vì... Ngưu Thiết Lan chận lời:

- Chỉ vì... ba chúng ta, ai lo thân nấy còn không xong, làm thế nào đèo thêm một người bên mình nổi?

Phương Bửu Nhi cao giọng thốt:

- Họ vì chúng ta mà chiến đấu ác liệt, đến đỗi phải ra thân thể như vậy đó, thì chúng ta phải hy sinh để làm một cái gì cho họ chứ! Dù có lướt qua vòng lửa để ra ngoài, thì tất cả phải cùng đi, đi mà chết, tất cả cùng chết một nơi, một lúc! Không thể tự mình đi tìm cái sống mà để mặc họ nằm đây chờ chết!

Lý Anh Hồng bật cười vang:

- Hay! Tiểu tử đáng phục quá! Ta bôn tẩu giang hồ hơn mấy mươi năm, chưa hề trông thấy một nhân vật nào có đảm khí cao minh như ngươi, đừng nói là hạng người trong lứa tuổi của ngươi. Dù ra chẳng khỏi, dù chết tại đây, ngươi cũng sẽ được người đời ca ngợi, tôn sùng... Ngưu Thiết Lan cười nhẹ:

- Có danh mà làm gì, khi chúng ta về sâu trong lòng đất lạnh?

Lý Anh Hồng theo ý tưởng của y tiếp luôn:

- Vô luận làm sao ta cũng không thể để cho tiểu tử thất vọng! Lại đây, phần ngươi cõng Chiến Thường Thắng, phần ta cõng Thiết Ôn Hầu. Còn tiểu tử... cứ theo sát ta. Chúng ta lướt đi, đi đến đâu hay đến đó!

Y cúi xuống, bế xốc Thiết Ôn Hầu, đoạn quát to:

- Nào! Chúng ta vọt!

Ngưu Thiết Lan cũng nâng Chiến Thường Thắng lên lưng nàng, có lẽ vì quá xúc động, nàng khóc.

Phương Bửu Nhi trái lại bật cười lớn:

- Cho đến hôm nay ta mới thấy cái ý vị của câu đồng sanh cộng tử!

Cao đẹp thay cho những tấm lòng vị tha, xả kỷ!

Bỗng từ nơi một góc thuyền, có tiếng rên ư ử, rồi bằng một giọng thê thảm, người nào đó gọi:

- Ngươi... ngươi nỡ bỏ ta ở đây sao? Ta già rồi, thiếu chi cách chết, lại phải chết cháy sao?

Phương Bửu Nhi giật mình quay nhìn lại, nhận ra chính là Cẩm Y Hầu Châu Phương, lão chập choạng bước từng bước khó khăn đến gặp họ.

Ngưu Thiết Lan kêu lên:

- Lão là một tên lưu manh, chuyên lường gạt người đời, đừng... Phương Bửu Nhi bước tới, đón đỡ lão, dìu lão từ bước một an ủi:

- Đừng lo chi cả. Có tôi dìu đây!

Hắn làm theo cái ý muốn của hắn, hắn không hề nghĩ là sức hắn quá yếu không thể làm trụ cốt cho Châu Phương nương mình.

Ngưu Thiết Lan thốt chưa dứt câu, đã thấy Phương Bửu Nhi sốt sắng lo liệu cho Châu Phương, lại càng bối rối hơn, dậm chân thình thịch, hấp tấp tiếp:

- Ngươi có bao nhiêu sức lực mà hòng nâng đỡ lão ấy? Ngươi không lo cho thân, lại lo cho người khác, thế là không sợ chết à?

Phương Bửu Nhi điềm nhiên khoát tay:

- Đừng lo gì cho ta cả! Mặc ta!

Ngưu Thiết Lan định nói thêm gì đó, nhưng lửa đã cháy trọn phần sau chiếc thuyền, lửa lan rộng ra đến phần trước, hiện tại chỉ còn khoảng trống nơi họ đứng mà thôi. Và cái khoảng trống đó, bất quá chỉ trong phút giây sau sẽ bị lửa thiêu hủy luôn.

Nếu không đi gấp, cả bọn sẽ chịu chết hết.

Châu Phương nhìn quanh vùng lau, lửa bốc cao ngọn lão lắc đầu thốt:

- Chắc không hy vọng rồi! Nơi nào lửa mỏng, ít nhất cũng có mấy trượng, vượt qua khoảng đường mấy trượng lửa lại lội càn dưới nước, không phải là việc dễ làm! Thà cứ ở đây chờ, liều mà chờ, khi nào lửa tắt mình sẽ thoát đi!

Ngưu Thiết Lan sôi giận:

- Người ta cứu lão, lão lại thốt những lời vô ý thức như vậy, còn ai nghe được chứ?

Một ý nghĩ chợt phát sanh trong tâm tư, Phương Bửu Nhi cao giọng:

- Đúng đó! Châu lão nói đúng! Chúng ta nên ở đây chờ là phải hơn!

Ngưu Thiết Lan trừng mắt:

- Ngươi nói gì?

Phương Bửu Nhi lặp lại:

- Ta nói, mình nên ở lại đây là hơn. Chẳng những ở lại mà còn gom tất cả những con thuyền nhẹ kia dàn thành một vòng bao quanh bên ngoài chúng ta, rồi nổi lửa đốt hết.

Ngưu Thiết Lan giương tròn mắt, suýt rách khóe, kêu lên:

- Ngươi có điên không?

Châu Phương mỉm cười:

- Hắn không điên đâu, hắn sáng suốt hơn bất cứ ai trong chúng ta đó!

Ngưu Thiết Lan phẩn nộ:

- Ngươi biết gì mà nói? Ngoài cái việc lừa gạt thiên hạ ngươi còn hiểu gì khác mà phê bình?

Lý Anh Hồng chăm chú nhìn Châu Phương từ lúc lão rời góc thuyền bước ra, đến lúc đó vụt thốt to:

- Vị lão gia đó nói đúng! Bửu nhi không điên đâu, hắn sáng suốt hơn chúng ta nhiều! Chúng ta nên tuân theo ý kiến của hắn vậy!

Ngưu Thiết Lan sửng sốt, không ngờ một vị đại hiệp có cái thinh danh chấn động giang hồ lại đưa một nhận xét như vậy!

Y tán đồng sự phê phán của Châu Phương! Sự phê phán của một tay chuyên lường gạt người đời?

Y đã có nhận xét đó, thì Ngưu Thiết Lan còn dám nói gì, bởi nàng rất mực kính trọng y, khâm phục y.

Phương Bửu Nhi cao giọng:

- Lấy lửa, chế lửa! Hủy diệt những vật bén lửa chung quanh ta, gần ta, lửa sẽ không bắt cháy tới cạnh ta được! Ta sợ chết vì lửa, ta tìm cái sống trong lửa!

Hắn hô to:

- Nào, chúng ta bắt tay vào việc ngay!

Nội bọn, ai làm được gì, cứ làm, làm theo sự điều khiển của hắn.

Vòng thuyền bao bọc bên ngoài, bị cháy hết rồi, lửa từ các bụi lau không còn vật gì để bắt cháy vào trong, lại chuyển hướng cháy trở ra, lửa càng đi xa, hơi nóng càng dịu lại. Họ đã thấy khỏe nhiều, chẳng còn ngột ngạt như trước, Rồi, một lúc sau, toàn khu lau bị cháy trọn vẹn, lửa dịu dần rồi tắt hẳn.

Giới ngư phủ trên sông thấy rõ cuộc hỏa hoạn tại vùng lau, song chẳng ai dám vào chữa lửa, bởi vì họ biết Thiên Phong Bang đặt căn cứ trong đó họ nào muốn vào, lỡ ra thuộc hạ Thiên Phong Bang nghi ngờ họ dọ thám thì nguy.

Tuy nhiên họ tưởng là cuộc hỏa hoạn lớn lao như vậy, hẳn phải thiêu rụi các cơ sở của Thiên Phong Bang, và lửa cháy rất lâu mà chẳng có một người nào thoát ra ngoài thì nhất định là toàn bang đều thọ hại trong lửa.

Đến lúc một bọn gồm sáu người vượt vùng cháy chạy ra ngoài, họ giật mình thầm hỏi tại sao đoàn người đó lại còn sóng sót được.

Đoàn người đó, không ai khác hơn bọn Lý Anh Hồng, Phương Bửu Nhi, Ngưu Thiết Lan, Châu Phương, và hai người bị trọng thương là Thiết Ôn Hầu và Chiến Thường Thắng.

Ra đến bên ngoài, cầm như được an toàn rồi, Ngưu Thiết Lan thở dài:

- Phương pháp thoát nạn xem ra thì rất đơn giản, bất cứ ai cũng có thể nghĩ ra, nhưng nghĩ được ngay trong lúc nguy cấp cửu tử vô nhất sanh, thì trên thế gian này, có lẽ chỉ có mỗi mình ngươi!

Lý Anh Hồng buột miệng tán:

- Lâm nguy bất loạn, tùy cơ ứng biến, giữ tâm thần trấn định như vậy, thiết tưởng, cái dũng khí của ngươi quá cao, càng đáng ngợi hơn nữa là dũng khí đó lồng trong số tuổi đời rất nhỏ! Tiểu tử! Ta thành thật thú nhận là còn kém ngươi nhiều!

Phương Bửu Nhi cúi đầu:

- Đa tạ đại thúc khen tặng!

Châu Phương vụt thốt:

- Thương thế của Chiến đại hiệp và Thiết đại hiệp rất trầm trọng, phải lo liệu chữa trị gấp cho họ mới được. Lúc nầy không nên nói chuyện phiếm, Lý đại hiệp hãy đi tìm y sư ngay.

Lý Anh Hồng giật mình:

- Lão gia nói đúng đấy!

Y quay mình toan bước đi.

Châu Phương gọi giật lại:

- Hãy khoan! Xương vai của Thiết đại hiệp vỡ vụn, nếu không phải là con người dày công tập luyện, hẳn đã chết rồi. Bây giờ, tuy còn hoi hóp thở, song hơi thở có thể đứt bất cứ trong phút giây nào, dù Lý đại hiệp có gấp đi tìm y sư, chỉ sợ khi trở lại, Thiết đại hiệp sẽ là người thiên cổ mất!

Lão vừa thốt, vừa mở nắp rương nơi ngực, lấy ra một cái hộp bằng gỗ, đoạn tiếp:

- Ta có thứ thuốc nầy, tuy chẳng có công hiệu cải tử hoàn sanh, nhưng cũng cầm hơi người bịnh trong một thời gian, bây giờ trước hết Lý đại hiệp hãy tìm nước, cho Thiết đại hiệp uống thứ thuốc nầy, sau đó sẽ đi tìm y sư.

Lão dừng lại một chút, lại tiếp:

- Trong uống ngoài thoa, Thiết đại hiệp sẽ đỡ đau nhiều.

Lý Anh Hồng luôn miệng cám ơn, làm y theo lời Châu Phương.

Cho Thiết Ôn Hầu uống thuốc, thoa thuốc xong, Lý Anh Hồng nhìn sững Châu Phương một lúc rồi hỏi:

- Vãn bối có sự thắc mắc, muốn nhờ tiền bối chỉ điểm... Châu Phương cười nhẹ:

- So lòng là hiểu còn hỏi làm gì! Chúng ta đi thôi!

Lý Anh Hồng không hỏi, nhưng lòng hoang mang, có lẽ còn hoang mang hơn nữa.

Tại sao một bậc đại hiệp như Lý Anh Hồng lại có vẻ kính trọng một lão già chuyên môn lừa gạt người đời?

Phương Bửu Nhi chốc chốc lại nhìn thoáng qua Châu Phương, càng nhìn hắn càng nhận lão già nầy có vẻ thần bí quá.

Họ theo con đường trước mặt đi tới, một lúc sau, gặp một đại hán đón chận.

Đại hán đó là Ngưu Thiết Oa. Gã đứng đó, nhìn dáo dác như tìm ai.

Chừng thấy dạng Phương Bửu Nhi, gã mừng rỡ, chạy đến.

Phương Bửu Nhi cau mày:

- Chừng như ngươi đứng đây để chờ đợi người nào, phải vậy chăng?

Ngưu Thiết Oa gật đầu:

- Phải!

Phương Bửu Nhi hỏi:

- Đợi ai?

Ngưu Thiết Oa cười hì hì:

- Đợi đại ca chớ đợi ai nữa?

Phương Bửu Nhi hừ một tiếng:

- Trong cơn nguy cấp, ngươi chỉ cố lấy bản thân quên mất đại ca, rồi bây giờ chờ đợi đại ca, chờ để làm gì? Nếu đại ca bị lửa đốt cháy thì ngươi sẽ làm gì?

Ngưu Thiết Oa cười hì hì:

- Bản lĩnh của đại ca như thế đó, làm gì chết trong lửa được mà tiểu đệ phải lo sợ? Cho nên tiểu đệ vững tâm, tự lo cho mình rồi chạy đến đây chờ đại ca!

Đối với kẻ nào thì Phương Bửu Nhi còn hoài nghi sự dối trá tìm cách chạy tội, nhưng hắn thừa hiểu Ngưu Thiết Oa, chẳng khi nào gã xảo quyệt đến mức tắc trách một hành động bằng lối tâng bốc như vậy.

Hắn thấy thương hại cho gã hơn, vội điểm một nụ cười cho gã an lòng đoạn thốt:

- Thực sự thì ngươi cũng chẳng có gì phải khẩn trương!

Ngưu Thiết Lan hỏi:

- Còn nhị ca đâu hở đại ca?

Ngưu Thiết Oa chớp mắt:

- Hắn đang bầu bạn với chị dâu tiểu muội đấy!

Ngưu Thiết Lan thoáng biến sắc:

- Nhị tẩu... có đến đây?

Ngưu Thiết Oa lắc đầu:

- Không! Ta nói chị dâu, là chị dâu lớn của tiểu muội đó, chứ chẳng phải nhị tẩu của tiểu muội đâu!

Ngưu Thiết Lan sửng sốt, trố mắt nhìn.

Ngưu Thiết Oa cười lớn:

- Cho tiểu muội biết, đại ca của tiểu muội muốn lấy vợ đấy!

Rồi gã nắm tay Ngưu Thiết Lan, lôi nàng đi.

Gã đưa nàng đến chiếc thuyền quái dị của gã, nơi đó hiện có bang chủ Thiên Phong Bang là Khương Phong, đang nằm hôn mê trầm trầm.

Khương Phong nằm đó, vẻ anh dũng của một bang chủ tiêu tan, hiện tại nàng chỉ còn là một nữ nhân thông thường, với tất cả vẻ đẹp trời cho, đẹp vô tưởng.

Ngưu Thiết Lan vừa mừng vừa sợ, quay sang Ngưu Thiết Oa:

- Đại ca... muốn... lấy... bang chủ làm vợ?

Ngưu Thiết Oa thản nhiên gật đầu:

- Phải!

Ngưu Thiết Lan trố mắt:

- Bang chủ đáp ứng rồi?

Ngưu Thiết Oa giật mình:

- Còn phải có nàng đáp ứng nữa mới được sao? Một mình ta muốn lấy nàng, ta thích nàng thì ta lấy, cần gì phải có ý kiến của nàng?

Ngưu Thiết Lan cười khổ:

- Đâu có giản đơn như vậy được, đại ca! Đại ca thích, nhưng bang chủ không thích, cũng chẳng thành vợ chồng được! Việc vợ chồng cần phải có sự thỏa thuận của song phương chứ, một mình đại ca muốn, mà người ta không muốn, thì lấy người ta làm vợ sao được?

Ngưu Thiết Oa há hốc mồm:

- Thế à? Vậy mà ta cứ tưởng một mình ta muốn cũng được rồi chứ!

Ngưu Thiết Lan suy nghĩ một chút:

- Nếu đại ca muốn bang chủ đáp ứng, thì phải nghe lời tiểu muội, tuyệt đối nghe lời mới được. Khi nào bang chủ tỉnh lại, đại ca đừng nói gì hồ đồ nhé, cần nhất là phải hết lòng phục thị người, người sai khiến điều chi, phải làm ngay điều đó, phần tiểu muội thì tùy cơ, tùy lúc, thuyết phục người. Nên nhớ là nếu đại ca nóng nảy, thì mọi sự cầm như hỏng hết đấy!

Ngưu Thiết Oa mừng rở:

- Nhất định đại ca phải nghe lời tiểu muội rồi! Có nghe lời mới lấy được vợ chứ, phải không tam muội?

Ngưu Thiết Lan gật đầu:

- Phải! Phải lắm!

Bọn Lý Anh Hồng, và Phương Bửu Nhi đã đến nơi, tất cả đều lên thuyền.

Thuyền không đẹp, không sang trọng, nhưng được cái lợi là chở rất nhiều người, lại rất ổn, cả bọn đông đảo như thế, thuyền vẫn còn rộng chán.

Ngưu Thiết Oa bật cười ha hả:

- Lúc đóng chiếc thuyền này, tôi nghĩ là có một ngày nào đó tôi sẽ chở hết gia quyến, cả cha lẫn mẹ, em trai em gái, em dâu em rể, cháu, ý muốn đó chưa được thực hiện, ngờ đâu hôm nay lại có dịp chở tất cả các vị! Nếu không có chiếc thuyền nầy, thì giờ đây chẳng biết phải làm sao!

Gã vụt quay sang Ngưu Thiết Lan, hỏi:

- Cha và mẹ hiện tại mạnh giỏi thế nào, hở tam muội? Năm năm rồi còn gì! Trong năm năm cách xa gia đình, đại ca nhớ cha nhớ mẹ vô cùng!

Ngưu Thiết Lan cúi đầu, cất giọng u buồn:

- Tiểu muội trong mấy năm sau nầy, không gặp mẹ, gặp cha, chẳng biết cả hai mạnh giỏi như thế nào nữa!

Phương Bửu Nhi nhớ đến một việc, vội hỏi:

- Tại sao ngươi gia nhập Thiên Phong Bang? Còn nhị tẩu của ngươi, vì lý do gì lại ưng lấy nhị ca ngươi làm chồng?

Nhớ lại buổi chiều, nàng nói với Phương Bửu Nhi, Ngưu Thiết Lan thoáng lộ vẻ thẹn, nàng cúi thấp một chút, nhẹ giọng đáp:

- Nghe nói nhị tẩu là em gái của gã họ Tiêu nào đó, chính ta cũng hết sức kỳ quái, chẳng hiểu tại sao, thân phận nàng là thế lại đành cam làm vợ một ngư phủ nghèo đói, quê mùa. Mãi đến sau này, khi ta gia nhập vào Thiên Phong Bang ta mới biết được sự uẩn khúc bên trong. Thì ra ngôi nhà của cha mẹ ta ở nhằm một nơi hết sức thuận lợi nhìn ra bốn phía, bất cứ con thuyền nào dù xuôi ngược Nam Bắc Đông Tây đều phải qua nơi đó, ngồi trong nhà cũng có thể quan sát ngoài mấy dặm thủy lộ. Có một ngôi nhà tại đó, thì nhất cử nhất động gì của Thiên Phong Bang cũng không qua khỏi tầm mắt quan sát nổi... Phương Bửu Nhi tỉnh ngộ ngay.

- Đúng vậy. Nếu bọn họ Tiêu dùng uy lực bức hiếp gia đình ngươi dời đi nơi khác, chiếm đoạt ngôi nhà thì dễ làm cho ngoại nhân nghi ngờ, và rất có thể Thiên Phong Bang tìm đến nơi sanh sự. Quả thật chúng có thủ đoạn cao đấy, nhị tẩu của ngươi vào nhà đó rồi cứ theo lịnh mà quan sát hành động của Thiên Phong Bang, rồi mỗi bữa liên lạc viên của họ Tiêu đến tiếp nhận tin tức, cho nên nhị tẩu ngươi có khách mỗi ngày.

Hắn tặc lưỡi tiếp:

- Nàng hy sinh như vậy kể cũng quá đáng, nhưng cũng góp công rất lớn cho bang hội của nàng.

Ngưu Thiết Lan đỏ mặt, bâng quơ với ý nghĩ sắp nói ra, lâu lắm mới lấy được bình tĩnh thốt:

- Sau ngày thành hôn, đêm đêm nhị ca ta cứ nằm dưới sàn giường, chứ nào ngủ chung chạ gì mà cho nàng ấy hy sinh quá đáng!

Phương Bửu Nhi trố mắt:

- Thực thế à?

Ngưu Thiết Hùng cười hi hi, đáp thay cho em gái:

- Trước ngày lấy vợ, mẹ tôi có dặn, chồng thì phải nằm trên, vợ thì phải nằm dưới, nhưng đêm động phòng tôi bảo vợ tôi xuống sàn, còn tôi nằm trên giường y như mẹ tôi dặn nam trên nữ dưới. Ngờ đâu nàng cương quyết đòi nằm trên giường, thành ra tôi phải nằm dưới giường!

Trừ Phương Bửu Nhi ra, hắn còn nhỏ tuổi quá, chưa hiểu được sự việc trong phòng kín, còn thì tất cả đều cười ồ.

Đặc biệt hơn hết, chính Ngưu Thiết Oa lại càng cười lớn hơn mọi người, có lẽ gã thích thú với cái việc tranh nằm trên nằm dưới.

Phương Bửu Nhi nhìn gã, trừng mắt hỏi:

- Ngươi cười gì chứ?

Ngưu Thiết Oa ngưng cười, rồi trố mắt, sửng sốt một lúc đoạn đáp:

- Tiểu đệ không hiểu... Con thuyền quái dị của Ngưu Thiết Oa, theo gió đưa đi, lúc đó trời đã sáng tỏ. Qua một đêm nhọc nhằn kinh khủng, giờ đây có gió mát, có không khí trong lành, mọi người cảm thấy sảng khoái vô cùng, tinh thần vươn lên rất mạnh.

Riêng Phương Bửu Nhi nhớ lại cuộc chiến đêm qua, hắn nghĩ là mình vừa trải qua một cơn ác mộng, rồi liên tưởng đến số phận của tiểu công chúa hiện sa vào tay nữ đại ma đầu! Bất giác hắn xúc động thương tâm lệ thảm đột nhiên tuôn tràn.

Đối với hắn, hắn nghĩ, tại sao trên thế gian nầy, nhiều tấu xảo lạ lùng xảy đến cho hắn?

Gặp Ngưu Thiết Lan rồi từ Ngưu Thiết Lan lại hội ngộ tiểu công chúa, hội ngộ để rồi phải chia ly. Mà hai lần chia ly đều thảm cả, cái thảm từ cảnh sanh ra, không kể cái thảm của chia ly... Lòng hắn man mác tình hoài, càng suy nghĩ, lệ càng nặng hạt.

Bỗng Châu Phương lẩm nhẩm:

- Tiêu Phối Thu còn sống, thì con đường thủy nầy không được an ninh cho chúng ta rồi! Giả sử, bây giờ có người ngăn chận phía trước thì cầm chắc chúng ta khó thoát chết!

Phương Bửu Nhi giật mình thầm nghĩ:

- Rất có thể là như vậy lắm chứ!

Chợt, hắn phát giác ra, cái lão già từng mang tiếng là lừa gạt thiên hạ giang hồ, có những ngôn từ hàm ý sâu xa, cứ mỗi lúc thập tử vô nhất sanh là lão nói lên một câu, câu nói của lão là một phương thuốc thần chữa bịnh nan y, lâm vào cảnh tuyệt vọng, ai nghe lão nói rồi liền cảm thấy hy vọng tràn đầy, niềm tin bừng sống mãnh liệt.

Câu nói của lão cũng đề cao cảnh giác những kẻ mơ màng viễn ảnh chóng quên hiện tại.

Ai thì không rõ họ sẽ có thái độ nào, chứ Phương Bửu Nhi thì luôn luôn chú ý đến những gì lão nói ra, thực sự thì lão rất ít nói, chỉ khi nào cần thấy mở miệng, nhưng mở miệng lại có vẻ tự lẩm nhẩm với mình, ai lưu ý nghe cũng được, không nghe cũng xong.

Lý Anh Hồng trầm ngâm một chút, bỗng chụp lấy thanh cương đao của Ngưu Thiết Hùng bước đến mũi thuyền, ngồi xuống xếp bằng tròn, bứt chòm tơ đỏ nơi chuôi đao, lau sạch thép đao, rồi cắm phập xuống đầu thuyền, thái dương lên cao ánh nắng chiếu thân đao chớp ngời lấp lánh một màu sáng ghê lạnh.

Khi đêm tàn, vầng thái dương trở lại với thế gian, mọi sinh hoạt bắt đầu, trên đất liền cũng như trên mặt nước, những con thuyền to, nhỏ ngược xuôi, qua lại trông thấy ánh đao, bên cạnh đao lại có một đại hán khôi vĩ, kiêu hùng, không một chiếc thuyền nào dám đến gần, gặp từ xa là bẻ lái tách ra.

Người ta không rõ đại hán đó là ai, và trên thuyền có bọn thuộc hạ của Tiêu Phối Thu hay chăng.

Thuyền xuôi theo giòng, gió sớm đưa đi, qua một đoạn đường chẳng có gì xảy ra cả.

Con sông dần dần hẹp lại.

Lý Anh Hồng quay lại hỏi ý kiến toàn bọn:

- Chiến huynh và Thiết huynh thọ thương như thế đó, phải sớm liệu cách nào cho có thuốc chữa trị cho họ. Chẳng biết chúng ta có thể cặp thuyền vào bờ tại vùng này chăng? Tại hạ cần đi tìm một vị y sư... Ngưu Thiết Lan đảo mắt nhìn quanh một vòng, đoạn đáp:

- Phía trước kia, có bến sông, nếu muốn thì chúng ta sẽ đỗ lại bến đó.

Nàng rất quen sinh hoạt trên sông, biết rõ từng địa điểm, thuộc nằm lòng vùng nầy. Có lẽ nàng từng được Thiên Phong trại chủ giao phó nhiều công tác thi hành tại đây.

Đúng như lời nàng nói, một lúc sau, toàn bọn đều thấy bến sông.

Thuyền từ từ rẽ mũi hướng về bến đỗ.

Phương Bửu Nhi lưu ý, nhận ra nàng luôn tay chân, nhưng đôi mày chừng như nặng trĩu ưu tư... Hắn nghĩ ngay là nàng đang lo ngại về sự an toàn của song thân nàng.

Bởi dù Thiên Phong Bang có vỡ tan thê thảm như vậy, Tiêu Phối Thu thực sự cũng chẳng thu hoạch được kết quả nào đúng như mong muốn. Mà tất cả niềm thất vọng, sự bất mãn, đều phát nguyên từ Ngưu Thiết Hùng, nếu hắn đừng nghe tiếng gọi của Ngưu Thiết Oa mà quăng thuyền, thì sự tình chưa hẳn có một kết thúc như vừa rồi... Sau khi thoát hiểm rồi, dĩ nhiên Tiêu Phối Thu sẽ đổ trút niềm oán hận lên đầu lên cổ của cha mẹ của gã.

Nghĩ như vậy, Phương Bửu Nhi cũng đâm lo cho ba anh em Ngưu Thiết Oa, hắn thừa hiểu, bằng thực lực, cã ba anh em họ không hy vọng gì đối phó với họ Tiêu nổi.

Hà huống Lý Anh Hồng còn phải đi, lão đi tìm y sư để chữa trị cho Thiết Ôn Hầu và Chiến Thường Thắng.

Vì quá chất phác thật thà, Ngưu Thiết Oa và Ngưu Thiết Hùng chẳng hề lo xa, cã hai cùng hiệp sức đưa con thuyền vào bờ, Ngưu Thiết Oa còn cười toe toét, vừa cười vừa thốt:

- Từ bến sông nầy, đến nhà của tiểu đệ, đường đi không xa lắm, tiểu đệ muốn về đó, thăm qua cha và mẹ.

Xưng là tiểu đệ, tự nhiên câu nói của gã hướng về Phương Bửu Nhi, gã thốt xong không đợi nghe Phương Bửu Nhi đáp làm sao, lại quay sang Ngưu Thiết Hùng, tiếp nối:

- Cố gắng lên, cho thuyền cặp bờ nhanh một chút, nhị đệ. Về nhà gấp, xem lão bà của nhị đệ ra sao, ngu huynh chỉ sợ nàng ấy đã cuốn gói mà đi mất rồi cũng nên!

Châu Phương lẩm nhẩm:

- Lão bà của hắn không bỏ đi đâu! Chẳng cần phải nỗ lực vì lý do đó! Việc khác còn quan trọng hơn, xứng đáng cho các ngươi nỗ lực hơn, hảy dành sức lại, để dùng cho đúng việc, đúng lúc.

Không hẹn mà cả Phương Bửu Nhi và Ngưu Thiết Lan ngẩng đầu lên nhìn lão, cả hai ức đoán là

lão đã nghĩ đến một việc gì có thể sẽ xảy ra trong chốc lát và việc đó phải quan trọng lắm, hoặc giả nguy hại cho cả bọn.

Lão mượn cái cớ, nói với anh em họ một câu, để thức tỉnh những người đáng thức tỉnh, và hẳn những người đó là hắn và nàng.

Vừa lúc đó một con thuyền nhẹ xuôi giòng lướt xuống, nhắm vào thuyền Ngưu Thiết Oa lao vút tới, thuyền lướt đi như có một sức đẩy vô hình mầu nhiệm.

Tuy thái dương đã lên cao, thuyền đó vẫn có đèn đuốc sáng choang.

Với tốc độ đó, nếu thuyền chạm vào chiếc bè vuông dài của Ngưu Thiết Oa, chắc chắn chiếc bè phải tan vở.

Mọi người trên bè của Ngưu Thiết Oa đều giật mình thất sắc, anh em Thiết Oa, Thiết Hùng luôn miệng mắng ầm lên, cả hai vớ mỗi người một chiếc sào dài, bước ra trước mũi nơi Lý Anh Hồng cũng đã đứng lên rồi.

Chờ cho con thuyền lạ kia đến vừa tầm, Lý Anh Hồng vung tay phóng qua một thanh đao, đao bay vút đi, chém ngang đường giây buồm đảo vòng vòng, con thuyền chuyển hướng, mũi trịch qua, lướt sát bên cạnh thuyền của Ngưu Thiết Oa.

Chiếc thuyền đó tuy đã quay mũi rồi, nhưng đi sát quá, rất có thể chạm vào thuyền của Ngưu Thiết Oa.

Phóng thanh đao qua chém đứt lèo buồm rồi. Lý Anh Hồng cũng vọt mình sang con thuyền đó, nhưng lão không thạo chèo, nên chẳng biết làm cách nào giữ cho thuyền đừng quay.

Thuyền còn quay là có thể đâm mũi vào thuyền của Ngưu Thiết Oa, và sự đụng chạm sẽ gây tai hại không nhỏ.

Lập tức Ngưu Thiết Lan nhún chân nhảy vọt qua thuyền đó, chụp tay lái bẻ xuôi, thuyền đảo mũi, xếp theo chiều song song với thuyền kia.

Nước bắn tung tóe, văng ướt cả Khương Phong, Phương Bửu Nhi.

Đang mê man trầm trầm, bị nước lạnh tạt ướt mình, Khương Phong bừng tỉnh. Phương Bửu Nhi cũng hãi hùng hết sức, tưởng đâu thuyền chạm, vỡ tan, cả bọn lại chịu cái nạn trầm tịch, dù có sống sót, vị tất sẽ hiệp nhau lại như thế nầy.

Hắn an ủi Khương Phong mấy câu.

Từ bên con thuyền kia, Lý Anh Hồng và Ngưu Thiết Lan gọi lớn:

- Lại đây mà xem, lại gần chiếc quỷ thuyền nầy mà xem!

Họ gọi quỷ thuyền, bởi không còn danh từ nào đúng hơn nữa, giữa ban ngày, ban mặt, thuyền lại có đèn đuốc sáng rực, trên thuyền lại vắng bóng người, thuyền lại lao đi vun vút. Nếu chẳng có quỷ điều khiển thì làm sao thuyền di chuyển được? Mà di chuyển thẳng đường, chẳng phải trôi bềnh bồng như thuyền không người lái, đứt dõi cột bờ.

Thiết Oa cố gắng chèo thuyền của gã đến gần quỷ thuyền, khi hai thuyền cặp vào nhau, người

bên nầy bước sang bên kia.

Mắt vừa đảo nhìn vào quỷ thuyền, mọi người đều kinh hãi, thất thần.

Trong thuyền, nằm ngổn ngang hơn hai mươi xác chết, có xác nằm ngay trên mặt bàn, có xác nằm vắt nửa trong nửa ngoài nơi cửa sổ khoang thuyền... Tình hình đó chứng tỏ người trên thuyền bị tập kích, không kịp làm một phản ứng nhỏ nhặt, không kịp nghĩ đến sự thoát thân!

Khương Phong nhảy đến đống xác người, moi ra một chiếc, Phương Bửu Nhi lấy làm lạ, vụt hỏi:

- Ngươi định làm gì với chiếc xác đó?

Khương Phong bật cười lớn:

- Thì ra ngươi! Ha ha! Ngươi!

Giọng cười nàng nghe thê lương làm sao! Chẳng khác nào tiếng vượn hú giữa đêm trường vắng lặng... Mọi người đều kinh hãi, cùng chú mắt nhìn cái xác do Khương Phong vừa moi lên.

Xác của Tiêu Phối Thu! Y dã chết rồi, xác lạnh, cứng nhưng gương mặt còn giữ vẻ hãi hùng, khủng khiếp.

Không rỏ nàng sợ hay nàng mừng, Ngưu Thiết Lan rung rung giọng hỏi:

- Ai ... ai hạ thủ đoạn?

Lý Anh Hồng bước tới, dùng mũi đao vẹt áo của Tiêu Phối Thu, thấy nơi ngực có một dấu tay, dấu đã xám xịt.

Lảo soát trọn thân thể y, chẳng tìm thấy thêm một vết tích nào khác. Như vậy, họ Tiêu bị chưởng lực chấn động, đứt tâm mạch, chết ngay. Người phát xuất chưởng lực hẳn phải là một tay phi thường!

Ai có chưởng lực phi thường như thế?

Mọi người đều nín thở vì quá hãi hùng. Lâu lắm Ngưu Thiết Lan mới lẩm nhẩm:

- Ai?... Mộc Lang Quân? Thổ Long Tử?...

Châu Phương hừ một tiếng:

- Trừ hai lão ấy ra, còn ai nữa?

Lý Anh Hồng trầm giọng:

- Người trong Ngũ Hành Ma Cung ai ai cũng cố chấp, bất cứ gặp sự bất bình nào cũng chẳng bỏ qua. Tiêu Phối Thu đã nổi lửa đốt vùng lau, khiến cả hai phải chật vật trong biển lửa, tự nhiên khi thoát nạn rồi họ phải hỏi tội kẻ đã gây nên khốn khổ cho họ. Có lẽ Tiêu Phối Thu cũng biết mình làm liên lụy đến hai lão ác ma đó, sợ tội nên liền đêm lướt thuyền chạy nạn nhưng không may cho hắn, hắn bị họ đuổi theo kịp!

Cái chết của Tiêu Phối Thu, dù không phải do họ gây nên, mọi người trên thuyền đều cho là một may mắn, họ thỏa mãn phần nào, song nhìn cái chết thảm của họ Tiêu, tất cả đều không

tránh khỏi thê nhiêu, lòng vô cùng xót xa thương cảm.

Bỗng Ngưu Thiết Hùng hét lên một tiếng lớn, nhảy vọt vào khoang thuyền, rồi trở ra, giương mắt ngây ngây si si, nhìn mọi người, bật cười hì hì:

- Lão bà của tôi không có tại đây!

Không có tại đây, là không có trong đống xác chết, mà cũng không có ẩn nấp ở đâu cả, tại bất cứ góc thuyền nào.

Châu Phương cười nhẹ:

- Con người của Tiêu Phối Thu làm gì nghĩ đến kẻ khác trong lúc chạy sống chạy chết nổi? Mặc ai ra sao, hắn chỉ cố lấy an toàn cho hắn thôi, tự nhiên hắn không thể nghĩ đến em gái hắn!

Ngưu Thiết Hùng đồng ý với lập luận đó, gã hoan hô, gã nhảy vút lên cao ba thước.

Ngưu Thiết Lan lẩm nhẩm:

- Tiêu Phối Thu chết, em gái hắn mất tung, vậy là mình an toàn trở về nhà!

Phương Bửu Nhi cũng mừng cho ba anh em họ Ngưu, hắn mừng thật sự, hắn rơi lệ vì cảm động.

Rồi thuyền cặp bờ.

Lý Anh Hồng tìm một cỗ xe êm, dự bị đưa Thiết Ôn Hầu và Chiến Thường Thắng đến nhà y sư, Khương Phong mặt đẫm lệ, quỳ xuống đưa đón.

Lý Anh Hồng vỗ tay lên vai Phương Bửu Nhi, một lúc lâu mà chẳng nói được thành lời, niềm bi cảm dâng tràn, lão nghe có cái gì ngăn chận nơi yết hầu, vừa cay, vừa đắng.

Chính Phương Bửu Nhi cất tiếng trước:

- Lý đại thúc từ Trung Nguyên đến, chắc có biết tin tức về ngoại công của tôi chứ? Ngoại công tôi là Thanh Bình Kiếm Khách!

Lý Anh Hồng thoáng biến sắc, lão tránh câu hỏi của hắn, lão chỉ trầm giọng:

- Sự nghiệp của bậc anh hùng, toàn bằng tự lực cấu tạo! Ngươi tiền đồ bảo trọng, sự tiến bộ không thể lường, hãy cẩn thận nhé!

Cuộc chia tay sao bi thảm thế nầy? Dù bình thủy tương phùng, song đồng cảnh tương liên, Phương Bửu Nhi xúc động tình hoài, lệ trào lai láng.

Lý Anh Hồng đảo mắt nhìn quanh, đột nhiên thì thầm bên tai Phương Bửu Nhi:

- Cái lão họ Châu đó, hẳn là một bậc phi thường, ngươi không nên vô lễ với lão!

Phương Bửu Nhi gật đầu, Lý Anh Hồng nhảy lên xe, đoạn vòng tay, hướng về nội bọn:

- Sông không dời, núi chẳng đổi, ngày gặp lại nhau hẳn phải có!

Lão ra roi, ngựa vừa cất vó, lão cao giọng:

- Tại hạ tạm biệt, các vị trân trọng!

Lý Anh Hồng đi rồi, Ngưu Thiết Lan day qua Khương Phong:

- Giờ bang chủ định đi đâu?

Khương Phong cười lớn:

- Đi đâu? Khách anh hùng lấy bốn biển làm nhà, đi nơi nào mà chẳng được?

Nàng xuất phát câu đó, bất quá chỉ để biểu lộ khí phách một người hùng chứ thực ra, nàng cũng bi thương về hoàn cảnh của nàng, khẩu khí cao, nhưng âm thinh đượm nhiều thê thảm.

Ngưu Thiết Lan từ từ thốt:

- Giang hồ là nơi hung hiểm, mà bang chủ lại độc lực đơn thân, làm sao tiếp tục con đường xuôi ngược? Ngôi nhà cũ của tôi... bang chủ hiểu chứ, nơi đó bang chủ có thể dừng chân một thời gian chăng?

Khương Phong đưa mắt nhìn dòng sông dài, nước sông cuồn cuộn chảy, nước sông chảy mà giòng tâm tư của nàng cũng cuồn chảy bao nổi ẩn hiện triền miên, như sóng sau đùa sóng trước... Lâu lắm nàng mới thốt qua mơ màng:

- Đơn thân, độc lực! Đi không được, thì đừng đi! Mà đừng đi không được, cũng phải đi!

Ngưu Thiết Oa định mở miệng nói gì đó, song bắt gặp ánh mắt của em gái gã, gã nín lặng.

Ngưu Thiết Lan đưa tay vuốt lại mớ tóc rối của Khương Phong nhẹ giọng thốt:

- Nhưng bang chủ... Bỗng Khương Phong dậm chân gằn giọng:

- Ngươi còn nói gì nửa? Chẳng lẽ ngươi không biết là ta không còn một chỗ dung thân?

Khoát đôi tay, xô xẹt Ngưu Thiết Lan ra xa, nàng chạy tới trước.

Ngưu Thiết Lan kịp thời nắm áo nàng, giữ lại kêu lên:

- Bang chủ... Khương Phong vọt mhạnh một chút, Ngưu Thiết Lan vuột tay nắm, mất thăng bằng ngã xuống.

Khương Phong bước tới một bước, đột nhiên trở lại cúi xuống ôm Ngưu Thiết Lan, rồi cả hai quyện vào nhau, òa lên khóc Ngưu Thiết Lan nức nở:

- Nhà tôi, có chỗ cho bang chủ an thân, nếu bang chủ không hiềm tỵ xin cứ đến đó, tạm náu nương một vài ngày... Khương Phong chan òa lệ thảm:

- Ta là kẻ không nhà, ngươi sẵn sàng chứa chấp ta chăng?

Ngưu Thiết Lan vừa mừng vừa kinh ngạc:

- Bang chủ bằng lòng đến nhà tôi?

Khương Phong trầm gương mặt:

- Ngươi nghĩ, ta còn thích bôn tẩu giang hồ nữa à? Giang hồ làm ta sợ lắm! Giang hồ có quá nhiều cạm bẫy, mỗi bước đi đều có thể dẫm lên cạm bẫy! Ta chẳng muốn bước một bước nào nữa?

Bao lâu nay nàng cao mặt nhìn đời, nàng kiêu hãnh khoác cái lốt nữ trung hào kiệt, giờ đây thì nàng muốn vất bỏ tất cả, để trở thành một nữ nhân thông thường, một nữ nhân an phận, không nuôi nhiều tham vọng.

Ngưu Thiết Lan tuôn trào lệ xúc cảm, ấp úng:

- Bang chủ....

Khương Phong vụt đứng lên, đưa tay áo lau ráo lệ, nhếch một nụ cười đầy gắng gượng:

- Bang chủ? Ta còn là bang chủ nửa chăng? Ngươi hãy đổi lối xưng hô đi, có vậy ta mới sẵn sàng đi! Đi theo ngươi về nhà ngươi!

Đang khóc mùi mẫn, Ngưu Thiết Lan vụt cười nhanh nhẹn thốt:

- Được! Được! Tiểu muội xin vâng lời thơ thơ!

Phương Bửu Nhi mục kích cảnh tình, hết sức cảm động, thầm nghỉ!

- Con người trong cơn hoạn nạn mới hiển lộ chân tánh rỏ rệt!

* * * Người khoái trá hơn hết, chính là Ngưu Thiết Oa, gã há rộng mồm cười như pháo nổ gã lại định nói gì đó, nhưng Ngưu Thiết Lan lại trừng mắt nhìn, gã lại nín lặng.

Ngưu Thiết Lan gắt!

- Sao chưa đi trước dẩn đường? Còn đợi chừng nào nữa mới về nhà?

Ngưu Thiết Oa cười hì hì:

- Tam muội đừng la! Ngu huynh đi ngay!

Gã nắm tay Phương Bửu Nhi giục:

- Đi, đại ca! Đi về nhà tiểu đệ sẽ giới thiệu với cha với mẹ tiểu đệ.

Gã và Phương Bửu Nhi chạy trước, Ngưu Thiết Lan dìu Khương Phong theo sau. Châu Phương nắm áo Thiết Hùng thốt:

- Vợ ngươi nghe tin ca ca nàng đã chết, chắc nàng không còn ở đây nữa đâu, thiết tưởng, ngươi có muốn lấy vợ lượt nữa không phải dễ vậy.

Ngưu Thiết Hùng giật mình hỏi:

- Thế thì tôi phải làm sao?

Châu Phương mỉm cười:

- Nếu ngươi bằng lòng nghe lời ta, thì ta chỉ cho một phương pháp!

Gã rít lên:

- Lão gia ơi! Giúp tôi! Giúp tôi! Không có vợ, tôi làm sao sống tôi quen nếp sống có vợ rồi, độc thân là cầm như tự tử!

Châu Phương hừ một tiếng:

- Nàng không muốn ở lại ngươi có se giây mà trói, nàng cũng bứt đi luôn!

Rồi lão chớp mắt tiếp:

- Nhưng ta, ta có cách cột nàng lại!

Rồi lão đưa tay, làm mấy các chụp vào người nàng, dạy cho gã thành thuộc.

Chỉ dạy xong lão cười thốt:

- Nhất định là vợ ngươi chẳng chạy vuột nổi. Nhưng người hãy nhớ điều nầy, chụp nàng lần thứ nhất rồi, ngươi có thể buông nàng ra, để sau đó chụp lại lần nữa, lần sau thì phải giữ chắc nàng đừng bao giờ buông. Nhớ làm đúng theo lời ta, thì chẳng bao giờ ngươi mất vợ.

Ngưu Thiết Hùng trợn tròn đôi mắt:

- Lão gia nói có chắc không?

Châu Phương cười nhẹ:

- Ai lừa gạt ngươi làm gì?

Lúc đó, mọi người đã đến đầu đường lên núi.

Đột nhiên, từ trên đỉnh núi, một thiếu nữ chạy xuống. Ngưu Thiết Hùng lướt tới nghinh đón nàng.

Gã rối rít kêu lên:

- A! Nàng đi đón chồng đó phải không?

Thiếu nữ vận áo xanh, xinh đẹp vô cùng, đưa mắt nhìn qua đoàn người thần sắc hơi biến đổi, trừng mắt ngó thẳng Ngưu Thiết Hùng:

- Tại sao chỉ có mỗi một mình ngươi về đây? Còn các người kia đâu?

Ngưu Thiết Hùng cười hì hì:

- Họ chạy tứ tán hết rồi, còn đâu mà về đây với ta? Họ có cần gì tìm nàng đâu?

Thiếu nữ áo xanh nổi giận:

- Câm ngay, ta phải đi tìm họ mới được.

Nàng quay mình toan chạy đi.

Nhưng, Ngưu Thiết Hùng đả quát lớn:

- Đứng lại đó!

Thiếu nữ áo xanh xì một tiếng:

- Đứng lại để làm gì? Ta đi đâu mặc ta, ngươi can gì đến ta mà ngăn chận?

Ngưu Thiết Hùng hừ một tiếng:

- Ta không can còn ai can chứ? Ta là chồng ngươi mà!

Ngưu Thiết Oa đứng xa xa, nghe em trai đáp cứng như thế khoái trá vô cùng, rao lên:

- Khá lắm đó! Khá lắm! Không ngờ nhị đệ hôm nay lại có đầy đủ can trường dám sờ đến râu sư tử cái!

Thiếu nữ áo xanh cười lạnh:

- Coi chừng bị mấy cái tát như ngày nào đấy, ông mãnh ngu ngốc ơi!....

Không rõ Ngưu Thiết Hùng làm động tác gì, chỉ thấy đôi tay gã chớp lên, thiếu nữ áo xanh bị gã nắm cứng.

Thiếu nữ cố vùng vẫy cách nào, cũng không thoát khỏi sự kiềm chế của gã.

Ngưu Thiết Hùng bật cười ha hả:

- Ngươi thấy chưa? Ta cũng có thủ đoạn chứ?

Gã nhìn sang Ngưu Thiết Oa, cao giọng giới thiệu:

- Đại ca, vợ của tiểu đệ đấy, nàng tên là Tiêu tố Thu đấy, trước thì tiểu đệ ngán nàng, từ nay thì nàng phải ngán lại tiểu đệ!

Tiêu tố Thu vùng vẫy mãi, không thoát khỏi tay gã, bất giác đỏ mặt xì một tiếng thốt:

- Thừa dịp người ta không để ý, rồi chụp người ta, giỏi gì chứ? Như vậy đâu phải là nam tử? Hèn! Hèn lắm!

Ngưu Thiết Hùng cao giọng:

- Ngươi không phục? Được lắm! Đây, ta buông ngươi, rồi cố mà giữ mình, ta chụp lại cho mà xem.

Gã buông tay liền.

Tiêu tố Thu nhanh như chớp, vung tay tát qua mặt gã.

Y theo cách thức do Châu Phương đã chỉ dạy, Ngưu Thiết Hùng lại chụp nàng, và giữ cứng như trước.

Là em của Tiêu Phối Thu, tự nhiên nàng phải biết vũ công, vậy mà nàng vẫn không tránh khỏi một thủ pháp của một gã ngư phủ thô kệch chất phác, chẳng hiểu Châu Phương đã chỉ dạy cho gã như thế nào, thủ pháp đó hết sức ảo diệu, nàng không kịp nhìn rõ, chứ đừng nói là phản ứng đúng lúc.

Ngưu Thiết Hùng cười hì hì hỏi:

- Bây giờ nàng phục chồng của nàng chưa?

Gã vừa lôi nàng đi, vừa thốt tiếp:

- Về! Về theo ta, có chồng thì phải ở nhà chồng, không được đi đâu cả.

Thiếu nữ áo xanh không còn phản kháng nổi, bắt buộc phải đi theo gã.

Phương Bửu Nhi, Ngưu Thiết Oa và Ngưu Thiết Lan đều sửng sốt, nhưng thâm tâm họ hết sức vui mừng. Cả ba đều quay lại nhìn Châu Phương, chỉ thấy lão thản nhiên như thường, miệng lão phớt một nụ cười!

Lên đến đỉnh núi là tới nhà, đúng như Ngưu Thiết Lan đã tả, ngôi nhà ở vào một vị tri hết sức thuận lợi, nhìn ra thấy rõ bốn phía, riêng về hai đầu sông thì có thể quan sát những diễn tiến ngoài mười dặm.

Phương Bửu Nhi nghĩ thầm:

- Thảo nào Tiêu Phối Thu chẳng tìm cách cho em gái đến đây!

Cha mẹ Ngưu Thiết Oa gặp lại con, con gặp lại cha mẹ, gia đình họ là những con người thuần phác, thì tình cảm phải chân thành nên cuộc trùng phùng phải vui lắm, ai nói cứ nói, có gì muốn nói cứ nói, nói chẳng ai nghe cũng được, nói qua tiếng cười, vừa khóc cảm động vừa nói.

Trong khi người trong nhà đang vui mừng thì Phương Bửu Nhi lại bước ra ngoài, nhìn xuống giòng sông.

Chợt hắn trông thấy từ xa xa hai con thuyền khá lớn, ngược nước tiến lên chèo rất nhanh, trên mỗi con thuyền có ít nhất cũng từ năm mươi người trở lên, người nào người nấy tóc rối bồng, áo rách xác xơ.

Đúng là một bọn khất cái!

Từ chỗ tự nhiên

Phương Bửu Nhi nhớ lại trước đây, trong lòng sơn cốc, hắn đã gặp ba lão khất cái, vì tham lam châu báu, nên bị Mộc Lang Quân đánh đuổi, chạy thất điên bát đảo, hắn đâm ra có thành kiến không đẹp đối với bọn Cái Bang, hắn cho rằng họ là những kẻ tham lam, hèn khiếp, sợ chết nhưng sau đó, hắn biết được đến chuyện tên đánh xe đã giúp cho Hồ Bất Sầu được việc, hắn đã thay đổi thành kiến, nhận xét rằng phàm trong bang hội, môn phái nào cũng thế, cũng có kẻ tốt người xấu, không thể đồng đều nhất loạt được.

Hơn trăm người khất cái trên thuyền kia, có vẻ hối hả rõ rệt, họ hối hả nên họ ngược giòng chèo gấp chẳng cần đợi con nước thuận mà đi, bởi hối hả nên người nào cũng khẩn trương ra mặt.

Hắn thầm nghĩ:

- Hay là trong Cái Bang có biến cố quan trọng lắm?

Hắn tự lẩm nhẩm ý nghĩa đó, cứ tưởng là chỉ có mỗi một mình hắn mục kích cảnh trạng của bọn Cái Bang, nhưng từ sau lưng hắn nghe có tiếng nói vang lên, vừa đủ cho một mình hắn nghe:

- Đúng vậy! Trong Cái Bang, một biến cố vừa phát sanh, ngươi có muốn biết biến cố đó chăng?

Không cần nhìn lại, Phương Bửu Nhi nghe âm thinh cũng đoán ra người.

Chính Cẩm Y Hầu Châu Phương thốt lên câu đó.

Tuy không được học võ, song Phương Bửu Nhi sanh trong gia đình võ, từ ông ngoại, mẹ, cha, người nào cũng luyện vũ công, mắt từng thấy biểu diễn, tai từng nghe phê đoán môn võ công cùng như nhân vật trên giang hồ, hắn có thể nhận thức đại khái về giá trị một con người trong vũ lâm, giờ đây thấy Châu Phương đến sát bên mình hắn, mà hắn chẳng hay biết gì cả, hắn giật mình, tự nhiên hắn có phần nào kinh hoảng về con người kỳ dị đó.

Nhưng Châu Phương thốt xong, lại ngẩng mặt lên nền trời rồi vuốt nhẹ chòm râu một lúc, điểm phớt nụ cười, tiếp nối:

- Người trong Cái Bang bình nhật thì tản mác khắp bốn phương, nhờ nơi nào cũng có mặt họ, nên tin tức trên khắp sông hồ, họ đều có sớm hơn bất cứ môn phái nào. Giả sử, ai muốn tìm tung tích của một người, cứ hỏi họ, họ luôn luôn có sẵn những tin tức hữu ích cung cấp cho.

Lão thốt như vậy, cái dáng của lão thì chẳng khác nào lão tự thốt với mình nhưng Phương Bửu Nhi nghe rồi, hắn có cảm tưởng là lão thức tỉnh hắn. Tuy nhiên, hắn lờ đi, chỉ hỏi lại:

- Tôi thì muốn đi xem biến cố gì đã xảy ra trong Cái Bang, nhưng lão gia có thích đi xem chung chăng?

Châu Phương cười nhạt:

- Ta quen sống phiêu bạt góc biển ven trời, có cảnh nhiệt náo nào lại chẳng thích xem? Bởi

thích nhiệt náo, nên còn luôn luôn bôn tẩu tìm nhiệt náo mà xem!

Phương Bửu Nhi suy nghĩ một chút vụt thốt:

- Tôi muốn đi theo lão gia!

Châu Phương mỉm cười:

- Ngươi chịu nổi gian khổ của cuộc sống phiêu lãng khắp sông hồ chăng!

Phương Bửu Nhi không do dự cao giọng đáp.

- Tôi có đủ can đảm chịu đựng mọi thử thách trên trường đời!

Đột nhiên, một giọng nói vang lên tiếp nối câu của chàng:

- Chịu không nổi đâu!.... Chẳng thể nào chịu nổi!....

Chính Ngưu Thiết Oa vừa xuất hiện vừa thốt lên câu đó!

Châu Phương trầm giọng:

- Chẳng hạn như chuyện gì, mà ngươi cho là không chịu đựng nổi?

Ngưu Thiết Oa nhăn nhó mặt:

- Tôi... chẳng phút giây nào tôi quên được Khương cô nương chẳng phút giây nào tôi chẳng nhìn nàng, nhìn thẳng không được thì nhìn trộm, nhưng... nàng thì... chẳng bao giờ nhìn tôi đến nửa mắt! Tôi không thể chịu nổi việc đó, tôi cho đó là một điều gian khổ lớn lao.

Tưởng gì, chứ cái gã ngốc tử nầy chỉ bận tâm về đôi mắt của người đẹp! Vắng đôi mắt đó gã sẽ khổ, khổ hơn mọi nổi khổ trên đời, kể cả cái khổ của kẻ vong quốc, vong gia...

Châu Phương bật cười lớn:

- Nàng trần truồng nằm trong cánh tay ngươi, ép sát người trong lòng ngươi, tự nhiên nhớ lại việc đó, nàng phải thẹn, phải tức, phải tối, nàng còn làm sao dám nhìn thẳng vào mặt ngươi? Nàng càng tránh nhìn ngươi, là nàng càng hữu ý đối với ngươi, chư nếu nàng dám nhìn vào mặt ngươi, là nàng chẳng xem cái việc nằm trong lòng ngươi, trần truồng, không có mảnh vải che chỗ kín, ra cái quái gì cả. Như vậy, là ngươi hữu hạnh lắm rồi, sao lại cho rằng chịu không nổi?

Ngưu Thiết Oa ngây người một lúc, đoạn thở dài:

- Vừa rồi, thừa lúc vắng vẻ, chẳng có ai bên cạnh, tôi khẽ nắm chéo áo nàng, kéo nhẹ, nàng không buồn nhìn lại tôi, nàng chỉ ngẩng mặt lên không tự thốt với nàng. Nàng thốt:

Đường tương lai muôn trùng, chí trai phải hào hùng, nếu không là vĩ nhân, đừng mơ một gia nhân! Tôi nhớ rõ từng lời nói của nàng nhưng chẳng hiểu gì cả!

Phương Bửu Nhi mỉm cười, cho rằng Khương Phong dù là bậc cân quốc anh hùng, song chung quy vẫn còn kẹt trong cái sáo nhi nữ thường tình, nàng có thể nói thẳng ý nghĩ, thay vì nói thẳng nàng lại dùng lối quanh co, như vậy một gã xuẩn ngốc là Ngưu Thiết Oa làm sao hiểu được?

Châu Phương cười hì hì:

- Hay lắm! Hay lắm! Ta thấy nàng quả có tâm địa tốt! Đúng là nàng bị ngươi làm dao động ý tình, nàng nói thế chẳng khác nào an ủi ngươi, ngày dài tháng rộng vội gì phải gấp? Nàng khuyên ngươi cứ lo tạo dựng sự nghiệp anh hùng, nàng chung quy rồi cũng thuộc về ngươi.

Nếu ngươi chẳng đáng mặt anh hùng, thì đừng mơ vọng gì đến nàng.

Ngưu Thiết Oa reo lên một tiếng, tiếng reo vang như tiếng sấm, gã nhảy tung lên không, cao hơn ba thước nhưng rồi gã cũng cau mày hỏi:

- Muốn trở thành bậc anh hùng, thì phải làm như thế nào, lão gia có thể chỉ điểm cho tôi chăng?

Châu Phương mỉm cười:

- Trước hết hãy theo ta và đại ca ngươi, đi đến một nơi...

Bỗng lão đổi giọng:

- Đi! Chúng ta đi thôi! Phải đi mới được! Đi là có nhiều diều lợi!

Ngưu Thiết Hùng lúc đó mang bộ mặt rầu rầu từ trong nhà bước ra.

Châu Phương nhìn gã hỏi:

- Lại có gì nữa rồi đó, phải không? Trông gương mặt đưa đám kia ta nghi quá!

Ngưu Thiết Hùng thở dài:

- Lão bà của tôi, chứng nào tật ấy, lại bắt tôi phải nằm dưới sàn giường. Mỗi lần tôi leo lên, giành chỗ trên giường, là mỗi lần bị nàng đạp cho ngã xuống đất. Cái thế lão gia đã dạy tôi không còn áp dụng được nữa.

Châu Phương cười lớn:

- Được! Được! Đừng rối lên, ta sẽ dạy thêm cho ngươi một thế khác.

Lão kéo Ngưu Thiết Hùng đến chỗ xa xa, quanh tay đập chân một lúc.

Ngưu Thiết Hùng tuy chất phác, song học rất mau thuộc.

Châu Phương gật gật đầu, ra vẻ hài lòng thốt:

- Ta dạy ngươi mấy cái thế nầy, ngươi cứ áp dụng có công hiệu lắm, vĩnh viễn lão bà của ngươi sẽ tùng phục ngươi!

Ngưu Thiết Hùng cười hì hì:

- Có nhiều phương pháp thần diệu như vậy à? Lão gia tài quá, lão gia biết nhiều điều hữu ích quá?

Châu Phương lại bảo:

- Còn một thế, hay lắm, ngươi kề tai đây, ta nói nhỏ cho nghe!

Ngưu Thiết Hùng bước tới, nghểnh tai sát miệng Châu Phương - Lão thì thầm một lúc, không rõ lão nói gì, Ngưu Thiết Hùng dần dần đỏ mặt, đỏ một cánh khoái trá.

Sau cùng lão cười khúc khích:

- Kỳ quá! Kỳ quá lão gia! Làm vậy thì...

Châu Phương trừng mắt:

- Kỳ cái gì? Các ngươi là vợ chồng với nhau, co gì mà kỳ? Vợ chồng thì tránh sao khỏi cái việc đó chứ? Không muốn vậy thì đừng lấy chồng, còn ngươi nữa, nếu cho là kỳ thì đừng ham vợ!

Ngưu Thiết Hùng tươi nét mặt cảm ơn rối rít, rồi quay mình chạy bay vào nhà.

Phương Bửu Nhi và Ngưu Thiết Oa nhìn nhau, nhưng chẳng ai hỏi ai một tiếng.

*** Sáng sớm hôm sau, Phương Bửu Nhi và Ngưu Thiết Oa để ý quan sát thần thái của Tiêu tố Thu, xem phương pháp của Châu Phương có công hiệu chăng.

Không rõ bình thường nàng có làm như thế không, chứ hôm nay thì nàng đảm đang ra mặt, nấu nước, pha trà, dọn trong dẹp ngoài xứng đáng là một nàng dâu phục thị nhà chồng hết sức chu đáo.

Đôi mày hơi xụ xuống, mắt chẳng dám nhìn lên, chừng như có thẹn.

Dáng dấp đi đứng của nàng cùng trở thành uyển chuyển, yểu điệu, mất hẳn cái vẻ cân quốc anh hùng, mất hẳn cái vẻ hống hách ngày nào.

Nàng hoàn toàn biến thành một nữ nhân, đúng theo cái nghĩa của sự phân định nữ và nam, nữ sanh ra để bổ túc cho nam mà nam tìm cái bồi bổ nơi nữ, nam cần nữ ứng, nữ sẵn sàng cung ứng cho nam trong mọi cái cần...

Còn Ngưu Thiết Hùng, hắn ra sao?

Mặt hắn ngẩng cao, ngực hắn ưỡn tới, ngực càng ưỡn thì bụng càng thóp, bụng thóp tại ngực ưỡn hay thóp vì một nguyên nhân nào, chẳng hạn làm một việc gì đó nhọc mệt, thóp bọng cho ngực phồng để thở nhiều không khí, cố thở nhiều?

Gương mặt hắn tươi sáng, như đóa hoa rừng vừa nở, lúc nở lại có mưa mát, nước mưa tăng thêm phần rạng rỡ. Gương mặt đó đang được một nhựa sống mới đẫm nhuần, gã dương dương tự đắc.

Gã có quyền dương dương tự đắc chứ!

Cái trận tuyến gã dàn ra từ bao lâu rồi, trận tuyến chỉ ghi toàn bại tích cho gã, hôm nay chính gã thu dọn chiến trường, gã làm chủ tình hình, gã có quyền tự đắc với kỳ công chứ?

Đối với ai cũng thế, mau thắng lợi đều mang lại hài lòng, riêng gã thì có lẽ gã đã tạo nên một kỳ công, bởi trên chỗ mơ tưởng của gã, mà thành hi hữu, trong khung đời chất phác của một ngư phủ nghèo nàn đần độn.

Ngưu Thiết Oa cùng thích chí lây với gã, anh cứ theo hỏi em:

- Nhị đệ à, Châu lão gia dạy nhị đệ những gì đâu, nói cho ngu ca biết đi?

Nhưng, Ngưu Thiết Hùng lắc đầu quầy quậy:

- Không được! Ngàn muôn lần không được! Tiểu đệ chẳng tiết lộ đâu! Bí mật mà! Lão gia thương ai thì dạy cho người đó, phải giữ làm của báu chứ!

Chẳng những gã thoái thác, không chịu tiết lộ, mà gã còn chạy trốn nơi khác, không để cho Ngưu Thiết Oa hỏi dai.

Rồi Châu Phương, Phương Bửu Nhi và Ngưu Thiết Oa cáo lui, đoàn người sửa soạn lên đường.

Họp thì mừng, tan thì buồn, có những cuộc chia ly nào vui đâu? Dù chia ly tạm thời, bởi trong thời gian chia ly, có ai biết được những bất ngờ xảy ra cho người ở lại, cho kẻ ra đi? Trong cuộc chia ly nào cũng lấy nước mắt làm rượu tiễn, mặc dù họ có nhiều rượu để uống, uống cho say tít cung thang, quên đi sự phân kỳ, đừng nhìn thấy kẻ ra đi, cũng như đừng thấy người ở lại.

Ba hôm trước, ngôi nhà của họ Ngưu như hồi xuân, ba hôm nay, ngôi nhà lại nặng mùi tang tóc.

Ngưu Thiết Oa lại ly gia lần nữa, Ngưu Thiết Lan thì vỡ mộng giang hồ với sự tan vỡ của Thiên Phong Bang, Khương Phong đang đau buồn trên chỗ tưởng. Tiêu Tố Thu có chắc an phận làm vợ Ngưu Thiết Hùng? Nếu có kẻ thản nhiên, thì chính là Ngưu Thiết Hùng đang chập chờn trong phúc hạnh...

Họ đi đường thủy, và phương tiện là thuyền quái dị của Ngưu Thiết Oa.

Thuyền tách bến, thuyền xuôi giòng, bóng người đứng trên bờ tiễn đưa dần dần mờ. Ngưu Thiết Oa nhìn mãi, nhìn một lúc rồi lộ vẻ mơ màng, si si, ngây ngây, thân hình gã như lùn xuống vài tấc, chiều cao thấp xuống thì chiều ngang lớn ra, hiện tại gã như mang một cái gì nặng trĩu, gã không chịu đựng nổi sức nặng của cái đó, nhưng gã cũng chẳng muốn vứt vật nặng cho nhẹ nhàng. Vật càng nặng, gã càng cố mang, cố chịu đựng.

Vật nặng đó, phải chăng là một hình ảnh? Một hình ảnh thì làm gì có thể chất mà gieo nặng cho gã?...

Phương Bửu Nhi vỗ vai gã an ủi:

- Có biệt ly tình nào sảng khoái cho con người đâu? Đừng buồn đau, hiền đệ! Tình ly biệt càng thâm, hương rượu trùng phùng càng nồng con người ta ly biệt để tạo cái trùng phùng, nếu chẳng muốn hưởng trùng phùng thì chẳng có ai bày trò biệt ly làm chi!

Chợt Ngưu Thiết Oa bật cười, cười vang dội.

Phương Bửu Nhi lấy làm lạ:

- Ngươi cười chi? Ta chỉ tưởng ngươi nên khóc chứ, khóc được cái cay nồng của ly biệt mới vơi đi, tại sao ngươi cười? Cười chua chát để tăng cường cái thấm thía của sự chia tay?

Ngưu Thiết Oa dịu tiếng cười, hì hì thốt:

- Chung quy rồi, nàng cũng lưu ý đến tiểu đệ! Lúc tiểu đệ lên thuyền, nàng lén nhìn theo, tiểu đệ thấy rõ ánh thu ba chớp chớp của nàng. Đại ca ơi! Chỉ một ánh mắt đó thôi, cũng đủ đưa tiểu

đệ lên tận chín từng mây, tiểu đệ thấy nàng ngồi trong áng mây kia, nàng đang vẫy tay chào tạm biệt!....

Gã ngẩng mặt nhìn lên như thực sự có Khương Phong trong áng mây hồng...

Bỗng, Châu Phương lôi cả hai trở lại thực tế:

- Hai ngươi nên nhớ, lần xuất hành nầy, các ngươi nên cẩn thận cho lắm, ta nói thế để cho các ngươi hiểu rằng, phải nhìn nhiều, giữ ít nói, nhìn càng nhiều càng hay, nói càng ít càng có lợi. Nhưng, chẳng phải nhìn thẳng, nhìn sững, mà chỉ nên nhìn bằng ý để tìm tòi quan sát, để tránh bớt nghi ngờ.

Phương Bửu Nhi mỉm cười:

- Tự nhiên rồi! Có mắt phải nhìn, có ý phải dè dặt, nhìn lúc không ai lưu ý, khi bị phát hiện rồi phải chuyển hướng ánh mắt chứ!

Châu Phương gật đầu:

- Trời sanh đôi mắt để nhìn, nhưng muốn xử dụng đôi mắt cũng phải biết qua phương pháp. Đừng tưởng, có cái gì sẵn là cứ hưởng dụng bừa bãi, chỉ chuốc lấy phiền lụy, chứ chẳng thu thập được lợi gì đâu!

Cũng như lời nói phải thì hưng gia, thịnh quốc, nói quấy thì chủng diệt, tộc vong.

Rồi lão hỏi:

- Giòng nước chảy kia, ngươi có trông thấy chăng?

Phương Bửu Nhi gật đầu:

- Có chứ, nó sờ sờ trước mắt, tôi có đui mù đâu mà chẳng thấy?

Châu Phương cười nhẹ:

- Ngươi thấy nước chảy, nhưng trong giòng nước chảy có triết lý gì, có diệu thú gì? Nó biểu tượng cho cái gì, có thức ngộ chúng ta như thế nào?

Phương Bửu Nhi sững sờ, ấp úng:

- Nó... nó...

Châu Phương cười nhẹ:

- Thời gian trôi qua, đời người trôi qua, có khác nào giòng nước trôi qua? Ngươi nhìn thời gian trôi, nhìn giòng đời trôi cũng như nhìn giòng nước trôi, nhìn nhưng chẳng thấy chi hết. Ngươi chỉ thấy cái chất di động, nhưng nào thấy được nguyên lý của sự di động đó? Cho nên nhìn không thấy là vậy! Ngươi nhìn bằng phàm nhãn, ngươi chưa có tâm nhãn, trí nhãn, nếu nói xa hơn ta có thể dùng hai tiếng tuệ nhãn!

Nhưng dùng hai tiếng nầy, thì ta lại rơi vào cửa phật mất rồi, mà ta thì chưa thấy mình có cái hứng nâu sồng!

Phương Bửu Nhi ạ lên một tiếng:

- Lão gia luận chí lý!

Châu Phương buông gọn:

- Nhìn giòng nước chảy đi, nhìn trong ba khắc. Thấy được gì, cho ta biết. Có thắc mắc gì, cứ nêu với ta.

Phương Bửu Nhi gật đầu:

- Tôi sẽ nhìn!

Hắn quay mặt hướng về dòng sông dài, dòng sông chảy về vô tận, nước chảy xuôi, chảy mãi không ngừng, nước rẽ hai bên mạn thuyền, kêu róc rách nổi bọt trắng.

Ba khắc thời gian trôi qua, con thuyền quái dị cũng trôi đi đoạn sông đã vượt được mấy dặm dài.

Châu Phương cất tiếng:

- Ta đã hỏi ngươi về cái ảo diệu của giòng nước chảy, ngươi tìm được giải đáp chưa?

Phương Bửu Nhi thở dài, tiếng thở của hắn dài như bằng dòng sông, hắn thở mấy hơi, từ từ đáp:

- Trước kia nước chảy đối với tôi chỉ là nước chảy, chảy để đưa thuyền xuôi, chảy để đưa lục bình, phù sa về một nơi nào đó, nước chảy có gì lạ, đáng chuyên tâm để ngiên cứu? Nhưng giờ đây, thì khác hẳn.

Nước chảy đối với tao nhân mặc khách là nguồn thơ lai láng, là tứ thơ cuồn cuộn, nước chảy là một áng văn chương lưu loát. Đối với nhã sĩ, nước chảy là một khúc nhạc êm đềm, một khúc nhạc thanh tao, không đượm vẻ ô tục, vẩn bợn, một khúc nhạc lọc kỹ càng, không ngập ngừng gượng ép gò bó, không sống sượng, trái lại một khúc nhạc thao thao...

Châu Phương mỉm cười:

- Ngươi nhìn giòng nước với con mắt văn nhân, nhã sĩ, giả sử ngươi là con nhà võ, thì ngươi sẽ thấy giòng nước chảy bon bon kia, là giòng vũ học liên miên, bất đoạn. Nước chảy càng xa đường, vũ học càng tiến dài, xa vô cùng dài vô tận, giòng nước càng chảy mau, càng chặc chẻ, vũ học càng luyện tập càng kín đáo vững vàng. Ngươi có ý thức được điều ta vừa nói chăng?

Phương Bửu Nhi sáng mắt lên:

- Phải! Đúng vậy tiền bối! Giòng nước kia, bao hàm cái triết lý vô thượng của vũ học, chúng ta nhìn những đợt sóng nhấp nhô kia, thoạt nhìn thì giống nhau, nhưng nhìn kỹ thì mỗi đợt sóng có hình thức riêng biệt của nó, những đợt sóng luôn luôn biến hóa, ảo diệu không cùng!

Vừa ảo diệu vừa phức tạp đến độ mỗi đợt sóng biến hóa ra không còn là hình thức trước nữa. Giòng nước đó là vũ học của người áo trắng, là kiếm thuật của y, mà những đợt sóng kia là những chiêu thức kỳ bí ảo diệu của y, chiêu kiếm đưa ra mừng tượng nhau như những đợt sóng, nhưng biến hóa phi phàm, nhìn cái biến hóa không ai còn ghi nhận được cái hình thức đầu tiên rõ rệt, và bằng vào biến hóa hiện tại không ai tưởng được cái biến hóa tương lai liên miên bất tuyệt, dị đồng, mãi mãi dị đồng...

Hắn càng nói, càng thấy hứng thú mà nói, như không bao giờ nói được hết ý. Hắn hứng thú đến độ mở rộng đôi mắt sáng ngời mà nói, thần thái cũng rạng rỡ như đóa hoa đang nở khoe màu.

Châu Phương hài lòng vô tưởng, luôn luôn gật đầu, luôn luôn vuốt râu, rồi lão lại hỏi:

- Với một nhát đao, ngươi có thể chặt giòng nước đứt thành dôi chăng?

Phương Bửu Nhi lắc đầu:

- Đao chém nước, nước xuôi giòng, nước liền lạc, nước tiếp tục chảy, đứt làm sao được?

Châu Phương gật gù:

- Đừng nói một nhát đao, dù chém trăm đao, ngàn đao ngươi không hy vọng gì chém đứt giòng nước. Cái đạo lý như thế nào, ngươi thấu triệt chưa?

Phương Bửu Nhi giật mình:

- Tôi... việc đó...

Bỗng đôi mắt hắn sáng rực lên, hắn reo to:

- Tôi hiểu rồi! Giòng nước chảy, có cái lẽ sanh sanh bất diệt bất đoạn, có cái cơ chuyển tiếp triền miên, chẳng có gì làm đứt đoạn, ngưng trệ. Nếu luyện vũ công, thao thao bất tuyệt như giòng nước, thì chắc chắn là phải trở thành vô địch trong thiên hạ.

Châu Phương nghe cơn gió mát thổi qua, tâm tư khoan khoái vô cùng:

- Phải! Bốn tiếng sanh sanh bất diệt do ngươi vừa nói đó, đúng là đại huệ của tạo hóa dành cho con người. Cái lẽ sanh sanh bất diệt đó, ngươi cũng thấy được nơi tinh tú đêm hiện ngày mờ, nơi cây cỏ tiêu trưởng, nơi nước chảy liên miên, nơi nhật nguyệt vận hành, tuần hoàn, bất diệt, trong chu kỳ, tuy mỗi vật có chu kỳ nhanh, chu kỳ chậm, nhưng nhất định đúng chu kỳ. Và cái lẽ tuần hoàn đúng chu kỳ đó, là thiên cơ, là máy huyền vi của tạo hóa. Biết được lẽ tuần hoàn sanh sanh bất diệt, biết được lẽ chuyển tiếp nhiệm mầu là thấu triệt được tinh túy của vũ học, ngươi có thể trở thành bậc tôn sư trong vũ học vậy!

Ngưu Thiết Oa có biết gì về những triết lý đó? Gã nghểnh tai nghe, gã há rộng mồm, mở tôi đôi mắt, ngây người, nhìn Phương Bửu Nhi rồi nhìn Châu Phương.

Bỗng có tiếng đàn tình tang vang lên từ mặt sông vọng đến đàn phát xuất từ con thuyền nào đó, chứ chẳng phải từ trên bờ vọng xuống.

Tiếng đàn nghe êm dịu phi thường.

Châu Phương day lại Ngưu Thiết Oa:

- Lái thuyền về phía có tiếng đàn đi!

Ngưu Thiết Oa nạy chèo, bẻ lái liền.

Thuyền của hắn càng lướt tới, tiếng đàn nghe càng rõ hơn, giữa sông dài, có gió lộng, có nước reo hai bên mạn thuyền, những âm thinh đó hòa với điệu đàn, tạo nên một khúc nhạc ảo ảo

huyền huyền đưa người vào du dương phiêu phưởng.

Phương Bửu Nhi lắng nghe tiếng đàn nước mơ màng đến xuất thần, bỗng hắn giật mình trước tiếng gọi của Châu Phương:

- Ngươi đã lắng nghe tiếng đàn lâu rồi, ngươi có phát hiện ra trong tiếng đàn có gì lạ chăng?

Phương Bửu Nhi lắc đầu, nhưng cũng đáp:

- Chừng như có khác âm điệu của cây đàn thường!

Châu Phương gật đầu:

- Tiếng đàn hàm ẩn một niềm sát phạt, có lẽ người dạo đàn đang mơ tưởng đến một cuộc ác đấu hoặc đã qua rồi hoặc sắp khai diễn, tiếng đàn nói lên một sự giới bị hoàn toàn, như lâm đại địch. Những tiếng toong, toong biểu hiện rõ rệt cái chí của con người đặt nơi mũi đao kiếm, và mũi đao kiếm tìm dòng máu địch mà đâm vào.

Phương Bửu Nhi ngưng thần lắng nghe, nghe để nghiệm xác lời phê đoán của Châu Phương, chứ không nghe để hòa mình vào cái du dương phiêu phưởng của điệu đàn.

Nghe một lúc hắn thở dài hỏi:

- Chắc tiền bối cũng là một tay có biệt tài nhã thao cho nên lắng nghe tiếng đàn mà hiểu được tâm niệm của kẻ dạo đàn?

Châu Phương cau mày trầm giọng:

- Tiếng đàn hàm ẩn cái ý sát phạt quá mạnh, cái ý đó càng phút càng tăng trưởng điều đó chứng tỏ người dạo đàn đang bị khích động tột độ, lòng vô cùng xao xuyến, nếu cứ đàn tiếp hắn giây đàn phải đứt, vì điệu đàn căng thẳng quá chừng. Ta suy ra người nào đó, đã thấy rõ, lúc giao thủ, nắm chắc cái lẽ tất bại.

Phương Bửu Nhi trố mắt:

- Đã thế sao y chẳng dừng tay?

Châu Phương thở dài:

- Hiện tại, thì niềm khích động nơi y đang cuồn cuộn dâng lên, y còn làm sao ức chế nổi?

Phương Bửu Nhi kêu lên:

- Như vậy thì làm sao? Làm sao?

Châu Phương mỉm cười:

- Còn làm sao? Chỉ còn có cách là ta với ngươi tiếp trợ y một tay, bởi y là một nhã sĩ. Tiếp trợ y, là làm sao cho y dừng tay, mà làm cho y dừng tay là phải làm cho đứt giây đàn.

Lão lấy một chiếc sào ngắn đưa cho Phương Bửu Nhi bảo:

- Ngươi cầm chiếc sào nầy đánh vào cột buồm, nếu tiếng đánh của ngươi làm đứt đoạn được

tiếng đàn thì y sẽ ngưng đàn liền.

Phương Bửu Nhi vâng lời.

Hắn đánh thật mạnh, thật mau, tiếng đánh vang lên cốp cốp nhưng chẳng làm sao cho tiếng đàn loạn được, chẳng những thế tiếng đàn lại hòa với tiếng đánh của hắn tạo thành một âm diệu đặc biệt Châu Phương cau mày, trầm giọng thốt:

- Ngươi đánh thế có khác nào giục giã người dạo đàn nhanh ngón hơn, cho giây đàn nhanh chút. Dùng sào đánh vào cột buồm như ngươi vừa đánh, là đưa y chóng vào chỗ hại, chứ chẳng giúp y được gì!

Phương Bửu Nhi ngừng đánh rồi thở dài:

- Tôi nghe tiếng đàn, thao thao như giòng nước chảy không hề đứt đoạn, thực ra tôi vô phương nhiễu loạn tiếng đàn được rồi, như tôi không phương ngăn chặn giòng nước chảy!

Lúc đó con thuyền của Ngưu Thiết Oa đã đến sát bờ sông.

Thì ra, người dạo đàn không ở trên bờ đã đành, mà cũng chẳng ở trên một chiếc thuyền nào cả.

Trên một mô đá, cách bờ sông không xa, chân mô đá chìm trong nước, một người vận áo vàng tóc xõa kín che đôi vai, chân không giày đang ngồi dạo đàn. Đàn là loại dao cầm.

Châu Phương nhìn thoáng qua người đó, đoạn day lại giảng giải với Phương Bửu Nhi.

- Điệu đàn liên miên bất tức, nhưng nghĩ cho cùng, có tiếng đàn sau phát sanh tiếp nối tiếng đàn trước mới giữ được cái lẽ sanh sanh hóa hóa, có sanh có hóa mới bất diệt, như họa đạo, kỳ đạo, như kiếm đạo sanh sanh hóa hóa liên miên bất tức, chẳng khác nào một giòng nước, trường lưu bất đoạn. Nhưng thật ra vẩn có chỗ sơ hở như thường. Chỉ vì mình chưa nắm vững huyền cơ cho nên chẳng thấy được cái sơ hở đó...

Lão dừng lại một chút, đoạn tiếp:

- Khi giao đấu thấy đối phương có kiếm pháp chặt chẽ thì mình cho rằng hắn đã đạt đến mức tối thượng, nhưng thực ra vẫn còn có chỗ sơ hở để mình thừa gian, công kích. Bằng vào kết quả sự thấu triệt huyền cơ thô như ngươi, ngươi không thể dùng tiếng chạm của chiếc sào với cột buồm làm nhiễu loạn tiếng đàn, chứ ta thì làm được, mặc dù ta chẳng dám khoe khoang là mình thấu triệt huyền cơ.

Lão với tay, lấy chiếc sào trong tay Phương Bửu Nhi, tai lão lắng nghe tiếng đàn bất thình lình đập sào vào cột buồm.

Lạ thay, tiếng chạm vừa vang lên, thì điệu đàn cũng vừa loạn, người áo vàng hú vọng một tiếng dài, vén vạt áo đứng lên ngẩng mặt trời, ngây người xuất thần.

Phương Bửu Nhi dù muốn dù không, cũng bị Châu Phương hấp dẫn mê man qua các lời giảng giải về vũ học, nhân giòng nước chảy mà dẫn giải tiếng đàn cầm, hắn nhìn nhận là bình sanh mới nghe được những gì hắn chưa hề tưởng tượng, hắn bị kích thích mạnh, hắn say sưa với niềm kích thích đó, chưa kịp để ý đến người áo vàng.

Châu Phương giảng tiếp:

- Tiếng đàn chạm cột buồm, thô bạo, cộc lốc, tiếng đàn du dương, nhả ái tự nhiên hai loại âm thinh tương phản, không dung nhau, lại nhân cái sơ hở của đàn, dùng tiếng sào chạm vào, trược chận thanh, bạo chận nhã, tiếng đàn phải đứt bởi quân tử tránh tiểu nhân, đúng vào cái lúc tiểu nhân chen mình vào định phá hoại.

Phương Bửu Nhi vụt đứng lên gương mặt sáng rỡ, reo lên:

- Như vậy thì chẳng cần có vũ công hơn người, chỉ cần thấu triệt được huyền cơ, thấy rõ chỗ sơ hở của mọi sự việc trong cái lẽ sanh sanh hóa hóa, bởi mọi cuộc chuyển tiếp nào nhanh đến đâu, liên tục đến đâu, cũng có sơ hở, cũng có gián đoạn, dù chỉ một phần mười giây, phần trăm giây, phần ngàn giây! Thấy được sơ hở đó rồi, là thấy cái lẽ tất thắng. Nhược thắng cường là vậy!

Châu Phương mỉm cười, gật đầu:

- Phải đó!

Phương Bửu Nhi vụt mơ màng lẩm nhẩm:

- Giản dị như thế, sao người đời chẳng ai lưu ý, và hầu như mọi người đều bỏ quên đến độ chuốc lấy nhục bại?

Châu Phương cười nhạt:

- Người đời chuyên luyện vũ công, chứ có ai gia tâm nghiên cứu vũ đạo? Vũ công là tay sai của vũ đạo, giỏi vũ công chưa hẳn là một tông sư, thấu triệt vũ đạo mới xứng đáng là tổ nghiệp. Vũ công dụng lực, vũ đạo dụng ý, lực thì suy giảm nhưng cái ý thì lại vô cùng, lực còn thay đổi cái ý khó dời cho nên trên giang hồ biết vũ công rất nhiều người, hiểu vũ đạo chẳng có mấy tay. Luyện vũ công rất dễ, nghiên cứu vũ công rất khó. Ngàn năm qua và có lẽ ngàn năm đến, thành tựu vũ công kể có hàng vạn người, nhưng lãnh hội vũ đạo chưa đếm đủ đầu tay!

Phương Bửu Nhi thở dài:

- Người xưa nói nghe một người nói hay còn hơn học mười năm kinh sách! Hôm nay được tiền bối giảng giải, tôi thức ngộ vô biên, sánh với cái kết quả học tập thời gian cầm như trời với vực.

Ngưu Thiết Oa cười hì hì thốt:

- Đại ca mê nghe chuyện bỏ phí một cảnh nhiệt náo đáng nhìn.

Hãy xem kìa.

Thì ra sau khi đứng thẳng người lên, người vận áo vàng xuất thần một lúc, vụt chụp chiếc đàn đập mạnh vào mô đá.

Boong!

Chiếc đàn vỡ tung ra trên bờ, khắp ba phía, hơn trăm tên khất cái, tóc rối bù, y phục xơ xác, từ các bụi cỏ, lùm cây xuất hiện một lượt.

Bọn khất cái ở đấy làm gì? Nấp vào chỗ kín, nghe tiếng đàn hay theo dõi người đàn, dò động

tịnh?

Chúng thấy người áo vàng đập nát đàn, chúng hiện ra với gương mặt hãi hùng, thần sắc biến đổi rõ rệt.

Trong số khất cái, có ba lão già tóc bạc, khom mình bước tới, lúc đó người áo vàng di chuyển bước đến một mô đá trên bờ. Ba lão khất cái thì thầm những gì với người áo vàng nghe chẳng rõ, chừng như người áo vàng chẳng thích nghe nhiều hơn, vội khoát tay hết bảo họ lui ra.

Tất cả những khất cái khác đều lộ vẻ buồn trên gương mặt, họ châu đầu vào nhau, kề miệng sát tai nhau thì thầm, bàn tán, chẳng rõ họ nói với nhau những gì, nhưng chắc chắn là họ tìm biện pháp gợi hứng cho người áo vàng trong khi người nầy quá tuyệt vọng...

Đột nhiên hai lão khất cái từ sau cội cây to, bước ra khệ nệ khuân một vò rượu lớn mang đến trước mặt người áo vàng, rồi bốn năm đồng tử khất cái từ đám đông nhảy vọt ra vây bốn bên người áo vàng, vừa cười vừa múa, chốc chốc có kẻ nắm chéo áo y giật giật. Dù cười, dù múa, dù kéo áo, chúng vẫn giữ vẻ cung cung kính kính...

Người ta đang lúc tuyệt vọng, lại gây nên ồn ào huyên náo, với những trò nhố nhăng, chẳng khác nào khích nộ người ta, chứ làm gì gợi hứng cho khoan khoái lòng làm quên niềm tuyệt vọng được.

Xem đó, đủ biết bọn đồng tử nầy dụng ý khích nộ người áo vàng rõ rệt.

Nhưng người áo vàng đứng lặng như trồng, trơ trơ như tượng, chẳng nói năng, chẳng nhích động, chẳng nhìn ai cả.

Y chỉ làm một động tác, duy nhất một động tác là chốc chốc bê vò rượu lên, nghiêng miệng vò, nếm đậm, nốc đã, rồi bỏ xuống, rồi nâng lên nốc.

Lúc đó Phương Bửu Nhi và Châu Phương đã quay mặt nhìn về quang cảnh đó.

Phương Bửu Nhi trố mắt kinh ngạc hết sức, hỏi nhỏ bên tai Châu Phương:

- Người đó làm gì lạ thế? Người áo vàng cũng lạ, mà bọn đồng tử chẳng khác nào điên khùng! Sao y không đánh mắng chúng, đuổi chúng đi nơi khác, lại chịu đựng nổi sự Ồn ào do chúng gây ra?

Châu Phương thốt:

- Rất có thể bọn đó là đệ tử của người áo vàng!

Phương Bửu Nhi nổi giận:

- Đệ tử? Đệ tử đâu có thể vô lễ với tôn sư như vậy được. Chúng chẳng còn biết kính nể bậc trưởng thượng nữa à? Đáng đánh mỗi tên ba trăm hèo lắm lắm!

Châu Phương cau mày:

- Người áo vàng cần trấn định tinh thần, nếu tâm tư hỗn loạn, gặp địch thủ cao cường thì bất lợi cho y vô cùng.

Thời khắc trôi qua, người áo vàng chừng như đã bình tỉnh trở lại, dù cho bọn đồng tử có làm huyên náo y chẳng hề dao động tâm tư.

Kỳ lạ thật! Tuyệt vọng là có phẫn uất, tâm tư phải sôi trào ai lại chẳng thích tìm nơi tĩnh mịch để lấy lại bình tĩnh? Nhưng người áo vàng trái lại, tìm cái tĩnh ngay trong cái động, cái động do bọn đồng tử gây nên chúng cười múa, chúng lại còn kéo y nữa.

Ba lão khuất cái lại chạy đến, mày còn cau, vẻ mặt còn trầm, trong ba người, người ốm nhất cao giọng thốt:

- Sau khi bang chủ ngộ nạn, nếu chẳng có Vương lão tôn nhân kịp thời trở về, thì chẳng biết số phận Cái Bang sẽ phải như thế nào!

Chúng ta vĩnh viễn không thể quên ân trọng đức dày của Vương lão tôn nhân!

Tất cả khất cái cùng vâng một tiếng, rập nhau vang dội, chấn động cả một vùng. Xem chừng tất cả đều hăng hái, quả quyết lắm nếu hiện tại có mặt vương lão tôn nhân nào đó, chắc họ sẽ kênh kiệu cao chiêm ngưỡng như thần thánh.

Song người áo vàng lạnh như tiền.

Tại sao y lạnh như tiền. Y không tán đồng sự hoan nghinh của bọn khất cái? Y có liên quan gì đến bọn khất cái? Y có đố kỵ sự trọng vọng của bọn khất cái dành cho Vương lão tôn nhân chăng?

Hay y chính là Vương lão tôn nhân? Nếu vậy, tại sao bọn khất cái hoan hô rợp trời, mà không nhào đến, kêu kiệu y lên?

Lão khất cái ốm tiếp nối:

- Nhưng hôm nay, Vương lão tôn nhân cùng nữ ma đầu giao chiến, một cuộc chiến đoạt sự tồn vong của bang chủ Cái Bang nếu Vương lão tôn nhân bại, thì... trời ơi... còn ai dám nghĩ đến hậu quả của cuộc chiến bại chứ? Hậu quả đó sẽ hãi hùng, sẽ kinh khiếp như thế nào chứ? Lão phu dù mật đầy toàn thân, cũng chẳng dám nghĩ đến!

Lão dừng lại một chút, rồi tiếp:

- Cho nên... cho nên lão phu mạo muội trình bày, tha thiết trình bày ý nguyện... là mong Vương lão tôn nhân đừng... đừng...

Lão thở dài cúi gầm đầu xuống, bỏ lửng câu nói ở chỗ đó.

- Theo khẩu khí của lão khất cái, thì người áo vàng đúng là Vương lão tôn nhân rồi!

Châu Phương vuốt nhẹ chòm râu, trầm giọng thốt:

- Tâm thần của người áo vàng trấn định như thế, là hết sức tốt đẹp, trước khi khai diễn cuộc đấu với kình địch, thế tại sao lão khất cái lại bảo y đừng thế này, thế nọ? Đừng cái gì mới được chứ? Đừng nốc rượu?

Đừng giữ trầm tĩnh, lạnh lùng? Thế lão muốn cho người áo vàng mang mãi niềm phẫn nộ để gia chiến với địch chăng? Quái! Quái lạ thật! Ta không hiểu nổi sự tình bên trong rồi!

Người áo vàng thở dài:

- Ta biết, làm như vậy là phải bại! Nhưng, ta không phương làm khác hơn!

Lão khất cái vụt quỳ xuống, lạy người áo vàng một lạy rồi nhảy vút lên không đáp xuống, đồng thời hét lớn:

- Lão phu bắt buộc phải làm như thế, mong Vương lão tôn nhân thứ tội cho!

Bàn tay lão bay ra, bàn tay đó tát mạnh vào mặt người áo vàng.

Đúng là một diễn tiến ngoài tưởng tượng của Phương Bửu Nhi!

Lão khất cái đang có việc thỉnh cầu nơi người áo vàng, lại tỏ ra hết sức cung kính, hơn thế, lão chẳng ngần ngại lạy người áo vàng một lạy, thế mà lão vẫn vung tay tát vào mặt người áo vàng.

Một sự kiện mà dù ai nằm mộng cũng chẳng tưởng nổi!

Lão tát vào mặt người áo vàng, toàn thể bọn khất cái bất động chẳng một ai ngăn chận, dù ngăn chận không kịp cũng phải phiền trách oán hận.

Chẳng một ai nhúc nhích. Họ thản nhiên như không có gì xảy ra cả.

Sự kiện đó lại càng làm cho Phương Bửu Nhi thêm kinh hãi. Hắn càng kinh hãi hơn, là thấy người áo vàng không phẫn nộ, lại cười.

Y cười lớn, tiếng cười vang như chuông gióng rền dài. Tiếng cười biểu lộ niềm hoan lạc thực sự, chẳng có vẻ gì miễn cưỡng.

Rồi y nâng vò rượu, nốc một hơi dài, bọn đồng tử vây chung quanh, lại múa, lại cười, lại vỗ tay, rồi toàn bọn khất cái phụ họa gây thành nhiệt náo một khung trời.

Cái trạng thái đó, trong vũ lâm rất kỵ trước khi giao đấu, chẳng ai buông lung tâm tình cuồng loạn như vậy, bởi bản tính dao động, là tâm nhẹ, ý mềm, chí kiên quyết lung lay, uy lực phát huy kém hiệu quả.

Phương Bửu Nhi chẳng có mảy may kinh nghiệm về vũ học tuy nhiên hắn không tán thưởng cái nhiệt náo ồn ào của bọn khất cái, hắn cau mày, thở dài:

- Điên! Điên mất rồi! Toàn là một bọn điên!

Chợt, người áo vàng quay mặt lại.

Bây giờ hắn mới thấy rõ, hắn nhận ra ngay chính là Vương Bán Hiệp!

Châu Phương thoáng thấy thần sắc hắn hơi biến đổi, trầm giọng hỏi:

- Ngươi biết người đó?

Phương Bửu Nhi gật đầu:

- Phải! Lão là Vương đại thúc Vương Bán Hiệp...

Hắn toan cất tiếng gọi, nhưng Châu Phương đã kịp thời ngăn chặn, rồi tiếp:

- Dùng rất nhiều mắt, đừng dùng nhiều miệng! Ngươi đã quên lời ta dặn dò sao? Vô luận trông thấy những gì, chỉ nên lấy mắt mà nhìn, không được thốt một lời nào.

Phương Bửu Nhi mỉm cười:

- Lão gia bảo làm sao, Bửu nhi tôi làm vậy!

Châu Phương lại sờ râu:

- Vậy là hay lắm!

Qua một lúc, lão cười thốt:

- Y là Vương Bán Hiệp, thì có cổ quái như thế nào, tất ngươi cũng minh bạch.

Phương Bửu Nhi trố mắt:

- Tại sao chứ?

Châu Phương tiếp:

- Vương Bán Hiệp vừa cuồng, vừa hiệp, nhưng nửa phần hiệp chẳng bằng nửa phần cuồng, cho nên bọn khất cái vì cầu chiến thắng, cố làm mọi cách khích động cái phần cuồng, tiềm tàng trong người y, y càng cuồng thì vũ công càng lợi hại, lực lượng mới phát huy trọn vẹn.

Lão bật cười, tiếp nối:

- Ha ha! Vương Bán Hiệp quả là một bậc kỳ tài trong thiên hạ ngày nay! Chẳng những là bậc kỳ tài, mà còn là một kỳ nhân, nên mới có những điểm kỳ quái trên chỗ tưởng tượng của mọi người!

Phương Bửu Nhi chớp mắt, cười hì hì:

- Như vậy là lúc dạo đàn, Vương Bán Hiệp nương theo tiếng đàn gợi ý sát phạt khích động tâm tư sôi trào cuồng khí, lão ấy sắp thành công, bỗng nhiên mình gây tiếng động, cũng tưởng là làm như thế, mình giúp lão, ngờ đâu trở lại hại lão, cho nên lão tuyệt vọng!

Châu Phương mỉm cười gật đầu:

- Phải đấy!

Vừa lúc đó, trên giòng sông, một con thuyền nhẹ lướt đến, chèo đẩy tận mái, thuyền lại có hình dáng vô cùng quái dị.

Thuyền thuộc loại quan thuyền, nhưng hiện tại khoang thuyền chẳng có vẻ gì là quan cả, lòng khoang chỉ được kê mấy mảnh ván la liệt, những đệm, những bức vải che, chừng như thuyền dùng chuyên chở cỏ, hay thóc gạo dùng trong nha thư, những vật tồn trữ trên thuyền là ô tạp, vật Trung Thổ có, vật Mông Cổ có, vật nông dân, vật thương gia tất cả đều có dấu cháy xém như vừa thoát qua một cơn hỏa hoạn, hoặc giả chủ thuyền góp nhặt những vật thừa thải do ngọn lửa để lại, chuyên chở đi nơi nào đó...

Nhìn vào thuyền, tất thấy rõ một sự điêu tàn tạp nhạp, trong đống đồ vật đó có bảy tám cột buồm.

Cột buồm dù thân vóc, dài ngắn, nhỏ to bất đồng, mà cánh buồm cũng chẳng cách nào giống cánh nào. Có cánh rách nát, có cánh chằm víu bằng y phục.

Chen lẫn với đống cột buồm, có vô số đường giây lèo, những đường giây đó hiện giờ không còn dùng kéo buồm nữa, bởi đứt đoạn dài, đoạn ngắn, hiện tại chỉ dùng treo nồi niêu, chén bát mẻ, có một con cá khô lòng thòng, cạnh cá khô có ba vò gạo, có rau, có gà, có gừng, có muối.

Cuối cùng là có hơn mười chiếc rương, cái có nắp, cái không có nắp cũng chẳng đậy được vì y phục đầy ắp, y phục rách rưới, nhìn màu y phục cũng đoán được mùi hôi. Rồi thì giày rách giép rách vất ngổn ngang, một vài nơi có mấy xâu tiền, loại tiền đồng có lỗ giữa.

Thuyền chuyên chở một sản nghiệp, hay đúng hơn những thừa thãi của một sản nghiệp sau cơn điêu tàn.

Thuyền lướt nhanh, gió đùa sóng đánh, thuyền chao chao đồ vật khua chạm vào nhau, loong coong, lách cách, tạo nên một điệu nhạc điêu tàn...

Ngưu Thiết Oa nhìn con thuyền đó, mắt mở to, mồm há hốc, còn Phương Bửu Nhi thì vừa kinh ngạc vừa buồn cười, hắn lắc đầu thốt:

- Mình cứ tưởng trên thế gian nầy chỉ có mỗi một chiếc thuyền của Ngưu Thiết Oa là vô địch về quái dị, không ngờ trên núi cao còn có mây, con thuyền nầy xuất hiện là thuyền của Ngưu Thiết Oa cầm như bóng mờ bên vầng trăng sáng!

Ngưu Thiết Oa bừng tỉnh, thích chí cao giọng:

- Giả như chúng ta có được con thuyền đó thì chẳng còn chi hay bằng? Vừa quái dị, lại vừa có đầy đủ vật dụng, có thừa thức ăn!

Bỗng, từ nơi chiếc thuyền đó, có tiếng lốp bốp vang lên, như tràng pháo nổ, rồi một ngọn khói trên năm sáu màu bốc cao, ngọn khói tỏa rộng bao trùm quanh thuyền.

Trên bờ bọn khất cái trông thấy chiếc thuyền cùng biến sắc. Ba lão khất cái lập tức bước tới cạnh bờ sông, sánh vai nhau, đứng thành hàng chữ nhất.

Lão khất cái ốm nhất trầm giọng thốt:

- Diệp Lãnh cùng bổn bang Vương Lão Tôn Nhân, xuất lĩnh bang đồ sống sót đến tại đây nghinh đón tôn giá, xin Vương đại nương xuất hiện cho bọn tại hạ làm lễ kiến diện!

Lời nói khách sáo vô cùng, mà trên giang hồ, cái sáo ngữ chỉ dùng để đối phó với hạng người không cùng tôn chỉ, cùng chủ trương, những người nghịch hành đối lập.

Dám nói một câu khách sáo, là có thừa khí phách đương đầu, cho nên lời nói của lão khất cái tuy trầm song vang lên như từng tiếng chuông, ngân rõ giữa trời quang, gió tịnh.

Từ trong vầng khói nhiều màu, một âm thinh ấm dịu nhẹ nhàng vọng ra:

- Diệp lão đầu gấp lắm sao chứ? Chúng ta đây chưa ai mặc y phục vào cả, ngươi bảo chúng ta

chường mặt, chẳng lẽ để trọn thân thể lõa lồ mà hội kiến với các ngươi sao?

Trên gương mặt của Diệp Lãnh, thoáng hiện vẻ phẫn nộ, nhưng lão cố dằn lòng, im lặng, chẳng thốt tiếng nào.

Giọng nói đó lại tiếp tục từ trong vầng khói vọng ra:

- Tú Tú đâu, tại sao ngươi lấy chiếc quần của ta mà mặc? Có cởi ngay ra trả cho ta không nào? Ngươi muốn che dấu phần ngươi, lại để trống trải của ta như thế nầy sao?

Rồi có tiếng oái oái vang lên:

- Ngươi đạp lên chân ta! Làm gì gấp thế? Sợ ma ăn cỗ hết hay sao chứ?

Lại có tiếng léo nhéo cãi:

- Chết! chết! Áo của ta, sao ngươi lấy mặc? Khổ ơi là khổ! Ngươi giật làm rách toạt một mảng đây rồi!

Rồi có tiếng thét lên:

- Đại Nương! Đại Nương! Nó giật quần của tôi đấy! Nó định còn cướp áo của tôi nữa!

Cuộc náo nhiệt bên trong vầng khói, dù ngụy tạo, dù thực sự, vẫn có thể nhằm vào cái đích chọc tức đối phương, trong khi đối phương nóng nảy chờ chạm mặt thì người trên thuyền lại dùng dằng dải dải, rồi còn đem những chuyện tranh quần cướp áo thốt lên oang oang, dơ dáy quá, bực bội quá...

Cứ mười gã khất cái trên bờ là có ít nhất cũng bảy tám gả đỏ mặt, qua mấy tiếng quần áo họ đã hình dung những bộ phận do những vật đó dấu che và tự xấu hổ lấy họ, chẳng đợi gì xấu hổ cho bọn dưới thuyền.

Ngưu Thiết Oa cười bằng thích:

- Thì ra trên thuyền toàn là nữ nhân, mà lại là những nữ nhân trần truồng!

Phương Bửu Nhi lẩm nhẩm:

- Chúng làm loạn lên như vậy có mục đích gì? Nữ nhân mà ăn nói trống trải như vậy, đáng đánh đòn lắm!

Ngưu Thiết Oa đứng lên xăn tay, tuy gã không mặc áo:

- Đại ca ra lịnh, là tiểu đệ nhảy qua đó, đánh chúng ngay!

Châu Phương trừng mắt, gắt nhẹ:

- Hai người đừng nói loạn lên như thế chứ, ta đã dặn chỉ lấy mắt nhìn chứ không được nói lắm lời kia mà, quên sao? Sự việc trước mắt, hoang đường thật đấy, đáng cười thật đấy, nhưng bên trong có hàm ẩn vô cùng nguy cơ, vô luận làm sao, phải nấp trong chỗ kín đáo mà xem, tuyệt đối không nên chường mặt, không nên nói cười, làm kinh động đến bọn họ. Song phương phác giác ra được các ngươi, thì có mất mạng với họ đấy!

Ngưu Thiết Oa lè lưỡi dài thòng ra, lắc đầu tỏ vẻ ghê sợ.

Trong lúc đó, chiếc thuyền quái dị đã cặp bờ.

Đột nhiên, từ trong vầng khói, bay ra hai bóng người, hai người đó ăn mặc rách rưới hơn hẳn bọn Cái Bang, trông dáng dấp của họ thì chừng như họ đã nhịn đói nhịn khát hơn mấy ngày rồi, hiện tại họ đang mơ một bữa ăn, không cần thịnh soạn, miễn nuốt được thì thôi, giả sử có cơm mà cha mẹ đang hấp hối, họ cũng bỏ mặc cho cha mẹ chết cũng được sống cũng được, họ ăn xong rồi hẵng hay.

Nghe âm thinh trong trẻo từ trong thuyền quái dị vọng ra, Phương Bửu Nhi đinh ninh là đám nữ nhân đó phải thuộc hạng sắc nước hương trời, ngư trầm nhạn lạc, nhưng bây giờ thấy hai bóng người đó, hắn vừa kinh dị vừa thất vọng.

Nhưng, nhìn kỷ một chút, hắn mới biết là hắn lầm. Hắn lầm qua dáng dấp, qua cái thây chứ chẳng lầm qua cái nghe bởi hắn đoán đúng.

Trong mớ tóc rối bù kia, trong bộ y phục rách mướp xác xơ kia, một thân hình ngọc ngà mà chỉ có những bậc khuê các trâm anh mới có, thân hình đó hiện tại được trang sức bằng những cái gì nghèo khổ, dơ dáy nhất trần đời, kể cả những vết bùn bê bết khắp nơi.

Không, bao nhiêu trang sức gồm cặn bã dơ bẩn kia, không dấu được cái vẻ thiên kiều bá mị, vạn chướng phong lưu của trang quốc sắc thiên hương.

Nàng bên hữu, vận gấm mang giày lục châu, qua những lỗ rách của y phục, của giày, làn da trắng mịm hiện lộ rõ rệt tương phản với những gì nàng mang trên mình.

Bộ y phục bằng gấm, nói lên cái sang trọng của nàng dù là gấm rách.

Nàng bên tả, cũng vận gấm rách, nhưng có vẻ còn chỉnh tề hơn nàng bên hửu, chỉ khác nàng trước là đi chân không.

Nàng đảo mắt nhìn quanh một lượt đoạn vòng tay đáp lễ, cái lễ của lão khất ốm, nàng cao giọng thốt:

- Ngũ Thanh Thanh và Lục Tú Tú vâng lịnh Vương bang chủ truyền cho các đệ tử quí bang hãy quỳ xuống, chờ nghinh đón đại giá Vương bang chủ sắp đến nơi!

Bọ đệ tử Cái Bang cũng sôi giận, lão khất cái đứng bên gằn từng tiếng:

- Vương đại nương dựa vào oai lực nào bắt bọn nầy phải quỳ xuống nghinh tiếp chứ! Lão phu, họ Thạch nầy là kẻ thứ nhất không...

Ngũ Thanh Thanh cười nhẹ:

- Thạch Lương! Đừng quên Vương đại nương là bang chủ bọn ta.

Người sẽ cắt lưỡi ngươi nếu ngươi dám ăn nói ngông cuồng đấy!

Thạch Lương nổi giận:

- Ngươi đừng quên Vương đại nương là bang chủ của ngươi, chứ chẳng phải bang chủ của ta!

Lục Tú Tú cười khanh khách:

- Chúng ta cùng là khất cái, tự nhiên phải là đệ tử của Cái Bang như nhau, tuy có phân biệt nam nữ, nhưng người sáng lập là Cát lão tiên nhân không hề ghi chú trong bang quy là nữ nhân không được gia nhập Cái Bang...

Bỗng nàng đập tay vào đùi kêu chách một tiếng đoạn thốt:

- Một con muỗi to!

Nàng đưa tay lên miệng, quệt một tý nước bọt xoa vào chỗ bị muỗi đốt rồi tiếp nối câu nói bỏ dở:

- Các ngươi có đọc bang quy chắc phải công nhận là bọn ta nói đúng chứ!

Diệp Lãnh, Thạch Lương và lão khất cái kia cùng đưa mắt nhìn nhau, họ là những khất cái tự nhiên họ đã dẫm gót chân trên khắp nẻo sông hồ, họ lại cao niên dĩ nhiên họ phải giàu kinh nghiệm, họ chẳng hề lúng túng trước một vấn đề nan giải, họ có đủ sáng kiến ứng phó với mọi khó khăn bất ngờ, thế mà hiện tại chẳng ai tìm được một lời lẽ nào khả dĩ chống chế lý luận của Lục Tú Tú.

Vấn đề có nên chấp nhận nữ nhân gia nhập Cái Bang hay không, đã được nêu ra từ nhiều năm rồi song vẫn chưa có một quyết định rõ rệt, trong khi đó, trên giang hồ lại có rất nhiều nữ nhân hành nghề khất cái, càng ngày càng nhiều, trong số nữ khất cái lại có nhiều tay luyện được vũ công cao siêu.

Thoạt đầu, chẳng một ai lo ngại về chuyện nữ nhân hành nghề khất cái dần dần số đó gia tăng, dần dần nữ khất cái lại biết vũ công cho đến bây giờ...

Vương đại nương biết lợi dụng người đúng lúc, nên gia công rèn luyện một số nữ đệ tử, quyết lòng tranh đọat quyền lãnh đạo toàn thể Cái Bang cả nam lẫn nữ.

Lục Tú Tú lại đưa ánh thu ba, miệng điểm một nụ cười tiêu hồn tiếp:

- Trong bang quy của Cái Bang không có ghi chú điều cấm nữ nhân gia nhập thì đương nhiên cũng chẳng có điều cấm nữ nhân làm bang chủ. Như vậy muốn thống nhất quyền lãnh đạo thì nam cử một người nữ cử một người so tài đọ sức, tranh đoạt ngôi vị bang chủ, nam bại thì nữ được suy tôn, nữ bại thì tình nguyện chịu sự sai khiến của nam, nam cũng như nữ cùng nhau phối hợp công lực, phát triển cơ đồ chấn hưng Cái Bang như vậy là hợp lý lắm!

Nàng dừng lại một chút đoạn tiếp:

- Tuy nhiên dù sao thì cơ trí của nam nhân chẳng bao giờ sánh dược cơ trí của nữ nhân, do đó nữ nhân rất xứng đáng làm bang chủ, có như vậy mới hợp đạo lý, mới đúng với thiên kinh địa nghĩa!

Nàng dừng, lấy tay vỗ nhẹ vào đùi cho đỡ ngứa, rồi chẳng thấy ai nói gì lại tiếp:

- Hiện tại, vô luận là vũ công hay cơ trí nam bang chủ đều kém Vương đại nương của chúng ta, thì cái ngôi bang chủ Cái Bang phải về Vương đại nương như vậy mới thuận lẽ trời, hợp lòng người. Thiết tưởng các ngươi là những người từng trải sự việc giang hồ, hẳn đã minh bạch từ lâu

chẳng cần gì chúng ta phải dẩn giải.

Thạch Lương hét to:

- Hay cho cái bọn tiểu nữ học khôn học khéo ở đâu được những lời chua ngoa xảo quyệt, mang đến đây múa mỏ khua môi. Có lẽ các ngươi tưởng là có thể dùng lời nói huyền hoặc lay chuyển được lòng người đừng hy vọng như thế phí công vô ích. Đối với bọn ta, các ngươi chỉ là những tay sai mù quáng của kẻ nuôi mộng vá trời!

Lục Tú Tú mỉm cười:

- Ngươi cho rằng ta ăn nói bậy bạ, thử hỏi ngươi có lời lẽ gì chánh đáng, đánh đổ được lý luận của ta chăng?...

Nàng dừng lại để càu nhàu:

- Mẹ kiếp cái con muỗi nầy, chắc thịt ta béo bổ lắm sao mà nó cứ bám vào đùi, chích mãi!

Nàng vén cao ống quần rách, đưa về phía Thạch Lương, thản nhiên tiếp:

- Bàn tay thô kệch của ngươi, chắc nhám nhúa lắm, ngươi hãy chà chà vào đùi ta cho bớt ngứa nào!

Vì song phương đứng khá gần nhau hơn nữa vì thẹn bởi một chiếc đùi trắng nõn no tròn đưa trước mặt lão, Thạch Lương giật mình lùi lại ba bước.

Lục Tú Tú bật cười khanh khách:

- Cái đùi ta, ngươi còn chẳng dám rờ đến, còn nói chi đến chuyện động thủ? Hèn! Hèn quá!

Đột nhiên, một tràng cười quái dị vang lên, tiếp theo trận cười, một bóng người lao vút tới, bóng đó thốt oang oang:

- Cái đùi của ngươi ngứa lắm phải không? Ngứa đúng tại chỗ nào, để lão gia gãi cho nhé!

Bóng đó chính là Vương Bán Hiệp!

Lục Tú Tú kinh hoàng thét lên:

- Ngươi... Ngươi dám...

Nàng không kịp rút chân về và cũng chẳng ai rõ Vương Bán Hiệp hành động như thế nào, Vương Bán Hiệp đã nắm cứng chân nàng.

Lão bật cười vang:

- Đâu? Ngứa chỗ nào đâu? Chỉ cho lão gia gãi. Lão gãi thì chắc chắn phải khoái rồi!

Lục Tú Tú hét lớn:

- Có buông tay ra không?

Trong khi tay của Vương Bán Hiệp chưa buông, thì tay nàng đủ cả hai tay với mười ngón sè, bay nhẹ như lá liễu trước cơn gió thoảng song lại nhanh, thủ pháp lại độc, lại chuẩn, mười ngón tay

tượng trưng mười mũi kiếm, đối phương chỉ bị một mũi chạm thô, chẳng cần đủ mười cũng thấy khó sống rồi!

Nhưng, nàng gặp phải Vương Bán Hiệp thì thủ pháp của nàng có lợi hại đến đâu, cũng khó tạo cho nàng một hiệu quả mong muốn.

Mười ngón tay của nàng chẳng hề chạm trúng một chéo áo của lão, chưa ai kịp trông thấy Lục Tú Tú phản ứng như thế nào sau cái thế công vô dụng đó, bỗng Ngũ Thanh Thanh phóng lên một ngọn cước nhắm vào hông của Vương Bán Hiệp.

Chừng như bọn khất nữ nầy chuyên xử dụng môn công âm nhu nên những chiêu thức của chúng đưa ra, hết sức nhẹ nhàng mường tượng chẳng có một chút sức lực nào cả, bất quá chỉ hơi nhanh hơn các thế đánh của những người khác vậy thôi.

Ngọn cước của Ngũ Thanh Thanh, không gây gây nên một tiếng gió nào, ngọn cước được phóng ra đúng theo chiêu trong cước pháp của Nam phái Thiếu Lâm, có cái tên là Phi Hồ Vô Ảnh Cước.

Nhưng Nam phái Thiếu Lâm từ bao lâu rồi chẳng hề thu nạp nữ môn đồ, thế tại sao Ngũ Thanh Thanh lại học được cước pháp đó? Nàng học ở đâu, ai truyền dạy cho nàng?

Thấy ngọn cước quá lợi hại, bọn Diệp Lãnh, Thạch Lương hoảng sợ vội kêu lên, kêu để tỏ lộ kinh ngạc, mà cũng như cảnh cáo Vương Bán Hiệp hãy lưu tâm đề phòng.

Vương Bán Hiệp vẫn phớt tỉnh như thường, tay bên này giữ chiếc chân của Lục Tú Tú, tay bên kia còn thừa ra, lão lòn qua nách đúng lúc bàn chân của Ngũ Thanh Thanh bay đến, suýt chạm vào hông lão.

Bàn chân đó vĩnh viễn chẳng hề chạm vào hông lão, bởi nó đã nằm gọn trong tay của Vương Bán Hiệp mất rồi.

Thạch Lương thích chí thét lớn:

- Tuyệt! Tuyệt! cái chiêu Phân Quang Tróc Nguyệt xử dụng như vậy là tuyệt.

Từ trong vầng khói nhiều màu bao bọc quanh thuyền một người nào đó, thở dài thốt vọng ra:

- Cũng chưa được cao minh lắm! Bất quá chỉ đủ để áp chế đám tiểu cô nương thôi, chứ thực ra vẫn chưa có thể tạo một đắc ý nào trước những cao thủ!

Lục Tú Tú và Ngũ Thanh Thanh đồng bị Vương Bán Hiệp chế ngự hoàn toàn, cả hai ở trong cái thế bất động đáng lẽ phải bối rối, lo sợ song chúng có chỗ sở cậy ở sau lưng kia, chúng xem thường chế ngự của Vương Bán Hiệp chẳng những không kinh hoàng trái lại còn bật cười ha hả, cười như cả hai đang biểu diễn một trò đùa, trong đó sanh mạng chẳng chút bị hăm dọa.

Rồi vầng khói bao quanh thuyền dần dần tiêu tan, một bọn thiếu nữ đua nhau cười, có nàng cười lớn, có nàng chỉ cười khúc khích, chúng lại vỗ tay bốp bốp chúng hòa nhau ca vang, một khúc ca cương, cái cương đó biểu lộ đúng mức sự kinh miệt của chúng đối với Vương Bán Hiệp:

Vương lão đầu.

Mặt dày như da trâu.

Ngửi chân thúi.

Thích chí vểnh râu!

Bốn thiếu nữ nâng bỗng một chiếc mâm tròn, trong mâm có một đống mảnh gấm vụn đủ màu, những mảnh gấm dồn đống lại như chiếc nệm, trên đống gấm vụn đó, một thiếu phụ đẹp như thiên tiên, ngồi chễm chệ, thiếu phụ có cái vẻ phong lưu tình tứ vô cùng.

Nhìn kỹ tất thấy rõ hai bên khóe mắt, có hằn một vài vết nhăn song mấy vết nhăn đó không làm kém giảm ánh thu ba còn ngời màu biếc, so với màu biếc của hàng thiếu nữ đương xuân, ánh mắt của bà có phần sắc sảo hơn nhiều nhờ ở những tia nhìn già dặn, có đủ kinh nghiệm của một kẻ quen nhìn thẳng vào người vào việc, ánh mắt quen biến chuyển theo từng trường hợp của bảy tình mầng giận thương ghét vui buồn muốn.

Tràng cười của thiếu nữ, câu nói của thiếu nữ, câu ca đúng hơn, tất cả đều dứt thì thiếu phụ đã được chúng đưa lên bờ.

Thiếu phụ xuất hiện, vẻ hấp dẫn của bà thu hút mọi người, không ai còn nhớ đến bà là ai, có những hành vi như thế nào trên giang hồ, và họ quên luôn cái lý do tranh chấp của bà đối với Bang Chủ Cái Bang.

Bà vận y phục rách, ngồi trên mâm gỗ tròn sứt mẻ, trên mâm có đống mảnh gấm vụn, nhưng trông bà chẳng có vẻ gì tiêu điều xơ xác, trái lại họ thấy như bà ngồi trên vầng mây gấm, phong tư kiều diễm như tiên nữ hạ trần, giữa vầng hào quang muôn sắc.

Châu Phương nấp trong khoang thuyền của Ngưu Thiết Oa chăm chú nhìn thiếu phụ, bất giác đôi mày cau lại lão lẩm nhẩm:

- Vương đại nương!... Hừ! Vương đại nương!....

Trên bờ, thiếu phụ khẽ liếc sang Vương Bán Hiệp vừa lắc đầu vừa mỉm cười:

- Thân danh là một tiền bối được mọi từng lớp trong giang hồ trọng vọng, lại đi mân mê chiếc đùi của tiểu cô nương, mân mê đến thích mà chẳng chịu rời tay, làm như vậy chẳng sợ mất mặt với kẻ sĩ sao?

Vương Bán Hiệp thầm nghĩ:

- Đúng đấy, mình già rồi, ôm một chiếc đùi trắng nõn trong tay như thế nầy thì còn xem làm sao được! Thiên hạ anh hùng cười chết. Không khéo ta lại tạo một giai thoại trong vũ lâm đấy. Buông ra là phải!

Nhưng nửa phần hiệp trong người lão thì khuyên lão nên buông tay, còn nửa phần cuồng thì khuyên lão nên giữ chiếc đùi và cổ chân của Lục Tú Tú và Ngũ Thanh Thanh.

Lão dùng cái lối phát thoại song âm, một của nửa phần hiệp, một của nửa phần cuồng, tuy cùng một người phát ra, song nghe như có hai người thốt. Phương Bửu Nhi đã chứng kiến trường hợp đó ngay trên chiếc buồm ngũ sắc ngày nào.

Nửa phần hiệp hỏi:

- Ngươi muốn ta phải làm sao? Buông chúng ra?

Nửa phần cuồng đồng thời cũng thốt:

- Vương đại nương thả bang chủ Cái Bang ra, thì ta buông tay cho hai tiểu liểu đầu nầy như vậy là công bình, chẳng ai thua thiệt, ai lời ai hơn.

Vương đại nương bật cười khanh khách:

- Nói như ngươi, là ngươi đánh giá bang chủ Cái Bang của ngươi ngang với hai tiểu liểu đầu? Như vậy thì còn gì danh dự của Nam Bang chủ các ngươi?

Vương Bán Hiệp chớp mắt trầm giọng:

- Ngươi muốn sao?

Vương đại nương đáp:

- Ta ngồi trên chiếc mâm gỗ nầy thách ngươi trong vòng ba trăm chiêu, nếu ngươi chụp được chân ta, ta long trọng cam kết là sẽ phóng thích nam bang chủ các ngươi. Nếu ngươi không chụp được chân ta thì vĩnh viễn đừng bao giờ đề cập đến việc đó. Chẳng những thế các ngươi phải chấp nhận sự phế lập, phế lập cái lão nam bang chủ kia, lập ta lên bởi ta có thừa tài trí!

Vương Bán Hiệp sáng mắt lên:

- Ngươi đã nói thế, là phải giữ lời, không được tìm cách trở tráo đấy!

Vương đại nương mỉm cười:

- Lời nói của ta, bốn ngàn ngựa cũng chẳng đuổi theo lấy lại kịp, đừng nói một con, dù là loại ngựa kỳ ký!

Vương Bán Hiệp buông tay, vừa buông vừa đẩy lùi Lục Tú Tú và Ngũ Thanh Thanh ra xa lão, đoạn cao giọng:

- Lưu ý đấy! Ta vào cuộc!

Toàn thể đệ tử nam Cái Bang phấn chấn tinh thần họ cầm chắc thế nào Vương Bán Hiệp cũng chiếm phần thắng bởi điều kiện của Vương đại nương chẳng khó khăn gì cả, với ai thì bà ấy còn lừa đảo, tránh né được chứ với Vương Bán Hiệp thì chắc chắn là bà phải kẹt qua lời hứa rồi.

Có thể nào một người như Vương Bán Hiệp được họ tôn xưng là lão tôn nhân lại không thể chạm vào chân bà ta, trong những ba trăm chiêu? Nếu có như vậy, thì đúng là một sự phi thường, nếu không cho rằng là một sự phi lý ít nhất cũng phi lý ngay trong hiện tại khi chưa có kết thúc rõ rệt.

Tuyệt kỹ của Vương Bán Hiệp là Phân Quang Tróc Ảnh, thủ pháp nhanh hơn ánh sáng chớp lên, một tuyệt kỹ thuộc thượng thừa trong vũ học, đứng đầu môn Cầm Nã từ hơn trăm năm nay, trên giang hồ chẳng có mấy người luyện được thuần thục môn công đó, trong vũ lâm hiện đại chỉ có mỗi một Vương Bán Hiệp luyện được đến mức hỏa hầu, đương trường đối chiến có chạy, có nhảy có né tránh được, chưa chắc một đối thủ nào không bị lão chế ngự với thủ pháp Phân Quang Tróc Ảnh.

Huống hồ Vương đại nương lại ngồi bất động trên chiếc mâm gỗ?

Có là mù mới không chụp được chân bà ta, mà dù có mù đi nữa, chụp một lần không trúng, thì chụp nhiều lần cũng phải trúng, bà ta đã cho chụp đúng ba trăm lần kia mà!

Trên thế gian nầy có ai chụp đủ ba trăm lần lại không trúng một vật bất động?

Vương đại nương bật tràng cười trong trẻo, tuy trong trẻo nhưng ngân vang như tiếng khánh đánh dồn một chiều thu lặng, bà bảo:

- Ta sẵn sàng rồi, ngươi cứ xuất thủ!

Vương Bán Hiệp vút tới. Hai bàn tay vươn ra chừng như chụp mà cũng như móc hai bàn tay giao chuyển như thoi dệt thoăn thoắt đưa ra, hai bàn tay lại biến ảo vô cùng, chẳng cử động nào giống cử động nào, hư hư thực thực, bất định phương hướng, bất nhất trên dưới, đứng bên ngoài trố mắt nhìn cũng chẳng phân biệt nổi.

Nhưng chỉ một thoáng thôi, Vương Bán Hiệp giật mình dừng tay, dùng thân pháp đứng lại rồi bất động luôn đôi mắt giương tròn thần tình sửng sốt.

Miệng hả há ra đó, nhưng chẳng một lời nào thoát qua.

Là người trong cuộc lão kinh dị với những gì vừa trông thấy, còn người ngoài cuộc chẳng thấy gì, những cái lão thấy họ cũng kinh ngạc vì thái độ của lão.

Thì ra dôi chân của Vương đại nương đã cụt đến tận gối, nói là đôi chân cụt để chỉ rõ tình trạng của bà, chứ bà đâu còn chân mà cụt?

Bà không có chân, thì Vương Bán Hiệp chụp vào đâu? Dù chụp suốt tháng quanh năm cũng chẳng chụp được, chụp một vật không còn kém chụp một cái bóng!

Sự tình đúng là ngoài sở liệu của Vương Bán Hiệp!

Lão bị đưa vào một trường hợp dở khóc dở cười, đã chấp nhận điều kiện nhưng điều kiện đặt trên một ảo ảnh, tự nhiên lão không thực hiện được, thì giờ đây lão phải làm sao? Dù muốn dù không, lão cũng thua cuộc rồi, lão có nên giữ điều kiện kia chăng?

Chính vì nghĩ tới việc thừa nhận điều kiện đó, mà lão ngây ra như tượng gỗ.

Bọn nữ đệ tử Cái Bang cùng vỗ tay vang dậy, cùng reo to:

Vương lão đầu Gian như quỷ Quỷ phải sầu Vì đuối lý!

Ha Ha! Ha Ha!

Chụp chân Vương đại nương, thành ra khẩn trương!

Bọn đệ tử nam Cái Bang đều biến sắc, cái tầm quan trọng của cuộc đánh cá nầy rất lớn lao mà Vương Bán Hiệp vì sơ xuất không quan sát kỹ tình trạng thực sự của dối phương nên bại một cách vô lý, lão bại là toàn thể Nam Cái Bang bại. Nam Cái Bang có hằng ngàn hằng vạn đệ tử trên khắp sông hồ, trong số có biết bao nhiêu tay oanh liệt, chẳng lẽ cùng cúi đầu trước một quái phụ có hành động ngụy dị, chịu lịnh sai sử sao? Hơn trăm năm nay, Cái Bang chịu biết bao

gian khổ mới có thinh thế hiện tại, rồi giờ đây phải chuyển nhượng vừa tài lực, vừa nhân lực thế lực sang cho một nữ ma đầu?

Bởi bọn nam đệ tử Cái Bang đều cho Vương đại nương là một nữ ma đầu không hơn không kém.

Vương đại nương cười thích thú, cười điên đảo cả người, như hoa dao động giữa cơn gió lộng.

Cười một lúc bà gọi:

- Bán Hiệp lão đệ! Lần nầy thì lão đệ thua ta rồi đấy nhé, đã thua rồi thì lão đệ còn chờ gì mà chưa xưng tôn ta là bang chủ. Nào ta đang chờ lão đệ gọi một tiếng! Gọi đi!

Vương Bán Hiệp chưa nói gì, bọn đệ tử nam Cái Bang nhao nhao lên.

Vương đại nương đảo mắt nhìn quanh, miệng vẫn điểm nụ cười:

- Ta như vậy, làm một vị Bang Chủ của các ngươi, chẳng đáng lắm sao? Các ngươi nên cao hứng chứ, sao lại toan chống đối?

Bà cười dịu quá, nhưng bọn đệ tử Nam Cái Bang nghe xốn xang vô cùng, đôi mắt của bà đảo qua, ánh mắt đẹp tuyệt vời, song chẳng khác nào những ánh chớp của thanh kiếm bén, lướt trên tim gan họ, tạo một cảm giác lạnh, khiến họ rùn mình.

Tuy nhiên, dù ghê rợn, dù phẫn hận, họ bị ánh mắt đó hấp dẫn trọn vẹn, họ mất cả tự chủ, quên luôn niên kỷ của bà, quên luôn thân hình tàn phế của bà.

Hiện tại trước mắt họ là một giai nhân, giai nhân ngồi trên vầng mây gấm ánh muôn màu.

Một con người tàn phế, khiến được hơn mấy trăm đệ tử lâm vào cảnh vong ngã như vậy hẳn phải đẹp, đẹp một cách huyền ảo, đẹp với một ma lực vô thường, đối phương đang nhao nhao lên, gặp ánh mắt của bà liền bất động thừ người tại chỗ.

Họ chẳng khác nào những hình hài múa rối, nhận nút cơ quan nầy, là múa tít lên, rồi chạm đến động cơ kia lại ngưng hẳn ngưng đồng loạt không xao dợn mảy mai. Nhìn qua bọn họ, trông như những chồi cây chết.

Ánh mắt của Vương đại nương cuối cùng cũng dừng lại nơi gương mặt của Vương Bán Hiệp, bà sửa nụ cười cho thêm tươi, chớp ánh mắt cho thêm hấp dẫn hỏi:

- Ngươi nghĩ sao? Ngươi có nhận thua cuộc rồi chăng?

Bọn Diệp Lãnh ba người không hẹn mà đồng quay nhìn Vương Bán Hiệp thần sắc của họ ngưng trọng phi thường.

Lời đáp của Vương Bán Hiệp sẻ quyết định một việc vô cùng trọng đại.

Vương Bán Hiệp thong thả buông từng tiếng:

- Lão phu nhận bại!

Bọn Diệp Lãnh rung người như chạm phải luồn điện, tưởng chừng không còn đứng vững nữa.

Vương đại nương ra vẻ hài lòng, gật đầu:

- Được lắm!

Giọng cười của bà vang lên, tiếp theo câu nói gọn gồm hai tiếng, giọng cười ngân lên như lục lạc khua vừa trong vừa lạnh giọng cười chưa dứt, từ trong bụng Vương Bán Hiệp cũng phát ra một tràng cười, âm vang lớn hơn, át hẳn giọng cười của phương.

Rồi, bằng lối phúc ngữ, lão tiếp luôn:

- Vương đại nương! Ngươi mắc kế ta!

Vương đại nương trừng mắt:

- Mắc kế? Tại sao?

Cũng với lối phúc ngữ, Vương Bán Hiệp thốt:

- Cái thân nầy chỉ có nửa phần hiệp, chính nửa phần hiệp đó nhận bại còn nửa phần cuồng vẫn chẳng nhận là bại.

Vương đại nương thoáng biến sắc, nhưng rồi lấy ngay bình tĩnh bật cười nhẹ.

Vương Bán Hiệp lại tiếp:

- Trong tình cảnh nầy ngươi cũng còn cười được à? Thật ta chẳng hiểu nổi ngươi, và ta cũng phục ngươi luôn.

Lão khệnh khạng bước đi quanh chiếc mâm hai lượt, dĩ nhiên bên ngoài bốn thiếu nữ lão xuất thủ nhanh như chớp, điểm vào huyệt Kiên Tỉnh của Vương đại nương.

Ai cũng tưởng là Vương đại nương sẽ phản ứng ngay, ngờ đâu bà ta ngồi bất động, chẳng tránh, chẳng né, mà cũng chẳng xuất thủ ngăn trở.

Như vậy Vương Bán Hiệp phải điểm trúng.

Đệ tử nam Cái Bang vừa kinh hãi vừa mừng rỡ, kinh hãi vì Vương Bán Hiệp lại khai chiến với nữ ma đầu, rồi mừng rỡ vì lão xuất thủ có kết quả.

Một sự kiện hết sức lạ lùng diễn ra, ngoài chỗ tưởng tượng của bọn nam đệ tử Cái Bang, thay vì kinh khiếp, bọn thiếu nữ lại cười vang.

Vương Bán Hiệp cũng lấy làm lạ, nhưng lão chẳng dừng tay điểm tiếp vào những huyệt khác của Vương đại nương, các huyệt:

Chử Bạch, Khúc Trì, Tứ Bạch, Thái Khê, lão vừa điểm vừa cười thốt:

- Xuất kỳ bất ý, hoặc dùng cái lối ám toán thực ra cũng chẳng quang minh chính đại lắm, nhưng phần nữa cuồng của ta cũng chẳng phải quân tử gì, cho nên Vương Bán Hiệp nhận bại, mà Vương Bán Cuồng không nhận bại bởi vì Vương Bán Cuồng không là quân tử thì có cần gì giữ lời giao kết? Vương đại nương ơi, ngươi đừng lấy làm lạ nhé!

Thốt xong câu nói lão cũng điểm xong hơn hai mươi huyệt đạo trên người Vương đại nương, từ

vai xuống, từ tay lên.

Bọn nam đệ tử Cái Bang hết sức hân hoan, họ hân hoan đến độ muốn điên loạn lên.

Phương Bửu Nhi cũng thích thú vô cùng, hắn khẽ vỗ tay tán:

- Vương đại thúc quả nhiên lợi hại!

Châu Phương hừ lạnh:

- Ta chỉ sợ vị tất...

Bên trên bờ, Vương đại nương thở dài hỏi:

- Ngươi điểm đủ số chưa?

Vương Bán Cuồng cười lớn:

- Lão muốn điểm luôn huyệt câm của ngươi, cho ngươi đừng vẩu mồm mắng nhiếc kẻ khác!

Lão rụt tay về, rồi điểm tới.

Lối xuất thủ của lão nhanh thì có nhanh thật, nhưng rất tầm thường rất thô kệch chẳng khác nào một gã nông phu đần độn, sanh sự đánh nhau với bạn bè, cứ vung tay, cứ đánh tới, không cần phương hướng, nhưng kỳ trung ảo diệu vô cùng.

Song lần nầy thì lão cẩn thận rõ rệt, dù lão đã điểm trúng quá nhiều huyệt trên mình Vương đại nương dù bà ta không còn cử động được.

Bọn nam đệ tử Cái Bang hoan hô vang dậy.

Họ chắc chắn là lần nầy Vương Bán Cuồng cũng phải thành công như hơn hai mươi lần trước, bởi Vương đại nương đã bị chế ngự hoàn toàn, bà ta không thể vươn tay ra ngăn trở, bà ta không thể chuyển mình né tránh.

Họ tin chắc như vậy, bởi có ai đã bị điểm hơn hai mươi huyệt đạo trên mình mà chẳng hề hấn gì cả.

Vương đại nương trước những con mắt kinh ngạc của mọi người ung dung đưa tay lên, ung dung hô:

- Ngươi còn muốn điểm huyệt ta nữa sao?

Vương Bán Cuồng kinh hãi dừng tay lại.

Bọn nam đệ tử Cái Bang thấy Vương đại nương đưa tay lên cũng kinh hãi ngưng cười ngay.

Thế nầy là nghĩa gì? Tại sao bà ta còn cử động được?

Phương Bửu Nhi giương tròn đôi mắt, hắn lẩm nhẩm:

- Tại sao? Tại sao thế chứ? Thủ pháp của Vương đại thúc không hiệu nghiệm? Vương đại nương có ma pháp gì, chống lại thủ pháp của đối phương? Hay là Vương đại thúc chưa học được thuật điểm huyệt đến nơi đến chốn?

Châu Phương cười nhẹ:

- Thủ pháp của Vương Bán Cuồng tuy không hẳn là phi phàm tuyệt tục, song có chỗ độc đáo riêng biệt trên giang hồ ít kẻ sánh bằng. Tuy nhiên vẫn còn khuyết điểm!

Hiện tại Phương Bửu Nhi đã bắt đầu chú ý tới sinh hoạt vũ lâm, cái thành kiến chuộng văn khinh võ trước kia tiêu tan mất rồi, hắn lắng nghe Châu Phương giảng giải, càng nghe càng thích thú, hắn cố tìm hiểu những bí ẩn trong vũ học, hắn trố mắt hỏi Châu Phương:

- Có khuyết điểm? Những khuyết điểm nào?

Châu Phương đáp:

- Thủ pháp đó có cái tên là Thái Ngõa Chuyên Kim Thủ dùng công lực rất yếu gần như hư, không thể chế ngự địch một cách dễ dàng.

Người nào bị điểm trúng cảm thấy chẳng hề hấn gì, cho nên trên giang hồ người ta gọi mỉa thủ pháp đó là Lão Bà Múa Mỏ Khua Môi, bởi khi hai lão bà cãi vã với nhau dù có đi đến ẩu đả cũng chỉ cấu véo nhau, cắn nhau, xé toạt y phục nhau rồi chửi mắng nhau ồn lên chứ chẳng làm gì hơn.

Phương Bửu Nhi ạ lên một tiếng:

- Thì ra Vương đại thúc xuất thủ rất nhẹ, thảo nào Vương đại nương chẳng tự giải khai nhanh chóng?

Châu Phương nghiêm sắc mặt tiếp nối:

- Không! Kẻ nào bị điểm trúng, ít nhất cũng phải mất một ngày đêm mới tự giải khai nổi, không làm gì giải khai liền được. Người bị điểm trúng tuy cảm thấy chẳng hề hấn gì quan trọng, nhưng cũng bị ảnh hưởng chứ, ảnh hưởng từ từ thoạt đầu, dần dần nhiều đến lúc đó mới nghe toàn thân tê liệt...

Phương Bửu Nhi kinh dị:

-Thế tại sao Vương đại nương lại...

Gió Vụt Mây Vần

Châu Phương ngẩng mặt nhìn lên không, nhìn vầng mây bạc trôi lơ lửng một lúc lâu, trầm giọng thốt:

- Bên trong hẳn phải có nguyên nhân… nguyên nhân đó, là phần bí mật của bà tạ..

Phương bửu Nhi gật đầu, không nói gì nữa.

Châu Phương thấy hắn nín thinh, lấy làm kỳ, hỏi:

- Tại sao ngươi không hỏi tiếp? Thế ngươi chẳng muốn hiểu thêm à?

Phương bửu Nhi lắc đầu:

- Chẳng phải vậy đâu, cái gì thuộc về phạm vi bí mật của kẻ khác, tôi chẳng bao giờ tìm hiểu, bởi tìm hiểu điều bí mật của một người là vô liêm sỉ.

Châu Phương cười nhẹ:

- Tiểu tử đáng khen lắm!

Lão nhìn sang Ngưu thiết Oa.

Gã đang mở to đôi mắt đến xuất thần.

Châu Phương lấy làm lạ, đưa mắt về hướng Ngưu thiết Oa đang nhìn cuộc chiến đang đến lúc khốc liệt nhất.

Bình nhật, Ngưu thiết Oa đối với bất cứ sự việc gì chẳng bao giờ chuyên tâm, nhất chí, song hiện tai, gã nhìn, mắt mở tròn, mi không chớp, gã nhìn ngây, nhìn dại.

Bình nhật, gã ngờ nghệch, ngốc nghếch như đứa bé con, song hiện tại, gương mặt gã trang nghiêm phi thường, trang nghiêm như một nhà sư nhập định, như một trang thư sinh đọc sách thánh hiền với tất cả lòng tôn kính.

Hiển nhiên, con người chất phác, thật thà đó đối với vũ đạo, có một trực giác lãnh hội cũng như hân hoan không thể giải thích nổi!

Thì ra trên bờ, Vương bán Hiệp và Vương đại Nương đã xuất thủ giao đấu rồi.

Song phương, một động, một tịnh.

Người tịnh, tịnh như hòn núi, hòn núi đứng trơ vơ giữa trời, tịnh lã lẽ tự nhiên, tịnh dễ dàng.

Nhưng ở đây, cái tịnh trước cái động mới khó giữ vững. Vậy mà người tịnh giữ được như thường, vững như chiếc cọc đá cắm sâu dưới đất, giữa một giòng sông, nước cuốn.

Vô luận có áp lực thế nào, thì cũng chẳng lay nổi chiếc cọc đá đó.

Còn người động, thì như én liệng, như bướm vờn, như lá rụng hoa bay.

Nhưng cái nhanh hơn hẳn con én, cái nhẹ hơn hẳn cánh bướm, biến hóa vô cùng, dù cho ai tinh mắt, cũng chẳng nhận định được từng động tác một, dù cho ai nhanh tay cũng chẳng chụp được con người động đó, ảo diệu hơn hẳn một cái bóng ẩn hiện vô thường.

Động muốn động cho nhanh, phải là người lành lặn, còn tịnh thì rất hợp với phế nhân.

Cho nên thoạt nhìn hai bóng người một động một tịnh tất ai cũng cho rằng người động là Vương bán Hiệp, còn người tịnh là Vương đại Nương.

Nhưng không! Không phải vậy!

Người động, là Vương đại Nương, còn người tịnh là Vương bán Hiệp.

Mất cả đôi chân đến tận đầu gối, tại sao bà chọn cái động? Không có chân để chạy, bà ta làm sao động được?

Bà dùng hai chiếc trượng bằng sắt, mỗi tay cầm một chiếc, trượng chỏi xuống đất làm chân.

Khi chạy nhảy, hai chiếc trượng tung tăng, trượng hữu chạm đất thì trượng tả lại bay vút tới như độc xà vọt từ trong hang ra ngoài đớp mồi.

Trượng tả chạm đất thì trượng hữu lại cử lên, trượng hữu rít gió vù vù, còn trượng tả đánh ra rất nhẹ nhàng.

Nhìn qua thế công của bà, thì thấy bà dùng trượng tả làm chủ lực, dù bà sử dụng rất nhẹ nhàng. Còn trượng hữu tuy đánh ra vun vút, song chỉ để hỗ trợ, bổ túc trượng tả mà thôi.

Bà dùng hai trượng, một nhẹ, một nặng, một nhanh, một chậm, nặng tăng áp lực cho nhẹ, nhanh bổ khuyết cho chậm, tỏ rõ bà có một lối công rất độc đáo, nguy dị, lợi hại.

Phàm trong vũ học, thân hình biến hóa ảo diệu như thế nào cũng phải lấy hông, đùi, gối, bàn chân làm chủ.

Cúi mình xuống là uốn hông, đi theo lối xà hành là phải dùng đầu gối, vô luận là người tài giỏi đến đâu cũng phải lấu mấy bộ phận đó làm chủ lực.

Nhưng Vương đại Nương đã cụt chân, thì lúc biến hóa thân hình bà phải dùng ngón tay, cổ tay, cùi chỏ, bà lấy bộ phận đối chiếu bên thân trên thay thế cho những bộ phận thân dưới, ngoài ra bà còn cậy vào đôi vai là chỗ chịu vững nhất.

Giả sử một người, thân hình còn lành lặn, khi sử dụng chủ lực với phần thân trên, còn phải bảo vệ phần thân dưới, do đó tâm và lực phân tán. Còn Vương đại Nương trái lại được cái lợi là khỏi lo bảo vệ phần dưới, và như vậy bà tập trung tâm lực ở phần thân trên, uy lực phát huy phải mạnh hơn nhiều.

Giả như, một người sử dụng chiêu Phượng Hoàng Thức Dực, tất phải để hở phần thân giữa và phần thân dưới, như vậy là phải phân tâm lực bảo vệ vừa phần trên vừa hai phần giữa và dưới, uy lực phát huy kém mạnh là lẽ dĩ nhiên, cho nên có người dè dặt phải xử dụng luôn chiêu Huyền Điểu Hoạch Sa, để giữ gìn phần dưới.

Đánh ra một chiêu, để tập trung công lực, đánh ra một lúc hai chiêu hẳn phải chia công lực ra hai nơi, nếu gặp địch thủ cao tài thì phải chật vật lắm.

Vương đại Nương tàn phế phần dưới là một điều hại, nhưng lại được cái lợi khác bù vào là không cần phân tâm bảo vệ.

Rồi nhân chỗ khỏi lo bảo vệ phần dưới, bà chuyên tâm luyện tập phần trên, do đó, vũ công của bà lợi hại vô cùng, bởi trọn thân hình rút gọn lại còn phân nửa, thì diện tích thọ địch thu hẹp, ít thủ nhiều công, cách luyện tập không cần phải mở rộng, bớt phần phức tạp, nhờ vậy bà tinh tiến rất nhanh, và vũ công của bà như kết tinh lại thành ra bà lợi hại phi thường.

Trên giang hồ có biết bao nhiêu người ái mộ vũ công của bà, ai cũng mơ ước có một vũ công như vậy, nhưng chẳng ai chịu luyện tập theo bà, bởi cái lẽ giản dị nhất là muốn tập như bà, phải chặt đứt đôi chân, mà chặt chân thì hẳn chẳng có ai thích rồi.

Cho nên trước bà, chẳng có ai luyện tập như bà, mà sau bà, cũng chắc là chẳng có.

Đối phó với Vương đại Nương, đáng lý Vương bán Hiệp phải động rất nhiều, nhưng lão lại lấy cái tịnh khắc chế cái động, lấy cái bất biến khắc chế cái biến, kể ra cũng là một thượng sách.

Tuy thân hình bất động, lão đánh ra những chiêu bao hàm một luồng khí bức người, những chiêu thức có lẽ chẳng ai dám dùng trong trường hợp đó, lão lại dùng một cách thản nhiên, như cầm chắc cái thắng trong tay, như xem đối phương là một tay vô dụng.

Vương đại Nương càng tỏ ra lợi hại, Vương bán Hiệp càng tỏ ra khinh thường, giả sử nhân vật nào ở trong tình thế của lão, hẳn phải cố thủ chứ chẳng dám công, thế mà lão cứ công, dù đối phương công, lão cũng không hóa giải, lão cứ lấy chiêu công nghinh đón chiêu công, chẳng khác nào đổi đòn, đòn ai mạnh, nhanh thì người ấy thắng.

Vương đại Nương dùng trượng hữu đánh xuống, theo chiêu Lôi Tiên kích Trần, đáng lý Vương bán Hiệp phải né đầu qua một bên tránh, nhưng lão bất chấp đầu trượng giáng xuống mạnh hay nhẹ, ngang nhiên đưa tay không lên, theo chiêu Xích Thủ Phước Long nghênh chiến.

Nhưng, Vương đại Nương nửa chừng lại quật đầu trượng trở lên rồi biến sang thức Thiểm Điện Xuyên Vân, điểm vào chín huyệt quanh huyệt chánh tạng huyết dưới nách lão.

Tay không, chẳng ai dám chạm vào vũ khí, vậy mà Vương bán Hiệp nắm tay lại, vận công lực, đánh hất cánh tay trở lên, theo Trực Thượng cửu Tiên, đón đầu trượng.

Nếu Vương đại Nương cứ giữ cái thế đó, dù có điểm trúng vào người Vương bán Hiệp, vẫn không tránh khỏi bị cánh tay đó đánh bật tung bà ta lên không.

Cả hai chiêu đối chiêu, giao đấu cực kỳ ác liệt, cái chết nằm trong đường tơ kẽ tóc.

Bọn đệ tử Nam Cái bang đứng bên ngoài, kinh khiếp đến lặng người, tất cả đều trố mắt ngây người như tượng gỗ, tưởng chừng như nơi đó chẳng một ai nhớ đến cái thở.

Bọn thiếu nữ tuy cười cười nói nói như thường, song nụ cười giọng nói lộ hẳn vẻ miễn cưỡng.

Song phương cùng lo sợ như nhau, chẳng bên nào dám tin tưởng là bên mình nắm chắc phần thắng.

Ngưu thiết Oa tặc lưỡi tán:

- Tuyệt! Vũ công luyện được như thế quả là tuyệt! Nếu mà tôi luyện được như họ, thì dù có chết cũng chẳng ân hận.

Châu Phương mỉm cười:

- Trong thiên hạ chẳng có việc gì khó, cái khó là tại con người không có lòng.

Lão đáp lời Ngưu thiết Oa, nhưng lão lại nhìn Phương bửu Nhi, Phương bửu Nhi cũng đang chăm chú nhìn trận đấu, nhìn say mê như Ngưu thiết Oa.

Châu Phương gọi hắn:

- Bửu nhi! Ngươi nhìn thế mà có nhận thấy chỗ huyền diệu của vũ công do hai người đang thi triển chăng?

Phương bửu Nhi trầm ngâm một chút đoạn từ từ thốt:

- Vương đại thúc tuy thân hình bất động song chiêu thúc đánh ra, bốc rực cuồng khí bức người, cái khí thế đó, phải có từ lúc sanh ra, càng lớn lên càng tăng trưởng, bởi là cái khí thế thiên sanh nên chẳng ai học được, còn Vương đại Nương tuy thân pháp linh hoạt ảo diệu, dù chiêu thức đánh ra có phần mãnh liệt như cuồng phong bạo vũ, song vẫn hàm súc một thực chất nhu nhược.

Châu Phương mỉm cười, gật đầu:

- Phải đó, vũ công của Vương bán Cuồng, do tiên thiên sanh ra còn vũ công của Vương đại Nương thì phần lớn do hậu thiên mà nên. Ngươi còn nhận ra điều chi nữa chăng?

Phương bửu Nhi chớp mắt:

- Trượng bên tả của Vương đại Nương thì xem nhẹ nhàng, trượng bên hữu thì mạnh mẽ, thoạt nhìn vào, có thể là bà ta dùng trượng hữu làm chủ lực nhưng khi đập xuống đất rồi, đầu trượng tả lún sâu, mạnh hơn, còn đầu trượng hữu chỉ phớt qua, nhẹ hơn, như vậy chứng tỏ bà dùng lực dồn cho trượng tả mạnh hơn, mà trượng hữu lại nặng hơn trượng tả...

Rồi hắn dừng lại một chút như để tìm lời thỏa đáng, đoạn tiếp:

- Tôi nhận xét, bà dùng trượng nhẹ là trượng tả đánh mạnh, còn trượng nặng là trượng hữu đánh nhẹ. Nặng làm nhẹ, nhẹ làm nặng, bà muốn tạo một thế công hỗn tạp, nặng nhẹ lẫn lộn, để gây hoang mang cho đối phương, chứ thực sự thì chủ lực của bà phải ở trượng trong tay tả, còn trượng hữu bất quá để bồi bổ thôi, nên đối phương muốn thắng bà, phải chú trọng đến trượng tả, thay vì lưu ý trượng nặng là trượng hữu! Rất tiếc, chừng như Vương đại thúc không nhận ra điều đó!

Châu Phương nhìn hắn, ánh mắt ngời lên vẻ kinh dị, lão thốt:

- Không ngờ ngươi chỉ có ngần ấy tuổi lại không biết về vũ công mà nhận được khuyết điểm của Vương bán Cuồng! Tuy kẻ bàng quan có sáng suốt hơn người trong cuộc, song cũng là điều đáng khen lắm.

Phương bửu Nhi mỉm cười:

- Thì cũng nhờ lão gia giảng giải, rồi nhân nghe giảng giải, tôi tìm hiểu thêm!

Châu Phương gật gù:

- Phải đó! Bây giờ thì ngươi đã thấy, cũng đồng một sự việc, dùng tâm mà nhìn, có khác hơn dùng mắt mà nhìn!

Phương bửu Nhi gật đầu.

Châu Phương buông gọn:

- Thôi mình đi!

Phương bửu Nhi giật mình:

- Đi? Đi trong lúc cuộc chiến chưa phân định thắng thua?

Châu Phương hừ một tiếng:

- Ở đây mà xem, chờ đến lúc có kẻ thắng người bại, để làm gì chứ?

Dù ai bại ai thắng, cũng chẳng có lợi gì cho chúng ta hơn nào? bằng vào công lực của ta, của ngươi, liệu có giúp gì được cho ai chăng, mà chờ biết thắng bại?

Phương bửu Nhi ấp úng:

- Nhưng...

Châu Phương chặn lời hắn:

- Khi còn sống, Tử y Hầu chẳng khác nào viên ngọc dằn đáy biển, có viên ngọc đó, biển lặng, sóng êm, tuy thực sự thì lão ấy không xuôi ngược giang hồ như lúc thiếu thời, song oai phong của lão vẫn còn hiển hách như mặt nhật đương không, vũ lâm hắc bạch lưỡng đạo chẳng một người nào dám buông lung dã tánh, gây điều cản dở, nhiễu loạn tứ phương. Tất cả đều sợ lão, tất cả đều im hơi bặt tiếng, dù muốn dù không cũng phải sống lương thiện, chẳng dám vọng động. nhờ vậy mà trải qua một thời gian dài giang hồ bình tịnh, vũ lâm thanh bình.

Nhưng...

Lão thở dài thừ người một chút, đoạn tiếp:

- Ngày nay! Ngày nay thì ngọn Thái sơn đã đổ, ngôi Bắc đẩu đã dời, mà những kẻ tạm thời chịu đựng cái tịnh bất đắc dĩ quá lâu, hằng có lúc ước được vươn mình lên như cá kình giỡn sóng, như rồng lên mây, như hổ về rừng, cái lúc đợi chờ mòn mỏi đã đến, sức chịu đựng dồn ứ quá mạnh, khi nổ bùng, phải nổ dữ dội, từ thâm sơn cùng cốc, từ góc biển ven trời, đâu đâu cũng bừng dậy cái khí tương tranh, ai ai cũng quyết sính oai hùng, giang hồ nhiễu động trở lại, vũ lâm đảo lộn phi thường. Ai ai cũng đề cao cảnh giác, ngày đêm phòng bị. Thêm vào đó, một viễn ảnh hãi hùng lởn vởn trước mặt họ, là bảy năm sau người áo trắng trở lại Trung nguyên, khai trường sát kiếp, tận diệt quần hùng, thành ra ai ai cũng nơm nớp lo âu, có thể nói tình thế hiện tại đang cơn hỗn loạn cực độ.....

Lão lại dừng, lão thở dài, rồi kết luận:

- Trong cái hỗn loạn đó, ta và ngươi, chẳng có lợi gì dấn thân vào, chúng ta để mình bị lôi cuốn trong vòng sát phạt đó chẳng khác nào tự tìm con đường diệt vog mà tiến bước. hy sinh vô ích, do đó ta khuyên ngươi dùng mắt mà nhìn, dùng trí mà xét, miệng thì phải câm, có như vậy mới tránh khỏi dạt theo giòng đời.

Lúc đó trên bờ, Vương bán Hiệp và Vương đại Nương hầu như say máu, cùng nhau giao đấu rất ác liệt.

Chính là lúc cuộc đấu thập phần hấp dẫn, dù ai không thích võ cũng không thể không nhìn, huống chi Phương bửu Nhi và Ngưu thiết Oa đang chú hết tinh thần theo dõi?

Song Châu Phương đã nắm lấy con sào, chỏi bờ, đẩy mạnh thuyền ra khơi, giòng nước đang chảy mạnh, cuốn thuyền đi băng băng, phút chốc đã xa cuộc đấu đến mấy mươi trượng.

Rồi lão nắm luôn tay lái giữ cho thuyền xuôi theo giòng, rành rẽ như một ngư phủ chuyên nghiệp.

Từ lúc gặp Châu Phương đến giờ, Phương bửu Nhi luôn luôn lưu ý đến lão, nhận thấy mỗi ngôn từ cử động gì của lão đều hàm cái ý sâu xa, lý lẽ của lão rất vừng chắc, không để lộ một sơ hở nào. Hắn thở dài, mặc cho lão lái thuyền xa dần cuộc chiến.

Ngưu thiết Oa tuy có ấm ức thật, song thấy Phương bửu Nhi nín lặng, gã cũng nín luôn, chẳng dám cự nự.

Tuy nhiên, gã còn tiếc rẻ, quay nhìn mãi về chỗ cũ.

Thuyền lướt theo giòng, xa dần, xa dần, gã cố giương mắt nhì, song còn thấy được gì rõ ràng, bất quá gã nhìn về địa điểm đó, chứ bóng người thì tan biến mất.

Đột nhiên, một vầng khói muôn màu bốc dâng cao từ nơi đấu, vầng khói che khuất cả cỏ cây, lan rộng hơn mấy trượng tròn.

Phương bửu Nhi và Ngưu thiết Oa không còn nhìn thấy gì nữa qua vầng khói đó.

Ngưu thiết Oa thở dài, rồi càu nhàu:

- Mình không xuất hiện, mình không can thiệp vào việc của họ thì thôi, mình cứ nhìn, có sao dâu? Tại sao lại không nhìn cho đến lúc mãn cuộc? Đại ca có ức không? Xem xong rồi đi cũng chẳng muộn gì.

Châu Phương cười lạnh hỏi:

- Chỉ sợ xem đến mãn cuộc rồi có muốn đi cũng chẳng đi được nữa.

Ngưu thiết Oa nhìn sững lão:

- Tại sao?

Châu Phương hừ một tiếng:

- Ngươi tưởng họ chẳng trông thấy chúng ta à? Chỉ vì họ đang lo việc của họ, có rảnh đâu mà

nghĩ đến bọn chúng ta. Nhờ vậy mà chúng ta có dịp nhìn họ giao đấu một lúc. Ta cũng muốn nhân dịp này để cho các ngươi nhìn để mở rộng tầm mắt. Còn như đợi đến lúc cuộc đấu ngã ngũ rồi, thì ai ai cũng rảnh rang họ không còn lo nghĩ đến việc của họ, họ quay về chúng ta, chừng đó, dù ngươi có cánh cũng chẳng chạy thoát được khỏi tay họ! Thực ra chẳng cần đợi xem đến mãn cuộc mới biết ai thắng ai bại, khi Vương đại Nương xuất hiện, ta đã biết cuộc đấu sẽ kết thúc như thế nào rồi!

Phương bửu Nhi kinh ngạc hỏi:

- Làm sao lão gia biết được chứ? Lão gia có tại vị bốc tiên tri à?

Dám hỏi lão gia, chứ cuộc chiến sẽ kết thúc ra làm sao?

Châu Phương điềm nhiên thốt:

- Vương bán Hiệp bại, Vương đại Nương trở thành bang chủ Cái bang!

Phương bửu Nhi giật mình:

- Chắc vậy à?

Châu Phương cười nhẹ:

- Đương nhiên!

Rồi lão hỏi lại:

- Ngươi có biết Vương đại Nương là ai chăng?

Phương bửu Nhi lại giật mình lần nữa, trầm ngâm một lúc lâu, rồi lắc đầu.

Ngưu thiết Oa nóng nảy hỏi:

- Ai? Vương đại Nương là Vương đại Nương chứ còn ai nữa?

Châu Phương không nhìn gã, chỉ hướng sang Phương bửu Nhi buông từng tiếng:

- Vương đại Nương là vợ chánh thức của Vương bán Hiệp. Ngày xưa bà ấy có ngoại hiệu là Hồ Nữ, tên thật của bà là Ngô Tô.

Lần này Phương bửu Nhi còn giật mình hơn nữa, hắn suýt nhảy chồm lên há hốc mồm, lâu lắm mới kêu lên được mấy tiếng:

- Trời!... Bà ta là... vợ của Vương đại thúc!

Châu Phương gật đầu:

- Đúng vậy! Ngày xưa trong vũ lâm, Hồ nữ Ngô Tô là một nàng có tánh tình hết sức phóng đãng, nàng thành danh trước Vương bán Hiệp rất lâu, còn Vương bán Hiệp dặt chân vào kiếp sống giang hồ, sau nàng, có thể xem như một nhân vật đợt mới. Không rõ trong trường hợp nào đôi bên lại quen nhau, rồi thành vợ chồng với nhau. Cả hai không rời nhau nửa bước, bất cứ nơi nào trên giang hồ, ai thấy mặt một người là cũng phải nghĩ ngay có người kia, quanh quẩn bên cạnh dù không chường mặt. Họ đã gây nên bao nhiêu việc kinh thiên động địa, cái danh

của họ truyền đi như sấm vang, hào kiệt vũ lâm đều kinh khiếp.

Dĩ nhiên, những việc họ làm không mấy tốt đẹp nên hàng tiền bối lúc đó hết sức tiếc cho Vương bán Hiệp.

Lão dừng lại thở dài rồi trầm giọng tiếp:

- Các vị tiền bối tiếc rẻ cho lão, bởi những vị ấy đinh ninh lão là một bậc đại hiệp chân chính, lại kết bạn với một nữ nhân phóng đãng, chuyên hành động ngông cuồng, thành cái thinh danh đại hiệp bị hoen ố. Nhưng riêng ta thì ta sớm biết Vương bán Hiệp từ lâu. Lão ỷ trượng vào cái thuật phúc ngữ cố tạo cho mình một con người hai mặt, một mặt hiệp, một mặt cuồng, bằng vào hai mặt, lão lừa gạt toàn thể võ lâm, lão gieo ấn tượng khắp giang hồ, khiến ai ai cũng cho lão là bậc kỳ nhân, lấy cái hiệp cứu vãn cái cuồng, nhân cái cuồng mà làm liều để củng cố cái hiệp, phản phúc vô thường, thực ra lão chỉ là một kẻ bại hoại, khoác hư danh lừa đời, dối thế. Lão là một tay đại gian, đại ác, không hơn không kém.

Phương bửu Nhi vội biện hộ cho Vương bán Hiệp:

- Nhưng, những năm sau này, lão hết sức bảo vệ công đạo, lão chuyên làm việc nghĩa, nếu tôi nghe không lầm thì cái danh hiệp của lão còn vang rền khắp nơi, có thể là lão đang ở hồi cực thịnh.

Châu Phương cười mỉa:

- Phải! Ngươi nói đúng, nhưng ngoài mặt thì lão ấy trọng công đạo, tôn chánh nghĩa, nhưng bên trong, thì lão là con người vị lợi, vị kỷ nhất trần đời, việc gì không có lợi cho lão đừng mong van cầu mà lão chịu gánh vác cho, đừng mong đòi ở lão một sự hy sanh nhỏ mọn nào!

Lão lại dừng, trầm ngâm một lúc, đoạn tiếp nối:

- Ta đơn cử ra một việc, lão vì sự xuất hiện của người áo trắng mà bôn ba lặn lội, chẳng quản đường xa chẳng màng gian khổ, lão làm như có cái bổn phận cứu vãn kiếp vận vũ lâm Trung Nguyên, chứ thực ra lão rất đố kỵ Tử y Hầu, đố kỵ và sợ sệt, bình nhật lão rất muốn làm nhiều việc song còn ngại Tử y Hầu, nên lão phải bất động, dịp may đưa đến cho lão, người áo trắng xuất hiện, lão định mượn tay người áo trắng trừ diệt Tử y Hầu. Tử y Hầu mất đi, vũ lâm Trung nguyên sẽ là bãi dất hoang, mặc tình cho lão tung hoành ngang dọc.

Phương bửu Nhi trố mắt:

- Có sự việc như vậy à?

Châu Phương mỉm cười không đáp câu hỏi đó, lại tiếp luôn:

- Mười năm trước Hồ nữ Ngô Tô nhân một đêm, xâm nhập Vương phủ tại Vân Nam định trộm một toa thuốc bí truyền, bất ngờ lại gặp một vị kỳ nhân ẩn tu tại Thương sơn lúc đó có mặt trong Vương phủ, bậc kỳ nhân đó là Linh Kiếm tiên sanh, giở Vô cực kiếm pháp đánh bà ta, chặt đôi chân bà, rồi bỏ bà xuống lòng hang sâu trong núi vắng.

Người trong võ lâm lúc ấy cho rằng bà ta phải chết, và ai ai cũng chờ xem Vương bán Hiệp tìm Linh Kiếm tiên sanh báo thù cho vợ. Nhưng Vương bán Hiệp lại tuyên ngôn trên giang hồ, là vợ lão có hành vi phi nhân, bất nghĩa, có chết cũng đáng tội rồi, một con người bại hoại như vậy

không còn liên quan gì đến lão nữa, lão xem Linh Kiến tiên sanh như một người ân, thay vì như kẻ thù, bởi tiên sanh đã trừ cho lão một người vợ hư hèn, trừ cho đời một người gian ác.

Phương bửu Nhi căm hờn:

- Không ngờ lão ấy lại có cái tâm tàn nhẫn như vậy!

Châu Phương tiếp:

- Cái tâm đó, hẳn là hãn hữu trên thế gian, nó che đậy hành vi xấu xa của một con người, thành ra đồng đạo vũ lâm lại có dịp tán tụng lão, tất cả đều cho lão vì đại nghĩa mà diệt thân, lão là một kỳ nam tử trong thiên hạ. Bắt đầu từ đó, cái hiệp danh của lão càng lúc càng vang rền, và nếu lão thỉnh thoảng có hành động ngông cuồng, thì người ta lại cho rằng chính nửa phần cuồng của lão thị vi, không liên quan gì đến nửa phần hiệp của lão. Tuy nhiên, lão cũng chẳng dám buông lung dã tánh, bởi lẽ giản dị là Tử y Hầu còn sống.

Lão dừng lại một chút rồi tiếp:

- Giờ đây, sự tình chuyển biến khác hẳn trước kia, Tử y Hầu đã chết, lão chẳng còn kiêng kỵ ai nữa, lão bắt đầu giở thủ đoạn, điều tai hại hơn nữa cho đời, là Hồ nữ Ngô Tô không chết, bà ta đổi tên là Vương đại Nương, cùng với Vương bán Hiệp, một người trong bóng tối, một người ngoài ánh sáng, thông liên với nhau, mưu đoạt ngôi vị bang chủ Cái bang.

Lão nói quá nhiều, nên có phần nào mệt, lão nghỉ mệt một lúc khỏe rồi lão thở dài, tiếp:

- Bây giờ các ngươi hiểu tại sao ta dám nói là Vương bán Hiệp bại, và Vương đại Nương trở thành bang chủ Cái bang.

Phương bửu Nhi thở dài:

Thì ra hai vợ chồng ngầm mưu ám kế với nhau, nên chồng điểm huyệt mà vợ chẳng sao cả, tôi cứ tưởng là Vương đại Nương có bản lãnh siêu việt, tự hóa giải dễ dàng các huyệt đạo bị kiềm, hoặc dời đổi vị trí các yếu huyệt, thành ra Vương bán Hiệp không đắc thủ.

Hắn lại tặc lưỡi, tiếp:

- Thật không ngờ! Tôi không thể tưởng Vương bán Hiệp là con người đại gian hoạt, đại xảo trá như thế!

Châu Phương lạnh lùng:

- Trên thế gian, có biết bao sự bất ngờ? Ta có thể cho rằng con người sanh ra để tao ngộ những bất ngờ suốt cuộc đời, từ lúc mở mắt chui khỏi bụng mẹ, đến khi tắt hơi thở cuối cùng.

Phương bửu Nhi hừ một tiếng:

- Tuy nhiên, đừng nghe thấy thì thôi, chứ đã nghe, đã thấy rồi ai mà chẳng bất bình?

Châu Phương rùn vai:

- Bất bình rồi ngươi phải làm gì, và sẽ làm được gì? Nếu dùng trọn ngày dài tháng rộng của một kiếp người chuyên gánh vác việc bất bình trong thiên hạ, thiết tưởng ngươi sống lại chết đi

muôn kiếp, vạn kiếp cũng chẳng làm sao hết việc bất bình. Huống chi, ngươi tài gì, trí gì mà hòng lo nghĩ đến việc thiên hạ? Tốt hơn hết là đừng nhìn vào việc của ai, đừng nghe đến việc của ai, như vậy là ngươi được yên thân! Can thiệp vào việc bất bình là tự chuốc lấy tai hại đấy, chẳng làm được gì ai mà mình thiệt thân.

Phương bửu Nhi trầm giọng:

- Nhất định phải có một ngày nào đó, tôi sẽ khám phá ra mưu ma chước quỷ của họ! Tôi sẽ tuyên ngôn lên, cho khắp giang hồ được biết...

Châu Phương cười mỉa:

- Ngươi được bao nhiêu niên kỷ mà hòng làm cái việc đó? Ai người ta tin được lời nói của một hài đồng như ngươi? Huống chi, cái hiệp danh của Vương bán Hiệp rền dội như sấm, ngươi toan phá hủy cái hiệp danh của lão là chẳng khác nào ngươi nuôi mộng vá trời, khi nào con lằng xanh xô ngã trụ đá hoàng cung, thì ngươi mới thực hiện được tâm nguyện đó! Ta dám nói là khi ngươi đả động đến lão, tức khắc sẽ có người bất bình ngươi thay lão mà giết ngươi như thường. Kẻ đó giết chết ngươi, mà chẳng ai thương xót ngươi, mà kẻ đó lại được người đời ca tụng là làm một việc hết sức hợp lý. Vương bán Hiệp cứ ung dung tự tại, vẫn có người trừ diệt những ai vu xấu cho lão.

Phương bửu Nhi đuối lý, không nói gì được, thành ra thẹn, càng nghĩ đến càng thẹn, càng thấy hận, nhưng hận để làm gì?

Không làm sao thỏa hận, hắn nắm hai tay lại, nắm như thế có nghĩa là hắn tự nguyện với lòng, phải làm thế nào san bằng bất bình, bắt đầu từ việc phá vỡ mưu mô của vợ chồng Vương bán Hiệp, gỡ mặt nạ của Vương bán Hiệp cho đời nhìn tận mặt của tay đại gian trá, chuyên khoác hư danh lừa đời dối thế.

Châu Phương tiếp:

- Giả sử ngươi tha thiết gánh vác việc bất bình, giả sử ngươi muốn nói cho mọi người tin được ngươi, thì ngươi cần phải luyện thành một thân vũ công tuyệt thế bất cứ ai trên giang hồ cũng tôn trọng kính nể ngươi. Mà muốn luyện thành một vũ công tuyệt thế, ngươi cần phải chuyên tâm, ngươi cần phải kiềm chế, nói một cách khác, là muốn luyện thành kỳ công tuyệt diệu, trước tiên phải gác bỏ mọi việc trên đời, ngoài tai, ngoài mắt, giữ tâm tư thanh tịnh. Như vậy, ngươi mới lãnh hội được những điểm ảo huyền trong vũ học. Khi nắm được cái tài vô thượng rồi, lúc đó ngươi hãy nghĩ đến việc san lấp bất bằng!

Phương bửu Nhi chớp chớp mắt, vụt thốt:

- Muốn luyện một kỳ công, tất phải tìm một bậc kỳ nhân, bái làm sư phó, tôi đang nghĩ đến một người, theo tôi nghĩ thì người đó là một bậc kỳ nhân, xứng đáng làm sư phó của tôi...

Ánh mắt hắn sáng ngời, niềm hy vọng bừng lên rực rỡ quá, hai mắt như hai vì sao lớn chiếu giữa nền trời đen tối, ánh mắt biểu lộ rõ rệt nhiệt độ tâm trường, tưởng chừng như hắn có thể lướt qua mọi chướng ngại vật mà đi đến cái đích vừa phác họa...

Châu Phương nhìn hắn, hỏi:

- Còn ai lớn hơn trời? Còn ai phức tạp hơn vạn vật trong cái lẽ sanh sanh hóa hóa? Còn ai thông suốt máy huyền vi hơn sự tự nhiên?

Trời, đất, vạn vật, lẽ sanh hóa tự nhiên là vị sư phó cao siêu quán tuyệt của ngươi, ngươi còn đi tìm ai, tìm đâu nữa?

Phương bửu Nhi ngưng trọng thần sắc, nhìn lão một lúc như lão nhìn hắn, sau cùng hỏi lại:

- Trong tâm tư của tôi, có một nghi vấn, cái nghi vấn đó là chẳng hiểu lão gia có phải là vị sư phó mà tôi đang mơ ước chăng?

Châu Phương điểm nhẹ một nụ cười:

- Trong vòng luẩn quẩn của thị phi, thị là sao, phi là sao? Trong chỗ ẩn hiện của muôn loài, tại sao ẩn, lúc nào ẩn, tại sao hiện, lúc nào hiện? Ẩn đến bao giờ, hiện đến bao giờ? Hoa kia nở thực sự là cái gì nở, sương mù dấy lên, thực sự là cái gì dấy lên? Con người, ai biết chính mình? Ngươi có nắm chắc là không lấy hư làm thực chăng? Và ngược lại, không lầm thực là hư chăng? Cứ nhìn ngươi. Nếu nhìn mãi vào một mặt, thì rồi ra ngươi tập thói quen cố chấp, nhà Phật gọi là chấp tướng đó.

Phương bửu Nhi thốt:

- Cổ nhân nói, bậc đại ẩn thường chen chúc giữa đô thị, bậc tiểu ẩn lại thích phiêu lãng nơi thôn dã. Tôi nhận thấy, lão gia du hí phong trần, lâng lâng chẳng bợn tục lụy, tôi nghĩ lão gia phải là một bậc đại ẩn.

Châu Phương chỉ cười, không đáp.

Phương bửu Nhi mơ màng tiếp nối:

- Nếu một ngày nào đó, tôi trở thành một cao nhân tuyệt đỉnh trong vũ lâm, thì tôi quyết chẳng để giang hồ biết được hành tung, và như vậy, tôi phải ẩn thoái khỏi giòng đời. Nhưng ẩn thoái thì tịch mịch quá, bởi tôi quen nhiệt náo, cái khung cảnh hoang vắnglạnh lùng nơi núi thẳm rừng sâu không phù hợp với tâm hồn tôi. Vả lại, đừng tưởng ẩn mình nơi cô tịch mà rồi chẳng có ai phát giác! Con người sinh ra, ai cũng có tính hiếu kỳ, tất cả đều tìm hiểu mọi sự bí mật trên đời, sự việc gì ráng giữ bí mật lại càng dễ bị tiết lộ, và người đời có cái thành kiến là muốn gặp dị nhân, tất phải đến chốn hoang vu. Cho nên tôi chủ trương thoái ẩn khỏi giòng đời là thoái ẩn mọi sinh hoạt trên đời, song tôi vẫn cải trang, sửa mạo, phiêu lãng khắp đó đây, nếu cần, tôi cũng có thể giả dạng thành một người bại hoại, chuyên lừa người, dối thế...

Hắn dừng lại một chút, rồi tiếp:

- Một kẻ bại hoại, một kẻ man trá, giả dạng làm một cao thủ vũ lâm là điều thường, nhưng lại dễ bị lộ chân tướng, trái lại, một cao thủ vũ lâm giả dạng làm một tên bại hoại, man trá, thì từ thiên cổ đến nay, đúng là một điều hi hữu, con người chẳng ai tưởng nổi chứ chẳng nói làm chi đến việc bị lô.....

Hắn dừng lại rồi trầm giọng tiếp:

- Tại sao tôi cho là hi hữu? Phàm đã là bậc kỳ nhân tất phải có danh, mà con người, nếu không khoe danh thì thôi, ai lại đi hủy hoại thanh danh của mình? Cho nên, chẳng một bậc kỳ nhân

nào chịu giả dạng làm kẻ bại hoại, cho nên, tôi cho là một sự hi hữu nếu có kẻ dám giả dạng làm một kẻ bại hoại.

Châu Phương ngẩng mặt lên không cười dài:

- Thông minh! Tiểu tử rất thông minh!....

Lão chỉ tán suông, lão chẳng phủ nhận mà cũng chẳng thừa nhận chi cả, lão ngẩng mặt lên không cười dài, ngẩng mặt để giấu vẻ bối rối, cười dài để níu nuối sự thản nhiên.

Nhưng Phương bửu Nhi chưa chịu buông tha, hắn tấn công tiếp:

- Chắc lão gia cũng không từ chối lược thuật lai lịch của lão gia cho tôi nghe chứ?

Châu Phương mơ hồ:

- Lai lịch? Lai lịch thuộc vào thời xa xưa, lão quên khuấy đi mất rồi...

Phương bửu Nhi nhìn thẳng vào mặt lão:

- Quên thật sao lão gia?

Châu Phương đưa mắt theo dõi một áng mây trôi, lâu lắm mới thốt:

- Thật vậy, ta đã quên mất rồi! Ngươi có biết chăng, có một ký ức linh diệu kể cũng hay, nhưng dễ quên cũng là một tánh hay, còn hay hơn nữa! Có ký ức linh diệu, con người càng ngày càng tiến bộ, nhưng có tánh quên, thì càng ngày càng được bình an. Không có ký ức, con người không nhớ được những gì tiền nhân lưu lại, có một cách khác, là không tích trữ được những kinh nghiệm của tiền nhân, dùng kinh nghiệm trước, hoạch định lối sống hiện tại, phác họa kim chỉ nam cho đời sau. Nhưng không có tánh quên thì vĩnh viễn sống trong đau khổ, bất cứ thời khắc nào cũng nhớ đến tội lỗi mình, bất cứ khắc nào cũng bất mãn, rồi phiền lụy đến, rồi cạnh tranh đến, để rơi vào cái vòng luẩn quẩn sầu lo buồn khổ... Có ký ức, dễ tiến bộ, nhưng không có tánh quên, thì đời sẽ mất hết lạc thú. Cho nên dù chẳng quên được, mình cũng cố quên, không quên vĩnh viễn cũng quên tạm thời. Có quên được, cuộc sống mới hứng thú, có hứng thú mới thích phiêu lãng giang hồ!

Phương bửu Nhi sáng mắt lên:

- Nhớ tất cả, chẳng phải là việc dễ, mà quên tất cả, còn khó hơn nhiều, có đúng vậy chăng, lão gia?

Châu Phương điểm một nụ cười, chua xót vô cùng. Lão gật đầu:

- Đúng vậy. Đó là hai điều rất khó, mà điều sau khó hơn điều trước.

Ngươi càng cố quên, ác thay lại càng nhớ đến những điều mình muốn quên.

Phương bửu Nhi thở dài:

- Một người học xong kiếm pháp của các môn phái rồi muốn quên tất cả, nếu quên được thì đúng là một bậc kỳ tài!

Không rõ, lão không nghe kỹ, hay không muốn nghe nhiều hơn, Châu Phương tựa mình vào

mạn thuyền, đôi mắt lim dim như sắp ngủ...

Phương bửu Nhi nhìn lão, trông thấy chòm râu đã mất màu đen của lão, vừa ngả màu vàng, chưa sang màu trắng, phơ phất trong gió sông, hắn nhìn đến xuất thần, lâu lắm mới lắc đầu thở dài, lẩm nhẩm:

- Thị là sao? Phi là sao? Ai biết được chính mình? Ta không hiểu nổi rồi! Lời nói của lão này gây hoang mang cho ta không ít.

Thuyền hơi to, xem thì nặng lắm, song lướt đi nhẹ nhàng, thuận nước có thể đi ngay trên trăm dặm chiều hôm đó, họ đến một bến sông, chẳng ai biết tên bến là gì.

Trước khi rời nhà Ngưu thiết Oa, Phương bửu Nhi đã chuẩn bị bút mực, và giấy mang theo, giờ đây hắn thấy Châu Phương và Ngưu thiết Oa đều ngủ, hắn lấy giấy bút mực đó, hắn viết độ mười tờ, tờ nào cũng như tờ nào, gồm mấy chữ:

"Vương đại Nương chính là Hồ nữ Ngô Tô ngày trước." Viết xong, hắn tìm mười cái hũ nhỏ trên thuyền, những hũ nhỏ đó do mẹ Ngưu thiết Oa chuẩn bị cho gã, phòng khi mua rượu đãi đằng Châu Phương, hắn bỏ một tờ giấy vào mỗi chiếc hũ, niêm phong lại cẩn thận, rồi vừa thả xuống nước vừa lẩm nhẩm:

- Ta hy vọng vài chiếc hũ này được đến với tay một vài nhân vật trên giang hồ, vài chiếc thôi, cũng đủ lắm rồi, nhân vật nào nhặt được sẽ động tính hiếu kỳ mà tra cứu sự việc. Nếu gặp tay nghĩa hiệp thì chắc chắn mưu gian kế độc của Vương đại Nương sẽ được toàn thể vũ lâm hiểu biết!

Nhìn theo những chiếc hũ bị nước cuốn đi, hắn nở một nụ cười lẩm nhẩm tiếp:

- Chính ta nói ra, chẳng ai tin, nhưng với phương pháp này, chắc phải có người lưu ý, bởi họ chẳng biết chiếc hũ xuất xứ từ đâu, họ sẽ cho là thần bí, mà trên đời này có ai chẳng thích khám phá ra sự thần bí? Nhất định cái dã tâm của Vương đại Nương phải có ngày bị bại lộ!

Hắn nằm xuống, tâm thần sảng khoái, hắn ngủ một giấc mê man...

* * * Giòng nước cứ trôi, giòng nước muôn đời chẳng biến đổi, gió dậy thì sóng đùa, gió lặng thì giòng nước lại êm. Khúc sông rộng cũng thế, khúc sông hẹp cũng thế, nước cứ xuôi giòng.

Nhưng con thuyền vuông của Ngưu thiết Oa, ngày thêm của Phương bửu Nhi ngày thêm lớn.

Thấm thoắt đó mà đã hơn nửa năm qua.

Nửa năm, một khoảng thời gian chẳng dài gì, song Phương bửu Nhi đã biến đổi rất nhiều.

Gia dĩ, hắn không ngừng học hỏi, thì sự biến đổi nơi hắn phải phi thường, có thể bảo hắn đã hoàn toàn đổi khác.

Hắn biến đổi từ tâm hồn lẫn thể xác, hắn đã hiểu sự đời nhiều hơn, mà hắn cũng quen với lối sinh hoạt trên sông.

Dưới mái nhà êm ấm của ngoại công, hắn chỉ ăn rồi đọc, đọc rồi ăn, không làm một việc gì nặng nề, nên thân vóc chẳng được nở nang như người lao động.

Giờ đây hắn cũng chèo, cũng chống cũng chẻ củi, cũng kéo câu, tóm lại, Ngưu thiết Oa làm gì, hắn làm nấy, nhờ đó mà hắn trở thành một thiếu niên mạnh khỏe, làn da xám sậm, lắm lúc hắn soi mình trong mặt nước, hắn hầu như chẳng còn nhận ra mình nữa.

Nửa năm qua, hắn mục kích rất nhiều cuộc chiến giữa hào kiệt vũ lâm, hắn cũng mục kích chẳng biết bao nhiêu cảnh man trá của một số người, những cảnh tương tranh lừa bịp nhau đó đã cho hắn một số kinh nghiệm vô cùng hữu ích.

Dù tuổi còn non, hắn đã sớm có một nhận thức khá tinh vi đối với người và việc trên giang hồ, qua những nhận thức đó, điều làm cho hắn hứng thú hơn hết là sự biến hóa, sự việc biến hóa, lòng người biến hóa, tất cả đều biến hóa, không ngừng.

Còn gì thích thú hơn cho hắn, khi bình minh lên, hay hoàng hôn xuống, lênh đênh trên mặt nước, nhìn mây hồng mây bạc, hứng ngọn gió nhẹ trong lành, hoặc nhìn con sông dài trước mặt như xuôi về vô tận.

Rồi trăng, rồi sao, trăng hết tròn lại khuyết, khuyết mãi để trở thành non cho đến khi tròn, sao đổi ngôi, sao nhấp nhánh trên nền trời xanh thẳm.

Tất cả đều biến hóa, trời đất, vạn vật, nhân loại...

Hắn tự hỏi:

- Trong bao nhiêu biến hóa có cái gì?

Hắn đã tìm rất nhiều triết lý qua những biến thiên của trời đất, vạn vật, nhân loại, từ những triết lý đó, hắn suy luận đến vũ học.

Trong thời gian nửa năm đó, Ngưu thiết Oa cũng biến đổi. Gã đột nhiên trở thành một kẻ đam mê vũ học, giả sử có ai truyền dạy cho gã, chắc gã học ngày, học đêm, học chẳng cần ăn, cần ngủ.

Cứ mỗi lần mục kích cuộc giao đấu giữa các cao thủ vũ lâm, gã hết sức chăm chú, gã ghi nhớ từng chiêu thức, rồi đợi lúc vắng người, gã tập luyện đúng như vậy, trước kia thì gã bô bô cái miệng, giờ đây gã trầm lặng vô cùng, âm thầm tập luyện. Khi nào cảm thấy mệt quá thì lại thôi, nếu chẳng lưu ý đến gã thì chẳng ai biết gã làm gì mà mồ hôi nhễ nhại ướt mình.

Gã đã tập luyện được bao nhiêu chiêu thức rồi? Nếu không hỏi đến gã, suốt ngày gã chẳng mở miệng với ai một lời, có những lúc gã mơ màng nhìn mây, gã nhìn đến xuất thần, thỉnh thoảng gã nhếch mép cười, chừng như khoan khoái đã tìm ra một giải đáp cho một vài nghi vấn. Lại có lúc, cao hứng hơn, đang ăn, gã bỗng nhảy dựng lên, rồi rời thuyền chạy đi, lại tập luyện... Đó là lúc nhớ đến một chiêu thức, gã phải tập liền, sợ ăn hết bữa rồi lại quên đi.

Duy nhất không biến đổi là Châu Phương.

Mặc cho Phương bửu Nhi và Ngưu thiết Oa muốn làm gì thì làm, lão chẳng lưu ý, tùy cái hứng, bất thời lão nốc rượu, bất thời lão ngâm thơ, bất thời lão tự nói với mình, lão nói toàn những việc xa xôi, mơ hồ, nói chẳng cần ai nghe, mà cũng để cho người nghe.

Người nghe, hẳn là Phương bửu Nhi rồi, song lão không gọi ngay hắn mà thôi.

Nói gì thì nói, chẳng bao giờ lão nhắc đến đoạn đời dĩ vãng của lão, đoạn đời dành cho sự lừa bịp thế nhân.

Khi thực phẩm đã hết, khi tiền nong đã cạn, hoặc những khi cần tu bổ con thuyền, thì lão cho thuyền đỗ lại một thị trấn phồn thịnh nào đó, lão lên bờ, sáng lên bờ thì chiều xuống thuyền, xuống thuyền thì lão mang theo bao lớn, bao nhỏ, hơi thở lão sặc mùi rượu, túi lão đầy bạc tiền.

Phương bửu Nhi hỏi:

- Lão gia lấy ở đâu lắm tiền, lắm vật thế?

Lão cười lạt, đáp:

- Lấy những nơi có thể lấy, những nơi có thể lừa chứ ở đâu nữa.

Chẳng phải mỗi lần lên bờ là mỗi lần đều được mãn nguyện, có lúc lão trở về thuyền tay không, túi không, những lúc đó, thì theo sau lão có một đoàn người kẻ mắng, người la hét, đòi đánh đập.

Cũng có lúc, lão chạy về thuyền, chạy vắt chân lên cổ, xuống thuyền rồi là lão nhanh tay mở dây nhổ sào đẩy thuyền rời bến.

Dù lão có làm sao, trộm tiền, cướp vật của thiên hạ, lão bị mắng, bị chửi, Phương bửu Nhi không vì thế mà khinh khi lão, trước sau vẫn giữ lòng tôn kính lão như thường.

Rồi một hôm, thuyền đến dưới chân lầu Hoàng hạc.

Hoàng hạc lâu chẳng phải là một kiến trúc cao lớn, huy hoàng gì, song nơi đó có danh nhân in dấu chân, nên thành một thắng tích.

Đến đó rồi, ngẩng nhìn lên, thấy mây bạc lững lờ trôi, cúi nhìn xuống, thấy giòng nước xanh lưu chuyển quanh hồ, du khách chạnh niềm hoài cổ dù không có lý do chân chính để khóc, cũng cảm thấy mắt mờ màng lệ mỏng man mác sầu trường.

Hôm con thuyền đến lầu Hoàng hạc, thì thời gian không phải lúc ngắm mây trôi, trông nước chảy. Trong lầu Hoàng hạc, tầng thượng cũng như tầng hạ, chen chúc những người.

Họ đến đây, dĩ nhiên là để uống rượu, ngâm thơ, vịnh phú, hoặc thưởng ngoạn cảnh hồ, hoặc nhìn người lui tới.

Nhưng hôm nay, thực khách không phải những thành phẩn nhàn hạ đó, thực khách hôm nay không uống rượu ngâm thơ, không phun châu nhả ngọc, ngắm trời nước, hứng gió, nghe nhạc, mà những người hiện diện toàn là hào kiệt anh hùng, những nhân vật có ít nhiều danh vọng trong võ lâm.

Khi con thuyền còn cách lầu Hoàng hạc xa xa, Châu Phương đã thấy cái cảnh lạ của nơi đó rồi. Lão thấy, Phương bửu Nhi và Ngưu thiết Oa cũng thấy.

Ngưu thiết Oa giờ đây trở thành một hán tử, ham mê vũ học, hắn vỗ tay, reo lên:

- Tuyệt diệu! Tuyệt diệu! Hẳn là hôm nay chúng ta phải được mục kích một cảnh nhiệt náo!

Châu Phương mỉm cười:

- Và ngươi sẽ học thêm được mấy cao chiêu bí kỹ!

Lão day qua Phương bửu Nhi, tiếp:

- Chắc ngươi cũng thích thú luôn? Có chiêu thức nào qua nổi đôi mắt của ngươi!

Phương bửu Nhi gật đầu:

- Đúng vậy, lão gia! Tôi nhớ rất rõ.

Châu Phương gật gù:

- Hay! Hay! Nhớ được chiêu thức của người, nhớ rồi sau đó để quên!

Nhớ rồi quên, chẳng bằng không nhớ gì cả! Không nhớ gì lại càng hay!

Mỗi lần lão thốt một câu, là câu đó phải bao hàm một triết lý. Mới nghe, thì cho là lão ăn nói mơ hồ, ngẫm nghĩ kỹ thì thấy rõ cái đạo lý.

Phương bửu Nhi định đáp lại một câu, nhưng chưa kịp mở miệng, hắn bỗng thấy một con thuyền cực kỳ hoa mỹ từ xa xa lướt nhanh đến, trên thuyền đó, có tiếng đàn, tiếng ca, tiếng cười nói vang dội.

Đúng là một con thuyền của khách thượng lưu, say sưa trong ca nhạc, hẳn phải có tửu, có sắc đi kèm.

Con thuyền đó đậu gần thuyền của Ngưu thiết Oa, hai cái thái cực kề nhau, một tuyệt đỉnh sang, một tuyệt đỉnh hèn, thật là một chênh lệch vô cùng mỉa mai do tấu xảo của giòng nước tạo nên, nhưng Ngưu thiết Oa không hề tự ái, trái lại gã cười nhạt, lẩm nhẩm:

- Cái vỏ rất sang con người lồng trong cái vỏ đó rất sang, nhưng lòng con người ở trong cái vỏ đó có sạch sẽ như lòng ta chăng? Tranh nhau tỏ lộ sự chênh lệch bên ngoài, có ai đo lường cái giá trị bên trong?

Vừa lúc đó, nơi cửa sổ chiếc thuyền hoa mỹ, một người thò đầu ra, người đó ụa ụa mấy tiến, nhả ra một búng đàm, rãi nổi lên lều phều trên mặt nước.

Một cánh tay trắng nõn nà ló ra, nơi bàn tay có vuông khăn lụa, người đó chúp lấy vuông khăn, vừa lau qua má vừa càu nhàu:

- Sao nước hồ hôm nay tanh tưởi thế? Chắc chắn là có tục khách đang khuấy động chứ gì!

Có lẽ người đó định ám chỉ con thuyền nghèo nàn, dơ dáy của Ngưu thiết Oa chăng! Con thuyền đó thì đâu xứng đáng neo bên cạnh Hoàng hạc lâu, một nơi chỉ dành cho hạng mã thượng, phong lưu, thanh kỳ, tuấn nhã!

Châu Phương vụt cất cao giọng:

- Không tanh tưởi làm sao được! Ngươi vừa làm cái gì đó mà bảo sao nước chẳng dơ? Cái dơ từ ngươi mà ra, nào phải nước hồ tự nó dơ muôn đời! Nếu nó đã dơ, thì nó chẳng nuôi sống dân địa phương từ khai thiên lập địa!

Người đó nổi giận, quát to:

- Ngươi, ngươi là ai mà dám…

Y ngẩng mặt, đảo mắt qua thuyền Ngưu thiết Oa, vụt bật cười lên ha hả, cơn giận tiêu tan, y kêu lên:

- Tại hạ cứ tưởng kẻ nào to gan dám vuốt râu hùm, không ngờ lại chính là Châu huynh! Cơn gió nào đưa Châu huynh đến? Sang đây Châu huynh, mình làm mấy chén mừng nhau sau thời gian xa cách!

Người đó, chính là Bạch Mã Tướng Quân Lý Danh Sanh.

Châu Phương áp sát thuyền lại, rồi cùng Phương bửu Nhi và Ngưu thiết Oa sang thuyền của Lý Danh Sanh.

Khoang thuyền trần thiết cực kỳ tráng lệ, có rèm châu, màn gấm, đôn bọc nhung. bàn gỗ trầm, một đoàn thiếu nữ xinh tươi lòe loẹt trong y phục muôn màu, tuy phấn sáp thô sơ nhưng cũng tạo được cái vẻ kiều diễm cho chúng.

Trong khung cảnh đó, bỗng nhiên xuất hiện một già, một lớn, một nhỏ, lam lũ quê mùa, bảo sao chúng chẳng kinh ngạc tròn mắt nhìn như nhìn quái vật? Và tự nhiên chúng chẳng thể có cảm tình với hạng người mà chúng chắc chắn là túi rỗng.

Lý danh Sanh đã kịp thời cứu vãn tình hình, y vừa cười vang vừa thốt:

- Đây là Châu lão gia, vị đệ nhất phú ông tại Giang Nam có cái tật quái dị là thích giả dạng kẻ bần hàn, với cái dạng đó, lão gia ngao du khắp bốn phương trời, không nơi nào là không bước đến…

Bọn thiếu nữ cùng ạ lên một tiếng, cùng ào đến, vây quanh, săn đón, mỗi nàng một tiếng, tíu tít, líu lo, tạo thành một âm thanh rất lạ tai, song nghe rất thích thú.

Chúng không còn khinh miệt bọn Châu Phương nữa, chúng xem Châu Phương như một thần tài và chắc chắn trong chốc lát đây, thần tài sẽ ban bố cho chúng tiền của mỹ mãn.

Lý danh Sanh vỗ nhẹ lên vai Phương bửu Nhi hỏi:

- Bình an chứ, tiểu huynh đệ?

Giờ đây trong cái lốt mới cao sang, Lý danh Sanh nghiễm nhiên là một trang hảo hán đường đường lẫm lẫm, không lếch thếch lôi thôi như ngày nào gặp gỡ tại Thiên phong trại, hắn cười, nhẹ đáp:

- Cũng may, tôi chẳng hề bị lửa đốt, dù chạy chậm, và chạy sau cùng!

Câu đáp của hắn hàm ý mỉa mai Lý danh Sanh úy tử tham sanh, thấy nguy là bất chấp đồng bạn, bỏ chạy đi liền, chạy rồi giờ đây lại hỏi han an nguy.

Lý danh Sanh cười lên ha hả để khỏa lấp câu nói hàm chứa cái ý mỉa mai của hắn, y cũng chẳng dám nói gì thêm, sợ nói một, Phương bửu Nhi sẽ vin vào đó mà nói mười khiến y càng ê mặt

hơn.

Y đến ngồi xuống chiếc ghế đối diện với Châu Phương, y điểm một nụ cười ve vuốt, hỏi:

- Trong nửa năm nay, Châu huynh đã làm gì? Có được thư thái lắm không?

Châu Phương cười nhẹ:

- Thư thái thì cũng có thật, song gẫm lại chưa bằng lão huynh!

Lý danh Sanh lại bật cười vang:

- Sông có khúc, người có lúc, khi mình, khi tạ..

Y đảo mắt nhìn quanh, đột nhiên ngưng cười, thấp giọng, tiếp:

- Nghe nói, lần này Phương công tử mang theo hai vạn lượng bạc đi du học không rõ Châu huynh làm sao đi cùng với hắn...

Vừa lúc đó, bọn thiếu nữ lại bỏ Châu Phương, quay qua vây quanh Phương bửu Nhi, trì, níu, kéo, hôn mặt, hôn mày, vuốt lưng, nẹo cổ, tất cả đều kêu lên:

- Mê quá! Cái vị tiểu huynh này sao hấp dẫn lạ! Trông thấy là muốn nâng niu, ôm ấp liền.

Châu Phương chưa đáp câu sau bật cười ha hả, đáp lại câu trước:

- Hay! Hay quá! Lão huynh chỉ nói một câu là cứu vãn tại hạ khỏi nguy cảnh từ chỗ thấp lên chỗ cao, từ chỗ tối ra chỗ sáng, từ chỗ thúi ra chỗ thơm thọ..

Lý danh Sanh cũng cười phụ họa đoạn tiếp:

- Thì tại hạ cũng dụng cái thuật cứu người, cứu đúng lúc phải cứu...

Cả hai khi cao giọng thì nói những chuyện đâu đâu, mơ hồ, vô nghĩa, nhưng khi thấp giọng thì họ trở về điểm chánh của họ.

Đang cười nói oang oang, Lý danh Sanh vụt thì thầm:

- Tại hạ có ý tìm Châu huynh, mình thương lượng với nhau. Châu huynh có biết chăng, gần đây, trong võ lâm, có nhiều việc lạ xảy ra, thiên hạ giang hồ vì những việc đó mà xao xuyến phi thường. Riêng theo ý tại hạ thì lúc này chính là lúc mình vươn mình lên được rồi đó, nếu Châu huynh chấp thuận hợp tác với tại hạ, thì chắc chắn là cả hai cùng thu lợi to!

Châu Phương đưa tay vuốt nhẹ chòm râu, mỉm cười thốt:

- Lão huynh thử cho biết, gần đây, những việc gì đã xảy ra trong võ lâm, quan trọng đến độ làm xao xuyến thiên hạ giang hồ?

Lý danh Sanh nghiêm giọng:

- Việc thứ nhất là Cái Bang đã thay đổi bang chủ, mà hai bang chủ, cựu cũng như tân, đều có lai lịch bất minh. Cái bang từ bao lâu nay, là một tổ chức thành lập rất lâu đời, người đông như kiến, rải rác khắp bốn phương trời, thinh danh trọng đại, vậy mà giờ đây chỉ là một tổ chức hết

sức hỗn tạp ảnh hưởng lan sang đến cả Cùng gia bang tại Hoài Nam, Mộc côn bang tại Phụng dương, Bào ca bang tại Xuyên Trung, Linh Thủy bang tại Tương Tây và Phá Bát bang ở Ngạc Đông. Những bang đó có liên quan mật thiết với Cái bang từ nhiều đời, hiện tại cũng đang trải qua tình trạng nội bộ hỗn loạn. Điều đáng chú ý nhất là trong bất cứ bang nào, chẳng một ai được bình tâm yên trí. Nghe nói, vị tân bang chủ Cái bang nuôi dưỡng dã tâm rất lớn, định thôn tính tất cả các bang kia, quy tụ tất cả dưới quyền lãnh đạo duy nhất của Cái bang.

Tuy đang bị bọn thiếu nữ bao vây, mỗi nàng một câu rối rít lên như đàn ong vỡ tổ, Phương bửu Nhi vẫn cố gắng nghểnh một tai nghe ngóng câu chuyện trao đổi giữa Châu Phương và Lý danh Sanh.

Hắn nghe đến đó, chừng như quá bực tức, không dằn được, buột miệng kêu lên:

- Không ngờ Vương đại Nương lại trở thành Bang chủ Cái bang!

Không ngờ sau khi trở thành Bang chủ, bà ta lại gây sóng gió hãi hùng!

Còn Vương bán Hiệp và các vị Trưởng lão Cái bang ra sao?

Lý danh Sanh nhìn hắn, ánh mắt y ngời niềm quái dị, hẳn y không tưởng nổi là một tiểu tử như hắn lại am tường sự việc trong võ lâm như vậy. Tuy nhiên y cũng đáp:

- Vương bán Hiệp và bọn Diệp Lãnh, trước kia là những người cảm tử của Bang chủ Cái bang, đáng lý ra, phải xem Vương đại Nương như kẻ tử thù, nhất định không đội trời chung. Nhưng Vương đại Nương tâm cơ ảo diệu quá, bố trí vô cùng chặt chẽ, thành ra họ chẳng làm sao phản kháng được! Họ đành khoanh tay nhìn sự đã rồi!

Chẳng nghe ai bình luận gì, y tiếp:

- Trước hết bà ta dùng kế bắt cựu bang chủ. Bà ta dành cho cựu bang chủ số phận nào, chẳng ai biết được, thành ra, bang đồ chưa biết bang chủ của họ sống chết ra sao, chết thì chẳng nói làm chi, nếu sống mà họ cứ đối đầu mãi với bà ta, thì có khác nào chọc giận bà ta, rất có thể trong một phút giây bốc đồng nào đó, bà hạ sát bang chủ của họ đi!

Họ bị kẹt trong cái thế liệng chuột sợ bể đồ. Đang khi họ kẹt như vậy, thì bà ta lại dùng oai bức hiếp, vừa dùng lợi dụ dẫn, những thủ đoạn của bà trở tráo bất đồng, bà làm cho toàn thể bang đồ Cái bang trong bảy tỉnh miền Nam và sáu tỉnh miền Bắc phải nhộn nhạo một lúc rồi cùng quy phục bà ta. Sau cùng, bà ước hẹn Vương bán Hiệp và bọn Diệp Lãnh gặp nhau bên bờ sông, dùng võ công tranh chấp ngôi vị bang chủ.

Sau cuộc chiến, Vương đại Nương trở thành bang chủ, còn Vương bán Hiệp thì mang trọng thương...

Phương bửu Nhi hét lên:

- Trọng thương! Trọng thương cái quái gì? Thủ đoạn của họ quả thật cao minh đấy! Họ hành động như vậy thì còn ai nghi ngờ họ được!

Lý danh Sanh giương tròn đôi mắt:

- Hoài nghi việc gì chứ?

Châu Phương khỏa lấp:

- Chẳng có việc gì cả. Lý lão huynh cứ nói tiếp đi!

Đúng là lão muốn ngăn chặn Phương bửu Nhi, không để cho hắn nói thêm điều gì.

Lý danh Sanh cau mày, suy nghĩ một chút, rồi nói tiếp:

- Bọn Diệp Lãnh không phục. Nhưng lẽ thứ nhất, giữa song phương đã có lời giao ước trước, lẽ thứ hai, Vương bán Hiệp đã bại rồi, mà họ thì còn lâu mới là địch thủ của Vương đại Nương, lẽ thứ bạ.. Vương bán Hiệp tuy khắp mình máu me bê bết, cũng cố lấy sức thều thào với họ, là làm sao cũng phải tuân lời giao ước, nếu bội tín thì giang hồ sẽ sỉ tiếu, đệ tử Cái bang xưa nay là những con người trọng tín nghĩa hơn sinh mạng, thì hôm nay chẳng nên vì lý do gì mà để mất thanh danh đó. Bởi ba lẽ vừa kể, bọn Diệp Lãnh đành ôm hận...

Phương bửu Nhi chua xót quá, thầm nghĩ:

- Bất cứ làm việc gì, Vương bán Hiệp cũng khoác cái tác phong nhân nghĩa, đạo đức, lão đúng là một con người lợi hại bậc nhất!

Chính hắn nhận thấy Lý danh Sanh cũng hết lòng khâm phục Vương bán Hiệp, thành ra hắn muốn nói gì thêm, dù Châu Phương không ngăn chặn, hắn cũng chẳng chịu nói.

Lý danh Sanh tiếp luôn:

- Trong tình huống đó, bọn Diệp Lãnh không còn làm cách nào khác hơn là cúi đầu khuất phục, cam tâm thọ chế nơi Vương đại Nương.

Bà ta bổ nhiệm Vương bán Hiệp vào chức vị đệ nhất Hộ pháp trong Cái bang, chức vị này chỉ nhỏ hơn bang chủ mà thôi. Nghĩ ra, bà ta hết sức lợi hại, biết rằng tự mình hành lịnh trong đầu hôm sớm mai vừa nắm quyền bang chủ, tất bang đồ không ai chịu phục tùng. Cho nên, bà chỉ ngầm đưa cái ý cho đệ nhất hộ pháp, sau đó đệ nhất hộ pháp sẽ truyền ra khắp nơi. Đệ tử Cái bang thấy là lệnh của Vương bán Hiệp, nên tuân theo răm rắp. Thương hại cho Vương bán Hiệp quá, thảm hại dưới tay bà ta rồi, lão quyết tâm thủ tín, bà ta bảo gì, lão làm nấy, không hề phản kháng! Một con người biết trọng tín nghĩa như lão, thật khó kiếm trong võ lâm ngày nay!

Phương bửu Nhi uất tức tràn lòng, khí uất dồn lên mặt, mặt ửng hồng, nhưng uất hận mà làm gì?

Hắn thầm nghĩ:

- Ngươi cứ tán dương Vương bán Hiệp đi! Càng tán dương là càng tỏ lộ cái ngốc của ngươi! Đã ngốc thế mà còn đua đòi xuôi ngược giang hồ!

Ngươi có biết đâu họ là đôi vợ chồng, và đôi vợ chồng đó đang hí lộng hào kiệt anh hùng trong đất nước!

Hắn càng nghĩ, càng tức uất, đến lúc hắn không dằn được lòng suýt hét lên, thì một thiếu nữ tống ngay vào miệng hắn mấy hạt dưa, làm hắn không nói được.

Lý danh Sanh kết luận:

- Tình hình cứ thế mà tiếp diễn, cái gì sôi động lúc đầu, sau rồi cũng lắng dịu lại, mà trở thành trầm tĩnh dần dần. Cái bang được ổn định, nếu có kẻ còn oán hận thì cũng chỉ oán ngầm, bởi lòng người đã chia tam rẽ tứ, chẳng còn biết ai nhớ đến cựu bang chủ, ai xu phụng tân chủ...

Y thở dài, dừng lại một chút, lại thuật tiếp:

- Ngờ đâu, tháng trước đây, một sự kiện xảy ra, một sự kiện hết sức kỳ quái, gây ảnh hưởng rất lớn lao cho Cái bang!

Y lại dừng, y chờ đợi mọi người hỏi y một câu, y mong mỏi tất cả chú tâm nghe y thuật truyện, nghe đến xuất thần cho nên y nhấn mạnh mấy tiếng quái sự.

Ngờ đâu, nghe thì ai cũng lắng tai nghe, nhưng chẳng ai hỏi gì dù y dừng lại lâu hơn một chút, cốt nhóng mọi người, nhưng mọi người chẳng ai buồn hỏi một tiếng.

Có thể là y dừng lại đó, nửa hôm, một ngày, mọi người cũng chờ nửa hôm, một ngày. Chẳng ai biểu lộ tánh hiếu kỳ ra.

Không ai hỏi, thì y phải tiếp.

- Một hôm, có thuyền ngư phủ, bắt được một cái hũ, niêm phong cẩn thận, loại hũ đựng rượu...

Phương bửu Nhi giật mình, thầm nghĩ:

- Chắc là cái hũ của ta.

Nhưng sự việc về cái hũ, thì có lẽ Châu Phương chưa hay biết gì, chính lão trố mắt kinh ngạc hỏi:

- Một chiếc hũ con con, làm gì ảnh hưởng trọng đại đối với Cái bang?

Lý danh Sanh cười nhẹ, niềm tự đắc thoáng hiện trong ánh mắt.

Có thế chứ. Ít nhất câu chuyện của y cũng gợi hứng phần nào cho đối phương chứ!

Y đáp:

- Cái hũ thì có nghĩa gì! Một cái hũ thông thường, chẳng đáng cho ai lưu ý. Nhưng điều quan trọng là bên trong cái hũ, có một mảnh giấy, trên giấy có mấy chữ:

Vương đại Nương là Hồ Nữ Ngô Tô ngày trước!

Châu Phương cau mày, kín đáo quay lại nhìn Phương bửu Nhi một thoáng.

Phương bửu Nhi lập tức cúi đầu nhụi dấu vào áo bọn thiếu nữ.

Lý danh Sanh lại tiếp:

- Nếu mảnh giấy đó đến tay bọn ngư phủ rồi thôi, thì chẳng có điều chi đáng nói. Nhưng trong số ngư phủ có những tên thuộc hạ của anh em họ Đinh trá hình. Dĩ nhiên bọn chúng chẳng phải là những ngư phủ thông thường, chúng phải có một nhiệm vụ nào khác lồng trong sinh hoạt của bọn ngư phủ thông thường.

Châu Phương thốt:

- Anh em họ Đinh còn mẹ già gia giáo rất nghiêm, từ lâu rồi bà ấy cấm nhặt các con can dự vào việc giang hồ. Mảnh giấy dù đến tay họ, phỏng có sao đâu?

Lý danh Sanh mỉm cười:

- Sự thực thì đúng như Châu huynh nghĩ, nhưng trên thế gian này có những tấu xảo kỳ thú, vì những tấu xảo đó mà nhiều sự kiện xảy ra, ngược lại ý muốn của nhiều người. Tuy anh em họ Đinh không can dự vào việc trên giang hồ, song lúc đó nhà họ Đinh lại có người khách, vị khách đó lại có cái tánh hay nhúng tay vào việc thiên hạ. Tưởng chẳng cần nói tên người khách đó, chắc Châu huynh cũng hiểu là ai rồi!

Tuy không muốn hỏi, song nghe Lý danh Sanh nói thế, Châu Phương buột miệng hỏi liền:

- Ai?

Lý danh Sanh buông gọn bí mật:

- Một nhân vật mới thành danh, cách đây không lâu lắm, cái danh không dưới Vương bán Hiệp, nhân vật đó cùng Vương bán Hiệp và con của Thiết Kiếm là Triển ngọc Phương tạo thành cái thế chân vạc trên giang hồ...

Châu Phương chận lại:

- Mà ai mới được chứ?

Lý danh Sanh buông gọn:

- Vạn đại hiệp!

Phương bửu Nhi kêu lên:

- Vạn đại hiệp? Có phải là con trai của Vạn lão phu nhân, một lão bà quái dị luôn luôn mặc chiếc áo có mười bảy, mười tám túi?

Lý danh Sanh lấy làm kỳ, thầm nghĩ:

- Tiểu tử này sao lại hiểu biết nhiều việc thế?

Y gật đầu:

- Phải, y là con trai của Vạn lão phu nhân.

Phương bửu Nhi cười nhẹ, thầm nghĩ:

- Ta nghe nói, tánh tình Vạn đại hiệp không giống mẹ chút nào, nếu mảnh giấy đó rơi vào tay y, thì đúng là hoàng thiên hữu nhãn!

Lý danh Sanh nhận thấy thần sắc cua hắn biến đổi, nhưng y không quan tâm lắm, cứ tiếp tục thuật:

- Vạn đại hiệp đọc mảnh giấy đó rồi, bên ngoài vẫn giữ thái độ thản nhiên, nhưng bên trong đã

sắp sẵn một kế hoạch điều tra, chẳng rõ y thu thập được những gì qua cuộc điều tra đó, người trên giang hồ chẳng một ai hay biết. Mãi cho đến một hôm, vào tháng trước đây, Vạn đại hiệp gởi anh hùng thiếp đi khắp bốn phương, ước hội tất cả hảo kiệt võ lâm tại lầu Hoàng hạc. Cái mục đích của cuộc ước hội này, trên Anh Hùng thiếp chẳng có ghi, song cứ theo ngu ý của tại hạ, thì có lẽ không ngòai sự việc liên quan đến Vương đại Nương!

Châu Phương khẽ nhếch một nụ cười:

- Thảo nào là lầu Hoàng Hạc hôm nay lại chẳng nhiệt náo phi thường!

Lý danh Sanh thốt:

- Quang cảnh nhiệt náo của lầu Hoàng Hạc hôm nay, chẳng phải do nơi sự triệu tập quần hùng của Vạn đại hiệp mà thôi, nếu tại hạ không lầm, thì còn có nguyên nhân khác nữa, chẳng hạn Thiết Kim Đao cũng nhân cuộc hội họp này mà đến, tìm kẻ tử thù, quyết một còn một mất.

Châu Phương điềm nhiên:

- Như vậy thì thích thú lắm! Chúng ta không để bỏ qua một tấn kịch bi hùng, mà Hoàng hạc lâu là hí trường có đủ tiện nghi. Còn gì hấp dẫn hơn là ngồi một góc nào đó, nhấm nháp chút rượu nồng, nhìn trời mây, nhìn vạn cánh buồm xuôi ngược, nhìn chán rồi mục kích cuộc sát phạt khoáng hậu không tiền!

Lý danh Sanh gật đầu:

- Nghĩ ra, cũng đáng cho chúng ta đi xem lắm. Biết đâu trong dịp này, chúng ta lại chẳng phát tài?

Châu Phương gật gù mơ màng:

- Có lý! Có lý!

Lý danh Sanh tiếp:

- Song hiện giờ thì người chủ cuộc chưa xuất hiện, trong khi chờ đợi, chúng ta hãy mượn tạm mấy chén rượu nhạt này giết thời giờ, cho lòng đỡ bôn chôn.

Châu Phương lại gật gù:

- Có lý! Có lý!

Lý danh Sanh vỗ tay kêu bộp một tiếng.

Đàn so dây, tiêu sáo chỉnh âm thanh, ca nữ dặng hắng, rồi một khúc nhạc nổi lên, oanh trổi âm thanh vàng, khách chớp chớp ánh mắt xanh, tay nâng chén rượu khề khà.

Lý danh Sanh khích lệ:

- Các ngươi cứ trổ hết ngón nghề. Châu lão gia hôm nay có mang theo một số tiến to, nhất định tiêu cho hết. Các ngươi liệu mà săn đón thần tài!

Bọn thiếu nữ reo lên, ào tới vây quanh Châu Phương.

Phương bửu Nhi thở phào, nếu chúng chẳng buông tha hắn, chắc chắn trong chốc lát hắn sẽ phải ngất ngư với chúng.

Gió sông thổi mạnh, buồm no gió, căng phồng, vạn cánh buồm xuôi ngược, dọc ngang, nơi Tam Trấn Võ Hán vô cùng tấp nập, nơi giáp mối ba sông, địa điểm hết sức phồn thịnh.

Vừa lúc đó, một chiếc quan thuyền lướt nhẹ trên mặt nước tiến tới.

Trên thuyền, đã là thuyền quan, hẳn cũng có đàn ca, có như thế mới ra phong lưu, cao quý, có đàn, có ca, hẳn phải có rượu luôn. Và dĩ nhiên, phải có bóng hồng! Thường thì trong những cuộc du hành như vậy, không ai đài tải những quỷ dạ xoa, thì những bóng hồng trên thuyền hẳn phải diễm kiều mỹ lệ.

Thuyền quan giữa, hai bên có thuyền ngư phủ kèm, một bên hai chiếc.

Ngư thuyền có hình thức hết sức kỳ quái, thân hẹp, đầu nhọn, loại thuyền chuyên đi nhanh hơn là chú trọng về vận tải.

Trên mỗi ngư thuyền, có tám trang hán hình beo, vận áo tía, đầu quấn khăn cũng màu tía, lưng giắt một chiếc câu mão, có chuỗi câu móc màu hồng, phất phơ theo gió.

Nơi ngực áo mỗi tên có thêu chữ Đinh, to bằng cái chén cơm.

Nơi đầu thuyền quan có một chiếc giao ỷ, lót gấm, trên chiếc ghế đó, một lão phụ nhân đang ngồi, tay cầm một ống điếu bằng ngọc xanh dài độ ba thước.

Bốn tiểu tì xõa tóc, đứng vây quanh, nàng thì cầm tán che, nàng thì cầm đãy thuốc, đồ đánh lửa.

Đứng sau lưng lão phụ nhân, là hai thiếu niên, khôi ngô, tuấn tú, dáng cung cung kính kính, thỉnh thoảng lại nghiêng mình, nói mấy tiếng với bà, rồi đưa tay chỉ trỏ ra sông, ra hai bên bờ.

Phương bửu Nhi thầm nghĩ:

- Bà này là ai? Xem khí phái đó, hẳn phải hiểu bà ta không thể thuộc hạng tầm thường.

Lý danh Sanh mỉm cười, gọi Châu Phương:

- Châu huynh nhìn kìa, vị lão phu nhân đó! Bà ấy là Đinh lão phu nhân, một đệ nhất danh gia trong võ lâm. Từ bao nhiêu năm qua, bà không hề rời khỏi Đinh gia loan nửa bước. Không ngờ hôm nay bà cũng chịu khó cất công đến đây họp mặt trong cuộc nhiệt náo này!

Châu Phương gật đầu:

- Tại hạ có nghe nói đến bà ấy. Xưa kia bà là trang sắc nước hương trời, mà võ công của bà cũng cao siêu vô tưởng.

Lý danh Sanh tán:

- Người xem hơn hoa, kiếm pháp cũng đẹp tuyệt vời.

Châu Phương thở dài:

- Trên thế gian này có cái gì trường cửu? Sắc dù đẹp, sắc cũng theo thời gian mà tàn phai.

Trong mấy năm sau này, bà ta vắng bóng trên giang hồ, là không muốn cho người đời nhìn thấy dung nhan tàn tạ!

Lý danh Sanh gật đầu:

- Châu huynh động mở miệng là lời nói hàm ẩn cái ý cao thâm, khiến người nghe lắm lúc phải tiêu hồn!

Châu Phương cười nhẹ:

- Tiêu hồn! Tiêu hồn!.... Lão huynh có biết xưa kia, Đinh lão phu nhân có một đoạn cố sự làm cho bao nhiêu người tiêu hồn chăng?

Lý danh Sanh trầm ngâm một chút:

- Có phải là cái việc:

Cỡi ngựa Yên chi, cầm câu Như Ý, đến Kỳ liên sơn giết mười cường khấu chăng?

Châu Phương cười lạt:

- Những việc như vậy, chỉ làm kinh khiếp, đâu khiến nổi tiêu hồn!

Lý danh Sanh nhìn lão:

- Thế là việc gì, Châu huynh nói cho nghe?

Châu Phương thốt:

Đinh gia loan, cũng như hầu hết các Trang, các Bảo, trên giang hồ, là một cư sở của một nhân vật khét tiếng lừng danh nào đó. Đinh gia trang, là cư sở của một thiếu chủ nhân, dĩ nhiên là họ Đinh, thiếu chủ nhân tên Phiêu. Đinh Phiêu tánh tình hào sảng, tỏ ra là một con người siêu quần bạt tụy. Trong bước đường lãng du có biết một người, người đó là Liễu y Nhân. Y say mê Liễu y Nhân nhưng Liễu y Nhân chẳng mảy may để ý đến y. Y đeo đuổi săn đón cách nào, chung quy Liễu y Nhân chẳng hề cảm động. Một hôm, đang cơn say khướt, Địch Phiêu giết được cừu nhân, nhưng tự mình cũng chẳng giữ được toàn vẹn:

trong cuộc chiến đó, y trở thành phế nhân, tuy đi đứng được như người thường, song hoàn toàn vô dụng.

Lý danh Sanh thở dài:

- Rượu! Từ thiên cổ đến nay có biết bao người bị hạ vì rượu! Nếu Đinh Phiêu không say, đã chắc gì y thọ thương đến độ thành phế nhân như vậy!

Châu Phương tiếp:

- Trở thành tàn phế, Đinh Phiêu đâm chán nản, quên hết cuộc đời, bỏ cả chí tiến thủ, âm thầm sống tại Đinh gia loan ngày đêm chỉ uống, uống mãi, uống đến tiều tụy, không thiết đến mọi việc trên đời.

Lý danh Sanh tặc lưỡi:

- Đáng tiếc! Đáng tiếc!

Châu Phương lại tiếp:

- Bằng hữu phân ly, thoạt đầu là những người sợ, dần dần tới những kẻ thân, ai ai cũng ly khai y, y trở thành cô độc. Trong lúc đó, bất thần Liễu y Nhân lại đến, đến với y, tình nguyện kết vợ chồng với y!

Lý danh Sanh vỗ bàn, tán:

- Hay! Liễu y Nhân đáng khen!

Y lại rót đầy chén rượu, uống cạn chén đầy.

Phương bửu Nhi lúc đó, đã đến ngồi chung với họ một bàn, trong khi mất tự chủ vì mải mê nghe câu chuyện, hắn đã uống ba chén rượu đầy, mặt hắn nóng lên.

Châu Phương lại tiếp:

- Vốn là con người hào hiệp, Đinh Phiêu không chấp nhận nối duyên với Liễu y Nhân, y cho rằng nàng thương hại y mà đến chứ chẳng phải vì tình yêu mà đến. Như để trốn tránh nàng, y càng uống, trước uống một, giờ uống hai, uống ba, uống để mãi mãi say, để khỏi phải đối diện với nàng, khỏi phải đàm thoại với nàng vì Liễu y Nhân ở ngay tại Đinh gia Loan, không đi đâu nữa. Theo ai thì phải dứt áo ra đi rồi, nhưng Liễu y Nhân trái lại, dẹp chiếc Như Ý câu qua một bên, vào bếp nấu nướng, cung phụng cho Đinh Phiêu ngày đêm đủ các thức ăn nhắm rượu. Tình cảnh đó kéo dài độ mươi năm, Đinh Phiêu cảm cái ý thâm sâu của nàng, bằng lòng kết duyên với nàng. Từ đó Đinh Phiêu tuy không bỏ rượu, nhưng uống có chừng có mực, lại chuyên học văn, sau nổi danh là một văn sĩ...

Phương bửu Nhi đã uống thêm hai chén nữa, uống lúc nào hắn cũng chẳng rõ, hắn chỉ nhớ mang máng là có rót hai lần, mỗi lần rót, lại rót đầy chén, đến khi nhìn xuống, lại thấy chén cạn.

Hắn gật gù, lẩm nhẩm mãi:

- Lý tưởng!.... Lý tưởng thật!

Lý danh Sanh nói:

- Hai người con của Đinh lão phu nhân, lớn thì phun châu nhả ngọc, gió nhẹ vờn qua cũng có thể ngã, nhỏ thì đẩy núi, núi cũng trốc, tát biển, biển cũng cạn, huynh đệ một văn một võ, văn đứng đầu thiên hạ, võ xứng đáng lãnh tụ giang hồ. Có lẽ Đinh lão phu nhân muốn ghi một ý niệm về chồng, nên để trai lớn theo nghề văn, con trai nhỏ nối nghiệp bà học võ...

Lúc đó, mẹ con họ Đinh đã rời thuyền lên bờ, còn thuyền của Lý danh Sanh vẫn còn lững lờ trên giòng nước.

Đại Hội Hoàng Hạc Lâu

Lý danh Sanh cầm chén rượu đầy, bước đến cạnh cửa sổ thuyền, vừa nhấm nháp, vừa nhìn ra giòng sông.

Một lúc sau, y kêu lên:

- À! Có thế chứ. Chẳng lẽ trong cuộc đại hội này lại vắng Tổng tiêu đầu Thường Hoài Uy của Thiên Uy tiêu cục tại Hớn Dương? Chung quy rồi y cũng đến!

Y gật gù, lại nhấp một ngụm rượu, rồi tiếp:

- Kìa, lại có cả Phan tế Thành, con người từng nổi danh là Tam Tiễn Định Hoa sơn Thần Tiễn Thủ!.... Ha ha! Kim Tổ Lâm đại thiếu gia cũng chẳng bỏ qua dịp nhiệt náo này! Họ Kim có ngoại hiệu là Trường Túy Tiểu Tướng Quân, giang hồ gọi y là Tứ Mục Ôn Hầu!

Phương bửu Nhi động tính hiếu kỳ, bước nhanh đến cạnh Lý danh Sanh, nhìn ra.

Hắn nhận xét nhân vật đầu tiên, nhân vật đó là Thường Hoài Uy, vị tổng tiêu đầu Thiên Uy tiêu cục tại Hớn Dương. Họ Thương có thân hình to lớn, rắn chắc như một pho tượng đồng, hàm râu quấn đã ngả màu bạc, thần tình hết sức lẫm liệt, trông còn mạnh khỏe chẳng kém hạng tráng niên.

Hắn nghĩ thầm:

- Đến lúc già, hẳn Ngưu thiết Oa cũng có vẻ tương tự lão này.

Hắn quan sát nhân vật thứ hai là Phan tế Thành, họ Phan là một trang thiếu niên, lúc đó vận áo gấm, gương mặt trắng bệch như mang bệnh trầm kha. Y đang đứng tại mũi thuyền nhìn trời mây, rồi nhìn những cánh buồm rợp bóng khắp trường giang.

Thần vóc y ẻo lả như một thiếu nữ, đôi mắt y lim dim, chừng như quanh năm suốt tháng y mải mải mơ màng, chẳng bao giờ tỉnh cơn ngủ.

Hắn cười nhẹ, thầm nghĩ:

- Con người như thế sao lại có thể dùng ba mũi tên là ổn định nổi hòn Hoa Sơn? Đã gọi là Thần Tiễn Thủ, thì phải bắn trúng đích, nhưng đôi mắt lim dim thế kia còn trông thấy được gì rõ rệt, dù là một hòn núi to lớn?

Nhưng người có dáng vẻ kỳ quái hơn hết là Tứ Mục Ôn Hầu Trường Túy Tiểu Tướng Quân, Kim Tổ Lâm.

Họ Kim vận chiếc áo cực kỳ hoa lệ, mà khí phái cũng phi phàm.

Y đang ngồi ở mũi thuyền, thuyền của y cũng cực kỳ hoa lệ, chiếc áo của y có khuy vàng, nút vàng, màu vàng rực chiếu dưới ánh dương quang, chớp chớp đến hoa cả mắt.

Sau lưng y, có hai thiếu nữ, vận áo gấm, đứng nghiêm, một nàng cầm đứng ngọn Phương Thiên

Họa Kích, dài độ trượng, thép kích sáng ngời, còn nàng kia cầm một bình rượu quý.

Niên kỷ của Kim Tổ Lâm không cao lắm, sống mũi to nhưng đôi môi vừa nhỏ vừa hồng, môi mọng như môi thiếu nữ, luôn luôn ướt rượu, y uống không ngừng, uống cạn chén này sang chén khác, uống như thở, một hơi thở là một hớp rượu, có thể khi nào chết đi, y mới tắt uống như tắt thở, và nếu tắt uống bất ngờ, y cũng có thể chết luôn, như tắt thở.

Trong khi uống, đôi mắt y cũng lim dim, như đôi mắt của Phan tế Thành, càng uống mi mắt của y càng sụp xuống.

Uống một lúc, y lại lấy trong mình ra đôi tròng thủy tinh gắn lên mắt, có quai bằng tơ, rịt vào vành tai. Mang đôi thủy tinh đó, y nghiễm nhiên có bốn mắt.

Phương bửu Nhi ạ lên một tiếng, lẩm nhẩm:

- Thảo nào thiên hạ chẳng tặng y ngoại hiệu là Tứ Mục Ôn Hầu!

Xem kỹ, tuy y chẳng có vẻ gì là anh tuấn, y là người khả ái hơn hết trong bọn đó!

Lý danh Sanh mỉm cười:

- Y xuất thân từ một danh gia trong vũ lâm, gia tài trăm vạn, thiên hạ ca tụng cái giàu của y bằng câu:

nhà có nóc bằng vàng, bát đĩa toàn bằng bạc, dù có đại hạn mười năm, cũng vẫn thừa tiền mua thịt ăn no!

Y thích rượu còn hơn thích sự sống, vì tánh tình quá hào phóng nên cái gia tài trăm vạn kia cũng dần dần phải tiêu tan, và hiện tại thì phong độ kém xưa rất nhiều.

Châu Phương cười nhẹ:

- Con người đó có chỗ đặc biệt, là không rượu thì lại rất bình thường, nhưng khi nốc rượu bằng thích vào rồi, thì trở thành vô địch, uống đủ rượu vào, y có thể đánh thắng một kẻ có tài cao hơn y gấp mấy lần. Trên giang hồ, ít có ai dám gây sự với y, nhất là lúc y có uống nhiều rượu!

Lão nhìn Phương bửu Nhi, tiếp nối:

- Sau này, ngươi cũng nên tìm y mà kết giao, y là con người khá biết trọng nghĩa khí.

Phương bửu Nhi mỉm cười:

- Muốn kết giao...

Nhưng hắn không buông dứt câu nói, mắt hướng đăm đăm nơi thuyền của Kim tổ Lâm.

Lúc đó, Kim tổ Lâm vừa cười hì hì vừa nắm tay một thiếu nữ kéo tới.

Thiếu nữ đó ngã chúi mình vào lòng y. Y chưa kịp vòng cánh tay hứng lấy cái vóc dáng yểu điệu đó, từ bên trong thuyền có giọng nói the thé vang lên:

- Làm cái gì thế? Muốn chết phải không?

Nụ cười trên môi y tắt ngay, thiếu nữ vội đứng nghiêm như trước.

Chén rượu bằng bạc trong tay Kim tổ Lâm rơi xuống sàn thuyền, kêu cộp một tiếng khá lớn, rượu bắn tung tóe.

Liền theo tiếng quát the thé, một mỹ phụ xuất hiện, mỹ phụ mặc y phục màu tía, giắt trâm vàng nạm ngọc, đeo chuỗi châu bước đến cạnh Kim tổ Lâm, đưa bàn tay xách vành tai y lên, như mẹ xách tay con dại.

Kim tổ Lâm nhăn mặt nghiêng đầu đứng lên theo tay nàng, nàng giữ nguyên bàn tay, nắm vành tai y lôi tuốt vào khoang thuyền.

Phương bửu Nhi cau mày lắc đầu:

- Sợ vợ như y, kể cũng có hạng lắm!

Châu Phương vuốt nhẹ chòm râu, mỉm cười:

- Kẻ nào sợ vợ, nhất định phải phát tài! Sợ vợ có hại gì đâu?

Kế có, còn nhiều nhân vật nữa lục tục đến nơi, lạ một điều là tất cả đều đến đây bằng thuyền, chừng như họ không thích đi đường bộ, dù hệ thống giao thông trên bộ cũng thuận tiện như đường thủy.

Phàm trong tất cả những cuộc hội họp nào, người đến sau đều hẳn phải quan trọng hơn kẻ đến trước, cho nên Lý danh Sanh muốn làm người quan trọng, thuyền đã đến đây lâu rồi, nhưng chưa chịu lên bờ.

Y đợi mãi, đợi đến lúc trông thấy Châu Phương, cả hai lại còn dần dà trên mặt nước khề khà mấy chén rượu, nhìn cánh buồm xuôi ngược, kéo dài thời gian. Hiện tại, thấy những nhân vật có thanh danh trọng đại đã đến rồi, Lý danh Sanh mới đập nhẹ tay lên vai Châu Phương, mỉm cười thốt:

- Giờ thì mình lên bờ được rồi đó, Châu huynh không mất mặt lắm đâu!

Châu Phương gật đầu.

Lý danh Sanh ra lịnh cho trạo phu quay thuyền trở lại, tìm chỗ gần bờ dĩ nhiên không xa Hoàng hạc lâu lắm, và dĩ nhiên phải khó khăn lắm mới chen lọt rừng thuyền tại bến.

Hoàng hạc lâu kể ra cũng rộng lớn, lại có đến mấy tầng, có thể chứa cùng một lúc hàng ngàn thực khách, song hiện tại, chẳng rõ bên trong có đầy đủ khách chăng, chứ bên ngoài thiên hạ đứng nghẹt như răng cối, tìm chỗ đặt bàn chân cũng chẳng có chỗ trống.

Phải làm sao cho tất cả bốn người cùng lách qua rừng người đó đến tận cửa lầu Hoàng hạc.

Ngưu thiết Oa ỷ mình cao lớn, có sức mạnh, tình nguyện đi đầu, mở lối.

Châu Phương mỉm cười hỏi:

- Ngươi tưởng những người này là thôn dân tụ tập quanh đình để xem hát rồi cho mình có sức mạnh, vóc to, lấn ép họ dễ dàng để giành lối đi à?

Ngưu thiết Oa không đáp, bươn mình tới, hai cánh tay hộ pháp vươn ra gạt qua tả, gạt qua hữu, nhưng chỉ mỗi gạt mỗi tay một lượt là bị họ đẩy bật trở lại, suýt ngã nhào.

Chừng như gã có bị một vài người nào đó, giận vì gã xô đẩy nên đấm cho y mấy đấm, gã nhăn nhó mặt muốn khóc.

Đột nhiên, Châu Phương cất cao giọng:

- Lý huynh, cái chất độc Lý huynh đã nhiễm phải trong người đó, chỉ có một mình Vạn đại hiệp có thuốc cứu giải mà thôi. Tuy nhiên, chất độc lan khắp người Lý huynh, ai chạm đến Lý huynh cũng bị nhiễm độc như Lý huynh vậy. Lý huynh cố tránh va chạm vào thiên hạ nhé, lỡ gây độc cho người khác thì thật là một điều đáng ân hận lắm đấy! Nếu không may có chết vì chất độc đó, thì nên chịu chết một mình, đừng làm cho nhiều người cùng chết theo, thêm tội!

Lý danh Sanh chớp chớp mắt, rồi to tiếng đáp:

- Tiểu đệ hiểu rồi, nhưng làm sao tiểu đệ cũng phải vào đến Hoàng Hạc lâu mới được, tiểu đệ cố gắng chen tới tránh chạm vao người khác được phần nào hay phần ấy!

Mấy người đứng phía trước, nghe cả hai đối đáp với nhau như vậy, đều tự động dạt ra hai bên, nhường một lối rộng.

Bọn Châu Phương, Phương bửu Nhi và Ngưu thiết Oa bám sát sau lưng Lý danh Sanh tiến tới.

Bên trong quần hùng truyền miệng với nhau:

- Người đó nhiễm độc đấy, đừng để y chạm vào chúng ta, chất độc lan qua chúng ta là khổ đấy!

Bốn người đi tới đâu, quần hùng dạt ra tới đấy, nhường lối cho họ tiến vào.

Họ ung dung bước, chẳng cần gấp lắm, cuối cùng đến chân thang lầu. Nơi đó, có hai đại hán đứng gác.

Thấy họ đi tới, hai đại hán bước ra, chận lối. Một đại hán lạnh lùng hỏi:

- Các vị có thiệp mời chăng?

Châu Phương cười nhẹ:

- Có chứ, nếu chẳng có thì ai đến đây làm chi!

Lão day lại Lý danh Sanh, bảo:

- Lấy ra cho các vị này xem đi Lý huynh!

Nhưng rồi lão tặc lưỡi tiếp:

- Chỉ sợ mấy tấm thiệp mời lại bị nhiễm độc, trao cho các vị cầm xem tay các vị nhiễm độc thì khổ!

Hai đại hán đã biết là Lý danh Sanh có chất độc trong người, cả hai cũng lo sợ cho mình chứ!

Trong khi đó, Lý danh Sanh thản nhiên:

- Xem thì xem, bất quá mất chút công lấy ra, cất vào thôi...

Y đưa tay vào mình mò mò...

Hai đại hán đưa mắt nhìn nhau rồi cùng khoát tay, cùng cất tiếng:

- Khỏi! Khỏi! Các vị có thiếp mời thì thôi, cứ lên lầu đi!

Bốn người ung dung lên thang.

Khuất hai đại hán rồi, Lý danh Sanh mỉm cười, gật gù:

- Tuyệt! Kế hay tuyệt! Đáng phục lão Châu quá!

Châu Phương trừng mắt:

- Im chứ! Oang oang cái miệng như thế, rủi chúng nghe lọt thì sao?

Bên ngoài Hoàng Hạc lâu, người đông như rừng, tưởng chừng bên trong quá đông người, không đủ chỗ chứa, nên thiên hạ phải đứng ngoài. Ngờ đâu bên trong chẳng có bao nhiêu người, bất quá hơn hai mươi mạng, phân nhau chiếm trọn một gian lầu rộng lớn.

Châu Phương dẫn cả bọn đi vòng vòng, tìm chỗ ngồi.

Thoạt tiên, lão thấy Đinh lão phu nhân ngồi nơi một chiếc bàn vuông, anh em họ Đinh thì đứng sau lưng bà.

Lão đưa mắt nhìn quanh, thấy Thường hoài Uy, Phan kế Thành, Kim tổ Lâm cũng đã lên lầu rồi.

Chừng như lên đến đây rồi, Kim tổ Lâm vì một lý do nào đó, bị hạn chế rượu, nên ngồi ủ rũ, đầu cúi gầm xuống, mặt thừ ra.

Còn thiếu phụ y phục tía thì cười tươi, nụ cười như hoa nở, không phải nàng tươi vì Kim tổ Lâm không uống rượu, mà chính vì nàng đảo mắt nhìn quanh gian lầu, chẳng thấy một nữ nhân nào diễm kiều mỹ lệ bằng nàng.

Trên thế gian này, có nữ nhân nào không hãnh diện khi biết mình đẹp nhất? Chẳng những đẹp nhất, nàng lại còn trẻ nhất.

Phương bửu Nhi quan sát từng người một, cố tìm một gương mặt quen, nhiều ít cũng vô hại, nhưng những người hiện diện đều quá xa đối với hắn, mà những người này thì quá sang trọng quá uy nghi, hắn làm cuộc so sánh chớp nhoáng giữa họ và Châu Phương Ngưu thiết Oa, hẳn sự chênh lệch quá rõ rệt, hắn đâm oán hận đời, hắn muốn vày vò, hủy hoại những cái gì tô điểm cho những người đó thành một giai cấp khác biệt hẳn với hạng người như hắn.

Vừa lúc đó, có tiếng chân người dẫm lên thang lầu, tiếng chân của một người, một chân nặng, một chân nhẹ, nặng nhẹ khác biệt rất nhiều.

Phương bửu Nhi lẩm nhẩm:

- Người sắp lên đây, hẳn thọ thương!

Ngưu thiết Oa trố mắt:

- Chưa thấy người, sao đại ca biết tình trạng người đó?

Người dẫm chân trên thang lầu đó, đã đến nơi.

Người đó là một đại hán, vận chiếc áo dài rất thông thường, mặt vuông, miệng vuông, mày rậm mắt to, gương mặt hơi vàng,dáng dấp thì có phần đặc biệt, nhưng thần tình thì khẩn trương thấ rõ. Bước đi của y không vững chân thấp chân cao, có vẻ gượng gạo.

Một con người trong tình trạng đó, hẳn phải mất oai phong, trông y tiều tụy như vậy nhưng quần hùng vừa thấy là cùng đứng lên một lượt, có mấy người nhanh chân chạy đến nghinh đón, đưa tay dìu y, có người hấp tấp hỏi:

- Vạn đại hiệp thọ thương à?

Đại hán điểm nhẹ một nụ cười:

- Chưa đến nỗi nào!

Nụ cười của y như có một ma lực nhiệm mầu, xóa tan vẻ tiều tụy của y, thần tình trở lại tươi sáng lạ, cho đến chiếc áo thông thường màu xanh dù hàng bố đã ngả màu trắng, cũng rạng rỡ như gấm thêu hoa.

Hiện tại, y đã biến thành một con người sang quý vô cùng.

Điều đó làm Phương bửu Nhi hết sức kinh ngạc. Thoạt đầu, trông thấy y, lại nghe nói y là Vạn đại hiệp, một người mà hầu hết những nhân vật trên giang hồ đều ca tụng kính nể mới đáp ứng lời mời đến hội tại Hoàng Hạc lâu hôm nay hẳn vô cùng thất vọng, bởi hắn đinh ninh nếu là Vạn đại hiệp, tất phải có phong độ phi phàm.

Nhưng, giờ đây, niềm thất vọng tiêu tan, trái lại hắn cao hứng hết sức, hắn nghĩ thầm:

- Nụ cười của Vạn lão phu nhân đáng sợ làm sao! Còn nụ cười của Vạn đại hiệp trái lại thần kỳ hấp dẫn làm sao!

Có mấy đại hán vận áo cẩm điêu dìu Vạn đại hiệp đến ngồi cạnh Đinh lão phu nhân. Lão phu nhân và đại hiệp nghiêng mình chào nhau rồi anh em họ Đinh mới chào Vạn đại hiệp.

Anh em họ Đinh đợi cho không khí bớt ồn ào mới hỏi:

- Tại sao đại hiệp lại thọ thương? Dọc đường hẳn gặp kẻ thù? Trên giang hồ, còn ai có thủ đoạn gây thương thế cho đại hiệp chứ?

Vạn đại hiệp cười nhẹ:

- Chẳng có gì quan trọng, bất quá tại hạ gặp một toán năm ba người, rồi vì một lời nói nghịch tai, thành ra giao thủ...

Người nhỏ, trong anh em họ Đinh, là Đinh như Phong, chớp mắt:

- Năm ba tên tầm thường, làm gì thắng nổi đại hiệp chứ? Nói như thế có ai tin được không?

Như Phong đảo mắt nhìn quanh, xem có vị nào đồng tình với y chăng.

Quần hùng đồng thanh đáp:

- Không tin được rồi! Chẳng làm sao có việc như vậy được!

Như Phong day qua Vạn đại hiệp:

- Ai đánh đại hiệp trọng thương? Sao đại hiệp chẳng nói ra cho mọi người cùng biết?

Vạn đại hiệp mỉm cười:

- Việc lớn trước mắt đang chờ chúng ta giải quyết, vội gì nói đến sự nhỏ mọn? Thư thả rồi tại hạ sẽ cho biết!

Y đảo mắt nhìn khắp gian lầu hỏi bâng quơ:

- Vương bán Hiệp lão tiền bối chưa đến sao?

Một người ngồi cạnh cửa sổ lầu cất tiếng:

- Vừa được nhắc đến là có mặt liền! Hay quá, Vương bán Hiệp đang đứng dưới lầu kìa.

Không lâu lắm, Vương bán Hiệp lên đến nơi.

Lão có vẻ tiều tụy, mệt nhọc, cái vẻ của một con người quanh năm suốt tháng chỉ lo đời chứ chẳng hề nghĩ đến cá nhân mình, một con người thương vay, khóc mướn, gánh vác cái khổ của thiên hạ, vun bồi an ninh, hạnh phúc cho thiên hạ, một con người hy sinh đến cả hơi thở để san lấp bất bình.

Trước kia, Phương bửu Nhi hết sức khâm phục dáng dấp của con người đó, giờ đây, hắn hết sức tức uất trước cái dáng dấp đó, hắn tức uất, hắn khinh miệt đến độ chẳng buồn nhìn một gương mặt ngoài phải trong quấy, một gương mặt nếu không dày, cũng có mấy lớp da, mấy màu sắc.

Vương bán Hiệp xuất hiện, không khí trong gian lầu ồn ào trở lại một lúc, dù cho gần đây có những lời đồn đại không hay về lão, quần hùng vẫn còn giữ nguyên vẹn sự tôn kính với lão, mỗi người chào hỏi một câu, lão phân phát mỗi nơi một nụ cười, đoạn nhanh chân bước đến cạnh Vạn đại hiệp, cất giọng ôn tồn thốt:

- Đại hiệp thọ thương có trọng lắm không? Cuộc chiến vừa qua lạo phu nghe tin, hết sức lo sơ.....

Đinh như Phong vội chặn lời:

- Sự tình như thế nào, chắc Vương lão tiền bối có biết chứ? Vạn đại hiệp không chịu nói cho mọi người nghe, chẳng hay lão tiền bối có thể...

Nhưng Vương bán Hiệp lại chặn y:

- Thế ra Vạn huynh chẳng nói gì hết sao? Trời! Kinh khủng vô tưởng! Nghe các đệ huynh báo tin, có độ mười bảy người, vận y phục đen khăn bao kín mặt, lai lịch bất minh, đón đường Vạn huynh, mười bảy người đó có võ công đặc biệt, không giống những môn công Trung Nguyên.

Đinh như Phong trố mắt:

- Võ công của họ như thế nào?

Vương bán Hiệp lại tiếp:

- Lão phu tiếp được tin cấp báo, lập tức đến nơi, nhưng rất tiếc, đến nơi thì...

Lão đổi giọng:

- Cứ theo tin tức do lão phu tiếp nhận, thì đại hiệp đã hạ được hai người trong số mười bảy người, nhưng đại hiệp cũng bị họ đánh trọng thương, với thương thế đó, đại hiệp chẳng thể chi trì lâu được, vậy mà đại hiệp cũng thừa sức xung phá vòng vây thoát đị..

Lão thở dài, tiếp nối:

- Rất tiếc, khi lão phu đến nơi thì đại hiệp đã bỏ đi rồi!

Quần hùng nín thở nghe lão thuật chuyện, khi lão dứt lời, tất cả đều thở phào, chẳng khác nào chính họ thoát hiểm chứ không phải Vạn đại hiệp.

Phương bửu Nhi hết sức thán phục Vạn đại hiệp, một mình đánh với mười bảy cao thủ, hạ được hai mạng, bức thoái những người còn lại, phá vỡ vòng vây thoát đi, tuy có thọ thương song vẫn không hổ là tay thượng thẳng trên giang hồ. Đã có tài cao, lại thêm khí phách cũng cao.

Nếu là một kẻ nào khác, thoát hiểm một cách oai hùng như vậy, hắn phải tự kiêu, tự đắc, nhưng Vạn đại hiệp lại thản nhiên như chẳng có việc gì xảy ra, bị hỏi dồn lắm thì đáp lơ là, tuyệt nhiên không đánh cao giá sự việc vừa qua mà quần hùng đều công nhận là một chiến công, một thành tích.

Vừa lúc đó, nơi thang lầu, một tràng cười trong trẻo vang lên, tràng cười chưa dứt, một đoàn thiếu nữ khiêng một chiếc ghế có nệm êm xuất hiện nơi đầu thang, trên chiếc ghế, Vương đại Nương ngồi chễm chệ, bà đảo mắt nhìn khắp quần hùng rồi cao giọng:

- Chẳng những một Vương bán Hiệp lo âu, mà đến cả bọn này cũng kinh hoàng không ít. Thật vậy, nghe được tin đó, bổn bang chủ ngồi đứng không yên, sai phái thuộc hạ chạy đi, xem sự thể như thế nào, đến lúc biết là Vạn đại hiệp đã thoát hiểm, mới thở phào, nhẹ nhõm.

Bà nhìn đến Vạn đại hiệp, hỏi:

- Sự tình làm sao, đại hiệp cho già biết đi, già mừng chẳng khác nào chính mình thoát nạn đó!

Quần hùng có nghe mấy lúc sau này, một nhân vật kỳ bí được suy tôn làm bang chủ Cái bang, một bang hội quan trong bậc nhất giang hồ, họ không biết nhân vật đó là ai, họ mong mỏi được gặp gỡ một vài lần, giờ đây mới có dịp.

Thì ra, người thay cựu bang chủ, nắm vận mạng một bang hội to lớn, chính là một phụ nhân, có dung nhan kiều diễm! Một phụ nhân kiều diễm được suy tôn làm bang chủ Cái bang, hẳn phu nhân đó phải có thừa một tài nghệ phi thường, chẳng những hơn cựu bang chủ, mà còn thừa sức bảo đảm uy tín bang hội trên giang hồ.

Gần đây có lời đồn đãi nhân vật đó có lai lịch bất minh, hào kiệt anh hùng càng muốn biêt mặt

biết mày bà ta như thế nào, cho nên bà vừa xuất hiện, là mọi người đều trố mắt quan sát bà.

Phương bửu Nhi đã thấy bà một lần, cách đây nửa năm, thời gian đó không phải dài lắm, hắn nhận thấy chừng như bà ta trẻ hơn trước mấy phần. Có lẽ vì đã toại ý rồi nên bà ta thơ thới, tâm tư cởi mở, nên tươi vui hơn chăng!

Vạn đại hiệp cười nhẹ:

- Đa tạ bang chủ quan tâm đến tại hạ! Tại hạ cảm kích vô cùng.

Mười bảy người vây đánh tại hạ, quả thật có tài nghệ cao siêu, nếu chẳng có người tiếp trợ, chắc chắn tại hạ phải thảm tử với họ rồi. Và thảm tử như vậy thì đâu còn hân hạnh được gặp mặt Bang chủ trong giây phút này? Không gặp được bang chủ là một điều đáng hận nhất cho tại hạ.

Vương đại Nương bật cười khanh khách:

- Thật vậy sao, đại hiệp? Đại hiệp cho rằng gặp được bổn bang chủ là một hân hạnh lớn lao? Nếu thế thì ra bổn bang chủ cũng chưa già lắm, dung nhan bổn bang chủ cũng chưa tàn tạ lắm!

Vạn đại hiệp cười lạnh:

- Tại hạ nóng gặp bang chủ, chẳng phải vì ngưỡng mộ phong tư của bang chủ mà chính ra là muốn thỉnh giáo bang chủ một điều!

Vương đại Nương cười tươi:

- Điều chi thế, đại hiệp? Chắc đại hiệp muốn nhờ bổn bang chủ làm mai mối cho một nơi nào đó chứ gì?

Trong quần hùng, có người cười khúc khích, có người thản nhiên, nhưng người thản nhiên hơn hết là Vạn đại hiệp.

Vạn đại hiệp từ từ hỏi:

- Bang chủ có biết lai lịch của mười bảy người chận đánh tại hạ chăng?

Vương đại Nương chóp chóp mắt, cười nhẹ đáp:

- Bổn bang chủ chẳng hề biết một môn công nào của võ học vùng Quan Ngoại, hơn nữa cũng chẳng mục kích những chiêu thức của bọn đó, thì làm sao ức đoán lai lịch của họ?

Vạn đại hiệp lạnh lùng:

- Những chiêu thức mang màu sắc vùng Quan Ngoại chỉ có mục đích che mắt mọi người thôi, nhất là tại hạ, song cái thân phận xuất xứ của họ thì quá rõ ràng, chắc bang chủ cũng đoán hiểu phần nào chứ?

Vương đại Nương dửng cao đôi mày, buông từng tiếng:

- Đoán thế nào được, đại hiệp?

Vạn đại hiệp cười mỉa:

- Tại hạ may mắn nhận ra được mấy người trong số mười bảy cao thủ đó. Họ dùng khăn bao kín mặt, bỏ chiếc khăn rồi, họ hiện nguyên chân tướng, và chân tướng của họ là đệ tử Cái bang.

Quần hùng biến sắc.

Phương bửu Nhi thầm nghĩ:

- Độc ác thật! Cái mụ này quả là lợi hại! Mụ định trừ diệt Vạn đại hiệp phá vỡ cuộc họp này, cho từ nay đừng ai tìm hiểu lai lịch mụ ta!

Bây giờ, âm mưu bị lộ rồi, mụ ta sẽ đối đáp làm sao với Vạn đại hiệp trước mặt quần hùng?

Vương đại Nương thản nhiên như thường, vừa cười vừa gật đầu thốt:

- Vạn đại hiệp là người cương trực, lời nói trọng như Thái Sơn, đã nói thì phải đúng sự thật!

Ai cũng tưởng bà sẽ tìm lý lẽ chối cãi, trái lại bà thừa nhận là Vạn đại hiệp nói đúng, điều đó hẳn trên chỗ tưởng của mọi người.

Ai ai cũng nhìn sững bà, cố tìm hiểu thái độ của bà!

Bà thở dài tiếp nối:

- Bất cứ trong một bang hội nào, cũng có những phần tử tốt xấu bất đồng, song kẻ xấu nấp mình dưới quy luật, thành ra người cùng bang khó khám phá ra thực chất của chúng hơn là người ngoài. Huống chi, bổn bang chủ nắm quyền lãnh đạo Cái bang chưa được bao lâu, tự nhiên trong nhất thời khó phân biệt được vàng thau lẫn lộn. Bổn bang chủ hứa với đại hiệp, sau cuộc họp này, về Tổng đàn, bổn bang chủ sẽ cho điều tra lại, và trừng phạt nặng những kẻ đã dám xúc phạm đến hổ oai.

Đại hiệp yên trí, Cái bang chẳng bao giờ thiên vị, dung thứ cho đệ tử xuất ngoại hống hách, bạo hành. Chắc chắn trong thời gian ngắn, đại hiệp sẽ được hả dạ.

Bà thản nhiên quá, thừa nhận đệ tử có tham gia cuộc tập kích Vạn đại hiệp dọc đường, nhưng rồi trút bỏ sự thừa nhận đó một cách nhẹ nhàng. Nếu như không có tâm cơ sâu độc thì làm gì thu xếp gọn một sự tình nghiêm trọng như vậy?

Nghiêm trọng, bởi Vạn đại hiệp là người có thân phận trong võ lâm, nghiêm trọng vì đệ tử Cái bang vi phạm quy luật giang hồ.

Ai ai cũng biết Vạn đại hiệp ngụy biện, dùng cưỡng từ để đoạt lý, song ai cũng phải công nhận bà ta hữu lý.

Vạn đại hiệp căm hận vô cùng, y trầm giọng nói:

- Như vậy là bang chủ không hề hay biết hành động của bọn thuộc hạ?

Vương đại Nương bật cười the thé:

- Trời! Đại hiệp nói gì thế? Nếu bổn bang chủ hay biết được mà còn để cho chúng hành động như vậy, thì còn gì là danh diện của một bang chủ Cái bang? Đừng nói chi là có sự khinh miệt quy luật giang hồ, mà riêng cá nhân bang chủ, cũng chẳng nỡ để một người như đại hiệp phải

chết âm thầm, chết oan uổng trong tay bọn tiểu tốt đó!

Bà phủ nhận sự buộc tội do Vạn đại hiệp, mà cũng mượn sự phủ nhận đó, tỏ rõ một thách thức, một khinh miệt mà dù cho ai cũng khó tiêu, đừng nói là một người như Vạn đại hiệp, một người hầu như bất khả xâm phạm.

Vạn đại hiệp trả miếng ngay:

- Bang chủ nói phải đấy, tại hạ chết đi thì trên thế gian này còn bao nhiêu điều bí ẩn mãi mãi bí ẩn, chẳng có một ai khám phá nổi, bởi cần khám phá những bí ẩn đó cho người đời hiểu rõ, nên tại hạ chưa chết!

Vương đại Nương cười lớn:

- Chẳng hạn như việc gì?

Vạn đại hiệp buông gọn:

- Lai lịch của bang chủ! Tại hạ chết đi, trên đời này còn ai biết được lai lịch của bang chủ?

Vương đại Nương gian hoạt đến đâu, cũng không giữ khỏi biến sắc, tuy nhiên bà lấy lại ngay bình tĩnh, rồi lạnh giọng thốt:

- Lai lịch của bang chủ có gì nhuốc nhơ, mờ ám đâu mà phải sợ người đời truy cứu để phô bày ra ánh sáng?

Bà gằn từng tiếng tiếp nối:

- Vạn đại hiệp phải hiểu là thân phận của mình không thấp hèn gì, lời nói hẳn có giá trị tuyệt đối, nói ra là phải chịu trách nhiệm. Cho nên bằng vào công đạo võ lâm, bổn bang chủ buộc đại hiệp phải trưng bằng cớ, giả sử bổn bang chủ là con người bại hoại, thì cũng phải có cái gì chứng minh sự bại hoại của bổn bang chủ chứ? Chứ chỉ dựa vào một vài truyền thuyết xuyên tạc mà phê phán một người, thiết tưởng trên giang hồ chẳng còn ai tin vào uy thế của đại hiệp nữa.

Vạn đại hiệp thấy Vương đại Nương quá già mồm mép, càng lúc càng bức y dồn vào thế kẹt, y sôi giận cực độ, vì quá giận y bỗng trở nên trầm tịnh, cơn giận biến thành sự khinh miệt, y bật cười lớn:

- Hay cho một phụ nhân gian hoạt, khéo ăn khéo nói. Hôm nay ta muốn xem bản lĩnh của ngươi như thế nào, xem cho biết đôi tay của ngươi có khéo bằng cái lưỡi của ngươi chăng!

Một con người đang sôi giận, bỗng nhiên trầm tịnh, rồi đổi sang khinh miệt đến bật cười lớn, vừa cười vừa thách thức, hẳn con người đó đã có một chủ trương vững chắc, một sự kiên trì vững hơn núi, và như vậy nhất định là phải có một cuộc giao thủ ác liệt!

Nhưng, y chưa nhích động thân hình, Đinh lão phu nhân hét lớn:

- Không được! Ngươi không được hấp tấp như vậy! Vô luận thế nào, ngươi cũng phải đưa ra chứng cứ mà ngươi có. Ngươi vọng động như vậy thì người ta sẽ dựa vào công đạo, gây nên công phẫn của toàn thể võ lâm.

Đinh lão phu nhân lấy tư cách là bậc trưởng thượng của Vạn đại hiệp, tuy rằng cảnh cáo y, ngăn

chận y, thái độ của bà rất thỏa đáng với quy luật võ lâm, bà tôn trọng chánh nghĩa, nhưng trong chỗ thẳng thắng của bà bao hàm một sự che chở kín đáo, và hiển nhiên bà đứng về phía Vạn đại hiệp rõ ràng.

Bà dùng cái giọng trưởng thượng đối với Vạn đại hiệp, chẳng phải với tư cách tiền bối, mà vì cái chỗ quen biết giữa nhau từ lâu đời cũng như anh em họ Đinh gọi Vạn đại hiệp là đại ca, bất quá trước mặt quần hùng, họ phải khoác cái sáo giang hồ, gọi là Vạn đại hiệp như mọi người thốt.

Những người hiểu được sự tình, không khỏi lắc đầu, thầm nghĩ:

- Gừng càng già càng cay, bà này quả là một tay thâm!

Vạn đại hiệp giật mình, chưa kịp nói gì, Đinh lão phu nhân cười nhẹ, tiếp:

- Nhưng, loại chứng cứ đó, có thể bảo là ảo ảnh, muốn tìm cho được một chứng cứ thiết tưởng khó hơn lên trời, bởi những người biết mặt biết mày Hồ Nữ Ngô To, kể ra chẳng có bao nhiêu, hơn nữa, những người đó, nếu không bị Hồ nữ sát hại, thì cũng bị trọng thương đến ra thân tàn phế. Họa chăng mời được Diêm vương, thì nay Diêm vương mới xác nhận lai lịch của kẻ từng có ngoại hiệu là Hồ nữ, tên tộc Ngô tô!

Đinh lão phu nhân không dao động vì lời nói móc của Vương đại Nương, bà cười nhẹ, tiếp:

- Tuy nhiên vẫn còn một vài người sống sót, những người đó có thể nhận chân tướng của Hồ nữ!

Bà gật gù ra vẻ đắc ý lắm, rồi bà tiếp nối:

- Theo già hiểu thì còn ít nhất cũng được mười một người sống sót.

Thiết tưởng cái số đó cũng quá đủ rồi!

Trong quần hùng có người vọt miệng hỏi:

- Những người đó hiện giờ ở đâu?

Đinh lão phu nhân đáp:

- Hai vị kể như thất tung, bốn vị hiện đang ở vùng Quan Ngoại, còn lại năm vị thì già đã cho mời tới đây.

Cái tin đó đưa ra giữa quần hùng làm dao động tất cả, và không hẹn mà đồng, họ cùng đưa mắt nhìn ra bên ngoài cửa sổ, kẻ nào đứng xa cũng chạy đến gần cửa, nhìn xuống.

Nhưng người thản nhiên lại chính là Vương đại Nương, bà ta cười lạnh thốt:

- Nếu Đinh lão phu nhân tùy tiện chỉ định năm ba tên vô lại nào đó bắt chúng phải đề quyết bổn bang chủ là Hồ nữ Ngô Tô, thì đúng là tạo cho bổn bang chủ một nỗi oan vô lượng!

Đinh lão phu nhân lắc đầu:

- Không đâu! Năm người đó chẳng phải là phường vô lại bởi già xưa nay không từng giao tiếp với bọn vô lại để nhờ chúng ném đá cho mình giấu tay. Năm người đó từng gây chấn động một phương trời, từng tạo thành tích liệt oanh trên giang hồ, họ là những nhân vật cương trực, nghĩa

khí, từng được đồng đạo võ lâm kính nể.

Vương đại Nương bĩu môi:

- Họ là những ai, hở Đinh lão phu nhân?

Đinh lão phu nhân tiếp:

- Thiên quân Đàm thạch Minh, Thiết Chưởng Lâm Cường, Tiên Nhân Kiếm Tống kỳ Quang, Oai trấn bát phương Ngô lập Đức và Hỏa Linh Quan Uông Minh. Chắc trong các vị hiện diện tại đây cũng có người nghe biết tiếng những vị đó chứ?

Vương đại Nương cười nhẹ:

- Năm vị ấy à? Như vậy là bổn bang chủ vững tâm lắm rồi! Nhất định chẳng bao giờ họ vu oan cho bổn bang chủ.

Thấy bà ta điềm nhiên quá, chẳng sợ chút gì, quần hùng đâm ra nghi ngờ, cho là Vạn đại hiệp quá hồ đồ, chứ thực sự đã chắc gì Bang chủ Cái bang là Hồ nữ Ngô Tô?

Đột nhiên, Đinh lão phu nhân đứng lên, trầm giọng thốt:

- Trước khi năm vị ấy đến đây, già nhân thời gian chờ đợi này, tỏ bày một việc.

Hơn mấy mươi năm qua, không hề xuất hiện trên giang hồ, giờ lại có mặt nơi đây, hơn nữa, có việc muốn tỏ bày, hẳn Đinh lão phu nhân sẽ cho quần hùng nghe một chuyện quan trọng lắm.

Đang nhao nhao bàn tán, quần hùng lại im lặng, chờ nghe.

Đinh lão phu nhân từ từ tiếp:

- Trong cuộc chiến tại bờ Đông hải, Tử y hầu lực kiệt, thân vong, người áo trắng sẽ trở lại Trung Nguyên sau bảy năm hẹn ước, mà hàng niên thiếu anh hùng thì chừng như chưa có tay nào xuất sắc thì làm sao có kẻ đối địch với người áo trắng? Thiết tưởng cái cảnh chết chóc sau này sẽ vô cùng thảm khốc! Già thì vô dụng, trẻ lại không người, có thể là trong tương lai, người áo trắng sẽ càn quét võ lâm như đất láng!

Bà thở dài, đoạn nói tiếp:

- Giả sử nếu có nhân vật nào tinh luyện võ công đến ngày ước hẹn hạ nổi người áo trắng, thì nhân vật đó sẽ dương danh hậu thế, muôn đời ca tụng, cái danh đó sẽ làm lu mờ những thần tượng võ lâm từ trước, kể cả Tử y hầu...

Quần hùng lại một phen dao động, nhất là những người trẻ tuổi, họ vừa phấn khởi, vừa bất bình. Họ phấn khởi, vì viễn ảnh của Đinh lão phu nhân đưa ra, vô cùng sáng lạn, mà họ bất bình vì họ nghĩ là trong câu nói của Đinh lão phu nhân có hàm cái ý phủ nhận kẻ hậu bối chẳng làm được thành tích gì khả dĩ thay thế cho lớp người tàn ta.....

Đinh lão phu nhân lại thở dài rồi tiếp:

- Hy vọng nơi lớp trẻ, mong chiến thắng người áo trắng bảy năm sau, là mơ chuyện vá trời, là làm cái việc thả câu mà không có cần móc câu, là làm cái việc mò kim đáy biển! Trừ khị..

Bà lại thở dài, rồi tiếp:

- Trừ phi có người biết rõ chỗ sơ hở trong kiếm pháp của người áo trắng! Biết được cái sơ hở đó rồi, mới nói đến việc chiến thắng!

Bà lại thở dài, mơ màng nhìn lên trần lầu Hoàng hạc, một lúc lâu mới tiếp:

- Muốn biết sơ hở trong kiếm pháp của người áo trắng, hẳn phải là người thoát chết trong cuộc chạm trán với người áo trắng. Mà từ lúc vào Trung Nguyên, có khi nào người áo trắng phá cái lệ hiếu sát? Ai đã được may mắn thoát chết dưới đường kiếm thần kỳ của người áo trắng?

Quần hùng không ước mà đồng la lên:

- Bạch Tam Không! Bạch Tam Không! Rất tiếc là lão ấy chẳng tiết lộ điều gì, và càng đáng tiếc hơn nữa là lão đã thất tung từ dạo đó!

Phương bửu Nhi giật mình:

- Thì ra, họ đang chú trọng đến ngoại tổ ta! Và ngoại tổ ta chưa chết!

Đinh lão phu nhân gật đầu:

- Phải, người duy nhất có thể tiết lộ cái sơ hở trong kiếm pháp của bạch y kiếm khách chính là Bạch Tam Không. Trên giang hồ không ai biết Bạch Tam Không hiện hạ lạc tại phương trời nào, trừ một người!

Bà trầm giọng:

- Có một người, biết rõ hiện nay Bạch Tam Không ở đâu!

Quần hùng muôn miệng một lời:

- Ai? Ai?

Đinh lão phu nhân giương tròn đôi mắt sáng quắc nhìn thẳng vào mặt Kim tổ Lâm.

Kim tổ Lâm giật mình, vội cúi đầu xuống.

Vừa lúc đó, một đại hán xồng xộc lên thang lầu rung rung giọng báo cáo:

- Oai trấn bát phương Ngô lập Đức đại hiệp trong đêm rồi đột nhiên mất thủ cấp, chẳng ai biết được thủ phạm. Gia nhân Ngô đại hiệp phi ngựa đến đây, muốn gặp Vạn đại hiệp để nhờ Vạn đại hiệp trả thù...

Quần hùng kinh hoàng, ai ai cũng biến sắc, nhưng Đinh lão phu nhân trầm tĩnh, từ từ thốt:

- Biết rồi! Bảo người nhà họ Ngô chịu khó đứng dưới lầu chờ ta!

Rồi bà cao giọng hỏi Kim tổ Lâm:

- Bạch Tam Không hiện giờ ở đâu?

Kim tổ Lâm đưa tay vò đầu, gượng cười đáp:

- Lão tiền bối hỏi tại hạ? Bạch Tam Không hiện ở đâu làm sao tại hạ hiểu được?

Đinh lão phu nhân lạnh lùng:

- Kim đại thiếu gia đừng hồ đồ! Là nam tử, là trượng phu, đã làm gì thì phải có can đảm nhận việc mình làm! Cái chánh khí võ lâm không cho phép nói ngoa, trừ phi mình là môt kẻ ác ma, một kẻ gian tà!

Kim tổ Lâm vụt ngẩng cao mặt, sang sảng thốt:

- Phải! Bạch đại hiệp ở đâu, tại hạ biết rõ. Nhưng người đã đặt tín nhiệm nơi tại hạ, thì chẳng bao giờ tại hạ tiết lộ bí mật của người.

Quần hùng lại nhao nhao lên.

Thiếu phụ vận y phục tía, ngồi cạnh Kim tổ Lâm, nghiến răng trừng mắt, hét lên:

- Ngu! Ngu! Thế mà cũng xưng là anh hùng! Anh hùng gì mà nghe người ta nói khích một tiếng là bật mí liền!

Đúng lúc đó, một đại hán từ dưới lầu chạy bay lên, đến trước mặt Đinh lão phu nhân, run run giọng thốt:

- Ngựa xe của Thạch gia trang vừa đến...

Quần hùng ạ lên một tiếng, thở phào nhẹ nhõm, ai ai cũng lộ vẻ hân hoan ra mặt.

Nhưng đại hán đó tiếp ngay:

- Ngựa xe đến, ai ai cũng trố mắt nhìn, song trong xe lại là một thi thể, thi thể của một người chết! Người chết chính là Thiên quân Đảm thạch Minh đại hiệp! Một thanh trường kiếm còn cắm nơi ngực, lút đến tận sau lưng!

Mọi người lại ạ lên một tiếng, vẻ hân hoan biến sang kinh hoàng, một thoáng sau, gian lầu lại ồn ào lên với những lời bàn tán.

Đinh lão phu nhân khoát tay trấn an mọi người, từ từ thốt:

- Biết rồi! Hãy bảo người nhà họ Thạch chở thi hài về trang!

Rồi bà day qua Kim tổ Lâm, trầm giọng hỏi:

- Bạch tam Không ở đâu, ngươi có bằng lòng nói chăng?

Kim tổ Lâm dõng dạc đáp:

- Không! Không nói!

Đinh lão phu nhân cao giọng:

- Ngươi phải thức ngộ là kiếp vận võ lâm bằng vào một lời nói của ngươi mà được an hay nguy, tồn hay vong trong phút giây này, nếu ngươi cố chấp, dấu điều không nên dấu, thì thiên hạ anh hùng sẽ chẳng dung thứ cho ngươi!

Kim tổ Lâm trợn mắt hét to:

- Bạch đại hiệp chẳng làm điều phi nghĩa, thì Kim tổ Lâm này không thể học thói úy tử tham sinh. Tôi không nói, chết cũng không nói.

Trong quần hùng, có mấy người nóng tính, đã lớn tiếng mắng.

Kim tổ Lâm đứng dậy, nhưng y chưa kịp làm gì, thiếu phụ y phục tía đã vỗ bàn rầm rầm, cất tiếng oang oang:

- Người ta không chịu nói, là vì bắt buộc không thể nói, các ngươi định lấy số đông bức hiếp chăng? Kẻ nào khinh khi Kim tổ Lâm, kẻ đó sẽ biết tay Tử Lan Hoa Thanh Thanh này!

Có người quát lớn:

- Hay cho ác phụ!....

Người đó chưa buông dứt câu, một loạt tiếng soang soảng vang lên, chén bát trên bàn trước mặt Kim tổ Lâm bay đi vèo vèo, chạm vào đâu, vỡ đến đấy, những chén trà, bình trà vỡ tung bắn vào những người dọc theo đà chén bay, đĩa bay.

Quần hùng hoảng quá, hấp tấp xô ghế đứng lên tránh né.

Đinh lão phu nhân cao giọng bảo mọi người im lặng.

Hoa Thanh Thanh còn sôi giận bừng bừng, không quăng chén dĩa nữa, nhưng vẫn còn mắng mãi. Quần hùng chẳng biết làm sao hơn, đành phải nghe, nghe những lời nàng mắng, dù ai ai cũng bực tức.

Từ dưới lầu, một đại hán chạy lên chưa đến nơi, đã lớn tiếng báo cáo:

- Có người vừa phi ngựa cho hay, Thiết chưởng Lâm Cường và Tiên Nhân kiếm Tống kỳ Quang, sóng ngựa đến đây, dọc đường ngộ nạn. Hai vị đều mang thương tích, mỗi người ít nhất cũng bị hơn mười vết thương. Tình trạng của cả hai vị kể như vô vọng, dù cho tiên phật lâm trần cũng không cứu nổi!

Quần hùng lại kinh hoàng thêm một lần nữa, họ quên hẳn Hoa Thanh Thanh, họ đảo mắt nhỉn Đinh lão phu nhân, chờ xem bà ta phát lạc làm sao.

Họ thầm nghĩ:

- Thiên quân Đàm thạch Minh, Oai trấn bát phương Ngô lập Đức, Thiết chưởng Lâm Cường, Tiên nhân kiếm Tống kỳ Quang, toàn là những Thái Sơn, Bắc Đẩu trong võ lâm, thế mà cùng ngộ nạn trong một ngày, cùng chết một ngày, là cùng lo chung một việc, nên có kẻ ám toán. Họ ngộ nạn như vậy chẳng hề do một ngẫu nhiên, bên trong phải có uẩn khúc ly kỳ! Và kẻ nào hạ thủ? Kẻ đó hẳn phải lợi hại phi thường!

Vẫn không hẹn mà đồng, tất cả đều quay nhìn Vương đại Nương.

Đinh lão phu nhân trầm lạnh giọng thốt:

- Nếu mà năm người đó đều ngộ nạn, thì chẳng còn ai xác nhận lai lịch của ngươi!

Tự nhiên bà ngó ngay Vương đại Nương lúc nói câu đó.

Vương đại Nương thở ra:

- Thật tình, tôi mong ước họ đừng gặp điều gì bất trắc, họ còn sống sót thì mọi người sẽ được nghe tiếng nói của họ, và tiếng nói đó là tôi chẳng phải nữ ma đầu Hồ nữ Ngô Tô như có kẻ đã tin. Nhưng giờ đây thì...

Bà lại thở dài, rồi tiếp:

- Cớ sao các vị chẳng tìm cách bảo vệ họ? Tôi, nếu tôi biết được là họ sẽ có mặt trong cuộc hội họp này, để nói tiếng nói quyết định về danh dự của tôi, thì tôi đã cho bọn đệ tử bảo vệ họ an toàn cho họ rồi!

Có đâu sự việc xảy ra bi thảm như vầy!

Tuy bà thở ra, tuy bà thốt với giọng trầm trầm buồn, song đôi mày bà hơi dửng cao cao, trong đôi mày đó có ẩn hiện vẻ đắc ý, nếu nhìn kỹ một chút, hẳn thấy rõ.

Bà đảo mắt nhìn quanh một lượt, đoạn tiếp:

- Kim đại thiếu gia thể chết để giữ bí mật của Bạch Tam Không, năm vị tiền bối kia thì chẳng may tao nạn, thì cái sự nhận diện Hồ nữ Ngô Tô cầm như nan giải rồi, chẳng biết ngày nào mới đưa được ra ánh sáng! Trong khi chờ đợi, tôi xin phép các vị, cho tôi cáo từ!

Bọn thiếu nữ đứng quanh bà, nghe nói thế, cùng khom mình xuống nâng chiếc ghế nệm lên.

Quần hùng đều giương tròn mắt, nhìn bà đăm đăm.

Họ còn biết làm gì nói gì bây giờ?

Riêng Vạn đại hiệp thì tức uất vô tưởng, y có thể khóc được. Y cũng đành thúc thủ như mọi người, chẳng còn lý do gì để ngăn trở vị nữ bang chủ Cái bang.

Đột nhiên một giọng nói non trẻ vang lên:

- Ai nói rằng Kim đại thiếu gia không chịu nói ra chỗ ẩn trú của Bạch Tam Không rồi vấn đề đối phó với người áo trắng là nan giải? Ai nói rằng năm vị tiền bối đó chết rồi thì việc xác định lai lịch của bang chủ Cái bang trở thành vấn đề nan giải?

Người thốt lên câu đó, chính là Phương bửu Nhi!

Hắn vừa thốt vừa bước ra, khi câu nói dứt, thì hắn đã đứng giữa quần hùng.

Quần hùng giật mình, kinh ngạc.

Châu Phương giật mình, biến sắc.

Vương đại Nương khoát tay cho bọn thiếu nữ bất động, đoạn rùn vai hỏi:

- Vị lão đệ kia, thế ra hai việc đó vẫn có người giải quyết được à? Ai thế, lão đệ?

Phương bửu Nhi đứng thẳng người, dõng dạc buông:

- Tôi!

Quần hùng ngạc nhiên, im lặng một thoáng, rồi cùng nhao nhao lên.

Trong không khí huyên náo đó, có tiếng cười chế nhạo, có tiếng mắng, nhưng người lớn tiếng cười nhất là Vương đại Nương.

Bà cười một lúc, đoạn lạnh lùng thốt:

- Đến Đinh lão phu nhân, đến Vạn đại hiệp còn phải nhìn nhận hai vấn đề đó nan giải, đến bao nhiêu nhân vật thành danh từ mấy mươi năm qua đang có mặt tại đây, còn phải nhìn nhận vấn đề là nan giải, ngươi bất quá là một hài đồng, ngươi lại dám vọng ngôn! Thôi đi, bé con, hãy về bên vú mẹ, nếu không thì phải đói khát mà khóc thét lên đấy!

Câu nói của bà lại dẫn giải thêm một trận cười giữa quần hùng, bầu không khí lại ồn ào hơn trước.

Riêng có Vương bán Hiệp thì không cười, mà cũng không mắng, gương mặt lão trầm trọng lại, lão bước đến khung cửa sổ, nhìn xuống chân lầu, đưa tay vẫy vẫy.

Phương bửu Nhi lớn tiếng thốt:

- Bảy năm sau, nếu quả thật người áo trắng có trở lại tự nhiên sẽ có kẻ xuất hiện đối địch. Các vị dù sao cũng là bậc anh hùng, lẽ nào bức bách Kim đại thiếu gia làm điều bất tín bất nghĩa như vậy chứ? Giả sử nhờ cái việc bức bách đó, các vị có tìm ra Bạch Tam Không, Bạch Tam Không bằng lòng tiết lộ chỗ sơ hở của người áo trắng, thì cái thắng đó phỏng có vinh quang gì? Võ lâm muốn nương tựa vào sự kiện đó để che giấu sự nhục nhã của mình chăng? Hừ! Nếu các vị có nghĩa, có tín như Bạch Tam Không, như Kim tổ Lâm, thì dù sau này có bại nơi tay người áo trắng đi nữa, cái bại đó chẳng phải là nhục, trái lại là điều vinh hạnh lớn lao!

Càng nói, Phương bửu Nhi càng thấy lòng khích động mãnh liệt, hào khí bốc bừng, mặt hắn ửng hồng, đôi mắt sáng rực,bây giờ thì chẳng còn ai dám khinh thường hắn nữa, tiếng cười ngừng bặt, những kẻ nóng tính đã cao giọng mắng hắn, giờ cũng bắt đầu dịu lại, chú ý đến hắn.

Đinh lão phu nhân thở dài:

- Tiểu tử nói rất phải! Nhưng bảy năm sau, ai sẽ là người đối đầu với kiếm khách áo trắng?

Phương bửu Nhi cao giọng xác nhận một lần nữa:

- Tôi! Tôi sẽ là địch thủ của y sau này!

Vương đại Nương bật cười sằng sặc:

- Tiểu tử tuổi còn nhỏ nhưng da mặt đã quá dày, dày như da trâu!

Nói khoác lác mà chẳng biết thẹn!

Phương bửu Nhi trừng mắt:

- Bà chế nhạo ai? Bà cười gì chứ? Bà tưởng võ công của bà cao siêu lắm sao? Đôi trượng của bà, ai thì cho là lợi hại, chứ tôi xem rất là tầm thường! Bà múa lên, xem như trận mưa ào ào rơi

xuống, biến hóa phức tạp tưởng chừng như ảo diệu, thần kỳ lắm, nhưng cái biến hóa đó, bất quá là sáu hư một thực, sáu phụ một chủ, chẳng khác nào ngôi sao Bắc Đẩu, tụ thì thành chánh tinh, tán thì thành thất tinh, nếu đối thủ của bà bình tĩnh một chút, đừng để cho chiêu thức phức tạp đó làm hoa cả mắt, rồi nhận định chiêu nào hư chiêu nào thực, hư thì bỏ, thực thì phá, như vậy tôi dám chắc chỉ trong vòng ba sáu mười tám chiêu là bà phải bại.

Một sự kiện hi hữu trong võ lâm, trên chỗ tưởng tượng của quần hùng! Một tiểu tử phân tách trượng pháp của bang chủ Cái bang rành rẽ như thầy giảng giải cho trò, sự phân tách đó lột trần sở học của Vương đại Nương, cái sở học đã giúp cho bà tạo nên chỗ đứng trên giang hồ, giờ đây chẳng còn giá trị gì nữa, sở học đó qua sự phân tách của Phương bửu Nhi chỉ là một trò xảo, thấy được cái bí quyết linh xảo của bà, là thắng bà ngay!

Vương đại Nương sửng sốt một lúc, đoạn nói:

- Võ công của ta, người trong võ lâm Trung Nguyên chẳng một ai khám phá nổi, ngươi mới bao nhiêu tuổi đầu, làm gì biết được rành rẽ như vậy? Ai đã giáo huấn ngươi?

Phương bửu Nhi cười lớn, giờ thì đến lượt hắn cười, hắn cười một mình, hắn có quyền cười, hắn ngẩng cao mặt thốt:

- Trời là sư phó của tôi, lấy cái tâm hiểu mọi việc biến hóa của trời, cái tâm hiểu rồi thì biết ngay kiếm đạo, biết kiếm đạo thì còn xem kiếm thuật ra gì nữa? Trượng pháp, côn pháp, bất cứ pháp gì cũng do kiếm pháp mà sanh ra, thì hiểu được kiếm đạo là nắm được đầu mối của võ đạo. Đừng tưởng trượng pháp của bà cao siêu lắm, trên thế gian này chẳng có người phá nổi!

Vương đại Nương trố mắt, nhìn sững Phương bửu Nhi, bà tưởng quỷ mị hiện lên để phá hủy thanh danh của bà trước quần hùng.

Châu Phương khẽ nhếch một nụ cười, trong nụ cười đó có vẻ đắc ý.

Phương bửu Nhi lại nhìn khắp bốn phía, rồi tiếp:

- Còn cái việc truy nguyên lai lịch của bà, thì tôi tuyên bố trước mặt các vị, những vò rượu tôi thả trôi sông, chính là kiệt tác của tôi đó!

Một tiếng ạ do mọi cửa miệng phát ra, một số người đã rời ghế đứng lên, chẳng rõ họ đứng lên để làm gì, có lẽ muốn nhìn cho kỹ hắn hơn.

Phương bửu Nhi điềm nhiên đáp:

- Tôi còn nhỏ tuổi, tôi chưa biết mặt mày Hồ nữ Ngô Tô như thế nào, nhưng có người biết! Người đó biết bà chính là Hồ nữ Ngô Tô năm xưa.

Vạn đại hiệp xuất hạn ướt đầu, đôi tay nắm lại, rắn chắc như hai quả đồng chùy, rung rung giọng hỏi:

- Ai? Người đó ở đâu bây giờ?

Phương bửu Nhi vụt quay mình lại, đối diện với Châu Phương gọi to:

- Đã đến lúc lão gia chường mặt ra giải quyết một sự việc lớn cho võ lâm. Lão gia bước ra đi!

Gương mặt của Châu Phương thoạt xanh thoạt trắng, lâu lắm lão mới từ từ đứng lên, từ từ bước ra.

Mọi người đang im thin thít, cùng trố mắt nhìn lão.

Lão thong thả buông từng tiếng:

- Đúng! Mụ ấy là Hồ nữ Ngô Tô!

Vương bán Hiệp đột nhiên ngẩng mặt lên không cười lớn, cười dài:

- Các vị Ơi, lão đó là con người chuyên lừa gạt giang hồ, gần đây đã làm nên nhiều việc tồi tệ, các vị có thể tin được lão hay sao?

Không rõ kẻ nào trong đám đông cao giọng phụ họa:

- Phải! Phải! Lão là một trong hai tay chuyên lừa gạt hào kiệt võ lâm đấy! Một người nữa là Lý danh Sanh, y đang ngồi kia!

Một kẻ thứ ba hét lên:

- Lần trước lão lừa tôi, đoạt của tôi ba vò rượu ngon, nửa đùi dê, lần sau lão còn tìm đến nữa, nhưng chưa lấy được gì, tôi đã hay rồi. Lão đến đây làm gì, tính gây hỗn loạn chăng? Giết! Giết lão đi!

Nhiều người cùng hò hét theo:

- Giết! Giết chết những kẻ xấu xa, làm bại hoại thanh danh võ lâm!

Vật lão xuống, đem chôn sống lão cho rồi!

Từ nơi đầu thang, một bọn đệ tử Cái bang xuất hiện, chúng vừa hét vừa chạy tới.

Đinh lão phu nhân và Vạn đại hiệp đang hân hoan ra mặt, bỗng xịu lại liền.

Như tiếng sét nổ ngang trời, một tiếng quát vang lên, tiếng quát có oai lực làm chấn dội những tên đệ tử Cái bang đi đầu, chấn dội mạnh đến độ ngực ép dồn máu trào ra hai bên mép, rỉ dài hai bên khóe mép đồng thời chập chờn lùi lại, chạm phải bọn phía sau ào tới, trước và sau dồn đống với nhau một lúc mới đứng vững.

Bọn đệ tử phía sau, hơi xa hơn, tuy không trào máu, song ngực vẫn bị áp lực của tiếng quát chấn dội, cùng hự lên một tiếng và thấy đâu mất cái hăng say của cái thế mạnh lấn yếu, đông hiếp cô đơn.

Phải biết bọn đệ tử Cái bang được Vương đại Nương và Vương bán Hiệp chọn đi trong cuộc đại hội Hoàng Hạc lâu này chẳng phải là những tay tầm thường, vậy mà chúng không đủ sức hàm dưỡng để chịu đựng một tiếng quát, đủ biết người vừa quát đó hẳn có một công lực tu vi trùm thiên hạ võ lâm.

Và người quát đó là ai?

Kỳ quái! Mọi người đều mang máng thấy là tiếng quát do nơi lão chuyên lừa gạt võ lâm, lão Châu Phương! Lão là một con người, bởi kém về thể lực nên phải dùng đến trí lực, chuyên gạt

người, thế sao lão lại buông tiếng quát như sấm động?

Ai ai cũng nghi ngờ, ai ai cũng sợ hãi, nhưng chẳng ai biết gì cả, họ đứng thừ người tại chỗ, đến bọn đệ tử Cái bang cũng chẳng dám lướt tới, hoặc trả thù tiếng quát, hoặc thi hành mạng lịnh của Vương bán Hiệp, vị tổng hộ pháp của họ.

Đúng như chỗ quần hùng nghi ngờ, chính Châu Phương buông tiếng quát.

Quát xong, gương mặt lão biến mất màu máu, ngực lão phập phồng liên hồi, chừng như tim đập mạnh, không ngừng nhịp gấp. Rồi lão hỏi:

- Vương bán Hiệp! Ngươi có nhận ra ta chăng?

Vương bán Hiệp mất hẳn tự nhiên, song cố gượng đáp:

- Ngươi............ ngươi là một.................... kẻ chuyên lừa gạt người......... Cố gượng nói được mấy tiếng nghe rõ được, nhưng những tiếng cuối cùng nghe khào khào, chẳng ra cái nghĩa gì cả. Vương bán Hiệp mất hết khí lực, chẳng khác nào một người hấp hối, gom hơi tàn trăn trối một vài tiếng, song chẳng trối được trọn ý.

Một con người đang dương dương đắc ý, bỗng nhiên sợ hãi, thất thố, lập cập, lúng túng trông thảm làm sao!

Châu Phương sau phút giây xúc động, lấy lại bình tĩnh, bật cười ha hả:

- Ngươi làm gì mà nhận ra ta được, hở Vương bán Hiệp? Ha ha!

Ngô Tô, Vương Si, Liễu y Nhân! Các ngươi hãy nhìn kỹ xem ta là ai!

Ngô Tô, Vương Si, Liễu y Nhân là tên tộc của Nữ bang chủ Cái bang, Vương bán Hiệp và Đinh lão phu nhân, từ ngày họ thành danh trên giang hồ, chẳng ai nhắc đến những tên tộc đó mà có muốn nhắc cũng chẳng ai muốn nhắc.

Hơn mấy mươi năm qua, hào kiệt anh hùng chừng như muốn quên hết mấy tên đó, giờ đột nhiên Châu Phương nói lên giữa sự kinh ngạc của mọi người!

Lão dựa vào đâu để lấy can đảm nói lên tên tộc của ba vị cao thủ thượng thặng trong võ lâm?

Lão không sợ xúc phạm đến họ à? Và dĩ nhiên phạm thượng bao giờ cũng có hậu quả tai hại?

Chính Đinh lão phu nhân kinh hãi hơn ai hết, bà thất sắc, hỏi gấp:

- Ngươi....... ngươi là ai?

Châu Phương thong thả đưa tay giật phắt hàm râu.

Hàm râu giả rơi xuống, mang theo nửa chiếc mặt nạ, bên trong chiếc nạ là một làn da đen sì, lỗ chỗ, trên làn da đó, lông trắng mọc xồm xoàm như lông vượn.

Gương mặt của lão, nửa bên trên giống như người thường, tuy hơi vàng vàng mét mét, song nửa bên dưới thì chẳng phải là mặt người, nói là mặt quỷ thì phải hơn!

Trong làn da đen đầy lông trắng ấy, đôi môi thâm sì, lúc lão nói, lão bày ra hai hàm răng trắng

xác còn đầy đủ, dù lão có cười cũng như quỷ mếu.

Kẻ nào yếu bóng vía, gặp lão cười giữa đêm khuya, hẳn phải chết khiếp ngay.

Tử Lan Hoa Thanh Thanh sợ quá, vội nhào vào lòng Kim tổ Lâm, ôm cứng.

Đinh lão phu nhân đưa tay che mặt, thất thanh kêu lên:

- Tiền bối........ tiền bối trúng phải Kim Hà Thánh Thủy của Kim hà Vương?

Châu Phương gật đầu:

- Chất độc thủy ấy làm cho ta ra mặt mày như thế này! Chắc ngươi cũng đoán ra ta là ai rồi chứ?

Bây giờ thì giọng nói của lão trở nên hiền hòa, từ tốn phi thường.

Trong giọng nói, có hàm ẩn niềm bi thương, sầu hận.

Vương bán Hiệp đã mở miệng mấy lần, nhưng chẳng thốt được thành lời.

Con người giảo hoạt như Vương đại Nương lúc đó cũng líu lưỡi.

Cục trường im lặng một lúc lâu, sau cùng Vương đại Nương khẽ ấp úng:

- Thì ra....... thì ra........ tiền bối!

Châu Phương điềm nhiên:

- Chắc ngươi không tin là ta còn sống! Nếu ta không đến đây, thì thế gian này còn ai khám phá nổi gian mưu của ngươi. Ngươi quên rằng còn có ta! Không, ngươi không quên như vậy đâu, mà chỉ vì ngươi đinh ninh là ta đã chết!

Vương đại Nương rung rung giọng:

- Tiền bối đã ẩn tích từ lâu, sao hôm nay lại xuất hiện? Tiền bối không sợ Kim hà Vương truy tầm à? Tử y hầu chết rồi, giờ đây còn ai bảo hộ cho tiền bối?..... Qua câu nói của Vương đại Nương, mọi người mới hiểu được Châu Phương là vị sư huynh của Tử y hầu.

Người kinh ngạc tột độ mà cũng mừng vô tưởng, chính là Phương bửu Nhi. Hắn mừng đến rơi lệ.

Châu Phương ngẩng mặt lên không, bật cười dài:

- Kim hà Vương dám tìm ta sao?

Đột nhiên Vương bán Hiệp cười ha hả, cao giọng thốt:

- Võ công của ngươi đã bị phá hủy, còn ai không biết điều đó? Đừng nói gì đến Kim hà Vương, chính ta đây cũng có thể đánh chết ngươi được như thường, nếu ta muốn!

Châu Phương hét lên một tiếng:

- Ngươi dám không?

Lão vọt mình tới, vung bàn tay tát mạnh vào mặt Vương bán Hiệp rồi cười mỉa:

- Nếu ngươi muốn, cứ giở thủ đoạn xem!

Trên giang hồ, không một người nào dám chọc cho Vương bán Hiệp giận, chứ đừng nói là đánh lão một tát tai. Vậy mà Châu Phương dám, lão bị tát rồi, đứng thừ người, quên mất đánh trả lại.

Cao Cả Biệt Hồng Trần

Qua phút giây kinh hoàng, Vương bán Hiệp hét to một tiếng, vung hai cánh tay lên, nhưng bắt gặp ánh mắt sáng như điện của Châu Phương, lão sửng sốt thêm một lần nữa, hai cánh tay dừng lại nơi khoảng không, chẳng đánh tới mà cũng chẳng hạ xuống.

Châu Phương lạnh lùng thốt:

- Nể mặt sư phó ngươi, ta tha chết cho đó! Cút ngay!

Gương mặt Vương bán Hiệp nhợt nhạt như màu đất, lão lùi lại một bước, rồi một bước nữa, bất thình lình xoay nhanh mình, nghiêng đà vọt qua khung cửa sổ lầu.

Thanh danh đại hiệp tạo tựu hơn nửa đời người kể từ cuộc hội họp ở Hoàng hạc lâu hôm nay, cầm như buông trôi theo giòng nước, tan biến như áng yên hà một buổi chiều nặng nề.

Vương đại Nương nhìn theo bóng lão tiêu tan dần bên ngoài, bật cười cuồng dại:

- Được! Được lắm! Ngươi bỏ ta mà chạy đi như thế này! Được! Được lắm!

Nhanh tay, bà chụp lấy thanh chủy thủ trong tay một thiếu nữ đứng gần, bà chong mũi chủy thủ ngay nơi tâm khẩu cắn răng đâm mạnh vào.

Bà tự sát, còn ai kịp can thiệp cứu bà ta, mọi người đều kinh ngạc cùng kêu lên một tiếng.

Nhưng chiếc trượng trong tay Đinh lão phu nhân bay vèo tới, chiếc trượng đập trúng thanh chủy thủ của Vương đại Nương. Dĩ nhiên chủy thủ phải vuột khỏi tay bang chủ Cái bang, rơi xuống sàn lầu.

Vương đại Nương rít lên:

- Ai bảo cứu tôi? Ai mượn cứu? Tôi chỉ muốn chết thôi.

Đinh lão phu nhân từ từ thốt:

- Đã mấy phen rồi, Vương bán Hiệp không nghĩ tình ngươi, bỏ ngươi đang lúc cửu tử nhất sanh, ngươi chẳng thấy căm hận gì lão ấy sao mà còn phải quyên sinh?

Vương đại Nương giật mình, chớp chớp đôi mắt, ngời niềm oán độc.

Châu Phương thản nhiên tiếp:

- Còn ngươi, ta cũng buông tha luôn! Muốn đi đâu, cứ đi, đi nhanh đi.

Đinh lão phu nhân nhìn Vương đại Nương gằn từng tiếng:

- Đừng quên, sở dĩ ngươi ra thân thể tàn phế như vậy đó, là chính cái lão chồng già của ngươi gây nên, chứ chẳng phải một đệ tam nhân nào khác, thiết tưởng ngươi nên sống sót mà báo cái hận nghìn đời này.

Vương đại Nương hú vọng một tiếng dài, cho niềm uất hận vơi đi phần nào, bà hoành tay tát như mưa vào mặt bọn thiếu nữ đứng chung quanh bà, phát tiết cái uất khí còn vương đọng trong tâm tư.

Chúng bị tát, đỏ cả mặt mày, bỗng dưng mà chúng hứng chịu cái sát khí của chủ nhân đang hồi bực tức cùng độ, nghĩ cũng oan uổng thay, đáng thương hại cho chúng hết sức.

Mắt nhòa lệ hận, chúng chẳng dám kêu la, cúi mình xuống mang chiếc ghế lên, chen qua hàng rào người xuống thang lầu.

Bình thường đã là một người tàn bạo, thì lúc này Vương đại Nương hung dữ vô tưởng, còn ai dám ngăn trở để làm gì, khi tất cả đều biết rõ cái lai lịch của bà, là Hồ nữ Ngô Tô hóa thân để chiếm đoạt ngôi vị Bang chủ Cái bang?

Đinh lão phu nhân từ từ đứng lên, bước đến trước mặt Châu Phương vén vạt áo trước, sụp xuống lạy, thốt:

- Nhiều năm tháng qua rồi, tôi không được gặp mặt tiền bối, tưởng tiền bối đã cỡi hạc quy tiên, ngờ đâu vẫn còn trên thế gian này!

Châu Phương ngẩng mặt lên, nhìn qua khung cửa sổ, nơi có vầng mây bạc đang trôi qua, xa xa, lão cất giọng trầm buồn:

- Sống dĩ nhiên là còn sống, có còn sống mới hiện thân tại nơi này, hôm nay, nhưng sống có khác nào chết, mà chết đi rồi cũng chẳng khác nào còn sống, người chết nhưng việc làm còn đó, thiên hạ nhắc nhở, hoặc khen, hoặc chệ.. Thì cái sống cũng như cái chết, có khác nhau đâu? Hơn nữa, ta ngày nay khác xa ngày xưa, cái ta ngày xưa đã chết rồi, ta sống với cái ta ngày nay, ta là hai người, một xưa, một nay, có cho ta chết, cũng đúng, có nghĩ là ta còn sống, cũng không sai!

Lão thở dài, tiếp:

- Nhớ đến, là sống, quên đi là chết, nhớ làm gì cho thêm thắc mắc tâm tư? Sao bằng quên để cho mọi việc lặng im dưới cát bụi?

Vạn đại hiệp bước tới, quỳ lạy, cung kính thốt:

- Hôm nay nếu chẳng có tiền bối xuất đầu lộ diện, minh xác cho sự tình thì vãn sinh hẳn phải ôm nhục suốt đời, và có lẽ cũng phải tự sát với cái nhục! Vãn sinh cảm kích vô cùng!

Châu Phương cười nhẹ:

- Đừng nói sự ân nghĩa của ta, hãy nói với hắn đấy!

Lão chỉ Phương bửu Nhi, tiếp:

- Nếu tiểu tử đó chẳng bức bách ta, chưa chắc gì ta đã xuất hiện!

Trên thế gian này, chẳng còn sự gì làm cho ta tha thiết nữa mà phải chen mình trong giòng đời, lăn lộn trong thị phi nhiệt náo!

Vạn đại hiệp cúi đầu trầm giọng, trong giọng nói có vẻ khẩn khoản thành thật:

- Vãn sinh mong, sau lần xuất hiện này, tiền bối luôn luôn có mặt trên giang hồ, lấy cái oai lực hàng ma phục quỷ, trấn áp tinh tà, tập trung mọi người trong kỷ luật, tạo thanh bình cho võ lâm...

Châu Phương mơ màng đáp:

- Việc đó thì......

Đột nhiên từ dưới chân lầu tiếng huyên náo ồn ào vang lên, vọng đến tầng lầu, những người đứng sát bên cửa sổ không dằn được tính hiếu kỳ, quay mình, thò đầu ra ngoài nhìn xuống.

Họ nhìn xuống, những người đứng xa cũng hiếu kỳ như họ, vội chạy đến tranh nhau nhìn.

Gần bờ sông, có ánh đao kiếm chớp lên, ngời ngời.

Tất cả những người quây quần dưới chân Hoàng hạc lâu, lúc đó đã đổ xô về bờ sông, tất cả đều bàn bàn, tán tán, chẳng ai nghe rõ được gì, mỗi người một tiếng, ồn ồn như đàn ong vỡ tổ.

Nếu lắng tai nghe kỹ những người đứng gần lầu Hoàng hạc nhất, thì họ đang kháo với nhau:

- Thiết kim Đao và Hàn nhất Câu đúng là một đôi tử oan gia, trời sinh ra để suốt đời tìm nhau mà choảng nhau trí mạng! Không gặp nhau thì thôi, hễ gặp nhau rồi, bất cứ giờ nào, nơi nào, là xông vào quyết sinh tử với nhau!

- Mấy năm sau này, chúng ta ít thấy Hàn nhất Câu thi triển võ công, cứ tưởng là sở học của y không linh hoạt cho lắm, ngờ đâu y xử Bàn long câu của y lợi hại như ngày nào, xem ra còn ảo diệu hơn là khác! Còn thanh Phục hổ đao của Thiết kim Đao cũng ảo diệu vô cùng.

Cuộc chạm trán giữa họ hôm nay, thật khó mà ức đoán phần thắng nghiêng về bên nào. Bởi mấy năm sau này, Thiết kim Đao nằm gai, nếm mật, tinh luyện đao pháp, trả thù nhục bại ngày trước. Người ta đồn rằng y có đến chiếc thuyền buồm ngũ sắc, nhờ Tử y Hầu chỉ điểm cho mấy chiêu. Chẳng trách ngày nay đao pháp của y có phần khởi sắc hơn xưa nhiều!

- Chúng ta chưa biết như thế nào mà đoán! Cứ xem, và chờ kết cuộc hẳn biết ai hơn ai kém!

Trên lầu Hoàng hạc, mọi người không còn chú ý đến Châu Phương nữa, tất cả đều cố chen một chỗ nơi cửa sổ hướng nhìn ra bờ sông.

Chỉ có Đinh lão phu nhân và Vạn đại hiệp thì đứng nguyên một chỗ, như giữ cứng Châu Phương.

Châu Phương mỉm cười thốt:

- Cuộc chiến này, song phương cùng chuẩn bị từ lâu, cả hai tin chắc là mình nắm chắc cái cơ tất thắng mới dám công khai khai chiến. Các vị cũng nên xem qua, thiết tưởng đây là cơ hội tốt cho các vị chiêm nghiệm tuyệt học của cao thủ giang hồ.

Phương bửu Nhi cứ nhìn lom lom Kim tổ Lâm, chực chờ y thố lộ nơi ẩn trú của ngoại tổ hắn, nhưng y lúc đó còn chiếu cố đến sự gì khác hơn là săn sóc cho bà vợ đẹp quá sợ ngất xỉu từ lâu?

Y âu yếm gọi:

- Lan muội! Tỉnh lại, Lan muội, sợ gì chứ? Có tôi đây mà, còn sợ gì nữa?

Phương bửu Nhi muốn cho y chú ý, liền kêu lên:

- Kim đại thúc! Kim đại hiệp! Kim đại ca!

Hắn kêu một lúc bằng ba lối xưng hô, Kim tổ Lâm vẫn không lưu ý.

Dù hắn kêu trăm lượt, bằng trăm lối, chưa chắc gì Kim tổ Lâm xao lãng cái ý đang chuyên chú nơi bà vợ đẹp của y.

Huống chi y lại sợ vợ?

Phương bửu Nhi thất vọng, thở dài, quay nhìn lại, thấy Châu Phương lúc đó cũng đã đến cạnh cửa sổ nhìn ra bờ sông.

Hắn bước đến cạnh lão, nhìn theo.

Nơi bờ sông, có hai bóng người, một trắng một đen, tuy ban ngày, hắn cũng không thấy rõ mặt mày, phần vì hai bóng di động nhau, phần bờ sông cách lầu quá xa.

Bóng đen là Thiết kim Đao, vận y phục chẹt màu đen, còn bóng trắng dĩ nhiên là Hàn nhất Câu, vận y phục trắng như tuyết.

Thiết kim Đao có thân hình to lớn, còn Hàn nhất Câu thì vóc ốm, xương xóc bành da trông rất thảm đạm.

Phương bửu Nhi mỉm cười, thầm nghĩ:

- Nhìn thoáng qua hai người, tất ai cũng hiểu ngay họ là những khắc tinh của nhau, tạo hóa sinh ra hai cái thái cực này để mà đối chọi nhau suốt đời, chẳng khác một âm, một dương, một cương, một nhu!

Chả trách họ không thể dung được nhau!

Họ đánh nhau, càng đánh càng nhanh, càng hăng say. Thân pháp của họ quả thật ảo diệu vô cùng.

Chỉ trong một thoáng, cả hai đã trao đổi nhau hơn trăm chiêu rồi.

Phương bửu Nhi theo dõi từng chiêu thức, hắn thích thú vô cùng.

Thỉnh thoảng, hắn nở một nụ cười đắc ý, chừng như hắn đã lĩnh hội được điểm đặc biệt chi đó.

Đúng là một cuộc ác chiến, đấu thủ chẳng màng đến sinh mạng mình, quyết lấy mạng đổi mạng, song phương đều có quyết tâm như vậy nên chiêu thức đưa ra toàn là tuyệt độc, kẻ bàng quan lắm lúc phải rợn mình cho họ.

Trước kia, Phương bửu Nhi không thích võ công, nghe ai nói đến võ công là hắn chán rồi. Song, từ lúc được Châu Phương điểm hóa đến nay hắn đã nhận thấy bất cứ sự việc gì của con người qua những biến hóa đều không thoát ly khỏi cái luật biến hóa của tạo hóa, hắn đã lãnh hội được cái chỗ ảo diệu của thiên nhiên, hắn càng chăm chú đến cái xảo diệu của con người, hắn nhìn một chiêu thức, hắn có thể nghĩ ra nhiều chiêu biến hóa, càng nghĩ được nhiều chiêu, hắn càng

thích thú hơn.

Chẳng khác nào một kẻ biết chơi cờ mà nhìn vào bàn cờ do hai tay cao cờ bày cuộc. Thế chọi thế, thế sanh thế, ảo ảo diệu diệu vô biên.

Bỗng một người kêu lên:

- Hàn nhất Câu! Đánh cái chiêu đó đi!

Một người kêu lên, nhiều người phụ họa theo, người phụ họa càng lúc càng đông, cảnh đã huyên náo, càng thêm huyên náo.

Ai ai cũng muốn Hàn nhất Câu thi triển tuyệt chiêu đó như năm nào, y xử dụng và hạ Thiết kim Đao, mỗi lần sử dụng là mỗi lần thắng.

Họ cần gì ai thắng, ai bại?

Họ thừa hiểu, Hàn nhất Câu lợi hại chỉ bằng vào độc chiêu đó, nếu y sử dụng là Thiết kim Đao bại liền, chẳng phải họ mong Thiết kim Đao bại mà họ chỉ mong thấy chiêu câu tuyệt độc đó thôi.

Họ cũng biết Thiết kim Đao có đến Tử y Hầu, nhờ chỉ điểm thêm, giờ thì có thể là Thiết kim Đao chẳng sợ gì chiêu độc đó nữa, bởi không sợ nên Thiết kim Đao mới sang Hoàng hạc lâu tìm Hàn nhất Câu.

Do đó họ càng mong Hàn nhất Câu thi triển tuyệt chiêu, xem Thiết kim Đao ứng phó như thế nào.

Họ cứ giục lớn:

- Chiêu đó, Hàn nhất Câu! Cái chiêu độc đáo đó! Đánh đi!

Bên dưới, mọi người nôn nao, chờ Hàn nhất Câu xuất thủ, bên trên lầu, quần hùng cũng nôn nao, chờ xem chiêu độc.

Hàng ngàn cao thủ võ lâm không còn chú ý đến ngoại cảnh, trên lầu cũng thế, quanh bờ sông cũng thế, tất cả đều đổ mắt nhìn vào hai cái bóng đen trắng đang quần nhau chan chát, họ sợ lơi mắt đi một giây là mất cái dịp xem chiêu độc.

Nhưng, Hàn nhất Câu vẫn chưa xuất thủ. Y cứ dùng câu pháp thông thường, mà Thiết kim Đao cũng dùng đao pháp thông thường quần nhau mãi, câu và đao chạm nhau chan chát, đôi bên vẫn giữ cái thế bí hiểm chực chờ. Hồi mã thương chưa ra, thì Sát thủ giản vẫn còn ẩn.

Song phương vẫn chưa xuất chiêu độc, quần hùng càng chăm chú hơn.

Hiện tại, trên lầu Hoàng hạc, chẳng còn ai để ý đến Châu Phương.

Lão từ từ lui ra phía sau, khẽ nắm cánh tay Phương bửu Nhi.

Phương bửu Nhi đang theo dõi cuộc đấu đến xuất thần, giật mình quay lại, Châu Phương rỉ tai hắn:

- Gọi Thiết Oa, rồi xuống lầu mau!

Phương bửu Nhi mở tròn đôi mắt:

- Xuống lầu?

Châu Phương gật đầu:

- Phải! Ngươi vì một chiêu đó, mà không đành bỏ đi ngay phải không?

Phương bửu Nhi cười nhẹ:

- Tôi sớm biết chiêu câu đó chẳng bao giờ được Hàn nhất Câu thi triển cả! Hàn nhất Câu đã hiểu là Thiết kim Đao có đến thuyền buồm ngũ sắc, nhờ Tử y Hầu chỉ điểm cách phá, biết như vậy mà y còn mang chiêu câu ra sử dụng thì rõ y là một lão ngốc! Nhất định hôm nay, chẳng ai thấy chiêu câu đó, có chực chờ suốt ngày cũng vô ích.

Châu Phương mỉm cười gật đầu:

- Khá lắm đó, tiểu tử! Ta nhận thấy càng ngày, ngươi càng thông minh, đã biết vậy thì mình nên đi gấp, đừng hỏi ta tại sao phải đi gấp, đi khỏi nơi này rồi muốn nói gì hãy nói.

Phương bửu Nhi hết sức hoài nghi, song từ lâu rồi, hắn kính phục Châu Phương về mọi mặt, nên chẳng hỏi han gì, vội nắm tay Ngưu thiết Oa, tay kia chỉ miệng, đầu lắc lắc, tỏ cái dấu bảo gã đừng nói năng gì cả, cứ theo hắn là đủ.

Ngưu thiết Oa còn ức hơn hắn mấy phần, nhưng lại bị hắn ra dấu, gã đành ôm cái ức đó, lẳng lặng theo hắn bước đi.

Người trên lầu đều dồn về các khung cửa sổ, nơi đầu thang vắng bóng người, cả ba đi xuống dễ dàng, chẳng một ai trông thấy. Họ dò theo ngã hậu Hoàng hạc lâu lẻn đi, người phía trước chẳng một ai hay biết.

Phương bửu Nhi thầm nghĩ:

- Châu lão gia không gọi Thiết Oa, mà lại gọi ta, rồi bảo ta gọi Thiết Oa, chắc là biết Thiết Oa chỉ nghe lời một mình ta, ta bảo sao là làm vậy, chẳng cần phải hỏi đi hỏi lại, lão gia sợ gọi ngay gã, gã sẽ càu nhàu, hỏi lý do, rồi nhiều người nghe được khó lẻn đi êm thấm. Thật là một con người chu đáo quá, chu đáo từ cái nhỏ đến cái to, mà cũng chứng tỏ là lão gia nhất quyết đi ngay. Tại sao lại phải đi ngay?

* * * Họ đi mãi, khi vào trấn Võ Xương, Ngưu thiết Oa mới cất tiếng hỏi:

- Ở đó nhiệt náo quá, mình không lưu lại xem một lúc, lại bỏ đi, đại ca có biết tại sao lão gia muốn đi chăng?

Phương bửu Nhi mỉm cười:

- Lúc đầu ta cũng lấy làm lạ như ngươi, nhưng giờ đây thì ta đã hiểu rồi. Lão gia chỉ sợ Vạn đại hiệp ngăn trở mãi mà không có cách nào thoát đi được, nên nhân lúc họ không lưu ý, mới lẻn đi như vậy.

Đợi đến lúc bớt nhiệt náo, thì người ta để ý đến mình, làm sao đi được dễ dàng?

Châu Phương hỏi:

- Ngươi có biết tại sao ta không muốn bị người khác ngăn chận, bắt buộc phải ở lại chăng?

Phương bửu Nhi đáp:

- Việc đó...

Châu Phương thở dài:

- Ta chỉ sợ Vương bán Hiệp và Vương đại Nương trở lại, ta còn sợ Kim hà Vương hay tin ta còn sống, hiện ở tại Hoàng hạc lâu, lại cấp tốc đến tìm ta, ta chỉ sợ ngoại nhân biết được võ công ta đã tiêu tan, bởi có những điều đáng sợ như vậy, ta phải đi!

Phương bửu Nhi hết sức kỳ quái:

- Vậy ra lão gia........... võ công của lão gia......

Châu Phương gật đầu:

- Người ngoài nghe tiếng quát của ta vừa rồi, tất phải cho là công lực của ta hơn xưa mấy phần. Nếu hôm nay, có mặt Lý Anh Hồng, thì hắn cũng sẽ nghĩ như thế. Chỉ vì, tại Thiên Phong trại ngày ấy, ta dùng phép truyền âm nhập mật chỉ điểm cho hắn chi trì với địch, hắn đinh ninh là ta đã khôi phục công lực hoàn toàn... Thực ra thì, công lực của ta đã tiêu tan từ ngày xưa xa lắm, bao nhiêu năm qua, ta khổ luyện liên tục, bất quá ta chỉ làm được cái việc đề khí, mà cũng là trong nhất thời thôi. Quát một tiếng to như vậy, là kết quả của hơn mười năm khổ luyện, ngoài tiếng quát đó, ta chẳng có một chút công lực nào, dù chỉ sánh với kẻ bình thường. Như vậy làm sao ta động thủ với bất kỳ ai?

Nếu lúc đó, Vương bán Hiệp đừng khiếp đảm, nếu lão bình tĩnh và phản ứng ngay thì ta đã là cái xác không hồn dưới bàn tay tàn độc của lão ấy rồi!

Phương bửu Nhi sững sờ, chẳng biết nói làm sao!

Lâu lắm hắn mới ấp úng:

- Nếu vậy, thì đúng là tôi đã hại lão gia! Nếu tôi không bức lão gia xuất đầu lộ diện, thì có ai để ý đến lão gia! Thì có ai biết được, con người gian hoạt chuyên lừa gạt hào kiệt võ lâm ngày nay là đệ nhất cao thủ ngày xưa!

Châu Phương ngẩng mặt lên không, cười lớn:

- Đừng tưởng ta xem đó là một ân hận! Ta chẳng mảy may oán hờn ngươi, trái lại ta cho rằng hơn mười năm qua, ta mới có dịp làm một việc mà ta thích nhất đời! Phải! Ta cao hứng lắm! Nhưng uất phiền dồn nén trong mấy năm qua, ta được dịp phát tiết trọn vẹn, lòng ta nhẹ lâng lâng, tâm hồn ta sảng khoái vô tưởng. Ngươi tưởng ta khó chịu lắm sao? Không! Ta hết sức khoái trá!

Phương bửu Nhi lại càng thẹn. Cái thẹn vì đã gây nên cảnh dở dang cho người không ít, mà cái thẹn vì không vói tới mức hào sảng của con người sống trên thế sự, một con người thoát tục, siêu nhiên, thì nhiều. Dù sao thì hắn cũng đã làm một việc quá vô ý thức, hắn vẫn áy náy không yên, hắn lại ấp úng:

- Nhưng, kể từ hôm nay thì... lão gia đã mất cái ung dung nhàn hạ như ngày nào, lão gia phải luôn luôn đề cao cảnh giác, ngừa Vương bán Hiệp và Vương đại Nương, ngừa Kim hà Vương và tất cả những kẻ thù!

Dù lão gia nói thế nào, tôi cũng thấy là mình đã hãm hại lão gia, hãm hại một cách hãi hùng thê thảm...

Châu Phương càng cười lớn:

- Ngươi sợ ta lộ liễu, rồi kẻ thù theo dấu, hạ thủ phục hận xa xưa?

Không, nếu ta nhất định ẩn thân, thì dù thần cũng không hay, quỷ cũng không biết mà tìm ra, đừng nói chi loài người còn trầm mê trong tục lụy!

Phương bửu Nhi cao giọng:

- Vô luận lão gia đến phương trời nào, hang cùng hóc hẹp nào, tôi cũng sẵn sàng đi theo, phục thị lão gia, tìm cách giải muộn cho lão gia.

Khi nào lão gia nhàn rỗi, sẽ đem kiếm đao siêu quán cổ kim truyền dạy cho tôi, để bảy năm sau, tôi sẽ đánh bật người áo trắng trở ra biển khơi, nếu y đúng hẹn toan đặt chân lên bờ Đông Hải.

Châu Phương cười nhẹ:

- Tiểu quỷ, tại sao ngươi biết là ta sẽ truyền dạy kiếm đạo cho ngươi?

Phương bửu Nhi chớp chớp mắt, từ từ thốt:

- Tôi thấy có bức mật thư của Tử y hầu, thoạt đầu, tôi hết sức kỳ quái, bởi tờ thư chẳng có một chữ nào cả, chỉ có vô số vòng tròn vẽ ngang vẽ dọc, nhìn những vòng tròn đó, dù cho bậc thần tiên cũng chẳng đoán nổi cái ý của người vẽ ra. Cầm bức thơ đó, tôi suy theo bức thơ đó mà tìm lão gia, thì bảo tôi đi tìm nơi phương trời nào?

Châu Phương hỏi:

- Và, bây giờ ngươi đã đoán ra?

Phương bửu Nhi mỉm cười:

- Hiện tại thì tôi đã hiểu rồi. Bức thơ đó, do lão gia để lại, bất quá có tác dụng an ủi tâm sự của Tử y hầu, chứ thực ra, dò theo thơ mà tìm người là nuôi mộng! Lão gia đã hóa thân giữa hồng trần, phiêu phiêu lãng lãng, vô định, vô luận lúc nào, nếu Hầu gia muốn tìm lão gia, thì lão gia đã biết trước, và tự động đến, trước khi Hầu gia phái người đi tìm. Cho nên, dù tôi không biết nơi nào tìm lão gia, lão gia cũng đi tìm đến tôi như cái ý muốn của Tử y hầu. Và những vòng tròn trên mảnh giấy do lão gia lưu lại cho Hầu gia không ngoài ý nghĩa là, hóa thân giữa hồng trần, có tìm cũng vô ích, đến lúc cần gặp nhau, tức khắc ta lại đến...

Châu Phương vỗ tay tán thưởng:

- Thông minh! Tiểu tử quả có khối óc phi thường! Trên thế gian này hẳn chẳng có một kẻ thứ hai như ngươi! Nếu ta không gặp một người như ngươi, để truyền hết cái sở học, thì cũng là một

ân hận lớn lao cho ta vậy! Ngươi có biết tại sao ta cần phải ẩn tích, mai tung, trốn đời tránh thế chăng? Chờ ngươi đó! Ta tiếc nuối những ngày tàn là để chờ ngươi!

Phương bửu Nhi cảm động đến rơi lệ, hắn thốt:

- Tôi tuy ngu, song đối với những người thường tự hào là thông minh mẫn tuệ, chắc tôi cũng hiểu được ít nhiều, những điều họ tự hào là hiểu biết. Còn nhự.. tiểu công chúa...

Nhớ đến nàng, hắn lại nhớ luôn hiện tại nàng đang kẹt trong tay bọn ma đầu, sống chết ra sao, an nguy thế nào, hắn lại càng thêm thương cảm!

Ngưu thiết Oa cao giọng:

- Thiết Oa tuy ngu, nhưng cũng tình nguyện theo đại ca, từ ngày theo đại ca đến nay, cái ngu lui dần, cái khôn thay thế, dù chưa khôn lắm, cũng có thể gọi là khôn, bởi nhiễm cái khôn của đại ca, tiểu đệ thấy thích học võ, nếu lão gia bằng lòng chỉ điểm cho một vài chiêu thức, thì còn gì bằng? Tôi không ham học nhiều, tôi chỉ cần biết được vài chiêu cũng mãn nguyện lắm rồi!

Châu Phương vỗ tay cười lớn:

- Hay lắm! Hay lắm! Từ nay trở đi, chúng ta còn thiết gì mà chẳng thoái xuất hồng trần, chúng ta tìm một nơi cô tịch nào đó, ẩn náu tiêu dao, chờ khi nào các ngươi luyện tập võ công thành tựu, chúng ta sẽ trở lại giang hồ!

Phương bửu Nhi sáng mắt lên:

- Phải! Chúng ta nên tạm thời từ biệt hồng trần! Nhưng chúng ta đi đâu hả lão gia?

Châu Phương cười lớn:

- Trong vòng trời đất bao la, giữa năm hồ, bốn biển, há chẳng có một nơi nhỏ hẹp dung chứa bọn ta sao? Ha ha!..... Rồi lão ngẩng mặt lên không, hú vọng một tiếng dài, cất cao tiếng ca nghêu ngao, bài ca tạm biệt hồng trần, bài ca gởi trọn kỳ vọng vào gió, trong mây, hẹn một ngày nào đó, sẽ góp mặt lại trên giang hồ, đem hùng khí phục khởi võ lâm...

Kẻ đi đường trố mắt nhìn một cụ già cao hứng đến độ ca trong nơi công cộng, nào ai biết trong lão già đó, có một hoài bão đảo lộn càn khôn, xoay vần vũ trụ?

Cả ba cùng đi, đi mãi, chẳng biết đi về đâu...

* * * Xuân tàn, hạ hết, thu mãn, đông về...

Xuân hạ thu đông qua lại đã bao lần, núi vẫn nhô cao, sông vẫn dài giòng, nhưng thế nhân đã trải bao nhiêu diễn biến?

Năm năm!

Từ đại hội Hoàng hạc lâu đến nay thấm thoắt đã năm độ xuân sang, bụi thời gian đã mấy lượt phủ vùi hoa lá.

Giang hồ thiên chuyển, võ lâm thăng trầm... những biến hóa vô cùng, bút mực nào ghi lại cho hết?

Trong cuộc chiến giữa Thiết kim Đao và Hàn nhất Câu bên bờ sông, đúng như Phương bửu Nhi dự đoán, hào kiệt anh hùng chẳng bao giờ thấy được cái chiêu câu thần bí đó, rồi sau cuộc chiến bất phân thắng bại, Thiết kim Đao và Hàn nhất Câu đều mất tích luôn, chẳng rõ trong năm năm qua cả hai có tái chiến lần nào chăng, điều đó toàn thể anh hùng khắp sông hồ chẳng một ai được biết.

Ngôi vị bang chủ Cái bang bỏ trống sau ngày Vương đại Nương biền biệt ra đi, trong năm năm nay, quyền lãnh đạo tạm thời do Diệp Lãnh đảm nhận. Cựu bang chủ là Gia Cát Thông vẫn thất tung.

Trên giòng sông cũ, đệ tử Cái bang thường xuôi ngược như ngày nào họ thường trông thấy đôi hình bóng thờ thẫn nơi ghềnh đá tại một eo sông, hai bóng hình đó như câm, chỉ nhìn trời mây nước, dáng mơ màng như hồn mộng phiêu phưởng theo gió ngàn.

Hai bóng hình đó, là hai nữ nhân, một là Thiên phong trại chủ Khương Phong, một là Ngưu thiết Lan.

Từ ngàghềnh đá tại một eo sông, hai bóng hình đó như câm, chỉ nhìn trời mây nước, dáng mơ màng như hồn mộng phiêu phưởng theo gió ngàn.

Hai bóng hình đó, là hai nữ nhân, một là Thiên phong trại chủ Khương Phong, một là Ngưu thiết Lan.

Từ ngày Ngưu thiết Oa và Phương bửu Nhi ra đi, cả hai tịch mịch làm sao, song họ âm thầm chịu đựng cái tịch mịch đó, bởi họ biết rõ thế nào rồi người ra đi cũng có lúc trở về.

Họ âm thầm chịu đựng tịch mịch để chờ lúc kẻ ra đi trở về.

Họ chờ như thế năm năm rồi...

Năm năm trôi qua!

Đối với người vô sự, thì thời gian có nghĩa gì!

Năm năm qua, nếu vô nghĩa với một số người thì ngược lại, là cả một vấn đề to lớn cho người hằng lưu ý đến thời hạn.

Giả như, một thời hạn bảy năm.

Năm năm qua, đối với thời hạn bảy năm, có nghĩa là thời hạn đó đã thu ngắn lại hơn hai phần, chỉ còn lại hai năm, hai năm nữa lại là thời hạn đến!

Khách giang hồ, dù hắc đạo, bạch đạo, có quên được thời hạn bảy năm?

Và hiện tại, chỉ còn hai năm nữa thôi, người áo trắng sẽ trở lại Trung Nguyên, vung kiếm quét sạch võ lâm Trung thổ.

Hào kiệt anh hùng hắc bạch lưỡng đạo đã khẩn trương từ lúc đầu ngay sau ngày cuộc chiến bên bờ Đông Hải kết thúc. Giờ đây tất cả còn khẩn trương hơn, và một ngày qua thêm, là họ thêm một chút khẩn trương.

Ai sẽ là người đương đầu với bạch y kiếm khách?

Ai sẽ khoác lên mình cái danh dự đại diện võ lâm Trung Nguyên so kiếm với kiếm khách ngang tàng vùng hải ngoại?

Dù máu có đổ trong cuộc so tài, máu đó sẽ vẽ lên màu vinh dự cho người hy sinh vì đại cuộc.

Ai?......

Đinh lão phu nhân Liễu y Nhân chừng như không tưởng nổi là trên giang hồ lại bình tịnh một cách lạ lùng.

Năm năm qua, đúng là một cảnh thái bình, khắp non sông chẳng có nơi nào xảy ra một cuộc tranh chấp dù là nhỏ mọn.

Tại sao?

Vô luận là hắc đạo hay bạch đạo, vô luận là tiền bối, hậu sinh, tất cả đều gia tâm tập luyện võ công, chuẩn bị cho cuộc chạm trán với người áo trắng, chiếm đoạt vinh dự không tiền khoáng hậu!

Rất tiếc!

Trên vòm trời võ học, năm năm qua, chưa có một ngôi sao sáng nào xuất hiện!

Trong hàng cao thủ tiền bối, hiển nhiên có rất nhiều người siêu việt, song dù khổ công tập luyện suốt năm năm qua, so với Tử y Hầu, họ còn kém xa, như vậy thì mong gì họ thủ thắng trước một kiếm khách bạch y? Huống chi họ khổ công tập luyện,chẳng lẽ người áo trắng khoanh tay chờ ngày, dẹp bỏ tinh thần cầu tiến?

Trong hàng tiền bối đáng lưu ý nhất là Vân mộng đại hiệp Vạn tử Lương, nhưng năm năm qua, Vạn đại hiệp không đạt một tiến bộ nào, điều đó cũng chẳng lạ gì, vì gia vụ đa đoan, đại hiệp không còn thời giờ rảnh rang tập luyện liên tục.

Trong vũ lâm Trung Nguyên lúc đó, những người thắng nổi Vạn đại hiệp đếm không trọn đầu ngón một bàn tay.

Như vậy, hàng tiền bối hầu như bất khả dụng rồi.

Những vị tiền bối cũng biết thân phận mình lắm, tự họ đã chẳng trong mong gì nơi họ, thì họ nhìn xuống.

Họ nhìn xuống, không phải họ nhìn vào cái tài thấp hơn họ, bởi họ đang mong có người tài cao thay họ mà đương đầu với người áo trắng kia mà.

Họ nhìn xuống, nhìn thấp hơn, là nhìn vào lớp tuổi trẻ.

Lớp tuổi trẻ đã sản xuất ra tay nào siêu việt chưa?

Trong khi họ đặt kỳ vọng nơi lớp tuổi trẻ, thì một huyền thoại được loan truyền khắp nơi.

Theo huyền thoại đó, thì Tử y hầu chưa chết.

Và hiện tại Tử y hầu đang rong thuyền ngoài biển khơi như độ nào, để chờ người áo trắng trở

lại.

Bởi có những thương khách từng ra khơi, khi rong thuyền từ hải ngoại trở về, vào một buổi chiều, có thấy chiếc thuyền buồm ngũ sắc, như ngày nào, bềnh bồng trên mặt biển, thuyền vẫn y như xưa.

Một khách thương trông thấy, nhiều khách thương trông thấy, một đồn mười, mười đồn ra trăm, ra ngàn, chỉ trong thời gian ngắn, khắp sông hồ đều nghe cái tin đó, vang dội như sấm rền.

Cái tiếng sét đánh vào đầu, chưa chắc làm cho hào kiệt anh hùng kinh sợ bằng cái tin đó.

Nhưng, họ kinh sợ trong niềm hân hoan, họ kinh sợ vì cái tin quá đột ngột, cái tin mà nằm mộng họ cũng chẳng dám mong!

Nhưng, có chắc như thế không?

Có kẻ quá sốt sắng, thả thuyền trên mặt biển suốt ngày đêm, suốt tháng, nhưng chẳng trông thấy gì cả.

Họ không thất vọng, bởi họ tin những khách thương đó, chẳng có lý do gì mà bịa đặt như vậy.

Nhưng, tin mà chẳng thấy gì cả, thì còn hy vọng làm sao?

Rồi, họ tạm quên đi cái tin đó, họ bắt đầu chú ý đến lớp thanh thiếu, tìm xem có tay nào khả dĩ thay thế hàng tiền bối, đứng mũi chịu sào trước cơn lốc do người áo trắng mang đến, giữ con thuyền võ lâm Trung thổ khỏi dao động giữa ba đào.

Bọn thanh thiếu, khi nghe tin là thuyền buồm ngũ sắc tái hiện, họ phì cười, nghe bên tai này, họ cho lọt ra bên tai kia, họ gột rửa khối óc sạch sẽ để chuyên chú luyện tập võ công, không để cho huyền thoại Tử y hầu hồi sinh làm vẩn loạn tâm tư.

Tráng khí dâng cao, hùng tâm sôi mạnh, họ không nhìn thấy cái gì khác hơn là:

thắng!

Thắng sẽ đưa họ đến đài vinh quang, cái danh của họ sẽ sáng chói như Bắc Đẩu giữa vòm trời không mây, họ sẽ là thần tượng của muôn đời, dựng cao trong võ lâm, người muôn phương đổ dồn ánh mắt ngời khâm phục.

Lạc Dương, Khai Phong, Kim Lăng, Bắc Kinh, Tô Châu... khắp những danh thị suốt mười ba tỉnh Nam Bắc Trung Nguyên, nơi nào cũng có kẻ cho mình có lá gan to hơn Thái Sơn, xem cái chết nhẹ tựa lông hồng, máu nóng một bầu sẵn sàng tuôn đổ nếu cần, để đánh bật người áo trắng ra ngoài khơi Đông Hải.

Không ai tưởng rằng mình sẽ bị bại trước người áo trắng.

Y là người, họ cũng là người, tất cả đều do xương thịt tạo thành, mà có môn công kỳ diệu nào lại chẳng do sự tập luyện mới thành?

Y luyện được bản lĩnh quán tuyệt, thì họ cũng luyện được tài năng siêu việt.

Tại sao họ kém y? Tại sao họ không tin tưởng được là họ sẽ thắng y? Họ lấy tiêu chuẩn nào đặt

thành một định lệ vô ý thức như vậy chứ!

Ở mỗi nơi đều có một người hùng xuất thân từ giới thanh thiếu, song chẳng lẽ đến kỳ tranh đấu với người áo trắng, tất cả những người hùng đều ào ra một lượt?

Không! Phải có một đại diện.

Làm sao có một đại diện? Do sự bình luận của hàng tiền bối chăng?

Không! Họ sẽ không phục bất cứ sự bình luận nào, kể cả sự bình luận của sư phó họ, của bậc sinh thành ra họ. Họ đang lứa tuổi khí huyết phương cương, họ có máu nóng sôi sục trong huyết quản, họ hiếu thắng, bảo họ cúi đầu nhượng bộ trước một người khi chưa có bằng chứng gì xác thực là người đó hơn họ, thì dù có chặt đầu họ, họ cũng không phục.

Như vậy phải có một cuộc tỷ thí.

Hàng tiền bối không chấp nhận một cuộc tỷ thí như vậy, bởi gọi là tỷ thí, chứ thực ra là một cuộc tử đấu, nếu có một thắng phải có một chết. Tỷ thí như vậy là hao mòn tài nguyên thanh thiếu anh hùng, tài nguyên đang vượng đáng mừng.

Hạng thanh thiếu thà chết chứ chẳng chịu từ bỏ cái vinh dự đại diện vũ lâm đương đầu với người áo trắng.

Hàng tiền bối không chấp nhận cuộc tỷ thí, nhưng liệu có ngăn trở họ làm cuộc tỷ thí đó chăng? Ngăn trở nổi chăng?

Trời! Nếu cuộc tỷ thí xảy ra, thì đúng là một điều đại bất hạnh cho võ lâm Trung nguyên.

Người áo trắng chưa tới nơi, mà một nửa thanh thiếu niên phải chết vì nhau, dưới tay nhau!

Không ai ngăn chặn được một cơn lốc của cuồng phong, một giòng nước trào cuốn như thác lũ.

Thì, cuộc tỷ thí phải thành hình.

Hàng thanh thiếu tự ước hẹn với nhau, quy tụ tại đỉnh Thái sơn, vào ngày mùng tám tháng chạp, để tranh đoạt cái danh dự đại diện võ lâm, so tài cùng bạch y kiếm khách.

Hôm nay, tiết trùng dương đã qua, còn không hơn ba tháng nữa là đến ngày tỷ thí.

Một sự kiện đột ngột phát sinh, khích động toàn thể võ lâm mãnh liệt.

Sự kiện đó là các môn phái lớn:

Thiếu Lâm, Võ Đương, Nga Mi, Điểm Thương, Không Động, Hoa Sơn, Hoài Dương, nhân ngày Trùng Cửu, có phát hịch ra khắp giang hồ, báo tin là sẽ phái đệ nhất đại đệ tử đến Thái Sơn dự cuộc tỷ thí tuyển chọn đại diện võ lâm đối đầu với người áo trắng vào năm sau.

Bảy phái kiếm lừng danh đó, cho đệ tử hạ sơn, nghĩ ra cũng là một sự rất thường, bời năm nào các phái đó cũng cho đệ tử hạ sơn, không nhiều thì ít.

Nhưng hạ sơn là việc riêng tư của môn phái, cớ sao lại phát hịch thông tri khắp giang hồ?

Chính việc đó làm cho toàn thể võ lâm phải chú ý.

Và họ đã bắt đầu nghĩ là lần này, bảy phái kiếm đó cho hạ sơn những tay hiệt kiệt nhất.

Mỗi phái kiếm chỉ cho một đệ tử hạ sơn, và vị đệ tử đó mang theo mình cả kỳ vọng của sư môn, cả danh dự của sư môn. Với tầm quan trọng đó, người hạ sơn ít nhất cũng phải ngang tài với chưởng môn, hoặc cao hơn một vài phần...

Vân Mộng đại hiệp Vạn tử Lương tiếp được tờ hịch của Vô Tướng đại sư, chưởng môn nhân phái Thiếu Lâm.

Tờ hịch đó gây nên một luồng dư luận không nhỏ trong võ lâm, và nơi nào cũng có người đề cập đến.

Vô Tướng đại sư đã nói gì với Vân Mộng đại hiệp Vạn tử Lương, khiến mọi người đều chú ý?

Tờ hịch đại khái như thế này:

- Vạn Quân túc hạ! Từ lâu hằng mến tác phong, nghi biểu của Vạn Quân, hận chưa có dịp bái kiến để tỏ rõ lòng ngưỡng mộ. Hôm nay, nhân bảy môn phái lớn cho đệ tử hạ sơn, điều đó rất thường đối với năm nào, nhưng năm nay thì lại có tầm quan trọng phi thường, cái tầm quan trọng đó làm xao xuyến nhân tâm không ít.

Tại sao lại có cái tầm quan trọng?

Bảy đệ tử của bảy phái, nguyên xưa là đệ tử của Thanh Bình Kiếm khách Bạch Tam Không, họ từng được sư phó giáo huấn ngay từ thuở nhỏ, căn cơ rất dày, sau ngày Thanh Bình kiếm khách so gươm với người áo trắng, thì bảy đệ tử đó vâng lịnh sư phó, phân nhau gia nhập mỗi người một môn phái, còn Bạch Tam Không thì ôm hận rời bỏ hồng trần, vùi chân trong quên lãng của thời gian.

Năm năm qua, bảy đệ tử chuyên cần học tập, khắc khổ học tập, luôn luôn họ nhớ cái nhục bại của sư phó, luôn luôn họ nhớ cái hận đối với người áo trắng, sự tiên bộ của họ đã đạt đến mức phi thường, trên xa kỳ vọng của bậc sư phó. Có thể bảo, màu xanh xuất từ chàm, nhưng lại xanh hơn chàm. Bần tăng cùng các vị chưởng môn kia từng thảo luận với nhau, quyết cho bảy đệ tử xuống núi, thay mặt cho môn phái, cùng người áo trắng tranh thư hùng. Bần tăng đã quá già rồi, không tiện bôn tẩu để lo liệu cho một việc trọng đại như vậy, may thay cho hàng đệ tử thay thế, bần tăng mong rằng chúng sẽ tạo nên một hãnh diện gì cho sơn môn nói riêng mà cho toàn thể võ lâm nói chung.

Từ bao lâu rồi, Vạn đại hiệp chủ trì chánh nghĩa võ lâm, Vạn đại hiệp là lãnh tụ quần hùng, bần tăng mong ước Vạn đại hiệp nhất tâm chiếu cố đến bảy đệ tử. Được vậy, bần tăng hân hạnh lắm, sáu vị chưởng môn kia hân hạnh lắm!

Dưới đây, bần tăng liệt kê danh tánh của bảy đệ tử:

Công Tôn Bất Trí, hiện thuộc phái Võ Đương.

Kim Bất Húy, hiện thuộc phái Nga Mi.

Thạch Bất Vi, hiện thuộc phái Điểm Thương.

Ngụy Bất Tham, hiện thuộc phái Không Động.

Tây Môn Bất Nhược, hiện thuộc phái Hoa Sơn.

Dương Bất Nộ, hiện thuộc phái Hoài Dương.

Mạc Bất Khuất, hiện thuộc phái Thiếu Lâm.

* * * Tờ hịch đó, tuy chỉ có Vạn tử Lương và năm sáu người bằng hữu đọc mà thôi, nhưng, năm sáu người đó đồn ra thành mười, mười thành trăm thành ngàn, thành ra toàn thể võ lâm đều rõ.

Vô Tướng đại sư, chưởng môn nhân phái Thiếu Lâm, là người thông hiểu thiền cơ, người không cầu tiến về võ công, tuy vậy người vẫn được trọng vọng trên giang hồ vì đức độ rất cao. Trong giang hồ thiên hạ không ai vì võ công của đại sư kém mà dám khinh thường.

Từ bao lâu nay, Vô Tướng đại sư không hề can dự vào các việc thị phi trên đời, đối với giang hồ, đại sư chẳng có mảy may ân oán, tính tình nghiêm trọng, chẳng chịu nói một lời khinh suất, cho nên hễ nói ra là lời có giá trị như núi Thái.

Vậy mà đại sư cực lực tán thưởng tài nghệ của bảy đệ tử, cho rằng bảy đệ tử còn trên sư phó một vài bậc, điều đó khiến quần hùng phải chú ý đặc biệt.

Sau tiết Trùng Dương, bảy đệ tử đều xuống núi, và họ quy tụ tại nhà Vạn tử Lương.

Họ đến đây làm gì? Vâng lịnh sư môn đến yết kiến Liên vân Mông đại hiệp, hay còn có mục đích gì khác nữa?

* * * Về phía nam lĩnh Sơn Tây, ngoài Đồng Quan, có một khu rừng, vô cùng rộng lớn, diện tích có trên trăm dặm vuông, rừng gồm phần nhiều tùng và bá, chen lẫn với ngô đồng, cho nên dù đang tiết thu đông, cành lá vẫn xanh tươi dày đặc, khu rừng có một bóng mát muôn đời, chẳng ngày tháng nào trong năm trơ cành trụi lá để cho ánh thái dương soi rọi.

Đứng bên ngoài nhìn vào khu rừng, thì xem như một cánh rừng hoang, không một bóng người.

Nhưng đến gần ven rừng, thì nghe có tiếng ngựa hí vang, bất cứ giờ phút nào trong ngày cũng nghe cả, rồi thì tiếng người xao xuyến, chừng như bên trong có cả thiên quân vạn mã đang trú đọng.

Ven khu rừng có một tấm bảng, trên bảng có mấy chữ:

- Khu rừng này là biệt sản của họ Kim, một di sản tổ phụ lưu truyền, con cháu phải gìn giữ, người ngoài chẳng được len lỏi vào.

Hôm đó khi hoàng hôn sắp sửa buông màn, dồn những tia nắng cuối cùng về phương trời tây để lặn dần dưới rặng núi, một đoàn người đến bên ngoài rừng, đoàn người có lẽ từ phương xa đổ đến, y phục vấy cát bụi chứng tỏ họ đã trải qua một cuộc bôn ba lao nhọc.

Đi đầu đoàn người đó là Vân Mộng đại hiệp Vạn tử Lương, sau lưng đại hiệp có bảy người, cao có thấp có, tăng có, đạo có, tục có, đoàn người xếp đuôi cá mà đi, lẳng lặng mà đi.

Nhìn thoáng qua thần tình của họ, có thể ức đoán họ toàn là những người thân, thân nhau như bằng hữu, nhưng họ lại lăng lệ, gương mặt thâm trầm, thì chừng như họ là những người xa lạ với nhau, do một ngẫu nhiên nào đó, họ được quy tụ lại một đoạn đường để cùng trổi bước.

Họ cùng ưu tư như nhau, cái ưu tư của con người hùng, càng ưu tư càng bốc bừng dũng khí, không chìm lắng như những người bạc nhược sẵn sàng nép mình dưới lấn ép của cát bụi thời gian.

Cái ưu tư của họ là tạm thời chờ một cơn quật khởi.

Họ vượt ven rừng, vào sâu.

Trước mắt họ có vô số nhà cửa, ngôi nào cũng tinh xảo phi thường hoặc từng ngôi riêng biệt, hoặc liên mái thành gian, mỗi liên mái cũng có ít nhất cũng ba gian trở lên, rồi những ngôi nhà liên mái tụ hợp thành khóm, mỗi khóm gồm ít nhất cũng phải trên ba ngôi nhà, ba liên mái.

Có rào trúc ngăn cách nhau, có nước khe chảy quanh, khe thiên nhiên hoặc do người khơi giòng dẫn thủy quanh nhà, có cầu con bắc ngang khe, cầu bảng rộng, lan can đỏ, thỉnh thoảng có tượng thú dựng lên.

Đúng là một nơi u tịch nhưng lại có đầy đủ những tiện nghi cần thiết cho một nếp sống cầu kỳ.

Tám người còn tâm tư đâu ngoạn cảnh? Họ đến đây, để tìm người chứ không ngoạn cảnh, bởi cảnh núi rừng đối với họ, họ còn quen hơn hàng mi trước mắt.

Bỗng, có hai đại hán vận y phục gấm, từ trong tàng cây xuất hiện, ngăn chận trước lối đi của đoàn người. Một đại hán cao giọng:

- Rừng có chủ, các vị muốn vào để làm gì?

Vạn tử Lương trầm giọng:

- Tại hạ là Vân Mộng Vạn tử Lương, muốn bái phỏng Kim thiếu hiệp!

Hai đại hán có vẻ ngạo mạn, nghe ba tiếng Vạn tử Lương cùng giật mình, vẻ ngạo mạn biến mất trở lại khiêm cung đáng ngợi, cả hai hơi nghiêng mình, cúi đầu.

Gã đứng bên tả cất tiếng:

- Thiếu chủ sau giấc ngủ trưa, mang rượu vào sâu trong rừng, tìm nơi gợi hứng, tuy quanh quẩn trong khu, nhưng tìm người khó như tìm kim đáy biển.

Gã kia tiếp:

- Nếu các vị không có gì khẩn cấp, xin vào tinh xá kia ngồi nghỉ, cho tiểu nhân đi tìm thiếu chủ. Tưởng cũng chẳng phải đợi lâu đâu.

Thân vóc thô bạo, hai đại hán có thái độ ung dung, cái vẻ ngạo mạn nếu có, chẳng qua quen sống cái nếp sống quá thừa thãi, mà có, do khinh thường mà có, rồi tưởng mình là hạng ưu đãi, trời sinh ra để hưởng ưu đãi, chứ thật sự thì chúng cũng có nhã nhặn phần nào.

Cho nên, vào chốn quyền quý, đừng ai lấy làm lạ trước cái vẻ hững hờ khinh ngạo của họ.

Đem họ đặt vào nếp sống bình thường, họ sẽ nhỏ nhoi lại ngay, trừ những con người vô sỉ, nuôi dưỡng ác độc, bạo tàn.

Vạn tử Lương trầm ngâm một chút:

- Nếu các vị chẳng có điều chi trở ngại, thì cho bọn tại hạ cùng theo các vị vào sâu trong rừng, tìm Kim thiếu hiệp, nhân đó chiêm ngưỡng cảnh trí tân kỳ của khu viên đặc biên họ Kim.

Hai đại hán cùng gật:

- Nếu Vạn đại hiệp muốn, bọn tiểu nhân phải vâng lời.

Họ đi trước, Vạn tử Lương theo sau.

Đoàn người gồm chín người lẳng lặng tiến sâu vào rừng.

Dọc đường, có nam phụ lão ấu, từ các ngôi nhà nhìn ra, song chẳng ai hỏi gì, nói gì, bất quá họ nhếch mép vẽ một nụ cười, xem như cái việc tiếp khách ở đây rất thường, mà có lẽ Kim tổ Lâm cũng thường có khách, nên họ mới quen mắt quá như vậy.

Nơi nào cũng có trật tự, nơi nào cũng sạch sẽ, một khu rừng rộng lớn như vậy vẫn được chăm sóc chu đáo, chứng tỏ con mắt của chủ nhân nhìn khắp cùng, và khối óc của chủ nhân được vận dụng cho từ việc nhỏ đến việc lớn.

Vạn tử Lương thở dài thầm nghĩ:

- Ta cứ tưởng, Kim tổ Lâm đã dìm cuộc đời trong đáy vò rượu, ngờ đâu hắn tổ chức chu đáo thế này! Lấy bề ngoài mà xét hắn, thật không thể tránh được sự sai lầm to.

Đi một lúc, nghe tiếng ca đâu đây vọng lại.

Lời ca tán thưởng cái thú tiêu dao, có rượu, có gió, có cây, lời ca của kẻ sinh ra để tận hưởng lạc thú nhân sinh, hứng đến thãi thừa, mãi mãi vô tận.

Nghe tiếng ca, đại hán áo gấm lộ vẻ mừng, quay lại nhìn Vạn tử Lương:

- Tiếng ca của thiếu chủ đó!

Họ đi tới, mấy hàng cây vừa được vượt qua, trước mặt họ, một người đang đu tay, đu chân trên cành như dơi.

Lạ kỳ!

Chân móc vào cành cây, đầu thòng xuống đất, đong đưa thân hình qua lại, chiếc áo rộng lột ngược, phủ trùm cả mặt mày trong lớp áo đó.

Lời ca oang oang, bên hông có một vò rượu, chốc chốc một bàn tay từ lượt áo ló ra, vớ lấy vò rượu, bàn tay kia vén áo, vừa đủ khoảng trống cho vò rượu kề miệng, khi tu rượu thì dừng ca, tu rượu rồi thì lời ca tiếp tục vang lên.

Vạn tử Lương bước tới gần, chờ ca khúc dứt hẳn mới cất tiếng:

- Cách biệt nhau năm năm, lại gặp Kim huynh, người vẫn còn đầy đủ hứng! Trong thời gian qua, Kim huynh mạnh chứ?

Kim tổ Lâm vén tà áo phủ ngược trên mặt, nhìn xuống, bật cười ha hả:

- Khách quý! Khách phi thường! Khách từ cung trời rơi xuống! Ha ha! Tiểu đệ hân hạnh vô cùng!

Bỗng y thấy từ sau lưng Vạn tử Lương có bảy người nữa, niềm cao hứng của y tắt lặng ngay.

Khẽ uốn mình, y cong vút người lên, thân bổng khỏi cành cây, tà áo trả xuống chân rời cành, hai tay dang rộng, trong tư thế đại bàng triển dực, y là đà bay xuống đất.

Y lạnh lùng hỏi:

- Vạn đại hiệp đến đây là vì cái việc năm xưa?

Vạn tử Lương cười nhẹ:

- Từ ngày tại lầu Hoàng hạc, bị tiểu tử nhỏ người nhưng to mật giảng huấn cho một phen, tại hạ đã hiểu thị khắp bốn phương trời, cấm nhặt mọi người quấy rồi Kim huynh vì cái việc đó!

Kim tổ Lâm cười lớn:

- Như vậy thì tiểu đệ có lỗi nghi ngờ Vạn huynh rồi! Đáng phạt!

Đáng phạt! Đây, có sẵn rượu đây, Vạn huynh!

Y lại nhảy vọt lên tàng cây lấy một cái đãy, bằng da dê, thứ đãy của bọn du mục vượt sa mạc dùng đựng nước, thay vì đựng nước, y đựng rượu, vò rượu bên hông đã cạn, y lấy đãy rượu này định đãi khách.

Y nhảy lên, đáp xuống mươi lượt, cuối cùng y đã mang xuống mười đãi rượu.

Y chuẩn bị số rượu đó, định uống cạn trong cuộc lâm du này, cuộc lâm du chưa chấm dứt, có khách đến viếng y phải đem xuống đãi khách.

Kim tổ Lâm bật cười ha hả:

- Bà vợ ác quá, cứ cấm đoán tiểu đệ say sưa mãi nên phải giấu rượu khắp khu rừng, khi cao hứng thì vào đây, mặc tình chén đến say tít cung thang!

Thì ra, rượu giấu vợ chứ chẳng phải rượu chuẩn bị cho cuộc lâm du.

Nghĩ cũng khổ, vừa thích rượu lại vừa sợ vợ, thích thì không bỏ được đã đành, rượu không bỏ mà vợ cũng không bỏ, như vậy là Kim tổ Lâm còn một cái thích thứ hai là sợ vợ.

Bởi đó là cái thích của y, nên y công khai tuyên bố trước mặt mọi người.

Vạn tử Lương nghiêm giọng:

- Rượu thì tự nhiên phải uống với Kim huynh, nhưng tại hạ cần phải nói trước là hôm nay tại hạ đến đây với một công tác quan trọng, mà bảy vị này có lai lịch phi thường.

Kim tổ Lâm biến sắc, trầm giọng căm hờn:

- Vô luận là ai, đừng mong gặp mặt Bạch lão tiền bối! Nếu các vị đến với mục đích đó thì Kim tổ Lâm này không hân hoan mời quý vị uống rượu đâu!

Y quay mình toan bước đi.

Vạn tử Lương cao giọng:

- Bảy vị này là đệ tử chân chính của Bạch lão tiền bối đấy.

Kim tổ Lâm giật mình, từ từ quay lại, đảo mắt nhìn từ người một, nhìn đủ bảy người, y hỏi:

- Có phải bảy vị mà gần đây giang hồ đã đề cập đến nhiều nhất?

Người thứ nhất, thân hình thẳng đứng, đôi mày hiên ngang, dũng khí bốc bừng, tuổi rất trẻ, vòng tay đáp:

- Tại hạ từ Thiếu lâm phái đến đây, họ Mạc, tên Bất Khuất.

Người thứ hai, vận chiếc áo xanh, bước tới:

- Phái Nga Mi, họ Kim, tên Bất Úy!

Thân hình Kim bất Úy cao hơn tám thước, vai rộng ba thước, giọng nói như chuông gióng, giọng nói dội vào tai Kim tổ Lâm làm y cau mày.

Người thứ ba bước tới cạnh Kim bất Úy, hình vóc ốm gầy, vận áo đạo sĩ màu xanh, đôi mắt sáng một cách lạ lùng, chấp tay chữ thập thốt:

- Bần đạo là Công Tôn bất Trí, vừa rời Vũ Đương sơn.

Người thứ tư mặt lạnh như tiền, chừng như khó khăn lắm mới nối vòng được đôi tay cho tròn lễ độ, nhưng chắp rồi, y chỉ cúi đầu, chẳng thốt tiếng nào.

Mạc bất khuất cất tiếng:

- Tứ đệ của tại hạ đấy, họ Thạch tên Bất Vi, môn hạ Điểm Thương phái, bình sinh không thích mở miệng.

Kim tổ Lâm mỉm cười:

- Không nói thì bực chán có thể chết được! Ai chịu nổi chứ? Mình không chịu nổi, người chung quanh cũng không chịu nổi?

Người thứ năm bước tới, thân vóc lùn, mập, mặt tròn như vành trăng giữa tháng, miệng luôn gắn nụ cười, tuổi trẻ, vòng tay:

- Tại hạ, họ Ngụy, tên Bất Tham, thọ giáo phái Không Động, dám thách cá nếu ai làm cho Thạch tứ ca nói đúng mười tiếng, tại hạ chịu thua mười lượng.

Thạch bất Vi vụt thốt:

- Vì muốn ngươi mất mười lượng, ta chịu nói liền!

Đúng mười tiếng, không hơn, không thiếu!

Ngụy bất Tham mỉm cười:

Hay! Vậy là tiểu đệ toi mười lượng bạc.

Y lấy trong mình ra đỉnh bạc mười lượng, trao cho Thạch bất Vi.

Thạch bất Vi tiếp lấy, thản nhiên cất vào mình.

Kim bất Úy cười giòn:

- Ngụy ngũ đệ hào sảng quá! Vung mười lạng bạc, như vung một chiếc lông con!

Người thứ sáu thở dài:

- Ngũ ca có lỗ lã gì? Người thua thiệt trong cuộc mua bán này chính là tiểu đệ. Ngũ ca thua tứ ca mười lượng, nhưng lại thắng tiểu đệ năm mươi lượng, còn lời bốn mươi lượng kia mà!

Trong bảy người, chính người thứ sáu này ăn mặc cực kỳ hoa lệ lại có văn chất, con người thanh nhã vô cùng, thoạt trông chẳng khác nào một thiếu nữ cải trang.

Y thốt xong, mò tay vào trong mình lấy ra một đỉnh bạc năm mươi lượng trao cho Ngụy bất Tham.

Kim bất Úy lấy làm lạ:

- Cái gì thế?

Ngụy bất Tham mỉm cười:

- Lục đệ thách cá tiểu đệ, nếu tiểu đệ làm cho tứ ca nói chuyện thì lục đệ chịu thua năm mươi lượng. Tứ ca nói rồi, tiểu đệ đã thua mười lượng, nhưng lại thắng lục đệ năm mươi lượng, lời đúng bốn mươi lượng.

Kim bất Úy thở dài:

- Thảo nào mà ngày xưa sư phó chẳng từng nói, nếu ngươi chuyên về sanh ý thì phải chóng phát tài, phát đại tài. Sư phó có con mắt nhìn người lắm lắm!

Kim tổ Lâm từ lâu nén trận cười, lúc đó không còn nén nổi nữa bật cười vang.

Thiếu niên có vẻ văn nhã, y phục hoa lệ vòng tay tự giới thiệu:

- Tại hạ là Tây Môn Bất Nhược, thuộc phái Hoa Sơn.

Người thứ bảy, mặt đỏ như trái táo, đôi mày đen rậm khi cau lại, giáp mí với nhau vẽ thành một vạch liền, dù đang lúc sảng khoái nhất cũng có vẻ phẫn nộ, chẳng biết lúc thực sự phẫn nộ thì gương mặt y sẽ như thế nào. Y vận chiếc tăng bào dài quá gối, tóc để xõa, phủ dài.

Vận tăng bào mà để tóc, đúng là một đầu đà, y cao giọng tự giới thiệu:

- Tại hạ là Dương Bất Nộ, thuộc phái Hoài Dương.

Giọng nói của y vang lên như sấm rền, Kim tổ Lâm giật mình cau mày cười khổ:

- Chẳng rõ ngày thường nhân huynh có nói lớn giọng như vậy hay không?

Ngụy Bất Tham mỉm cười:

- Có lúc hắn còn to giọng hơn!

Kim tổ Lâm thốt:

- Từ lâu Bạch lão tiền bối không hề tiếp xúc với bất cứ một ngoại nhân nào, nhưng có thể là đối với bảy vị, người sẽ phá cái lệ đó...

Đột nhiên y quay mình, buông gọn:

- Đi thôi!

Rồi y bước đi thoăn thoắt.

Con người có kỳ tài, phải có dị tính, đã không làm gì thì thôi, nhất định làm là làm ngay. Kim tổ Lâm muốn chỉ một bước là đưa tất cả tới nơi trú ẩn của Thanh bình kiếm khách Bạch Tam Không.

Y bước đi, Vạn tử Lương và bảy thanh niên theo liền.

Họ đi mãi, chừng như họ đi đến suốt đời cũng chẳng ra khỏi khu rừng.

Không ai để ý đến con đường đi tới, cây cối hai bên đường dần dần thấp xuống, cuối cùng đến một chỗ cây thấp quá độ, gần như mới trồng mặc dù nhánh nhóc to lớn, nhánh nhóc của loại cổ thụ.

Bỗng Kim tổ Lâm kêu lên:

- Lưu ý!

Kế đó y hụp mình. Tất cả cũng hụp mình theo.

Thì ra họ sa xuống hố sâu. Nhờ tất cả đều có bản lĩnh tuyệt diệu, nên chẳng ai việc gì.

Nơi họ rơi xuống, là lòng hố, rộng độ hai mươi trượng, giữa hố có một cội cây to. Cây mọc thẳng đứng, cao vô cùng, thân cây lên cao độ trăm trượng mới có tàn, tàn che khuất miệng hố.

Ngọn cây ló khỏi mặt hố, nên trông quá thấp, như cây mới trồng.

Và lòng hố dài ra, ăn sâu xuống, cho nên từ xa, xem như cây thấp, bởi đất thấp trũng dần dần, cuối cùng đến miệng hố. Giả sử chỗ đó chẳng phải cái hố, thì những thân cây kia cao vô cùng, vượt hẳn những chỗ khác, và đứng xa xa nhìn lại tất phải chú ý.

Nhất là thân cây giữa lòng hố, cao vô tưởng, bình sanh chưa ai thấy một cây nào cao như vậy.

Vạn tử Lương giật mình:

- Chẳng lẽ Bạch lạo tiền bối ở trên tàn cây này?

Kim tổ Lâm gật đầu:

- Chính ở trên đó, Vạn huynh! Trong mấy năm nay Bạch lão tiền bối dốc tâm tu vi, công lực tiền bối vô cùng mà đạo hạnh cũng gần bằng một bậc la hán. Từ ngày đến đây, lão tiền bối chẳng hề

xuống đất một lần, mà cũng chẳng ăn những vật nấu nướng. Vợ tôi cứ đúng chu kỳ mấy hôm lại mang hoa quả đến, chỉ những lúc đó, người mới thòng dây xuống, móc giỏ rút lên thôi. Chính tại hạ đây trong suốt mấy năm dài không hề gặp mặt người một lần.

Bảy đệ tử rất mừng vì sư phó còn sống, hơn nữa công lực tu vi lại cao thâm, song nghĩ lại người trải qua gian khổ bao nhiêu năm dài, họ không khỏi bồi hồi xúc động.

Dù sao, tình nghĩa sư đệ cũng đậm đà, họ lại là những môn hạ có lòng, tự nhiên họ phải thương cảm vô cùng. Người nào cũng tuôn trào lệ thảm.

Mạc bất Khuất kêu to:

- Các đệ tử ngày nay tìm đến đây, bái kiến tôn sư, xin người xuất hiện cho tất cả được thỏa nguyện!

Vô ích.

Tiếng kêu vang chạm vào vách hố, dội rền, xoắn tít lên không rồi tan biến, chẳng một lời đáp lại.

Phải biết, tiếng kêu của Mạc bất Khuất to lớn như chuông đồng, gia dĩ y lại vận dụng nội lực phát đi, thì âm thanh phải rền dội quá tiếng sấm.

Dù là Bạch Tam Không đang ngủ, đang nhập định cũng phải giật mình.

Tại sao lão im lìm?

Bảy đệ tử ngẩng mặt nhìn lên cây cao, nhìn đứng, cổ mỏi rụng, mà họ chẳng mòn lòng, mong mỏi bắt gặp một bóng hình từ tàn cây ló ra.

Vô ích, vẫn hoàn vô ích.

Tịch mịch vẫn hoàn tịch mịch.

Lâu lắm, từ trên tàng cây, một vật gì rơi xuống. Thạch Bất Vi đưa tay hứng lấy. Cả bọn cùng nhìn.

Thì ra một hạt sen!

Phiêu Lãng Vạn Dặm Dài

Bảy đệ tử lộ vẻ thất vọng ra mặt.

Họ chẳng còn biết nghĩ sao nữa, tuy nhiên họ hiểu là Thanh bình kiếm khách Bạch tam Không chẳng muốn gặp mặt họ, đó là cái chắc. Hiểu được điều đó, họ càng thất vọng hơn.

Công Tôn Bất Trí cầm cầm hạt sen, tét đôi ra, nhụy sen đã mất, hạt sen trống lòng.

Lệ thảm trào ra như xối, y cúi đầu, nức nở:

- Hạt sen không nhụy! Vãng sự cầm như không! Sen không lòng người không dĩ vãng. Đáng sợ thay! Đáng sợ thay! Qúa khứ cầm như hư vô, thì chúng ta mong gì gặp sư phụ? Người đã quên quá khứ, là người không có nhớ có chúng ta nữa rồi!

Tất cả cùng cúi đầu, cùng sụt sùi uất nghẹn.

Đột nhiên Kim bất Úy kêu lên:

- Chúng ta không thể cúi đầu trước nghịch cảnh, chúng ta cứ lên trên ấy, dù sư phụ có muốn lánh mặt chúng ta, cũng không thể lánh.

Thạch Bất Vi lắc đầu:

- Cãi lời sư phụ, trời chẳng dung tha!

Y không thường nói, nếu nói lên là lời phải có giá trị, và nói điều gì là tất cả răm rắp tuân theo.

Kim bất Úy lại cúi đầu, y nghe đầu nặng hơn trước.

Vừa lúc đó, trăm viên, ngàn viên đá, to có, nhỏ có, từ bốn phía vách hố ào ào đổ xuống, như một trận mưa to.

Mưa đá trên đầu họ, họ không chỗ nấp, tất cả đều muốn bay trở lên bên trên.

Nhưng, họ kịp nhận ra, trong trận mưa đá có bốn bóng người.

Bốn người đó, có lẽ đang rình rập đâu đây, bị trận mưa đá làm lộ hình tích, phần đá to, va chạm thân hình, họ sợ bị trúng thương, đang nôn nao nửa như muốn vượt lên khỏi hố, nửa như muốn tìm chỗ ẩn nấp kín đáo hơn.

Thân pháp của họ vô cùng linh diệu, nhưng họ chẳng làm sao vọt lên được bởi đá rơi xuống ào ào, từng đợt từng đợt rất dày, tạo thành màn lưới dồn họ trở xuống.

Trong tình trạng đó, họ chẳng còn làm sao hơn là vừa vung tay đỡ gạt những viên đá khỏi chạm vào mình, vừa đáp xuống lòng hố.

Mạc bất Khuất hét to một tiếng:

- Vậy!

Đang cơn phẫn hận vì quá thất vọng, bảy đệ tử không tìm nơi phát tiết, gặp dịp này còn gì hơn, cấp tốc phân ra mỗi người một góc, tạo thành vòng vây quanh bốn người vừa xuất hiện.

Nhìn thân pháp của họ, qua sự phản ứng chớp nhoáng đó, Vạn tử Lương hết sức thán phục, niềm tin tưởng phát sinh, y có ý mừng là trong khi tái ngộ với người áo trắng tới đây, ít nhất cũng có một đại diện xứng đáng, dù có phải bại nơi tay người áo trắng cũng là một cái bại trong danh dự.

Bỗng, một âm thanh rền vang như chuông gióng từ bên trên vọng xuống:

- Ta phát hiện ra bốn tên đại tặc rình rập nên đánh bật chúng khỏi chỗ nấp, rơi xuống dưới đấy, các ngươi hãy xử trí chúng cách nào tùy ý.

Câu nói vừa dứt, một tràng cười nối tiếp, tràng cười dứt rồi im lìm.

Có người ngầm giúp trong bóng tối như vậy, mà người đó hẳn phải có công lực tu vi thâm hậu mới phát âm sang sảng như vậy, ai ai cũng lên tinh thần, nhưng lúc này chẳng phải là lúc tìm hiểu người ngầm giúp là ai, trước hết họ phải lo giải quyết tình hình.

Họ bắt đầu quan sát bốn người vừa xuất hiện.

Một người mặt thon, mắt chuộc, một người thọt chân hữu, mặt trầm trầm như mặt quỷ, hai người mặc áo vá trăm mảnh, cả hai cùng mất cả cánh tay hữu, tay áo buông thõng, cả hai cùng mất cả đôi vành tai.

Trông hai người có dáng dấp hành khất đó, ai ai cũng phải có ác cảm ngay.

Hai người kia thì mặc y phục đen, mặt bao kín chỉ chừa đôi mắt sáng rực, ánh mắt đó chứng tỏ công lực của cả hai còn trên hai người khất cái một bậc.

Kim tổ Lâm hét:

- Các ngươi có hành động mờ ám như vậy, hẳn không phải là người tốt rồi. Thử hỏi các ngươi đột nhập vào khu vực riêng tư của ngoại nhân, để làm gì?

Bốn người đó chẳng có vẻ gì là nao núng cả, trái lại quắc mắt nhìn chính người bao vây xung quanh, ánh mắt ngời sát khí bừng bừng.

Công Tôn Bất Trí từ từ thốt:

- Bốn tên này có lẽ đã theo dõi bọn ta từ lâu, như vậy là chúng cố ý dọ thám sư phụ hạ lạc như thế nào. Chúng ta không thể buông tha được!

Y từ từ thốt, không gấp, không chậm, không nặng, không nhẹ, nhưng ý tứ rõ ràng và rất đúng tâm tư của đối phương.

Người khất cái chân thọt bật cười quái dị:

- Tiểu tử thông minh đấy! Các lão gia theo dõi bọn ngươi từ lâu rồi, các lão gia biết rõ các ngươi đi tìm tung tích Bạch tam Không, cho nên các lão gia chẳng bỏ qua dịp may, định nhân dịp này, hạch hỏi lão Bạch mấy tiếng, tại sao không chịu tiết lộ chỗ sơ hở trong kiếm pháp của người áo trắng! Nhưng liệu các ngươi với số người như vậy có làm gì nổi các lão gia chăng mà lên giọng

hống hách?

Dương bất Nộ quát:

- Giết! Cứ giết chúng!

Thân hình y chớp lên, mười ngón tay vươn dài, sẵn sàng chụp vào người địch.

Thoáng mắt, y đã phát xuất năm chiêu, theo trảo pháp Đại ưng trảo lực của phái Hoài Dương danh chấn giang hồ.

Dĩ nhiên, đối tượng của y chính là lão ăn mày chân thọt.

Lão ăn mày không hề sợ hãi, lão bật cười ghê rợn lướt mình tới.

Còn lại ba người, thấy địch đông hơn, chẳng dám tạo nên cuộc hỗn chiến, cũng đứng ngoài vòng quan sát.

Bọn Mạc bất Khuất cũng tin tưởng là Đại ưng trảo lực của Dương bất Nộ lợi hại phi thường, hắn sẽ tạo được thành công, nên bàng quan như ba người kia.

Ngờ đâu lão ăn mày chân dù thọt, vẫn linh hoạt như người lành lặn, thân pháp lão kỳ ảo vô tưởng, lão lại còn một cánh tay duy nhất, thủ pháp lão linh diệu phi thường, hoặc chưởng hoặc chỉ, luôn luôn lão phản công, chẳng xem Đại Ưng trảo lực của Dương bất Nộ ra quái gì.

Những chiêu thức lão đánh ra, bao hàm tuyệt học của đủ chín môn phái lớn trên võ lâm, mà những chiêu thức toàn là những độc chiêu, chạm phải người là mất mạng ngay.

Một con người hầu như tàn phế, lại có bản lĩnh phi thường, hẳn phải hi hữu, giả sử lão còn nguyên vẹn thể xác, thì còn lợi hại đến đâu!

Lần thứ nhất giẫm bước trên giang hồ, mang tài cao góp mặt với đời, dù muốn dù không, trong lứa tuổi phương cương, Dương bất Nộ cũng có phần nào dương dương tự đắc, y muốn hiển lộng thần oai tạo áp lực nhanh chóng, song gặp phải tay kình địch qua phút giây đầu không đắc thủ, y bực tức, khí huyết sôi trào, bất giác hét lên một tiếng, nhún chân bay vọt lên không.

Đồng thời, y hú lên một tiếng lớn.

Bọn Mạc bất Khuất biết rõ người sư đệ thứ bảy của họ tính nóng như lửa, dù cái tên là Bất Nộ, lúc đó đang sôi động phẫn nộ tột độ rồi và sắp sửa thi triển thủ pháp Phong Vân Ưng Trảo.

Dùng đến tuyệt học đó, nếu Dương bất Nộ không hạ ngay địch thủ tại đương trường, thì chính y cũng lâm vào nguy cảnh, bởi thủ pháp đó gần như trí mạng.

Sáu bạn đồng môn nghe con tim mình đứng nhịp, mười hai con mắt mở tròn, tập trung vào cuộc đấu.

Bỗng lão ăn mày bật cười ghê rợn, nhích động đôi vành tai, hoành tay ra sau lưng, vỗ nhẹ vào chiếc bị đeo lủng lẳng.

Một tiếng nổ bùng, một ngọn lửa màu xanh từ chiếc bị vọt ra.

Ngọn lửa màu xanh bốc lên nhanh chóng trong không gian, uốn cầu vồng, lao vút tới Dương bất

Nộ.

Thân pháp của họ Dương rất nhanh, nhưng ngọn lửa còn nhanh hơn, ngọn lửa đã táp đúng vào vai tả và cánh tay hữu của y rồi.

Lửa táp trúng, áo bốc cháy, thoạt đầu Dương bất Nộ nghe lạnh như có khối băng chạm vào mình, kế tiếp nghe đau, như có muôn ngàn mũi châm đâm vào thịt, cơn đau càng phút càng dữ dội. Đau quá chịu không nổi, cố sức chịu thành đôi mắt vừa trợn trừng vừa đỏ ngầu, rồi thì y chẳng còn thiết tha gì đến thân thế nữa, y hét lên một tiếng, nhào tới lão ăn mày, định liều mạng.

Thạch Bất Vi giật mình, lập tức đảo bộ bước tới, ôm y lại. Người vọt đi quá mạnh, người ôm lại quá cứng, cả hai bị áp lực của nhau, làm mất thăng bằng, cùng ngã xuống, nhào lăn mấy vòng.

Chỉ vì trông thấy ngọn lửa ngời màu xanh, Thạch Bất Vi biết ngay là lửa độc, nên ngăn chặn Dương bất Nộ, phàm muốn diệt lửa, khi chẳng có nước, chỉ còn có cách là lăn mình vòng tròn trên đất, lấy thân đè tắt chỗ cháy.

Do đó, y phải ôm Dương bất Nộ, dù cả hai không ai ngã, y cũng vật họ Dương cho ngã, để lăn tròn.

Chỉ sợ cánh tay tả của Dương bất Nộ bị hỏng mất.

Vân mộng đại hiệp Vạn tử Lương, Kim tổ Lâm cùng bọn Mạc bất Khuất vô cùng phẫn nộ, tất cả chưa có phản ứng gì kịp thời, thì một người bao mặt cất tiếng cười âm trầm, đoạn hỏi:

- Đường đường là hào kiệt anh hùng, danh môn đệ tử, lại định lấy số đông toan lấn số ít chăng?

Mạc bất Khuất trầm giọng:

- Các vị tạm thời lui lại, để tại hạ thanh toán tên này cho.

Lão già ăn mày bật cười ha hả:

- Lão gia đã cho các người thấy lợi hại của Sưu Hồn ma hỏa rồi, có kẻ nào chưa cho là lợi hại, cứ bước tới!

Công Tôn Bất Trí nhìn qua Dương bất Nộ, thấy y nhăn mặt, mồ hôi kết thành hạt đầy đầu đầy trán chẳng khác nào nắm kim cương, toàn thân họ Dương rung rung, có lẽ cơn đau đang hành hạ ghê gớm, Bất Trí thở dài, thầm nghĩ:

- Cái lão này chừng như là người trong Ma Hỏa cung đây, hoặc có liên quan đến Ma Hỏa cung làm sao đó.

Y rỉ bên tai Mạc bất Khuất:

- Đại ca phải đề phòng cho lắm mới được.

Mạc bất Khuất hừ một tiếng, trấn định tâm thần, tuy nhiên trong thâm tâm y có phần nào hãi hùng, bàn tay tả đưa tay hữu ngang ngực, ngưng thần giới bị, từ từ bước tới.

Vừa lúc đó, một tràng cười như sấm nổ liên tục vang rền, rồi một bóng người vận y phục tím từ

trên miệng hố cao hơn trăm trượng lao vút xuống.

Bảy đệ tử cùng reo lên:

- Sư phó xuất hiện!

Từ trên cao trăm trượng bay xuống, nếu là người không có công phu tuyệt đỉnh, thì thế nào làm nổi?

Có công phu tuyệt đỉnh đã đành, mà cũng phải có can đảm to lớn, mới dám làm cái việc đó.

Nhưng, người vận y phục tím chừng như xem khoảng cao trăm trượng chẳng có nghĩa gì, tuy lao vút xuống, song xem rất nhẹ nhàng, chẳng cần dùng quá nhiều lực.

Người đó có đúng là Thanh bình kiếm khách Bạch Tam Không chăng?

Tất cả đều hồi hộp chờ.

Xuống đến nơi rồi, người đó ung dung nhìn mọi người.

Người đó có trán rộng, mày thanh, vừa dài, vừa dày, vừa nhuyễn, đôi mắt lóng lánh như kim cương, khóe miệng dù không cười cũng ẩn ước như có vẻ cười.

Da không trắng lắm, song vẻ quý phái hiện rõ, vẻ quý phái đầy đủ sinh lực chứ không ẻo lả như phần đông các công tử vương tôn, gương mặt anh tuấn khôi ngô phi thường, bất cứ ai dù nam, dù nữ, trông thấy là phải mến ngay.

Người đó vòng tay chào Vạn tử Lương và bọn Mạc bất Khuất, điểm một nụ cười, thốt:

- Để tiểu điệt tiếp xúc với bốn người kia xong, sẽ đàm đạo với các vị thúc bá.

Bọn Vạn tử Lương hết sức kinh ngạc, mà cũng hết sức hân hoan.

Người đó là một thiếu niên, mà thiếu niên là ai lại gọi họ là thúc bá? Chính điều đó làm cho họ kinh ngạc.

Và họ hân hoan vì thiếu niên xuất hiện là để tiếp trợ họ, thu thập bốn lão ác ma kia.

Vạn tử Lương vòng tay chào lại, cung kính đáp:

- Chẳng dám nhận lễ quá trọng hậu!

Thiếu niên áo tím day qua lão ăn mày chân thọt, lúc đó đang thừ người trong sửng sốt, cất tiếng:

- Không ngờ từ cái lúc Mộc lang Quân cắt tai, chặt tay các ngươi đến nay, các ngươi vẫn chứng nào tật ấy, chẳng chút hối cải ăn năn!

Thì ra, hai lão ăn mày này, ngày trước động tính tham, toan cướp châu ngọc của Mộc lang Quân nơi sơn cốc, bị Mộc lang Quân trừng trị xứng đáng và tha chết cho, mãi đến hôm nay mới xuất hiện trở lại giang hồ.

Việc năm xưa, tưởng đâu đã chìm lặng dưới cát bụi thời gian, bỗng nhiên bị một thiếu niên vô danh bộc lộ, hai lão ăn mày kinh hãi, đồng kêu lên thất thanh:

- Ngươi..... sao ngươi biết?

Thiếu niên áo tím mỉm cười:

- Nếu muốn thiên hạ đừng biết hành vi của mình, thì đừng bao giờ làm gì cả, đã làm là phải có người biết, các vị lạ gì điều đó?

Bây giờ chàng lại dùng lối xưng hô khách sáo, chẳng phải lấy lễ độ đối với họ mà chính là để chứng tỏ sự khinh miệt của chàng, bởi chàng càng khách sáo thì sự trừng phạt càng đích đáng.

Lão ăn mày chân thọt chớp đôi mắt ngời ánh hung quang, vội hụp mình, lưng cong lên, tay hoành trái về phía hậu, bàn tay đập lên chiếc túi trên lưng.

Trong khi lão ăn mày làm động tác đó, quần hùng đều thất sắc, họ biết rõ lão sẽ phóng ra ngọn Sưu Hồn Ma Hỏa như vừa rồi, và ngọn lửa đó lợi hại vô tưởng.

Nhưng họ lo sợ cho thiếu niên vô ích, chẳng rõ chàng sử dụng một thủ pháp kỳ bí thần tình như thế nào, chàng lại đứng xa lão ăn mày, chỉ thấy chàng lắc nhẹ bàn tay, lão ăn mày chưa kịp đập tay vào túi, liền ngã nhào.

Bàn tay đó, do thiếu niên lắc nhẹ, không giống với một chiêu thức của bất kỳ môn phái nào trên giang hồ, chừng như không cần có hình thức, có quy củ, cứ lắc nhẹ tay là cái ý muốn sao, kết quả sẽ y như vậy.

Thủ pháp xảo, diệu, gần như cái phép lạ, tạo thành nhiệm mầu, lại rất chuẩn.

Chỉ một cái lắc tay nhẹ đó cũng đủ làm bảy đệ tử của Thanh bình kiếm khách Bạch tam Không công nhận là bao nhiêu năm học hỏi của họ chưa đưa họ đến mức thành đạt cao siêu.

Họ còn kém thiếu niên, kém xa, rất xạ..

Bởi chẳng ai nhận ra chiêu thức đó như thế nào, chứ đừng nói là biết được cái tên của nó.

Quần hùng quá sợ, hiện tại lại quá mừng.

Người vận y phục đen, bao kín mặt, chỉ còn lộ rõ đôi mắt, lúc đó ngây người, đôi mắt giương tròn, ánh mắt ngời niềm kinh sợ tột độ.

Người đó rú lên, chẳng phải y bị công kích mà rú, mà y rú lên vì thán phục.

Trong khi đó, thiếu niên đã ung dung bước đến trước mặt lão ăn mày gầy ốm, điểm nhẹ một nụ cười:

- Đã cùng chung một đường mà đến, thì hẳn phải chịu chung số phận như nhau, có vậy mới công bình, chắc các hạ không nỡ trách tại hạ hơi tàn nhẫn?

Lão ăn mày gầy ốm rung từng thớ thịt, từng đường gân, chẳng rõ lão rung vì sợ hay vì giận, điều đó chỉ có lão biết mà thôi.

Nhưng, dù là sợ, lão bắt buộc phải phản ứng.

Lập tức bàn tay nắm lại, lão tung ra một quyền, đồng thời phóng luôn một ngọn cước, cước vừa bay ra, biến thành ba thức, cước nhắm ngực và bụng, quyền nhắm vai của thiếu niên áo tím.

Thủ pháp và cước pháp của lão nhanh tuyệt, chiêu thức lại độc tuyệt, cùng tấn công một lúc ba nơi, mà toàn là những nơi yếu nhược trên cơ thể con người, thế công lại kín đáo chặt chẽ, không để lộ một sơ hở nào.

Lão đã luyện được một tài nghệ siêu đẳng, công rất độc mà trong lúc công có cả thủ rất kín.

Thiếu niên áo tím cười nhạt, nụ cười chứng tỏ chàng chẳng xem đối tượng ra gì?

Trong quyền ảnh, cước ảnh của địch, chàng ung dung lướt tới, bàn tay vừa đưa lên, lắc nhẹ, bàn tay đó đã chạm vào hông lão ăn mày gầy ốm.

Quyền hụt, cước hụt, lão ăn mày cũng chẳng biết tại sao mà hụt, lão chưa kịp kinh ngạc, thân hình lão bị nâng bổng lên cao. Thiếu niên áo tím mỉm cười gọi:

- Mạc đại thúc, hứng lão này!

Cánh tay chàng khẽ vươn ra, lão ăn mày bay vù đến Mạc bất Khuất.

Dù gầ tại sao mà hụt, lão chưa kịp kinh ngạc, thân hình lão bị nâng bổng lên cao. Thiếu niên áo tím mỉm cười gọi:

- Mạc đại thúc, hứng lão này!

Cánh tay chàng khẽ vươn ra, lão ăn mày bay vù đến Mạc bất Khuất.

Dù gầy ốm, lão ăn mày ít nhất cũng có trọng lượng mấy mươi cân, trọng lượng đó được lao đi, phải gia tăng phần nào, rơi vào tay Mạc bất Khuất như chiếc bị cát.

Công Tôn Bất Trí bước lên điểm nhanh vào bốn huyệt đạo của lão.

Hai lão ăn mày bị loại nhanh chóng, còn lại hai người bao mặt.

Trong hai người đó, một người chừng như quá sợ hãi cứng mình ngay từ lúc đầu, chẳng nhúc nhích tí nào, trơ như gỗ Người kia luôn luôn chóp rục đôi mắt, y đảo đôi mắt đó mãi như để ức lượng tình thế, có lẽ y chuẩn bị chuồn đi.

Cử động của y không thoát khỏi đôi mắt của thiếu niên, chàng cười tươi hỏi:

- Vương bán Hiệp lại toan giở phương pháp cũ mèm à? Cái phương pháp đó là thấy đồng bạn lâm nguy, bỏ mặc đồng bạn trong cảnh nguy tử, tự lo lấy bản thân, tự tìm cách chuồn đi?

Người bao mặt vận y phục đen giật bắn mình, rú lên thất thanh:

- Ngươi nói gì? Lầm rồi! Lầm rồi! Ai là Vương bán Hiệp?

Giọng của y rung rung, có phần nào bối rối, tuy y phủ nhận nhưng giọng nói của y thừa nhận rõ ràng.

Vạn tử Lương, Kim tổ Lâm và bảy đệ tử của Thanh bình kiếm khách cùng biến sắc.

Có thể nào như vậy? Người áo đen bao mặt kia là Vương bán Hiệp?

Thiếu niên áo tím lại cười, rồi tiếp:

- Vương bán Hiệp! Bao mặt để che mắt ai, chứ che mắt tại hạ không được đâu! Đối với tại hạ thì chẳng có gì khuất lấp nổi!

Giọng cười của chàng trong trẻo, thuần khiết vô cùng, nhưng có cái oai khí rất mạnh, khiến người bao mặt phải rùng mình.

Ánh mắt của y chớp nhanh, chớp một cách láo liên, như muốn tháo lui gấp mà chẳng biết làm sao thoát đi được.

Y lúng túng giọng, kêu lên:

- Ngươi... ngươi..... có phải ngươi là..... Thiếu niên áo tím gật đầu:

- Đúng vậy! Khắc tinh của các hạ! Gặp khắc tinh rồi, nên khuất phục thì hơn, khuất phục sớm thì cái danh Bán Hiệp vẫn còn, ngoan cố thì chỉ là Bán Cuồng thôi, vả lại rất có thể trở thành Toàn Cuồng nữa đấy!

Người áo đen bao mặt hét lớn:

- Ta ba phen bảy lượt an bày mưu kế, kế nào cũng bị ngươi là một tiểu súc sinh khám phá, hủy diệt! Hôm nay ta quyết liều mạng một sống một chết với ngươi!

Y quyết trí mạng, nhưng thiếu niên chẳng hề nao núng, chàng nhẹ điểm một nụ cười, thần sắc bình tịnh lạ lùng:

Vạn tử Lương lo sợ thay cho thiếu niên, vội kêu lên:

- Cẩn thận!

Người áo đen nhào tới, nhưng nhào được nửa đường, bỗng rùn mình xuống, lao vọt lên không, cái vọt đó đưa lão lên cao hơn hai trượng.

Lão lại uốn mình, vọt tiếp mấy lượt nữa, chân đạp vào không khí lấy đà, chẳng cần chạm vào vách đá.

Đúng như thiếu niên đã nói, lão bỏ ba đồng bạn tại đó tự cố lấy thân.

Vạn tử Lương dậm chân kêu lên:

- Đáng tiếc lão chuồn mất rồi!

Thiếu niên điềm nhiên nói:

- Không sao, lão chẳng chuồn đi được đâu, chỉ sợ lão bị nguy hại thôi!

Từ nơi vách đá, trên cao, một bóng người xuất hiện, bóng người đó cao lớn quá, trông như thiên thần từ ngang trời giáng xuống, người đó xuất hiện bên trên, là người áo đen bao mặt không phương chạy thoát rồi!

Người áo đen trong cơn nguy cấp, cùng phóng đôi tay luôn cả đôi chân định đánh bạt người cao lớn, trống đường cho lão vọt đi.

Người cao lớn bật cười vang:

- Xuống đi, lão gian hoạt!

Từ bên trên y giáng xuống một quyền, đúng là một đòn trời giáng.

Một quyền đó có thể đập vỡ một hòn núi nhỏ, thì người áo đen bao mặt tài gì hứng nổi!

Người áo đen bao mặt hét lên một tiếng, nhào lộn trở xuống.

Công Tôn Bất Trí và Tây Môn Bất Nhược cùng lướt tới, đưa tay hứng.

Người áo đen bao mặt kia sợ quá, vội quỳ xuống, khẩn cầu:

- Xin các vị dung thạ..

Y quỳ, khuất mạng, điều đó trên chỗ tưởng của tất cả. Trong võ lâm, có thể có người hèn mọn đến như thế sao?

Vạn tử Lương nhìn sững y:

- Ngươi là ai? Đến đây có việc gì chứ?

Hỏi như thế, là Vạn tử Lương không muốn xếp y vào loại ba người kia, bởi y chỉ cố đến thân, chưa bị hại như ba người kia mà y đã van xin, cầu khẩn rồi, như vậy chứng tỏ y không đến đây với trọn vẹn nguyên ý, có thể là do cao hứng, bị dẫn dụ hoặc bức bách mà thôi.

Người đó không đáp, chỉ cúi đầu, khóc mướt.

Trời! Một nhân vật võ lâm, chưa bị hại, chưa thấy cái hại của kẻ đồng hành, sợ quá, van cầu dung thứ, lại khóc mướt.

Nhưng, y nào có phải hèn kém gì cho cam?

Quần hùng trông thấy thân pháp y, đều phải công nhận tài nghệ y tương đương với Vương bán Hiệp, nếu không hơn, thoạt đầu ai ai cũng nghĩ y là một người hung bạo lắm, tàn độc lắm, nhưng bây giờ thì y lộ chân tướng bạc nhược, khiếp hèn đáng thương hại hơn là đáng hận.

Công Tôn Bất Trí và Tây Môn Bất Nhược thu xếp xong người kia, giật vuông khăn bao mặt của y.

Thì ra đúng là Vương bán Hiệp!

Y bị rơi từ trên miệng hố xuống, y phục rách tả tơi, đầu cũng bị trầy, máu me còn đọng từng chỗ, thần sắc thì còn hung hãn lắm, song tình trạng thảm não vô cùng.

Vạn tử Lương thở dài:

- Là một bậc đại hiệp lại xuống thấp đến mức độ này, Vương... a..... Vương huynh, chẳng hay Vương huynh có hối hận chăng?

Vương bán Hiệp bật cười cuồng dại:

- Thành là vua, thua là giặc, vua thì quản trị sơn hà, giặc thì phơi xác nơi pháp trường! Hối hận

gì hở Vạn tử Lương?

Lão day qua bạn đồng hành đang quỳ dưới đất, cao giọng tiếp:

- Có, ta hối hận! Ta không hối hận vì ta thất bại, mà ta hối hận vì đã mang cái tên súc sanh này cùng theo ta! Hắn đã làm cho ta mất mặt quá chừng.

Người đang quỳ càng khóc lớn:

- Tạ.. tạ..

Vương bán Hiệp hét:

- Toàn thân ngươi toàn là lửa, những lửa và lửa, vật gì trên mình ngươi cũng sinh lửa được cả, ngươi là tay vô địch trên giang hồ, nếu ngươi bình tĩnh một chút, can đảm một chút, sử dụng những vật trên mình của ngươi, thì cục diện đâu đến nỗi này? Tại sao ngươi chẳng dùng? Ngươi sợ gì? Ta hỏi ngươi sợ gì chứ?

Người bao mặt đó nức nở:

- Ta thấy đánh nhau trí mạng, ta thấy máu chảy, không có tại sao, tay ta mềm, chân ta nhũn, thân ta rung! Đáng lẽ ta không nên đi theo ngươi!

Vương bán Hiệp thở dài:

- Một đời kiêu hùng, có cái hiệu là Thiên Hỏa Ma Thần, mà lại sinh con khiếp nhược như ngươi, thật ta chẳng biết nói sao nữa. Đúng là cái cảnh dở khóc dở cười!

Quần hùng giật mình.

Vạn tử Lương gấp giọng:

- Hắn là thiếu chủ nhân Ma Hỏa Cung?

Vương bán Hiệp bật cười vang:

- Chứ còn ai nữa? Đúng là cái cảnh cha cọp sinh con chó! Ta mang hắn theo, chỉ mong hắn giúp sức ta phần nào, ngờ đâu...

Người bao mặt thốt:

- Nếu gia gia ta không bảo ta theo ngươi, thì có khi nào ta chấp thuận chen mình vào vòng thị phi trên giang hồ?

Y càng khóc già hơn, lần này thì khóc hối hận hơn là khóc sợ hãi.

Rồi y đưa tay giật phắt vuông khăn bao mặt, bày ra một làn da mỏng, mịn, trắng nõn nà, mặt như thiếu nữ.

Trông y còn ai dám tưởng đó là một trang thiếu niên?

Thấy một người con của Thiên Hỏa Ma Quân như vậy, quần hùng nửa than thở, nửa buồn cười.

Vương bán Hiệp cứ nhìn lườm lườm người đó, có lẽ y đổ cho hắn cái thất bại hôm nay, nếu hắn

sử dụng những ngón nghề riêng biệt thì tình thế đâu đến nỗi này!

Vạn tử Lương thấp giọng thốt:

- Không ngờ, trong thời gian năm năm qua, Vương bán Hiệp tiến bộ đến mức này! Giao liên với Ma Hỏa cung! Có lẽ Hỏa Ma Thần Quân định so tài cùng người áo trắng? Cho nên Vương bán Hiệp đi tìm Thanh bình kiếm khách Bạch lão tiền bối, hỏi cho biết chỗ sơ hở của người áo trắng?

Vương bán Hiệp bật cười ghê rợn:

- Phải đó! Cảnh cáo các ngươi, nếu hôm nay các ngươi động đến bọn ta, thì lão Ma Thần lập tức tìm các ngươi, trước hết lão phóng thần hỏa đốt trọn khu rừng này, rồi sau đó, thanh toán từng người một!

Kim tổ Lâm cười lớn:

- Ta đang bực mình vì khu rừng này quá nhiều cây đây, nếu được thiêu rụi thì còn gì bằng!

Công Tôn Bất Trí lạnh lùng:

- Hỏa ma Thần là một nhân vật cuồng ngạo, dù có cái tâm quyết chiến với người áo trắng thì tự mình tập luyện võ công, tài cao thì thắng, tài kém thì bại, như vậy mới đáng mặt anh hùng chứ! Tại sao lại đi tìm cái sơ hở của người mà lợi dụng?

Thiếu niên áo tím mỉm cười:

- Công Tôn nhị thúc nói phải đấy, nhưng biết đâu được cái điểm mà Vương bán Hiệp khai thác? Nếu Vương bán Hiệp biết được chỗ sơ hở của người áo trắng rồi thì thu hoạch được vô cùng lợi lộc đấy! Trên giang hồ phàm những ai lưu tâm đến cuộc ước hội với người áo trắng đều muốn biết chỗ sơ hở đó. Vương bán Hiệp mượn danh nghĩa của Hỏa Ma Thần mà đến, nhưng lòng riêng thì đã có chủ trương. Các vị hiểu tiểu điệt muốn nói gì chứ?

Công Tôn Bất Trí hết sức lấy làm lạ, tự hỏi thiếu niên này là ai, lại biết rõ cả bảy anh em y, biết từng người một, lại có võ công cao tuyệt, thêm cái tài ức đoán sự việc rất chính xác.

Thiếu niên áo tím day sang Kim tổ Lâm thốt:

- Phiền Kim đại thúc chọn một chỗ kín đáo nào đó, ta an trí bốn người này, cho sự tình hôm nay đừng bị tiết lậu ra bên ngoài.

Kim tổ Lâm mỉm cười:

- Điều đó không thành vấn đề, bởi khu rừng này thừa rộng và thừa kín đáo để nhốt hàng bốn trăm, bốn ngàn người, nói gì chỉ bốn mạng.

Thiếu niên áo tím nghiêng mình, cười nhẹ:

- Được vậy thì đa tạ đại thúc lắm lắm!

Kim tổ Lâm cao giọng:

- Nhưng làm sao tiểu huynh đệ lại tìm đến chốn này được? Tại sao lại ở ngay chỗ trú ẩn của

Bạch lão tiền bối? Thật tại hạ hết sức thắc mắc!

Bỗng một âm thanh dịu dàng, trong trẻo vang lên:

- Tôi! Chính tôi tiết lộ đấy!

Sợi dây từ trên tàng cây trăm trượng cao thòng xuống. Tử lan Hoa Thanh Thanh theo đường dây xuống đến nơi.

Kim tổ Lâm sửng sốt, mọi người cùng sửng sốt.

Bảy đệ tử vô cùng kinh ngạc, thầm nghĩ:

- Ta là đệ tử thân yêu của người, tại sao người chẳng cho ta lên, mà lại chấp nhận cho kẻ lạ lên trên đó?

Họ cứ cho thiếu niên áo tím là kẻ lạ.

Tử lan Hoa vừa đáp chân xuống đất, đường dây được thu hồi lên tàng cây ngay.

Tử lan Hoa đảo mắt nhìn quanh mọi người, điểm nhẹ một nụ cười, thốt:

- Các vị lấy làm lạ lắm? Có khi nào vô duyên vô cớ tôi lại đưa thiếu niên này đến gặp Bạch lão tiền bối? Các vị có biết thiếu niên này là ai chăng?

Tất cả mọi người cùng nhìn thiếu niên.

Chàng đột nhiên sụp xuống, vừa lạy vừa nói:

- Các vị thúc phụ không nhận ra tiểu điệt à?

Mọi người hoang mang, vội đáp lễ, trước khi biết thiếu niên là ai, họ phải giữ tròn lễ độ, không dám nhận tuổi lớn mà dám tự tôn.

Bỗng, Dương bất Nộ xuất hạn ướt mình, kêu lên thất thanh:

- Phương bửu Nhi! Trời! Ngươi là Phương bửu Nhi!

Thiếu niên gật đầu:

- Tiểu điệt là Phương bửu Nhi!

Chàng ngẩng mặt lên, miệng điểm nụ cười, nhưng mắt nhòa lệ cảm xúc.

Thì ra, lúc học nghệ tại nhà Thanh bình kiếm khách Bạch tam Không, trong hàng đệ tử chỉ có Hồ bất Sầu hòa nhã và Dương bất Nộ nhỏ tuổi hơn hết, cả hai thường nô đùa với Phương bửu Nhi.

Nhờ đó, Dương bất Nộ rất quen thuộc những đặc tính của chàng, và hiện tại, chỉ cần quan sát kỹ chàng một chút, là y nhận ra.

Những người kia, ít thân mật với chàng hơn, thoạt đầu họ cũng thấy chàng mang máng giống Phương bửu Nhi, song họ đâu dám nhận!

Cách nhau một thời gian sáu năm thôi, Phương bửu Nhi thay đổi như thế, tự nhiên chẳng ai khỏi kinh ngạc. Từ một tiểu hài đồng mê đọc sách hơn thiêu thân mê đèn, chàng trở thành một thiếu niên anh tuấn như vậy! Đó là điều trên xa chỗ tưởng của bảy đệ tử!

Công Tôn Bất Trí là người trầm lạnh hơn hết, cũng phải rơi lệ cảm xúc.

Thạch Bất Vi là người chẳng hề mở miệng, cũng phải lẩm nhẩm:

- Bửu Nhi! Bửu Nhi! Đội ơn trời phật! Bửu Nhi còn sống sót!

Phương bửu Nhi vừa cười vừa rơi lệ:

- Tiểu điệt xin cho các vị thúc biết, hiện tại Bửu Nhi đã đổi thành Bửu Ngọc rồi. Bửu Nhi là cái tên còn mùi sữa, tiểu điệt lớn rồi, mùi sữa phải mất, nên sửa lại là Bửu Ngọc.

Hoa Thanh Thanh cũng cảm xúc theo các đệ tử, mắt nhòa lệ, nhưng miệng lại cười tươi:

- Phương bửu Ngọc! Cái tên đẹp quá! Cái tên rất hợp với con người!

Bỗng Dương bất Nộ hét lên một tiếng, nhào tới ôm cứng Bửu Ngọc, rung rung giọng thốt:

- Đổi tên gì cứ đổi, ta quen gọi Bửu Nhi, ta cứ gọi Bửu Nhi. Dù mất mùi sữa, dù ngươi trưởng thành, ngươi vẫn là Bửu Nhi, Bửu Nhi của ta, Bửu Nhi từng đùa giỡn với ta thuở nhỏ. Bửu Nhi là tiểu bằng hữu của ta. Bửu Nhi ơi, ta nhớ ngươi vô cùng!

Phương bửu Ngọc nhắc nhở:

- Bàn tay Thất thúc thúc bị thương!

Dương bất Nộ rít lên:

- Mặc! Ta bất chấp thương nhẹ, thương nặng, ta thấy ngươi là ta lành mạnh liền! Không tin, ngươi xem đây!....

Y vung tay.

Cái vung bướng đó là y đau quá, ngất xỉu.

Mọi người hoảng sợ, vội bước tới, quan sát thương thế của y, ai ai cũng lắc đầu, thở dài:

- Thứ lửa độc thật! Tay của thất đệ chỉ sợ rồi...

Không ai dám nói tiếp, không ai nỡ nói tiếp.

Đang vui mừng đó, tất cả đều bi thương trở lại, nụ cười tắt, gương mặt trầm trầm.

Phương bửu Ngọc thở dài:

- Chỉ tại tiểu điệt can thiệp chậm một chút! Thành ra thất thúc thúc mới bị nạn như vầy!

Bỗng chàng lộ vẻ hân hoan, kêu lên:

- Không sao, thất thúc thúc! Các vị thúc thúc đừng lo nữa!

Chàng quay mình, nhảy vọt đến cạnh gã con trai của Hỏa Ma Thần.

Vương bán Hiệp kêu lên:

- Tuyệt đối không nên để hắn đoạt giải dược! Dù chết cũng cố giữ.

Lão không kêu lên, hẳn gã đó chẳng hiểu được Phương bửu Ngọc muốn gì. Lão kêu lên rồi, thiếu niên càng đưa giải dược ra gấp, gã sợ quá rồi, gã không muốn ai động đến thân thể gã.

Phương bửu Ngọc không cần mở miệng, mà cũng có thuốc giải độc như thường, chính Vương bán Hiệp đã khai khẩu làm giúp chàng việc đó.

Vương bán Hiệp lại sôi giận, quát to:

- Vô dụng! Ngươi là một tên vô dụng!....

Thạch Bất Vi vươn tay tới, điểm vào huyệt câm của lão.

Ma hỏa của Ma hỏa Cung tuy độc thật, song đã chế được loại độc tất phải chế luôn giải độc, phòng người trong cung ngộ nạn bất thường, và loại giải độc cũng phải công hiệu.

Loại giải độc màu như sữa, thoa trên cánh tay Dương bất Nộ, y tỉnh lại liền.

Y đảo mắt nhìn quanh, rồi gượng cười:

- Các vị cứ lo nghĩ về tôi mãi, mà quên mất đi vị đại anh hùng ở bên trên miệng hố! Nếu chẳng có vị ấy thì chúng ta ra sao chứ?

Mạc bất Khuất ạ lên một tiếng:

- Phải! Thất đệ thọ thương nặng như vậy mà còn sáng suốt hơn người lành mạnh, thật đáng ngợi lắm! Song chẳng biết vị đại anh hùng đó là ai?

Phương bửu Ngọc mỉm cười:

- Người anh em kết nghĩa của tiểu điệt đấy, hắn tên là Ngưu thiết Oa!

Tất cả đều ngẩng mặt nhìn lên, thấy Ngưu thiết Oa hiện lồ lộ nơi miệng hố, oai nghiêm như thiên thần.

Thân hình hộ pháp hiện giữa không gian, trên chỗ cao, trông như chiếc tháp.

Mạc bất Khuất vòng tay, cao giọng gọi:

- Ngưu thiếu hiệp có thể xuống đây cho tất cả được diện kiến chăng?

Ngưu thiết Oa đáp:

- Hố sâu lắm, xuống không được rồi, xuống là có đường nát xác. Xin các vị lên đây.

Quần hùng lấy làm kỳ.

Vừa rồi hắn trổ thần oai, trông uy mãnh quá, sao bây giờ hắn lại nói thế?

Phương bửu Ngọc cười nhẹ:

- Người anh em kết nghĩa của tiểu điệt có thân hình khổng lồ, da sắt, xương đồng, có thể bảo là hắn có dũng lực thắng nổi vạn người, nhưng chẳng biết mảy may khinh công. Do đó, hắn chưa xuống đây, chứ nếu không thì hắn đã xuống từ lâu rồi!

Bây giờ mọi người mới vỡ lẽ, họ mừng có được một bạn đồng minh hùng mạnh và họ cười về sở đoản của hắn, cười cởi mở chứ chẳng phải cười khinh.

Kim tổ Lâm vỗ tay cười lớn:

- Hay quá! Tấu xảo vô cùng! Tấu xảo như thế là tuyệt!

Bởi Ngưu thiếu hiệp xương đồng da sắt, nên không luyện được khinh công. Nhờ không luyện được khinh công nên chẳng xuống đây mà đành đứng trên đó. Nhờ đứng trên đó nên ngăn chặn được Vương bán Hiệp. Chứ nếu Ngưu thiếu hiệp biết khinh công thì đã xuống dưới đây rồi, mà xuống thì còn ai ngăn chặn Vương bán Hiệp? Có phải là lão ấy được dịp chuồn đi rồi chăng? Tấu xảo vô cùng!

Hoa Thanh Thanh cũng cười bằng thích:

- Có nên uống mấy chén rượu mừng không hả tửu quỷ?

Kim tổ Lâm gật đầu như chày mổ:

- Sanh ta là cha mẹ, hiểu ta là vợ. Qúy hóa quá! Vậy mới đáng mặt là vợ họ Kim này chứ!

Mọi người đều bật cười vang.

Hoa Thanh Thanh tiếp:

- Nói cho đúng lương tâm, thì hôm nay phải uống rượu mới được!

Không ngày nào bằng ngày nay, rượu đáng được uống lắm. Chính tôi đây cũng mới nổi hứng rượu.

Kim tổ Lâm cao giọng:

- Các vị nhớ cho điều này, tửu lượng của nàng trên tại hạ một bậc đấy!

Hoa Thanh Thanh đắc ý đến híp mắt:

- Tự nhiên rồi! Tự nhiên rồi!

Kim tổ Lâm gật gù:

- Chẳng những tửu lượng cao hơn tại hạ, mà khi say rồi, thì nàng còn lợi hại hơn tại hạ nữa chứ, lợi hại gấp mấy lần. Các vị nhớ, thấy nàng say là phải trách cho xa, tránh lập tức đấy nhé, tránh gấp mới yên thân cho.

* * * Trong khu rừng sâu, tại một nơi, có hoa có trúc có giòng suối bao quanh, một tòa tinh xá được dựng lên, tòa tinh xá gồm bảy gian, tường màu hồng rực rỡ.

Tòa tinh xá đó, là nơi cư ngụ của vợ chồng Kim tổ Lâm.

Là nơi cư ngụ của hạng giàu, tự nhiên tất cả đều lồng trong hoa lệ, tất cả đều tinh khiết gần như cầu kỳ, chỉ đáng tiếc là những gian phòng hơi thấp một chút, đã thấp với mọi người thì càng thấp so với Ngưu thiết Oa.

Hắn đứng thẳng người lên, là đầu chạm trần nhà, cho nên hắn chẳng được thoải mái cho lắm ở trong tòa nhà đó.

Hắn cao lớn, dềnh dàng quá, ai ai cũng nhìn hắn, ai nhìn thì mặc ai, hắn xem như dưới mắt không người, chẳng phải vì hắn khinh người, mà vì hắn thành phác, chân chất, tự nhiên quá độ, ăn thì cứ ăn, uống thì cứ uống, chẳng cần dè dặt khách sáo, được hắn, chẳng có gì ràng buộc hắn nổi.

Hắn có một thân hình hộ pháp, năm năm qua, hắn lại tập luyện không ngừng, thì cái dũng lực sẵn có phải tăng gia như thế nào. Làn da của hắn như màu đồng đen, một màu đồng được đánh bóng loáng, nhựa sống như bốc rực từ lỗ chân lông.

Thêm vào đó, có đôi mày rậm, đôi mắt to, đôi mắt bằng lục lạc đồng nhưng chóp ngời như hai viên kim cương.

Phương bửu Ngọc tóm lược sự tình của chàng trong năm năm qua cho các vị thúc bá hiểu những tao ngộ của chàng làm mọi người kinh hãi, hồi hộp qua từng giai đoạn, rồi cuối cùng thì tất cả cùng thở phào, bởi chàng đã qua mọi nguy nan, và giờ đây chàng trở lại đời với một tài ba siêu thượng.

Vạn tử Lương và những người khác đều tiếc hận chẳng gặp lại Châu Phương và có lẽ còn lâu lắm, hoặc không còn dịp gặp lại con người thoát tục đó, bởi hiện tại lão đã phiêu bạt nơi phương trời xa lạ, còn sống hay chết, chưa ai biết rõ.

Rồi họ thương cảm về số phận của Tiểu công chúa, giọt máu duy nhất của Tử y Hầu.

Họ cũng nhắc nhớ đến Thủy thiên Cơ.

Họ cũng không quên Hồ Bất Sầu.

Bảy đệ tử của Bạch Tam Không tha thiết vô cùng về trường hợp của Hồ Bất Sầu.

Mạc bất Khuất thở dài:

- Ngày nay là ngày vui nhất sau sáu năm chia ly, nếu có mặt Hồ Bất Sầu, thì thật là hoàn toàn! Khổ thay, nhân vô thập toàn, vì tạo hóa ố toàn!

Kim bất Úy cao giọng:

- Bát đệ đi đâu? Bát đệ đã chết hay còn sống? Có ai biết rõ tình hình của hắn chăng? Tôi đang nôn nóng muốn biết tin tức về bát đệ đây! Giả sử hắn chết, thì chắc chắn là tôi cũng khó sống!

Công Tôn Bất Trí cười nhẹ:

- Không đâu, tứ đệ đừng hoài nghi, Hồ bát đệ thừa thông minh ứng phó với mọi bất trắc, dù gặp cảnh nguy nan như thế nào nhất định bát đệ cũng có cách tự giải thoát! Hắn chẳng thể chết

được!

Ngụy Bất Tham trầm giọng:

- Tôi kỳ quái nhất, là về cái việc Bửu Nhi luyện võ công! Bửu Nhi là con mọt sách kia mà.

Phương bửu Ngọc chưa kịp nói gì, Ngưu thiết Oa đã cất tiếng:

- Bất cứ ai học võ công cũng phải đi từ cái dễ đến cái khó, nhưng đại ca của tôi là con người được trời phú cho sự thông minh tuyệt đỉnh, trước nhất nghiên cứu lẽ biến hóa của vạn vật, rồi từ huyền cơ của tạo hóa mà suy luận ra chỗ ảo diệu của võ đạo. Đại ca tôi chẳng cần ai truyền dạy chiêu thức mà vẫn biết sử dụng như thường, tự mình lãnh hội từ chỗ hóa hóa sinh sinh của vạn vật mà thức ngộ cái biến ảo của võ học, sự lãnh hội của đại ca có hiệu dụng vô cùng, một người nhìn vào bức họa còn quên được một vài nét, nhưng đại ca tôi nhìn vào vạn vật mà chẳng bỏ qua một sự biến thiên nào, chính những biến thiên đó là chiêu thức võ đạo của đấng tôn sư thiên nhiên.

Vạn tử Lương hỏi:

- Vừa rồi Phương thiếu hiệp có sử dụng hai chiêu thức, hai chiêu đó khác biệt hoàn toàn so với sở học của các môn phái đương thời. Chẳng hay lai lịch của hai chiêu đó như thế nào?

Ngưu thiết Oa giải thích:

- Võ đạo cũng như văn từ, con người làm văn, do cái tứ mà làm nên há phải có một tiêu chuẩn, một chiều hướng gì? Cái tứ do hứng, hứng làm sao, văn ra làm vậy, hứng dâng lên do cảnh, thì cái võ đạo của đại ca tôi cũng thế, chiêu thức không tiêu chuẩn, không chiều hướng, chiêu thức do hứng, hứng làm sao, chiêu phát ra như thế, hứng túy cảnh mà thành, nghĩ là đối tượng thế nào thì hứng dâng cao lên theo cỡ ấy, tùy hứng, tùy ý mà thành chiêu, chứ chẳng phải có quy, có pháp như sở học của các môn phái trên giang hồ, trong quy pháp thì gò bó, ngoài quy pháp thì hoang mang. Chiêu thức còn lệ thuộc nơi quy pháp, là một chiêu thức gượng gạo, công hiệu bị giới hạn, sao bằng những chiêu thức phát xuất từ cái hứng, phù hợp với thiên nhiên? Phàm mọi biến hóa của vạn vật đều có sinh có khắc, lãnh hội được lẽ biến hóa đó, là sinh chiêu dễ dàng mà khắc địch cũng không khó. Và luận làm văn hay tập võ, nếu còn chấp nê trong khuôn sáo, lỡ còn lục đục trong hạ thừa, thì còn lâu lắm mới đạt đến thượng thừa.

Vạn tử Lương thở dài:

- Cao minh! Quả thật cao minh!

Ngụy Bất Tham thốt:

- Luận về chiêu thức như vậy, đành rằng đúng, nhưng vừa rồi từ trên cao trăm trượng mà bay xuống, nếu chẳng có thuật khinh công, thì tránh sao khỏi nguy hại? Khinh công cũng phát xuất từ cái đạo lý hóa hóa sanh của trời đất ư?

Ngưu thiết Oa thản nhiên đáp:

- Chẳng có gì kỳ bí cả, bất cứ việc gì, cũng do tâm và ý của mình, chẳng hạn, một tên đầu bếp, thái thịt rất khéo, lúc thái thịt hắn chỉ biết có miếng thịt thôi, hắn đâu có nghĩ đến toàn thân con thú mà run tay? Nếu đứng trước một con thú, tay dao của hắn tự nhiên hơi ngán, ngán là khôn

ngon dao được rồi, nhát dao chẳng chuẩn. Như đại ca tôi, dù ở trên cao trăm trượng, nhảy xuống dưới sâu, có khi nào đại ca tôi nghĩ là phải đáp sâu dưới trăm trượng? Nếu chỉ nghĩ là mình xuống sâu một chút, như bước một nấc thềm, thì làm gì phải ngán? Bước từ nấc thềm, bước mãi, rồi cũng phải xuống đến đáy, xuống được rồi mà vẫn không ngán, không ngợp, như vậy, dù chẳng học khinh công, cũng cầm như biết khinh công.

Gã nói có đạo lý quá, mà cái đạo lý đó, chưa ai nói đến, thành lạ tai mọi người, và mọi người say sưa nghe.

Điều đáng nói hơn hết, là mọi người ở đây lại gồm những cao thủ võ lâm, những đệ tử danh môn chánh phái.

Nhưng, đã bảo Ngưu thiết Oa là con người chân thật, thành phác, gã biết làm sao, nói làm vậy, chẳng phải gã bịa chuyện để lòe người, cho nên gã buông luôn, dù cho bất cứ ai ở trong trh của gã cũng tạm dừng ở đó, chẳng thể buông luôn, bởi dừng lại mới tỏ rõ cái giá trị của mình, còn buông luôn là chẳng khác nào lòi đuôi chuột.

- Cái đạo lý đó, chính sư phó của tôi đã dẫn giải cho tôi nghe, người đã tiên đoán là thế nào cũng có kẻ hỏi tôi, để tôi có thể giải thích cho những ai muốn nghe mà hiểu. Người sợ đại ca của tôi nhân thiên hạ thán phục rồi khoa trương, rồi tự cao, tự đắc. Thực ra, tôi cũng chẳng biết gì về đạo lý đó.

Rồi gã cười, tiếp nối:

- Thôi nhé, hết rồi đấy nhé, đừng ai hỏi gì nữa, tôi chẳng biết gì hơn, hỏi nữa, tôi chẳng giải đáp được đâu!

Kim bất Úy bật cười ha hả, vỗ tay lên vai gã, tán:

- Thích quá! Tôi càng phút càng thấy thích cái lão họ Ngưu này lắm rồi! Tôi nghĩ, chúng ta nên kết làm huynh đệ với nhau mới hợp lý!

Ngụy Bất Tham mỉm cười:

- Như vậy là không ổn thân phận rồi!

Kim bất Úy trừng mắt:

- Sao lại không ổn? Ai có phận nấy chứ, có thể hỗn hợp lại được mà cho là không ổn?

Phương bửu Ngọc lắng nghe từ đầu, miệng điểm một nụ cười, không nói chen một lời nào, đến lúc đó mới cất tiếng:

- Tiểu điệt xuất hiện trên giang hồ trở lại có hai mục đích. Mục đích thứ nhất, là tìm ngoại tổ. Giờ đây, biết được người tráng kiện như xưa, lòng mừng vô hạn, về khía cạnh đó, tiểu điệt mãn nguyện lắm rồi.

Còn mục đích thứ hai…

Chàng dừng lại một chút, chỉnh sắc mặt trang nghiêm, tiếp nối:

- Là, làm cách nào, ngăn chặn cuộc so tài giữa các thanh thiếu niên trong võ lâm tại Thái Sơn

vào ngày mồng tám tháng chạp tới đây, bởi sự tương tàn tương sát đó, chỉ làm lợi cho thù, mà gây nên bi thống cho người thân.

Vạn tử Lương trầm giọng:

- Tại hạ đã có ý như thế từ lâu lắm rồi, nhưng các vị thiếu hiệp trên giang hồ nào có chịu nghe lời tại hạ khuyến cáo?

Phương bửu Ngọc cười nhẹ.

Chàng chưa kịp nói gì, Kim bất Úy cất tiếng oang oang:

- Dám tuyên bố như vậy, là hiền điệt hẳn có phương pháp tuyệt diệu?

Vạn tử Lương thoáng lộ niềm hân hoan, chặn lời họ Kim:

- Nếu đúng như lời Kim thiếu hiệp, và Phương thiếu hiệp quả có phương pháp tuyệt diệu ngăn chặn cuộc tương tàn đó xảy ra như đã ước định, thì nguyên khí của võ lâm sẽ được bảo tồn mãi mãi, đối với ai chẳng biết thế nào, chứ riêng với Vạn tử Lương này hết sức cảm kích!

Phương bửu Ngọc từ từ thốt:

- Từ đây đến ngày ước định cuộc tranh hùng tại Thái sơn thời gian chỉ hơn hai tháng, thời gian đó không dài làm tiểu điệt cần phải nhờ đến sự tiếp trợ của Vạn bá bá.

Vạn tử Lương khẳng khái:

- Nếu là việc trong phạm vi khả năng, thì Vạn tôi sẵn sàng ra sức.

Phương bửu Ngọc trầm ngâm một chút.

- Chẳng rõ trong cuộc tranh hùng sắp tới, số người tham dự phỏng ước độ bao nhiêu?

Vạn tử Lương đáp:

- Từ năm năm qua, trên giang hồ, chẳng có sự việc gì trọng đại xảy ra, duy có việc này làm chấn động khắp nơi, cái ảnh hưởng to lớn không thể lường được, nếu đem so sánh với sự kiện ngày nào giữa Tử y Hầu và người áo trắng nơi bờ Đông hải, thì cho rằng quan trọng hơn, cũng chẳng ngoa. Cứ theo chỗ hiểu của tại hạ thì số người tham dự phỏng độ trên dưới bốn mươi Ngưu thiết Oa cười nhẹ:

- Bốn mươi người? Không quá nhiều, mà cũng không đến nỗi quá ít!

Vạn tử Lương thở dài:

- Bốn mươi người, đành rằng không nhiều lắm, nhưng bốn mươi người đó, là cái số tuyển lọc trong hạng thanh thiếu niên đang lên, có thể bảo là những tinh hoa của võ lâm từ hàng hậu bối sắp sửa thay thế những bậc lão thành đang chuẩn bị quy ẩn nơi núi thẳm rừng sâu, bốn mươi người đó là những đại biểu tương lai của võ lâm mười ba tỉnh Bắc Nam Trung thổ. Muốn có bốn mươi người đó, phải đào thải, phải gạn lọc từ bao nhiêu năm tháng qua, rồi trong tất số thanh thiếu anh hùng toàn quốc. Mà, họ thành danh hôm nay, chẳng phải họ vất vả trong thời hạn năm năm đâu, họ có vài mươi niên kỷ, là họ vất vả suốt thời gian hai mươi năm đó, tập luyện

đêm ngày, họ chuyên cần như vậy chẳng lẽ rồi để phải chết tại Thái Sơn vào ngày tám tháng chạp sao?

Đại hiệp lại thở dài, rồi tiếp:

- Từ vạn còn ngàn, từ ngàn còn trăm, từ bốn mươi còn lại một, một đó sẽ là đại diện của võ lâm Trung nguyên, một đó có vinh dự như thế nào? Có một đó phải hy sinh bao nhiêu? Từ vạn đến một, bao nhiêu thân xác lót đường? Nghĩ đến cái cảnh đó, thiết tưởng dù ai có quả tim bằng sắt, cũng phải rung động.

Ngưu thiết Oa cười lớn:

- Đó là một thảm cảnh, một đại tang cho võ lâm Trung nguyên, nhưng Vạn đại hiệp hiểu sai câu nói của tôi rồi! Chẳng phải tôi mỉa mai cái số người đó quá ít, dù có chết hết cũng chẳng sao! Không... tôi không nghĩ như vậy đâu, tôi cho rằng cái số đó quá ít, bởi quá ít nên đại ca tôi sẽ thừa thời gian tiếp xúc họ, ngăn chặn họ, đại ca tôi sắp xếp sự ngăn chặn đó dễ dàng, chứ nếu là hàng ngàn hàng vạn người thì đại ca tôi làm sao thực hiện cuộc toan tính?

Vạn tử Lương hình như đoán được cái ý Ngưu thiết Oa, nhìn sững gã một lúc, đoạn hỏi:

- Có phải Phương thiếu hiệp định trong khoảng thời gian ngắn ngủi đó, đánh bại từng người một trong số bốn mươi người?

Ngưu thiết Oa không đáp, Phương bửu Ngọc cúi đầu thấp giọng đáp:

- Tiểu điệt chẳng hề cuồng vọng, nhưng ngoài phương pháp đó, chẳng còn cách gì khác hơn. Cái hào khí của bốn mươi người đó, dâng cao khỏi mây xanh, họ cao ngạo vô cùng, muốn biến cải chủ ý của họ, tất phải đánh bại họ, họ bại rồi là chẳng còn nuôi hy vọng đại diện võ lâm.

Chàng kết luận:

- Hy vọng của họ tiêu tan, thì dù muốn dù không, cuộc tranh hùng tại Thái Sơn vào ngày rằm tháng chạp tới đây sẽ chẳng bao giờ có.

Kim bất Úy vỗ tay bôm bốp:

- Hay! Hay! Bửu Ngọc thấp tuổi nhưng cao kiến! Chí khí lớn lắm đó! Dám đơn thân, độc lực, xoa dịu cái ngạo khí của hạng huyết tính, khinh thường an nguy của bản thân trên giang hồ, hẳn chẳng có tay thứ hai nào như ngươi! Chắc vậy! Chắc vậy! Nhất là trong hàng hậu bối!

Mạc bất Khuất cười nhẹ:

- Kể ra, phương pháp đó rất hay, có điều muốn thực hiện, phải chịu lắm gian nan!

Vạn tử Lương cũng cười cởi mở:

- Hiện tại chỉ còn cách đó thôi!

Mỗi người một câu, tán thưởng cái ý của Phương bửu Ngọc.

Kim tổ Lâm cuối cùng reo to hơn ai hết:

- Để hoan nghênh cao kiến của Phương thiếu hiệp, chúng ta phải làm mỗi người ba mươi chén

to mới được! Nếu chẳng ai làm thì Kim tôi làm, một mình làm!

Cái hứng của nội bọn lên cao, duy có Công Tôn Bất Trí thì ngưng trọng thần sắc, chẳng tỏ lộ một cảm nghĩ nào ngay từ lúc đầu.

Mạc bất Khuất lấy làm lạ, hỏi:

- Nhị đệ có điều gì lo nghĩ?

Trong số bảy đệ tử của Bạch tam Không, Công Tôn Bất Trí là tay lắm cơ mưu, thấy y trầm ngâm như vậy, ai ai cũng biết là y có ý kiến gì hữu ích lắm, ý kiến đó hoặc bổ túc phương pháp của Phương bửu Ngọc, hoặc sửa sai cái hoài bão của chàng.

Y từ từ thốt:

- Phương pháp hay, nhưng thực hiện khó. Tìm đủ bốn mươi người, giao thủ, tất phải bôn ba, lặn lội, tinh thần hao, công lực suy vì vất vả, hơn nữa mất thời gian luyện tập để tinh tiến, tiếp xúc đủ bốn mươi người, hẳn phải trải bao nhiêu thất thường trong cuộc sống hằng ngày.

Tóm lại, thực hiện phương pháp đó, dù muốn dù không, Phương hiền điệt phải lao nhọc vô tưởng, và võ công của hiền điệt chịu ảnh hưởng không nhỏ vậy!

Y nói có lý quá, mọi người đều phải công nhận sự nhận xét của y, và ai ai cũng trầm lặng nghĩ ngợi.

Công Tôn Bất Trí mục tiêu thì cao đẹp, song Phương hiền điệt sẽ tạo nên bao nhiêu đố kỵ, tật đố, qua bốn mươi cuộc chiến, nhất định phải thắng đủ bốn mươi cuộc, nếu bại một cuộc là phương pháp bất thành, như vậy là trong thời gian hai tháng tới đây, hiền điệt đùa giỡn với tử thần, bởi nào ai dám tin chắc là võ công của mình siêu việt?

Huống chi con người có tự ái, cái tự ái của kẻ bại sẽ là nguồn gốc của mọi cuộc hận thù, minh thương dễ tránh, ám tiễn khó phòng..... Kim tổ Lâm đặt chén rượu xuống bàn, hỏi gấp:

- Thế thì làm sao? Làm sao?

Công Tôn Bất Trí lại tiếp:

- Trong vòng hai tháng, phải đánh nhau hơn bốn mươi trận, dù cho ai có võ công siêu quán võ lâm cũng không làm nổi! Thành thì được tiếng khen, bất thành thì mang sỉ tiếu! Mà thử hỏi, trên thế gian này, có ai tiêu hóa nổi sự sỉ tiếu của người đời?

Huống chi Phương hiền điệt vừa chân ướt chân ráo bước vào giang hồ?

Vân Mộng đại hiệp Vạn tử Lương trầm giọng:

- Không vội mừng cái thắng, lại vội lo cái bại, ý kiến của Công Tôn thiếu hiệp quả thật cao thâm! Như vậy mới là chu đáo!

Phương bửu Ngọc cao giọng:

- Theo Vạn đại thúc, thì chúng ta phải làm sao?

Vạn tử Lương gằn từng tiếng:

- Là con nhà võ, nếu cần phải chiến đấu, thì thế tất phải bàn luận chi đến cái bại rồi thành nhụt chí khí!

Phương bửu Ngọc day qua bảy đệ tử:

- Còn các vị thúc thúc? Chiến hay không nên chiến?

Bốn Mươi Cuộc Chiến

Tuy mọi người đều có ý khuyến trở Phương bửu Ngọc, bất quá họ quá quan tâm về chàng, chứ họ cũng biết, chẳng còn phương pháp nào khác hơn được.

Nếu ở trong trường hợp chàng, họ cũng phải định làm như thế thôi!

Mạc bất Khuất, Thạch Bất Vi, Dương bất Nộ cùng Tây Môn Bất Nhược đồng thanh thốt:

- Chiến...

Ngụy Bất Tham chận liền:

- Dù thấy lỗ, bởi cái nghề là thương mãi, cũng phải làm...

Kim bất Úy đặt chén rượu xuống bàn, đứng lên, cao giọng:

- Chiến! Chiến! Không chiến chẳng phải là con người! chẳng phải con người nữa!

Phương bửu Ngọc đưa mắt sang Công Tôn Bất Trí:

- Chẳng hay nhị thúc..... Công Tôn Bất Trí cười nhẹ, lại chặn chàng:

- Bất quá ta thức tỉnh ngươi, nên cẩn thận, lưu ý đề phòng, chẳng những ngay tại cuộc chiến, mà phải quan tâm đến đường đi nước bước, bên ngoài cuộc chiến, trước và sau mỗi cuộc chiến. Chứ ta có bao giờ muốn cho ngươi thành con người khiếp nhược sợ chiến đấu?

Kim bất Úy vỗ bàn, hét lên:

- Điều tối trọng là ngươi phải thắng, và thắng một cách quang minh chính đại, thắng liệt liệt oanh oanh, cho thiên hạ anh hùng đều biết chúng ta còn có được một hiền điệt tên Bửu Ngọc, một tiểu điệt anh hùng, sau này nếu có ai đề cập đến cái tên Phương bửu Ngọc, thì Kim bất Úy này sẽ ngẩng cao mặt mà tự đắc giương giương.

Kim tổ Lâm bật cười cuồng dại:

- Hay! Một Phương bửu Ngọc đáng ngợi! Hiện tại, Kim tổ Lâm này uống ba trăm chén, phải uống đúng ba trăm chén! Ha ha! Nếu tất cả anh hùng hào kiệt đều uống được ba trăm chén! Uống đủ ba trăm chén!

Rượu có thể là không làm say người, nếu người có tửu lượng cao, nhưng hào khí dễ làm say người, dù người chưa đúng mức anh hùng.

Hào khí dân cao trong lòng người, hào khí bốc ứ gian nhà, bên trong gian nhà, mà bên ngoài thì thái dương từ từ lên, không khí bốc lên, hai thứ cùng bốc, làm ngây ngất mọi người, tất cả như cuồng loạn!

* * * Ngựa phi đường xa, ngựa tốt cuốn vó như rồng cưỡi gió.

Ngựa phi về hướng Động đình hồ.

Cạnh Động đình hồ có Nhạc Dương thành. Bên tả Nhạc Dương thành có Trấn hồ trang.

Từ trong Trấn hồ trang, năm con ngựa phi ra, năm con ngựa trực chỉ hướng Động đình hồ.

Dĩ nhiên, trên lưng ngựa phải có kỵ sĩ.

Kỵ sĩ thứ nhất, ngồi trên lưng con Ô Truy, tay cầm ngọn Hồng Anh thương, vận y phục võ sĩ bằng lụa đen, đầu vấn khăn đen, có đôi mày lưỡi kiếm, thần sắc ngưng trọng phi thường.

Ánh mắt luôn chớp ngời, trong ánh mắt có niềm phấn khích dâng cao, lưng giữ thẳng, trông có oai nghi lắm lắm, mường tượng Lã Ôn Hầu ngày cũ, nếu ngựa xích thố, nếu thay y phục, thay vì màu đen là màu trắng...

Hoặc giả, cho người đó giống Triệu tử Long cũng chẳng ngoa, nhưng một Tử Long hơi chênh tuổi.

Bởi, kỵ sĩ còn trong lứa thiếu niên, và dù trong lứa thiếu niên, cái anh khí đã bốc cao, chứng tỏ bầu nhiệt huyết sôi động như sóng cồn.

Sương! Sương phủ đầy trời, Động đình hồ như bị che khuất bởi một vầng khói sóng, nhưng làm gì hồ có sóng to sinh khói?

Sương bàng bạc, sương khá dày, sương án khuất tầm mắt trước cảnh vật xa xôi.

Hơn mươi người tụ tập bên bờ hồ nghe tiếng vó ngựa, một trong bọn thốt:

- Vó ngựa vụt gấp như vậy, hẳn là Bửu Mã thần thương Lữ Vân, đệ nhất hảo hán vùng Tam Nương đến nơi đó!

Câu nói vừa dứt, thì đoàn kỵ sĩ đến nơi.

Thiếu niên ngồi trên lưng con Ô Truy vừa đến nơi, là oang oang cất tiếng:

- Lã Vân tại đất Nhạc Dương này, y hẹn mà đến, chẳng hay ai là Phương thiếu hiệp?

Bên bờ hồ một người bước tới, vòng tay đáp:

- Phương bửu Ngọc ở đây lâu rồi, chờ đại giá đến!

Lữ Vân cấp tốc nhảy xuống ngựa vòng tay chào bốn phía, đoạn cao giọng:

- Vạn đại hiệp! Kim đại gia! Các vị thúc bá tiền bối! Xin tất cả tha thứ cho Lữ Vân này vì đeo vũ khí bên mình, nên không thể làm theo lễ.

Vạn tử Lương, Kim tổ Lâm và bảy đệ tử cùng nhau chào, lại nói mấy lời khiêm tốn.

Lữ Vân chú mắt nhìn thiếu niên vận chiếc áo rộng màu tím, tà áo bay phất phơ trước gió.

Thiếu niên điểm phớt nụ cười, nụ cười đó như ghi mãi trên vành môi, chẳng bao giờ rơi rụng.

Thiếu niên không cao lớn lắm, nhưng từ đầu đến chân, mọi bộ phận đều cân đối nhau lạ lùng. Tất cả những bộ phận đều hoàn toàn, quá hoàn toàn dù cho ai có khó tính đến đâu, cũng không

che được một chỗ nào thừa thiếu, Đôi mắt thiếu niên sáng lạ lùng, ánh sáng ôn hòa, hiền dịu, nhưng không kém oai nghi.

Lữ Vân phải kính phục ngay trước thần thái đó.

Hắn vòng tay, điểm nụ cười, cất giọng sang sảng:

- Giao thủ với một nhân vật như thiếu hiệp, Lữ tôi thấy hân hạnh vô cùng, bình sinh chỉ hôm nay Lữ tôi mới thấy mình hân hạnh mà con nhà võ hằng mong ước. Giả sử Lữ tôi có bại nơi tay thiếu hiệp thì cái bại đó phải là một danh dự, chứ chẳng thể là một cái nhục được!

Phương bửu Ngọc mỉm cười:

- Hôm nay tiểu đệ có cái ý lãnh giáo nơi huynh đài mà đến đây, chứ có phải đến để cầu thắng đâu! Tiểu đệ xin nhờ Vạn đại hiệp đóng vai trọng tài cho chúng ta xuất thủ, nếu có phân định hơn kém rồi thì lập tức ngưng thủ, có như vậy, mới tránh được điều đáng tiếc, và ít nhất hòa khí được bảo tồn!

Lữ Vân gật đầu:

- Toàn bằng ý muốn của thiếu hiệp!

Hai cánh tay hắn chuyển động, trường thương lay động chùm tơ đỏ nơi chuôi thương rung động.

Phương bửu Ngọc lùi lại nửa bước, rút kiếm cầm tay, kiếm dài ba thước bảy tấc, thân kiếm màu tro, mờ mờ, không chiếu sáng như một thanh kiếm nào khác, thoạt nhìn, chẳng ai biết thanh kiếm bằng loại kim khí gì, nhìn kỹ, mới nhận ra là một thanh kiếm gỗ.

Kiếm gỗ thì còn chiếu sáng làm sao được?

Bửu Mã Thần Phương cau mày, cao giọng:

- Phương thiếu hiệp khinh thường ta? Tại sao lại dùng kiếm gỗ?

Phương bửu Ngọc điềm nhiên:

- Thanh kiếm này là tặng vật của gia sư, có cái tên là Tâm Kiếm, tuy nó không chém sắt như chém bùn, nhưng nó biến ảo phi thường do cái tâm của mình, nó có thể là bảo kiếm, bằng thép tốt, bằng kim cương, hoặc bằng bất cứ chất liệu gì mình muốn!

Triết lý!

Dùng kiếm gỗ là một việc lạ, cái lạ còn tăng gia với phần triết lý đi kèm, cái lạ đó làm hoang mang đối phương không ít.

Lữ Vân chẳng thể thấu triệt được thâm ý của chàng, cho nên hắn bất mãn, cứ nghĩ rằng đối phương khinh thường mình nên sử dụng món vũ khí chẳng ra hồn.

Đối phương chừng như cho rằng hắn chưa phải là tay đối thủ và cuộc đấu không còn nghiêm trọng!

Hắn trầm giọng thốt:

- Đã thế thì thôi. Xin mời!

Tiếng mời vừa dứt, ngập trời bóng thương rợp sáng. Trường thương rít gió vi vu.

Thương là loại vũ khí hàng vương, thương được dùng như một loại vũ khí thuận lợi nhất tại sa trường, xung phong, phá trận, áp đảo dễ dàng vũ khí địch.

Nhưng giang hồ chẳng phải là sa trường, dù luôn luôn có cảnh giết nhau, luôn luôn có máu đổ, nên phần lớn cao thủ võ lâm không dám luyện tập thương pháp, cũng như không thích tập luyện.

Vậy mà Bửu Mã Thần Thương Tử Vân lại sở trường thương pháp.

Và phương pháp của hắn được luyện đến chỗ thần diệu. Hắn sử dụng thương rất thuần thục, linh ảo, tùy tâm, tùy ý mà biến hóa.

Trường thương của hắn, dài tám thước, vung lên, vun vút như rồng quẫy đuôi, như rắn lộn mình.

Phàm vũ khí, dài một tấc là mạnh thêm một tấc, thì ngọn thương dài tám thước lại được vũ lộng bằng một thủ pháp tân kỳ, hẳn cường lực phải là vô tưởng.

Thương ảnh ngời lên, bao trọn một vùng rộng hơn trượng tròn, che kín khắp người, địch đừng hòng bén mảng đến gần.

Cầm thanh kiếm gỗ trong tay, Phương bửu Ngọc cứ chống kiếm nơi ngực, chẳng phát xuất chiêu nào, chàng chỉ nhảy qua, tạt lại, hoặc lùi hoặc tiến, lấy thân pháp ảo diệu hóa giải thương pháp của địch.

Lữ Vân sử dụng Liên hoàn tứ thập bát thương, đến chiêu thứ mười, mà Phương bửu Ngọc chưa hoàn thủ.

Chừng như chàng không phương hoàn thủ, bởi thế thủ của đối tượng quá kín đáo, mà thế công cũng hùng mạnh khiến chàng chỉ thủ chứ chưa dám công.

Mạc bất Khuất đứng bên ngoài cau mày trầm giọng:

- Phàm giao đấu, gặp đối phương dùng vũ khí dài, thì phải nhập nội, có vào gần địch, mới có cơ thủ thắng, chứ cứ chạy vòng bên ngoài xa, thì e chọ..

Công Tôn Bất Trí tặc lưỡi:

- Võ công của Bửu Nhi tuy do thiên nhiên mà thành tựu, nhưng dù sao kinh nghiệm chiến đấu chưa dồi dào, đáng lẽ hắn phải tiến tới, đánh một vài chiêu bức bách địch, nhưng xem ra hắn còn do dư.....

Bỗng Thạch Bất Vi kêu lên:

- Không lo! Rồi kia, hay lắm!

Võ học của Thiếu Lâm và Võ Đương hai phái, một chuyên hùng hồn, mãnh liệt, còn một thì chuyên nhẹ nhàng linh động, tuy khác nhau về mã vỏ, nhưng chung quy cũng chú trọng đến cái lối tiến công để bức bách tìm cái cớ thuận tiện tạo ưu thế trước nhất.

Nhưng Thạch Bất Vi vốn tánh trầm tịnh, do đó võ công của y cũng nương theo tính, lấy tịnh khắc động, lấy cái bất biến ứng phó với cái đổi dời vạn đoan, nhờ vậy y thấy cái dụng ý của Phương bửu Ngọc, áp dụng phương pháp hậu phát chế nhân.

Phương pháp đó chỉ những người có thực học mới dám áp dụng, bởi có thực học mới dám tự tin và có tự tin mới để cho địch làm mưa làm gió lúc ban đầu.

Thần sắc Phương bửu Ngọc bình hòa như thường, miệng như cười và không cười, tâm như chuyên chú mà cũng như mơ màng xa xăm, chàng cứ vờn vờn bên ngoài, không lùi xa lắm, mà cũng chẳng chịu nhập nội.

Giao đấu như vậy, có khác chi chờ đối phương đánh bại lúc quá mệt nhọc?

Lữ Vân càng phút càng hăng say, ngọn thương vung lên vùn vụt, lợi hại phi thường.

Bỗng Phương bửu Ngọc cười nhẹ.

Lần này thì chàng cười thật sự.

Rồi chàng từ từ đưa thanh kiếm gỗ tới, vẫn ngang ngực, không lệch xuống mà cũng chẳng chếch lên.

Nhát kiếm đó, bình thường quá, nhẹ nhàng quá, chậm quá, nếu đối phương là một trẻ con thì trẻ con cũng tránh được dễ dàng.

Kiếm là thanh gỗ lại xuất chiêu như vậy, phỏng làm gì được địch?

Nhưng chiêu kiếm hết sức lạ lùng không giống một chiêu thức nào trong mấy mươi kiếm pháp lừng danh trên giang hồ đương thời. Mà cũng có lẽ từ nghìn xưa, chưa có ai biết chứ đừng nói là có thấy, hoặc có sử dụng.

Chiêu kiếm xuất phát, có công hiệu vô biên, đường thương của Lữ Vân đang cuồn cuộn, vun vút, bỗng gián đoạn liền.

Tuy đường thương gián đoạn, hắn chẳng hề rối loạn, bất quá hắn chỉ giật mình một thoáng, rồi hắn lùi lại, cúi lưng, xốc ngọn thương lại chuẩn bị tiến tới, tiếp tục cuộc đấu.

Nhưng thanh kiếm của Phương bửu Ngọc đã kềm cứng mũi thương của Lữ Vân, xem thì chẳng thấy chàng dùng một điểm khí lực nào cả, song Tử Vân gồng tay, xốc ngọn thương cách nào nó vẫn không rời thanh kiếm.

Nó dính liền vào thanh kiếm gỗ bằng một chất nhựa vô hình, đã vô hình thì còn có cái gì chặt đứt?

Lữ Vân đã thay đổi mọi thủ pháp, hắn vẫn không sao điều động được ngọn thương, nó vẫn dính liền với thanh kiếm kia.

Phương bửu Ngọc vẫn giữ nụ cười nhẹ, thần sắc vẫn an tường.

Trong khi chàng ung dung thì Lữ Vân khổ sở thấy rõ, hắn loay hoay mãi mà vẫn không sao điều động ngọn thương thoát ly chất nhựa vô hình đó.

Vạn tử Lương hết sức hãi hùng, theo dõi từng chuyển biến của cuộc tương trì giữa song phương.

Cuối cùng Lữ Vân buông tay, bỏ thương, lùi lại ba bước, đoạn ngẩng mặt lên không, thở dài, thần tình quá ảm đạm.

Hắn chẳng thốt một lời nào.

Hắn thở dài mấy tiếng, lại cúi đầu, dáng bơ phờ.

Phương bửu Ngọc từ từ tra kiếm gỗ vào vỏ. Chàng cúi xuống nhặt ngọn thương, bước tới, hai tay trao cho Lữ Vân, chàng cũng chẳng thốt lời nào, gọi là an ủi, khuyến giải.

Nhưng nụ cười trên môi chàng, ánh mắt của chàng, thay lời, bất cứ lời nào trên thế gian cũng chẳng tạo niềm cảm động nơi đối phương bằng nụ cười đó, ánh mắt đó.

Lữ Vân dù bại, vẫn không thấy nhục, mà cũng chẳng đáng buồn, hắn ngẩng đầu lên bật cười sang sảng:

- Tại hạ luyện võ hơn mười năm nay, cứ tưởng là mình học đúng phương pháp lắm rồi, ngờ đâu trên thế gian lại còn có một loại võ công của Phương thiếu hiệp, gồm những chiêu thức ảo diệu tinh kỳ vô tưởng!

Hắn thở dài, trầm ngâm một chút rồi tiếp:

- Chỗ tối diệu là chiêu thức được đưa ra rất đúng lúc, chẳng sớm quá mà cũng chẳng muộn quá. Như một quả cầu có một đường rạn nứt duy nhất, quả cầu đang lăn tròn, muốn phóng mũi tên trúng đường rạn nứt đó phải ức độ vòng lăn của quả cầu, vừa khi đường rạn nứt phơi bày, ức độ đúng thì mũi tên không lệch đích. Phương thiếu hiệp phóng mũi kiếm ngay chỗ ráp nối của hai chiêu thương thành ra phương pháp phải gián đoạn.

Vạn tử Lương thở dài:

- Đó là chỗ ảo diệu nhất trong võ học, không sai không lệch, đúng cái cơ hội phát động!

Kim tổ Lâm phụ họa:

- Chính hôm nay Kim tổ Lâm này mới có dịp mở rộng tầm mắt!

Rất tiếc nơi đây không có rượu để tiểu đệ làm mấy trăm chén, đánh dấu cái ngày duy nhất trong đời giang hồ!

Lữ Vân chụp câu nói liền:

- Nếu các vị không hiềm tệ xá là nơi bẩn thỉu, tại hạ xin thỉnh tất cả đến đó, dùng mấy chén rượu nhạt..... Phương bửu Ngọc mỉm cười:

- Xin để ngày khác sẽ đến phiền nhiễu quý trang, hiện tại, thì...

Lữ Vân trố mắt:

- Thiếu hiệp còn bận việc gì nữa?

Ngưu thiết Oa cao giọng:

- Đại ca của tôi trong vòng hai tháng tới đây, phải giao chiến khắp bốn mươi thành, tiếp xúc với bốn mươi cao thủ, còn thì giờ đâu mà nghĩ đến rượu!

* * * Gia Ngư thành!

Trước mặt có sông dài, thành có tường cao bao bọc, trong thành có Song Ngư tiêu cục, một tiêu cục có uy tín nhất vùng Giang Nam, nơi nào có tiêu cục phất phới là hào kiệt Giang Nam kể cả hắc bạch lưỡng đạo đều tranh nhau nghinh đón, giao tình.

Sáng lập tiêu cục, ngày xưa là hai anh em cao niên rồi Nhị Hiệp Ngư Ngân Giáp thọ chung, còn lại đại hiệp Ngư Kim Giáp.

Từ ba năm trước đây, đại hiệp Ngư Kim Giáp cũng lui về sống cái kiếp nhàn hạ, tránh trường thị phi an hưởng chuỗi ngày thừa.

Nhị hiệp quy tiên, đại hiệp quy ẩn, nhưng Song Ngư tiêu cục ngày càng khởi sắc, uy tín vững mạnh như ngày nào.

Cái thanh danh đó được duy trì là nhờ chủ nhân tiêu cục đời thứ hai có tài điều khiển khai thác.

Chủ nhân đời thứ hai là con trai của nhị hiệp Ngư Ngân Giáp.

Chủ nhân là Ngư Truyền Giáp, ngoại hiệu Giang Thượng Phi Hoa, võ công hẳn nhiên là cao cường rồi, mà con người lại ưa hoạt động, trí óc tinh minh, xứng đáng là một thiếu niên tài tuấn tại đất Giang Nam.

Một buổi sáng tinh sương...

Bên ngoài Gia Ngư thành, nơi ven sông dài, có mặt bọn Vạn tử Lương và Kim tổ Lâm, Ngưu thiết Oa, bảy đệ tử của Bạch Tam Không.

Dĩ nhiên phải có thiếu niên áo tím, họ Phương, tên Bửu Ngọc.

Tuy sáng sớm, gió chưa về từng cơn mạnh, giòng sông vẫn cuộn sóng dồn.

Sóng lượn đều đều, đuổi nhau dọc theo giòng dài vô tận, vầng thái dương vén mây nhìn xuống, nhìn ánh chớp muôn màu sắc, phản chiếu trường giang, tạo cái cảnh bình minh vô giá.

Kim tổ Lâm tặc lưỡi:

- Ngư Truyền Giáp thế mà ngạo mạn đấy. Mãi đến bây giờ cũng chưa đến nơi!

Vạn tử Lương thốt:

- Nếu hắn có ngạo mạn, cũng chẳng phải là việc lạ, bởi vùng Giang Nam này còn ai không nể hắn? Võ công đã cao cường, chiêu thức tuyệt độc, hắn lại còn sở trường một loại ám khí lợi hại phi thường, nhìn cái túi Phi Ngư thích bên mình hắn, ai ai cũng phải rợn người.

Công Tôn Bất Trí đưa ra nhận xét:

- Kể ra Ngư Truyền Giáp cũng là tay hữu hạng đấy, một mặt hắn thi triển tuyệt học Đao Trung Hiệp Quải, Địa Tranh Tam bách lục thập chiêu, mặt khác hắn sử dụng ám khí, thủ đoạn lợi hại

ngang nhau. Sau ngày Ngư Kim Giáp quy ẩn, hắn thừa kế sinh hoạt tổ phụ, điều khiển tiêu cục, có lần chạm trán với Náo Giang Long, một tay hiệt kiệt trên mặt trường giang, Náo Giang Long muốn cuỗm một số tài vật do tiêu cục Song Ngư hộ tống, lần đó bị Ngư Truyền Giáp dùng tuyệt kỹ Nhất Thủ tam tuyệt chiêu đánh bại. Xem đó đủ biết võ công của hắn cao cường đến bậc nào. Bửu Nhi nếu gặp hắn, phải hết sức dè dặt mới được.

Phương bửu Ngọc cười nhẹ, chưa kịp nói gì, thì Ngưu thiết Oa đã cất tiếng:

- Đến rồi kìa!

Gã có nhãn lực rất khá, hơn nữa thân hình lại cao, gã nhìn thấy trước những người khác là dĩ nhiên rồi. Cái gì ở xa, còn khuất tầm mắt mọi người, thì gã đã thấy, gã như một tòa viễn vọng đài.

Một đoàn người dọc theo ven sông, từ xa tiến đến, đi đầu là một người có thân hình lùn, thấp, y phục rực rỡ.

Người đó có bộ pháp rất nhanh.

Vạn tử Lương thốt:

- Người đó là Giang Thượng Phi Hoa Ngư Truyền Giáp đấy!

Kim tổ Lâm cau mày:

- Lúc đến nơi ước hội, thì Lữ Vân chỉ mang theo bốn kẻ tùy tùng, sao gã này lại mang rất nhiều người theo như vậy? Gã muốn thị Oai với chúng ta chăng? Hắn muốn dựa vào số đông để thủ thắng?

Vạn tử Lương trầm ngâm một chút:

- Gã là con người có nhiều cơ trí, tánh tình âm trầm, song chẳng phải là hạng gian hoạt, bọn người theo gã có thể là những kẻ hiếu kỳ, nghe có cuộc so tài nên muốn dự khán đó.

Đúng như sự ức đoán của Vạn tử Lương, đoàn người đi theo Ngư Truyền Giáp có mấy vị tiêu đầu, còn thì hơn ba mươi người kia toàn là những danh thủ trong vùng phụ cận, chẳng kể đêm ngày vượt đường dài, quyết đến nơi kịp lúc để mục kích cuộc so tài hi hữu này.

Họ đã nghe thiếu niên áo tím đánh bại Bửu Mã thần thương Lữ Vân tại Nhạc Dương thành, họ đến Ngư gia thành vừa mục kích cuộc chiến vừa xem mặt vị thiếu niên tài tuấn.

Nơi đôi mày của Ngư Truyền Giáp ẩn hiện cái vẻ tự đắc, nơi ánh mắt thoáng lộ cái ngạo khí, hắn đến với cái dáng dương dương, như đã nắm chắc cơ cái thắng ngay từ lúc chưa bước ra khỏi nhà, ngay từ lúc chưa biết mặt mày đối thủ ra sao.

Đến nơi ước hội, mà vận y phục rực rỡ như vậy là mất cái nhã nhặn, cái khiêm tốn của con nhà võ, mà phàm người càng có tài cao thì lại càng tỏ ra nhã nhặn, khiêm tốn mới có được cái tác phong hào hiệp.

Đến nơi giao đấu, tranh tài, rất có thể mình thảm bại, thì khi thảm bại rồi, thì mình bẽ bàng làm sao với y phục rực rỡ đó?

Màu sắc chói lọi sẽ là một mỉa mai hùng hồn đối với nhục bại.

Ngư Truyền Giáp hoặc không nghĩ đến điều đó, hoặc có nghĩ nhưng hắn đinh ninh là mình sẽ thắng. Thắng là huy hoàng, thì y phục phải huy hoàng mới hợp tình, hợp cảnh.

Hắn đưa tay tiếp nhận vũ khí do một gia nhân trao cho.

Vũ khí của hắn là một thanh đao, nhưng đao lại có hình thức quảy, như Công Tôn Bất Trí đã nói Đao Trung Hiệp Quảy.

Quảy là một loại trượng, mà đao lại có hình quảy, như vậy khác nào trượng có lưỡi bén, mũi nhọn như đao?

Phương bửu Ngọc từ từ bước tới, vòng tay, nghiêng mình điểm một nụ cười:

- Phương bửu Ngọc này chờ đợi tôn giá đã lâu!

Tuy tuổi chưa cao, Ngư truyền Giáp có thái độ trầm tĩnh phi thường, chừng như hắn chẳng chịu làm một cử động hay thốt một ngôn từ thừa thãi, hắn chú mắt nhìn Phương bửu Ngọc.

Ánh mắt hắn ngời niềm tán thưởng rõ ràng.

Vân Mộng đại hiệp Vạn tử Lương đóng vai trò giám cuộc, nói mấy câu ngắn ngủi, đại khái những ước lệ của cuộc giao đấu.

Bọn người đi theo Ngư truyền Giáp thì thầm bàn tán.

- Cây có bóng, người có danh, cây lớn thì bóng to, người anh hùng mới có thanh danh trọng đại. Vạn đại hiệp quả thật có nghi biểu phi phàm. Chẳng biết Vạn đại hiệp có liên hệ gì chăng với thiếu niên họ Phương đó?

- Bảy người kia, hẳn là đệ tử của bảy môn phái lớn trên giang hồ mà gần đây võ lâm thường nhắc tới. Người nào cũng lồ lộ hùng oai, dũng khí, có thể họ có liên quan mật thiết đến Phương thiếu hiệp.

- Trời! Còn hảo hán kia! Đúng là một trang đại hán! Hắn là ai?

Còn ai biết hắn là ai?

Trên giang hồ, rất ít người biết đến lai lịch của Phương bửu Ngọc, thì làm gì có người biết được Ngưu thiết Oa là ai?

Bất quá, họ biết gã là một đại hán có vũ dũng phi thường, gã là một người có thân vóc hộ pháp, đúng với danh từ hộ pháp.

Ngư truyền Giáp từ từ thốt:

- Lữ Vân có đưa tin sang, cho biết là võ công Phương thiếu hiệp siêu thần, nhập hóa, Phương thiếu hiệp là vì sao sáng vừa xuất hiện trên vòm trời võ lâm. Ngư tôi hết sức vui mừng vì được dịp tiếp xúc với một bậc thiếu niên tài tuấn, học hỏi thêm cái lạ cái hay!

Phương bửu Ngọc khiêm tốn, nghiêng mình:

- Huynh đài quá khen!

Ngư truyền Giáp lại tiếp:

- Ngư tôi ngay từ thuở nhỏ từng nghe các vị thúc bá nói là trong giang hồ xuất hiện một thần đồng được Tử y Hầu ủy thác cho cái việc nghinh tiếp người áo trắng bảy năm sau. Vị thần đồng đó từng cứu nạn cả gia đình Tử y Hầu sau ngày Hầu gia chết, vị thần đồng đó đại phá Thiên Phong trại, rồi trên lầu Hoàng hạc dùng miệng lưỡi thuyết phục quần hùng phá vỡ gian mưu của Vương bán Hiệp. Giờ đây đối diện với Phương huynh, nếu sự suy đoán của Ngư tôi không lầm, thì Phương huynh là...

Phương bửu Ngọc cười nhẹ:

- Đúng đấy! Đứa bé ngày xưa, có những hành động ngông cuồng đó, chính là Phương bửu Ngọc.

Trong đám người đứng vây xung quanh, có tiếng hoan hô, trong những tiếng hoan hô, có âm thanh của một nữ nhân.

Ngư truyền Giáp vẫn giữ thần thái trầm tĩnh, y điểm một nụ cười thốt:

- Thực ra, sự suy đoán đó, chẳng phải do Ngư tôi, mà chính là em gái của tại hạ. Bây giờ suy đoán đó đúng rồi, thì có lẽ Phương huynh phải bị phiền phức nhiều lắm...

Phương bửu Ngọc lấy làm lạ:

- Tại sao, Ngư huynh?

Ngư truyền Giáp mỉm cười tiếp:

- Tiện muội, lúc ấu thời, hết sức sùng bái vị thần đồng đó. Tiện muội có dặn tại hạ phải hỏi cho rõ ràng, nếu sự thật đúng như suy đoán thì...

Y do dự một chút.

Trong khi y do dự, thì từ trong đám đông, hai bóng người vọt ra, tuy mặc áo rộng, dài, tuy chít khăn vuông, tuy vận y phục phái nam, nhưng ánh mắt lại là phái nữ.

Thoáng nhìn qua, ai cũng biết là nữ cải dạng thành nam.

Hai bóng đó, một mặc xanh, một mặc đỏ, lướt đến trước mặt Phương bửu Ngọc, cả hai nàng, nàng xanh cũng như nàng đỏ, cùng đỏ mặt, cùng nở một nụ cười, nụ cười e thẹn say sưa.

Say sưa mà nhìn, càng nhìn càng thẹn, biết thẹn nhưng vẫn nhìn, hai nàng không thốt tiếng nào.

Ngư truyền Giáp đưa tay chỉ nàng áo xanh:

- Tiện muội đấy, nó tên là Phượng Giáp.

Y giới thiệu tiếp:

- Còn vị cô nương mặc áo đỏ kia, là Phùng tố Vân, vị thiên kim tiểu thư của Phùng thiết Chưởng tại đất Giang Nam.

Y mỉm cười, mở lối cho hai nàng:

- Cả hai định hỏi Phương huynh gì đó, để lưu niệm đời đời!

Trước khi ác chiến, lại có cái chuyện cầu tình thì cũng thích thú cho người trong cuộc lắm chứ?

Mà, khách bàng quan cũng có thú vị lây, tất cả cùng vỗ tay cười lớn.

Bất giác Phương bửu Ngọc đỏ mặt.

Chàng cũng chẳng biết phải nói những lời gì, đáp lại Ngư truyền Giáp.

Ngư Phượng Giáp và Phùng tố Văn nhận ra, chàng chưa đỏ mặt, còn đẹp tuyệt vời, chàng đỏ mặt rồi càng đẹp hơn mấy phần, và thần thái đó làm say lòng người hơn là rượu mạnh.

Hai nàng chớp chớp mắt, đột nhiên bước tới, mỗi nàng nắm một tay áo của chàng, mỗi nàng cắt một mảng áo của chàng, rồi bước lùi lại.

Phương bửu Ngọc nằm mộng cũng không tưởng là hai nàng can đảm đến mức độ đó.

Chàng giật mình, ngây người.

Là thiên kim tiểu thơ, xuất thân từ thế gia võ lâm, sống nương bóng cha anh, được nuông chiều quá độ, thành tánh nũng nịu vòi vĩnh, thường nhật nhàn hạ, nhàn quá đến nỗi chỉ còn biết nghĩ vu vơ qua ngày, đoạn tháng, khi cái hứng dâng lên, dù là cái hứng quái dị, hai nàng vẫn dám làm những việc phi thường, thì cái việc cắt chéo áo của chàng trai xinh đẹp nào phải là việc lên trời, hoặc một tội trọng sát nhân mà hai nàng chẳng dám làm?

Đám người bàng quan lại vỗ tay, reo hò, tiếng cười vang dội.

Ngư truyền Giáp hết sức bối rối, vòng tay ấp úng:

- Tiện muội vô lễ quá, xin Phương huynh thứ cho.

Đoạn y chỉnh sắc mặt, tiếp:

- Giờ thì xin Phương huynh chỉ giáo cho tại hạ!

Phương bửu Ngọc lấy lại bình tịnh, đáp:

- Xin mời huynh đài!

Vũ khí của Ngư truyền Giáp thuộc ngoại môn, không hoàn toàn là một trong mười tám loại của con nhà võ thường dùng.

Nơi tay hữu của y, hiện tại có một vật hơi mường tượng là một đoản đao, nhưng hình thức hết sức quái dị, dài độ hai thước.

Tay tả của y cầm một ngọn thiết quảy, song hết sức nhỏ, nhỏ hơn bất cứ quảy trượng nào khách giang hồ thường dùng, nhỏ gần như chẳng phải là một vật dùng trong cuộc giao đấu.

Nếu cho rằng hai vật đó là những vật của trẻ con múa may đùa giỡn, cũng không ngoa tí nào.

Nhưng nhìn hai vật đó, Phương bửu Ngọc chẳng dám khinh thường.

Bởi chàng hiểu phàm vũ khí càng ngắn, càng nhỏ, thì càng lợi hại.

Ngư truyền Giáp cầm hai món vũ khí đó, hét lên một tiếng, cúi thấp mình xuống, chạy vòng vòng xung quanh Phương bửu Ngọc, chạy như con khỉ làm trò, bất thình lình quét quảy ngang đối phương, còn thanh đao thì lòn dưới ngọn quảy, đâm tới.

Thanh đao nhắm trung bộ của Phương bửu Ngọc bay qua.

Chiêu thức đó chẳng có gì phi thường cả.

Phương bửu Ngọc lách mình qua một bên, né tránh.

Ngư truyền Giáp biến thế, công tiếp liền. Y đưa ra một thoáng đúng ba chiêu, dùng ngọn quảy làm chủ lực, còn thanh đao thì chỉ tiếp trợ thôi, tuy tiếp trợ song vẫn lợi hại như thường.

Bây giờ thì những người đứng xem bên ngoài mới biết tại sao Ngư truyền Giáp mặc y phục hoa lệ như vậy.

Thì ra màu sắc y phục chớp lên theo sự di động của y, rồi thép đao chớp lên, ánh chớp của hai thứ đó làm hoa mắt đối phương, khó mà nhận định được rõ ràng chiêu thức của y.

Qua ánh chớp đó, không ai còn thấy thân hình của Ngư truyền Giáp chuyển động như thế nào nữa.

Ngư truyền Giáp đã đánh ra hơn mười chiêu rồi, mà Phương bửu Ngọc chỉ tránh né, chứ chưa hoàn thủ.

Những người đứng bên ngoài chờ mãi, chẳng thấy chàng xuất chiêu, có người không dằn được tính nóng, gọi to:

- Phản công chứ, Phương bửu Ngọc!

Người vừa gọi đó, lạ lùng thay, lại chính là Ngư Phượng Giáp, em gái của Ngư truyền Giáp.

Nàng giục chàng đánh trả lại anh chàng!

Kim tổ Lâm lắc đầu thở dài:

- Xem ra sau này Phương bửu Ngọc sẽ hưởng rất nhiều diễm phúc, song dù sao thì hắn cũng phải gặp nhiều phiền phức với cái bọn giai nhân. Chắc chắn là hắn sẽ phải khổ sở vì nữ sắc, dù hắn không hiếu sắc!

Mạc bất Khuất cau mày:

- Biết làm sao, khi hắn là một mỹ nam tử! Mong rằng hắn đừng mê luyến các nàng như các nàng mê luyến hắn.

Bỗng Mạc bất Khuất kêu lên:

- Á! Á!....

Thì ra mũi đao của Ngư truyền Giáp sắp sửa chạm vào bụng của Phương bửu Ngọc.

Tình thế hết sức hiểm nguy cho chàng. Thấy cái nguy đó, Mạc bất Khuất mới kêu lên, chính y, y cũng chẳng biết phải hóa giải thế đao đó cách nào cho kịp thời...

Cho nên y lo sợ.

Nhưng y lo sợ cho Phương bửu Ngọc vô ích. Bằng một thân pháp cực kỳ linh diệu, chẳng ai thấy kịp chàng di động như thế nào, chàng tránh ngọn đao đó dễ dàng.

Đồng thời, cũng chẳng ai thấy chàng rút thanh kiếm gỗ ra từ lúc nào, sau khi chàng lách mình trách mũi đao thì tay chàng đã cầm thanh kiếm.

Thanh kiếm đó bay ra, xuyên qua vùng đao quang, quảy ảnh, rồi một loạt tiếng lạch cạch vang lên, đao quang và quảy ành như bị cuồng phong dồn về phía hậu, xa vị trí chiến đấu hơn bảy thước, tắt phụt.

Ngư truyền Giáp từ dưới đất, lồm cồm chỗi dậy, tay đao, tay quảy đều buông thõng.

Chẳng ai thấy tại sao Ngư truyền Giáp bại nơi tay Phương bửu Ngọc.

Phần Phương bửu Ngọc, chàng đưa thanh kiếm gỗ lên, lấy tay vuốt dài theo thân kiếm, hơn mười vật sáng loáng từ thân kiếm rơi ra, nằm gọn trong tay chàng.

Những vật đó, là những mũi Phi Ngư Thích.

Trong lúc thoái hậu, ngã xuống đất, Ngư truyền Giáp đã phóng trái lại hơn mười mũi phi ngư thích, song Phương bửu Ngọc khoa thanh kiếm gỗ hứng trọn những ám khí đó, như chiếc khiên da hứng những mũi tên.

Mạc bất Khuất thở dài:

- Võ công Ngư truyền Giáp khá cao đó, mà món Phi ngư thích đúng là sở trường của hắn! Kể ra, hắn cũng là một tay lợi hại!

Vạn tử Lương mỉm cười:

- Khen hắn, là gián tiếp khen Phương bửu Ngọc, đối phương càng lợi hại thì Phương bửu Ngọc càng phi thường, có phi thường mới chế ngự được tay lợi hại.

Kẻ bàng quan vỗ tay, reo hò, trong tiếng hoan hô, có âm thanh nữ nhân, nhưng Ngư Phượng Giáp thì im lặng, ánh mắt nàng ngời lên niềm thán phục, có pha lẫn say sưa.

* * * Chương trình dự định đánh đúng bốn mươi trận, với Lữ Vân, với Ngư truyền Giáp, Phương bửu Ngọc đã đánh xong hai trận rồi.

Còn lại ba mươi tám trận.

Giờ đây, chàng và bọn Vạn tử Lương đang ở trên con đường lớn tại thành Hiệp phí phía Bắc vùng Sào Hồ.

Con đường đó, rất dài, từ hướng Tây dẫn thẳng đến hướng Đông, dài không thấy tận đầu, mặt đường rộng đủ cho hai cỗ xe chạy song song, hai bên đường có phố, có lẽ cũng khá rộng, khác

bộ hành xuôi ngược dập dìu.

Người bản xứ khá đông, mà kẻ từ đấy Hoán Châu đổ về học tập tại ngôi trường danh tiếng của vùng này cũng chẳng ít.

Ngày thường đã vậy, hôm nay còn náo nhiệt gấp mấy lần.

Náo nhiệt vì anh hùng hào kiệt quy tụ một số lớn, họ đang có mặt tại võ trường Thiên Kiều.

Võ trường nằm trên một con đường đó, một con đường chạy dọc ven sông dài, bờ Bắc đến tận dòng Dĩnh Thúy, theo đường dân cư phần đông hoặc tập văn, hoặc luyện võ, chứ không như ở những con đường khác, thiên hạ chuyên thương trường hay nông nghiệp.

Bên cạnh thương trường, có tòa Thiên Kiều đại tửu lâu, sinh ý rất thịnh vượng, khách hàng phần lớn là hào kiệt anh hùng, từ bốn phương sông hồ qua lại tạm dừng chân.

Tửu lâu cứ đến hoàng hôn là không còn một bàn trống, khách ăn uống bàn bàn, luận luận, nói cười, câu chuyện chỉ quanh quẩn về võ học.

Gần đây, đề tài câu chuyện giữa thực khách dần dần thay đổi, họ bắt đầu bàn bạc về một vị thiếu niên tài tuấn vừa xuất hiện trên giang hồ.

Thiếu niên, dĩ nhiên là Phương bửu Ngọc.

Một lão nhân thốt với niềm cảm khái bốc cao trong ánh mắt:

- Lão phu từng bôn tẩu bốn phương suốt mấy mươi năm dài, nghe cũng nhiều, thấy cũng lắm, tuy nhiên chưa hề biết có kẻ nào thành danh sớm, sớm trên chỗ tưởng, như một Phương bửu Ngọc đời này!

Một người khác tiếp nối:

- Chỉ trong vòng một thời gian ngắn, độ mươi hôm, mà tạo được thanh danh chấn động khắp sông hồ, thiết tưởng cũng là một sự kiện hi hữu trong võ lâm đấy! Phương bửu Ngọc quả là một kỳ tài!

Một người nữa phụ họa:

- Lần thứ nhất trên giang hồ, Phương bửu Ngọc giao thủ với Bửu Mã thần thương Lữ Vân, chàng ta chưa có mảy may kinh nghiệm chiến đấu, vậy mà cũng thủ thắng dễ dàng, rồi từ cuộc này đến cuộc khác, qua mỗi lần giao thủ là mỗi dịp cho chàng ta rút kinh nghiệm, hiện tại thì chàng đã già dặn lắm rồi! Thử kể xem chàng ta thắng được những ai:

Bửu Mã thần thương Lữ Vân bên cạnh hồ Động Đình, Giang Thượng Phi Hoa Ngư truyền Giáp tại Ngư gia thành, Khuôn tân Sanh tại Võ Xương, Đơn nghi Thành tại Cửu Giang, Cao Quan Anh tại Nam Xương, Triệu Kiếm Minh tại Kỳ Môn, những danh thủ đó đều bị chàng ta đánh bại.

Một người tặc lưỡi:

- Rất tiếc chúng ta từ miền Bắc xuôi về Nam, tin tức thất thường, thành ra lỡ mất bao nhiêu dịp mục kích cái tài cao của Phương bửu Ngọc, cứ mỗi lần đến tận nơi, là cuộc chiến đã xong!

Một người chừng như rất thạo giải thích:

- Kiếm pháp của Phương bửu Ngọc cao diệu không thể tưởng, kiếm pháp do thiên ý mà thành chứ không phải con người truyền dạy, cứ vung tay là kiếm tùy theo ýý, muốn làm sao thì đắc thủ làm vậy, chẳng cần chiêu thức, theo cái sáo, cái quy củ của các kiếm pháp thông thường của bất cứ môn phái nào.

Có tiếng thở ra:

- Đem kiếm pháp của chàng ta so sánh với kiếm pháp của người áo trắng độ nào đánh bại Tử y hầu chẳng rõ kiếm pháp nào cao minh hơn...

Người vừa giải thích tiếp nối:

- Gì thì chẳng biết, chứ kiếm pháp của người áo trắng, cứ chớp sáng lên chừng như y chú trọng đến kiếm quang, kiếm ảnh, còn Phương bửu Ngọc thì thủ pháp rất kinh dị, kiếm xuất ra, không rít gió, chừng như chẳng mảy may phát động cái khí thế bức người...

Bỗng, một đại hán cao giọng chen vào:

- Tiểu đệ vừa từ Giang Nam đến đây, may mắn được trong thấy Phương bửu Ngọc hiển lộng tuyệt học, nhờ vậy mà biết được rõ ràng hơn những lời truyền thuyết trên giang hồ. Cuộc chiến tại Tiểu Cô Sơn tiểu đệ được chứng kiến từ đầu đến cuối!

Có kẻ reo lên:

- Tiểu Cô Sơn? Căn cứ của Đa Tý Hùng Ngụy Báo? Chẳng lẽ Ngụy Báo cũng thất bại hả?

Đại hán đó gật đầu:

- Họ Ngụy bại nơi tay Phương bửu Ngọc! Ngụy Báo thay đổi bốn loại vũ khí:

Đao thương, côn, bút, dùng đến tám món ám khí tiêu, châm, đạn, tiễn, nổ, tật lê, hoàn, vẫn không làm sao áp đảo được Phương bửu Ngọc. Cuối cùng đại hiệp phải nhận bại!

Một người kêu lên:

- Trên thế gian này, làm gì có kiếm thuật siêu nhiên như vậy? Điều đó dù là sự thực, nhưng thuộc loại sự thật khó tin!

Đại hán tiếp:

- Đúng vậy, nếu chẳng chính mắt trông thấy, dù ai bức tử tiểu đệ cũng chẳng tin nổi! Hôm đó, có hơn năm trăm bằng hữu giang hồ dự khán cuộc đấu, tiểu đệ nhìn ra thì chẳng một ai không biến sắc. Mọi người xem chiến, ngây ngất xuất thần, khi bừng tỉnh cơn mê thì Phương thiếu hiệp đã biến mất dạng, thành những kẻ hiếu kỳ muốn thỉnh giáo một vài điều, phải mang tuyệt vọng mà rời Tiểu Cô Sơn!

Có người lấy làm lạ hỏi:

- Tại sao Phương thiếu hiệp bỏ đi? Có sợ gì chăng?

Đại hán mỉm cười:

- Huynh đài nào biết được, Phương thiếu hiệp bỏ đi là để tránh sự phiền nhiễu do bọn thiếu nữ gây nên.

Người trước đó hừ một tiếng:

- Thiếu nữ? Thiếu nữ nào mới được chứ? Tại sao lại có nữ nhân trong vụ?

Đại hán tiếp:

- Sự việc bắt nguồn từ hai vị cô nương Ngư phượng Giáp và Phùng tố Văn tại Ngư gia Thành. Cả hai cô nương quá ái mộ cao tài của Phương thiếu hiệp, chẳng kể thẹn thùng, đã cắt mất của thiếu hiệp hai chéo áo, giữ mảnh vải đó làm vật lưu niệm. Sự việc đó được truyền đi khắp nơi, gây nên một phong trào, phàm thiếu nữ xuất thân từ gia đình hào hiệp đều theo đuổi Phương thiếu hiệp, tất cả cùng muốn có một vật lưu niệm như hai cô nương kia, cho nên sau mỗi cuộc chiến, Phương thiếu hiệp phải lẻn đi như vậy. Nếu cứ mỗi nơi nào có cuộc chiến, mà bỏ lại một vài chéo áo, cuối cùng thì phải để mình trần, rồi cắt chẳng được chéo áo nào, các thiếu nữ dám cắt đến da thịt lắm!

Có mấy người cùng kêu lên:

- Trời! Trời! Lại có những quái sự như vậy! Ái mộ chi mà bất nhân thất đức thế chứ!

Đại hán lại tiếp:

- Chính tiểu đệ có nhìn các thiếu nữ đứng xem cuộc chiến, tất cả đều ngây người, như bị một hấp lực thu hút mãnh liệt! Đúng là cái cảnh si cuồng không tưởng tượng nổi!

Rồi đại hán đó kết luận:

- Thực ra tiểu đệ nhìn nhận là Phương thiếu hiệp rất khôi ngô tuấn tú, gọi là mỹ nam tử cũng chưa đủ mô tả cái vẻ đẹp của chàng!

Mỗi người một câu, ai ai cũng hoan nghênh, cũng ngưỡng mộ chàng!

Có kẻ hỏi bâng quơ:

- Chẳng rõ, sau những cuộc chiến đó, Phương thiếu hiệp sẽ đi đến đâu nữa?

Đại hán nọ đáp:

- Bởi tránh mọi sự phiền nhiễu do bọn người ái mộ, Phương thiếu hiệp hành tung bí mật, nên chẳng ai biết được người sẽ đi tới đâu. Tuy nhiên tiểu đệ nghe rằng, cuộc chiến sắp tới đây sẽ khai diễn với trường chủ võ trường Thiên Kiều này, vì thế mà tiểu đệ chẳng quản ngày đêm, kiêm trình đến đây cho kịp mục kích!

Có mấy người cùng phụ họa:

- Bọn này cũng nghe như vậy, và cuộc chiến phải khai diễn sáng hôm nay. Nhưng đã đến đây chờ chực mãi, chúng tôi chẳng thấy gì cả...

Bỗng có một người vận y phục gấm từ xa chạy đến, mặt lộ vẻ hân hoan, vừa bước lên lầu, vừa thở, vừa thốt:

- Đến, đến rồi!....

Người vận y phục gấm, là một thiếu niên, tên Lý vĩnh Thanh, đệ tử của trường chủ võ trường Thiên Kiều.

Mọi người nhao nhao lên, hỏi:

- Đến! Cái gì đến?

Lý vĩnh Thanh cười hì hì đáp:

- Các vị chờ đợi chẳng uổng công chút nào! Phương thiếu hiệp vừa gửi thư tới, bức thư hiện trong tay gia sư!

Bầu không khí càng ồn ào hơn:

- Chiến thư! Chiến thư đã đến! Hẳn người cũng đã đến! Đi! Chúng ta đi xem cho biết vị thiếu niên tài tuấn đó như thế nào!

Một người hừ nhẹ:

- Đi? Đi đâu? Thành Hiệp Phì to lớn thế này, còn ai biết Phương thiếu hiệp ngụ nơi nào mà tìm?

Một kẻ lập luận:

- Dù có tài nghệ đến mức độ nào, Phương bửu Ngọc cũng là một con người bằng xương, bằng thịt, hắn phải biết mệt mỏi, phải biết tĩnh dưỡng chứ, trước khi giao chiến ác liệt cần phải nghỉ ngơi cho sức khỏe dồi dào, lý nào ngao du lồ lộ trên đường trên phố mà toan đi tìm?

Một người bàn:

- Đúng vậy! Có lẽ hiện giờ chàng ta đang ở trong nhà một vị bằng hữu võ lâm nào đó! Nếu không nữa thì cũng ở trong một khách sạn nào an tịnh! Tìm không được đâu!

Cái tin đó được truyền ra, chẳng mấy phút mà khắp thành Hiệp Phì đều hay biết.

Bọn người đó, tuy nói thế, song vẫn đổ xô đi tìm, có người tìm trong những khách sạn nội thành, có người ra tận ngoại ô...

* * * Hai cỗ xe mui đen, xe sau nối xe trước, từ từ qua cửa thành vào khu phố.

Hai cỗ xe dừng lại trước một khách sạn bình thường.

Từ trên xe, Vạn tử Lương, Kim tổ Lâm, bảy đệ tử, Phương bửu Ngọc và Ngưu thiết Oa bước xuống, vào khách sạn.

Vạn tử Lương mỉm cười thốt:

- Chủ ý của Công Tôn nhị hiệp hay lắm đó, phải để cho họ vào đây tìm kiếm chúng ta rồi, họ đi ra là chúng ta vào, như vậy thì tránh được sự phiền nhiễu của họ!

Công Tôn Bất Trí lúc còn theo học với Thanh bình kiếm khách Bạch Tam Không từng được sư phó khen là con người có tâm cơ, tuy cơ trí của y chưa được truyền dương trên giang hồ, song

mấy lúc sau này Vạn tử Lương hết sức khâm phục.

Bây giờ, một lần nữa, y tỏ rõ cái cơ trí đó, bằng cách chờ cho mọi người hiếu kỳ tìm tòi lục lạo ngôi khách sạn này rồi, cả bọn mới kéo vào.

Dĩ nhiên, họ chẳng bao giờ trở lại đây, tìm lần thứ hai, họ còn phải đi tìm những nơi khác.

Từ lúc rời khu rừng của Kim tổ Lâm, tuy có Vạn tử Lương điều động chuyến viễn hành, song chính Công Tôn Bất Trí hoạch định đường đi nước bước, nơi nào nên đến trước, nơi nào sau, đi theo con đường nào tránh sự dòm ngó của những kẻ hiếu kỳ.

Nhờ vậy, đoàn người mới được an tịnh tối đa.

Bởi là cuộc chiến liên tục, mọi người đều thỏa thuận là chỉ ăn, cần ăn cho có đầy đủ sức khỏe nhưng cấm uống.

Kim tổ Lâm bắt buộc phải tuân theo đa số, tuy nhiên vẫn không giấu được vẻ buồn buồn.

Con sâu rượu, vớt ra khỏi vò rượu, bỏ trên khô, liệu con sâu đó có sống nổi không?

Kim tổ Lâm vẫn sống được đấy chứ, nhưng sống khổ sở vô cùng, y chẳng mong gì hơn là cuộc chiến vòng quanh đất nước này sớm chấm dứt, để cho y tiếp nối cái thú say nồng.

Vào khách sạn, trước khi chọn nơi ngủ, phải kiếm cái ăn.

Trong khách sạn, chẳng biết do ai bày biện, có sẵn một bàn tiệc thức ăn bốc khói thơm phưng phức, trên bàn có mấy vò rượu ngon.

Kim tổ Lâm thở dài:

- Kẻ nào đó, có diễm phúc mấy đời mà được vò rượu chực chờ như vậy, ta còn kém, kém xa!

Công Tôn Bất Trí cau mày, gọi tiểu nhị, hỏi:

- Bàn tiệc của ai đây? Nếu phòng ăn không còn chỗ, thì ngươi nên dọn bữa ăn cho ta ngay trong phòng ngủ cũng được.

Tiểu nhị mỉm cười:

- Tiệc này là của các vị, chứ còn của ai nữa?

Công Tôn Bất Trí trầm gương mặt:

- Mà do ai bày đặt ra chứ?

Tiểu nhị đáp:

- Phu nhân Âu dương trường chủ võ trường Thiên Kiều đấy. Có lý nào các vị không hiểu việc ấy sao? Người đã dặn bọn chúng tôi, bày biện sẵn để chờ quý vị.

Công Tôn Bất Trí thoáng biến sắc mặt:

- Phu nhân Âu dương trường chủ? Do đâu mà người biết được bọn ta đến đây?

Vạn tử Lương và những người kia cũng hết sức kỳ quái.

Tiểu nhị cũng lấy làm lạ về cái chỗ bọn Công Tôn Bất Trí chẳng hay biết tí gì về việc này.

Tuy nhiên hắn tiếp luôn:

- Chẳng những người đặt tiệc sẵn, mà chính người còn chọn phòng cho các vị, đâu đó được an bài chu đáo lắm rồi. Các vị chẳng còn phải lo liệu gì cả.

Chợt nghĩ ra, tiểu nhị lộ vẻ sợ sệt, rung rung giọng hỏi:

- Hay là... hay là... bọn chúng tôi bày tiệc không khéo? Có điểm nào sơ thất không?

Công Tôn Bất Trí lắc đầu:

- Chẳng có gì sơ thất cả. Nhưng ngươi đừng làm ồn ào lên chứ? Hãy lui đi nơi khác, khi nào cần, ta sẽ gọi.

Tiểu nhị nghiêng mình chào, bước đi, thần sắc còn hoang mang, hắn chưa xóa tan được sự kinh dị.

Vạn tử Lương cau mày:

- Âu Dương phu nhân là nhân vật như thế nào? Trong bọn mình có ai biết bà ấy không?

Mạc bất Khuất lắc đầu:

- Vạn đại hiệp là bậc tiền bối, không biết được thì bọn tiểu điệt làm gì biết chứ?

Công Tôn Bất Trí trầm ngâm một chút:

- Sao bà ấy biết rõ là chúng ta đến đây? Tại thành Hiệp Phì này nào phải chỉ có một khách sạn này? Tôi chỉ sợ bên trong có ẩn tình gì, chúng ta không thể không đề phòng.

Ngưu thiết Oa cao giọng:

- Mặc cho họ muốn làm gì thì làm, mình cứ ăn, no rồi hãy tính.

Kim bất Úy đồng tình ngay:

- Đúng! Hợp đạo lý lắm lắm! Ăn, cứ ăn, ăn rồi hẵng hay!

Y ngồi xuống, với tay cầm đũa, nhưng Công Tôn Bất Trí ngăn chặn liền.

Kim bất Úy hừ một tiếng:

- Sợ gì chứ? Nhị ca lo xa quá! Dù sao, Âu Dương Thiên Kiều cũng là một nhân vật có tên tuổi trên giang hồ, có lẽ nào lại hạ độc trong thức ăn sao?

Công Tôn Bất Trí thốt:

- Đành rằng Âu Dương Thiên Kiều là một nhân vật hữu danh đấy, nhưng vợ y thì sao? Có ai biết được người đàn bà ấy như thế nào? Thuộc bạch đạo hay hắc đạo? Có lương tâm hay táng tận lương tâm?

Kim bất Úy giật mình:

- Vậy thì...

Bỗng, gã tiểu nhị bước tới, bước đi của hắn trịnh trọng quá, hắn đưa tay, trong tay có tấm thiệp màu hồng, hắn cao giọng thốt:

- Bên ngoài khách sạn, có Âu Dương phu nhân đang chờ đợi các vị chấp nhận cho người vào bái kiến!

Vạn tử Lương chỉnh nghiêm thần sắc, đưa tay tiếp lấy tấm thiếp, trên tấm thiếp có tên Âu Sương Châu, chứ chẳng có tên Âu Dương Thiên Kiều.

Công Tôn Bất Trí cau mày:

- Âu Dương Thiên Kiều chưa chịu xuất hiện, mà Âu Dương phu nhân lại đến! Tại sao người đàn bà đó lưu ý đến hành tung chúng ta?

Mọi người cùng nhìn nhau, chẳng ai hỏi ai, chẳng ai nói gì với ai, nhưng tất cả đều nghĩ rằng Âu Dương phu nhân có hành động bí mật quá. Cơ trí sâu xa như Công Tôn Bất Trí mà còn lắc đầu, không hiểu, thì liệu còn ai hiểu được?

Vạn tử Lương nhìn sang Công Tôn Bất Trí, trầm giọng hỏi:

- Tiếp kiến hay tử khước?

Công Tôn Bất Trí không cần đáp, có tiếng chạm của các vật trang sức vang lên, rồi tiếng chân người, cuối cùng là giọng cười trong trẻo, những tiếng động đó từ ngoài cửa vọng vào, càng phút càng nghe rõ.

Như vậy, là người xin bái kiến vẫn vào, bên trong, bọn Vạn tử Lương có chấp thuận hay từ khước, khách cũng vào như thường.

Mạc bất Khuất cười chua:

- Không tiếp kiến cũng chẳng được rồi!

Y đứng lên trước hơn hết, y nhìn ra, thấy một người mang quá nhiều châu ngọc nơi mình, châu ngọc chiếu ngời hoa mắt tất cả.

Người vừa vào đó có mang trang sức bằng châu ngọc, hẳn là một nữ nhân. Nữ nhân diễm lệ phi thường, danh từ giai nhân gắn cho cũng chẳng xứng đáng với vẻ đẹp huyền diệu của khách.

Vạn tử Lương vội nghiêng mình làm lễ:

- Phu nhân hạ cố đến đây, chẳng hay có điều chi chỉ giáo?

Người đẹp đảo mắt nhìn ra bốn phía, ánh mắt đó dừng lại nơi Phương bửu Ngọc lâu hơn.

Lạ lùng thay, Phương bửu Ngọc thấy khách, chàng như bạt vía bay hồn.

Người đẹp từ từ cất tiếng:

- Bửu Nhi còn nhận ra ta chăng?

Đột nhiên, Phương bửu Ngọc kêu to lên một tiếng, nhún chân tung bổng người lên không, vọt ngang qua bàn tiệc, đáp xuống trước mặt nữ nhân, đặt hai tay lên vai nàng, nói gấp:

- Châu Nhi? Châu Nhi phải không?

Người đẹp rung rung giọng:

- Phải! Ta là Châu Nhi! Bửu Nhi ơi!.... Không ngờ ngươi còn nhận ra ta!

Nàng òa lên khóc.

Thì ra, chính là Châu Nhi, một nàng hầu đẹp đẽ của Tử y hầu ngày trước, trên thuyền buồm ngũ sắc, nàng cao quý thế nào, giờ đây, lại sống dưới mái nhà một võ sư tầm thường!

Nhẫn Điều Khó Nhẫn

Năm năm qua!

Cũng có thể là sáu năm!

Từ ngày Tử Y Hầu tạ thế, người trên thuyền buồm ngũ sắc phải điêu linh, phiêu bạt khắp bốn phương trời.

Đang sống trong nhung lụa, bỗng dưng bị tung ra trên vạn nẻo đường, không nơi nương tựa, không nghề nghiệp, thử hỏi có nữ nhân nào mà chẳng hơn một lần tao ngộ chua cay?

Là nam nhi, Phương Bửu Nhi còn phải chịu bao cuộc phù trầm, vào nguy ra hiểm, huống hồ là một nữ nhân bị hất ra vệ đường hoà cảnh thảm thương?

Đồng cảnh tương liên, huống chi đã có lúc đồng tình tương cảm?

Gặp nhau rồi hết khóc lại cười, hết buồn lại vui, bi hoài xúc động dâng lên cao độ.

Thấy Châu Nhi, Phương Bữu Nhi lại nhớ đến Hồ Bất Sầu rồi chàng lại liên tưởng đến Thủy Thiên Cơ, đến tiểu công chúa, nguồn cảm xúc lại sôi động trở lại sau khi lắng dịu!

Âu Dương Châu còn nhòa ngấn lệ, nhưng miệng lại cười tươi:

- Ta nghe giang hồ truyền thuyết, một thiếu niên tài tuấn vừa xuất hiện, ta nghĩ ngay đến ngươi! Ta đoán không lầm.

Nàng dừng lại, điểm nụ cười duyên tiếp nối:

- Ta biết là ngươi nên ta chẳng còn lạ gì hàng trăm, hàng ngàn thiếu nữ mơ vọng đến ngươi, tìm ngươi như bầy thiêu thân tìm lửa.

Trên thế gian này còn một thiếu niên nào có cái sức hút nhạy và mạnh như ngươi đâu! Bửu Nhi ơi! Ta cao hứng vô cùng!

Phương Bửu Nhi đỏ mặt lên.

Âu Dương Châu đảo mắt nhìn quanh, ánh mắt lộ niềm biết ơn nàng vòng tay cảm tạ:

- Trong những ngày qua, Bửu Nhi được các vị chiếu cố tận tình, điều đó làm cho tôi khích động lắm lắm. Xin mời các vị nhận cho một chén rượu lạt để đánh dấu sự tao ngộ của tôi cùng các vị, mà cũng là sự trùng phùng với Bửu Nhi!

Kim Tổ Lâm nghe yết hầu ngứa ngáy khó chịu khác lạ, không đợi mọi người tỏ thái độ, vội cao giọng phụ họa:

- Ý kiến hay! Bất cứ tao ngộ hay trùng phùng nào chẳng có rượu mềm môi, đều vô vị cả!

Rồi y nâng cao chén, chén vừa kề miệng là rượu chui tọt qua môi nhanh hơn gió lòn qua khe

cửa.

Y và Âu Dương Châu gần như đồng thời cạn chén.

Những người kia không thể làm khác hơn cũng cạn luôn chén rượu trước mặt.

Kim Tổ Lâm lại oang oang cất tiếng:

- Tuyệt! Tuyệt! Tại hạ uống rượu mấy mươi năm qua uống rất nhiều loại nhưng chưa từng nếm loại nào bằng loại này! Lần thứ nhất tại hạ mới thưởng thức hương vị của Nữ Nhi Hồng. Đúng là một loại rượu có cái hậu vừa dịu, vừa nồng, người không quen uống vào cũng thấy ngon!

Âu Dương Châu khiêm nhượng:

- Nghe nói đất Giang Nam sản xuất rượu này, được tiếng khen của hầu hết những tay sành rượu, do đó tôi có nhờ người tìm mua cho kỳ được một vò dành cho các vị hôm nay!

Nàng day qua Phương Bửu Nhi, mỉm cười hỏi:

- Bửu Nhi! Ngươi tưởng chúng ta nên uống như thế nào cho vui nhộn lên với nhau trong ngày đặc biệt này?

Tha phương ngộ cố nhân, không nói là những lời vị thúc bá cũng hài lòng trước hạnh ngộ của họ mà là trùng phùng của chàng, Phương Bửu Nhi cởi mở tâm tình trọn vẹn, vừa nói, vừa cười, mải nói cười mà quên đi là mình đã cạn ba chén lớn.

Công Tôn Bất Trí thấy thế, khẽ cau mày.

Nơi bàn tiệc trừ Công Tôn Bất Trí ra, ai ai cũng uống tùy theo tửu lượng mà uống, có thể bảo là họ uống trên tửu lượng, phần lớn là do từ mấy ngày qua họ nhịn rượu.

Kim Tổ Lâm hơn ai hết, được dịp chuốc chén là cứ chuốc, chuốc cho bõ những ngày, nhịn khát.

Mạc Bất Khuất, Thạch Bất Vi là những người dè dặt nhất cũng buông lung tình cảm theo cái hứng chung.

Âu Dương Châu âu yếm nhìn Phương Bửu Nhi:

- Ngươi còn nhớ chứ, ngày xưa, tiểu công chúa từng trêu ngươi đến khổ, bắt ngươi bò, rồi bắt ngươi nhảy choi choi, lại bắt ngươi lăn tròn...

Phương Bửu Nhi gật đầu:

- Tự nhiên là phải nhớ, có lẽ nhớ mãi không quên, nhất là những khi nàng bắt ta phải khóc cho nàng xem, khóc như thế thì còn ai khóc nổi? Không khóc cho nàng xem thì nàng giận, tôi phải lén lấy nước thoa lên mắt cho mắt nhòe, rồi mếu máo, rồi kêu hu hu, nàng tưởng thật cười tít!

Nhớ lại việc xưa, niềm cảm xúc dâng cao. Phương Bửu Nhi lại uống, vừa mơ hoài vừa uống, vừa cười vừa uống.

Âu Dương Châu cũng cười nhẹ:

- Tiểu công chúa kỵ nhất là Thủy cô nương. Có Thủy cô nương bên cạnh, chẳng khác nào Tôn

Ngộ Không đeo Kim Côn nơi đầu, không phút giây nào nàng không nhức đầu!

Phương Bửu Nhi tiếp; - Nhưng, Thủy Thiên Cơ lại sợ chuột, thì ra mỗi người có một cái đố kỵ, ai hơn gì ai!

Không ai chen vào được một lời nào giữa câu chuyện xa xưa của cả hai, thì họ uống, họ cũng cao hứng trước niềm vui của cả hai.

Âu Dương Châu bỗng thở dài; - Rất tiếc, dĩ vãng là dĩ vãng những ngày xưa chẳng bao giờ trở lại với chúng ta! Chẳng những thế, sau cơn hợp, đến lúc tan. Giờ đây mỗi người một phương trời! Thủy cô nương ở đâu? Tiểu công chúa ở đâu? Và những người kia ở đâu?

Nàng khóc, khóc một lúc, lại tiếp:

- Chỉ có một điều, chúng ta biết chắc là Tử Y Hầu hiện tiêu diêu nơi lạc cảnh!...

Phương Bửu Nhi nhớ đến Hồ Bất Sầu, lẩm nhẩm:

- Phải! Tất cả bây giờ ở đâu? Hồ đại thúc ở đâu?...

Trong cơn khích động, người ta thường mượn rượu giải sầu, mà uống rượu trong cơn sầu, chẳng khác nào uống nước, tự nhiên quên là mình đang uống rượu, hơn nữa càng muốn uống để mà quên. Khi con người sầu muộn cảm thấy mình say, thì cái độ say phải vượt qua mức thường.

Chỉ có Công Tôn Bất Trí ít uống nhất, tuy uống ít, y cũng cảm thấy phần nào chếnh choáng, y nhìn ra, thấy tất cả còn chếnh choáng hơn y, bất giác y thở dài, thầm nghĩ; - Như thế này thì ngày mai, Bửu Nhi làm sao giao thủ với chồng nàng?

Y bắt đầu dè dặt.

Âu Dương Châu từ từ đứng lên ra chiều tiếc rẻ:

- Đáng lý, tôi phải ở lại đây, hầu rượu các vị cho trọn niềm vui với Bửu Nhi, song ngày mai, có cuộc so tài, các vị không thể uống nhiều rượu được. Cho nên tôi phải tạm biệt các vị, để cho Bửu Nhi nghỉ ngơi, lấy sức. Tôi mong Bửu Nhi thắng trận, có như vậy tôi mới hả phần nào, bởi trong bao lâu nay, tôi chịu khổ với ông chồng khó tánh đó quá rồi?

Nàng đến với tiếng cười trong trẻo, thì nàng đi với tiếng cười đó, thản nhiên bày tỏ cái muốn cho chồng nàng thất bại trước Phương Bửu Nhi.

Nàng quá hận chồng nàng, hay nàng có nhiều cảm tình với Phương Bửu Nhi?

Mọi người nhìn theo bóng nàng, mỗi người đều có ý nghĩ riêng.

Riêng Công Tôn Bất Trí cảm thấy hối hận vì đã lầm cái hảo ý của nàng.

Nàng cũng tế nhị lắm chứ, mừng gặp lại người xưa, muốn đãi rượu nhưng lại sợ người xưa say rồi thất bại trong cuộc tranh hùng, dù là tranh hùng với chồng nàng. Cái bại của Phương Bửu Nhi phải là cái may cho nàng cho chồng nàng chứ, tại sao nàng không muốn Phương Bửu Nhi bại?

Nàng quân tử quá!

Vậy mà Công Tôn Bất Trí lại nghi ngờ nàng!

Hiện tại, thì họ Công Tôn không còn nghĩ rằng nàng cố tình phục rượu Phương Bửu Nhi trước giờ quyết liệt.

oOo Sáng sớm hôm sau.

Khi Công Tôn Bất Trí giật mình vì những tiếng ồn ào bên ngoài khách sạn, thức dậy thì mới hay là ngày đã bắt đầu.

Ngày là ngày quan trọng, mà đêm đó lại ngủ say, say đến độ không dậy đúng lúc rồi tiếng động chung quanh làm cho giật mình mà tỉnh giấc, nghĩ ra cũng vô ý thức thật.

Vô ý thức hay khinh thường, hay vì một lý do nào khác mà giấc ngủ không được giới hạn đúng mong muốn?

Lẽ ra Công Tôn Bất Trí phải thức sớm hơn!

Y có thức sớm hơn mới đánh thức được những người ngủ trễ.

Y thức trễ thì những người kia phải trễ hơn y nữa rồi là cái chắc.

Hiện tại y là người thứ nhất, thức dậy sau một đêm dài, say ngủ vì rượu.

Rồi bọn Mạc Bất Khuất lần lượt tỉnh giấc.

Kim Tổ Lâm còn lẩm nhẩm:

- Ngon! Rượu ngon tuyệt! Bình sanh ta chưa hề gặp loại rượu nào ngon bằng!

Công Tôn Bất Trí giật mình:

- Kim đại hiệp chưa tỉnh hẳn rượu ư?

Kim Tổ Lâm cười nhẹ:

- Tỉnh? Cái thứ rượu đó, ta muốn uống mãi, muốn say mãi, cho đến bây giờ, ta vẫn còn ngây ngất đây, nếu có nữa ta vẫn muốn uống nữa, tỉnh làm chi cho uổng?...

Nhưng y vội ngưng bặt câu nói, mà có thể y tiếp nối dai dẳng như trường giang, đại hải, tán dương loại rượu tuyệt diệu.

Y chợt thấy gương mặt người nào cũng trắng nhợt, trông thảm lắm, rồi soi mặt mình vào kiếng, y cũng nhận ra là mình biến sắc như tất cả.

Y sợ, kêu lên; - Nếu Bửu Nhi cũng như tất cả chúng ta, thì làm thế nào, làm thế nào chứ? Trong chốc lát nữa đây...

Y không dứt câu, nhưng mọi người thừa hiểu y sẽ dứt như thế nào, bởi đó là cái ý của mọi người.

Ai ai cũng có một niềm lo lắng, tương đồng.

Họ nhìn nhau, họ thức ngộ là trong rượu có cái gì là lạ, chẳng ai nói với ai, rồi đột nhiên tất cả

cùng bước đến gian phòng của Phương Bửu Nhi.

Phương Bửu Nhi đã thức dậy rồi.

Chàng đang đứng tựa mình vào tường, hai tay vịn tường, như rời bức tường ra chàng phải ngã.

Bên ngoài tiếng động càng phút càng vang to, chứng tỏ thiên hạ càng phút càng tụ tập đông.

Sân ngoài hợp, họ vào sân trong có kẻ nóng nảy, trèo lên đầu tường toan vào tận phòng.

Thiên hạ gồm có nam có nữ, mà dù nam hay nữ, cũng chỉ trong lứa tuổi thanh thiếu.

Lứa đó chiếm đa số, cái tỷ lệ già rất ít.

Những ai có bầu nhiệt huyết đối với võ nghiệp tại thành Hiệp Phì này đều có mặt quanh khách sạn, một dịp hi hữu cho họ, chứng kiến cuộc tranh tài, ít nhất là cũng không tiền khoáng hậu tại địa phương.

Họ đã nghe thanh danh của Phương Bửu Nhi rền vang như sấm, riêng bọn thiếu nữ còn hoài mơ được thấy tận mặt hoàng tử của lòng, bởi ngoài cái võ công thượng đỉnh, Phương Bửu Nhi còn được thiên hạ truyền dương là đệ nhất mỹ nam tử đương thời.

Chàng là thần tượng của cả hai giới, tự nhiên chẳng ai bỏ lỡ cái dịp thấy mặt chàng một lần.

Thiên hạ tụ tập càng đông, bầu không khí càng ồn ào, nhiệt náo.

Có tiếng hoan hô từng chập, từng chập vang lên.

Giữa cảnh nhiệt náo đó, một người vận y phục chẹt xuất hiện tại sân trong khách sạn.

Người đó có thân vóc bình thường, không cao mà cũng chẳng to lắm, nhưng thần khí hết sức oai mãnh, đôi mắt sáng như sao, bốc rực vẻ kiêu hùng.

Người đó hướng vào dãy phòng trong vòng tay cao giọng:

- Tại hạ đợi chờ mãi tại võ trường, chẳng thấy Phương thiếu hiệp đến, nghe nói thiếu hiệp ngụ tại khách sạn này nên mạo muội đến đây, xin niệm tình cho tại hạ lãnh giáo cao chiêu.

Khẩu khi đó thừa hiểu nói lên danh tánh con người, bởi tại thành Hiệp Phì này, có ai có tư cách nói một câu như vậy?

Dĩ nhiên, người đó là Trường Chủ Võ Trường Thiên Kiều, họ Âu Dương tên Thiên Kiều, cái tên cũng được gán cho võ trường do y điều khiển.

Bọn Vạn Tử Lương biến sắc.

Đối tượng đã đến tận nơi đây, thì làm sao? Làm sao?

Công Tôn Bất Trí vội đóng cánh cửa phòng lại.

Dương Bất Nộ nghiến răng, mắng:

- Mẹ kiếp cái con tiện phụ! Thù oán gì mà hạ độc chứ?

Công Tôn Bất Trí lạnh lùng:

- Mắng ai? Nên trách chúng ta là hơn, trách người làm gì? Mắng cho thiên hạ nghe lọt chăng? Thiên hạ có nghe lọt, là bọn mình nhục nhã không tưởng nổi!

Mạc Bất Khuất cau mày:

- Nhưng... Nếu không nêu lý do, thì... Bửu Nhi trong tình trạng này, làm sao cùng người giao thủ?

Kim Bất Úy dậm chân mãi suýt dậm thủng nền phòng.

Dương Bất Nộ càng nghiến răng, hai hàm răng suýt mìn hẳn. Hơn thế y vỗ bụng bình bịch, như muốn đấm vỡ cái bụng đang chứa thứ rượu tai hại.

Phương Bửu Nhi cười khổ:

- Tiểu điệt không ngờ là nàng...

Chàng nhớ lại ngày nào xả thân cứu nạn toàn thể những người trên thuyền buồm ngũ sắc.

Rồi đây cái, đổi cái ân đó lấy cái oán này! Còn nói gì được nữa trước kết thúc chua cay của đoạn ân oán phỉnh phờ này?

Bên ngoài Âu Dương Thiên Kiều lại cao giọng:

- Phương thiếu hiệp đâu? Sao chẳng ra mặt chỉ giáo tại hạ? Hoặc giả Phương thiếu hiệp thay đổi chủ ý? Chiến thơ còn trong tay tại hạ đây mà?...

Câu nói của y chìm mất trong loạt tiếng reo hò, hoan hô, hét la gào thét của quần chúng.

Tất cả cùng kêu to:

- Phương Bửu Nhi! Đánh! Ra ngay Phương Bửu Nhi! Đánh!

Trong tình cảnh đó, Phương Bửu Nhi còn làm sao từ khước cuộc giao thủ, đình hoãn lại một ngày sau đó?

Không làm sao được, nhất định là phải giao thủ rồi.

Mà làm sao giao thủ? Giao thủ là cầm chắc cái bại trong tay!

Phương Bửu Nhi thở dài, cố gượng đứng vững rồi từ từ rời hai tay khỏi bức tường, từ từ cất từng bước. Mỗi một bước chân là mỗi lần chới với, chàng phải chập choạng nghiêng bên này, ngã bên kia, giữ thăng bằng.

Chàng cố gắng trên sức mình, tiến dần ra phía cửa.

Đột nhiên, Kim Bất Úy kêu lên:

- Bửu Nhi! Cái trận này, nhị thúc thay thế cho!

Phương Bửu Nhi lắc đầu:

- Đa tạ nhị thúc, nhưng không có việc thay thế đấu thủ!

Kim Bất Úy sợ hãi:

- Ngươi ra đó để chịu chết à?

Phương Bửu Nhi gật đầu:

- Biết chết cũng phải ra!

Phương Bửu Nhi đã ra đến bên cửa, đưa tay đẩy cánh cửa, từ từ bước ra ngoài.

Không ai còn biện pháp nào nữa, thì đành để chàng bước ra đối diện với Âu Dương Thiên Kiều.

Song, chàng có thể để như vậy được sao?

Chàng bước ra, thiên hạ cùng reo hò, cùng hoan hô, tòa khách sạn tưởng chừng phải bay bổng lên không qua luồng gió cao hứng của quần hùng.

Có người thích chí quá, cười ra nước mắt.

Phương Bửu Nhi đưa ánh mắt nhìn quanh. Trầm ngâm một chút, chàng vòng tay thốt:

- Phương Bửu Nhi này sẵn sàng lãnh giáo.

Âu Dương Thiên Kiều giương tròn mắt nhìn chàng.

Phương Bửu Nhi bước từ nấc thềm một chậm rãi đi xuống, khỏi mấy nấc thềm đến trung tâm khu sân rộng.

Bọn Mạc Bất Khuất còn lạ gì, mỗi bước chân chàng đặt xuống là con đường đi đến nơi cõi chết thu hẹp lại một phần, dù cho ai thiết thạch tâm trường, cũng phải đổ lệ bi thương.

Bỗng tiếng thét kinh hoàng vang lên trong quần chúng. Tiếng thét đó do bọn thiếu nữ phát ra, giữa tràng tiếng thét, Phương Bửu Nhi lảo đảo người rồi ngã xuống.

Âu Dương Thiên Kiều biến sắc hỏi; - Phương thiếu hiệp làm sao thế?

Phương Bửu Nhi chưa kịp đứng lên điểm nhẹ một nụ cười:

- Chẳng sao cả!

Âu Dương Thiên Kiều nhìn sững chàng một lúc:

- Nhất định phải có gì mới được! Hôm nay, Phương thiếu hiệp có làm sao, xin cứ nói...

Phương Bửu Ngọc cố gượng đứng lên, chưa kịp đáp thì Ngưu Thiết Oa oang oang cất tiếng:

- Mẹ kiếp ngươi chẳng hiểu tại sao thì còn ai hiểu chứ? Đã thế lại còn cao giọng như từ cung trăng rơi xuống, là nghĩa gì?

Âu Dương Thiên Kiều biến sắc:

- Sao lại lạ lùng như vậy?

Ngưu Thiết Oa hét to:

- Đừng giả vờ...

Kim Bất Úy và mọi người toan ngăn chận gã, gã không chịu nghe, cứ cao giọng tiếp nối:

- Dù nói ra có mất mặt anh hùng tôi cũng phải nói.

Gã hướng sang Âu Dương Thiên Kiều:

- Đêm qua ngươi sai vợ ngươi đến đây, phục rượu cho đại ca ta say mèm, trong rượu lại có thuốc mê, để hôm nay ngươi tới đây khiêu chiến...

Chẳng phải Công Tôn Bất Trí và những người kia không nói ra là vì sợ mất mặt, song nói ra rồi người ta vặn lý lại, mình phải giải thích làm sao cho xuôi? Không giải thích được thì nói ra làm gì?

Rồi Ngưu Thiết Oa vốn tính thuần phác, nghĩ sao nói vậy, làm vậy, gã uất ức là gã xì, giờ thì gã xì ra, quần chúng nghe lọt, cùng kêu ầm lên.

Họ bất mãn Âu Dương Thiên Kiều rõ rệt.

Có kẻ cười vang hỏi:

- Âu Dương phu nhân viện lý do gì đến khách sạn phục rượu Phương Bửu Ngọc? Mà làm sao Phương Bửu Ngọc lại để cho bà ấy phục rượu chứ?

Âu Dương Thiên Kiều xám mặt hấp tấp hỏi:

- Thật có việc như vậy à?

Chính Vạn Tử Lương bước ra xác nhận:

- Quả đúng như vậy!

Lời nói của Vân Mộng Đại Hiệp có giá trị như núi, ai khó tin cũng phải tin.

Âu Dương Thiên Kiều quay nhanh mình toan chạy trốn.

Vừa lúc đó, từ trong đám đông một thiếu phụ vận y phục đen vẹt mọi người bước tới cục trường.

Gương mặt thiếu phụ đã trắng, giờ xem nhợt nhạt hết sức, màu đen y phục càng làm cho sắc mặt nhợt nhạt hơn.

Chưa chạy đi, trông thấy thiếu phụ xuất hiện. Âu Dương Thiên Kiều hét lớn:

- Tiện nhân! Ngươi hại ta! Ngươi phá tan danh dự của ta! Tức chết ta được!

Thiếu phụ nhìn y một thoáng, đoạn hướng sang Vạn Tử Lương ánh mắt ngời niềm oán độc, nàng gằn từng tiếng:

- Ngậm máu phun người!... Đê tiện! Hèn nhát! Ta là vợ chính thức của Âu Dương Thiên Kiều đây. Ta đến khách sạn lúc nào, mà các ngươi dám quả quyết là ta phục rượu? Kẻ nào dám quả quyết bước ra ta xem mặt đi nào!

Tất cả mọi người bên cánh Vạn Tử Lương sững sờ, nếu sét nổ ngang đầu, họ cũng không kinh ngạc bằng!

Thiếu phụ là vợ của Âu Dương Thiên Kiều!

Thiếu phụ chẳng phải là Châu Nhi! Châu Nhi là chị của Thiên Kiều? Nàng có liên quan gì trong vụ này mà giở trò quỷ?

Bao nhiêu người đứng lặng như trồng.

Lâu lắm, Kim Bất Úy mới hỏi:

- Ngươi có mấy vợ cả thảy?

Y hy vọng Âu Dương Thiên Kiều nhìn nhận ra có nhiều vợ, và trong số đó có Âu Dương Châu.

Nếu đúng vậy thì sự tình sẽ được giải quyết dễ dàng.

Nhưng Âu Dương Thiên Kiều trầm giọng:

- Một! Duy nhất một người!

Tức uất vô cùng, Kim Bất Úy hét lên một tiếng, rồi ngã nhào chừng như y có ói máu.

Ngã rồi y nằm luôn, không ngóc đầu dậy nổi.

Âu Dương Châu là vợ của Thiên Kiều, thì sự việc còn có lý do, bởi nàng sợ Phương Bửu Ngọc hạ thủ đoạn tàn độc, sát hại chồng, mà nàng thì quý chồng hơn quý Bửu Ngọc, nên phải tìm cách phục rượu Bửu Ngọc, cho chồng nàng thắng cuộc, thà chết Bửu Ngọc hơn chết chồng.

Đó cũng là hợp với thường tình, chẳng ai hy sinh chồng cho một kẻ khác, dù là cho tình nhân, trừ trường hợp điên loạn.

Nhưng, nàng chẳng phải là vợ của Âu Dương Thiên Kiều thì tại sao nàng hành động như vậy?

Công Tôn Bất Trí, vốn lắm cơ mưu, cũng đành chịu và đành chịu là phải đưa gương mặt trơ trẽn trước mọi người.

Quần chúng lại nhao nhao lên:

- Chúng ta cứ ngỡ là Phương Bửu Ngọc là anh hùng, không dè chỉ là một tên xảo trá, lừa người!

Có kẻ gào to:

- Phương Bửu Ngọc! Cút đi! Không ai muốn nhìn cái mặt xảo trá, lừa dối đó! Cút! Cút nhanh!

Một người hét, mười người phụ họa, trăm ngàn người phụ họa, toàn thể quần chúng phụ họa, chẳng một ai bênh vực Phương Bửu Ngọc. Đến bọn thiếu nữ từng nuôi hình ảnh chàng trong lòng cũng chẳng bênh vực chàng nửa tiếng.

Tuy nhiên, quần chúng chưa giải tán liền, họ chờ nghe Phương Bửu Ngọc giải thích như thế nào.

Xong! Thế là xong danh dự của Phương Bửu Ngọc phải bị chôn vùi tại đất Hiệp Phì.

Danh dự chôn vùi, nhưnh danh nhơ thay thế để tồn tại trên giang hồ danh nhơ của một tên xảo trá, lừa dối!

Âu Dương Thiên Kiều phẫn nộ cực độ, râu tóc đều dựng đứng mắt đỏ ngầu, bước chân thình thịch tiến tới trước mặt Phương Bửu Ngọc hét:

- Ngươi còn gì để nói chăng? Không còn gì để nói, hãy động thủ!

Mau, ta đang chờ ngươi đấy!

Phương Bửu Ngọc trơ mình như tượng gỗ, toàn thân bất động đã đành, mà đôi mắt cũng lưu tròng luôn, đôi mắt mở to đấy, nhưng ánh mắt đã gởi tận phương trời nào.

Âu Dương Thiên Kiều đưa tay cao, định đánh ra một chưởng song Âu Dương Phu Nhân chụp tay y lại.

Nàng khinh miệt nhìn chàng lạnh lùng buông:

- Một con người như vậy, phu quân chạm tay vào chẳng sợ bẩn tay sao? Về! Đừng ở đây nữa mà cái bẩn lan qua mình.

Âu Dương Thiên Kiều hừ lên một tiếng, rồi phun một bãi nước bọt vào mặt Phương Bửu Ngọc, đoạn quay mình bước đi theo vợ, rời khỏi sân tràng.

Bị đánh chết, không nhục, bởi kém là bại, bại là chết, nhưng không ai đánh chàng, chàng không bại, nhưng chàng nhục hơn là phải chết ngay tại sân tràng.

Chàng đứng đờ ra đó, hy vọng Âu Dương Thiên Kiều đánh chàng một chưởng, được chết ngay còn đỡ nhục hơn.

Không, đối phương không đánh, trái lại tặng cho chàng một bãi nước bọt trước mặt quần chúng!

Trời! Phương Bửu Ngọc có chịu đựng nổi sự nhục nhã này không?

Khi bãi nước bọt đáp dính trên mặt, Phương Bửu Ngọc mới nhúc nhích được một chút.

Chàng nhúc nhích để cắn răng, chịu đựng, chứ chẳng phải để làm một phản ứng gì.

Bên ngoài rừng người dao động, một rừng người cùng rập nhau, mắng không tiếc lời.

Kim Bất Úy tức uất người lên, bước tới, đôi bàn tay nắm lại thớ thịt vòng to, đôi mắt trợn trừng.

Nhưng Phương Bửu Ngọc đưa tay nắm áo y, giữ lại, chàng nhìn vị thúc thúc, nhếch nụ cười khổ.

Dương Bất Nộ quát lớn:

- Nhất định phải đổ máu! Cái nhục hôm nay dù cho là phật sống cũng chẳng nhẫn nổi! Máu! Chỉ có máu mới xoá dịu được phẫn uất!

Chúng ta cứ đánh, đánh chết kẻ nào miệt thị chúng ta! Anh em còn chờ gì nữa?

Phương Bửu Ngọc cất giọng thê thảm:

- Đánh để chết người, để tự mình tìm cái chết! Chết rồi có giải quyết được gì chăng? Hay chết để vĩnh viễn lưu ấn tượng của sự nhục nhã hôm nay cho người đời biếm nhẽ? Chết để ngàn thế hệ sau này biếm nhẽ? Chết như thế, chết làm gì?

Dương Bất Nộ giật mình, Kim Bất Úy câm lặng. Mọi người đều câm lặng.

Họ câm lặng, nhưng biển người không câm lặng, biển người vẫn cuộn sóng, càng phút càng ầm ầm.

Từ bốn phía, tiếng mắng vang lên chấn động cả một vùng, tưởng chừng thành Hiệp Phì đang trải qua một cơn động đất, đừng nói là riêng khu vực khách sạn này thôi.

- Võ công kém thì đừng khoác vào lốt hào hùng!

- Về mà đánh chó, đuổi gà, chăn lợn cho vợ nhờ, Phương Bửu Ngọc!

- Về đi, Phương Bửu Ngọc đừng dẫm chân lên đất Hiệp Phì nữa, chúng ta lợm giọng lắm rồi!

Trời!

Búa rìu dư luận!

Rồi thì tứ bốn phía, một trận mưa gồm đủ các vật dụng bay vào, một trận mưa có giày, có nón, có đũa, chén, có cả hũ rượu, có đủ mọi vật trong tầm tay, tay vớ được vật gì quanh mình, dưới đất là họ quăng cả vào mình Phương Bửu Ngọc.

Vật bay, lời cũng vang theo, cục trường lại ồn lên một lúc nữa.

Phương Bửu Ngọc vẫn đứng nguyên tại chỗ hứng mọi vật từ bốn phía bay vào, những vật đó rơi xuống quanh chàng, dồn đống như chôn sống chàng tại sân trường.

Ngưu Thiết Oa không chịu được, luôn luôn mồm quát lên, nhảy vọt tới đứng trước mặt Phương Bửu Ngọc hét:

- Các ngươi xem đây, kẻ nào liệu sức chịu đựng thì cứ tiếp tục, buông tánh ngông cuồng khiếp nhược thì cút ngay cho đừng bẩn mắt bẩn tai ta!

Nhìn quanh quẩn, trông thấy một cây khá to giữa sân gã bước tới, quét cánh tay qua một vòng.

Một tiếng rắc vang lên, một tiếng rầm tiếp theo, nửa thân cây trên luôn cả tàng ngã xuống, nửa thân cây dưới luôn cả rễ bật tung.

Trận mưa đồ vừa dứt, những tiếng mắng dứt, quần chúng xám mặt, nhanh chân rút đi, tuy nhanh nhưng chẳng ai dám làm ồn ào như trước.

Những kẻ rút đi sau cùng, là bọn thiếu nữ, chúng đến với niềm hân hoan chiêm ngưỡng thần tượng, chúng đi với vẻ tang tóc trên gương mặt, chúng không đi nhanh, bởi con tim của chúng thọ thương, tim nặng như đá tảng...

Trong khoảnh khắc, cục trường hoang vắng tựa bãi tha ma.

Phương Bửu Ngọc vẫn còn đứng thừ người tại chỗ.

Chung quanh chàng Vạn Tử Lương, Kim Tổ Lâm, bảy đệ tử cũng thừ người như chôn chân, đến cả Ngưu Thiết Oa thuần phác nhất cũng thừ người, hoà mình vào cảm giác chung.

Lâu lắm! Lâu lắm....

Bỗng Kim Tổ Lâm hét lên:

- Rượu! Rượu! Ta cần rượu! Đời không làm ta vui, rượu sẽ giải sầu cho ta! Rượu đâu mang ra đây!

Rượu đâu? Ai mang đến cho y trong trường hợp này?

Không ai mang, thì y chạy đi y chạy thẳng về phòng, đôi mắt y đỏ ngầu...

Tây Môn Bất Nhược nhìn theo bóng Kim Tổ Lâm, rươm rướm.

Công Tôn Bất Trí đột nhiên bước đến cạnh Vạn Tử Lương cung kính thốt:

- Sự việc hôm nay làm thương tổn đến thanh danh của đại hiệp không ít, anh em tại hạ dù chết cũng chẳng đủ chuộc tội.

Vạn Tử Lương cười thảm:

- Các vị có gì đáng trách đâu mà tự quy lỗi cho mình? Tất cả chúng ta đều có lỗi, cái lỗi chung nếu cho rằng lỗi! Bởi, có ai ngờ đến một mưu gian?

Y thở dài mấy tiếng, lại tiếp:

- Đến hôm nay, tại hạ mới thấy sức mạnh của quần chúng! Đáng sợ thật!

Điều đáng sợ nhất là không ai để cho mình giải thích! Kẻ nào đó trước khi thực hiện mưu gian, hắn có ức độ sức mạnh vô biên của quần chúng cho nên dù có tình ngay, mà chung quy cũng chẳng thể trình bày để giải cái lý gian mà mình mắc phải!

Mạc Bất Khuất trầm giọng:

- Thôi, có bàn tới bàn lui mãi, cũng chẳng đi đến đâu, sự đã rồi thì cầm như rồi, chịu đựng là hơn. Điều đáng nghĩ đến, là hãy hỏi chúng ta có chịu đựng nổi hay không? Bây giờ chúng ta phải làm gì? Có nên đi tới hay dừng chân rồi bỏ cuộc?

Câu hỏi đó, tuy nêu ra toàn thể, nhưng đôi mắt họ Mạc lại chăm chú nhìn về Phương Bửu Ngọc.

Mạc Bất Khuất mà bấy kỳ ai cũng thế, trước biến cố phi thường này, phải lạnh lòng, trong hiện cảnh chẳng còn biết chủ trương ra làm sao nữa.

Còn ai không lạnh lòng? Đang là thần tượng của muôn người, bỗng dưng bị hạ bệ, mà sự hạ bệ không có chánh đáng, bảo sao can trường không cô đọng để thành một phế vật?

Phế vật là cái gì người ta không còn xài nữa chứ như Phương Bửu Nhi, chưa hẳn là phế vật, mà chỉ là người ta khinh rẻ, không dùng, gớm ghiếc không dùng.

Chính điều đó đáng làm cho mọi người tủi hận.

Một ngôi sao sáng đang chói lọi giữa vòm trời võ lâm, ngờ đâu đó chỉ là một ngôi sao non, có vỏ nhưng không thực chất, sớm mọc rồi sớm rụng!

Còn gì chua chát bằng cho những tâm hồn đang vươn lên?

Và niềm chua chát đó ảnh hưởng vô cùng đến tinh thần cầu tiến.

Mọi người đều chờ nghe Phương Bửu Ngọc đáp câu hỏi của Mạc Bất Khuất.

Chàng hớp một hơi dài không khí, đảo mắt nhìn mọi người ánh mắt trầm, niềm cương quyết hiện lộ rõ rệt:

- Những nghịch cảnh trạng còn đường đi tới, không thể ngăn chặn được chí cương quyết của con người, khi con người muốn vượt đoạn đường đến tận đầu.

Kim Tổ Lâm đã ra đến nơi, ngay từ lúc Mạc Bất Khuất nêu câu hỏi.

Phương Bửu Ngọc thốt xong, Vạn Tử Lương, và Kim Tổ Lâm cùng đưa mắt nhìn chàng xem thái độ của chàng có rắn rỏi hay không?

Mạc Bất Khuất cao giọng:

- Nghĩa là cứ đi? Nghĩa là con đường không gián đoạn, chương trình không bỏ dở?

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Phải đấy, Mạc thúc thúc! Đã đi là không quay đầu, cái nghĩa đương nhiên là thế!

Bọn Vạn Tử Lương giật mình, tất cả đều nhìn chàng!

Mặt chàng thản nhiên đến lạnh lùng, cái lạnh của tương đồng vách sắt, cứng rắn hơn giá băng.

Một lúc lâu, Vạn Tử Lương gật gù:

- Phải! Hay lắm! Cục than hồng bị nước dội tưởng phải tắt ngấm, ngờ đâu vẫn còn sức nóng tiềm tàng, sức nóng bốc lên thành lửa, cháy cao ngọn hơn lúc đầu! Kiên quyết nghị lực đó, không có cái gì đập phá tiên tan. Đáng phục! Nếu là Vạn tử Lương này, thì... hừ! Nếu không về với ba tấc đất sâu, thì hẳn cũng là đến tận thâm sơn cùng cốc!

Dương Bất Nộ hơi thẹn, mặt ửng hồng:

Nếu là Dương Bất Nộ, hẳn phải điên loạn lên rồi! Trấn định, trầm tịnh, gió bão không làm dao động, đáng phục! Đáng phục!

Công Tôn Bất Trí thở dài:

- Bị dìm trong biển nhục, cố sống, ngoi đầu lên khỏi biển nhục quyết tiến tới tạo cái dịp rửa nhục! Nếu là Công Tôn Bất Trí này, hẳn phải chét ngộp trong biển nhục rồi! Quật cường, bất khuất, chẳng một thành kiến, một áp lực nào lay chuyển nổi đáng phục! Đáng phục!

Phương Bửu Ngọc cúi gầm đầu:

- Các vị thúc thúc quá khen! Thực ra chỉ có một con đường, muốn làm một con người, phải chọn

con đường duy nhất đó!

Kim Bất Úy hét lên:

- Đi, chúng ta đi tìm Âu Dương Thiên Kiều ngay!

Phương Bửu Ngọc lắc đầu:

- Muộn lắm rồi, thúc thúc!

Kim Bất Úy trợn mắt:

- Sao? Thế phải đợi đến lúc nào?

Phương Bửu Ngọc từ từ thốt:

- Mây đen che kín vòm trời, rồi mấy đen cũng phải tan, cho vòm trời quang đãng. Niềm oan dù trùm cả vũ trụ, niềm oan cũng có thuở được giải toả, một ngày nào đó mình cũng gặp lại Âu Dương Thiên Kiều hà tất phải là hôm nay?

Kim Bất Úy cao giọng:

- Hay! Hay lắm! Một ngày nào đó sẽ đến, cái hận hôm nay sẽ tiêu tan. Cái hận này sẽ được giao hoàn vị trường chủ võ trường Thiên Kiều.

Tất cả đều ngời ánh mắt, trước viễn ảnh một ngày sáng lạng.

oOo Kim Lăng!

Một thị trấn quan trọng nhất nhì trong mười ba tỉnh Trung Nguyên, một nơi từng là kinh thành của một triều đại.

Kim Lăng là nơi nhóm tụ tú khí của non sông, nơi sản xuất nhiều tay kiệt liệt về nghề văn cũng như nghề võ.

Cạnh Kim Lăng có Chung Sơn tại Chung Sơn, có vị anh hùng tên Anh Thiết Linh, ngoại hiệu Phong Vũ Thần Ưng danh chấn giang hồ.

Một đôi Hỗn Ngươn Bài của Phong Vũ Thần Ưng từng hạ chẳng biết bao nhiều hào kiệt anh hùng khắp bốn phương trời.

Hỗn Ngươn Bài là một loại vũ khí ngoại môn trong số mười ba loại.

Với đôi bài đó, với tuyệt học Phi Ưng gồm một trăm ba mươi thức, Anh Thiết Linh đã có một địa vị vững chắc trong võ lâm.

Tánh tình cương trực, lòng dạ khẳng khái. Anh Thiết Linh hiếu khách vô tưởng, trong nhà ngày thường vẫn có hằng mươi người, tốp này đi là tốp khác đến.

Có gia tư tiền bạc vô như nước, mà ra cũng nhiều Anh Thiết Linh chẳng những thừa tài sản mà cũng rộng bằng tâm. Nên được người trong võ lâm mến trọng, mà người phương xa cũng ngưỡng mộ.

Hôm nay, một buổi sáng trời trong gió mát. Anh Thiết Linh đứng nơi thềm, trước nhà vận y phục chỉnh tề không huy hoàng lắm nhưng trang nhã vô cùng.

Hơn hai mươi hảo hán đứng quanh Anh Thiết Linh.

Bỗng một người hỏi:

- Anh huynh nhất định đến đó à?

Anh Thiết Linh cười nhẹ:

- Nếu không đến thì chẳng hóa ra mình sợ hắn sao?

Người đó bĩu môi, lộ vẻ khinh miệt lắc đầu:

- Hiện tại thì còn ai chẳng biết cái gã họ Phương đó nữa? Bất quá hắn là một tên xảo trá, lừa dối, hắn có xứng đáng gì cho Anh huynh phải lưu ý đến chứ?

Anh Thiết Linh thản nhiên:

- Thì cứ cho hắn nếm tư vị của Phong Vũ Song Bài, cũng hay hay chứ sao?

Mọi người cùng cười vang.

Rồi họ kéo nhau ra cửa cùng đi.

Nơi hẹn đấu là bên bờ hồ Huyền Võ, nơi đó đã có mặt Vạn Tử Lương, Kim Tổ Lâm, bảy đệ tử, Ngưu Thiết Oa và Phương Bửu Ngọc.

Bọn Anh Thiết Linh còn cách xa độ vài mươi trượng, đằng này Vạn Tử Lương đã trông thấy rồi.

Phương Bửu Ngọc chưa bình phục hẳn, gương mặt chàng vẫn còn trắng nhợt, trắng đáng sợ.

Vạn Tử Lương chốc chốc lại cau mày, nhìn chàng sau cùng hỏi:

- Bửu Ngọc thấy trong người ra sao? Có thể giao thủ hôm nay chăng?

Phương Bửu Ngọc cười nhẹ, nụ cười thay tiếp đáp.

Gió từ xa cuốn về, mang theo tiếng cười, tiếng nói chế nhạo của bọn Anh Thiết Linh, đưa đến tai chàng, đến tai mọi người.

Vạn Tử Lương và các người kia đều lo lắng gương mặt người nào cũng trầm trọng. Họ cố giữ tự nhiên, nhưng không làm sao che dấu được niềm ưu tư quá nặng nề.

Mọi người tự hỏi thầm:

- Hắn có thể chịu đựng nổi cuộc chiến hôm nay không?...

Đoàn người của Anh Thiết Linh cuối cùng cũng đến nơi.

Gương mặt Anh Thiết Linh tươi sáng, bước đi nhẹ nhàng, toàn thân bốc lên một sức sống mãnh liệt mà cũng bốc lên một niềm tự tin cao độ.

Đến đây là để cho đối tượng nếm thất bại chua cay, đến như đi dạo, chẳng phải làm một việc gì, nặng nhọc, cam go, cho nên khóe miệng của y luôn luôn nở nụ cười.

Bên này, là cả một sự trái ngược. Mặt nhợt nhạt, thân yếu đuối, chân rung rung, như không còn đủ sức duy trì một cơ thể suy nhược, với tình trạng đó Phương Bửu Ngọc phải đối đầu với vị đệ nhất anh hùng đất Kim Lăng!

Nhìn chàng, còn ai tin tưởng nổi một thế quân bình, nói gì đến thế thắng!

Chàng đưa tay rút kiếm gỗ sau lưng, rồi từ từ bước tới.

Chàng bước tới nhưng tinh thần như xa vắng...

Còn đâu tiếng hoan hô của thủa nào, khi chàng xuất hiện trong những cuộc đấu đầu tiên?

Hiện tại thì những tiếng khinh khi chào đón chàng rồi những tiếng cười chế nhạo trước cái vẻ thất thểu của chàng.

Cái vẻ thất thểu đó là một chứng minh hùng hồn cho sự xảo trá, lừa dối, mà quần chúng đã gán cho chàng từ ngày thọ nhục tại đất Hiệp Phì.

Một con người như chàng làm gì có thực tài, thắng nổi những thiếu niên anh hùng hậu duệ của thế gia vọng tộc? Nếu có thắng được thì cũng bằng một mưu mô giảo quyệt nào đó!

Tóm tắt, danh không phù với thực!

Giữa một số người tề tựu, chẳng còn ai đồng tình với chàng nữa, đến tất cả những thiếu nữ từng xây mộng với hình ảnh của chàng hiện tại cũng chỉ cười nửa miệng với chàng nếu nàng muốn cười, cười để phụ họa cùng sự khinh miệt chung.. Chàng cô độc, quá cô độc giữa đông người và chàng thấy lòng lạnh cô đơn dưới ánh thái dương ấm áp.

Anh Thiết Linh vòng tay chào Vạn Tử Lương, còn tất cả thì y chỉ nhìn thoáng qua với ánh mắt lạnh lùng, nhưng tuyệt nhiên y chẳng buồn nhìn Phương Bửu Ngọc.

Y ngẩn mặt như thốt vào khoảng không:

- Ngươi là Phương Bửu Ngọc?

Không lưu ý đến thái độ vô lễ của đối phương, Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Tại hạ đây!

Nhìn lên không, Anh Thiết Linh mỉm cười:

- Vậy à? Tốt!

Rồi y buông gọn:

- Xem đôi bài của ta!

Trong tay y, chưa có một tấc sắt nào.

Một trang hán lực lượng cầm Phong Vũ Song Bài bước tới đưa cao ngang đầu hướng về y.

Dưới ánh dương quang, song bài chớp lên, hoa cả mắt những người dự khán.

Y chụp lấy song bài, vung hai tay, song bài rít gió, ngân lên tiếng ngân cao vút.

Đôi bài chớp, ánh chớp phản chiếu xuống nước, sóng nhấp nhô, sóng chớp tạo thêm uy vũ của đôi bài, của người xử dụng đôi bài.

Quần chúng reo hò tán thưởng.

Anh Thiết Linh bây giờ mới chịu nhìn đối phương, lạnh lùng gọi:

- Phương Bửu Ngọc vào đi!

Phương Bửu Ngọc hớp một hơi dài không khí bước tới.

Tiếng cười chế nhạo quanh cục trường lại vang lên, đâu đây có người cao giọng:

- Phương Bửu Ngọc! Hôm nay ngươi có say như lần tại thành Hiệp Phì chăng?

Tiếng cười lại vang lên, chân động cả một vùng hồ Huyền Võ.

Phương Bửu Ngọc thản nhiên bước tới, trong khi đó, Anh Thiết Linh khí sắc dương dương.

Công Tôn Bất Trí khều nhẹ Vạn Tử Lương:

- Xem tình hình này, tại hạ nghĩ rằng Anh Thiết Linh không chỉ thủ thắng suông mà thỏa mãn đâu! Tại hạ e cho hắn đi đến chỗ quyết liệt một còn một mất đấy! Phương Bửu Ngọc khó toàn mạng trong cuộc đấu hôm nay rồi!

Vạn Tử Lương gật đầu, đoạn thở dài:

- Tuy nhiên, võ công của Phương Bửu Ngọc...

Công Tôn Bất Trí chận lại:

- Võ công của Bửu Ngọc thì tuyệt, điều đó là cái chắc, song Bửu Ngọc còn đủ công lực thi triển võ công chăng? Tại hạ lo ngại điểm đó!

Vạn Tử Lương nhếch nụ cười thảm:

- Ai trong hoàn cảnh của Bửu Ngọc mà còn tinh thần chiến đấu được chứ? Giả sử là tại hạ, thì tại hạ chỉ sợ mình phải mất đi ít nhất cũng năm sáu thành lực! Huống hồ Bửu Ngọc đang ở lứa tuổi đầy tự ái?

Võ công cao do bẩm chất thông minh, do tập luyện, do sự giáo huấn của tôn sư, nhưng sử dụng võ công là do ở cái tâm của con người. Khi cái tâm đã xuốnng nhiệt độ rồi, thì đấu chí cũng nhục theo, trước một địch thủ quyết thắng, Bửu Ngọc còn làm sao giao đấu?

Tầm thần tán loạn thì để lộ sơ hở, giao đấu mà để lộ quá nhiều sơ hở, có khác nào giao mạng sống của mình vào tay người?

Phương Bửu Ngọc lạnh lùng, không biểu lộ một cảm nghĩ nào, khoa thanh kiếm gỗ vòng tròn, thanh kiếm chẳng ngời lên mảy may một ánh chớp, trông như thanh kiếm của phường tuồng hạ

đẳng.

Quần chúng lại rộ lên cười một lượt nữa.

Đợi bên ngoài lắng dịu cơn chế nhạo, Phương Bửu Ngọc buông yếu ớt:

- Xin mời!

Anh Thiết Linh cười vang:

- Tốt! Cứ vào đi!

Đôi cánh tay vung lên, Phong Vũ Song Bài rít gió, tả một chiếc, hữu một chiếc bay qua.

Vũ khí là vật ngoại môn, chiêu thức lại ngụy dị, võ học của hắn lại kỳ diệu, khí thế lại hùng mạnh, hắn vừa xuất chiêu là ai ai cũng cho rằng hắn phải thắng, và thắng nhanh chóng.

Tiếng reo hò, hoan hô lên khắp bốn phía, rung chuyển cả mặt hồ.

Tuy nhiên, Phương Bửu Ngọc chập choạng đôi chân, kiếm gỗ bất động như trong những trận đấu trước, chàng né tránh, duy trì được hơn mười chiêu.

Phàm dùng vũ khí đôi tất phải có một mẫu một tử, một thư, một hùng, tử hỗ trợ mẫu, thư hỗ trợ hùng tùy người xử dụng muốn đặt trong tâm vào tay nào thuần thục nhất, có người dùng tay hữu làm chủ lực, có người dùng tay tả.

Chiêu thức đánh ra, tả hư thì hữu thực, hữu hư thì tả thực, hỗ tương, giao chuyển tạo thành cái thế huyền huyền ảo ảo, đối phương khó nhận định đâu là chủ lực. Đâu là hỗ lực.

Cho nên khi chạm trán với một đấu thủ dùng vũ khí đôi, trước hết phải nghiên cứu địch đặt chủ lực nơi tay nào, để nhận ra chiêu hư mà khỏi cần phải chống trả, chuyên chú vào chiêu thực mà công phá, như vậy mới mong thủ thắng.

Một Vương Đại Nương, một Ngư Truyền Giáp, dùng vũ khí đôi mà giao chiến, Phương Bửu Ngọc đã khám phá ra, nhờ đó mà chàng làm cho Vương Đại Nương phải xám mặt tại lầu Hoàng Hạc lúc phân tách võ học của bà trước quần hùng.

Và sau này, chàng thắng Ngư Truyền Giáp dễ dàng.

Nhưng giờ đây, gặp một đấu thủ cũng dùng vũ khí đôi.

Trái với những người kia, Anh Thiết Linh có lối xử dụng Song bài nghịch thường, cái quy luật mẫu tử thư hùng không còn được áp dụng nữa, đôi bài của hắn lợi hại ngang nhau, chiếc nào hư cũng được mà thực cũng xong, tay nào cũng là chủ lực cả.

Hắn muốn công bằng Phong bài, thì Phong bài là chủ lực. Hắn muốn công bằng Vũ bài, thì Vũ bài là chủ lực, nhờ vậy mà chiêu thức của hắn biến hóa ảo diệu vô cùng, sự biến hóa của chủ lực chứ chẳng phải biến hóa của cái xảo, cốt làm hoa mắt đối phương mà thôi, để rồi nhân khi đối phương hoa mắt lại xuất kỳ bất ý phất độc chiêu.

Đấu pháp đó, làm cho mọi người ngây ngất say sưa theo dõi, quần chúng càng tán thưởng Anh Thiết Linh bao nhiêu, thì lại càng khinh miệt chế diễu Phương Bửu Ngọc bấy nhiêu.

Tệ hại hơn Phương Bửu Ngọc chỉ né tránh, tuyệt nhiên không hoàn thủ, dù có sẵn một thanh kiếm trong tay.

Mà thanh kiếm lại bằng gỗ, thế mới khôi hài không tưởng nổi.

Có người hét to:

- Chịu bại đi, Phương Bửu Ngọc! Đừng đùa giỡn với tử thần đã là một kẻ xảo trá, lừa dối, làm gì cũng chỉ là kẻ xảo trá lừa dối, ngươi tưởng giao đấu với vị đệ nhất anh hùng đất Kim Lăng rồi không còn xảo trá lừa dối nữa sao? Chết mất mạng đấy nhé!

Chẳng rõ lời chế nhạo đó có gây nên ảnh hưởng gì nơi Phương Bửu Ngọc, chàng tỏ lộ phần nào lúng túng.

Mạc Bất Khuất lắc đầu, thở dài:

- Ta chỉ sợ... chỉ sợ...

Vạn Tử Lương nghe lọt, tiếp một câu:

- Theo lời truyên thuyết giang hồ, thì trước đây trong một kỳ đại hội trên đỉnh Thái Sơn, Phong Vũ Thần Ưng Anh Thiết Linh với đôi bài đó, đã đánh bại bốn mươi cao thủ đoạt giải quán quân...

Kim Tổ Lâm gật đầu:

- Tại hạ tuy sống giữa rừng già, cũng có nghe giang hồ đồn đãi hắn là một tay lợi hại lắm, chả trách người Kim Lăng tôn xưng hắn là đệ nhất anh hùng trong địa phương!

Vạn Tử Lương gật gù:

- Phải biết! Phong Vũ Song Bài của hắn được xếp hạng thứ tư trong mười ba loại vũ khí ngoại môn, mà hắn lại xử dụng linh ảo như thế, ngay tại hạ cũng ngán lắm!

Đại hiệp từ từ đưa tay vào trong lớp áo, trong đó hẳn có một món vũ khí hoặc một ám khí gì, chắc chắn là đại hiệp chuẩn bị xuất thủ nếu bên ngoài Phương Bửu Ngọc bị hạ...

Hiện tại, từ quần chúng, đến cả phe nhà, ai ai cũng cầm chắc là Phương Bửu Ngọc phải bại, vấn đề chỉ còn là thời gian thôi.

Thạch Bất Vi trầm ngâm gương mặt, Dương Bất Nộ càng phút càng đỏ mắt, Kim Bất Úy cắn chặc hai hàm răng. Ngụy Bất Phàm nổi vòng gân trán, Ngưu Thiết Oa nắm đôi tay to như quả chùy, những ngón tay của gã nhít nhít bật thành tiếng.

Họ biết rõ, Phương Bửu Ngọc sẽ phóng ngọn kiếm gỗ sang đối thủ.

Nhưng chàng chưa xuất thủ.

Chẳng phải chàng không muốn xuất thủ, mà thực sự thì chàng không thể xuất thủ, chính điều đó làm cho mọi người khẩn trương cực độ.

Cuối cùng cái gì phải đến cũng đã đến.

Trong khi bên ngoài hét lên:

- Không dám phản công, là vô dụng, là một bị thịt, chỉ có kẻ xảo trá, lừa dối mới bất tài đến thế!

Trong khi Song bài Phong của Anh Thiết Linh rít gió ào ào...

Thì...

Phương Bửu Ngọc đưa kiếm ngang ra...

Toàn thể bọn Vạn Tử Lương như đứng tim.

Quần chúng cũng im lặng.

Kiếm thế ung dung, nhưng nhanh, nhưng mạnh, nhưng linh diệu, tưởng chừng sẽ xuyên qua ánh chớp của song bài dễ dàng.. Bốp!

Thanh kiếm gỗ chạm vào thiết bài.

Không! Không như những lần trước, Phương Bửu Ngọc đã tính sai một chút, mũi kiếm thay vì đánh vào chỗ sơ hở của địch lại lệch sang một bên, bởi lệch chạm vào vũ khí của địch, và gỗ chạm vào kim khí, gỗ phải kém, một tiếng cách tiếp theo một tiếng bốp, thanh kiếm gỗ gãy làm đôi.

Phương Bửu Ngọc lùi lại bảy bước, thanh kiếm chỉ còn nửa đoạn trong tay, nửa phần gãy lìa rơi dươi đất.

Quần chúng hét to:

- Bại! Phương Bửu Ngọc bại rồi! Nhận bại đi, đừng đấu nữa vô ích!

Ngưu Thiết Oa phẫn nộ quát to như sấm:

- Sao lại cho là bại? Ai cho là bại?

Gã hét:

- Đại ca! Đánh nữa! Đánh tiếp! Làm gì nhận bại?

Gã quát to, quần chúng kinh hãi, im lặng.

Tiếng quát của gã làm Phương Bửu Ngọc lên tinh thần, nhưng Anh Thiết Linh bật cười ha hả:

- Thì ra kiếm pháp của ngươi chỉ có thế thôi! Đợi mãi mới có dịp xuất thủ, xuất phát một chiêu rồi là gãy kiếm!

Quần chúng lại hét lên:

- Phương Bửu Ngọc! Ngươi bại rồi! Sao chưa nhận đi? Còn chờ mầu nhiệm nào cứu vãn ngươi? Đừng quá dày dạn thế Bửu Ngọc!

Ngưu Thiết Oa sôi giận, bước về phía vừa phát ra lời chế nhạo đó.

Quần chúng phía đó, kinh hoàng, vừa dồn nhau lùi lại vừa kêu lên:

- Ngươi định làm gì? Làm gì chứ?

Ngưu Thiết Oa gầm lên:

- Ta muốn các ngươi câm họng! Kẻ nào còn léo nhéo sẽ lọi cổ với ta!

Gã vươn hai tay hộ pháp tới, gã chụp hai đại hán, đưa cao lên.

Hai đại hán đó là những tay võ công có hạng tại Kim Lăng, chỉ kém Anh Thiết Linh một tí thôi, còn ra thì chưa có cao thủ nào thắng nổi họ.

Vậy mà Ngưu Thiết Oa chụp họ như chim ưng xớt gà con, điều đó phải làm cho tất cả xám mặt.

Gã quơ quơ hai đại hán đó trên không, dọa mọi người:

- Kẻ nào muốn nếm chút tư vị như hai tên này, cứ oang oang mõm chó lên đi!

Nhờ thế cục trường im lặng trở lại.

Trong khi đó, Anh Thiết Linh vũ lộng Song Bài vù vù.

Công Tôn Bất Trí bối rối:

- Hắn sắp giở thủ đoạn tàn độc đấy!

Anh Thiết Linh hú vọng một tiếng dài, thân hình vút lên không Song Bài lại vút xuống.

Đồng thời mỗi chiếc bài, bình thường có hai mặt, giờ đây lại biến thành bốn mặt, chiếc bài đã mở hai mặt, Song Bài gồm tám bảng, cả tám bảng bay đến bao quanh Phương Bửu Ngọc.

Chiêu đó, vũ khí đó hết sức lợi hại, so với Phi Long Thức của phái Côn Luân, còn lợi hại gấp mấy phần.

Mạc Bất Khuất rú lên kinh hãi, mọi người rú lên khiếp hãi.

Song quần chúng vốn có hảo cảm với Anh Thiết Linh, lại reo hò vang dậy.

Chiêu sát thủ của Phong Vũ Thần Ưng Anh Thiết Linh đã được xuất phát rồi!

Những Cái Khó Làm

Trái với ý tưởng của mọi người, Phương Bửu Ngọc lúc đó hết sức bình tĩnh.

Cầm nửa thân kiếm gỗ trong tay, chàng vẽ lên nửa vòng, kiếm gỗ điểm đúng những bảng của thiết bài, ngăn chận áp lực như một con dê cứng rắn ngăn giòng nước cuốn.

Anh Thiết Linh hết sức kinh hãi, chưa kịp chuyển thiết bài biến chiêu, thân hình còn trên không, đoạn kiếm gỗ lại quét ngang đôi chân.

Hắn muốn rụt chân lên để nhào lộn thân hình vọt ra xa chứ chẳng còn một hy vọng gì vung thiết bài tiếp tục đánh xuống.

Nhưng chậm mất rồi.

Kiếm gỗ quét trúng chân, hắn lệch người nghiêng nghiêng. Không làm sao xoay chiều được đành rơi xuống đất từ thế đó.

Nằm mộng hắn cũng chẳng nghĩ ra cái chiêu do Phương Bửu Ngọc vừa phát xuất, phá hỏng song bài của hắn, đồng thời quét hắn ngã nhào.

Chính những người quan chiến tại cục trường cũng chẳng hiểu nổi tại sao có sự biến hóa lạ lùng như vậy, nói chi đến những kẻ sau này nghe thuật lại tình hình giao đấu giữa song phương.

Chuyện khó tin, nhưng lại là sự thật.

Một số người vô tư, hò reo ầm ĩ, nhưng tiếng hò reo ngưng bặt ngay bởi bọn ủng hộ Anh Thiết Linh quá đông, bọn này hoặc trừng mắt, hoặc hầm hè, cấm đoán mọi tán thưởng tài nghệ của Phương Bửu Ngọc.

Nhưng tại cục trường, có ai ngăn chận được sự vui mừng của bọn Vạn Tử Lương!

Ngưu Thiết Oa hét lên vang dội, vung hai tay, quăng luôn ba đại hán mà gã đang nắm cứng và đưa bổng lên cao.

Kim Bất Úy tưởng đôi mắt mập mờ, trông lầm, đưa tay chà sát mạnh mấy lượt, rồi kêu lớn:

- Thắng! Thắng rồi! Phương Bửu Ngọc thắng cuộc!

Bọn Vạn Tử Lương, Kim Tổ Lâm và mấy đệ tử kia không ngăn được giòng lệ cảm xúc dâng trào.

Bình sanh họ chưa hề bị khích động mạnh như lần này!

Họ bị khích động mãnh liệt đến độ ngây người như tượng gỗ chỉ có lệ cảm xúc tuông tràn!

Anh Thiết Linh đứng lên, nhìn Phương Bửu Ngọc một lúc lâu sau cùng thở dài, buông gọn:

- Bội phục! Bội phục!

Phương Bửu Ngọc khiêm tốn nghiêng mình:

- Đa tạ nương tay!

Song phương đối đáp, lời hết sức đơn giản, tưởng chừng để nói ra mấy tiếng rất gọn, đó song kỳ thực khó khăn làm sao.

Anh Thiết Linh đã khinh miệt đối tượng như một tên vô dụng bây giờ tỏ ý bội phục, làm sao nói được hai tiếng đó mà chẳng ngượng mồm? Hơn nữa làm sao nói được cho đối tượng nhận ra mình thành thật chứ không phải là khách sao, chiếu lệ, che dấu yếu kém của mình?

Còn Phương Bửu Ngọc, nói làm sao để ve vuốt hữu hiệu cái tự ái của con người chiến bại? Nhất là người chiến bại lại tự cao tự đại?

Cho nên, nghe thì đơn giản, nói được phải khó khăn vô cùng.

Vầng thái dương vẫn lên, buông sức nóng xuống trần gian, sức nóng đó không sưởi ấm lòng Phương Bửu Ngoc.

Bởi đành rằng cuối cùng chàng đã thắng, nhưng cái thắng đó có đánh đổi được bao nhiêu lời chế nhạo trước đây?

Vầng thái dương lên, lên mãi ngay đỉnh đầu rồi chênh chênh ngang đầu cành, rồi dịu dần cho hoàng hôn buông xuống.

Chiều nay, có mưu rơi mưa nhẹ hạt:

Mưa không to, song gieo lạnh trong không gian bên ngoài lạnh, bên trong phòng lại đèn mờ, dù đêm chưa xuống, nhà vẫn lên đèn vì mây giăng mắc che thái dương vì màn mưa che thái dương.

Tuy không gian lạnh, tuy đèn mờ, lòng người rộ nở hoa lòng của bọn Vạn Tử Lương. Lòng họ ấm áp lạ lùng với cái thắng của Phương Bửu Ngọc.

Kim Bất Úy cười tươi:

- Hay! Hay lắm! Bửu Nhi hôm nay ngươi bay bướm lạ thường! Có ai ngờ thần sắc âm trầm ảm đạm như vậy mà chiêu thức lại bay bướm! Dù Tử Y Hầu còn sống, cũng chưa chắc lão ấy làm được sự phi thường đó.

Vạn Tử Lương tiếp nối:

- Tại hạ từng nghe thiên hạ anh hùng hoặc thuật lại sự thành công của họ, hoặc ca ngợi chiến tích của bằng hữu, tai nghe lắm mà chính mắt tại hạ cũng thấy nhiều, song thú thật chưa có trường hợp nào chuyển bại thành thắng như Bửu Ngọc vừa làm, trăm năm phỏng có mấy tay?

Kim Tổ Lâm cười vang:

- Nếu đổi lại là tại hạ, trước những luồng dư luận bất lợi đó chắc phải điên lên rồi làm gì xuất thủ được với đầy đủ sáng suốt? Và có thể là thay vì giao đấu với đối tượng, tại hạ đã nhắm vào quần chúng như Ngưu Thiết Oa mất!

Ngưu Thiết Oa cười hì hì, nghĩ là mình đã làm một việc rất thích thú. Gã thốt:

- Bất quá, tôi chi có phần nào sức mạnh, chứ về võ học thì chỉ xem đại ca tôi luyện tập, rồi phỏng theo mấy chiêu thức chứ nào có gì xứng đáng mà cho là bản lãnh?

Vạn Tử Lương chỉnh sắc mặt:

- Học, quý ở chỗ tinh, chẳng phải quý ở chỗ nhiều, biết ít mà tận tường, còn hơn biết nhiều nhưng mơ hồ!

Ngưu Thiết Oa hân hoan ra mặt, lẩm nhẩm:

- Nếu nàng nghe được câu nói đó!

Nàng là ai?

Chẳng ai hiểu rõ nàng là ai, chỉ một Phương Bửu Ngọc hiểu được gã muốn ám chỉ ai.

Công Tôn Bất Trí trầm giọng:

- Bại mà không nản, nhục mà không loạn chẳng phải trên đời này bất cứ ai cũng làm nổi! Bửu Nhi trước con mắt của chúng ta là một thiếu niên, song trước nhân cách hắn là một con người phi thường. Sau cuộc chiến hôm nay, ấn tượng của người đời ngày nào đối với hắn, sẽ phải cải biến thuận lợi là cái chắc!

Y day qua chàng, tiếp:

- Thắng mà không kiêu, thắng như vậy mới là anh hùng! Chỉ có những kẻ có thực tài mới không kiêu hãnh qua những thành tích đã tạo được! Thúc thúc bội phục!

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Tiểu điệt xin cố gắng giữ mình xứng đáng với lời khen của tam thúc!

Công Tôn Bất Trí lại tiếp:

- Tuy nhiên, từ ngày tao nạn tại đất Hiệp Phì, chúng ta hoàn toàn bị dồn vào bóng tối. Cuộc chiến hôm nay bất quá chỉ là một tia sáng nhỏ, chưa đủ phá tan bức màn đen tối phủ trùm chung quanh chúng ta.

Thì dĩ nhiên chúng ta chưa tự mãn được, phải nỗ lực hơn, nỗ lực không ngừng, để vứt bỏ màn đen tối đó, cho chúng ta đường hoàng đi đứng giữa giòng đời, cho chúng ta cao mặt nhìn đời. Ngày mai, là cuộc chiến với Thiên Đao Mai Khiêm, cuộc chiến đó mới là giai đoạn quyết định.

Thắng thì chúng ta xóa đi ấn tượng xấu xa, bại thì vĩnh viễn lu mờ...

Y đưa mắt nhìn quanh một vòng, thấy mọi ngươi đều ngưng trọng thần sắc chăm chú nghe, y tiếp nối:

- Là con người trong võ lâm, chúng ta phải hiểu tin tức truyền đi trên giang hồ nhanh hơn gió, cuộc chiến hôm nay khai diễn lúc bình minh, thì đến hoàng hôn là người muôn phương đều nghe lọt, họ nghe lọt là họ chú trọng đến cuộc chiến ngày mai. Họ nghe lọt là họ bán tín bán nghi giữa hai trận Hiệp Phì và Kim Lăng, họ chờ nghe kết thúc cuộc đấu ngày mai, cho nên tại hạ mới dám nói là giai đoạn quyết định!

Vạn Tử Lương gật đầu:

- Có lý! Đúng đạo lý lắm!

Mạc Bất Khuất cau mày:

- Nghe nói Thiên Đao Mai Khiêm thiện dụng thanh Tỏa Liêm Đao, chẳng rõ Tỏa Liêm Đao có hình thức như thế nào? Khác với đao thường ở điểm gì?

Vạn Tử Lương đáp:

- Tại hạ chỉ biết Tỏa Liêm Đao là một trong số mười ba loại vũ khí ngoại môn, đứng hàng thứ năm, tuy sau Phong Vũ Song Bài, song lợi hại ngang nhau.

Tây Môn Bất Nhược bỗng cất tiếng:

- Tiểu đệ có nghe gia sư nói, Tỏa Liêm Đao du nhập vào trung thổ từ hơn ba mươi năm nay, loại vũ khí đó là vật sở trường của Vân Lâm Võ Viện vùng Đông Hải, gồm những chiêu thức cực kỳ ngụy dị, chẳng rõ do đâu Mai Khiêm lại học được đao pháp ngoại lai như thế?

Mạc Bất Khuất hỏi:

- Nhưng nó có hình dáng như thế nào?

Phương Bửu Ngọc thốt:

- Tiểu điệt từng nghe sư phụ giảng qua...

Mạc Bất Khuất chớp mắt:

- Trên đời này chỉ có lão nhân mới hiểu được những gì thiên hạ chẳng hiểu!

Phương Bửu Ngọc tiếp:

- Tỏa Liêm Đao dài một thước bốn tấc, hình như một chiếc bổng, đầu bổng có thiết hoàn, đao được xử dụng bằng một đường giây xích dài độ hai trượng, mà đầu giây lại có cột một quả cầu nặng độ mươi cân, cầu có năm mũi nhọn, hay năm lưỡi cũng thế.

Mạc Bất Khuất lấy làm kỳ:

- Là hình chiếc bổng lại có thiết hoàn, có giây xích, có quả cầu thế thì thanh đao ở đâu mà có cái tên là đao?

Phương Bửu Ngọc cười:

- Trong lòng chiếc bổng, có nút cơ quan, bấm nút là đao vọt ra, đao hình mặt trăng, có răng nhọn. Nếu đúng là vật của Vân Lâm Võ Viện thì Tỏa Liêm Đao chém sắt như chém bùn. Đao đó hiện nay chỉ có một thanh thôi! Tưởng chẳng có thể thanh đao duy nhất đó lại về tay Mai Khiêm!

Mạc Bất Khuất và Vạn Tử Lương gật đầu:

- Có lẽ thế!

Phương Bửu Ngọc tiếp:

- Vũ khí, tuy một mà thành hai. Giòng họ ỷ thế trong Vân Lâm Võ Viện khi xử dụng thì tay tả cầm đao, tay hữu cầm đường giây xích có cột quả cầu, đao vờn bên ngoài, cầu đập trung ương, cầu bay vút vút như lưu tinh chùy của người trong Bắc phái Trung Thổ. Xử dụng Tỏa Liêm Đao, là phát huy cả mềm, cả cứng, cả xa, cả gần, xa thì công, gần thì thủ, một loại vũ khí phi thường, vũ khí đó không được truyền sâu rộng trên giang hồ. Vả lại Mai Khiêm thành danh chưa được bao lâu, cho nên ít ai biết đến.

Vạn Tử Lương thở dài:

- Chỉ có lão nhân lịnh sư mới biết được tường tận như vậy, dù đã quy ẩn hơn mấy mươi năm, người vẫn hiểu rõ sự việc trên giang hồ như bàn tay...

Ngưu Thiết Oa cao giọng:

- Rất tiếc là vô duyên vô cớ, người bỏ ngang anh em tôi mà biệt tích giữa giòng đời. Chỉ lưu lại một mảnh giấy nhỏ, mảnh giấy lại chỉ có mấy chữ, "nếu còn duyên, còn gặp nhau!" Ngày nào? Duyên gì?

Gã trầm buồn, cúi đầu...

Công Tôn Bất Trí trở lại hiện cảnh:

- Vô luận như thế nào, Mai Khiêm vẫn là một tay đại kình địch của Bửu Nhi. Cuộc chiến ngày mai hẳn phải cam go lắm!

Thạch Bất Vi hướng sang Phương Bửu Ngọc:

- Bửu Nhi đi nghỉ đi!

Vạn Tử Lương gật đầu:

- Phải đó, hôm nay chúng ta đã đi hơn trăm dặm đường, Bửu Nhi cần nghĩ để lấy sức.

Công Tôn Bất Trí tiếp:

- Trong đêm nay dù có sự việc gì xảy ra đi nữa, Bửu Nhi cứ ngủ đừng quan tâm đến làm gì. Làm sao cho ngày mai khi thức dậy, Bửu Nhi có một niềm sảng khoái trong toàn cơ thể, có vậy mới đối phó được với địch thủ.

Phương Bửu Ngọc gật đầu, rồi đứng lên cáo từ mọi người. Nhưng khi chàng toan bước đi, một vệt sáng từ bên ngoài bay qua khung cửa sổ vào trong.

Bốp!

Vật đó chạm vào chiếc cột, cắm phập tại đó sâu độ ba bốn tấc.

Phần còn ló ra ngoài cột chiếu sáng mặc dù ánh đèn rất lu, phần ló ra, dài độ nửa thước.

Mọi người đều kinh hãi.

Kế tiếp bên ngoài có tiếng kêu lên thất thanh, tiếng kêu thảm quá hòa lẫn với tiếng cười ghê

rợn.

Người phát ra tràng cười ghê rợn, thốt oang oang:

- Thiết Ôn Hầu! Lý Anh Hồng! Hai người còn mong chạy đi đâu?

Phương Bửu Ngọc biến sắc kêu lên:

- Không xong rồi! Lý đại thúc và Thiết đại thúc ngộ nạn! Tiểu điệt phải tiếp trợ họ mới được!

Công Tôn Bất Trí trầm giọng:

- Có bọn ta ngươi cần gì phải can thiệp?

Y cao giọng:

- Thiết Oa đâu, ở bên cạnh đại ca ngươi nhé! Bọn ta ra ngoài đó xem sao?

Câu nói vừa buông dứt, Công Tôn Bất Trí đã như mũi tên bắn vút qua cửa sổ.

Phương Bửu Ngọc kêu lên:

- Bằng mọi cách, phải cứu cho được Thiết Lý nhị vị đại thúc về đây!

Vạn Tử Lương, Kim Tổ Lâm, sáu đệ tử kia đã lao vút thân hình ra bên ngoài.

* * * Mưa vẫn rơi, mưa thu không nặng hạt nhưng dai dẳng như chẳng bao giờ dứt.

Bốn bóng người, vận áo trắng chít khăn trắng, mặt cũng bao kín bằng lụa trắng, dáng chập chờn trong mưa như bốn bóng quỷ.

Bốn bạch y nhân đang vây một người, ác chiến.

Người bị vây, sức cùng lực kiệt, bất quá còn một điểm sinh khí đủ chi trì một vài phút giây nữa thôi.

Người đó cầm một ngọn Luyện Tử Thương, song thương bị đoạn lìa một phần, vẫn vung lên vun vút, vung với niềm tuyệt vọng, vung để mà vung chứ chẳng mong gì tạo được phi thường.

Võ công người đó không phải là cao tuyệt song y dũng mãnh vô cùng.

Nhìn y chiến đấu với ý chí liều chết, ai ai cũng phải cảm động.

Bốn người áo trắng thì tỏ rõ trên bậc y, thân pháp nhanh nhẹn chiêu thức ngụy dị, linh ảo, tuy tay không, chưởng pháp của họ còn lợi hại hơn vũ khí nhiều. Chụp, tát, điểm, chặt, tất cả thủ pháp đều cao diệu.

Vạn Tử Lương sợ chẳng kịp cứu viện thân hình chưa đến nơi y đã quát lớn:

- Lý Anh Hồng vững tâm đi, có kẻ cứu viện đây!

Giọng nói hùng hồn, lực khí sung mãn, Vạn Tử Lương hiểu hiện một oai dũng khiếp người.

Bốn người áo trắng cùng giật mình.

Kế đó, Mạc Bất Khuất, Thạch Bất Vi, Kim Bất Úy và Dương Bất Nộ cùng đến nơi.

Dĩ nhiên, tất cả cùng vào cuộc ngay, và mỗi người chặn một người.

Cuộc chiến khai diễn, ác liệt ngay từ phút giây đầu.

Bốn chặn bốn, thì thừa Vạn Tử Lương, đại hiệp liền bước đến gần Lý Anh Hồng.

Đôi bên chẳng xa lạ gì nhau, họ gặp nhau là phải mừng, Vạn Tử Lương vỗ tay lên vai Lý Anh Hồng thốt:

- Đã có các anh em ngăn chặn bọn đó, các hạ vào nhà nghỉ ngơi một chút đi!

Lý Anh Hồng còn thở hồng hộc:

- Đa... đa tạ...

Thực sự, họ Lý đã đuối sức lắm rồi. Y không thể khách sáo vội bước vào nhà.

Ánh đèn không sáng lắm, y cũng cảm thấy ấm áp vô cùng.

Bên ngoài, đối phương chỉ có bốn, mà bên cánh Vạn Tử Lương rất đông người, họ không muốn dùng số đông, bức số ít, nên chỉ để cho một chọi một, còn thừa bao nhiêu thì đứng bên ngoài quan chiến.

Họ không tham chiến, nhưng họ vẫn lưu ý đề phòng bọn người áo trắng chạy đi.

Về Mạc Bất Khuất, đúng theo sự dè dặt của người trong phái Thiếu Lâm, trước khi nhận xét võ công của địch, thì chẳng bao giờ chịu xuất toàn lực giao đấu.

Bất quá y chỉ giữ cái thế bất bại, để nhận định sở học của địch như thế nào.

Kim Bất Úy trái lại, vừa vào cuộc là giở ngay tuyệt kỹ của phái Nga My ra tấn công tới tấp.

Dương Bất Nộ còn nóng nảy hơn họ Kim một bậc, tuy tên là Bất Nộ, y đánh ra với tất cả phẫn nộ, oai mãnh phi thường, tỏ rõ y đã lãnh hội trọn vẹn tinh hoa của tuyệt học Hoài Dương.

Thạc Bất Vi cũng chưa phát xuất tuyệt học đúng sở đắc, chỉ giữ sức quân bình để xem tình hình địch.

Trong bốn đệ tử, Thạch Bất Vi là người ít xuất thủ nhất, hay nói một cách khác đấu pháp của y rất hòa hưỡn. Trong khi các bạn đánh ra ba bốn chiêu thì y chỉ đánh một chiêu.

Nhưng, mỗi chiêu của họ Thạch lợi hại hơn ba bốn chiêu của bạn bởi vừa thận trọng, vừa chuẩn mà cũng vừa độc.

Vạn Tử Lương đứng bên ngoài nhìn vào bốn mặt trận một lúc đoạn thốt:

- Cái mức thành tựu về võ công của một người, rất có liên quan đến tánh cách của người đó, hay nói một cách khác, tánh cách của một người rất có ảnh hưởng đến võ học của người đó. Xem ra Mạc huynh sau này có thể trở thành lãnh tụ giang hồ...

Câu nói đó, có cái nghĩa là Vân Mộng Đại Hiệp cho rằng Mạc Bất Khuất sau này sẽ thay thế y

trong địa vị lãnh đạo giang hồ.

Ngoài Mạc Bất Khuất ra chẳng còn ai xứng đáng hơn.

Kim Tổ Lâm gật đầu:

- Nếu bắt buộc phải giao đấu, thì tiểu đệ thích giao đấu với Mạc huynh hơn là với cái lão Thạch tứ đó, y xuất thủ là có sát khí bừng bừng. Thực không thể nào chịu nổi!...

Vạn Tử Lương mỉm cười:

- Trong bốn người, người nào cũng lợi hại cả, Mạc đại hiệp thì trầm tĩnh, Kim nhị hiệp thì dũng mạnh, Thạch tứ hiệp thì thâm độc còn Dương đại hiệp thì hung tàn, giao thủ mà gặp người nào mình cũng thấy nguy như người nào.

Kim Tổ Lâm lắc đầu:

- May mà tiểu đệ là bằng hữu của họ, chứ nếu không thì biết đâu sau này, trên đường đời chẳng có lúc đối đầu với họ?

Bốn đệ tử tuy lợi hại, song bốn người áo trắng cũng chẳng phải tay vừa, cuộc chiến khai diễn khá lâu, song phương vẫn ở thế quân bình chưa bên nào nắm được cái cớ tất thắng.

Phàm một cuộc quần chiến như vậy, cách nào cũng phải đồng đều, nếu trong bọn có người kém thế, sự chênh lệch sẽ hiện rõ ràng và một người kém thế sẽ lôi cùng cả bọn kém thế luôn.

Bởi, cái mãnh lực đồng đội lung lay, đòn cân chiến cuộc dễ nghiêng ngả.

Ở đây, thế quân bình còn vững, là lực lượng song phương rất đều, đều cho mỗi bên, mà cũng đều cho cả hai bên.

Vạn Tử Lương theo dõi cuộc chiến đấu một lúc lâu, vẫn không hiểu nổi bốn người áo trắng thuộc môn phái nào.

Ngụy Bất Phàm tỏ vẻ lo ngại:

- Bọn này xuất phát từ môn phái nào mà xem ra lợi hại quá đấy chứ? Thân pháp ngụy dị, võ công cổ quái, bình sanh tiểu đệ chưa từng nghe nói đến những môn võ công kỳ lạ như vậy!

Công Tôn Bất Trí trầm giọng:

- Chừng như họ không chuyên võ học của Trung Nguyên! Cái may của bọn mình là chúng kém công lực đấy. Nếu chúng luyện đúng mức thâm hậu thì các sư huynh đệ của bọn mình phải bại từ lâu.

Vạn Tử Lương tiếp nối:

- Sao thì chẳng biết chứ tại hạ nhận thấy khi họ phát xuất một chiêu nào, họ không dùng tận công lực, cho nên thế công của họ chẳng mãnh liệt cho lắm. Đếu đó hẳn phải có duyên cớ chứ!

Công Tôn Bất Trí gật đầu thở dài:

- Có thể là họ kém công lực, cũng có thể là họ xử dụng nữa phần công lực thôi! Tiểu đệ suy

nghĩ mãi mà chẳng hiểu sự thực ra làm sao...

Bỗng người áo trắng giao đấu với Dương Bất Nộ, phát xuất một tràng tiếng hú quái dị, rồi tất cả bốn người cùng buông tay hướng xuống đất.

Liền theo đó, khói trắng như màu sữa từ dưới đất bốc lên, bốc mạnh và lan rộng ra, trong thoáng mắt che mờ đám mưa bụi.

Vạn Tử Lương biến sắc:

- Nguy! Nguy! Khói độc!

Công Tôn Bất Trí quát lớn:

- Các sư huynh đệ! Ra khỏi vòng chiến ngay!

Gọi như thế, Công Tôn Bất Trí thừa hiểu là nếu có lui ra ngoài thì chỉ là Mạc Bất Khuất và Thạch Bất Vi lui ra mà thôi.

Còn Dương Bất Nộ và Kim Bất Úy thì chẳng khi nào chịu bỏ cuộc đột ngột như vậy, dù vầng khói đáng nghi ngờ kia đang hăm dọa an toàn của họ.

Cho nên, vừa quát lên, Công Tôn Bất Trí đưa nhanh mắt làm hiệu với Vạn Tử Lương, đoạn cả hai lướt tới, một người nắm Kim Bất Úy, một người nắm Dương Bất Nộ lôi ra ngoài.

Trong khi đó Mạc Bất Khuất và Thạch Bất Vi cũng đã lui ra xa rồi.

Vầng khói đục càng phút càng dày đặc, càng lan rộng lớn, tuy đã ngưng hô hấp mà Kim Bất Úy nghe ngột ngạt vô cùng, chưa thốt được tiếng nào.

Thực sự y có thể hét lên, không nhiều tiếng thì ít nhưng Vạn Tử Lương kịp thời lấy khăn tay chụp kín miệng y, sợ y hả ra là khói ập vào, nếu gặp đúng khói độc thì nguy mất.

Họ đã lui khỏi vòng chiến xa hơn hai trượng.

Một ngọn gió quét qua làm tan biến vầng khói đó, khói tan rồi bốn người áo trắng cũng mất dạng luôn.

Công Tôn Bất Trí ngưng trọng thần sắc lẩm bẩm:

- Thắng bại chưa ngã ngũ ra sao, chúng lại bỏ đi vội vàng...

Bất cứ gặp việc gì, y cũng vận dụng tâm cơ, tìm hiếu thấy thái độ của bốn người áo trắng rất quái dị, tự nhiên y phải trầm tư.

Y cho rằng, phải có một duyên cớ gì nên bọn chúng mới bỏ ra đi thình lình như vậy, và duyên cớ đó phải nằm trong một mưu toan nào...

Kim Tổ Lâm bật cười:

- Có gì lạ đâu? Nếu là tại hạ thì tại hạ đã chuồn từ lâu rồi! Đáng không thắng, thì đánh làm gì để cuối cùng phải nhận bại? Đánh không thắng là phải chạy đi là lẽ thường mà.

Vạn Tử Lương gật đầu:

- Có lý lắm! Nhưng đứng ngoài mà nói thì ai cũng phải nói nhu vậy, song vào cuộc rồi, còn có tự ái đi kèm chứ? Chưa chưa gì huynh đài thấy bại mà bỏ cuộc được! Thà chết chứ ai chịu hèn?

Mọi người cùng cười.

Họ trở vào khách sạn, riên Kim Bất Úy quá cao hứng vì đã cứu được Lý Anh Hồng, một nhân vật hữu hạng trên giang hồ.

oOo Phương Bửu Ngọc biết chắc cả bọn kéo đi thì thế nào cũng cứu được Lý Anh Hồng, tuy vậy chàng vẫn con nơm nớp lo sợ.

Chàng lo sợ vì ân nghĩa của Thiết Ôn Hầu và Lý Anh Hồng đối với chàng rất nặng, nếu cả hai có bề gì thì chàng phải hối hận suốt đời.

Thà rằng không hay biết thì thôi, chứ đã hay biết rồi mà chẳng làm gì giúp được, thì còn mặt mũi nào nhìn đời?

Chàng đứng bên cửa sổ, nhìn ra ngoài lòng nôn nao vô cùng.

Bỗng chàng thấy một người đang chạy trong mưa, trên lưng như có một người nữa, người cõng người, chạy về phía chàng.

Chàng hấp tấp nhảy ra ngoài gọi gấp:

- Có phải đại thúc Lý Anh Hồng đó không?

Người đó chừng như giật mình, dừng chân lại do dự một chút:

- Tại hạ là Lý Anh Hồng đây, còn các hạ là ai?

Phương Bửu Ngọc đáp nhanh:

- Tiểu điệt là Phương Bửu Ngọc... là Bửu Nhi ngày nào đây, đại thúc!

Lý Anh Hồng ạ lên một tiếng, bước dài đến gần chàng, đưa tay chụp lên vai chàng, nhìn từ đầu đến chân, đoạn rung rung giọng:

- Bửu Nhi! Bửu Nhi! Đúng là ngươi rồi rồi! Bây giờ ngươi thành nhân rồi, khôi ngô quá, tuấn tú quá... ta có ngờ đâu lại gặp ngươi... bao nhiêu năm qua...

Giọng nói hơi sệt, đứt đoạn chứng tỏ y cảm xúc phi thường.

Ánh đèn trong phòng chiếu ra, tuy mờ mờ song vẫn đủ soi rõ gương mặt vị anh hùng giờ đây quá tiều tụy, thân hình lại ướt át, ướt vì mồ hôi trong cuộc chiến ướt vì mưa, đôi mắt lờ đờ mệt nhọc.

Trong tình trạng đó, Lý Anh Hồng làm sao giữ được phong độ hào hùng của thủa nào.

Thời oanh liệt nay còn đâu? Thăng trầm, thành bại, đưa con người qua bao thử thách...

Bao nhiêu năm qua, có lẽ Lý Anh Hồng đã gặp nhiều hoạn nạn, nên thần tình mất cái lẫm liệt

ngày xưa, vầng trán hằn nhiều nếp nhăn hơn...

Nhìn Lý Anh Hồng, Phương Bửu Ngọc không cầm được lệ bi hoài.

Mấy năm trước, chàng gặp Lý Anh Hồng trong oai nghi của một con hổ, giờ đây trước mắt chàng họ Lý chỉ là một con chồn bị thương, bị đuổi, chàng suýt cho rằng mình nằm mộng, bởi chàng không tưởng một con người có thanh danh chấn động vòm trời võ lâm Trung Nguyên cũng có lúc phải điêu linh phờ phạc như thế!

Còn đâu cái ngoại hiệu " Đạp Tuyết Vô Ngân"? Ngoại hiệu đó nói lên cái thuật khinh công siêu thượng của y?

Mặt của Lý Anh Hồng đẫm nước, chẳng rõ nước mưa hay nước mắt.

Y trầm lặng, nhìn Phương Bửu Ngọc lâu lắm mà chưa nói tiếp một lời nào.

Miệng không nói, nhưng ý đã nói nhiều, Phương Bửu Ngọc hiểu bằng ngôn ngữ câm lặng đó, nhiều hơn là khi y nói bằng lời...

Vừa lúc đó Ngưu Thiết Oa vọt mình qua cửa sổ, có lẽ để tìm Phương Bửu Ngọc.

Thấy chàng đối diện với Lý Anh Hồng, gã ngây người ra.

Phương Bửu Ngọc cau mày hỏi:

- Ngươi ra đây làm gì?

Ngưu Thiết Oa lắc đầu:

- Chẳng làm gì cả, thấy đại ca thích hứng mưa tiểu đệ cũng ra đây, hứng mưa với đại ca cho vui.

Gã đâu phải là người khéo nói, gã chỉ nói những lời đơn giản, nhưng cái đơn giản của gã quá đầy đủ ý nghĩa, lại dịu hòa, êm ấm, cái đơn giản đó là một bảo đảm cho Phương Bửu Ngọc từ đây, bất cứ trong trường hợp nào, nếu chàng lâm nguy là ít nhất cũng có một người bên cạnh chàng, hoặc an ủi, hoặc tiếp trợ chàng.

Ít nhất cũng có một người đồng tình với chàng, trong mọi khúc quanh trên đường đời.

Chàng còn mong muốn gì hơn?

Chàng vỗ tay lên vai Ngưu Thiết Oa mỉm cười:

- Ngươi thấy đó, ta quên mời Lý đại thúc vào phòng cứ để đại thúc đứng dưới mưa như thế này...

Chàng cũng quên luôn trên lưng của Lý Anh Hồng còn có Thiết Ôn Hầu.

Mãi đến khi Lý Anh Hồng đặt Thiết Ôn Hầu lên chiếc giường trong khách sạn, chàng nhìn người thọ thương, chàng nhìn Lý Anh Hồng, rồi nghe lòng mình như có muôn ngàn nhát đao cắt qua, cắt lại đau đớn biết bao!

Trời! Ngày nào còn là những bậc anh hùng cái thế, sấm nổ không nát xác, lửa đốt không tiêu xác...

Giờ đây, cả hai chẳng khác nào những con người vô dụng nhất trần!

Thiết Ôn Hầu!

Tay tả còn đó che lên tay hữu, nhưng tay hữu nay còn đâu. Đã đoạn lìa tận đầu vai!

Ngực còn phồng lên xộp xuống, nhưng hơi thở của những kẻ sắp hồi dương, thì hơi thở đó có mang niềm hy vọng cỏn con nào cho người ngoại cuộc?

Lý Anh Hồng rớm lệ bi hoài, u buồn thốt:

- Sau cái bại nơi Thiên Phong Trại, bọn tại hạ phải đương đầu với biết bao nhiêu hoạn nạn! Kẻ thù cũ nghe tin, tìm đón, kẻ thù mới lại theo dõi ngày đêm! Trong hơn sáu năm nay, chẳng ngày nào là chúng tôi ăn no, ngũ kỷ!

Anh hùng vốn không lệ, song một khi lệ đổ, hẳn phải có nguyên do, và cái nguyên do đó ngang bằng cái biến cố.

Lý Anh Hồng gật đầu, tiếp:

- Binh bại, như núi đổ, núi đổ rồi, còn ai dựng lai như xưa. Nhưng, núi là vật vô tri, đã đổ là nằm luôn, khách anh hùng, ngã phải chỗi dậy! Khách anh hùng không bại được! Bởi bại là chẳng còn anh hùng!

Trường đời là những cuộc cờ liên tiếp, thua cuộc này gầy cuộc khác, gầy mãi rồi cũng có lúc thắng cuộc, cho nên lấy thành bại không đo lường được anh hùng, phải lấy kiên nhẫn duy trì đo lượng anh hùng. Nhưng...

Y dừng lại một chút rồi tiếp với giọng u buồn hơn:

- Chẳng hiểu tại sao, sau cái bại tại hồ Thiên Phong, bọn tại hạ tiêu tan chí khí, hà huống... hà huống...

Y dừng lại mơ màng nhìn ra ngoài cửa sổ rồi nhìn sang Thiết Ôn Hầu nằm im trên giường thở ra mấy tiếng rồi thốt:

- Tại hạ chẳng nói làm gì... y... thân hình như thế đó, gọi là một phế nhân cũng chẳng quá đáng! Hơn sáu năm qua, trong mười cuộc chiến, hai chúng tôi bại đến chín cuộc! Chiến đại thúc của Bửu Nhi, thì biệt dạng nơi phương trời, biết còn sống hay đã chết rồi. Còn lại tại hạ với y... Rồi hôm nay y trúng phải ba chưởng của chín nhà, chưởng lại độc, một loại âm độc! Còn gì? còn gì chứ nếu không là chờ chết?

Phương Bửu Ngọc hét to:

- Không! Thiết đại thúc không thể chết!

Lý Anh Hồng thoáng biến sắc:

- Ngươi có đủ nội công cứu y ư?

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Đúng vậy!

Lý Anh Hồng vừa kinh hãi, vừa mừng rỡ:

- Nhưng... trúng phải chưởng lực âm độc đó, y gần như bị đứt cả kinh mạch, ngươi muốn cứu y là chuốc lấy tai hại cho mình bởi thương tổn chân cương quan trọng đấy! Ngươi...

Phương Bửu Ngọc cười thảm:

- Lý đại thúc thấy tôi trong tình trạng này, nên lo sợ phải chăng?

Không nên nói đến hiểm nguy, trước kia Thiết đại thúc xả thân cứu mạng cho tôi, thì ngày nay đương nhiên tôi phải xả thân cứu mạng cho Thiết đại thúc. Hà huống tôi chỉ phải chịu tiêu hao một phần chân khí?

Chàng liền bế Thiết Ôn Hầu lên mang ra ngoài.

Ngưu Thiết Oa kinh hãi kêu lên:

- Đại ca! Đại ca định làm gì thế?

Phương Bửu Ngọc không quay nhìn lại, không đáp câu hỏi mà chỉ thốt:

- Nếu có ai hỏi, cứ bảo là ta chữa trị cho Thiết đại thúc, sáng sớm ngày mai ta trở lại...

Ngưu Thiết Oa theo ra bên ngoài, thì Phương Bửu Ngọc đã đi mất dạng.

Lúc bọn Vạn Tử Lương, Kim Tổ Lâm, Mạc Bất Khuất vào đến nơi thì chỉ thấy Ngưu Thiết Oa đang trầm buồn ủ rũ ngồi một nơi.

Công Tôn Bất Trí kinh ngạc hỏi:

- Bửu Nhi đầu rôi?

Ngưu Thiết Oa bằng tiếng được tiếng mất, tóm lược sự tình.

Mạc Bất Khuất dậm chân:

- Ta đã bảo ngươi bảo vệ hắn... ngươi... ngươi lại...

Ngưu Thiết Oa nhăn mặt:

- Đại ca muốn đi, Thiết Oa này ngăn chận làm sao được? Mà đuổi theo cũng chẳng kịp!

Kim Bất Úy vụt đứng lên:

- Chúng ta đi tìm hắn!

Công Tôn Bất Trí lắc đầu:

- Không cần!

Kim Bất Úy nóng nảy:

- Tại sao không cần? Giả sử muốn cứu mạng người, đợi gì hắn phải xuất lực? Còn chúng ta đây chi? Chúng ta chẳng làm được cái việc đó sao? Phải biết, ngay mai hắn có việc gì phải làm? Hắn

cứu người đêm nay rồi ngày mai ai thay thế cho hắn làm cái việc kia?

Công Tôn Bất Trí trầm gương mặt, từ từ thốt:

- Hắn tất biết Thiết đại thúc thọ thương trầm trọng, không ai có thể cứu được, cho nên hắn phải tự mình vác việc đó, hắn biết thế nào chúng ta cũng ngăn trở hắn cho nên hắn len lén ra đi... Hắn đã quyết tâm rồi, dù chúng ta có tìm gặp hắn thì cũng vô ích thôi!

Kim Bất Úy ngồi phệt trở lại ghế, thở dài mãi.

Kim Tổ Lâm dậm chân, Dương Bất Nộ vỗ bụng, đấm tường, Ngụy Bất Phàm ngẩng mặt lên nhìn trần nhà, như một ngốc tử, Tây Môn Bất Nhược bước tới, bước lui...

Lý Anh Hồng lấy làm lạ hỏi:

- Trông các vị như thế, chắc có...

Mạc Bất Khuất trầm giọng:

- Ngày mai, Bửu Nhi phải giao đấu với một cao thủ, trận chiến đó sẽ quyết định sự thành bại, vinh nhục, của hắn trọn đời, nếu đêm nay hắn phải tiêu hao tinh thần, công lực, thì làm sao... ngày mai... tại hạ chỉ sợ...

Lý Anh Hồng biến sắc:

- Như vậy tại hạ hại hắn rồi!...

Mạc Bất Khuất thở dài:

- Cũng chẳng trách gì Lý đại thúc được!

Lý Anh Hồng cúi đầu:

- Hắn đã biết như vậy, mà còn khẳng khái xuất lực cứu người, hắn hy sinh... hắn hy sinh...

Một con người tự mình có trách nhiệm, tự nhận cái phần then chốt trong một cuộc thành bại, hẳn phải đáng thương lắm. Giờ đây Lý Anh Hồng ủ rũ một nơi chẳng khác nào một chiếc áo vo tròn bất chấp đường nhăn nếp xếp...

Bỗng Thạch Bất Vi kêu lên:

- Tốt!

Kim Bất Úy sôi giận:

- Tốt cái gì? Trong tình cảnh này, ngươi còn nói là tốt?

Thạch Bất Vi không nói gì nữa.

Vạn Tử Lương thở dài:

- Thạch tứ hiệp nói tốt, là có ý ca ngợi hành vi của Phương thiếu hiệp biết hy sinh đúng chỗ, trọng nhân, trọng nghĩa, tỏ rõ tánh chất một người hùng...

Mạc Bất Khuất gật đầu:

- Đúng vậy, hắn hành động hợp tình hợp lý đó. Ví dụ ngày mai hắn có bại đi nữa, thì cũng chẳng đáng cho chúng ta phải thắc mắc, bởi cái danh, bất quá đối với người đời, chứ đối với trời đất, hắn là kẻ có lòng, hắn chẳng thẹn với quỷ thần, hắn là một con người sáng, trong ánh sáng của thiêng liêng, dù hắn lu mờ trong ánh mắt phàm tục của người đời!

Mạc Bất Khuất cao hứng với sự suy luận đó, cao hứng đến độ lệ cảm xúc trào dâng...

oOo Thời gian đều nhịp trôi qua, đếm xuống rồi đêm phải tàn lụn dần dần, để trả không gian lại cho ngày về trong chu kỳ sáu khắc.

Thị thành có tiếng trống cầm canh, thôn dã có tiếng gà báo hiệu.

Đâu đây, gà gáy rộ lên, gà gọi người đời tỉnh giấc bắt đầu cuộc sinh hoạt trong ngày.

Phương đông rựng sáng, phút chốc lớp giấy nơi khung cửa sổ cũng trắng dần dần...

Nhưng Phương Bửu Ngọc chưa trở về khách sạn.

Phương Bửu Ngọc chưa về, mọi người hận sao đêm quá ngắn, đêm ngắn nên bình minh trở về quá sớm.

Bình minh mãi mãi quá sớm, nếu bình minh về trước khi Phương Bửu Ngọc về.

Tất cả đều muốn bình minh chẳng bao giờ về nếu Phương Bửu Ngọc chưa về.

Mưa thu đã dứt hạt, mưa tuy thưa song hạt mưa suốt đêm dài chung quy cũng đem thừa nước lợp mặt đất, nơi cao khô ráo, nơi trũng còn đọng lại, thái dương lên, chiếu vào trũng nước, phản ánh chớp chớp, nước trũng chớp, mưa đọng hạt nơi là cánh chớp, bình minh đẹp sau cơn mưa dài có vầng thái dương chói lọi.

Phương Bửu Ngọc chưa về, là mọi người như bước trên lửa, ngồi trên lửa.

Người nào người nấy chốc chốc lại nhỏm mình lên, người nào đứng thì chốc lại bước qua, bước lại, song bao nhiêu cặp mắt đều hướng về khung cửa phòng, khung cửa sổ.

Cứ mỗi tiếng động bên ngoài vang lên, là mọi người nhút nhít theo và chẳng biết họ nhút nhít được bao nhiêu chục, bao nhiêu trăm lần từ khi... gà báo sáng.

Kim Bất Úy dậm chân:

- Nguy! Nguy! Tại sao lại chưa về? Chúng ta phải làm sao?

Ngụy Bất Phàm làm như tỉnh lắm:

- Bồn chồn làm gì? Rồi hắn cũng trở về mà, hắn bỏ đi luôn sao được mà sợ?

Kim Bất Úy hừ lạnh:

- Người nói ta bồn chồn, chứ mồ hôi đâu đẫm ướt trán ngươi đó?

Ngụy Bất Phàm, bật cười ha hả:

- Mồ hôi gì? Ta mát da, mỡ nhiều, cơ thể chứa không hết tràn ra ngoài, chứ khẩn cấp gì mà xuất mồ hôi hạn?

Tất cả đều cười vang, nhưng tiếng cười vừa bật ra liền tắt lặng, miệng há rộng, mãi một lúc mới khép lại được.

Cười sao được trong khi lửa đốt trong lòng?

Ngụy Bất Phàm miễn cưỡng lắm mới bật thành tiếng cười, cho mọi người cùng cười, cho bầu không khí bớt nặng trĩu, song chẳng ai cười nổi, đến giọng cười của y cũng hoá ra trơ trẽn nốt.

Đang khẩn trương, cố cười để che đậy khẩn trương, mà cười không nổi thì sự khẩn trương càng hiện rõ.

Gian phòng im lặng trở lại, bầu không khí càng nặng nề hơn, Kim Bất Úy nhìn qua khung cửa sổ, thấy thái dương lên đến đầu cành, tia sáng chiếu vào phòng, tia sáng rung rinh từ từ chênh xuống, tia sáng chênh xuống là thái dương lên, lên dần, lên dần...

Bỗng Kim Bất Úy hét lên một tiếng lớn, lao vút mình tới.

Y lao mình vào tường, đầu đi trước, đầu chạm tường là vỡ nát ngay.

Không, y không tự sát, mà chỉ giữ cho đầu chạm nhẹ vào tường rồi trong tư thế đó, y nhịp đầu vào tường, cùm cụp, cùm cụp.

Dương Bất Nộ vô ý hay hữu ý chẳng rõ, xé mạnh vạt áo trước ngực.

Đầu Kim Bất Úy rướm máu, da đầu xây xát, y vẫn mổ đều.

Chẳng rõ từ lúc nào, Mạc Bất Khuất nắm trong tay bình trà, bàn tay đó rút năm ngón hẹp dần dần, chiếc bình vỡ vụn, nước trong bình rơi ròng ròng từ tay y xuống mặt bàn, nước phải nóng nhưng y chẳng nghe cảm giác gì.

Lý Anh Hồng vụt hỏi:

- Cuộc chiến của Bửu Nhi, ước định giờ nào?

Công Tôn Bất Trí cười chua:

- Giờ này! Nếu chẳng có gì xảy ra nghịch thường như thế này, thì song phương ít nhất cũng trao đổi nhau chiêu đầu tiên rồi!

Lý Anh Hồng rung chuyển toàn thân, chưa kịp nói gì, Vạn Tử Lương trầm giọng:

- Dù Bửu Nhi không trở lại kịp, chúng ta cũng chẳng nên thất tín với người. Vô luận làm sao chúng ta phải kéo nhau đến bờ hồ, thông báo cho Thiên Đao Mai Khiêm biết.

Mạc Bất Khuất gật đầu:

- Chỉ còn cách đó thôi!

Y vừa đứng lên, chưa kịp rời ghế, bỗng có tiếng ồn ào huyên náo theo gió cuốn đến.

Mọi người biến sắc.

Công Tôn Bất Trí nói không thành tiếng:

- Chỉ sợ đi vô ích thôi, có thể là chúng ta chẳng cần đến đó làm gì.

Mạc Bất Khuất hừ nhẹ một tiếng:

- Ngồi một chổ mà đoán mò, sao bằng đến tận nơi xem cho biết?

Y lao vút người ra cửa trước mọi người, tất cả đều theo y.

Những đợt sóng người, bên cạnh bờ hồ, xao xao dợn dợn, chừng như có biến cố gì quan trọng đang diễn ra tại đó, làm dao động quần chùng.

Tiếng huyên náo càng lúc càng vang to lên, càng đến gần càng nghe ồn ào như ong vỡ tổ.

Lắng tai một chút, tất nghe rõ từng câu nói trong ồn ào huyên náo đó.

- Khách sạn ở phía này đây...

- Sao ngươi biết rõ như vậy? Chỉ sợ...

- Xem kìa, có người từ trong khách sạn đi ra...

- A! Ta nhận ra Vạn đại hiệp kia rồi!...

- Ai là Phương Bửu Ngọc? Phương Bửu Ngọc có mặt trong đám đó chăng?

Người đứng đầu, thân hình không cào mà cũng không lùn, vóc dáng cường kiện lắm, da mặt sạm như màu đồng đèn, gương mặt dạn dày qua bao nhiêu độ thăng trầm trong gió bụi cuộc đời, nhưng đôi mắt thì sáng phi thường, người đó cất bước đi tới, bước đi nhẹ nhàng như thuyền con lướt sóng phiêu dương.

Vạn Tử Lương thở một hơi dài:

- Thiên Đao Mai Khiêm! Hắn đã đến!

Song phương cùng đi ngược chiều trong thoáng mắt, đã đối diện với nhau.

Chính Mai Khiêm vòng tay chào trước:

- Vạn đại hiệp bình an chứ? Tại hạ chờ đợi Phương Bửu Ngọc đã lâu, nghe nói y ngụ tại khách sạn này nên tại hạ đến tìm...

Vạn Tử Lương vòng tay đáp lễ:

- Làm nhọc Mai đại hiệp quá thật tại hạ có lỗi lớn đó!

Mai Khiêm khách sáo hơn một chút nữa:

- Từ lâu, tại hạ ngưỡng một thanh danh của Phương thiếu hiệp, bởi quá ngưỡng mộ nên không dằn được nóng nảy, muốn được diện kiến ngay. Chẳng hay tại hạ được cái hân hạnh thấy mặt bậc anh hùng một lần chăng?

Vạn Tử Lương đằng hắng một tiếng:

- Việc đó thì... thì...

Nói làm sao bây giờ? Không biết nói gì... họ Vạn ấp úng rồi nín lặng.

Mạc Bất Khuất và những người kia cùng nhau nhìn để chuyền nhau niềm xốn xang, bứt rứt, chứ cũng chẳng ai đỡ lời cho Vạn Tử Lương được.

Sau cùng, Vạn Tử Lương gượng cười:

- Hắn không có mặt tại đây!

Mai Khiêm kinh ngạc:

- Thế Phương thiếu hiệp đi đâu?

Bỗng, Vạn Tử Lương uốn mình, bật ho, ho mãi.

Kim Bất Úy cao giọng:

- Hắn đi đâu bọn tại hạ cũng chẳng được rõ.

Mai Khiêm giật mình, sắc mặt thoáng biến đổi:

- Cuộc chiến hôm nay, do Phương thiếu hiệp ước định, tại hạ vâng lịnh, chuẩn bị sẵn sàng, đúng giờ đúng khắc đến nơi hẹn thì Phương thiếu hiệp lại vắng mặt! Vậy ra... vậy ra... chừng như thiếu hiệp cố ý hí lộng tại hạ?

Làn sóng người đi theo sau lưng Thiên Đao Mai Khiêm cuộn tới, sóng cuộn là phải có tiếng ầm ì, những người đó lại hét, la, gào lên:

- Phương Bửu Ngọc trốn rồi!

- Buồn cười quá! ước chiến rồi bỏ cuộc có lẽ hắn đã hối hận, hắn sợ hãi nên chuồn trước!

- Thì ra, hắn chỉ là một tên vô dụng!

- Hắn phải chường mặt ra cho chúng ta xem con người khiếp nhược đó có những dáng vẻ gì!...

Mạc Bất Khuất và các bạn nghe như muôn ngàn mũi đao đang xoáy trong tạng phủ.

Kim Tổ Lâm cố hét lớn:

- Các vị hãy nghe tại hạ phân trần...

Vô ích, tiếng hét của Kim Tổ Lâm dù lớn bất quá chỉ là tiếng hét của một người, tiếng hét đó chìm trong cơn bão của biển người, chẳng gây một tăm hơi, một điểm bọt nhỏ.

Hơn thế, có kẻ đi xa hơn quát trả:

- Câm ngay! Cút đi, không ai nghe ngươi giải thích đâu, chúng ta chỉ muốn Phương Bửu Ngọc xuất hiện cùng Mai đại hiệp giao thủ! Nhất định hắn phải ra mặt!

Kim Tổ Lâm rung người lên:

Bình sanh y mới bị mắng một lần! Mắng giữa quần chúng! Hai tay y nắm lại, gân mặt vồng lên, đôi mắt đỏ rực.

Giả sử có thể, y quét ngay biển người đó xơ xác như đống cỏ vụn.

Vạn Tử Lương đưa tay xô Kim Tổ Lâm về phía hậu, đoạn thở dài hướng ra quần chúng, cao giọng:

- Các vị hãy bình tĩnh...

Vô ích! Không ai ngăn trở được cơn bồng bột của quần chúng trừ ra họ thỏa mãn cái điều mong muốn.

Công Tôn Bất Trí cố thốt một câu:

- Phương Bửu Ngọc hiện giờ vắng mặt, nhưng có thể hắn sẽ có mặt vào giờ ngọ hôm nay. Giả như Mai đại hiệp rộng lượng một chút thì tại hạ bảo đảm trưa nay, dẫn hắn đến tận quý phủ tạ tội...

Sợ người hiểu lầm, y thêm một câu:

- Mà cũng là để lãnh giáo cao tài của Mai đại hiệp!

Y tiếp luôn:

- Công Tôn Bất Trí này lấy danh dự cá nhân, bảo đảm điều đó.

Thiên Đao Mai Khiêm giật mình:

- Thế ra các hạ là vị anh hùng mà gần đây giang hồ thường nhắc đến! Được! Tại hạ xin tạm thời cáo thoái, và sẵn sàng chờ đợi các vị đến tệ xá vào giờ ngọ hôm nay.

Họ Mai là tay hào hiệp, từng phiêu lãng trên sóng nước trùng dương, có tâm hồn khoáng đạt, thái độ hào phóng chẳng chịu khép mình trong ràng buộc nhỏ nhen, thốt xong liền vòng tay vái chào tất cả bọn Vạn Tử Lương, rồi quay ra quần chúng cao giọng tiếp:

- Xin các vị tạm thời giải tán, đúng ngọ hôm nay nếu vị nào còn hứng thì cứ đến tệ xá. Xem cuộc chiến giữa tại hạ và Phương thiếu hiệp. Người ta lâm vào tình trạng bất khả kháng nên vắng mặt, chứ chẳng phải có ẩn ý gì, mong các vị bình tâm mà nhận cái đạo lý của sự tình.

Quần chúng bật cười vang, rồi tự động giải tán.

Luận Người Bên Chén Rượu

Người trong võ lâm, bại chưa hẳn là một cái nhục cho họ, bởi mình kém tài nên nhận bại, rồi khổ công luyện tập cho tài nghệ tinh tiến đợi ngày báo phục, đúng theo tinh thần thượng võ.

Nhưng chẳng ai chịu nổi cái nhục mắc kế ngoại nhân.

Mắc kế, là thua trí, là nông cạn, mắc kế là còn quá non nớt, đã non nớt mà còn chen lấn giành một bước tiến trên giang hồ là ngu xuẩn.

Mắc kế là kém thủ đoạn, phàm vào vòng thị phi rồi, dù muốn dù không bất cứ gian hùng hay anh hùng cũng phải có thủ đoạn, anh hùng và gian hùng khác nhau ở chỗ dùng thủ đoạn đó, phục vụ cho đại chúng hay cá nhân mà thôi.

Dám vào vòng thị phi của giang hồ, mà còn để mình mắc kế, thì còn gì đáng hận bằng?

Và có cái nhục nào lớn hơn?...

Quần chúng đi rồi, Mai Khiêm đi rồi, bọn Vạn Tử Lương, Mạc Bất Khuất đều nhỏ lệ doanh tròng.

Kim Bất Úy nhìn Ngưu Thiết Oa, Ngưu Thiết Oa nhìn Kim Bất Úy, cả hai nhìn nhau một lúc rồi cùng ôm đầu khóc lớn.

- Oan! Oan uổng quá! Một lần oan uổng còn chịu nổi, mong có ngày cởi mở oan tình. Oan trước chưa giải, oan sau chồng chất còn ai chịu nổi chứ?

Vạn Tử Lương lẩm bẩm:

- May mà Mai Khiêm có hào khí hiệp tâm! Hắn thông cảm hoàn cảnh của chúng ta, hắn chẳng buông một lời nặng nề, hại nhất là quần chúng. Dư luận quần chúng, dù sai lầm, vẫn có hiệu lực giết người!

Dương Bất Nộ trầm giọng:

- Thà hắn đừng thông cảm là hơn! Thà đừng hào hiệp là hơn! Thà cùng hắn giao thủ, rồi có ra sao thì ra, chứ như giảng giải lại không giảng giải được mà đánh cũng chẳng đánh được! Mang cái ấm ức này đến bao giờ? Y cung tay, tự đấm vào ngực bình bình, rồi y há mồm phun ra một búng máu tươi!

Tròng mấy hôm qua, y uất ức biết bao? Tức khí dồn chứa, tức khí đảo lộn máu trong người, máu ứ dồn, mãi đến phút giây này mới trào ra được.

Máu ứ thoát ra rồi, y nghe nhẹ mình phần nào rồi y cũng bật khóc.

Thấy y phun máu, mọi người sợ hãi dìu y lên giường.

Trong lúc tất cả nhôn nhao vì tình trạng của Dương Bất Nộ, bỗng có tiếng chân người vang lên bên ngoài, rồi một người xô cửa phòng bước vào.

Người đó chính là Phương Bửu Ngọc!

Chàng trở lại, mang về cái vẻ tiều tụy gương mặt chưa hồng hào như cũ, giờ đây nhợt nhạt chẳng khác nào sau cái đêm bị Châu Nhi hạ độc trong rượu.

Chàng phờ phạc, tiều tụy, nhưng Thiết ôn Hầu trong tay chàng lại tươi nhuận như chẳng việc gì.

Chàng đã chuyển cái vẻ hồng nhuận của chàng sang cho Thiết ôn Hầu!

Mọi người định nói một câu trách mắng chàng, song trông thần tình của chàng còn ai nỡ mở miệng nói gì?

Lý Anh Hồng bước nhanh tới, hấp tấp kêu lên:

- Bửu Nhi!... Bửu Nhị.. Ngươi...

Một nụ cười gượng gạo nở trên đôi môi héo hắt, giữa khuôn mặt nhợt nhạt. Phượng Bửu Ngọc thản nhiên thốt, không đợi ai hỏi gì:

- May mắn được thành công!

Thái độ thản nhiên, câu nói gọn, chứng tỏ chàng chẳng hề quan tâm đến sự tiêu hao chân khí.

Sự thản nhiên đó, thái độ đơn giản đó, vừa biểu hiện một tâm hồn hào hiệp vừa nói lên một niềm chua xót vô cùng. Chua xót cho người nghe, chứ riêng chàng thì khoan khoái lạ!

Không ai nói được một lời, dù câu nói gọn của Phương Bửu Ngọc dứt âm vang từ lâu.

Vạn Tử Lượng gượng cười, thốt để phá tan im lặng:

- Tốt! Tốt lắm! Bửu Nhi đã về rồi, chúng ta còn thở than gì nữa?

Đáng lý đại hiệp phải nói:

- À! Người đã trở về, song rất tiếc là muộn, quá muộn!

Song, nói ra làm chi vội!

Biết đâu, đang lúc nầy, Phương Bửu Ngọc cao hứng, nếu đại hiệp nói ra thì có khác nào đánh tan cái hứng của chàng.

Lý Anh Hồng đưa tay tiếp bế Thiết Ôn Hầu.

Phương Bửu Ngọc thốt:

- Thiết đại thúc ngủ ngon, đừng làm kinh động đến người, cứ để người ngủ, khi nào người tỉnh lại là cơn nguy cầm như qua. Thương thế đã giảm bảy phần rồi đó.

Chàng day qua các người kia, tiếp:

- Thiên Đao Mai Khiêm..... Công Tôn Bất Trí chẳng muốn cho ai đáp câu hỏi của chàng, y cất tiếng trước:

- Hắn tuy đã đi rồi, nhưng ngươi yên trí đi, bọn ta đã an bài cho ngươi xong, thay vì giao đấu vào buổi sáng thì ngươi sẽ gặp hắn vào buổi trưa nay. Mai Khiêm đã bằng lòng.

Phương Bửu Ngọc cười cười:

- Hay lắm!

Hai tiếng ngắn ngủi vừa buông dứt, hắn rung rung người, rồi ngã quỵ xuống tại chỗ.

Mọi người đều biến sắc, cùng xô ghế đứng lên cùng nhào tới bế chàng đặt lên ghế.

Gương mặt chàng chẳng còn một hạt máu, tay và chân lạnh như băng giá.

Mạc Bất Khuất gọi tỉnh chàng:

- Bửu Nhi! Bửu Nhi! Có làm sao không? Bửu Nhi!

Bửu Ngọc chỉ nhắm mắt thôi chứ chưa bất tỉnh, Chàng mở mắt ra nhếch môi điểm một nụ cười. Đôi môi còn mấp máy, chừng như chàng muốn nói chi đó, song chẳng nói được thành lời.

Rồi chàng nhắm mắt, lần này thì hôn mê luôn.

Chàng không còn đủ sức chi trì lâu hơn nữa sau cơn nhọc suốt đêm lại hai lượt đi về trong sương lạnh. Về đến đây rồi, niềm vui chợt hiện, sức chi trì tan biến qua sự cởi mở tâm tư, chàng phải lịm đi là lẽ tự nhiên.

Mọi người chấn động mạnh, trong phút giây bất thần, chẳng ai làm một phản ứng gì thỏa đáng kịp.

Công Tôn Bất Trí đã xanh mặt rồi, y cầm tay Phương Bửu Ngọc nghe mạch, càng nghe mạch y càng biến sắc mặt xanh hơn, tay y rung rung như phong giật.

Sống bên nhau hơn hai mươi năm, bọn Mạc Bất Khuất chẳng bao giờ thấy Công Tôn Bất Trí thất thường thái độ đến một lần. Con người của y là một gương mẫu trầm tịnh, dù gặp một biến cố nào lớn lao đến đâu, y cũng giữ được sự trấn tĩnh, vững như núi.

Thế mà nghe mạch Phương Bửu Ngọc rồi, y bị chấn động mãnh liệt như vậy, hẳn tình trạng Phương Bửu Ngọc phải nguy kịch vô tưởng.

Không một ai dám mở miệng hỏi y tiếng gì.

Mọi người kinh ngạc, không rõ y có ý tứ gì lại làm như thế, cùng theo y bước ra.

Y ra khỏi nơi đó, rồi tiến thẳng đến một gian phòng thanh tịnh, đặt Phương Bửu Ngọc lên giường lấy chăn đắp cho chàng, y cử động hết sức nhẹ nhàng, như sợ chiếc khăn mỏng chạm đau vào mình chăng.

Sau cùng, y đuổi mọi người ra khỏi phòng, đoạn cài then cửa lại.

Kim Bất Úy nóng nảy vô cùng, hỏi gấp:

- Bửu Nhị.. Bửu Nhị.. liệu có sao chăng?

Công Tôn Bất Trí đứng quay lưng lại, không muốn cho ai thấy gương mặt đáp:

- Chẳng sao đâu!

Kim Bất Úy không tin run run giọng hỏi lại:

- Nói thật đi, hắn có sao không?

Cửa, Công Tôn Bất Trí cài then, nhưng cài không kịp, thành thử chửa ai ra ngoài.

Y vụt quay mình lại ngẩng đầu lên nhìn Kim Bất Úy không chớp mắt, một lúc lâu, y gằn từng tiếng:

- Sư đệ muốn nghe sự thật? Được lắng tai nghe đây, Phương Bửu Ngọc hiện giờ, đấu chí chưa tan, nhưng khí uất cũng vẫn còn, cái khí uất có từ lúc gặp biến cố tại Hiệp Phi, rồi đêm vừa qua hắn liều hao chân khí quá nhiều trong việc chữa trị cho Thiết ôn Hầu, rồi sang sớm nay, hắn dầm sương trở về đây, khí lạnh xâm nhập cơ thể. Sư đệ thấy đó, nội thì khí uất công phá, ngoại thì khí lạnh xâm nhập, thiết tưởng con người bằng sắt, bằng đá cũng không chịu nổi, huống hồ hắn cũng bằng xương, bằng thịt da như chúng ta?

Mọi người đều giật mình, cùng lùi lại một bước, cùng trố mắt nhìn Công Tôn Bất Trí.

Kim Bất Úy sững sờ:

- Thế thì cuộc chiến trưa nay.. Phương Bửu Ngọc...

Công Tôn Bất Trí trầm giọng:

- Khí mạch của hắn nhẹ quá, nhẹ hơn đường tơ nhện bị gió vờn, giả sử để cho hắn nằm yên như thế này cũng chẳng biết là trong bao lâu nữa hắn khôi phục nguyên trạng, nói gì đến cái việc giao thủ vào giờ ngọ hôm nay?

Y dừng lại một chút, nhìn qua mọi người đoạn tiếp:

- Cho nên, trước mặt nếu có ai đề cập đến cuộc chiến vào trưa hôm nay là hắn sẽ đi liền, mang cái tình trạng này mà đi bất chấp đến an nguy, mà có cần gì hắn đi? Chỉ nội cái việc hắn bật ngồi dậy, cũng đủ làm cho khí huyết của hắn sôi động phản thường, hỏa vọng lên, khí mạch đứt ngay, dù có thần tiên bên cạnh, thần tiên cũng chẳng cứu mạng hắn nổi.

Y đảo mắt quét quanh mọi người lượt nữa, đoạn nhấn mạnh:

- Ai nhắc đến cuộc chiến trưa nay trước mặt hắn là người đó muốn cho hắn chết gấp!

Mọi người khiếp hãi, lùi lại một bước nữa rồi thêm một bước...

Mạc Bất Khuất khoác tay thành một vòng tròn, vòng tay vô vọng, rồi quỳ xuống nền, rồi ngẩng mặt lên không rên rỉ:

- Trời cao! Trời cao! Có xét cho chăng? Nỡ nào để cho một thiếu niên như thế không cất đầu lên nổi? Nỡ nào? Có thể để cho hắn từ nay gầm đầu mà sống chăng? Lùi lũi mà sống chăng? Hở trời? Trời cao?

Trời cao?

Mọi người đã ra đến bên ngoài, Công Tôn Bất Trí lần này mới cài cửa lại được. Chính y cũng ở bên ngoài luôn với mọi người.

Kim Bất Úy chụp một viên gạch to bằng nắm tay quăng lên không, quăng với tận lực bình sanh, rồi gào ầm ĩ:

- Công lý! công lý ở đâu? Dưới gầm trời này có công lý chăng? Trời cao! Ông quáng manh mất rồi! Ông chẳng nhìn thấy gì cả! Ông không chịu xét suy gì cả!

Vạn Tử Lương thong thả tiếp:

- Nhờ Lý Anh Hồng mang Thiết Ôn Hầu đến tận nhà Mai Khiêm, nơi đó hẳn có quần chúng đang tụ tập chờ xem cuộc chiến. Lý Anh Hồng sẽ đối trước quần chúng, giải thích sự tình, hai người đó có thanh danh to lớn trong võ lâm, hơn nữa thương thế của Thiết Ôn Hầu là một bằng chứng cụ thể, chắc có kỳ vọng là quần chúng tin tưởng.

Dù có ai cho rằng biện pháp đó không đẹp lắm, cũng phải chấp nhận bởi chẳng còn biện pháp nào khác.

Bất cứ biện pháp hay hoặc dở, trong lúc thúc thủ vô phương mà có biện pháp xoay đổi cục diện, là ai ai cũng phấn khởi tinh thần, họ chớp ngời ánh mắt, những người nóng nảy nhất, mau giận mau lo mà cũng mau nguội, những người đó có điểm phớt một nụ cười.

Tất cả kéo nhau trở vào gian đại sảnh.

Tất cả đều tranh nhau gọi:

- Lý Anh Hồng!.... Lý đại hiệp!... Lý lão tiền bối... Không có tiếng người đáp lại.

Lý Anh Hồng mất dạng. Thiết ôn Hầu cũng mất dạng.

Trên mặt tường, bên cạnh cửa, có mấy chữ viết nguệch ngoạc:

- Bửu Nhi! Ta không xứng đáng với ngươi!

Nét chữ chưa khô, chứng tỏ vừa mới viết lên tường.

oOo Lý Anh Hồng và Thiết ôn Hầu đi rồi!

Cả hai một bại, một bị thương, cả hai đến đây, Phương Bửu Ngọc chuyển bại thành thắng, trị thương thành an, cả hai cầu cứu được cứu rồi lại bỏ đi, âm thầm mà đi.

Còn lại Phương Bửu Ngọc với tình trạng trầm trầm, sinh khí nhẹ như tơ nhện.

Liên hệ gián tiếp, còn có Dương Bất Nộ, cũng trầm trầm cũng cửu tử nhất sinh.

Cả hai đưa Phương Bửu Ngọc vào đường cùng!

Bọn Vạn Tử Lương chẳng rõ mình đang sống trong cảnh thực hay chập chờn trong cõi mộng.

Không ai tin được là sự tình có thể diễn tiến như thế, nhưng sự thực vẫn là sự thực, không tin cũng không được.

Vạn Tử Lương không còn đứng vững được nữa, buông mình xuống chiếc ghế thở dài:

- Không ngờ!.... Lý Anh Hồng và Thiết Ôn Hầu lại có hành vi như vậy. Vạn Tử Lương này hơn nữa đời người xuôi ngược khắp sông hồ, mới mục kích một cảnh tình như hôm nay. Lần thứ nhất!

Kim Bất Úy bỗng cao giọng mắng.

Mạc Bất Khuất thẩn thờ, Thạch Bất Vi cắn chặt hai hàm răng, Ngụy Bất Tham luôn luôn vuốt mồ hôi trán, Tây Môn Bất Nhược khóc không ra lệ.

Kim Tổ Lâm thừ người một đống lẩm nhẩm:

- Thiên lý! Thiên lý ở đâu? Có thiên lý không? Lương tâm là cái gì?

Y chạy vụt ra ngoài. Y cảm thấy trong lúc này, không nốc hàng mươi vò rượu chắc chẳng sống nổi.

Sau cùng Mạc Bất Khuất sụt sùi:

- Lần thứ nhất gặp Âu Dương Châu! Lần thứ hai gặp Lý Anh Hồng!

Cả hai cùng có quan hệ với Bửu Nhi không nhỏ, tại sao cả hai hãm hại Bửu Nhi? Tại sao?

Y lập lại hai tiếng tại sao, qua mỗi lần nức nở.

Công Tôn Bất Trí từ từ thốt:

- Bên trong sự tình có ai, có ai? Chúng ta không thấy, chúng ta không nghe, chúng ta không sờ mó được! Một ác ma, nếu là một ác ma, thì ác ma đó biết rõ, chỉ có Âu Dương Châu và Lý Anh Hồng mới lung lạc được Bửu Nhi, mới đưa Bửu Nhi vào tròng!

Giọng nói của y có đượm phần kinh khiếp.

Mọi người rùng mình.

Nếu có một ác ma, mắt không thấy, tai không nghe, tay không chạm một ác ma vô hình vô ảnh, ác ma đó có thể ở xa, cũng có thể ở gần sát bên họ.

Ác ma đó âm thầm cười, âm thầm giở thủ đoạn, gieo cái khổ từng cơn cho họ.

Công Tôn Bất Trí từ tiếp, như trong cõi mộng nói vọng về:

- Ác ma đó, chẳng những muốn diệt trừ Phương Bửu Ngọc mà lại còn muốn diệt trừ dần dần, khởi đầu là hủy hoại thanh danh rồi đến dũng khí, rồi đến tự tin, cuối cùng đến thể xác. Thử hỏi Bửu Nhi chịu đựng nổi chăng? Ác ma đó dụng tâm rất độc, thực hiện thủ đoạn rất độc, trên thế gian này không thể có một con người thứ hai nào độc cỡ đó...

Nếu có ác ma thì hai lần tai nạn là do sự sắp xếp của ác ma, mọi người phải công nhận thủ đoạn của ác ma rất độc, rất chu đáo, không một sơ hở, một rạn nứt, thủ đoạn liền lạc như nền trời xanh thẳm.

Vào tròng rồi thì thanh danh nhuốm đen hơn là tắm trong mực, tắm trong mực còn có thể rửa

phai màu, chứ vào tròng của ác ma cầm như vĩnh viễn nhuộm đen, màu đen bất dịch.

Trong đoàn người, nào phải chỉ có những tay non trên giang hồ? Có một số vốn kinh nghiệm bằng Vạn Tử Lương, ít nhất cũng phải phí hơn nửa đời người. Có một cơ trí như Công Tôn Bất Trí phải được tạo hóa ưu đãi.

Vậy mà đoàn người gồm kinh nghiệm như Vạn Tử Lương, một cơ trí như Công Tôn Bất Trí vẫn bị đưa vào tròng như thường.

Thế thì ác ma phải là tay cao tuyệt thủ đoạn.

Kim Bất Úy hét to, giọng nói hơi rung:

- Ác ma? Ác ma là ai? Ác ma có thù gì với Phương Bửu Ngọc? Âu Dương Châu, Lý Anh Hồng sao nỡ đối xử như thế với Phương Bửu Ngọc?

Trời! Trời cao! Dưới trần thế, có ai giải thích những nghi vấn đó cho Kim Bất Úy này chăng hỡi trời cao?

Y hét, y gào, tiếng gào chạm vào tường dội lại vang rền, vang vang rồi chìm lặng.

Trời cao không đáp, dưới trần thế không ai đáp.

Bí mật! Bí mật đã đến hai lần, bí mật còn đến nữa, đến rồi thì cũng vẫn còn là bí mật như thường, bí mật chẳng hề bật mí.

OoO Ngọ!

Ngọ có cái nghĩa đối với nhân loại là giữa ngày. Ngọ đối với bọn Vạn Tử Lương, mất hẳn cái nghĩa đó, bởi họ chẳng còn ý thức thời gian trong tiêu chuẩn sinh hoạt.

Ngọ là một khúc quanh lịch sử của họ, sau ngọ họ sẽ biết là tồn, là vong, là vinh, là nhục...

Tòa nhà của Thiên Đao Mai Khiêm rộng lớn vô cùng, trước đó, chứa hàng ngàn hàng vạn người, cùng tề tựu chực chờ xem cuộc giao đấu giữa Mai Khiêm và Phương Bửu Ngọc, giờ đây vắng vẻ như chùa ngày cuối năm.

Quần chúng đã ra về dù giờ ngọ đã đến.

Trong một tòa nhà rộng lớn có thể chứa hàng ngàn, hàng vạn người, giờ đây chi còn có một người!

Một người nhỏ tuổi, vận quần áo xanh quét dọn.

Tuổi nhỏ, vận áo xanh là gia nô, một tòa nhà lộng lớn như vậy chỉ có một tên gia nô, lại đúng giữa trưa, mọi sinh hoạt đều ngừng, tạm thời thì cái cảnh vắng lặng nặng nề làm sao.

Nếu có thể gọi là bạn của thiếu niên trong trong giờ vắng lặng này thì trong lồng son kia, có con chim tước, nó đang tung tăng nó kêu chích choét!

Hai sinh vật, một người một thú, điểm xuyết cho cảnh vắng lặng này.

Chủ nhân đâu?

Bên cạnh nhà, dưới gốc cây to, có tang mát rượi, Thiên Đao đang ngồi, cùng trầm lặng như cảnh.

Thanh Tỏa Liêm Đao trong tay, chớp chớp theo đà tay xoay trở, Mai Khiêm như thả hồn theo áng mây trắng vờn xa xa tận chân trời.

Bỗng một gia nhân chạy đến báo tin:

- Bên ngoài cổng có Vân Mộng đại hiệp Vạn Tử Lương và hai thiếu hiệp, một là Thiếu Lâm Mạc Bất Khuất, một là Vũ Đương Công Tôn Bất Trí, xin vào gặp đại gia.

Mai Khiêm ạ lên một tiếng, khẽ cau mày, rồi đứng lên, bảo tên gia nhân mời vào, còn y tiến dần đến gian khách sảnh.

Khi y đến nơi, y trông thấy cả ba đứng tại thềm.

Vẻ kinh ngạc còn hiện lộ trên gương mặt cả ba, chừng như họ chẳng hiểu tại sao không có một bóng người trong cũng như ngoài nhà.

Mai Khiêm vòng tay chào họ, mời họ vào trong, nhưng họ đứng tại đó chẳng chịu vào.

Vạn Tử Lương trầm giọng hỏi:

- Tân khách của Mai đại hiệp đã đi hết rồi!

Mai Khiêm thở dài:

- Quần hùng và công chúng giải tán từ lâu!

Bọn Vạn Tử Lường ba người cùng nhìn nhau, cả ba cùng buột miệng thở phào, thầm nghĩ:

- Quần chúng đã giải tán thì sự việc sẽ được giải thích dễ dàng.

Mai Khiêm nhìn họ, điềm nhiên thỏi:.

- Tam vị đến đây có diều chi chỉ giáo?

Công Tôn Bất Trí cất tiếng:

- Sáng nay, tại hạ có hứa với Mai đại hiệp trưa nay đến tận quý xá lãnh giáo...

Mai khiêm gật đầu:

- Tại hạ nhớ, nhưng Phương Bửu Ngọc thiếu hiệp...

Vạn Tử Lương thở dài chận lời:

- Tại hạ đến đây để báo tin cho huynh đài biết là Phương Bửu Ngọc đang ngọa bịnh, một cơn bịnh bất ngờ đến với hắn sáng nay. Cứ cái tình trạng đó hắn không thể nào lãnh giáo huynh đài như đã ước hẹn...

Mai Khiêm dửng cao đôi mày:

- Các vị nói thật à?

Vạn Tử Lương trầm giọng:

- Suốt đời tại hạ chưa bao giờ tại hạ nói nữa tiếng ngoa, đối với huynh đài, tại hạ còn thận trọng hơn nữa. Mong huynh đài hãy nể tình Vạn này, chấp thuận đình hoãn cuộc đấu lại một ngày khác...

Mai Khiêm không vội đáp, đảo ánh mắt sáng ngời từ người này sang người kia.

Mạc Bất Khuất không chịu được sự quan sát đó buông từng tiếng:

- Giả như huynh đài nhất định phải có một cuộc chiến hôm nay thì dù Mạc này có bất tài cũng nguyện đem hết sở học bình sanh mà lãnh giáo Mai đại hiệp để mở rộng tầm mắt. Từ lâu rồi tại hạ mong ước có một ngày nào đó được mục kích cái ảo diệu của Tỏa Liêm Đao.

Mai Khiêm cũng chẳng đáp ngay.

Y trầm ngâm một lúc lâu, đoạn vụt cười lạnh, thốt:

- Phương thiếu hiệp vùa rồi có đến đây!

Mạc Bất Khuất, Vạn Tử Lương và Công Tôn Bất Trí biến sắc.

Công Tôn Bất Trí lấy lại bình tĩnh hỏi:

- Mai đại hiệp... Có lẽ Mai đại hiệp lầm!...

Mai Khiêm lạnh lùng:

- Dù tại hạ chưa hề có dịp gặp gỡ Phương thiếu hiệp trước đây, song tạ cục trường có rất đông hào kiệt anh hùng bốn phương, những vị đó từng chứng kiến các cuộc đấu đã qua của Phương thiếu hiệp, họ biết rõ Phương thiếu hiệp, nếu tại hạ lầm, thì họ cũng lầm luôn hay sao? Một sự kiện trước mắt muôn người, không thể là không thật!

Bọn Vạn Tử Lương ba người nhìn nhau.

Mạc Bất Khuất cao giọng:

- Hiện tại hắn đang nằm trên giường bệnh, trong gian phòng trọ tại khách sạn, hắn đang mê man!

Mai Khiêm gằn từng tiếng:

- Nhưng sự thật là Phương thiếu hiệp có đến đây, muôn người đều thấy. Chẳng những Phương thiếu hiệp hiện thân bằng xương bằng thịt mà còn trao cho tại hạ một phong thơ, phong thơ đó còn đây, các vị cứ đọc.

Y lấy trong mình ra một phong thơ đã bóc bì trao ra cho Vạn Tử Lương.

Thơ rất vắn tắt!

- Phàm không hiệp, mỗi khi tỏ cái hiệp, lại dở đến võ là điều cấm kỵ nhất, bởi dụng võ là bạo, mà bạo là tương phản với hiệp, vũ khí là vật bất tường, dùng vật bất tường là gây nên cái bất

tường, chẳng cho mình cũng cho đối phương, như vậy lại càng trái ngược với cái tâm hiệp, Bửu Ngọc tôi, sở dĩ phải cùng người giao thủ qua mấy độ là do bất đắc dĩ thôi chứ nào phải do tâm nguyện. Hôm nay bỗng nhiên mà thức ngộ ra cái đạo lý tương tranh, lòng thấy lạnh lạnh vì thẹn mình phụng sự cho bạo chứ không phụng sự cho hiệp, thề từ đây không muốn gặp ai, ít nhất cũng trong phạm vi bạo. Mai đại hiệp là con nhà võ, lại là con nhà võ thông đạt, chứ không phải lục lục thường tài, hẳn đã hiểu cho Bửu Ngọc tôi mà chẳng trách cứ lỗi hẹn sái ước. Từ nay, non xanh nước biếc là nguồn cảm hứng của Bửu Ngọc tôi, cung cấp cho Bửu Ngọc tôi những ý thơ, giúp Bửu Ngọc tôi hòa đồng với thiên nhiên, tiêu dao ngày tháng. Mong Mai đại hiệp thông cảm.

Bên dưới thơ có tên của Phương Bửu Ngọc.

Bọn Vạn Tử Lương đọc xong bức thơ rồi, đứng ngây người một lúc.

Sau cùng Mạc Bất Khuất và Vạn Tử Lương nhận định rằng hành động của Phương Bửu Ngọc có làm cho toàn thể mất mặt một phần nào, bởi có ai chấp nhận cho sự kiện như vậy là cao thượng? Trái lại người đời còn cho là khiếp nhược dùng lối ngụy biện để trốn tránh một cuộc so tài mà chàng cầm chắc cái bại trong tay Cả hai toan có phản ứng thích đáng, song Công Tôn Bất Trí kịp thời dùng ánh mắt ngăn trở họ.

Mai Khiêm từ từ thốt:

- Phương thiếu hiệp đến đây trao lại cho tại hạ bức thơ nầy không nói một lời nào, lặng lẽ ra đi, quần hùng đều thấy rõ, dù tam vị không tin tại hạ, cũng phải tin quần hùng.

Công Tôn Bất Trí đằng hắng mấy tiếng:

- Hắn không giao đấu, lại êm lặng bỏ đi, quần hùng phê phán như thế nào?

Mai Khiêm lạnh lùng:

- Toàn là những lời khó nghe, các vị không nên hiểu làm gì!

Y thở dài tiếp:

- Riêng tại hạ thì... tại hạ hết sức thông cảm cái quan niệm của Phương thiếu hiệp, bởi chúng ta là khách giang hồ, múa đao, ngửi máu là nghiệp dĩ, sao cho bằng những người tri thân vật ngoại, tự tại tiêu dao?

Y trầm ngâm mơ màng, như nhìn về viễn ảnh một khung trời ẩn vật, một khung trời có núi cao rừng sâu, có suối trong trên có mây trôi lơ lửng, dưới có chim hót dịu dàng...

Công Tôn Bất Trí vòng tay:

- Đa tạ cho biết sự tình, tiện đây xin cáo biệt.

Y nắm tay Vạn Tử Lương và Mạc Bất Khuất bước nhanh.

Mai Khiêm đưa họ đến cổng, nhìn theo bóng họ mơ màng......

OoO Trong khoảnh khắc, cả ba về đến khách sạn.

Những người ở nhà nghinh đón họ, chờ nghe họ nói một câu nhưng cả ba không thốt một lời nào.

Họ đi thẳng đến cửa phòng của Phương Bửu Ngọc, họ do dự một chút không xô cửa bước vào, lại vòng qua bên cửa sổ nhìn Phương Bửu Ngọc vẫn nằm đó, hơi thở đều đều thần sắc an tường.

Trông thấy họ có vẻ lạ lùng, Kim Bất Úy, Kim Tổ Lâm và những người kia toan hỏi, song chẳng đợi gì ai mở miệng, Vạn Tử Lương từ từ thuật lại.

Ngụy Bất Tham trầm giọng:

- Làm gì có việc đó? Tại hạ dám đánh cuộc với y là Phương Bửu Ngọc chẳng hề bước ra khỏi phòng.

Ngụy Bất Tham chẳng bao giờ đánh cuộc, nếu y biết chắc y phải thua cuộc.

Bây giờ, y thách thức, tức nhiên y quả quyết lắm rồi, y biết đích xác lắm ròi.

Kim Bất Úy sôi giận hét lên:

- Cái gã họ Mai đúng là một kê ti bỉ, đê tiện khả ố vô cùng! Tại sao hắn dám bịa ra chuyện đó gây nhục cho Phương Bửu Ngọc? Thạch lão tứ đâu? Đi đi với ta, đến đó hỏi hắn, nếu hắn đối đáp không xuôi, chúng ta sẽ cùng hắn tử chiến.

Tất cả đều căm phẫn, trừ một Công Tôn Bất Trí bình tĩnh như thường.

Y từ từ thốt:

- Không trách được Mai Khiêm? Đừng trách hắn! Đừng!

Kim Bất úy hừ một tiếng:

- Không trách hắn thì trách ai? Phương Bửu Ngọc xuất hồn mang thơ đến cho hắn à?

Công Tôn Bất Trí thở dài:

- Các ngươi không thấy sự tình diễn tiến quái dị à? Các ngươi quên ác ma rồi à? Đây cũng là một thủ đoạn của y, một thủ đoạn thứ ba. Mục đích vẫn là mục đích cũ. Muốn hào kiệt anh hùng khinh bỉ Phương Bửu Ngọc, y biết rõ sự việc này rồi sẽ truyền bá nhanh chóng trên giang hồ, chỉ cần sau này Phương Bửu Ngọc bại một lần thôi, thì vĩnh viễn hắn sẽ là một con người đê tiện nhất đời, một con người xảo trá lừa dối, có hư danh... chứ chẳng có thực tài. Phải biết ngàn người chỉ trích, chê bai, khinh miệt, sỉ nhục, hậu quả còn tai hại hơn tên độc dấy. Kẻ bị sỉ nhục tức uất có thể chết ngay đấy!

Nghe nhắc đến ác ma mọi người đều rùng mình.

Trời! Thủ đoạn tàn độc thật! Tiền đồ của Phương Bửu Ngọc bị đứt đoạn, vĩnh viễn hắn chẳng thể ngẩng mặt nhìn ai, vĩnh viễn hắn cam sống cuộc đời chui rúc trong kẹt cùng hẻm hóc.

Kim Bất Úy nghiến răng:

- Độc! Tuyệt độc! Ác ma có mối thù gì thâm trầm đối với Phương Bửu Ngọc chứ? Nếu có thù thì tìm cách sát hại hắn đi, sao lại dàn cảnh cho hắn thân bại, danh liệt?

Công Tôn Bất Trí tiếp:

- Ác ma biết rõ Phương Bửu Ngọc, chẳng những y chế biến được một thiếu niên giống hắn, mà y còn mô phỏng từ cử động của hắn, chẳng sai một mảy, có như vậy, y mới dám đưa cái sản phẩm của y ra trước công chúng, y mượn số đông đó làm chứng nhân cho sự tình, cho nên ngày sau dù Phương Bửu Ngọc có ngàn muôn miệng cũng chúng biện bạch được, dù trời cao có hạ trần làm chứng cũng chẳng ai tin.

Huống chi quần chúng có cần gì quan sát kỹ mà nhận định giả với thật? Bất quá họ thấy giống mang máng cũng đủ gây tai hại cho Phương Bửu Ngọc, rồi một người cho là đúng, mươi người phụ họa, trăm ngàn người phụ họa, họ còn tìm hiểu giả chân làm chi, họ không cần nhìn người nữa, họ cứ chửi người, mắng người, họ có bao giờ nghĩ là có sự giả mạo như vậy? Bởi kẻ giả mạo như vậy sẽ thu hoạch lợi lộc gì?

Công Tôn Bất Trí dừng lại lấy hơi đoạn tiếp:

- Chỉ có chúng ta biết là kẻ giả mạo có dụng ý gì. Chi có chúng ta biết là có ác ma theo ám Phương Bửu Ngọc!

Y càng giải thích, mọi người càng nhận thấy thủ đoạn của ác ma cao cường, có cao cường mới tàn độc đúng mức, tất cả đều tự hỏi:

- Biết Bửu Ngọc rất rõ, thế thì ai?

Họ liên tưởng đến bốn người áo trắng vây đánh Lý Anh Hồng trong đêm rồi.

Có thể bọn áo trắng đó, quán thông với Lý Anh Hồng đến đây dò động tĩnh dàn cảnh, lừa Phương Bửu Ngọc vào tròng, có thể là bọn ấy chăng?

Nếu đúng là bọn ấy thì ác ma là ai? Tài nghệ cao siêu đến mức độ nào?

Ác ma phải có bản lĩnh quán tuyệt trần gian mới sai sử nổi bọn áo trắng! Thân phận của ác ma hẳn phải cao lắm trong võ lâm?

Mà một người có tài cao, có thân phận cao như vậy, làm sao Phương Bửu Ngọc thân mật được, bởi có thân mật, y mới rõ Phương Bửu Ngọc chứ?

Y có tài như vậy, hẳn phải cao tuổi, còn Bửu Nhi bất quá chi là một thiếu niên, lại vừa gia nhập giới giang hồ, Bửu Nhi quen thế nào được một người tài cao, thân phận cao, tuổi tác cao?

Khó hiểu!

Kim Bất Úy kêu lên:

- Chúng ta đừng mong tìm hiểu nổi ác ma là ai? Chỉ có Phương Bửu Ngọc biết được mà thôi, duy nhất hắn mà thôi. Chúng ta cứ vào hỏi hắn.

Y bước đi liền, đến cửa toan gõ tay gọi.

Công Tôn Bất Trí nắm y kéo lại:

- Vô luận làm sao trong giờ phút này, chúng ta không nên làm kinh động hắn. Muốn hỏi gì hãy

đợi hắn tỉnh lại rồi hỏi, chẳng muộn đâu!

Sáng, nhao nhao, trưa nhao nhao, họ quên mất thời gian, mới dó mà ngày sắp tàn, thái dương chếch về tây, yên hà đã nổi ngang trời, hoàng hôn sắp buông.

Mọi sinh hoạt trên đời còn nhộn rịp, nhộn rịp vì thu dọn bao công tác trong ngày, nghỉ ngơi lúc đêm về, lấy sức cho ngày mai kế tiếp, nông phu gác cày, mục đồng lùa trâu, đến chim chóc cũng gọi nhau họp đàn về tổ.

Nhưng tại khách sạn, trong ngôi tiểu điện, không gian chìm trong tư tịch nặng nề.

Bóng tối dần dần phủ khắp trần gian, ánh đèn le lói trong mọi nhà, nhưng tòa tiểu viện trong khu khách sạn vẫn âm thầm như không có người thuê trọ.

Gian phòng của Phương Bửu Ngọc chẳng thay đổi từ sáng đến trưa, từ trưa đến chiều, và từ chiều đến sáng đêm.

Đèn không, tiếng động không, bóng ngươi cũng không.

Vạn Tử Lương, bảy đệ tử, Ngưu Thiết Oa đều biến thành những pho tượng dá, đến ánh mắt cũng chẳng chóp lên suốt ngày.

Bỗng từ bên ngoài có tiếng ồn ào vang lên vọng vào tòa tiểu viện.

Trong tiếng ồn ào đố, có tiếng cười dòn tan của Kim Tổ Lâm.

Mọi người đều kinh ngạc cùng đứng lên cùng chạy ra.

Xa xa có hai bóng người cất tiếng ca vang, rồi cười vang, cùng dìu nhau, cùng quấn quít lấy nhau, không gấp mà cũng chẳng hưởn, tiến tới.

Người bên tả, cầm một loại vũ khí dài độ tám thước, mường tượng một cây đèn sáp trắng, còn người bên hữu thì có một đường dây sáng chói quanh mình.

Vạn Tử Lương nhìn hai người đó một thoáng, vụt biến sắc kêu lên thất thanh:

- Cùng đi với Kim Tổ Lâm đến đây, là Mai Khiêm chăng? Thiên Đao Mai Khiêm?

Vân Mộng đại hiệp không lầm, dù bóng tối nhá nhem che khuất đôi mắt của y. Người bên hữu chính là Thiên Đao Mai Khiêm.

Nhận được người rồi, ai ai cũng lướt tới nghinh đón.

Nhưng tại sao Kim Tổ Lâm ra thân thể như thế?

Y phục rách tét, máu me đầy mình, vẻ nhọc phờ, nhưng ánh mắt thì lại ngời lên, niềm phấn khởi dâng cao.

Còn Thiên Đao Mai Khiêm cũng chẳng chỉnh tề gì, một mảng áo đứt mất, tóc rối tung, một đoạn vải quấn quanh giữ cho khỏi buông xõa xuống.

Cả hai còn thở mạnh, ngực phồng lên, xọp xuống trông thấy rõ, nhanh nhịp mùi rượu bốc ra nồng nực.

Họ có vẻ thân mật vô cùng, mà họ cũng có vẻ như vừa tử chiến với nhau.

Mọi người đều kinh hãi và ai ai cũng lấy làm lạ. Ai ai cũng muốn biết liền, có sự gì xảy ra giữa họ, nhưng chẳng ai mở miệng hỏi được một tiếng nào.

Kim Tổ Lâm bật cười ha hả:

- Các vị có biết tại hạ đi đâu không? Ha ha! Chẳng bao giờ các vị đoán nổi. Tại hạ đến tìm Mai Khiêm, cùng Mai Khiêm tử chiến đó.

Mai Khiêm cũng cười to:

- Kim huynh vừa uống mấy chén rượu, nên có phần nào chếnh choáng, chuyện thì không nói, gặp tại hạ là cứ muốn thí mạng ngay, tại hạ đâu dám động thủ một cách mơ hồ như vậy chứ? Nhưng Kim huynh vẫn xuất thủ trong bốn chiêu, dùng chiếc cần to bằng cây đèn sáp đó đánh ra đủ bốn cách, thương, côn, kích, sảng, thành thử ra tại hạ động tính sinh tài, tay chân ngứa ngáy, không dằn dược phải hoàn thủ.

Kim Tổ Lâm vừa cười vang:

- Nghe giang hồ truyền tụng bí kỹ của Thiên Đao Mai Khiêm qua chiếc Tỏa Liêm Đao, tại hạ không tin lắm là trên đời này lại có người lợi hại cỡ đó, cho nên tại hạ lén các vị âm thầm tìm đến nơi lãnh giáo.

Quả đúng như lời truyền thuyết, tay tả sử đao tay hữu sử chùy, Mai huynh có một đấu pháp ảo diệu vô tưởng. Riêng về đao pháp thì tại hạ dám quả quyết là vô địch trong võ lâm ngày nay vậy!

Mọi người trông thấy máu vấy bê bết khắp mình y, biết chắc là hôm nay y bị Mai Khiêm đảo mệt phi thường, đã đánh nhau trí mạng như vậy rồi, tại sao họ trở nên thân thiết với nhau được chứ?

Họ chờ nghe cái lý do đó hơn là nghe y tán dương cái tài của Mai Khiêm.

Mai Khiêm phân trần với mọi người:

- Tại hạ có hỏi Kim huynh tại sao lại muốn động thủ, Kim huynh cho biết về trường hợp của Phương thiếu hiệp.

Kim Bất Úy hỏi nhanh:

- Mai huynh có tin chăng?

Mai Khiêm gật đầu:

- Tin chứ! Tại hạ tin ngay, bởi Kim huynh đã tỏ rõ là người hào hiệp, khẳng khái, nhiệt thành, cái phong cách của Kim huynh thừa bảo đảm sự việc. Cuộc chiến giữa tại hạ và Kim huynh tự nhiên phải ngưng, rồi tại hạ cùng Kim huynh chuốc chén. Sau đó tại hạ theo Kim huynh đến đây vấn an Phương thiếu hiệp.

Mọi người đều hân hoan ra mặt.

Vạn Tử Lương cười lớn:

- Người ta thường nói chỉ có anh hùng mới biết trọng anh hùng. Rất tiếc bọn tại hạ không hay biết gì cả, thành bỏ qua một cuộc chiến ly kỳ, một cuộc chiến đổi địch ra thân, đổi thù ra bạn, đổi nhục ra vinh. Nếu không có cuộc chiến giữa Mai đại hiệp và Kim đại hiệp, thì chẳng biết sự sai lầm này đến khi nào mới được thanh minh, và Phương Bửu Ngọc sẽ ôm nỗi oan ức đến chuỗi ngày đen tối.

Kim Bất Úy vụt thốt:

- Để tôi vào đánh thức Phương Bửu Ngọc dậy, cho hắn hội kiến với Mai huynh.

Mai Khiêm cười nhẹ:

- Chẳng có gì phải vội lắm các vị ạ! Giả như Phương thiếu hiệp đang nghỉ thì chúng ta không nên làm kinh động. Hơn nữa, Mai Khiêm này được biết các vị là những anh hùng hào kiệt, những người có tinh thần bất khuất, có ý chí quật cường, thì gặp các vị rồi cũng như Phương thiếu hiệp. Trước hết, Mai Khiêm tôi xin kính các vị mấy chén để tạ cái lỗi không sớm biết nhau, sau đó khi nào Phương thiểu hiệp tỉnh lại, Mai Khiêm tôi sẽ bái kiến cũng muộn.

Vạn Tử Lương cao giọng:

- Hữu lý! Đúng lý lắm!

Kim Tổ Lâm vỗ tay:

- Có lý không lý, chẳng phải là việc cần chẳng phải là việc cấp bách. Cái điều cần, cái điều cấp bách, là uống. Uống đúng ba trăm chén mới được! Uống là cái việc đúng lý nhất.

OoO Trong lúc đó, phía hậu viện gần nơi ngọa phòng của Phương Bửu Ngọc cánh cửa hé mở ra.

Cánh cửa hậu viện mở, một bóng người lách vào bóng đó đến gần cửa sổ, lại qua luôn cửa sổ vào phòng.

Bóng đó lách mình qua cửa, nhẹ như con cá quạt đuôi chuồi theo dòng nước.

Một con người di động nhẹ nhàng, êm ái như vậy hẳn phải có thuật khinh công phi thường.

Bóng đó lưng thon bất quá hai bàn tay vòng lại cũng lỏng lẻo, đôi mắt sáng như sao, sáng một màu xanh biếc, bóng đó hẳn phải là một nữ nhân, vì chưa thấy rõ, nên chẳng hiểu được ở vào lứa tuổi nào.

Nhưng đoán qua dáng dấp, tất phải cho rằng bóng đó đẹp vô cùng.

Bởi chỉ có giai nhân mới có vóc dáng thon gọn dịu dàng...

Nữ nhân đứng trước chiếc giường nhìn Phương Bửu Ngọc say trong giấc điệp.

Nữ nhân nhìn đăm đăm chàng thiếu hiệp đang thở đều, ánh mắt sáng lạ lùng nhưng hiền dịu đáng mến.

Ánh sao mờ chiếu, chênh chênh, xuyên qua cửa sổ lọt vào phòng, ánh sao động trên suối tóc đen huyền của nàng, phản chiếu chóp chóp tạo cho nàng một vẻ đẹp ảo huyền.

Nàng là ai?.

Nàng đứng đó, bất động một lúc lâu, nàng nhìn đăm đăm Phương Bửu Ngọc, mắt không chớp.

Phương Bửu Ngọc ngủ say một ngày dài, ngủ say đến đâu rồi cũng có lúc phải tỉnh lại.

Giờ đây chàng đã tỉnh.

Chàng vừa nhích động rèm mi, nữ nhân đưa bàn tay ngọc áng trên đôi mắt dịu dàng bảo:

- Thử đoán xem, ta là ai?

Phương Bửu Ngọc nghe một mùi thơm thoang thoảng nơi mũi rồi một cảm giác mát dịu áp nơi mặt chàng. Chàng dù xuẩn ngốc đến đâu cũng hiểu đối tượng thuộc phái đẹp. Chàng không vội vận dụng trí óc để tìm hiểu người đẹp là ai, chàng còn phải hưởng dụng những cái êm ái, dịu dàng đó một lúc. Tai chàng còn văng vẳng dư âm của mấy tiếng tuy gọn nhưng ấm dịu làm sao! Âm thanh đó như rót vào tai chàng, vào rồi không chịu chui ra, cứ lồng lộng trong đầu, vang vang như khúc nhạc vàng...

Nữ nhân lập lại:

- Thử đoán xem, ta là ai?

Không lâu lắm, đôi mắt của Phương Bửu Ngọc ươn ướt, ướt vì lệ của chàng, lệ từ từ trào ra, lệ thấm đến mấy ngón tay nữ nhân.

Qua màn lệ, chàng thấy một khung cảnh hiện lên.

OoO Khung cảnh đó là một gian phòng nhỏ, trong gian phòng có một chiếc bàn bằng ngọc xanh, trên bàn có một chiếc bình bằng ngọc trong, trong bình có mấy nhánh hoa trà.

Bên cạnh bàn, là một thiếu nữ. Nói là thiếu nữ chứ thực ra nàng là một tiểu nữ tử vận y phục trắng, tay chỏi má chỗ hông bàn nhìn lọ hoa không chớp mắt.

Khung cảnh đó, cùng năm tháng trôi qua, có mờ đi phần nào nhưng mờ vì xa xăm, chứ không mờ vì quên lãng.

Hơn sáu năm rồi còn gì?

Nữ nhân lập lại:

- Đoán thử xem, ta là ai?

Phương Bửu Ngọc run run giọng:

- Ngươi là nàng! Ngươi là nàng!

Bàn tay đó rời đôi mắt chàng vuốt lên trên, gạt những giọt mồ hôi trán cho chàng rồi lần hồi đến má.

Nàng tiếp:

- Ngươi nằm mộng dài, một cơn ác mộng qua bao nhiêu năm tháng, Ngươi có những tao ngộ

hãi hùng phải không? Đừng hãi hùng nữa, ta đã trở lại rồi, trở lại bên cạnh ngươi, có ta rồi ngươi chẳng sợ gì nữa.

Vĩnh viễn ngươi còn sợ gì nữa.

Bàn tay đó rời mặt Phương Bửu Ngọc.

Đôi mắt của chàng không còn vật gì che khuất, thoạt tiên chàng nhìn thấy sao trời qua vuông cửa sổ, sao chiều mông lung gian phòng trọ ánh sao dù không sáng lắm, cũng đủ soi rõ giai nhân trước chiếc giường.

Giai nhân không là tiểu công chúa thì là ai?

Cả hai rất gần nhau, cùng nghe lọt hơi thở của nhau, họ lại gặp nhau, như trong mộng. Họ tự hỏi, họ đang nằm mộng hay họ sống trong thực cảnh?

Họ không nói với nhau một lời nào hơn, Họ có vạn lời, vạn vạn lời để nói với nhau. Nhưng cái im lặng thừa thay thế vạn lời.

Không rõ tự lúc nào, tiểu công chúa đã nép sát mình vào lòng Phương Bửu Ngọc. Bốn vòng tay khép lại, bốn vòng tay gắn hai thân thể liền vào nhau, họ ghì lấy nhau một lúc lâu, nghe lòng thổn thức.

Lâu lắm, lâu lắm, khi Phương Bửu Ngọc toan mở miệng thốt một câu phá tan im lặng, bỗng tiểu công chúa đẩy chàng ra xa một chút rồi đứng lên, ngưng tròng mắt đăm đăm nhìn chàng cấn chặt môi, sau cùng mắng nhẹ:

- Tiểu tặc! Tiểu quỷ! Những năm tháng qua, ngươi có nhớ đến ta không?

Phương Bửu Ngọc cười, nụ cười thay lời đáp.

Tiểu công chúa trở lại tánh xưa, dậm chân gằn giọng:

- Tiểu quỷ sao ngươi cười? Ngươi cười gì?

Phương Bửu Ngọc chớp chớp mắt:

- Bao năm tháng qua, ngươi vẫn còn giữ tánh xưa!

Tiểu công chúa xì một tiếng:

- Ta không thay đổi, chính ngươi mới đổi thay!

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Đương nhiên là biến đổi, ta từ đứa bé biến thành người lớn, còn ngươi chẳng hề thay đổi ngươi vẫn là cô bé ngày xưa với những tánh xưa.

Tiểu công chúa nói:

- Phải! Ngươi biến đổi, ngươi trở thành một đại nhân vật, trên giang hồ có bao nhiêu thiếu nữ si cuồng vì ngươi. Ngươi làm gì nhớ nổi ta? Làm gì người có thì giờ nhớ đến ta?

Đôi mắt nàng đỏ lên rồi vài hạt lệ long lanh nơi khóe.

Bỗng nàng quay mình định bước ra cửa.

Phương Bửu Ngọc đưa tay nắm chéo áo nàng, giữ nàng lại.

Tiểu công chúa trừng mắt:

- Đại anh hùng! Đại nhân vật! Nắm một bé con làm gì? Ta là một cô bé con mà!

Phương Bửu Ngọc dịu giọng:

- Ta không nắm ngươi, ngươi đừng bỏ đi nhé?

Tiểu công chúa cắn răng quay người lại, giương đôi mắt, đứng bất động nhìn chàng.

Một lúc lâu, nàng gật đầu:

- Được! Ngươi cứ nói đi, nói rằng trong bao nhiêu năm tháng qua, chẳng ngày nào, đêm nào là ngươi không nhớ ta. Thức thì nhớ, ngủ thì nằm mộng thấy ta. Nói như vậy đi, ta không tránh nữa. Nói, nói đi mau!

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Đương nhiên là ta nhớ ngươi!

Tiểu công chúa lại lắc đầu, lại dậm chân:

- Không được! Nói như vậy không được! Ngươi phải nói như ta vừa rồi. Nói không sót một tiếng, nói như vậy thì ta mới không bỏ đi, bằng không nói thì vĩnh viễn ta không màng đến ngươi nữa!

Phương Bửu Ngọc biết rõ là nàng chẳng bao giờ bỏ đi như nàng hăm dọa, nhưng chẳng rõ tại sao chàng mất cá tính quật cường trước mặt nàng.

Chàng trở thành con người ngoan ngoãn như một đứa con chí hiếu.

Trước mặt nàng, chàng hoàn toàn là một con người bình dị, những gì đã học được trong mấy năm qua, chẳng chút tâm hưởng nào đối với nàng và có thể là sẵn sàng bò, sẵn sàng khóc, theo sự sai sử của nàng như thuở nào trên chiếc thuyền buồm ngũ sắc.

Mặt thoáng ửng đỏ, mắt khẽ chớp chớp chàng cúi đầu thốt:

- Trong bao nhiêu năm nay, ngươi luôn luôn tưởng nhớ đến ta, thức, ngươi cũng nhớ ta, ngủ ngươi nằm mộng thấy ta.

Đáng lẽ chủ từ phải ngược lại, thay vì tiếng ta là tiếng ngươi, và tiếng ngươi là tiếng ta, nhưng tiểu công chúa đã bảo chàng là phải nói y những gì nàng đã nói kia mà!

Tiểu công chúa dậm chân:

- Không! Không! Trăm ngàn lần không đúng! Ngươi tưởng nhớ đến ta mà, nào phải ta tưởng nhớ đến ngươi đâu, ngốc tử?...

Phương Bửu Ngọc ngẩng mặt lên như sững sờ:

- Ngươi bảo là ta nói y những gì ngươi vừa nói kia mà? Ta lập y như vậy, nào có thay đổi tiếng gì đâu? Thế tại sao lại chẳng đúng?

Tiểu công chúa cắn răng trừng mắt:

- Tiểu tặc! Tiểu quỷ! Đáng ghét lắm! Ngươi vờ ngốc, vờ đủ vẻ...

Đột nhiên nàng nhào tới, vòng tay ôm quanh cổ chàng nghiêng đầu cắn mạnh vào vai chàng.

Sáu năm trước, trên con thuyền buồm ngũ sắc nàng đã cắn Phương Bửu Ngọc chẳng biết bao nhiêu lần.

Giờ đây chàng cảm giác khác, giờ đây, chàng cảm giác khác.

Năm xưa, chàng nghe đau nhưng lòng bình thản, năm nay, chàng không nghe đau nhưng lòng đê mệ..

OoO Ánh sao sáng hơn trước chiếu vào phòng, ánh sao soi rọi hai bóng người còn quyện vào nhau như vĩnh viễn không rời nhau.

Thời khắc trôi qua...

Lâu lắm Phương Bửu Ngọc thốt:

- Trong mấy năm qua ngươi tao ngộ như thế nào? Nói đi, nói cho ta biết đi nào! Ta muốn cùng ngươi chia sẻ nổi niềm ưu sầu thống khổ, hoan lạc... tất cả!

Tiểu công chúa thở dài:

- Hoan lạc? Ngươi mỉa mai ta? Trong bao nhiêu năm qua, chính ngươi mới hưởng điều hoan lạc! Chính ngươi nên nói cho ta nghe mới phải.

Phương Bửu Ngọc lắc đầu:

- Ta hỏi ngươi trước mới phải, nói cho ta nghe đi!

Tiểu công chúa lắc đầu:

- Ta muốn nghe ngươi nói trước.

Chàng cho biết là trong những năm qua, trừ lúc ngủ thì thôi, còn ra ngày cũng như đêm bất cứ thời khắc nào, bất luận ở tại địa phương nào, chàng chuyên tâm học võ, nghiên cứu võ đạo, học đốt giai đoạn, học một ngày phải bằng kẻ khác học năm, mười ngày...

Chàng nói, nói những gì mênh mang, bao la chàng nói những chuyện trên trời, dưới đất, nhưng chẳng bao giờ nhắc đến nàng. Như vậy là trong những năm qua, hình bóng của nàng chẳng khi nào hiện ra trong tâm trí chàng dù chỉ một giây một phút.

Cố ý mà nói chăng? Thực sự mà quên nàng chăng?

Tiểu công chúa xô chàng ra hừ một tiếng:

- Ta biết! Ta biết! Ngươi thì chuyên học võ, ngươi chẳng nhớ đến ta!

Phương Bửu Ngọc cười khổ:

- Làm sao ta quên được ngươi?

Tiểu công chúa khoát tay:

- Ta không tin! Trừ khi nào ngươi...

Phương Bửu Ngọc hấp tấp thốt:

- Nếu ta nói dối ngươi, thì...

Gặp Nhau Trong Mộng

Tiểu công chúa đưa tay bịt miệng chàng, ngẩng mặt thốt:

- Ta tin! Ngươi nói sao ta tin vậy, ngươi nói gì ta cũng tin! Ngươi hãy nói cho ta biết, khi những thiếu nữ kia quấn quít bên ngươi, săn đón ngươi, hoan hô ngươi, ngươi có cảm tưởng như thế lào? Ngươi có so sánh những cảnh đó với cảnh ngày nào ngươi cùng ta ở trong một gian phòng trên thuyền, bềnh bồng ngoài biển rộng chăng?

Phương Bửu Ngọc vờ ngơ ngác:

- Cảm tưởng gì? So sánh làm chi?

Tiểu công chúa cắn môi:

- Ngốc tử! Đáng ghét! Đáng ghét! Gặp ngươi ta không nghe được một tiếng nào đáng nghe cả!

Phương Bửu Ngọc ạ một tiếng:

- Hiểu rồi! Ta hiểu rồi, so sánh ngươi và các thiếu nữ ấy phải không?

Chàng lắc đầu nói nhanh:

- Cần gì phải so sánh? Cứ nhìn thoáng qua là thấy ngay! Trên thế gian này, còn có ai đẹp bằng một phần mười của ngươi đâu. Ngươi hỏi câu rất thừa, chẳng đáng hỏi, chẳng đáng nên hỏi!

Nói câu đó còn hơn trăm ngàn lời khen tặng sắc đẹp của một người.

Phải, con người đã đẹp rồi, duy nhất đẹp, còn có ai so sánh bằng mà phải đem ra so sánh với ai?

So sánh như vậy, chẳng khác nào đem một người tỷ phú so sánh với tên hành khất, để xem ai nhiều tiền hơn ai!

Tiểu công chúa sà ngay vào lòng chàng, thu hình gọn trong vòng tay chàng.

Lâu lắm, nàng thấp giọng:

- Ta đi!

Phương Bửu Ngọc hỏi gấp:

- Đi? Sao lại phải đi? Mới gặp nhau, nói mấy câu, mà câu nào cũng gồm tiếng đi cả? Sao vội thế?

Tiểu công chúa đáp:

- Ta muốn đến, ta đến, ta muốn đi, ta đi, ai ngăn trở được ta? Ai hạn chế được hành động của ta?

Phương Bửu Ngọc sững sờ.

Nàng nói là phải đi, nhưng nàng vẫn nằm gọn trong lòng chàng.

Đầu còn nép vào ngực chàng, tóc còn xõa trên cánh tay chàng.

Phương Bửu Ngọc xiết vòng tay ghì mạnh thân hình nàng, nàng mở mắt nhìn khung trời đêm qua cửa sổ, khẽ thở dài:

- Đáng lý ngươi không nên đến đây! Tuy ta cô đơn tịch mịch song ta được bình tịnh, đều đều bình tịnh. Ngươi đến với ta trong chốc lát, có khác nào một cơn lốc xoáy trên mặt ao thu? Ngươi đến vội vàng, khuấy động tâm tư ta, như cơn lốc khuấy động ao thu, rồi ngươi bỏ đi! Ta làm sao? Ta làm sao?..... Tiểu công chúa vụt rời lòng chàng, đứng lên, quay lưng lại.

Phương Bửu Ngọc gọi khẽ:

- Đi! Ngươi đi à?

Tiểu công chúa căm hờn:

- Ngươi nói là ta đáng lý không nên đến đây, thì ta còn ở lại làm gì chứ? Ta không đi sao được?

Phương Bửu Ngọc giật mình, lẩm nhẩm:

- Ngươi muốn ta bức bách ngươi? Ngươi muốn ta van cầu ngươi?

Chàng ngẩng mặt lên, nhìn nàng, nhìn lưng nàng đúng hơn.

Chàng nhận thấy đôi vai nàng rung khẽ, chừng như lồng ngực của nàng cũng rung động theo.

Nàng rung rung người, như lá liễu rung rung trước cơn gió thoảng qua trong cảnh hoàng hôn.

Phương Bửu Ngọc thở dài:

- Ngươi khóc?

Tiểu công chúa không quay người lại, dấu mặt luôn:

- Ai khóc? Tại sao ta khóc? Bình sinh chẳng bao giờ ta khóc!

Bỗng, nàng nhào lên giường, bật khóc, khóc mướt, khóc xé lòng người!

Phương Bửu Ngọc bối rối:

- Tại ta! Tại ta! Ta nói sai! Tạ.. tạ..ngươi...

Tiểu công chúa nức nở:

- Ngươi không nói sai? Ngươi chẳng việc gì, không có gì tại ngươi cả. Tại ta! Đáng lẽ ta không đến đây! Ta không đến thì ngươi bình tịnh.

Ngươi bình tịnh mãi mãi. Tại ta đến nên ngươi mất bình tịnh! Tại sao ta đến? Đến làm gì? Dù là lần cuối cùng gặp mặt nhau?

Phương Bửu Ngọc giật mình:

- Lần cuối cùng? Gặp nhau lần cuối cùng? Tại sao?

Chừng như tiểu công chúa thấy nàng lỡ lời, đáng lẽ nàng không nên nói câu đó. Nàng đưa tay bịt miệng mình, rồi nhún khẽ chân, nghiêng mình, vọt qua cửa sổ.

Cái ý chưa nghĩ đến việc đuổi theo, nhưng thân hình đã bay theo rồi. Phương Bửu Ngọc bám sát tiểu công chúa như bóng với hình, hình di động thì bóng cũng phải di động.

Tiểu công chúa không tưởng là thuật khinh công của chàng linh diệu như thế, nàng vọt đi nhanh, chàng còn nhanh hơn, nàng vừa thoát ra ngoài, là chàng theo kịp, nắm áo nàng liền.

Bị Phương Bửu Ngọc nắm áo, tiểu công chúa cứ đi tới, chẳng hề dừng chân, chẳng hề quay lại.

Tự nhiên Phương Bửu Ngọc phải đi theo nàng.

Nàng vừa đi vừa khóc, không thấy lệ nhưng nhìn lưng nàng thấy bờ vai rung rung, lòng ngực phập phồng, lưng cũng nhích động theo, chàng biết là nàng đang khóc.

Chàng bước tới, sánh ngang nàng, hấp tấp hỏi:

- Sao lại là lần cuối? Sao? Ngươi giải thích cho ta nghe?

Tiểu công chúa rít qua hai hàm răng:

- Buông tay!.... buông tay!

Khi nào Phương Bửu Ngọc lại chịu buông tay?

Nàng gia tăng cước lực, Phương Bửu Ngọc cũng gia tăng cước lực, cả hai âm thầm chạy đi giữa tiếng côn trùng lẫn với tiếng lá cành xào xạc trong gió.

Họ vượt qua cánh đồng vào một khu có cây cối rậm rạp.

Đến đó, tiểu công chúa mới dừng chân.

Nàng buông giọng tràn đầy căm hờn:

- Đáng ghét! Theo ta làm gì? Theo để ám toán ta phải chăng?

Giọng nói thì hờn, nhưng có ẩn chứa một ý tình nồng thắm, nghe như mật rót vào tai, một thứ mật huyền bí, ngọt hơn tất cả loại mật trên thế gian, một vị mật ẩn chứa đủ vị chua cay đắng chỉ dành riêng cho một người!

Chàng thấp giọng:

- Ta theo ngươi mãi, đến tận góc bể ven trời, cùng khắp bốn phương, nếu ngươi không giải thích cho ta hiểu!

Rồi chàng lập lại câu hỏi:

- Tại sao chứ! Tại sao lại là lần cuối?

Tiểu công chúa rung rung giọng:

- Ta van ngươi! Ta van ngươi! Đừng bức ta phải nói! Ngươi có thể buông tha cho ta chăng? Đừng bắt buộc ta phải nói? Bửu Nhi!

Nàng giật chéo áo khỏi nắm tay của Phương Bửu Ngọc, thoát đi.

Phương Bửu Ngọc vẫn vọt theo như thường.

Nàng gằn giọng:

- Được rồi, nếu ngươi muốn biết, ta nói cho biết. Nhưng đừng hối hận nhé, ta không muốn nói, ngươi bức ta nói, lỗi tại ngươi!

OoO Đêm xuống, dần dần sâu.

Tòa tiểu viện trong khách sạn chìm trong tử tịch.

Ngụy Bất Tham và Tây Môn Bất Nhược cứ đi tới đi lui mãi. Ngụy Bất Tham đi một lúc ngẩng mặt lên nhìn sao trời thốt:

- Đại ca và các người kia đi cũng đã lâu rồi, có lẽ hơn hai khắc thời gian đấy!

Tây Môn Bất Nhược cười nhẹ:

- Hai khắc thời gian cũng chẳng lâu lắm, tuy người chờ đợi người có cảm tưởng lâu, song họ vừa chờ đợi, vừa uống rượu, thì men rượu cũng có thể làm cho họ quên thời gian!

Ngụy Bất Tham cười khẽ:

- Vì chúng ta không thích rượu, nên mới được chỉ định làm cái công việc này, công việc của con chó giữ nhà! Hừ! Ta nhận thấy, dù sao thì người biết uống rượu, thích uống rượu cũng sướng hơn người không uống!

Tây Môn Bất Nhược lại cười nhẹ:

- Ngươi thì lúc nào cũng chẳng chịu thua thiệt ai cả!

Y tắt nụ cười, rồi thở dài, rồi đưa chân hất hất viên đá trên nền nhà, tiếp:

- Trong mấy hôm sau này, tâm tình đại ca trầm trọng. Chúng ta là anh em kết nghĩa với nhau phải biết nương nhau, nên để cho đại ca thỉnh thoảng chuốc chén giải sầu, thiết tưởng khắc khổ quá thì còn ai sống nổi?

Ngụy Bất Tham hơi thẹn với tư tưởng hẹp hòi của mình. Nếu hẹp hòi như vậy, thì người rất xứng với tên sao? Tham là chỉ nghĩ đến mình, chẳng bao giờ xét nét cho ai cả, dù là bạn chí thân!

Y chưa kịp nói gì bên ngoài có tiếng cười vang lên, tiếp theo đó, Mạc Bất Khuất, Vạn Tử Lương và Mai Khiêm, cùng các người tiến vào phòng, tất cả cùng kéo nhau qua sân, vào phòng.

Mạc Bất Khuất buông một câu:

- Hai hiền đệ cực khổ quá!

Y đưa tay chỉ cửa phòng của Phương Bửu Ngọc hỏi:

- Hắn còn ngủ?

Ngụy Bất Tham mỉm cười:

- Cho đến bây giờ, bên trong phòng không có một tiếng động. Hẳn là hắn ngủ quá say!

Kim Tổ Lâm cao giọng:

- Hắn ngủ quá lâu, Mai đại ca cũng chờ đợi lại đây lâu quá. Vô luận thế nào chúng ta cũng phải đánh thức hắn, đâu có thể để cho Mai đại ca chờ mãi?

Mọi người nhìn Công Tôn Bất Trí.

Công Tôn Bất Trí điểm một nụ cưới, bước tới cửa phòng Phương Bửu Ngọc, vỗ tay kêu bốp một tiếng rồi gọi:

- Bửu Nhi! Thức dậy Bửu Nhi! Ngủ nhiều lắm rồi, thức dậy đi Bửu Nhi!

Bên trong vẫn im lìm.

Công Tôn Bất Trí xô cửa, bước vào.

Bên trong không có một bóng người!

Tất cả đều kinh hoàng. Thạch Bất Vi và Ngụy Bất Tham cùng tìm vật đánh lửa, đốt ngọn đèn trong phòng.

Trên mặt bàn, có mảnh giấy. Hiển nhiên do Phương Bửu Ngọc lưu lại.

Ít nhất mọi người cũng nghĩ thế, bởi ngoài chàng ra, còn ai lưu lại mảnh giấy đó?

Trên giấy có mấy chữ:

“Trình cùng các vị thúc bá, Phàm hành hiệp, tránh dùng võ, tránh được phần nào hay phần ấy. Bởi dùng võ là phạm cấm kỵ, bởi vũ khí là vật bất tường, tương tranh là điều bất hạnh. Tiểu điệt vốn chẳng phải là người hiếu võ. Bất đất dĩ là giao thủ với người, qua mỗi lần giao thủ là tiểu diệt đau lòng một lần. Do đó, tiểu diệt chẳng còn tinh thần nào ứng chiến nữa, bất cứ là một cuộc chiến với ai và từ đâu đến.

Tiểu điệt thức ngộ ra không thể tiếp tục đi trên con đường võ nghiệp mà tiếp xúc với người đời, và cũng vì thế mà tiểu diệt chẳng dám gặp lại quý vị thúc bá nữa. Từ nay tiểu điệt sẽ nương mình nơi thâm sơn cùng cốc, chôn chặt các thân mình vô dụng dưới lớp bụi thời gian, mong các vị thúc bá châm chước cho!

Dĩ nhiên dưới thơ là tên của Phương Bửu Ngọc.

Thơ chỉ khác lối xưng hô, còn thì ý nghĩa tương đồng với phong thơ trao cho Mai Khiêm.

Vô luận là ai, đọc hai phong thư đó, cũng thừa hiểu đo một người viết.

Mọi người đọc xong bức thơ cùng biến sắc mặt.

Thiên Đao Mai Khiêm đã uống chẳng biết bao nhiêu chén rượu từ chiều đến giờ, vào đây còn chếnh choáng cơn men. Hiện tại mùi hơi men tan mất.

Y trầm gương mặt, y nhìn sang Kim Tổ Lâm, rồi y trầm giọng thốt:

- Phong thơ này do Phương Bửu Ngọc lưu lại?

Kim Tổ Lâm xuất hạn dầm dề, men rượu cũng theo mồ hôi mà thoát khỏi cơ thể, y dậm chân:

- Bửu Ngọc... Hắn... Hừ! Tại sao hắn làm vậy? Hắn không phải hạng người có thể làm như vậy được! Mai huynh!....Mai đại hiệp!....

Hắn...

Mai Khiêm chận lại:

- Hắn ấy à? Hắn lừa dối các vị!....

Mạc Bất Khuất và các sư đệ chết lặng, mặt biến màu đất.

Công Tôn Bất Trí trầm ngâm một chút, cầm mảnh giấy đến trước mặt Ngưu Thiết Oa hỏi:

- Bút tích của đại ca ngươi?

Không ai thấy Phương Bửu Ngọc cầm bút viết lên một chữ nào từ ngày gặp nhau nơi khu rừng của Kim Tổ Lâm.

Trừ Ngưu Thiết Oa, còn ai nhận ra nét bút của chàng?

Ngưu Thiết Oa lắc đầu:

- Tôi không phân biệt nổi đâu!

Công Tôn Bất Trí thở dài.

Mai Khiêm buông một câu:

- Nét bút phải hay không phải của Phương Bửu Ngọc, điều đó không quan hệ gì!....

Y cười lạnh một tiếng, đoạn tiếp:

- Dù sao đi nữa thì chẳng lẽ có một người nào đó viết ra?

Tiếng cười lạnh, giọng nói ý nghĩa của câu nói, tất cả đều lộ sự khinh miệt cực độ.

Mọi người đều gục đầu.

Mạc Bất Khuất giậm chân:

- Điều đáng hận là trong chúng ta không có một ai vào phòng hắn trước đây một chút trước khi cùng kéo nhau đi uống rượu! Nếu đúng là hắn tạo nên sự việc này, thì hắn còn mặt mũi nào nhìn thấy ai?

Câu nói của y chứng tỏ niềm tin của y đối với Phương Bửu Ngọc đã lung lay phần nào, lung lay vì ảnh hưởng của sự khinh miệt phát xuất từ Mai Khiêm.

Niềm tin đó lung lay vì y nhìn nhận Mai Khiêm có lý.

Ai dư công viết lên mảnh giấy đó, thay thế Phương Bửu Ngọc? Có ích gì phải giả mạo chàng ta làm việc đó?

Chẳng những y không còn trọn vẹn tin tưởng nơi Phương Bửu Ngọc, mà tất cả đều bắt đầu hoài nghi chàng rồi.

Có lẽ Ngưu Thiết Oa cũng đồng một cảm nghĩ như họ.

Mai Khiêm thở dài, vỗ tay lên vai Kim Tổ Lâm nói tiếp:

- Không phải tại hạ có thiên kiến gì đối với Phương Bửu Ngọc, chứ như võ công cao tuyệt của hắn, trên thế gian này còn ai bức bách hắn làm những điều mà hắn chẳng thích làm được? Hơn nữa, còn ai có đủ sức bắt hắn mang đi đâu? Mặc dù có một kẻ nào đó có bản lãnh cao hơn hắn, muốn ức chế hắn, cũng phải động thủ chứ? Giả như có động thủ, thì chúng ta phải biết liền!

Y luận rất chính xác, mọi người lại gục đầu thấp hơn một chút nữa.

Tây Môn Bất Nhược ấp úng:

- Có thể là Bửu Nhi viết nên mảnh giấy đó nhưng...

Ngưu Thiết Oa hét lớn:

- Phong thơ có đề cập đến tôi chăng?

Vạn Tử Lương lắc đầu:

- Không!

Ngưu Thiết Oa càng cao giọng hơn:

- Như vậy là giả tạo, chẳng khi nào đại ca tôi quên tôi, bỏ rơi tôi!

Nhất định là chẳng khi nào đại ca tôi làm như vậy! Dù có muốn bỏ đi đâu tạm thời hay vĩnh viễn cũng phải hỏi tôi một câu, bảo qua cho tôi một tiếng, đại ca tôi chẳng hề lãnh đạm như thế.

Gã ngừng nói lệ trào ra, lệ thay lời nói, nói tiếp những gì chưa nói, và không thể nói nữa.

Kim Bất Úy cũng khóc. Vừa khóc, y vừa gào:

- Phải! Ngưu Thiết Oa nói đúng! Vô luận làm sao, riêng tôi, tôi chẳng tin là Phương Bửu Ngọc làm một việc như vậy! Ác ma! Có bàn tay của ác ma trong vụ này! Thêm một lần nữa, ác ma lại hạ thủ đoạn!

OoO Tiểu công chúa vẫn khóc.

Nàng vừa khóc vừa nhìn Phương Bửu Ngọc qua màn lệ, lệ trào ta như xối.

Khóc một lúc nàng lập lại câu nói:

- Ngươi bức bách ta phải nói, ta nói cho ngươi nghe, nghe rồi đừng hối hận!

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Việc gì, do ta muốn làm, là chẳng bao giờ ta hối hận. Ngươi cứ nói, nói cho ta biết đi!

Tiểu công chúa gật gù:

- Được! Được! Ta sẽ nói cho ngươi biết.

Nàng không dừng chân. Phương Bửu Ngọc cũng lẽo đẽo theo sau.

Sau cùng, nàng nhẹ giọng thốt:

- Ngươi đã biết, ta bị ác nhân bắt đi, song bên cạnh ác nhân ta chịu biết bao nhiêu điều khốn khổ, ta không kể lại cho ngươi nghe, hẳn ngươi cũng biết rõ rồi.

Nhắc đến việc đã qua, nàng còn run sợ, huống hồ lúc nàng sống với thực cảnh?

Phương Bửu Ngọc bước tới một bước, sánh ngang hàng vòng tay qua vai nàng, ấn mạnh một chút. tỏ vẻ âu yếm:

- Từ từ mà nói, nhẹ nhàng mà nói, đừng sợ gì nữa, ngươi chẳng còn phải sợ hãi bất cứ một điều gì. Và từ nay, ta cũng sẽ ở bên cạnh ngươi, ngươi cũng sẽ chẳng phải sợ hãi một điều gì cả.

Tiều công chúa nhìn sang chàng với ánh mắt nồng nàn. chan chứa niềm thâm tình.

Khi xưa Phương Bửu Ngọc chỉ nhận thấy là nàng đẹp, nhưng giờ đây chàng nhận ra nàng có một sức quyến rũ phi thường, vẻ quyến rũ không mãnh liệt, nhưng khó cho chàng bức rời, một vẻ quyến rũ ấm dịu, nhu hòa không ồ ạt, không bốc hỏa như hấp lực của bọn ma nữ.

Nàng tiếp:

- Năm sáu năm qua, qua mau, những sự tình trong thời gian đó hẳn phải nhiều, trong một giây phút, ta chẳng thể nào tường thuật đầy đủ cho ngươi nghe được. Năm sáu năm qua, ta chẳng hề có một ngày tự do, đừng nói là một ngày khoái lạc. Khi ta biết được ngươi đã ra mặt trên giang hồ, là ta bất chấp hại trước, nguy sau, ta nghĩ đủ trăm phương ngàn kế thoát vòng kiềm tỏa của ác nhân, tìm gặp ngươi, gặp được ngươi, một lần thôi, rồi sau đó...

Phương Bửu Ngọc cảm động:

- Sau đó làm sao?

Tiểu công chúa nhếch môi điểm một nụ cười. Nụ cười chứa chất thê thảm làm sao!

Nàng tiếp:

- Ác nhân biết ta trốn đi, khì nào chịu buông tha cho ta?

Phương Bửu Ngọc gằn giọng:

- Thì đã sao? Ai bảo ngươi có ý định trở về chốn cũ chứ?

Tiểu công chúa u buồn:

- Không trở về mà được với họ à? Họ sẽ thực hiện mọi biện pháp hãm hại ta, họ sẽ tìm ta trên khắp mọi nẻo sông hồ, ta không muốn nói điều này với ngươi, là vì ta sợ liên lụy đến ngươi, bởi ngươi cần tạo nên sự nghiệp và tiền đồ ngươi dài rộng, tương lai sáng lạn huy hoàng, giúp ngươi không hết, ta nỡ nào hại ngươi? Hở? Ta nỡ nào hại ngươi sao?

Rồi nàng khóc.

Phương Bửu Ngọc xốn xang, bứt rứt, bồn chồn, nóng nảy, khí huyết như đảo lộn trong người, vòng tay còn đặt trên vai tiểu công chúa, ngón tay bám vào da nàng, như lún sâu tận vào tận da thịt.

Chàng run run giọng:

- Tiền đồ của ta, là tiền đồ của ngươi, sự nghiệp tương lai của ta là của ngươi. Một ngày ngươi còn thọ khổ, ngày đó dù ngai vàng mũ ngọc kề bên ta, ta cũng bỏ ngai, vất mũ. Ta sẽ làm mọi cách giải thoát ngươi khỏi bàn tay ác quỷ, dù ta chết, ta cũng vui.

Tiểu công chúa dừng chân, ngã vào lòng chàng, thốt qua nức nở:

- Nghe ngươi nói thôi ta cũng hết khổ rồi, ta dù chịu khổ gấp trăm ngàn lần hơn, vẫn không thấy khổ! Cần gì phải sống trong cảnh thực, Bửu Ngọc? Cần gì đợi đến ngày ngươi thành công? Ôm ta đi, Bửu Ngọc siết mạnh ta đi, Bửu Ngọc! Giữ ta mãi mãi trong vòng tay của ngươi nhé! Đừng buông ta, đừng để ta đi hoang, ta lạc lõng giữa mông lung bụi đời!

Phương Bửu Ngọc rít lên:

- Vĩnh viễn ta chẳng buông ngươi, vĩnh viễn ta chẳng muốn rời ngươi! Ta muốn...

Bỗng, một âm thanh ngụy dị, lạnh lùng, trầm trầm, vang lên:

- Ngươi muốn làm sao?...

OoO Lá cây che khuất ánh sao, khu rừng chìm trong cảnh tối tâm, âm u, hoang vắng lạ lùng.

Hơn mười bóng người xuất hiện, vận toàn áo trắng, rộng dài, mặt và đầu bao kín, cũng bằng vải trắng.

Hơn mười bóng người áo trắng đứng vây quanh Phương Bửu Ngọc và tiểu công chúa.

Có kẻ lạ bên cạnh, đôi nanh nữ dĩ nhiên phải tách rời nhau ra.

Tiểu công chúa rỉ bên tay chàng:

- Môn hạ của ác nhân đó!

Dù nàng không tiết lộ, Phương Bửu Ngọc cũng thừa hiểu. Nhìn vào màu áo của chúng, chàng hiểu ngay chúng là thuộc hạ của Ngũ Hành Ma Cung.

Trước đây, chúng đã xuất hiện tại khách điếm, vây đánh Thiết ôn Hầu và Lý Anh Hồng.

Phương Bửu Ngọc bình tịnh như mặt nước hồ thu.

Phải có một ý chí phi thường mới trấn định mọi dao động vừa qua trong cơn thố lộ tâm tình với tiểu công chúa, chàng trầm tịnh như một con người hoàn toàn khác lạ, chẳng phải một Bửu Ngọc vừa xót xa, vừa cảm khái cho người bạn gái chịu đau hơn sáu năm dài xa cách.

Trí óc của chàng cũng sáng suốt lạ lùng, đôi mắt sáng như sao, chàng dịch thân mình án trước tiểu công chúa, làm tấm bình phong che chở cho nàng, dù sấm sét từ đâu đến, dù bão tố từ đâu đến.

Thân hình chàng thỉnh thoảng nhích động hoặc sang Đông, hoặc chuyển sang Tây, hoặc xoay sang Nam, hoặc trở Bắc, ánh mắt chớp ngời, ánh mắt quét nhanh theo nhích dộng thân hình. Tiểu công chúa nghiễm nhiên trở thành trụ cột mà vòng quay là chàng.. Hơn mười tên áo trắng cầm vũ khí, mỗi tên một loại, loại nào cũng hi hữu, ít thấy nhân vật trên giang hồ sử dụng.

Hiển nhiên, toàn là vũ khí ngoại môn.

Có món, giống Luyện Tử Thương, song đường dây quá ngắn, mũi thương như ngọn lửa, có món giống Phương Tiện Sạn, nhưng đầu sạn rất nhọn, có món nửa giống thương, nửa giống kích. Có món giống Kim Hoa, có món như cành cây khô, hoặc mường tượng như Phán Quan Bút, hoặc giống ống đồng vân mắt như trúc.

Hình thức vũ khí kỳ quái vô cùng, vũ khí kỳ quái, chiêu pháp cũng phải kỳ quái luôn.

Hơn mười tên áo trắng đều có mắt sáng như lửa ma, lạnh lùng, ánh mắt ngời lên tham lam, tàn khốc, âm độc, hòa lẫn với si cuồng điên loạn.

Chừng như gặp người, là phải vồ, phải cắn, phải nhai ngấu nghiến, phải uống máu, phải ăn thịt.

Một tên, đứng dưới gốc cây, lạnh lung thốt:

- Bỏ nàng đó, bọn ta tha cho. Bỏ đó rồi thong thả bước đi, chẳng ai ngăn trở.

Phương Bửu Ngọc nhìn thoáng qua tên đó biết hắn mất lý trí, không cần phải đối thoại giảng lý với hắn.

Chàng quay lại bảo tiểu công chúa:

- Theo sát bên ta, chúng ta thoát đi cho rồi!

Tiểu công chúa rung rung giọng:

- Ngươi buông ta đi, bỏ mặc ta nơi này, ngươi cứ chạy một mình.

Cùng đi chung, chúng ta không thoát khỏi vòng vây đâu. Đừng quan tâm đến ta! Bỏ mặc ta! Chạy đi!

Người áo trắng cười lạnh:

- Phải đó, đèo nàng theo, ngươi không phá nổi vòng vây đâu!

Trong khi hắn nói, Phương Bửu Ngọc nắm tay công chúa chạy qua phía tả.

Nơi phía đó, có ba người, cả ba người cùng vung vũ khí, một món giống nhụy sen vàng, một

món giống cành khô trụi lá, còn món thứ ba, vì ngân quang chớp chớp, nên Phương Bửu Ngọc chẳng nhận được hình thức như thế nào.

Phương Bửu Ngọc vùa vọt mình qua phía đó, ba món vũ khí đồng loạt chớp lên nghinh đón chàng.

Là vũ khí ngoại môn hình thức bất đồng, chiêu số cũng bất đồng.

Nhưng lạ lùng thay, vung lên lại hòa hợp nhau vô tưởng, cả ba tạo nên một bức tường liền lạc, chẳng chút rạn nứt.

Lối đánh của chúng hầu như mâu thuẫn, Kim Hoa xem thì nặng nhưng chiêu thức thì nhẹ nhàng, cành cây khô trông nhẹ nhàng, song chiêu thức lại trầm trọng.

Một nhẹ, một nặng, phát huy chiêu thức một nhẹ một nặng, nặng nơi tay, nhẹ bên ngoài và ngược lại, phổ tế nhau, tương trợ nhau, ảo diệu phi thường.

Món thứ ba thì bay bướm, dường như bao quanh, nếu hai vật kia có để lộ sơ hở thì nó trám ngay, không chừa một đường rạn nứt nhỏ.

Tuy ánh chớp phủ đầu, xem thì như màn lưới dày, nhưng Phương Bửu Ngọc chỉ chú trọng đến một chấm đen trong vùng kim quang, ngân quang đó.

Bỗng chàng đưa bàn tay ra, bàn tay lòn qua vùng hào quang đó.

Đứng bên ngoài ai trông thấy cũng phải cho là bàn tay đó phải bị tiện đứt.

Tiểu công chúa kinh hoàng kêu lên một tiếng.

Nhưng dư âm của tiếng kêu đó còn loãng trong không gian, Phương Bửu Ngọc đã nắm được bóng đen trong không gian như chàng chú ý.

Bóng đen đó là cành cây khô trụi lá.

Dĩ nhiên thủ pháp của chàng phải nhanh, đưa ra nhanh, rút về nhanh, nếu không dù là bàn tay sắt cũng bị tiện lìa.

Tên áo trắng sử dụng cành cây khô nghe một lực đạo mãnh liệt dội nơi lòng bàn tay.

Rồi cánh tay của hắn tê dại, rồi toàn thân của hắn bị chấn động khí huyết trong người sôi trào, hắn chập chờn lùi lại, buông cành cây khô hiện còn bị Phương Bửu Ngọc nắm một đầu.

Ba món vũ khí mất một còn hai, màn lưới hào quang để lộ nhiều sơ hở, hoa vàng thưa thớt mưa bạc vơi giọt, Phương Bửu Ngọc dùng cành cây khô quét bên tả, quật sang bên hữu, mỗi bên một lượt.

Hai tên áo trắng nghe một đạo lực mãnh liệt dồn tới, đồng thời một bóng đen bay qua.

Hai tên áo trắng chẳng hiểu được mãnh phong và bóng đen đó từ đâu vút tới, nhưng chắc chắn là mãnh phong và bóng đen nhằm vào yếu huyệt của chúng mà lao vào. Hơn nữa, chúng làm sao kháng cự nổi, trong tình thế này, nếu không thu chiêu về hẳn khó tránh được cái họa tử vong.

Nghĩ như thế chúng thu tay ngay. Hoa vàng mưa bạc tắt ngay.

Đồng thời gian, cả hai cùng lùi lại, lùi đến sau xa hơn bảy thước.

Ngần ấy động tác giữa song phương, phải giảng giải ra rất dài dòng, nhưng chỉ diễn ra trong nháy mắt, người trong cuộc còn không nhận định kịp thời, người ngoài cuộc làm sao thấy nổi?

Tiểu công chúa từ chỗ nguy, đến chỗ an, mau hơn cái chớp của tia sáng, reo lên:

- Hay!

Những âm vang của tiếng hay gọn gàng của nàng còn ngân trong không gian, ba loại vũ khí khác bay vèo tới.

Ba món vũ khí đó giống thương, giống sạn mà cũng giống thuẫn, giống ngọn lửa.

Thương và sạn chiếu vào yếu huyệt, thuẫn và bạt, bạt gió nghe kinh hồn, còn vũ khí hình ngọn lửa thì chớp chớp lên làm hoa cả mắt.

Ba loại vũ khí này xem ra còn lợi hại hơn ba món trước, chiêu thức cũng ngụy dị hơn.

Lần này, Phương Bửu Ngọc không vội nghinh đón, chàng chỉ nhẹ nhích một chân, đảo bộ sang bên, đồng thời kéo tiểu công chúa theo.

Sự di động của chàng đưa ba món vũ khí đó vào khoảng không, chẳng khác nào ba gã điên chém gió.

Ba tên ấo trắng đánh hụt, chưa kịp xoay tư thế tiếp tục tấn công, Phương Bửu Ngọc vung cành cây khô quét một vòng tròn. Từ nơi cành cây khô, một đạo kình lực phát ra, hốt ba món vũ khí đó gom lại một chỗ. Ba món vũ khí châu đầu vào nhau tại một trung tâm điểm chịu cứng tại đó.

Ba tên áo trắng không làm sao chuyển kịp thời để hiển lộng uy vũ.

Trong lúc chúng vận dụng toàn lực rút vũ khí khỏi vòng áp lực thì Phương Bửu Ngọc lại quét cành cây khô một lần thứ hai. Chúng nghe bủn rủn cả người, tinh thần tán thất, đấu chí tiêu tan, cả ba đồng bị một đường dây vô hình trói buộc.

Ba tiếng động vang lên, Ba tiếng khác nhau, ba món vũ khí từ tay chúng rơi xuống đất.

Phương Bửu Ngọc không cần quét cành cây thành vòng tròn, chàng chỉ gặc tay xuống một chút, ba tên áo trắng nghe nhói cổ tay, năm ngón lỏng liền, không còn nắm chắc vũ khí của chúng nữa.

Chỉ vung khẽ cành cây tay ba lượt, Phương Bửu Ngọc hoá giải dễ dàng đợt tấn công thứ hai của địch.

Nhưng bên ngoài nhìn vào cuộc chiến, tất ai ai cũng cho rằng chính ba tên áo trắng tự động buông vũ khí, chẳng ai biết được là Phương Bửu Ngọc tước khí giới của chúng hết sức thần diệu như vậy.

Bởi cành cây quét thành vòng tròn, xa xa bên ngoài, lại có lực lượng gì bức chúng phải buông vũ khí?

Ba món vũ khí đó vừa rơi xuống, tiếng chạm còn ngân vang, từ bên trên đầu lá cây đổ xuống ào ào như đàn ong vỡ tổ bay ra. Lạ một điều là những lá cây đó tập trung trên đỉnh đầu Phương Bửu Ngọc, lan rộng ra một vòng tròn quanh chàng, không hề bay tản lạc ra tứ tán.

Thì ra, chẳng phải có kẻ nào nấp trên cành cây đang xuất chiêu tấn công chàng.

Không. Những cành cây đó bị luồng kình đạo do chàng phát huy qua ba lần quét và gặt cành cây khô nơi tay, kình đạo còn thừa áp lực, sau khi chế ngự ba tên áo trắng xoáy lên tàng cây cuốn lá đổ, lá đó không bay đi đâu được, xoắn tít vào nhau, tạo thành một cơn lốc quay vù mãi một lúc lâu áp lực tiêu tan, lá cây bắt đầu rơi xuống đất.

Bọn áo trắng kinh hãi đến xuất thần, ngây người như những pho tượng đất.

Lá rơi dồn đống dưới chân Phương Bửu Ngọc.

Lâu lắm chàng vẫn chưa chịu thoát đi, chàng vẫn đứng nguyên tại chỗ với tiểu công chúa xem chúng còn giở trò gì nữa.

Sau cùng bọn áo trắng hoàn hồn, ba tên khác nhào vô trám lỗ trống do đồng bọn bị chế ngự vừa thoái hậu.

Nhưng ba tên đó chưa kịp vung vũ khí lên, Phương Bửu Ngọc lại nhấc cành cây lên, quét một vòng.

Những lá cây rơi rụng bị hấp lực cuốn lên, bắn ra bốn phía rào rào như tên lao. Nhắm vào ngực bọn áo trắng kể cả ba tên vừa nhào đến và những tên đứng ngoài xa.

Vật thể tuy là lá cây mà lá cây chạm vào mình, có gây đau đớn gì?

Tuy nhiên bọn ăo trắng kinh hoàng cùng chạy tán loạn bỏ trống một khoảng rộng thừa lối cho Phương Bửu Ngọc thoát đi.

Chính chàng có ý định đó nên dùng kình đạo huy động lá cây dọn đường, tiện lợi hơn là dùng bất cứ vật thể nào có thể là chết người, hay ít nhất cũng gây thương tổn da thịt.

Bây giờ thì chàng không dần dà nữa, nắm tiểu công chúa vượt theo lối trống thoát đi.

Nhưng chàng vừa dậm chân, một tiếng nổ vang lên, kế tiếp một ngọn lửa nửa xanh nửa đỏ bay tới. Lá cây chạm vào ngọn lửa, dù lá tươi xanh vẫn cháy như thường, cháy nhanh chóng.

Tiểu công chúa biến sắc, kêu khẽ:

- Ma hỏa...

Lửa chưa bay đến nơi, sức nóng đã lan rộng rồi. Cả hai cảm thấy toàn thân nóng ran lên, chẳng khác nào đứng giữa một cái lò, y phục của họ cơ hồ bốc cháy.

Trong khi Phương Bửu Ngọc đang nghĩ cách đối phó. Tiểu công chúa hấp tấp kéo chàng lùi lại.

Nàng do theo con đường ngọn lửa lướt qua kéo chàng đi. Vô tình ngọn lửa đã dọn cho họ một con đường trống.

Họ cứ theo lối trống đó mà chạy di, độ hai mươi trượng.

Không một tên áo trắng nào đuổi theo họ cả.

Tiểu công chúa vừa chạy vừa thở phào:

- May quá! Ma hỏa không kịp đốt chúng ta!

Phương Bửu Ngọc cười nhẹ:

- Lửa đó làm gì gây được tổn thương cho ta?

Tiểu công chúa trừng mắt:

- Như vậy là ta không nên kéo ngươi chạy đi?

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Không phải ta có ý đó đâu. Sở dĩ ta còn đứng lại, là tìm cách bắt một tên áo trắng, tra hỏi cho biết sự tình. Chứ mình đã chạy đi rồi thì thôi, chúng không đuổi theo, mình cũng chẳng trở lại làm gì. Chắc là chúng đã trốn đi hết rồi!

Tiểu công chúa cười lạnh:

- Ngươi yên trí! Ngươi không trở lại tìm chúng, song chúng sẽ trở lại tìm ngươi.

Nụ cười lạnh dần dần tắt, trên gương mặt nàng, vẻ lo lắng sợ hãi bắt đầu xuất hiện, nàng ngẩng mặt nhìn trời từ từ tiếp:

- Kể từ hôm nay, ngươi sẽ không còn được phút giây an tịnh bất cứ tại địa phương nào. Bất cứ giờ phút nào, cũng có kẻ ẩn nấp quanh ngươi, chực chờ hạ thủ đoạn hãm hại ngươi. Sư huynh của gia gia ta ngày xưa đã bị chúng bám chặt thế nào, chắc ngươi cũng có nghe chứ?

Một khi chúng thù ai, chúng bám sát như bóng với hình, nhất định phải hạ thủ diệt thù cho bằng được mới thôi.

Ngươi đã thấy Kim Hà Vương xuất hiện một lần trên thuyền buồm ngũ sắc chứ? Người trong Ngũ Hành Ma Cung đều có tâm địa như lão ấy cả.

Bỗng nàng rung rung giọng tiếp:

- Ngươi để cho ta đi, đừng giữ ta bên cạnh ngươi. Ngày nào ta còn bên cạnh, ngày đó ngươi vẫn bị chúng bám sát, ngươi vẫn bị chúng chực chờ có cơ hội hãm hại ngươi.

Nói như thế, nàng lại nắm áo chàng, thay vì chạy đi.

Phương Bửu Ngọc quyết:

- Ta sẵn sàng hy sinh. Ngươi đừng nói gì hơn!

OoO Vì chưa bình phục, lại phải dùng lực thoát hiểm, tuy dùng lực không nhiều, nhưng Phương Bửu Ngọc cũng nghe mệt vô cùng.

Chàng thở dài thốt:

- Quả thật đệ tử của Ma Cung người nào cũng có võ công lợi hại, đừng nói chi những kẻ khác, bất cứ tên nào trong bọn áo trắng vừa rồi, cũng thừa sức đối phó với một nhân vật thượng đỉnh trên giang hồ, chỉ một cái việc sử dụng vũ khí ngoại môn của chúng cũng đủ rõ tài nghệ phi thường của chúng.

Chàng trầm ngâm một chút rồi tiếp:

- Chỉ vì ta ra tay trước nên chúng thất bại, chứ nếu không thì những vũ khí ngoại môn đó sẽ làm khó khăn cho chúng ta không ít.

Tiểu công chúa nhìn chàng, chan chứa tình hoài:

- Vô luận là ai, cũng chẳng sánh được ngươi!

Phương Bửu Ngọc cười nhẹ.

Bỗng chàng nhíu mày hỏi:

- Nghe nói bọn Ngũ Hành Ma Cung tuy thuộc Ngũ Hành, nhưng chừng có khắc nhau chứ chẳng sánh nhau, như thủy với hỏa. Sự tương tranh của họ tuy chẳng công khai, song ai ai cũng biết là ngấm ngấm từ lâu đời rồi. Thế tại sao, hôm nay bọn áo trắng vừa vây chặn chúng ta đó, lại gồm đủ cả năm cung? Chẳng lẽ tất cả năm cung đã liên hợp với nhau tạo thành một lực lượng thống nhất?

Tiểu công chúa chớp chớp mắt, chưa kịp đáp, bỗng nàng cau mày, thấp giọng khẽ bảo:

- Lại có người đến!

Nàng nắm tay Phương Bửu Ngọc lôi chàng chạy nhanh.

Chạy hơn hai mươi trượng đường, Phương Bửu Ngọc hỏi:

- Ngươi nói ai lại đến?

Tiểu công chúa vừa thở vừa đáp:

- Tạ..ta thấy rõ ràng...!

Phương Bửu Ngọc nhìn nàng thở dài:

- Thương hại cho ngươi vô cùng! Ngươi bị chúng bức hiếp hàng ngày, thành ra cái oai khí của chúng ám ảnh ngươi, chẳng khác nào con chim chết hụt qua mũi tên, thấy cây cong là khiếp đảm.

Tiểu công chúa cúi đầu xuống, nín lặng.

Nơi cả hai trải qua là một vùng lăng mộ, dĩ nhiên có những tượng bằng đá. Trong bóng đêm, tiểu công chúa không nhìn thấy tận tường, hơn nữa nàng chưa hoàn hồn qua cơn sợ hãi, nên tưởng là có người xuất hiện.

Nàng nhào vào lòng Phương Bửu ngọc rung rung giọng thốt:

- Ta... sơ..... ta sợ!....

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Mình đi!

Tiểu công chúa ngẩng mặt nhìn chàng:

- Đi?... đi đâu?

Phương Bửu Ngọc đáp:

- Nơi đây đâu phải là chốn an toàn cho mình dừng chân. Phải trở về chốn cũ, cho các vị thúc phụ, bá phụ, tất cả cùng thương lượng với nhau, để ứng phó với bọn đệ tử Ngũ Hành Ma Cung. Có những vị dó tiếp trợ, chúng ta chẳng còn sợ gì nữa.

Tiểu công chúa vụt xô chàng ra xa mắng:

- Ngươi chẳng muốn cùng ta ở riêng một nơi? Ngươi định để cho người ngoài chen vào việc của chúng ta? Hừ! Những người đó có biết ta đâu. Tại sao ta phải van cầu họ tiếp trợ ta chứ! Ngươi... ngươi đã nói là hy sinh cho ta, ngươi nói là làm tất cả cho ta, nhưng ngươi lại toan nhờ kẻ khác! Thì ra ngươi là một kẻ bất tài nhu nhược, hèn nhát, vô dụng.

Nàng dừng câu nói, nàng đừng chân, nhưng lệ không ngừng, lệ cứ trào ra, rồi nàng vụt kêu lên:

- Về đi! Về với các vị thúc bá của ngươi đi, về mà vung đuôi mà múa mỏ với họ, về mà van lơn, cầu khẩn họ thương tình, còn ta, ta chẳng cần ai tiếp trợ ta. Ta chẳng cần ngươi tiếp trợ ta!

Nàng chạy, giở hết tốc lực mà chạy.

Phương Bửu Ngọc vừa cười, vừa thở dài, vừa chạy theo nàng.

Nàng chạy về phía lăng mộ, vào sâu vùng nghĩa địa. Chừng như nàng vập đầu vào mộ bia, chẳng rõ nàng cố ý hay vô tình, cố ý muốn chết, hay cố ý vì vờ tự tử.

Bỗng từ phía sau mộ bia, một bóng người xuất hiện.

Bóng người đó, thân pháp nhanh đến độ siêu nhiên. Bóng đó từ đám cỏ vọt ra, như từ lăng mộ chui lên, từ tấm bia tách ra.

Phương Bửu Ngọc nhìn theo tiểu công chúa, thấy rõ là nàng chẳng thể trụ mình được. Chắc chắn nàng phải nhào mình vào bóng dó.

Khoảng cách giữa chàng và tiểu công chúa ít nhất cũng hai trượng, hai trượng đó lúc bình thường thì rất ngắn nhưng hiện tại thì rất dài.

Tiểu công chúa đã thấy người đó. Nàng rú lên mặt tiếng, người đó cũng quát lên một tiếng:

- Đứng lại!

Tiếng quát đứng lại, có lẽ người đó dành cho Phương Bửu Ngọc là phải. Bởi chạy chết như tiểu công chúa, làm gì đứng lại được, hơn nữa nàng sắp sửa nhào vào mình người đó kia mà. Đó là người máy, do một động cơ sai khiến, người máy cũng không đứng dược nếu động cơ điều khiển.

Phương Bửu Ngọc nghe tiếng quát, như bị một mũi dùi đài từ trên đỉnh đầu cắm xuống giữ cứng thân hình chàng. Mũi dùi cắm chặt dưới đất.

Chàng không nhích tới được nửa bước.

Và tiểu công chúa đã rơi vào tay của người đó.

Người đó không vận y phục theo kiểu mẫu thông thường, mà từ đầu đến chân một lượt vải màu tro phủ trùm, màu tro pha lẫn màu vàng.

Trong đêm tối mông lung, thấy thì như thế chứ thực ra con người trùm kín như vậy còn làm sao di động được?

Người đó trùm đầu, vận y phục chẹt, mặt đeo nạ, vật trùm đầu, nạ và y phục nhuộm một màu đặc biệt tro lẫn vàng, thành một màu không tên.

Tiểu công chúa vừa nhào vào lòng hắn, một cánh tay từ trên buông xuống, bàn tay chạm nhanh vào mình nàng.

Hiển nhiên nàng bị điểm huyệt không còn động đậy được nữa.

Phương Bửu Ngọc lạnh cả tay chân, song vẫn bình tĩnh bảo:

- Buông nàng ra!

Người đó bật cười ha hả:

- Muốn ta buông nàng, ngươi hãy lui ra xa hai trượng rồi nghe ta phân phó.

Phương Bửu Ngọc sôi giận, nhưng cũng phải lùi ra, đúng khoảng cách do người đó hạn định.

Nhưng vừa lùi được bốn bước, chàng phát hiện ra, bọn áo trắng vừa rồi xuất hiện quanh chàng.

Dù tự tin ở tài nghệ mình, chàng cũng không tránh khỏi giật mình, kinh hãi.

Chàng kinh hãi chẳng phải vì chàng khiếp trước tài nghệ của bọn áo trắng, mà chính là chàng thức ngộ hành tung kỳ bí của chúng, chừng khi bất cứ chàng ở nơi nào quanh chàng cũng có bọn đó, hoặc chúng ẩn, hoặc chúng hiện tùy theo nhu cầu công vụ của chúng.

Bóng đêm huyền ảo, gió thổi rì rào, cảnh vật chìm trong thê lương, càng thê lương hơn là cảnh một khu mộ phần, màu tử khí nặng đọng lạnh lùng.

Rồi bóng cây oặc òa, oặc oại, như quỷ múa như ma vờn.

Tất cả những rùng rợn, ma quái, huyền ảo thê lương bao vây chàng.

Phương Bửu Ngọc tự nhiên phải chùn lòng, chột dạ. Giả sử chàng muốn thoát đi, thì chắc chắn chàng thoát lọt. Nhưng chàng thoát đi một mình, còn tiểu công chúa thì sao?

Chàng bỏ nàng trong tình cảnh này được chăng?

Không bỏ được thì chàng phải ở lại, mà ở lại phải cứu nàng. Làm cách nào cứu nàng?

Người trước mặt đột ngột quăng công chúa ra phía sau mộ bia đoạn từ từ bước về phía chàng.

Thân hình thì bự thịt, nhưng dáng đi thì nhanh nhẹn phi thường, người đó bước từ từ song tiến tới rất nhanh, bước chân của hắn êm ả lạ thường, không gây một tiếng động trên lớp lá khô.

Phương Bửu Ngọc biết ngay mình gặp tay kình địch đáng sợ.

Hắn bước đến Phương Bửu Ngọc, định làm gì? Cùng chàng giao thủ?

Đã bao vây chàng như vậy rồi, cần gì phải giao thủ?

OoO Người đó giương mắt nhìn chàng, ánh mắt của hắn ngời lên những tia sáng cuồng loạn.

Chỉ có những kẻ điên mới có những tia nhìn vừa hung vừa ngây như thế.

Phương Bửu Ngọc tỉnh ngộ.

Chàng nghĩ gã này thực sự muốn động thủ với chàng. Gã muốn tự tay banh xé xác thân chàng mới thỏa mãn, còn như tại sao gã muốn thế thì chàng không hiểu được.

Làm sao chàng hiểu được ý muốn của một kẻ điên? Bởi con người trước mắt là một kẻ điên.

Tâm tư chàng nảy sinh một ý niệm, muốn cứu tiểu công chúa phải chế ngự tên này. Dùng hắn để uy hiếp bọn áo trắng, là phương tiện hữu hiệu nhất.

Dọa giết hắn, bức bách bọn áo trắng phóng thích tiểu công chúa tự nhiên bọn áo trắng phải tuân phục chàng.

Người đó hét lên một tiếng lớn, rồi nhào tới.

Phương Bửu Ngọc lùi nhanh ba bước, chàng nghĩ nhất định phải thắng cuộc giao đấu này. Trước kia giao thủ với đám tiểu anh hùng, chàng không quan tâm về thắng bại, nhưng lần này, chàng thấy sự thắng bại có tầm quan trọng phi thường.

Quan trọng vì có liên hệ đến sự tồn vong của tiểu công chúa, nên chàng phải dè dặt.

Người đó xuất phát một chiêu.

Chiêu thức nhanh, độc, nhưng không tàn khốc, chừng như người đó nghĩ rằng, đánh ra một chiêu mà chàng chết ngay thì hắn chẳng thích thú tí nào hắn phải quần chàng một lúc cho sướng đôi tay, rồi cuối cùng sẽ hạ độc thủ.

Hắn như con hổ vồ mồi được, nhưng chẳng vội xơi thịt hổ phải giỡn thịt một lúc cho hạ cái chí hùng, sau đó mới nghĩ đến cái việc làm hả dạ dày.

Bọn áo trắng đứng quanh bên ngoài đều bất động. Cũng chẳng lộ vẻ gì là chực chờ xuất thủ tương trợ, chúng như những kẻ bàng quan, nhưng lạnh nhạt hơn kẻ bàng quan là chẳng cần theo dõi cuộc chiến.

Có thể đó là ý chí của người kỳ bí, vận y phục màu tro vàng, đang đối diện với Phương Bửu Ngọc.

Hắn không muốn cho ai xuất thủ trợ tiếp hắn. Có ai trợ tiếp thì dù thắng, hắn không sung sướng bằng tự mình đắc thủ. Mà cũng có thể làm cho hắn phẫn nộ hơn hân hoan.

Do đó bọn áo trắng đứng làm vị Ở bên ngoài.

Nhưng đừng tưởng chúng bất động mà chúng bằng lòng cho đối phương thoát. Chúng sẽ bất thời ngăn chặn, là cái chắc.

Trong bóng đêm người mặc y phục màu vàng tro tung hoành thân pháp, nhanh như sài lang, như mèo núi, dùng đủ mọi pháp câu móc chụp vò, bạt, phất, giật, đẩy.

Hắn sử dụng đủ thủ pháp:

Thất Cầm Nã, Hổ Báo Quyền, Thông Tý Quyền, Hầu Quyền, nhưng khác hơn võ công chính tông là những chiêu thức đó mô phỏng theo cử động của các loài thú liên hệ mà thi triển.

Tuy nhiên Phương Bửa Ngọc phải nhìn nhận lối xuất thủ đó linh ảo hơn các bí pháp chính tông, biến hóa phi thường.

Hắn giao đấu, thực sự thì đúng là người giao đấu, nhưng đấu pháp thì chẳng giống người, hắn di động như dã thú, chính điều đó làm cho đối tượng phải hoang mang, chẳng biết hắn tiến thoái, công và thủ như thế nào mà hóa giải hoặc phản kích.

Càng đánh, càng hăng, sát khí càng bốc bừng lên ánh mắt hắn.

Đúng là một cuộc đấu giữa người và thú, có lẽ từ ngày học võ tới giờ Phương Bửu Ngọc mới gặp trận đấu quái dị như vậy.

Vừa đánh, Phương Bửu Ngọc vừa quan sát nghiên cứu võ công đối phương. Qua một lúc chàng phát giác đấu pháp của hắn tương tự đấu pháp của Thổ Long Tử. Nhưng Thổ Long Tử là con người câm và điếc từ lúc mới sinh ra, còn người này nói được, nghe được, vậy thì chẳng phải là Thổ Long Tử rồi.

Không phải Thổ Long Tử, thì hắn là ai?

Không lẽ trong Ngũ Hành Ma Cung có nhiều người tàn độc cỡ Thổ Long Tử? Con người bất túc mới bất mãn rồi sinh ra tàn độc chứ?

Người đó đột nhiên vọt tới.

Mê Hồn Trận

Cách di động của người áo tro vàng quái dị vô tưởng, thành ra Phương Bửu Ngọc không ức độ nổi bước tiến thoái của hắn, chàng sơ xuất thế nào lại để hắn chụp trúng vào đùi.

Chụp trúng rồi hắn ôm cứng lại đó.

Chàng chợt tỉnh ngộ, đối phương chính là Thổ Long Tử bởi cái chụp đó khiến chàng nhớ lại một chiêu thức của lão trên con thuyền của Thiên Phong trại chủ sáu năm trước.

Chàng chưa kịp giáng chưởng xuống mình lão, lão đã há miệng cắn vào đùi chàng.

Lão cắn như con dã thú cắn, khi con dã thú cắn được mồi rồi nó bất kể đến sự việc gì xảy ra cho nó, chừng như thích thú với sự thành công của nó vậy.

Lão cắn khá sâu, máu chảy ướt đùi Phương Bửu Ngọc, máu vấy mồm vấy mặt lão, nhưng lão chưa chịu nhả ra.

Phương Bửu Ngọc hết sức hãi hùng, mất cả phản ứng, ngã nhào.

Bọn áo trắng đứng chung quanh cục trường, bật cười vang.

Lạ lùng vô tưởng, tràng cười vang lên trong không gian thoang thoảng mùi máu tanh tưởi phi thường.

Khi hơn mười kẻ điên cùng cười vang một lượt thì tràng cười đó hẳn phải lạnh rợn như thế nào, kẻ yếu vía nghe tràng cười đó có thể chết khiếp mất.

Phương Bửu Ngọc tựa hồ mất cả sức lực phản kháng.

Con người thông minh, mẫn tuệ, chỉ có thể xử dụng khối óc cao minh đó đối với người thường chứ gặp kẻ điên rồ thì dù thông minh đến đâu, sự thông minh đó chẳng có hiệu dụng nữa.

Kẻ điên, điên đến độ cao, còn nguy hiểm hơn một dã thú trên thế gian chẳng uy lực, tài trí nào chế phục nổi kẻ điên tột độ.

Trong vòng năm dặm, chẳng có một bóng người.

Bọn áo trắng vẫn cười vang.

Một tên trong bọn ngưng cười, cao giọng gọi Phương Bửu Ngọc:

- Bằng hữu đành với số phận vậy nhé! Trên thế gian này chẳng có ai giải cứu cho bằng hữu được đâu! vừa rồi lão ấy đã bảo bằng hữu buông nàng bằng hữu không chịu tuân lời, bây giờ thì chẳng những không hy vọng cứu nàng mà chính bằng hữu cũng vô phương tự cứu!

Đầu óc của Phương Bửu Ngọc nửa như trống rỗng nửa như hoang mang, chàng thầm nghĩ:

- "Cái số của ta cùng rồi sao? Cùng như thế này sao? Ta cùng thì nàng cũng cùng! Mạng nàng

cùng là do ta, tại ta! Ta muốn cứu nàng lại hóa ra hại nàng!... Ta hại nàng...” Chàng nghe tim nhói lên, rồi tim vỡ ra từng mảnh...

Một lúc lâu, chàng ngẩng mặt lên, trông thấy bóng một con chim nhạn lướt qua tàng cây.

Cây, nhiều cội, tất phải nhiều tàng, tàng nối tiếp nhau, cành chi chít lá lại dày rậm, tưởng chừng như chẳng có một khoảng trống nhỏ nào giữa tàng cây.

Vậy mà chim nhạn bay lượn, xuyên qua, đảo lại dễ dàng, chẳng vướng chẳng chạm vào lá, vào cành như tùy ý mà bay luyện, cánh và lá cũng tùy theo ý chim mà tránh né.

Cánh nhạn lượn tới lượn lui, trông đẹp mắt vô cùng, cánh nhạn dịu dàng nhẹ nhàng phiêu phưởng lâng lâng, đẹp hơn đường bay của ánh mây hồng, bởi đường bay của mây chỉ có một chiều, cánh nhạn lòn qua đảo lại ảo diệu vô tưởng.

Cánh nhạn lượn một lúc rồi bay đi luôn, nhạn đi rồi song tâm tư của Phương Bửu Ngọc bừng lên một tia sáng.

Linh trí của chàng đã kịp thời lợi dụng đường bay lượn của cánh nhạn, suy qua cánh nhạn, chàng đã nghĩ ra cách thoát khỏi sự kềm toa? của con dã thú điên loạn.

Dã thú hẳn nhiên là Thổ Long Tử.

Bàn tay của chàng lòn qua đảo lại, rập theo cánh nhạn lượn vừa rồi. Bàn tay đó phát ra không mục tiêu không chủ đích, tức nhiên không phương hướng, nhưng Thổ Long Tử rú lên một tiếng cuồng loạn, tung bổng thân hình lên như bị một cạm bẫy bật máu dấy đầy mặt.

Nhưng máu đó chẳng phải máu của chiếc đùi Phương Bửu Ngọc vẩy sang, bởi máu của chàng đã ngưng chảy mà máu vấy trước đó nơi mặt lão cũng đã khô.

Nhìn kỹ, tất thấy máu đó từ mặt lão chảy ra. Như vậy là lão bị thương rồi.

Trời!

Một bàn tay lòn qua đảo lại nhẹ nhàng, nhẹ hơn phất qua đuổi muỗi, nhẹ như thế mà cũng gây thương tích cho Thổ Long Tử được sao?

Bàn tay của chàng dù không gây mục tiêu, không chủ đích, vô hình trung đã cạm vào mũi Thổ Long Tử.

Xống mũi vỡ, máu vọt ra, có lẽ vỡ mạch nên Thổ Long Tử nghe đau mới tung bổng người lên không, đồng thời rú khiếp.

Bọn áo trắng ngưng cười ngay, gương mặt chúng hiện lên vẻ kinh hoàng.

Tại sao? Tại sao thế? Chẳng một tên nào trông thấy sự việc diễn tiến như thế nào.

Thổ Long Tử từ bên trên đáp xuống nhưng Phương Bửu Ngọc đã vọt đi, trước lão một giây, lão lại một phen vỗ hụt.

Dĩ nhiên Phương Bửu Ngọc vọt về phía hậu tấm mộ bia, nơi tiểu công chúa bị Thổ Long Tử quăng ra để tấn công chàng.

Thổ Long Tử nhào lộn một vòng rú lên một tiếng kinh hồn, cuốn mình vút lên không, chênh chênh đà đáp xuống, chận đầu chàng.

Đồng thời, bọn áo trắng cũng lao mình, vút tới.

Chúng là những kẻ chiến bại dưới tay Phương Bửu Ngọc, chàng không xem chúng ra gì, song dù sao thì sự can thiệp của chúng cũng gây chậm trễ cho chàng phần nào, mà chàng chỉ mong tranh thủ thời gian.

Ba loại vũ khí cùng chớp lên, ba đạo hào quang cùng giáng xuống đầu chàng.

Không hoang mang, chàng lòn mình trong vầng hào quang tổng hợp đó, bàn tay chớp lên, một vật đã nằm ngọn giữa năm ngón. Đồng thời hai đạo hào quang kia tắt lịm một tiếng rú thảm vang dội chấn động không gian, một bóng người nhào xuống.

Vật chàng nắm trong tay là một ống đồng có mắt như đoạn trúc.

Cùng một lượt với bóng người ngã, tất cả bọn áo trắng đã đến nơi bao quanh chàng.

Kim Liên Hoa, Hỏa Diệm Thương, Mộc Chi Kiếm... Hơn mười món vũ khí ngoại môn đủ hình thức kỳ dị tới tấp bay đến, tất cả đều chiếu thẳng vào chàng.

Xem ra chừng như là một cuộc công kích hỗn loạn, nhưng nhìn kỹ mới thấy một sự phối hợp tinh xảo ảo diệu phi thường, món này hỗ trợ món kia, tương tiếp nhau, bổ túc nhau tạo thành một thế công liên hợp vô cùng kín đáo.

Mỗi một điểm yếu nhược trên cơ thể của Phương Bửu Ngọc đều có một món vũ khí lao vào.

Tránh bên này, phải gặp bên kia, Phương Bửu Ngọc tưởng chừng không phương thoát khỏi.

Nhưng, chàng bình tĩnh như thường.

Chàng khẽ vung bàn tay có ống đồng bay ra, nếu lấy con mắt bình thường nhìn vào, tất phải cho là chàng vung loạn chẳng đường lối gì cả.

Vung như vậy dĩ nhiên chàng có mục tiêu, chẳng theo phương hướng.

Coong! Bốp! Soảng!

Một loạt âm thanh bất đồng nổi lên như móng tay quào ngang hàng mươi giây đàn, rồi thì trăm ngàn ánh sao bắn ra tứ phía, tung toé, mấy món vũ khí khi vừa áp xuống đầu chàng bị nhấc bổng lên quật trở lại.

Bọn áo trắng kinh khiếp phi thường.

Trong phút giây chúng bàng hoàng, Phương Bửu Ngọc đã phi thân vọt ra vòng vây.

Chẳng tên áo trắng nào ngăn trở chàng nổi, và chàng đã vút mình thẳng đến mộ bia.

Chàng vọt đi chẳng một người nào dám ngăn trở.

Nhưng chàng vọt đi để làm gì?

Chàng kêu lên:

- Đừng sợ! Đừng sợ! Ta đến đây! Có ta đây!

Niềm vui của chàng như đóm lửa rơm, vừa bừng cháy đã tắt ngay, bên sau mộ bia chẳng một bóng người.

Tiểu công chúa đi đâu?

Quyết ở lại đây để bảo vệ nàng, quyết chiếm đoạt nàng lại trong tay Thổ Long Tử, chính chàng cũng bị Thổ Long Tử kềm hãm, thoát khỏi sự kềm hãm của Thổ Long Tử, lại phải khổ chiến với bọn người áo trắng, chàng làm thế để làm gì?

Rồi, chàng qua lọt bao nhiêu cửa ải, nàng lại biến đi đâu?

Chàng thất vọng vô cùng!

Giá như lúc đó bọn áo trắng có ào tới cùng xuất thủ báo thù phục hận chàng cũng chẳng làm sao dấy động nổi cái hứng giao đấu với chúng. Chàng không còn ý chí quyết chiến nữa.

Bên sau mộ, chẳng một bóng người, sau lưng chàng chẳng một tên áo trắng nào đuổi theo.

Tại sao chúng không đuổi theo? Chúng sợ chàng? Chắc chắn là không rồi, thế thì chúng ở đâu?

Đột nhiên âm thanh lạnh lùng vang lên:

- Nàng ở đây này!

Âm thinh lạnh, như mơ hồ huyền ảo, lại phiêu phiêu, phưởng phưởng, như có, như không, như văng vẳng vang lên như thoang thoảng từ mông lung theo gió nhẹ bay về.

Trong cơn thảng thốt, Phương Bửu Ngọc chẳng nhận định được âm thanh đó từ phương hướng nào vọng lại.

Chàng đảo mắt nhìn quanh, rồi chàng trở lại phía trước mộ bia đảo mắt nhìn quanh.

Tuyệt nhiên chẳng có một bóng người ẩn hiện.

Người vận áo màu tro lẩn ở đâu? Bọn áo trắng ở đâu? Chính người vận áo màu tro vàng chận đầu chàng kia mà?

Ngọn gió vờn qua lướt trên đầu cành, cây oặc oà oặc oại, bóng chập chờn thoạt dài thoạt ngắn, thoạt nhỏ thoạt to, như ma hiện như quỷ về.

Sự việc diễn ra như mộng, chàng đang ở trong ác mộng.

Chàng cao giọng hỏi:

- Ở đâu? Nàng ở tại nơi đâu?

Âm thinh huyền ảo văng vẳng lên liền:

- Ở tại đây!

Lần này thì Phương Bửu Ngọc nghe rõ âm thanh phát ra từ trên đỉnh mộ.

Chàng lùi lại mấy bước, ngẩng đầu nhìn lên.

Trên đỉnh một một bóng người ngồi xếp bằng tròn, vận áo trắng, đầu vấn khăn trắng, khăn sụp xuống sâu che hơn nữa phân mặt, bàn tay cầm một đóa Kim Liên Hoa.

Bên cạnh người đó có một bóng trắng khác, nằm kê đầu lên gối người đó.

Phương Bửu Ngọc tin chắc là bóng trắng đang nằm, không ai khác hơn là tiểu công chúa, chàng nghe khí huyết sôi trào trong người bất chấp nguy hiểm, nhún chân nhảy vọt lên.

Chàng vọt lên, nhẹ nhàng như đọt khói, nhanh nhẹn như mũi tên, cấp tốc như sao xẹt.

Người áo trắng đang ngồi xếp bằng tròn trên đỉnh mộ, quát to:

- Trở xuống dưới!

Vừa quát, người đó vừa phất bàn tay.

Một nắm hạt vàng từ tay y bắn ra như một đợt mưa luồng rơi xuống, chóp chóp sáng vàng.

Luồng mưa vàng đó là những nhuỵ hoa từ trong đoá Kim Liên Hoa bắn ra, dùng nhụy tấn công địch kể ra cũng là một đấu pháp kỳ lạ, và chỉ có những vũ khí ngoại môn mới có diệu dụng như thế.

Nhụy hoa vút đi, mường tượng kim châm, nhưng lại là châm dài hơi to hình thể, vút đi như những mũi phi đao, lại rít gió như nhuyễn tiên quét qua không gian, tất cả những nhụy hoa đều bắn vào người Phương Bửu Ngọc, từ mọi phương hướng bắn vào, trừ phía dưới bay lên.

Trừ phía dưới bay lên, tức nhiên phía dưới chẳng có nhụy hoa bay thế thì chàng phải tránh đâu.

Không thể tránh ra bất cứ phương hướng nào, trừ đáp xuống.

Và dĩ nhiên Phương Bửu Ngọc chẳng còn cách nào khác hơn là đáp xuống dưới.

Tuy chàng lên nhanh, xuống nhanh, chàng cũng không tránh khỏi một nhụy hoa phớt ngang qua bên ngực chàng, suýt rọc làn da ngực.

Chàng xuống bên dưới rồi các nhụy hoa cũng trở về lòng bàn tay của người ngồi xếp bằng tròn.

Người đó lạnh lùng thốt:

- Cho ngươi biết, hơn mười phần nữa, ngươi cũng chẳng hy vọng lên đây, nếu ngươi ngoan cố quyết lên đây thì táng mạng oan uổng đó!

Phương Bửu Ngọc rít lên:

- Nếu ngươi động đến lông chân nàng, ta sẽ giết ngươi ngay!

Người đó cười lạnh:

- Nếu ta muốn hại nàng thì làm gì lại phải đợi đến phút giây này?

Phương Bửu Ngọc quát:

- Ngươi muốn gì?

Người đó đáp:

- Ta muốn ngươi...

Phương Bửu Ngọc nhận đối đáp dằng dai với y, cốt kéo dài thời gian vận dụng toàn công phu chuẩn bị một cuộc chiến sanh tử với y.

Công lực vận đủ rồi, chàng cần nói gì? Nghe gì? Người áo trắng ngồi xếp bằng tròn bên trên vừa phát xuất ba tiếng mở đầu câu, chàng đã bay vút lên rồi.

Lên lần này, là chàng tìm cái sống của cả chàng lẫn tiểu công chúa trong cái chết.

Chàng đánh một canh bạc liều, thắng thì thành tựu cơ nghiệp, mà bại thì táng gia, khuynh sản.

Cho nên, chàng vọt lên với khí thế nhanh, mạnh, độc, và dĩ nhiên là phải chuẩn.

Chàng không xử dụng ám khí, bởi chàng cho rằng ám khí là phương tiện đê hèn, hơn nữa ám khí không thể lướt đi nhanh hơn chàng được, ám khí không nhanh hơn thân pháp, thì chàng còn xử dụng làm gì?

Không dùng ám khí lại dùng thân pháp, thân pháp chưa đến đích, chưởng pháp đã đến trước rồi.

Một đạo chưởng phong đi trước, dọn đường vọt cho chàng chưởng phong lao thẳng đến mặt người áo trắng.

Người áo trắng không ngờ động tác chàng lại nhanh đến thế, hầu như nhanh hơn ánh chớp, y không phản ứng kịp thời, đành nhào ngược về phía hậu.

Đỉnh mộ không rộng rãi lắm, bất quá vừa đủ chỗ cho y ngồi và cho tiểu công chúa nằm, y nhào ngược về phía hậu dĩ nhiên phải rơi xuống dưới, quá hấp tấp vội vàng, y quên lôi tiểu công chúa theo.

Phương Bửu Ngọc có cần gì đánh bại người áo trắng? Cốt sao cho y bỏ chạy đi bỏ tiểu công chúa lại đó cho chàng là đủ rồi.

Người áo trắng nhào ngược về phía sau, trong khi y rơi xuống bên dưới thì chàng nhảy lên đỉnh mộ liền, chàng lòn ta ôm nàng, nâng lên.

Chàng trân trọng nàng quá độ, sợ chạm mạnh tay một tý là nàng tan rã liền, chàng tưởng chừng như nàng mong manh lắm. Và vì bảo vệ cái mong manh chàng bất chấp đến an nguy của chính bản thân chàng.

Niềm thích thú đoạt hồi cái thể xác quý trọng đó, làm chàng quên mất những gian lao vừa qua, chàng ôm nàng lệ xúc động tuông trào, lệ đó rơi xuống mặt nàng.

Người áo trắng rơi xuống chân mộ bỗng bật cười cuồng dại.

Cười một lúc, y hỏi:

- Ngươi đã soát kỹ thân thể nàng chưa? Đừng đắc ý vội tiểu tử!

Câu hỏi vừa buông dứt, y cũng biến mất luôn. Màn đêm đã phủ xuống sau bóng y, không gian chìm lặng trở lại trong hoang vắng lạnh lùng nặng mùi tử khí giữa vùng mộ địa.

Phương Bửu Ngọc giật mình kinh hãi, ngưng khóc ngay.

Chàng nhìn xuống, kỹ hơn một chút.

Chàng cần nhìn kỹ chàng cũng thấy nơi ngực nàng, có gắn một mảnh giấy màu sắc hoa hòe, mường tượng nhiều hình vẽ chen lẫn nhau nhưng chẳng thành hình gì rõ rệt.

Trên những hình đó, có mấy hàng chữ:

- “Nàng đã uống Thánh Thủy, một loại độc thuỷ do hai cung Mậu Kỷ và Nhâm Qúy bào chế, trên thế gian này, chỉ có bổn cung là có phương pháp giải độc mà thôi, nếu muốn cứu mạng nàng, ngày mai vào lúc hoàng hôn, ngươi phải có mặt tại rừng trà Thiên Hương cách đây trăm dặm, tay cầm mảnh giấy ngũ sắc này làm tín vật gặp người nơi đó, ngươi bảo rằng cầu kiến Đông Phương Trường Chủ, sai lệch thời gian là nàng vô cứu!” Mảnh giấy không lớn, chữ rất ít, chỉ đọc qua một thoáng là hết, nhưng đọc rồi Phương Bửu Ngọc xuất hạn ướt mình, bàn tay chàng cũng đẫm mồ hôi, thấm ướt cả mảnh giấy.

Chàng ngẩng mặt nhìn nền trời đêm, lẩm nhẩm:

- Chúng biết trước thế nào ta cũng cứu nàng, nên mai phục chờ ta?

Chúng có thần thông biết trước những gì ta sắp làm mà bố trí đối phó với ta? Tại sao ta đi đến đâu là có chúng ở đó? Ta làm gì là có chúng phá hoại?...

Tiểu công chúa từ từ mở mắt qua kẽ lá tàng cây, nàng nhìn sao trời, rồi nàng nhìn đôi mắt của Phương Bửu Ngọc, đôi mắt đó sáng hơn bất cứ điểm sao nào khảm nào nền xanh thăm thẳm.

Nàng mừng, nàng vòng tay ôm choàng lấy chàng giọng nàng run run:

- Ngờ đâu! Ngờ đâu ta lại được trở về vòng tay của ngươi Bửu Ngọc ơi! Ta sung sướng quá!

Chợt nàng lộ vẻ lo lắng:

- Còn bọn chúng?

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Đừng sợ, chẳng còn gì phải sợ nữa, chúng chạy đi hết rồi!

Tiểu công chúa thở dài, đưa bàn tay đẹp vuốt nhẹ má chàng thấp giọng tiếp:

- Ngươi biết không? Ta từ nhỏ mà cũng chính là ngươi còn nhỏ, ta đã xem ngươi là một vị tiểu anh hùng, ta cứ tưởng ngươi là một anh hùng, phút giây nào ta cũng tưởng như vậy. Sáu năm sau ngươi không phụ hy vọng của ta, ngươi trở thành anh hùng, từ nay ngươi sẽ không phụ hy vọng của ta cũng như bao năm, ngươi không phụ hy vọng của ta!

Bửu Ngọc ơi ta sung sướng lắm!

Phương Bửu Ngọc nhìn nàng ánh mắt ngời lên muôn vạn cảm tình.

Đột nhiên chàng thốt:

- Nhưng trong khoảnh khắc nữa đây ta sẽ làm cho ngươi thất vọng!

Tiểu công chúa thất sắc:

- Ngươi... ngươi nói sao?...

Phương Bửu Ngọc ngẩng đầu lên, không muốn nhìn những hạt lệ đang long lanh chực trào mi.

Không nhìn nàng đổ lệ chàng nhìn lên khoảng trời xa mông lung trong ánh sao buồn buồn giọng nhỏ lại:

- Còn bao nhiêu phút giây nữa? Đêm sắp tàn bình minh trở lại, rồi ngày đến hoàng hôn xuống, đêm lại về... trước hoàng hôn... ngày mai...

Tiểu công chúa hấp tấp hỏi:

- Trước hoàng hôn thì sao? Nói mau đi Bửu Ngọc!

Phương Bửu Ngọc cắn răng, gân trán vồng lên, một lúc lâu vụt thốt:

- Trước hoàng hôn! Ta phải trả ngươi về với chúng trước hoàng hôn!

Tiểu công chúa giật mình như chạm điện, vòng tay đang siết chàng, lỏng ra ngay rồi lệ đổ thành giòng lệ trào mờ mắt, lăn dài xuống má, xuống cổ.

Nàng nhìn chàng qua màn lệ nức nở:

- Ngươi... ngươi mang ta trả lại cho chúng?... Ngươi, ngươi không còn... yêu ta...?

Phương Bửu Ngọc quay nhanh đầu về hướng khác không đáp.

Tiểu công chúa ức uất, day tay tát mạnh vào mặt chàng rít lên:

- Ác tặc! ác tặc! Vô dụng! Bất tài! Hèn! Vô tình, vô nghĩa, ta có ngờ đâu ngươi khiếp sợ chúng! Ngươi uổng xưng anh hùng, ngươi không đủ sức bảo vệ người yêu!

Nàng khóc, khóc chán lại mắng, mắng chán lại khóc.

Phương Bửu Ngọc cắn răng, cố dằn suối lệ sắp dâng trào, cố dằn vạn lời dâng trào.

Tiểu công chúa gằn giọng:

- Được! Được! Đã vậy ta không cần ngươi đưa ta về với chúng, ta tự ta đi được ta đi mà ta hận cho ta, tại sao ta đến tìm ngươi? Tại sao?

Trời! Ta hận ta vô cùng!

Rồi nàng vùng vằng đứng lên dậm chân thình thịch, bước đi.

Phương Bửu Ngọc đưa tay theo định giữ nàng lại song bàn tay chàng không dám chụp nàng.

Bước một bước hai bước, bỗng tiểu công chúa dừng chân lại, dừng chân rồi, nàng quay mình lại đưa hai bàn tay trắng mịn có những ngón thon tròn đè lên ngực, đảo ánh thu ba cho ráo lệ nhìn chàng thốt:

- Ta biết!... Ta biết!...

Phương Bửu Ngọc cúi đầu xuống tránh ánh mắt nàng:

- Ngươi biết sao?

Nàng trầm giọng tiếp:

- Ta trúng độc của chúng, ngươi phải đưa ta về đó, bởi chỉ có chúng mới giải độc cho ta được thôi! Ta tự hỏi tại sao ngươi chẳng để cho ta âm thầm chịu khổ, thà ngươi nói ra cho ta biết còn hơn là ngươi nín lặng khiến ta hiểu lầm, ta mắng ngươi ta xỉ nhục ngươi! Ngươi... tại sao ngươi...

Bây giờ Phương Bửu Ngọc mới dám đưa tay nắm tay nàng, song vẫn nín lặng chàng còn nói gì hơn? Con tim của chàng đã tan biến tan biến để hòa lẫn với con tim nàng, chàng cần gì phải nói nữa?

Sao càng khuya càng tỏ, tỏ để sau đó lu dần bởi phương đông dần dần sáng.

Sao càng thưa, màn đêm càng mỏng đêm sắp sửa qua ngày sắp sửa về.

Sau cùng, Phương Bửu Ngọc nói một câu đúng lúc chàng phải lên tiếng:

- Đi! Nếu không đi sợ chẳng còn kịp nữa!

Tiểu công chúa hừ một tiếng:

- Đi?... Ta không đi!... Ta không đi!... Thà ta chết bên cạnh ngươi, ta không muốn xa ngươi.

Nàng tha thiết tiếp:

- Ta không đi! Ôm ta đi, ôm ta cho chắc đi Bửu Ngọc, thà ta chết, mà được ở bên cạnh ngươi, trong vòng tay ngươi!

Phương Bửu Ngọc lắc đầu:

- Ngươi không chết!... Trăm lần không chết! Ngàn lần không!

Chàng cố giữ cho lệ đừng tuôn, đến lúc này lệ ứ động quá nhiều, lệ vượt bờ mi mà tràn ra dù có may có dán bít liền mí mắt chàn lệ vẫn xoi da mà ra được, bởi đã ứ đọng quá nhiều.

Tiểu công chúa run run giọng:

- Ngươi chỉ biết là ta không chết, nhưng ngươi có biết không? Ngươi đối xử với ta như vậy bảo ta làm sao xa ngươi được chứ?

Phương Bửu Ngọc cắn răng:

- Chỉ cần ngươi không chết, chỉ cần được như vậy thôi! Phải có một ngày nào đó ta sẽ giải cứu ngươi, đưa ngươi thoát khỏi sự quản thúc của chúng! Ngày đó thì vĩnh viễn ngươi ở bên ta, vĩnh

viễn chẳng còn ai có thể cướp được ngươi mà mang đi nơi khác, ta bảo đảm với ngươi như vậy!

Giọng nói của chàng kiên định vô cùng, ai nghe cũng phải tin tưởng nơi chàng.

Tiểu công chúa cúi đầu thấp giọng:

- Ta tin ngươi!

X Thiên Hương Trà Lâm!

Một rừng trà, mọc quanh chân núi, mọc dần lên núi, núi chênh chênh rừng trà lài lài.

Từ xa xa đứng nhìn cảnh núi tất thấy rõ một đoàn thiếu nữ đội nón trúc xanh, mặc áo tím len lỏi theo các hàng trà nhẹ nhàng yểu điệu lã lướt, thoăn thoắt dịu dàng, họ có muôn ngàn điệu bộ, dáng dấp, họ là tiên nữ xuống trần gian vui đùa trong rừng trà.

Thời gian là lúc tà dương chênh bóng phương tay rừng yên hạ đủ màu, đủ sắc gió nhẹ thoảng về dọn lối cho hoàng hôn trở lại đúng chu kỳ.

Ánh tà dương chiếu lượn trên rừng trà trải vàng từng nơi, từng nơi điểm xuyết màu nón, màu áo của thiếu nữa màu hoa trà! Lá trà tất cả họp thành một tấm thảm hoa bao quanh chân núi.

Phương Bửu Ngọc đã đưa tiểu công chúa đến nơi này khi hoàng hôn chưa xuống.

Trước Trà Lâm có hai cây to, nơi thân cây có tấm biển treo lủng lẳng một bên có hai chữ Thiên Hương, bên kia có hai chữ Trà Lâm.

Hai thân cây này tượng trưng cho cổng rừng trà đây.

Trước cửa rừng trà cũng như phía trong chẳng có một bóng người.

Phương Bửu Ngọc dừng chân bên ngoài cửa do dự một lúc rồi ngang nhiên bước vào gọi lớn:

- Có ai không?

Tiếng chàng gọi vừa dứt âm thanh, ba thiếu nữ vận áo tím xuất hiện, nàng nào cũng ửng hồng đôi má miệng điểm nụ cười tươi, xuất hiện giữa rừng trà đầy hoa đẹp chẳng khác các tiên nữ nhàn du.

Thiếu nữ đứng giữa chóp chóp mắt liếc Phương Bửu Ngọc rồi cất tiếng ca:

- “Anh tuấn, đa tình, lại thiếu niên, Từ đâu lạc lõng đến non tiên?

Hỏi xem người khách tài hoa ấy.

Đã sẵn thâm khuê một bạn hiền?” Lời ca trong trẻo ngân dài giữa chốn tịch tịnh, nghe như mật rót vào tai, đưa hồn người lên tận chín tầng mây.

Hai thiếu nữ đứng hai bên vỗ tay, rồi cùng hoà theo.

Phương Bửu Ngọc đằng hắng một tiếng:

- Tại hạ đến đây cầu kiến chủ nhân, chẳng hay...

Thiếu nữ cười sằng sặc:

- "Người đến rừng trà, hỏi chủ nhân?

Chủ nhân không ở giữa hồng trần!

Chủ nhân chỉ thích người ca xướng, Nếu chẳng ca, thì trở gót chân!" Hai thiếu nữ đứng hai bên lại vỗ tay, lại hoà theo sau cùng một nàng thốt:

- Không biết ca là ngốc tử, chỉ có những ngốc tử mới không biết ca, chị em ta không thích nói chuyện với ngốc tử!

Cả ba bật cười khanh khách!

Chúng càng cười, đôi má càng ửng hồng.

Tiểu công chúa hừ một tiếng.

- Người ta thích ngươi rồi đó, người ta muốn nghe ngươi ca, sao chẳng ca lên mà hòa điệu tâm tình.

Phương Bửu Ngọc cười khổ!

- Trời ơi!

Chàng định nói:

Đến nông nổi này mà còn ghen! Nhưng làm sao nói ra được?

Chúng muốn chàng ca, chàng làm sao ca thành văn, thành tiếng?

Bọn thiếu nữ lại cười khúc khích, cười một lúc lại ca tiếp:

- "Ngốc tử bao giờ lại biết ca?

Dù ca, cũng giống tiếng oa oa!

Đã thế thì thôi, đừng cất tiếng.

Khỏi làm nhột nhạt lỗ tai ta!" Chúng lại vỗ tay gập mình lại mà cười, vừa cười vừa hoà theo.

Phương Bửu Ngọc cứ đinh ninh là đến rừng trà chẳng khác nào đi vào tử cảnh, nơi đây hẳn có mai phục trùng trùng, sát khí bốc bừng như sương núi chiều hôm.

Và những người gặp chàng nơi đây hẳn phải là những tay cùng hung cực ác, những tay giết người không nháy mắt, không tanh máu.

Dĩ nhiên suốt một đêm một ngày qua chàng đã nghĩ cách đối phó với tình hình dọc đường, chàng không bao giờ quên nghĩ đến cách đối phó, có thể bảo chàng đã chuẩn bị chu đáo phi thường.

Nhưng, đến đây rồi một khung cảnh vắng vẻ đón chàng, tiếp theo đó là những tràng cười, đến những lời ca.

Nơi đây chỉ có thiếu nữ, dù chúng có bao nhiêu người, chúng vẫn là thiếu nữ.

Chúng không dùng thái độ địch đối địch tiếp đón chàng, chúng dùng câu ca, tiêng cười tiếp đón chàng.

Chàng phải xử sự làm sao? Khi đối phương chỉ là ba thiếu nữ chẳng tỏ lộ một vẻ gì chứng tỏ chúng nuôi dưỡng cái địch đối với chàng.

Chàng thừ người tại chỗ.

Tiểu công chúa lại hừ một tiếng:

- Ngươi có biết là ngươi đang làm gì không? Ngươi gặp gái đẹp đứng nhìn gái đẹp nhìn mê mệt, đến xuất thần! Thảo nào mà chúng chẳng cho ngươi là một ngốc tử?

Đột nhiên nàng chống nạnh hai tay, ngẩng cao mặt cất tiếng ca:

- "Hỡi gái rừng trà, chẳng thẹn sao?

Thấy trai, lại trổ tánh bào nao, Đông Phương trường chủ vời ta đến.

Chẳng kịp thông tri, chuốc tội vào!" Ba thiếu nữ bật cười ha hả, đoạn một nàng hỏi:

- Đã được mời đến đây hẳn phải có giấy mời, xin cho xem giấy!

Phương Bửu Ngọc sợ công chúa cao hứng, lại hòa ca với ba nàng mãi, mất cả thì giờ vội lấy mảnh giấy ngũ sắc chìa ra:

- Thiếp mời đây, các cô nương cứ xem!

Ba thiếu nữ trông thấy mảnh giấy ngưng ca liền, đoạn cả ba chui vào rừng.

Tiểu công chúa còn xì nói theo:

- Cái thứ mặt dày mày dạn! Chẳng biết hổ thẹn!

Phương Bửu Ngọc thầm kêu thổ, thở dài:

- Nơi đây, xem hiền như đất phật, nhưng bên trong hung hiểm trùng trùng, nếu ngươi nhẹ tính, để ba thiếu nữ đó lừa thì tai hại chẳng nhỏ đâu!

Tiểu công chúa hừ lạnh:

- Ta bị lừa? Ngươi thì có chứ sao lại là ta? Ngươi mê tiếng ca, ngươi mê nhan sắc, ta ghét cay ghét đắng thì có chứ làm gì mê mà bị lừa?

Phương Bửu Ngọc cười khổ, không đáp.

Bỗng có sáu bảy thiếu nữ, vận áo tím, cũng xinh đẹp như bọn trước, ủng hộ một nàng, từ từ tiến đến, nàng đó phục sức hết sức huy hoàng, đầy người châu ngọc, tác dưới trung niên nhưng trên thanh niên, tuy ở vào lứa tuổi đó phong tư vẫn còn quyến rũ phi thường.

Đoàn người từ từ tiến càng phút càng gần.

Người chưa đến mùi hương đã cuốn đến, mùi hương thoang thoảng bên mũi Phương Bửu Ngọc, ngửi phải chàng cảm thấy mình như tỉnh như say, rồi tiếng cười vang lên trong trẻo dịu dàng ấm áp, tiếng cười càng làm cho chàng ngây ngất mấy phần.

Chàng nghe hồn mình lâng lâng nhẹ bổng lên cao thân xác cũng theo luôn, tưởng chừng như mình đang đứng trên một vầng mây phiêu phiêu phưởng phưởng.

Tiếng châu ngọc chạm nhau soang soảng, làm Phương Bửu Ngọc giật mình nhìn ra thì nữ nhân đã đến gần.

Nàng cất tiếng:

- Phương thiếu hiệp hạ cố quang lâm đến nơi này, đem lại ánh sáng cho vùng hoang sơn, tiệp thiếp hết sức hân hạnh và muôn vàn cảm kích, nếu sự nghinh tiếp có sơ xuất, tiện thiếp mong thiếu hiệp dành chữ đại xá cho!

Dĩ nhiên giọng nói như oanh vàng hót lúc bình minh phải có giọng nói đó mới đi đôi vói con người ngọc, có như vậy thì cái đẹp mới hoàn toàn.

Phương Bửu Ngọc nhớ lại thực cảnh chẳng dám nhìn thẳng vào mắt nàng, sợ cái sức quyến rũ thu hút mất đấu chí, chàng cúi đầu thốt:

- Tại hạ mong được bái kiến Đông Phương Trường Chủ...

Thiếu phụ chận lời chàng:

- Tiện thiếp là Đông Phương Ngọc Hoàn Trường Chủ khu trà lâm này!

Phương Bửu Ngọc giật mình.

Chàng có ấn tượng là Đông Phương trường chủ là một nam nhân, phải cao niên, có đôi mắt diều hâu, có chiếc mỏ chim ưng, có gương mặt như hung thần ác quỷ hoặc giả, nếu là người có dung mạo khã quan thì nụ cười phỉa nham hiểm phi thường.

Ngờ đâu, trường chủ chỉ là một mỹ phụ!

Con người yêu kiều, mỹ lệ đó lại là một trường chủ? một nhân vật hùng cứ một phương trời?

Lấy cái oai khí đâu mà xưng hùng xưng bá?

X Rừng, có rừng nào cây mọc ngay hàng thẳng lối? Thì rừng trà Thiên Hương cũng thế. Đứng bên ngoài nhìn vào chẳng thấy vẻ gì đặc biệt, ngoài loại cây cấu tạo thành rừng.

Nhưng, bên trong rừng là cả một khung cảnh khác lạ.

Qua khỏi lớp trà bên ngoài, Phương Bửu Ngọc trông thấy nhà cửa huy hoàng, chàng tưởng chừng mình lạc vào tiên cảnh.

Trong một ngôi tịnh xá, một bàn tiệc đã được dọn sẵn sàng, nhiều thiếu nữ xinh đẹp qua lại không ngừng, như cố gắng bày biện một cỗ tiệc mười phần tươm tất.

Đông Phương Ngọc Hoàn mời Phương Bửu Ngọc vào ngôi tịnh xá đó, dĩ nhiên tiểu công chúa cũng đi theo, chàng đinh ninh như vậy, chàng cứ chú tâm đối đáp với chủ nhân không còn lưu ý

đến nàng làm gì nữa.

Nơi dành cho khách ngồi là bên bàn tiệc, tức nhiên bàn tiệc đó được dọn ra để cho khách, với mục đích duy nhất là đãi khách theo sự mời mọc trên mảnh giấy năm màu chứ chẳng phải ngẫu nhiên mà có hoặc dọn sẵn cho một người nào khác.

Phương Bửu Ngọc suýt soa:

- Tại hạ vâng lịnh đến đây, chẳng hay...

Đông Phương Ngọc Hoàn cười tươi né câu hỏi của chàng:

- Thiếu hiệp anh hùng tuấn dật như vậy tại sao trước mặt bọn nữ nhân, lại sụt sùi e lệ gần như ngốc tử?

Phương Bửu Ngọc thoáng đỏ mặt:

- Ngũ Hành Ma Cung...

Đông Phương Ngọc Hoàn chận lời:

- Thiếu hiệp khả ái quá, ai trông thấy mà chẳng mê thích đến xuất thần? Tiện thiếp đây, nếu không vì số tuổi nửa chừng xuân chắc cũng phải dang rộng hai cánh tay ra mà dành thiếu hiệp.

Nàng vừa cười vừa nói, vừa rót rượu vào chén.

Nàng không hề đề cập đến Ngũ Hành Ma Cung, mà cũng không để cho Phương Bửu Ngọc có dịp nói đến, lần thứ hai nữa.

Đến đây chỉ có mỗi một mục đích, khi mục đích đó chưa đạt thành thì Phương Bửu Ngọc vẫn còn nôn nao mãi.

Chàng vừa thốt lên mấy tiếng, Đông Phương Ngọc Hoàn lại chận, chận rồi dành nói, dành cười, chẳng cho chàng một phút giây nào để tiếp nối cái ý, tự nhiên chàng nóng nảy, bất chấp lễ độ chận ngược lại lời nàng:

- Nàng đã trúng độc như vậy làm sao giải cứu? Tại hạ y theo ước hẹn mà đến, tại hạ đến đây rồi trường chủ quyết định như thế nào?

Đông Phương Ngọc Hoàn cười tươi:

- Sao thiếu hiệp biết là nàng trúng độc?

Trời! Hỏi như thế là hỏi làm sao? chính nàng Trường Chủ đã ghi rõ trên mảnh giấy kia mà? Chính Trường Chủ cho biết chứ chàng có tự tìm mà hiểu nổi tình trạng của Tiểu công chúa đâu?

Chàng giật mình ấp úng:

- Tại hạ... tại hạ...

Đông Phương Ngọc Hoàn đảo đôi mắt phượng quanh một vòng, cười nhẹ tiếp:

- Đáng lý ra, thiếu hiệp nên đưa nàng đến một nơi nào đó xem thử nàng có trúng độc không?

Hoặc giả thiếu hiệp đoán định là nàng có trúng độc thì ít nhất cũng phải tìm hiểu tình trạng của nàng còn phương cứu chữa hay không? Thiếu hiệp không làm hai việc đó lại đưa thẳng nàng đến đây!

Phương Bửu Ngọc xuất mồ hôi lạnh:

- Tại hạ chỉ sợ làm chậm mất thời gian thành ra có hại cho nàng mà mình cũng ôm hận suốt đời, làm sao... tại hạ dám đưa nàng đi nơi khác như Trường chủ vừa nói?

Đông Phương Ngọc Hoàn vẫn giữ nụ cười tươi:

- Người ta thường nói hay lo là lòng loạn, thế mà đúng đấy! Thiếu hiệp thông minh như vậy, chỉ vì quá quan tâm đên tình trạng của nàng, mà hành động hồ đồ.

Phương Bửu Ngọc đột nhiên đứng thẳng lên nhìn thẳng vào mặt Đông Phương Ngọc Hoàn:

- Trường chủ nói như thế chừng như nàng không hề trúng độc, và mảnh giấy kia chung quy là một phương tiện câu nhử tại hạ đến đây, mang nàng đến đây để rồi cả hai cùng rơi vào cái bẫy do Trường Chủ giăng ra? Tại hạ tin mảnh giấy mà thành đưa nàng vào hang cọp? Tại hạ hại nàng!

Giọng chàng run run đến đoạn cuối của câu nói, giọng của chàng lệch lạc nhiều khó nghe một chút. Đông Phương Ngọc Hoàn nhìn chàng không nói gì nhưng cười mãi, vành môi mọng đỏ rung rung mãi như hoa hàm tiếu rung rung trong gió xuân.

Phương Bửu Ngọc vẫn còn tháo mồ hôi hạt, nàng càng cười thì chàng càng tháo mồ hôi hạt, sau cùng chàng cố lấy giọng cứng rắn hỏi một câu nói có tánh cách quyết định:

- Nàng... có phải nàng thật sự trúng độc chăng?

Bỗng, Đông Phương Ngọc Hoàn ngưng bặt tiếng cười:

- Nàng? Thiếu hiệp mãi nhắc đến nàng, nhưng nàng là ai?

Phương Bửu Ngọc nhìn nữ chủ nhân tay thì hoành về phía hậu chỉ:

- Nàng là...

Đông Phương Ngọc Hoàn nhìn theo tay chàng, rồi chàng cũng quay mặt lại nhìn.

Đôi mắt vừa quét qua phía hậu, Phương Bửu Ngọc cảm thấy khí huyết trong người ngưng đọng muôn vàn mũi kim châm chích con tim chàng.

Phía sau chàng, có ai đâu?

Tiểu công chúa rõ ràng là có theo sát bên chàng vào đây, chàng ngồi nàng cũng ngồi, chàng đối thoại với Đông Phương Trường Chủ, nàng lẳng lặng ngồi nghe.

Rồi bây giờ chàng nhìn lại thì nàng mất dạng!

Tại sao? Tại sao? Nếu chẳng tìm hiểu được cái lý do nàng mất tích thì đúng là chàng nằm mộng! Chàng nằm mộng khi hai mắt mở trừng, miệng thốt oang oang, tai lắng nghe đối tượng đáp lời!

Chàng nằm một bên bàn rượu!

Nếu đúng là mộng thì cơn ác mộng phi thường!

Qua phút giây sững sờ, Phương Bửu Ngọc hét lên:

- Nàng ở đâu? Các vị đã làm gì nàng? Các vị dấu nàng nơi nào?

Đông Phương Ngọc Hoàn lộ vẻ hoang mang:

- Nàng? Nào nào? Nàng là ai? Nơi đây trừ tiện thiếp và thiếu hiệp, còn có một đệ tam nhân nào?

Phương Bửu Ngọc đảo mắt nhìn khắp gian nhà.

Không có một người nào khác ngoài chàng và vị chủ nhân đối diện.

Ngoài bàn tiệc chỉ có một vật duy nhất là chiếc lư hương, từ nơi đó khói bốc tròn tròn như xoáy ốc khói lên cao lan mỏng ra, toa? khắp gian nhà, tạo cái cảnh lờ mờ huyền bí.

Phương Bửu Ngọc không cầm lệ hận, run run giọng:

- Nhưng... vừa rồi...

Đông Phương Ngọc Hoàn chận lời:

- Vừa rồi thiếu hiệp vào đây một mình, bằng cớ là trên bàn tiệc chỉ có hai bộ chén đũa cho hai người, cho thiếu hiệp và tiện thiếp, một chủ một khách. Hoặc giả thiếu hiệp nằm mơ chăng? Nằm mơ mà thấy có thêm một người nữa?

Phương Bửu Ngọc nhìn lên bàn bây giờ mới để ý là chỉ có hai bộ chén đũa.

Nếu có tiểu công chúa theo bên chàng, thì hẳn phải có thêm một bộ chén đũa nữa chứ? Chẳng lẽ khách đến hai mà chủ nhân chỉ đãi một? Nếu đãi một thì hẳn là khách chỉ có một người!

Đông Phương Ngọc Hoàn thản nhiên tiếp:

- Nơi đây ngoài cái lối ra duy nhất, chẳng còn cửa nào khác, mà cũng chẳng có cửa sổ. Giả như có người cùng đi với thiếu hiệp người đó do lối nào mà ra? Giả như người đó có muốn đi ra, ít nhất cũng cho thiếu hiệp biết chứ? Giả như người đó bị bức bách đưa đi nơi khác, ít nhất cũng kêu lên một hai tiếng báo động cho thiếu hiệp hay chứ?

Nàng cười nhẹ tiếp luôn:

- Đúng là thiếu hiệp nằm mộng!

Phương Bửu Ngọc đảo mắt quan sát gian nhà một lượt nữa.

Đúng như lời nữ chủ nhân, chỉ có một vọng cửa duy nhất.

Tai chàng rất thính, hơn nữa vào đây là chàng đã đề cao cảnh giác, luôn luôn chú ý đến mọi động tịnh quanh mình, thế mà có nghe có thấy gì đâu?

Nếu có một tiếng động nào dù nhỏ, dù xa trong vòng nửa dặm chàng vẫn nghe lọt. Nếu có một

bóng hình nào chớp lên dù xa ngoại dặm đường chàng cũng trông thấy!

Thế tại sao chàng chẳng nghe chẳng thấy gì? Mà tiểu công chúa lại mất tích?

Tự nàng êm thắm rút lui? Nàng bị ai bức bách mà rút lui?

Chàng cảm thấy khối óc của chàng đã tan biến, chỉ còn lớp xương sọ, lớp xương bọc một khoảng trống rỗng cái trống rỗng chứa đựng sự mông lung mơ hồ...

Chàng buông mình xuống ghế, nặng nề hơn một hòn giả sơn lẩm nhẩm:

- Nếu nàng muốn đi ít nhất cũng phải cho ta biết chứ? Nếu nàng bị người bắt mang đi, ít nhất nàng cũng gọi ta chứ? Nếu nàng tự ý bỏ đi tại sao... tại sao...?

Càng nghĩ, chàng càng thấy tâm tư rối loạn, tâm tư càng rối loạn chàng thấy chung quanh chàng xoay tròn tròn, rồi gian nhà xoay theo, rồi chính chàng cũng bay vòng vòng theo.

Chàng gục đầu luôn xuống mặt bàn.

X Đông Phương Ngọc Hoàn từ từ đưa bàn tay mềm dịu như chẳng có xương, đặt trên cánh tay Phương Bửu Ngọc nàng từ từ vuốt nhẹ, nhẹ nhàng vuốt cử chỉ của nàng trân trọng quá, trìu mến quá, âu yếm quá.

Đôi mắt nàng chớp chớp lên qua mỗi lần chớp là có một ý niệm khác biệt hẳn lên, những ý niệm hiện lên có muôn màu muôn sắc, nhiệt độ của những ý niệm đó từ từ gia tăng, rồi từ nhiệt độ cao trở về hàn độ cuối cùng thì gương mặt nàng thản nhiên đến lạnh lùng. Chẳng còn biểu lộ một cảm nghĩ nào cả.

Không không phải nàng không biểu lộ cảm nghĩ, mà chỉ vì nàng không còn cảm nghĩ gì nữa được. Bởi nàng đã xuất thần, nàng như còn cái xác thân ở đó mà thần hồn phiêu phưởng tận đâu đôi mắt xa xăm và dán chặt nơi bàn tay nàng, bàn tay đó đặt trên cánh tay chàng.

Nàng xuất thần?

Nàng nặng niềm suy tư? Nếu nàng trầm tư thì nàng đang hướng tâm tư đó về đâu?

Bàn tay đó nếu cần kết liễu mạng sống của Phương Bửu Ngọc thì bất quá nhích động một ngón thôi, ngón tay mềm dịu ấn xuống tử huyệt là chàng vĩnh viễn biến mất trần gian!

Nàng tưởng gì?

Tại sao nàng chưa ấn ngón tay?

Mục đích của nàng trong cái việc gọi chàng đến đây là như thế nào? Nếu nàng ấn ngón tay xuống tử huyệt thì mục đích hiện lộ quá rõ rệt rồi!

Nhưng nàng chưa điểm xuống, ngón tay còn ve vuốt cánh tay chàng.

Thế thì mục đích đó như thế nào?

Mà không ấn ngón tay chỉ có nàng biết cái lý do ngần ngại của nàng, mà cũng có thể là nàng biết tuy Phương Bửu Ngọc gục đầu, bất động trên bàn tiệc tuy chàng vô tri giác song quanh mình chàng một vầng kiếm khí bao bọc, cứng rắn hơn vách sắt tường đồng. Mắt làm sao trông

thấy một vầng kiếm khí? Giá như nàng ấn ngón tay đó xuống, kiếm khí đó sẽ phản chấn qua va chạm của nàng, bật dội ngón tay nàng trở lại, và rất có thể nàng bị thương...

Vầng kiếm khí đó chẳng phải mỗi kiếm khách mà tạo thành nổi.

Kiếm khách nếu muốn có một đạo kiếm khí tất phải thủ ấn quyết, tay kiếm, tay quyết, mới tạo thành, còn dày hay mỏng, kín đáo hay sơ hở là do công lực tu vi.

Trái lại Phương Bửu Ngọc không cần có kiếm, mà vẫn tạo thành được một vầng kiếm khí.

Bởi các kiếm thủ trên đời đều do một kiếm pháp mà tập luyện, kiếm thuật gồm nhiều kiếm pháp cho nên sự thành tựu của kiếm thủ bất đồng.

Còn chàng, chàng không do một kiếm pháp nào của kiếm thuật trong võ học.

Chàng học kiếm thay vì học từ ngọn đến gốc, từ sơ đẳng đến cao siêu, chàng học kiếm là học ngay từ kiếm đạo.

Mà kiếm đạo cũng như vũ đạo, gồm biến hóa nhiệm màu chẳng khác cái biến hóa thiên nhiên.

Lãnh hội được kiếm đạo là xử dụng kiếm theo cái ý mà nên, chẳng cần xuất thủ theo một chiêu thức nào.

Kiếm ý chẳng có quy định cũng như thiên nhiên chẳng có quy định, bởi nếu có quy định thì làm gì có sự nhiệm màu? Có quy định bất quá chỉ tạo được sự linh diệu mà thôi.

Bởi lãnh hội được kiếm đạo từ thiên nhiên mà thành, nên tùy ý mà chàng có thể tạo kiếm khí dễ dàng.

Nhưng ở đây chàng mê man, thì có ý chí đâu để để tạo thành một vầng kiếm khí hộ mạng?

Chàng thực sự mê chăng?

Biết có vầng kiếm khí đó hay không chỉ có Đông Phương Ngọc Hoàn tự hiểu cho nàng.

Còn như chưa hạt thủ sát hại chàng là bởi nàng không có ý gia hại nơi nàng.

Khói bốc từ lư hương cuốn lên xoay tròn tròn, khói lan rộng trên cao, khói toa? ra không gian thoang thoảng một mùi huyền ảo.

Bỗng Phương Bửu Ngọc ngẩng đầu lên, cười nhạt:

- Phải! Chỉ có một mình tại hạ đến đây!

Đảo đôi mắt trong xanh nhìn chàng, ánh mắt ẩn ướt một sự biến hóa kỳ dị, nhưng sự biến hóa vừa hiện là biến ngay, Đông Phương Ngọc Hoàn cười nhẹ:

- Phải! Thiếu hiệp đến đây một mình!

Phương Bửu Ngọc vỗ trán:

- Nhưng tại hạ chẳng hiểu sao mình lại đến nơi này? Tại sao? Cũng phải có một nguyên nhân nào đưa tại hạ đến đây? Tại hạ chẳng nghĩ được tại sao.

Chàng thốt, nụ cười vẫn còn nửa vẻ nơi khoé miệng, dù là một nụ cười nhạt.

Nụ cười nhạt chỉ còn nửa vẻ, xem mỉa mai làm sao!

Đông Phương Ngọc Hoàn có thấy nửa vẻ cười còn lại trên khoé miệng chàng chăng?

Đông Phương Ngọc Hoàn khẽ thờ dài; - Trong mấy hôm sau này tâm tư thiếu hiệp dao động mạnh, tiện thiếp nghĩ thiếu hiệp nên ngủ một giấc dài, chỉ có giấc ngủ mới đem lại sự yên tịnh cho tinh thần. Sau giấc ngủ thiếu hiệp sẽ thấy trí óc sáng suốt trở lại, lúc đó mới nhận thức được sự việc mà chẳng sợ sai lầm.

Giọng nói nghe dịu dàng quá, như ru hồn người vào cõi mộng dù không buồn ngủ, cũng lim dim đôi mắt cho mắt đừng thấy gì có thể làm bận tâm tư, dành trọn thính giác để tiếp thu âm thinh huyền diệu đó.

Giọng nói đã dịu dàng mà cái ý cũng trìu mến làm sao, dù ai đang sôi trào uất hận, cũng phải lắng dịu niềm uất hận ngay để không tổn thương sự trìu mến mà đối phương muốn biểu lộ với niềm trọn vẹn chân thành.

Mẹ ru con chỉ có êm dịu nhưng kém ảo huyền, chỉ có những tiếng lòng mới ru được con người vào mê ly phiêu diêu!

Và có tiếng lòng nào ảo diệu bằng tiếng lòng của mỹ nhân?

Tri âm chưa bằng tri kỷ, mà tri kỷ là người khác giống là tuyệt nhất trần gian.

Phương Bửu Ngọc vươn tay tỏ vẻ uể oải rõ rệt, gật đầu:

- Phải! Tại hạ nên nghĩ một lúc, lấy lại bình tĩnh cho tâm hồn...

Đông Phương Ngọc Hoàn vỗ tay kêu bốp một tiếng.

Tiếng vỗ tay vừa dứt, tiếng chân vang khẽ bên ngoài, một thiếu nữ áo tím tóc đen huyền bồng quanh một cách quyến rũ, tăng vẻ đẹp cho gương mặt đã quá đẹp rồi, rồi hai thiếu nữ rồi ba bốn thiếu nữ, tất cả đều đẹp như nhau, song mỗi nàng riêng vẻ, tất cả đều bước vào.

Có bao nhiêu thiếu nữ tại Thiên Hương Trà Lâm, quanh Đông Phương Ngọc Hoàn?

Chỉ biết là trước mặt Phương Bửu Ngọc hiện diện hai mươi nàng, hai mươi đóa hoa hàm tiếu hoa nào cũng tuyệt vời.

Đông Phương Ngọc Hoàn giới thiệu:

- Đây là những vị cô nương hái trà mỗi ngày, có nhiều phương pháp làm tiêu sầu, thiếu hiệp chỉ nhìn thấy họ thôi, tâm thần cũng cởi mở nhẹ nhàng.

Phương pháp làm tiêu sầu hẳn là ca là vũ, nhưng tại sao Đông Phương Ngọc Hoàn Trường Chủ quá ưu đãi Phương Bửu Ngọc như thế?

Tiếp tân trọng thể, lại còn bày ca vũ cho đẹp mặt êm tai chàng?

Phương Bửu Ngọc như con thuyền gãy lái, đứt buồm, gật đầu:

- Tốt... tốt...

Tiếng ca ngân lên, ca tập thể, đúng như Đông Phương Ngọc Hoàn đã nói, cái nhiệm màu hái bỏ những ưu phiền vướng động tâm tư, tiếng ca hái bỏ ưu phiền như bàn tay chúng hái từng lá trà cho rừng trà bớt rậm.

Rồi chúng múa, chúng vươn cánh tay, chúng quạt bàn tay, hương từ tay chúng lan tỏa trong không gian, mùi hương tuy thoảng nhưng đủ làm say lòng quý khách!

Thử hỏi trên thế gian này có mấy vườn trà quy tụ tất cả giai nhân chỉ để làm cái việc hái trà? Nếu có một vườn trà như thế nếu chủ nhân lại là phái mày râu thì hẳn còn hạnh phúc hơn cả một vương đế! Bởi, vương đế còn lo việc nước chứ một chủ nam nhân vườn trà thì mặc tình hưởng thủ sắc và hương, sắc giai nhân và hương trà tuyệt diệu.

Mà, gái hái trà làm gì lại học vũ, học ca?

Dĩ nhiên sự kiện đó phải đặt thành vấn đề trong tâm tư Phương Bửu Ngọc.

Nhưng chàng cứ gật gù, cứ lẩm nhẩm:

- Tốt... tốt...

Rồi màn ca vũ dần dần biến đổi chẳng rõ từ lúc nào, thành màn thoát y vũ.

Vũ nữ thoát y, không gian tràn ngập xuân tình, trong cái tràn ngập xuân tình này, những pho tượng đá cũng sanh tri giác mà cười mà nói, là mấp máy đôi tay mà nhích động đôi chân.

Chúng ca, chúng vũ, chúng đùa nhau chạy quanh bàn tiệc thoạt đầu xa, sau đến gần, rồi bất thình lình tất cả đều nhào vào mình Phương Bửu Ngọc, như dành, như giật, mấy mươi cánh tay nõn nà, mấy mươi bàn tay mềm dịu ghì, níu, kéo, lôi, như sắp xé xác chàng ra làm trăm mảnh, giữ gìn mà ấp ủ, mà nâng niu dù những mảnh thịt da đó quá một ngày tròn sẽ thúi rữa ra.

Trong lúc bọn thiếu nữ vây quanh Phương Bửu Ngọc thì Đông Phương Ngọc Hoàn lặng lẽ rút lui ra ngoài đi thẳng đến một toà tiểu các giữa rừng già.

Toà tiểu các có lầu trên lầu chẳng có người.

Nàng gõ nhẹ tay vào tường, tường nứt ra bày một lối đi, trong lối đi bóng tối dày đặc.

Nàng nghiêng mình hướng về bóng tối, nghiêm trang báo trình:

- Ngọc Hoàn đã trở lại!

Bên trong lối đi có giọng lạnh lùng phát ra:

- Tình huống ra sao?

Đông Phương Ngọc Hoàn đáp:

- Thuận lợi, còn từ bây giờ về sau chưa biết sao. Phương Bửu Ngọc đột nhiên giả ngây, giả dại, mà cũng có thể cho là thực ngây thực dại...

Một tiếng hừ lạnh vọng ra, tiếp theo là một câu nói cũng lạnh lùng không kém:

- Ngươi có nói gì với hắn không?

Khúc Ca Du Ngủ

Đông Phương Ngọc Hoàn đáp:

- Tuy còn nhỏ tuổi, Phương Bửu Ngọc chẳng phải là con người bất cứ ai cũng cơ thể thao túng dễ dàng.

Đang thông minh đó, hắn liền ngu ngốc, con người của hắn là cả một sự bí hiểm, chưa hẳn suốt đời người tìm hiểu sự bí hiểm đó được chăng, hà huống trong nhất thời đã làm sao nắm vững tình hình? Cho nên đệ tử tỏ ra là một con người huyền bí, đem cái huyền bí đó chống lại cái huyền bí của hắn. Giờ đây, đối với bất cứ một sự kiện gì, hắn chẳng hề tỏ lộ cảm nghĩ, hắn ngây ngây, ngất ngất, mượn cái ngây ngất đó để chống lại sự cật vấn của đối phương. Người ngoài cuộc nhìn vào, hẳn phải cho là hắn đang chập chờn trong mê hồn trận.

Nàng thở dài rồi tiếp nối:

- Võ công của hắn như thế nào, mình khoan vội tìm hiểu, cứ cái tính thoạt thông minh, thoạt ngu xuẩn của hắn, mình phải nhận là về phương diện này, hắn cũng lợi hại phi thường.

Người trong tối bí mật lạnh lùng thốt:

- Nếu hắn chỉ là con người tầm thường, ta hà tất phải phí bao nhiêu tâm huyết đối phó với hắn! Ngươi hãy trở ra đó, tìm cách trấn an hắn đi, rồi sẽ tính sau!

Đông Phương Ngọc Hoàn nghiêng mình:

- Đệ tử xin vâng!

Người trong bóng tối bí mật lại tiếp:

- Tốt hơn, ngươi không nên vọng động. Trong khoảnh khắc đây, sẽ có người ra đó đối thoại với hắn. Cho hắn đừng tưởng là nơi đây không có người. Cho hắn đừng quá tự phụ!

Đông Phương Ngọc Hoàn lại nghiêng mình lần nữa:

- Tuân lịnh!

Nàng lùi lại ba bước.

Bức tường khép lại liền chẳng để lại một dấu vết khả nghi.

Còn dấu vết gì hiện lộ được, khi bức tường khép lại, một tấm tranh sông núi xê dịch che khuất ngay?

Tòa tiểu các chìm trong im vắng như trước.

X Phương Bửu Ngọc lúc đó gần như tơi tả qua sự dành giật của bọn thiếu nữ.

Tóc chàng xõa xuống, áo đứt khuy, tóc phủ lòa xòa, áo bày rõ ngực.

Bọn thiếu nữ cũng xốc xếch như trải qua một cuộc vật lộn sanh tử.

Đông Phương Ngọc Hoàn bước vào vừa cười ròn tan, vừa thốt:

- Chúng quấy nhiễu quá, thiếu hiệp rộng lượng nhé!

Phương Bửu Ngọc cười nhẹ:

- Không rộng lượng là phải trách à? Không đâu, đùa vui với giai nhân, đó là niềm ước vọng của hầu hết con người trên thế gian này, có gì phiền phức đâu mà phải trách họ? Tại hạ thú thật với phu nhân, nơi đây là lạc cảnh, bước đến đây rồi, là con người không còn tha thiết đến bất cứ sự việc gì, con người chỉ sợ không đủ thời giờ hưởng khoái lạc, chứ còn thời giờ đâu mà trách cứ.

Đông Phương Ngọc Hoàn chớp ánh thu ba, điểm nụ cười nói tiếp:

- Xem ra, bọn này có vẻ mê thích thiếu hiệp rồi đó, giả như thiếu hiệp có tuyển chọn nàng nào, xin cứ nói, nàng đó sẽ túc trực bên cạnh thiếu hiệp, phục thị thiếu hiệp. Cứ nói đi thiếu hiệp, nếu trong bọn chúng, có nàng nào thiếu hiệp ưa thích nhất! Nàng đó là sở hữu của thiếu hiệp!

Phương Bửu Ngọc đưa ánh mắt si dại nhìn Đông Phương Ngọc Hoàn từ từ thốt:

- Cái tươi của các cô nương, dù là cái tươi đầy quyến rũ, sao bằng được phong tư của phu nhân, một phong tư trầm trầm dịu dịu, cái phong tư mà những ai từng chập chờn trong mê loạn của men tình, đều ca ngợi là ảo huyền, kỳ diệu!

Chàng đang cười, thốt đến đó, chàng tắt nụ cười để chuyên chú nhìn vào Đông Phương Ngọc Hoàn, nhìn để tận thu cái vẻ ảo huyền kỳ diệu vào ống kín tâm tư, sợ nụ cười làm xao lãng ý chí, thành để mất những nét độc đáo.

Đông Phương Ngọc Hoàn thoáng ửng hồng đôi má.

Bọn thiếu nữ đưa tay che miệng cười khúc khích.

Chúng kháo nhau:

- Hắn thích phu nhân! Hắn chọn phu nhân, bỏ rơi chúng ta!

Bỗng, hai thiếu nữ bế chàng lên, mang chàng tới trước mặt Đông Phương Ngọc Hoàn.

Có nước chảy xuôi, con thuyền cứ thả nhẹ theo giòng, Phương Bửu Ngọc mở rộng vòng tay ôm nàng.

Chẳng rõ Đông Phương Ngọc Hoàn thẹn mà hận, hay xuân tình phát động, đôi má ửng đỏ hơn, đưa tay lên định đẩy chàng ra, nhưng bàn tay không nhích tới, trái lại dường như muốn rụt về.

Tay đang nắm chàng, nếu rụt về là lôi chàng vào sát hơn.

Bỗng nàng biến sắc mặt, chưa kịp kêu lên tiếng nào, ngã ngay tại chỗ.

Bọn thiếu nữ thất sắc, kêu lên:

- Thiếu hiệp, phu nhân... phu nhân bị thiếu hiệp...

Phương Bửu Ngọc mỉm cười, đứng lên:

- Các ngươi cũng đến lúc phải ngã đó.

Chàng vừa dứt tiếng, hơn hai mươi thiếu nữ lần lượt ngã xuống, tuy lần lượt, nhưng chẳng cách khoảng thời gian bao nhiêu.

Nguyên nhân? Mê dược? Phương Bửu Ngọc biết sử dụng mê dược à?

Nếu không là mê dược, thì là gì? Ma thuật?

Bọn thiếu nữ ngã xuống rồi, nàng nào cũng lộ vẻ kinh dị nơi gương mặt. Chúng tự hỏi tại sao lại ngã như thế?

Chúng có biết đâu, trong khi chúng bu quanh chàng, lôi kéo, giành giật chàng, cố làm mọi cọ xát để khuấy động tâm tư chàng, thì chàng âm thầm điểm nhẹ vào huyệt mê của chúng.

Điểm mê huyệt, chàng không dùng thủ pháp thông thường của khách giang hồ, bởi điểm như họ, thì các thiếu nữ sẽ mê ngay, ngã đùng ngay lúc đó, mà mê luôn chứ chẳng mê thể xác mà tỉnh hồn như hiện giờ.

Điểm huyệt, theo thủ pháp thông thường thì vỗ, đập, phất, chỉ, song chàng luyện được thủ pháp cao hơn, với thủ pháp này, chàng nâng niu, nắn bóp, công hiệu từ từ phát động, không gấp lắm, như con bướm vờn hoa, bướm vờn xong, bướm bay đi xa, một thời gian sau qua lâu, hoa mới héo tàn...

Trên giang hồ, chưa một cao thủ nào luyện được thủ pháp vờn huyệt như chàng.

Cho nên, những cô gái rừng trà này, dù là thuộc hạ của một trường chủ, dù là người trong Ngũ Hành Ma Cung, cũng chẳng làm sao phát giác nổi.

Đến cả Đông Phương Ngọc Hoàn, thân phận trên chúng, còn phải chịu thay, huống hồ chúng.

Chúng ngã, là do chàng vờn huyệt, chứ chẳng do mê dược hay ma thuật nào.

Vờn huyệt, nếu chàng dùng công lực mạnh một chút, thì hiệu quả nhanh, dùng công lực yếu, hiệu quả từ từ đến.

X Một gian tinh xá, nền lợp những thi thể trần truồng, trắng nõn nà như những pho tượng vệ nữ đổ ngổn ngang, pho tượng nào cũng có sức thu hút nhãn lực, thu hút luôn tâm thần.

Nhìn giai nhân đang nằm thiêm thiếp trên giường, kẻ si tình còn chấn động tâm tư, huống hồ nhìn giai nhân với lớp y phục thiên nhiên, nét kiều diễm phơi lộ xốn mắt.

Nhưng Phương Bửu Ngọc không nhìn.

Như bị vẩn đục qua cái thác loạn của khung cảnh kích dục, chàng trấn định tâm thần, đôi mắt dần dần sáng rực, gương mặt dần dần rạng rỡ trở lại bình thường, trạng thái an tường, chàng bắt đầu nghiên cứu tình hình.

Chàng bước quanh bốn bức tường, tay vỗ nhẹ vào tường tìm một cơ quan mở đóng để có lối thoát.

Mắt không thấy cơ quan, nhưng cái quan tâm của chàng đã thấy, cái tâm thấy mà mắt chưa thấy, thì khó biết cơ quan gắn nơi nào, do đó phải dùng đến bàn tay dọ dẫm.

Bỗng chàng dừng lại.

Tay chàng cũng dừng lại nơi tường. Tường bóng láng, nhìn vào thấy rõ hình dạng như gương, một bức tường bóng láng như thế hẳn không một nứt rạn nào dù nhỏ hơn sợi tóc. Tường bằng phẳng chẳng có vẻ gì đặc biệt cả.

Nhưng, trong tâm tư, Phương Bửu Ngọc phát giác ra bức tường hẳn có một cái gì đặc biệt, chẳng hạn một nét răn, vì nét răn vô hình nên mắt không trông thấy.

Theo tâm tư, chàng rà tay dọc nét răn vô hình.

Chợt bàn tay như chạm phải một cái gì kỳ lạ, vẫn một cái gì vô hình như nét răn vô hình. Bởi vô hình nên chỉ gây ảo giác chứ chẳng tạo một cảm giác rõ rệt.

Tuy nhiên, cái ảo giác đó làm chàng thích thú hơn một cảm giác thực sự.

Bàn tay cứ rà theo nét răn vô hình, ảo giác cứ rợn lên, con tim chàng cũng rung động theo..... X Ngón tay rà một lúc, bức tường bỗng nứt ra.

Nếu chẳng phải chàng tin tưởng là bức tường sẽ nứt, thì sự nứt đột ngột đó sẽ làm chàng giật mình.

Nhờ có giới bị trước, chàng không kinh ngạc, trái lại còn ung dung bước qua chỗ nứt.

Dĩ nhiên cái gì có cơ quan che khuất, hẳn phải thần bí, và đã thần bí thì phải có ít nhiều nguy hiểm.

Phương Bửu Ngọc không màng nguy hiểm, cứ bước vào.

Bên sau bức tường là một con đường bí mật, tuy là con đường, song có trang trí còn hoa lệ hơn tại gian tinh xá nhiều.

Châu ngọc! Nơi nào cũng có châu ngọc cả, có quá nhiều châu ngọc, những châu ngọc đó kết thành hình thành thức, hoặc tượng trưng một vật thể gì đó, có cả những bức tranh bằng châu ngọc kết lại.

Châu ngọc ánh ngời, chiếu sáng thân hình chàng, tưởng chừng chàng cũng biến thành châu ngọc luôn.

Vách hai bên đường khảm châu ngọc, nền đường lót da thú, da nhiều loại thú kết lại thành một tấm thảm dài, trải trọn một con đường dài mấy mươi trượng.

Đi trên tấm thảm da thú, chân nghe êm ái phi thường. Phương Bửu Ngọc có cái cảm nghĩ mình lạc vào cảnh tiên, tâm thần phiêu phưởng, song đồng thời chàng lại nghe rờn rợn khắp mình, rờn rợn vì nơi đây sự an tịnh có vẻ huyền bí quá, chừng như trong cái an tịnh đó ẩn ước có một cơn bão tố ngấm ngầm, cơn bão bất thời nổi lên, hốt cái an tịnh quăng đi, để thay thế vào bằng một hãi hùng chập chờn trong sát khí.

Như thế thì nơi đây đâu phải cảnh tiên! Với cái vẻ huyền bí rợn người đó, nơi đây hẳn phải là

động quỷ.

Phương Bửu Ngọc ung dung bước đi, như tình nhân đến nơi ước hội với nhân tình.

Nhìn chàng bước đi, không ai tưởng chàng đang đi vào cảnh kỳ lạ có ngàn muôn nguy hiểm chực chờ.

Bên ngoài, chàng lộ vẻ ung dung, trấn định bao nhiêu, bên trong chàng đắn đo, cân nhắc, suy lường qua từng cái nhấc chân, từng hơi thở.

Bởi, chân càng nhích tới, thì thân chàng càng dịch lại gần cái nguy hiểm bất ngờ, cái nguy chưa được hiểu sẽ hiện ra bất cứ lúc nào, bởi khó tưởng tượng nên càng có vẻ nguy hơn.

Con đường sao mà dài ghê!

Tận đầu lại chẳng có cửa, có lối rẽ, mà chỉ là một bức vách chắn ngang.

Như bên ngoài, lúc còn ở tại tinh xá, chàng đưa tay sờ lên vách, chưa kịp rà rà, bỗng một vọng cửa hiện ra, sự kiện đó diễn ra như bàn tay chàng có thuật điểm hóa chỉ vạch thành cánh cửa.

Rồi một loạt tiếng nói, tiếng cười dịu dàng, nho nhỏ, trầm ấm vang lên, kế tiếp có tiếng loảng xoảng, trong trẻo vọng ra, như tiếng một nắm kim cương, rơi vãi chạm xuống một chiếc mâm cũng bằng ngọc.

Vách hiện ra cửa, rồi cửa cũng biến mất, hiện ra màn.

Một bức màn châu ngọc, ánh ngời, màn được vén qua một bên bày rõ cảnh trí bên trong.

Chẳng có một bóng người!

Thế thì tiếng cười, tiếng nói vừa rồi, từ đâu vọng đến?

Không có bóng người nhưng có tiếng người từ trong gian nhà đó vọng ra:

- Ngươi đến rồi đó phải không? Đã đến thì vào! Cứ vào!

Phương Bửu Ngọc giật mình:

- Ta đã bị phát hiện rồi chăng?

Chàng không còn cách nào khác hơn, bước ngang qua màn, vào trong.

Giữa gian nhà, có một chiếc bàn ngọc, trên bàn có một chiếc bình bằng ngọc, trong bình có mấy đóa hoa trà.

Hoa cắm rất khéo, trên thế gian này, cắm hoa được khéo như vậy, hẳn là kẻ nào đó đạt đến mức tinh vi của thuật cắm hoa.

Chàng thấy bình hoa, bất giác sững sờ thầm nghĩ:

- Còn ai nữa? Còn ai lãnh hội thuật cắm hoa đến độ tinh vi như thế này, nếu không là nàng?

Bỗng, chàng cảm thấy chới với, như mình đứng giữa không gian, chân đạp trên gió.

Nền phòng chàng đứng tụt xuống, chàng rơi theo, rơi mãi, như bên dưới chỗ chàng rơi không có đáy.

Chàng không hoang mang, cứ để cho thân hình rơi xuống, tâm tư không nghĩ đến sự biến hóa đó, mà chỉ nghĩ đến bình ngọc có cắm hoa trà.

Chàng tự hỏi:

- Có phải là nàng cắm hoa chăng? Nếu đúng là nàng thì việc cắm hoa này do nàng tự nguyện mà làm, hay bị bắt buộc phải làm?

Nếu là tự nguyện, thì lúc cắm hoa, nàng có nghĩ là làm vậy, nàng sẽ đưa Phương Bửu Ngọc vào cạm bẫy của đối phương?

Nếu bị bắt buộc, thì làm sao nàng bình tịnh được lúc cắm hoa, bởi có bình tịnh mới cắm được một số hoa vào bình, với trọn vẹn tinh vi của bí thuật?

X Rơi xuống thình lình như vậy, dù cho ai cũng thế, ít nhất cũng có những phản ứng thông thường, là chới với đôi tay, đạp đôi chân, dù những cử động đó chẳng mang lại một kết quả nào, song vẫn phải có, bởi những cử động đó phát xuất tự nhiên, do bản năng tự vệ, tự tồn, những cử động phát sinh không chờ cái tâm điều khiển.

Nhưng, Phương Bửu Ngọc trái lại, xuôi tay, xuôi chân, bất động như một quả cầu, để mặc cho sức nặng toàn thân đưa xuống, xuống đến đâu cũng được.

Đúng ra, chàng có muốn làm những cử động thông thường do bản năng tự tồn cũng chẳng được, bởi chàng bất lực.

Tại sao chàng bất lực, trong khi võ công còn nguyên vẹn?

Chẳng rõ nơi chàng rơi xuống là hố, là giếng, là hầm gì, chẳng rõ, từ hai bên, bốn bên hay từ bên dưới đáy, một cái hấp lực mãnh liệt hút chàng từ trên đi xuống, chính cái hấp lực đó hóa tiêu những cử động của chàng.

Chàng không làm sao kháng cự lại hấp lực phi thường đó nổi.

Chàng nghe có tiếng nước chảy ro ro đâu đây, nước chảy rất đều, tiếng nước chảy vang lên đến khi chàng xuống tới tận đáy mới ngưng bặt.

Tiếng nước chảy ngưng, hấp lực cũng tiêu tan theo, chỗ nứt trên đỉnh đầu dính lại liền như cũ, ngăn chàng riêng biệt với thế giới bên trên, thế giới của chủ nhân rừng trà.

Chung quanh chàng không một tiếng động.

Chàng có cảm tưởng nơi chàng vừa rơi xuống là một đáy mộ, có điều đáy mộ khá sâu, sâu gấp mấy mộ thường.

Dưới đáy có nước, nước sâu độ ba thước.

Chàng rơi xuống tầng nước đó, ngập nửa thân người.

Bây giờ, chàng mới biết tại sao có hấp lực đó. Thì ra dưới đáy có chứa nước, có một cái hang,

khi chàng rơi xuống, có một người nào đó ấn một cơ quan cho nắp miệng hang tận bên dưới mở rộng ra, nước rút xuống sâu, nước rút tạo nên hấp lực đó, rồi khi chàng rơi xuống nước, nắp miệng hang bên dưới được đóng lại, nước không rút nữa, nên chẳng nghe âm thanh mà hấp lực cũng tiêu tan. Nếu miệng hang không đóng kịp, chắc hẳn chàng bị nước hút luôn vào lòng hang.

Tầng nước sâu đến ba thước, tích lượng khá nhiều, nên hấp lực mới mãnh liệt như vậy.

Qua suy luận đó, Phương Bửu Ngọc nhận thức ngay sự theo dõi chàng của đối phương, chúng ngầm cho người bám sát bên chàng, chúng ẩn trong bóng tối dụ dẫn chàng, lừa chàng từng giai đoạn.

Từ nơi mộ địa, lừa đến rừng trà, từ ven rừng trà, vào ngôi tinh xá, từ ngôi tinh xá vào gian phòng bí mật có lọ hoa do tiểu công chúa cắm hoa, rồi từ gian phòng có lọ hoa rơi xuống đáy nước này.

Chúng lừa chàng qua mấy giai đoạn rồi đến đây là giai đoạn cuối, hay còn nhiều giai đoạn nữa?

Chắc chắn là phải còn.

Nhưng chúng là ai? Tại sao chúng có ác tâm đối với chàng?...

Chàng thở ra, lấy lại bình tịnh, đảo mắt nhìn xung quanh nhận định tình thế.

Bốn phía, vách toàn bằng thép tốt, vách rất dày, hẳn phải kiên cố, nhân lực chẳng làm sao phá nổi, nhất là chỉ có mỗi một mình chàng.

Từ mặt nước lên trên nóc, chiều cao ít nhất cũng hơn hai mươi trượng, một chiều cao vượt ngoài sở năng thoát ly của những ai có thuật khinh công tuyệt diệu nhất.

Từ trên đỉnh đầu chàng có âm thinh kỳ bí, do một kẻ nào đó phát ra, vọng văng vẳng xuống chàng.

Kẻ đó mở đầu bằng mấy tiếng cười rồi mới thốt một câu, tiếng cười và tiếng nói âm trầm lạnh lùng phi thường:

- Phương Bửu Ngọc! Ngươi là con người phi phàm, chúng ta phải có cái kế bất phàm, bởi chỉ có kế bất phàm mới lừa được kẻ phi phàm!

Đứng trong nước, Phương Bửu Ngọc từ từ hỏi:

- Ngươi là ai? Các ngươi là ai? Nguyên nhân nào khiến các ngươi đưa ta vào cảnh huống này? Đưa ta vào cảnh này, các ngươi có dụng ý như thế nào? Tại sao các ngươi không xuất hiện diện đối diện với ta mà đường hoàng nói rõ dụng ý của các ngươi? Các ngươi không thể làm một việc quang minh chính đại chăng?

Chàng dừng lại một chút, đoạn tiếp:

- Ra mặt đi, ít nhất chúng ta cũng diện đối diện chứ. Có cái gì làm cho ngươi cố kỵ đến đỗi phải giấu mặt giấu mày?

Người bên trên đáp:

- Ngươi muốn thấy mặt ta, điều đó không khó khăn gì. Nhưng...

Người đó dừng lại.

Sự bỏ lửng câu nói nửa đoạn có ý rõ rệt. Phương Bửu Ngọc thừa hiểu như vậy, chàng hiểu là đối phương muốn gieo hoang mang nóng nảy nơi chàng.

Song chàng trầm tịnh như thường, chẳng chút hấp tấp vội vàng, chàng im lặng chờ nghe, không hỏi một tiếng nào.

Cuối cùng thì chính người đó nóng nảy, bởi y chờ chàng nói mà chàng không nói, thì y phài nói luôn, không thể nín lâu:

- Trong hiện cảnh, ngươi là một tù nhân của bổn cung, thì việc muốn gặp mặt ngươi, là một việc không khó khăn gì, nếu có khó khăn là do địa vị của người mà ngươi muốn gặp mặt. Muốn gặp mặt người trong bổn cung, hẳn phải khó khăn rồi, bởi người trong bổn cung không thể khinh thường xuất hiện. Huống chi ngươi chẳng phải là khách, ngươi chẳng phải là bằng hữu, mà ngươi chỉ là một tù nhân. Một tù nhân đòi gặp mặt một chủ nhân, đâu có phải là một việc dễ dàng?

Người đó dừng lại, lần này y dừng câu nói chẳng có dụng ý gì khác hơn là nhấn mạnh cái ý thôi, rồi y tiếp:

- Muốn gặp mặt người trong bổn cung, trước hết, ngươi phải tỏ ra mình có bản lĩnh, mà cái bản lĩnh đó phải được thể hiện qua sự giải thoát cảnh nguy. Ngươi cứ tận dụng bản lĩnh để giải thoát khỏi cảnh này, khi nào ngươi không đủ năng lực tự giải thoát hẵng hay. Giả sử ngay từ bây giờ, ngươi thú nhận là mình bất lực, thì cứ kiên nhẫn chờ một vài hôm, người trong bổn cung sẽ định một cơ hội nào đó cho ngươi gặp mặt.

Một tràng cười quái dị tiếp theo câu nói, tràng cười nghe ghê rợn phi thường.

Rồi người đó tiếp nối:

- Nói thế, chứ làm gì ngươi có bản lĩnh thoát đi? Chẳng những không có bản lĩnh thoát đi, ngươi cũng không đủ nhẫn nại chịu đói, chịu khát ở dưới đó chờ đợi mấy hôm. Ngươi biết tại sao chăng? Tại vì chúng ta muốn thử thách ngươi đó, xem ngươi có thể chịu đựng nổi mọi sự ma phiền, chúng ta phải làm cho ngươi nếm đủ mọi loại ma chiết và phiền nhiễu. Ngươi sẽ mệt mỏi, ngươi sẽ hao mòn từ tinh thần lẫn thể xác, cho ngươi mất hết nhân hình, chỉ đến lúc đó người trong bổn cung mới dùng móc câu móc ngươi lên, chừng đó người trong bổn cung mới nói rõ ràng cho ngươi hiểu, chừng đó ngươi chỉ còn có cách cúi đầu, tuân lệnh người trong bổn cung, dù người trong bổn cung có nói gì, có bảo ngươi làm gì...

Lại một tràng cười vang lên, giọng cười biểu lộ một niềm đắc ý vô biên, niềm đắc ý lớn hơn cả sự đắc ý của đoàn quân xâm lược cười đùa mà giẫm gót giày tàn nhẫn trên mảnh đất có một dân tộc yếu hèn, bởi yếu hèn nên chiến bại.

Phương Bửu Ngọc không đáp.

Người bên trên cao giọng hơn, hỏi:

- Ngươi có nghe người bổn cung nói với ngươi đây chăng? Ngươi.. Bỗng, y nghe như bên dưới

đáy hầm sâu, có tiếng nước chảy.

Tiếng nước chảy vang lên, tiếng nói của y ngưng bặt.

Một ngọn đèn bật cháy, tia sáng chiếu thẳng xuống đáy hầm.

Lớp nước nơi đáy hầm dần dần rút đi, lớp nước càng rút, đáng lẽ Phương Bửu Ngọc càng lộ hình, nhưng không, thân hình chàng như biến theo lớp nước, khi nước rút hết rồi thì chàng cũng biến mất luôn.

Hiển nhiên Phương Bửu Ngọc đã tìm được cơ quan tháo nước. Trôi theo giòng nước rút, chàng lòn qua miệng hang bên dưới thoát đi.

Vô luận bên ngoài miệng hang có những gì đang chờ đợi chàng, Phương Bửu Ngọc cũng chẳng do dự, thà ra ngoài đó, gặp sự tình thế nào, đối phó thế ấy, hơn là ngâm mình trong nước ở đáy hầm sâu chờ chết.

Ra đến bên ngoài, ít nhất chàng cũng có dịp tranh đấu dành tự do, dành lẽ sống, hơn là đứng tại đây, bất động chờ chết.

Chàng thoát đi như vậy, tự nhiên ác ma phải sợ, phải giận, nhưng dù sợ, dù giận, chúng cũng phải khâm phục chàng.

Chàng đúng là mẫu người bất khuất, bất khuất đến độ trầm lặng, gặp cảnh nào nguy hiểm đến đâu cũng chẳng hề nao núng, luôn luôn tìm cách thoát hiểm, chẳng bao giờ xuôi tay chịu cho số phận đưa đẩy vào thụ động.

Người trên miệng hầm càu nhàu, nhưng lại với giọng luyến tiếc:

- Khá lắm! Tay đó quả là hữu dụng. Nếu chúng ta khuất phục được mẫu người đó về hợp tác, thì sự thành tựu sẽ phi thường vậy. Hắn là con người đáng sợ. Giả như không khuất phục hắn quy hàng, thì chỉ còn có cách là sát hại hắn, để trừ diệt một mối hoạn họa trong tương lai.

Không còn nghi ngờ gì nữa là hắn sẽ đối đầu với chúng ta, hắn sẽ là một kẻ tử đối đầu nguy hiểm nhất!

Một giọng cười trong trẻo vang lên, như để đáp lại câu nói đó, rồi tiếp theo là một giọng nói không kém vẻ bí ẩn:

- Mẫu người đó, ta giết sao được chứ? Giết đi, thì tìm đâu ra được một con người thông minh cỡ đó? Hắn chính là cỡ người ta cần đấy, nếu ta chẳng cần hắn, nếu ta muốn giết hắn, thì làm gì hắn sống được đến ngày nay..

Một giọng cười nhẹ hơn tiếp nối:

- Ta muốn hắn sống. Hắn dù là sắt, ta có cách nung cho hắn mềm.

Hắn dù là kim cương, ta có cách mài dũa hắn trở thành một trang sức của ta. Bất cứ hắn là gì, ta vẫn có cách biến hắn thành một công cụ của ta!

Người đó lại cười khanh khách, rồi tiếp:

- Ngươi biết chứ? Ngươi biết ý ta đã quyết tâm chứ?

Giọng cười phát huy một ma lực, cái ma lực có thể hút được những vật thể vô tri giác, cấp cho mỗi vật thể một linh hồn...

X Phương Bửu Ngọc uốn mình thành một khoanh tròn, lòn qua cửa hang bên dưới, theo giòng nước thoát ra.

Sức hút của nước khá mạnh, nước cuốn chàng, đẩy chàng, có làm cho chàng đau đớn phần nào, nhất là qua những lần chàng va chạm vào vách hang.

Nhưng chàng có cái gan lì chịu đựng mọi đau đớn, chàng có cái tâm kiên trì giúp chàng giữ vững ý chí vượt qua bao gian khổ, chàng tin chắc là giòng nước đó, dù siết mạnh đến đâu, cũng chẳng làm cho chàng chết được.

Không, mạng chàng chưa dứt, trong giòng nước cuốn đó, giả sử chàng còn đứng lại nơi đáy hầm, giòng nước đó bất động, thì có thể chàng chết.

Nhất định trên thế gian này, chẳng bao giờ có một kẻ nào đủ năng lực chạm đến mạng sống của chàng nổi.

Cái sanh mạng của chàng, nếu có phải mất, thì chỉ có một người có thể làm mất thôi, người đó là đấng vạn năng, người đó là chủ tể muôn loài, động vật và bất động vật.

Người đó là hóa công!

Đừng ai hòng thiết kế, định mưu hãm hại chàng nổi!

Giòng nước chảy mạnh, tuy có làm chàng đau đớn qua những va chạm và chướng ngại, song được cái lợi là chảy mau, bởi có mạnh mới có mau, và hiện tại chàng còn mong mỏi gì hơn là thoát đi mau!

Xem cho biết khi thoát lọt ra ngoài rồi, bên ngoài đó là đâu, có những gì đang chờ đợi chàng.

Một tiếng vút vang lên, tiếng của vật gì đang bị dồn ép trong áp lực, vọt ra ngoài áp lực đó, rồi tiếng nước im bặt.

Nước im bặt, là nước không còn rút mạnh nữa, nước không còn chênh chiều nữa, nước đã bình thản và bằng phẳng trở lại, mất cái nghịch thường thì nước lại êm ái như thường, chàng biết là nước đã bằng phẳng trở lại rồi, bởi tiếng chảy không còn vang lên, mà chàng vẫn bồng bềnh phiêu lãng.

Nhưng, nơi nước thoát ra đó, là sông, là biển, hay ao hồ?

Nước không chảy, nước không nổi sóng, hẳn nơi chàng thoát ra là một vũng ao rồi.

Chàng vươn dài tay, chân, chàng ưỡn ngực, thả mình lập lờ trên mặt nước thở mấy hơi dài cho khoan khoái.

Nghe trong người thoải mái rồi, chàng đảo mắt nhìn quanh.

Quanh chàng, là trúc xanh, là hoa muôn sắc, là cỏ mượt như thảm nhung, quanh chàng là các

tầng trúc, nhưng lại có hoa.

Chàng nhìn thấy một hòn giả sơn, quanh giả sơn, hoặc xa hoặc gần có những lương đình, có những nguyệt các, ngôi đình, ngôi các nào cũng được kiến trúc tân kỳ.

Xa xa, là rừng trúc, gần bên là hoa viên.

Hoa viên thanh tịnh phi thường bởi chẳng có nhiều cây cao, nên chim chóc không quy tụ, chim lắng tiếng, người lắng bóng...

Phương Bửu Ngọc khẽ làm mấy động tác, vận chuyển gân cốt cho tay chân bớt tê dại, rồi bơi vào bờ.

Chàng bước lên, đi thẳng tới hòn giả sơn.

Lại nhìn quanh quẩn, nhìn một thoáng, chẳng thấy động tịnh gì, chàng nấp sau hòn giả sơn một lúc.

Nơi khoảng giữa hoa viên và rừng trúc có những rặng ngô đồng, dưới tán ngô đồng có mấy tòa tinh xá, vách xanh cửa đỏ, trông u nhàn vô tưởng.

Có một khung cảnh như thế này, để tu tâm dưỡng tính, hẳn phải là tuyệt lắm rồi!

Chàng nấp tại đó, không lâu lắm, cảnh thanh tịnh bị tiếng cười đâu đây phá vỡ. Chàng lắng nghe, thì ra tiếng cười phát xuất từ bên trong cửa sổ của một tòa tinh xá, vọng đến tai chàng.

Tiếng cười trong trẻo vang lên giữa khung cảnh thanh nhã như thế này, có gió lành rì rào trên đầu trúc, gió đưa hương hoa thoang thoảng trong không gian, gió động cành trúc, làm cho những con chim rỉa lông nơi lá rậm chao chao mình, líu lo hòa hát...

Phương Bửu Ngọc quên hẳn mình là một tù nhân vừa vượt ngục, quên hẳn gian nguy từ sau đuổi tới, hoặc ở phía trước chực chờ, chàng nhắm mắt mơ màng, tận hưởng cái êm dịu của cảnh tuyệt trần, thoát tục.

Một lúc sau, sau khi đắn đo, chàng rời hòn giả sơn, phi thân đến tòa tinh xá, nơi có tiếng cười phát ra.

Chàng ngang nhiên xô cửa bước vào.

Chàng biết rõ, hành tung của chàng thế nào rồi cũng lộ, sớm muộn gì cũng bị lộ, thì tại sao chàng lại phải nấp nơi hòn giả sơn mãi để cuối cùng vẫn phải bị phát giác như thường.

Tại sao phải nấp tại đó trong khi chàng có thể xuất hiện kia mà.

Thà xuất hiện đương đầu với chúng hơn là nấp tại chờ đợi, chung quy rồi cũng phải đương đầu với chúng.

Ngang nhiên mà xuất hiện, mới có oai phong chứ!

Chàng ngang nhiên xô cửa, đường hoàng bước vào.

Trong tinh xá, nơi bốn vách có những gương đồng bóng loáng, trong tinh xá có bảy tám thiếu nữ đang soi mình trước những mảnh gương, hoặc vén tóc hoặc tỉa lông mày, hoặc uốn mình tìm

một vài nét cong tuyệt mỹ để mà khai thác, để mà áp dụng trong cái thuật quyến rũ...

Có nàng đang ướm một chiếc áo mới, có nàng đang vuốt lại một nếp nhăn nơi chiếc áo thích hợp, chưa muốn vất đi để thay chiếc mới.

Tất cả đều đang làm đẹp, tất cả đều đang sửa chữa cái đẹp lệch lạc do chàng đùa cợt vừa rồi trên bàn tiệc của Đông Phương Ngọc Hoàn.

Chúng là những trà sơn thiếu nữ, những cô gái hái trà có những vũ điệu mê hồn, những khúc ca say đắm...

Chúng thấy chàng đột nhiên xâm nhập vào một nơi biệt lập của chúng, cùng kêu rú lên cùng chạy tứ tán.

Chúng như một đàn chim sẻ thấy bóng lão ưng, hoặc một đàn gà con vừa nghe tiếng vỗ cánh của diều hâu.

Chúng không chạy ra ngoài, chúng chạy vào trong bên sau chiếc màn, phút chốc tiếng chân im bặt, tiếng rú cũng im bặt, tòa tinh xá trở lại trầm tịch như cảnh hoang.

Nhưng chẳng phải chúng rút lui tất cả như Phương Bửu Ngọc đã nghĩ.

Một nàng còn ở lại, nàng ngồi trước mảnh gương đồng. Nàng vận một chiếc áo mỏng như khói, trắng như tuyết, tóc nàng buông xõa, màu đen huyền của tóc phản ánh với màu áo tạo thành một bức tranh tố nữ tuyệt vời.

Nàng bất động.

Song còn nữa! Còn một thiếu phụ nữa, một thiếu phụ ngồi cạnh chàng tay cầm chiếc lược, chải trên suối tóc đen huyền của nàng, thiếu phụ cũng đẹp tuyệt vời, dù là cái đẹp nửa chừng xuân.

Nhưng, thiếu nữ là ai nếu không phải là tiểu công chúa?

Trên đời này có người giống người như thế chăng?

Nếu không có người giống người như hai giọt nước, thì hẳn thiếu nữ phải là tiểu công chúa rồi!

Thiếu phụ có thấy chàng chăng? Tiểu công chúa có thấy chàng chăng? Cả hai có thấy tất cả thiếu nữ khác đều chạy trốn hết chăng?

Chỉ biết tiểu công chúa thản nhiên, thiếu phụ thản nhiên.

Tiểu công chúa bất động để cho thiếu phụ làm đẹp cho nàng.

Thiếu phụ cũng bình thản tiếp tục phần việc làm đẹp cho tiểu công chúa.

Thiếu phụ không phải là người xa lạ lắm đối với chàng...

oOo Phương Bửu Ngọc đứng gần vọng cửa, bất động.

Lâu lắm tiểu công chúa quay đầu lại, trông thấy chàng, thay vì kêu lên nàng lại im lặng.

Nàng nhìn chàng, nhìn một lúc lâu, gương mặt trầm tịnh đó vụt trở nên kinh ngạc.

Rồi qua một lúc lâu nữa thiếu nữ run run giọng:

- Ngươi... ngươi là Bửu Nhi? Phương Bửu Nhi?

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Phải! Phương Bửu Nhi đây!

Tiểu công chúa kinh ngạc, rồi hỏi như vậy có nghĩa là từ ngày ly tán đến nay, nàng mới gặp chàng lần đầu.

Thế là nghĩa làm sao? Mới gặp nhau lần đầu sao?

Tiểu công chúa tiếp:

- Sáu năm! Sáu năm dài!... Ta không gặp ngươi! Ngươi thay đổi quá nhiều... ngươi lớn lên... ngươi trưởng thành... ta... thực tình... ta khó nhận ra ngươi ngay...

Nàng càng thốt, giọng càng rung rung rất mạnh niềm xúc động nơi nàng đã lên cao độ.

Rồi nàng đứng lên nàng đứng lên mới tỏ lộ rỏ thân hình nàng rung như giọng nói của nàng.

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Hơn sáu năm nay, ngươi chẳng hề gặp ta một lần nào sao?

Tiểu công chúa gật đầu:

- Đúng vậy, từ ngày chia tay nhau trên thuyền buồm ngũ sắc thấm thoát đã sáu năm hơn rồi.

Phương Bửu Ngọc vẫn mỉm cười.

Tiểu công chúa cúi gầm đầu, gượng điểm một nụ cười:

- Có! Ta có gặp ngươi đêm qua...

Nàng tiếp:

- Nhưng, đêm qua ta nằm mộng gặp ngươi! Chừng như mỗi đêm ta mỗi gặp ngươi trong mộng!

Bỗng nàng chạy đến cạnh Phương Bửu Ngọc, chừng như chạy như vậy nàng mệt lắm, nàng đứng thở, cách thở của nàng có vẻ nũng nịu, lồng ngực phồng lên xẹp xuống, chứng tỏ niềm xúc động đang xâm chiếm nàng, rồi nàng vươn cánh tay vòng qua cổ chàng, rồi nàng câu cứng vòng tay nơi đó, cuối cùng thì nàng òa lên khóc.

Phương Bửu Ngọc tối mắt lại, có thể là chàng cũng xúc động như nàng, và niềm xúc động làm mờ mắt chàng, chàng vì mất thần mà mờ mắt, hay vì lệ đọng thành màn che mờ mắt, điều đó chỉ có chàng mới biết rõ cho mình mà thôi.

Chàng thở dài, không làm một cử động nào dù Tiểu Công chúa đang ghì vòng tay nơi cổ chàng.

Chàng như pho tượng đá đứng sững tại đó.

Tiểu công chúa khóc một lúc rồi hỏi:

- Làm sao ngươi đến đây được? Tại sao ngươi chẳng nói gì cả?

Phương Bửu Ngọc từ từ đưa tay lên, định bắt bàn tay đó lên mớ tóc đen huyền của nàng, định xoa xoa lên mớ tóc đó, tỏ vẻ âu yếm song ngón tay vừa chạm phải mấy sợi tóc đầu tiên, chàng tụt tay về rồi buông thõng xuống như trước.

Đoạn chàng, thở dài mấy tiếng rồi nhẹ giọng hỏi:

- Ngươi bảo ta nói? Ngươi muốn ta nói gì?

Tiểu công chúa nũng nịu:

- Nói những gì mà ngươi tao ngộ trong mấy năm qua, nói là… là…

ngươi hằng tưởng nhớ đến ta, ngươi luôn luôn tưởng nhớ đến ta giờ phút nào cũng nhớ đến ta…

Phương Bửu Ngọc lại thở dài:

- Trong mấy năm nay ta vẫn mạnh như thường, bằng cớ là ta có mạnh mới còn gặp lại ngươi đây? Và ta luôn luôn tưởng nhớ đến ngươi, đêm qua ta có nằm mộng ta thấy ngươi trong mộng, ta… ta…

Giọng chàng đột nhiên khàn lại, rồi sền sệt, cuối cùng chàng không tiếp được trọn câu.

Vừa lúc đó, có tiếng chân người vang lên bên ngoài song cửa.

Tiểu Công Chúa run bắn người lên, hấp tấp nói:

- Nguy rồi! Nguy rồi! Có người đến đó! Nơi đây không phải là chỗ an toàn…

Nàng buông vòng tay quanh cổ chàng, nàng nắm tay chàng, lôi nhanh vào phía sau bức màn, rối hấp tấp nói:

- Yên trí theo ta, phải theo ta mới mong an toàn, ta không thể để cho họ hại ngươi…

Qua khỏi bức màn, vượt qua hai gian phòng nữa Tiểu Công Chúa mới dừng chân, quay mình lại đóng cửa.

Nơi chàng đến là một gian phòng vô cùng hoa mỹ, cạnh tường có một chiếc giường, giường toa? ra một mùi thơm quyến rũ phi thường.

Chiếc giường đó hẳn là một vật thường hiện trong tâm tưởng của mỗi nam nhân, bởi loại giường đó chỉ giành cho mỹ nhân, khi mỹ nhân nằm trên giường, sắp sửa đưa hồn vào mộng hình ảnh đó hấp dẫn làm sao!…

Giường đã thơm, màn giường lại mỏng, màu hồng hồng một màu mát mắt, rồi gối cũng hồng, màn hồng, gối hồng, bên cạnh chăn trắng toàn gian nhà chỉ dùng một màu, màu hồng, trừ chiếc chăn màu trắng, ý chừng người chiếm gian nhà này muốn mượn màu trắng đó phản chiếu màu hồng tỏ rỏ cái tinh khiết của con người thanh nhã.

Phương Bửu Ngọc nhìn quang cảnh như kinh ngạc…

Tiểu công chúa hơi đỏ mặt trước khi thì thầm với chàng:

- Phòng... phòng ngủ của ta đó!

Nàng mời chàng ngồi, nàng rót một chén trà đặt trước mặt chàng, mời chàng uống.

Phương Bửu Ngọc nhìn chén trà bất động...

Đôi mắt nàng ngời lên một ánh sáng kỳ dị, ánh sáng đó ẩn ước cái vẻ bi thương, oán hận, cảm kích... Nhưng tất cả đều mơ hồ...

Tiểu Công Chúa hỏi; - Có khát không? Sao chẳng uống? Hay ngại có chất độc?...

Tay đưa ra tiếp nhận chén trà, mắt nhìn đăm đăm tiểu công chúa, Phương Bửu Ngọc vẫn trầm lặng không thốt một tiếng nào.

Tiểu Công chúa cũng trầm lặng nhìn chàng.

Nàng có vẻ oán hận chàng, nàng biểu lộ niềm oán hận qua ánh mắt, song nàng chẳng nói gì.

Ánh mắt đó chừng như muốn nói; - Ta đưa ngươi vào phòng riêng của ta, ta dùng chén riêng của ta rót trà đãi ngươi, sao ngươi không biết cảm kích ta, sao ngươi có thái độ hững hờ, xa vắng? Ta làm sao? Ta phải làm sao cho ngươi vừa ý thích ngươi? Ngươi muốn ta phải làm gì?

Phương Bửu Ngọc cuối cùng rồi cũng nâng trén trà, uống cạn.

Tiểu Công Chúa ôm chàng ghì chàng một lúc lâu, rất lâu, rồi vòng tay nới lỏng, đôi chân từ từ nhín bước, bước lùi, lùi một bước, hai bước, ba bốn bước...

Hai xác thân xa rời nhưng Tiểu công chúa còn dán mắt nhìn chàng, trong ánh mắt như có một trời tình tứ bao la...

Phương Bửu Ngọc nhìn nàng song ánh mắt của chàng mơ mơ màng màng...

Chàng cũng lùi dần, một bước, hai bước, ba bốn bước...

Tiểu công chúa chớp mắt:

- Ngươi mệt mỏi? Ngươi muốn nằm nghỉ một chút?

Phương Bửu Ngọc khẽ nhếch một nụ cười, nụ cười hàm cái ý vừa thương cảm, thương cảm cho người, mà vừa thống khổ cho mình. Nụ cười ẩn ước cái vẻ mỉa mai, khinh miệt...

Sau cùng chàng thốt:

- Phải đó! Ta muốn nằm nghỉ một chút, ta muốn nằm nghỉ chẳng phải vì ta quá mệt, mà là... vì... vì...

Chàng không tiếp nối, đôi mắt của chàng nhìn xuống chén trà, đôi mắt thay đôi môi, nói lên đoạn cuối của câu bỏ lửng.

Tiểu Công chúa lắc đầu:

- Ta không hiểu cái ý của ngươi như thế nào?

Phương Bửu Ngọc khẽ cau mày:

- Ngươi không hiểu? Thực sự không hiểu?

Chàng cười, nụ cười của chàng giờ đây thê lương làm sao? Thần sắc của chàng mệt nhọc trông thấy, đôi mắt mơ màng, đôi mắt mất cả thần, chàng cố ưỡn ngực lên một chút cho bớt uất ức, rồi tiếp:

- Chén trà có độc! Ngươi tưởng ta không biết sao?

Tiểu công chúa trố mắt, nhưng rồi lại căm hờn cao giọng hỏi:

- Trà có độc... đã biết là có độc sao ngươi còn uống?...

Phương Bửu Ngọc cười khổ:

- Ta biết ngươi, ngươi không... thành thật... ngươi không nói thật với ta, ta biết ngươi lừa ta song ta không oán ngươi, ta biết ngươi muốn cho ta uống chén trà đó, ta phải uống với ngươi chén trà đó, bởi biết như vậy ta uống! Ta uống cho ngươi dù ta có ra sao? Chẳng quan hệ gì.

Uống trà cho người, vì người dù biết rằng trà có độc, một kẻ nào si tình cũng có thể uống được, uống rồi nói ra cho người hạ độc phải cảm động, cho người hãm hại mình phải hối hận.

Câu nói đó thông thường, ai ai cũng nói được, bởi tánh chất thông thường của nó thành ra quá thô tục.

Nhưng, nghĩ lại cho kỹ, dù câu nói có thô tục bao nhiêu, cũng hàm chứa một phần nào tha thiết như vàng, như ngọc, như sắt, như son...

Tiểu công chúa trố mắt:

- Ngươi lí nhí những gì? Ta không hiểu nổi!

Phương Bửu Ngọc gật gù:

- Hiểu! Ngươi hiểu mà! Chung quy rồi ngươi cũng hiểu... Ta hỏi ngươi cái người chải tóc cho ngươi vừa rồi là ai thế? Ta muốn ngươi cho ta biết điều đó!

Phương Bửu Ngọc hỏi rồi không đợi nàng đáp, lại gật gù rồi lại tiếp:

- Hỏi, để mà hỏi, hỏi để tỏ cho ngươi biết là ta có chủ ý, chứ ta đã biết người đó là ai rồi!

Tiểu công chúa gấp giọng:

- Ai? Ngươi đó là ai?

Phương Bửu Ngọc thở dài:

- Nàng là Châu Nhi! Nàng đã hại ta một lần trong cái lốt Âu Dương Châu!

Tiểu công chúa đưa tay vuốt tóc không đáp.

Phương Bửu Ngọc tiếp:

- Ta nghĩ ra sự tình kỳ quái thật! Một Châu Nhi, Một Lý Anh Hồng, ta có làm gì họ đâu, thế mà họ vẫn có thể lừa gạt ta như thường!

Trên thế gian này có ai đủ quyền năng sai họ lừa ta? Nếu có kẻ nào đó đủ quyền năng sai sử họ làm những việc mà họ không muốn làm, kẻ đó không ai khác hơn là… ngươi!

Chàng mơ màng một chút đoạn kết luận:

- Ta biết chắc những điều họ đã làm, đối với ta họ chẳng bao giờ muốn làm, bởi vì họ không thể cự tuyệt nên họ phải làm!

Tiểu Công chúa định nói gì, đắn đo một giây rồi nín lặng.

Nàng nín lặng, thì Phương Bửu Ngọc lại tiếp:

- Ta cũng nghĩ ra sự tình kỳ quái thật! Vô luận ta đi đến đâu, người trong Ngũ Hành Ma Cung cũng theo dõi ta, vô luận ta sắp làm gì người trong Ngũ Hành Ma Cung cũng biết trước!

Chàng mỉm cười chua chát:

- Bây giờ ta mới biết, ta chưa ra khỏi nơi ta là có họ chực sẵn bên ngoài. Giả sử như nơi nào ta đến mà không có họ thì đúng là cái nơi do ngươi xuất hiện đưa ta đến, để dây dưa giờ khắc cho họ đến kịp. Hoặc giả nơi nào họ mai phục mà ta không đến, thì cũng chính ngươi đưa ta đến, để lọt vào vòng mai phục của họ! Chẳng hạn nơi vùng mộ địa đêm nào! Ngươi để cho họ bắt ngươi, bắt ngươi là để câu nhử ta vào tròng!

Ta tưởng trong thiên hạ ngày nay có ai đủ sức chế ngự ngươi chứ? Võ công của ngươi giờ đây đã đạt đến mức độ tân kỳ, ngươi buông tha kẻ khác thì có, chứ làm gì kẻ khác gây khó dễ cho ngươi?

Giọng chàng dần dần suy nhược, chàng nói một lúc chừng như kiệt sức nên thở gấp, chẳng khác nào một cao thủ tận dụng chân ngươn trong một cuộc chiến gay go, cuối cùng khí lực tiêu hao nhiều phải thở gấp để lấy sức.

Thì chàng chẳng trải qua cuộc chiến cam go là gì? Hạ đối thủ không mệt bằng diễn tả bao nhiêu ý nghĩ đó diễn tả trước một tiểu công chúa.

Tiểu công chúa vẫn đưa tay vuốt mái tóc, tóc đã thẳng lắm rồi mà nàng còn vuốt mãi, chừng như thẳng như vậy, mà nàng chẳng vừa lòng.

Hay là nàng vuốt mái tóc cho tâm tư rộng thời gian suy tính?

Tóc nàng không rối, chỉ có tơ lòng rối thôi mà tơ lòng rối thì bàn tay nàng bất lực, nàng vuốt tóc để tưởng tượng là mình vuốt tơ lòng, gỡ rối tơ lòng.

Có thiếu nữ nào không thích săn sóc mái tóc, thẳng hay quăn, ngắn hay dài tùy ý mà săn sóc.

Nhưng chẳng thiếu nữ nào săn sóc được tơ lòng, nếu tơ lòng rối và vĩnh viễn phải chịu rối, suốt đời mang gút rối. Cho rằng gỡ được chẳng qua là việc làm miễn cưỡng, làm để tự dối lòng để tự an ủi mình, có thế thôi.

Người khôn, tơ lòn có rối không nên mó vào, càng mó vào càng làm thêm rối.

Nhưng chẳng lẽ nàng ngồi vuốt tóc mãi?

Làm sao cũng phải nói, ít nhất cũng một câu. Nàng nhẹ giọng hỏi:

- Những lời nói đó ngươi nói ra từ tâm thành mà nói hay do cái ý xạo?

Phương Bửu Ngọc mơ màng:

- Ta nói thật! Lời nói của ta phát xuất từ tâm thành! Ta không nên dàn cảnh theo ý xạo.

Tiểu công chúa lại hỏi:

- Cái tâm thành của ngươi có thừa nhận những lời đó là thật chăng?

Phương Bửu Ngọc đáp:

- Ta không muốn tin là thực, song ta không thể không tin!

Tiểu công chúa vụt cười lạnh, tuy giọng cười lạnh lùng, song nghe ra thê lương làm sao!

Nàng hỏi tiếp:

- Thông minh! Tự tin! Tại sao ngươi dám đoán định những lời ngươi vừa nói là sự thật?

Phương Bửu Ngọc thở dài.

Tiếng thở dài thay lời đáp chàng không đáp mà chỉ thở dài cái ý nghĩa còn đầy đủ hơn lời đáp.

Tiểu công chúa run run giọng:

- Sao ngươi chẳng thử nghĩ xem, những việc đó phát sanh cũng có thể là do người khác? Người khác vẫn có khả năng làm cho những việc đó phát sanh chứ?

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Còn ai nữa? còn ai đủ khả năng?

Ánh mắt của tiểu công chúa đột nhiên trở thành sắc bén, nàng bắn tia sắc bén đó, thẳng vào mặt chàng:

- Theo ngươi, chắc chẳng còn ai hoá trang thành ta có dung mạo như ta, ngôn từ cử động như ta, để làm cái việc đó sao? Sao ngươi chẳng chịu thử nghĩ như thế? Ngươi không nghĩ rồi ngươi lại oán hận ta!...

Phương Bửu Ngọc điềm nhiên:

- Ta... ta nào oán hận ngươi? Ta biết vô luận ngươi làm gì những điều ngươi làm đều do hoàn cảnh, chính hoàn cảnh của ngươi bức bách ngươi làm, chứ chẳn phải do cái tâm ngươi muốn làm, ta đồng tình với ngươi, nào ta dám nuôi niềm oán hận đối với ngươi!

Tiểu công chúa dậm chân:

- Nói mãi chung quy ngươi cũng chẳng tin ta! Ta đối vơi ngươi bằng cái tâm như thế nào? Sao ngươi đem cái tâm đó đối với ta? Ta hận ngươi!... Ta hận ngươi! Bửu Nhi...

Nàng bước tới, như ngày nào trên thuyền buồm ngũ sắc, nàng dang tay, tát vào mặt chàng.

Cái tát đó mặt chàng hứng trọn nhưng tâm chàng đau, và nàng mượn mặt chàng để tát vào tâm chàng.

Đang ngồi, Phương Bửu Ngọc vụt đứng lên run giọng:

- Ngươi...

Tiểu công chúa, nghiến răng, dậm chân:

- Ta hận ngươi! Vĩnh viễn ta chẳng muốn thấy mặt ngươi...

Lệ thảm trào ra, nàng đưa tay che mặt, nàng gào lên quay mình chạy ra ngoài.

Phương Bửu Ngọc lặng người tại chỗ nhìn theo bóng nàng, lòng hoang mang...

Thật?... Giả?...

Nào ai biết là chân? Nào ai biết là giả? Ngoài nàng?

Cái điều làm cho Phương Bửu Ngọc khó nghĩ là nàng có thể làm như vậy được chăng?

Nếu không là nàng thì là ai? Tiểu công chúa nào đến phòng chàng, dụ chàng đến mộ địa? Giả chăng? Kẻ nào giả mạo nàng để lừa chàng?

Một nàng tiểu công chúa từ ngôn từ, cử động, không sai một điểm nhỏ, nàng ấy giả chăng?

Chàng lẩm bẩm:

- Nếu có người giả mạo nàng, thì ta nghi oan cho nàng rồi... Nhưng ta tin ta không nghi oan đâu, ta tin ta chẳng lầm! Ta tin là sự tình đích xác như vậy rồi!

Rồi chàng lại nghĩ; - Có cái gì chứng minh, là thật, là giả? Ta biết đích xác lý do suy luận, do linh giác đã chắc gì là thật? Nàng nói cũng có lý lắm chư!

Giả chân, chân giả, chàng chưa tin hẳn như thế nào, tâm tư chàng hết sức hỗn loạn.

Chính đáng lúc nhiều ý niệm phát sanh trong tâm tư, chàng thấy cảm thấy chân tay bất lực, đầu óc quay cuồng, màn đen từ từ buông phủ trước mặt, màn đen dày dần dần, cuối cùng màn đen phủ trùm lên toàn thân thể chàng.

Chàng ngã sụm xuống tại chỗ.

X Phương Bửu Ngọc thất tung đã mấy hôm rồi.

Trong những biến cố trên giang hồ gần đây, sự thất tung của chàng là một biến cố được truyền bá sâu rộng hơn mọi biến cố khác.

Sự kiện đó quan trọng chẳng phải do con người chàng phi thường, trái lại người ta xem sự thất tung của chàng là một điều sỉ nhục cho con nhà võ, một sỉ nhục mà gần đây không một nhân vật bại hoại nào có thể làm, hoặc giang hồ phê phán nặng như vậy.

Vân Mộng Đại Hiệp Vạn Tử Lương, Tiểu Tướng Quân Kim Tổ Lâm và bảy vị đệ tử bảy môn phái lớn cũng vì sự kiện đó mà giang hồ bớt trọng vọng.

Những thiếu nữ si cuồng vì chàng xem chàng như thần tượng từng giật một sợi tóc, một chéo áo của chàng để làm vật báu, nhìn vật báu mà tưởng nhớ đến người hùng của lòng họ, những kẻ đó giờ đây không tiếc lời nguyền rủa chàng.

Chàng từ ngôi vị hoàng tử của những lòng xuân, rơi xuống hàng ngũ bọn hành khất.

Đối với các nàng, hiện tại chàng còn kém hơn một hành khất, bởi hành khất chỉ nghèo hèn thôi, còn chàng là con người man trá xảo quyệt đáng tởm, đáng xa lánh.

Hành khất chỉ hôi hám xác thân, y phục, những cái hôi hám đó thể thay đổi bằng cái lốt huy hoàng được.

Chàng thì hôi hám tâm hồn, dơ dáy tư cách, cái hôi hám đó hủy diệt trọn vẹn nhân phẩm của chàng.

Mà con người đã mất nhân phẩm thì còn đứng làm sao giữa giòng đời, còn nhìn làm sao người đời?

Không ai cầu thân một con người như vậy cả.

Bọn thiếu nữ thất vọng rồi thẹn cho mình quá bồng bột, đem hình đất mà tô vàng, đặt thành thần tượng, họ thẹn rồi sanh hận. Giả sự họ chụp được chàng, là họ dám xé xác chàng ra ngay.

Tuy Vạn Tử Lương biết rõ thực chất của con người Phương Bửu Ngọc, song trước những chứng tích như vậy, y còn làm sao biện bạch cho chàng?

Cái điều làm cho Vạn Tử Lương bất mãn nhất, là chàng bỏ đi mà chẳng có một lời cáo biệt với y hay với bất kỳ ai trong bọn.

Y cũng như nội bọn, làm sao hiểu được nguyên nhân Phương Bửu Ngọc bỏ đi mà chẳng cáo từ?

Thực sự chàng có bỏ đi đâu? Chàng không có ý đó, đã không có ý bỏ đi thì cáo biệt thế nào được?

Họ cứ cho rằng chàng lặng lẽ bỏ đi âm thầm rời họ, họ chỉ nghĩ là chàng khổ sở lắm mới hành động như vậy.

Chẳng một ai biết là quanh chàng có muôn ngàn mảnh lưới giăng giăng, một bước chân không dè dặt là rơi vào cạm bẫy, những cạm bẫy đó đều có thể làm chết người cả.

Họ phiền Phương Bửu Ngọc, phiền vì chàng khi phụ hảo ý của họ.

Thiên Đao Mai Khiên đúng là một tay có khí phách anh hùng. Đối với sự thất tung của Phương Bửu Ngọc, y chẳng phê bình một tiếng, đừng nói là y có một tiếng ác đối với chàng.

Chàng thất tung, thì đại hội Thái Sơn có cái cơ phát động trở lại, phàm cái gì bị dồn nén bị hủy diệt miễn cưỡng, khi phát trở lại phải mãnh liệt phi thường.

Bao nhiêu thiếu niên anh tuấn đều cảm thấy lòng hiếu thắng bị kích động mạnh.

Có kẻ đi xa hơn cho rằng mất thời gian khi đặt kỳ vọng nơi một người hữu danh vô thực như Phương Bửu Ngọc.

Bọn thanh thiếu niên đó cho rằng tài nghệ của Phương Bửu Ngọc chẳng đáng kể gì, nếu bỏ qua cuộc tỷ thí tại Thái Sơn, mà chỉ định chàng làm đại diện võ lâm tranh tài cùng người áo trắng, thì cầm chắc cái bại trong tay, bởi chàng nào phải là thiên hạ đệ nhất anh hùng?

Và cái danh từ đệ nhất anh hùng phải thuộc về một trong những tài hoa son trẻ tham sự kỳ tỷ thí sắp tới đây.

Như vậy là cuộc tỷ thí tại Thái Sơn phải khai diễn rồi!

Như vậy là phải có máu đổ thây rơi, qua cuộc loại trừ để tìm một đại biểu.

Chọn được đại biểu rồi, bao nhiêu người phải chết trong cuộc tuyển chọn đó?

Võ lâm Trung Nguyên còn gì? Lớp già tàn tạ, lớp trẻ bừng lên, bừng rồi tắt như ngọn lửa rơm, bởi cuộc tỷ thí tại Thái sơn sẽ dập tắt những ngọn lửa nồng đó.

Bao nhiêu thanh thiếu niên phải táng mạng trong cuộc chiến tuyển chọn nhân tài?

Và người được tuyển chọn sẽ làm nên trò gì chăng? Hay lại chờ chết nơi tay người áo trắng?

Như vậy cuộc tuyển chọn đó có ích lợi gì, nếu không là võ lâm Trung Nguyên tự diệt?

Có một điều kỳ quái nhất là những kẻ từng bại nơi tay Phương Bửu Ngọc, từng khâm phục tài nghệ chàng, những kẻ đó hẳn phải biết thực tài của chàng như thế nào, họ lại lặng im không tìm một lời biện hộ cho chàng.

X - Tai họa!... Tai họa!... Tai họa!...

Tai họa ở đâu? Tai họa cho ai?

Trong gian phòng, đèn không sáng lắm, bên cạnh ngọn đèn Vạn Tử Lương không ngừng thở dài, chốc chốc lại kêu khẽ:

- Tai họa!.... Tai họa!

Y kêu lên hai tiếng đó, chẳng biết bao nhiêu lần rồi.

Kim Bất Úy đột nhiên vỗ tay xuống bàn, rồi đứng lên cao giọng:

- Đi! Phải đi! Tôi phải đi tìm hắn!

Công Tôn Bất Trí ngẩng đầu lên nhìn y:

- Đi? Tìm Lữ Vân? Ngô Thiết Linh?

Kim Bất Úy gật đầu:

- Đúng! Chúng ta phải đi tìm họ, chúng ta phải hỏi họ thực sự Phương Bửu Ngọc có thực tài chăng? Tôi muốn hỏi họ tại sao họ không biện bạch một tiếng nào cho Phương Bửu Ngọc. Nếu Phương Bửu Ngọc là một tên man trá xảo quyệt, họ bại nơi tay Phương Bửu Ngọc, họ có vinh

dự gì?

Công Tôn Bất Trí thở dài:

- Các người dù muốn đi tìm họ dù muốn họ biện bạch cho Phương Bửu Ngọc, vị tất nỗi oan này được giải tỏa? Hà huống Bửu Ngọc..., hắn...

Y thở dài dừng lại đó, không tiếp nữa.

Kim Bất Úy cương quyết:

- Vô luận làm sao, chúng ta phải tìm họ, yêu cầu họ hướng về thiên hạ quần hùng nói cho minh bạch, rằng Phương Bửu Ngọc chẳng phải như vậy, Phương Bửu Ngọc vì một lý do nào đó.

Vạn Tử Lương trầm buồn ra mặt:

- Chúng ta nên đi chăng? Đi để rồi...

Thạch Bất Vi đột nhiên cao giọng:

- Đi! Nên đi!

Mạc Bất Khuất, Kim Tổ Lâm, Ngụy Bất Phàm, Tây Môn Bất Nhược cùng một loạt đứng lên.

Dương Bất Nộ hét:

- Phải đi! Đi ngay bây giờ!

X Họ có biết đâu, sau cái ngày giao thủ với Phương Bửu Ngọc, bọn Lữ Vân, Ngư Truyền Giáp, Ngô Thiết Linh đã rời nhà ra đi?

Những người đó đi đâu?

Chính những người nhà của họ cũng chẳng biết được, bởi mỗi người đều ra đi hấp tấp, vội vàng, mỗi người đều bí mật ra đi, đi như người trốn tội.

Họ đi, không phải họ cùng đến một nơi, họ đi mỗi người một hướng, họ đến mỗi người một địa phương, họ không cùng đi một ngày bởi có kẻ trước người sau, giao thủ với Phương Bửu Ngọc và họ khởi hành sau ngày giao thủ.

Họ đi ngày khác, họ đi khác phương hướng, nhưng họ cùng đi một mục đích.

Mỗi người có tiếp nhận một phong thơ ngay sau ngày giao thủ, tiếp được thơ rồi là họ đi liền.

Họ đi gấp đến độ không kịp thu xếp hành trang.

Phong thơ đó nói gì? Chỉ có họ biết mà thôi chẳng một ai biết nội dung phong thơ thì làm gì biết được người gởi phong thơ?

Bọn Vạn Tử Lương phải nhọc công xuôi ngược bao nhiêu đoạn đường, để rồi hoàn toàn thất vọng.

X Thực ra Phương Bửu Ngọc ngã xuống, nhưng ngã ngồi ngay trên giường chứ chưa ngã trên nền.

Chàng kiên tâm trong mông lung hắc ám, cố chống lại hôn mê.

Chàng cắn răng, cố định thần, giữ cho nhãn lực không dao động, nhãn lực dao động là đôi mi nặng nề, mắt chàng sẽ khép lại mà mắt khép lại là tâm thần chìm lịm vào âm u ngay.

Tuy nhiên chàng cảm thấy làm cái việc đó rất khó khăn, càng cố gượng nhướng mắt, đôi mí càng trầm xuống.

Đôi mi càng nặng, chàng càng cắn chặt hai hàm răng, cố cắn cho đau, dùng cảm giác đau để đánh thức mọi hôn trầm.

Điều quan trọng là chàng phải giữ đôi mắt mở mãi, nếu đôi mắt nhắm lại, tức nhiên chàng lại bại cuộc, bại cuộc vì một chén trà.

Khó khăn thật!

Chàng cảm thấy khó hơn chiếm nhiều ưu thế trong cuộc ác đấu.

Bỗng, một bóng người xuất hiện trước mặt chàng. Đôi mắt chàng đang mở to, chàng cố mở to nhưng chàng chẳng thấy gì rõ cả.

Bất quá chàng thấy mờ mờ một bóng người, bóng đó đi dần về phía chàng.

Bóng đó đến gần, rồi ngồi xuống.

Thấy bao nhiêu đó thôi, chàng chẳng rõ bóng người đó là nam hay nữ bóng đó vận y phục màu gì, bóng đó tác già, tác trẻ dung mạo như thế nào?...

Bóng đó cất tiếng:

- Ngươi nhọc quá! Ngươi kiệt sức lắm rồi, nên nghĩ một lúc đi ngươi biết không? Ngươi nên ngủ một giấc, ngươi phải ngủ, cần phải ngủ.

Chàng mường tượng nhận ra giọng nói là giọng của nam nhân.

Nhưng, nam nhân sao lại có giọng nói ngọt ngào, ấm dịu, nhu hòa như thế, trên thế gian này làm gì có một nam nhân có cái âm thanh như tiếng oanh vàng?

Bóng đó lại tiếp:

- Tiểu tử ngoan! Nghe lời ta ngủ đi! Hãy ngoan! Giấc ngủ là một liều thuốc bổ, đại bổ, ngủ tròn giấc rồi ngươi sẽ thấy khoan khoái trong người, sức lực phục hồi, tinh thần sáng suốt mà kiếp vận cũng huy hoàng luôn!

Giọng nói có mãnh lực như thuật thôi miên, dù Phương Bửu Ngọc không trúng thuốc mê nghe giọng nói đó cũng thèm ngủ liền.

Rồi đôi mí mắt từ từ sụp xuống...

Ma Hỏa Luyện Tâm Kiếm

Vấn đề không phải là ngủ hay không ngủ.

Vấn đề là một cuộc chiến cam go, một cuộc chiến không mặt trận, không đối phương, một cuộc giữa người vô hình vô ảnh.

Kẻ kia không muốn sát hại chàng. Kẻ kia muốn phá tan cái ý chí của chàng, chàng đang chiến đấu để bảo vệ cái ý chí đó còn nguyên vẹn, nếu không thể tăng cường.

Kẻ kia đang làm một cuộc giảo nghiệm, xem ý chí của chàng kiên cố đến mức độ nào, xem tín tâm của chàng cương định đến mức độ nào.

Kẻ kia dùng mọi thủ đoạn, quyết đả phá cái ý chí, sự tín tâm của chàng, chứ chẳng muốn làm hại đến sanh mạng chàng.

Một cuộc chiến mà sự tấn công đều vô hình, mọi vũ khí đều là ảo tưởng, muốn thắng một cuộc chiến như vậy thiết tưởng nào phải là việc dễ làm?

Một cuộc chiến đấu phi thường, trong dĩ vãng, Phương Bửu Ngọc chưa từng gặp, trong tương lai chưa chắc gì chàng sẽ gặp.

Một cuộc chiến đấu có ảnh hưởng lớn lao đối với chàng, cuộc chiến định đoạt cả đời chàng, một cuộc chiến định mệnh.

Đôi mí mắt bỏ lên bàn cân, phỏng nó nặng bao nhiêu? Mà hiện giờ chàng có cảm giác nó nặng như hai hòn núi.

Chàng dù vận dụng tất lực sinh bình, cũng cảm thấy khó khăn giữ cho nó đừng sụp xuống.

Nhưng chàng không muốn nó sụp xuống, nó sụp xuống là chàng bại chiến.

Càng giữ vững mặt trận, Phương Bửu Ngọc càng hao phí tâm thần, đó là triệu chứng một cuộc thất bại.

Chàng cố tập trung khí lực, tinh thần chống giữ mặt trận, nhưng chàng cảm thấy mặt trận bắt đầu lung lay..

Trong khi đó, giọng nói ấm dịu lại vang lên:

- Ngủ đi! Ngủ đi! Chống cự mà làm gì? Chống cự là mệt, ngủ là khỏe, sao không nhận cái khỏe, tìm cái mệt? Sao không nhận cái thư thới, lại chọn cái đau khổ? Ngủ đi! Giấc ngủ là liều thuốc bổ không có gì tạo khoan khoái cho con người bằng một giấc ngủ ngon!

Giọng nói vang lên, Phương Bửu Ngọc cảm thấy thân hình rung hơn một chút.

Người đó lại tiếp:

- Ngủ đi!.... Ngủ đi thôi!.... Ngươi không thể kháng chế nổi được tánh đó đâu! Cứ ngủ đi, khi

tỉnh lại rồi là thấy mình như biến đổi thành một con người khác la..... ngươi sẽ cảm thấy khoái lạc vô cùng!

Phương Bửu Ngọc suýt nhảy dựng lên, nếu chàng còn đủ sức chắc chàng phải nhảy lên vì quá kinh hoàng.

Biến thành con người khác!

Chàng là sao biến thành con người khác được. Nếu chàng lâm vào tình trạng đó thì hẳn tiểu công chúa cũng thế.

Nàng đã biến thành con người khác rồi sao.

Chàng thầm nghĩ:

- Không, ta không ngủ! Ta không thể để cơn buồn ngủ xâm chiếm ta! Ta kháng chế đến cùng!

Chàng tập trung tinh thần, ý chí tự nhủ:

- Ta đừng ngủ. Tuyết đối không nên ngủ. Ta phải mạnh dạn lên, hăng hái lên, ta phải hoạt động! Hoạt động mạnh! Hoạt động gấp.

Đôi mí mắt từ từ nhẹ, đôi mắt từ từ mở.

Thân hình rung rung như lá non bị gió vờn, giờ đây thân hình vững lại.

Tinh thần ý chí đã giúp chàng thắng một cuộc chiến cam go, chiến với sự sụp đổ của chàng, chiến với độc dược, chiến với thuật thôi miên của người nào đó.

Bây giờ thì chàng thắng, chàng không còn sụp đổ nữa, độc dược không hành hạ nữa, thuật thôi miên không còn linh diệu nữa!

Chàng thắng nhờ cái tâm! Tâm kiên quyết ban cho chàng một thần lực, thắng mọi ma lực.

- OOo- Đời chẳng có việc gì khó, đời chẳng có việc gì không thể làm.

Chẳng qua, con người không có trí tâm, không có nghị lực, không có kiên quyết.

Phải tin tưởng là mình thành công, phải có nghị lực vượt mọi trở ngại để thực hiện điều tin tưởng, phải kiên quyết để giữ nghị lực đừng tan biến bất ngờ.

Được như vậy, là đi đến chỗ thành công ngay, vấn đề thời gian là phụ thuộc.

Bao nhiêu năm qua, ngay cả từ lúc ấu thơ, Phương Bửu Ngọc mà luyện cái tâm trường kỳ liên tục, thân xác bằng xương, bằng thịt dĩ nhiên cũng yếu nhược như thân xác của mọi người, song cái tâm của chàng thì kiên cố như kim cương.

Xác thân là thọ bẩm nơi phụ mẫu, chịu sự ma chiết của thời tiết, con người chỉ có thể gìn giữ xác thân, sử dụng xác thân nhưng không thể chế tạo được xác thân. Do đó xác thân phải bị chi phối bởi nhiều ràng buộc. Nhưng con người chế tạo cho mình được cái tâm, và cái tâm đó nếu có bị chi phối thì không phải vì nó yếu hèn như da thịt xương mà chính vì con người buông xuôi nó, không ma luyện nó thành kim cương.

Thể lực dù mạnh cũng có hạn.

Tâm lực vô hình song vô hạn.

Thể lực không là một phương tiện tới yếu giúp con người thành công vĩ đại.

Chính cái tâm lực mới đưa con người đến đỉnh cao.

Và Phương Bửu Ngọc nhờ tâm lực mài luyện trường kỳ, liên tục đó, mà thắng cuộc chiến cam go, một cuộc chiến định đoạt cả một đời chàng.

Chàng đã thấy rõ con người đang ngồi trước mặt chàng.

Quanh người đó, một vầng yêu khí tỏa rộng bao bọc y như một màn sương mờ.

Chiếc áo dài rộng trên người y cũng tỏa ra một làn yêu khí qua màu hồng sáng rực.

Một con người như vậy hẳn phải có những tia nhìn ma quái, đôi mắt của y màu nâu đậm, màu sâu sắc, nham hiểm, đôi mắt như chỉ có tròng nâu bất quá tròng trắng viền quanh vừa đủ dạng.

Đôi mắt đó nhìn ai, như bắn một thứ lửa ma, tuy lửa vô hình song đốt cháy được những gì ý muốn đốt, như tim gan, như trí não của đối tượng.

Nhưng tất cả đều chẳng đặc biệt bằng gương mặt y.

Chiếc đầu của y xém xém những vết, mường tượng một vật thể bị đốt cháy dở chừng, rồi được người dập tắt ngọn lửa, người yếu vía thoáng trông thấy là phải bay hồn.

Đầu đã bị cháy xém, thì gương mặt cũng phải đồng dạng.

Mâu thuẫn làm sao, không ai ngờ, một con người như thế lại có đôi bàn tay đẹp tuyệt trần, chỉ có những giai nhân mới có được những ngón tay như y.

Sự tương phản đó nói lên cái ý mỉa mai của tạo hóa, bởi trên đời này chẳng có gì là thập toàn, trong cái xấu có cái đẹp và ngược lại, người xấu xí đừng buồn chán là mình xấu xí, người xinh đẹp đừng tưởng rằng mình tuyệt đẹp, cái đẹp và cái xấu liền nhau, kẻ nào quá tự đắc, cứ nhìn vào con người gồm hai thái cực đó là răn lòng..... Y ngồi đó, y đưa tay khều khều làn da gương mặt, bàn tay đẹp hoặc vô tình, hoặc hữu ý đưa sát gương mặt xấu, y giữ bàn tay đó gần gương mặt, như để bảo rằng, mặt ta dù xấu chắc gì trên đời này có ai có bàn tay đẹp bằng bàn tay ta?

Hai vật tương phản cực độ gần nhau, cái xấu càng xấu hơn, cái đẹp càng đẹp hơn. Phương Bửu Ngọc tuy ái mộ bàn tay đẹp, song rợn người vì gương mặt đó.

Nếu chẳng có đôi bàn tay đó, Phương Bửu Ngọc đã tưởng là mình đang đối diện với một quái vật.

Nếu y chẳng phải là quái vật thì y là một ác ma.

Nhưng ác ma sao lại có giọng nói ấm dịu từ hoà như y đã mấy lượt nhủ chàng nên ngủ?

Nhìn gương mặt đó, Phương Bửu Ngọc không thể nhận xét được thần sắc, bất quá chàng tìm hiểu y qua ánh mắt của y thôi.

Trong ánh mắt đó, hiện giờ, ngời lên một vẻ kinh dị phi thường.

Y kinh dị vì chẳng những Phương Bửu Ngọc không ngủ, trái lại thần trí của chàng tỉnh táo hơn bao giờ hết.

Y từ từ thốt:

- Chỉ có những con lạc đà mới có đủ kiên nhẫn đưa người qua sa mạc. Ngươi có sự kiên nhẫn hơn mấy lần sự kiên nhẫn của con lạc đà.

Ngươi có cái sức dẻo dai như con chim ưng, và cơ trí như con hồ ly!

Y hỏi:

- Ngươi đã tỉnh rồi chứ?

Phương Bửu Ngọc không đáp. Chàng phải bảo trì tâm thần, ý chí, nếu đối thoại gấp là bị phân tâm, chàng sợ lại sụp đổ như trước, nếu sụp đổ trở lại thì vĩnh viễn chìm lỉm luôn.

Người xấu xí đó điềm nhiên ngồi chờ chàng đáp lời, y không hỏi gì thêm mà cũng chẳng giục chàng đáp gấp.

Một lúc lâu tin tưởng là mình trấn định tâm thần rất vững, Phương Bửu Ngọc thong thả đáp lời:

- Tán dương một cừu địch là điều bất thường, tại hạ phải kinh dị một chút, bởi kinh dị nên chậm đáp lời các hạ. Tại sao các hạ tán dương tại hạ? Thiết tưởng các hạ nên hận cái vị thần nào từng ủng hộ các hạ trong những mưu đồ không được quang minh lắm. Vị thần đó đã đi vắng hay lại không muốn giáng phúc cho các hạ như từ thuở nào?

Không giáng phúc cho các hạ, nhưng lại giáng phúc cho tại hạ!

Người áo đỏ hỏi:

- Cừu địch? Ngươi nói ai cừu địch của bổn cung?

Bỗng y bật cười, giọng cười của y cũng ấm dịu như giọng nói.

Rồi y tiếp:

- Cừu địch của bổn cung, tất cả đều đã chết rồi, nếu ngươi là cừu địch của bổn cung thì làm sao sống được đến hôm nay?

Phương Bửu Ngọc điềm nhiên:

- Giả như tại hạ chẳng phải là cừu địch, thì tại sao các hạ muốn hãm hại tại hạ như thế? Hỏa Ma Thần trong Ngũ Hành Ma Cung đói với bằng hữu đều nuôi dưỡng cái ác tâm như thế sao?

Người áo đỏ vẫn cười:

- Ạ! Ngươi đã đoán ra bổn cung là ai!

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Phải! Tại hạ đã đoán được các hạ là ai. Tại hạ cũng đoán biết mưu của các hạ. Tại hạ thừa

hiểu, các hạ đối xử với tại hạ như vậy là do dụng ý gì.

Hỏa Ma Thần mỉm cười:

- Ngươi thử nói cái dụng ý của ta nghe xem!

Phương Bửu Ngọc thản nhiên thốt:

- Thứ nhất, các hạ không muốn tại hạ trở ngăn cuộc tỷ thí tại Thái Sơn. Tại sao các hạ muốn thế? Bởi vì các muốn giang hồ mãi mãi doa động, máu mãi chảy ra, máu chảy cho đến khi nào võ lâm tàn tạ, cho đến khi nào giang hồ thưa bóng khách anh hùng, chừng đó các hạ sẽ khoát cái lốt ngư ông từ trong bóng tối bước ra, nhặt luôn cả cò lẫn ngao, các hạ sẽ tạo dựng thế hệ mới, cái thế hệ đó sẽ tạo dựng thế hệ mới, cái thế hệ đó sẽ nằm trong bàn tay thao túng của các hạ.

Hỏa Ma Thần gật gù:

- Được! Cứ nói tiếp đi!

Phương Bửu Ngọc tiếp:

- Các hạ dùng trăm phương nghìn kế đả kích tại hạ, trong bất cứ thời khắc nào, tại bất cứ địa phương nào, nếu các hạ không muốn làm cho tại hạ chẳng còn một thế đứng nhỏ trên giang hồ, các hạ không muốn cho tại hạ hạ khai diễn một cuộc chiến quyết thắng với người áo trắng, các hạ muốn giành ngôi bá chủ kiếm thuật cho người áo trắng, để cho người áo trắng mang thanh kiếm thần đi khắp Trung Nguyên, tảo diệt quần hùng. Người áo trắng quét dọn võ lâm xong xuôi, người áo trắng lại vượt trùng dương trở về nơi xuất xứ, dĩ nhiên giang hồ sẽ tùy thuộc các hạ trong khi các hạ dưỡng cái khí thế để chờ thời cơ.

Hỏa Ma Thần cười nhẹ:

- Về điểm này ngươi đoán sai!

Phương Bửu Ngọc điềm nhiên:

- Sai bởi vì tại hạ chưa nói hết ý. Các hạ cố làm sao cho tại hạ không còn cao mặt nhìn đời. Lúc đó, tại hạ chỉ còn có cách là đầu thân và Ngũ Hành Ma Cung...

Chàng dừng lại đó.

Hỏa Ma Thần không nói tiếng gì.

Rồi chàng tiếp:

- Nhưng các hạ không ức độ cái năng lực của tại hạ, cho nên các hạ dùng mọi phương pháp khảo nghiệm võ công của tại hạ cũng như thử thách trí tuệ và sự kiên trì của tại hạ. Giả như tại hạ không chịu đựng nổi những cuộc khảo nghiệm đó, thì tại hạ đã chết rồi. Tại hạ chết đi, sự kiện đó chẳng gây nên một thiệt hại nhỏ nào cho các hạ. Hơn nữa cuộc khảo nghiệm đó đánh giá trị con người của tại hạ. Bằng vào giá trị đó, các hạ quyết định thái độ, hoặc tại hạ bất tài, thì các hạ sát hại, hoặc tại hạ hữu tài, thì các hạ lợi dụng.

Hỏa Ma Thần cười nhẹ:

- Ngươi nói nghe được đấy!

Phương Bửu Ngọc lại tiếp:

- Tại hạ đặt ra một giả thuyết, các hạ dùng mọi cách, không làm gì khó khăn nổi tại hạ, thì còn một phương pháp cuối cùng là lừa gạt tại hạ vào cạm bẫy để đặt điều kiện. Đánh đổi tự do, tại hạ phải chấp nhận làm cho các hạ một việc gì..... Hỏa Ma Thần hỏi:

- Bổn cung muốn ngươi làm việc gì?

Phương Bửu Ngọc đáp:

- Việc đó vô cùng nguy hiểm, vô cùng khốn nạn, thiết tưởng trừ tại hạ ra, trên thế gian này chẳng một ai làm nổi! Bởi thấy không thể tìm một kẻ thứ hai thay thế tại hạ, nên các hạ tận dụng tâm lực đối đãi tại hạ.

Đang nhìn chàng chăm chú, Hỏa Ma Thần chuyển hướng ánh mắt về một góc nhà, ánh mắt của lão xa xăm mơ màng, lão xuất thần một lúc rồi trở về thực tại, lão gật đầu:

- Cứ theo tình huống mà suy, ta thấy chỉ có mỗi một mình ngươi là có thể làm cái việc đó mà thôi!

Phương Bửu Ngọc cười lạnh:

- Nhưng các hạ làm sao biết được tại hạ chấp thuận làm cái việc đó cho các hạ?

Hỏa Ma Thần quắc mắt bắn tinh quang thẳng vào mặt chàng thốt:

- Cái ý chí của ngươi cao tuyệt đấy, nhưng ý chí đó chỉ khống chế được thần trí của ngươi, không thể khống chế nổi xác thân của ngươi, hiện tại thì thần trí ngươi còn vững đấy, song xác thân ngươi hoàn toàn bất lực rồi đấy. Bổn cung muốn giết ngươi lúc nào cũng được, chẳng chút khó khăn gì cả.

Phương Bửu Ngọc cười nhẹ:

- Các hạ nhìn xem, tại hạ có đúng là mẫu người cam tâm khuất phục dưới oai lực của các hạ chăng? Sống là sao? Chết là sao? Sống chết đối với tại hạ chẳng có nghĩa gì. Có thể là các hạ đã hiểu như vậy rồi chứ?

Hỏa Ma Thần trầm lặng một lúc lâu:

- Ngươi được bao nhiêu tuổi rồi?

Tại sao lão ma thần lại hỏi đến việc đó? Tuổi tác của chàng có liên quan gì đến tình hình giữa nhau đâu?

Lão có dụng ý gì?

Chàng suy nghĩ một lúc lâu, đoạn đáp:

- Trên dưới hai mươi.

Hỏa Ma Thần dịu giọng:

- Ở lứa tuổi của ngươi chết không phải là việc dễ! Mà cũng chẳng phải là việc khó khăn gì! Trong lứa tuổi yêu đời, có ai muốn chết, song ở cái tuổi đầy quyết tính, thì hẳn ngươi xem sự sống chết như trò đùa.

Ngươi có biết không, nhân sinh có nhiều lạc thú, làm người tất phải tận hưởng những lạc thú đó. Không ai ngu xuẩn đến độ thừ khước lạc thú để chuốc khổ. Bởi tha thiết với những lạc thú, bởi cố tránh mọi điều khổ sở, người ta bảo vệ sanh mạng, sanh mạng được bảo toàn thì lạc thú mới trọn vẹn. Giả như bây giờ ngươi phải chết, ngươi có thấy là oan uổng chăng? Với lứa tuổi đó ngươi đã hưởng dụng được bao nhiêu lạc thú rồi? Những lạc thú đó thuộc loại nào?

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Các hạ đang thực nghiệm một cuộc dụ dẫn tại hạ phải chăng?

Hỏa Ma Thần lắc đầu:

- Cho rằng ta dụ dẫn ngươi thì không sự thật. Ta chỉ cảnh cáo ngươi, thức tỉnh ngươi, ta chỉ giải thích cho ngươi rõ là nếu ngươi bằng lòng làm cái việc đó cho bổn cung thì ngươi sẽ hưởng vô cùng lạc thú, ngươi nằm mộng cũng chẳng tưởng là có rất nhiều lạc thú chờ đợi ngươi sau công tác đó, những lạc thú phi thường, những lạc thú trên chỗ tưởng tượng của ngươi. Ngoài ra, ngươi còn có danh dự, có địa vị, có tiền bạc, có nhà cao, cửa rộng, có vợ đẹp, hầu non.

Dừng lại một chút, Hỏa Ma Thần lại tiếp:

- Tất cả những lạc thú đó đang ở trong tầm tay ngươi, với tay ra là nắm được. Gật đầu một lượt mà tất cả như dành sẵn cho ngươi. Chấp nhận một tiếng là mộng sẽ biến thành thực.

Phương Bửu Ngọc lẩm bẩm:

- Tại hạ muốn cái gì là có cái đó ngay?

Hỏa Ma Thần gật đầu:

- Đúng vậy!

Phương Bửu Ngọc từ từ thốt:

- Bình sanh tại hạ chưa hề nghe ai đưa ra một đề nghị nào hấp dẫn cao độ như các hạ vừa nêu ra. Đề nghị đó có thể dụ hoặc đến những pho tượng gỗ đá, làm lung lạc đến những vật thể vô tri giác...

Chàng nhếch môi cười nhẹ đoạn tiếp:

- Nhưng tại hạ đã biết đó là một sự dụ hoặc rồi thì có khi nào cảm thấy cái hấp dẫn của sự dụ hoặc đâu. Nói một cách khác, tại hạ thuộc mẫu người không thích viễn ảnh, dù là một viễn ảnh huy hoàng.

Trong hiện cảnh, chàng ung dung được, điềm đạm thản nhiên được, chàng quả thật là con người phi thường, chàng quả thật có một sự kiên quyết phi thường.

Hỏa Ma trầm lặng một lúc, sau cùng nói tiếp:

- Ngươi đừng quên, hiện giờ ngươi chẳng có gì cả, trên giang hồ chẳng còn ai xem trọng ngươi, ngươi đã bị thiên hạ thoá mạ ngươi, ngươi có biết chăng? Ngươi còn gì, ngươi dựa vào đâu để tự tôn tự đại, để đánh giá mình cao quý? Ngươi dựa vào đâu mà tìm sự an toàn?

Chẳng còn cái gì bảo vệ xác thân ngươi, bảo vệ danh dự ngươi. Thì tại sao ngươi không tuân mạng lệnh của bổn cung?

Phương Bửu Ngọc thản nhiên:

- Dù mất hết, mất những gì tại hạ đã có trên giang hồ, song giờ đây, tại hạ có một điều, điều đó chưa hẳn mất, điều đó là quyền lợi của tại hạ, quyền lợi của giá trị tử vong. Người ta chết đi là mất tất cả quyền lợi, tại hạ chết đi là cả một vấn đề quyền lợi. Bởi sự tử vong của tại hạ mang lại một quyền lợi vô biên, tại hạ phải tự tôn, tự đại, tự trọng, tự tín, tự đánh giá mình cao quý. Cái chết của tại hạ quan trọng như vậy nên tại hạ phải bảo tồn cái chết, chẳng khi nào để cho thiên hạ cướp đi cái chết của tại hạ mà uy hiếp tại hạ, bức bách tại hạ trong bất cứ chủ trương nào.

Hỏa Ma Thần mỉm cười:

- Ngươi bảo vệ cái chết của ngươi, ngươi chẳng muốn ai lạm dụng cái chết của ngươi, cướp cái chết đó lung lạc trở lại ngươi? Thì ngươi đã chọn sự tự tử rồi. Ngươi biết chăng, cầm đao tự sát đành rằng có dũng khí song tự sát là hành động của kẻ thất phu cùng hạng người nông nổi, tìm cái chết là dễ, bảo vệ cái sống mới là việc khó. Việc dễ, bọn dung tài, tầm thường làm, việc khó chỉ có hạng anh hùng làm được. Là nam tử, ngươi cũng muốn thành bậc anh hùng chứ? Là nam tử ngươi muốn tự tạo cho mình một mẫu người phi phàm chứ?

Phương Bửu Ngọc cười nhẹ:

- Khá lắm! Cái thuật khích động con người các hạ đã luyện khá cao đấy, song các hạ dùng lầm chỗ, các hạ nhận xét lầm người. Cho nên thuật khích tướng của các hạ không công hiệu đối với tại hạ.

Hỏa Ma Thần bình tĩnh nhìn chàng.

Lão căm hận không thể biến ánh mắt thành một lưỡi kiếm sắt, quét ngang đối tượng, tiện đối tượng ra làm mấy đoạn.

Lâu lắm lão hỏi:

- Bổn cung phải làm thế nào mới lay chuyển nổi lòng dạ của ngươi?

Phương Bửu Ngọc lạnh lung:

- Bất cứ ai muốn cho tại hạ làm một việc gì, đều phải van cầu tại hạ, đừng đem uy lực ra cưỡng bức tại hạ.

Có ngọn lửa ngời lên trong ánh mắt của Hỏa Ma Thần. Nhưng âm thinh của y vẫn ấm dịu ôn hòa như thường:

- Van cầu ngươi? Bổn cung là hạng người chi lại có thể hạ mình van cầu ngươi hay van cầu bất cứ người nào trên đời này?

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Các hạ không thể van cầu nơi người nhưng tại hạ nhìn thấy qua ánh mắt của các hạ có niềm sợ hãi lẫn niềm khẩn cấp. Tại hạ đóan là nều tại hạ chấp thuận làm cái việc đó, thì các hạ sẵn sàng van cầu tại hạ, các hạ sẵn sàng phá lệ bình sanh. Nhưng các hạ chưa chắc tại hạ chấp thuận do đó các hạ do dự đắn đo...

Chàng lại cười một tiếng rồi gằn từng tiếng:

- Có đúng vậy chăng Hỏa Ma Thần?

Hỏa Ma Thần nín lặng.

Cuộc đối thoại giữa song phương, từ lúc khởi đầu đượm cái vẻ khách sáo, xa vời, những điều chống chọi chạm nhau chan chát, song phương không dùng một thực ý nào để tiến tới chỗ dung hoà, để từ dung hoà đi dần tới hợp tác.

Song phương chống trả cho nhau những mũi tên có nhung, đầu tên có bọc nhung, xem thì tên rất hiền song tên nào cũng có tẩm độc.

Cái lớp nhung bọc bên ngoài không ngăn chận được mũi nhọn đâm vào tâm não của nhau.

Song phương vừa bắn tên độc cho nhau, song phương cũng cùng khảo tự để tìm một lối thoát.

Cuộc chiến bằng vũ khí còn giúp cho đấu thủ thấy được chiêu thức của nhau. Cuộc chiến bằng tâm trí là một cuộc chiến vô hình. Giữ quân bình một cuộc chiến như vậy kể ra cũng thiên nan, vạn nan, huống hồ nắm được cái cơ tất thắng.

Nhưng nếu nhìn kỹ vào cuộc chiến, nếu ai tinh ý chắc phải nhận ra mấu chốt đưa đến thắng lợi cuối cùng, là sự kiên tâm trì chí, là sự trầm tịnh bình nhiên.

Có kiên tâm trì chí, có trầm tịnh bình nhiên, mới khám phá ra được sơ hở của đối phương rồi công mạnh vào sơ hở đó.

- OOo- Thành thực mà nói, Hỏa Ma Thần kém thế rõ rệt trong cuộc chiến này.

Trong ánh mắt của lão hiện rõ sự mâu thuẫn của những ý niệm vừa hiện lên, sự mâu thuẫn đó có kèm theo niềm đau khổ do một sự thất bại tạo thành.

Ít nhất lão cảm giác niềm thất bại đó, bởi lão có bao giờ để lộ sự thất bại ra ngoài cho Phương Bửu Ngọc trông thấy?

Cái gì lão đã đưa ra tưởng là sắc bén lắm, cái đó chẳng khác mũi dùi đã cụt mất đầu nhọn và đâm vào đá vào sắt, chẳng làm xây xát mảy may đối phương.

Lão ngồi đó, lâu lắm, rồi lão đứng lên không thốt một tiếng nào, lặng lẽ bước đi.

Lão đi như vậy chẳng phải cam thất bại mà đi, lão đi với một dụng ý gì.

Hẳn nhiên, lão đi để chuẩn bị một mặt trận khác.

Phương Bửu Ngọc dù biết vậy, vẫn bình thản như thường, chàng sẵn sàng chờ cái chết đến với chàng, thì còn cái gì đáng sợ hơn cái chết, dù cái gì đó đến với chàng cũng cầm bằng thừa.

Hơn nữa, chàng khoan khoái là khác.

Qua cuộc đối chọi tâm trí vừa rồi, chàng đã thấy nhược điểm của đối tượng, chàng nắm vững nhược điểm đó, chàng thừa hiểu, công việc mà Hỏa Ma Thần muốn cho chàng làm không chỉ lien quan riêng biệt đến Hỏa Ma Thần mà còn liên quan hệ trọng đến Ngũ Hành Ma Cung.

Chàng thừa hiểu, thế nào Hỏa Ma Thần cũng van cầu chàng, sự kiện đó, chắc chắn là phải có, nhưng còn tùy thuộc thời gian thôi.

Mà theo chàng thì không lâu lắm đâu, Hỏa Ma Thần sẽ quay lại van cầu chàng.

Chàng đã nắm trọn tình hình trong tay, chàng giữ vai trò chủ động thì chàng còn sợ gì chứ?

- OOo- Trong một gian nhà bên cạnh, một lão già đang nằm trên giường.

Một chiếc khăn to trùm kín thân thể lão, không ai trông thấy vóc dáng của lão như thế nào.

Lão lại hướng mặt vào vách, chẳng ai trông thấy dung mạo của lão như thế nào.

Chỉ có mớ tóc bạc rối bồng, bỏ loã xõa phủ lên chiếc gối.

Tiểu công chúa ngồi bên cạnh giường, đầu cúi xuống. Thân hình nàng bất động, song lệ thắm cứ tuôn tràn, gương mặt của nàng biến đổi lạ thường.

Gầm đầu bên cạnh giường, tiểu công chúa không nhúc nhích nhưng chắc chắn là tâm tư nàng đang bị một cơn bão quét ngang. Nàng bất động như một vầng mây nổi, vì mây xa nên trông như ngừng song ở gần thì phải thấy mây bay vùn vụt.

Nàng ngồi bất động nhưng là cái bất động kềm hãm, cái bất động đang chuyển mình.

Hỏa Ma Thần từ bên ngoài bước vào, đặt mình trên chiếc ghế đặt cạnh giường, thở dài mấy tiếng thốt:

- Trên đời này sao có kẻ lòng cứng hơn kim cương? Cái gã Phương...

Lão nhân trên giường chặn lời:

- Đừng nói nữa. Ngươi và hắn nói gì, ta ở cách vách đều nghe rõ, ta nghe hắn đối đáp cảm thấy hứng thú phi thường!

Giọng nói khàn khàn, bởi giọng già là phải khàn khàn, chẳng nhiều thì ít, giọng nói từ từ, không gấp, không hưỡn, không cao mà cũng không thấp, song hàm chứa một lực lượng bất phàm, một lực lượng mà trên đời này chẳng có một oai khí nào khống chế nổi.

Trong giọng nói đó, qua cái lực lượng hàm chứa đó, người nghe phải thấy rõ người phát thoại đã chịu quá nhiều ma chiết, và những ma chiếc đó đã đào luyện cho lão một kiên nhẫn như siêu nhiên, thiết tưởng trước con mắt của lão nhân, chẳng có gì làm cho lão quái dị, hãi hùng đến độ mất trầm tịnh.

Hỏa Ma Thần cau mày:

- Hứng thú? Phương Bửu Ngọc rất giống một ngốc tử khi hắn giả ngu, song lúc hắn linh hoạt lên thì lại giống một con độc xà, con độc xà ma quái, đập không chết,chém không đứt, chụp không

trúng. Trời! Đối thoại với mẫu người như thế, mà cho là hứng thú?

Lão nhân hừ một tiếng:

- Nếu chẳng có một mẫu người như vậy, thì ai đâu sẽ thi hành công tác chúng ta chứ?

Hỏa Ma Thần gật đầu:

- Đúng vậy!.... Nhưng cái thủ đoạn của ta cầm như không công hiệu mặc dù ta tận dụng cơ trí! Hắn chẳng bao giờ nói thừa một tiếng hoặc thiếu một lời, hắn đối đáp vừa vặn, để cho ta bị lỗi! Giết hắn dễ như trò trẻ, làm cho hắn khuất phục khó như lên trời. Cái khổ của chúng ta là không thể giết hắn, cái khó đó làm cho ta thêm hận. Không giết hắn thì dễ thường để cho hắn sống đó rồi dập đầu van cầu hắn sao?

Lão nhân vẫn quay mặt vào vách, hừ một tiếng:

- Ai bảo ngươi van cầu hắn?

Hỏa Ma Thần chớp mắt:

- Không van cầu hắn thì chúng ta phải làm sao?

Lão nhân buông gọn:

- Phóng thích hắn!

Hỏa Ma Thần giật mình, nhóm lên một chút rồi ngồi trở lại:

- Ngươi bảo phóng thích hắn?

Lão nhân lạnh lùng:

- Tự nhiên. Phóng thích hắn là chúng ta thực hiện một mưu kế tuyệt diệu!

Hỏa Ma Thần thở ra:

- Hao phí bao nhiêu tâm lực mới đưa hắn đến tận chốn này được, rồi bây giờ phóng thích hắn! Thì cái phần tâm lực kia tiêu hao để làm gì, tiêu hao để nhận một sự đầu hàng, tiêu hao để ôm hận? Phóng thích hắn, có khác nào đưa cọp về non, đẩy rồng ra biển? Ngươi bảo ta làm một kẻ điên trước mắt hắn à?

Lão nhân bĩu môi:

- Muốn chiến thắng mẫu người đó chúng ta cần phải điên. Có điên mới làm cho hắn hoang mang, dù hắn thông minh đến đâu cũng không thể dự đoán hành động của kẻ điên. Đem thông minh chọi với thông minh, là điên đấy, đem cái điên chọi với thông minh mới thật sự thông minh đấy! Ngươi có thấu triệt cái đạo lý đó chăng? Trên đời, nếu cứ áp dụng một công thức thông thường thì làm sao ngươi ứng phó với mọi biến chuyển qua muôn mặt?

Lão dừng lại một chút, rồi tiếp:

- Cứ cái tình hình hôm nay, ngươi đã để cho hắn nắm tiên cơ rồi, hắn ở trong cái thế chủ động mất rồi. Thì chẳng có gì hòng phá hỏng cái tiên cơ đó, cho hắn không lợi dụng tư thế chủ động

mà quật lại chúng ta. Phóng thích hắn là xoá bỏ bàn cờ để sắp lại một thế cờ mới mẻ khác, lợi hại hơn. Ngươi biết chưa?

Hỏa Ma Thần trầm ngâm một chút:

- Phóng thích hắn rồi sau đó chúng ta làm gì?...

Lão nhân điềm nhiên tiếp:

- Sự việc hôm nay như đường tơ gút mắc, phải từ từ nắm từng đầu mối, từ từ rút nhẹ từ sợi, những sợi tơ đó rất dài, muốn rút một đường phải có kiên nhẫn phi thường, nhưng chúng ta lại phải rút tất cả những đường tơ rối thì nóng nảy là hỏng, nóng nảy là tự mình phá hủy chương trình trước khi thực hành chí nguyện, là mình đã khởi đầu đi vào thất bại, ngươi hiểu chứ?

Tiểu công chúa vụt cười lên:

- Đúng là mưu lược đắc cầm, cố túng đấy. Muốn bắt, trước hết phải thả, bởi càng đuổi bắt, càng làm cho con mồi dè dặt, lơi lỏng con mồi là nó sẽ mất cảnh giác ngay.

Nàng dừng lại một chút rồi tiếp:

- Đến như tôi đây, hắn chưa biết thế nào là thực, thế nào là giả, có thể hắn hoang mang nghi ngờ là kẻ đã dụ dẫn hắn đêm rồi, chẳng phải thực sự là tôi mà có kẻ nào đó mạo nhận tôi lừa hắn. Các vị cho rằng hắn lợi hại, chứ riêng tôi, thì tôi thấy hắn là một ngốc tử dễ lừa nhất trên thế gian!

Đến bây giờ, lão nhân mới điểm một nụ cười:

- Khi một nữ nhân áp dụng phương tiện tình, thì nam nhân trở thành ngốc tử. Và vô luận làm sao, hắn cũng trở lại đây!

Hỏa Ma Thần mơ màng:

- Trở lại... thì hắn có thể trở lại rồi, nhưng có chắc gì hắn chịu...

Lão nhân gạt ngang:

- Điều tối yếu là hắn có trở lại đây thôi. Hắn trở lại đây là chúng ta nắm phần chủ động rồi. Hà huống hắn phải hiếu kỳ đối với công tác mà chúng ta sắp giao phó cho hắn. Ta dám chắc hiện tại hắn đang tìm hiểu cái công tác đó như thế nào. Hắn sẽ làm mọi cách để hiểu được đó là công tác gì, đó cũng là một lý do khiến hắn trở lại. Ngươi sẽ không van cầu hắn, mà chính hắn phải mở miệng hỏi ngươi. Ngươi thấy chưa?

Sự việc đâu đến đỗi tuyệt vọng, ngươi vội gì thất vọng ngay từ bây giờ?

Hỏa Ma Thần điểm một nụ cười:

- Phải! Phải lắm. Van cầu hắn bây giờ, sao bằng kiên nhẫn chờ một thời gian hắn van cầu ngược lại chúng ta? Nhận định nhược điểm của một con người, ta thành thật thú nhận là còn kém ngươi xa!

Lão nhân trầm ngâm một chút:

- Bọn Lữ Vân, Ngư Trường Giáp, đã bị chúng ta dụ dẫn đến đây cả rồi, trên giang hồ chẳng còn ai biện bạch cho hắn nữa, con đường tiến thủ của hắn đã bị bế tắc rồi, hắn không đi tới được, hắn sẽ quay trở lại với chúng ta, hắn sẽ rơi vào bàn tay của chúng ta, chừng đó mặc tình chúng ta buông hoặc bóp. Ngươi chuẩn bị đi, sở ca vang lừng, Bá Vương ngửa cổ, Lưu Bang sẽ vững đặt ngai vàng! Phần ngươi bày cái tiệc liên hoan mừng ngày chiến thắng đấy!

Vừa lúc đó, có giọng ngâm nga vọng đến, giọng ngâm nga từ bên kia vọng sang:

- Sắp hưởng đại phúc, tất phải đại thọ, đại họa! Sắp lãnh nhiệm vụ lớn lao trên đời, do tạo hóa chỉ định, tất phải gặp nhiều ma chiết, rèn tâm chí luyện can trường...

Giọng ngâm sang sảng, giọng ngâm hẳn nhiên do Phương Bửu Ngọc phát lên.

Hỏa Ma Thần đứng dậy bước nhanh ra ngoài.

- OOo - Trong thời gian đó, phàm những ai từng xuôi ngược giang hồ sao được chút danh vọng, những người đó đều tiếp nhận một phong thơ.

Nội dung bức thơ như nhau, đại khái ghi những điểm sau đây:

- Cái niềm chờ mong, là niềm khổ, khó chịu nhất cho con người.

Trong lúc mong chờ, bao nhiêu nghi vấn nảy sanh, bao nhiêu kinh hoàng phát hiện? Mà trên đời này, có ai chắc được trong tương lai không biến cố phi phàm bộc phát? Thì, trong khi có thể đốt giai đoạn để thực hành tâm nguyện, thì tại sao lại phải mong chờ? Có ai bắt buộc ta mong chờ? Cái hội Thái Sơn, dù muốn dù không, cũng phải tổ chức, cũng phải xúc tiến, thì tại sao lại bắt buộc anh hùng hào kiệt trong bốn phương phải chờ? Chúng ta đồng tâm chí, không ai kém khuyết quật cường, chúng ta phải thực nghiệm sự quật cường đó, bằng cách rút ngắn thời gian, cải sửa thời gian, cải sửa định kỳ cuộc chiến lại vào ngày tròn trăng tháng này. Như vậy, chẳng khoái cho tất cả sao? Thiết tưởng chẳng ai không thích cuộc rút ngắn thời gian như thế đó!

Lời thơ vừa nhã, vừa hùng, có thừa hiệu lực khích động chí hùng của giới huyết khí phương cương.

Chỗ quái dị của phong thơ là chẳng rõ từ đâu tới, người gởi thơ có dụng ý gì, tuy nhiên, lời thơ hợp tình, hợp lý, tự nhiên có hưởng ứng.

Không ai hẹn ai, mà tất cả đều công nhận ngày rằm của tháng này là định kỳ của cuộc đấu, họ sợ đến trễ, nên ai ai cũng chuẩn bị lên đường.

Từ bốn phương đất nước, trên khắp nẻo lộ trình đưa về Đông Nhạc Thái Sơn, người rừng người biển đổ về.

Tiếng ngựa hí, tiếng xe lăn, vang lên liên tục ngày đêm.

Ai ai cũng muốn đến nơi, sớm hơn định kỳ, trước để tìm chốn ăn chốn nghĩ, sau quan sát địa hình sơn thế ít nhất cũng nhìn qua khoảng đất dành làm bãi chiến cho cuộc tương tranh.

Một ngày khi hoàng hôn sắp xuống...

Thái dương gần mãn chu kỳ, chưa vội nép mình sau dãy núi Tây đưa tia nắng dịu lả lướt đầu cành, ngọn cỏ, mơn man hứa hẹn cuộc gặp gỡ ngày mai..... Trên con đường dài, một đoàn

người kỳ dị đang tiến bước đều đều.

Đoàn người có ngựa, có xe nối dài hơn mười trượng.

Thoáng nhìn qua phỏng đếm có hơn ba mươi cỗ xe lớn. Xe đóng bằng gỗ bạch dương, thô sơ, đơn giản, phu xe toàn đội mão trắng, vận áo gai.

Một ngốc tử cũng có cảm nghĩ là đoàn xe đó phải là đoàn xe tang.

Họ đưa người thân bất hạnh về chốn an nghỉ muôn đời.

Nhưng có đúng là một đoàn xe tang thật chăng?...

Trên mỗi chiếc xe có hai chiếc quan tài sơn đen, màu đen bóng nhoáng phản chiếu ánh tà dương, tạo nên cái vẻ rợn rùng thê lương, lành lạnh.

Xe bằng gỗ bạch dương, một loại gỗ dùng trong việc tang tóc. Quan tài đen, xe lại được ngựa trắng kéo đi, phu xe cũng vận y phục trắng!

Nhìn qua, ai cũng tưởng là đoàn âm hồn đang diễn lượn trên trần gian...

Anh hùng hào kiệt từ bốn phương đổ về đây, trông thấy đoàn xe đều phân vân bàn tán...

Một nhóm người đang rong ngựa trên đường. Trong nhóm đó, có Phan Tế Thành không dằn được tánh hiếu kỳ, giục ngựa đến gần một cỗ xe, hỏi xa phu:

- Dám hỏi nhân huynh, đoàn xe này tiến về đâu?

Người đánh xe lạnh lùng, buông gọn - Thái Sơn!

Phan Tế Thành trố mắt hỏi tiếp:

- Đến Thái Sơn? Với một số quan tài như thế? Để làm gì chứ?

Không lẽ trên Thái Sơn có rất nhiều người chết?

Phu xe vẫn với giọng lạnh lùng, vừa lắc đầu vừa đáp gọn:

- Không hiểu được!

Hắn ra roi, con ngựa lướt tới, kéo luôn cỗ xe, bỏ rơi Phan Tế Thành. Hắn không hề nhìn họ Phan đến nửa mắt.

Tánh hiếu kỳ càng bị kích thích mạnh hơn, Phan Tế Thành khi nào chịu bỏ qua sự tình một cách đơn giản như thế?

Y chận những cỗ xe khác cũng hỏi như vậy.

Tất cả các phu xe được huấn luyện hẳn hòi, đều đáp như vậy.

Tên nào cũng lạnh lùng, cũng vắn tắt, chừng như đối với họ, lời nói không nên phí phạm, càng rút ngắn, càng được gọn câu, càng hay.

Mả đến tình cảm cũng thế, chưa phải lúc cần biểu lộ tình cảm thì phải mang mặt nạ giá băng

cho khỏi phải gợi nguồn thân thiện, cho khỏi phải nói quá nhiều lời.

Tất cả đều là con người tuyết, lạnh lùng như tuyết, tất cả chỉ biết có mấy tiếng:

- Thái Sơn!

- Không biết được!

Vốn tính nóng nảy, lại gặp những con người giá lạnh gần như có thái độ khinh ngạo, Phan Tế Thành sôi giận, niềm phẫn hận phát sanh bắt đầu từ người đánh xe thứ nhất, tăng dần qua từ người một, đến xa phu thứ sáu thì niềm phẫn nộ của y đã lên đến cực điểm rồi. Tuy vậy, y cố nén lòng chưa phát tác, y đưa mắt ngầm ra hiệu với các bằng hữu đồng hành rồi cả bọn dừng ngựa lại bên vệ đường, chờ cho đoàn xe quan tài đi qua, đến cỗ cuối cùng.

Y xuống ngựa, bước tới, bước lui, khi cỗ xe quan tài cuối cùng vừa vượt qua ngang y, y liền đưa tay nắm cỗ xe đó giữ lại.

Không chậm trễ, y vươn bàn tay hữu ra, dùng ngón trỏ và ngón giữa điểm vào hông phu xe, bên dưới nách của hắn.

Ngờ đâu, phu xe tuy có lộ vẻ kinh hoàng, nhưng chẳng hề kêu lên nửa tiếng.

Phu xe không kêu lên, ngững người phía trước chẳng ai hay biết có biến cố ở phía hậu, nên chẳng một ai quay nhìn lại hoặc dừng ngựa.

Phan Tế Thành trầm giọng bảo phu xe:

- Cho ngựa ép sát xe vào lề, chúng ta xem có gì trong quan tài.

Y là một người thích can thiệp vào việc thiên hạ, gia dĩ lại có tánh hiếu kỳ, y hoài nghi trong quan tài hẳn có cái gì bí mật, bởi nghĩ như vậy y nhất định phải khám phá ra cho kỳ được.

Có người nghĩ rằng, trong những cỗ quan tài đó, phải có những gì quý báu vô giá, hoặc châu báu, ngọc ngà, hoặc giai nhân mỹ nữ, cũng có thể họ dùng cái lối tan ma đó mà di chuyển những kẻ thù, hoặc đã chết, hoặc còn sống nhưng đã rơi vào tay ho.....

Dù quan tài chứa đựng vật gì, tựu trung cũng là điều bí mật cần phải khám phá.

Cỗ xe dừng lại, khách giang hồ ngang qua đó đều dừng chân chờ xem.

Nhưng, nắp áo quan mở ra rồi, tất cả đều sửng sốt.

Thì ra chỉ là những cỗ quan tài trống rỗng!

Mọi người đều trố mắt nhìn nhau, họ tự hỏi mà cũng hỏi nhau:

- Sao lạ thế? Chở quan tài không đi dâu mà nhiều thế này? Sao chẳng có gì trong quan tài, như xác chết, như tài sản...

Phan Tế Thành chớp chớp mắt:

- Đâu phải quan tài hoàn toàn trống rỗng? Có một mảnh giấy trong đó!

Y đưa nhanh tay vào trong quan tài, lấy mảnh giấy đó, đọc qua, gương mặt vụt biến sắc.

Sắc mặt biến đổi một cách lạ kỳ, chừng như kinh hãi, chừng như lấy làm lạ, chừng như buồn cười.

Mảnh giấy có ghi mấy chữ:

"Kính tặng Miêu Bắc Xương các hạ một cỗ, để giúp cho Miêu quân khỏi bộc lộ thi hài tại chốn hoang sơn, bằng hữu Miêu quân dễ dàng tìm ra xác chết của Miêu quân." Bên dưới có hàng chữ, ghi rõ kẻ tặng quan tài:

Hảo Tâm Nhân, trên giang hồ kính tặng!

Đại Lực Thần Miêu Bắc Xương là một trong bốn mươi cao thủ sắp tranh tài trong kỳ tỷ thí trên đỉnh Thái Sơn. Dĩ nhiên khách giang hồ phải biết y, có người biết mặt, có người nghe danh.

Mọi người đọc qua mảnh giấy, thoạt đầu kinh dị, sau đó họ dở khóc, dở cười.

Một người chép miệng, thở dài:

- Giang hồ Hảo Tâm Nhân? Y là ai? Muốn tạo nên một tấn kịch mà đề tài là cuộc tranh hùng tại Đông Nhạc Thái Sơn? Để làm gì? Y cho rằng Đại Lực Thần phải tán mạng?

Một người khác tiếp:

- Cứ như cái trò quái ác này của Hỏa Tâm Nhân nào đó, thì y có dành cho mỗi cao thủ tranh tài, một cỗ quan tài. Những xe trước hẳn cũng có quan tài chứa đựng một mảnh giấy như vậy, và mỗi mảnh giấy ghi tên một cao thủ...

Người đó thốt dở chừng lại nhìn sang Phan Tế Thành, rồi nín lặng.

Tại vì Phan Tế Thành là một trong số bốn mươi cao thủ tham gia cuộc tỷ thí!

Phan Tế Thành căm hận, chụp tên phu xe gằn từng tiếng:

- Chủ nhân ngươi là ai? Bày cái kịch này với dụng ý gì?

Phu xe lạnh lùng đáp:

- Không biết được!.... Không biết được!

Phan Tế Thành tát mạnh vào mặt hắn:

- Ngươi nói hay không nói?

Không rõ xuất hiện từ lúc nào, một lão nhân chống chiếc gậy đứng gần đó.

Lão nhân vận áo gai màu vàng, đi giày bố trắng, tóc bạc như sương.

Lão bật cười thốt:

- Hỏi làm gì? Hỏi không được đâu! Chẳng những hắn không chịu nói, mà hắn còn không thể nói được!

Râu bên dưới quá nhiều, tóc bên trên phủ xuống râu và tóc che nửa phần mặt của lão, chẳng ai nhận ra lão là ai. Bất quá họ thấy được vầng trán của lão và đôi mắt vừa sáng, vừa chóp chóp cái vẻ khôi hài khinh miệt.

Mọi người ngưng ánh mắt nhìn lão.

Phan Tế Thành trầm giọng:

- Lão trượng nói thế, có lẽ lão trượng biết nguyên thuỷ sự tình.

Hoặc giả lão trượng là chủ nhân của hắn!

Lão nhân áo gai cười vang:

- Giả như lão phu mua được một cỗ quan tài, thì phải dành lại cho mình trong khi trời xa gần mà đất gần dần chứ! Trên thế gian này, có ai vận chuyển quan tài vượt đường dài mà đem tặng những người bốn phương chăng?

Phan Tế Thành cười lạnh:

- Tặng người một cỗ quan tài, là ước vọng cho người mau chết, nếu người được tặng, là một kẻ thù, một kẻ mình không ưa thích, thiết tưởng cũng là một điều đáng làm lắm chứ? Trên thế gian này, có ai không thích nguyền rủa kẻ thù chết gấp?

Lão nhân áo gai lắc đầu:

- Từ cổ chí kim, phàm đã chấp thuận tham gia vào những cuộc tranh hùng như thế này, có bao nhiêu người được sống sót mà về? Đã không có kẻ sống sót, thì tức nhiên tất cả đều chết. Mà chết tại trường chiến đấu, là chết lõa lồ, chết bộc lộ thi hài thi thể phơi sương, phơi nắng, chờ thú đói chia xẻ thịt xương. Có thể là năm tháng chồng lên nhau đời đời kiếp kiếp mà chẳng có ma nào thu dọn hộ một lóng xương tàn! Cho nên, trước ngày đại hội tại Thái Sơn, có một Hảo Tâm Nhân, biết lo cho hậu sự của người bất hạnh, thiết tưởng cũng là một việc thiện chứ sao lại gọi là tặng quan tài để nguyền rủa cho người chết gấp?

Phan Tế Thành cao giọng:

- Nhưng cuộc tỷ thí tại Thái Sơn sắp tới đây đâu phải là cuộc tử chiến như lão trượng vừa nói? Bất quá chỉ là cuộc ấn chứng vũ công tuyển chọn một người đại diện võ lâm Trung nguyên chuẩn bị tiếp đón người áo trắng vượt Đông Hải y theo ước hẹn ngày nào. Cuộc chiến này không nhằm vào mục tiêu tranh quyền đoạt lợi mưu bá đồ vương, thì làm gì có cái việc tráng sĩ một đi không trở lại?

Lão nhân áo gai cười nhẹ:

- Lấy tinh thần thượng võ mà hội họp bằng hữu? Các hạ có nằm mộng chăng mà tin tưởng vào cái đẹp phô trương để hấp dẫn người đời?

Các hạ quên rằng những người tham gia cuộc tỷ thí toàn thuộc giới thanh thiếu mà người ở trong lứa tuổi đó, huyết khí phương cương, ý chí quật cường, nhất định thắng chứ chẳng hề chịu thất bại. Khi cái lòng con người đã quyết, thì dù phải chết hẳn phải thực hiện ý chí đó, có chết cũng chẳng oán hận mà! Thử hỏi, khi song phương mang ý chí quyết thắng đến chiến trường,

còn ai nương tay cho ai được chăng?

Thiết nghĩ, chẳng cần nói gì thêm, các hạ cũng hiểu kết cuộc như thế nào!

Phan Thế Thành sững sờ một lúc.

Y ấp úng:

- Như vậy thì... việc đó...

Lão nhân trầm giọng tiếp:

- Các hạ không nương tay, đối tượng không nương tay, tất cả đều không nương tay, thì tại dỉnh Thái Sơn có ai đảm bảo được sự an toàn của tất cả số bốn mươi cao thủ tham gia?

Lão dừng lại một chút đoạn tiếp:

- Ngu! Ngu! Bọn thanh thiếu niên ngày nay ngu mất rồi! Ngu tất cả! Máu nào lại quá thừa, để chảy một cách vô lý như thế?...

Quần hùng vây chung quanh, ngây người.

Họ không nói gì với nhau, với lão nhân, họ đưa mắt nhìn nhau.

Lão nhân nện đầu gậy xuống mặt đường cốc cốc, bước đi.

Phan Tế Thành hấp tấp gọi:

- Xin lão trượng dừng bước!

Y vòng tay cung kính thốt:

- Xin lão trượng cho biết quý tánh, cao danh!

Y đã tỉnh ngộ. Y đã thấm thía những lời do lão nhân vừa bày tỏ. Y thực sự tôn kính lão qua lý luận xác đáng đó.

Nhưng lão nhân cứ ung dung nện gậy trên đường, ung dung tiến bước, không buồn quay nhìn lại.

Lão nhân cất tiếng ca:

“ Buông thả sông hồ, một kiếp trôi...

Hỏi chi tên họ, đã quên rồi.....” Phan Tế Thành phóng chân vọt mình theo sát:

- Lão trượng định đi đâu?

Lão nhân áo gai bật cười ha hả:

“ Vũ trụ bao la, không định hướng, Hoặc rừng, hoặc núi hoặc khe đồi...” Lão nhân bước ung dung, không vội vàng, không hấp tấp, nhưng Phan Tế Thành cố vận dụng thuật khinh công vẫn không theo kịp.

Bỗng một bóng người từ bên cạnh, lướt qua, nhẹ nhàng như đợt khói, mau lẹ như sao băng, bóng đó chận trước mặt lão nhân.

Lão nhân quay mình, chuyển hướng, rẽ vào khu rừng bên cạnh đối chiếu.

Trong khoảnh khắc, lão nhân mất dạng.

Bóng người kia cấp tốc vọt đến khu rừng, dè dặt đứng lại, đi tới đi lui một lúc.

Người xưa từng lưu ngôn lại:

phùng lâm mạc nhập. Bóng đó là con nhà võ, bóng đó phải biết những sự đố kỵ, đã biết như vậy rồi, tự nhiên không thể mạo hiểm.

Bóng đó là một lão phụ thân vóc mập mạp, tóc bạc trùm đầu nhưng đầu sói nửa phần.

Bóng đó vận chiếc áo gai rộng thùng thình, áo có hơn mười lăm túi, tay cầm một chiếc quảy tượng dài hơn chín thước, chiếc quảy tượng nếu dựng đứng lên, phải cao hơn bà ta gần nửa tầm.

Khách giang hồ còn ai không biết bà ấy?

Gặp bà, ai ai cũng nghe điện lạnh chạy khắp mình.

Phan Tế Thành thấy bà ta xuất hiện, toan tìm nơi ẩn tránh, song muộn mất rồi.

Bắt buộc y phải cúi đầu cung kính đáp:

- Vạn lão phu nhân bình an chứ?

Phải, với chiếc tượng dài phi thường đó với chiếc áo hơn mười lăm túi đó, lão phụ không còn là người xa lạ đối với hào kiệt bốn phương.

Bà đã dừng chân lại, bà thở mạnh không phải thở vì mệt mà vì uất khí nhăn chận nơi yết hầu.

Bà gật đầu:

- Phải! Bình an! Ta bình an lắm!

Bà hừ một tiếng, tiếp nối với giọng hằn học:

- Ta già rồi! Ta vô dụng lắm rồi! Đi chẳng được bao nhiêu đường cũng mệt, mệt đến đỗi phải thở dốc.

Bà thở vì mệt?

Có thể bà ta muốn che dấu cái gì, hoặc giả muốn giải thích cho Phan Tế Thành đừng nghi ngờ sự thở dốc của bà có một nguyên nhân khác hơn mệt nhọc.

Bà nhìn Phan Tế Thành hỏi:

- Còn ngươi? Hẳn có phát tài chứ? Ta xem khí sắc của ngươi hồng hào lắm kia mà?

Phan Tế Thành cười vuốt:

- Mấy năm gần đây, lão phu nhân không thường xuất hiện trên giang hồ, tiểu điệt vô cùng tưởng nhớ. Không ngờ qua một thời gian dài, lão phu nhân vẫn còn phương kiện như ngày nào. Thật đáng mừng biết bao! Tiểu điệt cao hứng quá!

Vạn lão phu nhân cắn bể hạt hạnh đào nghe một tiếng cốc rồi bật cười khanh khách:

- Ngươi oang oang cái miệng bảo rằng nhớ đến ta nhưng trong thâm tâm, ngươi lại hận ta, ngươi thầm ước mong ta đừng bao giờ tái hiện trên giang hồ, ta vĩnh viễn ẩn náu tận rừng sâu, núi vắng, ngươi nói rằng ngươi cao hứng nhưng ngươi lại bất mãn, ngươi tự Oán trách số kiếp không may đưa đẩy chi cho ngươi gặp lại một mụ già mà từ lâu ngươi khoan khoái không còn chạm mặt trên khắp nẻo đường trần? Hỡi con người trẻ tuổi kia, sao ngươi lại dối trá với ta?

Bà nói đúng tâm lý Phan Tế Thành, song làm gì y dám thừa nhận là bà nói đúng?

Y hàm hồ thốt mấy tiếng, khoa? lấp sự tình, đoạn chuyển hướng câu chuyện sang đề khác:

- Có lẽ lão phu nhân đã nhận ra lão già đó là ai? Nếu không thì làm gì lão phu nhân lại đuổi theo như vậy?

Vạn lão phu nhân lạnh lùng:

- Không thấy lão ấy, thì nhận ra làm sao được? Tuy nhiên, ta thừa hiểu lão là ai!

Phan Tế Thành chớp mắt:

- Lão phu nhân có thể cho tiểu điệt biết chăng?

Vạn lão phu nhân đáp:

- Chắc ngươi cũng nghe Tử Y Hầu có một người sư huynh chứ? Sáu mươi năm trước đây, có một lão già đưa Phương Bửu Ngọc đi đến một nơi bí mật, lão già đó chính là lão này vậy.

Phan Tế Thành trố mắt:

- Châu lão gia?

Vạn lão phu nhân mỉm cười:

- Khá lắm đó, tiểu tử! Ngươi nói đúng. Châu Phương chính là Châu Phương đó. Nhưng, trên đời này còn ai biết được Châu Phương thực sự là ai? Chỉ có quỷ mới biết được tên thật của lão ta!

Phan Tế Thành thở dài:

- Lão phu nhân ngày xưa từng biết mặt Châu lão gia chứ?

Vạn lão phu nhân lắc đầu:

- Mãi đến hôm nay mới thoáng thấy lão ấy!

Phan Tế Thành thở dài:

- Sáu năm trước trên lầu Hoàng Hạc, tiểu điệt may mắn thấy lão một lần. Dung mạo âm thinh của Châu lão gia, đến ngày nay, tiểu điệt cảm thấy như phảng phất trước mắt, văng vẳng bên

tai...

Vạn lão phu nhân trố mắt:

- Thế ra, lão già vừa rồi chẳng phải là Châu Phương?

Phan Tế Thành đáp:

- Vị lão trượng đó, tuy tỏ ra thông đạt thế tình, tuy có tác phong một bậc cao nhân du hí phong trần, tiêu dao ngày tháng, nhưng tiểu điệt dám đoán định là chẳng phải Châu lão gia.

Vạn lão phu nhân giật mình, trầm ngâm một lúc lâu rồi lẩm nhẩm:

- Lão chẳng phải là Châu Phương?... Lão là ai?... Tại sao ta chẳng hề nghe ai nói đến lão? Từ lúc nào trên giang hồ xuất hiện cái quái vật đó?

Bỗng hai kỵ sĩ lướt ngựa tới nơi. Kỵ sĩ có vẻ hoang mang, hấp tấp phi thường.

Kỵ sĩ không nhìn đến những nhân vật bên đường, cứ giục ngựa chạy đi.

Vừa lướt qua, một người vừa gọi người kia:

- Ngươi biết không?... Lạ thật! Bảy vị đại đệ tử!.... Vạn Tử Lương...

Họ, chính họ! Rất tiếc...

Quần hùng chỉ nghe hàm hồ như thế, phần họ lướt qua quá nhanh, phần vó ngựa nện rầm rập, át cả âm thinh của họ, nên câu nói không rõ ràng lắm.

Đôi ngựa chạy khá xa rồi.

Vạn lão phu nhân bật cười lạnh, hất một đầu gậy lên.

Từ nơi đầu gậy, một đường dây màu đỏ, dĩ nhiên phải dài bay vút ra đầu dây bay tới đầu kỵ sĩ bên tả.

Đường dây bay ra, tuy có rít gió, song nhẹ nhàng, gia dĩ vó ngựa kêu to, át cả tiếng gió của đường dây, kỵ sĩ lại không đề phòng, tự nhiên y bị phải đường dây chạm vào mình.

Y vừa rú lên một tiếng, đường dây đã quấn quanh cổ y rồi. Đồng thời y ghì cương con ngựa đứng lại.

Vạn lão phu nhân khẽ giật tay, kỵ sĩ ngã xuống đường ngay.

Vạn lão phu nhân bật cười khanh khách:

- Tiểu tử vô lễ quá thấy già không chịu xuống ngựa!....

Sự việc diễn tiến quá nhanh, kỵ sĩ kia chừng như chưa hay biết gì cả, cứ rong ngựa tiến tới.

Nhưng con ngựa đã nhảy dựng lên, cùng một lúc y cũng rú lên một tiếng, chân đạp mạnh vào bàn đạp lấy đà vút thân hình lên không, bàn tay hạ thấp xuống, chụp nhanh một vũ khí, ánh thép xẹt tới, vật trong tay y lao đúng vào huyệt tướng đài của lão phu nhân.

Đánh ra chiêu đó, kỵ sĩ chứng tỏ mình có một tài nghệ phi phàm, bởi chỉ có những người tự tin tột độ mới dám khởi thế công vào những hồi bất cập mà thế công lại mãnh liệt lợi hại phi thường.

Nhưng y gặp phải Vạn lão phu nhân.

Nếu tay nào, ở vị trí của lão phu nhân hẳn khó tránh được thế công độc ác đó.

Và có thể là nếu kỵ sĩ nhận ra kịp người mà y tấn công chính là mụ già họ Vạn có chiếc áo nhiều túi nhất trần đời, hẳn y cũng chưa xuất thủ.

Vạn lão phu nhân không dám khinh thường cho nên bà không nghênh đón thế công của kỵ sĩ.

Bà rùn người thấp xuống nhường cho vũ khí trượt qua.

Thế công đã tròn, kỵ sĩ hiện rõ trước mắt mọi người.

Người đó vận y phục chẹt, màu đen, lưng thon, vai nhỏ, vũ khí nơi tay có hình thức Ngô Câu kiếm, mà cũng giống cán bút của tiên tử. Loại vũ khí đó rất hiếm thấy trên giang hồ.

Quần hùng thấy loại vũ khí kỳ lạ cùng kêu khẽ một tiếng.

Họ không thường thấy loại vũ khí đó, song họ thường nghe nói đến.

Vũ khí đã lạ, hình thức hẳn cũng phải lạ về cách sử dụng và dĩ nhiên phải lạ về công hiệu.

Họ còn biết lịch sử của người sáng chế ra loại vũ khí đó, một người vừa ngụy dị, vừa lạnh lùng, vừa cao ngạo, có vũ công tuyệt cao.

Nhưng những sự kiện đó thuộc về dĩ vãng...

Quần hùng hiểu rõ, vũ khí đó là một trong mười ba loại ngoại môn vũ khí chiếm ngôi vị thứ hai có cái tên là Phá Vân Chấn Thiên Bút.

Và chủ nhân vũ khí,không ai khác hơn là vị thiếu chủ Liên Thiên sơn trang trên đỉnh Hội Nhạn Phong, thuộc vùng Hành Sơn.

Chủ nhân có ngoại hiệu là Thiên Thượng Phi Hoa, họ Lãnh, tên Băng Ngư.

Phá Vân Chấn Thiên Bút

Vạn lão phu nhân đã đến bên cạnh kỵ sĩ bị đường dây quấn cổ kéo ngã xuống đường.

Bà chụp người đó, đưa ra trước ngực bà.

Thiên Thượng Phi Hoa Lãnh Băng Tuyết hét:

- Buông hắn ra!

Vạn lão phu nhân vờ như chẳng nghe, bật cười khanh khách:

- Ta cứ tưởng là ai? Không ngờ lại là Lãnh thiếu trang chủ. Cái ngày tròn trăng chưa đến sao thiếu trang chủ lại vội vã thế? Hẳn phải có một lý do gì chứ?

Đôi mắt sâu mày rậm, che khuất đôi mắt càng tạo thêm cái vẻ sâu hơn, mắt sâu là vẻ lạnh lùng quá hiện rõ, một gương mặt có đôi mắt đó dĩ nhiên không một nét nhỏ cảm tình, Lãnh Băng Ngư buông gọn:

- Không buông tay ta giết chết!

Vạn lão phu nhân không nao núng mà cũng chẳng giận.

Bà cười, nụ cười làm cho gương mặt của bà từ từ hiền dịu vô cùng, đôi tay vẫn còn giữ chặt kỵ sĩ kia.

Bà ôn tồn đáp:

- Lãnh thiếu trang chủ giận dỗi làm chi cho khổ? Tuy già có chỗ không phải thật đấy, song thiếu trang chủ cũng nên thương xót già, già tịch mịch cô đơn quá mà! Già tịch mịch, nên nghe có ai nhắc nhở đến con trai già, già phải xúc động, già muốn biết mặt cái người nhắc nhở đến con già, chỉ có thế thôi!

Bà có cái giọng nói dịu hiền quá, sự tình bà đề cập lại dễ gây xúc cảm, còn ai không thương xót bà?

Lãnh Băng Ngư cười lạnh:

- Cái người trong tay bà đó, chỉ là một tráng đinh, bất cứ phút nào, trong trường hợp nào, cũng có thể hy sinh cho tôi, bà đừng tưởng là nắm được hắn trong tay rồi là uy hiếp được tôi, vô ích!

Vạn lão phu nhân đảo mắt nhìn quanh, vụt rung giọng kêu lên:

- Trời ơi! Sao lại có rất nhiều nam nhân đứng bao quanh nhìn, thản nhiên nhìn mà chẳng một ai can thiệp cứu già? Dù các vị không nghĩ đến già, cũng phải nghĩ đến con trai của già chứ?...

Phan Tế Thành bước tới một bước, đối diện với Lãnh Băng Ngư vòng tay điểm một nụ cười xã giao:

- Lãnh thiếu trang chủ châm chước cho, lão bà ấy là thân mẫu của Vân Mộng đại hiệp Vạn Tử Lương, vì Vạn đại hiệp, thiếu trang chủ nên nương tay cho lão bà.

Lãnh Băng Ngư lạnh lùng:

- Ngươi là ai?

Phan Tế Thành điềm đạm trên lễ độ:

- Tại hạ là Phan Tế Thành.

Lãnh Băng Ngư nhướng cao đôi mày, cất giọng oang oang:

- Nghe nói Phan Tế Thành ngoài cái tánh phong lưu ra, còn biết trọng nghĩa khí, còn là một hảo hán nhiệt khí bừng bừng...

Lãnh Băng Ngư dừng lại đó chưa vội tiếp.

Phan Tế Thành hoang mang chẳng hiểu lời nói đó, ngụ cái ý tán dương hay hàm chứa một sử mỉa mai.

Trong niềm hoang mang đó, y giật mình, rồi nở nụ cười gượng:

- Không dám...

Y muốn nói là không dám nhận những lời khen tặng, song có đúng là những lời khen tặng chăng?

Nếu chỉ là những lời mỉa mai, thì còn chi bẽ bàng cho y bằng?

Lãnh Băng Ngư cao giọng tiếp:

- Phan Tế Thành! Ta kính trọng ngươi là một bậc hảo hán. Do đó ta chẳng cần dấu ngươi, ta hạ sơn lần này không ngoài cái việc hội họp tại Thái Sơn sắp tới. Ta chú ý đến cái gã Vạn Tử Lương mà ta cho rằng chỉ là một tên man trá, tham danh cầu lợi, chẳng có thực tài, ta muốn cùng gã đó định quyết thư hùng. Giờ đây, chưa gặp Vạn Tử Lương ta lại gặp mẹ gã, mẹ gã lại xúc phạm đến người trong bổn trang, ta làm sao buông tha cho mụ ấy được chứ? Ta khuyên ngươi nên nép qua một bên đường, nhường lối cho ta hỏi tội mụ già đó. Có như vậy, hòa khí giữa ta và ngươi mới được trọn vẹn...

Phan Tế Thành trầm giọng:

- Vạn Tử Lương suốt đời lấy sự chân thành hiền hậu đối xử với thế nhân, còn Liên Thiên sơn trang là một cơ sở biệt lập hẳn với dòng đời, song phương làm gì có va chạm đến nhau, mà thiếu trang chủ có ý phẫn hận Vạn đại hiệp như thế?

Lãnh Băng Ngư cười lạnh:

- Đối xử chân thành, đôn hậu với người đời!.... Hừ!.... Hừ!.... Nhị đệ của ta là Ngư Truyền Giáp lại bị cái tên man trá xảo quyệt Phương Bửu Ngọc nào đó đánh bại! Cái tin phao truyền đó gây thương tổn thanh danh của nhị đệ ta như thế nào, hẳn ngươi cũng ước độ được chứ? Hừ!

Một con người buông lung dã tâm như Vạn Tử Lương, ngươi lại tán dương là chân thành, đôn

hậu?

Phan Tế Thành giật mình lẩm nhẩm:

- Việc đó... thì...

Y ấp úng bởi y không tìm ra một lời nói nào khả dĩ hợp lý, đúng như cái ý của y.

Trong hiện tình, những sự liên quan về Phương Bửu Ngọc đều cầm như vụ án không cáo trạng, bởi không cáo trạng, công đạo chưa nói lên tiếng nói quyết định, dù vậy, vụ án vẫn làm sôi động quần hùng, có nhiều ý kiến tương phản, nhưng ý kiến thuận lợi cho Phương Bửu Ngọc rất ít, ý kiến bất lợi thì nhiều mà luôn luôn thiểu số phải thua đa số, do đó, những người có một vài thiện cảm với Phương Bửu Ngọc muốn biện bạch cho chàng cũng chẳng dám lên tiếng, ngại xúc nộ phần đông.

Phan Tế Thành ở trong số người hoài nghi, sự hoài nghi của y không do thiện cảm, bởi y chẳng hề quen biết Phương Bửu Ngọc, hoài nghi vì chẳng có một bằng chứng xác đáng, buộc tội Phương Bửu Ngọc y hoài nghi vì có một công tâm cái gì chưa rõ rệt, mà y chưa hề có thái độ đối với cái đó.

Cho nên Lãnh Băng Ngư chỉ tài hành vi của Vạn Tử Lương qua vụ án không cáo trạng của Phương Bửu Ngọc, y chẳng biết phải đáp ứng như thế nào.

Và y do dự thành ra ấp úng:

Vạn lão phu nhân là con người đa trá. Giả sử có hạ thấp danh dự của đứa con duy nhất mà bà thoát nạn được, bà cũng chẳng từ, bà có thể làm được những gì hơn nữa, cốt sao bà được an toàn thì thôi.

Trên giang hồ, hào kiệt sợ bà như rắn độc, trái lại ai ai cũng hâm mộ hành vi của con trai bà.

Nghe Lãnh Băng Ngư phê bình con trai, bà cao giọng thốt oang oang:

- Nó là đứa con bất hiếu, nó sống bên cạnh bằng hữu, chi chuyên lợi dụng bằng hữu, kẻ nào không xu phụng nó, không làm lợi cho nó, nó loại trừ ngay. Chính già là mẹ đẻ của nó, nghịch ý nó là nó từ bỏ liền.

Trời ơi! Con mà từ mẹ, trời đất nào dung? Người mà lợi dụng bằng hữu, xã hội nào dung? Nó là đứa con bất hiếu, nó là đứa bạn bất nghĩa, già đẻ nó ra, già hối hận quá! Nó ở đâu hiện giờ, hở thiếu trang chủ? Mau mau đưa già đến đó, già sẽ dùng chiếc gậy này, đập lên đầu nó, giết nó chết đi! Thà già đắc tội với vong linh cha nó, chứ già không thể dung dưỡng nó làm thiên hạ chửi lên đầu già!

Gã đại hán đang bị bà chế ngự trong tay tuy không cử động được, vẫn nói được, y không hề tỏ lộ sợ hãi, nghe bà nói thế bật cười lạnh thốt:

- Bà muốn gặp Vạn Tử Lương? Y ở phía trước kia. Sợ y lại đi nơi khác, nên thiếu trang chủ tôi mới vội vã như thế này!

Vạn lão phu nhân đảo mắt nhìn quanh, đột nhiên buông tay ra.

Bà chống gậy, bước đến trước mặt Lãnh Băng Ngư, cười nhẹ:

- Đi! Thiếu trang chủ! Chúng ta cùng đi, đi tìm cái tên súc sanh đó, già sẽ trị tội nó, cho thiếu trang chủ đỡ tức uất.

Trên đời này, có ai tưởng là mẹ bỏ con, nghe người ta chỉ trích con mình mà không giận, trái lại còn hân hoan là khác?

Cho nên, thấy thái độ của Vạn lão phu nhân, Lãnh Băng Ngư không khỏi giật mình.

Y nhìn sững bà, rồi điểm một nụ cười.

Dù muốn đổ cái oán hận do Vạn Tử Lương gây cho y lên trên đầu người đã đẻ ra Vạn Tử Lương, Lãnh Băng Ngư cũng không còn làm được việc đó, bởi bà ta đã biểu đồng tình với y rồi.

Tên gia nhân đã được giải nạn, dắt ngựa đến cho y.

Y trầm ngâm một chút, vụt nhảy lên yên ngựa, thúc gối vào hông ngựa vọt đi ngay.

Vạn lão phu nhân mỉm cười.

Trong khi đó, tên gia nhân của Liên Thiên sơn trang cũng đã lên lưng ngựa, sắp sửa theo chủ.

Vạn lão phu nhân điểm đầu gậy xuống đường, nương đà nhảy lên lưng ngựa của tên gia nhân, gạt tay hất hắn xuống đường, bật cười ha hả:

- Tuổi trẻ sức lực dồi dào, phải nhường ngựa cho những người già!

Cứ chạy bộ theo, chẳng sao đâu!

Tên gia nhân sững sờ, nhìn theo bóng Vạn lão phu nhân, dở khóc, dở cười.

Tuy nhiên, hắn sực nhớ lại hiện cảnh, vội hét to:

- Lão phu nhân nghe đây, Vạn Tử Lương hiện ở tại Khoái tụ viên phía trước đó. Đừng lầm địa điểm!

Phan Tế Thành bước tới vỗ tay lên vai hắn:

- Sao ngốc thế, mất ngựa rồi, cứ đứng đờ tại đó sao? Còn con ngựa nơi cỗ xe kia, sao chẳng mở dây nó ra mà cỡi?

Tên gia nhân à lên một tiếng, làm y lời Phan Tế Thành liền.

Khoái tu viện nằm trên con đường ngược chiều về Đông Nhạc Thái sơn, quần hùng tuy nóng đến Thái Sơn, song nghĩ lại thời gian còn thừa, chẳng vội gì đến đó, vả lại, tính hiếu kỳ sôi động, họ muốn biết sự tình giữa Lãnh Băng Ngư và Vạn lão phu nhân, Vạn Tử Lương sẽ diễn tiến như thế nào, họ cùng chuyển hướng hành trình, trở lại Khoái Tụ viên.

- OOo - Khoái Tụ viên nằm tại ven sông, nơi bờ nam, kiến trúc không có quy mô to lớn, song là một nơi hữu danh trên giang hồ.

Đã là viện, thì tự nhiên có hoa, có cây, có cỏ, điều đó chẳng lã lắm.

Nhưng nơi đây, có vô số thủy tạ, lương các, giả sơn lại có cả một khu rừng nhỏ mát mẻ vô cùng,

lại có cả thuyền nhẹ, thuyền nặng, đáp đúng ý muốn của nhiều hạng người.

Danh viên tức nhiên phải có danh chủ, bởi khu viên nào thu hút được sự chú ý của người, hoặc giả do nơi cảnh trí đẹp của chính nó, hoặc giả nơi danh vọng của chủ nhân.

Khoái tụ viên cũng không ngoài công lệ đó, hơn thế nữa, Khoái tụ viên gồm đủ hai yếu tố thu hút sự chú ý của khách giang hồ, bởi chủ nhân là tay hữu danh trong võ lâm mà cảnh trí cũng đẹp chẳng khác nao một nơi danh thắng.

Cái đẹp ở đây không huy hoàng tráng lệ như một số trang viên rải rác khắp mười ba tỉnh của hai vùng Nam Bắc, mà cái đẹp do nơi thích hợp với con người của mọi giới.

Bất cứ ai khó tính đến đâu, cũng tìm được ở đây một vài thỏa mãn, người ưa thủy tú có sông dài, người thích sơn kỳ có đồi cao, người ham săn bắn có rừng dại, người chuộng trăng lên có vườn hoa để đặt bàn rượu.

Chủ nhân Khoái Tụ Viên là Ký bình khách Tề Tinh Thọ, dĩ nhiên là một nhân vật hữu danh trên giang hồ.

Nơi đây kể như là một chốn dừng chân của Tề Tinh Thọ thỉnh thoảng y đặt một du yến đả đăng bằng hữu qua những cuộc phiêu lãng sông hồ, nơi đây là một tư sản của y, nhưng chẳng phải là chốn cư sở thực sự của y.

Hôm đó...

Bên cạnh hòn giả sơn, trong rặng rừng trúc có một người, tay chấp sau lưng, dáng đi ung dung, đôi mắt sáng ngời, đang bách bộ tới lui từ rừng trúc đến giả sơn, từ giả sơn đến rừng trúc.

Nơi đó có ánh đèn.

Nhưng ngoài ánh đèn, xa xa khắp chốn Đông Tây Nam Bắc, đều có bóng người hoặc hai, hoặc ba, hoặc nhiều hơn từng nhóm, từng nhóm quy tụ nhau.

Những nhóm người đó không gợi chuyện người trong nhóm mà cũng chẳng gợi chuyện với người trong nhóm khác.

Tất cả đều giương tròn mắt nhìn người đi đi lại lại từ trúc lâm đến giả sơn, rồi từ giả sơn trở lại trúc lâm.

Xa xa trong một khu viên đầy hoa thơm, cỏ lạ, có một bóng người khác.

Người vận áo xanh, đội mão đỏ, đang ngây người nhìn hoa rụng, nhìn đến xuất thần.

Thỉnh thoảng người đó cũng ngẩng mặt trông sang người đang bách bộ.

Song, người đang bách bộ chẳng nhìn vào hướng nào cả, dáng đi ung dung, thần sắc thì ngưng trọng, chừng như nặng suy nghĩ về một vấn đề gì...

Đột nhiên một người xuất hiện, hoảng hốt kinh hoàng, hấp tấp không rõ từ đâu chạy đến vượt qua chiếc cầu bằng đá, thẳng đến một con thuyền hoa lệ có đèn sáng huy hoàng.

Người đó chạy đi, vội vàng, bộ pháp phải gây nên tiếng động. Sự im lặng nơi rừng trúc bỗng

chốc bị phá tan.

Khu rừng trúc không còn im vắng qua tiếng động của người đó, mà cảnh hoan lạc tại con thuyền hoa lệ cũng bị ảnh hưởng vài phần.

Trên thuyền, chủ nhân Khoái Tụ viên là Tề Tinh Thọ đang có mặt.

Y cau mày, trầm giọng hỏi:

- Việc gì mà làm náo loạn cả lên thế?

Người chạy đến là một thiếu niên, dừng chân lại, thở dốc, hắn không chờ khỏe người, hắn vừa thở, vừa đưa tay chỉ ra một phía, vừa hấp tấp thốt:

- Có một... một... vi..... đại anh hùng đến!

Tề Tinh Thọ mặt đỏ như trùng táo, càng đỏ hơn, đỏ vì giận, và qua cơn giận, hàm râu y rung rung, y gắt:

- Ngày ngày, có biết bao nhiêu anh hùng hào kiệt, từ bốn phương đổ về đây, nào có phải là việc lạ? Ngươi rối lên như thế là nghĩa gì?

Người sắp đến đây là ai, mà ngươi hoang mang hấp tấp như vậy?

Thiếu niên ấp úng:

- Nhưng... nhưng người này... không như các người khác...

Tề Tinh Thọ cao giọng:

- Người đó là ai? Có gì khác lạ hơn quần hùng?

Thiếu niên càng ấp úng hơn vì sợ hãi:

- Người đó... là người... mà sư phó thường đề cập đến. Người đó là trang chủ Liên Thiên sơn trang, người đó là Thiếu thượng phi hoa Lãnh Băng Ngự..

Tề Tinh Thọ chợt biến sắc.

Vô hình trung, y đưa tay sờ vết sẹo nơi mặt.

Cử động đó nói lên một sự tình, chẳng cần gì Tề Tinh Thọ nói ra sự tình, những người hiện diện nhìn qua cử động đó cũng hiểu ngay.

Vết sẹo trên gương mặt của y phải là một lưu niệm của Thiên thượng phi hoa Lãnh Băng Ngư, vết sẹo càng cũ, sự lưu niệm càng ngược thời gian lâu hơn...

Lưu một vết sẹo nơi mặt y, tức nhiên Lãnh Băng Ngư lưu mạng sống cho y đến bây giờ.

Và, cái việc lưu các vết sẹo đó, Tề Tinh Thọ nghĩ sao? Ân hay oán?

Ký bình khách Tề Tinh Thọ, từ ngày nhận lãnh vết sẹo đến nay cảm kích Lãnh Băng Ngư phi thường, mà lắm lúc cũng oán hận Lãnh Băng Ngư vô tưởng.

Phân vân trước hai ý niềm ân và oán đó, Tề Tinh Thọ sau một thời gian lâu, chưa dứt khoát được thái độ.

Và sự phân vân đến hôm nay là vẫn còn...

Trước tin báo cáo của thiếu niên, y ngây người một lúc, sau cùng thở dài:

- Được! Cứ thỉnh vào!

Nhưng y vừa dứt tiếng, ngẩng đầu lên thấy một bóng người hiện ra trước mặt.

Người đó chính là Thiên Thượng Phi Hoa Lãnh Băng Ngư.

Tề Tinh Thọ vội bước ra khỏi khoang thuyền, miệng điểm một nụ cười xã giao, tay vòng tròn lễ độ thốt:

- Lãnh huynh từ xa đến, tại hạ chẳng hay biết, thành trễ tiếp nghênh...

Lãnh Băng Ngư lạnh lùng:

- Giữa hai chúng ta, chẳng có gì bắt buộc khách khí với nhau. Ta đến đây vì có việc mà đến, đến để hỏi ngươi một vài điều rồi lại đi, đến đơn giản như vậy chứ chẳng phải đến để làm sống lại sự tình ngày nào.

Ta hỏi ngươi, Vân Mộng đại hiệp Vạn Tử Lương và bảy người đại đệ tử bảy môn phái lớn, có ở tại khu viên này chăng?

Tề Tinh Thọ giật mình:

- Vạn đại hiệp? Vạn đại hiệp đến đây từ lúc nào?... Lời truyền thuyết đó không đúng sự thật rồi, Lãnh huynh! Có lẽ Lãnh huynh nghe lầm chăng?

Lãnh Ngư Băng trầm giọng:

- Thiên hạ lừa dối ta để làm gì?

Bỗng, một người từ trong một góc tối cao giọng thốt vọng ra:

- Thật sự, Vạn Tử Lương chưa đến đây, nhưng trong số bảy đại đệ tử thì có người đã có mặt tại đây rồi. Lãnh thiếu trang chủ đừng để mắc lừa Tề Tinh Thọ đấy!

Lãnh Băng Ngư cười lạnh, giương tròn mắt nhìn Tề Tinh Thọ, bĩu môi:

- Có lẽ bảy đại đệ tử đó đồng một mẫu người như Phương Bửu Ngọc chăng? Hừ, cái bọn hữu danh vô thực! Nghe nói ta tìm chúng, là chúng lủi như chuột, lủi trước mất rồi! Chúng cũng thính tai, thính mũi lắm đấy!

Tề Tinh Thọ tránh ánh mắt của Lãnh Băng Ngư, gượng nở một nụ cười:

- Kẻ nào đó, có ác ý nói như vậy thôi, chứ làm gì bảy đại đệ tử...

Một người từ trong thuyền vọt nhanh ra, trầm giọng thốt:

- Nhất định có người trong số bảy đại đệ tử ở đây! Giả như có thật như vậy, thì thiếu trang chủ

sẽ làm sao?

Người đó có đôi mày lưỡi kiếm, từ đôi mày đó sát khí luôn bốc bừng, chừng như trời sanh ra người đó là để tìm thiên hạ gây sự.

Nhưng, người đó có cái tên phản ngược lại.

Người đó là đại đệ tử phái Hoài Dương, họ Dương, tên Bất Nộ, một trong bảy đại đệ tử.

Y vẫn nhanh nhẹn như ngày nào, nhưng nhìn kỹ, hắn thấy rõ làn da mặt y hơi vàng, thần sắc có phần nào tiều tụy.

Đôi mắt cũng mất ánh sáng.

- OOo - Người đang bách bộ bên rừng trúc, vừa trông thấy Dương Bất Nộ xuất hiện, niềm khích động bừng lên nơi ánh mắt, hòa lẫn với vẻ thống khổ vô cùng.

Y bước tới vài bước, song lui lại liền về vị trí cũ, rồi đứng tại đó một phút, lại tiến tới, rồi lùi, do dự như thế một lúc lâu.

Muốn rời nơi đó, có lẽ để đến thuyền hoa mỹ, nhưng chừng như có cái gì cầm chân y lại đó, mãnh liệt hơn ý muốn, thành thử chân vừa giở lên, bị một sức hút rịt xuống liền, nhiều phút giây trôi qua, y vẫn còn nguyên tại chỗ.

Nơi thuyền hoa mỹ Lãnh Băng Ngư hỏi:

- Bảy đại đệ tử, chỉ có mỗi một mình ngươi hiện diện tại đây?

Dương Bất Nộ cao giọng:

- Một Dương Bất Nộ cũng thừa sức đối phó với gã cuồng đồ như ngươi!

Lãnh Băng Ngư cười lạnh:

- Được lắm! Ta chẳng mong gì hơn là được xem bí học của phái Hoài Dương như thế nào. Chừng như phái đó từ bao lâu nay hãnh diện với giang hồ bởi một vài thế chụp theo lối chim ưng vấu mống.

Nhếch một bên vai, đầu vai nhô lên, Lãnh Băng Ngư chớp cánh tay đối chiếu bàn tay đặt lên đầu cánh bút.

Một tiếng vút khẽ rợn người vang lên. Chiếc Phá Vân Chấn Thiên bút đã sẵn sàng trong tay y, ứng phó với mọi tấn công bất ngờ.

Kỳ Bình Khách Tế Tinh Thọ đảo bộ bước tới, đứng chắn trước Dương Bất Nộ, đối diện với họ Dương chứ chẳng phải với Lãnh Băng Ngư, vừa khẩn cấp vừa thấp giọng:

- Mạc đại hiệp, Vạn đại hiệp đều vắng mặt, các hạ động thủ thế nào được?

Thay vì thấp giọng như Tề Tinh Thọ, Dương Bất Nộ lại cất tiếng oang oang:

- Bởi vì những người đó vắng mặt, nên Dương Bất Nộ này phải xuất thủ. Nếu tại hạ không xuất thủ, thì còn ai xuất thủ?

Tề Tinh Thọ rung rung giọng:

- Nhưng... hiện giờ... nội lực của các hạ kém giảm rõ ràng, làm thế nào chi trì một cuộc đấu? Mà cuộc đấu này, hẳn phải là khủng khiếp?

Dương Bất Nộ hừ một tiếng, không đáp lời Tề Tinh Thọ.

Đưa tay xô Tề Tinh Thọ qua một bên, y tiến tới trước mặt Lãnh Băng Ngư.

Y bước những bước chân trịnh trọng, như dò từng tấc khoảng cách, lòng ngực y phồng lên xọp xuống, chẳng rõ do niềm khích động hay do một cố gắng nào trong cơ thể của y chưa phục hồi nguyên trạng.

Cái cảnh của y hôm nay, chẳng khác mảy may cái cảnh của Phương Bửu Ngọc ngày nào, trước khi giao thủ với Âu Dương Thiên Kiều.

Y biết rõ bước tới một bước là đi vào chỗ bại, giao thủ với Thiên Thượng Phi Hoa Lãnh Băng Ngư trong tình cảnh này là cầm chắc cái bại trong tay.

Nhưng vì danh dự mà giao đấu, danh dự của một người cũng như danh dự của đồng đội, thà chết một người, chẳng khi nào sợ một người chết mà để danh dự toàn đội tiêu ma.

Cho nên Dương Bất Nộ không còn chọn lựa cách nào khác hơn, cái khổ của y hiện tại là biết mình bươc tới một bước tức nhiên đi vào chỗ bại, bại là chết, vẫn phải đi như thường.

Thì, cái vẻ trịnh trọng của y chẳng thể do sự khiếp hãi mà có lẽ tham sanh mà có.

Vẻ trịnh trọng đó tựu trung phát xuất từ sự suy nhược nơi y, nhìn vào màu da vàng tái của y cũng thấy rõ cơ thể của y chẳng được bình thường.

Lãnh Băng Ngư lùi lại nửa bước, trầm lạnh giọng thốt:

- Thử vũ khí đi!

Dương Bất Nộ lắc đầu:

- Ưng trảo lực của phái Hoài Dương gặp cái gì cứng rắn cũng đâm lủng như thường, gặp cái gì mà người đời cho là vô địch, vẫn khắc chế được như thường. Dùng Ưng trảo lực, hơn dùng bất cứ vũ khí nào, hà huống trong tay ngươi chỉ có một cán bút của một thư sinh nghèo khổ.

Lãnh Băng Ngư không phẫn nộ.

Y nhìn sững Dương Bất Nộ, nhìn như một quái vật sanh bình y chưa trông thấy, nhìn một lúc lâu, y bật cười lớn, cười cuồng dại.

Y không phẫn nộ, song y cười ngạo nghễ, thành Dương Bất Nộ phẫn nộ.

Dương Bất Nộ cao giọng:

- Hảo thủ giao đấu phải thành tâm, phải chánh ý, chuyên nhất, tụ thần tập trung ngươn khí, có như thế, đấu chí mới mãnh liệt, mới kiên trì. Ngươi dám buông tiếng cười cuồng ngạo như thế, hẳn là ngươi khinh địch, ngươi xem thường ta chăng?

Lãnh Băng Ngư ngưng bặt tràng cười, ngẩng mặt đáp:

- Ta từng nghe, Dương Bất Nộ, đại đệ tử phái Hoài Dương là con người cương mãnh, chánh trực quang minh, một mẫu người rất hiếm trong thiên hạ, giờ đây đối diện với con người đó, ta nhận rạ.. ha hạ..

ha hạ..

Tràng cười đã tắt, nhường cho câu nói, câu nói buông xong tràng cười liền bật lên ngạo nghễ hơn lúc đầu.

Dương Bất Nộ hét:

- Ngươi nhận thấy làm sao?

Lãnh Băng Ngư lại ngưng bặt tiếng cười:

- Ta nhận thấy làm sao? Ta nhận thấy họ Dương chỉ là một gã đầu cơ chực dịp để hiển lộng cái trí xảo, thực hiện cái xảo để chiếm tiện nghi, không hơn không kém!

Gương mặt vàng vụt ửng đỏ lên, mắt trừng to, Dương Bất Nộ quát:

- Ngươi lặp lại những gì vừa nói đó cho ta nghe xem?

Lãnh Băng Ngư so hai vai cười lạnh:

- Ngươi có biết chăng, chiếc Phá Vân Chấn Thiên bút của ta có hiệu dụng phi phàm? Ngươi đầu cơ, ngươi dùng cái xảo dối đối phó với địch, bởi ngươi biết vũ khí của ta vô song, ngươi không dùng vũ khí, tức nhiên gián tiếp bắt buộc ta phải bỏ vũ khí, dùng tay không giao đấu với ngươi. Ngươi tránh được cái lợi hại của một vũ khí phi phàm. Ta biết ngươi ngán sợ Phá Vân Chấn Thiên bút của ta. Bởi quá sợ, ngươi dùng tay không! Ngươi khoa trương Ưng trảo lực của phái Hoài Dương, cốt để tạo tấm bình phong che dấu cái trí xảo của ngươi!

Dương Bất Nộ gầm lên như hổ dữ, hoành tay chụp chuôi thanh Quỷ đầu dao của một người đứng cạnh đó, thanh đao giắt nơi sườn của người đó, chạm vào vỏ, kêu một tiếng xoảng rợn rùng.

Y vung thanh đao một vòng, rít gió vùn vụt, đoạn hét lớn:

- Vô luận là ngươi sử dụng vũ khí gì, ta bất cần hiểu! Cứ vào, vào đi, ta sẵn sàng đây!

Lãnh Băng Ngư cười ròn:

- Thế thì hay! Cho ngươi biết trong vòng mười chiêu, ta sẽ đánh bay thanh Quỷ đầu đao đó! Nhớ mười chiêu thôi nhé, nhất định không quá số đó đâu! Cho ngươi biết bắt đầu từ giờ phút này, đừng lạm dụng hai tiếng anh hùng nữa! Là cát bụi, ngươi hãy trở về với cát bụi! Giang hồ không phải là nơi hạng người như ngươi tìm được một chỗ đứng!

Hoành ngang chiếc Phá Vân Chấn Thiên bút trước ngực, Lãnh Băng Ngư bước tới một bước trầm giọng thốt:

- Xong! Xin mời!

Dương Bất Nộ không thể chờ lâu.

Tiếng "mời" vừa dứt âm thanh, y vung tay liền. Thanh Quỷ đầu đao chớp lên một vệt sáng xé gió bay sang Lãnh Băng Ngư.

Vệt sáng đó có mãnh lực chẻ núi thành hai phiến.

Đường đao đó, gấy nên một luồng bình luận giữa quần hùng.

Tất cả thở dài, có người buột miệng lẩm nhẩm:

- Đao pháp chẳng phải là sở trường của phái Hoài Dương, tại sao Dương Bất Nộ đánh ra một chiêu thức hầu như áp đảo tất cả đao pháp trên giang hồ?

Người vừa lẩm nhẩm chính là sở hữu chủ của thanh Quỷ đầu đao, y lộ vẻ thẹn ra mặt.

Bình sanh, y tự hào với thanh đao đó, y thừa bảo vệ danh dự trên mọi nẻo đường sông núi, nhất định khi giao chiến, với thanh đao đó, y không thủ thắng nổi, cũng chẳng bao giờ bại. Y tự hào đao pháp của y đã đạt đến mức độ tinh kỳ, nhưng bây giờ trông thấy Dương Bất Nộ, y mới thức ngộ ra, từ bao lâu nay y là con ếch ngồi đáy giếng nhìn trời.

Nhưng, bọn Phan Tế Thành, Tề Tinh Thọ và những cao thủ khác lại lo ngại vô cùng.

Lúc đó ngoài những người hiện diện tại thuyền một số khác trong trang viên nghe tin cùng kéo đến rất đông.

Trong số những người vừa kéo đến, có cả Vạn lão phu nhân.

Bà bình tĩnh gần như lãnh đạm. Chưa phải lúc xuất hiện, chẳng khi nào bà ra mặt.

Thanh Quỷ đầu đao bay qua, Lãnh Băng Ngư không hề nhích động.

Gió đao rít lên, ánh đao chớp lên, tựa hồ lưỡi đao sắp giáng xuống, tựa hồ chiếc đầu lâu của y phải bị chẻ làm đôi.

Chỉ đến phút giây chí nguy đó, y mới đảo bộ dịch thân mình qua một bên cách vị trí độ bốn tấc.

Dịch thân hình bốn tấc, rất vừa vặn, Lãnh Băng Ngư tránh được đường đao tuyệt độc của Dương Bất Nộ.

Y ức độ thế đao, trong bốn tấc, hẳn y phải bị thương, ngoài bốn tấc thì hơi thừa y chỉ dịch đủ bốn tấc, không thừa, không thiếu.

Sự ức độ đó chính xác vô cùng.

Nếu không có sự trấn định tâm thần vững chắc, thì làm sao ức độ chính xác?

Nếu chẳng tự tin vào tài nghệ của mình thì làm sao Lãnh Băng Ngư dám dịch bước vừa vặn như thế?

Trong võ lâm, có mấy tay dám làm như y? Bởi làm như vậy là liều lĩnh. Là khinh thường địch, là quá tự tin ở tài nghệ mình.

Quần hùng đứng bên ngoài không hẹn mà đồng cùng tặc lưỡi thán phục.

Chẳng rõ một thủ pháp ảo diệu như thế nào, chẳng rõ từ lúc nào, chiếc Phá Vân Chấn Thiên bút đã bay ra, nguỵ dị phi thường, gồm đủ ảo, xảo, nhanh, vững, một chiêu thức bao hàm trọn sở học. Ánh thép chớp lên, một vầng sáng trắng phủ toàn diện phần ngực của Dương Bất Nộ. Trong phần ngực đó có mười một yếu huyệt như Huyền cơ, Tướng đài, Nhu tuyền,...

Dương Bất Nộ uốn hông, chuyển mình, đảo thanh Quỷ đầu đao nghênh đón thế công của địch.

Thanh đao vừa ngăn chặn thế công, vừa phản công, cái hay là ở chỗ đó.

Nhưng Lãnh Băng Ngư thừa sức giải phá thế đao ác liệt, y khẽ trầm đầu bút xuống, hất nhẹ cán bút lên, cán bút chạm vào mũi đao liền.

Quỷ đầu đao bị hất ra, chiếc bút nương đà bay tới.

Song phương trao đổi được hai chiêu.

Đứng bên ngoài, Tề Tinh Thọ càng trầm trọng thần sắc hơn.

Phan Tế Thành đứng cạnh Tề Tinh Thọ, thở dài, thốt:

- Dương thất hiệp hiện giờ là một cây cung kéo thẳng đường dây vả lại vũ khí chẳng đúng là vật sở trường, chỉ sơ...... đường dây phải đứt, cung phải gãy! Không khéo lại đúng như Lãnh Băng Ngư đã nói trong vòng mười chiêu, thanh đao sẽ bị đánh bay!

Tề Tinh Thọ cau mày, trầm giọng:

- Hà huống, Lãnh Băng Ngư chưa giở tuyệt kỹ ra? Phải biết bí học của hắn là Phi ngư xuyên thức, Lăng không thập bát thích, hắn nhờ bí học đó mà thành danh trên giang hồ. Giờ đây, hắn đã chiếm ưu thế rồi, hắn nắm được cái cơ tất thắng, tự nhiên Dương thất hiệp phải bại! Bại suông chẳng nói làm chi! Biết đâu, Dương thất hiệp sẽ được an toàn tính mạng?

Phan Tế Thành tặc lưỡi:

- Ước mong sao có người can thiệp kịp thời, chứ nếu không thì...

Tề Tinh Thọ cười khổ:

- Ở đây còn ai tự tin là thắng nổi Lãnh Băng Ngư, mà chúng ta hy vọng có người can thiệp?

Phan Tế Thành cau mày, đầu cúi thấp một chút, buột miệng thở dài.

Bỗng từ trong bóng tối, có người hét to lên:

- Chiêu thứ năm! Chiêu thứ năm đã xuất phát rồi! Chắc chắn là không đợi đến chiêu thứ mười, Dương Bất Nộ phái Hoài Dương phải buông đao!

Dương Bất Nộ lúc đó xuất hạn ướt đầu, vầng trán của y điểm mồ hôi hạt to bằng hạt đậu.

Quỷ đầu đao vẫn bay ra, nhưng rất bình thường, bình thường...

- OOo - Người nơi khu rừng trúc càng phút càng lộ niềm thống khổ trong ánh mắt, sự mâu

thuẫn hiện ra.

Mâu thuẫn như thế nào?

Đôi chân của người đó nói lên sự mâu thuẫn, một chân bước tới, một chân lùi.

Nếu có ai nhìn kỹ, dù chẳng thấy rõ gương mặt của người đó biến đổi như thế nào, song cũng có thể nhận ra đôi tay y rung rung, mà toàn thân cũng rung nốt.

Y rung không vì kinh khiếp, mà vì khẩn trương.

Có thể là y đứng yên tại đây, mặc cho Dương Bất Nộ lâm nguy sao?

Có thể thản nhiên nhìn một bậc anh hùng như Dương Bất Nộ từ từ gục ngã, thanh danh chôn vùi vĩnh viễn trong cát bụi khinh thường?

Nhưng nếu y xuất hiện, là y giết chết Dương Bất Nộ!

Y xuất hiện là y tự diệt!

Y là ai?...

Đường đao của Dương Bất Nộ vút ra, chuẩn thì có, song mũi đao không còn vững nữa, mũi đao rung rung, chứng tỏ nội lực tiêu hao phần lớn, nội lực chỉ còn vừa vặn cho Dương Bất Nộ chi trì tư thế thôi.

Chiêu thứ sáu đã được phát xuất.

Lãnh Băng Ngư xuất phát trước đương nhiên là vậy.

Chiếc Phá Vân Chấn Thiên bút như bao trùm quanh mình Dương Bất Nộ.

Trong tình cảnh đó, ai cũng thấy là Dương Bất Nộ lâm nguy rõ rệt.

Cùng lắm là đến chiêu thứ chín, thanh đao sẽ phải vuột khỏi tay Dương Bất Nộ, như Lãnh Băng Ngư đã tuyên bố.

Người nơi khu rừng bước tới nhanh hơn, nhưng rồi cũng lùi nhanh như vậy trước sau, y chẳng tiến được một tấc đất nào.

Vừa lúc đó, một giọng nói nhẹ nhàng từ phía hậu hòn giả sơn vọng ra:

- Phương Bửu Ngọc!

Ba tiếng đơn giản đó bất quá chỉ dùng để gọi một người, để nói cái tên của một người, đơn giản vô cùng.

Nhưng, đối với người nơi rừng trúc, ba tiếng đó là ba mũi tên, bắn ngay vào quả tim y.

Y giật mình, song y không quay đầu nhìn lại.

Và như vậy, y đúng là Phương Bửu Ngọc!

Giọng nói đó tiếp tục lạnh lùng:

- Phương Bửu Ngọc! Dương Bất Nộ vì ngươi, bắt buộc phải giao đấu, mà cuộc đấu ác liệt phi thường, bởi Dương Bất Nộ đang lúc công lực chưa bình phục. Cái bại cầm chắc về Dương Bất Nộ rồi sao ngươi chưa ra mặt? Ngươi còn núp tại đây làm gì? Ngươi còn xứng đáng là một con người chăng?

Giọng nói như xuất phát qua một kẽ hở của hòn giả sơn, và người phát xuất hẳn ở ngay trong lòng giả sơn đó.

Đã biết người đó là ai, Phương Bửu Ngọc vẫn hỏi, chàng cắn răng hỏi:

- Ai?

Người trong giả sơn đáp:

- Ngươi không nên hỏi, cứ ức đoán đi!

Trong khi Phương Bửu Ngọc và người trong già sơn đối đáp thì Lãnh Băng Ngư đã xuất phát chiêu thứ tám rồi.

Dương Bất Nộ vẫn cố gắng vung đao lên nghinh đón.

Y biết rõ thanh đao không thể ngăn chận được chiếc bút, y chẳng còn một điểm khí lực. trái lại Lãnh Băng Ngư càng phút càng hùng dũng. Biết, song vẫn phải đưa đao lên nghinh đón bởi chẳng còn cách nào khác hơn, trừ ra y chấp nhận cái chết.

Thà chết cứ vung đao đón đỡ, có chết cũng nhẹ nhành tâm trí, chứ sống đỡ đó mà hứng trọn chiếc bút thì oan uổng biết bao? Vô dụng biết bao?

Bút ngời lên, đao bay ra, bỗng nhiên bút ngừng. Bất quá, Phá Vân Chấn Thiến bút và Quỷ đầu đao vừa phớt vào nhau, mường tượng song phương khắc nhẹ vũ khí để làm thân!

Chiết bút tuy ngừng lại, không lui về mà cũng chẳng giáng xuống, song thanh Quỷ đầu đao cũng bất động luôn, dù Dương Bất Nộ có muốn rút về cũng chẳng rút được.

Bởi thanh đao dính liền với chiếc bút, như có một sức hút mạnh gắn chặt đôi vũ khí vào nhau.

Dương Bất Nộ có cố gắng giật thanh đao về chăng?

Y đã biết rõ sự tình như thế nào rồi. Giả như lúc đó, y cố gắng giật thanh đao về, Lãnh Băng Ngư chỉ cần gặt tay nhẹ một chút là thanh đao thoát khỏi tay y.

Đao vuột tay, là y bại! Bằng mọi cách y không thể để đao vuột tay, ít nhất được phút giây nào hay phút giây ấy.

Những người có con mắt am tường vũ thuật đều cầm chắc Dương Bất Nộ phải bại.

Bất quá, sự thất bại đó chưa được tuyên bố lên bằng cái gặt tay của Lãnh Băng Ngư.

Lãnh Băng Ngư có thể gặt tay để tuyên bố cái bại của Dương Bất Nộ bất cứ phút giây nào, tùy cái hứng của họ Lãnh.

Song phương ở trong tư thế bất động một lúc.

Tư thế bất động càng kéo dài, Dương Bất Nộ càng kiệt lực bởi nào phải chỉ cầm cự như vậy một cách ung dung nhàn hạ đâu?

Muốn duy trì tư thế đó, y phải vận dụng công lực liên tục như vậy, liệu chi trì được bao thời gian nữa?

Lãnh Băng Ngư lộ vẻ cao ngạo ra mặt.

Y lạnh lùng bảo:

- Dương Bất Nộ! Muốn cho ta không tuyên bố cái bại của ngươi trước quần hùng, thì ngươi phải tuyên bố lên rằng Phương Bửu Ngọc là một gã man trá, lừa gạt, Vạn Tử Lương là một tay khinh đời ngạo thế, xem quần hùng trong thiên hạ chẳng ra gì, họ Vạn chỉ là một kẻ vô tài, chỉ thừa cơ hội mà mua danh, và cái danh của họ Vạn chỉ là một hư danh! Cứ tuyên bố như vậy đi ta hứa sẽ bảo toàn danh dự của chính ngươi!

Dương Bất Nộ cắn răng, gượng chi trì, song y càng gượng, thân hình y càng rung, thân hình rung thì tay cũng rung, thanh đao cũng rung theo, thanh đao chạm lách vào thân bút, tiếng chạm liên tục tạo thành một tràng lục lạc vang nhỏ nhưng đều đều.

Tại cục trường, tiếng lạch cạch vang đều, tại khu rừng Phương Bửu Ngọc cũng rung đều.

Khi con người rung, tiếng nói cũng rung theo, chàng đáp qua giọng rung rung:

- Ngươi... ta biết... ngươi là người trong Ngũ Hành Ma Cung, ta biết các ngươi phóng thích ta bởi đã cho người làm tán thất võ công của ta, để cho ta bất lực chứng kiến cảnh này, cho ta thống khổ. Ta biết, rồi còn nhiều cảnh tương tự sẽ diễn ra, ta sẽ chứng kiến, ta sẽ thống khổ như hôm nay!

Người trong giả sơn bật cười khanh khách:

- Phải đó, Phương Bửu Ngọc! Thế là ngươi đã hiểu rồi! Từ nay giang hồ tuy rộng, song ngươi chẳng có đường đi. Ngươi nên quay đầu trở lại cái nơi cần trở lại. Cái nơi trở lại cho ngươi đó dĩ nhiên không phải là trên giang hồ rồi. Cái nơi đó là Ngũ Hành Ma Cung, bởi chỉ có Ngũ Hành Ma Cung mới hoan nghinh ngươi trở về thôi còn giang hồ chẳng bao giờ chấp nhận cho ngươi có một chổ đứng nữa, vĩnh viễn chẳng chấp nhận như thế. Chắc ngươi cũng thừa hiểu trong thiên hạ, chẳng còn một người nào dám tin tưởng nơi ngươi, trừ trong Ngũ Hành Ma Cung là dám tin tưởng nơi ngươi để dành cho ngươi một chỗ dung thân đếm chuỗi ngày tàn.

Phương Bửu Ngọc cắn chặt hai hàm răng, nắm chặt hai tay không đáp.

Người trong giả sơn tiếp nối với giọng lạnh lùng:

- Sao ngươi chẳng đáp? Ngươi chẳng còn can đảm nhận một sự thật phũ phàng như thế sao Phương Bửu Ngọc?

Phương Bửu Ngọc cắn răng mạnh hơn, nắm tay chặt hơn, giả sử lúc đó, nếu chàng há miệng ra, lỏng ngón tay ra, bao nhiêu nghị lực còn lại sẽ bốc thành khói bay đi, chàng sẽ ngã nhào, ngã để vĩnh viễn chẳng còn ngóc đầu dậy nổi.

Xa xa, tại cục trường, Lãnh Băng Ngư lạnh giọng gọi Dương Bất Nộ:

- Bây giờ, ngươi đã hiểu rồi chứ? Nếu chưa hiểu, nên cố mà hiểu.

Sanh mạng ngươi, thanh danh ngươi hiện ở trong bàn tay ta, tùy thời tùy khắc tùy hứng, ta cho ngươi trường tồn hoặc ta cho ngươi yểu vong.

Thiết tưởng, ngươi nên suy nghĩ kỹ, nghĩ rồi hãy đáp lời ta!

Dương Bất Nộ lại cắn răng, từng thớ thịt của y giật giật, dù đứng xa xa ngoài trượng cũng trông thấy rõ.

Phương Bửu Ngọc cũng thấy rõ người quan chiến quanh cục trường, chẳng những chàng thấy bằng mắt, chàng còn thấy bằng ý tưởng.

Mắt chỉ thấy thịt giật, tay rung, đao rung, ý tưởng thấy cả tâm thần của Dương Bất Nộ rung rung.

Chàng thừa hiểu, dù võ công tán thất không cùng người giao đấu được, song nếu chàng xuất hiện, Lãnh Băng Ngư sẽ thu hồi cán bút về, để đối phó với chàng.

Và như vậy là Dương Bất Nộ thoát nạn.

Dương Bất Nộ vì chàng, tại sao chàng không thể vì Dương Bất Nộ chứ?

Hy sinh! Tự nhiên, chàng phải hy sinh! Hy sinh để đáp lại sự hy sinh của người. Thiếu sự đáp lại đó, con người không còn là người nữa.

Chàng bước tới, từ từ bước tới, bước chân chắc chắn không còn do dự.

Quần hùng trong Khoái tụ viện đông như rừng như biển. Quần hùng kéo xe đến, xem cuộc chiến, càng lúc càng đông.

Người càng đông, cảnh càng vắng lặng, cái im lặng dây chuyền ngăn chận một người gây náo động trong khi ngăn người giữ sự yên tịnh.

Bất quá cục trường chỉ vang lên những hơi thở, mà những hơi thở đó rất nhẹ nhàng, bởi chừng như mọi người đều nín thở theo dõi cuộc tương trí của song phương.

Bầu không khí đó sẽ vỡ tan cũng như sự im lặng sẽ vỡ tan, nếu cán bút hoặc thanh đao nhít động.

Bỗng, một giọng nói rõ ràng, từ trong biển người vang lên rõ từng tiếng, giọng nói không lớn lắm nhưng vang lên giữa cảnh im lặng trầm trầm dù xa cũng nghe như gần:

- Phương Bửu Ngọc có mặt tại đây rồi, xin Lãnh thiếu trang chủ dừng tay!

Dừng tay có nghĩa là thu về, cuộc đấu bãi cuộc với Dương Bất Nộ.

Mọi người sửng sốt như từ cung trời rơi xuống trần gian.

Cơn sửng sốt không kéo dài bao lâu, quanh cục trường, tiếng ồn ào bắt đầu nổi dậy, thoạt đầu nhỏ, dần dần to cuối cùng là những tiếng tranh luận ầm ầm, có người lại gọi to lên.

Rồi quần hùng quan chiến tự động dạt qua hai bên bày một lối trống, từ ngoài dẫn thẳng vào

trung tâm cục diện.

Một thiếu niên, vận áo nhẹ từ từ bước qua những đợt sóng người.

Thiếu niên đi qua, phải có cái tâm chai lỳ mới dám hứng chịu tất cả miệt khinh, phải có thái độ thản nhiên mới dửng dưng trước những con mắt hiếu kỳ.

Thiếu niên đi qua giữa biển người, như đi giữa bãi tha ma, chẳng nhìn ai, chẳng thấy ai.

Chẳng rõ vị cao thủ nào trong đám đông buột miệng kêu lớn:

- Đúng rồi! Chính là Phương Bửu Ngọc!

Lãnh Băng Ngư thoáng biến sắc mặt.

Tuy nhiên y chưa rút tay về.

Bỗng y hú một tiếng dài, nhún chân tung bổng người lên không, lộn mình một vòng đáp xuống ngoài xa bãi chiến.

Một tiếng keng vang lên liền theo đó, thanh đao của Dương Bất Nộ vuột tay rơi xuống đất.

Đồng thời, Dương Bất Nộ đảo đảo người một chút, đoạn ngã nhào.

Y ngã xuống, mặt hướng về phía Phương Bửu Ngọc đang đi tới, toàn thân bất động, nhưng ánh mắt chớp liền, trong ánh mắt ngời lên một vẻ kỳ dị, chẳng rõ y hân hoan hay phẫn nộ trước sự xuất hiện của chàng.

Ánh mắt của y bị ngăn chận do một bóng người. Lãnh Băng Ngư khoa chiếc Phá Vân Chấn Thiên bút một vòng, ngân quang chớp sáng, y đã đến trước mặt Phương Bửu Ngọc.

Diện đối diện song phương nhìn nhau chẳng ai nói với ai một tiếng nào.

Họ tương trì bằng ánh mắt, mắt họ không chớp mà cũng chẳng di chuyển sang hướng khác.

Lâu lắm, Lãnh Băng Ngư nhếch môi điểm một nụ cười, thốt:

- Thì ra Phương Bửu Ngọc có cái hình dáng như thế này! Lãnh Băng Ngư tôi cứ tưởng là một con người từng nổi tiếng là man trá, là lừa gạt phải có chỗ khác thường.

Phương Bửu Ngọc cười nhẹ:

- Không tìm thấy cái khác thường như đã tưởng, các hạ thất vọng chăng?

Lãnh Băng Ngư bật cười cuồng dại:

- Phải đó! Đương nhiên phải thất vọng! Mà lại thất vọng nhiều!

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Các hạ thất vọng nhiều đến đâu cũng chẳng bằng tại hạ. Cái người thất vọng nhiều hơn hết, trong hai chúng ta phải là tại hạ!

Lãnh Băng Ngư ngưng bặt tiếng cười:

- Tại sao lại thất vọng?

Phương Bửu Ngọc điềm nhiên:

- Tại hạ có ấn tượng, là vị thiếu trang chủ họ Lãnh của Liên Thiên sơn trang, phải đúng bậc anh hùng hảo hán, ngờ đâu chỉ là một người thừa cơ hội mà tạo oai phong, lợi dụng tình thế để chiếm ưu thế! Các hạ xuất hiện rất đúng lúc, cái lúc đối tượng lâm nguy, nhờ cái nguy của đối tượng, chiếm tiên cơ, hạ thủ đoạn! Khéo lắm đó, vị thiếu trang chủ họ Lãnh của Liên Thiên sơn trang! Đáng phục lắm đó!

Lãnh Băng Ngư biến sắc mặt xanh dờn, niềm phẫn nộ bốc lên tột độ:

- Ngươi là một tên man trá, lừa đời, dối thế, gạt người, ngươi có tư cách chi, buông lời miệt thị ta? Giả như ta chẳng dùng biện pháp đó thì làm sao ta móc được ngươi từ trong chỗ tối ra ngoài ánh sáng?

Phương Bửu Ngọc bình tĩnh hỏi:

- Bây giờ tại hạ đến đây rồi, các hạ muốn sao?

Lãnh Băng Ngư cười lớn:

- Ta muốn sao hẳn ngươi đã hiểu, còn vờ hỏi làm chi chứ?

Phương Bửu Ngọc nhếch môi điểm phớt một nụ cười:

- Thế à? Xin mời!

Chàng vòng tay lùi lại nửa bước, miệng vẫn giữ nụ cười, đứng thẳng người chờ.

Chàng đã nhất định hy sinh, tự nhiên chàng trầm tĩnh, gương mặt an tường phi thường.

Chàng có ngu xuẩn gì mà chẳng hiểu là không thể chống cự với Lãnh Băng Ngư? Đừng nói chi với toàn công lực, y chỉ đưa tay xô nhẹ thôi, chàng cũng phải ngã rồi.

Dù cho ai cũng thế, chẳng phải riêng chàng, khi cầm chắc phải chết thì chẳng còn lợi ích gì nữa cả.

Chàng nhận thấy, chết mà danh dự còn danh dự của chàng, của Vạn Tử Lương, của bảy vị thúc bá còn thì nên chết lắm chứ?

Sống mà chàng chẳng dám nhìn ai, các vị kia cũng chẳng dám nìn ai, thì sống làm chi?

Chàng ung dung quá, bình tịnh quá.

Im lặng đã trở về quanh cục trường. Quần hùng nín thở, giương mắt, họ sợ bỏ sót một nhít động của song phương thành tức hận muôn đời.

Lãnh Băng Ngư từ từ nhích bước, từ từ cử chiếc bút lên.

Vẻ khinh ngạo không còn nơi gương mặt của y nữa, bởi y phân vân trước thái độ ung dung, trầm tịnh của Phương Bửu Ngọc, rồi từ phân vân y chuyển sang lo ngại, bắt buộc y phải dè dặt.

Y tự hỏi, võ công của Phương Bửu Ngọc như thế nào? Nếu không có một niềm tự tin chắc chắn, chẳng bao giờ chàng an tường như thế.

- OOo - Mây đen từ đâu kéo một cụm, che khuất một số sao trời bên dưới trần gian chìm trong bóng tối.

Rồi gió cũng kéo về, gió thổi mạnh, chuyển động cành cây, cuốn lá rào rào, gió xoáy thành trốt, bốc cát mịt mù, cát bụi và lá cây quyện vào nhau vần vần vùn vụt.

Trời đất đã nổi cơn thịnh nộ, biểu dương sát khí bừng bừng.

Lãnh Băng Ngư đã cử bút lên đúng chiêu thức rồi, song y chưa phát xuất chiêu thức đó.

Quần hùng đợi mãi, có kẻ bực, thì thầm với người bên cạnh. Một người thì thầm, hai người thì thầm, nhiều người thì thầm, cục trường bắt đầu nhao nhao, nơi nào cũng có tiếng nói, không to lắm.

Họ lấy làm lạ, tại sao Lãnh Băng Ngư chưa chịu phát xuất chiêu công.

Đường đường là một thiếu trang chủ, lại ngán sợ một tên man trá lừa gạt à?

Cái oai phong biểu hiện trước Dương Bất Nộ, bây giờ y vứt bỏ nơi nào.

Phương Bửu Ngọc vẫn đứng thẳng người, miệng vẫn giữ nụ cười, chàng đứng với tư thế ung dung thư thái, từ đầu đến chân hoàn toàn trống trải.

Bất cứ nơi nào chiếc bút bay qua, là chạm trúng ngay, dù đánh cán bút qua không đúng chiêu thức cũng chạm trúng như thường.

Để lộ trọn vẹn các môn hộ trên người, lại bình tịnh an tường là làm một sự thách thức rõ rệt.

Nếu không nắm vững cái cơ tất thắng, thử hỏi trên thế gian này có ai dám liều lĩnh như vậy chăng?

Mà Phương Bửu Ngọc thách thức thật sự, chẳng phải chàng chắc thắng, chỉ vì chàng muốn dứt khoát nhanh chóng sự hy sinh thôi. Dằng dai mà làm chi, khi biết mình phải chết? Tại sao không chết sớm cho xong?

Môn hộ càng trống trải, thần sắc càng an tường, Phương Bửu Ngọc càng gây ấn tượng lợi hại. Ấn tượng đó, dù muốn dù không đã thành hình nơi tâm tư của Lãnh Băng Ngư rồi. Đương nhiên y không thể khinh thường xuất thủ.

Lãnh Băng Ngư không tìm thấy một vẻ kinh hoàng nào, dù là thoáng qua trong ánh mắt của Phương Bửu Ngọc.

Không thấy được điểm đó, chính y kinh hoàng. Từ kinh hoàng, y chuyển sang rối loạn. Y càng rối loạn, Phương Bửu Ngọc càng trầm tĩnh.

Trên chiến trường, sự diễn tiến tình hình không sai bao nhiêu những diễn biến trong tình trường.

Nếu một bên trấn định được tâm thần, giữ cái sắc thái trầm tĩnh thì trái lại bên kia phải bị dao

động.

Một bên giữ kiên cường thì bên kia trở thành suy yếu, nên có khác chăng trong tình trường, người ta dễ đầu hàng, nhưng trên chiến trường, người ta không đầu hàng song lại bỏ cuộc.

Đầu hàng hoặc bỏ cuộc chung quy cũng là cái bại, nhưng bại đầu hàng nhục hơn bại bỏ cuộc, bởi đầu hàng là tự thú nhận chỗ kém của mình, còn bỏ cuộc có thể được tắt trách bằng lý do không thích.

Trong tình trường, có cái dửng dưng trên chiến trường, có cái trầm tịnh, hai cái đó là vũ khí vô thượng giúp thắng cuộc dễ dàng và nhanh chóng.

Song phương đang ở trong tư thế không lùi không tiến kẻ tiến được lại không tiến, kẻ muốn lùi lại không thể lùi thì cuộc tương trì này phải kết thúc như thế nào? Chẳng lẽ cà hai cùng ghìm nhau mãi mãi?

Không giao thủ, không xuất chiêu, không đầu hàng, không bỏ cuộc, tức nhiên họ dù muốn dù không mất cái hứng tiếp tục rồi. Và họ đang nghĩ đến phương pháp tạm hòa.

Giả như, họ đã có một phương pháp rồi, họ cũng chưa thế nói ra ngay, bởi danh dự của họ bắt buộc họ chần chờ, dai dẳng...

Nhưng không sao, đã có người mở ngõ cho họ thoát.

Người đó là Phan Tế Thành.

Họ Phan cao giọng:

- Cái hội Thái Sơn không bao lâu nữa sẽ đến kỳ. Lãnh Thiếu trang chủ muốn Phương thiếu hiệp định quyết thư hùng, thì việc gì phải vội?

Hôm nay rồi sao, ngày ấy rồi sao? Tranh chấp hôm nay vì riêng tư, vì một người còn tranh chấp tại Thái Sơn, là vì toàn thể, Lãnh thiếu trang chủ gấp cho cá nhân mà bỏ đi đại cuộc sao? Thắng hôm nay, sao bằng thắng ngày ấy?

Lãnh Băng Ngư không đáp liền, song đã có vẻ đồng tình rồi.

Từng ác chiến với bao nhiêu đấu thủ, tạo nên thanh danh lừng lẫy như ngày nay, chẳng lẽ y khinh thường để mạo hiểm mang thanh danh đó là vật thử thách một cách điên cuồng? Sau cuộc thử thách này, thắng thì y cũng chẳng có vinh diệu hơn, mà bại thì bao nhiêu công cuộc tạo dựng qua nhiều năm tháng buông trôi theo dòng nước cuốn.

Không! Y không đến đỗi quá ngu như thế!

Tề Tinh Thọ tiếp nối Phan Tế Thành liền:

- Phan đại hiệp nói phải đấy, thiếu trang chủ! Các vị từ xa đến, tất cả đều là khách quý của bổn viên, nếu tất cả cùng giữ được hoài khí ngay dưới mái ấm của bổn viên thì còn gì bằng? Cái ngày tranh quyết thư hùng chẳng còn xa lắm, tưởng cá vị cũng thừa kiên nhẫn chờ đợi, cho nên, tại hạ nghĩ rằng, thời gian tụ họp tại đây trước khi đưa nhau vòng tử chiến hẳn phải dành cho những chén rượu nòng, những lời hào sảng, phàm khách anh hùng đâu phải mỗi phút giây nào cũng nhuộm hồng ánh mắt bằng giọt máu tươi?

Lãnh Băng Ngư từ từ hạ thấp tay xuống.

Phá Vân Chấn Thiên bút đang nằm ngang, ngọn bút chỉ thẳng về Phương Bửu Ngọc, giờ đây cán bút theo tay y, hạ thấp, đầu bút dù không chỉ thẳng xuống đất, cũng mất đi chiều hướng ban đầu.

Cuộc diện tạm bãi.

Cuộc diện đã được hủy bỏ rồi, do Lãnh Băng Ngư.

Quần hùng tuy muốn có sự khai diễn ác chiến, tuy muốn thấy Phương Bửu Ngọc thảm bại dưới tay Lãnh Băng Ngư, song tất cả đều công nhận Phan Tế Thành hữu lý, tất cả đều tán đồng Tề Tinh Thọ hợp tình, họ đều gật đầu.

Mà họ không gật đầu, cũng chẳng làm sao được, bởi chiếc Phá Vân Chấn Thiên bút đã hạ thấp rồi.

Bằng mọi giá, chẳng bao giờ Lãnh Băng Ngư lại cử cao lên chiếc bút đó lần thứ hai.

Chẳng bao giờ y chịu làm cái việc đó bởi danh dự của y, bởi danh dự của Liên Thiên sơn trang!

Thì quần hùng còn mong mỏi gì nữa mà chẳng gật đầu?

Giả sử, lúc đó, có một kẻ cao nào phản đối sự ngưng cuộc đấu, kẻ ấy phải bị đa số chỉ trích, kẻ ấy sẽ là tấm bia đỡ hàng ngàn hàng vạn mũi tên, kẻ ấy sẽ bị gán cho cái danh bại hoại.

Phương Bửu Ngọc điềm nhiên nhìn cánh tay của Lãnh Băng Ngư từ từ hạ thấp, chiếc bút từ từ theo tay, hạ thấp.

Bên ngoài, chàng bình thản như thường, nhưng bên trong chàng cảm thấy bao nhiêu chất chứa nặng nề đều thoát nhanh thoát nhẹ.

Chàng thở phào, chàng kín đáo mà thở phào.

Đâu phải chàng sợ chết.

Song, trong trường hợp chưa chết, chưa cần chết, chưa có thể chết, tự nhiên chàng không muốn chết.

Ngờ đâu, đang lúc đó, một tràng cười lạnh vang lên, phát xuất từ đám đông, vọng khắp bên phía cục trường, không một người nào hiện diện chẳng nghe lọt tiếng cười lạnh đó.

Tất cả không kịp đảo mắt nhìn quanh tìm kẻ phát ra tràng cười.

Một bóng người xuất hiện ngay sau tràng cười, trước mắt mọi người.

Chính là Vạn lão phu nhân.

Trông thấy bà ta, Phan Tế Thành cau mày.

Y còn lạ gì, Vạn lão phu nhân có một điều sợ hãi duy nhất là bà sợ thiên hạ không loạn, bà sợ thiên hạ bám víu thanh bình, làm mọi cách để duy trì thanh bình.

Bởi sợ như vậy, bà làm mọi cách để gây loạn trong thiên hạ.

Giang hồ có chiến tranh là bà có lợi.

Bà là người đầu cơ chiến tranh, chiến tranh càng kéo dài, là vị trí của bà càng củng cố, danh dự bà càng tồn tại, uy thế của bà càng mạnh.

Chiến tranh còn, bà còn. Chiến tranh dứt, bà mất. Bà mất xác, thanh danh bà cũng mất, công trình tạo dựng mất.

Ít nhất chiến tranh phải còn, còn mãi đến khi nào bà thực hiện trọn vẹn cái mộng ước của bà và khi đó thì bà chấp thuận cho chiến tranh dứt để bà toại hưởng kết quả trong thanh bình.

Cuộc diện vừa được dàn xếp, bà xuất hiện đúng lúc để khích động lại tiềm lực chiến tranh.

Bà cười lạnh, cất cao giọng:

- Trống đã gióng rồi, chiêng đã đổ rồi, màn kịch không diễn thế là nghĩa gì? Thế là nghĩa gì chứ? Lãnh thiếu trang chủ nỡ để cho bao nhiêu người thất vọng sao?

Lãnh Băng Ngư lập tức hoành ngang cán bút trầm giọng:

- Bà muốn Lãnh tôi động thủ? Động thủ với bà?

Vạn lão phu nhân bật cười khanh khách:

- Già với thiếu trang chủ xưa nay không cừu không oán, thì động thủ với nhau thế nào được? Thử hỏi có ai nổi hứng động thủ với một người hoàn toàn vô can chăng? Trừ ra những kẻ điên, thì chẳng ai trách kẻ điên hành động cuồng dại!

Bà cười to hơn một chút, tiếp:

- Giả như hôm nay thiếu trang chủ cảm thấy mệt, không còn đủ sức tạo một chiến thắng trước đối thủ lợi hại, thì già này sẵn sàng thay thế thiếu trang chủ xuất thủ để giáo huấn một gã chuyên dối thế lừa đời.

Lãnh Băng Ngư dù sao cũng đang lúc phương cương huyết tính, tự nhiên phải bị bà kích động.

Y không xuất thủ, bà ta cũng xuất thủ, mà xuất thủ với danh nghĩa thay y.

Chấp nhận cho bà ta thay y, là tự nhận mình kém, khí lực mình mõi mệt, hủy bỏ cuộc đấu là vì mình mãi mệt sợ bại.

Y có thể chịu được như vậy chcăng?

Sau một lúc suy tư, bỗng y cười lạnh, gật đầu:

- Được! Bà muốn xuất thủ, tại hạ xin nhường cuộc diện cho bà!

Nói là làm. Y bước ra ngoài liền sau câu nói.

Y là con người cuồng ngạo thành tánh, y có lý do cuồng ngạo, bởi trên đường đời, y luôn luôn thành công dù cho ai cũng thế sau nhiều thành công liên tục, cũng phải tự cao, tự đại.

Song dù cuồng ngạo, y chẳng phải là con người ngu.

Y nghĩ, muốn thử vàng phải chọn đá. Trong khi y chưa biết vàng Phương Bửu Ngọc, vàng thật hay vàng giả, vàng đúng lượng mười hay vàng độ bảy tám, y không thể tự dùng làm đá thì bỗng nhiên Vạn lão phu nhân xuất hiện.

Tại sao y không dùng bà làm đá để thử vàng. Y nhường cục diện cho bà, chẳng phải y hèn mà chính vì y chọn viên đá Vạn lão phu nhân để thử loại vàng Phương Bửu Ngọc.

Vạn lão phu nhân bại thì cái sự do dự của y vừa qua là khôn, là sáng suốt, vàng Phương Bửu Ngọc đúng lượng, đúng tuổi.

Vạn lão phu nhân thắng thì Phương Bửu Ngọc sẽ vĩnh viễn thân bại danh liệt. Chân tướng của chàng sẽ lộ rõ, mà người đời cũng cho rằng y là một kẻ thức thời, không thích giao thủ với tay vô dụng.

Lãnh Băng Ngư bước ra rồi, Vạn lão phu nhân lại trầm tư. Khích tướng không kết quả trở lại gánh cái hậu quả, bà phải lo ngại.

Càng lo ngại, bà càng biến sắc, cuối cùng bà rung rung giọng kêu lên:

- Thiếu trang chủ...

Lãnh Băng Ngư không quay lại nhìn bà, điềm nhiên thốt:

- Bà đã muốn xuất thủ thì còn chờ gì! Hoặc giả, bà nói thế là cốt hí lộng tại hạ chăng?

Y bật cười to tiếp:

- Cho bà biết bà không thể hí lộng tại hạ được đâu. Nếu bà không dám xuất thủ, tại hạ sẽ có cách làm cho bà phải xuất thủ!

Vạn lão phu nhân giật mình, suy nghĩ một lúc nữa.

Bỗng bà bật cười ha hả, thốt:

- Thiếu trang chủ khỏi phải dài dòng. Già sẽ xuất thủ, già xuất thủ gấp đây!

Bà hướng sang phía Phương Bửu Ngọc hừ một tiếng, tiếp:

- Tiểu tử! Già giáo huấn ngươi, ngươi chuẩn bị đi!

Phương Bửu Ngọc thở dài không đáp.

Vạn lão phu nhân bật cười khanh khách:

- Ngươi không là địch thủ của già! Không đâu! Ngươi nên đầu hàng đi, tránh cái nhục bại trước mặt quần hùng!

Chống chiếc trượng xuống đất, bà nện đầu trượng từng tiếng một.

Mỗi một tiếng trượng nện đất, là mỗi một bước tới bà đến gần Phương Bửu Ngọc từ từ.

Nhưng bước tới mấy bước, bà vụt phóng cổ lên, uốn cong mình lại, tay ôm bụng, kêu to:

- Đau! Đau quá! Tại sao bỗng dưng lại đau bụng muốn chết được thế này!

Lãnh Băng Ngư hét to:

- Đau bụng cũng cứ đánh!

Vạn lão phu nhân vừa rên vừa thốt:

- Đánh, tự nhiên là phải đánh rồi. Ai trốn tránh cái việc đó đâu?

Song ít nhất cũng để cho ta đi đại tiện chứ? Nếu không thì ta vung tưới ra đây rồi làm sao? Các người là nam nhân, bạ đâu phẹt ra đấy cũng xong, chứ ta là nữ nhân, dù già, cũng là nữ nhân, làm như các ngươi trông sao được?

Rồi một tay bà giữ cạp quần, tay kia chống chiếc trượng, miệng rên hừ hừ, bước đi khó khăn vô cùng.

Chừng như nếu bà bước dài, bước nhanh một chút là bao nhiêu vật dồn ứ trong bụng sẽ tuông ra như thác đổ.

Quần hùng vừa lắc đầu vừa cười. Những người đứng trên hướng bà sắp đi ngang, đều tạt ra hai bên, nhường lối.

Cũng có người đã đưa tay bịt mũi dù bà chưa phun tưới ra quần.

Lãnh Băng Ngư lại quát to:

- Bà định chuồn đấy à? Bà chuồn đâu tại hạ cũng theo đấy, nhất định chẳng để bà lẻn mất!

Vạn lão phu nhân, tay ôm bụng, tay chống trượng, miệng rên hừ hừ, thốt qua tiếng rên:

- Trốn? Trốn đi đâu? Tội gì phải trốn?

Bà cao giọng gọi Phương Bửu Ngọc:

- Đứng đó, chờ ta trở lại, tiểu tử nghe ta nói chứ? Ta đi một chút, sẽ trở lại giáo huấn ngươi!

Thoáng mắt bà đã chìm trong đám đông rồi mất dạng.

Lãnh Băng Ngư thừa hiểu, đã đi rồi là bà ta chẳng hề trở lại. Biết vậy, song y chẳng làm gì được bởi chẳng lẽ chạy theo nắm quần bà ta lôi lại, nếu bà ta phẹt ra thì còn thích thú gì?

Y dậm chân mắng:

- Mụ già vô sỉ thật! Bất cứ việc gì cũng làm được, đê tiện, bại hoại, cũng là được như thường! Đúng là một kẻ dày mặt dạn mày. Mẹ như thế chả trách con cũng mất cả nhân phẩm!

Phương Bửu Ngọc thở phào.

Quần hùng lại một phen thất vọng.

Cuộc chiến được tạm đình, gần như hủy bỏ, bọn người hiểu chuyện còn chờ xem gì nữa? Họ lần lượt kéo nhau đi nơi khác.

- OOo - Vạn lão phu nhân rời cục trường, đi thẳng đến hòn giả sơn vòng ra phía hậu.

Bà rùn người xuống nhìn ra bốn phía, miệng không ngừng thổi phì phì, thoát bớt hơi dồn chứa qua lúc khẩn trương vừa rồi.

Bà ngồi đó lâu lắm, nhận ra chẳng có ai đuổi theo, bà điểm nhẹ nụ cười lẩm nhẩm:

- Ngươi tưởng chỉ có mỗi một mình ngươi là gian hoạt nhất đời sao?

Hà hà! Già này đâu phải dễ gạt? Ngươi muốn già xuất thủ? Còn lâu lắm tiểu tử ơi!

Bỗng từ trong bóng tối có tiếng cười vang lên:

- Gừng càng già càng cay! Bà luôn có cơ trí hơn người! Đáng khen đó! Quả thật là một tay thâm độc!

Vạn lão phu nhân giựt mình suýt nhảy dựng lên. Rồi bà đứng lên, phóng cổ nhìn, lại ngồi xuống, đoạn cao giọng mắng:

- Kẻ nào hèn hạ thế? Dám rình xem già này phóng uế à?

Người trong bóng tối lại cười vang, rồi tiếp:

- Lão phu nhân muốn phóng uế tại sao không cởi quần? Chẳng lẽ định phóng uế ngay trong quần như vậy, rồi còn mang cái xác thúi đi đâu được? Hơn nữa tôi là nữ nhân, có nhìn nữ nhân phóng uế cũng chẳng đố kỵ chi mà!

Đúng là âm thinh nữ nhân, âm thinh trong trẻo, chứng tỏ nữ nhân còn nhỏ tuổi.

Vạn lão phu nhân thun người nhỏ hơn một chút, mở to đôi mắt hơn một chút hỏi:

- Ngươi là ai? Ngươi nhìn ta đại tiện là có ý tứ gì?

Người trong bóng tối cười nhẹ:

- Bà nhìn đây, xem tôi là ai!

Người đó vận áo xanh, đội mũ nhỏ, thốt xong bước ra.

Bước đi của người đó hết sức nhẹ nhàng, chẳng gây một tiếng động khẽ, kẻ có thuật khinh công cao tuyệt cũng không bước nhẹ hơn!

Vạn lão phu nhân bối rối:

- Ngươi... ngươi là... nam hay nữ?

Hoặc Thị Hoặc Phi

Người áo xanh bật tiếng cười trong trẻo, đưa tay lột chiếc mũ, suối tóc đen huyền buông xuống, suối tóc lan rộng ra như áng mây vờn quanh mặt.

Đúng như đã tự nhận, người đó là nữ nhân, mà một nữ nhân đang lúc xuân thời, nàng cười nhẹ hỏi:

- Bây giờ, bà nhìn ra tôi chưa?

Vạn lão phu nhân đã đứng lên rồi. Trước mặt bà là một thiếu nữ diễm kiều, một tấm nhan sắc mà bình sanh bà chưa từng thấy trên giang hồ, gót chân đã in dấu khắp nẻo đường trần, nghe cũng lắm, thấy cũng nhiều, bà phải nhìn nhận nàng là một trang tuyệt đại giai nhân.

Bà sững sờ một lúc rồi lẩm nhẩm:

- Già có thấy ngươi một lần, nhưng thấy tại đâu thì già không nhớ rõ. Kỳ quái cho già thật, đáng lẽ già phải nhớ chứ, một kiều nữ diễm lệ như vầy, tại sao già lại quên được?...

Thiếu nữ mỉm cười:

- Cố nhớ đi, bà! Tôi xin giúp bà nhớ lại nhé?... Sáu năm trước đây...

trên một chiếc thuyền to có cánh buồm ngũ sắc... lúc đó, tôi còn là một đứa bé con. Tuy bà không nhìn thẳng vào mặt tôi, song tôi nghĩ có liếc thoáng qua..

Vạn lão phu nhân kêu lên thất thanh:

- Tiểu công chúa! Ngươi là tiểu công chúa?...

Tiểu công chúa gật đầu:

- Đúng vậy bà! Tôi biết thế nào bà cũng nhận ra tôi?

Vạn lão phu nhân cao giọng:

- Già với ngươi không oán không cừu, già hy vọng ngươi đừng tìm cách hãm hại già! Ngươi hãy buông tha cho mụ già đáng thương hại này đi, vĩnh viễn già chẳng hề quên ơn trọng của ngươi.

Tiểu cũng chúa vụt thở dài:

- Bà muốn đi, tự nhiên tôi không ngăn cản nhưng... tiếc thay cơ hội trước mắt, sao bà lại vội bỏ đi đâu?

Vạn lão phu nhân sáng mắt lên:

- Cơ hội tốt? Cơ hội gì?

Tiểu công chúa chớp mắt:

- Bà có muốn đánh bại Phương Bửu Ngọc chăng?

Vạn lão phu nhân đáp nhanh:

- Đánh bại hắn, là một vinh hạnh lớn lao, trên giang hồ còn ai không thích! Chỉ vì... chỉ vì, đánh bại hắn là một việc khó hơn lên trời, cho nên cái vinh hạnh đó chắc chắn chỉ có trong giấc mơ.

Tiểu công chúa từ từ thốt:

- Không đâu bà! Chỉ cần tôi tiết lộ bí mật với bà, bà sẽ đánh bại hắn dễ dàng. Sau đó bà mới thấy việc bà cho là khó, bất cứ ai trong cõi phàm trần này cũng làm được, chẳng đợi gì võ công phải như bà!

Vạn lão phu nhân như hân hoan ra mặt:

- Bí mật như thế nào? Nói đi, nói mau đi ta muốn biết gấp. Nghe nói có thể thắng được con cáo non đó, già này cảm thấy ngứa ngáy chân tay rồi!

Tiểu công chúa mỉm cười:

- Phải lắm bà ạ! Hắn là con cáo non, con cáo đó chưa già mà đã lợi hại rồi, nếu hắn còn sống mãi với thời gian, một ngày nào đó, thế gian này sẽ bị đặt dưới quyền thống trị của một con cáo già!

Nàng dừng lại một chút, đoạn trầm giọng tiếp:

- Bà biết chăng, giờ đây, võ công của hắn hoàn toàn tán thất!....

Vạn lão phu nhân kêu to:

- Thật vậy?

Tiểu công chúa cau mày:

- Tôi có lợi gì lừa dối bà?

Vạn lão phu nhân đưa tay vào một chiếc túi móc ra một nấm hạt đào, từ từ bỏ vào miệng, từng hạt, từng hạt, vừa nhai vừa lẩm bẩm:

- Con cáo con! Ngươi sẽ thấy già thu thập ngươi! Ngươi không còn cao mặt với già nữa đâu! Hà hà!

Tiểu công chúa tiếp:

- Tuy nhiên bà chỉ có thể đánh bại hắn thôi, bà không được làm gì hại đến hắn đấy! Nếu bà làm cho hắn rơi một sợi tóc, rụng một sợi lông, thì...

Nụ cười gắn trên môi lúc thốt, khi câu nói dứt, nàng tắt ngay nụ cười.

Đoạn nàng đưa tay vỗ nhẹ vào đỉnh giả sơn.

Vạn lão phu nhân chẳng nghe một tiếng động nào vang lên, dù rất khẽ, đỉnh giả sơn bằng đá, vỡ vụn ra như cám.

Tiểu công chúa thi triển một môn công âm nhu cực kỳ huyền diệu, cho Vạn lão phu nhân trông thấy.

Sự thi triển đó phải đi đôi với lời cảnh cáo vừa qua, và tùy Vạn lão phu nhân muốn xuất thủ đối phó với Phương Bửu Ngọc, nặng hay nhẹ do bà. Bà sẽ không hối hận sau này.

Vạn lão phu nhân biến sắc mặt xanh dờn.

Bà rung rung giọng hỏi:

- Tại sao già không nên gây thương tổn cho hắn?

Tiểu công chúa lạnh lùng:

- Dĩ nhiên phải có một nguyên nhân, và tôi nghĩ là bà không nên hiểu làm chi. Bà hãy nhớ lời tôi nói, việc này bà phải giữ bí mật, nếu bà vui miệng tiết lộ ra, chắc chắn tôi sẽ đi khắp bốn phương trời tìm.

Thái độ của nàng trầm tĩnh quá, thản nhiên quá, như chẳng có một điểm nhỏ tàn độc nào. Song nghe ra, Vạn lão phu nhân tưởng chừng như một luồng điện lạnh đang chuyền nhanh khắp cơ thể.

Bà cố gượng cười:

- Ngươi yên trí! Già đã sống đến từng tuổi này, thiết tưởng đôi môi cũng phải mất đi nhiều phần bén nhạy!

Tiểu công chúa bây giờ mới nở nụ cười:

- Được vậy là hay đó bà! Trong những ngày sắp tới sẽ còn nhiều cái hay chờ đợi bà? Cho bà biết lợi lớn cho bà đấy!

Nàng vẫy tay:

- Bà đi được rồi! Bà cứ đi, thực hiện những gì chúng ta vừa thảo luận!

Nàng quay mình, thoắt chốc đã mất dạng trong vùng tối.

Trong khi nàng thốt, Vạn lão phu nhân gầm đầu vâng vâng, lúc im tiếng nàng, bà ngẩng đầu lên thì nàng đã đi rồi...

X Dương Bất Nộ thì chung quy không buồn nhìn Phương Bửu Ngọc nửa mắt.

Chàng gọi y, y chẳng nghe chàng gọi mãi, y quay mặt đi nơi khác.

Chàng bước tới, y cố len lỏi trong rừng người lẩn tránh.

Tiếng gọi của Phương Bửu Ngọc càng lúc càng bi ai, thống khổ vô cùng, song chung quy chẳng lay chuyển được tâm tư của Dương Bất Nộ.

Dương Bất Nộ vờ điếc, vờ câm, nhưng nếu ai nhìn kỹ gương mặt của y một chút tất thấy niềm bi thương, thống khổ lẫn căm hờn hiện rõ.

Lãnh Băng Ngư đứng lặng ngoài xa, nhìn mọi diễn tiến, nụ cười lạnh nở trên môi y, nụ cười đó có phần nào khinh miệt.

Trong số những hiện diện tại cục trường, có một người xốn xang, bứt rứt nhất.

Người đó là Tề Tinh Thọ, chủ nhân Khoái Tụ Viên.

Y phải làm sao cho thỏa đáng trước hiện tình?

Niềm xốn xang bứt rứt, càng lúc càng dao động mạnh tâm tư y. Bởi quần hùng cứ huyên náo, đêm càng xuống ánh đèn càng chiếu sáng hơn.

Khi con người có việc lo nghĩ nặng nề, ai lại chẳng thích được bình tĩnh? Ai lại chẳng thích ngồi một chỗ, âm thầm trong bóng tối, để tìm một giải pháp thích nghi?

Có yên tịnh có âm thầm mới có phương tìm giải pháp.

Nhưng làm sao y lên đi nơi nào, tìm yên tĩnh, tìm âm thầm khi y là chủ nhân. Bắt buộc phải có mặt mọi nơi phải đối đáp với mọi người?

Sau cùng, chừng như Dương Bất Nộ muốn tránh mọi người, nên từ từ bước về phía khu rừng trúc.

Phương Bửu Ngọc toan bước theo.

Bỗng một người cao giọng gọi:

- Phương Bửu Ngọc? Ngươi định chuồn đi phải không? Đi đâu mà được tiểu tử? Già trở lại đây, già giáo huấn ngươi đây! Đứng lại cho già giáo huấn!

Vạn lão phu nhân đã rời hòn giả sơn trở lại cục trường.

Bà trở lại là một sự kiện lạ lùng đối với quần hùng từng biết tâm tính bà.

Dường Bất Nộ bỏ ý định đi về phía rừng, y dừng chân lại.

Quần hùng đã rải rác tản mác khắp nơi bây giờ cũng quy tụ trở lại.

Lãnh Băng Ngư trố mắt, nhìn Vạn lão phu nhân như nhìn quái vật không tưởng tượng nổi là Vạn lão phu nhân có cái can đảm làm một việc mà bà bất chấp sự cười chê của mọi người để tránh né.

Tề Tinh Thọ cũng ngây người trước thái độ vô thường của bà.

Khi quần hùng trở lại đông đủ như trước, bao vây bên ngoài, Vạn lão phu nhân đã đứng trước mặt Phương Bửu Ngọc rồi.

Phương Bửu Ngọc hớp một hơi dài không khí, hỏi:

- Bà muốn động thủ?

Vạn lão phu nhân cười ha hả:

- Tự nhiên!

Phương Bửu Ngọc bình thản vô cùng:

- Thật vậy, hở bà?

Vạn lão phu nhân hừ một tiếng:

- Không thế thì già trở lại đây làm gì? Phương Bửu Ngọc, thiên hạ phục ngươi, chứ già xem ngươi rất thường, rất tầm thường. Trong vòng mươi chiêu trở lại, già sẽ cho ngươi bò la lết quanh cục trường, nhất định như vậy đó!

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Xin mời bà!

Bên ngoài chàng bình thản bao nhiêu, tiếng nói của chàng đơn giản bao nhiêu thì bên trong, sự vày vò, chua cay xót xa, càng thấm thía bấy nhiêu.

Chết, chàng không ngần ngại chết nơi tay Lãnh Băng Ngư.

Song dù chọn cái chết, chàng không thích chết dưới tay mụ già này.

Làm sao tránh được một cuộc chiến với bà?

Tức nhiên chàng đưa mắt nhìn sang Dương Bất Nộ.

Chàng cho rằng đây là cái nhìn cuối cùng, vĩnh viễn chàng chẳng còn được nhìn y nữa, ánh mắt đó bao hàm tròn ý niệm của chàng, bi thương, phẫn hận, lẫn sự van cầu tha thứ.

Dương Bất Nộ vừa gặp ánh mắt chàng, liền quay đầu nhìn đi nơi khác.

Phương Bửu Ngọc thở dài.

Chàng nghe thân thể tê lạnh, con tim lạnh, những giọt máu đang chảy trong huyết quản cũng lạnh luôn.

Sống mà làm chi nữa?

Chàng cố làm một con người, giờ đây chàng chẳng còn phương pháp nào làm một con người thì còn sống làm chi nữa?

Chết! Phải chết đi, người thân mới tha thứ cho chàng! Chàng còn sống trên cõi đời này, chẳng ai thương xót chàng cả.

Vạn lão phu nhân cất tiếng cười vang:

- Phương Bửu Ngọc! Đừng hy vọng ẩn tránh! Già sẽ dùng chiếc trượng này, đập vỡ sọ ngươi, già rất thích thấy ngươi...

Đầu trượng bà đã từ bên trên giáng xuống.

Phương Bửu Ngọc cắn răng...

Chàng tự kêu án mình lần cuối:

- Được rồi? Thế là xong!

Chàng không tránh né trái lại chàng còn nhóng chân, ngẩng mặt sẵn sàng hứng trọn trượng giáng xuống với khí thế của một hòn núi rơi phủ đầu.

Quần hùng rú lên hãi hùng, ngàn người cũng rú một lượt, tiếng rú vang lên, vọng đến mấy dặm xa.

Mặt Dương Bất Nộ xám lại, nếu cắt hàng chục đao hẳn không tìm ra một giọt máu.

Mặt y không máu song mắt y đã thấy máu chớp hồng, máu của Phương Bửu Ngọc bắn ra.

Ngọn roi vừa chạm vào đầu, mà Dương Bất Nộ đã thấy máu ngời lên, màu của ảo ảnh.

Ngờ đâu, đang lúc sử dụng chiêu Thái Sơn Áp Đỉnh, Vạn lão phu nhân vội biến thế lúc ngọn roi xuống nửa chiều, chuyển sang chiêu thức Tà Phách Hoa Nhạc.

Đầu trượng quét ngang, cách y phục của Phương Bửu Ngọc một ngón tay. Y phục không rách, dĩ nhiên làn da của Phương Bửu Ngọc vẫn còn nguyên vẹn.

Phương Bửu Ngọc vừa kinh hãi vừa lấy làm kỳ. Nhưng chàng không thể suy tư tìm hiểu nguyên nhân, ngọn trượng thứ hai đã bay sang.

Với một chú tâm kiên quyết, Phương Bửu Ngọc lướt mình tới, thay vì thoái hậu hoặc tạt qua một bên.

Ngọn trượng thứ hai cũng như ngọn thứ nhất, chỉ đi được nửa vời.

Vạn lão phu nhân chuyển thế liên hồi cũng phớt ra bên ngoài y phục Phương Bửu Ngọc, chứ chẳng hề chạm đến mình chàng.

Phương Bửu Ngọc càng lấy làm kỳ.

Thông minh như chàng mà cũng chẳng đoán nổi ý tứ của Vạn lão phu nhân.

Bỗng Vạn lão phu nhân hét to:

- Quả nhiên thân pháp tuyệt diệu!

Bà vung trượng công tiếp.

Bà đã đánh ra được bốn chiêu trượng ảnh trùng trùng, bao kín quanh Phương Bửu Ngọc. Gió trượng rít vù vù lường chừng một cơn trốt lốc đang xoáy quanh Phương Bửu Ngọc, sắp sửa bốc chàng quăng đi nơi khác.

Đứng bên ngoài, quần hùng hết sức kinh ngạc. Tất cả đều cầm chắc Phương Bửu Ngọc phải bị bà ta hạ trước chiêu thứ mười.

Ai ai cũng thở ra, thầm tiếc Vạn lão phu nhân võ công cao tuyệt như vậy lại nuôi dưỡng một tâm địa bại hoại.

Trượng pháp luyện được tinh diệu như bà là cùng, trên giang hồ chịu được trượng pháp đó chẳng có mấy tay.

Bốn chiêu vừa phát xuất, đều được điều khiển rất chính xác cũng như chiêu nào chỉ phớt qua bên ngoài y phục của Phương Bửu Ngọc, cách độ ngón tay.

Giá như bà sai suyển một chút thôi, Phương Bửu Ngọc cam như về chầu tổ tiên.

Có ai biết đâu sự khó khăn của song phương?

Vạn lão phu nhân ức độ sai tầm tay một chút, là Phương Bửu Ngọc đi đời.

Tại sao bà không nhích đầu trượng tới một chút, giả như cho bà hụt tay, thì chỉ hụt tay một vài chiêu là cùng, cớ sao lại hụt luôn cả mấy chiêu? Vả lại một cao thủ như bà, làm gì có việc hụt tay?

Chàng khó hiểu vô cùng.

Cái khó hiểu của chàng, không khó bằng cái đối xử của Vạn lão phu nhân.

Bà không thúc đẩy ngọn trượng vượt khỏi khoảng cách một ngón tay được, bởi vượt khỏi ngón tay đó, Phương Bửu Ngọc bị hại ngay.

Mà bà cũng chẳng thể để đầu trượng tách rời chàng xa hơn ngón tay, bởi làm như vậy là quần hùng sẽ thấy bà đánh vờ, chứ chẳng đánh thực sự!

Bà khó khăn lắm mới giữ mãi khoảng cách một ngón tay, hai đàng đều khó cả.

Nhờ khoảng cách một ngón tay trở thành cấm địa, Phương Bửu Ngọc vững tâm.

Nhưng Phương Bửu Ngọc quá lạ lùng về thái độ của Vạn lão phu nhân, gần như chàng đứng đờ ra đó, không còn tìm hiểu bà phát xuất chiêu thức gì cả.

Chàng thầm nghĩ, có lẽ bà ta điên chăng?

Mỉa mai thay, buồn cười thay, quần hùng đứng bên ngoài quan chiến, cứ tưởng là võ công của Phương Bửu Ngọc đã đến mức siêu nhiên, nhập hóa, vô luận Vạc lão phu nhân sử dụng chiêu thức nào, chàng đều biết trước, và nhờ thế, chàng chỉ nhúc nhích nhẹ thân hình,vừa đủ nhường cho ngọn trượng lướt qua, không chút tiêu hao công lực.

Và nhờ vậy, chàng hầu như bất động trước thế công ồ ạt của Vạn lão phu nhân, mà chàng vẫn không hề nao núng, luôn luôn ở trong cái thế thất bại.

Cái điểm làm cho quần hùng ngán nhất là chẳng những chàng đoán được chiêu thức, mà chàng còn độ được đầu trúng cách chàng bao nhiêu ly, bao nhiêu phân.

Cho nên ngọn trượng vút qua mấy lượt rồi, vẫn chỉ phớt qua bên ngoài y phục chàng, không xâm phạm khoảng cách do chàng bảo trì.

Hóa giải thế công của đối phương một cách đích xác như vậy nếu chẳng phải là tay phi phàm, quyết không làm nổi.

Đã có kẻ khởi đầu hoan hô chàng. Rồi một số người phụ họa, cục trường dần dần sôi động lên.

Tề Tinh Thọ luôn luôn chớp mắt sáng ngời.

Phan Tế Thành nhướng cao đôi mày nở rộng. Lãnh Băng Ngư biến sắc dần dần, càng lúc gương mặt y càng xanh, hơi thở của y càng phút càng lơi và càng ngắn, càng nhẹ. Có thể bảo y đang nín thở theo dõi diễn liến tại cục trường.

Bỗng có người hét to:

- Mười chiêu rồi! Đủ rồi! Mười chiêu đã qua!

Đột nhiên Vạn lão phu nhân gầm lên một tiếng lớn, vận dụng toàn lực vung trúng quét qua vù vù.

Phương Bửu Ngọc thấy rõ, đánh ra chiêu đó bà để thân hình trống trải, đối phương xuất thủ vô luận đánh vào đâu cũng trúng đích cả.

Đồng thời, Vạn lão phu nhân quát khẽ:

- Ngốc tử? Sao không xuất thủ?

Phương Bửu Ngọc giật mình, trong lúc thảng thốt, mất cả tự chủ.

Như cái máy, theo liền câu quát của Vạn lão phu nhân chàng đánh ra một chưởng.

Đánh, để có đánh, chứ công lực đã tán thất rồi đánh làm gì? Dù đánh một đứa trẻ con, vị tất chàng làm cho nó ngã, huống hồ đánh vào người Vạn lão phu nhân?

Ngờ đâu tay chàng vừa vung ra, Vạn lão phu nhân rú lên một tiếng thảm, nhún chân lao vút người lên không, phảng phất trúng chưởng của chàng. Mà chưởng kình đó lại bao hàm nội lực phi phàm, nếu trong phải núi, núi có thể vỡ ra từng mảnh vụn.

Một chưởng kinh dị quá, ai đánh chưởng đó cũng được, chẳng có gì đặc biệt...

Vậy mà một cao thủ như Vạn lão phu nhân, khách giang hồ nghe nói đến bà đều cảm thấy nhức đầu, lại chẳng tránh nổi!

Dù có bị đánh trúng, bất quá bà chỉ lảo đảo người, chập choạng chân, lùi mấy bước là cùng...

Không, chưởng kình mạnh quá, bà không kịp lùi nữa. Chưởng kình tung bổng bà lên không, như tung một quả cầu và đau quá, bà rú lên khủng khiếp.

Quần hùng thấy chàng từ đầu đến cuối không hề xuất thủ, nên chẳng ai để ý xem chàng đánh chưởng đó như thế nào.

Bất quá, họ còn kịp thấy tay chàng còn lơ lửng chưa rút về, trong khi Vạn lão phu nhân bị tung bổng lên không.

Họ kinh hãi, họ thán phục họ lặng người vì kinh ngạc rồi họ cũng hét lên, tiếng hét vang dội quanh cục trường hầu như tất cả mọi người cũng hét.

Họ hoan hô Phương Bửu Ngọc, dù cái thắng của Phương Bửu Ngọc chẳng đem lại cho họ một lợi ích nào. Họ hoan hô vì tinh thần con nhà võ, có thế thôi.

Họ hoan hô chàng nồng nhiệt hơn dân chúng hoan hô một vị anh hùng dân tộc, đánh đuổi xâm

lăng, cứu nước khỏi bị dày xéo dưới gót chân bọn thâm độc.

Nhưng người kinh dị hơn hết, chẳng phải là kẻ bàng quan dự khán, mà chính là Phương Bửu Ngọc!

Thế này là nghĩa gì?

Chàng sững sờ tại chỗ, như vừa bừng cơn mộng.

Trong khi đó, Vạn lão phu nhân đạp chân vào không khí lộn người luôn mấy vòng, vừa nhào lộn vừa kêu la ầm ĩ, cuối cùng rơi xuống.

Thân hình bà không nặng lắm, song tiếng rơi vang lên rất mạnh, kêu bình nặng nề.

Hẳn bà có dùng pháp thiên cân trụy, tiếp sức cho cái rơi đó tăng cường tiếng vang. Rơi xuống rồi bà còn lăn thêm mấy vòng, bà lăn vào bóng tối, bà cựa quậy tại chỗ một lúc, đoạn đứng lên phóng chân chạy đi.

Vừa chạy bà vừa hầm hừ:

- Giỏi cho ngươi giỏi! Già này còn sống ngày nào là còn có dịp cho ngươi gặp già!

Bà đi xa rồi, Phương Bửu Ngọc chưa hết bàng hoàng...

Chàng thầm hỏi:

- Việc gì thế? Tại sao? Cái lão gian hoạt đó, làm như vậy là có ý tứ gì? Có mưu mô gì trong việc đó chăng?

Dù sao thì bà ta cũng hy sinh cho chàng, hy sinh nhiều lắm rồi. Hy sinh tánh mạng dù quan trọng, song chẳng bằng hy sinh danh dự.

Người trên giang hồ chẳng ai sợ chết, họ chỉ sợ mất danh dự thôi.

Vạn lão phu nhân nào phải tay hèn? Bà bảo vệ thinh danh đến từng tuổi đó bỗng nhiên hy sinh thinh danh cho chàng, kể ra cũng là một cử động phi thường.

Chưa hẳn có một người thân nào dám bỏ đi danh dự của mình để bảo vệ danh dự của chàng...

Nếu có một mưu mô nào trong sự việc đó thì sau này hẵng hay, hiện tại chàng phải nhìn nhận đó là một cử động cao đẹp.

X Tiểu công chúa ẩn phía sau hòn giả sơn, âm thầm theo dõi cuộc chiến. Nàng không khỏi kinh dị, càng kinh dị, nàng càng khẩn trương.

Nàng lẩm nhẩm:

- Chẳng lẽ võ công của hắn đã được khôi phục hoàn toàn? Không đâu! Không hề có việc như vậy được. Ta nghĩ có thể mụ già ấy bày trò quỷ. Nhưng tại sao bà ta bày trò quỷ? Bà ta điên chăng? Làm như vậy bà ta sẽ thu thập được ích lợi gì kia chứ?

Nàng thừa thông minh, song khối óc của nàng chạm phải sự việc này như một kẻ mù chạm vào vách núi, tay quờ quạng tả hữu chân khập khểnh đông, tây, vẫn không có lối.

Cái điều làm cho nàng khẩn trương tột độ là quần hùng hoàn toàn thay đổi thái độ với Phương Bửu Ngọc.

Trước cuộc chiến, ai ai cũng khinh khi chàng, miệt thị chàng, miệng không thốt, nhưng ánh mắt dã thay lời.

Chàng không còn một điểm nhỏ giá trị.

Sau cuộc chiến chàng là thánh thần, quần hùng đã đưa chàng trở lại địa vị tột đỉnh của ngày nào.

Ánh mắt của họ, trước đó thì cay độc, giờ đây quá ngọt ngào có ẩn niềm kính phục vô biên.

Tiểu công chúa cắn răng, dậm chân rít:

- Tiểu quỷ? Ngươi chờ xem, hãy còn nhiều sự phi thường đến với ngươi? Cố mà chờ lãnh, phải lãnh đủ?

Vén tà áo dài rộng, nàng chui qua lỗ hổng vào lòng giả sơn.

Phương Bửu Ngọc vẫn còn đứng lặng tại chỗ.

Chàng vẫn còn lẩm nhẩm:

- Tại sao? Việc gì thế, tại sao những người không thể hại ta lại hại ta? Những người có thể hại ta lại giúp đỡ ta?...

Chàng ngẩng đầu lên, nhãn tuyến chạm ngay Lãnh Băng Ngư, cách chàng không xa lắm.

Đôi mắt của Lãnh Băng Ngư chiếu thẳng đến chàng.

Nhìn chàng một lúc lâu, đột nhiên y đưa tay tới, chụp chàng...

Phương Bửu Ngọc giật mình.

Nhưng chàng không phải sợ hồi lâu, Lãnh Băng Ngư chụp tay chàng đưa lên cao, gương mặt nở tươi, ánh mắt sáng rực. Người có thần thái đó đâu phải là người gây sự?

Y cao giọng:

- Võ công tuyệt diệu! Tại hạ nhìn nhận mình lầm. Tại hạ quá xem thường các hạ!

Phương Bửu Ngọc ấp úng:

- Nhưng...nhưng...lần này...

Lãnh Băng Ngư chặn lại:

- Tuy nhiên giữa chúng ta, vẫn phải có một cuộc chiến. Nhất định không thể thiếu được cuộc chiến đó? Đêm tròn trăng trên đỉnh Thái Sơn mình sẽ gặp lại nhau?

Y vòng tay quay mình, bước đi vẻ hấp tấp.

Y đi rồi, Phan Tế Thành bước tới. Họ Phan nói:

- Hắn ngông cuồng thật, song bù lại hào khí rất cao, dám nói, dám làm, không hổ là một tay hảo hán!

Phương Bửu Ngọc gật đầu, thở ra một tiếng:

- Đúng vậy!

Phan Tế Thành mỉm cười tiếp:

- Tuy nhiên, đem so sánh hắn với các hạ, thì sự cách biệt rất rõ rệt. Không nói đến đạo lý sự tình, cứ như sự biểu hiện phong cách ngày nay, các hạ làm cho thiên hạ anh hùng phải bái phục!

Phương Bửu Ngọc cười khổ:

- Nhưng... ngày nay..

Tề Tinh Thọ đã đến nơi chen vào:

- Võ công của Phương thiếu hiệp rất cao thâm, bao la như vũ trụ, bát ngát như trùng dương, không thể lường? Nhất định không thể lường! Tề Tinh Thọ này từng giẫm gót chân khắp sông hồ, từng so tài với khắp mặt anh hùng bốn phương, vẫn chưa hề gặp một cao nhân nào khả dĩ so sánh được Phương thiếu hiệp.

Quần hùng lần lượt kéo đến bao quanh.

Càng phút, họ càng ép nhau, thu hẹp khoảng trống quanh Phương Bửu Ngọc. Rồi mỗi người một câu, ngàn người càng thốt một lượt họ nói không cần nghe chàng nói, họ sợ không nói được mà thôi.

Phương Bửu Ngọc chừng như chẳng thấy cái biển người đó, chẳng nghe ai nói tiếng gì. Tâm tư chàng đang hướng về một người, ánh mắt chàng đang tìm một người.

Người đó là Dương Bất Nộ.

Dương Bất Nộ đứng ngoài xa xa, đang nhìn chàng.

Chàng gọi to:

- Dương thất thúc!....thất thúc...? Tiểu diệt Nếu chàng dừng gọi, có lẽ Dương Bất Nộ còn đứng đó nhìn chàng.

Nghe chàng gọi, y quay người bước đi ngay..

Phương Bửu Ngọc càng khẩn trương hơn, mồ hôi lạnh ướt cả đầu.

Nhưng chàng làm sao được?

Dù có vượt qua rừng người quanh chàng, chàng cũng chẳng theo kịp Dương Bất Nộ. Huống chi, quần hùng có khi nào để xổng thần tượng của họ một cách dễ dàng? Họ phải tỏ lòng kính phục chứ? Họ phải cầu thân với một bậc phi phàm chứ? Sau này họ sẽ hãnh diện nhắc lại, có một ngày xa xưa nào đó, họ từng tiếp chuyện với một kỳ nhân, họ rất thân bậc kỳ nhân dó...

Chàng không đi được, đành lấy ánh mắt nhìn theo bóng Dương Bất Nộ khuất dần, khuất dần...

Quần hùng càng phút càng kéo đông, quá độ đông. Người nào cũng muốn có tiếng nói, thành ra ồn ào phi thường.

Đại khái họ tán dương thế này:

- Phương thiếu hiệp hôm nay đuổi chạy Lãnh Băng Ngư, đánh bại Vạn lão phu nhân, thu hoạch toàn thắng, cái khí phẫn hận tiêu tan!

Có kẻ cao giọng hỏi:

- Giờ đây, niềm cảm hoài của Phương thiếu hiệp như thế nào?

Phương Bửu Ngọc tức uất vì không theo được Dương Bất Nộ bất giác mất bình tĩnh hét:

- Cuộc chiến hôm nay do Vạn lão phu nhân cố ý nhường tại hạ.

Niệm cảm hoài hiện giờ của tại hạ, là tự thú nhận một tên man trá, lừa dối, không hơn không kém! Các vị nghe chưa?

Nhưng tất cả đều cười, tất cả đều thốt:

- Phương thiếu hiệp khiêm tốn vô cùng, bọn này dù rằng hữu nhãn vô châu, cũng là con nhà võ, biết ít nhiều chiêu thức, há quá ngu xuẩn mà chẳng biết được ai thắng ai bại sao?

Một người cất tiếng:

- Ngày trước, tại hạ từng thấy Phương thiếu hiệp xuất thủ, song chẳng làm sao nhận ra chỗ huyền diệu trong võ công của thiếu hiệp.

Lúc đó, tại hạ nghi ngờ, thiếu hiệp là một kẻ man trá, lừa dối. Tại hạ thành thật thú nhận như vậy, nhưng bây giờ...bây giờ...tại hạ mới nhận thức ra chỗ ảo diệu trong võ công của thiếu hiệp. Phi thường! Phi thường thiếu hiệp ạ!

Một người tiếp nối:

- Kể từ hôm nay, nếu có ai cho rằng Phương thiếu hiệp là một gã man trá lừa dối, kẻ đó hẳn là mờ cả đôi mắt!

Phương Bửu Ngọc nhếch nụ cười khổ, thầm nghĩ:

- Mâu thuẫn thay những sự việc giang hồ! Giang hồ chẳng những là một cảnh giới đầy hung hiểm mà còn man trá, xảo quyệt phi phàm. Con người trong giang hồ cứ mãi mông lung, mờ mịt. Thấy phải đó, liền đụng đầu với cái trái ngay, vừa tưởng đen lại hóa ra trắng! Phản ngược phi thường! Ngày nào ta bằng vào võ công để tìm cái thắng trong cuộc chiến, thiên hạ lại cho ta mưu mô, ta dùng thủ đoạn man trá, ta lừa gạt khinh đời, dối thế! Ngày nào ta dùng cái thực, thiên hạ lại cho là ta dùng cái giả, giờ đây, ta man trá, ta lừa gạt dối thế khinh đời, thiên hạ lại cho ta có võ công cao, ta chiến thắng vì ta có võ công cao! Một đắc, một thất từ nghìn xưa, do đâu? Về nghìn sau sẽ do đâu? Tạo hóa còn nắm quyền bá chủ trên trần gian, từ muôn đời sau, muôn đời, chung quy nhờ gieo cái chất mơ hồ lên nhân loại? Tất cả đều mơ hồ, tất cả đều ngu xuẩn, là con người mãi mãi bị tạo hóa hí lộng! Thảo nào mà trường đời chẳng được ví như sân

khấu, bao nhiêu người hăng say đóng vai trò, bao nhiêu người chực chờ nhảy vào thay thế, bao nhiêu người chực chui bụng mẹ để giành giật một vai trò, dù vai trò dó có đẫm máu cũng bất cần?

Chàng muốn khóc song lệ không chảy ra.

Chàng cố cười, nụ cười chỉ vẽ lên nét mếu.

Rồi quần hùng tản mạn, những kẻ không thân lắm, những kẻ còn kém tài chưa có thanh danh đều tản mác...

Một số ít tự cho mình có thân phận trong võ lâm, tự cho mình có địa vị khả quan, ủng hộ chàng, tâng bốc chàng, dìu chàng vào thuyền...

Nơi đó, một lượt nữa, họ tán tụng chàng, họ bày tiệc, uống mừng chàng.

Họ kéo dài cuộc rượu, lâu lắm vẫn chưa giải tán.

Khi Phương Bửu Ngọc được họ buông tha, chàng về đến phòng nằm xuống rồi là chẳng còn ngồi dậy nổi.

Chàng mệt lả, tinh thần mệt, thân xác mệt!

X Tề Tinh Thọ trước đó có cho chàng biết tin tức của bọn Vạn Tử Lương và Ngưu Thiết Oa, Mạc Bất Khuất.

Theo lời Tề Tinh Thọ thì, những người đó hiện nay đang phân tán khắp bốn phương trời, tìm bọn Lữ Vân, Ngư Truyền Giáp, đồng thời họ cũng phỏng tra chàng hạ lạc nơi đâu.

Họ đi mỗi người một ngả, nhưng trong định kỳ mấy hôm trở lại đây, phối kiểm tin tức, hoạch định chương trình truy tầm mới mẻ để rồi lại ra đị..

Cho nên, Dương Bất Nộ lưu lại đây, chờ họ trở về...

Và đương nhiên, muốn gặp họ, Phương Bửu Ngọc cũng phải ở lại Khoái Tụ Viên.

Tề Tinh Thọ không còn mong muốn gì hơn là được dịp tiếp đãi chàng để tỏ rõ sự trọng vọng.

Đêm đến trời trong sáng như gương, gió từ xa đưa đến chàng tiếng cười câu nói của quần hùng, yến ẩm quanh vườn, ánh đèn chiếu lên đầu cành. Gió đưa cành lá dao động, lung linh, khung cảnh nhộn nhàng ai ai cũng tận lộ niềm hân hoan.

Riêng Phương Bửu Ngọc nằm lặng trong phòng nhìn qua cửa sổ, thấy bóng người qua lại nghe tiếng người cười nói, chốc chốc lại thở dài.

Trăm ngàn ý niệm vươn lên trong tâm tư, chàng như con thuyền mất lái tròng trành giữa biển khơi, qua bao lượn sóng dồi.

Đêm đã xuống sân, Dương Bất Nộ vẫn chưa về phòng riêng của y.

Y đi đâu? Chẳng lẽ y bỏ đi luôn?

Tề Tinh Thọ thỉnh thoảng lại vào phòng an ủi chàng.

Y thốt:

- Thiếu hiệp yên trí, Dương thất hiệp chẳng bỏ đi luôn đâu!

Chung quy, Phương Bửu Ngọc vẫn không yên trí được.

Chàng lại nhớ đến cuộc chiến vừa qua, cứ tự hỏi mãi, tại sao Vạn lão phu nhân hành động như vậy. Bởi chàng không thể tin tưởng được một con người như bà lại có một cử động cao đẹp đến độ tự hy sinh như thế...

Nhưng sự thật đã hiển nhiên, chàng không tin cũng chẳng được nào.

Nghi rằng bà có một mưu mô, giả như thực sự bà có ý tốt, thì chẳng hóa ra là chàng hèn hạ lắm sao?

Đêm xuống từ từ, người dự tiệc cũng rút lui từ từ, không gian từ từ trầm lặng trở lại, cuối cùng thì chẳng còn một tiếng động nào nữa.

Phương Bửu Ngọc vẫn chưa chợp mắt.

Bỗng, bên ngoài có tiếng động khẽ.

Phương Bửu Ngọc cấp tốc đứng lên trầm giọng hỏi:

- Ai?

Một tiếng cạch vang nơi cửa sổ, tiếp theo tiếng hỏi của chàng.

Chàng bước nhanh đến khung cửa đẩy cánh ra ngoài, thấy một chiếc đầu bạc trắng của ai đó đang đu nơi mái nhà, thòng xuống.

Chàng chỉ nhìn thoáng qua, cũng nhận ra chính là Vạn lão phu nhân.

Bà điểm một nụ cười, trong đêm vắng lạnh, nụ cười của bà hiện ra trông vô cùng quái dị.

Bà hỏi:

- Tiểu tử, mụ già ân nhân của ngươi đến thăm ngươi đây, ngươi chẳng đón tiếp à?

Phương Bửu Ngọc vừa sợ vừa mừng, đợi cơn xúc động lắng dịu, chàng mới cất tiếng:

- Ta đang nghĩ chẳng biết làm sao gặp được bà. Tôi muốn gặp bà để hỏi tại sao bà lại làm thế?

Vạn lão phu nhân thốt:

- Việc vô ích, đừng nói đến mất thì giờ, vả lại nơi đây chẳng phải là chỗ tiện lợi cho chúng ta nói chuyện, biết đâu trong một góc tối nào đó, chẳng có kẻ theo dõi, rình nghe? Ngươi cứ ra ngoài này đi!

Bà đưa tay vào cửa, nắm Phương Bửu Ngọc giở hổng chàng mang ra ngoài.

Phương Bửu Ngọc chẳng thể kêu lên mà cũng vô phương kháng cự.

Vạn lão phu nhân quăng chân xuống đất, bế xốc chàng lên, chạy bay vào chỗ tối.

Nơi bà dừng chân là một chỗ rất yên tịnh trong khu rừng hoa, từ nơi đó nhìn về trang viện thấy ánh đèn nhỏ li li như sao trời.

Bà day qua chàng cười nhẹ:

- Tiểu Bửu Nhi, ngươi muốn biết tại làm sao vừa rồi già cứu ngươi phải không? Hà hà, nếu lúc đó già chỉ đánh ra một chưởng nhẹ là ngươi đi đời rồi!

Phương Bửu Ngọc nóng nảy:

- Tôi tìm hiểu mãi, chẳng rõ tại sao bà lại làm thế?

Vạn lão phu nhân cười hì hì:

- Già biết chẳng khi nào ngươi nghĩ rạ..

Đưa tay vào túi, lấy mấy quả ô mai rim dường, bỏ vào miệng, vừa nhai, vừa tiếp:

- Hiện tại, ngươi bị một lớp sương mù dày đặc bao phủ quanh mình còn biết gì được?

Phương Bửu Ngọc nhớ đến thái độ của tiểu công chúa chợt lạnh lùng, chợt thiết tha, ngoảnh mặt nhanh rồi nhìn lại đắm đuối, sau đó Hỏa Ma Thần bỗng nhiên lại phóng thích chàng...

Bây giờ đến Vạn lão phu nhân cũng có thái độ kỳ lạ.

Bất giác chàng thở dài:

- Đúng vậy đó bà! Hiện giờ tôi như ngồi trong cái trống bít bùng.

Có mắt, có tai, có trí cũng chẳng làm gì. Nhưng... bà... việc bí mật này, hẳn bà phải hiểu chứ?

Vạn lão phu nhân không đáp ngay câu hỏi đó chỉ thốt:

- Giờ đây ngươi hoàn toàn bị người ngầm theo dõi, giám thị ngươi, từ ngôn từ. Vô luận là ngươi đi đến dâu, ngươi làm gì cũng có nhiều con mắt, nhiều lỗ tai bên cạnh ngươi!

Phương Bửu Ngọc cười khổ:

- Điều đó thì... tôi có... liệu định rồi!

Vạn lão phu nhân hừ một tiếng:

- Ngươi có biết ai giám thị ngươi chăng?

Phương Bửu Ngọc trầm ngâm một lúc:

- Người, thì tôi biết trong Ngũ Hành Ma Cung còn tên thì tôi không biết!

Vạn lão phu nhân bật cười khanh khách:

- Người giám thị ngươi, là một bằng hữu chí thân của ngươi! Một bằng hữu có niên hạn thâm giao...

Phương Bửu Ngọc chớp mắt:

- Tiểu công chúa?

Vạn lão phu nhân gật đầu:

- Thông minh đấy! Chính nàng!

Phương Bửu Ngọc trầm giọng:

- Nàng đã cho bà biết là công lực tôi tán thất?

Vạn lão phu nhân lại gật đầu:

- Có! Nàng đã tiết lộ với già, chứ nếu không thì khi nào già lại dám động thủ với ngươi? Trên giang hồ có ai dám động thủ với con cọp con non tuổi nhưng móng vuốt dài?

Phương Bửu Ngọc tỏ vẻ mừng, vẻ mừng đó chỉ lóe hiện trong ánh mắt chứ chàng không dám tỏ lộ nơi gương mặt.

Chàng hỏi:

- Có phải nàng nhờ bà nương tay với tôi chăng? Do đó, bà vờ bại cuộc?

Vạn lão phu nhân bật cười lớn:

- Lần này, ngươi đoán sai! Thực sự nàng có dặn dò già đừng làm gì có hại đến tánh mạng ngươi, nhưng nàng buộc già phải đánh ngã ngươi để cho ngươi phải mất mặt trước quần hùng. Có như vậy, ngươi mới trở về, quỳ dưới gấu quần nàng, nàng muốn ngươi sống, bởi vì Ngũ Hành Ma Cung cần đến ngươi!

Nếu có ai đó đánh chàng mấy tát tai, hẳn chàng cũng không đau khổ bằng nghe Vạn lão phu nhân nói những lời đó.

Chàng sững sờ, lặng người một lúc rất lâu sau cùng điểm một nụ cười thê thảm thốt:

- Tôi chẳng trách chi nàng! Trong năm sáu năm nay, sống trong Ngũ Hành Ma Cung, hẳn nàng đã được nhồi óc non rất kỹ. Khi rơi vào Ngũ Hành Ma Cung, thì nàng chỉ là một cô bé chưa hiểu biết tí ti sự đời, nàng trong trắng như tờ giấy, Ngũ Hành Ma Cung muốn viết gì, vẽ gì trên đó mà không được? Hiện tại, tờ giấy trắng đó đã thành một áng văn, một bức truyền thần mất rồi, áng văn ca ngợi Ngũ Ma Hành Cung là thánh thượng! Nàng không đáng trách bà ạ!

Vạn lão phu nhân cau mày:

- Sự việc đã diễn tiến như thế rồi, ngươi vẫn còn nghĩ đến nàng nữa sao?

Phương Bửu Ngọc lẩm nhẩm:

- Tôi biết làm sao hơn hả bà? Tôi có thể nghĩ xấu cho nàng được chăng? Dù thực ra, nàng có một vài xử sự xấu đối với tôi? Tôi đã nói, nàng không còn tự chủ mình được, nàng đã nhiễm sinh hoạt của Ngũ Hành Ma Cung. Nếu có biến đổi trong thái độ nàng, thì chỉ do vì hoàn cảnh. Chứ xưa kia, khi nàng còn ở trên chiếc thuyền buồm ngũ sắc, nàng thiện lương lắm mà! Không ai trách được viên ngọc nhuộm chàm bởi bàn tay tàn bạo của tên thợ nhuộm cố tình mó tay vào!

Chàng cao giọng một chút:

- Nhưng tôi, tôi phát thệ là phải có một ngày nào đó, tôi cứu nàng thoát khỏi ngục tù ma lực. Tôi làm mọi cách gội rửa cái nhiễm do Ngũ Hành Ma Cung, tôi luyện tâm hồn nàng, cho tâm hồn đó trở lại thiện lương như ngày nàng còn thơ ấu!

Vạn lão phu nhân lại cất tiếng cười vang:

- Hay! Hay! Già không ngờ Tiểu Bửu Nhi lại đa tình đến thế!

Phương Bửu Ngọc vụt trầm lạnh giọng hỏi:

- Nàng đã muốn thế, hẳn có kẻ chủ sự, kẻ đó dùng nàng làm trung gian, để truyền cái ý muốn đến bà, kẻ đó là ai?

Vạn lão phu nhân khẽ thè lưỡi hết sức dài, rồi cười nhẹ thốt:

- Người đó, võ công như thần, trí tuệ như thánh, người đó có thể dùng một ngón tay đánh bại cả bọn Hỏa Ma Thần, Mộc Lang Quân, Thổ Thần Quân và Kim Hà Vương cùng liên thủ!

Phương Bửu Ngọc thở dài:

- Người đó có oai lực làm cho bà khiếp hãi, đến độ chẳng dám mắng sau lưng, hẳn phải là tay thừa thủ đoạn! Người đó là ai, hở bà?

Vạn lão phu nhân từ từ đáp:

- Thủy Tiên Nương, cung chủ Bạch Thủy Cung!

Phương Bửu Ngọc giật mình:

- Bà ấy là thân mẫu của Thủy Thiên Cơ?

Vạn lão phu nhân gật đầu:

- Đúng vậy!

Phương Bửu Ngọc vừa kinh hãi vừa lấy làm kỳ, tự lẩm nhẩm hỏi:

- Tại sao bà ta lại đối xử với ta như vậy? Hay là bà ta vì Thủy Thiên Cơ?

Vạn lão phu nhân cười nhẹ:

- Nói ra thì dài dòng lắm, sự thực thì chẳng đơn giản như người tưởng đâu!

Phương Bửu Ngọc cau mày:

- Nhưng bà có thể tóm lược cho tôi được biết qua sự tình như thế nào chứ?

Vạn lão phu nhân tiếp:

- Sau ngày Thủy Thiên Cơ thất tung, Thủy Tiên Nương ngày đêm tưởng nhớ đến con gái yêu, đau khổ vô cùng. Càng đau khổ vì con, bà càng phẫn nộ. Bà chẳng biết phẫn nộ ai, đành đổ trút sự phẫn nộ lên đầu bọn Mộc Lang Quân, Kim Hà Vương, Hỏa Ma Thần, Thổ Long Tử.

Trong thời gian năm năm, bà dùng võ công trác tuyệt và trí tuệ siêu phàm của bà bức đuổi chủ nhân bốn cung Kim Mộc Hỏa Thổ, ngoài ra còn bắt con cái của những vị cung chủ đó giam cầm làm con tin. Các vị cung chủ hết sức bất bình, nhưng chẳng ai dám làm gì bà ta!

Phương Bửu Ngọc giật mình:

- Một mình bà ta lại có thể bức đuổi cả bốn người?

Vạn lão phụ nhân mỉm cười:

- Thực ra, già có tiếp chiêu bà ấy phần nào!

Phương Bửu Ngọc kêu lên:

- Bà?

Vạn lão phu nhân gật đầu:

- Đúng vậy! Già theo bà ta, đến từng cung một, cùng cung chủ vừa giao đấu vừa tìm bắt con cái của họ. Khi họ vừa thấy con cái của họ bị quản thúc rồi, thì ương ngạnh đến đâu họ cũng phải vâng theo những gì Thủy Tiên Nương muốn. Họ phải rời khỏi cung. Tuy nhiên, con trai của Hỏa Ma Thần không sa vào tay già và Thủy Tiên Nương...

Phương Bửu Ngọc chợt tỉnh ngộ, thầm nghĩ:

- Con trai của Hỏa Ma Thần mấy tháng trước đây có đến khu rừng Kim Tổ Lâm, toan bức bách Vân Mộng Đại Hiệp Vạn Tử Lương và bẩy vị thúc bá của ta, cung khai hạ lạc ngoại công, bị ta và Ngưu Thiết Oa phá hỏng mưu định đó. Hành động của đứa con trai tuyệt nhiên Hỏa Ma Thần không hay biết. Và lão cứ tưởng con trai mình bị Thủy Tiên Nương quản thúc thành ra lão cúi đầu vâng theo sự sai sử của bà ta!

Đáng tiếc là lão ấy không hỏi ta!

Chàng nảy sinh một ý niệm, từ từ hỏi Vạn lão phu nhân:

- Thủy Tiên Nương cứ giam giữ mãi con cái của bốn vị cung chủ không sợ một ngày nào đó, họ phục thù sao?

Vạn lão phu nhân mỉm cười:

- Trừ khi nào trong bốn cung dó, có một người dám làm như Thủy Tiên Nương, là xâm nhập vào Bạch Thủy Cung, cùng đánh cuộc bằng lối giao đấu với bà ấy thì thôi. Chứ nhất định Thủy Tiên Nương chẳng bị một lý do nào khác mà buông tha những kẻ hiện đang làm con tin trong cung của hà. Nhưng đến bao giờ, bốn cung đó sản xuất được một người thừa bản lãnh đánh cuộc với Thủy Tiên Nương?

Phương Bửu Ngọc mơ màng:

- Thì ra là thế!

Bây giờ, chàng đã hiểu vì sao Hỏa Ma Thần tìm đủ mọi cách dẫn dụ, hăm dọa chàng.

Chàng tìm hiểu cái điều lão muốn yêu cầu chàng làm.

Và cái quyền đó là xâm nhập Bạch Thủy Cung, đánh cuộc bằng lối giao đấu với Thủy Tiên Nương, chàng thắng thì Thủy Tiên Nương sẽ phóng thích những con tin, chàng bại thì mặc chàng gánh chịu mọi hậu quả.

Sự việc đó hiển nhiên chỉ có một mình chàng dám làm, và làm nổi.

Trong thiên hạ ngày nay, ngoài chàng ra còn ai có hy vọng thắng nổi Thủy Tiên Nương?

Chàng trầm ngâm một chút đoạn hỏi:

- Tiểu công chúa đã biết bà là người của Bạch Thủy Cung, tại sao nàng còn...

Vạn lão phu nhân cười nhẹ chận lời chàng:

- Con người đến cái tuổi già, có một tâm cơ như già khi hành động thì còn ai biết như thế nào nữa? Không đâu, nàng chẳng hiểu già có nhúng tay vào vụ này, cũng như nàng làm sao biết được già cấu kết với Thủy Tiên Nương? Mặc dù nàng có biết được đi nữa, có khi nàng ngờ là già có một âm mưu gì, thừa gian lợi dụng Thủy Tiên Nương thôi, chứ không tin già chú tâm vào việc đó.

Bà dừng lại một chút, đoạn tiếp:

- Luôn luôn, già nấp trong bóng tối hành sự!

Phương Bửu Ngọc nhìn sững bà:

- Đã nấp trong bóng tối hành sử, tại sao bà còn ra mặt...

Vạn lão phu nhân chận lời:

- Lần này, già ra mặt để thăm dò tin tức về bốn cung Kim Mộc Hỏa Thổ, xem họ động tĩnh như thế nào? Trong một dịp may bất ngờ, già biết được bốn cung chủ định chọn ngươi đối phó với Thủy Tiên Nương.

Phương Bửu Ngọc giật mình:

- Sao bà biết được?

Vạn lão phu nhân bật cười khanh khách:

- Nàng muốn già đánh ngã ngươi, nàng lại cấm già làm thương tổn đến ngươi, dù chỉ chạm vào một cái lông, cái tóc của ngươi! Nàng muốn bảo toàn sinh mạng ngươi trong khi nàng tìm mọi cách làm bại hoại thanh danh ngươi, có như vậy ngươi mới trở về với nàng, và quay về lành lặn. Bởi nếu ngươi thọ thương thì sao giao đấu với Thủy Tiên Nương? Nàng cũng như người trong bốn cung, tin quyết là khi chẳng còn con đường nào đi tới, ngươi phải trở về với họ và ngươi sẵn sàng làm mọi việc khó khăn cho họ để phục hồi võ công đã tán thất.

Bà lại cười thêm mấy tiếng:

- Ngươi thấy đó, sự tình đơn giản quá! Dễ hiểu quá!

Phương Bửu Ngọc thở dài:

- Tựu trung cũng chỉ là vậy thôi, bà ạ!

Vạn lão phu nhân tiếp:

- Ngươi đã nhìn nhận sự việc như vậy đó thì không lẽ ngươi cứ cho là tiểu công chúa đối tốt với ngươi? Ngươi tưởng nàng có ý tốt với ngươi nên cấm già thương tổn đến ngươi? Ngươi đa tình thật đấy, nhưng lại là một gã đa tình đáng thương hại, một gã ngốc, không hơn không kém?

Phương Bửu Ngọc cắn răng:

- Đã thế, sao vừa rồi bà không hạ sát tôi cho dứt hậu hoạn đi. Giá như tôi chết dưới ngọn trượng của bà, thì bốn cung chủ cầm như tuyệt vọng, và vĩnh viễn họ cam tâm khuất phục dưới mệnh lệnh của Thủy Tiên Nương!

Vạn lão phu nhân mỉm cười:

- Nếu già giết ngươi, thì bọn Mạc Bất Khuất sẽ chẳng để cho già yên, già có dại gì chuốc lấy phiền phức vào mình trong khi già cần hưởng gấp, hưởng đầy đủ chuỗi ngày còn lại chẳng bao nhiêu hạt nữa?

Huống hồ tiểu công chúa đã dặn dò như thế, tất nàng có ẩn nấp đâu đây, theo dõi già chắc gì nàng cho già hạ thủ? Chắc gì sau này nàng sẽ lờ đi cho già? Giết ngươi, mà đổi lấy bao nhiêu phiền phức, thì giết làm chi?

Bà dừng lại một chút.

Bà lại cười. nụ cười của bà hiền từ quá.

Bỗng nụ cười biến đổi, đang hiền từ, liền quái đi trông ghê rợn vô cùng.

Phương Bửu Ngọc giật mình lùi lại mấy bước!

Rồi bà trầm giọng thốt:

- Nhưng giờ đây nếu già giết ngươi, thì đến thần cũng không hay, quỷ cũng chẳng biết. Hàng trăm hàng ngàn cao thủ võ lâm đã mục kích già bị ngươi đánh bại, dù nằm mộng cũng chẳng ai tin được là sau cuộc chiến một giờ, ngươi lại bị già sát hại. Bọn Mạc Bất Khuất có muốn báo thù cho ngươi, chắc chắn họ tìm bóng ma bóng quỷ trên khắp bốn phương trời chứ chẳng hề tìm già. Nơi đây, chẳng có một bóng người, thì già còn sợ ai trông thấy già hạ thủ? Giết ngươi tại cuộc chiến, sao bằng giết ngươi lúc này?

Phương Bửu Ngọc biến sắc mặt trắng nhợt, rít qua hai hàm răng cắn chặt:

- Độc ác thật! Chẳng ai độc ác bằng bà! Chẳng ai thâm hiểm bằng bà!

Vạn lão phu nhân lại cười khanh khách:

- Ngươi nhìn nơi cụm hoa kia, xem cái gì đấy!

Nơi đó, có một lỗ huyệt, đất còn phơi bày bên huyệt. Hiển nhiên, lỗ huyệt đó vừa được đào lên, không quá một giờ.

Phương Bửu Ngọc run giọng:

- Bà chuẩn bị chôn tôi?

Vạn lão phu nhân gật đầu:

- Đúng như vậy! Già giết ngươi, dập xác ngươi trong lỗ huyệt đó, cho thiên hạ anh hùng tưởng rằng ngươi đã len lén ra đi. Ngươi sợ không chứ?

Phương Bửu Ngọc vụt cười lạnh:

- Bà đã vờ chiến bại, bảo toàn thanh danh cho tôi, rồi bây giờ bà uy hiếp tôi? Bà có điều chi cần thỉnh cầu nơi tôi? Nói đi, bà!

Vạn lão phít nhân mỉm cười:

- Khá đấy tiểu Bửu nhi! Già khen ngợi ngươi thông minh đấy. Nếu ngươi chịu nghe theo già, thì già sẽ dung tha sinh mạng ngươi, nếu ngươi bất tuân già, thì...

Phương Bửu Ngọc hét lên một tiếng:

- Hỏa Ma Thần còn không uy hiếp nổi tôi, bà làm gì...

Câu nói không được buông trọn, bỗng chàng đưa tay ôm bụng gập lưng.

Vạn lão phu nhân lấy làm kỳ, hỏi nhanh:

- Ngươi làm sao thế?

Mồ hôi đổ ra rất gấp, đẫm ướt đầu, ướt trán Phương Bửu Ngọc, mồ hôi to bằng đầu ngón tay út, rơi trên má chàng bật thành tiếng sương rơi trên lá.

Ôm bụng, tất nhiên có đau, bởi gượng đau nên mồ hôi đổ gấp, răng cắn chặt, môi rung rung, chàng muốn nói một tiếng gì, cũng chẳng nói ra lời.

Vạn lão phu nhân biến sắc hấp tấp hỏi:

- Ngươi trúng độc? Hay thọ thương?...

Phương Bửu Ngọc cố gắng lắm mới buông được mấy tiếng:

- Tôi... tôi...

Vạn lão phu nhân buông nhanh chiếc trượng xuống đất hoành tay đỡ chàng, tay kia điểm hơn mười huyệt đạo quanh đan điền của chàng.

Ngón tay bà điểm đến đâu, Phương Bửu Ngọc rên ư ừ đến đó.

Con người như chàng, phải là đau lắm mới buộc miệng kêu rên.

Vạn lão phu nhân hỏi:

- Ngươi đau như thế, từ bao giờ?

Phương Bửu Ngọc đáp:

- Trong hai hôm nay, cứ cách một khắc thời gian, là tôi đau như vậy một lần, mà lần sau đau nhiều hơn lần trước!

Có một điều, ít ai để ý là con người để mất tự chủ trong những cơn đau khốc liệt, đối đáp ngoài ý thức của mình, và dù cho có anh hùng hảo hán, lúc đau quá độ cũng trở thành nhu nhược.

Phương Bửu Ngọc không ngoài công lệ đó.

Vạn lão phu nhân lẩm nhẩm:

- Không ngờ! Không ngờ... tình trạng nhiễm độc của ngươi nghiêm trọng như vậy! Thiết tưởng trừ bọn chúng ra, trên thế gian này không ai giải được chất độc tiêu trừ chất độc của chúng để khôi phục công lực cho ngươi!

Phương Bửu Ngọc run run giọng:

- Bà... bà đị..

Vạn lão phu nhân cười lạnh:

- Tự nhiên già muốn đi!

Chụp nhanh chiếc trượng, Vạn lão phu nhân đứng lên, ngưng ánh mắt nơi mặt chàng một lúc, rồi điểm nụ cười lạnh:

- Già có ý lưu sinh mạng ngươi lại đó để già sử dụng sau này, nào hay ngươi đã thành một phế vật, có lưu sinh mạng ngươi cũng chẳng được việc gì!

Chiếc trượng theo tay bà vung lên, rít gió một tiếng vù, đoạn hạ ngọn trượng ngang chỗ đau trên người Phương Bửu Ngọc, bà đâm tới.

Đầu trượng rung chuyển đúng ba lượt, như vậy là bà đã đâm vào ba huyệt đạo.

Ba huyệt đạo đó bất xứ một người nào biết chút võ công, điểm vào Phương Bửu Ngọc cũng mất mạng.

Hà huống người điểm lại là Vạn lão phu nhân, một nữ ma đầu tàn độc nhất trong hắc đạo?

Phương Bửu Ngọc kêu lên một tiếng, thân hình bị tung bổng lên không rơi đúng vào chỗ huyệt đúng như bọn đạo tỳ đặt vào, chẳng chạm đầu, chẳng vướng chân tay.

Lỗ huyệt đó, như Vạn lão phu nhân đã nói, bà ta đào sẵn dành cho chàng.

Nhưng, Vạn lão phu nhân điểm trúng Phương Bửu Ngọc rồi chấn động về phía hậu, tuy bà giữ tấn rất vững song chẳng gượng nổi. Bà chệnh choạng mấy bước lùi rồi ngã ngồi xuống đất.

Bà biến sắc đứng nhìn lỗ huyệt, nơi Phương Bửu Ngọc vừa rơi vào.

Hổ khẩu tay bà bị chấn động mạnh, cơ hồ tét ra..

Niềm kinh hãi hiện rõ rệt nơi mặt trong ánh mắt.

Thì ra trong lúc Vạn lão phu nhân điểm đầu trượng vào ba huyệt đạo quanh đan điền của Phương Bửu Ngọc, một đạo kình lực mãnh liệt như từ dưới đất bắn lên. Nguồn kình lực đó chạm vào bà, nếu bà chẳng có bản lãnh phi thường, hẳn đã tán mạng qua cái chạm đó làm gì bà tránh né kịp thời?

Luồng kình đạo làm bà chấn động toàn thân, đội chân yếu lại không còn chi trì thể xác của bà nổi, bà ngồi ngay xuống đất, thở dốc.

Lâu lắc bà lấy lại bình tĩnh, run run giọng lẩm nhẩm:

- Công lực của hắn không tán thất, như tiểu công chúa đã nói với ta! Ta lầm. Ta mong hắn đừng hận thù ta, hắn đừng hại ta!

Bà nghĩ vẩn vơ một lúc, ngồi tại chỗ chờ xem động tĩnh, đôi mắt nhìn đăm đăm về phía lỗ huyệt.

Nhưng, chờ một lúc lâu, Vạn lão phu nhân chẳng thấy gì cả, Phương Bửu Ngọc nằm yên nơi lòng huyệt.

Bà lấy làm kỳ, len lén bò sát đất, đến gần, đến gần.

Để được chắc ý hơn, bà nhặt một hòn đất, lao tới. Hòn đất rơi xuống lỗ huyệt.

Vẫn chẳng có một phản ứng nào phát ra từ lỗ huyệt. Phương Bửu Ngọc im lìm như cũ.

Bà quẳng luôn mấy hòn đất nữa. Vẫn tình trạng đó, chẳng một phản ứng, Phương Bửu Ngọc im lìm.

Bà bò đến gần hơn, nhóng nhóng cổ nhìn vào lỗ huyệt...

Trước mặt bà, Phương Bửu Ngọc nằm bất động, răng gắn chặt, mặt trắng nhợt, chẳng còn một hạt máu.

Bà làm gan đến sát miệng huyệt, thò tay xuống sờ vào tay chân chàng.

Phương Bửu Ngọc như vừa ngâm mình trong giá băng, chân tay lạnh vô tưởng.

Bà lại đưa tay sờ mũi, hơi thở của chàng nhẹ quá chừng như chẳng còn làm bay nổi một sợi bông.

Vạn lão phu nhân đứng lên thở phào mấy lượt rồi lẩm bẩm:

- Chết! Tiểu quỷ rồi cũng chết. Nhưng có chết rồi cũng đừng về hù nạt già nữa, già đã cứu danh dự ngươi, già là người ơn của ngươi!

Bà lấy từ hòn đất quăng xuống huyệt trong chốc lát, đất phủ kín đôi bàn chân Phương Bửu Ngọc, đất phủ đến gối, lần đến bụng ngực, lên đến yết hầu.

Trước khi quăng đất phủ luôn đầu Phương Bửu Ngọc, bà lại lẩm bẩm:

- Nằm đây yên nghỉ muôn đời nhé! Đừng bao giờ đưa hồn trở lại thế gian phá quấy!

Vừa lúc đó. có tiếng chân người vang lên.

Vạn áo phu nhân cấp tốc chống đầu trượng xuống đất, tung mình lên không, vọt vào bóng đêm.

X Huyệt đạo bị điểm, từ nơi đan điền, bao nhiêu khí lực bốc hết bắn ra ngoài, vì không bắn lủng lớp da chàng, khí lực đó lồng lên, bốc chàng tung lên không, tấu xảo làm sao chàng lại rơi xuống đúng lỗ huyệt.

Đồng lúc đó, Phương Bửu Ngọc không còn nghe đau đớn như trước nữa.

Tuy nhiên bị điểm huyệt, bị tung đi, rơi xuống chàng không mê man, nằm bất động nơi lòng huyệt, chàng còn giữ đủ tri giác như người thường.

Đất mới phơi sương trong đêm khuya. Rơi xuống do Vạn lão phu nhân ném đi, gieo cảm giác lạnh rơi chàng, chàng rùng mình muốn làm một cử động nhỏ, song không làm nổi.

Chàng nằm đó, nhìn Vạn lão phu nhân nhặt từng hòn đất, dập lỗ huyệt chôn sống chàng:

- Đúng là một cái chết thảm, chết như vầy kể ra cũng hi hữu đấy, trên thế gian phỏng có mấy ai nếm được tư vị của cái chết vì bị chôn sống?

Thủ Túc Tương Tàn

Tiếng chân người càng lúc càng gần, chừng như ai đó không bước đi gấp lắm.

Một thoáng sau có tiếng người vang lên:

- Nơi đây yên tĩnh lắm rồi, chúng ta chẳng sợ ai đến quấy nhiễu, mình có thể nói chuyện mà chẳng sợ ai rình nghe..

Giọng nói rất quen thuộc, phảng phất giọng nói của người rất thân với chàng.

Nhưng người phát ra giọng nói đó là ai?

Chàng đã đoán ra chưa?...

Chàng muốn nhìn tận mặt, song đất phủ đầy mặt che khuất tầm mắt của chàng...

Mà dù không có lớp đất che, chàng cũng chẳng làm sao nhìn được từ dưới lỗ huyệt khá sâu, người nào đó còn cách lỗ huyệt xa xa, chàng thì không ngóc đầu lên nổi để nhìn qua mép huyệt.

Câu nói của người đó, chứng tỏ là bên trên huyệt có ít nhất hai người.

Nhìn không được, Phương Bửu Ngọc lắng tai nghe.

Người kia đáp:

- Đã có điều bí mật, muốn thương lượng với ta tại sao ngươi không đàng hoàng tìm ta, thẳng thắng công khai bàn luận, lại hẹn ta đến chốn này, còn bao đầu bao mặt giấu chân tướng, thật ta chẳng hiểu nổi!

Giọng nói sau cùng có vẻ cao ngạo, Phương Bửu Ngọc nhận ra người vừa nói, đó là Lãnh Băng Ngư.

Người trước cười nhẹ:

- Giá như ngươi tin được ta thì cần chi biết mặt biết mày ta? Còn như ngươi chẳng tin ta thì biết mà làm gì?

Lãnh Băng Ngư trầm ngâm một lúc:

- Được rồi! Ta chờ nghe ngươi nói cái việc toan thương lượng với ta.

Nói đi!

Người trước không vội thốt, đảo mắt nhìn quanh khu rừng hoa, xem có đúng là nơi đây hoàn toàn yên tĩnh hay không.

Thái độ của người đó, chứng tỏ sự việc sắp thương lượng giữa họ phải là quan trọng lắm.

Đã biết nơi đây vắng người, vậy mà trước khi vào đề, còn quan sát kỹ, quả thật con người đó thận trọng phi thường...

Nhưng cứ quan sát kỹ đi, cứ dè dặt kỹ đi, chắc chắn là trên mặt đất chẳng có một ai rình nghe lọt câu chuyện bí mật, sắp được đem ra thương lượng. Người đó nằm mộng cũng chẳng tưởng nổi dưới lòng đất lạnh, có một kẻ đang chú ý lắng nghe..

Và trên đời này, đừng ai tưởng là có một điều bí mật nào hoàn toàn.

Gió đêm quét qua thổi bay là áo của người đó nghe phần phật, tiếng áo bay vọng đến tai Phương Bửu Ngọc, nhưng qua một lúc lâu người đó chưa cất tiếng...

Phương Bửu Ngọc bình tĩnh chờ.

Cuối cùng người đó cũng phải thốt.

Đầu tiên là một câu hỏi:

- Trong kỳ đại hội sắp tới tại Thái Sơn, người nào thắng trận sau cùng, sẽ là minh chủ võ lâm, dù chẳng ai suy tôn nhưng người chiến thắng đương nhiên sẽ là minh chủ. Các hạ có nghĩ đến điều đó chăng?...

Đã đến lúc họ vào chuyện, giọng khách sáo họ trở lại xưng hô với nhau lễ độ hơn trước.

Lãnh Băng Ngư cười lạnh:

- Tại hạ biết chứ? Tại hạ có nghĩ như vậy. Tuy nhiên nếu tại hạ đoán không lầm ý tứ của các hạ thì các hạ đã cầm như tại hạ phải bước lên ngôi vị đó? Các hạ đã nói lên ý tứ đó để làm gì?

Cả hai người, mỗi người hỏi nhau một câu, họ dùng câu hỏi để đáp lại câu hỏi, thành ra ai cũng hỏi mà chưa thật sự đáp nhau minh bạch.

Đó là cái thuật dò đường.

Người kia hỏi lại:

- Tự nhiên phải có một chỗ dùng nào đó tại hạ mới đề cập đến vấn đề. Tại hạ xin hỏi các hạ câu này, tại đại hội Thái Sơn, ngoài Phương Bửu Ngọc và bảy vị đại đệ tử ra, các hạ có cố kỵ ai khác chăng?

Lãnh Băng Ngư cười lạnh:

- Bỏ qua bảy vị đại đệ tử đi, họ chẳng phải là đối thủ của tại ha.....

Y dừng lại một chút đoạn tiếp:

- Trừ hắn ra, tại hạ chưa từng biết ngán một ai khác?

Người kia cười nhẹ:

- Giả như tại hạ ngăn chận tất cả mọi người đến Thái Sơn dự đại hội thì có phải là ngôi vị minh chủ võ lâm về các hạ chăng?

Phương Bửu Ngọc giật mình, thầm nghĩ:

- Ai thế? Ai có cái lực lượng ngăn chận được mọi người đến Thái Sơn tranh tài đoạt vị?

Ai ngăn chận được ta và bảy vị thúc bá của ta?

Giọng nói đó, nghe rất quen thuộc, nhưng chàng đã nhận ra từ lúc đầu, song chàng không thể nhớ ra người đó là ai. Chàng thường cho rằng ký ức của chàng vô song, và nhĩ lực của chàng cũng rất nhạy, vô luận là ai, có đối thoại qua với chàng một lần, là vĩnh viễn chàng nhớ cái giọng của người đó, dù cách nhau bao nhiêu lâu. Nhưng bây giờ thì chàng đành chịu. Tại sao chàng không nhớ ra?

Không thể là ký ức của chàng lu mờ. Hẳn phải, có nguyên nhân nào mới được, và cái nguyên nhân đó hẳn phải kỳ quái phi thường.

Song cái nguyên nhân đó như thế nào?

Chàng cố vận dụng khối óc lối thông minh, cố tìm điểm sáng nhỏ trong đạo lý của sự tình.

Song chàng phải chào thuạ..

Chàng lắng tai nghe tiếp.

Lãnh Băng Ngư thở mạnh một chút, hơi thở có phần dồn dập hơn trước. Điều đó chứng tỏ y đang xúc động mạnh.

Một lúc lâu, y trầm giọng hỏi:

- Tại hạ với các hạ chẳng phải là người quen biết, bất quá gặp nhau như bình thủy tương phùng, rồi ra, bèo trôi đi mặc cho dòng nước chảy, vì sao các hạ có lòng tiếp trợ tại hạ như thế? Các hạ có mưu đồ chi chăng?

Người kia lại cười một tiếng:

- Nếu không có tại hạ trợ giúp, thì các hạ không mảy may hy vọng bước lên ngôi vị minh chủ võ lâm. Chắc các hạ cũng hiểu như vậy rồi.

Và một khi ngồi trên ngôi vị đó, hẳn các hạ không thể quên ơn người đã giúp các hạ thành danh. Chính cái ơn đó, tại hạ mưu đồ, nên tại hạ không muốn tranh giành ngôi vị minh chủ võ lâm. Các hạ thấy đó hiệp nhau, chúng ta có lợi đồng đều, mà phân nhau cả hai đều bị thiệt...

Lãnh Băng Ngư hỏi:

- Ơn đành rằng tại hạ ghi nhớ, song các hạ muốn tại hạ phải làm sao để trả ơn?

Y xúc động hơn trước, giọng nói của y run run, dù nằm nơi lòng đất, Phương Bửu Ngọc cũng nhận ra rõ ràng.

Là con người dấn thân trong kiếp sống giang hồ, có ai chê ngôi vị minh chủ võ lâm?

Kẻ điên, còn muốn làm vua thiên hạ, huống gì một con người sáng suốt.

Lãnh Băng Ngư xúc động trước viễn ảnh huy hoàng, kể ra cũng chẳng phải là một sự lạ.

Người kia từ từ tiếp:

- Chỉ cần các hạ làm tờ thỏa ước với tại hạ. Tờ thỏa ước chấp nhận sự đồng minh giữa nhau, các hạ xem tại hạ như một huynh trưởng, suốt đời chẳng phản nghịch thỏa ước, hay nói một cách khác suốt đời phải tuân hành ý chí của huynh trưởng. Nếu các hạ bằng lòng thì ngay từ bây giờ các hạ nên chuẩn bị phong cách sao cho xứng đáng là một minh chủ. Các hạ có thể làm việc đó mà chẳng hề sợ thất vọng.

Lãnh Băng Ngư càng thở mạnh, hơi thở càng dồn dập.

Thật ra, thì y chẳng thích chịu sự sai khiến của bất kỳ ai, nhưng cái ngôi vị độc tôn kia hấp dẫn vô cùng, ngôi vị càng cao thì sự dụ hoặc của người kia càng có công hiệu.

Y trầm ngâm một lúc lâu sau cùng hỏi:

- Các hạ quả quyết quá! Tại hạ làm sao tin là chắc?

Người kia mỉm cười:

- Các hạ sẽ thấy cái điều cần thấy, thấy rồi các hạ phải tin!

Vừa lúc đó, có tiếng chân người vang lên xa xa, người nào đó đang đi về phía nầy.

Người kia quát khẽ:

- Nấp mau!

Tiếng y phục vang lên rồi tắt lịm.

Lãnh Băng Ngư và người kia đi rồi người sau lại đến. Có ít nhất cũng hai người.

Ai nữa đấy? Một người hỏi:

- Sư huynh nói, đi tìm Phương Bửu Ngọc trách mắng hắn, sao lại đưa tiểu đệ đến đây?

Người kia đáp:

- Sư huynh muốn hỏi sư đệ trước!

Hai người đó, Phương Bửu Ngọc đã nhận ra ngay qua giọng nói của họ. Họ là Dương Bất Nộ và Ngụy Bất Tham, có lẽ Ngụy Bất Tham vừa trở về đây.

Dương Bất Nộ lại hỏi:

- Sư huynh muốn nói gì?

Ngụy Bất Tham trầm giọng:

- Tại sao sư đệ phẫn hận Phương Bửu Ngọc?

Nhận ra được họ rồi, Phương Bửu Ngọc vô cùng kinh hãi.

Chàng kinh hãi không phải vì cả hai có thể phát hiện ra chàng mà kinh hãi vì Lãnh Băng Ngư và người kia đang ẩn nấp đâu đó.

Nếu hai người đó trở lại thì rất nguy cho Ngụy Bất Tham và Dương Bất Nộ.

Dương Bất Nộ thì còn đang mang bịnh, người còn suy nhược, Ngụy Bất Tham dù có công lực cao cường đến đâu cũng khó tránh ám toán.

Cả hai chết tại đây thì còn ai giao đấu với Lãnh Băng Ngư trên đỉnh Thái Sơn vào ngày đại hội?

Cả hai chết, là đúng với ý định của người nào đó đang dụ dẫn Lãnh Băng Ngư bằng miếng mồi chung đỉnh, bằng một hư vị còn mơ hồ.

Chung đỉnh, bởi một minh chủ võ lâm sẽ hưởng thọ vô cùng đến nơi nào trên khắp đất nước mà chẳng có người nghinh đón, hiến dâng?

Hư vị, vì minh chủ chưa hẳn có một quyền uy tuyệt đối, giả như ai thích tuân lệnh thì tuân, ai không thích thì thôi. Nếu vì cái sự bị người đời bất phục, mà sanh ra ác chiến, máu đổ thịt rơi, thì lại càng bị chê trách.

Ngoài ra minh chủ chẳng bao giờ dám mưu lợi riêng cho mình, suốt đời chỉ bôn Nam tẩu Bắc lo việc thiên hạ.

Dù hưởng thọ phần nào, cái hưởng thọ đó bất quá chỉ an ủi minh chủ trong những cơn chán nản, vì nhận thức được chỗ phù phiếm, hư không của chức vị.

Còn mơ hồ là điều hiển nhiên, bởi ngày đại hội chưa đến, vả lại đã chắc gì trong thiên hạ võ lâm ngoài Phương Bửu Ngọc và bảy vị đệ tử ra, chẳng còn một tay tài tuấn nào có thể đối thủ với Lãnh Băng Ngư sao?

Phương Bửu Ngọc vô cùng lo sợ cho hai vị thúc thúc, chàng muốn kêu to cho hai người nghe để họ đề cao cảnh giác, song trên chàng là một lớp đất dày, phủ kín, tiếng kêu của chàng liệu có thoát lọt lớp đất ấy chăng?

Bên trên mặt đất Dương Bất Nộ cao giọng đầy căm hờn:

- Hành vi của Bửu Nhi trong mấy lúc gần đây đáng được chúng ta căm hận, không ai tưởng tượng nổi hắn xuống quá thấp. Đừng nói chi đến việc xa xôi, hãy nói đến cuộc chiến vừa rồi giữa tiểu đệ và Lãnh Băng Ngư, hắn có mặt trong Khoái Tụ Viên từ lâu chứ, thế mà hắn vẫn lẩn tránh tiểu đệ. Hắn điềm nhiễn ẩn nấp đâu đó xem cuộc đấu. Mãi đến lúc tiểu đệ lâm nguy, hắn mới chịu xuất hiện. Tại sao hắn làm như vậy? Hắn muốn cho tiểu đệ mất mặt với người đời à? Việc này tiểu đệ phải hỏi cho ra lẽ chứ không thì cứ ấm ức mãi.

Ngụy Bất Tham hỏi:

- Đã muốn hỏi sao sư đệ không hỏi ngay sau khi cuộc đấu kết thúc, mà còn đợi đến bây giờ? Bây giờ thì biết hắn ở đâu mà tìm?

Dương Bất Nộ trầm giọng:

- Hắn xuất thủ thắng cuộc rồi chẳng hề nhìn tiểu đệ đến nửa mắt, nói chi hắn đến gặp tiểu đệ? Đành ràng trong lúc đó thiên hạ quần hùng bao vây ngăn trở phần nào hắn đến gặp tiểu đệ, song hắn chẳng thể vẹt thiên hạ cho có lối mà đi sao? Thật tiểu đệ càng nghĩ càng sôi giận.

Ngụy bất Tham lại hỏi:

- Bây giờ sư đệ tính sao?

Dương Bất Nộ đáp:

- Sư huynh đã trở về đây rồi, cứ tìm hắn mà hỏi, hỏi hắn tại sao hắn đối xử với tiểu đệ như vậy? Hỏi hắn xem, trong mấy hôm gần đây hắn ở đâu, hắn làm gì? Hắn còn đùa đến bao giờ mời trở thành con người nghiêm chỉnh?

Ngụy Bất Tham trầm ngâm một lúc đoạn từ từ thốt:

- Điều bí mật trong sự tình, vĩnh viễn sư đệ không thể hiểu nổi...

Dương Bất Nộ hừ một tràng:

- Tại sao vĩnh viễn tiểu đệ không được biết?

Ngụy Bất Tham thở dài:

- Chỉ vì...

Đột nhiên y đưa tay chỉ bên trên đầu vai Dương Bất Nộ hét:

- Ai?

Dương Bất Nộ giật mình, quay người lại chẳng thấy bóng ma nào cả. Y lấy làm lạ lẩm bẩm:

- Nào có gì đâu...

Ngờ đâu, Ngụy Bất Tham bất thình lình vung tay đánh liên tiếp vào lưng của Dương Bất Nộ.

Tiếng bịch bịch vang lên liên hồi, hòa lẫn với tiếng rú oai oái của Dương Bất Nộ.

Máu tươi từ miệng vọt ra, y bị tung bổng lên không.

Phái Không Động chuyên dùng âm nhu mà Ngụy Bất Tham lại sử dụng toàn những chiêu hàm sức khí lực dương cương, bắn Dương Bất Nộ bay ra xa ngoài mấy trượng.

Dương Bất Nộ lộn người lên không mấy vòng mới rơi xuống đất...

Đương nhiên y chẳng còn đứng dậy nổi.

Phương Bửu Ngọc nằm mộng cũng chẳng tưởng tượng một sự tình như vậy được.

Bởi không tưởng tượng nổi, chàng hoài nghi, nghi đến cả tai mình.

Có thể chàng nghe lầm chăng? Tuy mắt không thấy chứ tai vẫn còn nghe được, chàng nghe chẳng sót một tiếng. chàng hiểu rõ những gì đã xảy ra trên mặt đất...

Có việc như vậy được chăng?

Nhiều ý niệm tương phản nổi lên trong đầu óc chàng, sợ hãi lo lắng khẩn cấp bi thương, phẫn hận những ý niệm đó giao chuyển đối chọi, tạo thành một cơn bão đảo lộn tâm tư chàng.

Chàng đâu ngờ Ngụy Bất Tham táng tận lương tâm đến độ đó? Sao y nỡ hạ độc thủ với người đồng môn chí thân, thân còn hơn thủ túc?

Tại sao Ngụy Bất Tham lại làm thế? Y nuôi tham vọng gì? Y sợ Dương Bất Nộ đoạt lấy điều y ước vọng?

Ngụy Bất Tham từ từ bước tới cạnh thi thể của Dương Bất Nộ.

Dương Bất Nộ trợn trừng đôi mắt, hai hàm răng cắn chặt lại hai bên khóe miệng máu hồng rỉ dài.

Nếu nhìn kỹ một chút hẳn thấy nơi khóe mắt có long lanh hạt lệ.

Y nằm đó, dưới ánh trăng huyền ảo, trông thê thảm vô cùng.

Máu rỉ nơi miệng, máu tượng trưng cho những gì thê thảm nhất.

Máu đó nói lên niềm cừu hận vô biên của Dương Bất Nộ, cừu hận không nơi phái tiết theo máu chảy ra ngoài, cho vơi đi niềm bi ai của con người sắp chết đến nơi mà chỉ ôm theo tay một trời thất vọng về sâu lòng đất lạnh.

Mấy hạt lệ kia cũng cuốn theo những kỷ niệm xa xăm của tình đồng môn trước kia và sự đồng lao cộng khổ gần đây...

Máu phải trào ra, lệ phải ứa ra, để tâm tư còn trong sạch, cái tâm tư không bao giờ nên vấy bẩn hoài niệm thủ túc tương tàn.

Nhưng đôi mắt không nhắm lại được!

Đôi mắt mở to kia, biểu hiện sự thắc mắc, khi nào thắc mắc chưa được giải tỏa thì đôi mắt vẫn còn mở mãi.

Thắc mắc về nguyên nhân của cuộc thủ túc tương tàn.

Nhìn thi thể của Dương Bất Nộ, gương mặt hiện lộ vẻ quái dị, nửa như hung hãn, nửa như khổ sở, bất giác Ngụy Bất Tham rùng mình, không dám nhìn lâu gương mặt đó.

Y lẩm bẩm:

- Dương thất đệ? Đừng trách ngu huynh! Bởi vạn bất đắc dĩ chứ nào phải ngu huynh cố tình? Giả như thất đệ cho rằng con đường về âm cảnh rất tịch mịch thì ngu huynh lập tức tìm cho thất đệ một bạn đồng hành.

Câu nói thoạt đầu có lộ niềm hối hận, đến đoạn cuối thì biểu hiện rõ sự mỉa mai, nghe sao tàn nhẫn quá. Câu nói đó không nói được với kẻ thù chứ đừng nói là với bạn đồng môn và chính mình táng tận lương tâm hạ sát bạn đồng môn đó.

Phương Bửu Ngọc chưa hề rung động trước bất cứ sự việc nào. Bây giờ chàng cảm thấy toàn thân như có luồng điện lạnh chuyền vào, điện lạnh giật từng cơn, từng cơn.

Chàng thầm nghĩ:

- Tìm một bạn đồng hành cho thất thúc? Y còn muốn giết ai nữa đây? Người nào đó có ở trong

tầm tay y hiện giờ chăng?

Ngụy Bất Tham cúi mình xuống nắm bàn tay giá lạnh của Dương Bất Nộ, dùng ngón tay của Dương Bất Nộ làm bút, vẽ lên mấy chữ trên mặt đất:

“Phương Bửu Ngọc!.... Phương Bửu Ngọc!.... Lần này cũng do ngươi gây thảm!” Bỗng, từ trong bóng tối có người thốt vọng ra:

- Ngụy Bất Tham! Người làm được một việc khá đấy!

Giọng nói đó chính là của người quái khách đã thảo luận qua cuộc đại hội Thái Sơn với Lãnh Băng Ngư.

Ngụy Bất Tham cười nhẹ:

- Việc nhỏ mọn, không có đáng lưu ý đâu?

Người quái khách tiếp:

- Cứ như vậy mà làm, làm mãi như vậy đi Ngụy Bất Tham! Rồi cái mộng của ngươi sẽ thành sự thật. Những gì hôm nay ngươi ước vọng thì ngày mai, ngày kia sẽ nằm gọn trong tay ngươi. Ngươi sẽ là một đại phú ông trên thế gian này, ngươi sẽ hưởng vô cùng hạnh phúc!

Ngụy Bất Tham cười lên:

- Tại hạ dám bảo đảm với các hạ, bao nhiêu nhân mạng đó, sẽ bị tiêu diệt trong bàn tay Ngụy Bất Tham này!

Người quái khách gật gù:

- Tốt! Tốt lắm! Ngụy Bất Tham! Ngươi cứ làm đi?

X Phương Bửu Ngọc không còn bị điện lạnh giật. Mà lần này chàng tưởng chừng mình đang rơi vào biển băng giá.

Không rõ đã từ lúc nào, khi quái khách buông đứt câu nói với Ngụy Bất Tham, Phương Bửu Ngọc cảm thấy mồ hôi đẫm ướt mình, lan sang lớp đất quanh chàng.

Bây giờ chàng đã rõ rệt lắm rồi. Ngụy Bất Tham cấu kết với người quái khách kia.

Và quái khách đó là nhân vật thuộc Ngũ Hành Ma Cung.

Y dùng tài lợi, danh vọng làm mồi câu nhử Ngụy Bất Tham. Họ Ngụy tuy có cái tên Bất Tham, song lại động lòng tham, họ Ngụy đã hứa với y sẽ tiêu diệt dần dần các đại đệ tử đồng môn, và y hứa hẹn sẽ làm thỏa mãn ước vọng của họ Ngụy.

Ác độc hơn, Ngụy Bất Tham qua một lần thi hành xong công tác, lại đổ cho chàng. Người trong các đại môn phái đương nhiên phải thù hận chàng, họ sục tìm chàng khắp mọi nơi trên sông hồ. Chàng sẽ không còn một chỗ đứng nào giữa dòng đời cả.

Phương Bửu Ngọc hãi hùng khi nghĩ đến cơ mưu thâm độc của quái khách, càng hãi hùng chàng càng căm hận.

Rồi chàng mỉm cười thầm nghĩ:

- May mắn cho ta! Vạn lão bà chôn sống ta kể ra cũng tàn nhẫn thật, song nếu bà không chôn sống ta như thế này thì có thể là ta đã bị Ngụy Bất Tham hạ sát rồi. Trong cái rủi, có cái may, trong sự tàn nhẫn, có ân đức trọng! Vạn lão bà! Phương Bửu Ngọc này tạ Ơn đức của bà!

Chàng lại nghĩ tiếp:

- Ngoài ra, ta còn được nghe sự bí mật của họ. Nếu ta còn may mắn sống sót, thì nhất định cơ mưu của họ sẽ bị ta khám phá. Trừ ta ra, trên đời nầy chẳng còn ai biết được mưu đồ của họ. Trừ ta ra, chẳng ai biết được Ngụy Bất Tham đã biến đổi cái tâm, từ thiện lương chuyển sang tham tàn. Nhưng ta có sống sót được chăng? Ta có thể chui khỏi lòng huyệt, lên trên mặt đất giành cái sống với đời chăng?

Có tiếng chân người từ trong bóng tối, người nào đó đang bước ra, chừng như đi về phía lỗ huyệt.

Phương Bửu Ngọc lắng tai nghe chừng như là hai người, chứ chẳng phải một.

Một giọng nói vang lên, giọng của người quái khách:

- Lãnh thiếu trang chủ đã thấy tận mắt sự tình vừa diễn tiến đó chứ? Thiếu trang chủ nghĩ như thế nào?

Lãnh Băng Ngư lẩm bẩm:

- Tại ha..... tại ha.....

Thì ra cả hai đã trở lại. Lãnh lăng Ngư chưa hoàn hồn trước cảnh đã xảy ra. Do đó y chẳng biết đối đáp làm sao.

Người quái khách thần bí hỏi tiếp:

- Thiếu trang chủ đủ tin tại hạ chưa?

Lãnh Băng Ngư thở dài:

- Tin rồi!

Có tiếng rè rè nhẹ như vật gì cọ vào mảnh giấy.

Sau đó người quái khách cất tiếng:

- Đây có thể xem như ước pháp tam chương của chúng ta. Các hạ điền tên vào, ký tên là cuộc thương lượng giữa chúng ta cầm như thỏa hiệp. Bắt đầu từ phút giây này các hạ đặt chữ ký lên mảnh giấy, chúng ta trở thành những kẻ sống chết cùng có nhau, giàu sang chung hưởng, hoạn nạn chung lo. Chúng ta là bằng hữu chí thân.

Lãnh Băng Ngư ấp úng:

- Nhưng...

Người quái khách tiếp:

- Cơ hội ngàn năm một thuở các hạ ạ! Các hạ còn do dự được à?

Lãnh Băng Ngư cuối cùng phải động tâm.

Như vượt khó khăn sau hết, y cắn răng, thần kinh căng thẳng, bất thình, buông gọn:

- Được rồi! Y như ước pháp... Họa phúc cùng...

Y dừng lại đó, bởi có tiếng chân người vang lên xa xạ..

Tiếng chân rầm rập, hòa trong tiếng nói ồn ào.

Như vậy là có rất nhiều người đến, chứ chẳng phải một hai người.

Dĩ nhiên Lãnh Băng Ngư và người quái khách bước vào bóng tối ẩn mặt.

Đám người đó đã đến nơi, do Ngụy Bất Tham dẫn đầu.

Đám người đó gồm Tề Tinh Thọ, Phan Tế Thành và hơn mười cao thủ võ lâm khác.

Tề Tinh Thọ trầm giọng hỏi:

- Tại sao Ngụy huynh lại biết Dương thất hiệp đi về phía này?

Ngụy Bất Tham đáp:

- Vừa rồi lão thất có gặp tại hạ, bảo rằng đưa Phương Bửu Ngọc tới đây giáo huấn hắn, hỏi hắn tại sao khinh thường bậc tôn trưởng. Hừ, lão thất có tánh nóng, còn Phương Bửu Ngọc thì... hắn còn nhỏ tuổi quá, hắn thành danh sớm, tránh sao khỏi kiêu căng? Dĩ nhiên hắn chẳng còn xem bọn tại hạ ra gì nữa. Tại hạ chỉ sợ song phương cãi vã với nhau không ai chịu nhường ai, thành ra có điều đáng tiếc. Do đó tại hạ thỉnh các vị đến đấy, nhờ các vị dàn giải, nếu có cuộc tranh biện quyết liệt giữa họ!

Tề Tinh Thọ mỉm cười:

- Gì thì chẳng dám nói chứ việc giảng hòa thì tại hạ thích làm nhất! Trong đời chẳng có gì vui sướng cho bằng mình tạo được hòa khí giữa hai kẻ đối đầu!

Phan Tế Thành cau mày:

- Nhưng chúng ta nào thấy bóng người nào đâu?

Ngụy Bất Tham thốt:

- Chúng ta cứ tìm quanh quẩn đây xem, hoặc giả họ ngồi khuất trong bóng tối...

Rồi y cất tiếng gọi to:

- Lão thất!.... Bửu Ngọc!....

Y cố ý gọi mấy lượt lượt sau cao giọng hơn lượt trước.

Chừng như đám người phân tán mỏng, mỗi người tìm một phía.

Bỗng có người kêu to:

- Nguy? Không xong rồi các vị Ơi! Dương...Dương...

Đoạn cuối câu, người đó không dứt được, giọng nói của y run quá độ.

Nhưng quần hùng có cần gì nghe nói. Chỉ nội một tiếng kêu của người đó cũng đủ làm cho họ giật mình, và tất cả cùng đổ dồn về phía đó.

Thi thể Dương Bất Nộ phơi lộ trước mắt mọi người. Họ Dương đưa gương mặt quái đản ra, ẩn ước niềm căm hờn còn lởn vởn chung quanh.

Tề Tinh Thọ thét to:

- Thế này là nghĩa gì? Ai hạ thủ sát hại Dương thất hiệp? Còn Phương thiếu hiệp đi nơi nào?

Ngụy Bất Tham khóc rống lên, nhào xuống ôm xác Dương Bất Nộ.

Y gào thiên gào địa, bất cần nghe ai nói gì, như cái chết của Dương Bất Nộ làm sụp đổ tất cả mộng đời, xây dựng chung lúc họ họp nhau lên đường tìm sư phụ, nơi khu rừng của Kim Tổ Lâm.

Người đông dĩ nhiên có kẻ phát giác ra mấy chữ viết vội vàng trên mặt đất cạnh thi thể Dương Bất Nộ.

Một người kêu to:

- Có chữ gì đây?

Ai đó mang vật đánh lửa bên mình cùng bật lên cả.

Hơn sáu bảy mồi lửa cùng cháy một lượt, ánh sáng soi rọi rất rõ ràng.

Có kẻ lại kêu lên:

- Bửu! Có chữ Bửu! Dương thất hiệp trước khi tắt thở hơi cuối cùng ghi lại chữ đó! Bửu gì?...

Phan Tế Thành run giọng:

- Hay là Bửu...Phương thiếu hiệp?

Ngụy Bất Tham gào to:

- Bửu Ngọc! Phương Bửu Ngọc! Nhất định hắn đã hạ độc thủ. Nếu không thì làm sao Dương lão thất phải chết? Chỉ có đối với hắn lão thất mới không đề phòng thôi. Bởi không đề phòng nên phải thọ hại với hắn. Trên thế gian này có ai thừa công lực hạ sát nổi Dương Bất Nộ bằng một chưởng duy nhất?

Rồi y thét mắng, y kêu khổ, giá như lúc đó có Phương Bửu Ngọc hẳn y quật nát chàng như cám.

Quần hùng cũng mắng theo.

Họ cùng thét lên:

- Tàn độc! Tàn độc vô tưởng. Không ai ngờ Phương Bửu Ngọc táng tận lương tâm đến mức độ đó. Khốn nạn thật!

Ngụy Bất Tham ngẩng mặt nhòa lệ thảm, nhìn mọi người qua màn lệ rít lên:

- Các vị hãy tiếp tay với tại hạ từ diệt cho bằng được cái gã vô sỉ đó. Không thể để cho hắn thong dong tự tại trên thế gian nầy! Hắn còn sống ngày nào là võ lâm còn điếm nhục ngày đó!

Quần hào khẳng khái hét to:

- Phải Chúng ta đồng tâm hiệp lực trừ diệt gã ác đồ, nhất định là chúng ta phải tìm ra hắn, dù hắn có trốn trên đời, nấp dưới đất sâu.

Những mồi lửa rẽ ra, mỗi người đi về một phía, tiếng chân người cũng phận tán mỏng, điều đó chứng tỏ họ đang sục sạo quanh khu rừng hoa, họ quyết tìm chàng.

Phương Bửu Ngọc vừa tức uất vừa kinh hãi.

Chàng thừa hiểu nếu trong lúc này họ bắt gặp chàng thì chắc chắn là Ngụy Bất Tham trước hơn ai hết, xuống tay độc liền. Bởi chẳng còn dịp nào thuận tiện hơn dịp này cả. Bởi qua dịp này, là hy vọng hạ sát chàng rất mong manh.

Chết! Chàng còn thiết tha gì cho sự sống mà cho rằng chàng sợ chết? Nhưng chết mà để cho mọi người đang âm mưu hãm hại chàng kia, an nhiên hưởng sự thành tựu thì nghĩ ra cũng ức chứ? Chết như thế khi nào chàng lại chịu?

Vô luận làm sao chàng phải sống. Sống để phá hủy mọi mưu đồ của những ai có dã tâm tổn nhân lợi kỷ.

Ánh lửa chập chờn. Nơi nào cũng có ánh lửa, tiếng chân dập dồn vang lên. Những tiếng chân hầu như bất đoạn, người nầy đi qua, người khác lại đến. Người sau cho rằng người trước không quan sát kỹ, cần phải kiểm điểm lại từng tàn cây, từng cụm hoa.

Cũng có người dẫm chân lên nấm mộ hờ, họ đi trên thân thể chàng mà họ nào hay biết cái đích truy tầm đang ở dưới lòng đất sâu, ngay chân họ?

Phương Bửu Ngọc nằm bên dưới nấm mộ, lòng hồi hộp phi thường.

Tim chàng càng phút càng đập nhanh, tim càng đập, tai càng vang bùng bùng, như có cái trống đang khua dồn nơi vành tai.

Bỗng chàng nghe thân thể bừng nóng, chừng như có lửa bắt cháy đâu đây rất gần.

Lạnh cũng khó chịu, mà nóng cũng khó chịu, huống hồ khi cảm thấy nóng ở một nơi ngột ngạt.

Phương Bửu Ngọc chẳng những nghe nóng. Chàng còn nghe đau khắp tứ chi. Đau như có hằng trăm ngàn mũi châm đốt cháy, chích vào da thịt chàng.

Nóng quá, chàng thấy không còn sức chịu đựng nổi nứa...

Nhưng chịu không nổi, dù cựa quậy thân hình không được, chàng cũng cố cựa quậy cái ý, chàng tưởng tượng là mình có cử động, mượn cái ảo tượng xoa dịu sự khó chịu.

Ngờ đâu ý tưởng vừa dấy lên chàng nghe một lực lượng đột nhiên phát sanh.

Lực lượng đó do sức nóng mang lại cho chàng, sinh lực của chàng hồi sinh qua cơn lửa bừng cháy đâu đây...

Rồi chừng như chàng có thể thét lên thành tiếng được.

Chàng cựa mình. Chàng bật tiếng rên rỉ ư ử.

Nhưng liền theo đó chàng tỉnh ngộ. Nếu chàng rên có khác nào chàng báo hiệu cho mọi người đổ đến moi đất móc chàng lên?

Nếu là lúc nào chàng cố nhẫn chịu, cắn răng gồng mình chẳng hề cựa quậy, chẳng hề rên, trong tình cảnh này, chàng mất cả công lực, mất luôn nghị lực, sức chịu toàn thân tiêu tan, chàng chẳng gượng nổi.

Tuy nhiên, càng cố gắng gượng được phần nào hay phần ấy, gượng rên rỉ, rên nhỏ, gượng cử động.

Bất cứ cái gì cần phát tiết mà gượng giữ lại, ép dồn giữ lại hẳn phải tạo thêm cái khó chịu.

Càng khó chịu, lại càng dồn ép, con người không điên lên được hẳn cũng phải kiên trì lắm.

Nếu không có cái trí kiên trì đó, hẳn Phương Bửu Ngọc đã thét lên gấp rồi.

Bỗng một tiếng sét nổ vang. Tiếp theo mấy tiếng nữa chuyển động không gian, chấn dội lòng đất.

Rồi một cơn mưa to đổ xuống, mưa thấm vào đất. Mưa thấm rất mau nơi đất xốp, đất nấm mộ vừa được Vạn lão phu nhân lấp vội vàng.

Phương Bửu Ngọc ướt đẫm thân mình, nước mưa làm dịu cơn nóng, mang đến cho chàng sự thoải mái.

Chàng bình tĩnh trở lại.

Lớp đất do Vạn lão phu nhân phủ trên thân thể chàng không dày lắm, lớp đất nơi mặt lại càng mỏng hơn. Một lúc sau, lớp đất nơi mặt chàng bị cuốn sạch, chàng bắt đầu trông thấy những hạt mưa rơi.

Dĩ nhiên bao nhiêu mồi lửa đều tắt.

Quần hùng còn đó, họ gọi nhau vang dội.

Họ nêu ý kiến lên, giọng oang oang:

- Mưa to như thế này chúng ta làm sao tiếp tục tìm? Đừng tìm nữa vô ích! Phương Bửu Ngọc chẳng phải một ngốc tử, giết người rồi lại còn lảng vảng quanh đây chờ bị tìm? Dù cho kẻ nào ngu xuẩn đến đâu, hành động tàn ác xong là chuồn ngay, huống hồ một tay man trá thành danh như hắn?

Nhiều người phụ họa:

- Phải! Phải! Có lý lắm! Chúng ta về phòng thôi. Tội gì phải tắm mưa!

Tiếng gọi nhau còn vang rền, nhưng xa dần, nhỏ dần. Trong khoảnh khắc, khu rừng hoa chỉ còn tiếng mưa rơi.

Phương Bửu Ngọc nhếch môi điểm nụ cười vừa khổ vừa lạnh.

Thì ra cái bồng bột nhất thời của con người rất dễ biểu hiện! Đã là bồng bột, đã dễ biểu hiện tự nhiên phải chóng tan.

Con người trong số trăm, phỏng có được một kẻ chẳng tự tư, tự lợi chăng? Chung quy hầu hết đều hùa, khi niềm khích động bừng dậy, một người hô hào, ngàn người phụ họa, hưởng ứng, lúc đó họ ngây, họ hăng tiết. Qua phút giây hứng khởi họ trở lại bản tính thông thường tự tư tự lợi, họ trở về cái ta, nhận biết việc làm không mảy may ích lợi cho bản thân, hơn nữa, lại rất có thể nguy hại cho bản thân thì tội gì mà họ phải vất cả?

Sự bồng bột như lửa đóm, chóng nhóm lại chóng tàn, và sự kết hợp vội vàng bừa bãi bốc đồng đó tự động tan rã.

Con người là hùa, còn mãi mãi là đê tiện.

X Cơn mưa càng lúc càng lớn, sự khó chịu đã qua, sức chi trì lắng xuống, Phương Bửu Ngọc cầm thấy mệt mỏi vô cùng.

Đồng thời chàng nghe mí mắt như đeo chì, cố nhướng lên nhưng không làm sao nhướng nổi.

Chàng muốn ngủ, dù có ngủ một giấc dài lâu đài vô tận chẳng bao giờ thức dậy nữa cũng mặc, giá như không ngủ được, có thể chàng sẽ thết vì đuối.

Và chàng ngủ thật!

X Ngày mười ba tháng tám.

Chỉ còn một đêm thôi là đến tiết Trung Thu. Trong một năm dài, chỉ có đêm Trung Thu trăng tròn, sáng nhất.

Đêm Trung Thu năm nay là một đêm đặc biệt. Đêm Trung Thu năm nay cũng là một đêm lịch sử. Bất cứ ai cho mình là phần tử võ lâm quan trọng hay không quan trọng đều phải chú ý.

Đại hội Thái Sơn sẽ khai diễn. Đó là một biến cố có tầm quan trọng phi thường. Từ bao nhiêu năm qua trên giang hồ chưa từng có một đại hội nào khai diễn có tầm quan trọng đến mức độ đó.

Đỉnh Thái sơn, trong hai hôm nữa sẽ là đài vinh quang của một người mà là mồ chôn bao nhiêu người.

Đêm nay, đêm mười ba, trăng vẫn sáng, cảnh vẫn êm đềm.

Bên chân Thái Sơn có một tòa trang viện, tên Vạn Phúc sơn trang nơi quần hùng đang tụ hội chờ ngày lịch sử.

Một nơi nhóm tụ hào kiệt bốn phương hẳn phải nhiệt náo chứ?

Tại sao trong tòa Vạn Phúc Sơn Trang, đêm nay cận ngày khai diễn đại hội lại im lìm?

Không! Quần hùng không đi đâu cả, trái lại còn đông hơn những ngày qua.

Vạn Phúc Sơn Trang im lìm là vì cận ngày tranh thủ ngôi vị độc tôn, ai ai cũng dưỡng tinh thần, súc nhuệ khí. Họ cùng nghỉ sớm.

Vạn Trúc Sơn, một ngọn núi phụ thuộc vùng Thái Sơn, lợp toàn rừng trúc, gió đêm từng cơn thổi qua, khua động cành trúc xạc xào, nghe âm u huyền ảo lạ.

Tuy khung cảnh im ắng, không một tiếng cười tiếng nói, không một bóng người rõ rệt, song ánh đèn còn chiếu sáng ở mọi khung cửa Sơn Trang.

Quanh một ngọn đèn mờ. Mạc Bất Khuất, Công Tôn Bất Trí và Thạch Bất Vi ngồi đối diện nhau, cả ba cùng im lặng.

Cả ba cùng nhăn mày, chốc chốc lại nhướng lên. Mỗi lần nhướng là niềm u uất như tỏa mạnh ra, vờn qua không khí làm cho ánh đèn thêm mờ.

Gương mặt của người nào cũng trầm đọng, họ ngồi đó mà chừng như tâm tư đã hướng tận nơi đâu...

Lâu lắm, Mạc Bất Khuất buột miệng thở dài cất giọng trầm buồn thốt:

- Trước hết Dương thất đệ thọ thương, tình trạng còn trầm trọng.

Kế đến, Kinh lão nhị uống rượu trúng độc, gần đây, Tây môn lục đệ bỗng nhiên bị người ám toán, hứng ba mũi ám khí tuyệt độc chỉ còn chờ cái chết đến nay mai... Tám anh em chúng ta kết thân với nhau từ ngày nhập môn bái sự.. Hồ bát đệ chưa biết hạ lạc phương trời nào, trong khi đó thì đã có người lần lượt ra đi, sắp sửa ra đị.. Đi không bao giờ trở lại!

Niềm cảm xúc dâng tràn, lệ thảm cài mi, Thạch Bất Vi run run giọng:

- Nếu tôi cần phải sống, là sống để báo thù... chứ lòng tôi thì...

Công Tôn Bất Trí lẩm bẩm:

- Báo thù!.... Phải? Nhưng Dương thất đệ đã bị Phương Bửu Ngọc hạ sát rồi, còn lão nhị, lão lục? Cả hai cũng bị hắn hạ thủ đoạn nữa sao?

Nói đến việc báo thù, chúng tất phải biết kẻ thù là ai. Không biết được kẻ thù thì làm sao báo thù?...

Mạc Bất Khuất trầm giọng:

- Nói như sư đệ, chừng như cái chết của lão nhị, lão lục chẳng có liên quan gì đến Phương Bửu Ngọc?

Công Tôn Bất Trí lắc đầu:

- Theo tôi nghĩ, thì không!

Mạc Bất Khuất cau mày:

- Ngoài Phương Bửu Ngọc ra còn ai có thể ám toán cả hai? Phải, còn ai ám toán nổi?

Công Tôn Bất Trí nghiêm sắc mặt:

- Lão Mạc nên chú ý đến điểm này. Họ bị hại âm thầm không có dấu vết nào chứng tỏ họ có phản ứng. Hiển nhiên lúc bị hại, họ hoàn toàn không đề phòng. Suy theo sự kiện đó, chúng ta có thể lập luận rằng, kẻ hạ thủ hãm hại họ, phải là một người hết sức quen mặt.

Mạc Bất Khuất hừ một tiếng:

- Cho nên tôi mới đoán chính là Phương Bửu Ngọc.

Công Tôn Bất Trí từ từ luận tiếp:

- Nhưng từ khi biết được Phương Bửu Ngọc sát hại Dương Bất Nộ, thì lão nhị và lão lục xem hắn như rắn như rết. Chỉ cần trông thấy hắn là cả hai hét mắng ầm lên, rồi thì cả hai phải khai chiến với hắn, tại sao họ lại yên tịnh được? Tổng kết những lý luận do tôi vừa bày giải, người ám toán lão nhị và lão lục phải là người rất thân, nhưng người rất thân đó chẳng phải Phương Bửu Ngọc!

Mạc Bất Khuất giật mình.

Y phải công nhận Công Tôn Bất Trí có lý, nhưng chẳng dám nói ra.

Thạch Bất Vi gật đầu:

- Lão Công Tôn luận đúng!

Lâu lắm, Mạc Bất Khuất buông tiếng thở dài đoạn thốt:

- Người hạ thủ chẳng phải Phương Bửu Ngọc mà lại là người rất thân với chúng ta! Ai? Chẳng lẽ...

Mạc Bất Khuất có nghi ngờ ai chăng?

Dù có thể nghi, y cũng chẳng dám nghi. Bởi những người thân đều là quân tử, đều là những con người chánh đại quang minh, chẳng khi nào hành động tán tận lương tâm được?

Y có nghĩ rồi nghĩ lại không thể nghi. Không nghi được song vẫn hoài nghi. Y muốn nói lên sự hoài nghi đó, lại chẳng nói được, đành thở dài nín lặng.

Công Tôn Bất Trí lại chầm chậm tiếp:

- Đại ca cứ nghĩ xem trong anh em chúng ta ai dễ bị lợi dụng nhất?

Và cái chết của lão nhị, lão thất, ai phát hiện trước nhất?

Mạc Bất Khuất giật bắn mình như chạm phải lửa. Y suýt nhảy dựng lên, y trợn tròn đôi mắt, há rộng mồm hét:

- Ngươi muốn ám chỉ đến Ngụy ngũ đệ? Tại sao ngươi hoài nghi Ngụy ngũ đệ? Ngươi đừng quên hắn là người thân nhất của chúng ta, hắn với chúng ta chẳng khác nào những huynh đệ đồng huyết mạch!

Công Tôn Bất Trí trầm giọng:

- Trong hoàn cảnh hiện tại, chúng ta có thể hoài nghi bất cứ người nào, thân cũng như sơ nhưng sơ chẳng đáng nghi bằng thân. Thà nghiêm mà chẳng bỏ, thà oan nhưng chẳng buông...

Thạch Bất Vi gật đầu:

- Phải, để tôi đi xem...

Mạc Bất Khuất đứng lên ngăn chận, song Công Tôn Bất Trí kéo y ngồi xuống thốt:

- Tứ đệ hành sự rất cẩn thận, hắn lãnh cái việc đi xem đó nhất định không bao giờ để sơ xuất đâu!

Cả hai im lặng chờ Thạch Bất Vi trở lại.

Một lúc sau, Thạch Bất Vi trở lại, gương mặt y chẳng biểu lộ cảm nghĩ nào. Y trầm giọng bảo:

- Đi theo tôi!

Đoạn y quay mình đi trước...

Mạc Bất Khuất, Công Tôn Bất Trí chẳng làm sao hiểu rõ ý tứ của y qua thần sắc lạnh lùng. Họ tự hỏi, y có thu thập được kết quả chi chăng, vừa tự hỏi vừa đứng lên theo sau y.

Họ đi gấp, sợ chần chờ thì một biến cố sẽ xảy ra, mà lúc này thì họ rất sợ biến cố. Bởi họ cần mọi sự việc như thế nào, cứ như thế ấy, đừng có gì thay đổi. Được vậy họ để tiến hành cuộc điều tra.

Ba anh em họ Ở riêng một ngôi nhà, còn Ngụy Bất Tham thì ở chung với Ngưu Thiết Oa và Kim Tổ Lâm.

Họ đến ngôi nhà có Ngụy Bất Tham tạm ngụ.

Họ đẩy cửa bước vào, nhìn thoáng qua gian nhà, cả ba cùng biến sắc.

Ngưu Thiết Oa ngáy như trâu xịt nước, Kim Tổ Lâm tuy chẳng ngáy vang, song đã ngủ vùi.

Còn Ngụy Bất Tham? Y nằm dài trên nền tay chân run run bọt mồm sủi ra hai bên mép, kéo thành vệt dài. Bên cạnh y một bình trà vỡ vụn, những mảnh vụn văng tứ tung.

Mạc Bất Khuất kêu lên:

- Lão ngũ trúng độc?

Công Tôn Bất Trí bước nhanh tới nâng Ngụy Bất Tham lên.

Y đưa tay banh mí mắt của Ngụy Bất Tham ra xem rồi điểm vào những huyệt đạo qua tâm mạch.

Thạch Bất Vi đốt đèn lên, rọi những mảnh bình trà xem một lúc đoạn thốt:

- Trà có độc!

Mạc Bất Khuất khóc ròng. Y vỗ tay lên mình Ngụy Bất Tham nức nở:

- Lão ngũ! Suýt nữa chúng ta nghi oan cho lão ngũ rồi?

Công Tôn Bất Trí trầm ngâm vô tưởng, nhưng y không khóc như Mạc Bất Khuất.

Y lẩm bẩm:

- Đúng! Chúng ta ta nghi oan cho ngươi!

Y vô cùng hối hận, bởi Ngụy Bất Tham là thủ phạm những vụ án kia, thì sao y lại trúng độc?

Mạc Bất Khuất hỏi:

- Còn cứu được chăng lão Công Tôn?

Công Tôn Bất Trí gật đầu:

- Rất may chúng ta phát giác kịp thời, chất độc chưa thấm nhập vào tim. Nếu chúng ta đến trễ độ nửa khắc, thì đành chịu.

Mạc Bất Khuất muốn có một xác nhận rõ rệt:

- Nghĩa là còn phương cứu được?

Công Tôn Bất Trí ừ một tiếng, đoạn lấy trong mình ra một chiếc bọc con bằng lụa tím, trong bọc có chiếc hộp. Trong hộp có chiếc bình bằng ngọc, y trút phần thuốc trong bình vào miệng Ngụy Bất Tham.

Phàm là đệ tử phái Võ Đang, khi xuất ngoại hành hiệp trên giang hồ, họ đều đề phòng bọn đạo tặc hung đồ nuôi thù dưỡng oán. Đối phương không thắng họ bằng võ công, tất cũng tìm cách hạ độc. Họ thì bị nghiêm cấm hạ độc cho người khác, song vẫn thủ sẵn bên mình một loại giải dược vô cùng công hiệu. Mấy trăm năm qua, cách chế biến lần lần cách cải đến ngày nay chỗ hiệu dụng phi thường hơn hẳn loại giải dược của các môn phái khác.

Loại giải dược này khắc chế được mọi thứ độc trên đời. Nếu gặp loại kỳ độc, dù nó không giải trừ ngay, ít nhất cũng ngăn chặn được sức công phạt của chất độc, tạm thời trong khi chờ có thuốc giải thích nghi.

Công Tôn Bất Trí thật ra không biết Ngụy Bất Tham trúng loại độc nào song y tin chắc thuốc giải của Võ Đang Sơn chữa lành.

Đúng như y dự đoán, Ngụy Bất Tham sau đó một lúc lâu, cựa được mình, rồi rên ư ừ.

Cuối cùng y ói ra nước đen.

Công Tôn Bất Trí thở phào thốt:

- Hết lo rồi?

Mạc Bất Khuất cũng thở phào, buông mình xuống chiếc ghế. Qua phút giây kích thích quá độ, thần kinh quá căng thẳng, giờ đây sự lo lắng đã qua, y nghe toàn thân nhọc phờ, mồ hôi đổ ra như tắm.

Công Tôn Bất Trí thốt:

- Cơn nguy của Ngụy lão đệ đã qua, tứ đệ nên đưa đại ca về phòng nghỉ đi để một mình tôi tại đây săn sóc cho ngũ đệ cũng được rồi. Ngày chiến đấu chẳng còn xa, cần nhất phải dưỡng sức...

X Mạc Bất Khuất thoạt đầu không chịu về phòng, Thạch Bất Vi nói mãi y mới chịu đi.

Ngưu Thiết Oa ngủ vùi, Kim Tổ Lâm thì chừng như quá say, cũng mê man luôn. Những gì vừa diễn ra kề bên họ chẳng hay biết gì cả.Công Tôn Bất Trí nhìn họ điểm nụ cười khổ tự lẩm bẩm:

- Có phước thay hai kẻ quá vô tư!

Bỗng có tiếng vỗ tay từ bên ngoài cửa vọng vào.

Công Tôn Bất Trí vụt đứng lên, quát khẽ:

- Ai?

Vừa lúc y quát hỏi, âm thinh còn vang, bàn tay của Ngưu Thiết Oa đột nhiên máy động, từ bàn tay đó bay ra mấy điểm sáng lạnh, bắn vào lưng Công Tôn Bất Trí.

Công Tôn Bất Trí dù có cơ trí cao thâm đến đâu cũng không tưởng là có sự đột kích từ phía hậu.

Hơn nữa Ngưu Thiết Oa ngáy vang như sấm thì làm sao y nghe tiếng gió của ám khí lao đi?

Những điểm sáng lạnh vừa chớp lên, Công Tôn Bất Trí rú lên một tiếng, nhào tới trước.

Những điểm sáng đều bắn trúng lưng y.

Y chụp được khung cửa sổ, nhún chân nhảy vọt ra ngoài, rồi cắm đầu chạy như điên.

Ngụy Bất Tham đứng lên, bước tới cửa sổ thò đầu ra ngoài nhìn quanh quẩn, ánh mắt ngời lên niềm đắc ý.

Công Tôn Bất Trí đã hứng mấy mũi ám khí lại giở toàn lực chạy đi, ám khí có độc, người bị ám khí chạm vào càng cử động mạnh, chất độc càng thấm nhanh. Bất quá Công Tôn Bất Trí chạy đi độ vài trượng đường là phải ngã.

Y ngã bên ngoài, xa nơi Ngụy Bất Tham trọ, thì còn ai biết được Công Tôn Bất Trí chết?

Dĩ nhiên chẳng ai biết được kẻ đã hạ độc thủ hãm hại y.

Như vậy cái cảnh trúng độc của Ngụy Bất Tham chỉ là một trò giả tạo, do y dựng nên để cho các sư huynh đệ không thể nghi ngờ y.

Trước khi uống độc trà, y đã uống giải dược rồi trong lúc y mê man cũng có phần nào đúng thật, song phần lớn thì đo y trang sức để gây niềm tin nơi bạn đồng môn.

Dù Công Tôn Bất Trí không cho y uống giải dược, y cũng chẳng chết nổi.

Có tiếng động bên ngoài cửa.

Mạc Bất Khuất và Thạch Bất Vi bước vào.

Mạc Bất Khuất nhìn quanh quẩn, lộ vẻ kinh hãi lẩm bẩm:

- Ai vừa kêu lên? Còn Công Tôn Bất Trí đâu?

Phải khó khăn lắm Mạc Bất khuất mới đánh thức được Kim Tổ Lâm và Ngưu Thiết Oa, rồi cao giọng hỏi:

- Vừa rồi việc gì xảy ra tại đây? Các vị có hay biết chi chăng?

Kim Tổ Lâm và Ngưu Thiết Oa như từ cung trăng rơi xuống, cùng trố mắt nhìn nhau cùng hỏi:

- Việc gì? Việc gì tại đây?

Thạch Bất Vi dậm chân thở dài.

Y đảo mắt nhìn khắp gian phòng, bỗng hét lên:

- Xem kìa!

Tất cả cùng đổ dồn ánh mắt theo hướng tay y chỉ.

Nơi đó là khung cửa sổ chắn song mây, bệ cửa có đẫm máu, dưới chân tường cũng có máu.

Mạc Bất Khuất biến sắc:

- Công Tôn nhị đệ bị ám toán? Có lẽ nhị đệ mang thương thế đuổi theo thủ phạm! Nhưng tại sao... hắn không thông báo cho bọn mình biết chứ? Đuổi theo thủ phạm một mình lại mang thương tích... Trời, hắn mạo hiểm quá?

Thạch Bất Vi hét lên:

- Đuổi theo gấp!

Chính y vọt mình qua cửa trước hơn ai hết.

X Trọn đêm đó, họ quần nát Vạn Phúc Sơn Trang, không chừa ra một tấc đất, nhưng chẳng ai trông thấy Công Tôn Bất Trí đâu cả.

Công Tôn Bất Trí thất tung!

Y có thể tự mình chạy đi với thương thế như vậy chăng? Nếu chạy đi được sao y chẳng trở về phòng báo tin cho bọn Mạc Bất Khuất biết lại chạy đi dâu?

Trong số bảy đệ tử, có ba còn mang thương thế nặng, chưa chữa trị được, một trúng độc, một thất tung.

Sự kiện đó là một đại sự làm chấn động giang hồ.

Ai ai cũng hết sức kinh hãi.

Tuy nhiên, ít nhất cũng có một số người hân hoan tiếp đón những tin đó, họ cho là điều may mắn của họ.

Những ai hân hoan trước những sự kiện đã xảy ra?

Trước hết phải kể thủ phạm và đồng lõa của thủ phạm. Sau đó là những người đố kỵ bọn đại đệ tử bảy người.

Hay nói là sáu người cũng được, bởi không còn kể có Ngụy Bất Tham trong số đó.

Đêm mười ba đã tàn, ngày mười bốn đến, sau ngày mười bốn là rằm, đêm sáng trăng nhất trong năm.

Tiết Trung Thu năm nay lại đỉnh Thái Sơn một khúc quanh lịch sử võ lâm sẽ đưa bao nhiêu người vào vòng tử diệt để bao nhiêu xác chết tạo thành nấc thang cho một người tiến lên đài vinh quang.

Ngày mười bốn, ngày hành lang của khúc quanh lịch sử võ lâm, phàm nhưng người tham gia đại hội còn ai không bồn chồn nôn nao, nóng nảy, hoang mang, hồi hộp?

Trên gương mặt của quần hùng, vẻ khẩn trương hiện ra rõ rệt.

Hai hôm qua, Mạc Bất Khuất không ngủ không ăn, thần sắc biến đổi phi thường. Đôi mắt kém phần linh động, mí mắt như phồng lên.

Y không còn vẻ thư thái của một người hùng đang lúc phương cương huyết khí nữa.

Rồi ngày mười bốn quạ.. đêm mười bốn qua, ngày rằm đến.

Bình minh vừa lên, nơi quảng đất rộng trên đỉnh Thái Sơn dùng làm đấu trường đã có bóng người.

Người không ít, thoạt đầu đã đông. Vầng thái dương càng lên cao người càng tề tựu đông hơn.

Người chen chúc quanh đấu trường, người tản mác tận ngoài xa, nơi nào có chỗ trống đủ tụ tập từng nhóm ba người, năm người hoặc đông hơn là nơi đó có người.

Người có mặt không đáng nói.

Có một sự hiện diện đáng lưu ý hơn hết, là những cỗ quan tài.

Những cỗ quan tài đó do hơn ba mươi cỗ xe tải đến, như Phan Tế Thành đã thấy và mọi người đều thấy.

Gặp đoàn xe tải quan tài trên đường, ai ai cũng cho là kỳ quái, song dần dần họ hiểu và giờ đây họ không còn kỳ quái nữa, họ ngồi ngay cạnh những cỗ quan tài cùng đàm đạo với nhau.

Họ ngồi khắp mọi nơi, chờ vầng thái dương chui vào dãy núi Tây, chờ vầng trăng sáng trở về với vạn vật.

Từ sáng sớm đã có người, nhưng số người đến sớm không quan trọng bởi số đó gồm những người quan chiến. Họ đến đây chỉ để dự khán một cuộc tranh tài không tiền khoáng hậu sau ngày so kiếm giữa Tử Y Hầu và người áo trắng bên bờ Đông Hải sáu năm trước đây.

Họ là những người hiếu kỳ, họ thuộc thành phần dự khán, nên chẳng khẩn trương bao nhiêu. Bất quá họ trông cho ngày mau hết đêm chóng về, để được nhìn tận mất những cuộc chiến phi thường.

Nhưng từ giữa ngọ trở đi số người hiện diện bắt đầu dao động.

Bởi kể từ giờ đó những cao thủ chánh thức tham dự cuộc đấu mới lẻ tẻ đến nơi.

Cứ mỗi lần một cao thủ đến là mỗi lần có tiếng hoan hô, mỗi lần có một loạt phẩm bình thuận lợi cho người vừa đến cũng có mà mỉa mai khinh miệt cũng có.

Tuy nhiên những lời mỉa mai chỉ có trong một vài nhóm ít người, còn ra thì toàn những lời hoan hô cả.

Trong những lời nghị luận đó, có mấy câu này:

- Người đứng bên Tề Tinh Thọ, là Phan Tế Thành đấy. Năm năm trước đây y đã hạ sát Khoái Đao Thủ đấy...

- Hắn? Phan Tế Thành? Hắn có bản lãnh ghê gớm thế à? Thật không ngờ. Hắn có vẻ hào hùng chi đâu? Bất quá hắn giống như một công tử mặt trắng, mày xanh nhưng trói gà không chặt! Cứ như lời truyền thuyết khi giao đấu hắn trầm tĩnh phi thường.

Phan Tế Thành là người thứ nhất, đến Thái Sơn trong số những người tự tranh chức đại biểu.

Kế đó là Trường Bạch Đại Hào Ngô Đông Lân, ngoại hiệu Khoái Mã Âm Đao, Tiểu Hoa Thương Mã Thúc Tuyền, Vô Tình Công tử Tưởng Tiêu Dân...

Từ giờ ngọ tất cả đều lục tục kéo đến bởi thời gian còn chẳng bao lâu, họ không thể dần dà cho có vẻ trịnh trọng.

Vầng thái dương đã khuất sau rặng núi tây một vài người chưa đến.

Những người vắng mặt hoặc vì đến trễ, hoặc vắng mặt luôn, vì một lý do nào đó, cũng được quần hùng nghị luận.

Đại khái quần hùng bàn bạc nhau như thế này:

- Thiên Đao Mai Khiêm chừng như nhập bọn với Vạn Tử Lương và bảy vị đại đệ tử đã đến chân núi từ lâu, sao mãi đến bây giờ chưa thấy y xuất hiện?

- Bảy đại đệ tử? Câu nói đó nên sửa lại mới hợp lý, bởi chỉ còn hai đại đệ tử thôi! Mà đáng thương hại làm sao, trong số hai người thì Mạc Bất Khuất như mất hẳn tinh thần. Một con người như vậy còn tranh ngôi đoạt vị làm sao được?

- Hừ ngày nào xuất môn, hành hiệp, tay nắm tay đủ số bảy người oanh oanh liệt liệt, không tưởng nổi. Giờ đây như lá vàng gặp cơn gió thu rơi rụng tiêu điều thê thảm làm sao! Trò đời biến chuyển chẳng khác nào bọt nước đầu ghềnh, giọt sương buổi sáng, thành hình đó, huy hoàng đó rồi biến thế, rồi tiêu tan. Tang thương! Tang thương!

- Điều kỳ quái hơn hết là họ chưa đến! Cứ như lời truyền thuyết mấy lúc gần đây thì chức đại biểu hẳn phải về tay một người...

- Ai?

- Ai?

- Thiên Thượng Phi Hoa Lãnh Băng Ngư - Hắn? Có thể là hắn được à?

- Chứ sao lại không? Lời truyền thuyết đó bắt nguồn từ một sự bí mật, căn cứ trên một sự bí mật. Tuy tôi không thể giải thích và không thể tiết lộ, song tôi chắc chắn là người, nhất định ngôi vị đó phải về tay Lãnh Băng Ngự..

- Còn... Phương Bửu Ngọc, hắn không dự à? Lãnh Băng Ngư thắng nổi hắn à?

- Phương Bửu Ngọc? Hừ!....Hừ! Vĩnh viễn hắn chẳng dám nhìn mặt ai! Đừng trông hắn có mặt tại đấu trường!

X Xa xa, nơi đỉnh núi nhỏ trong khu rừng gồm tạp mộc, giữa những mô đá lởm chởm, còn có một quan tài.

Hai đại hán, một vận áo gấm, một vận áo lam, phải vất vả lắm mới lên đến nơi đó.

Đại hán áo lam thở ra mấy lượt, điểm một nụ cười thốt:

- Lên đến đây hẳn không phải dễ, nhưng từ đây nhìn xuống cuộc chiến, thì đúng là mình đã tìm được một nơi lý tưởng vậy! Quan tài dù là vật bất tường, ngồi trên quan tài xem cuộc chiến, kể ra cũng khoan khoái!

Đại hán áo gấm đưa tay phủi bụi đất bám vào áo mỉm cười đáp:

- Đúng vậy! Ở tại đây nhìn xuống, chúng ta thấy rất rõ ràng.

Cả hai cùng ngồi lên trên nắp quan tài.

Bỗng có một tiếng kêu quái dị từ trong quan tài vọng ra.

Cả hai kinh hãi tột độ, lập tức nhảy xuống. Đại hán áo gấm phóng chân chạy đi nhưng đại hán áo lam giữ lại làm dạn hét:

- Ai ở trong quan tài? Nói mau!

Một tràng cười hắc hắc từ trong quan tài vọng ra, tiếp theo là giọng nói âm trầm, quái dị - Quan tài chứa người chết, kẻ sống phải lánh xa!

Người áo lam cố thu can đảm vào hai tay hỏi:

- Ngươi... ngươi là ai?

Người trong quan tài cười lớn:

- Đừng tìm hiểu ta là ai, chỉ nên biết là ngồi lên quan tài tức phải chết ngay, không hy vọng trở xuống chân núi. Nếu không tin, các ngươi cứ thí nghiệm xem.

Hai đại hán nhìn nhau rồi không hẹn mà đồng cùng xoay mình chạy đi.

Người trong quan tài cười mãi, một lúc lâu nắp quan tài bật lên, một chiếc đầu tóc bạc trắng nhô cao thò ra ngoài, cười khanh khách:

- Lão ở đây, nhìn cuộc chiến thư thái quá, các ngươi từ đâu đến lại muốn ngồi trên mình lão

phu? Hẳn không muốn sống à? Nếu lão chẳng cần giấu hành tung thì các ngươi đã bỏ mạng rồi đấy!

Thốt xong người già đó đưa tay vào túi, lấy mấy quả ô mai bổ vào miệng ăn ngon lành.

Kỳ Ngộ Chờ Kỳ Nhân

Người đó chính là Vạn lão phu nhân.

Đang nhai ô mai, nằm trở lại trong cỗ quan tài, bà gật gù, nhếch nụ cười đắc ý:

- Còn sớm chán, vội gì ra bên ngoài? Khi nào cục trường khai diễn thì sẽ ra mà nhìn. Bây giờ nằm nghỉ lưng cho khỏe, tội gì phải ngồi như bao nhiêu người bên dưới đó?

Bỗng bà giật mình nhận thấy một cành cây nhỏ, do ai đó thọc qua khe hở nắp quan tài.

Một cành cây nhỏ như thế dù khều động một chiếc gối bông, cành yếu cần chứ gối chẳng nhúc nhích, vậy mà cành cây đó như có một mãnh lực vô hình, nhích động nổi nắp quan tài.

Nắp quan tài từ từ dở lên, lên mãi...

Vạn lão phu nhân xanh mặt cố níu nắp quan tài, kéo trì xuống.

Vô ích. Bà vận dụng toàn công phu nội lực cũng chẳng trì nắp quan tài xuống nổi, nó cứ từ từ nâng lên, không bật mạnh, dù Vạn lão phu nhân đang níu nó xuống.

Nó mở lên theo đúng một nhịp độ, chỉ trong mấy phút giây, nó phải lên được bao nhiêu phân, đều đều...

Vạn lão phu nhân sợ quá vừa trì nắp áo quan vừa dán mắt nhìn qua khe hở, thấy một chiếc áo màu xanh.

Thấy chiếc áo đó rồi Vạn lão phu nhân càng xanh mặt hơn.

Bất giác bà thun người tròn như con cuốn chiếu.

Bên ngoài có tràng cười trong trẻo rồi một giọng nói cũng trong trẻo vang lên:

- Tôi biết lắm, thế nào rồi bà cũng đến đây xem cái trò nhiệt náo.

Tôi đã tìm bà khắp nơi trong tàng cây, trong hốc đá, xa cũng như gần, chẳng thấy bà, tôi hết sức lạ lùng cứ tưởng bà đã học được thuật tàng hình. Ngờ đâu bà lại chui vào quan tài này! Ý kiến đó rất hay, rất hay bà ạ!

Giọng cười, giọng nói đó hầu như duy nhất trên thế gian này. Ngoài tiểu công chúa ra, còn ai có được?

Thật ra nhìn thấy chiếc áo không cần thấy người Vạn lão phu nhân đã nhận rõ người rồi.

Bây giờ nghe thêm giọng cười giọng nói bà không còn nghi ngờ gì nữa, bà không cho là mình nằm mộng nữa.

Chiếc nắp quan tài từ từ bổng lên, bên trong Vạn lão phu nhân lại thun mình gọn hơn, tròn hơn.

Bà giấu chiếc đầu trong vòng tay, hai tay đè đầu xuống cho thực tròn người.

Tiểu công chúa hỏi:

- Trốn mãi sao bà? Trốn mà được sao? Ra đi nếu chiếc nắp quan này bật lên thì còn ăn nói làm sao được với nhau hở bà?

Vạn lão phu nhân run run giọng:

- Cô nương... tiểu công chúa... tìm già, hẳn có việc chi chứ?

Bà cố làm ra vẻ ngạc nhiên, vô sự, nhưng trước tiểu công chúa bà mất hẳn tự chủ. Thành ra, càng cố thản nhiên, lại càng lúng túng.

Tiểu công chúa điềm nhiên:

- Chẳng có việc chi lớn lao đâu bà ạ! Bất quá tôi muốn hỏi bà, giờ này Phương Bửu Ngọc ở đâu? Chỉ hỏi vậy thôi!

Vạn lão phu nhân cố cười cho ròn, song cái giọng ròn đứt đoạn biểu lộ rõ rệt vẻ gắng gượng.

Nương theo tràng cười bà thốt:

- Phương Bửu Ngọc! Cái vị thiếu gia đó hành tung như gió, như mây, sớm Nam chiều Bắc, nghe hiện đó rồi ẩn, ẩn nơi này rồi hiện nơi khác. Nơi nào cũng có mặt nơi nào cũng nhiều phiêu phưởng tợ bóng ma, già còn biết Phương thiếu gia ở đâu mà chỉ cho cô nương?

Thoạt bà gọi là cô nương thoạt bà lại gọi là tiểu công chúa, điều này do bà cố ý, như muốn chứng tỏ nửa thừa nhận nàng nửa phủ nhận nàng.

Thừa nhận để tỏ ra cho tiểu công chúa biết là bà chẳng bao giờ quên sự thừa ước nơi phía hậu môn giả sơn trong Khoái Tụ Viên của Tề Tinh Thọ. Phủ nhận là để tỏ ra là không phải bị ràng buộc bởi bất cứ người đó là ai.

Chỉ nội cách gọi cũng đã tỏ ra bà là người có tâm cơ thâm hiểm Đến cái tuổi quá gần cát bụi bà vẫn vận dụng tâm cơ như thường, và có thể bà sử dụng mãi đến lúc hoàn toàn thành cát bụi...

Tiểu công chúa cười nhẹ:

- Không biết thật vậy, hở bà?

Giọng nàng ấm dịu hơn, nụ cười nàng hiền hòa hơn, song Vạn lão phu nhân lại rợn người hơn...

Nếu không tự kiềm chế chắc hẳn bà phải run hàm răng đánh vào nhau cành cạch:

- Thật vậy đó... cô nương!

Tiểu công chúa vẫn cười dịu:

- Giả như thật sự bà không biết, thì tại sao bà quá sợ tôi như thế chứ? Tôi nghĩ bà đang có một trò quỷ gì, sắp sửa diễn cái trò quỉ đó với tôi đấy. Bởi đang toan tính trò quỷ nên bà mất bình tĩnh phải không?

Vạn lão phu nhân ấp úng:

- Già... đâu có...

Tiểu công chúa bình thản tiếp nối:

- Tôi hiểu bà là một người thông minh tột đỉnh. Bà thừa kinh nghiệm trường đời. Từ bao nhiêu năm qua, bà không hề để mình thiệt hại, dù phải tàn nhẫn bà cũng không ngần ngại, cốt giữ sao cho mình đừng thiệt hại. Bao nhiêu năm qua, bà đã giữ được như thế. Tại sao hôm nay bà lại không giữ luôn? Bà đã biết không thắng nổi tôi nên bà sợ tôi, đã sợ tôi sao bà còn bắt buộc tôi phải động thủ? Họa chăng bà muộn nếm thử sự thiệt hại như thế nào? Thôi bà ơi, một người già dặn như bà, trong cái tuổi xế tàn này nên tìm an nhàn hơn, cái thời thử thách đã qua rồi bà ạ!

Nàng dừng lại một chút, giọng hơi trầm:

- Nói đi bà! Nói càng nhanh, càng giữ tròn hòa khí!

Vạn lão phu nhân từ từ thốt:

- Nếu già nói ra phương trời hạ lạc của Bửu Ngọc thì tiểu công chúa buông tha cho già, phải vậy không? Vô luận hắn ở nơi nào, tiểu công chúa cũng...

Tiểu công chúa gật đầu:

- Phải đó bà ạ, vô luận hắn ở nơi nào!

Vạn lão phu nhân nói:

- Bằng vào đâu già tin được lời cam kết của tiểu công chúa?

Tiểu công chúa mỉm cười:

- Không bằng vào đâu cả, mà chỉ bằng vào sự việc bà bắt buộc phải tin tôi. Trong phút giây này, bà phải tin tôi, nhất định bà không được hoài nghi lời nói của tôi, dù bà nghi ngờ! Bà biết chưa?

Vạn lão phu nhân giật mình:

- Phải! Già phải tin! Không tin không được mà. Được rồi già sẽ nói.

Tiểu công chúa cười lớn hơn một chút:

- Nói chuyện với người thông minh, lắm lúc khoan khoái lạ, mà lắm lúc cũng bực mình lạ Bà cứ nói đi!

Vạn lão phu nhân đảo mắt mấy vòng, đoạn cao giọng:

- Phương Bửu Ngọc chết rồi!

Tiểu công chúa nghe tiếng sét đánh ngay thiên linh cái.

Đầu không vỡ, nhưng tâm hồn vỡ. Nàng giật mình thấy rõ. Nàng không kịp che giấu sự biểu hiện đó trước mắt Vạn lão phu nhân.

Trong khi nàng sững sờ, Vạn lão phu nhân hất tung nắp quan tài vọt mình lên không, đảo lộn mấy vòng đáp xuống ngoài xa mươi trượng.

Không chút chậm trễ, chân vừa chạm đất, bà ấn gót lấy đà vọt đi.

Chỉ qua vài lần vọt, bà đã khuất dạng sau những tàn cây lớn.

Tiểu công chúa vẫn đứng lặng cạnh quan tài, chẳng rõ đôi mắt nàng có nhìn theo Vạn lão phu nhân không, chẳng rõ tâm hồn nàng còn trong thể xác hay không, nàng không đuổi theo bà.

Bằng một pháp truyền âm thiên lý. Vạn lão phu nhân thốt vọng lại từ nơi mông lung xa xôi:

- Thi thể của Phương Bửu Ngọc già có nhìn tận mắt. Già không lừa dối cô nương đâu! Già nói thật đấy!

Tiểu công chúa tưởng chừng mình hóa đá trơ, thân xác mặc cho sương gió đùa mãi, tâm hồn chấp cánh theo dõi một bóng hình không còn trên trần thế nữa. Nàng trầm lặng như vậy hẳn bên trong có sự suy tư. Nàng đang nghĩ gì?

Chấp cánh bay theo một bóng hình, để làm gì? Tha thiết với bóng hình đó hay phải tìm nhau để thanh toán phần còn tại của ân oán tình cừu? Ân oán tình cừu của nàng hay của ai mà nàng đứng trung gian?

Luận theo việc làm của nàng thì Phương Bửu Ngọc chết như vậy, nếu quả thật chàng đã chết như vậy thì đó là điều may hay rủi, vui hay buồn cho nàng?

Chỉ nghe một lúc sau nàng lẩm bẩm:

- Bà ấy có lừa ta chăng? Chắc là không! Nếu bà muốn lừa ta, thì thiếu chi cách khác, cần gì phải bịa chuyện đó? Bởi, lừa ta cho rằng một con người còn sống đã chết rồi sau này ta gặp lại người đó thì bà ăn nói làm sao với ta? Bà có lợi gì, lừa ta bằng cách đó? Bà ngu dại gì chẳng hiểu hậu quả của sự lừa dối đó? Bà là con người thích lợi, tránh hại kia mà...

Bên dưới cục trường biển người lại sôi động.

Ngàn người như một reo lên:

- Lãnh Băng Ngư? Thiên Thượng Phi Hoa Lãnh Băng Ngư!

Tiếng hoan hô vang lên như bão cuốn, tiếng hoan hô chấn dội khắp núi rừng song không len nổi vào tai tiểu công chúa.

Nàng vẫn lặng người, mắt mở ra đó nhưng chẳng nhìn thấy gì, tai vẫn thính như ngày nào song tai nàng đang lắng nghe một tiếng nói xa xăm, gạt bỏ những tiếng vang quanh mình...

Một lúc lâu, nàng tự thốt:

- Bửu Nhi! Bửu Nhi chết thật rồi sao?

X Phương Bửu Ngọc chết?

Cái tin đó nếu được loan truyền ra chỉ gây ảnh hưởng trong Ngũ Hành Ma Cung, tin đó không ngăn trở cuộc so tài tại đỉnh Thái Sơn đêm trung thu giai tiết.

Đại hội Thái Sơn vẫn chiếu theo ước lệ xúc tiến...

Bằng cớ quần hùng đều tề tựu tại đây, trong ngày rằm chờ đêm rằm xem cuộc chiến. Bằng cớ quần hùng vẫn đến Vạn Trúc Sơn Trang, chực chờ nhiều ngày qua.

Và giờ đây chỉ còn chờ thái dương hoàn toàn lặn sau dãy núi Tây là cuộc chiến bắt đầu.

Nói là cuộc chiến, nói để chứng tỏ đêm nay sẽ có những trận chiến đấu với nhau, chứ thật ra ai chiến đấu với ai, điều đó chẳng cần thiết vì ân oán tình cừu hay vì gì khác, chẳng cần biết.

Chỉ biết là có cuộc so tài thôi, và so tài phải chiến đấu. Và mỗi một cuộc so tài ít nhất cũng phải có một kẻ thọ thương nếu không tuyệt mạng.

Giờ đây cây pháo đã châm ngòi, ngòi đã cháy trọn phần ngoài, ngòi đang ngấm qua cổ pháo, chẳng có một áp lực nào ngăn trở nổi sự việc.

Nhất định là cuộc đại hội phải mở màn.

Khi hoàng hôn xuống, một thông báo được truyền đi khắp quần hùng hiện diện.

Thông cáo nói rằng:

- Con người sức lực có hạn, mà sự tiêu hao sức lực lại vô cùng cho nên dù là cao thủ, có bản lãnh siêu nhiên, cũng chẳng có thể tiếp chiến với hằng mấy mươi cao thủ khác. Ngày trước tiền nhân áp dụng chiến pháp xa luân, nghĩ ra có chỗ bất công, nhân cái lẽ vừa nêu trên. Do đó, chúng ta không nên giẫm dấu chân tiền nhân để tiếp tục sự bất công!

Để chấm dứt tệ đoan đó, một số người được tuyển chọn, lập thành ban giám sát.

Số người đó, gồm Đinh lão phu nhân, Vân Mộng đại hiệp Vạn Tử Lương và những cao thủ khác sẽ giám định các cuộc tranh tài.

Phàm những ai muốn chánh thức tham gia cuộc tỉ thí, xin đến gặp ban giám sát, lãnh thiệp chấp nhận để biết người được chỉ định giao đấu với mình. Cuộc tỉ thí này thay vì dùng đấu pháp xa luân như ngày cũ, thì được xúc tiến theo cách loại trừ, kẻ bại thì vĩnh viễn đứng ngoài vòng, kẻ thắng lại phải tái đấu với kẻ thắng, đấu đến khi nào còn lại một người duy nhất.

Với phương pháp này, các đấu thủ không phải phí sức quá độ.

Bốn mươi vị anh hùng chánh thức được mời tham dự hẳn chẳng có lý do gì dị nghị.

Và những người quan chiến chắc cũng chẳng có lý do gì dị nghị.

Thông cáo chẳng phải viết ra nhiều bản, chẳng phải dán một nơi nào mà do chính Vân Thiên Phích Lịch Hứa Trù tuyên đọc giữa quần hùng.

Đỉnh Thái Sơn có một khoảng đất bằng rộng lớn.

Trên khoảng đất đó, trang chủ Vạn Trúc Sơn Trang đã huy động tráng đinh dựng một tòa đài rất cao.

Ban giám sát được tuyển chọn, là bảy người, thì sáu người đã có mặt tại đài, trừ một Vân Mộng đại hiệp Vạn Tử Lương vắng mặt.

Quanh đài có những hàng ghế đặt sẵn cho hào kiệt bốn phương có chỗ ngồi quan chiến.

Nhưng số ghế đó bất quá được đặt ra để tượng trưng cho cái lệ của khách giang hồ đối với khách giang hồ chứ có đủ vào đâu với số người đứng như cây rừng, như sóng biển? Vả lại, có ai ngồi được khi xem những cuộc chiến ly kỳ?

Rất có thể họ buông lòng theo sôi động tại đấu trường, rồi họ gào nhảy nhót, múa may tung chân thì như vậy họ ngồi yên một chỗ làm sao được?

Bảy vị cao thủ được chọn vào ban giám sát không hẳn họ là những bậc cao minh, bởi trong quần hùng có nhiều người cao siêu hơn họ.

Song họ đã được chọn rồi thì lời phán định của họ là thước ngọc, khuôn vàng chẳng ai dám tranh luận.

Bởi họ cầm cán cân công đạo mà!

Và vì cái thân phận tạm thời đó quá quan trọng, họ đều tỏ lộ một dáng vẻ nghiêm trang, cái nghiêm trang của hạng người tự xem mình cầm vận mạng võ lâm...

Nếu chẳng có gì mỉa mai thì hiện tại, có thể ví sự nghiêm trang đó như vẻ trịnh trọng của phường tuồng trên sân khấu.

Sau khi nghe đọc thông cáo rồi bọn Khoái Mã Âm Đao Ngô Đông Lân, Tiểu Hoa Thương Mã Thúc Truyền, Vô Tình Công Tử Tưởng Tiếu Dân, Tế Thành đại hiệp Phan Tế Thành cùng chạy bay đến tòa dài trình diện với ban giám sát.

Thái dương đã hoàn toàn khuất dạng nơi trời tây. Mảnh trăng thu đã ló mình nơi phương đông.

Trăng tuy sáng, song trong cảnh nhá nhem giữa khoảng đêm liền ngày này chưa xóa tan vẻ mông lung khắp cảnh vật.

Xa xa còn vài đợt khói lam chiều, chưa tan biến hẳn vươn lên không gian.

Trăng dù sáng, cũng chẳng soi rõ đấu trường mà đây là một cuộc tài, cần phải nhìn từng đấu thủ theo dõi từng chiêu thức chứ chẳng phải là một cuộc thanh toán bắt nguồn từ ân oán tình thù nên phải dùng đến ánh sáng nhân tạo.

Do đó phải có đèn, và phải là loại đèn đặc biệt, có ánh sáng huy hoàng và không sợ gió dù là gió bão.

Trang chủ Vạn Trúc Sơn Trang đã nghĩ đến điều đó trước, nên đêm vừa xuống bọn tráng đinh đã mang đèn đến nơi, giăng mắc mọi nơi.

Sân trường sáng rực như ban ngày.

Đèn vừa sáng, quần hùng không hẹn mà đồng cùng hồi hộp. Bởi họ hồi hộp nên chẳng ai gây tiếng động, chừng như họ dồn nén đến cả hơi thở. Thật khó mà gặt hái được một nụ cười giữa rừng người trên đỉnh Thái Sơn đêm nay.

Quanh đài trường xa cũng như gần tìm chỗ đặt chân cũng hẳn khó khăn vô tưởng.

Trên đài, Đinh lão phu nhân với giọng từ hòa thốt:

- Trường Bạch Ngô Đông Lân và Thúc Thanh Phan Tế Thành gặp nhau trong vòng loại đầu. Già mong hai vị giữ đúng tinh thần thượng võ, lấy thật tài mà phân định hơn kém. Đừng dùng thủ đoạn mờ ám, và khi thủ thắng rồi tránh gây thương tổn cho bằng hữu!

Thế là đại hội bắt đầu với cuộc chiến giữa Ngô Đông Lân và Phan Tế Thành.

Giờ đây chẳng còn ai nghĩ đến Phương Bửu Ngọc nữa, chẳng còn ai cần biết chàng ở phương trời nào?

Không chàng, tự nhiên đại hội vẫn phải khai diễn đúng với sở ước của mọi người, đúng với kế hoạch của một người...

Phương Bửu Ngọc hiện giờ ở đâu?

Chàng có nằm vĩnh viễn nơi lòng huyệt do Vạn lão phu nhân đã đào sẵn trong khu rừng hoa tại Khoái Tụ Viện chăng?

Giờ đây, chàng đang ở chân núi.

Chàng cũng đến Thái Sơn như mọi người, nghĩa là chàng chưa chết.

X Chàng bồi hồi nơi chân núi, nhìn lên đỉnh phân vân...

Bước lên hai bước, ba bước rồi dừng lại, dừng lại rồi lại muốn trở xuống. Chàng bước xuống dốc do dự một chút, lại bước trở lên.

Chàng không dám lên đỉnh.

Chàng không còn một điểm dũng khí nào làm động cơ thúc đẩy chàng lên núi.

Y phục của chàng lam lũ quá, tóc chàng rối bồng lên, thần sắc tiều tụy phi thường.

Những vệt bùn tô điểm thêm cho phong độ của chàng càng xơ xác.

Đôi mắt cũng mất đi vẻ tinh anh ngày nào, giờ đây thì lờ đờ, thờ thẫn.

Chàng đến được nơi đây là chàng còn sống, chàng chẳng có việc gì.

Ngờ đâu chàng còn sống?

Thì ra trong lúc hoàng hôn, chàng đưa tiểu công chúa đến Thiên Hương Trà Lâm, sau đó gặp lại tiểu công chúa, được công chúa cho chàng uống chén trà có độc.

Uống xong chén trà, chàng biết ngay là có độc mà cũng quái lạ làm sao, uống xong chén trà chàng cảm thấy nội lực tăng cường, chàng vận dụng nội lực đó dồn chất độc xuống dưới đan điền, trong lúc khẩn cấp, chàng chẳng làm sao hóa giải độc tố, đành dồn nội lực đó làm bức rào ngăn chận chất độc phát tác.

Bởi nội lực còn dồn quanh đan điền, chàng không dám tán khai ra do đó chàng tưởng chừng là mình bị tán thất nội lực.

Dù tán thất hay không tán thất, chàng mất cả nội lực đó, trở thành bất lực, cho nên lúc nghinh chiến với Lãnh Băng Ngư, chàng hoàn toàn bất lực, sau đó nghinh chiến với Vạn lão phu nhân

chàng cũng lâm vào trường hợp đó.

Nội lực dồn xuống độc tố bốc lên, thỉnh thoảng chàng nghe đau vô cùng.

Đến Khoái Tụ Viên, chàng cảm thấy nội lực của chàng như kết tinh lại, bao bọc độc tố.

Vì sự kết.tinh đó, chàng thấy mình bất lực hơn lúc nào hết.

Mãi sau khi cuộc đấu hờ với Vạn lão phu nhân, chàng bị bà ta dụ dẫn đến khu rừng hoa, dùng trượng điểm huyệt chàng quyết hạ sát chàng luôn. Ngờ đâu những nơi đầu trượng điểm vào, tuy là tử huyệt lại là những nơi kết tinh nội lực của chàng.

Đầu trượng điểm vào khối nội lực tan vỡ, bốc bừng lên, thoát đi.

Sức thoát đi rất mạnh đẩy đầu trượng bật trở lại, Vạn lão phu nhân phải bị chấn dội.

Nội lực còn mạnh tung luôn Phương Bửu Ngọc đến lỗ huyệt.

Qua một lúc, chàng tỉnh lại lúc đó độc tố đã phát tác mạnh, chàng nghe toàn thân nóng như đang nằm giữa lò lửa.

May thay cơn mưa to đổ xuống hóa giải nhiệt độ, nhờ thế chàng mới khỏe khoắn trong người.

Tuy nhiên chất độc vẫn còn trong người, chàng chưa cử động được phải nằm tại đó.

Nhờ thế chàng nghe được điều bí mật của Ngụy Bất Tham cũng như sự thỏa thuận giữa Lãnh Băng Ngư và người nào đó.

Mãi đến mấy hôm sau chất độc mới tiêu tan và chàng bắt đầu cử động được.

Nằm nơi lỗ huyệt, suốt mấy ngày đêm, thân vùi trong đất chỉ có cái mặt là được ló ra ngoài thở được, song thiếu cái ăn cái uống, chàng mệt lả người.

Chàng chờ đêm xuống mới ra khỏi lỗ huyệt. Cũng may quần hùng cũng kéo nhau đi Thái Sơn cả rồi, Khoái Tụ Viên vắng lặng như cảnh chết, chàng thoát đi dễ dàng.

Dĩ nhiên chàng đi đến Thái Sơn.

Sau mấy ngày khổ sở trong lỗ huyệt, chàng nguội lạnh tất cả sự đời. Đến Thái Sơn, chàng cũng chẳng biết tại sao chàng đến, bất quá do một tiềm thức nào đó, thúc đẩy chàng mà thôi chứ chẳng phải chàng định đến đó.

Bởi đến làm chi khi dũng khí tiêu tan?

Dọc đường chỉ khi nào cần cái ăn cái uống, chàng mới vào quán, mua chác còn ra thì chàng cứ lầm lũi đi.

Nơi chỗ chàng đi tới đi lui dưới chân núi, cảnh vật vô cùng tịch mịch.

Chàng bồi hồi một lúc bỗng nghe tiếng rên ư ư? đâu đây.

Chàng giật mình dừng chân đảo mắt nhìn quanh chợt thấy một bóng người trong bụi cỏ.

Người đó đang cựa quậy, đang rên, giọng rên nghe yếu quá.

Chừng như người đó đã thấy chàng trước khi chàng trông thấy y, nên cố cựa quậy, cố lết về phía chàng.

Đồng thời y gọi, tiếng gọi rất khẽ:

- Các ha..... nước... cầu xin các ha.... cho miếng nước uống!...

Giọng nói của con người có biến đổi ít nhiều khi quá khổ, quá đau, song Phương Bửu Ngọc nhận ra ngay người có thinh âm đó.

Chàng sững sờ.

Nhưng qua phút giây chấn động, chàng sôi giận buột miệng hỏi:

- Ngươi... ngươi là Ngụy...

Người đó cố ngẩng mặt nhìn lên, thoạt đầu không nhận ra chàng trong phong độ tiều tụy nhưng nhìn kỹ một phút, y mới nhận ra chàng.

Y kinh hãi hay mừng rỡ?

Điều đó chỉ có mỗi một mình y biết, và dù sao thì y cũng phải lộ vẻ mừng rỡ ra mặt kêu lên:

- Bửu Ngọc!.... Ngươi!... mau mau lại đây!.... Cứu thúc thúc! Mau...

Phương Bửu Ngọc không kìm hãm nổi nguồn lòng, hét lên:

- Cứu ngươi? Ngươi nhẫn tâm hạ độc thủ sát hại Dương thất thúc, ngươi con toan sát hại luôn những vị thúc thúc kia, ngươi... ngươi... Ta hận không thể phân thây ngươi làm vạn đoạn. Cứu ngươi? Hừ!

Ngụy Bất Tham thun người lại như con cuốn chiếu.

Y thầm nghĩ, hành động của y vô cùng kỳ bí, tại sao Phương Bửu Ngọc lại biết được? Y sợ hãi phi thường, tưởng chừng y vừa gặp quỷ.

Y buột miệng hỏi:

- Sao ngươi biết?

Hỏi như thế có khác nào công nhận lời buộc tội của chàng.

Biết là mình lỡ lời, y run run giọng, chữa:

- Ta chẳng hề...

Phương Bửu Ngọc bước tới nắm áo y giở hổng lên cao giọng thốt:

- Định lừa ta phải không? Cho ngươi hay chính mắt ta trông thấy rõ ràng, ngươi đừng hòng chối tội. Cho ngươi biết luôn, lúc ngươi động thủ ta đang nằm dưới chân ngươi!

Chàng gằn từng tiếng lập lại:

- Ta nằm ngay trong lòng đất, bên chỗ ngươi đứng!

Ngụy Bất Tham hoảng quá kêu lên:

- Quỷ! Ngươi đã thành quỷ?

Phương Bửu Ngọc cười thảm:

- Phải đấy. Ta là quỷ, ta thay thế Dương thúc thúc hiện lên đòi ngươi đền mạng...

Ngụy Bất Tham rú thảm:

- Tha cho tạ.. Tha cho ta, ta bị người lừa, ngươi xem hiện tại ta ra thân thế này...

Phương Bửu Ngọc trầm giọng:

- Ta đang muốn hỏi ngươi tại sao bỗng nhiên ngươi biến đổi tâm tính như thế? Ngươi táng tận lương tâm như thế được à? Đã có cái tâm ác độc như vậy sao ngươi còn bị người khác làm nên nông nỗi này? Cái tâm độc ác để đâu sao chẳng mang ra ứng phó?

Ngụy Bất Tham nhếch nụ cười thê thảm vô cùng.

Nơi khóe mất mấy hạt lệ long lanh, toàn thân y run run.

Rồi y căm hờn thét:

- Con thỏ bắt được rồi, con chó săn phải bị giết đi. Công tác của ta đã xong ta trở thành vô dụng, còn ai để ta sống? Ta phải chết để cho sự bí mật mãi mãi được bí mật. Ta thừa hiểu như vậy, ta luôn luôn đề phòng nhưng.. ta không thoát khỏi bàn tay độc ác của chúng.

Phương Bửu Ngọc kinh hãi:

- Công tác của ngươi đã hoàn thành? Không lẽ các vị thúc thúc điều ngươi sát hại tất cả?

Ngụy Bất Tham thở dài:

- Ta đáng chết lắm... Tội ta to lớn phi thường. Ta hối hận vô cùng...

Muộn rồi! Muộn cho ta rồi, Bửu Ngọc!

Phương Bửu Ngọc kinh khiếp quá độ, niềm khích động bốc mạnh, lệ thảm trào tuôn, chàng khóc nhưng lại rít lên căm hờn:

- Ngươi tàn nhẫn! Ngươi táng tận thiên lương rồi? Ngươi phải đền mạng cho họ!

Bàn tay chàng đưa lên nhưng chàng nhận ra trong ánh mắt của Ngụy Bất Thần niềm hối hận vô biên, gương mặt thống khổ phi thường, bàn tay chàng như nhũn lại, không còn đưa lên cao hơn nữa.

Ngụy Bất Tham run run giọng tiếp:

- Giết ta đi, Bửu Ngọc! Tội ta đáng chết! Ngươi giết ta, chấm dứt đau khổ hiện tại của ta, chấm dứt mọi niềm hối hận của ta, ta có chết mới được nhẹ nhàng, thơi thới tâm hồn, ta có đền tội mới không tủi phục linh hồn. Ngươi giết ta, xác chết chứ hồn không chết, ta sẽ sống sạch sẽ

hơn, sống với linh hồn với tủi hận. Giết ta đi, Bửu Ngọc!

Phương Bửu Ngọc đấm ngực giậm chân:

- Tại sao? Tại sao thúc thúc lại làm thế chứ?

Bây giờ sự thương cảm dâng lên, chàng bớt phẫn hận nhiều, không nỡ gọi Ngụy Bất Tham bằng ngươi nữa. Bởi dù sao thì họ cũng có sống qua những phút giây chí tình chí nghĩa bên cạnh nhau.

Ngụy Bất Tham trào lệ, tự mắng:

- Tại sao ta làm thế? Tại tham! Lòng tham đã giết chết thiện lương ta, ta đã phụ Ơn ân sư đặt cho cái tên Bất Tham! Có ai tưởng con người mang cái tên Bất Tham lại là kẻ có lòng tham không đáy, một kẻ đem tài trai để phục vụ lòng tham. Ta chết đi chắc chẳng còn mặt mũi nào thấy người đã đào tạo ta thành tài!

Càng nói y càng thống khổ...

Phương Bửu Ngọc bỗng nhớ đến người có cái giọng rất quen thuộc, đã thương lượng với Lãnh Băng Ngư trong đêm đó, sau lại đối thoại với Ngụy Bất Tham mấy câu.

Chàng cao giọng hỏi gấp:

- Tại Khoái Tụ Viện, sau khi thúc thúc sát hại Dương thúc thúc rồi có một người đến nói chuyện với thúc thúc, người đó là ai?

Ngụy Bất Tham rên nhiều hơn trước, vì cơn đau hành hạ y phải rên nhiều rồi, vì rên nhiều nên không đáp lời chàng ngay được.

Phương Bửu Ngọc nắm tay y, lắc lắc:

- Người đó là ai? Ai?

Ngụy Bất Tham đã khép đôi mí mắt, dần dần môi y khô như lửa đang đất, chừng như sắp mê man, y buông từng tiếng nhỏ qua cơn mê:

- Châu Bửu... Kim Tử... Thủy...

Phương Bửu Ngọc cố lắc mạnh vai y hơn:

- Tỉnh! Tỉnh lại! Thúc thúc, nói đi, người đó là ai?

Ngụy Bất Tham nhướng đôi mắt lên một chút nhìn chàng song đôi mắt đã lờ đờ, y phều phào:

- Là... là...

Y hớp một hơi không khí, mất đảo ngược thân hình rên lại, run run lên, cuối cùng bất động.

X Gió thụ lạnh, trăng thu buồn.

Cái lạnh thâm trầm càng làm cao lòng người cô độc lạnh hơn.

Người buồn chi sợ cái lạnh của thu, nó thấm thía, nó len lỏi chứ không ầm ĩ, ồ ạt như cái lạnh

của tiết đông.

Trăng thu có sáng hơn mọi trăng trong mười hai tháng, nhưng đêm càng về khuya, trăng càng lạnh, càng buồn, trên thế gian này chưa hẳn có ai thưởng thức trọn một đêm trăng thu dù từ cổ chí kim ai ai cũng ca ngợi trăng thu.

Tiếng rên của Ngụy Bất Tham im bặt, không gian giữa chốn hoang sơn tịch mịch trầm lặng, thỉnh thoảng cơn gió thu vờn qua phất nhẹ lá cành, tiếng xào xạc nho nhỏ vang lên, người nặng bầu tâm sự nghe như tiếng hát...

Phương Bửu Ngọc từ từ đứng lên đưa mắt nhìn thi thể của Ngụy Bất Tham lần cuối, ánh mắt của chàng dừng lại trên thi thể đó rất lâu.

Không hiểu tại sao chàng run cười lên rồi ánh mắt đờ dần vụt sáng rực lên.

Một ngọn lửa đang cháy sau ánh mắt đó.

Lửa căm hờn?...

Chàng nghiến răng ken két, cúi nhìn xuống bế chiếc xác Ngụy Bất Tham lên, bước nhanh lên đỉnh núi.

Con đường lên phía núi, hiểm trở vô cùng, nói là đường chứ thật ra dù có đường thì qua những năm tháng bỏ hoang bị cỏ mọc lan tràn, những tảng đá từ trên lăn xuống, từ hai bên lăn qua che khuất. Theo đường đó mà lên, thì đúng là một cuộc phá núi, dọn rừng gian nan vất vả vô tưởng.

Nhưng trên đời này chẳng có sự gian nan trở ngại nào làm cho Phương Bửu Ngọc chùn lòng. Khi chàng đã quyết tâm rồi chàng cũng có thể đốn tất cả trúc trên rừng để làm đường thang lên cung trời xa thẳm...

Chàng bước đi, nhanh, dài, không dừng chân, không quay đầu. Dọc theo đường, chàng tìm một cái động ẩn khuất an trí thi thể Ngụy Bất Tham.

Bỗng chàng nghe có tiếng người đâu đây.

Rồi bên ngoài có ánh lửa chớp lên.

Tiếng người có nhiều âm thinh, chân bước có nặng có nhẹ, có nhanh có chậm, chứng tỏ nhiều người đi đến chứ chẳng phải một vài người. Tiếng người nghe gần, ánh lửa thấy sáng hơn trước.

Như thế những người nào đó đang đi vào động...

Phương Bửu Ngọc nghi ngờ, cấp tốc mang thi thể Ngụy Bất Tham giấu vào một chỗ kín, tự mình cũng tìm một nơi ẩn nấp.

Lửa đã chiếu sáng lòng động rồi. Không rõ ở bên ngoài còn bao nhiêu người, chỉ có hai đại hán đưa cao mồi lửa tiến vào trong.

Họ nhìn quanh quẩn một lúc, đoạn cao giọng cùng thốt:

- Nơi đây cũng được rồi, cứ mang vào đi!

Bên ngoài có tiếng đáp vang lên, rập nhau nghe khá lớn, kế đó hơn mười đại hán từng cặp,

từng cặp đi vào, mỗi cặp khiêng một cỗ quan tài. nối đuôi cả mà vào.

Họ không từ từ đặt những chiếc quan tài đó xuống nền động, trái lại họ buông hơi mạnh, quan tài chạm đá, vang lên, tiếng vang lồng lộng trong động một lúc lâu mà chưa dứt.

Các đại hán đó đưa tay vuốt mồ hôi, đẫm ướt đầu ướt mặt, một người đếm:

- Một. hai, ba, bốn, năm, sáu...

Y gật gù tiếp:

- Phải! Sáu cỗ! Đúng số rồi!

Y hầm hừ, giọng trầm xuống:

- Chết! Chết là hết, họ chết lại còn hại chúng ta mệt nhọc, phải chở quan tài đến đây sẵn sàng cho họ, lại còn mang xác họ mà giấu?

Một đại hán khác lên tiếng:

- Đừng nói gì bằng hữu ơi! Sáu kẻ này nếu bình thường trong những ngày nào khác, họ chết đi chúng ta có van cầu cũng vị tất được cái vinh hạnh phò linh cữu của họ đến nơi an nghỉ cuối cùng. Đặt quan tài nơi đây cho họ yên giấc nghìn thu, chứ nào phải giấu giếm gì?

Một đại hán khác mỉm cười:

- Phải đó! Mới ngày nào đây họ vẫn còn là anh hùng hào kiệt oai chấn một phương trời, ai dám nhìn họ, ai dám đến gần họ? Song giờ đây, họ là gì? Họ chỉ là những đống xương thịt lạnh sẽ rũ tàn trong áo quan, sẽ hòa tan cùng đất. Sống là cao diệu chết là vô tri, sống là thét ra khói, khạc ra lửa, chết là cái tổ cho dòi đục, kiến rỉa. Sống được bao năm chết là vĩnh viễn? Sống là giành giật sông hồ non núi, chết là cam phận với một thước đất!

Một người nữa vừa khuyên dứt:

- Than oán làm chi gấp? Có muốn thán oán hãy đợi đến chuyến tải cuối cùng rồi tùy thích mà hằn học. Lần này chỉ có sáu chiếc quan tài thôi đấy, chỉ sợ lần kế lại phải mang hằng chục chiếc. Và chẳng hiểu ta còn phải mang bao nhiêu lượt nữa mới chấm dứt cái nhiệm vụ tang tóc này!

Người thứ ba vừa dứt câu, người thứ tư lại tiếp nối:

- Có thể như vậy lắm. Đinh lão phu nhân từng nhắc nhở các đối thủ, từng khuyến cáo họ nên trọng tinh thần thượng võ, nên xem cuộc đấu này như một dịp giao hữu giữa những người trong giới giang hồ, đừng bao giờ tàn sát lẫn nhau. Nhưng có ai nghe lời bà ấy khuyên giải đâu? Và có ai vào cuộc đấu mà chẳng đỏ ngầu đôi mắt bốc lửa hung tàn?

Vào cuộc rồi thì họ chỉ mong với một chiêu, một thức đánh chết đối tượng ngay. Càng đánh chết sớm càng tỏ ra mình lợi hại. Ta xem trong bọn đó, chỉ có một Phan Tế Thành là còn giữ được từ tâm, song chắc chi những người khác lại hòa dịu như hắn!

Lại một người nữa thở dài:

- Xem cái gã Thần Đao Mai Khiêm cũng lợi hại đấy chứ! Khảm Hộ Đao Bành Tùng nào phải tay vừa? Thế mà vừa xuất thủ là bị Mai Khiêm cho rơi đài liền. Chẳng ai trông thấy Mai Khiêm sử dụng chiêu đao như thế nào. Ta tin chắc Lãnh Băng Ngư sẽ bị Mai Khiêm cho rơi đài luôn!

Phương Bửu Ngọc nghe họ bàn tán với nhau vừa sôi máu anh hùng mà cũng vừa run mình vì chết chóc.

Chàng đã hiểu, đại hội Thái Sơn khai diễn từ lâu, chung quy đại hội cũng khai diễn.

Hiện đã có người chết rồi!

Ít nhất cũng có sáu người chết rồi. Trong khi những đại hán này mang quan tài đến đây, thì tại đấu trường có ai đã tắt thở dưới tay đối thủ chưa? Nếu có đã được bao nhiêu người tắt thở?

Chắc chắn là có người chực sẵn quanh đài trường, hốt xác cho vào quan tài, khi đủ số lại cho đài tải đến đây.

Ngọn Thái Sơn, đệ nhất danh sơn khấp mười ba tỉnh Bắc Nam toàn lãnh tổ Trung Nguyên, Thái Sơn đêm nay đẫm máu, người bốn phương đổ về để đem tấm thân hữu dụng đổi lấy một chút hư danh, hư danh về tay chưa chắc họ sẽ làm gì hữu ích cho đời, nhưng đời đã mất đi bao nhiêu anh tài hữu dụng!

Máu đã đổ trên đỉnh Thái Sơn rồi, đổ từ lâu, nơi đó ít nhất cũng đã có hơn mười cuộc đấu diễn ra, mà chàng thì vẫn còn ẩn nấp trong động sâu tăm tối.

Buồn thay cho một con người như chàng, hoài bão cái chí hùng, muốn tạo một bộ mặt mới cho võ lâm, nhưng hoàn cảnh chẳng tùy người, thành ra người phải bị tình thế chế ngự.

Đại hán cầm mồi lửa, bật cười thốt:

- Công tác của chúng ta tuy khổ nhọc thật, song bù lại vẫn có người ca ngợi chúng ta!

Một người cười nhẹ:

- Ca ngợi? Ca ngợi cái quái gì, khi chúng ta bắt buộc làm cái việc tang tóc này? Chỉ có những kẻ điên mới khen ngợi chúng ta!

Đại hán cầm mồi lửa trầm giọng đáp:

- Ngươi cứ nghĩ kỹ một chút là hiểu. Hiện tại trên đỉnh Thái Sơn có bao nhiêu người? Họ muốn ra chẳng ra được, họ muốn vào chẳng vào được, tiến thoái lưỡng nan, ngoài ra còn một số lớn chẳng đến gần đài trường để xem đao kiếm giết người. Họ dù là đại anh hùng, đại hào kiệt, họ đứng đâu, ở đâu đấy chẳng nhích dộng được. Còn chúng ta ra bằng thích, vào bằng thích, nơi nào chúng ta đi ngang qua là nơi đó phải nhường lối, có phải chúng ta oai phong lẫm lẫm khí thế đường đường chăng? Quần hùng còn kém chúng ta là thế sao chúng ta thán oán? Sao chúng ta không hãnh diện mà lại thán oán? Thôi đi đừng được mười rồi đòi trăm, được trăm lại đòi ngàn. Cứ đi đi lên gặp xem một lúc nào họ chết đủ số chúng ta lại mang đến đây!

Tất cả cùng cười vang, rồi tất cả kéo nhau ra khỏi động.

Phương Bửu Ngọc nhanh như chớp từ trong bóng tối vọt ra điểm vào ba huyệt đạo trên mình người đi sau cùng.

Đại hán đó không kêu lên được một tiếng nào ngã ngay tại chỗ.

Phương Bửu Ngọc đã hờm tay đỡ hắn, giữ cho thân hắn khỏi rơi xuống đất, gây tiếng động, chàng cấp tốc lột y phục của hắn, đổi y phục của chàng.

Làm cái việc đó chàng phải hết sức nhanh tay để còn theo kịp các đại hán kia.

Toàn bọn chẳng một ai hay biết, chúng vừa đi vừa cười vừa nói như thường.

Thay đổi y phục xong, Phương Bửu Ngọc mang đại hán đó giấu vào một chỗ kín đáo, thoáng nhìn qua thi thể Ngụy Bất Tham thở dài lẩm bẩm:

- Thúc thúc đã làm nên tội lớn, chết là phải. Tuy nhiên lúc sắp chết còn biết ăn năn, hối hận, có lẽ trời cao cũng tha tội cho thúc thúc mà oan hồn của các vị thúc bá kia cũng lượng xét thúc thúc, chẳng còn ngậm hờn nữa. Thôi, cứ yên giấc ngàn thu, nếu sau này còn được trở lên dương thế, xin thúc thúc đừng giẫm vào vết xe cũ.

Chàng chưa vội chạy theo bọn đại hán kia, nhìn qua các cỗ quan tài một lượt, đoạn tiếp:

- Thúc thúc nằm đây có biết bao nhiêu anh hùng hào kiệt bầu bạn với thúc thúc. Kể ra cũng chẳng nỗi đến đỗi nào tịch mịch. Thúc thúc hẳn cũng thư thái chứ?

Chàng cắn răng, khép nhanh mí mắt nghiến nát hai hạt lệ vừa đọng nơi khóe, đoạn lao vút mình ra ngoài chạy theo bọn đại hán.

Không lâu lắm chàng theo kịp bọn đại hán nhập vào bọn chúng.

Và không lâu lắm, chàng nghe tiếng huyên náo từ đài trọng vọng đến, như vậy là chàng đã đến gần...

Cuối cùng chàng cũng có mặt tại đại hội Thái Sơn, âm thầm có mặt.

Chàng chưa đến tận nơi đã thầm hỏi:

- Ai đang đấu với ai? Ai đã thắng ai trong những cuộc đấu trước? Có thêm bao nhiêu người chết?

Tâm tư làm việc, chân cũng làm việc, dần dần chàng cũng đến gần đài trường hơn.

Bây giờ, chàng nghe được những tiếng hoan hô, chàng có cảm tưởng những tiếng hoan hô đó được đổi bằng máu.

Trên giang hồ, có vị anh hùng nào không thành danh bằng máu?

Có thinh danh nào không nhuộm màu máu?

Máu nhuộm hồng thinh danh, máu càng ánh ngời, thinh đanh càng đi khắp bốn phương trời. Và thành tích kiêu hùng của họ được ghi lại bằng những dòng chữ máu.

Máu thay mực viết thành văn.

Xác chết thay giấy, tiếp nhận những câu văn?

Phương Bửu Ngọc nghe tiếng hoan hô, sôi động khí hùng, nhưng nghĩ đến máu hồng của thinh

danh, màu hồng của lịch sử, chàng giật mình rồi rùng mình nghe lạnh khắp thân thể. Máu nóng do khí hùng nung lên, không làm ấm được thân thể lạnh giá của chàng.

Vô hình trung chàng nắm chặt hai bàn tay. Ngón tay như ấn sâu vào da thịt.

Bọn đại hán đi trước dĩ nhiên sôi niềm khích động.

Chúng khích động vì đại hội quá náo nhiệt, vì có những cuộc đấu hào hứng mê ly chứ chúng làm gì có cái tâm hào hiệp như Phương Bửu Ngọc mà khích động đúng một chiều với chàng?

Chúng gia tăng tốc độ, bước nhanh hơn như sợ mất một màn hấp dẫn đang diễn tiến.

Bởi mơ màng với nhiều ý niệm, Phương Bửu Ngọc như cái máy bước theo bọn đại hán.

Bỗng chàng giật mình trước ánh sáng như ban ngày từ đài trường chiếu xuống.

Bên dưới ánh sáng là hằng ngàn, hằng vạn đầu người, chỉ thấy đầu người thôi, không ai thấy những phần bên dưới đầu người.

Và những chiếc đầu đó dao động như sóng bủa nhấp nhô giữa đại dương.

Bởi cuộc đấu gồm song phương, mà bên nào lại chẳng có bằng hữu, bằng hữu của mỗi bên theo diễn tiến của mỗi bên mà lo ngại mà reo hò, ít nhất tại cục trường cũng chia ra thành hai chiến tuyến cho mỗi cuộc đấu.

Không kể những người bàng quan, vô quan hệ với đấu thủ, họ hoan hô một chiêu đẹp của bên này rồi trở lại reo hò trước phản ứng tân kỳ của bên kia..

X Càng đến gần đài trường, Phương Bửu Ngọc càng cúi thấp đầu chẳng dám nhìn ngang nhìn dọc.

Mắt không nhìn song chàng hướng tai về bốn phía, thu nhập mọi âm thinh, để tâm tư lọc lại chọn những gì đáng lưu ý.

Người đông như rừng như biển, nhưng trông thấy các đại hán này đều vẹt ra hai bên nhường lối.

Bọn đại hán từ tên đầu đến tên cuối nối đuôi cá lượn theo con đường nứt nẻ giữa biển người, trông như một con rắn lượn mình theo khe núi.

Qua giữa biển người đó, Phương Bửu Ngọc hít phải đủ mùi, tuy nhiên chỉ có mùi rượu là nồng nặc nhất.

Tai chàng lắng nghe lời bàn tán của họ.

Có kẻ gọi người bên cạnh:

- Ngươi xem kia, Thiên Thượng Phi Hoa Lãnh Băng Ngư cũng là tay khá đấy chứ. Hắn đã thắng hai trận liên tiếp rồi, dù sao thì sức người cũng có hạn, hắn tham công quá, chẳng trách giờ đây hắn xuất hạn từng hạt lớn như thế!

Một người khác hừ một tiếng:

- Thắng hai trận thì đã có gì oanh liệt đâu? Chứ bọn Tả Đao Mai Khiêm, Phan Tế Thành, Tiểu

Hoa Thương Mã Thúc Vĩnh, Tưởng Tiếu Dân, Âu Dương Thiên Kiều, bọn này há chẳng thắng hai trận đó sao?

Một người nữa cãi:

- Nhờ vận khí của họ đến lúc đỏ chứ có gì đáng ngợi? Chỉ vì bọn Lữ Vân, Ngư Truyền Giáp, Anh Thiết Lĩnh chưa ra mặt họ chỉ gặp những tay tầm thường, tự nhiên họ tháng một vài trận, chứ có gì lạ mà phải ca tụng?

Bỗng một người thốt:

- Nhắc đến mấy người đó tôi lại nhớ Phương Bửu Ngọc!....

Y bỏ dở câu nói quay lại sừng sộ mấy đại hán khiêng quan tài:

- Các vị này đi đâu mà vội vàng thế? Nếu trong ấy không có xác chết chờ các vị thì dù cho các vị có là hoàng đế, tại hạ cũng chẳng nhường lối cho lâu!

Bọn đại hán biết lỗi, cười ve vuốt, không còn dám nghinh ngang xô người này, đẩy người nọ như trước nữa.

Phương Bửu Ngọc lúc đó mới ngẩng đầu lên thấy tại trướng có mấy đại hán đang xách những thùng nước dội rửa sân đài bởi máu đổ quá nhiều, vừa bốc mùi tanh, mà cũng trông dơ dáy quá.

Máu? Máu của ai?

Dù là máu của ai, cũng đã có một vị anh hùng táng mạng. Võ lâm đã hao hụt một phần.

Chàng nhận ra, bên tả đài có một chiếc bàn sáu bảy người ngồi sau chiếc bàn đó.

Trong số có Đinh lão phu nhân với mớ tóc bạc trong thần sắc oai nghiêm, cạnh bà là Vô Tà Đạo Trưởng với gương mặt hồng hào, cạnh đạo trưởng là Nhất Mộc đại sư thân hình gầy ốm, vẻ mặt lạnh lùng.

Một người luôn cau đôi mày, lộ vẻ niềm ưu tư, góp mặt trong ban giám định đó chính là Vạn Tử Lương...

Phương Bửu Ngọc không đám nhìn lâu nữa, sợ những người quen biết bất chợt trông thấy chàng.

Chàng đưa mắt sang bên hữu, nơi đó có một nhóm người đang ngồi ngay trên sàn đài.

Những người đó đều có vẻ hân hoan, nhìn thoáng qua Phương Bửu Ngọc biết ngay họ là những đấu thủ đã thông qua nhiều trận.

Chàng nhận dễ dàng Phan Tế Thành, Âu Dương Thiên Kiều, Mã Thúc Nguyên, Tưởng Tiếu Dân, Mai Khiêm, Lãnh Băng Ngư.

Lãnh Băng Ngư ngoại hiệu là Thiên Thượng Phi Hoa, là con người mà ai ai cũng cho rằng sẽ thắng trận cuối cùng để lãnh chức đại biểu võ lâm đáng lý ra lúc này phải dương dương tự đắc, nhưng chẳng hiểu tại sao vẻ kiêu ngạo tiêu tan, chừng như y có điều gì lo nghĩ nặng nề...

Phương Bửu Ngọc quan sát qua từng người một, thấy người nào cũng huyết khí phương cương,

tinh thần sung mãn ánh mắt sáng lạ thường. Họ xứng đáng là những tay võ lâm danh hiệp.

Bên cạnh những bộ mặt quen thuộc còn có nhiều người khác Phương Bửu Ngọc chưa từng biết.

Ngồi trên dài, họ là mục tiêu của hàng ngàn hàng vạn ánh mắt, chẳng rõ biển người nhìn họ với cảm nghĩ như thế nào, chỉ thấy họ đắc ý phi thường.

Họ nghiễm nhiên trở thành trung tâm vũ trụ, bảo sao họ không hãnh diện?

Tuy nhiên nếu nhìn kỹ tất thấy người nào cũng thoáng lộ sự lo lắng, bởi họ chưa đi đến đoạn đường cùng.

Mỉa mai thay, giờ đây, họ ngồi bên nhau, song trong chốc lát đây, họ sẽ trí mạng với nhau, cái số người đó, sẽ hao hụt một nửa, số còn lại cũng sẽ hao hụt, một nửa, hao hụt để rồi cuối cũng còn lại một người, người cuối cùng đi qua bao nhiêu xác chết, xác của những người mà lúc bình thường được xem là bằng hữu. Vì chút hư danh, bằng hữu phải trải thân lót đường cho bằng hữu tiến lên?

Đó tinh thần cầu tiến của một số người trong võ lâm là thế. Họ không tiến về võ thuật, họ chỉ tiến về hư danh.

Dĩ nhiên trong số đó, cũng có Tề Tinh Thọ, chủ nhân Khoái Tụ Viên, có trang chủ Vạn Trúc Sơn Trang, có Âu Dương Thiên Kiều phu nhân, có cả Đinh Thị Song Kiệt hai con trai của Đinh lão phu nhân.

Một bóng hình chàng lưu ý nhất, là Ngưu Thiết Oa, hắn cũng có mặt trong số, với thân vóc to lớn phi thường, hắn như con phượng đứng giữa đàn gà, hắn đã mất hẳn nụ cười hồn nhiên thường hữu. Đôi mày của hắn chừng như cau lại quá nhiều, hiện tại dù không cau cũng vẫn nhíu.

Hắn tư tưởng đến vị đại ca của hắn chăng?...

Kim Tổ Lâm cứ uống, uống cạn chén đầy rót đầy chén cạn, uống rót không ngừng, uống như sợ chẳng còn dịp uống nữa. Xem cái dáng của y giờ đây, người ta có cảm tưởng những ngày qua y luôn luôn say, không phút giây nào tỉnh. Bởi thế thần sắc y tiều tụy thấy rõ.

Y phải uống rất nhiều rượu chứ, để quên đi những gì đã tao ngộ trong ngày qua, quên đi tai nạn, quên đi bất hạnh...

Nhìn Kim Tổ Lâm, nhìn Ngưu Thiết Oa, bất giác Phương Bửu Ngọc nhỏ lệ.

Sau cùng chàng thấy mặt Mạc Bất Khuất và Thạch Bất Vi.

Chàng đinh ninh là cả hai đã bị Ngụy Bất Tham hãm hại rồi, bây giờ trông thấy họ còn sống chàng mừng vô tưởng.

Mạc Bất Khuất tiều tụy như người có bệnh trầm kha, thân hình ốm lại, nếu không quen lắm, chắc chẳng ai nhìn ra con người ngày nào còn là thủ lãnh bảy đại đệ tử, nghinh ngang khắp sông hồ.

Thạch Bất Vi ở bên cạnh Mạc Bất Khuất, gương mặt trầm trầm.

Bỗng, Đinh lão phu nhân cất tiếng.

Cục trường im lặng như cảnh chết, ai ai cũng nghiêng tai chờ nghe.

Bà thốt:

- Hơn hai mươi cuộc đấu đã khai diễn vừa qua không có cuộc dấu nào kéo dài được mười chiêu thức. Điều đó, thật ra trên chỗ tưởng của mọi người. Những vị chiến thắng đã tỏ ra có bản lãnh phi thường, do đó mới kết thúc nhanh chóng cuộc đấu. Già hết sức hân hoan nhận ra trong hàng thanh thiếu niên ngày nay có rất nhiều vị anh hùng xuất loại, sự kiện đó là một đại hạnh cho võ lâm.

Bà thốt lên hai tiếng hân hoan, giọng bà hơi trầm xuống, thay vì bốc hứng, bà dừng lại một chút rồi thở dài mấy tiếng, mới tiếp nối:

- Phần sơ tuyển đã qua, giai đoạn quyết liệt bắt đầu. Già ước mong các vị nên đồng tâm, lưu ý, bởi kể từ phút giây này, một người thương vong là võ lâm tổn thất một nhân tài, khó thể bổ khuyết trong một thời gian ngắn. Giả như các vị áp dụng được phương thức điểm trúng là dừng tay, đừng hạ độc thủ với nhau thì võ lâm hân hạnh lắm lắm!

Người dưới đài, ai nghe cũng tán đồng ý kiến đó, song người trên đài kia liệu họ có chịu tuân theo thước ngọc khuôn vàng đó chăng?

Họ đang làm gì, trong khi Đinh lão phu nhân thốt? Ai vuốt đao sờ kiếm, cứ vuốt đao sờ kiếm, ai trầm tư, cứ trầm tư, ai cúi đầu không hề ngẩng đầu.

Đinh lão phu nhân cứ thốt, họ cứ dửng dưng tợ hồ chẳng ai nghe, tợ hồ chẳng ai muốn nghe.

Phu nhân thở dài tiếp:

- Thời gian chẳng còn dư thừa lắm, già nói chí thành, tùy các vị nghe cùng chẳng nghe.

Với tay lấy một mảnh giấy trên bàn, bà đưa cao trước mặt đọc:

- Trận thứ nhất, hai đại hiệp Chấn Thiên Phích Lịch Hứa Trù và Ngọc Diện Kiếm Khách Tôn Siêu gặp nhau. Xin mời hai đại hiệp!

X Chấn Thiên Phích Lịch Hứa Trù có thân hình khôi vĩ, khí thế oai hùng vận y phục võ sĩ bằng gấm tay cầm thanh kim bôi khảm Sơn đao, vâng một tiếng lớn bước đến sân đài.

Ngọc Diện Kiếm Khách Tôn Siêu mặt trắng gần như nhợt nhạt tay chân dịu, cử động như nữ nhân, tuy có đôi mày lưỡi kiếm, thần thái anh tuấn, song vẻ nhu nhược vẫn hiện lộ quá rõ ràng.

Hai người đó, một cương, một nhu, một âm một dương, đúng là khắc tinh của nhau, chừng như trời sanh ra họ để cho họ có đối tượng mà đương đầu, không có người này thì người kia chỉ là thừa.

Nhưng trong võ lâm, người ta biết rõ, họ là hai đệ huynh cộng đồng sanh tử, họ là bằng hữu với nhau, nhưng tình thân hơn ruột thịt.

Họ thượng đài.

Quần chúng động tính hiếu kỳ, ai ai cũng muốn nhìn xem một đôi bằng hữu chí thân, từng ăn thề sống chết có nhau, đêm nay, trên lôi đài sẽ đánh với nhau như thế nào.

Hứa Trù thô giọng quát:

- Tôn huynh cứ xuất chiêu!

Tôn Siêu cười nhẹ:

- Hứa huynh nương tay cho nhé!

Chân tả bước tới, kiếm đưa lên ngực, Tôn Siêu đâm tới liền.

Chiêu kiếm rất nhanh, rất độc, nhưng còn cách Hứa Trù độ thước, liền ngừng lại.

Thì ra đó là một chiêu lễ độ.

Hứa Trù hét lên một tiếng lớn, vung đao đúng chiêu thức Triều Thiên Nhất Trụ Nương, chiêu thức rất gấp, nhưng lưỡi đao chưa vào, sống đao đưa ra mũi thẳng lên không.

Đó là chiêu đáp lễ.

Cả hai nhìn nhau, cả hai cùng gật đầu, rồi cả hai cùng vung đao, kiếm vào cuộc.

Đao quang, kiếm quang chớp chớp giao chuyển, xoắn tít vào nhau, cả hai kết tinh một khối, xoay quanh đài trường.

Gió đao, gió kiếm rít lên, vùn vụt.

Mười chiêu qua rồi.

Quần hùng nhận ra, họ không quyết tâm tranh thắng, đao cũng như kiếm, xuất phát thì hùng hổ, oai mãnh phi thường, nhưng gần đến đối tượng, lại giảm ngay công lực, giảm đến bảy tám phần.

Chừng như họ có thỏa thuận với nhau, nếu cuộc bắt thăm đưa họ đối chiến với nhau, thì họ đánh vờ như vậy.

Bây giờ họ đang vung đao, múa kiếm nhưng chẳng để làm gì cho họ, mà chỉ để hội trường xem cho vui mắt.

Thật sự Tôn Siêu có sử dụng kiếm pháp bí truyền, là Lạc Anh Tân Phân Thất Thập Nhị Thức và Hứa Trù cũng thi triển đao pháp thần kỳ là Khảm Sơn đao, song chẳng có gì nguy hiểm cho nhau...

Đinh lão phu nhân từng khuyến cáo các đấu thủ điểm trúng là dừng, cả hai chưa điểm trúng, đã dừng bước.

Chiêu thức của họ hoàn toàn chẳng có công lực.

Quần hùng bắt đầu cười, có một vài người ngoảnh mặt nhìn nơi khác không muốn xem một trò biểu diễn phường tuồng.

Chỉ có Đinh lão phu nhân thì luôn luôn gật gù, vẻ tán thưởng.

Bỗng thanh kiếm từ trên vút xuống như mống bạc chúi đầu.

Thanh đao từ bên dưới vọt lên như rồng thiêng quất đuôi.

Một tiếng xoảng vang lên, thanh đao chém lên kiếm, kiếm vuột tay Tôn Siêu bay bổng lên không.

Quần hùng giật mình.

Hứa Trù cũng giật mình, mà Tôn Siêu cũng giật mình.

Trong ánh mắt của Hứa Trù, niềm hối hận hiện rõ. Hắn nào cố ý?

Hắn cũng chẳng hiểu tại sao có sự kỳ lạ như vậy. Hắn đâu có ý làm mất mặt người bằng hữu chí thân, cộng đồng sanh tử.

Tôn Siêu nhún chân, nhảy vút theo thanh kiếm.

Kiếm bay lên chạm vào sà nóc đài, cắm phập vào đó, Tôn Siêu đưa tay rút kiếm, thuận đả đảo lộn thân hình, từ bên trên lao trở lại đài trường, đồng thời vươn tay ra, đâm xèo xuống Hứa Trù.

Tôn Siêu vuột kiếm mặt đỏ bừng, đỏ vì thẹn, thẹn quá thành phẫn hận, phát xuất chiêu sát thủ quyết rửa nhục.

Hứa Trù còn sững sờ vì sự kiện xảy ra quá bất ngờ, không kịp làm một phản ứng thích nghi.

Hứa Trù rú thảm một tiếng, chấn động đấu trường, máu từ người y vọt ra, vòi cao mấy thước y ngã nhào.

Thanh kiếm của Tôn Siêu từ bên trên đâm xuống, do phía tả yết hầu của Hứa Trù xuyên thủng đến hông sườn bên hữu.

Hứng nhát kiếm đó, Hứa Trù trông mong gì sống sót nổi?

Sự kiện diễn ra trên chỗ tưởng của mọi người. Ai đang ngồi vụt đứng lên phóng cổ nhìn cho rõ. Ai đang đứng, rùng mình chẳng dám nhìn lâu, lại ngồi xuống.

Thanh kiếm vẫn còn cắm nơi yết hầu của Hứa Trù.

Hứa Trù chưa chết hẳn, thân hình còn rung rung, thanh kiếm rung theo, tua kiếm màu hồng rung theo, tua kiếm khá dài, lưỡi kiếm đâm sâu tua phủ vai, bết máu nhiễu ròng ròng.

Ngọc Diện Kiếm Khách Tôn Siêu lặng người như chết tại chỗ.

Gương mặt y nhợt nhạt, một gương mặt chẳng còn hạt máu nhưng áo y dù là màu xanh, vẫn ánh ngời máu đỏ của Hứa Trù bắn sang.

Biển người chìm trong tử tịch, không ai thở nổi trước diễn tiến bất ngờ.

Tiếng rên nho nhỏ của Hứa Trù vang lên rất rõ, ai đứng gần chân đài đều nghe lọt.

Hứa Trù giương đôi mắt lờ đờ nhìn Tôn Siêu thều thào:

- Tôn huynh!...tiểu đệ... nào cố ý...

Y tắt thở, không dứt tròn cái ý để chứng minh tấm chân thành.

Tôn Siêu bỗng ngẩng mặt lên không cười cuồng dại:

- Hay!...Ha ha!.... chết đến... hay?...

Vẫn cười mãi, y vụt bước tới rút thanh kiếm khỏi chiếc xác của Hứa Trù, quay ngược mũi kiếm, chỉ ngay yết hầu y, vận công lực đâm thốc vào.

Một đôi bằng hữu từng thề nguyện cộng đồng canh tử, thì giờ đây họ đã giữ trọn lời thề, sanh không đồng chứ chắc chắn là phải tử đồng!....

Họ đã hiến máu cho võ lâm, họ chết đi để cho võ lâm còn tồn tại mãi với ý nghĩa kiêu hùng để tròn chủ trương tinh thần thượng võ!

Máu đã đổ, mở màn cho một phút tuyển nhân tài!

X Cái chết của Ngọc Diện Kiếm Khách Tôn Siêu làm sôi động hội trường một lúc, rồi đâu đó lại im lặng như chẳng có gì xảy ra. Đúng vậy, nơi đây nào phải chỉ có cái chết của một Hứa Trù một Tôn Siêu?

Bất quá, cái chết của cả hai, ngoài chỗ tưởng tượng của mọi người nên quần hùng dao động một lúc rồi tự nhiên im lặng trở lại.

Nơi đây đã có nhiều người chết rồi và sẽ có nhiều người chết nữa, thì tại sao phải bâng khuâng về cái chết của Tôn và Hứa?

Các đại hán túc trực tại đài trường, mang nước rửa máu, đưa xác chết xuống đài.

Đinh lão phu nhân thở dài lẩm bẩm:

- Tại sao lại phải khổ? Tại sao?...

Quần hùng cũng như bà than thở:

- Tại sao? Ai bắt buộc mình phải đau khổ?

Đã nói được những lời như thế, sao họ chẳng tự hỏi tại sao họ đến đây?

Ai bắt buộc họ làm trọng tài, ai cưỡng bức họ phải vào ban giám định?

Mâu thuẫn! Cho nên kẻ ở ngoài vòng đừng bao giờ phê bình người trong cuộc.

Phương Bửu Ngọc ở trong nhóm tẩm liệm xác chết, lặng lẽ làm phần việc của chung. Nếu có một người có quyền thán trách những ai đến đây để rũ thây để rơi máu, thì người đó là Phương Bửu Ngọc, bởi chàng chống đối đại hội Thái Sơn.

Chàng chống đối rõ rệt, nên chàng hầu như thân bại danh liệt, bây giờ nhìn trước mắt cuộc diễn tiến mà chàng toan tính ngăn chận, chàng phải đau lòng hơn ai hết, thật sự đau lòng chứ không bao nhiêu người, niềm xót thương dấy lên như mây chiều rồi phút chốc lại tan theo gió...

Chàng lặng lẽ làm hai cái việc bất đắc dĩ, chẳng muốn nhìn chi cả.

Hai xác chết, không nói lên được sự bi ai của cuộc tương tàn, thì đại hội phải tiếp tục, vẫn tiếp tục để nối dài chiếc thang hiếu thắng, cho một người nào đó, vượt lên đỉnh hư danh.

Đinh lão phu nhân còn xúc động, giọng bà run run khi đọc tiếp mảnh giấy ghi tên đấu thủ:

- Trận thứ hai, giữa hai đại hiệp Cửu Liên Hoàn Tiền Khuê và Thiên Kiều Trường chủ Âu Dương Thiên Kiều? Xin mời hai đại hiệp thượng đài.

Lôi đài có một diện tích rất rộng, bên tả là bàn chủ tọa, bên hữu giành cho những người được chọn qua kỳ sơ tuyển. Khoảng giữa đài, cao hơn quanh đây, chính nơi đó là lôi đài chánh thức.

Lên lôi đài, đấu thủ có thể phi thân, mà cũng có thể bước theo chiếc thang.

X Âu Dương Thiên Kiều đứng lên trước. Y không giở thuật khinh công, y chững chạc bước từng bước một đến chiếc thang, lên từng nấc một.

Mỗi bước đi của y, biểu dương một khí thế hùng mạnh, xứng đáng với thân phận một trường chủ đứng đầu một tông phái.

Còn Cửu Liên Hoàn Tiền Khuê trái lại, phi thân lên đài.

Thuật khinh công của họ Tiền quả đã đạt đến mức cao diệu, nhìn y thi triển thân pháp, quần hùng đều thán phục.

Dùng thuật khinh công lên đài, dĩ nhiên Tiền Khuê phải lên trước Âu Dương Thiên Kiều, y nhìn Âu Dương Thiên Kiều lên từng nấc thang một bất giác giật mình.

Y sợ hãi trước khí thế hùng mãnh của Âu Dương Thiên Kiều, điều đó kể ra cũng lạ.

Nếu quần hùng biết y sợ thì chẳng nói làm chi bởi có ai chẳng sợ khi nhận ra đối tượng có chỗ dáng sợ?

Nhưng y chẳng hiểu tại sao bỗng nhiên mình lại yếu hèn như thế.

Sợ thì còn đăng tên, tranh chiến làm chi?...

Quần Anh Đại Hội

Tiền Khuê buông xuôi chiếc Cửu Liên Hoàn xuống sàn đài, ánh thép chớp chớp theo gió quạt qua, rung chuyển những chiếc khoen, khoen chạm vào nhau bật thành những tiếng keng keng người ngoài nghe rất khoái tai, nhưng chính y lại lạnh mình.

Tiếng keng keng đó nhắc nhở nhớ đến bao nhiêu người đã táng mạng dưới chiếc Cửu Liên Hoàn, một loại vũ khí ngoại môn trong số mười ba loại hữu danh trên giang hồ.

Âu Dường Thiên Kiều bước từng nấc thang một, cuối cùng cũng lên tới lôi đài.

Nhìn Tiền Khê còn nghĩ ngợi mông lung, Âu Dương Thiên Kiều điềm nhiên gọi:

- Tiền đại hiệp! Xin xuất chiêu đi thôi!

Tiền Khuê giật mình, như bừng cơn mộng, sửng sốt nhìn đối tượng.

Âu Dương Thiên Kiều trầm giọng nhắc:

- Tiền đại hiệp. Xin xuất chiêu đi thôi!

Tiền Khuê bật cười khanh khách, như cười với những hình xa xôi vừa thoáng hiện trước mắt, hơn là cười với Âu Dương Thiên Kiều.

Những kỷ niệm máu còn ám ảnh y. Tiền Khuê nhìn thẳng vào mắt Âu Dương Thiên Kiều hỏi:

- Động thủ à? Tại sao tại hạ phải động thủ? Tại hạ cùng đại hiệp tranh nhau cái gì đây? Thắng rồi làm sao? Bại rồi làm sao?

Y bật cười thêm mấy tiếng vang dội, bất thình lình quay mình chạy bay xuống dài, không buồn nhìn lại Âu Dương Thiên Kiều đến nửa mắt.

Âu Dương Thiên Kiều sững sờ, đứng đờ tại chỗ đưa mắt theo Tiền Khuê.

Quần hùng cũng không khỏi kinh ngạc, chẳng ai hiểu ý tứ của Tiền Khuê như thế nào.

Phút giây sau, có người cao giọng mắng Tiền Khuê, có kẻ bật cười chế nhạo...

Nhưng Tiền Khuê xuống đài rồi là đi luôn chẳng cần nghe ai nói gì.

Đinh lão phu nhân đứng lên.

Nhìn thần sắc điềm nhiên của bà, chẳng ai rõ bà hân hoan hay buồn thảm...

Đoạn bà cao giọng tuyên bố:

- Đệ nhị trận Âu Dương đại hiệp thắng!

Âu Dương Thiên Kiều hướng sang chủ tọa đoàn, vòng tay vái rồi quay mình trịnh trọng bước xuống đài.

Lúc xuống cũng như lúc lên, Âu Dương Thiên Kiều vẫn giữ thần sắc trầm tịnh. Lên không vì cuộc chiến mà âu lo, xuống không vì thắng trận mà đắc ý.

Đợi cho hội trường lắng dịu một chút, Đinh lão phu nhân lại gọi to:

- Trận thứ ba do đại hiệp Phan Tế Thành và Vương Liệt Hỏa. Xin mời hai đại hiệp thượng đài!

Trận thứ nhất, kết thúc ly kỳ, trận thứ hai kết thúc quái dị, nhìn qua hai trận chiến, Phương Bửu Ngọc trầm tư man mác.

Chàng thầm hỏi:

- Thắng rồi sao? Bại rồi sao? Thắng để khỏi chết? Bại để vĩnh viễn rời bỏ thế gian? Người thắng được gì?

Trên lôi đài Phan Tế Thành và Vương Liệt Hỏa đã đối lập với nhau rồi.

Phan Tế Thành đã trải qua mấy trận đấu, song thần sắc như thường, chẳng có vẻ gì tỏ rõ là y mệt mỏi. Thanh kiếm Ngô Câu bằng thép thuần chất nơi tay, chóp ngời dưới ánh trăm ngọn đèn sáng rực.

Vương Liệt Hỏa, ngoại hiệu Hỏa Lôi Châu, tuy có cái tên nóng bỏng, song gương mặt trắng nhợt, trông chẳng khác nào mặt người chết, thần sắc lại lạnh lùng, cái tên Liệt Hỏa chẳng làm tiêu tan nổi lớp giá băng bọc quanh gương mặt y.

Đáng lý, đổi tên lại là Vương Băng Tuyết mới hợp người hợp tánh hơn.

Vũ khí của họ Vương là một ngọn Trúc Tiết Cương Tiên một ngọn thôi, mặc, dù sử dụng loại vũ khí này, hào kiệt thường thích một đôi.

Ngọn cương tiên dài hơn tầm thước thường, màu đen sì, chẳng chút sáng sủa.

Ngọn tiên đó, y gọi là Lôi Châu Thần Hỏa Tiên, một vũ khí ngoại môn, gồm mười ba mắt, mỗi mắt có hàm chứa một diệu dụng mà khách giang hồ đều ngán sợ.

Nhưng hiện tại, Vương Liệt Hỏa chỉ sử dụng tiên pháp Hỏa Vân Thập Tam Tiên thôi, chứ chẳng thể phát huy chỗ diệu dụng hàm chứa trong ngọn Lôi Châu Thần Hỏa Tiên.

Chỉ vì theo quy ước đại hội Thái Sơn, chẳng một đối thủ nào được sử dụng ám khí.

Chủ tọa đoàn hết sức chú ý đến điều đó, nếu cao thủ nào dùng ám khí thủ thắng chẳng những không được kể là thắng, mà còn bị xử phân công đạo.

Phan Tế Thành điểm nhẹ một nụ cười vòng tay hỏi:

- Từ ngày cách biệt nhau tại Tế Thành, thấm thoát là đã ba năm rồi, Vương huynh vẫn được mạnh chứ?

Vương Liệt Hỏa hơi xanh mặt, chẳng rõ sự nhắc nhở cuộc gặp gỡ ba năm về trước giữa song phương tại Tế Thành có gây khích động chi nơi y chăng, y lạnh lùng đáp:

- Đã đến lôi đài là chỉ có hai điều. Hoặc thắng hoặc bại, cái tình xa xưa Vương tôi bắt buộc phải tạm quên đi, thiết tưởng các hạ cũng chẳng nên gợi lại làm gì. Nếu có thể nói một lời nào tại

đây, thì Vương tôi chỉ yêu cầu các hạ xuất thủ, càng sớm càng tốt!

Gương mặt lạnh, lời nói lạnh tất cả đều kết tinh lại để tạo nên một thách thức, một khinh thường.

Y nêu lên một sự thật quá phũ phàng, dù lời nói của y rất hợp lý, hợp lý một cách chua cay.

Dừ muốn dù không, quần hùng cũng phải nhìn nhận sự hợp lý chua cay đó.

Lên đến lói đài là có ta không ngươi, có ngươi không ta, đao kiếm là vật vô tình, cùng rủ nhau đùa với dao kiếm thì còn nhắc nhở làm chi đến ân tình đạo nghĩa? Nếu giữ ân tình đạo nghĩa với nhau thì đừng lên đây gặp nhau.

Quần hùng cau mày.

Một số đông, bất bình thầm nghĩ:

- Đành như thế, ai lại chẳng biết thế, sao hắn còn nêu lên sự nhận xét đó làm gì?

Con người cuồng ngạo vô lễ đến mức độ đó là cùng, mất cả tác phong hào hiệp. Phan Tế Thành điềm nhiên cười nhẹ:

- Vương huynh đã muốn gấp, xin cứ xuất thủ gấp!

Y lùi lại nửa bước, hoành ngang ngọn kiếm trước ngực, bàn tay tả xòe ra ba ngón, đặt tại mũi kiếm.

Tiên lễ hậu binh, Phan Tế Thành chào địch đúng theo tinh thần thượng võ.

Vương Liệt Hỏa không nói năng gì, chẳng cần giữ lễ độ, vung ngọn đơn tiên, đâm thẳng vào yết hầu của Phan Tế thành.

Thần sắc lạnh lùng song tánh nóng nảy, vừa vào cuộc là bất chấp lễ độ, xuất chiêu ngay, chiêu đó tên là Lôi Hỏa Sơn Động, xem thì bình thường, nhưng y sử dụng thì lại có cái oai thế như sấm sét, một vệt đen quét tới, gió rít vù vù, ngọn tiên dài hơn năm thước thoáng mắt đã bay đến yết hầu đối thủ.

Phan Tế Thành chưa nhích bước về, thân hình bất động. Cánh tay vung lên, một vệt xanh vút ra lấy thế công làm thế thủ, vệt xanh nhẹ tới nách Vương Liệt Hỏa.

Đánh ra chiêu đó, Phan Tế Thành cầm chắc Vương Liệt Hỏa phải bỏ thế công, hoành roi hóa giải.

Vương Liệt Hỏa hét một tiếng:

- Hay!

Y biến chiêu đầu, giở tiên pháp Hỏa Tiên mười ba thức thi triển ngay.

Lạ làm sao, ngọn roi đen sì trông chẳng chút sáng, thế mà Vương Liệt Hỏa múa lên, hắc quang chớp chớp, hắc quang chớp nhanh, trông như đạo tử quang, biến thành một đạo hỏa vân lớn rộng nhanh chóng, chẳng những phủ trọn trên đầu Phan Tế Thành mà còn che khuất trọn diện tích lôi đài như chiếc tán.

Gió roi vụt vù vù, gió rồi cũng lan rộng, nhanh chóng thổi bật những tà áo của một số người đứng cận trường đài kêu rẹt rẹt.

Trước khí thế hùng mãnh của đối phương, Phan Tế Thành bình tĩnh như thường, ung dung xử dụng thanh kiếm, phát xuất những chiêu thức nhẹ nhàng, biến ảo, hoặc chém, hoặc đâm, hoặc thốc lên, hoặc xỉa xuống, khi quét ngang, khi tỉa xuống, thanh quang chớp ngời như con rắn lộn mình.

Là một Ngô Câu Kiếm, vũ khí đó gồm hai phần tinh diệu, có thể giật lại như Ngô Câu, cũng có thể tấn công như trường kiếm.

Vầng hỏa vân tuy mạnh, song không áp đảo nổi vầng thanh quang.

Bên dưới đài có tiếng hoan hô trỗi dậy đâu đây, rồi nhiều tiếng hoan hô phụ họa, hội trường sôi động lên, họ cùng tán thưởng cả tiên pháp lẫn kiếm pháp.

Đám cao thủ ngồi bên dưới đài trường cùng trố mắt theo dõi cuộc đấu. Ai đang ve vuốt vũ khí bỏ ve vuốt mà nhìn, ai đang cúi đầu trầm tư, ngẩng mặt mà xem.

Ngồi nơi bàn chủ tọa, Nhất Mộc đại sư lẩm bẩm:

- Vô lượng thọ phật! Lành thay! Lành thay! Từ sau ngày anh em họ Bành chết đi, bần tăng mới được trông thấy một người xử dụng Ngô Câu kiếm tinh diệu như thế!

Vạn Tử Lương thốt:

- Cái khó là dùng một hình thức Ngô Câu lại phát huy được kiếm khí đúng theo kiếm pháp chánh tông...

Đinh phu nhân thở dài:

- Nếu họ Phan không nương tay thì Vương đại hiệp đã bại từ lâu!

Chẳng những người trong giang hồ khinh thường Phan đại hiệp, mà chính già cũng cho rằng Phan đại hiệp chẳng có gì xuất sắc. Ngờ đâu Họ Phan lại có thực tài, cái thực tài của con người khiêm tốn, chẳng khoa trương, chẳng cao ngạo. Già tưởng chưa chắc gì Lãnh Băng Ngư, Mai Khiêm thắng nổi Phan đại hiệp? Xem đó, chúng ta có thể suy luận ra rằng, rồi đây cuộc tranh thắng hôm nay sẽ đưa đón những kết quả phi thường, với sự xuất hiện của những nhân tài ẩn dật...

Nhất Mộc đại sư lại lẩm bẩm:

- Đại hội Thái Sơn đúng là một trường long tranh, hổ đấu. Phu nhân nói phải đó, còn biết bao nhiêu trào kiệt anh hùng, dè dặt chưa xuất hiện ngay. Nào phải chi có một Phan Tế Thành mãi đến bây giờ mới lộ chân tướng?

Chủ tọa đoàn đều cho đại sư có lý.

Vương Liệt Hỏa đã xuất hạn ướt dầu, ướt trán, mồ hôi từng hạt lớn kết thành gióng, chảy dài xuống mặt, rơi trên áo, ngực áo như bị tạt nước, tay thì vung tới tấp, ngọn đơn tiêu như chẳng còn theo đúng quy củ nữa.

Y như cây cung đã kéo thẳng đường dây, dây cũng như dây cung có thể đứt bất cứ phút giây nào.

Phan Tế Thành dịu giọng thất:

- Giả như Vương huynh không phản đối,thì hiện tại chúng ta nên tuyên bố giảng hòa.

Vương Liệt Hỏa quát to:

- Câm ngay? Ta chẳng muốn nghe!

Đôi mắt Vương Liệt Hỏa đỏ ngầu, sát khí bốc bừng bừng, y vừa quát xong, nhún chân nhảy vọt lên không, đơn tiên quét xuống bàn tay bóp mạnh một chỗ nào đó.

Từ nơi đó một đôi mắt trong mười ba mắt đơn tiên ba viên châu đen bay ra.

Quần hùng đứng dưới đài biến sắc kêu to:

- Hỏa Lôi Châu!

Đinh lão phu nhân hét lớn:

- Vương đại hiệp! Không được sử đụng ám khí!

Nhưng Hỏa Lôi Châu đã được phát xuất rồi còn ai nói làm gì nữa?

Liệu Vương Liệt Hỏa thu lại được chăng? Mà được chắc gì y chịu thu lại?

Phan Tế Thành biến sắc, chẳng làm sao hơn là huy kiếm đón ngăn.

Vạn Tử Lương kêu lên thất thanh:

- Không được? Tuyệt đối không nên chạm vào loại ám khí đó?

Chậm mất rồi!

Kiếm chạm hỏa lôi, hỏa lôi nổ, lửa bắn ra, lửa xẹt vào mình Phan Tế Thành.

Y hoảng qua vội nhào xuống sàn đài, lăn tròn để rơi xuống bên dưới.

Vương Liệt Hỏa lại quát to:

- Chạy đi đâu?

Phan Tế Thành nào chạy đi đâu? Y lăn mình vừa để vụt tắt lửa, vừa để tránh ám khí đợt hai.

Ngọn đơn tiên được cử cao, từ bên trên giáng xuống.

Đinh lão phu nhân, Vạn Tử Lương và các vị khác nơi bàn chủ tọa hét lớn:

- Dừng tay!

Tất cả cùng đứng lên, lao vút người đến lôi đài, nhưng chậm một giây...

Họ không đến kịp chắc chắn là Phan Tế Thành phải thọ hại...

Vừa lúc dó một bóng người to lớn bước nhanh đến lôi đài, cánh tay dài như tay vượn đưa tới chụp Phan Tế Thành giật mạnh ra ngoài.

Động tác của người đó chỉ nhanh hơn một sợi tóc, cái nhanh bằng sợi tóc cứu thoát Phan Tế Thành khỏi bị hại dưới ngọn Lôi Châu Thần Hỏa Tiên.

Phan Tế thành vừa bị giật ra ngoài ngọn Lôi Châu Hỏa Tiên vừa giáng xuống. Tại lôi đài, một đại hán xuất hiện.

Đại hán đó không am tường thuật khinh công nên cứu người mà chỉ bước nhanh tới chứ không lướt mình đi.

Rồi lên đài, y cũng chẳng nhún chân bay vút lên như tất cả hào kiệt, y vịn tay vào mép đài đu mình gần như leo lên.

Vì y cao lớn quá, tay y dài quá nên lúc cứu Phan Tế thành, y chỉ cần đứng tại mép đài, lòn nhanh tay vào, là nắm đúng Phan Tế Thành.

Đại hán có oai phong lẫm liệt, đứng tại sân dài như chiếc tháp uy nghi.

Bên dưới đài quần hùng reo hò vang dội, reo vì đại hán vừa làm một nghĩa cử, reo vì tán thưởng thân hình hộ pháp của y.

Vương Liệt Hỏa vừa kinh hãi vừa phẫn hận, lùi lại hai bước.

Đại hán đó cao ít nhất cũng tám thước, gương mặt đen xì, đen đến độ bóng loáng như thoa lượt dầu.

Vương Liệt Hỏa nhận ra đại hán thường theo Vạn Tử Lương đi đó đây, đại hán thường trò chuyện với Mạc Bất Khuất.

Đại hán có tánh tình cộc lốc gần như lỗ mãng, một gã hoàn toàn vô danh trên giang hồ dù có gia nhập giới giang hồ.

Bất giác Vương Liệt Hỏa sôi giận hét lên:

- Con trâu này bỗng dưng đến đây cho ta xé thịt phải không?

Đại hán đó, dĩ nhiên chính là Ngưu Thiết Oa.

Ngưu Thiết Oa quát trả:

- Tiểu tử tưởng đâu trên lôi đài là chỗ cho ngươi tự tung tự tác, giở ám khí toan hại người tùy ý phải không? Làm người thì sao gọi là anh hùng? Bất quá ngươi là một con chó sủa càn, càn bướng chứ tài ba gì ngươi? Có giỏi cứ vung ngọn roi vào mình lão gia của ngươi đây xem nào!

Vương Liệt Hỏa phùng phùng nổi giận:

- Đúng là ngươi tự đi tìm cái chết!

Liền theo câu nói, y vung tay lên, ngọn Lôi Châu Thần Hỏa Tiên bay vút tới.

Ngưu Thiết Oa không tránh không né, vươn cánh tay ra, nắm vào thân roi, rồi giật mạnh lại.

Vương Liệt Hỏa kinh hãi không tưởng là trên đời này lại có một người dùng tay không dám hất một ngọn roi cứng.

Nhưng y chẳng kinh hãi lâu. Cánh tay Ngưu Thiết Oa vừa chớp lên y rú một tiếng thảm lùi lại hai bước, hổ khẩu tay đau nhói như bị xé téc...

Ngọn roi đã vuột khỏi tay y sang nằm gọn trong tay Ngưu Thiết Oa.

Ngưu Thiết Oa cười hì hì:

- Ta thử xem trong lòng ngọn roi có những món gì cho biết!

Ngọn roi bằng thép thuần chất cứng rắn phi thường, thế mà Ngưu Thiết Oa bẻ lọi như bẻ một cây mía.

Gã bẻ thành mấy đoạn, từ trong lòng roi chín mười hạt hỏa lôi châu màu đen rơi lốc cốc xuống sàn đài.

Đinh lão phu nhân, Nhất Mộc đại sư và các người kia, mục kích thần lực của Ngưu Thiết Oa bất giác sững sờ, không tưởng là một con người bằng xương bằng thịt lại có sức mạnh như thế.

Đến Vạn Tử Lương cùng chung sống với gã qua nhiều ngày tháng cũng chẳng biết là hắn có sức mạnh đến độ đó, nên cũng sững sờ như toàn thể nhân vật chủ tọa đoàn.

Bỗng Vạn Tử Lương buột miệng kêu lên:

- Không xong!

Đại hiệp xé vội một vạt áo, vận dụng công lực quăng ra, vạt áo cuốn trọn số lôi hỏa châu bay lên.

Vô Tình công tử đứng lên, đánh ra một đạo chưởng phong, tung luôn số hỏa châu bay ra xa rơi xuống triền núi.

Không lâu lắm, từ nơi đó vang lên một tràng tiếng nổ, tuy không lớn hơn tiếng sấm, song vẫn vang dội chói tai quần hùng tại hội trường.

Vương Liệt Hỏa biến sắc mặt trắng nhợt.

Y toan chuồn đi trong lúc hội đường dao động, song một bàn tay cứng như thép chụp tới.

Đương nhiên y nào dám tiếp bàn tay đó, y cấp tốc ngã người về phía hậu, một ý niệm phát sanh, y bỏ dở quyết định chuồn đi, toan làm một cái gì để hạ thủ Ngưu Thiết Oa.

Nhưng y nào biết cái chụp đó của Ngưu Thiết Oa chỉ đánh hư, còn thật ra gã đảo bộ vọt đến bên tả Vương Liệt Hỏa, đồng thời tay hữu móc qua liền.

Gã theo Châu Phương nhiều năm, học chẳng được bao nhiêu chiêu thức, song chiêu nào học được là gã khổ luyện chiêu đó thành ra lúc sau cầm như tùy ý mà phát xuất vừa nhanh vừa chuẩn vừa mạnh, hơn nữa lại rất kịp thời.

Vương Liệt Hỏa nằm mộng cũng không tưởng nổi một con người có thân hình hộ pháp mà di

động lanh lẹ như bóng ma, mà thủ pháp cũng ảo diệu phi thường...

Y biến sắc không còn dám nghinh tiếp một chiêu công nào của Ngưu Thiết Oa nữa, hấp tấp lùi lại.

Chậm mất rồi, bàn tay của Ngưu Thiết Oa đã chụp được y nhấc bổng y lên khỏi sàn đài.

Nhấc bổng Vương Liệt Hỏa lên Ngưu Thiết Oa không quăng y ra nơi nào cả, trái lại kẹp y dưới nách.

X Trọn khoảng đất bằng trên đỉnh Thái Sơn, một biển người đang nhao nhao nhí nhố trên đó, biển người trông thấy Ngưu Thiết Oa chế ngự được Vương Liệt Hỏa, bất giác hò reo lên vang dội.

Họ reo hò, họ hoan nghinh tài nghệ của Ngưu Thiết Oa? Họ khoái trá vì một tên gian hùng như Vương Liệt Hỏa bị chế ngự, bởi ai cũng phẫn hận họ Vương phủ nhận quy ước của cuộc so tài cấm dùng ám khí mà y vẫn sử dụng ám khí?

Họ reo hò vì cuộc chiến đấu chấm dứt mà họ sẽ được xem cuộc khác kế tiếp, hào hứng hơn...

Dù sao, thì một số lớn hoan nghinh Ngưu Thiết Oa rõ rệt.

Gã chẳng nhìn ai, chẳng nghe ai, gã ung dung bước xuống lôi đài, nách vẫn còn kẹp Vương Liệt Hỏa.

Gã chỉ lẩm bẩm:

- Tiểu tử! Ngươi toan giở thủ đoạn hãm hại họ Phan. Bây giờ ngươi nên tạ lỗi với họ Phan đi!

Đinh lão phu nhân nhìn Nhất Mộc đại sư, đại sư cũng nhìn bà, cả hai chẳng ai nói với ai một tiếng nào, song họ thừa hiểu là họ đồng có một tâm tưởng.

Cái tâm tưởng đó là trong đại hội đêm nay, có rất nhiều rồng nằm, cọp nấp...

Vạn Tử Lương cao hứng vô cùng, y nhìn theo bóng Ngưu Thiết Oa, lòng khoan khoái lạ.

Nhưng người cao hứng hơn hết là Phương Bửu Ngọc...

Còn gì thích thú hơn cho chàng là nhìn thấy nghĩa đệ dương danh trước quần hùng?

Càng nghe quần chúng reo hò, tán thưởng tài nghệ và tư cách của Ngưu Thiết Oa, Phương Bửu Ngọc càng thích thú. Hiện tại, chàng có cảm giác là mình phiêu phường nơi chín tầng cao...

Nếu chính chàng tạo được thành tích đó, thì chàng khiêm tốn chẳng dám nhận sự hoan nghinh của ai.

Nhưng nào phải chàng làm nên thành tích đó? Chính do người nghĩa đệ của chàng mà?

Chàng mừng quá tâm tư xúc động mạnh, chàng rơi lệ!

Khi niềm xúc động lắng dịu xuống phần nào chàng ngẩng mặt lên đài, mới hay là trận chiến thứ tư đã mở màn.

Đấu thủ trong trận này này Tiểu Hoa Thương Mã Thúc Tuyền và Vô Tình Công Tử Tưởng Tiếu Dân.

Cả hai đang đối lập, nghinh diện nhau.

Mã Thúc Tuyền vận y phục áo gấm, mặt trắng nhợt, rất đẹp.

Tưởng Tiếu Dân vận y phục rực rỡ, đầu đội mão ngọc, có khí thái hào sảng, anh liệt phi thường.

Cả hai có dáng dấp công tử phong lưu, xuất thân từ cửa ngọc nhà vàng chứ chẳng phải là những tay già dặn phong trần xuôi ngược khắp bốn phương trời đất nước, dọc ngang với ba thước kiếm mong tạo một thế đứng giữa dòng đời...

Giờ đây hai vị phong lưu công tử đang nghiêm ánh mắt nhìn nhau, bên trong chỉ muốn hạ nhau, nhưng bên ngoài giữ tròn lễ độ.

Họ nhìn nhau một lúc, chưa ai mỉm miệng cười duyên với ai mà ánh mắt họ đều dần dần lạnh lùng, trong cái lạnh lừng đó, từ từ sát khí bốc lên.

Mãi một lúc sau, Tưởng Tiếu Dân trầm lạnh giọng hỏi:

- Thật sự các hạ muốn động thủ?

Mã Thúc Tuyền bĩu môi:

- Lên đến đây rồi, không thật cũng bất buộc phải thật. Nếu chẳng thật thì còn lên đài làm gì? Lôi đài chứ đâu phải vọng nguyệt đài mà đưa nhau lên để cùng buông lung tình cảm?

Bên khóe miệng của Tưởng Tiếu Dân nửa nụ cười khinh miệt hiện ra, nụ cười đó rất nhanh để cho một câu nói thoát ra với trọn vẹn cái âm thinh thương hại:

- Các hạ làm sao đối phó với tại hạ nổi? Các hạ chẳng lẽ không biết sợ?

Mã Thúc Tuyền chừng như có đỏ mặt, màu đỏ thoáng lên lên rồi biến mất ngay.

Để lấy chút oai khí, họ Mã không đáp lời, mà lại quát khẽ:

- Các hạ không nên nói nhiều, ngôn ngữ duy nhất trên lôi đài, không do ba tấc lưỡi mà chính là ba tấc kiếm, đao!

Đoạn y buông gọn:

- Xem chiêu thức của tại hạ đây!

Ngân thương chớp lên, mũi thương đã bay sang Tưởng Tiếu Dân.

Mũi thương run run theo đúng tuyệt kỹ tạo thành trăm đóa hoa bạc chứng tỏ một thương pháp tân kỳ.

Cuộc đối thoại giữa song phương dù để cho cả hai nghe song quần hùng nghe lọt vì khung cảnh đã trầm lặng như cảnh chết.

Quần hùng nghị luận phân vân:

- Tiểu Hoa Thương Mã Thúc Tuyền đã bị Vô Tình công tử Tưởng Tiếu Dân nắm được chỗ yếu rồi sao? Nếu không thì họ Tưởng làm gì thốt lên câu đó? Và nếu không thì làm gì họ Mã thay đổi thần sắc?

- Họ Tưởng và họ Mã trải qua nhiều thế hệ, giao du mật thiết với nhau tình thân hơn ruột thì nếu họ Mã có yếu điểm nào thì họ Tưởng phải biết hơn ai hết!

- Tiểu Hoa Thương dù có thinh danh khá lớn trên đời, song ít khi hòa mình vào kiếp sống giang hồ, và cũng chưa hề làm điều gì đáng trách thế thì tại sao lại sợ lời hăm dọa của Tưởng Tiếu Dân?

- Ai biết được những gì bí ẩn giữa họ? Chúng ta cứ chờ xem!

Trên lôi đài, Vô Tình công tử cũng đã vũ lộng chiếc quạt bằng nang sắt, với chiếc quạt này y áp dụng được đấu pháp của phán quan bút, phần thủy thích, điểm huyệt quyết, điểm cương mâu, ngư tàng kiếm, đơn chủy thủ.

Một loại vũ khí gồm sáu đặc điểm phát huy sáu đấu pháp, đấu pháp nào cũng linh diệu, tinh kỳ sử dụng được loại vũ khí đó, hẳn phải là tay phi phàm vậy.

Cho nên, Tưởng Tiếu Dân dù còn nhỏ tuổi, thinh danh đã vang dội khắp sông hồ.

Tiểu Hoa Thương Mã Thúc Tuyền cũng chẳng phải tay vừa, ngọn thương vô cùng linh động tạo nên một bức tường quang bao bọc khắp mình, rộng ngoài một thước.

Chiếc quạt tuy có biến ảo, song khó lọt qua khỏi bức tường quang đó.

Tuy bức tường quang kín đáo, kiên cố không hề để cho chiếc quạt xâm nhập, song chiếc quạt vẫn gây nên một áp lực mạnh, dồn dần dần bức tường quang đó lui về phía hậu, dù quạt chẳng lọt đến bên trong, Mã Thúc Tuyền cũng bị lấn đất phần nào.

Nếu cứ kéo dài tình hình như vậy thì cuộc chiến đến bao giờ mới kết thúc? Muốn kết thúc cuộc chiến, Tưởng Tiếu Dân phải phá vỡ bức tường quang, nhập nội mới mong hạ độc thủ.

Mà Mã Thúc Tuyền thì thủ chứ không công, y loang ngọn thương vun vút, bức tường quang vẫn kín đáo như lúc đầu.

Luận về vũ khí, dài thì luôn luôn có lợi hơn ngắn, ngắn hơn một tấc là có nguy hiểm thêm một phần, cho nên hào kiệt anh hùng thích dùng dài hơn ngắn, đến loại kiếm họ cũng luyện trường kiếm chứ ít ai tập đoản kiếm, trừ những người có thân pháp cực kỳ linh hoạt hình vóc tương đối nhỏ, thì chọn đoản kiếm.

Về phương diện này nữ nhân chiếm đa số.

Khi chọn vũ khí điều cần yếu trong giao đấu là phải nhập nội, chứ cứ long bong ở bên ngoài thì chẳng làm gì được đối phương, trái lại còn hứng nhiều nguy hiểm bởi ở trong tầm hoạt động của vũ khí dài.

Cho nên, kiếm đã là một vũ khí dù có lợi mà cũng chẳng kém hại cho người sử dụng, thì một chiếc quạt lại càng có hại hơn.

Trong các loại vũ khí, thương là vật được xem như tổ, oai lực phi thường, một chiếc quạt gặp

loại vũ khí tổ tông, tự nhiên bị khắc chế trầm trọng.

Giả như người sử dụng quạt trên xa tài nghệ của kẻ cầm thương thì người ấy thủ thắng là lẽ dĩ nhiên, còn như tài nghệ tương đồng hoặc kém, thì cầm chắc cái bại trong tay, và rất nhanh chóng.

Giờ đây trên lôi đài có hai loại vũ khí tối cường và tối hiểm gặp nhau, người sử dụng hai loại vũ khí đó, dám đối đầu nhau, hẳn họ có niềm tin mạnh vào sở trường và sở năng của họ.

Phàm người học võ thuật gặp một cuộc đấu như vậy chẳng khi nào bỏ qua mà không xem để học hỏi cái oai lực của vũ khí tổ, và cái linh diệu của vũ khí tối hiểm.

Quán hứng trố mắt theo dõi cuộc đấu vô cùng hào hứng, cuộc đấu càng hào hứng, họ càng hồi hộp.

Thoạt đầu nghe Tưởng Tiếu Dân hăm dọa Mã Thúc Tuyền mấy tiếng, họ nghĩ rằng Mã Thúc Tuyền chẳng đáng mặt tài ba, và rất có thể bại nơi tay Tưởng Tiếu Dân ít nhất cũng một lần.

Song nhìn vào cuộc đấu, họ nhận ra Mã Thúc Tuyền cũng có bản lĩnh phi thường, có kém chi Tưởng Tiếu Dân.

Như vậy Tưởng Tiếu Dân dựa vào đâu mà hăm dọa Mã Thúc Tuyền?

Rồi họ đặt nên giả thuyết, chỗ dựa của Tưởng Tiếu Dân hẳn phải ở một địa hạt khác hơn là tài nghệ.

Đặt giả thuyết rồi họ lại tự hỏi cái điều bí mật họ Tưởng sở thị đó là chi?

Tại bàn chủ tọa, Đinh lão phu nhân tặc lưỡi thốt:

- Vô Tình công tử đúng là vô tình! Hai gia đình Tưởng và Mã thân thiện với nhau qua nhiều thế hệ rồi, chứ nào phải mới quen biết nhau đầu hôm sớm mai đâu? Dù thế nào cũng phải nhượng nhau một chút cớ sao lại bức bách họ Mã như thế? Tuy đao kiếm là những vật vô tình, song còn tùy người sử dụng chứ?

Nhất Mộc đại sư thở dài:

- Mã thí chủ học được thương pháp bí truyền, song lại có chỗ yếu là khí lực rất kém, chiêu thức đánh ra mất cả oai lực, theo bần tăng biết thì phương pháp họ Mã chuyên phát huy mãnh lực, giờ đây Mã thí chủ lại kém cái mãnh lực đó, thì dù thương pháp tuyệt diệu đến đâu cũng khó thủ thắng nổi trước một đối phương ngang tài, chứ đừng nói là trên bậc. Bần tăng lấy làm lạ ngày trước, Mã Thần Thương hiển hách oai danh bao nhiêu thì ngày nay con trai lão ấy lại nhu nhược bấy nhiêu.

Đinh lão phu nhân đáp:

- Chỉ sợ bên trong...

Vừa lúc đó, Mã Thúc Tuyền quát khẽ một tiếng, điểm qua đối tượng nhiều loạt thương, gần như điểm đoạn. Những mũi thương đó xoắn tít quanh yết hầu Tưởng Tiếu Dân. Y sử dụng chiêu thức Thiên Hoa Loạn Sát Nhiễm Duy Ma, một chiêu bí truyền của họ Mã.

Tưởng Tiếu Dân không né tránh, đôi mắt nhìn trừng trừng mũi thương, chiếc quạt trong tay rung rung theo nhịp rung của mũi thương, nhưng chưa phát xuất.

Bất thình lình, y đưa đầu quạt lên.

Đầu quạt chạm vào mũi thương, gây nên sức va chạm mạnh hay yếu do đấu thủ, và đấu thủ nào yếu, hẳn phải bị chấn động.

Sức va chạm mạnh hay yếu, do công lực của đối thủ, chẳng phải vì quạt nhỏ hay thương dài.

Đúng như Nhất Mộc đại sư nhận xét, ngọn thương của Mã Thúc Tuyền tuy không tuột khỏi tay, song bị bật trở lên. Mã Thúc Tuyền cơ hồ không kềm cứng nổi.

Tưởng Tiếu Dân đã chiếm được tiên cơ, giả dĩ y lại là con người vô tình, khi nào lại theo đúng tinh thần thượng võ mà không lợi dụng cơ hội. Y gặc bàn tay, chiếc quạt xòe ra nhanh như chớp, y quạt chiếc quạt ngang đối phương.

Mã Thúc Tuyền kinh hãi cúi người xuống định nhường cho chiếc quạt quét qua bên trên.

Nhưng quét chiếc quạt đó, Tưởng Tiếu Dân cốt ý lấy đà để nhập nội, và sau khi Mã Thúc Tuyền hụp mình xuống là y đã đến sát bên cạnh rồi.

Đồng thời gian Tưởng Tiếu Dân đảo ngược chiếc quạt trở lại.

Một tiếng xoảng vang lên, quạt sắt chạm vào mão ngọc của Mã Thúc Tuyền, chiếc mão rơi xuống sàn đài, bật kêu thêm một tiếng xoảng nữa.

Hai cái chạm đó làm chiếc mão ngọc vỡ vụn...

Quần hùng nín thở theo dõi diễn tiến đó, trong khi mọi người nhóng đầu, nhìn lom lom trên đài, Tưởng Tiếu Dân hoành chiếc quạt từ bên trên giáng xuống.

Chạm phải chiếc quạt sắt đó, đầu của Mã Thúc Tuyền có là bằng đá cũng phải vỡ tan.

Và hiện tại, dù họ Mã cái tài độn mộ, độn thổ, cũng chẳng làm sao thoát kịp.

Nhưng thay vì cho chiếc quạt xuống luôn, Tưởng Tiếu Dân lại dừng tay nửa chừng rồi lùi lại mấy thước.

Đứng lại rồi, Tưởng Tiếu Dân rung rung chiếc quạt, đôi môi nhếch ra, nếu người nào làm thế hẳn phải vẽ nên một nụ cười, song cái nhếch môi của y chẳng thành nụ cười nổi.

Môi không vẽ thành nụ cười, đôi mắt của y ngời lên cái ý cười một lối cười của hạng người sâu sắc.

Tóc của Mã Thúc Tuyền tuột ra, tỏa tung tóe quanh hai đầu vai, phủ xuống lưng.

Lạ lùng thay, tóc rất dài, màu đen huyền óng mượt, màu tóc phản chiếu với màu da mặt. Tóc càng đen thêm mượt thêm, mặt càng trắng thêm, màu trắng có đượm vẻ hồng vì thẹn. Thẹn vì hại cũng có, mà thẹn mất mão cũng có.

Bỗng có kẻ kêu lên:

- Tiểu Hoa Thương Mã Thúc Tuyền là một thiếu nữ! Trời!

Quần hùng, cùng một loạt kêu lên:

- A! Thì ra đó là một điều bí mật của Mã Thúc Tuyền!

Mã Thúc Tuyền thẹn quá hóa thân thành hận, bất giác đổ lệ chan hòa. Nàng đưa ngọn thương lên, chĩa thẳng mũi vào Tưởng Tiếu Dân rít hờn:

- Ngươi tốt! Ngươi tốt lắm! Hừ! Ta không ngờ ngươi táng tận lương tâm đến thế! Hừ, ngươi dám đối xử với ta như vậy?... Ta hận ngươi! Ta oán độc ngươi...

Tưởng Tiếu Dân cười nhẹ:

- Tại hạ có làm chi cô nương đâu? Tại sao cô nương hận tại hạ? Oán độc tại hạ? Tại sao cô nương tự rước cái khổ vào ngươi? Thiết tưởng tại hạ chẳng làm chi quá đáng, bất quá muốn cho bằng hữu giang hồ biết rằng Tiểu Hoa Thương Mã Thúc Tuyền là một bậc anh thư điều đó nào phải là một cái khổ, nếu có khổ là tại cô nương quan trọng hóa vấn đề thôi! Quan trọng hóa vấn đề là tự rước cái khổ vào mình đấy?

Mã Thúc Tuyền dậm chân kêu lên:

- Ta là một nữ nhân thì đã sao? Ta chẳng dám cho mình là bậc anh thư, song nếu Tiểu Hoa Thương là một thiếu nữ thì có sao chăng? Thiếu nữ chẳng phải là một con người hay sao? Cho ngươi biết nam cũng vậy, nữ cũng vậy, cái gì nam làm được, nữ cũng làm được như thường. Ngươi lột trần chân tướng của ta cũng chẳng làm chi cả!

Tưởng Tiếu Dân cười lạnh:

- Nam có thể sống kiếp phiêu bồng, rày đây mai đó, lê gót khắp bốn phương trời, nữ tử làm được như vậy chăng?

Mã Thúc Tuyền hừ một tràng:

- Tại sao không được? Ai cho là không được?

Tưởng Tiếu Dân lạnh lùng:

- Trà trộn trong khách sạn nam nhân chung chạ với mọi người, nữ tử chung chạ nam tử được chăng? Gặp mùa viêm nhiệt, nam tử cùng nữ tử cởi trần bơi lội giữa suối mát, sông xanh, nữ tử chen chúc được chăng? Phải biết, khách giang hồ hiếu kỳ, nếu không nói đến một vài con dâm quỷ...

Mã Thúc Tuyền sợ Tưởng Tiếu Dân bộc lộ cả trây trúa vội hét lên:

- Câm! Câm ngay! Đó là những ngụy biện, đó chẳng phải là lý do chính đáng!

Tưởng Tiếu Dân không câm, cứ tiếp:

- Đó không phải là ngụy biện, đó không phải là lý do! Tại hạ cũng biết vậy cô nương! Tại hạ còn biết hơn nữa cô nương ạ! Tại hạ biết cô nương ngoài miệng thì cho rằng ngụy biện, lý do, nhưng trong thâm tâm thì cho là đúng, bởi cho là đúng nên cô nương mới lấy tên của vị huynh trưởng,

cải dạng thành nam nhân cùng người tranh hùng.

Mã Thúc Tuyền giật mình:

- Việc đó thì... thì...

Nàng không cãi lý được nàng lại òa khóc lên rồi nàng dậm chân, mắng oang oang:

- Ngươi tốt! Tốt như một tiểu tặc! Ta sẽ trở về mách với mẫu thân ngươi...

Nàng đưa tay che mặt nhún chân nhảy vọt lên không, phóng xéo xuống đài, lẻn vào đám đông đi luôn.

Quần hùng nghe lọt những câu đối đáp của họ, ai ai cũng lấy làm lạ cho thái độ của họ, và ai ai cũng khó nín cười.

Họ cười vì nàng dọa mét thóc với cha mẹ Tưởng Tiếu Dân, nàng lấy tư cách gì mà làm cái việc đó chứ?

Muốn làm như vậy ít nhất cũng là em gái, hoặc giả là một tiểu muội, nếu không là vị hôn thê bởi hành động đó chứng tỏ một sự nũng nịu của những kẻ được nuông chiều.

Cả một vùng rộng lớn quanh đài trường đang ngạt thở dưới sát khí bốc dậy từ mọi nơi, lúc đó nhân câu chuyện của Tưởng Tiếu Dân và Mã Thúc Tuyền bớt đi phần nào sự trầm tĩnh, nặng nề, trên môi mọi người đều có nụ cười, ánh mắt sáng hơn, và niềm cởi mở tạm thời đó được chuyền ra qua những tiếng xì xào bàn tán.

Tuy nhiên, tại bàn chủ tọa, ai ai cũng cố giữ vẻ trang nghiêm dù sự tình đáng được tán thưởng bằng một nụ cười.

Đinh lão phu nhân ho mấy tiếng để dồn tiếng cười trở xuống yết hầu đoạn tuyên bố:

- Người thắng trận thứ tư, là Vô Tình công tử Tưởng Tiếu Dân!

Bà đằng hắng, chờ cho mọi người chú ý hơn một chút, đoạn tiếp:

- Trận thứ năm, do hai đại hiệp Thiên Đao Mai Khiêm và Cự Linh Phủ Phương Trường Đông. Xin mời hai đại hiệp thượng đài!

X Nghe gọi đến Thiên Đao Mai Khiêm quần hùng đều im lặng.

Chừng như cái danh hiệu có oai lực làm khiếp người, cái danh hiệu đó tượng trưng cho một sự sắc bén, một sự nhanh nhẹn, một ý nghĩa sát phạt, một niềm tử vong!

Đao, là một vật chớp ngời đánh ra như làn sét hiện, rất chuẩn, rất xác.

Phủ, là một vật nặng to lớn, dĩ nhiên kém linh hoạt.

Phủ đã vậy cự phủ lại còn phải chậm chạp hơn, vì hình thức lớn phi thường, loại búa phá rừng, chém núi, tuy chậm nhưng lúc vung lên tạo nên một khí thế mãnh liệt, như beo đùa, như thác đổ, lợi ở chỗ chạm địch, bất cứ vũ khí nào cũng cố tránh chạm vào búa.

Gặp búa dù to, dù mạnh, đao lại nhanh nhẹn, búa chẳng chạm được đao, mà đao thì luôn bay

tới tìm chỗ nhược thọc vào.

Đao tiện lợi hơn búa, đao lại do Mai Khiêm sử dụng thì cuộc đấu phải kết thúc nhanh chóng.

Cho lên, búa vừa chớp một đao đã chớp ba và Cự Linh Phủ Phương Trường Đông ngã nhào, quần hùng không hoan nghênh chi cả.

Bởi cuộc đấu chẳng tạo nên một hứng thú nhỏ, bởi quần hùng cầm chắc là Phương Trường Đông phải bại, và bại gấp.

Bất cứ cái gì xảy ra đúng với sự suy đoán của thiên hạ thì chẳng có ai lấy làm lạ, bởi nó thông thường quá do đó quần hùng cầm như chẳng có cuộc đấu thực sự, và họ dửng dưng để chờ xem tiếp.

Cũng có một người ít người thầm trách Cự Linh Phủ Phương Trường Đông cho rằng y quá háo danh, không tự lượng sức mình, đem sức con châu chấu toan đảm đương phần việc đẩy cỗ xe võ lâm qua xác chết của người kiếm khách áo trắng.

Vì lên đây, là tranh chức vị đại biểu võ lâm, danh dự của võ lâm sẽ được đặt trọn trong lòng bàn tay người đại biểu, đại biểu thắng được kiếm khách áo trắng là võ lâm còn. Đại biểu bại, là võ lâm tiêu diệt.

Cũng có một số người cho Mai Khiêm hơi tàn nhẫn, dù sao thì cũng phải nương tay cho Phương Trường Đông qua năm mươi chiêu để cho Phương vớt vát mặt mày hoặc giả nên đánh bại mà thôi, hà tất phải kết liễu một mạng người?

Mai Khiêm cố giữ gìn công lực để tiếp tục những trận đấu khác trong những vòng loại khác chăng? Rất có thể như vậy lắm.

Y lấy trong mình ra một chiếc khăn, lau kỹ hai bên đao thần sắc lạnh lùng.

Những người xuất hiện trên lôi đài, thắng cũng như bại, chẳng ai có gương mặt lạnh lùng như y, có thể bảo y là một con người máy, mà linh hồn do ác quỷ điều khiển.

Nhìn gương mặt đó, còn ai dám hy vọng nơi y một tình thương một sự đồng tình cho đến sự hãi hùng kinh khiếp cũng chẳng bao giờ hiện lộ nơi y.

Y là con người cử động như mọi người, lại không có tri giác như người!

Mẫu người đó nghìn năm trước vốn không, nghìn năm sau chắc chắn cũng không!

Nhất Mộc đại sư thở dài trầm trọng thốt:

- Ba nhát đao! Ba nhát thôi! Không thiếu nửa chiêu dư nửa chiêu!

Một con người không thích lãng phí công lực! Đến cả việc giết người cũng xuất phát vừa vặn công lực!

Đinh lão phu nhân tiếp:

- Đao pháp đó không xuất phát tại Trung Thổ!

Nhất Mộc đại sư gật đầu:

- Đúng vậy! Nếu bần tăng không đoán lầm, thì đao pháp đó từ miền Đông Doanh truyền sang Trung Thổ, và rất ít người học được!

Họ luận về đao pháp, so sánh vũ học của Trung Thổ và Động Doanh họ cho rằng Mai Khiêm có đấu pháp tương trợ với đấu pháp của Bạch y kiếm khách.

Đinh lão phu nhân chờ cho các đại hán rửa máu, mang xác chết xuống dưới đài xong, đứng lên tuyên bố:

- Trận thứ năm, Mai đại hiệp thắng, sau trận thứ năm là trận thứ sáu, trận cuối cùng của vòng loại thứ bạ..

Bà dừng lại một chút đoạn tiếp:

- Trận này, do đại hiệp Thiên Thượng Phi Hoa Lãnh Băng Ngự..

Bà lại dừng lâu hơn lần trước không tiếp nối liền.

Bà không nêu danh hiệu đấu thủ của Lãnh Băng Ngư.

Phương Bửu Ngọc chú ý lắng nghe song Đinh lão phu nhân chẳng nói gì thêm, chàng hết sức lấy làm lạ chẳng hiểu có sự trở ngăn nào khiến bà ngập ngừng. Bởi vì sao thì một cuộc đấu cũng phải gồm ít nhất là hai võ sĩ, tại sao bà chỉ nêu danh một người rồi im bặt.

Lãnh Băng Ngư điểm một nụ cười lạnh đứng lên, từ từ đến lôi đài lạnh lùng hỏi:

- Cứ theo sự hiểu biết của tại hạ thì sau khi vòng loại thứ hai kết thúc, chỉ còn mười một người. Mười người đã lần lượt giao tranh qua năm cuộc đấu, chỉ còn thừa lại một tại hạ. Cái kết quả này do sự bất thăm mà ra, chứ có phải là do tại hạ muốn được miễn trừ một cuộc đấu vì thiếu đấu thủ đâu? Dù muốn dù không cuộc đấu thứ sáu phải xem như thông qua, và người được chọn vào vòng loại thứ tư cũng phải là tại hạ.

Cớ sao phu nhân còn tuyên bố là cuộc đấu thứ sáu? Dám hỏi phu nhân, người sắp giao đấu với tại hạ là ai, từ đâu mà ra?

Đinh lão phu nhân đằng hắng một tiếng:

- Lời nói của Lãnh đại hiệp rất hợp lý, nhưng sở dĩ người sắp giao đấu với đại hiệp không có mặt tại đây, để tranh thắng qua hai vòng loại vừa rồi là vì người ấy đảm trách một sự việc vô cùng trọng đại cho võ lâm. Bởi cái việc đó người phải đến chậm, chứ một vị danh hiệp như người có khi bao làm một cuộc tính toán nhỏ nhen mà phải đến sớm hay đến muộn!

Lãnh Băng Ngư cười lạnh:

- Phu nhân nói gì, tại hạ thật tình chẳng hiểu nổi!

Y đảo mắt nhìn đài trường, như để phân bua với quần hùng về những lời y sắp nói ra, rồi y tiếp liền, chẳng đợi Đinh lão phu nhân giải thích:

- Dù đối thủ của tại hạ là một danh hiệp, và theo ý phu nhân, một danh hiệp khỏi cần phải tranh qua hai vòng loại dù người đó vì sự trọng đại của võ lâm mà đến chậm, thì người đó còn

muốn tranh chấp làm gì, bởi có ai tin được là không có sự tính toán, chờ cho đối thủ mòn mỏi công sức mới vào cuộc? Phu nhân phải biết là tại hạ đã qua hai lần giao chiến mà người đó chẳng nhọc công chút nào, bỗng nhiên đem cái khỏe toan thủ thắng trước cái mệt thì công đạo ở chỗ nào? Đại hội hôm nay có quy ước, có luật lệ đàng hoàng mà chính phu nhân là một trong những người lập ra quy ước đó, bây giờ phu nhân lại phủ nhận là nghĩa làm sao?

Đinh lão phu nhân thở dài:

- Già nhìn nhận là có sai quy ước nhưng vì đại cuộc, cũng có thể cải sửa phần nào chứ? Chẳng lẽ vạch ra làm sao dù thấy không lợi cũng vẫn phải giữ y như vậy sao?

Lãnh Băng Ngư rùn vai:

- Sửa đổi quy ước hay không sửa đổi, đó là quyền của ban chủ tòa, tại hạ chỉ muốn lý do, tại sao vì con người đó mà sửa đổi quy ước. Người đó sở cậy vào việc gì? Uy thế? Thinh danh? Xin phu nhân giải thích!

Đinh lão phu nhân trầm giọng:

- Người đó vì thiên hạ võ lâm đã làm một việc vô cùng lợi ích mà việc làm đó lại đòi hỏi khí lực quan trọng, nếu so phần tiêu hao công lực giữa việc người đó đã làm và hai cuộc đấu của Lãnh đại hiệp già dám chắc là người đó có tiêu hao quan trọng khí lực hơn dại hiệp nhiều.

Cho nên già cùng Nhất Mộc đại sư và các vị trang chủ tòa đoàn, đều đồng ý quyết định, sắp cho người đó giao đấu trong trận thứ sáu này với đại hiệp!

Nhất Mộc đại sư chấp tay chữ thập thốt:

- Bần tăng và các vị này dám lấy danh dự bảo chứng lời nói của Đinh lão phu nhân! Lão phu nhân nói đúng sự thật đấy!

Một người thì chẳng nói làm chi, cả sáu người đều là những nhân vật được trọng vọng nhất đương thời tất cả cùng bảo chứng thì sự bảo chứng đó có giá trị phi thường.

Quần hùng định phản đối Đinh lão phu nhân phá lệ, thấy thế đều im thin thít.

Lãnh Băng Ngư đảo mắt nhìn quanh biết là mọi người đều tin tưởng nơi giám định, nên chẳng dám dựa vào công đạo mà phản đối sự vi phạm quy ước nữa.

Bắt buộc y phải xuôi theo và y trầm giọng hỏi:

- Nếu vậy dù muốn dù không tại hạ cũng chẳng thể làm khác hơn quyết định của các vị. Tại hạ xin hỏi cái người đó là ai? Và người đó bận việc gì cho đồng đạo võ lâm đến độ phải chậm trễ có mặt tại đại hội?

Đinh lão phu nhân đáp:

- Người đó có phận sự đến Đông Danh tra cứu lai lịch của kiếm khách áo trắng, vì hành trình khó khăn, nên trở về Trung Thổ không kịp lúc. Hơn nữa đến Thái Sơn rồi người đó còn phải ra sức tận diệt hơn mười tên ác tặc đang âm mưu hãm hại tất cả anh hùng tụ hội tại đây.

Người đó phải khổ chiến hơn một khắc thời gian mới hạ được bọn ác tặc!

Quần hùng nhao nhao lên, mỗi người hỏi một câu đại khái như thế này:

- Có truy ra lai lịch người áo trắng chăng?

- Bọn ác tặc đó là những tên nào? Dám mưu toan hãm hại chúng tôi?

Đinh lão phu nhân cười nhẹ:

- Nói đến danh tánh của người đó, có lẽ hầu hết các vị đều biết.

Còn như các vị muốn hiểu điều chi, tốt hơn nên để cho người đó tự hồi đáp với các vị!

Bà dừng lại một chút đoạn buông từng tiếng một trong khi hội trường im lặng chờ nghe:

- Người đó là Công Tôn Hồng đại hiệp!

Quần hùng kêu to lên, muôn người kêu nhưng cùng một câu nói:

- Công Tôn Hồng! Có phải là người được giang hồ tặng ngoại hiệu là Loạn Thế Nhân Long, thường sử dụng chiếc Thiên Long Côn một loại vũ khí ngoại môn đứng hàng nhất trong mười ba loại?

Đinh lão phu nhân nhìn thoáng qua Lãnh Băng Ngư đáp:

- Phải, có lẽ Lãnh đại hiệp cũng biết người đó?

Lãnh Băng Ngư xanh mặt nhưng vẫn lạnh lùng thốt:

- Chắc y cũng biết tại hạ!

Đinh lão phu nhân vốn là tay lão luyện giang hồ, hiểu rõ phản ứng nơi Lãnh Băng Ngư như thế nào, khẽ điểm một nụ cười rồi gật đầu hỏi:

- Nếu vậy Lãnh đại hiệp có bằng lòng giao thủ với Công Tôn đại hiệp chăng?

Lãnh Băng Ngư ngẩng mặt lên không bật cười cuồng dại.

Cười một lúc, y gằn giọng:

- Tại sao tại hạ chẳng bằng lòng? Chẳng lẽ tại hạ sợ y?

Y ngưng bặt tràng cười rồi cao giọng hỏi:

- Tại hạ có ý định từ lâu, tìm y để xem cho biết ai hơn ai kém, nhất là để hiểu cái lý do xếp hạng chiếc Phong Vân Thiên Long Côn của y trên ngọn Phá Vân Chấn Thiên Bút của tại hạ. Sự xếp hạng đó dường như không được công bằng.

Đinh lão phu nhân gật đầu. Bà nhìn xuống phía đài gọi to:

- Xin mời Công Tôn đại hiệp!

Từ trong đám đông, không xa đài trường lắm, một bóng người vút thẳng lên không. Chẳng kể khoảng cách từ mặt đài trở xuống đất, chỉ kể từ mặt đài trở lên trên, cái vút của người đó cao hơn bốn trượng.

Người đó lại nhếch một bên vai, chênh chênh mình, khi ngang sàn đài liền xuống tấn thiên cân trụy, đáp ngay trong khoảng giữa Lãnh Băng Ngư và bàn chủ tọa.

Người đó là một đại hán thân hình vạm vỡ, tóc rối bù, trừ chót mũi ra, toàn gương mặt đều có râu ngắn xồm xoàm.

Râu đen, làn da đỏ, trông y như một vầng lửa từ ngang trời lao xuống.

Đôi mắt của y sáng lạ lùng mà cũng to phi thường, đôi mắt phải to mói cân xứng với thân vóc vĩ đại.

Chiếc áo của y rách bươm, hai ống quần xắn lên khỏi gối bày ra hai chiếc chân hộ pháp, cũng đỏ như hai chân đồng, toàn thân bùn đất bám đầy, nhất là đôi giày trăm lỗ như bết đất nhão cho bít lỗ trống.

Trạng thái đó ở nơi bất cứ ai cũng tạo nên cái vẻ xác xơ bẩn thỉu, tiều tụy, nhưng ở y lại chẳng làm kém giảm mảy may oai khí của một người hùng.

Nếu nhìn kỹ một chút hẳn thấy phảng phất một cái gì tôn quý bốc từ người y, như diệu tướng của một nhà lãnh đạo linh hồn, hoặc khí tượng của một người nắm quyền thống trị.

Bàn tay tả cầm một chiếc côn bằng gỗ dài độ ba thước, gỗ màu đen song được y sờ mó vuốt ve qua nhiều năm tháng, gỗ bóng loáng lên như có phết qua một lượt dầu.

Bàn tay hữu cầm một chiếc bọc, chẳng rõ có vật gì trong bọc, theo động tác của y những vật đó chạm nhau kêu lọc cọc. Từ trong bọc, có một chất nước rỉ ra, không rỉ nhiều nhưng rỉ đều đều, chỗ y đứng lại đúng nơi Phương Trường Đông ngã gục, các đại hán túc trực rửa máu, chưa khô sàn, những giọt rỉ đó rơi xuống gặp ván ướt lan ra, tạo thành những đốm hoa màu đỏ.

Những người đứng gần đài, giật mình kêu lên:

- Máu! Máu từ trong bọc chảy ra!

Ai kinh ngạc vì máu, mặc ai, Ngưu Thiết Oa chỉ với ý nghĩ riêng của gã, hét lên oang oang:

- Tiểu huynh đệ! Có vậy mới xứng đáng chứ? Phàm là nam tử thì phải có thân hình hộ pháp chứ? Xuống đây, xuống đây! Chúng ta đọ xem ai cao lớn hơn ai nào?

Dĩ nhiên người đó chính là Công Tôn Hồng.

Đưa cánh tay lên, quét vội qua mặt lau mồ hôi, Công Tôn Hồng nâng bổng chiếc bọc lên cao, hướng xuống đài cao giọng hỏi:

- Các vị có muốn xem vật gì bên trong chiếc bọc này chăng?

Đao pháp Đông Doanh

Quần hùng chưa kịp lên tiếng, Lãnh Băng Ngư đã lướt tới quát:

- Bỏ qua cái vụ xem gì trong bọc đó đi, ta muốn ngươi hãy vung chiếc Thiên Long Côn của ngươi lên xem ngọn côn của ngươi thần diệu ở chỗ nào mà ngươi dám xếp hạng nó ở trên hẳn Phá Vân Bút của ta?

Công Tôn Hồng đưa ánh mắt sang Lãnh Băng Ngư, ánh mắt ngời lên vẻ miệt thị rõ rệt, đoạn y bật cười ha hả, hỏi lại:

- Các hạ chẳng thể chờ một chút được nữa sao?

Lãnh Băng Ngư hừ một tiếng:

- Không thể chờ thêm một giây? Ta đã chờ cuộc chiến này từ sáu năm qua, ta chỉ trông ngày trông đêm, gặp ngươi tại một nơi nào đó, giao thủ với ngươi, ta chờ đã lâu. Như thế ngươi bảo ta chờ thêm nữa, chờ thế nào dược? Vô luận là ngươi hữu lý vô lý, ta vẫn chẳng xem ngươi ra gì, thì đừng nói chi với ta cả. Cứ cử Thiên Long Côn của ngươi lên đi.

Công Tôn Hồng gật đầu:

- Các hạ muốn gấp, tại hạ chiều ý chứ biết sao?

Y buông chiếc đao xuống sàn đài, đoạn hoành ngang ngọn côn trước ngực, hét:

- Vô đi!

Lãnh Băng Ngư nhìn chiếc côn bằng gỗ nơi tay Công Tôn Hồng hỏi:

- Ngươi định động thủ, sao không lấy Thiên Long Côn sử dụng?

Công Tôn Hồng gần chiếc côn gỗ một nhát đáp:

- Thiên Long Côn ở trong chiếc gậy này!

Chẳng những Lãnh Băng Ngư giật mình mà quần hùng quanh đài cũng sửng sốt.

Có ai ngờ được một loại vũ khí ngoại môn được kể là vô song, có cái tên là Phong Vân Thiên Long Côn, lại chỉ là một đoạn gỗ tầm thường dài ba thước?

Chiếc côn gỗ đó, có chỗ diệu dụng như thể nào lại được xếp hạng trên cả Vũ Song Ưng Bài, Lôi hỏa thần tiên, Câu liêm đao, Phá Vân Chấn Thiên Bút, những loại vũ khí ngoại môn tối lợi hại trên giang hồ?

Người cần chú ý hơn ai hết phải là Lãnh Băng Ngư, y dán mắt nhìn chiếc côn gỗ. Y nhìn một lúc lâu, mỗi phút giây qua gương mặt y càng lộ vẻ kinh dị.

Chẳng hiểu tại sao y kinh dị, cuối cùng thì vẻ kinh dị đó tan biến, nhường cho niềm tuyệt vọng,

y ngẩng mặt lên không, bật cười cuồng dại.

Công Tôn Hồng trầm giọng:

- Lâm trận đối chiến sao lại bật cười?

Lãnh Băng Ngư cười một lúc nữa đoạn cao giọng hỏi:

- Thế ngươi chẳng cho ta được quyền biểu lộ niềm thất vọng của ta sao?

Công Tôn Hồng hừ một tiếng:

- Sao lại thất vọng?

Lãnh Băng Ngư bĩu môi:

- Ngươi nghĩ xem, một đoạn gỗ như thế lại mang cái lên là Thiên Long Côn, đã thế lại còn được xếp hạng trên chiếc Chấn thiên bút của ta! Tự nhiên ta phải thất vọng, vì giang hồ mất công đạo rồi! Vì quá thất vọng ta bật cười cho khuây khỏa.

Công Tôn Hồng không nói gì cả, nhìn Lãnh Băng Ngư một lúc lâu rồi vụt cười vang, tràng cười của y còn to hơn, dài hơn tràng cười của Lãnh Băng Ngư.

Đến lượt Lãnh Băng Ngư trố mắt:

- Tại sao ngươi cười?

Công Tôn Hồng cười một lúc mới ngưng bặt tràng cười nói:

- Các hạ lại cấm đối thủ cười à?

Y tiếp luôn:

- Một vị thiếu trang chủ từng nổi tiếng là văn võ kiêm toàn, thinh danh chấn động khắp sông hồ, lại chẳng có nhãn lực. Chính điều đó là nguyên nhân của tràng cười do tại hạ vừa phát xuất, cười để quên đi sự tiếc rẻ cái điều thiếu kém của các hạ.

Lãnh Băng Ngư sôi giận:

- Tại sao ngươi dám khinh miệt ta như thế?

Công Tôn Hông điềm nhiên giải thích:

- Các hạ có học thức uyên thâm, há chẳng biết cái đạo lý quá ngu thành hiền, quá vụng thành xảo à? Cái xảo, luôn luôn tìm cái xảo mà tranh hơn, người khôn luôn luôn tìm mọi cái tỏ ra khôn hơn kẻ khác, cứ chạy theo cái xảo cái khôn, sự hơn kém không sai biệt quá nhiều bởi ai cũng dè dặt trong cách đối phó với nhau, rồi cái gì cũng đi đến chỗ cực đoan, xảo quá thành vụng, khôn quá thành ngu. Từ cái vụng cái ngu, thoát đi tìm cái xảo, cái khôn đến chỗ cực đoan rồi, trở về cái gốc cũ, sao cho bằng cái chất thuần của gốc cũ? Mà cái gốc cũ là vô cực, cho nên chiếc côn gỗ của tại hạ, hình thức tuy bình dị, nhưng nó là cái gốc vô cực, chứa đựng huyền cơ biến hóa của trời, quỷ thần không biết nổi, người đời làm sao biết nổi? Đem một loại vũ khí vô cực, sánh với vũ khí tầm thường trên thế gian, thì đúng là làm một việc hết sức nông nổi.

Lập luận của Công Tôn Hồng về chiếc côn gỗ, chẳng khác lập luận của Phương Bửu Ngọc về thanh kiếm gỗ.

Một đàng dùng tâm côn, một đàng dùng tâm kiếm, tuy hai đạo lý có chỗ tiểu dị, nhưng lại đại đồng.

Phương Bửu Ngọc nghe lời luận của Công Tôn Hồng gật gù tán thưởng.

Nhưng, quần hùng nào lãnh hội được chỗ huyền diệu mà Công Tôn Hồng vừa phớt qua.

Dĩ nhiên, Lãnh Băng Ngư cũng chẳng hiểu nốt, y hét lên:

- Cái lưỡi của ngươi rất mềm, nhưng lại chỉ dùng tạo nên những lời huyền hoặc, một đoạn gỗ xem ra kém đẹp hơn gậy đánh chó của bọn ăn mày, phỏng có gì là huyền diệu mà ngươi khoa trương khoác lác.

Câu nói vừa buông dứt, y vung tay liền.

Chấn Thiên Bút chớp lên, vẽ thành một vầng sáng bạc, cuốn tới Công Tôn Hồng.

Quanh sân đài, những ngọn đèn chiếu rực thách thức vầng trăng.

Giữa đài Chấn Thiên Bút tỏa rộng ngân quang, tạo thành một cục diện riêng biệt.

Cả ba cục diện trăng, đèn, bút thi đua nhau tỏa sáng, chẳng cục diện nào chịu kém cục diện nào.

Rồi dần dần cả ba cục diện như hòa hợp lại, cuối cùng thì quần hùng chỉ thấy vầng ngân quang đảo lộn giữa sân đài.

Ngân quang toa? rộng che khuất người sử dụng Chấn Thiên Bút.

Chẳng ai trông thấy người thật sự Ở phương vị nào, bút thật sự Ở tư thế nào.

Quần hùng thồi hộp theo dõi cuộc chiến, hội trường lặng lẽ như bãi tha ma, chẳng có một tiếng động nào ngoài tiếng gió thu đùa cành lá và tiếng rít của chiếc bút Chấn Thiên.

Quần hùng nhận ra, xuất thủ lần này, Lãnh Băng Ngư có đấu pháp khác hẳn hơn đấu pháp đã áp dụng trong hai lần trước.

Chẳng có chi đáng nói, bởi trong hai trận trước y không phát xuất toàn lực, và lần này y tận dụng sở năng, nhất định đánh gãy đoạn gỗ nơi tay Công Tôn Hồng, chẳng cần gì kết liễu mạng sống của địch.

Vững tâm nơi Lãnh Băng Ngư rồi, quần hùng nhìn sang Công Tôn Hồng.

Mọi người đều tỏ lộ niềm thất vọng ra mặt, may ra chỉ có mỗi một Phương Bửu Ngọc thôi!

Chiêu thứ năm chưa bắt đầu, qua chiêu thứ sáu, Công Tôn Hồng đã kém thế rồi.

Chiếc Thiên Long Côn hầu như không còn vung lên như trước, vì áp lực của địch quá mạnh. Con người có thân vóc như vậy, khí thế như vậy hẳn phải có công lực phi thường, đứng giữa đài như thiên thần hiện xuống, nhưng chẳng biểu lộ được một phản ứng nào, thì còn gì làm gì thất

vọng người xem hơn?

Lạ lùng bơn nữa là những chiêu thức của Công Tôn Hồng đưa ra gọi là chiêu thức bởi họ đang đấu võ công chứ thật ra chẳng có quy củ gì, chừng như y vung càn vung bướng, thuận tay lực nào là vung côn gỗ đến đó, thuận hướng nào là đánh ra lúc đó.

Mà lối đánh ra mường tượng kiếm, mường tượng đao, lại mường tượng luôn tiên, câu, có khi y xuất trọn một chiêu, có khi côn bổ ra được nữa tầm là y biến thế.

Ngàn người như một cầm chắc Lãnh Băng Ngư phải thắng, họ còn nhìn vào cuộc đấu, bất quá chờ xem kết cuộc Công Tôn Hồng còn có được sống sót hay phải ngã gục dưới chiếc bút tinh kỳ.

Phương Bửu Ngọc thở dài:

- Cái xảo trong cái vụng. Cái vụng che giấu cái xảo diệu huyền, đúng quá! Đúng quá! Lãnh Băng Ngư làm gì nhận thấy điều đó?

Chấn Thiên Bút càng lúc càng nhanh, múa ngọn bút được như Lãnh Băng Ngư, phải là tay phi phàm vậy!

Lãnh Băng Ngư càng nhanh thủ pháp, Công Tôn Hồng càng tỏ ra chậm chạp miễn cưỡng.

Nhưng đánh mãi song phương vẫn ở trong cái thế quân bình.

Và Lãnh Bàng Ngư đã sử dụng bảy tám phần công lực, trong khi Công Tôn Hồng chỉ hao phí một phần.

Lãnh Băng Ngư đã tận dụng sở năng, vẫn không làm sao áp đảo nổi Công Tôn Hồng.

Nhất Mộc đại sư thở dài:

- Võ công Lãnh thí chủ vừa xuất phát ra là tỏ cái khí bức người, ào ào như thác đổ, liên miên bất tuyệt người xem phải mê man, nhưng xem mãi rồi phải chán, như tiếng thác đổ nghe lâu rồi dội tai, cũng như chén sâm, ngửi thì thơm, uống thì ngọt, thử mãi, uống mãi lại sanh ngấy. Còn võ công của Công Tôn thí chủ thì...

Đinh lão phu nhân mỉm cười:

- Võ công của Công Tôn đại hiệp như nước rơi từng giọt, xem chẳng có gì thích thú khiến con người mê man, như một chén thuốc đắng, khó nếm, nhưng những giọt nước đó rơi đều đều có nhìn lâu mới thấy cái thú vị, chén thuốc đắng kia, nếu dám nếm, cái đắng qua rồi thì cái dịu hiện ra bên trong. Cho nên dựa vào đạo lý ăn vội, ăn nhanh thì chẳng làm sao thưởng thức được cái thâm trầm huyền diệu, chúng ta có thể so sánh võ công của hai người!

Nhất Mộc đại sư gật đầu:

- Và chúng ta có thể kết luận, qua năm mươi chiêu, Lãnh thí chủ phải...

Năm mươi chiêu, với đấu pháp thần tốc ồ ạt của Lãnh Băng Ngư qua rất mau.

Công Tôn Hồng bỗng cười lớn, dứt tiếng cười y hét to:

- Buông vũ khí, Lãnh Băng Ngư!

Cùng với tiếng hét y khoát một vòng tay. Chiếc Thiên Long Côn theo tay y rít gió, chớp lên.

Vầng ngân quang đang tỏa rộng, vụt rã rời thành ngàn, thành vạn điểm sao, tất cả những điểm sao đổ xuống sàn đài, ào ào rồi tắt lịm.

Hai vũ khí chạm nhau, đầu chọi đầu không gây một tiếng động nào cả.

Quần hùng ngơ ngác chẳng hiểu tại sao vùng ngân quang tan biến.

Mọi người trố mắt nhìn, thấy đầu côn gỗ đang đè lên chiếc bút, côn gỗ không nhúc nhích, chiếc bút lại chuyển động như con rắn đang bị một tảng đá đè lên, uốn mình quậy đuôi, nhoi đầu cố thoát ra ngoài áp lực đó.

Rắn là loài linh động, đá là vật vô tri, đá cứng đè lên, rắn linh động cách nào cũng không vùng vẫy nổi.

Đá, do người điều động, nếu tảng đá áp xuống mạnh hơn, thì rắn phải nát mình.

Nhưng đá chưa áp xuống mạnh hơn, đá chỉ giữ tư thế đó cho mọi người trông thấy.

Gương mặt ngạo nghễ của Lãnh Băng Ngư lúc đó đã biến thành bối rối kinh khiếp, hổ thẹn, phẫn hận, ngần ấy vẻ hợp với sự khẩn cấp tạo cho y một thần sắc quái dị.

Y cố vùng vẫy để rút chiếc Chấn Thiên Bút khỏi áp lực của Thiên Long Côn, đôi mắt đỏ ngầu lên, đỏ vì cố gắng mà cũng đỏ vì phẫn nộ.

Mồ hôi đổ ra, ướt cả đầu, cả trán kết thành giòng, chảy ròng ròng xuống má, xuống áo.

Đinh lão phu nhân đứng lên, trầm giọng:

- Thắng bại đã phân định rõ rệt rồi, Lãnh đại hiệp nên buông bút đi.

Buông bút, chẳng phải theo cái ý của Công Tôn Hồng bởi buông như vậy thì còn chi mặt mày Lãnh Băng Ngư.

Sở dĩ cố gắng giữ cái tư thế, dù là tư thế bại, chỉ vì không thể buông bút.

Nghe theo lời Đinh lão phu nhân buông bút là chịu lùi lại, chịu đầu hàng.

Tất nhiên, Lãnh Băng Ngư khi nào lại chịu lùi lại? Y quát lớn:

- Ai cho rằng thắng bại đã được phân định? Xem đây!

Bỗng chiếc Chấn Thiên Bút gãy thành bảy đoạn từ trong lòng mỗi đoạn, một vầng sáng bay vút ra, mỗi vầng sáng trông như nắm tuyết, không kết thành khối duy nhất nhưng cũng chẳng rã rời.

Bảy vầng sáng đó, có màu sắc khác nhau, mỗi vầng một màu, gồm xanh xám đỏ vàng đen trắng tím.

Chẳng rõ đó là những vật gì, tất cả bảy vầng sáng chớp như châu ngọc, tia chớp dao động mạnh

hơn tia sao trời.

Quần hùng hoa cả mắt, nghĩ là Công Tôn Hồng phải chết với bảy vầng sáng đó, bởi vì y có tài thánh cũng chẳng làm sao tránh kịp, vì khoảng cách giữa song phương rất hẹp và vầng sáng thì lại vút nhanh.

Mọi người cứ lo sợ cho Công Tôn Hồng vì những vầng sáng quá lợi hại đó.

Chứ có ai suy nghĩ đến hiện cảnh của Công Tôn Hồng?

Dùng công lực dồn ra chiếc côn đè xuống Chấn Thiên Bút, bỗng nhiên chiếc bút gãy ra làm bảy đoạn, công lực của y mất chỗ chịu, đầu côn chúi xuống, thân hình mất thăng bằng đương nhiên y phải ngã nhào tới.

Nhưng ngã nhào tới như vậy là tự đẩy mình nhanh đến những vầng sáng, làm sao y có phản ứng kịp thời chuyển nguy thành an.

Y nhào tới thật.

Quần hùng xanh mặt cùng rú lên.

Trong tiếng rú tập thể đó có chen lẫn một tiếng rú khác từ trên đài vọng xuống.

Tiếp theo tiếng rú riêng biệt, một thân hình bị tung bổng lên không, rồi rơi xuống chân đài.

Không ai không tưởng là thân hình đó, chính là Công Tôn Hồng.

Nhưng tiếng rú đó không phải do Công Tôn Hồng phát xuất.

oo Phải nhìn nhận Công Tôn Hồng trầm tịnh phi thường, có trầm tịnh mới nghĩ ra sự phản ứng hữu hiệu.

Bảy vầng sáng vừa bay qua, Lãnh Băng Ngư cũng vừa vọt theo ám khí, phần hạ bộ bỏ trống...

Áp lực tại đầu côn gỗ mất sức chịu, đầu côn trầm xuống Công Tôn Hồng không đợi thân mình chúi xuống, y nương theo ngọn côn trầm hụp nhanh sát sàn đài, ấn hai ngón cái, phóng tới vừa vặn thoát lọt qua hạ bộ của Lãnh Băng Ngư.

Qua khỏi hạ bộ của Lãnh Băng Ngư rồi Công Tôn Hồng lượn mình lên, khi Lãnh Băng Ngư phát hiện ra điều đó, mặt mày xanh mét, chưa kịp xoay trở, chiếc Thiên Long Côn theo tay Công Tôn Hồng hoành ngược lại đã quét đến mình y rồi.

Phát xuất ám khí, Lãnh Băng Ngư hành động liều, vọt theo ám khí bỏ trống phần hạ bộ, là hành động liều lĩnh thứ hai trong khi giao đấu mà bỏ phần hạ bộ, có khác nào giặc đến mà nhà lại mở cửa rộng ra.

Y liều cũng có, mà y cầm chắc cái thắng trong tay nên chẳng cần phòng thủ cũng có.

Ai ở trong địa vị của Công Tôn Hồng cũng phải phẫn nộ như y vì đối phương thay vì nhận bại đúng theo tinh thần thượng võ lại giở ám khí ra sử dụng bất chấp quy luật hội trường, hành động đê tiện đó, không thể dung thứ.

Cho nên Công Tôn Hồng phẫn nộ, ngọn côn gỗ quật ngược lại với tất cả công lực bình sanh của

y, một ngọn côn sát thủ.

Lãnh Băng Ngư lãnh trọn ngọn côn, thân hình thì tung bổng lên không rơi xuống đất kêu một tiếng bình vang dội. Y rơi đúng trước mặt Mạc Bất khuất và Thạch Bất Vi.

Trong khi đó, Công Tôn Hồng uốn mình lộn trên không một vòng lấy thế đáp xuống.

Y nhìn Lãnh Băng Ngư rồi cao giọng thốt:

- Tự người tìm cái chết, không nên oán hận tạ..

Cái bại của Lãnh Băng Ngư xảy ra ngoài chỗ tưởng tượng của quần hùng. Bởi ai ai cũng tin chắc là chức vị đại biểu võ lâm về tay họ Lãnh, mà trận đấu cuối cùng chưa khai diễn, họ Lãnh đã là kẻ chiến bại rồi!

Mọi người bàn luận xôn xao, có người la hét lên làm vang dội hội trường.

Công Tôn Hồng đứng nghiêm tại đài, như một thiên thần.

Giờ đây y là điểm trung tâm hút hàng ngàn, hàng vạn cặp mắt cùng hướng về y.

Mọi cặp mắt đổ dồn vào Công Tôn Hồng, chỉ có một cặp mắt còn nhìn Lãnh Băng Ngư.

Người nhìn y là Phương Bừu Ngọc.

Lãnh Băng Ngư thiếp đi một lúc rồi tỉnh lại vừa cử động được là bò tới, bò về phía Thạch Bất Vi. Trên gương mặt của y, vẻ kinh hãi tiềm ẩn đau đớn, nét oán độc cùng hiện lên quá rõ.

Trong ánh mắt ngời lên niềm thất vọng.

Y nhìn Thạch Bất Vi chừng như muốn nói gì, đôi môi mấp máy một lúc lâu, song chẳng một lời nào thoát ra.

Y cố gượng đứng lên, vừa đứng được lại chao chao người rồi ngã xuống.

Lời nói muốn thốt ra đó vĩnh viễn y không còn nói được.

Và sự bí mật trong tâm tư y, vĩnh viễn y không còn tiết lộ với ai.

Thạch Bất Vi phải chú ý đến Lãnh băng Ngư nhiều hơn chú ý đến Công Tôn Hồng, những ai có tinh thần thượng võ cũng quan tâm đến kẻ bại hơn là thừa nghinh kẻ thắng.

Thạch Bất Vi nhìn Lãnh Băng Ngư, trầm lặng nhìn, thần sắc không hề biến đổi, dù có nhận ra thần sắc quái dị của Lãnh Băng Ngư.

Nếu để ý chỉ thấy đôi mắt của Thạch Bất Vi sáng lạnh hơn lúc thường.

Ánh mắt đó có đủ mãnh lực làm khiếp đảm con người, nó là thứ ánh mắt của hung thần, ác quỷ nhưng hung thần ác quỷ, thâm trầm sâu sắc, không hùng hổ, hầm hừ.

Phương Bửu Ngọc theo dõi biến chuyển của hai gương mặt rồi chàng cũng biến đổi thần sắc luôn.

Chừng như có một vầng sáng đang hiện lên trên gương mặt chàng, mang lại màu hy vọng...

Bên trên đài, Công Tôn Hồng bắt dầu kể chuyện:

- Ba năm trước đây tại hạ vượt rừng vượt núi, lướt trùng dương tìm đến tận Đông Doanh tam đảo, truy nguyên tung tích của bạch y kiếm khách. Đông Doanh Tam Đảo, theo truyền ngôn của tiền nhân, vốn thuộc giang sơn Nhà Hán, dân cư gồm Hán tộc, người thuỷ tổ là Từ Phúc dẫn năm trăm nam nữ đến định cư, lý do cuộc diễn xuất đó là tìm thuốc trường sinh cho một vị bạo chúa, nhưng đến nơi rồi chẳng một ai trở lại đất liền... Tại đó, phong tục và sinh hoạt, trải qua nhiều thế hệ rồi, vẫn giống như tại đất liền, chẳng mảy may thay đổi. Trong toàn thể dân cư, có một thiểu số người yêu chuộng quá khích, bỏ văn, theo võ tánh tình hung bạo gần như tàn nhẫn, một lời nói nghe nghịch tai là bạt kiếm tranh chấp liền. Thiểu số này xem cái chết như lông hồng...

Y dừng lại. Mọi người chú ý lắng nghe tiếp:

Y dừng lại một chút, đoạn tiếp nối:

- Ban sơ người trên đảo sử dụng võ công từ Trung Thổ mang sang lúc Từ Phúc di dân, vì gián đoạn liên lạc với đất liền, võ công đó dần dần biến đổi, xa cội rễ tạo thành một chiều hướng riêng biệt, cuối cùng thì hoàn toàn khác hẳn với võ công Trung Nguyên. Bởi có một thiểu số hung tàn, và chính thiểu số lại chuyên luyện võ công nên võ học tại Đông Doanh Tam Đảo xa dần nguyên thủy tôn trọng tinh thần thượng võ, để chuyên chú vào đấu pháp cay độc, hiểm ác. Vũ khí thường dùng của người trên đảo là loại đao có hình thức vô cùng kỳ quái, thân đao dài, hẹp, mũi đao rất nhọn, cách chế luyện hết sức tinh kỳ, có thể bảo mỗi thanh đao là một báu đao. Đao pháp thì rất giản đơn, nhưng phải cái là rất độc. Môn phái lại quá nhiều, phàm ai biến chế được năm ba chiêu đặc biệt và linh diệu cũng có thể lập ra một môn phái. Tại đảo người ta gọi là Lưu, chứ không gọi là môn phái như người Trung Thổ chúng ta. Đại loại tại hạ có thể đơn cử hơn hai mươi Lưu:

Tàn Nguyệt Vô Song Lưu, Nhất đao lưu, Thiên Long bí pháp lưu... cũng có một vài nơi người ta còn nhớ gốc cũ là Trung Thổ nên vẫn dùng tiếng phái như chúng ta, chẳng hạn Liễu Sanh Anh Hùng phái... Những lưu, phái do tại hạ vừa kể, rất có thinh danh tại đảo, cũng như những phái Thiếu Lâm, Võ Đang, Côn Lôn của chúng tạ..

Dẫn giải qua một lúc lâu về võ học Đông Doanh Đảo, Công Tôn Hồng chưa đi vào vấn đề chính yếu, tuy nhiên quần hùng vẫn thích nghe, bởi họ được nghe những cái mới lạ.

Công Tôn Hồng lại tiếp:

- Đến Đông Doanh đảo, trong năm đầu tại hạ chẳng thu được sự hiểu biết gì quan trọng cả, bởi ngôn ngữ bất đồng, hơn nữa về sinh hoạt cũng như phong tục tại đảo hoàn toàn khác biệt, một người Trung Nguyên mới đến đó tự nhiên phải lạc lõng. Sang đến năm thứ hai thì tại hạ quen cảnh quen người, chính thời gian này được sử dụng trọn vẹn cho mục đích cuộc viễn hành của tại hạ. Rồi có những cuộc luận đàm về võ thuật, có những cuộc ấn chứng võ công, nhờ đó mà tại hạ được quen với nhiều vị Tông chủ, Phái trưởng. Trong những cuộc so tài tại hạ luôn luôn giữ thái độ hòa nhã, thường thủ hòa, còn như cần thắng thì cũng chạm nhẹ rồi dừng, chẳng hề gây thương tổn cho một ai.

Y lại dừng, đảo mắt nhìn bàn chủ toa. đến quần hung khắp bốn phía, đoạn tiếp:

- Cứ như chỗ truy cứu của tại hạ thì võ công của người áo trắng rất tương tự với đấu pháp của phái Liễu Sanh Anh Hùng, do đó tại hạ chú tâm dò xét đặc biệt về phái ấy.

Bây giờ y đã vào đề chính, quần hùng càng chăm chú nghe hơn.

Chính Phương Bửu Ngọc cũng lắng nghe, tạm dẹp những ý niệm riêng biệt qua một bên.

Công Tôn Hồng tiếp:

- Tại hạ may mắn được tiếp xúc với ba vị anh hùng tại Đông Doanh đảo là Liễu Sanh Tất Trai, Kiết Cương Chánh Hùng, và Y Thế Lang.

Trong những cuộc luận đàm về võ thuật tại hạ được họ cho biết lai lịch của Bạch Y Kiếm khách.

Mọi người đều a lên một tiếng, rồi im lặng chờ nghe tiếp.

Công Tôn Hồng không để họ chờ lâu, tiếp liền:

- Mấy mươi năm trước đây, trong võ lâm Trung Nguyên có một bậc kỳ nhân, trí tuệ cực cao, giao lưu rộng, đi đứng nhiều, bởi muốn học quá nhiều nghề, thành ra nghề nào cũng chẳng được tinh chuyên, về võ công cũng thế vị kỳ nhân đó biết hầu hết những môn công phu của các môn các phái, nhưng không biết môn công phu nào tận tường. Tuy giao du rộng, nhưng toàn là những sự giao du phù phiếm, bởi vị kỳ nhân đó có chí khí rất cao, chỉ chuyên tìm những cao thủ giang hồ.

Y thở dài tiếp:

- Tự nhiên mỗi lần so tài là mỗi lần thảm bại. Cao không theo kịp, thấp không buồn nhìn, người ấy chung quy bị tất cả bỏ rơi, thành ra lạc thác phiêu linh, lạc lõng giữa giòng đời. Khi tuổi đã cao, người lại có con. Lấy cái vốn thực nghiệm trên đường đời, người đó quyết tâm đào luyện đứa con trở thành một bậc kỳ tài, chừng như để trả hận người đời khinh miệt đến ra thân thác lạc. Vì võ lâm Trung Nguyên ruồng rẫy, người đó theo thuyền buôn đến đảo Đông Doanh, dĩ nhiên có mang đứa con cùng đi. Lúc đứa con còn nhỏ tuổi, người đó phối chế một loại dược thủy, tẩm gân luyện cốt cho con, và khi đứa con biết đi, người đó bắt đầu truyền võ công, chừng như không dám lãng phí một phút giây nào.

Bởi hiểu hầu hết các môn công võ học, tuy không tinh luyện môn công nào nên dù chẳng thành danh là nhất lưu cao thủ, người đó thừa sở năng làm một vị danh sư. Và đứa con đã được cha truyền dạy tất cả sở học. Cha một ngày một già thì con một ngày một lớn, đến năm mười tuổi thiếu niên đã luyện được một bản lãnh tân kỳ, đến năm mười một tuổi là bắt đầu đi đó đi đây khắp đảo để tranh tài cùng các cao thủ.

Thiếu niên lê gót chân xuôi ngược toàn đảo Đông Doanh trong thời gian mười năm, giao thủ với khắp mặt anh hùng, trong số đó có cả Liễu Sanh Tất Trai, Kiết Cương Chánh Hùng và Y Thế Tang...

Trong quần hùng, có người buột miệng hỏi:

- Thiếu niên thắng hay bại?

Công Tôn Hồng đáp:

- Trong hai năm đầu tiên, thiếu niên bại trước những tay đại hữu danh, nhờ y bại nơi tay những bậc kỳ tài, nên y không bị sát hại, vì như tại hạ đã nói, võ sĩ Đông Doanh rất hiếu sát, bởi các vị đó đều cao niên kỷ, chẳng ai nỡ sát hại một thiếu niên có tinh thần cầu tiến. Sau mỗi lần thất bại, y lại chuyên luyện, càng bại y càng chuyên luyện, cuối cùng y trở thành tay vô địch. Tại hạ không cần nói rõ, hẳn các vị cũng thừa hiểu, y là Bạch Y Kiếm Khách, con người đang được chúng ta chú trọng nhất hiện thời!

Y dừng lại một chút rồi tiếp:

- Lúc trở thành vô địch, y vừa được mười tám hay mười chín tuổi chi đó. Vốn thân thể cứng rắn như thép, lại qua mười năm khổ chiến, kinh nghiệm và tinh luyện tạo y nên một tay kiếm nội ngoại công tuyệt đỉnh, nhờ cha y học hết các môn công võ học Trung Nguyên, nhờ giao đấu y lãnh hội hầu hết các môn công võ học Đông Doanh. Cứ như sự nhận xét của các vị anh hùng tại đảo thì võ công của y cao vô tưởng, không ai ước độ được các mức cao đến đâu.

Công Tôn Hồng lại dừng, rồi thở dài mấy tiếng lại tiếp:

- Cha còn sống, y còn phần nào tư tưởng đến nhân ảnh, cha chết rồi, thì y hoàn toàn hướng lẽ sống đến võ nghiệp, nhất tâm chuyên chú võ nghệ, ngoài võ nghiệp ra y chẳng tha thiết đến những gì khác kể cả sinh hoạt của y cho nên y bất chấp đến cảnh túng thiếu nghèo nàn, có ăn có mặc cũng tốt, ăn không no mặc không lành cũng không sao. Con người của y chẳng những thân thể cứng rắn như thép mà quả tim của y cũng cứng rắn như vậy. Cho nên đừng ai mong ở y một tình cảm nào.

Đến năm y được hai mươi tuổi, nhìn tới nhìn lui, nhận ra tại đảo không còn một cao thủ nào khả dĩ đối địch với y. Y nghĩ nếu cứ ở mãi một địa phương, tự mãn với những thành tích tầm thường đó thì chẳng bao giờ y đạt đến mức tiến tuyệt vời.

Quần hùng buột miệng chen một câu:

- Và y vượt trùng dương sang Tây độ!

Công Tôn Hồng khoát tay:

- Chưa! Nếu lúc đó y vào ngay Trung Nguyên thì làm gì chúng ta phải sợ? Y tìm một con thuyền nhỏ, rời Đông Doanh đảo đến một đảo nhỏ chơi vơi giữa biển Đông. Đó là hòn đảo hoang vu không từng có bóng người lui tới. Trong đảo có một cái ao, trong ao có những hòn đá màu trắng và màu đen. Loại đá đó vừa tròn vừa sáng, người tại đảo Đông Doanh lâu lâu mới mạo hiểm đến đó nhặt đá về tạo thành những quân cờ, bán ra cũng được khá tiền. Nói là mạo hiểm vì xuôi ngược về đảo đó, mười thuyền bị đắm đến tám chín, sóng gió trên đảo đó cực kỳ mãnh liệt. Hòn tiểu đảo hoang vu đó có cái tên là Cơ đảo. Y ở đó mười năm.

Quần hùng lại buột miệng hỏi:

- Y ở đó để làm gì suốt mười năm dài?

Công Tôn Hồng đáp:

- Y làm gì có ai biết được ngoài y? Tuy nhiên vì y đã nổi danh vô địch, tại Đông Doanh đảo mỗi cử động gì của y đều được mọi người theo dõi, vắng mặt y trên đảo rồi, người hiếu kỳ theo dõi y

ngay. Họ không quản hiểm nguy, vượt trùng dương đến Cơ đảo xem cho biết y đang làm gì. Họ không thấy y làm gì cả, đến tập luyện võ hàng ngày y cũng bỏ phế, y ngồi lặng giờ này qua giờ khác, ngày nào cũng như ngày nào, trầm tư mặc tưởng, hoặc giả y nhặt một nắm đá, đặt thành bàn cờ rồi nhích từng quân, từng quân tới tới lui lui.

Quần hùng kinh ngạc chẳng ai hiểu Kiếm Khách áo trắng làm gì.

Chỉ có Phương Bửu Ngọc, Nhất Mộc đại sư Đinh lão phu nhân và các vị trong ban giám định biết rõ Bạch Y Kiếm Khách làm gì.

Nhất Mộc đại sư thở dài thốt:

- Mười năm đó tuy y bỏ phế luyện tập, nhưng y đạt mức tiến rất cao, cao hơn nhiều so với thời gian trước.

Công Tôn Hồng thở dài:

- Đúng vậy, cứ như lời Liễu Sanh Tất Trai, thì trước khi đến Cơ đảo, cài mức võ công của y còn có thể lường được, nhưng sau ngày y rời Cơ đảo trở về, thì chẳng còn ai ước độ được tiên cảnh của y. Kiết Cương Chánh Hùng có thử sức với y một lần, y không xuất phát một chiêu nào mà Kiết Cương Chánh Hùng lại phải nhận bại, để khỏi thảm bại. Bởi, lúc đó tinh thần ý chí cùng hợp nhất với kiếm, ý muốn sao kiếm phát huy làm vậy, tinh thần mạnh hay nhẹ, kiếm phát huy mạnh hay nhẹ, bất cứ nơi nào, bất cứ thuận hay nghịch kiếm đều theo tinh thần và ý chí mà phát huy, chẳng cần theo đúng một chiêu thức nào. Y đứng lặng người mà chừng như kiếm khí bao bọc quanh mình, bảo vệ y như tường đồng vách sắt. Y vung kiếm ra tay là như chiếc lưới bạc phủ xuống đối thủ đối thủ nhanh nhẹn thế nào cũng chẳng thoát kịp màn lưới.

Quần hùng lại nhao nhao hỏi:

- Tại sao y chưa xuất phát chiêu nào mà Kiết Cương Chánh Hùng lại nhận bại?

Công Tôn Hồng giải thích:

- Chỉ vì song phương đối trận, cùng thủ kiếm. Kiết Cương Chánh Hùng là đệ nhất kiếm thủ Đông Doanh quan sát mãi mà chẳng tìm ra một sơ hở nơi y để công vào. Song phương cứ nhìn nhau như thế, một thời gian lâu, cuối cùng Kiết Cương Chánh Hùng dao động tinh thần không chịu nổi sự ngưng đọng lâu mà tinh thần dao động thì mong chi thủ thắng? Nhất là đối phương lại có tài nghệ từ ngang mình trở lên...

Quần hùng cùng "à" lên một tiếng, tỏ rõ niềm thán phục.

Công Tôn Hồng tiếp:

- Mãi đến lúc đó, Bạch Y Kiếm Khách mới quyết định vượt biển vào Trung Nguyên. Y nghĩ rằng với tài nghệ đó y thừa báo hận cho phụ thân y, hận vì kém người chứ chẳng phải thù vì chiến bại, hận theo tinh thần thượng võ. Y nghĩ rằng y có thể trở nên tay vô địch trong võ lâm Trung Nguyên. Ngờ đâu tại Trung Nguyên có Tử Y Hầu!

Y lại thở dài đoạn kết luận:

- Cái tin Bạch Y Kiếm Khách bại trận trở về Đông Doanh đảo do một nhóm khách thương từng

đến Trung Nguyên sinh hoạt phổ biến ra, Liễu Sanh Bất Trai bắt được tin đó vô cùng kinh khủng. Sở dĩ vị đại anh hùng đó lo sợ là vì người biết rõ từ lâu rồi, Bạch Y Kiếm Khách đã mất hẳn thái độ bình thường, bao nhiêu chiến thắng tại đảo tạo y thành một con người cao ngạo, y xem dưới mắt như chẳng có người nên chẳng cần gây sự với ai, cho rằng chẳng ai dám làm gì y, bây giờ chiến bại tính cao ngạo đó bị va chạm. Y phải phẫn uất, y bị niềm phẫn uất đó kích thích mạnh, rất có thể y trở thành con người tàn bạo nhất:

Đã là tay vô địch, nếu y sanh tánh bạo tàn còn ai chịu nổi với y? Liễu Sanh Bất Trai thấy rõ trên toàn đảo, chẳng một ai chế ngự nổi y. Nhân danh tổng chủ võ lâm Đông Doanh, Liễu Sanh Bất Trai hiệu triệu mười bảy vị anh hùng nổi tiếng nhất tại đảo, tổ chức thành một đoàn chỉ sát, đoàn này có nhiệm vụ theo dõi Bạch Y Kiếm Khách, nếu thấy y vọng động thì lập tức can thiệp, Bằng mọi thủ đoạn trừ diệt y. Chủ trương của chỉ sát đoàn tuy có phần ngược lại tinh thần võ sĩ đạo, song Liễu Sanh Bất Trai nghĩ rằng y phát xuất từ võ lâm Đông Doanh, y có hành động trái với, quy luật của võ lâm Đông Doanh thì các vị võ sĩ khác có quyền trừ diệt y để bảo vệ danh dự toàn thể...

Công Tôn Hồng lại dừng một chút đoạn tiếp nối:

- Ngờ đâu, trước kia Bạch Y Kiếm Khách lãnh đạm với người đời bao nhiêu thì sau ngày chiến bại từ Trung Nguyên trở về đảo lại hòa dịu bấy nhiêu, không còn giữ thái độ bất cận nhân tình như trước nữa.

Chẳng những thế, y lại từ bỏ thân phận võ sĩ hoà mình trong sinh hoạt như mọi người, y dựng lên một cửa hiệu nho nhỏ, buôn món này, bán món khác kiếm cái ăn cái mặc, tuyệt nhiên chẳng hề đề cập đến võ thuật. Nếu có ai hiếu kỳ hỏi y nghĩ sao về ước đấu bảy năm sau tại Trung Nguyên, y chỉ mỉm cười không đáp làm sao cả.

Y lại dừng, cuối cùng y kết luận:

- Đại khái hiện trạng của Bạch Y Kiếm Khách là thế.

Quần hùng mỗi người một ý, nhao nhao bàn tán.

Nhất Mộc đại sư cau mày thở ra:

- Đáng sợ! Đáng sợ!

Vạn Tử Lương lấy làm lạ hỏi:

- Tại sao lại đáng sợ, hở đại sư?

Nhất Mộc đại sư trầm giọng:

- Cứ suy theo sự việc do Công Tôn đại hiệp vừa tường thuật thì Bạch Y Kiếm Khách đã đạt đến giới cảnh cao vời của kiếm đạo. Y không còn xuất thế để luyện kiếm thuật theo con đường thông thường của các kiếm sĩ, trái lại y nhập thế để tìm chân lý cũng như phật môn đệ tử nhập thể tu vi mong thành chánh quả. Kiếm đạo và phật đạo, tuy là hai đường khác biệt, song hai đường cùng đưa đến một đích chung.

Đinh lão phu nhân thở dài tiếp lời đại sư:

- Phải đó, lần này nhập thế y học được những gì mà trước đây y không biết đến. Cái mức thành tựu của y quả thật vô lường.

Những người nơi bàn chủ tọa tuy có nghe rõ ràng những lời bình luận của Nhất Mộc đại sư và Đinh lão phu nhân, song họ mơ mơ hồ hồ, chẳng hiểu rõ rệt lắm.

Nhưng Phương Bửu Ngọc đứng gần đấy chàng cũng có nghe như mọi người, và chàng đồng tình ngay với Nhất Mộc đại sư và Đinh lão phu nhân.

Công Tôn Hồng lại tiếp:

- Tại hạ có đến tận cửa hiệu tạp hóa của Bạch Y Kiếm Khách định xem con người đó mấy lúc sau này như thế nào, nhưng y đã bỏ đi nơi nào chẳng ai biết được. Tất cả những vật thực như số hàng hóa trong cửa hiệu, y đều để lại, chừng như y ra đi với một bộ y phục che thân thôi. Trong thời gian y thất tung, thì tại Đông Doanh đảo xuất hiện hai cao thủ một nam, một nữ, cứ theo lời đồn đãi thì hai nam nữ đó là người Trung Thổ. Nói rằng hai người đó xuất hiện tại Đông Doanh đảo thì không đúng lắm, bởi họ chẳng hề đặt chân lên đảo, bất quá họ lênh đênh trên mặt biển gần phía bắc của đảo mà thôi. Lúc đó Liễu Sanh Bất Trai, Kiết Cương Chánh Hùng và Y Hồ Tang đều nghĩ là Bạch Y Kiếm Khách đã lên đường trở lại Trung Nguyên theo đúng sự giao ước bảy năm qua.

Quần hùng reo hò vang đội.

Thế là họ sắp mục kích trận đấu kinh hồn, như bảy năm trước họ đã chứng kiến một lần nơi bờ Đông Hải.

Phương Bửu. Ngọc thầm nghĩ:

- Hai nam nữ đó là ai? Hay là Hồ Bát Thúc và Thủy Thiên Cơ..

Công Tôn Hồng tiếp:

- Nhờ thường tiếp xúc với các khách thương từng qua lại giữa hai địa phương, tuy còn tại đảo Đông Doanh tại hạ có nghe nói đến đại hội Thái Sơn, do đó tại hạ cấp tốc xuống thuyền trở về. Về đến nơi tại mới hay ngày đại hội lại được cải sửa sớm hơn, tại hạ lại kiêm trình ngày đêm mong đến Thái Sơn kịp dự đại hội. Ngờ đâu vừa đến chân núi, tại hạ gặp lại một bọn võ sĩ ngoại bang, mắt xanh râu quặm, đang phân phối nhau bố trí địa lôi hỏa pháo quanh bình đài nơi quần hùng tụ hội, bọn đó định phá vỡ đỉnh Thái Sơn, tận diệt anh hào Trung Thổ hiện có mặt tại đài trường. Dù rằng mưu toan của chúng chẳng thể hủy diệt toàn nhân số tại đây, song ít ra cũng phải có một số thương vong...

Quần hùng hét lên ầm ầm:

- Rồi làm sao? Rồi làm sao?

Công Tôn Hồng mỉm cười:

- Tự nhiên tại hạ phải xuất thủ, chứ khi nào lại để chúng thực hiện mưu đồ tàn khốc đó.

Y chỉ chiếc bọc cao giọng tiếp:

- Hiện chúng đang nằm trong đó.

Chiếc bao đựng hơn mười đầu người, hẳn cũng phải lớn, song y là một đại hiệp tự nhiên có thừa công lực xách nó, từ chân núi lên đây và bây giờ, y mở dây cột, nắm đáy bao, giũ xuống.

Hơn mười chiếc đầu rơi ra ngoài, chiếc nào cũng còn máu ướt.

Mọi người trố mắt nhìn. Phương Bửu Ngọc nhận ra, trong số các chiếc đầu có đầu của gã mặt ngựa tên Kiềm Lậu, một nhân vật ngoại bang có đến chiếc thuyền buồm ngũ sắc một lần, bảy năm về trước.

oo Quần hùng đều bị sự tình khích động phi thường.

Hiện tại những tên ngoại bang kia đã chết hết rồi, song các hỏa pháo, địa lôi, hoa? tuyến vẫn còn đó, có ai biết được mà huỷ diệt.

Giả như Công Tôn Hồng không đến chân núi kịp lúc, thì giờ đây, tất cả đều ra ma, và đúng là một thảm cảnh võ lâm, thảm cảnh không tiền khoáng hậu, bởi ít nhất cũng có hơn ngàn danh thủ có mặt tại hội trường.

Một đại tang tóc cho võ lâm đã qua, nhờ sự phát giác của Công Tôn Hồng.

Nhưng rồi cơn dao động cũng phải qua, đại hội vẫn tiếp tục như chẳng có gì xảy ra cả. Cuối cùng thì chỉ còn năm người vào vòng loại định đoạt ngôi thứ.

Năm người đó là Công Tôn Hồng, Tưởng Tiếu Dân, Mai Khiêm, Âu Dương Thiên Kiều và Phan Tế Thành.

Và ai ai cũng biết, những cuộc chiến sau cùng mới thật sự là long hổ tranh đấu.

Đinh lão phu nhân cầm mảnh giấy ghi tên năm cao thủ cuối cùng, hoang mang vô cùng.

Làm sao an bày cuộc đấu cho thật công bằng? Chứ phải chi còn đủ sáu người.

Năm thì, chỉ có hai cuộc lẻ ra một người. Sắp ai đấu với ai, chừa ai?

Đột nhiên Phan Tế Thành chạy đến bên cạnh bà thì thầm mấy câu.

Đinh lão phu nhân lộ vẻ kinh dị, nhưng miệng bà lại điểm một nụ cười. Chẳng biết Phan Tế Thành nói gì với bà, chỉ thấy bà cười rồi bà gật đầu.

Sau cùng bà trầm giọng thốt:

- Phan Tế Thành đại hiệp đã cho ban giám định biết là tự thoái xuất khỏi cuộc đấu.

Quần hùng lại nhao nhao lên.

Đinh lão phu nhân tiếp:

- Như vậy chỉ còn bốn đấu thủ, tranh phong hai trận, và hai vị thắng cuộc sẽ cùng tranh nhau trong trận cuối cùng. Tóm tắt, chỉ còn ba trận nữa là sẽ biết vị nào được chọn làm đại biểu võ lâm. Già mong...

Bà chưa dứt câu từ trong đám đông có một người bật lên tràng cười ngạo nghễ, tràng cười phát

lên lúc đó quả thật vô lễ quá chẳng thể tha thứ được.

Song, Đinh lão phu nhân nhẫn nại, ngừng câu nói chờ cho tràng cười dứt.

Tràng cười hầu như vô tận, kéo dài một lúc lâu vẫn chưa dứt.

Tràng cười càng phút càng vang to, chấn dội tai người nghe.

Đinh lão phu nhân không dằn được bực tức cao giọng hỏi:

- Vị bằng hữu nào đó bật cười như vậy hẳn có điều bất mãn đối với đại hội đêm nay?

Người phát ra tràng cười ngưng cười rồi thốt:

- Bất mãn thì chưa biết là có đúng là bất mãn chăng, có điều đại hội đêm nay tạo ra quá nhiều trò cười, tự nhiên ta phải cười!

Giọng nói nghe sắc bén quá, ai nghe giọng nói đó cũng phải nhức nhối màng tai.

Đinh lão phu nhân trầm giọng:

- Người trong thiên hạ, có ai dám nói rằng đại hội Thái Sơn là một cuộc tạo nên trò cười.? Già này xin lãnh giáo các hạ để biết có cái chi đáng cười.

Người đó bật cười trước khi đáp:

- Năm người đó, dám tranh chiếm cái danh đệ nhất cao thủ võ lâm chăng? Năm người đó là ai? Theo ta nghĩ họ chỉ đáng tranh cái danh phế thải mà thôi. Mà đã được xem là hạng phế thải thì còn tranh làm gì?

Quần hùng giao động ồn ào.

Bọn Công Tôn Hồng, Tưởng Tiếu Dân, Âu Dương Thiên Kiều, Mai Khiêm và Phan Tế Thành đều biến hẳn sắc mặt.

Người vừa buông câu nói khinh miệt đó là ai?

Cái gan của y bao lớn?

Công Tôn Hồng hét lên:

- Các hạ dám buông lời cuồng ngạo như vậy chẳng nói chi là cái gan của các hạ to bằng núi, chỉ hỏi là các hạ tự cho mình có võ công siêu thượng phải không? Nếu có võ công cao các hạ chẳng chường mặt ra thi thố tài năng cho bọn phế thải này được dịp mở rộng tầm mắt?

Người đó cười lớn:

- Ta đang chờ làm cái việc đó, đã dám xem thường bọn phế thải thì tự nhiên phải dám quét dọn bọn phế thải vào một xó, một góc nào đó.

Quần hùng không đợi người nào đó quát tháo nhượng lối họ đã tự động nhích ra hai bên, dọn một khoảng khá rộng cho y đi qua, chừng như họ cố tránh con người đó, chạm vào mình sợ y sừng sộ.

Và khi y đi ngang qua chỗ nào, moi người đều trố mắt nhìn y, kẻ đứng gần, giương tròn đôi ngươi, kẻ đứng xa, cố nhóng đầu lên, họ phải nhìn cho kỳ được con người dám thách thức năm cao thủ được gạn lọc kỹ càng trong rừng cao thủ.

Và con người đó bắt đầu rời chỗ đứng, từ từ tiến đến lôi đài.

Y có thân vóc rất nhỏ, trông chừng như bạc nhược lắm, vận chiếc áo xanh đội mão nhỏ, gương mặt trắng mày xanh, mắt sáng dung mạo đến bảy phần giống gái.

Tuổi y không cao lắm, chừng như chưa quá hai mươi.

Trông thấy y, quần hùng vừa thất vọng vừa buồn cười họ thầm nghĩ:

-Con người như thế lại dám mỉa mai cả năm cao thủ à? Bất quá Công Tôn Hồng chỉ búng một ngón tay, gió tay cũng đủ làm cho y ngã, vậy mà y dám lớn tiếng miệt thị chư vị anh hùng. Có họa chăng y đang lên cơn điên, người có đủ lý trí chẳng ai cuồng ngông như thế!

Đinh lão phu nhân chăm chú nhìn thiếu niên áo xanh, nhìn từng bước đi, nhìn thần thái, rồi bà cau mày thốt:

- Thiếu niên này là một nữ nhân cải dạng!

Nhất Mộc đại sư tiếp:

- Có thể là phu nhận xét đúng! Tuy nhiên, chúng ta phải lấy làm lạ, trên giang hồ làm gì có một thiếu nữ có cái gan to như vũ trụ? Bần tăng sống đến tuổi này, chưa từng thấy một nàng nào can đảm như thê!

Đinh lão phu nhân thở dài:

- Phàm những hảo thủ thuộc thế hệ sau, già cũng như đại sư làm sao biết hết được lai lịch của họ. Cho nên chúng ta chẳng phải lấy làm lạ nếu thỉnh thoảng có một vài thiếu niên kỳ tài xuất hiến trên giang hồ. Nếu có kỳ quái chăng là ở chỗ nàng này biết rõ bọn Công Tôn đại Hiệp lợi hại như thế nào mà nàng còn dám thách thức? Nàng cũng rõ biết, trong số năm người đó đâu phải tất cả đều dịu hòa, giả như người nóng tính, định hạ thủ đoạn thì sao? Trên lôi đài, họ có quyền giết người, bất quá chúng ta chỉ khuyên họ nương tay mà thôi, nghe hay không nghe là do họ.

Nhất Mộc đại sư thở ra:

- Biết đâu nàng này chẳng phải là con nhà danh vọng, cậy thế lực cha anh, rồi đến đây sinh sự, cho rằng chẳng ai dám làm chi nàng? Nếu như đúng như thế thì nàng lầm to, bởi năm vị kia người nào cũng hiên ngang, hào hiệp, đâu phải là những người chịu ép mình trong một uy lực nào?

Vạn Tử Lương tiếp nối:

- Rất có thể nàng biết vũ công, và tật riêng của các vị đó, và nàng cho rằng vũ công của họ chẳng đáng sợ, tật riêng của họ chẳng đáng ngại, nên nàng...

Rồi y tặc lưỡi thở dài:

- Làm sao?...Nếu thế thì làm sao?...

Nhất Mộc đại sư day qua Vạn Tử Lương:

- Vạn đại hiệp biết nàng là ai?

Vạn Tử Lương lắc đầu nói:

- Mơ hồ lắm, lão nhân ạ! Do đó, tại hạ chẳng dám định nàng là ai!

Vạn Tử Lương và Nhất Mộc đại sư cùng nhìn nhau, cùng thở dài.

Nhưng người khích động nhiều hơn hết chính là Phương Bửu Ngọc.

Từ lúc thiếu nữ cải nam trang lên đài, chàng nấp sau lưng một đại hán. Chàng không muốn cho thiếu nữ áo xanh đó trông thấy chàng.

Cuối cùng thiếu niên áo xanh cũng lên đến đài, đối trước mặt năm vị cao thủ và ban giám định.

Thiếu niên hiện ra với gương mặt trắng, ánh đèn hòa lẫn với ánh trăng thu, chiếu vào gương mặt đó, tạo cho y một sắc thái ảo huyền trông y đẹp, nhưng đẹp lạnh, cái đẹp thần bí xa xôi...

Trừ Phan Tế Thành tuyên bố rút lui khỏi trận đấu, còn lại Công Tôn Hồng, Mai Khiêm, Tưởng Tiếu Dân và Âu Dương Thiên Kiều cả bốn người chừng như bị thần thái huyền ảo của thiếu niên mà có khiếp hãi phần nào. Cả bốn người đều im lặng, chẳng ai nói tiếng nào, dù là nói với nhau.

Đinh lão phu nhân thấp giọng hỏi:

- Nơi đây là trường sát phạt, cô nương có cao hứng như thế nào lại đến góp mặt để phải chịu hồi hộp từng cơn?

Nghe lão phu nhân gọi mình là cô nương, thiếu niên không thừa nhận mà cũng không phủ nhận...

Y mỉm cười, nụ cười lạnh như gương mặt, hỏi:

- Bốn gã kia có thể xưng là cao thủ chăng?

Y giải thích:

- Võ công của Tưởng Tiếu Dân, hoa mỹ thật nhưng lại kém cái thật.

Âu Dương Thiên Kiều bất quá hùng hổ bên ngoài chứ bên trong là cả một khoảng trống không. Thiên Đao Mai Khiêm cay độc có thừa, song linh hoạt thì khuyết hẳn. Ba người đó, dùng vào việc mài đao, cắt lúa thì đúng là những công nhân hữu dụng, chứ dùng vào việc biểu dương lực lượng chỉ làm trò cười cho thiên hạ. Còn Công Tôn Hồng?... Ha hạ..

võ công của hắn cùng một nguồn gốc với võ công của Phương Bửu Ngọc, nhưng dù hắn có luyện thêm mười năm nữa cũng chẳng đạt đến mức thành tựu của Phương Bửu Ngọc. Hắn có thể nào cao ngạo được?

Công Tôn Hồng hét to:

- Các hạ là Phương Bửu Ngọc?

Thiếu niên áo xanh cười lạnh:

- Ta là Phương Bửu Ngọc?... Phương Bửu Ngọc dù có van xin ta, xách giày cho ta, ta cũng đuổi hắn như đuổi một kẻ khó thương! Còn các ngươi, nếu có ai muốn xách giày cho Phương Bửu Ngọc hắn cũng lắc đầu mời đi nơi khác gấp!

Công Tôn Hồng nổi giận:

- Thế các hạ là ai?

Thiếu niên áo xanh bĩu môi:

- Ta là ai? Ta không là ai cả, bởi ta là ta, ta là độc đáo, là duy nhất, chẳng có ai ngoài ta! Ta đến đây, để giáo huấn các người, ta cảnh cáo các ngươi, đừng tưởng mình là hoàng đế, bởi chẳng bao giờ ngôi hoàng đế giành sẵn cho bọn nô tài. Cao thủ gì các ngươi, đừng xưng hô nữa mà làm cho thiên hạ nhe răng cười đến rách khóe.

Tưởng Tiếu Dân nổi giận:

- Nếu ta không vì ngươi là nữ nhân thì...

Thiếu niên áo xanh cười nhẹ:

- Nữ nhân rồi sao? Chẳng lẽ nữ nhân trong thiên hạ đều vô đụng như Mã Thúc Tuyền? Ngươi có thể khinh thường nàng ấy, và duy nhất người ấy thôi, đừng mong dám chạm đến nữ nhân nào khác.

Y đảo mắt nhìn quanh bốn người một lượt đoạn lạnh lùng buông:

- Nếu bây giờ ta đơn độc cùng các ngươi giao thủ từng người một, thì các ngươi sẽ cho ta nhân cái khỏe hiếp cái mệt để chiếm tiện nghi.

Lúc y nói, y còn đứng mép đài, tuy đối diện với bốn cao thủ và ban giám định, trái vẫn đứng ở bên dưới đài.

Y nói xong khẽ phất ống tay áo, một tiếng “rẹt” vang lên y đã đứng bên trên đài.

Rồi y vẫy tay, cao giọng:

- Vào đi! Cả bốn người cùng vào một lúc cho ta đỡ phí công hạ các ngươi từng người một, làm như vậy là ta phải xuất thủ đến bốn lần.

Mai Khiêm, Âu Dương Thiên Kiều, Tưởng Tiếu Dân và Công Tôn Hồng tức uất, cùng nhào tới.

Nhưng còn cách thiêu niên áo xanh vừa tầm, tất cả đều dừng chân lại.

Dù sao họ cũng là cao thủ, được chọn qua nhiều vòng loại, họ đã có thân phận trước quần hùng rồi, khi nào họ dám hành động hồ đồ để mất thân phận đó?

Công Tôn Hùng nhìn ba người kia, ba người kia cũng nhìn lại y.

Sau cùng y thốt:

- Tam vị nhường cho tại hạ xuất thủ đầu tiên đi!....

Tưởng Tiếu Dân giành:

- Chính tiểu đệ đi trận đầu mới phải!

Mai Khiêm cất tiếng:

- Không được đâu các nhân huynh, tiểu đệ ngứa ngáy quá rồi, phải cho tiểu đệ đi trận đầu mới được!

Trong khi ba người đang tranh giành nhau, Âu Dương Thiên Kiều lặng lẽ bước tới trước mặt thiếu niên áo xanh.

Y cũng chẳng nói gì lặng lẽ đưa mười ngón tay ra, năm ngón chụp xuống vai thiếu niên áo xanh, năm ngón chụp vào yết hầu. Thủ pháp của Âu Dương Thiên Kiều chuyên về thực, muốn làm sao là đánh ra làm vậy, chẳng dùng hoa dạng, chẳng dùng hư chiêu lừa gạt. Do đó chiêu thức rất thành phác, không có gì nguỵ dị, nhờ thế lối xuất thủ của y rất trầm, rất ổn.

Lối đánh đó mới xem thì như thông thường, thô sơ nhưng thật ra là một lối độc đáo.

Cho nên trên giang hồ người ta đem con em đến võ trường của Âu Dương Thiên Kiều thụ huấn là vì ai cũng biết cái thực học của y, và ai ai cũng muốn con em mình được giáo huấn trong con đường thực tế đó.

Điều ấy chẳng phải là không đạo lý, bởi học võ là phải biết tôn trọng tinh thần thượng võ. Chỉ có con người thành phác mới tôn trọng tinh thần thượng võ, chứ hạng điêu ngoa xảo trá thì chuyên lừa gạt.

Người ta không muốn thắng bằng lừa gạt, mà chỉ muốn thành danh bằng thực tài, cao thì thắng, thấp thì bại!

Công Chúa chiến Quần Hùng

Âu Dương Thiên Kiều đã xuất thủ, thiếu niên áo xanh tự nhiên cũng phải xuất thủ.

Nhưng đấu pháp của thiếu niên hoàn toàn trái ngược với đấu pháp của Thiên Kiều. Đấu pháp đó vô cùng hoa dạng bất quá chỉ để biểu diễn cho đẹp mắt mà thôi, hoặc để luyện tập gân cốt, nhưng lối luyện tập gân cốt đó lại chỉ thích hợp cho phái yếu.

Xa hơn nữa, nếu muốn làm một cuộc so sánh rộng, cũng có thể cho rằng lấy cái mỏng như trứng, chọi với cái cứng như đá, hoặc lấy cái phiêu phưởng như lông, chọi với ngọn lửa bốc phừng, dùng cái lông đó để dụi tắt ngọn lửa vậy!

Nhưng tuy thủ pháp phù phiếm, thủ pháp của thiếu niên áo xanh rất nhanh, thủ pháp nhanh thì thân pháp cũng phải nhanh, vừa giao đấu qua mấy chiêu đầu khắp sân đài nơi nào cũng có bóng thiếu niên áo xanh, và không gian như lợp chưởng ảnh của y.

Có thể bảo y sử dụng một bộ pháp lăng ba, chợp chờn, đảo lượn tùy ý, thủ pháp bay bướm, phiêu linh.

Quần hùng hiện diện đã mục kích hơn hai mươi trận đấu rồi, đều nhìn nhận chưa có đấu thủ nào có thân pháp và bộ pháp như thiếu niên.

Vì cái độc đáo đó, nên chẳng những làm hoa mắt đối phương, mà người dự khán dưới dài cũng chẳng còn phân biệt được hình bóng nào hư, hình bóng nào thực, chiêu nào công, chiêu nào dử.

Dĩ nhiên đấu pháp đó cực kỳ biến ảo, song đến cả Nhất Mộc đại sư, Đinh lão phu nhân và Vân Tử Lượng cũng chẳng nhận định được mỗi biến ảo như thế nào.

Cuộc đấu càng dài lâu, đấu pháp của thiếu niên càng linh hoạt không gian lợp chưởng ảnh như có trận mưa hoa rơi xuống sân đài!

Nhất Mộc đại sư thở dài:

- Hơn năm mươi năm bôn tẩu giang hồ, bần tăng chưa hề thấy một cao thủ nào có thân pháp cực kỳ linh ảo như thế. Mà cũng chưa bề thấy một thiếu niên nào thông tuệ như nàng này.

Đinh lão phu nhân trầm giọng:

- Đại sư bằng vào đâu mà cho rằng nàng thông tuệ? Thực già chưa hiểu rõ.

Nhất Mộc đại sư giải thích:

- Phu nhân cứ nhìn kỹ một chút. Chưởng đánh ra mới xem thì hoa dạng lắm, có hư mà không thực, song xem kỹ, mới thấy kín đáo không hề rối loạn vì biến ảo quá, linh diệu quá nên chẳng ai nhận ra cái thực trong chỗ hư. Sử dụng được một chưởng pháp cực kỳ phức tạp như vậy, nếu không là người thông tuệ thì tránh sao khỏi rối loạn. Chính người xem còn phải mê man huống hồ người sử dụng!....

Đinh lão phu nhân gật đầu thở dài:

- Chỉ mong người thông minh sẽ gặp kẻ thông minh hơn.

Phương Bửu Ngọc nghe rất rõ những câu đối đáp giữa Nhất Mộc đại sư và Đinh lão phu nhân. Niềm cảm khái nơi chàng bốc mạnh. vì chàng biết rõ thiếu niên áo xanh trên lôi đài là ai, chỉ vì chàng biết sự thông tuệ của y như thế nào, biết rõ hơn ai cả.

Và thiếu niên áo xanh là tiểu công chúa, con gái của Tử Y Hầu!

oo Tiểu công chúa đột nhiên xuất thủ.

Một sự kiện phi thường.

Bởi người trong Ngũ Hành Ma Cung thường thì hành động trong bóng tối, từ trong bóng tối họ hoạch định mưu đồ, họ pbân phối công tác, họ sai khiến thuộc hạ, họ chỉ để ló cái đuôi qua các thủ hạ của họ, chẳng khi nào họ xuất đầu lộ diện.

Trên giang hồ thiên hạ chỉ biết mang máng có Ngũ Hành Ma Cung chứ chẳng biết người trong Ngũ Hành Ma Cung là những ai và như thế nào...

Giờ đây tiểu công chúa xuất hiện!

Tiểu Công chúa trước kia là con gái củaTử Y Hầu, tiểu công chúa ngày nay là một quân cờ của Ngũ Hành Ma Cung!

Dù muốn dù không nàng cũng là người của Ngũ Hành Ma Cung.

Bởi, riêng về Phương Bửu Ngọc chàng đã thấy nàng tại Ngũ Hành Ma Cung.

Sự xuất hiện của tiểu công chúa trong cuộc đại hội Thái Sơn này ngay trên lôi đài, là một sự phi thường đối với Phương Bửu Ngọc.

Từ lúc tiểu công chúa lên đài, chàng hết sức phân vân, lo nghĩ.

Phải có một nguyên nhân nào người trong Ngũ Hành Ma Cung mới lộ diện chứ?

Và nguyên nhân đó như thế nào?

Từ bao lâu nay, Ngũ Hành Ma Cung ẩn trong bóng tối bày nhiều trò quỷ, tạo nên ngàn muôn nghi vấn cho giang hồ khiến mọi người hướng về chàng, hướng về để mà mỉa mai khinh miệt, làm cho chàng tiến không đường lui không đất.

Ngũ Hành Ma Cung rất sợ chàng sẽ tranh chức vị đại biểu võ lâm, bởi với chức vị đó chàng sẽ gây tạo nên một thế lực lớn lao trên giang hồ, với thế lực đó, chàng sẽ kìm hãm mọi hoạt động của họ.

Nhưng ngày Bạch Y Kiếm Khách trở Trung Nguyên, họ thấy họ phải đảm đương chức vụ đối phó với Bạch Y Kiếm Khách.

Giờ đây giang hồ gần như nhiễu loạn, hào kiệt chết rất nhiều. Bẩy vị đại đệ tử hầu tận diệt, Bạch Y Kiếm Khách trở lại hay không điều đó họ chưa dám chắc, không trở lại thì chẳng nói

làm chi, có trở lại hẳn phải có người đối phó...

Họ cho rằng Phương Bửu Ngọc đã chết rồi, Phương Bửu Ngọc chết là sự cố kỵ của họ cũng hết, thời gian thuận tiện lắm rồi, họ còn chờ chi nữa mà chưa ra mặt?

Ra mặt ngay trong lúc tình hình hỗn loạn. Thì họ có rất nhiều hy vọng thực hiện mỹ mãn mưu đồ, họ nắm nhiều phượng diện đưa đến thành công, họ sẽ nắm đại cuộc trong tay, mặc tình họ thao túng Cho nên, khi nào họ bỏ qua cơn may mắn ngàn năm một thuở.

Phương Bửu Ngọc đảo mắt nhìn quanh, chàng lắc đầu.

Một số người đứng trước mặt chàng đã thay đổi chỗ đứng.

Những người đó trước thì vận áo gấm, màu sắc hoa hoè, cười cười nói nói, bây giờ thì y phục gấm đã được thay bằng y phục đen, và đầu đội thứ nón lớn.

Người đứng đầu bọn đó, kéo chiếc nón rủ xuống tận mi, song không giấu đựợc đôi mắt sáng như sao trời, tuy giữ vẻ bình thản song chốc chốc liếc lên lôi đài, liếc mà không cần ngẩng mặt nên chẳng ai bắt gặp cái liếc của y.

Không ai bắt gặp, chỉ có Phương Bửu Ngọc bắt gặp.

Và chàng nhận ra người có đôi mắt đó là là ai.

Người đó là Hỏa Ma Thần hay đúng hơn là một Hỏa Ma Quỷ. Đôi mắt đó, dù xa cách bao nhiêu lâu, nhìn lại là Phương Bửu Ngọc nhận ra ngay..

Có mặt tiểu công chúa... có mặt Hỏa Ma Thần. Như vậy là trong đại hội Thái Sơn này, có ít nhất cũng hai người trong Ngũ Hành Ma Cung, không kể những đại hán cùng đứng chung với Hỏa Ma Thần.

Và biết đâu, rải rác quanh hội trường lại chẳng có một số người khác?

Có bọn họ tại đây rồi, là sắp có những trò quỷ diễn ra, những trò kinh thiên động địa!

Biết như vầy, Phương Bửu Ngọc có đoán được những trò quỷ đó sẽ diễn ra như thế nào?

Chàng làm sao biết được? Không biết được thì làm sao phòng ngừa?

Chàng nghe máu nóng trong người sôi sục tưởng chừng các huyết quản phải vỡ tung với nhiệt độ, với áp lực cực kỳ mãnh liệt.

oo Nhưng đến phút giây này, Phương Bửu Ngọc cũng chưa dám xuất thủ!

Tại sao?

Tại vì chàng biết rõ, trước khi chưa có thể chứng minh được những gì mà chàng bị ma quỷ tròng lên đầu lên cổ, thì đối với quần hùng chàng là một người mất cả nhân tính, một con người hung ác hơn loài thú dữ, không lương tri, cỡ ma quỷ...

Chàng không còn là con người nữa. Giá như chỉ có vậy thôi và ai ai cũng để cho chàng được yên thân với bao nhiêu sỉ nhục đó cũng chẳng sao.

Nếu bây giờ chàng xuất hiện thì muôn người như một, sẽ sôi động một ý niềm chung. Vì công phẫn, họ sẽ phản động.

Có thể trách họ được không? Họ là những người đi theo giòng, giòng cuốn đến đâu, họ bị trôi đến đấy.

Quần hùng đang là thỏi sắt bị lửa ma nung đốt, muốn làm nguội thỏi sắt đó, chàng phải diệt lửa, mà ngọn lửa đang bốc cao ngọn, chàng hiện thân lúc này là chịu cháy, chứ đừng nói là làm cho thỏi sắt nguội lại nổi.

Đành rằng võ công chàng rất cao, song mãnh hổ nan địch quần hồ, vả lại chàng không thể mở đường máu giữa quần hùng để thoát đi khi mà quỷ cổ động lòng căm phẫn xua mọi người hủy diệt chàng.

Họ có tội gì? Chàng làm sao xuất hiện để sau đó lại bắt buộc phải giết người để thoát thân?

Mà xuất hiện để không phương tự vệ, để chịu chết một cách vô lý sao?

Không, chàng không thể chết như vậy, nếu chàng muốn chết, chàng đã chết tại rừng già, hoặc tại lòng mộ do Vạn lão phu nhân đào lên để chôn sống chàng.

Một ý niệm vừa dâng lên, chàng liền lắng xuống. Ngàn ý niệm dâng, chàng phải ngàn lần lắng.

Trên đài, tiểu công chúa đã đánh ra được mười chiêu rồi.

Thủ pháp của nàng linh hoạt thật, biến ảo thật, song Âu Dương Thiên Kiều vẫn giữ thế chiến, y lấy cái bất biến đối phó với cái biến của địch, chiêu thức vẫn phát xuất đều đều, vẫn rõ ràng biểu lộ đúng một quy pháp dầy căn cơ cấu tạo.

Rồi hơn hai mươi chiêu nữa đã được trao đổi giữa nhau, cuộc chiến vẫn chưa nghiêng ngửa phần thắng bại về bên nào.

Đôi mắt của Âu Dương Thiên Kiều nhìn từ ngang trệch xuống thấp một chút, chứ chẳng bao giờ ngẩng cao mặt nhìn lên.

Điều đó chứng tỏ y nắm chắc chiến tình không vì đối phương ồ ạt, hoặc bay bướm mà dao động tâm thần, mà cũng biểu lộ cái chánh ý của y, bởi đưa ra trường sát phạt, là điều bất tường. Con người chân chính chẳng ai chịu giễu cợt, ngạo mạn với sự giết chóc.

Đôi tay không ngừng cử động, đôi chân không ngừng đảo dịch nhưng thần sắc vẫn còn trầm trầm như một nhà sư nhập định, dù sấm sét nổ bên tai cũng chẳng hề chấn động.

Y không cần biết chiêu thức của đối phương từ phía nào công vào, y củng chẳng phải nhận định chiêu nào hư, chiêu nào thực, cứ bình tâm tịnh ý nghe tiếng gió mà phản công, lấy cái ý mà nghinh chiến, chẳng dùng đến mắt mà xem địch.

Và đúng như y dự đoán, những chiêu nào do y phát xuất, là chạm ngay thực chiêu của địch, còn những hư chiêu thì vờn vờn bên ngoài, dĩ nhiên y chẳng cần hóa giải, những chiêu đó cũng chẳng chạm đến mình y.

Giữ được tâm thần trấn định như vậy, xuất phát một đấu pháp xác thực như vậy, nếu không có căn cơ thâm hậu thì làm sao đạt được một tư thế vững chắc như Âu Dương Thiên Kiều?

Y biết nếu đưa mắt nhìn vào hoa dạng của tiểu công chúa thì tâm động thần loạn, đấu pháp phải lúng túng ngay, và cái bại sẽ đến trong phút giây thôi.

Nhất Mộc đại sư gật gù tán thưởng:

- Khá lắm! Âu Dương thí chủ quả có công phu tu vi khả quan đó.

Thiếu nữ kia dù linh hoạt đến đâu, cũng khó thủ thắng trong nhất thời.

Quần hùng dù sao cũng đứng hẳn về phía Âu Dương Thiên Kiều hơn, bởi phần đông chẳng ai thích thái độ cao ngạo của tiểu công chúa qua cái giọng thách thức, khinh miệt vừa rồi.

Cho nên mỗi lần Âu Dương Thiên Kiều đánh ra một chiêu là bên dưới đài hoan hô ầm lên để trợ Oai.

Đúng ra bọn dẫn đầu cho sự hoan hô đó hẳn là những đệ tử của Âu Dương Thiên Kiều, chúng đến đây vừa để ủng hộ sư phụ, vừa để mục kích những trận đấu hào hứng, hầu học hỏi thêm cái hay, cái lạ mở rộng kiến thức.

Phương Bửu Ngọc ngưng thần theo dõi cuộc đấu.

Chàng không khỏi kinh dị.

Chàng kinh dị không phải vì võ công cao cường của Âu Dương Thiên Kiều, cũng chẳng phải vì võ công của tiểu công chúa yếu kém.

Chàng thầm nghĩ:

- Bỗng nhiên tiểu công chúa xuất hiện tại đại hội ngay trong giai đoạn quyết liệt nhất lại còn lớn tiếng thách thức cả bốn cao thủ! Võ công của nàng nào phải cao siêu trên chỗ tưởng của mọi người? Tại sao nàng dám làm một việc gần như mạo hiểm? Một Âu Dương Thiên Kiều mà nàng còn không thủ thắng nổi thì làm sao chế ngự được cả ba người kia? Tại sao Ngũ Hành Ma Cung lại tuyển chọn nàng đưa lên đây, hay là nàng có chỗ ỷ trượng mà ta chưa thấu đáo?

Chàng chăm chú nhìn, quyết khám phá ra cái điều bí ẩn mà tiểu công chúa ỷ trượng đó.

Tiểu công chúa vừa giao thủ vừa nhích chân dần dần về phía hậu đài một chút, dù thắng thế nàng cũng không tiến lên, nàng lùi là ý muốn lui chứ không phải bị địch lấn phần đất.

Còn Âu Dương Thiên Kiều thì lại khác, y cứ bức dồn tới. Tiểu công chúa lùi bao nhiêu y lấn bấy nhiêu.

Dần dần, phạm vi tiếp xúc của song phương cũng thu hẹp.

Khoảng cách giữa song phương chỉ còn đủ tầm tay, họ xuất thủ chẳng cần phải vọt tới cũng chạm nhau.

Tiểu công chúa lùi, vô tình di chuyển mặt trận đến chỗ Phương Bửu Ngọc đứng.

Chàng thấy rõ ràng song phương xuất thủ như thế nào không còn chỗ lờ mờ như trước nữa.

Đột nhiên, tiểu công chúa như trượt chân. cước bộ hơi loạn một chút, nhưng liền theo đó, nàng

chấn chỉnh lại tư thế, cho nên sơ hở vừa lộ là nàng bồi bổ lại liền.

Song Âu Dương Thiên Kiều là tay hữu danh làm gì chẳng thấy chỗ sơ hở đó.

Và đã thấy tất nhiên y phải lợi dụng ngay, bởi hai cao thủ đánh nhau, cái sơ hở của một bên là dịp may ngàn năm một thuở của bên kia. Bỏ qua cái may đó rồi, chẳng những khó hạ đối phương mà rất có thể mình bị hạ trở lại.

Lập tức Âu Dương Thiên Kiều vung thiết chưởng đánh vào chỗ sơ hở đó.

Nhất định là xuất thủ phải trúng đích ngay, chẳng sai lệch.

Dưới đài chẳng ai nhận ra sơ hở chóp nhoáng của tiểu công chúa, trừ Phương Bửu Ngọc và cũng chẳng ai thấy Âu Dương Thiên Kiều nhắm vào chỗ sơ hở đó mà đánh vào, trừ Phương Bửu Ngọc.

Chàng hoảng sợ, buông gọn hai tiếng:

- Không xong!

Nhưng tiểu công chúa thun mình lòn ra phía hậu Âu Dương Thiên Kiều, tránh chưởng đó dễ dàng.

Tuy nhiên Phương Bửu Ngọc vẫn thấy rõ nàng tránh chưởng đó một cách miễn cưỡng.

Âu Dương Thiên Kiều lập tức xoay nửa vòng lưng, hoành tay đánh xuống, chênh chếch về phía sau bởi tiểu công chúa đã lướt ngang y rồi.

Nếu một cao thủ nào ở trong địa vị của y, hẳn không thể đánh trái lại phía sau một chiêu chưởng như vậy, bởi cái thế lòn của tiểu công chúa hết sức bất ngờ, không ai tưởng tượng được.

Song Âu Dương Thiên Kiều đã tưởng là tiểu công chúa sẽ lòn như thế cho nên tiểu công chúa vừa nhích động thân hình là y xoay lưng, hoành tay đánh luôn.

Y đánh ra tay áo cũng bay theo, tay chưa tới ống áo đã tới trước, ống tay áo phồng gió, no tròn.

Quần hùng lại nín thở một lần nữa.

Ai ai cũng cầm chắc tiểu công chúa phải bị chưởng kình đó đập gãy xương, nếu không chết liền.

Ngờ đâu, tay của Âu Dương Thiên Kiều vừa xuống thì tay của tiểu công chúa cũng vừa lên.

Tay nàng chưa lên cao, ống tay áo cũng no phồng, và đã lên trước đối chiếu với ống tay áo của Âu Dương Thiên Kiều. Tuy không dính liền nhau nhưng cũng không cách xa nhau bao nhiêu.

Rồi từ trong tay áo của nàng bay vọt ra một đường sáng trắng nhỏ như đường chỉ, đường sáng trắng đó chui tọt vào trong ống tay áo của Âu Dương Thiên Kiều.

Âu Dương Thiên Kiều rung chuyển thân hình, chiêu chưởng lập tức được thu hồi trong khi đó tiểu công chúa lộn mình đứng lên vẫy tay ra như phát xuất một chiêu thức, đồng thời hét khẽ:

- Cút!

Liền theo tiếng hét của nàng Âu Dương Thiên Kiều rú lên một tiếng, ngã nhào.

Y cút đi, theo lệnh của tiểu công chúa, song cút linh hồn, còn xác thì nằm tại đài.

oo Một đường sáng trắng rất nhỏ từ trong ống tay áo của tiểu công chúa bay ra, phàm hào kiệt anh hùng hiện diện dù sao cũng có nhãn lực, dù sao họ cũng trông thầy rõ.

Nhưng một bên do thân thể cao lớn của Âu Dương Thiên Kiều che khuất, bên kia tiểu cộng chúa che khuất, thành ra chẳng ai trông thấy được gì.

Vả lại đường sáng trắng vừa lóe lên là tắt ngay, còn ai nhận định kịp nếu không lưu ý?

Bất quá trước mặt quần hùng trong tình thế thập phần nguy hiểm, tiểu công chúa xuất phát một kỳ chiêu, kỳ chiêu đó hạ Âu Dương Thiên Kiều dễ như bỡn.

Âu Dương Thiên Kiều bị hạ quá để dàng, quần hùng kinh hãi biến sắc mặt.

Họ có biết đâu đường sáng trong trong tay áo tiểu công chúa bay ra là một hạt nước? Hạt nước đó hoặc chứa đựng trong một chiếc vỏ thủy tinh to lớn hơn hạt cát, hoặc bằng nước đông đặc lại thành một hạt châu, vào lọt trong tay áo Âu Dương Thiên Kiều rồi là vỡ tan mất dạng.

Giả như có ai hoài nghi Âu Dương Thiên Kiều bị hạt băng, một loại ám khí tinh vi thì cũng chẳng ai tìm được một dấu vết nào, bởi y phục của Âu Dương Thiên Kiều còn nguyên vẹn.

Như vậy có ai dám cho rằng tiểu công chúa giở thủ đoạn?

Thủ đoạn đó thật độc!

Thủ đoạn đó lại thần bí, chẳng một ai lấy con mắt phàm nhìn rõ.

Tìm hiểu thủ đoạn đó chẳng khắc nào tìm một đường chỉ lỗi nơi chiếc áo da trời!

Nhưng người dù tận xảo, tận diệu đến đâu cũng còn có ông trời; người không qua nổi trời, trời không can thiệp vào chuyện thế gian, nhưng trời bày chuyện tấu xảo để luôn luôn có người thấy rõ những thủ đoạn hoàn toàn nhất của kẻ giàu tâm cơ, nhiều mưu trí.

Và cái tấu xảo hôm nay của thiên công giúp khám phá mưu cơ của tiểu công chúa đã chuyển đến cho Phương Bửu Ngọc, đặt chàng trong một tư thế vô cùng thuận tiện để chàng thấy rõ thủ đoạn của nàng.

Bên dưới đài quần hùng phân vân, rồi nhao nhao lên, hội trường ồn ào một lúc.

Nơi phần đài danh dự, dành cho bọn chiến thắng, Mai Khiêm, Công Tôn Hồng và Tưởng Tiếu Dân đều xám mặt.

Nhất Mộc đại sư thở dài:

- Chiêu thức cực kỳ linh điệu. Một chiêu thần bí. Bần tăng cuối cùng rồi cũng đến mù cả mắt hai mắt thôi. Nhìn đăm đăm vào cuộc chiến mà vẫn chẳng thấy thiếu nữ đó xuất thủ như thế nào. Một phần thủ pháp của nàng quá biến ảo, phần khác nhãn lực của bần tăng chừng như có kém đi nhiều.

Đinh lão phu nhân cũng thở dài:

- Già thấy cái chiêu đó dường như do quỷ xuất phát hỗ trợ nàng!

Nhất Mộc đại sư gật đầu:

- Có lẽ thế phu nhân? Chứ người thì làm sao có một thủ pháp linh ảo phi thường như thế đó?

Phương Bửu Ngọc suy tư trầm trọng trước diễn tiến ngoài chỗ tưởng tượng của chàng.

Trăm ngàn ý niệm bốc dậy, chàng hết sức hoang mang, bình tĩnh như chàng mà cũng dao động.

Ngụy kế do tiểu công chúa vừa thực hiện, ngoài chàng ra, người trong thiên hạ có ai hiểu nổi?

Chàng có nên xuất hiện để ngăn chặn cái ngụy kế đó, mà chàng biết chắc nàng sẽ thực hiện quá nhiều lần kế tiếp nữa, bởi còn bao nhiêu cao thủ kia đang chờ giao đấu với nàng?

Riêng về cá nhân chàng, chàng có thể xuất hiện chăng?

Còn như về phương diện tiểu công chúa, chàng có thể xuất hiện để đối diện trước quần hùng, tiết lộ cái nguỵ kế của nàng chăng?

Chàng có thể nhẫn tâm hãm hại người chàng yêu nhất đời chăng, mặc dù giữa nhau có nhiều gay cấn và hoàn cảnh tạo nên tư thế đối lập giữa nhau?

Chàng theo giòng tư tưởng, cân nhắc đắn đo tìm một thái độ thích đáng, trong khi có mấy đại hán lên đài, mang xác chết của Âu Dương Thiên Kiều chuẩn bị đưa về quê quán. Có một người nào đó, đứng sau lưng chàng buột miệng than:

- Lợi hại thật! Lợi hại phi thường! Chỉ vẫy nhẹ một bàn tay, là hạ ngay một đại anh hùng có thân vóc khôi vĩ. Thắng nổi Âu Dương Thiên Kiều phỏng trên giang hồ có mấy tay? Thế mà một con người ẻo lả chỉ đưa tay nhẹ như vuốt một sợi tóc mai phơ phất nơi má, cũng đủ loại ra ngoài vòng chiến, lạ lùng hơn nữa là Âu Dương Thiên Kiều chẳng kịp hự lên một tiếng khẽ.

Đại hán đó làm sao thấy được ngụy kế của tiểu công chúa, bởi Phương Bửu Ngọc đứng án trước mặt hắn, bên trên đài cũng quay lưng về phía hắn, họa chăng hắn có tia nhìn uốn vòng cầu, quanh chàng, rồi quanh qua luôn mới thấy được điểm sáng từ trong ống tay áo nàng bay rạ..

Mặc dù cho hắn có thấy đi nữa, liệu hắn biết được sự tình như thế nào! Hắn dám nói gì chăng? Hấn nói ai tin hắn? Hơn nữa nếu hắn mở miệng, chưa chắc gì hắn nói được tiếng nào, trong khi đó những bóng ma rải rác quanh hội trường sẽ hạ thủ đoạn, khóa lưỡi hắn rồi.

Thiên hạ thán phục, những lời thán phục vang vang đến tai Phương Bửu Ngọc, mỗi một lời lọt vào tai chàng là một cái gì làm chàng chua xót vô cùng.

Trên đài, tiểu công chúa bật cười khanh khách:

- Ta đã nói trước, các ngươi cứ vào một lượt cho ta đỡ phải xuất trận nhiều lần, các người chẳng nghe ta, các ngươi muốn lần lượt ra tay chứ chẳng chịu đi cùng một chuyến. Bây giờ thì các người nghĩ sao, hở Công Tôn Hồng, Mai Khiêm, Tưởng Tiếu Dân? Muốn cùng đi chung một chuyến về âm phủ, hay hiềm tị nhau kẻ trước kẻ sau?

Bậy giờ thì nàng có thể nói lớn hơn trước, nói lớn bao nhiêu cũng chẳng sao bởi cái chết của Âu

Dương Thiên Kiều xác nhận cái quyền nói lớn của nàng...

Trước đó nàng cao ngạo ít, thiên hạ lại nhao nhao lên. Giờ đây nàng cao ngạo nhiều, thiên hạ lại im lặng. Họ im lặng đến dè dặt hơi thở, họ hít không khí nhiều nhưng chẳng dám phì ra mạnh, thành lồng ngực của ai cũng căng phồng.

Bầu không khí chợt cô đọng lại nặng nề làm sao!

Công Tôn Hồng, Mai Khiêm, Tưởng Tiếu Dân như đã xuất hồn phiêu phưởng tận phương trời xa, chẳng ai nhúc nhích,chẳng ai dám nói tiếng gì.

Tiểu công chúa lại cười vang:

- Vào đi chứ! Chẳng lẽ các ngươi sợ rồi? Sợ gấp thế sao?

Mai Khiêm, Tưởng Tiếu Dân dao động đôi mày, không hẹn cả hai cùng đứng lên, cả hai cùng bước tới.

Nhưng Công Tôn Hồng cũng đứng lên, y đứng không phải để cùng bước theo hai người mà đứng đưa hai tay ra một lượt, mỗi tay một người giữ lại.

Giữ lại để làm gì?

Giành ra trước bảo người nhường lại chờ phiên sau? hay giành ra trước để thu dọn cái gai góc kia cho những người khác khỏi nhọc về sau?

Mai Khiêm trầm giọng:

- Ba người trong chúng ta ai ra trước cũng thế thôi!

Nói như vậy nghĩa là làm sao? Bất cứ ai ra đó cũng thế thôi, nghĩa là phải bại, phải chết như Âu Dương Thiên Kiều? Cho nên đừng giành chết trước chết sau!....Hay tất cả ba người ai cũng có tài chế ngự tiểu công chúa như nhau? Chắc chắn là không phải rồi, bởi họ do dự rõ ràng kia mà và họ chưa có khí hùng dám nhường một danh dự cho người khác.

Mặc họ nghĩ sao, tùy họ chẳng ai tìm hiểu làm gì, và ai ai cũng chờ xem bọn ho phản ứng như thế nào.

Tưởng Tiếu Dân tiếp nối:

- Đúng đó ai ra trước cũng thế thôi cho nên tiểu đệ xin huynh đài nhường lại trận này đi.

Công Tôn Hồng cười:

- Đối phương có chiêu thức kỳ bí, thủ pháp lại hoa dạng khôn lường. Trong ba người chúng ta chỉ có tiểu đệ là có một đấu pháp hoa dạng, hai vị huynh đài nên nhượng cho tiểu đệ.

Mai Khiêm, Tưởng Tiếu Dân cùng nhìn nhau rồi cùng lùi lại nửa bước.

Công Tôn Hồng lướt tới xuyên qua giữa Mai Khiêm và Tưởng Tiếu Dân.

Y đi thẳng tới trước mặt Tiểu công chúa, hoành tay rút chiếc Thiên Long Côn, giắt lên hông rồi trầm giọng hỏi:

- Vũ khí của các hạ đâu?

Tiểu công chúa cười mỉa:

- Giao đấu với các ngươi cũng cần phải có vũ khí nữa sao?

Công Tôn Hồng hớp một hơi không khí:

- Nếu vậy thì...

Tiểu công chúa cười lớn:

- Nếu vậy thì cứ động thủ còn lí nhí gì nữa?

Nàng đảo nhẹ đôi chân, thân hình đã vọt về phía hậu Công Tôn Hồng rồi.

Mười ngón tay búp măng đưa ra chực chụp vào yếu huyệt y. Thân pháp nhanh như thế, may ra chỉ có ma mới sánh kịp.

Nhưng Công Tôn Hồng không quay mình lại độ chừng đôi tay của nàng tròn chiêu thức rồi y lướt chân tới, dịch thân hình một bước vừa vặn tránh mười ngón tay đối phương.

Tiểu công chúa hứ một tiếng:

- Khá lắm đó. Thử xem ngươi có chịu quay đầu lại hay không cho biết!

Nàng vọt lên một bước, đồng thời đánh hai tay ra.

Công Tôn Hồng cũng chẳng quay người lại, cứ như lần trước, lướt chân bước tới một bước vừa vặn cho hai bàn tay Tiểu công chúa đánh vào khoảng không.

Tiểu công chúa hét:

- Ngươi không quay đầu lại à? Không quay đầu là chết.

Như hai lần trước nàng cũng đưa mười ngón tay tới.

Công Tôn Hồng cũng chẳng quay đầu, y lướt chân, dịch thân hình tới một bước.

Quần hùng kinh hãi cùng kêu lên nhiều tiếng kêu phát xuất một lượt, vang dội hội trường. Thì ra bước thêm một bước đó là Công Tôn Hồng rơi xuống đài còn chi.

Không làm gì có việc rơi xuống đài như quần hùng tưởng, bởi bước tới như vậy là y có chủ trương. Chiếc Thiên Long Côn điểm đúng mép đài, một tiếng cốp vang lên. Thân hình y đồng thời gian với tiếng cốp vang lên, vút bổng lên cao, y uốn nhẹ người một chút là vòng xuống phía sau lưng Tiểu công chúa rồi chiếc Thiên Long Côn đó theo cái giật tay, trở lên cao, từ trên cao giộng xuống đỉnh đầu nàng.

Quần hùng vừa kêu sợ, bây giờ lại hoan hô vang ầm.

Chiếc côn tuy đánh xuống đỉnh đầu song côn ảnh ngời ngời như hàng trăm hàng ngàn chiếc trên đầu, tả cũng có,hữu cũng có.

Nàng bị côn ảnh bao bây trên và hai bên, phía trước mặt là mép đài, sau lưng là Công Tôn Hồng.

Đúng là một cảnh bí, trừ ra nàng có phép độn mộc mới chui xuống sàn gỗ, thoát đi.

Nàng nghiêng người, ngã tới một chút, đôi chân bám chặt nơi sàn đài, còn thân hình thì hụp xuống khỏi mép đài.

Tiểu công chúa ngã tới là đương nhiên ở ngoài tầm ngọn côn, dù côn xuống giữa hay hai bên cũng đều hụt đích.

Nhanh như chớp, Tiểu công chúa thun mình lấy đà lao vút trở lên không, lướt qua bên trên vùng côn ảnh đáp xuống sau lưng Công Tôn Hồng. Quần hùng lại hoan hô vang dậy.

Rồi song phương cùng xuất chiêu, cuộc đấu thật sự bắt đầu với bên nào cũng công cũng hóa giải cả, chứ không như trước họ còn một bên tròm thử một bên nhử.

Dĩ nhiên cả hai đều có thân pháp linh hoạt phi thường, cuộc đấu vừa ngoạn mục vừa nguy hiểm...

Hai bóng người một lên một xuống một qua một lại, thoạt đầu còn phân biệt được, dần dần chỉ còn là những bóng mờ đan vào nhau, họ nhập nội hơn là tách rời.

Nhờ chiếc côn ngắn, nên Công Tôn Hồng nhập nội mà không trở ngại lắm và côn pháp vẫn được sử dụng dễ dàng như thường.

Bây giờ quần hùng không còn chờ xem chiêu thức của bên nào cho kịp nữa. Họ đánh nhanh quá, và bên nào cũng có đấu pháp tuyệt diệu quá.

Đinh lão phu nhân thở dài:

- Già cứ tưởng võ công của Công Tôn đại hiệp chuyên về cứng, chắc, không ngờ cũng nhanh cũng mềm dịu đáng ngợi. Đúng là một tay luyện được cả mạnh mà nhuyễn, mà nhuyễn không chừng như có phần linh diệu hơn mạnh.

Bà khen ngợi, quần hùng cũng khen ngợi như vậy đúng với sự nhận xét của bà.

Bởi không ai tưởng con người khôi vĩ, xem như thô bạo như Công Tôn Hồng lại nhanh nhẹn hơn thỏ.

Ngọn côn của Công Tôn Hồng đã bắt đầu rít gió, vì đà vung quá nhanh, hơn nữa y lại dồn công lực quá mạnh vào ngọn côn, thân côn trầm trọng hơn trước.

Tiểu công chúa khởi chậm thủ pháp và thân pháp y như lúc nàng giao đấu với Âu Dương Thiên Kiều.

Đinh lão phu nhân thở phào:

- Già chỉ sợ Công Tôn đại hiệp thắng trận này!

Nhất Mộc đại sư ngưng trọng thần sắc:

- Chưa hẳn như vậy đâu, lão phu nhân!

Đinh lão phu nhân không đáp, nhìn vào cuộc đấu một lúc nữa đoạn gật đầu:

- Đại sư nhận xét đúng. Bây giơ già mới thấy có thể Công Tôn đại hiệp khó thành công. Bởi chiêu thức của nữ nhân đó bất thường quá, có lúc lại lợi yếu có lúc lại nhanh mạnh lên, thật chẳng biết sao mà đoán kết cuộc nổi.

Bên trên đài, tiểu công chúa thoái hậu dần dần.

Nhìn vào cuộc đấu tất ai ai cũng thấy tỏ nàng bị áp lực của ngọn Thiên Long Côn bức dồn, nàng có cố gắng lắm song không làm sao tiến lên nổi, và nàng thủ nhiều hơn công, những chiêu công rời rạc cũng bắt đầu yếu ớt.

Công Tôn Hồng càng phút càng hăng, chẳng những hăng vì sinh khí dồi dào mà còn hăng vì chiếm rõ ưu thế. Quyết thủ thắng nhanh chóng, y xuất toàn công lực, vung ngọn côn vù vù gió côn tỏa rộng như làm rung chuyển bao nhiêu ngọn đèn giăng mắc quanh đài.

Chiêu thức của y đánh ra gồm cả công lẫn thủ, công thì lợi hại phi thường, thủ thì kín đặc như chiếc áo da trời không một làn nứt rạn.

Tuy thắng thế Công Tôn Hồng chẳng dám khinh thường, luôn luôn y phòng thủ chặt chẽ quanh mình, giả như thấy một sơ hở của đối phương xuất một chiêu công hạ đối phương qua sơ hở đó được rồi mà xuất chiêu công để sơ hở cho mình thì y nhất định bỏ qua cơ hội tốt, thà mất cơ hội chứ không chịu liều cơ hội cho đối phương lợi dụng phản công.

Có lẽ y đã trông thấy vào gương của Lãnh Băng Ngư, hoặc Âu Dương Thiên Kiều và tự dè mình để nắm cái chắc hơn là liều lĩnh.

Từ lúc vào cuộc chiến đến giờ, chẳng phút giây nào y dám khinh thường địch.

Y quyết thắng, nên quá đỗi giữ gìn.

Những người có võ công tuyệt cao trông thấy y giao đấu như vậy đều nghĩ rằng không bại nổi.

Vạn Tử Lương thở dài:

- Bất quá trong vòng mười chiêu trở lại là cuộc đấu này phải kết thúc.

Mai Khiêm nhìn sang Tưởng Tiếu Dân, Tưởng Tiếu Dân nhìn lại y, cả hai cùng lắc đầu cùng tiếc rẻ, nghĩ rằng Công Tôn Hồng đoạt cái danh dự chiến thắng trên tay họ rồi, và họ bất đầu hối hận đã nhường danh dự đó cho Công Tôn Hồng.

Đinh lão phu nhân, Nhất Mộc đại sư bây giờ hoàn toàn tin chắc là Công Tôn Hồng phải thắng!

Bởi họ chẳng thấy tiểu công chúa có chi đặc biệt ngoài một đấu pháp hoa dạng và bất thường...

* * * Nhưng trong khi ai ai cũng tưởng là Công Tôn Hồng phải thắng thì Phương Bửu Ngọc lại hồi hộp vô tưởng.

Chàng hồi hộp vì cái cảnh thảm bại của Âu Dương Thiên Kiều hiện ra trong tâm tư chàng.

Chàng ước đoán Tiểu công chúa không chỉ mang nơi mình một loại ám khí mà thôi.

Và mỗi loại ám khí của nàng hẳn có một đặc tính, do cái đặc tính đó, nàng phải thay đổi khung cảnh thi triển.

Như vậy nếu căn cứ vào lối thi triển trước mà đề phòng, thì cầm chắc phải bị nàng hạ.

Công Tôn Hồng dù là đấu thủ, tuyệt nhiên không biết được Tiểu công chúa có thi triển ám khí qua cuộc giao đấu trước thì làm gì căn cứ theo lối đó, dè dặt cho chính mình?

Đã không dè đặt bằng cái lối xuất thủ đã đành mà chưa chắc gì y có ý nghĩ là công chúa sẽ dùng ám khí.

Phương Bửu Ngọc lấy con mắt con nhà võ đạt đến mức hỏa hầu luận đoán võ công của Tiểu công chúa.

Đối với Âu Dương Thiên Kiều nàng phải sử dụng ám khí để thủ thắng. Còn với Công Tôn Hồng nàng không hy vọng thủ thắng bằng võ công thì chắc chắn nàng phải sử dụng ám khí. Mà ám khí của nàng có món nào lại chẳng giết người?

Nàng lùi dần là phút giây phóng ám khí tiến dần.

Trời? Phương Bửu Ngọc phải làm sao? Có thể nào chàng thản nhiên giương mắt nhìn một con người đầy lòng hiệp nghĩa, tận tụy phục vụ cho võ lâm Trung Nguyên, hy sinh mấy năm dài bơ bơ trên hoang đảo ngoài vạn dặm trùng dương chăng?

Một Âu Dương Thiên Kiều đã đi, một Công Tôn Hồng sắp sửa ra đi, Mai Khiêm, Tưởng Tiếu Dân chực chờ để đến lượt ra đi.

Sau họ còn ai nữa?

Chàng có thể bất động chăng?

Quanh mình chàng còn bao nhiêu tay sai của Ngũ Hành Ma Cung chứ nào phải chỉ có một Tiểu công chúa trên đài?

Chàng xuất thủ ngăn trở rồi kết quả chưa biết thế nào, điều trước tiên là chàng hy sinh bản thân rõ rệt.

Những mâu thuẫn gây xáo trộn mãnh liệt trong tâm tư chàng.

Trong khi thời khắc trôi qua chàng vẫn chưa có quyết định.

* * * Trăng thu vẫn sáng song sao đã bắt đầu thưa, đêm sắp tan, bình minh sắp trở lại.

Bình minh trở lại, đại hội Thái Sơn kết thúc chưa?

Phương Bửu Ngọc nhìn kỹ thấy ánh mắt Tiểu công chúa bất chợt linh động phi thường, sự linh động do một ý niềm giảo hoạt có lẫn phần nào đắc ý.

Niềm giảo hoạt của nàng bốc ngời lên, sát khí bừng bừng.

Hiển nhiên nàng sắp sửa hạ thủ đoạn.

Nàng vung bàn tay hữu ra, năm ngón tay búp măng sẽ thẳng vụt uốn cong lại một chút như

những móc câu lơi.

Chừng như nàng muốn dùng năm ngón tay mềm mại đó đoạt chiếc Thiên Long Côn cứng rắn, hùng mạnh.

Công Tôn Hồng hét lên một tiếng đảo ngọn côn khỏi chụp tay của tiểu công chúa đồng thời đâm thốc đầu côn vào bàn tay nàng.

Tiểu công chúa kinh hãi rú lên một tiếng thụt tay về, giấu trong ống tay áo. Quần hùng reo hò vang dội, đinh ninh là đầu côn đã chạm trúng tay nàng, bàn tay đó bị thương không nhẹ lắm đâu.

Và như thế nàng còn hy vọng gì thủ thắng, bởi bàn tay hữu tượng trưng cho chủ lực, nếu bị thương sẽ không còn tác dụng nữa, làm sao thủ chứ đừng nói xuất chiêu.

Nhưng, Phương Bửu Ngọc thấy rõ hơn ai hết.

Bàn tay nàng chỉ đưa ra chụp, rồi thụt nhanh vào ống tay áo chứ nào có chạm vào côn?

Nàng vờ thọ thương để thụt tay vào, cho quần hùng mà cũng cho đấu thủ đừng nghi ngờ cái thụt tay đó có một dụng ý gì. Tất cả đều phải cho rằng nàng đau tay quá mà thụt vào ống tay áo và Công Tôn Hồng cũng tin chắc là nàng thọ thương thật nên chẳng đề phòng.

Bởi không đề phòng nên y chẳng thấy được món ám khí truy hồn đoạt mạng từ tay hữu đó, lao ra bắn vào y.

Thụt tay về nàng đảo bộ vọt mình ra phía hậu Công Tôn Hồng, như để tránh một chiêu công kế tiếp của địch.

Đồng thời gian đảo bộ, nàng hơi máy bàn tay hữu một chút. Chẳng ai thấy cái máy động rất khẽ của bàn tay nàng, trừ Phương Bửu Ngọc.

Một điểm sáng nhỏ chơm chớp nơi bàn tay nàng, bàn tay còn nằm trong ống tay áo.

Ám khí sắp được phóng ra. Bàn tay của Tiểu công chúa từ từ rút ra khỏi ống tay áo, và bàn tay đó cũng từ từ hướng lên cao.

Đột nhiên Phương Bửu Ngọc như quên tất cả, quên lợi hại, an nguy, quên kẻ thù đang bao bọc quanh hội trường, quên luôn đắc thất, thành bại trong tương lai...

Chàng chỉ nhớ đến thực cảnh.

Và cái thực cảnh đó, là làm sao ngăn chặn bàn tay máy động hơn, ngăn chặn ám khí vút ra, ngăn chặn thảm cảnh diễn ra.

Trước khi cử động bàn tay hữu, tiểu công chúa đưa tay điểm vào cánh tay hữu Công Tôn Hồng.

Thế điểm vừa gấp vừa mạnh lối phát xuất kỳ bí phi thường như xuyên qua lớp côn ảnh của Công Tôn Hồng.

Thế điểm đó nhất định phải cái đích, phải phát huy hiệu lực, đúng mong muốn.

Công Tôn Hồng khẽ quát:

- Hay!

Y ngưng thần nhìn bàn tay của tiểu công chúa, nhìn bàn tay tả của nàng, trong khi đó bàn tay hữu của nàng lay động mạnh hơn, chính bàn tay đó mới lấy mạng y.

Ống tay áo của nàng che khuất bàn tay, thân vóc khôi vĩ của Công Tôn Hồng lại che khuất nàng, trọn phần hội trường phía sau lưng, Công Tôn Hồng không làm sao nhìn rõ tiểu công chúa.

Phương Bửu Ngọc như chiếc pháo thăng thiên, vọt lên và đáp xuống khoảng giữa Tiểu công chúa và Công Tôn Hồng, chàng hai tay đưa ra, mỗi tay về một phía.

Công Tôn Hồng đang biến chiêu thức, ngọn côn đang đảo lộn, không biết tại sao bỗng nhiên ngọn côn bị nắm cứng, rồi một đạo kình lực nhu hòa từ ngọn côn chuyển qua tay vào mình, đẩy y lùi lại.

Y không thể nào gượng nổi, phải chập choạng từng bước từng bước, lùi dần, lùi dần, cuối cùng ngã xuống.

Về phần tiểu công chúa sắp sửa thành công, bỗng cảm thấy tê cánh cánh tay tả, cánh tay đó bất lực liền buông thõng xuống. Áp lực gây tê dại cho cánh tay nàng còn thừa quét tới ngực nàng. Rồi cánh chỏ của tay hữu như bị ai bóp mạnh, tay hữu đang cung lên cũng thõng xuống luôn...

Có một vật gì trong tay áo nàng vỡ ra, bật thành tiếng kêu rất khẽ, phảng phất giòng nước nóng, hay một làn hơi nóng chảy ra gây tiếng động nhưng vô hình.

Tiếng một vật gì đó vỡ tan trong tay áo Tiểu công chúa vừa dứt, trên sàn gỗ một đốm lửa xanh thoáng lóe lên. Sàn gỗ bị cháy xém một khoảng khá rộng.

Lửa, bình thường là màu hồng, nếu ngọn lửa màu xanh, hẳn nhiệt độ rất cao, mà biết đâu trong lửa lại chẳng có độc?

Lửa đó chạm vào gỗ, gỗ cháy xém liền, hà huống chạm vào da?

Thiết tưởng dù lửa không có độc cũng vẫn làm chết người nhanh chóng.

Ngọn lửa đó, dành cho Công Tôn Hồng, giờ đây sàn đài hứng trọn.

Và cái đích nhắm của Tiểu công chúa là đôi mắt của Công Tôn Hồng, lửa chạm vào đó, ít nhất cũng làm cho đôi mắt hỏng, không kể là y có thể mất mạng.

Đôi mắt mù rồi gương mặt bị hủy diệt rồi, nếu y chập choạng xuống đài thì bên dưới sẽ còn mấy tay khác trong Ngũ Hành Ma Cung, chực chờ để làm nốt giai đoạn đưa đường y về chầu tiên tổ.

Và tại hội trường, có ai biết được người hạ thủ đoạn? Người ta cứ tưởng là nàng chọc ngón tay vào mắt Công Tôn Hồng, như mọi người thấy rõ nàng xuất thủ chứ ai nhận kịp điểm lửa từ tay kia nương theo chiêu công mà phát xuất?

* * * Bốn sự kiện diễn ra:

bóng người vọt lên đài, Công Tôn Hồng ngã ngửa, tiểu công chúa bị chế ngự, lửa xanh bốc

cháy.

Một người phàm dù là một cao thủ thuộc hàng thượng thặng, chẳng khi nào có nhãn lực nhận định kịp bốn sự kiện cùng diễn ra một lượt ở bốn địa điểm khác nhau dù các địa điểm đó gần nhau trên dưới mười thước.

Đinh lão phu nhân, Nhất Mộc đại sư, các giám định viên khác và bọn Mai Khiêm, Tưởng Tiếu Dân đều sửng sốt trước diễn biến bất ngờ, họ không có một thái độ đích đáng.

Tất cả đều kinh hãi, luôn người trong cuộc lẫn ngoài cuộc.

Thiên Long Côn bị người đó chế ngự dễ dàng. Thiên Long Côn một vũ khí ngoại môn, được liệt vào hàng thứ nhất trong mười ba loại có lối vũ lộng tân kỳ ngụy bí, trước mặt người đó chỉ là một đoạn gỗ thông thường.

Có ai tưởng nổi trong số các đại hán được giao phó đài tải xác chết lại có một tay bản lĩnh phi phàm.

Có thể nào, tài năng của người đó còn trên hẳn những nhân vật được chọn làm giám định viên đại hội đêm nay.

Qua phút giây kinh hãi, tiểu công chúa sôi giận bừng bừng. Gia dĩ, nàng vốn tính nóng nảy, thì niềm phẫn nộ của nàng phải bốc mạnh phi thường!

Nàng bất chấp đối phương có võ công cao diệu như thế nào. Nàng bất chấp luôn mình hiện tại ở trong sự thao túng của ngoại nhân. Nàng cao giọng mắng oang oang:

- Ngươi là quái vật từ đâu đến? Ngươi dám...

Bỗng nàng ngưng bặt câu nói, niềm kinh hãi lại hiện lên gương mặt kiều diễm, rồi thay vì tiếp luôn câu cho tròn theo cái lối Mạc sát kẻ phá hoại mưu toan của nàng, nàng lại buộc miệng kêu lêm:

- Thì ra là ngươi!

Cùng một lúc với tiếng kêu to của nàng, bên dưới đài Hỏa Ma Thần và các thuộc hạ đang dợm mình nhảy vọt lên, nhưng tất cả cùng trụ bộ tại chỗ, rồi Hỏa Ma Thần quát hỏi:

- Ai?

Câu hỏi đó gồm một tiếng gọn, dĩ nhiên hướng về Tiểu công chúa.

Nàng không kêu danh chàng ra, nàng chỉ đáp với giọng run run:

- Hắn... Hắn chưa chết...Hắn là...

Phương Bửu Ngọc nhanh như chớp, bước tới đưa tay chụp vào miệng nàng vừa kịp ngăn chặn nàng thốt mấy tiếng cuối cùng chắc là ba tiếng Phương Bửu Ngọc.

Nhưng Phan Tế Thành, Thạch Bất Vi, Mạc Bất Khuất. Hỏa Ma Thần, Đinh lão phu nhân, Vạn Tử Lương, Kim Tổ Lâm, Ngưu Thiết Oa tất cả những ai biết mặt biết mày Phương Bửu Ngọc, thân hay thù đều nhận ra chàng là ai rồi!

Họ nhận ra chàng qua tiếng thét kinh hãi của tiểu công chúa.

Tự nhiên người thân thì reo vui, người thù thì reo hận, tất cả cùng reo lên:

- Phương Bửu Ngọc! Đúng là Phương Bửu Ngọc!

Ba tiếng “Phương Bửu Ngọc” vừa vang lên, khắp hội trường đều chấn động. Hội trường đại loạn, loạn thật sự vì cái huyên náo đó bất nhất, huyên náo có trăm chiều hướng phản ngược nhau. Biển người dao động mãnh liệt, người đứng trước chồm lên cao, người đứng sau tràn tới tất cả đều tạo nên cái ồn ào hỗn loạn.

Những ai quen biết với Phương Bửu Ngọc muốn nhìn lại gương mặt chàng, sau thời gian xa cách, những ai chưa quen biết đều muốn nhìn thấy một lần con người huyền bí, có tài khuynh đảo càn khôn, có mặt mũi như thế nào.

Bỗng Thạch Bất Vi hét to:

- Ác tặc! Ngươi hạ độc thủ, sát hại các vị thúc bá, những người thân nhất của ngươi trên đời này. Ngươi còn dám hiện thân cao? Ngươi cho rằng khắp trong thiên hạ, chẳng có ai chế ngự nổi ngươi?

Thạch Bất Vi, con người tiếc tiếng nói hơn vàng cũng nói được một hơi dài, đủ biết niềm phẫn nộ dâng cao tột điểm.

Quần hùng phụ họa ngay, tất cả cùng hét lên vang dội:

- Phải! Chúng ta không để cho ác tặc sống sót trên đời này!

Rồi họ cổ võ nhau:

- Nào các bằng hữu chúng ta đâu? Lên! Tất cả cùng nhào lên. Quật chết ngay Phương Bưu Ngọc! Chặt xác hắn ra làm ngàn vạn mảnh...

Đã có mấy bóng hình từ trong đám đông vọt lên.

Bỗng một tiếng rú thảm vang lên.

Người dẫn đầu cuộc xung phong lên đài lao vút lên không.

Chẳng phải người đó tự ý lao vút lên mà y bị một bàn tay chụp vào người y, tung y lên như một quả cầu...

Cùng lúc đó Ngưu Thiết Oa xuất hiện trên đài...

Gã vo tròn đôi mắt, gương mặt hắn gân xanh lồ lộ trên nền da rực lửa đỏ, gã quát như sấm:

- Kẻ nào muốn chết thì lên đây, chạm vào chân lông của đại ca ta!

Cứ lên! Ngưu lão gia sẽ đưa về chầu tiên tổ.

Hai cánh tay gã vươn ra, hai bóng người nữa bị tung lên không, tiếp nối người thứ nhất.

Thạch Bất Vi hét lớn:

- Thiết Oa! Người định tiếp tay ác tặc?

Ngưu Thiết Oa quát:

- Ai dám gọi đại ca ta là ác tặc? Kẻ nào chứ? Kẻ đó là... là...

Gã chẳng dám mắng Thạch Bất Vi nhưng chẳng mắng được, gã càng thêm tức giận, gã chụp hai ngươi đứng gần, chập hai tay vào.

Hai người đó, mặt chạm mặt bật kêu một tiếng bốp tuy cả hai không đến nỗi chết song vỡ mũi, gãy răng.. Rồi gã vung hai tay kéo lôi hai người đó dang ra, gã buông tay hai người đó ngã nhào..... Thạch Bất Vi sôi giận hét lên:

- Thiết Oa, ngươi quên rằng hắn đã làm gì rồi chăng?

Ngưu Thiết Oa kêu to:

- Không cần biết có làm gì hay không làm, tôi chỉ biết con người đó là đại ca của tôi thôi. Tôi chỉ biết đại ca của tôi chẳng phải là người bại hoại. Bao nhiêu điều hiểu biết như vậy đó đủ cho tôi rồi!

Ngưu Thiết Oa phấn khởi tinh thần, vận công lực đưa tay đẩy những người toan nhào tới, đang nhào tới bị gã đẩy bật trở lại rồi dồn đùn vào nhau.

Đồng thời gã cúi mình xuống, nâng hai người bị ngã đứng lên.

* * * Trong khi mọi người loạn động khắp bốn phía hội trường, Phương Bửu Ngọc đã xuất thủ điểm vào hai cánh tay của Tiểu công chúa.

Tiểu công chúa giậm chân mắng:

- Tiểu tặc! Đặng hận tiểu tặc vô cùng! Chẳng giúp ta lại đi giúp người khác. Ngươi quên gia gia ta đã nói những gì với ngươi trên chiếc buồm ngũ sắc bảy năm về trước rồi sao?

Hai tay bị chế ngự, nàng còn hai chân, nàng rút một chân lên đá mạnh vào người Phương Bửu Ngọc.

Nhưng nàng đừng nhích động chân, thì chân đó còn cử động được lâu hơn, nàng nhích chân lên rồi có khi nào Phương Bửu Ngọc để cho nàng toại ý?

Bất quá chàng chỉ xuống tay một chút là chiếc chân đó bị điểm ngay.

Một chân đã bị điểm rồi còn lại môt chân, cái chân thừa, kể như thừa hoàn toàn, bởi dù nàng có muốn dùng chân đá tiếp theo một ngọn cước, thì lấy gì làm chỗ chịu nữa mà tung chân.

Công Tôn Hồng đã đứng lên rồi.

Y nhìn quanh dưới đài, thấy biển người loạn động, y lại nhìn Phương Bửu Ngọc.

Y khó nghĩ vô cùng. Y chẳng biết theo bên nào, bỏ bên nào.

Lúc đó Hỏa Ma Thần và bọn thuộc hạ bí mật đã lên đến lôi đài, song chúng chưa dám vọng động bởi còn cố kỵ Tiểu công chúa đang bị Phương Bửu Ngọc chế ngự.

Và nếu can thiệp, điều trước tiên là chúng sử dụng Hỏa khí cho tiêu hao bớt công lực phần nào, và vừa hạ địch, vừa gây xáo trộn giữa biển người.

Ngưu Thiết Oa dù cố sức ngăn chặn, gã làm gì ngăn chận nổi ngàn lượt sóng tràn tới.

Sóng càng tràn tới gã càng lùi.

Thể khối gã nhỏ, sóng người to, dài, gã chỉ tương trì với những người trước mặt, gã không làm sao ngăn chặn được những người hai bên cho nên đã có mấy mươi người đã do hai phía tả hữu vượt qua khỏi chỗ gã đứng!

Những người đó vừa thoát đi, vừa rút vũ khí cầm tay tiến thẳng đến Phương Bửu Ngọc.

Hỏa Ma Thần đối với quần hùng, là song phương đối lập, một sớm một chiều, hoặc ngay trong hiện tại, nhưng tất cả đều quyết trừ diệt Phương Bửu Ngọc, như vậy là họ đồng minh với Hỏa Ma Thần, đồng minh vì song phương đồng cừu, dĩ nhiên Hỏa Ma Thần phải lợi dụng cơ hội đó, vừa khỏi ra tay, và nếu có thể lại thừa dịp âm thầm hạ thủ đoạn giúp quần hùng nhổ cái đinh trước mắt.

Lão tán thành ngay cao trào trừ diệt Phương Bửu Ngọc, lão điểm một nụ cười bí hiểm, chờ đợi một diễn tiến thuận lợi.

Lão cầm chắc là phen này Phương Bửu Ngọc mà thoát nạn hẳn phải có cánh mà bay đi.

Mạc Bất Khuất nắm tay Thạch Bất Vi, thân hình khích động y run run giọng thốt:

- Rồi! Xong rồi!

Y than thở:

- Bửu Ngọc! Ngươi đành chịu vậy thôi...

Thạch Bất Vi lạnh lùng:

- Hắn là một tên ác đồ, ai ai cũng có quyền tru diệt hắn, đại ca còn thương tiếc hắn là thường tiếc làm sao chứ?

Mạc Bất Khuất lẩm bẩm:

- Nhưng... lấy mắt mà nhìn..... nhìn hắn chết thảm như thế lòng ta sao nỡ?... Chúng ta phải làm sao..... chúng ta cần phải nghe hắn nói về những việc hắn đã làm...

Tôn Ngọc Bá quắc ánh mắt sắc lạnh nhìn Phương Bửu Ngọc trầm giọng thét:

- Hắn chẳng bao giờ có cơ hội nói một tiếng nào. Chúng ta nhất định không cho hắn cái cơ hội đó.

Mạc Bất Khuất cau mày:

- Tại sao?

Thạch Bất Vi chỉ ậm ừ chứ không đáp.

Cả hai bị những lượt sóng người đẩy tới giờ đây họ đứng sát cạnh đài.

Hầu như toàn thể những người hiện diện quanh đài trường đều hò hét vang ầm lên, có ít nhất cũng ngàn người hét, ai ai cũng quyết hạ sát chàng, nhưng số người lên đài chẳng có bao nhiêu.

Tất cả đều muốn giết chàng, họ chỉ dám giết bằng miệng, họ không dám giết bằng tay.

Chỉ một ít người sính tài hoặc bốc đồng cực độ định ra tay.

Thì ra sự phẫn nộ hôm nay, khoác cái màu sắc phụ họa hơn là chính xác.

Bởi họ có lý do gì mong trừ diệt chàng?

Chàng có làm gì thương tổn đến quyền lợi của họ chăng?

Chung quy họ hùa nhau không hơn, không kém, và chưa chắc gì những kẻ đã vọt lên đài lại không hối hận là mình bốc đồng vô lý.

Cho nên, cái số ít đã vọt lên đài rồi cái số đông còn lại bên dưới đài, hai thành phần đó đều bất động. Người đã lên đài, bất động không xuất thủ. Người chưa lên dài, cũng bất động, không lên theo.

Thạch Bất Vi hét lên:

- Còn chờ gì nữa chứ? Giết! Cứ giết!

Thạch Bất Vi đã mất bình tĩnh, sự kiện đó hẳn phi thường, và có nguyên nhân làm cho y mất bình tĩnh phải quan trọng phi thường vậy.

Như cái máy đã được một cơ quan điều động, bốn năm người đều theo tiếng hét của Thạch Bất Vi, cùng nhào tới, vũ khí cùng chớp lên, vũ khí gồm vũ đầu đào, tinh cương kiếm, luyện tử thương, song hoa đao...Tất cả những vũ khí đó, xé gió lao xuống đầu Phương Bửu Ngọc.

Công Tôn Hồng do dự. Y muốn lướt tới đứng chắn số người đó, không cho đến gần Phương Bửu Ngọc, song cuối cùng y chỉ thở dài đoạn bước qua một bên xa xa dù không ai đi qua mặt y, dù y đứng ngoài con đường xung tiến của những người đó.

Phương Bửu Ngọc nhìn vũ khí chớp ngời trên đầu, trước mặt nếu chàng xuất thủ, hẳn phải có người ngã nhào, hoặc chết, hoặc thọ thương nặng, hoặc tàn phế, và như vậy quần hùng sẽ phẫn nộ hơn lên.

Nếu máu lại chảy, thì sẽ có hàng trăm quỷ đầu đao, bàng trăm tinh cương kiếm, hàng trăm luyện tử thương chớp lên, chiếu vào người chàng, chứ không phải năm ba món như hiện giờ.

Nhưng nếu chàng không phản ứng, thì chẳng lẽ chàng đưa thân ra đó cho thiên hạ làm thịt hay sao?

Dù lâm vào cái thế chẳng đặng đừng, chàng cũng không dám phản công! Ít nhất, chàng nghĩ như vậy.

Nhưng tránh được đợt tấn công này, rồi hàng chục, hàng trăm đợt khác tiếp nối, chàng phải làm sao? Tránh mãi? Có thể tránh được chăng?

Phía sau lôi đài, còn chừa một khoảng đất.

Chẳng rõ người tổ chức lôi đài, chừa khoảng đất đó để làm gì, hiện tại thì nơi khoảng đất đó còn một số quan tài, bên cạnh những cỗ quan tài, bọn đại hán chuyển vận đứng run người.

Sau lưng chúng là vực thẳm sâu ngàn trượng. Có âm thinh kỳ bí phát tự đáy lòng Phương Bửu Ngọc, âm thinh đó như thế này:

“Phương Bửu Ngọc hãy trốn đi, trốn đi là có nhiều hy vọng sống sót đấy. Ngươi phải biết cơ hội chẳng phải mỗi lúc một có, bỏ qua rồi là hối tiếc muôn đời.

Đồng thời một âm thinh khác cũng phát xuất tự đáy lòng âm thinh sau vang mạnh hơn có đượm phần căm hờn. Âm thinh sau như thế này:

- Phương Bửu Ngọc! Ngươi không thể trốn đi. Ngàn muôn lần ngươi không thể trốn đi được! Hôm nay ngươi trốn, ngươi sống sót, nhưng sống sót để làm gì, bởi từ phút ngươi trốn đi là ngươi phải vĩnh viễn trốn người đời, ngươi chẳng còn chường mặt được nữa, ngươi sẽ chôn giấu bóng hình, ngươi chẳng còn chỗ đứng trên thế gian. Ngươi sống như vậy thà chết còn hơn.

Lại một âm thinh nữa tiếp nối:

Phương Bửu Ngọc! Là nam tử, là trượng phu, chân đạp đất đầu đội trời, ưỡn ngực chen mình giữa giòng đời, trừng mắt nhìn người đời, sợ chi ai mà trốn chui trốn nhủi, chẳng dám đương cự với bao nhiêu phi lý? Trừ ra đầu ngươi rời cổ thì ngươi đành bó tay, đành rằng ngươi gặp khó khăn, song trên thế gian có cái khó nào không khắc phục được? Trên thế gian có nguy cơ nào lại không cách hóa giải? Ngươi đừng quên điều đó.

Phương Bửu Ngọc nói làm sao?

Chàng hoang mang giữa những tiếng lòng tương phản, nhưng tình thế có cho chàng hoàng mang lâu được chăng?

Chàng phải dứt khoát thái độ như thế nào?

* * * Vũ khí chớp, bên trên đầu trước mặt...Phương Bửu Ngọc lôi Tiểu công chúa đảo bộ lách qua một bên, ngoài vị trí ba thước.

Bao nhiêu vũ khí giáng xuống khoảng không.

Bao nhiêu vũ khí đó chẳng làm nên việc gì, đợt vũ khí khác lại bay vèo vèo tới.

Trước tiết tiên, Hỏa Linh kiếm, Tuyên Hoa Phủ... tất cả đều chớp lên lao vút theo Phương Bửu Ngọc.

Đưa bàn tay đẩy ra một đạo kình lực, hướng về vùng chớp chớp của mấy món vũ khí đó, Phương Bửu Ngọc bắt buộc phải phản ứng.

Bởi chàng chẳng còn cách nào hơn, ít nhất cũng tạm dùng phương pháp tự vệ tối thiểu trong khi chờ lấy một quyết định sau cùng.

Keng! Cốp!....

Một loạt âm thinh bất đồng vang lên, hòa lẫn với nhau, những vũ khí đó chạm quấn vào nhau tất cả đều bật dồn trở lại.

Trong số có chiếc tuyên hoa phủ nặng cân nhất, phủ chạm vào kiếm là vật nhẹ nhất, kiếm gãy làm hai đoạn.

Giữa tiếng rú kinh hãi đó, Phương Bửu Ngọc lại đảo bộ vụt mình xa vị trí rồi.

Một tràng cười ghê rợn vang lên, tiếp theo là một giọng nói đầy ngạo nghễ:

- Con thú đã bị dồn vào rọ, còn sính tài năng mà làm gì? Ngươi đừng nuôi hy vọng mà thoát đi. Vô ích, cho ngươi đôi cánh, ngươi cũng chẳng được sinh tồn đâu!

Hỏa Ma Thần đã xuất lãnh thuộc hạ nhào tới. Lão ấy dám chường mặt trong trường hợp này, bất quá dưới cái lốt của một người trong võ lâm không hơn không kém chứ khi nào lão lại dám tỏ lộ xuất xứ của lão từ Ngũ Hành Ma Cung mà ra?

Đã không dám tiết lộ thân phận lai lịch thì đương nhiên lão cũng chẳng dám thi triển bí học của Ma Cung, và vũ khí đặc chế của lão, cũng chẳng thể xuất hiện được. Lão bất buộc phải dùng vũ khí thông thường...

Mà vũ khí thông thường nào có ở trong tay lão lại không lợi hại phi thường? Một con người phi phàm hẳn phải có một cái gì bất phàm.

Đó là đặc điểm của hạng người có thực học, thực tài.

Một điều đáng lưu ý, là qua hai đợt tấn công vừa rồi, quần hùng vì bốc đồng, vì căm phẫn mà đồng xuất thủ, tùy theo cái ý của từng người riêng biệt, đấu pháp không phối hợp, động thủ có kẻ trước người sau, thế công thừa ồ ạt nhưng kém hợp nhất, do dó không lợi hại, Phương Bửu Ngọc tránh né dễ dàng.

Điều đó không lạ gì, bởi họ là người muôn phương đổ đến, đồng phẫn nộ, chứ đâu đồng đấu pháp? Họ cậy thế đông mà đánh tới, họ không khai thác, lợi dụng sự tương đồng chiến thuật, cho nên tuy đông mà khó tránh rời rạc.

Giờ đây bọn Ngũ Hành Ma Cung cùng một tổ chức, đấu pháp tập thể, xuất chiêu là liên thủ mà công, gia dĩ có kẻ chỉ huy bên cạnh điều động đấu pháp liên thủ đó, sự lợi hại phải gia tăng gấp mấy phần.

Qua ba chiêu đầu, Phương Bửu Ngọc đã thấy khó khăn rồi. Cái khó khăn của chàng không phải do sự kém tài phản ứng của chàng mà là do sự dè dặt, cố tránh gây thương tổn cho đối phương, chàng tự vệ hơn, chứ chưa phản kích.

Giả như chàng phản kích được, thì chàng có sợ gì? Dù địch đông hơn người cũng chẳng ngán.

Hỏa Ma Thần thấy thuộc hạ thắng thế, liền lùi ra một bên đứng nhìn. Thỉnh thoảng lão hò hét trợ Oai thuộc hạ.

Trên đài người lên một lúc một đông.

Người càng đông, sân đài càng hẹp, khoảng trống giành cho cuộc đấu thu gọn dần dần. Phương Bửu Ngọc xoay trở hết sức khó khăn.

Hà huống còn đèo theo Tiểu công chúa một bên?

Nếu chàng buông nàng ra trong lúc đó thì chàng cử động dễ dàng, dù khoảng đất chiến có hẹp hơn nữa cũng chẳng sao.

Cho nên khoảng trống còn rộng, chàng để Tiểu công chúa lơi xa xa, khoảng trống hẹp lại,chàng bắt buộc phải ôm rịt nàng sát vào mình.

Bỗng, Tiểu công chúa gằn giọng bên tai chàng:

- Ngươi chưa chịu buông ta ra à? Người định để cho ta chết chung theo ngươi phải không?

Phương Bửu Ngọc thở một hơi dài, chừng như chàng muốn nói gì đó, chàng còn biết bao nhiêu điều muốn nói nhưng nói làm gì khi niềm bi phẫn dâng tràn trong tâm tư? Dù có nói lên, bất quá cũng chỉ là những điều phẫn hận, những lời căm uất chứ giảng giải được gì?

Chàng lại nín lặng.

Tiểu công chúa tiếp:

- Nếu ngươi không buông ta, thì ít nhất cũng có phương pháp nào chứ, chẳng lẽ ngươi chịu chết và để ta cùng chết theo? Ngươi chết thì được bởi ý ngươi muốn vậy, song ta không thể chết được bởi ý ta chưa muốn chết.

Nàng phiền trách chàng rõ ràng. Nàng oán hận chàng vô cùng.

Trong khi tâm tư lo ngại, chàng phải tránh né một thế công ác độc tránh xong rồi chàng hỏi:

- Phương pháp gì hở cô nương?

Tiểu công chúa hừ một tiếng:

- Ngươi chịu oan uổng từ lâu chẳng lẽ ngươi không thể nói lên một lời nào?

Phương Bửu Ngọc cười thầm:

- Trong tình thế này, người ta có chịu để cho tại hạ nói gì chăng?

Chiếc áo của chàng đã bị vũ khí địch chém xả vào rách toạc mấy đường.

Tiểu cống chúa thốt:

- Ngươi cứ nói, không nhiều người nghe, ít nhất cũng có một vài người nghe, như thế cũng đã đủ rồi, dù ngươi có chết ít ra cũng có ngươi nghe được lời thanh minh của ngươi!

Nàng nói lớn, vì tuy hai người ở sát bên nhau, tiếng ồn ào vang lên quá to, át cả tiếng nói của họ, nếu nói nhỏ quá chẳng ai nghe được.

Phương Bửu Ngọc chưa nói gì, Tiểu công chúa tiếp:

- Nhưng ngươi không chịu nói gì thì sẽ có người nói cho ngươi!

Phương Bửu Ngọc hỏi nhanh:

- Ai?

Tiểu công chúa lại hừ một tiếng:

- Ngươi không đoán ra sao?

Phương Bửu Ngọc thở dài:

- Tại hạ biết rồi, nhưng...

Bỗng chàng cắn răng, lướt mình vào vùng đao ảnh. Chẳng hiểu tại sao chẳng một nhát đao nào chạm vào mình chàng.

Chàng vào vùng đao ảnh, như bất thình lình chạy ra hứng một trận mưa, đao ảnh rơi rót quanh mình chàng, bao bọc kín đáo như hạt mưa rơi dày.

Đao không chạm vào mình chàng, đao cũng chẳng chạm vào mình Tiểu công chúa vì địch cố kỵ công chúa.

Phương Bửu Ngọc cố vượt qua vùng đao ảnh, lướt tới trước mặt Hỏa Ma Thần quát khẽ:

- Mau hạ lịnh cho chúng hạ tay!

Hỏa Ma Thần bật cười ghê rợn:

- Tại sao ta phải hạ một lệnh quái dị như thế chứ?

Phương Bửu Ngọc trầm giọng:

- Chỉ vì ngươi chẳng để cho ta chết. Đừng giả vờ, ta nói như thế là đúng với tâm ý của ngươi đó. Mau mau hạ lệnh đi!

Hỏa Ma Thần chớp mắt:

- Ngươi chết là tốt chứ có sao? Vì lý do gì ta cần để cho ngươi sống sót chứ?

Phương Bửu Ngọc lạnh lùng:

- Chỉ vì ta đáp ứng đến Thủy Cung một chuyến!

Hỏa Ma Thần trầm ngâm một chút đoạn bật cười ha hả:

- Khá lắm đó tiểu tử! Trong tình thế này, ngươi giữ được tinh thần bình tịnh, trí óc không rối loạn, nhận định an nguy, quyết đoán thái độ, khá lắm! Đáng phục vô cùng! Ngươi đáp ứng ta, ta phải đáp ứng ngươi!

Thiên Biến Vạn Hóa

Hỏa Ma Thần đưa bàn tay lên, một điểm đen từ lòng bàn tay vút bổng lên không trung.

Điểm đen đó nổ tung ra, ngàn muôn hạt bạc đổ xuống như mưa chiếu sáng ngời, át cả ánh trăng sao đèn quanh đài trường.

Mưa bạc vừa đổ, khắp bốn phương tám hướng, một tràng tiếng nổ vang lên, liên tiếp kinh hồn, khói bốc mịt mù lửa đẩy khói lên cao lửa chiếu sáng trọn đỉnh Thái Sơn, khói bốc mờ cả mặt trăng thu cao vòi vọi.

Tiếng nổ dứt, khói còn cao ngọn, lửa còn bốc mạnh, cát đá lá cành cùng theo gió quyện chuyển vần vần trên không trung xoáy lốc như trốt.

Những vật nào bén lửa, cứ bốc cháy những vật nào không bén lửa cứ đảo lộn giữa không trung.

Vũ trụ như chuyển mình và vạn vật quay cuồng theo cái chuyển mình khủng khiếp đó.

Con người vốn bé nhỏ, hợp quần thì hống hách, tan rã ra là có hơn gì hạt cát?

Con người hợp quần do quyền lợi, thì con người dễ tan rã vì tai nạn và trước cảnh hãi hùng, tự lo thân chưa xong, còn lo cho ai?

Giữa biển lửa đó, con người càng thấy mình bất lực hơn một con vật.

Vật có cánh bay cao, vật có bốn chân lùi nhanh, vật trườn bò chui gấp, nhưng con người dù là rừng là biển song đã tan rã rồi, chỉ còn quấn quít vướng bận nhau hơn, chứ mong gì hợp quần giải nạn?

Tất cả những ai hiện diện trên đỉnh Thái Sơn đêm nay, đều xanh dờn gương mặt. Họ đã quýnh vì tình hình, họ càng quýnh hơn vì những tiếng gào thét, kêu la từ bốn phía vọng vào, từ trung ương vang ra.

Người nào to tiếng thét lên:

- Cái gì thế? Cái gì thế?

Có kẻ đáp nhanh qua khủng khiếp:

- Hỏa dược...! Hỏa dược!.... Công tôn Hồng đã tới!

Những kẻ trước đó một giây tìm mọi cách để vọt lên lôi đài, những kẻ đó hiện giờ tìm mọi cách để chạy xa đài trường.

Chạy xa đài trường chẳng phải nơi đó có nhiều nguy hiểm hơn nơi khác, mà chạy xa dần dần ra đến bên ngoài đại hội rồi tìm cách chạy đi chạy xa hẳn hội trường.

Những kẻ đã lỡ lên đài rồi căm hận mình quá nóng và tức uất sao không có đôi cánh để bay liền.

Tất cả đều tự cố bản thân, chẳng còn ai quan tâm đến Phương Bửu Ngọc nữa.

Nhiều người nhao nhao hỏi:

- Hỏa dược ở đâu? Kẻ nào gây nên?...

Hỏa ma Thần bật cười ghê rợn, luôn luôn cười.

Rồi một điểm đen bay vút lên cao, một tiếng nổ tiếp theo, mưa bạc lại đổ xuống, bởi ngoạn mục vô cùng, nên ai cũng chăm chú nhìn.

Nhưng cảnh ngoạn mục không hấp dẫn người lâu, vì cái cảnh đó dần dần cho ngàn muôn nguy hiểm tiếp nối xuất hiện, ai ai cũng xám mặt.

Qua cơn dao động như bão đùa, giông quét, quần hùng nín thở trong niềm sợ hãi, chực chờ cái chết đến với họ chứ họ còn cách gì thoát được?

Hội trường im phăng phắt Hỏa ma Thần quát lớn:

- Hỏa dược ở kia thôi! Chỉ có mỗi một mình ta biết mà thôi!

Quần hùng lại sôi động lên:

- Ở đâu?... Ở đâu?...

Sôi động lên được mấy tiếng, rồi tất cả cũng im lặng như trước.

Ngàn muôn ánh mắt đều đổ dồn về Hỏa ma Thần.

Hỏa ma Thần cao giọng:

- Ta hao phí công phu suốt một năm dài chuyển vận tất cả ám khí, hỏa khí của các danh môn đến tận Thái Sơn này, hẳn các vị cũng hiểu số tích trữ đó quan trọng như thế nào! Và các danh môn đó, hẳn các vị cũng hiểu rồi! Những ai chưa hiểu, hãy lắng tai nghe ta kể ra đây:

Thục trung Đường gia Sơn Tây Liểu Gia Vân Nam Bạch gia, Trung nguyên Phích Lịch đường, Giang Nam Ba điền trang!

Quần hùng nghe máu ngưng đọng trong các huyết quản.

Hỏa ma Thần cười rợn, tiếp:

- Những hỏa khí đó, đều được chôn kín quanh chân núi, có người canh giữ cẩn mật. Bây giờ, chỉ cần ta ra hiệu lịnh là những người canh giữ sẽ đồng loạt châm ngòi. Trong khoảng khắc ngọn Thái Sơn hùng vĩ này sẽ ra tro bụi!

Hỏa dược, nếu là một số ít, thì chẳng đủ sát hại bao nhiêu người tại đây, song Hỏa ma Thần đã nói, số đó tích trữ ngày lại ngày hơn một năm qua rồi, thì không phải là không quan trọng.

Bao nhiêu hỏa khí đó, cùng một loạt cháy lên, cái sức tận diệt hẳn phải phi thường.

Thử hỏi, có ai chẳng sợ?

Họ sợ, tất họ hận Hỏa ma Thần, nhưng hận để làm gì, và chung quy cũng sợ như thường nên

chẳng ai dám to tiếng mắng lão ác ma.

Có ai dám vô lễ với kẻ nắm vận mạng của mình? Trừ ra có năng lực khống chế người chủ tể đó!

Nhưng, hiện tại khống chế người chủ tể là làm một việc kéo thái dương về tây để từ tây đảo ngược chu hành qua đông.

Lâu lắm, Đinh lão phu nhân cất tiếng:

- Các hạ hành động như thế đó với mục đích gì?

Nhất Mộc Đại Sư phụ họa liền - Phải! Ý tứ của các hạ như thế nào?

Hỏa ma Thần hét to:

- Ý tứ của ta? Mục đích của ta? Là ta muốn các ngươi đứng lặng tại đó câm mồm câm miệng khi ta chưa cho phép chẳng một kẻ nào được xách động. Khi ta chưa chấp thuận, chẳng kẻ nào được máy máy môi, biết chưa? Bằng như các ngươi vọng hành thì toàn thể sẽ biến thành tro bụi.

Công tôn Hồng buột miệng hỏi:

- Nhưng bọn đó là vũ sĩ ngoại bang..... Hỏa ma Thần bật cười ha hả:

- Vũ sĩ dị quốc thì đã sao? Xuất xứ từ ngoại bang, hiện chúng là những tay sai đắc lực của ta. Chúng là công cụ của ta, ta chỉ cần hiệu dụng của chúng cung cấp chứ ta quan tâm làm chi đến nguồn gốc chúng? Bảy năm trước đây, chúng vào Trung Nguyên mang theo vô số châu báu, bạc vàng. Chúng định dâng hiến Tử y Hầu, đổi chác một điều thỉnh nguyện. Tử y Hầu vì tình dân tộc khước từ chúng. Tử Y Hầu chê của báu, là do cái tâm cao thanh khiết của lão ta, chứ người khác vị tất chê luôn như lão? Cho nên báu vật đó phải về tay kẻ khác.

Đinh lão phu nhân trầm giọng:

- Về tay ai? Về tay các hạ?

Hỏa ma Thần lại cười vang dội:

- Bọn ngoại bang đó bị Tử Y Hầu khước từ là nhiệm vụ của chúng không thành. Kế đó chúng lại bị cướp đoạt số châu báu. Trong tình thế đó, làm sao chúng dám trở về xứ sở, chúng đành lưu lạc tại Trung Nguyên. Chúng thuộc hạng người không tội ác nào chẳng dám làm, có thể là chúng dễ dàng tìm kế sinh nhai bằng nghề lục lâm chẳng hạn, song hình dạng của chúng quái dị quá không cho phép chúng trà trộn trong dân gian. Do đó chúng hành nghề trộm cướp chẳng được phát tài lắm. Dần dần, vì chúng sa vào cảnh túng thiếu, đói khát. Đứng lúc đó ta xuất hiện, vớt chúng dễ dàng và chúng sẵn sàng chết cho ta, vì ta!

Công tôn Hồng gật đầu:

- Võ công của chúng rất tầm thường, nên ta tận diệt chúng không khó lắm. Đã biết chúng chẳng ra gì, tại sao các hạ còn dùng chúng trong một công tác quan trọng như vậy?

Hỏa Ma Thần giải thích:

- Võ công của chúng rất tầm thường, bù lại chúng có biệt tài phóng hỏa. Như người Giang Nam

chúng ta giỏi thuyền, người phương Bắc giỏi ngựa. Ta dùng chúng vì ta dùng hỏa khí làm phương tiện chiến lược.

Công Tôn Hồng ạ lên một tiếng:

- Thế ra, các hạ lợi dụng cái điểm đáng lợi dụng!

Hỏa Ma Thần cười lớn:

- Chứ sao! Chúng là công cụ của ta, không hơn không kém! Và ta đã khai thác chúng từ lâu, cái nghề dụng hỏa, chúng đã truyền dạy cho thuộc hạ thân tín của ta thuần thục rồi, chính ta đang tìm cách hủy diệt chúng song chưa biết hạ thủ làm sao cho thật ổn tiện. Trong khi ta phân vân, ngươi xuất hiện làm công việc đó, thay thế cho ta! Ta cảm kích ngươi vô cùng!

Lão bật cười vang, lão đắc chí phi thường!

Rồi lão tiếp:

- Ta chỉ cần bày một mẹo mọn, dụ dẫn ngươi, ngươi nghe nói là có kẻ toan hãm hại quần hùng, tự nhiên ngươi sinh tính hào hiệp can thiệp ngay! Chứ nếu không thì, chúng là người ngoại bang, dù chúng âm mưu, bàn luận trước mặt ngươi ngươi cũng chẳng hiểu được gì. Sự tình đơn giản như vậy, ngươi chưa nghĩ thông à?

Công Tôn Hồng sững sờ!

Y cứ tưởng mình lập được kỳ công với võ lâm không ngờ lại bị ác ma cho vào tròng. Chung quy rồi quần hùng cũng vẫn bị uy hiếp như thường!

Còn gì nhục nhã bằng bỗng dưng lại là một công cụ cho ác ma.

Bỗng dưng nhổ hộ cái đinh trong con mắt của ác ma?

Nhưng, thẹn, tức, hận để làm gì, khi sự việc đã rồi, và nhất là hiện tại thì cầm như bất lực trước ác ma!

Không làm gì được bắt buộc phải phát tiết khí uất, y bật cười cuồng dại, cười đến nổi gân xanh khắp mặt, cười đến rung chuyển cả thân hình.

Toàn thể hội trường đều im phăng phắc, chỉ có mỗi một mình Công Tôn Hồng cười, tiếng cười vang dội đến tận ngoài xa, ghê rợn kinh khủng!

Hỏa ma Thần đảo mắt nhìn quanh thấy rõ quần hùng đều khiếp phục, lão lại cười, cười đua với Công Tôn Hồng.

Đinh lão phu nhân thở dài hỏi tiếp:

- Rồi sao nữa? Các hạ định làm gì kế tiếp đây?

Hỏa ma Thần ngưng bặt tiếng cười, lạnh lùng đáp:

- Thoạt đầu, ta có ý định tận diệt tất cả các bọn ngươi. Nhưng sau, ta thay đổi chủ ý.

Đinh lão phu nhân hỏi gấp:

- Thay đổi như thế nào?

Hỏa Ma Thần tiếp:

- Sau đó, ta nghĩ lại nếu đốt cháy các ngươi một cách âm thầm như vây., ta có xưng bá giang hồ cũng chẳng tỏ rõ oai phong của ta, cho nên ta muốn các ngươi nhìn tận mắt cái oai phong đó các ngươi mới sợ, rồi có chết mang theo niềm sợ hãi đó, các ngươi mới phục, con cháu các ngươi mới ngán ta.

Lão kết luận:

- Do đó ta đổi ý, thay vì đốt cháy các ngươi, ta để cho các ngươi phải sợ, phải ngán, các ngươi tuân phục lịnh ta, khi nào cao hứng, ta sẽ hạ thủ cũng chẳng muộn gì!

Nhất Mộc đại sư thở dài:

- Các hạ nói đúng. Giả như chúng ta cùng chết hết, thì còn ai đâu ngán sợ các hạ? Phải để cho mọi người còn sống, các hạ mới có chổ tỏ lộ Oai phong chứ? Bởi con hổ có dữ, con hổ có cái oai là vì rừng xanh có nhiều loại thú, cho nó thị Oai, chứ nếu là rừng vắng thú, thì con hổ có khác nào một con chuột, còn làm oai với loài vật nào được nữa?

Đại sư nhìn quanh đài một lượt, lại thở dài.

Có ai biết được tâm tư của vị lão tăng?

Sở dĩ lão tăng thở dài, là vì trọn một biển người hiện diện tất cả đều úy tử, tham sanh. Tất cả đều khiếp hãi trước một kẻ bạo tàn, chẳng có ai dám có phản ứng nào chứng tỏ khí hùng của con nhà võ.

Câu nói của đại sư, có thể diễn tả một thâm ý là bao nhiêu người nhờ Hỏa Ma Thần đổi ý, mà còn sống được, thì sống như vậy có khác nào đã chết đi? Thiết tưởng sống như vậy còn nhục nhã hơn đã chết rồi!

Hỏa ma Thần tiếp nối:

- Bây giờ thì các ngươi đã hiểu tại sao ta đổi ý, và các ngươi chỉ còn có cách là cúi đầu tuân theo mệnh lệnh của ta. Tuân là sống, bất tuân là chết.

Lão đưa mắt nhìn quanh hội trường, trên đài, dưới đài, rồi bật cười vang dội:

- Có thể có một số người, oai võ bất năng khuất, nhưng số đó rất ít, còn lại thì đều là bọn sẵn sàng tuân lệnh của ta để mong cầu được sống sót. Những kẻ oai võ bất năng khuất, đành rằng cũng có giá trị đấy, song phải chết vì cái bất khuất đó. Những kẻ sống sót, đành rằng là hạng ủy tử tham sinh, song dù sao thì một kẻ hèn còn sống vẫn giúp cho ta được việc hơn một kẻ hùng nhưng lại chết ra thây. Ta căn cứ vào sự việc chứ chẳng quan tâm đến chí khí, nên kẻ nào muốn chết cứ chết, kẻ nào còn sống cứ phục vụ ta! Ta chủ trương dùng kẻ sống hèn bất chấp kẻ chết hùng!

Quần hùng cúi đầu, có người lộ vẻ thẹn, có người quá sợ hãi!

Hỏa ma Thần tiếp:

- Tuy nhiên, ta lại thay đổi chủ ý một lần nữa!

Đinh lão phu nhân chớp mắt:

- Lại thay đổi chủ ý một lần nữa?

Hỏa Ma Thần gật đầu:

- Bây giờ ta thay không cần nhờ chúng làm việc gì nữa, bất quá, ta dàn cảnh như vậy, là vì một người, mà người đó có thể làm được cái việc khó khăn nhất, dù bao nhiêu nhân số tại đây nhập lại cũng khó làm nổi song một mình người đó làm nổi. Người đó đã đáp ứng làm cái việc ta sắp giao phó, vô luận là người đó muốn làm chi đối với tất cả, ta cũng sẵn sàng chấp thuận. Tất cả còn sống sót hay phải chết đều do người đó định đoạt!

Đinh lão phu nhân giật mình:

- Người đó là ai?

Hỏa Ma Thần cười nhẹ, gằn từng tiếng:

- Là Phương Bửu Ngọc!

Ba tiếng Phương Bửu Ngọc vừa vang lên, quần hùng muốn hét to song còn ai dám cất tiếng?

Bất quá, hừ hừ khẽ nơi yết hầu.

Nhưng, ngàn muôn người cùng hừ hừ một lượt, dù khẽ đến đâu cũng gây nên âm vang, và những tiếng hừ hừ đó rền như tiếng gió rì rào thổi khắp hội trường.

Hỏa Ma Thần từ từ quay mình lại nhìn Phương Bửu Ngọc thốt:

- Ngươi muốn nói gì với tất cả, giờ đây cứ nói, một dịp may duy nhất cho ngươi đó! Ta dám bảo đảm là chẳng có một ai dám chận lời ngươi, ta dám quả quyết là chẳng có một ai dám làm chi thương tổn đến ngươi!

X Nếu lấy hai chữ tượng đá hình dung Phương Bửu Ngọc lúc này, thiết tưởng chẳng còn danh từ nào đúng hơn!

Thần sắc của chàng, là thần sắc của một pho tượng một vật vô tri, nếu vật đó có thần sắc, dù là thần sắc chết.

Chỉ còn đôi mắt của chàng là điểm tượng của sự sống thôi.

Đôi mắt đó sáng một cách lạ kỳ. Một ánh sáng có hàm ẩn ý niệm phục cừu, ánh sáng đó phải đáng sợ lắm lắm...

Phải!

Chàng đang sôi sục niềm phục cừu, toàn thân bất động nhưng ánh mắt linh động.

Chàng phục cừu ai? Ai là kẻ thù của chàng? Hỏa Ma Thần?

Chàng không nhìn Hỏa Ma Thần, chàng nhìn xuống dưới đài, nơi đó có một người. Ánh mắt

chàng dán vào người đó rất lâu.

Hỏa Ma Thần đưa tay vỗ nhẹ lên vai chàng nhắc:

- Nói đi chứ!

Phương Bửu Ngọc chợt tỉnh gật đầu:

- Phải! Tại hạ muốn nói! Tại hạ có rất nhiều điều muốn nói!

Bây giờ chàng nhấc động thân hình, đảo mắt nhìn quanh hội trường, thân hình theo đà quay mà quay theo.

Rồi chàng từ từ cất tiếng:

- Trước mặt tôi đây, có những vị từng làm ơn trong đối với tôi, ơn ấy đem sánh với Thái Sơn này, còn nặng gấp mấy phần. Trước mặt tôi đây có hàng thúc bá, có hàng huynh đệ, có hàng bằng hữu...

Thốt đến đó, chàng dừng ánh mắt nơi Mạc Bất Khuất, Ngưu Thiết Oa, rồi ánh mắt đó từ từ di chuyển sang Vạn Tử Lương, Kim Tổ Lâm...

Những người đó, trước mấy phút, gương mặt lạnh như giá băng, giờ đây, lượt băng giá đó như ánh sáng thái dương chiếu rọi vào dần dần tan biến.

Nhưng chẳng ai nhìn chàng, trừ một Ngưu Thiết Oa đã đổ lệ nhòa mắt.

Phương Bửu Ngọc cắn răng, tiếp nối:

- Tôi bị một người hiếp, bức, cưỡng bách tôi, tôi thống hận con người đó, bởi con người đó mà hiện tại tôi xa rời các vị thúc bá, các vị đệ huynh, bằng hữu, lòng tôi như có hàng loạt tên độc nhất thời bắn vào, tôi nhìn các vị thúc bá, đệ huynh, bằng hữu, từ từ rời xa tôi, tôi bất lực mà nhìn tôi không còn làm cách nào khác hơn nổi...

Chàng nắm chặt hai bàn tay, niềm khích động dâng mạnh, yếu hầu như nghẹn.

Chàng tiếp nối qua cái nghẹn đó:

- Nếu tôi không ép mình trong sự bức hiếp đó, thì vĩnh viễn tôi chẳng thốt được tiếng nào, vĩnh viễn tôi chẳng có dịp thốt!.... Bởi trên thế gian này chỉ có con người đó...

Chàng rung rung tay chỉ Hỏa Ma Thần, tiếp nối:

- Người này! Chỉ có người này, trên thế gian làm cho tôi nói được, là tạo cho tôi cái dịp nói được! Các vị nghi oan cho tôi, các vị kết tội oan cho tôi, từ bao lâu nay, tôi sống với sự Oan uổng đó, nếu như tôi chết với niềm oan uổng, thì làm sao tôi nhắm mắt được?

Quần hùng chừng như xúc động.

Ngưu Thiết Oa trào lệ như suối.

Cuối cùng gã không dằn lòng được nửa, vụt rống lên. Con người hộ pháp của gã, khi rống lên hẳn tiếng rống phải to hơn tiếng trâu.

Gã khóc ồ ồ, gã khóc đến chảy sắt nguội, nát đá cứng.

Gã bất chấp tại hội trường có bao nhiêu người, những người đó có thái độ gì, có ý tứ gì đối với gã, gã bất chấp tuốt, gã vừa khóc, vừa gào lên:

- Đại ca! Cứ nói cho tiểu đệ biết, kẻ nào gây oan uổng cho đại ca, kẽ đó đã làm gì đến nỗi đại ca phải bị hiểu lầm, nói đi đại ca. Ngưu Thiết Oa này sẽ cho kẻ đó biết đại ca chẳng phải là con người để trêu vào!

Phương Bửu Ngọc nhìn sang gã:

- Lão đệ tốt lắm! Ngu huynh đa tạ!

Niềm xúc động cố nén lại tuông theo mấy tiếng đó, lệ thảm trào mi rỏ thành hàng xuống áo.

Nhưng, chàng chớp mắt dồn những hạt chưa chảy ra, trở lại tâm tư, rồi cắn răng, phất nhanh tay áo, lau vội mấy hạt bên ngoài.

Cuối cùng chàng tiếp:

- Lão đệ muốn hỏi ngu huynh, những gì oan uổng đã chụp lên đầu ngu huynh. Hãy hỏi người này!

Chàng đưa tay chỉ Hỏa Ma Thần!

Ngàn muôn ánh mắt lại đổ dồn về Hỏa Ma Thần.

Ngưu Thiết Oa hét lên:

- Loài vượn lông đỏ kia, ngươi đã làm gì oan uổng cho đại ca?

Gã có sợ gì ai? Gã bất cố nhất thiết, bằng mọi giá, gã chỉ cố đến một việc, là bênh vực vị đại ca của gã thôi!

Gã bất cố nguy hại, gã xúc nộ Hỏa Ma Thần, nhưng quần hùng khác hẳn gã. Tất cả đều quan tâm đến tình thế, tất cả đều gờm con người nắm quyền sinh sát trong tay đối với hội trường.

Tất cả thấy Ngưu Thiết Oa toan vọng động ăn nói cuồng loạn lên, đều sợ hãi đến xám mặt.

Họ sợ Hỏa Ma Thần phẫn nộ, giận Ngưu Thiết Oa mà lây sang tất cả. Nhưng Hỏa Ma Thần điềm nhiên, chẳng hề tỏ lộ một khích động nào.

Lão cười nhẹ, thốt:

- Đúng! Ta nói đây, cho ngươi nghe, cho toàn thể đều nghe. Vì ta muốn Phương Bửu Ngọc tuân phục ta, ta làm mọi cách để toàn thể đồng đạo võ lâm loại trừ hắn khỏi giang hồ, ta ngăn chặn sanh lộ không chừa cho hắn một lối thoát, trừ con đường dẫn vào tay ta, hắn phải đi con đường đó, để rơi vào tay ta! Do đó, trên giang hồ ai ai cũng lầm lạc, ai ai cũng nghi oan cho hắn. Hắn có thể hận ta, hắn có thể mắng ta nhưng hắn phải làm cái việc do ta giao phó!

Lão thản nhiên mà nói, nhưng lời nói của lão là tiếng sét đánh xuống đầu quần hùng.

Quần hùng sững sờ.

Ngưu Thiết Oa hét:

- Mà ngươi đã làm những việc gì?

Hỏa Ma Thần rùn vai:

- Chẳng hạn, giả mạo vợ Âu Dương Thiên Kiều, dùng độc dược bỏ vào rượu, cho ngày sau hắn không thể giao đấu nổi với họ Âu Dương!

Biển người bắt đầu dao động.

Hỏa Ma Thần tiếp:

- Ta còn bảo kẻ khác vờ thọ thương nặng, khích động từ tâm của hắn, dụ dẫn hắn giải cứu, làm cho hắn tiêu hao công lực, không thể cùng Tả đao Mai Khiêm giao thủ, thiên hạ sẽ cho rằng hắn khiếp nhược và khinh miệt hắn...

Quần hùng càng nghe càng bất bình, số người bất bình càng lúc càng tăng, dĩ nhiên số người mất thiện cảm với Phương Bửu Ngọc phải giảm.

Có nhiều người, khinh miệt Phương Bửu Ngọc quá hăng say, đã bắt đầu hối hận, thần sắc biểu lộ một niềm thẹn rõ rệt.

Tả đao Mai Khiêm tái mặt dần dần, ánh mắt mơ màng miệng cứ lẩm bẩm:

- Thì ra là thế! Ta lầm! Ta lầm!

Hỏa Ma Thần đảo ánh mắt một vòng quanh khắp bốn phía đài trường rồi tiếp:

- Nào có phải chỉ bao nhiêu việc đó mà thôi đâu? Ta lại còn cho người cải dạng y hệt Phương Bửu Ngọc đến tận nhà Mai Khiêm, trao tận tay họ Mai một phong thơ, trong đó ta ghi rõ lời thanh minh của Phương Bửu Ngọc, ta ghi thay cho hắn là bắt đầu từ hôm đó hắn thoái xuất giang hồ. Ta bịa lời thanh minh không ngoài cái ý làm cho thiên hạ lầm tưởng Phương Bửu Ngọc khiếp hèn, sợ những cuộc chiến trong tương lai mà viện cớ thích thanh nhàn để tránh né sự hiểm nguy trong vùng đao kiếm.

Mạc Bất Khuất rung tay, rung chân môi cũng rung luôn:

- Phong thơ giả!.... Giả rõ ràng...

Y day qua nhìn Thạch Bất Vi, Thạch Bất Vi đổi sắc mặt đến thảm bại.

Ngưu Thiết Oa nghiến răng ken két, đứng ngoài xa mấy mươi trượng, ai cũng nghe tiếng nghiến răng của gã.

Gã gào lên:

- Súc sanh! Súc sanh! Ngươi phải chết với ta!

Thạch Bất Vi mặt tái nhưng đôi mắt đỏ ngầu, nơi mày thoáng hiện sát khí.

Đột nhiên, y bước đến sau lưng Ngưu Thiết Oa trầm giọng thốt:

- Súc sinh đó hãm hại đại ca ngươi suýt thân bại danh liệt, ngươi lại đứng yên đấy mà nhìn lão à?

Ngưu Thiết Oa gầm lên như hổ rống nhảy tới:

- Loài vật lông đỏ kia, ngươi hại đại ca ta, dồn đại ca ta vào tuyệt địa, ta phải lột da đỏ của lão súc sanh mới hả!

Gã đưa hai tay vẹt đám đông người đứng chận trước mặt, gã như điên loạn lên lao đầu vào Hỏa Ma Thần.

Quần hùng tuy căm hận Hỏa Ma Thần, song không quên hiện tại lão còn nắm phương tiện sinh sát trong tay nên thấy Ngưu Thiết Oa nhào tới, họ đều kinh hãi, sợ Hỏa Ma Thần nhân giận Ngưu Thiết Oa rồi giận lan ra tất cả.

Họ muốn ngăn cản Ngưu Thiết Oa song còn ai dám ngăn chặn một con trâu điên khi nó cố húc vào một vật gì cho cơn điên lắng dịu? Nếu nó húc không được thì cơn điên sẽ tăng gia quan trọng và nó sẽ nguy hiểm hơn nhiều.

Không ai dám ngăn chận, Phương Bửu Ngọc hét lên:

- Đứng lại!

Ngàn người ngăn chận chưa chắc kềm cứng đôi chân Ngưu Thiết Oa, Phương Bửu Ngọc chỉ gắt lên vài tiếng thông thường mà đôi chân của Ngưu Thiết Oa như đóng đinh tại chổ.

Thân vóc hộ pháp đang lao tới vùng vụt, thân vóc đó đứng lại nhanh, bất ngờ, áp lực phải phi thường. Ngưu Thiết Oa trụ bộ lại áp lực toàn thân trầm xuống, làm rung chuyển sàn đài.

Gã đứng lại, nhưng không dấu vẻ bất bình hỏi:

- Sao đại ca bảo tiểu đệ dừng chân?

Phương Bửu Ngọc quát:

- Ngươi định hại ta chăng?

Ngưu Thiết Oa hấp tấp thốt:

- Tiểu đê..... tiểu đệ nào dám làm thế? Sao đại cạ.. việc đó thì...

Phương Bửu Ngọc trầm giọng:

- Ngươi không cho lão nói hết câu chuyện, thì suốt đời ta mang hàm oan, suốt đời ta không thể ngẩng mặt nhìn ai, có phải là ngươi hại ta chăng?

Chàng nín lặng một lúc, đoạn nghiêm giọng nói tiếp:

- Thiết Oa! Nếu ngươi vọng động làm lão ấy nổi giận bất chấp mọi sự việc hạ lịnh phóng hỏa, thì cái hậu quả sẽ tai hại như thế nào chứ?

Chẳng những ngươi hại ta, ngươi lại còn hại tất cả mọi người!

Ngưu Thiết Oa suy nghĩ một chút, mồ hôi đổ ra ướt cả đầu, ướt cả trán lẩm nhẩm:

- Thiết Oa đâu dám xuất thủ đại ca!.... Chỉ vì Thạch tứ thúc đốc xúi, Thiết Oa cứ tưởng hễ tứ thúc bảo, là việc đáng làm. Việc đó thích hợp với lẽ phải, chẳng quan hệ gì...

Gã sợ Phương Bửu Ngọc giận, gã cố giải thích, gã cố đổ cho Thạch Bất Vi, song lời lẽ của gã kém, thành ra lý nhí mãi mà chẳng diễn tả nổi tròn cái ý của gã.

Gã không nói hết, song quần hùng hiểu hết, quần hùng biết rõ gã là con người thành thật, chất phác, không lanh lợi, không tế nhị nghĩ sao nói vậy, muốn sao làm vậy.

Người ta không trách gã hành động hồ đồ, người ta chỉ trách Thạch Bất Vi xúi giục gã làm một việc quá ngu xuẩn.

Thạch Bất Vi trước tình hình đó, tháo mồ hôi hạt.

Y nhấc động thân hình, chừng như tìm nẻo lùi lại sâu xa, càng xa càng dễ ẩn mặt.

Nhưng quần hùng bất mãn quá độ, khi nào để cho y lùi, tất cả đều cố ý dấn lên, đẩy đưa y trở lại chỗ cũ, rồi từ chỗ cũ họ lại đẩy y tới dần dần đến trung tâm, tại nơi đó mọi người có thể nhìn thấy y rõ ràng.

Không ai muốn tiếp trợ Hỏa Ma Thần, song vì sanh mạng chẳng ai dám nghịch ý lão ma đầu, thành ra dù muốn dù không, quần hùng gián tiếp tiếp trợ lão.

Thạch Bất Vi vì ngu xuẩn, xúi giục Ngưu Thiết Oa làm một việc tai hại có tầm quan trọng ngang giá sanh mạng của tất cả số người hiện diện, thì họ phải đẩy thủ phạm ra trước mọi người, nếu Hỏa Ma Thần có phẫn nộ, thì đó, thủ phạm trước mặt đó lão cứ hành tội, chẳng can gì đến quần hùng mà lão phải quơ đũa cả nắm!

Thạch Bất Vi vừa sợ vừa lo vừa tức vừa khẩn trương ra mặt. Mạc Bất Khuất cũng lo sợ cho y, cố trấn an y:

Lão tứ! Nhẫn nại đi, rồi việc gì cũng đâu vào đấy cả!

Phương Bửu Ngọc nhìn sững Thạch Bất Vi một lúc, đột nhiên cao giọng hỏi:

- Ngưu Thiết Oa! Ngươi có biết tại sao Thạch tứ thúc bảo ngươi làm như vậy chăng?

Ngưu Thiết Oa lắc đầu:

- Không biết được đâu, đại ca!

Mạc Bất Khuất rung rung giọng:

- Chỉ vì vô luận ngươi làm gì, chúng ta vẫn đối xử tốt với ngươi, tứ thúc nghe có người hãm hại ngươi như vậy tự nhiên phải phẫn nộ, tự nhiên muốn sanh sự với người đó!

Phương Bửu Ngọc đổ lệ ròng ròng:

- Tâm ý của đại thúc đối với tiểu điệt như vậy làm sao tiểu điệt chẳng hiểu? Cái ân cao thâm của đại thúc, tiểu điệt ghi nhớ muôn đời nhưng...

Chàng cắn răng cố ngăn một dòng trào dâng mà chắc chắn có mang theo máu hận đoạn tiếp:

- Lần này thì đại thúc lầm lạc!

Mạc Bất Khuất thoáng biến sắc:

- Ta lầm lạc?

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Tứ thúc làm như vậy là cố tình hại tiểu điệt đó!

Mạc Bất Khuất giật bắn mình, trố mắt, ngây người một lúc, rồi nhìn sang Thạch Bất Vi.

Thạch Bất Vi từ sắc mặt xanh chuyển sang sắc đỏ, đôi mắt y cũng đỏ luôn, y quát lớn:

- Súc sanh! Tại sao ta cố tình hại ngươi?

Phương Bửu Ngọc nhếch mép không phải để cười mỉa, hay để biểu lộ một niềm hối tiếc chi, vành môi của chàng nói lên một niềm căm hờn chua chác.

Chàng từ từ gằn từng tiếng:

- Chỉ vì tứ thúc sợ Hỏa Ma Thần nói tiếp cho nên tứ thúc muốn giết Hỏa Ma Thần, giết luôn tiểu điệt để diệt khẩu. Cái ý của tứ thúc là như thế!

Thạch Bất Vi vừa thẹn vừa tức, quát to:

Câm! Câm cái mồm thối của ngươi lại!

Phương Bửu Ngọc lạnh lùng:

- Sự bí mật của tứ thúc, tiểu điệt đã...

Bỗng Thạch Bất Vi hét lên:

- Đúng! Ta muốn dồn ngươi vào tuyệt địa... chỉ vì vô luận là ngươi mang oan uổng như thế nào, ngươi đáng thương hại như thế nào ta cũng không thể tha thứ được, thông cảm được, bởi ngươi hãm hại Công Tôn Bất Trí, Kim Bất Úy, Ngụy Bất Tham, Tây môn lục đệ, Dương thất đệ...

Những người từng thi ân trọng như núi đối với ngươi, ngươi vẫn táng tận lương tâm hại họ như thường. Ta muốn giết ngươi!

Y ngẩng mặt lên không quát to như sấm:

- Thiếu Lâm, Võ Đang, Nga My, Không Động, Hoài Nam, Điểm Thương,... hỡi các vị đệ tử bảy phái, chưởng sư huynh các vị bị tên súc sanh đó hãm hại, hắn là tên đại cừu thù của các vị. Sao các vị còn tha thứ cho hắn? Các vị quên mối thù chung là các vị phản bội môn phái đó!

Người trong bảy môn phái, tề tựu về đây, chẳng phải là số ít!

Ngoài ra, họ còn biết bao nhiêu người, vì một liên hệ nào đó, sẵn sàng ủng hộ họ trong mọi hành động.

Một lực lượng như vậy nào phải không quan trọng? Lực lượng đó nếu khéo điều hợp, hẳn có thể xử dụng để xoay chuyển càn khôn đảo lộn vũ trụ.

Thạch Bất Vi hô hào, cổ võ khích động đương nhiên tất cả đều sôi sục máu đồng cừu.

Ai ai cũng trừng mắt mím môi, cũng nắm chặt tay, có kẻ chụp nhanh vào chui vũ khí.

Ai ai cũng sẵn sàng xuất thủ, nếu có một tiếng lịnh tung ra, nếu có một kẻ nào đó xung phong dẫn đầu cuộc sát phạt.

Thạch Bất Vi mắt nhìn bốn hướng, tai nghe tám phương, thấy dao động nghe dao động khắp nơi, mặt hiện lên niềm đắc ý.

Phương Bửu Ngọc chờ Thạch Bất Vi dứt lời, hét lớn.

- Các vị không thể nghe một lời hiệu triệu vô lý như vậy, một sự kết tội sai lầm như thế được. Thủ phạm trong những vụ án đó là một kẻ khác, hoàn toàn khác biệt tại hạ! Phương Bửu Ngọc này không làm việc đó, bởi chẳng có ích lợi gì phải làm việc đó!

Trong quần hùng có người hét lớn:

- Không phải ngươi hãm hại thì là ai?

Phương Bửu Ngọc bình tĩnh đáp:

- Thủ phạm, tuy nấp trong bóng tối mà hành động, hạ thủ đoạn rồi lại lủi như chuột, chuồn như chồn, nhưng tại hạ nghe được tiếng nói của y bàn soạn sắp xếp mưu cơ, tại hạ còn thấy lờ mờ bóng dáng y lúc hạ thủ đoạn, song tại hạ không quyết đoán được y là ai!

Nhiều người lại hét lên:

- Đã nghe được âm thinh, đã thấy được bóng hình, tại sao không quyết đoán ra người!

Phương Bửu Ngọc tiếp:

- Chỉ vì tại hạ không thể kết án mơ hồ một người khi tại hạ chưa nhìn rõ mặt y. Đành rằng tại hạ có nghe âm thanh của người đó, song y thường ngày ít nói, nếu cần lắm chỉ nói dăm ba tiếng là cùng. Do đó ai muốn giả âm thanh của y cũng đều làm được. Còn dáng dấp trên thế gian này, việc người phảng phất giống người nào phải là việc hiếm có?

Quần hùng không thề suy đoán ra cái người do Phương Bửu Ngọc ám chỉ là ai.

Họ nhao nhao lên:

- Ai? Mà ai mới được chứ? Ngươi cứ vòng vo quanh quẩn mãi!

Phương Bửu Ngọc cao giọng:

- Các vị nhất định muốn biết người đó là ai?

Quần hùng một loạt hét vang:

- Muốn! Muốn!

Đợi cho mọi người im lặng trở lại, Phương Bửu Ngọc gằn từng tiếng:

- Người đó là Thạch Bất Vi!

Mấy tiếng nói của chàng buông ra như tràng sấm nổ ngang đầu quần hùng.

Tất cả đều giật mình, tất cả đều sững sờ, lặng người tại chỗ.

Và muôn ngàn ánh mắt đều đổ dồn về Thạch Bất Vi. Những người ở tại một vị trí bất thuận tiện, cũng cố chen lấn để nhìn cho bằng được Thạch Bất Vi, để xem cho bằng được mặt mũi con người táng tận lương tâm đến độ hãm hại đồng đạo giang hồ, đồng môn sư huynh đệ.

Họ thì thầm bàn tán với nhau:

- Thảo nào y chẳng bất chấp nhất thiết, quyết hạ thủ cho kỳ được!

Thì ra, y sợ Phương Bửu Ngọc tiết lộ điều bí mật đó giữa chỗ đông người, y muốn giết Phương Bửu Ngọc để diệt khẩu.

Phàm con người đang cơn khích động rất dễ tin lời người khác nhưng càng dễ tin lại cùng dễ thay đổi chủ ý. Vô luận là kẻ khác nói sao nghe hơi có lý một chút là họ cải biến chủ ý liền.

Mạc Bất Khuất đỏ mặt hét lên:

- Bửu Ngọc! Ngươi có điên không? Sao ngươi dám ăn nói hồ đồ vu khống cho người?

Phương Bửu Ngọc điềm nhiên:

- Không! Bửu Ngọc không điên đâu! Đó là một sự kiện trăm ngàn lần thật! Bửu Ngọc nào dám dối trước quần hùng, nói một tiếng sai ngoa. Bửu Ngọc suy nghĩ kỹ lắm rồi, mới nói ra đó, Mạc đại thúc!

Mạc Bất Khuất vừa kinh hãi, vừa phẫn nộ, quay nhìn Thạch Bất Vi.

Trước đó, Thạch Bất Vi khích động phi thường nhưng giờ đây lại trầm ổn lạ lùng.

Mạc Bất Khuất gấp giọng hỏi:

- Lão tứ! Tại sao tứ để câm nín? Tứ đệ không thể nói một lời nào sao?

Thạch Bất Vi cười lạnh:

- Nói làm chi? Hắn đã hồ đồ ngậm máu phun người, hắn không nắm được một chúng cứ, hắn như con chó điên cắn sủa bừa bãi, nếu tiểu đệ cãi lý với hắn, thì chẳng hoá ra tiểu đệ cũng điên như hắn sao? Đại huynh có thấy trên đời này ai giảng lý với một con người điên chăng?

Huống chi, hắn lại là một con chó điên?

Y không cãi nhưng câu nói của y có hiệu dụng hơn ngàn lời biện hộ hùng hồn.

Quần hùng hoài nghi trở lại.

Quần hùng hoài nghi, vì thành kiến của họ chưa tan, đối với Phương Bửu Ngọc, bất quá lời buộc tội Thạch Bất Vi do chàng thốt lên gieo một nghi ngờ mong manh trong đầu óc họ.

Và bây giờ thái độ thản nhiên của Thạch Bất Vi tạo dựng lại niềm tin nơi họ, niềm tin vừa lung

lay nhẹ thôi được củng cố như thường.

Mạc Bất Khuất lại ré lên:

- Bửu Ngọc! Ngươi dựa vào chứng cứ gì dám kết án tứ thúc ngươi?

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Chứng cứ đây, một chứng cứ bằng xương bằng thịt, một chứng cứ có thể giải đáp mọi nghi vấn, nếu toàn thể hào kiệt anh hùng có nghi vấn cần giải thích!

Quần hùng kinh ngạc:

- Chứng cứ là vị ấy?

Hỏa Ma Thần có ý bất bình Thạch Bất vi dùng tiểu xảo ngôn từ tạo nên dao động trong quần hùng khiến họ quên mất thực trạng tử sanh, như vầy là cái oai khí của lão bị lờn ít nhiều. Lão biến sắc cao giọng thốt:

- Phải! Chứng cứ là ta đây! Ta chẳng những là chứng nhân mà còn là chứng vật. Ta có thể tóm lược gấp cho các ngươi hiểu, sở dĩ Thạch Bất Vi hành động như Bửu Ngọc vừa tiết lộ, là vì y bị ta mua chuộc, y hành động do ta, cho ta!

Mạc Bất Khuất có cảm tưởng ai vừa đâm một nhát kiếm ngay ngực thủng đến tim, mặt không còn hạt máu, rung rung giọng hỏi:

- Thật vậy?... Có thể thật vậy sao?

Hỏa Ma Thần điềm nhiên tiếp:

- Sự việc đó nếu ta nói ra là ta sẽ là cái đích của bảy môn phái nhắm vào báo thù phục hận. Cho nên nói ra rồi là ta đã có đắn đo, cân nhắc tầm quan trọng. Thì khi nào ta dám nói ngoa để chuốc lấy đại họa triền miên cho mình? Nếu ngươi suy nghĩ một chút, chắc ngươi khỏi phải hỏi sự tình có thật hay không có thật Mạc Bất Khuất hét lên một tiếng, cao vút tận mây, có thể là y tức uất đến ngất xỉu tận chổ.

Và y trọn trừng đôi mắt như kẻ đứng tròng trước khi bất tỉnh.

Nếu những người đứng gần không kịp đưa tay giữ lại, y đã ngã nhào.

Quần hùng nhốn nháo như sắp đại loạn lên.

Phương Bửu Ngọc quát lớn:

- Thạch Bất Vi! Ngươi còn gian hoạt, dùng lời man trá khuất lấp tội tình nữa chăng? Hãy nhận đi! Ngươi không bao giờ chạy tội được đâu!

Thạch Bất Vi đang giữ vẻ mặt bình thản, trầm ổn vô cùng vụt biến đổi sau khi nghe Hỏa Ma Thần tuyên bố như vậy.

Chẵng rõ nghĩ sao, y ngẩng mặt lên không, bật cười cuồng dại.

Mạc Bất Khuất đã trấn định tâm thần, quắc mắt nhìn y, gằn từng tiếng:

- Ngươi còn cười được sao?

Thạch Bất Vi không ngừng cười, đáp qua tràng cười:

- Tại sao tiểu đệ không cười được? Lời nói của chúng chỉ để gạt trẻ nít lên ba, lên năm, chứ đem ra nói giữa quần hùng, là chúng khinh thường công luận! Đại ca cũng bị chúng lừa luôn nữa sao? Phải để cho tiểu đệ cười chứ, đại ca!

Rồi y cười lớn hơn trước, từ miệng y thoát ra những tràng ha hả, vang dội hội trường.

Mạc Bất Khuất trầm giọng:

- Sự tình như vậy, ta không thể không tin!

Thạch Bất Vi ngừng cười mỉm:

- Suốt thời gian sau này, tiểu đệ luôn luôn ở bên cạnh đại ca nửa bước, không rời nhau, thì làm gì tiểu đệ bị người mua chuộc. Giả như có ai tiếp cận với tiểu đệ, thì đương nhiên đại ca hay biết chứ? Tiểu đệ bán rẻ thân danh từ lúc nào, mà chính đại ca không hay biết?

Mạc Bất Khuất ấp úng:

- Nhưng…

Đoạn y thở dài, y dậm chân tỏ rõ sự mâu thuẫn đã hiện lên nơi tâm tư y.

- Tin bên nào?

Thạch Bất Vi tưởng thỏi sắt đã được nung nóng rồi, giáng thêm mấy nhát búa nữa:

- Hà huống dù Thạch Bất Vi này có bán rẻ thân danh đi nữa thì cũng phải chọn người mua, phải bán cho đáng giá, chứ sao lại đi bán cho bọn vô tín, vô nghĩa, vô sỉ, vô liêm? Thạch Bất Vi có ngu xuẩn điên dại đâu? Một con người ngu xuẩn, điên dại thì còn ai muốn mua mà hòng bán? Tiểu đệ dù sao cũng biết tiếc thân tiếc danh, có khi nào tín nhiệm bọn người bại hoại mà giao phó sanh mạng cho chúng? Bọn đó, khi muốn đạt một mục đích nào, bất chấp là ai, chúng cũng có thể hãm hại được cả, miễn sao cái chết của kẻ khác tạo một phương tiện thành công cho chúng thôi! Thì tiểu để thừa hiểu chúng có tâm địa như thế dại gì tiểu đệ bán mình cho chúng để rồi chịu chết trước khi hưởng dụng cái giá bán mình?

Quần hùng lại một lần nữa nghiêng cái ý về Thạch Bất Vi. Họ bắt đầu thấy y có lý.

Thạch Bất Vi thoáng thấy có sự chuyển biến thuận lợi cho mình liền cao giọng tiếp nối:

- Sự tình đã rõ rệt như vậy đó, thử hỏi còn ai chưa nhìn cái đạo lý bên trong chứ? Chúng cấu kết nhau, quán thông nhau toan hãm hại tại hạ! Các vị có thể để chúng lừa dễ dàng sao?

Quần hùng rập nhau hét:

- Phải! Phải! Thạch đại hiệp hữu lý! Chúng ta đừng để mắc lừa!

Thạch Bất Vi cười nhẹ, tiếp:

- Bọn đó, nếu để chúng sống thêm ngày nào là thiên hạ còn có người bị chúng hãm hại! Nào

các vị đệ tử trong bảy môn phái đâu các vị còn chờ gì, không hỏi tội kẻ gây nên tội.

Quần hùng hét lớn:

- Không thể dung tha!.... Không thể để chúng sống!

Thực ra, trong số quần hùng chẳng phải tất cả đều như những con cừu non, mặc tình gã chăn muốn dắt dẫn đi đâu thì dắt dẫn?

Nào có phải tất cả đều xuẩn ngốc, ai nói gì nghe nấy liền, rồi một vài lời ngụy biện có thể làm cho họ đổi ý ngay?

Họ không đến đỗi quá ngu xuẩn như vậy, bất quá họ bốc đồng trong cơn bốc đồng, ai lại chẳng kém suy nghĩ?

Tuy nhiên nếu phần đông bốc đồng, thì cũng có một thiểu số bình tĩnh, thiểu số này trầm lặng mà nhận xét trường hợp không vội phát biểu tư tưởng ngay.

Thiểu số đó, trước hết chưa quên hiện cảnh, sanh mạng của mọi người nằm trong tay Hỏa Ma Thần. Vì một việc không liên quan đến mình rồi bốc đồng, quên mất sự tồn vong của chính bản thân là điều mà thiểu số đó tránh làm trước hết.

Thiểu số đó, thấy các đệ tử bảy môn phái tràn tới đều lắc đầu.

Nhưng họ làm gì được? Họ không ngăn chặn được ai, trái lại họ đã thấy Hỏa Ma Thần biến sắc mặt rồi!

Trước biến chuyển đột ngột của hội trường, Hỏa Ma Thần mất cả bình tĩnh hét to:

- Hỏa dược!.... Hỏa dược!.... Các ngươi không muốn sống à?

Thạch Bất Vi cười lớn:

- Nếu ngươi có ý dùng hỏa dược, thì làm gì đợi đến bây giờ?

Hỏa Ma Thần quát?

- Ngươi không tin?

Thạch Bất Vi quát trả:

- Ta không tin! Ta biết quả thật có hỏa dược, song nếu hỏa dược phát nổ lên rồi, ngươi có tránh khỏi chết không? Ngươi dám cùng chết với bọn ta không?

Y hét:

- Nào! Các vị bằng hữu! Còn chờ chi nữa mà chẳng lướt tới?

Quần hùng rập nhau kêu to một tiếng:

- Tiến!

Toàn thể hội trường dao động mạnh, những đợt sóng người cuồn cuộn cuốn tới, ai cũng sợ lạc hậu ai cũng cố bước lên.

Nhưng, người ào tới thì đông, mà mục tiêu lại quá nhỏ, mục tiêu chỉ có một người, do đó, quần hùng nhào lên, xô lấn nhau, hất, đạp nhau, một người lướt tới phải hất ngược năm bảy người rồi lớp sau nhào lên dội lớp trước dồn lại, thành ra tất cả đều quầy quậy nhau, họ chẳng tiến được nhanh như ý muốn, mà hầu như họ chẳng tiến được tấc đất nào.

Thêm vào đó, tiếng la hét của những người bị xô ngả, bị đạp lên mình, tiếng cổ võ nhào lên, ngàn thứ tiếng hoà lẫn nhau tạo nên một âm thanh quái dị.

Cảnh hỗn loạn cực kỳ dữ dội.

Càng hỗn loạn người càng ngã, càng nhào, càng bị đạp, càng kêu la, cuối cùng thì chẳng khác nào họ tự xô xát với nhau chứ chẳng phải đồng tâm hiệp lực trừ diệt kẻ thù chung.

Bỗng, mọi người cảm thấy một đạo kình lực cuốn tới, đạo kinh lực vừa mạnh vừa rộng lớn bình sanh họ chưa từng biết.

Đạo kình lực đó cuốn đến đâu, người bị dạt ra hai bên, ai dạt nhanh, đạp bừa bãi lên người bên cạnh, ai dạt chậm phải ngã nhào.

Một con đường đã mở rộng giữa biển người.

Quần hùng sôi giận, cùng quay đầu nhìn lại.

Nơi con đường đó có bảy tám người đang bước đi. Họ mặc y phục màu sắc bất đồng, có người mặc áo màu tro, có người mặc gấm sặc sỡ, có người mặc vải thô sơ, có người mặc hoa lệ tân kỳ.

Nhưng màu sắc chất liệu bất đồng, song kích thước thì duy nhất.

Áo dài quét đất, phủ kín chân họ, đầu đội nón trúc như một chiếc lồng trùm xuống, kín tận vành tai, che mất mặt.

Họ sắp thành hàng hai, mỗi cặp sách vai nhau bước đi, cặp đi đầu thì xuôi tay, từ cặp thứ hai trở xuống thì tay đưa thẳng tới bàn tay sát vai người trước.

Toàn thân không nhút nhít, chỉ có đôi chân bước đều, tà áo dài phất gió rẹt rẹt.

Giá như có người nào xông ra chận lối thì hai người dẫn đầu đưa chưởng tới, kẻ chận lối bị tung bổng lên không, rơi xuống đám đông.

Họ xuất thủ nhẹ nhàng, họ tung các chướng ngại vật như tung quả cầu.

Họ không có ý hại ai, nên kình lực chạm vào những người ngăn chận không gây thương tổn quan trọng.

Quần hùng bây giờ lắng dịu cơn phẫn nộ, họ bắt đầu kinh ngạc rồi hãi hùng.

Họ sững sờ nhận ra số người đó có công lực phi phàm, bình sanh họ chưa từng thấy, chưa từng nghe.

Có người lão luyện giang hồ nhận ra người đi sau đưa tay đặt nơi vai người đi trước là để chuyền công lực cho người đi đầu, cả ba người đi sau dồn tất công lực cho người đi đầu, cộng với chính công lực của chính người đó hẳn phải tạo nên một kình lực phi phàm.

Càng phi phàm hơn nữa, những người đó là những tay có vũ công cao tuyệt, riêng một người còn lợi hại lắm rồi, hà huống cả bốn người nhập một?

Ngoài ra, họ lướt đi rất nhanh, chứng tỏ thuật khinh công của họ đạt đến mức diệu huyền.

Thủ pháp và thân pháp của họ chứng tỏ rõ rệt tài năng vô thượng của họ.

Tám người đó là ai?

Họ từ đâu đến? Đến để làm gì?

X Sao dần dần thưa, sao càng thưa càng nhạt.

Màn đêm cũng dần dần mỏng, từ đen tối đã chuyển sang mờ mờ.

Và nơi phương Đông trời rừng rực sáng.

Quần hùng nhìn nhau để cùng lắc đầu, chẳng ai giải thích với ai được tiếng nào, và ai ai cũng tự hỏi, xuất xứ của tám người bí mật này.

Thực ra, họ chẳng phải vừa đến, họ có mặt tại đây từ lâu, như mọi người, họ chen chúc trong đám đông, họ chứng kiến những cuộc đấu từ lúc đầu, khi vòng loại sơ khởi, khởi sự Dù họ mặc y phục kỳ quái, song có ai lưu ý đến họ đâu, bởi tất cả đều chú mắt lên lôi đài, nhận diện từng đấu thủ một trước khi xem cuộc đấu.

Thạch Bất Vi nhìn sững bọn người lạ mặt, thấy họ hướng về phía Hỏa Ma Thần.

Giá như họ xuất thủ, hạ Hỏa Ma Thần thì đúng là một cái may hi hửu cho y vậy.

Y chỉ có việc bất động mà an hưởng sự thành công. Võ lâm sẽ không kết án y, còn Phương Bửu Ngọc thì vĩnh viễn chẳng còn dám chường mặt trên giang hồ, nếu chàng thoát chết dưới quần hùng hiện diện.

Nhưng tám người đó tuy bước đi về hướng Hỏa Ma Thần, còn cách một khoảng xa xa, đột nhiên cùng dừng chân lại.

Họ dừng chân, Thạch Bất Vi thất vọng. Niềm thất vọng chớm hiện mang theo nỗi sợ hãi liền.

Chẳng những họ dừng lại mà họ tỏ lộ cái ý không muốn xuất thủ với Hỏa Ma Thần.

Thạch Bất Vi càng sợ hại hơn.

Y vung hai cánh tay cổ vũ:

- Sao các vị dừng chân? Sao các vị không chịu xuất thủ?

- Còn chờ gì nữa chứ? Các vị có thấy không đồng đảng của ác ma đã xuất hiện rồi đó, nếu để cho bảy tám gã ấy cứu thoát ác ma đi thì sao chứ?

Quần hùng do dự.

Cuối cùng biển người vừa trầm lặng, lại bắt đầu dao động, thoạt tiên, năm ba người hét lên, nhào tới.

Đã có kẻ dẫn đầu nhiều người lập tức phụ họa theo ngay và tình hình vừa dịu, trở lại hỗn loạn như trước.

Đột nhiên bảy tám người bí mật đó, cùng một loạt, quát to:

- Tất cả đệ tử bảy môn phái! Chẳng một ai được động thủ!

Bảy tám người đó cùng một loạt quát lên, âm thanh rền dội, âm thanh có đầy khí lực, vang động khắp hội trường.

Thạch Bất Vi hấp tấp hét to:

- Các ngươi là những quái vật ở đâu có tư cách gì ngăn chặn đệ tử các môn phái?

Người đứng đầu gằn từng tiếng:

- Ngươi có biết ta là ai chăng?

Tuy một người cất tiếng song âm thanh vẫn vang lớn dù chẳng bằng bảy tám người hợp lại, vẫn chấn dội hội trường như thường.

Thạch Bất Vi giật mình, mất cả tự chủ, y linh cảm có sự bất thường sắp xảy ra rồi lùi lại mấy bước định lẻn vào đám đông vừa lùi vừa đáp:

- Ta muốn biết ngươi là ai!

Người đó ngẩng mặt nhìn lên không bật cười lớn:

- Ngươi muốn biết ta là ai? Được lắm!....

Y hất ngược bàn tay lên, đánh bay chiếc nón trúc, đoạn cao giọng hét:

- Hãy nhìn xem ta là ai!

Sao cứ thưa dần, màn đêm mỏng dần, những ngọn đèn quanh đấu trường nhạt dần.

Nơi phương đông, khung trời dần dần sáng.

Trong ánh sáng mập mờ, người đó hiện ra với chiếc đầu bạc trắng, tóc vấn lại, nơi chéo tóc có một mũi trâm bằng ngọc, đôi mày hơi xếch lên, mũi quớt lên không, nơi cằm có chòm râu bạc, mép cũng khá dài, che khuất chiếc miệng.

Đôi mắt của người sáng lạ lùng, nhìn vào ai như thu hồn đoạt phách.

Trên Hẳn Thông Thường

Thạch Bất Vi giật mình, gương mặt biến đổi thê thảm, giọng rung rung:

- Trời!... Lão nhân gia!...

Quần hùng đã nhận ra người đó là ai.

Có người buột miệng kêu lên:

- Thiết Nhiêm đạo trưởng!... Thiết Nhiêm đạo trưởng!

Có kẻ đã mọp mình lạy, đầu vập như tế sao, mồm lí nhí:

- Đệ tử tham kiến chưởng môn tổ sư!

Thì ra đạo trưởng là đương kim chưởng môn nhân phái Vũ Đương, một chính phái nổi danh vì bí kỹ nội gia chính tông, chia đôi vinh dự trên giang hồ cùng phái Thiếu Lâm, chuyên về ngoại công.

Mọi người bây giờ chú ý đến bảy tám người đó nhiều hơn. Người đi đầu đó là Thiết Nhiêm đạo trưởng, thì những người bạn đồng hành là ai, tất cả quần hùng không cần suy nghĩ lâu, cũng thừa hiểu.

Thạch Bất Vi kinh hoàng nhìn người bên cạnh đạo trưởng, ấp úng hỏi:

- Còn lão nhân gia... có phải là...

Người đó cũng hất rơi chiếc nón trúc, điềm nhiên đáp:

- Bần tăng là Vô Tướng!

Người đó có vóc hình hài cổ quái, trán cao xương gò má nhô ra như giành trọn phần mặt, tuy nhiên thần sắc từ hòa, ánh mắt thì nghiêm trang song không quá lạnh.

Quần hùng lại kêu lên:

- Chưởng môn nhân phái Thiếu Lâm cũng đến nữa!

Rồi một nhóm người cúi rạp mình xuống, lạy như đám trước lí nhí như đám trước.

- Đệ tử tham kiến chưởng môn đại sư!

Thạch Bất Vi nghe đầu gối mềm nhũn, đưa mắt nhìn sang người thứ ba.

Người đó không đợi y cất tiếng hỏi, tự mình gạt bay chiếc nón đồng thời cao giọng quát:

- Nghiệt chướng! Ngươi có nhận ra ta chăng?

Thạch Bất Vi đã nhào xuống sàn đài, rung rung giọng thốt:

- Đệ tử không hay ân sư giá lâm, đệ tử... đệ tử...

Người thứ tư chen vào:

- Nào phải chỉ lão ấy đến đây mà thôi đâu! Còn ta nữa chứ!

- Oo - Tất cả là bảy người.

Bảy người lần lượt hất bỏ chiếc nón trúc che khuất hơn nửa mặt mày.

Giờ đây, quần hùng trông thấy rõ họ là những ai.

Họ là những chưởng môn nhân các môn phái lớn đương thời, bảy vị chưởng môn cùng đến đây một lượt, sự kiện đó hẳn phải có tầm quan trọng phi thường.

Đành rằng vũ công của họ, chẳng phải siêu nhiên nhập hóa, bởi cũng có thể họ không thắng nổi một Công Tôn Hồng, một Lãnh Băng Ngư, một Mai Khiêm, song họ là đầu não của một môn phái, tiềm lực đã có từ hàng trăm năm qua, đức độ đã dầy, oai vọng thừa thãi, thân phận hiển nhiên, bất cứ ai dù tài nghệ cao hơn, đức độ cao hơn, oai vọng cao hơn cũng chẳng sánh bằng họ, bởi sự bền lâu của tạo tựu.

Bao nhiêu người hiện diện tại hội trường hơn nửa số đã quỳ mọp sát đất, điều đó chứng tỏ họ thừa uy tín nắm vận mệnh vũ lâm, vì hơn nửa số nhân vật vũ lâm xuất phát từ tay họ đào tạo.

Số người còn lại, tuy chẳng trực thuộc quyền phát lạc của họ, song có ai chẳng ngưỡng mộ họ? Có ai dám chống đối họ?

Họ là những cột trụ vũ lâm đương thời.

Đến Đinh lão phu nhân, Nhất Mộc đại sư cũng trọng vọng họ. Và toàn ban giám định cùng đứng lên nghinh đón họ.

Tất cả đều lộ vẻ hân hoan nghinh đón họ.

Nhưng, còn người thứ tám!

Bảy người lột nón, còn người thứ tám vẫn giữ chiếc nón trúc như thường.

Người thứ tám là ai!

Quần hùng nhận diện bảy người xong, lại nhìn sang người thứ tám.

Ai ai cũng tìm hiểu người đó là ai!

oo Hội trường dao động, một lúc lâu rồi người thứ tám không hạ chiếc nón xuống.

Thiết Nhiêm đạo trưởng, chưởng môn nhân phái Vũ Đương đưa cao hai tay lên quát:

- Đệ tử bổn môn bất tất phải làm trọng lễ...

Hơn trăm người cùng một loạt, vập đầu lần cuối, đoạn đứng lên hưởng ứng ngay lời truyền của vị chưởng môn.

Thiết Nhiêm đạo trưởng lại đảo mắt nhìn quanh hội trường, cao giọng tiếp:

- Đệ tử các phái Thiếu Lâm, Nga My, Côn Lôn, Điểm Thương, Không Động và Hoài Dương! Đứng lên chứ, chẳng lẽ các ngươi định nằm mãi đó sao?

Hơn nửa số người đang quỳ mọp cũng như hơn trăm đệ tử Vũ Đương cùng vập đầu lần cuối rồi cùng đứng lên.

Có một vài người tự lẩm nhẩm:

- Đã là đạo gia, lấy thanh tịnh vô vi làm gốc, sao chưởng môn nhân Vũ Đương phái lại hò hét như thế? Chẳng ngại trái với phong cách nhà tu sao?

Những kẻ lẩm nhẩm như thế nào biết đâu, Thiết Nhiêm đạo trưởng trước khi đầu nhập Vũ Đương phái, với tục danh là Trương Chấn Thanh từng hoành hành tại núi Thái Hành Sơn, lảnh đạo một nhóm thảo khấu, giới lục lâm đặt cho danh hiệu là Đại Công Kê.

Một con người có nguồn gốc như vậy, bảo sao đừng có cái giọng sang sảng như chuông đồng, nói mau nói lớn, tánh tình nóng nảy phi thường?

Qua thời hoa niên, bỗng sanh ý nguyện tu tâm, buông đao vấy máu, khoác chiếc áo nhà tu sám hối tiền khiên.

Nhưng non sông dễ đổi, nhân tánh khó thay, ngày nay đạo trưởng đương nhiên còn giữ phần nào phong cách của thời qua.

Mạc Bất Khuất và Thạch Bất Vi đứng lên sau cùng.

Bỗng, Thiết Nhiêm đạo trưởng cao giọng tiếp:

- Thạch Bất Vi! Ai cho phép ngươi đứng lên? Hãy quỳ xuống đó!

Tuy chẳng phải là đệ tử phái Vũ Đương, Thạch Bất Vi vẫn kính sợ Thiết Nhiêm đạo trưởng như kính sợ chính sư phụ của y.

Nghe đạo trưởng quát, Thạch Bất Vi lại nhào xuống quỳ như cũ.

Chưởng môn phái Thiếu Lâm là Vô Tướng đại sư, trầm giọng hỏi:

- Thiết Nhiêm đạo trưởng cho phép tất cả môn đồ bảy phái cùng đứng lên, riêng một mình ngươi thì đạo trưởng lại bắt quỳ tại đó, có lẽ ngươi bất phục phải không?

Thạch Bất Vi cúi đầu sát đất:

- Đệ tử nào dám bất phục?

Vô Tướng đại sư lại hỏi:

- Ngươi có biết tại sao ngươi được đặt ra ngoài thường lệ chăng?

Thạch Bất Vi cung kính đáp:

- Đệ tử không được biết!

Thiết Nhiêm đạo trưởng sôi giận:

- Ngươi không biết à? Trước mặt Vô Tướng đại sư, ngươi dám nói ngoa à?

Thạch Bất Vi rung rung giọng:

- Thật tình đệ tử không được biết...

Thiết Nhiêm đạo trưởng đột nhiên lướt tới trước mặt Thạch Bất Vi.

Trong khoảng cách đó, có mấy cao thủ đứng chận đường. Họ thấy đạo trưởng lướt tới, liền dạt nhanh qua hai bên nhường lối.

Đạo trưởng chụp áo Thạch Bất Vi, dở hổng lên như con diều xớt gà, mang y trở về chỗ cũ.

Thạch Bất Vi biến sắc, nhưng vẫn lộ vẻ phục tùng, không hề phản kháng.

Quần hùng vừa kinh hải, vừa nghi hoặc, ai ai cũng thầm ức đoán lý do.

Họ cùng có một ý nghĩ như nhau:

- Nếu Thạch Bất Vi không phạm môn quy, thì Thiết Nhiêm đạo trưởng đâu có thái độ như vậy? Họ Thạch phạm môn quy như thế nào?

Hay là bọn Kim Bất Úy thực sự bị y hảm hại? Mà dù có đúng như vậy đi nữa, từ vạn dặm xa Thiết Nhiêm đạo trưởng, Vô Tướng đại sư và các vị kia, làm gì hay biết nhanh như vậy?

oo Trở về chỗ cũ rồi, Thiết Nhiêm đạo trưởng chưa buông Thạch Bất Vi ra, căm giận quát:

- Sư phó của ngươi, hao phí đúng bảy năm tâm quyết, đào tạo ngươi nên người hữu dụng, mong ngươi hạ sơn đem cái tài hữu dụng đó tạo thành sự nghiệp hiển hách, xứng đáng một trang hán tử, rạng rỡ sư môn, tại sao ngươi bỏ con đường chánh chuyển bước sang con đường tà, làm nên tội ác tầy trời, ngươi còn mặt mũi nào nhìn lại sư tôn, ngươi còn mặt mũi nào chen đứng giữa dòng đời?

Thạch Bất Vi cúi đầu thấp giọng phân trần:

- Đệ tử đã làm chi nên tội?... Đệ tử đã làm gì, khiến các vị sư thúc bá phẫn nộ, thực sự đệ tử chẳng hiểu! Vạn vong...

Thiết Nhiêm đạo trưởng quát:

- Câm ngay! Tội ác của ngươi còn nói sao cho cùng, ngươi lại vờ ngay thật như thế, chưa chịu thống cải tiền phi à? Ngươi định múa cái lưỡi ngụy biện của ngươi để chạy tội à?

Thạch Bất Vi trầm tịnh tiếp:

- Hay là lão nhân gia nhẹ tin lời kẻ nào đó, phỉ báng vu khống đệ tử, gán cho đệ tử những việc mà đệ tử chẳng hề nhúng tay vào? Không lẽ các vị sư thúc bá không tin đệ tử, mà lại tin người ngoài?

Y trầm tịnh mà phân trần, song giọng nói của y nghe bi thảm quá, giọng nói đó biểu lộ rõ rệt niềm oan uổng bỗng nhiên từ ngang trời rơi xuống tròng vào cổ y, mà đầu mối oan khiên lại nằm trong tay Thiết Nhiêm đạo trưởng.

Bởi khi chưa biết ai vu oan cho y, thì tạm thời, trong hiện tại, chính đạo trưởng đã dồn y vào cảnh oan ức khiến cho y có miệng mà khó bộc bạch thành câu.

Rồi y khóc.

Những hạt lệ bắt nguồn từ oan tình, có giọt lệ nào chẳng bi thảm?

Những hạt lệ đó, Thạch Bất Vi muốn rót vào tâm tư của bảy vị chưởng môn, cho mỗi người xót xa hộ y một chút.

Y ngẩng mặt lên mắt nhòa lệ, y nhìn từ gương mặt của các vị trưởng thượng, niềm van cầu chiếu qua màn lệ thăm tìm tâm tư của các vị mà len lỏi vào...

Những gương mặt của các vị tông chủ là bảy phiến đá, lại là thứ đá đục, chẳng phản chiếu một ánh sáng nào.

Hơn nữa, bảy cặp mắt đều bắn ra tia lạnh sang y như mười bốn ngọn kiếm bén.

Thạch Bất Vi rung rung giọng tiếp:

- Mai sư bá!... Vương sư thúc!... Hai vị thường nhật rất mến yêu đệ tử, hôm nay sao lại dửng dưng trước oan tình to như biển, như non của đệ tử?...

Gương mặt biến xanh dờn. Mai Ngạo Thiên, ngoại hiệu Như Ý lão nhân, chưởng môn phái Không Động, chỉ vuốt chòm râu chứ không nói tiếng nào.

Vương Đạm Giang, ngoại hiệu Vạn Phương Thần Ưng, chưởng môn phái Hoài Dương hừ lạnh một tiếng, không chịu nhìn y nửa mắt.

Thạch Bất Vi lết gối đến trước mặt sư phó của y là Minh Chấn Cửu Châu Thiết Thần Long, vòng tay ôm chân người rên rỉ:

- Sư phó!... Sư phó không có tiếng chi để nói sao? Sư phó bỏ mặc đệ tử với niềm oan vô lượng sao? Suốt bảy năm dài, đệ tử hầu hạ sư phó nửa phút không rời, có lẽ nào sư phó không hiểu được phẩm cách của đệ tử? Tuy có lúc, đệ tử quật cường, song chẳng phải vì tánh khí quật cường mà đệ tử lại hiếu sát đến độ khơi giòng máu chảy không nguyên nhân, không duyên cớ? Sư phó thừa hiểu bản chất của đệ tử, hiểu hơn ai hết...

Thiết Thần Long dù sao cũng xúc động tình sư và đệ, tuy có phẫn nộ về hành vi của môn đồ, song khó tránh được bi thương mến tiếc, cuối cùng lão thở dài thốt:

- Phải! Trong bảy năm qua, tư cách ngươi rất đáng ngợi, chẳng những sư phụ, mà đến sư mẫu ngươi, cũng khen ngươi. Nhưng sau bảy năm, có ai ngờ... vừa xa rời sư phụ... có ai ngờ...

Đột nhiên lão nhấc chân lên.

Chiếc chân của lão vung ra, Thạch Bất Vi nhào ngược, văng ra xa mấy thước, rồi lão trầm giọng gằn từng tiếng:

- Hôm nay, ngươi hiện lộ chân tướng của ngươi rồi, dù ngươi có dùng ngàn vạn lời khôn khéo cũng chẳng làm sao chạy tội được! Trong bảy năm qua, ngươi lừa dối vợ chồng lão phu, ngươi tỏ vẻ cung cung kính kính, ngươi dấu mất đuôi chồn, ngày nay cái đuôi chồn đã ló ra rồi, ngươi còn

mong dụ hoặc lão phu nửa sao?

Thạch Bất Vi đưa tay vỗ rầm rầm trên sàn gỗ, gào lên:

- Thiên công! Thiên công! Thống khổ nầy, tôi chịu làm sao thấu?

Tôi làm sao tàn nhẫn đến độ sát hại những bạn đồng môn từng chia ngọt bùi, xẻ đắng cay từ ngày còn thơ ấu dưới bóng ân sư? Tôi nào phải là loài thú vật?

Vô Tướng đại sư, chưởng môn phái Thiếu Lâm trầm giọng thốt:

- Bần tăng và các vị sư phó, sư thúc bá ngươi chưa từng bảo là ngươi sát hại đồng môn sư huynh đệ, tại sao ngươi lại tự thú như vậy?

Điều đó chứng tỏ ngươi có tật phải giật mình, người ta chưa hỏi cung đã vội khai ra.

Thạch Bất Vi sững sờ, chết lặng.

Qua phút giây kinh hoàng, y quay nhìn lại, bắt gặp ánh mắt sắc lạnh của Vô Tướng đại sư đang nhìn y, oai nghiêm phi thường.

Lập tức y cúi đầu rồi rung giọng tự chữa mình:

- Muốn buộc tội người, đại sư có nhiều lý lẻ, dù sao thì đệ tử thấy khó phục sự phủ lấp của bậc trưởng thượng!

Vô Tướng đại sư cười lạnh:

- Ngươi nói đúng, nếu sự việc nầy không có chứng cứ, lại buộc tội ngươi, thì làm sao ngươi thừa nhận tội được? Và như vậy còn ai buộc tội ngươi một cách công bình?

Thạch Bất Vi thấy niềm hy vọng lóe lên tiếp nối:

- Chúng ngậm máu phun người, cái khổ là đệ tử bổng nhiên lại vấy loại máu dơ đó! Làm gì có chứng cứ được, đại sư!

Thiết Nhiêm đạo trưởng hét lớn:

- Súc sanh! Ngươi tưởng là việc làm của ngươi rất kín đáo như chiếc áo da trời, không đường chỉ lối phải không?

Thạch Bất Vi biến sắc, tia hy vọng chớm hiện vụt tắt, nhưng y vẫn cố cãi:

- Đệ tử nào...

Thiết Nhiêm đạo trưởng quát chận:

- Nếu ta không làm ngươi nhận tội, hẳn có chết ngươi cũng không phục! Được rồi ngươi xem đây!...

Đạo trưởng đưa tay chỉ người thứ tám, từ đầu đến cuối, chưa nói tiếng nào, mà chiếc nón trúc cũng chưa được hất xuống.

Đạo trưởng gằn từng tiếng:

- Ngươi xem kia, hắn là ai?

Người thứ tám lúc đó mới hất chiếc nón trúc xuống, bày gương mặt thật.

Y, không phải là người xa lạ đối với Thạch Bất Vi.

Y, là bạn đồng môn với Thạch Bất Vi, y là Công Tôn Bất Trí.

oo Thấy bảy vị chưởng môn đột nhiên xuất hiện, Thạch Bất Vi đã kinh sợ rồi song không kinh sợ bằng thấy Công Tôn Bất Trí, bởi Công Tôn Bất Trí xuất hiện, có khác nào ma quỷ xuất hiện.

Bởi đối với Thạch Bất Vi, Công Tôn Bất Trí đã ra người thiên cổ rồi!

Bất giác, y mất cả tự chủ kêu lên:

- Ngươi... ngươi chưa chết?

Công Tôn Bất Trí lạnh lùng:

- Phải! Ta còn sống đây, nghĩa là ta chưa chết? Ngươi hỏi một câu quá thừa! Một chưởng của ngươi, làm gì giết nổi ta?

Thạch Bất Vi kêu lên:

- Chưởng lực của ta?

Công Tôn Bất Trí mỉm cười:

- Phải!

Thạch Bất Vi hét:

- Làm gì có chưởng lực? Sao lại là chưởng lực của ta? Hắn đâu có dùng chưởng lực đánh ngươi trọng thương? Hắn...

Công Tôn Bất Trí gật đầu:

- Đúng vậy! Nói là chưởng lực của ngươi, bất quá là một cách nói để dọ dẫm tình ý ngươi như thế nào vậy thôi. Thực ra thủ phạm chính là lão Ngũ!

Thạch Bất Vi biết mình đã hớ, biến sắc mặt xám xịt, nghẹn lời liền.

Công Tôn Bất Trí cười nhẹ tiếp:

- Lão Ngũ dùng một loại ám khí tối độc, thấy máu là nghẹt yết hầu ngay! Nhưng làm sao ngươi biết là hắn không dùng chưởng lực hạ ta?

Có phải lúc đó, ngươi đứng bên cạnh trông thấy chăng?

Thạch Bất Vi xuất hạn ướt đầu, ướt trán, tuy nhiên y vẫn tỏ vẻ thống khổ như người thọ Oan uổng phi thường.

Y rung giọng cãi:

- Ngươi... ta chỉ... đoán mơ hồ...

Công Tôn Bất Trí cao giọng:

- Sự tình đã như thế nầy, ngươi chưa chịu nói thật à!

Thạch Bất Vi cũng hét lên:

- Ngươi cố ý dụ ta vào một tội lỗi mà ta chẳng hề nhúng tay, còn bảo ta nói gì? Thế nào là thật, thế nào là giả chứ?

Công Tôn Bất Trí hừ một tiếng:

- Được ta cũng cho ngươi biết. Từ lão Thất, lão Nhị, lão Lục kế tiếp nhau bị hại, ta đã thường xuyên mặc chiếc giáp kim ty hộ thân, loại ám khí đó tuy độc song chỉ xuyên thủng y phục bên ngoài của ta thôi, chứ không thể chạm vào da thịt ta nổi!

Thạch Bất Vi buộc miệng thốt:

- Nhưng ta đã...

Y giật mình nín lặng liền, bỏ dở câu nói, mặt tái xanh.

Công Tôn Bất Trí cười lớn:

- Lão Tứ! Ngươi lại nói hớ nữa rồi đó! Ta từ bên trong cửa sổ vọt ra ngoài, thấy ngươi nấp bên bệ cửa, ngươi còn đấm vói theo một quyền, ta không bị hại vì ám khí, song tay quyền của ngươi chạm vào mình ta, gây thương tích cho ta phần nào, chứ không giết ta được. Ngươi đã xuất thủ vô ích, lão Tứ ạ!

Thạch Bất Vi kêu lên:

- Ngươi... tại sao ngươi...

Công Tôn Bất Trí chận lời:

- Ta thừa hiểu tánh tình lão Ngũ, tham thì có dư, mà khí phách thì có thiếu, muốn làm một việc như vậy chẳng khi nào hắn có đủ can đảm làm, muốn cho hắn làm, thì phía hậu hắn phải có người chủ mưu giật giây, ta biết ngoài hắn ra, còn có kẻ thứ hai, bởi muốn tra cứu kẻ thứ hai đó, dù ám khí chẳng hại ta nổi, dù tay quyền của ngươi chẳng làm ta bị trọng thương, ta vẫn giả vờ bị trọng thương...

Y thở dài mấy tiếng đoạn tiếp:

- Thật sự ta không tưởng là người nấp bên dưới bệ cửa sổ bên ngoài lại là ngươi. Ta từng hiểu trong bảy anh em, chỉ có ngươi là người thâm trầm, sâu sắc khó đối phó hơn hết... Nếu lúc đó người nào khác nấp bên ngoài cửa, chẳng phải ngươi, thì ta đã khám phá ra mưu toan hãm hại ta rồi, chẳng hạn ta kêu to, ta nêu tên các ngươi lên làm kinh động một người. Song người nấp bên ngoài lại là ngươi, ta phải nín lặng, không thể vọng động.

Tuy sự việc xảy ra, trong vòng thân thiết của họ, họ là những đồng môn sư đệ của nhau, có thể bảo là việc riêng tư nội bộ, song việc đó lại có liên quan trọng đại với vũ lâm, cho nên quần hùng

chăm chú nghe, nín lặng nghe, chẳng ai chen một lời.

Công Tôn Bất Trí lại tiếp:

- Ta biết lúc đó, nếu ta vọng động, định làm huyên náo,thì chắc chắn là ngươi không ngần ngại hạ thủ đoạn tàn độc sát hại ta. Hơn nữa, ngươi còn nhiều kẻ tiếp tay, lẩn khuất quanh đó, dù một vài vị đồng đạo trong vũ lâm chạy đến tiếp trợ ta, song đã chắc gì họ là đối thủ của các đồng đảng ngươi? Hà huống ta không hy vọng là có người đầy đủ can đảm can thiệp tiếp trợ ta. Cho nên ta nín luôn!

Y lại dừng một chút rồi tiếp:

- Ta còn nghĩ, ngươi sẽ giết luôn lão Ngũ để diệt khẩu, còn như đại ca thì nhất định ngươi sẽ chừa lại, để cho người đừng hoài nghi. Bởi biết như vậy, ta không còn lo sợ cho đại ca, ta cấp tốc chạy đi, để lo tự cứu trước, rồi sau đó hãy liệu.

Thạch Bất Vi biến sắc như xác chết, toàn thân rung như chạm điện, ấp úng hỏi:

- Chiếc xác đó... ngươi... có phải...

Công Tôn Bất Trí gật đầu:

- Đúng! Đó là vật ta đặt tại chỗ, ngụy trang thôi!

Mạc Bất Khuất từ lâu vẫn khóc, khóc buồn, khóc hận, khóc mãi, không nói một lời.

Đến lúc nầy, y mới hỏi một câu:

- Cái thây đó... thây của ai?

Công Tôn Bất Trí đáp:

- Vạn Trúc Sơn Trang là nơi quy tụ hàng trăm hàng ngàn người, chờ giờ khai mạc đại hội Thái Sơn. Trong số người đó, dĩ nhiên có kẻ bại hoại, có người quân tử. Tiểu đệ chỉ cần chọn một kẻ bại hoại nhất, lừa hắn theo tiểu đệ ra ngoài xa rồi điểm huyệt hắn, cởi luôn y phục của tiểu đệ tròng vào mình hắn, lấy những ám khí do lão Ngũ phóng ra, cắm vào lưng hắn! Tiểu đệ ung dung làm bao nhiêu việc, bởi biết rõ chẳng bao giờ Thạch Bất Vi đuổi theo tiểu đệ liền, muốn đuổi hắn cũng phải chờ xem động tịnh như thế nào.

Mạc Bất Khuất lại hỏi:

- Còn mặt mày của người đó, nào có giống ngươi đâu?

Công Tôn Bất Trí đáp:

- Gương mặt có gì đặc biệt, nếu lấy kiếm mà rọc ngang, rọc dọc độ một vài mươi đường, rồi lấy đất trát vào máu ướt, thử hỏi trong cơn bất thần, còn ai nhìn ra chứ? Huống chi ám khí cắm vào lưng hắn, chất độc ngấm ngay, thân thể hắn phù lên như người phát thủng, làn da tím lại vì máu ứ đọng, thất khiếu lại chảy máu bầm, đại ca thấy đó, làm sao nhận diện được?

Quần hùng giùn mình.

Họ cho rằng Công Tôn Bất Trí bất đắc dĩ phải làm như vậy, trong trường hợp bất khả kháng,

song dù sao cũng tàn nhẫn.

Mạc Bất Khuất rung rung giọng:

- Lợi hại! Lợi hại thật!...

Y quay sang Thạch Bất Vi cao giọng gọi:

- Thạch Bất Vi! Ngươi có thể hạ độc thủ được sao? Ngươi có thể làm như vậy được sao?

Công Tôn Bất Trí tiếp:

- Tiểu đệ an bày xong rồi, bổng nghe tiếng chân người vang lên, liền nấp vào chỗ kín. Vừa ẩn nấp xong, tiểu đệ thấy quả đúng là Thạch Bất Vi đến.

Y thở dài một lúc, lại tiếp:

- Thực ra, đến lúc đó, tiểu đệ cũng chưa dám đoán định Thạch Bất Vi là hung phạm chủ yếu cho nên cố im lặng chờ xem hắn làm gì... Hắn nhìn chiếc xác, hắn nở nụ cười thỏa mãn, hắn suýt reo lên vì sung sướng rồi...

Y lại dừng, dừng một chút rồi y tiếp:

- Đại ca có biết hắn làm gì kế tiếp chăng? Hắn rút kiếm, chém vào cái xác hai nhát!

Gợi lại việc ngày nào, Công Tôn Bất Trí nghe tâm tư khích động mãnh liệt, y rung giọng tiếp:

- Thấy hành động của Thạch Bất Vi như vậy, tiểu đệ không còn mảy mai hoài nghi, đại ca ơi! Có điều tiểu đệ hết sức lấy làm lạ là tại sao Thạch Bất Vi nuôi dưỡng tâm nguyện chẳng đội trời chung với tiểu đệ! Con người ta có thù nhau là thù lúc sống, làm chi nhau là làm ngay lúc còn hơi thở, chứ một xác chết thì còn gì đáng hận nữa đâu mà hạ kiếm chặt thây, chẳng sợ quỷ thần quở phạt sao? Thạch Bất Vi chém xong hai nhát kiếm, lấy áo bọc cả xác lẫn kiếm mang đi, chẳng rõ hắn mang đi vất tại nơi nào, hố thẳm hay sông dài, rừng hoang hay đồng nội. Phần tiểu đệ, cấp tốc kiêm trình trở lại Vũ Đương sơn. Tiểu đệ không tưởng là các vị sư thúc bá cùng đến hội trường!

Vô Tướng đại sư thở dài:

- Đủ rồi, đoạn cuối ngươi không cần phải thuật tiếp. Có lẽ nghiệt chướng đã đến lúc đền tội ác tày trời, nên bọn chúng ta từ nhiều năm qua không hề xuất hiện trên giang hồ, hôm nay bỗng nhiên lại cùng có mặt tại một chỗ!

Thiết Thần Long hét lớn:

- Súc sanh! Ngươi có lời chi nói sau cùng chăng?

Bỗng, Thạch Bất Vi đứng thẳng người lên, ngẩng mặt nhìn trời bật cười cuồng dại:

- Tốt! Tốt! Ngày trước Bạch Tam Không từng nói, trong hàng đệ tử chỉ có Công Tôn Bất Trí là kẻ túc kế đa mưu, lúc đó ta không phục bởi ta cho rằng ta có tâm cơ hơn hắn nhiều. Giờ đây, ta phải phục! Ta phục vô cùng! Ta cứ cho là mình hành động chu đáo, ngờ đâu cũng không qua nổi con mắt của tiểu hồ ly!

Thiết Thần Long sôi giận:

- Nghiệt chướng! Sự tình đã như thế đó, ngươi chưa chịu vập đầu xin dung tha, lại còn buông lung ngạo mạn, vô lễ với người?

Thạch Bất Vi càng cười to hơn cười lâu hơn, rồi y cao giọng thốt:

- Cải hối? Van xin? Để làm gì? Các vị có dung tha cho Thạch Bất Vi nầy chăng?

Y tiếp nối như hét vào mặt mọi người:

- Phải! Chính Thạch Bất Vi nầy hãm hại tất cả! Các vị muốn làm gì Thạch Bất Vi nầy, cứ làm! Các vị có thủ đoạn gì cứ vào!

Thiết Thần Long gầm lên như hổ bị bức khỏi rừng toan vọt tới, song Vô Tướng đại sư đã kịp thời đưa tay nắm lão giữ lại, đồng thời Như Ý lão nhân cũng bước ra ngăn chặn.

Thiết Thần Long quát oang oang:

- Hai vị ngăn trở lão phu làm chi?

Như Ý lão nhân từ từ thốt:

- Trong hoàn cảnh nầy, hắn còn chạy đi đâu thoát mà lão huynh phải vội vàng xuất thủ? Hãy hỏi những gì cần hỏi, hỏi cho minh bạch rồi, sẽ hành động chẳng muộn đâu!

Thạch Bất Vi chẳng chịu kém hét to:

- Thạch tôi đã thừa nhận những gì đã làm, cái vị còn muốn hỏi chi nữa chứ?

Như Ý lão nhân bình tỉnh hỏi:

- Ta biết, chẳng phải bạc vàng châu báu có thể lay động được ngươi, thì những tội ác ngươi đã làm phải do một động lực ngoài phạm vi tài lợi. Ngươi có thể cho chúng ta biết động cơ đó chăng?

Lão nhân bình tỉnh buông từng tiếng, ôn tồn, hòa hưởn, tỏ rõ tâm tình trầm định phi thường. Trên thế gian nầy hẳn chẳng có một sự việc gì có thể làm cho lão dao động tinh thần.

Thạch Bất Vi trầm ngâm một lúc lâu, bỗng bật cười vang dội:

- Hỏi đến hay!... Ha ha! Chung quy rồi trên đời nầy cũng còn có người hiểu biết bản chất của Thạch Bất Vi! Không tham tài! Không thích lộc! Phải! Nếu không tham tài, thích lộc thì làm gì bị ai uy hiếp, bị ai dụ hoặc?

Thiết Thần Long dậm chân quát:

- Nói mau! Nguyên nhân nào khiến ngươi hạ thủ đoạn? Nguyên nhân nào?

Thạch Bất Vi ngưng bặt tiếng cười.

Đột nhiên y quay người lại lộ vẻ si si dại dại, mặt hướng về phương Đông, chân trời đang hé mở chờ đón những tia nắng sớm báo hiệu bình minh.

Y lặng người một lúc.

Chung quanh, có tiếng nguyền rủa vang lên, một người nguyền rủa, nhiều người nguyền rủa.

Nhưng những tiếng nguyền rủa đó không lọt vào tai y, bởi cái xác của y tại đó, mà hồn thì phiêu phưởng tận mây ngàn...

Trên đài, dưới đài, quần hùng nguyền rủa một lúc, nhìn lại thần sắc biến đổi của Thạch Bất Vi, tất cả đều kinh dị.

Họ kinh dị, họ tìm hiểu, tiếng mắng cũng thưa dần rồi dứt hẳn.

Lâu lắm Thạch Bất Vi mới cất tiếng.

Y thốt, lời nói của y như từ cõi mộng vọng về, chẳng biết y nói với ai tại hội trường, hay y nói với người xa xăm?

Y thốt:

- Đại ca! Đại thơ! Việc các vị đã giao phó cho tôi làm, thì hôm nay hoàn tất nhiệm vụ rồi! Tôi hoàn tất, nhưng không hoàn hảo, đó là điều đáng tiếc đáng hận! Hận cho tôi, tiếc cho tôi! Mà tiếc hận cũng bằng thừa, phải chăng đại ca, đại thơ? Bởi, trên đời nầy có sự việc gì lại hoàn hảo? Bởi tạo vật ố toàn! Cái chỗ chưa hoàn hảo, là cừu nhân còn đó, cừu nhân còn là giai đoạn quan trọng chưa vượt qua, giả như tôi có ra đi để mãi mãi không còn trở lại trên đời, thì đại ca, đại thơ thực hành nốt giai đoạn cuối! Nơi cõi mông lung quỷ vực, nếu có còn một điểm chân linh, tiểu đệ nhất định ủng hộ các vị!

Giọng nói của y bi thảm vô cùng, oán độc vô cùng!

Nhưng niềm bi thảm chỉ có bọn nào đó đồng tổ chức với y, mới xúc cảm.

Còn quần hùng thì ngược lại, đều giùn mình qua sự Oán độc của y.

Thiết Thần Long lại hét:

- Ai là đại ca ngươi? Ai là đại thơ ngươi? Ai là cừu nhân của ngươi?

Ngươi là một kẻ đơn côi, phiêu linh giữa giòng đời, làm gì có thâm cừu, đại hận?... Cái động cơ thúc đẩy ngươi vào đường tội lỗi, thực ra như thế nào?

Chẳng rõ vì giận hay vì thẹn, Thạch Bất Vi nghe mặt nóng bừng, vành tai ửng đỏ.

Quần hùng một lần nữa, lại giùn mình. Trước mặt họ, Thạch Bất Vi đã biến thành một con rắn độc.

Nhìn con rắn độc họ chưa tởm bằng nhìn y trong phút giây nầy.

Rồi y cười, giọng cười rung rung, một giọng cười đầy chát chúa, cay độc, giọng cười phát huy niềm oán hận đến cao độ.

Y buông từng tiếng:

- Cừu nhân của tôi là ai? Động cơ nào thúc đẩy tôi hành động như thế? Không! Đừng mong ai

tôi nói, chẳng ai buộc tôi nói được! Sống là giữ kỹ, chết là mang theo! Tôi muốn các vị mãi mãi mơ hồ, các vị âm thầm ức đoán, đến ngày nào đó, đại ca và đại thơ tôi, đâm nhát kiếm vào kẻ thù thì các vị sẽ hiểu cái động cơ nào thúc đẩy tôi! Cừu nhân của tôi là ai? Thời gian sẽ giúp các vị minh bạch sự tình. Thời gian đó, chóng hay chầy còn do sự thành công của đại ca và đại thơ tôi! Nhưng...

Y dừng lại một chút, cười rợn lên, đoạn tiếp nối:

- Đến lúc đó, tuy các vị minh bạch song đã muộn rồi!

Mọi người biến sắc, có kẻ hỏi oang oang:

- Mà đại ca của ngươi là ai?

Thạch Bất Vi tiếp tục tràng cười cuồng dại:

- Đại ca của tôi là ai, các vị muốn biết lắm phải không? Đại ca của tôi, có thể là bất cứ ai trong các vị, mà cũng có thể là chẳng phải ai trong các vị? Giả như các vị cho rằng, trên lôi đài nầy có đại ca tôi, thì các vị cứ ức đoán! Các vị cứ ức đoán, các vị càng hoài nghi, là các vị càng tạo phương tiện cho đại ca tôi thành công. Biết như vậy rồi, các vị sẽ kềm hãm sự ức đoán, sự hoài nghi không?... Ha ha!... Ha ha... Các vị vẫn ức đoán, vẫn hoài nghi như thường! Ha ha!

Bỗng y ngưng bặt tràng cười.

Rồi y hét lên một tiếng lớn, y ngã người ra, nhào xuống, tay chân mắt mũi miệng đều tím lại, máu từ thất khiếu trào ra, thất khiếu vỡ ra.

Máu từ thân thể y trào ra, nơi nào cũng có máu trào, máu rỉ.

oo Thạch Bất Vi uống độc dược tự tử, y tắt thở rất lâu nhưng những lời nói của y còn vang vang bên tai mọi người...

Những tiếng nói của y còn ám ảnh quần hùng đến bao lâu nữa?

Chắc là phải lâu lắm, lâu đến khi nào họ hiểu được đại ca, đại thơ của y là ai, cừu nhân của y là ai!

Thời gian chẳng chờ đợi một ai, thời gian cứ trôi qua đêm phải tàn, ngày phải đến.

Đêm mang đến hãi hùng, thì ít nhất ngày cũng phải làm cho mọi người được yên tâm phần nào.

Song đêm tàn ngày đến, mà quần hùng có cảm giác là một sự bất thường đang lởn vởn đâu đây, chực chờ chụp xuống hội trường...

Thạch Bất Vi chết rồi, hội trường im lặng.

Lâu lắm chưa ai dám phá cái im lặng nặng nề, đầy hãi hùng quanh hội trường.

Phương Bửu Ngọc đã khóc từ lâu, khóc mãi cho đến bây giờ, mặt chàng còn ngời ngấn lệ chưa khô.

Chàng không nói năng gì cả. Niềm oan được giải tỏa, nhưng giải tỏa được niềm oan đó, bao nhiêu sự bi thương đã lót đường?

Chàng nghe nhẹ tâm tư, nhưng tâm tư không cởi mở, bởi chàng không mầng.

Trong cảnh tư tịch đó, cuối cùng cũng phải có một cái gì xao động vì tịnh thì phải động.

Và người dao động trước hết là Thiết Thần Long.

Dù sao ân sư đối với môn đồ, cũng có chút tình lưu luyến, Thiết Thần Long bước đến cạnh xác Thạch Bất Vi.

Bước đi của lão nặng nề như chân leo núi, lão chầm chậm tiến từ bước một, gương mặt lão trầm trầm.

Niềm bi thương hòa lẫn căm hờn, hiện rõ nơi gương mặt lão sư.

Bi thương vì đã hao phí tâm huyết qua bảy năm dài, đào tạo một môn đồ, đặt trọn tin tưởng vào môn đồ đó, tin tưởng nó sẽ làm rạng rở môn phái, nó sẽ củng cố uy tín môn phái giữa vũ lâm, rồi giờ đây nhìn tận mắt kỳ vọng của mình tan biến như khói như mây, kỳ vọng tiêu tan, song tủi thẹn lại gia tăng.

Uy tín của môn phái sẽ phải kém giảm qua hành động của gã môn đồ.

Thinh danh của môn phái phải lu mờ vì môn dồ chuyển hướng.

Bi thương quá độ, tự nhiên phải hận.

Hận dâng cao cực độ, thì con người phải mất ít nhiều tự chủ, bất giác Thiết Thần Long rút thanh trường kiếm bên lưng cầm tay.

Đối trước một xác chết, một người có thân phận cao như lão, có thể rút kiếm cầm tay, đủ biết phẫn hận bốc đến độ nào!

Kiếm rời vỏ, bật thành một tiếng coong.

Quần hùng nín thở.

Thanh trường kiếm được cử cao, Thiết Thần Long cũng ngẩng mặt nhìn lên như đảo cáo với hoàng thiên, như thanh minh sự khai diễn sát giới của lão. Dù cái đích là một thi thể bất động, lão vẫn thấy mình tội lỗi và có lẽ từ lâu lắm rồi, thanh kiếm đó không còn đẫm máu người đời.

Bỗng lão cao giọng buông từng tiếng một:

- Đệ tử, Thiết Thần Long, chưởng môn nhân đời thứ bảy đảo cáo cùng hoàng thiên, cùng các vị tổ sư, bởi bạc dức, đệ tử chọn lầm một môn đồ bại hoại, không cảm hóa được môn đồ, để cho sự phản bội xảy ra, hắn tuy chết, nhưng hắn chết trước khi bị khai trừ, hắn chết với tư cách môn đồ, cái chết của hắn dù sao cũng làm hoen ố sơn môn!

Chừng như lão nghẹn ngào, cố lắng dịu nghẹn ngào, một lúc lão tiếp:

- Đệ tử hận, không trừng trị được hắn lúc hắn còn sống, mà phải đợi đến phút giây nầy, hắn đã ra người thiên cổ, mới áp dụng được môn quy.

Lão nhanh tay hạ kiếm xuống đâm mạnh vào chiếc xác Thạch Bất Vi.

Không gian trầm tịch đến độ quần hùng nghe rõ tiếng kiếm đâm vào thi thể của Thạch Bất Vi.

Trường kiếm thoạt đầu, đâm thủng da, xuyên qua thịt, vào tận xương dừng lại đó.

Trúng da, tiếng kiếm kêu khác, trúng thịt trúng xương, tiếng kiếm kêu khác, họ nghe rõ từng loại tiếng riêng biệt.

Cảnh tử tịch hoàn toàn không bấn động đến một hơi thở nào.

Nếu để ý nhìn mọi người kỹ một chút, tất thấy hầu hết đều rung rung và làn da mặt của họ hơi tái lại.

Trên giang hồ, những sự giết chóc nhau là điều rất thông thường.

Và khi nào máu ngừng chảy là giang hồ chẳng còn lý do tồn tại nửa, bởi có thanh bình là chẳng có giang hồ, giang hồ phải được cấu tạo bởi sôi động, bởi tang thương, bởi hận cừu ân oán.

Nhưng chưa ai thấy một cuộc giết chóc theo đuổi cả một xác chết.

Thì đủ biết, lòng người căm hận đến đâu, niềm căm hận đó càng bốc cao độ, vì nó phát xuất do một lão nhân, hạng người mà mọi xúc cảm đều lắng dịu!

Phương Bửu Ngọc bi thương vô cùng, day mặt chỗ khác cho khỏi mục kích cảnh thê thảm.

Và quần hùng cũng xúc động tâm tư, người người đều cúi mặt.

Mạc Bất Khuất cố dằn trào lòng bốc dậy, song càng dằn bao nhiêu, trào lòng càng bốc dậy bấy nhiêu, cuối cùng trào lòng vượt bờ mi, tuôn giòng theo má rồi tiếng nấc tiếp theo, tiếng nấc càng phút càng dâng to, bất chấp là thân nam cố kỵ khóc than như nữ giới.

Người cố dằn lòng hơn ai hết, lại chính là người cảm xúc sau cùng, và người đó chính là Thiết Thần Long, suối lệ đã khô cạn qua tuổi đời chồng chất, giờ đây bỗng xoi một ở một nơi nào đó, lại tuôn tràn.

Thiết Thần Long rung rung giọng thốt:

- Bổn môn bất hạnh!... Vì bất hạnh nên sản xuất phản đồ!... Các vị tổ sư, xin tiên linh các vị chứng giám!... Dù sao, đệ tử khó tránh trách nhiệm của đệ tử! Thay quyền lãnh đạo môn phái nhưng lại kém kiểm soát, quá tin người...

Đột nhiên, lão quay mũi kiếm lại, chỉ ngay yết hầu của lão.

Một tiếng hét kinh hoàng vang lên, Thiết Nhiêm đạo trưởng, Vô Tướng đại sư như hai mũi tên lao vút nhanh đến cạnh Thiết Thần Long, phần nào ôm lão lại, phần nào chụp tay ngăn chận.

Đoạt thanh trường kiếm cầm tay, Thiết Nhiêm đạo trưởng dậm chân kêu lên:

- Tại sao mình lại làm khổ lấy mình? Tại sao chứ?

Thiết Thần Long ngẩng mặt lên không, gào thảm:

- Lão phu không khéo giáo huấn môn đồ, đối với bổn môn, lão phu là con người bất lực, đối với các vị, lão phu không xứng đáng đứng chung hàng ngũ, lão phu... tự thẹn... nếu không xử thì

suốt đời làm sao an tâm?

Thiết Nhiêm đạo trưởng cao giọng:

- Tại sao lại tìm sở đoản mà bỏ mất sở trường? Trên giang hồ, nào ai dám trách chưởng môn đâu? Vì một tên bạn đồ mà tự diệt, chưởng môn nông cạn quá! Cái thân kia, dù già vẫn còn hữu dụng, đã là hữu dụng phải dành lại, để tùy cơ làm một cái gì hữu ích cho võ lâm, làm hậu thuẫn cho đồng đạo trong công cuộc chấn chỉnh vũ lâm trước cơn lốc của đảo huyền, trước đe dọa của những phần tử bại hoại. Chưởng môn tự diệt phi lý trong khi vũ lâm kỳ vọng ở cái đức và cái tài của chưởng môn, như thế là cô phụ lòng rồi đó. Tại sao chưởng môn khinh thường tuổi thọ do trời đất ban cho?

Thiết Thần Long rên rỉ:

- Hai vị buông lão phu ra đi thôi!... Lão phu phải chết! Có thế mới được nhẹ nhàng...

Vô Tướng đại sư đột nhiên đưa tay ra, vỗ nhẹ vào hông Thiết Thần Long.

Thiết Thần Long không còn tiếp nối mấy tiếng cuối cùng cho tròn câu, đầu ngã lên vai Thiết Nhiêm đạo trưởng.

Vô Tướng đại sư trầm giọng:

- Trong giây phút nầy, tâm tình của lão ta bị khích động mãnh liệt.

Hãy để cho lão ngủ một giấc mới xong.

Cảnh tử tịch kéo dài, cảnh tử tịch làm cho mọi người ngột ngạt quá, thoạt đầu họ còn chịu nổi, dần dần thì có người cựa động, một người cựa động, nhiều người phụ họa, cuối cùng khung cảnh sôi động trở lại.

Thoạt tiên, có người tặc lưỡi, thở dài, có người chen lấn đến gần đài bái kiến sư tôn, có người leo ngược lên đài, cao giọng thốt lời cảm tạ bảy vị chưởng môn can thiệp đúng lúc, diệt trừ một phần tử âm trầm hung ác.

Cuộc sôi động lại kéo dài mà mọi người hầu như quên mất mục tiêu của cuộc đại hội Thái Sơn hôm nay, rất có thể là đại hội sẽ kết thúc trong hoàn cảnh đó, kết thúc với tình trạng dở dang, nếu...

Đã có người chuẩn bị rời đại hội, trở về quê quán, đã có người âm thầm lẻn đi xa xa hội trường, tìm nơi chôn dấu hỏa dược.

Và chừng như hầu hết những người hiện diện không còn chú ý đến Hỏa Ma Thần nửa.

Hai tiếng “hầu hết” dĩ nhiên bao gồm những người dự khán suông, những người đến đây không dự đấu, mà cũng chẳng được giao phó một phần việc nào giúp ban tổ chức.

Thực ra, những nhân vật đầu não của đại hội này như Đinh lão phu nhân, Nhất Mộc đại sư, Vạn Tử Lương, kể cả bảy vị chưởng môn vừa đến, dù bận quan tâm đến sự việc gì, cũng không ngừng quan tâm đến Hỏa Ma Thần.

Bao nhiêu cặp mắt sắc lạnh đổ dồn về Hỏa Ma Thần, lão ấy không thể làm một cử động nhỏ

nào, dù lão muốn làm cũng chẳng dám làm.

Lão bất động bên ngoài, nhưng tâm tư lão dao động mãnh liệt.

Trong sự mâu thuẫn đó, lão đắn đo.

Cuối cùng như đã lấy được một quyết định, lão hét lớn:

- Giờ đây các ngươi đều hiểu rõ bọn Kim Bất Úy bị hại không phải do bàn tay của ta gây nên những thảm trạng đó. Ta vô can, tại sao các ngươi nhìn ta như kẻ tử thù?

Thiết Nhiêm đạo trưởng cao giọng:

- Nếu không có ngươi chủ mưu, sao vừa rồi ngươi thừa nhận?

Hỏa Ma Thần bật cười cuồng dại:

- Nếu ta không quyền nghi mà thừa nhận, thì Phương Bửu Ngọc phải chết trước làn sóng công phẫn của quần hùng rồi. Việc khẩn cấp, ai ai cũng có thể quyền biến để cứu vãn tình hình, ngàn xưa đã làm ngàn sau vẫn làm như vậy. Chẳng lẻ những người có thân phận như các ngươi lại chẳng hiểu một sự tình quá tầm thường sao?

Lão nói có lý quá, mọi người đều công nhận như vậy, và trong phút giây bất thần chẳng ai có lời thích đáng đáp lại.

Hỏa Ma Thần cao giọng tiếp:

- Ta nói như thế, thiết tưởng đã nói rốt ráo rồi, nói đúng và đủ những gì ta cần phải nói. Bây giờ các ngươi muốn gì, xin thẳng thắng cho ta biết đi.

Trên đài, dưới đài người này nhìn người kia, ánh mắt người nào cũng chơm chớp sự do dự.

Họ không quyết định được, bởi họ không có quyền quyết định theo ý muốn về một sự việc quá quan trọng.

Trong ban giám định, sáu người cùng nhìn Đinh lão phu nhân.

Trong số bảy vị chưởng môn, sáu người nhìn Vô Tướng đại sư.

Đinh lão phu nhân và Vô Tướng đại sư có thể đưa ra một quyết định, và chắc chắn mọi người phải nghe theo.

Và toàn thể hào kiệt anh hùng hiện diện quanh hội trường đều hướng mắt nhìn hai người đó.

Vô Tướng đại sư chấp tay chữ thập, trầm giọng hỏi:

- Lão phu nhân có cao kiến như thế nào?

Đinh lão phu nhân khiêm tốn đáp:

- Toàn bằng đại sư định đoạt.

Vô Tướng đại sư trầm ngâm một lúc, đoạn từ từ hỏi:

- Phương thiếu hiệp nghĩ như thế nào?

Hỏi như thế, là tỏ rõ sự tôn kính đối với với người mình hỏi.

Mà người được hỏi, là một thiếu niên từ bao lâu chịu sự sỉ nhục của muôn người, vừa được rửa sạch nhục nhả.

Còn người hỏi, là bậc tông sư một đại môn phái vũ lâm, cao niên cao đức cao tài.

Một câu hỏi như vậy, đủ nâng cái giá trị của Phương Bửu Ngọc lên hàng đầu, chẳng những trong giới trẻ, mà có thể luôn trong giới già.

Vạn Tử Lương, Mạc Bất Khuất nghe luồng gió ấm thổi qua tâm tư, luồng gió đó mang đến cho họ một nguồn sinh lực mới mẻ, luồng gió đó quét tan những mây mờ trước tiền đồ, và xóa mất ác niệm trong dĩ vãng.

Phương Bửu Ngọc không lộ vẻ kiêu căng, tự tôn tự đại, chàng cung cung kính kính, cúi đầu khép mắt, bình tĩnh thốt:

- Đại sư từ bi, hạ cố đến vãn sanh, song vãn sanh khi nào lại dám vọng ngôn!

Vô Tướng đại sư gật đầu:

- Đúng lắm! Phàm đem cái tâm hiệp nghĩa chiếu cố đến thế nhân thì phải lấy từ bi làm gốc...

Bỗng đại sư vẫy tay:

- Đi! Cứ đi! Đi nhanh đi!

Phương Bửu Ngọc nhếch môi, như thốt mấy tiếng đa tạ.

Đinh lão phu nhân, Nhất Mộc đại sư, Như Ý lão nhân, Vạn Tử Lương và những người khác khẽ gật đầu.

Thiết Nhiêm đạo trưởng muốn nói gì đó, lại thôi.

Đạo trưởng không nói gì, thì còn ai dám dị nghị?

Hỏa Ma Thần đảo mắt nhìn quanh, đoạn bật cười cuồng dại:

- Nếu vậy, ta cũng xin cáo từ luôn!

Thiết Nhiêm đạo trưởng hét:

- Chưa được!

Hỏa Ma Thần nhướng cao đôi mày:

- Tại sao?

Thiết Nhiêm đạo trưởng quát:

- Vô Tướng đại sư thể lượng từ bi của đấng thế tôn, buông tha cho ngươi hôm nay, chẳng những ngươi không tỏ vẻ cảm kích lại còn buông thói ngông cuồng, thử hỏi có ai dung sự ngạo mạn

của ngươi được chăng?

Hỏa Ma Thần cười lớn:

- Tại sao ta lại phải cảm kích? Ta nghĩ các ngươi không dám ngăn trở ta, chứ làm gì có buông tha. Bởi, các ngươi quên làm sao những hỏa dược quanh hội trường?

Vừa lúc đó, có tiếng ồn ào từ ngoài xa vọng vào, tiếng ồn ào càng phút giây càng vang lớn.

Âm thinh vọng đến từng tiếng một:

- Hỏa dược được tàng trữ trong những chiếc quan tài giấu trong khu rừng cạnh chân núi, nhưng dây dẫn hỏa thì đã bị lão phu phá hủy rồi, bọn đệ tử Ma Cung cũng đã bị lão phu chế ngự, đại họa đã được giải trừ, các vị yên tâm, chẳng còn chi đáng sợ nửa!

Âm thinh như phiêu phưởng, như trầm đọng, như xa, như gần, âm thinh vọng đến quần hùng mọi người đều sửng sốt.

Qua giây phút bàng hoàng, mọi người cùng nhìn về phía mường tượng âm thinh phát ra, họ mường tượng thấy một bóng người dao động, bóng đó vận chiếc áo bằng gai, tay cầm trượng đầu hạc, chòm râu dài bạc trắng.

Họ chỉ thấy được ngần ấy dáng vẻ thôi, còn mặt mày như thế nào, không ai trông rõ.

Không phải tất cả đều không trông rõ.

Ai thì chẳng hiểu, chứ Phan Tế Thành thì thấy rất rõ rệt, bởi dáng vẻ của người đó rất quen thuộc.

Bóng đó y đã gặp một lần, bóng đó là vị lão nhân cao cả, ẩn ẩn hiện hiện trên con đường đưa đến Thái Sơn cách đây không bao lâu.

Bóng đó là Thần long hiện đầu biến đuôi, hiện đuôi biến đầu, quái dị hơn một dị nhân.

Y vừa kinh hãi vừa bội phục, bất giác buột miệng kêu lên:

- Lão nhân đó là ai?...

Hết sửng sốt, hết bàng hoàng, mọi người trở về thực tại và họ nhận thức ra, đại họa đã qua, họ cùng mừng rở, họ cùng thở phào và cùng quay nhìn Hỏa Ma Thần.

Ngàn muôn ánh mắt đổ dồn về lão, chực chờ một phản ứng.

Thiết Nhiêm đạo trưởng cười vang, rồi cao giọng hỏi:

- Các hạ muốn gì?

Hỏa Ma Thần hét to:

- Các ngươi muốn gì?

Trong tình thế đó Hỏa Ma Thần không nao núng, phải nhìn nhận lão đúng là một tay kiêu hùng trên giang hồ.

Trước mặt, quanh mình có hàng trăm, hàng ngàn cao thủ vũ lâm vây chặc, vật sở cậy duy nhất của lão bị phá hủy mà lão vẫn cao mặt thách thức mọi người, thiết tưởng cái gan lỳ của lão hẳn phải hi hữu trên thế gian.

Lão đứng thẳng mình, ngực hơi ưỡn, chờ đợi mọi diễn tiến.

Thiết Nhiêm đạo trưởng quắc mắt bắn tinh quang sáng rực, toan cất tiếng.

Nhưng Vô Tướng đại sư đã cao giọng:

- Hỏa thí chủ! Thí chủ cho rằng vừa rồi bần tăng vẫy tay, buông tha thí chủ là vì sợ hãi? Thí chủ lầm!... Lầm lớn đấy, thí chủ! Và bây giờ đây, nếu muốn lấy tánh mạng của thí chủ, thì bọn bần tăng chỉ đưa tay ra, là thí chủ sẽ thoát hồn đến tận chân cuối trời, giết thí chủ như giết một con kiến, một con bọ. Giả như hỏa dược còn nguyên vẹn, thì thí chủ cũng không ra lệnh kịp mà phóng hỏa táng quần hùng. Chắc bần tăng nói thế, thí chủ không đủ tin?

Hỏa Ma Thần chẳng rõ nghĩ sao, cúi thấp đầu không đáp.

Vô Tướng đại sư tiếp:

- Đi! Thí chủ đi đi! Bần tăng hy vọng trong những ngày sống sót, thí chủ nên làm một cái gì, có ích cho đời, bần tăng nói thế, thí chủ có nghe theo hay không, tùy thí chủ! Cứ đi!

Lồng ngực của Hỏa Ma Thần phập phồng.

Chẳng rõ lão thẹn hay lão hận?

Lâu lắm, lão mới ngẩng mặt lên nhìn sang Phương Bửu Ngọc, Phương Bửu Ngọc điểm nhẹ một nụ cười thốt:

- Một lời hứa, trọng hơn ngàn vàng. Ngươi cứ đi! Yên tâm mà đi!

Chàng không dùng hai tiếng cát hạ, để chứng tỏ vì danh dự mà chàng nhắc lại lời hứa cho đối phương yên tâm, chứ chẳng phải vì sợ hải.

Hỏa Ma Thần đến bây giờ mới lộ vẻ bối rối.

Cuối cùng lão điểm phớt một nụ cười đáp:

- Được! Ba hôm nữa ta tìm gặp ngươi.

Lão đảo mắt nhìn chung quanh hội trường, không nói tiếp tiếng nào, từ từ bước tới, rẽ quần hùng lấy một lối đi.

Thiết Nhiêm đạo trưởng dậm chân:

- Thả cọp về rừng, đuổi rắn độc về hang, chắc chắn là phải có hậu hoạn.

Vô Tướng đại sư điềm nhiên thốt:

- Giết, là bất nhân, thả đi cho tròn đại nghĩa!

Thiết Nhiêm đạo trưởng lập tức mỉm cười:

- Đại sư nói phải! Bần đạo gấp việc nên nghĩ sai!

Quần hùng thấy các vị chưởng môn trọng nhân, thủ nghĩa, tỏ rõ cái tiết sáng của bậc lãnh đạo vũ lâm, tất cả đều hổ thẹn vì đã có những hành động nóng nảy, mất phong cách con nhà võ.

Phương Bửu Ngọc cúi lạy các vị chưởng môn, cung kính thốt:

- Đa tạ các vị tiền bối! Hôm nay...

Vô Tướng đại sư và Thiết Nhiêm đạo trưởng vội bước tới nâng chàng lên.

Vô Tướng đại sư cười nhẹ:

- Hôm nay bần tăng mới được thấy một bậc thiếu niên anh hùng!

Vũ lâm chưa đến nổi quá suy đồi nên có người tài ba xuất hiện gánh vác đại cuộc. A Di Đà Phật! Đức Phật từ bi ban phước lành cho thí chủ, Từ nay vết nhơ đã tẩy sạch, điều oan uổng đã được thanh minh, thí chủ có thể ngẩng cao mặt mà nhìn đời.

Thiết Nhiêm đạo trưởng vuốt chòm râu dài, mỉm cười tiếp:

- Đại sư nói phải đấy! Phương Bửu Ngọc! Ngươi đừng quên lời giáo huấn của đại sư, phàm nam tử nên làm điều gì hợp lẽ phải, theo con đường phải mà đi, có như vậy mới xứng đáng là một con người giữa cuộc đời. Ngày nay vũ lâm đang hồi nhiễu nhương, chính là lúc ngươi đem tài ba ra tạo dựng lại thinh thế đã xuống của vũ lâm đó.

Phương Bửu Ngọc cúi lạy lượt nữa:

- Vãn bối xin bái lãnh những lời vàng ngọc!

Đinh lão phu nhân và các vị trong ban giám định bước tới vây quanh chàng, mỗi người thốt một câu, tất cả đều an úy việc đã qua, khuyến khích về tác phong trong tương lai.

Tiểu công chúa còn đó, đứng một bên chàng nhìn mọi người, si si, dại dại, chẳng rõ nàng xúc cảm như thế nào, lại đổ lệ ròng ròng.

Quần hùng trông thấy Phương Bửu Ngọc từ nơi bùn nhơ vọt ra chỗ quang vinh, họ nghĩ đến ngày nào, phụ họa theo con người thiển cận miệt thị chàng, bây giờ nhận được cái chân giá trị của chàng, họ vừa thẹn vừa khích động, ai ai cũng muốn tỏ một lời với chàng, ai ai cũng khích động vô cùng.

Con nhà võ còn gì khích động hơn lúc được toàn thể quần hùng tán thưởng tư cách và tài ba?

Sở dĩ, ai ai cũng chẳng tiếc tánh mạng cố tranh lấy tiếng hùng trên đời, là chỉ mong được có một ngày như ngày nay của Phương Bửu Ngọc.

Chẳng rõ trong đám đông, có người nào đó, cất tiếng gọi to:

- Phương Bửu Ngọc!

Tất cả cùng phụ họa theo:

- Phương Bửu Ngọc!

Tiếng hoan hô ăn rập nhau vang lên chấn dội cả dãy Thái Sơn, tiếng hoan hô lồng lên tận chín tầng mây.

Cái phút vinh quang là thế, chẳng bù khi nào thiên hạ muốn nhận chàng xuống tận đáy bùn, nhận chàng mà người ta còn sợ bẩn chân!

Tiếng hoan hô còn vang đi vang lại mấy lần.

Mạc Bất Khuất trào lệ như suối tuôn, niềm cảm xúc làm cho y rùng mình như phong giật.

Ngưu Thiết Oa thì nhảy dựng lên, vừa nhảy, vừa hét, vừa la, vừa vỗ tay bôm bốp:

- Đại ca! Đại ca! Tốt quá đại ca! Tiểu đệ sung sướng lắm, đại ca ơi!

Bên góc Đông, có một số người, chừng như có thương lượng với nhau một lúc, không đợi cho hội trường lắng dịu hoan hô, cùng cất tiếng:

- Yêu cầu Phương thiếu hiệp biểu diễn chút công phu, cho mọi người mở rộng tầm mắt!

Lập tức quần hùng khắp bốn phía phụ họa vang rền:

- Phải đó! Phương thiếu hiệp hãy cho mọi người thấy kỳ công tuyệt học đi!

Phương Bửu Ngọc đã đẫm lệ xúc động, thốt qua nghẹn ngào:

- Các vị... các vị... tại hạ...

Dù chàng có muốn nói gì đi nữa, tiếng nói của chàng cũng bị chìm trong loạt tiếng hoan hô từ bốn phía vang lên không ngừng.

Như Ý lão nhân cười nhẹ:

- Nếu hôm nay Bửu Ngọc không biểu lộ chút môn công, thì chẳng hóa ra cô phụ sự hoài mong của toàn thể sao? Nhất định là họ chẳng bao giờ chịu bỏ qua đâu!

Phương Bửu Ngọc cúi đầu:

- Nhưng... nhưng... đệ tử... nào dám...

Thiên Hạ Trông Vào

Thiết Nhiêm đạo trưởng cười nhẹ:

- Tỏ lộ công phu của mình, là điều con nhà võ tối kỵ nhất. Nhưng, trong trường hợp nầy quần hùng mong ước thấy được cái hay của ngươi, vậy ngươi cũng nên tạm bỏ một tiểu tiết đó, để cho mọi người hài lòng một chút!

Phương Bửu Ngọc lại cười khổ:

- Nhưng... đệ tử... làm sao...

Như Ý lão nhân tiếp lời:

- Phải đó. Một người thì làm sao biểu lộ vũ công được? Cần phải có một đối tượng, chứ nếu không thì chẳng lẽ ngươi đứng ra giữa trời một mình múa may quay cuồng như gã điên sao? Hà huống theo chỗ lão phu hiểu, thì vũ công của ngươi chuyên về ý chứ không chuyên về hình thức. Phàm một người lấy cái ý mà biểu diễn, thì người xem làm sao thấu triệt được cái huyền diệu bên trong? Cái huyền diệu đó có thể biểu lộ qua một phản ứng, khi không có đối tượng tương trì, thì làm sao có phản ứng mà biểu lộ cái huyền diệu.

Quần hùng thấy các vị chưởng môn nghị luận như vậy, đều cầm chắc là thế nào Phương Bửu Ngọc cũng thi triển tài năng cho tất cả xem qua họ cùng dịu bớt tiếng hoan hô, và chờ đợi.

Thiết Nhiêm đạo trưởng nhìn quanh một lượt, vụt cười lớn:

- Nếu vậy, bần đạo xin đóng vai đối tượng cho ngươi, ngươi nghĩ thế nào!

Phương Bửu Ngọc chưa biết phải đáp làm sao với đạo trưởng, bên dưới đài quần hùng lại hoan hô vang dội, ca ngợi sự khẳng khái của lão đạo, dù phí tinh thần vượt ngàn dặm dài đến đâu, dù tuổi đã cao, vẫn sẵn sàng làm một cái gì để gây hào hứng cho đại hội.

Phương Bửu Ngọc lại cúi mình lạy, tỏ vẻ áy náy:

- Đệ tử dù có lá gan to bằng quả núi nầy, cũng chẳng dám giao thủ cùng đạo trưởng!

Thiết Nhiêm đạo trưởng cười vang:

- Có sao? Có sao? Phàm trong cõi học, không có tôn ti, mà chỉ có sự thông minh, sự thành đạt. Tài cao được trọng vọng tài thấp cần học hỏi thêm, muốn trao dồi cái học mà còn câu nệ giai cấp, thì học làm sao được? Hà huống ngươi là truyền nhân duy nhất của vị sư huynh của Tử Y Hầu, nếu luận theo cấp bậc môn quy trong vũ lâm, thì ngươi không thấp kém hơn bần đạo đâu!

Phương Bửu Ngọc chẳng biết làm sao từ khước một cuộc giao đấu mà chàng cho là phi phận, chỉ ấp úng:

- Đệ tử không dám vô lễ!

Trên đài, chàng cứ thoái thoác mãi, dưới đài quần hùng hoan hô cổ võ mãi.

Chàng lo sợ vô cùng, lo sợ đến đổ tháo mồ hôi hạt.

Tiểu công chúa đảo ánh thu ba, vụt cười khan:

- Thiết Nhiêm đạo trưởng! Bửu Ngọc sợ rằng qua cuộc giao thủ này, đạo trưởng sẽ tiêu tan thinh danh tạo tựu từ lâu, do đó hắn nhất định không chấp nhận cùng đạo trưởng so tài. Tôi nghĩ đạo trưởng nên... bỏ qua cái ý đó là hơn!

Nàng cố ý rót thêm dầu vào một ngọn lửa, nàng biết con người của Thiết Nhiêm đạo trưởng được cấu tạo bằng những chất nhạy lửa, mà lửa đã nhen nhúm rồi, rót thêm dầu là bốc cao ngọn ngay.

Cái tánh nóng của con người, ở nơi ai khác thì càng già càng nguội, nhưng ở Thiết Nhiêm đạo trưởng, thì trái ngược hẳn chẳng khác nào gừng càng già càng cay, đạo trưởng càng cao niên kỷ càng nặng cang cường.

Chỉ cần nói khéo một lời là đạo trưởng sẽ bị khích động ngay và khi bị khích động rồi đạo trưởng phải bắt buộc Phương Bửu Ngọc chấp nhận cuộc giao đấu.

Có cuộc giao đấu? Điều đó có lợi gì cho tiểu công chúa?

Cái lợi hiện tiền, hiển nhiên là không có, nhưng ai biết đâu về sau bao nhiêu nước chảy qua cầu?

Nếu đạo trưởng bại?

Một con người nặng cang cường, chuốc bại trước mặt quần hùng tự nhiên tự ái bị chạm mạnh, và khi tự ái bị chạm rồi, trong trăm người, hơn chín mươi phải mất bình tỉnh, mất tự chủ.

Dù muốn dù không, cái mầm hiềm khích đã gieo. cái mầm hiềm khích đó có lớn, có mạnh theo năm tháng, điều đó chưa cần biết đến, chỉ biết có hiềm khích là đủ.

Thiết Nhiêm đạo trưởng nhướng cao đôi mày, bật cười ha hả:

- Phương Bửu Ngọc! Có đúng là ngươi sợ bần đạo bại nơi ngươi chăng? Bại là sao? Thắng là sao? Thắng bại trên trường đời, trong những cuộc tranh chấp thực sự, cũng chẳng có nghĩa gì, thì trong một cuộc ấn chứng vũ công cầm như thân hữu này, thắng bại có nghĩa gì đâu mà ngươi lo ngại? Với cái tuổi của bần đạo, với thân phận nầy chẳng lẻ bần đạo cố lấy làm điều khi thất thế chăng?

Lão cao giọng gọi:

- Vào đi, Phương Bửu Ngọc! Cứ tự nhiên!

Lão phất ống tay áo, ống tay áo tự động vo tròn để lộ đôi cánh tay.

Như vậy lão sẵn sàng nghinh đấu.

Hơn nữa, một bàn tay nhích động, bàn tay đó hướng về đốc kiếm đeo lủng lẳng một bên hông.

Nhưng, Vô Tướng đại sư nắm bàn tay đó, giữ lại.

Thiết Nhiêm đạo trưởng cau mày:

- Đại sư...

Vô Tướng đại sư mỉm cười chận lại:

- Đạo huynh có hào khí ngang mây, đáng ngợi lắm. Song luận tình, luận lý, bần tăng thấy Phương thí chủ chẳng thể nào chấp nhận một cuộc giao thủ như vậy được, bần tăng nghĩ...

Đại sư có phương pháp gì hóa giải tình hình?

Từ lâu đứng cúi đầu bên cạnh các vị chưởng môn, Công Tôn Bất Trí đột nhiên quỳ xuống, cung kính thốt:

- Đệ tử có ý kiến như thế nầy, mong đại sư cho phép trình bày!

Vô Tướng đại sư cười nhẹ:

- Cái tên là Bất Trí, song con người lại cao trí!

Thiết Nhiêm đạo trưởng hừ một tiếng:

- Hắn thì biết gì, lại dám nhiều lời?

Công Tôn Bất Trí vẫn còn quỳ tại đó, nhưng không dám nói chi nữa.

Vô Tướng đại sư khoát tay về Thiết Nhiêm đạo trưởng:

- Hãy để cho Công Tôn thí chủ nói!

Công Tôn Bất Trí ấp úng:

- Đệ tử... đệ tử...

Thiết Nhiêm đạo trưởng lại hừ một tiếng:

- Vô Tướng sư bá bảo ngươi nói, thì ngươi cứ nói, tại sao cứ ấp úng mãi thế?

Công Tôn Bất Trí nhẹ thở phào thốt:

- Theo ngu kiến của đệ tử, thì sư phụ và năm vị sư bá lập thành một kiếm trận, vây Phương Bửu Ngọc tại trung ương, thử xem hắn có phá được mà thoát ra chăng.

Như Ý lão nhân vỗ tay:

- Hay! Ý kiến đó hay lắm! Chỉ có cách đó là diệu nhất! Phương thiếu hiệp không cần phải giao thủ duy nhất với người nào mà cũng biểu lộ được tài năng của mình. Ngoài ra, song phương không bị tổn thương.

Lão nhân gọi lớn:

- Thiết Nhiêm đạo huynh! Hãy chấp nhận như vậy đi!

Thiết Nhiêm đạo trưởng cười vang:

- Như Ý lão huynh dạy như thế, đương nhiên bần đạo phải vâng!

Đạo trưởng day qua Phương Bửu Ngọc:

- Bửu Ngọc, ngươi...

Phương Bửu Ngọc đáp gấp:

- Đệ tử tuân mạng!

Bất cứ làm việc gì, chàng không từ chối, miễn đừng giao thủ với Thiết Nhiêm đạo trưởng thôi!

oo Bảy vị chưởng môn hiệp lại, lập thành kiếm trận, đương nhiên thì trận đó phải cực kỳ lợi hại, sáu thanh kiếm đưa ra như một là tượng trưng cho nền vũ học Trung Hoa, sáu thanh là tất cả tinh hoa vũ thuật Trung Hoa hợp lại.

Bởi theo đề nghị của Công Tôn Bất Trí, thì chỉ có sáu vị thủ trận thôi.

Sáu vị hiệp lại thì lực lượng đó vững hơn chính hòn Thái Sơn hiện họ đang dẫm chân lên.

Đừng nói người bị vây vào giữa, cho đến con muỗi cũng chưa chắc lọt khỏi màn lưới kiếm của họ.

Sáu thanh kiếm cùng vung lên, lập tức tường đồng vách sắt hiện ra nhốt kín Phương Bửu Ngọc.

Cho nên, khi nghe các vị chưởng môn định lập kiếm trận để thử tài Phương Bửu Ngọc, thì ai cũng lắc đầu thè lưỡi, ngán sợ liền.

Nhưng rồi họ thích thú được xem một cuộc biểu diễn vũ công vô tiền khoáng hậu, họ cùng reo hò vang dội.

Đêm đã tàn.

Bình minh lên, vầng đông đã bắn những tia nắng sớm xuống trần gian, chiếu diệu cục trường, lòng người đang độ phấn khởi, lại gặp lúc cảnh trú khởi sắc, tất cả đều cao hứng phi thường.

Những tia nắng sớm dừng lại nơi sáu thanh kiếm, ánh kiếm phản chiếu, tuy người thủ kiếm không lay động bàn tay, thép kiếm vẫn chớp lung linh như sao nhấp nháy, trông vừa đẹp mắt vừa rờn rợn.

Phương Bửu Ngọc chưa nhích động.

Thanh trường kiếm trong tay cũng chưa lay động.

Chàng hạ nửa mí mắt, ngưng thần tìm phương pháp thoát ly kiếm trận.

Sáu vị chưởng môn cũng hạ nửa mí mắt, tựa hồ không nhìn chàng, không lưu ý xem chàng cử động như thế nào.

Nhưng, giả như Phương Bửu Ngọc chỉ nhích khẽ một ngón tay thì sáu vị phát giác ra liền.

Do đó, Phương Bửu Ngọc chưa dám máy động ngón tay.

Chàng chưa máy động ngón tay vì chàng chưa định xuất thủ, chàng nhận ra chưa đúng lúc xuất

thủ.

Bên dưới đài, khắp bốn phía quần hùng nín thở, bao nhiêu ánh mắt đều đổ dồn về chàng, cố theo dõi từ cử động nhỏ của chàng, họ sợ bỏ mất một cử động nhỏ là cầm như bỏ mất trọn một chiêu thức kỳ diệu.

Không ai lưu ý đến Tiểu công chúa, chỉ có mỗi một mình Ngưu Thiết Oa, nhìn nàng không chớp mắt.

Tiểu công chúa cười mỉa:

- Con trâu mộng nhìn gì mà nhìn chăm chú thế?

Ngưu Thiết Oa cười hì hì không đáp.

Tiểu công chúa hừ một tiếng:

- Một nam nhân nhìn đăm đăm một nữ nhân như thế, thử hỏi có khiếm nhã không?

Ngưu Thiết Oa vẫn cười hì hì không đáp.

Tiểu công chúa lại hừ một tiếng:

- Ngươi thấy ta đẹp lộng lẫy, nên nhìn đến ngây người phải không?

Bây giờ, Ngưu Thiết Oa mới mở miệng. Trước khi thốt, gã cười hì hì như trước, rồi mới cất tiếng:

- Cô nương đẹp lộng lẫy à? Tôi chẳng thấy cái gì đáng gọi là lộng lẫy cả.

Tiểu công chúa lại hừ một tiếng nữa:

- Nếu không thấy cái gì đẹp thì ngươi nhìn làm gì.

Ngưu Thiết Oa vẫn cười hì hì:

- Bởi không thấy cái gì cả, nên cứ nhìn xem có cái gì không!

Tiểu công chúa đưa ánh mắt quét từ đầu đến chân Ngưu Thiết Oa, vụt bật cười khan:

- Lại đây! Thật ta không tưởng nổi? Ngưu Thiết Oa nhìn ta trân trối đây, lại mà xem, không lẽ ngươi không nổi ghen à!

Nàng gọi ai?

Gọi Phương Bửu Ngọc?

Ngưu Thiết Oa cũng cười hì hì như củ:

- Bất cứ ai đến đây, ai nổi ghen hay không nổi ghen, tôi cũng chẳng quay đầu nơi khác đâu cô nương! Tôi đại diện cho đại ca tôi, đại diện với trách nhiệm nhìn cô nương, giả như cô nương muốn thoát đi, chắc chắn là cô nương không đi thoát đâu!

Tiểu công chúa vừa tức vừa giận, cắn môi sững sờ một lúc, lại bật cười khan:

- Ta có biết một địa phương, nơi đó có bán rất nhiều thịt trâu, nơi đó sánh với núi, thì cao hơn núi, nếu ngươi muốn đến đó, ta sẽ đưa đi, ta sẽ bảo đảm cho ngươi thịt một bữa no nê!

Ngưu Thiết Oa cũng cười hì hì:

- Thịt trâu à? Tôi không ham đâu cô nương!

Tiểu công chúa mỉm cười tiếp:

- Thịt trâu nơi đó ăn ngon hơn bất cứ nơi nào khác, ngươi ăn rồi là phải mê ngay. Ngươi chưa ăn ngửi mùi cũng thấy mê rồi.

Ngưu Thiết Oa chớp mắt:

- Thật à?

Thấy gã bắt đầu chịu mồi rồi, Tiểu công chúa mừng thầm, nàng không mong muốn chi hơn là gã chớp mắt, gã chớp mắt là tâm dao động, như vậy là nàng có hy vọng lung lạc gã.

Nàng tiếp:

- Tự nhiên là thật! Nếu ngươi không tin, cứ đi theo ta đến đó thì biết. Biết được rồi là phải ăn! Nhất định phải ăn!

Ngưu Thiết Oa lại cười hì hì:

- Thật à?

Tiểu công chúa mầng rỡ:

- Vậy thì... chúng ta... lẻn đi ngay!

Ngưu Thiết Oa vẫn cười hì hì:

- Đi thì đi, song chờ đại ca xong việc rồi, mình cùng đi với nhau.

Tiểu công chúa sửng sờ, một lúc lại dậm chân mắng:

- Đồ trâu chết! Đúng là một con trâu chết còn nhúc nhích.

Nàng gian hoạt như hồ ly, song gặp Ngưu Thiết Oa thì có bao nhiêu cơ trí cũng bằng thừa, bởi lời khen ý khéo không cảm động nổi một tảng đá.

Nàng nhận ra, mọi người đều chú ý đến cuộc đấu nên định thừa cơ hội đó lẻn đi.

Nhưng lại bị Ngưu Thiết Oa chiếu cố nàng quá, thành ra ý định đó khó thực hiện được.

Nàng lại đảo mắt nhìn quanh lượt nữa, không thấy ai chú ý đến câu chuyện giữa nàng và Ngưu Thiết Oa, rồi nàng nhìn Phương Bửu Ngọc, thấy chàng vẫn bất động như cũ.

Nơi một góc, Phan Tế Thành và Vạn Tử Lương đứng ngang nhau, Phan Tế Thành cười nhẹ, thấp giọng thốt:

- Công Tôn Bất Trí quả nhiên Đại trí, cái chủ ý của y hay lạ lùng.

Rỏ ràng là y tiếp trợ Phương Bửu Ngọc, nhưng thực sự thì y dồn Bửu Ngọc vào cái thế không thể không bại!

Vạn Tử Lương cau mày:

- Làm sao thấy?

Phan Tế Thành giải thích:

- Luận về vũ công, một vị chưởng môn không địch nổi Phương Bửu Ngọc nhưng sáu vị hiệp nhau thành kiếm trận, thì đừng nói là Phương Bửu Ngọc, dù cho Tử Y Hầu hay Châu lão tiền bối cũng chẳng thể phá vở!

Vạn Tử Lương mỉm cười:

- Vị tất như lập luận của các hạ!

Phan Tế Thành trầm ngâm một chút:

- Cũng có thể là Tử Y Hầu hoặc Châu lão tiền bối, nếu họ không cố kỵ, cứ đánh ngã một người nào đó rồi thoát ra khỏi trận. Nhưng nếu là trường hợp của Phương Bửu Ngọc, thì sự tình lại khác hẳn, bởi Phương Bửu Ngọc làm sao dám xúc phạm đến các vị chưởng môn? Do đó hắn không thể hạ độc thủ xung phá kiếm trận. Mà không hạ độc thủ thì hắn mong gì ra khỏi?

Vạn Tử Lương thở dài:

- Đúng như vậy!

Phan Tế Thành tiếp:

- Trông Phương Bửu Ngọc hiện giờ, tất Vạn đại hiệp cũng thấy là Phương Bửu Ngọc chỉ cầu bại thôi, hắn nuôi dưỡng cái tâm cầu bại song hắn do dự bởi thinh danh của hắn được vãn hồi, hắn không thể để bị tổn thương!

Vạn Tử Lương cười khổ:

- Ở trong hoàn cảnh đó, tại hạ cũng không làm khác hơn!

Phương Bửu Ngọc đứng lặng tại chỗ như tượng gổ, một đấu thủ trong tư thế đó, hiển nhiên không có ý cầu thắng rồi!

Thái dương từ từ lên cao, nhiệt độ từ từ gia tăng.

Quần hùng đứng quanh đài trường tựa hồ nóng nảy, bắt đầu cảm thấy bực bội.

Tại một nơi, Thiên Đao Mai Khiêm và Tưởng Tiếu Dân đúng chung với nhau. Bỗng Tưởng Tiếu Dân thốt:

- Phương thiếu hiệp giữ tư thế đó, có phải là lấy định lực để cầu thắng? Y chờ đợi lúc sáu vị chưởng môn xao lãng tâm thần là xung phá trận thoát ra?

Mai Khiêm lắc đầu mỉm cười:

- Các vị chưởng môn có người nào không dày công tu vi hằng mấy mươi năm dài? Dù vũ công không bằng Phương Bửu Ngọc vì kém thiên tư như y, nhưng về định lực, thì chắc chắn là các vị không thể kém y đâu!

Tưởng Tiếu Dân nhìn các vị chưởng môn, thấy vị nào cũng lộ thần khí an tường, đến người bồn chồn hơn hết như Thiết Nhiêm đạo trưởng cũng trấn định như núi.

Chẳng những Phương Bửu Ngọc bất động, mà đến cái ý cử động cũng không.

Có lẽ chàng nhất định trồng người tại chỗ vĩnh viễn, không chịu làm một động tác nào trong khoảng thời gian ngắn.

Tưởng Tiếu Dân cau mày:

- Chẳng lẽ Phương thiếu hiệp không có cái tâm thủ thắng? Y đợi thời hạn dứt, rồi thừa nhận bại hay sao? Có lý nào...

Mai Khiêm chận lời:

- Phương Bửu Ngọc không hề nhận bại!

Tưởng Tiếu Dân lấy làm lạ:

- Cát hạ dám khẳng định như vậy?

Mai Khiêm đáp:

- Cuộc chiến nầy có cái ý nghĩ đặc biệt, bởi phá được trận mà ra là Phương Bửu Ngọc làm tổn thương thinh danh của sáu vị chưởng môn, còn như không phá được trận thì thinh danh của y cũng bị lu mờ.

Phương Bửu Ngọc là người thông minh, lẽ nào y không hiểu điều đó?

Tưởng Tiếu Dân trầm ngâm một lúc:

- Có lý thì như vậy, nhưng hiện giờ Phương thiếu hiệp không có một cơ hội nhỏ để thủ thắng. Có lẽ y biết như vậy nên chưa dám vọng động!

Mai Khiêm thở dài:

- Tại hạ cũng như huynh đài, nhưng dù sao thì phải thành thật mà nói, tại hạ không hiểu nổi tâm ý của y, bởi vô luận làm sao y muốn thoát ra khỏi trận tất phải có một động tác gì trong phút giây nầy. Y có động tác đối phương mới có phản ứng, rồi nhân cái phản ứng đó tìm sơ hở của đối phương. Nếu y cứ đứng ỳ một chỗ, thì làm sao? Làm sao chứ?

Tại một nơi, Nhất Mộc đại sư và Đinh lão phu nhân đứng chung nhau, họ cũng nghị luận với nhau như Vạn Tử Lương và Phan Tế Thành, như Tưởng Tiếu Dân và Mai Khiêm.

Đinh lão phu nhân hỏi:

- Đại sư có nhận thấy Phương Bửu Ngọc kỳ quái chăng?

Nhất Mộc đại sư gật đầu:

- Có chứ! Hắn có thái độ đó chỉ có một cách giải thích thôi là hắn có chủ trương. Bất động là nghiên cứu chủ trương đó và một khi hắn cử động, là hắn xung phá trận ngay! Tuy nhiên...

Đinh lão phu nhân thở dài:

- Khắp trong thiên hạ, có ai chỉ làm một động tác là xung xuất một kiếm trận do sáu vị chưởng môn trấn thủ? Nếu hắn có chủ trương như vậy là hắn tự thị đó!

Những bậc cao tài, cùng nhau nghị luận những người ở bậc trung hoặc thấp hơn, họ cũng nghị luận phân vân.

Nhưng ai đoán trúng tâm ý của Phương Bửu Ngọc?

Dù tất cả nghị luận bất đồng, những nghị luận đó vẫn không ra ngoài một dự đoán, là Phương Bửu Ngọc chỉ có bại chứ không thắng nổi.

Thái dương từ từ lên, nhiệt độ từ từ tăng.

Thời hạn từ từ thu hẹp. Thời hạn sắp dứt.

Những ai có một điểm nhỏ hy vọng nơi Phương Bửu Ngọc, cũng bắt đầu tuyệt vọng.

Và hầu như toàn thể hội trường đều có một dự đoán như nhau là Phương Bửu Ngọc phải thừa nhận bại, bất quá sớm hay muộn mà thôi.

Bất ngờ!

Chính lúc quần hùng tuyệt vọng, chán nản nhất, Phương Bửu Ngọc nhích động.

Thoạt tiên, chàng nhích một chân, thân hình dịch theo liền.

Rồi hai tay bắt đầu khoa một vòng tròn.

Sáu mũi trường kiếm cũng nhích động theo cái nhích động của chàng, kết thành một đường vòng, mũi kiếm chạm vào nhau, bật kêu coong coong.

Dương quang chiếu xuống, chiếu trên mũi kiếm, thép kiếm chớp chớp.

Mũi kiếm nhích động, ánh thép chớp, dương quang phản chiếu bắn vào mắt các vị chưởng môn, bất giác các vị cũng chớp mắt theo.

Phải biết cái chớp mắt của những vị đó nhanh như thế nào, người thường nhìn vào hẳn không trông thấy kịp.

Trên thế gian nầy, không có danh từ nào diễn tả nổi cái nhanh của một chớp mắt, mà một cái chớp mắt của các vị lãnh đạo võ lâm, hẳn nhiên phải nhanh hơn cái chớp mắt của người thường.

Còn ai bắt gặp kịp một cái nhanh không diễn tả nổi?

Chỉ trong cái thoáng mắt của các vị hạ xuống rồi nhướng lên, Phương Bửu Ngọc đã thoát ra ngoài kiếm trận rồi.

Mí mắt vừa hạ xuống, nhướng lên liền, các vị không còn thấy Phương Bửu Ngọc tại chỗ.

Quần hùng sững sờ.

Không ai hiểu nổi sự tình diễn tiến như thế nào. Chỉ thấy Phương Bửu Ngọc ràng ràng còn đứng sững tại chỗ, thế mà chàng vừa nhích động một chân, là đã hiện thân ở bên ngoài kiếm trận.

Đến Đinh lão phu nhân cũng phải kêu lên thất thanh:

- Đúng quá! Bất động thì thôi, cử động rồi là vọt ra ngay! Nhưng...

nhưng... hắn làm sao vọt ra? Có cái đạo lý nào trong việc xung xuất của hắn?

Nhất Mộc đại sư suy nghĩ từ lúc chàng nhích chân, lúc dó thở dài rồi trầm giọng thốt:

- Tuyệt kỹ của Phương thiếu thí chủ, chỉ khiến cho người ta thở dài mà thán phục thôi! Dùng danh từ tán dương cái tuyệt kỹ đó, bần tăng nghĩ không có danh từ nào xứng đáng cả. Thân pháp vừa nhẹ vừa linh hoạt, cái đó chẳng nói làm chi. Điều đáng nói là ức độ bóng dương quang đúng cái giác độ chiếu của nó, trong giác độ đó, ánh dương quang quét qua của mũi kiếm, mũi kiếm nhích động. Giác độ đó phải ức lượng thế nào cho tia phản chiếu bắn vào mắt các vị chưởng môn. Họ phải chớp mắt, và rồi cái gì phải xảy ra, đã xảy ra!

Qua phút giây sững sờ, lại nghe các vị tiền bối nhận định như vậy, quần hùng lắc đầu lè lưỡi.

Họ nằm mộng cũng không tưởng nổi một sự việc như thế!

Nhất Mộc đại sư chấp tay chữ thập, thở dài:

- A di đà phật! Luyện kiếm như Phương thiếu thí chủ, đúng là đã đạt được cái tâm pháp diệu huyền rồi! Thừa thiên ý hiểu thiên cơ, nếu không là bậc kỳ tài, đừng mong tiến đến giới cảnh đó! Bần tăng rất hoan hỉ thấy vũ lâm ngày nay có một chiếc cột trụ vững hơn núi! Gần đến lúc quy Tây, bần tăng lại được hả dạ thật hân hạnh vô cùng!

Ra bên ngoài rồi, Phương Bửu Ngọc sụp lạy, cung kính thốt:

- Đệ tử xin nhận tội thất lễ!

Sáu vị chưởng môn vừa kinh hãi vừa hân hoan, Thiết Nhiêm đạo trưởng vuốt chòm râu dài, bật cười ha hả:

- Hay lắm! Hay lắm! Tiểu tử biết lợi dụng ánh dương quang, chế ngự được vũ khí, quả thật ngươi đã đạt đến mức siêu huyền của kiếm đạo đó! Trên thế gian nầy, còn ai là địch thủ của ngươi? Bọn bần đạo có bại, cũng chẳng oan uổng gì!

Quần hùng chỉ chờ có thế, khi các vị lãnh đạo tuyên dương tài nghệ của Phương Bửu Ngọc rồi, tất cả cùng hoan hô, suýt vỡ hội trường.

oo Lâu lắm, lâu lắm, bầu không khí mới lắng dịu những tiếng reo.

Nhưng sự lắng dịu không đồng đều, sự lắng dịu bắt đầu từ những hàng người đứng tận sau xa, chuyền dần dần vào trong khi ở tận sau xa hoàn toàn im lặng, những người đứng phía trước còn reo hò như thường.

Chợt họ cảm thấy phía sau im lặng, mà im lặng một cách đột ngột, bất giác họ lấy làm kỳ, cũng

ngưng bặt tiếng hoan hô, rồi quay đầu nhìn lại.

Bảy tám người, thân vóc vạm vỡ, vẹt đám đông, bước những bước dài, từ từ tiến tới.

Từ từ, là cái dáng đi của bảy tám người đó, không vội vàng, không hấp tấp, nhưng họ bước dài, nên trông rất mau.

Bảy tám người đó, khí sắc dương dương, vận y phục cực kỳ cổ quái, chân mang giày da trâu, ống giày cao đến gối, quần rộng ống, nhưng ống quần bỏ trong giày.

Họ không mặc áo, để lưng trần trùng trục, bất quá họ mang một chiếc giáp rất mỏng, dính sát vào da, tiệp với màu da, nên trông như trần trọn vẹn, da họ sạm như màu đồng.

Họ bước đi như những tượng đồng di chuyển, họ đi giữa quần hùng, như đàn cọp đi trong bầy dê.

Người đi đầu có khí khái cực kỳ oai mãnh, râu ngắn mọc đầy mặt, chân bước dài mặt ngẩng cao, chừng như trước mặt họ quanh họ, chẳng có ai khác hơn họ.

Họ hiên ngang như trần gian nầy là giang san của họ, họ bất chấp vương hóa, buông lung dã tánh của hạng người thế ngoại tiêu diêu.

Gió từng cơn quét qua họ, cuốn theo mùi nước biển bốc từ họ, tản mác trong không gian.

Song nhìn kỹ, mới nhận thấy khí sắc dương dương kiêu hùng của họ, có sự ngưng trọng che dấu một ý niềm.

Quần hùng thì thầm nhau:

- Hải tặc! Bọn nầy đúng là hải tặc rồi!

Có người phụ họa:

- Đúng rồi! Người đi đầu là thủ lảnh của chúng, tên Thọ Thiên Tề ngoại hiệu Tử Nhiêm Long, chỉ cần nhìn hàm râu của y là nhận ra y ngay!

Một người khác tiếp:

- Bọn hải đạo từ lâu, có quy luật là không hề đi khỏi vùng này rồi, thế tại sao hôm nay họ vi phạm quy luật vào sâu trong nội địa? Hay cái nghề sinh nhai trên mặt biển không còn phát đạt nữa, nên Tử Nhiêm Long bỏ khơi lên cạn?

Một người khác mỉm cười:

- Tự nhiên! Tử Nhiêm Long nào phải là một tên ngốc tử cố bám lấy đất chết? Nếu y có muốn sanh sự gì đi nữa, thì cũng không thể manh tâm ngay trong phút giây nầy, tại nơi đây!

Một người khác cau mày:

- Họ đến đây với chủ ý gì?

Quần hùng nghị luận phân vân, song nghị luận là thói quen của người đời, để sính cái khôn chứ tựu trung có ai biết đích xác mục đích của Tử Nhiêm Long Thọ Thiên Tề?

Tử Nhiêm Long Thọ Thiên Tề cứ đi thẳng đến đài, mặc quần hùng hai bên xôn xao bàn tán.

Đến nơi rồi, y thở phào, điểm nụ cười tươi, thốt:

- Hay! Hay! Các vũ lâm cao nhân đều tề tựu tại đây! Đủ cả! Đủ cả!

Đoạn y vòng tay tiếp:

- Thọ Thiên Tề từ mặt biển đến đây, kính chào các vị!

Chưởng môn nhân phái Vũ Đương là Thiết Nhiêm đạo trưởng trầm giọng hỏi:

- Từ lâu, các vị anh hùng mặt biển đều tuân theo quy luật, không xâm nhập nội địa, ngày nay các vị đến đây với mục đích chi.

Thọ Thiên Tề buông gọn:

- Đến để báo tin!

Thiết Nhiêm đạo trưởng cau mày:

- Tin gì, có quan trọng lắm không đến nỗi các hạ phải bôn ba vất vả?

Thọ Thiên Tề điềm nhiên:

- Quạ đen bay trăm dặm mang đến tin không lành!

Rời mặt biển, vào nội địa, vị lãnh tụ hải đạo vi phạm luật giang hồ, tìm đến tận đỉnh Thái Sơn, đúng ngày đại hội, để báo một cái tin, hẳn tin đó phải có tầm quan trọng phi thường.

Huống chi, y chưa cho biết tin gì, trước hết lại tuyên bố là một cái tin không lành, đương nhiên quần hùng phải kinh dị.

Thiết Nhiêm đạo trưởng giữ bình tịnh, thốt:

- Chim kia báo tin, bằng hữu mang tin, cái nhiệt thành của các hạ đáng ngợi lắm đó. Bần đạo trước hết, tỏ lời cám tạ các hạ, sau xin nghe lời hữu ích.

Tử Nhiêm Long Thọ Thiên Tề nghiêng mình:

- Tại hạ đâu dám nhận lời cảm tạ của đạo trưởng!

Y đưa mắt nhìn ra khắp hội trường một vòng, đoạn tiếp:

- Trước mặt cao nhân, Thọ Thiên Tề nầy không dám nói ngoa, chắc các vị cũng từng biết nhân cách của tại hạ như thế nào rồi.

Thiết Nhiêm đạo trưởng gật đầu:

- Các hạ chọn lấy cái nghề không vốn, dọc ngang trên sóng nước trùng dương, tuy nhiên đánh kẻ giàu ác, cứu giúp kẻ nghèo lành, như vậy là hiệp đạo, bần đạo dù quy ẩn non cao, vẩn hằng nghe giang hồ truyền thuyết. Trong thiên hạ vũ lâm, có ai phê phán bất lợi đâu? Xin các hạ đừng lấy làm điều lạ.

Không, Thiết Nhiêm đạo trưởng, cũng như tất cả các vị chưởng môn kia, chẳng một ai khinh miệt Thọ Thiên Tề xuất thân trong hang trộm cướp.

Hơn nữa, riêng Thiết Nhiêm đạo trưởng lúc thiếu thời, từng tung hoành trong thiên hạ với cái nghề không vốn kia mà, bàn tay đã hơn một lần vấy máu, thì đạo trưởng phải hiểu hành vi của đồng đạo vũ lâm.

Hành vi có thanh, có tục, có đẹp, có xấu, sống thanh hay tục, đẹp hay xấu, chẳng phải chân chính ở hành vi, mà là ở chỗ dụng tâm. Cái tâm đẹp, làm việc xấu cũng đẹp. Cái tâm xấu, làm việc đẹp cũng thành xấu.

Thọ Thiên Tề cười ha hả:

- Bởi sinh sống trên mặt biển, từng theo gió ra khơi, lắm lúc đến tận những địa phương xa, tại hạ thời thường bắt gặp bọn lùn miền Đông Doanh tam đảo vào nội địa, quấy nhiễu dân chúng tại địa phương Giang Chiết, một tại hạ không thể diệt trừ quân quần tặc, do đó trọn miền Bắc hải không được an ninh... Thành thử tại hạ phải bôn ba, từ Đông lên Bắc bố trí anh em...

Thiết Nhiêm đạo trưởng vuốt nhẹ đuột râu dài:

- Tốt lắm!

Hùng tâm chưa lắng dịu mặc dù hơn mấy mươi năm dài vận chiếc đạo bào, đêm đêm hằng tụng niệm Huỳnh Đình, Thiết Nhiêm đạo trưởng nghe Tử Nhiêm Long Thọ Thiên Tề nói đến những hành động dọc ngang giữa trời cao biển rộng, bất giác đạo trưởng khích động can trường, rồi trong cơn bốc đồng của hoài niệm, lại bật cười vang tán thưởng ngay.

Vô Tướng đại sư cau mày rồi cười nhẹ.

Tử Nhiêm Long tiếp:

- Thượng tuần tháng bảy vừa qua, tại hạ đang tuần tra tại vùng duyên hải thuộc Cửu châu, bắt được một số hải tặc, thu về rất nhiều tài sản của dân chúng vùng Giang Chiết bị cướp đoạt. Sau chiến tích đó, bọn tại hạ đặt tiệc khao lao. Ngờ đâu, chiều hôm đó ngay trên thuyền của bọn tại hạ có việc lạ xảy ra...

Thiết Nhiêm đạo trưởng chú ý:

- Việc gì đã xảy ra?

Tử Nhiêm Long đáp:

- Hôm đó, anh em tại hạ mặc tình say sưa, riêng tại hạ thì mềm môi hơn các người kia nên say vùi. Thuyền tại hạ neo xa bờ, nếu có biến cố bất ngờ, thì giao đấu cũng tiện, mà thoát đi cũng dễ. Do đó, ai ai cũng lơi phần cảnh giác, ai ai cũng tin tưởng là sẽ được hưởng một đêm yên tịnh, hưởng bù trừ cho những lúc vất vả vừa qua. Ngờ đâu trước khi bình minh trở về...

Thiết Nhiêm đạo trưởng thốt:

- Bình minh chưa lên, là trời còn tối lắm, nếu có biến cố, thì thời gian đó rất thích hợp mọi mưu toan!

Tử Nhiêm Long thở dài:

- Đúng vậy, đạo trưởng! Tại hạ đang chập chờn trong giấc ngủ bỗng giật mình tỉnh dậy, mở mắt ra, thấy một đạo kiếm quang lồng lộn trong không gian…

Thốt đến đó, y biến sắc mặt. Như vậy, là việc gì đã xảy ra trong đêm đó chấn động phi thường nơi y và đến phút giây nầy, dù sự việc đã qua rồi, y còn sợ hãi!

Thiết Nhiêm đạo trưởng kinh dị hỏi:

- Kiếm quang uốn khúc trong không gian?… Còn người?

Tử Nhiêm Long tiếp:

- Lúc đó, tại hạ chỉ thấy đạo kiếm quang lồng lộn như rồng giỡn mây giao đùa, song kiếm quang biến hóa cực kỳ linh diệu, kiếm quang chiếu sáng ngời, tại hạ không tài nào nhìn rỏ người múa kiếm.

Thiết Nhiêm đạo trưởng cau mày:

- Rồi sau đó!…

Tử Nhiêm Long tiếp:

- Anh em trong thuyền cùng rú lên thê thảm. Tiếng rú không vang một lượt, mà tiếp theo sau đó từng người phát lên, nhưng không cách nhau lâu lắm, những tiếng rú liền lạc tiếp cận nhau như một xâu chuỗi được kết sát. Tại hạ ức độ, có hơn mươi người rú.

Thiết Nhiêm đạo trưởng chớp mắt:

- Còn các hạ?

Tử Nhiêm Long thở dài:

- Thực sự thì tại hạ lúc đó quá sợ nên ngây người, không có một phản ứng nào cập thời cả. Nhưng, khi hoàn hồn lại, tại hạ kêu to lên, tại hạ vừa kêu, đạo kiếm quang bay vút qua cửa sổ thuyền ra ngoài. Đạo kiếm quang lóe lên vài lượt, rồi tắt mất.

Thiết Nhiêm đạo trưởng hỏi gấp:

- Cát hạ không đuổi theo?

Tử Nhiêm Long tiếp:

- Lập tức, tại hạ vọt mình đến bên cửa sổ…

Thiết Nhiêm đạo trưởng chớp chớp mắt:

- Có thấy gì chăng?

Tử Nhiêm Long tiếp:

- Trời chưa sáng rỏ, sao thưa không đủ soi mặt biển mênh mông, tại hạ chỉ thấy lờ mờ một bóng trắng, bóng đó lướt trên mặt nước, như thần tiên cỡi sóng đón ánh chiêu dương, bóng đó chỉ

hiện lên, thoáng qua rồi biến mất. Không hẳn là bóng biến, đúng hơn là bóng đó di chuyển rất nhanh, tại hạ vừa nhận ra là bóng đó vút tận phương trời...

Quần hùng ngây người, vừa kinh hãi, vừa ngạc nhiên. Cũng kẻ muốn nói một câu, nhưng nghĩ lại, mở miệng ra có chiều bất tiện nên câm nín.

Tử Nhiêm Long tiếp:

- Tại hạ quay mình lại. Sự vật trong thuyền hiện rõ trước mắt bởi đèn còn cháy sáng. Thuyền to chứa trên trăm người, người nào cũng bị một vết thương nơi giữa đôi mày, máu còn chảy...

Các đại hán đi theo Tử Nhiêm Long không hẹn mà đồng cùng đưa tay lên, sờ vào chỗ đó.

Và họ chà tay mãi nơi vết xẹo.

Vô Tướng đại sư bây giờ mới cất tiếng:

- Trong thuyền của thí chủ, có tất cả được bao nhiêu người?

Tử Nhiêm Long cười khổ:

- Tuy nói trên trăm người, là lượng theo sức chở của thuyền, chứ thực ra trên thuyền chỉ có chín mươi bảy người, kể luôn tại hạ.

Vô Tướng đại sư kêu lên:

- Trong phút giây ngắn ngủi, người đó tạo thương tích cho chín mươi bảy người? Kiếm pháp linh diệu đến mức độ đó à? Bần tăng bình sanh chưa hề nghe, chứ đừng nói thấy!

Thiết Nhiêm đạo trưởng trầm giọng:

- Giả như người đó muốn sát hại chín mươi bảy người, thiết tưởng cũng chẳng phải là khó khăn lắm. Giết người là việc rất dể, cứ huy kiếm là giết, nhanh tay giết nhiều người chậm tay giết ít. Điều khó khăn, là gây nên một vết thương cho mỗi người trong chín mươi bảy người, y chỗ, người nào cũng thế, vết thương không nặng, bất quá chỉ lưu dấu lại đó mà thôi! Làm được cái việc đó, qua khắp chín mươi bảy người trong thời gian thoáng mắt, đếm đều tay trên thế gian nầy còn ai làm được ngoài người đó. Bần đạo không tưởng nổi trong làng vũ thuật có người đạt đến mức thành tựu như thế!

Tử Nhiêm Long rung giọng:

- Lúc đó, trong thuyền có người nằm ngửa, có người nằm sấp, có người ngồi, dựa ngửa, dựa nghiêng, tóm tắt lại, mỗi người có một tư thế nằm ngồi riêng biệt. Thế mà người đó vẫn lưu vết kiếm được như thường, nhanh như thường, đúng chỗ như thường. Tại hạ cứ tìm hiểu mãi, song chẳng hiểu được người đó hạ thủ như thế nào!

Phương Bửu Ngọc thốt:

- Cứ như đệ tử hiểu biết, thì trên thế gian nầy chỉ có một người thi triển kiếm pháp chuẩn xác và nhanh nhẹn như Thọ đại hiệp vừa nói đó.

Thiết Nhiêm đạo trưởng trố mắt:

- Ai?

Nhưng đạo trưởng hỏi rồi không không đợi Phương Bửu Ngọc đáp, tự miệng buông luôn:

- Đúng! Bạch Y kiếm khách!

Quần hùng nhao nhao lên...

Vô Tướng đại sư cau mày:

- Nếu là Bạch Y kiếm khách, thì y làm như thế với dụng ý gì? Y có hận cừu gì với Thọ thí chủ?

Tử Nhiêm Long cười khổ:

- Cừu hận? Tại hạ chưa xứng đáng được gọi là kẻ thù của Bạch Y kiếm khách, đại sư ơi! Làm được kẻ thù của Bạch Y kiếm khách, kể ra cũng vinh diệu lắm đấy! Hà huống, tại hạ có làm gì chếch lòng y đâu?

Giả như y hận tại hạ, thì tại hạ đã chết từ lâu rồi!

Thiết Nhiêm đạo trưởng trầm giọng:

- Nếu không cừu hận, thì y đến tìm cát hạ, để làm gì?

Tử Nhiêm Long buông gọn:

- Lưu mạng sống cho tại hạ, để tại hạ truyền tin!

Thiết Nhiêm đạo trưởng cau mày:

- Căn cứ vào đâu, cát hạ nói thế?

Tử Nhiêm Long nói tiếp:

- Qua phút giây kinh động, bọn tại hạ phát hiện ra trên mặt bàn, có một phong thơ. Bên cạnh phong thơ có mảnh giấy nhỏ. Mảnh giấy chỉ có mấy chữ...

Thiết Nhiêm đạo trưởng nóng nảy:

- Cát hạ thuật gấp cho ta nghe!

Tử Nhiêm Long tiếp:

- Mảnh giấy nhỏ có mấy chữ:

Phong thơ nầy phải được chuyển đến vũ lâm Trung Thổ. Tại hạ nhớ lại, bảy năm về trước, kiếm khách áo trắng từng ước hẹn sẽ trở lại Trung Nguyên, và giờ đây y đã trở lại thật sự! Những vết thương kia, là dấu hiệu một sự thị Oai, nếu bọn tại hạ không mang thơ trình nạp, thì cầm chắc phải khổ với y. Nhưng trình nạp cho ai, khi bì thơ không ghi tên rõ ràng? Tại hạ suy nghĩ mải, sau cùng nhận ra tại đại hội Thái Sơn, chắc chắn quần hùng tề tựu đông đủ, do đó tại hạ đến đây!

Vô Tướng đại sư hỏi:

- Phong thơ hiện giờ ở đâu?

Tử Nhiêm Long lấy phong thơ trong mình ra, hai tay trao qua cho Vô Tướng đại sư.

oo Vô Tướng đại sư xé phong bì.

Phong bì chứa đựng một mảnh giấy trắng tinh khiết, chữ màu hồng.

Những chữ trong mảnh giấy như sau:

- Kính gửi tất cả! Tử Y Hầu đã chết, tại hạ hết sức thương tâm!

Trời đất rộng bao la song khó tìm được đối thủ! Tử Y Hầu chết rồi, tại hạ tịch mịch làm sao! Trên thế gian nầy, tri kỷ kiếm, còn ai nữa?... Tại hạ cầu thắng đã là một cái khó, giờ đây cầu bại lại còn khó hơn! Bởi còn ai làm cho tại hạ bại!...

- Cái hẹn bảy năm đã đến, dù biết không có người đối chiến, cũng phải đến, đến để chứng minh giữ lời ước hẹn! Đến với niềm hy vọng tại Trung Thổ, ít nhất cũng có một người không làm tại hạ thất vọng mà về!

Bên dưới thơ, có mấy chữ:

Người áo trắng!

Lời thơ gọn, ý thơ cao ngạo, ý thơ càng cao ngạo, thì vũ lâm Trung Nguyên càng bi thương!

Và những người bi thương nhất chính là ban giám định cuộc đả lôi đài, các vi chưởng môn.

Chứ quần hùng thì phẩn uất, họ khó tiêu những lời ngạo mạn, dù họ nhìn nhận kiếm khách Bạch Y vô địch dù họ chẳng làm gì được y.

Ai ai cũng hận cái câu “làm cho tại hạ bại!” Ai ai cũng hận tức về câu “muốn được bại còn khó hơn muốn thắng!” Ai ai cũng nghe bầu máu nóng sôi trào thấy cuồn cuộn trong thân thể.

Phương Bửu Ngọc lẩm nhẩm:

- Trên thế gian nầy, trừ kiếm khách Bạch Y, còn ai dám nói những lời như thế?... Ai có đủ tư cách nói được một câu:

muốn được bại cũng khó vậy thay?...

Thiết Nhiêm đạo trưởng bỗng trừng mắt, vuốt mạnh chồm râu dài hét:

- Ngươi!

- Oo - Phải!

Khắp trong thiên hạ, trừ Bạch Y kiếm khách ra, nếu không phải là Phương Bửu Ngọc thì còn ai có đủ tư cách nói lên câu đó?

Chỉ có mỗi một mình chàng!

Và, chàng sẽ là đối thủ của Bạch Y kiếm khách! Chỉ có mỗi một mình chàng!

Và, đại hội Thái sơn đã xong quần hùng giải tán...

Giờ đây...

Vào thu, thu càng vào sâu, đêm thu càng lạnh. Đêm thu lạnh sao thu càng sáng.

Tại Vạn Trúc sơn trang, nhà ngang nhà dọc dựng nóc âm thầm, như co rút mình giữa đêm thu lạnh.

Từng cơn gió thỉnh thoảng lướt qua, uốn oặc ngọn trúc, rồi thân trúc cọ vào nhau kẽo kẹt, những tiếng kẻo kẹt hòa lẫn với tiếng côn trùng, khi nhặt khi khoang tạo thành một khúc nhạc lạnh gieo cái lạnh vào lòng người.

Dưới ánh sao, bên bóng trúc giữa nhạc điệu lạnh buồn đó có một chiếc bàn, trên bàn có bình trà, trà được rót ra chén, khói thơm bốc lên nghi ngút, trà có nóng, nhưng không làm nóng được lòng người ngồi quanh bàn.

Họ, lạnh lạnh vì tiết trời, mà cũng lạnh vì bao nhiêu tâm tư đang ám nặng nơi họ.

Họ ngồi đó, nhưng ai đứng ngoài xa xa nhìn vào họ, phải cho là những vị thần tiên nhân đêm thu giáng trần để thưởng thức hương trà trần thế.

Dù nó không phải là thần tiên thượng giới, họ cùng phải là những người thoát tục, thân còn tục nhưng hồn đã hướng về tiên.

Họ gồm hơn mười người, họ là những ngôi Bắc Đẩu của vũ lâm đương thời, họ đáng được những cái gì thanh cao nhất trong nhân loại, song hiện tại, đến chén trà thơm bốc khói, họ cũng chẳng màng nhìn.

Họ không nhìn, bởi họ có sự lo, cái lo của họ không cho phép họ nghĩ đến sự hưởng thụ, cái lo của họ hướng về một hiện thực để cho mọi ngườçi được hưởng thụ.

Họ quên mình, họ nghĩ đến số đông.

Từ sau ngày kết thúc đại hội Thái Sơn, bất cứ ai có dự khán cuộc khảo võ để tuyển chọn vị đại biểu vũ lâm đương đầu cùng người áo trắng, cũng đều lưu luyến một dư niệm mông lung và cái dư niệm đó hẳn phải đậm hơn những người có hoài bảo lớn lao về đại cuộc.

Lòng họ man mác về việc vừa qua, băn khoăn về những gì sắp tới...

Và hiện tại họ đang suy tư trầm trọng về một vấn đề nan giải...

Họ là những ai?

Họ là những vị chưởng môn sau khi đại hội giải tán, tụ về đây để cùng nhau tìm một lối thoát, chẳng phải cho họ, mà cho toàn thể vũ lâm.

Vô Tướng đại sư cất tiếng:

- Về cái ước hẹn của Hỏa Ma Thần, Phương thiếu thí chủ nhất định là phải đến đó?

Phương Bửu Ngọc cung kính gật đầu:

- Đệ tử đã đáp ứng rồi, có thể nào không giữ lời được!

Vô Tướng đại sư ạ lên một tiếng.

Đại sư muốn nói điều gì đó, và điều đó có lẽ khó nói ra được, nên nín lặng mà chỉ đưa mắt sang Như Ý lão nhân.

Như Ý lão nhân đặng hắng lên rồi thốt:

- Việc nầy... việc nầy...

Lão nhân cũng ấp úng luôn, không nói thẳng ra liền.

Phương Bửu Ngọc điềm nhiên cất tiếng:

- Tiền bối có điều chi cần dạy bảo, xin cứ nói, đệ tử...

Thiết Nhiêm đạo trưởng trầm giọng:

- Những gì Vô Tướng và Như Ý nhị vị đạo huynh muốn nói, chính là điều bần đạo cũng muốn nói. Chỉ vì... điều đó thực ra, khó mà mở miệng nói cho thành lời!

Phương Bửu Ngọc trầm ngâm một lúc lâu, sau cùng cúi đầu hỏi:

- Có phải các vị tiền bối không muốn cho đệ tử đến gặp Hỏa Ma Thần như đã ước hẹn với lão ấy?

Như Ý lão nhân thở dài:

- Giang hồ trọng hiệp nghĩa, xem lời hứa nặng giá hơn ngàn vàng, giả như bọn già nầy bảo thiếu hiệp lờ đi lời ước hẹn với Hỏa Ma Thần, thì có khác nào chúng ta tự hủy diệt thinh danh của chúng ta. Tuy nhiên...

Lão điểm một nụ cười khổ, rồi tiếp:

- Tuy nhiên, sự tình có nhiều uẩn khúc, bên trong uẩn khúc đó, có điều quan trọng phi thường, bọn già nầy không thể ngăn chận thiếu hiệp đến Hỏa Ma Thần. Bất quá, chúng ta nên suy nghĩ lại cho kỹ rồi mới quyết định dứt khoát.

Phương Bửu Ngọc đáp:

- Đệ tử đã nghĩ kỷ lắm rồi, nhưng...

Như Ý lão nhân chận lời chàng:

- Giả như một người nào đó, đã hứa rồi, tất không thể cải biến điều đã hứa, nhưng người hứa lại là thiếu hiệp... Hừ! Hiện tại, thiếu hiệp có thân phận đặc biệt, thiếu hiệp chẳng giống bất cứ người nào trên giang hồ, thiếu hiệp là mối hy vọng của toàn thể vũ lâm, đồng đạo trên giang hồ đều đặt trọn tin tưởng nơi thiếu hiệp, và chắc thiếu hiệp cũng không quên là kiếm khách áo trắng sẽ đến Trung Nguyên một ngày nào đó!

Thiết Nhiêm đạo trưởng tiếp lời:

- Nếu ngươi phó ước, đúng hẹn với Hỏa Ma Thần mà chẳng may sanh ra sự gì thì làm sao? Bởi cái ước hẹn tại bờ Đông Hải có tầm quan trọng bao trùm cả vũ lâm Trung Thổ, nếu không có ngươi, quần hùng sẽ phải ứng phó với kẻ kia như thế nào?

Phương Bửu Ngọc vẫn cúi đầu:

- Việc đó thì... đệ tử...

Như Ý lão nhân từ từ thốt:

- Hôm qua, sau khi đại hội Thái Sơn giải tán rồi, quần hùng còn lưu luyến, chưa chịu rời núi ngay, cũng bởi tất cả đều mong vọng nơi thiếu hiệp. Lúc đó ngàn muôn cặp mắt đều đổ dồn về thiếu hiệp, ai ai cũng muốn khắc ghi hình ảnh thiếu hiệp trong tâm khảm, giả như thiếu hiệp có nhận thấy mọi người đều tha thiết với thiếu hiệp như thế đó, hẳn thiếu hiệp phải hiểu kỳ vọng của họ đặt nơi thiếu hiệp lớn lao như thế nào!

Phương Bửu Ngọc cảm động:

- Đệ tử đã hiểu, tiền bối!

Thiết Nhiêm đạo trưởng tiếp:

- Ngươi đã biết như vậy, hẳn cũng biết luôn điều nào trọng điều nào khinh, vì một lời hứa với Hỏa Ma Thần, mà phụ lòng kỳ vọng của toàn thể đồng đạo vũ lâm, thiết tưởng dù cho ai cũng không nên làm thế!

Như Ý lão nhân tiếp luôn:

- Hà huống, Hỏa Ma Thần thuộc hạng người bại hoại, hành vi hung ác, vô tín, bất nghĩa, dù thiếu hiệp có thất ước với lảo ấy, thiên hạ anh hùng cũng chẳng ai phê phán chỉ trích gì...

Phương Bửu Ngọc trầm ngâm một lúc lâu.

Trong tâm tư chàng, một sự mâu thuẫn đang hoành hành dữ dội.

Vô Tướng đại sư thở dài:

- Chẳng phải bọn bần tăng cho rằng đến với Hỏa Ma Thần là Phương thí chủ sẽ gặp điều gì chẳng lành. Chỉ vì, bọn bần tăng nghĩ, dù sao thiếu thí chủ cũng phải tịnh dưỡng tinh thần, từ đây đến ngày quyết liệt tập luyện lại sở học, để nắm vững cái cơ tất thắng. Cứ theo sự van cầu của Hỏa Ma Thần bên cạnh thiếu thí chủ, thì bọn bần tăng cũng thừa hiểu là Bạch Thủy Cung không phải là đất lành, dù thiếu thí chủ thừa tài vào đó, thì khi trở ra hẳn cũng hao phí công lực rất nhiều, tinh thần lại phải dao động. Đem cái tinh thần và thể lực hao mòn đó, chống đối với người áo trắng, thì làm sao thủ thắng nổi? Nếu thí chủ bại thì sao? Chắc thiếu thí chủ đã ức độ hậu quả như thế nào rồi!

Phương Bửu Ngọc vẫn trầm ngâm, không thốt một tiếng nào.

Lâu lắm, Thiết Nhiêm đạo trưởng mới cất tiếng hỏi:

- Ngươi có thể quyết định chứ?

Phương Bửu Ngọc lắc đầu, thở dài:

- Đệ tử chưa biết phải quyết định như thế nào, tiền bối ạ!

Vô Tướng đại sư bình tĩnh thốt:

- Thế thì thiếu thí chủ cứ suy nghỉ. Bọn bần tăng sở dĩ nói như vậy, là vì thấy cần phải nói, còn như đi hay không đi, là do thiếu thí chủ, chẳng ai có thể ngăn chặn hay khuyến khích cả.

Đại sư đảo mắt nhìn quanh một lượt, đoạn điểm nhẹ một nụ cười rồi tiếp:

- Chúng ta đã quấy nhiễu chủ nhân Vạn Trúc Sơn Trang quá nhiều rồi, không thể tiếp tục làm khách mãi được. Đêm nay, tất cả ngủ lại đây, rồi sáng mai sau khi nghe Phương thí chủ cho biết ý định, bọn nầy sẽ trở về sơn động!

Đại sư thốt xong đứng lên trước.

Không Bao Giờ Ngăn Cách

Các vị tiền bối đứng lên, Phương Bửu Ngọc cũng đứng lên theo.

Chàng nghiêng mình, cung kính thốt:

- Sáng sớm ngày mai, đệ tử xin phúc đáp các vị tiền bối.

oo Đêm xuống sâu, Phương Bửu Ngọc còn suy tư trầm trọng, cứ đi tới đi lui mãi, chàng đi như vậy chẳng biết được bao nhiêu lâu rồi.

Nếu đếm vòng chung quanh gian nhà, thì con số lên hàng ngàn hàng vạn...

Tiểu công chúa ngồi cạnh ngọn đèn, tay chỏi má đào, đôi mắt đẹp của nàng nhìn đăm đăm Phương Bửu Ngọc, một lúc lâu nàng vụt cười khan hỏi:

- Một bước không rời ta, ngươi giữ rịt bên mình như thế nầy, sợ ta chạy đi hẳn.

Phương Bửu Ngọc điềm nhiên:

- Ừ!

Tiểu công chúa cười lớn:

- Ngươi sợ ta chạy đi, ta cũng sợ ngươi chạy đi! Ta ở lại đây, chưa chạy đi đâu, là vì ta sợ ngươi chạy đi, ta phải giữ ngươi, giữ cho đến cái ngày ước hẹn, buộc ngươi phải đến nơi ước hẹn, nếu không thì ngươi có năng lực gì giữ nổi ta lại đây?

Phương Bửu Ngọc cười nhẹ:

- Thật vậy à?

Tiểu công chúa bĩu môi:

- Bất quá, ngươi có đến nơi ước hẹn, ngươi có thành công đi nữa... ta cũng chẳng chạy đi đâu, từ nay trở đi, vĩnh viễn ta muốn ở bên cạnh ngươi, ta chẳng muốn rời xa ngươi nửa!

Phương Bửu Ngọc thoáng lộ vẻ mầng:

- Thật vậy à!

Tiểu công chúa khẽ nhếch một nụ cười, một nụ cười trông ngọt dịu vô cùng, nhưng nếu nhìn kỹ sẽ thấy trong nụ cười đó có phần nào quỷ khí.

Nàng thốt:

- Từ nay trở đi, ta sẽ đeo theo ngươi, quấy nhiễu ngươi, gây phiền phức cho ngươi, vô luận là ngươi làm gì, ta sẽ ở bên cạnh, để phá quấy ngươi làm cho mọi công việc của ngươi phải hỏng... Ta sẽ ngày ngày, đêm đêm ám ngươi mãi, cho ngươi phải nhức đầu, phải long óc, cho suốt đời ngươi chẳng còn được một phút giây an tịnh, ngươi có trốn đi đâu cũng không thoát khỏi tay ta!

Phương Bửu Ngọc cau mày:

- Tại sao cô nương làm thế?

Tiểu công chúa cười nhẹ:

- Tại vì ta hận ngươi... ta hận ngươi vô cùng, ta hận ngươi đến chết đi được, ta sẽ làm cho ngươi dở sống dở chết, muốn sống cũng chẳng an nhàn, muốn chết cũng chẳng dễ dàng! Trên thế gian nầy, không ai hận ai bằng ta hận ngươi!

Nàng thốt với giọng êm dịu, nàng cười rất duyên dáng, nhưng giọng nói đó, nụ cười đó có ẩn chứa niềm oán độc to lớn phi thường, dù ai có gan lỳ, nghe nàng nói, cười cũng phải rùn mình.

Phương Bửu Ngọc lại cau mày:

- Mà tại sao cô nương hận tại hạ cùng cực chứ?

Tiểu công chúa day mặt về hướng khác không đáp.

Phương Bửu Ngọc tiếp:

- Cô nương hận tại hạ, tại hạ không hận cô nương. Cô nương quyết tâm hại tại hạ, tại hạ chỉ chực dịp cứu cô nương...

Chàng điểm phớt một nụ cười tiếp:

- Cô nương và tại hạ cùng đánh cuộc với nhau thử xem! Xem cô nương hại nổi tại hạ hay tại hạ cứu nổi cô nương!...

Tiểu công chúa gằn từng tiếng:

- Nhất định là ngươi bại! Nhất định là ta thắng! Từ thuở ấu thơ, ta chưa hề bại cuộc lần nào, hể có đánh cuộc với ai là luôn luôn ta thắng!

Phương Bửu Ngọc gật gù:

- Được lần đó là vận đỏ của cô nương, nhưng đối với những người khác thì thế, chứ đối với tại hạ thì thông lệ đó phải đảo ngược lại. Tại hạ dám phát thệ là sẽ thắng cuộc!

Tiểu công chúa vụt quay đầu lại, nhìn chàng cười lớn:

- Được! Ta cứ chờ xem! Rồi cũng có ngày, ngươi phải hối hận!

Nàng cười theo niềm cao hứng dâng lên, mặt nàng ửng đỏ, nàng càng cao hứng, mặt nàng càng ửng đỏ, ác ý càng dâng cao, ác ý hiện rõ trong màu hồng của đôi má, trong nụ cười ngọt dịu như mật!

Phương Bửu Ngọc bất giác nghe điện lạnh chuyền khắp mình.

Chàng phát giác ra, trong tâm khảm trinh trắng của nàng, mầm ác độc đã được kẻ nào đó gieo vào, và mầm ác độc đang nẩy nở nhanh, mạnh sắp thành chồi, sắp có tàng, che phủ trọn tâm địa tươi sáng của nàng thành ra một vùng đen tối!

Bây giờ thì nàng chỉ nghĩ đến việc hại người, và hại được một người nào, là nàng thích thú lắm!

Tuy nhiên, chàng vẫn cười, thản nhiên cười thốt:

- Tại hạ đã quyết định như vậy rồi, đương nhiên là chẳng khi nào phải hối hận!

Tiểu công chúa chớp mắt:

- Cái việc ước hẹn với Hỏa Ma Thần đó, ngươi nghĩ thế nào? Ngươi đã quyết định chưa? Đến hay không đến?

Phương Bửu Ngọc đáp:

- Tại hạ đã quyết định...

Bỗng bên ngoài có tiếng vọng vào:

- Bửu Nhi!

Phương Bửu Ngọc ứng tiếng:

- Có phải Công Tôn nhị thúc đó chăng?

Một người xô cửa bước vào.

Người đó là Công Tôn Bất Trí.

Tiểu công chúa cười lạnh:

- Giữa đêm khuya khoắt, lại đến quấy rầy không cho ai yên nghỉ, như vầy có đáng là bậc trưởng tôn chăng? Các hạ phải biết, trong gian nhà nầy ngoài Phương Bửu Ngọc ra, còn có một nữ nhân nữa chứ?

Phương Bửu Ngọc cau mày:

- Cô nương...

Tiểu công chúa tiếp luôn:

- Ta làm sao? Ta nói như thế là sai phải không?... Hừ! Nếu các ngươi không muốn nghe lọt tiếng nói của ta, thì tốt hơn dẫn nhau đi nơi khác xa xa đi, ta đang cần được yên tịnh để ngủ đây!

Nàng thản nhiên đứng lên, thản nhiên mở khuy áo, áo mở ra, bày khoảng cổ trắng ngần.

Khi nàng cởi xong chiếc áo, thì Công Tôn Bất Trí và Phương Bửu Ngọc đã ra bên ngoài rồi!

Bên trong gian nhà, tiểu công chúa cười vang:

- Phương Bửu Ngọc! Ta đã bảo ngươi không thể giữ nổi ta mà! Nếu ta muốn đi, thì hiện tại, ta đi được như thường, ngươi và Công Tôn Bất Trí dám ngăn trở ta chăng?

Công Tôn Bất Trí thở dài:

- Điêu ngoa quá!

Phương Bửu Ngọc cười khổ:

- Nói thật với nhị thúc, lắm lúc tiểu điệt cũng chẳng biết phải làm sao đối với nàng! Song tiểu điệt nhìn nhận là chẳng thể không chiếu cố đến nàng được!

Công Tôn Bất Trí thốt:

- Ta biết ngươi từ nhỏ, nhìn ngươi lớn lên từng ngày một, làm sao chẳng biết tâm ý của ngươi? Ta hiểu, hiện tại ngươi gánh vác quá nặng nề, song ngươi thừa năng lực gánh vác!

Phương Bửu Ngọc cười nhẹ:

- Nhị thúc tìm tiểu điệt, có phải để nói...

Công Tôn Bất Trí trầm giọng:

- Ta không hỏi, cũng biết là ngươi đã quyết định phó ước rồi!

Phương Bửu Ngọc cúi đầu:

- Nhị thúc hiểu tiểu điệt hơn ai hết, xin lượng thứ cho cho tiểu điệt!

Công Tôn Bất Trí thở ra mấy lượt:

- Ra đi lần nầy, đương nhiên là tinh thần và thể lực của ngươi phải hao tổn, nhưng được cái lợi là rèn luyện thêm sức chịu đựng dẻo dai, biết đâu chẳng giúp cho ngươi một sự hữu ích nào trong cuộc chiến sắp đến? Hà huống, nếu ngươi hủy diệt sự ước hẹn, thì chắc gì Hỏa Ma Thần lại chịu để cho ngươi yên? Lão ấy đeo theo quấy nhiễu ngươi, thiết tưởng còn phiền phức tai hại hơn! Phó ước, theo ta nghĩ có lợi hơn là hủy ước.

Phương Bửu Ngọc thốt:

- Nhị thúc hiểu rõ, nhưng...

Công Tôn Bất Trí chận lời:

- Điều quan hệ trong sự tình, ta đã trình bày với gia sư và các vị tiền bối rồi... Dù ngươi muốn đi ngay đêm nay, ta cũng không ngăn trở ngươi!

Phương Bửu Ngọc cười khổ:

- Quả thật chẳng có việc nào, tiểu điệt qua mặt nhị thúc được! Đúng như nhị thúc nói, tiểu điệt có ý định đi ngay đêm nay, song còn ngần ngại về cái chỗ chẳng trình báo mà lặng lẽ bỏ đi thôi! Bây giờ có nhị thúc chủ trương cho tiểu điệt rồi, thì tiểu điệt cảm thấy như trút trọn gánh nặng.

Công Tôn Bất Trí gật đầu, lặng thinh một lúc lâu đoạn từ từ hỏi:

- Trước khi chết, Thạch lão tứ có nói những gì, ngươi còn nhớ chăng?

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Còn nhớ!

Công Tôn Bất Trí thở dài:

- Từ nay, trên giang hồ, thiên hạ sẽ nghi ngờ nhau, thì tai họa sẽ giáng xuống cho nhau, khủng khiếp phi thường! Lão tứ nói đúng quá!

Lời nói đó như mũi đao, mổ xẻ lòng người đời, cho thiên hạ nhìn thấy gan ruột của đồng loại!

Phương Bửu Ngọc trầm giọng:

- Tiểu điệt chỉ sợ tứ thúc có một dụng tâm gì, mới nói như vậy. Lời nói đó, chứng tỏ lúc lâm chung, tứ thúc còn gây điên đảo cho giang hồ...

Công Tôn Bất Trí gật đầu:

- Ta cũng nghĩ như ngươi, song tầm quan trọng của sự tình rất lớn thà tin là có, còn hơn tưởng là không. Cho nên ta có việc nầy, định ủy thác cho ngươi.

Phương Bửu Ngọc cung kính thốt:

- Xin nhị thúc cứ phân phó!

Công Tôn Bất Trí lấy trong mình ra một phong thơ, trầm giọng thốt:

- Phong thơ nầy, chẳng phải gởi đến ai cả, mà chỉ có một mảnh giấy ghi tên người, ta đã suy nghĩ kỹ lắm rồi, có thể sự việc liên quan trọng đại với lời Ngụy lão ngũ thốt với ngươi lúc lâm chung, sự việc quanh những người nầy. Dọc đường nếu ngươi có gặp họ, hãy hết sức lưu ý đến họ, tốt hơn hết ngươi hãy tra cứu lai lịch của họ kỹ càng, giả như ngươi nhận thấy có hành vi ngụy dị, thì đừng ngần ngại hạ thủ ngay, trừ diệt họ để miễn hậu hoạn cho ngươi!

Phương Bửu Ngọc cảm động:

- Tiểu điệt xin tuân lời nhị thúc.

Vừa đưa tay tiếp nhận phong thơ, Phương Bửu Ngọc vụt quát khẽ:

- Người nào đó!

Thủy chung, chàng nhìn nơi cửa phòng, không hề quay mình, chừng như phía sau lưng chàng có đôi mắt, sáng như đôi mắt trên gương mặt.

Phía lưng chàng là khu rừng, lưng hướng về rừng mà chàng lại biết có người ẩn hiện, thính giác của chàng kể ra cũng nhạy phi thường.

Công Tôn Bất Trí kêu lên:

- Phải ngươi không, Thiết Oa?

Ngưu Thiết Oa mỉm cười:

- Trừ Ngưu Thiết Oa ra, còn ai có thân vóc khổng lồ chứ?

Công Tôn Bất Trí trầm gương mặt:

- Ngươi làm trò quỷ gì mà lấp ló nơi bìa rừng thế?

Ngưu Thiết Oa lúc đó đã đến gần, chớp chớp mắt, hỏi lại:

- Chờ đây, xem đại ca trước khi đi, có nói lời gì chăng cũng chẳng được sao? Chẳng lẽ đại ca lặng lẽ mà đi, không chào biệt họ Ngưu nầy một tiếng?

Công Tôn Bất Trí xúc động, cố mím miệng vẻ một nụ cười:

- Tốt quá! Tiểu tử tốt lắm đấy! Bửu nhi có người anh em như ngươi thật là...

Y sực nhớ lại y cũng có anh em, có đến bảy tám người, song hiện tại thì còn những ai? Và trong số bảy tám người đó được bao nhiêu người tốt?

Y ngậm ngùi, không tiếp được tiếng nào nửa.

Ngưu Thiết Oa nắm tay Phương Bửu Ngọc thốt:

- Đại ca! Đi đâu cứ đi nhưng phải dẫn Thiết Oa nầy theo, đại ca đừng bỏ Thiết Oa như những lần vừa qua nhé!

Phương Bửu Ngọc hỏi:

- Không lẽ ngươi không muốn về quê thăm nhà?

Chàng cũng nở một nụ cười, song nụ cười của chàng chứa đựng niềm cảm xúc thấy rõ, niềm cảm xúc không hiện lộ toàn vẹn, phần còn lại vương đọng nơi yết hầu, ngăn chận những lời nói kế tiếp mà chàng sắp nói ra, chàng muốn nói nhiều hơn một câu quá ngắn như vậy.

Ngưu Thiết Oa sững sờ một lúc, mơ màng nghĩ ngợi xa xôi, sau cùng gã đáp:

- Không dấu chi đại ca, thì tiểu đệ có nghĩ đến thật, nghĩ đến thiết tha tưởng chừng như chết đi được, nhưng giờ đây, thì vô luận làm sao tiểu đệ không thể trở về quê thăm nhà được nữa rồi!

Phương Bửu Ngọc lấy làm lạ:

- Tại sao?

Ngưu Thiết Oa hơi cao giọng một chút:

- Nhà, có chi đâu mà phải thăm? Người trong nhà, tiểu đệ tưởng, đã sống những ngày rất an tịnh, người trong nhà nhàn hạ thung dung chứ có chi đâu mà phải thăm? Còn... đại ca... có ngày nào đại ca được nhàn hạ an tịnh chăng? Tiểu đệ làm sao rời đại ca trong hoàn cảnh nầy chứ?

Đại ca dù tài, song một thân, một bóng trong những bước điêu linh, có tiểu đệ bên cạnh chẳng là đỡ đơn côi quạnh quẽ hơn chăng?

Phương Bửu Ngọc cảm thấy mắt mờ sau làn lệ mỏng, niềm xúc cảm càng dâng cao, chàng không thốt được tiếng nào.

Ngưu Thiết Oa vụt kêu lên:

- Thiết Oa có nói sai chăng đại ca?

Phương Bửu Ngọc cố đè nén nguồn lòng, lắc đầu thốt:

- Không! Không sai đâu, Thiết Oa!

Ngưu Thiết Oa tiếp:

- Nếu tiểu đệ không nói sai, tại sao đại ca có thái độ đó? Hay là...

hay là muốn đi một mình? Đại ca không muốn cho Thiết Oa theo!

Phương Bửu Ngọc ngẩng mặt lên không thở dài:

- Tại sao ngu huynh không muốn cho hiền đệ đi theo? Có hiền đệ bên cạnh, ngu huynh càng thêm cao hứng, phương ngại gì đó mà chẳng cho hiền đệ đi theo? Ngu huynh cao hứng lắm!

Ngưu Thiết Oa mầng rở:

- Thật vậy hở đại ca? Thiết Oa nầy yên tâm lắm rồi!

Đột nhiên, tiểu công chúa từ bên trong cửa, gọi vọng ra:

- Phương Bửu Ngọc! Ngươi vào đây!

Phương Bửu Ngọc hỏi:

- Có việc chi đó, cô nương?

Tiểu công chúa trầm giọng:

- Ta bảo vào, thì cứ vào, còn hỏi tới hỏi lui gì nửa?

Phương Bửu Ngọc cười khổ, đưa mắt nhìn Công Tôn Bất Trí.

Công Tôn Bất Trí thốt:

- Ngươi cứ đi, ta đứng tại đây chờ ngươi!

oo Phương Bửu Ngọc xô cửa bước vào:

Cửa sổ phòng được mở ra, Tiểu công chúa đứng tại cửa sổ, nhìn ra bên ngoài, trầm tư man mác, không hề quay lại.

Phương Bửu Ngọc im lặng một lúc lâu, rồi lập lại câu hỏi:

- Việc gì thế?

Tiểu công chúa hừ một tiếng:

- Ta gọi ngươi, ngươi lại dần dà mãi, người khác gọi ngươi, ngươi ứng tiếng liền!... Ngươi nghe lời thiên hạ hơn nghe ta, phải không?

Phương Bửu Ngọc điềm nhiên:

- Người gọi tại hạ, là nhị thúc của tại hạ mà cô nương! Còn cô nương thì...

Tiểu công chúa hét:

- Ta? Ta là bà nội của ngươi, biết không?

Bỗng nàng bật cười, rồi nàng quay mình lại, nụ cười hấp dẫn điểm tươi đôi môi nàng, nhìn vào đó như một đóa hoa đẹp đang nở màu hoa xinh quá, màu hoa làm say đắm lòng người, màu hoa làm rạng rỡ luôn, ấm dịu luôn gian phòng đang chìm trong khí lạnh.

Phương Bửu Ngọc phẩn hận?

Phương Bửu Ngọc buồn cười!

Chỉ có chàng biết được là chàng đang phẫn hận hay buồn cười thôi.

Song chàng chẳng làm một phản ứng gì cả, chỉ đứng lặng người tại chỗ nhìn nàng.

Hay, đúng hơn chàng nhìn nụ cười của nàng.

Tiểu công chúa tiếp:

- Tiểu tử! Bước lại đây cho bà bảo tí nào!

Nàng vẫy nhẹ, trong bàn tay nàng có một phong thơ.

Phương Bửu Ngọc giật mình. Chàng đưa mắt về cánh cửa sổ mở toang, hỏi:

- Thơ của Hỏa Ma Thần?

Tiểu công chúa gằn giọng:

- Thông minh đấy! Muốn xem thơ, hãy bước gấp lại đây!

Phương Bửu Ngọc vừa bước tới, vừa đưa tay:

- Trao đây!

Tiểu công chúa vội rút tay về, dấu sau lưng, mỉm cười hỏi:

- Bây giờ, ngươi nghe lời ta, vì nóng xem thơ, phải không?

Phương Bửu Ngọc không đáp ngay câu hỏi:

- Trao đây! Gấp!

Tiểu công chúa cười lạnh:

- Ngươi bảo ta trao cho, ta phải trao ngay cho à? Tại sao ta lại phải tuân lời ngươi chứ?

Còn lại một tay, bởi tay kia bận nắm phong thơ đưa ra sau lưng, nàng vén gọn mớ tóc bỏ lòa xòa, vừa làm cái việc đó, nàng vừa cười tiếp:

- Ngươi càng gấp xem, ta càng làm cho ngươi nóng nảy hơn, ngươi càng nóng nảy ta càng hưởn đãi hơn!

Thốt xong, nàng lại càng vò vò phong thơ nhầu nát.

Hơn thế, nàng lại xé vụn ra, rồi quăng những mảnh vụn ra bên ngoài cửa sổ.

Một ngọn gió quét qua, thổi tung những mảnh vụn, bay lất phất như những cánh bướm trắng.

Trong thoáng mắt, gió cuốn tất cả những mảnh vụn đi một nơi khác mất dạng.

Phương Bửu Ngọc sững sờ.

Tiểu công chúa điểm một nụ cười ác độc hỏi:

- Ngươi thấy chưa?

Phương Bửu Ngọc dậm chân:

- Cô nương làm thế là có ý tứ gì?

Tiểu công chúa cười ròn:

- Ý tứ gì? Ta đã nói với ngươi rồi mà! Ta chỉ muốn hại ngươi, bất cứ việc gì, hại ngươi được là ta làm được, ta làm ngay!

Phương Bửu Ngọc cau mày:

- Cô nương hại tại hạ, hay hại Hỏa Ma Thần?

Tiểu công chúa bĩu môi:

- Hại ai cũng thế, ta bất cần! Miễn là hành động của ta có phương hại đến ngươi là đủ, dù cho kẻ khác có liên lụy cũng mặc họ, họ có chết có sống cũng mặc họ. Dù hại được ngươi mà có hàng chục hàng trăm người chết, ta cũng chẳng cần!

Phương Bửu Ngọc thở dài:

- Tốt!... Tốt!...

Tiểu công chúa bật cười vang, cười đến rơi lệ, cười đến gập lưng lại, vừa cười vừa cố gắng thốt:

- Ngốc tử, cho ngươi biết bất quá ta đùa với ngươi vậy, chứ phong thơ đó đối với ta quan trọng lắm, khi nào ta lại hủy diệt như làm một trò vui?

Nàng đưa ra một bàn tay, trong tay có một mảnh giấy.

Nàng lại cười đắc ý tiếp:

- Vừa rồi ta chỉ xé cái phong bì, còn tờ thơ nó vẫn còn đây, ngươi cứ cầm xem! Qua mấy năm dài, mà ngươi vẫn còn trẻ dại, chẳng trưởng thành chút nào!

Nàng bước tới, đặt mảnh giấy vào tay Phương Bửu Ngọc, rồi ngả người trên giường cười to.

Đột nhiên, Phương Bửu Ngọc cao giọng:

- Bây giờ, cô nương trao cho tại hạ đọc, tại hạ không đọc!

Hai tay chộp lại, hai tay dang ra, một tiếng toẹt vang lên, tiếp nối theo bằng nhiều tiếng toẹt

khác.

Mảnh giấy vỡ vụn như chiếc phong bì.

Rồi chàng tung mảnh vụn đó qua cửa sổ, như nàng đã làm trước đó.

Tiểu công chúa vụt ngưng cười, từ trên giường nhảy xuống, rú lên thất thanh:

- Ngươi... ngươi làm gì thế? Tại sao ngươi làm thế?

Phương Bửu Ngọc cười nhẹ:

- Tại hạ thực ra không muốn đến gặp Hỏa Ma Thần như đã ước hẹn, cho nên, có xé phong thơ đi nữa cùng chẳng quan hệ gì. Ngày sau, nếu Hỏa Ma Thần có hỏi, tại sao tại hạ hủy diệt sự ước hẹn, tại hạ sẽ đáp là phong thơ bị cô nương xé bỏ, do đó cuộc ước hẹn cũng phải hủy bỏ, vì còn biết đi đến đâu mà gặp nhau, còn biết Hỏa Ma Thần dặn dò như thế nào mà làm theo?

Tiểu công chúa khẩn cấp phi thường, nhảy lên choi choi:

- Ngươi... ngươi định hại ta?

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Khi người, khi ta mà, có chi đâu lạ cô nương? Cái gì cô nương làm được, người khác vẫn làm được như thường!

Tiểu công chúa nghiến răng, dậm chân, bứt óc, ghì đầu hét:

- Được!... Được!... Ngươi làm như vậy là được lắm!

Phương Bửu Ngọc điềm nhiên:

- Tại hạ xét ra mình làm rất phải, rất hợp lý, cô nương ạ!

Tiểu công chúa nhào lên giường, vung tay đấm xuống giường ầm ầm gào lên:

- Làm sao?... Làm sao bây giờ?... Làm sao?...

Phương Bửu Ngọc trầm giọng:

- Làm sao? Thế vừa rồi cô nương chẳng đọc bức thơ à?

Tiểu công chúa rít lên:

- Ngươi là quái vật mà! Ngươi tưởng ta có đọc bức thơ ấy sao! Trời, ta chẳng hề nhìn đến nửa mắt, nói gì có đọc trọn bức thơ? Ta có biết trên mảnh giấy Hỏa Ma Thần viết những gì?... Ta...

Phương Bửu Ngọc vụt cười ha hả:

- Phong thơ đó nói gì tại hạ đã hiểu! Tại hạ có đọc qua rồi!...

Tiểu công chúa sững sờ, vụt ngồi lên trố mắt nhìn chàng.

Một giây sau, nàng hỏi:

- Ngươi... ngươi... ngươi...

Song, nàng chẳng nói được tiếng gì khác.

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Cho cô nương biết, qua bao nhiêu năm dài tại hạ đã trưởng thành rồi, tại hạ cũng đã học thuần thục cái khoa lừa gạt người, tại hạ cũng có học cái thuật chọc tức con người, làm cho con người hoang mang khẩn cấp, tại hạ nhận thấy cái vốn học tập những khoa thuật đó, không kém cái vốn của cô nương, chúng ta chẳng ai kém ai, như vậy là công bình, rất công bình, không ai thua kém ai là không có tự ti mặc cảm!

Tiểu công chúa lại từ trên giường nhào tới, nhập vào lòng Phương Bửu Ngọc, rồi nắm chặt hai tay đấm thình thịch vào ngực chàng, rồi cắn môi, rồi chòi chòi đôi chân, rồi gào lên:

- Ác ôn! Ngươi là một tên ác ôn! Ta hận ngươi! Ta hận ngươi! Ta muốn giết ngươi!

oo Trên mảnh giấy chỉ có mười chữ, vỏn vẹn mười chữ thôi, bao nhiêu chữ đó, Phương Bửu Ngọc cần gì phải có một thời gian dài mới đọc hết?

Bất quá, chàng chỉ nhìn thoáng qua, là mười chữ lọt nhanh vào ánh mắt chàng.

Mười chữ như thế nầy:

- Tại khách sạn An Bình, phía Tây thành Bình Âm!

Nói đến khách sạn, là nói đến thời gian, và thời gian phải thuộc về đêm, đêm chẳng cần được chỉ rõ là đêm nào, vì Hỏa Ma Thần đã ước hẹn ba hôm, thì cái đêm đó hẳn phải là đêm thứ ba sau ngày đại hội Thái Sơn.

Như vậy, nơi ước hẹn gặp nhau, phải là trong đêm đó, tại khách sạn An Bình, nơi phía Tây thành Bình Âm!

oo Đúng lúc đêm vừa tàn, ngày sắp sửa đến, Phương Bửu Ngọc rời Vạn Trúc sơn trang, thẳng đường đến địa điểm Bình Âm.

Sau khi chào biệt Công Tôn Bất Trí, không phí quá nhiều thời gian để giải bày tư tưởng, họ là những con người thừa cơ trí, họ nói với nhau một, họ hiểu nhau mười, và Phương Bửu Ngọc chỉ nói một câu:

- Tiểu điệt không chào biệt Mạc đại thúc, và cáo trình các vị tiền bối, là vì tiểu điệt phát thệ sẽ trở về đây nhanh chóng!

Ngày gặp lại không xa, thì tại sao phải lau lệ lúc ra đi? Để lệ rơi trong lúc người viễn hành cất bước, càng làm rối loạn lòng người, vừa cho người đi, mà cũng vừa cho người ở lại...

Ra đi, Phương Bửu Ngọc man mác tình hoài. Ngưu Thiết Oa thì hứng thú dâng tràn, còn Tiểu công chúa chốc chốc lại cắn môi, chẳng rõ nàng vui hay nàng hận.

Cả ba cùng đi, đồng hành nhưng bất đồng tâm tưởng.

Họ nương theo bóng đêm, hướng về phía Tây.

Không xe, không ngựa họ đi bộ, đến giờ ngọ hôm đó, họ đến con đường lớn dẫn vào Bình Âm, họ đi còn trong tiết thu, lá vàng theo gió lìa cành bay lất phất như cánh bướm lượn chào, rồi gió cuốn hơi mạnh hơn, gió hốt cát vàng buông rơi trước họ, sau họ.

Tiểu công chúa rút trong mình ra một vuông khăn, bọc tóc cho cát đừng vướng đọng, cau mày thốt:

- Gió lớn thế nầy, chúng ta không tìm ra một cỗ xe một con ngựa à.

Cứ đi chân mãi thì khổ thật! Lừa ngựa gì chết tuyệt rồi chăng?

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Ngồi xe thì bực bội quá, cỡi ngựa lại chẳng ổn gì cho lắm, thà cứ ung dung nhích bước từng bước một, khỏe thì bước dồn, mệt thì bước chậm, cần đi thì đi, cần dừng thì dừng, muốn nhìn ngang nhìn dọc cứ nhìn, nhìn chán rồi đi, chẳng câu chẳng thúc, có phải tự tại chăng?

Tiểu công chúa hừ một tiếng:

- Một kẻ cùng căng mạt kiếp! Chẳng biết hưởng thụ những phương tiện của hạng thừa tiền dư bạc! Hèn mọn đến thế là cùng!

Phương Bửu Ngọc vẫn cười tươi:

- Trời sanh nghèo, tất phải chịu nghèo, không trộm cướp được, không sang đoạt được, thì làm sao?

Tiểu công chúa ngảnh mặt nơi khác, không buồn nhìn gương mặt chàng, mà nàng cho rằng dơ lắm, dầy lắm!

Họ vào thành, họ nghỉ chân.

Thành, chưa rõ có đúng là đến thành chưa, bất quá họ vào khu vực có rất đông nhà cửa, và nơi vệ đường có ngôi hàng quán bán cái uống cái ăn.

Họ gọi ba tô mì. Rồi họ gọi luôn ba mươi chiếc bánh bao.

Ba tô mì, dĩ nhiên là mỗi người một tô, còn ba mươi chiếc bánh bao, ít nhất cũng có hai mươi tám chiếc về phần Ngưu Thiết Oa.

Tiểu công chúa cầm đũa lên, vụt đặt đũa xuống, cau mày thốt:

- Ăn uống đạm bạc như các nhà sư thế nầy, ta ăn làm sao được hở Bửu Ngọc? Ngươi quy y từ lúc nào thế?

Phương Bửu Ngọc điềm nhiên:

- Món ăn ngon hay dở, tùy ở cái tâm, cái bụng, bụng đói tâm muốn ăn, vui vẻ mà ăn, thì có cái gì lại chẳng ngon? Ăn để đỡ đói mà, bụng chẳng đói, tâm không muốn ăn, thì ăn gì mới ngon?

Tiểu công chúa cắn môi, hừ một tiếng:

- Ta không còn là trẻ con, đừng ru ngủ ta với những lời quá rẻ như vậy!

Ngưu Thiết Oa mỗi lần ngốn là trọn một chiếc bánh bao, gã vừa nhai ngồm ngoàm, vừa ung dung thốt:

- Đại ca nghèo, mà tiểu đệ lại mạt, cô nương có đi theo chúng tôi thì cũng phải tùy tiện mà sống, chứ đi với bọn nghèo mà mang theo cái vẻ tiểu thơ đài các, thì thực ra tự làm khổ cho cô nương đó, giả như nếu cần, vứt cái vẻ tiểu thơ đài các đó ra, bán rẻ bán mắc cũng chẳng ai mua cho!

Tiểu công chúa rít lên:

- Hừ! Các ngươi mắng ta! Được! Được lắm, cứ mắng, ta biết là vận khí của ta đang hồi đen tối mà!

Nàng bưng tô mì lên, trút ngay xuống nền.

Mặc nàng đang làm gì thì làm, Phương Bửu Ngọc và Ngưu Thiết Oa cứ ăn, ăn ngon lành chốc chốc lại chép miệng kêu chách chách, chốc chốc lại nuốt nghe ừng ực.

Cả hai không liếc nhìn nàng đến nửa mắt.

Nhưng tên tiểu nhị đứng cạnh đó, cất tiếng thốt oang oang:

- Ở đây bán cái ăn cái uống, chứ chẳng bán cái xem cái nhìn, quý vị muốn ăn muốn uống thì cứ vào, còn muốn xem muốn nhìn, thì xin mời các vị đi nơi khác cho, để chúng tôi còn buôn bán, kiếm đồng lời nuôi sống gia đình chứ!

Phương Bửu Ngọc ngẩng mặt nhìn ra, thấy vô số khách đi đường dừng chân trước cửa hiệu nhìn vào.

Họ có khí thái hiên ngang, thoáng nhìn qua, Phương Bửu Ngọc nhận ra ngay họ là những hào kiệt anh hùng sau ngày đại hội Thái Sơn giải tán, có người về thẳng quê nhà, có người còn quanh quẩn trong vùng, vì một lý do nào đó.

Và hiện tại, những người đó đang quy tụ bên ngoài cửa quán.

Có lẽ họ cũng muốn vào quán nầy ăn uống qua loa, song đến đây rồi, chẳng hiểu nghĩ sao, họ lại khựng ở bên ngoài nhìn vào.

Phương Bửu Ngọc nhìn ra, quần hùng bên ngoài nhìn vào.

Chàng điểm một nụ cười, quần hùng nghiêng mình chào, bắt buộc chàng phải đứng lên đáp lể.

Rồi quần hùng lùi xa ra...

Ngưu Thiết Oa cười vang:

- Xem kìa, các vị đó đối với đại ca tôi, hết sức cung kính!

Tiểu công chúa cười lạnh:

- Cung kính hay sợ hải? Biết đâu họ chẳng xem đại ca ngươi như một ôn thần, một sát tinh, họ chẳng dám đến gần? Họ đang đói đấy, mà họ chẳng dám vào đây gọi cái ăn, đủ biết họ tránh

đại ca ngươi như tránh ôn dịch!

Ngưu Thiết Oa chớp mắt:

- Và biết đâu chẳng phải là họ không tiền để ăn mì?

Tiểu công chúa hừ lạnh:

- Ngươi cứ tưởng ai ai cũng cùng mạt như anh em ngươi cả!

Ngưu Thiết Oa cười ha hả:

- Ai biết được trong túi họ có tiền hay không có tiền chứ hở cô nương?

Bỗng gã đứng lên, hướng ra ngoài gọi to:

- Các vị vào đây, mì của quán nầy khá ngon đấy, cứ vào ăn, ai có tiền thì trả, ai không tiền đã có Ngưu Thiết Oa nầy bao cho! Cứ vào ăn!

Quần hùng đứng xa xa, mỉm cười đáp tạ, rồi họ lùi ra xa xa hơn chút nữa.

Họ họp nhau thành nhóm hoặc ba người, hoặc năm người họ thì thầm nghị luận.

Gã cau mày càu nhàu:

- Không vào ăn mà cũng chẳng bỏ đi, thế là nghĩa gì?

Tiểu công chúa thốt:

- Nếu tất cả cùng vào ăn, liệu ngươi có đủ tiền trả chăng? Không đủ tiền trả, chủ quán sẽ thưa gởi nơi nha môn, người ta sẽ đóng gông ngươi đấy cho ngươi biết!

Ngưu Thiết Oa rụt đầu, cười khổ:

- Cái đó...

Bỗng có hai đại hán từ bên ngoài bước vào.

Người bên tả vận chiếc áo quá dài, người bên hữu mặt đầy nốt ruồi, tay cầm một chiếc bọc bằng bố màu vàng.

Ngưu Thiết Oa reo lên:

- Hay quá! Hay quá! Chỉ có hai người vào thôi!...

Hai đại hán bước đến trước mặt Phương Bửu Ngọc nghiêng mình rất thấp, vái chào.

Người có nốt ruồi cất tiếng:

- Có phải là Phương đại hiệp đây chăng?

Phương Bửu Ngọc đứng lên đáp lễ:

- Chính tại hạ! Hai vị quý tánh cao danh là chi?

Đại hán có nốt ruồi thốt:

- Tại hạ là Tôn Tinh, còn vị nầy là Kim Tùng, toàn là bọn vô danh tiểu tốt trên giang hồ, sở dỉ mạo muội vào đây là vì những bằng hữu bên ngoài suy cử đại diện cho toàn thể, mang chút lễ vật hiến dâng Phương đại hiệp, mong đại hiệp đừng từ khước!

Thốt xong y đặt chiếc bao lên mặt bàn.

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Tại hạ làm sao dám nhận hậu tình của các vị? Tại sao các vị bằng hữu kia không vào cả đây cho vui?

Kim Tùng nghiêng mình:

- Phàm là bằng hữu trên giang hồ, trong những ngày qua, có ai lại chẳng hàm ân Phương đại hiệp ít nhiều, việc qua rồi còn vương đọng lại kế tiếp việc sắp đến. Trong tương lai gần đây, đại hiệp sẽ vì vũ lâm Trung Nguyên mà đối phó với Bạch Y Kiếm Khách, cuộc chiến đó không những đưa đến cái chết sống của một cá nhân, mà còn quan hệ đến sự tồn vong của toàn thể! Chúng tôi là những phần tử trong toàn thể đó, tự nhiên phải dành trọn kính ý cho Phương đại hiệp, thì dù hôm nay của ít lòng nhiều, của và lòng đều thành thực hiến dâng, chắc đại hiệp không nỡ nào tạo cho chúng tôi một bẽ bàng vì bị từ khước!

Thốt xong, hắn nhìn sang gã đồng bạn, nháy mắt ra hiệu, rồi cả hai cùng nghiêng mình lượt nữa, cùng cất tiếng một lúc:

- Xin cáo từ!

Họ lui lại ba bước, họ quay mình tiến thẳng ra cửa quán, họ đi luôn.

Bên ngoài quần hùng thấy hai gã đại diện bước ra, tất cả lại hướng vào quán cùng nghiêng mình rất thấp, cùng vái dài, đoạn đồng một loạt, lên ngựa đi liền.

Họ không quên cái nhã ý lưu lại ba con ngựa, những người nhường ngựa, cỡi chung với đồng bạn.

Phương Bửu Ngọc sững sờ!

Sự việc diễn ra ngoài chỗ tưởng của chàng.

Chàng nhìn ba con ngựa bên ngoài, rồi nhìn chiếc bao bố màu vàng nơi mặt bàn lẩm nhẩm:

- Làm sao đây?...

Tiểu công chúa hừ một tiếng:

- Người ta thấy ngươi tàn mạt chẳng có bạc mà ăn mà uống, đành ăn loại mì hạ đẳng, đành uống thứ nước lá cây nầy, nên bố thí cho một số tiền tạm qua cái đói một thời gian, chứ còn làm sao nữa? Nhận đi, cứ nhận số bạc đó mà xài, người ta cúng trước cho ngươi đó, để sang năm ngươi có bị kiếm khách áo trắng giết chết đi, người ta khỏi thắc mắc sợ Oan hồn ngươi theo đuổi mà đòi cung cấp! Lấy số bạc cúng cô hồn đó mà dùng, dùng rồi sẵn sàng chết cho người ta!

Ngưu Thiết Oa không màng đến lời châm biếm của Tiểu công chúa, nhìn ra cửa lẩm nhẩm:

- Họ để lại ba con ngựa...

Tiểu công chúa lại hừ một tiếng, lớn hơn:

- Ba con ngựa đó? Người ta sợ các ngươi ăn no, đi không nổi nên để lại, chở các ngươi đến chốn đến nơi, xem ra họ cũng tế nhị lắm đấy!

Cũng như Ngưu Thiết Oa, Phương Bửu Ngọc chẳng hề quan tâm đến sự mỉa mai của nàng.

Nàng nói chi, làm chi mặc nàng, chàng như không nghe không thấy.

Bởi, chàng đang suy tư về thái độ của đồng đạo vũ lâm đối với chàng.

Tất cả đã dành rõ rệt sự ưu ái tuyệt đối cho chàng, tất cả sẵn sàng làm bất cứ việc gì cho chàng như vậy đó, hơn nữa họ lại tế nhị vô cùng, họ nhìn đến cái thiếu thầm kín mà bù đắp cho chàng, và họ viện dẫn một lý do rất vững vàng để ngăn chận mọi từ khước nơi chàng.

Dĩ nhiên chàng cảm khích vô cùng.

Chàng cảm kích, miên man với ý niềm đó, dù tiểu công chúa có gây giông tố bão bùng sát bên tai, chưa chắc là chàng dao động, nói chi một vài câu mỉa mai?

Tiểu công chúa bắn thêm một mũi tên độc:

- Bây giờ thì ngươi có tiền rồi, cứ gọi cái ngon mà ăn, ăn cho bằng thích đi, ngươi còn chần chờ chi nửa?

Phương Bửu Ngọc vẩn không lưu ý đến nàng.

Một lúc lâu, chàng bình tĩnh lấy trong mình ra mấy phân bạc vụn, thanh toán tiền mì và tiền bánh, còn chiếc bao đó, thay vì mở ra, chàng lại cột chặt các mối thêm.

Tiểu công chúa xì một tiếng:

- Làm cao, làm cách ruột sạch bụng không! Thử xem đến lúc cạn túi rồi, có mó đến nó hay không cho biết!

Nàng bước ra cửa, vụt nhảy lên lưng một con ngựa cao giọng thốt:

- Ta ăn no quá rồi, đi chân không nổi!

Tiền, người ta tặng, Phương Bửu Ngọc không dùng, lại đi dùng ngựa cũng do người ta tặng nữa sao?

Nhưng Tiểu công chúa đã lên ngựa rồi, chàng phải xử trí như thế nào?

Còn xử trí như thế nào nửa?

Dù muốn, dù không chàng cũng phải lên ngựa. Nếu không dùng ngựa chạy theo, nàng sẽ sổng đi mất, biết tìm đâu cho gặp lại nàng, và tìm đến bao giờ mới gặp lại nàng?

Chàng, thân vóc nhỏ, cỡi ngựa dễ dàng.

Ngưu Thiết Oa, có thân hình hộ pháp, ngồi trên lưng ngựa, mường tượng một con dế mèn chở một khối thịt to, lắc lắc lư lư, dật dật dờ dờ, gã phải cố gượng lắm mới khỏi ngã xuống đường, mà con ngựa cũng khó khăn lắm mới chạy đi được.

Nghĩ ra, thú cũng có con may con rủi, tại sao con ngựa đó lại thuộc về Ngưu Thiết Oa, mà chẳng phải là hai con ngựa kia?

oo Theo gió ngựa lướt đi, tóc của Tiểu công chúa buông xõa phất ngược về sau, tà áo trắng cũng phất phất theo, trông nàng như một tiên nữ chớp cánh quạt mây, nhẹ nhàng, phiêu phưởng.

Nàng cỡi ngựa rất khéo, tưởng chừng bình sanh nàng tập cái nghề kỵ mã không ngừng.

Phương Bửu Ngọc ra roi giục ngựa, song vẫn không theo kịp nàng.

Nàng không quay đầu nhìn lại, cứ thúc ngựa phi nước đại, cứ bật cười ha hả, vừa cười vừa reo lên:

- Nhanh! Nhanh ghê! Nhanh vô tưởng!

Nàng đang độ cao hứng phi thường!

Ít nhất cũng phải có một lần thắng Phương Bửu Ngọc chứ, hiện tại chàng không đuổi theo kịp, thì nàng thắng rồi, còn gì nửa?

Với niềm cao hứng đó, nàng khoan khoái đến đỏ hồng gương mặt, màu hồng của đôi má phản chiếu với màu tóc đen huyền, tóc đen viền bên ngoài một gương mặt trắng hồng tròn trịa, nàng hiện ra như một người trời, sáng rở huy hoàng...

Đẹp làm sao!

Rất tiếc, Phương Bửu Ngọc dù không vượt lên nổi ngang ngựa nàng, vẫn lo sợ cho nàng gọi gấp:

- Đề phòng đấy! Ngã xuống đường là có khổ!...

Bên vệ đường người đi không ít, họ vừa tránh, họ hãi hùng trước vó ngựa loạn cuồng, vừa thích thú được xem một cuộc đuổi bắt hào hứng.

Tiểu công chúa lại không buông lỏng cương ngựa, chập hai tay lại vỗ lên bôm bốp:

- Ngươi xem đó, quái sự năm nào cũng có, năm nay quái sự nhiều hơn, năm nào thì người cỡi ngựa, năm nay ngựa lại cỡi người!

Ngựa cỡi người, là ngựa chạy hoang đạp nhầu lên khách bộ hành, ai tránh kịp thì cầm như phúc đức ba mươi đời để lại, ai không tránh được thì ráng nằm đó mà chịu cho vui, vui nàng chứ nào chẳng phải vui cho khách bàng quang hay vui nạn nhân!

Rồi nàng gập cúp lưng trên mình con ngựa mà cười, bất kể con ngựa chạy như thế nào.

Phương Bửu Ngọc kinh hoàng, vừa lo phía trước, vừa sợ phía sau, chàng quay đầu nhìn lại, xem Ngưu Thiết Oa như thế nào.

Ngưu Thiết Oa không chịu kém, cố ra roi, giục con ngựa chở khối thịt khổng lồ lao vun vút theo.

Nhưng, đánh thế nào, con ngựa cũng chẳng chạy nhanh nổi, gã nhảy xuống, vác con ngựa lên vai, rồi cố sức chạy bộ theo sau.

Ngựa bị xốc bụng, hí vang trời, bốn chân đạp lung tung, Ngưu Thiết Oa hai tay kềm bốn chân ngựa, gọi oang oang:

- Đợi! Đợi tôi với chứ, đại ca!...

Phương Bửu Ngọc vừa kinh hãi vừa nực cười hỏi:

- Thiết Oa, ngươi làm cái trò gì thế?

Ngưu Thiết Oa đáp:

- Bình sanh tiểu đệ có cỡi ngựa bao giờ đâu? Mà con ngựa nầy xem ra không đủ sức chở Thiết Oa, nó không giữ được tiểu đệ, thì tiểu đệ phải chở nó!

Tiểu công chúa cười khoái trá:

- Phải đó! Phải đó! Ngươi làm như vậy...

Bỗng nàng rú lên một tiếng, thân hình bị tung vọt đi...

Con ngựa của nàng vấp chân, ngã nhào hất nàng văng ra xa.

Phương Bửu Ngọc hoảng hồn, vội rời mình ngựa bay đến, định cứu nàng song sợ không cứu kịp.

Ngờ đâu lúc đó từ bên vệ đường, một bóng người lao vút tới nhanh hơn mủi tên bắn, đưa tay hứng Tiểu công chúa.

Đồng thời y nhảy tạt qua một bên, tránh con ngựa đang cuốn theo đà ngã.

Người đó, vận y phục rực rỡ, thân vóc cao, mặt trắng quá gần như xanh xanh.

Dung mạo của người đó anh tuấn phi thường, thần thái hơi cao ngạo.

Nhìn thoáng qua, Phương Bửu Ngọc nhận ra ngay, y là Vô Tình công tử Tưởng Tiếu Dân.

Phương Bửu Ngọc vòng tay cảm tạ:

- Nếu không có huynh dài, thì chẳng biết sự tình tai hại như thế nào mà nói. Tấu xảo làm sao huynh đài lại có mặt đúng lúc!

Tưởng Tiếu Dân cười nhẹ:

- Chẳng phải tấu xảo đâu, mà thực ra tại hạ Ở đây chờ đã lâu. Còn như vị cô nương nầy té ngựa, điều đó thì tự nhiên là tại hạ không hề nghĩ đến!

Phương Bửu Ngọc nhếch nụ cười khổ:

- Chính tại hạ cũng chẳng hề nghĩ đến! Con người ta lúc đắc ý quá độ, lại thường sơ xuất! Kể ra

cũng là một bài học đáng giá cho nàng.

Một tiếng bốp vang lên, Tiểu công chúa vung tay tát mạnh vào mặt Tưởng Tiếu Dân.

Tưởng Tiếu Dân kinh hãi lùi lại mấy bước.

Tiểu công chúa đã đứng sững trên mặt đường.

Phương Bửu Ngọc biến sắc:

- Cô nương... cô nương điên rồi sao?

Tiểu công chúa gằn giọng:

- Ai cho phép hắn ôm ta?

Phương Bửu Ngọc cau mày:

- Nhưng vị huynh đài này cứu cô nương...

Tiểu công chúa xì một tiếng:

- Ai bảo hắn cứu ta? Ta có cần đâu?

Nàng quay mình bước đi ngay.

Phương Bửu Ngọc lặng người tại chỗ, chẳng biết ăn làm sao, nói làm sao!

Chàng nhìn qua Tưởng Tiếu Dân, thấy y bình thản trở lại như thường...

Phương Bửu Ngọc cười thảm ấp úng:

- Huynh đài...

Tưởng Tiếu Dân điềm nhiên:

- Khỏi phải nói chi, nhân huynh ạ! Điều quan trọng là tại hạ được gặp nhân huynh, ngoài ra thì chẳng có gì đáng quan tâm!

Phương Bửu Ngọc thở dài:

- Huynh đài chờ đây có phải chờ tại hạ chăng?

Không làm sao giải thích trường hợp Tiểu công chúa cho êm dịu, bắt buộc Phương Bửu Ngọc phải chuyển hướng câu chuyện liền để cuộc đối thoại nhẹ phần bẽ bàng vì cái ngông của nàng thiếu nữ ương ngạnh đến vô lễ.

Tưởng Tiếu Dân mỉm cười:

- Đúng vậy!

Phương Bửu Ngọc hỏi:

- Huynh đài có điều chi chỉ giáo?

Tưởng Tiếu Dân chớp mắt:

- Nhân huynh có thể bước lại đây chăng? Bất quá tại hạ xin nhân huynh chậm cuộc hành trình lại mấy phút!

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Được chứ!

Vũ Lâm Đệ Nhất Nhân

Phương Bửu Ngọc nhìn về phía hậu.

Ngưu Thiết Oa vẫn còn vác con ngựa nơi vai, đứng bên vệ đường, tiểu công chúa đang cố gắng dựng con ngựa của nàng lên.

Phương Bửu Ngọc gọi to:

- Thiết Oa, ngươi đứng đó chờ ta nhé!

Ngưu Thiết Oa cao giọng đáp:

- Tự nhiên, Thiết Oa ở đây đợi đại ca rồi, song còn nàng? Thiết Oa không đủ sức giữ gìn nàng đâu!

Tiểu công chúa ngẩng đầu lên cười lạnh:

- Ngươi yên chí! Nếu ta muốn đi, ta đã đi từ lâu rồi, chẳng đợi đến lúc nầy đâu!

Phương Bửu Ngọc quay mình lại.

Tưởng Tiếu Dân mỉm cười:

- Vậy xin mời đại hiệp!

Cả hai hướng về cánh rừng, đi sâu vào.

Tưởng Tiếu Dân đi trước dẫn đường, Phương Bửu Ngọc bình tỉnh theo sau.

Đi hơn mười trượng rồi, Tưởng Tiếu Dân không hề quay nhìn lại sau, mà cũng chẳng thốt tiếng nào.

Phương Bửu Ngọc định hỏi gì đó, song thấy Tưởng Tiếu Dân có thái độ nghiêm trang quá, chàng lại thôi.

Gió thu thỉnh thoảng lướt qua, lá vàng rơi rụng, chân bước lên những lá đó, lá mới đè lá cũ khô hơn, tiếng xào xào nhè nhẹ chen lẫn với tiếng rắt rắt càng tạo cho khung cảnh thêm lạnh lùng, sơ sác...

Ai nói thu là cảnh tiêu sơ, thật trong lúc nầy lời nói đó đúng vô cùng!

Tưởng Tiếu Dân từ từ chậm bước, vừa chậm bước, y vừa thốt:

- Kể từ hôm đó, huynh đài trở thành thiên hạ vũ lâm đệ nhất nhân, thật đáng mầng cho huynh đài mà cũng chia niềm vui đó với huynh đài!

Phương Bửu Ngọc khiêm nhượng:

- Nhân huynh quá khen!

Tưởng Tiếu Dân mỉm cười:

- Tại hạ Ở đây chờ huynh đài quá lâu! Vì nguyên nhân nào, huynh đài có biết chăng?

Phương Bửu Ngọc điềm đạm:

- Mong nhân huynh chỉ giáo!

Tưởng Tiếu Dân thốt:

- Vì cái việc...

Đột nhiên, một tiếng soảng vang lên, một đạo kiếm quang chớp ngời, biến thành cái mống ngắn, đầu mống kiếm chiếu xuống Phương Bửu Ngọc.

Tưởng Tiếu Dân vừa thốt, vừa rút kiếm ra khỏi vỏ, vừa khoa lên vừa chiếu vào mặt Phương Bửu Ngọc, ngần ấy động tác chỉ diễn ra trong khoảng thời gian vừa vặn ba tiếng nói!

Thiết tưởng trên giang hồ, chưa có ai xuất thủ nhanh bằng y!

Dĩ nhiên, Phương Bửu Ngọc phải kinh hoàng vì sự tấn công bất ngờ đó.

Nhưng, làm gì Tưởng Tiếu Dân xuất thủ liền lại được đắc ý ngay?

Nhất là y xuất thủ trước một Phương Bửu Ngọc?

Cái phản ứng tự nhiên đã nhanh, cái tài của chàng cũng cao diệu, thì đừng nói chỉ một Tưởng Tiếu Dân xuất chiêu trước mặt, dù có thêm hai ba người nữa đồng thời xuất thủ, từ bên tả, từ bên hữu, từ phía sau, chàng vẫn tránh né được như thường.

Lập tức nhanh hơn cái chớp của làn điện, chàng vừa tạt người vừa lùi lại, đủ ngoài tầm kiếm thôi.

Bất quá, tay chàng phất lên, tay áo bay qua, tay áo chạm vào mủi kiếm, kiếm rọc tét một đường.

Từ lúc xuất hiện trên giang hồ, đây là lần thứ nhất chàng phải phản ứng hấp tấp vội vàng, song hấp tấp vội vàng vì bất ngờ hơn là phải gặp một kiếm thủ siêu việt.

Dù sao, chàng cũng phải nhìn nhận kiếm pháp của Tưởng Tiếu Dân đã đạt đến mức hỏa hầu.

Chàng tránh xong chiêu kiếm, buộc miệng tán:

- Kiếm pháp tuyệt diệu!

Hụt chiêu kiếm, Tưởng Tiếu Dân vẫn giữ nguyên bộ vị nghiêng nghiêng người, lạnh lùng thốt:

- Nữu Chuyển Càn Khôn Sát Thủ Kiếm, các hạ có nghe nói đến chăng?

Phương Bửu Ngọc giật mình:

- Tại hạ nghe từng nói, kiếm phái Hải Nam có chiêu Phản Thủ Sát, lợi hại phi thường, có thể cho là vô địch trong thiên hạ. Ngờ đâu hôm nay tại hạ may mắn được trông thấy tận mắt nhân huynh biểu diễn!

Tưởng Tiếu Dân lạnh lùng tiếp:

- Tưởng Tiếu Dân nầy chờ đợi các hạ tại đây rất lâu, là cốt dùng chiêu kiếm đó, lấy tánh mạng cát hạ, các hạ có biết như vậy chăng?

Y thở dài tiếp:

- Không tưởng là các hạ vẫn tránh được!

Phương Bửu Ngọc cau mày:

- Tại hạ với nhân huynh vốn không cừu oán, tại sao nhân huynh có ý đó đối với tại hạ?

Tưởng Tiếu Dân nhìn chàng một lúc lâu đáp:

- Khắp trong thiên hạ, bất cứ một kiếm phái nào hay thu hẹp hơn, bất cứ một kiếm thủ nào, cũng đều có một Sát Thủ pháp phòng thân, nếu chẳng gặp trường hợp bất khả kháng thì tuyệt nhiên không nên xử dụng, do đó khách giang hồ dù có nghe nói đến, chứ dể mấy ai mục kích tận tường?

Y lại cười lạnh mấy tiếng rồi từ từ tiếp:

- Không mục kích tận tường những Sát Thủ pháp bí truyền đó, là một đại hạnh phúc, bởi kẻ nào trông thấy, kẻ đó không thể sống sót.

Phương Bửu Ngọc thở dài:

- Khi các hạ thi triển đường kiếm đó rồi, chắc chẳng có mấy ai được thoát chết!

Tưởng Tiếu Dân mỉm cười:

- Đường kiếm của tại hạ, đành rằng cay độc, song trên giang hồ, những đường kiếm cay độc hơn chẳng biết thực số như thế nào!

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Các hạ nghĩ đúng, cho nên khó mà phân định được sự hơn kém, khó mà thừa nhận cái giá trị tuyệt đối của sát thủ pháp bí truyền của mỗi người, mỗi phái!

Tưởng Tiếu Dân bỗng nghiêm giọng thốt:

- Kể từ hôm nay, tại mỗi chặng đường, các hạ sẽ gặp một người, chờ đón như tại hạ, để xử dụng một sát thủ pháp của họ, nếu tránh được một sát thủ pháp, là các hạ biết ngay cách giải phá. Càng biết cách giải phá những đường bí truyền, các hạ sẽ nắm cái cơ tất thắng trong tay khi đối phó với người áo trắng trong tương lai.

Phương Bửu Ngọc thoáng biến sắc:

- Nếu không tránh được?

Tưởng Tiếu Dân quát:

- Thì sẽ như thân cây nầy!

Y quay phắt mình, thanh kiếm quét ngang, thân cây bên cạnh bị tiện hạ, chồi trơ ra đó, tàng trịch qua một bên rồi ngã xuống, một tiếng ầm vang lên.

Đoạn y cao giọng tiếp:

- Nếu không tránh nổi những sát thủ đó, các hạ phải bại nơi người áo trắng là cái chắc. Và như vậy, đời cần gì phải có một Phương Bửu Ngọc? Vũ lâm cần gì phải đặt kỳ vọng nơi Phương Bửu Ngọc?

Phương Bửu Ngọc sững sờ một lúc, rồi trầm giọng thốt:

- Những vị kiếm khách đó, nào có cừu hận chi với tại hạ? Bất quá họ muốn cho tại hạ phải thắng người áo trắng, họ quá nhiệt tình nên tiết lộ bí học, giúp tại hạ có một kiếm thuật tân kỳ!

Tưởng Tiếu Dân mỉm cười:

- Các hạ hiểu được như vậy, là không uổng sự dụng tâm khổ sở của họ!

Phương Bửu Ngọc thở dài:

- Tuy nhiên tránh được thì tại hạ thu thập ích lợi, không tránh được thì tại hạ mất mạng! Dù sao, cái mỹ ý đó ngang bằng với ác ý!

Chẳng rõ, tại sao các vị ấy dồn tại hạ vào cảnh chết?

Tưởng Tiếu Dân rùn vai:

- Ngày nay các hạ đã trở thành đệ nhất danh kiếm trong thiên hạ, nếu có người thắng nổi cát hạ, người đó phải nổi tiếng ngay, phàm đã luyện kiếm thì có ai lại chẳng muốn mình được nổi tiếng? Đã muốn nổi tiếng thì những kẻ luyện kiếm có ai lại không muốn sát hại các hạ?

Thoáng nhìn qua các hạ cho là ác ý, song nghĩ kỹ, các hạ sẽ công nhận là lẽ công bình!

Phương Bửu Ngọc rợn người:

- Nhưng... việc ấy...

Tưởng Tiếu Dân mỉm cười:

- Việc ấy làm sao chứ? Trên thế gian nầy, có vật gì quý mà dễ chiếm đoạt đâu? Người ta đem sanh mạng đổi lấy chút danh dự, còn các hạ đem sanh mạng để đổi lấy bí học của người ta, kể ra cũng công bình, theo tại hạ nghĩ thì chẳng có gì đáng cho các hạ phải lấy làm thắc mắc!

Phương Bửu Ngọc trầm ngâm một chút, lại bật cười dài:

- Đời là canh bạc, mà vật đánh cuộc là sanh mạng con người!

Chàng lại cười rồi tiếp:

- Phía sau sanh mạng của mỗi người, mới là cái đích chánh của một canh bạc, bởi thắng cuộc không hẳn để chiếm cái mạng sống của người gây cuộc đặt làm vật cuộc, mà để chiếm những cái gì do sanh mạng đó lưu lại.

Bỗng, Tưởng Tiếu Dân quát to:

- Phương Bửu Ngọc! Ta đã nói hết những gì muốn nói với ngươi!

Liều sống chết với nhau, hẳn phải công bình, nếu đường kiếm của ta không làm tổn thương đến ngươi, thì ta phải chết, ta chẳng khi nào trốn tránh cái chết!

Thanh kiếm trong tay y vụt chớp lên, biến thành một cái mống bạc, uốn vút xuống đầu Phương Bửu Ngọc.

Phương Bửu Ngọc hét:

- Dừng tay! Tại sao các hạ hành động như vậy?

Tưởng Tiếu Dân không đáp, cứ vung kiếm tấn công tới tấp.

Kiếm pháp của y quả đã luyện đến mức siêu thần nhập hóa, mỗi nhát kiếm lợi hại phi thường.

Huống chi, y quyết liều sống chết như y đã nói, nếu hạ được Phương Bửu Ngọc, thì thinh danh của y tức khắc vang rền, do đó y tận dụng tài năng và công lực để thủ thắng.

Cho nên đấu pháp của y cực kỳ ác liệt.

Phương Bửu Ngọc không có ý sát hại y, chàng không hề hoàn thủ, chỉ dùng thân pháp linh diệu tránh né thôi.

Vô Tình công tử, quả có kiếm pháp vô tình, song qua một lúc lâu, kiếm pháp đó chẳng làm gì nổi Phương Bửu Ngọc dù chàng chỉ tránh né.

Không một mủi kiếm nào chạm phải chiếc áo chàng, chứ đừng nói là chạm đến da thịt.

Ngày thu dần tàn.

Gió thu dần dần mạnh với đêm sắp về, gió rung chuyển cành cây, lá rơi chập chờn, phản ánh tà dương, kiếm quang chớp lên, khí khí chập trùng.

Chiều thu lạnh, càng thêm lạnh với tử khí càng phút càng tỏa rộng, càng nặng động.

Đột nhiên, Tưởng Tiếu Dân bật cười cuồng dại:

- Tốt lắm! Phương Bửu Ngọc ngươi không có ý giết ta! Tại sao hở Phương Bửu Ngọc? Ngươi muốn gì?

Phương Bửu Ngọc trầm giọng:

- Các hạ hãy đi đi!

Tưởng Tiếu Dân hừ một tiếng:

- Chạy đi? Con nhà võ đâu có thể chạy đi dễ dàng như vậy. Con nhà võ chỉ có một việc dễ dàng nhất, là chết! Mà trên đời nầy, ai không thích làm chuyện dễ dàng?

Một vòi máu vọt ra, vọt từ ngực y, vòi máu tiếp tục vọt.

Y đã hoành kiếm đâm thốc vào ngực.

Phương Bửu Ngọc hét lên:

- Tưởng huynh!... Tưởng Tiếu Dân! Huynh đài... huynh đài...

Trường kiếm cắm nơi ngực Tưởng Tiếu Dân còn rung rung, máu đã nhuộm đỏ chùm tơ nơi chuôi, gió phất qua chùm tơ rung rung, máu từ chùm tơ rõ xuống từ giọt, đều đều.

Nhưng, thân hình của Tưởng Tiếu Dân còn đứng sừng sững như pho tượng.

Máu ngưng vọt, nhưng lại chảy ròng ròng, nhuộm đỏ áo y, máu chảy xuống quần, ướt sũng trọn y phục nhanh chóng.

Máu càng chảy ra, gương mặt y càng biến nhợt nhạt.

Y chưa chết, y còn nói được, tuy giọng nói phều phào:

- Trí mạng với nhau, tất phải công bình, không còn chọn cách nào khác hơn, thắng là sống, bại là chết, chỉ có những kẻ hèn mới tham sống sau cái bại!

Y trừng mắt, cắn răng, đưa tay rút phăng lưỡi kiếm ra khỏi ngực.

Vết thương bỏ ngỏ, máu theo kiếm vọt ra mạnh hơn lúc đầu, mạnh để rồi ngưng lại ngay, và tiếp tục chảy xuống.

Đến bây giờ thân thể y mới chịu ngã, y ngã song đôi mắt chưa nhắm, y còn nhìn Phương Bửu Ngọc, giọng nói yếu ớt hơn nhiều:

- Phương Bửu Ngọc! Ngươi cũng là con nhà võ, ngươi nên xem trọng ta... Ta có việc yêu cầu ngươi... ngươi đừng quên...

Giọng nói đã bắt đầu khàn khàn, khó nghe lắm rồi, và lời nói hàm hồ quá, cuối cùng thì những lời nói y cốt đưa ra, là tắt ngay nơi cuống họng.

Tịch mịch! Tịch mịch đến lạnh lùng!...

Một cơn gió quét qua phất tung tà áo Phương Bửu Ngọc.

Nhưng chàng vẫn còn đứng đó. Chàng không thể cất bước liền trong trường hợp nầy!

Một khắc trước đây, chàng còn tin tưởng bằng hữu giang hồ thành thật với chàng, đặt trọn kỳ vọng nơi chàng. Tất cả đều một lòng thương mến chàng, hỗ trợ chàng trong mọi mặt, ủng hộ tinh thần tiếp giúp vật chất.

Giờ đây, chàng thức ngộ ra, tất cả đều có bề trái, và bề trái của những người chàng tin là bằng hữu đó, có chứa chất một ý chí trừ diệt chàng.

Với chiêu bài giúp chàng tinh tiến kinh nghiệm, chuẩn bị một trận tuyến đối phó với người áo trắng từ ngoài khơi Đông Hải sang năm, họ mong muốn thực hiện ý chí đó, không hơn không kém.

Họ dồn chàng vào tử địa, bắt chàng tự tìm cái sống trong cái chết, song họ vẫn cho mình là

người ơn của chàng, cái ơn thành toàn kiếm thuật cho chàng!

- Trời!

Một cái ơn ngang giá sanh mạng! Muốn nhận cái ơn đó chàng phải đùa với tử thần!

Trên thế gian nầy, có ai thích nhận ơn theo lối đó chăng?

Nhưng, chàng không thể tránh loại ơn đó, chàng sẽ chui qua dưới lưỡi hái của tử thần, để tiếp nhận loại ơn đó, chui nhiều lần bởi có nhiều người sẵn sàng "Thi ơn" với chàng!

Bây giờ chàng nhận thức ra sự đối lập trên giang hồ quá tế nhị, càng tế nhị hơn là cái thế đối lập lại nằm trong phạm vi ơn nghĩa, dùng phương tiện ơn nghĩa để giữ vững cái thế đối lập!

Chàng cúi đầu lặng nhìn thi thể của Tưởng Tiếu Dân, tự nhiên lệ thảm trào dâng, thoát khỏi viền mi, từ từ kết thành giòng lăn dài xuống má, chàng lẩm bẩm:

- Các hạ chết! Cái chết như thế, cái chết có giá trị gì? Trừ cái chết ra, các hạ chẳng còn một phương pháp nào khác sao? Chẳng còn một lối nào khác cho các hạ sao? Các hạ kỳ quái, tất cả người trên giang hồ chẳng lẽ cũng kỳ quái như cát hạ? Các hạ yêu cầu việc gì...

Bỗng chàng thấy một mảnh giấy ló ra nửa phần nơi ống tay áo Tưởng Tiếu Dân.

oo Không, chẳng phải một mảnh giấy, mà là một phong thơ!

Phong thơ, hẳn là dành cho Phương Bửu Ngọc.

Phong thơ đó, đại để ghi những ý tứ như thế nầy:

- Xem thường sanh mạng cùng huynh đài khai diễn ác chiến, sống được là thành danh, nếu danh chẳng thành thì thân phải hủy diệt, huynh đài đã hiểu cái ý của tại hạ như vậy. Từ lúc ly gia đến đây chờ huynh đài, ra khỏi cửa là tại hạ thừa hiểu một đi vĩnh viễn, đi không có ngày về, đi sống nhưng không về sống. Biết đó là chết, vẫn vui mà đi để được chết vui. Thời gian mấy mươi năm tuy đếm từng ngày thì dài thật, song qua rồi ngảnh mặt lại nhìn mới thấy chẳng có là bao, thì mấy phút ân tình, phỏng có giá trị gì bên cạnh hạn định một kiếp nhân sanh? Tại hạ ra đi, không hề lưu luyến tình nhà, song người ở lại sao khỏi hoài mong tin nơi phương trời xa thẳm? Cho nên trước khi lâm chung, chắc chắn là phải có phút lâm chung khi gặp huynh đài, tại hạ có mấy giòng nầy ghi sẵn, tại hạ tắt thở rồi, mấy giòng chữ sẽ hiện ra dưới mắt huynh đài, mấy giòng chữ thay tại hạ khẩn cầu huynh đài chuyển cái tin từ biệt nầy đến người đang dõi mắt trên đường trường chờ đón một bóng hình của kẻ một đi không trở lại.

Lời nói khẳng khái, tỏ rõ cái khí phách của một con người, lời nói tuy có khô khan nhưng chỉ là cái khô khan giả tạo của một con người, vì chí tang bồng bắt buộc phải quên những gì nồng ấm cần thiết cho con tim!

Phương Bửu Ngọc thở ra, than:

- Tưởng Tiếu Dân! Tưởng Tiếu Dân! Đã nặng quan hoài với người mình tha thiết, tại sao ngươi không tha thiết với sanh mạng của ngươi?

Khinh thường sanh mạng của ngươi, là khinh thường cái lưu luyến của ai kia, ngươi lấy sự vô tình đối đãi lại sự hữu tình, ngươi chết đi, tròn mộng của ngươi, ngươi có nghĩ chăng người nấp bên

cửa sổ chờ vó ngựa của ngươi trở về sẽ vỡ mộng, mộng vỡ rồi thì đời cũng vỡ luôn! Ngươi có nghĩ đến những ngày thừa thãi của kẻ kia sẽ âm u thê thảm bao nhiêu chăng, nếu vắng bóng một người? Vắng bóng ngươi dưới gầm trời nầy?

Bên trong phong thơ để cho Phương Bửu Ngọc, còn có phong thơ khác, nơi bì thơ, có mấy hàng chữ:

- Chủ nhân Tinh Tinh tiểu lâu tại Nhiễm Hồng sơn trang, tự tay mở xem!

Phương Bửu Ngọc cau mày:

- Nhiễm Hồng sơn trang? Ở đâu? Chủ nhân Tinh Tinh tiểu lâu là ai?

Rồi chàng lại nhìn thi thể của Tưởng Tiếu Dân, lẩm nhẩm:

- Tuy nhiên, ngươi yên tâm, Tưởng Tiếu Dân, vô luận làm sao ta cũng chuyển phong thơ nầy đến tay người có quyền mở xem!

Dĩ nhiên, chàng phải mai táng thi hài của Tưởng Tiếu Dân, chàng cũng chôn theo thanh trường kiếm của y, cho y vẫn còn là kiếm khách nơi dạ đài.

Tà dương xuống mau, gió thu lồng mạnh...

Nhìn cảnh thu thê lương, Phương Bửu Ngọc man mác tình hoài tưởng vọng về tương lai...

Chàng quay mình, từ từ trở lại vệ đường.

Nơi vệ đường, một số hào kiệt anh hùng đang bao vây Ngưu Thiết Oa, song phương đang cười cười nói nói với nhau.

Con ngựa bị ngã, đã chết, nằm lù lù một đống gần đó.

Nó chết, không vì ngã, mà vì tiểu công chúa đánh chết.

Và lúc đó, tiểu công chúa đang ngồi lên thi thể nó, mặt nàng ửng đỏ, như tinh thần đang phấn chấn, miệng nàng điểm phớt nụ cười, nàng có cái vẻ như đang nói với con ngựa:

- Bây giờ, thì ngươi chắc chắn không còn hất ta xuống đất nữa rồi vậy!

Phương Bửu Ngọc rùng mình, nhớ lại bảy năm về trước, tại con thuyền buồm ngũ sắc, chàng hơn một lần mục kích sự biểu lộ tánh tình của tiểu công chúa, thương là nâng niu như châu báu, ghét là hủy bỏ như cỏ rác, đã thế, nàng còn thoạt yêu thoạt giận, thành ra chẳng ai hiểu nổi lúc nào nàng vui vẻ, lúc nào nàng cáu kỉnh, và vui vẻ hay cáu kỉnh được bao lâu?

Đó cũng là một đoản kiếm, cũng như cái đoản kiếm của Tưởng Tiếu Dân!

Con người chịu quá nặng ảnh hưởng của sở đoản, thì khó mà thành tựu lớn lao trên đời.

Chàng thầm nghĩ:

- Nàng có một ngoại lệ nào đối với ta chăng? Hay nàng chỉ xem ta như tất cả mọi người?

Ngưu Thiết Oa vừa trông thấy chàng, sáng rực ánh mắt lên, vội bước tới:

- Đại ca ơi! Mấy vị nầy nghe tin gió mà đến, đến để nhìn mặt đại ca, người trên giang hồ sao mà dành nhiều ưu ái đối với đại ca quá như vậy chứ? Tôi nghĩ từ đây mà đi tới, chúng ta sẽ gặp nhiều điều khoái ý lắm!

Phương Bửu Ngọc còn nặng ảnh hưởng của cái chết vừa qua, cái chết của Tưởng Tiếu Dân, cái chết của con ngựa, chàng nhếch nụ cười thảm, thốt:

- Thật vậy hở, Thiết Oa? Chúng ta mong được như vậy!

oo Bình Âm, là một bến sông, sông là Huỳnh Hà.

Phàm là một thị trấn dù nhỏ, cũng có đông người, huống chi lại là một bến sông, địa điểm chiêu tập khách đường bộ lẫn khách đường thủy.

Khách sạn An Bình hướng mặt về giòng sông, ngồi nơi lầu cao khách sạn, nhìn rõ những lượn sóng bủa trập trùng, giòng sông chảy mạnh, sóng dợn theo, sóng sau đùa sóng trước chuyển động ầm ầm.

Sông rộng trải dài ngoài ngàn dặm, nhìn đuối mắt chưa thấy thân cây, mênh mang như biển.

Đêm nay, thành Bình Âm náo nhiệt hơn ngày thường, tất cả quán rượu phòng trà đều đông nghẹt khách hàng, đến cả những hiệu buôn cũng ồn ào khách vào ra.

Dĩ nhiên, phải có những khách từ phương xa đến, tăng phần náo nhiệt một nơi đã nhiệt náo rồi.

Khách, ngoài một số con buôn dừng chân qua các cuộc ngược xuôi, còn thì toàn là những người có tham dự trong cuộc đại hội Thái Sơn.

Sau ngày giải tán, họ tản mác ra bốn phương trời, và một phần lớn đổ về đây.

Nhưng, nhiệt náo ở bất cứ nơi nào trong thành thị, từ hang cùng hẻm cụt, đến các con đường lớn, khách ồn ào, riêng tại An Bình khách sạn thì hoàn toàn im lặng, đúng với cái tên An Bình của nó.

Bởi, nơi đó Phương Bửu Ngọc thuê phòng, và hào kiệt anh hùng không hẹn mà đồng, đều xem là một nơi đất cấm.

Những ai đi qua đó, đều phải im hơi lặng tiếng, cốt giữ sự yên tịnh cho vị thiếu niên anh hùng kỳ vọng của vũ lâm, nếu thắng được người áo trắng từ ngoài khơi Đông Hải, thì sẽ là cột trụ vũ lâm luôn.

Họ cố giữ sự yên tịnh cho chàng, để chứng tỏ lòng thành kính đối với chàng.

Đi ngang qua đó mà phải im lặng thì dù sao cũng có phần nào khó chịu, thà đi qua những con đường khác còn hơn.

Song ai ai cũng muốn đi, đi để có dịp may bất ngờ nhìn thấy bậc cao tài nhưng nhỏ tuổi.

Đêm đã xuống rồi, đêm xuống dần dần, rồi đêm về khuya, đêm xuống thì trăng lên, đêm xuống càng khuya, trăng càng sáng càng lạnh.

Cảnh ồn ào của thị thành cũng dần dần lắng dịu.

Phương Bửu Ngọc ngồi tựa mình bên trong cửa sổ, lòng miên man nghĩ ngợi mông lung.

Chàng nhìn ra giòng sông, sóng vẫn còn nhấp nhô tuy gió đã nhẹ lại rất nhiều, nước cuốn theo giòng đùa sóng xuôi về xa xăm, lòng chàng cũng cuộn chảy như con sông dài vô tận, sông chảy không ngừng, tâm tư chàng cũng dao động không ngừng!

Đột nhiên, trên giòng sông hiện ra một con thuyền nhẹ, con thuyền rẽ nước tiến nhanh như tên, trạo phu hẳn phải là những tay suốt đời ăn gạo chợ, uống nước sông, quen thủy tánh như cơm hằng bữa.

Họ giữ con thuyền rất ổn, tuy sóng dập gió nhồi, gia dĩ họ có những cánh tay lực sĩ, đẩy mái chèo nhanh chóng phi thường.

Trên sông, dù là về đêm, thuyền xuôi ngược vẫn nhiều, không kể những chiếc neo giữa vời, neo gần bờ, thế mà con thuyền nhẹ đó lách qua lách lại, tránh né tài tình, dù tránh né vẫn giữ tốc độ như cũ chẳng hề chậm lại.

Nếu để ý một chút, tất nhận thấy con thuyền đó phải đặc biệt hơn cả mọi thuyền, bởi cái vẻ vội vàng lướt sóng của nó.

Khách thương hồ có ai gấp vội như thế đâu? Trừ phi chở bệnh nhân khẩn cấp, hoặc bị săn đuổi, thì có ai gắng sức như thế?

Phương Bửu Ngọc vốn tánh thận trọng, nhận định ngay cái vẻ khác biệt của con thuyền đó.

Nhận ra sự khác biệt của nó, đương nhiên chàng phải chú ý.

Nơi bờ sông, gần khách sạn An Bình, có bến nước, ngôi nhà che mưa nắng cho khách lên đò quá cũ kỹ, đến thềm đá cũng quá cũ kỹ.

Con thuyền nhẹ trên sông nhắm bến sông đó tiến đến, gần đến nơi bẻ lái ngoặt vào.

Phương Bửu Ngọc giật mình, dưới sông người trên thuyền đã quăng giây bám đầu trụ.

Thuyền vừa ngừng, từ trên thuyền, một đại hán phi thân lên bờ.

Dưới ánh trăng đại hán hiện ra với thân pháp cực kỳ nhẹ nhàng, cử động nhanh nhẹn, y chớp chớp đôi mắt, ánh chớp sáng lạ thường, y nhìn ra bốn phía, y bắt gặp bóng Phương Bửu Ngọc bên trong cửa sổ vội bước thẳng đến.

Biết vậy,chàng vẫn trấn định tâm thần, thử xem đại hán đó sẽ làm gì.

Đại hán đi thẳng đến cửa sổ, cửa cao y đứng ở bên ngoài đầu ngang bệ, y nhìn Phương Bửu Ngọc một chút, đoạn nghiêng mình trầm giọng hỏi:

- Phương đại hiệp phải không?

Phương Bửu Ngọc điềm nhiên:

- Chẳng dám nhận hai tiếng đại hiệp! Các hạ có điều chi chỉ giáo?

Đại hán không đáp, bước tới gần hơn một chút lấy trong mình ra một phong thơ, hai tay trao lên đồng thời đáp:

- Tiểu nhân vâng lệnh thượng cấp, mang đến trình đại hiệp!

Phương Bửu Ngọc tiếp lấy phong thơ, nhìn thoáng qua bên ngoài.

Đại hán cúi đầu:

- Tiểu nhân xin cáo thoái!

Y lui ba bước, toan quay mình, Phương Bửu Ngọc quát khẽ:

- Hãy khoan!

Đại hán hỏi:

- Phương đại hiệp còn điều chi phân phó?

Phương Bửu Ngọc trầm ngâm một chút:

- Các hạ đợi một chút, biết đâu tại hạ chẳng cần hồi âm?

Chàng mở phong bì, bóc thơ xem liền.

Tờ thơ chỉ có mấy chữ:

- Canh tư, qua sông Hoàng Hà có thuyền đèn đỏ đón!

Phương Bửu Ngọc cau mày:

- Chủ nhân các hạ sao chẳng chỉ rõ địa điểm, để tự tại hạ đi? Bày vẽ cái lối mỗi đoạn đường mỗi gởi tin như thế nầy? Không ngại làm lụy phiền người ta sao chứ? Mà còn lụy phiền cho mình nửa đấy!

Đại hán nghiêng mình:

- Tiểu nhân chỉ biết có mỗi một việc mang thơ, ngoài ra thì không dám hiểu gì khác!

Phương Bửu Ngọc lại hỏi:

- Hành động như vậy, hẳn chủ nhân các hạ có điều gì ẩn bí chứ?

Đại hán nghiêng mình:

- Tiểu nhân không dám biết gì hơn ngoài nhiệm vụ được ủy thác!

Phương Bửu Ngọc thở dài:

- Được rồi! Các hạ cứ đi!

Đại hán nghiêng mình lần cuối:

- Xin cáo từ đại hiệp!

Hắn đi nhanh xuống thuyền, mở giây, gảy chèo.

Con thuyền rẽ nước lướt đi, vẫn tốc độ như trước, chừng như hắn tranh thủ thời gian, chừng như

hắn thuộc một tổ chức mà bất cứ hành động nào cũng có tánh cách khẩn cấp.

Nhìn con thuyền ra giữa giòng sông rồi, Phương Bửu Ngọc tự thốt:

- Tại sao đến hôm nay mà Hỏa Ma Thần vẫn còn giữ vẻ bí ẩn với ta? Lão có mưu toan một điều gì bất lợi cho ta chăng!

Vừa lúc đó, con thuyền khác, cũng thuộc loại thuyền nhẹ nhưng lại có buồm, cánh buồm trương ra, bọc no gió từ thượng lưu xuôi xuống, nhanh như tên bắn.

Bình sanh, Phương Bửu Ngọc chưa từng thấy thuyền nào lướt nhanh bằng.

Một tốc độ kinh khủng!

Tuy còn xa, tuy đang đêm, Phương Bửu Ngọc vẫn thấy mờ mờ ba bóng người.

Con thuyền sau nhắm con thuyền trước mà tiến tới.

Đại hán trên thuyền trước kinh hãi, hấp tấp lái thuyền mình tránh qua một bên, đồng thời quát lên:

- Các ngươi đã điên hết rồi chăng? Cấp tốc quay thuyền lại!

Từ bên thuyền sau, hai đường giây cảo được quăng sang, đầu giây cảo dĩ nhiên có móc câu, trong thoáng mắt, hai con thuyền được liên kết với nhau liền.

Đại hán kêu lên kinh hãi:

- Phương đại hiệp! Xin cứu mạng!

Tiếng kêu của hắn còn âm hưởng trong không gian, Phương Bửu Ngọc đã vọt mình ra cửa sổ, nhưng đại hán đã bị kéo qua con thuyền kia rồi.

Cấp tốc con thuyền đó quay mũi, xuôi giòng, thuyền lướt đi như tên bắn.

Thuyền lướt đi, hai đường giây cảo còn lại đó, giây cảo dính vào con thuyền không bập bềnh trên giòng nước.

Sự việc diễn ra trong khoảng một cái nháy mắt, Phương Bửu Ngọc đứng trên bờ, nhìn theo hút con thuyền, lòng hết sức kinh dị.

Chàng tự hỏi, ba bóng người trên thuyền là ai? Sao lại bắt gã thuộc hạ của Hỏa Ma Thần?

Bắt gã đó để làm gì?

Hỏa Ma Thần hành sự vô cùng bí ẩn, không lẽ sự bí ẩn đó chỉ có một lý do là tránh né ba người nầy?

Và nếu lo sợ như vậy, tại sao Hỏa Ma Thần không chỉ ngay địa điểm gặp nhau cho chàng, lại chỉ từng giai đoạn một làm chi? Từ Vạn Trúc sơn trang, đến Bình Âm thành, rồi từ Bình Âm thành sang bên kia bờ Hoàng Hà? Rồi từ bờ kia, có người đưa đến nơi nào khác nửa?

Tại sao lão làm như thế?

Nếu lão chỉ ngay địa điểm, chỉ một lần thôi, thì đã tránh được bao nhiêu phiền phức chăng?

Lão bỏ cái dể làm cái khó, thế là nghĩa lý gì? Thật chẳng làm sao đoán định được ý tứ của lão.

Phương Bửu Ngọc dù thừa thông minh, gặp trường hợp nầy vẫn chịu thôi chẳng làm sao suy ra lẽ.

Chàng quay đầu nhìn lại thấy tiểu công chúa đã ra đến nơi chẳng rõ từ lúc nào.

Gió sông thổi mạnh, phất bay tà áo trắng của nàng, tà áo uốn lộn như sóng lượn nhồi nhồi, tà áo trắng phản ảnh với suối tóc đen cùng buông trôi theo làn gió.

Giữa hai màu đen trắng đó, gương mặt trắng hồng của nàng hiện ra, đẹp vô cùng, đẹp ảo huyền mông lung.

Càng đẹp hơn là đôi mắt đen lay láy, chớp sáng ngời như hai vì sao trời gắn bên cạnh đường mi cong xanh mượt...

Nàng đứng đó bất động, nàng cũng chẳng thốt tiếng nào.

Nàng hiện ra ảo huyền, nàng lại im lặng như bóng ma, sự xuất hiện của nàng càng khoác cái vẻ u linh, lành lạnh...

Lâu lắm, Phương Bửu Ngọc mới cất tiếng hỏi:

- Cô nương ra đây từ bao giờ?

Tiểu công chúa buông gọn:

- Không lâu!

Phương Bửu Ngọc cau mày:

- Cô nương có nghe thấy chứ?

Tiểu công chúa gật đầu:

- Có!

Phương Bửu Ngọc lại hỏi:

- Cô nương hiểu chứ?

Đến bây giờ, Tiểu công chúa mới giương mắt nhìn chàng, từ từ hỏi lại:

- Hiểu cái gì?

Phương Bửu Ngọc trầm giọng:

- Tại sao Hỏa Ma Thần lại làm như thế? Ba kẻ đó là ai? Cừu nhân của Hỏa Ma Thần? Bắt người mang thơ tín, để làm gì?

Tiểu công chúa điềm nhiên điểm nhẹ cụ cười.

Chẳng những thế, nàng còn ngảnh mặt nhìn một hướng khác.

Chàng hỏi một lúc mấy điều, nàng đáp lại bằng một nụ cười nhạt, lại tỏ thái độ lạnh lùng.

Phương Bửu Ngọc lướt tới trước mặt nàng, cao giọng:

- Những điều đó, cô nương biết, phải biết, chắc chắn là có biết! Tại sao cô nương không nói cho tại hạ biết? Tại sao cô nương nín lặng?

Chàng nói lớn, song tiểu công chúa như chẳng nghe gì.

Nàng mơ màng nhìn những đợt sóng trắng dưới ánh trăng, tâm thần nàng như phiêu phưởng tận phương trời nào...

Mường tượng là nàng có hiểu nhiều, mà cũng phảng phất là nàng chẳng hiểu chi cả.

Phương Bửu Ngọc nhìn nàng một lúc lâu, đôi mắt chàng từ từ hạ thấp, cuối cùng chàng thở dài não nuột.

Rồi chàng thốt:

- Canh tư đêm nay, chúng ta lên đường. Cô nương nên thu xếp hành trang đi!

Tiểu công chúa lẩm nhẩm vẻ xa xăm:

- Canh tư!... - Canh tư!...

Nàng từ từ quay đầu lại giương mắt nhìn chàng, nhếch khẽ một nụ cười rồi bước đi.

Dáng đi yểu điệu, cái dáng dịu dàng nhẹ lướt trong bóng đêm trông huyền ảo làm sao!

Nàng đi rồi, nụ cười của nàng còn ở lại. Ở lại nơi ánh mắt của Phương Bửu Ngọc, ở lại nơi tâm tư chàng...

oo Đêm càng về khuya, gió thu càng lộng mạnh, gió thu lay động cành lá lao xao.

Lòng người cũng lao xao như cảnh vật bị gió thu lay!

Xa xa, trống lầu thành điểm lên bốn tiếng, đều đều, vô tư, như muôn thuở.

Canh tư!

Phương Bửu Ngọc, Ngưu Thiết Oa, và Tiểu công chúa đã có mặt tại bờ sông.

Sao trên nền trời bắt đầu nhạt, bắt đầu thưa, những ngôi sao sợ ngày, đã bắt đầu ẩn tránh, số còn lại không đủ soi sáng cảnh đêm, bởi vầng trăng cũng nhạt mờ dần.

Tuy nhiên, họ vẫn thấy mặt sông rõ ràng, họ thấy rõ từng chiếc thuyền một neo cột dọc ven sông, cũng có một vài chiếc xuôi giòng...

Ngưu Thiết Oa thán oán:

- Hỏa Ma Thần đúng là một lão chuyên tâm gây phiền lụy cho người đời! Mình đang ngủ ngon lành, lại tìm cách dựng đứng mình lên, bắt ra bờ sông đón gió lạnh đêm khuya! Khổ! Chẳng rõ

tại sao lão cướp mất cái sướng của mình mãi!

Gã nói như một đứa bé càu nhàu, mất cái ấm nơi lòng mẹ, mất cái tịnh nơi phòng kín.

Những lời nói của gã làm cho Phương Bửu Ngọc động tâm.

Chàng thầm nghĩ:

- Hỏa Ma Thần có dụng ý gì? Lảo định làm tiêu hao tâm, khí và thần của ta chăng? Lảo muốn cho ta trở thành bất lực lúc đương đầu với người áo trắng của Tam Đảo Đông Doanh?

Chàng nghi hoặc, chàng kinh hải.

Tiểu công chúa cùng buột miệng thốt một câu, dù là câu rất ngắn!

- Canh tư! Canh tư đã đến rồi!

Mặt sông vẫn y nhiên với sóng đùa, với những mảnh trăng bạc nhấp nhô.

Thuyền đâu?

Đèn đỏ đâu?

Phương Bửu Ngọc cau mày:

- Kỳ quái!... Tại sao...

Đột nhiên, Ngưu Thiết Oa kêu lên:

- Cái gì kia?

Phương Bửu Ngọc lập tức quay đầu nhìn về hướng Ngưu Thiết Oa đang chỉ tay.

Nơi đó có hai bóng người đi song song nhau, người bên hữu xách một chiếc giỏ, người bên tả cầm một chiếc đèn lồng màu đỏ.

Hai người đều mặc y phục đen, dưới ánh đèn đôi mắt của họ chớp sáng rực.

Tuy còn xa, Phương Bửu Ngọc vẫn thấy rõ ánh mắt của họ có vẻ kinh khủng.

Họ kinh khủng nhưng chàng lại linh cảm là có một sự bất tường, và sự bất tường đó phát xuất ngay từ người của họ.

Gương mặt của họ trắng quá, trắng đến biến thanh xanh xanh, màu da mặt đó hiện ra dưới ánh đèn đỏ làm tăng gia cái vẻ huyền bí của họ.

Ngưu Thiết Oa thấp giọng:

- Có phải chúng nó chăng?

Phương Bửu Ngọc trầm ngâm một chút:

- Đèn đỏ đã có rồi, nhưng lại chưa có thuyền!

Hai người đó đi dọc theo bờ sông, đến trước mặt Phương Bửu Ngọc, mặt họ hết sức lạnh lùng,

họ chẳng nhìn chàng, họ chẳng nói tiếng gì, họ chuyển mình, nhảy xuống sông.

Nơi họ nhảy, dĩ nhiên có một con thuyền, và họ nhảy xuống con thuyền đó chứ chẳng phải nhảy xuống nước.

Họ vào trong khoang một lúc lâu, một người từ trong khoang bước ra, treo ngọn đèn đỏ nơi một chiếc cột, có lẽ là cột buồm, nhưng chẳng thấy buồm đâu cả.

Phương Bửu Ngọc bây giờ mới đáp câu hỏi của Ngưu Thiết Oa:

- Phải rồi!

Chàng, Ngưu Thiết Oa, và Tiểu công chúa bước đến gần.

Người đó cất tiếng:

- Phải Phương đại hiệp chăng?

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Phải!

Người đó tiếp:

- Xin mời xuống thuyền!

Thốt xong, hắn lấy ngọn đèn xuống, thổi tắt liền.

Trong thuyền có ba người, áo ngắn, chân không, có vẻ là trạo phu ngồi nơi một góc.

Hiển nhiên cả ba đều bị điểm huyệt.

Bọn Phương Bửu Ngọc xuống thuyền rồi, một người ở bên ngoài gảy chèo, một người ở bên trong đốt lên ngọn đèn khác.

Nhìn ba đại hán nơi góc thuyền, Phương Bửu Ngọc hỏi người kia:

- Chính các vị hạ thủ?

Người đó đáp:

- Phải!

Phương Bửu Ngọc thở dài:

- Các vị không chuẩn bị thuyền, lại tùy ý đoạt thuyền của người khác, hẳn có mục đích tạo cái vẻ huyền bí cho hành động, để cho thiên hạ không ai biết thế nào mà truy nguyên ra!

Người đó lạnh lùng:

- Phải!

Phương Bửu Ngọc hỏi:

- Các vị làm thế, hẳn cố trốn tránh một người. Người mà các vị trốn tránh là ai?

Người đó không đáp, cầm chiếc giỏ cung cung kính kính trao cho Tiểu công chúa.

Tiểu công chúa cau mày:

- Cái gì đấy?

Người đó cung kính thốt:

- Những thực vật cô nương thích dùng nhất!

Tiểu công chúa lộ vẻ hân hoan:

- Ạ! Thật vậy sao?

Nàng tiếp chiếc giỏ, mở nắp ra, thấy trong đó có đôi đũa và cái chén bằng bạc, ba cái thố bằng ngọc xanh, giỏ vừa mở nắp, từ bên trong một mùi thơm phưng phức bốc ra.

Tiểu công chúa vỗ tay cười lớn:

- Đúng là vật ta thích dùng!... Các vị còn nghĩ đến tôi, thật may mắn cho tôi biết bao nhiêu! Người ta hầu như bỏ đói tôi mấy hôm nay đấy!

Nàng trừng mắt nhìn căm căm Phương Bửu Ngọc gắn giọng:

- Ngươi thấy chưa, người khác đối xử với ta rất tốt, còn ngươi, ngươi chỉ cho ta ăn cái loại mì mà đến chó cũng nuốt không trôi!

Rồi nàng cầm đũa, ăn liền, ăn không nhìn ai, không mời ai.

Phương Bửu Ngọc giật mình, thầm nghĩ:

- Hỏa Ma Thần đưa đồ ăn đến, có cái ý tỏ ra săn đón nàng, mà cũng có luôn cái ý muốn thị Oai với ta, lão cho ta biết rằng nhất cử nhất động gì của ta, không lọt được tầm mắt của lão. Đến cái việc ta mua mì cho nàng ăn, lão cũng biết rõ! Hừ, sao thủ hạ của lão đông thế, nơi nào cũng có mặt cả?

Ngưu Thiết Oa nghe Tiểu công chúa nhai nhóc nhách, nuốt ừng ực, bất giác lấy làm lạ, ngóng cổ nhìn.

Những gì trong ba chiếc thố, có đủ màu xanh, đỏ, trắng, vàng chừng như thơm và ngon lắm vậy.

Chỉ nhìn thôi, cũng đủ rõ dãi rồi, chẳng đợi gì ngửi đến.

Gã thầm nuốt nước bọt, nhưng lại càu nhàu:

- Tưởng gì, chứ như vậy thì sao gọi là ngon?

Tiểu công chúa bật cười khanh khách:

- Vật gì mà mình không ăn được, dĩ nhiên vật đó sẽ là không ngon!

Bởi làm sao ăn được mà biết ngon? Không ăn được nên chẳng bao giờ khen ngon! Nếu ta cho ngươi ăn một miếng, chắc chắn là ngươi không chê nữa vậy!

Ngưu Thiết Oa chớp mắt, cười hì hì:

- Muốn cho tôi tin, ít nhất cũng phải để cho tôi ăn một miếng chứ!

Tiểu công chúa lại cười:

- Ngươi có vẻ ngốc đấy, nhưng cũng biết lừa người! Được rồi, ngươi muốn nếm thử, ta cho liền!

Ngưu Thiết Oa thoáng đỏ mặt, len lén đưa mắt nhìn sang Phương Bửu Ngọc.

Phương Bửu Ngọc không để ý đến gã.

Gã liếm môi, mặt ửng đỏ hơn thốt:

- Tôi chỉ ăn một miếng nhỏ, rất nhỏ thôi!

Tiểu công chúa gắp một đũa đưa qua cho gã nhưng đưa đến nửa vời, nàng rụt tay về rồi chỉnh sắc mặt thốt:

- Không được! Vật nầy sánh sao được cái món mì hôm nọ? Ngươi không nên ăn làm gì, có ăn cũng chê thôi!

Ngưu Thiết Oa lần nầy thì đỏ mặt quá chừng.

Tiểu công chúa gập lưng xuống mà cười.

Cười một lúc, nàng lại đưa đũa ra nín cười thốt:

- Đây, lần nầy thì ta cho ngươi ăn thực sự! Ăn một miếng thôi nhé!

Ngưu Thiết Oa quay mặt nơi khác, hận:

- Tôi không ăn!

Nhưng gã lại quay mặt trở lại, nhìn hỏi:

- Món... món đó là món gì thế!

Tiểu công chúa bĩu môi:

- Khi nào ngươi biết được cái món nầy là gì mà hỏi? Đừng nói là có ăn qua, đến cái tên của nó, ngươi cũng chưa từng nghe nói đến nữa mà!

Ngươi biết không, món nầy là măng mọc mùa đông, nấu với lưỡi chim anh vũ, dùng óc cá làm đậu hũ, gia vị...

Ngưu Thiết Oa trố mắt:

- Những mảnh đỏ đỏ đó, là lưỡi chim anh vũ?

Tiểu công chúa gật đầu:

- Đúng vậy.

Ngưu Thiết Oa kêu lên:

- Trời! Nấu được một thố như thế, phải giết bao nhiêu anh vũ?...

Tiểu công chúa điềm nhiên:

- Không bao nhiêu, độ trăm con thôi!

Ngưu Thiết Oa biến sắc:

- Cô nương... tại sao... lại thích ăn...

Tiểu công chúa thốt:

- Cái lưỡi của chim anh vũ, linh hoạt phi thường, cho nên ăn rất ngon. Không tin, ngươi cứ nếm thử đi, chỉ ăn một miếng thôi, ngươi sẽ nhớ hương vị của nó suốt đời!

Ngưu Thiết Oa đột nhiên đứng lên, mặt lộ sắc giận:

- Tàn nhẫn! Cô nương thật là tàn nhẫn! Muốn ăn một thố như vậy, phải giết hàng trăm con anh vũ, mà giết rồi, không ăn thịt chỉ ăn cái lưỡi thôi! Giả như có người đầu bếp nào đó, cắt cái lưỡi của cô nương mà nấu nướng, thì cô nương nghĩ sao chứ? Cái món mà cô nương cho là ngon tuyệt đó. Thiết Oa nầy dù chết cũng chẳng khứng ăn!

Tiểu công chúa phì cười:

- Thân vóc ngươi thì to lớn, song cái tâm của ngươi lại bé nhỏ quá!

Chim anh vũ chết rồi, không cắt lưỡi nó, nó cũng chết, thì cắt lưỡi mà nấu ăn, lại có sao?

Ngưu Thiết Oa trố mắt:

- Chim chết? Làm gì có một số nhiều chim chết cùng một lúc như vậy?

Tiểu công chúa cười khanh khách:

- Thì cái người nấu nướng giết chúng để lấy lưỡi chứ tại sao nữa?

Ngưu Thiết Oa sững sờ, lẩm nhẩm:

- Cô nương là một nữ ma! Đúng là một nữ ma!

Tiểu công chúa cười vang:

- Ngốc tử! Đến bây giờ ngươi mới biết như vậy à?

Nàng tự nhiên cười, tự nhiên nói, ung dung ăn lưỡi chim anh vũ, nàng nhai thành tiếng, nàng nuốt thành tiếng.

Ngưu Thiết Oa tởm quá, muốn chạy ra mũi thuyền, không nhìn nàng nhai, không nghe nàng ăn.

Lúc đó, thuyền đã đến bờ sông đối diện.

Ngưu Thiết Oa hấp tấp bước ra đến bên ngoài rồi, gã hớp mấy hơi dài không khí, đoạn ngẩng

mặt nhìn lên nền trời đêm, thấy vầng trăng đã chếch thấp về phương tây.

Thời gian gần bình minh lắm rồi.

Phương Bửu Ngọc, Tiểu công chúa cũng đã lên bờ.

Hai đại hán lấy sào đẩy mạnh con thuyền trôi ra giòng sông, Phương Bửu Ngọc cau mày hỏi:

- Các vị có giải khai huyệt đạo cho chúng không?

Một người đáp ngoài câu hỏi:

- Phương đại hiệp yên trí, chúng không chết đâu!

Phương Bửu Ngọc hừ một tiếng, trong khi một tên móc trong mình ra một phong thơ trao cho chàng.

Họ không chào, không nói gì nửa, quay mình chạy đi liền.

Không gian tịch mịch, chung quanh chẳng có tiếng động nào ngoài tiếng gió lay cành, tiếng sóng vỗ về xa xa vọng đến.

Hai đại hán đó chạy trí mạng, chạy như quỷ đuổi, chạy không quay đầu lại.

Phương Bửu Ngọc thở dài:

- Họ có vẻ sợ hãi vô cùng! Họ sợ gì? Họ trốn gì?

Nói, để mà nói, Phương Bửu Ngọc thừa hiểu có nói cũng chẳng ai đáp lời.

Chàng mở phong thơ.

Một mảnh giấy nhỏ, có ghi mấy chữ, hiện ra trước mắt chàng.

- Bên ngoài cửa Tây thành Đông Xương, ngọn đèn đỏ trong rừng dâu!

Chàng mơ màng một lúc, đoạn thốt:

- Đi!

Chàng đi chưa xa, bổng nghe tiếng hô hoán vang ầm lên.

Phương Bửu Ngọc dừng chân.

Tiểu công chúa chừng như biến sắc mặt.

Phương Bửu Ngọc mang máng nghe trong tiếng kêu la đó, có người gọi chàng:

-... đại hiệp... cứu...

Chàng giật mình lẩm nhẩm:

- Hai người đó! Họ không trốn khỏi!

Ngưu Thiết Oa lấy làm lạ:

- Tại sao họ phải trốn? Ai đuổi theo họ mà họ trốn!

Trong khi gã thốt, Phương Bửu Ngọc và Tiểu công chúa đã vọt mình về phía phát xuất ra tiếng kêu cứu, họ đã cách gã hơn mười trượng rồi.

Gã càu nhàu:

- Đại ca thừa hiểu là mình không biết khinh công, thế mà vẫn không chịu đợi mình...

Gã cố gắng chạy theo.

Gã chạy cũng nhanh, nhưng làm sao theo kịp Phương Bửu Ngọc.

Trong thoáng mắt, gã chẳng còn thấy bóng hình Phương Bửu Ngọc và tiểu công chúa đâu cả.

Sau cùng, thì gã hoàn toàn lạc lõng giữa cánh đồng bát ngát bao la, gã còn biết chạy về phương nào?

Gã cất tiếng gọi to:

- Đại...

Tiếng ca chưa thoát khỏi miệng gã, sau lưng có người gọi:

- Ngưu Thiết Oa!

Âm thinh của người đó trầm trầm, tiếng nói chậm, chừng như người gọi không có ác ý đối với gã!

Ước Hội Tử Vong

Ngưu Thiết Oa giật mình, vụt quay người lại, chẳng thấy bóng dáng người nào cả.

Gã làm gan hỏi:

- Ai... Ai gọi tôi đó?

Âm thinh đáp:

- Ta!

Ngưu Thiết Oa nắm chặc hai bàn tay, gằn từng tiếng:

- Ta! Ta là ai mới được chớ? Mà ta ở đâu?

Âm thinh vang lên:

- Ta ở đây!

Ngưu Thiết Oa phát hiện ra, âm thinh phát xuất từ nơi một bụi cây gần đó, bụi cây phô hình thành một vầng đen dưới ánh trăng nhạt.

Gã nắm cứng hơn hai bàn tay, từ từ bước về phía đó.

Âm thinh quát khẽ:

- Ngưu Thiết Oa! Không nên bước lại gần! Đứng lại ngay đi!

Ngưu Thiết Oa trầm giọng:

- Tôi không đứng! Tôi cứ bước tới, tại sao tôi phải nghe lời các hạ chứ?

Âm thinh hừ nhẹ:

- Ta thấy ngươi đứng đó, tịch mịch quá, nên định lân la trò chuyện cho ngươi giải khuây, nếu ngươi bước tới, thì ta bỏ đi ngay, ta đi rồi, ngươi chẳng ngại tịch mịch sao? Ta có hảo ý với ngươi mà sao ngươi chẳng chịu hiểu?

Ngưu Thiết Oa dừng chân lại liền.

Rồi gã nhoẻn miệng cười thốt:

- Thế các hạ chỉ có ý gợi chuyện cho tôi vui vậy thôi! Thế ra, các hạ có hảo ý với tôi! Như vậy tôi phải nghe lời các hạ mới hợp đạo lý cho chứ!

Âm thinh cười nhẹ:

- Phải đó! Như vậy mới hợp đạo lý!

Ngưu Thiết Oa chớp mắt:

- Các hạ là ai? Do đâu các hạ biết tên họ tôi?

Âm thinh đáp:

- Chẳng những ta biết tên họ ngươi, mà ta còn hiểu biết được nhiều việc khác nữa kia! Hầu hết các sự việc trên đời nầy, ta đều biết rỏ!

Ngưu Thiết Oa trố mắt:

- Thật vậy à? Các hạ biết rất nhiều việc à?

Âm thinh tiếp:

- Tự nhiên! Nếu ngươi không tin, cứ hỏi ta một vài việc xem!

Ngưu Thiết Oa hỏi liền:

- Đại ca của tôi là ai?

Âm thinh đáp:

- Là Phương Bửu Ngọc.

Ngưu Thiết Oa ạ lên một tiếng:

- Các hạ đoán ra, chứ làm gì biết được! Bây giờ, tôi hỏi tiếp:

Gã suy nghĩ một lúc, đoạn cất tiếng:

- Sư phó của tôi là ai?

Âm thinh đáp:

- Là Châu Phương!

Ngưu Thiết Oa lại ạ lên một tiếng:

- Bây giờ, tôi hỏi các hạ, tôi đang nghĩ đến một người, các hạ có biết là tôi đang nghĩ đến ai chăng?

Âm thinh đáp:

- Ngươi nghĩ đến hai người, chứ chẳng phải một, hai người đó là Ngưu Thiết Lan, em gái ngươi, và Khương Phong!

Ngưu Thiết Oa trợn tròn đôi mắt, sửng sốt một lúc lâu.

Gã lòng ngay, bụng rỗng, bình sanh chẳng có điều chi bí ẩn cả và điều bí mật lớn lao, nếu có, thì chỉ là việc nhớ tưởng đến một vài người.

Hiện tại người trong bụi cây lại hiểu rõ, tự nhiên gã phải kinh ngạc.

Lâu lắm, gã thở dài thốt:

- Khá lắm! Tôi phục các hạ đó! Quả thật, các hạ biết quá nhiều việc.

Âm thinh cười hì hì:

- Còn ta, ta là ai, ngươi biết không?

Ngưu Thiết Oa lắc đầu:

- Không biết được đâu!

Âm thinh lại hỏi:

- Đại ca ta là ai? Sư Phụ ta là ai? Ngươi có biết không?

Ngưu Thiết Oa lại lắc đầu:

- Cũng không biết nốt!

Âm thinh hỏi tiếp:

- Ta nhớ đến ai, ngươi biết không?

Ngưu Thiết Oa thở ra:

- Chịu thôi!

Âm thinh cũng thở dài:

- Thì ra, ngươi chẳng biết việc gì cả! Thì ra ngươi chỉ là một con trâu, vóc thì to, đầu óc thì rỗng!

Ngưu Thiết Oa thẹn đỏ mặt:

- Chưa hẳn vậy! Tôi cũng biết được một vài việc chứ?

Âm thinh hỏi:

- Ngươi biết được những việc gì? Đến phong thơ do đại ca ngươi vừa tiếp được đó, phong thơ nói gì, ngươi cũng chẳng biết thì còn việc gì mà ngươi biết?

Ngưu Thiết Oa cười lớn:

- Lầm to! Lầm to, các hạ Ơi! Phong thơ của đại ca tôi, bất quá chỉ có mấy chữ, tôi thuộc nằm lòng! Ít nhất tôi cũng biết được một việc chứ!

Âm thinh hừ lên:

- Ta không tin!

Ngưu Thiết Oa bực tức:

- Các hạ không tin? Được, tôi cho các hạ biết, các hạ nghe đây, tờ thơ có mấy chữ như vầy:

Bên ngoài... rừng dâu...

Gã chữa lại:

- Không, không nó như thế nầy mới đúng... đèn đỏ tại rừng dâu...

Âm thinh cười:

- Khá lắm, như vậy là ngươi không quá ngốc, bởi ngươi cũng còn biết được một vài việc. Nhưng, ngươi nên nhớ điều nầy, chúng ta nói đùa với nhau cho vui, đùa như trẻ nít, ngươi đừng thuật lại với đại ca ngươi nhé, đại ca ngươi biết được sẽ cho ngươi là một ngốc tử đấy!

Ngưu Thiết Oa gật đầu:

- Tôi biết rồi! Thực ra dù đại ca tôi cho tôi là một ngốc tử cũng chẳng sao. Chỉ có...có cái nàng tiểu công chúa đó thì... nhất định là tôi không để cho nàng khinh tôi!

Âm thinh im bặt.

Ngưu Thiết Oa chờ đợi một lúc lâu, chẳng nghe người đó nói gì nữa liền cao giọng hỏi:

- Các hạ có nghe tôi nói không?... Hừ! Các hạ bảo rằng đến đây trò chuyện cho tôi đỡ tịch mịch, rồi lại nín thinh, tôi còn trò chuyện với ai?

Âm thinh vẫn im bặt.

Ngưu Thiết Oa hét:

- Các hạ không nói gì, tôi sẽ bước tới đấy nhé! Đừng trách tại sao tôi bước tới đấy nhé!

Đợi một lúc, chẳng nghe tiếng nói từ bụi cây vọng ra, Ngưu Thiết Oa bước tới liền.

Gã đưa cánh tay hộ pháp, sè hai bàn tay cứng như sắt ra trước mặt, vẹt cành cây, sục sạo một lúc, chẳng gặp ai cả.

Gã càu nhàu:

- Quái! Hắn mới nói chuyện với ta đó rồi hắn biến đâu mất rồi?

Gã xô gã đẩy những cành cây ào ào, rột rạt, nhưng vô ích, gã chẳng gặp gì cả.

Gã bực dọc, lại sục sạo một lúc nữa, bất giác thấy một người ngồi thu hình dựa một gốc cây.

Gã bật cười ha hả:

- Đó! Đó! Các hạ định trốn đâu cho khỏi tay tôi chứ?

Gã bước tới gần một chút, bổng gã lùi lại liền, rồi gã đứng lại mồm há hốc, mắt trọn trừng, mặt xanh dờn.

Trước mắt gã, người ngồi đó có gương mặt như mặt quỷ, da sần sùi, có chỗ tét ra thành những đường ngắn trắng toát, mũi phồng to, mắt lồi ra.

Một mình gã, giữa đêm khuya, tại cảnh vắng, gặp một con người như vậy, dù gan lỳ Ngưu Thiết Oa cũng phải rợn người, huống chi gã chưa có gan lỳ?

Thân hình gã rung bần bật.

Lưỡi gã líu lại một lúc lâu, gã mới ấp úng hỏi:

- Ngươi... ngươi là cái quái gì?... Ngươi là người hay quỷ? Sống hay chết?

Người đó ngồi bất động, câm lặng.

Trong khi Ngưu Thiết Oa đăm đăm nhìn người đó, phía sau lưng gã, có người gọi:

- Thiết Oa! Ngươi đang nói chuyện với ai đó?

Đang sợ, nghe người gọi, Ngưu Thiết Oa càng sợ hơn, gã quay nhanh mình lại, nhận ra Phương Bửu Ngọc và Tiểu công chúa đang nhìn gã.

Chẳng rõ họ xuất hiện từ lúc nào!

Ngưu Thiết Oa mầng như khát nước hai hôm gặp giòng suối mát, hấp tấp kêu lên:

- Đại ca! Đại ca đã trở lại! May quá, chính là đại ca! Nếu không phải đại ca, chắc tôi điên mất! Tôi chết mất!...

Phương Bửu Ngọc lấy làm lạ:

- Ngươi đã thấy gì?

Ngưu Thiết Oa đưa tay chỉ:

- Đại ca nhìn kia, bên gốc cây đó!

Phương Bửu Ngọc nhìn theo tay gã chỉ, bất giác hãi hùng, nhưng chàng trấn định tâm thần ngay, bước tới.

Ngưu Thiết Oa bước theo chàng ấp úng hỏi:

- Người đó... chết rồi hay... còn sống, hở đại ca?

Tiểu công chúa hớt đáp:

- Chỉ sợ hắn đã chết!

Phương Bửu Ngọc vụt hỏi:

- Cô nương xem kỹ, xem hắn là ai!

Ngưu Thiết Oa trố mắt:

- Đại ca nhận ra hắn?

Tiểu công chúa kêu lên thất thanh:

- Hắn! Thì ra chính là hắn! Chúng ta tìm mãi mà chẳng gặp, không ngờ hắn lại ở đây! Kẻ nào hạ độc thủ khiến hắn ra thân thể đó?

Ngưu Thiết Oa nhìn kỹ, vụt rú lên:

- Hắn! Hắn cầm đèn đỏ vừa rồi!

Đại hán bị hủy hoại gần như biến thể, bất quá họ bằng vào một vài đặc điểm của con người vừa ly khai, mà nhận ra thôi.

Tiểu công chúa căm hờn:

- Độc! Tàn độc thật!

Phương Bửu Ngọc cúi mình xuống quan sát kỹ hơn một chút, lẩm nhẩm:

- Kỳ quái! Kỳ quái! Thủ pháp phân cân dịch cốt!

Tiểu công chúa cười lạnh:

- Bây giờ ngươi mới thấy như vậy à!

Phương Bửu Ngọc thốt:

- Tại hạ đã thấy từ lúc đầu, song không tin lắm, bởi thủ pháp đó thuộc về vũ học của chánh tông nội gia, cứ theo chỗ hiểu biết của tại hạ, thì ngày nay trên giang hồ chỉ có mấy người trong các phái Vũ Đương, Thiếu Lâm, Nga My là biết xử dụng, số người đó rất hạn chế! Vậy ai đã hạ thủ?...

Tiểu công chúa lạnh lùng:

- Trong hàng đệ tử nội gia chánh tông, há chẳng có kẻ lòng lang dạ sói, lừa bạn, phản thầy sao? Ta chỉ ước mong kẻ nào hạ độc thủ, đừng chết gấp thôi, thì sớm muộn gì ta cũng biết được kẻ đó là ai!

Nàng cúi xuống, đập tay vào mấy huyệt đạo, đại hán rung chuyển mình, thân thể co rút lại.

Sau cùng, hắn kêu lên một tiếng, tỉnh lại.

Hắn tỉnh lại nhưng tỏ vẻ đau đớn phi thường. Chừng như cái đau đớn hành hạ hắn quá độ, chịu không nổi, hắn tỉnh lại.

Ngưu Thiết Oa mọc ốc đầy mình, Phương Bửu Ngọc bất nhẫn quá.

Nhưng, tiểu công chúa thản nhiên như thường, thần sắc chẳng hề biến đổi.

Nàng lạnh lùng nhìn đại hán, hỏi:

- Tỉnh lại rồi phải không? Sao chưa mở mắt?

Đại hán mở mắt ra, trông thấy tiểu công chúa, mặt lộ vẻ hân hoan ngay, song trong vẻ hân hoan có ẩn ước niềm kinh hải.

Hắn rung giọng thốt:

- Tôi chẳng có nói gì cả! Tôi không có nói chi hết!...

Phương Bửu Ngọc giật mình:

- Người đó muốn các hạ nói gì?

Đại hán cứ kêu lên:

- Tôi chẳng có nói gì cả! Tôi không có nói chi hết!...

Phương Bửu Ngọc cố kiên nhẫn:

- Ai hạ thủ hãm hại các hạ?

Đại hán vẫn rung giọng:

- Tôi không biết! Tôi chẳng biết việc gì cả!

Tiểu công chúa cười nhẹ:

- Tốt! Thôi ngươi yên tâm, đi đi!

Đại hán vừa buông tiếng:

- Đa...

Tiểu công chúa vỗ nhẹ vào một huyệt đạo, hắn không kịp tiếp theo tiếng tạ, thân hình co quắp lại, rồi bất động.

Hắn ra đi vĩnh viễn.

Ngưu Thiết Oa biến sắc:

- Cô nương...

Tiểu công chúa điềm nhiên:

- Hắn không thể sống được, hắn còn sống thêm mấy phút giây chịu thêm đau đớn, cuối cùng cũng chẳng hy vọng sống sót, thà đưa hắn đi sớm cho hắn được nhẹ nhàng. Ta tốt với hắn chẳng lẽ ngươi không biết điều đó?

Ngưu Thiết Oa há hốc mồm, lâu lắm gã chẳng thốt được một lời nào.

Phương Bửu Ngọc từ từ cất tiếng:

- Như tại hạ đã ức đoán, người hạ thủ tất thuộc nội gia chánh tông và hạ thủ với mục đích hỏi cung hắn một vài điều quan trọng!

Tiểu công chúa mỉm cười:

- Rồi làm sao?

Phương Bửu Ngọc không lưu ý đến thái độ của nàng, tiếp luôn:

- Bây giờ thì tại hạ hiểu rồi! Chẳng những cô nương biết được người đó hỏi hắn về việc gì, mà cô nương còn biết người đó là ai!

Tiểu công chúa cười gằn:

- Thật vậy à?

Phương Bửu Ngọc nhìn thẳng vào mắt nàng:

- Người đó là ai? Y bức đại hán cung khai với y những gì?

Tiểu công chúa lạnh lùng:

- Ngươi hỏi dồn ta làm chi vậy? Ngươi nghiêm giọng hỏi ta như vậy, là ta nói ngay cho ngươi nghe à?

Phương Bửu Ngọc chụp tay nàng, cao giọng:

- Cô nương nói, hay không nói?

Tiểu công chúa bĩu môi:

- Ta không nói, rồi ngươi sẽ làm gì ta?

Phương Bửu Ngọc trừng mắt nhìn nàng, nàng cũng trừng mắt nhìn lại chàng.

Cả hai trừng nhau một lúc, Phương Bửu Ngọc thở dài, buông tay ra thốt:

- Cô nương không nói, một ngày nào đó, tại hạ cũng biết được vậy!

Tiểu công chúa hừ một tiếng:

- Cứ thong thả mà chờ!

Bỗng, Ngưu Thiết Oa kêu lên:

- Nữa rồi! Còn nữa, lại đây mau, còn một người ở đây này!

Phương Bửu Ngọc vọt mình tới, quả thấy một người nằm trong bụi cỏ, chàng sờ vào mình người đó nhận ra tay chân hắn đã lạnh.

Hắn đã chết, và có lẽ đã lâu.

Ngưu Thiết Oa lật xác hắn trở lên, gã vụt kêu lên một tiếng oái!

Người đó bị trúng độc, thất khiếu chảy máu.

Hiển nhiên, hắn không đợi ai bức hỏi, tự nuốt độc dược mà chết.

Phương Bửu Ngọc thầm than:

- Quả nhiên môn quy của Hỏa Ma Thần rất sum nghiêm, cho nên đại hán nầy thà chết chứ không chịu tiết lộ điều bí mật! Suy theo đó, ta thấy điều bí mật nầy phải quan trọng lắm!

Ngưu Thiết Oa nhìn xác chết lẩm nhẩm:

- Các ngươi đáng thương quá, vừa gặp chúng tôi là phải chết liền!

Gặp sớm chết sớm, gặp trễ chết trễ! Các người...

Bỗng, Phương Bửu Ngọc buột miệng thốt:

- Đúng rồi!

Ngưu Thiết Oa giật mình nhảy dựng:

- Cái gì đúng, đại ca?

Phương Bửu Ngọc đáp:

- Hai người nầy, trước khi gặp chúng ta đã có vẻ sợ hãi rồi, và sau khi gặp chúng ta, lại phóng chân chạy chết, chừng như họ là có ai đó sắp sửa hãm hại họ, chực chờ hãm hại họ!

Ngưu Thiết Oa gật đầu:

- Chắc vậy đó, đại ca! Nhưng... nhưng kẻ nào đó, làm thế là có ý tứ gì?

Phương Bửu Ngọc giải thích:

- Chỉ vì kẻ đó là tử đối đầu của Hỏa Ma Thần chứ còn gì nửa? Kẻ đó thực ra chưa biết ai là môn hạ của Hỏa ma Thần, cho nên theo dõi hai đại hán từ lâu mà không hạ thủ, vì còn nghi ngờ. Khi thấy hai đại hán tiếp xúc với chúng ta rồi, y mới hạ thủ vì lúc đó y đã biết chắc rồi.

Chỉ có những môn hạ của Hỏa Ma Thần mới tiếp xúc với bọn ta thôi, ít nhất cũng trong hiện tại. Ngươi thấy đó, vừa ly khai chúng ta, là bị hại ngay!

Ngưu Thiết Oa trố mắt:

- Mà kẻ kia là ai?

Phương Bửu Ngọc lắc đầu thở dài:

- Làm sao ta biết được? Có điều ta nghi ngờ là kẻ ấy rất am tường sự việc của ta, chứ nếu không thì làm sao hiểu được, phàm những ai liên lạc với ta trong lúc nầy là môn hạ của Hỏa Ma Thần?

Ngưu Thiết Oa lại gật đầu:

- Phải đó!... Nhưng...

Phương Bửu Ngọc chận lại:

- Còn một điểm nầy nửa, là kẻ nào đó đợi các đại hán tiếp xúc với ta rồi, sau đó mới hạ thủ. Như vậy có nghĩa là y có phần nào cố kỵ ta!

Ngưu Thiết Oa mỉm cười:

- Tôi hiểu rồi. Kẻ đó ngán vũ công của đại ca!

Phương Bửu Ngọc cười khổ:

- Sự tình đâu có giản đơn như vậy, Thiết Oa!

Chàng suy đoán là người nào đó, nấp trong bóng tối hành sự có quan hệ mật thiết với chàng.

Và cái điều mà y bức hỏi các đại hán, hẳn cũng không ngoài sự quan hệ đó.

Tuy nhiên, chàng chỉ biết được như vậy thôi. Cái điều chàng biết, chẳng giúp gì cho chàng tìm ra manh mối cả, bởi điều đó rất mù mờ, nếu không nói là tầm thường.

Thế thì làm sao chàng biết được người đó là ai? Và người đó muốn cho hai đại hán tiết lộ những gì mà bức hỏi họ, đến nỗi cả hai phải chết?

Chàng suy tư đến xuất thần, lâu lắm chàng thở dài thốt:

- Từ đây đến rừng dâu bên ngoài thành Đông Xương, nơi phía Tây, trước khi tìm thấy ngọn đèn đỏ, chúng ta phải hết sức thận trọng dọc đường. Xem có ai theo dõi chúng ta chăng!

Đến bây giờ, chàng mới nhớ đến cái việc lưu ý đề phòng thì kể ra cũng quá muộn rồi!

Bởi, Ngưu Thiết Oa đã tiết lộ với người bí mật trước đó không lâu, người bí mật đã hiểu địa điểm rồi, còn theo dõi làm chi nữa, đương nhiên y phải đến đó trước chàng, chờ đón chàng hội diện với Hỏa Ma Thần.

Ngưu Thiết Oa không cần nói đến Đông Xương thành, gã chỉ nói đến rừng dâu thôi, cũng đủ lắm rồi, bởi trong một vùng không rộng đó, liệu có mấy rừng dâu? Gã lại còn nói đến ngọn đèn đỏ thì người đó chẳng cần sục sạo khắp nơi, chỉ đứng ra xa lưu ý nơi nào có đèn đỏ, là âm thầm đến nấp quanh đấy.

oo Họ đi hết đêm đó, suốt ngày sau chiều lại, họ đến Đông Xương thành.

Họ vào cửa Đông, họ ra cửa Tây.

Suốt hành trình, từ bờ Hoàng Hà đến Đông Xương, Phương Bửu Ngọc không gặp một người nào có dáng vẻ khả nghi.

Bất quá, những người chàng gặp là hào kiệt vũ lâm, họ mến mộ chàng mà tìm gặp chàng, và chàng tìm lời khéo để thoái thoát sự phiền nhiễu của họ.

Tuy không gặp gì khả nghi, Phương Bửu Ngọc vẫn chẳng hề lơi cảnh giác.

Ra khỏi thành rồi, chàng lưu ý chung quanh, qua từng bước một, với sự thận trọng đó chàng đi tới, khi hoàng hôn xuống, chàng đã thấy xa xa trước mặt, một khu rừng dâu.

Yên hà còn rạng rỡ nơi phương Tây, hoàng hôn đang đuổi dồn những người và vật cuối cùng còn luyến tiếc canh tác nơi đồng áng trở về mái ấm, trả im lặng cho không gian. Phương Bửu Ngọc đảo mắt xem gần nhìn xa, chẳng thấy một bóng người nào khả nghi cả.

Chàng không thấy, trên thế gian nầy có ai tinh vi nhãn lực hơn chàng?

Như vậy, là chàng không phát hiện ra một người nào theo dõi đến đây, như vậy là chàng được yên tâm.

Chàng thở phào.

Đoạn, chàng nhẹ bước tiến vào khu rừng dâu.

Một đợt khói mờ từ rừng dâu, tỏa lên không trung, vờn vờn rồi lan rộng, rồi tan dần, tan dần...

Đâu đây có tiếng gà gáy xa xa, gà gáy lúc hoàng hôn hẳn là gà rừng, nhưng đã có khói, tất có

nhà, có người ở, có gia súc, biết đâu đó chẳng phải là một tiếng gà nhà, buồn cô tịch mà gáy lên cho nhẹ bớt hoang liêu?

Bình tịnh quá, im lặng quá, chẳng có một điểm gì chứng tỏ bất tường đang chờ đón chàng nơi đây…

Không gian lâng lâng, chẳng gợn niềm trần tục thì làm gì có sát khí bốc bừng?

Chàng đi tới.

Thưa thưa, những ngôi nhà nông phu phô mái có nơi cửa đóng, có chỗ người ngồi tựa cửa nghe gió lộng rì rào, hoặc nhìn mây muộn bay về xa thẳm.

Họ ngồi đó, chờ thê tử làm xong bữa cơm chiều, và cả gia đình sẽ quây quần bên mâm cơm thanh đạm, hưởng thanh bình vui với kiếp sống thanh cao.

Một vài trẻ nhỏ đương rượt chó tung tăng nhốn nháo, buông lung bình dị trong khung cảnh êm đềm.

Cảnh giác của Phương Bửu Ngọc trước cuộc buông trôi của đời vô tư lự qua kiếp sống thanh bần của dân địa phương, có phần nào lơi lỏng.

Trong phút giây, chàng tưởng chừng rừng dâu là nơi thanh tịnh cho những ai quá lao tâm tiều tử, tìm quên lãng qua một thời gian.

Không thanh tịnh sao được chứ? Bởi cái kiếp sống nơi đây êm đềm trôi như thế từ bao đời, nếu có sóng gió gì thì sóng gió đó đến với chàng, và tự chàng tìm đến đây để nghinh đón sóng gió, chứ người dân tại đây nào có liên hệ gì?

Đối với bất kỳ ai, khung cảnh nầy phải là thanh tịnh, trừ ra đối với chàng và Hỏa Ma Thần.

Nhưng rồi chàng cũng thấy ngọn đèn đỏ.

Ngưu Thiết Oa vụt kêu lên:

- Đèn đỏ! Đèn đỏ kia rồi đại ca!

Phương Bửu Ngọc cười khổ:

- Ta chẳng hiểu tại sao Hỏa Ma Thần lại chọn nơi nầy ước hẹn với ta! Một nơi nhàn cư, lạc nghiệp, ai nỡ nhẫn tâm phá hoại chứ! Phản cái an tường của dân chúng là tự mình chuốc lấy bất tường đó! Sau cơn sóng gió, ai sẽ bù cái xáo trộn cho họ vậy?…

Tiểu công chúa từ từ thốt:

- Cuộc sống êm đềm quá, thì còn gì là thú vị? Cảnh êm đềm là cảnh chết, người dân ở đây phải trải qua cơn kích thích hải hùng, có như vậy họ mới nghỉ đến tiến thủ, chứ nếu không thì suốt đời họ buông trôi tâm hồn theo vô vị mà mỗi chiều hôm, mây từ xa đến, cuốn về nơi xa xa để cuối cùng họ xuôi tay về với cát bụi! Họ là những kẻ thừa trên thế gian, họ phải trả chỗ đứng lại cho những người thiếu chỗ đứng!

Phương Bửu Ngọc thở dài.

Chàng không đáp! Đáp làm chi với nàng, khi nàng phát nguyện làm cho chàng luôn bực dọc, nàng nhất định ám chàng cho đến phút cuối của cuộc đời?...

Dĩ nhiên chàng đi về hướng ngọn đèn đỏ.

Ngọn đèn đỏ treo trước một khu nhà gồm mấy ngôi nhà cỏ, chung quanh có dậu trúc bao bọc.

Nhà không cài cửa, cửa khép hờ, từ xa cũng có thể thấy khe hở.

Một con chó vằn vện trắng đen nằm bên trong cánh cổng rào nghe động sủa lên.

Chó sủa mặc chó, mấy con gà vàng cứ mổ thóc trong sân, cạnh thềm nhà, đều đều.

Khói chiều còn vờn quanh trên mái. Phảng phất trong không gian mùi cơm chín thoảng lên thơm phức.

Nếu không có ngọn đèn đỏ, thì chắc chắn không khi nào Phương Bửu Ngọc tin tưởng là Hỏa Ma Thần lại chọn ngôi nhà nầy hội diện với chàng.

Chàng bước chân rất nhẹ, chừng như sợ gây nên tiếng động, phá tan cái yên tịnh quá thiêng liêng nầy.

Và chàng quyết tâm, bằng mọi cách, tránh cho khung cảnh thanh nhả nơi đây phải nhuộm máu hồng.

oo Họ đến nhà.

Con chó ngưng sủa nhưng còn gâu gâu mấy tiếng, nhìn người lạ.

Phương Bửu Ngọc khẽ dặng hắng một tiếng, cất cao giọng hỏi:

- Trong nhà có ai chăng?

Gió thổi qua, gió luồn đến cửa, gió rít qua khe trúc, nghe vu vu.

Phương Bửu Ngọc lại hỏi một lượt nữa.

Bên trong nhà chẳng có ai hồi đáp.

Ngưu Thiết Oa trầm giọng:

- Hay chẳng phải nơi nầy?

Phương Bửu Ngọc cũng hoài nghi, lẩm nhẩm:

- Tấu xảo chăng? Ngọn đèn đỏ nầy, vô ý trung mà có, chứ chẳng phải do Hỏa Ma Thần nêu lên?

Tiểu công chúa lắc đầu:

- Làm gì có sự tấu xảo như thế được?

Nàng xô cửa, ngang nhiên bước vào nhà.

Ngôi nhà đó gồm ba gian, gian có cửa, gian giữa là một khách sảnh, nơi đó có một cái bụt thờ, và thần tượng là Quan Âm Đại Sĩ, và một bức tượng Quan Thánh Đế Quân.

Trước bụt thờ, có bàn Bát Tiên, trên bàn có ba bộ chén đũa, có một chiếc giỏ, trong giỏ mường tượng có mấy cái thố, dĩa, bình trà.

Bên tả, có một cái cửa ăn thông qua ngọa phòng, trong đó có một chiếc giường gỗ, xem chừng nặng lắm, trên giường có mấy chiếc chăn, mấy cái gối.

Mùi cơm nóng xông ra phưng phức, từ cửa hậu đưa tới.

Củi cháy từ nơi bếp vang lên lách tách, nghe rõ ràng.

Gian khách sảnh ấm áp vô cùng.

Nhìn cách bày trí trong nhà, vật dụng tất cả đều thích hợp với nếp sống một nông phu, dù khó tánh đến đâu cũng không ai tìm được một đặc điểm gì để có thể nghi ngờ đây là một ngôi nhà ngụy trang cả.

Nhà không có người.

Họ đi qua một vọng cửa, họ sang tả, qua hữu, vào tận sau bếp họ chẳng thấy một bóng người.

Đến bây giờ, tiểu công chúa mới lộ vẻ kinh dị.

Phần Phương Bửu Ngọc thì tự hỏi chẳng rõ Hỏa Ma Thần muốn giở một trò chi nữa đây.

Tiểu công chúa cứ đi vòng quanh nhà, từ trước ra sau, từ tả sang hữu, đi như thế đến mấy lượt, vừa đi vừa lẩm nhẩm:

- Không lý họ chưa đến?

Ngưu Thiết Oa không để ý đến vật gì ngoài cái giỏ có đựng mấy cái thố, dĩa, giỏ để bên trong chiếc lồng bàn to lớn.

Gã lại còn hểnh mũi hít hít mùi cơm thơm phức, mắt gã chớp liền liền.

Nếu có ai đứng gần gã, hẳn nghe trong ruột gã có tiếng rột rột, như con ma đói đang gào trong đó.

Sau cùng không dằn được cái nhột nhạt nơi dạ dày, gã đưa tay giở chiếc lồng bàn lên.

Bỗng, gã rú lên một tiếng kinh khủng, rồi lùi nhanh hai bước.

Gã ngã xuống nền nhà, mang luôn chiếc lồng bàn trong tay.

Phương Bửu Ngọc giật mình, hỏi gấp:

- Cái gì thế?

Ngưu Thiết Oa lí nhí:

- Đại ca xem... đại ca xem... ai... ai...

Trong chiếc giỏ, có một cái thố, cũng đựng thức ăn nấu bằng lưỡi chim anh vủ màu đỏ hiện ra trước mắt, hòa lẫn với màu trắng màu vàng của vài vật gia vị.

Phương Bửu Ngọc nhìn thoáng sang Tiểu công chúa, thốt:

- Họ đã đến đây rồi!

Tiểu công chúa điềm nhiên:

- Họ đã đến, là họ còn ở quanh đây, chưa đi đâu xa!

Phương Bửu Ngọc trầm ngâm một chút:

- Lửa còn cháy, cơm chưa dọn lên, điều đó chứng tỏ họ chưa đi đâu xa, nhưng họ đi như thế, là có vẻ vội vàng.

Chàng lẩm nhẩm tiếp:

- Tại sao họ bỏ đi? Họ còn đi đâu nửa?

Tiểu công chúa hừ một tiếng:

- Ngươi không đoán ra được, thì ngồi đây mà chờ, chờ họ đến mà hỏi, chứ lí nhí cái gì?

Phương Bửu Ngọc cau mày:

- Chừng nào họ mới trở lại? Biết họ có thể trở lại hay không?

Tiểu công chúa bĩu môi, nhìn chiếc giỏ, rồi hỏi:

- Tại sao lại không trở lại? Dĩ nhiên họ phải trở lại, bởi họ chưa gặp ngươi kia mà!

Nàng chép miệng:

- Trông thấy cái giỏ nầy, ta nghe đói liền. Chúng ta cứ ăn, ăn no rồi hãy tính.

Ngưu Thiết Oa vỗ tay cười lớn:

- Phải! Ẩm thực vi tiên! No bụng rồi, hãy nghĩ đến chuyện dùng óc.

Cái chủ ý đó, đáng ngợi lắm lắm!

oo Họ ăn xong, là đêm xuống hoàn toàn.

Đêm thu nào cũng lạnh, và đêm thu nào cũng sáng, không trăng thì có sao, huống chi có trăng?

Sao và trăng, sang mùa thu, chừng như hợp mùa, nên nhả sáng rất dồi dào.

Phương Bửu Ngọc lấy một chiếc ghế, đặt dựa cửa, ngồi xuống đó.

Chàng nhìn trời, chàng nhìn cây, tâm tư dao động mạnh.

Chàng suy nghĩ, nghĩ về dĩ vãng, nghĩ việc hiện tại, nghĩ đến tương lai, đến viễn ảnh cuộc chạm trán với người áo trắng lúc sang xuân.

Càng nghĩ, chàng càng thấy tâm trí rối loạn vô cùng.

Tiểu công chúa ngồi gần bụt thờ, tay chỏi má, mắt đăm đăm nhìn bức tượng Quan Âm xuất thần.

Ngưu Thiết Oa đang cho con chó ăn.

Gió thu thổi rì rào. Sao thu chơm chớp trên nền trời, ánh sao sáng xuyên qua cành lá, rải châu ngọc khắp nơi, không gian có lạnh song cái lạnh dìu dịu, mơn man êm đềm.

Phương Bửu Ngọc nhìn trời, nhìn cảnh, rồi nhìn tiểu công chúa, nhìn ngôi nhà trang trí nhả khiết...

Chàng có cảm nghĩ là mình được ưu đãi nhất đời, bởi bên mình có bạn hiền trung hậu, có người vợ đẹp, ngoan, tất cả đều lồng trong một khung cảnh thanh khiết...

Nhưng, cảm nghĩ bao giờ cũng là ảo tưởng, mà ảo tưởng thì rất khó thành sự thật, dù hiện tại có giao niềm tin cho chàng, song với thời gian, bao nhiêu nước chảy qua cầu?...

Bỗng, tiếng chó sủa vang, kéo chàng về thực cảnh.

Ngưu Thiết Oa tặc lưỡi:

- Tiểu cẩu, còn miếng thịt trâu nầy, ngươi không ăn thì phí quá, ngươi không ăn, ta sẽ ăn!

Con chó lại sủa vang lên.

Tiểu công chúa day lại, cau mày:

- Những người đó chẳng lẽ chết hết rồi? Tại sao mãi đến bây giờ cũng chưa trở lại? Chúng ta đợi đã quá lâu rồi đó!

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Phải, lâu lắm rồi! Có lẽ đã được ba khắc thời gian rồi đó!

Tiểu công chúa lại hỏi:

- Giả như chúng ta đợi thêm ba khắc nữa, họ vẫn không trở lại thì phải làm sao?

Phương Bửu Ngọc trầm giọng:

- Câu đó, cô nương nên tự hỏi lấy mình thì phải hơn!

Tiểu công chúa dậm chân:

- Khốn nạn!

Nàng mắng ai? Mắng chàng hay mắng mấy người nào đó, bảo họ đến đây, rồi bỏ họ bơ vơ?

Nàng càu nhàu:

- Đi đâu chứ? Đi đâu mà đến bây giờ không trở lại?

Ngưu Thiết Oa cứ đùa với con chó:

- Tiểu cẩu! Ngươi không ăn thịt trâu, không ăn cơm, ngươi lại ăn chéo áo rách của ta, sao ngươi ngốc thế?...

Gã cười tít toát, gã mắng, gã để mặc con chó cắn chéo áo cứ như thế, gã đi vào nhà.

Tiểu công chúa lẩm nhẩm:

- Người ta đang nóng nẩy, bồn chồn, ngốc tử cứ đùa với chó mải, còn gì đáng bực hơn?

Phương Bửu Ngọc không lưu ý đến nàng, từ từ đứng lên, đi tới đi lui mấy bước, rồi trầm giọng buông thõng:

- Chỉ sợ có biến cố!

Tiểu công chúa hừ một tiếng:

- Biến cố gì? Trừ ngươi và ta ra, còn ai biết được trong ngôi nhà tầm thường nầy, có cuộc ước hẹn quan trọng? Có thể những người đó...

Bỗng, Ngưu Thiết Oa kêu lên kinh hải:

- Người chết! Người chết! Có người chết tại đây này!

Phương Bửu Ngọc và Tiểu công chúa giật mình chạy bay vào.

Con chó khom mình tại chân giường, sủa vang.

Ngưu Thiết Oa đứng trước chiếc giường, trơ như tượng đá.

Tiểu công chúa hét:

- Quỷ hớp hồn ngươi rồi phải không, làm gì la oái lên như thế?

Ngưu Thiết Oa rung rung giọng:

- Dưới giường... dưới giường...

Gã vụt đưa tay nâng bổng chiếc giường lên.

Dưới giường có hai xác chết, nằm song song cạnh nhau.

Thoạt đầu, Phương Bửu Ngọc đinh ninh hai xác chết đó là người trong trong ngôi nhà nầy, bọn thuộc hạ của Hỏa Ma Thần giết đi để chiếm ngôi nhà, mà cũng để giữ kín cuộc ước hẹn.

Nhưng, chàng nhìn kỷ lại nhận ra hai người đó, mặc y phục đen, mày rậm miệng rộng.

Cả hai chết đã lâu, song vẻ sợ hãi còn lồ lộ trên gương mặt.

Người ăn vận như vậy, nào phải là nông phu tầm thường? Hiển nhiên họ là thuộc hạ của Hỏa Ma Thần.

Tay chân xác chết đã lạnh, thân mình không một vết thương, lại không một vết máu.

Nhìn qua, chẳng ai biết được họ bị nội lực chấn động gây cái chết hay trúng độc.

Phương Bửu Ngọc cúi mình xuống, phát giác ra nơi ngực của mỗi người, ngay chỗ tim có một hòn đá to bằng quả trứng, hòn đá che khuất vết thương!

Phương Bửu Ngọc đoán là cả hai bị kiếm xuyên thủng ngực, mỗi người chỉ bị một nhát kiếm thôi, máu chưa kịp chảy ra, hung thủ đã lấy đá nhét vào vết thương ngăn chận.

Phương Bửu Ngọc kinh hải:

- Kiếm pháp quá nhanh, quá độc!

Tiểu công chúa hỏi:

- Tại sao kẻ kia lại biết được nơi nầy mà tìm đến hạ thủ chứ?

Rồi nàng tiếp:

- Sự việc hết sức cẩn mật, mà vẩn có người biết được, kỳ quái vô cùng!

Phương Bửu Ngọc trầm giọng:

- Có thể ai đó tiết lộ bí mật?

Tiểu công chúa lạnh lùng:

- Người trong Ngũ Hành Ma Cung, chết là đành chịu chứ chẳng hề tiết lộ một tin tức nào ra ngoài! Hà huống, nếu hai gã nầy muốn tiết lộ, cũng chẳng làm sao biết được trong phong thơ Hỏa Ma Thần viết gì?

Phương Bửu Ngọc biết rỏ Hỏa Ma Thần hành sự rất cẩn mật, nên tin ngay là tiểu công chúa nói đúng.

Tiểu công chúa vụt hỏi:

- Phong thơ đó, hiện giờ ở đâu?

Phương Bửu Ngọc đáp:

- Tại hạ giữ trong mình đây! Đọc xong rồi, tại hạ cất kỹ, sợ có kẻ dòm ngó.

Tiểu công chúa lại hỏi:

- Thơ viết gì, ngươi có tiết lộ điều đó với ai chăng?

Phương Bửu Ngọc cười khổ:

- Cô nương tưởng tại hạ có thể làm được việc đó à?

Tiểu công chúa dậm chân:

- Như vậy chỉ có trời mới hiểu!

Ngưu Thiết Oa cúi đầu từ lâu, lúc đó chịu không nổi nữa, lên tiếng liền:

- Những lời thơ trên, chính tôi đã nói cho một người nghe!

Tiểu công chúa biến sắc:

- Ngươi? Ngươi nói cho một người nghe? Người nào?

Ngưu Thiết Oa đáp:

- Tôi nào biết người đó là ai? Tôi...

Gã ấp úng thuật lại sự tình.

Tiểu công chúa vò đầu bức tóc, giương mắt nhìn trừng trừng Ngưu Thiết Oa, lâu lắm nàng mới thở dài:

- Thông minh quá! Thật là thông minh!

Ngưu Thiết Oa đinh ninh là nàng sẽ mắng gã như tát nước vào mặt, nhưng nàng chỉ buông mắt một câu như vậy thôi làm gã sững sờ.

Gã lại ấp úng hỏi:

- Sao... cô nương... không mắng?

Tiểu công chúa hừ một tiếng:

- Tại sao ta phải mắng ngươi?

Ngưu Thiết Oa đáp:

- Tại vì tôi làm lỗi!

Tiểu công chúa cười nhạt:

- Ta mắng một người nào, là người đó xứng đáng cho ta mắng, chứ như ngươi thì...

Nàng lắc đầu, nhìn ra xa xa...

Nàng không nói tiếp, nàng nín lặng, nhưng cái nín lặng của nàng còn nặng, còn khó chịu hơn một lời mắng.

Nhưng, Ngưu Thiết Oa đâu phải là con người sống về tâm lý, gã làm sao hiểu được cái lối mắng người mà chẳng cần dùng ngôn ngữ? Gã làm sao thấm được cái lối mắng câm?

Gã hỏi:

- Cô nương không mắng à? Phải mắng chứ, nếu cô nương không mắng thì tôi xốn xang lắm đó! Mắng đi! Phải mắng tôi vài câu, tôi mới yên tâm, cô nương ạ!

Tuy giận tràn lòng, tiểu công chúa cũng phải bật cười:

- Ngu như trâu!...

Phương Bửu Ngọc ngưng trọng thần sắc, từ lúc đầu, cau mày suy tư, bây giờ trầm giọng nói:

- Người đó tinh thông thủ pháp phân cân dịch cốt, kiếm pháp lại lợi hại phi thường, lại biết rõ sự tình giữa tại hạ và Ngưu Thiết Oa, người đó là ai chứ?

Chàng hỏi, vì cái ý phải được nêu ra bằng một câu hỏi, chứ thực sự chàng có hỏi nơi ai, nếu không là chàng hỏi chính tâm tư chàng?

Chỉ có tâm tư chàng mới đáp được câu hỏi đó!

Đông Doanh Nhất Đao

Tiểu Công Chúa không nói một tiếng nào.

Phương Bửu Ngọc dừng lại một chút, rồi từ từ tiếp:

- Người nào đó, hành động như vậy, là không ngoài mục đích ngăn chặn mọi liên lạc của tai hạ với Hỏa Ma Thần, hạ thủ rồi, y vẫn để nguyên can trạng tại chỗ, cốt khiến cho tại hạ không nghi ngờ. Nhưng, chúng ta đến đây, chừng như sớm hơn sự dự tính của y, nên y không đủ thì giờ di chuyển hai thi thể đó. Rồi cũng...

Tiểu Công Chúa chận lời:

- Y làm như vậy, với mục đích gì chứ?

Phương Bửu Ngọc trầm giọng:

- Y đến đây trước, sát hại hai người kia, chắc là để đoạt một phong thơ mà y tin là họ có mang trong mình, để hiểu sự tình, để hạ thủ ở chặng đường kế tiếp...

Tiểu Công Chúa cười lạnh:

- Còn gì nữa? Ngươi từng là thần đồng mà!

Phương Bửu Ngọc điềm nhiên:

- Y không có ác ý đối với tại hạ, cho nên chẳng chịu chường mặt tiếp xúc với tại hạ, điều này chứng tỏ rõ rệt là y muốn trở ngăn tại hạ làm việc cho Hỏa Ma Thần.

Bỗng, chàng ngẩng đầu lên hỏi:

- Đúng vậy chăng?

Tiểu Công Chúa mắt sáng mắt lên:

- Ngươi giảng giải dài dòng, bây giờ ta mới hiểu rõ cái ý của ngươi.

Nhưng tại sao người nào đó muốn ngăn trở? Hắn phải có một duyên cớ gì chứ.

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Đương nhiên rồi. Theo tại hạ chỉ có hai nguyên nhân. Người này có thù với Hỏa Ma Thần, và không muốn bất cứ ai trên thế gian nầy hiệp tác với Hỏa Ma Thần.

Tiểu Công Chúa gật đầu:

- Nguyên nhân thứ hai?

Phương Bửu Ngọc trầm giọng:

- Người đó không muốn tại hạ tiêu hao tâm lực, để có thể nghinh chiến với Bạch Y kiếm khách

trong tương lai.

Chàng dừng lại một chút, rồi từ từ thốt:

- Căn cứ vào nguyên nhân thứ hai, tại hạ có thể ước đoán được phần nào về con người đó...

Tiểu Công Chúa giương mắt tròn đôi mắt:

- Ngươi đoán là ai?

Phương Bửu Ngọc lắc đầu, cười nhẹ không đáp.

Nụ cười của chàng hàm chứa một thâm ý, nhìn nụ cười đó, Tiểu Công Chúa hết sức kỳ quái.

Song đã biết là Phương Bửu Ngọc chẳng muốn nói, thì nàng có hỏi cũng bằng thừa.

Không hỏi, tự nhiên nàng tức, nàng không chịu kém, cũng làm nư lại, không nói gì nữa mà cũng không nhìn chàng.

Ngưu Thiết Oa đảo mắt, đôi tròng của gã xoay tròn tròn, một lúc lâu vụt cao giọng thốt:

- Tôi chẳng cần biết người đó là ai, tôi chẳng cần biết y làm gì, và làm gì, với mục đích gì, tôi chỉ muốn hỏi đại ca một điều thôi.

Phương Bửu Ngọc cau mày:

- Ngươi muốn hỏi điều gì?

Ngưu Thiết Oa buông gấp:

- Chúng ta sẽ làm gì? Chúng ta sẽ đi đâu đây?

Phương Bửu Ngọc thở dài:

- Chưa làm gì, chưa đi đến đâu! Chúng ta đợi.

Ngưu Thiết Oa kêu lên:

- Đợi? Đợi đến bao giờ?

Phương Bửu Ngọc cười nhẹ:

- Gấp là chi? Gấp, là việc của người khác, nào phải là việc của mình? Người ta đang cầu mình, chứ mình có cầu ai đâu. Đến Bạch Thủy Cung, hay không đến chẳng quan hệ gì đến chúng ta cả!

Chàng đáp thay lời Ngưu Thiết Oa, nhưng ánh mắt lại hướng về Tiểu Công Chúa.

Tiểu Công Chúa hoàn toàn không nhìn chàng, song hỏi:

- Ngươi nhìn ta làm gì? Nhìn cũng chẳng ích chi!

Phương Bửu Ngọc tặc lưỡi:

- Quái thật! Cô nương không nhìn tại hạ, lại biết tại hạ nhìn cô nương!

Tiểu Công Chúa trầm ngâm một lúc lâu, rồi quay đầu lại, hằn học:

- Phải, ta có nhìn ngươi! Và giờ đây ta cũng nhìn ngươi! Ta cố ý lờ đi, chứ thực sự thì ta nhìn ngươi. Một mỹ nam tử, ai không muốn nhìn?

Phương Bửu Ngọc già thủ đoạn hơn:

- Cô nương quá khen! Đa tạ! Đa tạ!

Tiểu Công Chúa rít lên:

- Đừng đắc ý! Đừng gấp! Giả như ngươi cho rằng hiện tại ta biết phải làm gì, thì ngươi lầm! Cho ngươi rõ, hiện ta cũng chẳng biết phải làm gì, phải đi về đâu!

Phương Bửu Ngọc cao giọng:

- Cô nương không biết, thật vậy?

Tiểu Công Chúa hừ một tiếng:

- Ngũ Hành Ma Cung thực sự Ở đâu? Đó là trọng địa đối với khách giang hồ. Biết chỗ Ngũ Hành Ma Cung, kể ra hàng nghìn người. Song đến được Ngũ Hành Ma Cung phỏng được mấy có mấy người?

Phương Bửu Ngọc thở ra:

- Chỉ sợ chưa có đến một người!

Tiểu Công Chúa tiếp:

- Hỏa Ma Thần không chỉ rõ lộ đồ cho chúng ta, chẳng phải lão có dàn cảnh sự tình cho ra vẻ huyền bí, mà cũng chẳng phải lão tự gây phiền lụy cho lão. Chỉ vì, lão sợ rằng ngươi biết được điều đó rồi ngươi sẽ chẳng giữ trọn vẹn bí mật, mà Ngũ Hành Ma Cung thì chẳng thích ai biết đến hành tung!

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Có lý!

Tiểu Công Chúa lại tiếp:

- Địa điểm Ngũ Hành Ma Cung bí mật, nhưng việc ngươi đến Ngũ Hành Ma Cung lại không bí mật. Khách giang hồ đoán định là Hỏa Ma Thần sẽ chỉ dẫn lộ đồ cho ngươi, do đó, kẻ kia dùng đủ mọi thủ đoạn, bắt những người mang tin đến cho ngươi, để bắt các người ấy cung khai địa điểm Ma cung Ngũ Hành. Còn như cái việc ngăn trở ngươi đến đó, thì ta không tưởng kẻ kia quá chú trọng.

Phương Bửu Ngọc lắc đầu:

- Cô nương có nhận xét của cô nương, tại hạ có sở kiến của tại hạ.

Dù sao thì tại hạ cũng nghĩ rằng người ấy có ý định ngăn trở tại hạ.

Tiểu Công Chúa cau mày:

- Tại sao người ấy muốn ngăn trở ngươi?

Phương Bửu Ngọc đáp:

- Giả sử người đó có muốn biết Ngũ Hành Ma Cung ở tại chỗ nào, thì cứ theo dõi chúng ta, hà tất phải xuất lực hạ thủ ở mỗi trạm dừng?

Hà tất phải đi trước chúng ta?

Tiểu Công Chúa trầm ngâm một lúc:

- Ngươi có lý!

Ngưu Thiết Oa vụt kêu lên:

- Kỳ quái! Kỳ quái!

Tiểu Công Chúa day qua gã:

- Cái gì nữa đó, ngốc tử?

Ngưu Thiết Oa thốt:

- Đại ca và cô nương cứ nói mãi về Ngũ Hành Ma Cung, làm như nơi đó là thiên đàng, ai ai cũng muốn tới! Tôi tự hỏi, nơi đó có gì hấp dẫn khiến thiên hạ thích đến chứ?

Tiểu Công Chúa mỉm cười:

- Nơi đó chẳng có gì hấp dẫn cả, chẳng những từ xưa đến nay, không có ai tới được, mà dù có tới được nơi đó rồi cũng không thể sống sót mà trở về. Vậy mà vẫn có người muốn tới đó, Thiết Oa ạ!

Ngưu Thiết Oa trố mắt:

- Cô nương biết tại sao chứ?

Tiểu Công Chúa không đáp, Phương Bửu Ngọc cất tiếng:

- Trong Ngũ Hành Ma Cung có Thanh Mộc chủ nhân, ngày trước là một vị minh chủ võ lâm, tóm thâu quá nhiều tài vật, nếu kê khai số bạc vàng châu báu của lão ấy, người đời chỉ nghe thôi cũng đủ xanh mặt rồi, chẳng đợi gì phải nhìn thấy mà choá cả mắt đến mù luôn.

Tiểu Công Chúa gật đầu:

- Đúng vậy! Người, vì tiền mà chết, chim vì mồi mà chết, ai ai cũng biết như vậy, song trên đời chẳng ai dè được lòng. Nhưng, ngoài Thanh Mộc chủ nhân ra, ngươi còn biết chi nữa chăng?

Phương Bửu Ngọc trầm ngâm một lúc:

- Theo lời truyền thuyết trên giang hồ, thì dưới tay Kim Hà Vương có bọn Huỳnh Kim ma nữ, chúng tuổi trẻ, đẹp người vóc dáng yểu điệu, lại có cái thuật dụ dẫn ai tiếp cận với chúng...

Chàng không thể dứt câu tròn ý, bởi đoạn cuối của câu khó nói thành lời, bởi nó thô tục nó ti bỉ vô cùng, bởi sự thật là nếu ai giao tiếp với bọn Huỳnh Kim Ma Nữ, sướng thì sướng hơn tiên, mà rồi cái khổ theo liền, khổ còn hơn sa địa ngục.

Chàng không nói, Tiểu Công Chúa cũng thừa hiểu, nàng đỏ bừng mặt, xì một tiếng lớn:

- Ngươi chưa tròn một tuổi giang hồ mà đã hiểu quá nhiều sự việc, nghe nhiều quá truyền thuyết! Thì ra ngươi...

Nàng lại hừ một tiếng, đoạn tiếp:

- Cho ngươi biết, những điều ngươi tiêm nhiễm trong đầu óc thuộc loại dơ dáy, thì ra ngươi chẳng phải là một kẻ tốt chi đó...

Phương Bửu Ngọc cau mày:

- Thiên hạ nói làm sao, tại hạ thuật lại làm vậy, cô nương đã hỏi, tại hạ phải nói...

Tiểu Công Chúa lại hừ thêm tiếng nữa:

- Tốt! Tốt! Ta cũng cho là ngươi có lý, lỗi là tại khách giang hồ truyền thuyết cái dơ dáy cho nhau nghe, vô hình trung, ngươi lại nghe!

Ta hỏi ngươi, ngươi còn biết điều chi nữa chăng, nếu còn thì cứ nói luôn, đừng ấm ớ!

Phương Bửu Ngọc điềm nhiên:

- Tiền tài, sắc dục, hai điều đó còn chưa đủ sao?

Tiểu Công Chúa bĩu môi:

- Việc gì, ngươi cũng biết, biết hết, thế tại sao ngươi chẳng biết tiền tài, sắc dục, tuy có sức hấp dẫn, song chỉ hấp dẫn bọn hạ đẳng cùng lưu, bọn phi nhân phi nghĩa, bọn vong bổn vong tông, bọn lòng thú hình người? Phàm những ai từng nói đạo đức, từng học cao minh, thì khi nào lại xem mấy lượng bạc, một vài ánh mắt, một vài nụ cười có giá trị ngang một lương tâm đâu? Con người ta, nào phải tất cả đều là chó, mà thấy thịt quăng liền nhào tới, táp liên hồi?

Nàng nhấn mạnh thêm:

- Nữ sắc, chung quy rồi ra sao? Bất quá, con người đẹp đến đâu hấp dẫn đến đâu, lúc sống thì được thiên hạ nâng niu, chuyền tay như châu báu. Khi chết rồi, thịt rữa, xương thối, ai ai cũng bịt mũi mà qua, ai ai cũng nhăn mày mà ngoảnh mặt, thì nữ sắc có phải là quý, vĩnh viễn quý đâu?

Phương Bửu Ngọc cau mày:

- Không vì tiền tài, không vì sắc dục, thế hạng người cao minh như cô nương vừa nói đó quý, muốn gì?

Tiểu Công Chúa trầm giọng:

- Không lẽ ngươi chẳng nghe giang hồ truyền thuyết chủ nhân Mậu Thổ Cung là một kẻ phong nhã, thu nhặt tất cả những bức họa từ nghìn xưa, tích trữ trong cung, ngoài ra không tiếc tiền

mua tất cả những đồ vật xưa, kể ra, những đồ vật và những bức danh họa đó, có giá trị ngang với cơ nghiệp một quốc vương. Lại còn Hỏa Ma Thần chế luyện những hỏa khí vô song, bất cứ một vị vương đế nào muốn có đầy đủ phương tiện để giữ vững giang san, cũng tha thiết mong chiếm được những hỏa khí đó. Người ta ham thích, người ta muốn đến tận Ngũ Hành Ma Cung, chiếm đoạt những vật đó, hơn là tiền tài, hơn là nữ sắc, bởi nữ sắc, nơi nào cũng có, tiền tài lại dễ tìm ra, còn những vật kia thì cầm như hi hữu. Song người ta không biết đường đi đến Ngũ Hành Ma Cung, người ta cũng chẳng dám va chạm đến Hỏa Ma Thần.. Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Cô nương nói đúng! Những vật trong Mậu Thổ Cung rất quý, những hỏa khí của Hỏa Ma Thần còn quý hơn!

Tiểu Công Chúa tiếp:

- Nhưng, nhân vật chân chính cao thượng là không xem những thứ đó là quý, họ còn nhìn xa hơn!

Phương Bửu Ngọc trố mắt:

- Họ nhìn về cái chi khác nữa?

Tiểu Công Chúa đáp:

- Như ta nói rằng, họ nhìn về mẹ vợ ngươi, thì chắc ngươi sẽ hiểu họ nhìn vào cái gì.

Phương Bửu Ngọc kinh ngạc:

- Mẹ vợ tại hạ!

Chàng kêu lên:

- Tại hạ hiểu rồi!... Cô nương muốn nói đến Thủy...

Tiểu Công Chúa cười lạnh:

- Ngươi là trượng phu của Thủy Thiên Cơ, ngươi quên điều đó sao?

Phương Bửu Ngọc cười khổ:

- Tại hạ... việc đó...

Ngưu Thiết Oa vỗ tay reo vang:

- Phải! Phải! Cô nương không nói, cơ hồ tôi quên mất! Ngày đầu tiên gặp tôi, đại ca có nói chuyện đó cho tôi biết.

Phương Bửu Ngọc đưa mắt trừng nhìn gã, nhưng gã nào có thấy ánh mắt chàng, gã đang khom lưng cười...

Tiểu Công Chúa lạnh lùng:

- Xem ra ngươi cũng chưa quên, mà cũng chẳng bao giờ ngươi quên được Thủy Thiên Cơ đã là vợ của ngươi, đương nhiên Bạch Thủy Cung chủ nhân phải là mẹ vợ ngươi!

Phương Bửu Ngọc cười lạnh:

- Rồi làm sao?

Tiểu Công Chúa giận giữ giọng sành sỏi:

- Xem ra, ngươi cũng chẳng hiểu được bao nhiêu việc! Ngươi mù mờ đến cả mẹ vợ ngươi! Cho ngươi biết, mẹ vợ ngươi ngày trước là một nữ nhân đẹp nhất trong thiên hạ, trong võ lâm chẳng biết có đến bao nhiêu người từng quỳ mọp dưới gấu quần bà ta van xin một chút tình yêu, giả như bà ta bằng lòng cười với họ một tiếng là họ sẵn sàng lăn đùng ra chết tức khắc, chết vui, chết sướng!

Phương Bửu Ngọc điềm nhiên:

- Nhưng hiện tại thì...

Tiểu Công Chúa hừ nhẹ:

- Ngươi cho rằng, hiện tại bà ấy đã già thì chẳng còn hấp dẫn nữa?

Nàng không đợi chàng nghĩ gì, tiếp luôn:

- Ngươi lầm! Hiện tại, bà chẳng già tý nào. Đừng tưởng năm tháng qua dần, tuổi bà chồng chất mà bà già! Tuổi tác không liên quan gì đến sắc đẹp của bà ta cả, thời gian chẳng ảnh hưởng gì đến nhan sắc của bà ta cả! Bà vẫn còn hấp dẫn như thuở đang xuân, bà vẫn còn làm đắm say lòng bất cứ một nam nhân nào! Ngày nay, cũng như ngày trước, vẫn có vô số người bạo gan hơn, mong tưởng bà ta chiếu cố!

Phương Bửu Ngọc thở dài.

- Chàng không nói tiếng nào, bởi chàng biết nói gì đây?

Ngưu Thiết Oa vụt hỏi:

- Địa điểm Ngũ Hành Ma Cung thiên hạ không biết đã đành, đến cô nương mà cũng chẳng biết nữa sao?

Tiểu Công Chúa lắc đầu:

- Ta không biết!

Ngưu Thiết Oa lắc đầu:

- Tôi không tin! Rõ ràng là cô nương từ Ngũ Hành Ma Cung đi ra, có lý nào mình lại không biết là cái nơi mình đã ở?

Tiểu Công Chúa trầm ngâm một lúc rồi thở dài:

- Rèm châu ngàn lớp, che tầm mắt vào cũng như ra, chẳng khác mù!

Ngưu Thiết Oa kêu lên:

- Cô nương nói gì?

Tiểu Công Chúa tiếp.

- Ngồi trong xe tối, rong đường thẳng, lắng tiếng xe lăn, chẳng thấy gì!

Phương Bửu Ngọc giải thích:

- Nàng nói rằng, lúc rời cung nàng ngồi trong xe kín, xe chạy đi, nàng chẳng thấy đất trời, xe ngừng, nàng xuống, nào biết mình từ đâu đến, và nào biết mình đã đến địa phương nào?

Ngưu Thiết Oa à lên một tiếng:

- Thì ra, họ dè dặt đến cả cô nương.

Tiểu Công Chúa vụt ngẩng mặt lên:

- Tại sao họ chẳng tin tưởng ta? Tại sao họ dè dặt ta? Chẳng qua họ sợ ta đi đường mệt nhọc, nên dùng phương tiện chuyên chở đó, giúp ta được khoan khoái! Cỗ xe đó hạng người như ngươi ngàn đời chẳng được ngồi!

Nàng thừa nhận Ngưu Thiết Oa nói đúng, song chỉ thừa nhận ngầm, khi nào nàng xác nhận công khai?

Bởi nàng có cái tánh quật cường, chẳng bao giờ chịu ai chế ngự, dù có bị chế ngự cũng âm thầm chịu đựng nàng không thích ai nên lên sự kiện đó.

Nghe ai nêu lên, dù nêu đúng, nàng cũng bẻ lại như thường để chứng tỏ trong bất cứ tao ngộ nào, cũng do nàng chủ động sự tình, chẳng ai làm chi được nàng, nếu nàng không muốn.

Ngưu Thiết Oa cười lớn:

- Thôi đi cô nương ơi! Cô nương nói thế chứ trong tâm, cô nương cũng cho tôi nói đúng, cô nương cũng dư biết là họ chỉ xem cô nương như người ngoài, họ chẳng để cho cô nương biết tý gì về hành động của họ. Bây giờ, cô nương còn khoe tốt cho họ làm chi? Người ta giam lỏng cô nương trong xe, mà cô nương lại cho là ưu đãi à? Người ta bịt mắt cô nương, đưa đi mà cô nương cho rằng sợ cô nương mệt nhọc. Thôi đi cô nương ơi!

Gã thốt với cái vẻ ngây ngô, khờ khạo của gã, song lời nói của gã chua cay làm sao?

Công chúa là tượng trưng cái xảo. Ngưu Thiết Oa là tượng trưng cái chất phác, đối với chất phác, cái xảo trá trở thành vô hiệu.

Nhưng cái chất phác của gã đáng sợ Ở chỗ là khi chẳng cần nêu ý kiến thực sự, thì gã ngây ngô đáng buồn cười, khi cần bày tỏ một ý niệm, thì gã lập luận rất xác thực, sắc bén, cay chua.

Gã có biết là mình nói cay chua chăng?

Điều đó, có ai hiểu?

Nhưng người nghe lại ngột ngạt quá chừng.

Rồi Tiểu Công Chúa nhìn sững gã, tự hỏi gã thực sự ngu ngốc, khờ khạo, hay là gã giả vờ.

Ngưu Thiết Oa lại lẩm bẩm:

- Như vậy, chúng ta chỉ còn cách là ở lại đây mà chờ. Tuy nhiên điều cần biết là chúng ta phải chờ đến chừng nào? Cái gì cũng có giới hạn, bởi chúng ta chẳng phải chỉ có mỗi một việc chờ mà thôi!

Gã day qua Phương Bửu Ngọc hỏi:

- Đại ca có biện pháp gì chăng?

Phương Bửu Ngọc đáp:

- Việc nầy...

Đột nhiên, có tiếng dặng hắng vang lên đâu đây, tiếng dặng hắng vừa nhỏ vừa ngắn nhỏ hơn cả tiếng con thạch sùng tặc lưỡi.

Nhưng, ai ai cũng nghe lọt dù họ đang nói chuyện với nhau.

Tiếng dặng hắng rất bình thường.

Nhưng chẳng rõ tại sao mọi người đều nghe như không bình thường chút nào.

Tiếng dặng hắng mường tượng bao hàm một cảnh báo, một khiêu khích...

Phương Bửu Ngọc ngưng ngay câu nói.

Tiểu Công Chúa đảo mắt nhìn quanh.

Ngưu Thiết Oa hét lên:

- Ai dặng hắng đó?

Bên ngoài cửa, có người hỏi vọng vào:

- Có Phương thiếu hiệp trong nhà này chăng?

Ngưu Thiết Oa reo lên:

- Đến rồi! Đến rồi! Chúng ta khỏi chờ nữa!

Gã vọt ra trước chẳng thấy gì.

Xa xa, dưới tàng cây có một bóng người.

Người đứng đó bất động như pho tượng, tàng cây rủ bóng che khuất y. Ngưu Thiết Oa trông thấy lờ mờ, không làm sao nhận diện được.

Nhưng chẳng rõ làm sao, quanh mình người đó sát khí tỏa lan rộng ra, sát khí càng phút càng bốc mạnh, lan dày, Ngưu Thiết Oa là con người đần độn cũng nhận ra điều đó.

Gã kinh khiếp cơ hồ hơi thở ngừng lại.

X Đêm, vẫn là đêm thu, nơi thôn dã khung cảnh tịnh mịch vô cùng.

Lá thu rơi, sao đêm chớp, lúc đó chừng như bị sát khí ngưng đọng, lá không rơi, sao không chớp

nữa.

Dĩ nhiên, gió cũng dừng.

Sát khí tại chiến trường, tại cuộc đấu, sát khí nào lại chẳng nói lên sự giết người? Sát khí làm sao có sự khác biệt, ở nơi này so với nơi khác?

Bởi chung qui vẫn là sát khí.

Lạ lùng thay, trong giờ phút nầy, tại đây, sát khí lạ thường, tuy chẳng ai giải thích nổi cái điểm lạ thường đó.

Dù vậy, họ vẫn nhận thấy cái điểm khác thường. Chẳng qua khung cảnh tạo ra cảm giác, cảm giác sanh ảo tưởng và chính ảo tưởng của họ khác thường, nên họ có ý nghĩ là sát khí lạ thường.

Một con người xuất hiện, phát ra sát khí lạ thường, hẳn con người đó không phải tầm thường vậy!

Phương Bửu Ngọc trầm giọng nói:

- Các hạ là ai?

Từ người đó bỗng có hai điểm sáng chớp lên, hai điểm sáng đó là đôi mắt của y, trước khi Phương Bửu Ngọc hỏi y đôi mắt đó nhắm lại sau khi chàng nói, đôi mắt đó mới mở ra.

Y mở mắt ra rồi, y vẫn bất động, chẳng thốt một tiếng nào...

Con chó vàng nằm im từ lâu, lúc đó đứng lên, đuôi dựng lên, tai dựng lên, toàn thân thể nó như bứng một thứ nhựa mới.

Ánh mắt đó chớp, nó sủa vang lên, rồi nó vọt tới.

Phương Bửu Ngọc sợ cho nó quát:

- Chó! Dừng lại, chó!

Nhưng con chó làm gì biết nghe? Làm gì nó chịu dừng lại theo lời chàng?

Một làn sáng chớp lên, xẹt tới.

Con chó vàng không kịp kêu lên một tiếng nhỏ, thân hình nó bị tiện làm đôi.

Sát khí đã phát động rồi, sát khí đã kết tinh rồi, biến thành máu, bắt đầu bằng máu chó.

Máu nào cũng máu, máu nào chẳng tanh? Sự giết chóc đã khơi màu, bắt đầu trên xác một con chó.

Ngưu Thiết Oa sững sờ.

Gã muốn mắng một câu, mắng rằng con người đó tàn nhẫn quá, hiếu sát quá, đến một con chó cũng chẳng dung tha!

Song, lưỡi gã như cứng lại, lưỡi cứng thì làm sao phát ngôn được?

Từ trong bóng tối, người ẩn nấp đã thủ nơi tay một thanh đao dài.

Nói là đao, bởi vũ khí đó có hình thức là đao, hoặc giả người xử dụng nó thích gọi là đao, chứ nó giống một thanh trường kiếm. Bởi từ chuôi đến mũi nhọn, nó thẳng tắp, chẳng hề uốn cong tại một khoảng nào.

Nhưng nó là đao! Đao chỉ bén có một bề, chứ không bén cả lưỡi lẫn sống.

Phương Bửu Ngọc nhìn thanh đao, ánh mắt của chàng ngời lên địch ý. Cái ý đó nổi lên thành khí chống lại sát khí của đối phương.

Chàng nhìn một lúc lâu, buột miệng thốt:

- Đao tốt quá!

Người đó cũng thốt:

- Đao tốt quá!

Phương Bửu Ngọc tiếp:

- Đao của họ Bành, Ngũ hổ đoạn môn đao, có bản rộng, còn loại đao tại Sơn Tây, vùng Thái Hanh, thì thân ngắn, trừ hai lại đao đó, còn thì các loại đao khác đều có hình thức uốn cong cong.

Người đó gật đầu:

- Đúng vậy.

Phương Bửu Ngọc lại tiếp:

- Thanh đao này không có tại Trung Thổ!

Người đó gật đầu.

Phương Bửu Ngọc tiếp luôn:

- Đao này xuất phát từ Đông Doanh!

Người đó gật đầu:

- Đúng vậy!

Phương Bửu Ngọc vụt quát to:

- Bằng hữu là ai?

Người đó cười lên mấy tiếng, đoạn rời bóng tối, bước ra.

Dưới ánh sao, y hiện ra trong bộ y phục đen bó sát người, đầu vấn khăn đen, trùm cả mặt, chỉ còn chứa hai lỗ vừa đủ cho một đôi mắt nhìn, đôi mắt của y sáng lạ lùng, tuy đôi mắt chưa mở rộng như thường.

Phương Bửu Ngọc quát:

- Bằng hữu là ai?

Người đó bật chuỗi cười dài, cười một lúc, rồi thốt:

- Đã không là bạn mới, đã không là bạn cũ. Lại chẳng phải thù nhân, hỏi tên nhau làm làm gì? Có nói ra, các hạ cũng chẳng hiểu!

Phương Bửu Ngọc trầm giọng:

- Các hạ đến đây, muốn chỉ giáo điều chi?

Người đó gằn lên từng tiếng mạnh:

- Người cố hữu đất Đông Doanh, nhờ tại hạ mang thanh đao nầy, đến đây tặng các hạ.

Phương Bửu Ngọc giật mình:

- Cố hữu đất Đông Doanh? Người áo trắng?

Người đó gật đầu:

- Đúng! Chính là y!

X Đêm xuống sâu, không gian, càng tịnh tịch, sát khí càng nặng đọng. Sát khí bốc mãi không ngừng, càng bốc càng nặng đọng.

Một loại sát khí phi phàm, không giống sát khí ở mọi cuộc đấu.

Sát khí bây giờ không còn bốc từ người áo đen nữa bởi y là sứ giả của Bạch Y kiếm khách.

Sát khí bốc từ nơi xa xăm, bay về đây cô đọng tại đây, bao bọc quanh mình Phương Bửu Ngọc, chiếm không gian do chàng mở, chiếm cục diện do chàng hoạt động.

Người áo đen, chẳng có gì khác thường, thanh đao cũng chẳng có gì khác thường, nhưng thanh đao đó, có mang theo một chiêu thức của người áo trắng, và cái chiêu đó, phải là một chiêu kinh người.

Và sát khí bốc từ thanh đao, sát khí phát động từ Đông Doanh, theo thanh đao vào Trung Nguyên, đến đây, để bốc lên bao trùm Phương Bửu Ngọc.

Một chiêu thức từ Đông Doanh, vượt trùng dương vào Trung Thổ hẳn phải là một chiêu độc nhất vô nhị, một chiêu nói lên cái giá trị của con người thắng hoặc bại.

Nhưng, Phương Bửu Ngọc bình tĩnh phi thường. Không sợ hai cái đó đã đành, chàng cũng chẳng tỏ ra hiếu kỳ bởi sự việc tầm thường quá, chừng như nằm trong sở liệu của chàng vậy.

Trong khi chàng nhìn thanh dao, thì Tiểu Công Chúa và Ngưu Thiết Oa nhìn chàng.

Tiểu Công Chúa nhìn chàng, gương mặt nàng biến đổi dần dần!

Trên gương mặt đó, chợt tan biến mất cái vẻ ngạo mạn, cái vẻ khinh người, mỉa mai và hiện tại thì niềm kinh sợ hiện ra, cùng với sự khâm phục.

Tuy nhiên, nàng cũng còn tật đố và vì tật đố nên nàng hận.

Hận vì bất cứ trên phương diện nào, nàng cũng cảm thấy là mình còn kém, kém xa chàng.

Chàng là người yêu của nàng, song nàng lại không thích người yêu hơn nàng về mọi mặt.

Càng không thích điều đó, nàng lại càng thấy chứng minh điều đó, chứng minh hằng ngày, rồi nàng bực nên hằn học, nên mỉa mai, tìm cách làm khổ chàng, chàng khó chịu thì nàng thích thú, chàng thản nhiên thì nàng ức.

Bây giờ đây nàng khâm phục Phương Bửu Ngọc có sự hiểu biết rộng, có thái độ trầm tịch như núi, song nàng ức lắm.

Phương Bửu Ngọc cười nhạt hỏi:

- Người áo trắng đất Đông Doanh nhờ các hạ mang thanh đao đến đây hẳn phải là một thanh đao quý, Phương Bửu Ngọc này đương nhiên phải bái lãnh. Có điều, do đâu người áo trắng lại biết được trên thế gian này, có một Phương Bửu Ngọc, tại hạ hết sức thắc mắc.

Người áo đen chỉnh một câu:

- Thanh đao nầy, không phải duy nhất tặng các hạ, độc một mình các hạ. Người áo trắng không nói rõ điều đó.

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Thế thì do mỹ ý của các hạ?

Người áo đen tiếp:

- Cái ý của người áo trắng như thế nầy, y trao cho tại hạ một thanh đao, bảo tại hạ mang vào Trung Thổ, tặng vị đệ nhất cao thủ trong võ lâm, chứ chẳng phải là tặng chính danh Phương Bửu Ngọc. Tại hạ vào Trung Nguyên từ lâu và mang thanh đao đi khắp sông hồ, tìm đủ mặt cao thủ, buồn làm sao tại hạ chẳng thấy ai xứng đáng tiếp nhận nó cả.

Nói là tiếp nhận thanh đao, chứ thực ra phải tiếp nhận một chiêu đao, tiếp được chiêu rồi mới làm chủ được đao. Do đó, thanh đao đến giờ phút này, còn nơi tay tại hạ, và tại hạ đang tìm các hạ.

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Như vậy là trên giang hồ, chưa có một nhân vật nào tiếp nổi chiêu đao kỳ diệu?

Người áo đen trầm giọng:

- Người trên giang hồ Trung Thổ không thể tiếp một chiêu đao đó, cũng chẳng lạ gì, bởi dưới gầm trời nầy, trong bốn phương thế giới, biết được chiêu đao đó, chỉ có hai người! Hai người thôi chẳng thể có người thứ ba được!

Phương Bửu Ngọc hỏi:

- Chiêu đó, do người áo trắng chế ra!

Người áo đen gật đầu:

- Đúng vậy!

Phương Bửu Ngọc bỗng chỉnh nghiêm thần sắc, nghiênh mình chào.

Người áo đen cười lạnh:

- Tại sao bỗng nhiên các hạ lại thủ lễ? Hay là các hạ muốn bảo tại hạ mang thanh đao trở về Đông Doanh?

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Các hạ vượt vạn dặm trùng dương vào tận Trung Nguyên, lẽ nào tại hạ muốn các hạ phí công mà trở về? Tại hạ làm lễ như vậy là tỏ cái ý kính các hạ, bởi các hạ là bậc cái thế anh hùng.

Chàng dừng lại một chút đoạn tiếp luôn:

- Người áo trắng trao cái chiêu thần bí cho các hạ, như vậy là các hạ được sự tín nhiệm trọn vẹn của y. Các hạ được y xem trọng, Bửu Ngọc này nào dám xem thường các hạ?

Người áo đen điềm nhiên:

- Hay! Phấn tốt dành tặng giai nhân, kiếm báu dành tặng tráng sĩ, nếu thanh đao này có về tay các hạ, thì cũng xứng người xứng vật lắm đó! Và chuyến đi của tại hạ không đến nỗi quá vô công.

Phương Bửu Ngọc nghiêng mình:

- Chẳng dám nhận sự quá khen của các hạ!

Người áo đen tiếp:

- Tại hạ kính các hạ là bậc tráng sĩ, nên có mấy lời, muốn bày tỏ cùng các hạ.

Phương Bửu Ngọc ngưng đọng thần sắc:

- Xin lắng tai nghe lời vàng ngọc.

Người áo đen trầm ngâm một chút:

- Thanh đao này, bén vô cùng, song chẳng phải là một vật hoàn toàn, mà chiêu đao do tại hạ mang đến đây, cũng chẳng phải là không sơ hở, cho nên các hạ đừng tưởng nó là mảnh da trời, liên lạc khắp mọi nơi. Nó có một nhược điểm rất dễ phá...

Phương Bửu Ngọc ạ lên một tiếng:

- Như vậy...

Người áo đen lạnh lùng chận lời:

- Nhưng các hạ đừng vội cao hứng, cái chỗ hở của chiêu đao rất nhỏ mà chiêu đao thì quá nhanh, gấp quá, đao chớp lên là chiêu phát hiện dù cho bậc tuyệt học kỳ tài, cũng chẳng làm sao nhận ra chỗ sơ hở duy nhất có được.

Bỗng Ngưu Thiết Oa cao giọng hỏi:

- Tại sao các hạ biết là đại ca tôi không thể?

Người áo đen lờ đi, như chẳng nghe gì, cứ tiếp luôn theo ý của y:

- Còn một điều này nữa, là chiêu đó xuất phát, chắc chắn là có ánh máu chớp lên, có người táng mạng, do đó, giả sử như các hạ không muốn tiếp chiêu đao kỳ lạ này, ngay bây giờ hãy nói đi là vừa, nếu không thì dù có hối tiếc cũng chẳng còn kịp vậy.

Phương Bửu Ngọc cười nhẹ:

- Nếu tại hạ từ khước, chỉ e khiếm nhã đối với các hạ?

Người áo đen gật đầu:

- Hay lắm!

Phương Bửu Ngọc vòng tay:

- Tại hạ xin mời!

X Ngôn ngữ, thanh âm, tất cả đều im bặt.

Động tác biểu hiện cảm tình đều đình chỉ.

Tại cục trường, có bốn người, cả bốn người đều là pho tượng chẳng ai nói với ai một tiếng nào...

Hai tay của Phương Bửu Ngọc, vừa vòng ra thi lễ, hai tay đó chưa buông thõng xuống, tay tả ngưng ngang bên dưới huyệt Nhũ Tuyền, tay hữu còn giữ lại một bên huyệt Khí Nang.

Hai tay chàng dừng lại ở những vị trí đó, bất động, không lên mà cũng chẳng xuống hơn một ly, trông chàng như một pho tượng đá được tạc thành trong tư thế đó.

Vì, nếu chàng nhích động một chút, là mất mạng liền, đối thủ thốt xong, đã hờm hờm xuất chiêu, mà chiêu thế xuất phát hẳn nhanh vô tưởng, đợi chiêu thế thành hình rồi, chàng chẳng làm sao ứng phó kịp.

Do đó, chàng phải chuẩn bị và phòng thủ nơi cần phòng thủ nhất áng ngữ được những nơi đó rồi chàng mới vững tâm chờ.

Khoảng cách giữa hai tay tả hữu của chàng, ước độ một thước, phàm người học võ, thấy chàng thủ tay chân như vậy hắn phải cười thầm, bởi cái tư thế đó bày rõ một sơ hở quá rộng. Con nhà võ cho rằng thế thủ đó hiến dâng cho đối phương ít nhất cũng trăm đường tấn công, và đường nào cũng nguy hiểm cả.

Tiểu Công Chúa thấy thế than thầm:

- Phương Bửu Ngọc ơi! Sao ngươi to gan thế? Sao ngươi dám kinh thường đối phương thế? Với tư thế này, ngươi phải bị một tay thông thường hạ dễ dàng, đừng nói gặp phải một đại kình địch. Trời! Người ta đã nói sẽ đánh ra một chiêu đao kỳ tuyệt, mà ngươi lại thủ như vậy sao?

Về võ học, bất quá Tiểu Công Chúa còn lục đục trong phạm vi võ thuật, còn Phương Bửu Ngọc thì đã đạt đến giới cảnh vũ đạo rồi, võ thuật có quy có củ, có lề lối, còn vũ đạo thì vô cùng, bao la, mông lung tùy ý tùy tâm, hợp với thiên nhiên mà biến hóa.

Nàng làm sao thấy được chỗ kỳ diệu trong đấu pháp của Phương Bửu Ngọc?

Chàng thủ thế như vậy, làm nàng hận, trong khi hận nàng chỉ muốn sao cho đối phương xuất chiêu ngay, sát hại cho đáng đời một gã ngạo mạn, khinh thường địch.

Nhưng nàng lại đâm lo, lo thay cho chàng.

Nàng cũng chẳng hiểu tại sao mâu thuẫn đó phát sanh nơi nàng, phát sanh luôn trong bất cứ trường hợp nào, và luôn luôn hai ý niệm đó vẫn tương trì nhau, chẳng ý niệm nào nhượng ý niệm nào để vĩnh viễn chìm lặng tận đáy lòng.

Ngưu Thiết Oa lại vui mừng ra mặt, gã nghĩ:

- Đại ca của ta đáng mặt anh hùng, thật xứng đáng cho ta tôn là đại ca. Trên thế gian này chỉ có mỗi một đại ca ta mới thủ nổi một cái thế kì diệu như vậy. Trên thế gian nầy, có tay nào tạo nên một tư thế có hàng trăm sơ hở như vậy đâu? Sơ hở càng nhiều, địch càng hoang mang, chẳng biết do nơi sơ hở mà tấn công vào. Cái hay ở chỗ gây hoang mang cho địch trong việc lựa chọn phương hướng và địa điểm tấn công. Giả như để hở một điểm thôi đối phương chắc chắn là sẽ nhắm vào sơ hở duy nhất đó, đối phương sẽ quyết định hơn. Hì hì! Diệu tuyệt!

Diệu cực! Ta không tưởng nổi! Đại ca ơi! Tôi phục đại ca quá chừng.

Tiểu Công Chúa suy tưởng một đường, Ngưu Thiết Oa suy tưởng một nẻo.

Tiểu Công Chúa suy tưởng theo võ học, Ngưu Thiết Oa suy tưởng theo giản đơn, theo trực tánh.

Theo võ học, phải phức tạp.

Theo giản đơn, dĩ nhiên là giản đơn rồi.

Và ai thông minh hơn? Ai ngu xuẩn? Thông minh hay ngu xuẩn đều nằm trong cái luật quy chân, tất cả từ cái chân biến ra cái xảo để từ cái xảo trở về cái chân.

X Nửa khắc thời gian trôi qua.

Ngưu Thiết Oa đứng bên ngoài chẳng cần chú ý phòng thủ, mà vẫn nghe đôi chân mỏi rụng.

Nhưng gã chẳng dám nhích động thân hình, gã đứng sừng sững tại chỗ, như pho tượng vô tri vô giác.

Gã đã thế, Phương Bửu Ngọc là người trong cuộc, làm sao dám phân tâm?

Tiểu Công Chúa thầm nghĩ:

- Kỳ quá! Người đó sao lại chưa động thủ? Chẳng lẽ hắn cố ý kéo dài thời gian để cho Phương Bửu Ngọc phải mòn sức? Hay là hắn cho rằng hễ động thủ là Phương Bửu Ngọc chết ngay hắn bất nhẫn nên còn ngần ngại?

Nàng càng nghĩ, càng thấy khó hiểu tâm tư rối loạn lên.

Nàng cho là sự tình phức tạp vô cùng.

Sự tình thật ra rất giản đơn, bởi nàng suy tưởng cầu kỳ, thành ra phức tạp, phức tạp do suy tưởng của nàng, chứ nào phải do sự tình.

Tuy nhiên, nàng có chỗ hơn người, là cái phức tạp đó, nàng suy luận ra kết quả.

Rồi nàng lại nghĩ:

- A! Ta hiểu ra rồi! Chỉ vì tư thế của Phương Bửu Ngọc để lộ quá nhiều sơ hở, hàng trăm sơ hở, do đó gã kia chẳng biết nên chọn hướng nào và nhằm vào bộn phận nào mà xuất thủ. Hắn do dự, cái khổ về hắn chứ nào phải Phương Bửu Ngọc. Diệu tuyệt! Diệu cực! Đáng phục!

Bỗng ánh đao chớp lên.

Người áo đen hai tay cầm đao, thân hình từ từ chuyển động. Chân tả dịch vào trung tâm, thân mình xoay qua, xoay hết sức chậm.

Thanh đao dài, theo đà xoay chuyển thân hình, vẽ thành một vòng tròn.

Thế chuyển mình, thế xoay tròn, xem rất đẹp mắt. Đẹp đến độ người xem phải mê mẩn tâm thần, tâm thần mê mẩn thì ý chí phải lung lay.

Người mê mẩn đến độ quên cả thở.

Nếu không nhìn tận mắt, chắc chẳng ai tin được là cái thế chuyển mình rất tầm thường như vậy lại hấp dẫn người xem đến mê mẩn tâm thần.

Giả như có ai tin đi nữa, thì người tin hẳn phải cho rằng kẻ xử dụng đao có một ma thuật chi đó, khiến người xem xuất thần, chứ chẳng phải do chính cái thế xoay mình, vòng đao.

Tịch mịch!

Tịnh mịch âm thinh, nhưng không tịnh mịch động tác, vì đao và người đã nhích động rồi.

Cái chuyển mình của người áo đen như một điệu vũ mê ly hòa theo nhịp nhạc, một thứ nhạc không thanh âm, thứ nhạc của đất trời, có cái tiết tấu huyền diệu.

Tiểu công chúa không tránh khỏi sức hút của điệu vũ, điệu nhạc đó, một điệu nhạc nghe bằng nhãn điện chứ chẳng nghe bằng thính giác, nàng xuất thần.

Rồi thì người áo đen cử cao trường đao, đao lên cao, song từ dưới lên trên, như sắp thành một chồng đao, một chút nhích lên là chồng thêm một thanh, chặt chẽ phi thường.

Sau cùng đột nhiên...

Ánh đao lại chớp, chẳng hiểu tại sao ánh đao tạo thành một bức tường quang, bức tường đó chớp sáng rực từ từ cuốn dồn tới Phương Bửu Ngọc.

Cả một bức tường quang dồn tới thì còn biết thanh đao nào sẽ kích ngay bộ phận nào.

Bức tường quang thoạt lúc đầu chậm, dần dần nhanh sau cùng thì quá nhanh.

Đứng bên ngoài, Tiểu công chúa không thể suy tưởng đao sẽ kích vô chỗ nào.

Nhưng diễn tiến đó đến phút cuối nhanh vô tưởng, nhanh hơn ánh sáng lùa qua khe cửa vào phòng.

Rồi đao rít gió, tiếng gió mường tượng tiếng thú rên.

Tiểu công chúa và Ngưu Thiết Oa chỉ thấy bóng người chớp lên, liền theo đó, gió đao, ánh đao hoàn toàn ngưng hẳn. Gió đao lặng, ánh đao tan biến.

Người áo đen và Phương Bửu Ngọc đã thay đổi vị trí của nhau, người nầy sang chỗ đứng của người kia.

Người áo đen đưa cao trường đao.

Phương Bửu Ngọc giữ tay tả nơi ngực, án ngữ bộ phận đó, bàn tay hữu đưa về phía hậu, sè ra, cánh tay vươn như cánh chim.

Đặc biệt hơn, họ đứng vậy, không phải đối diện, mà lưng đối lưng.

Họ như hai pho tượng. Không một người nào làm một động tác nhỏ.

Qua cái "chạm" đó ai thắng ai bại?

Tịch mịch!

Không gian ngưng đọng nặng nề.

Thời gian vẫn không ngưng... thời gian cứ trôi qua, mặc người đời giết chóc nhau. Thời gian qua, lâu lắm rồi...

Bỗng người áo đen thở dài.

Cái thở dài của y hẳn phải dài, đúng với danh từ nầy, vì bao nhiêu hơi thở bị dồn ứ qua suốt một khắc thời gian, bây giờ mới được tuôn ra, đã tuôn phải tuôn cho hết vì hơi thở đó rất nặng, rất độc...

Thở hết khí ứ đọng, người áo đen buông gọn:

- Chiêu tuyệt diệu! Tuyệt diệu...

Y ngã xuống liền khi buông dứt tiếng cuối.

Thế là Phương Bửu Ngọc thắng.

Ngưu Thiết Oa thích chí, reo to:

- Đại ca thắng! Hoan hô đại ca! Đại ca thắng!

Phương Bửu Ngọc xoay mình,vọt lên cạnh người áo đen hỏi gấp:

- Các hạ có sao chăng?

Người áo đen nhếch nụ cười thảm:

- Có sao?... Bại chứ có sao? Bại!.... Bại!... Bại!

Câu nói mở đầu còn nghe rõ, dần dần nhỏ lại câu nói rất khó ngắn ngủi, y thốt chậm, câu nói khéo dài, đến tiếng cuối cùng thì âm thinh chỉ còn vang phào phào nghe rất khó.

Âm thinh càng nhỏ, nhỏ dần, gương mặt của y càng thê thảm nhiều dần, sau rốt y cười lên ba tiếng ha ha như ba tiếng nấc, rồi im lặng.

Không còn một âm thinh nào vang lên, bất quá hơi thở của y còn thoang thoảng vậy thôi.

Phương Bửu Ngọc cắn răng, vụt cởi phăng chiếc áo của người đó, dưới ánh sao, một đốm gì hiện ra nơi ngực y.

Đốm đỏ, do Phương Bửu Ngọc vừa rồi phất tay trúng ngực, còn lưu lại, chàng nhìn lại, thì ra là một lỗ thủng, mấy thanh xương ngực gãy vụn qua cái chạm tay của chàng.

Chưởng lực mãnh liệt kinh hồn.

Phương Bửu Ngọc buồn rầu cúi đầu than khẽ:

- Tại hạ lỡ tay!... Chưởng lực phát ra cũng hơi mạnh...

Chàng than như thế thì người áo đen hy vọng gì sống sót.

Y cố gắng nói mấy tiếng:

- Không... không sao. Các hạ chẳng có gì đáng trách.

Phương Bửu Ngọc đột nhiên rít lên:

- Đáng trách lắm chứ! Đáng trách lắm! Chúng ta không oán không thù, tại hạ chẳng nên...

Như hồi sinh người áo đen gắt chận:

- Hừ, trách các hạ làm sao được. Các hạ thừa hiểu chính tại hạ bức bách các hạ phải xuất thủ kia mà! Chính tại hạ bức bách các hạ phải xuất độc thủ kia mà, nếu không thì làm sao có sự tình như thế nầy?

Vẫn như lần trước, lúc đầu, giọng y hơi to, đến tiếng cuối thì âm thinh yếu, yếu đến độ không nghe rõ.

Bất thình lình y cười mấy tiếng, nụ cười, tiếng cười ảm đạm bi thương.

Y tiếp:

- Thực ra, cũng chẳng phải tại hạ bức các hạ. Chính là cái chiêu đao bức các hạ mới đúng hơn. Tại hạ đã nói, chiêu đó xuất phát rồi thì ánh máu ngời lên, và phải có người táng mạng.

Phương Bửu Ngọc thở dài:

- Các hạ... chẳng lẽ các hạ biết trước là cái chiêu đó...

Người áo đen lại chận lời:

- Phải! Tại hạ biết trước. Cái chiêu đó phát xuất, một trong hai chúng ta phải chết, Không thể có trường hợp khác được.

Phương Bửu Ngọc thở dài:

- Nhưng tại sao các hạ vì người khác mà tự chuốc lấy cái khổ vào mình? Các hạ đem sanh mạng làm vậy thực nghiệm cho người ta, thế là có ý tứ gì?

Người áo đen thở ra:

- Trước khi truyền cái chiêu thức đó cho tại hạ, người áo trắng có nói, nếu chẳng có ai phá nổi chiêu đó, thì tại hạ đương nhiên trở thành vô địch trên giang hồ, tùy ý tung hoành, bằng ngược lại, có ai đó phá được chiêu đó thì tại hạ phải táng mạng. Tại hạ có suy nghĩ rất kỹ, sau một thời gian lâu mới quyết tâm tiếp nhận cho người áo trắng truyền dạy cái chiêu tuyệt diệu. Tại hạ cam tâm tình nguyện, thì còn oán trách được ai.

Phương Bửu Ngọc mơ màng một lúc lâu, buông giọng não nùng:

- Lấy sanh mạng vô giá của một con người, đổi lấy một chiêu đao.

Trời! Tại sao các hạ khinh thường chuỗi ngày do tạo hóa ban cho? Có cái ích lợi chi, khiến các hạ phải động tâm mà chấp nhận một cuộc đổi chác thê thảm như thế chứ?

Người áo đen hừ một tiếng:

- Các hạ cho là sự cam tâm của tại hạ không có giá trị gì?

Phương Bửu Ngọc không đáp câu đó, chỉ thốt lên cái cảm nghĩ của mình:

- Chiêu đao quả thật lợi hại, quả thật kinh thiên động địa, có thể làm cho quỷ khóc, thần sầu, chiêu đao tạo sát khí quá nhiều. Song, bởi sát khí quá nhiều, quá dày, tại hạ mới phá nổi. Nếu sát khí vơi vơi lỏng lẻo, thì chắc chắn là tại hạ vô phương đối phó.

Chàng nêu lên một điểm triết lý của võ học, chỉ có những người võ học cao thâm, mới thấu triệt được.

Người áo đen trầm ngâm một lúc lâu đoạn gật đầu:

- Đúng!... Đúng!.... Sát khí quá dày, dày là phải cứng, chiêu đưa ra, cái khí cũng cứng theo, khi gần như thành vật hữu thể, ngươi dễ thấy cái vật hữu thể đó, giả dĩ sát khí loãng thì mờ mờ khó thấy sơ hở, sát khí dày thì ánh mắt rà theo, để tìm chỗ sơ hở, sát khí bốc ra, cuồn cuộn, trong chỗ cuộn phải có mối tiếp giáp nhau, đối phương, cứ nhắm vào chỗ tiếp giáp mà công vào. Nơi tiếp giáp, bao giờ cũng kém kiên cường hơn chỗ liên lạc.

Bỗng y hét lên, hét xong một tiếng y lại tiếp:

- Nhưng trên thế gian này, trừ một Phương Bửu Ngọc ra còn ai phá được chiêu đao của tại hạ?

Y thở dài kết thúc:

- Chỉ có một các hạ! Duy nhất các hạ mà thôi!

Tiểu công chúa hừ lạnh một tiếng chen lời:

- Chưa chắc!

Người áo đen cao giọng:

- Chưa chắc? Cô nương có biết lai lịch của chiêu đao đó chăng?

Tiểu công chúa ngẩng mặt lên không bĩu môi:

- Thế ngươi biết?

Chờ Người Xứ Lạ

Người áo đen hỏi lại:

- Cô nương có nghe nói đến cái chiêu Nhất Nộ Sát Long trong thư pháp Thiếu Lâm Tam Tuyệt chăng?

Cô nương có nghe nói đến chiêu Bán Cô Nhất Phú Khai Thiên Địa mà năm xưa Liễu đại hiệp đã dùng để áp đảo khách giang hồ chăng?

Tiểu công chúa mỉm cười:

- Trong võ lâm hào kiệt, cho rằng hai chiêu đó thuộc hàng bá đạo, bởi thuộc về bá đạo nên chẳng còn nhân đạo nữa, tuy nhiên, hai chiêu đó có liên quan gì đến chiêu đao của ngươi đâu?

Người áo đen vẫn không đáp, chỉ tiếp nối theo cái ý của y:

- Cô nương có biết là trong Tam Đại Lưu phái của võ lâm Đông Doanh, có chiêu Nghinh Phong Nhất Trảm, chiêu nầy là tuyệt học của Nhất Lưu Thái đao chăng?

Tiểu công chúa lạnh lùng:

- Ta không nghe nói đến, song ta nghĩ rằng chiêu đao ngươi vừa nói đó, rất có oai phong trong võ lâm Đông Doanh, và đương nhiên phải lợi hại lắm.

Người áo đen gật đầu:

- Đúng vậy, và cái chiêu do tại hạ thi triển vừa qua, chính là chiêu tổng hợp vũ học của Đông Doanh, thắng được chiêu đó, là thắng tất cả những võ sĩ Đông Doanh...

Y thốt, càng thốt càng làm tiêu hao phần khí lực tàn dư, tàn lực chỉ đủ duy trì y qua một thời gian ngắn, độ một vài khắc, song y dùng tàn lực để bắt chuyện với Phương Bửu Ngọc và tiểu công chúa, thì cái chết phải đến với gấp với y.

Y dừng lại để thở, để gom nhặt tàn lực định nói thêm những gì còn muốn nói.

Y thốt, thì Phương Bửu Ngọc và Tiểu công chúa thốt, y dừng thì cả hai cũng dừng, dừng để cho y lấy sức mà tiếp tục.

Chỉ còn Ngưu Thiết Oa chẳng nói gì, gã đứng đó nghe song phương đối đáp, gã nhìn bên này, rồi nhìn sang bên kia.

Khi người áo đen dừng thốt, thì cả ba lại nhìn nhau.

Phương Bửu Ngọc vẫn còn hối tiếc và chưởng lực của chàng, càng hối tiếc, chàng càng thương cảm.

Tiểu công chúa nhìn người áo đen, niềm nghi hoặc hình thành dần dần trong tâm tư nàng, chừng như nàng có phát hiện ra một sự lạ lùng...

Ngưu Thiết Oa cứ nhìn đăm đăm nơi hông người áo đen, nơi có một vật gì, gã càng nhìn, càng động tính hiếu kỳ.

Vật đó là vật gì, trông kỳ quái thế?

Mường tượng một bình nước, trên đầu bình, lại có một cây kim, loại kim rỗng ruột, nhưng lúc đó kim đã rơi ra bày một lỗ trống, dĩ nhiên lỗ trống chỉ to bằng kim.

Không gian vẫn trầm tịch như thường.

Song có tiếng gì vang lên trong chiếc bình đó, như tiếng nước sôi, rất nhỏ, phải chú ý lắng tai mới nghe được.

Cái gì ở trong bình phát động lên âm thanh đó?

Ngưu Thiết Oa suy nghĩ mãi chẳng hiểu nổi.

Tiểu công chúa trầm ngâm suy tư về điều chưa phát hiện, một lúc lâu nàng chợt kêu lên:

- Đúng rồi! Chính hắn! Nhất định là hắn!

Phương Bửu Ngọc nhìn sang nàng:

- Cô nương nói cái chi? Ai là hắn? Hắn là ai?

Tiểu công chúa không đáp.

Bỗng nàng cúi xuống, đưa tay giật vuông khăn che lửng lơ gương mặt của người áo đen.

Gương mặt đó hiện lộ rõ rệt, một gương mặt xanh dờn, như chẳng có một điểm máu.

Phương Bửu Ngọc kêu lên hãi hùng:

- Trời! Các hạ?... các hạ đây sao?

Ngươi đó, là Thiết Kim Đao, đã vắng bóng trên giang hồ qua một thời gian lâu, vắng bóng một cách bí mật.

Trước đó, Phương Bửu Ngọc nhìn qua dáng dấp y, thấy cử động của y, chàng nhớ mang máng đến một người, song tìm hiểu mãi vẫn chẳng biết người đó là ai mà có cái vẻ quen quen.

Tại Nhạc Dương lâu ngày trước, bất quá chàng chỉ thấy thoáng qua Thiết Kim Đao cho nên ấn tượng không sâu đậm lắm, bây giờ chàng gặp lại con người cũ làm sao nhớ rõ được trong nhất thời khi người đó dấu mặt mày, dù là dấu nửa phần, vả lại trong lúc đêm tối sao mờ.

Nhạc Dương lâu!

Cái gì đã diễn ra tại đó, cách đây sáu bảy năm rồi, một thời gian không phải ngắn, với thời gian đó khách giang hồ trải qua bao nhiêu thương hải tang điền? Đời giang hồ luôn luôn có nhiều sóng gió, sóng gió vẫn dấy lên không ngừng, thì trong khoảng thời gian sáu bảy năm, biết bao nhiêu biến chuyển xảy ra? Con người đâu phải nhớ tất cả mọi việc đã qua một cách dễ dàng?

Cũng sáu bảy năm về trước, chàng và Tiểu công chúa nấp sau một bức rèm trên chiếc thuyền

buồm ngũ sắc, nhìn Quảng Châu Ngọa Hổ Đao yêu cầu Tử Y Hầu truyền thọ một bí kỹ!

Tiểu công chúa nhìn sững Thiết Kim Đao một lúc lâu, đoạn thốt:

- Kỳ quái? Chẳng có gì kỳ quái cả! Ta đã nhận ra ngươi.

Thiết Kim Đao nhếch nụ cười thảm:

- Cô nương không kỳ quái, chứ tại hạ kỳ quái! Tại hạ kỳ quái! Tại hạ biết rõ, cô nương là con gái yêu của Tử Y Hầu, song tại hạ không biết tại sao cô nương nhận ra tại hạ?

Tiểu công chúa mỉm cười:

- Cho ngươi biết, ngày đó Linh Nhi thơ thơ chỉ điểm cho ngươi cách thức hóa giải cái chiêu Càn Khôn Phá Thiên Thức trong Du Long Câu Pháp, ta... ta cùng hắn ở phía trong bức rèm nhìn thấy rõ ràng. Và ta nhớ rõ dung mạo ngươi, dáng dấp ngươi.

Thiết Kim Đao thở dài:

- Thời gian qua thấm thoát đã bảy năm mà cô nương vẫn còn nhớ.

Tiểu công chúa điềm nhiên:

- Chẳng có cái gì mà ta quên cả! Cái gì qua ngang mắt ta một lần là vĩnh viễn cái đó nằm trong ký ức ta. Ta đã trông thấy ngươi, dù ngươi có biến thành tro, thành đất, trông thấy tro thấy đất là ta nhận ra ngay tro, đất đó do ngươi hóa thành.

Nàng đảo mắt nhìn sang Phương Bửu Ngọc, cười lạnh một tiếng tiếp:

- Chẳng những là ngươi, cho dù là một câu nói, ai nói từ bao lâu qua, ta vẫn nhớ.

Nàng trầm giọng tiếp:

- Ta còn nhớ một câu nói.

Phương Bửu Ngọc cau mày:

- Câu gì?

Tiểu công chúa ngẩng mặt lên, không buồn lưu ý đến chàng, thầm nghĩ:

- Người ta, ai ai cũng cho rằng ta không bằng ngươi, có đúng là ta thua kém ngươi chăng? Sớm muộn gì, ngươi cũng phải chết nơi tay ta.

Ngươi chết nơi tay ta thử xem thiên hạ còn cho rằng ta kém ngươi nữa chăng? Nhất định là ta phải cho ngươi chết, để ngươi biết là ta chẳng hề thua kém ngươi.

Nàng nói thế, hay tưởng thế, bởi lòng tự ái của con người mà nhất là lòng tự ái của một thiếu nữ ương ngạnh, quật cường.

Nàng có biết chăng, Phương Bửu Ngọc chết đi nàng cũng chẳng sống sót được sao.

Nhưng dù sao thì hiện tại nàng cứ nghĩ như thế, nàng nghĩ mà không cần biết cái hậu quả, nếu điều nàng nghĩ sẽ thành sự thực.

Đúng ra cái tự ái của nàng, chẳng phải do thù oán mà có.

Nàng đang bị hai ý niệm chi phối:

Yêu và hận.

Cả hai ý niệm đều mạnh, cả hai cùng dành giật nàng.

Và nàng chưa ngả hẳn bên nào, khi thì nghiêng bên này, khi thì nghiêng bên kia.

Phương Bửu Ngọc thở dài, nghĩ có chờ nghe nàng nói, cũng thêm khổ thôi, chứ nàng có khi nào bỏ lỡ một dịp moi móc, mai mỉa chàng?

Chàng nhìn Thiết Kim Đao con người sắp chết vì chưởng lực của chàng.

Bao nhiêu sự việc của chàng còn làm chàng nặng nỗi ưu tư.

Giờ đây, thêm một niềm sầu mới, với cái chết của Thiết Kim Đao.

Bây giờ chàng phải làm sao?

Chàng cười khổ, thốt:

- Tại hạ vĩnh viễn không quên được Thiết đại hiệp và...Bàn Long...

Thiết Kim Đao lộ vẻ thảm thương phi thường:

- Cho Phương thiếu hiệp biết, sự việc giữa tại hạ và Bàn Long Câu giờ đây đã thành dĩ vãng...

Phương Bửu Ngọc trố mắt:

- Đã thành dĩ vãng? Niềm cừu hận giữa hai vị đã hóa giải rồi?

Thiết Kim Đao mỉm cười:

- Bàn Long Câu đã chết tại nơi tay tại hạ.

Phương Bửu Ngọc giật mình:

- Các hạ... các hạ...

Thiết Kim Đao nhắm mắt, gằn từng tiếng:

- Tại hạ dùng chiêu đao vừa rồi sát hại Bàn Long Câu. Không ngờ tại hạ cũng chết vì chiêu đao đó. Hay! Hay quá! Nếu trên thế gian nầy không có chiêu đao đó thì làm sao Bàn Long Câu chết? Tại hạ chết?

Những thớ thịt trên gương mặt y giật rung rung, đôi môi y nhếch ra, chẳng rõ y cười hay khóc.

Phương Bửu Ngọc thở dài:

- Thì ra, các hạ vì quyết tâm muốn thắng Bàn Long Câu nên tiếp nhận cái chiêu đao tàn độc do người áo trắng truyền cho.

Chàng lạnh mình.

Những sự tương tranh trên giang hồ nhiều khi phát xuất từ một sự kiện nhỏ nhen, rồi song phương cùng nuôi cái chí sát diệt lẫn nhau để đầu độc trọn cuộc sống, để cuối cùng song phương cùng rũ tay về bên kia thế giới, chẳng ai được sự thỏa mãn lâu dài…

Thiết Kim Đao thở dài:

- Tử Y Hầu chết đi, trên giang hồ không còn danh sư nữa, do dó tại hạ rời Trung Nguyên, đến tận Đông Doanh, tại hạ phải mất hơn nửa năm dài mới tìm được người áo trắng.

Y dừng một chút, đoạn tiếp:

- Tại hạ thỉnh cầu người áo trắng truyền cho cái thuật tất thắng.

Phương Bửu Ngọc thở dài:

- Người áo trắng đáp ứng các hạ thực là một điều trên chỗ tượng tưởng của mọi người.

Thiết Kim Đao cười nhẹ:

- Thoạt đầu, y không bằng lòng. Y còn mắng tại hạ, chê trách tại hạ, khinh miệt, chế nhạo tại hạ. Nhưng chẳng biết tại sao sau đó y lại đáp ứng.

Phương Bửu Ngọc trầm ngâm một chút:

- Chỉ trong thời gian thoáng mắt y thay đổi chủ ý? Có sự việc gì làm cho y thay đổi chủ ý nhanh chóng như thế?

Phàm những khách giang hồ gặp nhau như bèo trôi với nước, gặp đó rồi rời nhau đó, để bất thường gặp nhau trong một ngày nào đó.

Tương ngộ, phân ly, do hoàn cảnh, hơn là do người.

Phương Bửu Ngọc gặp Thiết Kim Đao, không tìm mà gặp, chẳng biết nhau trước khi gặp trong trường hợp ly kỳ, rồi phân ly nhau cũng không phải do người muốn phân ly, bởi có ai tha thiết với ai? Bởi ai cũng có việc lo riêng.

Họ gặp nhau, họ phân ly nhau, là sự rất thường, mà trên giang hồ, nào phải chỉ có việc hợp tan mới là điều đáng chú ý?

Trên giang hồ những biến chuyển bất ngờ nhanh chóng, thường xảy ra như ban ngày ăn mấy bữa, đêm ngủ mấy giờ, không thể không có, mà lại nhanh chóng.

Nhưng, cái lẽ hợp tan của Phương Bửu Ngọc và Thiết Kim Đao hơi khác thường.

Khác thường ở cái chỗ gặp nhau rồi để một phải chết bởi một.

Cố nhân gặp nhau, chưa nhìn được nhau lại đánh nhau, khi có một người sắp viễn du sang bên kia bờ thế giới, thì mới nhận ra nhau, nhận ra để rồi xa nhau vĩnh viễn, xa nhau là do vũ học tân kỳ của nhau.

Tạo hóa chơi khăm!

Cố nhân chưa tròn một nụ cười, thì đôi mắt đã cay để suối lệ đượm trên...

Ngưu Thiết Oa bất chấp đến câu chuyện họ trao đổi nhau bất chấp thái độ của nhau.

Gã chẳng nhìn gì, chẳng nghe gì.

Gã chỉ nhìn vật đeo nơi hông Thiết Kim Đao.

Vật đó chừng như là một chiếc hộp, trong hộp đựng gì, gã cố tìm hiểu mãi song gã làm sao suy đoán được?

Bỗng gã bước tới, cúi mình xuống đưa tay giật lấy chiếc hộp.

Thiết Kim Đao đã biến sắc mặt sau khi thọ thương, giờ lại biến sắc rõ hơn, rung rung giọng kêu lên:

Buông!...Buông ra!...

Nhưng, làm sao y đập tan sự hiếu kỳ của Ngưu Thiết Oa nổi? Gã chụp được chiếc hộp rồi lập tức chạy ra xa xa.

Gã vừa chạy, vừa cười thốt:

Đừng sợ! Ta chẳng lấy tuốt đâu! Ta chỉ xem qua một chút thôi.

Thiết Kim Đao hét:

- Xem cũng không được! Chiếc hộp đó... mở ra không nên. Đừng mở, tại hạ van các hạ.

Ngưu Thiết Oa hừ một tiếng:

- Ngươi làm gì như cha chết thế? Ta xem qua một tý cũng không được nữa à? Qúy lắm sao? Ta chẳng cướp đoạt của ngươi đâu!

Gã cười gã thốt, gã mở nắp chiếc hộp.

Một vật gì từ chiếc hộp, bay vù lên.

Ngưu Thiết Oa kinh ngạc, đưa mắt nhìn theo vật đó.

Vật đó, là một điểm trắng, lao vút lên không, nhanh như tên bắn.

Thoáng đó, vật đó mất dạng.

Ngưu Thiết Oa kêu to:

- Chim! Một con chim! Hắn có mang chim theo mình! Kỳ quái thật.

Thiết Kim Đao biến sắc mặt phi thương, rung giọng thốt:

- Một con bồ câu!

Ngưu Thiết Oa nhìn y:

- Một con bồ câu thì đáng giá bao nhiêu mà ngươi hét la, ngươi làm như người ta toan sát hại không bằng! Nếu muốn ta sẽ tìm một con khác, trả lại cho ngươi!

Phương Bửu Ngọc và tiểu công chúa hết sức kinh dị, thấy Thiết Kim Đao quá chú trọng đến một con bồ câu như vậy.

Tiểu công chúa vụt hỏi:

- Con bồ câu có điểm gì đặc biệt?

Thiết Kim Đao đáp, nhưng tâm hắn chơi vơi tận đâu đâu:

- Chẳng có gì đặc biệt cả!...Chẳng có!

Tiểu công chúa hừ một tiếng:

- Nó có mang gì quý báu nơi mình nó chăng?

Thiết Kim Đao thều thào vì quá kích động:

- Không!... Không phải vậy đâu.

Tiểu công chúa lại hừ một tiếng, lớn hơn:

- Thế sao tại ngươi khẩn trương?

Đôi mắt của Thiết Kim Đao lồi ra, vì y gương mắt nhìn về hướng con chim bồ câu bay đi, nó bay về hướng Đông, gương mặt y lộ vẻ bi thương ảm đạm vô cùng.

Rồi y lẩm bẩm:

- Chim câu bay đi, người áo trắng lại đến. Người áo trắng đến gấp.

Tiểu công chúa cau mày:

- Lời nói đó có nghĩa như thế nào chứ?

Nàng không hiểu ý tứ của Thiết Kim Đao như thế nào khi y thốt lên câu đó, song nàng nhìn ánh mắt của y, cũng đoán được là sẽ có sự bất thường.

Cho nên nàng biến sắc, sau khi hỏi gọn mấy tiếng.

Thiết Kim Đao thốt:

- Trước khi tại hạ rời Đông Doanh Tam Đảo, vượt qua trùng dương vào lục địa Trung Nguyên, người áo trắng có trao cho tại hạ một con chim bồ câu, y có dặn khi nào gặp được người biết cách phá giải chiêu đao tuyệt diệu, tại hạ phải lập tức thả bồ câu ra, cho nó bay về hải đảo.

Y sẽ rời hải đảo ngay từ giây phút con chim bồ câu về tới nơi.

Phương Bửu Ngọc hỏi:

- Giá như chim bồ câu không về, thì...

Thiết Kim Đao chận:

- Chim câu không về, là tại Trung Nguyên chẳng có ai phá nổi chiêu đao, và đương nhiên tại hạ trở thành vô địch trong võ lâm Trung Nguyên, tại hạ không có đối thủ tại Trung Nguyên, y còn đến lục địa mà làm gì nữa? Y không đến, là võ lâm Trung Nguyên lại tránh được sát kiếp hãi hùng.

Y trầm giọng tiếp:

- Chim câu không về đảo, là y không đến, y không đến là võ lâm Trung Thổ tránh được cái họa tiêu diệt. Bây giờ thì.. bây giờ thì... chim câu đã bay đi rồi.

Y thở dài, nhìn về hướng trời Đông, tặc lưỡi:

- Làm sao?... Làm sao?...

Phương Bửu Ngọc trầm ngâm, Tiểu công chúa vội hỏi:

- Ngươi muốn tránh sát kiếp cho võ lâm, nên tuy đáp ứng người áo trắng, ngươi quyết định không thả chim câu bay về đó. Có đúng vậy chăng?

Thiết Kim Đao lại thở dài:

- Làm như vậy, tuy tại hạ thất tín với người áo trắng, song bù lại, tại hạ cứu được bao nhiêu sanh mạng. Sự thất tín đó cũng đáng giá lắm.

Tiểu công chúa cười lạnh:

- Nếu thực sự ngươi có hảo ý đó, thì tại sao ngươi còn đeo con chim bồ câu nơi mình? Ngươi có thể giết chết chim đi, ngươi có thể nướng nó, dùng làm vật nhắm rượu như vậy có phải là không còn lo ngại nó thoát đi trong một phút giây sơ hở nào đó, chẳng hạn như nó không bị Ngưu Thiết Oa phóng thích.

Thiết Kim Đao cười thảm:

- Tại hạ nghĩ, mình chết rồi, thì người khác sống sót hay chết đi điều đó còn can hệ chi nữa? Để cho người áo trắng vào Trung Thổ càn quét tất số hào kiệt võ lâm, điều đó còn can hệ gì nữa, khi tại hạ đã rũ tàn dưới lòng đất lạnh? Song... bây giờ, giờ phút tại hạ sắp rời bỏ cõi đời chẳng biết tại sao, cái ý tưởng ban sơ đột nhiên biến đổi.

Tiểu công chúa ngưng đọng ánh mắt nhìn y, sau một lúc lâu, nàng thở dài thu ánh mắt hướng về chỗ khác lặng lẽ gật đầu.

Qua mấy phút giây, nàng cất giọng u buồn, thốt:

- Phải! Một con người trước khi bước qua bên kia thế giới hẳn có thay đổi chủ ý, hoặc toàn diện, hoặc phiến diện. Cho dù là một kẻ đại gian, đại ác khi biết mình không còn sống sót được nữa thời thường có thể làm một vài việc gì tốt, hoặc ít ra cũng có những cảm nghĩ thiện lương.

Ngưu Thiết Oa từ lúc đầu sững sờ đứng lặng nghe họ đối đáp với nhau, bỗng đưa tay tát mạnh vào mặt mình, tát đến chảy nước mắt, rồi gã cất tiếng oang oang:

- Tại tôi! Tôi đáng tội chết! Tôi đáng chết lắm...

Gã bước đến trước mặt Phương Bửu Ngọc, quỳ xuống, rung rung giọng:

- Đại ca! Ngưu Thiết Oa đáng chết, đại ca đánh chết Thiết Oa đi!

Đánh đi đại ca!

Phương Bửu Ngọc lắc đầu, thở dài:

- Ngươi không có gì đáng trách.

Ngưu Thiết Oa kêu lên:

- Tại sao chẳng có gì đáng trách tôi, hở đại ca? Chính tôi thả con chim câu mà. Giả như người áo trắng...

Phương Bửu Ngọc chận lời:

- Dù ngươi không thả chim câu, người áo trắng vẫn đến như thường.

Thiết Kim Đao trố mắt:

- Thế ra, Phương thiếu hiệp không tin tại hạ à?

Phương Bửu Ngọc thở ra:

- Chẳng phải tại hạ không tin Thiết đại hiệp. Bất quá tại hạ khám phá được cái dụng ý của người áo trắng thôi.

Thiết Kim Đao lấy làm lạ:

- Dụng ý của y như thế nào?

Phương Bửu Ngọc ngẩng mặt lên không từ từ thốt:

- Sáng chế ra được chiêu đao đó, chính người áo trắng cũng chưa biết được là chiêu đao có sơ hở hay chăng, và sơ hở ở chỗ nào. Y dùng đại hiệp làm vật thí nghiệm, cái dụng ý của y là ở chỗ đó. Bởi con người có tật thành tánh như y, khi nào lại đem điều nghiên cứu bằng tâm huyết hiến không công cho người khác?

Thiết Kim Đao buồn thảm ra mặt:

- Đúng!... Thiếu hiệp luận rất đúng!

Bỗng, y trợn tròn đôi mắt hét to:

- Đúng!... Đúng lắm!

Phương Bửu Ngọc trầm giọng:

- Đại hiệp vừa nghĩ ra điều chi đó?

Thiết Kim Đao thốt:

- Lúc y trao con chim bồ câu cho tại hạ, y có một đường giây nơi chân chim tại hạ vô tình thấy nơi đầu giây, có mảnh giấy có ghi hai chữ...

Phương Bửu Ngọc hỏi gấp:

- Chữ chi?

Thiết Kim Đao đáp:

- Dưới nách!

Phương Bửu Ngọc trầm ngâm một lúc lâu, lại nhìn trời, thở dài thốt qua mơ màng:

- Phải! Người áo trắng quả là một tay tuyệt thế kỳ tài trong võ lâm. Y biết rõ cái sơ hở của chiêu thức là ở dưới nách, có điều y dự đoán không chuẩn đích cho lắm đó thôi. Mà điều đó có cần gì bởi trúng đích, hay chung quanh đích cũng thế, người thủ chiêu đao vẫn táng mạng như thường.

Thiết Kim Đao trầm giọng:

- Như chim câu trở về đảo rồi, là y sẽ đoán đúng chỗ.

Phương Bửu Ngọc cười khổ:

- Phải! Đó mới là cái ý thiết thực của y. Chứ còn như việc vào Trung Nguyên, thì cầm chắc như đã quyết định rồi, chẳng thể nào y không đến. Bởi y đã ước hẹn, sang mùa hoa nở tới đây, là y sẽ có mặt tại Trung Nguyên, giữ tròn cái hẹn bảy năm. Chim câu có về hay không về, điều ấy chẳng liên quan đến việc vào Trung Nguyên, mà chỉ liên quan đến chiêu đao thôi.

Ngưu Thiết Oa cười hì hì:

- Như vậy là tôi không đáng trách!

Con người chất phác đó, muốn khóc là khóc, muốn cười là cười, vì một lý do nhỏ mọn, cũng khóc hoặc cười được như thường thành thật mà khóc hoặc cười, khoc ngay mà cũng để mà cười, song lại khóc cũng chẳng khó khăn gì.

Nhưng, gã khóc, gã cười, tùy gã có ai còn tâm tình nào để ý đến gã!

Phương Bửu Ngọc, Tiểu Công chúa và Thiết Kim Đao đều trầm trọng suy tư, chẳng có ai thốt một lời nào.

Sau cùng Thiết Kim Đao cất tiếng, giọng nói của y có vẻ biến đổi phần nào, giọng nói hơi ồ ồ, chứng tỏ khí lực chẳng còn bao nhiêu nữa.

- Người áo trắng đã biết chỗ sơ hở nằm dưới nách, với khối óc minh mẫn của y, y sẽ suy ra cách phá dễ dàng. Nhưng tại hạ... thì lại hiến thân làm vật thực nghiệm cho y. Chẳng những tại hạ tự hại lấy mình, mà còn hại đến người khác. Trời! Vì sao tại hạ lại làm được một sự tai hại phi thường như thế này chứ?

Thần sắc của y càng lúc càng bi thảm quá chừng.

Bất thình lình y đưa tay đập vào ngực, rồi gào lên:

- Ta chết! Oan mạng thay cho ta! Ta chết oan, chết ức...

Một tiếng nấc vang lên, máu vọt từ vết thương, máu vọt từ miệng, y tắt thở mà máu vẫn còn trào.

Chết!

Thiết Kim Đao vì hư danh mà chết.

X Đêm tàn.

Không gian đọng khí uất của người ra đi, và người còn ở lại nghe ngực bị dồn ép nặng nề.

Tiểu Công chúa ngưng ánh mắt nhìn Phương Bửu Ngọc, đột nhiên hỏi:

- Cái chiêu đao đó chỉ có một chỗ sơ hở thôi sao?

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Đúng vậy, chỉ có một chỗ dưới nách thôi. Tại hạ thực ra cũng chẳng biết cách phá, mãi đến lúc ánh đao chớp lên, mũi đao đến sát bên mặt rồi, cầm chắc là phải chết...

Chàng thở dài tiếp nối:

- Trong phút giây cửu tử nhất sinh đó, tại hạ thấy ánh đao sáng ngời chừng như một vầng mây bạc bao quanh cơ thể, chứ chẳng riêng gì phần mặt...

Tiểu Công chúa hỏi gấp:

- Rồi làm sao ngươi nhận ra chỗ hở?

Phương Bửu Ngọc đáp:

- Trong vầng ánh sáng bạc đó, bỗng nhiên tại hạ nhận ra có chỗ đen đen xanh xanh, lẫn lộn với ngân quang. Hiện nhiên vầng sáng bạc đó không dày đồng đều, chỗ nào quá dày thì sáng trắng lên, chỗ nào còn mỏng thì ánh sáng mờ mờ, và phần đen đen xanh xanh là những bóng cây sau lưng y, ánh đao mỏng chỗ đó không che khuất trọn. Phàm muốn kích phá một đường đao mình phải kích vào chỗ ánh đao dày, vì nơi đó có chỗ sơ hở, chứ còn mấy chỗ mỏng, trái lại rất kín đáo. Tại hạ không do dự, xung phá ngay chỗ ánh đao dày. Bây giờ nghĩ lại, mới hiểu rõ như thế, chứ lúc đó thì bất quá tại hạ xung kích cầu may... Tại hạ làm một việc mạo hiểm, không hơn không kém, chứ cái chết chỉ cách mình bằng đường tơ kẽ tóc, làm sao có đủ thì giờ cho mình suy tính?...

Tiểu Công chúa thở phào:

- Nhưng lại thành công!

Phương Bửu Ngọc thì thở dài:

- Lúc đó, tại hạ nào chắc là mình thành công. Chẳng khác chi tại hạ nhắm con mắt, hành động liều nhắm đích xác nơi ánh đao dày xung phá. Nếu cho rằng tại hạ làm như một con bướm bay qua ngọn lửa thì cũng không sai lắm.

Tiểu Công chúa mỉm cười:

- Cái chiêu bướm bay qua lửa thế mà tuyệt. Có thể sánh với cái chiêu Tác Kiển Tự Phược của Thất Diệt sư thái là người khai sáng ra phái Kim Hoa Sơn năm xưa.

Phương Bửu Ngọc thấy nàng khen mình, chỉ mỉm cười tiếp:

- Lúc đó, tại hạ cảm thấy toàn thân phát lạnh, như nhúng mình trong nước một cách bất thình lình. Tiếp theo đó, một cảm giác kỳ diệu chạy khắp cơ thể.

Tiểu Công chúa hỏi:

- Cảm giác đó như thế nào?

Phương Bửu Ngọc không đáp, chỉ than:

- Nếu không có cái cảm giác đó, dù tại hạ có tránh khỏi bị hại vì chiêu đao, cũng không làm sao phá giải được.

Tiểu Công chúa bực tức, hỏi dồn:

- Mà cái cảm giác đó như thế nào, sao ngươi không nói cho ta biết?

Phương Bửu Ngọc thốt:

- Lúc đó, tại hạ bị sát khí bốc tử ánh đao bức bách, toàn thân tại hạ phát lạnh, chỉ có mỗi một nơi còn âm ấm, tại hạ lấy làm lạ, tự hỏi dù ánh đao hay ánh kiếm cũng thể có khi nào phát ra mà làm ấm đối phương được?

Tiểu Công chúa gật đầu:

Đúng vây, làm gì có việc đó? Đao quang kiếm quang luôn luôn gây cái lạnh chung quanh, tuyệt đối không khi nào phát xuất cái khí ám được.

Phương Bửu Ngọc tiếp:

- Hiển nhiên khí ấm đó do thân thể Thiết Kim Đao phát ra y đang dồn công lực, và y duy trì tình trạng đó qua một thời gian lâu, tâm tư y khẩn trương, cái khí ấm trong người y từ từ bốc cao...

Tiểu Công chúa gật đầu:

- Đúng vậy!

Phương Bửu Ngọc lại tiếp:

- Khí ấm đó, lúc bình thường chẳng ai cảm giác cả, nhưng khi đó đạo quang bốc lạnh, tạo nên một cực đoan, làm nổi bật rõ rệt cái khí ấm, trong đao quang mà có khí ấm, đúng là sơ hở của chiêu thế, như vậy là có sơ hở, mà nơi có khí ấm là đao quang không được kín đáo lắm của chiêu thế.

Tiểu công chúa dù có ganh tỵ đến đâu cũng phải thán phục, nàng không dấu vẻ thán phục, lại gật đầu công nhận:

- Đúng vậy!

Nàng dừng lại một chút, rồi điểm một nụ cười:

- Chưởng lực của ngươi, phát xuất vào chỗ ấm đó, và ngươi gọi cái chiêu của ngươi là Hồ Điệp Bắt Hoa. Diệu tuyệt. Không thể tưởng tượng nổi!

Phương Bửu Ngọc tiếp nối:

- Sở dĩ tại hạ không do dự vung tay tung chưởng lực liền. Dù tại hạ không cố ý gây thương tích cho y, song trong tình huống đó tại hạ bắt buộc phải vận dụng tất lực bình sanh.

Tiểu Công chúa lại gật đầu:

- Biết như vậy, nên Thiết Kim Đao có chết cũng chẳng oán hận ngươi được. Dùng tận lực đánh ra, chẳng phải cố ý quật ngã y, mà chỉ vì cái chiêu đao của y quá độc, bắt buộc ngươi phải đánh mạnh. Ta đứng bên ngoài thấy sát khí của chiêu đao, cũng phải lạnh mình.

Phương Bửu Ngọc thở dài:

- Cũng nhờ sát khí bốc mạnh lên và dày như thế, tại hạ mới có cảm giác như vừa giải thích. Nếu không có phần khí ấm bốc ra, thì chắc là tại hạ không phá nổi chiêu đao nổi như vậy.

Tiểu công chúa trầm ngâm một lúc lâu, đoạn từ từ hỏi:

- Chỉ có mỗi một mình ngươi là phá nổi chiêu đao đó, ngoài ngươi ra, còn ai phá nổi? Có đúng thế không?

Phương Bửu Ngọc đáp:

- Cứ theo sự hiểu biết của tại hạ, thì trong thiên hạ, có ít nhất cũng bảy tám danh gia chuyên dùng ám khí, phàm những người dùng ám khí thì nhãn lực của họ rất tinh vi, bảy tám danh gia đó hẳn phải có nhãn lực phi thường, tại hạ tin rằng họ có thể nhận thấy chỗ sơ hở của đường đao, cũng như tại hạ vậy.

Tiểu công chúa trầm giọng:

- Đành là họ có nhãn lực họ nhận thấy chỗ xanh, đen như ngươi nhưng chắc gì họ có can đảm tránh chỗ xanh đen mà xung kích vào những chỗ sáng, dày? Những nơi sáng dày là những nơi sát khi bốc mạnh đạo quang lạnh rợn, họ phải ngán.

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Vị tất họ kém can đảm, cô nương. Đừng nói chi ai. Kim Bất Úy nhị thúc của tại hạ cùng Thiết Oa hiền đệ cũng có cái can đảm đáng ngợi lắm. Thành thật mà nói, tại hạ còn kém họ một phần.

Tiểu Công chúa hừ một tiếng:

- Đành là họ có can đảm, xung phá ngay nơi đao quang sáng dày, song làm gì họ minh mẫn như ngươi biết khai thác cái cảm giác ấm ấm đó?

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Nói về minh mẫn, thì tại hạ chịu kém cô nương kém xa.

Tiểu Công chúa lại hừ lạnh một tiếng:

- Đành là có người minh mẫn hơn ngươi, song làm sao suy toán thời gian, bộ vị chuẩn xác như ngươi? Vừa xuất thủ là phá giải chiêu đao ngay, đối phương dù có muốn xoay trở, cũng chẳng làm gì kịp.

Phương Bửu Ngọc lại cười:

- Cô nương quá khiêm nhượng, ít nhất tại hạ cũng đã thấy cô nương xuất thủ hơn một lần rồi mà.

Tiểu Công chúa mỉm cười:

- Tốt! Ta cũng cho đi, là có người tinh mắt hơn ngươi, có người can đảm hơn ngươi, có người linh mẫn hơn ngươi, thậm chí cũng có người mạnh chưởng lực hơn ngươi, nhưng thử nói trên thế gian nầy có ai gồm đủ mọi điểm đó, như ngươi? Bất quá họ chỉ hơn ngươi một điểm còn ngươi thì bao gồm mọi điểm như vậy họ có thể sánh được với ngươi chăng? Mà muốn phá chiêu đao đó, cần phải gồm tất cả mọi điểm như ta vừa kể.

Ngưu Thiết Oa vỗ tay:

- Phải! Trừ đại ca của tôi ra, còn ai gồm đủ những điểm đó? Nhất định là đại ca tôi duy nhất.

Tiểu Công chúa gật đầu:

- Phải! Trừ Phương Bửu Ngọc ra, còn ai đâu?

Phương Bửu Ngọc ngưng ánh mắt nhìn nàng một lúc lâu rồi cười nhẹ, hỏi:

- Bỗng dưng cô nương lại khen dồi tại hạ, chẳng hay cô nương có ý tứ gì?

Tiểu Công chúa cũng cười:

- Ngươi được khen tặng cực độ, rồi sanh ra lúng túng phải không?

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Đúng vậy đó cô nương! Tại hạ lúng túng thật sự khi được khen dồi.

Tiểu công chúa cười ròn, cười tươi quá!

- Sở dĩ ta khen tặng ngươi quá độ như thế, là vì ngươi chẳng còn sống được bao lâu nữa, Nếu ngay từ giờ phút này, ta không khen tặng ngươi, thì chỉ sợ không còn bao nhiêu cơ hội nữa. Phải biết, chẳng phải cơ hội lúc nào muốn có là có.

Ngưu Thiết Oa nổi giận:

- Cô nương nói cái gì mà khó nghe thế? Nếu cô nương còn nói như vậy, tôi sẽ...

Phương Bửu Ngọc mỉm cười, chặn gã:

- Để cô nương nói đi, hiền đệ, chẳng hại chi đâu. Cái tánh của cô nương là thế mà. Khi nào thấy kém ai một chút là tìm cách ganh đua ngay. Chẳng hạn, đưa người ta lên cao rồi bất thình lình giật chân cho người ta rơi xuống đất chẳng những thế lại còn muốn ngoạm một miếng mới hả.

Tiểu Công chúa không giận, bật cười khanh khách:

- Tánh ta như thế đó, ta cho ai ăn đường, tự nhiên là trong đường phải có chất độc, chứ nếu không thì ta có điên dại gì lại phí của như vậy?

Ngưu Thiết Oa còn giận, cao giọng:

- Cô nương nói rằng đại ca tôi không còn sống được bao lâu nữa, lời nói đó căn cứ vào đâu? Thiết Oa nầy muốn nghe, nghe cho rõ, cô nương thử nói đi.

Tiểu Công chúa cười hì hì:

- Chiêu đao của người áo trắng, có phải là chỗ sơ hở duy nhất ở dưới nách chăng?

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

Đúng vậy!

Tiểu Công chúa nói tiếp:

- Chim câu quay trở về đảo, người áo trắng sẽ thức phá ra chỗ sơ hở hắn sẽ sửa chữa bổ túc chiêu đao cho tận thiện tận mỹ, hắn thừa trí tuệ làm cái việc đó, ngươi có nghĩ như vậy chăng?

Phương Bửu Ngọc lại gật đầu:

- Đúng vậy!

Tiểu Công chúa tiếp:

- Nếu chiêu đao đó được bổ túc hoàn toàn, thì có phải là nó trở thành vô địch chăng?

Phương Bửu Ngọc gật đầu luôn:

- Đúng vậy!

Rồi chàng thốt:

- Nếu người áo trắng bổ túc chiêu xong, thì trên thế gian nầy, chẳng có một nhân vật nào phá nổi chiêu đao đó.

Tiểu công chúa gật gù:

- Kể luôn ngươi?

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Đương nhiên rồi cô nương. Kể cả tại hạ trong số những người bất lực.

Tiểu công chúa cười vang:

- Ngươi phải biết, sớm muộn gì hắn cũng đến đây, và chậm lắm là vào mùa hoa nở tới đây. Hôm nay ngươi phá được chiêu đao đó, thì sang năm, ngươi sẽ phải chết vì chiêu đao đó.

Phương Bửu Ngọc giật mình!

Một lúc lâu, chàng thở dài gật đầu:

- Cô nương nói đúng.

Tiểu công chúa lại cười khanh khách:

- Mùa hoa nở sang năm, đến gấp lắm đó nhé. Mùa hoa nở đến gấp là ngươi chết gấp. Cho nên, đến Bạch Thuỷ Cung lần nầy giá như ngươi còn sống sót trở về, thì những ngày còn lại trước mùa hoa nở chẳng có bao nhiêu. Như vậy là ngươi vắn số thấy rõ.

Ngưu Thiết Oa hét:

- Đại ca tôi chết gấp, cô nương thích chí lắm phải không?

Tiểu công chúa không quan tâm đến gã, nàng chỉ nhìn Phương Bửu Ngọc, chăm chú nhìn chàng.

Nàng muốn nói gì, bỗng Phương Bửu Ngọc quay nhanh người rồi vọt đi.

Chàng vừa nhích động thâm hình, là cao giọng quát lên:

- Bằng hữu dừng lại đi!

Thoáng mắt, chàng đã đi vào sâu trong khu rừng.

Tự nhiên Tiểu công chúa và Ngưu Thiết Oa chạy theo liền.

Một bóng người mờ mờ phía trước, chạy hết sức nhanh, nhưng dù hắn vận dụng tốc độ nào, cũng chẳng chạy thoát khỏi Phương Bửu Ngọc.

Qua mấy phút Phương Bửu Ngọc đã theo kịp sát bên hắn, chàng đưa tay chụp áo hắn, đoạn quay đầu nhìn lại Tiểu công chúa thốt:

- Hắn nấp cạnh chúng ta từ lâu lắm, vậy mà chúng ta chẳng hay biết chi cả.

Rồi chàng hướng qua người đó tiếp luôn:

- Bằng hữu có công rình rập lâu như vậy, tại hạ phải xem mặt bằng hữu mới được.

Phương Bửu Ngọc chẳng làm gì, song người đó quỳ xuống ngay, rung rung giọng thốt:

- Tôi không nhìn, tôi chẳng thấy chi hết, đại gia ơi! Đại gia buông tôi đi, đại gia tha cho tôi đi.

Tiểu công chúa lạnh lùng:

- Ngươi nên biết là ngươi đã sa vào tay của Phương Bửu Ngọc đại hiệp, có việc gì, cứ thật khai ra, đừng giấu diếm vô ích.

Phương Bửu Ngọc dịu giọng:

- Bằng hữu tên họ chi? Đến đây với mục đích gì?

Người đó đáp:

- Tôi... tôi chỉ là một tiểu dân, một tiều phu, đại gia ơi. Phương đại gia ơi, tôi chẳng có ý tứ chi cả, xin đại gia tha cho.

Phương Bửu Ngọc nhận ra, người đó đúng là một tiều phu, chàng liền buông tay, đoạn cau mày hỏi:

- Y là chủ nhân ngôi nhà chăng?

Câu hỏi đó, dĩ nhiên nhiên hướng về Tiểu công chúa, song nàng không đáp, nàng trầm ngâm một lúc, rồi bật cười khan mấy tiếng, nàng bước tới vỗ tay lên đầu vai người đó, đoạn bảo:

- Ngươi quay đầu lại xem sao?

Người đó thốt:

- Tôi không dám quay đầu.

Ngưu Thiết Oa gắt:

- Ngươi cứ quay đầu lại, cô nương đó đâu có ăn thịt ngươi mà ngươi sợ.

Tiểu công chúa tiếp:

- Phải đó, Ta không ăn thịt người mà, ngươi sợ cái gì chứ?

Người đó dù chết thì chịu chết, chứ nhất định không quay đầu.

- Tôi không dám! Tôi không dám...

Tiểu công chúa mỉm cười:

- Được! Ngươi không chịu quay lại, thì ta bước tới trước mặt ngươi.

Nàng chưa buông dứt câu, người đó đã đưa hai tay che mặt.

Tiểu công chúa hừ một tiếng:

- Ngươi chẳng phải là gái khuê môn bất xuất, mà thẹn thùng người ngoài? Buông tay đi! Ngươi không buông thì ta kéo tay ngươi đấy.

Nàng dợm tay.

Người đó kinh hãi, rú lên một tiếng, thân hình nhũn lại, ngã xụm xuống, chẳng rõ vô tình hay cố ý, hắn ngã thế nào, gương mặt úp xuống đất.

Hắn giữ cứng mặt sát đất, trừ hắn chết đi mới có thể xốc mặt hắn lên, đừng mong bảo hắn ngóc dậy.

Phương Bửu Ngọc vô cùng nghi hoặc, chẳng hiểu tại sao hắn không dám nhìn ai.

Ngưu Thiết Oa cũng bực, cúi xuống nắm áo hắn, giở giọng lên thốt:

- Mình là nam tử hán đại trượng phu, làm như thiếu nữ cấm phòng không bằng. Vậy thì còn mặt mũi gì?

Người đó lại kêu lên kinh hãi, toan đưa hai tay che mặt song Tiểu công chúa nhẹ phất bàn tay, hắn cảm thấy hai tay tê dại liền không còn cử động được nữa.

Không dùng tay che được, thì hắn vùng vẫy nhưng hắn làm sao thoát khỏi bàn tay cứng như gọng kềm của Ngưu Thiết Oa.

Ngưu Thiết Oa xách hắn đưa lên, chẳng khác nào con ó xớt con gà, gà làm sao thoát khỏi?

Còn một tay Ngưu Thiết Oa án lên đầu người đó gọi Phương Bửu Ngọc:

- Đại ca xem mặt của y đầy nốt ruồi, lại rỗ chằng chịt nữa, tự nhien y không muốn cho ai nhìn là phải lắm.

Phương Bửu Ngọc ngưng ánh mắt nhìn hắn.

Trong rừng, lá cây nằm lợp đất, vậy mà mặt mày người đó dính đầy bùn đất.

Tuy nhiên, Phương Bửu Ngọc cũng nhận ra y. Chàng vội cười lớn hỏi:

- A! Lý Tướng Quân! Các hạ làm gì ở đây?

Tiều phu, chính là Bạch Mã tướng quân Lý Danh Sanh.

Ngưu Thiết Oa giật mình, buông hắn xuống liền, rồi cười lên ha hả:

- Lý tướng quân! Lý Danh Sanh! Con bạch mã của ngươi đâu? Từ bao lâu nay, chẳng ai thấy ngươi cỡi con ngựa trắng của ngươi.

Bạch Mã tướng quân Lý Danh Sanh, tuy chẳng lúc nào không tìm cách lừa thiên hạ, song Ngưu Thiết Oa và Phương Bửu Ngọc chẳng hề oán hận hắn, bởi hắn chẳng làm gì có hại đến cả hai. Trái lại gặp hắn đây cả hai còn vui vẻ hơn, cả hai nghĩ đến việc hắn làm cảm thấy thích thú vô cùng.

Song, Phương Bửu Ngọc thích thú về những việc xa xưa, chứ còn hiện tại thì chàng tự hỏi hắn có mặt quanh đây với mục đích gì. Và có thể chàng không thích thú nổi, bởi những mục đích đó của Lý Danh Sanh.

Lý Danh Sanh khổ sở vô cùng, đáp:

- Ngựa trắng của tại hạ, tại hạ đã bán từ lâu, cái danh hiệu Bạch Mã Tướng Quân tại hạ cũng không dùng đến nữa.

Hắn cao giọng hơn một chút:

- Phương Bửu Ngọc đại hiệp! Ngưu Thiết Oa đại hiệp! Hai vị cầm như chưa gặp gỡ tại hạ lần nào vậy, là hay lắm.

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Tại sao bán bạch mã? Hay là trong mấy lúc sau này, các hạ làm ăn thất bại?

Lý Danh Sanh thốt:

- Lấy cái việc lừa người làm kế sinh nhau, lâu rồi tại hạ cũng chán, tại hạ đã bỏ nghề đó, bây giờ tại hạ chuyển qua nghề đốn củi, để kiếm ăn cũng thừa thãi!

Hắn cao giọng hơn một chút:

- Phương đại hiệp! Ngưu đại hiệp! Chúng ta sẽ gặp nhau lại trong một ngày sau vậy!

Hắn quay mình, dợm bước đi.

Ngưu thiết Oa vội chụp tay hắn, giữ lại:

- Đi đâu mà vội? Chúng ta phải đàm đạo thêm một lúc nữa chứ!

Lý Danh Sanh thốt:

- Các vị là một bậc vương giả trong hàng kiếm khách, một là công chúa trong võ lâm, một là hào kiệt giang hồ, còn tại hạ thì chỉ là một gã tiều phu hèn hạ, làm sao dám đối diện đàm đạo với các vị?

Tiểu công chúa vụt hỏi:

- Sao ngươi biết được ta?

Lý Danh Sanh giật mình, biến sắc, ấp úng:

- Tại ha..... tại ha..... không biết chi cả, bất quá tại hạ nói mơ hồ...

Tiểu công chúa lạnh lùng:

- Ngươi và hai người đó, là bằng hữu với nhau, họ không có ác ý đối với ngươi, ngươi và họ không có cừu hận tại sao vừa thấy họ, là ngươi toan chạy đi? Tại sao ngươi toan lánh mặt họ?

Lý Danh Sanh đổ mồ hôi ướt đầu:

- Tại hạ... tại hạ không...

Tiểu công chúa chận lại.

- Ngươi có! Có mà! Sao ngươi lại nói không? Có thể do ngươi biết một bí mật gì đó, ngươi không muốn nói sự bí mật với họ, ngươi sợ họ bắt gặp ngươi rồi họ hỏi cho nên...

Nàng gằn giọng tiếp:

- Hẳn ngươi có một mưu đồ gì!

Lý Danh Sanh rung giọng kêu lên:

- Tại hạ không có mưu đồ gì hết! Tại hạ chẳng biết một bí mật nào cả, tại hạ chẳng nghe, chẳng thầy chi cả. Tại hạ chẳng biết gì cả.

Bỗng, Tiểu công chúa đưa tay lên tát vào mặt hắn bảy lượt, nặng giọng hỏi:

- Ngươi, biết hay không biết?

Lý Danh Sanh kêu to:

- Tôi không biết! Tôi...

Tiểu công chúa vung tay, đấm vào mũi hắn một đấm, cười nhẹ hỏi:

- Biết hay không biết?

Đôi má của hắn sưng đỏ ửng, mũi cũng sưng lên, máu mũi chảy ròng ròng.

Cùng một lúc với máu nước mắt của hắn trào ra tuôn như xối.

Rồi thân hình hắn rung rung, cuối cùng thì hắn ngã sụm xuống.

Hắn đưa tay xoa má, xoa mũi, hắn lấy ống tay áo lau nước mắt rồi hắn rung rung giọng thốt:

- Tại hạ biết!

Mỹ Nhân Tâm

Tiểu công chúa mỉm cười:

- Đánh có đau lắm không? Phải chi ngươi tự nói ngay lúc đầu, thì ta đâu phí công xuất thủ, mà ngươi cũng chẳng đau đớn!

Lý Danh Sanh dù đau đớn vô tưởng nhưng cũng cố gắng chịu đựng, hấp tấp thốt:

- Không đau! Không đau! Tại hạ...

Tiểu công chúa vẫn cười:

- Ngươi không đau? Thế ra ta đánh nhẹ à? Vậy ta tái diễn mốt lần nữa xem!

Lý Danh Sanh kêu lên:

- Đau! Đau! Bây giờ mới nghe đau đây, cô nương ơi! Đau quá đi thôi! Đau có thể chết được đó!

Phương Bửu Ngọc đứng bên cạnh bật cười.

Thực ra là chàng cũng nhận rõ là Lý Danh Sanh có ẩn dấu một sự việc gì, chàng không cần xuất thủ gạn hỏi ra, bởi chàng thừa hiểu mẫu người như Lý Danh Sanh chẳng có gì sâu sắc kiên quyết cả, vả lại tài nghệ của hắn cũng vào loại tầm thường, Tiểu công chúa thừa sức chế ngự hắn.

Ngưu Thiết Oa vốn tánh thành phác, chẳng biết cái gian giảo của ai cả, nghe Lý Danh Sanh chẳng biết gì cũng tin như vậy, nên thấy tiểu công chúa đánh hắn không nương tay, gã cũng bất bình thay cho Lý Danh Sanh.

Song gã nhìn sang Phương Bửu Ngọc, thấy chàng khoanh tay bất động, cũng nín luôn.

Bỗng tiểu công chúa gằn từng tiếng:

- Thật sự, trong mấy năm nay ngươi làm nghề đốn củi?

Lý Danh Sanh đáp nhanh:

- Thật vậy đó cô nương! Tại hạ nào dám lừa...

Tiểu công chúa trừng mắt:

- Nói nhảm! Nơi đây là rừng dâu, ai cho phép ngươi vào đây đốn củi? Mà, trong một khu rừng dâu, làm gì có củi cho ngươi đốn đủ cho ngươi mua bán nuôi sống?

Lý Danh Sanh giải thích:

- Tại hạ...tại hạ đi nơi khác đốn củi, sở dĩ tại hạ có mặt trong rừng này là vì tại hạ có nhà cửa tại đây.

Tiểu công chúa hừ một tiếng:

- Cũng được đi! Vậy có nghĩa là ngươi cư ngụ trong khu rừng dâu này? Ta hỏi ngươi, trong hai hôm nay, việc gì đã xảy ra tại đây? Ta tin chắc là ngươi phải biết, có đúng thế chăng?

Lý Danh Sanh vẫn giọng hấp tấp, đáp:

- Không!.... Có chứ! Có cô nương ạ! Tại hạ biết! Tại hạ biết!

Hắn muốn nói không, song tiểu công chúa nhìn hắn, thành ra hắn trở lại, phải nhận là mình biết, biết hết mọi chuyện!

Tiểu công chúa cười hì hì:

- Đã biết, ngươi cứ nói, nói cho ta nghe, nói hết nhé! Tất cả những gì ngươi biết! Không được giấu một chi tiết nhỏ mọn nào nhé!

Lý Danh Sanh đưa tay xoa má, rồi bóp chóp mũi, hai nơi đó xưng vù.

Hắn khóc rưng rưng, hắn mếu máo:

- Tại hạ...nói ra rồi...chỉ sợ không sống được nữa, cô nương ơi!

Tiểu công chúa lạnh lùng:

- Nếu ngươi không nói, hẳn ngươi sống được chăng?

Lý Danh Sanh khóc tiếng to hơn, vừa khóc vừa thốt:

- Tại hạ...tại hạ...

Hắn rên rỉ:

- Nói! Tại hạ nói...

Tiểu công chúa đang lạnh mặt đó liền nở nụ cười, gật đầu:

- Vậy là ngươi thông minh đó! Thôi! Nói đi!

Lý Danh Sanh tiếp:

- Ngôi nhà bên ngoài đó là của bằng hữu tại hạ, họ Trần, tại hạ gọi hắn là Hồng Ti Tử, cứ mỗi chiều, nhân nhàn rỗi, tại hạ đến với hắn chuyện trò, uống năm ba chén rượu.

Phương Bửu Ngọc cau mày:

- Lão Trần có vợ con chăng?

Lý Danh Sanh đáp:

- Hắn có vợ và hai người con gái!

Hắn liếc nhanh sang Phương Bửu Ngọc, đoạn tiếp:

- Nhưng tại hạ đến đó để đàm đạo với hắn chứ chẳng phải để chú ý tới con hắn!

Tiểu công chúa thốt:

- Xem cử động của ngươi vừa rồi ta biết rõ ngươi chẳng phải là kẻ có tâm địa lương thiện gì. Được rồi, ngươi đến đó tìm bạn hay tìm con bạn, mặc kệ ngươi, cứ nói tiếp đi!

Lý Danh Sanh tiếp:

- Hôm qua, vào giờ ngọ, tại hạ định đến với lão Trần để cho lão biết, chiều lại, tại hạ dùng cơn với lão. Song vừa đến trước cửa, tại hạ nghe trong nhà có tiếng la kêu cứu mạng.

Hắn thở dài rồi tiếp:

- Tại hạ nhận ra ngay, chính là thanh âm của lão Trần. Không dám vào nhà vội, tại hạ nấp sau một thân cây nhìn vào, xem cho biết việc gì xảy ra trong nhà...

Ngưu Thiết Oa nổi giận:

- Bằng hữu kêu la cứu mạng, ngươi không vào ngay mà tìm chỗ ẩn nấp à?

Lý Danh Sanh đáp:

- Tại hạ không đủ sức cứu hắn, tại hạ...

Ngưu Thiết Oa quát:

- Hèn! Ngươi hèn lắm! Mà thôi cũng được đi, bởi ngươi sợ chết, không ai cấm ngươi sợ chết, chỉ có lương tâm ngươi cấm ngươi thôi! Cứ nói tiếp ngươi thấy gì nào?

Lý Danh Sanh thở ra:

- Tiếng kêu cứu vang lên một lần rồi tắt lịm. Kế đó, tại hạ thấy mấy người đi ra, họ lùa hai con gái của lão và vợ chồng lão đi!

Phương Bửu Ngọc hỏi:

- Mấy người đó có hình dáng như thế nào?

Lý Danh Sanh trầm ngâm một chút:

- Mũi to, mắt lớn, họ có vẻ hung ác lắm, mặt họ bừng bừng sát khí, họ đồng vóc, đồng dạng, chẳng khác những hình tượng được chung đúc chung khuôn.

Phương Bửu Ngọc và Tiểu công chúa đưa mắt nhìn nhau, Lý Danh Sanh lấy làm lạ, hỏi:

- Các vị nhận ra họ?

Tiểu công chúa hừ một tiếng:

- Ngươi cứ nói, việc của ngươi là nói hết nhừng gì nghe và thấy, đừng để ý đến bọn ta làm gì!

Lý Danh Sanh tiếp:

- Vợ chồng, con cái lão Trần khóc sướt mướt, rên rỉ nghe thảm thương quá, tuy nhiên, chẳng

một ai bị thương tích gì, mà họ cũng chẳng bị trói. Tại hạ thở phào, hơi nhẹ lo cho họ.

Phương Bửu Ngọc hỏi:

- Rồi bọn người áo đen dẫõn gia quyến lão Trần đi đâu?

Lý Danh Sanh lắc đầu:

- Tại hạ không được biết! Có tất cả năm người áo đen, ba người đưa gia quyến lão Trần đi, hai người ở lại trong nhà.

Ngưu Thiết Oa thở dài:

- Hai tên đó xấu số quá chừng! Chứ phải chúng dành đi để bọn kia ở lại thì đã sao!

Gã giục:

- Rồi sao nữa, nói tiếp đi?

Lý Danh Sanh thốt:

- Tại hạ nấp xa xa, tuy khá xa song vẫn không dám thở mạnh, lòng vừa sợ vừa lấy làm kỳ. Bởi lão Trần nào phải giàu có gì mà những người đó bắt đi khảo của?

Hắn thở dài, dừng một chút rồi tiếp:

- Tại hạ muốn biết sự tình thế nào, nên cố lách mình theo mấy thân cây, tìm một chỗ thuận tiện nhìn vào. Hai người áo đen đó chẳng làm gì khác hơn là khuân bàn dọn chén đĩa, rồi đặt trên bàn đó có một giỏ lớn. Trong đó có những thố, những đĩa, khói bốc lên nghi ngút. Tại hạ biết ngay họ đang dọn bữa ăn, song lạ lùng thay họ dọn rồi song chẳng ngồi ăn, một người lấy chiếc đèn lồng màu đỏ đốt lên, đem treo nơi cửa, còn người kia thì nhóng cổ nhìn ra xa, chừng như y trông đợi ai vậy. Thỉnh thoảng họ nói với nhau một vài câu...

Phương Bửu Ngọc hỏi:

- Họ nói với nhau những gì?

Lý Danh Sanh lắc đầu:

- Tại hạ không nghe được. Bất quá lúc đó tại hạ hiểu mang máng được là cả năm người bọn họ hợp sức với nhau làm một việc hết sức tầm thường là họ mượn nhà của lão Trần để tiếp khách. Vì một việc nhỏ mọn như vậy, họ phải phí bao nhiêu công lực thời gian, lại mang tiếng là bức bách chủ gia rời bỏ nhà đi nơi khác. Tại sao họ không chi ra một số tiền, thiết tưởng lão Trần cũng ưng thuận trong một thời gian chứ? Đuổi người ta đi làm chi như vậy?

Tiểu công chúa lại hừ một tiêng:

- Đừng tìm hiểu vô ích. Ngươi chẳng hiểu được gì đâu, cứ nói tiếp cho ta nghe đi!

Lý Danh Sanh thốt:

- Hai người đó đứng lại cửa đón, chờ khách, ngờ đâu khách lại do cửa sau mà vào thẳng ra phía trước, họ đi rất nhẹ, họ đến sát bên lưng hai người áo đen, mà cả hai vẫn không hay biết gì cả.

Con tim tại hạ lúc đó đập mạnh, suýt rơi khỏi lồng ngực...

Phương Bửu Ngọc chớp mắt:

- Bốn năm người khách có hình dáng như thế nào?

Lý Danh Sanh đáp:

- Họ vận y phục đen, đầu bao kín vải đen, chẳng trông thấy mặt mũi họ ra sao. Thoạt đầu, tại hạ tưởng hai người trước và mấy người sau cùng một tổ chức nào đó, nhưng nhìn kỹ lại thì thấy bọn người sau ai ai cũng cầm kiếm mặt bốc bừng sát khí. Một người trong bọn họ bảo hai người kia quay đầu lại. Hai người kia giật mình, cấp tốc quay mình, nhưng thân hình vừa nhích động, thép kiếm chớp lên, cả hai ngã nhào.

Phương Bửu Ngọc cau mày:

- Họ không hỏi hai người kia một tiếng sao?

Lý Danh Sanh thốt:

- Họ chẳng hỏi một tiếng nào. Họ vung kiếm quét nhanh vô tưởng, bình sanh tại hạ chưa từng thấy ai có thủ pháp nhanh như thế!

Phương Bửu Ngọc trầm ngâm một lúc:

- Các hạ có nhận ra kiếm pháp của họ thuộc môn phái nào không?

Lý Danh Sanh lắc đầu:

- Tại hạ không nhận ra nổi!

Phương Bửu Ngọc lại suy nghĩ một lúc:

- Theo các hạ nhận xét thì kiếm pháp người đó được bao nhiêu năm tu vi?

Lý Danh Sanh cũng suy nghĩ một lúc như chàng rồi đáp:

- Theo xét đoán của tại hạ thì kiếm pháp của hai người đó ít lắm cũng được bốn năm mươi năm hoa? hầu, người nào chưa luyện trong một thời gian dài như vậy đừng hòng thành tựu như họ, và nhất là phải luyện tập không ngừng mới mong đạt cái kết quả phi thường đó. Kỳ quái hơn hết cả là cả hai cùng sử dụng một kiếm pháp, lại cùng một mức độ, chẳng ai kém ai. Tại hạ nghĩ một người luyện được kiếm pháp như vậy, thật là hiếm có trên đời, bỗng dưng xuất hiện đến hai người cùng một lúc. Trên thế gian này sao lại có nhiều người tài ba không tưởng nổi như thế?

Phương Bửu Ngọc cau mày, lẩm nhẩm:

- Bốn năm mươi năm...

Ngưu Thiết Oa lại hỏi:

- Rồi sau đó?

Lý Danh Sanh tiếp; - Giết xong hai người áo đen, cả hai lục soát trong người chúng, tại hạ cho

rằng họ là những tay cường đạo mới lục soát như vậy, và lấy hết sức làm lạ, tại sao người có kiếm thuật cao siêu như thế lại hành nghề cường đạo. Bỗng một người kêu lên:

- Đây rồi! Ở đây rồi!

Hắn thở dài rồi tiếp:

- Cả hai giết người để đoạt lấy một mảnh giấy!

Phương Bửu Ngọc hấp tấp hỏi:

- Đọc mảnh giấy rồi, họ có nói chi với nhau chăng?

Lý Danh Sanh đáp:

- Một người hỏi:

Từ đây đến phủ Đại Danh có bao nhiêu dặm đường? Người kia đáp:

Không xa lắm. Y không nói rõ số dặm đường, chỉ đáp gọn như vậy thôi. Người kia giục:

Thế thì chúng ta đi ngay.

Phương Bửu Ngọc giật mình:

- Đại Danh phủ! Thì ra là Đại Danh phủ!

Tiểu công chúa lại hỏi:

- Rồi họ đi liền?

Lý Danh Sanh thở dài:

- Phải chi họ đi liền!

Phương Bửu Ngọc trố mặt:

- Chứ họ còn làm chi nữa? Họ nói với nhau những gì nữa?

Lý Danh Sanh thốt:

- Một người trong bọn họ bỗng cất tiếng:

các vị thư thả một chút, đợi tại hạ tìm gốc cây làm cái việc đại tiện.

Ngưu Thiết Oa bật cười ha hả:

- Hắn đại tiện không đúng lúc cho ngươi đó!

Lý Danh Sanh cười khổ:

- Bây giờ nhắc lại, thì phải buồn cười, song lúc đó tại hạ kinh hãi, tưởng Diêm vương sai quỷ sứ đi tìm mình song phải chịu vậy chứ chạy đi đâu cho kịp? Tại hạ nghĩ quanh đó có nhiều gốc cây, nào phải chỉ có một gốc cây của tại hạ đâu? May thay hắn không đến gần tại hạ và tại hạ mong mỏi y làm cái việc đó cho gấp gấp rồi kéo nhau đi cho rồi. Ngờ đâu y đi đến bìa rừng, phóng

mình lao vút lên không uốn vài vòng rồi đáp xuống...

Ngưu Thiết Oa cười khanh khách:

- Hắn đại tiện ngay giữa không trung, một một lối đại tiện hi hữu!

Chắc ngươi lúc đó chết điếng trong lòng?

Lý Danh Sanh thở dài:

- Y đâu có đại tiện! Y đã phát hiện ra tại hạ từ lúc trước, y nói đến đại tiện là để trấn an tại hạ, cho tại hạ đừng chạy đi đâu vậy thôi, cho tại hạ đừng phòng bị vậy thôi!

Phương Bửu Ngọc kinh ngạc:

- Người đó có thính giác và nhãn lực tinh vi vô tường! Mà hành động lại trầm tĩnh cũng sợ! Người đó là ai chứ? Chúng ta có thể đoán ra được chăng?

Ngưu Thiết Oa hỏi:

- Ngươi có bị hắn chụp chăng?

Lý Danh Sanh đáp:

- Tự nhiên là phải bị!

Ngưu Thiết Oa trố mắt:

- Sao họ không làm thịt ngươi?

Lý Danh Sanh cười khổ:

- Tại hạ nghĩ mình phải số chết rồi! Nhưng chẳng một ai trong bọn họ nhận ra tại hạ, họ đinh ninh tại hạ là một tiều phu chân thật.

Tiểu công chúa mím cười:

- Ngươi đóng kịch khéo lắm mà!

Lý Danh Sanh tiếp:

- Tại hạ nằm sát đất, như con vịt chờ người đồ tể khai đao, tại hạ luôn miệng van xin, một người trong bọn thốt:

gã này không phải là người trong giới giang hồ, gã chẳng hiểu chi đâu, buông tha cho gã đi.

Tại hạ hết sức hân hoan, nhưng một người bảo:

buông tha không được đâu, gã đã nghe và thấy tất cả những việc của chúng ta rồi!

Tiểu công chúa cười nhẹ:

- Ngươi lại chỉ trời chỉ đất, thề sống thề chết, là không bao giờ tiết lộ những gì đã được nghe với ai, thấy ngươi van xin khẩn thiết, có thể là ngươi viện dẫn là nhà có mẹ già hơn chín mươi tuổi

chẳng ai nuôi, con còn nhỏ được ba tháng và vợ mới chết lúc sinh đứa bé!

Lý Danh Sanh cười như mếu:

- Thì cũng phải vậy, chứ sao cô nương? Nhưng người đó do dự, y muốn giết tại hạ, may thay trong số cũng có người muốn tha... trong tình trạng lơ lửng đó, tại hạ nghe con tim ngừng lại, hơi thở muốn đứt ngang...!

Tiểu công chúa rùn vai:

- Xem ra bọn người đó hẳn thuộc chính phái, nên không muốn giết lầm kẻ vô cớ. Gặp ta chắc chắn là ngươi mất mạng rồi! Đáng lý ra, họ phải nhận thấy mẫu người như ngươi chẳng thể nào giữ kín như bình!

Lý Danh Sanh biến sắc, run run giọng:

- Nhưng việc đó có liên quan đến cô nương thì tại hạ nhất định giữ bình, tuyệt đối không hề tiết lộ với ai dù dưới một áp lực nào. Yên trí đi cô nương, nếu tại hạ không giữ lời hứa thì xin...

Tiểu công chúa khoát tay:

- Được rồi, khỏi phải thề, còn gì nữa thì ngươi cứ nói hết ra đi Lý Danh Sanh thở ra mấy lượt, hơi trấn tĩnh tâm thần, tiếp:

- Bốn năm người đó chưa quyết định nên tha hay giết tại hạ, đột nhiên một người vận y phục đen từ bên ngoài rừng chạy vào, vừa thở hồng hộc vừa thốt:

Phương Bửu Ngọc và Tiểu công chúa đã đến.

Tiểu công chúa à lên một tiếng:

- Thì ra, họ có dặn người ở bên ngoài canh chừng!

Lý Danh Sanh tiếp:

- Tại hạ nghe họ nói đến danh hiệu của hai vị hết sức sợ hãi mà họ cũng hoang mang thoảng thốt, họ lập tức khiêng hai xác chết vào nhà.

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Vì gấp quá, nên họ không kịp vùi hai thi thể đó!

Lý Danh Sanh lại tiếp:

- Tại hạ thấy họ khẩn trương, vừa mừng vừa sợ, là vì họ gấp quá không kịp nghĩ suy, có thể giết tại hạ cho rảnh tay rảnh trí, mừng là vì họ lo cho việc của họ, có thể họ quên tại hạ lắm và như vậy là tại hạ thoát chết.

Hắn đưa tay áo lau mồ hôi trán rồi tiếp:

- Do đó tại hạ lại càng kêu van, càng khẩn cầu cố làm ra vẻ thảm thiết. Cuối cùng một người bảo tại hạ:

chạy đi, chạy càng xa càng tốt, tuyệt đối không nên trở lại. Một người căn dặn:

sự việc ngày nay, ngươi thấy gì, nghe gì, phải giữ bí mật tuyệt đối giữ bí mật xem như chẳng nghe thấy gì cả, từ nay không nên đề cập với bất kỳ ai nhé! Tại hạ mừng quá, mừng đến nỗi quên cả cảm tạ, phóng chân chạy liền.

Tiểu công chúa thốt:

- Cái số của ngươi còn dài đấy!

Ngưu Thiết Oa nói:

- Ngươi đã chạy đi sao còn trở lại?

Lý Danh Sanh ấp úng:

- Tại hạ...tại hạ...thì tại... hạ... trở lại xem...

Tiểu công chúa hừ một tiếng:

- Hay cho tên gian hoạt như hồ ly. Ngươi định nói ngoa đấy phải không? Ngươi quay trở lại để nhìn thôi à? Hừ! Chẳng phải ngươi đưa đường cho Thiết Kim Đao đến đây à? Nếu ngươi không đưa đường thì hắn làm sao biết được Phương Bửu Ngọc có mặt ở đây mà tìm?

Lý Danh Sanh sửng sốt, há hốc mồm, lưỡi cứng lại, lâu lắm hắn mới lấy lại bình tĩnh, hắn thở dài lẩm nhẩm:

- Chẳng việc gì tại hạ giấu cô nương được! Chẳn ai giấu cô nương được việc chi cả!

Tiểu công chúa hừ một tiếng:

- Đó là lẽ dĩ nhiên, ngươi còn phải nói?

Lý Danh Sanh tiếp:

- Tại hạ chạy chết, chạy không cần nhận định phương hướng, bởi còn thì giờ đâu mà nhận định phương hướng! Cốt làm sao càng xa nơi đó là được rồi, xa càng sớm càng hay! Tại hạ chạy không nhìn trước mặt, bất thình lình chạm mặt một người. Thì ra chẳng phải tại hạ vô tình chạm người đó mà là người đó cố ý chặn tại hạ lại.

Tiểu công chúa mỉm cười:

- Thật là tấu xảo! Tấu xảo tuyệt diệu!

Lý Danh Sanh thở dài:

- Tấu xảo hay không tấu xảo, tại hạ chẳng hề nghĩ đến, có điều thấy người đó vận y phục đen, tại hạ hoảng kinh rồi. Tại hạ định quay người chuyển hướng tiếp tuc chạy, người đó chụp tại hạ, giữ lại hỏi. Y hỏi:

đêm hôm nơi rừng vắng, ngươi làm gì chạy chết như vậy? Tại hạ níu lưỡi nói mãi chẳng được tiếng nào rõ ràng. Bỗng người đó kêu lên:

thì ra ngươi!

Tiểu công chúa trố mắt:

- Thiết Kim Đao nhận ra ngươi?

Lý Danh Sanh gật đầu:

- Tại hạ và y quen nhau hai mươi năm trước.

Tiểu công chúa à lên một tiếng:

- Các ngươi là lão bằng hữu!

Lý Danh Sanh tiếp:

- Nhận ra hắn là bạn cũ, tại hạ thở phào, nhẹ nhõm người. Tại hạ hỏi hắn đến đây làm gì, y nói là theo dõi Phương Bửu Ngọc suốt lộ trình dài nhưng đến vùng phụ cận, Phương Bửu Ngọc bỗng nhiên mất hút.

Phương Bửu Ngọc hỏi:

- Rồi các hạ đưa hắn đến đây?

Lý Danh Sanh đáp:

- Tại hạ nghĩ, hắn đến tìm các hạ, các hạ cũng chẳng có ý bại hoại gì đó, cho nên nể tình bằng hữu, tại hạ đưa hắn đến đây. Nào ngờ đến đây rồi, hắn không cho tại hạ ra mặt, mà lại bắt tại hạ nấp mình sau một thân cây chờ y. Tại hạ cũng vui lòng làm theo ý muốn của y. chừng thấy y và các hạ động thủ, tại hạ hết sức kinh hoàng, sau đó thấy các hạ giết y, tại hạ lại càng sợ hãi, không còn dám xuất đầu lộ diện nữa.

Khổ thay tại hạ chưa kịp chạy đi thì các hạ phát hiện ra tại hạ.

Tiểu công chúa hừ một tiếng:

- Ngươi thấy đó, sự việc nào có liên quan gì đến ngươi đâu! Thế tại sao ngay từ đầu ngươi chẳng chịu nói thật đi?

Lý Danh Sanh thở dài:

- Tại hạ đã thoát ly giang hồ từ lâu, không muốn dính dấp đến bất cứ việc gì của ai cả. Cô nương phải biết những điều thị phi ân oán trên giang hồ, một khi vướng phải rồi thì vĩnh viễn chẳng cởi mở ra được, và oan nghiệt sẽ truyền đời truyền kiếp. Ly khai giang hồ là cái may vô tưởng, còn ai muốn quay trở lại cái luẩn quẩn đó nữa? Cơm ngày hai bữa, ngủ đêm năm canh là ước nguyện của tại hạ, miễn sao chuỗi ngày còn lại mãi mãi được an nhàn.

Nói như thế là hắn giải thích sự im lặng của hắn.

Bởi cái miệng kiện cái thân con người, ham nói thì luôn luôn gặp cái họa bất kỳ. Hắn không chịu nói gì là do cái chủ trương đó.

Phương Bửu Ngọc trầm ngâm một lúc lâu.

Ngưu Thiết Oa gật gật đầu tỏ vẻ tán đồng lập luận đó.

Tiểu công chúa luôn chớp mắt, nàng chớp vì tâm tư nàng dao động vì nhiều ý niệm chợt hiện.

Đôi mắt của nàng hướng sang Ngưu Thiết Oa, dừng lại, ngừng một chút rồi hỏi:

- Hắn nói thế ngươi tin được chăng?

Ngưu Thiết Oa đáp nhanh:

- Hắn nói thật, toàn là sự thật, tại sao tôi không tin được?

Tiểu công chúa lại nhìn sang Phương Bửu Ngọc hỏi:

- Ngươi tin hay không tin lời hắn?

Phương Bửu Ngọc cười nhẹ:

- Tin hay không tin, cái gì cũng chỉ nửa phần thôi!

Lý Danh Sanh thong thả thốt:

- Tại hạ nói toàn sự thật, không một tiếng sai ngoa!

Tiểu công chúa mỉm cười:

- Hắn tin nửa phần, nhưng ta thì tin hoàn toàn, tin trọn vẹn!

Lý Danh Sanh mừng rỡ:

- Nếu vậy, cô nương buông tha cho tại hạ đi?

Công chúa điềm nhiên:

- Cũng được, nhưng ngươi chờ ta một chút để ta thương lượng với Phương Bửu Ngọc.

Nàng day qua Ngưu Thiết Oa:

- Ngươi ở đây giữ hắn nhé!

Đoạn nàng nắm tay Phương Bửu Ngọc kéo chàng đi xa xa.

X Ra đến bên ngoài rừng rồi, Tiểu công chúa buông tay.

Bên ngoài là nơi trống trải, đên thu dù lạnh nhưng bầu trời thì trong vắt đẹp vô cùng, ngàn sao cẩn nơi nền xanh chiếu sáng dịu xuống trần gian, ánh sao phủ quanh mình nàng, nàng hiện ra như một nàng tiên rời cung trời dạo quanh trần thế...

Phương Bửu Ngọc nhìn mái tóc đen huyền phất phơ theo chiều gió, lòng chàng man mác bâng khuâng...

Khung trời đẹp, ngàn sao lớn nhỏ đẹp, song mọi vẻ đẹp đều không hấp dẫn chàng, chàng chỉ nhìn cái đẹp trước mắt, cái đẹp trong tầm tay.

Dù cái đẹp đó hữu hoại, không sánh bằng cái đẹp thiên nhiên, cái đẹp đó vẫn quyến rũ chàng như thường, bởi chàng chẳng phải thiên nhiên thì đương nhiên chàng phải đắm say cái gì hữu hoại, có giới hạn sinh tồn.

Là con người, ai ai cũng có dục vọng, khác chăng là thanh cao hay thô tục.

Còn đam mê dục vọng thì khoan nói đến thiên nhiên, bởi thiên nhiên dành cho hạng siêu nhiên.

Tài nghệ của chàng là siêu nhiên, nhưng lòng chàng còn trần tục, đừng ai trách hiện nay chàng lờ đi cái đẹp thiên nhiên để chuyên chú vào cái đẹp hữu hoại, Tiểu công chúa biết rõ Phương Bửu Ngọc đang nhìn mình song nàng vờ vĩnh hỏi:

- Ngươi nhìn gì? Ngươi đang tưởng gì?

Phương Bửu Ngọc thở dài:

- Tại hạ tưởng gì, cô nương hỏi làm chi? Cô nương nào hiểu được!

Đêm là đồng lõa của mọi liều lĩnh.

Có những việc người ta không dám làm ban ngày, thì đêm đến, bóng đêm, không khí đêm như khuyến khích người ta làm.

Có những lời người ta ngượng nói ban ngày nhưng đến đêm thì thao thao bất tuyệt.

Đêm nẩy tội lỗi, ngày cảnh cáo, sửa chữa con người tội lỗi.

Trên thế gian này, nếu có ai làm thống kê, hẳn đã thấy những tội lỗi do người đời phạm, đều lấy đêm làm bối cảnh cho một số trường hợp.

Tiểu công chúa vụt cúi đầu, lâu lắm mới ngẩng lên, một nụ cười điểm nơi vành môi, nhưng nụ cười đó tan biến ngay khi đầu đã ngẩng lên tròn tư thế.

Gương mặt tươi như hoa chợt lạnh lùng.

Mặt đã lạnh lùng thì lời nói cũng lạnh lùng:

- Ta không cần biết ngươi đang tưởng gì, ta bất chấp điều đó.

Ngươi có tưởng như thế nào, mặc ngươi. Ta chỉ hỏi ngươi Lý Danh Sanh nói như vậy ngươi có tin hay không tin? Tin thì ngươi tin điểm nào, không tin thì điểm nào làm cho ngươi hoài nghi?

Phương Bửu Ngọc đáp:

- Những việc hắn thấy có thể là đúng như hắn nói. Hắn bị bắt rồi được tha, có thể sự thật là như vậy. Hai điểm đó theo tại hạ nghĩ có thể là sự thật. Nghĩa là chúng ta tin được hai điểm đó.

Tiểu công chúa gật đầu:

- Ừ! Còn những gì hắn nói ngoa?

Phương Bửu Ngọc tiếp:

- Điều thứ nhất:

hắn không thể kham nổi một cuộc sống bạc nhược như hắn khoa trương, cái việc hắn ly khai giang hồ, cam chịu sống ở một khu rừng tịch mịch, cái điểm đó tại hạ chẳng tin được...

Tiểu công chúa điềm nhiên:

- Ngươi nói thứ nhất, hẳn phải có thứ hai thứ ba?

Phương Bửu Ngọc gật đầu, rồi chàng tiếp:

- Thứ hai:

con người như Thiết Kim Đao làm gì lại đi kết giao với hắn, mà hắn cho rằng Thiết Kim Đao là bằng hữu của hắn, lại là lão bằng hữu. Cho nên nghe hắn nói là nể tình một lão bằng hữu, nên hắn đưa người đến gặp chúng ta là tại hạ đã hoài nghi rồi.

Tiểu công chúa vẫn thản nhiên:

- Thứ ba...?

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Có một, có hai phải có ba. Nhất quá tam mà! Tuy vậy, trong trường hợp này, có hai cũng đủ lắm rồi, cần gì đến ba?

Tiểu công chúa gật đầu, tiếp:

- Cũng được, bây giờ ta hỏi ngươi, hắn nói ngoa hẳn phải có mục đích gì? Tại sao hắn dấu chân tướng sự việc, hắn nói như vậy có ích gì cho hắn? Việc của người mà mình dấu trước hết có lợi cho người, hắn làm lợi cho người, hắn có lợi gì riêng cho hắn?

Phương Bửu Ngọc cười khổ:

- Điều đó... tại hạ chịu thôi, không đoán nổi!

Tiểu công chúa cười lạnh:

- Ngươi thường tự hào là thông minh, thế ra ngươi thông minh cũng có lúc chẳng hiểu gì cả!

Phương Bửu Ngọc cau mày:

- Tại hạ không biết, còn cô nương? Cô nương biết được à?

Tiểu công chúa không đáp câu hỏi chỉ buông gọn:

- Ta không tự hào ta thông minh, chẳng ai cho ta là thông minh, ta khác ngươi!

Phương Bửu Ngọc hừ một tiếng:

- Bỏ qua hai tiếng thông minh ấy đi! Bây giờ tại hạ xin hỏi, cô nương muốn xử trí hắn như thế nào đây?

Tiểu công chúa chớp mắt:

- Ngươi muốn xử trí hắn làm sao?

Phương Bửu Ngọc thầm nghĩ:

- Sao ta lại không biết ý ngươi! Ngươi định bụng tha hắn rồi âm thầm theo hắn!

Nhưng, chàng mỉm cười đáp:

- Tại hạ không đoán nổi ý tứ của cô nương!

Tiểu công chúa thốt:

- Ta muốn phóng thích hắn, rồi âm thầm theo dõi hắn xem hắn đi về đâu. Xem hắn có mục đích gì lại cố giấu sự thât với chúng ta?

Phương Bửu Ngọc vỗ tay:

- Hay quá! Hay quá! Tại hạ thật tình không nghĩ ra phương pháp tuyệt diệu như vậy nổi!

Tiểu công chúa mỉm cười.

Lần thứ nhất nàng hân hoan vô cùng.

Phải chứ, ít nhất cũng phải có một lần, nàng sáng suốt hơn Phương Bửu Ngọc chứ?

Chẳng lẽ nàng kém chàng, kém luôn luôn kém ở mọi phương diện hay sao?

Thương hại cho nàng quá, sao nàng mãi đấu trí với Phương Bửu Ngọc thế?

Nàng cười hì hì tiếp:

- Ta là kẻ ngốc, lắm lúc kẻ ngốc cũng có ý kiếm hay. Ngươi là bậc thông minh, lắm lúc bậc thông minh cũng ngán kẻ ngốc!

Phương Bửu Ngọc nhìn nàng cười nhẹ, chàng cười nghe quái dị vô cùng.

Tiểu công chúa sừng sộ:

- Ngươi cười gì?

Phương Bửu Ngọc điềm nhiên:

- Giọng cười của tại hạ kỳ quái là vì con người của cô kỳ quái quá!

Tiểu công chúa trừng mắt:

- Ta có chi kỳ quái?

Phương Bửu Ngọc đáp:

- Trước mặt người ngoài có lúc cô nương tỏ ra rất thân thiện với tại hạ, nhưng khi người ngoài đó đi mất rồi thì cô nương lại sừng sộ, gắt gỏng, chỉ trích, mỉa mai, tại hạ không chịu nổi.

Tiểu công chúa chỉ hừ một tiếng:

- Ta cao hứng thế nào thì làm thế ấy, tùy hứng của ta, hoặc ta buông tha ngươi, hoặc ta đuổi theo ngươi, có thế thôi, chẳng có gì đáng cho là kỳ quái!

Phương Bửu Ngọc vẫn cười:

- Còn nữa cô nương ạ! Giữa chúng ta là một cuộc so trí liên tục, chúng ta luôn luôn đấu tranh với nhau, chúng ta luôn phục vụ cho tự ái của nhau. Nhưng nếu cần đối phó với ai khác thì lập tức cô nương đứng sau tại hạ liền, sẵn sàng tiếp trợ tại hạ về mọi mặt!

Tiểu công chúa dậm chân:

- Ta hiệp tác với ngươi? Hừ! Đừng nuôi mộng!

Bỗng, nàng quay mình thoát đi như muốn đi xa gấp gấp.

X Ngưu Thiết Oa trợn tròn đôi mắt, to như hai chiếc lục lạc, gã nhìn trừng trừng Lý Danh Sanh không chớp.

Lý Danh Sanh mỉm cười bắt chuyện:

- Mấy năm không gặp nhau, bây giờ tại hạ nhận ra ngươi đã lớn, lớn quá rồi đó!

Ngưu Thiết Oa điềm nhiên:

- Có khi nào ta thấp nhỏ đâu? Trước, ta cũng cao lớn như thường!

Lý Danh Sanh tiếp:

- Trước, ngươi có tâm địa rất tốt!

Ngưu Thiết Oa điềm nhiên:

- Bây giờ, dù tâm địa ta có tốt hơn, ta cũng chẳng phóng thích ngươi!

Lý Danh Sanh giật mình.

Hắn không cười nổi nữa. Hắn biết là mình thổi kèn bên cạnh tai trâu, điệu kèn có huyền diệu cũng chẳng ảnh hưởng gì.

Một lúc lâu bỗng hắn lấy tay vỗ bụng bình bịch, rồi hắn há rộng miệng kêu lên:

- Trời ơi! Đau bụng quá! Đau suýt...

Ngưu Thiết Oa cười khì khì:

- Kẻ nào lừa ta, ta còn có thể mắc mưu, chứ như ngươi, hà hà! Đại ca ta chưa trở lại đây, thì ngươi đừng hòng giở trò gì! Chỉ cần ngươi làm một cử động nhỏ thôi ta cũng đập vỡ sọ ngươi liền!

Lý Danh Sanh thực sự đâu có đau bụng.

Hắn nhìn lom khom Ngưu Thiết Oa một lúc lâu, hắn thở dài:

- Mấy năm không gặp nhau! Bây giờ ngươi biến đổi rất nhiều! Bây giờ ngươi thông minh hơn

ngày trước nhiều!

Một người cười nhẹ, đáp thay Ngưu Thiết Oa:

- Hắn không thông minh đâu, dù là một điểm nhỏ! Hắn là ngốc tử, nhưng ngươi phải biết, ngốc tử chẳng phải là con người dễ bị lừa, bởi càng thông minh càng dễ bị lừa, chỉ có ngốc tử chẳng hề tin ai nên không dễ bị lừa!

Người phát ra câu nói là Tiểu công chúa.

Câu nói vừa buông dứt, nàng đã đến nơi.

Nàng chạy đi, rời biệt Phương Bửu Ngọc, không phải để đi đâu cả mà để trở lại nơi này.

Nàng đảo mắt nhìn quanh xem có việc gì khác lạ xảy ra trong lúc nàng và Phương Bửu Ngọc vắng mặt, đoạn mỉm cười tiếp:

- Người thông minh, lòng lo nghĩ quá nhiều thành đa nghi, mắt muốn nhìn tất cả thành hoang mang, do đó tâm tư không vững chắc dễ bị dao động, nếu nghe được chuyện gì hữu lý là người thông minh dễ bị dao động tâm thần ngay. Còn kẻ ngu ngốc chẳng cần nhìn ra xa, chẳng cần nghe nhiều việc, do đó chẳng cần tìm hiểu ngoài những cái gì ngu ngốc cho dễ hiểu. Huống chi kẻ ngu ngốc đã đinh ninh là ngươi sắp lừa hắn, hắn đã lập sẵn sàng rào ngăn chặn, dù ngươi có làm gì cũng chẳng làm dao động nổi kẻ ngu ngốc. Ngươi lừa dĩ nhiên là không mong gì thành công rồi, mà ngươi nói thật hắn cũng chẳng nghe. Hắn không nghe thì làm sao hắn tin?

Lý Danh Sanh thở dài:

- Cô nương nói phải, thật ra tại hạ chỉ nói những lời chân thật, tại hạ chẳng nói một lời sai ngoa. Vậy mà hắn vẫn không tin! Cô nương nghĩ, có tức chết cho tại hạ không?

Tiểu công chúa bước tới, vỗ lên vai hắn, cười nhẹ, tiếp:

- Chẳng có quan hệ gì cả! Ngươi nói lời chân thật, hắn không tin, ta tin! Hắn không tin, ngươi chẳng thiệt thòi gì, ta tin ngươi lại có lợi hơn...

Lý Danh Sanh cả mừng:

- Cô nương.. cô nương và Phương thiếu hiệp bằng lòng phóng thích tại hạ?

Tiểu công chúa gật đầu:

- Đúng đó! Ngươi muốn đi cứ đi!

Lý Danh Sanh vụt đứng lên, chớp mắt:

- Tại hạ...tại hạ đi được chứ hở cô nương?

Tiểu công chúa mỉm cười:

- Tự nhiên! Ngươi muốn đi lúc nào tùy ý, ngay từ phút giây này người được tự do rồi đó!

Lý Danh Sanh mừng vô tưởng, hắn muốn tin lại không dám tin, hắn không muốn tin thì sự tình rõ rệt quá, không tin không được.

Hắn đưa tay chà mắt, hắn nhìn Phương Bửu Ngọc.

Chàng chẳng nói gì cả.

Bỗng hắn vụt chạy đi, sợ họ đổi ý.

Tiểu công chúa nhìn theo bóng của hắn, điểm phớt một nụ cười.

Phương Bửu Ngọc chợt hỏi:

- Chúng ta chưa đuổi theo?

Tiểu công chúa hừ một tiếng:

- Ngươi gấp gì chứ?

Phương Bửu Ngọc thốt:

- Dù thuật khinh công của hắn tầm thường, song hắn gian hoạt vô tưởng, hà huống hiện tại đang đêm, hắn thuộc đường lối, chúng ta là người lạ cảnh lạ vùng, giả như hắn lấp đâu đó, chúng ta làm sao tìm ra hắn?

Tiểu công chúa cười nhẹ:

- Ngươi yên trí! Hắn chẳng thoát đi đâu mất dấu!

Phương Bửu Ngọc cau mày:

- Bằng vào đâu?

Tiểu công chúa mỉm cười:

- Vô luận hắn trốn ở đâu, ta cũng có cách tìm ra hắn.

Phương Bửu Ngọc nhìn sững nàng:

- Công nương có ma thuật chi?

Tiểu công chúa khoat tay:

- Thôi! Đừng hỏi nữa! Ngươi nóng nảy thì chúng ta cứ đuổi theo hắn. Rồi ngươi sẽ biết là tại sao hắn không thể trốn tránh chúng ta được!

Nàng day qua Ngưu Thiết Oa căn dặn:

- Ngươi đợi ở đây nhé! Đừng đi đâu cả!

Ngưu Thiết Oa cau mày; - Đại ca! vị cô nương đó dựa vào đâu mà ra lệnh đến cả tôi như vậy?

Phương Bửu Ngọc an ủi gã:

- Lần này, hiền đệ nên nghe lời nàng đi!

Ngưu Thiết Oa nhìn theo bóng hai người khuất dần, miệng lẩm nhẩm:

- Không hiểu nổi! Thả người ra để theo dõi người ta, bắt lại! Nàng ấy có cái tật quái dị thế?

Gã ngồi xuống nhìn lên nền không đếm sao.

X Trong một khu rừng, nếu có ánh sao chiếu xuống, ánh sao đó đương nhiên phải mờ nhạt, bởi phải vượt qua nhiều chướng ngại, bởi phải len qua nhiều ngăn trở.

Qua ánh sáng mờ mờ đó, dù Phương Bửu Ngọc có nhãn lực hơn người, chàng cũng chẳng nhìn xa đúng như ý muốn.

Nhãn lực của chàng hiện tại, giới hạn trong vòng bốn năm trượng.

Ngoài khoảng cách đó chàng chẳng trông thấy được gì.

Nhưng, Lý Danh Sanh đâu còn luẩn quẩn trong vòng bốn năm trượng.

Cả hai vọt đi, qua một đoạn đường, Phương Bửu Ngọc chợt hỏi:

- Cái tài truy nã của cô nương đâu? Bỏ quên tại Vạn Trúc Sơn trang rồi phải không?

Thay vì hận, Tiểu công chúa phì cười:

- Đừng gấp chứ...

Rồi nàng chỉ tay về phía trước:

- Cái gì đó, ngươi nhìn xem!

Phương Bửu Ngọc nhìn theo tay nàng, thấy xa xa trong bóng tối có một điểm xanh biếc như lân tinh, mường tượng như lửa ma.

Điểm xanh biếc đó di động chứ không ở nguyên một chỗ.

Phương Bửu Ngọc lấy làm kỳ:

- Cái gì thế?

Hỏi rồi chàng không đợi tiểu công chúa đáp, điểm nụ cười tươi thốt:

- Thì ra cô nương dùng thuật mọn!

Tiểu công chúa gật đầu:

- Đúng vậy! Vừa rồi ta vỗ tay lên vai hắn, cốt lưu ký hiệu nơi hắn, ký hiện đó là Phụ Cốt Lân Đinh, loại đinh đó bám vào mình hắn, dính mãi mãi như liền với xương. Nên hắn đi đến đâu, chất lân tinh chóp chóp đến đó, ta cứ theo đốm lân tinh mà đi theo hắn, làm gì hắn phát giác nổi. Chính chúng ta đây vận dụng nhãn lực mà không thấy hắn, ngoài cái điểm lân tinh ra thì hắn làm sao phát hiện ra chúng ta đang đi theo sau?

Phương Bửu Ngọc thở dài:

- Tại hạ kém cô nương về cái điểm đó!

Tiểu công chúa nhìn chàng:

- Nghĩa là về các điểm khác thì ngươi hơn ta?

Phương Bửu Ngọc chỉ cười khổ chứ không nói gì.

Tiểu công chúa cũng bĩu môi chứ không nói gì nữa.

Cả hai âm thầm theo dõi Lý Danh Sanh, hay đúng hơn, nhắm điểm lân tinh làm hướng đạo mà đi tới.

Điểm lân tinh di động nhanh lắm, thỉnh thoảng lại dừng dừng rồi tắt. Hiển nhiên lúc điểm lân tinh tắt là lúc Lý Danh Sanh quay nhìn lại phía sau. Bờ vai chuyển ra phía trước, bị áng khuất.

Cũng như có lúc hắn đi quanh co như để đánh lạc dấu nếu như có ai theo dõi, cũng chẳng có ai hiểu là hắn chuyển hướng về nơi nào.

Phương Bửu Ngọc thốt:

- Con người đó gian hoạt phi thường, hắn biết rõ là thuật khinh công còn kém, hắn không sánh được với chúng ta, nên thay vì hắn đi nhanh, hắn lại bước chậm. Phàm một người chạy chốn, có ai chạy chậm bao giờ? Do đó, nếu chúng ta cứ tưởng hắn chạy mau, rồi giở thuật khinh công chạy theo hắn, phải bỏ hắn lại dọc đường, trong khi đó, hắn ung dung thay đổi lộ trinh, là chúng ta mất dấu. Nếu không nhờ cô nương sáng suốt, thì hành tung của chúng ta phải bị hắn phát hiện.

Tiểu công chúa lạnh lùng:

- Ta có ra gì đâu? Ta làm sao sánh được với ngươi? Nói chi cái việc có nhờ ta hay không nhờ?

Phương Bửu Ngọc cười vuốt:

- Cô nương...

Bỗng chàng ngưng bặt câu nói.

Phía trước, điểm lân tinh đã tắt.

Họ đã đến bìa rừng dâu, bên ngoài bìa rừng có một ngọn núi nhỏ, cây cối mọc thành rừng, che khuất ngọn núi, cánh rừng đó có phần dày hơn rừng dâu nhiều.

Phương Bửu Ngọc cau mày:

- Hắn đã phát hiện ra chúng ta?

Tiểu công chúa không đáp, nhún chân nhảy lên một cành cây.

Phương Bửu Ngọc cũng nhảy theo nàng. Họ cúi đầu nhìn xuống, thấy điểm lân tinh vẫn còn sáng, có điều, Lý Danh Sanh nằm sát mặt đất, do đó nếu đứng dưới nhìn tới thì chẳng phát hiện ra, chỉ đứng từ trên cao nhìn xuống thì mới thấy.

Phương Bửu Ngọc thì thầm:

- Bỗng nhiên hắn lại nằm xuống như vậy, hắn có nghi ngờ gì đó!

Tiểu công chúa lắc đầu:

- Chẳng bao giờ hắn nghi ngờ có chúng ta theo dõi đâu. Bởi hắn nhìn về phía đó, chứ nào phải về phía sau hắn đâu. Có thể là con đường trước mặt không ổn cho hắn, sự gì phát sanh gây bất lợi cho hắn sao đó. Hoặc giả hắn nằm đây, chờ người mà hắn có ước hẹn, đến nơi gặp hắn. Mà cũng có thể hắn phát hiện ra một biến cố gì xảy ra cho người ước hẹn với hắn, thành ngăn trở kẻ đó, và hắn chưa giám tiếp tục đi tới.

Phương Bửu Ngọc gật gù:

- Rất đúng! Rất đúng! Bây giờ chúng ta làm sao đây?

Tiểu công chúa đáp:

- Chúng ta chờ xem động tĩnh thế nào rồi hãy tính. Nếu ở đây không tiện thì mình lại đi nơi kia!

Nàng đưa tay chỉ.

Phương Bửu Ngọc tán đồng liền:

- Phải! Phải! Chúng ta phải chờ xem động tịnh.

Bỗng tiểu công chúa bật cười:

- Ngươi biến thành con sâu nhái tiếng từ lúc nào thế? Ta nói chi là ngươi lập lại y như vậy! Ta không tin là ngươi chẳng chỉ ra, ta cũng không tin là ngươi không quyết định như vậy trước khi ta nói. Tại sao ngươi còn hỏi ta?

Ngũ Hành Cung thần bí

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Hỏi một vì câu cũng chẳng được nữa sao hở cô nương?

Tiểu công chúa cười nhẹ:

- Ngươi mua lòng ta phải không? Ngươi...

Bỗng nàng trầm lạnh gương mặt, tiếp:

- Ngươi cũng lạ lùng thật, trước mặt ta có lúc ngươi tranh khôn, ngươi lấn hiếp ta, ta đuối lý phải chịu thua, có lúc ngươi lại tỏ ra nhu hiền, hoà thuận, nói sao nghe vậy, ngoan ngoãn như một ngốc tử, như chẳng hiểu một sự việc gì. Tại sao thế chứ? Ngươi xem ta là một trẻ nít lên năm lên bảy chăng?

Phương Bửu Ngọc sững sờ nhìn thoáng qua năm bảy lượt rồi buông nhẹ tiếng thở dài:

- Rất tiếc cô nương chẳng còn như một cô bé cắm hoa như ngày nào, hay chú ý cắm hoa hơn, chỉ thích một việc hay cắm hoa vào bình!

Giá như cô nương trở lại bé hơn như ngày xưa thì... hay biết mấy! Hay biết mấy!

Tiểu công chúa chớp ngời ánh mắt rồi mười ngón tay rung rung, rồi đôi môi mọng đỏ rung rung.

Chừng như nàng muốn nói gì đó.

Nhưng, nàng cắn môi, rồi nhảy xuống đất, đoạn chạy vụt tới trước.

X Dâu đã được hái lá rồi, cành thưa, cả hai chạy dưới cành dâu nhắm hướng đã định trước mà chạy, do đó để theo dõi dễ dàng cử động của Lý Danh Sanh.

Cả hai còn trong một khoảng an toàn, nằm nép mình sát mép đất.

Lý Danh Sanh không hề biết có người nằm canh đang theo dõi hành động của hắn.

Đừng nói Phương Bửu Ngọc và Tiểu công chúa im hơi, bặt tiếng, nếu như cả hai có gây tiếng động, vị tất Lý Danh Sanh nghe lọt?

Bởi lúc đó hắn ngưng thần chú ý về phía trước mặt. Chừng như hắn có nghe một thanh âm gì...

Một cơn gió thoảng qua, mang đến cho hắn lẫn Phương Bửu Ngọc và tiểu công chúa tiếng vũ khí chạm nhau xuất phát từ phía ngọn núi có rừng dày bao phủ.

Chen lẫn tiếng chạm vũ khí, có tiếng gắt, tiếng quát, kì quái hơn nữa, lại có cả tiếng cười của nữ, phụ họa với tiếng cười luôn có tiếng vỗ tay.

Những thứ tiếng đó nào phải có thể cùng phát sinh ra một lúc, bởi không ai đánh nhau, vừa cười vừa mắng, lại có thể vỗ tay được.

Cái đạo lý là như vậy, cái đạo lý chẳng thể chấp nhận một sự nghịch thường như vậy.

Nhưng Phương Bửu Ngọc và Tiểu công chúa nghe rõ ràng, không thể không tin dù nghịch thường.

Và đương nhiên, cả hai phải kinh dị.

Cả hai phải nhìn nhận diễn tiến nơi xa xa đó thần bí vô cùng.

Tiểu công chúa và Phương Bửu Ngọc đưa mắt nhìn nhau. Họ tự hỏi, có việc gì đã xảy ra nơi sườn núi phía trước.

Vũ khí chạm là có sát khí bốc bừng, nhưng tiếng cười vang lên như để xóa tan sát khí.

Dù sao cả hai vẫn thấy có sự ác liệt nơi đó dù tiếng cười có vui tươi, cởi mở...

Họ đã không hiểu thì Lý Danh Sanh làm gì hiểu nổi?

Thoạt đầu hắn sợ hãi, dần dần tánh hiếu kỳ phát động lấn át cả niểm sợ hãi, hắm bò sát trên mặt đất từ từ trườn tới.

Sườn núi có rạp, tự nhiên có thừa chỗ lấp, Lý Danh Sanh đi tới, Tiểu công chúa và Phương Bửu Ngọc cũng đi tới.

Lý Danh Sanh ẩn mình xong thì cả hai cũng ẩn mình kín đáo.

X Sườn núi là một bãi lài, bãi lạ, uốn quanh vòng ra phía hậu có một khoảng đất trống.

Có lẽ khoảng đất trống đó là dành cho các cô nương hái lá dâu, khi nghỉ mệt thì tụ lại với nhau đùa giỡn, ăn uống...

Hiện tai, nơi đó có mười mấy cô nương vận y phục thôn nữ.

Mùa hái dâu đã qua rồi, họ tụ lại nơi đây làm gì trong đêm vắng khuya?

Cho nên cách bố trí nơi đây đáp ứng đúng sở nguyện của hạng thiếu nữ yêu đời, mà đến những nàng chán thế cũng muốn hoà mình trong khung cảnh.

Trung tâm là một khoảng đất trống bằng phẳng, sạch sẽ.

Nơi hướng Đông, có một ngôi nhà mát, mái đen, lan can hồng, nhà không rộng lắm song cũng có chỗ đủ cho vài mươi nàng nằm ngồi nghỉ ngơi sau giờ cần giải lao.

Nơi hướng Tây, có một sân dài làm hí trường đài không lớn lắm, khoảng trống trước đài cũng không rộng, có thể đó là nơi các nàng diễn kịch cho nhau xem, các nàng thay đổi nhau mà diễn kịch, kẻ nào diễn thì lên đài, kẻ nào không vai trò gì thì dự khán.

Chắc chắn là không có một ngoại nhân nào vào xem kịch, bởi không còn dư một chỗ đứng nào.

Nơi hướng Nam, có mấy chiếc ghế đá, vài chiếc bàn cũng bằng đá, trên mặt một chiếc bàn phảng phất có khắc hình một bàn cờ, còn bàn kia lại có đầy quả cây, màu sắc hấp dẫn phi thường.

Còn về hướng Bắc chẳng có gì, nơi đó có một bức tường xây bằng đá nhỏ, bằng cát, bằng đất nhồi. Tường rất dài, có lẽ đây là bức tường vạn lý trường thành của các nàng, không phải để ngăn chặn rợ Hung Nô mà là để chắn lối những kẻ hiếu kỳ dòm ngó các nàng đang khi hứng thú dâng cao.

Đã ví bức tường như vạn lý trường thành, thì đi theo hướng đó, cách khoảng đều, có những toà canh nho nhỏ. Trong những toà canh đó có quân lính, có ngựa, có xe, trên tường cũng có quân tuần.

Dĩ nhiên, nhà canh, quân lính, ngựa xe cũng từ đá cát tạo thành.

Và những hình tượng đó chứng tỏ cái tánh vui trẻ con của các nàng.

Bao nhiêu đó cũng đủ rồi, cần gì hơn?

Bao nhiêu đó cũng đủ cho các nàng khuây khỏa nếu gặp điều phiền muộn, nhất là cái khung cảnh tịch mịch nên thơ này, chẳng ai tìm đến quấy nhiễu các nàng.

Nhưng giờ đây, nơi đây có ánh sao ánh kiếm chơm chớp, giờ đây sát khí bao trùm.

X Tiểu công chúa và Phương Bửu Ngọc hết sức kinh dị, mà cả hai cũng thích thú vô cùng.

Có khoảng mười ba mười bốn thiếu nữ vận thôn trang, ngồi rải rác trong toà nhà mát, trên sân đài hí trường, trên bãi có nơi có mấy chiếc ghế.

Họ đảo mắt láo liên, hết nhìn nơi này đến nơi khác.

Nơi một khoảng đất trống, có hai người đang giao đấu. Hai người này có võ công khá cao, có thể liệt họ vào hàng thượng lưu cao thủ trên giang hồ.

Một người sử dụng Uyên Ương song kiếm, kiếm pháp tinh diệu đến nỗi kiếm khí bốc ra lạnh rợn.

Phương Bửu Ngọc nấp ngoài xa hai mươi trượng vẫn nghe lạnh.

Người kia sử dụng một c iếc trượng dài, trượng vung vun vút như rồng dợn mình.

Song kiếm lợi hại nhưng chẳng làm sao xâm phạm vào vùng trượng ảnh nổi.

Trượng và kiếm tung hoành, bóng vũ khí như che khuất hai đấu thủ, nhưng Phương Bửu Ngọc và Tiểu công chúa có nhãn lực hơn người, có thể nhận định dễ dàng.

Bỗng, Tiểu công chúa kêu lên:

- Thì ra là bà ta!

Phương Bửu Ngọc cũng kêu lên:

- Bảy năm không gặp, không ngờ hôm nay lại xuất hiện ở đây!

Tiểu công chúa hừ một tiếng:

- Sao lại bảy năm không gặp? Chính ta đã gặp bà ấy trên Thái Sơn trong ngày đại hội kia mà!

Phương Bửu Ngọc điềm nhiên:

- Cô nương nói đến Vạn lão phu nhân, còn tại hạ nói về một người khác!

Tiểu công chúa cau mày:

- Một người khác? Người khác là ai? Ngươi nhận ra à?

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Lai lịch của người đó nói ra thì dài dòng lắm! Tại hạ chỉ nói cho cô nương biết đại khái, bà ta là Vương Đại Nương, vợ của Vương Bán Hiệp, còn những gì thuộc về bà ta, sau này tại hạ sẽ kể cho cô nương nghe!

Tiểu công chúa trợn tròn đôi mắt một lúc lâu, miện lẩm nhẩm:

- Vương Bán Hiệp?...Vương Đại Nương?... tại sao bà ta lại động thủ với Vạn lão phu nhân? Tại sao Vạn lão phu nhân chưa trở về Bạch Thủy Cung?

Lần này Phương Bửu Ngọc kinh ngạc vô cùng, chàng nhìn nàng một lúc lâu, hỏi:

- Vạn lão phu nhân trở về Bạch Thủy Cung?

Tiểu công chúa thốt:

- Ta chỉ sợ cái mụ...Vạn lão phu nhân bị mụ mẹ vợ ngươi mua chuộc từ lâu!

Phương Bửu Ngọc trầm ngâm một lúc:

- Phải rồi!....Vạn lão phu nhân đã trở thành thuộc hạ Bạch Thủy Cung, cho nên bà ta không muốn cho tại hạ đến Thủy Cung! Người ước hẹn gặp Lý Danh Sanh có thể à bà ta!

Tiểu công chúa gật đầu:

- Chứ còn ai nữa?

Rồi nàng bĩu môi:

- Tại sao mà bỗng nhiên ngươi thông minh như vậy?

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Nhờ trời mà không khi nào tại hạ ngu cả!

Tiểu công chúa nghiến răng:

- Ngươi!....Ngươi!....

Cả hai đối thoại với nhau thanh âm rất nhỏ, vì giữ cho thanh âm được nhỏ, họ phải nhích lại gần nhau, và đến phút giây này, Tiểu công chúa chợt nhận thấy đôi môi nàng như phớt qua lỗ tai Phương Bửu Ngọc.

Môi nàng sát vành tai Phương Bửu Ngọc, đang lúc tức giận, nàng lại nghiến răng, vô tình nàng lại nghiến luôn cả vành tai chàng.

Phương Bửu Ngọc đau quá song chẳng dám kêu lên, mồ hôi lạnh tuông thành từng hạt lớn, ráng chịu đựng.

Nàng nghiến mạnh, song Phương Bửu Ngọc không giận.

Chàng biết, nang nghiến mạnh là yêu nhiều, bởi có yêu nhiều mới hận nhiều, vả lại có hận nhiều mới nghiến mạnh.

Giá như nàng có nghiến đứt vành tai, Phương Bửu Ngọc cũng chẳng kêu la, trái lại càng khoan khoái.

oOo Bảy năm xa cách.

Bảy năn trước, Phương Bửu Nhi chẳng biết mảy may vũ công.

Bảy năm sau, chàng trở thành kỳ vọng của toàn thể vũ lâm, chàng sẽ trở là đối thủ duy nhất của người áo trắng từ Đông Doanh đến.

Thì, bảy năm qua, Vương Đại Nương cũng phải tiến bộ, mọi người không tiến bộ, hoặc ít hoặc nhiều.

Riêng về Vương Đại Nương thì bà tiến bộ rất nhiều.

Ngày trước bà sử dụng đôi quảy mẫu tử, bây giờ thì bà sử dụng đôi kiếm uyên ương.

Quảy là mẫu tử, kiếm là uyên ương, hai loại vũ khí có lối đánh như nhau, song dùng uyên ương kiếm thì phần linh hoạt hiện rõ rệt hơn.

Nhìn vào trận đấu, Phương Bửu Ngọc nhận ra kiếm quang dần dần lấn át trượng ảnh, dần dần bao phủ trượng ảnh.

Thường thường, Vạn lão phu nhân vừa đánh vừa lấy ô mai rim đường mà ăn, bây giờ bà ta không còn thì giờ để ăn nữa.

Thường thường, bà vừa đánh vừa mắng đối phương, bây giờ, thay vì mắng, bà thở, thở mũi rồi thở luôn miệng.

Bọn thiếu nữ ở xa cũng như ở gần, cùng vỗ tay reo hò, cùng cười vang để trợ Oai Vương Đại Nương.

Có nàng bóc vỏ trái cây rồi lấy cả vỏ và hạt quăng vào mình Vạn lão phu nhân.

Có nàng lại ứng khẩu đọc câu vè, câu thơ chế nhạo Vạn lão phu nhân.

Lại có nàng lại to tiếng mắng chửi để khích nộ mụ ta, đó cũng là một thủ đoạn tiếp trợ người trong cuộc, một cách gián tiếp, vì đối phương sôi giận phải rối loạn.

Chúng vỗ tay, chúng cười, chúng mắng, đọc vè, đọc thơ, tất cả những trò đó không làm gì hại đến thể xác Vạn lão phu nhân song ảnh hưởng rất nặng đến tâm thần mụ ta. Và cuối cùng thì mụ sôi giận tưởng chừng có thể điên lên được.

Phương Bửu Ngọc buồn cười quá, nghĩ rằng phen này Vạn lão phu nhân gặp phải kẻ tử đối đầu

rồi.

Vạn lão phu nhân càng đánh càng tỏ ra khẩn cấp, càng khẩn cấp càng loạn đấu pháp, một lúc lâu bà ta cao giọng mắng:

- Mụ già thúi! Mụ già tàn phế dơ dáy kia! Ta có giết cha giết mẹ ngươi đâu, ta có cướp chồng ngươi đâu, ta có cừu oán gì với ngươi, mà ngươi lại toan thí mạng với ta?

Vương Đại Nương lạnh lùng:

- Ai thí mạng với ngươi? Ta chỉ muốn giết ngươi thôi! Ta giết ngươi chứ ta có liều mạng với ngươi đâu? Ngươi có tài ba gì mà dám nói câu đó?

Vạn lão phu nhân hừ một tiếng:

- Ngươi biết ta là ai chăng?

Vương Đại Nương cũng hừ một tiếng:

- Nếu không biết ngươi là ai thì tại sao ta lại muốn giết ngươi?

Vạn lão phu nhân cười lạnh:

- Ngươi đã nhận ra ta là ai, thì ta hỏi ngươi, thế ta có cừu oán gì với ngươi mà ngươi muốn lấy mạng ta?

Vương Đại Nương cười hăng hắc:

- Ngươi thử đoán xem?

Bà ta hư cả đôi chân, năm xưa dùng hai chiếc quảy, một mẫu một tử luân lưu cho mình, lúc đánh thì chiếc này hỗ trợ chiếc kia, bởi tàn tật như vậy, bà luyện một thân pháp biến ảo phi thường, thoắt ẩn thoát hiện, khiến đối phương khó lòng phòng bị bà ta từ hướng nào tấn công tới, công rồi lại lui về hướng nào.

Ngày nay bà dùng đôi kiếm uyên ương, không rõ nhẹ hơn đôi quảy năm xưa bao nhiêu, song thân pháp thì biến ảo hơn gấp nhiều lần, lại nguỵ dị gấp mấy lần.

Vạn lão phu nhân cố gợi chuyện để phân tâm Vương Đại Nương, rồi tìm sơ hở mà công vào hoặc ít nhất cũng có thể đào tẩu.

Ngờ đâu cái tâm của đối phương chưa phân hóa mà tinh thần đã rối loạn rồi.

Vương Đại Nương cũng già thủ đoạn lắm, bảo bà ta suy đoán thử xem có khác nào bảo bà ta ngửa cổ chịu chết.

Bởi trong lúc ác đấu, bao nhiêu tâm trí để nhận định đấu pháp của đối phương, tập trung như vậy lắm khi còn không nhận định được gì.

Bây giờ bảo bà ta dùng tâm trí cho việc hoàn toàn không liên quan đến trận đấu, thế thì còn làm sao xuất thủ được?

Vạn lão phu nhân có lẽ đã biết mình mắc mưu lại càng tức tối hét to:

- Ta không đoán nổi... ta không đoán nổi!

X Tiểu công chúa hỏi:

- Thực sự Vương Đại Nương có thù oán gì với Vạn lão phu nhân, ngươi biết không?

Chừng như nàng cũng biết cái lỗi của nàng nên muốn dàn giải cho Phương Bửu Ngọc đừng hận.

Do đó nàng mới hỏi một câu hỏi để gợi chuyện, cho phôi pha căng thẳng.

Phương Bửu Ngọc cười thầm, trầm ngâm một chút rồi đáp:

- Có thể sự việc bắt nguồn từ Vạn Đại Hiệp.

Tiểu công chúa tiếp:

- Luận về tài nghệ của Vương Đại Nương, ta thấy có nhiều dịp đánh chết Vạn lão phu nhân được lắm, nhưng bà ta lại cứ trì hoãn mãi, bà ta bỏ lỡ mấy dịp rồi, lạ thật, tại sao bà ta lại làm thế?

Phương Bửu Ngọc mìm cười:

- Bà ta muốn bắt sống chứ không muốn đánh chết!

Tiểu công chúa gật đầu:

- Đúng! Bắt sống bà ta để dụ dẫn Vạn Tử Lương, tuy nhiên...

Bỗng Vạn lão phu nhân thét lên một tiếng kinh khủng, bà ta hứng một nhát kiếm nơi đầu vai tả, máu chảy đỏ ngời.

Máu chảy nhiều, song bà ta dồi dào khí lực nên thừa máu chứ vết thương đó không nặng lắm.

Vạn lão phu nhân nhìn thấy máu của bà ta chảy ra nhiều quá, biến sắc mặt liền.

Thân hình nhũn lại, một tiếng keng vang lên, bà buông chiếc trượng xuống đất.

Từ lâu, bà chỉ nhìn thấy máu người, chưa từng nhìn thấy máu bà.

Bây giờ thấy máu của mình, thấy lần đầu tiên, bà hoảng sợ.

Phương Bửu Ngọc lại buồn cười một phen nữa.

Tiểu công chúa thốt:

- Luận về con người tham sống sợ chết thì chắc là chẳng có ai sánh bằng bà ta.

Vương Đại Nương cũng giật mình trước thay đổi quái dị của Vạn lão phu nhân, song bà ta vẫn tấn công liên tục, đều đều, không nơi châm thủ pháp.

Trong thoáng mắt, nhân lúc Vạn lão phu nhân kinh hoảng vì máu của mình lùi lại, Vương Đại Nương phóng luôn ba mũi kiếm, cả ba đều trúng vào vai Vạn lão phu nhân. Nơi mũi kiếm đâm vào là huyệt đạo khá trong yếu.

Vạn lão phu nhân mắng:

- Mụ già thúi!

Chỉ mắng được ba tiếng, Vạn lão phu nhân ngã nhào.

Ngưng mắng để ngã, ngã rồi bà ta lại mắng tiếp, mắng to giọng, mắng gấp giọng, mắng nặng hơn.

Luận về tài năng tất phải nhận Vạn lão phu nhân là tay vô địch.

Vương Đại Nương vụt tung mình bay lên không rồi đáp lại chỗ ngồi, được chế tạo riêng biêt cho tình trạng tàn phế của bà, dĩ nhiên chỗ ngồi đó phải mềm phải ổn.

Bà đáp xuống rồi, một thiếu nữ mang chăn lông đắp ngang chân bà.

Hai thiếu nữ vừa nâng cái bàn ngồi của bà lên, vừa hỏi:

- Cái khối thịt kia có nên băm vằm cho nó nát như cám chăng?

Vương Đại Nương đáp:

- Không cần vội! Trở về trước rồi hãy tính sau!

Bỗng có tiếng người cười hì hì.

Tiếng cười dứt, người đó bước tới cục trường.

Người đó là Lý Danh Sanh. Phương Bửu Ngọc sững sờ không tưởng là hắn xuất hiện đột ngột như vậy.

Xuất hiện trong lúc này nghĩa là làm sao?

Nếu hắn ước hẹn với Vạn lão phu nhân thì làm sao hắn dám chường mặt khi Vương Đại Nương còn đó? Hơn nữa Vương Đại Nương là kẻ thắng trận!

Xuất hiện như vậy là hắn về bè với Vương Đại Nương sao?

Khó hiểu, khó hiểu vô cùng!

Nhưng Vạn lão phu nhân vừa nhìn thấy hắn thì kinh ngạc kêu lên:

- Ngươi... thì ngươi ra là đồng đảng của mụ tàn phế thúi kia!

Lý Danh Sanh cười hì hì:

- Bà đừng hiểu lầm tại hạ đồng đảng với ai, bà nên biết là việc bà nhờ tại hạ, tại hạ đã làm rồi, bà còn oán hận gì tại hạ nữa chứ?

Phương Bửu Ngọc hết sức lạ kỳ, sự việc hồ đồ quá, chàng không sao hiểu nổi.

Trong khi đó, bọn tiếu nữ vừa cười vừa chạy tới, có mấy nàng khiêng Vạn lão phu nhân,còn mấy nàng khác thì đi bên cạnh Lý Danh Sanh tỏ vẻ thân mật vô cùng.

Một nàng hỏi:

- Ngươi có gặp Phương Bửu Ngọc chứ?

Lý Danh Sanh đáp:

- Đương nhiên là có!

Cô nàng cười vang rồi hỏi tiếp:

- Hắn đẹp trai không? Vũ công của hắn có cao lắm không?

Lý Danh Sanh mỉm cười:

- Cô nương hỏi chi? Còn hỏi nữa ta sẽ giận cho đấy! Hắn à? Ngoài cái mặt trắng ra, ngoài cái tuổi non ra, hắn có gì lạ đâu?

Bọn thiếu nữ cười giòn:

- Nghĩa là hắn kém ngươi? Aï Ạ! Thẹn! thẹn à? Trời ơi! Con chuột ơi! Thẹn lắm!

Rồi tất cả cùng cười, tất cả cùng kéo đi.

X Phương Bửu Ngọc thừ người ra đó.

Chàng chẳng biết mình phải làm gì, chàng cũng không nghĩ mình phải làm gì bởi chàng quá sững sờ.

Thì ra, trong mấy năm nay, Lý Danh Sanh về bè với Vương Đại Nương.

Điều làm cho chàng kinh ngạc hơn hết là bọn thiếu nữ đó lại biết chàng.

Hay ít ra chúng biết tên chàng.

Chàng tự hỏi:

- Lý Danh Sanh và Vương Đại Nương đang mưu tính việc chi đây?

Họ có ý tứ gì với ta?

Tiểu công chúa cười lạnh hỏi chàng:

- Ngươi nghe chúng nói chuyện với nhau chứ? Ngươi có cao hứng không? Hừ! Ngươi có vũ công cao, người ta phục, ngươi đẹp để người ta si mê!

Phương Bửu Ngọc không để ý đến câu nói của nàng, ậm ừ đáp:

- Ừ!

Tiểu công chúa sừng sộ:

- Ừ cái gì? Sao ngươi không nói? Ừ như thế, ai biết ngươi nghĩ sao?

Phương Bửu Ngọc đang theo đuổi một ý nghĩ, không nghe nàng nói gì, bỗng chàng đứng lên buông gọn:

- Đi!

Tiểu công chúa hừ một tiếng:

- Đi? Đi đâu? Đi theo mấy nàng đó phải không?

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Phải! Đi theo họ tìm cách giải cứu Vạn lão phu nhân!

Tiểu công chúa lại hừ một tiếng:

- Cứu bà ta? Tại sao lại phải cứu bà ta?

Phương Bửu Ngọc điềm nhiên:

- Trước hết, vì Vạn đại hiệp, sau đó để truy nguyên sự tình.

Thốt xong chẳng đợi công chúa nói gì, chàng vọt mình đi liền.

Tự nhiên tiểu công chúa phải chạy theo.

Theo một người còn sợ mất hút, theo một đoàn người, cái mục tiêu phải lớn hơn, cho nên dễ dàng vô cùng. Vì quá dễ dàng, chàng không cần tiếp cận, chỉ giữ một khoảng cách vừa phải thôi.

Tiểu công chúa gắt:

- Tại sao không vượt kịp lên chúng?

Phương Bửu Ngọc đáp:

- Chờ xem chúng đi về đâu!

Trên gò trong khu rừng có một con đường nhỏ.

Con đường đá nhỏ lại ẩn khuất dưới một tàng cây, hơn nữa lại đang đêm, bóng tối lan tràn, nếu không quen thuộc đường này, chắc chẳng một ai trông thấy, mà có thấy đi nữa cũng khó đi theo con đường đó.

Đoàn thiếu nữ đi theo con đường đó vào sâu trong rừng.

Đi một lúc lâu, họ đến một khoảng trống, tại khoảng trống đó có một cái động.

Thì ra, cái gò có khu rừng rậm bao phủ bọc quanh một cái động, nói rằng động vì nó trũng xuống chứ thực ra nó chỉ là một cái chảo.

Chung quanh lòng chảo có vô số hoa, toàn là hoa lạ không biết tên.

Thời tiết lúc đó là mùa thu, hoa đã tàn tạ, nhưng hoa nơi đây tươi tốt như thường.

Hoa đẹp dưới ánh sao mờ mờ, càng đẹp hơn, đẹp huyền ảo.

Giữa các luống hoa có dòng suối nhỏ, vắt qua như dải lụa bạch, bên cạnh suối có nhà, độ bốn

năm nóc liên tiếp nhau, tuy dựng lên sơ sài nhưng vẫn thừa vẻ trang nhã.

Đoàn thiếu nữ vừa đi vừa cười đùa, đến nơi đó, kéo nhau vào nhà.

Họ vào rồi, họ trả không gian lại cho đêm dưới ánh sao mông lung, tất cả đều chìm trong tịch mịch.

Hoa mờ ảo, suối trắng mờ ảo, khung cảnh thơ mộng vô cùng.

Phương Bửu Ngọc trù trừ trong khu rừng.

Chàng còn bàng hoàng với sự gặp lại Vương Đại Nương sau bảy năm cách biệt. Bây giờ, bà ta có vẻ tiến bộ hơn xưa.

Tiến bộ đây là nói về tài nghệ, về phong vận con người mà cũng về lối sống.

Chàng nghĩ, có thể khinh thường bất cứ ai khác, chẳng hạn Vạn lão phu nhân, chứ đối với Vương Đại Nương thì tuyệt đối không nên xem thường bà ta.

Bởi, bà nuôi dưỡng một tinh thần cầu tiến quá mạnh, với tinh thần đó, bà tập cho bà một tính kiên nhẫn, bằng cớ là bà đã im hơi bặt tiếng suốt bảy năm dài.

Nếu hôm nay, Phương Bửu Ngọc không gặp bà ta một cách bất ngờ tại đây, thì chàng có thể quên bà ta tại đây rồi, mà dù có nhớ cũng chẳng biết bà ta sống hay chết, sống thì ở tại địa phương nào.

Bởi không thể khinh thường bà, chàng không thể dấn thân vào vùng căn cứ của bà.

Do đó, chàng trù trừ.

Trù trừ để tìm phương cách đột nhập, chứ chẳng phải do dự với cái ý rút lui.

Tiểu công chúa nóng nảy hơn, vội bước tới.

Phương Bửu Ngọc hấp tấp gọi:

- Hãy khoan! Đừng vội, cô nương!

Tiểu công chúa không quay đầu lại:

- Đã đến đây, còn do dự gì nữa? Nếu sợ sệt thì đừng theo đuổi chúng, đỡ nhọc hơn chăng?

Phương Bửu Ngọc thốt:

- Nhưng...

Tiểu công chúa gạt ngang:

- Ngươi muốn giải cứu Vạn lão phu nhân, muốn truy nguyên sự tình gì thì sớm muộn gì cũng phải chạm mặt chúng, tại sao không chạm mặt sớm cho rồi, còn chần chừ làm gì?

Phương Bửu Ngọc trầm ngâm một chút:

- Cô nương nói phải!

Đã cho là phải, tất nhiên phải đi, chàng bước theo Tiểu công chúa ngay.

Cả hai rời khu rừng, len lỏi trong những bụi hoa.

Bỗng từ một bụi hoa, có tiếng cười khúc khích, rồi có tiếng vọng ra:

- Khách! Khách đến kìa!

Phương Bửu Ngọc giật mình.

Thì ra đó là tiếng con chim anh vũ, nó học nói tiếng người rất sành, nó cười và thốt xong, chấp cánh bay ra, đôi cánh xanh quạt nhanh, óng ánh dưới ánh sao mờ.

Nó bay về phía mấy ngôi nhà.

Chưa đến nơi, nó thốt lên:

- Khách! Có khách đến! Có khách đến!

Tiểu công chúa bật cười khanh khách:

- Một con chim lại làm khiếp hãi Phương đại hiệp! Cái gan của Phương đại hiệp đáng khen quá chừng!

Phương Bửu Ngọc chỉ còn cười khổ chứ biết nói sao bây giờ?

Từ trong ngôi nhà, ba thiếu nữ bước ra, họ chạy đến chiếc cầu bắc ngang suối, cầu có mành mành sơn đỏ, cầu không bắt thẳng mà lại uốn qua, uốn lại thành mấy đoạn thật là cầu kỳ.

Cả ba cùng cất tiếng:

- Khách đâu? Khách ở tại đâu?

Họ vừa nói vừa cười, chừng như họ vui, vào giờ khắc nào cũng vui, chừng như bình sinh họ không hề gặp chuyện gì làm cho họ buồn bực, cho nên mở miện ra là họ cười.

Rồi họ thấy Phương Bửu Ngọc và Tiểu công chúa, họ đứng chận lại.

Khách lạ, họ phải thủ lễ, họ không cười nữa, sáu con mắt giương tròn nhìn tới.

Phương Bửu Ngọc đằng hắng một tiếng; - Chào các cô nương!

Một nàng mặt tròn cao giọng hỏi:

- Các hạ là ai? Các hạ đến đây có việc chi?

Giọng nàng thì cao, song nàng cố làm ra vẻ dịu hòa, duyên dáng, giọng nói thản nhiên, song ánh mắt thoáng hiện niềm kinh hãi.

Tuy nhiên, niềm kinh hãi của nàng thiên về hiếu kỳ hơn là địch ý.

Bởi, Phương Bửu Ngọc đẹp trai.

Một thanh niên đẹp trai như chàng, bình sanh họ chưa từng thấy.

Phàm nam gặp nữ, hay nữ gặp nam, đối tượng đẹp thì bao giờ cảm tình cũng dễ phát sinh và phát sanh nhanh chóng.

Cả ba nàng nhìn chàng lom lom làm chàng ngượng nghịu phần nào.

Chàng vòng tay, nghiêng mình đáp:

- Tại hạ...

Tiểu công chúa lạnh lùng chặn lời:

- Ngươi đến đây với tánh cách hoà hay chiến, bạn hay thù?

Phương Bửu Ngọc đỏ mặt.

Thiếu nữ mặt tròn trố mắt:

- Thù? Cái chi là thù?

Câu hỏi đó đương nhiên nàng hướng về Tiểu công chúa, nói với Tiểu công chúa, nàng dùng cái giọng hơi ngang một chút, trong khi nói, nàng chống nạnh hai tay nơi hông.

Nhưng Tiểu công chúa không quan tâm đến thái độ khiêu khích của thiếu nữ, nàng đang tức Phương Bửu Ngọc, cố làm sao phá cho được chàng, nàng mới hả dạ.

Nàng tiếp nối:

- Hắn là Phương Bửu Ngọc đó! Hắn đến đây tìm người lãnh đạo của các ngươi đó! Hắn đến để đòi lại một người đó!

Cả ba thiếu nữ thoáng biến sắc, cùng kêu lên một lượt:

- Phương Bửu Ngọc?

Cả ba cùng quay người lại một lượt, cùng quay chân chạy trở lại ngôi nhà.

Họ chạy nhanh nhưng nàng nào cũng cố quay đầu nhìn lại, họ nhìn cho rõ thiếu niên đẹp trai, họ nhìn cho rõ dịp này, họ sợ không còn dịp nào được thấy mặt chàng nữa.

Một thoáng sao, từ trong ngôi nhà có tiếng hét vang lên, kế đó có tiếng la hoảng.

Chừng như mọi người ở đó đang nhôn nhao, tán loạn.

Tiểu công chúa đẩy Phương Bửu Ngọc tới:

- Sao thừ người ra đó? Chưa chịu vào à?

Phương Bửu Ngọc không còn cách nào khác hơn là mạnh dạn bước tới.

Cái dáng bên ngoài của ngôi nhà xem ra rất trang nhã, song biết đâu bên trong chẳng có mai phục? Và mỗi tấc đất là một cạm bẫy chờ đón người lạ?

Đương nhiên, trong một khung cảnh như vậy phải có sát khí thâm trầm, và nơi nào có sát khí lại không làm cho con người khiếp sợ?

Phương Bửu Ngọc đã có nhận xét tế nhị về Vương Đại Nương, thì muốn vào trong nhà, chàng phải đề cao cảnh giác. Chàng giới bị chu đáo, tuyệt đối chẳng hề dám khinh địch.

Nhưng, Tiểu công chúa trái lại dửng dưng như thường, mường tượng nàng chẳng xem Vương Đại Nương ra cái quái chi.

Nàng ngang nhiên đi tới như về nhà của nàng.

Trong nhà, đèn rất lu, lu gần như bỏ hoang, bất quá có một vài đốm lửa nghĩa trang vậy thôi.

Nhưng, ngay sau khi ba thiếu nữ báo động, đèn trong nhà được đốt sáng, lên nhà có bao nhiêu ngọn đèn đều được đốt tất, số ánh sáng chiếu đến tận dòng suối.

Phương Bửu Ngọc đi trên cầu, có cái cảm tưởng như là mình đang vượt giải ngân hà trên nền trời đen thẳm.

Có tiếng của Vương Đại Nương vang lên.

Bà ta vừa cười vừa thốt:

- Qúy khách đến, thứ cho tiện thiếp bất hạnh mang tật nguyền, không ra ngoài nghênh tiếp! Xin vào cứ vào! Vào để cho tiện thiếp được cái vinh dự đãi trà!

Phương Bửu Ngọc trầm giọng:

- Phương Bửu Ngọc này xin tuân mạng!

Vương Đại Nương càng khách sáo, chàng càng đề phòng. Hơn một lần chàng chứng nghiệm thế nào là nụ cười có chứa đao bén, và nhất định là nếu không từ nay về sau, thì ít nhất lần này chàng không thể mắc mưa ai.

Cửa ngôi nhà mở rộng.

Nơi hai bên cửa có những chiếc đầu thò ra rồi thụt, thụt rồi thò, chừng như tất cả thiếu nữ trong nhà đều cố nhìn cho rõ chàng trai đẹp có tài cao, có nàng thập thò đến mấy lượt, và nàng nào không thò ra được lại kéo nhẹ những nàng tham nhìn, dành lấy chỗ.

Nhưng nào ai biết được, trong tay chúng có loại ám khí gì, lợi hại như thế nào?

Đứng gần bên còn không trông thấy loại ám khí nhỏ bé, thì đứng xa làm sao Phương Bửu Ngọc nhận ra?

Bỗng, như đợt khói nhẹ theo gió đùa, Phương Bửu Ngọc xẹt vào nhà.

Chàng vào sau khi đã vận chân khí quanh mình, phong bế các huyệt đạo.

Cho dù tất cả nhừng thiếu nữ, cho dù có thật sự cầm ám khí, đồng loạt một vung tay, vị tất làm gì thương tổn cho chàng nổi?

Không, chẳng nàng nào nhích động với địch ý rõ rệt.

Nơi mà chàng tường là có bóng dáng tử thần, nơi đó sao thanh bình an tịnh quá chừng.

Dưới ánh trăng của nhiều ngọn đèn, Vương Đại Nương tựa mình trên chiếc giường đặc biệt có nệm êm, lót gấm.

Mỗi thiếu nữ đều có cầm một vật trong tay.

Vật đó là một mảnh dưa hấu, có nàng ngoạm một vài miếng, có nàng còn để nguyên.

Trong khi chàng giới bị đến từng chân lông kẽ tóc, thì giờ đây chàng thấy một cảnh tượng như thế này, thật đáng buồn cười thay!

Chàng vòng tay điểm nụ cười vô nghĩa đáp:

- Hân hạnh quý chủ nhân không khước từ cuộc viếng thăm bất ngờ này!

Rồi chàng nghiêm giọng hỏi:

- Vương Đại Nương có nhận ra Phương Bửu Ngọc này chứ?

Vương Đại Nương cười tươi:

- Làm sao già quên được thiếu hiệp? Trừ Phương Bửu Ngọc ra, trên thế gian này tìm đâu ra một chàng thanh niên anh tuấn, khả ái như vậy?

Chủ nhân khen khách, bọn thiếu nữ cười khúc khích, không gian êm ấm vô cùng.

Vào đây với cái ý không hảo thuận lắm, vào rồi thấy ai cũng tươi vui niềm nở, ai ai cũng tò sự ngưỡng mộ chân thành, thì Phương Bửu Ngọc bắt đầu câu truyện ra sao đây?

Chàng còn phân vân, người đứng sau chàng cất tiếng:

- A! Vương Đại Nương! Bà mạnh giỏi chứ?

Vương Đại Nương cười vang:

- Ái chà! Tiểu công chúa! Già quên mất chào nàng! Lâu lắm rồi không thấy Tiểu công chúa, giờ gặp lại thì ra già gặp một tiên nữ giáng trần! Cô nương ngày nay đẹp quá, nếu Phương thiếu hiệp không hạ cố đến tìm già, thì chắc gì già được cái hân hạnh được đón tiếp cô nương tại ngôi nhà này!

Tiểu công chúa gắt nũng:

- Ai biết bà ở đây mà đến?

Vương Đại Nương vẫn với vẻ vui tươi, tiếp:

- Cô nương không biết à? Già không tin nổi, cô nương ơi! Chẳng lẽ Hỏa Cung Chủ không nói cho cô nương biết?

Tiểu công chúa mỉm cười:

- Chẳng có ai nói cho tôi biết cả! Cái chỗ ở của bà thần bí còn hơn động tiên, tôi không dám nói là động quỷ, bởi làm gì có động tiên trên thế gian, chỉ có động quỷ thôi!

Rồi nàng cao giọng hỏi:

- Thực ra nơi đây có chi thần bí, bà cho tôi biết được chăng?

Phương Bửu Ngọc sững sờ, thấp giọng:

- Cô nương quen bà ta?

Tiểu công chúa hừ một tiếng:

- Có khi nào ta nói là không quen bà ấy đâu?

Phương Bửu Ngọc giật mình, song cười tỉnh ngay:

- Phải! Phải! Đúng là cô nương chẳng hề nói!

Chàng thầm nghĩ trong mấy năm qua, Vương Đại Nương âm thầm làm một việc gì đó thần bí lắm, và qua cái việc đó, bà và Hỏa Ma Thần có kết cấu với nhau.

Bà vắng bóng trên giang hồ rất lâu, khi Hỏa Ma Thần xuất hiện, bà cũng xuất hiện trở lại luôn.

Hỏa Ma Thần chưa góp mặt giang hồ, song sự việc trên giang hồ, lão hiểu như lòng bàn tay.

Điều đó cũng chẳng lạ gì, bởi chính Vương Đại Nương tường thuật cho lão rõ mọi diễn tiến.

Nhưng Vương Đại Nương đã làm gì trong mấy năm nay?

Trong khi chàng mơ màng suy tư, thì Tiểu công chúa cười, Vương Đại Nương cười, bọn thiếu nữ cũng cười...

Bỗng Tiểu công chúa kêu lên:

- A! Vạn lão phu nhân đã ra kìa!

Vạn lão phu nhân chẳng rõ đã ra từ lúc nào, đang ngồi ủ rũ một góc.

Lý Danh Sanh đứng một bên, điểm một nụ cười có phần ngương ngạo, ngượng nghịu.

Phương Bửu Ngọc thở dài:

- Tại hạ biết rồi!

Tiểu công chúa cau mày:

- Ngươi biết cái chi?

Phương Bửu Ngọc đáp:

- Trong ngôi nhà cỏ nơi rừng dâu, hẳn là thuộc hạ của Vương Đại Nương cư trú, cho nên Hỏa Ma Thần ước hội chúng ta tại ngôi nhà đó...

cô nương nghĩ có đúng vậy chăng?

Vương Đại Nương mỉm cười đáp chận công chúa:

- Đúng vậy! Chẳng những ngôi nhà đó là của già, mà luôn cả ngôi rừng dâu cũng của già. Thiếu

hiệp biết không, bọn thiếu nữ rỗi rảnh sanh buồn, nên mượn công việc trồng dâu nuôi tằm giải khuây.

Phương Bửu Ngọc gật gù:

- Và cái lão hộ lưu nào đó do Lý Danh Sanh nêu ra cũng chỉ là con người giả tạo...Hắn chẳng thấy chi cả, những gì hắn nói toàn là sự bịa đặt, chỉ có trong tưởng tượng của hắn thôi.

Lý Danh Sanh cười khổ:

- Chẳng phải tại hạ thực ý cố tình lừa thiếu hiệp, mà chỉ vì Vương...

Vương Đại Nương chận liền:

- Biến cố phát sanh trong rừng dâu, già chẳng biết mảy may, nhưng khi thiếu hiệp và Tiểu công chúa đến nơi, thì già trông thấy. Già sợ hai vị chẳng biết nơi đây, mà đến đây để tìm già, cho nên già nhờ Lý Danh Sanh làm hướng đạo hoặc thông tri sự tình cho thiếu hiệp hiểu. Khi môn hạ Hỏa Ma Thần đến mượn nhà, thì già có mấy tấm thiệp ghi địa danh Đại Danh Phủ.

Lý Danh Sanh thốt:

- Tuy nhiên, những gì tại hạ nói, chẳng phải hoàn toàn do tại hạ bịa đặt. Tại hạ không thấy họ động thủ, song Thiết Kim Đao thấy rõ.

Phương Bửu Ngọc trầm giọng:

- Rồi hắn thuật lại cho các hạ nghe?

Lý Danh Sanh gật đầu:

- Do đó, tại hạ tin chắc thế nào thiếu hiệp cũng đến.

Phương Bửu Ngọc lại hỏi:

- Các hạ có thật sự là bằng hữu của Thiết Kim Đao chăng?

Lý Danh Sanh mỉm cười:

- Nào chỉ là bằng hữu thôi đâu! Tại hạ và hắn ngày trước là bạn đồng môn, tại hạ còn là sư huynh của hắn, chỉ... tại hạ lười học tập...

thành ra...

Hắn không cần nói nữa, người nghe cũng hiểu hắn nói gì.

Phương Bửu Ngọc thở dài:

- Trên đời đâu có những tấu xảo kỳ lạ như thế này? Thật tình tại hạ chịu thôi! Dù có giàu tưởng tượng đến đâu cũng không suy đoán nổi.

Lý Danh Sanh thốt:

- Những sự tấu xảo trên đời nào phải hiếm có! Khi nào thiếu hiệp bằng tuổi tại hạ bây giờ, tự nhiên rồi thiếu hiệp sẽ biết. Giả như cái việc tại hạ vừa ló đầu ra là gặp ngay Vạn lão phu nhân!

Phương Bửu Ngọc tiếp:

- Vạn lão phu nhân nhận ra các hạ dễ dàng. Bà ấy không muốn cho tại hạ đến Bạch Thủy Cung, cho nên bà uy hiếp các hạ, gặp tại hạ bịa chuyện lừa dối tại hạ, bà ta sơ xuất lại không biết được các hạ là bằng hữu của Vương Đại Nương.

Chàng không đợi ai tiếp lời, nhìn thoáng qua Tiểu công chúa rồi tiếp luôn:

- Tất cả sự việc vừa diễn ra, cô nương hiểu rõ! Cô nương lại giả vờ mù mờ, để hí lộng tại hạ, biến tại hạ thành một ngốc tử...

Tiểu công chúa trầm lặng một lúc lâu, đoạn gằn từng tiếng:

- Phải! Ta biết mọi việc! Ta biết trước! Ta cố ý lừa ngươi! Ta chỉ muốn biến ngươi thành một ngốc tử!

Bỗng nàng đứng lên, bước ra cửa, đôi vai của nàng rung rung.

Phương Bửu Ngọc cười lạnh:

- Cô nương đã cố tình lừa gạt tại hạ,ï thì hà tất...

Vương Đại Nương cất tiếng:

- Nàng không lừa thiếu hiệp đâu! Đừng buộc tội oan cho nàng!

Phương Bửu Ngọc giật mình:

- Tại hạ buộc tội oan cho nàng?

Vương Đại Nương tiếp:

- Nàng chẳng biết việc chi cả! Nàng chẳng biết mảy may sự tình!

Nàng không biết già ở tại đây, nàng cũng không biết Lý Danh Sanh hiệp tác với già! Do đó nàng không hiểu được Lý Danh Sanh nói thật hay bịa.

Phương Bửu Ngọc hoang mang:

- Thế...tại hạ đoán sai?

Vạn lão phu nhân vụt thốt:

- Ngươi sai! Hoàn toàn sai! Chẳng những ngươi nói oan cho nàng mà ngươi còn nói oan luôn cho già! Ngươi là ngốc tử, một tiểu ngốc tử!

Ngươi cho rằng ngươi hiểu hết mọi chuyện nhưng thực ra ngươi chẳng hiểu được bao nhiêu! Bất quá ngươi tự cho rằng ngươi là kẻ thông minh, chứ thiên hạ vị tất cho ngươi là kẻ thông minh?

Phương Bửu Ngọc cau mày:

- Tại hạ nói oan cho bà điều chi?

Vạn lão phu nhân hừ một tiếng:

- Ngươi có biết vì sao già đến nơi này chăng? Tấu xảo như ngươi?

Nói cho ngươi hiểu, ta theo dấu một người, thành ra lạc bước đến đây!

Phương Bửu Ngọc trố mắt:

- Ai? Bà theo dõi ai?

Vạn lão phu nhân gằn giọng:

- Người đó, ngươi chẳng biết đâu! Già theo dõi hắn từ Thái Sơn đến đây, dọc đường, hắn làm gì già đều biết rõ!

Phương Bửu Ngọc sững sờ:

- Việc đó thì...

Vương Đại Nương cười lớn:

- Dễ! Rất dễ! Bà có những thức ăn cho ngươi, tùy ngươi chọn!

Không đợi cho Vương Đại Nương ra lệnh cho các thiếu nữ mang thức ăn đến, Phương Bửu Ngọc bước lại bàn, lấy dưa, trái cây đưa cho Vạn lão phu nhân.

Vạn lão phu nhân lại đòi:

- Già khát quá!

Phương Bửu Ngọc lại rót trà cho bà.

Các thiếu nữ cười khúc khích.

Vương Đại Nương cũng cười:

- Được Phương thiếu hiệp hầu ăn uống, kể ra ngươi cũng tốt phúc đấy!

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Bây giờ, bà có đủ sức lực nói chưa?

Vạn lão phu nhân ăn xong, uống xong, từ từ thốt:

- Già theo dõi các lão quỷ Thiết Nhiệm, Như Ý!

Phương Bửu Ngọc giật mình, Vương Đại Nương biến sắc.

Tiểu công chúa cũng kinh hãi phi thường. Nàng quay nhanh đầu lại, kêu lên:

- Thì ra là họ!

Vạn lão phu nhân tiếp:

- Sau khi đại hội Thái Sơn giải tán, già len lỏi vào Vạn Trúc Sơn Trang, nhưng lúc già đến nơi thì

ngươi đã khởi hành rồi. Đương nhiên già thất vọng, ngờ đâu...

Phương Bửu Ngọc chú ý:

- Rồi sao nữa?

Vạn lão phu nhân tiếp:

- Già phát giác ra bọn Thiết Nhiệm, Như Ý ngầm điều động đệ tử của họ, chẳng hiểu họ định làm gì...

Phương Bửu Ngọc hỏi gấp:

- Sau đó?...

Danh Tài Và Mỹ Sắc

Vạn lão phu nhân tiếp:

- Tưởng đâu họ sẽ làm gì, nào ngờ họ chỉ âm thầm theo dõi ngươi. Họ theo dõi ngươi, già theo dõi họ.

Dọc đường, giả như có một người nào trò chuyện với ngươi, là họ tìm cách ngăn chặn người đó, cật vấn đủ điều.

Phương Bửu Ngọc thở dài:

- Thì ra là họ! Thảo nào mà kiếm pháp chẳng lợi hại phi thường...!

Thảo nào mà họ chẳng Phân Cân Thốt Cốt...! Đáng lý thì tại hạ phải nghĩ ngay đến họ!

Vạn lão phu nhân lại tiếp:

- Già hết sức kỳ quái, chẳng hiểu sao cái bọn già đợi chết đó lại hành động như vậy. Mãi đến sau này, già mới thức ngộ ra chân lý sự tình. Thì ra, họ sợ chuyến đi này có điều chi sơ thất, mà ngươi là người duy nhất sẽ đối phó với Bạch Y Kiếm Khách trong một ngày gần đây, họ không muốn cho ngươi gặp hiểm nguy trước khi hội ngộ với người áo trắng. Do đó, họ muốn đến Bạch Thủy Cung trước ngươi. Thật ra, cái bọn phế vật đó dù cho có đến Bạch Thủy Cung đông hơn nữa cũng chẳng làm được gì, và chung quy chỉ để giao nạp sinh mạng cho người trong cung thôi.

Phương Bửu Ngọc trầm buồn ra mặt:

- Các vị tiền bối đó, đối với tại hạ hết lòng thương mến ủng hộ chu đáo, họ xứng đáng nêu gương nghĩa khí trên giang hồ, hàng hậu sanh như tại hạ còn lâu mới so bì với họ kịp!

Vạn lão phu nhân cười nhạt:

- Đường đường là những bận tông chủ môn phái, lại có những hành động lén lút mờ ám, nhất là cái lão Thiết Nhiệm, lòng đạo tặc của thuở thiếu thời vẫn không cải, họ có gì xứng đáng nêu gương chứ?

Phương Bửu Ngọc sợ bà ta nói mãi rồi lại nói những lời khó nghe, nên chận lại:

- Sau đó sự tình như thế nào hở bà?

Vạn lão phu nhân thốt:

- Theo họ đến đây, già chứng kiến họ hành động, họ xuất thủ trước khi ngươi đến, rồi họ đi, già bắt buộc phải chờ ngươi, để chỉ điểm cho ngươi hiểu.

Phương Bửu Ngọc cau mày:

- Thế ra bà... bà...

Vạn lão phu nhân lạnh lùng:

- Ngươi là một đại ngốc tử nên mới tưởng già ngăn trở ngươi đến Bạch Thủy cung. Ngươi lầm to! Già chỉ sợ ngươi không đến được Bạch Thủy cung thôi!

Bà dừng lại một chút rồi tiếp:

- Nhưng, muốn chỉ điểm ngươi, già phải qua bao nhiêu lụy phiền, đã thế, chưa chắc ngươi đã tin già! Trong khi già do dự, may thay lại gặp con quái vật Lý Danh Sanh.

Lý Danh Sanh mỉm cười:

- Bà ấy nói đúng sự thật, Phương thiếu hiệp ạ! Bà bức hiếp tại hạ phải đến tố cáo mọi việc với thiếu hiệp, chỉ cho thiếu hiệp phải đến nơi nào, nhưng bà ta không biết được tại hạ đã nói chi với thiếu hiệp, dù tại hạ có lừa thiếu hiệp, chẳng qua cũng do hảo ý mà thôi!

Vạn lão phu nhân cười lạnh:

- Ngươi khác! Già khác! Già chẳng có môt chút hảo ý nào cả! Già biết là đến Bạch Thủy cung, ngốc tử coi như đi vào cõi chết, do đó, già muốn ngốc tử đi, chớ già ngăn cản làm gì?

Phương Bửu Ngọc thở dài:

- Những sự kỳ hoặc ở đời, chẳng ai biết sao mà nói! Một số người ngăn chặn, trong khi một số khác khuyến khích! Lạ thay, những người đó lại có liên quan ít nhiều với nhau!

Vạn lão phu nhân tiếp:

- Còn môt việc này nữa ta muốn nói luôn cho ngươi biết. Thủy nương nương đã đoán định thế nào ngươi cũng đến Bạch Thủy cung, người sẵn sàng nghinh đón ngươi, người chờ đợi ngươi từ lâu lắm rồi!

Phương Bửu Ngọc thở dài:

- Tốt!....Tốt!....

Chàng như ngây ngất trước những sự việc dập dồn, tất cả diễn tiến vừa qua đều ngoài ý tưởng của chàng.

Thực tình, nằm mộng chàng cũng không nghĩ nổi là có những sự việc như vậy.

Tiểu công chúa đột nhiên cười lạnh:

- Phương Bửu Ngọc, cho ngươi biết, dù ngươi không làm ra vẻ ngu ngốc, song ngươi cũng chẳng có vẻ gì thông minh cả. Trên thế gian này, có biết bao nhiêu sự việc, ngươi có nghĩ tài ba cũng chẳng làm sao đoán ra nổi!

Nàng dừng lại một chút, đằng hắng, lấy giọng cao, dõng dạc tiếp:

- Bởi, ngươi chẳng phải là thánh, ngươi cũng chẳng phải là thần!

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Đúng đó cô nương! Trí tuệ của mỗi người, dù trí tuệ đó có sáng suốt đến đâu thì cũng có giới hạn!

Bỗng, có tiếng thốt bên ngoài vào, dịu dàng trầm ấm:

- Có khách! Khách đến!

Bây giờ, Phương Bửu Ngọc không còn lầm nữa, chính con chim anh vũ báo động.

Nó báo động từ xa, nó vỗ cánh đến ngôi nhà cỏ rồi kêu tiếp:

- Có khách! Khách đến!

Bọn thiếu nữ vừa cười vừa chạy ra, luôn luôn các nàng cười, bất cứ là ai cũng cười trước, khi nào đụng độ với việc không hề cười thì các nàng nín cười. Các nàng vui tính thay.

Phương Bửu Ngọc cũng như Tiểu công chúa, có thể Vạn lão phu nhân cũng thế, hết sức kỳ quái.

Vương Đại Nương ẩn náu nơi này, hoang vắng âm u, sao lại có khách? Mà chừng như khách đến rất thường, cho nên họ mới huấn luyện chim anh vũ để báo động.

Một người ẩn náu sao lại có nhiều khách? Nếu còn tiếp xúc với người thường xuyên thì ẩn náu làm chi?

Chàng muốn biết khách nào đó, đến đây làm gì?

Nhưng, Vương Đại Nương mỉm cười thốt:

- Nơi phía sau còn một gian nhà trống, chẳng hay Phương thiếu hiệp có thể vào đó ngơi nghỉ một chút chăng? Già tiếp xong người tục khách này rồi sẽ đàm đạo với thiếu hiệp.

Làm sao Phương Bửu Ngọc từ khước?

Chủ nhân đã tỏ cái ý không muốn cho chàng dự thính cuộc đối thoại của bà với khách, thì chàng đâu có thể phủ nhận một lễ độ bắt buộc chàng rút lui?

Tiểu công chúa và Vạn lão phu nhân cũng phải đi theo chàng.

X Phía sau có một gian nhà không lớn lắm, trang trí cũng như gian trước, nhã khiết vô cùng.

Nới đó, có hai thiếu nữ túc trực, như để tùy sai, cả hai cũng cười tươi, cười mãi, chắc chắn là vẻ cười đó dành cho Phương Bửu Ngọc.

Bên ngoài có tiếng cười không ngừng vang lên, trong rẻo có, ròn tan có.

Trong những tiếng cười trong trẻo, ròn tan đó, bỗng có giọng nói thô kệch vang lên:

- Chắc Vương Đại Nương không ngờ hôm nay tại hạ đưa rất nhiều người đến đây! Cho đại nương biết, những người này cũng là những tay khá lắm đấy!

Vương Đại Nương nương cười lớn:

- Các vị này là ai?

Giọng thô kệch vang lên tiếp:

- Đại nương phải tạ Ơn tại hạ mới được đấy nhé! Nếu tại hạ nói tên những vị ấy thì sợ vành tai của đại nương phải vỡ mất!

Vương Đại Nương lại ạ lên một tiếng:

- Già không sợ vỡ tai đâu, các hạ cứ nói đi!

Bọn thiếu nữ lại cười khúc khích, tiếng cười tuy nhỏ, song nhiều nàng cười môt lượt, thành ra âm vang cũng khá lớn.

Phương Bửu Ngọc ngưng thần, lắng nghe câu chuyện bên ngoài.

Nhưng hai thiếu nữ ở bên cạnh chàng, nắm tay chàng, lay mạnh, vừa cười vừa thốt:

- Chuyện bên ngoài có chi vui đâu mà thiếu hiệp lắng nghe, hãy nghe chị em tôi ca hát những bài sơn ca đây này!

Chẳng rõ họ lấy từ đâu ra, lúc đó, mỗi nàng cầm một cặp sanh, cả hai cùng nhịp cùng ca lên, tiếng sanh, tiếng ca vang lừng.

Lời ca, chẳng rõ vô tình hay hữu ý, tự họ bịa ra hay có sẵn bài bản, chứa đựng những niềm oán trách tình phụ, chia ly.

Bên ngoài những tiếng nhát gừng vọng vào, không phải người nói theo cái lối nhát gừng, mà là các thiếu nữ ca hát, nhịp sanh, làm mất lấp, nhiễu tiếng, thành ra Phương Bửu Ngọc nghe tiếng được tiếng mất:

- Vị này là...còn vị này là Thủy Thượng...còn vị kia là đệ nhất hảo hán vùng Tam Tương, vị đó từng nổi danh vùng Cửu Giang... vị cuối đó...

Phương Bửu Ngọc không làm sao nghe được rõ ràng và đầy đủ.

Tiểu công chúa cười lạnh lại lạnh lùng nhìn sang Phương Bửu Ngọc, chừng như ánh mắt nàng ngầm đưa cái ý cho chàng hiểu, người ta muốn ca muốn hát, ngươi làm gì ngăn chặn được chứ?

Quả thật, Phương Bửu Ngọc còn làm gì được trong trường hợp này?

Người ta đối dữ, chàng chẳng ngán, song người ta đối hiền, thì chàng cảm như vô phương.

Chàng đành nhẫn nại, chờ hai thiếu nữ dứt bản rồi, chàng điểm một nụ cười tán thưởng.

Họ lại ca tiếp.

Vạn lão phu nhân đột nhiên thốt:

- Các tiểu cô nương ca hát nghe hay lắm, già phải thưởng mới được, già xin thưởng các cô trái cây vừa đỏ mà vừa lớn.

Bà có trong tay hai quả quýt. Bất tình lình bà đứng lên xuất thủ nhanh như gió vọt tới nhét vào miệng mỗi nàng một quả luôn cả vỏ.

Hai thiếu nữ đương nhiên không tưởng là Vạn lão phu nhân không làm thế, chẳng hề đề phòng, nên không làm sao tránh kịp.

Miệng bị trám, tự nhiên họ phải nín.

Họ đưa tay định moi quýt ra, song Vạn lão phu nhân trầm gương mặt quát khẽ:

- Hai tiểu cô nương chẳng nể nang chi già này cả sao? Già thưởng cho mà không ăn toan móc ra? Giá biết vậy, già đã tống phân ngựa vào đó cho không hoài của.

Cái lối uy hiếp người đó, chẳng có chút ảnh hưởng đối với ai khác, nhưng hai nàng là những thiếu nữ chưa mảy may kinh nghiệm, tự nhiên hai nàng phải sợ hãi, bất động liền, cứ ngậm quả quýt, mà chịu.

Vạn lão phu nhân mỉm cười:

- Ngoan như vậy là được lắm đó! Ta yêu lắm! Đừng gấp, cứ từ từ mà ăn!

Bà day qua Phương Bửu Ngọc bảo:

- Còn ngươi cứ từ từ mà nghe!

Chính bà cũng lấy quả quýt, từ từ bóc vỏ, từ từ ăn.

Phương Bửu Ngọc buồn cười thầm nghĩ:

- Bất cứ trong thủ trường hợp nào, bà ta cũng có thủ đoạn đặc sắc.

Chàng bước đến cửa, áp tai vào bảng gỗ nghe.

Lúc đó, Vương Đại Nương cười vang rồi thốt:

- Quả nhiên toàn là những nhân vật lừng danh, từ lâu rồi, gia gia ước ao được dịp hội kiến. Hôm nay, chẳng biết ngọn gió nào lại hốt trọn các vị đưa đến đây một lượt cho già? Hân hạnh quá! Hân hạnh quá!

Một giọng nói lanh lảnh vang lên:

- Bọn tại hạ từng nghe nói đến cái chỗ ở thanh nhã của Vương Đại Nương, nơi đấy có rất nhiều hoa đẹp. Hoa không biết nói và hoa biết nói, nên muốn đến thưởng thức cả hai loại. Niềm ao ước càng ngày càng lớn, song dịp may thì càng ngày lại càng hiếm...

Một người khác tiếp nối:

- Mãi đến hôm nay, Hùng đại ca thương tình, mới đưa đường dẫn lối cho nội bọn đến non tiên...

Một người khác phụ hoạ:

- Nhưng bọn này lại khác Nguyễn Triệu lưu thân, đến thiên thai rồi lại không muốn trở về trần thê nữa.

Người giọng thô kệch cười lớn:

- Ta nhận thấy các ngươi ủ rũ, tiều tuỵ như kẻ chán đời, chụp dịp tự tử, nên thương hại quá đưa

các ngươi đến đây, tìm cái hương vị nhân sinh, giúp các ngươi lần đếm các hạt chuỗi của đời tàn, thế thôi. Ta từ bao lâu nay, nếu có cơ hội, là làm việc nhân đức, đưa các ngươi đến đây, cũng là một việc nhân đức đó!

Tất cả đều cười vang, tiếng cười lộng mạnh, như có thể tung nóc ngôi nhà.

Một giọng nói oang oang như tiếng thanh la vỡ cất lên:

- Lữ lão đệ Ơi! Vui đi, vui lên đi! Vui để chứng tỏ cái ý tốt của Hùng lão ca!

Một thiếu niên cười nhỏ:

- Tiểu đệ vui làm sao được chứ?

Người có giọng thô kệch thốt:

- Lữ lão đệ sai lầm rồi đó! Phàm là đại trượng phu, đáng làm là làm, đáng bỏ là bỏ, tại sao lại lưu luyến như nhi nữ thường tình? Chúng ta dù sao cũng là những kẻ hữu danh, chúng ta chưa đến nỗi nào hèn kém cả!

Người có giọng thanh la bể tiếp:

- Phải lắm! Huống chi cái việc đó gần như qua rồi, mình phải lên tinh thần, vừa tìm lạc thú, vừa dựng lại cái gì đã ngã trong dĩ vãng chứ!

Ngươi xem kìa, vị cô nương đó khả ái biết bao, vị cô nương đó, sẽ được dành cho ngươi! Nhận gấp đi! Vui gấp lên đi!

Thiếu niên ấp úng:

- Tiểu đệ...! Tiểu đệ...!

Người có giọng thô kệch chận lại:

- Đừng ấp a ấp úng chi cả! Thịt tới, miệng cứ ngoạm! Chọn đi, thịt nai thịt ngỗng, thịt nào thích, ngươi cứ ngoạm!

Bỗng hắn kêu lên:

- Anh em xem kìa! Lữ lão đệ nhìn ai đó chứ? Có lẽ người đó là người lý tưởng của lão đệ!

Vương Đại Nương cất tiếng:

- Vị Lữ công tử đó quả nhiên có đôi mắt rất tinh! Thoáng nhìn qua là nhận ngay được viên ngọc lành ẩn trong các viên sỏi! Số một của già đó! Đã là của quý thì đâu phải tùy tiện cho mỗi ai muốn hưởng thì hưởng!

Người thô kệch cười lớn:

- Tại hạ biết lắm mà! Vào đây là cầm như vào động hồ ly! Được rồi, không cho tùy tiện thì bà cứ đưa điều kiện ra đi! Phải biết, Lữ lão đệ cũng là người, hào sảng lắm đấy!

Vương Đại Nương tỏ vẻ khó khăn:

- Việc này... Già chịu thôi! Hãy để cho cô nương nói!

Người có giọng thanh la lại cười sang sảng:

- Được! Được! Cô nương cứ nói đi, nói nhanh lên nào!

Bọn thiếu nữ cười to.

Vương Đại Nương thốt:

- Số một của già nói rằng số một chẳng muốn chi cả mà chỉ muốn La công tử truyền cho thương pháp liên hoàn gồm bốn mươi tám chiêu từng làm chấn động giang hồ!

Người có giọng nói thô kệch vỗ tay xuống bàn rầm rầm, cười vang:

- Dễ! Rất dễ! Hết sức dễ!

X Phương Bửu Ngọc nghe đến đó, thoáng bíên sắc.

Tiểu công chúa bước đến cạnh chàng hỏi:

- Ngươi biết được họ là những ai chứ?

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Lữ công tử chính là Bửu Ma thần thương Lữ Vân!

Công chúa cau mày:

- Có phải là người giao đấu với ngươi bên bờ hồ Động Đình chăng?

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Chính hắn! Còn Hùng đại ca chính là Đa Tí Hùng Hùng Hồ tại tiểu Cô Sơn. Hắn mang trong mình ít nhất cũng mười loại ám khí, mỗi loại để một nơi trong người, mỗi nơi tự phát ra ám khí đó nếu cần, riêng về đôi tay hắn có thể phát ra tám loại, mỗi loại nhắm vào một bộ phận riêng biệt của địch.

Tiểu công chúa lại hỏi:

- Còn cái tên có giọng nói như thanh la bể?

Phương Bửu Ngọc đáp:

- Bán Thiên Vân Đơn Nghị Thành tại Cửu Giang.

Tiểu công chúa lại hỏi:

- Còn...

Phương Bửu Ngọc tiếp luôn:

- Người kia là Ma Thành Tôn Ngọc Long.

Bỗng Vạn lão phu nhân chen vào:

- Bốn người đó có mặt tại đây, hẳn là bọn Võ Sương Khuông Tân Sanh, Nam Xương Cao Quan Anh, Kỳ Môn Triệu Kiếm Minh cũng đến đây luôn!

Phương Bửu Ngọc thở dài:

- Có thể như vậy!

Tiểu công chúa hỏi:

- Toàn là những kẻ đã chiến bại dưới tay ngươi?

Phương Bửu Ngọc đáp:

- Họ có giao thủ với tại hạ! Sau đó, chẳng biết vì lý do gì, họ lại mất tích luôn cho đến bây giờ!

Tiểu công chúa chớp mắt:

- Chúng nói đến đây giải muộn, có là mấy hôm sau này, chúng gặp phiền muộn nặng nề... Nhưng...ai đã gây phiền muộn cho chúng? Ngươi có đoán ra chăng?

Phương Bửu Ngọc cười lạnh:

- Hỏa Ma Thần!

Vạn lão phu nhân cười:

- Ta cứ tưởng Vương Đại Nương ở đây, làm ăn nghiêm chỉnh lắm, ngờ đâu mụ ta lại là một ma nữ Bạch My, thêm cái Lý Danh Sanh cũng dấn thân trên con đường buôn hương bán phấn, cam tâm một chồng hờ cho bất cứ nàng nào!

Bà nêu một chuyện bất nhã lắm, nhưng sự thật là sự thật, nói lên một sự thật tất phải dùng một ngôn ngữ chính xác.

Tiểu công chúa cau mày, khoát tay, ngầm bảo bà đừng nói nữa.

Nhưng, Vạn lão phu nhân vẫn tiếp:

- Cái động của mụ ta không giống như bất cứ cái động nào trên thị trấn. Mụ ta không đòi tiền, mụ ta chỉ đòi vũ công!

Phương Bửu Ngọc thở dài:

- Thảo nào mà vũ công của bà ta không ngừng tiến bộ! Bảy năm nay, bà ta học thêm rất nhiều tuyệt kỹ. Xem ra, cái mưu đồ của bà ta cũng to lớn lắm!

Tiểu công chúa cau mày:

- Đem công phu học tập vất vả trong bao nhiêu năm dài để đổi lấy... đổi lấy... Hừ! Trên thế gian này sao lại có con người ngu ngốc đến độ đó, lạ lùng thật!

Vạn lão phu nhân cười nhẹ:

- Lạ lùng chi việc đó! Vũ công là cái sự ngoại thân, đem cái sự ngoại thân để đổi lấy sự khoan

khoái nội thân, nghĩ ra cũng hợp lý lắm chứ? Vả lại, sau cuộc đổi chác rồi, họ cũng chẳng mất mát tý nào, như vậy họ có lợi lắm chứ? Một thiếu nữ do cha mẹ sinh ra, đương nhiên phải bảo gìn thân thể, nàng không giữ mà lại đem cống hiến cho người, thì chính nàng thua thiệt chứ người đâu có thua thiệt!

Tiểu công chúa trầm giọng:

- Nhưng, một nơi bí ẩn như thế này...

Vạn lão phu nhân chận lời:

- Cô nương muốn nói tại sao nhiều người biết được mà đến? Tự nhiên phải có kẻ đưa đường khách tìm hoa chứ? Cô nương phải hiểu, địa điểm càng thần bí thì địa điểm đó càng hấp dẫn con người! Phải nhìn nhận mụ Vương Đại Nương này là một con hồ ly tinh vậy! Chỉ có loại hồ ly tinh mới nghĩ ra phương pháp kỳ quái, thu thập tất cả tinh hoa vũ thuật!

Hai thiếu nữ lúc đó đã đẩy quả quýt ra khỏi miệng rồi, nghe Vạn lão phu nhân tiết lộ nghề nghiệp của chúng, hết sức thẹn, mặt đỏ hồng, gầm đầu xuống.

Tuy vậy, quá quen với nghề nghiệp, dù e thẹn, chúng vẫn không xóa nhòa được ấn tượng xấu xa, thành ra cái tật gặp trai đẹp là nhìn.

Đầu cúi xuống, chúng vẫn đảo mắt nhìn len lén Phương Bửu Ngọc.

Trong lúc đó, Phương Bửu Ngọc cũng cúi đầu trầm tư.

Tiểu công chúa hừ một tiếng:

- Lại động tâm rồi phải không?

Đột nhiên, Phương Bửu Ngọc nhảy vọt ra ngoài.

X Bên ngoài, sự nhiệt náo đã lên cao độ.

Vương Đại Nương vẫn tựa mình nghiêng nghiêng trên chiếc giường đặc biệt. Gương mặt của bà tươi như hoa mới nở.

Hai thiếu nữ ngồi bên hai chiếc đùi của một đại hán. Đại hán đó vận y phục gấm rực rỡ, hắn có đôi mắt to, mày rậm, một bàn tay đặt lên lưng thiếu nữ, bàn tay đó không ngưng đi lên đi xuống, từ bờ vai nàng xuống đến hông, rồi rà quanh hông một vòng, rồi ngực đến ngực, đến cổ, cuối cùng hoành lên lưng, tuần hoàn trở lại.

Đại hán đó chính là Đa Tý Hùng Hùng Hồ, tay sử dụng ám khí hữu danh tại vùng Tiểu Cô Sơn.

Một người khác đang ngồi, hắn cao hơn mọi người một chiếc đầu, nhưng đầu hắn lại nhỏ hơn bất kỳ đầu ai hiện diện, đầu nhỏ, đôi mắt phải nhỏ.

Người đó là Ma Thành Tôn Ngọc Long, giang hồ xưng là Trí Đa Tinh.

Một người khác đầu to vóc lùn chính là Võ Xương Khuông Tân Sanh.

Ngoài ra, có đủ mặt những người do Phương Bửu Ngọc, Vạn lão phu nhân nêu ra như Kỳ Môn Triệu Kiếm Minh, gương mặt vàng, ăn nói ngang ngang ngạnh ngạnh, Nam Xương Cao Quan

Anh thì có gương mặt non choẹt, tuy niên kỷ khá cao.

Trội hơn hết trong bọn là Lữ Vân, ngoại hiệu Bửu Ma Thần Thương tay hảo hán thượng đẳng vùng Tam Tương.

Phương Bửu Ngọc nhận ra, chỉ vắng mặt một người, và ngườu vắng mặt là Ngư Truyên Giáp.

X Ngồi đó, Lữ Vân hơi đỏ mặt.

Bên cạnh hắn, có một thiếu nữ nhan sắc tuyệt vời, lại thêm điệu bộ tập rành cho nghề nghiệp, hấp dẫn phi thường.

Hắn đỏ mặt nhưng hắn bất động, hắn không dám mò tay vào người thiếu nữ, mặc dù những đồng hành ai ai cũng vào việc từ lâu.

Thiếu nữ cố bám rịn lấy tay hắn, điểm nụ cười duyên thốt:

- Lữ công tử ơi! Mình đi thôi, mình ở đây, người ta cười mãi thẹn chết đấy!

Đi tất nhiên là vào chỗ kín, một gian phòng nào đó được trang trí cho cái nghiệp này.

Lữ Vân như bị đóng đinh tại chỗ, không đứng lên.

Bên kia, Hùng Hồ dùng hai bàn tay to như chiếc quạt bồ bóp bóp hông hai thiếu nữ, tưởng chừng như chiếc hông của hai nàng phải đứt ra, phải nát bấy.

Hai thiếu nữ uốn éo mình, có lẽ là quá đau nên hai nàng nhăn mặt mím môi, tuy nhiên, nới mép có gắn một nụ cười, loại nụ cười chiêu đãi.

Hai nàng mượn cái cớ mắng yêu để mắng khéo một tay chơi ác.

Hùng Hồ cười giòn:

- Lữ lão đệ Ơi! Đi đi chứ! Người ta mời vào động thiên thai sao chẳng chịu đi! Lão đệ sợ vào đó rồi người ta làm thịt à? Ha... ha... ha...

ha...! Chẳng sao đâu! Người ta nuốt không trôi đâu, nuốt vào rồi thì cũng phải nhả ra như thường! Đi đi! Đừng sợ!

Thiếu nữ đó vừa cười tủm tỉm vừa nói:

- Quỷ ơi là quỷ, ăn nói không ngượng mồm à? Nào ai nuốt? Nào ai ăn! Dơ ơi là dơ!

Đơn Nghị Thành bật cười ha hả:

- Hùng đại ca nói sự thật mà cô nương không có gan tiếp nhận một sự thật?

Trong cuộc vui, một người xướng bao nhiêu người phụ hoa. liền, tiếng cười tiếng nói vang lên ồn ào như chợ vỡ.

Đang lúc náo nhiệt đó, một người từ phía hậu, vén rèm bước ra.

Một người trong cuộc trông thấy, ngưng ngay cười nói, trố mắt.

Một người ngưng, nhiều người ngưng, tất cả đều ngưng.

Cuộc nhiệt náo bỗng chốc tắt lịm. Bao nhiêu vòng tay đều lỏng ra, nam theo nam, nữ theo nữ, nam nữ cùng xê dịch ra xa nhau hơn.

Mọi cặp mắt đều đổ dồn về người mới xuất hiện. Mọi gương mặt đều biến sắc, hoặc nhiều hoặc ít, hoặc lâu hoặc mau.

Đa Tý Hùng Hùng Hồ giương tròn đôi mắt, muốn quát lớn nhưng âm thanh quát ra không đủ độ cao như ý muốn:

- Ngươi...

Đơn Nghị Thành đổ mồ hôi, hạt to bằng hạt đậu, từ chiếc đầu quá nhỏ rơi xuống như mưa tuyết, tiếp nối câu nói của Hùng Hồ bỏ nửa chừng:

-... làm sao...

Rồi Tôn Ngư Long lại lên tiếng:

-... lại đến đây...?

Một câu nói gồm sáu tiếng.

- Ngươi làm sao lại đến đây?

Câu nói quá ngắn ngủi như thế, vậy mà phải có đến ba người mới nói tròn. Phải đến ba người, người nào cũng mất cả tự nhiên, người nào cũng mất cả lực khí.

Người đó là Phương Bửu Ngọc.

Chàng cười nhẹ hỏi lại:

- Cách biệt nhau đã lâu, các vị được bình an từ ngày đó chứ?

Đơn Nghị Thành phải lấy hết can đảm, đưa tay lên lau mồ hôi, ấp úng:

- Bình... bình an!

Tôn Ngọc Long miễn cưỡng phụ hoạ:

- Rất bình an...

Hùng Hồ cố gắng kết thúc:

- Không một điểm nhỏ bất bình an!

Bửu Ma Thần Thương Lữ Vân xô thiếu nữ qua một bên, chạy đến bên cạnh Phương Bửu Ngọc, thoáng đỏ mặt:

- Phương đại hiệp mạnh giỏi đấy chứ?

Vương Đại Nương mỉm cười tiếp nối:

- Tại đại hội Thái Sơn, tài nghệ áp đảo quần hùng, một nhát kiếm đưa đến tiếng danh đầy động khắp Cửu Châu! Phương đại hiệp tự nhiên phải được bình an chứ, cần chi phải hỏi? Rất bình an, tuyệt đối bình an!

Bà dừng lại một chút rồi tiếp:

- Thì ra, các vị quen nhau cả! Chính điều đó mới là điều tốt nhất!

Bà đảo mắt nhìn quanh các thiếu nữ gắt:

- Bay đâu! Đứng đó mà trợn trừng cho vọt tròng mắt đấy à? Ta hỏi các ngươi, Phương đại hiệp sẽ ngồi đâu?

Phương Bửu Ngọc khoát tay:

- Không đại nương ạ...

Chàng đảo mắt nhìn qua tất cả, sau cùng ánh mắt ngừng nơi Lữ Vân, thốt:

- Tại hạ muốn đàm đạo mấy câu với Lữ huynh, chẳng hay...

Lữ Vân thốt:

- Phương đại hiệp cứ phân tỏ!

Cả hai cùng bước ra ngoài, trước cái nhìn hiếu kỳ của mọi người.

Có kẻ muốn nói gì đó song chẳng làm sao phát âm ra được. Lời nói vừa vượt qua khỏi yết hầu liền trở xuống họng, vĩnh viễn không làm sao lộn trở lên.

Ánh mắt của họ chớp mãi chứng tỏ mỗi người cũng có mấy ý niệm trong đầu.

oOo Phương Bửu Ngọc cùng Lữ Vân, người trước, người sau đi thẳng đến một cụm hoa.

Lúc đó, sao đã thưa dần.

Không bao lâu nữa, vầng thái dương sẽ trở về cùng vạn vật. Thời gian này là thời gian hoa nở, hương hoa ngào ngạt.

Phương Bửu Ngọc dừng chân, quay mình lại, điểm một nụ cười:

- Lữ huynh...

Lữ Vân chặn lời:

- Có phải Phương đại hiệp muốn hỏi gần đây tại hạ Ở địa phương nào?

Phương Bửu Ngọc điềm nhiên:

- Giả như Lữ huynh không tiện nói thì thôi vậy!

Lữ Vân thở dài:

- Nói thật với Phương đại hiệp, sau ngày chúng ta gặp nhau, tại hạ tiếp được một phong thơ, tại

hạ liền giả theo sự chỉ dẫn trong thơ, đến cuối cùng rồi tại hạ bị quản thúc!

Phương Bửu Ngọc cau mày:

- Quản thúc?

Lữ Vân lại thở dài:

- Bọn tại hạ tám người cùng bị giam lỏng trong một nhà lao tối tăm, chẳng hề có ánh mặt trời chiếu đến, cả tám người cùng hiệp sức hiệp trí, làm mọi cách để thoát khỏi nhà lao song không thể thoát đi được!

Phương Bửu Ngọc cau mày:

- Tám vị đều là bậc anh hùng, hiệp sức lại thì lực lượng đó nào phải tầm thường, tại sao...?

Lữ Vân cười khổ:

- Ai bị giam cầm, tình cảnh như thế nào, tại hạ không rõ, riêng về bọn tại hạ thì...

Hắn thở dài mấy lượt nữa rồi tiếp:

- Tiếp được phong thơ, tại hạ đến ngay nơi ước hẹn. Đến nơi đó rồi, tại hạ thấy...

Phương Bửu Ngọc chặn lời:

- Thấy Hỏa Ma Thần?

Lữ Vân lắc đầu:

- Chẳng phải lão! Mà là một con người tàn phế, hoàn toàn xa lạ đối với tại hạ. Người đó không cử động được, song gặp hắn rồi, tại hạ mê man liền. Khi tỉnh lại mới hay là mình đã nằm trong nhà lao.

Phương Bửu Ngọc chú ý:

- Một người tàn phế? Một lão nhân? Lão nhân đó là ai chứ? Còn các vị kia, có tao ngộ như Lữ huynh không?

Lữ Vân gật đầu:

- Đại khái là vậy!

Phương Bửu Ngọc suy tư một chút:

- Phong thơ đó như thế nào mà tất cả đều tin tưởng cực độ vậy chứ?

Bỗng chàng nhận ra vẻ hổ thẹn trên gương mặt của Lữ Vân.

Hắn cúi đầu lẩm nhẩm:

- Phong thơ đó... phong thơ đó...

Hắn khó nói vô cùng. Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Dù phong thơ đó như thế nào cũng chẳng quan hệ lắm, Lữ huynh bỏ qua đi!

Lữ Vân ngẩng đầu lên:

- Phương đại hiệp thông cảm như vậy, tại hạ hết sức cảm kích, nhưng...

Bỗng hắn lắc đầu, cao giọng tiếp:

- Tại hạ phải nói, nếu không nói thì chẳng xứng với lòng tốt của đại hiệp. Lúc thiếu thời, tại hạ có làm một việc, nếu bằng hữu biết được việc đó, chắc chắn là tại hạ phải ẩn náu rừng sâu, núi cao, chẳng dám nhìn mặt ai nữa. Phong thơ đề cập đến việc đó, và dọa nếu tại hạ từ chối đến chỗ hẹn, lập tức việc kia sẽ được công bố trên giang hồ...

Phương Bửu Ngọc chú ý:

- Lữ huynh bị bức như thế! Tưởng Hùng huynh và các vị kia chắc cũng bị bức vì một sự việc nào đó! Không ngờ đối phương lợi hại quá chừng, biết đến cả việc tư riêng của tám vị!

Lữ Vân trầm ngâm một chút:

- Về việc riêng tư, tại hạ chẳng có nhiều, thế mà vị đó...

Hắn không nói tiếp nhưng cái ý đã rõ lắm rồi, việc riêng tư của hắn không nhiều, thế mà người đó còn biết được, huống chi bọn Hùng Hồ có lắm việc riêng tư, đương nhiên người đó phải hiểu, hiểu việc của người có nhiều là việc rất dễõ còn hiểu việc của người ít việc đương nhiên là một sự lạ.

Bởi người ít việc bao giờ cũng giữ bí mật, thế mà việc bí mật được giữ gìn như vậy vẫn bị người ngoài phát giác, kể ra vẫn phải kinh ngạc.

Phương Bửu Ngọc hiểu được cái ý của Lữ Vân, nhếch miệng cười khổ:

- Lữ huynh nghĩ đúng!

Sau một lúc lâu, chàng chợt hỏi:

- Lão nhân tàn phế đó có hình dáng như thế nào?

Lữ Vân hồi ức lại sự tình một phút:

- Tại hạ được thấy lão ta vào một buổi tối, hoàng hôn, dưới ánh đèn mờ. Lão ta như một cái xác chết, mặt mày được bao bọc trong một bao trắng, nơi nào có lột phần da trên cơ thể người, nơi đó có dấu vết quái dị, chừng như bị lửa đốt cháy, nhìn thoáng qua, ai ai cũng phải hãi hùng và chẳng còn ai dám nhìn lại một lần thứ hai nữa!

Phương Bửu Ngọc trầm ngâm một lúc, đoạn kêu lên:

- Đúng rồi! Chính là con người ấy!

Lữ Vân trố mặt:

- Phương đại hiệp nhận ra y?

Phương Bửu Ngọc đáp:

- Có thể là lão ta là vị minh chủ võ lâm ngày trước, có thể lão ta là chủ nhân Thanh Mộc Cung, những vết sẹo của lão ta có thể là do Bạch Thủy nương gây nên. Mộc lang quân vì muốn cứu cho phụ thân mà phải bôn tẩu xuôi ngược giang hồ, tìm diệu dược, nhờ vậy mà lão duy trì gượng gạo đến ngày nay, nhưng thương thế của lão vẫn chưa lành lặn hẳn.

Lữ Vân kinh hãi kêu lên:

- Thủ đoạn của Bạch Thủy nương tàn độc như thế à?

Phương Bửu Ngọc cười khổ:

- Nói về thủ đoạn tàn độc, thì trên thế gian này, bà ta là vô địch!

Liên tưởng đến việc mình phải đến lãnh giáo nơi con người tàn độc đó, Phương Bửu Ngọc cảm thấy lạnh rợn khắp mình, tuy nhiên chàng vẫn giữ vẻ thản nhiên, rồi chàng hỏi:

- Còn Ngư Truyền Giáp đại hiệp? Sao chẳng thấy cùng đi với các vị đến đây?

Lữ Vân đáp:

- Ngư huynh nhất định về quê, còn tại hạ thì, bổn ý cũng muốn trở lại nhà, song ý chí không được kiên cường, bị họ lôi cuốn đến đây.

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Đang trong lứa tuổi thanh niên, có ai tránh khỏi cái hấp dẫn của nếp phong lưu, gặp đâu vui thì vui, nghe đâu có nhiệt náo thì tìm đến, lẽ thường mà, Lữ huynh! Bất quá, nếu chỉ vì cái việc mua vui trong chốc lát, Lữ huynh phải đánh đổi bốn mươi tám đường thương liên hoàn thì đáng tiếc thật, thật là một cuộc đổi chác quá đáng!

Lữ Vân thở dài:

- Về việc đó, làm sao tại hạ chẳng biết? Song tại hạ bị bằng hữu bức bách phải đáp ứng, đã đáp ứng rồi chẳng lẽ thất tín? Huống chi đối với một nữ nhân, mình càng không nên thất tín!

Đoạn hắn cười lên mấy tiếng, tiếp:

- May là thương pháp của tại hạ có rất nhiều bí ẩn, tuy nó không huyền diệu bằng kiếm pháp của đại hiệp, song bất cứ ai muốn tập luyện nó, đừng tưởng là một sớm một chiều là thành công nổi!

Chàng đành cười khổ thốt:

- Nếu thế thì hãy biết là thế! Tại hạ chỉ mong Lữ huynh…

Bỗng có người cao giọng thốt:

- Hai vị đã nói xong việc riêng tư chưa?

Người đó chính là Đa Tý Hùng Hùng Hồ, hắn vừa nói vừa bước tới.

Lữ Vân nhìn Phương Bửu Ngọc gấp giọng:

- Phương đại hiệp có điều chi cần phân phó tại hạ?

Phương Bửu Ngọc suy nghĩ một giây lát lâu:

- Không!

Hùng Hồ đã đến nơi.

Có mặt kẻ thứ ba, làm sao Phương Bửu Ngọc dám nói chi?

Hùng Hồ cười nói:

- Tại hạ có mấy câu muốn nói với Phương đại hiệp, nói cho vui vậy thôi!

Lữ Vân chụp dịp liền:

- Nếu vậy thì tại hạ xin cáo từ!

Hắn đi gấp, chẳng hiểu tại sao hắn hấp tấp vội vàng ly khai Phương Bửu Ngọc.

Phương Bửu Ngọc cười một tiếng, lại thở dài một tiếng:

- Xem ra Lữ huynh hơi hăng rồi đấy!

Hùng Hồ mỉm cười:

- Tại hạ không thấy mặt trời suốt một khoảng thời gian dài, đương nhiên phải háo hức, Lữ huynh đệ củng thế mà đại hiệp. Huống chi, lai ở trong lứa tuổi khí huyết phương cương, con tim còn tràn ắp nhựa sống, dày sinh lực của xuân thì. Đừng nói chi hăng say, chúng ta có thể bảo là sự ham muốn có thể làm điên người được lắm. Ai nói không muốn, chính người đó lại muốn mạnh, muốn gấp hơn ai cả.

Phương Bửu Ngọc cười nhẹ:

- Hùng huynh có điều chi chỉ giáo?

Hùng Hồ đáp:

- Lãnh giáo thì phải hơn! Tại hạ có mấy điều khó hiểu quá!

Phương Bửu Ngọc điềm nhiên:

- Việc khó, Hùng huynh không hiểu nổi thì làm sao tại hạ hiểu nổi?

Hùng Hồ hỏi:

- Hỏa Ma Thần hao phí bao nhiêu tâm lực, lừa bọn tại hạ, quản thúc một thời gian dài, tại sao lại phóng thích tất cả? Chẳng lẽ lão ấy điên đến dộ làm cái việc hại người mà chẳng có lợi cho mình? Tại sao lão tự chuốc cái nhọc mà chẳng hưởng gì cả?

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Việc ấy... thì tại hạ có thể hiểu!

Hùng Hồ gật đầu:

- Biết như vậy nên tại hạ mới thỉnh giáo Phương đại hiệp.

Phương Bửu Ngọc tiếp:

- Lúc đó, Hỏa Ma Thần muốn tại hạ phải mang oan uổng, không còn ai biện bạch cho tại hạ. Lão ta muốn giang hồ xem tại hạ như một tên lừa gạt man trá, các vị đều là những người từng giao du với tại hạ, các vị sẽ là nhân chứng giúp tại hạ giải tỏa niềm oan, do đó, lão ta lừa các vị biệt lập hẳn một nơi. Rồi ngày nay, niềm oan uổng của tại hạ đã được biện bạch, lão ta còn muốn giữ các vị lâu nữa làm gì? Tự nhiên, lão phải phóng thích các vị.

Hùng Hồ mỉm cười:

- Tuy nhiên, tại hạ cũng phải nhìn nhận lão ấy còn nhân tánh, cho nên, thay vì giết bọn tại hạ, lão lại phóng thích.

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Chính thế đó, Hùng huynh! Làm công việc có hại cho người mà không có lợi cho mình, chẳng khi nào chịu làm! Giết các vị, lão có lợi gì đâu? Trái lại, phóng thích các vị, chẳng những lão giải tỏa được mối thù, bởi dù sao các vị cũng hận lão, mà biết đâu sau khi được tự do, các vị lại không cảm kích lão?

Hùng Hồ thốt:

- Nếu lão ta nghĩ là bọn này cảm kích thì thật là lão ta nuôi mộng. Lão phóng thích bọn tại hạ chỉ vì lão tưởng là trong bọn tại hạ có người chưa khâm phục Phương đại hiệp, biết đâu sau khi được tự do, những người đó sẽ tìm gặp đại hiệp mà gây lụy phiền? Và nếu đúng như vậy, thì lão ta khoan khoái biết bao?

Phương Bửu Ngọc cau mày cười nhẹ:

- Có việc như vậy sao?

Hùng Hồ gật đầu:

- Có thể lắm chứ? Tại hạ biết có hai kẻ, chẳng xem trời cao, chẳng nhìn đất rộng, hai kẻ đó cho rằng đại hiệp may mắn mới thắng chúng, bởi cho như vậy, chúng phải tìm đại hiệp để tái đấu.

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Đa tạ Hùng huynh chỉ điểm!

Hùng Hồ chận lời:

- Đại hiệp không nên tạ Ơn tại hạ. Chỉ vì tại hạ không thích hai tiểu tử đó, do chỗ không thích, tại hạ ghét luôn hành vi thái độ của chúng, tự nhiên tại hạ phải đem thái độ nói cho đại hiệp biết. Có điều, xin đại hiệp hiểu cho là tại hạ nói đúng sự thật.

Phương Bửu Ngọc cười ròn:

- Hùng huynh có tánh hào hiệp như vậy, đáng phục lắm!

Hùng Hồ tiếp:

- Cái tâm của hai kẻ đó không tốt, nhưng cái tài của hai kẻ đó phải kể có hạng lắm. Bị quản thúc chung với bọn tại hạ nhưng chúng lại biệt lập ở một góc nhà, ngày đêm thì thầm to nhỏ với nhau, thỉnh thoảng lại cười lên khúc khích. Tuy chúng to nhỏ với nhau, song ở một nơi quá nhỏ, dù chúng không muốn cho ai nghe, mình cũng nghe như thường, dù mình không muốn nghe thì cũng nghe như thường. Và tại hạ đã nghe chúng nói những gì với nhau.

Phương Bửu Ngọc cau mày:

- Họ nói gì với nhau?

Hùng Hồ tiếp:

- Gian manh gặp gian manh, chúng đồng ý đồng tình với nhau cực độ. Chúng nghiên cứu vũ công, tìm những sơ hở của đại hiệp, chuẩn bị một ngày nào thuận tiện sẽ đối phó với đại hiệp.

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Con nhà võ, nghiên cứu võ học là điều đáng mừng, đồng tâm đồng lực mà làm việc, ta thiết tường họ đáng khen lắm chứ? Miễn sao họ vì vũ học chứ đùng vì một chút bạc vàng thì thôi!

Hùng Hồ hừ một tiếng:

- Nhưng con người đó khi nào lại chẳng nghĩ đến lợi lộc? Phương đại hiệp dường tin tưởng họ là chính nhân quân tử mà lầm! Đành rằng đại hiệp không sợ, nhưng đề phòng trước vẫn tốt hơn!

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Đa tạ Hùng huynh chỉ điểm!

Hùng Hồ tiếp:

- Tại hạ chưa kịp cho đại hiệp biết chúng là ai. Chúng...

Phương Bửu Ngọc chận lại:

- Hùng huynh không nói, tại hạ cũng hiểu rồi!

Hùng Hồ trố mắt:

- Phương đại hiệp nói cho nghe?

Phương Bửu Ngọc đáp:

- Ma Thành Tôn Ngọc Long và Cửu Giang Đơn Nghị Thành!

Hùng Hồ vỗ tay:

- Đúng vậy! Chính cái bọn khốn nạn đó!

Y dừng lại một chút rồi tiếp:

- Thật ra, chúng cũng có tài, trên đời này hiếm có người thủ thắng nổi trước chúng. Cũng nhờ chúng có bản lĩnh khá cao nên mới tồn tại đến ngày nay, nếu không thì hẳn chúng đã ra ma từ lâu.

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Tuyệt chiêu bí học của họ, tại hạ đã lãnh giáo qua rồi! Luận về chiêu thức tàn độc, tại hạ công nhận cái chiêu Ngô Cương Khảm Quế của Tôn Ngọc Long cũng huyền diệu lắm!

Hùng Hồ lại hừ một tiếng:

- Tôn Ngọc Long đã sử dụng chiêu Ngô Cương Khảm Quế tàn sát biết bao nhiêu anh hùng hào kiệt. Trên giang hồ, thiên hạ truyền thuyết hai câu, tưởng đại hiệp cũng biết chứ?

Tìm hoa gặp máu

Phương Bửu Ngọc hỏi:

- Hai câu đó như thế nào?

Hùng Hồ đáp:

- Có cái miệng khuyết đức, trong nước chặt đôi chân, đó là câu trước, còn câu sau là lén lên lầu cô nương, trong mây đánh nát đầu.

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Hai câu, bốn đoạn, nói về tuyệt kỹ của một người! Hai đoạn câu trước ám chỉ Ngư Truyền Giáp và Tôn Ngọc Long, chiêu thức của họ đánh ra chia làm ba đường, đường nào cũng xảo diệu, tuy nhiên vũ công của họ rất khác biệt.

Hùng Hồ tiếp:

- Đúng vậy! Còn hai câu sau ám chỉ Đơn Nghị Phi Hoa Lãnh Băng Ngư và Bán Thiên Vân Đơn Nghị Thành, Lãnh Băng Ngư dù lợi hại song cái chiêu Vân Trung Kích Điện của Đơn Nghị Thành cũng chẳng vừa.

Phương Bửu Ngọc thở dài:

- Thật vậy! Theo tại hạ nghĩ Vân Trung Kích Điện có phần ác hơn Thiên Thượng Phi Hoa, có điều chiêu Vân Trung Kích Điện ngày nay mất đi nhiều uy khí, cho nên nó mất đi cái ngôi vị bá đạo trong vũ học, cũng vì thế, người sử dụng không tỏ rõ cái linh diệu của nó.

Hùng Hồ tiếp:

- Hai chiêu Ngô Cương Khảm Quế và Vân Trung Kích Điện đành là có khuyết điểm, chứ nếu không thì chưa chắc gì cả hai lại bại dưới tay đại hiệp.

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Chiêu Ngô Cương Khảm Quế, phần linh xảo thì có dư mà phần hung mãnh thì không đủ, có thể là vì Tôn Ngọc Long ốm nhỏ. Tuy nhiên, chúng ta phải nhìn nhận một sự tương phản trong vấn đề, là vì có thân vóc ốm nhỏ, Tôn Ngọc Long đánh chiêu đó không đủ cái oai lực, song nhờ hắn ốum nhỏ hắn mới sử dụng được chiêu đó.

Hùng Hồ cau mày:

- Qua cái sự tương phản đó, chúng ta phải thấy cái đạo lý của vấn đề là muốn đánh ra được chiêu Ngô Cương Khảm Quế, phải là con người ốm nhỏ mà phải vừa có nội lực mới phát huy được cả linh xảo lẫn hùng mạnh.

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Phải đó Hùng huynh!

Hùng Hồ trầm giọng:

- Giả như cả hai cùng liên thủ, đồng thời phát xuất tuyệt kỹ của mỗi người, một công thượng bộ, một công hạ bộ thì đại hiệp phải làm sao? Phương đại hiệp có nghĩ đến trường hợp như vậy chăng?

Phương Bửu Ngọc cau mày trầm ngâm một lúc:

- Nếu cả hai liên thủ và đồng thời đánh ra chiêu độc thì chăc chắn gây khó khăn cho đối phương nhiều.

Hùng Hồ gật đầu:

- Phương đại hiệp biết như vậy, tuyệt đối không nên khinh thường.

Y dừng lại một chút đoạn tiếp:

- Phương đại hiệp xem kìa!

Rồi hắn thấp giọng:

- Vừa nhắc đến, chúng lại ra ngay!

Đơn Nghị Thành với thanh âm như loa bể thốt oang oang:

- Lão Hùng ơi! Đã xong chuyện rồi chứ? Nếu không còn chuyện gì đáng nói nữa thì nhường Phương đại hiệp cho bọn này nói mấy câu giải khuây xem!

Hùng Hồ thì thầm:

- Phương đại hiệp có muốn tại hạ...

Phương Bửu Ngọc mỉm cười chận lời:

- Khỏi! Không sao đâu! Hùng huynh cứ đi đi!

Hùng Hồ thoáng do dự.

Cuối cùng hắn bưới đi, vừa đi vừa liếc sang Tôn Ngọc Long va Đơn Nghị Thành, lẩm nhẩm:

- Khéo đấy nhé! Gậy ông đập lưng ông thì có mà đi đời!

X Câu nói đó đương nhiên Hùng Hồ nói cho Đơn Nghị Thành và Tôn Ngọc Long nghe, song cả hai từng xem trời bằng vung, khi nào lại để ý đến lời cảnh cáo khéo đó.

Họ có nghe thật, nhưng họ lờ đi bởi họ quá ỷ tài.

Tôn Ngọc Long cất tiếng trước, mở đầu là một tràng cười, có phần nào cao ngạo, sau đó là một câu đầy khách sáo:

- Cách nhau hơn tháng, giờ lại gặp nhau, tại hạ trông ra đại hiệp ngày trở nên tuấn tú. Nghe giang hồ truyền thuyết, tại đại hội Thái Sơn, Phương đại hiệp biểu lộ Oai phong làm khiếp vía

hào kiệt bốn phương, tại hạ hoan hỉ vô cùng!

Đơn Nghị Thành bật cười ha hà tiếp nối:

- Chỉ hận bọn tại hạ là phường bị thịt, vô tích sự, sanh giữa đời lại chẳng tạo được chút danh dự với đời, đã vậy còn bị người quản thúc một nơi...

Y dừng lại một chút rồi cười vang tiếp:

- Uổng thay, bọn tại hạ không được mục kích một trường nhiệt náo có lẽ không tiền khoáng hậu! Con nhà võ mất một dịp bằng vàng để học hỏi thật là điều đáng hận!

Tôn Ngọc Long cười sang sảng tiếp nối:

- Không xem bằng mắt thì mình cứ tưởng tượng ra cũng chẳng sao!

Đơn Nghị Thành phụ họa:

- Cho nên chúng ta không dằn lòng được, chúng ta cần đối diện với Phương đại hiệp, để nói lên cái niềm hân hoan đó!

Cả hai giao chuyển, người này dứt người kia tiếp nối, họ nói mãi với nhau một lúc, dù họ đối thoại với Phương Bửu Ngọc song họ chưa cho chàng đáp lời.

Trong giọng nói của họ, chừng như có mỉa mai, có thách thức, có khinh khi, có nghi ngờ.

Cả hai mượn sự bắt chuyện với Phương Bửu Ngọc để càng phút càng đến gần chàng, có nói chuyện, họ không sợ Phương Bửu Ngọc nghi ngờ. Họ đến gần, họ chiếm tư thế thuận lợi. Một bên tả một bên hữu, họ đứng làm sao bên này có thể tiếp ứng bên kia kịp lúc, hoặc cả hai cùng xuất thủ trong một ưu thế.

Họ quyết chiếm tiên cơ, để từ ưu thế đó tạo nên cái chiến thắng quyết định.

Phương Bửu Ngọc biết rõ, chàng lờ đi, tỏ ra chẳng hề phòng hộ.

Chàng cười nhẹ hỏi:

- Trong phút giây này, hai vị đến đây cùng với một mục đích là tâng bổng tại hạ lên tận mây xanh mà thôi, phải chăng?

Tôn Ngọc Long mỉm cười:

- Làm gì có chuyện tâng bốc? Bọn tại hạ thành thật khen Phương đại hiệp mà! Tại hạ...

Phương Bửu Ngọc chận lời:

- Hai vị đưa tại hạ lên cao quá, chừng kéo xuống thấp, chắc tại hạ không chịu đâu!

Đơn Nghị Thành cười hăng hắc:

- Phương đại hiệp nói đùa nghe vui quá chừng!

Phương Bửu Ngọc điềm nhiên:

- Thỉnh thoảng cũng nên nói cao cho vui, cho đời đỡ tẻ, các vị ạ!

Tôn Ngọc Long và Đơn Nghị Thành đồng thanh thốt:

- Phải! Chí lý! Phương đại hiệp hiểu đời lắm lắm...!

Cả hai cùng cười vang.

Phương Bửu Ngọc cũng cười vang.

Ai trông thấy cái cảnh đó, tất phải cho rằng cả ba rất hợp ý đồng tình, nhưng lắng nghe mọi chuyện cho thật kỹ một chút thì trận cười đó, ba mặt người, có hai âm thanh.

Một âm thanh chứa đầy sát cơ, một âm thanh kia chứa vẻ thách thức chờ đợi...

Trong khi cùng cười vang, Tôn Ngọc Long và Đơn Nghị Thành đưa mắt nhìn nhau.

Họ đừng hòng làm một ám hiệu gì qua khỏi mắt của Phương Bửu Ngọc, bởi chàng đã lưu tâm đến họ từ lâu.

Vũ khí của Tôn Ngọc Long có cái tên là Lưu Tinh San Nguyệt Phủ, một trong mười ba thứ binh khí ngoại môn.

Phi Long Phủ giống như Lưu Tinh Chùy, nhưng khác ở chỗ là Chùy thì tròn còn Phủ thì có lưỡi.

Chùy và Phủ có chạm khắc hình rồng, Chùy cũng như phủ, không có cán, vì thay vì cán, người ta dụng cột vũ khí vào đường dây, dây bằng sợi bạc đánh lại, dài độ ba trượng.

Trong khoảng ba trượng đó, địch đứng cách nào, sát một bên hay nửa vời, đều bị tấn công dễ dàng, chứ không phải ở gần rồi người xử dạng phải lúng túng, mất cả linh diệu thủ pháp.

Lợi hại hơn nữa, Phi Long Phủ lại có đôi, một đánh ra xa, một đánh trong khoảng gần, trừ ra đối phương lọt ra ngoài tầm ba trượng thì mới hy vọng an toàn trong phút giây.

Hiện tại, Phi Long Phủ đang lủng lẳng nơi hông Tôn Ngọc Long.

Còn vũ khí của Đơn Nghị Thành là một chiếc Kim Trảo Chùy.

Kim Trảo Chùy không giống bất kỳ loại chùy nào trên giang hồ, hình cái móng, có cán dài năm thước bảy tấc, mỗi lần đánh ra có áp lực trên ba trăm cân.

Và hiện tại, Kim Trảo Chùy nằm gọn trong tay chủ nhân của nó.

Nằm gọn trong tay, chừng như chủ nhân nó mân mê nó, chứ chủ nhân nó chưa tỏ rõ tư thế sẵn sàng xuất thủ. Song, nắm cán chùy như vậy thì muốn xuất thủ lúc nào lại chẳng kịp?

Phần Tôn Ngọc Long thì bàn tay hắn cũng rà rà quanh đôi Phi Long Phủ, chỉ một cái trở tay là đôi phủ bay ra liền.

Đến lúc nào thì cả hai mới biểu diễn Ngô Cương Khảm Quế và Vân Trung Kích Điện?

oOo Tiếng cười vẫn còn vang.

Trên cao, sao mờ trăng nhạt.

Không rõ do sát khí bốc lên từ tiếng cười hay do thiếu kém ánh trăng sao, những đóa hoa ngào ngạt hương lại mất đi cái vẻ tươi đẹp.

Tôn Ngọc Long đứng cạnh Phương Bửu Ngọc độ ba thước hơn mà Phương Bửu Ngọc lại tay không. Giả như hắn dùng chưởng đánh tới thì tất chàng phải né về phía tả độ một thước.

Nhân cái né của chàng, Tôn Ngọc Long sẽ tung ngọn phủ ngắn sang, ngọn phủ đó sẻ chém tiện đôi chân chàng.

Nhưng nếu chàng né về phía tả của chàng, thì bên đó có sẵn Đơn Nghị Thành, họ Đơn sẽ xuất chiêu Vân Trung Kích Điện từ bên trên giáng Chùy xuống, dù chàng có nhanh nhẹn đến đâu cũng chẳng làm sao thoát được.

Cả hai đứng trong tư thế rất thuận, có thuận tất nhiên phải có lợi.

Cái lợi thứ nhất là họ chiếm tiên cơ, cái lợi thứ hai là họ dồn chàng vào cảnh tiến thoái lưỡng nan, hơn nữa lại chẳng mảy may hy vọng phản công hoặc hoá giải.

Trước khi xuất thủ, họ đã giành tất cả thuận lợi rồi, xuất thủ là thu lượm kết quả ngay.

Cao thủ tính toán có khác.

Phương Bửu Ngọc bị chận cả hai mặt như vậy, không thể nào thủ kín cả hai mặt, mà cũng chẳng làm sao công ra hai mặt.

Còn như chi trì một phía thì chàng bỏ trống trọn một phía, mặc tình cho đối phương của phía trống đó làm gió làm mưa.

Một điều bất tiện cho Phương Bửu Ngọc là dù muốn, chàng cũng chẳng thể xuất thủ trước.

Chàng chỉ còn có cách là chờ đối phương tấn công, rồi tùy theo lối phát xuất thế công của đối phương mà ứng biến đối phó.

Trong khi cười, họ Đơn và họ Tôn nghĩ cách xuất thế công.

Trong khi cười, Phương Bửu Ngọc cũng nghĩ cách phản công, nếu đối phương sử dụng cùng một lúc hai chiêu Ngô Cương Khảm Quế và Vân Trung Kích Điện.

X Cười để chuẩn bị cho cái gì sẽ xảy ra sau khi cười.

Chuẩn bị xong rồi, tràng cười đương nhiên chấm dứt.

Tiếng cười dứt, không gian trầm lặng, ánh thép bốc lạnh, ánh mặt ngời lạnh, hoa cũng nhạt sắc luôn như sợ phải chứng kiến một cảnh rùng rợn.

Đơn Nghị Thành và Tôn Ngọc Long tay rà vũ khí, Phương Bửu Ngọc không có vũ khí thì rà tay vào đâu?

Chàng đưa tay tả lên xoa xoa chiếc cằm trắng, tròn, còn tay hữu thì buông thõng xuống, bàn tay giữ ngang hông, không giang ra xa lắm mà cũng giữ cho đừng quá gần.

Vừa lúc đó, Đa Tý Hùng Hùng Hồ ra đến nơi, theo y còn có bốn năm người nữa.

Trong số người đó, có Lữ Vân và Tiểu công chúa.

Họ Ở trong nhà nghe tiếng cười có vẻ quái dị, họ kinh ngạc cùng kéo nhau ra, song họ không đến gần.

Từ xa xa, Hùng Hồ nhìn vào cục diện bỗng biến sắc kêu lên:

- Không xong rồi!

Lữ Vân hỏi:

- Phương Bửu Ngọc đứng về phía đó thì hạ bộ về phía tả quá trống trải, làm sao chịu nổi cái chiêu Ngô Cương Khảm Quế của Tôn Ngọc Long? Còn bên phía hữu thì thượng bộ cũng chẳng kín đáo gì, rất dễ cho Đơn Nghị Thành xuất chiêu Vân Trung Kích Điện đánh vào. Hắn...

tại sao... hắn lại để lộ như vậy? Trong khi hắn biết rõ đường hướng công kích của hai chiêu đó như thế nào rồi?

Tiểu công chúa lạnh lùng:

- Cho đến giờ phút này, ta chưa thấy Phương Bửu Ngọc có làm cái gì tỏ ra ngu ngốc cả!

Hùng Hồ ấp úng:

- Nhưng... hiện tại...

Bỗng, kim ngân quang loé lên.

Điều lạ lùng là mọi người không sao hiểu nổi Phi Long Phủ thay vì xuất phát theo chiêu Ngô Cương Khảm Quế, thì lại theo chiêu Vân Trung Kích Điện công tới.

Còn Kim Trảo Chùy cũng thay đổi chiêu luôn, Đơn Nghị Thành lại đánh ra chiêu Ngô Cương Khảm Quế, chứ không phải Vân Trung Kích Điện.

Thì ra cả hai thay đổi chiêu thế với nhau, và đó là sự tính toán của họ. Sự tính toán đã có từ ngày họ bị Hỏa Ma Thần quản thúc.

oOo Hùng Hồ hết sức kinh hãi, kêu kên một tiếng.

Đơn Nghị Thành nửa chồm nửa cúi thân mình, vung Kim Trảo Chùy đánh vào bên trên đầu gối của Phương Bửu Ngọc, cái đích là chỗ cách đầu gối độ một tấc bảy phân.

Y cao người dài chân, không thích hợp với lối công vào hạ bộ, nhưng đánh ra chiêu đó, hắn vẫn tỏ rõ cái khí thế vô cùng mãnh liệt.

Còn Tôn Ngọc Long người nhỏ, chân thấp, rất kỵ lối công thượng bộ, vậy mà hắn vung Phi Long Phủ xuống đầu Phương Bửu Ngọc cũng uy mãnh phi thường.

X Kim quang chớp ra.

Ngân quang xẹt xuống.

Là ánh sáng, cái chớp cũng như cái xẹt, đương nhiên phải nhanh, gia dĩ khoảng cách của các

đối thủ không xa lắm, họ lại ức độ kỹ càng, thì cái chết cũng phải đến nhanh.

Phương Bửu Ngọc đột nhiên nghiêng người.

Bàn tay rờ cằm, bỏ cằm bay ra, chẳng rõ chàng áp dụng thủ pháp nào, bàn tay của chàng chụp đúng chiếc cán Phi Long Phủ, rồi cũng chẳng thấy chàng dụng lực, Tôn Ngọc Long vì đánh cao phải bay lên cao, lúc đó rơi xuống ngay như bị lôi mạnh.

Đoạn Phương Bửu Ngọc chuyển Phi Long Phủ từ tay tả sang tay hữu, bàn tay hữu khẽ vẫy lên.

Chàng vẫy lên, nhưng một tiếng keng lại vang ở phía dưới.

Chẳng rõ chàng chuyển thế bàn tay từ lúc nào, chiếc Phi Long Phủ từ trên chặt xuống Kim Trảo Chùy, tiếng keng vừa vang, lửa bắn tung toé.

Chiêc Phi Long Phủ bị Phương Bửu Ngọc đoạt, thân hình bị kéo xuống, Tôn Ngọc Long phải rơi theo, nhưng hắn chẳng làm sao thoát rời được, bởi đầu dây đã cột cứng vào cổ tay.

Chặt chiếc phủ xuống, chạm vào Kim Trảo Chùy rồi, Phương Bửu Ngọc lại giật tay lôi Tôn Ngọc Long còn ở lưng chừng không, nhào nghiêng nghiêng xuống, đầu chếch xuống, thân chổng lên, trọn thân hình lao vào Đơn Nghị Thành.

Bốp! Hai chiếc đầu lâu chạm vào nhau, hai thân hình cùng ngã nhào xuống.

Phương Bửu Ngọc đã bước ra ngoài, xa hơn ba thước, miệng điểm nụ cười.

Động tác của cả ba diễn ra đồng thời gian, động tác chỉ diễn ra trong thời gian choáng mắt.

Những người đứng bên ngoài đều là những tay hùng bá một phương trời, song chẳng ai trông thấy Phương Bửu Ngọc xuất thủ như thế nào cả.

Chàng đánh nhẹ nhàng quá, ung dung quá, như không dụng lực, như không chuyên chú, mường tượng thừa nước xuôi dòng mà đẩy thuyền nhẹ lướt.

Thế mà chàng vận phá hai tuyệt chiêu từng làm táng mạng chẳng biết bao nhiêu danh thủ giang hồ.

Nói rằng chàng dùng vũ công mà hạ hai tay lợi hại nhất đời thì chắc là không ai tin được, bởi ngay những người tài giỏi hiện diện cũng chẳng biết chàng dùng thủ pháp nào.

Hùng Hồ thừ người ngồi tại chỗ như tượng gỗ, mãi một lúc lâu hắn mới hoàn hồn lẩm nhẩm:

- Kỳ quái...! Kỳ quái...!

Tiểu công chúa cười lạnh:

- Bây giờ thì ngươi thấy rõ là Phương Bửu Ngọc không ngu ngốc chứ?

Hùng Hồ không đáp lời nàng, bước nhanh về phía Phương Bửu Ngọc, nắm lấy tay chàng vặc vặc:

- Phương huynh! Phương đại hiệp! Bây giờ tại hạ mới biết vũ công của Phương đại hiệp cao gấp năm mười lần tại hạ tưởng tượng. Tại hạ biết trước thế nào Phương đại hiệp cũng đánh bại hai

người đó, song không tưởng nổi là đại hiệp hạ họ một cách dễ dàng, còn dễ dàng hơn bất cứ người trưởng thành nào hạ một hài nhi hai ba tuổi.

Phương Bửu Ngọc cười nhẹ:

- Xem thì dễ dàng đấy Hùng huynh ạ! Song nếu tại hạ tính sai một chút, sai về bộ vị, sai về thời gian thì chính tại hạ đã nằm đó rồi chứ chẳng phải hai vị ấy!

Chàng điểm một nụ cười tuy có vẻ xã giao song vẫn không kém thành thật:

- Tại hạ lấy làm cảm kích Hùng huynh nhiều lắm!

Hùng Hồ đưa tay xoa đầu:

- Cảm kích tại hạ?

Phương Bửu Ngọc gật:

- Nếu không có Hùng huynh tiết lộ sự tình, thì làm sao tại hạ biết được hai vị nghiên cứu võ công chờ ngày phục thù? Nhờ biết bọn họ có nghiên cứu như vậy, tại hạ mới nghĩ ra cách đối phó!

Hùng Hồ cười khổ:

- Phương thiếu hiệp chế ngự đối thủ hay quá! Thoạt đầu tại hạ cứ lo sợ cho thiếu hiệp vô cùng.

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Nếu lúc đó tại hạ không sẵn tay xoa cầm thì không làm sao chụp kịp chiếc Phi Long Phủ. Còn như không chụp được cán phủ, tại hạ phải xoay người về bên tả, đồng thời lùi lại. Làm như vậy tại hạ tránh được thế công của Kim Trảo Chùy, song vai tả phải hứng chiếc phủ. Nếu tại hạ tránh chiếc chùy, tất không thể lùi bởi lùi là xích lại gần chiếc phủ, thay vì dang ra xa. Mà không lùi thì lại bị Kim Trảo Chùy đập vào đầu gối.

Chàng thở dài tiếp:

- Hai tuyệt chiêu cùng xuất phát một lượt, tránh bên này, chạm bên kia, thực là cái chết nằm trong đường tơ kẽ tóc! Nếu tại hạ tính toán lệch thời gian cũng như lệch bộ vị một chút thôi, tất phải táng mạng rồi đó, Hùng huynh!

Hùng Hồ lắc đầu. Ánh mắt ngời niềm thán phục.

Một lúc lâu, y hỏi:

- Có lẽ thiếu hiệp đoán định được là hai gã đó đổi chiêu với nhau?

Phương Bửu Ngọc lại gật:

- Tại hạ nghe Hùng huynh nói là trong nhà lao, họ bí mật nghiên cứu võ công với nhau, tại hạ nghĩ ngay đến trường hợp họ đổi chiêu, chứ chẳng khi nào họ liên thủ mà sử dụng chiêu cũ. Vì tại hạ biết lối xuất thủ của họ rồi, họ không thể thủ thắng với lối cũ, dù họ hiệp công với nhau. Chỉ còn có cách đổi chiêu, làm cho tại hạ không thể ngờ, có như vậy họ mới chắc thắng!

Chàng dừng lại rồi điểm một nụ cười tiếp luôn:

- Hùng huynh cũng biết chứ, phàm muốn phục thù, ít nhất cũng phải có một cái gì mới mẻ, chắc chắn mới dám xuất thủ, bởi môt kẻ chiến bại đem vũ công trước đó mà giao đấu lại thì có khác nào tự tìm cái bại thứ hai? Vũ công đã kém, cái đó đành rồi, hơn nữa đích đã biết rõ đấu pháp của họ rồi, họ mong gì thành công? Cho nên, họ cần phải có cái gì mới mẻ, đặc biệt. Mà trong nhà lao họ học với ai để được có cái đặc biệt đó, nếu không thương nghị đổi chiêu?

Hùng Hồ đồng ý ngay:

- Phương thiếu hiệp luận cao minh quá! Tại hạ khâm phục thực tình!

Rồi y hỏi:

- Hẳn Phương thiếu hiệp khẳng định như vậy mới ứng phó với họ chứ?

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Thực sự thì lúc đầu tại hạ chưa biết đích xác họ chủ ý đổi chiêu hay không! Mở đầu, lúc họ cất tiếng cười vang, tại hạ mới khẳng định họ đổi chiêu, và sự thương nghị trong nhà lao, như Hùng huynh đã nói, chính là cuôc thương nghị đổi chiêu đó!

Hùng Hồ lắc đầu:

- Tiểu hiệp nói khó hiểu quá! Tại sao mãi đến lúc họ cười thì thiếu hiệp mới khẳng định?

Phương Bửu Ngọc điềm nhiêm:

- Đơn Nghị Thành cười, bờ vai không rung động. Tôn Ngọc Long cười, toàn thân rung chuyển!

Hùng Hồ trố mắt:

- Điều đó có liên quan gì đến việc đổi chiêu?

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Có chứ! Liên quan hệ trọng lắm chứ! Lúc cười toàn thân rung động là Tôn Ngọc Long không chú trọng đến hạ bộ, hắn bỏ hẳn như vậy là vì hắn vận động chân khí dồn lên thượng bộ. Chân khí dồn lên trên thì chẳng bao giờ hắn đánh xuống hạ bộ của tại hạ. Mà hắn lại sở trường đánh hạ bộ, cho nên tại hạ lấy làm lạ, tại sao một người sở trường đánh hạ bộ lại vận đẩy chân khí lên thượng bộ?

Hùng Hồ kêu lên:

- Đúng! Đúng! Muốn đánh ra chiêu Ngô Cương Khảm Quế, Tôn Ngọc Long phải giở phần hạ bộ vững như núi. Phần dưới không vững thì chẳng khi nào hắn dám đánh ra chiêu đó.

Phương Bửu Ngọc tiếp:

- Tôn Ngọc Long không đánh xuống hạ bộ, lại giành đánh thượng bộ, thì đương nhiên Đơn Nghị Thành phải bỏ phần thượng bộ, để thay Tôn Ngọc Long đánh xuống hạ bộ. Và như vậy là họ thay đổi chiêu thức với nhau rõ rệt.

Chàng dứng lại đó, cười nhẹ mấy tiếng rồi tiếp:

- Suy ra rồi mới thấy đạo lý rất giản đơn!

Hùng Hồ cười lớn:

- Nghe xong mới thấy giản đơn, chứ nếu thiếu hiệp không giải thích thì tại hạ làm sao hiểu nổi?

Bọn Khuông Tân Sanh, Triệu Kiếm Minh cũng lắc đầu tỏ vẻ khâm phục.

Họ nghĩ, dù họ có luyện vũ công đến bao nhiêu năm nữa, dù mức thành tựu của họ có cao đến đâu đi nữa, họ cũng chẳng tùy cơ ứng biến được ảo diệu như chàng.

Đường trường mà liệu địch, liệu để tìm cách đối phó, liệu nhanh chóng, điều đó chẳng ai dạy được, mà chẳng phải mỗi giờ làm được, học được.

Đó là thiên tư của con người.

Mà thiên tư thì chẳng phải mỗi người mỗi có.

Vừa lúc đó, từ trong nhà, tiếng cười của Vương Đại Nương vọng ra, tiếng cười tắt, bà gọi:

- Các vị vào chứ? Già phải dọn tiệc rượu mọn để mừng Phương đại hiệp! Các vị vào đây uống với già một chén rượu cho tiệc mừng thêm long trọng!

X Rượu thuộc loại quý, mà rượu quý thì màu như hổ phách.

Vương Đại Nương cười cười nói nói, cởi mở phi thường. Bọn thiếu nữ chiêu đãi tân khách với một nghệ thuật tuyệt diệu khiến ai khó tánh cũng phải thích các nàng.

Tại bàn tiệc, ai ai cũng thấy mình còn kém Phương Bửu Ngọc quá nhiều. Ai ai cũng có vẻ thẹn, bởi thẹn nên thoạt đầu sanh mặc cảm, thoạt đầu họ còn dè dặt, nhún nhường, nhưng rượu vào lời ra rồi thì cái hứng bốc lên, cái hứng đánh tan niềm mặc cảm và đến lúc đó thì chân tướng của mỗi người bắt đầu hiện lộ.

Họ đã bước ra ngoài cái vỏ thận trọng, họ bắt đầu ba hoa.

Rượu ngon, không thuốc mê, không thuốc độc, quanh mình thì thiếu nữ cười nói, âm thinh ấm dịu, nàng nào cũng đẹp, sẵn sàng thỏa mãn tân khách bất cứ sự kiện gì.

Thử hỏi còn ai không buông lung tâm tình để hưởng thụ niềm hoan lạc đang dâng lên cao độ?

Phương Bửu Ngọc cười nhẹ, uống ít, bình tĩnh dự tiệc, ung dung theo dõi mọi diễn biến xung quanh. Bởi tân khách bắt đầu biến hóa, với men rượu càng phút càng nồng.

Và không lâu lắm, sự biến hóa mà chàng ức đoán đã chuyển mình sang giai đoạn nghiêm trọng.

Bắt đầu từ Vương Đại Nương, bà từ từ rút êm ra khỏi cuộc tiệc.

Bà vào nhà trong một lúc, bọn thiếu nữ bước ra, nắm tay áo của Cao Quan Anh và Khuông Tân Sanh, nàng cúi thấp đầu, tì vào tai cả hai mấy câu.

Cao Quan Anh và Khuông Tân Sanh lập tức vào nhà trong.

Họ đi vào, đương nhiên phải có hai thiếu nữ cùng đi, có như vậy mới hợp lý, vì đến đây là đi tìm hoan lạc mà, hoan lạc phải bắt đầu từ rượu và gái, rượu đã uống rồi, nếu không cần gái thì họ vào trong làm gì? Mà cần gái thì phải tránh chỗ đông người chứ?

Bên trong có tiếng chân người xê dịch, tuy nhỏ, song nghe rõ, rồi có tiếng vũ khí rít gió.

Thỉnh thoảng Vương Đại Nương cười lên mấy tiếng rồi tán thưởng...

Nửa khắc thời gian sau, một thiếu nữ bước ra thì thầm bên Triệu Kiếm Minh và Lữ Vân.

Triệu Kiếm Minh thì sẵn sàng, còn Lữ Vân thì thoải mái một lúc rồi do dự, cuối cùng cũng đứng lên di vào trong.

Như lần trước với Cao Quan Anh và Khuông Tân Sanh, có hai thiếu nữ đi theo.

Rồi có tiếng chân người xê dịch, rồi có tiếng vũ khí rít gió, rồi có tiếng cười tán thưởng của Vương Đại Nương.

Sau đó một lúc lâu, có tiếng của Tôn Ngọc Long và Đơn Nghị Thành.

Cả hai đã tỉnh lại, chưa đi đâu, cả hai được mời vào nhà trong như bốn người trước.

Rồi có tiếng chân người xê dịch, rồi có tiếng vũ khí rít gió, rồi có tiếng cười tán thưởng của chủ nhân.

Sau đó không một tiếng động nào từ phía hậu vọn ra.

Những người vào trong cũng chẳng trở ra.

Họ đã đóng góp cho Vương Đại Nương rồi? Và giờ đây họ hưởng thụ cái gì ngang giá với sự đóng góp đó?

Tại gian khách sảnh, chỉ còn lại Phương Bửu Ngọc nở một nụ cười, một tiểu công chúa với gương mặt lạnh lùng, một Lý Danh Sanh với vẻ ve vuốt và năm sáu thiếu nữ.

Tự nhiên còn có Đa Tý Hùng Hùng Hồ.

Y đang cười đang nói với Phương Bửu Ngọc song đôi mắt thì hướng về phía hậu, nơi vọng cửa ngăn đôi căn nhà, vọng cửa thông vào nhà trong.

Và nhà trong là nơi hiện diễn tiến những trò hoan lạc.

Hắn có vẻ bất an, hắn có vẻ như đang ngồi muốn đứng, đang đứng lại muốn ngồi, đứng hay ngồi đều khẩn cấp cả.

Tiểu công chúa lạnh lùng nhìn hắn, bỗng nhiên nàng gọi:

- Hùng đại hiệp!

Hùng Hồ giật mình vội cười săn đón hỏi:

- Có chi chỉ giáo?

Tiểu công chúa hỏi:

- Có lẽ Hùng đại hiệp thường đến địa phương này?

Hùng Hồ ấp úng:

- Không thường đến... Đến bất thường... bất quá... độ chừng ba bốn lần chi đó...!

Tiểu công chúa cười:

- Ba lần? Bốn lần? Cũng chẳng nhiều, nhưng cũng đủ cho Hùng đại hiệp làm những cuộc trao đổi! Hiến công phu lấy hoan lạc! Cho nên Vương Đại Nương không cần gọi đến Hùng đại hiệp nữa! Bởi đại hiệp chắc chẳng còn gì cống hiến cho bà ấy! Bởi đại hiệp đã xuất hết vốn rồi nên bà ấy không chịu hùn hợp nữa!

Hùng Hồ đỏ mặt, đằng hắng mấy tiếng:

- A!.... A! Rượu này cũng khá đấy chứ?

Tiểu công chúa cười mỉa:

- Thôi đi! Ngươi đừng vờ vĩnh nữa! Ta đã hiểu hết rồi! Vũ công của ngươi, ngươi đã đem đổi sạch sành sanh, bây giờ người ta đâu còn cần ngươi mà hòng được mời mọc? Bất quá, người ta cho ngươi uống mấy chén rượu, để nhìn kẻ khác vui đùa, như vậy ngươi chưa đủ tức sao còn nói gượng?

Hùng Hồ đỏ mặt ấp úng:

- Cái đó... thì...

Bỗng Vương Đại Nương cười vang:

- Làm gì có việc đó! Không đâu! Dù cho già không rộng rãi lắm, già vẫn không dám khinh thường hùng đại hiệp. Bởi Hùng đại hiệp là lão bằng hữu của già mà! Cô nương đừng nghĩ lầm như vậy!

Rồi bà trở ra ngoài.

Vào cũng như ra, bà đều nhờ bọn thiếu nữ khiêng chứ bà làm gì đi nổi?

Bà xoa tay vào má một thiếu nữ, cười nhẹ bảo:

- Qùy liễu đầu? Ngươi với Hùng đại hiệp nào phải là người xa lạ, tại sao ngươi ngồi ỳ ra đó? Ngươi bỏ Hùng đại hiệp cô đơn như vậy mà xem được? Mời Hùng đại hiệp vào đi!

Thiếu nữ đó vờ e ấp:

- Tôi chỉ sợ lần này, Hùng đại hiệp lại chán tôi thôi!

Hùng Hồ lần này mặt càng đỏ hơn, lúng túng hơn:

- Tại hạ... tại hạ...

Thiếu nữ bước tới, nắm tay áo y nũng nịu:

- Đi! Mình đi thôi!

Phương Bửu Ngọc cười đưa đẩy:

- Đi đi Hùng huynh! Hùng huynh cứ tự tiện!

Vương Đại Nương cười lớn:

- Phải đó! Cứ đi đi Hùng đại hiệp! Có gì đâu mà phải rụt rè? Nào có phải là chuyện làm mất mặt đâu? Phương Bửu Ngọc thiếu hiệp ở đây đã có già tiếp đãi, Hùng đại hiệp hãy yên trí!

Tự nhiên, Hùng Hồ bước đi.

Vương Đại Nương nhìn qua Phương Bửu Ngọc điểm một nụ cười:

- Già cứ tưởng sau khi biết già làm cái nghề này, Phương thiếu hiệp sẽ nổi giận, giận lên có thể phóng hỏa đốt cơ nghiệp của già này, ngờ đâu thiếu hiệp chẳng có cảm nghĩ gì phương hại cho già!

Phương Bửu Ngọc cười nhẹ:

- Tuy tại hạ không là tiểu nhân, song tại hạ cũng chẳng phải lũ người đạo mạo chi đó, mà dám nói đến đời tư của ai? Huống chi Vương Đại Nương hành sự cũng rất công bình, song phương đều thỏa thuận, thì tại sao tại hạ lại phải can dự vào chứ?

Vương Đại Nương vỗ tay:

- Phải! Phương thiếu hiệp quả có bổn sắc anh hùng! Chứ còn các vị như Tôn Ngọc Long và Đơn Nghị Thành vẫn còn lẩn quẩn trong vòng khách sáo!

Phương Bửu Ngọc hỏi:

- Hai vị đó có thọ thương chăng?

Vương Đại Nương bật cười khanh khách:

- Thọ thương thì không, có điều, đầu thì sưng to như quả cam!

Tiểu công chúa cười lạnh:

- Vậy chúng vẫn lỳ mặt ở đây, cười nói như thường!

Vương Đại Nương thốt:

- Họ không đáng trách đâu cô nương, chính tại già đó! Già cố van cầu họ Ở lại, họ nể già lắm nên chưa rời đi đó thôi! Họ không dám nhìn Phương thiếu hiệp, mà những người khác cũng chẳng ai nỡ nhìn họ. Có thể trong chốc lát nữa đây, họ len lén rút đi...

Tiểu công chúa hừ một tiếng:

- Còn bà nữa! Bà chỉ chực chờ ai có ngón nghề gì hay là tìm cách thu nhặt cho kỳ được! Hại người đó đã hiến nghề cho bà rồi, họ có đi khỏi nơi này, bà vẫn thủ lợi kia mà! Bà còn cầm chân họ Ở lại làm chi lâu cho tốn rượu?

Vương Đại Nương cười hì hì:

- Cô nương nghĩ sai cho già rồi! Già...

Phương Bửu Ngọc chận lời:

- Chắc là trong mấy năm nay, Vương Đại Nương đã góp nhặt rất nhiều chứ? Chẳng hay Vương Đại Nương góp nhặt tuyệt nghệ của các môn phái để làm gì?

Vương Đại Nương cười gấp:

- Phương thiếu hiệp lợi hại quá! Hỏi như thế có khác nào dồn già vào chỗ khó? Nào già có mục đích chi đâu? Thiếu hiệp phải hiểu, sau lần được giáo huấn sau lầu Hoàng Hạc, già không dám chường mặt trên giang hồ nữa, thì khi nào già dám mơ cái việc trùng hưng tác phong?

Phương Bửu Ngọc mơ màng:

- À!

Vương Đại Nương tiếp:

- Bất quá, già muốn cho bọn thiếu nữ học chút ít vũ công, chúng là những cô nhi, hoàn cảnh của chúng đáng thương hai lắm! Chúng có chút ít tài nghệ trong mình phòng thân, người đời không hiếp đáp chúng. Còn như già thì...

Bà thở dài rồi tiếp:

- Già đã cao tuổi, hơn nữa lại tàn phế, còn mong gì hơn là yên ổn sống nốt mấy ngày còn lại? Một ngày cũng phải, hai ngày cũng phải, miễn sao ngày nào được thanh nhàn là đủ, cho đến khi nào chui vào quan tài thì...

Phương Bửu Ngọc mơ màng:

- À!

Vương Đại Nương cười lớn:

- Già nói thật đấy! Phương thiếu hiệp không tin sao?

Phương Bửu Ngọc từ từ đáp:

- Chỉ mong sự thật là thế, nếu không thì...

Chàng mỉm cười bỏ lửng câu nói.

Tuy chàng mỉm cười, chàng không nói gì nhưng hai tiếng “ nếu không” lại rất đầy nghĩa, ai ai cũng hiểu hai tiếng đó hàm ý như thế nào.

Vương Đại Nương cười vuốt:

- Phương thiếu hiệp yên trí lớn! Trên giang hồ có nhân vật như thiếu hiệp thì dù dọa chết già, cũng chẳng ai xúi giục, già cũng làm ngay! Thú thật, già không đến nỗi ngốc mà không tiếc mạng sống!

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Thôi bỏ qua việc đó đi! Vương Đại Nương! Bây giờ tại hạ có thể thỉnh giáo Vạn lão phu nhân ra đây chăng?

Vương Đại Nương thoáng do dự:

- À... à... bà ấy... bà ấy đang ngủ say như chết, Phương thiếu hiệp nên thương xót cho bà ta, đã già lại mập mạp, không còn thích hoạt động cho lắm, nên để cho bà ta ngủ thẳng giấc một lúc.

Rồi bà tiếp:

- Còn Phương thiếu hiệp! Thiếu hiệp nên ngơi nghỉ một lúc chứ?

Tiểu công chúa ngáp dài:

- Bà ấy có sao, mặc bà, riêng tôi thì tôi cần nghỉ ngơi một chút.

Nàng kêu lên:

- Vương Đại Nương ơi! Chắc bà có thừa giường chứ? Tôi muốn gủ đây bà ạ!

Không đợi Vương Đại Nương nói gì, nàng lại tiếp:

- Nhưng tôi lại thích ngủ trên giường của bà thôi! Chứ giường khác thì... thì... vừa không êm, vừa hôi hám!

Nàng nói mấy tiếng cuối, gương mặt nàng đỏ bửng.

Những thíêu nữ đứng quanh đó cũng đỏ bửng mặt.

Đến cả Phương Bửu Ngọc cũng đỏ mặt luôn.

Vương Đại Nương cười hắc hắc:

- Cô nương thì biết chi mà nói êm với hôi?

Bà quát bọn thiếu nữ:

- Các ngươi đưa vị thiên kim công chúa vào giường của ta gấp đi nào!

Đoan, bà day qua Phương Bửu Ngọc hỏi:

- Còn thiếu hiệp?

Phương Bửu Ngọc đáp:

- Tại hạ còn một nghĩa đệ, hắn ở...

Vương Đại Nương cười nhẹ:

- Thiếu hiệp khinh già quá, những việc như vậy già lại để cho thiếu hiệp bận tâm sao? Thiếu hiệp xem có phải Lý Danh Sanh đã vắng mặt từ lâu rồi không?

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Phải! Lý bằng hữu đã không có mặt tại đây từ lâu!

Vương Đại Nương tiếp:

- Già biết vị nghĩa đệ của thiếu hiệp thành thực chất phác, không thể chịu nổi bọn liễu đầu này nên đã nhờ Lý Danh Sanh mang rượu thịt đến tận nơi cho hắn dùng.

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Vương Đại Nương chu đáo quá!

Vương Đại Nương tiếp luôn:

- Con người, có ai bằng sắt bằng đá đâu? Con người ai cũng cần cái ăn cái uống ai cũng cần nghỉ ngơi một lúc chứ? Phần nghĩa đệ của thiếu hiệp kể như cũng xong, phần của thiên kim tiểu thu cũng xong, còn thiếu hiệp? Thiếu hiệp cứ ngỉ đi, đến giờ ngọ thì già sẽ đánh thức thiếu hiệp. Thiết tưởng dù Phương thiếu hiệp có việc khẩn cấp như thế nào, dù có nghỉ nửa ngày đi nữa cũng chẳng mất thì giờ cho lắm.

Một thiếu nữ bước tới dìu Phương Bửu Ngọc vào một gian phòng vô cùng khả thiết.

Vào đó rồi chàng đóng nhanh cửa lại.

Chàng có việc lo sợ...

Chàng không sợ ai, chàng chỉ sợ nụ cười của thiếu nữ đưa đường đó.

Chàng sợ ánh mắt của nàng.

Chàng sợ nàng đưa chàng đến đó rồi không chịu trở ra.

oOo Phương Bửu Ngọc đóng cánh cửa rồi, thiếu nữ đứng bên ngoài cười nhẹ.

Đồng thời gian khi Phương Bửu Ngọc ở bên trong đóng cửa để ngăn thiếu nữ, thì bên ngoài nàng cũng buông xuống một tấm cửa sắt.

Nàng ấn tay vào chiếc nút nơi vách, một cánh cửa sắt được che dấu kín bên trên từ từ hạ xuống, không gây một tiếng động khẽ.

Mà dù có tiếng động thì tiếng cửa đóng cũng lấn át rồi, bên trong chẳng nghe lọt.

Thiếu nữ chạy ra đại sảnh.

Vương Đại Nương trầm giọng hỏi:

- Xong rồi chứ? Có làm kinh động hắn không?

Thiếu nữ gật đầu:

- Xong rồi, cửa sắt hạ rất êm, chẳng gây một tiếng động nhỏ.

Vương Đại Nương thở phào:

- Bây giờ, ngươi hiệp với Tiểu Thất, khuân mười bốn chiếc rương lên xe, bảo Tiểu Tam và Tiểu Cửu chuẩn bị ngựa, sau cùng thì các người thu xếp các hỏa liệu cho sẵn sàng.

Thiếu nữ do dự:

- Còn... Còn...

Vương Đại Nương cau mày:

- Còn gì nữa?

Thiếu nữ thở ra:

- Thiêu hủy cơ nghiệp này, uổng quá đại nương ơi! Huống chi họ Phương kia đối với chúng ta chẳng đến nỗi nào, chúng ta nỡ làm vậy sao?

Vương Đại Nương cười lạnh:

- Ngươi biết gì mà tiếc với thương? Muốn thành công lớn thì tiếc chi cái cơ nghiệp nhỏ này? Còn cái gã họ Phương đó... Hừ! Đừng cho là hảo hiền lắm mà lầm. Nụ cười của hắn có chứa gươm đao, ngươi làm gì biết lòng dạ của hắn ra sao mà dám phê phán việc làm của ta?

Thiếu nữ biết lỡ lời, vội cười vuốt:

- Đại nương nói đúng! Dù hắn có lợi hại cũng không qua nổi đại nương được! Bất quá, đại nương thiêu hủy mấy ngôi nhà tầm thường này, bù lại đại nương lại sát hại được hắn, kể ra lợi ích rất nhiều mà thiệt chẳng bao nhiêu.

Vương Đại Nương gật đầu:

- Ngươi biết được như vậy là khá lắm đó! Hắn chết rồi thì tại Trung Nguyên còn ai là đối thủ của mẹ con ta?

Bà xưng mẹ với các thiếu nữ là hợp lý hơn xưng sư phó, qua nghề nghiệp đổi xác thịt lấy vũ công này.

Rồi bà giục:

- Đi đi chứ?

Thiếu nữ mỉm cười:

- Tôi đi ngay!

Vương Đại Nương chờ cho thiếu nữ khuất dạng rồi, điểm một nụ cười hiểm độc, nhìn bọn thiếu nữ còn lại hỏi:

- Chúng ta bắt đầu từ bên nào?

Một thiếu nữ đáp:

- Tôi thấy gã có giọng nói như thanh la bể khó thoát khỏi mình nên khởi sự từ hắn trước, đại nương nghĩ sao?

Vương Đại Nương gật đầu:

- Cũng được! Vậy là tên đó dẫn đầu. Vậy hiện giờ hắn ở đâu?

Thiếu nữ thốt:

- Hắn ở phòng nhị thơ!

Vương Đại Nương tiếp:

- Chúng ta đi thôi! Rồi các con sẽ thấy thủ đoạn của mẹ! Các con đã bị bọn nam nhân thúi tha dày vò quá chừng, chẳng lẽ chúng chịu mọi sự ưu đãi mà không phải chịu khổ lại sao?

X Cơ nghiệp của Vương Đại Nương gồm mấy ngôi nhà kiến tạo sơ sài bên cạnh con suối trong, ngôi nhà này cách ngôi nhà kia độ trượng, mỗi ngôi chỉ có một gian phòng dùng làm nơi hành lạc của bọn người ham mê cái thú xác thịt.

Bên ngoài nhà thì sơ sài, song bên trong lại được trang trí vô cùng trang nhã.

Xa xa, vòng quanh các ngôi nhà là những khóm hoa. Ngoài các khóm hoa có các cây to che mát.

Vào khu vực này rồi, không ai muốn trở ra, bời nơi đây có đủ những gì cho con người miệt mài trong trác táng.

Nôi đây là quê hương ôn nhu của hạng người trời sanh ra để hưởng thụ.

Nơi đây, giả như trước kia, vào đây rồi, khách làng chơi còn có hy vọng trở ra.

Hiện tại, đã vào rồi thì đừng mong trở về với gia đình.

Bởi quê hương ôn nhu sắp biến thành quê hương của oan hồn.

Chưa ai tưởng tượng được cái gì đang chờ đợi họ bên ngoài ngưỡng cửa, bởi họ còn bận tưởng đến cái gì đang còn nắm trong tay.

Vả lại, khi nào họ lại tưởng tượng nơi đây có những hiểm nguy chực chờ.

Nếu là một nơi nguy hiểm, sao nơi này lại được xem như tiên cảnh, thần động?

Cho nên, ai đang ngụp lặn trong hoang lạc, càng ngụp lặn sâu hơn với tiếng cười càng lúc càng ấm, tiếng nói càng lúc càng dịu, thêm vàu đó bao nhiêu màu mè quyến rũ đưa hồn người phiêu phưởng chơi vơi.

Trong ngôi nhà thứ hai, Bán Thiên Vân Đơn Nghị Thành như quên mất cái nhục bại vừa rồi trước Phương Bửu Ngọc mà đêm tàn y cũng chưa hay.

Bỗng một tiếng bình vang lên.

Cánh cửa phòng bật mở tung.

Đơn Nghị Thành kinh hãi, tung mình lên, nhảy xuống giường. Lúc này, hắn nhảy xuống giường, phải biết điệu bộ của hắn bối rối như thế nào?

Nói là hắn trần truồng cũng không đúng mà dù cho ai trong tình cảnh đó, lâu lắm mới chỉnh tề.

Nhưng người đến nơi, chẳng phải là ai xa lạ mà chính là Vương Đại Nương.

Đơn Nghị Thành thở phào cười khổ, rồi lắc đầu:

- Đại nương vất vả chi như thế này...

Thép kiếm ngời lên, thép kiếm thay lời chận ngang câu nói của hắn.

Một đạo ngân quang xẹt tới.

Đơn Nghị Thành biến sắc mặt xanh rờn, vừa né tránh vừa quát:

- Ngươi?

Y né nhanh, nhưng đạo ngân quanh nhanh hơn, vả lại Vương Đại Nương đã thuộc nằm lòng thủ pháp của hắn qua các cuộc đổi chác vũ công bằng xác thịt, cho nên hắn né bên nào, Vương Đại Nương đã biết trước, kiếm quang chận bên đó.

Rồi trong chớp mắt, mũi kiếm đã đâm vào yết hầu của Đơn Nghị Thành.

Máu! Ôn nhu hương đã đẫm máu khách ôn nhu...

Máu vọt ra nhuộm đỏ chăn màn màu trắng, chung quanh giường, chăn màn tráng như điểm hoa hồng.

Đơn Nghị Thành có số đào hoa nên chết giữa hoa.

Song, chỉ là hoa máu.

Lâm Nguy Rõ Mặt

Bọn thiếu nữ đi sau Vương đại nương reo lên:

- Hay! Hay quá! Kiếm chớp là công thành!

Vương đại nương nhìn thi thể Đơn Nghị Thành, lạnh lùng thốt:

- Chúng cứ tưởng là trong một thời gian ngắn ngủi ta không làm sao học được tuyệt kỹ của chúng! Do đó, chúng chẳng ngần ngại phô trương trọn vẹn sở học của chúng và không dấu diếm một tuyệt chiêu nào. Chúng có biết đâu ta không chủ trương học võ công của chúng mà ta chỉ muốn biết thủ pháp của chúng như thế nào mà thôi!

Trong khi đó thì chúng chẳng biết mảy may võ công của ta. Lấy cái biết rõ của ta chống đối với cái không biết của chúng, đương nhiên ta thắng, chúng bại, dễ dàng như thế mà ta không thắng thì đúng ta là một kẻ ngu nhất trần gian.

Bọn thiếu nữ khâm phục ngay:

- Trong võ lâm ngày nay, đại nương biết ít nhất cũng hơn nửa số công phu của các môn phái, còn những kẻ kia, bất quá khư khư sở cậy độc có một tuyệt kỹ của họ, như vậy làm sao chẳng bị đại nương đánh bại.

Vương đại nương hơi cao ngạo một chút:

- Cái đó đã hẳn rồi. Bây giờ chúng ta tiếp tục công tác với một kẻ khác!

Thiếu nữ bầu bạn với Đơn Nghị Thành lúc đó đã mặc xong y phục, dù vừa tỉ tê ân ái với Đơn Nghị Thành đó, lạnh lùng nhìn xác y như nhìn xác của một con vật chết ở ven đường. Nàng bước theo Vương đại nương thốt:

- Tôn Ngọc Long ở trong phòng lục muội, đại nương ạ!

Biết rồi! Hắn là mục tiêu thứ hai của ta!

oOo Tuy bình minh đã lên, trong phòng của Lục muội vẫn còn ánh đèn.

Đèn chiếu lên giấy bồi, che cửa sổ, nhuộm lớp giấy vàng vàng, đèn còn cháy, song bên trong im lìm.

Mường tượng người trong phòng đã ngủ.

Một thiếu nữ đưa tay che miệng, cười nửa nụ, buông gọn:

- Cái gã họ Tôn sao kém sức chịu đựng thế, mới đó mà liệt người đến đỗi phải thiếp đi!

Một thiếu nữ trong số các nàng khiêng chiếc ghế của Vương đại nương bảo:

- Ngươi bước đến bật cửa đi!

Thiếu nữ trước mỉm cười đáp:

- Phải đó, chính ta muốn thực nghiệm cái ngón Uyên Ương Hồ Điệp Cước của Khuông Tân Sanh đây!

Nàng thốt xong vọt mình tới bộ pháp nhẹ nhàng, đúng là cái dáng một con bướm vờn hoa.

Nàng đã tới trước cửa phòng Lục muội, chưa kịp co chân mang chiếc giày thêu rất đẹp đá vào cánh cửa, cánh cửa vụt mở một đạo ngân quang chớp sáng xẹt ra ngoài.

Thiếu nữ nằm mộng cũng không tưởng có sự như thế xảy ra, bất quá nàng chỉ kịp kinh hãi chứ tài nào né tránh khỏi gương mặt tươi như hoa đẫm ướt máu hồng.

Bọn thiếu nữ biến sắc mặt xanh dờn, chúng khiếp đảm đến độ chẳng nàng nào dám kêu lên nửa tiếng.

Trong khi đó, thiếu nữ thọ thương nhào lăn trên mặt đất cắn răng cố chịu đau, cũng chẳng kêu la tiếng nào.

Con người luyện được nhẫn nại như vậy, chẳng phải một sớm một chiều mà thành công, như thế đủ biết Vương đại nương đã hao phí rất nhiều tâm trí giáo huấn bọn thiếu nữ dưới tay.

Cầm chiếc Phi Long Phủ nơi tay, Tôn Ngọc Long cười lớn:

- Có lẽ Vương đại nương lầm Tôn Ngọc Long này đó chăng? Tại hạ háo sắc thật đó, song đôi mắt chưa đui, đôi mắt của tại hạ đã nhìn tâm địa của Vương đại nương ngay từ lúc vào khu vực này! Và đại nương đừng tưởng cái âm mưu của mình hoàn toàn chu đáo, bí mật!

Vương đại nương cười nhẹ:

- Già từng nghe giang hồ truyền thuyết Tôn Ngọc Long có quả tim bảy lỗ, bình sanh chưa hề thất bại một lần nào. Giờ đây già mới được hân hạnh chính mắt trông thấy cái sáng suốt của bậc anh hùng cái thế.

Tôn Ngọc Long chớp mắt, từ từ tiếp:

- Giả như bà biết rõ tại hạ chẳng phải kẻ dễ trêu, thì bà nên cấp tốc bước đi nơi khác, nhường lối cho tại hạ ly khai chốn này. Tại hạ hứa chắc là ly khai ngay chẳng hề nấn ná lại đây gây phiền phức cho bà.

Vương đại nương hỏi:

- Còn các người kia?

Tôn Ngọc Long đáp nhanh:

- Các người kia có chết hay sống điều đó có liên quan gì đến tại hạ?

Những người đó đã cam tâm tình nguyện vùi xác trong hoa thì cứ để cho họ được tròn sở vọng. Tại hạ công sức đâu lo nghĩ đến chuyện mênh mông?

Vương đại nương bật cười khanh khách:

- Ngươi thông minh đó!

Tôn Ngọc Long điềm nhiên:

- Phàm những ai chọn kiếp sống giang hồ mà muốn được no ăn ấm mặc, sung sướng thung dung tất phải có ít nhiều thông minh. đại nương ơi, nếu tại hạ ngu xuẩn thì làm sao sống đến ngày nay?

Vương đại nương gật đầu:

- Được rồi!

Bà bảo bọn thiếu nữ:

- Tránh qua một bên, nhường lối cho Tôn đại hiệp!

Tôn Ngọc Long bật cười ha hả đủng đỉnh bước ra, hắn đi chậm như đếm từng bước, nhưng lúc đi ngang qua Vương đại nương hắn vụt nghiêng mình, phóng như bay.

Hắn nghi ngờ tuy Vương đại nương chấp thuận cho hắn đi song đã chắc gì bà buông tha hắn một cách quá dễ dàng như vậy?

Nhưng hắn chạy đi xa rồi mà Vương đại nương vẫn bất động.

Tôn Ngọc Long thở phào.

Lúc đó, hắn đã cách Vương đại nương độ hai trượng, hắn tính chạy thêm mấy trượng nữa mới chắc ý hơn.

Ngờ đâu, từ phía sau Vương đại nương vẫy tay lên không. Thanh kiếm trong tay bà vút đi, nhắm thẳng vào lưng hắn.

Kiếm lao đi, rít gió, một con người như Tôn Ngọc Long đương nhiên phải nghe lọt tiếng gió đó và hiểu ngay sự tình như thế nào rồi.

Hắn kinh hãi toan hụp mình xuống.

Lúc đó hắn chưa khôi phục hoàn toàn công lực đã mất phần lớn qua cuộc thảm bại trước Phương Bửu Ngọc vừa rồi. Cho nên động tác của hắn kém nhanh nhẹn đã đành, mà lại còn có phần miễn cưỡng.

Hắn vừa hụp xuống, bất giác đôi chân như nhũn lại, hắn ngã chúi tới.

Cũng may, hắn tránh kịp thanh kiếm bay xớt ngang qua bên trên mình hắn. Hắn chưa kịp mừng thì một thanh kiếm thứ hai đã bay tới.

Lần này thì hắn đành chịu không còn lăn đi đâu kịp tránh nữa.

Một tiếng phập vang lên, thanh kiếm bắn trúng lưng hắn xéo mông trổ xuống bụng hắn.

Đà kiếm đi rất mạnh, mũi kiếm cắm sâu trong đất như đóng đinh hắn tại đó.

Một thiếu nữ thở dài:

- Tôi cứ tưởng võ công của hắn cũng khá cao, ngờ đâu hắn chỉ là một tên vô dụng.

Vương đại nương cười lớn:

- Ngươi cho rằng hai nhát kiếm của ta dễ tránh lắm hay sao?

Thiếu nữ đó hấp tấp thốt:

- Tôi...

Vương đại nương chặn lời:

- Cho ngươi biết, hai nhát kiếm đó có cái tên là Tử Mẫu Truy Hồn Thoát Thủ Kiếm, xem thì giản đơn lắm, song thực sự thì nguỵ dị phi thường. Cái chỗ nguỵ dị là thanh kiếm bay trước lại đến sau, thanh kiếm bay sau lại đến trước, mà gần như đồng thời một lượt, mặc dù ta phải hai lần xuất thủ. Do đó, đối phương né tránh khi nghe tiếng gió đầu tiên, ngờ đâu thanh kiếm thứ hai vút đến, chạm trúng đụng lúc đối phương tránh thanh kiếm thứ nhất. Rồi thanh kia lại tiếp nối luôn dù cho ai nhanh nhẹn đến đâu, bất quá chỉ né tránh một trong hai thanh là khá lắm rồi.

Thiếu nữ tròn mắt:

- Thế thì tuyệt diệu! Tôi lại thấy, Tử Mẫu Truy Hồn Kiếm của đại nương có phần nào giống Tử Mẫu Kim Thoa.

Vương đại nương gật đầu:

- Đúng vậy, tử mẫu kiếm của ta thoát thai từ Tử Mẫu thoa, vì do Tử Mẫu thoa mà ra, nên Tử Mẫu kiếm phải lợi hại hơn, những gì kém khuyết nơi Tử Mẫu thoa đã được bổ túc hoàn toàn nơi Tử Mẫu kiếm.

Ngoài ra, thoa chỉ dài bốn tấc, kiếm lại dài ba thước, sự chênh lệch đó quan trọng lắm, cho nên thoa chẳng làm sao mà sánh được kiếm.

Thiếu nữ thở dài:

- Bây giờ tôi mới hiểu!

Vương đại nương tiếp:

- Ta dám quả quyết trong võ lâm ngày nay, chẳng có mấy người tránh thoát Tử Mẫu kiếm của ta. Và tuyệt kỹ đó, nếu không gặp lúc cấp bách lắm chẳng khi nào ta mang ra xử dụng. Ngươi có biết tại sao không?

Rồi bà giải thích luôn:

- Lẽ thứ nhất, ta không muốn ai biết được ta có tuyệt kỹ đó. Lẽ thứ hai, là nếu kiếm phóng ra mà đối phương thoát chết thì chính ta phải mất mạng! Nếu không mất mạng thì cũng thọ thương nặng!

Một thiếu nữ hỏi:

- Như Phương Bửu Ngọc? Hắn có thể tránh được Tử Mẫu kiếm chăng?

Vương đại nương cảm thấy mình như bị ai tát tay mạnh vào mặt dù thiếu nữ đó thành thật mà nêu lên câu hỏi.

Đang đắc ý, bà xịu mặt ngay, bà trầm ngâm một lúc sau cùng, bà nhếch nụ cười vừa nhẹ vừa thâm, ẩn ước có vẻ tàn khốc.

Đoạn bà thốt:

- Ta cũng chưa biết sao mà nói!... Cũng may cho ta, chưa được biết là tốt, bởi muốn biết thì...

Bà không nói tiếp, nhưng cái ý của bà là muốn biết thì phải thực nghiệm, mà thực nghiệm là làm một cuộc đánh đổi sanh mạng.

X Chẳng rõ các gian phòng khác như thế nào, chứ gian phòng dành cho Phương Bửu Ngọc kiến tạo và trang trí hết sức cầu kỳ. Cầu kỳ không phải ở chỗ dát vàng, nạm ngọc, rèm châu, giường ngà. Những vật dụng trong gian phòng rất bình thường, bất quá có phần nào nhã khiết mà thôi.

Cầu kỳ ở chỗ nó không giống một gian phòng của bất cứ gia cư nào trên lục địa. Nó giống như một khoang thuyền, tuy thực sự nó không bềnh bồng, nhưng vào đó rồi chàng có cảm giác như mình lênh đênh trên mặt nước.

Cầu kỳ ở chỗ mỗi tấc vách được dùng để vẽ một bức đồ, một hình tượng, hoặc treo một vật trang trí, hoặc gì gì nữa, chẳng có một tấc nào bỏ không.

Trong gian phòng đó có một chiếc giường, so với mọi chiệc giường khác thì nó nhỏ hơn nhiều, giường đặt tận góc phòng cạnh có một chiếc ghế nhỏ, một chiếc bàn nhỏ trên bàn có một bình hoa cũng nhỏ luôn.

Hình như chủ nhân có một dụng ý chi đó, nên những gì trong gian phòng cũng như chính gian phòng đều thu hẹp hình thức.

Hình thức thu hẹp, cũng là một điểm cầu kỳ của người kiến tạo căn phòng.

Phương Bửu Ngọc kiểm soát một lượt.

Gối đẹp, nệm êm chăn ấm, màn hoa, trà thơm, bông lạ màu sắc mát mắt.

Còn gì nữa, mới đủ cho một người khó tánh, trong lúc cần phải nằm?

Những gì ăn được, uống được trong gian phòng, lại không có độc.

Những đồ vật được sắp xếp đúng vị trí, chứng tỏ không có một cạm bẫy nào mà những vật đó che dấu.

Vào đây, ta được an thân lại còn được an tâm.

Dè dặt hơn, chàng lấy ngón tay bửa nhẹ vào vách cửa.

Cửa bằng gỗ chứ không bằng sắt.

Chàng lại gõ vào vách phòng, vách là loại tường đất, điều đó thì chàng chắc chắn lắm rồi.

Và như vậy, gian phòng này không phải là một hang quỷ, nếu chàng còn nghi ngờ thì thực là

chẳng phụ cái hảo ý của Vương đại nương quá chừng.

Một gian phòng như thế này, đâu phải là một nhà ngục.

Giá như có một sự bất trắc nào đó xảy ra chàng muốn thoát đi cũng chẳng khó khăn gì.

Phải chứ, dè dặt như chàng, tinh tế như chàng, nếu không khám phá ra cạm bẫy thì phải hiển nhiên là chẳng có cạm bẫy.

Chắc chắn là mình an toàn rồi, Phương Bửu Ngọc suy nghĩ đến trường hợp Vương đại nương không có ý hại chàng! Điều này làm cho chàng hết sức lạ lùng!

Chàng không bao giờ tưởng tượng một sự việc như thế.

Bây giờ bà ta không còn hại người nữa sao? Bà ta hồi đầu hướng thiện thực sự rồi sao?

Nếu thế, chàng sẵn sàng tha thứ cho bà, quên những hành động độc ác của bà từ nhiều năm qua.

Con người có tội, đang lúc gây tội chàng còn dung thứ được huống hồ một người đang nuôi đường thiện ý ăn năn?

Đối với ngoại nhân chàng hết sức rộng lượng, song đối với riêng mình, thì luôn luôn chàng nghiêm khắc, chàng chủ trương dung nhân, khắc kỷ, nên lúc nào cũng đề cao cảnh giác để đạt đến chân, thiện, mỹ.

Nghĩ ngợi một lúc, chàng lên giường nằm.

Cơn mệt mỏi từ hai hôm nay, chàng bỏ quên đó, giờ khi chàng đặt lưng xuống chiếc giường êm ái thì nó trở lại nhanh chóng, nó bắt đầu kéo đôi mi mắt chàng đè nặng, trong lúc chăn nệm tự chàng đưa chàng từ mơ màng vào giấc mộng.

Chàng ngủ chẳng biết được bao lâu.

Bỗng chàng bừng tỉnh, tim đập mạnh. Tâm linh đã khích động rồi, và mỗi khi con tim đập mạnh như vậy là chắc chắn có một biến cố đối với chàng.

Chàng từng ứng nghiệm như vậy từ ngày dấn thân vào kiếp giang hồ.

Chàng đảo quanh mắt, nhìn quanh gian phòng.

Tất cả những vật dụng còn y nguyên, vật nào ở đâu, vẫn ở đấy, còn đủ như lúc chàng mới vào.

Như vậy là chẳng có ai vào đây trong lúc chàng ngủ.

Như vậy là biến cố không phát sinh ngay tại gian phòng.

Thế thì tại sao tâm linh chàng báo động? Tại sao Vương đại nương hãm hại chàng nếu thực sự có biến cố?

Chàng còn mệt, nhưng tâm trí vẫn sáng suốt. Thoạt tiên chàng cử động tay chân. Tay chân cử động như thường. Rồi chàng vận khí, lưu chuyển khắp thân thể. Không một huyệt đạo nào bị bế tắc. Không một bộ phận nào đau đớn hoặc khác lúc bình thường.

Như vậy chàng cũng không trúng độc. Nếu có biến cố, thì biến cố từ đâu đến, biến có do ai và bằng cách nào? Nếu không có biến cố, tại sao tâm linh lại báo động?

Bất giác chàng giật mình.

Bên ngoài có tiếng động, tiếng động rất kì dị, mường tượng tiếng tầm ăn dâu, mà cũng giống tiếng gió quét qua một cánh rừng khô, cành gãy đổ.

Âm thanh đó là gì nhỉ?

Phương Bửu Ngọc vận dụng khối óc tinh minh, tìm hiểu mãi song không hiểu nổi.

Lạ lùng thay, âm thinh không lớn, nhưng lại vang đều, vang liên tục chừng như vang đủ bốn phía.

Chưa tìm hiểu được âm thinh đó là âm thinh gì, Phương Bửu Ngọc bỗng nghe nóng.

Chẳng những nghe nóng, chàng còn cảm thấy ngột, không khí oi bức như đang giữa mùa hạ, không một ngọn gió con.

Cái gì thế?

Không còn nghi ngờ gì nữa, hẳn là có biến cố rồi, chàng tin chắc chắn như vậy, có điều chưa biết biến có thế nào.

Chàng lập tức hướng tới mở cửa.

Then chốt được tháo gỡ kỹ lắm, song chàng đẩy thế nào cửa vẫn không bật cánh.

Không do dự chàng vung tay đấm vào cửa.

Công lực của Phương Bửu Ngọc nào phải tầm thường? Tự nhiên, cánh cửa vỡ, vánh rơi từng mảnh nhỏ xuống nền phòng.

Nhưng vô ích, bên ngoài còn có một khung cửa sắt chắn cứng.

Cửa sắt không có thép bưng bít, mà chỉ gồm toàn những chấn song sắt kết thành cột song rất to, bất cứ một người nào, công lực cao thâm đến đâu cũng không làm sao mà phá nổi.

Qua những chấn song, những lưới lửa táp vào.

Lưỡi lửa phớt qua mặt Phương Bửu Ngọc, chàng lùi lại tránh, rồi bước nhanh tới tung chưởng định phá các chấn song.

Cũng vô ích luôn.

Những chấn song không hề rung chuyển. Thế là chắc rồi, người ta phóng hỏa thiêu hủy ngôi nhà này, đốt cháy chàng!

Chàng nhảy tạt qua một bên vách.

Vách bằng đất làm sao nổi một chưởng của chàng?

Đất rã ra rơi xuống lộp độp. Nhưng trong đất cũng có những chấn song to như song cửa.

Thì ra, vách đất tô lên đó nguỵ trang chấn song và hiện tại Phương Bửu Ngọc như ở trong một chiếc lồng sắt.

Vách bằng đất tô, trong đất hẳn phải có cỏ, cỏ khô là vật rất nhạy lửa, lửa bên ngoài táp vào gặp cỏ, cỏ bốc cháy bừng bừng.

Lửa đã vào phòng rồi, từ cửa, từ một vách. Một phía vách đã vậy hẳn các phía vách kia cũng vậy.

Phương Bửu Ngọc dù thông minh tuyệt đỉnh, trong cảnh này cũng đành chịu chết, chẳng nghĩ được cách nào thoát thân.

Bỗng chàng nghe có tiếng người kêu la.

Tiếng kêu phát lên từ phía tả vọng lại.

Phương Bửu Ngọc nghĩ ngay đến Tiểu Công Chúa. Bất giác chàng giật mình, nghĩ là nàng cũng đồng cảnh ngộ với chàng.

Chàng vọt mình về phía tả, vung chưởng vào vách.

Đất rã ra, rơi xuống chấn song sắt hiện rõ. Bên kia hàng song sắt, Tiểu Công Chúa đang gào thét ầm ĩ.

Gương mặt đẹp ngày nào giờ đây mất sắc, niềm kinh hãi lẫn căm hờn bốc lên. Phương Bửu Ngọc nghe nhói ở con tim.

Thà rằng chàng chịu một tai nạn, hoạn họa, chàng không muốn nàng gặp cảnh hãi hùng.

Trong gian phòng của nàng, lửa cũng bắt đầu xâm nhập.

Cả hai gian phòng liền vách nhau cả hai người vừa thấy nhau, Tiểu Công Chúa lập tức chạy đến cạnh chấn song, oà lên khóc.

Bên này lòn tay qua, bên kia lòn tay lại, chấn song ngăn chặn ở giữa họ cùng nắm tay nhau, họ cùng bóp mạnh tay nhau, họ áp sát thân hình vào chấn song, cho được gần nhau hơn.

Qua giữa chấn song đối mặt kề nhau thân thiết vô cùng.

oOo Lửa bắt đầu đốt cháy, chăn màn, dần dần bén sang những vật khác.

Trong hai gian phòng, vật nào cũng dẫn hỏa, trừ mấy cái chén nước, bình trà, bình hoa.

Lửa bên trong cháy, lửa bên ngoài cháy.

Khoảng trống còn lại cả hai thu hẹp dần, số lượng không khí tiêu hao dần dần, đúng hơn, dưỡng khí tiêu hao dần dần.

Nóng.

Cái gì cũng nóng, chấn song bằng sắt càng nóng hơn.

Phương Bửu Ngọc và Tiểu Công Chúa áp mặt vào chấn song cả hai đều không nghe nóng chút nào.

Hiện tại họ không sống bằng xác, mà họ sống bằng hồn, họ chỉ nghĩ đến nhau bất chấp lửa gần, lửa xa, lửa ngoài, lửa trong.

Thân hình họ rung rung, tay họ rung rung, tay càng rung họ càng bóp mạnh.

Tiểu Công Chúa hé môi lướt trên má Phương Bửu Ngọc, một lần, hai ba lần, mươi lần, ngàn muôn lần, mãi mãi...

Lướt một lúc nàng gọi:

- Bửu Ngọc!...

Tha thiết quá mà cũng thống thiết quá. Hai tiếng đó đầy đủ lắm rồi, hai tiếng đó nói lên tất cả ý niềm chất chứa từ bảy năm qua, hai tiếng đó mở rộng cánh cửa lòng khi hỏa ngục mở rộng cửa đến họ.

Phương Bửu Ngọc rung giọng:

- Hiền muội!...

Mãi đến hôm nay, sau một thời gian dài hoa bảy lần trổ lá, bảy lượt thay, chàng mới nói được hai tiếng mà chàng dành sẵn nơi đầu lưỡi.

Nhưng hai tiếng đó, dính khàn đầu lưỡi, hàng trăm, hàng ngàn lần, chàng toan đưa ra ngoài vẫn không làm sao đưa lọt vành môi và cuối cùng thì chàng lại dùng hai tiếng cô nương mà đàm thoại.

Giờ đây, trong tầm tay của tử thần, chàng mới thốt lên được.

Thôi được rồi, chàng thốt mãi thôi để bù trừ những khi ấm ức nơi yết hầu, từ yết hầu ra, từ đầu lưỡi vào...

Chàng rung người khi thốt lên hai tiếng đó, rồi chàng tiếp nối luôn:

- Hiền muội có sao không?

Tiểu Công Chúa cũng như chàng, chờ mãi suốt bảy năm mới nghe được ba tiếng đó.

Giá như trước kia, chàng gọi nàng như vậy hẳn nàng đã sừng sộ rồi, dù khoan khoái, dù rung cảm cũng sừng sộ như thường bởi nàng không chấp thuận cho Phương Bửu Ngọc thắng lợi trước mặt nàng bất cứ về phương diện nào.

Giờ đây, khi cả hai cùng sắp sửa nắm tay nhau bước qua ngưỡng cửa Quỷ Môn Quan, nàng quên mất cái thói quen sừng sộ, cái thói tranh thắng trẻ con của nàng, nàng đê mê với hai tiếng hiền muội mà chàng vừa xưng hô.

Để đáp lại, nàng đổi ngay tiếng gọi:

- Tiểu muội,... chẳng sao, còn... Phương ca?... Phương ca có thể thoát đi được chăng?

Phương Bửu Ngọc hỏi lại:

- Hiền muội? Thoát đi được chăng?

Tiểu Công Chúa cười đáp:

- Tiểu muội...

Nàng hỏi nhanh:

- Không lẽ Phương ca cũng như hiền muội?...

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Như vậy rồi hiền muội ơi! Chúng ta đồng cảnh ngộ!

Họ đối đáp với nhau, gấp giọng, họ nghẹn ngào, họ nức nở, cho nên họ không nói kịp những gì muốn nói, muốn gấp, thành ra lấp vấp, khi tiếng nói thoát lọt rồi, âm thinh hơi lệch đi phần nào.

Tiểu Công Chúa đổ lệ như mưa, giọng nàng rung cực độ:

- Phương ca đành chịu chết với tiểu muội?

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Đành! Đành lắm hiền muội ơi! Chết với hiền muội là cái chết sung sướng nhất, êm ái nhất! Được chết với hiền muội, cầm bằng hưởng ngàn tuổi thọ!

Tiểu Công Chúa hỏi:

- Giả như Phương huynh thoát đi được, Phương huynh có bỏ rơi tiểu muội chăng?

Phương Bửu Ngọc hỏi lại:

- Đâu hiền muội nói thử nghe?

Tiểu Công Chúa thốt gấp:

- Phương ca không bỏ rơi! Không bỏ rơi tiểu muội!

Phương Bửu Ngọc kéo tay nàng, sát mình hơn, buông tay nàng, ôm lưng nàng, gật đầu nhanh:

- Không bỏ rơi! Không! Nhất định không, hiền muội ạ!

Tiểu Công Chúa khóc mãi! Mặt nàng đang ngập lệ, lệ chảy xuống không kịp, lệ trào mi ứ đọng.

Nhưng miệng nàng lại nở một nụ cười!

Lệ sung sướng, nụ cười tươi quá dưới cơn mưa lệ! Nàng thốt:

- Tốt! Tốt! Chúng ta cùng chết chung, Phương ca ơi...

Phương Bửu Ngọc cũng cười qua màn lệ:

- Phải! Chết chung! Mình chết chung với nhau, hiền muội ơi!...

Rồi chàng tiếp:

- Tâm ý của ngu ca hiền muội thừa hiểu rồi mà!

Tiểu công chúa nức nở:

- Tiểu muội... trước kia...

Nàng lắc mạnh đôi vai của Phương Bửu Ngọc, rồi nàng gào lên:

- Phương ca ơi! Tiểu muội lỗi lắm! Tiểu muội không xứng đáng với Phương ca!

Phương Bửu Ngọc vuốt ve:

- Không đâu! Hiền muội chẳng có lỗi gì cả. Mà dù hiền muội có lỗi, một câu nói dó cũng xoá tan mọi lỗi rồi! Ngu ca nghe được câu đó lòng cởi mở phi thường! Ngu ca hân hoan lắm hiền muội ạ!

Tiểu Công Chúa tiếp:

- Tiểu muội biết, trước kia, tiểu muội luôn làm cho Phương ca thương tâm. Phương ca khó chịu nhưng... Phương ca có biết không, tiểu muội càng chống đối Phương ca, lại càng yêu Phương ca vì quá yêu nên mãi trêu phá Phương ca...

Phương Bửu Ngọc chặn lại:

- Còn ngu ca...

Tiểu Công Chúa lại chặn:

- Tánh tình của nữ nhân, nam nhân không hiểu nổi đâu, Phương ca ơi! Tiểu muội...

Nàng mủi lòng khóc nữa!

Vừa khóc nàng vừa thú tội:

- Tiểu muội ích kỷ, tiểu muội đa nghi, tiểu muội tự đắc tật đố, tuy yêu Phương ca, tiểu muội không thích nghe ai khen Phương ca thông minh tài giỏi hơn tiểu muội, cái tâm của tiểu muội là con độc xà chực có cơ hội là cắn, là hủy diệt Phương ca.

Phương Bửu Ngọc dịu giọng:

- Được! Được rồi, hiền muội, hiện tại thì chẳng còn quan hệ, chẳng còn gì quan hệ cả hiền muội ạ!

Tiểu Công Chúa rung giọng:

- Nhưng... Phương ca có tha thứ cho tiểu muội không?

Phương Bửu Ngọc thốt gấp:

- Tha? Ngu ca có chấp nhứt hiền muội bao giờ đâu? Không bao giờ ngu ca để ý đến những sự

trêu phá của hiền muội cả! Ngu ca biết mà, vì hiền muội quá yêu ngu ca mà!

Tiểu Công Chúa tự mắng:

- Tại sao tiểu muội bại hoại quá chừng?

Nàng lo sợ, hỏi tiếp:

- Phương ca quên hết những lỗi lầm của tiểu muội, phải không Phương ca?

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Phải! Phải! Quên hết! Quên tất cả!

Chàng nhấn mạnh:

- Cái tâm của ngu ca, chẳng khi nào biến đổi!

X Lửa vẫn cháy.

Lửa cháy càng lúc càng mạnh.

Lửa càng nóng, tình của họ càng nóng, tình của họ nóng hơn lửa, nên họ không xem cái nóng của lửa ra gì.

Cách khoảng chấn song, họ vẫn cố ôm nhau, ôm càng lúc càng khăng khít.

Song sắt bị lửa nung nóng, họ vẫn không màng. Họ cứ nép sát mình vào song. Họ cố ôm nhau chặt hơn.

Giờ đây, họ hoàn toàn ở trong biển lửa.

Lửa dợn sóng, nhưng là sóng mà người đi sông đi biển gọi là sóng lưỡi búa, có điều là sóng lửa cao ngọn hơn.

Sóng nước ầm ầm, sóng lửa rần rần, sóng nước làm chết người chậm, sóng lửa làm chết người gấp.

Họ vẫn không màng đến cái gì ngoài họ, họ vẫn tiếp tục tâm sự:

- Phương ca ơi! Trước kia tiểu muội rất sợ chết! Giờ thì tiểu muội cảm thấy cái chết hấp dẫn quá, cái chết đáng yêu quá! Tiểu muội nếu còn hai tay nữa, chắc tiểu muội ôm ngay cái chết, sợ nó chạy đi!

Nàng thốt say sưa, nếu Phương Bửu Ngọc không chận lời, có lẽ nàng còn ca tụng cái chết lâu hơn.

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Phải! Cái chết không đáng sợ, không có gì đáng sợ. Cái chết hấp dẫn lắm!

Tiểu Công Chúa say sưa:

- Tiểu muội thích cái chết quá chừng, Phương ca ơi!

Phương Bửu Ngọc mơ màng:

- Ngu ca cũng vậy!

oOo Họ khỏi cần mong muốn. Họ khỏi sợ mất, bởi cái chết đang tiến dần đến họ, và cái chết đã đến tầm tay của họ rồi, họ chỉ vươn tay ra chụp là được.

Lửa càng bốc cháy rần rần họ càng ôm nhau chặt hơn.

Bỗng có người cao giọng thốt:

- Người xưa có nói:

Sớm nghe cái đạo lý, chiều lại có chết cũng vui!

Hai tiểu tử kia, các ngươi đúng là sớm nghe cái tình rên rỉ, chiều lại có chết cũng chết với thú vị!

Tiểu Công Chúa và Phương Bửu Ngọc cùng giật mình, cùng kêu lên:

- Vạn Lão Phu Nhân?

Người đó cười khổ thành tiếng:

- Không là già thì còn là ai nữa? Hai người cởi mở mà chết, còn già thì oan hờn mà chết! Già chết oan uổng quá! Hai ngươi chết có đôi có bạn xuống huỳnh tuyền vẫn còn tỉ tê tâm sự với nhau được, già chết đi lại trở thành một con quỷ đơn côi!

Phương Bửu Ngọc hỏi:

- Bà ở đâu?

Chàng không cần nghe Vạn Lão Phu Nhân đáp, vừa quay người lại đã thấy Vạn Lão Phu Nhân trong gian phòng bên hữu, vách ngăn đã ngã, lửa cũng bắt cháy bên trong như gian phòng của chàng và của Tiểu Công Chúa.

Vạn Lão Phu Nhân cũng đến cạnh chấn song cho được gần họ.

Trong hoạn nạn, con người đồng cảnh thường nhích lại gần nhau, gần thân thể mà cũng gần linh hồn.

Tiểu Công Chúa vẫn còn nắm tay Phương Bửu Ngọc, lẩm nhẩm:

- Chết, chắc chắn là phải chết, thì tại sao lại không vui mà chết?

Buồn rồi có hy vọng sống sót được không? Vạn Lão Phu Nhân ơi, bình thường bà rất sáng suốt, rất hiểu thời vụ lắm mà sao hôm nay bà tối dạ thế chứ?

Trong khi nàng thốt, Phương Bửu Ngọc nhìn quanh.

Thì ra khác hơn mọi ngôi nhà, chỉ có mỗi một gian phòng, ngôi nhà này có bốn phòng và Vương đại nương nhốt cả ba dưới một mái nhà.

Vạn Lão Phu Nhân hừ một tiếng hỏi lại:

- Ai bảo với ngươi là chúng ta phải chết? Ai bảo chứ?

Lửa đã cháy xém mớ tóc bạc của bà, lửa cũng cháy một phần y phục của bà. Vậy mà bà vẫn chưa tin là phải chết!

Bà hét lớn:

- Nếu là một kẻ nào khác, thì phải chịu chết là lẽ đương nhiên rồi.

Song Phương Bửu Ngọc chẳng phải là một kẻ tầm thường, Phương Bửu Ngọc là con người phi phàm, thì khi nào lại chịu chết? Phương Bửu Ngọc! Ngươi đừng quên mình là một siêu nhân, trời sanh ra ngươi để làm những cái gì mà tất cả thế nhân không làm nổi! Phương Bửu Ngọc!

Ngươi luôn luôn phải nhớ như vậy!

Phương Bửu Ngọc trầm gương mặt, vẻ ảm đạm hiện lên, thở dài:

- Tại hạ đã hết sức mình...

Vạn Lão Phu Nhân sôi giận:

- Vô lý! Vô lý! Ngươi đã hết sức? Sức gì? Ngươi đinh ninh là mình phải chết, ngươi bị cái chết ám ảnh, ngươi cảm thấy sống là khổ là phiền, là lụy, ngươi muốn tránh cái khổ cái lụy phiền... Sức gì mà ngươi cho là hết? Tại sao hết? Ngươi dùng sức vào việc gì? Nói cho ta nghe đi?

Phương Bửu Ngọc lắc đầu:

- Tại hạ đã thực nghiệm rồi, bà ạ! Hoàn toàn vô vọng!...

Vạn Lão Phu Nhân quát:

- Biết! Ta biết ngươi có thực nghiệm rồi, nhưng trước khác, bây giờ khác, trước khi chấn song sắt còn nguội lạnh, sắt phải cứng, giờ thì lửa đã nung, lửa nung đã lâu sắt phải mềm! Ngươi biết chưa? Sao ngươi quên điều đó? Hở Phương Bửu Ngọc!

Phương Bửu Ngọc chớp mắt:

- Điều đó...

Tiểu Công Chúa dịu giọng:

- Đừng, Bửu Ngọc, đừng thử nữa làm gì! Kéo dài sự sống làm chi?

Càng sống dai, càng chịu khổ dài, chết là giải thoát, chết là nhẹ nhàng, Bửu Ngọc ơi!

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Hà huống lửa cháy dữ thế này... ngu ca...

Vạn Lão Phu Nhân gầm lên như sấm:

- Vô dụng! Hai kẻ vô dụng! Sao các ngươi ngu thế? Tuổi còn trẻ tương lai còn dài, hưởng thọ còn chờ vô số, danh vọng, tiền tài, ái ân tình nghĩa, bao nhiêu hạnh phúc đang được dành cho các ngươi ở cuối đoạn đường, tại sao các ngươi bỏ dở độ đường? Già như ta còn chưa muốn

chết, sao các ngươi chán sống trong khi mùi sữa mẹ còn phảng phất nơi vành môi?

Phương Bửu Ngọc nhìn bà, rồi lại nhìn Tiểu Công Chúa, đoạn cúi đầu buông gọn:

- Tại hạ hết năng lực rồi bà ạ!

Vạn Lão Phu Nhân hét:

- Câm! Câm ngay! Ta không muốn nghe lời nói nhảm. Cái vọng khí cầu san của ngươi đã tiêu tan rồi, bây giờ thì ngươi quá nhu nhược, ngươi vẫn còn muốn sống, sống dai nhưng ngươi sợ khổ, ngươi trốn tránh cái khổ, ngươi ngán đấu tranh giành sự sống! Hèn! Hèn! Phương Bửu Ngọc!

Tiểu Công Chúa nhắm mắt lại, thốt mơ màng:

- Chết! Một cái gì tưởng tượng xa xăm! Một cõi u mờ, nhưng lại êm đềm khoan khoái... Chết là đi vào mông lung nơi đó không ai bận lo nghĩ đến ai, không ai quấy nhiễu ai...

Phương Bửu Ngọc thở dài:

- Ngu ca mệt lắm rồi!... Mệt suốt bảy năm qua, mệt từng ngày, càng ngày càng mệt thêm, ngu ca cần ngơi nghỉ, ngu ca mong được ngơi nghỉ vĩnh viễn! Vĩnh viễn!

Lửa đã cháy đến mình Vạn Lão Phu Nhân nhiều hơn trước, y phục bắt lửa, bà dập tắt nơi này thì nơi khác lại bén lên, bà luôn tay dập tắt, bà tức hay bà run sợ, những ý niệm tương phản khuấy động mạnh tâm tư bà.

Bà run người, bà nghiến răng.

Bỗng bà bật cười cuồng dại.

Tiểu Công Chúa nói:

- Bây giờ bà thức ngộ ra cái chết là điều khoan khoái nhất nên bà bật cười có phải không?

Vạn Lão Phu Nhân càng cười lớn:

- Ta cười, vì ta có một mắt mà cũng như mù. Từ lâu ta đinh ninh là Phương Bửu Ngọc đáng mặt anh hùng, ngờ đâu, hắn chỉ là một tên khốn nạn, một gã súc sanh. Ta nhìn lầm người!

Phương Bửu Ngọc dựng cao đôi mày, nhưng chàng cố lắng niềm phẫn uất, giữ vẻ thản nhiên thốt:

- Mắng đi bà, cứ mắng! Mắng đến khi nào bà cảm thấy cần để cho cái lưỡi nghỉ ngơi thì thôi. Bà cho rằng cái sống đáng hưởng, và ai ai cũng cố gắng kéo dài cái sống. Bà hưởng được bao nhiêu năm, hở bà?

Giả như hạn định cái sống trong vòng trăm năm thì trong vạn sáu ngàn ngày đó bà có sung sướng trọn chăng? Bà có nhớ rằng, con sâu làm hỏng trái, còn bướm làm hỏng hoa; và sanh lão bện tử là kẻ thù của cái sống chăng? Đem lên bàn cân mà nhìn, cái sướng nhẹ hơn cái khổ nhiều đó bà! Huống chi, cái sướng hiện lên, rồi tiêu tan như mây, như khói, bà ham làm chi mà không tìm gấp cái chết? Bà còn lưu luyến thiết tha chi cái phù phiếm mà không tìm lối thoát

muôn đời? Bà quý trọng làm chi cái sống tạm giữa thế nhân mà không tìm cái sống vĩnh viễn với đất trời? Thôi đi bà, chết là phải đó bà! Bà thích sống cứ sống, tại hạ thấy cần phải chết, bà cứ để cho tại hạ chết.

Vạn lão phu nhân lại hét:

- Súc sanh! Khốn nạn! Hèn mạt! Ngươi có biết tại sao ta mắng ngươi không?

Phương Bửu Nhi lắc đầu:

- Không biết được đâu bà ạ! Bởi tại hạ chẳng muốn tìm hiểu làm gì!

Vạn lão phu nhân cao giọng:

- Con người ta ai ai cũng có cha mẹ, ngươi có cha mẹ không?

Phương Bửu Nhi gật đầu:

- Có chứ? Không có cha sanh, mẹ đẻ, làm sao có tại hạ?

Vạn lão phu nhân tiếp:

- Con người ta, ai ai cũng trông thấy cha mẹ chứ ngươi có thấy cha mẹ ngươi lần nào chưa?

Phương Bửu Nhi rung rung người.

Chàng ấp úng:

- Tại hạ... tại hạ...

Lúc mới sanh ra, chàng được đưa ngay đến nhà ngoại tổ, sống với ngoại tổ, cho đến lúc Bạch Tam Không bị người áo trắng dùng kiếm đánh trọng thương, Bạch Tam Không xa lánh hồng trần, tám đồ đệ ly tán mỗi người một nơi...

Chàng cũng rời quê hương sống kiếp lưu ly...

Cho đến ngày nay, chàng nào có biết cha mẹ chàng là ai?

Cho đến ngày nay, có nghe ai nói đến cha mẹ chàng?

Lần thứ nhất, chàng mới nghe đề cập đến hai đấng sanh thành.

Nhưng đề cập mơ hồ, đề cập như một nguồn sản xuất, không tên không họ...

Một nguồn sản xuất vô danh, nếu không phải là vô thừa nhận!

Chàng xúc động tâm tình rung người, cúi đầu xuống.

Vạn lão phu nhân lại tiếp:

- Tiểu súc sanh! Ngươi có biết cha mẹ ngươi hiện giờ ở đâu chăng?

Phương Bửu Nhi lại rung lên.

Đột nhiên, chàng kêu lớn:

- Cha mẹ tại hạ Ở đâu, chẳng lẽ bà biết được?

Vạn lão phu nhân bật cười ha hả:

- Nếu ta chẳng biết, thì khi nào ta nói chuyện đó với ngươi?

Phương Bửu Nhi rút tay khỏi bàn tay của tiểu công chúa hỏi gấp:

- Ở đâu? Ở đâu? Bà nói nhanh lên!

Vạn lão phu nhân mắng:

- Tiểu súc sanh! Ngươi hèn, sợ sống khổ, ngươi muốn chết để trốn tránh cái khổ, thì cứ chết đi, còn hỏi gì nữa? Sắp chết rồi, ngươi có biết cũng chẳng ích lợi gì.

Phương Bửu Nhi nóng nảy quá chừng, trong lòng nóng hơn bên ngoài.

Chàng rung giọng quát:

- Nói! Bà chịu nói không?

Vạn lão phu nhân hừ lạnh:

- Ngươi muốn nghe, ta cũng chịu khó nói cho ngươi nghe. Cha mẹ ngươi hiện tại đang chịu đựng một sự thống khổ mà bất cứ ai trên thế gian này cũng không đủ sức chịu đựng, muốn chết không chết được, muốn sống thì chẳng ai dung cho sống!

Phương Bửu Nhi choáng váng mặt mày, như vừa bị sét đánh vào đầu.

Chàng băng mình qua vùng lửa, đến sát chấn song ngăn chàng và Vạn lão phu nhân, rung giọng hỏi:

- Thật hở bà?

Vạn lão phu nhân cười lạnh:

- Ta lừa ngươi làm gì? Ta lừa một kẻ sắp chết làm gì chứ? Hơn nữa ngươi không nên lo lắng cho họ làm chi, họ đã chịu khổ qua bao nhiêu năm tháng rồi bây giờ chịu thêm một thời gian nữa kể cũng chẳng sao.

Thời gian còn lại trong kiếp sống của họ đó mà, ngươi hiểu chứ?

Phương Bửu Nhi hét lên một tiếng, chàng nhào tới.

Chẳng rõ vô tình hay hữu ý, Vạn lão phu nhân thọt đầu trượng qua bên kia phòng giam của chàng.

Chàng chụp đầu trượng giật mạnh.

Vạn lão phu nhân buông tay luôn.

Bây giờ, lửa cháy khắp gian phòng, cháy y phục, cháy tóc chàng.

Chàng vung chiếc trượng đánh chan chát vào những chấn song sắt bị lửa nung đỏ.

Có những chấn song cong queo, có những chấn song gãy lìa.

Phương Bửu Nhi giật mình, không rõ chàng vui mừng hay chàng kinh hãi.

Vạn lão phu nhân kêu lớn:

- Ngươi muốn cứu cha mẹ, thì đừng bao giờ tưởng chết!

Bà vọt mình ngang qua lỗ hổng sang phòng chàng.

Phương Bửu Nhi trở lại chấn song ngăn cách tiểu công chúa, vận công lực vung chiếc trượng đập mạnh, đoạn chàng đảo bộ đập luôn chấn song cửa.

oOo Lửa bên ngoài vẫn cháy đều, cháy mạnh.

Nhưng Phương Bửu Nhi, tiểu công chúa và Vạn lão phu nhân đã ra khỏi vùng lửa.

Vạn lão phu nhân nhảy xuống suối reo lên:

- Khoái! Khoái vô cùng!

Đứng bên bờ suối, tiểu công chúa như mất hồn, ngoại cảnh không còn gây cho nàng một cảm giác nào cả.

Thực ra nào phải chỉ có một mình nàng mất hồn? Tất cả ba người đều mất hồn, bởi con người từ cõi chết trở lại cõi sống tránh sao được sự sửng sốt trong phút giây bất ngờ.

Có điều Vạn lão phu nhân và Phương Bửu Nhi trầm tĩnh hơn nên cả hai lấy lại bình thường nhanh chóng hơn.

Trong lúc chạy, cả ba còn ở giữa biển lửa, họ nhắm mắt chạy đến suối rồi, họ tưởng đâu đã thoát nạn.

Họ thấy nước, ai ai cũng lộ vẻ mừng, nhưng chỉ có Vạn lão phu nhân là có phản ứng nhanh, nhảy xuống suối trầm mình trước, Phương Bửu Nhi và tiểu công chúa còn sững sờ.

Và khi cả ba hoàn toàn bình tĩnh, cùng nhìn ra chung quanh, bất giác họ biến sắc mặt.

Phương Bửu Nhi kêu lên thất thanh:

- Cái gì thế này? Tại sao?

Thì ra lửa cháy khắp bốn phía, lửa cháy vòng ngoài, cách họ xa xa.

lửa bén dần vào họ.

Vòng vây lửa khép lại rất nhanh.

Cả một rừng hoa đang làm mồi cho lửa.

Thực ra, hoa cỏ, cây cối chung quanh là sinh vật, có chết khô mới bắt lửa, chứ còn tươi xanh thì làm gì cháy nổi?

Nhưng, chừng như trên mặt đất, khắp nơi, đều có mồi dẫn hỏa, do đó lửa lan dần, lan đến đâu đốt khô hoa cỏ cây cối đến đó, hoa cỏ và cây héo rồi khô, lại bắt lửa tiếp trợ cho mồi.

Cho nên lửa gặp sinh vật không tắt.

Chỉ trong mấy phút giây nữa, là lửa sẽ đến nơi.

Vạn lão phu nhân trồi đầu khỏi mặt suối, đảo nhanh mắt nhìn quanh cũng kêu gấp:

- Nguy! Nguy! Chạy đi lập tức!

Phương Bửu Nhi cũng chưa chịu chạy hỏi:

- Còn cái việc tại hạ hỏi bà đó, bà nói đi!

Vạn lão phu nhân hét:

- Vô luận ngươi hỏi gì, trước hết chúng ta phải chạy, chạy để thoát chết rồi hẵng hay!

Phương Bửu Nhi do dự một chút, rồi nắm tay tiểu công chúa cùng nhảy xuống suối trầm giọng bảo:

- Bốn phía đều có lửa, chỏ có con suối này là lối thoát duy nhất thôi!

Vạn lão phu nhân tán đồng ngay:

- Thông minh đấy, bé con! Nhanh lên kẻo muộn mất!

Tiểu công chúa hiện tại lừng dừng như kẻ mất hồn, không còn một phản ứng để mặc cho Phương Bửu Nhi lôi đi.

Cũng may, suối không sâu lắm, họ đi rất dễ dàng.

Cây rừng, khóm hoa, nhà... tất cả đều làm mồi cho lửa.

Lửa bốc cao ngọn, suýt soát với ngọn cây, lửa ánh rực trời, nhuộm đỏ con suối giống như suối máu.

Một vài cành khô bị cháy, theo gió lốc bay xuống suối, đó là trở ngại duy nhất cho ba người thôi.

Phương Bửu Nhi một tay nắm tiểu công chúa, tay kia vung chiếc trượng dài, đánh ra phía trước, gạt bắn những tàn lửa bay đến.

Chàng như Hồng hài nhi xung phá Liệt Hỏa trận!

Có thể bảo đây là lần thứ nhất, Phương Bửu Nhi phát động hùng oai, chứ bình thường thì chàng hết sức khiêm nhường, dù là khi giao đấu với một người quyết lấy mạng chàng.

Giả như đừng bận lo sợ về thế lửa đang hoành hành thì Vạn lão phu nhân và tiểu công chúa phải thán phục chàng lắm lắm.

Song, trong cảnh sống chết qua mấy đường tơ kẽ tóc này, hai người còn cái tâm đâu mà tán thưởng võ công tuyệt đỉnh.

Nói là võ công cũng không đúng bởi muốn thi triển võ công, ít nhất cũng phải có một đối tượng.

Ở đây, thực sự cũng không có đối tượng, nhưng một thứ đối tượng không hồn, không chiêu thức, một thứ đối tượng không vũ công, thì Phương Bửu Nhi đâu có thi triển võ công?

Nếu có thán phục chàng tất phải thán phục cái gan lỳ, cái trầm tĩnh của chàng.

Trong một trường hợp như thế này, còn giữ được trầm tĩnh để chặn đón cơn hãi hùng, kể ra phải là một người giàu tự tin lắm vậy!

Tự tin để tự cứu mình, tự tin để tự cứu đồng bạn.

Thỉnh thoảng, một cái cành cây bốc cháy rơi xuống, thỉnh thoảng lửa lại lan đến giữa suối do gió bốc đưa đi ở những nơi giòng suối co hẹp lại.

Rồi theo gió, nhiều thứ mùi cuốn đến, trong đó có những mùi khó ngửi, chẳng hạn mùi thịt cháy, thịt thú và thịt người...

Ai ngửi cùng một lúc nhiều mùi, hẳn phải gặp một vài mùi không thích lắm, và chính những mùi đó làm cho cả ba buồn nôn từng cơn.

Phảng phất qua những mùi đó, cái chết lởn vởn trước mặt họ. Và khi lửa bắt cháy đến thân xác họ, thì những mùi đó sẽ bốc từ xác họ mà loang ra không gian.

Chắc chắn là có người chết cháy trong cơn đại hỏa hoạn này.

Vạn lão phu nhân cau mày:

- Cái gì đã xảy ra? Không lẽ cường địch của Vương đại nương đến bất ngờ, phá hủy cơ nghiệp của mụ ấy, giết chết thuộc hạ mụ ấy? Hoặc giả...

Đột nhiên nơi bờ suối có tiếng rên.

Tiếng rên vọng đến tai họ, mặc dù tiếng lửa cháy kêu vù vù, ào ào, tiếng cây đổ rắt rắt...

Tiếng người rê, chứ không phải tiếng thú.

Nơi đây, làm gì có thú rừng? Nếu có thú, hẳn là thú nhà mà Vương đại nương đâu có nuôi thú?

Họ không phải tìm hiểu lâu, tiếng rên đó của ai phát lên.

Người phát lên tiếng rên từ trong lửa chạy ra, rồi phóng nhanh xuống suối.

Phương Bửu Nhi cấp tốc lướt tới, đưa tay đón người đó.

Y phục của người đó đã bị lửa đốt loang lổ, có nơi da phồng, có chỗ da mất, bày khoảng thịt ửng hồng.

Người đó chính là Bửu Mã thần thương Lữ Vân.

Phương Bửu Nhi kêu lên thất thanh:

- Lữ huynh!... Có tại hạ đây! Tỉnh lại đi, Lữ huynh! Tỉnh gấp!

Suýt hôn mê vì lửa, chạy chết, Lữ Vân may mắn chạy về phía suối, nhảy xuống suối rồi nước mát làm cho y tỉnh lại, y nghe rõ Phương Bửu Nhi gọi y.

Mở mắt ra y trông thấy Phương Bửu Nhi, y rất mừng, song phải một lúc lâu y mới hoàn toàn bình tĩnh, rồi y rên một lúc, sau cùng mới hỏi:

- Phương huynh... Phương thiếu hiệp... Mộng hay thực đây thiếu hiệp?

Phương Bửu Nhi đáp nhanh:

- Không phải mộng, Lữ huynh! Tại hạ đây, Phương Bửu Nhi đây, chúng ta còn sống cả mà! Tại sao Lữ huynh ra thân thể này? Việc gì đã xảy ra, Lữ huynh?

Lữ Vân thở phào, nhếch nụ cười thảm:

- Xong rồi! Tất cả đều xong rồi, Phương thiếu hiệp ơi! Chẳng còn gì nữa! Chỉ đáng hận cho tại hạ, không nghe lời thiếu hiệp, đem võ học bí truyền chỉ điểm cho ác phụ! Nếu không thì làm gì có sự việc như ngày nay! Nếu tất cả chưa truyền sở học cho ác phụ thì làm sao có người bị mụ ta ám hại?

Phương Bửu Nhi kêu lớn:

- Vương đại nương? Bà ta hạ thủ đoạn tàn độc?

Lữ Vân rung rung giọng:

- Chính mụ là thủ phạm!

Phương Bửu Nhi hỏi nhanh:

- Còn Hùng đại hiệp? Còn những người kia?

Lữ Vân thở dài:

- Xong! Xong rồi, Phương thiếu hiệp ơi! Họ đã ra đi, đi vĩnh viễn!

Chỉ có mỗi mình tại hạ! Nhưng... còn lại mà để làm gì?...

Phương Bửu Nhi khuyến khích:

- Phấn khởi lên, Lữ huynh, Lữ huynh không chết đâu! Tại hạ dám quyết đoán chắc như vậy!

Huỳnh Kim Bí Cung

Lã Vân điểm một nụ cười ảm đạm:

- Tại hạ có nghĩ đến cái chết đâu, Phương thiếu hiệp?

Nhưng...

Giọng nói của y yếu dần, mí mắt của y sụp dần.

Phương Bửu Ngọc hét to:

- Lã huynh! Tỉnh lại gấp. Lã huynh! Đừng bao giờ để cho cơn mê xâm chiếm cơ thể. Lã huynh không thể chết! Lã huynh cần phải sống để phục thù!

Lã Vân lẩm nhẩm:

- Phục thù!... Hỏa!... Cái chiêu tuyệt quá!... Cái chiêu Quán Nhật Hồng! Ngực của tại hạ... ái!... Ngực của tại hạ... Vương Đại Nương ơi! Sao bà ác thế?

Cuối cùng, y nấc lên một tiếng khá lớn, âm thinh cuối cùng của y.

Thân mình y chuyển mạnh, chuyển lần cuối cùng, để rồi bất động luôn.

Bất động vĩnh viễn!

Lửa trên bờ táp xuống, lửa bắn hoa từ những cành khô, lửa rực chung quanh, song chưa vượt nổi làn ranh nước suối.

Vạn Lão Phu Nhân lẩm nhẩm:

- Không ngờ Lã Vân chết vì cái chiêu Quán Nhật Hồng! Mà ta cũng không tưởng nổi là Vương Đại Nương đã học được cái chiêu bất truyền của phái Nga My. Độc! Ác độc thật. Đã giết người còn phóng hỏa! Mụ ta muốn tung một mẻ lưới là bắt tất cả thiên hạ võ lâm hay sao chứ?

Phương Bửu Ngọc nghiến răng:

- Vô luận làm sao, tại hạ nhất định không dung tha cho bà ấy?

Vạn Lão Phu Nhân lạnh lùng:

- Người mà ngươi không thể dung tha, nào phải chỉ có một mụ ấy?

Còn Bạch Y Kiếm Khách đó chi? Còn Hỏa Ma Thần, còn Bạch Thủy Nương đó chi? Nhưng, nếu lúc nãy mà ngươi chết rồi thì những kẻ khác...

Phương Bửu Ngọc ngẩng mặt lên không, cao giọng hét:

- Trời cao xin chứng minh lời thề nguyện của Phương Bửu Ngọc này! Vô luận làm sao Phương Bửu Ngọc không thể chết! Phải sống!

Sống để trừ hung diệt bạo!

Chàng bước dài, bước mạnh theo lòng suối tiến tới.

Lửa dù mạnh, có lửa nào đốt cháy nước?

Và nước cứ chảy theo dòng vĩnh viễn không thay đổi phương hướng.

Phương hướng của giòng suối là từ trong vùng lửa đỏ ra ngoài.

Đi theo phương hướng đó, bọn Phương Bửu Ngọc rồi cũng ra khỏi vùng lửa đỏ.

Lửa cháy trọn khu rừng, lửa không cháy nổi một ngọn suối con thì lửa không vượt qua nổi một gò cao, nói rằng gò vì nó chưa thành núi.

Tai nạn đã qua!

Vạn Lão Phu Nhân đứng trên mặt đất còn thở ồ ồ.

Bà thở mạnh, buồng ngực phập phồng, nhưng thân thể bất động.

Ngoài bộ ngực phập phồng bà đứng lặng như xác chết, không còn làm một cử động nào được.

Một con người từ cảnh tối nguy, tinh thần căng thẳng tận dụng công lực, thoát chết rồi, ai không sửng sốt đến thất thần?

Vạn Lão Phu Nhân thừ người, Tiểu Công Chúa cố gắng kéo chéo áo lau mặt.

Vô luận trong hoàn cảnh nào, nàng không muốn Phương Bửu Ngọc trông thấy cái vẻ xác xơ của nàng.

Bởi nàng sợ cái xác xơ đó sẽ làm mất mát phần nào sắc đẹp.

Bất cứ trong trường hợp nào, nàng có thể rũ lạnh như xác chết nhưng khi cần bảo vệ sắc đẹp, nhất là bảo vệ trước mặt Phương Bửu Ngọc, thì chưng như nàng có cả một siêu lực giúp nàng phấn động tinh thần.

Nàng chẳng bao giờ muốn Phương Bửu Ngọc thấy cái vẻ bê bối của nàng.

Về phần Phương Bửu Ngọc, chàng cũng chẳng được chỉnh tề hơn ai, hình dáng của chàng tồi tàn quá độ với lớp y phục cháy rách tả tơi, song trái lại, tinh thần chàng vương mạnh.

Dừng chân một chút, chưa ai thật khoẻ khoắn, chàng hét to:

- Đứng lên! Chạy nữa!

Vạn Lão Phu Nhân vừa thở vừa hỏi:

- Đứng lên? Chạy nữa?

Bà lắc đầu tiếp:

- Vô phương rồi! Bây giờ, ngươi có giết ta, cứ giết, chứ bảo ta đứng lên, ta chịu thôi! Hơn thế, ta còn muốn ngủ một giấc nữa đây! Một giấc ngủ phải dài ít nhất cũng ba ngày ba đêm!

Phương Bửu Ngọc trầm giọng:

- Bây giờ chưa ngủ được đâu bà ơi!

Vạn Lão Phu Nhân hừ một tiếng:

- Tại sao chưa ngủ được, các ngươi muốn đi cứ đi, ta ở lại đây ngủ một giấc dài.

Phương Bửu Ngọc lắc đầu:

- Tại hạ đi, bà cũng phải đi!

Vạn Lão Phu Nhân cười lạnh:

- Tại sao? Con trai ta, còn không muốn sống chung với ta, sao ngươi lại muốn kèm ta bên cạnh? Ngươi phải biết, cũng như tất cả những người trên giang hồ, ta là một con quỷ cô đơn, ta đi, ta ở một mình ta, sao ngươi lại...

Phương Bửu Ngọc lạnh lùng:

- Bà hãy đưa tại hạ đi gặp phụ mẫu của tại hạ, rồi sau đó bà muốn đi đâu thì đi, nhất định tại hạ không ngăn trở nữa!

Vạn Lão Phu Nhân chớp mắt:

- Song thân ngươi? Ngươi là con còn chẳng biết song thân là ai, ở đâu, thì làm sao ta biết nổi?

Phương Bửu Ngọc chụp áo bà, giơ bà lên hỏng khỏi mặt đất hét:

- Bà không biết? Bà vừa nói gì với tại hạ, trước đây?

Vạn Lão Phu Nhân vốn có tính khí quật cường, thấy Phương Bửu Ngọc làm oai, bà nổi tính lên sừng sộ:

- Ta nói gì? Ta nói ở đâu? Ta chỉ nói là hiện giờ song thân của ngươi chịu khổ chứ ta nào có nói là họ Ở đâu?

Phương Bửu Ngọc đỏ mặt.

Chưa bao giờ chàng để lộ phẫn nộ đối với bất kỳ ai trong bất cứ tình huống nào.

Chưa bào giờ chàng biến đổi sắc mặt.

Nhưng bây giờ, chàng đã phá lệ.

Và không kiềm hãm được cơn phẫn uất, toàn thân chàng rung lên.

Chàng rung giọng hỏi:

- Bà... bà dám hí lộng tại hạ phải không? Bà dám giở trò đùa như vậy với tại hạ phải không?

Vạn Lão Phu Nhân kêu lên:

- Ta... ta...

Bà là một con hô ly cái, gian hoạt có thừa, giỏi chối, khéo bịa, nhưng trước cơn phẫn nộ của Phương Bửu Ngọc, bà cảm thấy rợn người.

Bà sợ hãi thật sự, nên chẳng dám nói chi nữa.

Dù sao, bà cũng còn thích sống dù ngày trời còn lại cho bà chẳng bao nhiêu, bà vẫn chưa muốn đốt giai đoạn.

Bà phải sống đến phút cuối mà tạo hoá dành cho bà.

Bằng mọi giá bà phải sống, để ăn cho đủ số lượng ô mai rim đường, hạt đào rang...

Chết mà không ăn đủ số lượng, bà sẽ hận mãi mãi nơi tuyền đài.

Một người, mỗi chút mỗi nổi giận thì cái giận đó chẳng đáng sợ.

Một người bình sanh không giận, lúc giận là trời phải long, đất phải lở.

Phương Bửu Ngọc tiếp:

- Bà có thể đùa, có thể lừa tại hạ bất cứ việc chi, bất cứ trong trường hợp nào. Nhưng về cái việc này... cho bà biết...

Bỗng một bàn tay mềm dịu đặt nhẹ nơi đầu vai chàng.

Rồi một giọng nói êm như ru vang lên bên tai chàng:

- Buông tha cho bà ấy đi!

Phương Bửu Ngọc gằn giọng:

- Buông tha?

Tiểu Công Chúa ôn tồn thốt:

- Dù bà ấy có lừa ngươi chẳng qua là vì bà ấy muốn tốt cho ngươi đó!

Trong biển lửa, quyết tâm cùng chết với nhau, họ tỏ lộ tâm tình chất chứa trong suốt bảy năm dài.

Họ xưng hô nhau bằng những danh từ thân thiết nhất.

Giờ đây, họ ra khỏi biển lửa, họ đã trở về thực tế, thì cái thực tế trả lại cho họ những gì họ đã quên, bị lửa làm cho họ quên.

Trước tiên là lối xưng hộ.

Vạn Lão Phu Nhân chụp dịp, kêu to:

- Phải đó! Già muốn tốt cho ngươi mà! Già muốn cứu ngươi thoát chết mà! Già có quyền bịa mọi chuyện, miễn làm sao cứu sống ngươi được thì thôi!

Phương Bửu Ngọc chung quy cũng phải buông tay.

Tiểu Công Chúa từ từ tiếp:

- Hà huống, chúng ta còn phải đến Bạch Thủy Cung gấp, có bà ấy đưa đường, thì càng thêm tiện cho chúng ta chứ sao!

Phương Bửu Ngọc thở dài:

Nhưng, thay vì mừng, Vạn Lão Phu Nhân lại biến sắc kêu lên:

- Muốn ta đưa đường! Ta... già nào biết Bạch Thủy Cung ở tại địa phương nào?

Tiểu công chúa lạnh lùng:

- Nếu quả thật bà chẳng biết Bạch Thủy Cung ở đâu thì bà đúng là một người vô dụng.

Vạn Lão Phu Nhân thừa nhận liền:

- Phải! Phải! Già là một người vô dụng!

Tiểu Công Chúa cười nhẹ:

- Nếu là người vô dụng, thì bà còn sống làm chi? Những khoảng đất trên thế gian này đâu có dành để cho hạng người vô dụng? Bà thông minh, bà khôn khéo, bà cứ suy nghĩ thử xem, nếu bà là người vô dụng, thì chúng tối còn để bà sống để làm gì? Bà muốn sống tất phải làm người hữu dụng cho chúng tôi!

Lúc đó, Vạn Lão Phu Nhân đã đứng lên rồi.

Bỗng, bà ngồi phịch xuống bà lại nhăn nhó mặt, lẩm nhẩm:

- Già... già...

Tiểu Công Chúa mỉm cười:

- Bây giờ thì chắc là bà đã hiểu Bạch Thủy Cung ở tại địa phương nào rồi chứ?

Bỗng, Vạn Lão Phu Nhân quỳ xuống, buông giọng thiết tha:

- Tiểu Công Chúa ơi! Công chúa đẹp, công chúa tốt ơi! Hãy dung tha cho già là con người đáng thương hại lắm đó, công chúa ơi! Công chúa thử nghĩ xem nếu già đưa người ngoài đến Bạch Thủy Cung thì cái mạng đáng thương của già này liệu còn tồn tại trên thế gian này nữa chăng?

Tiểu Công Chúa điềm nhiên:

- Nếu ta không đưa người đến đó, liệu cái thân già đáng thương của bà có còn tồn tại trên thế gian này nữa chăng?

Vạn Lão Phu Nhân rung rung giọng:

- Già vạn cầu công chúa, trăm cầu công chúa, ngàn cầu công chúa!

Lương tâm của công chúa đáng được người đời noi gương, chắc chắn là công chúa chẳng bao giờ bức già đáng thương đáng hại này đến nỗi phải chết uổng chết oan trong khi già còn muốn sống! Công chúa ơi, già chưa muốn chết, dù già đã sống quá nhiều ngày rồi, già chịu khổ sở quá

nhiều ngày rồi, chẳng trông những ngày còn lại ít ỏi kia già lại khổ thêm, khổ mãi đến giây phút cuối cuộc đời? Già khổ già lại cô đơn, già đau buồn với kiếp goá phụ từ nhiều năm tháng rồi. Già chết chồng, già lại mất con. Công chúa ơi, đến con trai của già cũng hắt hủi già!...

Bà khóc.

Giọt lệ già trông bi đát làm sao.

Bà khóc ồ ồ bất chấp ở cái tuổi của bà, khóc như vậy thì chán chường, trơ trẽn quá.

Bà cứ thốt lên những lời lâm ly thống thiết, bà cứ khóc như suối đổ sườn non, như gió quét ngàn cây. Tiểu Công Chúa vẫn lạnh lùng nhìn bà, trừng mắt nhìn bà.

Hơn thế, môi nàng nhếch nhẹ thành nửa nụ cười, nụ cười vừa lạnh, vừa mỉa mai, vừa khinh miệt...

Vạn Lão Phu Nhân hết khóc lại van cầu, hết van cầu lại khóc, bà van cầu và khóc một lúc khá lâu.

Thoạt đầu, Tiểu Công Chúa còn nhếch nửa nụ cười, bà khóc mãi, khóc quá nhiều, van cầu quá nhiều, làm cho nụ cười của nàng tan biến mất.

Nụ cười tan biến nơi vành môi còn lại vẻ lạnh lùng, vẻ mỉa mai, vẻ khinh miệt.

Lạnh lùng, mỉa mai, khinh miệt còn tồn tại, lại có phần hiện rõ hơn, như vậy là Vạn Lão Phu Nhân hết hy vọng rồi.

Bà còn khóc, còn van cầu làm chi nữa?

Bà đưa bàn tay quét ngấn lệ hỏi:

- Không lẽ già không có cách gì lay động nổi lòng dạ của ngươi?

Tiểu Công Chúa cười nhẹ:

- Bà thử khóc một lần nữa xem! Có thể lần sau bà có kết quả!

Đôi mắt đã ráo lệ rồi, Vạn Lão Phu Nhân vụt đựng lên cất giọng căm hờn:

- Tốt! Tốt lắm đó, tiểu liễu đầu! Cứ đi theo già! Đi!

Tiểu Công Chúa gật gù:

- Thì ra bà cũng biết số phận đấy!

Vạn Lão Phu Nhân hừ một tiếng:

- Cho ngươi biết, con đường dài vô tưởng, dọc đường nếu có cơ hội, là già ly khai ngươi liền, đừng mong có một lần thứ hai...

Tiểu Công Chúa cười nhẹ, chận lời:

- Yên trí đi, bà ạ! Bà mà thoát khỏi tay tôi rồi, kể như bà có thủ đoạn lắm đó. Tối chẳng bao giờ tìm lại bà đâu!

Vạn Lão Phu Nhân gật đầu:

- Càng hay!

Bà bước đi liền.

Bà hoàn toàn khác trước, hoàn toàn là một người khác lạ.

Phương Bửu Ngọc thầm nghĩ:

- Mụ già này là con người thay đổi đa đoan, nếu chẳng có Tiểu Công Chúa...

Chàng nhìn thoáng qua nàng, cơn bồng bột trào dâng, bất giác bước tới cạnh nàng, chàng thốt khẽ:

- Đa tạ!

Tiểu Công Chúa trừng mắt nhìn chàng.

Bỗng nhiên, thần tình biến đổi, gương mặt nàng trở lên lạnh lùng.

Đến nụ cười lạnh cũng không nở nổi trên gương mặt đó.

Rồi nàng trầm giọng:

- Đa tạ để làm gì? Lâu nay ta không vì ngươi mà hành động đâu!

Phương Bửu Ngọc giật mình:

- Nhưng... chúng ta...

Tiểu Công Chúa chận lại!

- Đưa ngươi đến Bạch Thủy Cung là trách nhiệm của ta, chỉ có cái việc đó mới tạo nên liên hệ giữa ta và ngươi trong bao nhiêu ngày qua, trừ việc đó ra, ta với ngươi chẳng liên hệ gì cả. Ngươi đừng tỏ lời ra mà cũng chẳng có gì phải tạ Ơn ngươi. Ngươi đến đó là dứt khoát liên hệ giữa nhau. Ta tròn nhiệm vụ, ngươi cũng được toại nguyện.

Phương Bửu Ngọc ấp úng:

- Nhưng vừa rồi... cô nương còn nói...

Tiểu Công Chúa cười lạnh:

- Vừa rồi?... Hừ!... Việc vừa rồi là việc đã qua. Việc đã qua còn nói làm gì nữa? Ngươi chưa chết thì ta phải sống, lời nói vừa rồi, chẳng thành vấn đề nữa.

Nàng quay nhanh mình bước theo Vạn Lão Phu Nhân liền.

Phương Bửu Ngọc giật mình, đúng là chàng lâm vào cảnh lỡ khóc lỡ cười.

Chàng cười khổ, tự thốt:

- Ta cứ tưởng là Vạn Lão Phu Nhân giỏi tráo trở, ngờ đâu còn có kẻ tráo trở tài tình hơn bà! Mà

tráo trở một cách tàn nhẫn hơn bà! Người ta dùng cái biến hoá đối với mình thì từ nay mình nên dùng cái bất biến hoá đối với người ta!

Rơi vào tay Tiểu Công Chúa, Vạn Lão Phu Nhân cảm thấy không có cái khổ nào bằng.

Bà có trăm ngàn thủ đoạn, cũng không thể mang những thủ đoạn đó ra áp dụng, tìm cách thoát thân.

Bởi, chẳng có một thủ đoạn nào có hiệu quả trước nàng công chúa non tuổi nhưng già mưu.

Giữa đêm khuya, Tiểu Công Chúa đang ngủ say vùi.

Bà đứng lên định chuồn đi, nàng đã mở mắt nhìn bà.

Rồi bà có cảm tưởng là đôi chân bà như bị một đoạn đường dây vô hình ràng buộc liền với Tiểu Công Chúa.

Bà nhích động một chút là làm kinh động đến nàng.

Sáng ra, bà đòi đi đại tiểu tiện.

Tiểu Công Chúa chấp thuận:

- Bà cứ đi!

Nàng không theo bà gìn giữ kề bên.

Dĩ nhiên là bà mừng. Bà mở cửa, bước gấp. Bà bước đi, không phải đi đại tiện, tiểu tiện gì. Bà chuồn luôn.

Nhưng như bóng ma, Tiểu Công Chúa lại xuất hiện trước mặt bà.

Nàng chấp tay sau lưng, đứng nghẻo đầu, nhìn bà nghiêng nghiêng.

Nàng cười mỉm.

Nàng lại hỏi:

- Xong chưa?

Vạn Lão Phu Nhân còn nói gì nữa? Còn biết làm sao nữa?

Trừ lúc bà đại tiểu tiện, còn thì Tiểu Công Chúa luôn luôn giương tròn mắt nhìn bà. Vĩnh viễn nhìn bà. Có lúc, thay vì đi thẳng, con đường phải ngắm hơn thì Vạn Lão Phu Nhân lại đi vòng, kéo dài con đường.

Tiểu Công Chúa, hoặc vô tình, hoặc cố ý hỏi:

- Giả như có người nào đó thay vì đi thẳng lại tìm lối quanh co, thì người đó tự tạo tội lỗi cho mình rồi vậy! Tại sao lại phải làm như thế chứ? Có trốn thoát được chăng? Đã không hy vọng trốn thoát, tại sao gây nên tội? Theo tôi thì, tốt hơn nên đưa nhau tới đó, càng sớm càng tốt, tới đó rồi sẽ tìm cách thoát đi. Và lúc đó, chắc không ai ngăn trở!

Nàng mỉm cười tiếp:

- Bà nghĩ, một người đưa bà đến nơi muốn đến, đến rồi mà người đó bỏ đi, bà còn cần gì truy nã chăng?

Vạn Lão Phu Nhân tức uất có thể chết được.

Một ngày qua.

Hai ngày, rồi ba ngày.

Đến ngày thứ ba, Vạn Lão Phu Nhân phục ngay, không còn tìm cách lừa, tìm cách thoát đi nữa.

Bà cười khổ thốt:

- Tiểu công chúa ơi! Công chúa là tổ tông của già đó! Từ bao lâu rồi, già chưa từng chịu phục ai, bây giờ thì già đành nhận bại trước Tiểu công chúa!

Tiểu công chúa mỉm cười:

- Bà nói quá lời! Bà sanh tôi được, chứ tôi làm gì thành tổ tông của bà?

Nàng dịu giọng hỏi tiếp:

- Còn bao nhiêu dặm đường? Còn bao nhiêu thời gian nữa chúng ta đến Bạch Thủy Cung hở bà?

Vạn lão phu nhân trầm ngâm một chút:

- Đường còn không xa. Thời gian còn không lâu. Nhiều nhất là hai hôm nữa thôi.

Phương Bửu Nhi chen vào:

- Thì ra Bạch Thủy Cung vẫn trong lãnh thổ Trung Nguyên!

Vạn lão phu nhân hỏi:

- Chứ ngươi tưởng là ở phương trời nào?

Phương Bửu Nhi thở dài:

- Cứ theo lời truyền trên giang hồ, thì địa điểm của Bạch Thủy Cung vô cùng thần bí, địa điểm đó ai cũng đinh ninh là tại đỉnh Thần Sơn nơi hải ngoại... Ngũ Hành Cung đặt căn cứ trên đỉnh Thần Sơn.

Vạn lão phu nhân hừ một tiếng:

- Bây giờ ngươi nghĩ như thế nào?

Phương Bửu Nhi trầm ngâm một chút, từ từ đáp:

- Ngày nay... theo tại hạ nghĩ thì... bất quá Ngũ Hành Cung có căn cứ tại một nơi nào đó, hoặc trong rừng sâu, hoặc trên núi cao, hoặc tận một hang động hoang vu, ở những nơi quanh năm suốt tháng chẳng có bóng người đời thấp thoáng vãng lai. Còn về kiến trúc thì... hoặc tân kỳ, hoặc thông thường, rộng lớn hay nhỏ hẹp tùy theo sở thích của chủ nhân...

Rồi chàng mỉm cười hỏi:

- Tại hạ đoán có đúng chăng?

Vạn lão phu nhân thốt:

- Trên thế gian có biết bao nhiêu sự việc, lúc sơ khởi thì rất tầm thường, song theo năm tháng trôi qua với lời truyền thuyết của con người, nay thêm một chút, mai thêm một chút, mỗi người lại thêm một chút, thêm mãi, rồi sự việc tầm thường đó cuối cùng trở thành phi thường, thần bí, người thuật lại có cái ý vẽ vời khoe khoang sự thấy xa hiểu rộng của mình rồi người nghe lại dùng ảo tưởng mà suy diễn cho đến ngày nào đó, sự việc tầm thường biến thành thần thoại!

Phương Bửu Nhi gật đầu:

- Tại hạ cũng vừa nêu lên suy luận đó...

Vạn lão phu nhân tiếp:

- Tuy nhiên, dù sự việc người đời thần thoại hoá, cũng còn một vài dấu vết lưu lại thế nhân chứng tỏ cái lý do thực tế biến thành hoang đường. Giả như già không tận mắt nhìn những dấu vết đó, thì chẳng khi nào già tin được, có một thực tế trong cái hoang đường truyền khẩu.

Phương Bửu Nhi chớp mắt:

- Thì ra Ngũ Hành Cung cũng có phần nào trung thực trong cái hoang đường do thế nhân tạo dựng?

Vạn lão phu nhân sửa chữa ngay:

- Già không hề đưa ra một xác nhận như vậy!

Phương Bửu Nhi cau mày:

- Nếu thế thì... Ngũ Hành Cung chỉ là...

Vạn lão phu nhân xoay chiều câu chuyện:

- Ngươi đã muốn đến đó, trước sau gì ngươi cũng đến đó, đến là thấy như thế nào tại sao nóng nảy tìm hiểu?

Phương Bửu Nhi thốt:

- Tại hạ hy vọng...

Vạn lão phu nhân điểm một nụ cười ẩn ước có vẻ thần bí, từ từ tiếp:

- Hiện giờ, tốt hơn hết là ngươi đừng hy vọng chi cả, ngươi cũng đừng tưởng nghĩ đến điều chi cả, vô luận làm sao, khi trông thấy Ngũ Hành Cung rồi, ngươi sẽ không tránh khỏi kinh ngạc.

Phương Bửu Nhi ạ lên một tiếng:

- Ngạc nhiên hay kinh sợ?

Vạn lão phu nhân điềm nhiên:

- Cả hai!

Phương Bửu Nhi mỉm cười:

- Thật vậy?

Chàng bước đến khung cửa sổ mơ màng một lúc, đoạn lẩm nhẩm:

- Có lẽ giờ đây, môn hạ của Hỏa Ma Thần cho rằng tại hạ thất tín, nếu không thì cũng tưởng là tại hạ thất tung! Và có lẽ họ đã phân công đi khắp bốn phương trời tìm tại hạ!... Còn Thiết Nhiêm Đạo Nhân và các vị kia, đến phủ Đại Danh rồi nhất định tra cứu hành tung của thuộc hạ Hỏa Ma Thần! Tất cả đều biết đâu tại hạ âm thầm đi đến cái nơi mà bên này muốn, bên kia không!

Vạn lão phu nhân hỏi:

- Ngươi đoán thử xem bọn Thiết Nhiêm Đạo Nhân có đến được Bạch Thủy Cung chăng?

Phương Bửu Nhi thở dài:

- Khó đoán lắm bà! Tuy nhiên tại hạ mong rằng họ sẽ chẳng bao giờ đến được nơi đó! Họ đừng đến đó là hơn!

Bỗng đâu đây có tiếng cười hắc hắc vang lên, rồi một câu nói tiếp theo lạnh lùng:

- Chỉ sợ ngươi thất vọng!

oOo Thời gian lúc đó đúng nửa đêm, không gian im vắng lạnh lùng.

Địa điểm là một sơn thôn, và nơi Phương Bửu Nhi tạm trú là một ngôi khách sạn không lớn lắm.

Đứng bên trong cửa sổ nhìn ra, trên đầu ngàn sao án chớp, song trước mắt là vùng tối âm u. Vùng tối lan rộng vô biên.

Bên ngoài khung cửa sổ không xa lắm, có rừng trúc loạn, trúc mọc rất dày. Lá trúc không nhiều nhưng cành giao chuyển chằng chịt, thành che khuất ánh sao mờ.

Tiếng cười, tiếng nói phát lên từ khu rừng trúc vọng đến.

Phía sau rừng trúc là lưng đồi, đồi thấp đồi cao ngàn vạn ngọn đồi.

Những ngọn đồi phụ thuộc Thái Hành Sơn.

Núi là núi hữu danh, thôn là thôn hoang lạnh, khách điếm là điếm vắng vẻ cô tịch.

Đêm lại về khuya.

Trong khung cảnh đó, trong thời gian đó, bất cứ tiếng cười nào cũng không gây niềm hân hoan, huống hồ người nghe tiếng cười lại mang nhiều tâm sự lo âu?

Giả như tiếng khóc, tiếng than thì người nghe bất quá chỉ chua xót thôi. Nhưng lại là tiếng cười! Nghe như mỉa mai, như thách, như khinh miệt, như hăm dọa...!

Người nghe bắt phải lạnh mình!

Vạn lão phu nhân bước tới cửa sổ hỏi:

- Ai đấy chứ?

Bà hỏi ai? Hỏi người phát ra tiếng cười hay hỏi Phương Bửu Nhi?

Có thể là bà hỏi Phương Bửu Nhi, vì âm thinh của bà rất khẽ.

Trước khi hỏi, bà đã biến sắc mặt rồi. Sau khi hỏi, bà càng biến sắc hơn.

Phương Bửu Nhi mỉm cười:

- Ai? Bà còn phải hỏi ai nữa sao? Bà không thể đoán nổi à?

Vạn lão phu nhân lẩm nhẩm:

- Ai?... Ai?...

Phương Bửu Nhi trầm giọng:

- Hỏa Ma Thần, sao các hạ chưa xuất hiện?

Tràng cười lại vang lên từ rừng trúc vọng đến:

- Thính tai lắm! Khá đó!

Một người từ từ rời ven rừng trúc bước ra, dưới ánh sao mờ trong như một vừng lửa đỏ, nhưng lại là một thứ lửa không ngời, một thứ lửa chóp chóp như quỷ.

Phương Bửu Nhi gật đầu:

- Các hạ đến đúng lúc quá! Tại hạ đang...

Hỏa ma thần cười vang:

- Những gì ngươi vừa nói, đều sai cả! Ta biết rõ chẳng bao giờ ngươi thất tín. Ta cũng biết luôn, chẳng khi nào ngươi thất tung. Cho nên ta có nhọc công tìm kiếm ngươi khắp bốn phương trời đâu?

Phương Bửu Nhi cau mày:

- Do đâu mà các hạ biết tại hạ có mặt tại đây?

Hỏa Ma Thần điềm nhiên:

- Có Tiểu công chúa bên cạnh ngươi thì khi nào ta lại mất hút ngươi. Ngươi chẳng biết ta ở đâu mà tìm, chứ ta thì bất cứ lúc nào muốn gặp ngươi là biết rõ ngươi ở đâu để đến ngay nơi đó gặp ngươi.

Phương Bửu Nhi chợt biến sắc, liếc nhanh mắt sang Tiểu công chúa hỏi nhẹ:

- Thế ra dọc đường cô nương có lưu ký hiệu?

Tiểu công chúa lạnh lùng:

- Đúng vậy! Bởi lẽ đương nhiên là phải vậy. Ngươi không nên lấy làm lạ.

Phương Bửu Nhi thở dài:

- Không lấy làm lạ về sự việc, mà chỉ lạ lùng tại sao cô nương chẳng cho tại hạ biết.

Tiểu công chúa cười lạnh:

- Cho ngươi biết? Tại sao ta phải cho ngươi biết? Ta đã nói với ngươi rồi mà, cái trách nhiệm của ta là đưa ngươi đến nơi ngươi muốn đến, phải đến, trừ công việc đó ra ta chẳng liên quan chi đến ngươi cả.

Phương Bửu Nhi trầm ngâm một lúc đoạn tiếp, thở dài:

- Cô nương nói đúng! Lỗi ở tại hạ!

Vạn lão phu nhân cười khẩy một tiếng rồi lẩm nhẩm:

- Từ nghìn xưa, khách đa tình luôn luôn đa khổ! Tiểu tử ơi, già thấy ngươi...

Phương Bửu Nhi vụt hét lên:

- Hỏa ma thần! Ngươi bảo ta thất vọng? Câu nói đó có ý tứ như thế nào?

Hỏa ma thần từ từ thốt:

- Có phải là ngươi hy vọng bọn Thiết Nhiêm Đạo Nhân đừng đến Bạch Thủy Cung? Vô ích, bọn họ đã đến nơi rồi! Họ đến từ lâu và có thể hiện giờ họ đã...

Phương Bửu Nhi giật mình chận lời:

- Họ đã đến nơi rồi? Ai chỉ dẫn đường lối cho họ đến đó.

Hỏa Ma Thần thản nhiên:

- Bổn cung!

Phương Bửu Nhi cao giọng:

- Ngươi? Trước kia ngươi không muốn họ đến đó sao bây giờ...

Hỏa Ma Thần cười hắc hắc:

- Họ muốn tìm nơi nạp mạng, thì ta còn cấm cản những kẻ muốn chết làm gì khi mà họ chán sống? Cho ngươi biết, họ đã sát hại chín tên thuộc hạ của ta, tuy ta không thể tự sức báo thù, song ta cũng biết cách mượn tay người làm công việc đó, thay thế cho ta!

Rồi lão cười lớn.

Lão cười cuồng dại, niềm oán độc bốc mạnh như có thể làm mờ ánh sao đã mờ rồi.

Phương Bửu Nhi sững sờ.

Lâu lắm, chàng lẩm nhẩm:

- Họ muốn đến, là họ đến? Có sao với cái tài giết người của họ, đi đến đâu mà chẳng lọt? Bất cứ nơi nào, họ chẳng hề thất bại!

Vạn lão phu nhân cười lớn:

- Buồn cười thay!... Buồn cười thay!...

Phương Bửu Nhi trầm giọng:

- Tại sao?

Vạn lão phu nhân tiếp:

- Già không cười ai khác, mà chỉ cười ngươi!

Phương Bửu Nhi hừ một tiếng:

- Tại hạ có gì đáng cười?

Vạn lão phu nhân tiếp:

- Ta cười là vì ngươi biết rõ, đi như vậy, họ sẽ gặp dữ nhiều lành ít, song ngươi không chịu nhận chân sự tình, ngươi lại tìm cách dối mình, ngươi có bám víu vào cái mong manh để tự an ủi mình.

Phương Bửu Nhi cao giọng:

- Tại hạ nói đúng sự thật! Họ là những người bất khả xâm phạm!

Vạn lão phu nhân hừ một tiếng:

- Ngươi nói đúng sự thật? Hừ! Ta hỏi ngươi bọn Thiết Nhiêm Đạo Nhân có sánh được Hỏa Ma Thần, Mộc Lang Quân chăng? Hỏa Ma Thần, Mộc Lang Quân còn bị đuổi chạy vắt chân lên cổ, liệu bọn Thiết Nhiêm Đạo Nhân...

Phương Bửu Nhi không đợi bà nói dứt câu, phóng mình qua khung cửa sổ dừng chân trước mặt Hỏa Ma Thần, nắm tay rung rung giọng hỏi:

- Họ đến đó từ lúc nào?

Hỏa Ma Thần cười quái ác:

- Lâu! Rất lâu!... Bây giờ ngươi có đi ngay, cũng chẳng còn kịp làm gì nữa! Có thể là những gì phải xảy ra đã xảy ra rồi!

Phương Bửu Nhi rung bắn người lên, qua phút giây chấn động chàng lại sững sờ.

Rồi một lúc sau, lâu lắm, chàng bình tĩnh trở lại, hét to:

- Bạch Thủy Cung ở đâu bây giờ ngươi phải nói cho ta biết! Nói gấp cho ta biết!

Hỏa Ma Thần ung dung bảo:

- Ngươi ngẩng đầu lên!

Phương Bửu Nhi ngẩng đầu nhìn ra trước mắt, dưới ánh sao mờ, bóng núi nguy nga đồ sộ hiện rõ.

Chàng bực gằn từng tiếng:

- Ngẩng đầu để làm gì?

Hỏa Ma Thần bình tĩnh hỏi:

- Ngươi có thấy chi chăng?

Phương Bửu Nhi hừ lạnh:

- Nền trời! Ngàn sao!...

Hỏa Ma Thần chặn lời:

- Còn gì nữa?

Phương Bửu Nhi tiếp:

- Mây, núi, núi liền mây...

Bỗng chàng kêu lên thất thanh:

- Bạch Thủy Cung ở tại Thái Hành Sơn?

Hỏa Ma Thần từ từ gật đầu:

- Phải!

Phương Bửu Nhi quay mình, toan như chạy đi ngay.

Hỏa Ma Thần thốt:

- Một mình ngươi đi, dù có tìm năm bảy tháng vị tất tìm được!

Phương Bửu Nhi cau mày:

- Tại sao?

Hỏa Ma Thần cười nhẹ:

- Địa phương rộng lớn, tuy Bạch Thủy Cung ở tại đây, song ngươi có biết đích xác ở địa điểm nào chăng? Một mình ngươi phải mất bao nhiêu thời gian mơi đi giáp một vòng chu vi hơn trăm dặm, rồi còn lục soát?

Lão cười nhẹ, rồi lạnh lùng tiếp:

- Hà huống dù ngươi có đi ngang qua địa điểm đó, ngươi cũng chẳng làm sao biết được?

Phương Bửu Nhi dậm chân:

- Đã biết như vậy, tại sao ngươi không đưa gấp ta đến đó?

Bỗng, Tiểu công chúa nạt khẽ:

- Ngươi đứng lại đó cho ta!

Nhưng, nàng không nạt Phương Bửu Nhi bởi Phương Bửu Nhi chưa nhúc nhích kia mà, bất quá chàng chỉ quay mình thôi rồi chàng đứng nguyên vị tại chỗ, trong tư thế đó.

Nàng nạt Vạn lão phu nhân, trong lúc khẩn cấp nàng không cần xưng hô bà ta bằng cái tiếng bà.

Nàng gọi cộc lốc bằng tiếng ngươi, như gọi một kẻ dưới tay trong vòng quản thúc của nàng.

Nàng vừa bắt gặp Vạn lão phu nhân nhích động thân hình, hẳn nhiên, bà ta thừa dịp chuồn đi.

Chân tả còn bước tới, chân hữu còn ở tại hậu, Vạn lão phu nhân cười gượng:

- Đã có Hỏa... Hỏa cung chủ dẫn đường, già còn ở lại đây làm chi?

Già có thể đi được rồi!

Tiểu công chúa cao giọng:

- Ai bảo là bà có thể đi?

Vạn lão phu nhân vẫn cười:

- Chứ đã có người đưa đường rồi, cô nương còn dùng già vào việc chi nữa? Già ở lại là thừa!

Phương Bửu Nhi cất tiếng:

- Nể mặt Vạn đại hiệp, chúng ta để cho bà ấy muốn đi đâu thì đi.

Vạn lão phu nhân kêu lên:

- Phải đó! Cô nương ơi! Cô nương tốt bụng để cho già đi nhé!

Tiểu công chúa lạnh lùng:

- Cho bà đi? Để bà gấp rút về Bạch Thủy Cung báo cáo sự tình à?

Để dọc đường, bà đặt cạm bẫy, lừa bọn này à?

Đoạn nàng bĩu môi tiếp nối:

- Nếu là ai khác, ta có thể cho đi đó, nhưng bà thì không! Bà không được đi đâu hết, bà gian hoạt xảo quyệt lắm, chẳng gì tin nổi bà. Giữ bà bên cạnh tôi mới yên tâm!

Vạn lão phu nhân lùi lại mấy bước, buông mình trên ghế lẩm nhẩm:

- Hà tất cô nương muốn hại già! Hà tất hại già, hở cô nương!

Tiểu công chúa thản nhiên:

- Bà đừng trách tôi, hãy tự trách là phải hơn! Tại vì ngày trước bà đã hại quá nhiều người rồi, tự nhiên bà cũng phải bị người hại lại. Phải có vay có trả chứ bà. Đến lượt bà rồi đó nhé!

Vạn lão phu nhân thở dài thườn thượt.

Rồi bà lấy hạt đào, quả mai, liền nhét vào miệng, vừa nhai hết lại lấy, bà nhét vào hạt khác.

Dọc theo đường đến đây, bà cẩn thận mua sắm chất chứa đầy các chiếc túi trên áo bà.

Bây giờ, nếu bà ngồi đó mà nhai, mà nuốt, có lẽ đến nửa ngày mới hết số tích trữ.

Tiểu công chúa nhìn bà mỉm cười:

- Bà còn muốn nói gì nữa chăng?

Vạn lão phu nhân vừa nhai vừa lẩm nhẩm:

- Già còn nói gì được nữa? Gặp cô nương là gặp kẻ tử đối đầu, già nhận bại là hơn!

Rồi bà cau mày tiếp:

- Lạ thực, người ta có việc lo lắng, chẳng ai ăn gì vô, còn già sao lại khác thường, lòng càng rối rắm, miệng lại càng ăn ngon!

X Sương mù phủ xuống quá dày, quanh các đỉnh núi của dãy Thái Hành Sơn, nhìn đâu đâu cũng chỉ thấy bàng bạc một màu trắng đục.

Đêm càng xuống sâu, sương càng rơi dày, và bình minh dù lên từ lâu sương vẫn chưa tan mỏng.

Trong lớp sương mù dày đặc đó, Phương Bửu Nhi theo đường lên núi.

Núi quá cao, sương che khuất mắt, sương trên cao, hòa lẫn với mây sớm, tiếp màu không làm sao phân biệt được khoảng nào là sương, khoảng nào là mây.

Hỏa Ma Thần không đi theo chàng.

Lúc đến chân núi, lão thốt:

- Ta chẳng cần đến đó làm gì. Ta ở lại đây, chờ tin lành của ngươi.

Tiểu công chúa và Vạn lão phu nhân kèm hai bên chàng. Nhưng đứng trên đỉnh cao, sương mù bao phủ chung quanh, chàng cảm thấy mình tịch mịch vô cùng.

Nhìn ra xa, hiện mờ mờ qua lớp sương mù dần dần tan biến theo ánh thái dương lên, Phương Bửu Nhi thấy muôn trùng ngọn thấp, ngọn cao, thấp thì hiểm trở phi thường, cao lại uy nghi hùng tráng.

Hiểm trở, uy nghi, hùng tráng, xuyên qua làn sương mờ ảo nơi nào cũng thần bí, mông lung, cảnh vật hiện ra nửa hư, nửa thực, Phương Bửu Nhi dù can trường thiết thạch vẫn nghe lạnh chuyển khắp người.

Chàng mơ màng suy tư, tâm tưởng như phiêu phưởng tận phương trời xa, Tiểu công chúa đứng

cạnh chàng, dù là người thân nhất hiện tại của chàng cũng cầm như cái bóng xa vời...

Chàng có cảm giác tất cả đều lùi lại sau vai, chỉ có một mình chàng là tiến tới, tiến tới mãi...

Tiến về nơi vô định mịt mờ...

Tại sao chàng có cảm giác đó?

Bây giờ đây chàng có nghĩ ngợi gì, dù gần, dù xa, sự việc cũng đã rồi.

Sự việc đó, là chàng hiện diện tại Thái Hành Sơn.

Sự việc đó, là chàng đã tiếp cận Bạch Thủy Cung.

Chàng chỉ có mỗi một con đường, đường trước mắt.

Chàng chỉ có mỗi một mục đích, mục đích đó ở tận đầu đường. Bao nhiêu ngày qua rồi, thân thể vận động, tâm tư vận động, trải qua gian lao nguy hiểm để đến đây...

Nhìn trước mắt chẳng thấy gì.

Ngoảnh mặt về sau lưng tất cả đều chìm trong ảo tưởng nhạt mờ.

Chàng hướng sang Vạn lão phu nhân hỏi:

- Đi về hướng nào nữa đây?

Vạn lão phu nhân đưa tay chỉ lên. Nơi bà chỉ là vùng sương mù.

Phương Bửu Nhi cau mày:

- Nơi đó? Bà có lầm chăng?

Vạn lão phu nhân lắc đầu:

- Không thể lầm!

Phương Bửu Nhi cũng lắc đầu:

- Đường chẳng có, chúng ta bước trong sương mù mà đi?

Vạn lão phu nhân điểm một nụ cười thần bí, từ từ đáp:

- Theo thần thoại, thì Vương cung phải ở trong lớp sương mù đó, tận đỉnh núi cao.

Phương Bửu Nhi biến sắc:

- Thế ra bà cho rằng Ngũ Hành Cung chỉ có trong thần thoại?

Trong hư không man mác?

Vạn lão phu nhân điềm nhiên:

- Hư là thực, thực là hư! Không là sắc, sắc tức là không!

Tiểu công chúa gắt:

- Bà ấy điêu! Đừng hỏi, đừng nghe bà ta!

Vạn lão phu nhân bật cười khanh khách:

- Phải đó! Già điên, nếu chưa điên, là cũng muốn điên!

Tiểu công chúa hừ một tiếng:

- Nhưng hiện giờ, bà không thể điên được! Bà không muốn như vậy được. Hãy gấp...

Vạn lão phu nhân đột nhiên hỏi:

- Bây giờ là chừng nào?

Phương Bửu Nhi đáp:

- Có lẽ đã vào giờ ngọ.

Vạn lão phu nhân kêu lên:

- Nhanh! Nhanh quá! Ngươi sẽ thấy ngay bây giờ đây!

Phương Bửu Nhi cau mày:

- Chừng nào? Còn bao lâu nữa?

Vạn lão phu nhân thốt:

- Chừng nào thấy được là sẽ thấy. Muốn gấp cũng chẳng được. Gấp vô ích.

Đoạn bà ngồi xuống xếp bằng tròn.

Phương Bửu Nhi dù gấp cũng chẳng biết làm sao hơn. Chàng lại nhìn lên, qua lớp sương mù, phảng phất thấy có ánh sáng. Ánh sáng đó gồm bảy màu lóng lánh chiếu lên.

Ánh sáng đó càng lúc càng to dần rồi trăm ngàn ngọn núi cao thấp lộ ra, qua ánh sáng bảy màu tất cả như huyền huyền ảo ảo.

Giữa vùng ánh sáng đó, có một cảnh trí tân kỳ.

Một con đường dài hướng lên, đường gồm những nấc thang, chứ không bằng mặt như tất cả con đường quanh núi.

Tiểu công chúa kêu lên:

- Đúng rồi chính nơi đó!

Vạn lão phu nhân lẩm nhẩm:

- Quanh năm, suốt tháng, sương mù bao phủ, mỗi ngày chỉ hiển lộ một lần, và hiển lộ rồi biến mất ngay.

Phương Bửu Nhi thở dài:

- Một địa điểm tân kỳ!

Vạn lão phu nhân tiếp:

- Bây giờ thì ngươi tin già chưa? Hư mà thực, thực mà hư, không không sắc sắc... Một nơi có thật nhưng rất gần thần thoại. Bảo rằng có cũng được mà không cũng được...

Bà mỉm cười kết luận:

- Lẽ mầu nhiệm của hoá công, sự tinh xảo của hoá công là vô thượng. Nguơii đừng đem cái thông minh của kẻ phàm trần, suy tưởng công tác của cao thiên!

Những bậc thang nối tiếp theo đường dài, chiếu ngời kim quang, Phương Bửu Nhi nhìn mãi đến si si dại dại.

Chàng thừ người ra đó đứng nhìn.

Không lâu lắm, màu vàng óng ánh của các bậc thang mờ dần, mờ dần.

Vạn lão phu nhân vụt đứng lên:

- Đi! Đi gấp! Nếu không sương mù lại phủ, chúng ta chẳng thấy nẻo mà bước.

Lên Trời Chưa Phải Khó

Nơi Phương Bửu Ngọc đang đứng cũng là một đỉnh núi.

Nhưng nhìn lên tận đỉnh có sương mù che phủ chàng thấy quá cao, cao như tiếp liền với nền trời xanh, dù sương mù che khuất chẳng thấy nên trời.

Nơi đỉnh cao đó chừng như có một thế giới riêng biệt.

Nơi đó lơ lửng giữa khoảng không có tiếp liền với nền trời hay không, qua lớp sương mù Phương Bửu Ngọc không nhận định rõ.

Nơi đó mường tượng xa hẳn thế gian, bởi những ngọn núi cao trong vùng hầu như thấp lè tè, bao quanh chẳng khác những ngọn sóng nhấp nhô bọc một hòn hải đảo.

Theo chân Vạn Lão Phu Nhân, Phương Bửu Ngọc đi lên, có thể bảo là chàng lên từng bước, từng bước.

Chàng đi giữa sương mù, đi một lúc rất lâu, độ một khắc thời gian qua một khu rừng sầm uất, đến một nơi sơn cốc âm u lúc đó mới thật sự đặt chân lên những bậc thang.

Đường thang lên trời.

Thang đương nhiên là lên, thang lên dài vô tận, chẳng ai thừa công đếm những bậc, dù không đếm, ai ai cũn phải lấy số ngàn mà ức độ và chẳng biết có bao nhiêu ngàn.

Phương Bửu Ngọc vận dụng nhãn lực nhìn lên chẳng làm sao thấy tận đầu.

Mà nơi tận đầu thang có phải là địa điểm chàng cần đến chưa, hay là còn phải đi một lúc nữa?

Đâu đâu cũng là sương mù.

Không có ánh mắt nào nhìn thủng sương mù, không có tâm tư nào tưởng tượng được trong sương mù, bên sau sương mù có những gì, bởi quá mông lung quá mờ dị, chẳng có một cảnh trí một vật thể nào làm điểm tựa để suy diển rộng hơn...

Đường thang rất dài, lại thòng lên cao đường thang quá dốc khó đi vô cùng.

Bên hữu đầu thang dưới có tấm biển, nơi biển có mấy chữ:

- Đường thang lên trời, theo đường thang này sẽ đến đỉnh.

Đặt chân lên thang thứ nhất Vạn Lão Phu Nhân dụng lực, bà lộ vẻ thận trọng hơn lúc động thủ với tay đại kình địch.

Thang vừa đứng vừa trơn, chân bước rất khó khăn.

Hai bên đường thang có vô số hoa cỏ, và hoa toàn là những loại hiếm có dưới trần.

Dọc theo đường thang, cách khoảng vài mươi bậc lại có hoặc kiếm gãy, hoặc xương người trắng

xóa, hoặc lộ liễu ngay trên đường, hoặc nửa ẩn nửa hiện, trong những bụi cỏ.

Hoa trắng, cỏ xanh, sương đục, rồi sương mờ giăng mắc khắp nơi, tất cả nói lên sự thần bí của một nơi đi sâu vào thần thoại từ lâu lắm rồi.

Vạn Lão Phu Nhân thở dài thốt:

- Ngươi thấy đó, đến Bạch Thủy Cung có khác nào vào quỷ môn quan. Từ xưa đến nay có ai đi mà được về? Bao nhiêu xương trắng kia, bao nhiêu đoạn thép đó chứng tỏ nơi đây là cấm địa! Muốn đến Bạch Thủy Cung phải có gan, gan không, chưa đủ phải có tài, tài không chưa đủ, phải là tài cao siêu việt! Tài cao tài siêu việt trên bậc Phương Bửu Ngọc vẫn phải chết như thường! Huống hồ Phương Bửu Ngọc?

Phương Bửu Ngọc cau mày:

- Nơi đây chẳng lẽ đến cái việc mai táng...

Vạn Lão Phu Nhân lạnh lùng chận lời:

- Tại sao cần phải mai táng? Nên để lộ liễu như vậy chứ, cho kẻ sau thấy gương kẻ trước, cho người sau nuôi mộng làm cái việc vá trời, vừa đến đây, thức ngộ ngay mình ngông cuồng rồi trở lại gấp, khi còn kịp trở lại!

Rồi bà thở dài tiếp:

- Nói là nói vậy, chứ thực ra cũng không cần nêu gương, bởi kẻ nào đến đây, có muốn trở về cũng không trở về được.

Phương Bửu Ngọc đảo mắt nhìn quanh hỏi:

- Chỉ sợ bà nói quá sự thật đấy thôi, giả như hiện tại tại hạ muốn trở lại thì làm gì có người biết mà làm khó dễ?

Vạn Lão Phu Nhân mỉm cười:

- Ngươi nghĩ vậy là chưa hiểu Bạch Nương Nương lợi hại như thế nào! Nương nương là bậc toàn năng toàn tri, ngươi đinh ninh là chẳng ai hay biết ngươi đã đến đây, bởi ngươi chẳng thấy một bóng người thấp thoáng. Kỳ thực Nương Nương đã hay rồi.

Phương Bửu Ngọc cười lớn:

- Thì ra bà nói lên câu đó chẳng phải để cho tại hạ nghe! Bà đã biết cái tội đưa người lại đây, bà sợ tội, nên trước hết tâng bốc chủ nhân một vài câu ve vuốt cái tánh cao ngạo của chủ nhân, để chủ nhân khoan khoái mà tha thứ cho bà, bà mong muốn câu nói đó vang đến tai chủ nhân lắm, chứ làm gì...

Vạn Lão Phu Nhân không nao núng:

- Ngươi tưởng rằng Bạch Nương Nương không hay biết?

Phương Bửu Ngọc cười nhẹ:

- Bà ấy chẳng phải là thần tiên, làm gì bà ta nghe được biết được?

Bỗng có ai đâu đây cất tiếng:

- Ngươi lầm rồi!

Giọng nói rất nhẹ, rất dịu, rất trong, chung quanh chẳng có một bóng người, song giọng nói như phát ra ngay bên tai.

Phương Bửu Ngọc giật mình, lập tức dừng chân.

Giọng nói đó tiếp tục vang lên:

- Ngươi sợ rồi sao? Ngươi không dám đi lên nữa à?

Phương Bửu Ngọc sửng sốt.

Vạn Lão Phu Nhân đã nhào xuống đất nửa quỳ nửa mọp.

Giọng nói phát ra trong khung cảnh này, khung cảnh thần bí giọng nói càng làm tăng cái vẻ thần bí, bởi chính giọng nói cũng thần bí luôn, như có một ma lực nào làm cho người nghe phải khiếp.

Cái tâm đã khiếp sợ thần bí càng tăng gia.

Nhưng Phương Bửu Ngọc chỉ giật mình thôi chứ còn kinh sợ như Vạn Lão Phu Nhân thì không.

Đương nhiên làm gì chàng lại quỳ mọp như Vạn Lão Phu Nhân? Và trên gương mặt chàng chẳng có một biểu hiện nào chứng tỏ chàng kinh sợ.

Bất quá chàng động tính hiếu kỳ, trong vẻ hiếu kỳ ẩn ước có niềm phấn khởi.

Chừng như chàng vừa khám phá ra một việc gì vậy.

Người bí mật vận với âm thanh nhẹ dịu tiếp:

- Vạn Hoàng Anh ngẩng đầu lên đi!

Vạn Hoàng Anh tự nhiên là tên của Vạn Lão Phu Nhân.

Lệnh ban ra nói ngẩng lên, Vạn Lão Phu Nhân thay vì ngẩng đầu lên lại càng mọp xuống sàn bậc thang, nếu có thể chui luôn vào đất bà cũng chui liền.

Người bí mật hỏi:

- Ngươi biết tội chưa?

Vạn Lão Phu Nhân run như cầy sấy:

- Tôi... tôi... đã biết tôi rồi... đáng lẽ tôi không nên đưa người đến đây... cầu... cầu xin lão nhân gia... dung thứ... dung thứ...

Bà không thể xưng là tại hạ, bà cũng chẳng dám dùng tiếng già, bà chỉ dùng một tiếng tôi thông thường như mọi người thường ở hạng dưới, hay chẳng thuộc giới giang hồ.

Người bí mật điềm nhiên:

- Dung thứ cho ngươi?

Vạn Lão Phu Nhân vập đầu côm cốp trên bậc đá:

- Dung thứ... cho tôi... lão nhân gia ơi! Tôi là kẻ vô dụng như một con chó già, lão nhân gia có gia tội tôi cũng chẳng có ích lợi gì đó lão nhân gia ơi!

Lời cầu khẩn của Vạn Lão Phu Nhân ngân vang loang trong không gian hòa vào sương mù từ từ lên đỉnh cao.

Không một tiếng đáp.

Vạn Lão Phu Nhân vẫn còn mọp tại chỗ.

Lâu lắm người bí mật mới cất tiếng:

- Đi! Cứ đi! Ngươi chẳng xứng đáng cho ta xuống tay!

Vạn Lão Phu Nhân mừng trên chỗ tưởng:

- Đa tạ... đa tạ lão nhân gia!

Người bí mật tiếp:

- Xuống núi lần này cứ thẳng đường mà chạy, không được dừng chân lại đấy nhé, không được quay đầu lại đấy nhé! Ngươi chạy thật xa, thật xa, chạy luôn ra hải ngoại và khi chưa ra biển khơi chẳng được mở miệng nói tiếng gì đấy nhé!

Vạn Lão Phu Nhân vập đầu:

- Tuân mạng! Tuân mạng!

Người bí mật lại tiếp:

- Nếu ngươi cãi lịnh ta, chỉ nói một tiếng thôi ta cũng nghe lọt, nếu ngươi dừng chân một giây thôi, ta cũng biết rõ và như vậy ngươi đừng than van là chết oan, chết uổng đấy nhé!

Vạn Lão Phu Nhân luôn luôn gật, luôn luôn thốt lên hai tiếng tuân mạng.

Sau cùng người bí mật bảo:

- Thôi! Đi đi!

Vạn Lão Phu Nhân vụt đứng lên quay mình chạy đi liền, chẳng dám nhìn trở lại.

Phương Bửu Ngọc và Tiểu Công Chúa nhìn theo bóng bà trầm tư.

Người bí mật gọi:

- Phương... Bửu... Ngọc!

Tiếng gọi rất chậm, rất nhẹ.

Phương Bửu Ngọc giật mình:

- Các hạ... biết...

Người đó cười một tiếng:

- Tự nhiên ta biết ngươi! Ta biết ngươi khi ngươi còn cách đây ngàn dặm, ta biết thế nào ngươi cũng đến đây chẳng có một việc gì của ngươi mà ta không biết! Ngươi sợ hãi làm gì?

Lần thứ nhất người bí mật cười.

Tiếng cười ngân lên như gió khua lục lạc nhỏ, như những xâu châu ngọc chạm vào nhau, tiếng cười có cái hấp lực dũng mạnh phi thường chẳng một ai chống trả nổi.

Tiếng cười giọng nói chứng tỏ người phát ra là một nữ nhân.

Tiểu Công Chúa vốn là nữ nhân nghe tiếng cười đó cũng đâm mê huống hồ nam nhân?

Phương Bửu Ngọc thở dài:

- Bà đúng là một nhân vật phi phàm!

Bà đó vẫn với giọng nhẹ dịu:

- Bây giờ dù ngươi muốn trở xuống cũng còn kịp!

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Thật vậy hở bà? Tại hạ chỉ sợ đã muộn!

Người bí mật bảo:

- Ngươi thử ngẩng mặt lên xem!

Phương Bửu Ngọc ngẩng mặt lên, Trước mắt chàng là một vọng cửa đá cao vô tưởng, cửa hình tròn.

Cửa được kiến tạo cực kỳ huy hoàng mỷ lệ.

Nếu nói trên thế gian này có những cái tuyệt xảo, thì vọng cửa này là kết quả của cuộc công trình xảo diệu phi thường, chẳng khác nào một viên ngọc không tỳ không vết.

Dù ai khó tánh đến đâu cũng chẳng tìm ra một điểm đáng chỉ trích trong công trình kiến tạo đó.

Bên trên vọng cửa có mấy chữ thoáng đọc qua là ai ai cũng kinh sợ:

- Vào cửa này ra kiếp khác!

Người bí mật lại hỏi:

- Ngươi thấy rõ chứ?

Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

- Chữ to quá tự nhiên tại hạ phải trông thấy!

Người bí mật tiếp:

- Ngươi còn muốn vào chăng?

Phương Bửu Ngọc thản nhiên:

- Bà không xuống đây đương nhiên là tại hạ phải lên! Muốn lên đó đương nhiên tại hạ phải vào cửa!

Người bí mật thở dài:

- Ta mong sao ngươi sẽ không hối hận!

Rồi người bí mật nín luôn, lâu lắm chẳng nói một tiếng nào nữa.

Có thể bà ta đã bỏ đi?

Có thể bà ta đang ẩn mình đâu đó, bên trong cửa chờ chàng?

Chàng day mặt về phía sau, nhìn Tiểu Công Chúa đoạn bước từ bước một chững chạc tiến lên.

Chàng biết rõ qua ngưỡng cửa đó dù chàng có sống sót mà trở về thì chắc chắn là vận mạng của chàng phải có biến quan trọng, cải biến như trở về một thế giới khác hoặc như người từ âm phủ được Diêm Vương cho hồi sinh.

Tiếc là chàng không tin.

Trái lại chàng còn cương quyết bước tới, mượn cái chững chạc để đắn đo cân nhắc suy lường...

Cái chững chạc đó sẽ giúp chàng khoảng thời gian cần cho sự suy tường.

Vạn Lão Phu Nhân sợ Cung Chủ Bạch Thủy Cung còn hơn một con dê non sợ con hổ đói.

Niềm sợ hãi đó ăn sâu vào xương tủy, không ai làm sao cho bà hết sợ nổi.

Quả nhiên Vạn Lão Phu Nhân chẳng dám dừng chân dù là một giây một phút.

Không dừng chân, thì làm sao nghỉ ngơi?

Ngày chạy mãi đã đành, đêm cũng chạy luôn và dĩ nhiên là bà cũng chẳng dám ngủ.

Bà quá sợ như có một ngọn roi nào theo sát lưng bà, giả như bà dừng chân lại là ngọn roi đó quất lên lưng, lên đầu bà.

Khi bà chạy đến Tế Hà thì bà gần như chẳng còn nhân dạng nữa.

Tế Hà là một bến sông, giòng sông Huỳnh Hà.

Từ nơi đó có thể ngồi thuyền thẳng ra biển, và đó cũng là lối thông ra biển duy nhất của Huỳnh Hà.

Cho nên nơi đây thuyền chen san sát, thuyền đông chẳng kém Trường Giang.

Vạn Lão Phu Nhân không còn chiếc trượng dài nơi tay như lúc nào.

Hiện tại bà cầm một cành cây thay cho trượng.

Bà không còn đi đứng nổi nữa, tuy bà bước song chẳng khác nào bà kéo lết đôi chân.

Bà tiều tụy quá chừng, đôi mắt bà mất thần thành lờ mờ như mắt bệnh nhân.

Giờ đây, phải là những người thân với bà những người từng tiếp cận bà ta ít nhất cũng trên mấy mươi năm, mới nhận ra được bà.

Mà bà cũng không hy vọng ai nhận ra được bà cả.

Tại bến sông, một đại hán đang gọi oang oang:

- Ăn phải chon cơm trắng, đi thuyền phải chọn thuyền vững, vị nào muốn đến tỉnh thành Tế Nam, Thanh Thành, Lợi Tân, xin xuống thuyền của chúng tôi đây! Bảo đảm du khách ngồi thuyền như ngồi núi!

Bên cạnh hắn có một tiểu tử tay sai của hắn.

Tiểu tử cũng cao giọng phụ họa theo ý của đại hán:

- Chuyến đi cuối cùng đây, các qúy khách! Mất chuyến này các vị phải chờ đến ba hôm nữa mới khởi hành được đó.

Vạn Lão Phu Nhân chập choạng tiến đến thuyền.

Bà không muốn nơi đường bộ, bà không còn khí lực theo đường bộ nữa.

Đại hán đưa cánh tay thép chận bà:

- Bà già! Bà muốn gì đây?

Vạn Lão Phu Nhân lắc đầu không dám nói gì.

Cung Chủ Bạch Thủy Cung đã cấm bà mở miệng kia mà.

Bà có cảm tưởng là một con mắt thần đang dán vào lưng bà, đương nhiên làm sao bà dám nói gì?

Đại hán cười lạnh tiếp:

- Hình dáng của bà như thế đó bà cũng muốn đáp thuyền nữa sao?

Cho bà biết giá một chuyến đi không phải ít đâu, bà làm gì có bạc trang trải nổi? Đừng hy vọng nữa bà ơi! Làm cái nghe lấy mồ hôi đổi cơm áo này, còn lau lắm chúng tôi mới biết thương người.

Vạn Lão Phu Nhân lắc lắc chiếc đầu rồi lại gật cũng đủ số như đã lắc.

Đại hán nổi giận:

- Cái lão bà này đáng ghét lạ! Tôi đã nói sao bà có nghe chăng? Bà có chịu cút đi chăng?

Hắn đưa bà tay như chiếc quạt nan bồ, đẩy Vạn Lão Phu Nhân.

Vạn Lão Phu Nhân lạnh lùng nhìn bàn tay hộ pháp của hắn.

Chỉ cần bàn tay đó phớt nhẹ chéo áo bà là đại hán vĩnh viễn không còn xử dụng bàn tay đó nữa.

Nhưng vừa lúc đó Vạn Lão Phu Nhân có cảm giác là người nào đó đã đến phía sau lưng bà.

Lúc đó tại bến sông có rất đông người.

Người thì đông, song chỉ là những người thường. Điều đặc biệt là người đến sau lưng bà lại khác hẳn với một kẻ kia.

Nơi lưng có một áp lực đang dồn ép đến bà, áp lực đó xâm nhập vào người bà.

Người ở sau lưng bà hiển nhiên là một cao thủ võ lâm!

Phàm là cao thủ trong võ lâm, ai ai cũng có một trực giác rất nhạy, tiếp cận nhau là biết nhau liền, chẳng cần hỏi, chẳng cần ai cung khai lai lịch...

Bà không còn tự chủ được nữa, dù có làm trái lịnh Bạch Thủy Cung Chủ phần nào bà cũng phải làm.

Và bà nhấc thân mình sang qua phía tả độ hai bước.

Trong khi bà nhích chân, bàn tay hộ pháp của đại hán trên thuyền cũng đã đẩy tới.

Bàn tay đó đẩy vào khoảng không.

Đại hán giật mình giương tròn đôi mắt nhìn bà.

Hắn không tưởng nổi là mặt bà tiều tụy như bóng ma lại tránh được một cái đẩy của hắn.

Nhưng Vạn Lão Phu Nhân nào chú ý đến hắn? Cái người bà cần chú ý ở phía sau lưng bà kìa.

Bà khẽ liếc mắt nhìn về phía hậu, nhìn nghiêng nghiêng chứ không dám quay đầu đối diện hẳn.

Bởi Bạch Cung chủ cấm bà quay đầu.

Tuy nhìn nghiêng nghiêng Vạn Lão Phu Nhân cũng thấy được.

Người đó có thân vóc rất cao, ít nhất cũng độ trên tám thước, một thân vóc rất khôi vĩ, đầu đội nón lá, nón chụp xuống tận vai, choàng một chiếc áo màu đỏ phủ xuống tận chân.

Người đó đứng bất động, nhưng cái khí thế từ thân hình bốc ra rất mạnh, gây khiếp đảm những kẻ chung quanh một ai dám nhìn y.

Vạn Lão Phu Nhân nhận ra y ngay.

Y là Công Tôn Hồng ngoại hiệu là Thiên Long Công!

Tuy nón chen kín mặt tuy vận chiếc áo khác với trong đêm đại hội Thái Sơn, Công Tôn Hồng không che dấu nổi chân tướng trước mặt Vạn Lão Phu Nhân.

Bởi thân hình khôi vĩ khí thế cương mãnh của y đã tố cáo chân tướng y hơn nửa phần.

Và phần nhỏ còn lại đó, nếu ai có ký ức khá một chút tất khám phá ra ngay và rất nhanh.

Vạn Lão Phu Nhân lập tức cúi đầu.

Có lẽ từ lúc đầu Công Tôn Hồng không để ý đến bà.

Song khi thấy bà nhít động đôi chân dịch thân hình sang bên tả y nhìn bà liền.

Chính thân pháp của Vạn Lão Phu Nhân làm cho y lưu ý đến bà.

Một lão bà già nua tiều tụy như thế đó làm gì tránh kịp một cái đẩy của đại hán.

Thân pháp đó nói lên một đặc biệt ở lão bà trước mắt y cho nên y phải nhìn.

Song y đã nhận thức ra lão bà chẳng phải là một con người tầm thường vậy thôi, hiện tại y đang mang nặng bao nhiêu sự lòng, còn thì giờ đâu quan tâm đến những gì chẳng liên quan với y?

Rồi y không lưu ý đến bà nữa.

Đại hán bước tới trước mặt Công Tôn Hồng, điểm nụ cười chiêu đãi hỏi:

- Khách quan muốn đáp thuyền?

Công Tôn Hồng buông gọn:

- Ừ!

Bỗng chừng như y chợt nhớ ra điều gì vội tiếp:

- Đừng làm khó dễ chi đến bà này nhé, tiền đã có ta, ta đảm phụ cho bà ngươi cứ chở!

Không khí thuyền phòng có phần nào khó thở vì cái nóng do người đông tạo nên. Ai ai cũng cảm nhận thấy ngột ngạt trong lúc đầu chưa quen.

Thuyền không cũ kỹ lắm, cũng khá kiên cố, nhưng khoang thuyền hết sức thô, chẳng có vật gì trang trí cho nhã ái, bất quá có hai chiếc ghế dài, quá dài dọc theo hông thuyền, loại ghế dùng chèn nhét bao nhiêu người cũng đủ, dù chỉ một vài người ngồi trái lại cũng chẳng đủ, mà nhiều người ngồi cũng còn thêm người người được như thường.

Trong chuyến đi này hành khách không đông lắm, chưa cần chiếm chỗ ngồi.

Hành khách còn bận sắp xếp hành lý ở khoang sau, có người chiếm ngay chỗ đặt hành lý hoặc nằm hoặc ngồi.

Khách giang hồ xuôi ngược, bất quá đèo bên mình một tay nải là nhiều, bởi không vướng bận hành trang, Công Tôn Hồng ngồi ngay nơi một chiếc ghế dài.

Y ngồi bất động, trông y như một tòa thiết tháp.

Vạn Lão Phu Nhân cũng chiếm một chỗ ngồi khiêm nhượng, bà ngồi ủ rũ như cây héo từ nhiều năm chẳng có một giọt mưa xuân tưới lên đầu bà cúi xuống nửa phần mệt mỏi, nửa phần muốn che dấu hành tung.

Khi vào thuyền đi ngang qua Công Tôn Hồng, bà cũng có nghiêng mình chào y như để cảm tạ sự can thiệp của y với chủ thuyền cho bà được đi trong chuyến đò này.

Bà chỉ nghiêng mình chào thôi, chứ chẳng mở miệng.

Công Tôn Hồng gật đầu rồi cũng nín lặng.

Y không quan tâm đến sự việc nhỏ nhen đó hay y chẳng có điều lo nghĩ quá nặng nề, điều lo nghĩ đó chiếm trọn tâm tư y, y chẳng còn thì giờ tâm trí nghĩ đến việc gì khác?

Hành lý sắp xếp yên nơi yên chỗ, mỗi người đều có một chỗ nằm ngồi ưng ý rồi, hành khách mới bắt đầu nghĩ về hiện cảnh.

Họ bắt đầu gợi chuyện với nhau, chuyện trên trời dưới đất, chuyện không khí trong thuyền, chuyện sóng gió trong hành trình, chưa ai đi sâu vào tâm sự.

Bởi có ai dám đem tâm sự giải bày cũng người xa lạ?

Khung cảnh khởi nhiệt náo phần nào.

Nhưng đại hán chưa mở dây tách thuyền rời bến.

Hắn còn nhóng, biết đâu chẳng có một vài người nào đó bận chút việc riêng tư đến trễ?

Nếu chở thêm một vài người hắn sẽ có thêm tiền, chở ít chở nhiều cùng một chuyến đi, cũng bao nhiêu tổn phí, thì đương nhiên hắn phải nhóng thêm.

Công Tôn Hồng như có việc khẩn cấp không thể chần chờ, cao giọng gọi đại hán:

- Cứ tách bến đi! Nếu hành khách chưa đủ số ta sẽ đền vào chỗ thiệt hại cho ngươi.

Đại hán mừng rỡ, mở dây thuyền ngay.

Thuyền ra giữa sông, hành khách thở phào.

Trên thuyền ai nấy cũng bắt chuyện với nhau, song chẳng ai dám nói gì với Công Tôn Hồng.

Không ai bắt chuyện với mình, Công Tôn Hồng cũng chẳng buồn nói năng với ai cả, và chính y mong muốn đừng ai hỏi han quấy rầy y, trong khi cần được yên tĩnh.

Vạn Lão Phu Nhân ngồi nơi góc thuyền chốc chốc nhìn thoáng sang Công Tôn Hồng tự hỏi:

- Ngươi này từ đâu đến vùng Tế Hà này? Bây giờ ngươi định đi về đâu mà lại đáp thuyền với ta khẩn cấp như thế? Ngươi đang lo ngại về chuyện gì...

Gió càng phút càng thổi mạnh nhưng lại ngược chiều, thuyền không thể đi thẳng, phải từ từ chéo theo đường gẫy như chữ chi, từ bờ phía tả, đâm xiên qua bờ hữu rồi từ bờ hữu đâm xiên về bờ tả, cứ thế mà tiến.

Đi như vậy rất phí thời gian, song chẳng còn cách nào hơn khi gió nghịch chiều.

Thái dương chếch về Tây, nắng vàng bắt đầu chiếu xuống khoảng sông dài.

Sóng vỗ nhấp nhô, đầu sóng nhuộm vàng óng ánh, trông xinh đẹp phi thường.

Rồi thuyền xuôi lướt nhanh, thuyền ngược xiên qua đảo lại, thuyền đan lưới vào nhau, bên trên từng đàn chim lượn, chim cũng đan lưới như thuyền.

Khung cảnh sông dài lúc hoàng hôn rải vàng xuống nước, giăng muôn màu trên nền trời xa xa, có cái sức quyến rũ vô tận cùng, khách xuôi thuyền còn ai không man mác tâm thần, cảm thấy một niềm cảm khoái nhẹ dâng lên, tâm tư nhìn sóng nước, nhìn mây trời, lòng ngây ngất với chất men hồ hải, tưởng chừng nhìn siêu thoát khỏi tục trần...

Chính Vạn Lão Phu Nhân mang nặng sầu tư của con người bị đày ải đến tận miền xa, cũng nghe lòng êm vô cùng.

Ngồi không ngắm cảnh nhìn trời, là cái quyền của người chi tiền cho một chuyến đi, nhưng người thu tiền đâu nhàn hạ như hành khách lúc gió ngược chiều.

Từ chủ thuyền đến trạo phu đều tháo mồ hôi hạt lèo lái con thuyền tranh từng tấc nước với gió.

Họ cởi phăng áo ngoài, họ để lộ thân thể như những pho tượng đồng đen óng ánh, họ chú hết tâm thần điều khiển con thuyền.

Thuyền vẫn theo lối chữ chi mà tiến, khó khăn chậm chạp vô cùng.

Sông rộng, thuyền xiên qua rẽ lại không ngăn khoảng xoay chiều cho lắm.

Cứ theo lệ, gần đến bờ bên này rồi, còn cách độ ba trượng là thuyền quày mũi để trở sang bên kia.

Bỗng từ bên bờ, một đường giây dài bay vút xuống.

Đầu giây có thòng lọng, thòng lọng như có mắt, không tròng vào đâu mà lại tròng đúng chiếc cần trục nơi mũi thuyền.

Chủ thuyền kinh hãi, phu thuyền kinh hãi.

Tất cả kêu lên:

- Cái gì thế này? Sao lạ lùng thế?

Trên bờ sông một tiếng đáp vọng xuống, nhưng đường giây cứ bị rút ngắn dần con thuyền vào bờ dần.

Kéo một con thuyền to từ ngoài xa sang vào tận bờ, nếu không do nhiều người thì ai đó hẳn phải có thần lực cử đảnh vạn cân nặng.

Bây giờ thì chẳng những chủ thuyền, phu thuyền kinh hãi mà hành khách cũng khiếp đảm.

Tất cả bắt đầu xôn xao nháo nhốn, ai ai cũng hiện lộ rõ vẻ hoang mang.

Và hành khách hỏi hành khách, rồi hành khách lại hỏi chủ thuyền.

Chẳng ai đáp lời, bởi nào ai biết gì mà đáp?

Vạn Lão Phu Nhân nhìn khẽ Công Tôn Hồng.

Công Tôn Hồng vẫn ngồi bất động, lù lù như chiếc tháp tự nhiên, gương mặt y biến đổi.

Thuyền, cuối cùng phải cặp bờ.

Hơn mười đại hán vận y phục chẹt hiệp lực nhau kéo thuyền, người nào cũng mày rậm mắt to, người nào cũng có vẻ hung bạo như ác quỷ.

Đứng chen trong bọn đại hán, có hai thiếu nữ xinh đẹp tuyệt vời.

Một nàng mặc đỏ, một nàng mặc xanh nàng nào cũng gắn nụ cười nơi vành môi thành gương mặt đẹp lại càng đẹp, càng tươi hơn.

Mỗi nàng nâng một chiếc mâm, nàng áo xanh nâng mâm có bình rượu nàng áo đỏ nâng mâm có chén rượu.

Bình, chỉ có một chén cũng chỉ có một chiếc, bình và chén đều bằng ngọc, và đồng màu với áo của mỗi nàng.

Bọn phu thuyền hết sức tức giận song giận mà làm gì, bởi ai ai cũng sợ hãi.

Hai thiếu nữ từ từ bước đến gần bờ, từ từ nhấc chân lên.

Không ai thấy hai nàng nhảy hay bay, chân họ vừa nhấc lên là họ đã đứng nơi mũi thuyền rồi.

Nàng áo đỏ mỉm cười thốt:

- Chẳng có gì đâu các vị đừng sợ.

Nàng áo xanh tiếp:

- Chúng tôi đến đây, chỉ muốn dâng rượu cho một vị khách, ngoài ra chẳng có mục đích gì khác.

Nàng áo đỏ nói theo:

- Dâng rượu rồi là các vị tiếp tục hành trình, chúng tôi không dám cầm các vị Ở đây lâu!

Họ cười rất tươi, họ nói rất dịu, tuy vậy mọi người vẫn còn sợ như thường.

Có kẻ làm gan lẩm nhẩm:

- Dâng rượu? Rượu tiễn đưa? Sao lại có cái lối dâng rượu lạ lùng như thế này?

Nhưng hai thiếu nữ đã vào trong thuyền rồi.

Thấy hai thiếu nữ, Vạn Lão Phu Nhân kinh hãi phi thường bà thun người lại, vừa thun người vừa nép sát vào góc thuyền.

Nhận ra chiếc đầu còn thừa bà chui đầu vào giữa hai gối, dấu luôn hai tay.

Bà đã nhận ra hai thiếu nữ đó.

Họ là đệ tử của Vương Đại Nương, một kèm Đa Tý Hùng, một kèm Lã Vân trong đêm đó tại

rừng dâu.

Hai nàng không thấy bà.

Họ không nhìn bà thì làm sao thấy bà được, họ đang nhìn Công Tôn Hồng.

Nàng áo đỏ kêu lên:

- Hay! Hay quá! Thì ra Công tôn đại hiệp có mặt trong thuyền này.

Công Tôn Hồng từ từ đứng lên.

Hai thiếu nữ từ từ bước tới.

Công Tôn Hồng ngưng trọng thần sắc, cất tiếng nói:

- Hai cô nương...

Nàng áo đỏ chận lời:

- Công Tôn đại hiệp không nên đa nghi, bọn chúng tôi đến đây không có ác ý đâu!

Nàng áo xanh tiếp:

- Gia sư nhận rằng đại hiệp là người thủ tín, nói đi là đi, tỏ ra tư cách anh hùng, xứng đáng trong hàng ngủ võ lâm cho nên...

Thiếu nữ áo đỏ tiếp:

- Cho nên người sai bọn tôi đến đây tiễn hành Công Tôn đại hiệp làm tỏ rõ cái tráng chí của đại hiệp, nêu gương sáng trên giang hồ.

Nàng cầm mâm có bình lấy chiếc bình rót rượu vào chén ngọc trên mâm nàng kia.

Rượu không là màu san hô, rượu này có màu xanh trong xem ra ngon lắm, Công Tôn Hồng nhìn chén rượu một lúc bỗng lộ vẻ bi thương lẫn thống khổ.

Thiếu nữ áo đỏ điểm nụ cười duyên thốt:

- Rượu tiễn hành, đương nhiên không thể có mỗi một chén, và chén thứ nhất hàm ý chúc Công Tôn đại hiệp trên đường đài được bình an, đại hiệp là bậc anh hùng trọng tín nghĩa, đáng được người đời xem như thần tượng...

Thiếu nữ áo xanh đưa chiếc mâm có chén rượu đến gần Công Tôn Hồng tiếp:

- Xin mời đại hiệp!

Công Tôn Hồng do dự một chút đoạn ngẩng mặt lên, buông tiếng than:

- Cũng được!

Rồi y chụp lấy chén rượu uống cạn.

Thiếu nữ áo xanh bật cười khanh khách:

- Như vậy mới khoan khoái chứ! Như vậy mới đáng hoan nghinh chứ! Quả nhiên tửu lượng hơn người!

Thiếu nữ áo đỏ rót thêm một chén thốt:

- Chén thứ hai hàm cái ý khuyên Công Tôn đại hiệp đừng bi thương đừng thống khổ, bằng vào võ công đó đại hiệp thừa lập nên một sự nghiệp lớn lao nơi hải ngoại.

Nàng dừng lại một chút, cười nửa nụ tiếp:

- Hà huống, tuy đại hiệp bại nơi tay gia sư, bại như thế cũng chẳng phải là điều đáng hận, trong võ lâm bao nhiêu người thành danh từ nhiều năm qua, vẫn phải bại nơi tay gia sư như thường. Cái bại còn thê thảm hơn gấp trăm gấp ngàn lần đó đại hiệp ơi!

Thiếu nữ áo xanh nói tiếp:

- Công Tôn đại hiệp thấy rõ như thế chứ?

Rồi nàng giục:

- Nào mời đại hiệp! Xin mời đại hiệp uống cạn chén thứ hai.

Công Tôn Hồng cắn răng, gân trán nổi vòng lên lên, chụp chén rượu uống luôn.

Thiếu nữ áo đỏ mỉm cười:

- Chén thứ ba, xin vô phép với đại hiệp nhé, là chén cảnh cáo, nếu đại hiệp không thủ tín còn lẩn trốn trong võ lâm Trung Nguyên thì...

Nàng lại cười dừng câu nói.

Nàng dừng lại để nở một nụ cười.

Nụ cười vẫn duyên dáng song phảng phất có một cái gì sắc bén như kiếm như đao.

Nàng dừng lại thiếu nữ áo xanh tiếp:

- Phải nhìn nhận Công Tôn đại hiệp có may mắn hơn người, bởi từ xưa đến nay, nào có một ai được sống sót dưới tay gia sư? Cho nên đại hiệp cần phải uống chén rượu này, uống để nhớ mãi những gì đã nói, uống để mừng cho vận số vẫn còn đỏ như thường.

Nàng đưa mâm ra cười nói:

- Nào, xin mời đại hiệp!

Công Tôn Hồng biến sắc.

Trong ánh mắt của y lửa hận đã bốc đỏ ngời, và đôi bàn tay của y nắm chặc lại cứng rắn như hai quả chùy.

Hai thiếu nữ vẫn cười, thản nhiên như chẳng hề trông thấy những biểu lộ đó nơi Công Tôn Hồng.

Cuối cùng, Công Tôn Hồng cũng phải uống luôn chén thứ ba.

Thiếu nữ áo đỏ tiếp:

- Rượu thường là ba chén, cái số lễ độ mà, song hiện tại còn chén thứ tư.

Bỗng nàng trầm gương mặt, những gì tươi vui nơi gương mặt vụt biến mất, ánh mắt nàng cũng mất luôn vẻ tình tứ, trở nên sắc lạnh vô cùng.

Ánh mắt đó chiếu thẳng vào mặt Công Tôn Hồng một lúc lâu, đọan nàng thốt:

- Chén thứ tư, hàm cái ý cảnh cáo như chén thứ ba nhưng lại thuộc về một việc khác.

Nàng gằn từng tiếng một:

- Vĩnh viễn đại hiệp không nên trở lại Trung Nguyên!

Nàng áo đỏ nghiêm giọng, nhưng nàng áo xanh lại cười:

- Thực ra trong võ lâm Trung Thổ chẳng có gì đáng cho đại hiệp lưu luyến, cho nên một người nào đó ra đi rồi mà còn trở lại, thì đúng là một kẻ kém trí, có chết cũng chẳng đáng cho ai thương tiếc.

Nàng cũng nhấn mạnh từng tiếng:

- Có đúng vậy không đại hiệp?

Công Tôn Hồng chấn động toàn thân, lồng ngực phập phồng gấp nhịp, hơi thở nghe rõ ràng.

Lâu lắm y rung rung giọng thốt.

Lần đầu tiên y mới cất tiếng, từ lúc hai thiếu nữ mời rượu:

- Tốt!... tốt!... nhờ hai cô nương khi trở về phục lệnh lịnh sư, trình cho lịnh sư biết rằng, Công Tôn Hồng không còn mặt mũi nào trở lại Trung Nguyên.

Bỗng y chụp chén rượu uống một hơi cạn như ba lần trước.

Đoạn y bóp chén rượu vỡ vụn trong tay, y nhìn những mảnh ngọc vụn phát thệ:

- Nếu tại hạ trở về thì tại hạ sẽ như chiếc chén này!

Hai thiếu nữ cười vang, vỗ tay bôm bốp:

- Hảo nam nhi! Hảo nam nhi!

Bất thình lình hai nàng chồm tới mỗi nàng đeo một bên vai Công Tôn Hồng, mỗi nàng hôn vào má y, tiếng hôn vang lên chong chóc.

Rồi cả hai cùng tiếp:

- Riêng bọn chúng tôi kính dâng đại hiệp như vậy đó, tuy không là rượu song vẫn làm say người hơn rượu chứ, phải không đại hiệp?

Hai nàng lùi ra xa xa, vòng tay nghiêng mình buông luôn:

- Chúng tôi xin cáo từ!

Cả hai quay mình bước khỏi khoang thuyền, không hề quay đầu lại.

Hành khách trong thuyền thấy cả hai có vẻ hấp dẫn quá, họ nhìn mê mệt quên cả sợ hãi.

Hai nàng đã đi rồi họ vẫn còn ngây ngất.

X Thuyền lại tách bờ.

Từ trên bờ hai thiếu nữ hát vang, tiếng hát vọng xuống chen lẫn với tiếng cười:

- Gió vi vu hề, sông tê lạnh! Đại hiệp đi hề không bao giờ trở lại Trung Nguyên! Trung Nguyên hề, từ nay mất một người võ lâm! Võ lâm hề! Từ nay càng vắng người.

Tiếng hát vang lên, rung chuyển trọn thân hình to lớn của Công Tôn Hồng.

Chẳng rõ cái rung chuyển của y hay vì gió, con thuyền cũng rung chuyển luôn.

Và Vạn Lão Phu Nhân cũng rung chuyển luôn.

Bây giờ bà đã minh bạch rồi, Công Tôn Hồng bị Vương Đại Nương đánh bại, trước khi động thủ, cả hai cùng long trọng phát thệ.

Và lời thề đó có thể như vầy:

- Người nào bị bại rời khỏi Trung Nguyên vĩnh viễn không được trở lại.

Bà thầm than:

- Xong! Thế là xong! Tài nghệ như Công Tôn Hồng hắn vẫn bại dưới tay Vương Đại Nương, đã đánh bại Công Tôn Hồng bà ta còn bức đuổi gấp ra hải ngoại, cái mụ đại ma đầu đó có võ công cao cường, lại điều khiển bọn hồ ly... đúng là mối họa lớn cho võ lâm.

Cảnh nhiệt náo trong thuyền bây giờ lắng đọng hoàn toàn, chẳng một ai có năng khiếu khôi hài tái tạo nổi!

Thuyền cứ tiến, thuyền qua khỏi tỉnh Thành Tế Nam vào đại phận Tế Dương.

Trong thời gian đó thuyền có cặp lại một bãi bến, có hành khách lên bờ có hành khách xuống thuyền...

Trong thời gian đó Công Tôn Hồng vẫn ngồi bất động tại chỗ.

Khi đêm xuống thuyền đến Thanh Thành.

Có người sắp soạn chăn mền chuẩn bị ngủ một giấc ngon.

Công Tôn Hồng thở dài y cũng sắp soạn chỗ ngủ, y lấy chiếc chăn quấn trên lưng xuống trải rộng ra.

Bây giờ Vạn Lão Phu Nhân mới nhận ra y thọ thương.

Thương thế ở trên đầu vai, mảnh bố trắng bọc bên ngoài, còn dấu máu.

Công Tôn Hồng cắn răng chịu đau gỡ mảnh bố, rắc thuốc kim thương lên đó.

Thực ra thì chẳng phải vết thương làm cho y đau đớn, mà chính là niềm đau đớn phát tự trong tâm.

Đêm thanh vắng nước sông xuôi giòng nước róc rách, hai bên mạn thuyền như buông lời than thở.

Sông rộng về khuya có sương lạnh phủ mờ mặt nước, sương làm mờ nhạt ánh đèn, đèn thuyền, đèn nhà đâu đâu cũng hiện ra như những chấm nhỏ chấm to.

Ánh đèn, dù nhạt cũng đủ soi mờ mờ giòng nước chảy.

Đột nhiên trong ánh đèn mờ dợn dợn theo giòng nước có một bóng người.

Người đó đội chiếc nón lá, khoác chiếc áo tơi, có cái dáng dấp của một ngư phủ.

Nhưng ngu phủ làm sao lại có oai khí bốc bừng quá rõ rệt?

Vạn Lão Phu Nhân và Công Tôn Hồng giật mình.

Công Tôn Hồng cấp tốc kéo chiếc khăn che kín mình hơn, đồng thời y cũng kéo sụp chiếc nón xuống thấp một chút nữa.

Người đó đội chiếc nón sâu hơn Công Tôn Hồng, chiếc nón che kín gương mặt dù chẳng có chiếc nón đó Công Tôn Hồng cũng khó nhận diện vì bóng đêm lờ mờ, chẳng trông được rõ ràng.

Bây giờ bóng người đó đi đến trước cửa thuyền.

Một cơn gió quét qua hất nhẹ chiếc nón của y lên, y đưa tay chụp lại nhưng Công Tôn Hồng cũng kịp thời trông thấy đôi mắt của y sáng rực như hai điểm sao.

Y đứng tại cửa thuyền, đảo mắt nhìn khắp nơi cuối cùng dừng lại nơi mặt Công Tôn Hồng.

Công Tôn Hồng khẽ nghiêng đầu qua một bên, tránh ánh mắt đó.

Đến lúc Công Tôn Hồng trở đầu về tư thế cũ, bất giác sững sờ vì người đó ngồi xuống đối diện với nhau.

Cùng chung một khoang thuyền gần nhau quá, dù cho ai có cố dấu mặt dấu mày đến đâu cũng vẫn bị người khác trông thấy như thường bất quá sớm hay muộn thôi.

Và cuối cùng Vạn Lão Phu Nhân cũng thấy được nửa phần mặt của người đó.

Bà lại giật mình lượt nữa.

Bởi bà đã nhận ra người đó y chẳng phải ai xa lạ y cũng có mặt tại Thái Sơn trong đêm đại hội cũng có sự tranh chức vô địch võ lâm để đại diện võ lâm, đối hó với người áo trắng tư Đông Doanh Tam Đảo sắp đến Trung Nguyên.

Người đó là Mai Khiêm, ngoại hiệu Thiên Đao!

Mai Khiêm làm gì tại đất Thanh Thành? Mai Khiêm làm gì lại xuống thuyền? Hắn định đi đâu?

Hay hắn cũng bị trục xuất như Công Tôn Hồng?

Bây giờ hắn đáp thuyền để ra hải ngoại, và cũng vĩnh viễn chẳng trở về Trung Thổ nữa như Công Tôn Hồng?

Công Tôn Hồng len lén đưa tay kéo chiếc nón xuống thấp hơn trước.

Trong gian thuyền tất cả hành khách đều ngủ, ai ngủ là nằm, chỉ có hai người ngồi, ngồi là còn thức.

Hai người ngồi, đương nhiên là Công Tôn Hồng và Mai Khiêm.

Họ ngồi đối diện, không ai nói với ai, song oai khí còn lại trong người họ đang bốc mạnh, hai oai khí đó đang tương trì nhau trong khi còn người bất động.

Vạn Lão Phu Nhân nhìn cả hai thầm nghĩ:

- Lại sắp có cuộc vui khai diễn nữa đây! Ta hy vọng đừng ai lôi cuốn ta vào vòng, ta muốn được yên thân thôi.

Đêm cứ xuống.

Sương càng phủ, rơi càng dày, sương càng dày đèn càng mờ.

Người trong thuyền ai ngủ càng ngủ say, ai thức càng thao thức.

Bỗng, Mai Khiêm vòng tay:

- Chào Công Tôn đại hiệp.

Công Tôn Hồng không ngẩng đầu lên, lâu lắm y mới vòng tay đáp lại:

- Chào Mai đại hiệp!

Mai Khiêm đáp:

- Thì ra Công Tôn đại hiệp còn nhận ra tại hạ!

Công Tôn Hồng không đáp liền, lâu lắm như trước y mới lạnh lùng đáp:

- Thì ra Mai đại hiệp còn nhận ra tại hạ!

Mai Khiêm lại tiếp:

- Thiên Long Côn vô địch trong thiên hạ còn ai không biết!

Công Tôn Hồng không đáp.

Lâu gấp hai lần trước y vẫn không đáp.

Mai Khiêm chờ đợi quá lâu còn nóng nảy phần nào, đằng hắng mấy tiếng rồi tiếp:

- Từ ngày cách biệt tại Thái Sơn thấm thoát đã gần tròn một trăng rồi!

Công Tôn Hồng thở ra từ từ thốt:

- Gần tròn một trăng rồi!

Mai Khiêm tiếp:

- Sau đại hội Thái Sơn anh hùng giải tán, tại hạ cứ mơ cái phong thể của Công Tôn đại hiệp, mãi nghĩ rằng, muốn gặp đại hiệp cũng phải khó khăn vất vả lắm, ngờ đâu lại gặp nhau tại đây!

Công Tôn Hồng lơ lửng:

- Ừ!

Mai Khiêm thở dài:

- Gặp nhau, lại gặp trong cảnh này, tiếc thay!

Công Tôn Hồng trầm ngâm một lúc lâu rồi, hỏi lại:

- Tiếc làm sao?

Lần này Mai Khiêm không đáp.

Công Tôn Hồng cũng chẳng hỏi thêm.

Cả hai bình tịnh, song Vạn Lão Phu Nhân không bình tịnh, bà nóng nghe sự tình, song cả hai lại im lặng.

Bà sôi giận, nếu có thể, bà nắm đầu cả hai nhấc bổng lên quay một lúc rồi bức phải nói, nói hết những gì bà cần nghe.

Người trong thuyền vẫn ngủ say.

Người thức vẫn thao thức, mỗi người theo đuổi niềm tâm sự riêng, hai ngồi một nằm, ngồi đầu đó cân nhắc nằm nóng nảy chờ nghe.

Thời gian trôi qua đều đều đêm cứ xuống, sương cứ rơi đèn cứ mờ.

Lâu lắm Mai Khiêm từ từ cất tiếng:

- Thiên Long Côn danh chấn thiên hạ, từ lâu tại hạ mơ ước được dịp thỉnh giáo, rất tiếc sau ngày đại hội Thái Sơn công việc quá nhiều thành không rỗi rảnh... giờ đây!... giờ đây... rất tiếc Công Tôn đại hiệp thọ thương!

Lời nói rất ôn hòa, êm dịu song cái ý quá lạnh quá sắc bén.

Hắn tiếp:

- Dù muốn giao thủ cũng không thể giao thủ bởi khi nào tại hạ dám vô lễ với người thọ thương!

Công Tôn Hồng mơ màng:

- Ai!... đáng tiếc...

Bỗng y bật cười lớn, cười cuồng dại.

Tiếng cười lớn đột nhiên phát lên mọi người đều giật mình thức dậy cùng ngồi nhanh lên, cùng sợ hãi hỏi:

- Cái gì thế?

Chủ thuyền cũng ló đầu vào khoang hỏi:

- Cái gì thế?

Gã định mắng mấy tiếng, song bốn ánh mắt trừng thẳng vào mặt hắn vừa nghiêm vừa lạnh, vừa hung.

Hắn làm sao chịu đựng nổi ánh mắt của Công Tôn Hồng và Mai Khiêm?

Hắn nín lặng.

Công Tôn Hồng lạnh lùng hỏi:

- Sắp sáng chưa chủ thuyền?

Hắn đáp nhanh:

- Sắp... sắp sáng rồi!

Công Tôn Hồng lại hỏi:

- Sắp mở thuyền chưa?

Hắn đáp nhanh:

- Sắp!... sắp mở thuyền!

Trước bốn ánh mắt đó còn ai dám nói lên cái ý trái ngược?

Thuyền mở dây tiếp tục hành trình.

Khi thái dương lên đến đầu cây, thuyền đến Lợi Tân cặp bến.

Chủ thuyền ngồi mở cửa khoang thuyền, cao giọng thốt:

- Đến bến rồi, các vị sửa soạn lên bờ nhưng trước khi lên các vị nhớ lộ phí nhé!

Hắn cười kết thúc câu nói sặc mùi con buôn.

Không ai muốn ở lại lâu nhìn mặt hai người lầm lỳ đáng sợ, nên tất cả hành khách đều lên bờ nhanh chóng.

Trừ Công Tôn Hồng, Mai Khiêm và Vạn Lão Phu Nhân.

Chủ thuyền dợm mấy lượt định hỏi tiền, định giục họ lên bờ hắn do dự mãi, sau cùng đánh bạo hắn bước luôn vào khoang gãi đầu, ấp úng:

- Đã đến bến cuối cùng rồi, các vị...

Công Tôn Hồng vụt hỏi:

- Thuyền đậu luôn? Không đi nữa sao?

Chủ thuyền mỉm cười:

- Đi chứ, nhưng trở lại Tế Hà! Các vị... không lẽ muốn trở lại Tế Hà nên không lên bờ?

Mai Khiêm nạt:

- Trở lại Tế Hà? Điên sao?

Chủ thuyền bắt đầu sợ:

- Thế thì... thì... xin các vị lên bờ.

Công Tôn Hồng trầm giọng:

- Thuyền không đi tới nữa à?

Chủ thuyền biến sắc:

- Đi tới? Để ra biển?

Mai Khiêm gật đầu:

- Phải! Ra biển!

Chủ thuyền sợ quá sụn chân tại chỗ:

- Thuyền này không ra biển được, các vị Ơi!

Công Tôn Hồng cùng Mai Khiêm nhìn nhau.

Chợt Mai Khiêm bướt tới rút thanh đoản đao nơi hông chủ thuyền lấy ngón tay bám vào mũi đao, thanh đao gãy liền.

Đoạn Mai Khiêm cười nhạt, trong khi chủ thuyền như cầy sấy:

- Như vậy đó đủ bắt buộc ngươi ra biển không?

Chủ thuyền vập đầu ngay:

- Xin... xin các vị...

Công Tôn Hồng móc trong mình ra một vật, quăng tới trước mặt chủ thuyền.

Lưu Vong Hải Ngoại

Chủ thuyền kinh hãi.

Một tiếng cốp vang lên, một thỏi vàng rơi trên sàn thuyền, trước mặt hắn.

Thỏi vàng phô màu óng ánh tuy dương quang không chiêu sáng lắm trong thuyền, vàng vẫn sáng chói, hấp dẫn vô tưởng.

Chủ thuyền rung người lên, ánh mắt thoáng hoa lên.

Công Tôn Hồng hỏi:

- Đã đủ cho ngươi thay đổi chủ ý chưa?

Chủ thuyền nhìn thỏi vàng, tặc lưỡi, rồi thở ra:

- Tiểu nhân còn vợ, còn con... cầu xin...

Mai Khiêm và Công Tôn Hồng nhìn nhau.

Mai Khiêm lấy trong mình ra một vật quăng đến trước mặt chủ thuyền.

Vật đó rơi xuống, nằm bên cạnh thỏi vàng của Công Tôn Hồng.

Vật đó là một thỏi bạc, độ hai mươi lượng.

Chủ thuyền giương tròn mắt. Bỗng hắn đứng lên, cao giọng thốt:

- Được rồi! Đã vậy, thì cho vậy, đành vậy! Tiểu nhân xin bán sanh mạng nầy!

Một lúc sau, thuyền ra biển.

Trong khoảng thời gian ngắn ngủi trước khi thuyền ra biển, chủ thuyền mua sắm đầy đủ mọi nhu cầu vật thực, nước uống.

Đương nhiên hắn cũng có giã từ những bằng hữu, hắn cũng có nhắn gởi tin tức về gia đình, hắn không quên chuyển số bạc vàng về cho vợ con chi dụng tại nhà trong thời gian hắn vắng mặt.

Trong khi chủ thuyền sắm sửa cuộc ra khơi, Vạn lão phu nhân lại lo dọn dẹp một chỗ ẩn thân kín đáo nơi góc khoang thuyền.

Mai Khiêm và Công Tôn Hồng vẫn bất động tại chỗ, đối diện nhau, cùng nhìn nhau.

Tinh quang của họ sáng rực. Trông khiếp hãi vô cùng.

Khi con thuyền ra đến cửa sông, thì bữa ăn trưa được dọn.

Bữa ăn dọn giữa hai người, chủ thuyền dọn ra rồi lập tức lui khuất dạng.

Hắn không phải là người trong võ lâm, hắn chẳng biết thế nào là khí thái kiêu hùng.

Hắn cũng chẳng biết thế nào là sát khí.

Song hai vị khách ôn thần nầy, hắn cảm thấy lạnh người.

Cái lạnh không buốt, cái lạnh nầy chỉ làm cho hắn đông máu từng cơn, từng cơn, mỗi lần đông máu là mỗi lần hắn ngạt thở.

Cho nên hắn không muốn ở cạnh hai người lâu, trường hợp bị bắt buộc.

Cơm, dĩ nhiên phải nóng, thức ăn cũng phải nóng, khói cơm và khói thức ăn bốc lên, quyện quấn xung quanh khoang thuyền vờn vờn trước mũi Vạn lão phu nhân.

Nước dãi nhỏ ròng ròng hai bên khóe miệng bà.

Nhưng thuyền chỉ sắp sửa ra khơi, thuyền chưa vượt khỏi cửa sông.

Thuyền còn trong lục địa, thì bà chưa có quyền mở miệng, dù là trong thoáng mắt thuyền sẽ ra khơi.

Bà thèm ăn, thèm có thể rung người song bà phải nhẫn nại.

Đợi!

Đã đợi được bao lâu rồi thì sao lại chẳng đợi được thêm mấy phút giây.

Mai Khiêm cầm đũa:

- Xin mời!

Công Tôn Hồng cũng cầm đũa:

- Xin mời!

Hai người bắt đầu ăn.

Họ ăn như hổ, mà lại là hổ đói họ ăn nhiều ăn nhanh.

Mai Khiêm đưa đũa vào đĩa thịt, thì Công Tôn Hồng đưa đũa vào đĩa cá và ngược lại.

Cả hai chẳng bao giờ chạm đũa tại một đĩa chung.

Khi các đĩa cạn như chùi rồi, Công Tôn Hồng toan buông đũa chợt y nhìn sang đôi đũa của Mai Khiêm.

Bất giác, mí mắt y rung rung.

Đôi đũa vẫn còn trong tay y.

Đũa của Mai Khiêm, dĩ nhiên là phải do bàn tay cầm.

Đôi đũa đó, trong bàn tay Mai Khiêm, do ba ngón tay kềm giữ.

Ngón cái và ngón trỏ đè một chiếc, ngón giữa đè một chiếc tựa vào hổ khẩu tay.

Đũa của chủ thuyền là đũa trúc, loại đũa thông thường.

Đôi đũa hiện giờ ở trong tay Mai Khiêm lại bọc ngời kiếm khí gieo lạnh người đối diện.

Đôi đũa còn dính nước thịt, nước cá, một vài mảnh cơm, xong xem như mũi kiếm.

Và đôi đũa đó, chỉ thẳng Công Tôn Hồng, một chiếc ngay huyệt Thiên đột, chiếc kia ngay huyệt Khuyết Bôn.

Thấy như vậy rồi, Công Tôn Hồng phải làm sao?

Chẳng rõ vô tình, hay cố ý, y xoay đôi đũa của y ra ngoài, lòng bàn tay ngửa lên, đầu đũa chỉ sang Mai Khiêm, ngay hai huyệt Khí Kim và Khố Phòng, thuộc bộ tả hữu Thủ Túc Dương Minh Kinh.

Đầu đũa xoay xoay như vẽ những vòng tròn.

Bên kia, dùng đầu đũa làm kiếm, và áp dụng cái lối điểm huyệt bằng mũi kiếm, một lối điểm huyệt cực kỳ khó khăn bởi kiếm chạm vào địch, không gây thương thế bằng sắc bén mà chỉ chế ngự địch qua huyệt đạo.

Lối điểm huyệt của bên này cũng lợi hại vô cùng, có thể là khó khăn hơn, đó là lối điểm bằng vòng tròn.

Điểm bằng vòng khó chạm đúng huyệt phải làm sao áp vòng tròn quanh huyệt đạo, rồi công lực từ vòng tròn tập trung ngay huyệt đạo do đó mà thành khó.

Mai Khiêm mấp máy môi, như người sắp cười, nhưng không cười.

Rồi từ từ y thốt:

- Cơm đã xong bữa rồi, giả như bây giờ, Công Tôn đại hiệp có muốn xuống thuyền thiết tưởng cũng không muộn.

Xuống thuyền?

Thuyền đang ở giữa dòng sông, thuyền xuôi ra biển, bảo xuống thuyền là xuống đâu?

Xuống ngay giữa dòng nước?

Công Tôn Hồng điềm nhiên, hỏi lại:

- Mai đại hiệp định xuống thuyền ngay bây giờ?

Mai Khiêm lắc đầu:

- Tại hạ không hề xuống thuyền!

Công Tôn Hồng điềm nhiên:

- Không lẽ thuyền nầy chẳng thể chở hai người chúng ta?

Mai Khiêm lạnh lùng:

- Không thể!

Công Tôn Hồng chớp mắt:

- Mai đại hiệp hẳn không muốn cho ai biết cái nơi sắp đi đến. Nếu chẳng phải vậy thì cả hai chúng ta cùng có cái ý ra khơi cả, tại sao lại chẳng thể cùng thuyền?

Mai Khiêm vẫn lạnh lùng:

- Trên thuyền có đại hiệp, tại hạ bực bội qua chừng.

Công Tôn Hồng điềm nhiên:

- Nếu đại hiệp cảm thấy bực bội, thì nên rời thuyền ngay.

Mai Khiêm trầm giọng:

- Công tôn đại hiệp quyết ý không xuống thuyền?

Công Tôn Hồng gật đầu:

- Phải!

Mai Khiêm hừ một tiếng:

- Nếu vậy...

Lập tức, đôi đũa nhích động. Đầu đũa bay sang Công Tôn Hồng.

Công Tôn Hồng rụt tay về một chút, đôi đũa nhích động đầu kẹp nhanh đũa của Mai Khiêm.

Mai Khiêm khẽ nhếch bàn tay, đôi đũa xoay vòng nương đà xoay, y vận kình lực, phóng đôi đũa tới nhắm vào huyệt Thừa Khấp dưới mí mắt của Công Tôn Hồng.

Ai ở trong trường hợp y, cũng phải nghĩ là nên phóng đôi đũa thẳng vào mặt đối phương, song y không làm vậy, y chỉ nhằm vào yếu huyệt đó mà công tới.

Chẳng phải Mai Khiêm có hảo ý gì khi nhắm vào huyệt đó. Trái lại, y còn độc hơn là khác.

Bởi y ước độ, thế nào thấy y xuất chiêu đó, Công Tôn Hồng cũng hụp đầu.

Nếu Công Tôn Hồng hụp đầu, thì đôi đũa sẽ chạm trúng mắt của Công Tôn Hồng.

Bằng y nhắm vào đôi mắt, Công Tôn Hồng hụp đầu xuống đương nhiên đôi đũa sẽ trúng trán.

Và trúng trán đối phương, y có thu hoạch kết quả gì đâu?

Cho nên phát xuất chiêu công, cái đích ban đầu là huyệt Thừa Khấp song cái đích thực sự là đôi mắt.

Đừng tưởng y có từ tâm.

Nếu có từ tâm, khi nào y lại xuất thủ? Vả lại y đã có thái độ mỉa mai khiêu khích ngay từ lúc bước xuống thuyền kia mà.

Thế đánh ra rất nhanh, đôi đũa chớp lên là sắp đến đích rồi.

Công Tôn Hồng phản ứng cũng nhanh.

Nhưng, y không hụp đầu, y lại né đầu qua một bên.

Đôi đũa của Mai Khiêm trượt đích đâm vào khoảng không, cạnh xương gò má của y.

Và cùng thời gian, bàn tay của Công Tôn Hồng cũng máy động.

Đũa trong tay y cũng bay ra, đũa nhắm vào yếu huyệt thiếu âm kinh tay chân, một tả, một hữu của Mai Khiêm.

Mai Khiêm đánh hụt thấy đối phương công qua lập tức trầm bàn tay đôi đũa hạ xuống.

Rồi từ dưới, bật dội trở lên như hai quả bóng nhồi.

Trong khi đó, đôi đũa của Công Tôn Hồng từ bên trên đổ xuống.

Nhưng xuống được nửa tầm, lại rẽ sang mỗi chiếc một bên, từ đó lao thẳng vào bộ phận có chiếc rún của Mai Khiêm.

Mai Khiêm trong tư thế ngồi không làm sao hoá giải được chiêu công đó.

Tay tả bỏ không, lập tức y dùng tay đó kéo chiếc bàn làm khiên, che bụng.

Cộp! Cộp!

Hai tiếng cộc lốc vang lên.

Đũa của Mai Khiêm đâm phập vào thành thuyền, phía hậu Công Tôn Hồng.

Đũa của Công Tôn Hồng cắm phập vào mặt bàn.

Đũa là đũa trúc, bàn và vách làm bằng gỗ, gỗ phải rắn hơn trúc, thế mà trúc cắm sâu vào gỗ ba tấc.

Cả hai vẫn ngồi phát xuất tuyệt chiêu, vận dụng công lực, thế chẳng những mạnh mà lại còn độc.

Thế lại nhanh, người nào chậm trong đương tơ kẽ tóc, là mất mạng.

Vạn Lão phu nhân đương nhiên mục kích cuộc đấu lạ kỳ từ đầu đến cuối.

Mồ hôi lạnh đẫm ướt y phục bà.

X Con thuyền bắt đầu tròng trành.

Thuyền tròng trành, là đã ra biển... sóng biển làm chao động.

Hiện tại thuyền rời lục địa ra khơi.

Mặc cho thuyền nghiêng chao đảo, Công Tôn Hồng và Mai Khiêm vẫn ngồi cứng tại chỗ, chẳng hề nghiêng theo thuyền. Hay nói một cách khác họ không hề đổi tư thế ngồi, dù thuyền chao,

thuyền đảo cách nào.

Cả hai cũng không nói với nhau một tiếng gì.

Vật dụng trong khoang thuyền rơi đổ loảng xoảng, cả hai cũng chẳng để hề chú ý.

Vật dụng rơi, đổ là một điều thiệt hại lớn lao cho chủ thuyền.

Song chẳng rõ hắn bận điều khiển con thuyền hay hắn ngán hai vị Ôn thần trong khoang, hắn chẳng dám vào khoang thu dọn hoặc an trí những vật chưa rơi đổ.

Vật thực trên bàn còn lại phần nào, gồm một vài trái cây, bị Mai Khiêm giật mặt bàn rơi xuống sàn, bây giờ thuyền chao, những trái cây long lóc lăn đến góc thuyền chỗ Vạn Lão phu nhân đang thu mình ngồi bó gối.

Vạn Lão phu nhân nuốt nước bọt, nhìn thoáng qua Mai Khiêm và Công Tôn Hồng rồi len lén đưa tay ra, khều khều mấy trái cây lăn gần đến bà hơn.

Mấy trái cây sắp sửa nằm gọn trong tay bà, và từ đó sẽ lên miệng bà.

Nhưng, bất ngờ mấy chiếc đũa ác ôn từ xa bay vút tới cắm đúng trên mấy trái cây đó, đũa lún xuống sàn gỗ, đóng cứng mấy trái cây tại chỗ.

Đũa đó là đũa thừa bên cạnh Mai Khiêm, rơi xuống sàn thuyền lúc y giật mạnh bàn làm nghiêng.

Mai Khiêm không nhích động thân hình, không quay đầu, chỉ lạnh lùng bảo:

- Bước ra đây!

Vạn Lão phu nhân rung người.

Lâu lắm Vạn lão phu nhân chưa nhích động.

Mai Khiêm hừ một tiếng:

- Chưa chịu bước ra à?

Bỗng, Vạn lão phu nhân hét lên:

- Chết ta rồi!

Tất cả những vật bà phủ lên mình, để che dấu thân hình vụt tung bay tứ phía.

Bà như quả cầu, lao vút từ góc, ra giữa khoang thuyền.

Ra đến đó, việc đầu tiên bà làm là đưa tay hốt những trái cây văng tứ tung trên sàng, hốt được trái nào, bà nhét vội vào miệng nhai ngấu nghiến.

Chừng như có trái cây bà chưa kịp nhai, bà đưa vào miệng là nuốt ngay.

Rồi bà vọt tới cạnh nồi cơm, còn lại bao nhiêu cơm trong nồi bà lấy tay vốc lên, vốc được bao nhiêu quăng nhanh vào chiếc miệng hả rộng như hố.

Mấy hôm liền bà không ăn không uống mà!

Công Tôn Hồng, Mai Khiêm lạnh lùng nhìn bà.

- Bà có cần gì việc đó? Ẩm thực vi tiên, đói mấy hôm nay gặp cái gì ăn được, cứ ăn.

Bà vừa ăn vừa thốt:

- Bị các ngươi phát giác rồi, ta cứ ăn, ăn rồi muốn gì các ngươi cứ muốn, ta no bụng là được.

Bây giờ, bà mới dám nói lên thành tiếng.

Bạch Thủy Cung chủ cho phép bà mở miệng khi thuyền ra khơi.

Bây giờ thuyền ra khơi rồi, bà có quyền nói.

Mai Khiêm lạnh lùng hỏi:

- Cơm không nuốt làm sao trôi?

Vạn lão phu nhân điềm nhiên:

- Muốn biết nuốt trôi hay không trôi, ngươi cứ đói đủ ba hôm.

Bà cười hắc hắc hỏi:

- Ngươi dám nhịn đói để thực nghiệm không, Mai Khiêm?

Mai Khiêm giật mình:

- Bà nhận ra tại hạ?

Công Tôn Hồng thấy một chiếc đùi gà nằm cạnh chân, nhặt lên quăng cho bà.

Bà chụp liền, đưa lên miệng nhai, vừa thốt:

- Ngươi như vậy vẫn còn chút lương tâm đó, Công Tôn Hồng!

Công Tôn Hồng giật mình:

- Bà nhận ra tại hạ?

Vạn lão phu nhân cười hắc hắc:

- Đương nhiên!

Công Tôn Hồng trố mắt:

- Làm sao bà biết tại hạ?

Vạn lão phu nhân gắt:

- Ta chỉ có một cái miệng, miệng nào để ăn, miệng nào phải nói?

Ngươi không thể đợi ta ăn xong rồi hãy nói sao?

Mai Khiêm chăm chú nhìn bà.

Một lúc lâu, hắn vụt hét lên:

- Thì ra chính là bà?

Vạn lão phu nhân cứ ăn, ăn no rồi, đưa tay lau mép, lúc đó mới điểm một nụ cười, hỏi:

- Ngươi cũng nhận ra già nữa à?

Khỏe người rồi bà lại xưng già, Lúc hấp tấp, bà bỏ hẳn cái tiếng già xưng ta.

Mai Khiêm trầm giọng:

- Bà là...Vạn lão phu nhân!

Vạn lão phu nhân bật cười khanh khách:

- Nhãn lực khá đấy.

Công Tôn Hồng giật mình:

- Mẫu thân của Vạn đại hiệp?

Vạn lão phu nhân hừ một tiếng:

- Kỳ quái thật! Bất cứ ai gặp già cũng đề cập đến cái tên bất hiếu đó cả. Không lẽ trên giang hồ thanh danh già kém cái tên súc sanh đó?

Mai Khiêm lạnh lùng:

- Tại hạ tuy không nhận ra được bà, nhưng cái danh lớn của bà thì tại hạ từng nghe, chẳng hiểu sao, một người có danh lớn như bà, hôm nay lại có hành tung quá ngụy dị?

Vạn lão phu nhân cười hì hì:

- Cái gì là hành tung ngụy dị? Từ bao giờ hành tung của già cũng kỳ bí, thần không hay quỷ không hiểu, cho đến nay ngươi cũng chưa hiểu được điều đó sao?

Mai Khiêm trầm giọng:

- A!... Hừ!...Hừ!

Đối thoại với bà ta, hắn còn nói năng làm sao cho thắng lý?

Vạn lão phu nhân khệnh khạng bước tới, ngồi xuống cạnh Công Tôn Hồng, rồi bà vươn vai, uốn mình, rồi cuối cùng thở phào thốt:

- Khoẻ! Khoẻ quá! Khoẻ kinh khủng.

Bà lim dim đôi mắt, chực nhắm lại.

Bà cảm thấy khỏe quá, từ chỗ tù túng ra chỗ thong thả, từ cảnh đói lại được no, bà muốn ngủ nữa, ngủ thêm để bù trừ.

Công Tôn Hồng đột nhiên nhìn Mai Khiêm, hỏi:

- Thuyền có thêm một người, đại hiệp thấy sao?

Mai Khiêm rùn vai:

- Tại hạ thấy y như đại hiệp thấy! Bực!

Vạn lão phu nhân vụt mở mắt, gắt:

- Ngươi định quăng hai chúng ta xuống biển?

Mai Khiêm buông gọn:

- Ừ!

Vạn lão phu nhân bật cười khanh khách:

- Một ngươi, liệu có thắng nổi hai chúng ta không?

Mai Khiêm trầm giọng:

- Có thể Công Tôn đại hiệp không xem tại hạ là kẻ thù. Nói một cách khác, y không bao giờ chấp nhận đứng chung hàng ngũ với bà.

Vạn lão phu nhân cười hắc hắc:

- Mới đó, muốn giết người ta cho kỳ được, bây giờ lại nói vậy, già nghĩ ngươi sợ hắn. Có phải ngươi sợ hắn không? Tại sao ngươi vuốt đuôi hắn?

Đúng là thủ đoạn của hồ ly tinh, biết rõ chỗ nhược của đối phương mà kích vào.

Ngồi trong một góc bà thấy rõ, theo về Công Tôn Hồng thì vững hơn, cho nên bà bỏ rơi Mai Khiêm.

Hơn nữa bà kích Mai Khiêm, mong cuộc tương tàn khai diễn sớm.

Mai Khiêm cao giọng:

- Tại hạ ra biển lần này, không phải để du lịch, cho nên không muốn có người cùng theo, dù người đó là Công Tôn Hồng đại hiệp. Tuy nhiên tại hạ còn nể trọng y là bậc anh hùng!

Vạn lão phu nhân chớp mắt:

- Không phải đi du lịch? Chẳng lẽ ngươi đi biển với một sứ mạng nào đó?

Mai Khiêm đáp gọn:

- Bà nói đúng!

Công Tôn Hồng giật mình:

- Sứ mạng gì?

Mai Khiêm cười nhẹ:

- Thứ cho tại hạ nói ra, bởi không thể nói.

Y dừng lại một chút, đột nhiên hét lớn:

- Vô luận làm sao, không một ai được cùng đi chung chuyến với tại hạ. Trong chúng ta ba người, nếu máu tại hạ không đổ thì là máu hai vị nhất định phải có máu đổ. Không thể tuyển chọn cách nào khác.

Y nhấn mạnh:

- Mong Công Tôn đại hiệp nghĩ kỹ!

Công Tôn Hồng trầm ngâm một chút:

- Ra biển lần nầy, thực sự thì tại hạ không có mục đích, nếu Mai đại hiệp vì sứ mạng mà đi, và nếu sứ mạng đó quan trọng tại hạ sẽ đổi thuyền.

Mai Khiêm mỉm cười:

- Đa tạ!

Công Tôn Hồng vụt trầm gương mặt:

- Nhưng, Mai đại hiệp có thể cho biết sứ mạng đó như thế nào?

Mai Khiêm biến sắc:

- Như vậy là Công Tôn đại hiệp muốn giao thủ?

Công Tôn Hồng cười lạnh:

- Như vậy! Mai đại hiệp muốn giao thủ hơn tiết lộ sứ mạng?

Mai Khiêm trầm giọng:

- Chính thế!

Không khí căng thẳng giữa song phương.

Mũi tên đã lắp vào dây cung rồi, ngón tay lơi là tên bay đi ngay.

Bỗng, Vạn lão phu nhân cười lớn:

- Sứ mạng của hắn, dù hắn không nói ra già cũng thừa hiểu.

Mai Khiêm hừ lạnh:

- Bà biết?...Bà biết gì?

Vạn lão phu nhân điềm nhiên:

- Tại Đại hội Thái Sơn, già đã thấy ngươi có vẻ khác thường, già nghi ngay là ngươi có một mưu mô.

Công Tôn Hồng kinh dị:

- Hắn có mưu mô gì?

Vạn lão phu nhân tiếp:

- Tại Đại hội Thái Sơn, ai ai cũng tưởng dùng tuyệt kỹ để áp đảo quần hùng, cho nên tất cả đều xử dụng trọn vẹn sở học. Tiếng là so tài nghệ, chứ thực là một cuộc tương tàn, trong đó yếu chết mạnh sống.

Công Tôn Hồng thở dài:

- Đúng vậy đó bà!

Vạn lão phu nhân tiếp:

- Ai ai cũng tận dụng sở năng, chỉ có hắn là dấu diếm thực lực, người ta giở đúng mười thành, còn hắn, bất quá phát sáu bảy thành mà thôi.

Công Tôn Hồng kêu lên:

- Ạ?

Vạn lão phu nhân lại tiếp:

- Nếu không có mưu đồ gì đó thì tại sao hắn lại dụng tâm như vậy?

Mai Khiêm cười lạnh:

- Tại hạ nghĩ, vì một chút hư danh mà liều sống chết với nhau, thì vô lý quá. Tại hạ không thể làm như mọi người, và tại hạ tự hỏi sao mọi người ngu xuẩn thế.

Vạn lão phu nhân bật cười ha hả:

- Ngươi nói nghe hay lắm! Thực ra thì...

Công Tôn Hồng trố mắt:

- Thực ra thì sao hở bà?

Vạn lão phu nhân thốt:

- Trước đây hắn từ Đông Doanh Tam đảo trở về Trung thổ tìm mọi cách tạo thanh danh cho mình, Nhưng đến lúc có cơ hội chánh thức đương mặt với võ lâm, thì hắn không xử dụng toàn lực. Bây giờ người áo trắng từ hải đảo sắp vào lục địa, ai ai cũng mong mục kích một cuộc đấu kinh hồn, riêng hắn lại âm thầm đến hải đảo.

Rồi bà cười lạnh gằn từng tiếng:

- Ngươi có thấy hành động của hắn kỳ quái không?

Công Tôn Hồng trầm ngâm một lúc:

- Phải đó bà, kỳ quái thật.

Vạn lão phu nhân tiếp:

- Ngươi đã thấy là kỳ quái, thế ngươi có đoán được mưu đồ của hắn chăng?

Công Tôn Hồng lại suy nghĩ một lúc, vụt kêu lên:

- Hay là... hay là hắn với người áo trắng Tam Đảo Đông Doanh...

Vạn lão phu nhân vỗ tay:

- Còn gì nữa? Hắn là người của Bạch Y kiếm khách. Hắn vâng lệnh Bạch Y kiếm khách vào Trung Nguyên quan sát và theo dõi tình hình, hắn là nội tuyến của Bạch Y kiếm khách. Lần nầy về Tam Đảo, chắc chắn là hắn có mang theo tin cho đồng đảng. Nhưng, điều cần yếu là chúng ta phải hiểu cái tin đó như thế nào?

Đột nhiên Mai Khiêm ngẩng mặt nhìn lên mũi thuyền cười ha hả, hắn cười được một lúc rồi cao giọng thốt bâng quơ:

- Thú vị quá! Thú vị quá chừng!

Vạn lão phu nhân trừng mắt hỏi:

- Già nói có đúng không?

Mai Khiêm không đáp câu hỏi, mà lại quát to:

- Giả như ngay từ bây giờ, bà bằng lòng nhảy xuống biển, thì tại hạ nể mặt Vạn đại hiệp, cho bà thoát đi êm thấm. Bằng bà cưỡng lại...

Hai cánh tay cánh tay hắn vươn ra, trong mỗi bàn tay có một thanh Tỏa Liêm Đao.

Đao chớp lên sáng ngời.

Vạn lão phu nhân cười lạnh:

- Ngươi tưởng rằng già ngán sợ hai thanh đao cùn, vô dụng của ngươi đó à? Hà hà! Già cũng muốn cho ngươi thấy chút lợi hại của già, song rất tiếc...

Mai Khiêm hừ một tiếng:

- Rất tiếc cái chi?

Vạn lão phu nhân điềm nhiên:

- Có Công Tôn Hồng đại hiệp đây, khi nào y lại để cho già xuất thủ?

Mai Khiêm day sang Công Tôn Hồng trầm giọng:

- Ngươi nghĩ sao?

Bây giờ, hắn không còn dùng lối khách sáo nữa bởi song phương đã rõ mặt đối lập với nhau rồi, có khách sáo cũng vô ích, vả lại còn tỏ ra thấp hèn, núp mình sau lễ độ mong chờ một sự lượng tình.

Công Tôn Hồng cũng không đáp ngay câu hỏi của hắn lại hỏi ngược:

- Lời bà ấy vừa nói, có đúng sự thật chăng?

Mai Khiêm rùn vai:

- Nếu ngươi không tin được bà ta, thì ta khỏi giải thích.

Công Tôn Hồng thoáng đắn đo:

- Việc đó...

Bỗng Vạn lão phu nhân đưa tay chụp chiếc khăn đỏ trên mình Công Tôn Hồng giật xuống, đoạn thốt:

- Già nói những gì vừa rồi, đều có căn cứ, ngươi còn để cho hắn dụ hoặc nữa sao? Hãy hạ sát hắn đi, nhất định là ngươi làm được một việc đại hữu ích cho võ lâm vậy.

Công Tôn Hồng do dự:

- Nhưng...

Vạn lão phu nhân đảo tròn đôi mắt:

- Hay là ngươi đúng như hắn đã nói? Hay là ngươi quả thật thọ trọng thương? Ngươi ức độ công lực không còn đủ để thủ thắng trước y?

Nếu vậy, ngươi để cho già thay ngươi làm cái việc đại hữu ích cho vũ lâm...

Công Tôn Hồng bật cười vang:

- Một vết thương bình thường, đâu có thể làm cho tại hạ mất cái oai phong trước một Mai Khiêm?

Câu nói vừa buông dứt, y khẽ nhích động thân mình.

Thiên Long Côn đeo nơi sườn, đã nằm gọn trong tay y.

X Thuyền chao động mạnh, chao như quả bóng.

Những vật rơi vãi trên sàn thuyền từ trước lăn long lóc dồn về một góc.

Trung gian trở thành trống trải, tuy không rộng, song tạm thời cũng có thể được xem như một đấu trường.

Một đấu trường thu hẹp.

Hẹp hay rộng, có nghĩa chi điều đó?

Cao thủ giao đấu với nhau, chẳng chọn khoảng rộng hẹp thế nào cũng gọn như thường.

Miễn là họ có một chỗ đặt chân thôi.

Bên ngoài, chừng như hoàng hôn đã xuống, đêm sắp về, bóng tối đậm dần dần trong khoang

thuyền.

Bóng tối đậm, tối phải nặng nề, không gian càng nặng nề hơn vì sát khí bừng lên.

Cái nặng pha lẫn rợn rùng, người trong cuộc vừa rùng mình vừa ngạt thở.

Sát khí từ Tỏa Liêm Đao bốc ra, sát khí từ Thiên Long Côn bốc ra, sát khí từ bốn ánh mắt chong chong nhìn nhau, cho đến Vạn lão phu nhân cũng bốc bừng sát khí từ khóe miệng cố gắn nụ cười hiểm độc.

Cũng trong khuôn khổ của định ý hủy diệt lẫn nhau, nhưng cả hai không dùng đũa như trước. Họ đang dùng đến vũ khí sở trường, thì cái định ý tương tàn phải hiện diện nét hơn, và sát khí phải nặng nề hơn.

Tỏa Liêm Đao có cương có nhu, có rắn, có dẻo, xa thì hơn ba trượng gần lại quá gần, hầu như kề bên, xa hay gần cũng hữu hiệu như nhau.

Tỏa Liêm Đao là một loại vũ khĩ biến hóa nhất trên giang hồ, mà cũng phức tạp nhất.

Trái lại, Thiên Long Côn không chuyên về cái biến, nó từ cái biến trở về nguyên thể, nó từ cái hư trở về cái thực, nó chuyên quy bổn, hoàn chân, thuần phác giản dị.

Nó là cái vụng, dùng cái vụng thắng cái xảo.

Thiên Long Côn là loại vũ khí ít biến hóa nhất, đơn giản nhất trên giang hồ.

Biết được đặc tánh, sở năng của mỗi vũ khí rồi, bằng vào sự tương khắc, cũng có thể đoán được loại nào vững căn hơn loại nào.

Hai loại vũ khí đó, cầm như hai thái cực, một cực động, một cực tịnh một cực biến, một cực thuần.

Động, biến, chuyên công, tịnh thuần chuyên thủ.

Chuyên công, là phải đánh trước. Tiên hạ thủ vi cường.

Chuyên thủ là phải đánh sau, bố trí chặt chẽ rồi từ từ chuyển từ bước một, từ giai đoạn bước vào gian đoạn nào, cũng vững chắc như núi.

Cả hai cũng biết như nhau, đối tượng là địch thủ cường mãnh nhất trong đời, do đó chẳng ai dám vong động.

Công Tôn Hồng nắm chặt Thiên Long Côn, móng tay phát trắng.

Mai Khiêm cũng chẳng dám kinh thường.

Khoảng cách giữa song phương bất quá độ năm thước, hai đấu thủ ghìm nhau, vũ khí sẵn sàng xuất phát, nếu có một thuận tiện.

Thoạt đầu người bất động, vũ khí cũng bất động.

Dần dần người chưa động, tay bắt đầu động vũ khí đương nhiên động theo.

Thiên Long Côn và Tỏa Liêm Đao nhúc nhích rồi.

Giai đoạn ghìm mau vượt qua, đến giai đoạn giao động.

Vũ khí song phương nhích động tựa hồ đồng thời. Chẳng rõ vì côn động nên đao động hay ngược lại.

Vô luận loại nào nhích trước, chỉ biết là cả hai loại đều nhích rồi.

Bốn mắt ngời tinh quang kỳ dị.

Cao thủ giao đấu, chẳng phải đợi đến lúc xuất chiêu mới tìm sơ hở, họ nghiên cứu cả bộ vị của nhau và thời thường khi họ tìm sơ hở ngay trong bộ vị lúc chưa xuất thủ.

Thuyền cứ lướt sóng, càng lúc càng ra khơi, càng ra khơi càng tròng trành.

Mặc thuyền tròng trành, hai đấu thủ đứng cứng như đinh đóng trên sàn thuyền.

Giá như thuyền có đảo lộn, bất quá cả hai chỉ đảo lộn theo đà thuyền, chân chẳng bao giờ rời sàn gỗ, thân hình chẳng bao giờ ngã xuống.

Họ bất động. Thực sự thì họ động Họ bất động để chuẩn bị động, những cái gì được chuẩn bị đã chuyển động rồi, và bất động bên ngoài, che dấu cái động bên trong của tâm của não.

Vũ khí hơi nhích động, nhưng song phương chưa xuất chiêu.

Vạn lão phu nhân nóng nảy trong tâm, song ngoài mặt vẫn bình tĩnh.

Bà cười lạnh hỏi:

- Tại sao ngươi chưa xuất thủ, Công Tôn Hồng?

Bà nhìn qua Mai Khiêm.

Thoạt đầu, bà chưa thấy thế đao có gì đặc biệt, song càng nhìn, bà càng biến sắc nhìn một lúc, bà chẳng rõ mình xuất thần từ lúc nào.

Lấy con mắt nhà võ nhìn, bà thấy đao và người dung hòa với nhau làm một, rất chỉnh tề kín đáo.

Bà nghĩ ra một trăm chiêu thức, thử đánh vào cái tư thế của Mai Khiêm, bà chắc chắn chẳng chiêu nào đánh trúng tư thế đó.

Rồi dần dân bà cảm thấy luôn sát khí bốc từ Tỏa Liêm Đao phủ trùm bà, dù bà đứng tại một góc xa xa.

Bà thầm nghĩ:

- Nếu ta là Công Tôn Hồng, có thể ta đã nằm trên cũng máu rồi.

Bà nhìn qua Công Tôn Hồng.

Nhưng đó là cái ý định, chứ bà không thể duy chuyển ánh mắt rời khỏi đao, chừng như ánh thép đao thu hút mạnh ánh mắt của bà.

Bà cố trấn định tâm thần, chuyển động ánh mắt, song đành chịu, ánh mắt vẫn dán vào đao.

Rồi bà lại nghĩ:

- Nếu Phương Bửu Ngọc có mặt tại đây, chẳng rõ hắn tìm ra được sơ hở của Mai Khiêm chăng?

Bà tự hỏi rồi tự đáp:

- Có thể là tìm được:

Bà tức uất tự trách:

- Cũng là đôi mắt như nhau, tại sao hắn thấy được còn ta không thấy được?

Ánh đao thu hút ánh mắt của bà rất mạnh, bà mất cả tự chủ, không còn nghĩ ngợi viễn vông gì nữa được.

X Một thanh đao, dù là đao quý, làm gì có hấp lực như thế?

Tỏa Liêm Đao dù được chế tạo bằng một phương thức tân kỳ, dù bằng một chất thép thuần nhất, vô luận làm sao, nó vẫn là một vật chết.

Vật chết là vật không có linh hồn sao lại có ma lực hấp dẫn người nhìn nó.

Điều đó tuy phức tạp mà nghĩ ra lại rất giản đơn.

Một bức họa, dù là họa mỹ nhân, đẹp đâu vẫn là một bức họa, nó không là người, nó không có linh hồn, mà nó vẫn làm say đắm người ngắm.

Một bức họa, có sanh mạng khi nó được một danh thủ tạo nên.

Thì một thanh đao, một thanh kiếm cũng có sanh mạng khi nó được một cao thủ tuyệt vời cầm nó.

Cao thủ tuyệt vời cầm vũ khí, phải khác hơn những kẻ thông thường.

Và cái lối cầm vũ khí đặc dị đó, tạo cho vũ khí một cái oai thế đặc dị.

Chính cái oai thế đó ảnh hưởng đến người xem, rồi do ảo hóa mà người xem tưởng nó có linh hồn, đương nhiên nó tỏa ra cái ma lực thu hút tâm tư người xem.

Tuy Mai Khiêm chưa đạt đến cái mức vô thượng diệu huyền về đao pháp, cho dù sao thì thành tựu được như hắn trên thế gian nầy chẳng có mấy người.

Và, Vạn lão phu nhân, cho rằng thành tựu như hắn, là quá đủ dùng.

Thừa dùng nữa là khác.

Cần chi phải đạt đến giới cảnh siêu nhiên?

Bởi, như vậy là hoàn toàn, là tận thiện tận mỹ.

Trên đời có cái chi hoàn toàn, bởi tạo hoá ố toàn? Cho nên, đao pháp của Mai Khiêm chẳng cần toàn vẹn như một viên ngọc không tỳ vết.

Học võ học đến độ thừa dùng, là thừa sức lập sự nghiệp, như vậy cũng đủ làm cho bất cứ ai trên giang hồ được mãn nguyện.

Đại khái là lập luận của Vạn lão phu nhân là thế. Cũng có một số người đồng ý với bà, song chung quy, đó chỉ là cái ý chung của những kẻ cầu danh, chứ không cầu học, cầu tiến.

Vạn lão phu nhân vẫn còn kém nhãn lực, thì làm sao thấu đáo diệu cảnh của võ học.

Học võ, có ba giai đoạn, là võ nghiệp, võ thuật và võ đạo.

Muốn có võ nghiệp chỉ cần tu chí trong một thời gian, muốn trau dồi vũ thuật, phải phí cả một cuộc đời, muốn thấu triệt võ đạo phải xa hẳn thế tục nghiên cứu không ngừng.

Cho nên khách giang hồ còn xuôi ngược đó đây là hạng người nhắm vào võ nghiệp.

Những người đó còn tiếp xúc thế nhân, thường tiếp xúc với thế nhân.

Khi bắt đầu xa thế tục, là họ bước sang giai đoạn võ thuật. Và thấu triệt võ thuật rồi, họ đương nhiên tiến đến giới của võ đạo.

Chỉ có những kỳ nhân dị khách mới có can đảm khước từ mọi danh vọng của thế gian, mà chuyên chú vào võ thuật.

Và khi họ đạt đến độ đại thành, họ mới đúng là những tay am tường võ đạo.

Cho nên, võ nghiệp phục vụ cá nhân, võ thuật phục vụ toàn giới, còn võ học phục vụ cho muôn đời, đại đồng tổng quát.

Vạn lão phu nhân còn lục đục trong võ nghiệp, làm gì có nhãn lực nhận xét xa hơn.

Nếu sự ước đoán của bà là đúng, thì Mai Khiêm là kẻ thừa hành đường lối của Bạch Y kiếm khách, mà Bạch Y kiếm khách lại nghiên cứu võ học. Như vậy sự cách biệt của bà và Mai Khiêm quá xa, bà làm sao nhận thức mức đạt thành của Mai Khiêm.

Bà khâm phục là phải.

Qua một lúc lâu, bà mới di chuyển ánh mắt từ thanh đao của Mai Khiêm sang Công Tôn Hồng.

Bà thấy Công Tôn Hồng tập trung nhãn quang một cách quái dị.

Nhãn quang của y, thay vì tập trung nơi vũ khí của y lại tập trung trên thân đao của Mai Khiêm.

Chừng như y quên hẳn vũ khí của y.

Cũng như bà, y bị ma lực thanh đao thu hút.

Có thể là do y thọ thương nên tinh thần dao động, còn Vạn lão phu nhân thì tâm tư rối loạn trong mấy hôm sau này, nên tinh thần cũng dao động.

Do đó, họ dễ bị ảnh hưởng của khí thế địch.

Mai Khiêm chưa xuất thủ, cái khí thế đã áp đảo phần nào đối thủ rồi.

Địch yếu dần, là hắn mạnh dần, sát khí từ thanh đao càng phút càng tăng, địch càng phút càng bị áp đảo mạnh hơn.

Đột nhiên con thuyền đảo lộn, như có bàn tay khổng lồ nào đó chụp lấy nó mà tung lên.

Thuyền đảo lộn như bị tung bổng lên, Mai Khiêm và Công Tôn Hồng dù vững bộ vị cách nào cũng phải bị quăng theo thuyền.

Cả hai bị quăng, bộ vị bị hủy diệt, sát khí cũng tan biến luôn.

Cả hai không còn ghìm nhau nữa, họ trở lại bình thường chẳng phải là hai đấu thủ quyết tử chiến.

Trở lại bình thường, họ đương nhiên nghe tiếng động chung quanh bây giờ thì họ nghe rõ tiếng sóng ầm ầm, trong tiếng sóng có tiếng thét, tiếng la của chủ thuyền và phu thuyền.

Những tiếng động đó đã có từ lúc thuyền ra khơi tiếng động dù mỗi phút giây trôi qua là mỗi gia tăng, song họ có lưu ý đến đâu mà biết.

Chỉ từ phút giây nầy, họ mới nghe rõ.

X Gió vẫn thổi vụt vù.

Sóng biển gào ầm ĩ.

Con thuyền lắc lưu như quả bóng nhồi. Con người trong thuyền có tay, có chân còn bám víu, thế mà vẫn nhào nhào lăn nghiêng lăn ngửa nói chi đến những đồ vật?

Trước oai khí của trời, con người trở nên nhỏ bé, Mai Khiêm và Công Tôn Hồng tự cho mình là chủ thể của tất cả, ít nhất cũng là chủ thể của con thuyền, giờ đây cả hai cảm thấy cái ta vô giá trị.

Thiên nhiên! Con người qua muôn vạn thế hệ, vẫn còn nhỏ bé đối với thiên nhiên:

Chủ thuyền kêu lên inh ỏi.

Buồm đứt, thuyền đảo mạnh. Tất cả vịn chắc vào chỗ nào có thể vịn được.

Chừng như có kinh nghiệm qua những lúc thuyền nhồi, chủ nhân đã bố trí sẵn những chỗ vịn, Vạn lão phu nhân, Công Tôn Hồng và Mai Khiêm không đợi giục, vội nắm chắc tay vào những chỗ đó.

Cả ba đều là những bậc anh hùng, từng vào tử ra nguy, thế mà lúc nầy cũng biến sắc.

Không phải họ sợ chết như những kẻ thông thường, song ít nhất họ cũng phải tranh đấu, có tranh đấu rồi chết cũng chẳng buồn.

Nhưng ở đây họ hoàn toàn bất lực, bởi lực lượng của họ chỉ đem chống trả với đồng loại chứ đối với thiên nhiên thì cầm như vô dụng.

Sóng biển to như những hòn núi, lượn nầy qua, lượn khác đến, con thuyền thoạt hụp xuống sâu mấy trượng, rồi trồi lên cao, mới lần hụp, trồi, là mỗi lần hứng nước từ đầu sông tạt vào.

Bọn ba người ướt sũng như dầm cơn mưa to.

Nhưng, qua phút giây kinh hãi, tất cả đều bình tĩnh trở lại.

Mai Khiêm gọi to:

- Công Tôn Hồng! Ngươi nên tạ Ơn trời biển mới phải. Chính trời biển nổi cơn gió sóng, cứu mạng ngươi đó.

Hắn phải gọi to, vì gió thổi ào ào sóng đánh ầm ầm.

Công Tôn Hồng cũng cao giọng:

- Chưa chắc đâu, Mai Khiêm!

Mai Khiêm hừ một tiếng:

- Tại sao chưa chắc? Vừa rồi giả như ta muốn giết ngươi sớm, ta cứ việc xuất thủ, song ta còn chần chừ, đo đó cơn bão nổi lên đúng lúc cho ngươi...

Công Tôn Hồng bật cười cuồng dại:

- Mai Khiêm! Muốn giết ta có khó chi đâu, ngươi cứ bảo gió lặng, sóng êm thuyền ngừng. Ngươi thừa lợi hại làm nổi việc đó chăng? Ha ha! Giờ thì chẳng hiểu, chứ hiện tại ngươi cũng bất lực như ta, ngươi cũng đầu hàng thiên nhiên như ta:

Mai Khiêm căm hận:

- Ta không thể khiến gió câm, song ta có thể làm cho miệng ngươi câm.

Vạn lão phu nhân cười hắc hắc:

- Ngươi...

Bỗng bà ngưng bặt câu nói.

Bên ngoài có tiếng kêu thất thanh:

- Cứu... mạng... cứu...

Tiếng kêu cứu đành rằng ở bên ngoài, song nghe từ trên cao hơn mấy mươi trượng vọng xuống.

Hiển nhiên người đó bị sóng tung lên, trong khi bị tung lên thì thuyền hụp xuống, khoảng cách mới xa như vậy.

Tiếng kêu cứu còn vang tiếp mấy lần nữa, mỗi lần vang mỗi lần nhỏ hơn, cuối cùng thì mất hẳn.

Nếu cho trong bọn Vạn lão phu nhân ba người chết điếng cũng chẳng quá đáng chút nào.

Họ không thể nói được một tiếng, mà dù có nói được, họ cũng chẳng biết nói.

Nước bên ngoài trào vô, cuốn ra, cuốn theo tất cả những đồ vật, rương tráp, ghế, bàn, nồi niêu chén bát lành cũng bị cuốn, vỡ cũng bị cuốn, trừ ba người còn bám víu vào những trụ an toàn, nên chưa về chầu hà bá.

Bỗng Công Tôn Hồng kêu lên:

- Mai Khiêm, đề phòng! Ngươi ở gần khung cửa sổ lắm đấy!

Đúng lúc một đợt nước đùa vào rồi cuốn trở ra, qua khung cửa sổ đó.

Nhờ Công Tôn Hồng cảnh giác, Mai Khiêm bám chặt vào cọc khỏi trôi theo nước.

Hắn thốt to:

- Đa tạ!

Nhưng, Vạn lão phu nhân lại bị cuốn ra ngoài.

Một vật gì, móc vào chân bà, bà chụp ngay vật đó, như thế bà còn chưa văng ra khỏi thuyền.

Vật đó, là Tỏa Liêm Đao của Mai Khiêm.

Mai Khiêm hét lớn:

- Nắm chắc đường giây! Tuyệt đối không buông tay!

Vạn lão phu nhân rung rung giọng:

- Tại sao ngươi cứu ta?

Mai Khiêm lạnh lùng:

- Biển lặn, sóng êm rồi bà không nhảy xuống nước, tại hạ sẽ quăng bà xuống. Chứ bây giờ thì khác, bà chưa phải chết, tại hạ cứu bà. Tại hạ cứu bà như Công Tôn Hồng cứu tại hạ. Chúng ta giết nhau, chứ chẳng thể để cho cái gì giết chúng ta.

Vạn lão phu nhân thốt:

- Ngươi... đa tạ ngươi!.... Đa tạ ngươi!...

Mắt Công Tôn Hồng ướt.

Y khóc, hay nước biển tạt vào?

Dù y khóc, đó cũng là lẽ đúng.

Bởi y là con người, bởi đó là nhân tánh. Ai không cảm kích trước một cử động nhân đạo.

Hiện tại cả ba chẳng còn gì, ngoài nhân tánh.

Họ cố bám víu vào nhân tánh, để khi chết đi, họ vẫn chết "con người" chứ không chết "con vật." Và trong hoàn cảnh đó, họ không còn thù hận nhau nữa mà họ có thể tiết lộ cho nhau những gì bí mật nhất trong đời họ.

Đột nhiên, Công Tôn Hồng hỏi:

- Mai Khiêm! Giữa ngươi và Bạch Y kiếm khách, sự quan hệ như thế nào?

Mai Khiêm trầm ngâm một chút:

- Bạch Y kiếm khách... là...

Công Tôn Hồng không nghe rõ đoạn cuối câu nói.

Chẳng rõ tại y, thần trí rối loạn, hay gió thổi mạnh quá át cả tiếng nói của Mai Khiêm.

Tạm Qua Đại Nạn

Khi cơn bão biển ngừng, đêm đã xuống.

Mai Khiêm khôi phục thần trí trước nhất.

Ánh sao chiếu chênh chếch vào thuyền, rọi gương mặt hắn, mắt hắn hoa lên, hắn chớp liền mấy lượt.

Ánh mắt vừa quen với bóng đêm, hắn cao giọng gọi:

- Công Tôn Hồng! Công Tôn Hồng!

Hắn gọi luôn hai lượt.

Tuy có ánh sao rọi vào, con thuyền qua cơn bão biển, bị xáo động tơi bời, những đồ vật gì còn lại không bị sóng cuốn đi, đều thay nơi đổi chỗ, hỗn loạn bừa bãi. Trong phút giây ngắn ngủi hắn không làm sao nhận định được khung cảnh quanh mình một cách rõ rệt.

Gió bên ngoài còn dư lực vẫn thét ầm ầm, sóng vẫn vỗ đùng đùng song trong khoang thuyền là một cảnh chết.

Tử tịch đè nặng không gian, đè nặng luôn lên tâm tư của người hiện diện.

Mại Khiêm gọi to, chưa có liếng đáp.

Công Tôn Hồng ở đâu? Vạn lão phu nhân ở đâu?

Mai Khiêm cất tiếng là hắn còn đó, hắn vô sự. Hai người kia im lìm họ có sao chăng?

Lâu lắm có tiếng đáp:

- Ta ở đây!

Mai Khiêm thở phào:

- Thế là ngươi chưa chết! Tốt quá!

Tốt là sao?

Hắn trông cho Công Tôn Hồng tạm thời thoát cái nạn bão biển này, hay hắn nghĩ là Công Tôn Hồng còn sống đó để cho hắn hạ thủ?

Chính hắn muốn tự tay hạ sát hơn là ỷ vào oai thế thiên nhiên?

Hắn muốn tự tay đẩy Công Tôn Hồng xuống biển, nếu y không tự ý nhảy xuống?

Trong bóng tối, một người đứng lên, vừa đứng lại ngã xuống. Ngã rồi đứng, đứng lại ngã. Qua mấy lượt đứng ngã như vậy người đó mới bước đến được gần Mai Khiêm.

Mai Khiêm trầm giọng:

- Công Tôn Hồng!

Người đó là Công Tôn Hồng!

Y hỏi:

- Chính ta! Còn... Vạn lão phu nhân?

Mai Khiêm buông gọn:

- Ở đây!

Nhưng hắn kêu lên:

- Sao lạ vậy?

Hắn kéo đầu dây, nơi đầu dây chẳng có gì cả.

Công Tôn Hồng kêu lên:

- Bà ấy... hay hay.. đã...

Mai Khiêm run giọng:

- Ta đã bảo bà nắm chặt đầu dây... ngờ đâu... Hừ, cái số của bà...

Công Tôn Hồng thở dài:

- Đáng thương thay cho bà! Không ngờ bà lại...

Mai Khiêm cũng thở dài:

- Dù bà ta không phải là con người tốt, song chỉ với cái buổi cận địa viễn thiên mà vẫn còn lang bạt khắp đó đây, mang chiếc thân lênh đênh giữa dòng đời không định hướng, ai là người có chút tâm trường, lại không lượng xét cho bà mà quên đi những gì bà đã làm.

Công Tôn Hồng tiếp:

- Bên ngoài bà có vẻ tàn ác, nhưng trong thâm tâm bà còn chút thiện lương. Có thể bà ta mang một niềm uất hận vô biên, khiến cho bà có những hành động nghịch thường! Cho nên việc làm của bà đáng trách mà tình cảnh của bà lại đáng thương!

Trước cơn bão, họ cương quyết, họ cứng rắn, họ nhất định đưa nhau vào cuộc tương tàn.

Rồi từ chỗ chết, họ may mắn trở về chỗ sống, lòng họ bỗng nhiên mềm nhũn, họ nghĩ đến sự đời điên đảo tâm ly, họ thấy cái chết mãi kề bên cái sống, dù sao họ cũng chạnh lòng trước lẽ ở đi, họ cảm khái vô cùng, họ thở dài não ruột.

Bỗng một người cất tiếng:

- Đa tạ các ngươi dành lời tốt đẹp cho già!

Công Tôn Hồng và Mai Khiêm lộ hẳn niềm vui, cùng kêu lớn:

- Vạn lão phu nhân?

Vạn lão phu nhân cười một tiếng:

- Nếu không là già, thì còn ai nữa? Vạn lão phu nhân chưa chết, các ngươi yên trí.

Một người từ khoang hậu bò ra khoang tiền...

Ra đến nơi bà bật cười khanh khách:

- Già không ngờ già chết đi lại có người thở than, luyến tiếc xót thương. Nếu biết vậy già đã chết rồi, sung sướng mà chết!

Tuy bà cười lớn, giọng cười của bà run run.

Bà mừng vì sống sót hay thương cảm vì có người bi hoài đến cái thân phận của bà?

Thuyền bồng bềnh theo gió đẩy, sóng nhồi.

Cả ba bỗng thấy lời nói của họ rất thừa, rất nhạt trong cảnh tình này.

Cảm thấy như vậy họ nín lặng.

Đúng trong lúc không khí giữa họ căng thẳng cực độ, nặng nề cực độ, con thuyền bỗng bị chấn dội lại mãnh liệt.

Mai Khiêm, Công Tôn Hồng, Vạn lão phu nhân đã mệt lả qua cơn bão, cơn bão ngừng từ lâu, họ chưa lấy lại bình thường, bây giờ con thuyền lại bị chấn dội như có mãnh lực siêu huyền bắn tung trở lại khiến cả ba giật mình, tuy khí lực tiêu tan, họ vẫn nhảy vọt ra mũi thuyền nhìn quanh quẩn tìm nguyên nhân biến cố vừa phát sinh.

Đêm dù dài, đêm vẫn qua, đêm đã qua rồi, cả ba chịu đựng cơn dập nhồi của sóng biển, chưa ai ngủ được một phút giây đêm lại hết.

Nơi phương Đông nền trời rực sáng và trước mắt họ là lục địa, trên bờ lục địa có một bóng người. Chính người này đã đẩy bật con thuyền ngược lại đột ngột, mãnh liệt suýt làm thuyền lật úp.

Con thuyền bị đẩy lùi, nhưng không đi xa trái lại nhùng nhằng tại chỗ.

Từ trên bờ, có một đường dây dài thòng xuống, đầu dây kia bám sát đầu thuyền, hay đúng hơn một chiếc thòng lọng nơi đầu dây rơi đúng cọc buồm giữ con thuyền liên lạc với lục địa.

Đường dây có thòng lọng đó, hiển nhiên do người đó phóng đi Chính một mình y, vừa đẩy bật con thuyền, vừa giữ lại đó. Con thuyền đi biển nào phải nhỏ, y làm được việc đó hẳn phải có một công lực phi phàm.

Đã có sức mạnh, lại cách quăng dây rất chuẩn, rất xa, còn người đó tỏ rõ tuyệt kỹ mà trên giang hồ ít có tay nào sánh bằng.

Người đó là ai?

Trên mặt biển làm gì có hạng người đáng sợ như thế, nếu không phải là yêu ma, quỷ mỵ?

Và bờ lục địa kia là đâu?

Bọn Vạn lão phu nhân sửng sốt, máu như ngừng chảy hơi thở đứt.

Kế tiếp họ rung người lên, chính Vạn lão phu nhân rung kịch liệt hơn cả.

Cuối cùng, bà ngã quỵ tại chỗ.

Biển đã nổi cơn giận vô tình, oai trời thì chẳng biết trước như thế nào, rồi giờ đây lại đến người xuất hiện, phiền phức sẽ đến với họ.

Trong tình cảnh này, con người đinh ninh tự thấy mình quá bé nhỏ, trước bất cứ một hăm dọa nào đương nhiên phải khủng khiếp.

Bao nhiêu hăm dọa đã qua, dư oai còn đọng nơi tâm tư họ giờ đây thêm một hăm dọa mới nữa họ phải hãi hùng.

Người xuất hiện kia tưởng tượng cho một hăm dọa là cái chắc rồi.

Bậc hào kiệt khạc ra lửa, mửa ra khói như Công Tôn Hồng, như Mai Khiêm vẫn không khỏi chùn lòng, dù cho họ có thừa sức ứng phó với người xuất hiện.

Phải họ có thừa sức ứng phó, bởi trên thế gian này nào phải mỗi ai cũng có thể chế ngự nổi họ?

Huống chi, trong trường hợp này, họ có thể liên thủ, ngự địch.

Vậy mà họ vẫn khiếp đảm như thường.

Người trên bờ kia quăng dây rồi chẳng phải giữ thuyền lại dó mà ngắm.

Tự nhiên y kéo đường dây.

Y kéo mạnh thế nào mà con thuyền như bay. Phút chốc đã đến bờ.

Bình!

Mũi thuyền đã chạm vào lục địa, tiếp theo tiếng bình, tràng cười của người trên bờ, tràng cười vang lên khanh khách, rờn rợn.

Nhưng tràng cười không mảy may có âm thinh của con người.

Tràng cười vùng lên như tiếng chim đêm như vượn hú, như sài lang tru, chỉ nghe một tiếng thôi cũng bắt rùng mình, huống hồ nghe cả tràng?

Nếu có ai nghe quỷ khóc một lần chắc phải cho rằng hiện tại họ nghe quỷ khóc.

X Tràng cười thê lương bi thảm quá chừng.

Mai Khiêm và Công Tôn Hồng lấy lại bình thường. Rồi lâu lắm, Mai Khiêm nhìn sang Công Tôn Hồng hỏi gọn:

- Thế nào?

Công Tôn Hồng cắn răng cương quyết:

- Vô luận hắn là người là quỷ, chúng ta phải tranh lấy cái sống nhường cái chết cho hắn!

Mai Khiêm gật đầu:

- Phải! Tiên hạ thủ vi cường!

Họ vẫn chưa mất khí khái hùng cường của bậc đại hiệp. Và đối diện với con người ngụy dị kia, dù họ biết chắc sau lưng người đó có nhiều nguy hiểm chực chờ họ, họ vẫn tỏ được cái ngang tàng của con người bất khuất.

Bất quá họ khiếp hãi trong phút giây bất ngờ thôi!

Họ biết vô luận như thế nào cũng phải giành quyền sống với đối tượng trên bờ.

Đối tượng lợi hại làm sao, điều đó chẳng thành vấn đề nữa, bởi họ không thể khoanh tay chờ cái chết đến với họ. Phải tận dụng nhân lực, sau đó nếu số trời đã định cho họ phải chết về tay đối phương trên bờ kia, họ sẽ nhắm mắt ra đi, nhẹ nhàng ra đi không chút oán hận.

Đồng tình rồi là họ hoạt động ngay, vì Mai Khiêm đã cho rằng tiên hạ thủ vi cường.

Cả hai cùng bước ra khoang mui thuyền.

Quái vật trên bờ lại bật cười ha hả tấn công họ liền...

Nhưng quái vật không nhanh bằng họ. Một tả, một hữu, vừa ra đến mũi thuyền là đánh tới.

Họ đánh với tất lực bình sanh, họ đánh để giành sự sống liều mạng, có chết là chết hùng, không chết tức nhiên là sống.

Gió biển vẫn gào, sóng biển vẫn cuồn cuộn, sóng biển đập bờ ầm ầm, gió và sóng như lạo thêm khí thế cho hai vị anh hùng mạt lộ.

Vạn lão phu nhân không hề tin tưởng là cả hai xuất thủ là đắc thủ, song bà hy vọng.

Họ thành công, bà cũng an toàn như họ. Như họ chết, bà cũng chẳng mong sống sót được nào.

Họ giành sự sống cho họ, họ cũng giành cho bà, đương nhiên bà phải hòa đồng ý niệm của họ.

Không xuất thủ, chưa xuất thủ tiếp trợ thì bà hy vọng ước mong, cầu nguyện cho họ đắc thủ.

Bên trên bờ, quái vật thu thế công về chờ xem cả hai đánh như thế nào.

Hắn luôn luôn cười vang, cười cuồng dại.

Chưởng phong, quyền phong của Mai Khiêm và Công Tôn Hồng cuốn tới như bao bọc quanh quái vật.

Chẳng rõ do hấp lực của chưởng và quyền của cả hai, hay tấu xảo hỗ trợ họ, gió vụt thổi mạnh, sóng vụt vỗ mạnh, sóng ập vào bờ đúng năm lượn, vừa lớn vừa mạnh.

Vạn lão phu nhân hét to:

- Đắc thủ! Đắc thủ rồi!

Năm lượn sóng đập vào bờ mạnh như thế đo,ù bọt nước bắn tứ tung, trắng xóa bao trùm cả ba.

Cả ba đây là Mai Khiêm, Công Tôn Hồng và quái vật.

Trong vùng bọt biển trắng xóa, cả ba như chìm trong sóng biển.

Song đồng thời gian nước cuốn về khơi, Mai Khiêm và Công Tôn Hồng nhảy trở về thuyền. Họ nhảy đi rất nhanh, họ nhảy về còn nhanh hơn một phần.

Vạn lão phu nhân thích chí, reo vang dội Bình! Bình!

Nhưng bà nín lặng ngay.

Lạ lùng chưa! Cả hai nhảy trở về, sau cùng lại cùng ngã xuống sàn thuyền.

Trên bờ, quái vật còn đó y nguyên trong tư thế vừa rồi, như chẳng hề nhích động.

Hắn không nhích động, mà hai cao thủ võ lâm Trung Nguyên ngã nhào.

Hắn làm cách nào?

Tại sao họ Mai và Công Tôn Hồng bại dễ dàng?

Vạn lão phu nhân vốn sợ hãi phi thường lúc thuyền bị giữ lại.

Niềm sợ hãi chưa hết mặc dù với niềm hy vọng vừa lóe lên, bà hết sợ mới phải.

Bây giờ hy vọng tiêu tan, sự thật phơi bày rõ rệt. Mai Khiêm và Công Tôn Hồng thảm bại rồi!

Bà xám mặt trở lại, mình rung rung, mắt mở tròn, miệng há hốc.

Trong khi đó, quái vật từ từ bước tới, mỗi phút giây mỗi gần thuyền hơn...

Quái vật đã đến.

Gương mặt của hắn mang một màu sắc nửa trắng, nửa xám, trông hết sức kỳ dị.

Vạn lão phu nhân làm gì có can đảm nhìn hắn, song cái tánh hiếu kỳ lại thúc đẩy bà phải nhìn.

Sợ hãi và hiếu kỳ dâng cao một lúc, hiếu kỳ thắng cuộc, cuối cùng bà nhìn.

Chưa nhìn bà cứ tưởng bất quá đó là một con người có hình dáng kỳ dị, và bà gọi là quái vật chẳng qua là vì cái ý căm hận một kẻ ác, toan hãm hại bà và họ Mai, họ Công Tôn.

Nhưng nhìn rồi bà nhận ra đối tượng không phải là con người.

Bất quá đối tượng chỉ có một vài nét giống người thôi.

Quái vật không mặc y phục, từ hông trở xuống gối không quá gối hắn bận một xâu chuỗi là như khố ngắn.

Thân hình của hắn to lớn.

Mặt quá vật trắng xám, nhưng thân hình lại đen như sắt.

Hắn vẫn có mắt, có mũi, có tai song mắt, mũi và tai bị phủ trùm bằng một lớp tóc xụ xộp rối bồng.

Ánh mắt hắn chớp chớp sáng ngời qua lớp tóc.

Quái vật là chi? Quỷ núi? Tinh biển? Yêu rừng?

Quái vật đi rất chậm, như người đếm bước, song đến gần, hắn vọt tới nhanh vô tưởng, thân hình rít gió, cuốn vù vù.

Hắn không nhìn Vạn lão phu nhân nửa mắt, hắn vọt thẳng vào khoang thuyền.

Liền sau đó, những tiếng binh, bốp, rắc vang lên...

Con thuyền bị bão biển dập dội, long đinh lỏng ván có mảnh bị nước cuốn mất, con thuyền là hình ảnh của điêu tàn, giờ đây lại bị hắn đập phá tan hoang.

Vạn lão phu nhân rũ mình một đống nơi góc, muốn chạy trốn, song hai chân như nhũn lại không chịu theo ý bà nữa.

Bà muốn đứng lên để tránh một vài mảnh gỗ văng tứ tung, cũng không làm sao đứng được.

Bà đành thu mình một chỗ, nhìn quá vật đập đông phá tây.

Phá đập tan tành ở khoang trước, hắn đập tung cửa ngắn vào khoang sau, hắn khuân tất cả thức mắm, muối khô, thịt, cá, gạo, củi, nồi niêu những gì còn lại sau cơn bão, quăng ra khoang trước. Hắn vọt theo ra, hắn hạ thấp thân mình xuống, đưa mũi ngửi từng món, từng món.

Mắt hắn nhìn háu háu những vật đó.

Thịt, là thịt sống dù có ướp muối, hắn ngửi một lúc lại táp xống xộc như heo.

Hắn vừa táp vừa nhai, ngon như người vừa ăn vật thực nấu chín.

Vạn lão phu nhân đổ mồ hôi lạnh tràng hạt lớn.

Bà nghĩ:

- Hắn đói quá rồi! May mà trong thuyền còn thịt còn cá, chứ nếu không hắn dám ăn thịt người, và chắc chắn là ta phải bị hắn ngoạm trước!

Ngờ đâu, quái vật ăn mấy miếng, bỗng buông hũ thịt xuống rồi nhìn, rồi thở dài.

Trên gương mặt hắn hiện rõ cái vẻ khó khăn, như muốn ăn mà chẳng dám ăn nữa.

Vạn lão phu nhân hết sức kỳ quái.

Bà thầm hỏi:

- Tại sao hắn không ăn nữa? Hắn sợ gì?

Quái vật nhảy dựng lên, rồi đấm ngực, rồi dậm chân như tức bực vì muốn ăn mà không dám ăn, không ăn được.

Vạn lão phu nhân sững sờ.

Bà hết sức lấy làm lạ, quên cả sợ hãi buột miệng hỏi:

- Ngươi... tại sao ngươi không dám ăn?

Quái vật run giọng:

- Tại sao ta chẳng dám ăn? Chỉ vì ta giành phần cho bọn yêu tinh cái, bọn yêu tinh chuyên hãm hại người ấy mà. Chuyên chà đạp người chết ấy mà!

Vạn lão phu nhân trố mắt.

Quái vật biết nói tiếng người? Biết được điều đó Vạn lão phu nhân còn sợ hơn gấp trăm lần trước.

Bà buột miệng hỏi, vì hết sức lấy làm lạ, không dằn được tánh hiếu kỳ, nhưng bà không mong hắn hồi đáp, bởi khi nào bà tưởng tượng được hắn biết tiếng người!

Bà nghĩ, quái vật chẳng biết sợ ai, thật sự thì hắn sợ yêu tinh.

Chắc chắn yêu tinh đó phải lợi hại lắm!

Có bao nhiêu yêu tinh ở trên hòn đảo này với hắn?

Nếu chỉ là một yêu tinh thì trên đảo này lại có đến hai quá vật đã ghê gớm như vậy rồi, lại còn sợ quá vật kia, thì làm sao bọn của bà đối phó nổi?

Chết!

Chắc chắn là phải chết rồi!

Công Tôn Hồng và Mai Khiêm đã chết hay còn sống? Dù họ còn sống... họ cũng chẳng sống được bao lâu nữa.

Quái vật bước đến cạnh Công Tôn Hồng và Mai Khiêm, nhấc bổng cả hai lên, nhìn một thoáng rồi quăng xuống như cũ. Đoạn hắn bước tới trước mặt Vạn lão phu nhân hét:

- Đứng lên!

Hai hàm răng đập vào nhau cành cạch, Vạn lão phu nhân lí nhí:

- Ngươi... ngươi muốn... muốn tạ..

Quái vật lại hét:

- Ta muốn ngươi đứng lên!

Vạn lão phu nhân run run tay, chỏi xuống sàn thuyền cố gắng đứng lên, run run giọng:

- Ta già rồi thịt da lại tanh, sao bằng hai gã kia, họ còn trẻ thịt thơm ngon. Ngươi muốn ăn, nên ăn thịt họ!

Quái vật nhe hai hàm răng trắng dã, bật cười khanh khách:

- Ngươi già, nhưng thân thể còn cường tráng lắm, không kém gì hai gã đó!

Thấy hai hàm răng đó, nghe giọng cười đó Vạn lão phu nhân sợ hãi vô tưởng, bà không còn biết nói gì, bật khóc ngay.

Bà rên rỉ:

- Ngươi... ngươi muốn... thật sự ngươi muốn...

Quái vật chân lại:

- Ta muốn ngươi thu dọn tất cả những vật thực đó rồi mang đến cho yêu tinh. Nếu ngươi còn vận đỏ, sau khi yêu tinh ăn rồi, thừa lại thứ nào, có thể yêu tinh cấp cho ngươi ăn thứ đó.

oOo Quái vật đáng sợ thật, song may thay, hắn chẳng ăn thịt người.

Vạn lão phu nhân mang thịt muối, cá muối, cá khô trên cả hai vai, dù có nặng cũng chẳng sao.

Nhưng mùi hôi thúi bốc ra từ những vật thực đó làm bà khó chịu vô cùng.

Bà suýt nôn mấy lượt, song cố gắng chịu đựng.

Đi một đoạn đường, bà nảy sanh cái ý muốn quẳng đi, song gan bà bao lớn mà dám làm cái việc đó.

Bà còn ham sống kia mà?

Rồi bà nghĩ, bất quá tạm thời bà ngửi cái mùi hôi thúi đó, khi nào tới nơi tới chỗ, rồi là khỏe người, và biết đâu bà chẳng được chia phần như quái nhân đã bảo?

Bà thấy yên tâm với cái ý miễn cưỡng chịu đựng tạm thời đó. Hơn nữa bà cũng yên tâm luôn về quái nhân, bởi quái nhân không ăn thịt người.

Bỗng bà giật mình.

Quái nhân này không ăn thịt người, còn yêu tinh kia thì sao? Con yêu tinh mà bà sắp chạm mặt đây, nó hung dữ như thế nào?

Chế ngự được quái nhân, bắt quái nhân làm nô lệ, hẳn con yêu tinh đó phải ghê gớm hơn quái nhân gấp trăm, gấp ngàn lần.

Điều làm cho bà thắc mắc hơn hết, là không biết hình dáng yêu ra sao.

Có thể yêu tinh có một thể hình đáng sợ lắm, đáng sợ một cách không tưởng nổi.

Sợ, điều đó hẳn nhiên rồi.

Sợ cứ sợ, hiếu kỳ vẫn hiếu kỳ. Đó là cái tánh cố định của Vạn lão phu nhân.

Dù cái gì đó đáng sợ lắm, bà chưa biết cái đó ra sao, bà quyết tìm cho kỳ được.

Cho nên, yêu tinh đáng sợ chừng nào, bà càng muốn chóng gặp chừng ấy.

Hòn đảo hiện tại đây có phần ấm dịu hơn tại Trung Thổ nhiều.

Nơi bờ đảo, có một cây đa. Tuy loại đa, song khác biệt hơn những cây tại Trung Nguyên, cây mọc thẳng đứng, lại cao, cành nhỏ, trông mường tượng như chiếc trường thương do ai dựng lên từ muôn đời.

Vào xa xa trong đảo, có vô số cây nhỏ, cây to mọc chen chúc nhau quá rậm rạp.

Đi đi mãi, tánh hiếu kỳ sôi động bao nhiêu rồi cũng lắng dịu niềm sợ hãi to lớn đến đâu rồi cũng thành lớn, bởi mệt nhọc đã xâm chiếm cơ thể bà, bà càng chán nản, chỉ muốn chết ngay cho yên đời bà.

Bà khấn vái hoàng thiên hậu thổ, làm sao có một tiếng sét bất thần lừ trên không nổ vang, chắn dội nát đầu bà, hoặc đất dưới chân bỗng nứt ra thành hố sâu cho bà rơi tọt vào đó.

Hoặc giả, nếu mạng sống của bà còn dài, thì cái số phận mà bà vái van cầu khẩn cho bà chuyển sang quái nhân kia sau đó bà tìm cách ly khai hòn đảo quỷ này.

Bà nghĩ, phải có một nhiệm màu. Hiện lại chỉ có một nhiệm màu mới cứu bà thoát nạn. Không có nhiệm màu là bà cầm chắc cái chết trong tay, có điều chết sớm hay muộn thì bà chưa rõ được.

Chết là cái chắc.

Quái nhân đi trước, đôi chân hắn vừa đen vừa ốm, đôi chân xấu xí làm sao, ngón quá dài, móng cũng quá dài, đúng như đôi chân vượn.

Nhưng đôi chân xấu đó lại bước đi rất nhanh, lối bước lại có phần đẹp, đi trên cát ướt, hắn chẳng lưu lại một dấu vết nào, đủ biết bộ pháp của hắn nhẹ nhàng vô tưởng.

Bình sanh, Vạn lão phu nhân chưa từng thấy một ai có thuật khinh công ngang mức độ hắn.

Phải biết bà đã cao tuổi lắm rồi ít nhất bà cũng có trên mấy mươi tuổi giang hồ, từng gặp nhiều tay hào kiệt vậy mà bà cho là chẳng ai có thuật khinh công bằng quái nhân, như vậy người thành tựu về môn công này, kể ra cũng hiếm thấy.

Bà thầm so sánh, dù cho Phương Bửu Ngọc, Bạch Thủy Cung chủ hay đến cả Tử Y Hầu khi xưa, cũng vị tất đã bằng quái nhân, chứ đừng nói là hơn hắn.

Đành rồi!

Đành bỏ hẳn cái ý định trốn. Chẳng thể nào trốn khỏi! Chỉ còn trông mong một mầu nhiệm nào đó thôi!

Mà trên đời này có ai được nhiệm màu tiếp trợ đâu? Nhiệm màu thuộc về ảo tưởng, khi nào ảo tưởng thành hình?

Bây giờ, cả hai tiến vào rừng.

Quái nhân vừa đi vừa càu nhàu:

- Yêu tinh! Yêu tinh! Phải có một ngày nào đó ta lột da ngươi, ta chặt xác ngươi ra thành trăm, thành ngàn mảnh vụn. Nhất định phải có ngày đó. Hừ hừ!

Đi một lúc lâu hắn dừng chân...

Đoạn hắn thốt:

- Đến rồi! Tại đây!

Vạn lão phu nhân đưa tay chà mắt, bà chà qua rồi chà lại, chà mãi hàng mươi lượt, bà vẫn còn sợ mình hoa mắt, trông lầm.

Trong một khu rừng, rừng là phải ở trên lụa địa, làm gì có một chiếc thuyền, tuy vậy nó vẫn giữ đủ hình thể làm cho con người liên tưởng đến một chiếc thuyền.

Tuy cái phần còn lại đó, so với nguyên chiếc, chẳng lớn lắm song đem so với thuyền của Vạn lão phu nhân, phần còn lại đó lớn hơn nhiều.

Như thế con thuyền nguyên vẹn hẳn phải to lớn phi thường.

Phần thuyền còn lại đó, lớn như vậy làm thế nào nó lọt vào khu rừng này được? Ai khuân, ai vác, bao nhiêu người khuân vác?

Trên cái đảo quỷ này có bao nhiêu người?

Phản thuyền nằm trong khu rừng sau rừng là núi.

Từ trên núi, một dòng suối nhỏ chạy xuống xa xa, trông như một giải lụa bạch trải dài.

Cạnh bờ suối, bên dưới núi có một ngôi nhà nhỏ. Nhà bằng thân cây, vách bằng cành cây ghép lại lợp bằng lá cây.

Nhà rất đơn giản, song tại nơi đây thiếu hẳn phương tiện dụng cụ, dựng lên một ngôi nhà như vậy, kể ra cũng như làm được một kỳ công.

Ngôi nhà cách phần thuyền độ mươi thước.

Thời gian lúc đó vào bình minh, thái dương đã lên, cành lá còn ướt sũng sương đêm, dương quang chiếu vào phản ánh long lanh như muôn ngàn muôn hạt châu đeo gắn khắp nơi.

Vạn lão phu nhân vẫn còn chà mắt để tìm thực giác là mình không hoa mắt trông lầm.

Bởi bà làm sao tưởng nổi ở cái đảo hoang u quỷ quái này, lại có một phần thuyền to trên cạn, lại có một ngôi nhà bên cạnh?

Quái nhân đưa bà về chỗ yêu tinh ở, bà cứ nghĩ là một hang động nào đó thôi.

Bà sững sờ một lúc rất lâu.

Bỗng từ phía sau thuyền có tiếng ca ngâm vang lên về phía tai bà.

Âm thinh ấm dịu, trong trẻo, nghe âm thinh đó ai khó tính cũng phải mê mẩn tâm thần.

Giọng ca ngâm không rõ lắm, song Vạn lão phu nhân mang máng nhận ra lời ca có đượm ý niềm hoan lạc, tin tưởng ở tương lai, hy vọng lẫn hạnh phúc bốc bừng...

Yêu tinh?

Chính yêu tinh đã phát lên những lời ngâm đó? Nếu không phải là yêu tinh, thì quái nhân dừng chân lại đây làm gì? Vả lại hắn bảo là đến nơi rồi kia mà?

Đột nhiên một cánh buồm được trương lên.

Cánh buồm duy nhất trương lên từ một cột buồm, cũng duy nhất còn sót lại nơi bộ phận con thuyền.

Dưới ánh dương quang, cánh buồm rạng rỡ phi thường.

Cánh buồm đó không lạ mắt với Vạn lão phu nhân.

Cánh buồm đó, cũng không lạ mắt đối với toàn thể anh hùng hào kiệt trong võ lâm Trung Nguyên.

Bởi đó là cánh buồm ngũ sắc.

Rồi Phương Bửu Ngọc từ từ bước lên thang mây.

Thang mây là tiếng gọi của con đường, thang từ lưng chừng núi lên cao, lên mãi, lên chẳng biết đến đâu bởi đầu trên của thang bị mây che khuất. Thang lên đến tận mây, phải được gọi là thang mây, điều đó hẳn nhiên rồi, chứ chẳng phải thang bằng mây ngày nào đó, huyền thoại còn thanh truyền trong dân gian, những tiên ông tiên bà, tiên nam tiên nữ lúc nào hứng xuống lên trần thế.

Chàng từ từ bước.

Chàng lên một nấc là tiến đến gần Mê Cung một phút, khoảng cách dù xa, chàng bước dù chậm, cuối cùng cũng phải có lúc đến nơi.

Đến nơi đó, thế nào rồi cũng đến, chàng gấp làm gì?

Vả lại Mê Cung là đến cảnh chết, ít nhất Phương Bửu Ngọc cũng nghĩ như vậy!

Đến cảnh chết có ai vội vàng?

Và bây giờ, nếu chàng có muốn trở lại kể cũng muộn rồi. Không trở lại được, thì phải đi tới bởi cũng chẳng thể dừng chân.

Không ai cấm chàng dừng chân, song dừng chân lại là hèn là sợ.

Nếu muốn dừng chân để mang tiếng hèn thì thà trở lại còn hơn.

Chàng càng lên cao, càng nhận ra sương mù quá dày, sương càng dày khung cảnh càng lộ vẻ thần bí.

Sương dày đến độ con người phải bàng hoàng mê man...

Ngày nào trông thấy cánh buồm ngũ sắc, hào kiệt anh hùng võ lâm Trung Nguyên đều cung cung kính kính bái vọng như đối với đấng quân vương gương mẫu từng ban phúc trạch cho vạn dân.

Ngày nay, tại nơi hoang đảo giữa khu rừng con, điểu thú còn vắng bóng, huống hồ con người, cánh buồm ngũ sắc đó, trương lên gió vẫn lồng, màu vẫn chói, nhưng oai phong còn đâu?

Nơi đây còn ai cung cung kính kính như đấng quân vương.

Vạn lão phu nhân vừa ngậm ngùi trước cái biến thiên tàn nhẫn mà cũng hiếu kỳ với phát hiện bất ngờ.

Bà suýt buộc miệng kêu lên một tiếng để biểu lộ sự hãi hùng cực độ. Bà còn đắn đo do dự, bà còn sửng sốt bàng hoàng, cánh buồm ngũ sắc cứ lên, từ từ lên, cuối cùng thì đến tột đỉnh cần trục.

Buồm trên cao, lộng gió, màu sắc chóp ngời, buông cái vẻ huy hoàng xuống phần thuyền còn lại xóa tan những nét điêu tàn.

Phần thuyền, theo ảo tưởng của Vạn lão phu nhân, bên thành con thuyền nguyên vẹn và vẫn uy nghi lẫm liệt như thuở nào.

Bây giờ thì bà không còn hãi hùng nữa, bà si si dại dại nhìn cánh buồm, bà bị vẻ huy hoàng của cánh buồm thu hút thần hồn dật dờ, chân vô ý trung từ từ bước tới.

Tiếng ca ngâm đột nhiên im bặt.

Nơi cột buồm một bóng người hiện ra, cũng huy hoàng như cánh buồm.

Người đó rất đẹp.

Tóc mịn như tơ, buông dài như dòng suối ngọt, tóc phủ bờ vai, đôi mắt sáng như dao, xanh biếc như nước ao thu, người đó hiện rõ như tiên nữ lâm phàm.

Vẻ đẹp của người đó tăng cái huy hoàng của cánh buồm hay cánh buồm tăng vẻ đẹp của người đó?

Chỉ biết người hiện ra, người dưới cánh buồm càng đẹp hơn, buồm trên đầu người huy hoàng hơn.

Người đó hiện ra, Vạn lão phu nhân suýt đứng tim.

Phải một phút bà mới buột miệng kêu lên:

- Thủy Thiên Cơ!

Bà không tưởng nổi yêu tinh lại chính là Thủy Thiên Cơ?

Về phần Thủy Thiên Cơ, trông thấy Vạn lão phu nhân cũng hết sức kinh dị.

Cả hai nằm mộng cũng không tưởng nổi là có sự gặp gỡ ly kỳ như thế này.

Nàng cười!

Bảy năm qua rồi! Bảy năm! Từ ngày Tử Y Hầu chết trong trận so tài với người áo trắng ở biển Đông.

Từ ngày cơn bão biển tàn phá chiếc thuyền mang cánh buồm ngũ sắc!

Có lẽ trong bảy năm qua Thủy Thiên Cở mới nở nụ cười khoan khoái, nụ cười đúng với cái nghĩa vui tươi của nó.

Gặp một người từ lục địa Trung Nguyên đến đây. Và người đó không xa lạ với nàng.

Cần gì người đó là thân hay đối lập? Gặp được một người là đã khuây khỏa niềm hoài vọng cố hương.

Nàng vẫn đẹp như ngày nào. Nụ cười của nàng vẫn còn đầy đủ hấp lực. Nụ cười có thể làm mê mẩn bao nhiêu người.

Bảy năm qua nàng đâu còn mảnh y phục nào che thân?

Hiện tại, nàng mặc một chiếc áo ngắn.

Áo không bằng hàng lụa. Nơi đây làm gì có hàng lụa gấm vóc cho nàng tô điểm vẻ bách mỵ thiên kiều?

Chiếc áo ngắn của nàng bằng lông chim kết thành với lá cây.

Chính chiếc áo gần như thiên nhiên đó làm tăng vẻ đẹp ảo huyền của nàng.

Chẳng rõ nàng có mặc chiếc quần ngắn nào chăng, tà áo xuống đến gối vừa trắng mịn, vừa no tròn, cái no tròn của mỹ thuật chứ chẳng phải của thô sơ cường bạo.

Đôi chân hơi dài, biểu hiện rõ rệt của sự thanh cao, nói lên vẻ quý phái. Đôi chân từ phần tà áo xuống bàn, dù dùng kính hiển vi cũng chẳng tìm ra một vết sẹo nhỏ.

Đôi chân tròn, mịn, thon thon dài, trắng như tuyết nhưng phơn phớt hồng.

Trận thế gian này có cái chi đẹp hơn đôi chân đẹp của nữ nhân?

Và cũng chẳng có cái gì xấu hơn đôi chân xấu của nữ nhân.

Đừng cho rằng ai ai cũng có đôi chân hoàn hảo. Giả như có ngắn một chút, giả như làn da thô một chút hoặc ẩn ước có lông xanh hoặc kém màu hồng phơn phớt hoặc có phần nào to tuy không hẳn là mập hoặc một vết sẹo nho nhỏ...

Cho nên người có đôi chân tuyệt hảo rất hiếm có trên đời.

Bởi hiếm nên chỉ có mỗi một mình Thủy Thiên Cơ có được mà thôi!

Đúng là một đôi chân tuyệt hảo!

Vạn lão phu nhân dù là thuộc phái nữ, dù đã già trông thấy đôi chân đó cũng phải mê tít.

Rồi còn nụ cười, còn ánh mắt còn nhiều điểm nữa bà cũng mê luôn.

Vì bà mê mẩn trước sắc đẹp tiêu hồn của Thủy Thiên Cơ, nên kêu lên mấy tiếng rồi ngây người nhìn mãi.

Thủy Thiên Cơ cất cao giọng trong trẻo thốt:

- Không ngờ!.... Thật không ngờ!.... Tại hoang đảo lạnh lùng bỗng nhiên lại gặp cố nhân!.... Vạn lão phu nhân? Bà mạnh chứ? Mấy năm qua chắc bà hưởng phúc rất nhiều. Rất nhiều hở bà?

Vạn lão phu nhân bừng tỉnh:

- Già... già...

Thủy Thiên Cơ mỉm cười:

- Đương nhiên bà không lường là gặp tôi tại đây!

Vạn lão phu nhân ấp úng:

- Già... già...

Thủy Thiên Cơ rời cột thuyền, bước xuống đất:

- Xa cách bao nhiêu năm dài gặp lại nhau bà chỉ có mỗi một tiếng già thốt với tôi à? Bà không còn tiếng nào khác nữa sao?

Vạn lão phu nhân bây giờ mới hoàn toàn khôi phục bình thường, thở dài mấy lượt nhưng cũng chưa đi vào đề chánh:

- Mộng? Già có nằm mộng chăng?

Bà nghiêng vai hạ những vật thực mang theo, bỏ nằm trên đất.

Thủy Thiên Cơ rời mắt từ gương nhặt bà, chuyển xuống những vật thực đó, rồi từ những vật thực nhìn sang quái nhân.

Đoạn nàng cười nhẹ thốt:

- Tốt! Tốt! Thế ra ngươi cũng biết vâng lời ta! Ngươi không ăn lén!

Quái nhân buông gọn:

- Ừ!

Thúy Thiên Cơ mỉm cười:

- Không ăn lén, là không ăn nhiều đấy! Chứ ngươi có ăn, ăn hai miếng!

Nàng đảo mắt sang Vạn lão phu nhân, cười nhẹ tiếp:

- Bà có biết chăng, tại hoang đảo này muốn qua ngày qua tháng thật ra cũng khổ vô cùng. Hôm nào có hải điểu bay đến, hôm nào bắt được con cá, con cua, con sò, là hôm đó vận đỏ lắm đấy. Cho nên...

Nàng liếc sang quái nhân lại tiếp:

- Đến cả vị cao tăng có thinh danh hiển hách trong võ lâm là Già Tinh đại sư trông thấy những vật này cũng phải thèm rỏ dãi, dù lại lão là người trì trai thủ giới. Có thể lão cũng ăn lén như

thường.

Vạn lão phu nhân suýt nhảy dựng lên:

- Già Tinh đại sư? Hắn là Già Tinh đại sư? Quái vật đó...

Thủy Thiên Cơ gật đầu:

- Bà khó tin lắm phải không?

Vạn lão phu nhân trố mắt nhìn quái nhân trừng trừng.

Trời! Già Tinh đại sư lại biến thành một quái vật? Tại sao? Tại sao?

Tạo vật trớ trêu thay!

Già Tinh đại sư? Còn đâu tác phong ngày nào của con người thần tượng võ lâm?

Tất cả đều giã từ lão, bởi lão đã biến thành quái vật?

Vạn lão phu nhân thở ra:

- Cao xanh! Cao xanh! Có thể như vậy được chăng? Sự thật là vậy được chăng?

Thủy Thiên Cơ thở dài:

- Tôi cũng mong như bà, mong là đó không phải là sự thật. Nhưng biết làm sao được hở bà? Tôi chứng kiến sự thật đó từ bảy năm qua rồi bà ơi!

Vạn lão phu nhân lẩm bẩm:

- Già Tinh đại sư! Già Tinh đại sư!

Thủy Thiên Cơ trầm giọng:

- Trong mấy năm nay, nếu không có Già Tinh đại sư. Nhờ đại sư nghĩ ra trăm phương ngàn kế, tìm cái ăn, cái uống... Nếu không nhờ đại sư!.... Ba chúng tôi đã ra ma rồi!....

Vạn lão phu nhân giật mình:

- Ba!

Thủy Thiên Cơ mỉm cười:

- Phải! Ba! Chúng tôi ba người!

Vạn lão phu nhân trố mắt.

Ba người? Người thứ ba là ai?

Bà buột miệng hỏi:

- Còn ai nữa? Người thứ ba?

Thủy Thiên Cơ điềm nhiên:

- Cần gì phải hỏi? Bà trông thấy là nhận ra ngay!

Vạn lão phu nhân cau mày:

- Bây giờ người đó ở đâu?

Thủy Thiên Cơ đáp:

- Ở tại đây, rất tiếc là bà không trông thấy hắn!

Rồi nàng thở dài tiếp:

- Tôi, tôi cũng không trông thấy hắn!

Vạn lão phu nhân giật mình:

- Cô nương... không trông thấy hắn?

Thủy Thiên Cơ gật đầu.

Vạn lão phu nhân kinh hãi:

- Hắn... hay hắn...

Thủy Thiên Cơ mỉm cười:

- Hắn không là quái vật, tự nhiên hắn chẳng biết phép ẩn thân?

Vạn lão phu nhân trố mắt:

- Người đó không biết phép tàng hình, lại không có mặt tại đây, thế thì y ở đâu?

Thủy Thiên Cơ đưa tay chỉ:

- Ở trong đó, bà cũng như tôi không có nhãn lực xuyên tường, tạc bích thì làm sao trông thấy được?

Nơi tay nàng chỉ, là một vuông phòng kín bít, liền lạc chẳng thấy một khe hở nào?

Vuông phòng đó là một bộ phận của con thuyền buồm ngũ sắc.

Những bộ phận khác hoặc bị hủy diệt trọn vẹn, hoặc còn lại một vài mảnh ván, đoạn gỗ, nhưng vuông phòng này chẳng hề bị hư hại.

Nó còn nguyên vẹn, bởi nó bằng thép.

Thủy Thiên Cơ thở dài:

- Nếu không có hắn ở trong đó, thì tôi làm gì phải hao phí tâm và lực đưa phần thuyền còn lại đến hải đảo này, rồi từ hải đảo đưa lên đây?

Rồi nàng hỏi:

- Bà có biết tôi phải phí bao nhiêu ngày cho cái việc đưa vuông phòng từ bờ hải đảo đến khu rừng này chăng?

Vạn lão phu nhân chớp mắt:

- Mươi ngày... Hai mươi ngày...

Thủy Thiên Cơ mỉm cười:

- Đúng ba trăm sáu mươi ngày đó bà?

Nụ cười của nàng vẫn duyên dáng song đượm phần nào thê lương.

Vạn lão phu nhân chưa kịp nói tiếng gì, đột nhiên nàng khoát tay:

- Thôi đi đi! Khi nào cần ăn cứ đến ăn!

Nàng bảo ai đi?

Đương nhiên là Già Tinh đại sư!

Lão cắn răng, lão nhìn đống thực vật, đoạn từ từ quay mình, bất thình lình bước gấp, như chạy trốn không hề quay đầu trở lại dù trong một thoáng...

Vạn lão phu nhân sững sờ.

Bà nhìn Thủy Thiên Cơ, phải nhận ra nàng đúng là một kỳ nữ.

Bà thở dài thốt:

- Cho đến hôm nay, già mới thật sự khâm phục cô nương!

Thủy Thiên Cơ mỉm cười:

- Thật vậy hở bà?

Vạn lão phu nhân tiếp:

- Già nghĩ mãi chẳng hiểu cô nương làm cách nào chế ngự một tay lợi hại cỡ Già Tinh đại sư? Lão ấy cam khuất phục cô nương trọn vẹn kể cũng lạ lùng thật!

Thủy Thiên Cơ lại cười:

- Trên thế gian này có nam nhân nào tôi không chế phục được hở bà?

Bỗng nàng nhảy vọt lên thuyền, đứng trước một ống đồng ăn thông vào vuông phòng thốt:

- Cho ngươi biết được một tin lành! Hôm nay có món ăn khá lắm.

Theo ống đồng thông hơi một âm thinh vọng ra:

- Phải chăng mình có...

Thủy Thiên Cơ dịu giọng:

- Hiện tại ngươi không nên hỏi gì cả. Ngươi cứ làm công quả buổi sáng cho xong đi, khi nào xong thì ta sẽ tường thuật cho ngươi biết.

Ngươi hiểu chứ?

Người bên trong vuông phòng đáp:

- Được! Ta nghe ngươi?

Thủy Thiên Cơ mỉm cười, dù nụ cười của nàng, người bên trong chẳng thấy.

Nàng tiếp:

- Nghe ta như vậy là tốt lắm dó. Bây giờ ta đi làm một vài món ăn cho ngươi.

Tất cả những vật dụng trong ngôi nhà cây lá đó đều bằng loài vật biển.

Một chiếc vỏ rùa biển làm mặt bàn, ngoài ra như bình nước chén, muỗng đĩa cũng đều bằng vỏ hến, vỏ sò, vỏ rùa con...

Đặc biệt nhất trong nhà có một chiếc giường treo.

Lúc mệt, leo nằm đó, chao chao chiếc giường lắc lư như nằm võng, con người khoan khoái làm sao!

Vạn lão phu nhân tán thưởng:

- Không ngờ ở tại một hòn đảo hoang vu lại có những vật này!

Khoan khoái vô cùng?

Thủy Thiên Cơ mỉm cười:

- Khoan khoái?

Nụ cười của nàng tắt dần dần.

Nàng mất nụ cười, thần sắc trở nên trầm buồn, từ từ thốt:

- Dù nơi đây có đủ những tiện nghi, có những cao lương mỹ vị, nhưng cái đó không bù lại được một điều hết sức khó chịu, nếu mình không nhẫn nại chịu đựng, tất dám tự tử lắm đó bà. Bà phải biết, thế mà tôi chịu đựng suốt bảy năm qua, kể ra tôi cũng kiên nhẫn lắm đó!

Nàng hỏi:

- Bà biết đó là điều gì chăng?

Vạn lão phu nhân đưa một nhận xét:

- Cái đó?

Thủy Thiên Cơ lắc đầu:

- Có nghĩa chi đâu bà? Điều mà tôi muốn nói đến, còn khó chịu hơn nữa kìa!

Vạn lão phu nhân trố mắt:

- Đau, ốm, lạnh, sợ? Đau ốm không thuốc thang, lạnh không y phục, không nhà kín, luôn luôn

sống trong hãi hùng, trước những bất ngờ tai hại?

Thủy Thiên Cơ lại lắc đầu:

- Cũng chẳng thấm gì bà ơi! Hơn nữa kia!

Vạn lão phu nhân thở dài:

- Thế thì già đành chịu thôi! Theo ý già, những sự kiện do già vừa nêu ra là khó chịu nhất. Giả như không may gặp một sự kiện thôi, trong những sự kiện già cũng chết được rồi! Còn cái gì khó chịu hơn nữa chứ?

Thủy Thiên Cơ trầm buồn ra mặt:

- Bà có biết không? Điều khó chịu nhất, đáng sợ nhất, tại hoang đảo này là sự tịch mịch. Bà ăn cao lương mỹ vị, bà vẫn không quên tịch mịch. Bà ngủ ngon cách nào, khi ngủ đương nhiên chẳng sao, lúc thức dậy, bà kêu khổ liền, vì chung quanh im ắng quá!

Vạn lão phu nhân trầm ngâm một lúc đoạn thở ra:

- Cô nương nói đúng! Tịch mịch là điều đáng sợ nhất!

Còn ai hiểu tư vị của tịch mịch cho bằng bà?

Bà ngán sợ nó suốt mấy mươi năm qua, bà xuôi Nam ngược Bắc, xuống Đông lên Tây, cốt để tránh tịch mịch, trốn chạy nó.

Nó vẫn đuổi theo bà khắp bốn phương trời.

Trên thế gian này chẳng một ai cảm thông nổi niềm tâm tư của bà.

Tịch mịch là điều tàn ác nhất, nó hủy diệt tất cả ý chí, hy vọng, dung nhan...

Nó là nguồn gốc của tiều tụy, mỏi mòn, ủ rũ...

Tịch mịch đó là một nỗi khổ rồi lại chịu đựng sự tịch mịch đúng bảy năm.

Thủy Thiên Cơ mơ màng nhìn về phía cửa nhà...

Bên ngoài cánh buồm ngũ sắc vẫn sáng chói dưới ánh dương quang.

Lâu lắm, Thủy Thiên Cơ cất giọng xa xăm:

- Bảy năm qua!.... Mỗi năm có bao nhiêu ngày? Ngày nào cũng như ngày nào, cứ sáng là tôi kéo buồm ngũ sắc lên cao, rồi chiều đến, rồi hạ xuống!.... Buồm lên cao, hy vọng lên, một thứ hão vọng ảo huyền, một thứ hy vọng thuộc về vô vọng. Buồm hạ xuống hy vọng cũng tắt theo, để ngày mai lại vươn theo cánh buồm. Ngày ngày tôi kéo buồm lên cao cho hy vọng lên theo, để lúc họ buồm hy vọng tắt. Hy vọng tắt là tịch mịch trở về! Bao nhiêu chiều buông xuống trong suốt bảy năm? Bao nhiêu tịch mịch với những điều đó? Tuy nhiên.. tuy nhiên...

Vạn lão phu nhân thở dài:

- Tuy nhiên năm tháng trôi qua rồi, lâu dần cô nương có cảm tình với cánh buồm ngũ sắc!

Thủy Thiên Cơ gật đầu:

- Đúng vậy! Tại sao bà biết?

Vạn lão phu nhân điềm nhiên:

- Già tuy là một kẻ vô dụng, nhưng cái số tuổi khá cao của già cũng giúp già thu được phần nào kinh nghiệm trên đường đời. Đối với nhân tình thế thái, già có một phần nhận xét ít sai ngoạ..

Thủy Thiên Cơ mỉm cười:

- Trong cảnh tịch mịch, nếu có một người từng trải thế thái nhân tình ở bên cạnh để sớm hôm giãi bày tâm sự thì còn gì bằng.

Vạn lão phu nhân tiếp:

- Bởi cô nương có cảm tình đặc biệt với cánh buồm ngũ sắc cho nên cô nương trân trọng nó, giữ gìn nó được, bảy năm sau nó vẫn còn y như bảy năm trước!

Bà dừng lại một chút rồi tiếp luôn:

- Năm xưa, cánh buồm ngũ sắc có huy hoàng, cô nương không mảy may quan tâm đến vẻ huy hoàng cái nó. Bắt đầu từ hôm nay, nếu nó được ra khơi, nếu nó tỏa rực cái huy hoàng như ngày nào thì chính là cái công trình cô nương tái tạo cho nó. Cái huy hoàng của nó dẫn đầu cho cái huy hoàng của cô nương. Có đúng thế không?

Thủy Thiên Cơ nhắm mắt một lúc lâu, đột nhiên trầm giọng thốt:

- Bà lầm!

Vạn lão phu nhân cau mày:

- Già lầm?

Thủy Thiên Cơ gật đầu:

- Bà đoán sai cái ý của tôi! Hoài bão của tôi là một ngày nào đó tôi cỡi con thuyền sứt mẻ này về lục địa thăm nhà! Tôi chỉ nghĩ đến việc trở về nhà ngoài ra chẳng có gì làm cho tôi phải trầm tưởng.

Vạn lão phu nhân sững sờ nhìn nàng một lúc:

- Thật thế sao?

Thủy Thiên Cơ gật đầu:

- Thật thế, bà ạ!

Vạn lão phu nhân hỏi:

- Giá như bây giờ cô nương có thể trở về quê hương, cô nương nghĩ sao?

Thủy Thiên Cơ đáp nhanh:

- Thì tôi ly khai nơi đây tức khắc!

Vạn lão phu nhân lại hỏi:

- Cô nương có thể bỏ cái người trong vuông phòng sắt kia được chăng?

Thủy Thiên Cơ mở tròn đôi mắt:

- Tại sao tôi không ly khai được con người đó? Hắn với tôi chẳng có một điểm nhỏ liên quan... hà huống, Thủy Thiên Cơ là con người như thế nào, chắc bà cũng hiểu chứ?

Vạn lão phu nhân gật đầu:

- Năm xưa, cô nương là một nữ nhân vô tình nhất trần gian, lòng dạ của cô nương cứng hơn sắt đá, lạnh lẽo hơn giá băng. Ngày này, biết đâu vật đổi sao dời lòng người cũng biến đổi theo. Chịu đựng sự tịch mịch suất bảy năm dài, thiết tưởng là dù sắt đá, sắt đá cũng phải thay màu đổi sắc, huống hồ lòng dạ lại là một nữ nhân trong lứa tuổi mộng xuân?

Thủy Thiên Cơ cười lạnh:

- Bà cho rằng tôi phải thay đổi? Bà nghĩ rằng tôi có thay đổi?

Không đâu, bảy năm trước tôi như thế nào, thì bảy năm sau tôi vẫn như thế ấy! Thời gian, tịch mịch, có hiệu năng chuyển biến mọi sự vật trên đời, hiệu năng đó không ảnh hưởng đến tôi đâu bà!

Nhưng Vạn lão phu nhân quả quyết:

- Cô nương có biến đổi già tin chắc như vậy! Đối với vật vô tri vô giác như cánh buồm ngũ sắc kia, cô nương còn sanh cảm tình tha thiết thì đối với một người, làm sao tránh được mơ hoài?

Thủy Thiên Cơ thoáng giật mình:

- Tôi...

Vạn lão phu nhân mỉm cười tiếp:

- Đừng toan che giấu già điều chi cả, cô nương! Đừng, bởi vô ích!

Giả như trong tâm cô nương có một niềm hy vọng đcp, thì làm sao cô nương chịu đựng nổi tịch mịch suốt bảy năm dài? Niềm hy vọng đó là nguồn nghị lực bất tận của cô nương. Và cô nương thấy rằng có một ngày nào đó, hy vọng trở thành sự thật, nên cô nương cố chịu đựng.

Thời gian chịu đựng dù trường kỳ, cô nương cũng không nao núng, miễn niềm hy vọng kia vẫn còn, miễn đừng có một sự việc gì đó giết chết niềm hy vọng!

Thủy Thiên Cơ gắng gượng hỏi:

- Niềm hy vọng của tôi?

Vạn lão phu nhân điềm nhiên đáp:

- Phải! Cô nương có một niềm hy vọng. Đến cả những ai lâm bịnh sắp sửa rơi vào vòng tay tử

thần cũng còn niềm hy vọng, huống chi cô nương chưa thấy một hiện tượng nào rõ rệt diệt niềm hy vọng đó, thay vào bằng tuyệt vọng? Và niềm hy vọng của cô nương, ký thác nơi người ở trong vuông phòng kín đáo kia!

Bà nhìn thẳng vào ánh mắt Thủy Thiên Cơ. Bà như thấy rõ tâm tư của nàng.

Thủy Thiên Cơ run người lên ấp úng:

- Tôi... tôi...

Bỗng nàng ngã người vào mình Vạn lão phu nhân bật khóc to lên.

Trước kia nàng có vô tình như Vạn lão phu nhân đã nói chăng?

Hay chỉ là một trò chơi nguy hại, nhốt cảm tình kín đáo để mang cái mặt nạ giá băng lừa người đời?

Trong lứa tuổi bảy năm về trước của nàng, nàng có quyền đùa cợt, không ai cấm nàng, nhưng nàng phải đề cao cảnh giác những trò đùa đó, sẽ có ngày hướng trở lại nàng, và vô hình chung nàng tiếp nhận những hậu quả của trò đùa.

Đừng ai bỡn cợt với cảm tình!

Trong bảy năm qua sống tịch mịch giữa hoang đảo, nàng còn gặp ai đâu để đùa dai?

Không đùa được, lại chịu áp lực của tịch mịch, ngày qua ngày tình cảm nhốt kín bỗng nhiên bốc dậy.

Cái gì dồn ứ, khi bốc lên, là phải bốc mạnh, bốc gấp, bốc như tranh thủ thời gian, bắt lại những tháng năm bỏ phí.

Cái gì dồn ứ, khí vỡ ra là chẳng có mãnh lực nào ngăn chặn nổi.

Vạn lão phu nhân dùng mấy câu tâm tư xui xỉa cho cái vỏ kín đáo của nàng thủng đi mấy lỗ, tình cảm nhốt kín vọt ra liền.

Tình cảm vọt mạnh, cuốn theo dòng suối từ bao giờ chưa vơi một hạt, suối lệ của lứa tuổi thanh xuân...

Khóc!

Lần thứ nhất, Thủy Thiên Cơ khóc, đương nhiên là nàng khóc bù trừ, cái khóc của nàng phải mãnh liệt.

Nàng khóc ồ ồ, hay suối lệ chảy ồ ồ?

Có thể là cả hai.

Vạn lão phu nhân đưa tay vuốt nhẹ qua lại hai bên bờ hai của.

nàng, miệng bà điểm một nụ cười kín đáo.

Bà cười, vì bà biết rõ số phận của bà được yên ổn rồi.

Bởi, bà đã chinh phục được Thúy Thiên Cơ, còn ai dám chạm đến bà nữa chứ?

Nàng đang cần bà, còn ai hiểu rõ nàng khuyên dỗ nàng có hiệu lực bằng bà?

Thì khi nào Thủy Thiên Cơ chấp nhận cho bất kỳ ai hãm hại người tri kỷ của nàng là bà đó?

Gió bây giờ thổi nhẹ.

Gió rất mát có phần nào ấm áp chứ không lạnh như trước nữa.

Vạn lão phu nhân dịu giọng:

- Cô nương! Bình tâm tịnh trí đi cô nương, có điều chi cứ nói cho già biết, già sẽ giúp ý kiến cho!

Thủy Thiên Cơ thốt qua nức nở:

- Tôi... Tôi phải bắt đầu thuật lại từ đoạn nào?

Vạn lão phu nhân ôn tồn hỏi:

- Trước hết cô nương cho già biết người trong vuông phòng kia là ai?

Thủy Thiên Cơ buông từng tiếng một, ngập ngừng:

- Chính là... gã to đầu...

Vạn lão phu nhân rú lên thất thanh:

- Hắn?

Thủy Thiên Cơ gật đầu:

- Ừ!

Cực Hình Tịch Mịch

Vạn lão phu nhân hết sức lấy làm lạ, không hiểu tại sao một mỹ nhân lại có thể tha thiết với lão to đầu.

Từ cổ chí kim, gái sắc phải sánh với trai tài, gái sắc cũng phải có học, trai tài cũng phải khôi ngô.

Trai tài, không khôi ngô cũng đừng mong có mắt xanh để ý.

Huống chi, Thủy Thiên Cơ từng nổi tiếng là vô tình?

Một nữ nhân vô tình, khi động tình hẳn phải có một động cơ phi thường chứ?

Con người được lọt vào mắt xanh của nàng hẳn phải phi phàm về tài, cũng như về mạo.

Người trong vuông phòng kia, về tướng mạo cầm như dưới mức bình thường.

Còn về tài?

Bà lẩm bẩm:

- Thì ra hắn!.... Hừ!.... Hắn thông minh, hắn trầm tĩnh, hắn biết gây hoan hỉ nơi người... Hắn xứng đáng cho một thiếu nữ giao phó trọn cuộc đời trong tay hắn!

Bà nói thế nghĩa là làm sao?

Bà có mỉa mai chăng hay bà vuốt ve tự ái của Thủy Thiên Cơ? Dù sao nàng không bao giờ thấu đáo nội tâm và ý của mụ hồ ly này.

Bởi giọng nói của bà êm dịu quá, thái độ của bà thành thật quá!

Thủy Thiên Cơ thốt:

- Tôi chẳng biết làm sao tôi lại có thể...

Vạn lão phu nhân mỉm cười:

- Làm gì cô nương hiểu được tại sao mình bỗng nhiên lại có cảm tình tha thiết với hắn? Loại cảm tình đó, đến với chúng ta bất ngờ hơn một tiếng sét nữa cô nương ơi! Chính những lúc bất ngờ nhất, nó lại đến với ta! Cho nên, có những trường hợp thiếu nữ ghét cay ghét đắng một nam nhân, bỗng chốc phát hiện ra mình không thể thiếu vắng nam nhân đó được. Và thời thường thì quá muộn, bởi nam nhân kia, có gan đâu chịu đựng sự phũ phàng của thiếu nữ mà ôm ấp sự khinh miệt chờ đợi một ân huệ bố thí?

Thủy Thiên Cơ mơ màng:

- Tôi như vậy có là bạc không hở bà?

Vạn lão phu nhân vội trấn an nàng:

- Không đâu, cô nương không lầm! Chỉ cần biết tình yêu có chân thành hay không, chính đó là điểm chánh, chứ còn việc chọn người, đứng ngoài cuộc còn ai dám có ý kiến gì? Huống chi đã chắc đâu ý kiến của người người là đúng? Cho nên luận tình nên luận chân hay giả, và điều đó chỉ có mỗi một cô nương biết cho cô nương thôi, già đành chịu?

Rồi bà hỏi:

- Tại sao hắn tự giam mình trong phòng kín suốt bảy năm dài?

Thủy Thiên Cơ không đáp câu đó, chỉ thở dài:

- Tôi sợ khi ra ngoài rồi hắn không sống nổi!

Vạn lão phu nhân trố mắt:

- A! Tại sao?

Thủy Thiên Cơ thốt:

- Vuông phòng đó là kho sách của Tử Y Hầu!

Vạn lão phu nhân kêu lên:

- Kho sách?

Bà lộ vẻ khích động mạnh, run giọng tiếp:

- Nếu thế trong đó hẳn có những bí kíp võ công của Tử Y Hầu?

Thủy Thiên Cơ gật đầu:

- Sở học bình sanh của Tử Y Hầu đều thu gọn trong gian phòng đó!

Vạn lão phu nhân biến đổi thần sắc đến không còn là bà nữa.

Trên thế gian, những người học võ có ai nghe tin đó mà chẳng rung động cả tâm thần?

Và bất cứ ai cũng phải biến đổi thần thái như Vạn lão phu nhân cả.

Lâu lắm bà mới lấy lại bình tĩnh.

Rồi bà từ từ thốt:

- Cô nương nói phải! Giam mình trong suốt bảy năm đó, hẳn hắn học hết những sách của Tử Y Hầu, hắn sẽ đọc hết sở học của Tử Y Hầu, hắn am tường tất cả tinh túy của võ công, có điều công lực của hắn kém phần nào đó. Một khi hắn ra khỏi phòng, thì Già Tinh đại sư sẽ hạ thủ đoạn, hắn sẽ không thoát khỏi tay lão ấy. Thật ra chẳng phải một mình Già Tinh đại sư có ý đó mà thôi, già sợ tất cả những luyện võ trên thế gian này...

Thủy Thiên Cơ thở dài:

- Ai ai cũng có ý sát hại hắn. Chính tôi đây ngày sau có cơ hội trở lại lục địa, tôi cũng không dám để cho hắn trở về.

Vạn lão phu nhân gật đầu:

- Vậy là chu đáo! Hiện tại chỉ có mỗi một mình Già Tinh đại sư có ý sát hại hắn, nhưng khi trở về Trung Thổ rồi cái số người mong tàn diệt hắn không nhỏ đâu, nếu già chẳng nói là có thể tất cả hào kiệt võ lâm đều có ý đó!

Ánh mắt của Thủy Thiên Cơ ngời tia sáng kỳ dị, chẳng rõ trong tâm tư nàng có những ý niềm gì đột hiện.

Nàng ngẩng đầu lên nhìn ra ngoài, cánh buồm ngũ sắc lộng gió phần phật, mơ màng một lúc, sau cùng thong thả buông từng tiếng:

- Tuy nhiên khi hắn lãnh hội trọn vẹn sở học của Tử Y Hầu thì trên thế gian này có ai thừa sức lấy tánh mạng của hắn? Đành là như bà nói, công lực cũng dự một phần trong cái thế bại thành, song võ thuật vẫn thắng võ lực!

Vạn lão phu nhân cười nhẹ:

- Và đến lúc đó, hắn đương nhiên trở thành một môn đệ tiếp nhận y bát chân truyền của Tử Y Hầu, hắn sẽ trương cánh buồm ngũ sắc lộng gió khơi... hắn sẽ giương oai khắp giang hồ!

Thủy Thiên Cơ thở dài:

- Chỉ mong được như lời bà!

Vạn lão phu nhân tiếp:

- Cho nên, cô nương cam tâm chờ đợi, âm thầm với tịch mịch mà chờ đợi. Thọ nhận mọi gian khổ mà chờ đợi. Cô nương không oán hận phong ba bão táp đưa đẩy mình đến hoang đảo này, đương đầu với mọi thiếu thốn, chẳng qua niềm hy vọng đẹp trong tâm kia tạo nghị lực cho cô nương!

Thủy Thiên Cơ mơ màng:

- Thật ra tôi không tha thiết chi lắm đến một viễn ảnh huy hoàng... mà chỉ vì tôi...

Vạn lão phu nhân mỉm cười:

- Làm sao cô nương không tha thiết? Tất cả những gì thuộc về tương lai hắn, phải có liên hệ đến cô nương chứ! Khi cái danh của hắn gây chấn động bốn phương trời, thì nơi chiếc thuyền có cánh buồm ngũ sắc phải có một nữ chủ nhân!

Thủy Thiên Cơ thở ra:

- Nhưng tôi... tôi lại...

Vạn lão phu nhân cười khanh khách:

- Ngôi vị nữ chủ nhân, ngoài cô nương ra còn ai chiếm được?

Đột nhiên Thủy Thiên Cơ thoáng đỏ mặt.

Rồi nàng cúi đầu.

Vạn lão phu nhân chớp liền ánh mắt mấy lượt vụt thốt:

- Còn một vài điểm già chưa được hiểu!

Thủy Thiên Cơ hỏi:

- Những điểm chi đó bà?

Vạn lão phu nhân tiếp:

- Già Tinh đại sư sợ có người tranh đoạt bí kíp võ công của Tử Y Hầu nên cam tâm tình nguyện ở lại hoang đảo này, chịu khổ, chịu cực suốt bảy năm qua, không chịu trở lại Trung Nguyên.

Thủy Thiên Cơ gật đầu:

- Bà đoán đúng thâm ý của lão ta!

Vạn lão phu nhân tiếp:

- Tại sao lão vâng lời cô nương như một tên nô lệ? Điều khiển được một người cỡ đó, nào phải dễ dàng?

Thủy Thiên Cơ mỉm cười:

- Tự nhiên là phải khó khăn, song tôi có phương pháp!

Không đợi Vạn lão phu nhân hỏi. nàng giải thích luôn:

- Già Tinh đại sư dù cao cường, vẫn còn dục vọng. Khi lão muốn chiếm đoạt một cái gì, lão phải thủ đắc vật đó, nếu vật chưa về tay, lão không chịu bỏ cuộc!

Vạn lão phu nhân trố mắt:

- Cô nương muốn nói đến bí kíp võ công của Tử Y Hầu?

Thủy Thiên Cơ gật đầu:

- Phải! Nếu lão ta không vâng lời tôi, tôi bảo Hồ Bất sầu hủy diệt những bí kíp đó ngay. Trước khi lão nhìn qua những bí kíp đó, vô luận làm sao lão không để bất cứ ai hủy diệt. Cho nên lão nhẫn nại, chờ đến khi nào thấy được rồi hãng hay!

Vạn lão phu nhân thở dài:

- Đợi như vậy khi Hồ Bất Sầu ra khỏi phòng kín, chẳng những lão không mong chiếm đoạt gì, mà đến tánh mạng lão cũng chẳng bảo toàn nổi!

Thủy Thiên Cơ cười khổ:

- Biết vậy rồi, song lão còn làm sao khác hơn?

Nàng dừng lại một chút đoạn tiếp luôn:

- Bỏ nơi đây, về lục địa là không hy vọng được gì. Ở lại đây lão còn hy vọng, dù là mỏng manh. Miễn có hy vọng là đủ, lão cần gì mỏng manh hay vững chắc? Bởi có hy vọng bao giờ cung dễ

chịu hơn là vô vọng!

Vạn lão phu nhân thở dài:

- Cô nương nói đúng? Con người có dục vọng là có nhược điểm. Vì dục vọng, họ phô bày rõ rệt nhược điểm cho đối phương lợi dụng dễ dàng. Sở dĩ thế, Già Tinh đại sư mới bị cô nương chế ngự.

Thủy Thiên Cơ gật đầu:

- Đó là nhược điểm của nhân tánh!

Vạn lão phu nhân trầm ngâm một chút:

- Thế ra, ai ai cũng có nhược điểm?

Thủy Thiên Cơ cười nhẹ:

- Ai có nhân tánh là có nhược điểm. Trừ khi mất nhân tánh thì lại khác!

Vạn lão phu nhân chớp mắt:

- Không ngờ cô nương lại am tường nhân tánh hơn cả già, hơn nhiều!

Thủy Thiên Cơ không nói gì nữa.

Một lúc lâu, nàng vụt hỏi:

- Bà từ Trung Thổ đến đây chắc bà hiểu rõ tình hình võ lâm nơi đó chứ? Bà có thể cho biết đại khái như thế nào chăng?

Vạn lão phu nhân cười hì hì:

- Có khác gì như trước đâu, cô nương còn phải hỏi? Cũng hỗn loạn, cũng kết oán gây thù chém giết lẫn nhau, cũng tranh giành đoạt lợi cũng đuổi bắt, trốn tránh, khiêu khích nhau trên khắp bốn phương trời.

Trừ khi nào người trong võ lâm chết sạch, thì võ lâm mới cải biến bộ mặt. Mà người trong võ lâm chết sạch thì còn gì là võ lâm nữa?

Thủy Thiên Cơ đưa ánh mắt ra phương trời xa thẳm một lúc lâu nàng cất giọng trầm buồn hỏi:

- Còn... tiểu tử đó... giờ đây hắn đã trưởng thành rồi?

Hỏi như thế là hỏi làm sao?

Con người nếu chưa chết, thì năm tháng trôi qua cũng có lúc phải trưởng thành chứ?

Có ai bảy năm trước là một đứa bé, bảy năm sau vẫn là một đứa bé được sao?

Chắc là nàng muốn hỏi về sự đắc thất, bại thành trên đường dời hơn là sự lớn lên của tiểu tử!

Tiểu tử mà nàng nhắc nhở đây là ai?

Vạn lão phu nhân mỉm cười:

- Cô nương hỏi đến cái tên chồng nhỏ bé của cô nương?

Chồng nhỏ là chồng trẻ vợ già, chứ chẳng phải chồng hai, chồng bạ..

Bất giác, Thủy Thiên Cơ đỏ mặt cười gượng:

- Hắn ra sao?

Vạn lão phu nhân đáp:

- Tự nhiên hắn phải trưởng thành, hắn đâu có đứng một chỗ cho thời gian đi qua?

Thủy Thiên Cơ lại hỏi:

- Tôi muốn biết về tình huống của hắn kìa?

Vạn lão phu nhân lại cười:

- Chẳng những càng lớn lên hắn càng tuấn tú, khôi ngô, mà tánh tình hắn càng ôn nhu, hòa dịu vô cùng. Già đây lăn lộn trên giang hồ hơn mấy mươi năm, chưa từng trông thấy một chàng trai nào đẹp bằng hắn. Hắn đúng là đệ nhất mỹ nam tử ngày nay! Ngoài ra, hắn...

Thủy Thiên Cơ chớp mắt, chận lời:

- Ngoài ra, hắn có vũ công rất khá!

Vạn lão phu nhân bật cười ha hả:

- Nếu chỉ là khá thôi, thì còn nói làm gì? Cho cô nương biết hiện nay hắn là đệ nhất anh hùng trong võ lâm đấy!

Thủy Thiên Cơ hân hoan ra mặt điểm nụ cười nhẹ:

- Tôi biết lắm mà! Ngày trước tôi đã nhận ra hắn có phẩm chất phi phàm!

Vạn lão phu nhân bật cười khanh khách:

- Sở dĩ thế cô nương mới ưng thuận làm vợ hắn!

Thủy Thiên Cơ cũng cười:

- Ngày trước đùa vui, ngờ đâu lại thích thú quá độ. Có thể... có thể giờ đây hắn đã quên mặt người vợ già của hắn ngày nào...

Rồi nàng thở dài đứng lên, vụt hỏi:

- Bây giờ hắn ở đâu?

Vạn lão phu nhân chớp mắt rồi cũng thở dài:

- Hắn là bậc đại anh hùng, đại hào kiệt, khi nào tiếp xúc với cỡ người như già mà già biết được hành tung của hắn?

Thủy Thiên Cơ nhìn ra bên ngoài cửa, trông thấy ánh dương quang lung linh trên cành lá mơ màng, một lúc lâu, rồi lẩm bẩm:

- Chỉ mong hắn sống được yên lành!

Phương Bửu Ngọc cứ đi lên, lên mãi.

Đột nhiên chàng không còn nghe tiếng chân vang lên từ phía hậu, bất giác giật mình quay lại trông thấy tiểu công chúa lẽo đẽo ở sau xa.

Chàng bước không nhanh lắm, tại sao tiểu công chúa chẳng theo kịp?

Chàng hết sức kỳ quái, đứng lại đó chờ.

Tiểu công chúa hấp tấp bước lên, ngực nàng phập phồng, hơi thở dập dồn, màu đỏ nơi gương mặt biến thành sắc trắng, trông đáng sợ.

Phương Bửu Ngọc kinh hãi kêu lên thất thanh:

- Cô nương làm sao thế?

Tiểu công chúa vừa thở hào hển vừa đáp:

- Không sao cả… Chẳng sao cả…

Phương Bửu Ngọc trầm giọng:

- Cô nương bệnh?

Tiểu công chúa hừ một tiếng:

- Thế ngươi mong ta mắc bệnh à?

Phương Bửu Ngọc cười khổ:

- Đâu phải! Tại hạ lo sợ cho cô nương mà?

Tiểu công chúa cười lạnh:

- Đa tạ ngươi! Ta chết hay sống mặc ta, ngươi quan tâm làm chi?

Phương Bửu Ngọc thở dài, không nói gì nữa quay mình lặng lẽ bước đi.

Thang mây cao vút, vút tận nền trời, thang dẫu dài, cũng có lúc phải tận cùng.

Và cuối cùng Phương Bửu Ngọc cũng lên đến tận đầu thang trên đỉnh núi.

Đến nơi rồi đảo mắt nhìn quanh chàng giật mình sững sờ tại chỗ.

Theo sự tưởng tượng của chàng, một nơi có nhiều sự tích trở thành thần thoại, được truyền thuyết trên giang hồ từ nhiều năm qua, dù không được kiến tạo với châu ngọc, với bạc vàng thì ít nhất cũng có một vẻ huy hoàng hùng vĩ nào đó.

Không! Nơi đây chẳng có gì đặc biệt cả!

Sương trắng lạnh lùng, chỗ dày chỗ mỏng, sương bao phủ khắp đầu non, sương giăng mắc trọn mặt hồ bởi hình ảnh trước nhất đập vào mắt chàng là một mặt hồ, vì sương giăng che khuất tầm mắt, không không rõ mặt hồ rộng lớn được bao trượng, vuông, tròn.

Sương trắng, nước hồ cũng trắng.

Trong tầm mắt chàng một màu trắng đục hiện ra.

Bạch Thủy Cung? Ở đâu? Nói đến cung phải nghĩ ra những nhà ngang, nhà lầu, nhà trệt có tường, có hoa viên... Tóm lại phải nghĩ đến một công trình kiến trúc đại quy mô, bởi cung phải chứa đựng hàng trăm, hàng ngày người.

Cung ở đâu?

Chàng nhìn quanh quẩn cố vận dụng nhãn lực soi màn sương tìm một hình ảnh, chứng thật sự hiện diện của cung.

Vô ích!

Trước mắt chàng là nước, chung quanh chàng, là sương!

Phương Bửu Ngọc đứng bên bờ hồ, quan sát một lúc lâu, rồi chờ đợi một lúc, cuối cùng chàng cao giọng thốt:

- Cho Bạch Thủy Cung chủ hay Phương Bửu Ngọc đã đến đây, và Phương Bửu Ngọc cầu kiến!

Âm thinh của chàng vọng vào khoảng không nhưng mặt hồ phản dội lồng lộng.

- Phương Bửu Ngọc cầu kiến!.... Phương Bửu Ngọc cầu kiến!....

Chỉ có tiếng dội, không có tiếng hồi đáp.

Tiểu công chúa lạnh lùng:

- Rống mãi mà kêu, kêu mãi đến rách toạc cổ cũng chẳng có ai đáp ứng đâu!

Phương Bửu Ngọc trố mắt:

- Tại sao?

Tiểu công chúa cười mỉa:

- Tại vì bà ấy đưa ra một vấn đề khó cho ngươi. Một vấn đề thứ nhất đây, dẫn đầu cho vô số vấn đề khác, cũng nan giải như nhau!

Phương Bửu Ngọc cau mày:

- A! Nhưng...

Bỗng chàng cười tiếp:

- Cô nương cho rằng chẳng ai chú ý đến tại hạ? Cô nương xem kìa, cái gì lướt đến đó?

Trong màn sương trắng, trên mặt hồ, có bóng một chiếc thuyền.

Con thuyền từ từ rẽ nước tiến về phía chàng Nhưng chẳng thấy bóng người trên thuyền.

Chờ con thuyền đến sát bờ rồi, Phương Bửu Ngọc nhảy xuống.

Trong thuyền có người, song người nằm sát lườn thuyền, phần có sương mờ che khuất nên từ xa Phương Bửu Ngọc không thấy rõ.

Người trong thuyền, thuyền tiến đến phía chàng tức nhiên người đến nghinh tiếp chàng, thế tại sao lại nằm sát lườn thuyền?

Chàng hết sức lấy làm lạ, bước tới lật ngửa người đó lên.

Mặt người đó trắng nhợt, đôi mắt nhắm nghiền, chừng như hắn đã ngưng thở.

Gương mặt đó, không lạ lùng gì đối với Phương Bửu Ngọc.

Trời! Có thể như thế được sao?

Phương Bửu Ngọc kêu lên:

- Thiết Nhiệm đạo trưởng!

Đạo nhân hôn mê trầm trầm.

Tiểu công chúa cũng đã xuống thuyền, lạnh lùng thốt:

- Thế là xong cho lão?

Phương Bửu Ngọc không nói gì, quan sát khắp người đạo nhân.

Không có dấu vết chi cả. Chàng làm mọi phương pháp cấp cứu, song vẫn vô hiệu quả, đạo nhân mê man trầm trầm.

Bên trong, người lo cho người, bên ngoài con thuyền cứ bềnh bồng trên mặt nước.

Phương Bửu Ngọc nóng lòng như ngọn lửa đốt cao ngọn bên trong, song chẳng làm gì được cho đạo nhân, chàng lại nhìn khắp mặt hồ, chẳng thấy một chiếc thuyền nào khác.

a xa hơn phía bờ cũng không có một mái nhà.

Bạch Thủy Cung ở đâu?

Còn cung chủ? Đã trở lên đây trước chàng, bà ta hiện giờ ở đâu? Về cung hay còn lẩn khuất đâu đây, theo dõi từng cử động của chàng?

Chàng lẩm bẩm thành lời cái ý nghĩ đó.

Tiểu công chúa nhìn chàng chăm chú.

Chàng lại lẩm bẩm:

- Phải chi có nàng tại đây!

Tiểu công chúa bĩu môi:

- Ngươi nhắc đến người vợ già của ngươi?

Phương Bửu Ngọc thở dài buông tình theo ý nghĩ của chàng:

- Phải chi có nàng tại đây, nàng không...

Tiểu công chúa cười lạnh:

- Nàng không thể để ngươi nguy khốn? Đúng vậy chăng?

Phương Bửu Ngọc cười khổ:

- Ít nhất nàng cũng...

Tiểu công chúa hừ một tiếng:

- Còn ta, ta an nhiên để ngươi thọ khốn nguy?

Phương Bửu Ngọc lắc đầu:

- Tại hạ đâu có ý nghĩ như vậy, cô nương! Tại hạ chỉ...

Tiểu công chúa đột nhiên hét lớn:

- Ngươi có ý nghĩ đó! Đã có ý nghĩ đó, sao ngươi còn giữ ta nơi đây.

Ngươi... ngươi.....ngươi...

Bất thình lình nàng nhún chân, nhảy xuống hồ.

Một tiếng ùm vang lên, bọt nước bắn tung tóe, bọt nước rơi xuống rồi mặt nước khép lại, vùi sâu tiểu công chúa mất dạng.

Lâu lắm, nàng vẫn chưa trồi lên mặt nước.

Sương xuống dày hơn trước đó. Phương Bửu Ngọc còn nhìn được xa, bây giờ chàng nhìn không ngoài mấy trượng.

Trong màn sương đó, Phương Bửu Ngọc đơn độc với con thuyền bềnh bồng...

Tại hoang đảo, dương quang càng lúc càng sáng..

Thủy Thiên Cơ nhìn ánh dương quang một lúc lâu, bỗng quay đầu lại điểm phớt nụ cười:

- Đã đến giờ ăn rồi! Hôm nay, có món ăn ngon, tôi có thể làm một bụng no nê bù trừ những lúc thiếu thốn. em ra, bà cũng tốt phúc lắm đấy nhé. Bây giờ bà ngồi đây, hơn nữa...

Tốt phúc? Cái đó đã hẳn rồi! Bởi vật thực, là của bọn Vạn lão phu nhân, Công Tôn Hồng, Mai Khiêm.

Quái nhân cướp đoạt bắt bà mang về cho nàng dùng, bất quá nàng lấy của người đãi người chứ nào phải của gì nàng mà nàng mang ra đãi người khác, lại gọi người ta tốt phúc?

Chẳng khác nào kẻ cướp thu đoạt tài sản của người, bắt luôn người về trại, dùng tài sản đó nuôi

lại người để cho người sống người phục dịch cho, rồi lại gọi là nhờ mình mà người được ấm no!

Vạn lão phu nhân làm gì có thể ngồi bất động tại chỗ mà chờ ăn?

Bà thốt:

- Già muốn dạo quanh bên ngoài một lúc!

Thủy Thiên Cơ gật đầu:

- Cũng được nhưng phải lưu ý đấy nhé bà. Lạc đường thì khổ!

Vạn lão phu nhân cười lớn:

- Già xuôi ngược trên giang hồ từ lúc mười tám tuổi, sáu Bắc bảy Nam mười ba tỉnh khắp Trung Nguyên, nơi nào cũng có dấu chân già, già vẫn thuộc đường như lòng bàn tay! Không lạc đường tại một lãnh thổ lớn, thì khi nào lại lạc tại một chỗ nhỏ hẹp như thế này?

Thủy Thiên Cơ gật đầu:

- Vậy càng hay cho bà. Nhưng phải nhớ là về sớm, nếu bữa ăn xong rồi mà bà chưa về, thì mặc bà đấy.

Nàng thốt với giọng vui, hứng thú dâng tràn, miệng nở nụ cười...

Trông nàng đẹp rạng rỡ quá chừng.

Vạn lão phu nhân chắp tay sau lưng ung dung bước ra ngoài, bà từ từ bước, như người vô sự rời nhà ra đi là một cuộc nhàn du, song vừa khuất tầm mắt Thủy Thiên Cơ, bà bước gấp liền.

Không lâu lắm bà rời khỏi khu rừng.

Nơi miệng bà một nụ cười bí hiểm hiện lên, bà lẩm bẩm:

- Mỗi cá nhân đều có ít nhất cũng một nhược điểm. Ngươi nói phải đấy Thủy Thiên Cơ. Nhưng ngươi cũng biết là ngươi cũng có nhược điểm như mọi người chăng?

Bỗng bà ngưng câu nói.

Lưỡi bà cũng cứng lại bởi bà thấy một sự kiện hết sức hãi hùng và cái điều bà trông thấy nếu chẳng ai chính mắt trông thấy như bà chắc chắn là chẳng hề tin được nếu chỉ nghe thuật lại thôi.

Bà thấy điều gì?

Thái dương lên cao, chiếu sáng rực bờ hải đảo, cái vàng khô ướt lẫn lộn, chớp ngời óng ánh.

Trên bãi cát, có chiếc đầu người. Đầu người cũng chẳng phải là một sự lạ, bởi những nhân vật võ lâm có ai chẳng hơn một lần thấy xác chết? ác toàn vẹn hoặc xác cụt chân cụt tay, hoặc xác không dầu, hoặc một chiếc đầu thôi còn xác đã thất lạc nơi nào.

Song sự lạ là một chiếc đầu ở trên bãi cát hoang vu và chiếc đầu đó lại chuyển động.

Chiếc đầu đó đưa ót về phía bà, và giờ đây nó từ từ quay lại, quay về hướng bà.

Bà kinh khiếp cực độ, thân hình run run, đôi chân như nhũn lại.

Thoạt trông thấy chiếc đầu, bà còn sợ là mình hoa mất vì ánh nắng thành trông lầm.

Chà đôi mất mấy lượt, bà nhìn lúc đó bà mới chắc chắn là một chiếc đầu người thật sự.

Đầu người chẳng những chuyển động được đến chiếc miệng cũng chuyển động luôn.

Miệng lại thốt thành lời, và chiếc đầu đó bảo:

- Ai? Lại đây xem nào!

Vạn lão phu nhân nghe tim mình ngừng đập, cặp mắt chẳng còn hạt máu.

Lạ lùng thay, đôi chân nhũn, lại nặng. Giá như bà nhấc chân lên được có thể bà thoát chạy liền và chạy rất xa.

Đôi mắt ma quái đó, nhìn bà trừng trừng.

Và đôi mắt đó, chẳng phải của ai xa lạ, chính là Già Tinh đại sư.

Tại sao?

Già Tinh đại sư chỉ còn lại một chiếc đầu? Ai sát hại lão? Cắt đầu lão bỏ lại đây, người đó mang xác lão đi đâu?

Vạn lão phu nhân sợ hãi đến lặng người.

Bình sanh bà gặp nhiều cảnh gian nguy, hung hiểm, song mỗi lần hoạn nạn bà có thừa cơ trí tự giải thoát lấy mình.

Nhưng ra đến hoang đảo này bà biến thành một kẻ ngu xuẩn nhất đời. Bao nhiêu trí tuệ như để lại tại cửa sông trước khi ra khơi, cái linh lợi biến ứng giờ đây nhụt cùn, chẳng khác nào một mũi dùi nhọn ngày ngày đục đá, lâu dần trở thành một thỏi sắt thô kệch.

Sự việc trước mất rất giản đơn, thế mà bà không nghĩ ra!

Cát thì mềm, cát vun lên, có khác nào một tấm nệm êm, Già Tinh đại sư vùi mình trong cát để ló độc một chiếc đầu, và chiếc đầu xoay theo hướng tùy thích.

Bất chợt lão trông thấy Vạn lão phu nhân nhìn trừng trừng.

Dù cho ai cũng biết rõ, hiện tại lão bực tức phi thường sự bực tức đó lão nuôi dưỡng từ bảy năm qua, càng ngày nó càng lớn mạnh và lão đâm hằn học với bất kỳ ai, với tất cả mọi người.

Lão có đổ sự bực tức đó lên đầu Vạn lão phu nhân kể cũng chẳng lạ lùng gì.

Già Tinh đại sư nhe hai hàm răng trắng nhởn phát lên một tràng cười khanh khách hỏi:

- Ngươi sợ?

Vạn lão phu nhân ấp úng:

- Già... già...

Bà quen miệng, đối với ai, cũng xưng già, đối tượng là ai có bao nhiêu tuổi.

Trừ ra, những người uy hiếp được bà, những người đó mới được nể trọng phần nào và bà đổi lối xưng hô.

Già Tinh đại sư gọi:

- Ngươi bước lại đây xem thử đi!

Như mất cả tự chủ Vạn lão phu nhân từ từ bước tới chân bà như đeo đá, nặng chình chịch. Bước được một bước là đổ mồ hôi, khi bà đến gần Già Tinh đại sư thì y phục bà ướt sũng, chảy nước ròng ròng.

Già Tinh đại sư hỏi:

- em kỹ chưa? Có cái gì đáng sợ chăng?

Vạn lão phu nhân run run giọng:

- Đại sự.. đại sự..

Bỗng bà hét lên một tiếng nhún chân nhảy cao bật cười ha hả:

- Già đã thấy rồi!

Cát chơm chớp lấp lánh như sao.

Sóng cuộn vào bờ, ào ào trườn trên cát, rút lui để rồi trở lại sóng và cát đùa cợt nhau muôn đời, chạm nhau ầm ĩ song vẫn hòa thuận nhau, bởi chẳng bên nào bị bên nào gây thiệt hại.

Vì song phương cùng êm dịu, song phương cùng chịu nhau, chịu để mãi mãi giữ hòa khí với nhau.

Gần đây là bãi cát vàng, xa kia là trùng dương, trên cao là nền xanh thẳm trong veo chăng một vầng mây vấy bợn...

Cảnh đẹp bao la có đệm tiếng nhạc hải triều giữa cảnh đó, con người thấy khí hùng bốc mạnh.

Trong khung cảnh đó hiện lại có hai người, hay đúng hơn một người và một chiếc đầu lâu. Hai người đó có thưởng thức cảnh đẹp chăng? Hai người đó, có cảm thấy khí hùng bốc mạnh chăng?

Hay tâm tư của mỗi người có một cuộn tơ rối? Và nhiều ý niệm phức tạp đang dâng lên, xáo trộn tâm tư họ mãnh liệt phi thường?

Nhưng họ là những tay thừa kinh nghiệm, họ không hề để lộ một cảm nghĩ nào...

Vạn lão phu nhân trấn định tấm thần rồi bật cười vang, tiếp:

- Không ngờ đại sư ở đây khổ luyện võ công, già này nghe cũng lắm, thấy cũng nhiều, song không hiểu nổi đại sư luyện môn công thần bí gì. Chẳng hay đại sư có thể cho già biết qua?

Già Tinh đại sư cười khanh khách:

- Luyện công? Ta luyện công gì chứ?

Vạn lão phu nhân chớp mắt:

- Nếu đại sư không luyện công, thì đang làm gì? Chẳng lẽ đại sư làm một trò đùa cho già xem?

Già Tinh đại sư cũng cười, nhưng giọng cười có vẻ hằn học:

- Trò đùa? Ta còn tâm tình để đùa với ngươi được à?

Vạn lão phu nhân trố mắt:

- Thế thì đại sư làm gì đấy?

Già Tinh đại sư hừ một tiếng:

- Cho ngươi biết, con người ta lúc đói lả, không chịu nổi, nếu tìm chỗ cát ấm vùi mình, thì cảm thấy khỏe liền, khỏe như vừa ăn xong một bữa ăn ngon, ăn no vậy!

Vạn lão phu nhân giật mình, rồi vụt bật cười lớn:

- Thì ra là thế!

Già Tinh đại sư gạt ngang:

- Bao nhiêu đó đủ rồi, ta chẳng còn khí lực tiếp chuyện với ngươi lâu hơn. Ngươi đi đi!

Lão nhắm mắt liền.

Vạn lão phu nhân nhìn chiếc đầu tóc theo gió, lất phất phủ kín.

Bà chớp chớp mắt, điểm một nụ cười thốt:

- Tuân mạng!

Bà từ từ đứng lên, từ từ quay mình song mắt vẫn còn nhìn chiếc đầu.

Già Tinh đại sư tựa hồ không hề nhướng mí mắt.

Đi được hai bước, đột nhiên Vạn lão phu nhân quay nhanh mình lại, phóng chân đá mạnh vào mặt đại sư, ngay huyệt Nghinh Hương...

Tay, chân thân mình vùi sâu trong cát, chẳng những không thể tránh né mà còn vô phương đón đỡ cái đá bất ngờ đó.

Như vậy, Vạn lão phu nhân cầm chắc đắc thủ rồi.

Ngờ đâu Già Tinh đại sư bật cười ha hả, tràng cười vang lên lồng lộng, cát bắn lên tung tóe.

Từ trong cát, lão vụt đứng lên.

Lão đứng lên, đầu xê xích, cái đá của Vạn lão phu nhân dĩ nhiên tung vào khoảng không.

Chẳng những bà không thành công trái lại bà còn khó chịu vì cát bắn vào người bà từ đầu xuống

chân, cát tạo thành một bức màn che khuất tầm mắt bà...

Bà chưa kịp làm một phản ứng gì, bàn tay của Già Tinh đại sư đã chụp vào yết hầu bà...

Vạn lão phu nhân hoảng sợ, song yết hầu bị chận nghẹt chẳng nói năng gì được chỉ ú ớ:

- Đại... đại... sư Bà nín luôn nói mà cũng nín thở.

Già Tinh đại sư bật cười ghê rợn:

- Ngươi là cái quái chi? Một lão súc sanh như ngươi làm gì hại ta nổi chứ?

Vạn lão phu nhân nghẹt thở, lè lưỡi dài thòng ú ớ:

- Thạ.. thạ..

Đại sư cười hắc hắc:

- Tha cho ngươi? Ngươi muốn giết ta, ta cũng muốn lấy mạng ngươi Điều đó rất công bình, điều đó rất công bình, bất quá ngươi không đắc thủ, còn ta lại thành công. Giả như ta chết thì giờ đây ngươi đâu mở miệng van xin ta, có phải vậy không?

Vạn lão phu nhân nghe đầu choáng váng, mắt hoa lên, óc nóng bừng bừng, tai khởi sự nổ lùng bùng. Kế tiếp, đôi mắt bà sôi ra như hai quả chanh, bà cố hết sức để nói mấy tiếng, song chẳng tiếng nào nói thoát ra được, chỉ nghe khét khét như khi gào.

Già Tinh đại sư càng phút càng bóp mạnh tay hơn.

Vạn lão phu nhân thấy bóng tối phủ trước mắt, tay chân run run, mồ hôi trán khởi đổ lấm tấm.

Bỗng Già Tinh đại sư buông tay.

Vạn lão phu nhân ngã xuống cát liền.

Già Tinh đại sư bật cười ha hả:

- Nếu ta giết ngươi như thế này, thì có khác nào cho ngươi chết sướng. Ngươi chết sướng ta lại không khoái! Cho nên ta định vùi đầu ngươi dưới cát sâu, cho ngươi...

Đang mất hết khí lực qua cái bóp cổ vừa rồi, Vạn lão phu nhân lại nhảy dựng lên được, song nhảy lên rồi, liền ngã xuống không đứng nổi, bà run run giọng kêu vang:

- Đại sư lầm rồi! Già này chẳng hề có ý hãm hại đại sư! Tại sao già phải có ý đó chứ? Đại sư! Già đang cần thương lượng với đại sư đây mà!

Một việc quan trọng lắm, đại sư ơi!

Già Tinh đại sư cười lạnh:

- Ngươi tưởng ta có thể nghe ngươi nói ma nói quỷ đấy à?

Vạn lão phu nhân lắc đầu:

- Không! Già không bịa chuyện đâu! Việc quan trọng lắm!

Già Tinh đại sư bắt đầu chú ý:

- Hừ!

Bỗng, lão chụp Vạn lão phu nhân nhấc cao, chân lên trời đầu xuống đất.

Lão muốn vùi đầu bà ta vào cát, cứ thế ấn xuông mãi bà sẽ bị chôn vùi.

Thân xác của bà chẳng nặng cho lắm, trong tay đại sư bà như một con gà, con thỏ. Vạn lão phu nhân kêu lên thất thanh:

- Đại sư! Buông già đi! Đại sư ơi! Già vừa có một chủ ý giúp đại sư có gấp bí kíp võ công của Tử Y Hầu!

Câu nói đó có hiệu lực phi thường.

Già Tinh đại sư cấp tốc buông tay. Vạn lão phu nhân rơi phịch xuống cát ngồi thở dài.

Già Tinh đại sư trừng mắt hét:

- Ngươi nói thật hay bịa chuyện lừa ta?

Vạn lão phu nhân vừa thở,vừa đáp:

- Thật! Thật! Già có gan bao lớn lại dám lừa đại sư!

Già Tinh đại sư lại hét:

- Nếu vậy hãy nói gấp! Ngươi có phương pháp gì?

Vạn lão phu nhân lí nhí như có vẻ sợ hãi - Dễ! Dễ! Rất dễ đại sư ạ!

Bà ta đúng là một lão hồ ly, biết rõ Già Tinh đại sư mắc mưu rồi, bà trấn định thần sắc từ từ đứng lên.

Bà điểm một nụ cười bí hiểm.

Già Tinh đại sư gằn giọng:

- Dễ? Ngươi cho là dễ? Bảy năm qua ta nghĩ ngàn phương vạn phương song chẳng phương nào hữu dụng cả. Liễu đầu Thủy Thiên Cơ đó chẳng phải là một kẻ dễ đối phó!

Vạn lão phu nhân mỉm cười:

- Nàng lợi hại cách nào, võ công của nàng cũng kém, bì với đại sư sao được chứ?...Đại sư cứ vươn tay ra là chế ngự nàng ngay?

Già Tinh đại sư cười lạnh:

- Điều đó ta há chẳng biết sao? Nhưng ta chế ngự nàng rồi, Hồ Bất Sầu bên trong vuông phòng hủy diệt các pho sách liền. Ta còn hy vọng gì chứ?...

Vạn lão phu nhân cười nhẹ:

- Họ dùng oai bức hiếp đại sư, tại sao đại sư không trở mặt bức hiếp lại họ? Bức hiếp cách nào cho Hồ Bâ l Sầu không dám hủy diệt các pho bí kíp võ công.

Già Tinh đại sư thở dài:

- Ta có phương pháp gì bức hiếp lại họ được?

Vạn lão phu nhân quả quyết:

- Có! Phải có mới được! Có cái chắc đó, đại sư!

Già Tinh đại sư sáng mắt lên:

- Như thế nào? Ta phải làm sao?

Vạn lão phu nhân chợt kêu lên:

- Sao lạ thế này...

Bà vỗ tay vào trán chách chách, tặc lưỡi:

- Lạ quá! Chẳng trách già này hay lãng trí là thường. Mới nghĩ ra phương pháp đó, bỗng quên mất!

Già Tinh đại sư nhảy dựng lên, rồi giậm chân thình thịch:

- Quên? Quên cái gì nhanh chóng thế? Quên cái gì lạ thế?

Vạn lão phu nhân lại đấm tay vào đầu thình thịch thốt:

- Càng cao tuổi, già càng dễ quên!.... song nếu đại sư đáp ứng ruột điều kiện cho già vui, già nhớ lại liền.

Già Tinh đại sư hừ một tiếng:

- Điều kiện gì nói mau?

Vạn lão phu nhân thốt:

- Đại sư sát hại Hồ Bất Sầu và Thủy Thiên Cơ đoạt bí kíp võ công già không có lợi chi trong đó, hơn nữa có thể già cũng bị đại sư sát hại luôn.

Già Tinh đại sư trừng mắt:

- Ta thề không giết ngươi?

Vạn lão phu nhân lắc đầu:

- Già tin nổi sao? Lấy gì bảo chứng lời thề của đại sư?

Già Tinh đại sư trầm giọng:

- Giá trị của lời nói bảo chứng cho lời nói!

Vạn lão phu nhân lại lắc đầu:

- Rất tiếc, bình sanh già có tánh đa nghi, bất cứ ai nói gì già cũng không tin. Mấy mươi năm qua cái tánh đa nghi của già có tăng chứ không có giảm...

Già Tinh đại sư bực tức:

- Được rồi! Ngươi muốn có sự bảo chứng như thế nào?

Vạn lão phu nhân điểm một nụ cười:

- Chỉ cần đại sư khuất phục một chút, quỳ huống lạy già nhận già là mẹ nuôi, già...

Già Tinh đại sư hét:

- Câm! Câm ngay! Ăn nói hồ đồ là có chết với ta!

Vạn lão phu nhân thở dài:

- Đại sư không chịu thì thôi! Già chẳng còn biết làm sao!

Già Tinh đại sư tức uất, nhảy lên xoi xói, nhảy mãi vẫn không hết tức, lão vừa nhảy vừa quát tháo ầm lên, rồi túm Vạn lão phu nhân bật cười ha hả:

- em ra ngươi cũng trọng tuổi. em ra kẻ xuất gia có thể kính những thí chủ khắp bốn phương như cha nuôi mẹ dưỡng, ta có lạy ngươi nhận làm mẹ nuôi cũng chẳng quan hệ gì!

Vạn lão phu nhân bật cười khanh khách:

- Phải đó! Phải đó!

Già Tinh đại sư quỳ xương lạy mấy lạy thốt:

- Mẹ nuôi, con lạy mừng mẹ đây!

Lão muốn có pho bí kíp võ công, muốn đến phát điên, lão còn sợ nhục nhã chi nữa? Huống chi ở đây có ai trông thấy lão lạy Vạn lão phu nhân? Và một khi lão chiếm được pho bí kíp rồi, thì lo gì Vạn lão phu nhân không lạy lão đến sói đầu van xin tha tội?

Vạn lão phu nhân gật đầu:

- Được! Con đứng lên đi! Con của mẹ có hiếu để quá chừng?

Bà moi trong túi moi mãi một lúc lâu mới lấy ra được một quả ô mai, bà trao cho Già Tinh đại sư bảo:

- Mẹ chẳng có vật gì cả, mẹ tặng con vật này làm cái lễ mừng con!

Già Tinh đại sư cung kính tiếp nhận bỏ vào miệng nhai ngay?

Chuẩn Bị Đường Về

Vạn lão phu nhân vụt kêu lên thất thanh:

- Trời! Con nhai? Nhai rồi nuốt luôn sao?

Già Tinh đại sư cười hì hì:

- Thì quà mẹ biếu phận làm con phải vui vẻ tiếp nhận. Nhận thì phải ăn mới phải đạo làm con chớ?

Vạn lão phu nhân giậm chân:

- Nguy.. chí nguy!....

Già Tinh đại sư biến sắc mặt:

- Sao? Mẹ nói sao?

Vạn lão phu nhân tỏ vẻ khổ sở:

- Nguy! Nguy rồi con ơi! Vật đó chỉ để xem, chứ không nên ăn! Ăn không được con ơi!

Già Tinh đại sư càng sợ hãi:

- Tại sao không ăn được?

Vạn lão phu nhân thở dài:

- Mẹ quên cho con biết, vật ấy có tẩm độc!

Già Tinh đại sư hét lên tiếng lớn, với tay chụp bà liền, run run giọng hỏi gấp:

- Mẹ nói sao? Độc...

Vạn lão phu nhận gật đầu:

- Ngoài mẹ ra, chẳng ai giải trừ nổi!

Già Tinh đại sư trợn mắt:

- Ngươi là một yêu bà! Ta xé xác ngươi! Ngươi chết với ta!

Vạn lão phu nhân bật cười ha hả:

- Ngươi giết ta, ai cứu ngươi? Ngươi giết ta, ngươi có sống được chăng?

Bây giờ bà không còn giữ cái lối xưng hô nữa, bà giở thái độ trắng trợn đối với nhà sư. Già Tinh đại sư hét:

- Giải độc cho ta! Mau lên!

Vạn lão phu nhân điềm nhiên:

- Ta nghĩ cũng nên giải độc cho ngươi lắm, song đáng tiếc thuốc giải không sẵn trong mình. Muốn có thuốc giải, phải chờ đến lúc trở về Trung Thổ mới được!

Rồi bà pha trò tiếp:

- Con ơi, con không nên khẩn trương quá độ như vậy. Chất độc tuy kịch liệt, song nó phát tác rất chậm, giả như ngươi một mực hiếu thuận với ta thì trong vòng năm ba tháng, nó chẳng hề phát tác!

Già Tinh đại sư nổi giận cực độ trừng mắt nhìn bà như muốn nuốt sống, sau cùng lão thở dài buông tay lẩm bẩm:

- Được! Ta phục ngươi!

Vạn lão phu nhân lại cười khanh khách:

- Nếu già không thi hành kế đó thì khi ngươi chiếm được bí kíp võ công rồi ngươi sẽ giết già là cái chắc, chứ đừng nói là ngươi còn nhìn nhận già như mẹ nuôi nữa! Giờ đây già yên tâm để làm cho ngươi đi lấy quyển bí kíp đó!

Già Tinh đại sư cao hứng trở lại hỏi:

- Lấy bí kíp đã đành, nhưng phải diệu kế chứ? Diệu kế như thế nào, ngươi nói cho ta biết đi?

Vạn lão phu nhân thốt:

- Về võ công Thủy Thiên Cơ kém ngươi xa, mười không bằng một!

Nhưng nàng lại sai khiến ngươi được như một tên nô lệ bảo làm cái gì, ngươi làm cái đó, ngươi đi ngay. Tại sao thế chứ?

Già Tinh đại sư căm hận:

- Tại vì con yêu tinh đó biết đã rõ cái ý của ta vô luận làm sao ta không thể để cho những bí kíp võ công của Tử Y Hầu bị tiêu diệt, tạ..

nếu ta không thấy qua một lần các quyển bí kíp đó, chắc chắn là ta không nhắm mắt!

Vạn lão phu nhân gật đầu:

- Phải? Ngươi dám đem sanh mạng đánh đổi với quyển bí kíp...

Chính đó là một nhược điểm của ngươi, Thủy Thiên Cơ nắm được nhược điểm đó trong tay, tự nhiên lung lạc ngươi dễ dàng...

Già Tinh đại sư nghiến răng kêu như thép rít, mắng:

- Con yêu tinh! Nàng đúng là một con yêu tinh!

Vạn lão phu nhân cười nhẹ:

- Dù nàng là một con yêu tinh, điều đó đáng ngại chi đâu! Bởi yêu tinh cũng có nhược điểm vậy

chứ? Nếu ngươi nắm được nhược điểm của nàng trong tay thì ngươi vẫn có thể sai khiến nàng ngược lại như thường!

Già Tinh đại sư chớp mắt:

- Nàng... nàng cũng có... nhược điểm? Nhược điểm của nàng như thế nào?

Vạn lão phu nhân thong thả ngồi xuống rồi từ từ tiếp:

- Hiện tại nàng đang nấu nướng, sửa soạn bữa ăn, ngươi có thể đến đó xuất thủ chế ngự nàng...

Già Tinh đại sư nổi giận:

- Ngươi tưởng làm như vậy là diệu kế à? Một gã ngốc cũng biết làm như vậy là có hại, huống chi ta? Ta giết nàng, Hồ Bất Sầu hủy diệt các bí kíp võ công ngay..... Giả như ta hạ sát nàng, nàng không kịp kêu lên một tiếng nào, như thế cũng không ổn, bởi tiểu tử đó nếu trọn ngày không nghe tiếng nàng hắn cũng hủy diệt các pho bí kíp như thường.

Ngươi hiểu chứ, ta có muốn lấy mạng sống của chúng đâu, ta chỉ muốn các quyển sách quý báu kia thôi! Dù ta ăn từng miếng thịt của chúng, điều đó có ích gì cho ta?

Vạn lão phu nhân lạnh lùng:

- Ai bảo ngươi hạ sát nàng?

Già Tinh đại sư hừ một tiếng:

- Thì..... ngươi chẳng phải ngươi vừa...

Vạn lão phu nhân chận lời:

- Ta chỉ bảo ngươi chế ngự nàng thôi! Ta biết, nếu ngươi giết nàng thì Hồ Bất Sầu sẽ hủy diệt các pho sách. Cũng như, nếu bây giờ Hồ Bất Sầu hủy diệt sách thì ngươi giết nàng ngay!

Rồi bà cười nhẹ tiếp:

- Nhưng nếu ngươi chế ngự nàng đồng thời cảnh cáo cho Hồ Bất Sầu biết nếu hắn phá hủy một trang sách thôi, không đợi gì hắn phá hủy trọn quyển sách hay nhiều quyển, ngươi sẽ đập chết Thủy Thiên Cơ! Thử hỏi ngươi hăm dọa như vậy, Hồ Bất Sầu có dám trái ý ngươi chăng?

Già Tinh đại sư vỗ tay reo lên:

- Đúng! Chẳng khi nào tiểu tử dám trái ý ta! Cái đạo lý đó rất đúng, cũng như ta chẳng khi nào dám trái ý nàng. Ta nhất định không để mất bí kíp, thì hắn cũng nhất định để Thủy Thiên Cơ bị giết!

Vạn lão phu nhân gật đầu:

- Vậy là ngươi hiểu rồi đó. Quyển bí kíp, là nhược điểm của ngươi, Thủy Thiên Cơ là nhược điểm của Hồ Bất Sầu! Chúng đang nắm nhược của ngươi, ngươi cũng nắm nhược điểm của chúng chứ!

Già Tinh đại sư lo ngại:

- Ta chỉ sợ tiểu tử họ Hồ đó không mê Thủy Thiên Cơ ngang mức độ ta mê các quyển bí kíp. Nếu quả thật như vậy thì... thì...

Vạn lão phu nhân quả quyết:

- Ta biết chắc, Hồ Bất Sầu mê Thủy Thiên Cơ hơn ngươi mê sách, ngươi tin ta đi!

Già Tinh đại sư lại hừ một tiếng:

- Bằng nào đâu, ngươi dám nói chắc chứ?

Vạn lão phu nhân mỉm cười:

- Tình yêu nam nữ thanh thiếu niên, ngươi là một nhà sư, làm gì thấu đáo bằng ta? Trước khi già, ta cũng có lúc trẻ chứ? Trẻ là có yêu, tự nhiên ta biết tình yêu như thế nào? Nhìn thoáng qua một đôi nam nữ nào ta biết ngay họ yêu nhau tới mức độ nào, hoặc thành thật hoặc giả dối!

Bà nói đúng quá, ít nhất cũng đúng với trường hợp của Già Tinh đại sư, bởi lão xuất gia từ lúc còn ấu thơ, nào lão biết ái tình là cái gì?

Trên thế gian này chi có những kẻ mất bình thường hoặc không hề tiếp cận với nữ sắc mới mê sách hơn mê nữ sắc.

Và lão là một trong những kẻ đó. Nếu lão biết yêu, lão mới biết sách không quý bằng tình yêu, và sách không quyến rũ lão mê tít như tình yêu.

Bởi lão có cái thích nghịch thường, lão mới chịu đựng nổi cảnh sống tại đây suốt bảy năm dài.

Lão lẩm bẩm:

- Ngươi nói là tiểu tử Hồ Bất Sầu và yêu tinh Thủy Thiên Cơ có một mối tình tha thiết? Yêu gì được khi cả hai không thấy mặt nhau?

Vạn lão phu nhân mỉm cười:

- Ta đã bảo ngươi chẳng biết quái gì về tình yêu giữa nam và nữ.

Ngươi nghe ta nói đây trước khi đến đây họ có thấy nhau, họ yêu nhau từ khi đó. Đến đây rốt họ không thấy nhau, họ cùng nôn nao bức rức rạo rực, càng vắng nhau họ càng yêu nhau. Chứ cứ mỗi ngày mỗi thấy nhau, mỗi chúi mũi vào nhau thì lâu dần thành chán. Cho nên, càng thiếu vắng nhau tình yêu càng gia tăng. Yêu mà hưởng dụng thường quá, tình yêu phải nhàm chán, dễ chán, dễ khinh thường. Yêu mà hưởng dụng quá nhiều, thành thừa, dễ sanh mệt mỏi đến lúc đó, họ chẳng còn tha thiết nhau lắm, cho nên dám chắc nếu bây giờ ngươi uy hiếp Thủy Thiên Cơ nhất định Hồ Bất Sầu phải khẩn trương ngay!

Già Tinh đại sư lắc đầu:

- Thật tình ta chẳng hiểu chi hết!

Vạn lão phu nhân cười mỉa:

- Nếu ngươi hiểu được thì ngươi là một sư hổ mang rồi?

Già Tinh đại sư bật cười vang:

- Nếu bây giờ ta hiểu! Vật gì mình tha thiết mà chưa chiếm được thì mình xem trọng, mình quý, mình nghĩ là nếu chiếm được hẳn mình giữ gìn kỹ hơn sanh mạng. Ái tình cũng thế, có phải vậy chăng?

Vạn lão phu nhân gật đầu:

- Con nuôi mẹ dễ dạy đấy!

Già Tinh đại sư trừng mắt còn bà ta thì cười hì hì.

Nhưng Già Tinh đại sư bỗng cau mày trầm giọng:

- Đành rằng ta nắm sanh mạng của Thủy Thiên Cơ, còn Hồ Bất Sầu lại nắm mấy quyển bí kíp. Song dù ta biết hắn chẳng bao giờ dám hủy diệt bí kíp, ngược lại hắn cũng biết ta chẳng bao giờ dám giết Thủy Thiên Cơ. Nếu ta không buông tha Thủy Thiên Cơ ngược lại hắn cũng chẳng chịu rời bí kíp. Như vậy, cuộc tương trì vừa vô tận vừa vô ích, có phải là phí sức một cách oan uổng chăng?

Vạn lão phu nhân gật đầu:

- Ngươi nói nghe cũng có lý, tuy nhiên ngươi đừng quên Hồ Bất Sầu hoàn toàn mất tự do, còn ngươi muốn làm gì cũng được. Ngươi có thể đối với hắn...

Già Tinh đại sư hỏi gấp:

- Đối với hắn, ta có thể làm gì?

Vạn lão phu nhân nheo nheo mắt:

- Điều cần yếu là hắn không dám hủy diệt các bí kíp. Còn ngươi ở bên ngoài, ngươi không thể dùng lửa, bức hắn thoát ra sao? Ta nghĩ đối với hắn, ngươi có thể làm như vậy đó. Hắn thoát ra ngoài rồi ngươi chế ngự hắn dễ dàng, bởi ngươi thừa sức làm cái việc đó mà.

Già Tinh đại sư mừng suýt điên loạn lên:

- Phải! Phải đó! Ta ngốc quá, việc giản đơn như vậy mà chẳng nghĩ ra! Ngốc thật!

Vạn lão phu nhân mỉm cười:

- Vô luận sự việc gì, giảng giải cho thông suốt rồi cũng đều biến thành đơn giản cả. Ngày xưa khi mượn buồm nào ai biết Khổng Minh Gia Cát làm gì? Song khi mượn tên rồi, tướng sĩ mới biết mưu cao, không tất cả đều thấy đơn giản quá chừng. Trước khi làm, chẳng ai biết phải làm như thế nào? Sau khi làm rồi ai ai cũng nhận ra là mình làm được như thường. Cho nên, mọi việc đều có cái đạo lý, biết rõ cái đạo lý của sự việc rồi, thì có sự việc nào chẳng giản đơn?

Già Tinh đại sư gật đầu mấy lượt:

- Đúng! Đúng!

Vạn lão phu nhân tiếp:

- Thi hành xong việc đó, sẵn thuyền của ta kia, bất quá mình sửa chữa lại phần nào, còn lo gì chẳng có phương tiện di chuyển về lục địa?

Già Tinh đại sư cao hứng còn hơn được Phật rước về Tây phương, reo lên:

- Ha ha! Trong võ lâm Trung nguyên còn ai là đối thủ của ta nữa chứ?

Vạn lão phu nhân điềm nhiên:

- Khoan tự đắc vội! Ta sợ vẫn còn có kẻ là đối thủ của ngươi như thường! Ít nhất là một người!

Già Tinh đại sư nhảy dựng lên:

- Ai? Ai?

Vạn lão phu nhân buông từng tiếng:

- Phương Bửu Ngọc! Nhưng ta ước mong, hiện giờ hắn đã chết rồi!

Những vòng tròn sóng lăn tăn, mở rộng dần rồi dần tan biến. Mặt hồ trở lại bằng phẳng như mặt gương.Tiểu công chúa không hề trồi lên.

Phương Bửu Ngọc nhìn mặt nước, mắt dán tại chỗ nàng nhảy xuống. Mặt nước liền lại không lưu một vết nào, mặt nước ngăn một bóng hình yêu quý. Bóng hình đó mang theo xuống đáy nước cả tâm tư chàng, đứng trên nhìn xuống, chàng ngây người như tượng gỗ.

Trong khi đó, sương cứ xuống, vương phủ chung quanh càng phút càng dày sương thu hẹp tầm mắt chàng. Mà dù sương có tan, chắc chàng cũng chẳng thấy gì, bởi ánh mắt của chàng đang xoi trên mặt nước tìm lại bóng hình kia.

Chàng chẳng nhìn một nơi nào khác.

Thời gian qua, đều nhịp đi quạ..

Lâu lắm, gương mặt của Phương Bửu Ngọc mới biểu lộ những cảm nghĩ của chàng về việc vừa qua.

Nhưng những cảm nghĩ đó vô cùng phức tạp chẳng làm sao biết rõ thật sự chàng vui buồn như thế nào…

Lòng chàng có cơn bão đang lên, bên ngoài tịch mịch như cảnh chết. Bất thình lình một tiếng ùm vang lên, bọt nước bắn tung tóe.

Những vòng sóng tròn lại rồi mở lộng dần dần.

Giữa những vòng tròn sóng dợn, một người chìm sâu xuống đáy nước.

Người đó chính là Phương Bửu Ngọc.

Chàng theo người yêu? Hay chàng có ý chi khác?

Vòng tròn sóng mở rộng, xa dần, xa dần rồi tan biến. Mặt hồ trở lại bằng phẳng như mặt gương.

Phương Bửu Ngọc không hề trồi lên.

Dương quang càng phút càng chiếu sáng cánh buồm gấm năm màu.

Buồm gấm năm màu dưới ánh dương quang chói sáng càng hiện lộ vẻ huy hoàng.

Dương quang sáng rực, buồm gấm huy hoàng tô điểm ngôi nhà mới lợp lá cái vẻ thần kỳ thoát tục.

Từ trong nhà tiếng ca hát vọng ra, âm thinh ấm dịu vô cùng.

Nhìn dương quang, nhìn cánh buồm, nhìn ngôi nhà thần kỳ thoát tục, nghe tiếng cá, tiếng hát vang đều kia còn ai tưởng nơi đây có người chịu khổ suất bảy năm dài.

Tiếng ca, tiếng hát biểu lộ một niềm hy vọng vô biên, viễn ảnh một cuộc đời mới, sáng lạn, hiện ra trước mắt nàng.

Bởi tiếng ca tiếng hát kia hẳn là do Thủy Thiên Cơ phát lên.

Nàng vừa ca hát, vừa nấu nướng. Nàng cắt thịt, nàng nướng cá, nấu cơm. Lửa cũng reo lên, hòa với niềm hân hoan của nàng.

Nàng phân chia phần ăn của mỗi người không công bình, bởi nàng giành phần nhiều cho Hồ Bất Sầu.

Bù lại nàng cam tâm với phần ít nhất, giả như Vạn lão phu nhân hoặc Già Tinh đại sư có tranh chấp thì nàng có lý do tắc trách ngay.

Lửa reo, mỡ từ thịt, từ cá chảy ra xèo xèo, như phụ họa với niềm vui của nàng.

Là giai nhân đẹp đến cả những lúc buồn, thì khi vui nhộn lên giai nhân phải đẹp hơn.

Hiện tại nàng có vẻ là một tiên nữ hạ trần.

Từng phúc giây cao hứng phô tài nấu nướng, giúp bữa ăn ngon cho người trần thế.

Sầu đau có hiệu năng tàn tạ, thì hạnh phúc cũng có nhiệm màu tạo rực rỡ.

Hiện tại nàng đẹp rực rỡ, đẹp hơn lúc nào hết.

Nàng đang vui, bỗng nghe tiếng người phía sau lưng.

Nàng hỏi:

- Phải Già Tinh đại sư đó không?

Già Tinh đại sư đáp:

- Phải!

Thủy Thiên Cơ mỉm cười:

- Chưa đến giờ ăn mà đại sư đi đâu đó? Gấp lắm sao? Đói đến nơi rồi à?

Một bàn tay vươn tới đen đúa như chân thú có móng nhọn dài. Bàn tay đó gộp những miếng thịt nướng đang bốc thơm nực nồng.

Thủy Thiên Cơ nổi giận:

- Đại sư quên quy củ rồi à?

Già Tinh đại sư chẳng nói gì cứ đưa thịt vào miệng mà nhai, mà nuốt.

Thân vóc của lão nhỏ, ốm, nhưng miệng lão quá rộng, trong một thoáng lão ăn mất miếng thịt to nhất.

Thủy Thiên Cơ sôi giận cực độ nhảy lên choi choi, hét:

- Đại sư đói đến mức đó à? Tôi và đại sư ước hẹn với nhau như thế nào đại sư không giữ đúng ước hẹn đó?

Già Tinh đại sư vẫn không nói năng gì, nhai đến miếng thịt thứ hai. Khi lão ăn hết miếng thịt đó thì Thủy Thiên Cơ đã lắng dịu, cơn phẫn nộ trở lại, bình hòa như chẳng có việc gì xảy ra.

Hơn thế, nàng còn điểm một nụ cười, cười vui như chính nàng mời nhà sư ăn vậy.

Nàng còn tâm cơ hơn bất kỳ ai trên thế gian này, đừng ai có một chủ mưu gì mà nàng nhìn thoáng qua lại không thấu đáo tận tường.

Thì, Già Tinh đại sư thay đổi thái độ một cách đội ngột. Thay đổi như biến đổi thành một con người hoàn toàn khác lạ. Đương nhiên nàng phải hiểu, có một lý do nào đó, và cái sự biến đổi này chắc chắn là bất lợi cho nàng rồi.

Nhà sư đổi thái độ thì nàng phải đổi phương pháp, thay vì tiếp tục phẫn nộ, nàng đấu dịu liền. Già Tinh đại sư còn nhai ngồm ngoàm, miệng đầy ứ thịt, vẫn cố gắng lẩm bẩm một câu:

- Ngon! Ngon và thơm làm sao!

Thủy Thiên Cơ cười vuốt:

- Nếu đại sư thấy thích, thì tôi nướng thêm mấy miếng nữa cho mà dùng. Thịt còn kia nhiều chán!

Nàng không giận, nàng còn hòa dịu, điều đó làm cho Già Tinh đại sư phải lấy làm lạ hỏi:

- Sao ngươi biến đổi thế?

Thủy Thiên Cơ cười vuốt, không đáp ngay câu hỏi:

- Vô luận như thế nào tôi vẫn cam tâm tình nguyện cấp cho đại sư dùng, đại sư cứ dùng bằng thích!

Già Tinh đại sư hết sức kinh ngạc, quên cả ăn, chớp chớp mắt hỏi:

- Thật vậy à?

Thủy Thiên Cơ vừa cười vừa gật đầu:

- Thật chứ! Đại sư còn hoài nghi nữa sao? Thịt đó ướp muối hơi mặn, ăn thì phải uống, để tôi đi lấy nước cho!

Nàng ung dung bước đi, tay cầm chiếc vỏ rùa mà họ dùng làm thay chén, mắt lại liếc nhà sư, miệng lại cười duyên dáng.

Nàng đi ngang qua mặt đại sư thản nhiên.

Bỗng Vạn lão phu nhân bên ngoài gọi Già Tinh đại sư:

- Cẩn thận đấy! Đừng để mắc mưu liễu đầu!

Thủy Thiên Cơ lúc đó đã ra đến bên ngoài rồi.

Vạn lão phu nhân vừa buông dứt câu là nàng chớp nhanh bàn tay, một đạo ngân quang lóe lên, bay vút đến Già Tinh đại sư.

Đại sư nhún chân nhảy vọt lên cao.

Thủy Thiên Cơ chạy luôn, song vừa chạy được một trượng từ phía hậu, một đạo kình phong bay vút đến.

Nàng không hề quay đầu nhìn lại, hai bàn tay phất ngược về sau, mười ngón tay rung động.

Chiêu đó có cái tên là Bá Vương Khước Giáp, chiêu thức có cái tầm hoạt động rất rộng, xem thì chẳng có gì ngụy dị, đẹp đẽ cả.

Nhưng được nàng sử dụng chiêu thức đó dù không nguy dị, cũng phải ngụy dị, dù không đẹp cũng phải đẹp.

Và đương nhiên bởi nó biến đổi nên thành lợi hại phi thường.

Vạn lão phu nhân đứng xa xa trông thấy thủ pháp của nàng bất giác kinh hãi, suýt nhảy dựng lên lẩm bẩm:

- Không ngờ liễu đầu tiến bộ đến giới cảnh đó!

Vô ích.

Chiêu thức của Thủy Thiên Cơ ngụy dị lợi hại như thế nào, mà gặp Già Tinh đại sư rồi cầm như trẻ nít múa roi.

Nàng chạy đi một trượng xa, nàng đánh trả lại cả hai tay, chưởng phong từ sau vút tới, trong khi Già Tinh đại sư còn lơ lửng trên không.

Thế mà nàng không thoát khỏi.

Chưởng phong vút tới, chưởng phong chưa chạm nàng. Già Tinh đại sư đã đến sát bên nàng.

Bàn tay của nàng vừa đánh trả về phía hậu, Già Tinh đại sư đã nắm chặt cổ tay nàng.

Đại sư chỉ gặt tay một chút nàng đã ngã nhào liền.

Song nàng vẫn cười, nụ cười hết sức tươi. Nàng trầm tịnh thốt:

- Đại sư tàn nhẫn quá. Tôi đối đãi đại sư hết sức tử tế, tại sao đại sư chụp cổ tay tôi? Đại sư còn bóp mạnh đau vô cùng?

Già Tinh đại sư bật cười ha hả:

- Cũng may, ta không còn ở lứa tuổi thanh thiếu, nên cái màu mè của ngươi đối với ta trở thành vô dụng. Ngươi đừng toan mê hoặc ta vô ích!

Thủy Thiên Cơ điềm nhiên:

- Tôi không cần mê hoặc đại sư, chính đại sư cũng đã hôn mê rồi!

Bởi một con người chờ đợi bao nhiêu năm qua, mong vật về tay, vật đó sắp về tay, đại sư tự mình làm cho mất mát thì chẳng hôn mê là gì?

Đầu óc đại sư để đâu! Thế là xong rồi đó, đại sư ơi!

Già Tinh đại sư hừ một tiếng:

- Ngươi chết là xong phải không?

Thủy Thiên Cơ gật đầu:

- Đương nhiên là chắc! Nếu đại sư không buông tay, tôi lập tức gọi Hồ Bất Sầu...

Già Tinh đại sư cười mỉa:

- Ngươi gọi hắn?

Thủy Thiên Cơ đảo ánh mắt thu ba, gọi to liền:

- Hồ Bất Sầu! Hồ Bất Sầu! Ngươi nghe tiếng ta gọi chứ?...

Liền theo đó, Hồ Bất Sầu từ trong vuông phòng kín hỏi vọng ra:

- Việc chi đó? Tại hạ có nghe rõ đây, cô nương?

Âm thinh không to lắm, song vọng ra rất rõ ràng. Già Tinh đại sư nghe không sót một lời như Hồ Bất Sầu đứng bên cạnh nói vào tai lão.

Giả như một người thường, ở trong đó có gào, có hét đến rách cả yết hầu cũng chẳng làm sao cho âm thinh thoát lọt được ra bên ngoài.

Song Hồ Bất Sầu làm được, lại chừng như không hề cố gắng lắm, nếu y không động lực cao độ thì chắc chắn không phát âm được như thế.

Thủy Thiên Cơ đánh tiếp một đòn lâm lý thứ hai:

- Bây giờ ngươi chuẩn bị đi nhé. Bắt đầu cái việc phá hủy các pho bí kíp!

Âm thinh của Hồ Bất Sầu lại vọng ra có vẻ khẩn trương:

- Cô nương... hay là cô nương đã...

Thủy Thiên Cơ đáp nhanh:

- Phải đó, lão hòa thượng đã động thủ!

Nàng không muốn để cho Già Tinh đại sư phát hiện ra sự khẩn trương trong câu nói của Hồ Bất Sầu, nên thốt gấp như vậy cốt chận lời, Hồ Bất Sầu tự nhiên hiểu thấu ý tứ của Thủy Thiên Cơ.

Y vội sửa giọng, từ khẩn trương giọng nói trở nên lạnh lùng, y thốt:

- Được rồi nếu cô nương muốn tại hạ phá hủy thì tại hạ cũng chiều theo ý cô nương, phá hủy. Bởi có lưu lại cũng vô ích, vì tại hạ đã thuộc nằm lòng tất cả các quyển sách đó rồi!

Thủy Thiên Cơ day qua Già Tinh đại sư, cười nhẹ hỏi:

- Đại sư có nghe không?

Già Tinh đại sư hét lớn:

- Hồ Bất Sầu! Nếu ngươi phá hủy một trang sách thôi, bất cứ sách gì trong phòng đó, ta giết Thủy Thiên Cơ! Cảnh cáo cho ngươi biết.

Ngươi có nghe tiếng ta nói đấy chứ?

Bên trong phòng chẳng một tiếng đáp lại.

Chừng như Hồ Bất Sầu sửng sốt trước lời hăm đọa của nhà sư.

Nụ cười trên môi Thủy Thiên Cơ chợt tắt.

Nàng đảo mắt sang Vạn lão phu nhân, thốt với giọng hơi trầm:

- Tốt lắm! Bà thật tốt?

Vạn lão phu nhân bật cười khanh khách:

- Việc đó có can chi đến gì?

Thủy Thiên Cơ điềm nhiên:

- Giả như Già Tinh đại sư hiểu được lối hành sự như vậy thì khi nào lão chờ đến hôm nay?

Vạn lão phu nhân cười vang:

- Ngươi thông minh đó!

Thủy Thiên Cơ tiếp:

- Bà đắc ý lắm phải không? Nếu có một mối lợi gì bà không ngần ngại bán luôn con của bà để thủ đắc với mối lợi đó. Đúng vậy không, hở bà? Tôi nghĩ mãi chừng hiểu sau này rồi bà sẽ chết bằng cách nào?

Vạn lão phu nhân cười híp mắt:

- Chết cách nào lại chẳng chết? Có phải chết bằng cách này là chết tuyệt, còn chết bằng cách

kia lại được sống lại đâu? Cách chết, đối với già chẳng có ý nghĩa gì, bởi chung quy chết là hết sống!

Thủy Thiên Cơ nhìn sững bà mãi mãi, lúc lâu, nơi môi ẩn ước có một nụ cười song nàng chưa để cho nụ cười hiện lộ vội.

Rồi nàng thốt:

- Nhưng bây giờ bà đắc ý, tôi sợ hơi muộn rồi bà ơi?

Vạn lão phu nhân bỗng trầm giọng:

- Ngươi đừng tưởng rằng Hồ Bất Sầu không dám phá hủy các pho sách. Già Tinh đại sư không dám động đến ngươi phải vậy không?

Thủy Thiên Cơ lạnh lùng:

- Không phải rồi sao?

Vạn lão phu nhân mỉm cười:

- Chẳng lẽ ngoài cái việc không dám động chạm đến ngươi, Già Tinh đại sư chẳng còn cách nào khác bức cái gã to đầu ra khỏi phòng à?

Ngươi thừa thông minh, có thể là ngươi phải ngươi còn nhiều cách khác lắm chứ!

Già Tinh đại sư cười lớn:

- Lửa... Lửa đốt gian phòng đó..... Lửa...Ha ha!

Tự nhiên lão đắc ý lắm.

Nhưng bên trong gian phòng Hồ Bất Sầu cũng cười vang.

Già Tinh đại sư cao giọng:

- Ngươi cười gì? Trong phút giây này ngươi vẫn cười được, thật ta phục ngươi quá chừng!

Hồ Bất Sầu cười thêm một lúc nữa, rồi hỏi:

- Đại sư dùng lửa? Tại hạ bắt buộc bước ra, hai tay dâng bí kíp cho đại sư! Ha ha! Cái chủ ý của đại sư như vậy đó phải chăng?

Già Tinh đại sư lạnh lùng:

- Không lẽ ngươi có phương pháp đối phó?

Hồ Bất Sầu cười lớn như trước:

- Chỉ cần đại sư đốt lên một ngọn lửa thôi nhất định trong kiếp này đại sư không trông thấy một trang sách, đừng nói là trông thấy nhiều quyển?

Già Tinh đại sư quát:

- Ngươi dám hủy diệt à? Ngươi thản nhiên cho Thủy Thiên Cơ chết à?

Hồ Bất Sầu hừ một tiếng:

- Tại sao tại hạ không thể thản nhiên? Đành rằng tại hạ không nỡ để cho nàng bị đại sư sát hại, song nếu bây giờ tại hạ trao những bí kíp đó ra ngoài cho đại sư thì chẳng những nàng không tránh khỏi bàn tay ác độc của đại sư mà luôn đến tại hạ cũng không bảo tồn sanh mạng.

Tại hạ biết như vậy lắm, nên thản nhiên như thường, bởi không thản nhiên cũng chẳng làm sao hơn. Nàng chết, tại hạ chết, bí kíp bị hủy diệt. Thế là gọn, rất gọn. Sau đó đại sự muốn làm gì thì làm.

Già Tinh đại sư biến sắc.

Lão sững sờ, chẳng biết nói gì nữa.

Điều làm cho lão lo nghĩ nhiều hơn hết chẳng phải là số phận của các quyển bí kíp, mà chính là cái việc Hồ Bất Sầu đã thuộc lòng tất cả các bí kíp đó.

Như vậy làm sao lão để cho y sống còn trên thế gian được chứ?

Nhưng giết y rồi, lão sẽ được gì? Chung quy sách cũng bị hủy diệt.

Thủy Thiên Cơ cười tươi trở lại.

Nàng hỏi:

- Bây giờ thì các vị đã thấy gã to đầu cũng thông minh đấy chứ?

Cho các vị biết gã là một nam nhân rất thông minh trong số nam nhân tôi đã tiếp xúc lúc còn tại lục địa. Các vị đừng mong lừa gã nổi!

Già Tinh đại sư bỗng nhảy vọt đến trước mặt Vạn lão phu nhân chụp tay vào áo bà cao giọng gắt:

- Tất cả đều do chủ ý của ngươi!.... Bây giờ ngươi liệu thế nào?

Vạn lão phu nhân thở dài:

- Không dùng được cách này, mình còn cách khác, còn rất nhiều cách ngươi làm gì nóng nảy thế?

Già Tinh đại sư buông tay hừ một tiếng:

- Nhưng... bây giờ... bây giờ.. Vạn lão phu nhân cười nhẹ:

- Bây giờ thì ngươi cứ trông ta đây!

Bà từ từ bước tới trước mặt Thủy Thiên Cơ. Đột nhiên bà vươn tay, chiếc áo ngắn của Thủy Thiên Cơ bị bà xé toát làm đôi, bày to chiếc ngực trắng mịn.

Gió biển quệt qua làn da hứng gió rờn rợn ốc Thủy Thiên Cơ bất động đến cả việc đưa tay che ngực nàng cũng không làm.

Về điểm đó nàng rất giống Hồ Bất Sầu, phàm làm một việc chi xét ra vô ích, nhất định là họ không chịu làm.

Vạn lão phu nhân cười lớn:

- Hồ Bất sầu, người có thấy chăng? Làn da ngực của Thủy cô nương mịn quá, trắng quá. Ánh thái dương chiếu vào, làm tăng vẻ rạng rỡ biết bao. Nam nhân nào trông thấy lại chẳng khích động?

Bà tiếp tục cười rồi tặc lưỡi:

- Ta hỏi là hỏi vậy thôi chứ làm gì ngươi trông thấy được? Đáng tiếc cho ngươi thật!

Bên trong phòng im lặng hoàn toàn.

Vạn lão phu nhân tiếp:

- Hồ Bất Sầu? Nếu ta là ngươi chắc chắn ta không để cho nàng rơi vào tay bất cứ một nam nhân nào khác. Ngươi thử nhắm mắt lại đi rồi tưởng tượng xem, nếu có bàn tay nam nhân nào khác xoa xoa nắn nắn nơi phần ngực của nàng... Nếu có nam nhân nào khác kéo nàng vào lòng ép sát phần ngực đó vào ngực hắn... ngươi nghĩ sao hở Hồ Bất Sầu?

Thủy Thiên Cơ bật cười vang:

- Rất tiếc cho bà là tại đây không có một nam nhân nào khác!

Vạn lão phu nhân hừ một viếng:

- Chẳng có nam nhân nào khác? Thế thì Già Tinh đại sư là nữ nhân à?

Thủy Thiên Cơ xì mạnh:

- Nhưng Già Tinh đại sư là một lão hòa thượng!

Già Tinh đại sư vụt cười khan:

- Hòa thượng không phải là nam nhân sao?

Vạn lão phu nhân vỗ tay:

- Khá lắm! Khá lắm! Ngươi nói nghe lắm?

Già Tinh đại sư mỉm cười:

- Ta tuy là một lão hòa thượng song tự lượng sức mình, chẳng kém hạng thanh thiếu niên cho lắm, giả như ngươi không tin cứ thực nghiệm xem, ta bảo đảm hòa thượng Thiên Trúc cũng có tài cán siêu biệt, tạo cái khoái cho người!

Vạn lão phu nhân càng vỗ tay mạnh, vỗ gấp bà càng cười giòn:

- Hay! Hay quá chừng! Ngươi càng nói, càng nghe hay!

Già Tinh đại sư tiếp:

- Bình sanh ta chưa hề biết một nữ nhân động tâm như thế nào, hôm nay thì ngươi...

Thủy Thiên Cơ không hề biến sắc điềm nhiên một nụ cười:

- Đại sư nói cho vui đấy thôi chứ khi nào lại dám làm như đã nói!

Vạn lão phu nhân cười mỉa:

- Y không dám làm?

Bà day qua Già Tinh đại sư gằn giọng:

- Ngươi có nghe nàng nói đó chăng? Ngươi dám làm chăng?

Già Tinh đại sư bật cười cuồng dại:

- Tại sao ta không dám làm? Vì những quyển bí kíp đó, ta có thể làm mọi việc bất cứ việc gì?

Vạn lão phu nhân lại hối:

- Mà ngươi có biết là phải làm như thế nào không đấy chứ? Một lão hòa thượng chắc gì dã biết những chuyện như vậy?

Già Tinh đại sư cao giọng:

- Ta chưa làm việc đó. Chứ vẫn biết như thường!

Vạn lão phu nhân gật gù:

- Vậy là hay lắm. Giá như ngươi không biết thì ta chỉ điểm cho mà làm. Ta thừa kinh nghiệm về việc đó. Bây giờ ngươi bước tới đi, đặt tay lên ngực nàng đi!

Già Tinh đại sư cười lớn:

- Được rồi!

Bàn tay có ngón và móng đen như móng chân thú vươn ra.

Bất giác Thủy Thiên Cơ rú lên, vô luận là nàng có tánh quật cường đến đâu chung quy nàng vẫn là nữ nhân.

Vạn lão phu nhân vỗ tay cười lớn:

- Hồ Bất Sầu ơi! Hồ Bất Sầu! Ngươi không thấy hẳn cũng nghe rõ chứ? Bây giờ thì Thủy cô nương của ta đang rung người lên đó, ta nhìn mà cũng phát rung đây, huống chi nàng ở trong cảnh? Rất tiếc ta không phải là nam nhân, cho nên ta đành đứng nhìn. Nếu ta là nam nhân, hẳn ta phải giành giật với lão hòa thượng rồi!

Một tiếng cạch vang lên.

Cửa gian phòng thuyền mở rộng.

Thủy Thiên Cơ hét lên:

- Hồ Bất Sầu! Trở vào phòng ngay..

Nhưng Hồ Bất Sầu đã ra khỏi phòng rồi.

oOo Y hiện ra dưới ánh dương quang, với thân vóc gầy ốm làn da xanh nhợt, tóc như đoanh lại, chiếc đầu đã to, thân hình nhỏ lại càng làm cho chiếc đầu to hơn.

Y phục của y không còn hình thể nguyên thủy, biến thành một mớ vải vụn được phủ lên mình y. Đã rách, lại mục nát, cơn gió nhẹ thổi qua mớ vải vụn đó rã rời, bay tơi tả như những cánh bướm.

Còn gì là khí khái một nam nhân ở con người y.

Đừng nói là khí khái của một nam nhân, hiện tại y như mất đi rất nhiều nhân dạng.

Bởi, không còn nhân dạng, y có vẻ hoạt kê vô cùng.

Song chẳng ai dám cười, cho dù y có vẻ hoạt kê hơn nữa. Vì ánh mắt của y sáng quá, sắc quá, sắc hơn một thanh kiếm quý.

Chẳng những thế gương mặt của y hồng nhuận như đang nhiễm một sinh khí siêu nhiên.

Chỉ có gương mặt là hồng nhuận thôi, còn những nơi khác thì xanh xao như người đau lâu năm mất máu.

Ánh mắt đó nhìn đến ai là người đó phải run sợ liền, một ánh mắt biểu lộ Oai lực phi thường.

Bất cứ ai bị giam hãm trong bóng tối âm u suốt bảy năm dài, ra đến bên ngoài rồi nhìn ánh dương quang, đôi mắt cũng phải xốn, mí mất cũng phải chớp, song Hồ Bất Sầu không xốn mắt, không chớp mí.

Hơn nữa y còn nhìn trừng trừng Vạn lão phu nhân và Già Tinh đại sư.

Tia nhìn của y làm Vạn lão phu nhân lùi lại mấy bước.

Có một thứ khí bốc từ người Hồ Bất Sầu, trong võ lâm người ta gọi là Bá Khí.

Bá khí bốc ra chạm vào người đối tượng, lạnh rợn người, bá khí còn làm hoa mắt đối tượng.

Bàn tay của Già Tinh đại sư còn cách làn da ngực của Thủy Thiên Cơ, bàn tay đó bất động nửa chừng, không đưa tới mà cũng chẳng buông lỏng, mường tượng biến thành gỗ.

Lão đang cười, cười lớn, miệng há rộng, bây giờ miệng vẫn há rộng, nhưng tiếng cười đã tắt. Đôi môi không làm sao khép lại được.

Chính lão mới thật sự có vẻ hoạt kê hơn Hồ Bất Sầu.

Thủy Thiên Cơ cũng sửng sốt.

Hồ Bất Sầu từ từ bước tới, bước không mau, nhưng bước đều đều không ngừng.

Già Tinh đại sư đã bình tĩnh lại rồi. Lão từ từ thốt:

- Chờ đợi suốt bảy năm dài, cuối cùng rồi ta cũng làm cho ngươi ra được.

Hồ Bất Sầu lạnh lùng:

- Chắc đại sư cao hứng lắm?

Già Tinh đại sư ấp úng:

- Tạ.. Tạ..

Bỗng lão ngẩng mặt lên không, bật cười cuồng dại.

Mãi đến lúc đó, lão mới cười lên được.

Hồ Bất Sầu tiếp:

- Bảy năm qua, Thủy cô nương...

Câu đó y hướng về Thủy Thiên Cơ thốt lên mấy tiếng, chưa dứt câu, y nhìn sang nàng.

Nhưng, vừa nhìn sang y cúi đầu ngay Nàng không sợ trời, không sợ đất. Già Tinh đại sư nham nhở, nàng còn bình tĩnh cười được. Thế mà ánh mắt Hồ Bất Sầu vừa quét qua, nàng đỏ mặt liền, rồi đưa tay, cố che giấu thân hình, che được phần nào hay phần đó.

Nàng cũng cúi thấp đầu, thấp giọng hỏi:

- Ngươi... tại sao ngươi ra khỏi phòng?

Hồ Bất Sầu đáp:

- Tại hạ không thể không ra, ra được càng sớm càng hay!

Thủy Thiên Cơ lại hỏi:

- Tại sao ngươi không thể không ra?

Hồ Bất Sầu vụt ngẩng mặt lên, nhìn thẳng vào nàng:

- Tại.. vì cô nương?

Thủy Thiên Cơ run người.

Nàng thừa hiểu, Hồ Bất Sầu sẽ đáp như vậy, do sự suy tư mà hiểu, khoan khoái mà hiểu, tuy y chưa xác nhận sự hiểu biết của nàng.

Nàng không ngờ, y đáp nhanh thế, gọn thế.

Chưa có sự xác nhận, nàng cũng nghe khoái cảm dâng tràn, huống chi nghe rồi?

Tự nhiên nàng phải run vì xúc động.

Nàng cúi thấp đầu hơn một chút, giấu gương mặt vừa ửng hồng hơn trước.

Một lúc, nàng ngẩng mặt lên nói:

- Sao ngươi nói như thế, trong phút giây này? Chậm nói lại một thời gian chẳng được sao?

Chậm lại có phải hay hơn không?

Hồ Bất Sầu điềm nhiên:

- Cái thế bắt buộc phải nói, không nói không được. Thà nói lên ngay trong phút giây này!

Thủy Thiên Cơ gật đầu:

- Phải! Nếu chậm hơn, sợ chẳng còn dịp nói được!

Vạn lão phu nhân đến bây giờ mới hoàn hồn, bật cười vang:

- Giả như ngươi muốn chết, biết mình là sắp chết thì có gì cứ nói còn chi nữa cứ nói hết. Thong thả mà nói! Già Tinh đại sư đã đợi đúng bảy năm còn được thì có đợi thêm vài khắc cũng chẳng sao!

Già Tinh đại sư lắc đầu:

- Ta không đợi được đâu!

Hồ Bất Sầu cũng lắc đầu:

- Tại hạ cũng chẳng có lời gì nói nữa!

Một không thể kéo dài thời gian, một không muốn kéo đài thời gian. Song phương đốt giai đoạn.

Dương quang vẫn chiếu sáng, có điều hơi nóng hơn trước một chút.

Nhưng, dương quang nóng đó, không làm nóng được không gian cục trường bởi sát khí bốc ra mạnh quá.

Sát khí bốc từ hai đấu thủ.

Hồ Bất Sầu và Già Tinh đại sư như hai con gà chọi, chủ gà còn nắm cái đuôi, song mỏ gà đã chong nhau, lông cổ xù lên.

Chủ gà là Vạn lão phu nhân và Thủy Thiên Cơ. Gà có chết tại trận đấu thì chủ gà cũng chết luôn.

Nếu là bảy năm về trước, đừng nói chi đứng nghinh địch Già Tinh đại sư, Hồ Bất Sầu cũng không làm nổi thì nói chi đến cái việc động thủ với nhà sư?

Nhưng giờ đây, y hiên ngang đối diện, bình thản mà nghinh địch, oai khí của một cao tăng vùng Thiên Trúc không có ý nghĩa gì nữa.

Y không còn là một tay non trên giang hồ, đối đầu với một cao thủ thượng đỉnh.

Y có tác phong của một tông chủ võ lâm.

Nếu là bảy năm về trước, Già Tinh đại sư chắc phải cười lớn, cười một gã thiếu niên ngông cuồng lấy trứng chọi đá.

Nhưng bây giờ, đại sư không cười được.

Giờ đây, lão nhận thấy một vầng khí vừa lạnh vừa sắc bén như kiếm khí bốc từ người Hồ Bất Sầu, vừa bốc ra là lan rộng nhanh.

Lão cảm thấy gờm đối tượng ngay.

Giam mình trong phòng kín suốt bảy năm, Hồ Bất Sầu xuất hiện chẳng khác nào một thanh kiếm được tay thợ chế luyện tinh vi suốt bảy năm dài, hôm nay đúng ngày phá lò, lấy kiếm, thanh kiếm xuất hiện, lộ rõ cái vẻ lợi hại của nó.

Bá khí bốc ra, đành là không sắc bén như một thanh kiếm, song dù sao thì nó cũng gây cái lạnh nơi đối tượng, cho nên cao thủ giao đấu với nhau, chỉ sợ kiếm khí chứ không ngán cái sắc bén của chính thanh kiếm.

Già Tinh đại sư trước đó có cái ý khinh thường Hồ Bất Sầu, tưởng chừng như y bước ra khỏi phòng là với một cái nhìn lão có thể quật ngã y ngay.

Nhưng bây giờ thì bá khí làm cho lão rợn lạnh, từ rợn lạnh lão đi đến do dự, rồi cuối cùng, lão ngán luôn.

Bởi thế, nghinh nhau một lúc lâu, lão chưa dám xuất thủ.

Thủy Thiên Cơ tuy không cười bằng miệng, nhưng cười bằng mắt.

từ sợ hãi nàng chuyển sang hy vọng.

Phải như thế mới được chứ, lẽ đâu giam mình đăng đẳng suốt bảy năm dài, vào như thế nào thì ra như thế đó được sao?

Ít nhất cũng phải có thay đổi chứ!

Có thay đổi cái công của nàng ở bên ngoài phục dịch từ cái ăn cái uống cho y, bảo vệ an ninh cho y mới không uổng.

Hơn thế, hoài bão của nàng trong phạm vi tình cảm được ve vuốt thỏa đáng, vì con người lý tưởng của nàng quả thật xứng đáng với sự tiến bộ trên mức mong ước.

Dù sau cuộc chiến này, Hồ Bất Sầu có bại đi nữa nàng cũng không buồn.

Vạn lão phu nhân nhìn song phương nghinh nhau, thở dài mấy lượt tự lẩm bẩm:

- Chắc chắn là cuộc chiến này phải kéo dài rồi! Có thể là đến hoàng hôn, chưa bên nào thắng chưa bên nào bại!

Võ công của bà cũng khá cao, tuy bà chưa được liệt vào hàng cao thủ luyện đỉnh trong võ lâm, song tài nghệ đó trên giang hò, có mấy kẻ luyện được.

Huống chi kinh nghiệm chiến trường của bà rất phong phú, về phương diện kiến thức, Bà không nhường bất cứ một nhân vật hữu danh nào.

Bà hiểu rõ Già Tinh đại sư chưa dám xuất thủ.

Nhuệ khí của Hồ Bất Sầu đã làm cho lão chùn lòng. Mà lão chùn lòng là cả một sự phi thường,

bởi bình sanh trừ Tử Y Hầu ra lão chưa hề biết chùn lòng trước một đối thủ nào?

Cũng có thể nói là bình sanh, trừ Tử Y Hầu ra Già Tinh đại sư chưa hề nếm mùi thất bại.

Bây giờ lão sợ bại, nên do sự khai chiến.

Lão sợ bại chẳng phải lão kém tài. Lão do dự vì chưa biết nên xuất phát một chiêu nào thật độc, một chiêu làm cho Hồ Bất Sầu bối rối, y bối rối tất nhiên phải phân tâm. Lúc đó thì lão có hy vọng hơn nhiều.

Lão muốn với một chiêu thức thôi lão phải hạ Hồ Bất Sầu ngay, không cần xuất phát chiêu nào kế tiếp.

Muốn được vậy lão phải làm sao?

Làm sao?

Giả như xuất phát chiêu đầu, lão không hạ được đối phương ít nhất lão cũng chiếm được tiên cơ. Không hạ được, không chiếm tiên cơ được thì lão phải khổ, vì cuộc chiến này là một khổ chiến, chắc vậy rồi!

Lão do dự, bởi lão có chiến lược.

Nhận xét được điều đó, Vạn lão phu nhân lẩm bẩm:

- Già Tinh đúng là một tay khá!

Bà nhếch nụ cười hiểm độc, tự thốt tiếp:

- Hồ Bất Sầu! Hồ Bất Sầu! Thế nào cũng xong cho ngươi! Sớm hay muộn cũng xong cho ngươi!

Bà chắc chắn, Già Tinh đại sư không xuất thủ, đương nhiên Hồ Bất Sầu không khi nào dám xuất thủ.

oOo Nhưng, Vạn lão phu nhân đoán sai.

Hồ Bất Sầu đột nhiên quắc mắt, bắn tinh quang sáng rực. Cùng theo tinh quang đôi tay chớp liền.

Chiêu thức phát xuất xem ra chẳng có gì ngụy dị, nhưng mông lung mơ hồ, rộng như sa mạc, sâu như đáy biển, chừng như chiêu thức đó hàm súc tất cả huyền diệu, không thể nào lường được cái huyền diệu đó thôi, bởi nước biển không lường, cát sa mạc không đếm được.

Đánh ra một chiêu độc, đương nhiên đối phương phòng thủ chặt chẽ hơn. Đánh ra một chiêu thường, đối phương khinh miệt, cảnh giác phải lơi.

Rồi trong cái tầm thường đó hàm súc cái huyền diệu sẵn. Hồ Bất Sầu phát huy cái huyền diệu đúng lúc là nắm cơ tất thắng trong tay.

Lối đánh đó gọi là công kỳ bất bị đúng theo chiến thuật.

Tại sao cho rằng lối đánh đó là công kỳ bất bị?

Chỉ vì Già Tinh đại sư khi nào lại nghĩ Hồ Bất Sầu dám xuất thủ trước?

Chính Vạn lão phu nhân cũng nghĩ như lão kia mà.

Già Tinh đại sư hừ một tiếng:

- Tốt!

Dù chiêu đó có đem lại thành công cho Hồ Bất Sầu hay không nó vẫn xứng đáng được đối tượng tán thưởng.

Bởi, từ xưa có biết bao người thành danh nhờ áp dụng chiến thuật đó.

Nhưng đối tượng là Già Tinh đại sư, một nhân vật thuộc hàng tông sư môn phái thì Hồ Bất Sầu cũng khó mong xuất thủ là đắc ý ngay.

Muốn thắng lão ít nhất y cũng phải động thủ một cách cam go, đó là chỉ nói cái ý muốn của y thôi chứ còn toại ý thì lại là một việc khác.

Già Tinh đại sư có lối phản ứng cực kỳ nhanh nhẹn.

Đang nghinh tư thế, chứ chưa nghinh chiêu, đại sư chưa vận tụ chân khí bố phòng khấp thân.

Vừa thấy Hồ Bất Sầu chớp mắt sáng rực lên. Lão biết ngay y sắp xuất thủ rồi.

Bàn tay của Hồ Bất Sầu chưa vươn ra, lão đã vận tụ chân khí dồn vào đôi tay của lão sẵn sàng.

Hồ Bất Sầu động thủ thuật sự, nhà sư cũng động thủ thật sự song phương đương thời động thủ.

Thế là chiến thuật công kỳ bất bị của Hồ Bất Sầu không còn hiệu lực nữa.

Bây giờ chỉ còn chờ công lực của hai chưởng kình xuất phát một lượt, định đoạt thất bại của song phương.

Với nội lực họ đánh ra kẻ nào bại, chắc chắn là kẻ đó phải mất mạng.

Mà nói về nội lực, phải nói đến niên số tu vi.

Già Tinh đại sư ít nhất cũng luyện tập qua mấy mươi năm dài, công lực tu vị phải quan trọng.

Còn Hồ Bất Sầu, trước khi vào phòng kín tuổi chưa tròn hai mươi, ở trong phòng kín luôn bảy năm, y bất quá chỉ được hơn hai mươi tuổi.

Tuổi đời của y chưa sánh được số năm tu vi của GIà Tinh đại sư thì làm sao y có nội lực thân hậu bằng nhà sư?

Trước khi y vào phòng, y chỉ là một người thông thường có học võ, song sự thành lựu hầu như không có giá trị gì.

Dù trong bảy năm khổ luyện, y có chắc gì bắt kịp khoảng cách giữa y và Già Tinh đại sư.

Một thanh niên hơn hai mươi tuổi đánh với một lão sư trên sáu mươi tuổi, có số năm tu vi gấp hai tuổi đời của thanh niên, liệu Hồ Bất Sầu thủ thắng nổi chăng khi cuộc đấu chuyển sang phương diện nội lực?

Về nội lực, trên giang hồ có nhân vật nào sánh được Già Tinh đại sư?

Thủy Thiên Cơ nhận ra Hồ Bất Sầu lúc xuất thủ thì theo lối thông thường nhưng khi biến chiêu thì áp dụng đúng phương pháp của Tử Y Hầu.

Do đó, nàng không đến đỗi tuyệt vọng.

Ngờ đâu, Hồ Bất sầu đang biến chiêu đó, lại trở về thủ pháp thông thường cũ.

Thủy Thiên Cơ xanh mặt.

Một tiếng bình vang lên.

Hai chưởng kình chạm nhau, Thủy Thiên Cơ nhắm mất lại rú thất thanh:

- Ong! Thế là xong!....

Nhưng nàng không phải lo sợ cho Hồ Bất Sầu. Nàng khỏi phải lo.

Bởi nàng nghĩ sai.

Thật sự thì nội lực Hồ Bất Sầu không đạt đến mức thâm hậu khả quan, song y đánh ra với những dồn ứ suốt bảy năm dài.

Tích lượng dồn ứ đó phải nhiều, khi phát xuất ra phải mạnh. Mạnh vì dồn ứ, chứ chẳng do tu vi mà có.

Thử tưởng tượng, một cơn mưa, dù to tích lượng nước dù nhiều, song làm sao nhiều hơn tích lượng nước của nhiều cơn mưa nhỏ, dồn chứa suối bảy năm dài? Tích lượng nước đó nếu khởi thành dòng thì có kém gì một con sông lớn?

Đương đầu với số nước một con sông, liệu Già Tinh đại sư chống nổi cái khí nước khổng lồ cuốn đến mạnh như núi đổ chăng?

Bình! Tiếng đó phải lớn, bởi nó là tiếng chạm của hai kình lực phi phàm.

Già Tinh đại sư bị hất tung ra ngoài.

Khi Thủy Thiên Cơ mở mắt ra, Vạn lão phu nhân lại nhắm mắt lại rồi bà cùng kêu lên thất thanh.

Một Điểm Thông

Hồ Bất sầu đứng nguyên tại chỗ bất động như thân gỗ trồng. Vóc hình nhỏ thó hiện dưới ánh dương quang, trong con mắt của Vạn lão phu nhân, vóc hình đó biến thành khổng lồ.

Chẳng những thế những mảnh y phục tơi tả còn bám víu trên thân vóc đó, cách đây mấy phút, trông vừa tồi tàn vừa khôi hài thì bây giờ ngời lộng huy hoàng, như những mảnh vàng mảnh ngọc mường tượng y dang mặc một chiếc áo giáp vô giá.

Rồi thì bà nhìn lên mớ tóc rối bồng thành đoanh của y, bà có cảm tưởng đó là một chiếc mão chỉ dành riêng cho tay vô thượng độc nhất võ lâm...

Già Tinh đại sư nhào xuống, cố gắng đứng lên, song thân mình vừa đứng, lại loạng choạng rồi ngã trở lại.

Nơi hai khóe miệng, có hai dòng máu từ từ rỉ...

Lão cố gắng thêm mấy lần nhưng vẫn không làm sao đứng được.

Lão bật cười cuồng dại, cười một lúc cao giọng thốt:

- Tốt! Tốt lắm! Bần tăng quả nhiên không phí công chờ đợi suốt mấy năm dài!....Chờ đợi qua thời gian đó, để được thấy một sự thật. Bí kíp võ công của Tử Y Hầu đúng là vô địch trong thiên hạ. Tiểu tử to đầu hôm nay thắng được bần tăng, là một chứng minh hùng hồn cho sự kiện đó...

Hồ Bất Sầu điềm nhiên đáp:

- Rất tiếc, đại sư chi thấy một chứng minh chứ không thể thấy bí kíp!

Già Tinh đại sư cười lớn:

- Bần tăng có thấy được hay không điều đó không quan hệ gì. Võ công vô thượng của Tử Y Hầu sau ngày lão ấy chết, còn được lưu truyền đời sau là một điều may mắn lớn cho võ lâm Trung Nguyên. Bần tăng không may, song võ lâm hữu phúc, như thế là quý rồi! Bần tăng còn mong cầu chi hơn nữa chứ?

Hồ Bất Sầu nhìn xuống đất theo dõi từng cố gắng của nhà sư lưu ý đến tiếng cười cuồng dại của một cao tăng nhưng quái dạng.

Bất giác y sinh lòng kính phục.

Kính phục vì ý chí cương quyết của nhà sư. Cái ý chí đó nhắm vào mục tiêu duy nhất nhà sư bảo trì cái ý chí đó, trong mục tiêu đó suốt đời.

Ngày nay đại sư gần lên tuần thất thập, vẫn giữ nguyên chí đó.

Trên giang hồ phỏng có mấy tay kiên trì lắm ý lâu dài được như đại sư?

Chính cái điểm đó làm Hồ Bất Sầu khâm phục lão.

Nuôi dưỡng ý chí đó là lão tận tâm phục vụ cho võ đạo. Lão muốn nâng võ đạo lên ngôi vô thượng.

Lão thành tâm lo cho võ đạo hơn chính cá nhân lão. Y thở dài bước tới định nâng lão đứng lên.

Bỗng Thủy Thiên Cơ bật cười ha hả, cười lên mấy tiếng lại hét to:

- Mụ yêu tinh kia, định đi đâu chứ?

Hồ Bất Sầu giật mình quay nhìn lại, thấy Thủy Thiên Cơ chụp tay áo của Vạn lão phu nhân.

Thấy con gà nhà đã rũ lông xếp cánh, cụp đuôi rồi, Vạn lão phu nhân biết nguy cớ sắp đến có ý chuồn êm.

Thừa lúc không ai lưu ý đến bà, bà sẽ lén bước đi, bước được ba bước, Thủy Thiên Cơ phát hiện ra mưu toan của bà, vội chụp tay áo bà giữ lại.

Bà nhũn thân hình sụp xuống nhăn nhó mặt:

- Thủy cô nương!.... Cô nương làm khó dễ già chi thế?

Thủy Thiên Cơ cười hì hì:

- Làm khó bà? Đáng lẽ tôi băm vằm xác bà ra thành trăm thành ngàn mảnh mới phải mới được!

Vạn lão phu nhân run run giọng:

- Già luôn luôn đối xử tốt với cô nương mà!

Thủy Thiên Cơ cười hì hì:

- Bà đối xử tốt với tôi à? Tôi xem bà như bằng hữu, như tri giao, bà tìm đủ trăm phương ngàn kế, quyết hại tôi cho kỳ được! Toan làm hại cho tôi phải chết là tốt đối với tôi hay sao?

Vạn lão phu nhân kêu vang thiết tha:

- Đành là giá có tội song cạnh cái tội đó còn có cái công!

Thủy Thiên Cơ cười tươi, tiếng cười rất ấm rất dịu.

Nàng càng cười tươi và ấm dịu, Vạn lão phu nhân càng sợ hãi, bà sợ đến líu lưỡi lại.

Bà hiểu rõ, mỗi lần giết người, Thủy Thiên Cơ cười tươi, cười ấm dịu như vậy.

Giọng cười của nàng càng lúc càng ngọt, dịu hòa, giọng nói của nàng cũng ngọt dịu vô cùng.

Nàng hỏi:

- Bà nói là bà có công, chứ cái công đó như thế nào, bà giải thích cho tôi nghe đi?

Vạn lão phu nhân chưa hết sợ:

- Nếu không có già... thì Hồ Bất... Hồ đại hiệp có lẽ hiện giờ còn ở trong vuông phòng kín kia. Hồ đại hiệp không ra khỏi phòng thì có ai đánh ngã Già Tinh đại sư cho cô nương?

Thủy Thiên Cơ bật cười khanh khách:

- Bà nói hay quá! Cái lưỡi của bà đó, có hiệu năng làm cho người chết sống lại đấy! Nhưng cho bà hay, tôi không nghe bà đâu, vô luận bà nói gì, tôi cũng muốn...

Bỗng Hồ Bất Sầu gọi vọng lại:

- Tha cho bà ấy đi, Thủy cô nương!

Thủy Thiên Cơ quay mặt lại cười ròn:

- Tại sao ngươi muốn ta thả cho bà ta? Bà đã hại bao nhiêu người rồi, như vậy chưa đủ sao, còn lưu mạng sống cho bà ta, để bà hại thêm nữa? Bà ta là một nữ yêu tinh đấy!

Hồ Bất Sầu thở dài:

- Nhưng bà ấy nói có lý. Nếu bà ta không sắp xếp cái đó cho Già Tinh đại sư thi hành thì chẳng biết đến năm tháng nào tại hạ ra khỏi phòng kín. Bởi muốn ra phòng, ít nhất cũng phải chờ đến khi nào mình tự tin! Mà ở trong đó mãi làm gì có dịp cho mình tự tin sự thành tựu của mình?

Y cười khổ tiếp:

- Có thể tại hạ hoài nghi mãi đến vô cùng tận đó, và chắc chắn là không dám bước ra vậy!

Thủy Thiên Cơ ngưng ánh mắt nhìn hắn.

Một lúc lâu, nàng mỉm cười, dịu giọng thốt:

- Được! Ngươi muốn ta tha cho bà ta, ta xin vâng lời. Bất cứ việc gì, ngươi muốn sao, ta làm vậy!

Cần tàn độc, nàng có thể tàn độc hơn bất cứ ai trên đời.

Cần dịu hiền, nàng cũng có thể dịu hiền hơn bất cứ ai trên đời.

Hồ Bất Sầu gật đầu:

- Đa tạ cô nương?

Nụ cười của Hồ Bất Sầu hiện tại chừng như có một ma lực hấp dẫn hơn bảy năm về trước.

Thủy Thiên Cơ lại nhìn y, đúng hơn nàng nhìn nụ cười của y đoạn nhẹ giọng:

- Chính ta phải tạ Ơn ngươi mới đúng!

Bất thình lình nàng hôn phớt lên má Hồ Bất Sầu rồi như con én liệng, nàng vọt nhanh vào nhà.

Khi nàng trở ra ngoài, Hồ Bất Sầu đang ở tại dòng suối tắm rửa.

Lần đầu tiên sau bảy năm qua y mới tắm rửa.

Nếu không có một nghị lực phi phàm, thì còn ai có thể chịu đựng nổi cái khổ bảy năm không tắm rửa?

Con thú không tắm, thì vẫn vẫy nước, thì con người làm sao bảy năm dài không có một giọt

nước trên mình?

Cánh buồm ngũ sắc đã hạ xuống rồi và trong tay Thủy Thiên Cơ có một chiếc bao.

Thời gian cấp bách lắm, sau bảy năm còn gì nữa?

Đã đến lúc họ lên đường.

Hồ Bất Sầu hỏi:

- Con thuyền của Vạn lão phu nhân còn sử dụng được chăng?

Vạn lão phu nhân đáp nhanh:

- Còn! Còn!

Thủy Thiên Cơ mỉm cười:

- Miễn nó đừng chìm thôi, mình còn có cách điều khiển nó lướt đi như thường.

Hồ Bất Sầu lại hỏi:

- Trên thuyền có ai khác nữa chăng?

Vạn lão phu nhân đáp:

- Có chứ, song lại bị Già Tinh đại sư giết chết hết rồi!

Hồ Bất Sầu thở dài.

Y nhìn sang Già Tinh đại sư, lão đã ngồi yên được từ lâu, lão đang xếp bằng tròn, bất động như tượng Phật.

Lão chưa chết cái xác, song lão đã chết cái tâm.

Lão biết rõ, vĩnh viễn lão không thể đạt đến ngôi vị độc tôn trong võ lâm.

Ngôi vị tuyệt đỉnh đó, đã về tay kẻ khác rồi Hồ Bất Sầu thở dài lượt nữa đoạn gọi Vạn lão phu nhân:

- Bà dìu đại sư nhé?

Thủy Thiên Cơ trố mắt:

- Dìu lão? Thế ngươi định mang lão cùng theo à?

Hồ Bất Sầu gật đầu:

- Vô luận làm sao cũng là một bậc tông sư trong võ lâm. Chúng ta không thể bỏ rơi lão!

Thủy Thiên Cơ mỉm cười:

- Mọi người đều muốn giết, riêng ngươi lại thương tài!

Vạn lão phu nhân mỉm cười:

- Đúng vậy đó, cô nương!

Vạn lão phu nhân bước tới nâng Già Tinh đại sư. Lão như tê liệt, chẳng còn cử động được nữa.

Hồ Bất Sầu vào khoang thuyền góp nhặt mấy mươi quyển sách bằng lụa vàng, dùng cánh buồm ngũ sắc bao lại kín đáo.

Y làm việc đó, vừa thận trọng vừa kín đáo.

Thủy Thiên Cơ nhìn những quyển sách đó cũng sanh lòng tôn kính ngay. Sách là tim óc của Tử Y Hầu. Sách là tinh hoa của võ thuật.

Ngoài Tử Y Hầu ra còn ai góp nhặt vừa đầy đủ vừa tinh vi như thế?

Một vật báu như thế phàm con nhà võ ai không tôn kính?

Qua những quyển sách còn có bóng hình bậc tiền bối siêu phàm.

Sách tượng trưng người, người lưu sách cho ngàn đời sau, còn ai chẳng biết ơn?

Vạn lão phu nhân không dám bước theo Thủy Thiên Cơ nhìn cho thỏa mắt, song đứng xa xa bà len lén nhìn, nhìn một cách thèm thuồng.

Chỉ có Già Tinh đại sư thì đôi mắt như đờ không còn đảo tròng háo hức nữa.

Lão thật sự mất hết sinh lực, hay có một mưu định gì?

Cam tâm chịu vất vả, gian lao suốt bảy năm dài đến tuân hành mạng lệnh cho Thủy Thiên Cơ, từ lịnh nhỏ đến lịnh lớn như một tên nô lệ trung thành, cốt chờ đợi một ngày nào đó chính mắt nhìn mấy pho sách quý.

Ngày nào đó đã đến rồi tại sao lão dửng dưng?

Lão cảm thấy mình không còn hy vọng chi nữa nên không nhìn chăng? Nhìn làm chi cho lòng thêm đau buồn?

Vạn lão phu nhân đi trước dẫn đường.

Chỉ có bà mới biết con thuyền đậu tại chỗ nào. Dù Già Tinh đại sư cũng biết như bà, song lão đã biến thành cái xác không hồn, còn giúp ích gì cho nội bọn?

Huống chi Vạn lão phu nhân lại dìu đại sư? Hai người đó đi trước, dù cho ai dẫn đường cũng thế thôi.

Hồ Bất Sầu đeo chiếc bao bí kíp, Thủy Thiên Cơ đeo chiếc bao vật dụng theo sau.

Thủy Thiên Cơ đảo mắt nhìn quanh vẻ u buồn thoáng hiện nơi gương mặt.

Nàng trầm giọng thốt:

- Bảy năm qua, không ngày nào là ta không mơ tưởng sớm rời hoang đảo, trở lại đất liền. Nhưng bây giờ sắp sửa ly khai nơi đất quỷ này, ta cảm thấy tâm tư man mác làm sao! Có ai không lưu luyến một địa phương nào đã khắc ít nhiều kỷ niệm của mình?

Hồ Bất Sầu không đáp.

Nàng điểm phớt một nụ cười tiếp:

- Giờ đây, ta nhận ra cái đảo quỷ này vẫn còn có cái gì khả ái, vừa lưu lại một mảnh lòng, mà cũng vừa mang theo bao kỷ niệm êm đềm, giả như có một ngày nào ta không còn bị ràng buộc bởi một sự đời nhỏ nhen nào, có thể là ta trở lại đây, sống suốt chuỗi ngày tàn, để rũ đống xương lạnh tại một nơi hoang vắng xa hẳn tục trần. Ta nhận thấy không nơi nào thích hợp cho ta hơn đây!

Hồ Bất Sầu ngưng ánh mắt nhìn nàng, lâu lắm y mới nhẹ nở một nụ cười thốt:

- Nếu thật sự cô nương có ý đó thì chung quy vẫn có một ngày cô nương được mãn nguyện!

Thủy Thiên Cơ nhìn y:

- Chắc vậy?

Hồ Bất Sầu gật đầu:

- Chắc vậy cô nương!

Bốn mắt nhìn nhau, đôi lòng hứa hẹn một hoài mơ.

Chiếc bao trên vai Hồ Bất Sầu rất to, tất phải nặng, song y mang nó như chẳng mang vật gì, bước chân thoăn thoắt.

Bao nhẹ, hay y nóng lòng trở về quê cha đất tổ quên đi cái nặng nề?

Vạn lão phu nhân cũng nóng lòng về lục địa nên bước rất mau.

Không lâu lắm, đoàn người gồm bốn mạng đã đến bờ biển.

Dưới ánh dương quang, mặt biển ngời màu xanh biếc, trải rộng tận mù khơi, ánh mắt con người làm sao nhìn thấu bờ đối diện của đại dương?

Hồ Bất Sầu từ chỗ hẹp ra nơi rộng, rộng bao nhiêu cũng chưa vừa với cái ý phiêu bồng của con người nuôi dưỡng đại chí từ nhiều năm qua.

Nhìn mặt biển mênh mang, y nghe lòng phơi phới bay cao, lòng thoáng qua ánh mắt vút tận miền xa.

Biển? Chung quanh là biển, trước mắt là biển, gần như xa đều là biển.

Thuyền đâu?

Sóng biển tràn bờ, tràn lên rồi cuốn về khơi để trở lại cát vàng.

Bọt biển văng tung tóe, tiếng sòng ầm ì, tiếng gió rào rào.

Hồ Bất Sầu day sang Vạn lão phu nhân trầm giọng:

- Thuyền đâu?

Vạn lão phu nhân biến sắc.

Không phải bà sợ Hồ Bất Sầu hay Thủy Thiên Cơ làm khó dễ chi bà. Bởi bà cũng mong muốn trở về như họ, khi nào bà dám nói dối? Nói dối làm chi một sự việc có thể chứng minh trong phút giây, ai ai cũng cần có sự chứng minh đó?

Bà biến sắc vì sự việc diễn tiến quá bất thường.

Con thuyền đó bà cùng Già Tinh đại sư vào rừng, ngày chưa tàn, bà đưa nội bọn trở ra, thuyền mất dạng!

Thuyền đâu chứ? Làm sao bà đáp được câu hỏi đó?

Bà run run giọng thốt:

- Rõ ràng!.... Nó ở tại đây!.... Rõ ràng...

Thủy Thiên Cơ hừ một tiếng:

- Rõ ràng nó ở tại đây, nhưng nó đi đâu rồi?

Vạn lão phu nhân ấp úng:

- Kỳ quái... kỳ quái... kỳ quái...

Bà cứ kêu mãi hai liếng đó, bà kêu không biết bao nhiêu lượt, bà chỉ kêu như vậy thôi chẳng nói được gì hơn.

Hồ Bất Sầu cau mày:

- Hay nó bị sóng biển tràn bờ cuốn trôi?

Vạn lão phu nhân lắc đầu:

- Không thể có việc đó, vì chính già...

Thủy Thiên Cơ chận lời:

- Nếu không thể có việc đó, thì đúng là có người cướp thuyền vượt biển rồi!

Vạn lão phu nhân lại lắc đầu:

- Cũng không thể có việc đó. Bởi Công Tôn Hồng và Mai Khiêm đã chết, chính mắt già trông thấy như vậy mà!

Thủy Thiên Cơ giậm chân:

- Cái gì cũng không thể? Không thể tuốt? Nhưng thuyền vẫn mất dạng. Thế là nghĩa làm sao chứ? Không lẽ quỷ đoạt thuyền?

Vạn lão phu nhân xuất hạn ướt đầu:

- Ky quái... Kỳ quái thật!

Bỗng Già Tinh đại sư cao giọng:

- Hai người đó không chết!

Thủy Thiên Cơ hỏi gấp:

- Sao đại sư biết?

Già Tinh đại sư lạnh lùng:

- Chính ta hạ thủ, tự nhiên ta biết!

Vạn lão phu nhân trố mắt:

- Nhưng rõ ràng già thấy...

Già Tinh đại sư chận lại:

- Ta hạ thủ thế nào chẳng lẽ ta không hiểu nặng nhẹ ra sao chăng?

Lão nói như thế còn ai cãi lý được?

Luyện võ công đến mức thành tựu, đương nhiên lão muốn đánh mạnh đánh nhẹ tùy ý, nhất định không lầm được.

Vạn lão phu nhân ngồi phịch xuống cát, kêu lên tuyệt vọng:

- Rồi! ong rồi! Thế là xong! Nhất định hai gã đó cướp thuyền ra khơi rồi!

Già Tinh đại sư ngẩng mặt lên không bật cười cuồng dại:

- Tốt! Tốt! Thuyền mất là điều rất tốt. Không còn ai tưởng đến việc trở về!

Lão rít lên:

- Hồ Bất Sầu! Ngươi khổ luyện bảy năm chung quy rồi cũng trở thành vô ích!

Bảy năm công phu, bỏ trôi theo dòng nước! Dòng nước cuốn đi, cuốn cả công phu hạnh phúc!

Hồ Bất Sầu và Thủy Thiên Cơ nhìn nhau, nhưng thay vì thở dài họ lại cười.

Thủy Thiên Cơ hỏi:

- Trên đảo này có gỗ chứ?

Hồ Bất Sầu gật đầu:

- Có rừng là phải có gỗ! Hẳn như vậy rồi!

Thủy Thiên Cơ mỉm cười:

- Có gỗ là ta có thể trở về đất liền!

oOo Rừng có loại cây lớn, có cây rắn chắc, gia dĩ bốn người đều là những tay võ dũng siêu phàm, công việc kết một chiếc bè không khó khăn lắm, có điều thiếu phương tiện đốn gỗ,

thành ra phải mất một thời gian lâu.

Lâu là nói theo cái ý muốn gấp của họ, chứ sang ngày thứ ba là bè hoàn thành.

Thủy Thiên Cơ cao hứng hơn ai hết.

Chính nàng lo cái việc trương lá buồm ngũ sắc lên chiếc bè đó.

Rồi bè cũng ra khơi, cánh buồm ngũ sắc cũng lộng gió như ngày nào, trước bảy năm.

Bè nhờ buồm, buồm nhờ gió, gió lại xuôi buồm ra khơi nhanh chóng và thẳng đường trở lại TrungNguyên.

Chỉ một khắc sau họ quay đầu nhìn lại không còn thấy hòn đảo nữa.

Gió một chiều giúp họ nhận định phương dễ dàng.

Ngày có gió, đêm có sao, đi biển nhờ sao không lạc lối.

Đêm đó rồi cũng qua đi, ngày mới lại bắt đầu, ngày thứ hai trên con đường biển trở về Trung Thổ.

Ngủ say một đêm, thái dương vừa lên, Thủy Thiên Cơ thức dậy.

Dưới ánh nắng ban mai, trông nàng đẹp huy hoàng.

Hồ Bất Sầu lẩm bẩm:

- Miễn sao đừng có bão, đừng có mưa, là trong vài hôm nữa mình sẽ đến đất liền.

Thủy Thiên Cơ mỉm cười:

- Không đâu, làm gì có bão, có mưa? Trời đã thử thách chúng ta suốt bảy năm trời, thì bây giờ phải ban thưởng cho chúng tạ để bù lại thời gian hành thú.

Vạn lão phu nhân mỉm cười phụ họa:

- Phải! Phải! Theo sự kinh nghiệm của già, già tin chắc là trong vòng mấy hôm nữa, nhất định không có bão, không có mưa đâu! Thủy cô nương và Hồ đại hiệp đã đến hồi thái lai sau cơn bỉ cực đó!

Thủy Thiên Cơ cười nhẹ:

- Bà cũng giỏi khen mà cũng giỏi ước mơ!

Hồ Bất Sầu nhìn xa xa sóng nước muôn trùng lẩm bẩm:

- Bảy năm qua rồi! Cố nhân ai còn ai mất...

Thủy Thiên Cơ gắt yêu:

- Lo nghĩ làm gì, đến đất liền rồi là biết, ở đây có ai biết chi đâu mà than vãn vẩn vơ?

Hồ Bất Sầu gật đầu:

- Đợi bảy năm vẫn còn đợi được không biết tại sao chỉ còn mấy hôm nữa tại hạ nôn nóng phi thường!

Y thơ màng tiếp tục lẩm bẩm:

- Mạc đại cạ.. Kim nhị cạ.. có lẽ bảy người đều thành danh hết rồi!

Thủy Thiên Cơ tỏ vẻ tin tưởng:

- Với tài nghệ của họ, thành danh là điều dĩ nhiên cho họ rồi!

Hồ Bất Sầu gật đầu:

- Tại hạ cũng nghĩ như vậy!

Y quay qua Vạn lão phu nhân, tiếp hỏi:

- Bà từ đất liền qua đây chắc bà hiểu hiện nay những người đó ra sao chứ?

Vạn lão phu nhân thoái thác:

- Già... già không biết đích xác lắm!

Thủy Thiên Cơ cười lớn:

- Bao nhiêu lần ngươi hỏi, là bấy nhiêu lần bà đáp không biết không biết! Ngươi còn hỏi bà ta làm gì?

Hồ Bất Sầu mơ màng:

- Hỏi để cho vơi bớt cái gì tại hạ thắc mắc. Bởi dù sao cũng chỉ là sự ức đoán của chúng, ta, mà ức đoán thì có bao giờ chắc chắn? Tại hạ không yên tâm về họ, cô nương ạ! Tuy bà ấy nói không biết, tại hạ vẫn không tin là bà ấy chẳng biết gì. Bởi trên giang hồ bà là người xuôi ngược thường xuyên. Nơi nào cũng có mặt bà, việc gì cũng chẳng qua lọt được kiến thức của bà. Thì làm sao bà không biết được ít nhất tin tức về khách giang hồ trong số bảy sư huynh của tại hạ?

Thủy Thiên Cơ bĩu môi:

- Biết trăm việc, biết ngàn việc, chưa hẳn là biết hết mọi việc. Tự nhiên cũng có việc mà bà rất mù mờ, đừng tưởng bà ta là thánh mà biết được tất cả sự việc trên thế gian.

Vạn lão phu nhân chụp ngay câu nói đó:

- Đúng vậy! Đúng vậy!

Một lúc lâu, Hồ Bất Sầu tiếp nối:

- Còn Bửu Nhi? Tiểu tử đó ngày nay đã trưởng thành rồi hắn rất thông minh, tại hạ tin rằng thế nào hắn cũng thành danh, tại hạ thắc mắc một điều, lớn lên hắn biến đổi hình dáng như thếnào...

Thủy Thiên Cơ mỉm cười:

- Cái câu đó ngươi...

Hồ Bất Sầu cười nhẹ chận lời:

- Tại hạ biết, câu nói đó tại hạ hỏi đi hỏi lại rất nhiều lần. Hỏi để mà hỏi chứ nào ai đáp cho tại hạ biết đâu? Cứ mỗi lần tại hạ nhớ đến hắn, thì tại hạ nôn nao bứt rứt làm sao ấy! Do đó, cuối cùng rồi cũng phải lập lại câu hỏi cũ rích...

Thủy Thiên Cơ trầm ngâm một lúc lâu, đoạn trầm buồn buông một câu:

- Ngươi nhớ đến họ, nhắc đến họ chẳng biết có ai nhớ đến ngươi, nhắc nhở ngươi chăng?

Hồ Bất Sầu cười khổ:

- Tuy không có gì chứng chắc điều đó, tại hạ vẫn tin rằng họ luôn luôn nhớ đến tại hạ! Mà dù cho chẳng ai nhớ tại hạ, mình nhớ đến họ là đủ rồi! Trước hết hãy biết cho mình, đủ tình đủ ý với bạn đồng môn, như vậy mới vẹn thủy chung!

Thủy Thiên Cơ cười nhạt:

- Ta thì khác, ai nghĩ đến ta, ta nghĩ lại, ai không nhớ ta, chẳng tội gì ta phải nhớ lại!

Hồ Bất Sầu mỉm cười:

- Chỉ vì hoàn cảnh của mỗi người mỗi khác, hoàn cảnh tạo cảm tình, hoàn cảnh duy trì hay hủy diệt cảm tình, tất cả đều do hoàn cảnh, cô nương ạ! Tuy nhiên có loại cảm tình, muôn năm bất diệt, đó là loại cảm tình chân chánh thành thật, phát sinh từ thanh khí cho nên đời gọi là đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu! Dù tao ngộ trên con dường đời, cảm tình đó vẫn được duy trì mãi mãi. Cô nương...

Bỗng từ bao nhiêu thời khắc ngồi bất động như tượng đá, Già Tinh đại sư ngẩng mặt lên không cười cuồng dại.

Tràng cười của lão có âm thanh quái dị đáng sợ.

Thủy Thiên Cơ cau mày:

- Đại sư cười chi?

Già Tinh đại sư cười một lúc nữa rồi cao giọng đáp:

- Ta cười các ngươi! Bọn người vẩn vơ với mộng, nói qua cơn mơ!

Thủy Thiên Cơ phát cáu:

- Đại sư biết gì dám chỉ trích bọn tôi? Phải biết bọn tôi...

Già Tinh đại sư chận lại:

- Bọn ngươi đừng mơ tưởng thấy lại họ! Bọn ngươi đừng mơ tưởng trở lại Trung Nguyên!

Vạn lão phu nhân biến sắc:

- Ngươi... ngươi nói sao?

Già Tinh đại sư nhấn mạnh:

- Chiếc bè này, chìm ngay bây giờ!

Thủy Thiên Cơ nhảy dựng lên không còn giữ lễ độ nữa:

- Ngươi câm ngay!

Già Tinh đại sư cười lạnh:

- Dây chằng các thân gỗ, sắp đứt đến nơi!

Thủy Thiên Cơ, Hồ Bất Sầu, Vạn lão phu nhân không hẹn mà cùng đồng nhìn xuống các đường dây ràng chằng chịt những cây gỗ.

Đúng như Già Tinh đại sư đã nói, nhiều đường dây đã đứt rồi. Dây chẳng phải một tao, mà do nhiều tao kết lại. Hầu hết những đường dây đều đứt, có đường còn lại vài tao, có đường đứt đoạn.

Nhờ thế, chiếc bè chưa tan rã.

Nhưng hàng chục tao vẫn không chịu đựng nổi áp lực sóng biển, còn lại một vài tao có thấm vào đâu?

Chắc chắn trong khoảnh khắc đây, những tao dây cuối cùng sẽ đứt, những thân gỗ rời ra.

Cuộc ly tán giữa họ sắp sửa thành hình và chẳng biết ai sẽ vào bụng cá trước?

Hồ Bất Sầu là con người trầm tĩnh nhất trong bọn cũng phải biến sắc mặt.Y trầm giọng hỏi bâng quơ:

- Tại sao thế này? Tại sao?

Còn ai biết tại sao?

Bè đi biển dây đứt, thân gỗ rời rã, đương nhiên là do áp lực của những lượn sóng to giập nhồi, chứ còn tại sao nữa?

Nhưng Già Tinh đại sư nhắm mắt lại, lạnh lùng đáp:

- Tại ta đấy! Ta chặt đứt dây!

Thủy Thiên Cơ túm lấy lão lên hét lớn:

- Ngươi điên phải không? Ngươi chán sống rồi phải không?

Già Tinh đại sư gật đầu:

- Ta bất cần sanh mạng nữa!

Vạn lão phu nhân run run giọng:

- Ngươi sợ ta không trao giải dược cho ngươi phải không? Cho nên, ngươi đinh ninh là phải chết rồi hành động điên cuồng như vậy phải không?

Già Tinh đại sư buông gọn:

- Ừ!

Vạn lão phu nhân kêu lên:

- Trời! Ta lừa ngươi, gạt ngươi chứ nào phải là chuyện thật? Loại Ô mai đó ta ăn hằng ngày, ta ăn hàng chục hàng trăm, làm gì có độc mà ngươi sợ quá đỗi như thế chứ?

Già Tinh đại sư lạnh lùng:

- Có độc cũng chẳng sao, không độc cũng thế thôi!

Vạn lão phu nhân hấp tấp hỏi:

- Vậy tại sao ngươi hành động như thế?

Già Tinh đại sư vụt mở mắt ra, nhìn trừng chiếc bao chứa dựng những bí kíp của Tử Y Hầu. Ánh mắt của lão sáng rực.

Lão buông từng tiếng một:

- Ta không làm chủ những vật đó, thì những vật đó phải theo ta về đáy biển sâu?

Vạn lão phu nhân run cả tay, cả chân, hét lên:

- Điên! Điên... Ngươi điên mất rồi!

Hồ Bất Sầu quát lớn:

- Tất cả giữ sự yên tịnh. Chúng ta sẽ...

Già Tinh đại sư bật cười cuồng dại:

- Hồ Bất Sầu! Hồ Bất Sầu! Giữ sự bình tịnh để làm gì? Ngươi học hết võ công của Tử Y Hầu để làm gì? Để làm gì chứ? Hồ Bất Sầu!

Lão rít lên:

- Để theo ta, nằm yên dưới lòng biển lạnh?

Bỗng lão đứng lên nhào tới Hồ Bất Sầu.

Hồ Bất Sầu đánh ra một chưởng chặt hai cánh tay của đại sư.

Già Tinh đại sư rút tay về, rồi chụp tới như độc xà táp chuột, Hồ Bất Sầu cũng biến chiêu đánh vào mạch môn của lão.

Trong phút giây, song phương trao đổi bảy tám chiêu, chiêu nào cũng độc cũng nhanh.

Thủy Thiên Cơ và Vạn lão phu nhân kinh hãi đến xanh mặt. Họ như quên cái chết đến nơi, theo dõi cuộc đấu qua từng chiêu một.

Qua một lúc lâu, Hồ Bất Sầu chẳng gây thương tổn gì được cho Già Tinh đại sư mà đại sư cũng

chẳng làm chi nổi Hồ Bất Sầu.

Đội nhiên có tiếng rắc rắc, bựt vang lên.

Chiếc bè rã thành bốn năm phần. Thủy Thiên Cơ kêu lên thất thanh:

- Hồ Bất Sầu!

Sóng biển tràn tới cuốn nàng đị..

Trong lúc dở nổi dở chìm, nàng mường tượng nghe tiếng gọi:

- Thủy Thiên Cơ..... Tiếng gọi đó hòa với tiếng sóng vỗ ầm ầm cùng tiếng cười cuồng dại của Già Tinh đại sư.

Thủy Thiên Cơ cố vùng vẫy, cố lướt mình qua sóng, tiến đến chỗ tiếng gọi phát ra, nhưng làm sao nhận định phương hướng chính xác trong trường hợp đó.

Sóng biển dìm nàng xuống, nàng lại vọt mình trồi lên, rồi nhờ biết ít nhiều thủy tính, nàng nổi phình phình trên mặt biển.

Trên mặt biển, những thân gỗ, những đường dây, những vật dụng mang theo từ hải đảo còn trôi lềnh bềnh, trào lên hụp xuống theo sóng dập nhồi.

Nhưng chẳng có một người nào.

Thủy Thiên Cơ bật khóc. Nàng khóc, chẳng phải nàng lo ngại cho sanh mạng của Già Tinh đại sư hoặc Vạn lão phu nhân.

Nàng khóc, chẳng phải nàng lo ngại cho sinh mạng của chính nàng.

Nàng lo ngại cho Hồ Bất Sầu.

Chợt nàng phát hiện ra đối với người ngoài, nàng quan tâm quá nhiều, quan tâm hơn chính nàng. Phát hiện ra điều đó, nàng cũng chưa tin là vậy.

Nhưng, sự thật là như vậy, hiện tại nàng lo cho Hồ Bất Sầu quá độ.

Nàng vớ một thân gỗ, nàng theo đó, mặc cho sóng vỗ đưa đi đâu thì đưa, nàng gào lên:

- Hồ Bất Sầu! Hồ Bất Sầu!.... Ngươi ở đâu?

Kêu lên làm gì?

Tiếng nói của con người ở biển khơi có gió lộng, có sóng gầm, còn ai nghe lọt?

Có thể chính người gào thét còn không nghe âm thinh của mình, huống chi người mà mình hướng vọng?

Và người mình hướng vọng đó, ở gần hay ở xa, hay đã chìm dưới đáy biển sâu rồi?

Đôi mắt nàng mờ dần, không còn trông thấy gì rõ rệt nữa.

Đôi mắt mơ hồ, do nước biển từ bên ngoài bắn vào, hay do lệ thảm từ bên trong tràn ra.

Nàng gào to quá, nhiều quá, giọng nói của nàng trở nên khàn khàn, giọng nói nhỏ dần.

Và cuối cùng nàng chẳng trông thấy gì cả, dù là mờ mờ...

Nàng hôn mệ..

Chẳng rõ nàng hôn mê được bao lâu bỗng nàng tỉnh lại, nàng nghe như có bàn tay ai đó, nắm mớ tóc của nàng rồi một giọng nói hơi trầm nhưng có phần ấm dịu, vang lên văng vẳng bên tai nàng:

- Tỉnh lại! Tỉnh lại cô nương! Tại hạ Ở đây sát một bên đây...

Thủy Thiên Cơ mở bừng đôi mắt.

Hồ Bất Sầu thật sự Ở bên cạnh nàng. Thì ra nàng không nằm mộng, trong phút giây, nàng cảm thấy khích động vô cùng...

Không một danh từ nào diễn tả đúng niềm khích động đó, có hàm chứa biết bao tình cảm.

Bất chấp hắn như thế nào, nàng ôm chầm hắn, rên rỉ:

- Đừng đi nữa nhé! Đừng đi đâu nữa nhé! Vĩnh viễn ở cạnh ta!

Vĩnh viễn! Chúng ta không thể rời nhau nữa!....

Hồ Bất Sầu nghe mặn nơi miệng.

Nước biển hay nước mắt?

Y không nói tiếng gì. Y không nói được mà cũng chẳng cần phải nói gì. Hai người đã ôm chặt được vào một thân cây. Sóng biển đưa thân cây chập chờn theo sóng nước. Tình dù nồng, ý dù thắm, nghĩa phải keo sơn.

Song, để làm gì trong cảnh này? Một khung cảnh tàn khốc, tử thần đang chóp cánh lượn trên dầu sóng, vầng vầng theo gió, chực chờ họ.

Tuy nhiên biết chẳng làm được gì hơn, cả hai đành để mặc cho nước đẩy gió đùa.

Dù không quên được, họ cũng cố quên, bắt buộc phải quên cái nguy quanh mình.

Họ để cho nguồn lòng cuộn chảy, hai nguồn lòng kết hợp thành giòng, và tâm hồn họ theo giòng tâm tư đó mà bay tận phương trời xa, nơi mà sắc huy hoàng của tình yêu nghinh đón họ.

Nhưng sức người có hạn.

Họ không chi trì nổi với biển động, gió đùa, sức bám víu vào sự sống dần dần kém giảm. Tay họ đau, thân họ đau, từ đau đến tê đi chẳng mấy chốc.

Biết đâu trong phút giây bất lực nào đó, họ buông tay?

Gió thản nhiên hét, biển thản nhiên gào, bất chấp hai cuộc đời vừa lên hương yêu đương.

Hồ Bất Sầu và Thủy Thiên Cơ còn chi trì được bao lâu nữa?

Những ngày trên đảo, họ trông ánh dương quang đẹp làm sao.

Thật ra thì chỉ có Thủy Thiên Cơ trông thấy ánh dương quang mà thôi chứ Hồ Bất Sầu nhốt mình trong phòng kín thấy gì được?

Giờ đây họ Oán hận ánh dương quang vô cùng.

Nóng quá! Nhất là khi họ đẫm mình trong nước mặn. Nắng chiều, nước khô, chất mặn vừa kết tinh, vừa rít gây cái cảm giác khó chịu phi thường.

ác thịt khó chịu, đôi mắt cũng hoa luôn. Đầu óc cũng hỗn loạn luôn.

Cả hai tưởng chừng có thể buông tay trong phút giây nào đó. Thà buông tay mà chìm lỉm cho xuống đáy biển, thà chết cho rồi chứ bám víu vào sự sống một cách bấp bênh khác nào bám vào tuyệt vọng, thì tội gì phải đầy đọa thân xác, tội gì phải kéo dài sinh mạng thêm mấy phút?

Tuy nhiên họ không buông tay, họ nhìn qua tuyệt vọng, tìm một viễn ảnh một hy vọng.

Họ gợi chuyện, cho quên đi phần nào thực tế của chính họ.

Thủy Thiên Cơ hỏi:

- Còn... Vạn lão phu nhân?

Hồ Bất Sầu lắc đầu:

- Tại hạ không được rõ!

Thủy Thiên Cơ lại tiếp:

- Già Tinh...

Hồ Bất Sầu lại lắc đầu:

- Cũng không biết nốt!

Thủy Thiên Cơ mỉm cười:

- em ra, chỉ có hai chúng ta là còn sống!

Hồ Bất Sầu trầm giọng:

- Nhưng được bao lâu nữa?

Thủy Thiên Cơ điềm nhiên:

- Dù sao, cũng lâu hơn họ được mấy phút mấy khắc và biết đâu...

Hồ Bất Sầu thở dài:

- Cô nương... cô nương...

Tuy nói thế, tuy cố gượng quên nhưng Thủy Thiên Cơ vốn là nữ nhân, có nữ nhân nào lại không yếu mềm lòng dạ?

Khi hành sự thì có chí khí như nam nhân, song khi nghĩ đến số phận tâm tình, thì nữ nhân nào cũng yếu mềm cả, trừ những người không tha thiết đến sự sống nữa!

Thủy Thiên Cơ bật khóc.

Hồ Bất Sầu an ủi:

- Cô nương...

Thủy Thiên Cơ vẫn còn khóc:

- Đáng lẽ ta không nên khóc. Đáng lẽ ta phải cười... Có người bên cạnh ta, ta còn mong muốn gì hơn, sống có nhau, chết có nhau, ta còn mong muốn gì hơn?...

Rồi nàng ngưng khóc thật, nàng lại cười.

Nhưng thà nàng khóc, tiếng khóc của nàng, Hồ Bất Sầu còn dễ chịu hơn. Tiếng cười của nàng, như những nhát dao đưa vào tim gan của hắn. Mỗi tiếng cười vang là mỗi lần hắn nghe nhói trong lòng.

Hắn đứt ruột vì âm thinh quá bi đát của tiếng cười, hắn còn đứt ruột vì niềm thiết tha của Thủy Thiên Cơ dành cho hắn...

Hắn khuyên Thủy Thiên Cơ cười vui, song chính hắn lại muốn khóc.

Lệ thảm không trào tuôn, lệ ứ trong yết hầu làm giọng hắn khàn khàn sệt sệt.

Hắn lẩm bẩm:

- Không ngờ cô nương đối xử với tại ha.....

Thủy Thiên Cơ chận lời:

- Ta cũng không ngờ là ta có thái độ này đối với ngươi... Người đời cho rằng đó là duyên, duyên tiền kiếp có đúng thế không? Bởi cái duyên đó cho nên chúng ta mới gặp nhau, bình thường thì chẳng làm sao chúng ta gặp nhau, bởi dù có cái duyên tiền kiếp, chúng ta cũng không hề tìm gặp nhau. Do đó, cao xanh bày ra tai nạn đưa đẩy chúng ta cởi mở tâm tình để hoàn thành cái duyên tiền kiếp.

Hồ Bất Sầu mơ màng:

- Tai nạn!.... Thừa chết thiếu sống!...Tại hạ nên cảm kích cao xanh hay phải hận?

Thủy Thiên Cơ đáp nhanh:

- Riêng ta, thì ta cảm kích cao xanh! Nhờ cao xanh sắp xếp tai nạn, tạo dịp cho chúng ta gần nhau, nhờ cao xanh ta mới hiểu thế nào là cảm tình chân chánh, nhờ cao xanh ta mới biết yêu thành thật! Con người biết yêu và được yêu rồi thì cái chết còn nghĩa lý gì nữa?

Phải!

Chết là cái gì, có gì đáng sợ đâu?

Còn biết yêu và được yêu là đạt được cứu cánh của lẽ sống. Trăm ngàn giấc mơ, chẳng có giấc mơ nào đẹp bằng giấc mơ tình, giấc mơ tình đã thực hiện, còn người còn mong muốn chi hơn?

Huống chi, chết trong lúc tình yêu lên hương là bảo vệ tình yêu trọn vẹn?

Rồi ngày hết đêm về.

Về theo đêm, có sao trời xoa dịu cái khổ của ánh nắng ban ngày.

Song chẳng có đêm nào vô tận, đêm qua ngày lại đến, luân phiên ngày đêm chia vũ trụ, giành vũ trụ với nhau.

Họ bềnh bồng theo sóng nước như thế chẳng biết được bao nhiêu đêm ngày.

Dĩ nhiên trong hoàn cảnh đó, con người dù là sắt đá, sắt đá cũng tiêu mòn, huống hồ là da, thịt xương?

Thủy Thiên Cơ và Hồ Bất Sầu như ngọn đèn ngày càng cạn dầu, càng lụi tim.

Đã đến lúc họ không còn kháu chuyện với nhau được nữa.

Môi vẫn mấp máy, song tiếng nói không có âm hưởng nào, ánh mắt lờ đờ như những kẻ quáng manh.

Họ không còn nói gì với nhau nữa.

Và họ cũng chẳng dùng ánh mắt thay lời được nữa, bởi nhãn quang mất hẳn tinh thần.

Nhưng lòng của họ lại dung hợp với nhau hơn bao giờ hết.

Họ lấy lòng hiểu lòng, họ sẵn sàng bước sang thế giới bên kia, lòng dung hợp, ý chí dung hợp.

Họ chui mình vào cái vỏ cứng của tình yêu, của chung tình và cái vỏ đó chực dịp lăn qua lằn ranh sanh tử, để vĩnh viễn yêu nhau nơi khung trời xa lạ, nơi đó họ thung dung tự tại, họ sống mãi với trời đất.

Họ sẵn sàng bước qua thế giới an tường, để vĩnh viễn yêu nhau, để cho tình yêu của họ bất diệt...

Một tiềm lực siêu nhiên, bỗng đến với Thủy Thiên Cơ như ngọn đèn sắp tắt, bừng lóe lên, nàng gọi Hồ Bất Sầu:

- Dấu yêu! Hẹn gặp nhau bên kia thế giới...

Hồ Bất Sầu cũng vùng lên, vượt qua mọi suy nhược:

- Sao? Đi gấp thế à?

Thủy Thiên Cơ thở dài:

- Kiệt quệ rồi! Không làm sao chi trì nổi nữa... Ta muốn đị.. Ta phải đị..

Hồ Bất Sầu run giọng:

- Không! Thủy muội! Thủy muội không thể đi được!....

Thủy Thiên Cơ lắc đầu:

- Gắng gượng làm chi nữa Hồ huynh? Chung quy rồi cũng buông xuôi! Gắng gượng là kéo dài đau khổ. Hồ huynh để cho tiểu muội ra đi, chẳng lẽ Hồ huynh bắt tiểu muội phải khổ?...

Hồ Bất Sầu gấp giọng:

- Nhưng... nhưng... Thủy muội...

Hắn không nói được, hắn nắm chặt tay Thủy Thiên Cơ, sợ nàng vuột mất.

Thủy Thiên Cơ thở dài:

- Hãy để cho tiểu muội đi, Hồ huynh! Cho tiểu muội đi sớm, Hồ huynh!

Hồ Bất Sầu nghiến răng:

- Nếu có phải đi chúng ta cùng đi!

Thủy Thiên Cơ lắc đầu:

- Hồ huynh không được đi! Không được? Hồ huynh còn cơ hội!

Hồ Bất Sầu cười thảm:

- Cơ hội gì sau khi Thủy muội ra đi? Cơ hội dù có, có để làm gì?

Thủy muội có biết nhờ đâu mà nguy huynh chi trì sanh mạng suốt bảy năm trời không? Nhờ Thủy muội đó. Giờ đây, được chết cùng cảnh, cùng lúc với Thủy muội thì đúng là một diễm phúc của ngu huynh rồi.

Thủy muội ơi...

Bỗng hắn kêu lên:

- Không? Thủy muội không chết! Ngu huynh cũng không chết!

Thủy muội trông kia xem cho biết cái gì!

a xa một cánh buồm ló dạng.

oOo Con thuyền lướt sóng tiến nhanh về phía họ.

Gom tàn lực, Hồ Bất Sầu gọi to:

- Bằng hữu nào trên thuyền đó? Có thể lái thuyền lại đây cứu nạn bọn này chăng?

Trên thuyền, chẳng có có người chăng, không một tiếng người vọng lại.

Hớ Bất Sầu lại gọi:

- Bằng hữu trên thuyền có nghe tiếng kêu cứu chăng?

Con thuyền cứ bềnh bồng, không đến gần mà cũng chẳng dang ra xa.

Thuyền có buồm giương, nhưng vắng bóng người thủy thủ.

Thủy Thiên Cơ chợt hỏi Hồ Bất Sầu:

- Chừng như thuyền không có người?

Hồ Bất Sầu không đáp, chỉ thốt:

- Kỳ quái.. thật là kỳ quái!

Thủy Thiên Cơ lẩm bẩm:

- Hay là thuyền bị cướp, người trên thuyền bị giết hết?

Hồ Bất Sầu cương quyết:

- Vô luận làm sao, chúng ta hãy tìm cách lên thuyền rồi hẵng hay!

Lên thuyền có gì khó khăn đâu? Nhưng cả hai quá kiệt sức, thành phải vất vả lắm mới bơi đến gần thuyền, rồi còn bám víu vào những vật gì có thể bám víu...

Cuối cùng họ cũng lên được thuyền.

Lên thuyền là thoát nạn trầm thủy, lên thuyền là một bước tiến dài đến sự sống, đáng lẽ họ vui.

Song họ không vui khi lên thuyền.

Đạo Nghĩa Của Kẻ Cướp

Hồ Bất Sầu buông gọn:

- Quả thật trên thuyền không có người!

Thủy Thiên Cơ gật đầu:

- Ừ, nếu có người hẳn họ đã ra mặt rồi.

Hồ Bất Sầu tiếp:

- Nếu đúng là thuyền này gặp cướp, mong là bọn chúng lưu tình phần nào.

Thủy Thiên Cơ đồng ý:

- Ừ, mong là thế. Chúng cướp gì thì cướp. Đừng lấy thực phẩm và nước uống thì tốt.

Trong cơn nguy cấp, trước khi phó thác thân mình vào tay tử thần, họ đổi lối xưng hô, gọi nhau huynh huynh muội muội, nắm tay thân mật. Trong lúc tuyệt vọng, họ cởi mở với nhau. Giờ lên thuyền rồi, họ lại thấy hi vọng bừng lên. Cái sống gần lại, cái chết xa dần, họ lại trở lại lối xưng hô cũ. Hồ Bất Sầu nói:

- Cô nương ngồi đây, để tại ha.....

Hắn định đi xem xét con thuyền. Nhưng Thủy Thiên Cơ còn nóng nảy hơn, khi nào chịu ngồi yên một chỗ? Nàng nói:

- Ta đi theo ngươi.

Họ liền cùng nhau mà đi. Lúc lên thuyền họ mới ngồi nơi mũi thuyền, giờ mới vào trong khoang trong. Vừa vào được vài bước, họ dừng chân ngay. Cả hai người cùng kêu lên một lượt. Trong thuyền không có người, chỉ có một tử thi hiện ra trước mắt họ. Một xác chết.

Không biết chỉ có một hay còn nữa, nhưng biết rằng hiện trước mặt họ có một xác chết.

Tử thi này nằm ngay cửa khoang thuyền. Y phục rách nát tơi tả, tóc rối bù, dường như đã chết từ lâu lắm rồi. ác chết không mang thương tích, chỉ thấy khoảng giữa đôi mày có một điểm nhỏ. Không phải là vết bầm mà là vết thương nhỏ, máu rỉ ra đọng quanh đen sì.

Thủy Thiên Cơ kêu lên:

- Ngươi xem kìa. Vết đỏ đó là một vết thương chí mạng, nếu không sao nạn nhân bỏ mạng.

Hồ Bất Sầu kêu thất thanh:

- Là người áo trắng.

Thủy Thiên Cơ biến sắc theo:

- Nhất định là hắn. Ngoài hắn ra còn ai có thể có thủ pháp tuyệt diệu như thế.

Đoạn nàng âm trầm:

- Nhưng không biết nạn nhân là ai?

Hồ Bất Sầu nói nhỏ:

- Bị người áo trắng hạ độc thủ hẳn chẳng phải là kẻ tầm thường.

Thủy Thiên Cơ đề nghị:

- Ta rửa sạch mặt y thì có thể nhận ra hắn là ai.

Hồ Bất Sầu nhìn chăm chú hồi lâu, lại nhìn quanh thuyền một lượt rồi nói:

- Không cần. Tại hạ đã nhận ra nạn nhân rồi.

Hồ Bất Sầu đang hướng mắt nhìn về một nơi khác, Thủy Thiên Cơ bất giác nhìn theo hướng đó. Có một thanh đao hình dáng rất quái dị.

Thủy Thiên Cơ kêu lên:

- Thiên Đao Mai Khiêm.

Hồ Bất Sầu nói:

- Tuy tại hạ chưa từng gặp Mai Khiêm lần nào, song nhìn qua vũ khí cũng có thể đoán ra người. Đúng là Thiên Đao Mai Khiêm.

Thủy Thiên Cơ thở dài:

- Thì ra họ chưa chết lúc đó! Thì ra con thuyền này của họ, Vạn lão phu nhân dùng vượt biển. Khi họ tỉnh lại rồi thì len lén thả thuyền đi.

Giữa biển khơi thì gặp người áo trắng.

Hồ Bất Sầu thở dài:

- Nếu Mai Khiêm ở đây thì hẳn Công Tôn Hồng cũng ở đây.

Thủy Thiên Cơ trầm giọng:

- Và Công Tôn Hồng cũng chịu chung số phận.

Hồ Bất Sầu suy nghĩ một lúc:

- Sự tình kỳ quái thật...

Thủy Thiên Cơ cũng gật đầu:

- Phải. Có điều rất kỳ lạ. Cho dù họ gặp người áo trắng, song mặt biển mênh mang, sao người áo trắng lại có thể biết đích xác con thuyền này chở họ? Trên biển đâu chỉ có duy nhất một con thuyền này? Hắn sao có thể tìm tới đây mà hạ sát họ?

Cả hai bước vòng qua một bên xác chết, đi sâu hơn vào trong. họ gặp một xác chết nữa. Cái xác này mặt úp xuống, hai tay vươn tới, mười ngón tay cong lại như móc câu nắm cứng sàn thuyền. Song sàn thuyền là mặt phẳng, y không thể nắm lại được. Hẳn trước khi chết, y cố gắng trườn tới. Hồ Bất Sầu thở dài:

- Quả nhiên là Công Tôn Hồng cũng còn ở trên thuyền và chịu chung số phận với Mai Khiêm.

Thủy Thiên Cơ trầm buồn gương mặt:

- Y cũng...

Bỗng có tiếng rên từ thi thể đó. Hồ Bất Sầu cùng Thủy Thiên Cơ cùng giật mình lui lại mấy bước.

- Tạ.. ta không phải là Công Tôn Hồng.

Hồ Bất Sầu và Thủy Thiên Cơ hai tay run run, đưa ra chẳng biết để làm gì, đoạn cất giọng hỏi:

- Vậy...các hạ là ai?

Người đó không nói gì nữa, chỉ kêu mơ hồ:

- Nước...nước...

Nước. Tiếng đó đánh mạnh vào tiềm thức của Hồ Bất Sầu và Thủy Thiên Cơ. Cả hai cùng thấy tự dưng môi mình khô nẻ, yết hầu cũng khô cạn, mà bụng dạ thì như lửa đốt. Không để ý tới họ còn chịu nổi. Giờ nhớ lại rồi, họ khó chịu vô cùng. Đói còn có thể chịu được, nhưng khát thì không thể chịu được, trừ phi có việc gì đó khiến họ quên đi. Họ đang khát, có lẽ cũng lâu chẳng kém người đang nằm kia. Thủy Thiên Cơ hấp tấp hỏi:

- Nước? Nước ở đâu?

Bàn tay của xác chết bất động, song ngón tay khẽ gõ nhẹ lên sàn thuyền.

Hồ Bất Sầu và Thủy Thiên Cơ cùng nhào tới, đạp mạnh chân xuống sàn thuyền.

Sàn thuyền rung rinh. một khoảng ván không còn dính liền với sàn thuyền nữa.

Hồ Bất Sầu lấy tay gỡ mảnh ván đó lên.

Bên dưới có mấy chiếc vò đồng đen, đúng là vò đựng nước.

Vò bằng đồng là để ngừa lúc ra biển, biển động thuyền chao vô cớ cũng không bị vỡ.

Hồ Bất Sầu đưa hai tay xuống bê lên một vò. Hắn đưa chiếc vò cho Thủy Thiên Cơ.

Nhưng Thủy Thiên Cơ lại đưa chiếc vò trở lại nhường hắn uống trước.

Cả hai nhường nhau mấy lượt, chợt cùng nhìn người nằm đó, đoạn cho hắn uống trước.

Nước trên sa mạc là sinh mạng của con người. Trên biển nước cũng là sinh mạng con người.

Con người ai không cần nước. Bất cứ nơi đâu con người cũng có thể tìm ra nước để dùng, trừ sa mạc và trên biển.

Nước vào miệng, xác chết sống lại ngay. Hai tay hắn chụp lấy chiếc vò, giữ chặt lấy nó, quyết không buông lỏng cho ai có ý định chiếm đoạt.

Có nước, Thủy Thiên Cơ cũng khôi phục cái rạng rỡ của nhan sắc.

Nước vào miệng nàng như giọt sương rơi trên đoá hoa hàm tiếu.

ác chết, à không, là người sắp chết, trở mình nằm ngửa trên sàn thuyền.

Giữa đôi mày y cũng có một điểm đỏ, nhỏ xíu, nhưng không sâu lắm.

Nếu sâu thì y làm gì sống nổi.

Thế mới hay số mạng con người, khi số chưa tận thì gặp hoa. cũng không mất mạng.

Hồ Bất Sầu uống nước sau cùng, và hắn cũng uống tới giọt cuối cùng trong vò. Ong rồi hắn mới hỏi:

- Các hạ là ai?

Người đó đáp:

- Ta là Thiên Đao Mai Khiêm.

Thủy Thiên Cơ ạ lên một tiếng:

- Vậy người kia mới là Công Tôn Hồng?

Mai Khiêm gật đầu:

- Phải.

Y lại hỏi:

- Các người là ai?

Hồ Bất Sầu đáp nhanh:

- Tại hạ Hồ Bất Sầu, còn...

Mai Khiêm giương mắt, hẳn y nghĩ càng lớn càng hay, kêu lên thất thanh:

- Hồ Bất Sầu? Ngươi là sư thúc của Phương Bửu Ngọc?

Hồ Bất Sầu nở nụ cười thoa? mãn:

- Không ngờ Bửu nhi giờ đã thành danh trên giang hồ rồi.

Mai Khiêm nhắm mắt lẩm bẩm:

- Trời còn ban phúc cho ta. ui khiến ta trước khi vĩnh biệt thế gian lại gặp được ngươi.

Hồ Bất Sầu kinh ngạc:

- Các hạ nói câu đó là có dụng ý gì?

Mai Khiêm từ từ nói:

- Có chứ. Phải có dụng ý gì ta mới nói như thế chứ. Chẳng những một vài việc mà là nhiều việc lắm đó Hồ Bất Sầu.

Hồ Bất Sầu khoát tay:

- Có gì cần nói thì các hạ cũng cứ thư thả nghỉ cho khỏe đã. Sau này hãy nói, bình tĩnh mà nói, từ từ mà nói, như thế sự tình cũng rõ ràng hơn. Chúng ta còn nhiều thời gian mà.

Mai Khiêm lắc đầu:

- Không, thời gian không còn nhiều đâu. Khát nước khát quá nhiều tuy lả người song không chết ngay. Uống nước vào rồi tuy có khỏe nhưng khỏe lại chết mau hơn. Ta thấy cái chết gần quá rồi, bất quá chỉ còn chừng...

Hồ Bất Sầu dậm chân:

- Sao ta lại quên mất điều quan trọng này. Phàm ai thọ thương điều tối kỵ là uống nước. Uống nước rồi tuy khỏe hơn nhưng cũng chết gấp hơn. Các hạ đã biết thế, tại sao... còn sống... lại uống nhiều?...

Mai Khiêm nhếch mép cười thảm:

- Không uống cũng chết, mà uống cũng chết. Thế thì tội gì không uống? Chết mau chết chậm cũng đều phải chết, có gì khác nhau?

Thủy Thiên Cơ thấp giọng:

- Ta hiểu. Đành rằng sinh mạng là quý, nhưng lúc hy vọng sống sót chẳng còn thì nước lại quý hơn sinh mạng. Dù sao cũng chết, thà chết khoái vẫn hơn.

Đoạn nàng giục:

- Nếu không còn nhiều thời gian nữa thì ngươi có gì nên nói gấp, kẻo không còn kịp nữa.

Mai Khiêm hỏi:

- Ngươi biết Bạch Tam Không chứ?

Bạch Tam Không là Thanh Bình Kiếm Khách, là ngoại tổ phụ của Phương Bửu Ngọc, là sư phó của Hồ Bất Sầu, đương nhiên là y biết. Hồ Bất Sầu nghe hỏi giật mình, song cố giữ bình tĩnh điểm một nụ cười, gật đầu:

- Là đệ tử há không biết sư phụ sao?

Mai Khiêm tiếp:

- Tốt! Tốt lắm. Cho ngươi biết, sư phụ của ngươi còn sống...

Hồ Bất Sầu thản nhiên:

- Tại hạ biết điều đó!

Mai Khiêm lại tiếp:

- Trên giang hồ hiện nay tuy thiên hạ biết rõ lão chưa chết, song ai cũng đinh ninh là lão còn ẩn cư trong khu rừng già của họ Kim. Ai cũng cho rằng lão đã chán ngán mọi sự tranh chấp trong võ lâm cầu yên thân nơi rừng vắng, không muốn tiếp xúc với thế nhân. Thật rạ..

Hồ Bất Sầu chớp mắt:

- Thật ra như thế nào?

Mai Khiêm nói:

- Thật ra Bạch Tam Không đã tái xuất giang hồ dưới một hình thức khác. Lão đã làm bao nhiêu việc rồi. Đêm đại hội tại Thái Sơn, chính lão đã khám phá mưu đồ của Hỏa Ma Thần. Chính lão hủy những vật hỏa do Hỏa Ma Thần chôn giấu quanh núi.

Hồ Bất Sầu sao biết được chuyện xảy ra tại Trung Nguyên bảy năm qua, cho nên Mai Khiêm nói vậy hắn cũng biết vậy, chẳng biết có phải sự thật đúng thế không. Tuy nhiên nghe việc làm phải của sư phụ thì tự nhiên cũng cảm thấy tự hào. Hắn vừa kinh hãi vừa hoan hỷ trước những chuyện Mai Khiêm tiết lộ, hắn hỏi:

- Đại hội gì trên Thái Sơn? Hỏa vật gì của Hỏa Ma Thần?

Mai Khiêm đáp:

- Những việc đó ngươi từ từ sẽ hiểu khi trở về Trung Nguyên.

Hồ Bất Sầu lại hỏi:

- Các hạ có gặp lão nhân gia chăng?

Mai Khiêm cười thảm:

- Nếu không gặp người thì sao hôm nay ta lại bềnh bồng mặt biển chờ chết như thế này?

Hồ Bất Sầu hỏi:

- Sao lại thế?

Mai Khiêm đáp:

- Thuở tráng niên, ta từng tới Đông Doanh học võ. Lúc trước cũng có quen biết với Bạch Tam Không. Ta có ý trở lại Đông Doanh một lần, trước khi đi ta lại gặp Bạch Tam Không, được lão cho biết một điều bí mật.

Hồ Bất Sầu trố mắt:

- Là bí mật gì?

Mai Khiêm đáp:

- Về người áo trắng.

Hồ Bất Sầu kêu khẽ:

- Lão nhân gia đã nói những gì với các hạ?

Mai Khiêm tiếp:

- Từ ngày thảm bại dưới kiếm của người áo trắng, Bạch Tam Không để tâm nghiên cứu võ công của người áo trắng, cuối cùng cũng có thể tìm ra cách phá thế kiếm kỳ diệu của y..

Dừng lại một chút Mai Khiêm tiếp:

- Vì cảm cái ơn người áo trắng dưới lưỡi kiếm đã nương tình cho lão năm xưa, Bạch Tam Không chẳng hề tiết lộ cách phá chiêu kiếm đó cho bất kỳ ai.

Hồ Bất Sầu hỏi:

- Vậy tại sao lão nhân gia lại tiết lộ với các hạ?

Mai Khiêm giải thích:

- Chỉ vì lúc ta gặp lão thì lão đang hồi nguy cấp, sự sống chết chẳng biết thế nào. Lão lại chỉ có một Phương Bửu Ngọc là người thân, do đó lão phải tiết lộ với ta. Tiết lộ cho ta là vì Phương Bửu Ngọc đó.

Hồ Bất Sầu lấy làm lạ:

- Vì Phương Bửu Ngọc?

Mai Khiêm gật đầu:

- Đúng. Phương Bửu Ngọc hiện đã được toàn thể đồng đạo võ lâm coi là đối thủ của người áo trắng.

Hồ Bất Sầu cau mày:

- Tại hạ vẫn chưa thấy có sự liên quan gì tới Phương Bửu Ngọc.

Mai Khiêm thở dài:

- Nếu Bạch Tam Không đem cách phá giải thế kiếm kỳ diệu đó cho Phương Bửu Ngọc hay thì có khác gì lão đã phụ hảo ý của người áo trắng năm xưa? Còn ta, ta lại là bằng hữu của người áo trắng. Lão cho ta biết bí mật đó là muốn ta tìm tới ngay Đông Doanh tam đảo, tìm gặp người áo trắng, cho y hay rằng Trung Nguyên đã có người khám phá ra thế kiếm kỳ diệu của y rồi. Biết như thế, người áo trắng có thể sẽ bỏ qua việc vào Trung Nguyên lấy máu rửa kiếm. Thế thì không những Phương Bửu Ngọc khỏi nguy, mà đồng đạo võ lâm Trung Nguyên cũng tránh được một trường sát kiếp hãi hùng.

Hồ Bất Sầu nói:

- Nhưng... nhưng... các ha.....

Mai Khiêm cười buồn:

- Nhận sự ủy thác của Bạch Tam Không, ta tức khắc lên đường xuôi về Đông Hải. Ngờ đâu trên con thuyền định mệnh này ta bị người hiểu lầm. Mình bị hiểu lầm mà không thể giải thích, thật khổ sở biết bao.

Chỉ còn một cách...

Hồ Bất Sầu thở dài:

- Nhận sự ủy thác, quyết làm tròn sự ủy thác đó bằng mọi giá, các hạ quả là người đáng kính phục.

Mai Khiêm thở dài:

- Đáng kính? Đáng kính cái gì? Hảo tâm, hùng khí? Trời! Ngươi có biết đâu, sau cuộc chiến ác liệt tại Thái Sơn, lại tới trận bão biển vừa qua, kế đó lại gặp sài lang hổ báo, quái nhân...

Hồ Bất Sầu cười:

- Không có quái nhân. Lão là Già Tinh đại sư đó.

Mai Khiêm kêu một tiếng thất thanh, mặc dù y đã kiệt sức mà vẫn có thể kêu to như vậy được:

- A, thì ra là lão.

Y trầm ngâm hồi lâu rồi lại tiếp:

- Ta bị lão đánh một chưởng ngất lịm đi. Thực ra thì ta cũng không bị thương tổn gì. Tỉnh lại ta cùng Công Tôn Hồng đẩy thuyền ra khơi nhằm hướng Đông tới Đông Doanh đảo.

Hồ Bất Sầu cau mày:

- Tại sao Công Tôn Hồng...

Mai Khiêm đáp:

- Như ta đã nói, ta bị người hiểu lầm. Song ta thà để người hiểu lầm còn hơn là làm hỏng việc của Bạch Tam Không. Ta im lặng. Công Tôn Hồng lại bức bách ta phải tiết lộ. Cuối cùng ta cũng nói cho hắn biết. Lúc đó ta muốn trở về, thì Công Tôn Hồng lại khuyến khích ta, muốn giúp ta tới Đông Hải. Ai ngờ, trên đường đi lại gặp người áo trắng từ Đông Doanh đảo vào Trung Nguyên.

Hồ Bất Sầu trố mắt:

- Làm sao các hạ thấy thuyền mà có thể biết là thuyền của người áo trắng?

Mai Khiêm cười:

- Dám dùng thuyền con vượt biển, phi hắn ra còn ai có bản lĩnh đó?

Hồ Bất Sầu thở dài:

- Quả đúng là vậy.

Mai Khiêm lại tiếp:

- Tại hạ cùng Công Tôn Hồng tới chặn thuyền y lại, cho hai thuyền cặp với nhau rồi cả hai cùng sang thuyền hắn. Ta cho hắn hay, trong võ lâm Trung Nguyên đã có người khám phá ra thế kiếm tuyệt độc của hắn rồi. Còn khuyên hắn đừng tới Trung Nguyên nữa.

Hồ Bất Sầu hỏi:

- Vậy y đáp thế nào?

Mai Khiêm thở dài, một lúc sau mới nói:

- Hắn không nói, chỉ nhìn ta cười lạnh mà thôi.

Mai Khiêm kể lại sự tình mà mồ hôi đổ ra ướt áo, dường như trước mắt hắn là người áo trắng đang đứng cười lạnh vậy. Y nói tiếp:

- Nụ cười lạnh của y tức là bức ta xuất thủ. Nếu y muốn, ta sẵn sàng nghênh chiến với y, ta không sợ mà còn tin là mình sẽ thắng. Vì ta đã được Bạch Tam Không chỉ điểm cho cách thức phá chiêu kiếm của y rồi...

Mai Khiêm dừng lại một chút rồi lại tiếp:

- Ngờ đâu... khuyết điểm mà Bạch Tam Không tìm ra trong chiêu kiếm của y, thì bản thân y, qua bảy năm nghiên cứu cũng tự thấy và sửa đổi. Ngươi hiểu không? Việc gì phải đến sẽ đến.

Y trầm giọng kết luận.

- Kiếm pháp của y quả thật vô song, trên đời này khó ai mong tìm ra một sơ hở nhỏ nơi kiếm pháp y. Nó liền lạc như da trời, như nước biển, không một kẽ hở.

Hồ Bất Sầu nghe nói cúi đầu suy nghĩ. Nghĩ rồi lẩm bẩm một mình:

- Các hạ đã bại, Công Tôn Hồng cũng không được buông tha.

Mai Khiêm cười:

- Chúng ta chết không hối tiếc gì, chỉ lo võ lâm Trung Nguyên...

Thủy Thiên Cơ vụt hỏi:

- Võ lâm Trung Nguyên chẳng lẽ không còn người có thể đối phó?

Mai Khiêm thở dài:

- Cho tới giờ theo như tại hạ biết, chắc chắn không ai có thể là đối thủ của y.

Thủy Thiên Cơ mơ màng:

- Vậy, Phương Bửu Ngọc thì sao?

Mai Khiêm thở dài:

- Đành rằng võ công của Phương Bửu Ngọc đã tới mức siêu thần nhập hoá. Nhưng niên kỷ của Phương Bửu Ngọc có được là bao? Đương nhiên cậu ta chưa thể luyện tới độ lô hỏa thuần

thanh. Vì muốn được tới mức đó phải trải qua cả giai đoạn dài. Nghìn năm trước, nghìn năm sau, không ai có thể đốt cháy giai đoạn được. Người áo trắng không kể tài, chỉ kể tuổi thôi cũng hơn Phương Bửu Ngọc ít nhất mười năm tu vi.

Cách biệt căn cơ giữa hai người rất lớn, niềm tin nơi Phương Bửu Ngọc cũng không chắc chắn lắm...

Mai Khiêm nói đã nhiều nên bắt đầu cảm thấy mệt. Người y run lên.

Thủy Thiên Cơ cũng run rẩy, nhưng nàng không run vì mệt, nàng thấy sợ. Nàng như nghe thấy lời người áo trắng thốt ra bảy năm trước.

Người áo trắng đã lưu lại sự ám ảnh cho bất kỳ người nào đã trót khoác lên mình chiếc áo giang hồ. Chẳng cứ gì một Thủy Thiên Cơ, mà tất cả những cao thủ võ lâm Trung Nguyên đều vậy.

Bảy năm qua cũng không thể xóa mờ nỗi ám ảnh đó:

- "Bảy năm sau ta sẽ trở lại Trung Nguyên, lấy máu rửa kiếm, rửa nỗi nhục bại trên thanh kiếm này." Trước mắt Thủy Thiên Cơ hiện ra cảnh người này kế tiếp người kia ngã gục trên con đường người áo trắng đi qua. Máu chảy thành hồ, màu máu dưới nắng đỏ rực.

Trong khi nàng hãi hùng với viễn ảnh, Mai Khiêm đã thở rất gấp, ngực y phập phồng, hơi thở ngắn dần, gấp hơn... và lồng ngực đó chỉ giây phút sẽ vĩnh viễn không thể phập phồng được nữa...

Thời gian y lưu luyến cõi trần chẳng còn bao nhiêu.

Hồ Bất Sầu lẩm nhẩm:

- Nhưng dù sao sự nghiên cứu của gia sư cũng có chỗ đúng. Bằng cớ là các hạ đã không chết ngay dưới một kiếm của người áo trắng lúc giao đấu.

Mai Khiêm buông từng tiếng:

- Chỉ...vì...

Hồ Bất Sầu nói gấp:

- Các hạ có thể cho tại hạ biết cách phá thế kiếm đó chăng?

Mai Khiêm thốt qua cơn mê:

- Có thể chứ... chỉ vì... tại ha.....

Kiếm pháp của người áo trắng bảy năm trước cũng kể như siêu việt lắm rồi. Phá được kiếm pháp đó hẳn phải là một chiêu thức siêu việt hơn. Vài lời nói của Mai Khiêm lúc hấp hối nói sao cho hết. Hồ Bất Sầu hiểu ngay là câu hỏi của y quá thừa rồi, vội hỏi tiếp:

- Các hạ hãy cho biết gia sư hiện ở đâu? Tại hạ sẽ tìm tới chỗ người chờ giải thích về cách phá chiêu đó.

Mai Khiêm buông từng tiếng đứt đoạn:

- Lão... dặn... Bạch Thủy... Cung! Ta mong... lão chưa... đến... nỗi nào...

Hồ Bất Sầu kêu to:

- Bạch Thủy Cung?

Thủy Thiên Cơ cũng thất sắc:

- Lão nhân gia tới Bạch Thủy Cung? Để làm gì?

Mai Khiêm đáp:

- Chỉ... vì... chỉ vì lão...

Mai Khiêm nói tới đó thì không nói được tiếng nào nữa. Vĩnh viễn không còn nói được tiếng nào nữa.

---***--- Đêm đã xuống.

Đêm xuống trên lục địa, đồng hoang, núi vắng, rừng sâu, nơi nào cũng có cái vẻ hãi hùng ghê rợn của đêm về.

Huống chi đêm về trên mặt biển bao la?

Đêm về trên mặt biển, khi con người bềnh bồng theo tiếng nước, thuyền trôi vô định, còn gì gây hoang mang cho người phó mặc cho sóng dập gió đùa.

Thuyền không đèn.

Bóng tối trùm bên ngoài, bóng tối đọng bên trong, Hồ Bất Sầu và Thủy Thiên Cơ thu hình nơi một góc, nghe gió lộng, nghe sóng gầm, mặc cho thuyền phiêu dạt.

Thuyền lên, thuyền xuống, thuyền đảo, tùy theo sóng lượn, cả hai như lưu xác lại đó, đưa hồn về tận đâu đâu.

Họ ngồi tại chỗ, bất động, chẳng biết đã được bao lâu.

Họ chưa chết, họ bất động lâu bao nhiêu, cuối cùng rồi họ cũng phải cử động. Tay chân, xác thân không cử động, thì họ kháo chuyện với nhau.

Hồ Bất Sầu lẩm nhẩm:

- Câu nói của Mai Khiêm đứt đoạn, tại hạ không hiểu rõ, y nói chính gia sư đến Bạch Thủy cung hay người nào khác đến đó? Cô nương phải biết, tâm tư y rối loạn, y có thể nói một tiếng có nhiều nghĩa, chẳng qua y mất hết khí lực không còn diễn tả nổi những gì y muốn nói, diễn tả rõ ràng riêng rẽ, cho nên y gộp nhiều ý lại trong một tiếng nói! Còn ai hiểu được y muốn nói gì thật sự?

Thủy Thiên Cơ cau mày:

- Chứ ngươi nghĩ, ngoài lão nhân gia ra, Mai Khiêm còn đề cập đến ai nữa? Và ai đến Bạch Thủy cung, nếu không phải là lão nhân gia?

Hồ Bất Sầu thở dài:

- Thế cô nương quên là Phương Bửu Ngọc hiện nay cũng thành người... cũng có một nhiệm vụ! Võ lâm đã đặt kỳ vọng nơi hắn, tại sao hắn không thể đi đó, đi đây? Tại sao hắn không thể đến Bạch Thủy cung? Biết đâu hắn chẳng gặp tai nạn tại Bạch Thủy cung, rồi gia sư hay được tin đó, cấp tốc đến nơi tìm cách giải cứu hắn?

Thủy Thiên Cơ không nói gì.

Nàng nói gì bây giờ, khi nàng hoàn toàn bất lực đối với những sự việc xảy ra trên lục địa?

Hồ Bất Sầu lẩm nhẩm:

- Chỉ mong lão nhân gia còn sống sót. Mai Khiêm cũng có nói tới mấy tiếng... chỉ mong... Vậy lão nhân gia e là sẽ gặp chuyện không hay ở Bạch Thủy Cung...

Hắn mơ màng, mắt hiện nỗi lo âu. Sau cùng hắn tiếp:

- Còn Bửu nhi. Lão nhân gia vì Bửu nhi mà tới đó, hẳn Bửu nhi cũng gặp nguy hiểm, biết đâu nó chẳng...

Hắn không dám nghĩ tiếp trọn ý, nhưng gương mặt chừng như biến sắc. Thủy Thiên Cơ hét lên:

- Đừng nói nữa. Ta muốn ngươi đừng nói thêm gì nữa.

Hồ Bất Sầu thở dài:

- Phải, ta không nói nữa là hơn.

Thủy Thiên Cơ trầm giọng:

- Có những việc ngươi không cần nói ta cũng hiểu. Thà để ta tự hiểu còn hơn ta phải nghe ngươi xác nhận những việc đó. Ta sợ, ta sợ lắm...

Hồ Bất Sầu cười khổ:

- Cô nương hiểu?

Trong bóng tối, hắn không thấy sắc mặt của nàng. Nhưng hắn vẫn thấy đôi mắt đẹp của nàng hiện chìm trong suối lệ, lệ tuôn thành dòng từ đôi mắt đó. Thủy Thiên Cơ nói:

- Ngươi yên tâm! Ta tuy đối xử với ngươi tốt... song nếu sư phó ngươi có mệnh hệ nào tại Bạch Thủy Cung, ngươi cứ việc xa lánh ta, ta không dám trách ngươi. Ngươi cứ lạnh nhạt với ta, kể cả việc... kể cả việc chống đối ta nếu muốn...

Hồ Bất Sầu cúi đầu trầm ngâm, buông nhẹ:

- Đa tạ cô nương.

Hắn cúi đầu, vì hắn không muốn cho Thủy Thiên Cơ thấy rằng hắn đang khóc.

Hai tiếng đa tạ thốt nhẹ tênh, mà chua xót vô cùng. Trong hoàn cảnh này hai tiếng ấy chẳng hợp chút nào, nhưng không nói hai tiếng đó thì hắn không biết nói tiếng gì.

Hắn không muốn nói nhiều, bởi cũng không có gì nhiều để nói. Hắn cũng không thể yên lặng.

Bắt buộc, hắn phải nói. Không còn tiếng nào thích hợp hơn. Dù chua xót, cũng phải nói.

Đa tạ?

Đa tạ vì nàng đã hiểu cho hắn? Đa ta vì nàng nhận chịu hậu quả của sự tình, nếu sự tình tại Bạch Thủy cung kết thúc đúng như sự lo sợ của cả hai?

Và nếu chuyện hai người lo lắng xảy ra thật, thì những gì họ chung đắp thời gian qua sẽ tan vỡ hoàn toàn ư?

Viễn cảnh đó hiện ra, thử hỏi họ không đau lòng sao được?

Đau lòng mà không thể nói gì được, họ đành khóc.

Bóng tối che khuất, họ không thấy mặt nhau nhưng cảm được nỗi đau trong lòng nhau.

Cái tâm lúc này hữu dụng hơn đôi mắt.

Với tâm tư trầm trọng đó, họ ngồi bất động trong bóng tối rất lâu.

Bỗng Hồ Bất Sầu chạy ra ngoài chụp lấy tay lái.

Trời tối đen, không một vì sao.

Gió thổi ù ù, xoay vần không phân hướng...

---***--- Một ngày...

Hai ngày...

Con thuyền cứ buông trôi theo sóng và gió. Sóng đẩy tới, gió thổi lui, không còn biết trôi giạt đi đâu nữa.

Trên thuyền cũng có một ít nước uống, nhưng thức ăn chẳng còn.

Thức ăn đã bị Già Tinh đại sư vơ hết lúc quăng dây kéo thuyền vào bờ hải đảo, bắt Vạn Lão phu nhân mang đi.

Già Tinh đại sư đoạt những thức ăn đó cố ý nuôi họ, ngờ đâu hiện tại họ lại chịu hậu quả như thế. Có thuyền, có đồ ăn cho họ dùng để trở lại Trung Nguyên, rồi chính họ lại hủy hoại những nhu cầu cấp thiết trời dành cho họ.

Chịu đói lúc bồng bềnh trên biển mấy ngày, chịu đói lúc lên thuyền cũng chừng đấy hôm, bây giờ cái đói là điều khổ sở nhất.

Lúc đói, họ mới thấy giá trị của sự sống.

Khát chết nhanh, đói chết chậm. Nhưng bao giờ cũng thế, sự trì hoãn càng khiến con người ta chịu đựng đau khổ nhiều hơn, bởi nó cứ từ từ mà đến, thấm dần...

Thuyền có thể tiến tới chăng, hay chỉ quay cuồng theo gió và sóng, một vòng giữa biển.

Suốt mấy ngày, họ chưa thấy một chút gì là bóng dáng đất liền, cũng không thấy bóng dáng một cánh buồm nào. Có thể họ đang bềnh bồng ngoài thủy lưu của thương thuyền chăng? Họ đã lạc vào vùng biển không bao giờ có thuyền lai vãng chăng?

Dần dần, họ mất cả tự chủ. Họ không còn khí lực để giữ được hy vọng, lí trí nữa.

Họ tựa mình vào nhau lúc nào không biết.

Vận mạng đưa họ tới gần cái chết, vận mạng cũng đưa họ tới gần nhau hơn, nếu không phải có sự nguy hiểm thế này, chắc họ chẳng bao giờ có thể gần nhau tới thế.

Song lúc họ gần nhau, là lúc họ xuôi tay giao phó sinh mạng cho tử thần rồi, và đó là niềm an ủi cho họ lúc xuôi tay giao phó sanh mạng cho tử thần.

Phải!

Ít ra cũng phải có gì an ủi họ chứ? Nếu không thì thật quá bất công. Họ vừa yêu nhau, họ còn dè dặt với nhau thì tai nạn tới dồn dập, họ còn chưa kịp cầm tay nhau, chưa kịp nhớ mùi thân thể nhau đã phải chia lìa hay sao?

Cái chết cũng thật nhiệm mầu.

Đôi vợ chồng hận nhau tới mấy, khi còn sống nhất quyết không chịu nhìn mặt nhau, nhưng khi một trong hai người chết đi, người kia lại ngậm ngùi luyến tiếc hồi tưởng ân tình xưa cũ, rồi trong lòng chỉ còn thương tiếc chứ nào thấy hận thù nữa.

Cái chết đưa con người đến gần nhau, nếu gần rồi càng gần hơn, nếu xa thì nhích lại gần. Cái chết xoá tan hận thù, như vậy không phải là cũng đáng ca ngợi lắm sao?

Cái chết nghĩ ra có đáng sợ chi đâu? Chỉ có những kẻ sống tham, sống hèn mới sợ chết!

Lúc này, hai người đang tựa vào nhau, họ không nói gì, không phải bởi họ không muốn, mà là họ không còn sức lực để nói nữa...

Tâm trí họ mơ hồ, như có một màn sương mờ bao phủ. Đói, khát, tuyệt vọng. Màn sương khói lớn dần, loang ra ngày một rộng.

Họ đã mất hết tâm cầu sống từ lâu, họ đã sẵn sàng chờ cái chết tới.

Mà cho dù họ có còn luyến tiếc sự sống cũng không làm gì được nữa. Họ đã kiệt sức, tay chân vô lực, đầu óc bồng bềnh, không còn suy nghĩ ý thức nổi nữa.

Họ muốn ngủ một giấc, họ biết là giấc ngủ này sẽ là ngàn năm.

Giấc ngủ này thật khó chống chọi lại. Họ dành toàn bộ khí lực cho nhau trong phút cuối cùng.

Hồ Bất Sầu nắm tay Thủy Thiên Cơ nhẹ giọng:

- Thủy muội không cần bận tâm...

Họ sắp chết, nên lại đổi lối xưng hô, để tận hưởng cảm giác ngọt ngào trước khi vào cõi u linh. Thủy Thiên Cơ gật đầu:

- Phải. Tiểu muội cần gì bận tâm? Từ giờ phút này chúng ta sẽ ở bên nhau mãi mãi. Không việc gì, không người nào có thể làm chúng ta lìa xa.

Hồ Bất Sầu cũng gật đầu:

- Đúng thế, Thủy muội. Không việc gì, không người nào...

Trên gương mặt bất động của họ dường như đều có một nụ cười.

Hai người đã không còn chỉ tựa vào nhau nữa. Thủy Thiên Cơ ngồi gọn trong lòng Hồ Bất Sầu, Hồ Bất Sầu vòng tay ôm lấy tấm thân mảnh mai ấy vào lòng.

Trong tư thế đó, họ chờ cái chết đến với họ.

Bỗng nhiên có ba tiếng vun vút cất lên.

Ba tiếng đó chừng như do có vật xé gió lao đi.

Ba mũi tên! Ba mũi tên từ xa bắn tới, cắm phập vào mũi thuyền.

Ba mũi tên nặng màu đen, có chùm lông đỏ như máu ở đuôi. Phóng những mũi tên đó đi xa mà không sợ gió đùa chệch hướng thì người phóng cũng kể là người có thần lực.

Nhưng hiện tại dù sét đánh ngang tai, hai người Hồ Bất Sầu và Thủy Thiên Cơ cũng không quan tâm, huống gì ba mũi tên.

Hắn chỉ nghe trong họng mình phát ra âm thanh:

- Cướp biển... Cướp biển đến!....

Cướp thì sao? Cả hai có gì đáng cướp?

Sinh mạng ư? Chuyện đùa, họ đã chờ thần chết từ lâu lắm rồi.

Sóng vỗ, gió thổi. Trong sóng gió có tiếng cười vang dội, tiếng cười của những tên cướp biển vô đạo trên nổi khỗ đau của đồng loại. Tiếng của loài dã thú, chỉ biết đói là ăn.

Hồ Bất Sầu cười, Thủy Thiên Cơ cũng cười, song tiếng cười của họ suy nhược không thành tiếng.

Một giọng nói giương oai thô kệch từ ngoài vọng vào:

- Thiên hạ giương oai. Bá hải vô địch.

Có người vô địch trên lục địa, xưng hùng xưng bá trên lục địa thì cũng có người vô địch trên mặt biển, xưng hùng xưng bá trên mặt biển.

Có điều thiên hạ trên biển không nhiệt náo bằng trên lục địa.

Bởi sống trên biển là cuộc sống bồng bềnh trôi nổi, tùy sóng mà đi, tùy gió mà tới, xem ra cướp trên biển kém phát tài hơn trên lục địa.

Oai!

Trên lục địa muốn thị Oai lúc nào không được. Những con người yếu ớt hơn họ lúc nào cũng sẵn để bắt nạt.

Trên biển làm gì có chuyện như thế, đâu phải lúc nào cũng có người để họ thị Oai.

Nhiều thì mau nhàm, ít thì khi có càng kích thích mạnh hơn. Thế nên gặp dịp là phải thị Oai.

Lại một giọng tiếp:

- Thuận ngã giả sinh. Kháng ngã giả tử!

Rồi cả hai hét lên như dã thú gầm.

Rồi tiếng bình bình vang dội, như có người lôi thuyền vỡ cả mui.

Dây móc được quăng từ thuyền kia sang, rồi bọn hải tặc theo dây mà sang. Tiếng chân dậm trên sàn thuyền bình bình như búa nện.

Thuyền của bọn cướp không to lắm, xem chừng đông người nên khá chật chội. Trên cao mui thuyền cánh buồm đen phất phơ theo gió, kêu phần phật.

Bọn cướp biển quần áo sặc sỡ, mình mang áo chẽn da, loại giáp không tay như áo lá, chỉ che kín được phần ngực và lưng phòng ám khí.

Những bắp tay chắc nịch đen sạm như đồng lộ ra đầy sinh lực.

Chúng như những tượng đồng, Búa nện không nát, đừng nói là người phàm. Chúng đang nhảy lên thuyền của Hồ Bất Sầu và Thủy Thiên Cơ, miệng hò hét tay múa vũ khí tít mù.

Ai yếu bóng vía chỉ nhìn chúng cũng đủ sợ phát khiếp. Chúng ồ ạt xông lên tựa như hổ đói sút chuồng.

Nhưng Hồ Bất Sầu và Thủy Thiên Cơ là hai kẻ đang chờ chết, họ chẳng sợ, họ thấy mình sắp được giải thoát. Họ còn không buồn nhìn lên nữa.

Bọn cướp biển phá khoang thuyền, thấy trong đó chỉ có hai xác người còn ôm ấp nhau, rũ ra trong góc.

Đi đánh cướp mà lại gặp trường hợp như thế, còn gì chán bằng. Bao nhiêu hùng khí lập tức xẹp xuống. Chúng không hò hét, không múa động binh đao.

Có kẻ nào đã cướp tay trên của bọn chúng chăng? Những ngày sau sẽ rất xui xẻo. Bọn cướp biển đi không trở về không là một điều xui nhất trên đời.

Không tên nào lên tiếng.

Rồi chúng lên tiếng mắng chửi, chẳng biết là chửi ai, nhưng cứ văng ra cho đã tức mình. Chúng soát một lượt nữa quanh chỗ Hồ Bất Sầu và Thủy Thiên Cơ.

Một tên kêu lên:

- Hai kẻ này chưa chết.

Một giọng khác nói:

- Hai tên này từ đâu tới? em quần áo mà đoán thì hình như từ Dã Nhân Quốc tới.

Một tên khác bước tới kéo tóc Thủy Thiên Cơ giật mạnh cho ngửa mặt ra, nhìn một hồi cười hi hí:

- Nàng này xem ra được quá chừng. Bất quá cho nàng ăn uống vài hôm chúng ta đã có thể có trong tay một mỹ nhân. Chuyến đi này kể như cũng không xui lắm. Hí hí...

Nhiều tên khác nữa chạy đến, chúng thô bạo vuốt ve má, cổ, vai Thủy Thiên Cơ. Chúng biết đâu rằng chỉ cần chúng cho nàng ăn uống vài hôm thì mỹ nhân khôi phục sắc đẹp phi phàm nhưng cũng khôi phục công lực phi phàm. Lúc đó thì thay vì mỹ nhân phục vụ chúng, e rằng bọn chúng có ba ngàn mạng cũng bị mỹ nhân tàn sát không còn một mống.

Vừa lúc đó, có một tràng cười ha hả tử nơi thuyền của bọn cướp, một giọng nói oang oang vọng lên:

- Bọn các ngươi làm gì mải miết trên đó? Có gì đáng giá mau khuân về đây. Lão nhân gia đang sốt ruột chờ các ngươi đây.

Hồ Bất Sầu và Thủy Thiên Cơ đều nhận ra giọng nói đó rất quen, nhưng thần trí họ đã không còn sáng suốt, không nghĩ ra và cũng không muốn nghĩ đó là ai. Một tên cướp hằn học:

- Cái lão bất tử chết bầm đó lại thị Oai với chúng ta rồi.

Lão bất tử, là nam hay nữ? Một tên khác đáp; - Biết làm sao? Chúng ta không đương cự nổi lão thì phải chịu để lão sai khiến thôi.

Một tên khác hừ một tiếng:

- Nếu biết có ngày hôm nay chúng ta đừng cứu mụ nữa, để mụ chìm luôn đáy biển làm mồi cho cá có hơn không.

Bọn chúng lầm bầm chửi rủa, nhưng cũng chỉ đủ nghe với nhau, không dám để người kia nghe thấy. Chúng mắng mụ nào đó đầy đoa. bọn chúng đến điên, thành thử bọn chúng chặn thuyền cướp rồi đi tay không về tay trắng.

Thực sự thì bọn chúng cũng không trở về tay không. Chúng lôi luôn cả Hồ Bất Sầu và Thủy Thiên Cơ sang thuyền chúng. Trong tình trạng nửa tỉnh nửa mê, Hồ Bất Sầu và Thủy Thiên Cơ bị chúng khiêng qua thuyền kia. Đến nơi, mùi rau cải, thịt cá, mùi rượu, mùi mồ hôi, tất cả hoà trộn thành một thứ mùi ghê tởm xộc vào mũi họ.

- Thì ra là hai ngươi. Trời đất bao la mà sao hẹp vậy? Mới xa nhau đó đã lại gặp nhau rồi.

Người vừa nói là Vạn Lão phu nhân.

---***--- Trên thuyền kẻ cướp, cái gì có thể thiếu chứ không thể thiếu đồ ăn thức uống, nhất là rượu.

Vàng rất nhiều, bạc cũng thừa, y phục chất đống...

Tất cả bừa bãi trong khoang lẫn với những tạp vật khác, có trời biết nó là những thứ gì.

Cho dù chẳng ích lợi gì với chúng, chúng đã mất công đánh cướp thì cứ mang về, mang về rồi quẳng chỏng chơ bừa bãi.

Những thứ kia dùng cả đời cũng đã hết đâu, mà phải quan tâm.

Hoặc giả hết rồi lại có, có rồi khinh thường, tiêu hoang tới hết, lại cướp, lại có...

Một vòng quanh quẩn của bọn cướp, chỉ có thế.

Chính giữa những đống lộn xộn đó có một cái bàn lớn đựng rất nhiều đồ ăn, thức uống.

Vạn Lão phu nhân đang ngồi cạnh đó. Bà ta đang ăn, tay vấy mỡ, miệng vấy mỡ, tóc vấy mỡ...

Tay, mồm bà hoạt động liên tục. Bà đang bù đắp những ngày bềnh bồng trên sóng.

Hồ Bất Sầu từ chỗ bị bỏ rơi, giờ gặp lại đồng loại, nhưng là những kẻ hiểm ác tàn độc. Hắn cảm thấy thế nào hắn cũng không biết. Nhưng trong lòng hắn nảy sinh hào khí đã tắt từ lâu. Hắn nở một nụ cười trên đôi môi khô nẻ:

- Thì ra là bà.

Vạn lão phu nhân cười ha hả:

- Chắc ngươi không bao giờ tưởng tượng được là già còn sống? Già quả có phúc phận, mạng già còn dài lắm. Khi nào già chết oan uổng như thế chứ.

Bọn cướp biển nhìn nhau. Mắt bọn chúng cho thấy bọn chúng có cùng một ý nghĩ:

- “Bọn họ quen nhau!” Chúng hơi e ngại. Chúng từ từ lui về khoang hậu. Chúng biết ở lại cũng không ích gì, bởi Vạn Lão phu nhân quen hai người, mà chúng thì dưới quyền sai bảo của bà.

Thủy Thiên Cơ nép sát mình vào ngực Hồ Bất Sầu, yếu ớt:

- Vậy là xong.

Hồ Bất Sầu gật đầu:

- Ong.

Rơi vào tay Vạn Lão phu nhân, họ còn mong gì nữa.

- Chẳng khi nào bà ta chịu buông tha chúng ta.

Hồ Bất Sầu gật đầu tiếp:

- Đúng.

Hai người càng ép người vào sát nhau hơn, tay trong tay nắm chặt hơn. Họ hối là lúc trước không cố gắng chống cự mà chết trong tay lũ kẻ cướp, còn hơn giờ rơi vào tay Vạn Lão phu nhân.

Chết cách nào cũng là chết, trừ cái chết dưới tay Vạn Lão phu nhân.

Vạn Lão phu nhân thấy bọn cướp lui ra thì gọi lại nói:

- Sao các ngươi còn không mang chiến lợi phẩm ra mà chia nhau đi.

Bọn cướp kinh ngạc ấp úng:

- Nhưng... Hai người đó...

Vạn Lão phu nhân cười ha hả nói:

- Phải, hai người đó là bằng hữu của già. Nhưng các ngươi cũng đã phải vất vả nhiều, không lẽ lại không được hưởng gì? Thôi thì già phân chia đồng đều. Gã nam kia già có chỗ dùng tới, còn nữ, già không cần, các ngươi muốn dùng thì đưa vào trong kia mà dùng.

Bọn cướp biển vừa kinh hãi vừa mừng rỡ. Bọn chúng mừng rỡ vì được hưởng phần thưởng bất ngờ quá. Cái phần chúng ao ước trước khi mang hai người về đây, đã tưởng như tiêu thành mây khói khi thấy hai người có quen biết nhau.

Bây giờ, Vạn Lão phu nhân không trách phạt bọn chúng, còn cho bọn chúng được như ý. Cả bọn đều sửng sốt ngây người ra một lúc lâu.

Vạn Lão phu nhân giục:

- Các ngươi còn chờ gì nữa? Mỹ nhân như hoa như ngọc ngay trước mắt các ngươi không thấy thèm sao?

Rồi bà nghiêm giọng bảo:

- Tuy nhiên các ngươi phải đề phòng đấy nhé. Đừng thấy mỹ nhân mềm mại ôn nhu trước mắt mà tưởng nàng ngoan ngoãn hiền lành.

Nàng còn hung dữ hơn cọp cái ngàn lần. Các ngươi tuyệt đối không nên cho nàng ta ăn uống gì cả, dưỡng hổ di hoạ, các ngươi có nghe câu đó bao giờ chưa? Nàng mà phục sức lại thì các ngươi chết cả lũ cho mà xem! Ha ha, thôi thì các ngươi có hưởng thì hưởng cho mau, đừng bồi bổ con mồi cho béo rồi chuốc hoa. vào thân.

Hồ Bất Sầu trơ trơ như gỗ, chừng nếu có uất ức cũng không có khí lực phát tác nữa.

Bản thân hắn còn không lo được, nói gì lo cho nàng. Hắn đành giương mắt nhìn bọn cướp lôi Thủy Thiên Cơ vào khoang sau.

Thủy Thiên Cơ cũng quay đầu nhìn hắn tha thiết.

Đó là lần cuối bọn họ nhìn thấy nhau chăng?

---***--- Vạn Lão phu nhân nhanh chóng đóng cánh cửa ngăn hai khoang lại rồi quay lai nhìn Hồ Bất Sầu cười:

- Chắc bọn chúng nghĩ rằng ta là một mụ già mất nết, tóc bạc răng rụng rồi mà còn thích trai tơ! Chúng không ngờ cũng phải, ai lại nhốt mình với trai một chỗ như ta chứ...

Bà từ từ cầm lên một chiếc đùi gà, đưa lên mũi ngửi, hướng mắt sang Hồ Bất Sầu nở một nụ

cười trơ trẽn:

- Ngươi nghĩ già lưu ngươi lại đây để làm gì nào?

Hồ Bất Sầu nhắm mắt lại, tỏ ý không quan tâm tới bà ta muốn làm gì mình, cũng không muốn biết bà ta sẽ nói gì tiếp theo. Làm gì Vạn Lão phu nhân không biết thái độ tảng lờ của hắn. Cho nên, bà vẫn tiếp như thường:

- Ngươi nhắm mắt lại? Phải, ngươi không dám nhìn chiếc đùi gà này phải không? Thực ra ngươi có gì phải sợ, cứ nhìn như thường, ngươi chọn món nào, già sẽ cho ngươi ăn món đó.

Hồ Bất Sầu cắn răng, cố nhẫn nại, cố chống lại sự thèm khát đang lồng lộn trong lòng, chỉ sợ nó trào ra ngoài.

Lúc buồn ngủ, sợ ngủ thì luôn cố mở mắt ra, bây giờ không ngủ lại cố nhắm mắt lại, mà mi mắt lại cứ chực mở lên vì thèm muốn kích thích quá độ, dù không ăn được cũng muốn nhìn cho khoái.

Mắt không mở, nhưng mũi có cánh, không cách nào ngăn được mùi thịt thơm phức chui vào.

Hắn sao có thể ngừng thở được.

Mà còn thở là còn hít thấy mùi gà, mùi vị khuấy động sự thèm muốn mạnh hơn. Hắn phải tự đấu tranh hết sức khổ sở, thân hình run lên bần bật.

Vạn Lão phu nhân cười hì hì:

- Ngửi đi, ngửi xem, mùi thịt gà thật thơm ngon. Bọn cướp này cũng sành ăn lắm, chúng nấu nướng ngon tuyệt.

Bà đưa chiếc đùi gà gần mũi Hồ Bất Sầu, vung vẩy trước mũi hắn.

Những thớ thịt trong người Hồ Bất Sầu giật giật, mi mắt mấp máy, mũi phập phồng…

Lòng hắn không muốn, nhưng lòng không muốn cũng không ngăn được gân thịt giật giật ngoài ý muốn. Nhưng dù sao hắn cũng chưa chịu khuất phục, bởi hắn còn nhắm mắt, còn cắn răng.

Chiếc đùi gà cuối cùng cũng được Vạn Lão phu nhân rút về. Bà bật cười khanh khách:

- Ngươi có muốn ăn không? Ngươi nghĩ ăn là rất khó ư? Dễ lắm!

Ngươi chỉ cần đáp ứng ta một điều kiện, chiếc đùi gà này sẽ là của ngươi, những món ăn trên bàn cũng là của ngươi.

Hồ Bất Sầu giọng run run:

- Cái…gì…điều kiện…gì…

Vạn Lão phu nhân thấy hắn chịu trả lời thì mừng rỡ:

- Ngươi đừng làm bộ nữa.

Hồ Bất Sầu lắc lắc đầu. Vạn Lão phu nhân dằn từng tiếng:

- Cho ta biết bí quyết võ công của Tử Y Hầu. Sách đã không còn, ngươi phải đọc cho ta nghe.

Gom tàn lực, Hồ Bất Sầu hét lên:

- Không! Ta không nói. Ngươi đừng có mơ.

Vạn Lão phu nhân cười lạnh:

- Ngươi không nói, được thôi, ta cũng không ép ngươi. Nhưng...

Bà cười nghe rợn người, rồi tiếp:

- Chiếc đùi gà này ngon tuyệt. Chỉ nhìn thôi cũng thấy ngon, ngửi mùi nó sao nghe dạ dày cào cấu khó chịu quá.

Bà đưa chiếc đùi gà tới gần mũi Hồ Bất Sầu.

Hồ Bất Sầu quay mặt đi tránh né, tự y đấm vào ngực mình thình thịch. Y tự hành hạ thân xác mình, vì thân xác đó sao cứ không chịu nghe theo y, cứ đòi theo những kích thích của thèm muốn.

Vạn Lão phu nhân cười:

- Hảo tiểu tử. Tội gì làm khổ mình như thế. Ngươi hứa với ta một lời ta sẽ cho ngươi ăn mà. Chiếc đùi gà này rất ngon, ngươi cắn thử một miếng xem sao.

Bà đưa tay xé một miếng quăng xuống đất cạnh Hồ Bất Sầu. Hắn co rút thân mình, sợ rằng bản thân không đủ sức chống chọi với sự thèm muốn.

Nhưng không được rồi, người hắn run lên.

Hắn tự hận mình sao yếu hèn thế! Con người lúc bình thường là một anh hùng, thế mà chỉ là cơn đói thôi lại cũng hèn hạ thế sao? Như thế thì còn mặt mũi nào nữa.

Đã trải qua bao nhiêu khổ cực, chịu đói bao ngày trên sóng nước bềnh bồng, tới phút cuối lại không chịu nổi sự thèm muốn sao?

Đùi gà còn trên tay Vạn Lão phu nhân, Hồ Bất Sầu còn chống chọi lại được với sự thèm muốn, vì hắn biết người trước mặt hắn là Vạn Lão phu nhân, hơn nữa lại e chụp không được lại xấu hổ hơn.

Giờ miếng thịt lại nằm chỏng chơ bên cạnh hắn, không ai coi giữ cả. Chỉ đưa tay một cái là hắn có được ngay.

Chống lại sự thèm muốn lúc này thật khó khăn. Có thắng nổi lòng thèm muốn hay không, là lúc này đây.

Hắn đã tranh đấu, nếu đã tranh đấu mà không thắng thì thật dở.

Thế là kém nghị lực. Kém nghị lực mới để cho sự thèm muốn bùng lên.

Mồ hôi ướt đầu ướt mặt hắn.

Hắn cắn môi, máu chảy ra từ đôi môi khô bỏng.

Vạn Lão phu nhân dỗ dành:

- Hảo tiểu tử, ăn đi. Già không cười ngươi đâu, ai cũng thế mà thôi, đói thì phải ăn, có cái ăn tội gì không ăn?

Sự thèm muốn đã thắng.

Cuối cùng thì hắn cũng đã chịu thua.

Hắn chồm tới chụp miếng thịt gà, bỏ vào miệng nhai ngấu nghiến.

Đói bốn năm hôm, ăn một miếng nhỏ để làm gì?

Sức ăn của bọn võ phu dũng mãnh như thế nào mà một miếng thịt đòi khoa? lấp nổi? Chẳng qua một giọt nước giữa sa mạc lúc thái dương ngay đỉnh đầu mà thôi.

Thà rằng không ăn. Hắn chỉ thèm muốn suông. Giờ ăn một miếng rồi, sự thèm muốn càng mạnh mẽ hơn.

Lục phủ ngũ tạng đã nhích động đòi thỏa mãn.

Thân xác yên lặng, các tế bào im lặng, thần hồn yên lặng.

Bây giờ thì hắn đã ăn một miếng thịt rồi. Thần hồn cũng rung động. Thần hồn cũng trực tiếp đòi hỏi.

Vạn Lão phu nhân đã sốt ruột lắm rồi, nhưng ngoài mặt vẫn tươi tỉnh. Bà dịu dàng nói:

- Nói đi, để được ăn no, ăn cho khoái dạ, ăn cho bõ mấy ngày đói khát. Nói là việc dễ, chống lại cái đói là việc khó, sao lại cứ đâm đầu vào việc khó mà bỏ việc dễ?

Càng Già Càng Sống Dai

Hồ Bất Sầu co người lại, hai đầu gối kẹp lấy đầu khoanh mình như con gấu trúc.

Hắn muốn thu nhỏ thân mình, càng nhỏ càng tốt, hoặc giả thu mãi tới biến mất càng hay.

Nhưng lời nói của Vạn Lão phu nhân vang bên tai, như một ma lực. Hắn không muốn nghe, nhưng chẳng biết làm sao chống không nổi ma lực đó, thành ra lại lắng tai nghe tiếp.

Nhưng cho dù hắn không lắng tai nghe, thì những lời nói đó của xoáy mãi bên tai, làm sao đẩy bật ra được.

Vạn Lão phu nhân tiếp lời:

- Chỉ cần ngươi nói thôi, cứ nằm đó mà nói thì... hì hì... không phải chỉ một đùi gà này vào miệng ngươi, còn nửa con nữa, còn thịt nướng, cá tươi hấp, thịt lợn thịt gà thịt bò, thứ gì cũng có. Thật hấp dẫn, tất cả sẽ là của ngươi.

Bà ta lại cười nói không ngừng:

- Tội gì không nói? Tội gì nhịn? Ai cấm ngươi nói mà ngươi không dám nói để phải chịu hành hạ như thế? Người ta sống là phải ăn, có ai sống mà để nhịn không? Có cái ăn mà chịu nhịn thì thật ngốc quá.

Hồ Bất Sầu hận mình quá, hận vì mình cố chống chọi lại mà không nổi.

Hắn không có ai để trút sự uất ức, ngoài bà ra.

Do đó, Vạn lão phu nhân hứng tất cả.

Hắn gào lên:

- Câm! Câm ngay. Ngươi câm miệng lại cho ta.

Vạn Lão phu nhân mỉm cười đắc ý:

- Ngươi xem đây, thịt nướng thật thơm, thơm quá. Ngươi ngửi thử xem. Ngon lắm Hồ Bất Sầu à. Tất cả những món ngon này đều đang chờ ngươi, ngươi cứ nói một tiếng là được ăn ngay, vừa nói vừa ăn cũng được mà, ta không cần ngươi nói hết ngay đâu...

Hồ Bất Sầu quằn quại một lúc nữa, lăn lộn một lúc nữa, rồi hắn hét lên:

- Nói!...Ta nói!

Vạn Lão phu nhân mừng hết chỗ nói, song còn e dè:

- Ngươi thật bằng lòng nói ư?

Hồ Bất Sầu đấm ngực thình thịch, gật gật đầu như chày giã gạo, ra sức gào lên:

- Ta bằng lòng nói. Đúng thế đấy, ta không còn là con người nữa rồi!....

Bọn cướp biển mang Thủy Thiên Cơ tới tận lái thuyền, nơi đó có một khoảng rộng kín gió.

Chúng cùng cười vang ầm lên. Đứa nào đứa ấy hớn hở. Giọng cười thô kệch, giọng nói thô kệch, và đương nhiên là tục tằn.

Kẻ cướp có tên nào là thanh lịch?

Một hán tử bước ra, hắn có gương mặt rỗ chằng, vành tai trái có móc một chiếc kim hoàn lắc lư theo điệu bộ vung vít của hắn, bên hông lủng lẳng một lưỡi đao cong sáng chóe.

Hắn có dáng ngụy dị hơn tất cả bọn kia.

Giờ hắn bước ra, vừa cười vừa nói:

- Thật không ngờ lão bất tử chết bầm đó, già đến độ cúp mình như tôm, vẫn còn thói phong tình hoa nguyệt. Thấy trai là mê tít đến híp mắt. Lão chẳng thèm đợi đến xong bữa nữa, vội vội vàng vàng đuổi chúng ta ra ngay rồi đóng cửa lại mà hú hí...

Lại một gã khác tiếp lời. Gã này hình vóc to lớn, đầu lại bé nhỏ quá. Người gã lớn như vậy lại mặc một chiếc áo chẽn chẹt ngang cộc tớn, thật khôi hài. Đầu gã đội một chiếc khăn đỏ trông như tiểu ở chùa.

- Nhưng lão bất tử đó thật không có mắt. Mụ ta chọn chi một tên to đầu như thế. Đầu to mà thân lại nhỏ, làm gì mà thoa? mãn được mụ háu đói đấy chứ. Phải đầu nhỏ mình to thì mới có ích trong cái việc đó chứ.

Lại một gã thứ ba tiếp:

- Ngươi thật chẳng biết gì cả. Phàm là còn trẻ, sức lực mới sung, chứ già rồi còn bao nhiêu khí lực đâu. Mụ này cũng tinh khôn lắm, làm việc gì cũng tính toán cả. Thuyền nhỏ sao chịu nổi cơn giông lớn? Mụ cũng phải liệu sức mình mà chọn lựa chứ? Nếu là ngươi chắc ngươi dám cố ăn để cho bung cái bụng lắm.

Tên đầu nhỏ mình to vừa rồi xì một tiếng:

- Có ngươi không biết cái gì. Con người ta càng già càng dẻo càng dai. Đừng tưởng mụ ta gì rồi mà khinh.

Gã kia không chịu thôi:

- Đã thế sao ngươi không nhập cuộc?

Gã đầu nhỏ lại nói:

- Ai gọi đến ta mà ta nhập cuộc chứ.

Gã đảo mắt nhìn Thủy Thiên Cơ một cách trơ tráo, cười dâm đãng mà rằng:

- Huống chi ở đây có sẵn một tiểu mỹ nhân, ta nhập cuộc với tiên nữ không hay hơn là với mụ chồn già bẩn thỉu đó hay sao?

Gã lại nói tiếp:

- Nếu các anh em tốt với ta, xin hãy nhường nàng cho ta. Ta nhận lãnh xung phong, có gì nguy hiểm ta cam chịu.

Gã mặt rỗ bây giờ mới lên tiếng:

- Nguy hiểm gì chứ cái nguy hiểm đó có ai không thích gặp. Thôi đi, phiên đầu nhất định không dành cho ngươi rồi.

Một tên khác nói:

- Không phải hắn, cũng không phải ngươi. Trận đầu để cho ta đi.

Bọn chúng còn đang tranh cãi thì một giọng như lệnh vỡ vang lên:

- Tất cả các ngươi dẹp hết sang một bên cho ta.

Người này mang giày đen, vấn khăn đen, quần đen, ống quần lại quấn bằng bố đen, mặt mũi cũng đen như lọ ghẹ. Con mắt hữu của hắn có gắn một tròng đen thay cho con mắt đã hỏng.

Hắn là Độc Nhãn Long trong hàng hải tặc.

Tuy hắn có một con mắt, nhưng con mắt đó lại sáng dị thường.

Mắt hắn chiếu tới đâu, bọn hải tặc im bặt tới đó. Ánh mắt hắn là một thứ ánh sáng tàn bạo, thích nhìn màu máu.

Một tên vội cười vuốt, nói:

- Long lão ca đã muốn thì bọn tiểu đệ sẽ hai tay dâng lên cho lão ca.

Độc Nhãn Long lạnh lùng:

- Ta chỉ nói các ngươi dẹp qua một bên, ta không nói sẽ giành phần với các ngươi.

Gã kia mừng rỡ:

- Long lão ca thật sự không muốn ạ? Thế thì tiểu đê.....

Độc Nhãn Long quát:

- Đừng léo nhéo nữa. Vào trong mang thức ăn ra đây nhanh lên.

Thức ăn ngon đấy nhé.

Gã kia giật mình lí nhí:

- Nhưng...Nhưng...chúng ta đâu thể cho ả ăn?

Độc Nhãn Long trừng mắt:

- Ai nói với các ngươi không thể? Hay ngươi tự ý định đoạt?

Gã kia ấp úng:

- Chính...lão...lão...

Độc Nhãn Long giận sôi lên:

- Ngươi nghe mụ ấy, hay nghe ta?

Gã kia xanh mặt, chẳng dám nói thêm. Hắn liếc qua Thủy Thiên Cơ, vẻ tiếc rẻ hiện rõ trong mắt. Thế rồi gã cũng cố một câu chót:

- Nếu cho ả ăn, khi ả khôi phục lại khí lực thì e ả ăn sống chúng ta hết.

Độc Nhãn Long cười lạnh:

- Thật vậy à?

Gã kia lại nói:

- Ả hồi phục sức lực thì chúng ta không ai có thể động tới một sợi lông chân của ả.

Độc Nhãn Long lại cười:

- Chúng ta không động tới nàng. Chúng ta không động tới nàng thì nàng cũng sẽ không ăn sống chúng ta làm gì.

Bọn cướp giật mình.

Thủy Thiên Cơ đã lả người ra rồi.

Từ nãy tới giờ, nàng nằm nghe bọn chúng tuôn ra những lời thô tục, biết là bọn chúng sắp hại tới mình, nhưng cũng chẳng đủ sức làm gì nữa. Nay nàng nghe câu nói này thì cũng hết sức ngạc nhiên.

Nếu nàng mở mắt ra hẳn nàng sẽ thấy thần sắc bọn cướp còn kinh ngạc hơn gấp mười lần. Bọn chúng trong sự kinh ngạc cũng hiện rõ sự thất vọng. Gã đối thoại với Độc Nhãn Long vừa rồi hẳn là tên can đảm nhất trong bọn. Vẫn chưa chịu thôi:

- Nhưng... Long lão cạ.. Thịt đã dâng lên tới miệng, lẽ nào lại chỉ vờn mà không táp.

Độc Nhãn Long lạnh lùng:

- Ngươi muốn chạm tới nàng?

Gã kia cười vuốt:

- Lão ca nên thương xót tất cả anh em. Cả năm nay rồi có ai được lên bờ? Tay không được sờ vào con đàn bà nào, nhịn thèm nhịn khát.

Đã không có mồi thì thôi, nay có rồi sao lại chỉ nhìn mà không được...

Gã còn chưa nói xong đã im bặt. Bàn tay to như cái quạt của Độc Nhãn Long tát qua mặt gã cắt đứt luôn câu nói. Gã này không những ngã nhào mà còn lăn tròn ra xa mấy vòng.

Độc Nhãn Long quắc mắt nhìn bọn còn lại đang co rúm người, trầm giọng:

- Còn đứa nào muốn nói nữa không?

Kẻ cướp chỉ hùng hổ với nạn nhân mà thôi. Trước mặt thủ lĩnh thì chúng là những con cừu non.

Chúng sợ thủ lĩnh còn hơn sợ cha, nhắm mắt mà tuân phục. Phải cũng thế mà trái cũng thế, thủ lĩnh đã nói gì là phải làm ấy, cấm có được cãi. Cho nên, giờ nhìn mặt Độc Nhãn Long còn tên nào dám ho he gì nữa.

Độc Nhãn Long lại quát:

- Bây giờ tên nào đi lấy thức ăn?

Bọn cướp tranh nhau đi lấy, đi để lấy lòng, đi để tránh giáp mặt Độc Nhãn Long trong lúc đang giận dữ, tất cả tranh nhau mà đi, ầm ầm như ong vỡ tổ. Độc Nhãn Long cười ha hả:

- Các ngươi làm ra vẻ tuân phục ta, nhưng các ngươi hiện giờ hết sức bất bình. Các ngươi không phục, ta lại còn không hiểu sao? Các ngươi đang tự hỏi sao Long lão ca vốn chẳng thân thích bằng hữu của nàng, sao lại đứng ra giúp nàng, phải không?

Bọn cướp thấy thủ lĩnh đã dịu lại, nhưng vẫn không hết sợ,đồng loạt la lên:

- Không! Không phải như thế đâu lão ca. Làm gì bọn tiểu đệ dám nghĩ quấy cho lão ca.

Độc Nhãn Long lại đột nhiên thét lên:

- Ta hỏi phải hay không phải?

Bọn cướp thấy thế thì hoảng hồn, cúi đầu đáp mau:

- Phải, phải, Long lão ca nói rất phải.

Độc Nhãn Long cười lạnh lùng:

- Nếu các ngươi cho là phải, nếu các ngươi cho là ta gánh vác chuyện không liên quan tới mình, làm khổ anh em, thế là các ngươi lầm rồi.

Bọn cướp cúi đầu, không tên nào dám ngẩng đầu lên nhìn. Độc Nhãn Long nói tiếp:

- Nếu ta muốn tha cho nàng, thì cũng là vì anh em cả. Ta có cái đạo lý của ta.

Hắn hừ một tiếng, thay vì giải thích cái đạo lý của hắn cho tất cả thì hắn lại nói:

- Các ngươi nghĩ mụ già kia đáng để cho chúng ta hận chăng?

Lần này thì chúng đáp thành thật, tất cả đồng nói:

- Đáng hận.

Độc Nhãn Long tiếp:

- Nếu chúng ta cam tâm suốt đời khuất phục mụ già đó, phụng dưỡng mụ hơn mẹ, lại đưa mụ về đất liền an toàn, thử hỏi chúng ta có còn mặt mũi nào nhìn lại thủ lĩnh của chúng ta? Thủ lĩnh có không trách cứ, chúng ta có còn mặt mũi nào nhìn người đời? Cái tin bọn cướp biển ta khiếp

nhược chịu quy phục một bà lão truyền rộng ra trên giang hồ thì làm sao chúng ta còn dám nhìn đồng đạo võ lâm nữa? Các ngươi còn muốn khiếp nhược phục vụ mụ già đó?

Câu nói của y đánh trúng tâm lý của bọn cướp, tất cả đều lộ vẻ căm hờn, nghiến răng ken két mắng lên; - Lão bất tử chết bầm, mụ già đáng chết.

Độc Nhãn Long lại cười:

- Các ngươi ở đây chửi rủa có khiến mụ chết chăng? Các ngươi mắng ở đây, có ai dám mắng chửi trước mặt mụ không? Ngoài cách ở đây mà chửi rủa, các ngươi còn làm được những gì?

Tất cả nhìn nhau không nói. Một gã thở dài:

- Chúng ta đánh không lại mụ, cho dù có mắng cũng không lanh miệng bằng mụ. Thế thì phải làm sao?

Độc Nhãn Long nói:

- Chúng ta không đánh thắng mụ thì chúng ta nhờ người trợ giúp.

Bọn cướp biển đưa tay gãi đầu:

- Chúng ta có thể nhờ ai được đây? Tìm đâu?

Độc Nhãn Long nhìn Thủy Thiên Cơ dằn giọng:

- Chính là vị cô nương này.

Bọn cướp rập nhau kêu:

- Nàng? Chúng ta nhờ tới nàng ư?

Độc Nhãn Long cười lạnh:

- Các ngươi đúng là một lũ ngốc. Các ngươi cũng chưa tới mức mù mà, không thấy mụ quái vật sợ nàng như sợ cọp hay sao? Ta nghĩ lúc đó nếu không phải vị cô nương này đã mất hết khí lực thì chắc mụ ta đã quỳ ngay dưới chân nàng mà van xin tha mạng rồi.

Bọn cướp suy nghĩ một lúc rồi hân hoan reo lên:

- Phải rồi. Đúng rồi. Chính xác là thế. Cũng nhờ Long lão ca. Lão ca thật sáng suốt, không có Long lão ca thì bọn tiểu đệ làm sao biết được.

Độc Nhãn Long quát:

- Còn ở đó mà bốc thơm ta. Còn không mau mang thức ăn tới cho vị cô nương này.

Ăn. Thủy Thiên Cơ bắt đầu ăn. Từ những đồ ăn nhẹ trước. Như một cánh hoa khô héo ban ngày khi đêm xuống, dung nhan nàng tươi lại. Ánh mắt sáng linh hoạt. Dần dần, nàng lấy lại sức lực, nàng có thể tự ngồi lên được. Nàng đưa mắt nhìn bọn cướp, bọn chúng cũng đang chờ nàng hồi sinh. Nàng điềm nhiên cười, nói:

- Đa tạ các ngươi.

Nàng không dùng hai tiếng “các hạ” vì nàng nghĩ dùng hai tiếng đó là coi bọn cướp ngang hàng với mình, là tự tôn chúng lên, tự hạ mình xuống.

Nàng không muốn thấp hơn chúng.

Nàng tỏ ra bất cần. Chúng đang cần nàng. Chúng cần nàng thì chúng phải phục vụ nàng, lấy lòng nàng.

Nàng không cười bọn chúng còn không cảm thấy gì. Nàng cười lên, chúng ngỡ ngàng. Chưa bao giờ bọn chúng thấy một nụ cười quyến rũ như thế.

Thủy Thiên Cơ tuổi trẻ song thủ đoạn có thừa, làm gì không rõ cảm giác của bọn chúng trong lúc này. Nàng lại làm cho nụ cười thêm dịu, giọng nói thêm ngọt, như chim oanh chào buổi sáng mùa xuân:

- Ta đã chuẩn bị chết, ta bằng lòng nhận cái chết. Vậy mà các ngươi lại cứu ta. Các ngươi cứu ta thì đương nhiên ta phải sống. Ta cũng không thích sống lại cho lắm, nhưng dù sao các ngươi cũng đã có hảo ý với ta. Cái hảo ý đó ta làm sao để báo đáp cho các ngươi đây?

Bỗng nhiên nàng đứng lên, đi một vòng, dừng chân trước mỗi người, đưa tay ngọc vuốt nhẹ lên mặt chúng, dịu dàng âu yếm mơn man...

Bọn cướp biển hồn xiêu phách tán. Chúng biến thành những bức tượng gỗ.

Lúc đó có khi có dao rạch vào da thịt chúng tới tận xương chúng cũng không hay. Chúng đang chìm trong ánh mắt mỹ nhân mất rồi.

Chúng bị nàng hớp hồn phách, chẳng tên nào cử động hay nói được tiếng nào.

Trừ Độc Nhãn Long. Hắn còn giữ tinh thần phần nào.

Hắn ấp úng nói không thành tiếng:

- Cô nương... cô... tại hạ...

Đứng trước Thủy Thiên Cơ, hắn mất hết cái oai phong của kẻ từng tung hoành hồ hải. Nói hồ hải cho Độc Nhãn Long mới chính xác, vì hắn vốn là cướp biển, địa bàn chính là trên biển.

Khác với bọn giang hồ, tuy nói giang hồ nhưng hầu như hoạt động trên cạn, mấy khi qua hồ vượt sông.

Hắn từng ngang dọc hồ hải bao nhiêu năm, tới giờ trước mặt Thủy Thiên Cơ thì hắn chẳng khác con rồng cụp đuôi xếp vây chờ tiên nữ sai khiến vậy.

Thủy Thiên Cơ cười duyên, nói:

- Các ngươi cứu ta nhằm mục đích gì ta hiểu cả. Các ngươi cứ mặc ta hành động, ta bảo đảm sẽ khiến cho các ngươi được toại nguyện.

Độc Nhãn Long chớp mắt:

- Cái lão yêu bà đó...

Thủy Thiên Cơ lại nhẹ cười:

- Mụ ta đâu có cánh mà ngươi lo mụ ta có thể trốn thoát?

Nàng dịu dàng quá, nhẹ nhàng ôn nhu. Có gì ở nàng khiến cho người ta sợ đâu?

Độc Nhãn Long lấy can đảm hỏi:

- Nhưng... hiền dịu như cô nương... làm thế nào có thể hạ thủ giết người được. Thực ra cô nương...cô nương đã từng giết người chưa?

Thủy Thiên Cơ nói:

- Ta chưa từng giết một người.

Độc Nhãn Long nghe nói thở dài:

- Nếu vậy, ta chỉ e...

Thủy Thiên Cơ chặn lời y:

- Ta nói chưa từng giết một người, tức là giết một người một lần, chứ không phải là chưa từng giết người. Mỗi lần ta ra tay thường phải giết hàng mấy chục mấy trăm người. Tính ra số người mất mạng dưới tay ta cũng lên tới gần năm ngàn người rồi.

Độc Nhãn Long giương mắt nhìn nàng. Bọn cướp biển sau phút giây choáng váng cũng trong mắt nhìn nàng.

Thủy Thiên Cơ điềm nhiên vươn tay, duỗi chân. Nàng ngồi xuống.

Rồi nàng vặn lưng, ưỡn ngực, nằm xuống sàn.

Nói tới việc giết người tới hàng ngàn, nàng vẫn không tỏ vẻ gì hối hận. Nàng nói chuyện giết người như người ta nói chuyện giết gà mổ heo vậy.

Giết người với nàng bình thường như người ta ăn cơm ngày hai bữa, như trò chơi giải sầu.

Bọn cướp biển hãi hùng.

Nàng đúng là một ác la sát. Chúng bắt đầu thấy sợ.

Nàng đã hứa giết yêu bà kia cho chúng, nhưng liệu thế có lợi hay có hại. Hay lại là đuổi cáo cửa trước rước beo cửa sau? Lấy ác đổi lấy cái ác độc hơn thì có gì hay đâu?

Gió ngàn khơi lồng lộng, thổi tung mái tóc đen mượt của nàng.

Tóc nàng dài và đen. Màu tóc tương phản với màu da trắng mịn hiện ra từ những chỗ y phục không che giấu. Thân thể nàng trong tư thế đó hơi lộ. Nhưng nàng dường như không quan tâm. Nàng cứ bình thản duỗi chân vươn tay thật thoải mái.

Trước mặt nàng có tới hơn chục tên đàn ông đang nhìn nàng, vừa thích thú vừa e sợ, nàng cũng không coi ra đâu. Nàng không e thẹn, còn muốn phơi lộ hơn nữa.

Nàng cần gì quan tâm chúng là nam nhân hay nữ nhân.

Nam nhân thì sao? Chúng khi nào dám chạm tới nàng?

Huống chi chúng đang cần nàng. Van xin nàng, làm nàng vui lòng còn không được, khi nào dám làm nàng giận. Nhưng thân thể nàng khêu gợi quá.

Bọn cướp nhìn nàng hau háu, có tên nuốt nước bọt ừng ực. Chúng không dám nhìn nữa, e nhìn nữa sinh thèm muốn.

Thèm quá mà không thể làm gì để thoa? mãn thì làm sao chịu nổi.

Nhưng không nhìn lại tiếc, tiếc thì phải nhìn, nhìn bây giờ nếu không sau này không còn có cơ hội ngắm nàng nữa.

Độc Nhãn Long cũng ngây người ra một lúc lâu. Rồi hắn thu hết can đảm phá vỡ sự im lặng. Hắn cũng chỉ nói vài câu đứt đoạn chứ cũng chẳng thành câu thành lời suôn sẻ cho lắm:

- Cô nương... cộ.. cô nương... chưa... đi...

Hắn nói đi tức là đi ra khoang trước, khoang có Vạn Lão phu nhân đang ở trong đó. Là việc bọn hắn muốn nhờ vả nàng. Nhưng hắn không dám giục. Chỉ nói được có thế dò thái độ của Thủy Thiên Cơ.

Thủy Thiên Cơ nói:

- Đi bây giờ, lúc công lực ta chưa khôi phục hoàn toàn, vạn nhất có điều gì xảy ra thì sao?

Nàng đã nói hai chữ “vạn nhất”, tức là nàng muốn nói Vạn Lão phu nhân vốn chẳng thể chống lại nàng nổi. Nhưng biết đâu trong lúc cùng đường, Vạn Lão phu nhân liều mình thì không biết sự tình sẽ thế nào.

Con giun con dế bị xéo cũng còn ngo ngoe, huống chi con người.

Độc Nhãn Long cúi đầu kêu nhỏ:

- A!

Hắn không nói gì nữa, một lúc sau mới buông một câu:

- Vị đi cùng cô nương...

Thủy Thiên Cơ đáp:

- Hắn tên Hồ Bất Sầu. Hắn...

Nàng không nói tiếp, dừng lại hỏi ngược Độc Nhãn Long:

- Ngươi thấy hắn thế nào?

Nàng mỉm cười, nụ cười của nàng ngọt ngào đủ cho bọn cướp thấy mối liên hệ giữa nàng với Hồ Bất Sầu.

Một đứa trẻ lên ba cũng biết nhìn mặt mẹ mà đoán nhận giận dữ hài lòng, huống chi Độc Nhãn Long.

Hắn trả lời:

- Oai phong lắm. Có khí phách lắm. Chỉ vì…chỉ sợ… y quá… yếu.. Hắn định nói Hồ Bất Sầu quá ốm, tức là nhỏ con. Hình vóc nhỏ bé thường bị coi là không thích hợp cho việc đấm đá. Hắn muốn nói Hồ Bất Sầu vô dụng, song lại sợ Thủy Thiên Cơ nổi giận nên nói chệch sang từ yếu, để chỉ hoàn cảnh của Hồ Bất Sầu lúc này.

Thủy Thiên Cơ cười khan:

- Nếu không phải hắn đã nhịn đói bao nhiêu ngày, hắn thừa sức đánh bại cả ngàn tên cỡ ngươi.

Độc Nhãn Long nói nhanh:

- Phải, phải. Nhưng bây giờ thì y đang trong cơn nguy hiểm.

Thủy Thiên Cơ lại cười:

- Nguy hiểm? Nếu hắn gặp nguy hiểm ta làm gì còn an toàn nơi này? Cho dù hắn gặp nguy hiểm, ta cũng không bỏ chạy, ta sẽ cùng chết với hắn.

Độc Nhãn Long không chú ý tới những gì nàng nói, hắn thắc mắc:

- Nhưng mụ yêu bà đó…

Thủy Thiên Cơ xì một tiếng:

- Mụ dám làm gì hắn? Ngươi yên tâm đi. Hắn có tát vào mặt mụ năm tát bảy tát mụ cũng không dám động tới hắn.

Độc Nhãn Long trừng trừng nhìn nàng. Hắn hỏi:

- Tại sao lại như vậy?

Nàng điềm nhiên:

- Chỉ vì mụ ta cần hắn giúp mụ.

Độc Nhãn Long lại hỏi:

- Mụ yêu cầu hắn giúp việc gì?

Thủy Thiên Cơ cười đáp:

- Việc gì ngươi cũng không cần biết làm gì.

Độc Nhãn Long lại nói:

- Cô nương chắc vậy ư?

Thủy Thiên Cơ nhìn hắn:

- Ngươi không tin ta?

Độc Nhãn Long hấp tấp:

- Không phải. Nhưng cô nương ở đây, làm sao biết những việc xảy ra trong khoang trên?

Thủy Thiên Cơ nói:

- Ta cần gì có mặt tại đó, ta đoán cũng đủ biết những việc xảy ra trong đó. Hồ Bất Sầu hắn...

Bỗng có một tiếng rú vang lên...

Tiếng rú đau đớn đó là tiếng của Vạn Lão phu nhân. Độc Nhãn Long giật mình:

- Lão yêu bà. Đã có chuyện gì xảy ra?

Thủy Thiên Cơ cũng hơi kinh hãi. Nàng nói:

- Ngươi dìu ta tới đó gấp!

Độc Nhãn Long cúi mình xuống nâng nàng lên. Hắn giật mình lần nữa. Hắn bất động. Thủy Thiên Cơ giục:

- Dìu ta tới đó chứ?

Độc Nhãn Long ấp úng:

- Nhưng... cô nương... cô...

Thủy Thiên Cơ gắt:

- Nhưng làm sao? Ngươi thật làm mất thời gian quá. Nhanh lên.

Độc Nhãn Long vẫn bất động:

- Lực khí không còn một chút nào, như thế cô nương làm sao...

Thủy Thiên Cơ nạt lớn:

- Ngươi thì biết cái gì. Ai nói ta không còn một điểm lực khí? Ta chỉ dồn tụ lực khí một nơi để chống lại yêu bà. Ngươi đừng làm mất thời gian nữa.

Độc Nhãn Long thở ra:

- Được rồi.

Đoạn hắn đưa tay đỡ Thủy Thiên Cơ.

Thủy Thiên Cơ cho dù có luyện võ, song nàng vẫn là nữ nhân.

Thân hình mảnh mai, lại trong lúc suy nhược nào có nặng gì.

Độc Nhãn Long sức trai tráng, cho dù có là mười nàng hắn cũng nâng được.

Nhưng không hiểu sao hắn làm việc đó rất lóng ngóng, dìu nàng đi mà không khác gì nâng thái sơn trên vai trong con đường hẹp vậy.

Hắn gắng sức thấy rõ, một lúc lâu mới tới được khoang trên.

Bây giờ, trong khoang không một tiếng động. Cửa khoang vẫn đóng kín.

Thủy Thiên Cơ nói:

- Phá cửa đi.

Độc Nhãn Long đang dìu Thủy Thiên Cơ đi, bọn cướp còn lại hăm hở kéo nhau đạp đổ cánh cửa.

Cướp phá là nghề của bọn chúng, nghe Thủy Thiên Cơ nói, bọn chúng xuất thủ liền, bọn chúng phá cửa chẳng khó khăn. Cánh cửa bung ra liền.

Vạn Lão phu nhân đang dùng tay tả đỡ lấy má. Bên mặt tả của bà ta bê bết máu.

Hồ Bất Sầu tựa mình vào ghế, miệng hắn cũng vấy máu. Máu lan ra môi và mép, thật ghê sợ.

Bàn tay hữu của Vạn Lão phu nhân đang chụp nơi cổ Hồ Bất Sầu, chính bàn tay của bà đang ép hắn xuống chiếc ghế. Cánh cửa bung ra, bà giật mình buông tay lùi lại mấy bước.

Bà nhìn bọn cướp quát:

- Các ngươi...

Chưa kịp nói hết câu, bà chợt thấy Thủy Thiên Cơ đang đứng đó.

Cổ họng như nghẹn lại, bà đứng chôn chân tại chỗ.

Thủy Thiên Cơ lúc đó không còn tựa vào tay của Độc Nhãn Long nữa. Nàng đứng thẳng người, uy nghiêm. Môi nàng nở nụ dười duyên dáng, quyến rũ như lúc nào.

Chẳng có chút gì tỏ ra là nàng đang ốm yếu hết.

Nhìn nụ cười đó, không ai tưởng được trước đó chưa đầy nửa canh giờ, nàng thở không ra hơi, như người đã chết.

Nàng nhẹ giọng hỏi:

- Bà mạnh giỏi chứ, Vạn Lão phu nhân?

Vạn Lão phu nhân chưa hết sững sờ, người cứng đờ ra. Từng thớ thịt trên gương mặt giật giật liên hồi. Miệng há rộng ra mà chẳng nói được tiếng nào. Một lúc lâu sau mới phát ra được vài tiếng:

- Ngươi..làm sao ngươi...

Thủy Thiên Cơ cười ngọt ngào:

- Bà thấy đây là một chuyện rất kỳ quái phải không? Chính ta cũng thấy kỳ quái, huống chi bà? Song thật ra chẳng có gì là kỳ quái.

Bởi đó là sự khó chịu nhất, khó chịu hơn một chứng bệnh hiểm nghèo, nhưng cũng lại chóng qua. Nhanh lắm bà ơi, nếu bà muốn biết ta nói thực hay không, cứ thử nhịn đói vài hôm xem sao.

Nhịn đói. Thì Vạn Lão phu nhân cũng đã trải qua cơn đói.

Bà đã từng nhìn Công Tôn Hồng và Mai Khiêm ăn mà rỏ giãi. Bà cũng là người từng chịu đói, sau đó ăn mấy miếng, bà lại sức ngay.

Thủy Thiên Cơ vừa nói vừa tiến tới. Nàng bước từ từ, như một con hổ đã biết chắc con mồi phải vào miệng nó, nó không vội vã. Nàng bước tới một bước, Vạn Lão phu nhân lùi một bước.

Nàng cứ bước, Vạn Lão phu nhân cứ lùi, song nàng cũng không bước tới cùng, nàng hướng sang Hồ Bất Sầu.

Vạn Lão phu nhân lúc này cũng đã lùi sát vách thuyền, không còn chỗ mà lùi nữa. Bà đứng lại, người dán vào vách như con thạch sùng, có điều là bám bằng lưng, không phải bằng bụng.

Thủy Thiên Cơ nhìn Vạn Lão phu nhân cười:

- Vạn Lão phu nhân, bà sợ cái gì. Bất quá ta chỉ lấy mạng bà mà thôi, có thể làm gì hơn? Cùng lắm ta chặt bà ra trăm mảnh, ngàn đoạn, ta có thể làm gì hơn? Ta chỉ có thể quẳng đoạn xương mảnh thịt bà xuống cho cá ăn, có thể làm gì hơn?

Vạn Lão phu nhân run giọng nói:

- Thủy cô nương, già biết già đã đắc tội với cô. Không phải, già đắc tội với cả hai người. Cô nương xem, già cũng đã bị trừng phạt rồi đây...

Bà ta buông tay ra, bàn tay không còn che khuất nửa mặt nữa, mọi người đều thấy rõ là tai bên tả của bà đã không còn vành tai nữa.

Thủy Thiên Cơ bật cười khanh khách:

- Oa, sao lại có việc hay như vậy nhỉ? Ta biết rồi, có phải Hồ Bất Sầu nói nhỏ quá, bà nghe không rõ nên kề sát tai vào miệng hắn, ngờ đâu hắn ta đang lúc đói, ngửi thấy mùi thịt thì bất kể thịt sống thịt chín thịt người thịt lợn gì cũng cắn nhai ngấu nghiến. Tai người cũng dòn lắm, hắn quả thật cũng là người sành ăn, chọn lấy miếng ngon mà cắn!

Bọn cướp biển nghe nói thấy hơi tức cười song cũng lấy làm kinh dị. Bọn chúng đều nghĩ:

- "Một nam nhân sắp chết đói mà cũng lừa cắn được một bên tai lão yêu bà, kể ra cũng là kẻ thủ đoạn cao." Vạn Lão phu nhân quả là đã lầm mưu Hồ Bất Sầu. Lúc đó hắn giả bộ đói không chịu nổi nữa, bằng lòng nói để được ăn. Hắn thì thầm nhỏ tiếng lừa cho Vạn Lão phu nhân tới gần.

Vạn Lão phu nhân cười khổ:

- Thủy cô nương thật thông minh quá. Chẳng khác nào tận mắt trông thấy.

Thủy Thiên Cơ cười:

- Bà quá khen. Lời khen dối, nhưng cũng làm ta ngượng muốn chết. Không hiểu Hồ Bất Sầu nói những gì mà bà thích nghe tới nỗi như thế? Bà muốn nghe những gì từ hắn vậy?

Vạn Lão phu nhân ấp úng:

- Hắn... Hồ đại hiệp...

Thủy Thiên Cơ chặn lời:

- Để ta đoán xem nhé. Có phải hắn nói về bí quyết luyện công của Tử Y Hầu không? Có đúng thế không?

Vạn Lão phu nhân cúi mặt thở dài:

- Thật là khổ. Không gì có thể giấu nổi cô nương.

Thủy Thiên Cơ lại cười; - Bà đã nghe được bí quyết võ công của Tử Y Hầu rồi, chắc là võ công của bà phải tiến bộ nhiều lắm, chỉ e, ta cũng không còn là đối thủ của bà nữa.

Vạn Lão phu nhân lắc đầu lia lịa:

- Sau có thể nhanh như thế cô nương!

Thủy Thiên Cơ gật gù:

- Cũng may ta nhanh tay, nếu không ta đã mất mạng dưới tay bà rồi.

Vạn Lão phu nhân chối bay:

- Không có chuyện đó đâu, cô nương. Không phải vậy đâu.

Thủy Thiên Cơ điềm nhiên:

- Ta còn yêu đời lắm. Bà chắc cũng vậy chứ? Nhưng trong chúng ta chỉ có một người được sống trên đời mà thôi.

Vạn Lão phu nhân run lên, bà nói:

- Thủy cô nương, tội nghiệp cho già mà, cô nương...

Thủy Thiên Cơ dịu giọng:

- Có phải bà muốn ta phải ra tay hay không? Tự xử bà còn có thể chết nhẹ nhàng theo ý mình, chứ nếu ta đã ra tay...

Vạn Lão phu nhân sụp người xuống lạy sống Thủy Thiên Cơ, ôm chân nàng cầu khẩn:

- Thủy cô nương. Hãy thương cái thân già của già một chút. Không vì già thì cũng nể mặt con của già, tha cho già một lần đi.

Thủy Thiên Cơ lạnh nhạt:

- Con của bà là ai? Con của bà thì có liên quan gì tới ta?

Vạn Lão phu nhân kêu lên:

- Cô nương tha cho cái mạng già của già thì già sẽ nói cho cô biết một bí mật. Một điều tối mật, cô nương ạ.

Thủy Thiên Cơ chớp mắt nhìn Vạn Lão phu nhân, mỉm cười nói:

- Bà muốn nói thì ta bỏ chút thời gian nghe cũng không sao.

Nhưng trước hết hãy điểm vào các huyệt Kiên Tĩnh, Khí Huyệt, và mấy huyệt hai bên xương gối bà đã, rồi muốn nói gì thì nói.

Vạn Lão phu nhân đồng ý tức thì:

- Được, được.

Bà nhanh tay làm theo lời của Thủy Thiên Cơ. Bà ta làm mạnh tay thực sự. Thủy Thiên Cơ đứng ngay đó, bà sao dám làm dối. Thủy Thiên Cơ chờ bà xong mới cười lớn nói:

- Thật kỳ lạ. Sao bà nhát chết quá vậy, không dám động thủ với ta? Thật ra công lực của ta chưa khôi phục hoàn toàn, nếu bà động thủ thì ta tuyệt đối không thể chống đỡ.

Vạn Lão phu nhân tưởng như sét đánh ngang tai. Mặt bà ta thoắt đỏ, rồi lại chuyển qua màu trắng. Bà uất quá, thốt không ra tiếng, âm thanh như tiếng khỉ khẹt:

- Ngươi...

Bà ta không còn gọi Thủy Thiên Cơ hai tiếng cô nương nữa, chứng tỏ bà ta tức giận tới cực điểm. Thủy Thiên Cơ bật cười:

- Người trên giang hồ nói rằng Vạn Lão phu nhân thà quỳ gối xin tha mạng cũng không chịu giao đấu mà chẳng nắm chắc phần thắng trong tay. Quả thật cũng đúng. Nếu không nhờ thế bà đã không sống tới ngày hôm nay. Nhưng tiếc là đó chỉ là chuyện ngày xưa mà thôi.

Lần này bà đừng hy vọng gì nữa cho mất công. Bà chuẩn bị dọn mình làm chuyến viễn du đi là vừa.

Vạn Lão phu nhân biến sắc mặt thành xám tro. Bà ta lẩm nhẩm:

- Chịu. Ta chịu bại rồi.

Bà cao giọng một chút:

- Thủy cô nương. Cô nương quả thật lợi hại. Ta chịu thua rồi. Tâm phục khẩu phục. Cô có động thủ ta cũng không có gì không phục.

Thủy Thiên Cơ điềm nhiên:

- Vậy thì tốt. Bây giờ bà có thể kể điều bí mật cho ta nghe được rồi.

Nàng chưa giao chiến, nhưng chẳng khác nào nàng vừa trải qua một trận ác chiến. Nàng thấy mệt mỏi hơn cả khi giao chiến thực sự.

Nàng mỉm cười, nụ cười nhẹ nhàng bình thản, song mồ hôi nàng đã ướt cả tóc mai.

Nàng đã lấy lại phần nào khí lực, song chút khí lực đó đủ cho nàng đứng vững, bước vài bước, chứ nào đủ cho nàng xuất chiêu tranh thắng bại với Vạn Lão phu nhân. Nàng cũng hiểu, vừa rồi, nàng chỉ hơi run chân lảo đảo người một chút thì tất Vạn Lão phu nhân đã phát hiện ra ngay, thế nào bà cũng quyết một trận.

Nàng đã đứng trên lằn ranh sinh tử. Dáng vẻ ung dung của nàng chính là lợi thế, hoặc nàng bại, hoặc Vạn Lão phu nhân bại.

Kết cục, nàng đã thắng.

Vạn Lão phu nhân nhìn nàng một lúc lâu. Rồi bà thở dài thốt:

- Được, già nói. Già sẽ nói. Điều bí mật đó liên quan tới Thủy cô nương và Phương Bửu Ngọc.

Nước.

Là nước hồ nên trong và lạnh.

Trong, vì quanh năm suốt tháng lắng đọng, nước hồ là tịnh thủy, tịnh nên lạnh hơn nước chảy thành dòng.

Phương Bửu Ngọc dùng phép Thiên cân trụy trầm mình xuống đáy hồ.

Chàng cảm thấy đáy hồ đó không giống bất kỳ đáy hồ nào trên thế gian. Chàng tin chắc như thế, nhưng cũng vì thế mà muốn tìm xuống đáy xem thử.

Có cuộc thám hiểm nào dễ dàng. Mỗi cuộc thám hiểm là đem sinh mạng thử thách với số mệnh, xem nó ngắn dài thế nào.

Chàng xuống tới đáy rồi vận nhãn lực nhìn quanh, hiểu là mình không đoán sai.

Vùng hồ rộng lớn thật, nhưng nước hồ không sâu lắm. Chàng không tưởng được là nước hồ lại quá cạn như thế, cạn gần như không thành hồ, là vũng thì đúng hơn.

Chàng mới dùng phép Thiên cân trụy không bao lâu, thân mình vừa ướt nước đã thấy chân chạm đáy hồ rồi.

Nước rất trong, chàng nín thở đi tới, mắt nhìn rõ ràng những gì xung quanh, những gì xa xa…

Những thứ chàng trông thấy làm chàng sững sờ.

Đó là người.

Một con người, hơn nữa, người đó lại là nữ nhân.

Phải rồi, đây là Bạch Thủy Cung, trong Bạch Thủy Cung làm gì có nam nhân.

Nữ nhân đó đi lại trong nước nhẹ nhàng lả lướt, như một mỹ nhân ngư vậy.

Cá lội tung tăng lửng lơ, còn nàng thì chân vẫn chạm đáy hồ. Tóc nàng lòa xòa dập dờn theo làn nước, xanh mướt như rong biển. Mắt nàng đen lay láy như hai hạt huyền châu.

Nàng cười, vừa cười vừa lướt tới nhập vào lòng Phương Bửu Ngọc.

Ngực nàng áp sát ngực chàng, đôi chân thon quấn quanh chân chàng chặt cứng. Trong tư thế đó, dĩ nhiên nàng đeo trọn thân mình vào thân thể Phương Bửu Ngọc.

Nhưng mặc nàng muốn làm gì thì làm, Phương Bửu Ngọc đứng yên không phản kháng.

Không hiểu chàng có thích như thế không.

Nàng nắm tay Phương Bửu Ngọc giật giật. Như thế là nàng bảo chàng đi theo nàng.

Phương Bửu Ngọc không do dự, chàng bước theo liền.

Trước mắt chàng mờ mờ hiện ra khu cung điện, như cung điện của Long Vương vậy.

Chàng đang hướng tới gần nó.

Càng tới gần, chàng càng nhận thấy những tòa cung điện đó vĩ đại tráng lệ tới không tưởng.

Là thủy cung, tất nhiên ngoài ngọc châu còn có san hô cẩn khảm khắp nơi. Trân châu, mã não, san hô, ngọc trai... khảm chạm theo những hình thù kỳ quái, toàn những loài thú trong tưởng tượng.

Cái đẹp kiến trúc, sánh sao nổi cái đẹp sống động của mỹ nhân.

Cung điện đẹp thì có người đẹp, chính là những thiếu nữ gần như khỏa thân này. Các nàng là những vật trang trí động, lượn lờ trong nước trong một vũ điệu huyền diệu.

Cung của nữ vương dĩ nhiên phải có nhiều người.

Phương Bửu Ngọc thấy rất nhiều thiếu nữ lượn qua lại, song cũng chẳng hiểu các nàng bận rộn như thế để làm gì, để chọc ghẹo chàng chăng?

Có điều, cảnh tượng nơi đây không có một điểm nào giống trần gian nữa. Một thế giới biệt lập với thế tục, dù vẫn có bóng người hiện hữu.

Nơi đây chỗ nào cũng có nước, nước trong động này trong hơn bên ngoài, cũng lạnh hơn bên ngoài. Nơi đây là lối xuất nhập Bạch Thủy Cung.

Bên ngoài Bạch Thủy Cung đã đẹp như vậy, bên trong Bạch Thủy Cung hẳn còn tráng lệ hơn nữa.

Cuối động, Phương Bửu Ngọc thấy bốn chữ kết bằng trân châu:

“Thủy Cung Đại Môn”.

Thay vì đi tới, thiếu nữ nắm tay chàng vọt lên cao.

Đầu chàng đã nhô lên khỏi mặt nước. Ánh sáng bên trên chiếu vào mắt chàng.

Mắt hoa lên, chàng chưa kịp nhận định đó là thứ ánh sáng gì, châu ngọc hay dương quang thì một giọng nói êm nhẹ đã vang lên, vọng tới tai chàng:

- A! Phương thiếu hiệp đã tới đó phải không? Nương nương chờ thiếu hiệp đã lâu lắm rồi.

Nơi chàng nhô đầu lên là một cái ao, chu vi tương đối nhỏ hơn mặt hồ bên ngoài.

Đây là khu chính của Bạch Thủy Cung, mặt hồ là bức bình phong, muốn vào Bạch Thủy Cung chỉ có thể qua thủy đạo dưới đáy hồ rồi lên đây.

Nhà cửa hẳn phải quanh ao, chứ khi nào nổi lềnh bềnh trên mặt nước.

Nhưng cho tới ao này rồi, Phương Bửu Ngọc vẫn chưa thấy nhà mà chỉ nghe tiếng người.

Theo hướng âm thanh phát ra, chàng nhìn thấy một thiếu nữ xinh đẹp tuyệt vời đang đứng nơi bậc thềm xây bằng đá cạnh ao.

Chung quanh khung cảnh rực rỡ sắc màu của các vật trân quý.

Trong ánh sáng ấy, nàng thiếu nữ hiển hiện trước mắt, lộng lẫy vô cùng. Chiếc áo nàng mặc mỏng manh như sương, đủ bảy màu sắc. Màu áo rạng ngời, nhan sắc nàng cũng ngời sáng.

Phương Bửu Ngọc cứ ngây ra, cũng không biết là cảnh với người phần nào đẹp hơn nữa. Có lẽ cả hai đều đẹp, bổ sung khuyết điểm cho nhau, khiến tất cả cùng rạng ngời hơn.

Là nói thế, nhưng nào chàng có thấy khuyết điểm nào?

Nhìn cảnh thì được, nhìn áo cũng được, nhưng Phương Bửu Ngọc không dám nhìn người.

Mà đã không nhìn người sao thấy được áo, bởi nhìn áo là thấy người, áo mỏng hơn khói chiều.

Mọi đường cong, mọi nét lượn tròn, tới cả những sợi lông mỏng mảnh nơi kín đáo nhất trên thân thể nàng chàng đều có thể thấy rõ ràng...

Làm sao chàng dám nhìn, nếu không muốn thần hồn bay tận đỉnh Vu Sơn vờn mây tìm bóng hình thần nữ. Chàng cúi gầm mặt xuống.

Thiếu nữ cười:

- Phương thiếu hiệp, có phải chàng thấy thiếp xấu xí khó coi lắm phải không?

Phương Bửu Ngọc vẫn không dám ngẩng đầu lên:

- Tại hạ nào có ý nghĩ đó.

Thiếu nữ lại cười:

- Vậy tại sao chàng lại không muốn nhìn thiếp?

Nàng đẹp, với vẻ đẹp đó, không ai biết thật sự nàng đang ở lứa tuổi nào. Hẳn ai cũng cho rằng nàng mới chỉ ngoài hai mươi tuổi. Nàng cười, nụ cười không ngây thơ. Một nụ cười của người từng trải, sắc sảo.

Phương Bửu Ngọc lại càng lúng túng hơn:

- Việc đó, việc đó...

Chàng làm thế nào diễn tả cho được ý của chàng. Thiếu nữ vẫn cười:

- Chàng cho là thiếp ăn mặc quá hở hang khiếm nhã chăng?

Nàng không đợi cho Phương Bửu Ngọc nói lời nào, vẫn nụ cười rạng rỡ, nàng tiếp:

- Chàng có biết tại sao con người phải mặc y phục chăng?

Phương Bửu Ngọc như lạc vào chốn mơ, chẳng còn chút tâm tư ở trần thế. Chàng trả lời hàm hồ:

- Người ta mặc y phục, là vì... là vì phải mặc y phục...

Thiếu nữ chặn lời:

- Nhưng nguyên nhân là vì sao? Việc gì cũng có nguyên nhân của nó chứ?

Phương Bửu Ngọc bâng quơ:

- Thì..mặc y phục để chống lạnh...

Thiếu nữ cười giòn:

- Nhưng ở đây không phải quá lạnh.

Quả vậy, vừa rồi trầm mình dưới nước chàng còn thấy lạnh, chứ lên bờ rồi chàng thấy ấm áp vô cùng. Chàng ấp úng:

- Mặc y phục để khỏi thẹn thùng...

Thiếu nữ lại nói:

- Tại sao lại phải thẹn, thân xác con người không phải ai cũng do cha mẹ sinh ra. Một sản phẩm qua nhiều gian khổ, sinh ra còn phải nuôi dưỡng tới hoàn thiện hoàn mỹ. Sản phẩm đó phơi bày trước mắt thế gian là sự hãnh diện của cha mẹ. Tại sao phải che giấu công trình kì diệu đó, tại sao không cho cha mẹ quyền được tự hào về sản phẩm họ bỏ bao công sức để hoàn thành? Càng đẹp càng nên phô bày. Không, chẳng có gì khiến chúng ta phải thẹn thùng cả, chỉ những kẻ lòng đầy ác niệm mới cho đó là điều đáng thẹn thùng nhơ bẩn. Đã là người trong võ lâm sao tư tưởng lại hẹp hòi làm vậy?

Phương Bửu Ngọc dặng hắng mấy tiếng liền, song không thốt nên lời. Thiếu nữ nói tiếp:

- Những kẻ không dám phô trương chân thật là những kẻ có ác niệm trong lòng, y phục là phương tiện giúp cho chúng che giấu những xấu xa của chúng mà thôi.

Phương Bửu Ngọc thấy mình đã mất quá nhiều thời gian cho những chuyện không đâu này, chàng gạt ngang:

- Cảm phiền cô nương đưa tại hạ vào gặp Cung chủ. Càng mau càng tốt.

Thiếu nữ lại cười:

- Điều đó không có gì khó khăn. Nhưng trước khi đưa chàng đi, thiếp muốn chàng trả lời một câu hỏi. Những điều thiếp nói vừa rồi có đúng hay không?

Phương Bửu Ngọc nóng lòng nói:

- Chừng như là không sai đâu, cô nương.

Nàng gật đầu:

- Nếu không sai xin chàng hãy cởi bỏ y phục ra. Chàng cởi bỏ y phục xong rồi thiếp sẽ đưa chàng đi gặp Cung chủ.

Phương Bửu Ngọc bình sinh không sợ trời không sợ đất. Song nghe nàng nói mà chàng suýt nhảy dựng lên, mặt mày tái xám, chân bước lui một bước.

Chàng đang đứng trên thềm ao. Bước tới thì không sao, chứ bước lui thì tất rơi xuống ao liền.

Một tiếng ùm vang lên, nước bắn tung toé.

Quần áo chàng chưa kịp khô đã lại ướt trở lại, thân mình chới với dưới ao. Chàng ngoi đầu lên, thấy hai thiếu nữ vẫn còn đó, chẳng biết từ đâu đã lại xuất hiện thêm hơn mười nàng nữa, cũng áo mỏng bày trọn thân hình như thế. Những tấm thân nóng bỏng quyến rũ. Tất cả đứng trên bậc thềm, lả lơi nhìn xuống.

Thiếu nữ khi nãy cười khanh khách:

- Trên mình Phương thiếu hiệp hẳn có tật thẹo gì xấu xí lắm nên mới sợ phải để thân trần e người ta thấy phải không?

Những nàng kia cũng cười theo, tiếng cười của các nàng trong trẻo êm tai vô cùng.

Trước khi tới Bạch Thủy Cung, Phương Bửu Ngọc đã suy nghĩ đắn đo sự lợi hại kỹ lắm rồi. Chàng đã tiện thể nghĩ rất nhiều phương cách để ứng phó với muôn ngàn nghịch cảnh bất ngờ, nhưng chàng không bao giờ có thể ngờ được mình lại rơi vào hoàn cảnh oái oăm như thế này.

Chẳng có gì là nguy hiểm, nhưng mà thật quá oái oăm. Con người trút xiêm y không thẹn thùng thì còn là con người nữa chăng, nhất là khi bây giờ, chàng phơi mình trước hằng mươi thiếu nữ cũng gần như trần trụi.

Phải làm sao đây?

Có cách nào để đối phó không?

Dĩ nhiên, nếu chàng là dâm tặc thì không nói làm gì. Một tên dâm tặc hẳn cho đây là ưu đãi trời cho, sẽ chẳng ngại ngùng cởi bỏ xiêm áo mà đùa giỡn với tiên nữ.

Một loạt những tiếng ùm ùm vang lên, những thiếu nữ đó đã nhảy xuống ao cả. Các nàng vỗ nước nhồi sóng lao tới Phương Bửu Ngọc.

Những tấm thân trắng nhễ nhại theo làn sóng bì bạch lướt tới.

Phương Bửu Ngọc hét to:

- Nếu các cô nương tới gần hơn, tại hạ sẽ quay trở lui ngay.

Chàng biết là câu nói đó chẳng thể làm gì thay đổi tình hình được.

Song lúc đó quá bối rối, chàng hét bừa. Chứ chàng nghĩ, khi nào các cô này chịu buông tha cho chàng đi? Cho dù có, chàng có thể đi được chăng?

Sát Thủ Tam Kiếm

Phương Bửu Ngọc khẩn cấp ra mặt:

- Các cô nương không dừng lại à? Tại hạ xin đi đây!

Thấy chàng cương quyết như thế, bọn cung nữ liền lùi lại. Phương Bửu Ngọc đắc ý đảo mắt nhìn một lượt, cười thật tươi:

- Tại hạ biết mà. Không phải chỉ có tại hạ muốn mau chóng gặp mặt cung chủ, mà cung chủ cũng đang nóng lòng gặp mặt tại hạ. Nếu bây giờ tại hạ mà quay mình trở lui tất các cô nương bị trách cứ ngay, phải vậy không?

Mấy nàng không nói gì, nhưng hiển nhiên là đúng thế, vì mấy nàng đã dừng lại đó thôi.

Biết là chàng sẽ không trở lui, nhưng biết đâu chàng lại liều thì sao. Lúc đó dù chàng thoát không lọt, chàng bị bắt trở lại thì thời gian hội kiến của chàng với cung chủ cũng chậm lại phần nào, các nàng vẫn bị quở trách như thường, nói chi tới chuyện để chàng đi khỏi...

Phương Bửu Ngọc tiếp luôn:

- Bây giờ các cô nương mau tránh đường cho tại hạ vào bờ, nếu không tại hạ sẽ lập tức quay trở lại đó.

Chàng dợm mình bước tới. Các nàng dạt cả sang hai bên nhường lối cho chàng đi.

Chàng lội lên bờ, lên tới bậc thềm cao nhất mới dừng lại, đứng đó rũ nước cho ráo y phục, rồi tiến tới phía trước mặt. Chàng đi chưa khuất, thiếu nữ trước đó nói chuyện với chàng lại hét to:

- Đứng lại, ta còn hỏi!

Phương Bửu Ngọc dừng lại, nhưng không quay đầu:

- Cô nương muốn nói gì?

Nàng thấp giọng:

- Thiếu hiệp có biết cung chủ ở đâu không?

Phương Bửu Ngọc cười:

- Đã đến Bạch Thủy Cung, việc tìm gặp cung chủ không phải là vấn đề lớn.

Nàng cười nhạt:

- Đường lối trong Bạch Thủy Cung cực kỳ phức tạp, ngoài ra lại có cơ quan chuyển động không ngừng. Nếu không biết cách điều khiển cơ quan thì dù có đi suốt đời cũng chưa chắc đã tới nơi.

Nàng dừng một lúc rồi tiếp:

- Từ trước tới nay không biết bao nhiêu người đã lọt vào Bạch Thủy Cung, nhưng nào có ai đã gặp mặt cung chủ đâu? Tất cả đều bị ngăn chặn tại cơ quan "tin tức" này. Cơ quan này còn gọi là cơ quan "tiêu tức." Sở dĩ có tên đó là vì ai vào tới nơi đó rồi thì trong cung đều biết liền. Một khi trong cung đã biết tin tức rồi thì người đó bị ngăn trở tại đó, tiêu tan tin tức với bên ngoài, vĩnh viễn không thể thoát ra được.

Nàng kết một câu:

- Thiếu hiệp đừng nên nghĩ vào tới cung rồi lại có thể dễ dàng gặp mặt nương nương của chúng ta.

Phương Bửu Ngọc cười nhẹ:

- Những người trước là những người trước, tại hạ là tại hạ. Tại hạ khác họ chứ.

Nàng lắc đầu:

- Quả thật thiếu hiệp có điểm khác với bọn người trước, nhưng vị tất...

Phương Bửu Ngọc cắt lời:

- Biết là khó nhưng tại hạ cũng thử xem sao.

Nàng đột nhiên bật cười:

- Nếu thiếu hiệp bằng lòng cởi y phục để mình trần truồng thì ta sẵn sàng đưa thiếu hiệp tới gặp nương nương. Đâu cần phải... Thiếu hiệp sao cứ muốn làm khổ mình một cách vô ích như thế.

Phương Bửu Ngọc chặn lời ngay:

- Chẳng sao đâu, cô nương.

Chàng đối đáp với nàng một lúc lâu, song thủy chung vẫn không quay đầu lại nhìn. Nói tới câu "chẳng sao đâu, cô nương", chàng liền bước đi.

Thiếu nữ kia mím môi, dậm chân nói với theo:

- Thiếu hiệp quyết định như vậy sau này đừng có hối hận nhé.

Phương Bửu Ngọc không dừng lại, vừa đi vừa đáp:

- Thật ra cởi bỏ y phục nào phải việc khó khăn? Song thái độ của cô nương nôn nóng hấp tấp như thế, muốn dùng trăm phương ngàn kế buộc tại hạ tuân lời khiến tại hạ nghi ngờ quá chừng. Hẳn cô nương phải có toan tính âm mưu gì đó, cho nên...

Chàng đứng lại cười một tiếng rồi tiếp:

- Cho nên, tại hạ thà hối hận sau này, bây giờ nhất định không chịu cởi bỏ y phục đâu.

Nói xong chàng lại tiếp tục rảo bước. Thiếu nữ nhìn theo bóng chàng, sững sờ không nói được lời nào. Đến cả nụ cười vốn thường trực cũng không còn trên môi nữa.

Phương Bửu Ngọc tiếp tục đi tới. Càng đi, chàng càng thấy lòng động rộng lớn thêm lên. Đường

đi tuy khúc khuỷu song nơi nào cũng được trang sức huy hoàng tráng lệ, rất ra dáng một khu cung điện cấm thành.

Ngoài những đồ trang trí do người sắp đặt còn có cả những nét tự nhiên thiên phú.

Người trang trí kiến trúc nơi này quả khéo sắp xếp, biết cách phối hợp tài tình giữa thiên nhiên và đồ nhân tạo vô cùng tinh vi. Trên vách đá nào cũng có gắn châu ngọc hoặc thành chữ, hoặc dưới dạng những bức họa.

Những chữ gì, hình thế nào, Phương Bửu Ngọc đều bỏ qua không dám nhìn lâu.

Cũng không hẳn chàng sợ những chữ, bức họa đó có ẩn giấu cơ quan nguy hiểm gì, chàng sợ những chữ, bức họa đó khêu gợi trong chàng một ý niệm gì làm chàng thiếu quyết tâm.

Hơn lúc nào hết, chàng muốn giữ vững ý chí, tuyệt đối không để tư tưởng phân tán.

Nơi đây ánh sáng châu ngọc bảy màu chiếu xuống đường đi, khiến cho lòng động như giát ngọc giăng gấm, rực rỡ đẹp mắt vô cùng.

Bất giác chàng quay đầu trở lại.

Sau lưng chàng không có một ai.

Suy nghĩ một lúc, chàng cao giọng:

- Bạch Thủy Cung chủ ở đâu? Có Phương Bửu Ngọc đến xin được diện kiến.

Không một lời đáp lại.

Chỉ có tiếng của chính chàng dội lại từ những vách đá. Tiếng vọng âm vang, hồi lâu mới mất hẳn.

Chàng hiểu tuy không thấy cửa nhưng chắc chắn có cửa, cửa phải đặt theo quy tắc nào đó, mắt thường khó thấy, người ngoài không biết rõ quy luật thì không thể mở. Vì nếu không có quy tắc gì hết thì người trong cung cũng khó có thể đi lại thuận tiện được.

Nhưng quy luật đó là gì, những cơ quan đặt nơi đây như thế nào, đặt ở đâu?

Nhìn vào nơi nào cũng thấy ánh sáng châu ngọc sáng lòa, chàng nhãn lực linh mẫn cách mấy cũng khó lòng nhận ra.

Trong lòng chàng nóng nảy vô cùng, song chàng phải cố ghìm cho thật bình tĩnh thản nhiên.

Chàng nhẹ nhàng bước tới, đi quanh một vòng nữa. Chàng cố nhìn thật kỹ từng chi tiết nhỏ.

Và chàng cũng phát hiện ra, trong trăm ngàn nhũ đá trong động, có một cái khác hẳn những cái khác.

Không những hình dạng có sự khác biệt, nó còn bóng nhẵn, sáng hơn hẳn những cái khác. Hẳn là nó phải ẩn giấu bí mật gì đó.

Chàng tiến tới gần nhìn cho rõ hơn.

Quả nhiên trên nhũ đá này không có rong rêu bao phủ như những nhũ đá khác, đó là lý do trông nó có vẻ sáng bóng hơn. Hẳn là có người thường xuyên chạm tới nó.

Chàng đưa tay nắm lấy, lay, lắc, xoay một vòng. Một đường nứt rạn hiện ra ở một vách đá gần đó.

Từ trong đường nứt đó có tiếng cười vọng tới tai chàng. Một giọng nói trầm ấm tiếp theo tiếng cười:

- Khá lắm đó Phương Bửu Ngọc. Cuối cùng ngươi cũng tìm được khung cửa. Có điều tìm được cửa vào là một chuyện, dám bước qua cửa lại là chuyện khác. Ngươi dám hay không? Ngươi nên suy nghĩ cho kỹ.

Phàm kẻ nào bước qua cánh cửa đó rồi, thì đều không thể sống sót mà trở ra đâu. Ta nói trước cho ngươi biết sau này khỏi hối hận.

Đường nứt lớn dần, cuối cùng hiện thành một khung cửa.

Giọng nói đó lúc đầu thì lớn, sau nhỏ dần. Tới khi khung cửa hiện ra hoàn toàn thì giọng nói tắt hẳn.

Dường như người nói đã đi xa khỏi chỗ đó tới mươi trăm trượng vậy.

Bên trong tối om, không thể thấy một cái gì. Không hiểu là mặt đất bằng hay là ăn thông xuống sâu. Có thể lại là hang động ăn sâu xuống, vì âm thanh vang lên nghe âm u như từ trong lòng đất.

Phương Bửu Ngọc mỉm cười, điềm nhiên bước qua khung cửa đó.

Phương Bửu Ngọc vừa bước qua, cánh cửa liền khép lại, nhanh chóng.

Một màu tối đen bao trùm, đặc quánh tới độ có thể cô đọng thành vật hữu thể. Phương Bửu Ngọc tưởng như mình vừa rơi từ thiên đường xuống địa ngục.

Cho dù là địa ngục chàng cũng phải bước tới.

Không đi tới cũng không được, vì chàng đã bị đoạn hậu rồi, và không lẽ lại đứng im tại chỗ mong cửa mở ra trở lại. Thật là nằm mơ giữa ban ngày.

Tuy mắt không thể nhìn thấy gì trong bóng tối như thế, chàng cũng biết là mình đang đi xuống chứ không phải đi ngang.

Chàng sờ soạng lần vách dò từng bước.

Thoạt đầu, chàng thấy lạnh. Đi một lúc, khí lạnh tan dần, hơi ấm thay đó lan tỏa. Rồi cuối cùng không khí trở nên nóng dần, nóng khó chịu, tới ngạt thở, bỏng rát. Chàng chạm tay vào đâu cũng thấy nóng.

Vách đá nóng như thép nung chảy. Chàng chạm tay vào vách đá thấy không khác gì chạm phải thép đang nóng chảy.

Chàng không dám sờ soạng gì nữa.

Nhưng tối như thế, chàng không khỏi va vào vách đá. Mảnh áo chưa khô nước hồ chạm phải vách đá làm phát ra một tiếng “xèo” ghê người, khoảnh khắc đã ra tro.

Phương Bửu Ngọc kinh hoàng, chàng không dám bước tới thêm nữa. Ngay cả cử động cũng không dám.

Chỉ e lại chạm phải vách đá. Nơi này như một cái lò bát quái vậy.

Chàng muốn cười một tiếng thật lớn, mượn tiếng cười trấn áp sự sợ hãi.

Song chàng còn bận dùng định lực cầm giữ cho mồ hôi bớt thoát khỏi cơ thể.

Mồ hôi ra nhiều khiến cơ thể dễ chịu hơn, nhưng chàng hiểu, nếu cứ thế thì chẳng mấy chàng thành cái xác khô.

Nhưng nếu không thì, da thịt chàng như bị nung, nóng bỏng, khô rát.

Nhiệt độ trong lòng động hẳn phải cao lắm rồi. Chàng có cảm giác mình là một cái bánh bị nướng trong lò.

Trong tình thế đó, ai có thể chịu nổi chăng?

Phương Bửu Ngọc đã thấy mắt hoa lên, tâm thần rối loạn.

Bỗng đâu một tiếng cười trong trẻo vang lên, một tiếng nữ nhân ở đâu đó nói:

- Nóng quá phải không Phương Bửu Ngọc, sao ngươi không bỏ bớt quần áo có phải là đỡ nóng hơn không?

Bóng tối bao phủ, Phương Bửu Ngọc không sao nhận định được tiếng cười, tiếng nói của nàng đó phát ra từ đâu. Chàng không sao xét đoán được.

Cái nóng kinh người vẫn bao phủ. Chàng nghiến răng, nín lặng không nói lời nào.

Nàng đó lại nói tiếp:

- Nơi đây bóng tối bao phủ, nào có ai nhìn thấy ngươi mà ngươi phải ngượng ngùng? Cởi bỏ quần áo ra, ta sẽ đưa ngươi thoát khỏi đây.

Ngươi nhìn lại mà xem, ta có nói dối ngươi đâu, tay đưa lên trước mặt cũng không thấy ngón, ngươi còn sợ ai trông thấy cơ chứ. Hãy cởi bỏ y phục ra nào…

Phương Bửu Ngọc đã định nín lặng luôn, song nàng cứ nói đi nói lại mãi. Chàng hét lớn:

- Cô nương muốn gì ở tại hạ, sao cứ nhất định muốn tại hạ chịu cởi bỏ y phục mới nghe? Cô nương háo hức thèm muốn được nhìn cái gì trên người tại hạ vậy?

Chừng như nàng ta cũng e thẹn hay sao đó, nên một lúc sau mới thấy nàng đáp trả:

- Ta chẳng muốn gì cả. Tại ngươi nhất định không chịu cởi bỏ y phục, ta nhất định muốn ngươi phải cởi bỏ y phục. Ta muốn ngươi phải khuất phục, nhượng bộ ta, có vậy thôi.

Phương Bửu Ngọc hỏi:

- Cô nương biết tại sao tại hạ nhất định không để thân trần hay không?

Nàng cười lớn:

- Chính ta đang muốn biết lý do tại sao ngươi ngoan cố như thế đây!

Phương Bửu Ngọc nói:

- Một nam nhân trần truồng đứng trước mặt những nữ nhân cũng không mảnh vải che thân, thử hỏi hắn còn có thể giữ được ý chí kiên cường chăng? Đương nhiên, hắn chẳng thể làm được việc gì ngoài chuyện mơ mơ tưởng tưởng... mơ tưởng tới toàn những chuyện dâm dật.

Hắn chẳng thể thực hiện được ý định ban đầu nữa. Bởi hắn đã bị những thèm muốn nhấn chìm rồi.

Phương Bửu Ngọc nhấn mạnh:

- Phải, hắn sẽ không còn ý chí để chống cự lại với cái cần phải chống đối. Cái hắn cần phải chống đối trên con đường hắn phải tới đây.

Không một tiếng nói đáp lại. Phương Bửu Ngọc nói tiếp:

- Các cô nương muốn lấy thân thể mỹ miều đánh tan ý chí của tại hạ, nhưng đáng tiếc. Kế sách đó áp dụng với nam nhân nào còn có thể được, chứ với Phương Bửu Ngọc tại hạ thì đừng mong mang lại kết quả.

Lâu lắm mới lại thấy tiếng cười từ nơi nào đó vang lên, giọng nói trong trẻo đó lại cất lời:

- Thông minh lắm, Phương Bửu Ngọc. Đáng khen lắm.

Một chuỗi cười vang lên kết thúc câu nói, tiếng cười nhỏ dần, nhỏ dần. Một lúc sau thì tắt hẳn.

Thiếu nữ đã đi xa lắm rồi.

Phương Bửu Ngọc nghĩ đứng đây mãi thì cũng chết. Chàng cởi chiếc áo ngoài, dùng chiếc áo quấn quanh bàn tay như một bao tay thật dày.

Rồi lần lần theo vách đá, hướng theo phía tiếng cười của thiếu nữ vừa nãy mà bước.

Chàng bước đi từng bước, dè dặt.

Vừa rồi tay áo chàng chạm nhẹ vào vách đá có một chút mà đã khô cháy. Chàng sợ cái bao tay áo này cũng không chịu được bao lâu nên chỉ chạm thật khẽ và thật nhanh cho đỡ có cảm giác chơi vơi mà thôi.

Bàn tay qua bao nhiêu lớp vải mà vẫn thấy bỏng rát.

Phương Bửu Ngọc mặc kệ. Chàng mím môi bước tới.

Nếu là ai khác, trong hoàn cảnh này có khi đã bỏ cuộc từ lâu, không chừng lúc này còn ở bên ngoài khung cửa trần truồng đùa giỡn với mấy nàng bên bờ ao kia.

Còn Phương Bửu Ngọc bản tính bướng bỉnh gan lỳ, việc càng khó khăn chàng lại càng quyết

muốn làm cho kỳ được. Chàng cứ đi tới.

Nhiệt độ trong lòng hang dần dịu lại, Phương Bửu Ngọc khấp khởi mừng thầm.

Bỗng nhiên, thiếu nữ trước đó lại xuất hiện đâu đây, vì chàng nghe thấy tiếng nàng cười rồi hỏi:

- Phương Bửu Ngọc, ngươi có muốn biết ngươi đã đi tới đâu chưa?

Đoạn nàng nói luôn:

- Cái tên Phương Bửu Ngọc có danh lắm. Ngươi đã đi được một quãng đường gian khổ, như thế mới xứng với cái tên đó. Ta thành thật khen ngươi đó.

Phương Bửu Ngọc cố lấy giọng tự nhiên, thực sự chàng đang rất mệt mỏi:

- Đa ta cô nương quá khen. Tại hạ đã đến trước mặt cô nương rồi.

Thiếu nữ cười lớn nói:

- Để ta cho ngươi thấy hiện tại ngươi đã đi tới đâu.

Nàng nói xong thì liền bật mồi lửa, lửa cháy sáng lên rồi tắt liền, song khoảng thời gian ngắn ngủi đủ cho Phương Bửu Ngọc nhận rõ khung cảnh nơi chàng đứng.

Trời!

Chàng đang đứng sát ngay bên khung cửa chàng đã bước qua lúc trước.

Chàng vất vả khổ sở đi tới, đi mãi, cuối cùng lại trở lại chỗ cũ.

Tuy là trở lại chỗ cũ, nhưng cánh cửa đã đóng rồi. Nó đóng từ lúc chàng vừa bước qua cửa.

Phương Bửu Ngọc sững sờ, chàng thấy mình không khác gì con dã tràng xe cát biển Đông.

Chàng còn chưa hết bàng hoàng, thiếu nữ đã lại cười vang:

- Ta đã nói trước với ngươi rồi mà! Nơi đây hang động biến hóa vô cùng. Giờ ngươi đã chịu tin ta chưa? Ngươi còn cứng đầu nữa hay thôi?

Ta nghĩ ngươi nên ngoan ngoãn tự mình cởi bỏ y phục ra là hơn.

Phương Bửu Ngọc hét to:

- Không!

Thiếu nữ dịu dàng nói:

- Chỉ cần ngươi chịu để mình trần, ta sẽ dẫn ngươi tới gặp nương nương ta ngay lập tức. Ngươi sẽ thoát khỏi cái mê cung này, thoát khỏi cái nóng ghê người mà ngươi phải chịu đựng? Tại sao ngươi lại cứ phải ngoan cố như thế? Tại sao ngươi quá cương cường như thế? Thử hỏi ngươi ương ngạnh như thế chết đi có ai tạc bia ghi khắc những lời tán dương ngươi chăng? Ngươi thật quá ngốc nghếch, Phương Bửu Ngọc!

Phương Bửu Ngọc cười lạnh:

- Tại hạ sẽ không chết đâu, cô nương!

Thiếu nữ nín lặng hồi lâu, đoạn gằn giọng:

- Được rồi! Thử xem ngươi còn chịu đựng được bao lâu nữa.

Bất luận là ai sau khi trải qua trăm cay ngàn đắng, bao nhiêu nguy hiểm gian nan, cuối cùng lại không thu được kết quả nào, cũng cảm thấy tuyệt vọng, cũng sẽ phải cúi đầu chấp nhận số mệnh. Bất luận là ai cũng sẽ phải ngã gục cùng với sự đổ vỡ của của công trình xây đắp, ý chí tiêu tan, lòng kiên nhẫn không còn.

Nhưng Phương Bửu Ngọc không thế.

Chàng là con người phi thường, thay vì tuyệt vọng, chàng chấp nhận thất bại.

Như một ván cờ đã kết thúc, người ta sắp lại quân đánh ván khác vậy.

Chàng bình tĩnh sắp đặt phương sách khác.

Người ta đi trong bóng tối, mười người có tới tám chín người dùng tay quờ quạng thay mắt, trong số đó thì cả tám người dùng tay tả để sờ, họ để tay hữu phòng bất trắc.

Phương Bửu Ngọc vừa rồi cũng thế. Và cuối cùng chàng cũng đã quay lại đây.

Bây giờ, chàng tháo chiếc áo ra quấn sang tay hữu.

Tay tả bị chiếc áo bao chặt tới tê liệt, hiện không còn cảm giác gì nữa.

Tuy nhiên, nghị lực có thừa, kiên nhẫn có thừa mà khí lực thì lại chẳng phải vô tận.

Quanh quẩn một thời gian lâu như thế, sức lực chàng hẳn nhiên bị suy kiệt.

Bây giờ lại phải đi lại con đường đó, nhưng là theo phía hữu.

Chàng liệu đi được bao lâu trong cái nóng như nung ấy.

Một lúc sau, chàng cảm thấy chân nặng như đeo đá, mắt hoa lên như ngàn ánh sao trước mắt, tâm thần dần dần rối loạn.

Nóng!

Cái nóng không chỉ bên ngoài. Còn nóng từ bên trong.

Bao nhiêu nước trong mình thoát ra thành mồ hôi. Mồ hôi vừa tạo thành gặp nóng bốc thành hơi tiêu tan mất.

Người chàng như phơi dưới ánh nắng cả trăm ngàn độ thiêu đốt.

Cứ dần cạn khô, cạn khô.

Thể xác con người bằng xương bằng thịt, chịu sao nổi cái nóng như thế.

Chàng cần nước. Nước uống vào trong, nước thấm bên ngoài.

Chàng tưởng mình có thể hét to lên. Cho chàng một chút nước, điều kiện gì chàng cũng chấp nhận hết.

Nhưng không, chàng không hét không gào không đòi hỏi gì cả.

Nếu bắt chàng cởi bỏ y phục thì đừng hòng. Chàng cắn răng lê bước.

Rồi trước mắt tự dưng tối sầm, chàng khuỵu chân, ngã xuống.

Phương Bửu Ngọc mê man...

-- - Trong cơn mơ, chàng thấy mình quay lại thời niên thiếu...

Khi chàng chỉ là đứa bé con vô tư lự, ngày ba bữa cơm, ăn xong thì đọc sách.

Thế giới của chàng vỏn vẹn trong khu vườn sau của ngoại, có cây tùng cổ soi bóng mát. Lúc không khí viêm nhiệt, chàng cởi áo nằm dài trên tảng đá. Chàng mong một cơn mưa.

Rồi mưa thật.

Mưa rơi trên những mái nhà, qua những tán lá dày.

Chàng ngửa mặt hứng từng giọt mưa mát lành, trong trẻo như những hạt châu.

Thật khoan khoái biết bao...

Bỗng nhiên có tiếng gọi chàng văng vẳng đâu đây:

- Phương Bửu Ngọc...Phương Bửu Ngọc...

Chàng chập chờn nửa tỉnh nửa mơ, chàng còn ngỡ tiếng gọi đó là tiếng ai đó trong nhà ngoại, hay của một trong tám người đệ tử của Thanh Bình kiếm khách.

Chàng còn nhớ, trong số tám người đó có Hồ Bất Sầu là người quan tâm tới chàng nhiều nhất.

Là tiếng của Hồ Bất Sầu gọi chàng chăng?

Tiếng gọi vẫn vang lên mông lung:

- Phương Bửu Ngọc...Phương Bửu Ngọc...

Đó không phải là tiếng của Hồ Bất Sầu.

Chàng bắt đầu tỉnh hẳn.

Trong mơ, chàng khoan khoái biết bao nhiêu, thì khi tỉnh lại, chàng thấy khó chịu biết bao nhiêu.

Chàng giận dữ vô cùng, chàng muốn mơ tiếp. Cái nóng khó chịu chỉ chờ chàng tỉnh lại là chụp lấy chàng, ngạt thở. Nhưng đó bất quá cũng là những ấn tượng về cảnh gian khổ lúc trước lưu lại, chứ thật ra thì cũng có ít nhiều thay đổi.

Nước!

Trên mặt chàng quả có nước đọng lại. Sao lại như vậy, cơn mưa vừa rồi là mộng hay là thực đây?

Trên đầu chàng có tiếng gọi vọng xuống:

- Phương Bửu Ngọc! Ngươi đã tỉnh lại rồi chứ?

Phương Bửu Ngọc đưa mắt nhìn lên. Chẳng rõ từ khi nào, trên trần động vốn liền lạc hiện ra một lỗ hổng. Giữa lỗ hổng đó, một thiếu nữ thò đầu nhìn xuống. Gương mặt xinh xẻo của nàng án ngữ trọn lỗ hổng. Mớ tóc mềm như tơ buông lơi lơ lửng.

Nàng dịu dàng cười nói:

- Phương Bửu Ngọc, bây giờ ngươi đã nhận ra một điều rằng thân thể ngươi chẳng phải sắt đá rồi chăng? Ngươi đã gượng không nổi, ngươi đã ngã quỵ, ngươi còn nhớ là ngươi đã ngã đó chứ? Ngươi có chịu khuất phục chưa anh chàng ương ngạnh?

Phương Bửu Ngọc không đáp trả, rên rỉ:

- Nước!....nước...

Nàng tiếp tục thỏ thẻ:

- Trong chén vàng này đựng một loại nước rất thơm, rất ngọt. Vừa rồi ta chỉ mới nhỏ trên mặt ngươi ba giọt mà đã có thể cứu ngươi tỉnh lại. Bây giờ nếu ngươi bằng lòng nói một câu ngươi chịu khuất phục, ta sẽ cho ngươi trọn chén.

Phương Bửu Ngọc thều thào:

- Nước thơm... nước ngọt...

Chàng có cái vẻ dật dờ của một người vừa thoát khỏi cơn mê, lại như sắp mê trở lại. Nàng vẫn dịu dàng kiên nhẫn tiếp:

- Đây này, ngươi nếm thử một giọt nữa xem công hiệu thứ nước này như thế nào!

Nàng lại nhỏ xuống vài giọt. Bỗng Phương Bửu Ngọc hét lên:

- Không! Ta không khuất phục! Ta không chịu phục!

Nàng lắc đầu thở dài:

- Tính khí ngươi thật lạ lùng. Ngươi không phải trâu, cớ sao lỳ hơn trâu? Ngươi thật ngoan cố như một con trâu ngốc nghếch vậy. Ngươi có phải chịu hành hạ lâu hơn thì cũng đừng oán trách ta.

Nàng hất chén nước vào vách đá.

Vách đã nóng bỏng. Nước chạm vách đá bốc thành hơi liền. Không còn dấu vết gì.

Vách đá khô bỏng như chưa từng có chuyện gì xảy ra.

Nàng đã bỏ đi, lỗ hổng đã được bít lại, bóng tối lại trở về, lần này còn như đen đặc hơn.

Phương Bửu Ngọc đột ngột tung mình vọt lên. Chàng tung mình nhanh, mạnh, chừng như cái vẻ dật dờ vừa rồi là giả bộ vậy, chứ không phải là do thứ nước thần diệu kia làm chàng tỉnh lại.

Lỗ hổng trên trần động mở ra trước đó để lọt ánh sáng vào, hướng theo ánh sáng, Phương Bửu Ngọc đã kịp nhận ra hình thế bên trong động chỗ đó. Bây giờ chàng cứ theo hình thế ghi nhớ mà tìm chỗ dựa bò lên.

Như thế thật chẳng phải dễ dàng gì.

Chàng vẫn phải mò mẫm, tay chân đau buốt.

Bỗng chàng trông thấy một đôi chân.

Là chân của nam nhân. Đôi chân xuất hiện trước mắt chàng, rất gần.

Dĩ nhiên là gần, vì nếu không chàng làm sao nhìn thấy trong bóng tối như thế.

Đôi chân này mang giày rất sang trọng. Đôi vớ bằng tơ mỏng.

Hẳn người này phải là người có thân phận cao quý. Hai chân đó bất thần nhích động, như định phóng ra một cước, chính xác hơn thì là song phi cước.

Nếu đôi chân đó mà đá trúng Phương Bửu Ngọc thì chàng rớt xuống đất liền. Bao công sức bò lên trên này sẽ lại tiêu tan. Chàng sẽ phải làm lại từ đầu nếu đủ ý chí, khả năng, sức lực làm lại.

Phương Bửu Ngọc sợ cứng người. Chàng đang ở thế rất cheo leo, không phương kháng cự. Đôi chân đó chỉ chạm nhẹ vào chàng thôi cũng đủ làm chàng rớt xuống rồi...

Nhưng đôi chân chỉ hơi nhúc nhích một chút rồi bất động. Nhìn thấy bất động như tư thế vẫn như chực phóng ra.

Phương Bửu Ngọc nép mình tại chỗ.

Nói là leo lên, không hẳn là chàng leo vách đá mà lên. Bất quá con đường rất dốc, lại có đá lởm chởm. Nếu không dè dặt chạm chân vào từng mô đá kẽ nứt thì không thể leo.

Mà leo lên được nhưng không cẩn thận là té nhào bươu đầu sứt trán như chơi.

Bây giờ chàng đang phải rất cẩn trọng. Chàng không dám ngẩng lên nhìn đôi chân đó nữa.

Nhưng chàng nghĩ người đó ít ra cũng không lõa thể, ngươi đó vẫn còn mặc y phục như chàng.

Vào tới Bạch Thủy Cung này mà còn có thể mặc y phục trên người không phải là điều lạ lùng sao?

Bất kỳ nam nhân nào vào đây cũng buộc phải thoát y. Hắn cũng là một nam nhân, sao lại có thể ngoại lệ?

Chàng còn đang cảm thấy khó hiểu, thì một giọng nói trầm vang lên:

- Ngươi đã vào được tới đây rồi, chẳng phải là chưa trải qua muôn ngàn khó khăn. Để ta nói cho ngươi biết, từ đây vào trung khu của Bạch Thủy Cung đoạn đường chẳng phải còn xa lắm đâu. Nhưng đoạn đường này lại nguy hiểm khó khăn gấp trăm ngàn đoạn đường ngươi đã trải qua.

Ngươi phải thật cẩn thận mới được.

Phương Bửu Ngọc càng lấy làm kỳ quái hơn nữa. Ai vừa nói với chàng vậy?

Đã là người của Bạch Thủy Cung sao lại nói với chàng không chút ác ý. Còn tỏ vẻ như lo lắng cho chàng nữa, giống lời của sư phụ nói với đệ tử, người cha nói với con trai...

Người đó là ai, tại sao lại quan tâm tới chàng?

Phương Bửu Ngọc muốn hỏi lắm, nhưng chàng nghĩ lại thì thấy không nên hỏi, đúng ra là chàng không dám hỏi. Bởi chàng sợ nếu chàng hỏi người đó lại không đáp.

Người đó nói tiếp:

- Tuổi ngươi còn nhỏ song nghị lực phi thường, khiến cho ai ai cũng phải khâm phục. Nếu ngươi giữ vững được ý chí tới cùng, thì dù ngươi có gian khổ, song ngươi cuối cùng cũng sẽ được hưởng phước lộc.

Người đó không chỉ ân cần lo lắng, còn khuyến khích chàng.

Phương Bửu Ngọc không dám tin. Chàng hoài nghi. Nhưng chàng không nói gì, chỉ đáp gọn:

- Đa tạ.

Người đó im lặng một lát rồi lại tiếp:

- Ngươi còn đứng lên nổi chăng?

Phương Bửu Ngọc nói:

- Nổi!

Người đó lại hỏi:

- Nếu thế sao ngươi không đứng lên và đi tới?

Phương Bửu Ngọc đáp:

- Phải. Tại hạ đứng lên. Tại hạ đi tới.

Chàng đứng lên. Người đó đã bước đi rồi. Y bước rất chậm, dường như chân bị cột với vật chi nặng lắm. Hai tay y ôm lấy mặt.

Phương Bửu Ngọc hỏi:

- Sao các hạ không cho tại hạ được diện kiến tôn nhan?

Người đó đáp:

- Ngươi bất tất phải thấy mặt ta. Ngươi thấy thanh kiếm của ta là đủ.

Câu nói vừa dứt, y nhúc nhích bờ vai.

Một bờ vai nhích động chẳng phải là một động tác quá lộ liễu, mấy ai để ý.

Nhưng Phương Bửu Ngọc là người tinh tế, trong bóng tối mờ mờ cũng có thể nhận thấy cái nhích vai của y.

Nhích vai thì có gì đặc biệt? Y nhích vai để chuẩn bị xuất thủ, hay đã để lộ một chuôi kiếm mà y che dấu? Chỉ thấy Phương Bửu Ngọc giật mình buột miệng kêu khẽ:

- Sửu Chuyển Càn Khôn Sát Thủ Kiếm.

Đồng thời với câu chàng nói, một ánh chớp loé lên.

Ánh chớp loé đó tưởng như làn kiếm quang của Tưởng Tiếu Dân ngày nào khi thi triển một chiêu thức của Hải Nam kiếm phái.

Sửu Chuyển Càn Khôn Sát Thủ Kiếm!

Nhưng ánh chớp hiện tại có phần nhanh hơn kiếm quang của Tưởng Tiếu Dân ngày trước nhiều.

Chiêu thức cũng thuần mỹ kín đáo trầm tĩnh già dặn hơn nhiều.

Nếu như ngày trước chàng không thấy qua đường tuyệt kiếm tuyệt kỹ đó, thì hiện tại đâu còn có thể né tránh kịp ánh kiếm quét ngang người, và như thế thì còn mong gì vào tới trung khu Bạch Thủy Cung?

Ánh kiếm lóe lên nơi đầu vai, nhưng làn kiếm quang lại từ dưới nách y đi ngược lên.

Do phản ứng từ bản năng tự vệ hơn là thực tài, Phương Bửu Ngọc nhảy dạt qua một bên xa tới hơn hai thước tránh né ánh kiếm.

Chàng nhảy qua rồi, ánh kiếm lại chuyển hướng theo chàng liền.

Chàng đã nghĩ trong khoảng cách đó, nếu ánh kiếm có quét tới cũng chỉ làm rách áo chàng là cùng, chứ chưa thể chạm nổi tới da thịt chàng.

Nhưng mũi kiếm còn cách ngực chàng độ non nửa thước thì dừng lại.

Dừng kiếm một cách cấp kỳ như thế, người sử kiếm hẳn không phải tay vừa. Tài nghệ của y trội hơn Tưởng Tiếu Dân là cái chắc.

Một nhát kiếm có lưu tình.

Phương Bửu Ngọc thở ra thốt lên:

- Đa tạ!

Kiếm đưa ngang rồi từ từ hạ xuống, một giọng nói hững hờ vang lên:

- Ngươi có thấy đường kiếm này rồi?

Phương Bửu Ngọc thành thật đáp:

- Có thấy một lần.

Người đó khẽ gật đầu:

- Ngươi thật may mắn. Nếu chưa từng thấy lần nào chắc chắn ngươi phải thọ thương.

Người đó lại trầm giọng tiếp:

- Vừa rồi ta dùng một chiêu kiếm sát thủ toan giết ngươi, sao ngươi còn cảm tạ ta?

Phương Bửu Ngọc cười khổ:

- Tại hạ không phải quá ngu dốt, không nhận ra đường kiếm lưu tình hay sao?

Người đó lạnh lùng:

- Tuy có lưu tình, song cũng đủ lấy mạng ngươi.

Phương Bửu Ngọc lại cười:

- Đành vậy. Nhưng Phương Bửu Ngọc vẫn còn sống đây.

Người đó im lặng một lúc lâu. Bất thình lình, y há miệng cười ha hả:

- Phải, hiện tại ngươi còn sống. Gặp đường kiếm đó hai lần mà không mất mạng, nghĩ lại trên thế gian này chỉ sợ không có kiếm pháp nào làm ngươi thương tổn cho nổi. Chẳng có một chiêu.

Trên Thái Sơn, Phương Bửu Ngọc đã thấy Tưởng Tiếu Dân thi triển. Sau đó, chàng bị Tưởng Tiếu Dân dùng chiêu kiếm đó toan sát hại chàng bên rừng già, gần thị trấn mà chàng và Ngưu Thiết Oa, Tiểu công chúa dừng chân ăn mì, trạm đầu tiên từ Vạn Trúc sơn trang trên con đường đến nơi ước hẹn cùng Hỏa Ma Thần. Bây giờ, chàng lại thấy người này sử chiêu đó.

Phương Bửu Ngọc cau mày:

- Chẳng có, có thể không nhiều, nhưng vẫn phải có chứ?

Người đó không cười nữa. Giọng y lại trở nên lạnh lùng:

- Phải, vẫn có. Ít nhất là ba.

Phương Bửu Ngọc điềm nhiên:

- Tại hạ chưa được lĩnh giáo.

Chưa được lĩnh giáo?

Người biết chiêu đó không phải là kẻ đối diện thì câu đó là thừa.

Nếu chính người đối diện biết sử chiêu đó thì lại là một câu thách thức.

Cho dù Phương Bửu Ngọc có thành thực tới đâu, câu nói đó cũng hàm ý thách thức hơn là học hỏi mất rồi.

Không biết y nghĩ gì, chỉ thấy y nói:

- Ngươi gấp gì cần lĩnh giáo?

Người kia nãy giờ vẫn đưa lưng về phía Phương Bửu Ngọc không hề quay mặt lại, mặc dù y đang đối thoại với chàng.

Nói tới đây, đột nhiên, y quăng kiếm ngược lại phía Phương Bửu Ngọc.

Phương Bửu Ngọc đưa tay đón bắt lấy thanh kiếm về tay.

Lúc chàng nhìn lên, người đó đã mất dạng.

Con đường phía trước ngoằn ngoèo khúc khuỷu, bí hiểm vô cùng.

Bạch Thủy Cung, theo như nhận xét của Phương Bửu Ngọc, là một cứ địa kiến tạo trong lòng núi, như thế, quanh năm suốt tháng chẳng có ánh thái dương chiếu tới. Nơi đây chỉ dùng minh châu làm đèn.

Minh châu tuy sáng nhưng ánh sáng lạnh lùng.

Không hiểu có phải do ảnh hưởng của ánh sáng đó hay không mà con người nơi đây tính khí cũng quái dị như thế.

Phương Bửu Ngọc có nằm mơ cũng không bao giờ nghĩ có người nào trên thế gian lại thích chui vào lòng núi lạnh mà kiến tạo cơ đồ, sống biệt lập với đồng loại như vậy.

Sống cuộc sống biệt lập đã là một sự lạ, lại tạo nên một khu đại điện quy mô, đó lại càng lạ lùng hơn.

Phương Bửu Ngọc cứ suy nghĩ mãi, cuối cùng trên môi nở một nụ cười lẩm bẩm một mình:

- Người vừa rồi hẳn nhiên là người của Bạch Thủy Cung rồi.

Nhưng y có thân phận thế nào trong cung? Qua giọng nói của y xem ra rất quan tâm tới ta, chẳng khác một bằng hữu tha thiết tới sự an toàn của tri kỷ vậy. Đã có thái độ đó, sao lại tự dưng rút kiếm muốn hạ sát mình? Rồi bất thình lình lại bỏ ý định đó? Đã nương tình với ta sao lại không theo cho trọn rồi trong giây phút bất ngờ nào đó xuất luôn ba đường kiếm tuyệt diệu hãm hại ta luôn? Như y đã nói, có ít nhất ba đường kiếm pháp có thể làm thương tổn tới ta kia mà? Kỳ quái lắm, định dành ba đường kiếm đó cho ta sao lại còn tặng cho ta thanh kiếm làm vũ khí phòng thân làm gì?

Thanh kiếm người kia tặng cho Phương Bửu Ngọc là một thanh trường kiếm, thân mỏng nên dĩ nhiên rất nhẹ. Thanh kiếm này sắc bén vô cùng, được chế luyện từ một chất thép thuần túy hoàn toàn không chút tỳ vết dù là rất nhỏ.

Cầm thanh kiếm trong tay, Phương Bửu Ngọc thấy tinh thần lên cao trở lại, khoan khoái vô tưởng. Cơ hồ đã quên tất cả gian lao vất vả khổ sở hiểm nguy đã trải qua, quên cả đói khát từ lúc tới chân núi.

Mà thời gian đã qua lâu lắm rồi, nào phải là một sớm một chiều.

Từ lúc tới chân núi, chàng sống từng phút từng giây đều kinh hoàng thử thách, tinh thần lúc nào cũng căng thẳng cực độ.

Trong hoàn cảnh đó, chàng có thể giữ được thần trí như bình thường thì cũng đáng phục lắm.

Cái cảm giác đó thật ra rất thông thường, ai ai cũng có thể có được.

Giống như thư sinh gặp một quyển sách quý, hay được bằng hữu tặng cho một quản bút đẹp. Giống như một người nghiện rượu bỗng nhiên vớ được rượu quý trong hầm...

Con nhà võ, có gì xem trọng bằng vũ khí, nhất là với Phương Bửu Ngọc, vũ khí đến tay đúng lúc quá. Người học võ có thanh kiếm trong tay là có một vật hộ thân, là tăng thêm phần sống sót. Cho nên, Phương Bửu Ngọc khoan khoái vô cùng.

Trước mắt chàng đã chớm hiện lên một viễn ảnh sáng lạn. Dù chưa có dịp giao đấu, nhưng có kiếm trong tay, chàng thấy vững tâm lắm.

Phương Bửu Ngọc bèn đứng tại chỗ, vận dụng tâm ý hợp nhất với kiếm. Chuẩn bị tinh thần xong xuôi, chàng mới yên tâm bước tới.

Chàng cứ từ từ mà bước.

Bây giờ, lòng chàng phơi phới. Những cảnh tượng ngụy dị xung quanh, chàng cũng không buồn nhìn tới, có nhìn cũng chẳng lấy làm lạ lùng như trước nữa.

Bởi tâm ý chàng chỉ tập trung nơi thân kiếm.

Tính mạng chàng trông cậy cả nơi thanh kiếm đó.

Bây giờ thì tâm ý và kiếm đã hợp nhất.

Kiếm là người, người là kiếm.

Vạn nhất có chuyện gì xảy ra, chàng phản ứng gì thì cũng là chính mũi kiếm phản ứng thay chàng.

Ánh sáng trong lòng động vụt tắt.

ung quanh chàng bây giờ bóng tối phủ trùm càng tối hơn nữa.

Nơi nào có bóng tối nơi đó lại chẳng lạnh lùng? Trừ phi nằm trong lò kín xung quanh có lửa cháy thì mới không lạnh mà thôi.

Phương Bửu Ngọc có cảm giác chàng đang lạc bước chốn mộ địa.

Nhưng chàng vẫn bước tới, chậm song đều. Bây giờ chàng không chạm tay lên vách đá để dò đường như trước. Tâm kiếm hợp nhất, chàng di chuyển bằng tâm linh, mũi kiếm dẫn đường. Mũi kiếm như có mắt và tai, còn tinh diệu hơn mắt và tai của chàng.

ung quanh chàng hoàn toàn im lặng. Khung cảnh đen tối chết chóc. cái im lặng hãi hùng ghê rợn. Cái im lặng đầy sát khí bao trùm, ẩn giấu cạm bẫy.

Tự nhiên, chàng thấy rùng mình. Tóc dựng ngược lên, da nổi hột.

Lâu lắm mà không hề có một biến hoá nào trong khung cảnh đó.

Chỉ có sát khí ngày một dày hơn. Sát khí từ mọi phía, cuồn cuộn đổ đến như sóng trào bao trùm lấy chàng, rợn người. Áp lực theo đó tăng lên đè chàng muốn ngạt thở.

Chàng nghe hơi thở mình nặng dần.

Nhưng chàng vẫn bước tới, tuy bước chân có chậm hơn trước. Bước chân chậm và ngắn. Chàng nhích từng bước, từng tấc.

Trong bóng tối đột nhiên có ánh thép sáng lòe, rồi tắt liền.

Phương Bửu Ngọc thấy ánh thép sáng lóe lên, song tuyệt nhiên không thấy người cầm kiếm. Thấy kiếm mà không thấy người cầm kiếm.

Tại sao lại thế.

Là ma sử kiếm, hay kiếm được người ta treo lơ lửng?

Nhưng có một điều chắc chắn là đã có ánh théo lóe sáng, thanh kiếm không có người cầm, đã có một ma lực nào đó điều khiển kiếm nhích động ngăn chặn bước tiến của chàng.

Muốn tiến tới, chàng chỉ có một cách, là phải đánh bại thanh kiếm đó. Nói thế chẳng qua là một cách nói để mô tả tư thế thanh kiếm, chứ kiếm không người sử thì làm sao mà thành chiêu cho được.

Nhưng rõ ràng, đây là một chiêu kiếm bừng bừng sát khí đang chờ chàng.

Chiếu kiếm này hẳn là một chiêu kinh thiên dộng địa, là một trong ba đường kiếm người lạ mặt đã nói với chàng, ba đường kiếm có thể làm thương tổn tới chàng.

Phương Bửu Ngọc dừng chân.

Mũi kiếm cũng bất động. Trong bóng tối, không thể trông thấy một vật gì, ngoại trừ thanh kiếm, chính xác hơn là ánh kiếm. Ánh kiếm ngời sát khí.

Là sát khí lóe sáng, chứ không phải là kiếm khí chớp sáng.

Đã từng vào sinh ra tử trong bao cuộc quyết đấu hãi hùng, nhưng Phương Bửu Ngọc chưa bao giờ thấy loại sát khí nào kỳ dị như loại sát khí này.

Thường thường, sát khí bốc lên do người cầm kiếm. Sát khí từ người truyền qua kiếm mà tỏa rộng, bao phủ cả người cầm kiếm. Nhưng ở đây thì sát khí chỉ bao quanh thân kiếm, không hề lan rộng ra ngoài xa thân kiếm một tấc một ly nào.

Không có phần lan rộng của sát khí, Phương Bửu Ngọc không tài nào nhận ra vị trí của người cầm kiếm.

Nhưng không có người cầm kiếm thì lấy đâu ra sát khí trên kiếm.

Tự thanh kiếm sao có thể phát ra sát khí được?

Cho dù là vật nổ, gây sát thương chết chóc nhưng đã là vật thì không thể tự dưng phát sinh sát khí được. Chỉ khi nào nằm trong tay người, dưới sự điều khiển của con người nó mới có thể phát sinh sát khí được mà thôi.

Trời!

Quả thật chuyện này ngoài sức tưởng tượng của Phương Bửu Ngọc.

Người cầm kiếm và sát khí trên kiếm tách làm hai.

Thân kiếm hợp nhất mới có kiếm khí và sát khí. Thân và kiếm phân thành hai thể riêng biệt thì sao kiếm lại có sát khí? Trên thế gian này lại có tay kiếm khách nào có thể làm được điều đó hay sao?

Phương Bửu Ngọc không sao tưởng tượng nổi.

Nhưng giờ đây chàng có muốn không tin cũng không được, vì nó hiển hiện trước mắt chàng.

Phương Bửu Ngọc kinh ngạc trước kiếm thuật của người này, nhưng cũng vì thế mà chàng bớt lo. Người đó không tỏa ra sát khí, chứng tỏ người đó cũng không có ác ý với chàng.

Bất quá y đưa ra một chiêu độc để xem tài dụng kiếm của chàng như thế nào mà thôi.

Y không hợp nhất thân kiếm bởi y không thực sự muốn hại chết chàng.

Phương Bửu Ngọc đã luyện kiếm thành tựu tới mức độ nhất định mới có thể ý thức được điều đó. Chỉ chàng mới nhận ra trong sát khí từ thanh kiếm chỉ hiển lộ phần rất nhỏ nhân khí. Người đó không muốn cùng chàng sinh tử.

Phương Bửu Ngọc cảm thấy khâm phục kiếm thuật người này vô cùng. Kiểm soát nhân khí trong sát khí của thanh kiếm, không mấy ai dám nghĩ có thể đạt tới.

Phương Bửu Ngọc nhìn thanh kiếm một lúc, chợt nhớ tới nhát kiếm của Thiết Kim Đao.

Ngày đó, Thiết Kim Đao cũng thử một đường đao đầy sát khí, song trong vòng sát khí lại ẩn giấu nhân khí.

Sát khí dù mạnh mà nhân khí kém, thì cái sát ý tiêu diệt đối phương không hiển hiện, bất quá chỉ là do đường đao, kiếm quá lợi hại mà phát sinh chứ chủ ý người sử đao kiếm không hẳn muốn như thế.

Chiêu kiếm tóm lại rất độc, một chiêu kiếm không nương tình, nhưng người sử kiếm thì lại nương tình.

Như vậy tức là sao? Nguyên nhân là thế nào?

Tịch mịch.

Không gian quanh Phương Bửu Ngọc là sự tịch mịch, cô đọng đặc quánh.

Đột nhiên chàng nghe như có một điệu nhạc rất êm song rất lạnh vang lên đâu đó. Điệu nhạc này rất khẽ, tựa như cánh muỗi vo ve bên tai.

Cùng với điệu nhạc, mũi kiếm nhích động vẽ một vòng tròn. Một vòng tròn lạnh người nhưng đẹp phi thường, cái đẹp chỉ có những con mắt võ thuật mới cảm thấy được.

Nhạc ngân run run, mũi kiếm run run, ánh sáng nơi mũi kiếm điểm một điểm sáng nhỏ li ti hơn cả hạt cát, vờn vờn tạo thành một vòng chuỗi hạt sáng kỳ ảo.

Cái đẹp đó, chỉ một nhãn lực tinh vi mới nhận ra kịp.

Phương Bửu Ngọc giật mình.

Thân kiếm có nhích động, giống như đường đao của người áo trắng nhích động. Mũi kiếm xoay vòng nhanh hơn, chuỗi hạt sáng lan nhanh hơn, biến thành một màn trắng, bức màn đó như bị gió đùa, xô nhanh tới Phương Bửu Ngọc.

Kiếm tạo gió rít lên, tiếng rít tuy nhỏ song không gian vắng lặng quá, tiếng rít tựa như tiếng dã thú kêu gào.

Hẳn nhiên Phương Bửu Ngọc phải có phản ứng.

Chàng chưa chạm kiếm của đối phương. Kiếm của đối phương chuyển động thay đổi tư thế, chàng cũng biến đổi tư thế của thanh kiếm nơi tay, cả hai bên đều đồng thay đổi vị trí.

Hai bên không còn đứng nguyên tại chỗ nữa.

Tuy rằng hai thanh kiếm không chạm nhau, nhưng kiếm khí thì đã chạm nhau rồi. Công lực hai bên tương đương, nên chưa bên nào bị đối phương gây chấn động.

Trong bóng tối, có tiếng thở dài khe khẽ.

Tiếng thở dài đó, trong hoàn cảnh này có tác động mạnh mẽ. Bởi hai người đang đứng trên đường ranh giới giữa sống và chết.

Cuộc đấu này không giống cuộc đấu nào trên giang hồ. Nó không mãnh liệt, không có tiếng động chan chát coong coong hay đinh đinh đang đang gì cả, nhưng tính chất nguy hiểm thì lại có thừa.

Trong cuộc đấu này, bại đồng nghĩa với cái chết, và nếu bại thì cũng chỉ bại với một nhát kiếm mà thôi, xuất thủ một lần duy nhất.

Một cuộc chiến phân thắng bại bằng một chiêu kiếm, thì chiêu kiếm đó phải là kết tinh sở học của cả một đời người.

Hai người lại yên lặng trở lại. Như hai bức tượng gỗ. Chỉ khác Phương Bửu Ngọc lộ hình, còn người kia ẩn hình.

Hai người đứng lặng như thế dường như đã lâu lắm. Bỗng một giọng già vang lên:

- Chiêu kiếm này, ngươi đã thấy qua?

Giọng nói hàm ẩn sự kinh dị.

Người đó, kinh dị không phải do thấy Phương Bửu Ngọc tránh né được chiêu kiếm, mà là vì y nhận thấy rằng Phương Bửu Ngọc hình như đã thấy chiêu kiếm đó rồi.

Chiêu kiếm đó có thể y cho là độc đáo, độc nhất trên giang hồ chưa ai từng trông thấy, và y kinh dị vì không hiểu làm sao Phương Bửu Ngọc lại biết được.

Phương Bửu Ngọc nghe hỏi, điềm nhiên đáp:

- Phải!

Người đó lại hỏi:

- Ai đã thi triển chiêu thức đó cho ngươi thấy?

Phương Bửu Ngọc đáp:

- Thiết Kim Đao!

Người đó có vẻ hãi hùng:

- Thiết Kim Đao? Ỵ..

Phương Bửu Ngọc chặn lời:

- Tuy là y thi triển chiêu đao, nhưng chiêu đao chừng như không phải của y.

Người đó lấy làm lạ:

- Vậy là sao?

Phương Bửu Ngọc nói:

- Bởi Thiết Kim Đao vâng lệnh mà thi triển chiêu đao đó.

Người kia kêu lên một tiếng:

- Bạch Y Nhân?

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Chính là Bạch Y Nhân!

Người đó nghe nói trầm lặng một lúc lâu:

- Chiêu đao của Thiết Kim Đao có giống chiêu kiếm của ta chăng?

Phương Bửu Ngọc đáp:

- Mười phần giống chín. Có một điểm khác biệt. Điểm khác đó rất lớn.

Người kia hỏi:

- Thế nghĩa là gì?

Phương Bửu Ngọc giải thích:

- Chiêu đao của y sát khí phát không đồng đều, chỗ dày chỗ mỏng nên có sơ hở. Nhân khí của y rất ấm, nhân khí thoát ra chỗ dày không lọt, thoát qua chỗ mỏng. Tại hạ có thể nhận thấy được điều đó, nhằm chỗ nhân khí lọt ra mà công vào sẽ đả bại được y.

Người trong bóng tối lại trầm ngâm một lúc. Sau cùng y thở dài nói:

- Tốt!

Phương Bửu Ngọc lại nói:

- Đối với các hạ thì khác. Trước khi xuất thủ các hạ không dồn khí lực quá nhiều trong chiêu thức, các hạ không khẩn trương xuất chiêu, nên nhiệt độ trong người bình hòa không nóng hơn cũng không lạnh hơn. Do đó, tại hạ biết rằng tuy kiếm bừng bừng sát khí nhưng các hạ không nuôi sát khí. Sát khí là do chiêu tuyệt độc chứ chẳng phải do người mà có.

Người đó nghe Phương Bửu Ngọc phân tích thì a lên một tiếng:

- A!

Phương Bửu Ngọc lại nói tiếp:

- Thiết Kim Đao có sát ý, tại hạ thì không. Chính cái sát khí sẽ chỉ rõ chỗ sơ hở trong vầng đao khí khi nó lọt ra ngoài. Nhưng các hạ thì không có sát ý, nên tại hạ không thể tìm thấy chút sơ hở. Phàm người học kiếm thuật, có thành tựu đến mức nào cũng không thể từ nhãn lực trần tục mà nhìn thấy được sát khí, chỉ có thể dựa vào cảm giác mà thôi. Nhưng nếu đối phương không có sát ý thì vô phương. Các hạ có thể luyện được thân kiếm hợp nhất, song khi phối hợp rồi mà các hạ lại có thể tách ra được tùy ý, quả thật là chỗ tuyệt diệu của các hạ vậy. Nhưng tiếc là tạo hoá đố toàn. Các hạ tách được sát khí với nhân khí thì sát khí lại mất đi cái uy lực cúa nó, vì không được sự hỗ trợ của nhân khí nữa.

Phương Bửu Ngọc kết luận:

- Chiêu kiếm dù độc, nhưng kiếm vẫn là vật thể chết. Các hạ không cho nó một cái hồn, ngược lại lại đoạt của nó phần nhân khí thì làm sao nó có thể có một sức mạnh mãnh liệt cho nổi?

Chàng thở dài:

- Chiêu đao của Thiết Kim Đao có sự hỗ trợ của nhân khí, do đó có ánh máu. Máu là điểm sát phạt, bắt buộc tại hạ phải giữ tính mạng mà phản công không còn con đường nào khác. Còn chiêu kiếm của tại hạ không có nhân khí, đương nhiên huyết quang cũng không có, tại hạ căn cứ vào đâu mà phản công? Chưa bị dồn vào cuối đường, tại hạ chưa thể thi triển một chiêu sát thủ được.

Người kia thở dài:

- Đúng thế. Kiếm chiêu tuy độc mà không có sát ý thì chẳng khi nào khích động sát cơ nơi đối phương. Đó cũng là đạo lý tối thượng của kiếm đạo vậy.

Phương Bửu Ngọc trầm giọng:

- Nhưng tại sao các hạ lại phải xuất một chiêu độc trong khi các hạ không có ý sát hại tại hạ? Làm như thế không phải là mâu thuẫn lắm sao? Thật tình, tại hạ không sao hiểu nổi dụng tâm của các hạ.

Người kia lạnh lùng:

- Thà không biết hay hơn.

Phương Bửu Ngọc lại hỏi:

- Còn một điều nữa. Chiêu đó là chiêu của Bạch Y Nhân, không hề truyền cho bất kỳ ai trên giang hồ. Tại sao tại hạ lại học được? Các hạ có thể nói cho tại hạ biết được chăng?

Người kia lảng đi:

- Từ từ rồi ngươi sẽ hiểu, cần chi phải hỏi. Cũng không lâu nữa đâu.

Phương Bửu Ngọc cau mày:

- Không lâu ư?

Người kia bối rối đáp:

- Phải, phải, không lâu lắm đâu.

Câu nói chỉ có mấy tiếng. Tiếng đầu vang lên nghe rất gần, mà tiếng cuối nghe xa ngoài mấy trượng. Thuật khinh công của người đó kể ra cũng cao siêu vô cùng. Di chuyển trong bóng tối nhanh như thế, người đó hẳn phải là nhân vật có danh tiếng trong võ lâm.

Nhưng, y là ai?

Người đàn ông lúc trước có nói:

có ba chiêu kiếm có thể gây tổn thương được chàng. Đã xong một chiêu rồi, còn hai chiêu nữa. Nếu chàng hóa giải được hai chiêu đó nữa thì trên thế gian này không ai có thể hạ chàng nổi.

Phương Bửu Ngọc đang hết sức nghi hoặc. Đã hai lần chàng thoát chết qua hai đường kiếm rồi. Mà cả hai lần vừa rồi, người thi triển đều không hề có ác ý với chàng. Tại sao?

Đương nhiên đây là chuyện kỳ quái, càng nghĩ càng thấy khó hiểu.

Chàng vốn nổi danh là tay đệ nhất thông minh trong thiên hạ, tới độ tiểu công chúa vốn tự phụ mình là kẻ trí tuệ bậc nhất mà cũng phải ghen tỵ, thế mà giờ cũng không hiểu nổi nguyên nhân.

Hai đường kiếm chàng vừa gặp đều có thể cho là có hai người xuất chiêu, chứ không phải là một. Thế thì hai người trước kia có liên quan gì tới hai người vừa rồi?

Có thể đặt giả thiết Vô Tình Công Tử Tưởng Tiếu Dân có liên quan tới Bạch Thuỷ Cung, do đó người trong cung có thể đã học kiếm pháp của hắn. Nhưng đường kiếm thứ hai của Bạch Y Nhân thì làm sao người trong Bạch Thủy Cung học được?

Có ai lại sang tận Đông Doanh Tam Đảo chăng?

Dù là có người sang tới đó, vị tất Bạch Y Nhân đã chịu truyền thụ.

Huống chi, chàng vẫn nghĩ là giữa Bạch Y Nhân với Bạch Thủy Cung không thể có chút xíu liên quan được. Nhưng như thế thì tại sao trong Bạch Thủy Cung lại có người biết chiêu kiếm đó?

Chàng cứ nghĩ đi nghĩ lại, đặt ra giả thuyết này khác rồi lại bác bỏ, rốt cục vẫn không tìm ra lời giải đáp dù là gượng gạo.

Còn hai chiêu sát thủ nữa. Hai chiêu, hẳn lại do hai người xuất chiêu, hai người đó đang chờ chàng phía trước.

Hai người trước chưa xuất hiện, nhưng hai người sau thì hẳn là đã chặn đường rút lui của chàng rồi.

Trước hai người, sau hai người, giữa là chàng với bóng tối dày đặc.

Cả bốn người đều có những chiêu sát thủ ghê gớm. Một điều khác nữa khiến chàng lo ngại là công lực chàng đã suy giảm nhiều quá. Bởi đói, khát, vất vả, lo sợ.

Không nói tới chuyện rút lui, hai chiêu kiếm sát thủ kia chàng đã có thể vượt qua, nhưng hai người phía trước, chàng chưa biết sẽ thế nào.

Họ sẽ xuất chiêu gì? Chàng có thể hóa giải hay không?

Chàng mải nghĩ, tới nỗi quên mất thực tại. Chân cứ bước mà không biét ánh sáng đã tràn ngập lòng động từ bao giờ. Ánh sáng từ một trái châu lớn trên nóc động, chiếu xuống soi rõ bóng chàng trên đất.

Chàng thấy trên mặt đường có dấu chân.

Dấu chân rải rác, không biết từ đâu tới, cũng không biết đi tới đâu. Dấu chân đó một phần hẳn do người đối thoại với chàng vừa rồi lưu lại.

Dấu chân đó biết đâu từ trung tâm Bạch Thủy Cung đi ra đến đây.

Có thể người đó đến từ trung khu Bạch Thủy Cung, và y cố tình lưu lại dấu chân để chỉ đường cho chàng.

Vô tình, hay cố ý?

Không thể là vô tình được! Dấu chân rất sâu, nhất là với người luyện võ, đâu thể là không dụng tâm?

Phương Bửu Ngọc suy nghĩ hồi lâu rồi quyết định đi theo dấu chân đó.

Đường đi tới quanh co biến hoá phi thường, đúng như thiếu nữ nơi bờ ao đã cảnh báo trước với chàng. Với những ngả rẽ bất thường, quả thật, nếu không có dấu chân thì Phương Bửu Ngọc không biết sẽ phải chọn lối kiểu gì.

Chàng đã định sẽ không quan tâm tới những vật trên đường đi, song chàng vẫn nhìn thấy những hàng chữ kỳ quái.

Những hàng chữ khắc trên một mặt tảng đá lớn, rong rêu bám đầy gần như bị che khuất hết cả.

Có tám chữ cả thảy.

Phương Bửu Ngọc đọc được tám chữ đó là:

“Nhiễm Hồng Sơn Trang. Tinh Linh Tiểu Lâu” Phương Bửu Ngọc giật mình.

Đây không phải là nơi Tưởng Tiếu Dân đã ghi trên phong bì thư mà hắn đã nhờ chàng mang hộ tới nơi khi hắn chặn đường chàng bên khu rừng, khi chàng cùng Tiểu công chúa và Ngưu Thiết Oa đi tìm Hỏa Ma Thần hay sao?

Một Chiêu Tuyệt Thế

Phong thư của Tưởng Tiếu Dân theo lời hắn thác lại phải được trao tận tay chủ nhân Tinh Linh tiểu lâu.

Nếu vậy thì ước đoán của Phương Bửu Ngọc không sai, Tưởng Tiếu Dân quả có liên quan tới Bạch Thủy Cung.

Thảo nào lúc trao thư hắn không cần nói Tinh Linh tiểu lâu ở địa phương nào. Hắn hiểu là thế nào chàng cũng tới Bạch Thủy Cung.

Bất giác chàng đưa tay sờ trong mình. Phong thư vẫn còn đó.

Tưởng Tiếu Dân lấy cái chết để đổi một lời hứa của chàng, một lời hứa một mạng người, có khi nào chàng quên được.

Phương Bửu Ngọc nghĩ cũng may mà chàng đi một công hai việc.

Chứ nếu một việc chuyển thư không thì lặn lội tới đây mà chết thật oan mạng quá chừng. Có đến đây rồi mới biết đường vào Tinh Linh tiểu lâu là đường dẫn tới Uổng Tử Thành.

Chàng lại nghĩ, nếu như lúc trước Tưởng Tiếu Dân có chỉ đường cho chàng thì chàng cũng nhận lời như thường. Vì chàng đâu có thể tưởng tượng rằng trên thế gian lại có một nơi người ta không thể lui tới.

Người ta không cấm đến, song cứ muốn đến nếu mất mạng cũng chẳng oán trách ai được. Không phải tự mình muốn thế hay sao?

Đến Tinh Linh tiểu lâu phải rẽ qua một ngả khác. Đến Tinh Linh tiểu lâu rồi lại trở lại đây để tiếp tục đi tới trung tâm Bạch Thủy Cung, thật khó hơn lên trời.

Hơn nữa, ai biết được ẩn giấu sau việc nhờ vả đưa thư, Tưởng Tiếu Dân đã sắp xếp một âm mưu gì?

Chàng không dám chắc con người mang nỗi nhục bị chàng đánh bại có hảo ý với chàng.

Trong mười người đã hết chín, có nhục rửa nhục, có thù trả thù.

Đấy là lẽ đương nhiên, Tưởng Tiếu Dân có muốn hại chàng cũng là bình thường.

Tinh Linh tiểu lâu là nơi như thế nào, an toàn hay nguy hiểm, nơi thanh bình yên ả hay miệng cọp hang rồng, chàng không biết. Nguy hiểm thì chưa chắc, nhưng điều chắc chắn là công lực chàng phải tiêu hao đáng kể.

Giả sử lúc này có biến cố phát sinh, chàng cũng không có đủ sức mà ứng phó hữu hiệu. Ngay bây giờ còn thế, nói gì đi tới cuối con đường dài ngắn bao nhiêu chàng cũng chẳng biết, nguy hiểm cỡ nào chàng không hay.

Một con đường chẳng phải quan lộ bằng phẳng. Đương đầu với bao nhiêu sự việc ngoài sức

tưởng tượng chỉ để thực hiện một lời hứa suông với kẻ đã toan giết mình, giết không được lại mượn nhờ chàng trao thư hộ, trao rồi lợi lộc đâu không thấy, lại phải quay ngược lại để tới Bạch Thủy Cung.

Chàng đủ sức làm những việc đó chăng?

Điều làm chàng lo ngại hơn cả là từ Tinh Linh tiểu lâu trở về Bạch Thủy Cung, chàng còn phải đối đầu với hai nhân vật nào đó đang chờ chàng, mỗi người với một chiêu kiếm kinh thiên động địa, mà chiêu nào cũng có thể lấy mạng chàng dễ dàng.

Muốn vượt qua hai người đó khoan nói tới tài, hãy nói tới lực trước.

Con người bằng xương bằng thịt, sức lực là có hạn, đâu có vô biên.

Cho nên bao đời nay biết bao người không đủ lực mà ngã gục.

Chàng thì sao?

Chàng bần thần suy nghĩ.

Nên làm không?

Rẽ sang tả hay hữu đây?

Rẽ sang tả là lối đi Tinh Linh tiểu lâu, rẽ bên hữu là đường tới Bạch Thủy Cung.

Hướng tả cơ hội trở về giảm đi, chàng chẳng có hy vọng tới Bạch Thủy Cung.

Hướng hữu, cơ hội trở về cũng giảm như thế, chàng không có hi vọng tới Tinh Linh tiểu lâu trao thư. Rẽ hướng nào cũng có cơ lỡ ước hẹn. Đã hẹn thì không thể lỗi hẹn, đã hứa thì không thể quên lời hứa.

Tả hay hữu, hướng nào cũng quan trọng như nhau, phải làm sao đây?

Phương Bửu Ngọc thở dài, lẩm bẩm:

– Tưởng Tiếu Dân lấy cái chết đổi một lời hứa của ta, ta há không dám lấy cái chết để giữ trọn lời hứa? Danh dự một đời ta trong lời hứa đó, ta lờ đi được sao?

Chàng quay người rẽ sang hướng tả.

Con đường tới Tinh Linh tiểu lâu. Chàng cứ đi theo bảng chỉ đường, chứ nào biết tiểu lâu đó ở đâu, cách xa bao nhiêu, kiến trúc thế nào, chủ nhân là ai, thuộc thành phần nào trong võ lâm.

Tinh Linh tiểu lâu nằm trong khu vực Bạch Thủy Cung như vậy, Tinh Linh tiểu lâu lệ thuộc Bạch Thủy Cung chăng?

Nếu thật vậy thì người ở Tinh Linh tiểu lâu có liên quan thế nào với Bạch Thủy Cung chủ? Nếu không? làm gì có chuyện một nước hai vua một đất hai chủ? Hoặc giả chủ nhân Tinh Linh tiểu lâu và Bạch Thủy Cung chỉ là một người?

Chàng vừa đi vừa ghi nhớ những đặc điểm của con đường. Từ lúc vào đường động tới đây, con đường nóng có, lạnh có, ướt át có. Nhưng vào sâu hơn, đường đi trở nên sáng sủa, lại được

trang trí huy hoàng chẳng khác lối đi ở cung tiên. Tuy thế, đi về hướng nào kia, chứ hướng tới Tinh Linh tiểu lâu thì chàng chẳng cảm thấy thoải mái chút nào.

Một màu đen tối, những khúc quanh khúc khuỷu, hơi ẩm ngột ngạt…

Tinh Linh tiểu lâu cận kề Bạch Thủy Cung, song hai nơi như trời với vực, như địa ngục với thiên đàng, như cung tiên với động quỷ. Chưa đến tiểu lâu đã phải trải qua con đường này ai mà không chán ngán.

Tới nơi, chàng thấy Tinh Linh tiểu lâu bất quá cũng chỉ là một ngôi nhà nhỏ tầm thường. Nơi đây chẳng phải Bạch Thủy Cung đâu. Không thể có liên quan tới Bạch Thủy Cung được.

Bạch Thủy Cung được người ta nhìn qua mắt người khác với lời đồn và tưởng tượng nhiều hơn là chứng kiến, một người tưởng tượng, nhiều người tưởng tượng. Cuối cùng, Bạch Thủy Cung trở thành một nơi huyền bí trong thần thoại, dù là chẳng xa xôi.

Tiểu lâu đặt trên một khu đất cao, có thêm bậc đá dẫn lên cửa chính. Cửa mở rộng, một thứ ánh sáng mờ mờ chiếu hắt ra bên ngoài.

Phương Bửu Ngọc từ từ bước lên thềm. Mỗi bước, mỗi nghi vấn lại nảy sinh chồng chất lên những nghi vấn trước đó của chàng, xen lẫn với những suy đoán của chàng, trở đi trở lại, quấn quýt rối rắm không sao gỡ ra được.

Tinh Linh tiểu lâu là một phần của Bạch Thủy Cung chăng? Nếu có thì chủ nhân là ai? Nếu không thì nó sao lại được dựng trong địa phận của Bạch Thủy Cung? Bạch Thủy Cung chủ sao lại chấp nhận một kẻ không liên quan cư trú tại mật khu?

– Dám hỏi chủ nhân Tinh Linh tiểu lâu có mặt trong đó không?

Phương Bửu Ngọc cao giọng gọi.

Không một tiếng trả lời.

Nhưng lại có tiếng động gì đó, như tiếng sóng đùa, nước cuốn vang lên, không lớn, nhưng cũng không nhỏ, đủ cho chàng nghe thấy.

Đó là tiếng gì?

Phương Bửu Ngọc lại bước lên. Hơn mười bậc nữa, lại hỏi tiếp:

– Tại hạ đến đây để thực hiện sự ủy thác của một người. Tại hạ phải trao một phong thư tới tận tay chủ nhân. Có ai đó xin vào báo với chủ nhân hộ tại hạ.

Lần này thì có tiếng người đap. Người đáp lại đó có giọng nói u sầu vô tả, như từ cõi u minh vọng về, từ bãi tha ma vọng tới.

– Chủ nhân của Tinh Linh tiểu lâu đã chết rồi.

Phương Bửu Ngọc nhận ra âm thanh đó là của một nữ nhân. Giọng điệu u sầu song êm ái, trong trẻo vô cùng. Nhưng lại đượm vẻ lạnh lẽo.

Người đó nói cho chàng biết một tin chàng không hề tưởng tượng nổi, chứ đừng nói mong hay

không mong. Chàng sững người:

– Chết rồi ư?

Người đó nín lặng không nói.

Hỏi thế chứ chàng cũng không chờ nghe lời phản bác, cần gì phải xác nhận. Có lý do gì người ta phải dối chàng?

Mất thời gian, trì hoãn cuộc hành trình tới Bạch Thủy Cung?

Tìm được Tinh Linh tiểu lâu là lời hứa coi như đã thực hiện tới chín phần rồi. Chỉ còn hội kiến với người nhận thư nữa là chàng hoàn tất sứ mạng bất đắc dĩ này. Thế mà, thế mà người ta nói với chàng, người nhận thư đã ra đi vĩnh viễn.

Chàng đã tốn công vô ích, chàng đã làm việc như một con dã tràng rồi.

Con dã tràng chỉ tốn công sức, còn chàng phải đùa với sinh mạng mình. Điều chàng làm là vô nghĩa. Tưởng Tiếu Dân, người từ cõi âm cung có theo bước chân chàng chăng? Có thông cảm cho chàng chăng?

Chắc hắn không bao giờ cho rằng chàng không thực hiện lời hứa. Hắn phải biết chàng đã làm tròn bổn phận.

Thư không tới tay người, không phải lỗi của chàng, đó là một bất hạnh ngoài ý muốn, ngoài tưởng tượng của chàng.

Còn ở lại làm gì nữa, trong khi vẫn còn việc quan trọng khác chờ chàng. Chàng đâu có thể trao thư cho người ở trong kia, người vừa báo hung tin cho chàng được?

Chàng thở dài, từ từ quay người chầm chậm bước xuống thềm, bước chân càng lúc càng nặng nề. Đi như thế này nghi vấn đã không giải được lại càng sâu thêm. Đã tới đây ít ra cũng phải biết thêm chút gì về toà tiểu lầu này chứ. Chỉ thế thôi, chàng thật sự cũng không phải quá hiếu kỳ.

– Còn...còn cô nương là ai?

Người trong nhà đáp:

– Ta là chủ nhân Tinh Linh tiểu lâu.

Chàng giật bắn người.

Thế là thế nào? Chàng không thấy sợ, chàng thấy giận.

– Cô nương định đùa tại hạ phải không?

Giọng nói vẫn lạnh lùng:

– Đùa? Người chết khi nào lại đùa được.

Chàng dựng tóc gáy. Nữ nhân nói chủ nhân Tinh Linh tiểu lâu đã chết. Sau đó nói mình là chủ nhân. Như thế tức là chủ nhân vẫn còn sống. Thế mà lại xác nhận mình đã chết. Còn nói người chết không hề đùa. Chàng vẫn còn giận. Chuyện vô lý quá.

Chàng gằn từng tiếng:

– Thực sự cô nương là ai?

– Ta là chủ nhân ở đây. Ta đã chết rồi. Hiện tại đang nói với ngươi là linh hồn âm u của ta.

Thế này thì chàng tức lắm. Chàng quay nhanh người lại, mỗi bước năm bảy bậc. Chàng đã vào trong lầu.

Tường nhà bằng đá, chẳng có gì đặc biệt. Trong hang sâu, toà nhà nào chẳng lạnh lẽo. Cái lạnh hang sâu thì còn có thể chịu được. Chứ cái lạnh ở đây khó chịu quá. Nó âm u, đầy tử khí.

Vào đây, không ai còn cảm giác mình đang sống. Trong những đồ vật, tới ngay cả hơi thở của mình, cũng nhìn thấy sự chết chóc.

Gió.

Gió cũng lạnh. Gió thì thào qua cửa sổ, như than khóc, ai oán não nùng. Thì ra chính gió đã tạo ra âm thanh như sóng đùa chàng nghe vừa rồi.

Tiếng vang không lớn, nên giống tiếng bi hờn oán thán...

Tựa mình bên cửa sổ, một thiếu nữ mơ màng nhìn qua cửa. Lưng áp vào cửa, nàng vận chiếc áo sa đen, suối tóc huyền buông xõa phất phơ trong gió. Tà áo cũng phất phơ, áo theo tóc, tóc rủ áo. Nếu nàng không đối thoại với chàng, hẳn chàng nghĩ đó là một pho tượng đá.

Tử khí chính từ đó, từ người nàng, lan rộng khắp không gian trong tiểu lâu. Chưa bao giờ Phương Bửu Ngọc gặp một u linh. Chàng nghĩ, trên thế gian này nếu có u linh xuất hiện sống chung với người, hẳn chính là nàng.

Màu áo đen của nàng khiến khung cảnh âm u rùng rợn càng tăng vẻ huyền bí.

Bản thân nàng đã huyền bí, sự huyền bí lan sang sự vật khác khiến tất cả đều mang vẻ bí ẩn.

Thân thể nàng che phủ bởi suối tóc đen, áo nàng lại màu đen, người nàng là một khối đen mờ ảo dưới ánh đèn vàng nhạt, chỉ có gò má nàng trắng như bạch ngọc lộ ra ngoài. Chàng không thấy trọn vẹn gương mặt nàng. Nhưng giọng nói đó, dáng vẻ đó, gò má đó, đủ đoán được nàng đẹp lắm, đẹp vô cùng. Nàng chắc hẳn là đã biết chàng lên thềm vào lầu, nhưng dù đã nói chuyện với chàng, giờ nàng cũng không hề quay đầu lại.

– Tinh Tinh tiểu lâu bất quá chỉ là nơi cư trú của một u hồn, ngươi... tại sao ngươi lại đến?

Phương Bửu Ngọc đáp:

– Tại hạ đã trình bày rồi. Tại hạ tới đây là do sự ủy thác của một người, người đó nhờ tại hạ mang đến một phong thư.

Nàng lại hỏi:

– Một phong thư? Cho ai?

Nàng đã nghe chàng nói là trao cho chủ nhân tiểu lâu, thế mà giờ lại hỏi lại. Chàng trả lời, hơi

do dự một chút:

– Trao cho cô nương... trao chọ.. chủ nhân của tòa tiểu lâu.

Nữ nhân áo đen trầm ngâm một lúc lâu, đoạn nàng từ từ nói:

– Nhưng chủ nhân của bức thư là ai?

Chàng cũng hơi tư lự một hồi:

– Người nhờ tại hạ trao thư tên là Tưởng Tiếu Dân.

Nàng đáp:

– Có, ta nhận ra hắn. Song... hắn đã chết rồi.

Phương Bửu Ngọc kinh hãi:

– Hắn chết rồi. Đúng thế. Nhưng cô nương làm sao lại biết?

Nữ nhân áo đen không đáp, chỉ gằn giọng hỏi lại:

– Tại sao ta lại không biết?

Phương Bửu Ngọc lại hỏi lại tiếp:

– Tại sao cô nương biết là hắn đã chết?

Nữ nhân hỏi ngược lại chàng như thế, chứng tỏ mọi hoạt động của Tưởng Tiếu Dân nàng nắm rất rõ. Sự sống chết của hắn với nàng như sống chết của người trong nhà, một lẽ tự nhiên nàng phải biết.

Điều đó chứng tỏ giữa nàng và Tưởng Tiếu Dân có mối liên hệ mật thiết.

Nhưng thực sự thì Phương Bửu Ngọc không tin là lại có mối liên quan mật thiết giữa nàng với Tưởng Tiếu Dân. Tưởng Tiếu Dân chết ngoài ngàn dặm, mà chàng thì ngay lúc Tưởng Tiếu Dân chết, đã ngày đêm tới đây không nghỉ ngày nào.

Cái tin hắn chết sao lại về đây trước chàng được?

Tinh Linh tiểu lâu cũng chẳng phải ở nơi thành thị nhiều người qua lại, thì tin tức đó được thông báo về đây bằng cách nào? Ngoài chàng ra ai có can đảm vào địa phận Bạch Thủy Cung?

Cho nên chàng thấy rất ngạc nhiên.

Nàng chẳng hề chú ý tới thái độ của chàng, còn chàng thì cứ hỏi mặc kệ nàng hỏi vặn, bên hỏi qua bên hỏi lại thành ra chẳng ai đáp lời ai.

Chàng lại ước đoán. Có lẽ Tưởng Tiếu Dân tới đây thường xuyên, và giờ thì đã qua kỳ hạn đó rồi, nên nàng mới cho rằng hắn đã chết.

Hay ít ra là Tưởng Tiếu Dân có hẹn tới đây, nhưng do tai nạn bất ngờ, hắn chết nên mới lỗi hẹn.

Phải thế chăng?

Tuy nhiên, chàng vẫn hỏi:

– Nhưng...tại sao hắn phải đến đây?

Nữ nhân nhẹ giọng, u buồn:

– Ta và hắn có ước hẹn, hắn không thể lỗi hẹn.

Chàng đoán đúng rồi. Có quen nhau, có ước hẹn, có gặp nhau mới có ước hẹn với nhau chứ.

Phương Bửu Ngọc cau mày:

– Cũng có thể vì một việc gì đó rất quan trọng hắn bận giải quyết nên không đến đúng hẹn. Sao cô nương lại chắc chắn hắn đã chết?

Nữ nhân lạnh lùng:

– Không gì có thể ngăn trở hắn đến đây đúng hẹn với ta trừ cái chết. Bất luận có chuyện gì cũng không cầm chân hắn được. Bởi người ước hẹn với hắn chính là ta, chứ không phải ai khác. Ngươi nghe rõ chứ. Chính là ta ước hẹn với hắn.

Chính là nàng. Cái đó đã hẳn. Chàng có nghĩ khác đâu.

Nhưng tại sao nàng ước hẹn thì Tưởng Tiếu Dân không thể không đến?

Nàng nói xong quay người đối diện với Phương Bửu Ngọc.

Nàng đổi tư thế quá đột ngột. Phương Bửu Ngọc hết sức kinh dị.

Chàng không rõ nàng sắp có thái độ gì với mình.

Từ tư thế hững hờ chuyển nhanh sang tư thế đối diện, sự đổi thay đó là tốt hay xấu, chàng không dám đoán.

Gương mặt nàng tuyệt đẹp, song quá trắng. Trắng đến vô cảm.

Gương mặt trắng tương phản với màu tóc đen càng thêm vẻ huyền bí.

Ánh mắt nàng có một ma lực làm ngưng nhịp đập của con tim, bất kỳ nam nhân nào bắt gặp ánh mắt nàng hẳn cũng phải ngừng thở, máu ngừng luân chuyển.

Nàng đang nhìn thẳng vào mặt Phương Bửu Ngọc, ánh mắt xuyên qua mắt chàng, đi thẳng vào tâm hồn chàng, như thấu rõ những gì sâu kín nhất trong chàng.

Nàng gằn từng tiếng:

– Hắn với ta có ước hẹn với nhau. Trừ phi hắn chết, không gì có thể ngăn hắn đến với ta. Có việc gì ngăn trở hắn được chứ, phải không?

Trước ánh mắt nàng, chính Phương Bửu Ngọc cũng thấy mất bình tĩnh:

– Phải! Cô nương nói đúng.

Chàng tiếp:

– Thật sư..... Tưởng Tiếu Dân đã chết rồi.

Chàng nói nhỏ, bình thản nhưng bi thương. Nàng nói, vô cảm, như nói về một người xa lạ:

– Ta biết hắn chết rồi. Nên ta cũng phải chết.

Như nàng đã nói với Phương Bửu Ngọc lúc đầu.

Nàng là chủ nhân của toà tiểu lâu, nàng chết rồi, đây chỉ là u linh của nàng. Giọng nói nàng bình thản quá, nhưng bên trong ẩn giấu bao niềm ai oán như sóng ngầm nơi biển cả.

Phương Bửu Ngọc vụt ngẩng đầu lên.

Tới tận bây giờ, từ lúc nàng quay lại đối diện với chàng, bây giờ chàng mới nhìn thẳng vào mặt nàng.

Chàng thấy vẻ bi ai thống thiết của nàng. Thấy cả vẻ mẫn tuệ của nàng.

Từ nàng thoát lên vẻ thông minh tuyệt đỉnh.

Nhưng tất cả ẩn giấu dưới một vẻ lạnh lùng giá băng.

Tưởng Tiếu Dân là con người vô tình. Hắn lấy hai chữ đó làm ngoại hiệu. Người trên giang hồ gọi hắn là Vô tình công tử.

Nhưng nữ nhân này còn vô tình hơn hắn. Ít ra cũng một bậc.

Có ai ngờ, hai kẻ vô tình gặp nhau lại thành hai kẻ thâm tình với nhau.

Chung tình rất mực, không một sức mạnh nào phá được khối chung tình đó. Đến độ một người chết đi, người còn lại cũng chết theo, xác thân chưa chết, nhưng tâm hồn đã đi theo người rồi.

Nàng dù còn giữ thân xác đó, nhưng nàng không dùng thân xác để tiếp xúc với đời, nàng dùng u linh của nàng, u linh giúp nàng gặp lại người xưa, giờ giúp nàng tiếp xúc với đời chờ ngày vĩnh viễn cùng người phiêu du.

Chàng nhìn nàng. Nàng cũng nhìn chàng. Lạ lùng thay, rõ ràng nàng hoàn toàn xa lạ với chàng, nhưng càng nhìn càng cảm thấy có quen biết nàng. Nàng ở trên cao, ngoài tầm tay chàng, chàng không thể với tới. Thế nhưng lại có cảm giác nàng đang ở bên, chỉ cần chàng đưa tay ra là nàng đã có thể trong vòng tay chàng để chàng an ủi âu yếm...

Trời ơi, nhưng giờ chẳng phải lúc để chàng nghĩ vẩn vơ. Chàng rút phong thư trong người ra. Phong thư theo chàng lên cạn xuống hồ, trải mấy lần ướt rồi lại khô, chẳng biết nó còn rõ chữ hay không nữa.

Chàng nói:

– Bất luận thế nào, phong thư này cũng phải được trao cho cô nương.

Nàng nhún vai:

– Trao cho ta? Ngươi cứ giữ lấy. Ai có nó cũng có gì khác biệt đâu?

Chàng thoáng giật mình:

– Cô nương không muốn xem?

Nàng điềm nhiên:

– em cũng được, không xem cũng được, chẳng có gì khác biệt.

Phương Bửu Ngọc cau mày:

– Nhưng…tại ha….mang nó từ xa tới đây…

Nàng lạnh lùng:

– Vậy ngươi đọc cho ta nghe!

– Tại hạ đọc? Đâu có tiện cô nương?

Nàng hỏi:

– Sao lại không tiện?

Phương Bửu Ngọc ấp úng:

– Bởi… phong thự.. có thể chứa đựng chuyện riêng của hai người…

Nàng trầm giọng xa xăm:

– Người đã chết rồi, cũng có điều bí mật nữa sao?

Phương Bửu Ngọc sững người. Một lúc sau, chàng thở dài, rồi từ từ mở phong thư ra.

Tay mở, lòng những mong qua mấy lần ướt nước, chữ trên thư không bị lem luốc tới không thể đọc.

Chàng muốn thư còn nguyên vẹn cho tròn lời hứa với người đã khuất. Chàng muốn nó còn nguyên tự tích vì nó chứa đựng ý niệm thiêng liêng của một tâm hồn ký gửi tới một linh hồn.

Có phong thư tình nào không thiêng liêng, khi tình cảm giữa đôi uyên ương đang hồi nồng nhiệt.

Chàng không ngờ.

Trên thế gian không ai có thể tưởng tượng được, không riêng gì chàng. Trong bì thư chỉ có một tờ giấy trắng. Một mảnh giấy trinh nguyên không một vết lấm mực.

Phong thư mà Tưởng Tiếu Dân hết sức trân trọng, dám đổi cả sinh mạng để lấy một lời hứa nhằm buộc chàng phải mang tới chỉ có một tờ giấy trắng.

Riêng hắn, hắn chết để buộc chàng hứa hẹn, riêng chàng, chàng bất chấp hiểm nguy. Cả hai hy sinh vì một tờ giấy trắng đến tay một người hiện đã chỉ còn là linh hồn u lạnh. Có ai trong trường hợp của chàng ngờ được chuyện xảy ra như thế.

Phương Bửu Ngọc ngây người, còn nàng vẫn lạnh lùng cố hữu.

Nàng không thấy đó là lạ, chừng như nàng không màng tới phong thư có chữ hay không, có hay không dường như chẳng liên hệ gì tới nàng.

Chính nàng cũng nói thế kia mà.

Người của nàng đã chết, chính nàng cũng như đã chết, nàng chỉ còn là một u linh, thư từ còn ý nghĩa gì nữa? Còn gì đáng cho nàng để tâm trên thế gian này? Một người vắng bóng, cả vũ trụ hóa hư không.

Nàng nói:

– Thư đó, ta đã thấy rồi.

Phương Bửu Ngọc không hiểu. Chàng thông minh, nhưng giờ chàng đầu hàng:

– Nhưng... tờ thự..

Tờ giấy trắng, nàng lại nói nàng đã thấy rồi, là làm sao?

Những phong thư trước Tưởng Tiếu Dân gửi đến nàng đều là giấy trắng, hay một dấu hiệu ngầm nào đó thoa? hiệp với nhau dù thư không chữ?

Nàng điềm nhiên nói:

– Ý tứ của thư ta đã hiểu rõ.

Phương Bửu Ngọc tròn mắt:

– Cô nương hiểu? Một tờ giấy trắng không chữ, cô nương hiểu thế nào?

Nàng lạnh lùng:

– Vậy nhưng ta hiểu. Bởi ta hiểu ý tứ của hắn nên không cần xem thư.

– Vậy ý tứ của hắn như thế nào?

Nàng đáp:

– Hắn trao một phong thư không chữ cho ngươi mang đến đây chẳng phải nhắn nhủ gì ta cả. Chỉ cốt để ta thấy mặt ngươi. Ý của hắn là thế. Đơn giản vậy thôi.

Phương Bửu Ngọc giật mình. Tưởng Tiếu Dân muốn nàng thấy mặt chàng, để làm gì?

Chàng thấp giọng:

– Thấy mặt tại hạ? Tại sao hắn lại muốn như vậy?

– Tự nhiên phải có một nguyên nhân.

Phương Bửu Ngọc hỏi gấp:

– Nguyên nhân thế nào?

Nàng thản nhiên:

– Sau này ngươi sẽ rõ. Tự nhiên ngươi sẽ rõ.

Phương Bửu Ngọc cao giọng:

– Tại sao cô nương không nói ra ngay bây giờ cho tại hạ biết? Sao thái độ của cô cũng giống hai người tại hạ đã gặp, tất cả đều bí mật như muốn che giấu một sự thật nào đó với tại hạ. Tại sao? Việc gì kì quái thế chứ?

Nàng không đáp, cũng không nhìn chàng.

Nàng nhẹ nhàng bước đi, phất phơ như theo gió đẩy mây đưa. Nàng ra ngoài mặc Phương Bửu Ngọc ở đó.

Chàng tâm thần không khỏi cảm thấy rối loạn, kì dị trước thái độ của nàng. Chàng nhớ tới Tưởng Tiếu Dân, tự hỏi hắn dàn cảnh thế này làm gì?

Chàng thoáng có ý nghĩ Tưởng Tiếu Dân muốn chàng thế chân hắn trong lòng u nữ, chỗ trống của hắn để lại sau chuyến vĩnh du.

Nhưng không được, nghĩ thế chẳng phải tự cho mình có giá trị lắm ru?

Thế không hợp lý, có ai tự dưng nhường người yêu cho người khác để lấy cái chết về mình. Khi yêu người ta thường ích kỷ. Dù phải chết, vĩnh viễn rời bỏ trần thế cũng vẫn còn ích kỷ, có khi còn muốn mang theo người yêu về bên kia thế giới cùng mình. Làm gì có chuyện nhường?

Nhường chắc gì người ta đã chịu? Mà không, chắc chắn là không phải. Cho dù đúng thế, chàng không nhận, chàng không yêu nàng dù nàng đẹp tuyệt trần, mà nàng cũng chắc gì thuận theo sắp xếp đó.

Nàng yêu hắn đến thế kia mà, hắn chết, nàng chỉ còn thân xác vất vưởng. Còn chàng, chàng có tiểu công chúa khả ái kia.

- – Nàng quay lại, mang theo một chiếc mâm đựng thức ăn.

– Ăn đi.

Nàng nói lạnh lùng, nhưng như có ma lực kì lạ, chàng không thể cưỡng lại.

Huống chi đã lâu chàng không được ăn những món ngon như thế.

Cần gì giọng nói đầy ma lực của nàng.

Chàng không khách sáo. Chàng gác hết mọi việc sang bên.

Chàng ăn xong, nàng lại mang đến một chậu nước cùng một chiếc khăn mặt sạch sẽ. Nàng không hỏi chàng một tiếng, cứ tự ý nàng nàng làm. Chẳng để ý chàng có cảm tưởng gì.

Nàng lẳng lặng cởi khuy áo, rồi cởi luôn áo ngoài của chàng.

Cởi áo, điều đó trước kia chàng không tự làm thì nhất định chẳng để ai làm.

Nhưng bây giờ nàng làm chàng cũng chẳng ngăn trở.

Chàng cũng không hiểu sao tự dưng mình lại ngoan ngoãn như thế.

Như một đứa em trai cần chị gái chăm sóc.

Nàng nhúng khăn vào chậu, rồi lau qua mấy vết thương trên người chàng. Nàng làm với thái độ lạnh lùng nhưng cử chỉ lại hết sức dịu êm.

Nước hẳn có hoà lẫn thuốc, vì nàng lau tới đâu, chàng nghe mát tới đó, không chỉ vết thương chỗ bị bỏng lúc trước, mà cả toàn thân, tâm hồn chàng cũng dịu lại.

Nhưng những nghi vấn trong chàng thì vẫn không dịu đi chút nào.

Một nữ nhân lạnh lùng như thế, sao lại có thể ôn nhu chăm sóc chàng một cách thiết tha như vậy được.

Tưởng như vợ chăm sóc chồng cũng chỉ tới thế là cùng.

Thoạt đầu, chàng im lặng. Sau đó thì chàng nhịn không nổi, hỏi:

– Cô nương làm thế là ý tứ gì? Có phải là tỏ lòng biết ơn tại hạ đã mang thư tới đây chăng?

Nàng thản nhiên:

– Phong thơ đó, có ý nghĩa gì với ta đâu, mà nk cho là có ơn với ta?

Phương Bửu Ngọc hơi thẹn, chàng cúi đầu, thấp giọng:

–Đúng vậy! Đó không phải là một phong thơ, thì làm gì có ơn? Một mảnh giấy trắng suông, chẳng có nghĩa gì cả!

Nữ nhân giải thích:

–Ta làm thế, chỉ vì ta đã thấy mặt ngươi!

Phương Bửu Ngọc vụt ngẩng đầu lên, tiếp hỏi:

– Chỉ vì cô nương đã thấy mặt tại hạ? Nhưng tại sao thấy được mặt tại hạ rồi cô nương lại làm thế? Tại sao?

Nữ nhân thản nhiên:

– Tại vì ta rất muốn thấy mặt ngươi, ta ước mong được thấy mặt ngươi.

Phương Bửu Ngọc cứ đi theo cái vòng lẩn quẩn của nàng:

– Nhưng tại sao cô nương ước mong thấy được mặt tại hạ? Thậm chí cô nương chưa biết mặt tại hạ kia mà? Cô nương đâu có biết tại hạ là ai?

Nữ nhân lạnh lùng:

– Sao ta lại chẳng biết ngươi là ai? Ngươi là Phương Bửu Ngọc, chứ còn ai khác nữa?

Phương Bửu Ngọc giật mình kêu lên:

– Cô nương nhận ra tại hạ! Tại sao? Tại sao chứ?

Nữ nhân đáp:

–Hiện tại, dù nguyên nhân có như thế nào, cũng chẳng còn quan hệ nữa. Hiện tại, kể như chẳng có nguyên nhân! Hiện tại ta và ngươi chẳng có quan hệ với nhau nữa!

Nàng quay mình, lạnh lùng tiếp lời:

– Người chết, đương nhiên chẳng còn quan hệ đối với bất kỳ ai!

Phương Bửu Ngọc hết sức kỳ quái, trố mắt nhìn nàng, trầm giọng nói:

– Cô nương... Chẳng lẽ cô nương có quan hệ gì với tại hạ từ trước?

Nữ nhân thốt:

– Vô luận quan hệ như thế nào giữa ta và ngươi, hiện tại cái quan hệ đó không còn nữa, nó đã thuộc về quá khứ, hiện tại những gì ta đã làm cho ngươi, vì ngươi mà làm, ta đã làm xong, ngươi nên...

Phương Bửu Ngọc bực tức hét lớn:

– Tại hạ chẳng hiểu gì cả, cô nương càng nói, tại hạ càng thấy mù mờ!

Nữ nhân điềm nhiên:

– Ngươi chẳng cần hiểu làm gì. Bởi ta và ngươi chẳng còn mảy may quan hệ, ngươi đừng nhớ tới ta, ta cũng chẳng nhớ đến ngươi, chỉ vì...

Phương Bửu Ngọc vụt đứng lên, đi mấy bước, rồi nghĩ sao đó lại lùi về chỗ và ngồi xuống. Nàng lại nói tiếp:

– Lần trước, Tưởng Tiếu Dân cũng từ ngả này mà ra. Hắn vọt qua cửa sổ đó. Chỉ có hai cửa sổ đó là lối ra duy nhất. Hắn ở lại đây dưỡng thương mấy hôm rồi nhảy qua cửa sổ đó. Dưới cửa sổ là biển cả, nước biển mềm mại dịu êm, nước biển chẳng làm bất cứ ai bị thương tổn.

Phương Bửu Ngọc thở dài:

– Tại hạ đã đoán cô nương trọn đời ở đây hẳn tịch mịch thê lương khó chịu lắm. Vì thế khi cứu hắn, vừa gặp hắn cô nương đã ký gửi trái tim cho hắn.

Nàng bình thản:

– Hắn xứng đáng cho bất cứ nữ nhân nào ký gửi tâm tình. Hắn là một nam nhân đầy đủ tư cách như nữ nhân mong muốn.

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

– Đúng, hắn là một nam nhân tốt, rất tốt. Nhưng... nhưng...

Chàng nắm chặt tay, rồi đột nhiên vung tay hét to:

– Nhưng cô nương còn trẻ quá, sao cô không sống, tại sao cô nương không chịu sống chứ?

Nàng hơi u sầu:

– Bởi trái tim ta hắn đã mang đi mất rồi. Người không tim thì sống làm sao, phải không?

Chàng trầm ngâm:

– Cô nương đã quyết định như vậy sao?

Nàng gật đầu:

– Phải, ta đã quyết định rồi. Còn ngươi, ngươi nhảy qua cửa sổ xuống biển mà đi đi. Bạch Thủy Cung chẳng có gì cho ngươi lưu luyến.

Ở đây chỉ có bi thương âu sầu tịch mịch mà thôi...

Chàng thở dài, lẩm bẩm:

– Bây giờ tại hạ đã hiểu. Tưởng Tiếu Dân muốn tại hạ mang thư không lời tới trao cho cô nương ngoài việc muốn cô nương thấy mặt tại hạ còn có dụng ý khác. Hắn biết thế nào tại hạ cũng bị khốn như hắn, và khi lâm vào cảnh khốn đốn rồi, tại hạ chỉ còn nhờ cô nương chỉ đường thoát đi. Tại hạ nghĩ vậy có đúng không cô nương?

Nữ nhân buông gọn:

– Có thể đúng, có thể không.

Phương Bửu Ngọc lại tiếp:

– Đúng hay không đúng, tại hạ cũng không thể thoát. Tại hạ không thể đi một cách đơn giản như vậy. Tại hạ chỉ đi sau khi gặp mặt cung chủ Bạch Thủy Cung mà thôi. Bạch Thủy Cung này có nhiều điều bí mật liên quan tới tại hạ. Bằng mọi giá tại hạ phải tìm hiểu những bí mật đó. Tại hạ chưa thể rời khỏi nơi này chừng nào còn chưa hiểu những điều cần hiểu.

Nàng hỏi hắn, chính câu hắn hỏi nàng trước đó:

– Ngươi đã quyết định như vậy?

Phương Bửu Ngọc cương quyết:

– Chắc chắn là như thế, cô nương.

– Ngươi không hối hận sau này?

– Tại sao tại hạ phải hối hận?

Nàng đáp:

– Vì nơi đây tất cả đều tàn khốc. Tất cả đều có thể khiến ngươi tổn thương đau đớn. Ngươi muốn đi cứ đi. Đi tới nơi sẽ hiểu. Tại đây có một con đường thông tới chỗ Bạch Thủy Cung chủ.

- Đường đi không phải bên ngoài mà ngay trong nhà. Nàng đứng trước lối đi đó, nói:

– Cứ theo con đường này ngươi sẽ gặp mặt Bạch Thủy cung chủ nương nương.

Phương Bửu Ngọc nói gì, làm gì, cũng cố chú ý tới vẻ mặt của nàng.

Chàng muốn dò nét biến hóa nơi gương mặt nàng.

Và chàng đã thấy gương mặt lạnh lùng đó có sự thay đổi.

Sự biến đổi đó, là khi nàng nói mấy chữ Bạch Thủy nương nương.

Chừng như có một sự ám ảnh nào đó, hiện lên gương mặt nàng, khi nàng nói bốn tiếng đó.

Một sự Oán hận. Tình cảm nàng đã chết theo cái chết của Tưởng Tiếu Dân, nhưng bây giờ lại còn đó sự Oán hận. Tất cả, chỉ còn sự Oán hận mà thôi.

Sự Oán hận đó là sinh khí của nàng, sinh khí gắn liền u linh với cơ thể. Oán độc tiêu tan, sinh khí sẽ mất, u linh cũng rời xa trần thế.

Niềm oán hận đã đè nén ăn sâu từ lâu trong nàng, có lẽ đã phát sinh lâu lắm, càng ngày càng lớn, tới hôm nay..

Nàng ở trong Bạch Thủy Cung, hẳn nàng và Bạch Thủy Cung chủ có một liên quan đặc biệt. Tại sao nàng lại hận Bạch Thủy Cung chủ?

Chàng muốn hiểu ngay điều đó. Không còn thời gian nữa. Không thể chậm trễ. Chàng vòng tay đáp:

– Đa tạ cô nương chiếu cố chỉ điểm cho đường đi nước bước. Tại hạ xin cáo từ.

Nàng khoát tay:

– Hãy khoan. Ngươi không nên cảm tạ ta. Ta có việc yêu cầu ngươi.

Chàng sững sờ.

Yêu cầu chàng? Việc gì mới được chứ? Nàng ở đây gần như biệt lập với thế giới bên ngoài, còn thiết gì mà yêu cầu chàng?

Nàng lạnh lùng tiếp:

– Ta nói, ngươi đáp ứng hay không đáp ứng cũng không sao.

Chàng hấp tấp:

– Bất luận việc gì tại hạ cũng chịu. in cô nương cứ nói.

Nàng hơi trầm ngâm:

– Trong lòng ta có một nghi vấn. Chỉ có ngươi có thể giải thích nghi vấn đó thôi.

Phương Bửu Ngọc nghiêm giọng:

– Chính cô nương không giải thích được thì chắc là tại hạ vô năng rồi.

Nữ nhân trầm gương mặt:

– Ta biết ngươi giải thích được.

Phương Bửu Ngọc cau mày:

– Nghi vấn của cô nương thuộc lĩnh vực nào?

Nữ nhân đáp:

– Võ công.

Chàng chớp mắt:

– Võ công? Cô nương lại thiết tha với võ công?

Nàng không trả lời, chỉ tiếp:

– Từ ngày có tri thức tới nay, ta tự hỏi không biết trong võ học có chiêu nào mà bất cứ ai cũng không phá nổi?

Chàng ấp úng:

– Chuyện đó… tại hạ tưởng… trên thế gian này, từ cổ chí kim, chẳng có một ai giải đáp nổi.

Nàng lại tiếp:

– Có thể ngươi đúng. Vấn đề đó chừng như nan giải vậy. Dù là có người nào đó giải được thì ta cũng làm sao biết, bởi ta suốt đời giam mình trong toà tiểu lâu tịch mịch này, xa rời nhân thế…

Chàng trầm ngâm một lát:

– Trên giang hồ xưa tới nay có biết bao nhiêu môn phái. Mỗi môn phái lại có một tuyệt kỹ riêng. Nhưng chẳng có tuyệt kỹ nào mà người ta có thể hoành hành khắp thiên hạ. Giả như có một ngón nghề độc đáo, môn phái nào đó có thể tạm thời ngang dọc giang hồ, nhưng không có nghĩa là ngón nghề ấy vô địch không ai phá nổi. Cô nương chắc cũng hiểu đạo lý đó chứ?

Nàng gật đầu:

– Ta hiểu.

Chàng cũng gật đầu:

– Thực vậy đó cô nương. Tuyệt đối không thể có một chiêu nào không thể hóa giải.

Nàng lạnh lùng:

– Tuy nhiên, biết là biết vậy, song chẳng có ai chứng minh được sự tuyệt đối đó Phương Bửu Ngọc mỉm cười:

– Cái đó đã hẳn.

Nàng lại nói tiếp:

– Ta biết, hay ta nghĩ vậy, cho nên ngày ngày ta cứ suy tư, nghiên cứu. Ta có sáng chế ra nhiều chiêu thức, song sáng chế ra rồi ta lại bỏ ngay, bởi chính ta cũng thấy rõ là những chiêu thức đó có nhiều sơ hở.

Ta tự nhận thấy sơ hở thì ta cần gì còn phải hỏi ai?

Phương Bửu Ngọc chú ý:

– Rồi sau đó?

Nữ nhân tiếp:

– Ta gặp Tưởng Tiếu Dân. Hắn ở lại đây dưỡng bệnh một thời gian.

Ta xin hắn dẫn giải rõ những môn công phu, tuyệt chiêu của hắn cho ta biết qua.

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

– Không những thông minh tuyệt đỉnh, Tưởng Tiếu Dân là dòng dõi võ lâm thế gia. Hắn biết hầu hết các môn công phu, chiêu thức của các phái lớn trên giang hồ. Kiến thức của hắn rộng lắm.

Nàng nói tiếp:

– Những chiêu thức hắn kể có một số giống với những chiêu thức do ta sáng chế ra, một số khác lại hoàn toàn bất đồng. Sau đó hắn từ biệt ra, trở lại giang hồ. Còn lại mình ta đem những chiêu bất đồng đó phối hợp với những chiêu do ta sáng chế, chọn lấy tinh túy của các chiêu tạo thành một chiêu tổng hợp.

Phương Bửu Ngọc tặc lưỡi:

– Cô nương thông minh vô cùng, trên đời này chắc gì có người sánh kịp.

Nàng không để ý nói tiếp:

– Sáng chế ra chiêu tổng hợp đó ta phải mất một năm dài. Và ta tin rằng trong thiên hạ chẳng môn phái nào có một chiêu giống thế, hoặc giả có chiêu nào độc đáo hơn chiêu đó.

Phương Bửu Ngọc nhìn sững:

– Sao cô nương chứng minh được điều đó?

Nàng giải thích:

– Bởi nếu trên đời này có chiêu đó thì nó đã vang danh khắp võ lâm từ lâu, đương nhiên, Tưởng Tiếu Dân cũng sẽ biết. Còn một điểm nữa. Phần nhiều những chiêu độc là những chiêu chuyên giết người, mà chiêu giết người thì lại không tuyệt đối, vì địch thủ có phòng bị trước những chiêu sau nữa. Các chiêu của ta chính ta cũng không biết cách hóa giải, người ngoài làm sao biết được. Chiêu của ta không độc ở hình thức, địch dễ coi thường. Nó hàm súc huyền cơ, mà nói tới huyền cơ thì quỷ thần cũng phải chịu thôi.

Nàng kết luận:

– Chiêu sát thủ của tất cả các môn phái, ta hóa giải dễ dàng.

Tưởng Tiếu Dân có thể biểu diễn cho ta xem nên ta dám tin chắc như vậy. Còn chiêu của ta chỉ có mình ta biết nó nên ta dám quyết nó là độc đáo.

Phương Bửu Ngọc vô cùng cao hứng:

– Chiêu đó vô cùng ảo diệu phải không cô nương?

Nàng trầm ngâm một chút rồi nói:

– Tự ta cũng không biết hóa giải chính chiêu ta nghĩ ra, song ta cũng không chứng minh được là không một người nào trên đời có thể phá nổi, bởi trong võ lâm ngày nay chỉ có một người là có thể chứng minh chiêu của ta có thể hóa giải hay là bất khả kháng mà thôi.

Phương Bửu Ngọc trầm giọng:

– Tại sao chỉ có tại hạ chứ không còn ai khác?

Nữ nhân đáp:

– Bởi vì cứ theo lời người giang hồ thì tựa hồ ngươi là đương kim đệ nhất cao thủ trong võ lâm. Nếu ngươi không hóa giải nổi chiêu của ta thì chắc chắn không còn ai hóa giải nổi.

Phương Bửu Ngọc suy nghĩ một lúc rồi cao giọng:

– Với mọi sự việc trên đời cô nương còn không quan tâm nữa, thì tại sao cô nương lại muốn chứng thực chiêu kiếm đó? Hay cô nương muốn dùng chiêu kiếm đó để đối phó với một người?

Nàng điềm nhiên:

– Cũng có thể như vậy mà cũng không hẳn như vậy.

Chàng hỏi tiếp:

– Người cô nương muốn đối phó là ai?

Nàng lạnh lùng:

– Điều đó... ngươi không cần biết.

Phương Bửu Ngọc lại hỏi:

– Có phải là Bạch Thủy nương nương không? Cô nương căm hận bà ấy đến thế à? Tại sao cô nương lại căm hận bà ấy?

Nàng nhìn chàng, một lúc sau từ từ lùi lại:

– Ngươi đã đáp ứng yêu cầu của ta thì còn hỏi làm gì?

Phương Bửu Ngọc lặng người một hồi lâu rồi buông tiếng thở dài:

– Lấy kiếm đi, cô nương.

Ánh sáng chớp lên, trường kiếm đã rời khỏi vỏ.

Nàng đâm mũi kiếm xuống chân Phương Bửu Ngọc, giữ mũi kiếm trong tư thế đó cách chân chàng độ ba thước. Phương Bửu Ngọc giật mình kêu lớn:

– Chiêu thức gì kỳ lạ thế?

Nàng điềm nhiên:

– Là chiêu do ta sáng chế.

Phương Bửu Ngọc tròn mắt:

– Nhưng chiêu đó sao có thể hại được tại hạ? Bất cứ ai cũng không thể bị hại bởi chiêu này.

Nàng nói:

– Chính vì chiêu đó trước mắt không có vẻ làm thương tổn tới ai, cho nên không ai nghĩ tới cách hóa giải. Cũng vì chưa ai thấy một chiêu như thế.

Phương Bửu Ngọc sững người một lúc rồi nhếch mép cười khổ:

– Nhưng chiêu đó căn bản không cần hóa giải...

Nàng hừ một tiếng:

– Ai nói không cần hóa giải?

– Cần gì ai nói. Thấy là hiểu ngay.

Nàng gật đầu:

– Được! Ngươi xem đây!

Nàng từ từ thu trường kiếm về, rồi lại đâm theo chiều hướng cũ.

Đích xác chiêu đó không làm hại gì chàng được.

Nhưng ánh kiếm vừa chớp lên, chàng đột nhiên vừa ngả người vừa vọt xéo về phía sau, ngã ngồi xuống cách đó hai trượng.

Vẻ kinh hãi hiện rõ trên gương mặt chàng.

Nàng lạnh lùng:

– Chiêu đó không cần hóa giải phải không? Tại sao ngươi lại phải tránh đi?

Chàng còn chưa hết kinh sợ:

– Lợi...lợi hại thật! Bây giờ tại hạ mới thấy rõ sự lợi hại của nó.

Những Kẻ Si Tình

Nữ nhân áo đen hỏi:

- Ngươi có thể thấy gì? Ngươi chắc nhận ra được điểm lợi hại của chiêu kiếm ư?

Phương Bửu Ngọc đáp:

- Mũi kiếm đâm thẳng xuống chân không thành chiêu thức nào, tự nhiên khiến người ta khinh thường. Chỉ một phút giây khinh thường đó người sử kiếm biến chiêu đổi thế kiếm, không ai có thể phản ứng kịp, vì khoảnh khắc sao có thể nghĩ ra nên dùng chiêu nào chống đỡ hữu hiệu?

Nữ nhân áo đen lại hỏi:

- Vậy ngươi biết tại sao lại không thể ngăn chặn kịp thời không?

Phương Bửu Ngọc lắc đầu:

- Tại hạ chưa thử chiêu đó, tuy nhiên...

Thực ra ở trên chàng đã nói đó là do giây phút khinh thường, bị đối phương xuất kỳ bất ý biến chiêu mới không thể chống đỡ được. Vậy mà nàng còn hỏi nữa, chắc chắn là nàng muốn chàng giải thích sự cao thâm của chiêu kiếm.

Hoặc giả nàng hỏi như thế tức là nàng cho rằng chiêu kiếm là vô địch bất khả kháng cự rồi.

Phương Bửu Ngọc chưa kịp chuẩn bị, nàng hỏi bất ngờ như vậy chàng cũng lúng túng không biết phải nói sao. Song cũng chỉ do dự một chút, nàng chưa kịp nói gì chàng đã kêu lên:

- Tại hạ nghĩ ra rồi! Cái bộ vị và mũi kiếm chống xuống đó, từ bộ vị đó để chuyển sang thế công khác có thể gọi là khía cạnh tử vong của con người.

Nàng tròn mắt nhìn chàng một lúc rồi nói:

- Đúng thế! Với bất kỳ người nào, dưới chân đều là khía cạnh tử vong. Trên thế gian này có môn phái nào có một chiêu thức để chuyên tấn công vào phía dưới chân của địch thủ chăng? Hoặc từ bên dưới chân mà chuyển biến một thế công vào các bộ vị khác chăng? Chắc chắn là không rồi, vì điều đó cũng như là có một con rắn lại đi cắn vào chót mũi người đi rừng vậy. Không ai nghĩ là lại có thể có một chiêu như thế nên không một ai từng nghĩ tới cách phá giải. Vì thế khi gặp chiêu thức của ta, không ai để ý, không ai sợ hãi. Cùng người ta giao đấu sống chết mà không để ý tới chiêu thức của người ta, không biết chiêu đó lợi hại như thế nào, thế thì chẳng phải là tự đặt mình vào tử địa hay sao? Mình tự đặt mình vào tử địa cũng không hay, thế thì bảo sao cái chết không là chắc chắn được.

Phương Bửu Ngọc phụ họa theo:

- Đúng thế! Dựa vào cái chết để từ cái chết trở về cái sống, đó là điểm tinh túy của võ học cũng như binh pháp. Binh pháp và võ học theo thời gian phát triển theo nhiều hướng, mỗi hướng có

đặc điểm khác nhau nhưng đều là chung một gốc vậy.

Nàng gật đầu:

- Cuối cùng ngươi cũng đã hiểu.

Phương Bửu Ngọc lại tiếp luôn:

- Chiêu đó trên giang hồ quả thật không môn phái nào có được.

Chỉ vì không ai nghĩ rằng có một chiêu như thế. Ngàn năm nay không một nhân vật nào biết lợi dụng khai thác nó, chưa ai hiểu được cái đạo lý của chiêu thức đi vào đường chết để sau đó trở lại cái sống. Chưa ai hiểu được thấu đáo cái tinh túy của chiêu thức đó, chỉ vì nó không chỉ là một chiêu thức, nó là tinh túy của võ học.

Nàng chưa kịp nói gì thêm, Phương Bửu Ngọc đã lại nói tiếp luôn:

- Nếu chẳng phải là bậc kỳ tài khi nào lại nghĩ ra được một chiêu thức quán tuyệt thế gian như thế chứ.

Phương Bửu Ngọc trầm ngâm một chút lại nói:

- Nhưng cũng có thể chưa phải là bất khả đối phó đâu cô nương!

Nàng à lên một tiếng:

- Tại sao?

Phương Bửu Ngọc đáp:

- Vì cô nương quên mất mấy điểm.

Nàng lạnh lùng:

- Những điểm nào?

Phương Bửu Ngọc giải thích:

- Điểm tối quan trọng là khi cô nương đâm mũi kiếm ra bình dị như thế, đối phương cũng có thể xuất một chiêu đồng thời với cô nương.

Trong khi đâm mũi kiếm ra, cô nương mất đi sự phòng ngự bản thân.

Cô nên nhớ rằng khi sử chiêu đó, cô đang tự đặt mình trong thế hoàn toàn không phòng bị. Cô nương phải xét mình trong trường hợp nào, tỷ thí võ công hay tử chiến. Nếu là tỷ thí võ công, cô nương xuất chiêu, đối phương không phản công mà đứng lặng người giây phút mà tìm cách phá giải, có thể cô nương không phải lo ngại đến tính mạng, và có thể chiêu thức của cô nương mới độc đáo. Nếu trong trường hợp tử chiến, cô nương xuất chiêu, địch thủ cũng xuất thủ. Ai nhanh tay hơn người đó chiếm tiện nghi hơn, sống chết trong gang tấc, mỗi giây phút là mỗi cơ hội, khi nào đối phương chịu để ý nghiên cứu chiêu thức của cô nương làm gì? Chiêu thức có cao siêu nhưng không làm gì hại được tới địch thủ, trái lại còn tạo cơ hội cho địch thủ.

Nàng im lặng một lúc lâu. Phương Bửu Ngọc lại nói:

- Nếu như cô nương tìm cách bổ túc chiêu đó sao cho hoàn bị chu đáo thì hay biết bao. Để sao cho khi xuất chiêu cô nương vẫn có cách phòng bị ngừa đối phương tấn công bất ngờ thật nhanh chóng. Nếu đối phương không thèm nhìn qua chiêu thức của cô nương mà tấn công ngay khi cô nương chưa tròn chiêu, lại trong trạng thái không đề phòng, như thế có khác nào tự tử đâu cô nương?

Phương Bửu Ngọc kết luận:

- Chiêu kiếm của cô nương sáng chế tuy rằng cao siêu thì thật cao siêu, nhưng vẫn còn sơ hở. Nếu khắc phục được sơ hở đó thì mới thật là chiêu kiếm vô địch thiên hạ. Cho dù nó không phải là chiêu kiếm ngàn năm vĩnh viễn là vô địch thì cô nương cũng có thể dựa vào nó mà tung hoành trong thiên hạ như múa gậy trong rừng hoang. Không ai có thể chống lại cho nổi với chiêu kiếm đó của cô nương cả.

Nữ nhân dường như có vẻ thất vọng.

Nàng đã là một u linh. Nàng buồn và lạnh đã từ lâu, bây giờ nàng lại thất vọng thì cái buồn lại càng nặng nề hơn, cái lạnh càng thấm thía hơn. Ánh mắt xa xăm của nàng hướng nơi vô định...

Nàng chỉ có chiêu kiếm đó là niềm hy vọng cuối cùng, hy vọng dùng chiêu thức đó để trả hận. Bây giờ Phương Bửu Ngọc chỉ rõ điểm sơ hở của chiêu kiếm rồi, hy vọng của nàng tan vỡ.

Nàng chẳng còn gì để vương vấn cõi trần nữa, u linh như được chắp cánh, phiêu du vào cõi mịt mờ...

Lâu lắm, nàng mới nói:

- Ta không thể.

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Phải, hiện giờ thì cô nương vô năng thật rồi. Bởi chính cô nương đã tự đặt mình trong tử địa. Cô đang đứng trong vị trí của chiêu thức cô nương sáng chế. Nhưng đứng trong vị trí của cô nương trở về cái sống, cô nương sẽ tìm được lối đi để sinh tồn. Chừng nào cô nương chưa tìm ra đường về mảnh đất sinh tồn tức là chiêu kiếm còn có sơ hở. Khi nào rời khỏi tử địa, là khi đó sơ hở được sửa chữa. Nhưng chắc gì cô nương rời khỏi tử địa kịp thời trước một đối phương lợi hại?

Chàng thở dài kết luận:

- Một chiêu rất hay, nhưng tiếc là không thực dụng.

Nàng trầm ngâm không nói. Sau cùng, nàng chuyển động thân mình, nói với Phương Bửu Ngọc:

- Ngươi đi đi!

Nàng nói chàng đi, song chàng chưa kịp cất bước nàng đã bước đi rồi.

Nàng đi gấp, chừng như không muốn nghe chàng nói thêm câu gì nữa. Bất luận là chàng nói gì lúc này, nàng cũng không muốn nghe.

Nàng đã đi rồi, Phương Bửu Ngọc còn đứng đó suy nghĩ mông lung.

Không hơn nửa ngày, chàng đã gặp ba người. Người nào người nấy quái dị vô cùng, mỗi người một kiểu, song đều cực kỳ quái dị.

Người thứ nhất đột nhiên thi triển sát thủ pháp với chàng, song lại nương tay với chàng.

Người thứ hai cũng thi triển sát thủ pháp, nhưng cũng lưu tình. Y dùng chiêu thức của Bạch Y kiếm khách, không sử võ học của Trung Nguyên.

Hai người đó chàng không được thấy mặt. Chỉ có người thứ ba chàng được diện kiến.

Nàng lạnh lùng quá. Thế nhưng Phương Bửu Ngọc lại luôn thường trực cái cảm giác rất thân thiết. Cái ý nghĩ là nàng có mối liên hệ nào đó với mình không sao xoá bỏ được.

Chàng tin chắc mối liên hệ đó phải kỳ dị lắm, nhưng chàng cũng không nghĩ ra được mối liên hệ đó kỳ dị như thế nào.

Nàng cũng thi triển một sát thủ pháp, nàng cũng lưu tình. Nói là lưu tình kể như thừa, bởi chàng đã động thủ đâu. Bất quá chỉ như nàng biểu diễn chiêu thức cho chàng thấy mà thôi.

Tại sao cả ba người đó lại thi triển sát thủ pháp với chàng?

Tại sao xuất chiêu rồi lại không ai giết chàng?

Tại sao cả ba người lại nương tình?

Chiêu thức đưa ra độc thật, song chẳng có ý hãm hại chàng. Họ có dụng tâm gì mà làm thế?

Ba người đó có thể xem như những tay hùng bá trong võ lâm hiện đại, thắng được họ kể ra trên giang hồ không có mấy người.

Với tài nghệ của họ, hạ sát chàng không phải là điều quá khó.

Họ cho chàng thấy tài nghệ của họ, và không sát hại chàng, phải chăng là họ muốn khoe khoang?

Chàng suy nghĩ hồi lâu cũng thấy giả thiết đó không hợp lý, cuối cùng chàng chừng như bừng tỉnh cơn mơ tự hỏi:

- Họ muốn chỉ điểm ta những chiêu tuyệt độc đó chăng? Họ có liên quan gì tới ta? Họ là người trong Bạch Thủy Cung, làm sao có thể có quan hệ với ta được, mà lại tới những ba người, ba người tuyệt luân?

Phức tạp, phức tạp thật!

Vừa phức tạp, vừa mâu thuẫn!

Phương Bửu Ngọc nhức đầu muốn vỡ xương sọ, nghĩ mãi vẫn không ra cách lý giải nào xuôi xuôi cả.

Nghĩ quanh nghĩ quẩn, cuối cùng chàng vẫn không thấy chút ánh sáng nào.

Chàng nhất định không suy nghĩ nữa, có nghĩ thêm cũng thế mà thôi.

Theo lối nữ nhân áo đen đã chỉ, chàng đi.

Chàng cho rằng gặp mặt Bạch Thủy Cung chủ rồi, tất mọi nghi vấn sẽ được giải đáp.

Trước sau gì chàng cũng phải gặp cung chủ. Gặp được bà ta là sẽ hiểu mọi sự tình, thế thì tội gì bây giờ phải hành hạ bộ Óc của mình?

Vạn Lão phu nhân bị Thủy Thiên Cơ gạt, đưa tay tự điểm vào huyệt đạo của mình.

Thủy Thiên Cơ đưa tay với lấy chiếc đùi gà, tay kia nâng Hồ Bất Sầu lên. Nàng đưa chiếc đùi gà tới tận miệng Hồ Bất Sầu.

Vạn Lão phu nhân nói:

- Điều bí mật đó có liên quan tới Bạch Thủy Cung chủ và Phương Bửu Ngọc.

Thủy Thiên Cơ giật mình. Cơ hồ buông rơi chiếc đùi gà xuống sàn thuyền. Nàng kêu lên:

- Mẹ ta và Phương Bửu Ngọc lại có liên quan hay sao?

Vạn Lão phu nhân thấp giọng:

- Thực sự cô nương không biết?

Thủy Thiên Cơ nổi giận:

- Bà cho là ta nói dối ư?

Vạn Lão phu nhân từ từ tiếp:

- Cô nương rời Bạch Thủy Cung cũng đã bảy tám năm rồi, dĩ nhiên những gì xảy ra trong thời gian đó cô nương không hề hay biết là phải. Còn những việc xảy ra trước đó, khi cô nương chưa rời khỏi đó thì cô nương phải biết chứ? Không ít thì nhiều, không rõ ràng minh bạch cũng phải phong thanh, sao lại không biết chút gì được?

Thủy Thiên Cơ cau mày:

- Việc gì của mẹ ta, ta tuyệt nhiên không bao giờ dám hỏi tới. Mẹ không cho phép ta được hỏi bất cứ điều gì. Ngay cả phòng riêng của mẹ ta cũng ít khi bước chân tới.

Nàng cố lấy giọng thản nhiên mà nói. Giọng nàng có vẻ thản nhiên thật, nhưng nơi chân mày thoáng hiện niềm oán hận uất ức. Có một người mẹ là Bạch Thủy Cung chủ, Thủy Thiên Cơ muốn gì mà chẳng được. Nàng có thể có được những thứ mà những nữ nhân khác có mơ cả đời cũng không có được. Thế mà oái oăm thay, những điều tự nhiên thông thường nhất mà những người khác đương nhiên có, nàng lại không có.

Bảo sao nàng không tủi phận?

Bảo sao nàng không oán hận?

Bởi những điều nàng muốn có gì là cao xa? Nó hiện hữu trong mỗi gia đình, chỉ riêng gia đình nàng không có, nàng mong ước từ khi mới biết suy nghĩ, nhưng nàng vẫn không có.

Đó là tình thân.

Hay đúng hơn, đó là tình mẫu tử!

Không có sự yêu thương chăm sóc của người mẹ, con người dù sống chung với mẹ cha nhưng cũng không khác gì trẻ mồ côi.

Vạn Lão phu nhân thở dài:

- Sự việc của Thủy nương nương cho dù là ai cũng không dám hỏi, huống chi là cô nương. Việc riêng tư của cha mẹ, phận làm con sao dám luận bàn, đó cũng là lẽ thường. Song nghĩ cho cùng, ngay cả với cô nương mà Thủy nương nương cũng không dành cho ngoại lệ thì thật là quá khắt khe. Chỉ vì mười sáu năm trước, à không, phải đã mười bảy năm rồi, một sự việc phát sinh trong Bạch Thủy Cung. Cô nương có nghe nói tới việc đó chứ?

Thủy Thiên Cơ cau mày suy nghĩ một lúc, rồi hỏi:

- Mười bảy năm trước?...Đã có chuyện gì đã xảy ra trong Bạch Thủy Cung?

Vạn Lão phu nhân nói:

- Mười bảy năm trước có một đôi nam nữ đã xâm nhập vào Bạch Thủy Cung. Trong vòng bốn mươi năm qua, ngoài hai người đó không còn ai lọt vào được trong phòng ngủ của Thủy nương nương nữa. Bọn họ là những người duy nhất gây chấn động Bạch Thủy Cung.

Thủy Thiên Cơ chợt kêu lên:

- Đúng rồi! Ta nhớ ra rồi! Hai người đó là một cặp vợ chồng. Võ công của họ rất cao, mà cơ trí lại có thừa. Tuy nhiên,...

Nàng thở dài:

- Cuối cùng cũng vẫn bại trong tay của mẹ tạ..

Vạn Lão phu nhân gật đầu:

- Nhưng Thủy nương nương không giết họ. Những người duy nhất lọt vào Bạch Thủy Cung đã không bị giết, trái lại còn được chấp thuận sống tại đó.

Thủy Thiên Cơ gật đầu:

- Phải! Bởi vì trước khi giao thủ, mẫu thân ta đã đánh cuộc với họ:

nếu mẫu thân ta bại sẽ nhường lại Bạch Thủy Cung cho họ, còn nếu họ bị bại thì vĩnh viễn không được rời Bạch Thủy Cung.

Nàng vừa nói vừa vuốt ve Hồ Bất Sầu.

Nghe nàng nói tới đó, Hồ Bất Sầu thầm nghĩ:

- Đôi vợ chồng đó là ai? Họ thuộc thành phần nào trong võ lâm?

Sao võ công đã cao mà hào khí cũng cao?

Vạn Lão phu nhân nói:

- Dưới tay của Thủy nương nương, từ trước tới nay chưa từng ai toàn mạng. Vậy tại sao bà lại đánh cuộc với hai người đó như thế? Có lẽ cô nương cũng biết nguyên nhân chứ?

Thủy Thiên Cơ đáp:

- Lúc đó ta còn nhỏ nên chưa hiểu gì cho lắm, nhưng lúc đó ta cũng lấy làm lạ về việc đó. Ta còn hỏi mẹ ta nữa:

nếu thắng họ thì sao mẹ không giết họ như bao kẻ đã bại dưới tay người, hà tất phải nêu điều kiện như thế?

Vạn Lão phu nhân hỏi:

- Rồi Thủy nương nương có cho cô nương biết nguyên nhân tại sao không?

Thủy Thiên Cơ gật đầu:

- Dù sao ta cũng là con gái của mẫu thân mà.

Vạn Lão phu nhân tỏ vẻ chú ý:

- Thủy nương nương đã nói gì?

Thủy Thiên Cơ trầm ngâm một lúc lâu, rồi mới thấp giọng nói:

- Điều đó thì có liên quan gì tới bí mật mà bà sắp kể chăng?

Vạn Lão phu nhân vội vàng nói:

- Không quan hệ thì nói làm gì? Quan hệ lớn lắm đó cô nương!

...Nếu cô nương không nói thì già cũng khó lòng nói tiếp cho cô nương về bí mật đó cho được.

Thủy Thiên Cơ lại trầm ngâm một hồi. Đoạn nàng phẩy tay:

- Các người lui ra đi! Việc này không quan hệ tới các ngươi, có ở lại nghe cũng vô ích.

Bọn hải tặc đang nín thở chờ nghe, nhưng nàng đã lệnh cho chúng lui, chúng cũng không dám ở lại. Chúng rút liền. Chờ cho tên cuối cùng đã lui ra ngoài rồi, Thủy Thiên Cơ mới nói tiếp:

- Thoạt đầu mẹ ta cũng không muốn nói. Mà nếu lúc đó ta trưởng thành rồi chắc chắn mẹ cũng không nói cho ta biết. Có thể mẹ nghĩ ta còn nhỏ, không hiểu sự đời, có nói cũng không hại gì. Mặt khác cũng có thể mẹ muốn đem sự lòng tâm sự với ai đó miễn không làm hại người là được, mà một đứa bé như ta thì có thể làm gì hại tới người được, huống chi đó lại là con gái người?

Nàng thở dài tiếp luôn:

- Mẹ ta xoa trên tóc ta mà nói rằng, trừ phụ thân ta đã chết từ lâu, nam nhân đó là người duy nhất người nặng tình. Do đó, bất luận là thế nào, người cũng không thể giết y được.

Vạn Lão phu nhân thở dài:

- Phải! Có một cô gái nào đủ can đảm xuống tay giết người mình yêu?

Thủy Thiên Cơ tiếp:

- Lúc đó ta hiếu kỳ hỏi mẹ rằng:

Nếu đã thích nam nhân đó, sao không giết vợ y mà lại để cho hai người cùng sống? Nếu người vợ còn sống, có khi nào người chồng lại ưng thuận rời bỏ ả mà sống với người?

Mẹ ta nói:

Nếu người giết chết vợ y, thì vĩnh viễn y sẽ hận người, không chịu tha thứ cho người, làm sao có thể chung sống với người được? Bất quá, bà chỉ có thể chiếm được thân xác y, bắt y phải thỏa mãn vật dục mà không thể chiếm được tình yêu của y. Thế nên trong Bạch Thủy Cung đã có một bộ ba, một chồng hai vợ, một công khai, một thầm lén. Cũng bắt đầu từ đó, tôi có ý niệm về một thứ tình cảm khác ngoài tình mẫu tử trong đời người, là tình yêu giữa một nam nhân và nữ nhân.

Nói tới đó, ánh mắt nàng bất giác hướng sang Hồ Bất Sầu.

Hồ Bất Sầu buột miệng hỏi nhanh:

- Rồi sau đó?

Y hơi cao giọng, chứng tỏ khí lực đã trở lại. Thủy Thiên Cơ hân hoan ra mặt, môi đào hé nở, thốt:

- Sau khi đả bại hai vợ chồng, mẹ ta sắp xếp cho hai người ở một nơi trong cung. Lại cấm mọi người trừ phi cần kíp không được bén mảng tới đó.

Vạn Lão phu nhân chép miệng:

- Bạch Thủy Cung chủ quả thật là người đa tình.

Thủy Thiên Cơ cười:

- Ta vẫn còn nhớ nơi đó là một ngôi lầu, tên gọi là Tinh Tinh tiểu lâu. Từ trung khu Bạch Thủy Cung cũng có thể nhìn thấy ngôi lầu đó.

Song ta cũng không dám tới xem qua lần nào. Mãi tới một ngày, người thiếu phụ đó chết đị..

“Người thiếu phụ” là Thủy Thiên Cơ gọi người vợ của nam nhân kia để phân biệt với người còn trinh trắng. Đúng ra nàng nên gọi là nương tử, bởi nàng không biết người đó có con hay chưa. Hồ Bất Sầu kêu lên:

- Bà ấy chết? Tại sao lại chết? Bị bệnh hay là...

Thủy Thiên Cơ khoát tay:

- Hồ huynh đừng nghĩ quấy. Mẹ ta đã nói một tiếng tha, thì nhất định người đó không chết vì thủ đoạn của mẹ ta đâu. Mẹ cho dù không phải hoàn toàn là người tốt, nhưng không phải là kẻ không biết trọng chữ tín.

Hồ Bất Sầu cúi đầu ấp úng:

- Hồ Bất Sầu này thật đáng hổ thẹn. Nhưng không biết bà kia vì sao mà chết?...

Thủy Thiên Cơ chặn lời:

- Người đó trước khi vào cung đã mang thai. Ở trong cung được sáu tháng thì sinh hạ một bé gái kháu khỉnh. Nhưng vì sinh khó nên chưa kịp nghe một tiếng gọi mẹ đã qua đời rồi.

Hồ Bất Sầu thở dài. Thủy Thiên Cơ cũng không nói gì nữa. Một lúc sau Hồ Bất Sầu hỏi:

- Bé gái đó sau cũng lớn lên chứ? Hay cũng đã chết theo mẹ?

Thủy Thiên Cơ lắc đầu:

- Nàng không chết. Mẫu thân tôi đã nuôi dưỡng nàng tới lúc khôn lớn. Cũng vì nàng mà mẹ hai lần xuất cung tìm vú nuôi nàng. Ngay từ nhỏ nàng đã rất xinh đẹp. Nhưng từ nhỏ đã sống trong cảnh tịch mịch, tính tình nàng cũng trầm lặng. Suốt ngày nàng chỉ ngồi một chỗ, thẫn thờ, nghĩ ngợi mông lung. Nàng nghĩ những gì thì không ai biết được.

Hồ Bất Sầu hỏi tiếp:

- Vậy còn phụ thân nàng?

Thủy Thiên Cơ thở dài:

- Phụ thân nàng quả thật là một bậc hảo hán. Hứa sao làm vậy.

Từ khi bại dưới tay mẫu thân ta, tuyệt nhiên không hề đề cập tới việc xuất cung lấy một lần. Mẹ cũng không lúc nào rời xa y, khi chén rượu khi cuộc cờ, lúc đọc sách lúc dùng trà. Sống chung với nhau thời gian lâu như thế, tự nhiên giữa hai người nảy sinh tình cảm. Nhưng ta có thể khẳng định, cho tới trước khi ta xuất cung, cả hai vẫn tuyệt đối giữ lễ, không nói với nhau một câu nặng lời, hay có một cử chỉ lả lơi...

Hồ Bất Sầu thở dài:

- Vậy mới đáng mặt anh hùng hảo hán. Mà lệnh đường cũng là một bậc kỳ nữ trên đời. Thực rạ.. một đôi kỳ nhân như họ, nếu có thành vợ chồng với nhau cũng hợp lý.

Thủy Thiên Cơ thở dài:

- Hồ huynh thông minh hơn người, lại rộng lượng biết cảm thông những uẩn khúc lòng người.

Lần đầu tiên từ khi rời hoang đảo, trên môi Hồ Bất Sầu điểm một nụ cười:

- Ngu huynh tuy là hủ lậu thô kệch, nhưng cũng vẫn biết như thế nào là hợp tình hợp lý, thế nào là miễn cưỡng cẩu thả!

Đoạn y mơ màng lẩm nhẩm:

- Lạ thật! Đôi vợ chồng đó võ công cao siêu như vậy, hẳn là có danh phận trên giang hồ. Tại sao họ mất tích lâu như thế mà giang hồ không một ai bàn tán gì cả? Huynh chưa từng nghe chuyện tương tự.....

Thật ra họ là ai?...

Đột nhiên Vạn Lão phu nhân nói:

- Chỉ vì đôi vợ chồng đó là hai kiếm khách có hành tung bí mật.

Trên giang hồ ít có ai biết đến họ. Bất quá thiên hạ hiểu qua lời truyền rằng có hai người từng du lãm khắp dọc ngang hồ hải, chuyên can thiệp vào mọi chuyện bất bình mà chẳng quản hiểm nguy. Có ai biết được tên họ của họ đâu, nói chi đến dòng dõi xuất thân của họ thế nào...

Hồ Bất Sầu vẫn mơ màng:

- Một đôi vợ chồng niên thiếu hành hiệp giang hồ, quả thật tâm hồn cao khiết, thích cái thú vui tự do nơi núi rừng sông nước. Hạng người như thế đáng được người đời kính phục lắm.

Thủy Thiên Cơ nhìn y khẽ nở nụ cười:

- Muốn sống cuộc sống của đôi vợ chồng đó nghĩ rằng cũng chẳng có gì khó khăn.

Vạn Lão phu nhân chợt hỏi:

- Cô nương biết họ là ai chứ?

Thủy Thiên Cơ giật mình:

- Ta không biết tên họ hai người đó. Lúc đó tôi không có ý hỏi tên họ của họ, mà mẹ ta cũng không hề tiết lộ nửa lời. Ngoài mẹ ta ra, trong Bạch Thủy Cung chắc không còn ai biết được nữa.

Vạn Lão phu nhân trầm giọng:

- Và đó là điều bí mật trọng đại. Nhưng già lại biết được điều bí mật đó.

Thủy Thiên Cơ trong mắt nhìn Vạn Lão phu nhân, hỏi:

- Bà biết được họ là ai sao? Có thật vậy không?

Vạn Lão phu nhân nhấn mạnh từng tiếng:

- Đôi vợ chồng đó chính là phụ thân và mẫu thân của Phương Bửu Ngọc.

Thủy Thiên Cơ cùng Hồ Bất Sầu cùng a lên một tiếng, vẻ kinh ngạc tột độ. Cả hai giương bốn mắt tròn nhìn Vạn Lão phu nhân. Vạn Lão phu nhân điềm nhiên tiếp:

- Thủy nương nương thừa biết nếu mọi việc bị tiết lộ ra ngoài thì Thanh Bình kiếm khách tất sẽ huy động toàn thể hào kiệt võ lâm tới tận Bạch Thủy Cung đòi con về. Vì thế bà không hề cho ai biết tên họ của hai người đó.

Hồ Bất Sầu lấy lại bình tĩnh, hỏi:

- Không lẽ từ ngày đó, Phương sư huynh của tại hạ đã ở luôn tại Bạch Thủy Cung tới giờ phút này hay sao?

Vạn Lão phu nhân đáp:

- Phải. Y ở luôn tại đó như đã hứa trước khi giao thủ với Bạch Thủy nương nương.

Thủy Thiên Cơ cau mày:

- Nếu thế, thiếu nữ tại Tinh Linh tiểu lâu là em gái của Phương Bửu Ngọc hay sao?

Vạn Lão phu nhân gật đầu:

- Đúng! Chính là em gái hắn. Nàng tên là Phương Linh Ngọc.

Hồ Bất Sầu trầm ngâm:

- Phương Bửu Ngọc đến Bạch Thủy Cung có phải là vì hắn đã biết được điều bí mật đó chăng?

Vạn Lão phu nhân lắc đầu:

- Phương Bửu Ngọc chưa hề biết một mảy may sự tình.

Hồ Bất Sầu lấy làm lạ:

- Vậy Phương Bửu Ngọc tới Bạch Thủy Cung làm gì?

Vạn Lão phu nhân không trả lời ngay, chỉ nói:

- Đoạn cố sự này, nửa trước là do Thủy cô nương thuật lại, còn nửa sau dĩ nhiên do già kể tiếp. Nhưng trước khi già kể chuyện già xin cho hai vị biết hai điều...

Hồ Bất Sầu nóng nảy:

- Bà nói gấp đi!

Vạn Lão phu nhân nói:

- Điều thứ nhất, Phương Linh Ngọc đã trưởng thành, tính tình nàng lạnh lùng cô tịch quá chừng. Có lúc nàng ngồi lặng luôn hai ba ngày liền mà không nói một tiếng. Nàng cứ ngồi nguyên một chỗ, bất động, trầm tự..

Thủy Thiên Cơ thở dài:

- Điều đó ta cũng có tưởng tượng được, cũng không có gì làm lạ.

Bởi trong hoàn cảnh của nàng có thể vui được hay sao? Huống chi, cuộc sống trong Bạch Thủy Cung chẳng phải chốn náo nhiệt. Người ta muốn tìm một chỗ vui, thì đừng bao giờ nghĩ đến Bạch Thủy Cung.

Rồi nàng giục:

- Bà hãy nói điều thứ hai đi!

Vạn Lão phu nhân nói tiếp:

- Chín năm sau khi vợ chết, Phương đại hiệp cuối cùng cũng xiêu lòng trước sự thiết tha săn đón

của Thủy nương nương. Hai người yêu nhau, sống với nhau như vợ chồng...

Hồ Bất Sầu kêu lên:

- Có việc đó hay sao? Thật sao Vạn Lão phu nhân?

Vạn Lão phu nhân mỉm cười:

- Thì Hồ thiếu hiệp chẳng nói, hai người có thành vợ chồng thì cũng hợp tình hợp lý hay sao?

Hồ Bất Sầu thở ra:

- Đúng vậy! Tại hạ không có lý do để trỉ chích một sự tác hợp như thế. Trên thế gian này cũng chẳng có ai có thể trách họ được.

Vạn Lão phu nhân tiếp:

- Phương đại hiệp không lầm người. Bởi Thủy nương nương rất mực ôn nhu. Có thể nói bà là người vợ tuyệt vời nhất trên thế gian. Bất cứ việc gì, nếu là Phương đại hiệp muốn, thì bà vâng theo, không bao giờ làm điều gì nghịch ý phu quân. Những khi nào Phương đại hiệp buồn, bà cũng dám cho chồng xuất cung, thay đổi không khí tìm thú tiêu khiển...

Hồ Bất Sầu trố mắt:

- Vậy sao? Thế thì tại sao Phương huynh của tại ha.....

Vạn Lão phu nhân lắc đầu:

- Phương đại hiệp có chịu rời Bạch Thủy Cung lần nào đâu mà Hồ thiếu hiệp đã vội trách tại sao đại hiệp không chịu về thăm gia đình.

Không, người không chịu bỏ lời giao ước lúc song phương động thủ năm xưa. Người nói rằng suốt cả cuộc đời, người cũng chẳng thể rời khỏi Bạch Thủy Cung. Có chết cũng chết trong Bạch Thủy Cung mà thôi...

Hồ Bất Sầu thở dài:

- Phương sư huynh... Phương đại ca quả là người thủ tín, nhất ngôn cử đỉnh...

Vạn Lão phu nhân lại nói:

- Chẳng những đối xử hết lòng với chồng, Thủy nương nương lại thương yêu Phương Linh Ngọc như con ruột, thấy chồng buồn bực quạnh hiu, bà còn cố ý cho một thiếu niên vào tận Tinh Linh tiểu lầu cùng Phương cô nương bầu bạn. Bà vờ như không hay biết gì cả...

Thủy Thiên Cơ chớp mắt:

- Vậy đôi nam nữ sau đó ra sao?

Vạn Lão phu nhân đáp:

- Sau đó Phương cô nương muốn thiếu niên kia rời cung.

Thủy Thiên Cơ trầm ngâm một lúc lâu, đoạn thốt với giọng u buồn:

- Phụ thân nàng như bị chôn sống nơi Bạch Thủy Cung, thì khi nào nàng lại muốn người tình của mình chịu số phận như thế? em ra bề ngoài nàng lạnh lùng, nhưng bên trong nàng lại có tình cảm sâu sắc nhất thế gian. Vì yêu người thiếu niên kia, nàng không muốn tương lai của hắn bị huỷ diệt tại Bạch Thủy Cung, thà rằng một mình nàng chịu khổ...

Vạn Lão phu nhân nói:

- Mãi tới về sau, Thủy nương nương mới hiểu được nguyên nhân sầu muộn của hai cha con Phương đại hiệp. Phương đại hiệp chỉ muốn gặp mặt con gái một lần, xem nó trưởng thành có hình dung như thế nào. Từ ngày vợ chết, đại hiệp đã sống biệt lập với đời rồi. Còn Phương cô nương cũng ước mong gặp vị ca ca của nàng, tức là Phương Bửu Ngọc.

Cả Phương đại hiệp cũng thế, âm thầm nhớ nhung người con trai trưởng. Nhưng nhớ là nhớ vậy thôi, chứ người không hề rời khỏi cung.

Con gái sống chẳng xa cũng không gặp được, nói chi tới đứa con cách xa ngàn dặm?

Hồ Bất Sầu trầm giọng:

- Nếu Phương Bửu Ngọc biết được sự tình, hẳn nó có bận việc chi, quan trọng tới đâu cũng phải xếp lại mà tức tốc tới Bạch Thủy Cung tìm cha tìm em.

Vạn Lão phu nhân gật đầu:

- Già cũng nghĩ vậy. Song thiếu hiệp và cô nương phải biết, sự tình đã giữ kín mười bảy năm rồi, chẳng một mảy may tiết lộ ra ngoài...

Hồ Bất Sầu cau mày:

- Tại sao họ lại tuyệt đối giữ kín như thế? Ngay cả với Phương Bửu Ngọc họ cũng không tiết lộ là sao?

Vạn Lão phu nhân lắc đầu:

- Là ai thì may ra họ còn tiết lộ, chứ với Phương Bửu Ngọc thì họ càng tuyệt đối giữ bí mật hơn.

Hồ Bất Sầu trố mắt:

- Tại sao?

Vạn Lão phu nhân hừ một tiếng:

- Hồ thiếu hiệp không nghĩ ra tại sao ư?

Thủy Thiên Cơ thốt lời:

- Tuy rằng mẫu thân của Phương Bửu Ngọc không phải chết nơi tay mẫu thân ta, nhưng nếu như phụ mẫu hắn không vì lời giao kết mà lưu lại vĩnh viễn nơi Bạch Thủy Cung thì có thể mẫu thân Phương Bửu Ngọc cũng sẽ không vì sinh khó mà tới nỗi vong mạng. Trong cung không hề có người thai nghén, làm sao trong lúc khẩn cấp đó có thể giúp gì được cho mẫu thân hắn chứ. Cho nên dù muốn dù không, mẫu thân ta cũng phải chịu phần trách nhiệm trong đó. Phương Bửu Ngọc biết được chuyện đó sao mà không hận mẫu thân ta tới xương tủy cho được? Ai mà

biết được chuyện gì sẽ xảy ra?

Hồ Bất Sầu gật đầu, thở dài mấy tiếng. Nhưng y cũng tìm lý lẽ cãi lại:

- Có thể là mọi chuyện sẽ như Thủy muội nói. Nhưng bây giờ, mẫu thân của muội cũng là mẫu thân của Phương Bửu Ngọc, dù sao hắn cũng phải nể mặt phụ thân hắn chứ?

Y dừng lại một chút rồi lại nói tiếp:

- Tuy nhiên vấn đề cũng rắc rối lắm đó. Giả sử Phương Bửu Ngọc cứ khăng khăng báo thù cho mẹ thì Phương huynh chẳng lẽ lại bênh vực vợ mà chống lại con? Bênh vợ là phụ tình người vợ tào khang ngày trước, còn nếu để mặc Phương Bửu Ngọc đối phó với Thủy nương nương thì huynh ấy lại mang tiếng là người bội nghĩa. Công bằng mà nói, Thủy nương nương là người có ơn với Phương huynh chứ chẳng phải có thù oán. Bà ấy không phải đã không giết vợ đoạt chồng, lại còn đợi sau khi Phương tẩu qua đời tới tám chín năm mới gá nghĩa cùng Phương huynh đấy thôi...

Thủy Thiên Cơ nói tiếp luôn:

- Còn thiếu một điều nữa, là một điều vô cùng quan trọng. Hiện nay Phương Bửu Ngọc được toàn thể võ lâm Trung Nguyên ủy thác một việc trọng đại, có thể nói hắn là người nắm giữ vận mạng võ lâm. Như thế thì còn ai dám đem điều bí mật này cho hắn biết. Nếu hắn biết rồi, chắc chắn hắn sẽ bị phân tâm. Phàm là con nhà võ, trước một cuộc chiến sinh tử mà lại phân tâm thì đã cầm chắc thất bại trong tay. Hắn bại rồi, không chỉ có hắn, mà toàn thể võ lâm cũng bại theo hắn. Cho nên, nếu có người nào đó biết được bí mật tại Bạch Thủy Cung thì ít nhất cũng nhẫn nhịn chờ tới sau ngày hắn làm tròn sứ mệnh uỷ thác của hào kiệt giang hồ đã.

Hồ Bất Sầu trầm tư một lúc lâu, đoạn thốt:

- Nghĩ ra Phương đại ca quả thật đáng thương. Nếu hiện giờ người có gặp con chắc người cũng không thể nhìn nhận? Mong gặp con, nhưng gặp rồi lại chẳng thể gọi một tiếng con, còn gì đau khổ bằng?

Thủy Thiên Cơ gật đầu:

- Điều đó đương nhiên. Song người làm cha mẹ, người nào cũng thà chính mình đau khổ, cũng không muốn con mình phải đau lòng.

Nàng cười thảm, tiếp luôn:

- Tình cảm, nếu là chân chính thì tình cảm nào cũng được lồng trong cái khung hy sinh. Bởi cha mẹ thương con, vợ yêu chồng, chồng yêu vợ,... đều nghĩ tới hạnh phúc của người kia, chứ nếu giành hạnh phúc phần mình bất kể tình cảm người kia giành cho mình sâu nặng tới đâu thì sao gọi là tình được. Đó chẳng phải là ích kỷ, lợi dụng tình cảm hay sao, không thể nói đó là tình cảm chân chính được. Yêu chân chính là cho tất cả mà không mong nhận lại chút gì, yêu người là thành toàn cho người. Người vui là mình vui. Chân lý của tình cảm là thế.

Hồ Bất Sầu ngưng ánh mắt nhìn Thủy Thiên Cơ không nói gì, nhưng trong lòng xao động...

Thủy Thiên Cơ nhìn sang Vạn Lão phu nhân hỏi:

- Hai cha con Phương đại hiệp chỉ có mỗi một ước vọng là gặp mặt Phương Bửu Ngọc thôi?

Vạn Lão phu nhân đáp:

- Đó là nguyên nhân lớn nhất, chứ không phải là duy nhất!

Thủy Thiên Cơ cau mày:

- Vậy những nguyên nhân khác là như thế nào?

Vạn Lão phu nhân nói:

- Trước hết chúng ta cũng phải ghi nhận hảo ý của Thủy nương nương, bởi bà cũng đồng tình với mọi ước vọng của cha con Phương đại hiệp. Trong mười bảy năm trường, họ nghiên cứu rất nhiều môn công phu kỳ ảo, những chiêu thức độc đáo. Song họ không nuôi dưỡng cái tâm tranh giành ngôi bá chủ võ lâm. Những chiêu thức họ sáng chế ra cốt lưu lại cho người, chứ không dùng để áp đảo võ lâm đồng đạo.

Thủy Thiên Cơ gật đầu:

- Phải đó! Và trong thâm tâm của họ đã có sẵn một truyền nhân, người đó không ai ngoài Phương Bửu Ngọc.

Vạn Lão phu nhân tiếp:

- Phương thiếu hiệp học được những chiêu thức đó rồi thì khi giao đấu với người áo trắng từ Đông Doanh Tam Đảo sẽ có nhiều hy vọng thắng hơn. Do đó, họ muốn gặp Phương thiếu hiệp trước khi cuộc đấu quyết tử với người áo trắng diễn ra.

Bà thở dài, tiếp:

- Gặp được Phương thiếu hiệp là chắc rồi, nhưng lần gặp gỡ đó sẽ khiến họ đau khổ, bởi họ không thể tiết lộ sự bí mật giữ kín suốt mười bảy năm trời kia. Ít nhất, họ cũng phải nén lòng đợi cuộc chiến kết thúc.

Thủy Thiên Cơ tỏ vẻ lo lắng:

- Nhưng ngày hội chiến định với người áo trắng đã gần kề.

Phương Bửu Ngọc dù thông minh tuyệt đỉnh, cũng khó lòng lãnh hội trọn vẹn tuyệt học của họ trong khoảng thời gian ngắn như vậy được.

Vạn Lão phu nhân mỉm cười:

- Muốn làm điều phi thường phải dùng tới thủ đoạn phi thường. Có thể họ sẽ sắp bày cách thế nào đó cho Phương Bửu Ngọc trước hết phải trải qua nhiều gian lao khổ sở hiểm nguy, có thể họ dám để Phương Bửu Ngọc chết đi sống lại, họ làm thế là để bức bách trí thông minh của Phương Bửu Ngọc phải nảy nở nhanh, đốt cháy giai đoạn mà nảy nở, như một cái cây đáng ra sang xuân mới nở hoa, họ tưới nước bao bọc trong không khí ấm cho nở hoa ngay trong mùa đông. Với sự từng trải đó, Phương Bửu Ngọc sẽ lãnh hội dễ dàng những gì họ truyền dạy.

Thủy Thiên Cơ gương mặt sáng rỡ:

- Bà nói rất có lý. Luyện võ ba năm chắc gì thành tựu bằng thực nghiệm sở học trong một hoàn cảnh mà sự chết sống cách nhau đường tơ kẽ tóc. Trong hoàn cảnh sống chết, bản năng tự nhiên sẽ khích động phản ứng tinh diệu. Những phản ứng đó, người học võ quy củ làm gì có được? Vì không có hiểm nguy, bản năng làm sao sống dậy?

Hồ Bất Sầu cũng đồng tình:

- Hợp lý lắm! Người ta chỉ có thể vận dụng toàn năng khi nào bị dồn tới bờ vực sống chết mà thôi. Có thể phương pháp họ vận dụng với Phương Bửu Ngọc là phương pháp này lắm!

Vạn Lão phu nhân gật đầu:

- Phải! Không còn phương pháp nào hữu hiệu hơn!

Thủy Thiên Cơ vụt nói:

- Còn một điều bà chưa biết!

Vạn Lão phu nhân cười mỉm:

- Làm gì trên thế gian lại có những việc gì mà già lại không biết chứ?

Thủy Thiên Cơ hừ một tiếng:

- Bà có biết là ông của Phương Bửu Ngọc có đến Bạch Thủy Cung chăng?

Vạn Lão phu nhân giật mình:

- Thanh Bình kiếm khách Bạch Tam Không? Nếu vậy thì Phương Bửu Ngọc vào cung sẽ nội hiệp ba đời ông cha cháu?

Hồ Bất Sầu thở dài:

- Điều đáng nói là khi gặp nhau rồi chẳng được nhận nhau! Không nhận nhau thì Phương Bửu Ngọc làm gì biết được có sự nội hiệp tam đại?

Bỗng có tiếng kêu xôn xao ở bên ngoài:

- Cái gì thế?...Cái gì thế?...

Thủy Thiên Cơ lập tức dìu Hồ Bất Sầu bước ra ngoài khoang thuyền. Trên mặt nước, một chiếc bao to lớn đang bị sóng dập vùi.

Chiếc bao làm bằng gấm ngũ sắc.

Chính là chiếc bao do Thủy Thiên Cơ lấy mảnh buồm ngũ sắc quấn quanh các quyển bí kíp võ công của Tử Y Hầu.

Một xác người nằm vắt ngang trên chiếc bao đó.

Tuy cái xác đó đã trương phình lên, có một vài chỗ nơi mặt mất thịt mất da, xong bọn Thủy Thiên Cơ cũng nhận ra thi thể của Giả Tinh đại sư.

Hồ Bất Sầu thở dài:

- Cuối cũng thì lão ta cũng chiếm được!

Thủy Thiên Cơ cười:

- Chiếm được rồi lão cũng chết luôn! Chết, coi như lão chẳng được gì cả!

Hồ Bất Sầu nói tiếp:

- Chết với sống chẳng thành vấn đề nữa. Con người khao khát một điều, bình sinh chỉ suy nghĩ về điều đó, chỉ sợ không nắm được. Chứ đã nắm được rồi thì chết cũng vui, chết với sự mãn nguyện trong lòng, dù sao cũng khoái so với sự thất vọng!

Đường dù xa, có khó khăn thế nào, trì chí đi mãi cũng có lúc tới tận cùng!

Phương Bửu Ngọc cuối cùng cũng đã đi trọn con đường bí mật do nữ nhân áo đen tại Tinh Tinh tiểu lâu chỉ cho.

Chàng tới Bạch Thủy Cung, hay đúng hơn tới tận cư gia của Thủy nương nương.

Khác với bên ngoài, tại đây một khung cảnh huy hoàng hiện ra trước mắt Phương Bửu Ngọc, dĩ nhiên sang quý, dĩ nhiên là đầy đủ tiện nghi.

Nơi chàng tới, đúng ngay tẩm cung của Thủy nương nương.

Hiện tại, một người đang ngồi ở trung ương, trên mình có hàng trăm lượt sa mỏng che phủ, nơi mặt cũng tới mươi lượt sa mỏng phủ che.

Trong cung không có gió, nhưng các lớp sa phiêu phất, tạo nên những làn sóng dợn, người ngồi đó mà như tiên nữ đang cưỡi mây. Mây bay bay đưa tiên tử lên tới chín tầng trời.

Người đó đã là tiên tử, hẳn phải là mỹ nhân.

Mỹ nhân ẩn mình trong lớp sa thưa trông chẳng khác làn mây mỏng, lơ lửng giữa khoảng trời cao.

Nàng không cử động.

Phương Bửu Ngọc không nhìn thấy mặt nữ nhân đó, song vẫn hiểu người đó phải là bậc tuyệt thế giai nhân, vô cũng mỹ lệ.

Chàng khiếp hãi thật sự.

Trong những giây đầu tiên, lưỡi chàng như cứng lại, không thể nói được một câu nào, đại để như thông báo chàng đã tới chẳng hạn.

Rồi, một âm thanh vang lên, êm dịu như tiếng nhạc, từ trong lớp sa mỏng, vọng ra nhẹ nhàng, rõ ràng:

- Tốt lắm! Cuối cùng ngươi cũng đã đến!

Lúc này Phương Bửu Ngọc mới nói được. Chàng nghiêm trang thốt:

- Phương Bửu Ngọc bái kiến Bạch Thủy Cung chủ!

Bạch Thủy Cung chủ điềm nhiên:

- Ngươi trải qua trăm nguy ngàn hiểm, muôn vạn gian lao tới đây, hẳn ngươi đã nuôi ý cùng bản cung khai trường tử chiến. Đã muốn cùng ta liều sống chết thì cần chi giữ lễ như thế?

Bà hơi mỉm cười, gật đầu:

- Chu đáo lắm, Phương Bửu Ngọc!

Phương Bửu Ngọc giật mình. Chàng sững sờ một lúc, rồi mới ấp úng được mấy câu:

- Việc này... việc đó... tại...

Tại sao, chàng cũng không hiểu, đã không hiểu thì nói thế nào?

Bạch Thủy Cung chủ cũng không hỏi tới nữa, bà nói tiếp:

- Trước khi tới đây, ngươi đã thoát chết ba lượt, ngươi có hận ta chăng?

Phương Bửu Ngọc sững sờ lần nữa, chàng ấp úng:

- Tại ha..... tại ha.....

Từ trong làn sa mỏng có mấy tiếng cười nhẹ vọng ra. Bạch Thủy Cung chủ lại hỏi tiếp:

- Bây giờ ngươi đã tới đây rồi, vậy ngươi muốn gì?

Phương Bửu Ngọc trầm ngâm một lát, chàng nói:

- Để làm tròn lời hứa với một người, tại hạ vào cung, thỉnh cung chủ...

Bạch Thủy Cung chủ nhận lời:

- Được! Ngươi không cần nói dài dòng. Ta hiểu cả rồi! Ngươi yên tâm, nhiệm vụ của ngươi đã tròn. Ta đáp ứng ngươi.

Phương Bửu Ngọc giật mình. Nằm mơ chàng cũng không tưởng tượng nổi sự tình lại diễn ra một cách đơn giản như thế. Chàng vòng tay, nghiêng mình tỏ vẻ cảm kích:

- Đa tạ cung chủ!

Bạch Thủy Cung chủ lại hỏi:

- Ngươi còn điều gì cần nói nữa chăng?

Phương Bửu Ngọc nói:

- Tại hạ muốn thỉnh giáo về việc vừa rồi...

Bạch Thủy Cung chủ đáp lời:

- Sự liên hệ giữa người và người, biết thì tốt, không biết thì thôi, ngươi hỏi làm gì?

Phương Bửu Ngọc nín lặng hồi lâu. Sau cùng chàng thở dài:

- Cung chủ không muốn nói, tại hạ có hỏi nữa cũng vô ích. Chỉ vì...

sẽ có một ngày nào đó tại hạ sẽ trở lại Bạch Thủy Cung khám phá bí mật này...

Bạch Thủy Cung chủ hỏi:

- Tại sao ngay từ bây giờ ngươi không làm việc đó, phải để dành tới ngày nào khác xa xôi?

Phương Bửu Ngọc nghiêm giọng:

- Hiện tại tại hạ có trách nhiệm nặng nề bên mình. Để thi hành trách nhiệm đó tại hạ chẳng tiếc mạng. Khi trách nhiệm chưa xong thì tại hạ không dám không sợ chết.

Bạch Thủy Cung chủ gật đầu:

- Cũng được. Tùy ngươi thấy tiện lúc nào cứ đến lúc đó.

Phương Bửu Ngọc tiếp:

- Sự việc ở đây kể như đã xong. Nếu cung chủ không ngăn trở, tại hạ xin cáo từ.

Bạch Thủy Cung chủ hỏi:

- Ngươi đã đến được đây tất cũng có thể tự đi rạ.. Nhưng... ngươi gặp ta rồi, tại sao lại chỉ hỏi về nhân sự, mà không hỏi tới võ công?

Phương Bửu Ngọc giật mình:

- Tại hạ cũng có thể nói chuyện võ công hay sao?

Bạch Thủy Cung chủ đáp:

- Sao lại không được? Nhưng, muốn hỏi ta tốt hơn ngươi nên tự hỏi!

Phương Bửu Ngọc cau mày:

- Tự hỏi?

Bạch Thủy Cung chủ gật đầu:

- Hiện nay ngươi đã là đệ nhất nhân trong võ lâm. Ta không nói ngươi là đệ nhất cao thủ, vì nếu xét về võ công có thể vẫn có kẻ hơn ngươi. Ngươi là đệ nhất nhân, bởi tất cả mọi người đều kỳ vọng nơi ngươi. Đã là đệ nhất nhân, hẳn ngươi phải có một số vốn võ học quan trọng. Có nghi vấn gì ngươi cũng có thể tự suy nghĩ tìm lời giải đáp.

Giả như ngươi bình tâm tĩnh trí suy nghiệm nghiên cứu cẩn thận thì ngươi sẽ thu được bao nhiêu lợi ích.

Phương Bửu Ngọc suy nghĩ hồi lâu, đoạn nghiêng mình:

- Phương Bửu Ngọc hôm nay được nghe những lời vàng ngọc của cung chủ thật chẳng khác người nằm mộng tỉnh cơn mê. Hỏi ngươi sao bằng hỏi mình? Cái đạo lý đó rất cao thâm! Tuy giản đơn song hiệu quả vô cùng. Đa ta cung chủ giáo huấn.

Bạch Thủy Cung chủ chừng như có mỉm cười. Nhưng Phương Bửu Ngọc không nhìn thẳng nên cũng không biết có phải vậy thật hay không. Bạch Thủy Cung chủ lại nói:

- Ta nghĩ, trong ngày hôm nay, qua bao lần nguy hiểm ngươi đều thoát khỏi, hẳn võ công của ngươi cũng đã tinh tiến phần nào!

Phương Bửu Ngọc đáp:

- Quả có như vậy, cung chủ.

Bạch Thủy Cung chủ tiếp:

- Ngươi thử tự hỏi mình xem tại sao võ công lại tăng tiến?

Phương Bửu Ngọc trầm tư hồi lâu:

- Tại hạ vào đây trước sau gặp đúng ba chiêu sát thủ, chính ba chiêu đó khai sáng con đường cho kẻ mê muội này, như vậy là có tinh tiến rồi...

Bạch Thủy Cung chủ lại hỏi:

- Trong ba chiêu đó, có những điểm tương đồng chăng?

Phương Bửu Ngọc cúi đầu suy nghĩ.

Chàng miên man với dòng suy tư, không rõ lúc nào, chàng đã ngồi hẳn xuống đất, thay vì đứng như lúc đầu.

Và cũng không biết từ lúc nào, trước mắt chàng đã dọn sẵn thức ăn, đều là những thứ của ngon vật lạ. Tới khi giật mình trở về thực tại, chàng mới nhận ra mình đã ăn một phần rồi.

Những món trân quý đó chàng ăn mà không hề có cảm giác nào, thậm chí chẳng biết mình ăn khi nào.

Thật ra đừng nói tới ngon hay không ngon, ăn hay không ăn, tới thời gian trôi qua bao lâu chàng cũng không nhớ, hơi thở mình chàng cũng không rõ còn hay không. Chàng đã chìm sâu trong suy tư.

Bạch Thủy Cung chủ để yên cho chàng suy nghĩ, bình thản.

Đột nhiên, Phương Bửu Ngọc tung người đứng lên, cao giọng:

- Chiêu thứ nhất và chiêu thứ hai một chính một phản, chính tức phản, phản tức chính, bởi sự đảo điên đó mà cả hai uy lực mãnh liệt phi thường. Còn chiêu thứ ba lại quá ngược đời, xuất hai chiêu đầu mình có thể hạ sát đối phương ngay. uất chiêu cuối là tự mình đặt vào thế hiểm nguy, có thể mất mạng trong vị trí đó lắm. uất hai chiêu đầu nếu địch không bị hạ là mình nguy. Giết được địch thủ là mình nắm lấy cái sống, không được là mình nguy. Có thể nói đó là lúc dùng chiêu thứ ba, chiêu thức có vị trí tử, để từ tử trở về sinh. Sử ba chiêu đó mình làm cái việc luân phiên lưu chuyển sinh tử tử sinh, cuối cùng, đáng lẽ phải chết thì mình lại sống.

Chàng dừng một lúc, đoạn kết luận:

- Cái đạo lý huyền diệu của ba chiêu là thế. Tự nó mâu thuẫn lẫn nhau, tự nó tương hỗ cho nhau

qua những chuyển tiếp kỳ diệu.

Đôi mắt chàng sáng rực lên, miệng điểm nụ cười. Chàng tiếp luôn:

- Cường đó rồi nhược đó, nhược đó mà lại cường đó, nối tiếp luân phiên, biến chuyển cục diện, giành phần tất thắng cho mình. Cho là ba chiêu khác biệt mà thật ra là có liên quan chặt chẽ.

Lần này, trong màn sa vọng ra tiếng cười. Bạch Thủy Cung chủ nhẹ nhàng thốt:

- Ngươi nói đúng lắm. Đó cũng là đạo lý cao thâm huyền diệu nhất trong võ học. Ngoài ngươi ra chẳng có ai có thể phân giải nổi một cách tường tận như thế.

Phương Bửu Ngọc nghiêng mình:

- Tuy Phương Bửu Ngọc này suy diễn ra, song nếu chẳng có cung chủ chỉ điểm cho thì vẫn còn mê muội, làm gì được khai thông mà thấy rõ chân lý đó?

Bạch Thủy Cung chủ mỉm cười:

- Tuy thế, ngươi cũng không nên tạ Ơn trước. Hãy tự hỏi mình ba chiêu đó tương quan hỗ trợ nhau như thế nào? Liệu ngươi có thể hợp nhất thành một chiêu hay không?

Phương Bửu Ngọc cúi đầu ngẫm nghĩ, đoạn thốt:

- Nếu dung hợp được thì hẳn sẽ có một chiêu vô địch. Nhưng dung hợp ba chiêu đó lại chẳng phải việc dễ dàng.

Bạch Thủy Cung chủ hỏi:

- Ngươi có thể làm được không?

Phương Bửu Ngọc trầm tư:

- Tại hạ hy vọng là vậy.

Bạch Thủy Cung chủ gật đầu:

- Thì ngươi hãy tự hỏi mình lần nữa xem. Phải làm thế nào để dung hợp ba chiêu thành một chiêu duy nhất được?

Nói dứt lời, bà xoay người bước đi. Màn sa mỏng phiêu bồng tựa mây...

Bà bước đi không thèm quay người nhìn lại đến một lần, bỏ mặc Phương Bửu Ngọc với vấn đề nan giải.

Chẳng những nan giải với Phương Bửu Ngọc, đó là vấn đề khó khăn của bất cứ nhân vật nào trên giang hồ.

Bởi chắc gì có người ứng phó được ba chiêu, những người chưa vượt qua ba chiêu thì sao có thể hiểu được chỗ huyền diệu của nó, làm sao dung hợp được thành một?

Phương Bửu Ngọc xuất thần, ánh mắt xa xăm thoáng bóng hình Bạch Thủy nương nương khuất dần bên ngoài tẩm cung.

Đỉnh Vinh Quang

Thời khắc trôi chầm chậm, lâu, lâu lắm rồi.

Chẳng biết đã bao lâu từ lúc Thủy nương nương bỏ đi, và bao lâu đã trôi qua khi bà trở lại. Chỉ biết hiện giờ bà đang đứng lặng nhìn Phương Bửu Ngọc.

Bà nhìn chàng, thần sắc thản nhiên vô chừng.

Phương Bửu Ngọc thở ra mấy hơi dài, cất giọng trầm buồn thốt:

- Tại hạ lầm!

Bạch Thủy Cung chủ hỏi:

- Ngươi lầm? Lầm như thế nào?

Phương Bửu Ngọc từ từ trình bày:

- Có thể dung hợp chiêu thứ nhất và chiêu thứ hai làm một, nhưng nếu gộp luôn chiêu thứ ba vào đó thì hình như không thể được rồi. Trừ phi lúc động thủ, mình nhân cái vị trí chết của chiêu thứ ba mà xuất ra hai chiêu đầu. Cho nên, chỉ có thể lấy chiêu thứ ba làm bàn đạp để xuất hai chiêu kia, chứ khó mà dung hợp cả ba chiêu làm một được.

Bạch Thủy Cung chủ nói:

- Có phải ngươi muốn nói, đặt mình trong cái nhược để phát huy cái cường, làm như thế đối phương khinh cái nhược mà không phòng ngừa cái cường xuất phát sau đó bất thình lình, và nhờ đó mà mình có thể chiếm được cơ hội thủ thắng chăng?

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Đúng thế! Nếu mình vừa vào cuộc đã đánh ra hai chiêu đầu thì đối phương có thể hoàn thủ, dù thắng dù bại cũng hoàn thủ được và như thế đối phương có cơ hội giành cái sống với mình. Còn nếu như thoạt đầu mà mình sử ngay chiêu thứ ba, đối phương sẽ hoang mang không biết thực lực của mình ra sao. Thừa dịp đó mà chuyển nhanh sang hai chiêu kia thì cầm chắc là đắc thủ.

Bạch Thủy Cung chủ lại hỏi:

- Nghĩa là ngươi cho rằng không thể dung hợp trọn ba chiêu thành một?

Phương Bửu Ngọc lắc đầu:

- Chắc chắn không thể được!

Bạch Thủy Cung chủ trầm ngâm một lúc:

- Trên thế gian này chẳng có một sự việc gì mà con người không thể làm được. Bất quá chỉ là việc khó và dễ, đã làm được và chưa làm được mà thôi. Ngươi thử suy nghĩ kỹ lại xem. Ta tin rồi

ngươi sẽ làm được. Còn nếu như ngươi chưa nghĩ ra thì tốt hơn hết ngươi đừng rời khỏi Bạch Thủy Cung.

Phương Bửu Ngọc la lên:

- Tại sao?

Bạch Thủy Cung chủ lạnh lùng:

- Chẳng tại sao cả. Lẽ đơn giản là ngươi nếu không nghĩ ra được cách dung hợp ba chiêu, ngươi sẽ không làm sao đủ sức thoát khỏi nơi này!

Phương Bửu Ngọc cao giọng:

- Cung chủ, bà...

Chàng khỏi cần nói tiếp. Bởi vì chẳng có ai nghe chàng nói cả.

Bạch Thủy Cung chủ đã đi xa lắm rồi. Lần này, bà đi rất nhanh, không như lần trước-bà đi ung dung thong thả. Bà không muốn nghe chàng nói gì cả.

Không ra được, thì Phương Bửu Ngọc phải suy nghĩ, phải cố gắng suy nghĩ mà tìm ra cách dung hợp ba chiêu. Chàng nghiên cứu hết hai ngày ba đêm nữa.

Đúng hai ngày ba đêm sau, Bạch Thủy Cung chủ trở lại. Bà hỏi ngay:

- Đã tìm ra cách chưa?

Phương Bửu Ngọc lắc đầu:

- Tại hạ cho rằng không thể được. Dù thật sự có cách nào đó, tại hạ thú thật, không thể nghĩ ra!

Bạch Thủy Cung chủ điềm nhiên:

- Tốt! Vậy ngươi nên nghỉ đi một lúc cho tâm thần ổn định lại.

Chúng ta sẽ bàn tiếp sau.

Bà bước ra liền sau khi câu nói ngắn ngủi dứt. Khi bà trở lại lần thứ ba, Phương Bửu Ngọc còn đang ngủ. Chàng ngủ ngay trên nền tẩm cung, tuy ngủ nhưng mắt chàng vẫn mở trao tráo. Bạch Thủy Cung chủ vừa bước vào, chàng nhận thấy ngay. Bà lại hỏi:

- Đã tìm ra cách chưa?

Phương Bửu Ngọc nhìn chân bà chứ không dám nhìn lên mặt:

- Tại hạ vẫn...

Bỗng chàng tung mình lên, xoay người đáp xuống kêu lớn:

- Rồi! Tại hạ đã nghĩ ra rồi! Nghĩ ra rồi!

Mừng vui quá đỗi, chàng chạy lòng vòng trong tẩm cung như trẻ nhỏ. Đoạn chàng dừng lại trước mặt cung chủ, thở hào hển, nói:

- Phải! Hai chiêu đầu không hẳn là phải đứng trong một vị trí mà đánh ra. Cũng có thể đứng trong vị trí như chiêu thứ ba. Bất quá ta chỉ cần thay đổi tư thế một chút. Với tư thế mới đó, bất luận từ góc độ nào mình cũng có thể đánh rạ..

Đến lượt cung chủ kêu lên:

- Thật thế sao?

Phương Bửu Ngọc cao giọng:

- Giả làm sao được cung chủ?

Bạch Thủy Cung chủ trầm lặng một lúc lâu, ánh mắt bà mơ màng vọng hướng nơi vô định. Trong ánh mắt đó ẩn giấu cả quá khứ và tương lai... Cuối cùng, bà nói:

- Tốt lắm!.... Tốt lắm!.... Tốt lắm!....

Bà nói hai chữ đó đến sáu bảy lượt. Đoạn cao giọng hỏi:

- Ngươi đã hợp nhất được ba chiêu thành một, như vậy có thể nói bây giờ ngươi đã là vô địch thiên hạ rồi! Đã là vô địch sao ngươi còn chưa chịu đi? Còn ai có thể ngăn cản ngươi nữa?

Phương Bửu Ngọc gật đầu:

- Cung chủ nói rất đúng!

Chàng quay mình bước ra cửa cung. Bạch Thủy Cung chủ không ngăn cản. Bà nhẹ buông một tiếng thở dài.

Tiếng thở dài ấy tuy nhẹ, song Phương Bửu Ngọc đã nghe thấy.

Chàng dừng chân, quay mình lại nói:

- Tại hạ chưa đi được!

Bạch Thủy Cung chủ hỏi:

- Ngươi còn việc chi nữa chăng? Ta đã nói rồi, hiện giờ dù ngươi muốn hỏi gì ta cũng không trả lời đâu. Tuy nhiên, một ngày nào đó ngươi trở lại đây, rất có thể tạ..

Phương Bửu Ngọc chặn lời:

- Không phải việc đó, cung chủ! Điều tại hạ muốn nói là... tại hạ không phải đến một mình, thì cũng không thể một mình ra đị..

Tấm sa mỏng trên mặt Bạch Thủy Cung chủ khẽ lay động, không hiểu có phải bà cười nhẹ hay không. Bà dịu dàng hỏi:

- Ngươi định chờ tiểu công chúa?

Phương Bửu Ngọc nói từng tiếng:

- Đúng như vậy!

Bạch Thủy Cung chủ lắc đầu:

- Nàng chưa đi được đâu. Nếu ngươi đợi nàng, chỉ sợ sẽ phải chờ lâu lắm.

Phương Bửu Ngọc lạnh lùng:

- Dù là một năm, hay trọn đời này, tại hạ vẫn chờ.

Bạch Thủy Cung chủ trầm giọng:

- Ngươi chịu chờ nàng trọn đời? Thật như thế sao?

Phương Bửu Ngọc từ từ cúi đầu, giọng chàng ảm đạm:

- Chắc là phải vậy đó, cung chủ!

Chàng thở dài nói tiếp:

- Bao nhiêu việc trọng đại đang chờ đợi tại hạ ngoài chuyện cá nhân, nhất là cuộc chiến sắp tới với người áo trắng từ Đông Doanh tam đảo tới. Bất kể với giá nào, tại hạ không thể vắng mặt, tại hạ sao có thể để toàn thể võ lâm thất vọng được...

Chàng vụt ngẩng đâu, giọng run run nói tiếp:

- Muốn thắng cuộc chiến đó, tại hạ cần sự có mặt của nàng bên cạnh. Không có nàng, tại hạ không còn hy vọng!

Cung chủ điềm nhiên hỏi:

- Tại sao?

Phương Bửu Ngọc cười thảm:

- Tại hạ sống được tới hôm nay sở dĩ bởi hai người. Phải, chỉ có hai người thôi. Một là người áo trắng, tại hạ cần phải sống để thắng y, một người khác là nàng. Nếu trên đời này tại hạ có thể tạo dựng tiếng tăm sự nghiệp gì, thì đó là vì nàng, cho nàng. Nếu không có nàng thì tại hạ phải xây dựng sự nghiệp làm gì? Tại ha.....

Chàng khóc.

Đưa tay lau mấy dòng lệ không kìm nén nổi, chàng cao giọng nói tiếp:

- Nếu không có người áo trắng, tại hạ làm gì đạt được thành tựu võ công như thế này, nếu không có nàng, làm gì tại hạ còn tồn tại tới ngày hôm nay!

Bạch Thủy Cung chủ trầm ngâm một lúc lâu. Bà nhìn chàng rồi từ từ nói:

- Những lời nói đó tại sao ngươi không nói thẳng với nàng? Ta không ngờ, thế gian chắc cũng không ai ngờ được Phương Bửu Ngọc lại là kẻ si tình tới độ lấy ái tình làm lẽ sống như thế.

Phương Bửu Ngọc lại cúi đầu:

- Nàng có tính khí quật cường vô cùng. Luôn luôn không bao giờ chịu để tại hạ hơn nàng về bất cứ mặt nào. Nàng có biết đâu tại hạ phải sử tới trí thông minh là để chuẩn bị đối phó với người

áo trắng, nào phải nhằm mục đích hơn nàng? Thực ra, dù có hơn nàng, tại hạ cũng vui lòng nhận thua, bất cứ việc gì tại hạ cũng sẵn sàng nhận thua nàng hết. Cung chủ thử nghĩ xem, những việc như vậy làm sao tại hạ có thể nói thẳng với nàng? Làm sao nàng tin tại hạ? Huống chi nếu nàng biết là vì yêu nàng mà tại hạ sẵn sàng chịu kém, thì điều đó càng khiến nàng tự ái hơn. Tự ái và tính khí quật cường ấy sẽ phân cách nàng với tại hạ, vĩnh viễn!....

Bạch Thủy Cung chủ thở dài:

- Nếu đổi lại là ta, ta sẽ tin ngay. Nếu đổi lại là ta, nhất định ta sẽ không hờ hững với mối chân tình như thế. Tiếc là...

Từ phía sau bức màn gấm, bỗng có giọng nghẹn ngào thốt:

- Ta tin! Bây giờ thì ta tin rồi!....

Câu nói buông dứt, một bóng người tha thướt vén màn lao ra, lao luôn vào lòng Phương Bửu Ngọc.

Đó là một nữ nhân tóc dài buông xõa, mớ tóc bay phất phơ theo đà vút tới phủ lên mặt chàng, đáp trên vai chàng, mớ tóc trùm cả hai tạo thành một khối.

Gương mặt nữ nhân có vẻ tiều tụy, nhưng sắc đẹp của nàng không giảm sút mà dường như vẻ đẹp còn sâu hơn.

Nàng chính là Tiểu công chúa.

Phương Bửu Ngọc chỉ kịp mở rộng vòng tay, ôm lấy tấm thân mảnh mai ấy vào lòng.

Thân ngọc trong tay chàng nhẹ hẫng, nàng đã đồng ý trao trọn thể xác cũng như linh hồn cho chàng.

Nàng buông mình, như thể xác nhận câu nói vừa rồi, nàng tin tưởng nơi chàng.

Phương Bửu Ngọc một tay ghì siết tấm ngọc, một tay vuốt ve từ tóc xuống lưng, rồi lại từ lưng ngược lên vai mềm...

Lâu lắm rồi, bàn tay của chàng chưa chạm tới làn da mềm mại của nàng. Chàng đưa tay nâng nhẹ cằm nàng. Nàng ngẩng mặt lên, mắt nhìn mắt, chàng dịu dàng thốt:

- Hiền muội, muội ốm quá!

Hiền muội!

Phải! Có gì ngăn trở chàng nói lên hai tiếng đó. Từ nay, hai tiếng cô nương phải rút lui nhường chỗ cho hai tiếng hiền muội thân thiết nồng nàn hơn. Nàng nũng nịu thiết tha:

- Tại ca ca đó. Đền cho muội đi. Làm sao cho bằng xưa thì làm.

Tất nhiên rồi! Cần gì nàng nói. Nếu thịt chàng có thể khiến nàng trở lại như xưa ngay tức khắc, thì chàng lập tức lóc từng mảnh thịt cho nàng ăn không hối tiếc.

Mỗi người chỉ nói một câu ngắn ngủi, song gồm đủ những tình cảm chất chứa trong bảy năm qua và cả những hứa hẹn tương lai.

Bên trong bức màn có hai tiếng thở nhẹ của bậc cao niên. Trong tiếng thở dài như có cả niềm vui...

Tiếc là Phương Bửu Ngọc không nghe thấy hai tiếng thở dài đó.

Nhưng Bạch Thủy Cung chủ thì nghe rất rõ. Bà quay mặt lại phía sau, dịu giọng thốt:

- Mong tất cả những người hữu tình trong thiên hạ tụ họp nhau lại thành một đại gia đình!

Bảy năm trôi qua!

Bảy năm, vật đổi sao dời, bao nhiêu kẻ tử người sinh.

Nơi nào có sự thay đổi, chứ bờ biển này vẫn y như ngày nào. Có chăng giờ đây hình ảnh chiếc thuyền buồm ngũ sắc đã tan biến theo bọt sóng trùng dương.

Cho dù chiếc thuyền buồm đó còn lại trên đời, hẳn nó cũng chẳng đậu lại nơi đây đến muôn đời. Bất quá mỗi năm nó đến một lần, rồi sau đó lại ra khơi để năm sau trở lại.

Nhưng suốt bảy năm nay, nó đã không hề trở lại. Khách giang hồ chỉ hay rằng Tử Y Hầu đã chết, chứ không ai biết số phận chiếc thuyền buồm ra sao.

Bảy năm qua, cảnh sắc bờ biển vẫn không có gì thay đổi. Nhưng sáu năm đầu, chẳng một ai dám tới đây ngắm cảnh trời mây, nhìn sóng bạc đầu, bởi vẫn còn đó, ấn tượng về một cuộc chiến hãi hùng.

Đến năm nay, hạn định bảy năm kia đã đến, đương nhiên bờ biển phải có ngày náo nhiệt.

Và từ đầu năm đã có kẻ đến nơi đây trước rồi.

Ai đến đây, do hiếu kỳ mà tới hay do nóng nảy mà tới, chứ không ai đến để nghinh đón người áo trắng, cùng y khai diễn một cuộc chiến định đoạt vận mệnh võ lâm Trung Nguyên.

Cho nên, họ háo hức gặp lại người áo trắng để có cái ý thức là cuộc chiến không hề được hoãn lại một thời gian nào khác, vậy thôi. Và họ phải tránh gặp mặt người áo trắng, càng tránh được bao lâu càng hay.

Không rõ những kẻ hiếu kỳ ẩn mình nơi đâu, chứ hiện giờ thì bờ biển vẫn vắng vẻ... Không một bóng người.

Không!

Thật ra bờ biển không hoàn toàn vắng vẻ, bởi có bóng một người.

Người này mặc áo trắng, người đó cũng không thay đổi dáng hình dung mạo, dù thời gian bảy năm không phải là ngắn.

Người đó chính là Bạch Y Kiếm Khách, người mà toàn thể võ lâm đang chờ đợi, trong háo hức, e sơ.....

Màu áo trắng quá, như sự tinh khiết của một người cả đời hết lòng nghiên cứu võ học. Mớ tóc đen dài buông xoã của y làm nổi bật hơn màu áo trắng. Mớ tóc đang phất phới trên đầu y, trước

mặt y..

Y đứng thẳng người, dáng vẻ oai nghiêm kinh khiếp.

Thoáng nhìn qua, dường như không có gì thay đổi nơi y. Nhưng thật ra đã có sự biến đổi.

Đó là ở đôi mắt.

Đôi mắt y sáng lạ lùng, sáng hơn bảy năm về trước. Thanh kiếm của y vẫn ngời sáng như ngày nào. Có lẽ bảy năm qua y không hề lơi là việc lau chùi thanh kiếm, mà mỗi lần đụng tới là nâng niu trân trọng, bởi thanh kiếm là người bạn đường duy nhất của y trong chuyến vượt trùng dương tới Trung Nguyên hoàn thành ước hẹn.

Y đã tới đây ba hôm rồi.

Trong ba ngày đã có không ít máu chảy đầu rơi.

Bởi, như đã nói, đã có không ít người đến đây từ đầu năm. Khi người áo trắng xuất hiện, số hào kiệt quy tụ cũng khá đông rồi.

Thoạt đầu, không ai là không e ngại y nên không ai ra mặt.

Nhưng cái cảnh trốn tránh chui rúc cũng nhàm. Hơn nữa họ nghĩ, dù sao cũng là những tay hùng cứ một phương, ngang dọc giang hồ bao năm, chẳng lẽ lại khiếp nhược chưa đánh đã thua.

Cuối cùng thì cũng ngứa ngáy chân tay mà chạm mặt.

Nhưng, chạm mặt với người áo trắng kể như chán sống rồi. Bảy năm trước, có ai từng thoát chết dưới đường kiếm của y chăng? Trừ một người Thanh Bình kiếm khách mà y hạ tay nương tình, và một Tử Y Hầu. Song Tử Y Hầu sau đó cũng đã chết vì cạn kiệt chân khí.

Một khoảng thời gian bảy năm đem lại bao nhiêu tinh tiến cho người dốc tâm lực tu vi?

Ngày nay người áo trắng hẳn còn ghê gớm hơn ngày trước. Đường kiếm tuyệt diệu nay hẳn lại càng tuyệt diệu hơn.

Thử hỏi cao thủ Trung Nguyên mong gì tranh tài với y?

Một người chết! Hai người chết! Ba người chết! Nhiều người chết.

Hào kiệt anh hùng nối nhau gục ngã dưới đường kiếm của y. Thanh kiếm của y khô sáng, nhưng dường như vẫn thấy từng giọt máu nhỏ xuống...

Không lâu lắm, quần hùng từ các nơi đổ dồn về ba ngày một. Ba hôm trước họ đã đến, như họ đã từng đến ba ngày trước đó nữa.

Mỗi lần tới, đến thì nhiều mà người về thì ít, họ đã đi con đường viễn du dưới lưỡi kiếm của người áo trắng. Hôm nay, sẽ lại có bao nhiêu người tiếp tục nối bước viễn du, để cho đồng đạo võ lâm phải uất hận trong khi chờ tới lượt mình?

Sau lưng người áo trắng là mặt biển mênh mang, trước mặt y giờ quần hùng đã quy tụ. Y đưa đôi mắt lạnh lẽo nhìn khắp quần hùng, nói:

- Bảy năm! Bảy năm qua rồi mà võ học Trung Nguyên không hề tinh tiến mảy may. Sau Tử Y Hầu, võ lâm Trung Nguyên đã chìm lặng rồi sao?

Biển người trước mặt y im thin thít, không ai dám đáp lại câu nói mỉa mai của y.

Họ không nói gì, nhưng máu nóng trong người họ sôi sục, dòng máu anh hùng biết giận nhưng cũng biết mình bất lực.

Họ muốn lướt tới, trăm người một lượt, ngàn người một lượt...

Nhưng để làm gì?

Trong ba ngày qua đã bao người gục ngã? Họ đều là những người một thân tuyệt kỹ, mà với tuyệt kỹ đó họ có thể đứng vững trên giang hồ. Họ không phải là những kẻ hữu danh vô thực, nhưng họ cũng đã gục ngã. Liệu những người tới sau có gì hơn những người đến trước?

Còn nếu như muốn dùng thịt đè người, lấy số đông mà mong áp đảo Bạch Y kiếm khách thì lại là một điều quá ư buồn cười.

Càng đông lại càng khiến nhau vướng bận. Bạch Y kiếm khách có thể không cần chọn đích, y cứ vung kiếm một nhát đánh ra thì năm bảy người gục.

Y có thể vung kiếm suốt ngày, song quần hùng có là những con thiêu thân chăng?

Từ xưa tới nay có ai nghe nói thiêu thân lao vào lửa có thể dập tắt lửa chăng?

Thế nên tất cả đứng nguyên tại chỗ. Tất cả cố tiêu hóa cái câu nói mỉa mai đó của người áo trắng.

Tất cả đều uất hận, nhưng chính người người uất hận nhất lại chính là người áo trắng. Câu nói mỉa mai của y không kẻ nào dám phản ứng lại, mang lại cho y sự thất vọng vô biên.

Chờ đợi đúng bảy năm, vượt trùng dương từ Đông Doanh tam đảo xa xôi tới đây mà vẫn không tìm ra được một đối thủ. Tại sao võ lâm Trung Nguyên lại thiếu vắng người tài tới thế?

Bỗng từ trong đám đông có tiếng kẻ nào đó vọng lên:

- Công Tôn Bất Trí! Các hạ trốn ở xó nào rồi? Phương Bửu Ngọc chưa đến, Phương Bửu Ngọc hắn không dám đến, thì các hạ phải thay thế hắn chứ? Làm cái việc thanh bình cho thiên hạ mà các hạ cũng không có gan làm nữa hay sao?

Âm thanh đó rất trong trẻo, chứng tỏ người vừa thốt ra là một nữ nhân.

Quần hùng đang yên lặng bỗng dao động lên như mặt hồ bình lặng gặp cơn gió mạnh xô đùa.

Một vài người cao giọng phụ họa, dù là không hiểu họ có biết Công Tôn Bất Trí là ai không:

- Phải đó, rất phải! Phương Bửu Ngọc không dám đến, đương nhiên Công Tôn Bất Trí phải ra mặt. Vô luận thế nào Công Tôn Bất Trí cũng không thể đứng yên mà nhìn đồng đạo võ lâm ngã gục vô ích.

Một vài người, rồi nhiều người phụ họa, rồi toàn thể võ lầm cũng hò hét vang ầm cả lên, tiếng

thét lấn át cả tiếng sóng gầm. Từ trong đám đông, một người chạy lên, cao giọng nói:

- Công Tôn Bất Trí và Mạc Bất Khuất phân công nhau đi khắp nẻo giang hồ tìm Phương Bửu Ngọc. Giả như quần hùng muốn cho cả hai phải chết thì Kim Tổ Lâm này xin thay họ mà chết trước!

Y thủ một ngọn Hoa Thương, vừa thốt lên vừa chạy thẳng về phía người áo trắng.

Người áo trắng vẫn đứng yên, lạnh lùng nhìn Kim Tổ Lâm.

Y bình thản chờ Kim Tổ Lâm đến gần, đoạn nhích động thân hình, Kim Tổ Lâm thẳng trớn không kìm nổi lao thẳng ra hướng biển.

Người áo trắng cười lạnh:

- Tại hạ vì võ đạo mà tới đây chứ chẳng phải để nhìn những kẻ ngu xuẩn chết dưới thanh kiếm này. Nếu hiếu thắng ngông cuồng, chẳng hiểu gì về võ đạo, nghĩ rằng cứ phải lấy cái chết để chứng tỏ thân phận trượng phu thì cứ tìm cách nào đó mà chết, đừng làm bẩn thanh kiếm của ta. Những ai am tường võ đạo cứ bước ra, những ai quen thói vũ phu thì xin lùi lại, ta không có thời gian làm công việc của tên đao phủ đâu!

Chạy xuống biển đến khi nước ngang ngực, Kim Tổ Lâm mới dừng lại được. Lúc này người áo trắng đã nói xong rồi.

Y quay mình nhìn người áo trắng, sửng sốt.

Y không còn chút dũng khí nào để có thể bước quay lại bờ nữa.

Trong khi đó, quần hùng đưa mắt nhìn nhau, cơn xáo động bỗng chốc tắt liền. Một biển người im lặng, như ngàn bức tượng gỗ sắp thành hàng trước mặt người áo trắng. Người hận, người chán cúi đầu chẳng muốn nhìn ai.

Người áo trắng lại ngửa mặt lên, thở dài:

- Trời đất mang mang, võ lâm nhân số đông hơn cát sông Hằng.

Thế mà ta chẳng gặp một ai khả dĩ gọi là đối thủ. Người tài hiếm lắm thay. Rồi ra võ đạo cũng phải chìm sâu trong bụi thời gian, ngàn sau còn có ai biết đến võ đạo là gì nữa. Bây giờ võ đạo đã suy vi thê thảm lắm rồi.

Y tặc lưỡi:

- Giết! Giết tất cả, lấy máu của họ nhuộm hồng biển rộng này để làm gì chứ? Ta có thể cứu nguy cho võ đạo được đâu? Buồn thay cho kiếp vận của nền võ học.

Cánh tay mang thanh trường kiếm của y buông thõng xuống, như thể treo vào đó ngàn cân đá tảng. Y đưa tay kia khoát khoát về phía quần hùng:

- Đi! Hãy đi đi! Đi hết đi! Đừng kẻ nào ở lại! Ta tha chết cho tất cả!

Sét nổ bên tai cũng không làm quần hùng chấn động bằng mấy câu nói này của người áo trắng.

Tha chết, tha chết cho tất cả! Mà là tất cả võ lâm Trung Nguyên!

Thế là tha cho kiếp vận của võ lâm Trung Nguyên!

Nhục nhã!

Võ lâm Trung Nguyên nhục! Cái nhục của họ là đã không giữ được thể diện của võ lâm Trung Nguyên. Hay nói cách khác, những phần tử ưu tú của võ lâm Trung Nguyên đều có mặt ở đó bị sỉ nhục.

Họ thà chết còn hơn nghe người áo trắng nói mấy câu đó. Thà họ bị giết như những con hổ kiêu hùng dưới tay kẻ đi săn, còn hơn như một con chó cúp đuôi thế này.

Nhưng, biết rửa nỗi nhục đó bằng cách nào?

Kim Tổ Lâm bật khóc. Y gào lên:

- Cao xanh! Cao xanh! Ngoài Phương Bửu Ngọc ra trên thế gian không còn ai là đối thủ của hắn hay sao? Không ai dám động thủ với hắn nữa sao? Võ lâm không lẽ chỉ có Phương Bửu Ngọc một cột chống trời? Giả như Phương Bửu Ngọc không đến, quần hào phải chịu cúi đầu nghe hắn sỉ nhục?...

Mỗi lời của Kim Tổ Lâm như những nhát roi quất vào mặt hào kiệt giang hồ.

Mọi người đều đã khóc.

Những tay chọc trời khuấy nước, nghênh ngang một thủa, giờ đây thảy đều thúc thủ nghe người ta lăng nhục.

Không phải họ sợ chết! Nhưng chết mà không cứu vãn được tình thế, chết cũng vô ích, chết cũng không rửa được nỗi nhục.

Tuy nhiên cũng có người không nhẫn nhịn được.

Trong đám đông có một tiếng cười lạnh vang lên, nối tiếp là một giọng nói lạnh không kém:

- Phương Bửu Ngọc! Hắn đã là cái quái gì? Nếu gặp ta, ta giết hắn không chớp mắt. Sở dĩ ta chưa xuất thủ là muốn coi bọn người ngốc nghếch các ngươi còn nạp mạng cho hổ đói được bao nhiêu người nữa.

Các ngươi cứ lao đầu vào mà chịu chết, chết cho hết đi rồi ta ra tay cũng chẳng muộn.

Giọng nói đó, do chính người đã phát xuất đầu tiên, gọi tên Công Tôn Bất Trí lúc vừa rồi.

Người đó là một nữ nhân.

Quần hùng giật mình, song chẳng ai biết được nhân vật đó là người nào.

Nữ nhân đó tiếp:

- Làm gì các ngươi thừ người ra như những xác chết thế? Tại sao chưa tránh qua hai bên để nhường lối cho ta tiến tới? Để ta coi tên tiểu tử áo trắng kia tài ba thế nào mà lại dám coi thường thiên hạ tới thế.

Tưởng như trên thế gian có mỗi một hắn thôi chắc?

Người áo trắng thoáng biến sắc. Ánh mắt của y ngời lên, chờ xem cái người lớn tiếng đó là ai.

Rần rần, biển người dao động, rẽ làm hai tại trung tâm, một con đường lớn hiện ra liền.

Theo con đường đó, bốn người thiếu nữ nhan sắc tuyệt trần khiêng một chiếc kiệu đi vào.

Ngồi trên chiếc kiệu là một nữ nhân tuổi đã trung niên, trên gương mặt đã có những đường nhăn. Thế mà, ánh mắt của bà vẫn còn ma lực kinh hồn, nhìn nam nhân nào, nam nhân đó phải ngây ngất.

Tóc bà vấn cao, trên tóc cài trâm ngọc, trên mình khoác áo gấm tỏ vẻ sang quý.

Điều lạ lùng là trên mình bà có tám thanh kiếm thuộc loại kiếm dài, ánh thép ngời ngời, tỏ rõ là những thanh kiếm báu.

Quần hùng có kẻ nhận ra bà, kêu lên thất thanh:

- Nữ ma đầu Vương Đại Nương! Có phải là bà ấy không?

Một người khác nói:

- Còn ai nữa? Đúng là bà ta rồi! Nghe nói chính Công Tôn Hồng cũng bị bà ta đánh bại. Bà ta đủ sức làm địch thủ của người áo trắng lắm!

Một truyền mười, mười truyền trăm. Cả biển người trong cơn tuyệt vọng vụt hứng khởi trở lại.

Trong trường hợp này, vô luận là ai, hắc bạch giáo, trộm cắp, gian manh dâm tặc... nếu là địch thủ của người áo trắng thì đều được hoan nghênh như thần tượng.

Chưa cần biết có thắng nổi người áo trắng không, nhưng Vương Đại Nương đã được võ lâm coi như đệ nhất anh thư!

Phải, bà ấy chính là Vương đại nương!

Không hẹn mà quần hùng rập nhau hô vang dậy, tiếng hô chấn động cả một góc trời.

Vương Đại Nương đảo mắt nhìn quanh một vòng, miệng nở một nụ cười.

Người áo trắng vẫn bình thản như không. Y lạnh lùng nhìn Vương Đại Nương, buông một câu gọn lỏn:

- Thì ra là một nữ nhân!

Vương Đại Nương cười mỉa:

- Nữ nhân thì sao? Nữ nhân vẫn có thể giết được ngươi như thường!

Người áo trắng thở dài khoát tay:

- Ngươi đi đi! Bình sinh ta không thích động thủ với nữ nhân!

Vương Đại Nương bĩu môi:

- Ngươi có muốn không động thủ cũng không được!

Bà từ từ phẩy nhẹ tay.

Hai đạo kiếm quang chớp lên, xẹt thẳng tới.

Dù bà dùng tay, kiếm vẫn nhanh như thường, nhanh hơn mũi tên rời cung.

Hai đạo kiếm quang đó làm gì được người áo trắng?

Bởi người áo trắng đang nhìn bà, dù là không chú ý lắm cũng là nhìn, và hẳn là thấy những cử động của bà. Một tay kiếm thông thường cũng có thể tránh được hai đường kiếm đó, huống chi là người áo trắng.

Thế thì tại sao Vương Đại Nương lại phóng ra? Như thế có phải là phí phạm hai thanh kiếm không? Gặp đại địch mà số ám khí trong mình hao hụt một cách vô ích, đúng là một cái bại lớn rồi.

Chẳng qua bà dụ địch mà thôi.

Chỉ cần người áo trắng khẽ nhích động thân hình thôi, là bà xuất phát tuyệt học của mình ngay.

Tuyệt học đó là kiếm pháp Tử Mẫu Truy Hồn Sát Thủ. Hai lưỡi kiếm bay ra, một trước một sau nhưng lưỡi phóng sau tới đích trước, và sau cùng để công thật sự, còn trước chỉ dùng để nhử địch mà thôi.

Hai đạo kiếm quang này bay ra là để dọn đường cho Tử Mẫu Truy Hồn Sát Thủ kiếm pháp mà thôi.

Nhưng người áo trắng không hề nhích động thân hình. Y chỉ vung tay lên, một vệt sáng lạnh chớp ngời, rồi tiếng thép ngân dài như một điệu nhạc du dương bất tận.

Chừng như không có tiếng va chạm nào vang lên, nếu có thì tiếng động đó cũng quá nhỏ. Thanh kiếm đón đỡ hai làn kiếm quang của Vương Đại Nương tạo thành bốn đạo ngắn hơn, bốn đạo đó chỉ lóe lên rồi tắt lịm.

Quanh chỗ đứng của người áo trắng bốn đoạn kiếm nằm phơi lộ trước mắt quần hùng.

Lập tức, hai đạo kiếm quang chớp lên. Vương Đại Nương không chờ đôi kiếm trước rơi xuống đất, cùng lúc khi người áo trắng nhích động cánh tay, bà cũng phẩy tay, phóng tiếp hai thanh kiếm khác.

Bốn đoạn kiếm vừa chạm đất, hai đạo kiếm quang khác đã nối tiếp trên đường hướng tới chỗ người áo trắng liền.

Trường kiếm nơi tay đã được vung lên, ngăn chặn hai đạo kiếm quang trước chưa kịp thu về thì hai đạo kiếm quang sau đã tới nơi, hiển nhiên người áo trắng không thể dùng kiếm nghinh đón kịp thời, y phải nhích động thân hình sang một bên để né tránh.

Thân hình y còn chưa nhích động, một đạo kiếm quang thứ năm đã vút tới liền, chặn ngay trước mặt y theo hướng chuyển động.

Người áo trắng chớp mắt bật cười:

- Khá! Khá lắm!

Tiếng cười vừa dứt, y đã rời xa khỏi vị trí hơn hai thước, từ chỗ đứng, y nhún chân nhảy vút lên cao, uốn người vòng xuống đáp phía hậu.

Đạo kiếm quang thứ sáu xẹt tới.

Đạo kiếm quang này chớp lên gần như đồng thời với cái nhún chân của người áo trắng. Khi y vừa đáp xuống thì đạo kiếm quang này đã ở sát bên rồi.

Cái diệu của cách phóng kiếm của Vương Đại Nương là thoạt đầu, kiếm quang vút tới từ từ, nếu cứ ước độ theo tốc độ của kiếm quang mà chờ hóa giải thì không kịp, bởi, khi gần tới đích, tức là trước mặt người áo trắng thì đột nhiên kiếm quang lại tăng tốc độ, bay quá nhanh. Đó là một điều trái ngược với lý thường xưa nay vậy.

Trước thế tấn công ảo diệu của Vương Đại Nương, người áo trắng không có chỗ lùi mà cũng không còn chỗ tiến, có tạt qua trái phải gì cũng không kịp.

Quần hùng tin tưởng Vương Đại Nương phải đắc thủ, liền reo hò vang dội.

Nhưng họ mừng chẳng được lâu.

Trong khi họ tưởng đâu người áo trắng vô phương né tránh, hẳn nhiên y phải chết dưới đạo kiếm quang thứ sáu của Vương Đại Nương, thì y lại ung dung nhún chân tung bổng người lên không.

Vương Đại Nương biến sắc, lập tức rời chiếc kiệu, tung người lên không theo. Còn hai thanh kiếm nơi tay, bà không phóng đi nữa mà cầm mỗi tay một kiếm, và vừa chuyển đà vọt tới đối phương vừa vung tay chém tới liền.

Bà hét lên:

- Ngươi giỏi lắm! Liệu ngươi tránh được hai kiếm này chăng?

Kiếm quang chớp lên, một bên hai đạo, bên kia một đạo, ba làn chớp sáng xẹt ra nghinh nhau như giao long quấn lộn vào nhau.

Có tiếng động rất khẽ vang lên, người áo trắng lộn mình một vòng, chiếc áo rộng của y căng gió, phiêu phiêu phất phất tà tà đỡ y chạm đất.

Bên kia, Vương Đại Nương không đáp xuống, mà bà rơi theo sức nặng của thân mình. Bà rớt bịch trên cát, mình nằm ngửa, tay vẫn còn giữ thanh kiếm. Giữa đôi mày của bà, người ta nhìn thấy một vết thương nhỏ do mũi kiếm chọc vào.

Bà đã bất động.

Trọn đời làm việc ác, cuối cùng lại đem sinh mạng tạ lại cho võ lâm. Dẫu sao, bà cũng chết cho võ lâm Trung Nguyên.

Bà sống trong nhục nhã, trong sự khinh miệt của toàn thể anh hùng hào kiệt trên giang hồ.

Nhưng bà chết trong vinh quang.

Giả như lúc này còn có người nào giữ thành kiến xưa mà nhìn thấy bà nằm ngửa trên cát, với vết thương nơi chân mày kia, thì cũng sẽ xóa bỏ thành kiến mà chuyển sang thương xót bà.

Huống hồ phần đông đã sẵn sàng quên những thành tích bất hảo của bà ngay từ lúc bà thách đấu với người áo trắng?

Tất cả đều cúi đầu, không nỡ nhìn xác của bà. Ngàn người như một, chung một tiếng thở dài.

Người áo trắng ngưng ánh mắt nơi mũi kiếm, vài giọt máu tươi vẫn còn đọng nơi đó, từ từ thấm từng giọt xuống nền cát ẩm, miệng y lẩm nhẩm:

- Nữ nhân! Ta cũng không ngờ có một nữ nhân học võ tới mức thành tựu như vậy.

Bỗng Kim Tổ Lâm nhảy như con choi choi, như thể dưới chân y là than hồng. Y gào lên chẳng khác một tên điên:

- Nhìn kìa! Cái gì thế kia?... Cái gì thế?... Hở?...

Người áo trắng cũng quay đầu lại. Mặt y thoáng đổi sắc liền.

Trên mặt biển thoáng hiện một cánh buồm nơi xa.

Cánh buồm lớn dần, rõ ràng dần, phô ra trên sóng năm màu chói lọi.

- - Quần hùng cũng trông thấy cánh buồm đó, như người áo trắng.

Một cánh buồm ngũ sắc!

Bảy năm trước, cánh buồm tượng trưng cho một uy lực vô biên.

Chủ nhân của cánh buồm đó đã buộc được người áo trắng phải trở về Đông Doanh tam đảo học nghệ thêm bảy năm.

Bảy năm đã hết. Người áo trắng đã trở lại.

Tử Y Hầu đã không còn. Nhưng cánh buồm ngũ sắc cũng đã trở lại.

Không cần biết người trên thuyền là ai, người năm xưa hay người mới, nhưng chỉ cần cánh buồm ngũ sắc xuất hiện, toàn thể võ lâm lại hy vọng, một niềm phấn khởi vô cùng.

Không hẹn mà toàn thể đều hò reo vang dậy, cùng chạy như bay tới sát mép nước để nhìn cho rõ hơn.

Có người quá cao hứng, chạy thẳng ra ngoài biển, tới khi nước tới cổ tới ngực họ mới chịu dừng lại. Họ đang ở phía trước người áo trắng.

Y quay mình lại thành ra họ Ở phía sau, bây giờ họ chạy lên trước, thành ra họ lại ở phía trước người áo trắng.

Bởi người áo trắng vẫn không nhích động, từ khi quay mình theo hướng chỉ của Kim Tổ Lâm.

Quần hùng ào tới, nhưng cũng không ai dám bén mảng tới gần y quá. Thành ra thay vì chạy

ngang qua y, họ vòng ra xa.

Cả một khoảng chu vi tới mấy trượng vuông dành riêng cho y đứng. Những người không đến gần mé nước thì đành đứng phía sau đồng đạo võ lâm, không ai dám chen chúc lên trên, tránh đặt chân phải vùng chu vi mấy trượng vuông đó.

Y cũng đang nhìn cánh buồm ngũ sắc, thần sắc của y vẫn lạnh lùng thản nhiên như thường.

Hiện tại, không ai đoán được y đang mừng hay lo.

Y mừng vì có thể trên chiếc thuyền ngũ sắc kia có một đối thủ đáng để y so tài vũ đạo. Y cũng có thể lo vì nếu gặp phải kình địch, y có thể không thủ thắng nổi.

Dốc tâm vì võ học, thì thắng hay bại cũng không thành vấn đề, nhưng dù sao thắng vẫn hơn bại.

Quần hùng vẫn không ngớt hò reo. Tiếng reo hò từng đợt, từng đợt, như những cơn sóng ngoài khơi cuốn vào bờ. Tiếng sóng tiếng người hợp thành một, chấn động một vùng Đông Hải.

Chiếc thuyền đó hiển nhiên là của Hồ Bất Sầu và Thủy Thiên Cơ.

Cả hai người ở trên thuyền chắc chắn là có nghe tiếng reo hò vang dội từ nơi bờ biển vọng ra.

Qua khung cửa sổ thuyền, họ nhìn vào bờ thấy một biển người lao nhao lố nhố. Trông như một đống tôm cá nhảy xoi xoi trong lưới. Tới gần hơn thì trông như một đàn dê đang chuyển mình nhấp nhô.

Hồ Bất Sầu và Thủy Thiên Cơ thầm nghĩ, có lẽ những người đó đã quên mất rằng Tử Y Hầu đã quy tiên, họ đang hy vọng Tử Y Hầu có mặt trên chiếc thuyền buồm ngũ sắc như bảy năm trước.

Cánh buồm ngũ sắc tượng trưng cho một uy lực tối thượng, chủ nhân của nó là bậc khả kính bậc nhất của võ lâm.

Trước nhiệt tâm của đồng đạo, Hồ Bất Sầu không ngăn nổi giọt lệ hoài bi.

Trong khi Hồ Bất Sầu chú ý trọn vẹn tới đám hào kiệt võ lâm hiện diện trên bờ, thì Thủy Thiên Cơ lại chỉ chú ý tới mình Hồ Bất Sầu mà thôi. Nàng nhìn y thử ướm hỏi một câu:

- Giả như họ chẳng thấy Tử Y Hầu, họ có tuyệt vọng chăng?

Hỏi thế là nàng muốn hỏi xem Hồ Bất Sầu liệu có đủ sức thay thế Tử Y Hầu hay không, chứ làm gì mà nàng không hiểu đám người kia tuyệt vọng thế nào. Có lẽ Hồ Bất Sầu cũng hiểu thâm ý của nàng, hắn đáp:

- Không! Họ sẽ không tuyệt vọng đâu!

Hắn vụt quay đầu lại đối diện với nàng, ánh mắt ngời lên sự quyết tâm. Hắn gằn từng tiếng một:

- Huynh nhất định không thể để cho họ tuyệt vọng!

Trước vẻ cương quyết của Hồ Bất Sầu, đáng lẽ Thủy Thiên Cơ phải phấn khởi tinh thần, phải gây niềm khích lệ cho hắn, thì nàng lại cúi đầu, mặt hoa lộ vẻ u sầu hỏi khẽ:

- Hồ ca ca, huynh nhất định phải xuất thủ chăng?

Hồ Bất Sầu gật đầu:

- Huynh chẳng còn cách nào khác. Trong trường hợp này chẳng thể làm một cuộc tuyển chọn đâu!

Thủy Thiên Cơ lại cúi đầu thấp hơn nữa. Nàng trầm lặng, xuất thần.

Trên bờ biển, tiếng hô vẫn chưa dứt.

Con thuyền vẫn giương cánh buồm huyền thoại càng lúc càng tiến gần hơn tới bờ biển. Tiếng hô càng lúc càng rõ hơn, chói tai.

Một niềm khát vọng dồn chứa từ bao lâu giờ mới có dịp phát tiết.

Tiếng hô vẫn vang dội. Con thuyền cứ tiến. Thủy Thiên Cơ cứ tiếp tục cúi đầu. Một lúc lâu, nàng từ từ cất tiếng:

- Phải! Hồ ca ca đâu có thể tuyển chọn! Cho dù là có cũng không thể khác hơn! Thôi!.... Hồ ca ca cứ tùy ý thi hành...

Hồ Bất Sầu nắm lấy tay nàng thật chặt. Y nắm chặt tay nàng, đôi mắt y thoáng ướt, rớt ra một giọt lệ. Thêm một giọt nữa, lại thêm giọt nữa...

Những giọt nước mắt từ một kẻ vũ phu cằn cỗi...

Những giọt lệ rớt trên bàn tay ngọc của Thủy Thiên Cơ nóng bỏng.

Những giọt lệ từ giã của kẻ anh hùng trước khi bước vào con đường vĩnh du. Những giọt lệ sẽ mãi mãi lưu lại cho kẻ độc hành trên vạn nẻo đường trần với vành khăn tang trắng quanh trái tim rớm máu.

Tay nắm tay, Hồ Bất Sầu cắn răng lấy hết can đảm nói lên lời cuối cùng:

- Thủy muội ở lại. Dù thế nào cũng phải bảo trọng lấy mình nhé!

Nếu hôm nay huynh ra đi mãi mãi không còn trở lại bên muội nữa.

Bỗng Thủy Thiên Cơ ngẩng đầu, run run giọng hỏi:

- Hồ ca cạ.. ca ca nói gì?...

Hồ Bất Sầu nghiêm nghị:

- Huynh đã suy nghĩ kỹ lắm rồi. Huynh nhớ những chiêu thức trao đổi giữa Tử Y Hầu và người áo trắng trong cuộc so kiếm lần trước.

Huynh đã đắn đo cân nhắc, dù trong bảy năm qua nghiên cứu võ học không ngừng vẫn không thể là địch thủ của người áo trắng. Đừng nói là trong bảy năm, võ công của y đã tinh tiến nhường nào, y không tiến bộ chút nào thì huynh cũng không có hy vọng thủ thắng...

Đến lúc này, Thủy Thiên Cơ mới khóc.

Trước đó, nàng vẫn hy vọng, rằng Hồ Bất Sầu không có hy vọng thắng được người áo trắng chỉ là ước đoán của nàng mà thôi.

Nàng hy vọng rằng trong bảy năm Hồ Bất Sầu dày công nghiên cứu đã có tiến bộ đủ để trở thành đối thủ của người áo trắng.

Thâm tâm, nàng vẫn mong Hồ Bất Sầu có thể thay đổi tình thế.

Giờ đây, chính y lại tự thú bại trước khi xuất thủ, niềm hy vọng của nàng tan biến.

Hồ Bất Sầu phải chết dưới kiếm của người áo trắng sắp trở thành sự thật không thể thay đổi được mất rồi. Như thế, nàng sẽ mất Hồ Bất Sầu mãi mãi, vĩnh viễn không thể gặp y nữa, vĩnh viễn bàn tay nàng không bao giờ được y nắm chặt như bây giờ nữa...

Nàng bật khóc!....

Nàng thổn thức không thành tiếng:

- Đã tự lượng sức mình, sức người, đã biết động thủ là bại, sao Hồ ca ca lại quyết tâm chạm mặt với y làm gì chứ?

Mắt vẫn còn đỏ hoe, Hồ Bất Sầu điểm nụ cười khổ thốt:

- Thắng được y là không có hy vọng, nhưng huynh có thể dồn y vào tử địa, để cả hai đồng quy ư tận. Huynh nghĩ mình có chiêu thức đủ uy lực bức y vào tình thế đó. Huynh chết, y cũng phải chết. Huynh chết quần hùng tri ân, y chết thì mối họa cho võ lâm cũng được diệt trừ. Nói cho cùng, giả như y không chết cũng phải thọ thương, khi đó quần hùng có thể làm nốt công việc cuối cùng, y thọ thương rồi thì không còn đáng sợ nữa.

Hắn vỗ ngực bình bình, cao giọng:

- Huynh ở trong cái thế phải chết, tất không thể tham sinh. Chết như thế mới đáng giá. Chết mà đáng thì sợ gì mà không chết!

Thủy Thiên Cơ run người, nàng xô y ra, gằn từng tiếng:

- Phải! Đi đi! Hồ ca ca cứ đi đi! Tìm một cái chết vinh quang! Cần gì quan tâm tới muội nữa...

Hồ Bất Sầu quay mình bước gấp ra khoang thuyền. Y bước vội vã, để can đảm không vì những giọt lệ của Thủy Thiên Cơ mà giảm dần.

Bởi Thủy Thiên Cơ đang quỳ gối trên sàn thuyền, òa khóc lớn.

Quần hùng không thất vọng.

Họ thấy người xuất hiện không phải là Tử Y Hầu, nhưng người đó cũng oai dũng khí phách, phong độ hiêng ngang bất khuất không kém Tử Y Hầu.

Người đó đứng ở mũi thuyền, tiếng hoan hô ngưng bặt.

Thần sắc của người áo trắng biến đổi thấy rõ. Nhưng không phải vì y khiếp hãi, đó là vì y phẫn khích, ánh mắt y ngời lên ánh lửa khoái hoạt.

Con thuyền từ từ chạm bờ cát...

Người áo trắng nhìn Hồ Bất Sầu một lúc lâu, đoạn thong thả buông từng tiếng:

- Được lắm! Tử Y Hầu rồi cũng có một truyền nhân! Phần tạ.. cuối cùng cũng có một địch thủ! Ít nhất cũng phải như thế chứ! Nếu không chẳng hóa ra giang hồ toàn là xác chết thây ma hay sao.

Hồ Bất Sầu không đáp.

Hắn không muốn nói, bởi hắn cũng chẳng có gì muốn nói với người áo trắng cả.

Nói làm gì? Nói bất quá để trì hoãn cuộc chiến lại đôi chút mà thôi, mà trì hoãn để làm gì?

Nói để làm gì, nếu chẳng thể xoay chuyển tình thế? Vả lại, nào ai muốn nói đâu. Dù không ai hiếu chiến cũng bắt buộc phải giao thủ, giao thủ vì võ đạo chứ chẳng phải tư thù, vô luận thế nào cuộc chiến vẫn phải khai diễn.

Mọi lời nói trong trường hợp này đều thừa thãi cả.

Hồ Bất Sầu chỉ buông gọn một tiếng:

- Mời!

Nhưng người áo trắng vẫn đứng lặng tại chỗ.

Y trầm tĩnh chẳng phải y khinh thường Hồ Bất Sầu, mà chính là để lắng dịu niềm phấn khích trong tâm tư từ nãy giờ.

Khi ánh lửa trong mắt y đã dịu lại, y mới từ từ đưa thanh kiếm ra trước thốt:

- Mời!

Hai tiếng "mời" gọn gàng thốt ra khai diễn một tấn thảm kịch trong võ lâm, những ngón nghề sắp được diễn viên khai triển cho đồng đạo võ lâm thưởng thức.

Mọi người đều hồi hộp, chẳng ai dám thở mạnh.

Ánh dương quang chừng như cũng mờ đi, hoặc giả vì người ta không còn thấy gì khác hơn hai đối thủ đang đứng, nên cảnh vật cũng bị xóa nhòa, mà dương quang cũng nhạt.

Hay là hai ánh kiếm chớp lên, kiếm quang sáng rợn người mà lu mờ ánh dương.

Trên chiếc thuyền ngũ sắc, Thủy Thiên Cơ đã nắm sẵn trong tay một thanh chủy thủ, mũi chủy thủ nhắm ngay ngực nàng.

Ánh mắt ướt lệ của nàng hướng lên bờ biển.

Chỉ cần Hồ Bất Sầu ngã gục, tim nàng cũng ngừng đập.

Nàng nhất định cùng ra đi một lượt với Hồ Bất Sầu. Chậm một giây nàng cũng không chịu. Nàng sợ chỉ khoảnh khắc chậm trễ, Hồ Bất Sầu sẽ bỏ nàng mà đi, nàng không theo kịp hắn trong chuyến vĩnh du.

Sống nàng không thể sống cùng hắn, nàng sợ khi chết nàng cũng phải cô đơn một bóng.

Trường kiếm đã bắt đầu rung động dưới ánh dương.

Người cầm kiếm bắt đầu nhấc bước, cát lạo xạo dưới bước chân kiếm khách.

Cát vốn sắc vàng, nhưng hiện tại đã trở thành đen một màu máu khô, máu đã chảy quá nhiều trong những ngày quạ..

Bỗng có tiếng kêu thật lớn, tiếng kêu xuất phát một cách cuồng loạn:

- Người áo trắng là của tại hạ!.... Không một vị nào được động thủ với y!.... Không một vị nào!

Tiếng kêu dường như còn xa lắm, nhưng người nói câu đó giở thuật khinh công chạy nhanh như gió. Tiếng kêu vừa dứt đã thấy người đó tới nơi rồi.

Đám hào kiệt đừng vòng ngoài hướng đó quay mình lại, thấy người đó thì đều thét vang:

- Phương Bửu Ngọc! Phương Bửu Ngọc đã đến rồi!

Hai thanh trường kiếm đang rung động chờ xuất thủ đều ngưng lại. Hai người cầm kiếm cũng dừng chân.

Một bóng người lao vút tới, bay ngang trên đầu quần hùng đáp xuống trước trường chiến.

Tiếng thét vừa rồi tuy cao, song chỉ có một vài người phát ra. Lần này thì toàn thể quần hùng hiện diện đều đồng thét lên:

- Phương Bửu Ngọc!....Phương Bửu Ngọc!

Ngôn ngữ của họ chừng như chỉ còn có ba tiếng đó mà thôi, họ chẳng nói thêm tiếng nào ngoài ba tiếng đó.

Trên thuyền, Thủy Thiên Cơ lỏng tay nắm thanh chủy thủ, thanh chủy thủ rớt xuống sàn thuyền.

Hồ Bất Sầu vứt thanh kiếm, reo lên:

- Bửu Ngọc, cuối cùng ngươi vẫn tới kịp lúc.

Từ trước, người áo trắng đứng bất động, chừng nghe Hồ Bất Sầu gọi, y mới chịu quay mình lại, bởi y biết là Phương Bửu Ngọc đã tới nơi rồi.

Phương Bửu Ngọc vận một chiếc áo trắng sáng chói. Màu trắng của áo rực lên dưới ánh dương, làm lóa mắt người nhìn.

Người áo trắng cũng khó nhận ra dung mạo chàng ngay.

Không phải y kém nhãn quang, mà là bởi ánh mắt của Phương Bửu Ngọc chiếu thẳng vào y khiến y chấn động.

Phương Bửu Ngọc ung dung cúi xuống nhặt thanh trường kiếm của Hồ Bất Sầu, nắm tay người đại thúc.

Chàng nhìn Hồ Bất Sầu hồi lâu, Hồ Bất Sầu cũng nhìn chàng, cả hai gật đầu, không ai nói một tiếng nào.

Họ không nói gì cả, bởi nơi cổ họng đã bị niềm cảm xúc tuôn trào dâng ngập, khiến họ tưởng như nghẹt thở.

Đột nhiên, Phương Bửu Ngọc lui bước.

Chàng lùi bước, còn người áo trắng thì bước tới.

Người trong cuộc không ai run tay, mà người ngoài cuộc thì không ai không rùng mình.

Lui được bốn bước, đột nhiên Phương Bửu Ngọc ngã xuống. Chàng ngã xuống, trong khi người áo trắng lại bước tới, thành ra chàng ngã sát nơi chân y.

Nếu lúc đó, y đưa kiếm xuống là Phương Bửu Ngọc đứt đầu ngay.

Chẳng hiểu sao trường kiếm của người áo trắng lại bất động trong giây phút ngàn năm có một đó.

Nói là bất động cũng không hẳn, mũi kiếm của y không làm sao chạm tới được khoảng giữa đôi mày của Phương Bửu Ngọc.

Nguy! Một cảnh tượng hết sức rùng rợn.

Nhưng mũi kiếm chưa hạ xuống...

Một đạo kiếm quang đột nhiên từ nơi đầu bàn chân của người áo trắng xẹt lên, rồi máu túa ra theo đạo kiếm quang.

Trong khi đó, người áo trắng lảo đảo thân mình, nhưng y vẫn gượng ngẩng mặt nhìn lên không, bật cười cuồng dại:

- Đường kiếm tuyệt diệu!....Đường kiếm vô địch trong thiên hạ!

Y cười một lúc lâu, sau đó thân mình mới từ từ ngã xuống.

Gió như ngừng, sóng như lặng, mọi người ai nấy đều nín thở.

Hãi hùng quá, bất ngờ quá, cảnh tượng vừa rồi làm mọi người sững sờ tới quên cả hò reo hoan hô.

Nhanh như thế sao? Dễ dàng như thế sao?

Phương Bửu Ngọc đã đứng lên, nhìn chiếc xác trước mặt, cái xác của con người suốt đời toàn lực cho võ học, tới nỗi trở thành một ác ma.

Y đã giết quá nhiều người, thiên hạ giang hồ không ai không nguyền rủa khinh bỉ y. Với cái tài phi thường đó, y thừa sức tạo thanh lập danh, nhưng y không làm thế. Y tìm cách chứng tỏ võ công tuyệt thế bất chấp danh dự, thì có khác nào y hi sinh danh dự? Và lần này, y hy sinh lần cuối cùng, y đã không giữ được tính mạng.

Lúc sống, không ai không muốn y chết, y chết rồi, không ai không vui mừng. Nhưng không ai

tàn nhẫn mà mắng chửi ngay sau khi y vừa ngã gục.

Phương Bửu Ngọc trầm trầm nét mặt, không hề tỏ vẻ đắc ý, cái đắc ý của kẻ thắng trận sau mỗi trận đấu, nhất là trước một đối thủ như người áo trắng.

Chàng đắc ý sao được, khi người nằm kia chết vì lý tưởng lồng trong phạm vi võ đạo.

Có điều con đường đi tìm lý tưởng và cách thức thực hành lý tưởng có khác thường mà thôi.

Phàm đã là con nhà võ, ai không nghiên cứu võ đạo ấn chứng sự thành tựu?

Chỉ vì y làm cuộc ấn chứng võ công qua xác chết của võ lâm đồng đạo, do đó y không được hoan nghênh mà thôi.

Dường như y chưa chết. Ngực y còn hoi hóp, mắt y còn chóp chóp.

Y nhìn Phương Bửu Ngọc, điểm một nụ cười nói thều thào:

- Đa tạ ngươi!

Phương Bửu Ngọc thở dài, cúi đầu hỏi:

- Tại sao người đa tạ tại hạ? Tại hạ đã giết người chết kia mà?

Người áo trắng nhìn lên trời, một áng mây trắng trôi ngang qua tầm mắt của y.

- Ngươi không hiểu đâu! Vĩnh viễn ngươi không hiểu được tại sao ta lại đa tạ ngươi. Người như ta, người như ngươi sống trên thế gian này, sống càng lâu càng thêm tịch mịch mà thôi!

Tri kỷ chỉ có thể gặp chứ không thể tìm!

Tri kỷ hiếm thay trên đời!

Tri kỷ của kiếm khách lại càng hiếm!

Tri kỷ của kiếm khách chân chính là địch thủ! Kiếm khách không địch thủ cuộc đời tịch mịch làm sao!

Hết